3 9015 01993 0174

Digitized by Google

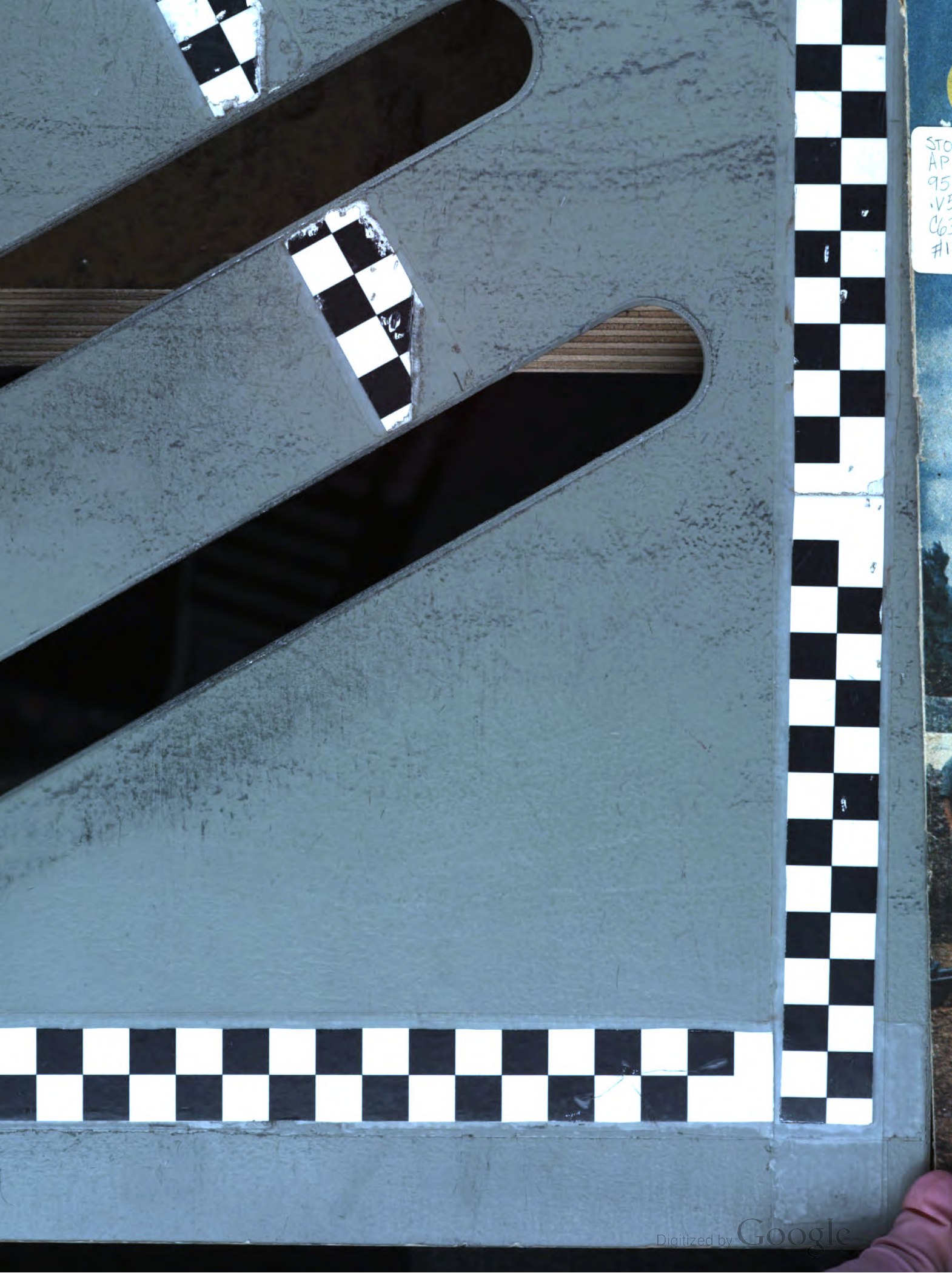
Digitized by Google

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

STOR
AP
95
.V5
C63
#145

Digitized by Google

NỤ CƯỜI CỦA NHỘN

— Trời ơi! thế mà mấy tháng nay sáng nào tôi cũng tưởng là anh thổi kèn

Khi anh chàng Công Binh xi tinh

— Thưa Thượng sĩ — em đem cô ấy theo để làm sạch sẽ doanh trại

— Còn một khúc xương, để chóc nữa mình sẽ trở lại sơi nốt

— Ông ơi, ông bỏ neo nhầm chỗ rồi

— Phi đoàn hỏa tiễn 3 tầng trình diện Đại Úy

Xâm mình kiểu mới

TRANH KHÔNG LỜI

Khám bịnh tập thể

Digitized by Google

CHÚNG TA SẼ TẠO LẠI CHIẾN THẮNG MÙA MƯA

Mùa mưa đã trở lại.

Mùa mưa có những bất lợi cho các động hoạt Không quân. Nhưng năm vừa qua, cũng trong mùa mưa, quân ta đã đánh thắng giặc trên khắp mặt trận.

Hiện nay tuy đã đến mùa mưa, Việt cộng vẫn chưa mở những trận đánh lớn. Có lẽ chúng còn chờ đợi kết quả những cuộc xáo trộn ở hậu phương chúng ta ? Hay là các cuộc hành quân liên tục của QLVNCH và Đồng Minh trong tháng qua đã đẩy chúng vào thế bị động ?

Dù sao, Việt Cộng vẫn lợi dụng mùa mưa và có thể đang mưu mô một cái gì thật lớn trong mùa mưa năm nay. Bổn phận của chúng ta là luôn luôn sẵn sàng để đập tan mọi mưu toan của giặc.

Mùa mưa năm ngoái, chúng ta đã giáng cho giặc nhiều đòn thất điên bát đảo. Ba Lòng, Thạch Trụ, Pleime, Bồng Sơn, Phù Cũ, v.v... là mồ chôn xác giặc, nơi gục ngã của hàng ngàn cán bộ chính quy Bắc Việt, nơi mà kế hoạch « đăng sơn tái kết » của VC hoàn toàn bị bẻ gẫy..

Triển lãm « Chiến Thắng Mùa Mưa » tại sân Tao Đàn đã mang cho đồng bào niềm tin tất thắng khi thấy hàng ngàn vũ khí cộng đồng và cá nhân của giặc bị quân ta tịch thu trên khắp chiến trường của 4 Vùng Chiến Thuật. Mùa mưa năm ngoái, Quân Lực ta đã xoay đổi tình thế, trở lại nắm quyền chủ động quân sự, phản khởi tiến lên và tạo thêm nhiều chiến thắng lớn liên tiếp.

Mùa mưa năm nay, với đà chiến đấu hăng say và không bao giờ biết mệt mỏi đó, Quân Lực ta nhất định sẽ tái tạo lại cho kỳ được chiến thắng mùa mưa của năm 1965. Những chiến thắng dồn dập của Quân Lực ta và Đồng Minh từ đầu tháng 5 đến nay đã chứng tỏ rằng giặc sẽ lại phải khốn đốn dù cho chúng định mưu toan những gì đi nữa. Tình trạng cán bộ VC tại miền Nam hiện nay đã trở nên bi đát : cán bộ Bắc Việt xâm nhập thì phần đông sợ gian khổ, sợ máy bay oanh tạc, có tâm trạng nhớ nhà, chán nản. (Theo lời một qui chánh viên cho biết thì khi phi cơ bay qua, các đơn vị nằm im không nhúc nhích, « run lên vì sợ hải » cho tới khi máy bay đi khỏi.)

Cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc nay được đưa trở về thì thấy rõ mình bị lừa dối vì trước khi họ rời Hànội, ngụy quyền Bắc Việt tuyên truyền rằng VC đang thắng ở miền Nam. Vào miền Nam họ lại không được trở về thôn xóm gặp gia đình vì cấp chỉ huy sợ họ bị dân làng tố giác. Điều này khiến họ bất mãn và thất vọng. Nói chung, cán bộ miền Bắc xâm nhập và cán bộ gốc miền Nam đi tập kết trở về đều chán nản, mất tinh thần và phát sinh tư tưởng cầu an, đào ngũ để trốn tránh gian nguy. Điều đáng chú ý là hiện nay đa số cán bộ VC từ miền Bắc vào đều là lính quân dịch, tuổi không quá 24 và có tên mới có 16 tuổi. Số lính tình nguyện rất ít. Số tân binh thì chỉ có 6 tháng đến 1 năm kinh nghiệm quân sự mà thôi. Có 1 Tiểu đoàn VC gồm toàn lính quân dịch mới được huấn luyện từ 17 ngày đến 5 tuần lễ !...

Trước tình trạng suy yếu đó của giặc, chúng ta cũng không lấy làm lạ khi thấy VC vẫn chưa rục rịch mở các cuộc tấn công trong mùa mưa.

Nhưng dù VC sẽ mở các cuộc tấn công sớm hay muộn, với những cuộc hành quân liên tục mang lại chiến thắng, với một tinh thần cảnh giác cao độ và sẵn sàng đánh cho giặc những đòn chí tử, Quân Lực ta — với sự hỗ trợ hùng hậu của lực lượng Đồng Minh — nhất quyết sẽ lại cho giặc nếm mùi thảm bại trong mùa mưa này.

CSCH

HÌNH BÌA Pháo binh luôn luôn yểm trợ hữu hiệu và góp phần đắc lực trong các chiến thắng.
(Ektachrome của VĂN ĐÀO)

Digitized by Google

Chiến Sĩ Cộng Hòa TRÌNH BÀY

Thời Sự bằng hình ảnh

Trong dịp viếng thăm thân hữu Việt Nam, Thủ Tướng Úc Harold Holt đã mở cuộc họp báo tại Hội Trường Diên Hồng sáng hôm 25-4-66. Trong cuộc họp báo này, vị Thủ Tướng nước bạn đã xác nhận sự ủng hộ triệt để của Úc đại Lợi đối với VNCH trong cuộc chiến đấu chống xâm lăng Cộng Sản.

Trong buổi lễ tuyên dương công trạng và gắn huy chương cho Lực Lượng Công Binh Đại Hàn tại Việt Nam ngày 26-4-66, các thiếu nữ Việt Nam đã choàng vòng hoa danh dự cho các chiến hữu Đại Hàn có công tại Việt Nam.

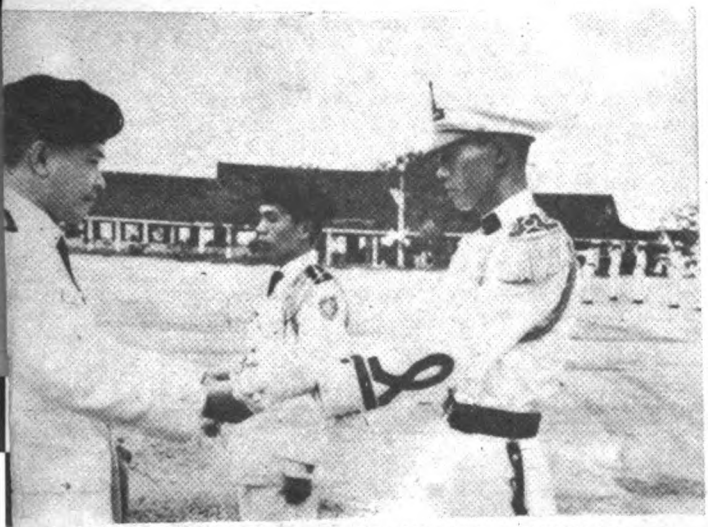

Thiếu Tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân QLVNCH đang trao Kiếm Danh Dự cho Thủ Khoa Khóa 2 Đặc biệt Sinh Viên Sĩ Quan Thủ Đức trong buổi lễ mãn khóa.

Hình trên : Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTU và Phó Đại Sứ Hoa Kỳ William J. Porter trong buổi lễ chuyển giao phi trường Trà Nóc (Phong Dinh) sáng 7-5-66. Phó Đại Sứ Hoa Kỳ tuyên bố « Hoa Kỳ không tìm cách thiết lập căn cứ tại Việt Nam »

Hình bên mặt : Trong buổi lễ Kỷ niệm Đệ Thất Chu niên Không Đoàn 74 tổ chức song song với buổi lễ chuyển giao phi trường Trà Nóc, Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTU đã gắn huy chương cho nhiều quân nhân hữu công của Không Đoàn.

Digitized by Google

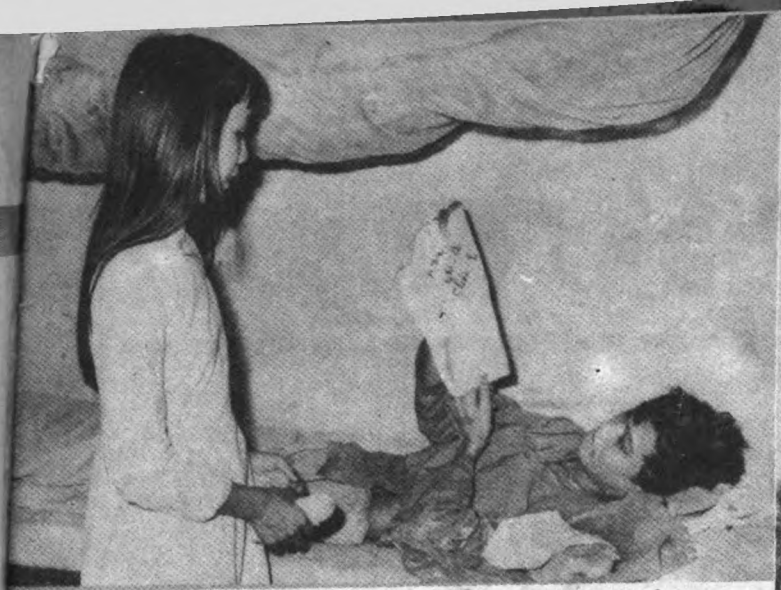

Ngày 11-5-66, học sinh 2 Trường Lê văn Duyệt, Pétruský đã tổ chức một cuộc thăm viếng, ủy lạo và tặng quà các chiến sĩ thương bệnh binh nằm điều trị tại Tổng Y Viện Cộng Hòa. Các em còn trình diễn ca nhạc ngay tại các phòng bệnh. Hình trên : một em nữ sinh tặng anh thương binh chiếc khăn tay có thêu mấy chữ « GHI ÂN CHIẾN SĨ ».

Chủ tọa lễ mãn Khóa Việt-ngữ dành cho các chiến hữu Đại Hàn, Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn đang trao bằng cho một Khóa sinh Đại Hàn. *Phía sau* : Trung Tá Giám Đốc Trường Sinh ngữ Quân đội đang gắn huy hiệu của Trường cho một sĩ quan Đại Hàn tốt nghiệp khóa Việt-ngữ.

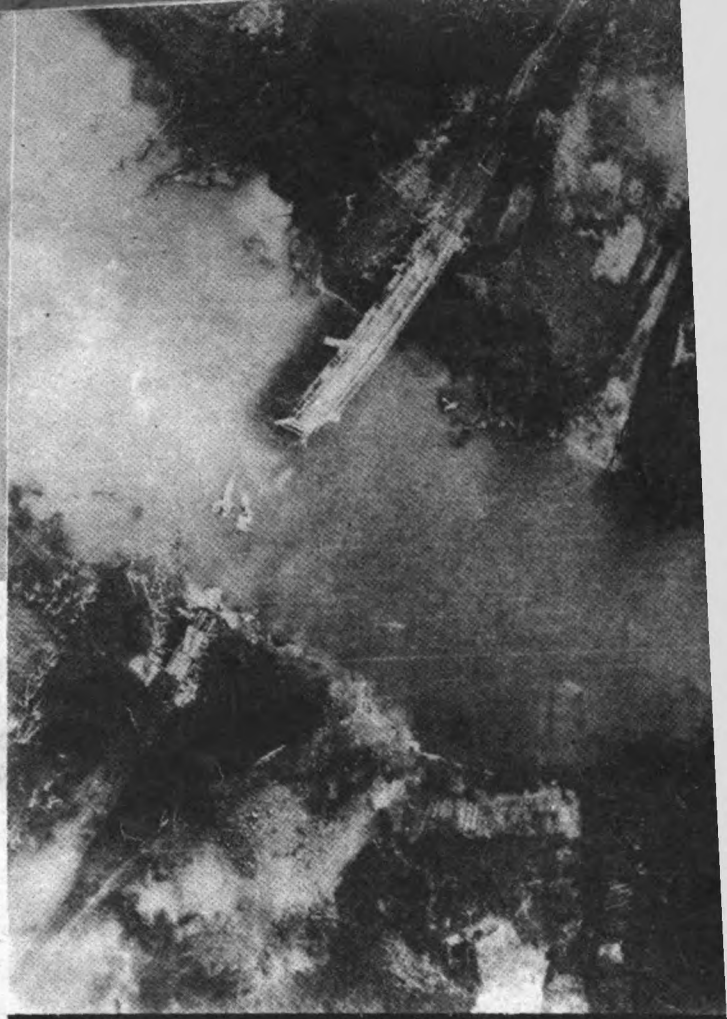

Những cuộc oanh tạc Bắc Việt của Không Lực Việt Mỹ đã đ tiếp tục mạnh mẽ trong tháng 5 vừa qua. Nhiều dàn hỏa tiễn Sam gần Hà nội đã bị phá hủy. Loại hỏa tiễn này không còn là mối lo n cho các phi công Hoa Kỳ nữa. Cộng sản Bắc Việt đã tỏ ra bối rối vì cuộc oanh tạc và đã phải triệu tập khẩn cấp phiên họp tối cao tại nội để thảo luận vấn đề bảo vệ không phận và đối phó với Không Việt Mỹ.

Hình trên : Một chiếc cầu ở Bắc Việt bị phi cơ Mỹ oanh tạc làm đôi.

Hình trái : Quang cảnh Lễ Thượng Kỳ Việt Mỹ. *Hình dưới* : Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng nhân danh UBLĐQG gắn Đệ Ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương cho Trung Tướng Seaman, Tư Lệnh Lực Lượng Dã Chiến 2.

Sáng 29-4-66, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH đã đến Bộ Tư Lệnh Lực Lượng Dã Chiến 2 Hoa Kỳ chủ tọa lễ Thượng Kỳ Việt Mỹ tại đây. 19 phát súng đại bác nổ vang chào mừng Trung Tướng.

Digitized by Google

Lời nói đầu : *Với một Nguyệt San như* **CHIẾN SĨ CỘNG HÒA**, *nếu phải đăng tin tức thì tất cả đều mất thời gian tính. Tuy nhiên có những vấn đề đáng chú ý mà các chiến hữu tiền tuyến vì không thể theo dõi trên báo chí hàng ngày nên chúng tôi thấy cần phải tóm gọn lại để các chiến hữu nói trên dễ dàng theo dõi thời cuộc trong nước, ngoài nước, nhất là những vấn đề dính dáng đến Quân đội. Vì thế, mục « NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG THÁNG » được đặt ra để làm công việc nói trên.*

MỘT VẤN ĐỀ NỔI BẬT : VỤ ĐÀ-NẴNG.

Sáng chủ nhật 15-5-66, Thông cáo của Bộ Quốc Phòng cho biết :

« Trong đêm 14 rạng ngày 15-5-66, một số đơn vị QLVNCH tại Đà Nẵng đã tự động đứng lên chống lại Phong Trào Tranh Đấu bất hợp pháp tại miền Trung.

« Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH, đã nhận được công điện trong đêm báo cáo tình hình và xin gởi viện binh tăng cường. Đáp ứng lời yêu cầu, Bộ TTM đã gởi Lực Lượng tăng viện đến Đà Nẵng sáng ngày 15-5-66 để duy trì an ninh trật tự, bảo vệ tính mạng và tài sản của Đồng bào và giữ gìn các cơ sở trọng yếu của Quốc gia ».

Ngày 16-5-66 : Quân đội đã kiểm soát thành phố Đà Nẵng, trừ 2 chùa Tỉnh Hội và Phổ Đà do Lực Lượng Tranh Đấu chiếm giữ.

Cùng ngày, Thiếu Tướng Huỳnh văn Cao, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị được cử giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn I kiêm Tư Lệnh Vùng I Chiến Thuật thay thế Trung Tướng Tôn-Thất-Đính.

Ngày 17-5-66 : Thiếu Tướng Cao viếng thăm Bộ Tư Lệnh Sư đoàn I Bộ Binh tại Huế. Thiếu Tướng bị ám sát hụt. Buổi chiều, Thiếu Tướng đi thăm Bộ Tư Lệnh Sư đoàn II tại Quảng Ngãi.

Ngày 18-5-66 : lễ bàn giao chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn I tại Đà Nẵng dưới quyền chủ tọa của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ, với sự hiện diện của Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ và Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng.

Ngày 19-5-66 : Chuẩn Tướng Dư-Quốc-Đống, Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù, Phụ Tá Hành quân của Thiếu Tướng Huỳnh văn Cao, ký lệnh giới nghiêm suốt 24 giờ tại Đà Nẵng.

Cho đến khi chúng tôi viết bài này (20-5) tình hình Đà Nẵng vẫn chưa ngã ngũ.

CHUYỆN QUÂN ĐỘI.

Ở đây, chúng tôi không nói đến những CHIẾN THẮNG LỚN (rất nhiều trong tháng 5) vì đã có mục « NHỮNG CHIẾN THẮNG LỚN TRONG THÁNG ».

Chuyện Quân Đội trong tháng có thể nói đến 3 vấn đề :

CSCH.

1— Trước hết là Quyết định của Bộ Quốc Phòng về việc Quân nhân lái quân xa gây tai nạn lưu thông sẽ bị phạt tiền trừ vào lương, từ Binh II cho đến sĩ quan cao cấp. Quyết định này có hiệu lực kể từ 5-5-66 (xem bài Quân nhân cần biết trong số này sẽ rõ chi tiết)

2— Sau tin... «buồn» nói trên, lại đến một tin vui. Vui cho các Thượng Sĩ I bị « kẹt » trên đường... ...« công danh ». Sự vụ văn thư số 08522 ngày 21-4-66 của Bộ Tổng Tham Mưu cho phép các Thượng Sĩ I có khả năng quân sự hoặc chuyên môn, có 2 năm thâm niên cấp bậc trở lên được đề nghị và được dự tranh thăng cấp Chuẩn Úy. « Được đề nghị và dự tranh » thôi chứ không phải « ô tô ma tíc » đâu nhé! Việc thăng cấp còn tùy theo số điểm của mỗi cá nhân và số chỗ trống của cấp Chuẩn Úy.

3— Một tin vui khác cho các chiến hữu sắp giải ngũ và sẽ giải ngũ : đó là việc Bộ Cựu Chiến Binh sẽ tìm kiếm công việc làm cho tất cả quân nhân các cấp sau khi được giải ngũ, hoặc sẽ hướng nghiệp cho các quân nhân chưa có nghề. Do đó, mẫu đơn xin giải ngũ sẽ có ghi thêm vào đoạn cuối 2 mục sau đây :

— Nghề nghiệp chuyên môn hiện có : .....

— Thỉnh nguyện về công việc làm sau khi được giải ngũ : .....

Chiến hữu nào đã làm đơn xin giải ngũ nhưng còn thiếu các các mục trên đây xin nhớ làm đơn lại hoặc bổ túc đầy đủ.

NGHỊ SĨ ... QUÂN ĐỘI ?

Một chuyện khác dính líu đến Quân đội : đó là việc Ủy Ban soạn thảo dự án luật bầu cử Quốc Hội Lập Hiến có nhã ý dành cho Quân Đội một số ghế trong Quốc Hội tương lai. Tỷ lệ đại diện Quân Đội trong Quốc Hội Lập Hiến cũng ngang với tỷ lệ đại biểu dân sự. Nghĩa là nếu tính 100.000 dân có 1 nghị sĩ (cả nước gồm có 145 nghị sĩ) thì Quân đội với 600.000 quân sĩ sẽ có 6 người nghị sĩ. Nếu tính theo tỷ lệ của Bộ Nội Vụ (50.000 dân có 1 nghị sĩ) thì Quân đội sẽ có 12 nghị sĩ (trong số 290 nghị sĩ). Thể thức bầu đại diện Quân đội sẽ do UBLĐQG quyết định. Cũng theo nguồn tin này, các quân nhân mọi cấp chỉ được bầu các đại diện Quân Đội và không được bầu đại diện dân sự.

Nếu vấn đề trên đây được UBLĐQG chấp thuận, trong những ngày tranh cử sắp tới để bầu nghị sĩ QHLH, chúng ta sẽ được dịp nghe tài hùng biện và chương trình cứu dân cứu nước của các ông nghị nhà banh tương lai.

« HỒNG ĐA » VÀ « XÌ-CÚT-TƠ »

Tổng cuộc Tiếp Tế vừa được thành lập trong kỳ Nội Các Chiến Tranh cải tổ đã có nhã ý cho nhập cảng 22.000 xe Honda và 11.000 xe Scooter để dành cho anh em quân nhân. Những ai có đơn xin mua xe gởi trước ngày 15-1-1966 sẽ được xét trước. Số đơn này cho đến ngày 16-5-66 đã lên đến 10.997 cái (cho xe Scooter) và 21.572 cái (cho xe gắn máy) gồm có 4 Vùng Chiến thuật, các Sư đoàn, Bộ Tư Lệnh Không Quân, Hải Quân, Quân Khu Thủ đô, các Nha Sở và Cơ quan Trung Ương.

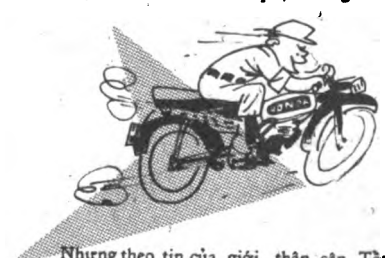

Nhưng theo tin của giới thân cận Tổng Cục Tiếp Vận cho biết thì thượng cấp muốn cho quân nhân xử dụng những loại xe đầy đủ tiện nghi hơn, vừa tối tân và hợp thời trang, nên đã quyết định dành cho quân nhân loại xe Honda 50 cm 3. Theo lời yêu cầu của Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục Tiếp Tế sẽ thỏa mãn số đơn kể trên. Như vậy, 21.572 đơn xin mua xe gắn máy đã nộp từ trước cho đến ngày 15-1-66 sẽ được ưu tiên thỏa mãn 100%.

Những đơn xin mua xe Scooter cũng sẽ được thỏa mãn nhưng có lẽ sẽ được thay thế bằng xe Honda 90 cm3, vì xe Honda rẻ hơn và giao hàng nhanh chóng hơn (đầu tháng 7-1966). Nếu mua xe Scooter thì phải đến tháng 12-1966 mới có xe. Tuy nhiên quyết định này sẽ tùy thuộc kết quả của cuộc thăm dò ý kiến Bộ Tư Lệnh các Vùng Chiến thuật.

ĐƯỜNG VÀ SỮA QUÂN-TIẾP-VỤ

Tổng Cục Tiếp Tế được thành lập, hứa hẹn sẽ tiếp tế ưu tiên cho quân nhân và công chức, ngoài đường, sữa, vải, gạo còn có cả thịt trớp lạnh thịt tươi... và có thể nhiều vật dụng khác.

Nhưng cho đến nay, mỗi quân nhân đến mua hàng tại QTV vẫn chỉ mua được mỗi người 1 hộp sữa. Vì sao ? Theo một bài đăng trong báo Tiền Tuyến thì số sữa mà Tổng Cục dành cho Quân Tiếp Vụ trong tháng 4 chỉ có 8 ngàn thùng (mỗi thùng 48 hộp tức là 384.000 hộp) để bán cho gần 600.000 quân sĩ và gia đình. Qua tháng 5-1966, Tổng Cục Tiếp Tế phát cho QTV thêm 2000 thùng tức là 10.000 thùng tất cả. 10 ngàn thùng là 480.000 hộp, chia cho gần 600.000 quân sĩ thì vẫn chưa được mỗi người 1 hộp. Trong khi đó, 60.000 Công chức Đô Thành và Gia Định mỗi tháng được cấp phát 22.000 thùng (tức là 1.056.000 hộp). Nhờ vậy bên công chức mỗi người có thể mua mỗi tháng 2 hộp sữa, vợ mua 2 hộp sữa, con 3 hộp sữa, con dưới 18 tháng 10 hộp sữa.

Digitized by Google

tháng

Theo tin mà chúng tôi vừa được biết thì trong tháng 5-1966 mỗi quân nhân ở Thủ đô đã mua được 2 hộp sữa. Không biết là nhờ QTV du di hay là số sữa cấp phát cho QTV đã tăng thêm ?

Về đường do QTV nhượng lại thì đến nay vẫn bán cho quân nhân với giá 24 đồng 1 kí-lô, mặc dầu trong cuộc tiếp xúc với phóng viên VTX, ông Phụ Tá Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Tế có cho biết đường bán cho công chức và quân nhân vẫn giữ nguyên... 27 đồng một kí-lô.

« MÍT » VÀ « PHĂNG TÔM » !

3 tháng sau khi có tin một số phản lực cơ Mig-21 của Nga đến Bắc Việt, người ta mới thấy loại phi cơ này của Cộng sản... « chọc giận » Không Lực Hoa Kỳ vào ngày 26-4-66.

Rủi cho cuộc... « chơi leo » mới ra lò này của « Mít-21 » lại đụng phải « Phăng Tôm » F-4C tối tân và hùng mạnh nhất của « Uy-Ét-E-Phoọc », nên một chú « Mít-21 » đã bị bắn... nhào. Thiệt là đau hơn.. hoạn cho mấy chú Vẹm coi máy bay của đàn anh Nga Sô to hơn cả cái... mả tổ !

Ngoài ra lại còn hơn 6 chú « Mít-17 » cũng bị bắn tan tành xi-oách ! (Xin đọc bài tường thuật các trận không chiến trong số này).

Thế mà có hôm, mấy chú « Mít-17 » này lại định chơi hỗn bằng cách phóng hỏa tiễn dò hơi nóng vào mấy bay Mỹ, làm ra vẻ ta đây cũng... « chịu chơi » ! Không ngờ quá... « xúc động » nên đã phóng... trượt ! Và phóng xong là... cong đuôi chạy trối chết ! Sức mấy mà chơi leo !

★ ĐỪNG XÀI ẨU ĐỒ NHÀ BINH

Nhật báo TIỀN TUYẾN số ra ngày 18-5-66 có đăng một thông cáo của Quân Lực VNCH yêu cầu đồng bào tuyệt đối không sản xuất tồn trữ, buôn bán hay xử dụng các loại vải hay trang phục có màu sắc độc quyền của Quân đội như : màu xanh ô liu, màu hoa ngụy trang, màu kaki vàng trên tất cả các loại vải và dưới mọi hình thức trang phục.

Một cuộc kiểm soát gắt gao sẽ được áp dụng trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa. Đồng bào nào vi phạm sẽ bị nhân viên công lực bắt giữ và có thể bị truy tố trước tòa án.

Qua những vụ tấn công bất ngờ của VC bằng cách mặc trang phục giả của Quân đội ta, việc cấm dùng trang phục màu sắc Quân đội là một điều chí lý. Ngoài ra, những đồng bào lao động như anh em xích-lô, anh em xích-lô máy, anh em lao công khuân vác mua ở Khu Dân Sinh hay của bà con nhà binh cho mà cũng mặc « còm lê kaki » « còm lê to-rây đi » trong lúc thi hành... công tác lao động thì cũng hơi ... đau cho Quân đội ! Vì thế, cấm là một lẽ dĩ nhiên rồi, nhưng tất cả chúng ta — những quân nhân — cũng nên ráng mà giữ gìn quân trang, quân dụng ; có cũ hay rách thì đem đổi đồ mới, có dư dùng thì cho anh em đồng đội xài đỡ chứ nhất thiết là không phát cho anh em bà con hay bà con lối xóm thuộc thành phần « xi-vin » để họ cắt 2 cái cầu vai rồi mặc khoe khoang đi đạp xích lô hay lái xích lô máy trông nó... kỳ quá !!!

THƯỢNG-SĨ GÂN

NÓI VỚI BẠN

MỘT QUÂN ĐỘI TRẺ

Trẻ là không già.

Ngược lại, già tức là không còn trẻ nữa.

Đó là lối định nghĩa thông thường. Tuy nhiên, nhiều người đủ tư cách ăn mừng lễ thượng thọ rồi mà vẫn còn trẻ phây phây ; trong lúc đó, những anh chàng hai mươi, ba mươi lại sinh hoạt như những ông cụ non.

Như vậy trẻ hay già không tuyệt đối của cứ trên vẫn đề tuổi tác mà còn do ở lối sống.

Chiến sĩ thì không có quyền già trừ già ... kinh nghiệm, già ý thức.

Nếp sống quân ngũ ngày đêm chọc mũi nhọn vào mông người lính bắt họ phải hoạt động hăng say, phơi phới như giòng nước luôn chảy xiết, cuồn cuộn, không đọng lại một chỗ-buồn nản như nước ao tù. Nhìn lại quân đội ta trước đây người lính trẻ nhất cũng trên 30, các vị chỉ huy thì phần nhiều đều đứng tuổi. Vốn mang nặng bản tính trầm mặc của người phương Đông, mặc dù vào quân đội họ vẫn sinh hoạt theo chừng mực, lặng lẽ, khô khan nếu không muốn nói là già nua.

Bây giờ khác, mức tuổi tuyển mộ định vào tuổi 17. Những người nào già cỗi thì đã giải ngũ hoặc về hưu.

Thêm vào, chúng ta gặp rất nhiều khuôn mặt rất mới, rất trẻ hiện diện dưới cờ. Họ là những tân binh quân dịch. Họ là những tân sĩ quan tốt nghiệp Đà Lạt hay Thủ Đức, tuổi cao nhất chưa quá 26, 30.

Như vậy, quân đội ta thừa chất liệu để trở nên một quân đội trẻ.

Đặc tính trẻ trung vốn là đặc tính cần thiết cho một quân đội. Từ đặc tính này, quân đội dễ đi đến chỗ hùng mạnh, hăng say, vô địch.

Tuy nhiên, cần phân biệt Trẻ với Tếu. Tếu là quấy nhộn dễ đi đến chỗ thiếu ý thức. Một người lính trẻ là một người lính vui vẻ, hăng hái, không tỏ nản mọi hiểm nguy, khó nhọc, có tinh thần hòa đồng, dễ dàng thích nghi với cuộc sống nhà binh. nụ cười luôn nở trên môi, yêu thể thao và ca hát.

Từ trước cho đến nay cũng vậy, quân đội ta rất ít ca hát. Đây là một hình thức, một lối sống trẻ trung vì ai cũng biết : đồng ca tạo nên sức mạnh, nguồn vui, ca hát giúp ta thêm yêu đời, yêu người, dễ dàng cảm thông với người bên cạnh. Quân đội nào trên thế giới cũng có thói quen đồng ca : đồng ca khi thao dượt, lúc làm việc ở doanh trại, lúc làm công tác dân vận, khi sinh hoạt liên hoan. Chúng ta đã từng nghe quân đội Nhật Bản đồng ca những bài trầm hùng toát ra một khí thế mãnh liệt trước lúc ra quân ; quân đội Pháp hay Mỹ cũng từng cất cao giọng hát vui tươi, phấn khởi mỗi khi họ tập họp.

Riêng về quân đội ta thì vấn đề ca hát ít được khuyến khích. Trong vòng 20 năm nay, các đơn vị chỉ biết đồng ca chừng 3 bài, trong đó có 2 bài « Xuất Quân » của Phạm Duy và « Lục Quân V.N » của Văn Giảng là những bài đã quá xưa mà anh em chiến sĩ học được ở các quân trường. Kỳ dư, theo báo cáo của các đơn vị gửi về, thì chưa tập thêm được bài nào mới. Có nhiều nơi, nhờ sĩ quan T.L.C. hay nhiều tân binh quân dịch biết âm nhạc, thích ca hát, có huấn luyện cho binh sĩ nhưng phong trào này không được đẩy mạnh đồng loạt.

Nhằm tạo cho quân đội một sinh khí vui, trẻ, khỏe, Bộ T.T.M. đã ban hành kế hoạch Vui Sống trong toàn quân, trong đó vấn đề huấn luyện cho các đơn vị đồng ca được nhấn mạnh là một công tác cần thiết.

Bài hát soạn riêng cho quân đội hiện nay rất nhiều, có thể nói là quá dư. Các bạn có thể tìm thấy trong 2 tập *Quân Nhân Vui hát, Chúng ta cùng hát* do Cục Tâm Lý Chiến phổ biến đến các đơn vị. Bài hát dành cho các bạn cũng đăng trên bìa báo *Chiến Sĩ Cộng Hòa, Chiến sĩ tân hiến*, mỗi loại báo đó đều phát hành 300.000 tập, như vậy các bạn có thể có mỗi tháng 600.000 bài hát. Chỉ cần các vị chỉ huy dấy động phong trào, dạy hát từ Tiểu đội lên đến Trung đội, Đại đội ; đơn vị này thi đua với đơn vị kia, trẻ cũng hát, già cũng hát, luôn luôn tập bài hát mới, lúc nào tiếng hát phấn khởi giết giặc cũng vang vang thì lo gì không mức lòng, không ấm lòng, không hăng hái.

Tiếng ca xua đuổi u buồn
Ca cho thân rộn, sa trường lớp cùng.

Cùng cầm tay nhau, cùng nhịp bước, cất cao lời hát, nguồn vui sẽ đến với ta rất dễ dàng.

Cộng với việc phát động phong trào khỏe ở đơn vị, thi đua sinh hoạt, trình diễn văn nghệ, đọc sách báo, tranh giải thể thao, những hình thức đó rất dễ tạo cho quân đội ta không khí trẻ trung cần thiết.

Thật không còn gì vui hơn khi ta thấy một vị Tướng lãnh đã có tuổi cũng cất tiếng đồng ca với anh em binh sĩ một bài hát của đơn vị, tạo nên một không khí tươi trẻ hân hoan. Hình ảnh này không có gì xa lạ đối với quân đội ngoại quốc nhưng đối với ta thì hình như rất hiếm thấy. Như trên đã nói Quân đội ta hiện nay thu hút rất nhiều phần tử trẻ trung và trí thức. Họ là những tân binh quân dịch hay là những sinh viên, thanh niên hiện đang mang cấp bực Chuẩn Úy, Thiếu Úy, hoạt động ở khắp các đơn vị. Đây là những phần tử mà chúng ta hy vọng lòng nhiệt thành, vốn trí thức, tuổi thanh xuân của họ sẽ gieo rắc, gây mầm, tạo cho toàn quân một nếp sống, vừa tiến bộ vừa trẻ trung.

LAM SƠN

Digitized by Google

Những vấn đề trong

Lời nói đầu : *Với một Nguyệt San như* **CHIẾN SĨ CỘNG HÒA**, *nếu phải đăng tin tức thì tất cả đều mất thời gian tính. Tuy nhiên có những vấn đề đáng chú ý mà các chiến hữu tiền tuyến vì không thể theo dõi trên báo chí hàng ngày nên chúng tôi thấy cần phải tóm gọn lại để các chiến hữu nói trên dễ dàng theo dõi thời cuộc trong nước, ngoài nước, nhất là những vấn đề dính dáng đến Quân đội. Vì thế, mục « NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG THÁNG » được đặt ra để làm công việc nói trên.*

CSCH.

MỘT VẤN ĐỀ NỔI BẬT : VỤ ĐÀ-NẴNG.

Sáng chủ nhật 15-5-66, Thông cáo của Bộ Quốc Phòng cho biết :

« Trong đêm 14 rạng ngày 15-5-66, một số đơn vị QLVNCH tại Đà Nẵng đã tự động đứng lên chống lại Phong Trào Tranh Đấu bất hợp pháp tại miền Trung.

« Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH. đã nhận được công điện trong đêm báo cáo tình hình và xin gởi viện binh tăng cường. Đáp ứng lời yêu cầu, Bộ TTM đã gởi Lực Lượng tăng viện đến Đà Nẵng sáng ngày 15-5-66 để duy trì an ninh trật tự, bảo vệ tính mạng và tài sản của Đồng bào và giữ gìn các cơ sở trọng yếu của Quốc gia ».

Ngày 16-5-66 : Quân đội đã kiểm soát thành phố Đà Nẵng, trừ 2 chùa Tỉnh Hội và Phổ Đà do Lực Lượng Tranh Đấu chiếm giữ.

Cùng ngày, Thiếu Tướng Huỳnh văn Cao, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị được cử giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn I kiêm Tư Lệnh Vùng I Chiến Thuật thay thế Trung Tướng Tôn-Thất-Đính.

Ngày 17-5-66 : Thiếu Tướng Cao viếng thăm Bộ Tư Lệnh Sư đoàn I Bộ Binh tại Huế. Thiếu Tướng bị ám sát hụt. Buổi chiều, Thiếu Tướng đi thăm Bộ Tư Lệnh Sư đoàn II tại Quảng Ngãi.

Ngày 18-5-66 : lễ bàn giao chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn I tại Đà Nẵng dưới quyền chủ tọa của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ, với sự hiện diện của Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ và Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng.

Ngày 19-5-66 : Chuẩn Tướng Dư-Quốc-Đống, Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù, Phụ Tá Hành quân của Thiếu Tướng Huỳnh văn Cao, ký lệnh giới nghiêm suốt 24 giờ tại Đà Nẵng.

Cho đến khi chúng tôi viết bài này (20-5) tình hình Đà Nẵng vẫn chưa ngã ngũ.

CHUYỆN QUÂN ĐỘI.

Ở đây, chúng tôi không nói đến những CHIẾN THẮNG LỚN (rất nhiều trong tháng 5) vì đã có mục « NHỮNG CHIẾN THẮNG LỚN TRONG THÁNG ».

Chuyện Quân Đội trong tháng có thể nói đến 3 vấn đề :

1— Trước hết là Quyết định của Bộ Quốc Phòng về việc Quân nhân lái quân xa gây tai nạn lưu thông sẽ bị phạt tiền trừ vào lương, từ Binh II cho đến sĩ quan cao cấp. Quyết định này có hiệu lực kể từ 5-5-66 (xem bài Quân nhân cần biết trong số này sẽ rõ chi tiết)

2— Sau tin... «buồn» nói trên, lại đến một tin vui. Vui cho các Thượng Sĩ I bị « kẹt » trên đường... ...« công danh ». Sự vụ văn thư số 08522 ngày 21-4-66 của Bộ Tổng Tham Mưu cho phép các Thượng Sĩ I có khả năng quân sự hoặc chuyên môn, có 2 năm thâm niên cấp bậc trở lên được đề nghị và được dự tranh thăng cấp Chuẩn Úy. « Được đề nghị và dự tranh » thôi chứ không phải « ô tô ma tíc » đâu nhé! Việc thăng cấp còn tùy theo số điểm của mỗi cá nhân và số chỗ trống của cấp Chuẩn Úy.

3— Một tin vui khác cho các chiến hữu sắp giải ngũ và sẽ giải ngũ : đó là việc Bộ Cựu Chiến Binh sẽ tìm kiếm công việc làm cho tất cả quân nhân các cấp sau khi được giải ngũ, hoặc sẽ hướng nghiệp cho các quân nhân chưa có nghề. Do đó, mẫu đơn xin giải ngũ sẽ có ghi thêm vào đoạn cuối 2 mục sau đây :

— Nghề nghiệp chuyên môn hiện có : .....

— Thỉnh nguyện về công việc làm sau khi được giải ngũ : .....

Chiến hữu nào đã làm đơn xin giải ngũ nhưng còn thiếu các các mục trên đây xin nhớ làm đơn lại hoặc bổ túc đầy đủ.

NGHỊ SĨ ... QUÂN ĐỘI ?

Một chuyện khác dính líu đến Quân đội : đó là việc Ủy Ban soạn thảo dự án luật bầu cử Quốc Hội Lập Hiến có nhã ý dành cho Quân Đội một số ghế trong Quốc Hội tương lai. Tỷ lệ đại diện Quân Đội trong Quốc Hội Lập Hiến cũng ngang với tỷ lệ đại biểu dân sự. Nghĩa là nếu tính 100.000 dân có 1 nghị sĩ (cả nước gồm có 145 nghị sĩ) thì Quân đội với 600.000 quân sĩ sẽ có 6 người nghị sĩ. Nếu tính theo tỷ lệ của Bộ Nội Vụ (50.000 dân có 1 nghị sĩ) thì Quân đội sẽ có 12 nghị sĩ (trong số 290 nghị sĩ). Thể thức bầu đại diện Quân đội sẽ do UBLĐQG quyết định. Cũng theo nguồn tin này, các quân nhân mọi cấp chỉ được bầu các đại diện Quân Đội và không được bầu đại diện dân sự.

Nếu vấn đề trên đây được UBLĐQG chấp thuận, trong những ngày tranh cử sắp tới để bầu nghị sĩ QHLH, chúng ta sẽ được dịp nghe tài hùng biện và chương trình cứu dân cứu nước của các ông nghị nhà banh tương lai.

« HÔNG ĐA » VÀ « XÌ-CÚT-TƠ »

Tổng cuộc Tiếp Tế vừa được thành lập trong kỳ Nội Các Chiến Tranh cải tổ đã có nhã ý cho nhập cảng 22.000 xe Honda và 11.000 xe Scooter để dành cho anh em quân nhân. Những ai có đơn xin mua xe gởi trước ngày 15-1-1966 sẽ được xét trước. Số đơn này cho đến ngày 16-5-66 đã lên đến 10.997 cái (cho xe Scooter) và 21.572 cái (cho xe gắn máy) gồm có 4 Vùng Chiến thuật, các Sư đoàn, Bộ Tư Lệnh Không Quân, Hải Quân, Quân Khu Thủ đô, các Nha Sở và Cơ quan Trung Ương.

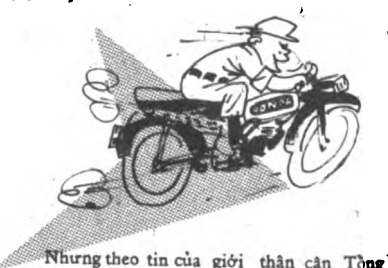

Nhưng theo tin của giới thân cận Tổng Cục Tiếp Vận cho biết thì thượng cấp muốn cho quân nhân xử dụng những loại xe đầy đủ tiện nghi hơn, vừa tối tân và hợp thời trang, nên đã quyết định dành cho quân nhân loại xe Honda 50 cm 3. Theo lời yêu cầu của Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục Tiếp Tế sẽ thỏa mãn số đơn kể trên. Như vậy, 21.572 đơn xin mua xe gắn máy đã nộp từ trước cho đến ngày 15-1-66 sẽ được ưu tiên thỏa mãn 100%.

Những đơn xin mua xe Scooter cũng sẽ được thỏa mãn nhưng có lẽ sẽ được thay thế bằng xe Honda 90 cm3, vì xe Honda rẻ hơn và giao hàng nhanh chóng hơn (đầu tháng 7-1966). Nếu mua xe Scooter thì phải đến tháng 12-1966 mới có xe. Tuy nhiên quyết định này sẽ tùy thuộc kết quả của cuộc thăm dò ý kiến Bộ Tư Lệnh các Vùng Chiến thuật.

ĐƯỜNG VÀ SỮA QUÂN-TIẾP-VỤ

Tổng Cục Tiếp Tế được thành lập, hứa hẹn sẽ tiếp tế ưu tiên cho quân nhân và công chức, ngoài đường, sữa, vải, gạo còn có cả thịt ướp lạnh thịt tươi... và có thể nhiều vật dụng khác.

Nhưng cho đến nay, mỗi quân nhân đến mua hàng tại QTV vẫn chỉ mua được mỗi người 1 hộp sữa. Vì sao ? Theo một bài đăng trong báo Tiền Tuyến thì số sữa mà Tổng Cục dành cho Quân Tiếp Vụ trong tháng 4 chỉ có 8 ngàn thùng (mỗi thùng 48 hộp tức là 384.000 hộp) để bán cho gần 600.000 quân sĩ và gia đình. Qua tháng 5-1966, Tổng Cục Tiếp Tế phát cho QTV thêm 2000 thùng tức là 10.000 thùng tất cả. 10 ngàn thùng là 480.000 hộp, chia cho gần 600.000 quân sĩ thì vẫn chưa được mỗi người 1 hộp. Trong khi đó, 60.000 Công chức Đô Thành và Gia Định mỗi tháng được cấp phát 22.000 thùng (tức là 1.056.000 hộp). Nhờ vậy bên công chức mỗi người có thể mua mỗi tháng 2 hộp sữa, vợ mua 2 hộp sữa, con 3 hộp sữa, con dưới 18 tháng 10 hộp sữa.

Digitized by Google

tháng

Theo tin mà chúng tôi vừa được biết thì trong tháng 5-1966 mỗi quân nhân ở Thủ đô đã mua được 2 hộp sữa. Không biết là nhờ QTV du di hay là số sữa cấp phát cho QTV đã tăng thêm ?

Về đường do QTV nhượng lại thì đến nay vẫn bán cho quân nhân với giá 24 đồng 1 kí-lô, mặc dầu trong cuộc tiếp xúc với phóng viên VTX, ông Phụ Tá Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Tế có cho biết đường bán cho công chức và quân nhân vẫn giữ nguyên... 27 đồng một kí-lô.

« MÍT » VÀ « PHĂNG TÔM » !

3 tháng sau khi có tin một số phản lực cơ Mig-21 của Nga đến Bắc Việt, người ta mới thấy loại phi cơ này của Cộng sản... « chọc giận » Không Lực Hoa Kỳ vào ngày 26-4-66.

Rủi cho cuộc... « chơi leo » mới ra lò này của « Mít-21 » lại đụng phải « Phăng Tôm » F-4C tối tân và hùng mạnh nhất của « Uy-Ét-E-Phoọc », nên một chú « Mít-21 » đã bị bắn... nhào. Thiệt là đau hơn.. hoạn cho mấy chú Vẹm coi máy bay của đàn anh Nga Sô to hơn cả cái... mả tổ !

Ngoài ra lại còn hơn 6 chú « Mít-17 » cũng bị bắn tan tành xi-oách ! (Xin đọc bài tường thuật các trận không chiến trong số này).

Thế mà có hôm, mấy chú « Mít-17 » này lại định chơi hỗn bằng cách phóng hỏa tiễn dò hơi nóng vào mấy bay Mỹ, làm ra vẻ ta đây cũng... « chịu chơi » ! Không ngờ quá... « xúc động » nên đã phóng... trượt ! Và phóng xong là... cong đuôi chạy trối chết ! Sức mấy mà chơi leo !

★ ĐỪNG XÀI ẨU ĐỒ NHÀ BINH

Nhật báo TIỀN TUYẾN số ra ngày 18-5-66 có đăng một thông cáo của Quân Lực VNCH yêu cầu đồng bào tuyệt đối không sản xuất tồn trữ, buôn bán hay xử dụng các loại vải hay trang phục có màu sắc độc quyền của Quân đội như : màu xanh ô liu, màu hoa ngụy trang, màu kaki vàng trên tất cả các loại vải và dưới mọi hình thức trang phục.

Một cuộc kiểm soát gắt gao sẽ được áp dụng trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa. Đồng bào nào vi phạm sẽ bị nhân viên công lực bắt giữ và có thể bị truy tố trước tòa án.

Qua những vụ tấn công bất ngờ của VC bằng cách mặc trang phục giả của Quân đội ta, việc cấm dùng trang phục màu sắc Quân đội là một điều chí lý. Ngoài ra, những đồng bào lao động như anh em xích-lô, anh em xích-lô máy, anh em lao công khuân vác mua ở Khu Dân Sinh hay của bà con nhà binh cho mà cũng mặc « còm lê kaki » « còm lê tơ-rây di » trong lúc thi hành... công tác lao động thì cũng hơi ... đau cho Quân đội ! Vì thế, cấm là một lẽ dĩ nhiên rồi, nhưng tất cả chúng ta — những quân nhân — cũng nên ráng mà giữ gìn quần trang, quần dụng ; có cũ hay rách thì đem đổi đồ mới, có dư dùng thì cho anh em đồng đội xài đỡ chứ nhất thiết là không phát cho anh em bà con hay bà con lối xóm thuộc thành phần « xi-vin » để họ cắt 2 cái cầu vai rồi mặc khơi khơi đi đạp xích lô hay lái xích lô máy trông nó... kỳ quá !!!

THƯỢNG-SĨ GÒN

NÓI VỚI BẠN

MỘT QUÂN ĐỘI TRẺ

Trẻ là không già.

Ngược lại, già tức là không còn trẻ nữa.

Đó là lối định nghĩa thông thường. Tuy nhiên, nhiều người đủ tư cách ăn mừng lễ thượng thọ rồi mà vẫn còn trẻ phây phây ; trong lúc đó, những anh chàng hai mươi, ba mươi lại sinh hoạt như những ông cụ non.

Như vậy trẻ hay già không tuyệt đối căn cứ trên vấn đề tuổi tác mà còn do ở lối sống.

Chiến sĩ thì không có quyền già trừ già ... kinh nghiệm, già ý thức.

Nếp sống quân ngũ ngày đêm chọc mũi nhọn vào mông người lính bắt họ phải hoạt động hăng say, phơi phới như giòng nước luôn chảy xiết, cuồn cuộn, không đọng lại một chỗ buồn nản như nước ao tù. Nhìn lại quân đội ta trước đây người lính trẻ nhất cũng trên 30, các vị chỉ huy thì phần nhiều đều đứng tuổi. Vốn mang nặng bản tính trầm mặc của người phương Đông, mặc dù vào quân đội họ vẫn sinh hoạt theo chừng mực, lặng lẽ, khô khan nếu không muốn nói là già nua.

Bây giờ khác, mức tuổi tuyển mộ định vào tuổi 17. Những người nào già cỗi thì đã giải ngũ hoặc về hưu.

Thêm vào, chúng ta gặp rất nhiều khuôn mặt rất mới, rất trẻ hiện diện dưới cờ. Họ là những tân binh quân dịch. Họ là những tân sĩ quan tốt nghiệp Đà Lạt hay Thủ Đức, tuổi cao nhất chưa quá 26, 30.

Như vậy, quân đội ta thừa chất liệu để trở nên một quân đội trẻ.

Đặc tính trẻ trung vốn là đặc tính cần thiết cho một quân đội. Từ đặc tính này, quân đội dễ đi đến chỗ hùng mạnh, hăng say, vô địch.

Tuy nhiên, cần phân biệt Trẻ với Tếu. Tếu là quấy nhậu dễ đi đến chỗ thiếu ý thức. Một người lính trẻ là một người lính vui vẻ, hăng hái, không từ nan mọi hiểm nguy, khó nhọc, có tinh thần hòa đồng, dễ dàng thích nghi với cuộc sống nhà binh. nụ cười luôn nở trên môi, yêu thể thao và ca hát.

Từ trước cho đến nay cũng vậy, quân đội ta rất ít ca hát. Đây là một hình thức, một lối sống trẻ trung vì ai cũng biết : đồng ca tạo nên sức mạnh, nguồn vui, ca hát giúp ta thêm yêu đời, yêu người, dễ dàng cảm thông với người bên cạnh. Quân đội nào trên thế giới cũng có thói quen đồng ca : đồng ca khi thao dượt, lúc làm việc ở doanh trại, lúc làm công tác dân vận, khi sinh hoạt liên hoan. Chúng ta đã từng nghe quân đội Nhật Bản đồng ca những bài trầm hùng toát ra một khí thế mãnh liệt trước lúc ra quân ; quân đội Pháp hay Mỹ cũng từng cất cao giọng hát vui tươi, phấn khởi mỗi khi họ tập họp.

Riêng về quân đội ta thì vẫn để ca hát ít được khuyến khích. Trong vòng 20 năm nay, các đơn vị chỉ biết đồng ca chừng 3 bài, trong đó có 2 bài « Xuất Quân » của Phạm Duy và « Lục Quân V.N » của Văn Giảng là những bài đã quá xưa mà anh em chiến sĩ học được ở các quân trường. Kỳ dư, theo báo cáo của các đơn vị gửi về, thì chưa tập thêm được bài nào mới. Có nhiều nơi, nhờ sĩ quan T.L.C. hay nhiều tân binh quân dịch biết âm nhạc, thích ca hát, có huấn luyện cho binh sĩ nhưng phong trào này không được đẩy mạnh đồng loạt.

Nhằm tạo cho quân đội một sinh khí vui, trẻ, khỏe, Bộ T.T.M. đã ban hành kế hoạch Vui Sống trong toàn quân, trong đó vấn đề huấn luyện cho các đơn vị đồng ca được nhấn mạnh là một công tác cần thiết.

Bài hát soạn riêng cho quân đội hiện nay rất nhiều, có thể nói là quá dư. Các bạn có thể tìm thấy trong 2 tập *Quân Nhân Vui hát, Chúng ta cùng hát* do Cục Tâm Lý Chiến phổ biến đến các đơn vị. Bài hát dành cho các bạn cũng đăng trên bìa báo *Chiến Sĩ Cộng Hòa, Chiến sĩ tìm hiểu*, mỗi loại báo đó đều phát hành 300.000 tập, như vậy các bạn có thể có mỗi tháng 600.000 bài hát. Chỉ cần các vị chỉ huy dấy động phong trào, dạy hát từ Tiểu đội lên đến Trung đội, Đại đội ; đơn vị này thi đua với đơn vị kia, trẻ cũng hát, già cũng hát, luôn luôn tập bài hát mới, lúc nào tiếng hát phấn khởi giết giặc cũng vang vang thì lo gì không nức lòng, không ấm lòng, không hăng hái.

Tiếng ca xua đuổi u buồn
Ca cho thêm sức, sa trường lập công.

Cùng cầm tay nhau, cùng nhịp bước, cất cao lời hát, nguồn vui sẽ đến với ta rất dễ dàng.

Cộng với việc phát động phong trào khỏe ở đơn vị, thi đua sinh hoạt, trình diễn văn nghệ, đọc sách báo, tranh giải thể thao, những hình thức đó rất dễ tạo cho quân đội ta không khí trẻ trung cần thiết.

Thật không còn gì vui hơn khi ta thấy một vị Tướng lãnh đã có tuổi cùng cất tiếng đồng ca với anh em binh sĩ một bài hát của đơn vị, tạo nên một không khí tươi trẻ hân hoan. Hình ảnh này không có gì xa lạ đối với quân đội ngoại quốc nhưng đối với ta thì hình như rất hiếm thấy. Như trên đã nói Quân đội ta hiện nay thu hút rất nhiều phần tử trẻ trung và trí thức. Họ là những tân binh quân dịch hay là những sinh viên, thanh niên hiện đang mang cấp bực Chuẩn Úy, Thiếu Úy, hoạt động ở khắp các đơn vị. Đây là những phần tử mà chúng ta hy vọng lòng nhiệt thành, vốn trí thức, tuổi thanh xuân của họ sẽ gieo rắc, gây mầm, tạo cho toàn quân một nếp sống, vừa tiến bộ vừa trẻ trung.

LAM SƠN

Digitized by Google

* Khởi đầu mùa mưa, ta thắng lớn tại Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) và Chương Thiện.

* Vùng I Chiến Thuật, vùng... « núi lửa chính trị » đã lập công đầu mùa mưa, chôn vùi cả một tiểu đoàn sơn pháo thuộc Sư đoàn Hàm Tử 2 của VC.

* Quân đội ta và Đồng Minh tiến đánh vào chiến khu C và các mật khu hiểm trở khác của giặc làm cho chúng không có chỗ ẩn náu, không có chỗ dừng chân nghỉ ngơi, dồn chúng vào thế bị động.

* Chiến thắng Bồ Đà của Hải quân phá nát 1 tàu giặc trọng tải VC 100 tấn, chở 50 tấn vũ khí tiếp tế cho đồng bọn ở Cà Mâu.

* Vùng 4 Chiến Thuật vẫn là nơi tạo được nhiều chiến thắng lớn trong tháng 5.

NHỮNG CHIẾN-THẮNG LỚN TRONG THÁNG

SƠN-TỊNH hay LIÊN-KẾT 36

Giữa lúc tình hình Đà nẵng, Huế sôi động về chính trị, các chiến hữu Vùng I Chiến thuật đã làm cho toàn quốc sững sờ với chiến thắng kỳ diệu ở Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) trong cuộc hành quân LIÊN KẾT 36, tiêu diệt một tiểu đoàn Sơn pháo thuộc Sư đoàn Hàm Tử 2 của VC với hơn 300 tên chết tại trận, ta tịch thu 200 vũ khí trong đó có 7 đại bác không giật và 8 súng đại liên phòng không hạng nặng.

Vùng I Chiến thuật được coi là tuyến đầu của miền Nam Tự do. Trong mùa mưa 1965, Vùng I đã tạo được các chiến thắng lớn lao như Ba Lòng (Quảng trị) Ba gia, Thạch Trụ (Quảng Ngãi) và liên tiếp nhiều trận đánh rồn rập, đập mạnh vào thượng tầng cơ sở của VC Hồ chí Minh và bè lũ đã hoàn toàn vỡ mộng trong âm mưu chia cắt miền Trung và toan cô lập vùng I để uy hiếp Cao Nguyên.

Mùa mưa năm nay, Chiến thắng Sơn Tịnh Vùng I đã mở đầu cho khí thế dũng mãnh của Quân lực ta, quyết tái tạo chiến thắng mùa mưa lẫy lừng của năm 1965.

Chiến thắng này lại còn nói lên 4 yếu tố quan trọng đáng hãnh diện :

— Tình báo chính xác
— Phản ứng mau lẹ
— Phối hợp liên binh, liên quân
— Tinh thần địch sa sút, có nhiều qui chánh viên ra hàng.

CHƯƠNG-THIỆN hay DÂN CHÍ 219

« Nhổ cỏ phải nhổ cho tận gốc », câu tục ngữ này đã thể hiện đầy đủ mục đích cuộc hành quân DÂN CHÍ 219 của Sư đoàn 21 Bộ binh vào hạ tuần tháng 4.1966

Có những đơn vị của VC bị đánh tan tành nhưng khoảng một tháng sau đã xuất hiện trở lại. Trung đoàn D2 của VC tinh xử dụng trường hợp đó !

Sau khi 400 tên bị loại khỏi vòng chiến trong các cuộc hành quân DÂN CHÍ 199 của Sư đoàn 21 và hành quân LONG PHI của Sư đoàn 9, Trung đoàn D2 và Tiểu đoàn U Minh 10 VC rút vào U Minh Thượng để thành lập lại Trung Đoàn D2 với quân số đầy đủ và có nhiều đơn vị mới như Đại đội Truyền Tin, đơn vị trọng pháo v.v...

Nắm rõ ý định của giặc, sư đoàn 21 đã mở cuộc hành quân DÂN CHÍ 219 để bẻ gẫy kế hoạch tái lập Trung Đoàn D 2 của V C.

Cái khó khăn nhất mà Bộ Chỉ huy Sư đoàn 21 phải tính toán là làm sao để tiêu diệt địch ngoài khu vực U.Minh Thượng, một mật khu lý tưởng của giặc. Nếu chạm địch ngay giữa U.minh, địch có thể phân tán mong tránh khỏi vùng hành quân của ta và rất có thể địch sẽ tận dụng chiến thuật du kích, bắn sẻ, gây cho ta thiệt hại không ít.

Sau nhiều ngày điều nghiên kỹ càng, Sư đoàn « Tiếng sét miền Tây » đã quyết định tận dụng những cái mà địch cho là ta không dám làm : vào tận lòng rừng U.Minh đuổi giặc ra để tiêu diệt chúng.

Cuộc hành quân đã chia làm 3 giai đoạn :

1— Lùa địch vào rừng U.Minh

2— Nhảy xuống rừng U.Minh làm như muốn tấn công thẳng vào sào huyệt địch nhưng lại cố để cho chúng thoát ra, kéo sang mật khu Bà Lớn.

3— Đợi cho toán quân chót của giặc... « an toàn » rút vào mật khu Bà Lớn, nằm im thở... hồn hển ở đây, ta bèn khép chặt vòng vây và... « a lát xô » tiêu diệt.

Kết quả : địch đã mua bài học... mới này bằng 253 tên chết tại chỗ, trong đó có 15 trung đội trưởng, 5 trung đội phó, 28 tiểu đội trưởng. Ta bắt sống 4 tên và tịch thu 22 súng gồm 1 súng phóng hỏa tiễn RB40, 2 trung liên, 19 súng cá nhân, rất nhiều min, đạn dược, hai máy truyền tin và hơn 10.000 thước dây điện thoại cùng nhiều quân trang tài liệu.

CHIẾN KHU C

Chiến Khu C ở trong rừng già thuộc tỉnh Tây Ninh nằm gần biên giới Việt Miên, và đường mòn Hồ Chí Minh — con đường tiếp tế chính yếu của VC từ Bắc vào Nam — đi đến Chiến Khu C là điểm tận cùng. Chiến Khu C là một « bản doanh » hết sức quan trọng của VC, từ 12 năm qua là địa điểm tập trung và là đầu não của nhiều hệ thống chỉ huy quan trọng của VC. Nguồn tin tình báo có thẩm quyền cho biết Bộ chỉ huy quân sự VC ở miền Nam, Mặt trận Giải Phóng và đài phát thanh của VC đều đặt trong Chiến khu này. Đây cũng là điểm tập trung quan trọng về nhân lực, vật lực của VC.

Cuối tháng 4.1966, các đơn vị thuộc Sư đoàn I Bộ Binh Hoa Kỳ đã mở cuộc tấn công vào Chiến Khu C. Trong những ngày đầu, VC tránh né, không muốn đụng độ. Đến ngày 2.5, cuộc chạm súng ác liệt giữa VC và chiến sĩ Bộ Binh Hoa Kỳ đã diễn ra ở gần biên giới Cam Bốt. 131 VC đã bị hạ tại chỗ. Cũng trong ngày, các phào đài bay B-52 đã đến dội bom một khu tập trung của VC. trong khu vực Chiến Khu C. Những vụ ném bom của B-52 xuống Chiến Khu C kéo dài trong 10 ngày liền.

TAM QUAN

Nhằm quét sạch địch trong vùng Tam Quan, cuộc hành quân « BÌNH PHÚ III » gồm nhiều Tiểu đoàn Bộ Binh Nhảy dù, thám kích cùng với Thiết vận xa, đã khai diễn ngày 4.5 tại Tây Bắc Tam quan. Cũng trong thời gian đó, các đơn vị kỵ binh Hoa Kỳ mở cuộc hành quân Davy Crockett nhằm chận đánh địch ở vùng Nam Tam Quan. Tính đến hôm 7-5, sau 4 ngày hành quân, đã có 352 VC bỏ xác trong các cuộc đụng độ với các đơn vị thuộc Sư đoàn 1 kỵ binh Hoa Kỳ và các lực lượng hỗn hợp VN. Trong số VC bị chết nói trên có 84 tên bị Chỉ đoàn thiết vận xa và một Đại đội thám thính của ta hạ trong một cuộc chạm súng tại 5 cây số Tây-Tây Bắc Tam Quan. Ngoài ra binh sĩ Hoa Kỳ còn bắt sống 40 tên khác. Cuộc hành quân sau đó vẫn còn tiếp diễn.

DÂN THẮNG 51

Thấy Chính phủ ta trả tự do cho một số tù binh Bắc Việt, VC cũng nói phét là chúng đã trả tự do cho những tù binh VNCH bị chúng bắt giam trong các vùng Daksut, Dakto và Toumorong từ mùa mưa trước.

Digitized by Google

Thật ra, 74 Địa phương Quân và Thanh niên Chiến đấu thuộc các ấp tân sinh vùng Daksut bị VC giam giữ từ mùa mưa 1965 đã được Quân Lực ta giải thoát khi mở cuộc hành quân « DÂN THẮNG 51 » đánh thẳng vào các mật khu Mortan Bông Hồng của giặc.

Cuộc hành quân khai diễn từ đầu tháng 5 tại vùng phía Bắc quận Dakto, quanh vùng Daksut và Dakpet, và các lực lượng hành quân của ta được trực thăng vận đã bất thần tấn công vào mật khu VC.

Quân ta đã hạ 100 VC, tiêu hủy các cơ sở tiếp tế quan trọng, các hệ thống phòng thủ các địa đạo của mật khu Mortan và Bông Hồng, đồng thời giải thoát 74 ĐPQ và Thanh niên chiến đấu thuộc các ấp Tân sinh Vùng Daksut bị VC giam giữ từ mùa mưa 1965.

CHIẾN THẮNG BỒ ĐỀ

Sau các chiến thắng lớn tại Vũng Rô và Gò Công, Hải quân Việt Nam vừa tạo thêm một chiến công hiển hách tại cửa sông Bồ Đề (Cà Mâu) khi đánh đắm một tàu chở vũ khí của VC với sự phối hợp của Không quân.

Cuộc vây bắt và đánh chiếm chiếc tàu này đã diễn ra khá ly kỳ như một chuyện xi nê.

Vào hồi 9 giờ 15 phút ngày 10-5-66, một phi cơ tuần thám của Hải quân Mỹ với quan sát viên Hải quân Việt Nam đã bắt gặp một tàu lạ khả nghi sơn màu xanh lá mạ, thuộc loại tàu đánh cá, đang từ hướng Nam tiến sát vào bờ và bị mắc cạn tại một địa điểm gần cửa sông Bồ Đề thuộc quận Cái Nước (An Xuyên). Tàu này chỉ còn cách bờ vào khoảng 100 thước, giữa một vũng sình lầy và có nhiều cây rừng rậm rạp. Phi cơ tuần thám liền hướng dẫn các chiến hạm Việt Mỹ đến mục tiêu để chặn xét. Cũng chính chiếc tàu này đã bị các chiến hạm Việt Mỹ theo dõi từ mấy giờ trước.

Lối 10 giờ, hai tuần dương đỉnh của Hải quân Hoa kỳ đang hoạt động ở gần đó tới mục tiêu. Chiến hạm đánh quang hiệu ra lệnh cho tàu địch lại gần để kiểm soát. Nhưng tàu địch không trả lời. Vì thấy tàu địch đã bị mắc cạn nên các Tuần duyên đỉnh cũng không thể tiến lại gần được. Họ liền ở ngoài bao vây và chờ sự tăng cường của Hải quân Việt Nam.

Giữa lúc đó, pháo hạm HQ 328 đang trên đường công tác tuần tiễu vùng Tamassou — Poulo Obi (Hòn Khoai) đã được lệnh Vùng IV Duyên Hải trực chỉ đến cửa Bồ Đề tăng cường. Bốn giờ sau chiến hạm tới vùng hành quân. Đồng thời, tuần duyên đỉnh 614 và bốn ghe Hải Thuyền thuộc Duyên Đoàn 41 cũng lần lượt có mặt tại đó.

Sau nhiều giờ bị bao vây, địch ở trên tầu và trong bờ đã dồn mọi hỏa lực vào các Tuần duyên đỉnh Hoa Kỳ và lực lượng của ta khi tới gần. Chiến hạm phản pháo. Và sau nửa giờ pháo kích tiếng súng địch thưa dần. Chiến hạm bắn cầm chừng với mục đích cố bắt giữ cho được nguyên vẹn tàu địch.

Nhưng đến 18 giờ chiều, địch lại xuống phong toan ra cướp vũ khí trên tàu. Hỏa lực đôi bên bắn nhau dữ dội. Lực lượng địch khá đông và có vũ khí nặng yểm trợ.

Biết không thể nào còn giữ tàu địch cho được nguyên vẹn và để tránh việc Việt Cộng lợi dụng đêm tối di chuyển vũ khí, chiến hạm Việt Mỹ phối hợp với Không quân Việt Mỹ tới oanh kích tầu địch và bắn phá các mục tiêu ở trên bờ nơi có Việt Cộng ẩn núp.

Kể từ giờ phút đó tiếng súng thưa dần. Nhưng tàu địch đã bị bom dội xuống gẫy làm hai mảnh. Hàng trăm vũ khí và hàng ngàn tấn đạn dược thi nhau nổ khi tàu địch phát hỏa.

Suốt đêm ngày 10-5, HQ 328 đã cùng với 2 tuần duyên đỉnh Hoa Kỳ tiếp tục tác xạ quanh vùng và bắn sâu trong nội địa nhằm ngăn chặn VC ra tiếp ứng di tản các vũ khí.

Đúng 6 giờ sáng ngày 11-5, một toán quân xung phong của H. Q. 328 được đặt dưới quyền chỉ huy của Hải quân Thiếu úy Nguyễn văn Thắng xử dụng ghe Hải thuyền đổ quân vào bờ. Tại đây họ đã tìm thấy một khẩu đại bác 57 nạp sẵn và nhiều đạn dược ngổn ngang và nhận thấy một số VC bị tan thây.

Thấy có nhiều súng đạn, các đoàn viên liền báo cáo về chiến hạm. Chiến hạm liền xử dụng thêm ghe Hải thuyền để đổ bộ thêm quân tăng cường lục soát và tịch thu vỏ khí.

Đến 15 giờ chiều một toán người Nhái của Hải Quân Việt Nam đến tăng cường lục soát và hoạt động dưới sự yểm trợ của chiến hạm Việt Mỹ. Công tác mò vớt vũ khí đạn dược càng ngày càng khó khăn hơn vì gặp sóng gió và tầu sắt bể sắc cạnh nguy hiểm.

Đến 19 giờ chiến hạm neo yểm trợ canh chừng phần tầu Việt Cộng còn lại. Sáng hôm sau lại tiếp tục công tác mò vớt vũ khí.

Qua ngày 12-5 vào hồi 14 giờ 30 phút một chiếc tầu cấp cứu Hoa Kỳ LLC 1 tới tham dự nhằm thu đoạt các vũ khí đạn dược để về khai thác.

15 giờ 05 phút HQ 328 đã yểm trợ cho tàu này ủi bãi chỗ tàu Việt Cộng bị cạn. Việt Cộng từ trong bờ tấn công bằng đại liên. Toàn thể chiến hạm Việt Mỹ gồm ba tuần duyên đỉnh và một LLC 1 của Hoa Kỳ cùng HQ 328 — HQ 614 và bốn ghe Hải thuyền phản công mãnh liệt.

Đến 16 giờ 05 phi cơ phản lực Hoa Kỳ tới oanh kích thêm gồm hai đợt.

17 giờ 10 phút tàu Hoa Kỳ LLC 1 ủi bãi với đầy đủ người nhái VN và Hoa Kỳ cùng nhân viên chiến hạm lên bờ quan sát và khai thác.

Chiếc tầu địch sơn màu xanh lá mạ, bằng sắt, bị đứt làm đôi. Bên tả hạm có ba chữ Tầu sơn màu trắng. Tầu dài khoảng 35 thước ngang 7 thước, cao 10 thước, nguy trang là tầu đánh cá.

19 giờ 00 quân ta đã tịch thu thêm được chừng một tấn đạn và suốt trong đêm kể từ lúc LLC 1 tới ta đã thâu lượm thêm được ba tấn đạn dược và 15 cuộn phim chiếu bóng.

Công tác lục soát đã chấm dứt hồi 6 giờ sáng ngày 13-5.

Tổng kết chiến thắng.

Không kể số đạn dược bị thiêu hủy nổ suốt đêm 12-5, tổng số vỏ khí của VC bị tịch thu gồm có 1 đại bác 57 ly, một đại liên 12 ly, 7 phòng không Tiệp khắc, 3 đại liên 30 Nga, 1 đại liên Tiệp khắc (đã được ráp lại hoàn toàn đầy đủ) cùng 3 nòng đại liên 30 rời 4 bộ chân đại liên với dụng cụ. 10 tấn đạn dược đủ loại gồm đạn bích kích pháo 120 ly TC, 81 ly, 60 ly, 12 ly, 7 ly 62, lựu đạn, thuốc nổ TNT cùng ngòi nổ.

(Không kể 50 tấn đạn dược vũ khí các loại đã bị bắn cháy trong đêm 10 rạng 11-5-66).

Thêm vào đấy ba máy chiếu phim, ba máy khuếch đại, hai loa phóng thanh, hai máy biến điện, 30 cuộc phim Việt Cộng và rất nhiều tài liệu khác, và một xưởng cao su.

Cuộc hành quân cửa Bồ Đề đã chấm dứt hồi 13 giờ 20.

Lực lượng tham dự cuộc hành quân gồm có :

HQVN : HQ 328 — HQ 614 — bốn ghe Hải Thuyền — Liên đội người nhái.

HQ Hoa Kỳ : một LSD — một DER — ba tuần duyên đỉnh, một LLC-1 phi cơ không tuần.

KQ Hoa Kỳ : một L-19, bốn phòng pháo cơ phản lực — hai trực thăng.

KQ VN : hai ADI.

QUÂN NHÂN CẦN BIẾT

TÀI XẾ QUÂN XA GÂY TAI NẠN LƯU THÔNG SẼ BỊ PHẠT TIỀN

Trung Tướng Tổng Ủy Viên Chiến tranh và Xây Dựng kiêm Ủy Viên Quốc Phòng đã chấp thuận quyết định phạt tiền các tài xế quân xa gây tai nạn lưu thông, ngoài việc áp dụng các biện pháp về kỷ luật.

— Kể từ 05-5-1966, các quân nhân phạm lỗi sẽ bị khấu trừ vào lương theo tỷ lệ sai áp lương bổng hiện hành, một phần số tiền mà Chính phủ đã trả cho tư nhân, theo các tiêu chuẩn sau đây :

— Binh sĩ và Hạ sĩ sẽ bị khấu trừ từ 2o/o đến 5o/o tổng số thiệt hại (tối đa 2.000 $)

— Hạ sĩ I và Trung sĩ sẽ bị khấu trừ từ 5o/o đến 10o/o tổng số thiệt hại (tối đa 4.000 $)

— Trung Sĩ I đến Thượng Sĩ I sẽ bị khấu trừ từ 10o/o đến 20% tổng số thiệt hại (tối đa 8.000$)

— Từ Chuẩn Úy trở lên sẽ bị khấu trừ từ 20% đến 30% tổng số thiệt hại (tối đa 20.000 $).

Riêng các trường hợp như lái xe trong khi say rượu, lái xe không có bằng hoặc lái xe ngoài công vụ, đi chơi không có Sự Vụ Lệnh v . v . . . quân nhân phạm lỗi có thể sẽ phải bồi hoàn trọn số tiền 100o/o mà Bộ Quốc Phòng đã bồi hoàn trọn cho tư nhân. Tuy nhiên Bộ Quốc Phòng sẽ xét gia giảm tùy theo trường hợp như mức độ lỗi, cấp bậc v.v.. nhưng mức phạt tối thiểu không dưới 600$.

Quyết định trên của TRUNG TƯỚNG Tổng Ủy Viên Chiến Tranh và Xây Dựng nhằm làm giảm bớt những tai nạn lưu thông do các tài xế quân xa gây ra, số tai nạn này trong thời gian qua đã làm thiệt hại cho công quỹ và gây ra ảnh hưởng tâm lý xấu trong dân chúng đối với Quân đội.

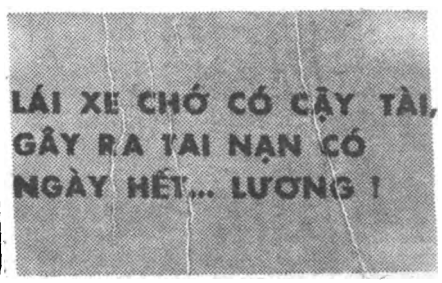

Digitized by Google

đọc báo

Gần đây phong trào sáng tác, thực hiện báo chí được phát triển trong các đơn vị. Từ những đại đơn vị như Quân Đoàn II, Quân ĐoànIV Sư đoàn 5 Bộ binh đến các đơn vị nhỏ như Tiểu Đoàn 319, Tiểu Đoàn 4 Chiến Tranh Tâm Lý đều ấn hành được một vài số báo cho đơn vị.

Số lượng báo chí Quân Đội ở Trung Ương hiện nay không đủ cung ứng cho các đơn vị, và nhất là vì khuôn khổ chật hẹp của nó không thể đăng tải hết cả bài vở, thể tài của các bạn quân nhân. Vì vậy, các tờ báo đơn vị ngoài phần thông tin, phổ biến tin tức của đơn vị nó còn khuyến khích phong trào sáng tác trong quân ngũ.

Lần lượt trong mục Đọc Báo Đơn Vị, chúng tôi sẽ điểm qua các tập báo do các Đơn vị ấn hành.

QUYẾT-THẮNG

TIẾNG NÓI CỦA NGƯỜI LÍNH CHIẾN MŨ NÂU BKTĐ.
Chủ Nhiệm : Thiếu Tá ĐÀO-BÁ-PHƯỚC
Biên tập : HỮU-NHƠN
Minh họa : HIẾU-ĐỆ, VƯƠNG-EM

Tập báo *Quyết Thắng Số 2*, do Biệt Động Quân Quận Khu Thủ Đô ấn hành, khổ 12 x 18cm, in typo 2 màu dày 140 trang. Bìa của tập báo này in offset 4 màu với một mẫu bìa sau gập lại, trình bày tương tự như nguyệt san, Tiền Phong do Cục Tâm Lý Chiến ấn hành.

Với phương tiện ấn loát tốn kém, về hình thức Quyết Thắng số 2 không thua kém một tạp chí trung ương.

Chúng ta được đọc bài vở của các cây bút trong và ngoài ngành BĐQ : Song Linh, Song Trần, Minh Đức, Bạch Yến, Yên My, Ngy Hữu, Kim Cúc, Hồng Hà, Phương Hà, Vũ Phong, T.H.N. Đoàn Thêm.

Nội dung của Quyết Thắng 2 hướng về chủ đề chiêu hồi. Chúng ta được đọc nhiều chuyện ngắn tùy bút với chủ đề này như *Người bạn miền Bắc, Tìm về tổ ấm, Nhập cuộc, Những người tìm thấy lại quê hương*... Phần sinh hoạt của Biệt Động Quân Thủ Đô cũng chiếm một phần trong Quyết thắng II. Tờ báo này cũng không quên dành một số trang cho sinh hoạt gia binh, cho gia đình các chiến sĩ mũ nâu.

Quyết Thắng số 2 do Biệt động Quân QKTĐ ấn hành là một nỗ lực đặc biệt của nhóm biên tập, nhất là về hình thức.

BỘ BINH

Nguyệt San của trường Bộ Binh Thủ Đức
Chủ bút : Trung Tá, Đào Duy Ân
Tòa soạn : Thiếu úy Lâm thành Ngôn.
Kỹ thuật : Trịnh Cung.

Một tập báo khổ 12 x 18, dày 120 trang xinh xắn gọn gàng vừa phải. *Bộ Binh* cũng in typo 2 màu và bìa offset 4 màu, với sự chăm sóc về kỹ thuật ấn loát đáng kể.

Nguyệt san *Bộ Binh* quyến rũ người đọc bởi nhiều lẽ. Thứ nhất là vì những tác giả có bài đăng ở trong Bộ binh là những tác giả quen tên ở ngoài đời, cũng có thể là một giáo sư, một nhà văn mới nhập ngũ. Trong đời sống vừa mới thay đổi đó, họ có nhiều va chạm, rung động cần phải thể hiện qua một tác phẩm. Những bài báo đóng góp cho tờ nguyệt san của trường, có thể được đổi lấy 24 giờ phép quí giá hơn hết thảy một số tiền nhuận bút nào trước khi nhập ngũ. Sau hết, phần kỹ thuật : chữ in, phần trình bày minh họa do một nhóm SV SQ phụ trách là một lối trình bày trẻ trung hấp dẫn người đọc.

Nguyệt san Bộ Binh tính đến nay đã ấn hành đến số 5, và đã đăng tải bài vở của các tác giả thụ huấn tại trường :

Ý-Yên, Thương Thương, Ngọc Phách, Nguyễn đức Nam, Vũ Lang, Cung Tiến, Cao Hoàng Nhân, Mạc Hải Thủy, Ngô Đức Chương, Nguyễn Phượng Yêm, Quang Lang, Chế Quang Ái, Trần văn Chúc, Thụy Hoài, Nguyễn Thượng Huyến, Lê Minh Ngữ, Duy Nghiệp, Uyên Nguyên, Ngọc Anh, Nguyễn chí Khả, Chung đức Mai, Lý Quốc Việt, Ngô Huy Lãng, Tôn Thất Tuệ, Đỗ Kim Bảng, Lê Hoàng Quân, Liên Khắc Ích, Lê Minh Ngữ...

Với một bộ biên tập luân phiên (tùy theo các khóa huấn luyện Sĩ quan trừ bị) Phòng Tâm Lý Chiến trường Bộ Binh đã cố gắng điều hòa công việc để nguyệt san Bộ Binh có tính cách liên tục, khác hẳn với những năm trước, mỗi khóa học có một tờ báo khác nhau.

Những bài biên khảo, những sáng tác đăng trên nguyệt san Bộ Binh đều là những bài có giá trị.

THÔNG TIN QUÂN-CỤ

Chủ nhiệm : Thiếu Tá Phạm văn Thiết
Ban biên tập : KBC 4736.

Thông tin Quân Cụ do Nha Quân Cụ phát hành hàng tháng, bộ mới năm 1966 đến nay đã xuất bản đến Số 3. Bìa typo 3 màu, ruột gồm có 70 trang Ronéo in hai mặt. Nhờ kỹ thuật chuyển bản kẽm sang giấy Stencil rất tân kỳ của nha Quân cụ, chúng ta có một nguyệt san, mặc dù in Ronéo nhưng chứa đựng rất nhiều hình ảnh về sinh hoạt nội bộ, kỹ thuật không khác gì một cuốn báo in.

Nguyệt San Thông Tin Quân Cụ nhằm bốn mục đích :

(1) Phổ biến tất cả các tin tức hành chánh thuộc phạm vi ngành quân cụ đến các cán bộ.

(2) Thâu nhận tất cả tin tức kỹ thuật từ mọi nơi gởi về hầu phổ biến kịp thời đến các đơn vị thuộc ngành.

(3) Tất cả những tin tức kỹ thuật mới nhất đều được phổ biến một cách nhanh chóng.

(3) Phổ biến tất cả những tin tức về nhân viên cũng như thuyên chuyển và thăng thưởng mà các đơn vị xa không được biết.

(Xem tiếp trang 30)

Digitized by Google

SINH HOẠT CHÍNH HUẤN

MỘT BUỔI BÌNH-LUẬN NHÂN VẬT CỔ-KIM

Ngoài hai mục đích chính là « giúp quân sĩ hiểu rõ và phê phán đúng đắn những nhân vật đã nổi danh hầu rút ra điều hay để học và điều dở để tránh » và « tạo hoàn cảnh thuận tiện cho họ tu dưỡng đạo đức, chỉnh đốn tác phong, xây dựng tư tưởng, củng cố lập trường », hình thức sinh hoạt chính huấn này còn có một tác dụng nữa là mang lại cho quân sĩ, trong thời giờ nhàn rỗi ở doanh trại, một dịp giải trí lành mạnh, có tính chất văn nghệ và dễ thực hiện bằng những phương tiện cơ hữu.

Đơn vị thích hợp nhất để tổ chức các buổi Bình Luận nhân vật cổ kim là Đại đội, vì ở cấp Tiểu đoàn thì nhân số tham dự sẽ quá đông mà ở Trung đội thì khó tìm được đủ số bình luận viên có đủ khả năng để luân phiên đề cử cho từng buổi. Hình thức sinh hoạt này nên được tổ chức định kỳ, 1 lần trong 3 tháng. Tuy nhiên, nếu gặp 1 trong 2 trường hợp có nhu cầu đột xuất nêu ra dưới đây, đơn vị cần tổ chức ngay 1 buổi bất thường:

1) đơn vị ở trong tình trạng cắm trại kéo dài, các hình thức giải trí thông thường (chiếu bóng, văn nghệ, lửa trại) trở nên nhàm hoặc khó thực hiện;

2) có một số quân sĩ tỏ ra kém tác phong đạo đức hay sa sút tinh thần.

Dầu là định kỳ hay bất thường, một buổi bình luận nhân vật cổ kim vẫn cần được chuẩn bị chu đáo, nhanh lắm là trong 5 ngày, theo lịch trình như sau:

a) Đại đội lập bảng liệt kê những nhân vật được chọn để bình luận và phổ biến cho mọi người trong đơn vị đều biết hầu kịp thời tìm hiểu về các nhân vật ấy cho khỏi ngỡ ngàng khi tham dự buổi sinh hoạt;

b) 3 ngày trước buổi sinh hoạt, các Trung đội đề cử mỗi nơi từ 2 đến 3 bình luận viên (nên cử luân phiên, khuyến khích người tình nguyện);

c) 2 ngày trước buổi sinh hoạt, các bình luận viên được tập trung ở Đại đội để dự cuộc gặp thăm hầu biết trước mình sẽ phụ trách đề tài nào, trong bao nhiêu phút.

d) Đại đội chỉ định các quân nhân tham dự Chủ tịch đoàn (Chủ tịch, Thư ký, Kế thời viên mà nhiệm vụ là coi giờ để báo cho Ban cho điểm biết số phút mà mỗi bình luận viên đã dùng), Ban cho điểm và Ban Kiểm phiếu điểm.

e) Đại đội chọn địa điểm tổ chức, bài trí trang hoàng nếu có điều kiện, thực hiện 3 giải thưởng (chỉ cần có tính cách tượng trưng).

Một buổi bình luận nhân vật cổ kim không nên kéo dài quá 2 giờ, trong trường hợp kéo dài quá, quân sĩ tham dự sẽ mất hứng thú vì mệt mỏi. Phần thủ tục và kết thúc (tuyên bố kết quả trao giải thưởng, Chủ tọa cho chỉ thị) sẽ chiếm khoảng chừng 40 phút. Số thời giờ còn lại được chia cho các đề tài bình luận, nhiều ít tùy theo từng đề tài. Ngay trên lá thăm bốc được và bên cạnh tên nhân vật mình phụ trách bình luận, bình luận viên đã thấy ghi rõ số phút mình được dùng. Ai nói nhiều hơn đều bị trừ điểm.

Địa điểm lý tưởng nhất cho buổi Bình luận nhân vật cổ kim cố nhiên vẫn là Hội trường hay phòng học của đơn vị. Tuy nhiên, trong trường hợp không thể làm khác, ta vẫn có thể tổ chức với kết quả mỹ mãn, một buổi sinh hoạt theo hình thức này ở ngoài trời. Trong trường hợp đó, ta phải chú ý bố trí cách nào cho quân sĩ tham dự được ngồi thoải mái và các bình luận viên có thể nói cho họ nghe được rõ ràng.

Buổi sinh hoạt có thành công hay không là tùy ở cái vốn hiểu biết và cái tài hoạt bát của các bình luận viên. Vì thế, phải chú trọng đặc biệt đến khả năng của từng quân nhân được đề cử và dành cho họ đủ thời giờ để tham khảo tài liệu, chuẩn bị tư tưởng, soạn thảo bài thuyết trình. Để khuyến khích họ thi triển khả năng, đơn vị tổ chức nên thực hiện cho mỗi buổi Bình luận nhân vật cổ kim 3 giải thưởng dành cho 3 bình luận viên được phê điểm nhiều nhất. Đại đội chỉ định ở mỗi Trung đội 2 người, 1 người tham gia Ban cho điểm và 1 người dự vào Ban Kiểm phiếu điểm. Điểm tối đa là 20, 2 điểm dành cho cách giới thiệu nhân vật, 10 điểm cho nội dung bình luận, 2 điểm cho lời nói và giọng điệu, 2 điểm cho tinh thần bình luận viên và 2 điểm cho bình luận viên nào nói vừa vặn số phút mình phụ trách. Trên 2 điểm cuối cùng đó, cứ 1 phút sai bị khấu trừ 1/2 điểm. Mỗi nhân viên trong Ban cho điểm sẽ dựa vào những tiêu chuẩn ghi trong phiếu phê điểm mà cho điểm từng Bình luận viên; Ban kiểm phiếu điểm sẽ cộng chung số điểm mà mỗi bình luận viên được phê và tuyên bố trước khi bình luận viên tiếp theo lên diễn đàn. Vị thứ giữa các bình luận viên sẽ được định đoạt, căn cứ vào số điểm của đương sự.

Vấn đề chọn lựa những nhân vật đưa ra bình luận cũng rất quan hệ. Để làm nổi bật cái hay, cái đẹp, ta nên đặt những nhân vật nổi tiếng vì tội lỗi, lầm lạc, gian ác bên cạnh những nhân vật nổi tiếng vì những thành tích anh hùng, trung trực, hiền lương. Tuy nhiên, điều cần thiết là các nhân vật được chọn làm đề tài trong cùng một buổi bình luận phải có những điểm khả dĩ cho phép người bình luận hướng câu chuyện đến mục đích của buổi sinh hoạt ấy. Tỷ dụ: trong một buổi Bình luận nhân vật cổ kim nhằm cổ võ tinh thần quật cường bất khuất của người chiến sĩ yêu nước, ta có thể đưa những Trần Bình Trọng, Trần Quang Diệu, Võ Tánh, Nguyễn Trí Phương, Phan Đình Phùng, Nguyễn Khắc Nhu ra bình luận cùng với những kẻ hèn nhát đã nhơ danh vì đầu hàng quân địch như Lý Phật Tử, Trần Ích Tắc, Phạm Ngô Cầu, Nguyễn Văn Tường v.v...

Để cho buổi sinh hoạt tăng phần hấp dẫn, ta có thể chọn những nhân vật, nước ngoài: khi cần nói về những kẻ tàn bạo, đa sát, cuồng vọng, ta có thể đề cập đến những Bạch Khởi, Tần Thủy Hoàng, Hitler, Staline v.v... Tuy nhiên, để thích ứng với khả năng lãnh hội của những quân nhân có trình độ hiểu biết trung bình, ta không nên chọn những nhân vật có vẻ xa lạ quá. Mặt khác, để khuyến khích quân sĩ tham gia đông đảo, đơn vị trưởng nên đích thân đến chủ tọa các buổi Bình luận nhân vật cổ kim do đơn vị tổ chức.

T.V.L.

NẾP SỐNG ĐẸP

TRỞ VỀ HẬU CỨ

Gần đây, Bộ Quốc Phòng có một sự vụ văn thư nhắc nhở quân sĩ việc không được sách nhiễu dân chúng trong các cuộc hành quân và khi trở về hậu cứ. Việc này chúng ta đã được nghe đi nghe lại nhiều lần, nhưng thỉnh thoảng vẫn có nhiều việc đáng tiếc xảy ra làm suy giảm uy tín của hàng ngũ quân đội.

Ai cũng biết người lính đứng đầu tên mũi đạn là người chịu đựng nhiều gian khổ, hiểm nguy nhất, là người phải tranh thủ với địch quân trên những chiến tuyến thường xuyên gay go mà sự sống chết chỉ gang tấc. Do đó sau mỗi lần kề cận với sự hiểm nghèo ngoài mặt trận, người lính trở về hậu phương với cái ý nghĩ cho rằng đời sống ngắn ngủi, cần phải phung phí, phá phách đời sống đó.

Mặt khác, những ngày hành quân vào những vùng địch, hay những nơi rừng núi sình lầy, binh sĩ thiếu thốn về phương diện vật chất. Họ có thể đói, khát, cực nhọc hay phải hạn chế một vài sở thích như hút thuốc, uống la-ve, giải trí, hay thiếu một bóng dáng đàn bà... Do đó sau những ngày thiếu thốn, binh sĩ có ý muốn được hưởng thụ đầy đủ, gấp bội để đền lại những lúc phải nhịn thèm.

Một vài cử chỉ sách nhiễu, phá phách còn do tâm lý người lính chiến khi họ so sánh đời sống an ninh, đầy đủ, đôi khi xa hoa ở hậu phương với đời sống hiểm nguy, thiếu thốn ngoài mặt trận.

Tuy nhiên, trên phương diện sinh lý chúng ta cũng hiểu rằng « khát mà uống no thì mệt, đói mà ăn nhiều dễ trúng thực ». Những lạc thú chúng ta hưởng quá nhiều sau một thời gian thiếu thốn chỉ đem lại những cảm giác nhàm chán.

Hậu phương và tiền tuyến tuy khác nhau về không gian và hòa cảnh nhưng luôn luôn hỗ trợ, bổ túc cho nhau. Người chiến sĩ ngày đêm lo phòng thủ biên giới sản giặc trong rừng rậm núi cao, trái lại nhân dân ở hậu tuyến lo sản xuất, xây dựng, mỗi người đều có mỗi trách nhiệm và bổn phận riêng. Con cái chúng ta được đến trường, gia đình chúng ta được giao tiếp, buôn bán, được bảo vệ và hưởng các tiện nghi của xã hội. Vì vậy chúng ta không thể nại cớ người chiến sĩ hy sinh gian khổ để bắt dân chúng phải đền bù, và sách nhiễu họ ngoài sự giúp đỡ tự nguyện của dân chúng.

Vả lại, người chiến sĩ chỉ hành-diện khi đem mạng sống của mình để đổi lấy sự bằng an cho dân chúng. Nhân dân vẫn coi người lính đánh giặc như một hiệp sĩ phò nguy cứu nước. Nếu chúng ta đòi công bằng lãi, hay vì sự hy sinh của mình mà đòi hỏi lại sự hy sinh của người khác, sách nhiễu dân chúng sau những lần hành quân, hay trở về hậu cứ, thì người chiến sĩ lấy gì để hãnh diện với nhân dân nữa.

Lê Quân-Dân

NHẬT BÁO tiền tuyến
TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

Digitized by Google

NHỮNG THÀNH TRÌ CHỐNG CỘNG KIÊN-CỐ :

KIM-MÔN MÃ-TỔ

Bài của Trung Tá Chen Wei-ya
BẢNG-THẢO dịch

Năm 1958 sau khi Cút xếp và Mao trạch Đông hội họp tại Bắc Kinh, đài phát thanh Trung Cộng tuyên bố rằng Kim Môn và Mã Tổ sẽ bị tấn công, khởi đầu cho cuộc đánh chiếm Đài Loan. Ngày 18-8 1958, Cộng sản bắt đầu pháo kích với hơn 100 phát đại bác rồi những ngày sau đó hàng chục ngàn viên đội lên hải đảo này và Mã Tổ. Nhưng Hoa Kỳ đã phản ứng quyết liệt nên Trung Cộng phải rút chân. Dân trên hai hải đảo này đã phải sống những ngày cơ cực nhất ; làm việc ban đêm và ở dưới hầm nhưng ý chí tự do của dân tộc ấy vẫn còn nên cho đến hôm nay Kim Môn, Mã Tổ vẫn còn đứng sừng sững hiên ngang trước cặp mắt thèm thuồng của Trung Cộng. Hôm nay chúng ta đọc lại bài báo của một Trung Tá thuộc Thủy quân lục chiến Trung Hoa Quốc Gia viết về lịch sử, hoàn cảnh hai hải đảo này. Giữa lúc quân dân ta đang anh dũng cản bước tiến lũ hung bạo từ bên kia giới tuyến tràn vào, tìm hiểu những dân tộc cùng chí hướng chống Cộng như chúng ta tưởng cũng rất tư là có ích lắm !

Người chiến sĩ Trung Hoa Quốc Gia trên đảo một luồn luồn quan sát về phía lục địa

☆

Trải dài theo bờ biển Phúc kiến của lục địa Trung hoa, nhìn xuống phía dưới là 2 hải cảng Ảo môn và Phúc châu, quần đảo Kim môn và Mã Tổ ngày nay vẫn đứng sừng sững như một biên phòng nơi phía Tây Thái Bình Dương. Ngọn cờ Thanh Thiên bạch nhật của Quốc quân Trung Hoa vẫn phất phới bay trên những nơi cao vòi vọi trên hải đảo.

Quần đảo Kim Môn tọa lạc gần phía Đông Nam bờ biển Trung Hoa gồm có Đại Kim Môn (Big Kinmen), Tiểu Kim môn (Little Kinmen) và 12 đảo nhỏ khác Đảo Đại Kim môn cách đất liền 8 km và cách Đài Loan khoảng 200km có một hình dáng giống như con bướm chiếm một diện tích 160 km vuông gồm 22 km chiều dài và chiều ngang thì thay đổi từ 4 km đến 15 km, Dân cư bắt đầu sinh sống ở đây từ thế kỷ IV. Sau đó để chống lại ngoại xâm, các nhà ái quốc Trung Hoa thường ra những hải đảo này sống trong sự tự do bình thản. Kim Môn đã là một trong những căn cứ của tướng Trịnh thành Công (Chongcheng Kung), người đã dấy binh chống lại nhà Thanh khi nhà Minh bị tiếm ngôi năm 1644 trong nhiều năm. Hơn 8000 người dân Trung hoa đã từ Kim Môn di dân xuống Tân gia Ba, Mã lai, Nam dương và Phi luật Tân

Trên quần đảo Kim Môn này, chỉ có một hải cảng duy nhất xử dụng được thôi, hải cảng này có thể chứa được những tàu trọng tải 10000 tấn nhưng nó hoàn toàn vô dụng khi tới mùa gió Nam thổi mạnh.

★ Kỹ nghệ dẫn đầu là nông phẩm.

Canh nông là một kỹ nghệ quan trọng nhất với 3/5 diện tích đất đai được trồng trọt. Gạo được nhập cảng từ Đài loan nhưng nói chung về thực phẩm thì Kim môn tự túc được. Người dân trên đảo sản xuất khoai lang, đậu phụng lúa mì, bo bo, đậu nành, lúa đại mạch, rau cải, trái cây và rượu vang trứ danh. Đất đai thuộc quyền sở hữu của người dân.

Về hành chính, Kim môn là một khu vực của tỉnh Phước Kiến, gồm có 6 vùng, 54 làng và 561 khu với một dân số đông cộng khoảng 55000 người. Đa số dân chúng là nông dân ; phần còn lại là dân chài, thợ mộc, thợ mài đá thợ nề và thương gia. Thổ ngữ, các phong tục cổ truyền thì giống như dân ở phía Nam Phúc Kiến.

Quần đảo Mã tổ nằm cách phía Bắc Kim Môm 240 km và cách Keelung (phía Bắc Đài Loan) khoảng 180km về phía Tây bắc. Mã tổ cũng như Kim môn là một khu vực của tỉnh Phước kiến, nó gồm có các đảo nhỏ sau đây họp lại : Nankantang với diện tích 17km vuông Peikantang 13 km vuông ; Haichuan, 5 km vuông ; Tungchuan, 4 km vuông và Kaotang với một diện tích chỉ có 2km vuông.

Dân số trên quần đảo Mã tổ ít hơn 14000 người, đất đai thì cằn cỗi, chỉ có chừng 1512 mẫu đất màu mỡ để trồng trọt thôi. Nông phẩm chính là khoai lang và rau cải ; gạo phải nhập cảng từ Đài loan. 81% dân chúng sống nhờ nghề chài lưới cho nên nhiều người bảo Mã tổ là nữ chủ nhân của các ngư dân.

So sánh với Kim môn, Mã Tổ ít được mở mang hơn và dân cư ít sung túc hơn nhưng về thứ bậc quốc phòng thì cả hai cùng tương đương với nhau.

★ Trị giá của Kim môm Mã tổ về quân sự — chính trị.

Kim môn là một pháo đài được tăng cường mạnh nằm chắn ngang lối vào hải cảng Ảo môn và không cho tàu bè Trung cộng thông thương với hải cảng này. Liên lạc với Đài loan, Kim môn là một trong những cửa ngõ để canh chừng Cộng Sản của Quốc quân Trung hoa.

Cũng như Kim Môn chắn ngang cửa vào Ảo môn ; Mã Tổ cũng nằm trên đường tiến tới hải cảng Phúc châu, thủ phủ tỉnh Phúc kiến.

Trung hoa Dân quốc tin tưởng Kim Môn và Mã tổ phải được bảo vệ vì :

1) ★ Những quần đảo này cung cấp những hệ thống tình báo sớm nhất cần ích cho việc bảo vệ an toàn Đài loan.

2) ★ Là một điểm canh gần nhất có thể quan sát các hoạt động của Cộng sản từ Phúc châu ở phía Bắc cho đến Ảo môn ở phía Nam.

Tại hai hòn đảo gần lục địa là Kim môn và Mả Tổ, quân đội Trung hoa Quốc gia tập trung một lực lượng 110.000 người đối diện với 720.000 quân của Trung cộng. Quân số của Trung cộng tuy đông nhưng chuyển vận chậm chạp vì thiếu phương tiện chuyên chở và vũ khí thì cổ lỗ, đa số đã được dùng từ hồi chiến tranh Triều tiên. (Tin T.P từ Hương cảng).

Digitized by Google

3) ★ Muốn cho một cuộc xâm lăng Đài loan thành công, Cộng sản phải lấy được 2 quần đảo này. Như thế phải đòi hỏi một hạm đội gồm những tàu tối tân chứ nếu dùng loại thuyền thường tức thời phải bị phá hủy vì thời gian xâm chiếm quá lâu (Mà hạm đội tối tân thì Trung cộng chưa có).

4) ★ Trong một cuộc xâm lăng Đài loan, Cộng sản sẽ hứng chịu một sự phản công phát xuất từ hai quần đảo nầy.

Nói tóm lại phải bảo vệ Kim môn và Mã Tổ vì sự an ninh của Đài loan nói riêng và sự sống còn của Á Châu trước hiểm họa Cộng sản nói chung.

Phần lớn khả năng quân sự của Kim môn và Mã tổ đều đồn trú ở dưới đất, khả năng chống Cộng sản của hòn đảo Đại kim Môn có thể coi tương đương với những cứ điểm Malta và Gibraltar. Những đường hầm không lồ đào trong núi tạo thành những cứ điểm kiên cố nhất. Trong những đường hầm này các loại súng 155 ly, howitser 203m/m, howitser 240 m/m với tầm hoạt động xa nhất được bố trí. Cũng gồm có cả những liên thanh cao xạ phòng không. Hệ thống radar có thể khám phá xét được 200 km đặt các hoạt động của Cộng sản dọc theo bờ biển nằm trong vòng kiểm soát của radar. Ngày nay những đảo này có hai bộ mặt : trên mặt đất các bạn có thể nhìn thấy dân chúng làm những công việc thường ngày. Dưới đất luôn luôn có đèn chiếu sáng, bản đồ quân sự trình bày rõ ràng, những cỗ trọng pháo sẵn sàng khai hỏa. Đấy là những bộ mặt của tiền đồn chiến đấu Kim môn và Mã tổ, một khía cạnh của Tự do và Dân chủ.

NHỮNG CUỘC PHÁO-CHIẾN ÁC-LIỆT Ở KIM-MÔN

Các pháo đội ở miền duyên hải của Trung cộng và các pháo đội Trung Hoa Quốc gia đã pháo chiến kịch liệt vào sáng sớm hôm 3 - 11 - 58. Cuộc pháo chiến tiếp diễn cho tới chiều. Các làn đạn kế tiếp nhau mà nổ. Người ta ghi nhận rằng đến chiều, Trung cộng chỉ bắn lẻ tẻ mà thôi.

Tất cả có 12.822 phát đạn bắn sang quần đảo Kim môn từ hồi trưa cho đến 15g35 (giờ địa phương) trong số đã có 7613 phát đạn bắn vào Đại Kim môn, 2280 bắn vào Tiểu Kim môn, 2962 bắn vào Đại Đảm và Nhị Đảm, còn lại bao nhiêu thì bắn vào các đảo khác.

Quân đội Trung hoa Quốc gia đã bắn trực cản vào khoảng 12g20 và một bản thông cáo chính thức của Trung hoa Quốc gia cho hay rằng pháo đội Trung cộng đã ngưng lại hồi 17g30.

Mặt khác có nhiều đoàn tàu tiếp tế của Trung hoa Quốc gia hôm 4.11-1958 đã đến Kim môn mà không bị Cộng sản chận bắn. Công việc tiếp tế mấy ngày trước đây đã bị đình hoãn trong 15 hôm vì lý do biển động.

Pháo đội Trung cộng đã bắn tất cả 36.431 phát đạn vào quần đảo Kim môn, giữa khoảng trưa và 6 giờ chiều. Tin này do Bộ quốc phòng Trung Hoa Quốc gia loan đi.

« Tân hoa xã » (của Trung cộng) loan tin rằng pháo đội miền duyên hải hôm nay đã bắn hơn 12000 viên đạn vào quần đảo Kim môn.

(Theo tin các báo Việt ngữ đề ngày 5 - 11 - 1958)

Tại sao cần phải phòng thủ Kim Môn và Mã Tổ?

Từ khi sang ở Đài Loan, Chính phủ Trung Hoa dân quốc cương quyết giữ vững hai hòn đảo ở ngay sát cạnh bờ biển của lục địa là Kim môn và Mã tổ.

Hai hòn đảo này tuy nhỏ bé, nhưng luôn luôn có một lực lượng hùng hậu của Quốc quân đóng giữ. Trung Cộng thấy hai hòn đảo này như hai mũi dùi chĩa vào cạnh sườn mình, nên đã mấy lần tìm cách tấn công xâm chiếm, nhưng họ đều thất bại.

Tại sao Quốc quân Trung Hoa cần phải phòng thủ Kim môn và Mã tổ? Hai hòn đảo này có tính cách quan trọng như thế nào về chiến lược và chính trị?

★ Về chiến lược, Kim môn Mã tổ là cái khiên che đỡ cho Đài Loan. Nếu mất hai hòn đảo này, việc kiểm soát eo biển Đài Loan sẽ bị đe dọa. Đồng thời Đài Loan cũng sẽ luôn luôn bị hăm dọa vì không kích nếu không có một hệ thống báo động hữu hiệu. Hơn nữa việc Quốc quân Trung Hoa chiếm Kim môn Mã tổ, khiến Trung Cộng mất hai căn cứ quan trọng có thể dùng vào việc xâm lăng Đài Loan.

★ Về phương diện chính trị, Kim môn Mã tổ là tượng trưng hy vọng bất diệt của hàng triệu dân Trung Hoa ở lục địa đang bị thống khổ dưới ách Cộng sản. Một khi Kim môn Mã tổ còn ở trong tay Quốc quân Trung Hoa, nhân dân lục địa còn hy vọng sẽ có ngày họ được giải phóng.

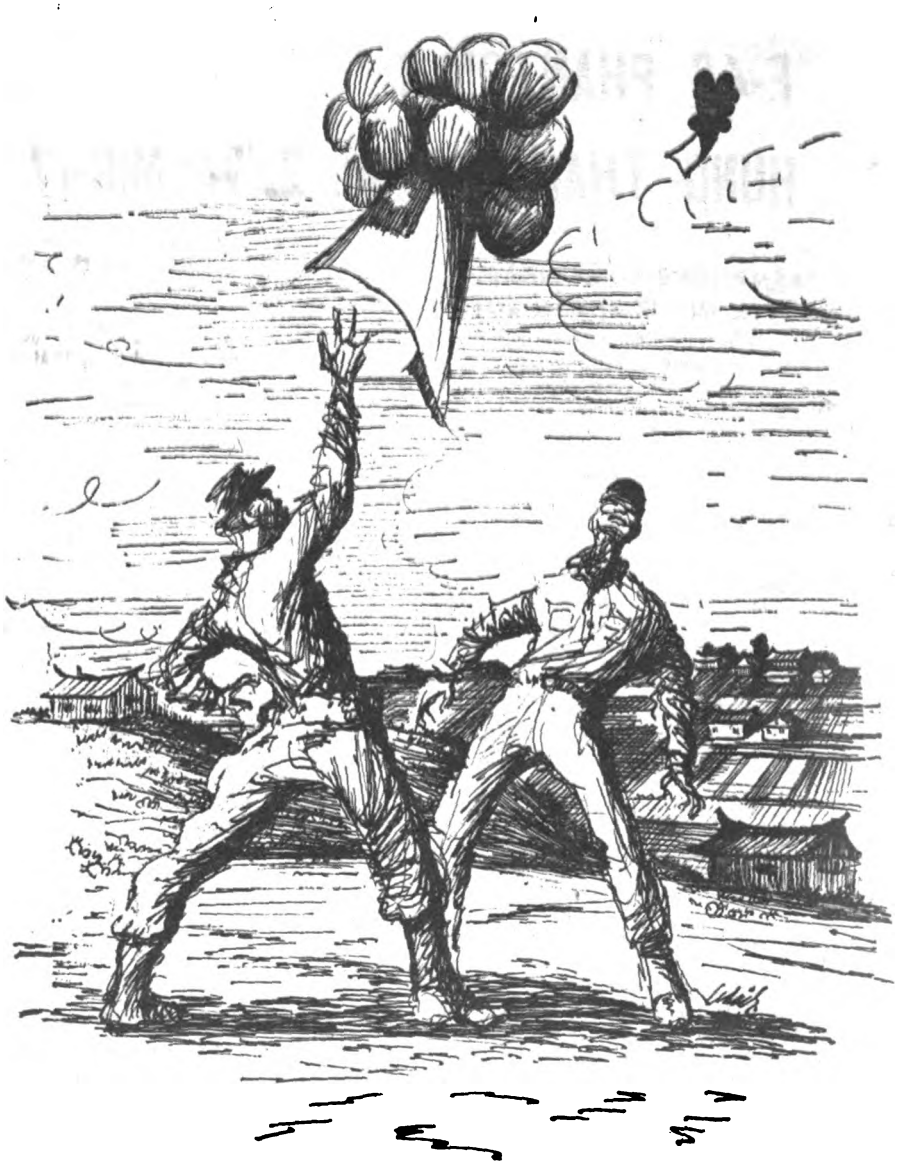

Một cách thả truyền đơn từ Kim Môn Mã Tổ vào đất Trung Cộng

Digitized by Google

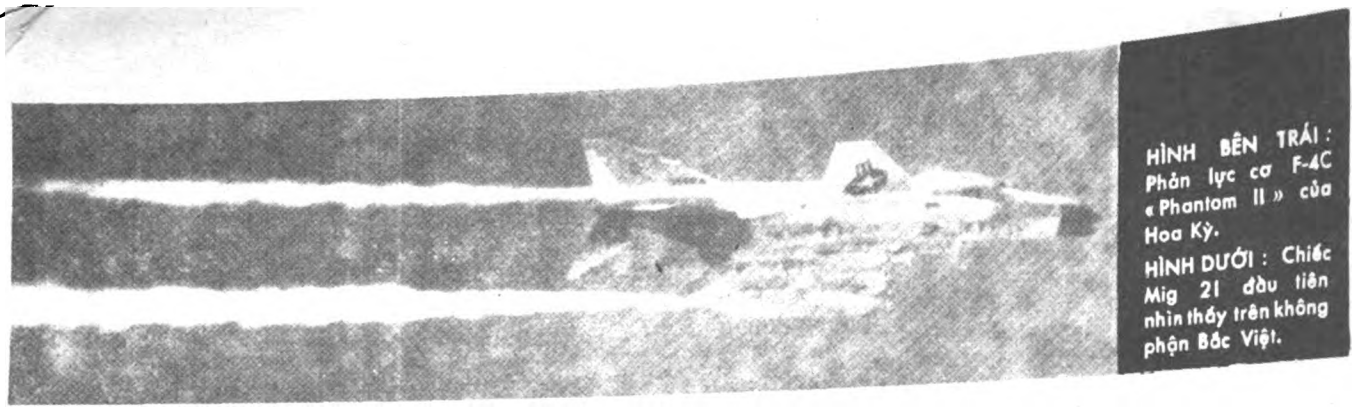

HÌNH BÊN TRÁI : Phản lực cơ F-4C « Phantom II » của Hoa Kỳ.

HÌNH DƯỚI : Chiếc Mig 21 đầu tiên nhìn thấy trên không phận Bắc Việt.

NHỮNG TRẬN
KHÔNG-CHIẾN DỮ DỘI
GẦN ĐÂY
TRÊN VÒM TRỜI
BẮC-VIỆT

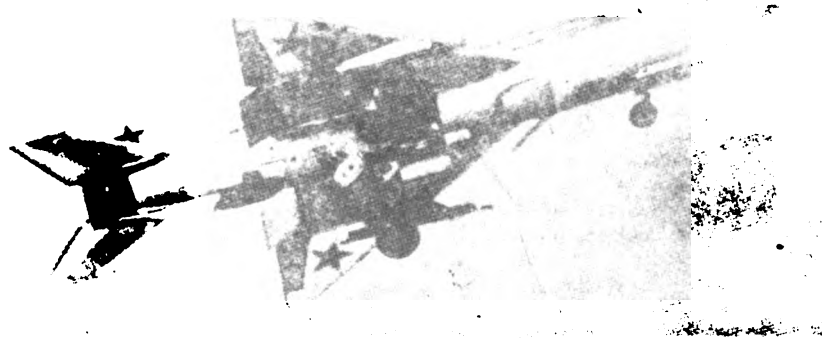

F-4C PHANTOM II :
HUNG- THẦN CỦA MIG-21 VÀ MIG-17

★ **Trận không chiến kết thúc trong vòng 5, 6 phút, đổi 2 phi đạn Sidewinder và 2 phi đạn Sparrow lấy 2 chiếc Mig-17.**

★ **Một chuyện ngộ nghĩnh trong vụ hạ chiếc Mig-21 : Thiếu Tá Gilmore đã hạ chiếc phản-lực cơ này của Cộng Sản đến... 2 lần ! (6 phút + 4 phi đạn Sidewinder = 1 chiếc Mig 21).**

LTS.— Vào hạ tuần tháng 4 dương lịch vừa qua, báo chí trong nước và thế giới đã sôi nổi loan tin về những trận không chiến trên vòm trời Bắc Việt. Từ 23 đến 30-4-66, Không quân Hoa Kỳ đã hạ tất cả 6 phản lực cơ Mig của Cộng sản trong đó có 1 chiếc Mig-21 và 5 chiếc Mig-17.

Cách đây hơn 1 năm (ngày 4-4-1965) nhờ « chiến thuật đánh trộm », các phản lực cơ Cộng sản đã hạ được 2 chiếc F-105 của Mỹ. Ngày 7-7-65, Không Lực Hoa Kỳ hạ 2 chiếc Mig-17. Từ đó, không thấy phản lực cơ Cộng sản tấn công mặc dầu thỉnh thoảng có xuất hiện và bị đuổi chạy dài.

Ngày 25-1-1966, hãng thông tấn Mỹ AP loan tin sự xuất hiện của một số Mig-21 ở Bắc Việt. Nhưng mãi đến 26-4-66, Mig-21 mới bắt đầu mở cuộc tấn công các phản lực cơ Hoa Kỳ. 1 chiếc đã bị F-4C Phantom II bắn hạ.

Dưới đây là bài tường thuật 2 trận không chiến mà phi cơ Hoa Kỳ đã bắn hạ lần đầu tiên 3 Mig-17 và 1 Mig-21 vào cuối tháng 4-66 theo tin tức của báo chí Hoa Kỳ.

TRẬN KHÔNG-CHIẾN NGÀY 23-4-1966 : 2 MIG-17 BỊ BẮN RƠI

Đây là trận không chiến mở đầu cho tuần lễ sôi động nhất trong suốt thời gian oanh tạc Bắc Việt. Trong thời gian từ 23.4 đến 30.4.1966, tổng số thiệt hại về phi cơ của Mỹ lên tới 12 chiếc, con số cao nhất về phi cơ bị hạ từ khi oanh tạc Bắc Việt. Các phi cơ này đều bị cao xạ bắn rơi.

Trong suốt một tuần lễ không chiến này, Bắc Việt bị hạ tới 6 chiếc Mig trong đó có một chiếc thuộc loại tối tân của Cộng sản là Mig-21. Trong những trận không chiến này, Mỹ không bị thiệt hại một phi cơ nào cả. Dưới đây chúng tôi xin tường thuật lại các trận không chiến của « tuần lễ sôi động nhất » vào cuối tháng 4.1966.

★ Bay hộ tống.

Ngày 23-4-1966, 3 chiếc F-4C Phantom II của Không lực Mỹ có nhiệm vụ hộ tống một đoàn F-105 Thunderchief oanh kích cây cầu Bắc Giang nằm cách Hà nội 25 dặm về phía Đông Bắc. Phi tuần F-4C này do Đại úy Robert E. Blake (quê ở Presque Isle, tiểu bang Maine) hướng dẫn. Trong lần oanh tạc này có 2 chiếc F.105 bị hạ bởi cao xạ địch. Chính Đại úy Blake là người thứ nhất đã nhận ra sự xuất hiện của 6 chiếc Mig-17 đầu tiên trên màn ảnh radar của phi cơ ông. Những chiếc Mig này được thấy ở 12 dặm phía Đông Bắc. Đại úy Blake ra lệnh cho các phi công khác lái phi cơ tới gần các phản lực cơ Mig để quyết phân thắng bại. Ông nhìn thấy các chiếc Mig đang ở phía dưới đoàn Phantom của ông khoảng 3000 bộ Anh và các phi công Cộng Sản đang thả rơi các bình nhiên liệu phụ. Thế rồi trận không chiến bắt đầu.... Trước khi thuật lại trận không chiến, chúng tôi xin giới thiệu 2 phi hành đoàn (mỗi khi cơ Phantom mang 2 nhân viên phi hành) đã hạ 2 Mig-17.

★ Phi tuần trưởng kiêm phi công chính của chiếc F-4C hạ chiếc Mig-17 thứ hai là Đại úy Blake, 28 tuổi. Viên phi công phụ của ông là Trung úy S.W (« Dub ») George, quê ở Canadian, tiểu bang Oklahoma.

★ Phi công chính của chiếc F-4C hạ chiếc Mig thứ nhất là Đại úy Max. F. Cameron, 30 tuổi, quê ở Stanford, tiểu bang North Carolina. Viên phi công phụ của ông là Trung úy Robet E. Evans, 27 tuổi, quê ở Hania tiểu bang Hawaï.

★ Không chiến lần đầu trong ngày : 2 Mig-17 bị hạ.

Ngay khi vừa thả rơi các bình xăng phụ, các phi cơ Mig lao thẳng về phía các chiếc Phantom. « Lập tức chúng tôi cũng thả bớt các bình xăng phụ của chúng tôi và lao thẳng về phía các chiếc Mig », lời Trung úy Dub George. Tất cả 6 chiếc Mig tẻ ra làm 2, cứ từng 3 chiếc một cắt đoàn Phantom 4 chiếc ra làm 2 đội hình : lúc ấy Đại úy Blake và Đại úy Cameron mỗi người điều khiển một đội hình 2 chiếc Phantom. Đại úy Cameron, chỉ huy đội hình thứ hai lãnh vinh dự khai hỏa đầu tiên ngay khi ông nhìn thấy 3 chiếc Mig đang lao thẳng và bắn đại bác 20 ly vào 2 chiếc Phantom bạn. Ông kể lại những giây phút thập tử nhất sinh của các bạn ông : « Chúng tôi có thể nhìn thấy một chấm sáng lóe lên khi chiếc Mig dẫn đầu khai hỏa đại bác 20 ly vào một chiếc Phantom. Lập tức tôi phóng ra một phi đạn Sidewinder về phía chiếc Mig ấy nhưng phi đạn lại vượt ra ngoài và chiếc Mig lượn vòng ra phía trái chúng tôi.. ». Mặc dù nặng gấp hai lần Mig-17, Phantom vẫn có tốc độ thăng thiên mau hơn gấp bội (nhưng Phantom lại khó điều khiển hơn Mig-17) nên khi thấy phóng ra 1 phi đạn Sidewinder không trúng đích mà các Mig-17 lại đinh lượn vòng ra phía sau để dành « tập hậu », cả 4 chiếc Phantom cùng thay đổi tốc độ và bay vút lên cao. « Các phi công Mig đã không thể rượt theo chúng tôi khi chúng tôi bay lên cao »

Digitized by Google

Thiếu-Tá GILMORE, người đã hạ chiếc Mig-21

Sau 2, 3 phút điều chỉnh độ cao và tốc độ cho chính xác, Đại úy Cameron nhận ra đuôi của một chiếc Mig nằm phía bên phải phi cơ ông, tức thì ông khai hỏa tiếp 1 phi đạn dò hơi nóng Sidewinder thứ nhì và lần này thì phi đạn trúng đích. Cameron nhìn thấy viên phi công nhảy dù ra được và phi cơ đang đâm nhào xuống đất «Nó — phi cơ Mig — như được kéo dài ra bởi một vệt khói mỏng. Tôi nhìn thấy những mãnh kim loại đang rơi tung toé khỏi thân phi cơ » (lời Đại úy Cameron). Trung úy Robert. E. Evans tin chắc rằng phi đạn Sidewinder đã đâm thẳng vào ống phản lực của phi cơ Mig vì « khi chiếc Mig này rơi xuống, tôi thấy phi cơ rời ra từng mảnh vụn và có xuất hiện những vệt khói trắng xám và mỏng ».

Trong lúc Cameron bắn hạ một phi cơ Mig thì một trong những chiếc Mig khác lượn vòng quanh rồi lao đến phía sau chiếc Phantom do ông lái. Cameron vội cho phi cơ bay vọt lên cao thoát khỏi làn tấn công này lúc ấy đã đủ thời giờ cho Đại úy Blake đang lái chiếc Phantom thứ tư xông vào vòng chiến thanh toán con mồi ngon. Lúc bấy giờ tất cả các chiếc Phantom đều ở trên cao trong khi các chiếc Mig-17 vẫn phải bay ở dưới. Đại úy Blake cho phi cơ lao thẳng xuống ngay trên đầu chiếc Mig 17 này đồng thời vừa cho phi cơ lao xuống, Đại úy Blake vừa khai hỏa một phi đạn Sparrow điều khiển bằng radar tự động. « Lúc ấy, viên phi công địch đã nhận ra chúng tôi đang ở sau đuôi anh ta, anh ta vội xả hết tốc lực bay xuống phía dưới một thung lũng Phi đạn Sparrow đầu tiên do tôi phóng ra không trúng nhưng sau khi điều chỉnh lại tôi khai hỏa tiếp 1 phi đạn Sparrow nữa và lần này thì trúng đích » (lời Đại úy Blake). Bị trúng phi đạn Sparrow bay nhanh tới 1.500 dặm/g, chiếc Mig này rơi từ từ xuống đất và cũng mang theo một vệt khói trắng xám. Blake nói rằng khói bốc ra từ hai chiếc Mig do ông và Cameron hạ trông giống như « một thứ gì sền sệt chảy lài lài từ phía sau phi cơ ». Chính mắt Đại úy Blake và phi công phụ của ông, Trung úy Dub George đã trông thấy chiếc Mig 17 thứ hai đâm đầu xuống đất (Các phi cơ Mỹ và Cộng sản không chiến với nhau trên cao độ 5500m.)

Sau trận không chiến này, đoàn Phantom « lo » tìm các chiếc Mig còn lại để thanh toán nốt nhưng chúng đã mất dạng. « Tôi không rõ các phi cơ Mig còn lại (4 chiếc) đã thoát đi về hướng nào bởi lẽ mọi việc diễn tiến quá nhanh. Tất cả các phi cơ đều phải nhào lộn trên không. Chúng tôi cố gắng giữ các phi cơ Mig trong tầm mắt chúng tôi và luôn luôn nắm lấy thế chủ động » (lời Đại úy Cameron)

Trận chiến kết thúc trong vòng 5, 6 phút đồi 2 phi đạn dò hơi nóng Sidewinder và 2 phi đạn hướng dẫn bằng radar tự động Sparrow lấy 2 Mig 17.

Trong buổi trình diện trước báo chí sáng chủ nhật 21-4-66 khi được hỏi đã nghĩ gì về thành tích của mình, Đại úy Max F. Cameron đáp : « Tôi đã đợi, đã hy vọng một thời gian khá lâu mới được cơ hội này (phải chăng ông muốn nói đến cơ hội được giao chiến với phi cơ Cộng sản ?)... Có lẽ nó cũng hơi hay đấy ! » Đây là trận không chiến đầu tiên của ngày 23-4-66 và cũng là trận không chiến đầu tiên sau 7 tháng vắng hoạt động không chiến. Trong ngày hôm ấy, phi cơ Mỹ cũng đã có dịp gặp thêm các phi cơ Cộng sản khác nữa mà chúng tôi trình bày dưới đây.

TRẬN KHÔNG CHIẾN NGÀY 26-4-1966 : 1 MIG-21 bị bắn rơi

* Paul Gilmore, người hùng hạ Mig-21 tới « hai lần ».

Thiếu tá Paul Gilmore (33 tuổi, quê ở Alamogordo, Tiểu Bang New Mexico) gia nhập

(Xem tiếp trang 41)

NHỮNG TRẬN KHÔNG CHIẾN Ở BẮC-VIỆT

Không chiến do Không-quân Mỹ thực-hiện :

- Trận đầu tiên xảy ra ngày 4-4-1965 : 2F-105 rớt
- Trận không-chiến ngày 7-7-1965 : 2 Mig 17 rớt
- Trận không chiến ngày 20-9-1965 : 1 F 104 rớt
- Trận không chiến ngày 23-4-1966 : 2 Mig 17 rớt
- Trận không chiến ngày 26-4-1966 : 1 Mig 21 rớt
- Trận không chiến ngày 29-4-1966 : 2 Mig 17 rớt
- Trận không chiến ngày 30-4 1966 : 1 Mig 17 rớt

Không-chiến do Hải quân Mỹ thực hiện :

- Trận không chiến ngày 9-4-1965 : 1 Mig 17 và 1 F 4B Phantom rớt
- Trận không chiến ngày 17-6-1965 : 2 Mig 17 rớt
- Trận không chiến ngày 21-6-1965 : 4 Skyraider hạ 1 Mig 17.

Kết quả các trận không chiến :

- Mỹ thiệt hại 2 F-105 Thunderchief, 1 F-104 Starfighter và 1F 4B Phantom : 1 phi công chết đuối, 3 mất tích và 1 bị bắt
- Cộng sản thiệt hại 7 Mig 17 và 1 Mig 21 (Không quân Mỹ hạ) 4 Mig 17 (Hải quân Mỹ hạ).

Tổng cộng có 11 Mig 17 và 1 Mig 21 bị rớt

HÌNH BÊN TRÁI : Một phi đội MIG-17 của Nga sô.

HÌNH DƯỚI : 4 anh hùng Không quân Hoa Kỳ lái 2 phi cơ F-4C Phantom đã bắn rơi 2 phi cơ Mig-17 của Bắc Việt, sau chuyến phi vụ này đang đàm đạo cùng nhau. Từ trái sang phải : Trung úy S.W. « Dub » George, Đại úy Robert D. Blake, Đại úy Max F. Cameron và Trung úy Robert E. Evans.

Digitized by Google

niềm vui

Mặt trời mọc

BÚT KÝ của NGUYỄN-VŨ

TỈNH thức giấc khi trời đã khuya lắm.

Cảm giác đầu tiên là khát khát cùng độ. Nhưng tôi chưa đủ tỉnh táo nhận biết trên thân thể tôi có vật gì đè nặng lên đến nghẹt thở. Tôi đưa tay lên sờ soạng. A! Một tử thi! Hai, rồi ba! Tay tôi dính nhớp nhớp một chất dịch quánh. Chắc là máu rồi. Phản ứng tự nhiên của một kẻ sắp chết khát khiến tôi đưa ngay lên miệng. Mùi tanh tưởi nồng nặc khiến tôi muốn nôn oẹ. Cơn khát lại kéo lê dai dẳng vậy hầm hầm trí, dày vò cơ thể tôi. Nước! Phải tìm được nước!

Tôi cố gắng thu nhặt chút sức lực mong manh, tôi hất tử thi phủ trên người xuống. Thật quái lạ! Hình như nó nặng hàng trăm kí lô, cứng ngắc, kềnh càng như một bức thạch tượng. Nhưng rồi tôi cũng thoát được sức nặng của nó. Tôi thở mạnh dầy sảng khoái. Không khí gây lạnh nửa khuya hít đầy hốc phổi, hòa tan dần trong lượng huyết luân lưu, vỗ về mơn trớn. Cảm giác sảng khoái ấy bị xua đuổi ngay khi tôi vừa trở mình, định mò mẫm tìm kiếm một chiếc bi đông nào đó đánh rơi trên trận địa. Tôi bị chìm ngập trong sự tê dại, nhói buốt từ vết thương lan ra. Đồng thời cơn khát vẫn hành hạ dai dẳng. Môi khô cứng, cổ họng chát đắng. Hơi thở nặng nhọc không đủ che lấp tiếng rên rỉ đau đớn. Mắt tôi hoa lên vì những vòng tròn màu trắng xám chạy sâu, sâu hơn nữa vào tận võng mô, xuyên lên thùy não. Từng mảnh vụn nghị lực tan biến đi như từng con, từng con đom đóm bay lên cao, mất hút trong bóng đêm. Trí tưởng tượng kéo tôi về những buổi họp mặt với bạn bè. Ôi! Những chai 33 khui nắp kêu « bôm, bốp », những chiếc ly sủi đầy bọt trắng ngọt ngào, thơm tho! Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn. Nước bọt trong cuống họng hình như cũng khô cạn dần. Tôi nghe rõ tiếng nổ vỡ vụn của chúng, tựa tựa những hạt nước còn dính trên lòng chảo đặt trên bếp lửa.

Cơn khát vẫn ngỗ nghịch như thằng con trai đầu lòng của anh tôi mỗi lúc vòi vĩnh mẹ nó. Tôi thiếp dần đi trong kiệt quệ... Giữa lúc ấy, một ý tưởng lóe lên. Tôi mừng rỡ mở mắt nhìn quanh. Chỉ có sương đêm dày đặc. Bầu trời không cả một vì sao để có thể phân biệt mơ hồ cảnh vật. Tôi nhắm mắt, thở dài tuyệt vọng. Rồi lại mở mắt ra, cố đục thủng bóng đêm. A! kia rồi! Nhất định phải là một bụi cỏ khá rậm. Bình thường, tôi phải rú lên vì hân hoan. Nhưng, lúc này, tôi chỉ còn đủ sức để nhếch môi cười méo mó. Và mặc cho cái chân gãy phản đối kịch liệt, xuyên vào óc tôi những làn sóng tê buốt khủng khiếp, tôi vẫn cố gắng lết tới nơi.Ục mặt xuống vũng niềm vui trời bể. Dù tiếng tim dập trong lồng ngực dồn dập như bồi trống ngũ liên. Dù tủi cực đã cay cay trên bờ mi...

Tôi tham lam, hấp tấp há lớn miệng táp vào những thân cỏ trĩu sũng sương đêm. Có những lá cỏ lác sắc lạnh cứa đứt hai bên mép. Tất cả đều vô nghĩa kể cả những hạt đất, cát lẫn trong những giọt sương giá cóng.

Khi cơn khát dịu xuống, tôi xoay người, nằm ngửa mặt lên trời, gối đầu trên thảm cỏ quí báu, vàng ngọc. Rồi, tôi thiếp đi thật nhanh trong giấc ngủ nặng nề.

... Chính tiếng rên rỉ của một kẻ sống sót nào đó khiến tôi thức giấc lần thứ hai. Tôi nằm im nghe ngóng. Địch hay bạn đây? Tôi thu mình trong nỗi lo âu, phân vân mênh mang. Những tiếng rên rỉ đòi nước của hắn vẫn vang lên yếu ớt, thảm thiết. Tôi mím chặt bờ môi. Dù sao cũng phải lên tiếng. Tôi không đủ can đảm giữ lòng sắt đá trước một kẻ hoạn nạn. Địch hay bạn cũng vậy thôi. Nhưng trước và ngay khi bật ra tiếng hỏi « Ai? », tôi vẫn thầm mong hắn là đồng đội của tôi.

Hắn trả lời bằng tiếng rên rỉ duy nhất:

— N... u... ớ... c!

Tôi ngần ngại giây lát rồi lết về phía hắn. Mệt nhọc lắm tôi mới kéo hắn tới được bụi cỏ, ấn đầu hắn xuống. Hắn có vẻ sắp ngất đi vì đau đớn, kiệt quệ. Tôi cũng chẳng hơn gì. Tôi nằm vật xuống cạnh hắn, thở ồ ồ. Hắn vẫn rên rỉ luôn miệng:

— N... u... ớ... c... ! N... u... ớ... c... !

Tôi cố ngước đầu lên, hét lớn vào tai hắn:

— Há miệng ra... Nước đây... Ngậm lấy những sợi cỏ...

Hắn hoàn toàn mê muội, nhưng hình như có một năng lực thiên bẩm nào giúp hắn làm theo lời tôi. Tiếng xiết của hàm răng hắn trên những hạt cát khiến tôi rùng mình ớn lạnh. Tôi tính toán thật nhanh. Cứu hắn rồi giết hay tha đây? Tôi có toàn quyền quyết định. Tôi chợt nhớ tới Tường, thằng bạn khá thân. Quên sao được cặp mắt dại khờ mở trừng trừng, trắng dã của nó trước khi liệm! Dấu tích ngọn lưỡi lê xẻ chia xuyên từ thái dương xuống cổ còn đó. Vài mảnh óc đục lờ lẫn trong lớp máu khô trên mặt, trên áo nó đã khiến tôi khóc nức nở, thề phải trả thù. Tôi sẽ trả lại hành động dã man, thú vật ấy cho những tên địch. Cơ hội đang ở trong tầm tay. Mà cớ sao tôi phải lưỡng lự? Có thể chính hắn đã tàn sát Tường. Biết đâu ngọn lưỡi lê súng trường Nga kia không từng đẫm máu những người bạn thương binh của tôi?

Tiếng hắn thều thào bên tai tôi:

— Đồng chí... ở đơn vị nào?

Giận dữ tựa vào tâm trí tôi như một cơn lốc. Tôi run lên vì thù hận. Tôi đấm mạnh vào mặt hắn, quát lên:

— Câm họng lại! Ai đồng chí với mày! Ông bắn thấy mẹ bây giờ!

Hắn quay sang nhìn tôi. Ánh mắt đầy ngạc nhiên và long lanh nước mắt — hình như vì quá đau đớn — Tôi nói qua kẽ răng nghiến chặt:

— Tụi mày đã man lắm...

Tôi định tiếp bằng một tiếng chửi thề, nhưng chợt ngừng lại, cố đè nén giận dữ. Hắn ngập ngừng:

— À! Anh... lính Cộng Hoà?

— Ừ... Sao?

— Anh đã cứu tôi? Thực hay mơ đây?

Tôi cười nhạt:

— Thực trăm phần trăm...

Giọng hắn đầy ngỡ ngàng:

— Sao không giết tôi?

— Tao đang phân vân...

Hắn thở dài, im lặng. Lâu, thật lâu, tôi và hắn vẫn nằm bất động bên nhau. Hắn rên nho nhỏ, những âm thanh khò khè trong cổ họng vì bị kềm giữ. Tôi đã lấy được thăng bằng cho trí óc, dịu giọng hỏi:

— Anh đau lắm hả? Bị ở đâu?

Tiếng hắn nhẹ như hơi gió thoảng:

— Khắp người... Cả một tràng đại liên... Chắc tôi khó thoát... Anh nên giết tôi lúc này đi... Lúc tôi còn sống... Anh đừng bắt tôi trước lúc chết phải chịu ân huệ của kẻ thù... Dù ân huệ ấy chỉ phát sinh từ lòng đạo đức giả...

Tôi ngậm ngùi thở dài. Từng âm thanh bi thảm của hắn trôi lênh đênh trong tâm tưởng tôi. Tôi nói:

— Xin lỗi anh... Lúc nãy tôi nóng nảy quá... Tôi không nên hành động như vậy... Anh tỉnh giấc đúng lúc tôi nghĩ tới cái chết bi thảm của một người bạn... Nó bị thương khá nặng. Các anh « khoan hồng » cho nó và ba bốn thương binh nữa bằng những ngọn lưỡi lê nhọn hoắt.

Hắn im lặng, chắc suy nghĩ nhiều về câu chuyện tôi vừa kể. Chợt hắn bảo tôi:

— Anh giúp tôi nằm ngửa người như anh được không?

Tôi không đáp, lặng lẽ giúp hắn. Có lẽ đổi tư thế nằm khiến hắn dễ chịu hơn nên giọng hắn bớt nặng nhọc:

— Anh có nghĩ rằng chiến tranh là tàn bạo?

— Dĩ nhiên. Nhưng mình nên cố gắng giảm thiểu tối đa nó. Mình chỉ nên giết khi cần giết, tôi quan niệm vậy!

— Anh có lý. Từ ngày tôi đặt chân vào miền Nam này, tôi cần giết, bất cứ ai, bất cứ lúc nào, nơi nào. Miễn là không cùng giới tuyến với tôi.

— Anh giết vì thù hận? Hay vì anh thích thấy máu đổ?

— Thù hận. Cơ cực, cuộc sống nô lệ của người Nam là ngọn lửa hầm nóng thù hận cho chúng tôi.

Tôi bật cười nho nhỏ.

— Anh có vẻ thấm nhuần chính sách lắm?

— Dĩ nhiên! Sao anh lại cười khi đặt câu hỏi ấy?

Tôi vẫn giữ nụ cười trên môi:

— Vì tôi thương cảm cho anh... Các anh thù hận giả tưởng... Giải phóng giả tưởng... Anh biết chứ? Chúng tôi rời miền Bắc vào đây mười hai năm rồi... Mười hai năm dài, thật dài... Anh biết chúng tôi mong muốn gì không? Thật giản, thật dị dể trả lời anh ạ. No ấm, bằng an! Chúng tôi không muốn biến

Digitized by Google

dạng trong thù hận. Chúng tôi muốn làm một con người. Trong số chúng tôi sẽ có những nhà thi sĩ, nhà văn. Họ làm thơ, viết văn để tô điểm cho cuộc đời, không phải để tuyên truyền, để thôi thúc lửa oán thù...

— Chúng tôi cũng có nhà thơ, nhà văn — hắn ngắt lời tôi — Phần đông họ nổi danh, tài ba hơn các anh!

— Tôi không phủ nhận điều đó. Nhưng họ đã mất mát dần, hao mòn dần tài năng trong việc xưng tụng chế độ.

— Các anh thiếu gì thi nô, văn nô ?

— Đã đành. Nhưng đa số chúng tôi đều trung thực với cảm nghĩ, tư tưởng mình.

— Chỉ là một sự chấp nhận hoàn cảnh. Chúng tôi xoá bỏ cá nhân, các anh xưng tụng.

— Đó, chính ở đó phát sinh dị biệt. Và anh, đừng ngạc nhiên khi thấy tôi cứu anh, cũng như đừng vội kết luận tôi đạo đức giả...

Hắn im lặng đột ngột. Tôi hỏi:

—Năm nay anh mấy tuổi ?

— Hai mươi mốt.

Tôi cố giấu một tiếng thở dài:

— Anh còn trẻ quá... Anh có đủ thời gian để mặc lớp áo người Cộng Sản...

Hắn vẫn im lặng. Tôi chợt thấy thèm khói thuốc kỳ lạ. Tôi đưa tay lên túi áo ngực. Chiếc hộp nylon đựng thuốc còn nguyên. Tôi mời cho hắn và tôi mỗi người một điếu, khói thuốc thơm ngát khiến lòng đêm bớt giá lạnh.

Gắn tàn điếu thuốc, hắn chợt thở dài, nói :

— Thật chưa bao giờ tôi nghĩ tới một cuộc gặp gỡ lạ lùng như đêm nay... Tôi thường tin chắc rằng các anh và chúng tôi không thể nằm bất động bên nhau được... Phải có một người chết. Kẻ sống sót sẽ nằm lại với sự kiêu hãnh tột độ của kẻ chiến thắng.

Giọng hắn chợt trùng xuống như tâm sự :

— Anh biết không ? Tôi chưa bao giờ phải bận tâm vì tiếng « tình nhân loại ». Chung quanh tôi người ta chỉ nói tới hận thù, giết chóc. Chúng tôi quy trách nhiệm cuộc chiến này về phía các anh. Nhưng lúc này, tôi biết tôi sắp phải từ giã tất cả. Không hiểu sao tôi muốn được nghe tiếng nói của các anh. Tôi mong muốn đó là tiếng nói thật chân thành, không ngụy trang một ẩn ý tuyên truyền nào...

Tôi suy nghĩ giây lát mới trả lời hắn :

— Tôi cũng ao ước có một lần được nói với các anh bằng trọn vẹn chân thành. Nhưng tôi không có dịp đó. Giữa trận địa, đối diện với nhau, mình chỉ hăng say bắn giết lẫn nhau. Mình tranh dành sự sống cho bản thân, chiến thắng cho phe mình. Mình mượn danh từ « chiến tranh » để xoá bỏ tội lỗi, hung tàn. Cho phép tôi hỏi anh một câu « Anh lao đầu vào cuộc chiến này làm gì ? » Giải phóng chúng tôi ư ? Chúng tôi không cần điều đó. Chúng tôi chỉ muốn an bằng — Chúng tôi muốn kiến thiết lại quê hương để khỏi tủi nhục với số phận một sắc dân nhược tiểu, để xóa bỏ ám ảnh một thế kỷ dài gông xiềng, nô lệ. Máu đã chảy quá nhiều rồi — Mồ hoang cũng mọc lên như cỏ dại... Chúng tôi rời bỏ thành phố, quyến thuộc vào trận địa này làm gì ? Hành động chúng tôi là tự vệ hay háo chiến ? Kết cuộc, dù phe anh thắng đi nữa, anh được hưởng gì chăng ? Hay chỉ một thiểu số đầu chốt đấy tham gioọng thụ hưởng ? Tôi muốn nói một lời cuối cùng này, Anh chỉ là một vật hy sinh, lấy xương máu trải đường cho bọn lãnh tụ ».

Hắn chìm trong tư tưởng nên tôi dứt lời đã lâu, hắn vẫn bất động. Tôi cũng mệt mỏi, nhắm mắt nghĩ ngợi giây lát. Trước khi thiếp vào giấc ngủ chập chờn, tôi còn nhận biết hắn mở lớn mắt nhìn vào lòng đêm và suy tư khắc trên khuôn mặt hắn những nếp nhăn tượng đá.

Hắn đánh thức tôi dạy khi trời đã rạng sáng. Sương mù còn đặc quánh, vây kín chúng tôi. Hắn rên nho nhỏ :

— Lạnh quá ! Chắc tôi không chịu nổi nữa rồi...

Tôi cũng thấm lạnh và vết thương thêm đau nhức. Tôi run rẩy mồi thuốc hút. Khói thuốc không đủ xua đuổi cái lạnh. Mặt hắn trắng bệch đi. Sức khỏe mong manh dần. Tôi cố ngồi dạy, lết tới hai cái tử thi gần đó. Lục lọi mãi mới kiếm được một chiếc Puncho và một tấm khăn lông khá lớn. Nhờ vậy chúng tôi bớt lạnh nhiều. Hắn có vẻ xúc động lắm, bùi ngùi nói với tôi:

— Chết mất, anh ạ !

Tôi an ủi :

— Chưa tuyệt vọng đâu... Mặt trời mọc đến nơi rồi... Chắc toán tiếp viện của chúng tôi sắp tới đây... Tụi mình sẽ được cứu thoát.

Hắn cười ảm đạm :

— Tôi biết rõ tôi mà... Nhưng tôi cũng muốn được nhìn mặt trời lần chót. Chết âm thầm trong bóng tối giá lạnh này tủi quá...

Tôi rưng rưng nước mắt :

— Anh cần tôi giúp gì nữa không ?

— Cám ơn. Anh quá tốt với tôi... Anh bỏ qua cho tôi những lời thiếu suy nghĩ lúc nãy nhé !

Tôi cười buồn :

— Bận tâm gì chuyện đó... Bây giờ mình là hai người Việt xấu số, không còn mâu ảo nghịch thù, lý thuyết xa vời nào ngăn cách nữa... Anh chấp nhận để nghị tôi không ?

Mắt hắn sáng lên một ánh lửa kỳ diệu :

— Cám ơn, cám ơn anh lắm. Tôi đánh thức anh dạy cũng vì thế. Anh đã cho tôi một ân huệ lớn lao. Tôi đã suy nghĩ thật nhiều lúc anh ngủ. Không phải « tình người » nào cũng vụ lợi... Anh khiến tôi nhớ tới mẹ tôi... Tôi thật đáng phỉ nhổ... Người chỉ một cái tội. Tội thương yêu tôi bằng cuồng nhiệt của tình mẫu tử. Người đã khóc sụt sùi khi tôi hớn hở sửa soạn hành trang vào Nam. Tôi đã bực dọc, gắt gỏng với người. Tôi buộc tội người là nhu nhược, thiếu tinh thần phục vụ. Phải cho tới lúc này, khi sắp trả lại cho cuộc đời tất cả, tôi mới thức tỉnh giấc hôn mê. Sương mù ảo tưởng về một viễn ảnh huy hoàng của nước Việt Nam Dân Chủ giờ này tan biến rồi. Anh có lý. Tôi và đồng đội tôi, ngay cả những người dân quê thuần phác đã bị bịp bợm trong một canh bạc lừa lọc, gian ngoan... Đời người phải có một cái gì tối cần thiết vượt lên trên những nhu cầu vật chất. Giết một người đã có tội. Hủy diệt nhân tính của con người còn là một tội nặng hơn. Đúng thế không anh ?

Hắn khép nhẹ bờ mi, nét mặt méo mó vì cố chống đối lại cơn hành hạ của vết thương. Môi hắn run lên nhè nhẹ. Tôi sửa lại tấm khăn lông trên đầu hắn, nói nhỏ :

— Anh có vẻ mệt nhiều đấy... Nên nằm im thì hơn...

Hắn khẽ gật đầu. Hai giọt nước mắt ứa ra, chảy dài theo đôi mắt. Tôi thầm xúc động. Hắn còn trẻ và ngây thơ quá. Hai mươi mốt tuổi chưa đủ để gánh chịu quá nhiều tủi hờn của đất nước !

Tôi cố giữ mà không ngăn được một tiếng thở dài. Cuộc chiến này đã cướp đi bao nhiêu tuổi trẻ và hy vọng! Sự mất mát bi thương đó là một viễn ảnh tối tăm, một thua thiệt lớn lao cho mảnh đất nghèo nàn này. Mảnh đất nơi đó người ta chỉ gieo mầm những hạt giống thù hận nên tình người khó cần đi, nên phần số là tối tăm, điêu linh.

Bỗng hắn mở mắt nhìn tôi :

— Mặt trời mọc chưa anh ?

Tôi cúi xuống, dịu giọng :

— Chưa... Chú ráng ngủ một lát đi...

Hắn vẫn đăm đăm nhìn tôi. Thật trìu mến, thật hiền lành. Giọng hắn run run vì xúc động.

— Anh vừa gọi em bằng... chú ? Anh có cho phép em được làm em anh không ?

Tôi khẽ gật đầu :

— Có gì trở ngại đâu... Chú cũng bằng tuổi em trai tôi...

Hắn cười thảm hại :

— Cám ơn anh lắm... Tên em là Tuân.

Tôi nhìn sâu vào đáy mắt đang gợn sóng nước mắt của Tuân thì thầm :

— Tuân ! Tôi xúc động lắm... Nhưng thật buồn cho cuộc đời... Khi mình tìm lại được sự chân thành của tình huynh đệ thì một người phải bỏ đi vĩnh viễn.. Em trai tôi tên Hải. Nó cũng hai mươi mốt tuổi rồi. Tuy nhiên nó may mắn hơn chúng mình. Nó đang tiếp tục đi học. Chưa biết học có ích lợi gì cho quốc gia này hay không, ít nữa nó cũng phải suy nghĩ sâu xa hơn chúng mình về tiền

(Xem tiếp trang 28)

Digitized by Google

Văn Nghệ trung ương

Bài của NGUYÊN-PHƯƠNG

Tiếng hát dịu buồn của Phương Nga vừa dứt. Những tràng pháo tay nổi lên. Màn chưa buông xuống, sân khấu đã đổi màu sắc, âm nhạc rộn ràng đổi nhịp. Các vũ nữ xinh đẹp, dịu dàng xuất hiện trên sân khấu thay cho hình ảnh của cô ca sĩ áo trắng. Khán giả bị đưa từ cảm giác bình lặng sang cảm giác sóng gió trong khoảnh khắc. Suốt buổi trình diễn, màn không buông xuống một lần, không có tiếng xướng ngôn viên giới thiệu chương trình. Khán giả bị lôi cuốn trong sự thích thú từ màn trình diễn này sang màn trình diễn khác trong vòng hai tiếng đồng hồ say giòng. Đó là đêm trình diễn chào mừng lễ Đệ Nhất Chu Niên Ngày Thành Lập Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, tổ chức tại Hí Viện Trần Hưng Đạo Huế trong một đêm mưa tháng 3-1966.

Do sáng kiến của Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, một đoàn Văn Nghệ được mệnh danh là Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương được thành lập ngày 3-9-1965. Trong thời gian thành lập, Biệt Đoàn lấy một bộ phận của Tiểu đoàn I/CTTL, có nhiệm vụ trình diễn trong các đơn vị thuộc bốn vùng chiến thuật. Năm 1965 được coi như là năm hoạch định chương trình ra mắt của Biệt Đoàn. Bước sang năm 1966, Biệt Đoàn V.N.T.U. bắt đầu lưu diễn theo nhu cầu của các nơi.

Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương hiện đặt dưới quyền điều khiển của Đại úy Ngô Cẩm Đại, chia làm 3 phân đoàn (một ở trung ương gồm các bộ phận lớn và hai phân đội văn nghệ chuyên lưu diễn.

Biệt-Đoàn V.N.T.U hiện nay gồm có :

Ban Đại Hợp Xướng Trung Ương gồm có các ca sĩ :

Kim Tước, Mộc Lan, Quỳnh Dao, Thái Hằng, Tuyết Hằng, Minh Hoan, Ánh Tuyết, Tuyết Mai, Phương Nga, Kim Oanh, Bích Hằng, Xuân Hương, Thanh Xuân...

Hồng Phúc, Thanh Vũ, Huỳnh Dương, Ngọc Lang, Thiện Nhân, Tuấn Đăng, Lữ Liên, Vân Sơn...

Ban Đại hòa tấu do nhạc trưởng Nghiêm phú Phi điều khiển.

— Vũ đoàn dân tộc, tây phương do Vũ Sư Lưu Hồng điều khiển.

— Hòa tấu Jazz do các quân nhân thuộc Biệt Đoàn.

— Ban kích động nhạc Les Winners.

— Ban thoại kịch Biệt đoàn : Phúc Lai, Ngọc Trai, Ba Bé, Thanh Xuân, Thúy Liễu.

— Ban kích động nhạc hài hước A.V.T.

Biệt đoàn VNTU đã "đem chuông đi đấm nước người" ba lần : Ai Lao (12-1965) Thái Lan (1-1966) Mã Lai (1965). Ở trong nước, với nhiệm vụ giải trí cho các chiến sĩ Việt Nam và Đồng Minh, Biệt đoàn đã đặt chân trên khắp những địa phương xa xôi từ Hòa Tuyến miền Trung đến vùng sình lầy miền Nam. Những nghệ sĩ tay súng tay đàn này đã từng đến Bến Hải, Bạc Liêu, Cam Ranh, An Khê, Chu Lai, Đồi 327 Đà Nẵng... đã diễn tại các bệnh viện Dã Chiến Việt Nam và Đồng Minh. Những lễ mãn khóa các quân trường, những ngày kỷ niệm thành lập binh chủng Nhảy Dù, lực lượng Đặc biệt, Thiết Giáp, Biệt Động Quân, dù ở trong hí viện hay trên sân khấu ngoài trời, ở đâu Biệt đoàn cũng đem đến chu các đơn vị những đêm vui nào nhiệt.

Với áo quần nhân của Biệt đoàn, tăng cường cùng các nghệ sĩ dân sự, trong một phương tiện eo hẹp, Biệt đoàn đã làm việc hăng say với các chuyến lưu diễn liên miên từ tháng này qua tháng khác. Hy vọng góp được niềm vui cho các chiến sĩ xa nhà, các nam nữ nghệ sĩ Biệt Đoàn đã rời xa thủ đô trong nhiều ngày, với những chuyến đi ăn ngủ thất thường vẫn vui vẻ tập dượt và trình diễn liên tục.

Nếu được đầy đủ phương tiện, chuyên viên, chắc chắn Biệt đoàn V.N.T.U sẽ trở thành một đoàn Văn Nghệ lớn xứng danh là một đoàn Văn Nghệ Trung Ương có kế hoạch, tổ chức quy củ và đường lối trình diễn có thể phản ảnh được nếp sống hào hùng của quân ngũ.

Ban Hợp Ca Lưu Động thuộc Phân Đoàn Văn Nghệ Dã Chiến trong một đêm trình diễn giúp vui tại Sư Đoàn 2/BB (Đà Nẵng)

đoàn trưởng Biệt đoàn Văn Nghệ Trung Ương đang nhận bó hoa chào của một Kiều nữ Thái Lan trong chuyến lưu diễn tháng 1-1966

Digitized by Google

MỘT VÀI VŨ ĐIỆU CỦA BĐVNTT

HÌNH 1.—Cam Ranh, An Khê, Chu Lai... món quà Việt Nam mà Biệt Đoàn Văn Nghệ đem tới chắc hẳn làm quên được phần nào nỗi sầu xa nhà của các chiến sĩ Đồng Minh.

HÌNH 2.— Một vũ khúc Thái mang hình ảnh của những người đẹp một thuở nào của núi rừng Việt Bắc

HÌNH 3.— Một trong những vũ khúc Tây Phương do Vũ sư Lưu Hồng sáng tác cho BĐ Văn-Nghệ

Ba Nữ Nghệ Sĩ trong Biệt Đoàn cùng các phi công Vương-Quốc Ai-Lao trong một bức ảnh kỷ niệm trên đất Lào. (Tháng 12-1965)

Digitized by Google

của HƯƠNG SẮC

KỊCH MỘT MÀN MỘT CẢNH

Lời Tòa Soạn.— Hiện nay phong trào VUI SỐNG đang được phát động trong toàn quân, mà những đêm lửa trại hoặc những đêm liên hoan Văn Nghệ đóng một vai trò quan trọng. Để giúp các chiến hữu có những Vở kịch vui hợp, với quân đội hầu trình diễn trong những đêm vui nhộn, CSCH xin giới thiệu vở hài kịch dưới đây của HƯƠNG SẮC.

TÓM LƯỢC:

Vua Hùng Vương « 1964 » có một nàng Công Chúa My Nương tài sắc diễm kiều rất ưa thích ca nhạc và nhảy Twist, đã đến tuổi cặp kê nên nhà vua sai qua Tể tướng mở cuộc thi « tác xạ ».. để chọn ngôi phò mã.

Hàng trăm « binh chủng » gởi anh tài về dự thi. Nhưng chung cuộc quan Tể tướng chỉ chọn được 2 anh tài thiện xạ đồng tuổi, đồng tài, đồng sức là :

— **SƠN TINH** *thuộc binh chủng Bộ Binh*

— **THỦY TINH** *thuộc binh chủng Hải Quân,*

Nhờ nhanh chân, đem lễ vật đến trước nên Sơn Tinh được rước My Nương lên núi sánh duyên mai trúc. Quá tức giận vì mang lễ vật đến sau, nên Thủy Tinh luôn luôn tìm cách gây hấn với Sơn Tinh quyết chiếm lại Công Chúa My Nương.

Nhưng đã trở ngại tác xạ rồi..

NHÂN VẬT.

1.— **SƠN TINH** *(trang bị theo binh chủng Bộ Binh)*
2.— **THỦY TINH** *(trang bị theo binh chủng Hải Quân)*
3.— **VUA HÙNG VƯƠNG 1964**
4 — **QUAN TỂ TƯỚNG**
5.— **CÔNG CHÚA MY NƯƠNG.**

MỞ-MÀN.

(Sân khấu trình bày tượng trưng một ngai vua)

HẬU TRƯỜNG : Quan Tể tướng đến.

(Quan Tể tướng oai hùng đi ra theo điệu nhạc)

QUAN TỂ TƯỚNG *(chào theo kiểu nhà binh)*

Các Tướng theo lệnh tôi. Thao diễn. Nghỉ.

Thánh Thượng giá lâm. Tất cả. Nghiêm.

(Tể tướng quay sang chào vua Hùng Vương)

HÙNG VƯƠNG : *(đi ra với công chúa My Nương)*

Quan Tể tướng hãy cho ba quân nghỉ,

Q. TỂ TƯỚNG : Tất cả thao diễn. Nghỉ. Nghiêm.

Thao diễn. Nghỉ. Nghiêm. *(quay qua nhà vua)*

Báo cáo. Cả trào thần tập họp xong.

HÙNG VƯƠNG : Tốt lắm. Có ai vắng mặt không ?

Q. TỂ TƯỚNG : Bẩm thánh thượng, Hạ thần đã dựng bảng cấm trại 100% nhưng có vài Tướng cờ ke lục chốt nẫy dù nên thần đã phạt 4 đêm dã chiến kèm theo 10 ngày trọng cấm.

HÙNG VƯƠNG : Được. Bây giờ quan Tể Tướng hãy đọc lệnh của ta. *(trao lệnh cho quan Tể tướng).*

TỂ TƯỚNG : *(lật lệnh ra)* Tất cả. Thao diễn. Nghỉ. Nhật lệnh Hôm nay là ngày Thánh Hoàng chọn ngôi Phò mã. Lệnh cho cả các TƯỚNG, SĨ, TƯỢNG, XE, PHÁO, MÃ, CHỐT, được vui liên hoan ba ngày ba đêm.

Nhật lệnh Hết.

MỴ NƯƠNG : Tâu Phụ Vương. Con hãy còn nhỏ dại mà Phụ Vương lo chọn ngôi Phò mã vội quá. Con không chịu đâu.

HÙNG VƯỢNG : Mỵ Nương. Con còn nhỏ nỗi gì nữa ? Đến tuổi cặp kê rồi. Đêm nào con cũng khóc lu bù làm trôi cả màn, mền, chiếu, gối, đòi chồng như bộng khiến cha lo mất ăn mất ngủ mà bây giờ con đổi ý hay sao ?

TỂ TƯỚNG : Cuộc tỉ thí các tay thiện xạ đã kết thúc mà Công Nương đổi ý thì nguy to.

MỴ NƯƠNG : Nguy sao được mà nguy ! Không có tôi thì mượn ngài thay thế không được sao ?

TỂ TƯỚNG : Ý sao được ! Lão già cúp thùng thiếc. Hơn nữa là đàn ông thì các tay thiện xạ đâu có chịu..

MỴ NƯƠNG : Họ chịu chờ. Sao lại không ! Họ sẽ đem Ngài về treo ở dàn bếp để làm ông táo...

HÙNG VƯƠNG : Mỵ Nương con. Ở đây không thể bỡn cợt được. Con phải cho cha biết ý của con.

MỴ NƯƠNG : Tâu Phụ Vương. Đã lỡ rồi thì con xin...

HÙNG VƯƠNG : Thế nào hở con ?

MỴ NƯƠNG : Thưa Phụ Vương con xin... xin chịu...

HÙNG VƯƠNG : À. Có thế chớ... Nào quan Tể Tướng hãy trình diện đệ nhứt thiện xạ cuộc khảo thí tác xạ vừa qua cho ta xem.

TỂ TƯỚNG : Tâu Thánh Thượng. Cuộc khảo thí vừa qua quân số rất đông gồm nhiều Binh chủng các nơi gởi về tham dự. Chung cuộc hạ thần đã chọn được đến 2 tay thiện xạ sơn trẻ đồng tài, đồng sức là Sơn Tinh thuộc binh chủng Bộ Binh và Thủy Tinh thuộc binh chủng Hải Quân

HÙNG VƯƠNG : Sao ? Đến hai tay thiện xạ à ?

TỂ TƯỚNG : Vâng

HÙNG VƯƠNG : Hãy trình diện cả hai để ta lựa chọn.

TỂ TƯỚNG : *(quay sang bên trong)* Sơn Tinh, Thủy Tinh chú ý. Nghiêm Thao diễn. Nghỉ. Nghiêm. Đàng Trước. Bước... Một, hai, ba bốn *(Sơn Tinh Thủy Tinh đi theo nhịp đếm của quan Tể Tướng)* Một, hai ba, bốn... Đứng lại... Đứng. Trái, phải. Quay Đàng Sau. Quay,

SƠN TINH : *(trình diện kiểu nhà binh).*

Hạ thần là Sơn Tinh.

Số quân 169755

Thuộc binh chủng Bộ Binh

Trình diện thánh Thượng !

THỦY TINH : Hạ thần là Thủy Tinh

Số quân 324679.

Thuộc quân chủng Hải Quân

Trình diện Thánh Thượng !

HÙNG VƯƠNG : Trẫm miễn lễ. Nhị vị ngồi.

S. TINH + T. TINH : Xuống *(Cả hai cùng ngồi).*

TỂ TƯỚNG : Tâu Thánh Thượng. Hạ thần xin trình bày tài thiện xạ của Sơn Tinh và Thủy Tinh. Hai vị anh tài này cùng tác xạ súng cối không cần bảng tính M 10, không cần quan sát viên. Thế mà 100 quả, cách xa 10.000 yards đều đúng tầm, đúng hướng cả 100 quả.

HÙNG VƯƠNG : Quả là tài xuất chúng !

Digitized by Google

TỀ TƯỚNG : Tâu Thánh Thượng còn nữa. Riêng về súng Garant, Carbine. Trung liên Bar. Thompson thì cả hai không cần lấy đường ngắm từ lỗ chiếu môn đến đỉnh đầu ruồi thế mà 100 phát như 1, đều đúng vào điểm giữa mục tiêu cách xa 1000 yards.

MỴ NƯƠNG : Tâu Phụ Vương, hai anh tài thiện xạ này rất đúng với lý tưởng của lòng con.

TỀ TƯỚNG : Sau đây, Sơn Tinh và Thủy Tinh sẽ biểu diễn tài bắn Colt nhanh như chớp cho bệ hạ và Công Nương xem..

(Tể Tướng nói Sơn Tinh và Thủy Tinh):

Hạ thủ xong chưa ?

S. TINH và T. TINH : Xong.

TỀ TƯỚNG : Bắn.

(Nhanh như chớp Sơn Tinh và Thủy Tinh rút súng bắn tắt ngọn đèn ngay giữa trần nhà).

HÙNG VƯƠNG : Tài thiện xạ của nhị vị, các tay cao bồi Âu Mỹ cũng không sánh bằng. Này Sơn Tinh Thủy Tinh, nay ta chỉ chọn ngôi Phò mã mà có đến hai vị anh hùng đồng tài đồng sức. Ta chưa biết chọn ai. Vậy chờ ta hỏi lại con ta rồi sẽ quyết định sau. Mỵ Nương con. Cha cho quyền con lựa chọn.

MỴ NƯƠNG : Tâu Phụ Vương. Sơn Tinh Thủy Tinh đồng tài đồng sức vậy con xin chọn cả hai.

TỀ TƯỚNG : Đâu có được Công Nương .. Trung thần bất sự nhị quân thì trinh nữ bất sự nhị phu. Công Nương chọn cả hai làm sao mà chỉ huy được ?

MỴ NƯƠNG : Thì một người làm chồng chánh thức còn một người làm trừ bị.

SƠN TINH : Tôi tình nguyện làm chồng chánh thức.

THỦY TINH : Tôi tình nguyện làm chồng chánh thức.

HÙNG VƯƠNG : Đó con thấy chưa ! Cả hai cùng muốn làm chồng chánh thức của con. Chớ có ai chịu làm thành phần trừ bị đâu !

TỀ TƯỚNG : Thật là rắc rối của cuộc đời.

MỴ NƯƠNG : Vậy con sẽ chọn tỉ mỉ hơn.

HÙNG VƯƠNG : Cha cho con quyền ưu tiên lựa chọn bạn trăm năm.

MỴ NƯƠNG : *(Đứng giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh).* Sơn Tinh và Thủy Tinh theo lệnh tôi. Đứng.

S. TINH và T. TINH : Dạ. *(Cả hai cùng đứng dậy).*

MỴ NƯƠNG : *(Ngắm nghía Sơn Tinh và Thủy Tinh).*

Sơn Tinh — Thủy Tinh. Cả hai đẹp trai như nhau. Đồng tài. Đồng sức. Em biết chọn ai bây giờ ? *(Với Sơn Tinh)* Sơn Tinh. Chàng thuộc binh chủng Bộ Binh ?

SƠN TINH : Vâng. Binh chủng của tôi lội bộ một cây. Tất cả núi rừng trùng trùng điệp điệp trong vũ trụ này đều nằm sát rạp dưới gót giày « Bốt đờ sô » của Binh chủng Bộ Binh đó Công Nương à.

MỴ NƯƠNG : Thôi. Về với chàng em lội bộ không nổi đâu. Em hồng thèm chàng đâu.

SƠN TINH : Không, Công Nương đừng vội lo. Các Binh Sĩ có ke lụt chốt thì anh bắt trang bị ba lô, nón sắt, súng đồng lội bộ dăm ba chục cây số. Chớ còn Công Nương là cành vàng lá ngọc di chuyển có xe đưa xe rước đàng hoàng.

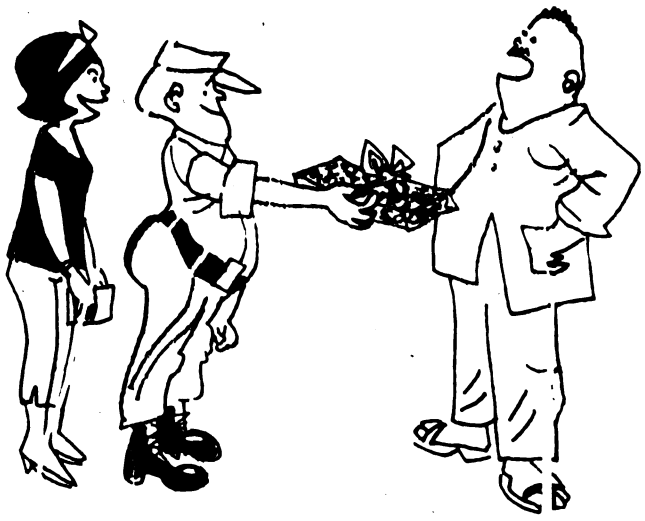

MỴ NƯƠNG : Chàng có xe rước em phải không ?

SƠN TINH : Rất nhiều xe, đủ loại, anh dành phần ưu tiên cho Công Nương. Muốn chọn chiếc nào thì trình sự vụ lệnh ra anh sẽ cấp tức thì nhớt đầy đủ.

MỴ NƯƠNG . Vậy thì em chọn chàng làm chồng.

THỦY TINH : Công Nương. Gã Sơn Tinh có xe còn Thủy Tinh này đầy đủ tàu bè, ghe máy, tiềm thủy đĩnh, hàng không mẫu hạm nhiều lắm đây Công Nương à.

MỴ NƯƠNG : Thôi đi. Em thích xe. Chớ không thích ghe tàu đâu. Sơn Tinh. Chàng ước tính tình hình thật là kỹ lưỡng. Đời bây giờ muốn được phái nữ yêu thì người con trai ngoài cái vẻ hào hoa phong nhã, tài ba xuất chúng, còn phải có xe lộng lẫy mới được chớ. À mà chàng có xe gì ?

SƠN TINH : Đủ loại và đủ hạng Công Nương à. Loại « M 113 » nè, « GMC để cặt pô tạp » nè, « Đốt cách » nè, « xẹ jeep » nè... Nhiều lắm kể sao cho hết. Anh sẽ dành phần ưu tiên cho Công Nương. Nếu có hôm nào không trực thì anh sẽ đích thân lái « GMC để cặt pô tạp » đưa Công Nương lên đồi 18. Chúng ta sẽ cùng ngồi dưới gốc cao su thưởng thức tình yêu trong cảnh trăng thanh gió mát.

MỴ NƯƠNG : Ồ như thế thì đầy đủ rồi còn gì nữa mà em không thích.

SƠN TINH : Còn thú hơn nữa là anh sẽ lái M 113 vào tận rừng sâu bẻ cọp về cho Công Nương xỉa răng cọp làm trò tiêu khiển.

MỴ NƯƠNG : Thôi. Đi xe M 113 dằn lắm em chịu không nổi đâu. Và em không dám xỉa răng cọp đâu. Em cho chàng leo cây đó. Em chọn Thủy Tinh làm chồng hà *(âu yếm với Thủy Tinh).*

THỦY TINH : Sơn Tinh. Như thế nhà ngươi đã trở ngại tác xạ rồi. Hãy rút lui đầu hàng đi.

SƠN TINH : Nhà ngươi đừng vội hãnh diện .. Ta lấy lại biểu xích số không và thông nòng rồi, thì mi sẽ biết tay ta.

MỴ NƯƠNG : Thủy Tinh. Về với chàng thuộc binh chủng Hải Quân quanh năm ở dưới nước mà em không biết lội làm sao ?

THỦY TINH : Công Nương đừng lo. Chỉ có thủy thủ thì mới phải lội dưới nước chớ với Công Nương là ngọc ngà châu báu thì anh đã dự trù xuống, ghe, tàu bè, tiềm thủy đĩnh, hàng không mẫu hạm đồ sộ nguy nga để rước Công Nương đi du ngoạn khắp cả vùng biển cả bao la

MỴ NƯƠNG : Thủy Tinh. Chàng lo cho em đến thế à ?

THỦY TINH : Còn nữa. Đến khi nào Công Nương chán trên nước thì anh sẽ đích thân lái tàu lặn đưa Công Nương xuống đáy hồ Tự Tin thưởng thức tình yêu trong nước mặn phèn chua.

MỴ NƯƠNG : Thôi đi chàng ơi. Đi tàu lặn ngộp lắm em chịu không nổi đâu... Hơn nữa nước hồ Tự Tin dơ bẩn lắm chàng lặn một mình đi em không thèm đâu. *(Bỏ Thủy Tinh trở về chỗ cũ).*

(Xem tiếp trang 28)

Digitized by Google

DÙNG THUỐC TRỤ SINH THẾ NÀO ĐỂ KHỎI NGUY HIỂM ?

Ngày nay khi cần đến bác-sĩ, người bệnh thường có cái tâm trạng chung là muốn bác sĩ cho đơn thuốc trụ sinh. Vì họ nghĩ rằng có thuốc trụ sinh thì bệnh mau khỏi, tuy phải tốn tiền hơn một ít. Nhưng thật ra, thuốc trụ sinh đâu phải là thuốc bá bệnh, và sự dùng bừa bãi các thứ thuốc này thường có hại hơn có lợi. Một phần lớn những bệnh mà người ta mắc phải là do sự nhiễm trùng mà ra. Khi vào được trong cơ thể, vi trung sinh sản rất nhanh chóng và sinh bệnh vì sự hiện hữu của vi trùng trong cơ thể hoặc vì các độc tố do vi trùng tiết ra, cơ thể có những phương tiện có sẵn rất kiến hiệu để chống lại vi trùng. Và khi sức chống đối của cơ thể mạnh hơn, vi trung dần dần bị tiêu diệt hết, ấy là khỏi bệnh. Trái lại nếu cơ thể bị suy nhược không đủ sức chống cự hoặc vi trùng quá mạnh bệnh nặng thêm và có thể nguy đến tánh mạng. Từ khi người ta được biết vi trùng là nguyên nhân của một số đông bệnh tật người ta đã tìm các phương sách để tiêu diệt vi trung, nhưng thường thường các phương pháp này quả cũng rắn, khi diệt được vi trùng thì cơ thể cũng tổn hại nhiều. Bởi vậy, từ trước đến giờ, người ta chỉ biết tăng thêm sức chống đối thiên nhiên của cơ thể đối với vi trùng mà thôi.

Thuốc trụ sinh ra đời đã mở một kỷ nguyên mới trong việc điều trị các bệnh nhiễm trùng. Trụ sinh có khả năng chận đứng sự sinh sản của vi trùng giúp cơ thể dễ dang tiêu diệt chúng hay tiêu diệt thẳng chúng đi mà không làm nguy hại đến cơ thể. Hàng năm thuốc trụ sinh đã cứu hàng vạn bệnh nhân mắc những chứng bệnh trầm trọng mà trước đây có lẽ khó mà cứu sống và đã rút ngắn thời gian điều trị của một số lớn các bệnh khác. Thật là một phương thuốc thần diệu, một lợi khí sắc bén của khoa điều trị. Nhưng có phải vì thế mà ta phóng tay dùng trụ sinh trong mọi trường hợp không ? Và thuốc trụ sinh có phải hoàn toàn vô hại không ? Ta phải dùng thuốc này thế nào để vừa được lợi ích tối đa mà không nguy hiểm ? Ta hãy xét dưới đây sự nguy hiểm của thuốc trụ sinh.

A.— *Những độc tính của các thuốc trụ sinh.* Có thể nói rằng các thuốc trụ sinh được đem bán ở thị trường và đã được xử dụng đến nay rất ít độc.

Các thứ thuốc này, từ lúc phát minh ra đến lúc đến với dân chúng đã được qua bao nhiêu sự thử nghiệm rồi, và thứ nào thật là ít độc mới được đem tiêu thụ. Tuy vậy, nhưng chúng không phải là hoàn toàn không độc. Những hậu quả không hay của trụ sinh có thể chia làm 4 hạng :

— Các biến chứng về mẫn tính.

— Các phản ứng thoát độc

— Những rủi ro về độc tính riêng của thuốc.

— Và sự thay đổi đám vi trùng sống trong cơ thể.

1/— Các biến chứng về mẫn tính. Khi có các biến chứng về loại này, cơ thể phản ứng một cách khác thường đối với thuốc. Ví dụ thường ngày tiêm Pénicilline không sao cả, nhưng một hôm tiêm vào thấy mệt nhiều nhức đầu chóng mặt. Các biến chứng về loại này thường xảy ra với Pénicilline và bất kỳ lúc nào : mới tiêm lần đầu hay đã tiêm nhiều lần vẫn có thể bị cả. Khi bị các biến chứng này, nhẹ thì nhức đầu chóng mặt, nặng thì rét run, có thể ngất xỉu. Nếu được cứu chữa ngay thì bệnh nhân không việc gì, nếu không, bệnh nhân có thể chết được. Các thứ thuốc thoa ngoài chế bằng Pénicilline có thể làm nổi mề đai ngứa ngáy.

— Streptomycine cũng có thể gây ra những phản ứng mẫn tính nhưng ít hơn Pénicilline và thường sinh ra ngứa ngáy, lở da nhất là các y-tá thường ngày dụng chạm với thuốc này, còn các thứ thuốc trụ sinh uống khác thì ít có những phản ứng loại này.

2) Có nhiều khi, thuốc trụ sinh dùng với một liều quá mạnh có thể làm tiêu diệt một số vi trùng quá nhiều và do đó, một số lớn nội độc tố được tiết ra một lúc trong cơ thể. Trong phản ứng loại này có thể kể các trường hợp điều trị bệnh thương hàn với một liều Tyfomycine quá mạnh, hay các trường hợp trị giang mai với Pénicilline.

3) Độc tính của chất thuốc. Về phương diện này thuốc Pénicilline là chất ít độc nhất và không bao giờ hại đến gan, thận hay các tế bào thần kinh cả.

Trái lại Streptomycine khá độc, nhất là đối với các giây thần kinh thính giác và thị giác, cơ thể trong những trường hợp nặng, làm điếc tai hay mù được. Về sau nay các rủi ro về loại này đã thấy ít hơn trước. Người ta nghĩ rằng các độc tính kể trên là do những chất lạ lẫn trong thuốc mà người ta không loại bỏ đi được. Với các phương pháp bào chế tinh vi, các chất độc này đã được loại hẳn nên ít xảy ra tai nạn. Các thuốc trụ sinh uống thường sinh đau bao tử, nôn mửa nhưng thường vô hại, quan trọng nhất là những bệnh về máu do Chloramphénicol tức là Tifomycine sinh ra : Trụ sinh này có thể sinh ra bệnh hoại huyết, thiếu bạch cầu, các bệnh này thật ra rất hiếm nhưng cũng khá nguy hiểm.

4) Những chứng do sự thay đổi đám vi trùng sống trong cơ thể là những chứng không thấy có trước khi trụ sinh ra đời.

Trong cơ thể chúng ta, hay dùng hơn ở trong miệng và ruột chúng ta có rất nhiều loại vi trung vô hại sinh sống — những vi trung không sinh ra bệnh tật gì, ngoài ra lại còn thứ vi trùng giúp ta điều chế các loại sinh tố về loại B nữa — thuốc trụ sinh uống vào có thể làm tiêu diệt các loại vi trùng đó mà không tiêu diệt các loại nấm. Do đó các loài nấm này không bị cạnh tranh nữa nên sinh sản rất nhanh chóng và gây ra các chứng như : mất ăn, sưng mồm, sưng lưỡi, sưng ruột hay sưng hậu môn.

Trên đây là sơ lược những rủi ro do thuốc trụ sinh gây nên cả đến lúc phải dùng và dùng đúng phương pháp nhiều hơn và nguy hại hơn là khi dùng trụ sinh không đúng chỗ và dùng bừa bãi.

Trước hết có nhiều bệnh không cần đến trụ sinh. Một ví dụ thông thường là bệnh cúm (grippe). Bệnh này do một thứ vi trùng (virus) sinh ra và không chịu tác dụng với trụ sinh. Đã đành bệnh này có thể có các biến chứng cần đến trụ sinh, nhưng thường chỉ dùng những thuốc thông thường cũng khỏi.

Đối với các loại bệnh khác do virus sinh ra như : bệnh sưng gan (hépatite) não viêm (encéphalite), v.v... thuốc trụ sinh cũng không có công hiệu gì cả. Và dùng trụ sinh chỉ có hại mà không có lợi.

Thứ hai là các thuốc trụ sinh không phải trị bách bệnh. Đối với loại vi trùng này ta dùng Pénicilline nhưng Streptomycine thì không công hiệu hơn. Trong một loại bệnh khác Tifomycine công hiệu hơn Auréomycine v.v... Vậy cần phải biết loại bệnh nào cần loại thuốc nào mới có kết quả tốt.

Một cái hại khác là sự dùng thuốc không đúng liều. Thường thường dùng quá ít nên chỉ giết được một số vi trùng thôi, còn các loại mạnh hơn dần dần tìm cách chống đối lại trụ sinh, và đến sau ta cần phải dùng một liều mạnh đến mấy lần mới có thể tiêu diệt chúng. Trước đây, chỉ cần 50.000 đơn vị Pénicilline đủ trị hết một bệnh lậu mới phát. Bây giờ có khi đến mấy chục triệu đơn vị cũng chưa chữa hết một trường hợp tương tự.

— Cái hại thứ tư là khi dùng bừa bãi trụ sinh, thì một phần lớn vi trùng bị giết nhưng các loại virus không bị hề hấn gì lại có đất để phát triển mạnh hơn trước. Một chứng cớ là trong mấy năm sau này các bệnh do virus sinh ra hình như đã phát hiện nhiều hơn trước. Mà đối với loại bệnh này thì ta chưa có thuốc để trị như đối với các bệnh do vi trùng sinh ra.

— Sau hết, dùng trụ sinh làm tiêu diệt vi trùng sống trong cơ thể ta, làm các loại nấm và mốc có thể tăng trưởng dễ dàng sinh ra các bệnh mới, như ta đã thấy trong đoạn 4, phần một trên đây.

Tóm lại, thuốc trụ sinh là một phương thuốc rất công hiệu trong việc điều trị các bệnh nhiễm trùng. Nhưng muốn tránh các hậu quả không hay ta phải biết những rủi ro do thuốc có thể gây nên, và nhất là phải biết dùng thuốc đúng lúc, đúng chỗ và đúng liều. Nên tránh dùng trụ sinh trong những bệnh không cần đến chúng không khỏi, và không nên dùng với những liều không đủ sức để có thể gây ra các giống vi trùng chống lại trụ sinh.

NHA QUÂN-Y
QLVNCH

Digitized by Google

TỰ ĐIỂN Đồn Trại

MÁU DÊ

Trong giờ Vạn vật, thầy giảng cho học trò nghe : « Dê là một loài 4 chân và ăn các thứ lá... »

Cả lớp yên lặng nghe lời thầy thì bỗng trò Lép đứng dậy thưa :

— Thưa thầy, ba con có hai chân, thỉnh thoảng có ăn rau, nhưng tại sao người ta cứ gọi ba con là... dê ?

THẦY — Đấy là người ta muốn nói « máu dê » chứ đâu phải là con dê !

TRÒ LÉP : — Nhưng má con bảo máu dê hòa với rượu uống lại bổ lắm ạ !

THẦY : ! ! ? ? ! !

CHẾT HẾT !

Ba Đá đang đi chạy tiền trả nợ nhưng đi hai ba chỗ mà vẫn không ai chịu cho mượn tiền.

Ngang qua chỗ nọ có hai cô cậu đang tán tỉnh nhau, mặc dầu rầu thúi ruột Ba Đá cũng dừng lại nghe.

Cậu bảo :

— Anh mà không lấy được em thì anh chết !

Cô bảo :

— Em mà không lấy được anh em cũng chết.

Ba Đá nghe xong thở dài, vừa đi vừa lẩm bẩm :

— Còn tao, nếu tao chạy tiền không ra để trả nợ cho mụ Ba Béo chiều nay thì tao... cũng chết !

SÁNG KIẾN !

Hai bà nọi chuyện với nhau. Một bà tâm sự :

— Nguy quá chị ơi ! Em đã có sáng kiến tiêu trước tiền lương tháng 13 trong năm của chồng em, thì năm nay hãng lại không phát tháng lương đó !

ĐÂU CÓ NGU !

Cũng hai bà nói chuyện với nhau

Một bà nói :

— Bây giờ em mới biết chồng em lấy em chỉ vì tiền.

Bà kia cười :

— Dấy ! Tôi đã bảo với chị rồi ! Anh ấy đâu có ngu như chị tưởng !

TRANH KHÔNG LỜI
hay Cái nhìn... 35 độ !

HIẾU KỲ

Một đám đông tụ họp bên lề đường. Một người vừa đi đến, hỏi một trong những người đó :

— Có việc gì thế ?

Người kia nhún vai, đáp :

— Chả biết. Có một kẻ biết thì nó vừa mới đi khỏi được 10 phút rồi...

NGẮN ĂN THỊT !

Một anh lực điền đến xin giúp việc ở nhà ông Bá hộ. Ông Bá hỏi :

— Anh đã quen nghề làm ruộng chưa ?

— Dạ có chớ ! Tôi đã làm 5 năm với ông Chánh tổng.

— Thế tại sao anh lại thôi ?

— Tại vì vấn đề ăn uống.

— Ăn uống cực lắm hả ?

— Cũng không đúng như thế. Nhưng năm đầu trong nhà có cơ bò chết, ông Chánh bắt chúng tôi phải ăn thịt. Rồi qua năm sau có con ngựa bị tử nạn, ông Chánh lại bắt ăn thịt ngựa. Sau đó đến lượt con trâu chết, ông Chánh cũng bắt ăn thịt trâu. Tuần rồi bà nội ông Chánh chết nên tôi sợ quá phải xin thôi...

— Bà ơi ! Có quân tiếp viện đến !...

KHI NGƯỜI HÀ TIỆN GỬI ĐIỆN TÍN

Một anh chàng có tiếng rất hà tiện đến nhà Bưu điện để gửi điện tín. Anh hỏi nhân viên nhà Bưu điện :

— Bao nhiêu một chữ hở ông ?

— 2 đồng !

— Thế ký tên có tốn tiền không ?

— Có chứ ! Nhưng tên dài hay ngắn cũng tính một chữ thôi.

Anh chàng hà tiện liền viết điện tín như sau : « Thân ái. Ký tên. Chú là Nguyễn văn Mỏ sẽ ra Huế bằng máy bay vào ngày thứ sáu. » !!!

HÊN, XUI !

Trong sư tiến đưa tội nhân tử hình đến chỗ hành quyết. Trời mưa như thác đổ. Tội nhân chép miệng :

— Thật là xui cho tôi ! Còn một chuyến đi cuối cùng mà cũng bị ướt áo.

Trạng sư lắc đầu :

— Tôi còn xui hơn anh. Vì tôi còn phải làm một chuyến trở về nữa !

COI CHỪNG BÀ VỢ !

Hai vợ chồng ông nọ bước vào thang máy. Nhưng thang máy chật ních cả người và ông ta rất may mắn được đứng sát vào cô gái khá đẹp. Thôi thì ông liếc, ông làm duyên, ông nháy mắt ... làm đủ các trò để cô ta chú ý và ông ta quên bà vợ đang giận dữ nhìn mình.

Đến tầng lầu thứ 6, cô ta sửa soạn bước ra, bỗng quay lại và... « dốp ! » ... tặng cho ông một cái tát đau điếng, kèm theo một câu nói hăn học :

— Để cho ông chừa cái thói véo trộm đàn bà !

Vừa xoa má ông ta vừa phân bua với vợ :

— Thật quá quắt ! Tôi làm sao véo cô ta được khi hai tay của tôi để ở trong hai túi áo « ba-đờ-xuy » ? Mình cũng biết đấy chứ ?

Bà vợ gật đầu :

— Điều đó rất đúng ! Vì chính tôi đã véo cô ta !

ÁI TÌNH BIẾN THỂ !

Theo bà Bình Mập, sự tiến triển của tình yêu giữa hai vợ chồng diễn biến như sau :

Sau một tháng lấy nhau, ông chồng nói : **« Mình ơi ! làm ơn đưa chai nước mắm cho anh, nhưng trước khi đưa phải hôn anh một cái đây nhé ? »**

Sau một năm **« Em ơi, đưa chai nước mắm cho anh »**.

Sau hai năm : **« Nước mắm đâu ? »**.

Sau năm năm : **« Nước mắm ! »**

Sau 20 năm : **« Thật là vô lý ! Tôi không hiểu tại sao bà lại không chịu lo trước để mỗi khi tôi cần nước mắm thì phải gào thét lên ! ... »**.

CHỌN BẠN TRĂM NĂM

Bình Ba định đi hỏi vợ bèn hỏi ý kiến Bình Mập xem phải chọn người bạn trăm năm như thế nào.

Bình Mập chậm rãi nói :

— Hãy lấy một người vợ giàu để mình được nọ đủ, có đức hạnh để mình được danh giá, trẻ để phụng sự khi mình đau khổ, đẹp để làm vui lòng mình, và ngoan ngoãn để luôn luôn trung thành với mình.

Bình Ba sướng quá vội chụp ngay :

— Đâu bác giới thiệu cho tôi để tôi cưới ngay tức khắc !

Bình Mập lắc đầu :

— Nếu có một người đàn bà như vậy thì tôi đã cưới trước chú rồi...

HÊ-HÊ

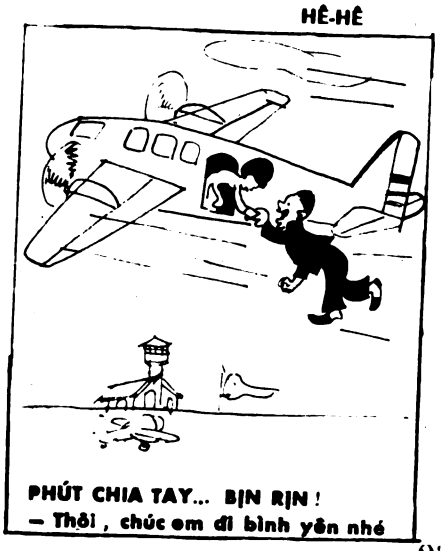

PHÚT CHIA TAY... BỊN RỊN !
— Thôi, chúc em đi bình yên nhé

Digitized by Google

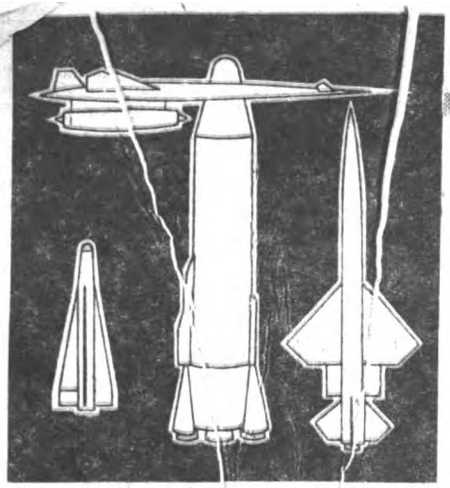

CÁC LOẠI PHI-ĐẠN ĐƯỢC DÙNG TRÊN CHIẾN-TRƯỜNG VIỆT-NAM

★ BẰNG THẢO

Trước đây, trong Chiến sĩ Cộng hòa số 129 (15.12.64) quý bạn đã có dịp « Tìm hiểu phi đạn ». Hôm nay chúng tôi trình bầy với quý bạn tài liệu về các loại phi đạn đang được xử dụng trên chiến trường Việt Nam và trong phần cuối chúng tôi sẽ trình bầy thêm những loại phi đạn tối tân khác của Hoa Kỳ chưa tham chiến ở Việt Nam nhưng có thể nó sẽ được dùng trên chiến trường Việt Nam trong tương lai.

★ Phi đạn địa địa SS.11 :

Phi đạn SS-11 thực ra chỉ là SS-10 cải tiến lại. Loại SS.10 chính ra là của Pháp, sau Hoa Kỳ mua lại và sửa đổi thêm. Loại SS-11 mang một đầu đạn lớn hơn và vận tốc nhanh hơn so với SS.10. Phi đạn SS-11 được dùng để chống chiến xa, phá các công sự chiến đấu của địch. Phi đạn được điều khiển bằng những dấu hiệu điện tử sau khi đã phóng đi. Nó có thể được phóng đi từ dưới đất, trên xe jeep, hay một phi cơ hạng nhẹ. Phi đạn SS.11 được xử dụng tại Việt Nam vào cuối năm 1965 dùng để phá các công sự chiến đấu kiên cố của Việt Cộng. Nó có thể xuyên thủng 60 cm thép hay 2,50 m bê tông cốt sắt.

Phi đạn dài 1,15 m có đường kính 16,13 cm ; ngang cánh đo được 59,25 cm và cân nặng 28,670 kg phóng đi xa tối đa 3500 m nhưng chỉ chính xác (70 %-80%) trong vòng 600 m, muốn chính xác 100% phải phóng đi gần hơn 300 m.

★ Phi đạn địa-không HAWK :

Hawk có nghĩa là « Chim ưng » mà còn là viết tắt của hàng chữ « The Homing-All.The-Way.Killer ». Đây là loại phi đạn phòng không lưu động của Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ có khả năng hạ được các phi cơ bay ở độ thấp (nên nhớ : Hawk có thể xử dụng như một phi đạn địa địa). Loại phi đạn dùng nhiên liệu đặc này có thể hướng dẫn bằng làn sóng điện. Hawk là một loại phi đạn địa không rất thông dụng của khối Tự do, nó đã được trang bị cho Đại Hàn, Do Thái, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Hoa Quốc Gia, Nhật Bản... Do nhu cầu chiến tranh đòi hỏi (sự phi cơ Cộng Sản xâm nhập) Tiểu đoàn 550 trang bị 54 phi đạn Hawk đã đến Việt Nam đầu năm 1965, (tháng 2) và đóng tại Đà Nẵng, cho đến cuối năm 1965 các căn cứ sau đây cũng được Hawk bảo vệ : phi trường Tân Sơn Nhất, Biên Hòa, Cam.Ranh, Chu Lai...

Loại phi đạn Hawk này có thể phóng đi từ dưới đất hay từ phi cơ trực thăng. Cả một hệ thống phi đạn Hawk (giàn phóng, radar, phi đạn...) có thể được chở bởi xe vận tải M 36 C, phi cơ trực thăng H-37 hay phi cơ vận tải C-124.

Từ ngày « thi hành nhiệm vụ » ở Việt Nam Hawk chưa bao giờ ra tay cả (chỉ trừ có một lần phóng thử ở căn cứ Chu Lai tháng 12-1965) vì lẽ chưa có phi cơ Cộng sản nào dám cả gan bay qua giới tuyến cả mà nếu từ trên đỉnh cao phóng xuống mấy « đồng chí Vẹm » ở dưới thì phí tiền quá ! Hawk có thể hạ những phi cơ bay cao 45000 bộ Anh hay 13736 m và bắn xa 22 dặm (35,40 km) với một vận tốc tối đa lên tới 3100 km/g (Mach 2,9).

Phi đạn Hawk có một chiều dài 4,88 m đường kính 35 cm, cánh thăng bằng (stabilizer span) đo được 1,40 m và cân nặng (lúc phóng đi) 580 kg.

★ Phi đạn TERRIER (Chó săn chồn) và TARTAR (Cặn rượu) :

Đây là hai loại phi đạn được các khu trục hạm Hoa Kỳ phóng vào bờ để hủy diệt Việt Cộng. Cả 2 loại đều rất thông dụng trên các khu trục hạm và được hướng dẫn bằng radar. Chúng là những phi đạn phòng không khá hữu hiệu.

Phi đạn Terrier dài 8,20 m cân nặng 1630 kg bắn xa được 32 km với vận tốc 2660 km/g (Mach 2,5) có thể hạ phi cơ địch bay cao 18000 m.

Phi đạn Tartar nhỏ hơn phi đạn Terrier dài 4,50m cân nặng 680kg bắn xa 20 km với vận tốc 2400 km/g (Mach 2,3),

★ Phi-đạn không-địa AGM-12 Bullpup (Chó con) :

Đây là phi đạn rẻ tiền khá thông dụng cho cả 3 binh chủng Hải, Lục, Không quân Hoa kỳ. Nó có thể được phóng đi từ những phi cơ phản lực hay trực thăng. Phi đạn Bullpup có thể mang đầu đạn nổ nguyên tử hạng nhẹ nhưng trên chiến trường Việt Nam, Bullpup chỉ mang đầu đạn nổ thường. Sức công phá

Phi đạn Không chiến SIDEWINDER

Phi đạn Không chiến SPEROw III

Digitized by Google

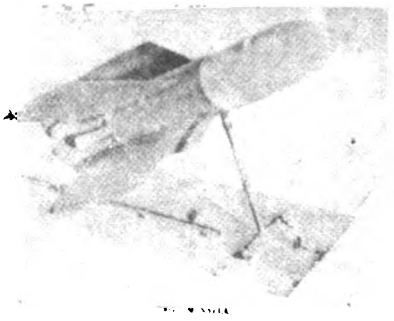

Phi đạn SA-2

Phi đạn địa-không HAWK

Phi đạn BULLPUP B

Phi đạn điện tử SHRIKE

Phi đạn Không chiến FALCON

của phi đạn Bullpup rất mạnh. Khi oanh tạc các nhịp cầu ở Bắc Việt, muốn chứng tỏ thiện chí hòa bình (không phá hủy hoàn toàn) Hoa kỳ đã dùng tới phi đạn Bullpup để phá hủy từng nhịp cầu chứ không dùng bom đánh sập cả cây cầu. Từ đằng xa, phi cơ có thể phóng ra phi đạn Bullpup mà không cần phải bay trên mục tiêu để tránh nguy hiểm. Phi đạn này bắn xa từ 5-16 km với vận tốc 2250km/g (Mach 2,11)

★ Phi đạn không chiến AIM-7E Sparrow (chim sẻ):

Đây là loại phi đạn không chiến khá thông dụng của Hải quân Hoa kỳ. Nó có những loại Sparrow I, II, III B gắn trên F-4 B Phantom II ; F 3 B Demon ; F 8E Crusader...

Phi đạn này dùng lối hướng dẫn bằng radar đặc biệt, trong giai đoạn đầu (khi vừa mới phóng đi) phi đạn hoạt động dưới sự hướng dẫn của radar trên phi cơ nhưng sau đó phi đạn hoạt động với radar riêng của nó điều khiển nên phi cơ địch không thể nào dùng chung một tần số để phá lại phi đạn. Phi đạn này có khả năng hơn Sidewinder vì nó có thể phóng ra bất cứ ở đâu chứ không như Sidewinder phải từ phía sau máy bay địch phóng tới. Phi đạn Sparrow cân nặng 160kg bắn xa 13km với một vận tốc 3320km/g (Mach 3). Trong những lần thí nghiệm Sparrow đã bắn hạ những phi cơ bay nhanh tới 2250 km/g (Mach 2,11).

★ Phi đạn phản điện tử Shriko (chim bồ nông):

Loại phi đạn này bắt đầu được xử dụng trong những phi vụ oanh tạc Bắc Việt (nhất là các dàn hỏa tiễn SAM) từ giữa năm 1965 Phi đạn này có khả năng khám phá và theo sát các luồng điện báo do đài radar phát ra rồi lao đến ngay đài radar ấy mà hủy diệt chúng. Phi đạn này được dùng nhằm mục đích giúp các phi cơ bay oanh tạc ở cao độ trung bình có thể thoát khỏi tầm mắt radar địch.

★ Phi đạn không chiến Falcon (chim ó):

Falcon là loại phi đạn không chiến rất thông dụng của Không quân Hoa kỳ cũng như Sparrow khá thông dụng với Hải quân Hoa kỳ.

Dưới tên chung là Falcon và Super Falcon, Không quân Hoa kỳ có những loại sau ★ AIM - 4 A và AIM - 4 E (Falcon) có đầu đạn nổ thường điều khiển bằng radar trên đầu phi đạn có 1 dây ăng ten (antena) nhận chỉ thị của phi cơ nghênh cần phóng nó sau đó radar của phi đạn tự hướng dẫn phi đạn lao xuống mục tiêu. Hai loại phi đạn này cũ, không còn thông dụng nữa.

★ AIM 4C-AIM-4E (Super Falcon) cũng mang đầu đạn nổ thường nhưng dùng lối hướng dẫn bằng hồng ngoại tuyến. Loại F 102 trên chiến trường Việt Nam xử dụng loại phi đạn này. Ngoài ra còn có loại AIM 4-D.

★ AIM - 26A (Falcon) mang đầu đạn nổ nguyên tử loại mạnh và AIM - 2B mang đầu đạn nổ thường nhưng mạnh gấp đôi loại AIM 4. Các loại Falcon nêu trên rất giống nhau chỉ khác lối hướng dẫn và đầu đạn nổ. Loại AIM 26A và B dùng lối hướng dẫn bằng radar.

Falcon bay nhanh hơn 3220km (Mach 3) bắn xa được 9 km. Trong những chuyến thực tập Falcon đã hạ được những phi cơ bay nhanh tới 2130 km/g (Mach 2) và bay cao hơn 21300m.

Loại F-102 A xử dụng trên chiến trường Việt Nam mang 6 phi đạn Falcon như sau :

— 3 phi đạn AIM . 4 F dùng khi trời sáng.

— 3 phi đạn AIM 4-E dùng trong bất cứ thời tiết nào.

Trên phi cơ F-102 A các phi đạn này được điều khiển bởi một máy điện tử tự động Hughes MG . 10 trong khi phi công không phải « mó máy » gì cả.

★ Phi đạn không chiến AIM-9 Sidewinder :

(Tên hiệu phi đạn này được đọc là sai. oai-đờ vì wind (oai) là động từ chứ không phải là danh từ. Phần lớn chúng ta cứ hay đọc lầm thành sai - win - đơ).

Đây là loại phi đạn không chiến hướng dẫn bằng hồng ngoại tuyến (infrared — guided — missile) thông dụng nhất và có khả năng nhất mặc dầu nó thuộc vào loại rẻ tiền. Mới đây Lục quân Hoa Kỳ có chế biến Sidewinder thành phi đạn phòng không Chaparral gắn trên các chiến xa. Sidewinder có những loại A, B, và C (loại C do Hải Quân Hoa Kỳ xử dụng).

Lúc đầu máy bay Hoa Kỳ xử dụng những phi đạn vô tuyến điều khiển nghĩa là sau khi phóng phi đạn đi rồi phi công theo rõi nó trên màn radar và dùng vô tuyến điện để lái nó về hướng máy bay địch cho tới khi vừa tới sát địch thì cho nổ tung lên. Địch có thể xử dụng những luồng sóng vô tuyến điện cùng tần số để phá các phi đạn ấy cho bay lạc ra chỗ khác giống hệt như trong các truyện kiếm hiệp khi các tay kiếm tiên phóng kiếm quang ra bay lộn trên không trung tùy theo sự điều khiển của chủ nhân ông. Vì những phi-đạn vô tuyến điều khiển có thể bị phá dễ dàng nên Hoa-Kỳ chế tạo ra một loại phi đạn mới Sidewinder. Loại này không thể nào bị địch phá nữa vì phi đạn hoạt-động không do ai điều khiển nữa mà do chính các máy-điện tử đặt trong phi-đạn tự hướng dẫn nó lao theo các hơi nóng do động cơ của phi-cơ địch phát ra và chui vào động-cơ (hay khi tới gần máy bay địch) phát nổ tung. Loại Sidewinder của Mỹ dài 7,87m cân nặng 70 kg bắn xa từ 3-4 km trong những kiểu cũ và từ 9-10 km trong những kiểu mới nhất với vận-tốc 2660 km/g (Mach 2,5). Loại Sidewinder này cũng hữu hiệu trong lúc xấu trời. Trong vụ lộn xộn ở eo biển Đài-loan năm 1958, 31 chiếc Mig-17 của Trung Cộng đã bị rớt vì Sidewinder đổi lấy 2 chiếc F-86 của Trung cộng. Các phi cơ Phantom II của Hải quân Mỹ đã dùng Sidewinder bắn rớt mấy chiếc Mig-17 trong lúc oanh kích Bắt-Việt. Ngoài Sidiwinder ra, lối dùng phi-đạn hướng dẫn bằng hồng ngoại tuyến này còn được Anh quốc dùng (phi-đạn Firestreak) và Nga-sô (AA-2A toll).

Bằng Thảo

Digitized by Google

Chuyện lạ BỐN PHƯƠNG

★ **Phi cảng tròn**

Những tiện lợi của phi cảng tròn là bất kể chiều gió ngược xuôi và loại trừ tai nạn hạ cánh ngoài phi đạo.

Ý nghĩ này của viên hoa tiêu thuộc Hải-Quân Hoa-Kỳ là ông James R. Conrey, ngày mà những luồng gió ngược chiều bắt buộc ông phải hạ cánh tại phi trường Lincoln. Nơi đây chỉ có một phi đạo duy nhứt và công cuộc hạ cánh đòi hỏi một sức gắng phi thường.

Trong lúc xử dụng các bộ phận điều khiển, phi công Conrey mơ tưởng đến một phi đạo khả dĩ cho phép ông luôn luôn hạ cánh đối diện với chiều gió bất cứ từ hướng nào thổi đến. Tại sao không thể thiết lập một phi cảng hình tròn để đáp ứng điều mong ước này ? Dạo đó là năm 1960, và 2 năm sau, ông Conrey được Hải-Quân Hoa-Kỳ chấp thuận và đài thọ chi phí thiết lập một phi cảng tròn đầu tiên ở Mesa, thuộc vùng Arizona.

Conrey đã từ trần trong một tai nạn hồi 1963. Tuy nhiên, sáng kiến của ông tồn tại và hứa hẹn một tương lai rực rỡ. Mới đây, người ta vừa công bố kết quả tốt đẹp của những cuộc thí nghiệm với phi cảng tròn này.

★ **Tiết kiệm được diện tích phi trường**

Phi cảng này hình lòng chảo, cao ở chung quanh và thấp ở bên trong. Phi đạo thực sự chạy dài theo chu vi hình tròn, một khi đáp xuống phi đạo, phi cơ bị lôi cuốn giữa hai sức mạnh. Sức ly tâm chực đẩy nó ra khỏi ranh giới phi trường và trọng lực của địa cầu chực kéo nó vào trung tâm.

Vì tốc độ phi cơ giảm yếu, trọng lực có tác dụng mạnh hơn sức ly tâm, do đó phi cơ chạy trên một con đường dốc xuống đưa nó vào trung tâm phi trường, nơi đặt đài kiểm soát và các văn phòng tiếp đón hành khách.

Ngoài ra, phi cảng tròn còn đem lại nhiều lợi ích khác. Phi cơ hạ cánh trong những điều kiện thuận tiện tối đa, bởi vì áp lực của gió ngược bị loại đến mức tối thiểu.

Phi cơ không bao giờ vượt ra khỏi ranh phi trường như trường hợp vẫn xảy ra ở các phi trường cổ điển. Nếu tốc lực phi cơ còn quá lớn nó chỉ cần chạy một hoặc nhiều vòng phi đạo là sẽ hãm hết đà lại.

Thêm vào đó, còn phải kể sự tiết kiệm diện tích khu vực thiết lập phi cảng. Đường vòng tròn của một phi trường đường kính 3000 thước bề dài thông thường của phi đạo dành cho phản lực cơ, đo được khoảng 9000 thước. Trong cùng một diện tích như vậy, người ta có thể tăng gấp ba bề dài của các phi đạo cần thiết. Ấy là chưa kể đến một hệ thống kiểm soát tối tân có thể điều khiển nhiều cuộc hạ cánh cùng một lúc.

★ **Nhẹ hơn nhôm nhưng cứng hơn sắt.**

Beryllium, một chất nhẹ hơn nhôm và là kim khí loại nhẹ duy nhất có dung độ cao, hứa hẹn rất nhiều trong việc dùng để chế tạo những bộ phận của máy « tuya bin ». Hoa Kỳ và Anh quốc đã thỏa thuận với nhau về một chương trình nghiên cứu chất Beryllium trong hai năm với ngân khoản 2.700.000 mỹ kim.

Beryllium là một chất quan trọng đặc biệt trong ngành hóa học và vật lý nguyên tử cứng hơn thép và dung độ lên tới 1272 độ bách phân. Những bộ phận máy móc mà người ta tính sẽ chế tạo với chất Beryllium là cánh quạt, đĩa quay nắp hơi v.v...

Riêng việc làm cho cánh quạt máy ép được nhẹ cũng đủ làm cho người ta chú ý tới việc xử dụng chất mới này. Thí dụ như cánh quạt « rô to » nếu nhẹ thì sẽ làm giảm bớt trọng lượng của các đĩa dỡ khác trong máy. Ngoài ra, dùng chất Beryllium thì cánh quạt « rô to » sẽ chạy đều hơn là các kim khí loại khác và ít gặp những trục trặc và quay nhanh hơn.

★ **Phi cơ không cánh.**

Cơ quan N.A.S.A. vừa mua 2 chiếc phi cơ loại Morthop III. Northop rộng 3 thước, hình tam giác, không cần cánh, dùng để đem những hỏa tiễn liên lục địa trở về khí quyển của địa cầu.

Ông Milton Thompson, phi công của cơ quan N.A.S.A, tuyên bố rất hài lòng về các cuộc thí nghiệm phi cơ không cánh.

★ **Phi cơ bằng sợi pha lê.**

Công ty Lockeel (Hoa-Kỳ) cho biết trước năm 1976, sẽ sản xuất được nhiều loại phi cơ bằng sợi pha lê.

Trọng lượng dụng cụ tiết kiệm được 30 % so với các dụng cụ hiện tại. Pha lê sợi được cắt thành lá, cưa khoét lỗ và chế tạo như các loại kim khí khác.

★ **Xe hơi tý hon.**

Bá tước Piero Bargagli (Ý) mới sáng chế thứ xe hơi nhỏ nhứt thế-giới, đặt tên là « Urbanina ». Bề dài chiếc xe này 1 thước 90. Xe hẹp nhưng chỗ rộng rãi vì đặt máy dưới ghế.

Thân xe xoay chung quanh mình, không còn vấn đề chạy thảo lui hoặc quay nửa vòng. Nếu bị kẹt trong trường hợp ứ đọng xe thì chiếc Urbanina có thể quay nửa vòng trái và sẽ tiếp tục chạy theo chiều hướng khác.

Xe có thể đậu vào chỗ rất hẹp.

★

★ **Máy bán hàng.**

Từ ngày thứ binh bán hàng chạy điện của Anh quốc cho ra đời vào năm 1937, những máy móc tự động bán hàng đã theo đó sản xuất mau vì đặc điểm tự động, chẳng khác nào những tiệm hàng không có người đứng bán. Dùng những máy này, các ông « si-thầu » không những tiết giảm được nhân công mà khách hàng còn được chiêu đãi nhanh chóng và tiện lợi.

Lúc đầu, khi những kiểu máy tự động bán hàng mới phát triển, máy mọc rất hạn chế. Những thứ máy bán hàng tự động ở Nhật chỉ nhằm bán quà cho trẻ em như nước trái cây, kẹo cao su và thường đặt ở những cửa tiệm chạp phô.

Trong những thứ máy kỳ lạ nhứt hiện đang dùng ở Nhật Bản, có thứ gắn trên xe « taxi » bán kẹo cao su cho khách. Còn một thứ bán hàng tự động khác nữa mà chỉ ở Nhật có thôi là thứ máy bán khăn mặt gọi là « Oshiboré ».

Ngày nay những thứ máy bán hàng đã lan rộng tới các nhà hàng lớn, ga xe hỏa và đường hầm nhà máy, cơ xưởng, khánh sạn v.v..

TIÊN KHAI

CHIẾN ĐẤU CƠ « PHANTOM II » F-4C

Ô CHỮ & Ô CHỮ

của TUẤN KHẢI

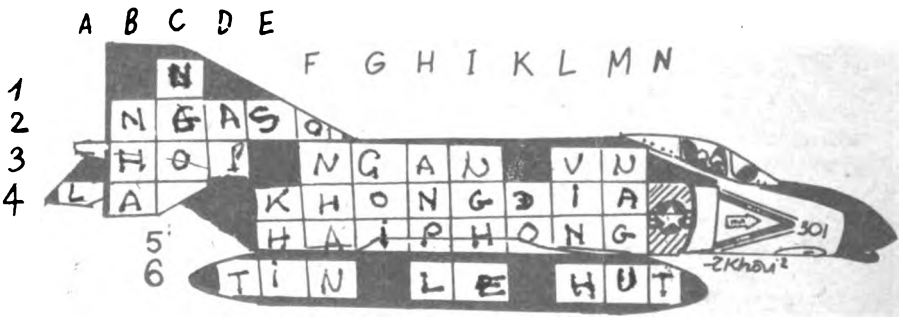

C - Đen xì.

D— Nếu có Gờ đầu chữ thì là tên của một nơi nghỉ mát tại Nam Việt — Bai.

E — Ét — một loài thú giống người.

F — Nóng và lạnh (chữ Hán).

G — Bó, cuốn lại và buộc vào.

H — Người cứu giúp mình (viết tắt) — Loại phi cơ tối tân hơn cánh quạt (viết tắt).

I — Con trâu con.

K — Rớt xuống.

L — Tên một thành phố ở Bắc Việt giữa hai thành phố Hà Tĩnh và Thanh Hóa mở đầu bằng chữ V.

M - Măng cầu (tiếng Bắc) — cơ bươm

N — Tơ

TUẤN KHẢI

NGANG

1 — Trên cnt.

2 - Quốc Gia lớn nhất ở Á Châu.

3 — Tụ tập lại — chặn đứng lại — 1 nước ở Á Châu có tổ tiên là Bà Âu Cơ và Lạc Long-Quân (viết tắt).

4 — Một loại hỏa tiễn địa không của Nga Sô được dùng tại Bắc Việt — Hỏa tiễn dùng trên phi cơ bắn xuống.

5 — Thành phố lớn thứ nhì tại Bắc Việt (sau Hà Nội).

6 - Chữ Hán có nghĩa là tin cậy — nhanh nhẹn — keo lên bằng hơi.

DỌC

A - Chú lơ xe còn gọi là...

B — Bỏ ra.

Digitized by Google

CUỘC THẢO LUẬN GIỮA BINH MẬP, BINH GÀY VÀ HẠ SĨ GIÀ

HẠ-SĨ BÓP *ghi chép*

Đề tài : Tình trạng cán binh VC hiện nay ở miền Nam

Binh Mập.— *(hỏi Hạ sĩ Già)* Mấy ngày nay, Hạ sĩ có đọc báo đến không ?

Hạ sĩ Già.— Có ! Chuyện gì vậy ?

Binh Mập.— VC miền Bắc đưa quân vào miền Nam mỗi ngày một nhiều.

Binh Gày.— Tưởng gì ! Chuyện đó là cơm bữa của tụi nó. Chết nhiều thì chúng sẽ đưa quân vào trám các lỗ trống. Trước kia chúng chỉ cần đưa « bộ sườn chỉ huy » vào đây rồi sẵn có thanh niên mà chúng bắt cóc để ép buộc đi lính cho chúng và được huấn luyện sẵn, thế là chúng «ráp» lại thành một đơn vị. Bây giờ bắt hết thanh niên rồi mà vẫn cứ bị chết nhiều, chúng bèn phải đưa từng đơn vị từ miền Bắc vào...

Hạ sĩ Già.— *(vỗ vai Binh Gày)* Thằng.., « cây tăm » này thế mà khá thiệt ! Lập luận như chú mày coi bộ cũng vững lắm. « Trẫm » có lời khen !

Binh Gày.— Thôi đi papa ! Hết ai mà papa còn khen con ! Làm con mắc cở thấy mồ !

Hạ sĩ Gày.— Ấy ! Lại làm bộ rồi ! thung thường thì nói là thung thường lại còn bày đặt mắc cở ! Làm như ta không biết nhà người là ai hay sao ?

Binh Mập.— Đúng ! Hạ sĩ nói... đại đúng ! Nó được khen sướng... « tới xương » mà còn giả bộ !

Hạ sĩ Già.— Thôi, diễu sơ sơ chừng đó là tạm đủ, Tốp đi là vừa. Các chú mà « biết chuyện » như thằng Gày là khá lắm rồi. Biết mình, biết người trăm trận đánh trăm trận... « ăn tiền ». Cho nên VC càng mang quân vào Nam chúng càng chứng tỏ sự suy yếu của chúng. Cái này không phải ta khinh địch, nhưng đã nghiên cứu tình trạng của cán binh VC hiện nay ở miền Nam, ta có thể nói với các chú rằng chúng nó đang... bết lắm !

Binh Mập.— Tại sao càng mang quân vào Nam nhiều VC lại càng chứng tỏ rằng chúng đáng... bết a Hạ Sĩ « Ca-po-ran » ?

Binh Gày.— Thằng « Mít-sờ-lanh » (Michelin) này đúng là... « quê 1 cục » ! Để rồi ổng nói cho mà nghe: Việc gì phải chất vấn chất việc làm như đang... « hội thảo » không bằng !

Hạ sĩ Già.— Chú nói sai ! Cái gì không biết cứ việc hỏi. Bề học rộng mênh mông, càng học càng thấy mình... dốt thêm. Cho nên hễ không hiểu là cứ hỏi, hỏi.., « tới xương », hỏi khi nào ta... tịt mới thôi !...

Binh Mập và Binh Gày.— Ha ha ! Papa khôi hài hay hơn hề Minh đó nghe !

Hạ sĩ Già.— (quắc mắt) Đừng có hỗn ! Ta lại cho mấy củ đem... trồng bi giờ ! Ta, « Ca-po-ran đờ lác-mê đờ là rê-puy-bờ-lích đuy Việt Nam, xơ ne pa ki » há ? Sao dám gọi ta là thằng hề ? ... Thôi dỡn vừa vừa mấy em, để qua nói tiếp chuyện này cho mà nghe...

Binh Mập và Binh Gày.— Ô kê !

Hạ Sĩ Già.— Các em có biết tại sao qua bảo VC đang... bết không ? Các em thử nghĩ từ năm 1959, số tuổi trung bình của các cán binh VC xâm nhập miền Nam đã hạ từ 36 xuống đến 24 tuổi. Thế mà hiện nay, tuổi trung bình của cán binh VC tại miền Nam còn thấp hơn cả tuổi 24 và có lên mới có... 16 tuổi !

Binh Mập.— Chu cha ! Con nít mà cũng bày đặt đi uýnh giặc !

Binh Gày.— Thì tụi nó bị ép buộc, bị dụ dỗ hay bị bắt cóc mà !

Hạ Sĩ Già.— Như vậy ta thấy lớp cán binh cũ, giàu kinh nghiệm đã bị thương tích hoặc đi... «chầu «ông Tổ Các Mác » quá nhiều nên VC đã phải bắt lính con nít (vị thành niên) để bổ xung quân số ở miền Nam mỗi ngày càng thêm hao hụt. Đa số các cán binh VC mới vào Nam đều là tân binh quân dịch, số tình nguyện rất ít. Hầu hết chỉ có từ 6 tháng đến một năm kinh nghiệm quân sự mà thôi Rõ ràng là tụi nó ít được huấn luyện về quân sự. Theo báo cáo cho biết có 1 Tiểu đoàn gồm toàn lính quân dịch mới được huấn luyện từ 17 ngày đến 5 tuần lễ. Ngoài ra, còn có nhiều lính VC không được tập luyện quân sự có những xạ thủ súng tự động không bao giờ có dịp thực tập bằng đạn thật !

Binh Mập.— Trời ơi ! Đánh giặc... giả hay sao vậy ?

Hạ Sĩ Già.— Đánh giặc thiệt mà chúng dùng cái lối... « giết người » như thế đó thật chẳng khác nào.., « đem con bỏ chợ » Tình trạng nói trên cho thấy thực lực quân sự trừ bị của Bắc Việt thiếu hụt trầm trọng cũng như chúng thiếu thốn về phương tiện khí cụ để đào luyện cán binh.

Binh Gày.— Bắt con người ta đi lính mà huấn luyện quá « sơ bộ » như vậy thì có khác nào đem.., thịt nhồi vào miệng ủng.

Hạ Sĩ Già.— Thì đúng là chủ trương của VC nó như vậy. Tụi nó cần nhiều người để xô vào chỗ chết theo chiến thuật « biển người » chứ đâu có cần lính giỏi. Chúng thường lấy đông đánh ít, nhưng càng đánh đông chúng lại càng chết nhiều. Càng chết nhiều lại phải càn quét... con nít bắt đi lính nữa !

Binh Gày.— Đúng là cái vòng luẩn quẩn !

Binh Mập.— Và là cái vòng luẩn quẩn làm bằng... máu xương thanh niên miền Bắc vô tội.

Hạ Sĩ Già.— Để qua nói tiếp cho mà nghe. Mới rồi là qua nói chuyện tình trạng cán binh quê ở miền Bắc. Bây giờ đến tình trạng cán binh gốc miền Nam tập kết ra Bắc từ 1954-1955. Mấy cha này, trước khi xâm nhập VNCH, được nguỵ quyền Bắc Việt tuyên truyền là VC đang thắng ở miền Nam, gia đình họ trong đó đang được VC chăm sóc. Khi vào tới VNCH, họ thấy mình đã bị lừa dối. Họ lại không được trở về làng ấp gặp gia đình vì cấp chỉ huy sợ họ bị dân làng tố giác. Điều này khiến họ bất mãn và thất vọng, sự kiện trên đây thêm một lần nữa chứng tỏ tính chất xảo trá, lừa bịp trong đường lối tuyên truyền của VC, cốt để đẩy số cán binh VC vào Nam, nuôi dưỡng chiến tranh đồng thời cũng cho ta thấy việc nguỵ quyền Bắc Việt vận động cán binh xâm nhập VNCH đã vấp phải nhiều khó khăn nan giải.

Các cán binh Bắc Việt xâm nhập nói chung đều sợ gian khổ, sợ máy bay oanh tạc, có tâm trạng nhớ nhà, chán nản. Khi phi cơ bay qua, các đơn vị nằm im không nhúc nhích, « run lên vì sợ hãi » cho tới khi máy bay đi khỏi (theo lời một quy chánh viên VC). Xuyên qua lời cung khai này, ta thấy mối lo sợ máy bay oanh tạc càng ngày càng tăng cao trong các đơn vị bộ đội VC, khiến chúng mất tinh thần và phát sinh tư tưởng cầu an, đào ngũ để trốn tránh gian nguy.

Binh Mập.— Tình trạng tụi nó... bết quá hả Hạ sĩ ?

Hạ Sĩ Già.— Dĩ nhiên. Và đây là một bài học kinh nghiệm cho anh em thanh niên, đừng dại dột nghe lời dụ dỗ của VC để đi làm bia đỡ đạn cho bọn chúng. Về phần chúng ta, tình trạng... bết bát của VC như đã nói trên cho ta thấy rằng địch đang suy yếu. Nhưng không phải vì thế mà ta chủ quan khinh địch. Ta biết tình trạng suy yếu của địch để nắm chắc lẽ tất thắng, để càng thêm tin tưởng ở thắng lợi, nhưng ta vẫn phải luôn luôn đề cao cảnh giác vì con thú đến bước đường cùng thường lồng lộn, cắn xé, liều lĩnh. Và ta thừa rõ là với sự khủng bố đàn áp VC vẫn có thể biến một đội quân có tâm trạng chán nản thành những bầy thiêu thân lao vào cái chết trong những trận tấn công « biển người », vì nếu không lao vào cái chết, những thanh niên vô tội đó cũng sẽ bị VC... « phơ » !

Digitized by Google

NHÀ BINH ĐI CƯỚI VỢ

(Tiếp theo trang 20)

của HƯƠNG SẮC

SƠN TINH : Thủy Tinh. Nhà người cười ta. Rốt cuộc nhà người cũng trở ngại tắc xạ như ta.

HÙNG VƯƠNG : Mỵ Nương con. Hai vị anh tài như thế mà con không chọn được 1 đức phu quân sao ?

MỴ NƯƠNG : Tâu Phụ Vương. Thật là một rắc rối cho cuộc đời con. Nhờ phụ vương hãy tuyển chọn giùm con 1 người.

HÙNG VƯƠNG : Được. Con hãy đề cha. Này Sơn Tinh Thủy Tinh. Tài thiện xạ hai khanh đồng đều nhau nên con ta không biết chọn ai. Bây giờ ta mở thêm cuộc thi tài ca nhạc. Vì con ta rất thích ca nhạc. Nếu một trong hai có tài đặc sắc ấy thì sẽ được ta chọn làm Phò Mã.

TỀ TƯỚNG : Sơn Tinh và Thủy Tinh nghe lệnh Thánh Hoàng rõ chưa ?

S. TINH và T. TINH : Rõ.

TỀ TƯỚNG : Sơn Tinh có tài ca nhạc không ?

SƠN TINH : Thưa quan Tề Tướng Sơn Tinh này sở trường về Tân Nhạc.

TỀ TƯỚNG : Ồ. Như thế rất hay với Công Nương. Nào hãy trổ tài đi...

(Sơn Tinh ca 1 bài Tân nhạc).

MỴ NƯƠNG : *(Sau khi S. Tinh hát xong)* Hay quá... Sơn Tinh chàng hát hay quá...

TỀ TƯỚNG : Còn Thủy Tinh có tài ca nhạc không ?

THỦY TINH : Thưa quan Tề Tướng. Thủy Tinh này một cây về Tân Cổ giao duyên !

HÙNG VƯƠNG : À như thế quả nhân rất thích.

TỀ TƯỚNG : Nào, Thủy Tinh hãy trổ tài cho Thánh Thượng thưởng thức đi.

(Thủy Tinh biểu diễn 1 bài cổ nhạc bắt qua Tân Nhạc).

HÙNG VƯƠNG : *(Sau khi Thủy Tinh dứt ca).* Hay. Thật là hay. Hai khanh tài đức đồng đều mà tài ca nhạc mỗi vẻ mười phân vẹn mười. Ta cũng chẳng biết chọn ai bây giờ... Thật là một rắc rối của cuộc đời.

MỴ NƯƠNG : Bây giờ Phụ Vương hãy hỏi Sơn Tinh và Thủy Tinh có biết nhảy không !

HÙNG VƯƠNG : Này Sơn Tinh Thủy Tinh con ta rất thích nhảy chẳng hay hai khanh có biết nhảy không ?

SƠN TINH : Tâu Thánh Thượng. Sơn Tinh này nhảy 1 cây !

THỦY TINH : Tâu Thánh Thượng. Thủy Tinh này nhảy số dách !

HÙNG VƯƠNG : Tốt lắm. Vậy hai khanh hãy trổ tài nhảy nửa. Ai hơn điểm sẽ được chọn làm phò mã.

(Sơn Tinh và Thủy Tinh cùng nhảy ngang sân khấu).

MỴ NƯƠNG : Hai anh nhảy điệu gì lạ vậy ?

SƠN TINH : Anh nhảy mương.

THỦY TINH : Còn anh nhảy hầm cá nhân của đoạn đường chiến binh.

MỴ NƯƠNG : Không phải. Nhảy ở đây là « đăng » mà ?

THỦY TINH : Ở đây có ai gãy tay đâu mà « đăng » Công Nương.

MỴ NƯƠNG : Đăng là « Đăng Xin » tức là điệu Slow, Tango, Mambo, Twist.—

SƠN TINH : Twist thì Sơn Tinh này nhảy 1 cây đó Công Nương

THỦY TINH : Twist thì Thủy Tinh nhảy số dách.

MỴ NƯỢNG : Vậy Sơn Tinh và Thủy Tinh hãy trổ tài đi .. *(Sơn Tinh + Thủy Tinh nhảy Twist. Sau đó Mỵ Nương cùng nhảy)*

HÙNG VƯỢNG : Tài nghệ nhảy nhót của Sơn Tinh, Thủy Tinh xuất sắc ngang nhau. Lại thêm rắc rối cuộc đời. Ta chẳng biết chọn ai. Vậy ta truyền lịnh cho Sơn Tinh, Thủy Tinh tan hàng trong 2 phút trở về doanh trại. Nếu ai đem lễ vật đến trước sẽ được rước. Công Chúa Mỵ Nương về làm vợ.

TỀ TƯỚNG : Sơn Tinh, Thủy Tinh nghe rõ lệnh của Thánh Hoàng chưa ?

S. TINH và T. TINH : Rõ.

TỀ TƯỚNG : Trong 2 phút tan hàng hãy về doanh trại thay quân phục và đem lễ vật đến gấp để rước Công Nương nghe chưa. Chú ý. Nghiêm. Thao diễn. Nghỉ. Nghiêm. Tan hàng.

S. TINH và T. TINH : Cố gắng *(Cả hai cùng chạy nhanh).*

HÙNG VƯƠNG : Trong thế gian sao có điều hi hữu thế. Nếu như ta có hai nàng con gái thì ta chọn cả hai làm phò mã.

TỀ TƯỚNG : Hồi nảy phải chi Thánh Hoàng cho cả hai bắt thăm tại đây thì gọn biết mấy.

HÙNG VƯƠNG : Không ! Ta chỉ muốn mọi việc đều phân minh chính trực.., Này Mỵ Nương con, có chồng nhà Binh phải ráng khép mình trong tinh thần kỷ luật sắt nghe con.

MỴ NƯƠNG : Thưa Phụ Vương, nếu được làm vợ Sơn Tinh ngày kia con sẽ chết vì đất. Với Thủy Tinh con sẽ chết vì nước.

HÙNG VƯƠNG : Chung quy con có tinh thần hy sinh vì tổ quốc là cha vui rồi.

TỀ TƯỚNG : Kìa. Sơn Tinh đã đem lễ vật trở lại đúng thời gian ấn định.

HÙNG VƯƠNG ; Sơn Tinh. Đúng theo tinh thần nhật lệnh của ta, Ta sẽ gả Mỵ Nương cho người mang lễ vật đến trước là nhà ngươi.

SƠN TINH : *(trao lễ vật cho quan Tề Tướng)* Thưa Phụ Vương. Nhà Binh cái gì cũng phải cấp tốc. Con xin trao lễ và rước Công Nương ngay bây giờ.

HÙNG VƯƠNG : *(mở hộp lễ vật ra lấy khẩu colt)* Kìa Nghĩa Tế. Nghĩa tế tặng cho cha khẩu súng để làm gì.

SƠN TINH : Tâu Phụ Vương. Nó là khẩu colt. Đến khi nào gặp tình thế cấp bách Phụ Vương có thể dùng nó.

HÙNG VƯƠNG : Dùng nó để làm gì ?

SƠN TINH : Để tự vận cho tiện.

Con xin bái biệt Phụ Vương.

(quay ra) Tài xế. Hãy lái M113 đến đây rước Công Nương về đổi 18 *(Đi ra với Mỵ Nương)*

HÙNG VƯƠNG : *(Cầm khẩu colt)* Thật là nhà binh... Có rể Nhà binh. Nó tặng mình đồ tự vận cũng bằng nhà binh.

Cuộc hôn lễ đến đây chấm dứt. Quan Tề Tướng hãy truyền lệnh bãi trào.

TỀ TƯỚNG : *(quay ra)* Ba quân tướng sĩ theo lệnh tôi. Nghiêm Hãy chỉnh tề đưa Thánh Thượng ra về.

(Vua Hùng Vương ra về theo điệu nhạc) Thao diễn. Nghỉ. Nghiêm. Tan hàng. *(Quan Tề Tướng đụng đầu với Thủy Tinh trở lại).*

THỦY TINH : *Có vẻ vội vã)* Tôi đem lễ vật đến xin rước Công Nương. Thánh Thượng đâu rồi quan Tề Tướng ?

TỀ TƯỚNG : Đã trễ rồi chú Thủy Tinh ôi. Hãy đem lễ vật về đi

THỦY TINH : Sao ? Trễ rồi ?

TỀ TƯỚNG : Sơn Tinh đã đem lễ vật đúng thời gian ấn định nên đã được Thánh Thượng gả Mỵ Nương đem về núi rồi. Vậy chớ chú đi đâng nào mà đến trễ thế ?

THỦY TINH : Từ Hồ Tự Tin. Tôi đã áp dụng phương pháp phóng tán nghịch tìm mục tiêu và đi đến đây theo phương giác từ 4800 ly giác.

(Xem tiếp trang 30)

Digitized by Google

niềm vui
Mặt trời mọc

BÚT KÝ của NGUYÊN-VŨ

(Tiếp theo trang 17)

đồ dân tộc... Nếu may mắn còn sống sót, nhất định tôi sẽ thuật lại cho nó nghe về đêm nay... Một đêm gặp gỡ kỳ diệu mà trọn đời tôi không thể quên...

Một lát sau, Tuân lại hỏi:

— Mặt trời lên chưa anh ?

Tôi ngước mắt nhìn lên bầu trời. Đã có một đám mây màu hồng ửng lên phía đông. Tôi bảo hắn:

— Sắp mọc rồi, Tuân ạ...

Tuân khó nhọc quay mặt về hướng mặt trời sắp mọc. Vẻ mặt Tuân rạng rỡ hẳn :

— Ô... Tuyệt diệu quá, anh nhỉ... Lâu lắm rồi, từ ngày đặt chân vào đây, mỗi bình minh với em là một cực hình... Mặt trời và ánh sáng đồng lõa với các anh... Nhưng hôm nay, lần đầu tiên em thấy lại vẻ huy hoàng, lộng lẫy của bình minh... Em chạnh nhớ tới những buổi mờ sáng ngày xưa nơi chôn rau, cắt rốn. Mỗi lần mặt trời thức giấc, sự sống lại vươn lên, tươi mát, nồng nhiệt hơn trong huyết quản, tim óc...

Tôi nghẹn ngào :

— Bây giờ là bình minh của chúng mình.. Nhưng bao giờ mới tới bình minh của đất mẹ...

Tuân mỉm cười. Rồi hắn hôn mê dần.. Ánh mắt dại đi. Bàn tay hắn, nắm gọn trong tay tôi lúc nào không rõ, cũng lạnh dần, lạnh dần. Nước mắt nóng bỏng chảy dài trên gò má khô cứng của tôi.

Tiếng Tuân lắp bắp :

— M.. ặ...t .. T..r..ờ..i ...m...

Tôi gục đầu xuống thi thể Tuân. Trong lòng ngực, tim Tuân đã ngừng đập. Và mặt trời cũng vừa nhô lên. Những vạt nắng vàng thơm tho, dịu ngọt in rõ dần trên những ngọn cây lấp lánh sương đêm. Nước mắt tôi vẫn chuyển động không ngừng. Tôi muốn khóc thật nhiều thật lâu. Dù rằng buổi mặt trời thức giấc hôm nay, tôi chào đón nó bằng niềm vui trọng đại. Dù rằng kẻ vừa bỏ đi cũng đã chờ đợi về uy vệ, rực rỡ của mặt trời bằng khao khát luyến mê. Nhưng tôi chỉ sót sa tự hỏi mình, có phải hễ kết cuộc nào cũng cần bi thảm và có chắc là sau một đêm dài mặt trời sẽ mọc hay chăng.

4-66

NGUYÊN VŨ

THƠ ĐƠN VỊ

ANH THỦY-THỦ

1. *hỡi hải-âu mở dài đôi cánh nhỏ,*
tiếng hót vút cao và sâu thẳm trùng khơi
từng bờ biển .. từng con tàu tiếp nối ;
từng khung trời.., từng ngọn sóng reo vui..

2. *anh thủy-thủ,*
gói nỗi niềm trong những phiên quart dài hải-lộ,
trong những chuyến hải-hành khắc-khoải nhớ thương ;
trong mầu mắt người yêu ;
bao la và sâu thẳm...

3. *anh thủy-thủ,*
đưa cao bàn tay rám nắng,
níu giành từng hải.lý vô tri ;
từng hải đảo trơ-vơ và huyền hoặc ;
từng cồn cát, từng nhánh sóng hiểm trở,

4. *anh thủy-thủ,*
ngước nhìn trời cao vời vợi,
những ngôi sao nhấp-nháy kết giải Ngân Hà,
như ánh mắt người yêu e-thẹn ;
đón đưa trong những lần chiến hạm về bến buông neo.

5. *anh thủy-thủ,*
quê hương mình cần cỗi, eo-sèo,
những cuộn đất kéo cao màu xương trắng,
những dòng sông máu đỏ lẫn phù-sa,
những chướng ngại khó cân trái tim bé nhỏ.

6. *anh thủy-thủ,*
hậu phương chờ anh đó,
chờ con tàu hùng dũng trở lại bến buông neo,
... với nụ cười trên má cóp rần reo ;
của những bà mẹ Việt-Nam có con đi làm lịch-sử,
... với những môi hồng ngời thơm đôi má ;
của những người con gái có « người yêu là thủy-thủ ».

MẠC-UYÊN
KBC 3354.

Ngày đi biển

Trọn vẹn về N.T.H.

Nắng Saigon làm em hồng đôi má
Xa anh rồi ai che nắng cho em
Vuốt tóc hỏi vì sao em giận dỗi
Ai dìu em trên lối nhỏ công viên ?

Ngày đi biển thương người yêu ở lại
Đêm hải hành lênh đênh nẻo đại dương
Anh đứng đó đếm sao lòng tê tái
Sóng ầm thầm trong biển ngát mùi hương
Thôi em nhé trót yêu đời sương gió
Kiếp sông hồ vào vai áo từ lâu
Áo chinh nhân bạc vai người thủy thủ
Nên muốn đời biển rộng với trời cao

Bốn không không — giờ đây neo đã nhổ
Nhưng trọn đời tình bỏ ở lòng em
Tình cho em là đại dương ngàn sóng
Là sao trời trong vùng biển vào đêm

Từ hải biên vào Saigon xa quá
Anh phương này về em ở phương xa
Những vì sao là tình yêu hai đứa
Sóng rì rào hòa tấu khúc tình ca

Nắng Saigon làm em hồng đôi má
Xa em rồi anh thấy nhớ thương thêm
Gửi cho gió trao nụ hôn nồng mặn
Làm món quà ngày đi biển cho em

SAO BIỂN THƯƠNG THƯƠNG HẢ

Vượt trường-giang

—

Nhận lệnh hành quân chiều thứ bảy
Ba lô súng đạn lại lên đường
Quân trang 1 bộ 3 ngày gạo
Chúa nhựt này chơi tại chiến trường

Đoàn xe chở lính qua thành phố
Chợ Lớn chiều nay lắm gái tân
Cao hứng một chàng tung khói đỏ
Rồi cười nghiêng ngửa vỗ vai nhau

Đoàn xe vượt hết khu Đồng Khánh
Trả lại xa hoa cho phố phường
Trước mặt mặt vàng sau bóng tối
Trường giang lững lặng một mù sương

Đoàn-quân-vận-hạm năm kiểu hãnh
Mở rộng vòng tay đón tuổi trai
Sáng đạn ba lô và mũ sắt
Say sưa tâm sự với sông dài

Trên boong ngọn nghề đêm thăng bạn
Rượu đế thay mùi rượu whisky
Quên hết người Yêu và Thứ bảy,
Cạn tay — Xem thế sự ra gì.

Sương thấm vào vai trăng vượt sáng
Mênh mông sương lạnh tỏa sông dài
Ngày xưa ao ước đêm trăng mộng
Vượt dải TRƯỜNG GIANG đến xứ người

Ngày nay cũng dải TRƯỜNG GIANG mộng
Nhưng chẳng hành trang để viễn du
Vỗ sóng cười nghiêng chai rượu mạnh
Hồn trai bỏng rực lửa biên khu

Ngày xưa Tráng sĩ sang sông Dịch
Tiễn khách ba nghìn mặc áo tang
Chiến sĩ ngày nay vào đất giặc
Trên boong ngọn nghề cả cười vang

CAO-HOÀNH-NHÂN
Vùng Chiến Địa — 1965

Digitized by Google

(Tiếp theo trang 10)

Về phần kỹ thuật, Cục Quân Cụ nên phổ biến phương pháp in hình vẽ, hình chụp trên giấy sáp để các đơn vị khác có thể học hỏi hầu thực hiện được phương pháp làm báo Ronéo một cách mỹ thật tân kỳ hơn.

Tóm lại, Nguyệt san Thông tin Quân Cụ là một tờ báo mỹ thuật và rất công phu do các chuyên viên ngành Quân Cụ thực hiện để phổ biến đến quân nhân các cấp trong ngành.

ĐỊA-PHƯƠNG-QUÂN NGHĨA-QUÂN

NGUYỆT SAN CỦA BỘ CHỈ HUY Đ.P.Q. và N.Q.

Tòa soạn : Phòng Tâm Lý Chiến KBC 6001

Nguyệt san Địa Phương Quân và Nghĩa Quân là tiếng nói chính thức của Quân chủng này. Báo xuất bản hằng tháng, khổ 14x20, dày 70 trang. Bìa in offset hai màu.

Nguyệt san Địa Phương Quân, Nghĩa Quân đã quy tụ được một số cây bút xuất sắc hiện phục vụ trong ngành này cũng như một số học giả ngoài quân đội. Chúng ta được đọc bài vở của Nguyễn mạnh Côn, Trúc Nam, Đặng trần Huân, Trúc Giang. Dương Vy-Long, Thu Trang, Hải Nguyên, Ngọc Tuyền, Minh Nhật, Đoàn Hùng, Văn Thái.

Phần sinh hoạt, hình ảnh của Nghĩa Quân, Địa Phương Quân chiếm phần lớn những tờ báo này. Cùng với số truyện ngắn, thơ, tập san Địa Phương Quân, Nghĩa Quân trình bày nhiều tranh khôi hài, những mẩu chuyện vui đặc biệt là những mẩu chuyện châm biếm thế giới Cộng sản.

Phòng Tâm Lý Chiến Địa Phương Quân, Nghĩa Quân đã cố gắng cho ấn hành đều đặn nguyệt san này. Nguyệt san *Địa Phương Quân, Nghĩa Quân* được coi là tờ báo khổ nhỏ, trang nhã, mỹ thuật, với phần nội dung phong phú, phần ảnh được sinh hoạt của Địa Phương Quân, Nghĩa Quân.

Phần minh họa của nguyệt san ĐPQ và NQ hiện còn thiếu, nhất là các đề mục chưa làm nổi được những trang báo.

So với các quân trường, chúng tôi thiết tưởng BCH ĐPQ và NQ sẽ còn nhiều phương tiện để thực hiện 80 trang báo tươi sáng hơn.

CHIẾN-THẮNG

NGUYỆT SAN TIỂU-ĐOÀN 3/9 SƯ-ĐOÀN 5/BB

Chủ nhiệm : Đại úy Trần văn Mãn

Tòa soạn : Nhan Kim

Chiến Thắng ra ngày 15 mỗi tháng gồm 40 trang in Ronéo. Với phương tiện eo hẹp của một tiểu đoàn tác chiến, ban biên tập *Chiến Thắng* đã cố gắng cho phát hành đều đặn tập báo này.

Mỗi số *Chiến Thắng* đều có một lá thư chủ nhiệm cũng là lá thư của tiểu đoàn trưởng gởi cho các chiến hữu. Tờ báo chia ra làm các phần : sinh hoạt tiểu đoàn, phần sáng tác, phần tìm hiểu và phần giải trí vui cười.

Tiểu đoàn 3/9 là một tiểu đoàn đã cố gắng nhiều nhất trong việc thực hiện các tập báo từ các đại đội đến tiểu đoàn. Chúng ta hãy đọc những giòng sau đây của nguyệt san *Chiến Thắng* nói về những sự cố gắng đó :

Đúng như tên báo Thông tin Quân Cụ đã đề ra, tập báo thiếu hẳn phần văn nghệ và giải trí. Hiện nay, nhờ phần hình ảnh nguyệt san Thông tin Quân cụ đã linh động tươi mát, nhưng thiết tưởng lợi dụng kỹ thuật ấn loát này, nguyệt san Thông tin Quân Cụ nên phụ thêm các bài vở sáng tác như truyện, thơ kịch hay chuyện vui trạnh vui, để khuyến khích phong trào thi đua sáng tác trong ngành.

« Tuy rằng Nguyệt san Chiến Thắng sống trong hoàn cảnh vật chất thiếu thốn, phương tiện khó khăn, không vì thế, NSCT dừng lại trước đoạn đường gay lửa ấy, trái lại mang một sắc thái mới về hình thức, phong phú và xúc tích về nội dung.

Tay súng của người chiến sĩ hăng say đấu tranh khắp mọi chiến trường để dành phần thắng lợi. Tay bút của người chiến binh là thể hiện sự bồng bột, sự hăng say, sự hứng khởi của lớp người trẻ hành diện mang một đời sống ràng buộc của quê hương.

Thật vậy, tay súng để bảo vệ quê hương tay bút để đi tìm sự bổ dưỡng cho tinh thần. Thiết tưởng đó là thế quân bình cần thiết cho tâm hồn và thể xác.

Nhìn về đoạn đường Nguyệt san CHIẾN THẮNG sơ sinh, chúng ta hãnh diện phát động một phong-trào văn nghệ khỏe mạnh và vui sống, mang lại phần nào sự thỏa mãn thế quân bình của đời sống chiến binh ».

●●●●●●●●●●●●●●●●●●●●●

SƠN TINH THỦY TINH

(Tiếp theo trang 28)

TÈ TƯỚNG : Trời ơi ! Non nước này mà chú còn đi theo phương giác từ không trễ làm sao được ? Thôi hãy về đi chú ơi !

THỦY TINH : Không thể được. Thủy Tinh nầy không thể chịu hàng phục trước gã Sơn Tinh. Tôi sẽ chiến đấu đến giọt máu sau cùng để giành lại Công Nương, người đẹp mà bấy lâu nay lòng tôi ao ước.

TÈ TƯỚNG : Thủy Tinh sẽ chiến đấu bằng cách nào để thắng Sơn Tinh ?

THỦ Y TINH : Tôi sẽ dâng nước lên mãi, đến khi nào ngập cả rừng núi cho gã Sơn Tinh chết ngộp thì thôi.

TÈ TƯỚNG : Vô ích. Vì Sơn Tinh vừa rước Công Nương đi trên một chiếc M113. Mà Thủy Tinh phải biết loại M113 hễ nước càng dâng lên thì nó cũng nổi theo nước mà lên mãi.

THỦY TINH : Rồi quan Tè Tướng sẽ thấy Thủy Tinh nầy đối phó với gã Sơn Tinh.

TÈ TƯỚNG : Ta thành thật chúc chú thành công. *(Đi vô luôn).*

THỦY TINH : *(quay vào trong) :* Này các Binh Tôm Tướng Cá !

HẬU TRƯỜNG *(đồng la) :* Có mặt.

THỦY TINH : Từ giờ phút nầy. Tất cả Binh Tôm Tướng Cá đặt trong tình thế báo động 100%. Tên nào trốn tránh nhiệm vụ ta sẽ phạt từ 4 đêm đã chiến gia tăng 10 ngày trọng cấm nghe chưa.

Ngay từ bây giờ tất cả chuẩn bị tác chiến. Súng cầm tay. Tám viên nạp đạn. Di chuyển về Hồ Tự Tin bố trí ở đó. Chờ đêm nay khi tên Sơn Tinh lái M113 đi về đổi 18 ngang qua Hồ Tự Tin ta sẽ mở cuộc phục kích giết tên Sơn Tinh đoạt Công Nương lại cho ta nghe chưa.

HẬU TRƯỜNG : *(đồng la)* : Nghe rõ.

THỦY TINH : Chuẩn bị tác chiến—súng cầm tay—8 viên nạp đạn.

Đội hình hàng ngang.

Hướng về Hồ Tự Tin.

Đàng trước. Tiến...

(Năm bảy chú linh cầm súng chạy ngang sân khấu — la to SÁT...SÁT Vài tiếng súng nổ)...

MÀN HẠ TỪ TỪ

HƯƠNG SẮC

Digitized by Google

TRANG ĐỐ VUI

TÁI-NGỘ VỚI CÁC BẠN!

TÌM BẢY ĐIỂM SAI

★ Bình CÀ-GẶT

Trước đây, báo CSCH có Trang Đố Vui, nhưng từ Tết ra đến giờ... tự nhiên nó... biến mất! Đây không phải là một sự bỏ quên nhưng vì có lắm bài, lắm mục phải đăng nên nó cứ bị cho... ra rìa từ tháng này đến tháng khác!

Kể từ nay, Trang Đố Vui lại thường xuyên đến với các chiến hữu và BÌNH CÀ GẶT được Tòa soạn « chỉ định » để phụ trách mục này như đã phụ trách mục « Đấu Trí Cuối Tuần » trên nhật báo TIỀN TUYẾN.

Các chiến hữu sẽ có dịp giải trí... nát óc và nếu gởi câu trả lời đúng nhất về Tòa soạn thì sẽ có... quà tặng.

QUÀ TẶNG GỒM CÓ NHỮNG GÌ?

Để tránh sự phiền phức, quà tặng của CSCH từ nay sẽ không có kem đánh răng hay bột giặt nữa.

Mỗi kỳ chúng tôi sẽ dành 10 quà tặng cho 10 chiến hữu gửi câu trả lời đúng nhất:

1) Giải ĐẠI LIÊN (tức là Giải Nhất) gồm có 1 năm báo CSCH, 1 năm báo Tiền Phong gởi đến tận nơi. (Báo in trên giấy đặc biệt).

2) Giải TRUNG LIÊN (tức là Giải Nhì) gồm có 6 tháng báo CSCH và 6 tháng báo Tiền Phong gởi đến tận nơi. (Báo in trên giấy đặc biệt).

3) 2 Giải TIỂU LIÊN (tức là Giải Ba) gồm có 3 tháng báo CSCH và 3 tháng báo Tiền Phong gởi đến tận nơi. (Báo in trên giấy đặc biệt).

4) Ba Giải GRANT M1 (tức là Giải 4) gồm có 1 tháng báo CSCH và 1 tháng báo Tiền Phong gởi đến tận nơi. (Báo in trên giấy đặc biệt).

5) Ba Giải CARBINE (tức là Giải 5) gồm có 1 tháng báo CSCH gởi đến tận nơi. (Báo in trên giấy đặc biệt).

Ngoài ra, nếu « đề mục » được cái gì có thể làm tặng phẩm, chúng tôi sẽ thêm vào số quà tặng nói trên để gây sự bất ngờ thích thú cho các chiến hữu trúng giải.

THỂ THỨC DỰ THI ĐỐ VUI

Mỗi kỳ có thể gồm nhiều câu hỏi trong đó có 1 câu hỏi phụ để xếp thứ hạng. Các chiến hữu dự thi phải trả lời đủ các câu hỏi của mỗi kỳ.

Kỳ này gồm có 2 câu hỏi chính và 1 câu hỏi phụ:

1.— *Tìm 7 điểm sai* trong 2 hình vẽ bên trái.

2.— *Đặt lời cho hình* (xem ảnh chụp đăng bên trái). Đây là hình chụp một sĩ quan nước bạn Hoa Kỳ đến thăm viếng các thương binh Việt Nam tại Tổng Y Viện Cộng Hòa và đang tặng báo Tiền Tuyến cho một anh bạn thương binh. Các chiến hữu thử đặt lời đối thoại cho hợp với hình chụp.

3.— Câu hỏi phụ: có bao nhiêu người dự thi. Thư dự thi nhớ đề rõ « *TRANG ĐỐ VUI* » để khỏi lầm lẫn và thất lạc.

ĐẶT LỜI CHO HÌNH

NHỮNG TRẬN KHÔNG-CHIẾN DỮ DỘI

(Tiếp theo trang 15)

Không Quân được 12 năm) và Trung uy. William T Smith (32 tuổi) đã lái một chiếc Phantom do Gilmore làm phi công chính kiêm phi tuần trưởng đã hạ một chiếc Mig-21 hôm 26-4-66. Trận không chiến này có một câu chuyện khá ngộ nghĩnh là Gilmore đã hạ một chiếc Mig-21 tới hai lần: lần đầu với một phi đạn Sidewinder phi cơ đã bốc cháy và phi công địch đã phải nhảy dù ra ngoài nhưng ông không thấy những cảnh này nên ông khai hỏa tiếp 2 phi đạn nữa và lần bắn thứ ba thì chính mắt ông trông thấy phi đạn chui lọt vào ống phản lực và làm nổ tung đuôi phi cơ Mig 21.

DIỄN TIẾN TRẬN ĐÁNH

Lúc ấy khoảng 3g chiều ngày 26-4-66 Thiếu Tá Gilmore đang điều khiển 1 đoàn 2 chiếc Phantom bay trên độ cao 30000 bộ Anh (khoảng 9500m) thì ông bỗng nghe được qua ống nghe: « Hai chiếc Mig-21 đang đến ở vị trí 2g » (chếch về phía bên phải). Cũng lúc ấy ông bắt đầu nhìn thấy 2 chiếc Mig-21 trên màn ảnh radar. Các chiếc Mig này đảo vòng từ bên phải qua bên trái ngay trên đầu các phi cơ Phantom rồi vòng xuống định tiến ra phía sau các chiếc Phantom để đánh tập hậu (thường trong trận không chiến mà được ở vị trí từ sau đánh tới trước thì thật là ngon lành; vừa dễ phóng phi đạn hay bắn đại bác mà phi cơ địch không biết). Sau này Thiếu Tá Gilmore cho biết « Chúng tôi hiểu là những chiếc Mig này sắp sửa tấn công và nếu theo như tin vô tuyến mà tôi nhận được thì những chiếc Mig này cất cánh từ phía Hà-Nội » Ông cho biết là mặc dù là các phi cơ Mig chưa khai hỏa nhưng nội việc cứ «vờn qua vờn lại» cũng đủ là một cử chỉ khiêu khích rồi và lập tức ông cho lệnh các chiếc Phantom thả rơi các bình xăng phụ... Trong lúc ấy thì các chiếc Mig vẫn bay vòng quanh trong khi các chiếc Phantom hơi yếu thế hơn vì phải ở dưới. Gilmore cho phi cơ bay vọt lên khiến chiếc Phantom bây giờ được ở vào vị trí 6g đối với các chiếc Mig-21 nghĩa là ông đang ở phía sau chúng. Vừa nhào lên được vị trí này, ông khai hỏa ngay một phi đạn Sidewinder. Ngay khi phi đạn đầu tiên này được phóng đi, Gilmore cũng nóng lòng không biết nó có trúng đích hay không vì kỹ thuật không chiến không cho phép ông lao phi cơ xuống để quan sát. Thực sự thì người bạn đồng hành lái chiếc Phantom khác đã nhìn thấy phi đạn đầu tiên này trúng đích và viên phi công Mig-21 phải nhảy dù ra ngoài nhưng ông đã không báo được tin này cho Gilmore vì máy vô tuyến bị trục trặc. Chờ mãi không thấy được kết quả, Gilmore lại cho phi cơ lộn ra phía sau chiếc Mig-21 này và khai hỏa tiếp phi đạn Sidewinder thứ nhì nhưng không trúng đích. Quá tức giận, ông điều chỉnh lại độ bay rồi phóng ra một phi đạn Sidewinder thứ ba. Và lần này thì chính mắt ông đã trông thấy chiếc phi đạn chui lọt vào ống phản lực phi cơ địch hất tung phần đuôi Mig-21 ra ngoài và các mảnh vụn kim loại rơi lả lộn trong không gian. Ngay khi thấy Gilmore khai hỏa một lúc 2 phi đạn Sidewinder nữa vào một mục tiêu đã bị « ăn đạn rồi », viên phi công trên chiếc Phantom khác đã lấy làm thắc mắc và bực mình hết sức nhưng ông không biết làm gì khác hơn là đứng nhìn vì máy vô tuyến trục trặc ông không thể liên lạc với Gilmore được.

Trong lúc vừa nhìn thấy kết quả thực sự Mig-21 bị nổ tung chợt Gilmore thấy một chiếc phi cơ Mig còn lại đang tấn công phía sau chiếc Phantom bạn trong khi phi cơ bạn này đang tìm cách né tránh, lập tức ông khai hỏa tiếp một phi đạn Sidewinder cuối cùng (trên phi cơ Phantom) về phía chiếc Mig-21 này nhưng tiếc thay vì Gilmore bấm nút phi đạn quá chậm nên nó lệch ra ngoài. Mặc dù hết phi đạn, Thiếu tá Gilmore vẫn có thể tiếp tục không chiến bằng khai hỏa đại bác 20 ly, tuy nhiên ông đã bắt buộc phải chấm dứt trận không chiến vì phi cơ sắp hết nhiên liệu.

B.T.

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.
— Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.
— Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1965-1966 :

Có đủ các lớp Trung Học: từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
NGUYỄN-ST-TÉ : Hiệu-Trưởng Trường-Sơn.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
VŨ-KỲ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo Sư Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.

ANH
ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. Đại-học-đường Columbia, New York, G. S. Đại-học Văn-khoa, Saigon.
PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-Văn-An, S. G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Xã-hội học, G.S. Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ : Cử-nhân Luật-Khoa.

VẠN-VẬT
PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác.sĩ.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
Cô NG. THỊ-KIM OANH : Cử-nhân Nhân-chủng-học, Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THÊ LỆ
TẠI:

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— *Ghi tên lúc nào học lúc ấy,*
— *Trường lo giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Đề kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE
(Chuyên phổ biến theo chương trình mới của bậc trung học)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SAIGON
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T.H. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau: Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

- Luyện thi TRUNG HỌC } Hai đợt mỗi theo
- Luyện thi TÚ-TÀI I, II } chương trình mới
- Luyện thi tổng hợp mỗi (của Bộ GD)

Chú trọng đến lớp Đệ Nhất C và Đệ Nhất D đệ nhị
Học bổng dành cho các Quân nhân và Công, Tư chức

Xin biên thư hỏi Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy chương trình học, thể thức thi (kèm bìa) — gửi tiền tem và ghi rõ tên họ, địa chỉ, tuổi, sinh ngày tháng năm sinh để lấy tập Hội Luyện Thi Tú Tài I, II, C.

- Tỷ lệ Thi Tú Tài năm 1964
- Tú Tài II ban C.D đậu 90%
- Tú Tài I ban C.D đậu 80%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

- Giảm học phí
- Binh sĩ + công chức hạng D trở lên 20%
- Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở 10%
- Dự các kỳ thi
- Cho chứng chỉ, giấy tờ cần Tú để dự thi ở đâu cũng được.
- Đã bắt học thi đệ I và II theo một chương trình mới (1965).

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN_SAIGON
ĐIỆN-THOẠI: 22754_ĐIỆN-TÍN THANAN_SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

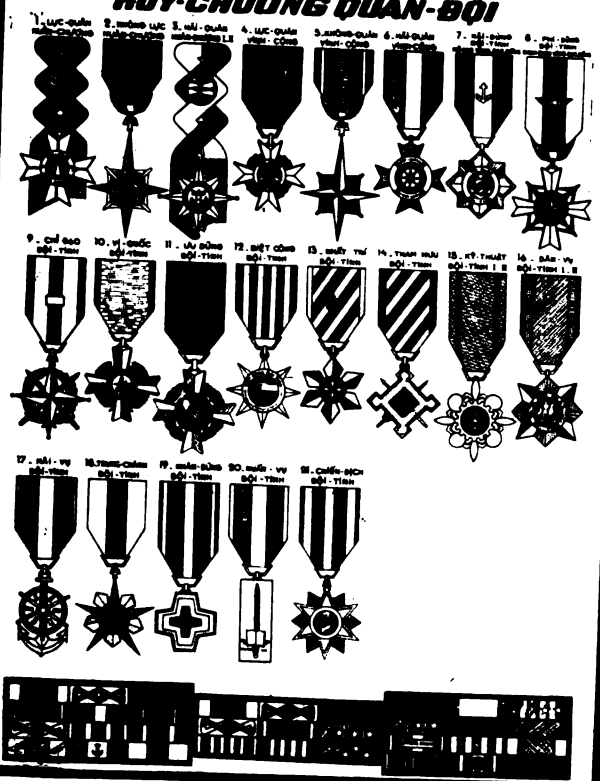

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ BẢ SƠN QUÂN TÂN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung. Bạch đới hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211
Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N.
B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT - TINH, THANH-PHẾ. BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại: hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh cuộc Tiêu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không dặng bần thần dã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU ĐƯỜNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)
KNBYT số 138-229 và 554

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

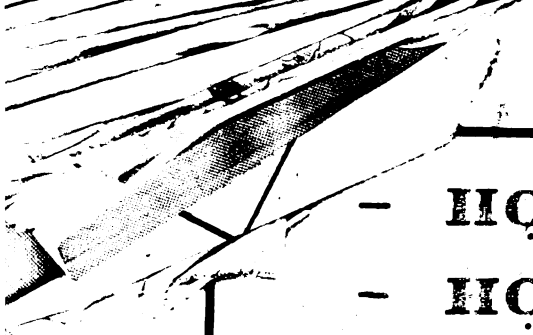

- HỌC ĐỂ TIẾN !
- HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
- HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ

VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC Đủ các lớp, các ban — **LUYỆN THI** : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giây Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PH

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư.Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... UA MỬA,

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán, Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đẹp đình, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc dẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần ch Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-

Digitized by Google

Tiền Khu

TIỀN ĐỒN PA-DU 8-64

TUẤN-LONG

Đoàn trai ra đi - Biên cương - Dù xa xôi. Một lòng vững chí giúp nước thề không nguôi. Bao khó khăn không sờn lòng. Quyết giữ non sông Lạc Hồng. Nhân dân luốn mong đất Việt thân yêu còn đang chờ trông. Lặng trong đêm vắng, ta đi lập huân công. Mặc bao nguy biến, gian nan cùng gai chông. Sương gió vi vu mịt mù ôm súng ta luôn đợi chờ trong đêm âm u nơi rừng biên khu săn bóng quân thù. Mộng một ngày, bừng dậy vang lên bốn phương. Muôn lời ca mừng đón lớp người phong sương. Bao ánh mắt gói ghém bấy nhiêu tình thương Hân hoan lúc thanh bình về với quê hương. Dù cho năm tháng chung vui cùng rừng xanh. Bạn cùng sương gió, mưa nắng và trăng thanh. Ta quyết nêu cao mầu cờ trong gió tung bay rạng ngời. Luôn luôn vun gây Cộng-Hòa Việt-Nam bừng sáng muôn đời. FINE

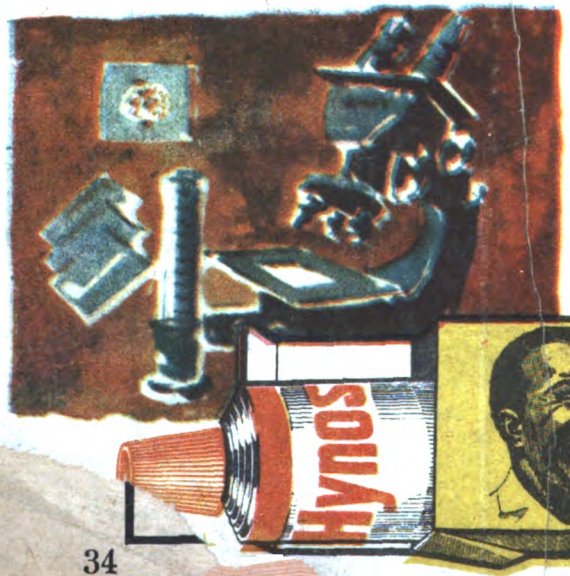

KEM HYNOS Phosphaté

KHOA HỌC TINH VI

PÂTE DENTIFRICE

Hynos

SUPEREMAIL BLANC

Pub. TÂN-TRÍ

NƯỚC MẤT THÌ NHÀ CŨNG TAN

ANH ĐI QUÂN DỊCH BẢO TOÀN CẢ HAI

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#150

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#150

Nic dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

CÁCH MẠNG 1-11-1963

SỐ ĐẶC BIỆT KỶ NIỆM CÁCH MẠNG 1-11-1963

150
1-66

Digitized by Google

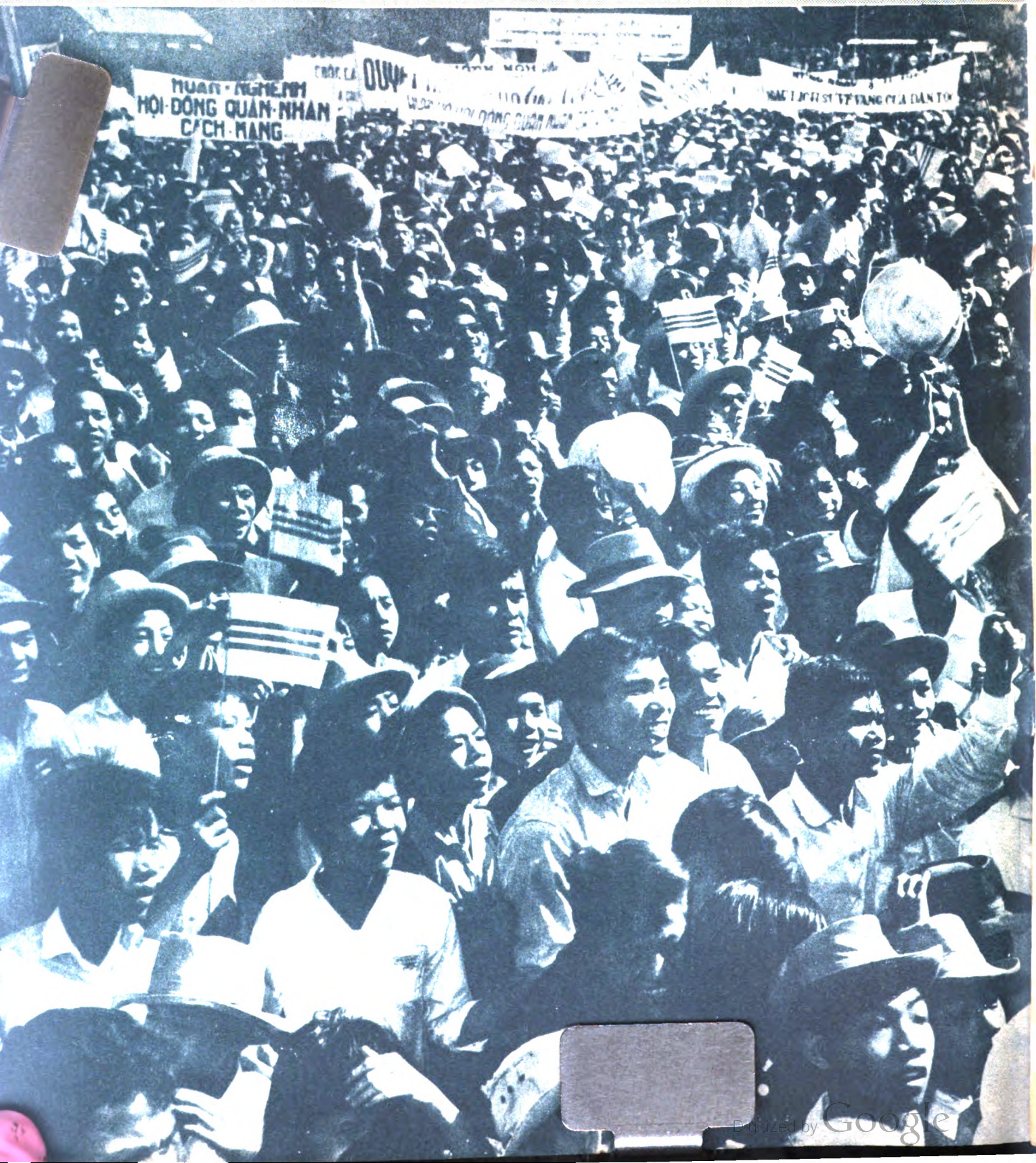
HỘI ĐỒNG QUÂN NHÂN
CÁCH MẠNG

NHỮNG BƯỚC TIẾN VỮNG CHẮC CỦA CÁCH - MẠNG

Cùng với ngày 1-11 năm nay, cuộc Cách Mạng của Quân Dân chúng ta vừa được tròn 3 tuổi.

3 tuổi chưa phải là nhiều, nhưng 3 tuổi trưởng thành trong thử thách đã tôi luyện cho Quân Dân ta một ý chí sắt thép để cùng nhau cương quyết đẩy mạnh cuộc Cách Mạng 1-11-63 đi đến thành công.

Cho đến hôm nay, ngày kỷ niệm Đệ Tam Chu Niên Cách Mạng, toàn thể Quân Dân chúng ta có thể hãnh diện và hân hoan trước những thành quả đã thu đoạt được.

Chúng ta đã bỡ ngỡ và vụng về lúc ban đầu, chúng ta đã bỏ mất một thời gian quý báu để làm những cuộc thí nghiệm vô vọng. Nhưng thời gian hoang phí đó đã được đền bù lại bằng những bước tiến mạnh mẽ, vững chắc và hữu hiệu của Cách Mạng, khi Quân Đội một lần nữa đứng ra đảm nhận trách nhiệm trước lịch sử ngày 19-6-1965.

Quân Đội đã đứng lên làm Cách Mạng. Quân Đội có bổn phận hoàn thành cuộc Cách Mạng đó.

Rút kinh nghiệm của những thất bại về trước, Quân Đội ý thức trước tiên sự cần thiết của mối tình đoàn kết. Đoàn kết để chiến thắng kẻ thù chung. Đoàn kết để có một thực lực đáng kể hầu kết hợp được các từng lớp dân chúng để ổn định tình thế, tránh được những áp lực có thể gây xáo trộn trong guồng máy lãnh đạo quốc gia.

Đại Hội Đồng Quân Lực được thành lập. Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia và Nội Các Chiến Tranh ra đời. Quân Đội vạch rõ mục tiêu của Cách Mạng: tinh thần Cách Mạng 1-11-63 là tinh thần QUYẾT THẮNG CỘNG SẢN.

Tình hình chính trị được ổn định, các chiến sĩ trên khắp mọi chiến trường phấn khởi tiến lên đánh cho giặc những đòn thất điên bát đảo. Quân đội ta đã nắm vững thế chủ động trên chiến trường và oanh liệt bẻ gẫy chiến dịch mùa mưa 65 của giặc Cộng.

Niềm tin bừng dậy. Lửa Cách Mạng ngùn ngụt bùng cháy trong muôn vạn con tim. Và trong khí thế hăng say đó, toàn thể Quân Dân ta đã Kỷ niệm Năm thứ 2 của Cách Mạng 1-11-63 với lòng hân hoan tràn ngập.

Giờ đây, Kỷ niệm Cách Mạng năm thứ 3, chúng ta như còn nghe rõ tiếng reo mừng của Quân Dân sau ngày Bầu cử Quốc Hội Lập Hiến thành công. Đó là chiến thắng chính trị lớn nhất từ trước đến nay và đó là vòng hoa vinh quang sáng chói nhất của năm Cách Mạng thứ 3 bên cạnh những chiến thắng quân sự lớn lao và liên tục.

Bằng sự thành công của cuộc bầu cử QHLH, Quân Dân ta đã làm kinh ngạc toàn thể thế giới. Không những cuộc bầu cử đã biểu lộ ý chí cương quyết xây dựng dân chủ và chống Cộng Sản của Quân Dân ta mà nó còn là bằng chứng cụ thể của lòng thiết tha xây dựng tương lai đất nước theo đúng tinh thần Cách-Mạng 1-11-63 mà Quân Đội đã tuyên cáo trước Quốc Dân khi đứng ra lãnh trách nhiệm trước lịch sử ngày 19-6-65.

Giờ đây, Việt Nam đã có một Quốc Hội Lập Hiến. Bước đường tiến tới dân chủ và thiết lập một chính quyền có căn bản pháp lý cho quốc gia đang mở rộng. Đường đi của Cách Mạng đã đúng chiều và nhất định thành công.

Trong niềm tin vững chắc vào tương lai sáng lạn của đất nước, Quân Dân chúng ta hân hoan chào mừng ngày Kỷ niệm Đệ Tam Chu Niên Cách Mạng 1-11-63 với quyết tâm sẽ đẩy mạnh mọi nỗ lực để chóng hoàn thành cuộc Cách Mạng và chiến thắng Cộng sản.

CSCH.

HÌNH BÌA : « CÙNG TIẾN LÊN »
Phim màu của NGUYỄN-NGỌC-HẠNH

CHIẾN SĨ CỘNG HÒA SỐ 150
Đặc biệt Kỷ niệm CÁCH MẠNG 1-11-63
Ngày 1-11-1966

Digitized by Google

AN HO cuộc cách mạng thành công của QUÂN-ĐỘI
aigonmoi
yết nghị của HỘI BÔNG
UẦN NHÂN CÁCH MẠNG
Buổi Sáng
Lời kêu gọi của
NHỮNG GIỜ PHÚT L
trong Bàng Bình-Dương
02
TOÀN DÂN HOAN NGHINH QUÂN ĐỘI ĐÃ LẬT ĐỔ
Lẽ Sống

tìm lại

HÌNH-ẢNH NGÀY LỊCH-SỬ

Digitized by Google

ĐÊM BẮN ĐẠI BÁC VÀO SÀI GÒN

Trung Úy Huỳnh Thiện Nguyên hiện phục vụ tại Bộ Chỉ huy Pháo Binh Quân Đoàn IV. Tốt nghiệp khóa 13 Thủ Đức, 2 năm sau anh đã được vinh thăng Trung Úy với 3 anh dũng bội tinh và 2 bằng Tưởng lục cấp Sư Đoàn.

Anh là Sĩ Quan Tiền Sát đã điều chỉnh Pháo Binh bắn phá thành Cộng Hòa và dinh Gia Long trong đêm 31-10, rạng 1-11-1963.

Nhân độ tam chu niên ngày Cách Mạng, chúng tôi mời các chiến hữu cùng sống lại với người Pháo thủ trẻ tuổi những giờ phút hệ trọng nhất của lịch sử.

NGAY lúc Hoa vừa leo lên chiếc Jeep nhem nhuốc bụi đỏ, đi họp hành quân tại Bộ Tư lệnh Sư Đoàn 5, biết thân phận một tên đệ-lô chuyên nghiệp, tôi vội vào phòng ngủ thu xếp đồ đạc. Hành trang cũng chẳng có gì. Một chiếc poncho, cái mùng chùm đầu, bộ bà ba đen và đồ đánh răng, rửa mặt nữa là đủ. Viên Trung Sĩ thường vụ Trung đội cũng đã cắt cử cho tôi một binh sĩ mang máy, khi chú binh sĩ lên trình diện tôi, theo một thói quen... nghề nghiệp, tôi kiểm soát kỹ càng lại máy móc. Rồi, thu mình trong lòng chiếc ghế « salon » đóng bằng vỏ thùng đạn, điếu Bastos xanh ngậm lệch trên môi, tôi bình thản chờ đợi người Thiếu úy Trung Đội Trưởng trở về.

Mãi hơn 10 giờ, buổi họp mới chấm dứt. Vừa thấy Hoa bước vào phòng, tôi vội hỏi :

— Vùng nào, mày ? Lạy trời đừng « làm ăn » ở vùng Phước Thành nghe... Tao bị lún sình ở đó một lần rồi,.. Tởn tới già luôn...

Hoa cười :

— Yên trí... Chuyến này « làm ăn » vùng Bà Rịa mà. Mày đi với Trung đoàn 8 đó. Sửa soạn đi. Phải trình diện trước 12 giờ trưa.

Hoa trao cho tôi chiếc phong bì nhà binh khổ nhỏ đựng phóng đồ hành quân và đặc lệnh truyền tin. Trong ánh mắt Hoa có một vẻ thương cảm mơ hồ nào đó. Vẻ thương cảm của một tên pháo thủ đàn anh, nhìn xuống những tên mới ra trường, còn nặng nợ... trâu cày... !

Tôi và chú binh sĩ mang máy trình diện Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 8 lúc 11 giờ 75, sau khi ghé qua một tiệm ăn, lùa vội vã đĩa cơm sườn vào bao tử. Hai thầy trò tôi kiếm một góc thật khuất, ngủ gà, ngủ gật mặc thiên hạ chạy đi, chạy lại, mặc tiếng chuông điện thoại reo liên miên bất tận, không hiểu sao mỗi lần sắp sửa bước vào trận địa, cơn buồn ngủ thường hành hạ tôi dữ dội chỉ cần chợp mắt được 15, 20 phút, cơ thể và trí óc minh mẫn, sảng khoái lạ.

Ngủ, thức giấc rồi lại ngủ ba bốn lần vẫn chưa thấy có lệnh lên đường. Thiên hạ vẫn chạy đi, chạy lại, hò hét vào téléphone ầm ĩ. Chuông điện thoại vẫn réo liên hồi... Mãi tới 3 giờ chiều tôi mới được lệnh trở về trung đội thật gấp, thầy trò tôi lếch thếch leo lên chiếc Jeep, thở dài nhẹ nhõm. Thằng nào cũng tin rằng tối đó tự do đi du hí. Chú binh sĩ mang máy cười hớn hở :

— Tối nay em hẹn con nhỏ bồ đi coi cải lương. Mừng hết lớn, Chuẩn Úy !

Tôi cũng cười thật tươi :

— Chiều nay tao đính « dọc » Sàigòn. Sức mấy mà đi hành quân cho nổi !

Nhưng khi xe vừa bò vào sân Trung đội, tôi và chú binh sĩ như từ chín từng trời rớt xuống đất. Cả trung đội đã sẵn sàng lên đường. Hai khẩu 155 ly sáng chói dưới cái nắng gay gắt. Mấy chiếc G. M. C. trụ gào lên ì, ầt cả tiếng điều động của Hoa.

Đúng 4 giờ, Đại úy Khải, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 5 Pháo Binh và 1 trung đội của Tiểu đoàn ông di chuyển tới. Trung đội tôi nhập vào đoàn xe, chạy thẳng về Sàigòn. Tôi ngạc nhiên hỏi Hoa :

— Đi Bà Rịa mà mày ? Sao lại hướng về Sàigòn ? Định đảo chính sao đây ?

Và tôi phá lên cười ròn rã. Nhưng Hoa không hưởng ứng câu khôi hài của tôi. Mặt Hoa đanh lại, ẩn dấu một bí mật nào đó.

Hai mươi phút sau, chúng tôi chiếm đóng xong vị trí tại ngã tư xa lộ và đường vào trường Bộ Binh Thủ Đức, khi giống hướng súng về Sàigòn, Hoa còn bảo tôi :

— Đêm nay tụi V. C. định đánh úp Sàigòn, kế hoạch tụi nó bị tiết lộ. Mình phải hủy bỏ vụ làm ăn để bảo vệ thủ đô.

Tôi im lặng. Một sự hoài nghi mong manh nhen nhúm trong tâm trí. Có thể đảo chánh lắm. Quả thật chế độ này đã đến lúc phải thay đổi. Tôi rời chỗ đặt súng, bước về phía đài tác xạ, giúp viên Hạ Sĩ Quan Tác Xạ làm xạ bản. Đại úy Khải thấy tôi, nhưng nụ cười của ông thoáng chút lo âu nào đó. Vẻ lo âu cương quyết của một người tổ hết láng trong một canh bạc...

Chợt có tiếng huýt sáo trong máy khuếch đại của chiếc G. R. C. 5. Vẻ xúc động hiện rõ trên nét mặt ông. Tôi nghe rõ tiếng Thiếu Tá TƯƠNG, Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Sư Đoàn 5 :

— Kilo ! Anh cho tôi một đệ-lô gấp. Trình diện Đại Đội 5 Trinh Sát tại cầu Phan Thanh Giản.

Đại úy Khải liếc nhanh tôi :

— 2 lần Tư Tưởng. Đây là kilo — Nghe 2 lần Tư Tưởng 5 trên 5 — Tôi chỉ còn một Sơn Tây Quan Trung thôi (Sĩ Quan). Cải cách Ủng Hộ Non Nước được không (Cải Cách : C — Ủng Hộ : U — Non Nước : N — Ý ông muốn nói : Chỉ còn một sĩ quan — Chuẩn úy Nguyên được không ?

— Được — Cho trình diện thẳng bạn gấp.

Tôi vội hỏi Đại úy Khải :

— Tôi đi hả, Đại-Úy ?

Đại úy Khải gật đầu, vỗ vai tôi nói :

— Ừ, cậu đi đệ lô cho thằng 5 Trinh Sát. Trình diện Đại Úy Mẫn ở cầu Phan Thanh Giản nghe.

Ông đích thân trao cho tôi một bộ bản đồ Sàigòn, khích lệ :

— Bình tĩnh nghe — Ráng bắn cho ngọt vào.

Tôi chạy nhanh ra sân, lớn tiếng gọi chú binh sĩ mang máy. Đến lúc này sự nghi ngờ của tôi đã thành sự thực. Đảo chính. Đảo chính. Một niềm vui bao la xôn xao trong hồn. Một mối lo âu vô hình bất tài nghĩ tới trường hợp thất bại. Nhưng tuổi trẻ khiến niềm vui kia xua

Digitized by Google

đuổi, đàn áp dần sự lo âu. Đảo chính. Cần phải đổi thay. Dân chúng này đã thất vọng, và chính tôi cũng đã thất vọng. Tôi vẫn chưa quên cảnh tượng người đơn vị trưởng bắt tôi phải xin lỗi một binh sĩ vì binh sĩ nọ giữ địa vị cao hơn người đơn vị trưởng trong « đảng ». Và, tôi đã xử sự với hắn như 1 Sĩ quan với một binh sĩ.

Chiếc Jeep lao như bay trên xa lộ.

5 giờ chiều, tôi và chú binh sĩ mang máy vừa tới ngã tư Đình Tiên Hoàng — Phan Thanh Giản. Trung Tá Vĩnh Lộc và Đại Úy Mẫn đang bàn luận tình hình. Thấy tôi, Trung Tá Lộc nói ngay :

— À ! Pháo binh hả ? Bắn vào thành Cộng Hòa cho tôi. Việt Cộng trong đó không à.

Năm phút sau, 17 g 05, quả đạn khói đầu tiên rời nòng súng, xé rách không khí bay tới. Tiếng hô « Đạn đi » của Hoa rõ mồn một trong combiné. Trung Tá Lộc và Đại úy Mẫn đăm đăm nhìn tôi chờ đợi. Tôi nghe tiếng tim đập trong lồng ngực rõ mồn một. Chiếc combiné trên tay run nhè nhẹ.

Mắt tôi mở lớn nhìn về phía thành Cộng Hòa. Tiếng không khí bị xé rách mỗi lúc một gần. Rồi, một cụm khói trắng vươn mình lên trong không gian. Và tiếp theo là một tiếng nổ ầm ập, quen thuộc « Ình ! ». Trung Tá Lộc reo lên :

— Đẹp ! Đẹp lắm ! Tiếp tục đi.

Những quả đạn 105 ly nối tiếp nhau bay lại, phủ kín vòng thành Cộng-Hòa. Những tiếng « về trái, về phải, gần lại, xa hơn » được tôi lập đi lập lại nhiều lần. Tiếng đạn nổ làm lay chuyển bầu trời, rung rinh cả mặt đất. Trong thành, lực lượng Phòng Vệ Tổng Thống Phủ vẫn hoàn toàn im lặng.

Trong khi tôi đang tiếp tục điều chỉnh Pháo binh phá hủy thành Cộng Hòa. Đại Tá Thiệu và Đại Tá Phát cùng các binh sĩ thuộc Trung Tâm Huấn Luyện Bà Rịa đi tới.

Hai giờ sau, trong khi Pháo binh tạm ngừng bắn, súng cối của Trung tâm Huấn luyện Bà Rịa (đặt tại cầu Phan thanh Giản) thi nhau nã đạn vào thành Cộng Hòa.

Đến 8 giờ tối, gà cồ lại tiếp tục ca hát dữ dội. Một mái nhà trong thành bị sập và kho săng phát hỏa dữ dội. Mãi 10 phút sau, súng cối của lực lượng Phòng vệ Phủ Tổng Thống mới khai hỏa. Nhưng vừa bắn được 4 quả về hướng sông Đồng Nai, bị pháo binh khóa họng ngay.

2 khẩu 105 và 2 khẩu 155 ly tha hồ làm mưa làm gió. Tới 1 giờ sáng ngày 1-11, tôi mới được lệnh ngưng tác xạ để Thiết giáp và binh sĩ nhảy dù tấn công thành Cộng Hòa. Tính ra tôi đã bắn gần 500 quả vừa 105 ly, vừa 155 ly.

Đến 2 giờ sáng, Đại đội 5 Trinh Sát theo thiết giáp hướng về dinh Gia Long.

Chúng tôi phải đi vòng đường Pétrus Ký sang Trần hưng Đạo để tới án ngữ tại phòng trà Hòa Bình ngay trước cửa chợ Bến Thành.

Lúc này các lực lượng cách mạng gồm Thiết giáp, Dù và Thủy Quân Lục Chiến giao tranh dữ dội với lực lượng phòng thủ thành Cộng Hòa. Tiếng súng nổ ròn rã, chấn động lòng đêm

Tôi và Đại úy Mẫn nằm trên một sạp báo trống, lắng nghe tiếng súng nổ, nỉ non tâm sự. Mẫn bảo tôi :

— Bây giờ tụi mình là những mũi tên đặt trên dây cung. Một là trúng đích. Hai là... bỏ luôn.

Tôi cười nho nhỏ trong bóng đêm. Thèm một điếu thuốc vô cùng mà không dám hút. Tôi có thói quen hút thuốc liên miên trong những giờ phút chờ đợi. Tôi lại nghĩ đến việc mình làm và buổi chiều đầy biến biến vừa qua. Bây giờ thì không thể suy nghĩ, ngần ngại hay dự tính rút lui được nữa. Đúng như Mẫn nói, Mũi tên đã bay đi. Chỉ còn biết tin cậy ở mình, ở tài năng của những tay xạ thủ. Những ý nghĩ miên man đưa tôi về những vụ biểu tình, xuống đường, tự thiêu, lựu đạn cay, đội cứu hỏa và vòi rồng, chuyển đi giải độc của một... « nữ lãnh tụ »... Rồi tới những trận đánh bắt đầu gia tăng cường độ khốc liệt trên khắp chiến trường. Tiếng Đại úy Mẫn vẫn trầm vang bên tai tôi. Anh thấy chứ. Tụi mình chỉ là những thằng lính. Đi về Saigon đảo chính hay đi tìm Việt Cộng cũng giống nhau. Mình chỉ là những thằng cầm súng. Lệnh và lệnh. Nhưng theo tôi mình đã can thiệp kịp thời. Đất nước này phải có một thế khối mạnh mẽ như quân đội hướng dẫn. Quân đội sẽ không độc tài trong chính trị vì bản chất của lính là bay bướm.

Tôi dí mặt đồng hồ sát vào mắt. 3 giờ sáng. Tiếng súng ở phía Sở Thú đã thưa thớt dần. Tôi và Đại úy Mẫn nhìn nhau. Những con mắt đen ướt đầy lo âu trong bóng đêm gây lạnh sương mù.

Chợt chú binh sĩ mang súng reo lên :

— Thanh toán xong thành Cộng Hòa rồi Thiếu úy ơi !

Tôi và Mẫn bật ngồi thẳng dậy. Hai bàn tay chai đá xiết chặt lấy nhau. Giọng Đại úy Mẫn run nhè nhẹ :

— Xong nửa đường rồi Nguyên ơi !

Có tiếng huýt gió trong combiné. Chú binh sĩ trao combiné cho tôi. Tiếng Thiếu tá Tường bên kia đầu máy :

— Nguyên hả ? Anh tư tưởng xung phong (1) vào dinh Gia Long ngay đi. Tụi cua sắt, đầu xanh và đầu đỏ bắt đầu nhào vô mục tiêu đó.

Chiếc máy PRC-9 của tôi vì đã trực từ 4 giờ chiều, làm việc suốt 11 giờ đồng dã, nên phát rất yếu. Tôi cần gọi được Long, một Sĩ quan Tiền Sát khác và nhờ Long chuyển tiếp công điện cho Trung đội 105 ly của Pháo binh Thủy Quân Lục Chiến đóng tại ngã ba đường Cộng Hòa, Thành Thái.

Quả đạn khói đầu tiên của tôi trúng ngay cột cờ. Và chỉ 2 phút sau, những cụm lửa đỏ và những quả đạn trái phá bao phủ hoàn toàn mục tiêu. Tôi đã bắn trên 500 quả đạn và đúng 5 giờ sáng, Thiết giáp, TQLC và Nhảy Dù bắt đầu đánh thốc vào dinh Gia Long.

Trong khi những quả tạc đạn pháo binh đang tạo sấm sét trên vòm trời Saigon, máy truyền tin của tôi bỗng bị một đài lạ xen vào. Đài này yêu cầu tôi ngừng bắn và xin ra hàng. Tôi vội hỏi Thiếu tá Tường và được ông ra lệnh :

— Anh cứ tác xạ đi. Bảo tại nó thằng nào muốn đầu hàng, liên lạc với tôi.

Lúc đó là 4g 30. Chúng tôi đang ở vào những giờ phút trọng đại nhất. Thành công hay thất bại là ở phòng tuyến cuối cùng này của anh em ông Diệm. Quả thật chưa bao giờ tôi vừa bắn vừa run đến thế. Dù rằng không một trái đạn nào rớt ra ngoài dinh Gia Long. Dù rằng lời khích lệ của Thiếu tá Tường thỉnh thoảng vang trong máy

Tôi biết thật chắc rằng tôi không hối hận về việc mình làm. Cũng không còn lo ngại cho tương lai nếu không may cuộc đảo chính thất bại. Mãi về sau này tôi mới biết rằng đó là phản ứng của một người được tham dự vào giờ phút trọng đại của lịch sử — thực sự tham dự — Sự run rẩy nọ là xúc động lớn lao của một kẻ may mắn được sống những giây, những phút xuất thần ; những giây, những phút vàng ngọc mà trọn đời mình sẽ hãnh diện về chúng, nhắc nhở về chúng bằng niềm kiêu hãnh vô biên.

Đúng 7 giờ sáng, một đơn vị TQLC đã hoàn toàn chiếm đóng dinh Gia Long.

Đại úy Mẫn và tôi cùng các binh sĩ Đại đội 5 Thám Báo tiến vào dinh ít phút sau. Kỷ vật duy nhất tôi thu được tại Dinh là chiếc gậy bằng ngà của ông Diệm. Tôi đã múa chiếc gậy ấy trên tay để hòa theo lời reo hò của các binh sĩ khi Đại tá Thiệu tươi cười ngồi trên Thiết Giáp tiến vào dinh. Lúc đó là 7g 30 — 7g 30 sáng ngày 2-11-1963. Ngày suy tàn của một chế độ và ngày mở đầu một giai đoạn mới. Máy phát thanh loan báo Cách mạng Thành công với lời hiệu triệu của Ủy Ban Quân Nhân Cách Mạng. Các binh sĩ mở máy phát thanh thật lớn. Tôi và Đại úy Mẫn ngồi xuống một bực thềm trước dinh Gia Long. Chúng tôi nhìn nhau cười. Nụ cười không ngôn từ nào diễn tả trọn vẹn.

Đã 3 năm trôi qua. Bao nhiêu biến chuyển. Tôi đã lưu lạc từ vùng 3 tới vùng 4 Chiến thuật. Nghiệp đi đế-lô vẫn tiếp tục. Vẫn cái nợ « một thầy, hai trò, một PRC-9 », vẫn cái kiếp trâu cày trả nợ. Nhưng dù đi đế-lô cho một đơn vị bộ binh hay làm quan sát viên phi cơ, điều chỉnh pháo binh bắn phá các mục tiêu hằng trăm lần, hàng ngàn quả đạn, không lần nào tôi tìm được cái cảm giác nôn nức, run rẩy suốt 15 giờ dài dằng dặc, mệt mỏi tuyệt độ tinh thần cũng như thể xác, 15 giờ chứng kiến Saigon đổi chủ. Chứng kiến quân đội đứng ra chịu trách nhiệm trước lịch sử và dân tộc...

Cần-thơ 6-10-1966

NGUYỄN - VŨ

(Viết theo lời kể của Trung-úy Huỳnh-thiện-Ngôn)

1) Tác xạ

Digitized by Google

NHỮNG TIẾN TRIỂN CỦA CÁCH MẠNG TRONG NĂM QUA

Một năm không phải là một thời gian dài trong đời sống của một dân tộc, cũng không phải là một thời gian đủ để thực hiện mọi chương trình, mọi hoài bão. Nhưng một năm (tính từ 1-11-65 đến 1-11-66) trong hoàn cảnh chiến tranh xâm lăng khốc liệt cũng đủ là một thời gian quyết định vận mệnh một Quốc gia. Một năm qua dù cuộc chiến đấu chưa đạt đến mức tốt đẹp mong muốn, nhưng chắc chắn là chúng ta đã thoát xa những ngày đen tối. Cuộc Cách mạng chắc chắn đã có những căn bản, những hướng rõ rệt và hứa hẹn. Điều này có thể nhận thấy trong từng lãnh vực sinh hoạt Quốc gia.

Trước hết chúng ta hãy xét về lãnh vực quân sự. Nếu nhìn lại thời gian cách đây một năm, chúng ta hẳn thấy rằng chiến cuộc đã lâm vào một tình trạng mang nhiều đe dọa trầm trọng. Địch xâm xâm nhập đông đảo vào miền Nam qua các ngả dọc biên giới Lào Việt, và tiếp tế hàng tấn vũ khí mang nhãn hiệu sản xuất tại các nước Tiệp Khắc, Trung Cộng, Nga Sô, Đông Đức, Ba Lan v.v... Với những quân số và vũ khí đó, địch đã mở những trận tấn công liên tiếp trên khắp các mặt trận từ Trung phần qua Cao nguyên vào Nam phần. Địch cắt đứt nhiều trục giao thông chính, cô lập các tỉnh miền Cao nguyên, đến nỗi vấn đề tiếp tế lương thực đồng bào Cao nguyên hồi đó đã trở thành một vấn đề khẩn cấp. Trước tình trạng đó, Việt cộng tuyên bố sẽ giải quyết xong chiến trận trong mùa mưa năm 1965. Nhưng với những biện pháp thích ứng và hữu hiệu, Nội các Chiến tranh đã phá tan hy vọng của địch, và ngày hôm nay, chúng ta đã đạt tới nhiều tiến bộ khả quan trên lãnh vực quân sự. Kết quả là Quân Lực ta hiện nay đã nắm ưu thế và liên tiếp tung ra nhiều cuộc hành quân qui mô với một thế chủ động hoàn toàn trên chiến trường.

Bên cạnh những nỗ lực quân sự đó, những chương trình hỗ trợ cho công cuộc chiến đấu, như chương trình Thông tin Chiêu hồi và xây dựng Nông thôn cũng được xúc tiến, đẩy cuộc Cách Mạng tiến triển trên các địa hạt khác một cách khá mạnh mẽ.

Về Thông tin Chiêu hồi, những phương tiện thông tin đại chúng đã được phát triển sâu rộng nhằm giúp dân chúng trong nước và đồng bào hải ngoại, cũng như nhân dân trong vùng địch tạm kiểm soát, có thể theo rõi mọi khía cạnh liên quan đến công cuộc chiến đấu của nước nhà. Ngành phát thanh đã được tăng cường đưa công xuất từ 207 kw lên 309kw, nghĩa là tới 47% để mở rộng tầm mức bao phủ lên 80% lãnh thổ quốc gia. Giờ phát thanh cũng tăng đến mức 24 giờ trên 24 giờ. Quan niệm về thông tin cũng đã được minh định lại, nhằm hướng về sinh hoạt của nhân dân và các sự kiện liên hệ đến đời sống quốc gia hơn là các hoạt động của một vài giới chức cao cấp. Một phương tiện thông tin đại chúng mới mẻ khác cũng đã được thiết lập và đang phát triển, đó là ngành Vô Tuyến Truyền Hình. Ngoài ra, hoạt động thông tin quốc ngoại cũng được đặc biệt chú ý với việc thiết lập 12 phòng Thông tin tại các nước ngoài. Sắc thái dân chủ và tinh thần Cách mạng trong việc điều hành các công tác đó, biểu hiện lên thật rõ ràng.

Qua chương trình xây dựng Nông thôn, một chương trình có tính cách quyết định trong việc phục hưng xứ sở trước những cảnh tàn phá của chiến tranh, ta thấy đã được thi hành chu đáo với một nhịp tiến điều hòa và t đẹp.

Sự theo đ ồi tinh thần Cách Mạng của ngày 1 tháng 11 khi toàn dân và toàn quân vùng lên lật đổ ách bạo tàn gia đình trị của họ Ngô, lại được thể hiện rõ rệt trong việc bài trừ tệ đoan xã hội và cải tiến dân sinh. Một luồng sinh khí đã được thổi bùng trở dậy khi các Tướng Lãnh đại diện cho Quân đội ra nhận lãnh trách nhiệm điều khiển quốc gia (19-6-65) vào lúc tình thế trầm trọng và bế tắc. Tuy trong khung cảnh đó, tinh thần Cách mạng vẫn được nối theo, khôn ngoan và thực tế, để làm phấn phát lòng người một cách thực sự. Tóm lại trong lãnh vực xã hội, mọi hoạt động đã được tiến hành theo đúng chủ trương nâng cao đời sống của đại chúng, Trọng tâm các hoạt động này là lợi ích công cộng, cốt sao hàn gắn được những nỗi đau thương của chinh chiến, xây dựng một đời sống no ấm, yên vui cho những đồng bào nghèo khổ hoặc thiếu may mắn.

Nhìn lại tình hình bất ổn của nước nhà trong suốt thời gian sau Cách mạng 1-11-63, ta thấy uy tín quốc gia trên chính trường quốc tế đã suy giảm rất nhiều. Cho nên công cuộc Cách mạng từ khi Nội các Chiến tranh thành hình cũng là phải mở ngay một mặt trận đối ngoại để gây lại uy thế cho quốc gia. Chiến thắng đầu tiên trên phương diện này có thể nói là hội nghị Thượng đỉnh Honolulu. Nhằm những mục phiêu : sự tín nhiệm quốc tế, tăng cường sự hợp tác của các quốc gia bạn trong cuộc chiến đấu chống Cộng, đồng thời vận động kiều bào hải ngoại hưởng ứng cuộc chiến đấu của dân và quân ta tại quốc nội, Nội các Chiến tranh đã không ngớt tăng mọi nỗ lực. Cho nên chúng ta thấy các hoạt động đã được tập trung vào 5 công tác chính là : kiện toàn guồng máy ngoại giao, vận động ngoại giao, vận động dư luận quốc tế, vận động viện trợ và hoạt động kiều bào vận. Do đó uy tín của nước nhà càng ngày càng phục hồi trong khi ảnh hưởng của Việt cộng càng giảm sút rõ rệt.

Trên mặt trận ngoại giao quả thực đó là những thắng lợi mà ta cần phải gìn giữ và phát huy.

Qua lãnh vực kinh tế và tài chánh, một lãnh vực sinh hoạt liên hệ trực tiếp đến đời sống của toàn dân và tiềm lực tranh đấu của quốc gia, các biện pháp cải thiện cho hợp với tinh thần Cách mạng cũng được thường xuyên quan tâm. Chúng ta đã gỡ được mối nguy đi vào lạm phát. Riêng đối với giới lao động và nông dân, việc hữu sản hóa đã giúp những đồng bào túng thiếu dễ bề sinh sống. Không những thế, tại các xí nghiệp, những biện pháp như lập trường học, xây cất các tiện nghi, các cơ sở y tế, đã nâng đỡ được anh em công nhân trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Với mối quan tâm tha thiết về đời sống của mọi từng lớp, Nội các đã thực hiện việc tăng lương cho tất cả các công chức và quân nhân, ấn định lại hối xuất của đồng bạc Việt Nam, bán vàng cho tất cả các tiệm kim hoàn, hợp lý hóa để đi lần đến việc giải tỏa mọi sự kiểm chế trong hoạt động thương mãi và kinh tế.

Về mặt chính trị, các nhà lãnh đạo luôn luôn chủ trương đoàn kết quốc gia và tạo hoàn cảnh sinh hoạt dân chủ cho mọi giới, mọi đoàn thể, mọi tôn giáo. Không khí sinh hoạt dân chủ là một sự kiện có thực, không ai có thể phủ nhận được, hơn thế, còn có nhiều khi quá sôi động nữa là khác. Trung thành với mục tiêu dân chủ hóa của mình, luôn luôn Nội các đều thông báo cho quốc dân biết mọi vấn đề quan yếu của quốc gia bằng những hình thức vĩ đại : họp báo, hội nghị toàn Quân, hội nghị Hành chánh, Đại hội chính trị, Đại hội Dân Quân. Mặc dù những cơ cấu dân chủ chưa được thành hình, nhưng có thể nói chưa bao giờ sinh hoạt dân chủ lại sôi nổi như trong thời gian vừa qua. Cũng chính vì đó, chúng ta đã có Sắc luật bầu cử quang minh, hào hứng, đem lại một QHLH 117 vị, gồm đủ thành phần, đại diện trung thực cho mọi từng lớp quốc dân. Chúng ta lại phải kể việc thành phần Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia được mở rộng, và sự hiện diện của một Hội đồng Dân biểu gồm 79 người đầy nhiệt tình vì dân vì nước bên cạnh UBHPTU.

Tuy nhiên cuộc Cách mạng của chúng ta không phải chỉ tiến đến những việc làm trên và những cơ cấu trên là hết, bởi tất cả dường như đều được xúc tiến để đi đến ngày 11 tháng 9, ngày thành công rực rỡ của nền dân chủ phôi thai của nước Việt Nam. Đó cũng là ngày chiến thắng chính trị lớn lao của Quân Dân chúng ta dáng vào đầu Việt Cộng và các lực lượng thoái hóa.

Chúng ta, từ ngày hiển hách đó, càng tin tưởng thêm rằng cuộc Cách mạng của chúng ta, khởi đi từ ngày 1 tháng 11 năm 1963, bị một thời gian lu mờ vì những chính sách bất lực và mị dân, sẽ vươn lên mạnh mẽ và tiến xa, đem tiền đồ Tổ quốc đến đỉnh vinh quang của nền Dân Chủ và Tự Do thực sự.

Digitized by Google

TỪ 19-6-65 ĐẾN 1-11-66

QUÂN-ĐỘI TA ĐÃ TIẾN MỘT BƯỚC THẬT DÀI

HÀ-HUYỀN-CHI

— Một bước nhảy vọt :

Phải thành thực mà nói, Quân đội chúng ta đã thực hiện một bước nhảy vọt thật dài với đôi hia 7 dặm. Trong hiện tại chúng ta đang thực sự nắm phần chủ động trên mọi chiến trường và liên tiếp tạo dựng những chiến thắng thần thánh. Nhưng chúng ta hãy thử nhìn lại một quãng đường đen tối của 17 tháng trước đây — nghĩa là khi Chính-phủ Cách mạng và Nội các Chiến tranh chưa lãnh đạo Quốc gia — Việt cộng từ thế du kích tránh né đã chuyển qua những trận địa chiến để chuẩn bị tổng phản công trên khắp các mặt trận. Tại Đô thành Saigon và các tỉnh miền Trung, đường tiếp tế đã bị cắt đứt. Địch quân xâm nhập vào miền Nam mỗi lúc một gia tăng. Hàng tấn vũ khí đủ các loại mang nhãn hiệu Tiệp khắc, Nga sô, Trung cộng, Đông đức, Ba lan được chuyển vận vào Nam bằng đường biển. Thêm vào những khó khăn đó là những xáo trộn nội bộ, những sự phân hóa của các đoàn thể Chính trị. Tôn giáo càng đẩy đất nước chúng ta vào một hoàn cảnh bi đát hơn.

Nắm chắc phần thắng Việt cộng tuyên bố sẽ giải quyết chiến trận trong mùa mưa 1965.

Trước nguy cơ của đất nước Nội các Chiến tranh đã quyết định tập trung mọi nỗ lực cho tiền tuyến với những biện pháp hỗ trợ thích ứng trên hai phương diện tinh thần và vật chất, với những kế hoạch phản cộng hữu hiệu, với lòng chiến đấu dũng cảm của các chiến sĩ, quân đội đã dành lại phần chủ động và đạt được những kết quả lẫy lừng.

II.— Từ những chiến thắng thần thoại.

Từ miền Cao nguyên những chiến thắng Pleime, Ya-Drang, Chu-Prong đã tiêu diệt hàng ngàn cán binh Việt Cộng. Những trận đánh ác liệt này phơi rõ ác tâm của bọn Cộng sản hiếu chiến nhưng cũng chứng tỏ tinh thần chiến đấu cực kỳ dũng mãnh của Quân đội VNCH. Rồi những chiến thắng khác liên tiếp bay về rồn rập làm phấn khởi tinh thần quân dân toàn quốc. Những trận đánh Bà Rịa, Bồng Sơn, Phú Củ, Bạc Liêu, Mỹ Tho, Bàu Bàng, Bến Cát, Cầu Kè, Chợ Gạo, Thạch Trụ, Lấp Vò, Tam Kỳ, Long Mỹ, Dân Chí 228/SD tại Chương Thiện, Cửu Long 25/SD tại Gò Công, Liên Kết 36, 52 tại Quảng Nam, Quảng Ngãi, Toumorông, Bình Long, Mộc Hóa v.v... đã bẻ gẫy hoàn toàn kế hoạch mùa mưa của Việt cộng. Trong bức thông điệp của Thiếu tướng Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương gửi đồng bào toàn quốc và các chiến sĩ nhân dịp kỷ niệm một năm thành lập Nội các Chiến tranh, Thiếu tướng nói : « Một năm trước bọn Việt cộng có võ cho chiến trận mùa mưa vì tin có thể chiến thắng. Nhưng gần đây chúng lại nói « chiến tranh không có mùa ». Như vậy chính địch quân cũng không dám tin vào khả năng quân sự của chúng, ngay trong lúc mà thời tiết thuận lợi cho chúng ». Tính đến ngày 19-6-66 ta đã loại ra khỏi vòng chiến 53.928 địch quân, trong số có 6.640 tên bị bắt. Ta còn tịch thu tới 10.800 súng cá nhân ; 3145 súng hạng nặng và 4.556 tấn ngũ cốc. Ngoài ra, trong 1 năm qua, đã có 17.931 cán binh Việt cộng qui thuận và 5.138 cơ sở địch quân như công binh xưởng, trại binh và hầm bí mật bị khám phá và kiểm soát.

Nói chung, với 5.496 cuộc hành quân từ cấp tiểu đoàn trở lên, trong năm qua, Quân lực ta đã tái chiếm và kiểm soát 80% vùng bất an ninh, bảo vệ trọn vẹn mùa gặt lúa dọc miền duyên hải từ Quảng-Trị đến Phú Yên, đã giải tỏa các trục giao thông. Quốc lộ số 1, số 14, số 19, số 21 và đã xâm nhập kiểm soát các mật khu nổi tiếng là an toàn của Việt cộng như chiến khu D, Dương Minh Châu, Mật khu Đồ Xá, Khu Tam Giác Sắt, vùng Tri Tâm Bình Dương.

Thêm vào những chiến thắng liên tiếp của ta, hơn 36.000 cán binh Việt cộng đã trở về quy chánh để cùng chúng ta chiến đấu chống Cộng.

III.— Cải tổ và tăng cường Quân lực :

Trước sự gia tăng nỗ lực chiến tranh của Việt cộng, Nội các Chiến tranh cũng đã đặt trọng tâm vào vấn đề cải tổ và tăng cường quân lực để có thể đối phó hữu hiệu trước nguy cơ Cộng sản.

Trước hết là biện pháp lưu ngũ các tân binh quân dịch và các quân nhân trừ bị thêm 1 năm và sau đó là việc ban hành lệnh *động viên* các thanh niên từ 20 đến 32 tuổi. Sự góp mặt của Sư đoàn 10 bộ binh cũng là một bằng chứng nói lên ý chí quyết tâm diệt Cộng của Chính phủ.

Binh chủng Hải quân được tăng viện thêm những tầu chiến và phải thuyền. Trong số này chúng tôi được biết Hải quân Việt Nam sắp tiếp nhận thêm chiếc Tuần thủy đỉnh mang tên Ngọc Hồi (đang ở trên đường về Việt Nam).

Mở rộng những cuộc tấn công ra Bắc Việt, binh chủng không quân đã nhằm đánh Việt cộng, ngay tại nguồn gốc xuất phát cuộc chiến tranh này. Quân chủng này đã tiến triển không ngừng. Từ thời kỳ T-28 đến Skyraider, phản lực cơ B-57 và rồi đây sẽ là phản lực cơ siêu thanh F-5 (sắp tiếp nhận của Không lực Hoa Kỳ).

Bộ mặt mới của Tổng cục Tiếp tế, Tổng Cục Chiến tranh Chính trị đã là những cải tiến quan trọng nhằm kiến trúc cho về hai phương diện vật chất và tinh thần.

Ngoài ra chúng ta cũng cần phải lưu ý đến một vài lãnh vực khác đã được Chính phủ và Nội các Chiến tranh đang quan tâm xúc tiến mạnh mẽ.

— Quy định cấp bằng văn hóa cho các thanh niên Thượng để theo học các lớp Sĩ quan, Hạ sĩ quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

— Thiết lập Trường Thiếu sinh quân Cao nguyên.

— Xây dựng Làng Quân đội và mở rộng hoạt động của ngành Quân tiếp vụ.

— Trợ cấp thỏa đáng cho các thương phế binh và các cô nhi quả phụ v.v...

Chính những sự kiện vừa kể đã là một trong những nguyên nhân giúp cho các quân nhân yên tâm trong nhiệm vụ chiến đấu chống Cộng, và khiến các thanh niên hăng hái tòng quân gia nhập đại gia đình quân đội.

IV.— Thêu ngắn bước đường tiến tới hòa bình :

Trước những thắng lợi về mặt quân sự, Quân đội VNCH đã đập vỡ giấc mộng xâm lăng của bọn Việt cộng hiếu chiến. Cũng chính những thắng lợi này đã tạo thêm uy tín cho Chính phủ VNCH trên chính trường quốc tế. Ta đã đặt liên lạc ngoại giao với nhiều quốc gia tại Á Phi và có tới 40 quốc gia trên khắp các lục địa Âu, Á, Mỹ, Úc đã tích cực đóng góp vào công cuộc tranh đấu của chúng ta dưới nhiều hình thức kinh tế, kỹ thuật và quân sự.

Những thắng lợi vừa kể đã cho chúng ta một ý niệm đẹp về tương lai rực rỡ của một hòa bình lố rạng sau những năm dài chiến tranh gian khổ. Nhưng muốn rút ngắn đoạn đường để tiến tới hòa bình thực sự, chúng ta phải đoàn kết thống nhất ý chí, tư tưởng để tích cực chiến đấu, đánh thắng Việt cộng.

Để kết thúc bài này, chúng tôi xin mượn lời Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG trong bài thông điệp gửi toàn thể quân nhân ngày 19-6-66 :

... « Thực trạng của quốc gia đã khiến chỉ còn có Quân đội là cường cột của xứ sở vừa tiêu biểu ý chí kháng chiến của toàn dân, vừa là một sức mạnh đoàn kết để cứu nước và dựng nước...

Trước tình thế khó khăn của đất nước, trước thềm chiến thắng kẻ thù, toàn dân đang cần dùng và đòi hỏi sự đoàn kết nhất trí và tinh thần trách nhiệm của Quân đội. Chúng ta phải tỏ ra xứng đáng với lòng tin tưởng đó và chúng ta phải phục vụ Nhân Dân đúng với lý tưởng và bổn phận Quân nhân của chúng ta. »

HÀ-HUYỀN-CHI

Digitized by Google

NHỮNG NGƯỜI đi giữ QUÊ-HƯƠNG

Trường ca của ĐỖ-KIM-BẢNG trình bày trong Đêm Văn Nghệ cho Cục Tâm Lý Chiến tổ chức nhân dịp Quốc Khánh 1-11-66.

RECITATIVO AMABILE

Từ khi chinh chiến lan trần trên đất nước Nam. Từ khi xương máu rơi đầy đồng khô cỏ

ANDANTE DOLOROSO ♩=60

cháy. Ôi Việt-Nam hỡi oán! Ôi! đã bao năm rồi trời Việt-Nam khói lửa mịt mùng. Ôi! đã bao tháng
Nên đã bao năm rồi người Việt-Nam nuốt lệ ngậm hờn. Gươm chiến chinh xóa

ngày người Việt nam khắc khoải chờ mong. Chờ mong ngày điêu linh vắng bóng, ngày thanh bình khắp chốn. Ước mong chỉ là
nhòa màu xanh tươi những ngày vắng son. Hận quân cộng đem tang tóc đến, hận lên nòng súng thép. Súng mang về niềm

1 RIT 2 ALLEGRO MARCIA CON FUOCO ♩=112

mong hão huyền, đêm vẫn còn tiếng súng. Khi nước loạn ly ta nguyền ra
vui chiến trường. đi không chút sầu thương.

đi cho phố phường vui cho đồng lúa chín. Gót đoàn ta từng pha xương máu thù, từng vương nhựa nắng hay dầm tan mật

khu. Sương xuống Trường Sơn cây rừng lao xao. Trăng chiếu đồng Nai câu hò ngọt ngào. Dù hậu-

giang bưng lấy, miền Trung xơ xác, vẫn có mặt người lính chiến Việt-Nam. Anh đến từ đâu? Tôi từ Cao-

Nguyên. Anh đến từ đâu? Tôi miền giới tuyến. Đất miền Tây dù chua thêm nước phèn, lòng tôi thương

mến như mến nơi thần tiên. Ta đến rồi đi, đi về muôn phương. Xương máu còn rơi trên vạn nẻo

STESSO TEMPO. RISOLUTO

đường. Để dệt nên câu thề: "Từ miền no ấm, chúng ta về miền Bắc xóa x sầu thương". Đây vùng Trường Sơn gió

sương. Quân gặc bỏ thây núi Prong. Gió đưa tin vui Ba-Lòng. Súng ta xua tan căn hờn Quân thù gục trên Phước-

Digitized by Google

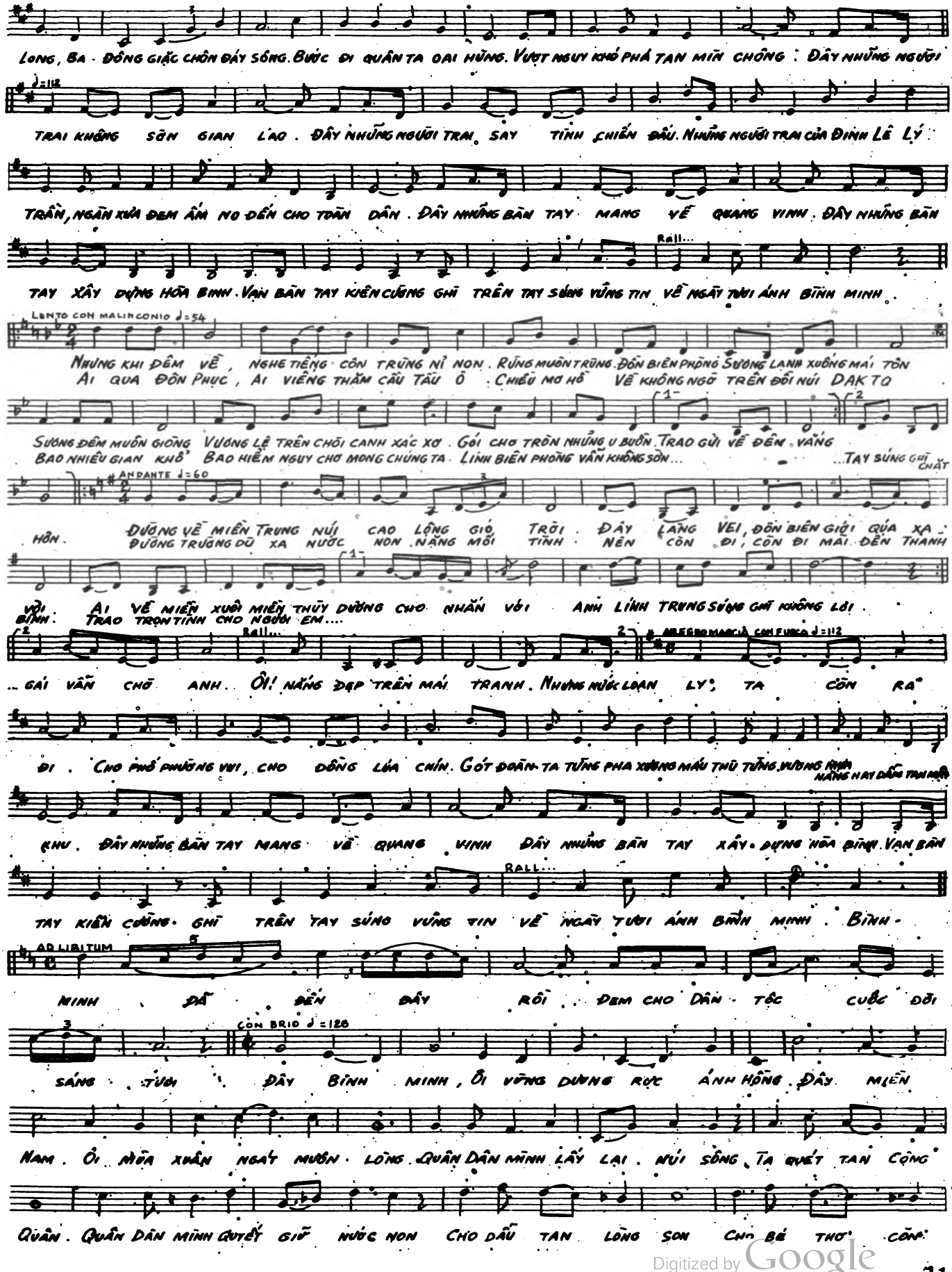

Digitized by Google

★ NHỮNG NGƯỜI ĐI GIỮ QUÊ HƯƠNG

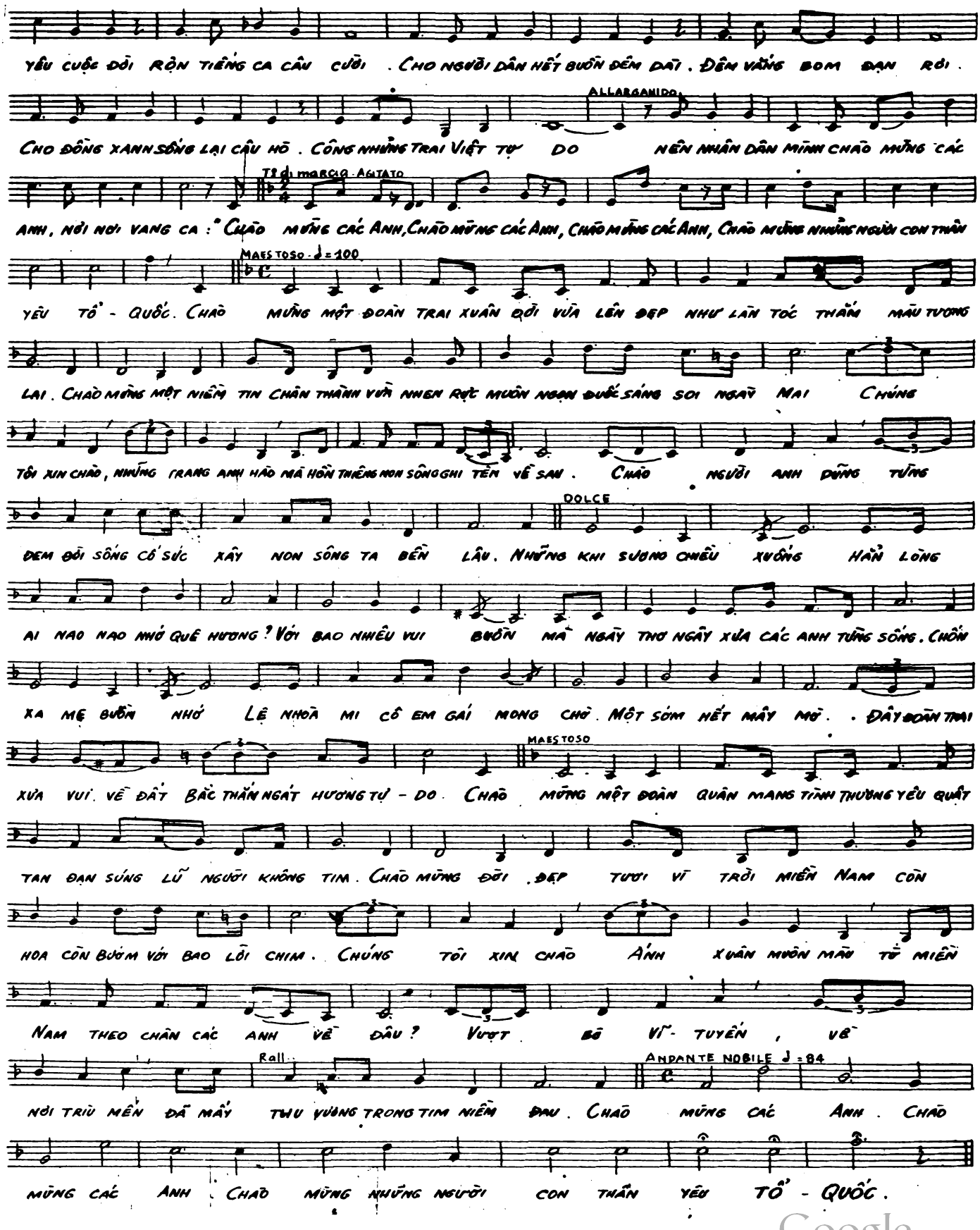

Digitized by Google

MỘT BƯỚC TIẾN VỮNG MẠNH TRÊN ĐƯỜNG XÂY ĐỰNG DÂN CHỦ

LỄ KHAI MẠC QUỐC-HỘI LẬP-HIẾN NGÀY 27-9-1966

★ « **Muốn ổn định tình thế và huy động được toàn dân, cần phải có một chánh quyền thể hiện ý nguyện chung của dân** »

(Trích Diễn văn của ông Niên Trưởng Quốc Hội Lập Hiến)

★ « **Quốc Hội phải hoàn thành Hiến pháp đáp ứng nguyện vọng của toàn dân** »

(Trích Diễn văn của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ)

★ « **Hiến pháp tương lai không chỉ là căn bản của nền pháp trị mà còn phải tạo được tình đoàn kết thật sự** »

(Trích Diễn văn của Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG)

Ông Niên Trưởng Quốc Hội đang đọc diễn văn

Ngày 27-9 vừa qua, đúng 15 ngày sau khi cuộc bầu cử QHLH hoàn thành một cách tốt đẹp, lễ khai mạc QHLH đã được cử hành trọng thể tại Nhà Văn Hóa cũ, trước Công trường Lam Sơn.

Lần lượt, ông Nguyễn bá Lương, Niên trưởng Quốc Hội, Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ và Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG đã đọc diễn văn trước Quốc Hội.

Dưới đây là những đoạn trích trong các bài diễn văn nói trên :

« ...**Tất cả** những người thành tâm yêu nước **đều nhận chân** rằng muốn ổn định tình thế và huy động được toàn dân trong cuộc chống Cộng và tranh đấu cho sự sinh tồn chung, chúng ta cần phải có **một chánh quyền** thể hiện ý nguyện chung của dân chúng — Chánh quyền này chỉ có thể thành lập được khi nước ta có được một Hiến Pháp vững chắc mà toàn dân chấp nhận...

« ...**Nhưng** muốn được hữu ích cho sự sống còn chung, **Hiến** Pháp tương lai không những phải **đáp ứng** nguyện vọng tha thiết của toàn dân, thỏa **mãn những nhu** cầu khẩn cấp của tình thế, mà còn **phải thích hợp** với những sự kiện thực tế đang chi **phối đời sống** của Quốc Gia...

« ...**Như vậy** : ngoài việc xây dựng một **chế độ dân chủ, bảo đảm** cho mọi công dân những quyền **căn bản, Hiến** pháp tương lai còn phải đưa đến **một chánh quyền** vững mạnh có đủ uy tín và khả **năng để** chiến thắng Cộng sản, vãn hồi trật tự hòa **bình, khả dĩ** thực hiện một chương trình kiến thiết **đại quy mô hầu** đưa quốc gia Việt Nam đến sự trù **phú hùng cường**.

« ... **Tôi tin** tưởng các bạn đồng viện cũng như tôi, **là những người** xuất phát từ dân chúng và được **sự ủy nhiệm** của dân chúng trong một cuộc bầu cử tự do, **tất cả** anh em chúng ta đều hiểu rõ nguyện vọng và nhu cầu của dân chúng.

...« **Chúng** ta sẵn sàng tiếp nhận những ý kiến **xây dựng** của chánh quyền, của mọi tầng lớp **nhân dân** và cương quyết không để một áp lực nào có thể chi phối hay bắt buộc chúng ta phản bội quyền lợi của dân tộc... »

(Trích Diễn văn của ông Niên Trưởng Quốc Hội)

« ... Thưa quí vị, những đặc điểm của sự thành công đã mang lại đầy đủ tư cách đại diện toàn dân của Quốc hội này, thì cũng đặt ra một trách nhiệm nặng nề cho Quốc hội, là hoàn thành một bản Hiến pháp đáp ứng được nguyện vọng của toàn dân, đồng thời thích ứng với hoàn cảnh đặc biệt của đất nước. Một đất nước trực tiếp bị hăm dọa tàn phá của nạn Cộng Sản. Một đất nước đã phải chấp nhận một cuộc chiến để tự vệ, để bảo đảm sống còn.

Một đất nước đã liên tiếp lâm vào cảnh rối loạn trong ba năm qua lại chìm đắm trong một khung cảnh xã hội có nhiều tàn tích phong kiến và một nền kinh tế còn yếu kém... »

(Trích Diễn văn của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ)

« Cũng do đó mà Hiến pháp tương lai không những chỉ là căn bản của nền pháp trị, mở đường cho sự phát triển toàn diện của dân tộc, mà lại còn phải tạo được tình đoàn kết thực sự và tham gia tích cực của mọi thành phần nhân dân Việt Nam, nói tóm tắt là phải làm sao điều hợp được mọi dị đồng, điều hợp được thực tại, tóm tắt phải điều hòa được Xã hội Việt Nam trong một tình thương dân tộc đậm đà... »

« ... Thưa quí vị.

« Nhân dân đã tuyển chọn Quí vị trong tinh thần tự do Dân Chủ hoàn toàn, và cũng vì không hề bị một áp lực nào vã cũng không do một sự mua chuộc nào, nên tôi không mong mỏi gì hơn là Quí Vị cứ đứng về phía lẽ phải của quyền lợi chánh đáng của Nhân Dân và Tổ Quốc mà làm tròn nhiệm vụ của Quý Vị. Nhưng điều mà tôi thành thật ước mong nơi Quý Vị, đại diện cho mọi xu hướng chính trị và thành phần nhân dân, là nên kết hợp và thống nhứt ý chí thành một khối chống Cộng và thể hiện đoàn kết Quốc Gia, mà tôi chắc chắn tinh thần đó sẽ được Quí Vị gieo rắc từ nếp sinh hoạt trong tòa nhà này vào Hiến Pháp tương lai do Quí Vị soạn thảo... »

(Trích Diễn văn của Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG)

Digitized by Google

CAO NGUYÊN

TRÊN ĐƯỜNG

THẮNG CỘNG VÀ XÂY DỰNG

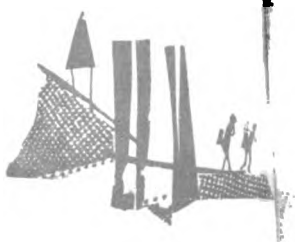

V2CT một vùng đồi núi hiểm trở và bao la, theo như lời của Thiếu Tướng Vĩnh Lộc Tư Lệnh QĐII — V2CT đã nói : « hành lang cao nguyên là một cứ điểm quân sự quan trọng nhất của miền Nam ». Vùng đất chiến tranh và xây dựng, nơi đã ghi nhiều trận chiến lịch sử oai hùng đã và đang tiếp diễn : Pleime, Buprang, Đức cơ, Choprong Toumorong, Phù Cũ .

Vào mùa mưa năm ngoái, chiến trường cao nguyên đã trở nên khốc liệt. Bọn VC đã liều linh đem một sư đoàn vào trận chiến Pleime, quanh vùng biên giới Miên Việt, Đức Cơ. Chuprong cách Pleiku, vào khoảng 60 cây số về phía Tây Nam. Tại đây chiến trận khốc liệt đã xảy ra, là nơi mồ chôn của hơn một nửa sư đoàn VC, đã làm chấn động và lùi bước bọn Cộng sản miền Bắc, kể từ ngày 19-10-65 trận chiến Pleime đã gây một tổn thất nặng nề cho VC như sau : (tính đến 26-11-65)

4.254 VC chết tại trận, 1.293 VC bị thương, 179 bị bắt sống, lực lượng ta tịch thu 169 vũ khí cộng đồng, 1027 vũ khí cá nhân. Mặc khác 2.700 đồng bào tỵ nạn cộng sản được đưa về quận Thanh An tạm cư, đồng thời còn tịch thu nhiều quân trang và tài liệu quan trọng. Vào mùa mưa năm nay cũng tại Pleime, bọn VC mưu toan lấy lại uy tín trên chiến trường, nhưng lại một lần nữa bọn chúng lại bị thất bại chua cay ! Lực lượng hành quân hỗn hợp Việt-Nam và Đồng Minh trong khuôn khổ cuộc hành quân Paul Revere và Thần Phong 17 từ chượng tuần tháng 5-66 tính đến nay, lực lượng hành quân hỗn hợp đã hạ sát tại chiến trường 1029 VC, một số lớn chết được đồng bọn mang đi 152 VC bị bắt sống, ta tịch thu 80 vũ khí cộng đồng 400 vũ khí cá nhân phá hủy một quân y viện của VC. Mặc khác cán binh VC khiêng cả thượng liên về qui chánh. ngoài ra còn thu được nhiều máy móc truyền tin, quân trang và nhiều tài liệu quan trọng cùng đạn dược đủ loại. Với chiến thắng trên, vào ngày 17-8-66 Trung-Tướng Chủ Tịch UBLĐQG, Thiếu-Tướng Chủ UBHPTƯ, các Tổng Ủy Viên và Tướng lãnh đồng minh đã đến BTL/QĐ2 gắn huy chương cho các tướng lãnh và chiến sĩ hữu công tại Pleime, Đức Cơ, Chuprong, đồng thời phái đoàn đã đến quan sát tận chiến trường và dự kiến cuộc triển lãm vũ khí tịch thu của địch.

Vào mùa thu năm ngoái, VC với một lực lượng đông gấp 5 ta, với mưu toan chiếm đồn Buprang do đại đội 285 ĐPQ. trú đóng, nhưng với sự chiến đấu dũng cảm và kiên trì, các chiến sĩ đồn Buprang đã đẩy lui lực lượng ồ ạt của VC và đã gây cho bọn chúng một tổn thất nặng nề, sau cuộc giao tranh các chiến sĩ Buprang đã hạ sát tại trận 125 tên VC, 70 tên khác chết và bị thương được đồng bọn mang đi, tịch thu được 45 vũ khí đủ loại cũng nhiều đạn dược và quân trang tài liệu quan trọng. Về phía ta chỉ có 7 chiến sĩ hy sinh, 15 bị thương nhẹ và vũ khí bảo toàn. Năm nay vào hồi 1g20 ngày 24-3-66 khoảng 2 Tiểu Đoàn VC đã xử dụng BKP 81 và 60 ly, SKZ 75 ly, đại liên 30 và 50 ly với mưu toan tấn công đồn Buprang để vớt vát lại uy tín, nhưng các chiến sĩ của đại đội 285 ĐPQ. tăng cường Trung đội của đại đội 901/ĐPQ và trung đội NQ tăng phái đã giàu kinh nghiệm chiến đấu kiên trì đã đẩy lui cuộc tấn công vũ bão của VC sau 5 giờ giao tranh các chiến sĩ Buprang đã hạ sát 151 VC chết tại trận, trong số này có một đại úy VC, lực lượng ta tịch thu 3 đại liên 50 ly, 1 SKZ 57 ly, 12 tiểu liên K50, một số vũ khí cá nhân, 10 bánh thuốc nổ TNT và nhiều quân trang tài liệu quan trọng.

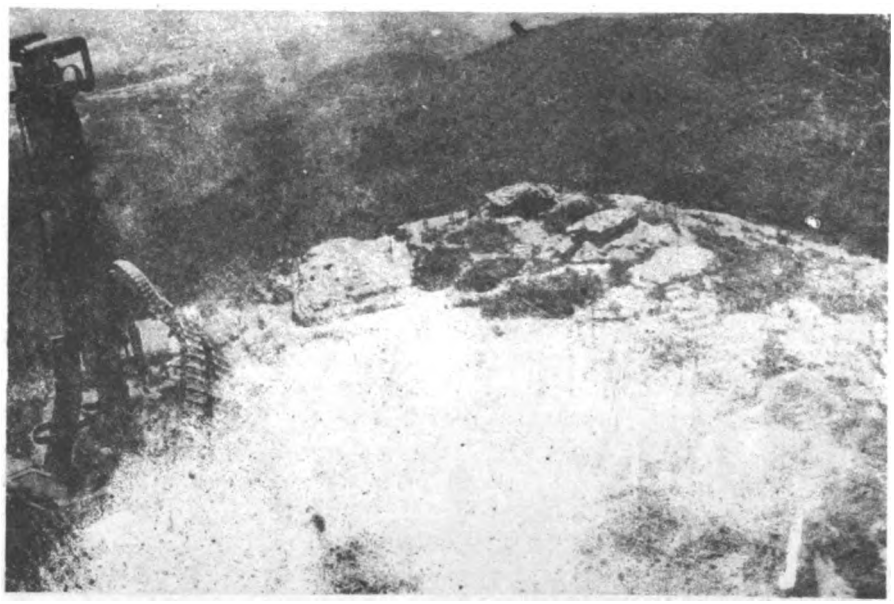

Tại Kontum, quanh vùng Dakto và Toumorong nơi đã ghi nhiều dấu vết lịch sử, năm nay Biệt Khu 24 đã mở cuộc hành quân hỗn hợp Dân Thắng 51 nhằm mục đích ngăn chận và tiêu diệt các đơn vị VC xâm nhập miền Nam bằng đường ranh giới Miên Việt. Được biết đây là cuộc hành quân lớn nhất từ trước đến nay tại quanh vùng Dakto, Tân Cảnh Morpan, Bông Hồng đã hạ sát 34 VC chết tại trận, một số chết và bị thương được đã đồng bọn mang đi, 5 bị bắt sống, tịch thu được 1 súng cối 60 ly, 4 trung liên, 14 tiểu liên, 11 súng trường. 36 súng carbine, 3 nòng đại liên cùng nhiều quân trang, đạn dược và tài liệu quan trọng, đồng thời tiếp nhận 32 cán binh hồi chánh, về phía lực lượng Đồng Minh đã thu được trên 100 khẩu súng đủ loại. Đặc biệt trong chiến thắng này có Đại-úy Hoa Kỳ [illegible] TER, trước sự tấn công vũ bão [illegible]

Digitized by Google

PLEIME, CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ
Tranh sơn dầu của Họa sĩ LÊ-LỘC-ĐÔN

người của VC, Đại úy Carpenter đã không ngần ngại gọi pháo đài bay khổng lồ B-52 dội bom ngay vị trí quân của Đại-úy tại ngọn đồi Dakfa trước 5 phút mở đường máu di chuyển sang vị trí khác. Người hùng Carpenter hiện nay được hân hạnh tuyển chọn làm sĩ quan tùy viên của Thống Tướng Westmoreland Tư Lệnh Lực Lượng Hoa Kỳ tại Việt-Nam. Được biết trong trận mưa bom của pháo đài bay B52 đã chôn vùi trọn một tiểu đoàn VC tại ngọn đồi Dakfa theo lời của hồi chánh Ngô-Hương một binh sĩ VC cho biết. Mặc khác trong khuôn khổ cuộc hành quân Bình Phủ 3 vào ngày 5 và 6-5-69, Khu 22 CT đã hạ sát tại trận 315 VC quanh vùng Tam Quan, 50 VC chết và bị thương được đồng bọn mang đi, 30 tên khác bị bắt sống, tịch thu nhiều vũ khí đủ loại, quân trang và tài liệu quan trọng.

Qua các chiến thắng trên, vào ngày 21-6-[illegible] BTL/QĐ2 đã tổ chức ngày họp mặt của các vị anh hùng V2CT để diện trình quý vị tướng lãnh Việt-Nam và Đồng Minh, tại đây các vị anh hùng đã được tưởng thưởng huy chương [illegible] tuyên dương công trạng trước giới chức cao cấp đồng bào tham dự đông đủ. Trong dịp này 42 vị anh hùng quân đội V2CT đã viếng thăm TTHL cán bộ Trường-Sơn, tại đây các vị anh hùng Quân Đội V2CT được các khóa sinh Trường Sơn, tiếp đó nồng hậu và các vị anh hùng được khóa sinh vinh thăng làm người anh đỡ đầu cho các khóa sinh Trường Sơn.

Cao nguyên không những chiếm một ưu thế lãnh vực quân sự mà nó còn đang vươn lên trong xây dựng. Thiếu Tướng Vĩnh Lộc Tư Lệnh QĐII—V2CT đã nói: « Lực lượng Trường Sơn đã và đang lớn mạnh tại Vùng Cao ». Được biết TT HL cán bộ Trường Sơn tại Pleiku bắt đầu hoạt động từ ngày 15-4 65, nơi đây đã đào tạo những khóa sinh Kinh-Thượng, sau một thời gian thụ huấn ba tháng tại trung tâm để thành những cán bộ chuyên nghiệp về các môn cải tiến sinh hoạt giáo-dục tập quán, y tế cộng đồng, bố phòng chu vi, chăn nuôi trồng trĩa. để rồi tung về hoạt động tại các buôn ấp xa xôi, hẻo lánh với nhiệm vụ bình định nông thôn, xây dựng hạ tầng cơ sở. Tính đến nay đã có 4224 cán bộ Trường Sơn đã và đang hoạt động tại khắp 3 Vùng Chiến Thuật. Song song với kế hoạch Trường Sơn cải tiến dân sinh thiết lập tại Biển Hồ, Trung tâm Thiếu Sinh Quân Cao nguyên được khởi công thiết lập tại Pleiku ngày 1-11-64 và hoàn tất ngày 5-6-65 với nhiệm vụ giáo huấn thiếu nhi, con của các quân dân chính Thượng có công với tổ quốc. TTTSQ Cao nguyên khai giảng niên học đầu tiên vào ngày 23-9-65 với 104 TSQ từ lớp 5 đến lớp Đệ thất, tính đến nay đã nâng sĩ số lên đến 186 TSQ từ lớp Năm đến Đệ Lục. Ngoài việc học hỏi văn hóa và quân sự, các TSQ còn tham gia vào các công tác dân vận tại các Buôn ấp thuộc VIICT đã giúp đỡ đồng bào Thượng trong những công tác xã hội, cải tiến dân sinh, mang lại cho đồng bào địa phương một niềm tin yêu trong chương trình sinh hoạt của Trung tâm Thiếu sinh quân Cao nguyên.

Mặc khác hằng ngày các đoàn công tác Tâm lý Chiến — Dân sự vụ phối hợp với đoàn công tác Dân sự vụ Hoa kỳ, Đại hàn, Phi luật Tân đã đến tận các Buôn ấp VIICT để giúp đỡ đồng bào trong những công tác xã hội, khám bệnh, phát thuốc, trao tặng phẩm, hướng dẫn chăn nuôi, trồng tỉa, vệ sinh công cộng, giáo dục tập quán, xây cầu, đắp lộ, và nhất là công tác trợ giúp đồng bào tỵ nạn Cộng sản.

Nhìn vào quá trình và diễn tiến của VIICT chúng ta nhận thấy rằng, Cao nguyên không những chiếm ưu thế về chiến thắng quân sự mà phải nói nó đã chiến thắng toàn diện về chính trị kinh tế và xã hội.

Theo đà chiến thắng và xây dựng; vùng đất Cao nguyên trong một ngày gần đây sẽ thu đạt được nhiều thành quả tốt đẹp, nâng vùng Cao nguyên lên ngang hàng vùng trù phú và thanh bình mang lại cho đồng bào vùng cao một niềm ấm yêu vô bờ.

Digitized by Google

QUÁ TRÌNH THAM CHIẾN CỦA QUÂN-ĐỘI ĐỒNG-MINH TẠI VIỆT-NAM TỪ NGÀY CÁCH-MẠNG 1-11-1963 ĐẾN NAY

N. V. B. ghi

Lời người ghi.—

Cho đến nay đã có 6 Quốc gia gửi quân nhân sang giúp chúng ta chống Cộng... Ghi lại quá trình tham chiến của những người bạn Đồng minh này tại V.N. chúng tôi muốn trình bày rõ vấn đề « Chúng ta không cô đơn — Không đơn độc chống Cộng sản — Thế giới Tự do đã sát cánh cùng dân tộc ta chống lại thảm họa đỏ ». Nơi đây chúng tôi ghi lại ngày các đơn vị Đồng minh đặt chân lên phần đất Việt Nam và những chuyện đáng nhớ nhất trong « Quá trình tham chiến của Quân đội Đồng minh tại Việt Nam từ sau ngày Cách Mạng 1-11-1963 đến nay »...

Hành quân « Starlight » : Một trong những trận đánh lớn trên chiến trường Việt Nam.

1964

Tháng 3 — 1964.

26-3 : Ông Mc Namara sau khi viếng V.N.C.H. trở về nêu vấn đề có thể mở các hoạt động quân sự tại Bắc Việt.

Tháng 5 — 1964.

Đại tướng Westmoreland thay thế Thống tướng Harkins trong chức Chỉ huy trưởng MACV.

Úc tăng số Cố vấn ở Việt Nam lên 80 người và sẽ gởi đến Việt Nam 6 chiếc Caribou với phi hành đoàn.

Tháng 6-1964—

23-6 : Thống tướng Taylor được bổ nhiệm làm Tân Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam.

26-6 : Công binh Tân-Tây-Lan đến Việt Nam.

Binh sĩ Hoa Kỳ hành quân trong rừng sâu.

Tháng 8-1964—

2-8 : Khủng hoảng ở Vịnh Bắc Việt. Tàu Madox bị tấn công...

4-8 : Tàu Madox và Turner Joy bị tấn công.

64 phi cơ của Hải quân Mỹ tấn công các mục tiêu trên lãnh thổ Bắc Việt.

Các chiến đấu cơ của Không lực Mỹ ồ ạt đến Việt Nam.

10-8 : 3 chiếc Caribou của Úc đến Việt Nam.

Tháng 9-1964—

22-9 : Đại Hàn gửi đến một Bệnh viện Giải phẫu lưu động gồm 130 nhân viên.

Tháng 10-1964—

8-10 : 16 Sĩ quan Tâm Lý Chiến Trung Hoa Dân Quốc dưới quyền hướng dẫn của Trung tướng Đặng Đình Viễn (Teng Ting Yuan) đến Việt Nam.

1965

★ Tháng 1-1965—

1-1 : Quân số tổng cộng của Mỹ ở Việt Nam là 23.000 người.

★ Tháng 2-1965—

7-2 : Phi cơ của Hải quân Hoa Kỳ oanh kích Đồng Hới mở đầu cho những loại bom đua nhau rơi trên lãnh thổ Bắc Việt.

26-2 : 600 binh sĩ thuộc Chiến đoàn Đặc nhiệm Đại Hàn đến Saigon.

★ Tháng 3-1965—

2-3 : Lần đầu tiên phi cơ xung kích của Không lực Hoa Kỳ tấn công lên lãnh thổ Bắc Việt (Những lần trước đều do Hải quân Mỹ thực hiện).

9-3 : 3500 binh sĩ Thủy quân Lục chiến đổ bộ lên bãi bể Đà Nẵng thuộc Lữ đoàn 9 trước đóng ở Okinawa dưới quyền chỉ huy của Thiếu tướng Karch.

16-3 : Phần chót của Chiến đoàn Đặc nhiệm Đại Hàn đến Saigon Đoàn này trú đóng ở Dĩ-An.

★ Tháng 4-1965—

4-4 : Chiếc F-105 đầu tiên của Mỹ bị Mig-17 bắn hạ trên vùng trời Bắc Việt.

Digitized by Google

9-4 : Đụng độ dữ dội ở trên không giữa phi cơ Mig và phi cơ của Hải quân Mỹ.

11-4 : 2 đơn vị nhỏ của T.Q.L.C. Hoa Kỳ đổ bộ lên Đà Nẵng nâng tổng số Cọp biển Mỹ ở Việt Nam lên đến 4500 người.

✶ Tháng 5-1965—

5-5 : Những binh sĩ đầu tiên của Lữ đoàn 173 Nhảy dù Hoa Kỳ đến Biên Hòa. Đây là đơn vị chiến đấu đầu tiên của Lục quân Hoa Kỳ tham chiến ở Việt Nam.

7-5 : Công binh và T.Q.L.C. Hoa Kỳ đổ bộ và khởi công xây cất căn cứ Chu Lai.

◔ Tháng 6-1965—

1-6 : Quân số của Hoa Kỳ ở Việt Nam : 52.000... Thủy quân Lục chiến bắt đầu xử dụng căn cứ Chu Lai.

3-6 : 100 chiến sĩ Tiền phong Úc do Trung tá Lewis Brumsfield hướng dẫn đến Saigon thuộc Tiểu đoàn I Chiến đấu.

8-6 : 500 binh sĩ Chủ lực của Tiểu đoàn I/Trung đoàn Hoàng gia Úc Đại Lợi đến Vũng Tàu. Đơn vị này sẽ đóng ở Vũng Tàu.

9-6 : Kỹ sư Công binh Hoa Kỳ khởi sự đến xây cất đầu cầu tiếp vận Cam Ranh.

17-6 : Phi cơ của Hải quân Hoa Kỳ bắn rơi chiếc Mig đầu tiên của Cộng sản trên không phận Bắc Việt.

18-6 : Lần đầu tiên trong chiến cuộc Việt Nam, 27 pháo đài bay B-52 xuất phát từ đảo Guam đến dội bom Chiến khu D.

20-6 : Phi cơ cánh quạt Skyraider của Hải quân Mỹ bắn hạ phản lực cơ Mig 17 của Bắc Việt.

✶ Tháng 7-1965—

7-7 : Khẩu đại bác đầu tiên của Pháo đội 161 Hoàng gia Tân Tây Lan đến Việt Nam.

7-7 : Hơn 8000 binh sĩ T.Q.L.C. Hoa Kỳ đổ bộ lên bãi bể Đà Nẵng và Qui nhơn.

12-7 : Lữ đoàn II thuộc Đệ Nhất Sư đoàn Bộ binh Hoa Kỳ đến Cam Ranh để bảo vệ căn cứ của Bộ Chỉ Huy Tiếp Vận I (đến cùng ngày).

14-7 : 900 binh sĩ của Đệ I Sư đoàn B.B. Hoa Kỳ đến Biên Hòa hoạt động chung với quân Úc và Lữ đoàn 173 nhảy dù H.K.

17-7 : Lần đầu tiên trên chiến trường Việt Nam, B-52 oanh tạc để yểm trợ bộ binh.

24-7 Chiếc phi cơ đầu tiên của Hoa Kỳ bị hỏa tiễn SAM bắn hạ ở Bắc Việt.

27-7 : Phi cơ Hoa Kỳ triệt hạ 2 giàn hỏa tiễn SAM ở phía Tây Bắc Hà Nội.

Cỗ đại bác 105 ly đầu tiên của Tân Tây Lan đến V.N. hồi tháng 7 năm ngoái.

Những binh sĩ chiến đấu đầu tiên của Trung đoàn Hoàng gia Úc đại Lợi đến Việt Nam.

29-7 : 3700 binh sĩ Lữ đoàn 1 thuộc Sư đoàn 101 Nhảy dù đến Cam Ranh.

31-7 : Quân số của Hoa Kỳ ở V.N lên đến 80.000 người.

✶ Tháng 8-1965—

9-8 : Hoa Kỳ trao 4 chiếc B-57 cho Không quân V.N.C.H.

14 và 15-8 : 6400 Thủy Quân Lục Chiến đến Đà Nẵng và Chu-Lai.

18-8 Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ khai diễn chiến dịch Starlight ở phía Nam Chu Lai.

23-8 : Một phái đoàn Dân Sự Vụ Phi Luật Tân gồm 15 sĩ quan Dân Sự Vụ, 6 Sĩ quan Quân y, 6 Nữ y tá và 6 Hạ sĩ quan Quân y đến Tân sân Nhất.

✶ Tháng 9-1965—

7-9 : Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ và Việt-Nam khai diễn chiến dịch Piranha ở phía Nam Chu Lai.

12-9 : Những binh sĩ đầu tiên của Đệ Nhất Sư đoàn Kỵ binh không vận Hoa Kỳ đổ bộ lên bãi bể Qui Nhơn để thiết lập căn cứ ở An khê.

★ Tháng 10-1965—

8-10 : Lữ đoàn II Thanh Long của Thủy quân Lục chiến Đại Hàn đến Việt Nam.

10-10 : Binh sĩ của Đệ Nhất Sư đoàn Bộ binh Hoa Kỳ tiếp tục đến Biên Hòa.

17-10 : Lần đầu tiên phi cơ của Hải quân Hoa Kỳ phá hủy một giàn hỏa tiễn SAM lưu động ở Bắc Việt.

19-10 : Trận chiến Pleime khởi sự.

★ Tháng 11-1965—

1-11 : Đệ Nhất Sư đoàn Kỵ binh Không Vận Hoa Kỳ đụng độ với V.C. ở phía Tây Pleime.

8-11 : Lữ đoàn 173 Nhảy dù Hoa Kỳ chạm súng mạnh trong chiến khu D.

10-11 : T.Q.L.C. Hoa Kỳ và Việt-Nam hành quân phối hợp trong chiến dịch Blue Marlin kéo dài 2 ngày.

14 đến 19-11 : Đụng độ lớn nhất từ trước đến giờ trong chiến cuộc Việt Nam ở thung lũng Ia rang... Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn đến Qui Nhơn.

(Xem tiếp trang 24)

Digitized by Google

NGÀY QUÂN-LỰC 19-6-1966 TẠI SAIGON

Quang cảnh buổi lễ

Các vị Tướng Lãnh đang duyệt binh

Đại Qu
mệ đà

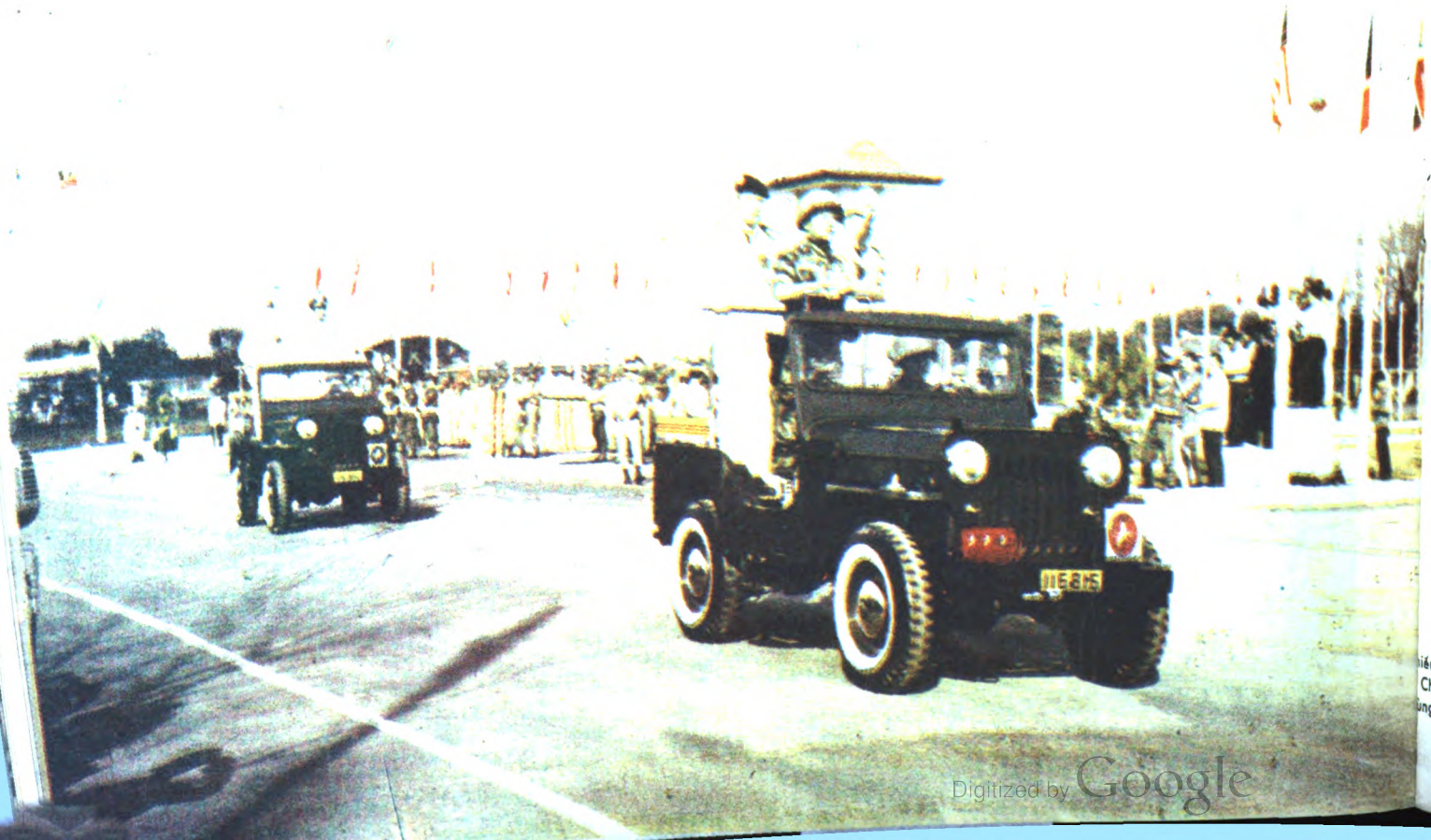

iêu Tướng
Chiến Thu
ng II Chiế

Digitized by Google

Đại Quân Kỳ của QLVNCH.
mở đầu cuộc diễn binh

hiếu Tướng Tư Lệnh Quân đoàn II và Vùng
Chiến Thuật, Chỉ huy Đoàn Hậu Bị Quân
ùng II Chiến Thuật trong cuộc diễn hành.

Digitized by Google

SƯ-ĐOÀN BẠCH-MÃ
hay là Sư-Đoàn 9 Bộ Binh Đại-Hàn

. . . Tại sao có mỹ danh « Sư đoàn Bạch Mã » ? Muốn trả lời câu hỏi này, ta phải « cậy nhờ » vào một chiến tích vang danh nhất của Sư đoàn 9 Bộ binh Đại Hàn trong thời Cao Ly chiến trước đây... Chỉ biết sau 3 năm chiến chinh trong thời chiến Hàn Quốc, Sư đoàn này đã hạ trận dưới 50.000 Cộng quân mà đa số là những binh sĩ của Lộ quân 38 Trung Cộng, bắt giữ 200 tù binh và tịch thu chừng 6000 vũ khí đủ loại... Sau khi trải qua thời gian 10 tuần Huấn luyện về Du kích chiến để những chiến binh này có thể trở thành những người lính Biệt Động can trường nhất — dũng cảm nhất, Sư đoàn Bạch Mã đã chính thức tham chiến ở Việt Nam khi binh sĩ Trung đoàn 28 Bộ binh Chiến đấu thuộc Sư đoàn đã đổ bộ lên bãi bể Hòn Chồng cách Nha Trang 5 cây số về phía Đông Bắc hôm thứ hai mồng 5 tháng 9 năm 1966...

LĂNG-NGUYÊN

. . Không hiểu sao bờ biển Hòn chồng của xứ Nha trang cát trắng lại có cái duyên lạ với những đơn vị Đại Hàn đang chinh chiến ở Việt Nam : Phần lớn những đơn vị bạn — những đơn vị của Bàn tay thép Karate — của ngón chân sắt Thái cực đạo đều khởi sự đặt chân lên phần đất quê hương ta qua « HÒN CHỒNG » . . . .

. . . Từ trong lòng những con tàu Hải Vận, các toán binh sĩ tuần tự kéo lên bờ. Họ bước đều, trên người mang đủ quân trang, quân dụng.. Những người gái Việt bước đến quàng vòng hoa trắng lên cổ chàng chiến binh vừa từ phương xa đến... Tiến về vị trí đã được chỉ định sẵn trên bãi cát để sửa soạn hưởng lấy buổi lễ tiếp đón đầu tiên nơi xứ người... Vị Tướng Việt đứng lên nói những lời hàm mộ — những lời của người « chủ » niềm nở đón người khách phương xa... Đáp từ, Vị Tướng nước bạn đứng dậy nhẩn nhủ vài lời với đoàn quân vừa đến... Buổi lễ chấm dứt bằng một cuộc diễn hành...

Im lặng ! Bình thản ! Những đơn vị Đồng minh đến V.N. lần đầu hẳn sẽ không bao giờ quên được giây phút đầu tiên trên xứ này. Thông lệ trên cũng áp dụng cho Đoàn quân đổ bộ lên HÒN CHỒNG hôm 5 tháng 9 vừa qua. Đoàn quân mang một cái tên rất đẹp, « Sư Đoàn quân mang một cái tên rất đẹp, « Sư đoàn 9 Bộ đoàn Bạch Mã Đại Hàn » hay « Sư đoàn 9 Bộ binh Đại Hàn »... Lại một đơn vị tăm tiếng của Đại Hàn tham chiến ở Việt Nam ! Lữ đoàn II, Sư đoàn 9, Sư đoàn 27 phòng vệ Thủ đô : Những kỳ danh đi sát với những biệt danh Thanh Long — Bạch Mã — Mãnh Hổ. Và mỗi biệt danh ấy lại là cả một giai thoại chiến trường đầy máu lửa trong thời Cao ly chiến mười lăm năm về trước . . . . . .

★ Từ « Ngọn đồi Ngựa trắng » đến « Sư đoàn Bạch Mã » hay là 10 ngày huyết chiến tại đồi Bạch Mã . . . .

. . . .Mùa thu năm 1952, một Sư đoàn « trẻ măng » (cũng như bất cứ một Sư đoàn nào khác của Quân lực Đại Hàn) mang tên Sư đoàn 9 Bộ Binh Đại Hàn chạm trán với Lộ quân 38 Trung cộng tại Ngọn đồi Bạch Mã (The Whitehorse Hill) — một ngọn đồi chiến lược ngăn đường tiến quân của Cộng sản vào thủ đô Hán Thành. Nơi ngọn đồi chiến lược này, Sư đoàn đã huyết chiến với 2 Sư đoàn quân Trung cộng và khi chiến trận chấm dứt người ta đếm được 13.321 xác quân thù còn nằm ngổn ngang trên mặt đất. 10 ngày huyết chiến ở đây khiến Sư đoàn được trao tặng mỹ hiệu sư đoàn Bạch Mã The White horse Division Sư đoàn từng hạ 13.321 Cộng quân tại Ngọn đồi... Ngựa trắng. Trận này khiến Trung cộng khiếp đảm như thế nào ? Phần sau chúng tôi sẽ trình bày những « nhận xét » của chính các sĩ quan Trung cộng đã dự trận.

Trong chuyến Xuôi Nam hồi tháng 3 năm 1953, Sư đoàn Bạch Mã lại dụng độ mạnh với Cộng quân tại Ngọn đồi phía Bắc Hướng Đi (March North Hill). Chiến tranh Nam Bắc Triều tiên chấm dứt, Sư đoàn Bạch Mã tổng kết chiến tích của mình sau 3 năm chinh chiến : hạ 50.000 Cộng quân, bắt giữ 2.000 tù binh và tịch thu 6.000 vũ khí, 50.000 xác quân thù « thây ngập đồi », Sư đoàn Bạch Mã là Sư đoàn dũng mãnh nhất trong thời Cao ly chiến. 13.321 xác quân T.C nơi đồi Bạch Mã khiến Trung cộng « khắc mãi trong tâm » mối hờn này — mối hờn của Sư đoàn Viễn chinh thất bại trước một Sư đoàn kém huấn luyện nhưng lại đầy đủ tinh thần ái quốc.

● Trung cộng chùn chân

Cái thuở mà cuộc chiến ở Triều tiên đang đi vào giai đoạn máu lửa nhất — giai đoạn mà Lâm Bưu và Bành đức Hoài tung hàng loạt Sư đoàn quân Trung cộng ra thí mạng. Sư đoàn Bạch Mã đã chứng tỏ rằng chiến thuật Biển người của T.C. không phải lúc nào cũng hiệu quả.

Sau này người Mỹ có « thó » được một tài liệu do T.C gửi cho các sĩ quan tình báo Bắc Việt để cập đến Sư Đoàn Bạch Mã sửa soạn tham chiến ở Việt Nam. Tài liệu « nhắn nhủ » binh sĩ Bắc Việt nên cẩn thận khi đụng đầu với đơn vị Bách thắng này. Đây là vài đoạn trong tài liệu . . .

« Chúng tôi (Trung cộng) tung ra 2 Sư đoàn đụng độ với một lực lượng Đại Hàn Dân Quốc tương đối chưa được huấn luyện kỹ. Tính ra chúng tôi đã bị đánh bật ra khỏi ngọn đồi trọng yếu này đến 12 lần cho tới khi xác binh sĩ chúng tôi chất cao từng đống như là từng thớ gỗ xếp lại vậy. Sau, quân Đại Hàn khai hỏa xuyên và vượt qua xác người T.C để đẩy hẳn chúng tôi ra khỏi con đường chiến lược chạy đến Hán Thành.

Chiến thuật biển người không thể xử dụng được. Pháo binh yểm trợ cũng chả ích gì. Chúng tôi lại kém về cận chiến. Họ (Sư đoàn Bạch Mã) cầm thù Cộng sản và khi chúng tôi đẩy bật họ ra khỏi ngọn đồi, họ lại vòng ra phía sau chúng tôi rồi từ bên phải đánh bật chúng tôi ra ngoài.

Hiện nay, Sư đoàn này còn lại chừng 30 chiến binh kỳ cựu của trận chiến ác liệt ấy được coi như là một trong những đơn vị chiến đấu được huấn luyện thiện chiến nhất và vẫn « cầm thù Cộng sản » . . .

Thế là đủ lắm rồi ! Mấy chú Vẹm nên xem những lời của các « Cố vấn Tàu phù » này mà làm gương...

Digitized by Google

Người lính « Bạch Mã » ghì chặc súng nơi ranh giới vùng phi quân sự Hàn Quốc trong sứ mạng « trấn ải địa đầu » một năm trước đây.

Những lúc nhàn rỗi người chiến binh của Sư đoàn « Ngựa trắng » cũng tập làm « con nhà nông ». Khuôn khổ việc trồng trọt này nằm trong dự án Tự Mưu Sinh của người chiến binh nước bạn. Những người « lính nông dân » này sẽ đắc dụng hơn trên chiến trường VN ?

★ Nhiệm vụ Trấn ải địa đầu ! . . .

Từ sau ngày Cao ly chiến chấm dứt, đất nước Triều tiên lại chia đôi thanh bình qua vĩ tuyến 38, — Sư đoàn Bạch Mã đảm nhận một nhiệm vụ mới không kém phần quan trọng : Trấn ải địa đầu nơi phía Tây vùng Phi quân Sự Hàn quốc. Từ lúc ấy cho đến khi sang chiến đấu ở Việt Nam, Sư đoàn đã là Đơn vị trấn miền Hỏa tuyến. Cũng trong thời gian này, Trung Tướng Lý Sơn Tùng (Lee So Dong) khởi sự đảm nhận chức vụ Sư đoàn trưởng.

Nhiệm vụ trấn ải địa đầu có vẻ quá an nhàn đối với người lính Bạch Mã. Tuy nhiên lúc nào người lính Bạch Mã cũng phải sẵn sàng chiến đấu. Kinh nghiệm Cộng quân vượt tuyến trong thời Cao ly chiến trước đây cho thấy binh sĩ bạn phải phản ứng tức thời. Trong những giờ rỗi rãnh, người lính Ngựa trắng được dạy cách làm công việc đồng áng nằm trong dự án « Tự Mưu Sinh ». Trên chiến trường Việt Nam, rồi đây đơn vị Bạch Mã từng quá quen với công việc đồng áng chắc sẽ hoạt động dân vụ ra gì.

Tháng 6 năm nay, Sư đoàn rời bỏ nhiệm vụ Trấn ải địa đầu khi Quốc hội Đại Hàn chấp nhận cho Sư đoàn Bạch Mã sang chiến đấu tại Việt Nam. Trong những ngày tháng sắp đến Tướng Lý sẽ có thể tự hào là đã chỉ huy một Sư đoàn có đến 86% chiến sĩ Biệt động quân... Nơi họ được huấn luyện lại cũng không xa nơi họ trấn ải trước đây nhưng hai vùng không gian ấy lại là cả một cách biệt lớn lao.

★ Từ khi thành những người lính Biệt động ở thung lũng Đông Môn . . . . .

Chiếm một diện tích hết sức khiêm nhường, thung lũng Đông Môn cách Hán thành chừng 2 giờ xe hơi nếu đi dọc theo ven sông Hàn. Quý bạn đã biết qua một phần nào cái thung lũng tử thần nầy, thung lũng đào tạo những chiến binh Biệt động của Thiếu tá Song Suh Kyn (Quân nhân tìm hiểu trong C.S.C.H số vừa qua). Thực sự thì việc huấn luyện tại đây dữ dội đến mức nào — đổ mồ hôi đến độ nào ? Chưa một người Việt Nam nào được hân hạnh viếng nơi đây để tường thuật lại cho ta nghe những điều tai nghe mắt thấy nên chúng ta tạm theo chân mấy ông Ký giả Mỹ và Đại Hàn (★) ghi lại như sau : Thống tướng Dwight E. Beach ngài còn là tư lệnh lực lượng Hoa Kỳ ở Đại Hàn (★★) đã từng tuyên bố « Đây là Trung tâm Huấn luyện « dữ dội » nhất mà tôi đã được thấy từ trước đến giờ » còn muốn nói về người lính Bạch Mã ở đây, ta có thể lấy lời của vị Trung tá Cố vấn Mỹ Ernest Laymon « Họ là những người lính nhiệt thành nhất mà tôi đã được gặp. Họ luôn luôn « ca hát » không ngừng. Họ dũng mãnh và nhanh nhẹn ». Người lính Bạch Mã ở đây có cái lợi là được xử dụng những vũ khí tối tân nhất của Mỹ như khẩu Trung liên nhẹ AR-15 hay M16E1 mà Thống Tướng Westmoreland hồi viếng Đại Hàn cho biết người lính Thái cực đạo trên chiến trường Việt Nam sẽ được trang bị loại súng tối tân này.

86% chiến binh của Sư đoàn Bạch Mã đã trải qua thời gian huấn luyện ở Đông Môn có nghĩa là 86% chiến binh ấy đều đã là Biệt động quân cả rồi. Họ còn trẻ lắm ! Tuổi trung bình chỉ chừng 23. Nhưng cũng có người đã từng có đôi tay nhuộm đầy máu quân Tàu thuộc Lộ, quân 38 Trung cộng trong thời Cao ly chiến trước đây. Một trong những chiến binh ấy đã nói lên những lời « Ngày trước ở ngọn đồi Bạch Mã chỉ có lòng ái quốc thúc dục gây can đảm cho chúng tôi. Bây giờ chúng tôi được huấn luyện với đầy đủ tinh thần phấn khởi. Nói một cách hơi kiêu ngạo thì người lính Bạch Mã có thể giúp đỡ bất cứ cái gì cho người bạn Đồng minh đang đối đầu với hiểm họa xâm lược như chúng tôi đã một lần hứng chịu trước đây. Việt cộng cũng là kẻ thù của chúng tôi. Và chúng tôi rất thích nghĩ đến những chuyện Việt Cộng sẽ hơi sợ hãi khi « nghe » chúng tôi sắp đến Việt Nam ». Những sĩ quan huấn luyện ở Đông Môn cũng như ở ngôi làng Việt Cộng « made in Republic of Korea » tại Giang Đông đều là những hạt « gạo cội » đã từng đụng độ với Việt Cộng trên chiến trường Việt Nam . . .

★ . . . « Việt Cộng hả ! Dơ tay lên ! » ở làng Giang Đông

Nằm cách Hán thành chừng 48 cây số về phía đông, làng Giang Đông (Yang yong) được coi như là một thứ Vĩnh Hóa ở Mỹ (chữ Hóa lấy theo tên chu Nguyễn lạc Hóa, vị sáng lập biệt khu Hải Yến chống cộng) nghĩa là một loại làng Việt Nam kiểu mẫu trên đất người. Nơi đây cũng không xa vùng thao dượt nơi thung lũng Đông Môn.

Giang Đông là một làng do Việt Cộng « made in R.O.K. » chiếm đóng với tất cả những thủ đoạn của du kích quân : chướng ngại vật, bẫy tre, bẫy sắt... Tuần tự thay phiên nhau, mỗi Đại Đội binh sĩ của Sư đoàn lại tấn công vào ngôi làng đầy Việt Cộng này. Có những lúc tóm cổ được một chú « Vi xi » vừa từ dưới hầm lóc ngóc bò lên, người lính bạn gằn như quát hỏi « Việt Cộng hả ! Dơ tay lên ! » Cũng nơi đây người lính Bạch Mã được thực tập cách gọi không trợ, gọi Phi cơ của không Lực Mỹ và Đại Hàn đến dội bom yểm trợ một khi lính bạn « đánh đồn ». Nói tóm lại làng Giang Đông có mục đích làm cho người lính quen với chiến trận Việt Nam. « Nó » nằm trong khuôn khổ 10 tuần Huấn luyện Du kích chiến — Huấn luyện từ Đông Môn qua Giang Đông. 86% binh sĩ của sư đoàn là chiến binh biệt động thì cũng ngần ấy đã trải qua thời gian « tôi luyện » cách tấn công Việt Cộng ở Giang Đông. Người lính ở đây cần phải biết qua mọi xảo thuật du kích của Việt cộng, cũng phải biết thế nào là không trợ tiếp cận.

★ Ngày họ bước lên đường chiến chinh từ Hán Thành qua Phú Sơn rồi Nha Trang...

Người lính dù cho là thuộc mầu da nào, « quốc tịch » nào đi nữa sau thời gian huấn luyện khắc khổ cũng đều mong mỏi có dịp đem tài học ra thi thố cho có người có ta... Quan niệm này dĩ nhiên rất ư là đúng và hợp lý đối với Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn, một đơn vị tự chính bản thân nó đã lỗi đời rồi, đã quá quen với trận mạc rồi, nhất là khi lại được trải qua thêm 10 tuần huấn luyện chống Du kích ở Đông Môn và Giang Đông. Từ trung tuần tháng 8, tướng Lý Sơn Tùng đã từng tuyên bố là binh sĩ dưới quyền ông đã sẵn sàng tham chiến tại bất cứ nơi nào trên chiến địa Việt Nam. Dưới mắt vị tướng lừng danh này, binh sĩ Sư đoàn Bạch Mã đã đạt tới mức tuyệt kỹ của người lính rồi. Tinh thần họ đang nào nức muốn thi thố tài ba sau bao ngày gian khổ nơi vùng huấn luyện — Nói một cách... kiếm hiệp hơn « võ công họ đã luyện đến mức thượng thừa xuất quỷ nhập thần rồi »... Ngày người lính « Ngựa trắng » mong chờ đã đến ! Cái ngày mang con số 24 tháng 8 của niên lịch 1966 đã đến tiễn Sư đoàn

(1) Forest L. Kimler và K.P. Hong của Nhật báo Pacific Stars and Stripes.

(2) Ngày nay ông là Tư Lệnh Lục quân Hoa Kỳ ở Thái bình Dương.

(Xem tiếp trang 36)

Digitized by Google

MÂY BỐN PHƯƠNG

HOÀI đứng sững sờ trước quang cảnh điêu tàn của ngôi trường học vừa bị đốt phá đêm qua. Những ngọn lửa còn âm ỉ cháy trong đống gạch vụn, những chiếc cột đen đứng chơ vơ còn vật vờ những làn khói xanh. Hai cây hoa phượng trước sân trường cháy trụi lá chỉ còn lại những cành khẳng khiu. Đám chuối xanh tươi chỉ còn những chiếc thân đen héo úa.

Bàn ghế, bản đồ, bảng đen của lớp học là những vật dễ bắt lửa đã cháy thiêu rụi gần hết. Nền ngôi trường đã bị che kín bởi gạch ngói và những đám than hồng.

Ngôi trường xinh xắn của quận Xuân Hà đã bị Việt Cộng về đốt phá đêm qua. Đối với những con người mất hết lương tri, được giáo dục, được vui chơi cũng là có tội. Trong tâm tưởng Hoài, ngôi trường vụt biến đi nhưng một nguồn thân yêu chợt mất. Rồi đây những đứa trẻ trong vùng thiếu một mái nhà che mưa che nắng để học tập, thiếu một tổ ấm để lui tới quây quần chơi đùa, tập sống tập thể, làm quen với thương yêu. Cái tổ ấm đó cũng còn là nơi nương tựa của linh hồn cô giáo quận lỵ mang tên Hoài.

Một năm trước Hoài đến đây sau khi quận được tiếp thu lại, ngôi trường chỉ là mái nhà tranh xiêu vẹo, bàn ghế gảy đổ lổng chổng. Trẻ con ở trong những vùng bất an chỉ sống để hội họp, kiếm sống và trốn máy bay. Có đứa lên mười vẫn chưa hề biết một chữ a, b và rất xa lạ với khung cảnh của ngôi trường học.

Sau khi Quân đội Cộng Hòa tới đây, nhà cửa trong quận lỵ lại mọc lên san sát. Dân chúng ở các vùng gần đó tụ tập về sinh sống làm ăn. Chợ đông người, bệnh viện trường học được xây dựng lại.

Hoài đã đến đây cùng với lớp người quên niềm vui thành phố đem lại cho những vùng hẻo lánh thêm những sinh khí mới. Ngôi trường cùng với những khuôn mặt trẻ thơ của đám học trò là nguồn vui duy nhất của Hoài.

Quận cách thành phố ba giờ xe, nhưng dạo này đường sá bất an Hoài ít đi lại. Ngày nào mới bỡ ngỡ bước chân đến đây, ngơ ngác như con nai lạc, tay xách va-ly đi tìm nhà người quen, đến nay Xuân Hà đã quen thuộc như quê hương thứ hai của nàng. Dân chúng trong quận đều quen mặt cô giáo, Hoài cũng nhớ từng tên phụ huynh học sinh, từng con đường, từng bóng cây ở nơi này.

Hoài là một thiếu nữ vừa mới lớn lên có sắc đẹp dịu dàng. Nàng là cái bóng dáng tươi mát của vùng đất đèo heo hút gió này. Nhìn Hoài người ta có cái cảm tưởng thương hại nàng còn trẻ tuổi đã đày ải tấm thân, xa gia đình trôi giạt đến đây. Nhưng ở Hoài người ta không thấy gì là vẻ sầu muộn, trái lại nàng rực rỡ, ấm áp một nguồn vui.

Ở trong quận này, người ta chào Hoài bằng những nụ cười mỗi khi gặp nàng. Đối với những em học sinh nhỏ, cô giáo Hoài là hình ảnh dịu dàng triu mến, dễ chừng nhiều đứa trẻ phải tiếc rẽ nếu bỏ một buổi học.

Mặc dù xa cách gia đình, Hoài vẫn thấy ấm lòng bằng những nguồn vui mà đám học trò nhỏ đem lại cho nàng. Trong gia đình này, Hoài có những bốn mươi tám đứa em ngoan ngoãn dưới sự chăm sóc dạy dỗ của nàng. Nàng không dạy dỗ chúng với bổn phận của một cô giáo mà bằng tình thương của một người chị lớn trong gia đình.

Đêm hôm qua, nghe tiếng nổ của tiếng đạn súng cối bắn vào quận lỵ, trong khi bà cô già của nàng không ngớt tiếng cầu kinh, Hoài lo sợ ngồi nép vào một góc nhà. Trong giờ phút ấy, nỗi cô đơn đến xâm chiếm cả tâm hồn nàng.

Bây giờ đứng trước quang cảnh của ngôi trường học đổ nát, Hoài gần như cảm thấy tuyệt vọng. Nàng nhớ lại từng góc trường loang lổ, từng bản sưu tập bướm, từng châm ngôn treo trên tường. Cái bàn

Digitized by Google

MƯƠNG TRỜI

MUY PHƯƠNG

gập ghềnh mà mỗi buổi sáng đội trực quét nhà
Chiếc bàn thứ ba ở dãy bên trái của bọn thằng
mực tím. Chiếc bảng đen đã nhạt màu, mấy lần
mà chưa được. Cả những dãy hoa giấy trang h
Tết còn lại chưa gỡ đi. Mỗi hình ảnh đều man
đã mất.

Hoài đứng tần ngần trước cảnh hoang tàn,
lời chào hỏi của cả những người quen. Nắng c
tụ tập đông đúc ở những nơi vừa bị pháo kích
học trò đã đến đứng cạnh Hoài lúc nào không h
lấy tay Hoài :

— Rồi tụi em học ở đâu đây hả cô ?

Không biết trả lời thế nào, Hoài nắm chặt
đứa của Tý. Nàng cắn môi cố nén sự cảm
trong lòng.

Một bà mẹ học sinh đến gần hỏi thăm nà
cũng ngỏ lời chia buồn với Hoài. Không nói nh
giữa ngôi trường và Hoài đã có những liên lạc
được. Ngôi trường mất đi, chính Hoài là ngườ

Nàng bước đi những bước trĩu nặng trên
tre và âm thầm khóc một mình.

Đại đội Công binh đến đây một buổi sáng
chính trong quận bụi đỏ tung mù mịt. Những
« người tình của núi thẳm sông dài ». Sau bao nl
thiết xứ sở, đã đến Xuân Hà. Những chiếc xe c
nặng nề mang cái không khí ồn ào khác lạ đến đ
đóng ở đầu quận và bắt đầu sửa sang lại quận l
chính quận.

Buổi chiều hôm đó, Hoài được giấy của ông
quận họp để thảo luận việc xây cất là trường họ
đứa trẻ được quà. Trong thời gian vừa qua, cor
hết sinh khí. Nàng ủ rũ như cành hoa dưới n
buổi đều nhắc lại cho nàng những kỷ niệm của nl
Nàng không còn nghe tiếng trống khoan thai t
tiếng trống đã lắng sâu vào tiềm thức kỷ niệm của
thơ. Trong những ngày dạy học ở Xuân Hà, tiế
nhắc nhủ quen thuộc mà những lúc vắng nó Hoà
rất nhiều. Cả những tiếng ê a đồng thanh đọc
cái miệng nhỏ. Có thể một đôi lúc Hoài cảm thấy
nhác của một vài đứa, nàng quở trách, la rầy. Nl
ngừng hoạt động, Hoài thấy nhớ nhung. Nàng nh
đứa trẻ ấy, nói với nó những lời ân cần thăm l

Hoài tới Quận với bác Sáu, một đại diện pl
trong phòng hội, đã có ông quận trưởng và nhữ
ngồi đợi. Sau khi giới thiệu Trung úy Đại đội
binh Kiến tạo 506 với mọi người, ông Quận tru
Công binh sẽ tiếp xúc với đại diện phụ huyn
Hoài để tiến hành công tác xây cất lại ngôi trường

Hoài hồi hợp như phải đối diện với những
vui mừng vì thấy ước vọng của mình sắp được trở
sẽ có lại ngôi trường học, nàng có nơi lui tới dạy
trong quận vừa mất đi một ngôi trường nhiều k

Bác Sáu lễ phép đứng dậy bày tỏ sự biế
sinh về công tác xây cất ngôi trường tiểu học.
cũng đã góp công của, kẻ ít người nhiều để sớm
dỗ cho con em. Hoài được góp ý kiến về ngô
tương lai và đứng làm liên lạc cho Trung ú
học sinh.

Những chiếc xe ủi đất được đưa tới dọn dẹp khu đất ngổn ngang những tro tàn ngói vụn. Sau đó nền ngôi trường được xây lại, rồi những bước tường lần lượt được dựng lên...

Không khí làm việc của các chiến sĩ công binh có vẻ hăng say vui nhộn và đượm một mối tình quân dân đậm đà. Dưới sự chỉ huy của cô giáo Hoài, đám học trò nhỏ luôn luôn tiếp tế cho những chàng trai thuộc đơn vị trung úy Nguyên những bát nước chè, những gói kẹo nhỏ. Ai cũng nóng lòng cho công tác chóng xong. Đối với những chiến sĩ công binh, những đoạn đường xa còn chờ đợi. Đối với Hoài và đám học sinh, mỗi ngày không có trường là mỗi ngày dài khắc khoải.

— [illegible] đó Hoài đã gặp Nguyên mỗi ngày. Hình

Digitized by Google

BÁO NGOẠI QUỐC NHẬN ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO VỀ CHÚNG TA

QUÂN-ĐỘI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA, LỰC-LƯỢNG CHÍNH YẾU TRONG CUỘC CHIẾN-ĐẤU CHỐNG CỘNG HIỆN NAY Ở V. N.

★ « Nếu được huấn luyện và lãnh đạo đúng mức, Quân đội Việt Nam có thể sánh ngang với bất cứ một Quân lực nào trên thế giới ».

★ Quân số tổng cộng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã lên đến gần 700.000 người chia ra làm 316.000 Chủ lực quân, 270.000 Địa Phương Quân và NghĩaQuân, cùng với các Lực lượng Cảnh sát Quốc gia, Phòng thủ Dân sự, Thanh niên Chiến đấu . . .

I. N.D.— Sau ngày Cách Mạng 63, quân đội ta đang từ thế gần như là thụ động đã đột nhiên trở mình nắm lấy quyền chủ động trên khắp các chiến trường từ miền Hòa tuyến qua miền Cao nguyên « đào hoa hút gió » đến vùng đồng bằng phì nhiêu ở Nam phần... Hôm nay nhân dịp kỷ niệm Bộ Tam Chu niên ngày Cách Mạng 1-11-1963, chúng tôi dịch đăng một bài của báo Stars and Stailes nói về Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Dưới mắt người bạn Đồng minh, sau ba năm Cách Mạng, các Quân Binh chủng của Quân lực ta đã tiến triển ra sao, đã hoàn thành được những sứ mạng nào . . .

... Cuộc hành quân Dân Chí 228-B khai diễn hồi 10 giờ 30 phút trong ngày 17 tháng 5 năm 1966 tại một nơi sinh lầy trong vùng lưu vực sông Cửu Long : « Một Đại đội Địa Phương Quân được tăng cường một Trung đội Nghĩa Quân trong một cuộc tuần thám đã chạm súng nhẹ với một đơn vị Việt Cộng »... Những hàng chữ trên được gửi hỏa tốc lên vị Quận Trưởng rồi sau đó chuyển lên cho vị Tư Lệnh Sư đoàn 21, tác lấy còn đang mắc bận điều khiển một cuộc hành quân khác cách xa nơi ấy đến 30 cây số... Lập tức, vị tướng Tư lệnh leo lên phi cơ trực thăng và ra lệnh cho một Tiểu đoàn Biệt Động Quân di chuyển đến vùng phía Đông nơi Việt cộng đang trá đóng. Tiểu đoàn Biệt Động Quân thiện chiến này chạm trán với một lực lượng địch đông sức. Vị Tướng Tư Lệnh gửi thêm 2 Tiểu đoàn Bộ Binh đánh bọc vào sườn phía Đông của Việt cộng. Đồng thời ông cũng gọi phi cơ Việt-Mỹ đến dội bom dọc theo những con kinh bên cạnh phía Tây-... Tiểu đoàn B.Đ.Q. ngược lên phía Bắc chặn đánh và truy kích Việt cộng. Kết quả trận đánh : tỷ số thảm bại của địch là 66,75 so với 1 của quân đội Việt Nam. Người Lính Cộng Hòa tịch thu 11 vũ khí cộng đồng, một Bích kích pháo 60 ly và 28 vũ khí cá nhân...

Đấy ! Chiến tranh Việt Nam « nó » thế đấy !

Dân Chí 228B chỉ là một trong những cuộc hành quân hằng ngày của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Dù đã phải trả giá quá mắc trong cuộc chiến trường-kỳ này, quân đội Việt Nam vẫn tiếp tục chiến đấu. Nội trong năm 1965, 11.100 binh sĩ Việt đã hy sinh và chừng 30.000 chiến binh khác bị thương hay mất tích. Họ vẫn chiến đấu ! Nếu được Huấn luyện và Lãnh đạo đúng mức, quân đội Việt nam có thể sánh ngang với bất cứ một quân lực nào trên thế giới.

Dân tộc Việt Nam luôn luôn ngưỡng mộ những vị anh hùng dân tộc, người lính Việt Nam dồn tất cả thì giờ và năng lực vào việc bảo vệ Tổ quốc... Tổ tiên họ đã anh dũng đẩy lui hai cuộc xâm lăng của Hốt Tất Liệt khi mà đạo quân Mông cổ đông gấp hai lần rưỡi quân Việt. Đã hai lần, họ đánh bật người Trung hoa ra khỏi xứ sở trong những lần chinh chiến khác, họ đã đánh bại Vương quốc Chiêm Thành và Cao Mên.

Ngày nay, quân số của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã lên đến gần 700.000 người chia ra thành Lục quân, Không quân, Hải quân, Địa phương quân và Nghĩa quân. Tính đến tháng 6 năm nay, Chủ Lực quân Việt Nam đã gồm có hơn 316.000 người, còn Địa phương quân và Nghĩa quân đã leo đến quân số 270.000. Cảnh sát Quốc gia Phòng thủ Dân sự và Thanh niên Chiến đấu cũng là những lực lượng trợ chiến của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Vị Nguyên thủ Quốc gia lãnh đạo Quân lực qua vị Tổng Ủy viên Chiến tranh (1) và Tổng Tham Mưu Trưởng của cả 3 Quân chủng.

★ LỤC QUÂN VIỆT NAM.

Lục quân Việt Nam đã chiếm hết 90 phần trăm thành phần Chủ lực của Quân đội V.N.C.H. Lục quân Việt Nam gồm có 10 Sư đoàn Bộ binh, 1 Sư đoàn Nhảy dù và các Đơn vị Biệt Động Quân và Thiết giáp biệt lập.

Nhiệm vụ của Lục quân VNCH. là mở những cuộc Hành quân truy kích và phá hủy những lực lượng chính yếu của Việt cộng và của quân Chính quy Bắc Việt. Ngoài ra Lục quân còn phải duy trì và bảo đảm an ninh cho những khu vực địa điểm quan trọng.

Việc huấn luyện và trang bị của binh sĩ Lục quân Việt Nam tương tự như Lục quân Hoa Kỳ. Mỗi loại đơn vị được phân biệt với nhau nhờ màu mũ bê rê của mình. Lấy thí dụ : Biệt Động Quân Mũ nâu còn Nhảy dù thì Mũ đỏ. Hệ thống quân trường gồm có TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA ở Đà lạt huấn luyện sĩ quan Chủ lực Quân cho tất cả mọi Quân Binh chủng ; Trường ĐẠI HỌC QUÂN SỰ cũng ở Đà lạt và một hệ thống những trường Kỹ Thuật và thông thường khác Trung tâm huấn luyện Quang Trung lớn nhất ở gần Saigon huấn luyện binh sĩ Lục quân VNCH. còn có 4 Trung tâm Huấn luyện Quốc gia và 2 T.T.H.L. Biệt Động Quân khác.

Thường thường Cố vấn Mỹ chỉ làm việc với những Đơn vị Lục quân lớn hơn cấp Đại đội.

Digitized by Google

★ KHÔNG QUÂN VIỆT NAM

Vươn mình lớn mạnh theo nhu cầu chiến tranh. Hiện thời Không quân V.N. thực hiện chừng một phần năm tổng số phi xuất tại miền Nam và tham dự những chuyến bay xung kích trên lãnh thổ Bắc Việt.

Không quân Việt Nam gồm có Năm Không đoàn chiến thuật, Một Không đoàn tiếp vận và kỹ thuật và một Trung tâm huấn luyện Không quân.

Không Lực Việt Nam được trang bị bằng các phản lực cơ B-57 cũng như với các phi cơ cánh quạt A-1H, C-47, 0-1, CH-34 và U-17 Rồi đây Không lực cũng sẽ tiếp nhận Phản lực cơ chiến đấu F-5. Những loại phi cơ này có khả năng cung ứng cho những phi vụ Oanh tạc, yểm trợ tiếp vận, thám thính, vận tải và Tâm lý chiến.

Quân số 12.000 của Không lực Việt Nam trong năm 1965 đang tăng dần tới 16000 vào năm nay. Phi công có thể được huấn luyện ở Mỹ hay tại T.T.H.L. ở Nha Trang.

Các Cố vấn Mỹ làm việc với Không quân Việt Nam qua mọi cấp bậc và thường bay chung với phi công Việt trong những phi vụ Hành quân.

★ HẢI QUÂN VIỆT NAM.

Hải Quân Việt Nam gồm có Bộ Tư lệnh Hải quân, Liên đoàn Tuần duyên và Liên đoàn Giang phòng. Hải quân cũng có trách nhiệm tại Đặc khu « Rừng sát » nằm giữa Saigon và biển cả.

Ngày nay, Hải quân Việt Nam đã có được một quân số lên đến 15000 người.

Bộ Tư lệnh Hải quân ở Saigon thực hiện những cuộc hành quân Tuần phòng, Tiếp vận và Trục lôi (Vét mìn). Những loại tàu được xử dụng gồm có tàu Tuần phòng, Pháo thuyền, tàu Đổ bộ và tàu Vét mìn (Trục lôi hạm). Một chiếc tàu Đổ bộ của Hải quân Việt Nam được trang bị như là một tàu Bệnh Viện thường xuyên viếng những vùng ven bể và vùng sông Cửu Long để săn sóc sức khỏe của dân chúng.

28 con tàu của Liên đoàn Tuần duyên đặt dưới sự kiểm soát của những vị Chỉ huy Trưởng 4 Duyên Vực và 2 Giang Vực. Liên đoàn này gồm có những thuyền buồm giờ gia nhập vào Hải quân trong sứ mạng ngăn chặn sự xâm nhập bằng đường biển của quân địch.

Liên đoàn Giang phòng cung cấp lực lượng cho những cuộc hành quân trên khắp các sông lạch ở trong xứ kể cả việc đổ bộ Tuần phòng Hộ tống và Tiếp vận cùng với việc yểm trợ Hỏa lực.

Các Cố vấn Mỹ thuộc MACV làm việc với tất cả các đơn vị của Hải quân Việt Nam.

Lữ đoàn Thủy quân Lục chiến Việt Nam là một đơn vị 6000 quân đặt dưới quyền kiểm soát của Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Lữ đoàn gồm có các đơn vị Bộ binh và yểm trợ T.Q.L.C. thường hoạt động dưới danh nghĩa là một thành phần của Lực lượng Tổng Trừ Bị.

Trong năm 1965, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cũng đã thành lập một cơ quan Nữ quân nhân như là một thành phần của Chủ lực quân. Đến đầu năm 1966, cơ quan này đã có hơn 1500 nữ quân nhân làm việc khắp các cơ quan hành chính, Y tế và chiến đấu tại khắp mọi ngành Quân lực V.N.C.H. Bộ Tư Lệnh Viện trợ Quân sự Hoa Kỳ ở Việt Nam cũng đã gởi một số Nữ Cố vấn sang làm việc bên Cơ quan Nữ Quân nhân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

★ ĐỊA PHƯƠNG QUÂN VÀ NGHĨA QUÂN.

Nếu nhìn lên bản đồ quân sự Việt Nam bạn sẽ nghĩ rằng VC kiểm soát một số khu vực rộng lớn. Nhưng người ta lại không bao giờ « đoái hoài » đến câu chuyện của những người lính Nông thôn, của người lính Địa phương Quân và Nghĩa Quân... Đến nay, ĐPQ/NQ đã chiếm gần 50% quân số của Quân lực Việt Nam. Cứ mỗi khu cư trú lại có một Trung đội Nghĩa quân trú đóng trong khi một Đại đội Địa phương quân phải « chiếm đóng » cả 5 khu. (Mỗi khu có thể tương đương với một thôn xóm).

Ngày nay đã có hơn 3000 Trung đội và 1700 Tiểu đội Nghĩa quân lo bảo vệ làng mạc và thôn xóm ; canh gác các địa điểm quan trọng và các cơ quan Hành chính. Hơn 700 Đại đội Địa phương quân cũng có nhiệm vụ tương tự nhưng thường đóng ở Quận lỵ.

Tất cả các đơn vị này đều biệt lập cả : Không một đơn vị ĐPQ/NQ nào được tổ chức lớn hơn cấp Đại đội. Nhưng chỉ coi thường. Con số VC bị ĐPQ/NQ giết lại nhiều hơn kết quả do Lực Việt Nam Cộng Hòa

(Xem tiếp trang 26)

Nữ anh hùng PHẠM-THỊ-THÀNG
Tranh nội của Họa sĩ Đỗ-Trọng-Nhơn

Digitized by Google

Phim màu của NGUYỄN-NGỌC-HẠNH

QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA, LỰC LƯỢNG CHÍNH YẾU TRONG CUỘC CHIẾN ĐẤU CHỐNG CỘNG.

(Tiếp theo trang 25)

iặc lập dãy. Một đơn vị Nghĩa quân trang bị với súng trường tự động, một loại vũ khí « khá nặng » của họ, vẫn có thể chống giữ được « thành trì » trước sức xung phong ồ ạt của Việt cộng.

Đại đội Địa phương quân 883 đã được Tổng Thống Hoa Kỳ ân thưởng Huy chương « Presidential Unit Citation » với thành tích anh dũng đẩy lui một cuộc tấn công của VC bằng cách « cầm chân » cả một Tiểu đoàn địch quân trong suốt 11 tiếng đồng hồ. Đại đội 285 cũng đã được ân thưởng Huy chương tương tự cho thành tích đương cự với một lực lượng Việt cộng đông hơn gấp bội.

Về phương diện Hành chính Quốc gia, Địa phương quân hành quân dưới quyền chỉ huy của vị Tỉnh trưởng hay Quận trưởng. ĐPQ chỉ có trách nhiệm trong những cuộc hành quân hoặc những vấn đề an ninh ở địa phương. Nghĩa quân được tổ chức tại mỗi thôn ấp, hoạt động dưới quyền vị Trưởng ấp và thường chỉ « quanh quẩn » ở một địa phương nhỏ hẹp và giới hạn.

Lực lượng ĐPQ/NQ được huấn luyện tại những T.T.H.L riêng hoặc gửi đi học tại các Trung tâm và Quân trường của Lục quân Việt Nam.

Hiện nay, ĐPQ NQ không có hệ thống tiếp vận riêng nên vấn đề này phải tùy thuộc vào việc yểm trợ và cung ứng của Lục quân V.N.C.H. Binh sĩ ĐPQ/NQ đang bắt đầu nhận được đầy đủ những quân dụng cần thiết.

Người lính Nghĩa quân sống sát với gia đình họ nơi họ đang trấn đóng. Một khi V.C. tấn công vào dồn, đàn bà trong đồn lo tiếp đạn cho binh sĩ, xử dụng máy vô tuyến... hoặc nếu cần kíp thì cùng chiến đấu bên cạnh chồng.

Một Đại đội Địa phương quân hạng nhẹ gồm có 132 tay súng trang bị với khí giới nặng nhất là Bích kích pháo 60 ly. Ngoài ra tại vùng đồng bằng sông Cửu long, còn có 22 Đại đội Đ.P.Q. di chuyển bằng thuyền để dùng vào việc Chuyển quân, Tiếp liệu và Săn sóc về Y tế.

Cố vấn Mỹ làm việc với ĐPQ/NQ trên cấp bậc Trung ương Quân đoàn Tỉnh đoàn.

CẢNH SÁT QUỐC GIA.

Tất cả Cảnh sát Dân sự ở Việt Nam đều được quy về một mối gọi là Cảnh sát Quốc gia thuộc quyền vị Ủy Viên Nội Vụ. Lực lượng này có nhiệm vụ duy trì Luật pháp và có trách nhiệm tại những vùng mới bình định mới thu hồi được an ninh.

Thêm vào nhiệm vụ thông thường này, Cảnh sát Quốc gia còn có một trách nhiệm vô cùng quan trọng là điều tra và đập tan mọi cuộc phá hoại của Việt Cộng đồng thời cũng kiểm soát tài liệu và những kẻ tình nghi là V.C.

Càng ngày, Lực lượng Cảnh sát lại càng chứng tỏ khả năng hữu hiệu từ một lực lượng chỉ có 22.000 người vào đầu năm 1964, ngày nay L.L. Cảnh sát Quốc gia đã có hơn 50.000 nhân viên. Cơ quan Viện trợ Mỹ cung cấp cho Cảnh sát Quốc gia những Cố Vấn phụ tá về tổ chức, tố tụng và Huấn luyện.

B.T. *dịch*

(Báo Stars and Stripes của Quân Lực Mỹ ở Viễn đông — Ấn bản Việt Nam — Số Mùa Hạ và Mùa Thu năm 1966.)

(1) Tổng Trưởng Quốc Phòng.

Digitized by Google

« Nhảy trực thăng » là chuyện « cơm bửa » của người chiến sĩ Việt Nam

Phi công Việt Nam trước giờ lên đường Bắc phạt

Phim màu của Nguyệt san LÝ TƯỞNG

Digitized by Google

QUÁ TRÌNH THAM CHIẾN CỦA QUÂN-ĐỘI ĐỒNG-MINH TẠI VIỆT-NAM TỪ NGÀY CÁCH-MẠNG 1-11-1963 ĐẾN NAY

(Tiếp theo trang 17)

★ **Tháng 12-1965—**

2-12 : Hàng không mẫu hạm nguyên tử Enterprise chính thức tham chiến ở ngoài khơi Việt Nam.

15-12 : Phi cơ F-105 của Không Lực Hoa Kỳ dội bom nhà máy điện Uông bí gần Hải phòng.

29-12 : Đệ Tam Lữ đoàn thuộc Sư đoàn 25 Bộ Binh Hoa Kỳ đến Pleiku.

31-12 : Quân số của Mỹ ở Việt Nam là 181.250 người. Tính đến cuối năm 1965, *quân số Đồng-Minh chiến đấu ở V.N. gồm có :*

★ **Hoa Kỳ** tổng số **181.250** người, chia ra :

Lục quân :	111.000 người
Hải quân :	9.500 người
Thủy quân Lục chiến :	38.500 người
Không quân :	22.000 người
Tuần duyên :	250 người

★ **Đại-Hàn :** **22.550** người, chia ra :

2 Trung đoàn của Sư đoàn Mãnh Hổ và Lữ đoàn Thanh Long :	17.000 người
Chiến đoàn Đặc nhiệm Đại Hàn (Công binh)	2.600 người
Quân y (Một Bệnh Viện Giải phẫu Lưu động)	150 người
Các Đơn vị Yểm Trợ khác :	1.000 người

★ **Úc-Đại-Lợi :** **1500** người

gồm một Tiểu đoàn tăng cường và một số các đơn vị K.Q. và Huấn luyện.

★ **Tân-Tây-Lan :** **300** người

gồm một Pháo đội 105 ly và một đội Công binh.

Trong năm 1965, Không Lực Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đã thực hiện tất cả 12.000 phi xuất trên lãnh thổ B.V. và hơn 60.000 phi xuất trên chiến trường miền Nam. Hải quân và Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ cũng đã thực hiện 6.600 phi xuất trên lãnh thổ B.V. và hơn 39.000 phi xuất trên chiến trường miền Nam. Hơn 160 phi cơ bị rớt trên đất Bắc (10 chiếc bị phi đạn SAM bắn hạ) và 80 chiếc khác rớt trên chiến trường miền Nam. Không Lực Hoa Kỳ bay 13.500 phi xuất cấp cứu. Tìm kiếm cứu thoát được 162 phi công 1.300 binh sĩ Mỹ và 11.000 binh sĩ Việt bị tử thương trong khi V.C tổn thất 34.000 mạng và ta bắt giữ 6.000 tù binh.

1966

★ **Tháng 1-1966—...**

Lữ đoàn II của Sư đoàn 25 B.B. Hoa Kỳ đến Việt Nam... 4 Tiểu đoàn Pháo binh Hoa Kỳ tuần tự đến Việt Nam.

30-1 : 4.000 Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ tấn công vào vị trí Việt Cộng ở gần Quảng ngãi. Đây là lần đổ bộ lớn nhất của TQLC từ sau lần đụng độ với Cộng quân ở Yên Sơn (Đại Hàn) 1950.

31-1 : Sau 37 ngày ngưng oanh tạc Bắc Việt, không lực Việt Mỹ đã hoạt động trở lại trên vùng trời miền Bắc.

★ **Tháng 2-1966—**

12-2 : 4 Chiếc Quân Vận Hạm Đại Hàn LST807, LST808, LSM 605 và LSM606 đến tham chiến ở Việt Nam.

21-2 : Các nguồn tin cao cấp của Mỹ cho biết sẽ có 20.000 Thủy quân Lục chiến đến Việt Nam trong vòng vài ngày tới đây.

22-2 : Đại Hàn loan báo sẽ gửi thêm 20.000 quân sang tham chiến ở Việt Nam.

★ **Tháng 3-1966—**

14-3 : Chiếc Phantom đầu tiên của phi đoàn 389 H.K. hạ cánh xuống phi trường phản lực mới nhất ở Phan Rang.

20-3 : Quốc Hội Đại Hàn chấp thuận việc gửi thêm 20.000 binh sĩ chiến đấu sang Việt Nam.

23-3 : Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn mở cuộc hành quân Mengho V (Mãnh Hổ V) ở khu vực cách Qui Nhơn 20km về phía Bắc, hạ 214 V.C. bắt giữ 117 tù binh và 282 tình nghi.

★ **Tháng 4-1966—**

1-4 : Sư đoàn II Không quân được thay thế bằng Đệ Thất Không lực .

... Lần đầu tiên Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ hành quân ở Vùng III Chiến thuật trong chiến dịch JackStay ở Long Thành.

11-4 : 5.000 binh sĩ còn lại của Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn rời Phú Sơn lên đường sang Việt Nam.

12-4 : Lần đầu tiên B52 oanh tạc trên lãnh thổ Bắc Việt tại đèo Mụ giạ — vụ oanh tạc lớn nhất từ sau Đệ nhị thế chiến.

... Hơn 2000 binh sĩ của Lữ đoàn II Sư đoàn 25 Bộ binh Hoa Kỳ đổ bộ lên Vũng tàu.

23-4 : Ngày mở đầu tuần lễ không chiến dữ dội trên vùng trời Bắc Việt. Mỹ võ sự. Cộng Sản mất 5 Mig-17 và 1 Mig-21.

30-4 : 4.000 binh sĩ của Lữ đoàn I Sư đoàn 25 B.B. Hoa Kỳ đến Vũng Tàu nâng quân số Mỹ ở Việt Nam lên 250.000 người.

★ **Tháng 5-1966 –**

3-5 : Trung Tướng Kenneth Mackay đến Saigon nhận chức Tư lệnh các Lực Lượng Úc tại Việt Nam.

4-5 : Hải Vận Hạm Sydney đến Vũng Tàu với 400 quân nhân 300 quân xa và một số Chiến Xa thuộc đợt đầu của chuyến tăng viện 4.500 quân Hoàng gia Úc tại Việt Nam.

18-5 : Nguồn tin Mỹ cho biết Không quân Mỹ đã phải mượn hơn 400.000 quả bom của Hải quân Mỹ để thực hiện các cuộc oanh kích tại Bắc Việt.

25-5 : 400 binh sĩ Úc thuộc Đệ ngũ và Đệ Lục Tiểu đoàn/Trung đoàn Hoàng gia Úc đại lợi lên đường sang Việt Nam trên Hải Vận Hạm Sydney.

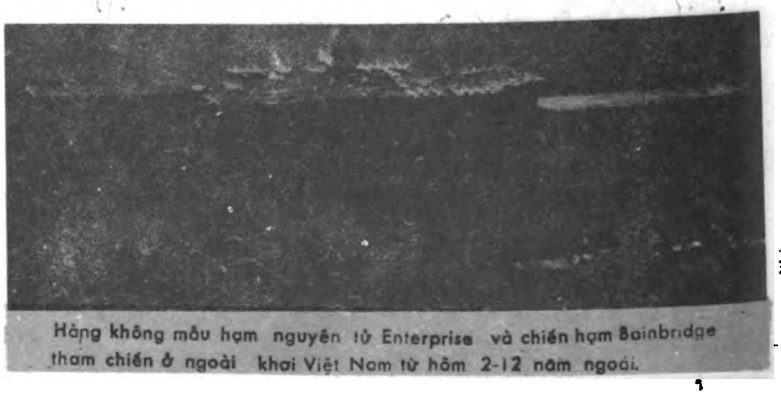

Hàng không mẫu hạm nguyên tử Enterprise và chiến hạm Bainbridge tham chiến ở ngoài khơi Việt Nam từ hôm 2-12 năm ngoái.

Digitized by Google

★ **Tháng 6-1966—**

1-6 : Sau 1 năm chiến đấu tại Việt Nam, 114 chiến sĩ của Tiểu đoàn I Hoàng gia Úc rời Việt Nam trở về quê hương. Số quân Úc ở Việt Nam sẽ được tăng lên đến 4.500 người.

11-6 : Sư đoàn 101 Nhảy dù Hoa Kỳ mở cuộc hành quân Hawthrone ở Toumorong đoạt chiến thắng đầu tiên mùa mưa Cao nguyên 66. Trong trận này, đại úy Carpenter tự ý gọi phi cơ dội bom Napalm xuống vị trí mình.

12-6 : Lần đầu tiên 1 chiếc F-8E Crusader của Hải quân Mỹ hạ Mig-17 của Bắc Việt.

14-6 : 24 phóng pháo cơ B-52 dội 432 tấn bom xuống khu V.C. tập trung ở Kontum. Đây là trận dội bom lớn nhất trên chiến trường miền Nam.

29-6 : 46 phi cơ Hoa Kỳ oanh kích những kho nhiên liệu ở chung quanh Hà Nội và Hải Phòng gây thiệt hại cho 60% số dầu dự trữ của Bắc Việt từ trước tới nay.

★ **Tháng 7-1966—**

7-7 : Phi cơ Mỹ trở lại oanh tạc các kho dầu của Bắc Việt ở quanh khu Hải Phòng và Hà Nội một lần nữa.

7-7 : Lần đầu tiên 2 chiếc Mig-21 của Bắc Việc phóng ra 2 phi đạn không chiến được hướng dẫn bằng hồng ngoại tuyến. Có lẽ đó là loại phi đạn AA-2Atoll. kém hơn phi đạn Sidewinder của Mỹ.

23-7 : 2 vận tải cơ C-123 của Thái Lan đến tham chiến ở Việt Nam. Thái Lan sẽ gửi tiếp một tàu đổ bộ LST và một tàu tuần duyên với tổng số thủy thủ đoàn 180 người.

★ **Tháng 8-1966—**

3-8 : Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ (chiến dịch Hastings) và Quân đội Việt Nam Cộng Hòa (hành quân Lam Sơn 286) đụng độ với Sư đoàn 324B của Bắc Việt tại vùng phi chiến. Kết quả tính đến chiều ngày 22-9-66 : 676 Cộng quân chết tại trận, chừng 940 tên khác chết nhưng được đồng bọn mang đi.

6-8 : Lữ đoàn II thuộc Đệ tứ Sư đoàn Bộ Binh Hoa Kỳ đổ bộ lên bãi bể Qui Nhơn nâng tổng số quân nhân H.K. ở Việt Nam lên đến 292.000 người.

14-8 : 4.000 binh sĩ của Lữ đoàn 196 Khinh binh Hoa Kỳ đổ bộ lên bãi bể Vũng Tàu sẽ được sát nhập vào Sư đoàn 25 Bộ Binh Hoa Kỳ đóng ở Pleiku.

15-8 : 300 binh sĩ Công Binh và Tiếp Vận thuộc Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn đến Hòn chồng để dựng căn cứ địa cho Sư đoàn ở Nha Trang. 100 binh sĩ Dân Sự Vụ đầu tiên của Phi luật Tân đến Tân sơn Nhất.

18-8 : Tiểu đoàn 6 và Đại đội D của Tiểu đoàn 5 thuộc Trung đoàn Hoàng gia Úc đại lợi đã mở cuộc hành quân Smithfield khai diễn ở Long tân (Phước Tuy) hạ 227 Việt Cộng, bắt giữ 3 tù binh tịch thu 40 súng cá nhân và 12 súng cộng đồng. 16 binh sĩ bạn hy sinh và 26 chiến binh khác bị thương. Đây là trận đụng độ lớn nhất giữa Úc và Việt Cộng trên chiến trường Việt Nam và cũng là chiến thắng lớn nhất của quân lực Úc ở Việt Nam.

20-8 : Tiểu đoàn V Nhảy dù thuộc Trung Đoàn VII Kỵ Binh H.K. dưới quyền chỉ Huy của Trung Tá Trevor W. Swett đã đến Qui Nhơn để sát nhập vào Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ.

★ **Tháng 9-1966—**

5-9 : 5.500 binh sĩ của của Trung đoàn 28 Bộ binh, Liên đoàn II yểm trợ Tiếp Vận thuộc Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn đổ bộ lên bãi bể Hòn chồng.

7-9 : 2.000 binh sĩ của Bộ Chỉ Huy Tiếp Vận 100, thuộc Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn đổ bộ lên bãi bể Hòn chồng.

7-9 : 4000 binh sĩ của Trung đoàn II Kỵ binh Thiết giáp Hoa Kỳ đổ bộ lên hải cảng Vũng Tàu. Đơn vị « Xích thố » (The Black Horse) này sẽ trú đóng tại Biên Hòa nâng tổng số quân nhân H.K. ở Việt Nam lên đến 308.000 người.

11-9 : Ngày dội bom nặng nhất trên lãnh thổ Bắc Việt với 175 phi vụ do Không Lực, Hải quân và T.Q.L.C Hoa Kỳ thực hiện. Kỷ lục cũ là 156 phi vụ thực hiện hôm 25-8.

12-9 : Binh sĩ Tiểu đoàn II thuộc Trung đoàn 34 thiếp giáp Hoa Kỳ dưới quyền chỉ huy của Trung tá Raymond L. Stailey đổ bộ lên hải cảng Vũng Tàu.

16-9 : 790 binh sĩ Phi luật Tân trong đoàn yểm trợ Công binh Dân sự Vụ đổ bộ lên một địa điểm nằm cách Cam-Ranh 12 cây số về phía Đông,

21-9 : 7 trận không chiến dữ dội trên vùng trời Bắc Việt. Phi cơ Mỹ vô sự. 2 chiếc Mig 17 của C.S. bị hạ : 1 chiếc Mig-17 và 1 chiếc Mig-21 khác bị hư hại.

24-9 : Lần thứ 5, B52 oanh tạc Bắc Việt.

25-9 : Quân lực Đại Hàn tại Việt Nam chấm dứt một cuộc hành quân kéo dài 6 tháng khai diễn từ hôm 26-3 ở Bình định với kết quả 299 Cộng quân bị hạ..

27-9 : 4.000 binh sĩ của Trung đoàn 29 Bộ Binh chiến đấu thuộc Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn dưới quyền hướng dẫn của Đại tá Hong sang Wun đổ bộ lên bãi bể Hòn chồng.

30-9 : 2500 binh sĩ của Đệ tứ Sư đoàn Bộ binh Hoa Kỳ đổ bộ lên bãi bể Qui Nhơn. Đơn vị này sẽ trú đóng ở Pleiku.

Qua những diễn tiến kể trên, chúng ta thấy nổi bật lên 2 sự kiện :

1— Hàng ngũ VNCH và Đồng Minh mỗi ngày một thêm chặt chẽ, mỗi ngày một thêm hùng mạnh — Thế giới tự do đã ý thức được rằng cuộc chiến đấu anh dũng của dân tộc VN chống họa Cộng Sản cũng chính là cuộc chiến đấu của tất cả những người yêu chuộng tự do.

2— Bắc Việt — Hậu cứ của đoàn quân xâm lược CS — không còn an toàn nữa. Những kẻ gieo gió đang gặt bão. Sự thiệt hại chiến tranh không còn chỉ xảy ra ở riêng miền Nam như CS ước định nữa.

Hai sự kiện này sẽ làm cho Bắc Việt nhận thức rằng ảo vọng chiếm đất của họ chỉ là một hành động điên dại mà họ đang phải trả đắt giá.

Nhận thức này sẽ làm cho chiến tranh sớm kết liễu để cảnh thanh bình no ấm lại trở thành khung cảnh muôn đời của nước Nam trù phú.

N. V. B. ghi

Ngày Sư đoàn Mãnh hổ Đại Hàn đến Qui Nhơn.

Digitized by Google

Tặng thân độc

3 TÁC PHẨM
VIẾT VỀ QUÂN ĐỘI
CỦA 3 NHÀ VĂN
QUÂN ĐỘI

NGỌN ĐỒI MÁU

Truyện dài của **MINH-TRIỆU**

MÂY TRẮNG ĐỒN XA

Tập Truyện Ngắn của **HUY-PHƯƠNG**

MỘT CHUYẾN VỀ PHÉP

Tập Truyện Ngắn của **HUY-VĂN**

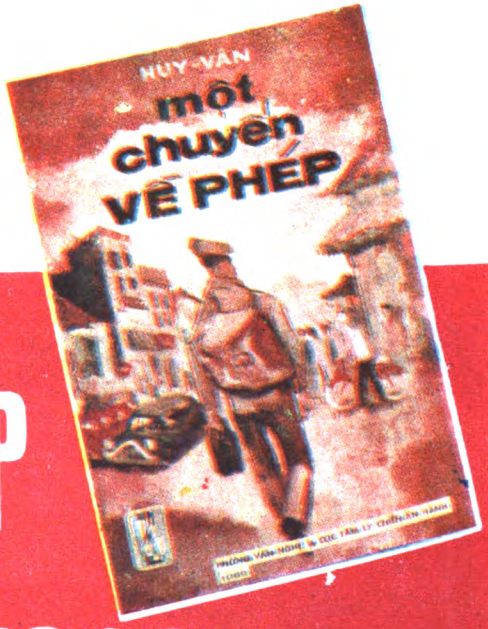

PHÒNG VĂN-NGHỆ
CỤC TÂM-LÝ-CHIẾN
XUẤT BẢN

PHÁT-HÀNH NHÂN DỊP QUỐC-KHÁNH 1-11-1966

TRONG KHUÔN KHỔ « TUẦN LỄ VĂN HÓA QUÂN ĐỘI »

Digitized by Google

Ủi An !

Đồn Trại

★ Một cách xem giờ.

Một ông nọ cho bạn mượn phòng ngủ. Sau khi đi xem xét các nơi, ông bạn kêu rằng :

— Sao chẳng có đồng hồ treo mà cũng chẳng có đồng hồ reo thì tôi làm sao mà biết giờ giấc ?

Ông này đáp :

— Anh khỏi lo. Ban ngày thì có đồng hồ của chợ Bến-Thành, ban đêm thì có cây kèn của tôi đấy !

— Tại sao lại dùng cây kèn để xem giờ ?

— Có gì đâu ! Ban đêm muốn biết mấy giờ tôi cứ việc vác kèn ra thổi thật lớn. Vì tôi không phải là nhạc-sĩ chuyên thổi kèn nên chỉ vài ba nhịp là đã có tiếng những người hàng xóm kêu lên rằng : « Thằng chó nào mà lại thổi kèn vào lúc 2 giờ sáng như thế này hở Trời ! »

★ Lên giá.

Một bà nọ có thói quen cứ mỗi buổi sáng Chúa nhật thì mua của người ăn mày một gói kẹo. Nói là mua, chứ bà chỉ đưa một đồng bạc mà không bao giờ lấy gói kẹo. Nhưng một buổi sáng Chúa nhật nọ người ăn mày lấy xong đồng bạc thì gọi bà ta lại. Bà này xua tay bảo :

— Không ! Tôi đã bảo rằng tôi không bao giờ lấy kẹo kia mà !

Người ăn mày đáp :

— Dạ tôi biết lắm chớ. Nhưng tôi mời bà trở lại là để báo cho bà biết bữa nay đường cát đắt lắm nên mỗi gói kẹo đã lên giá 2 đồng !

★ Ngoan quá xá !

Một bà mẹ dẫn một bà bạn vào thăm phòng ngủ của con gái mình, và nói :

— Cháu Liên nó ngoan lắm bác ạ. Nó không như các cô gái đời nay tối nào cũng đi tiệm nhảy hay trà thất. Cứ 10 giờ tối là cháu vào phòng đi ngủ và thú vui độc nhất của cháu là đánh cọt với con két này.

Giữa lúc đó thì con két nói lớn : « Chào cưng. Đừng làm ồn ào quá, má nghe được thì chết cả hai đứa mình... »

LÍNH CẢNH-SÁT — Sao mày không tìm hộ tao cái kính mà lại đứng như trời trồng vậy ?

★ Rộng rãi lắm !

Một ông nọ bảo bạn :

— Tôi đâu có nóng giận như như bác. Con gái tôi người nào muốn hôn tôi cũng cóc cần !

— Thế ư ? Cô ấy năm nay bao nhiêu tuổi ?

— 4 tuổi !

★ Đâu có kém... thông minh ?

Một cậu học trò nọ có tiếng là lười biếng nên bị thầy ghét.

Một hôm bị gọi lên hỏi bài, thấy cậu ta trả lời không xong, ông thầy giận quá bèn đưa cho cậu ta đồng bạc và bảo :

— Mày hãy đến một tiệm thuốc tây bảo họ bán cho mày năm cắc thông minh !

Cậu bé cầm tiền bước ra cửa, nhưng rồi quay lại hỏi :

— Thưa thầy, con có phải nói với họ rằng con mua thứ ấy cho thầy không ạ ?

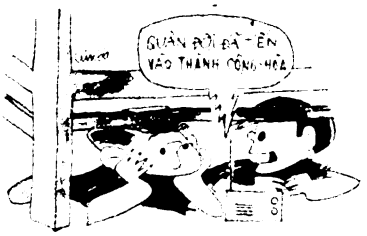

Đêm theo dõi diễn tiến lịch sử...

★ Chơi... chơi !

Trong rạp hát bóng, một khán giả nọ rất khó chịu về tiếng nói chuyện quá lớn ở phía sau mình, nên quay lại giận dữ bảo :

— Xin làm ơn « tốp » lại đi. Tôi chẳng nghe được gì cả !

Tức thì có giọng lè nhè đáp lại :

— Tôi đang nói chuyện với vợ tôi thì ông nghe làm gì mà bảo chẳng nghe được hay có nghe được !

★ Bệnh hơi lạ !

Cô y tá đưa vào phòng bác sĩ một bệnh nhân mặt mày hốc hác. Vừa thấy bác sĩ, bệnh nhân đã quỳ xuống kêu lên rằng :

— Xin bác sĩ làm phước cứu giúp tôi !

Bác sĩ nói :

— Lẽ tất nhiên là [illegible] ở đây bệnh gì tôi cũng [illegible] ngoại thương thần kinh, tâm lý [illegible] biết nghe lời...

— Dạ tôi xin thề nghe lời bác sĩ... Nhưng tôi muốn bác sĩ [illegible] tôi lành bệnh !

[illegible] trạng của anh cho tôi [illegible]

— Dạ. Tôi có bệnh hay nói sảng, nói sảng lúc đang ngủ, nói sảng khi đang thức. Ở đâu tôi cũng thấy cảnh sát và công an. Và mỗi khi gặp ông cảnh sát là tôi cảm thấy muốn chạy, muốn trốn, muốn ẩn nấp !

— Ồ ! Điều đó có gì là lạ ! Người ta thường gọi nó là « mặc cảm phạm tội ».

— Thưa bác sĩ, có nguy-hiểm lắm không ?

— Cũng không hề gì. Nhưng anh bắt đầu cảm thấy như thế từ bao giờ ?

— Dạ, từ ngày tôi vượt ngục ra khỏi khám Chí-Hòa...

★ Ranh con.

Một con chuột bị rơi vào thùng rượu và sắp chết đuối. Nghe tiếng chuột kêu cứu, con mèo chạy lại và nói :

— Tao sẽ cứu mày với điều kiện là sau đó tao sẽ ăn thịt mày.

Con chuột không biết tính thế nào nữa nên đành trả lời :

— Đồng ý !

Nhưng vừa thoát khỏi thùng rượu con chuột đã chạy biến vào một cái hang nhỏ ở góc nhà. Con mèo bị lừa, giận lắm, lên tiếng trách móc :

— Lời hứa của mày để đâu ? Mày đã chịu để cho tao ăn thịt sau khi tao cứu mày kia mà !

Con chuột ở trong hang nói ra :

— Đáng tiếc. Nhưng lúc đó tôi đang... nay !

★ Chẳng quan hệ gì.

Cụ Lý chưa hề đi đâu xa đến ga xe lửa hỏi mua vé đi Mỹ An.

Người bán vé hỏi :

— Mỹ An ở Phan Thiết hay Mỹ An ở Quảng trị ?

Cụ Lý đáp :

— Tôi không biết, nhưng điều đó chẳng quan hệ gì. Vì lúc tàu tới ga thì đã có anh rể tôi ra đón.

★ Người... vợ... hiền.

Một anh chàng nọ mới cưới vợ được ít lâu vừa về nhà thì vợ đã chực sẵn ở cửa, bảo rằng :

— Có một người muốn nói chuyện với mình.

— Được rồi. Nhưng ai thế ?

Bà vợ nói nhỏ :

— Mình ơi, mình đừng giận em nhé. Em thấy mấy hôm nay mình ho mà mình không chịu đi chữa bệnh. Vì vậy nên em đã mời ông ta đến.

Người chồng vui vẻ :

— Ồ ! Em lo lắng đến thế kia ư ? Mà có gì đâu, chỉ là cảm sơ thôi mà. Nào, ta hãy vào gặp ông bác sĩ để cho em vui lòng.

Nhưng bà vợ gật lời :

— Đâu phải là ông bác sĩ. Đây chỉ là nhân viên của sở bảo hiểm nhân mạng mà thôi.

HÊ HÊ

Digitized by Google

CÓ GÌ LẠ TRONG CHIẾN-DỊCH MÙA MƯA NĂM NAY?

* Từ âm mưu chiếm một vài tỉnh địa đầu Vùng I C.T. đến sự tan rã của Sư đoàn 324B Việt Cộng.

* Tình trạng tinh thần sút kém của cán binh V.C. trước sức tấn công vũ bão của Không lực V.N.C.H. và Mỹ.

★ Tổng số thiệt hại V.C. từ tháng 7 đến cuối tháng 9-1966 : 8967 bị hạ tại trận, 587 tên bị bắt và 1884 võ khí cộng đồng và cá nhân bị tịch thu.

Âm mưu thâm độc của Việt Cộng...

Điểm nổi bật trong chiến dịch « Mùa mưa 1966 » là Việt Cộng đã di chuyển chiến địa chính : thay vì hoạt động mạnh ở Vùng II Chiến thuật như những mùa mưa trước, chúng đã đặt trọng tâm tấn công vào những tỉnh địa đầu Việt Nam Cộng Hòa (vùng phi quân sự, Quảng Trị, Thừa Thiên, thị xã Đà Nẵng vân vân...) Trên bình diện chiến lược, chiến thuật, âm mưu thâm độc đó của V.C. cũng dễ hiểu. Trước hết, chúng muốn lợi dụng triệt để tình hình bất ổn ở phía Bắc Trung phần, nhất là ở cố đô Huế và thị xã Đà Nẵng. Sau nữa, chúng muốn chiếm một vài tỉnh địa đầu Vùng I Chiến thuật để gây lại uy tín — nhất là uy tín quân sự — đã tiêu tan trong những trận thảm bại mùa nắng qua, trên khắp bãi chiến trường, từ bên này vĩ tuyến 17 đến mũi Cà Mau. Và lại chúng đã rút tỉa được những kinh nghiệm đẫm máu và đau thương từ những chiến bại nặng nề ở Vùng II Chiến thuật suốt « mùa mưa 1965 » (Ia Drang, Chu Prong, Dakto, Pleime 1965 v.v...) Và, sau cùng, V.C. đã tuân theo một yếu tố chính trị : phá hoại cuộc bầu cử Quốc hội lập Hiến tiên liệu vào ngày 11-9-1966 của Chính quyền V.N.C.H. Là vì, thực ra, tòa nhà V.N.C.H. ta càng bền vững bao nhiêu trên nền móng dân chủ và tự do, V.C. và bè lũ tay sai trong tổ chức gọi là « Mặt trận giải phóng miền Nam » càng mất « đất sống » bấy nhiêu và dĩ nhiên là chúng phải chủ trương phá hoại bằng đủ mọi phương tiện, dù rằng dã man đến đâu đi chăng nữa.

... đã lại thất bại nặng nề.

Nhưng « mưu thâm thì họa cũng thâm»: âm mưu thâm độc của V.C, đã thảm bại nặng nề và Sư đoàn 324 B của chúng (mới thâm nhập miền Nam qua sông Bến Hải) đã tan rã tơi bời và đã phải chạy về Bắc trước sức phản công mãnh liệt của Sư đoàn I Bộ binh V.N.C.H. với sự trợ lực hữu hiệu của những chiến sĩ thiện chiến của binh chủng Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ. Hai cuộc hành quân « Hastings » và « Lam sơn 289» do Sư đoàn I/BB/V.N.C.H. phối hợp với Thủy quân lục chiến H.K. mở tại thung lũng Cam Lộ (tỉnh Quảng Trị, Vùng I C.T.) khoảng trung tuần tháng 7 «Prairie» từ 16-9-1966 tại vùng phi quân sự là những đòn quân sự nặng nề giáng xuống chủ lực quân V.C.

Sự thảm bại quân sự này của V.C. cũng kéo theo luôn sự thất bại của chúng trong chủ trương chiếm đóng một vài tỉnh địa đầu V.N.C.H. để gây lại uy tín cạnh nhân dân. Uy tín đã không gây lại được thì chớ mà V.C. còn mất luôn chút ít uy tín còn lại chính vì cơn thảm bại này. Chúng ta có thể nhận định rằng nguyên nhân chính của sự thất bại nặng nề này là sự trưởng thành vượt mức của Quân lực V.N.C.H. trong những năm gần đây, nhất là từ ngày cách mạng dân tộc 1-11-1963. Cũng phải kể luôn đến sự trợ lực vô cùng hiệu quả của những lực lượng Đồng Minh, nhất là của Hoa Kỳ.

Trên lãnh vực chính trị, V.C. đã thất bại không kém nặng nề mặc dầu bao âm mưu phá hoại rõ rệt của chúng khi cuộc bầu cử Quốc hội lập Hiến của chúng ta đã thành công một cách rực rỡ, vượt cả những lời tiên đoán của nhiều nhân viên cao cấp trong chính quyền và của đa số ứng cử viên. Đó quả thực là một thắng lợi chính trị vẻ vang : chúng tôi tin rằng Quốc hội lập Hiến 11-9-1966 này sẽ mang nặng đặc tính quyết tâm diệt Cộng

Digitized by Google

Sản độc tài và trung lập chủ bại và bản Hiến pháp sắp ra đời nay mai sẽ đáp ứng đúng nguyện vọng của 14 triệu dân Miền Nam V.N. nói chung, của 600.000 quân nhân trong hàng ngũ Q.L.V.N.C.H. nơi riêng, hết thảy cùng nuôi một mối căm thù cao độ đối với Việt Cộng và bè lũ tay sai trong tổ chức tự xưng là « Mặt trận giải phóng miền Nam » và cùng coi sứ mạng diệt Cộng như điều kiện tất yếu của công cuộc thống nhất giang sơn.

Tình trạng tinh thần sút kém của cán binh V.C.

Điểm nổi bật thứ hai trong chiến dịch « Mùa mưa 1966 » là tinh thần sút kém của cán binh V.C. hoạt động trên lãnh thổ V.N.C.H. chúng ta. Tình trạng đó rất dễ hiểu vì vật chất chi phối tinh thần và chúng ta thừa biết rằng những tháng gần đây — nhất là từ khi quân lực Việt Mỹ gia tăng những cuộc oanh kích Bắc Việt — mức sinh hoạt vật chất của những cán binh V.C. đã gặp nhiều khó khăn nan giải bắt nguồn từ sự thuyên giảm tiếp tế từ miền Bắc vào cộng thêm với những khó khăn tiếp tế thực phẩm tại chỗ. Vả lại đời sống chui rúc trong nnững giao thông hào thiếu ánh sáng, thiếu vệ sinh, nước ngập đến tận đầu gối trong mùa mưa cũng là yếu tố giải thích tình trạng tinh thần sa sút của bè lũ cán binh đó.

Sự kiện tinh thần này không những chỉ xuất hiện nơi những cán bộ và binh sĩ V.C. đồn trú lâu ngày ở miền Nam nhưng ngay cả ở những cán binh mới thâm nhập lãnh thổ V.N.C.H. Để chứng minh lập luận trên đây, chúng tôi kể lại những lời khai của Trung úy V.C. Mai hồng Nhi, Đại đội Trưởng Đại đội III, Tiểu đoàn V, Trung đoàn 812 sư đoàn 324B Việt Cộng (thâm nhập địa phận Quảng Trị sau khi lội qua sông Bến Hải hồi tháng 4,5 và 6-1966). Đương sự tốt nghiệp Trường huấn luyện sĩ quan « Trần quốc Toản » (Sơn Tây) sau 2 năm 4 tháng học tập và đã ra quy chánh tại Miễu Hoàn (Quảng Trị) ngày 8-7-1966 sau khi sư đoàn 324-B V.C bị đánh tan rã trong cuộc hành quân « Hastings » về « Lam Sơn 289 ». Trong một cuộc thẩm vấn, viên sĩ quan V.C. này đã tiết lộ những bí mật quân sự liên quan đến Sư đoàn 324-B, đại ý nói đơn vị này quy tụ 3 trung đoàn 90 (tự Sông Hương) trung đoàn 803 (tự Cửu Long) và trung đoàn 812 (tự Phú Bồn) và đã vẽ luôn lên bản đồ Việt Nam hành trình cuộc xâm nhập miền Nam của sư đoàn này.

Chúng ta cũng có thể ghi nhận thêm luôn những lời cung khai của 15 nam nữ văn công Bắc Việt bị bắt ngày thứ tư 14-9-1966 tại chiến trường An Khê trong cuộc hành quân của Đệ nhứt Sư đoàn Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ. Chúng đã khai ra vanh vách lộ trình từ Hà nội vào Bình Định — khởi hành tháng 2, tới vào tháng 5-1966 — cùng tổng số văn công dân chính và quân sự từ Bắc gửi vào Nam — 120 tên — cùng những gian khổ dọc đường.

Đó quả thực là một sự việc hiếm thấy trong hàng ngũ Cộng sản, nhất là khi chúng ta hiểu biết rằng trường huấn luyện sĩ quan « Trần Quốc Toản » chỉ thâu nạp những thanh niên trung kiên của đảng Lao động Bắc Việt (tức Đông dương Cộng sản đảng cũ) thuộc thành phần bần cố nông và đã chứng minh lòng trung kiên với « Bác, Đảng và Nhà nước » qua một quá trình tranh đấu lâu dài và nhiều thành tích. Lý luận trên này có thể áp dụng luôn vào trường hợp những văn công quân đội V.C. Vậy mà chúng ta đã khai ra vành vách những bí mật quân sự nọ !

Tại sao hai vụ trái với quy luật Cộng sản đảng này đã xảy ra ? Chúng ta không sợ lầm lẫn khi lập luận rằng đó chẳng qua là vì tinh thần cán binh đỏ đã xuống quá thấp, cả miền Bắc, lẫn miền Nam trước những chiến thắng dồn dập của Quân lực V. N. C. H. và Đồng minh. Và, ngày nay, *thành đồng của cuộc Cách mạng dân tộc* quả thực đã lung lay đến tận nền móng vị chính V.C. đã bị phản bội do những cán bộ mà chúng cho là trung kiên nhất !

Một dữ kiện thực tế khác nữa chịnh là bọn cán binh đỏ đã vỡ mộng « Nam chinh » trước những sự thực rành rành nhận thấy ở miền Nam V.N. này lột trần luận điệu tuyên truyền bịp bợm của « Bác, Đảng và Nhà nước chủ nghĩa xã hội ». Ai xâm lăng ? Ai giết hại đồng bào ? Ai gây cảnh nồi da xáo thịt ! Lương tri của con người bừng dậy và con người Cộng sản đã quy hồi chính nghĩa.

Tuy nhiên, Vùng II C.T. vẫn giữ một vai trò quan trọng trong chiến dịch « Mùa Mưa 1966 ».

Đúng như lời tuyên bố, trưng tuần tháng 8-1966, của Thiếu Tướng Vĩnh Lộc, Tư Lệnh Vùng II Chiến Thuật, « vùng đất hiểm trở Cao nguyên là diễn trường của những trận đánh có tính cách quyết định. Những trận Ia Drang, Chu Prong năm ngoái vẫn còn ghi trong trí nhớ mọi người. Năm nay, cũng tại vùng biên giới hiểm trở này, giữa mùa mưa, trận đánh « của năm 1966 » sắp sửa đi vào giai đoạn quyết liệt nhất ».

Lời tuyên bố trên đây của Thiếu Tướng Vĩnh Lộc cũng phù hợp với lời tuyên bố của Trung tướng John Norton, Tư Lệnh Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ đồn trú tại An Khê, đại ý nói rằng « cuộc đụng độ sắp tới, hai bên sẽ đụng độ hết sức ác liệt ».

Theo dõi các nguồn tin quân sự, chúng ta có thể giải thích tính chất ác liệt của những cuộc đụng độ sắp tới bằng sự hiện diện tại Chu Prong của 2 Trung đoàn 32 và 88 quân chính quy B.V. tăng cường bằng những tàn quân của Sư đoàn 10 Sao vàng bị bao vây tại An Khê và Sư đoàn 610 thất trận trong âm mưu phá hoại bầu cử Q.H.L.H. 11-9-1966.

Những cuộc đụng độ hết sức ác liệt, có tính cách quyết định, tiên liệu trung tuần tháng 8 đó chỉ diễn ra vào hạ tuần tháng 9-1966. Quả vậy, nguồn tin Q.L.V.N.C.H. phát xuất từ Saigon, ngày 24-9 cho hay rằng cuộc hành quân Bình Phú 27 trên cấp Trung đoàn gồm có Bộ binh, Nhảy dù và Thiết quân vận đã khai diễn từ 7 giờ ngày 22-9 nhằm diệt địch trong vùng 5 và 10 cây số Đông Nam Hoài Ân (Bình Định). Đến 4 giờ ngày 23-9, trong một cuộc phản công chống 2 tiểu đoàn V.C. tấn công quân ta tại 10 c.s. Đông Nam Hoài Ân và được 2 phi cơ soi sáng và pháo Linh yểm trợ, một tiểu đoàn Bộ binh và một Chi đoàn Thiết quân vận ta đã hạ tại chỗ 150 VC, bắt sống 7 tên khác (trong số có 1 đại đội trưởng và 2 Trung đội trưởng) và tịch thu

Digitized by Google

CÓ GÌ MỚI LẠ TRONG CHIẾN DỊCH « MÙA MƯA » NĂM NAY ?

51 võ khí vừa cộng đồng vừa cá nhân (2 đại liên phòng không, 4 trung liên, 18 tiểu liên, 1B40, 26 súng cá nhân, vân vân...)

Cũng trên địa phận Bình Định, trận Phù Mỹ đã khai mạc ngày 22-9. Khoảng 3 giờ rưỡi đêm 22 rạng ngày 23, một lực lượng gồm khoảng một Trung đoàn V.C. đã tấn công Bộ Chỉ huy Trung đoàn 41 Bộ binh và Chi đoàn 8/8 Thiết vận xa tại vùng 1 cây số Bắc Phù Mỹ. Sau 4 giờ giao tranh mãnh liệt, ta đã đẩy lui các đợt xung phong của địch và V.C. đã phải triệt thối, để lại trên chiến trường 198 xác chết (không kể độ 150 tên do chúng kéo đi được), 10 tù binh (1 đại đội trưởng, 1 trung đội phó), 3 đại liên phòng không, 1 TKT40, 5 trung liên, 5 SKZ, 1 Mat 47, 1 Carbine, 1 máy truyền tin T.C. 1 số đạn dược, quân dụng và nhiều tài liệu quan trọng.

Vùng III và IV Chiến thuật cũng ...« chịu chơi » lắm.

Nói một cách khác, hai vùng III và IV Chiến Thuật cũng là diễn trường của những cuộc đụng độ vô cùng ác liệt : chiến cuộc ở hai nơi đây cũng mãnh liệt không kém 2 vùng I và II Chiến thuật vì đây là địa điểm của những khu chiến từ trước đến nay đã được tiếng là «bất khả xâm phạm» (khu chiến Dương minh Châu, chiến khu D, Hố Bò, đặc khu U Minh vân vân...) nhưng đã mất đi... danh tiếng đó trong chiến dịch «Mùa mưa 1966». Quốc lộ 13 và những đồn điền cao su miền Đông (Phú Lợi, Minh Thạnh), mật khu Thạnh Thới (Kiến Hòa), (Kiến Bình), (Kiến Tường) Tháp Trẹ và Ba Thu (Kiến Tường và Hậu Nghĩa) đều là những địa danh để lại cho Việt Cộng và bè lũ tay sai trong «Mặt trận giải phóng miền Nam» những kỷ niệm chua chát, vô cùng đau thương cũng như tên của những cuộc hành quân El Paso (từ 2 đến 10-7-1966, trên địa phận tỉnh Bình Long — Vùng III Chiến thuật) hay Dân Chí 261/P.G. (từ 2 đến 5-9-1966, trên địa phận tỉnh Ba Xuyên — Vùng IV C.T.) Cửu Long 40 (6-9, trên địa phận Giồng Trôm Kiến Hòa) Cửu Long 41 (16-9, trên địa phận Mỏ Cày — Kiến Hòa) vân vân...

Tóm lại, khí thế đang dâng mạnh của Quân lực V.N.C.H. nhất là sau cuộc thành công rực rỡ của Quốc hội Lập hiến ngày 11-9-1966 cũng đã xuất hiện trên Vùng III và Vùng IV Chiến thuật.

Nhìn một cách tổng quát, chúng ta có thể kết luận rằng vai trò chủ động đã thay đổi trong chiến dịch « Mùa Mưa 1966 » : thay vì chịu thế thụ động trước địch quân như những mùa mưa trước, Quân lực V.N.C.H. và Đồng minh đã truy tầm địch để sau cùng giáng cho chúng những đòn nặng, « đề đời » Đó quả thực là một thắng lợi lớn lao mà chúng ta có thể hãnh diện.

Từ đầu tháng 7 đến cuối tháng 9-1966, V.C. đã thiệt hại nặng.

Những lập luận trên đây của chúng tôi sẽ không có một mảy may giá trị nào hết nếu không có những con số cụ thể chứng minh sự tổn thất vật chất nặng nề của quân V.C. và « Mặt trận giải phóng miền Nam » trong chiến dịch « Mùa mưa 1966 ». Vậy nên, để tổng kết bài sưu tầm này, chúng tôi thấy cần phải trình bày dưới đây tổng số thiệt hại — về quân số và võ khí — của địch quân trong Đệ tam Tam cá nguyệt 1966 nghĩa là từ đầu tháng 7 đến cuối tháng 9, trên từng Vùng C.T. một.

Vùng I C.T.

Tháng 7-1966 : 1973 VC bị hạ, 62 bị bắt, 140 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 8-1966 : 1446 VC, bị hạ, 32 bị bắt, 90 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 9-1066 : 687 VC bị hạ, 10 bị bắt, 97 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tổng cộng trong Đệ tam Tam cá nguyệt 1966, V.C. đã mất :

4106 cán binh bị hạ, 104 bị bắt, 327 võ khí cá nhân và cộng đồng.

Vùng II C.T.

Tháng 7-1966 : 787 VC bị hạ, 74 bị bắt, 425 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 8-1966 : 506 VC bị hạ, 25 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 9-1966 : 570 VC bị hạ, 166 bị bắt, 204 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tổng cộng : 1862 VC bị hạ, 240 bị bắt, 650 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Vùng III C.T.

Tháng 7-1966 : 1552 VC bị hạ, 37 bị bắt, 286 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 8-1966 : 79 VC bị hạ, 24 bị bắt, 26 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Trong tháng 9 (tính đến ngày 27-9-1966) chưa một trận đánh lớn nào diễn ra trên địa phận Vùng III Chiến Thuật hết.

Tổng cộng 2 tháng 7 và 8-1966 : 1631 V. C. bị hạ, 61 bị bắt, 312 võ khí cộng đồng và cá phân.

Vùng IV C.T.

Tháng 7-1966 : 382 V.C. bị hạ, 21 bị bắt, 142 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 8-1966 : 395 V.C. bị hạ, 5 bị bắt, 64 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tháng 9-1966 : 590 V.C. bị hạ, 123 V.C. bị bắt, 389 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tổng cộng trong đệ tam, tam cá nguyệt 1966 : 1367 V.C. bị hạ, 179 bị bắt, 595 võ khí cộng đồng và cá nhân.

Tổng số thiệt hại về quân số và võ khí của V.C. trong đệ tam tam cá nguyệt 1966, trên chiến địa V.N.C.H. : 8967 V.C. bị hạ, 584 bị bắt, 1884 võ khí bị tịch thu.

Quả thực là những con số trên đây đã quá hùng hồn để nói lên sự chiến thắng vẻ vang của Q.L.V.N.C.H. ta trong chiến dịch « Mùa mưa 1966 ». Tuy nhiên, chúng ta cũng không nên ỷ lại vào thành tích đó mà chủ quan khinh địch. Ngược lại, chúng ta luôn luôn đề cao cảnh giác và châm chú theo dõi những phản ứng của địch. Là vì « tri bỉ, tri kỷ, bách chiến bách thắng » vẫn là sự thực ngàn đời trong binh nghiệp.

VÕ CÔNG

(Trung Thu Bính Ngọ — 9-1966)

Những cuộc Cách M

Cách mạng 1789 của Pháp

Cuối thế kỷ thứ 18, tình trạng khủng hoảng chính trị và xã-hội nước Pháp đưa đến cuộc Cách mạng 1789. Chế độ quân chủ chuyên chế bị lật đổ, nhưng nền Cộng-Hòa mới thành lập còn non nớt, nên sau nhiều cuộc thăng trầm bị sụp đổ và được thay thế bằng nền đệ chính của Nã-phá-Luân đệ nhất.

★ Khởi đầu cuộc Cách-mạng.

Hội nghị đại biểu các giai cấp họp ở Versailles ngày 5-5-1789 gồm 306 đại biểu tu sĩ, 285 đại biểu Quý tộc và 621 đại biểu Bình dân. Bắt đầu đã có sự xung đột giữa hội nghị và nhà vua, cũng như giữa đại biểu của các giai cấp. Đại biểu Bình dân đòi biểu quyết theo đầu người, trái lại 2 giai cấp khác đòi biểu quyết theo giai cấp. Thấy vậy, giai cấp Bình dân tự tuyên bố thành lập Hội đồng Quốc gia vì họ đại diện cho 95 % dân số. Vua Louis XVI chống lại, nhưng không có hiệu quả đành phải nhượng bộ và phải ra lệnh cho hai giai cấp có đặc quyền (Quí tộc và Giáo hội) họp với giai cấp Bình dân thành *Hội đồng lập hiến* để thảo cho nước Pháp một bản hiến pháp.

★ Cách mạng nổ bùng.

Vua Louis XVI chỉ nhượng bộ tạm thời và sửa soạn đối phó bằng vũ lực. Dân chúng Ba-Lê phẫn nộ tấn công phá ngục Bastille ngày *14-7-1789*. Vua phải lùi bước. Các tỉnh cũng nổi dậy tự tổ chức những đội tự vệ và phá hủy những giấy tờ trong lâu đài các lãnh chúa. Để chấm dứt những vụ bạo động, Hội đồng lập hiến vội tuyên bố bãi bỏ những đặc quyền của giai cấp quý tộc (4-10-1789).

★ Dân chúng cương quyết tiến hành Cách-Mạng.

Sau vụ phá ngục Bastille, dân chúng Ba-Lê họp thành thị xã độc lập, tổ chức dân vệ đoàn để tự bảo vệ. Dần dần Ba-Lê trở thành một lực lượng chủ yếu trong cuộc Cách-Mạng.

Tin nhà Vua có ý chống Cách mạng làm cho dân chúng Ba-Lê nổi dậy, kéo đến Versailles và đòi Vua phải về Ba-Lê. Vua nhượng bộ nhưng bị ảnh hưởng của những người xung quanh nhất là của Hoàng-hậu Marie Antoinette nên trốn ra khỏi Ba-Lê để sửa soạn bạo động. Giữa đường Vua bị dân chúng nhận diện bắt buộc phải trở lại Ba-lê. Hành động của Vua làm cho dân chúng không tin nhiệm nhà Vua nữa.

Những phần tử khuynh tả hô hào dân chúng biểu tình, đả đảo và truất phế nhà Vua. Trái lại, Hội đồng lập hiến vẫn giữ khuynh hướng bảo hoàng. Do đó xảy ra cuộc xô xát đẫm máu ngày 17-7-1791 ở công trường Champ de Mars, giữa lính của chính phủ và đám dân biểu tình.

Hai tháng sau, khi đã làm xong nhiệm vụ, Hội đồng lập hiến giải tán và nhường quyền cho Quốc hội lập pháp mới bầu (30-9-1791).

★ Hiến pháp 1791.

Đầu bản hiến pháp là bản tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền tuyên bố từ 1789, đại ý nói : mọi người sinh ra đều bình đẳng về quyền lợi và đều tự-do ; chủ quyền trong nước thuộc về quốc dân ; mọi công dân đều có quyền tham dự chính quyền và bình đẳng trước pháp luật.

Bản hiến pháp 1791 đổi nước Pháp thành một nước *quân chủ lập hiến*, nhưng quyền bầu cử vẫn bị hạn chế và chỉ có lợi cho giai cấp tư sản. Sự phân quyền (hành pháp, lập pháp và tư pháp) rõ rệt. Các thuế cũ đều bỏ và thay bằng thuế mới. Hội đồng

Digitized by Google

ch -Mạng trên Thế Giới

tịch thu của cải của Giáo-hội, ban bố bản Giáo đồ hiến pháp dân sự để quy định tổ chức và quyền lợi của Giáo-hội. Chánh sách này gây nhiều khó khăn cho Pháp và sau bị Giáo-hội chống lại kịch liệt.

✱ Dân Đức làm cách mạng 1848.

Năm 1848, dân Đức làm cách mạng vì sau khi Na-phá-Luân đệ nhất bại trận, các nước thắng trận quên lời hứa trả độc lập cho các dân tộc bị Nã-phá-Luân đô hộ. Nước Đức vẫn chia thành nhiều tiểu quốc. Miền Nam-Đức bị Áo đô hộ.

Toàn dân, từ các nhà trí thức tới công nhân, nông dân đều muốn lật đổ ách thống trị để thống nhất lãnh thổ.

Các nhà ái quốc Đức đặt nhiều hy vọng vào Phổ vì từ thế kỷ 18, Phổ đã là một nước có đạo binh hùng hậu và Phổ đã nhiều lần chống lại Nã-phá-Luân đệ nhất. Từ năm 1818 vua Phổ đã lập Liên-hiệp quan thuế Đức báo hiệu cho công cuộc thống-nhất quốc-gia.

✱ Tại sao cuộc Cách mạng Đức thất bại ?

Tháng 3 năm 1848, lợi dụng tình trạng rối ren của Áo do cuộc Cách mạng gây ra, phong trào tự do bột phát ở Đức. Nhiều tiểu vương ban bố hiến pháp.

Dân Phổ biểu tình trước Hoàng Cung yêu cầu nhà Vua thực hiện những cải cách chính trị. Quân lính giải tán không được bắn vào đám biểu tình. Cách mạng bùng nổ. Vua Phổ nhượng bộ, triệu tập Quốc dân nghị hội và công nhận lá cờ tượng trưng cho sự thống nhất nước Đức. Ngày 18-5-1848, Quốc hội Đức họp ở Francfort tuyên bố hủy bỏ Liên bang Nhật nhĩ mãn.

Sau đây là những lý do vì sao Cách mạng Đức thất bại :

1— Các vụ lộn xộn làm cho giá sinh hoạt tăng lên vùn vụt. Dân chúng sau niềm hân hoan buổi đầu không ủng hộ Cách mạng nữa.

2— Vua Phổ không thực tình muốn Cách mạng nên sau khi thấy quân đội trung thành, nhà Vua liền ban hành thiết quân luật, giải tán Quốc hội và ban bố hiến pháp mới.

3— Tại hội nghị Francfort có sự chia rẽ giữa nhóm muốn gạt Áo ra ngoài và nhóm muốn để Áo trong Liên bang Đại Đức.

4— Vua Phổ không chịu nhận ngai vàng do dân dâng cho. Việc này giúp Áo Hoàng có cớ gửi quân sang đàn áp quốc hội Francfort phải rời sang Stuttgart.

★ Cách mạng 1848 ở Áo cũng thất bại.

Áo là một nước rộng có nhiều dân tộc thiểu số bó buộc phải nói tiếng Áo, phải theo phong tục của Áo. Những dân tộc này chỉ đợi dịp là nổi lên lật đổ ách thống trị của Áo. Mạnh nhất là dân Hung dưới sự lãnh đạo của Kossuth, thứ nhì là khối Slave.

Từ đầu thế kỷ 19, Thủ tướng Metternich cai trị nước Áo một cách độc đoán làm người Áo bất mãn và các phần tử Cách mạng ngấm ngầm hoạt động.

Ngày 13-3-1848, một cuộc Cách mạng bùng nổ ở Vienne. Thủ tướng Metternich trốn thoát và Áo hoàng Ferdinand đệ nhất phải nhượng bộ. Lợi dụng dịp này dân Hung nổi lên đuổi quan lại Áo và tuyên bố nước Hung độc lập. Ở Pragne, dân Tiệp Khắc đòi dùng tiếng Tiệp làm chuyển ngữ trong các trường.

Cuộc Cách mạng ở Áo thất bại vì sau khi Ferdinand đệ thất thoái vị, tân quân François Joseph dựa vào quân đội đàn áp quân Cách mạng ở Vienne, liên minh với Nga để đè bẹp dân tộc Hung. Nhà Cách mạng Kossuth phải trốn ra ngoại quốc.

★ Cách mạng Pháp năm 1848

Cuộc Cách mạng Pháp năm 1848 xảy ra vào những ngày 22, 23 và 24-2.

Ngày 22-2, các đảng chính trị đối lập tổ chức bữa tiệc ở Ba Lê để kết thúc «chiến dịch yến tiệc ». Xin mở dấu ngoặc : chiến dịch yến tiệc là một lối đấu tranh của các nhà Cách mạng Pháp chống nền cai trị độc đoán của Vua Louis Philippe và Thủ tướng Guizot.

Sau khi củng cố thế lực, Vua Louis cai trị một cách độc đoán không chịu cải cách điều gì vì Thủ tướng Guizot dùng tiền tài mua các nghị sĩ nên bất cứ vấn đề gì do chính phủ đưa ra đều được đa số Quốc hội tán thành. Vì không thể tranh đấu trong Quốc hội được, các đảng đối lập tổ chức các bữa tiệc ở khắp nơi. Sau bữa tiệc, các nhà chính trị lên diễn đàn vạch rõ những khuyết điểm của Chính phủ và đưa ra các cải cách cần thiết. Chiến dịch yến tiệc kết thúc bằng bữa tiệc do báo National tổ chức ngày 22-2-1848 ở Ba Lê. Guizot cấm tổ chức bữa tiệc này làm cho Cách mạng bùng nổ.

Hậu quả của chiến dịch yến tiệc là sự sụp đổ của triều đại Louis Philippe. Đệ nhị Cộng Hòa được thành lập và tồn tại tới năm 1852.

✱ Hậu quả của Cách mạng 1848 ở Châu Âu

Cách mạng 1848 có những hậu quả sau đây :

1— Chính thể tự do được thiết lập trên hầu hết các quốc gia. Bản tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền làm tăng cường chính thể tự do. Nhiều quốc vương nhận thấy không thể tiếp tục áp bức dân chúng được nữa và phải ban bố Hiến pháp cho họ hưởng những tự do chính trị cần thiết. Ở Âu-Châu chỉ còn Nga và Thổ-nhĩ-Kỳ theo chính thể quân-chủ chuyên-chế.

2.— Chủ nghĩa dân-tộc tự quyết đưa tới sự thành lập nhiều tân quốc-gia. Thuyết « chủ quyền thuộc về dân » và thuyết « dân tộc tự quyết » khuyến khích các dân tộc thiểu số ở đế quốc Áo, Nga nổi lên đòi độc lập. Hai quốc gia xuất hiện làm thay đổi bản đồ Âu Châu là Ý và Đức.

3.— Cách mạng 1848 thực hiện những cải cách Xã-hội như quyền có việc làm, quyền đình công, quyền hưởng phụ cấp tai nạn và tiền hưu trí.

Đời sống công-nhân sung sướng, dễ chịu hơn trước nhiều.

★ Cách mạng Tân-Hợi và Trung Hoa Dân Quốc.

Chế độ quân chủ chuyên chế của nhà Thanh làm cho dân tộc Trung Hoa suy nhược. Các cường quốc xâu xé Trung Hoa, biến Trung Hoa thành một bán thuộc địa.

Ngày 10-10-1911, dưới sự lãnh đạo của Tôn Văn, dân Trung-Hoa nổi lên làm cách mạng, lật đổ Thanh Triều và lập nên dân quốc. Tuy nhiên, chính cuộc Trung Hoa còn trải qua nhiều cơn khủng hoảng ; về nội trị các đảng phái tranh giành gây ra cảnh huynh đệ tương tàn, và đất nước chia năm xẻ bảy. Sau khi Tôn Văn mất Tưởng giới Thạch nối chí Tôn Văn và đã có công thống nhất giang sơn làm một mối. Đối ngoại, Trung Hoa đã đứng về phe Đồng minh trong 2 cuộc đại chiến nhưng Trung Hoa phải đối phó với chính sách xâm lược của Nhật Bản. Sau thế giới đại chiến thứ 2 Nhật đầu hàng thì Trung Hoa lại rơi vào cảnh nội chiến. Quốc Cộng xung đột mà kết quả là cả lục địa Trung Hoa rơi vào tay Cộng Sản.

✱ Cuộc cách mạng Mỹ Châu La tinh.

Nguyên nhân xa và gần của cuộc cách mạng Mỹ châu la tinh như sau :

✱ Nguyên nhân xa.

— Nguyên nhân chính trị : các thuộc địa của Tây ban Nha và Bồ đào Nha đều do quan lại từ chính quốc bổ sang cai trị. Họ chỉ có một mục đích là làm giàu nên đàn áp, bóc lột nhân dân bản xứ. Ngay người Tây ban Nha và Bồ đào Nha sanh ở thuộc địa cũng bị khinh rẻ.

— Nguyên nhân kinh tế : các thuộc địa chỉ được mua hàng của chính quốc và chỉ được bán sản phẩm cho chính quốc. Vì vậy dân chúng phải mua đắt, bán rẻ. Thuế má nặng nề, đời sống cơ cực.

★ Nguyên nhân gần :

Bản tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền được các thanh niên, trí thức Nam-Mỹ nhiệt liệt hoan nghênh, các tư tưởng tự do, bình đẳng, chủ quyền thuộc về dân được phổ biến sâu rộng. Nhiều đảng chính trị, nhiều Hội kín xuất hiện tranh đấu lật đổ ách thống trị của ngoại bang.

Sự thắng lợi của 13 cựu thuộc địa Anh làm các dân tộc Nam Mỹ tin tưởng vào sức mạnh vô biên của tư tưởng tự do và vào sự thành công của chính nghĩa.

★ Cách mạng năm 1817 thành công ở Nam Mỹ.

Năm 1817, các nhà cách mạng ở Nam Mỹ nổi lên tranh đấu giành độc lập và thành công rực rỡ nhờ những yếu tố sau đây :

1.— Chính sách cai trị độc tài và tàn ác của Vua Ferdinand VII. Sau khi dẹp yên các cuộc nổi loạn ở Nam Mỹ, vua Tây ban Nha ha lệnh cho các phó vương tịch thu gia sản, lập Tòa án đặc biệt xử tội những nhà cách mạng yêu nước. Ở Bogota hơn 7000 người bị xử tử. Ở Caracas hơn 1000 nhà tù không còn chỗ chứa chính trị phạm.

2.— Anh và Hoa kỳ muốn loại Tây ban Nha ra khỏi Mỹ Châu nên triệt để giúp đỡ Nghĩa quân. Các thuộc địa của Anh ở vịnh Mễ tây Cơ là nơi dung thân của các nhà cách mạng Nam Mỹ, mỗi khi họ bị chính quyền Tây ban Nha lùng bắt.

3.— Rút kinh nghiệm ở cuộc thất bại lần thứ nhất, các nhà lãnh đạo da trắng nhận rõ lực lượng của dân da màu. Lần này họ tuyên truyền kéo người da màu về phía quân Cách mạng.

Vài nhà lãnh đạo phong trào giải phóng Mỹ Châu La tinh là :

a — *Bolivar* giải phóng Venezuela và Tân Grenade sau giúp Pérou đánh đuổi đạo quân Tây ban Nha ra khỏi đất nước.

b — *Iturbide* giải phóng Mễ tây Cơ.

c — *San Martin* giải phóng Chili và Pérou.

TIÊN KHAI

Digitized by Google

SƯ ĐOÀN BẠCH MÃ ĐẠI HÀN

(Tiếp theo trang 21)

Bạch Mã lên đường rời Giang Phương (Yang Pyong) về Hán thành. Tại thủ đô Đại Hàn Dân quốc, vị nguyên thủ Phác chính Hy đã đứng lên nói những lời ca tụng đẹp nhất, những lời khích lệ đoàn quân đang sửa soạn đi tìm tự do thanh bình cho xứ người trong một buổi lễ tiễn đưa tổ chức rất trọng thể với sự tham dự đông đủ của Nội các Chính phủ Đ.H.D.Q...

Đoàn quân tiếp tục bước tiến qua những chuyến xe lửa về bến tàu Phú sơn (Pusan). Nơi đây lại có một buổi chào đón rời tiễn đưa. Nhưng trái với lúc ở Hàn Thành có những người « xúng xính » trong bộ « com plê » dân sự tiễn anh đi, ở đây chỉ có những sĩ quan, những quân nhân đến tiễn đưa dưới quyền chủ tọa của Đại tướng Kim Đông Bách (Kim Yong Bac), Vị tướng « hình hạc xương mai » đương kim Tham Mưu Trưởng Lục quân Đại Hàn Dân Quốc. Nơi đây cũng đã có sẵn 3 con tàu Hải vận General Patch, General Darby và General Gaffey của Bộ Chỉ huy Hải vận Hoa Kỳ đang chờ « Ngựa trắng »... xuống thuyền.

« Việc gì sắp đến rồi cũng phải đến » : 5542 binh sĩ « Ngựa trắng » Đại Hàn đã đặt chân lên bãi bể Hòn chồng hôm thứ hai 5 tháng 9 năm 1966. Họ gồm những binh sĩ của Trung đoàn 28 Bộ binh Chiến đấu dưới quyền chỉ huy của Đại tá Đới Mạnh Tân (Choi Myung Jae). Liên đoàn II Yểm trợ Tiếp vận và các Đơn vị Yểm trợ khác. Nơi họ đến đã có sẵn những người đồng hương họ chờ đón, có những người bạn mới đang hân hoan tiếp nhận một đơn vị Đồng minh vừa đặt chân lên đất nước Việt Nam đau khổ này...

Hai ngày sau đó (7-9-66), 2000 binh sĩ của Bộ Chỉ huy Tiếp vận 100 Đ.H. thuộc Sư đoàn Bạch Mã cũng đã đặt chân lên đất Việt qua phần ải tiếp nối giữa đất liền và biển cả : Hòn chồng ! Vâng, vẫn Hòn chồng, một Hòn chồng nằm cách thủ phủ Nha Trang chừng 5 cây số về phía Đông Bắc ! Vẫn Hòn chồng như một ngày nào đó cách đây đã hơn một tháng. 300 binh sĩ đầu tiên thuộc những đơn vị Yểm trợ và Công binh Đại Hàn đã đặt chân lên — Họ đã khởi sự đến từ hôm 15 tháng 8 — Đến để dựng sẵn doanh trại đón chờ đoàn quân mới, đón những người bạn mới của đất nước ta, của quê hương ta..

Ngày trước, người lính « Bạch Mã » cũng đã một lần « Trấn ải địa đầu » — Ngày nay, họ sẽ đảm nhận một vai trò Trấn giữ khác — Trấn giữ Ninh Thuận. Họ có sứ mạng bảo vệ và mở các cuộc « Hành quân có Trách nhiệm về Chiến thuật » (TAOR). Lữ đoàn Thanh long đã về Chu lai nhường trách nhiệm về các Vùng Tuy Hòa—Nha Trang Ninh thuận cho những người lính vừa đến. Lý tưởng quân với Toàn Bộ Tham Mưu Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn đã đáp phi cơ đến Saigon từ hôm 22 tháng 9 năm 1966. 5 ngày sau đó, Đại tá Hồng Sang Vân (Hong Sang Wun) đến Hòn chồng với 4000 binh sĩ dưới quyền ông, vị Tư Lệnh Trung đoàn 29 Bộ binh Chiến đấu thuộc Sư đoàn Ngựa trắng từ nay cho đến khi toàn bộ Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn sang Việt Nam, quân số của Đại Hàn tham chiến ở đây sẽ tăng dần từ 40.000 của hiện nay đến 46.000 của tháng mười tới đây, 46.000 quân ! Đại Hàn là quốc gia Đồng minh thứ hai tham chiến mạnh và lớn nhất ở Việt Nam. Mạnh với những đơn vị mang « Chiến tích đầy mình » : Từ Thanh Long qua Mãnh hổ và giờ đến lượt Bạch Mã... « trổ ngón »...

Đầu tháng 10-1966

MÂY BỐN PHƯƠNG TRỜI

(Tiếp theo trang 23)

Hoài đưa mắt nhìn Nguyên. Khuôn mặt chàng rắn rỏi phong trần nhưng đôi mắt không dấu được những cái nhìn xoáy tận lòng người. Hai bàn tay Nguyên đan vào nhau, choàng lên đầu gối. Hoài không thấy Nguyên quay mặt lại nhìn nàng nhưng Hoài biết Nguyên đang nghe từng hơi thở và tiếng cát chảy trong lòng tay nàng.

Đời Hoài có thể đứng yên một nơi. Hoài ở đây, dạy dỗ cho đám trẻ nhỏ. Một năm, hai năm hoặc ba năm rồi một ngày nào đó, Hoài sẽ xuôi về tỉnh, sẽ lấy chồng như những thiếu nữ khác. Thời gian nàng ở lại Xuân Hà có thể ngắn nhưng như thế cũng đã quá lâu. Nàng có những ràng buộc quen thuộc, lưu luyến của mảnh đất này. Trong khi đó, Nguyên đi miên man như những kẻ giang hồ sày đây mai đó, bay bổng như cánh chim. Ngoài nhiệm vụ và tình đồng đội, không có gì ràng buộc và cũng không có gì an ủi Nguyên. Bỗng dưng Hoài thấy xót xa vì nỗi cô độc của bạn. Hoài khẽ nói với Nguyên :

— Anh thấy Hoài có thể làm gì được hở anh !

Nguyên quay lại nhìn Hoài. Đôi mắt tươi sáng mở lớn đó đã được viền hai vành lệ. Chính Nguyên cũng không nghĩ tới mối cảm tình mà Hoài dành cho chàng. Nguyên ước mơ được gì hơn nữa khi mà cuộc đời nổi trôi đã đem chàng đi xa mọi nguồn vui và những hy vọng vừa nhen nhúm lên.

Cái ý tưởng đem Hoài rời khỏi nơi này chợt đến trong ý nghĩ của Nguyên. Nhìn lại khuôn mặt của Hoài, dáng dấp của Hoài, Nguyên thấy như có một thứ đơn sơ, mong manh thật dễ vỡ. Có thể rồi như mối tình của hai người vừa mới được dấy lên giữa cuộc gặp gỡ tình cờ. Nguyên không trả lời thẳng câu hỏi của Hoài. Hai người bước đi song song trên những khoảng đất gồ ghề còn ngổn ngang gạch ngói và những vật dụng xây trường và mỗi người mang một ý nghĩ riêng.

★

Ngôi trường vừa được khánh thành xong. Mái ngói rực rỡ. Cây xanh mới trồng lại. Đám học trò nhỏ áo quần mới vui tươi bắt đầu đến trường lại sau những ngày chờ đợi.

Một buổi tiệc trà thân mật được bác Sáu tổ chức để cám ơn mối tình nồng hậu của Đại đội 506 Công binh dành cho con em trong Quận lỵ. Ai cũng vui vẻ vì công tác được hoàn thành sớm hơn dự tính, trước khi mùa mưa tới.

Xây dựng lại ngôi trường cho Xuân Hà, quân đội đã đem lại cho dân chúng một sự nhớ ơn, không bao giờ phai được. Hình ảnh những người lính Công binh vật lộn với đất cát, vôi hồ chắc sẽ còn mãi mãi trong lòng mỗi người dân nơi đây.

Buổi sáng trời nhiều mây, có lẽ báo hiệu cho cơn mưa sắp tới buổi chiều. Tiếng trống trường Xuân Hà khoan thai từng nhịp một rồi chuyển sang giục giã. Đoàn xe bắt đầu chuyển bánh qua những con đường đất đỏ trong phố quận. Những bàn tay vẫy từ giã mờ trong làn bụi mịt mờ. Những người lính Công binh đã bắt đầu lên đường đến một vùng đất khác với nhiệm vụ mới.

Tiếng trống dứt đã từ lâu, âm vang như còn nghe dội lại trong tâm hồn cô giáo trẻ quận Xuân Hà. Giờ học đã bắt đầu, Hoài còn đứng trên thềm ngôi trường mới nhìn theo đám bụi đỏ ở cuối con đường bên kia cánh đồng rộng.

HUY-PHƯƠNG

Digitized by Google

NỤ CƯỜI BINH CHỦNG của Hiếu-Đệ

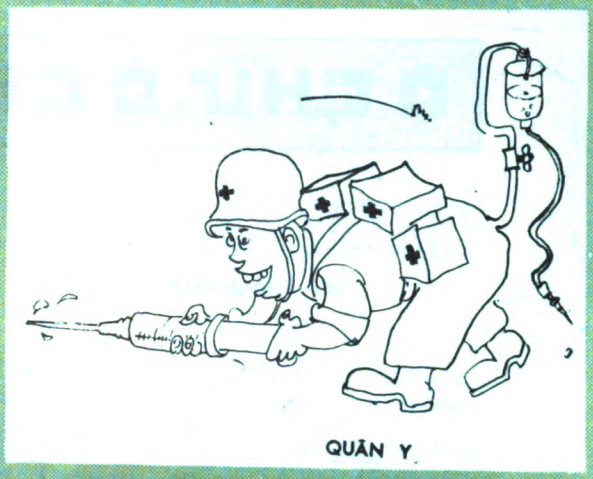

QUÂN Y

QUÂN CẢNH

PHÁO BINH

QUÂN NHẠC

BỘ BINH

NHẢY DÙ

THIẾT GIÁP

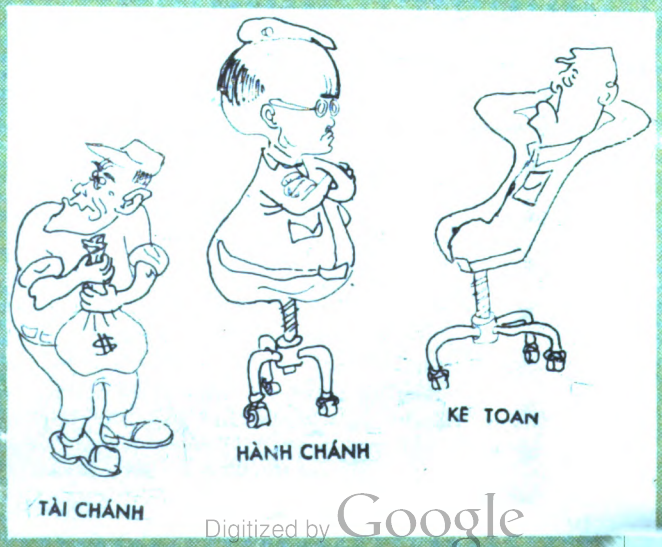

TÀI CHÁNH

HÀNH CHÁNH

KẾ TOÁN

LỜI TÒA SOẠN.— Mặc dầu đã được giải ngũ, Họa sĩ Hiếu Đệ vẫn cố gắng góp vui với các chiến hữu bằng trang tranh hài hước này để đăng vào số đặc biệt Cách Mạng 1-11. Thiện chí của một quân nhân vừa « trả áo kaki » như Họa sĩ HIẾU ĐỆ thật đáng tuyên dương công trạng trước... độc giả.

Thay mặt các chiến hữu, chúng tôi xin hoan hô tinh thần « chịu chơi » của Họa sĩ HIẾU-ĐỆ.

Digitized by Google

Ô CHỮ CÁCH-MẠNG 1-11

của **THANH-HOA**

NGANG

1— Một giống hoa.
2— Một quốc gia có Thủ Tướng là đàn bà.
3— Đề khâu vá.
4— Chỉ sự vui mừng.
5— Hình tròn — Hùng mạnh (viết tắt) — Sau i trong mẫu tự — Một bệnh thiếu sinh tố B1
6— Tiếng tự xưng — Có nghĩa là thích — Thang một nấc — Chữ Hán có nghĩa là lòng tốt.
7— Con trai Vua Quang Trung — Gấp đôi chữ N — Hột vịt — Ác ôn nhưng thiếu C.
8— Tên một con đường tại Saigon.

DỌC

A— Tê.
B— Cái thước chỉ dùng vào việc này (đọc ngược).
C— Một nước có con sông Dương Tử.
D— Khi xem... Khi chờ trăng lên.
E— Chữ đầu vần — « Anh ».
G— Một loại vải dùng mùa lạnh.
H— Ngày 1 tháng 11 là ngày...
I— Vì thiếu g nên không thành ủng hộ — một gạch.
J— Mở tủ phải dùng đến nó.
K— Nờ — Thêm e có nghĩa là làm dáng.
L— Tên một viên Tướng họ Tào đời chiến quốc.
M— Bỏ a đầu vần, chữ nho là « ân ».
N— Giống côn trùng thích hoa.

Ô CHỮ ĐOÀN QUÂN CÁCH-MẠNG

của **TUẤN-KHẢI**

NGANG

A— Bị kẹt.
B— Một Quốc gia ở giữa Trung cộng và Nhật Bản.
C— Một hình phạt để kết tội kẻ phạm pháp — Một bản mà làm thành rất nhiều bản khác — Bệnh này hết mong cử động.
D— Đây là 1 trong những quyền tự do tối quan trọng trong một quốc gia dân chủ.
E— Toàn thể người dân trên thế giới này.
F— Tượng trưng cho mùa hè.
G— Cọ Sát với nhau làm cho nóng — Kỳ lạ.
H— Tiếng Trung Hoa có nghĩa là con gấu.
I— Làm 1 việc có lợi.

DỌC

1— Một thứ khí giới quen thuộc nhưng nó rất phổ thông ngoài bất cứ 1 chiến trường nào, thiếu nó là kẻ như phèo.
2— Thêm lên.
3— Cũng có nghĩa như « cửa » — Ngán quá — Một thứ kim loại dễ chảy, dễ đúc.
4— Làm cho kẻ khác tuân theo mình.
5— Yên, một loại lừa, đức tính cần nhất của con người.
6— Nếu có hỏi thì có nghĩa là hình — UNU Ghờ.
7— Tiếng Ăng Lê có nghĩa là « móng vuốt loài mãnh cầm ».
8— Nghề nghiệp chính của nước ta.
9— Cũng tiếng Ăng Lê thì có nghĩa là « Đã qua ».
10— Cây mạnh làm sàng.

ĐÓN ĐỌC :

XIN THIÊN THẦN AN GIẤC

Tập thơ đầu tay của HOÀNG-HUY
Tựa của MAI-TRUNG-TÍNH

Hãy tìm đọc

Digitized by Google

TRANG ĐỐ VUI

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

1— Tìm 7 điểm sai.

2— Đặt lời cho hình.

3— Trả lời a ô chữ trang 38.

4— Có bao nhiêu người dự thi.

Thư dự CUỘC ĐỐ VUI xin nhớ đề cho BINH CÀ GẶT — Báo Chiến Sĩ Cộng Hòa — KBC 3168 và đừng quên ghi mấy chữ to... tờ bố lên góc phong bì : « DỰ CUỘC ĐỐ VUI » — Xin cám ơn trước. Và đừng quên đề tên họ cùng cấp bậc.

B.C.G.

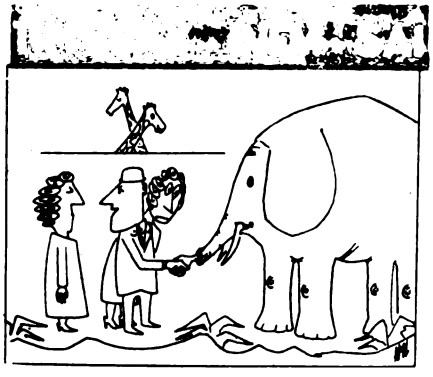

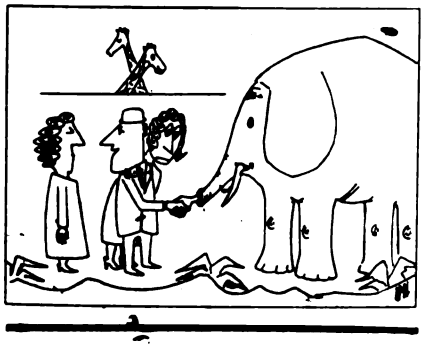

ĐẶT LỜI CHO HÌNH

Lời nói chính thức của tấm hình phải như thế này :

—Thì ra đây là cái « pít xin » mà anh ấy hứa... xây cho mình trước ngày cưới !

Và sau đây là những lời đi đỏm nhất của các bạn gởi về :

— Anh Bình Cà Gặt ơi ! Trả quần đây !!! (BSQD Nguyễn thành Lượng — KBC 4067).

— Chết cha ! Quốc Thiều bắt đầu trổi dậy mình phải làm sao bây giờ ? (Bạn Hà khắc Thiên — KBC 4777).

— Khi bà xã của các bạn đến trễ khoái tắm pít xin !

(Trung sĩ Vũ Hiếu — KBC 3403).

CÁC BẠN TRÚNG GIẢI

Giải Đại liên : Trung sĩ Nguyễn văn Tao — KBC 4494, 1 năm báo Chiến sĩ Cộng hòa và Tiền phong gởi đến địa chỉ.

Giải Trung liên : Binh I Huỳnh ngọc Tho, KBC 4444, 6 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ.

2 Giải Tiểu liên :

1) Học sinh Đinh văn Ruy.

Đệ ngũ Trung học Sao Mai (Gò Vấp).

2) Bạn Phạm văn Nga — KBC 4845, 3 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ.

3 Giải Garant M1

1) Bạn Nguyễn văn Toản KD23/KT KBC 3004.

2) Bạn Nguyễn đức Tường KBC 3040.

3) Trung sĩ I Bùi văn Điểm KBC 3175.

1 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ.

Xin chú ý : Báo sẽ bắt đầu gởi từ 1-11-1966.

NHẬT BÁO tiền tuyến
TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1966 - 1967 :

Có đủ các lớp Trung Học : từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
- TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
- TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon
- NGUYỄN-SỸ-TẾ : Hiệu-Trưởng Trường-Sơn.

VIỆT
- NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-sư Bồ-Đề, Saigon.
- VŨ-KỲ : Giáo-sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
- LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-Khoa, Saigon
- NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
- PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.
- VŨ-SINH-HIÊN : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
- ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. Đại-học-đường Columbia, New York, G.S. Đại-học Văn-khoa, Saigon.
- PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
- HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
- ĐẶNG-VĂN-NHÃN : Cử-nhân Khoa-học, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
- ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
- NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
- TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
- ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon

CÔNG-DÂN
- NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NGUYỄN-TRÍ-TỪ : Cử-Nhân Luật-Khoa

VẠN-VẬT
- PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác-sĩ.
- NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
- LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
- CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
- NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ. 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

QUÝ BẠN, MUỐN HỌC THÊM
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI TRƯỜNG :

HẠNH-NGHĨA

HÀM - THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, câu nào cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy.
— Trường giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU** và **TỐI**
Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

TRƯỜNG TƯ THỤC

119 VÕ-TÁNH – HỘP THƯ 808 – SAIGON
Giấy phép : 5673 – GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN ĐẠI, ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến hết Nhất.
★ Luyện thi THÀNH
★ Luyện thi TÚ-TÀI I, II
★ Luyện thi tổng quát
Hai đợt mỗi theo chương trình mới của Bộ Q.G.G.D.
Chia trong đến lớp 12 Ban C và Đệ Nhất C đệ nhị
Thu toàn thành cho các Quân-nhân và Công, Tư chức.
Xin hỏi thể lệ Trường Hạnh-Thọ Văn-Hiền để lấy mẫu sách chỉ dẫn (bình Mới) — ghi rõ họ và sinh ngữ 1 để lấy tập Bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D

KỲ THI TÚ TÀI năm 1964
● Tú Tài II ban C, D đậu 90%.
● Tú Tài I ban C, D đậu 80%.
Quyền lợi của Học viên Văn-Hiền
● Giảm học phí.
— Binh sĩ + công chức hạng D trở 20%.
— Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở 10%.
● Dự các kỳ thi.
— Cho chứng chỉ, giấy tờ cần thiết để dự thi + điều cần được.
— Đã bài học thi đợt I và II theo sát chương trình (1965).

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON
DIỆN THOẠI 22754 - DIỆN TÍN THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

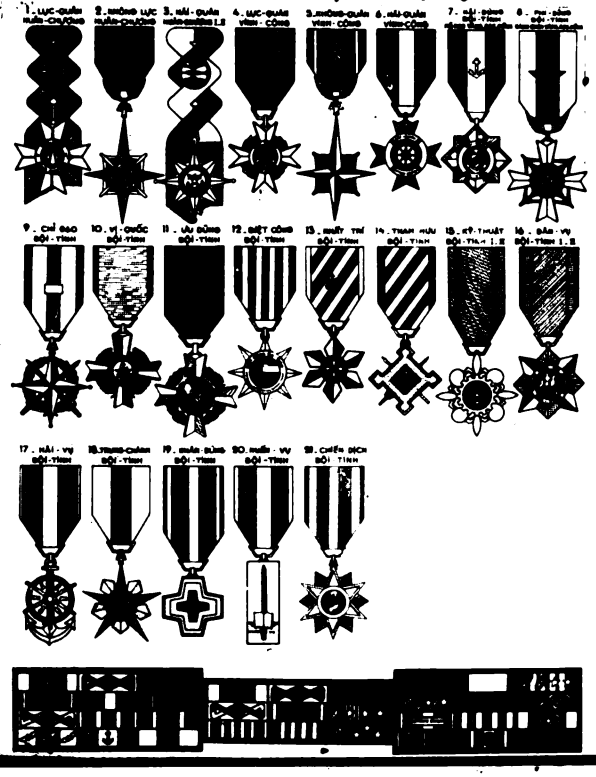

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ ĐẢ SƠN QUẦN TÂN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đái hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT-TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không đặng bần thần dã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28850)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lần mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

VĂN PHÒNG : 91, Trình-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoá dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — **LUYỆN THI** : Tiểu Học. T.H.Đ.N.C, Tú Tài

— Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cứ THỂ-LỆ.

Digitized by Google

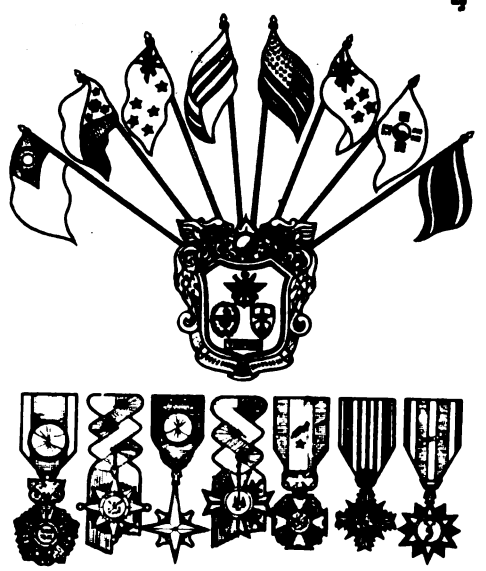

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 23.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... UA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ: Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lựa cả dầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Châu (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phàn nóng nhiệt, lái kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TR... tiếng, ho d... bán. Saigo... Chân (gần ...

...63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đen (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

Digitized by Google

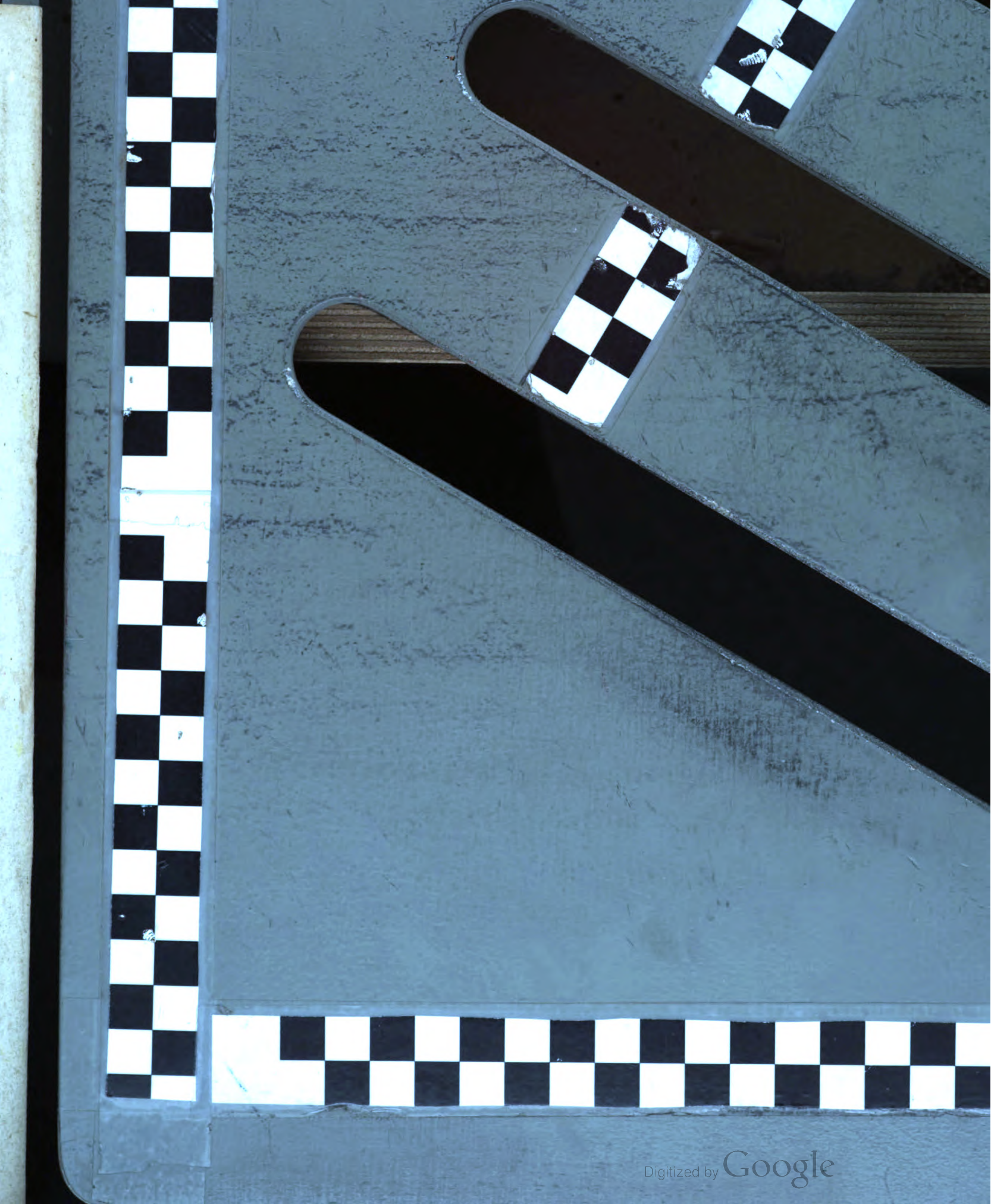
Digitized by Google

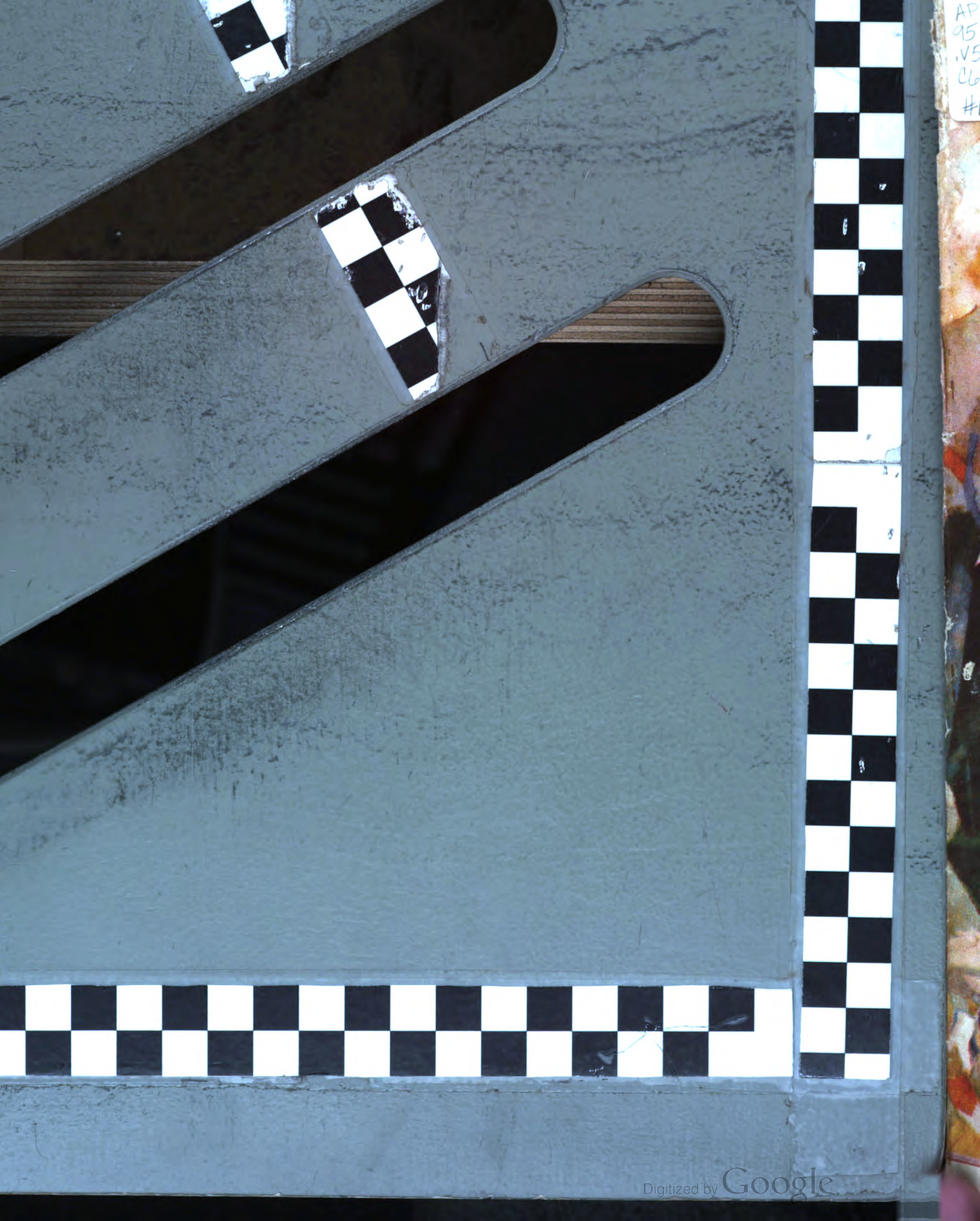
Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#153

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

NIC
dupl

XUÂN

tình Mùi

Digitized by Google

153

STOR
AP
95
.V5
C63
#153

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#153

NIC
dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

XUÂN

Tình Mùi

Digitized by Google

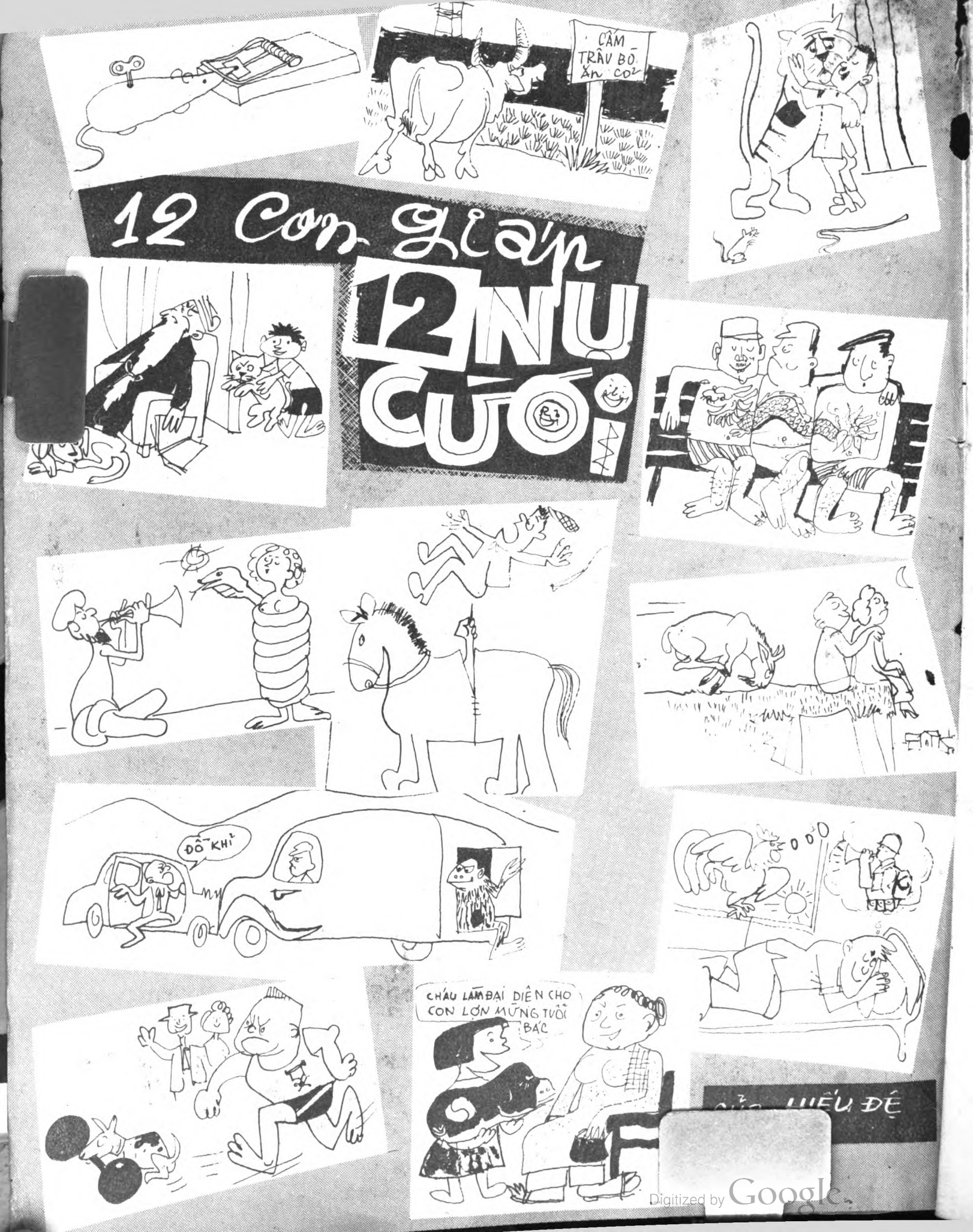

Digitized by Google

LỜI XUÂN

Một mùa Xuân mới lại đến. Một năm mới mở đầu với sự nô nức và hy vọng chứa chan trong lòng mọi con người Việt, quân cũng như dân. Xuân Đinh Mùi vẫn là xuân chiến đấu nối tiếp những tháng năm chiến đấu một mất một còn của quân dân ta để tiêu diệt giặc Cộng xâm lăng. Chúng ta chào mùa xuân mới với trọn vẹn nụ cười, niềm tin và phong độ của những kẻ đang chiến thắng. Chúng ta đứng tại ngưỡng cửa mới của thời gian, cùng nhìn lại những dặm đường đã đi qua, rồi bước tiếp. Trên quá trình ấy, gai lửa nhiều đấy, hy sinh nhiều đấy, nhưng cái giá mà chúng ta phải trả đã được đền bù xứng đáng bằng vô số thành quả sáng chói. Trong năm qua, giặc Cộng đã phải thảm bại trên cả sự ước đoán của chúng ta. Và chính vì thế, bước chân chiến thắng của quân dân ta được dài hơn, vững chắc hơn. Với sự hợp tác vô điều kiện bởi lòng yêu nước và cảm thù giặc của toàn dân, Quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã làm tròn một phần lớn nhiệm vụ. Những đại đơn vị của giặc Cộng bị tiêu diệt hay bị loại ra ngoài vòng chiến ; những mật khu, vùng hậu cần bị dẫm nát ; mọi mũi dài tấn công của giặc đều bị bẻ gãy. Quân lực VNCH đã đánh bật giặc Cộng ra khỏi nhiều địa bàn chiến lược, thu hồi được một tổng số diện địa rộng lớn, giải phóng được hàng triệu dân chúng nông thôn thoát khỏi bàn tay đẫm máu của giặc Cộng ...

Cũng trong năm qua, trước uy thế vũ bão của quân dân ta, hàng vạn cán binh đã từ bỏ hàng ngũ giặc Cộng trở về với chính nghĩa quốc gia, càng góp sức với khối tập thể to lớn quân dân đẩy mạnh công cuộc chiến đấu cứu nước và dựng nước.

Bước sang năm mới, Quân lực VNCH lại đón nhận thêm một nhiệm vụ mới. Đó là nhiệm vụ hỗ trợ tích cực cho chương trình xây dựng nông thôn của Chính phủ để chóng đem lại sự an ninh và sung túc cho nông thôn, tạo điều kiện mau đi đến toàn thắng giặc Cộng.

Với nhiệm vụ ấy, người chiến sĩ thực sự có mặt tại nông thôn, sống bên cạnh người dân quê, tay cày tay súng xây dựng lại những làng xóm, ruộng đồng qua bao tháng năm bị chiến tranh tàn phá. Mỗi chiến sĩ sẽ trở thành những cán bộ nối liền Chính phủ Trung ương với người dân tại các thôn ấp xa xôi. Người dân sẽ đánh giá Chính phủ, Quân đội qua tư cách và hành động của mỗi chiến sĩ. Vì vậy, sang năm mới, người chiến sĩ cần phải có một tác phong gương mẫu, một tinh thần kỷ luật vô song. Trên danh dự người quân nhân, mỗi chúng ta phải xem đó là một bổn phận tối cần thiết để hoàn thành sứ mạng to lớn : xây dựng nông thôn. Toàn quân đã hạ quyết tâm làm tròn sứ mạng ấy nhưng muốn được như vậy, trước tiên, người quân nhân cần phải ý thức được vai trò của mình trước quốc sách, trước đại cuộc. Đó là vai trò chiến sĩ, vai trò cán bộ. Chúng ta không cần lưu tâm đến sự xuyên tạc của giặc Cộng nhưng sự hiện diện của chúng ta tại nông thôn phải làm cho dân chúng không thể nhìn người lính với cặp mắt hoài nghi, e ngại. Tác phong đứng đắn cộng với thiện chí, thiện tâm của chúng ta sẽ làm cho dân chúng đã tin tưởng càng thêm tin tưởng. Khi ấy, nếu có sự so sánh, người dân sẽ xác nhận chúng ta là những cánh ớn mang mùa xuân đến cho nông thôn còn giặc Cộng chỉ là những bóng đơi chập choạng của đêm mờ.

Nông thôn là bầu sữa ngàn đời nuôi sống dân ta. Chúng ta lớn lên nhờ bầu sữa ấy. Mùa xuân này, chúng ta trở về với nông thôn, góp sức cùng đồng bào bảo vệ và xây dựng lại bao nhiêu cánh đồng mầu mỡ, bao nhiêu thôn ấp trù phú, nên thơ.

Sức chuyển mình của mùa xuân mới tiếm thêm sinh lực cho chúng ta. Chúng ta đã chiến thắng, chúng ta nhất định sẽ toàn thắng.

Ngoài những câu chúc mừng tốt đẹp nhất, trước thềm năm mới, chúng ta hãy chuyển cho nhau chất men xuân tin tưởng nồng nàn của những người trai say sưa giữ nước và dựng nước...

Mùa xuân vinh cửu của dân tộc đang kỳ vọng nơi chúng ta và mở lời từ xuân này.

C. S. C. H.

Digitized by Google

CHUYỆN VUI ĐỒN TRẠI

★ Hồi ký — DƯƠNG-VY-LONG

Mùa Xuân hình như nở chậm trên vùng này — một vùng đất đỏ khô cằn lửa đạn chiến tranh. Đi một quãng đường — mùa nắng — bụi bám đỏ tóc như râu ngô. Ngồi xuống một chút, đứng lên, bụi đỏ bám như dít khỉ. Đi một quãng đường — mùa mưa — đất quanh bám chắc đế giầy người lùn cao thêm mấy tấc. Hai bên đường những cánh rừng cao số chạy dài, thăm thẳm, ở đó ngơ ngác vài người con gái da xanh, mặt bùng, thân hình teo tóp dưới đôi mắt ngái ngủ như chưa bao giờ xuân nở trên mái tóc non xanh. Nhưng đồn trại ở trên ngọn đồi kia — mùa xuân ở đó — người lính luôn luôn nở nụ cười ròn qua những chuyện vui cuộc sống mà nổi bật nhất là chuyện...

SAO « BỐ NÓ MÀY » KHÔNG NHỚ

Sau khi gói xong chiếc bánh tét cuối cùng, Đối ngồi đu đưa trên chiếc ghế bố. Chợt nhìn thấy bụng vợ nổi u lên như chồng nón sật, Đối lấy hai ngón tay vê hàng ria mép :

— Chắc ăn Tết này xong, « má nó mày » bề bầu phải không. Lần này nữa là vừa đủ đấy.

Vợ Đối trề môi ra nguýt chồng.

— Biết thế nào là « vừa đủ » với « bố nó mày ». Hồi 8 đứa đã bảo thôi vừa đủ rồi, thêm đứa thứ 9, bây giờ lại sắp 10 rồi còn khỉ gì nữa.

Nghe vợ nói, Đối chỉ tủm tỉm cười, nửa như đắc chí, nửa như hối hận rồi nằm lăn kềnh xuống ghế bố, vừa xoa rốn, vừa hát nghêu ngao.

Vợ chồng Đối có thói quen gọi nhau bằng mày. Tiếng « mày » ở đây theo vợ chồng Đối nghĩ thật là chân phương, « Dân tộc tính » chứ không « anh anh, em em » eò ẽo như những vợ chồng khác. Bình thường xưng hô với nhau thật mùi mẫn như những đôi nhân tình mà đến lúc nực gà lên, choảng nhau chả kể gì Đông Tây Nam Bắc như kiểu vợ chồng Hạ Sĩ Quýt ở căn nhà gần cổng sau đồn, mỗi lần cãi nhau là anh chồng lấy báng súng Garant phang vào mông vợ thôm thộp như giã giò 29 Tết. Nhưng để cho nhẹ bớt đi cái phần thiếu thanh lịch, bao giờ Đối cũng gọi vợ là « má nó mày », ngược lại, vợ Đối cũng gọi hắn là « bố nó mày ».

— Tôi đã nhắc đi, nhắc lại rồi sao « bố nó mày » không nhớ.

— Lúc đó ai còn biết trời trăng gì nữa. « Má nó mày » chẳng chạy đi.

— Không biết trời trăng gì mà cứ hùng hục như heo ăn cám ấy.

Đối lại cười khanh khách. Đàn con của Đối ngồi vây quanh cũng cười phụ họa vang ran cả góc sân đồn.

Đối lấy vợ cách đây 12 năm, hồi mới vào lính, đóng ở Quảng Ngãi. Đối đi đơn vị nào. Đối cũng mang vợ con theo, lên Kontum, ra Nhatrang, vào Saigon, xuống Bạcliêu rồi đến đây. Từ lúc còn binh nhì, bây giờ đã đeo lon Trung Sĩ Nhất, từ lúc còn hai vợ chồng son, bây giờ đã con đàn con đống rồi. Đời lính nay nơi này mai nơi khác, vậy mà đi đến đâu, vợ Đối đẻ đến đấy. Cứ năm một mà tuôn ra. Năm nào Đối cũng được nghỉ phép, vợ sanh chín đứa con, mỗi đứa đẻ một nơi. Cũng chính bởi năm nào cũng hết vợ đẻ mà biết bao lần Đối không đi học được lớp Sĩ quan đặc biệt. Những bạn bè cùng lớp với Đối, có người bây giờ đã đeo lon Trung úy, Thiếu úy còn Đối, bây giờ mới lê lết lên được tới... nhất.

Lần sanh đứa con thứ tám, Đối bảo vợ :

— Thế là vừa đủ rồi. Tám đứa ngồi hai mâm. Đi ăn uống đâu, người ta xếp cũng tiện.

Và lại đông con, tốn kém quá, chúng nó ăn như tằm ăn dỗi. Con gà mổ ra, chặt lên, mỗi đứa hai miếng là đã thấy chỉ còn cẳng với đầu. Rồi bỗng lại thêm đứa thứ chín ra đời. Đối nhận thấy không thể kéo dài tình trạng này mãi nên sau khi suy nghĩ mấy đêm liền, Đối mới tìm ra một biện pháp chặn đứng.

Đối thì thầm bảo vợ :

— Từ giờ trở đi, cứ mỗi lần « má nó mày » thấy tạo định « lội thôi » với « má nó mày » thì « má nó mày » ráng làm bộ thở dài, nói lớn lên « Gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc ». Như vậy, chắc tạo sẽ thôi nghe chưa.

Vợ Đối gật đầu, phục lăn mưu mẹo của chồng. Quả nhiêu, sau đứa « út » đến gần một năm, bụng vợ Đối vẫn xẹp lép. Những lúc thấy mấy người bạn than không biết cách nào « tốp » đi, Đối chỉ cười tủm, lấy hai tay vê hàng ria mép, nghĩ thầm « chỉ có cách của anh đây là tuyệt diệu. Nhưng có đến Tết « Ma-lốc » anh mới nói cho các chú nghe ».

Nhưng bây giờ, bụng vợ Đối lại « sinh » lên bất tử. Đối nghĩ vừa giận mình lại vừa giận vợ. Ừ thì hôm đó, Đối có say, không biết trời trăng gì nữa, nhưng vợ Đối thấy vậy phải chạy đi, chứ đằng này lại cứ nằm chịu trận.

— Thế sao lúc ấy « má nó mày » không nói lớn lên.

Thiếu úy cho em đứng lên hút điếu thuốc lá cho thỏa mãn rồi tiếp tục xung phong.

— Trời ơi ! còn lớn đến thế nào nữa. Nói đến năm lần, bảy lượt rồi còn hét vào tai ông nội như gọi đò bên sông « Gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc mà « bố nó mày » say mèm, chỉ ừ hử, gật gù rồi nói lè nhè « Đã mắc... cho mắc luôn ». Thế « bố nó mày » không nhớ à.

— Nhớ, nhưng nhớ... ma men ở đâu ấy chớ.

Đối nhớ lại đêm hôm ấy, trời mưa rả rích, Đơn vị được thưởng vì thắng trận ở ấp Phước Thiện, giết được mấy chục V. C. đoạt được hơn hai mươi cây súng nên làm tiệc nhậu mừng chiến thắng. Vui với đồng bọn, Đối say khướt, lúc về đến phòng, nằm xuống bên cạnh vợ. Đối thấy người nóng rực lên. Đối ôm chầm lấy vợ và nghe mang máng như vợ leo nhéo bên tai, thế thôi.

Chiều hôm sau, trong đồn, rộn lên tiếng xì xào. Đối đi đến đâu, mọi người cũng nhìn Đối tủm tỉm cười. Qua góc lỗ cốt số 3, mấy binh sĩ đang ngồi tán dóc, thấy Đối chúng phá lên cười khỉ ổ. Một tên mở đầu « Gạo lên giá » rồi mấy tên khác hè lớn tiếp theo « than lên giá, nước mắm mắc ». Nói xong chúng lại cười bò ra. Đối ức quá. Từ trước đến nay, có bao giờ họ trông thấy Đối mà làm cái trò khỉ ấy đâu. Hơn nữa cái câu đó, Đối chỉ nói cho « má nó mày » nghe để giữ nguyên tình trạng « vừa đủ » của vợ chồng Đối. Bây giờ, không hiểu sao, bọn « ác ôn » này cũng biết. Mặt Đối nóng bừng, hàng ria mép rung rung. Đối chạy về, trọn mắt hỏi vợ :

— « Gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc » mà cũng đi nói với người ta hả. Để chúng nó đang làm trò cười, chửi cha tôi ngoài kia kìa.

— Trời ơi. Ai điên gì mà lại đi nói cái câu đó ra. Bộ « bố nó mày » tưởng tôi không chắc.

Có tiếng kèng tập hợp. Đối chờ Thượng Sĩ Đại đội điểm danh, cắt gác xong, Đối tiến lên :

— Xin phép Thượng sĩ cho tôi nói với anh em một chút.

— Nói cái gì đó, không phải chuyện chính trị chớ. Không trả lời và cũng không đợi sự đồng ý của Thượng sĩ Đại đội vì máu nổi trong người Đối đã sôi lên sùng sục. Đối phồng miệng lên nói lớn :

— Anh nào nói « Gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc đâu » ra đây đối chất coi nè.

Cả hàng quân cười rầm, không ai trả lời mà chỉ nhìn nhau cười, Thượng sĩ Đại đội ngạc nhiên, lắc đầu :

— Trời ơi trời. Bữa nay mày không rồi sao Đối. Có về hàng ngay không. Tự nhiên lại nhảy ra mà gạo, than với chẳng nước mắm mắc.

Đối nắm chặt hai tay :

— Thượng sĩ không biết chuyện này. Tôi ức lắm. Cả bữa nay tụi nó trêu gan tôi hoài à. Tôi phải hỏi « căn ro » làm sao nó lại biết chứ không tôi điên mất.

Digitized by Google

NHẬT - LỆNH
của Trung-Tướng Tổng Tham-Mưu-Trưởng Q.L.V.N.C.H.
gởi toàn Quân, nhân dịp Tết Đinh-Mùi

Tướng Lãnh,

Sĩ Quan,

Hạ sĩ Quan,

Nam Nữ Quân Nhân các cấp thuộc Chủ Lực Quân, Địa Phương Quân và Nghĩa Quân — Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Cũng như bao mùa Xuân đã qua, thêm một lần nữa, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa lại cùng với nhân dân đón chào Năm Mới trong cảnh chiến tranh khói lửa.

Nhân danh Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực, tôi xin gởi đến toàn thể chiến hữu các cấp và gia đình, những lời chúc mừng nồng nhiệt của tôi.

Mỗi năm, qua Nhật lệnh đầu Xuân, tôi lại có dịp nhắn nhủ Chiến hữu các cấp ở mọi nơi, hậu phương cũng như tiền tuyến.

Muốn trưởng thành, Quân đội cần phải luôn luôn học tập để cải tiến cả tư tưởng lẫn hành động. Chúng ta đã tạo được nhiều chiến công vẻ vang trong năm Bính Ngọ. Chúng ta phải liên tục nuôi dưỡng thành tích ấy bằng tinh thần hứng khởi, từ cá nhân cho đến tập thể.

Chiến thắng địch quân là nhiệm vụ tất yếu của Quân đội, nhưng hơn thế nữa, Quân đội còn phải được nhân dân mến yêu và tin cậy. Muốn vậy chúng ta phải :

— thể hiện Đoàn kết.

— đề cao Kỷ luật.

— và lành mạnh hàng ngũ.

Không lúc nào bằng lúc này, mỗi chiến hữu phải thấm nhuần tinh thần Đoàn kết và Kỷ luật. Không để quyền lợi riêng tư lôi cuốn, không để tị hiềm cá nhân xen lấn, không cố chấp địa phương hay Tôn giáo, Quân đội chúng ta thực hiện Đại Đoàn Kết thành một khối thuần nhất để chiến đấu chống xâm lăng Cộng sản và phục hưng xứ sở.

Cuộc chiến tranh mà chúng ta đương đầu không phải chỉ thuần túy quân sự. Đó là một cuộc chiến tranh nhân dân : cho nên, tranh thủ nhân tâm là yếu tố quyết định. Tư cách phục vụ và tác phong đạo đức của mỗi chiến hữu có ảnh hưởng lớn lao đến quần chúng. Quần chúng đánh giá toàn thể Quân đội qua hành vi của mỗi cá nhân các bạn. Chúng ta phải trừ bỏ mọi thói tham nhũng, ức hiếp và kiêu lộng. Quân đội có trong sạch, có kỷ luật mới thu phục được lòng tin tưởng của dân chúng, mới xứng đáng với sứ mạng cao cả của Quân đội là giết giặc bảo vệ dân.

Các Chiến hữu thân mến,

Bên thềm năm mới, phân định tình hình và nhiệm vụ của chúng ta hiện tại, trước hết, tôi thành thật khen ngợi các chiến hữu đã đoạt nhiều chiến công và thành tích trong năm qua. Với sự hỗ trợ hữu hiệu của các lực lượng Đồng Minh ta đã đập tan kế hoạch phản công của Việt cộng, khiến chúng phải quay về thế du kích với những hành động quấy rối và khủng bố.

Nhưng Quân lực ta đã chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với tình thế mới. Nhiệm vụ của chúng ta là vẫn tiếp tục chiến đấu tại chiến trường, đồng thời hướng nỗ lực vào việc xây dựng Nông Thôn để kiến thiết hạ tầng cơ sở dân chúng.

Tôi kêu gọi các chiến hữu hãy tiếp tục nêu cao tinh thần hăng say chiến đấu, hăng say phục vụ. Xây Dựng Nông Thôn sẽ là nhiệm vụ chính của Quân đội trong năm Đinh Mùi. Nông Thôn sẽ là mặt trận mới để Quân đội chúng ta hòa mình vào cuộc sống của nhân dân, hàn gắn lại những đổ vỡ chiến tranh cả về vật chất lẫn tinh thần. Ta đã đánh bại địch ở chiến trường, ta sẽ tận diệt chúng ở thôn ấp để đem lại chiến thắng hoàn toàn.

Các Chiến hữu thân mến,

Tôi nhiệt liệt khích lệ chiến hữu các cấp hãy nhất tâm thể hiện đoàn kết, đề cao kỷ luật, lành mạnh hàng ngũ, cùng nhau cố gắng trong nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng Nông Thôn để đem lại thành công rực rỡ cho năm mới. Tôi muốn cùng các Chiến hữu dành một phút tưởng niệm tới anh hồn những tử sĩ đã bỏ mình cho Đất Nước được trường tồn.

Tôi thân ái gởi đến Chiến hữu các Cấp lời chào Chiến Thắng.

Thấy không ai trả lời, Đối bèn gọi đích danh

— Thằng Đức, thằng Tài, thằng Sơn hồi chiều nói gì ra đây nói lại nghe coi.

Từ cuối hàng dọc phía đầu, Sơn bước ra. Đối hét lớn :

— Hồi chiều mày nói gì với thằng Đức, thằng Tài ở ngoài lề cốt 3.

— Dạ... em nói « Gạo lên giá » rồi hai anh kia nói... « Than lên giá, nước mắm mắc » ạ.

Cả hàng quân cười vang. Đối quay lại !

— Đấy Thượng sĩ coi. Rõ ràng là nó trêu gan tôi mà.

Xin phép Thượng sĩ tôi phạt nó chạy 500 vòng sân cờ này.

— Dạ... thưa Thượng sĩ thật em oan...

Thượng sĩ Đại đội nhăn mặt, lắc đầu vì ông ta chẳng hiểu đầu đuôi ra sao :

— Thế nguyên do làm sao, hề nghe Sơn.

— Dạ tối hôm trước, hôm Đại đội mình nhậu đó Trung sĩ Đối say quá bọn em phải dìu về. Sau đó bọn em ra ngồi ngoài hàng hiên. Chừng 15 phút sau em nghe thấy lục đục trong phòng Trung sĩ. Đối rồi em cứ thấy chị Đối mới đầu còn nói nhỏ, to dần rồi sau hét lên « Gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc ». Bọn em nghe chị ấy nói vậy thấy kỳ quá. Đến lúc chị ấy la lên câu đó, thì bọn em chạy lại, tưởng chị ấy... làm sao nên mới nói lắm nhắm vậy. Bọn em vạch tấm màn cửa sổ nhòm vào. Dưới ánh đèn dầu, bọn em thấy Trung sĩ Đối đang...

— Làm sao, nói tiếp đi.

— Dạ... đang « gạo lên giá, than lên giá, nước mắm mắc » trông kỳ quá. Thượng sĩ đừng bắt em nói nữa, mắc cỡ chết...

Nghe đến đây, mọi người cười lăn lộn. Lúc đó, Đối mới vỡ lẽ, mặt đỏ chín rừ. Sau bữa ấy, cả đơn vị đều gọi Đối là « Trung sĩ Gạo lên giá » !

NÓ « THÁM SÁT » ĐẤY...

Chuyện của Đối đã làm những người ở đồn này mỗi lần kể lại cười đau bụng thì chuyện của Hạ sĩ Quýt chạy thất điên bát đảo, lộn tùng phèo xuống sông Bé cũng là một chuyện vui của đơn vị đóng đồn miền đất đỏ. Câu chuyện ly kỳ như chuyện trinh thám. Hôm ấy, Quýt được lệnh dẫn một toán sáu người đi tuần tiễu thám sát trong cánh rừng phía Bắc cách đồn chừng 4, 5 cây số. Đến xẩm tối, toán của Quýt bị lọt vào ổ phục kích của một Đại đội V.C. Thấy quân số địch quá đông mà mình lại ở địa thế bất lợi nên sau khi bắn chống trả và cấp báo về đồn, Quýt ra lệnh cho anh em phân tán để bảo toàn lực lượng.

Quýt băng qua một cánh rừng thưa, trườn lên ngọn đồi rồi ngồi thụp xuống sườn bên kia. Quýt đinh ninh rằng chỉ một hai giờ sau là sẽ có đánh nhau to vì Đại đội của Quýt sẽ kéo đến phang cho địch quân một đòn chí tử. Riêng Quýt đã làm xong nhiệm vụ vì toán thám sát của Quýt khi phát giác được vị trí của địch quân rồi thì phải cấp báo ngay vị trí, số lượng địch. Rồi nếu có thể được thì đánh, còn nếu lực lượng chúng đông hơn thì phải phân tán ngay để đơn vị kéo « mần thịt » chúng. Đơn vị của Quýt đã khét tiếng với tên « Hắc báo miền Đông » đánh giặc như báo vồn chồn mà V.C đã hoảng sợ, mỗi lần đụng là chúng lại bị « vố » nặng kéo nhau chạy như chuột lủi trong cống — Bây giờ Quýt đã thi hành xong « lệnh hành quân rồi ». Ngồi chờ mãi trong khóm bụi sắt, Quýt vẫn không thấy động tĩnh gì cả. Càng về đêm, càng lạnh. Gió rừng thổi lao xao. Giờ này Quýt đoán chừng có lẽ đến 11 giờ khuya rồi. Nóng lòng quá, Quýt bèn xách súng mò lên đồi.

— Phải đi thám sát xem chúng có còn ở đây không mà sao Đại đội mình không thấy đến. Tức quá đi mất. Hồi chiều, lúc đụng địch, chỉ có sáu tay súng nhẹ chứ được một Trung đội thì tụi nó đã sưng u, chảy máu đầu rồi.

Quýt đi những bước thật nhẹ. Cái túi đeo lưng lắng lắng. Đêm cuối năm, trời tối đen như những tờ giấy Carbone xếp lớp. Vất vả lắm Quýt mới lần được đến gần đỉnh đồi. Bỗng có tiếng quát :

— Ai !

Tiếp ngay sau là một tràng Tiểu liên nổ ròn. Quýt nằm rạp xuống. Đạn bay qua đầu Quýt vèo vèo.

— Ình.. ình..

Mấy trái lựu đạn nổ tiếp vang lên. Quýt xoay mình lăn một vòng. Đất cát bắn tung lên rồi rơi xuống ào ào đầy mình Quýt.

— Thôi bỏ mẹ rồi, tụi chúng nó còn ở đây. Có tiếng chân chạy huỳnh huỵch Quýt nghe thấy tụi nó bảo nhau.

— Nó đấy, nó đấy ! Nó thám sát đấy, bắn bỏ mẹ nó đi.

Đạn bay về phía Quýt như mưa. Nhờ có sườn đồi dốc nên cả mấy trái lựu đạn lẫn súng bắn như vậy mà Quýt không hề việc gì. Cái túi đeo lưng tụt

(Xem tiếp trang 1...)

Digitized by Google

NĂM MÙI KỂ CHUYỆN "DÊ"

CHÀNG - NGUYỄN

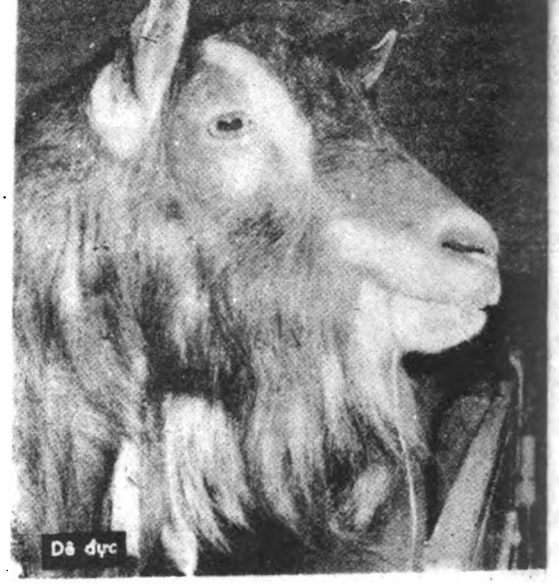
Dê đực

Dê là một con vật có thể sống dưới bất cứ thời tiết nào cũng như sẵn sàng « đớp » đủ thứ một khi dạ dày nó đòi hỏi — Con vật có lí này cũng có nhiều cái hại ghê gớm nhất cho nên mới có những đạo luật trừ dê đời —

Với chúng ta dê cũng chẳng phải là con thú xa lạ gì. — Từ ngàn xưa loài dê vẫn được coi là một trong giống gia súc. Ở Saigon, nếu bạn có dịp đi về những vùng ngoại ô gia-đình, bạn sẽ trong thấy những nàng dê « xấu xí » do các chú chà nuôi để vắt sữa. — Cũng từ xưa, nữ sĩ đa tình Hồ xuân Hương đã... mắng một thứ dê « Dê còn buồn sừng húc dận thưa. » Chúng ta cũng vẫn thường nghe nói đến những từ ngữ « già dê », « dê xồm »... — Nhưng ngày nay loài vật đáng ghê tởm lẽ này đã không còn được « cưng chiều » như xưa nữa. Vì sao ? Mời quý bạn đọc kỹ thiên chuyện nói về dê này...

★ Từ thủy tổ của loài dê đến những giống dê ngày nay...

Phần lớn thủy tổ của những sinh vật còn sống sót đến ngày nay đều rất lớn. Dê không thoát khỏi thông lệ ấy. Thủy tổ của loài dê ngày nay vẫn được coi là « dê đá » hay dê Ægagre có một thân hình quê kệch không lồ dài đến 1,50 m. Con cháu của loài dê đá này cũng phân chia ra làm ngành nhưng tựu trung lại thì chúng vẫn có những đặc tính chung giúp ta nhận rõ từng chú dê xồm một. Giống dê ở rặng núi Alpes nước Pháp có đôi mắt thật hiền, bộ lông cũng thật ngắn và đôi tai xoắn, còn giống dê ở đảo Malte lại không có sừng trong khi giống dê lùn của xứ Guinera chỉ nhỏ bằng con chó Fox rồi giống dê ở Syria có đôi tai rất lớn lủng lẳng trên đầu dài đến 4 tấc rộng ngang 1 tấc rưỡi cho tới giống dê ở miền Angora có bốn chân phủ đầy lông. Chúng ta cũng cần phải kể thêm những chú sơn dương có hình dạng hơi khác với mấy chú dê miền đồng bằng như to lớn hơn, kịch cợm hơn nhưng hùng dũng chứ không lừ đừ. Mấy chú « dê núi » này chính là kho thực phẩm cho những tay phiêu lưu vào những vùng hoang dã ở Âu châu. Riêng các chú « dê núi » này cũng còn có lắm giống khác nhau như giống sơn dương ở Áo quốc bé hơn giống sơn dương ở tiểu bạn Alaska thuộc Mỹ nhiều rồi lại có một giống sơn dương khác ở Âu châu có đôi sừng cong veo

Dê miền Angora ở Thổ Nhĩ Kỳ

và lại rất to nữa. Việc tìm những con cùng loại với dê cũng rất khó vì dê không phải là giống vật tiêu biểu cho một Họ Động vật nào. Người ta vẫn có thể xếp những chú « Gazelle » dê trụi rất to lớn sinh sống ở sa mạc Sahara và sa mạc Á rập vào nhập bọn với gia đình nhà dê. Ngoại trừ những tiểu tiết không đáng kể, con Mang cũng được liệt kê vào dòng họ dê. Nhưng dù có khác nhau ở dáng bề ngoài đi nữa — dù có sừng hay không, dù sắc lông có tăng thêm hay đổi thay, thì những giống dê ngày nay vẫn thừa hưởng được các đặc tính này đôi khi cũng rất quái dị như thích leo trèo, khoái khí trời khô nóng, bộ răng nhọn hoắc, háu ăn, tính mạnh khoẻ và nhất là tiếng kêu « be be »... dê không chịu được. Ngay từ khi còn bé chúng ta vẫn thường được học rằng dê là một giống vật dễ nuôi vì không kén ăn. Vậy chúng ta thử xem...

Dê đực

Dê cái

★ Dê ăn gì ?

Dê thuộc loại nhai lại giống như trâu, bò, ngựa... Nhưng trái với 3 giống vật kén ăn này, dê « đớp » được tất cả mọi thứ một khi dạ dày nó đòi hỏi. Một câu ngạn ngữ Tây phương có nói « Người ta chưa bao giờ thấy dê chết đói ». Quả đúng vậy ! Ở nơi mà mọi loài vật khác chết đói, dê vẫn sống « phây phây » tiếp tục sinh sản và nuôi nấng con cái. Dê đớp không từ một thứ gì — Người ta đem đến cho dê 365 loại cây cỏ khác nhau. Dê ăn được tới gần 500 loại trong đó có cả những loại cỏ rất độc. Thế mà nó vẫn sống nhăn răng ! Nhiều loại cây vốn dĩ rất độc lại được dê dùng để ăn « khai vị » hay đôi khi dùng để ăn thêm sau những bữa ăn quá ngon lành. Về mùa Đông, dê ở xứ Na-Uy nằm chuồng vì trời rất lạnh. Không ra ngoài kiếm ăn được, nó phải ăn toàn cỏ khô và gặm những vỏ cây rắn chắc không thua gì một loài vật gặm nhấm khác. Truyện truyền kỳ « Tô Vũ chăn dê nơi Bắc-Hải » đã cho thấy mấy chú dê vẫn sống nhăn răng tại những vùng giá rét quanh năm mà thức ăn lại ít ỏi nữa.

Phải chăng nhờ đức tính đớp tất cả mà...

★ ...Dê là một con vật rất khỏe mạnh ?

Sẵn sàng đớp bất cứ món gì, dê còn là một con vật khỏe mạnh chịu đựng được mọi thử thách. Dê sống được dưới tất cả mọi thời tiết, lẫn ướt được cả mùa mưa gió rét mướt và thêm được một « ưu điểm » nữa là hiếm khi người ta thấy dê đau. Dê sinh sản rất mau trên vùng sa mạc nóng cháy Sahara lại chịu lạnh rất cừ trên các vùng hàn đới ở Bắc cực, tung tăng chạy nhảy trên khắp các hải đảo ở Úc châu cũng như sinh sống đều hòa từ Mỹ châu La tinh (Nam Mỹ) đến Nam Phi rồi lên tận đến Alaska.

Từ thời tiền sử, dê vẫn được coi là một giống vật nuôi trong nhà. Người Á Đông chúng ta vẫn biết dê hợp với trâu, ngựa, chó, gà, lợn để làm thành bầy gia súc hay đúng nghĩa hơn bầy lục súc. Và nếu đã nói đến lục súc chắc chúng ta cũng không quên đến áng văn nôm « Lục súc tranh công » (Vô danh) trong đó mấy chú dê khoe rằng các chú có công trong việc tế lễ cũng như ngựa có công đem chủ « đi quán về quê, đánh đông dẹp bắc », như trâu làm ăn vất vả có công sinh ra thóc, lúa gạo... Từ thời đại con người hãy còn ăn lông ở lỗ vào lúc nào người ta cũng thấy mấy chú dương lẽo đẽo theo sau bóng người. Và cũng với đặc tính quá mạnh khỏe mà từ đó dê được coi như là một biểu hiệu cho những hình ảnh sống động nhất của các thú tính dâm dật. Một vài người lại biện hộ cho dê là biểu tượng cho các thú tính dâm dục là oan cho dê vì còn có những chú gà sống, chó còn « dã man » gấp trăm lần chú dê xồm. Tuy nhiên cổ nhân đã bảo thế thì cũng có lý. Cái thú tính của dê nó có « mùa » đàng hoàng và khi đã đến mùa ấy thì trời gầm nó cũng chẳng tha trong khi gà sống, chó... chỉ làm thế trong một phút « bốc đồng » chứ không có nòi sẵn như dê. Hơn nữa tiếng mấy chú dê kêu « be he » thì thật là dê xồm không sao chịu nổi. Xưa các cụ muốn dành riêng hai chữ « dê xồm » cho các bậc tu mi nam tử nhưng có lẽ ngày nay chúng ta phải dùng chữ ấy luôn cho cả hai phái nam nữ vì các nàng dê cái nào có khác chi hơn các chú dê mà kinh nghiệm liễn sử cho thấy nhiều khi các thị lại khoái đi... dê người.

Một « khuê phòng » với khoảng từ 100 đến 150 nàng dê cũng không ăn thua gì đối với chú dê xồm đang thời sung sức. Các nàng dê cái cũng thế ! Thời gian kéo dài từ tháng một năm này đến tháng giêng năm sau là « mùa động cỡn » của các nàng. Nàng cần những chàng dê xồm cung phụng cho nàng cứ 18 ngày một lần và mỗi lần như thế liền tù

Một loại sơn dương ở Âu Châu

tì trong suốt 36 giờ đồng hồ những thứ mà nàng cần đòi hỏi để « dập tắt ngọn lửa lòng ». Những chàng dê xồm này có thể hoạt động phong phú trong một thời gian từ hai năm đến sáu năm. Sau đó các chú bị thiến đi, nuôi cho béo mập rồi để ăn thịt. Trong thời gian còn sung sức, những chú dê xồm làm việc rất đắc lực. Người các chú tỏa ra một

Digitized by Google

thứ mùi hôi khó chịu khôn tả mà chỉ có mấy nàng dê cái mới mê mệt được. Thứ mùi hôi do da thịt tiết ra cộng với nước tiểu và mồ hôi hòa hợp thành thực ra cũng thay đổi tùy theo từng giống dê một. Giống dê ở Âu châu hôi không sao chịu nổi trong khi giống dê ở Syria lại chỉ có mùi thoang thoảng thôi ! Mùi hôi ấy xông lên đến tột độ và tỏa nồng nặc ra cả một khu vực rộng hàng trăm thước. Nhưng chính mùi hôi này lại là cái đích để cho các nàng dê cái tìm đến. Mà một khi dê cái đã đánh hơi được mùi hôi này thì có trời cũng không cản nổi bước chân nàng. Người ta nhốt từng cặp dê riêng rẽ một vào mỗi chuồng khác nhau để tự ý chúng muốn làm gì thì làm... khoảng 5 tháng sau nàng dê cái có thể khai hoa nở nhụy ra 2 hay 3 chú nhỏ cũng rất khỏe mạnh như dòng giống dê của nó. Nội ngày hôm sau nó đã chạy nhảy được và đến ngày thứ năm là đã có thể theo mẹ nó đi tìm ăn. Những nàng dê cái ngoài đặc tính khỏe mạnh lại rất nhạy con. Dê cái đã có thể làm mẹ được từ lúc nàng mới 15 tháng và nếu tính các cha dê được rất dễ xồm thì ngược lại mấy nàng cũng « ba mươi lăm » không kém. Họ hàng nhà dê sinh sôi nảy nở mau chóng liệu có giúp ích được gì chúng ta — cho nhân loại không ? ? ?

★ Những ích lợi của dê.

Đối với người Trung hoa và Việt Nam chúng ta, dê là một loại gia súc và cũng là một trong « tam sinh » dùng trong công việc tế lễ. Đi xa hơn nữa đối với vài sắc dân, dê còn là một nhu cầu thường nhật giống như là hải cẩu đối với dân vùng Bắc cực và nai có sừng dài đối với dân Lapon. Ngày nay ở một vài vùng trên thế giới da dê vẫn được dùng để làm bao đựng nước, còn ngày xưa, dân chài trên dòng sông Euphrate đã dùng da dê để chế biến thành những chiếc thuyền hơi đầy tiện ích. Ngoài ra da dê cũng còn được dùng để làm giấy, làm giầy dép hoặc làm bao tay. Người Ai cập dùng lông dê để dệt thành áo quần, lều trại, thảm và dây thừng. Thịt dê lại là món ăn « tuyệt cú mèo » và nhất là vệ sinh vì nhờ đặc tính bẩm sinh dê không bao giờ bị bệnh lao cả. Bạn không tin cứ việc đi mua một ít thịt dê thui về dùng thử. Gì chứ món này cũng dễ tìm thấy ở Sàigòn và ở Việt Nam. Mấy chú «troix bateaux»

Dê cái

khéo tay đã biến thịt dê thành những món cao lương mỹ vị như « dê bát bửu » chẳng hạn.

Nhưng có lẽ cái tiện ích nhất của dê là sữa của nó. Và ở đất Sàigòn đã có sẵn những chú Chà-và nuôi dê tại những vùng ngoại ô thành phố để lấy sữa đem bán cho những tay sành uống. Sữa dê có những đặc tính nào ? Như trên đã nói, dê không bao giờ mắc bệnh lao nên với sữa của nó người ta có thể dùng tươi được mà không sợ bị nguy hiểm. Mà nếu dùng sữa dê tươi thì lại thật là bổ, vừa có nhiều sinh tố vừa mát miệng, vừa dễ tiêu chỉ tội cái hơi khó uống. Nhưng lấy sữa dê có dễ hay không ? Dễ lắm ! Vì nhờ đặc tính khoẻ mạnh từ nhỏ, mấy nàng dê cái rất sớ sữa nên vú dê rất « đồ sộ » căng đầy những chất bổ dưỡng. Trung bình mỗi ngày một nàng dê có thể cho được 10 lít sữa. Tại nhiều nơi người ta rất quý trọng những cặp vú dê như họ đã cho làm những chiếc bao da để bao lấy những đài vú to lớn kia hầu giúp chúng khỏi phải lết bẩn trên mặt đất. Có nhiều người rất hãnh diện vì đã sống được nhờ sữa dê từ bé cho đến khi trưởng thành; như trường hợp của Đức Giáo Hoàng Léon XIII chẳng hạn (1). Ngài cho rằng sở dĩ sống được lâu (thọ 93 tuổi) là nhờ sữa dê do một đàn dê vẫn nuôi trong Tòa thánh Vatican cung cấp hằng ngày. Người Tây phương « khuyên » những ai không uống được sữa dê vì mùi hôi cố hữu của nó có thể ăn thay bằng phó mát làm bằng sữa dê, 20 l. sữa dê có thể làm thành được từ 7 đến 10 kg. phó mát.

Cho đến phân của dê cũng còn có ích nữa : nó là chất bón cây rất tốt lại có công hiệu trong việc xua đuổi loài chuột chũi tai hại.

Nếu đúng như phần trên đã nói thì quả dê là một giống vật hết sức có ích. Sữa dê được xem như là một loại sữa đặc biệt dành cho các vị thần, sừng dê vẫn là biểu hiệu của những chiếc sừng quý báu phong phú. Nhưng cái lợi của dê lại không một chiều như vậy. Bên cạnh những điều thực có ích cho nhân loại, dê còn gây ra lắm tội tầy trời...

★ Cái hại của dê.

Đối với loài người, bộ mặt của dê chia ra làm hai : phần có ích đã nói ở trên và phần có hại cho loài người Mà cái hại của dê thì thật là kinh khủng ! Có nhiều nơi dân chúng đã xem dê như là một kẻ thù của dân tộc họ và đôi khi họ còn quí quyết dê lại là kẻ thù của cả nhân loại nữa. Vì sao ? Có lý nào con vật bé nhỏ đầy ích lợi lại mang cái tội tầy đình ấy ! Nhưng đó là chuyện thực : nhiều vùng đất phì nhiêu của xứ dầu hỏa Vénézuela ở Nam Mỹ đã biến thành bình địa. Hải đảo Saint Hélène đã mất hẳn tên trên bản đồ thế giới cũng chỉ vì đã có gót chân dê dẫm lên những nơi ấy. Thực vậy, con vật thoạt trông có thật nhiều ích lợi đã là một mối nguy hại hơn cả cho cào cháu chấu cho tất cả những loại cây cối. Cũng một giống nhai lại như dê nhưng bò, cừu chỉ dùng răng để cắt ngang ngọn cỏ ; còn đối với dê thì không ! Dê bứng luôn cả cây từ dưới gốc lên đến ngọn mà không tha một mảnh nhỏ nào. Dê tàn phá tất cả những mầm non của cây, gặm nhấm vỏ cây cho đến bao giờ cây chết nó mới chịu buông tha. Không một ngọn núi ngọn đồi nào có thể cản bước tiến của loài dê. Miền Nam đảo Madagascar xưa kia vốn rất nhiều rừng rậm. Năm 1935, dân bản xứ « nhập cảng » một số ít giống dê Mohair. Vào khoảng 15 năm sau (1950), vùng Nam hải đảo này đã có một đàn dê khổng lồ gồm tới 250.000 ngàn con nhưng đồng thời cũng không một cụm rừng nào còn sót lại cả. Dê tàn phá luôn cả những cành cây cao. Nơi nào có gót chân « những chàng Hung-nô bốn cẳng » này đi qua thì không hề còn một ngọn cỏ nào cất đầu lên nổi nữa. Một khi cây cối bị tàn phá, bao nhiêu đất đai phì nhiêu sẽ bị nước mưa xâm thực cuốn hết đi chỉ để trơ lại toàn là đá sỏi và cát sạn. Rồi sau đó toàn vùng đất phì nhiêu ấy sẽ trở thành bải sa mạc hoang tàn. Cho nên để đối đầu với những chú dê tàn khốc, loài người phải tạo ra...

(Xem tiếp trang 10)

Digitized by Google

CÂU CHUYỆN TỐI BA MƯƠI

Hồi tôi còn nhỏ, tối nào tôi cũng xuống bếp ngồi nghe u già kể chuyện đời xưa. Tôi không hiểu u học ở đâu mà lắm chuyện thế ! Chuyện nào của u cũng hay cũng vui và kể đến hàng năm cũng không hết.

Chuyện của u già có thể liệt vào nhiều loại : loại ái tình, loại tiếu lâm và điều mà tôi thích nhất có lẽ là loại chuyện ma và... ăn trộm, mặc dầu tôi rất sợ ma và ăn trộm.

Thời gian đã qua nhanh lắm rồi... Đến nay tôi đã lớn và cũng không hiểu hiện giờ u già của tôi lạc loài đi đâu giữa thời bình đạo này. Nhưng không khi nào tôi quên được những câu chuyện của u, nhất là những câu chuyện kẻ trộm (có thể có thật) mà u đã kể cho chúng tôi nghe trong lúc trên bếp lửa ánh sáng lập lòe.

Có lẽ trong thời buổi bây giờ, người ta không còn cái thú ngồi canh nồi bánh chưng, bánh tét như những ngày yên ổn hồi trước, nhưng cứ mỗi lần Xuân đến, một năm mới bắt đầu, đêm 30 thường thường là 1 đêm mà cả nhà ngồi lại để nghe, kể cho nhau những câu chuyện vừa rùng rợn vừa lý thú, rất hợp với đêm tối như mực, của một ngày cuối năm.

Lũ trẻ càng muốn nghe lại càng sợ hải ngồi xích lại gần nhau, chốc chốc khẽ liếc về phía sau lưng mình xem thử có một bàn tay nào, một hình ảnh nào ghê gớm không ?

Tết năm nay, tôi muốn cùng các bạn hưởng lại cái thú hiếm có ấy. Và vì thế tôi xin kể lại các bạn nghe những câu chuyện... kẻ trộm mà tôi đã nghe, để đêm 30 các bạn một mình tưởng tượng đến những cảnh ấm cúng ngày trước, mặc dầu Xuân năm nay vài người thân của các bạn đang vắng mặt trong gia đình.

Đêm hôm nay, trời tối đen như mực. Trên không gian một vài vì sao không đủ soi sáng nổi cảnh vật trong làng.

Trống làng đã điểm canh ba...

Giữa lúc đó một bóng đen xuất hiện trên đường xóm, đi nhẹ nhẹ như một hồn ma. Đến một ngôi nhà ngói kia, hắn khoét hàng rào chui vào. Con chó thấy hơi người và tiếng động sủa vang lên. Vội vã bóng đen quăng cho nó một miếng thịt bò khô. Thấy mồi con chó im tiếng.

Bỗng có tiếng động ở cửa đi ra vườn. Tên trộm biết rằng chủ nhà muốn đi tiểu tiện. Hắn bèn chạy đến nấp vào một bên tam cấp (nền nhà ngói rất cao) để chờ chủ nhà ra vườn là lẻn vào.

Hắn vẫn im lặng ngồi chờ. Thời gian đối với hắn lúc này dài dằng dặc. Trời tối quá nên chủ nhà cũng không thấy, ông ta lại là người nhát gan nên chẳng dám ra vườn. Ông xắn quần rồi xây mặt về phía cửa... làm việc ! Bắt đồ phía ấy lại là phía tên trộm ngồi rình !

Chờ 1 lúc lâu không thấy chủ nhà đi ra, hắn bỗng thấy những giọt nước thi nhau dội xuống cái đầu tròn như trái banh của hắn, lúc đầu còn ít, sau nước chảy nhiều quá làm tên trộm tối tăm cả mặt mũi. Một mùi khó chịu xông lên nồng nặc.

Tên trộm tưởng chủ nhà chơi xỏ mình. Giận quá hắn vùng chạy một mạch vào trong bóng tối, để lại cho chủ nhà một mối lo sợ ghê gớm và một nụ cười vẫn vơ.

Kể ra, đã đi ăn trộm mà gặp phải vận xui như chú trộm kia thì chắc là ra ngõ gặp gái. Vì phần đông kẻ trộm đều là những kẻ khôn ranh. Mà không khôn ranh thì không thể nào sống được. Sau đây là một bằng cớ :

Chiều hôm ấy ở nhà Khán Biền có làm 1 con heo và nấu sẵn 1 nồi xôi to tướng để ngày mai cải mộ cho ông cụ thân sinh. Không hiểu làng trên xóm dưới bàn tán thế nào mà có một chú chích nghe được.

Đêm hôm đó chú nhất định vào làm một mẻ về nhậm rượu chơi.

Trời tối lắm. Hồi đó vào lúc 24, 25 tháng chạp, nghĩa là vào tháng củ mật. Chú trộm ung dung bước từng bước một đi vào nhà Khán Biều. Hắn đi nhẹ quá đến nỗi đàn chó có tiếng là thính mũi, thính tai mà cũng không biết để sủa nữa. Đến sau gian nhà ngang hắn dừng lại ngẫm nghĩ : vào thì nhất định là hắn vào được nhưng biết thịt người ta để ở đâu ? Nếu vô ý dụng phải một vật gì rơi xuống thì bỏ mạng. Phải chi đồ đồng thì chỉ cần vài ra 1 nắm gạo là hắn biết mâm nồi xoong chảo để ở đâu rồi. Nhưng đây lại là xôi thịt ! Xôi thịt không cứng mà cũng không mềm. Vậy thì hắn phải ngẫm nghĩ. Hắn nghĩ không đầy 5 phút vì hắn đã tìm ra 1 giải pháp thần diệu.

Hắn lấy tay cào vào phên tre rồi giả dọng mèo kêu : « ngoao ! ngoao » ! Được một lúc có tiếng ông Khán hỏi :

— Lan ơi ! Lan !

Có tiếng ù ở đáp :

— Dạ... ụ...!

— Thịt và xôi mày để đâu ? Cô dậy cẩn thận không ? Coi chừng kẻo mèo nó tha đi thì mại hông cẳng đấy !

Tiếng cô gái còn ngái ngủ trả lời :

— Dạ không ! Con để ở dưới gầm giường nhà trên, có đậy gạch tử tế.

Đợi một lúc lâu tên trộm khoét vách chui vào, và sau cùng hắn chui ra mang theo bốn đùi thịt heo to tướng và một rổ xôi đầy.

Không biết ngày mai mất xôi mất thịt Khán Biều sẽ xoay xở làm sao đây ? Hắn về vui vẻ nghĩ đến bộ mặt hốc hác của Khán Biều và dĩa thịt nhầm ngon lành. Đi đã xa hắn còn nghe tiếng chó của Khán Biều sủa vang lên. Nhưng không còn ai làm gì được hắn nữa vì hắn đã ra khỏi vùng cấm địa từ « phía » rồi...!

ĐÒN GÁNH Ở TRÊN DÀN

Người ta thường bảo « kẻ gian sợ người ngay » cái đó là lẽ đĩ nhiên. Nhưng lắm khi chủ sợ kẻ trộm là thường, nhất là chủ nhà ấy lại là người đàn bà mà lại là đàn bà góa ở một mình.

Đêm hôm ấy có 2 tên trộm lẻn vào nhà một mụ nọ để xoáy. Nhà mụ cũng không giàu lắm và cũng không nghèo lắm nhưng đã là kẻ trộm thì một miếng giẻ rách cũng không từ nên có bao nhiêu đồ lấy được hai chú dều sắp vào trong hai cái thúng.

Bên cạnh bếp đã có sẵn đôi gióng để gánh hàng, 2 chú lấy trong vào thúng và định gánh đi, nhưng tìm khắp xó xỉnh trong nhà hai chú không thể nào tìm ra được cái đòn gánh. Biết làm thế nào để tải cái đống « hàng » cồng kềnh này trong lúc gà sắp gáy sáng, hai chú ngồi bàn bạc với nhau.

Giữa lúc ấy thì mụ chủ nhà thức giấc. Mụ đã thấy hai tên trộm ngồi trên chõng vừa hút thuốc vừa bàn cãi. Mụ đã biết được nguyên nhân sự thắc mắc của hai chú. Mụ nghĩ bụng rằng bây giờ mà mình la làng thì hắn đâm chết mình đi chỉ bằng chỉ chỗ để đòn gánh cho hắn gánh đi cho yên chuyện. Bởi vậy mụ nói lớn lên :

— Này ! Cái đòn gánh tôi để trên dàn bếp ấy !

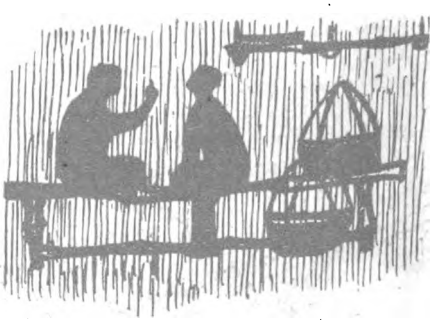

Hai tên trộm đang bàn cãi, nghe thế, giật mình kinh hoảng tông cửa dông bán sống bán chết. Mụ chủ nhà sau một phút k nh hoảng cười rống lên như quỉ sứ giữa đêm khuya...

HAI CÁI LỖ TAI... VÌ ĐẠI

Đã sang canh tư mà tên trộm vẫn cứ đào. Cái ngách dưới ngưỡng cửa đã sâu và rộng. Tiếng đào đất nghe rất êm, nếu không chú ý thì không tài nào nghe được. Tên bạn đi theo giúp hắn lấy đất ra...

Trong nhà, thím tôi đã biết, nhưng thím tôi là người gan dạ nên thím tôi vẫn nằm im xem hắn làm trò trống gì ?

Digitized by Google

Cái ngách đã to vừa một người chui lọt, bấy giờ tên trộm mới bắt đầu thử xem chủ nhà ngủ hay thức !

Hắn thò đèn bấm vào soi sáng một vòng rồi tắt rồi lại bấm sáng đến 4, 5 lần. Thím tôi vẫn nằm yên ! Xong rồi, một cái đầu thui thủi chui vào. Nhìn kỹ thím tôi mới nhận ra cái trách cũ buộc vào đầu 1 cây chuối. Tên trộm dùng cách này để thử chủ nhà 1 lần nữa. Nếu có chủ nhà đang đứng rình thì thế nào khi thấy cái đầu lòn vô là đập một cái. Như vậy chủ nhà sẽ đánh nhầm vào cái trách. Lúc ấy tên trộm biết ngay có sự nguy biến để thoát thân một cách dễ dàng. Tên trộm vừa rút cái trách ra lại đút vào một lần nữa. Thím tôi tự

nhủ thầm : « Thằng nay không vừa đâu ! » Rồi thím tôi bấm chú tôi 1 cái thật mạnh. Như có « chỉ thị » trước rồi nên khi thấy bấm đau điếng chú tôi tỉnh dậy ngay lập tức mà không ù ở hay la hét gì cả. Chú tôi liền tìm ngay khí giới. Nhưng tối quá chú tôi chẳng dám mò đi đâu sợ tên trộm nghe có tiếng động mà bỏ chạy thì uổng lắm. Sau cùng chú tôi nghĩ đến cái gối gỗ đang gối trên đầu. Cái gối này làm bằng gỗ đặc, dài 4 tấc nặng, ít nhất 5 kí-lô !

Tên trộm vừa chui vào thì nhanh như cắc chú tôi bỏ phăng cái gối vào đầu hắn. Tên bạn ngoài kia biết có biến nên hắn vội vàng kéo bạn ra nhưng trong này chú tôi đã nhanh hơn nắm hai cái lỗ tai của tên trộm bất tỉnh nhân sự mà kéo lại. Trời lại sinh ra cho tên trộm hai cái lỗ tai rất lớn nên chú tôi tha hồ mà nắm làu cho tên ngoài kia muốn kéo mấy cũng không được. Hai bên cứ giằng co nhau mãi cái xác không hồn cho đến khi thím tôi thắp đèn la làng xóm. Biết rằng dễ chậm thì khó rút lui được vô sự nên tên bạn giật mạnh một cái làm chú tôi tuột tay đánh rơi hai cái tai vĩ đại đi mất. Trong nhà vội vàng mở cửa ra để đuổi theo thì tên bạn cộng tên kia đông mất. Trước cái ngách và đống đất chỉ còn lại một cái gậy, một cây đèn bấm, và một vũng máu. Chú tôi thở dài...

Chiều hôm sau ở làng dưới có tin một người chết vì va đầu vào tường.

GIẬT MỀN VỚI KẺ TRỘM

Đêm 30 tết trời tối đen và lành lạnh. Thím ba đã đi ngủ từ lâu. Trong gian nhà trống trải chỉ còn nghe tiếng ngáy đều đều của thím ba và thằng con độ 6 tuổi.

Hai mẹ con thím sống cực khổ trong túp lều tranh này sau khi ông cửu Ba mắc bệnh ho lao đã từ trần cách đó hơn hai năm.

Nhà thím chẳng có gì đáng kể. Hàng ngày thím đi chợ làng trên bán ít đồ dùng lặt vặt vừa đựng được trong gói thúng nho nhỏ.

Đêm hôm nay, sau khi cùng đưa ông bà xong, thím cùng đứa con ăn uống qua loa rồi đóng cửa gài then thật kỹ đi ngủ. Trên chiếc gióng treo vào xà nhà chỉ còn độ 30 cái bánh ín, 1 nồi thịt kho và 2 đòn bánh tét, đó là tất cả thực phẩm để dành dùng trong 3 ngày tết của thím và thằng bé.

Thím chỉ sợ kẻ trộm vào xoáy những của quí ấy đi thì 3 ngày tết của thím và thằng bé sẽ không còn vui thú gì nữa...

Khi đêm bắt đầu khuya thì vừa lúc ấy thím ba tỉnh dậy. Thím không hiểu gió ở đâu lọt vào mà lạnh quá ! Cái mền thím đắp kín mít và vẫn lạnh. Tự nhiên thím ngẩng đầu nhìn về phía cửa ra vào, một khoảng ánh sáng lờ mờ hiện ra. Cánh cửa ban tối thím đóng kỹ đã bị ai mở toang. Cùng lúc ấy có tiếng chân người bước nhè nhẹ đến bên mình thím một bàn tay nắm lấy cái mền của thím giật mạnh một cái. Lanh trí thím ba liền níu lại định la làng xóm, nhưng không hiểu vì sao thím mở miệng mà chỉ thấy ú ớ như nằm mê. Bàn tay bí mật kéo mền đi thì thím Ba lại kéo lại. Hai bên giằng co nhau một lúc bỗng thím ba hét lên « Ối chao » rồi buông tay. Một bóng đen lực lưỡng kéo cái mền qua mặt thím xếp vội vã và chạy biến ra ngoài. Lúc ấy thím ba mới la làng xóm. Người ta chạy đến thì thấy thím ba và thằng con ngồi ôm mặt khóc. Bao nhiêu bánh ín, thịt kho, bánh tét đều biến mất cả. Và ai cũng tức cười khi nghe thím ba kể :

— Tôi biết nó vào đây trước khi nó giật cái mền của tôi thế mà tôi muốn la lên lại không được. Đến khi thấy nó kéo cái mền tôi muốn giữ lại nên giằng co với nó. Nhưng sau cùng nó véo tôi một cái vào má bên phải làm tôi đau quá sảy tay mà thả cái mền ra. Thế là cơ nghiệp của tôi mất hết ! Hu ! hu.

Đêm hôm ấy có 2 tên trộm (trộm bao giờ cũng đi 2 đứa) vào làm ăn tại một ngôi nhà kia, nhà thì bằng gạch, xung quanh lại là vườn rộng nhiều cây nên trước khi vào làm ăn hai chú trộm đã tính chuyện rút lui nếu chủ nhà biết được mà đuổi theo.

Hai chú thắp 10 cây nhang rồi đem cắm từ ngoài cổng vào đến trong nhà. Nếu có sự gì nguy biến, hai chú cứ theo con đường đã vạch sẵn mà rút lui theo... chiến lược !

Rồi cho hai chú là ông chủ nhà ấy đã biết được hành động của hai chú rồi. Ông liền nhè nhẹ mở cửa đi ra vườn và thừa lúc 2 chú trộm mải miết đào ngạch, ông lặng lẽ lấy mấy cây nhang kia cắm thành một con đường khác. Làm xong công việc táo tợn đó mà đối phương không biết gì hết ông liền trở về nhà la lên :

— Có trộm ! Có trộm ở đây ! Làng xóm ơi !

Tức thì ông nghe tiếng chân chạy thình thịch. Ông đứng đó, không cần đuổi theo. Ông lắng tai nghe ngóng, 1 phút sau hai tiếng « tùm tùm » vang lên làm cho ông cười sặc sụa. Vừa lúc hàng xóm chạy lại hỏi ông :

— Trộm đâu ! Trộm đâu !

Ông mỉm cười nói : — Các ông theo tôi !

Ông dẫn họ tới cái giếng, ông nói : — Đấy chúng nó ở dưới đó.

Mọi người thắp đuốc lên thì thấy 2 chú trộm đang vẫy vùng dưới nước.

Thì ra con đường « rút lui » vô sự là con đường... xuống giếng.

Cái ngạch đào đã rộng, tên trộm chỉ còn một việc là chui đầu vào mà thôi ! Nhưng mà hắn không dại. Hắn thả vào 1 cây nhang biết đi là 1 cây nhang cắm lên trên mình con cua, và mặc cho con cua bò đi đâu thì bò. Nếu im lặng chủ nhà đã ngủ, nếu có tiếng động : chủ nhà thức và thấy con cua. Khi ấy chỉ còn một cách là chửi rủa rồi cuốn gói đi.

Nhưng con cua thả vào đã lâu mà chẳng thấy có tiếng động nào. Chắc chủ nhà đang ngon giấc. Yên lòng tên trộm bò vào, nhưng khi cái đầu lọt vào thì quái, sao lại nặng nặng ở trên đầu, càng lâu nghe càng nặng thêm và cuối cùng tên trộm đành chịu nằm vậy, dù muốn thối lui cũng không được mà muốn tiến cũng không có đường !

Giữa lúc ấy thì đèn trong nhà được thắp lên ! Ông chủ nhà cười ha hả mà bảo rằng :

— Cứ nằm đấy « con » ! Sáng mai sẽ có tuần đinh đến « hầu » !

Thì ra khi tên trộm thả con cua vào, ông chủ nhà đã biết. Ông đang tính một cách gì để đối phó... bắt cho kỳ được hắn mà không làm rộn trong nhà. Ông đang nghĩ liên miên thì tự nhiên chân ông vấp phải cái cối đá để gần đấy. Một ý kiến đã nảy ra trong trí ông. Ông chờ cho tên trộm chui vào ông mới rán sức nâng cái cối đá lên và « nhè nhẹ » đặt lên đầu nó.

Thế là chú trộm là bị... « lco cây » !

B C G

Thư Xuân từ miền Trung

Nhận được cánh thư Xuân
Thư màu xanh nơi gởi từ Huế
Mực còn vương màu xanh
Nét bút ngại ngùng
Mang tiếng nói và tình yêu tuổi nhỏ
Người em viết :
« — Quê hương em còn đó
Mẹ quê mong chờ
Người em sầu lên tuổi nhỏ
Mong thư anh mỗi chiều trở gió
Sóng vỗ nước về
Đã mấy mùa Xuân mong anh quy khóe mắt
Buồn ghê
Bây giờ là mùa Xuân
Nắng lên ngoài sân
Người em lại nhớ
Tuổi tình yêu lớn dần.

HOÀI-VIỆT-NHÂN
Khối C.T.C.T. 4074

Digitized by Google

NĂM MÙI

(Tiếp theo trang 10)

★ Những đạo luật trừ dê.

Các sắc dân trên thế giới đã nghèo lại còn mọt thêm vì sống chết với nghề nuôi dê. Thành ra tại phần lớn các nơi trên thế giới, đâu đâu cũng có những đạo luật do con người đặt ra để dành riêng cho loài dê...

Tại đảo Saint Hélène (2) vào năm 1513, người Bồ Đào Nha cho đem vào đây vài chú dê. Hai thế kỷ sau, chúng sinh sôi nảy nở thành hàng vạn con, trở nên một mối đe dọa đáng lo ngại cho dân trên đảo. Năm 1810, chính quyền trên đảo quyết định tổng khứ tất cả các « kiều dân dê » nhưng lúc ấy đã muộn quá ! Toàn thể hải đảo đã biến thành một bãi hoang địa. Vì không còn rễ cây để giữ đất nên càng ngày đất lại càng bị mưa sói mòn rồi cuốn dần xuống biển cho đến ngày tàn hải đảo bị xóa hẳn trên bản đồ thế giới.

Tại đảo Chypre ở phía nam Âu Châu, đạo luật trừ dê (Anti-Goat Act) ra đời năm 1914 nhằm mục đích vừa giáo dục quần chúng vừa giúp dân chúng thay dê bằng cừu. Nhờ vậy mà đảo Chypre đã thoát được thiên tai dê để càng ngày càng trở nên phú cường.

Tại xứ đầu hồ Vénézuela nơi miền Châu mỹ La tinh, người ta đã giết hại dê không nương tay chỉ vì các chú dê chính là những chàng « Hung nô tân thời ». Chính phủ ở đây đã đề ra những biện pháp cần thiết, những đạo luật thật khắc khe nhằm ngăn cản việc nuôi dưỡng các chú... dương. Nhờ vậy mà ngày nay, trên đất Vénézuela người ta mới thấy được những cụm cỏ non xanh tươi, những chòm cây thơm mát hứa hẹn cả một tương lai sáng lạn cho một quốc gia miền của những hải đảo thần tiên.

★ Câu chuyện của « dê đá ».

Ở phần đầu của bài, các bạn đã biết qua « dê đá » vốn là thủy tổ của loài dê ngày nay. Phần chót của bài xin trình bày nốt câu chuyện về công dụng của tử hoàn sinh « giả tưởng » của loại bột đã được kết tinh trong bao tử của « dê đá ».

« Ông Ambroise Paré, vị chuyên gia giải phẫu riêng của Hoàng đế Charles IX của nước Pháp vào thế kỷ thứ XIX ung dung cười vuốt râu rồi đông dạc cất tiếng :

— Thưa quý vị, trong chốc lát, tôi sẽ thân hành chứng minh rằng đặc tính giải độc, cải tử hoàn sinh của hòn băng kết trong bao tử của loại thú chỉ là một trò lừa bịp.

Nhà giải phẫu lừng danh im lặng đưa mắt nhìn đám khán giả đang tỏ ý hoài nghi. Ông ra lệnh :

— Hãy đem tên tử tù ra đây.

Ambroise Paré tay nâng cái chén chứa đầy một thứ nước đến phân nửa đặt cạnh một chén bột xám. Đoạn ông ấy nói tiếp :

— Thưa quý vị, chất bột này lấy từ một hòn đá quý do một triều thần từ Tây Ban Nha vệ dâng cho Vua. Cái chén còn lại đựng thuốc độc. Phạm nhân sẽ uống chén độc dược này, sau đó anh ta sẽ ăn tiếp chén bột này. Nếu thuốc nhằm anh ta sẽ chết.

Trong đám quan khách có tiếng chế riễu và người tử tội khẽ mỉm cười hy vọng. Nhưng hai phút trôi qua, anh ta không còn mỉm cười nữa : Anh ta vừa uống độc dược, vừa uống bột giải độc xong và rồi bây giờ anh ta đang lăn lóc dưới đất, mồm sùi bọt trắng, cặp mình tứ vệ đau đớn. Thời gian hấp hối kéo dài suốt 7 giờ đồng hồ, người tử tù luôn mồm xin gia ơn cho anh ta được chết nhanh hơn một chút. Khi thấy nạn nhân đã tắt thở, Ambroise Paré hân hoan nói với đám quan khách :

— Đấy ! Như quý vị đã thấy dương hoàng không có đặc tính giải độc. Chất bột khử độc kia chỉ là một thứ thạch chất được kết tinh trong bao tử của một giống dê ở Ba tư mà ích lợi của viên đá chỉ là hão huyền. Giống dê này tên gọi là Aegagre hay là « dê đá » vẫn vẫn được xem như là thủy tổ của loài dê ngày nay.

Từ đời cha ông thủy tổ của loài dê đến giờ, họ nhà dê đã trải qua biết bao là thời kỳ « thăng trầm ». Ngày xưa con vật này đã rất thân cận với loài người. Dê cùng với các chú cừu non đã có mặt ngay lúc Chúa Hài Đồng ra đời. Sau đó dê lại phải mang trên lưng một gánh nặng cũi đến nơi Chúa Hài Đồng ngự. Thời xa xưa các Vua chư hầu Trung hoa cứ hàng tháng lại phải giết một chú dê để đem cúng ở nhà Thái miếu trong dịp Lễ Cốc sóc. Cũng vào thời xưa mỗi khi làm lễ xuất quân lại phải giết dê để tế cờ. Dê là một trong 3 giống thú của Lễ Tam sinh. Quả đúng « dê vốn thật thuộc về việc lễ. Dê hòng khi về hạng tư văn. Để dành khi tế thánh tế thần ». (Lục súc tranh công). Bên cạnh biểu tượng cho các thứ tính dâm dục, dê được mang tước hiệu « Trường tu chủ bộ » (chức chủ bộ có râu dài). Trong 12 con giáp, dê (thứ dê thật 4 chân có sừng lại điểm thêm râu) được nói đến ít nhất nhưng chắc ai cũng biết 1 truyện tích liên quan đến dê : « Tô Vũ chăn dê nơi Bắc Hải », chuyện một vị trung thần nhà Hán 19 năm đăng đẳng chăn dê nơi đất lạ quê người mà lòng vẫn hướng về Chúa cũ hay một truyện cổ tích khác, « Chàng dê » của dân chúng Việt Nam. « Tác phẩm » viết về dê từ Đông qua Tây rất hiếm công như càng ngày « địa vị của dê » trong cuộc sống trường nhật của chúng ta lại càng lu mờ thêm. Dê hết còn đất đề cho bốn vó của chàng được dịp tung hoành khắp bốn phương trời xưa nữa.

Con vật gây ích lợi biết bao cho loài người ai ngờ lại là con vật phá dữ dội nhất. Cần phải tận diệt loài dê cho đến khi nó bị tuyệt chủng hay sao ? Chắc chắn chưa cần đến biện pháp « dã man » ấy nhưng có điều người ta thấy càng ngày càng được nuôi ít đi : Con vật tiêu biểu cho những thú tính dâm dật đang bị thay thế dần bởi loại cừu hiền lành. Người ta tự hỏi nếu cứ thả dê lang thang một cách rộng rãi quy mô thì có lẽ đến một ngày kia quả đất phì nhiêu này chỉ còn là một quả cầu chết khô khan hoang tàn như mặt trăng khi ta nhìn qua viễn vọng kính...

Tháng 1 năm 1967

CHÀNG NGUYÊN

Một giống dê nhỏ ở Âu Châu và miền Caucasus

Một loại dê trụi lông ở sa mạc Sahara và sa mạc Á Rập

CHUYỆN VUI ĐỒN TRẠI

(Tiếp theo trang 10)

lúc nào không biết. Quýt cặp súng vào ngực lăn mình cho tụt xuống chân đồi chứ không bắn lại vì ¢ bị lộ vì có một mình. Lóc lăn xuống đến chân đồi Quýt chạy vắt đi. Trong đêm tối, Quýt tưởng đất liền, ai dè đâm nhào xuống sông không hay. Nước lạnh như cắt thịt Quýt cắn răng ngụp xuống lặn sang bên kia sông.

— Tụi này lì thật. Chúng mày cứ ở đây đi sáng mai thì chết các con ạ.

Gió lộng làm Quýt rét run. Sau khi định hướng, Quýt tìm đường về đồn.

— May quá, không nhờ cái tài đeo lưng mắc sột soạt vào giây gai rừng thì mình đã đi ngay vào ổ gác của chúng nó rồi. Ghớm tí nữa thì... mở đèn miệng mèo.

Quýt phì cười vì ý nghĩ của mình.

— Mẹ kiếp, Hạ sĩ Quýt này đâu có phải tay mơ mà tụi mi định « sờ gáy » ông. Cứ gọi là còn khuya các con ạ. À mà lúc cái thằng hô « Nó đấy, nó thám sát đấy » nghe như giọng thằng Sun ở Trung đội 3 — Chẳng lẽ lại thằng Sun. Không phải, đúng V.C rồi vì chúng nó chẳng bảo mình là « thằng thám sát » là gì.

Quýt lần từng bước đi. Đến tờ mờ sáng thì về đến đồn.

— Ai, đứng lại !

— Quýt đây. Hạ sĩ Quýt đây không trông thấy mà còn hỏi ấm ớ cái gì.

Khi cổng đồn mở, Quýt bước vào thấy đồn vắng hoe. Mọi ngày vào giờ này anh em đã dậy cả tập họp điểm danh, hôm nay sao ngủ kỹ thế.

— Sao chưa tập họp, Đức.

Quýt hỏi người lính gác.

— Hồi tối qua, được tin Hạ sĩ báo cho biết có tụi nó ở gần sông Bé nên Trung úy Đại đội Trưởng kéo anh em đi mật chúng, đến về đồn.

Quýt ngạc nhiên :

— Thì tao nằm đợi đó mà có thấy gì đâu.

— Tôi nghe Truyền tin nói Đại đội mình ra đến đó, chúng bỏ chạy mất rồi. Nằm phục cả đêm xem chúng có bò ra nữa không để phang mà chẳng thấy gì.

Vừa lúc ấy, Đại đội về đến nơi. Vị Thượng sĩ Đại đội trông thấy Quýt, vỗ đùi :

— Trời, được tin mày báo cáo, tụi tao chạy hộc tốc ra tưởng kiếm được « mồi lớn » ai dè đến nơi tụi nó đã « dông » vào rừng rồi.

Quýt trợn tròn mắt :

— Ông nói sao mà kỳ vậy, tụi nó còn ở cả trên đồi ấy thôi.

— Đồi nào.

— Thì đồi ở bên sông Bé đó.

— Mày nói tào lao rồi. Chính bọn tao ở đó chứ đâu. Mãi đến nửa đêm, vọng gác thằng Sun mới nghe có tiếng chân người mò lên đồi. Nó nghĩ là thám sát của tụi nó, nên liệng cho mấy trái lựu đạn và quạt mấy băng tiểu liên, cu cậu lủi mất. Bấy giờ Quýt mới hiểu, vỗ tay lắc đầu.

— Trời ơi, tôi dấy Thượng sĩ ơi. Tôi lại cứ đinh ninh là bọn nó nên phải lăn xuống chân đồi mới tránh được mấy trái lựu đạn đó đấy.

— Thế sao mày không xưng danh lên có được không.

— Thì bố ai mà biết. Tối thui như bịt mắt. Vừa mò lên, mặt thấy mụ nội, lại nghe tiếng quát rồi chưa kịp gì thì đã nghe thấy « nó thám sát » đấy, bắn bỏ mẹ nó đi » ông tính ai mà chẳng tưởng bọn chúng.

— Thằng Sun hô đó.

Quýt gật gù :

— Thảo nào nghe giống giọng nó quá. Nhưng mình làm thám sát mà lại nghe nó hô « Nó thám sát » đấy thì ai mà chẳng lăn bên kia chứ...

DƯƠNG-VY-LONG

Digitized by Google

Thiếu tướng Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy dù thị sát cuộc hành quân.

TỪ VEN ĐÔ NHỮNG NGƯỜI BẢO VỆ MÙA XUÂN

★ Bút ký THẾ-HOẠI
★ Ảnh của NGUYỄN-NGỌC-HẠNH

1.— Những chuyến đi dài thương nhớ.— Sau 136 ngày gian khổ trên chiến trường Bình Định trở về Saigon, những người trai can trường của Tiểu Đoàn 3 Nhảy dù mang về hậu cứ niềm vui chiến thắng của cuộc hành quân đại bàng 800.

Giã từ Phù Cát với thôn Kiều An bé nhỏ. Giã từ những cứ điểm nổi danh Phù Ly, Phù Cũ nơi chôn xác hàng ngàn quân xâm lăng Cộng Sản trong những chiến thắng mùa mưa năm nào. Giã từ con sông Đức Phổ rộng mênh mang chảy suối về vịnh Nước Ngọt, chướng ngại thiên nhiên ngăn cách đường vào an toàn khu Mỹ Chánh của Sư Đoàn Sao Vàng Việt Cộng. Nơi mà các chiến sĩ Tiểu đoàn 3 nhảy dù dưới quyền chỉ huy của Thiếu-Tá Trần-quốc-Lịch đã ghi thêm một chiến thắng kiêu hùng vào trang sử 14 năm thành lập đơn vị. Hình ảnh một sáng sớm dưới những cơn mưa sối sả lạnh buốt lòng người. Đoàn quân âm thầm vượt sông đi vào vùng tử địa, để rồi không tốn một giọt máu, người chiến sĩ Tiểu đoàn 3 Nhảy dù đã dẫm nát mật khu, vừa tiêu diệt, vừa bắt sống hàng trăm tên Việt Cộng. Giúp đỡ hàng ngàn dân chúng tỵ nạn về vùng quốc gia. Những hình ảnh đó càng làm phấn khởi toàn đơn vị ghi thêm một cung đường kỷ niệm trong lòng những người lính trẻ đang quên mình ngày đêm ngoài chiến địa.

Trở lại Saigon chỉ là để chuẩn bị cho một cuộc đi dài đầy thương nhớ sắp tới. Nhưng tất cả người chiến sĩ đã sẵn sàng chấp nhận khi nhìn đất nước còn hao trùm trong khói lửa điêu linh. Ngày nào còn Cộng Sản thì ngày đó trách nhiệm còn nặng nề với những người trai đã khoác lên mình bộ chiến phục.

Một tuần lễ tại Saigon. Trên con đường dẫn vào doanh trại Tiểu đoàn và các đại đội. Những cổng chào đã được dựng lên chào mừng chiến thắng vừa qua của đơn vị.

Để tưởng thưởng công lao những ngày gian khổ vừa qua Thiếu Tá Tiểu đoàn trưởng đã tổ chức một bữa tiệc liên hoan cho toàn thể binh sĩ.

Từng dại đội, những dãy bàn dài xếp đầy những món ăn thịnh soạn. Những dây hoa giấy kéo dài rung rinh trên những cành cây cao su xanh lá. Những chai rượu, những két bia được cạn dần trong tiếng cười cởi mở của toàn thể quân nhân các cấp. Ở đây chỉ còn men say chiến thắng, những câu chuyện tâm tình. Xa rồi, những ngày lặng lội nơi chiến trường. Tạm quên những ngọn núi cao của một vùng trời sương mù. Những rừng đầy gai góc. Những đoạn đường sình lầy trên những cánh đồng ngập nước...

Rồi khi chiều xuống, Thành phố lên đèn. Đêm liên hoan đặc biệt của đoàn Văn nghệ Tiền Chim Gọi Đàn bắt đầu. Những người em gái hậu phương như hòa mình vào niềm vui chiến thắng với những người trai tiền tuyến. Tiếng hát của Khánh-Nga, Giao-Linh, Kim-Loan ngân vang trong không gian. Giọng ca truyền cảm của những người em gái như đưa lòng người vào một nỗi nhớ thương xa vắng. Niềm vui hiện rõ trên nét mặt những người trai còn sạm màu sương gió, bộ chiến phục hoa ngụy mầu còn in mờ vết bụi chiến trường xa.

Đối với các sĩ quan trong tiểu đoàn một đêm liên hoan bay bướm đã được tổ chức. Đây là những dịp họp mặt đông đủ nhất, không những cho các sĩ quan đang phục vụ tại tiểu đoàn mà còn có mặt của những sĩ quan cũ đã rời đơn vị. Họp mặt để kể lại cho nhau nghe những kỷ niệm buồn vui của đơn vị ngày trước, những chiến thắng vừa đoạt được gần đây. Thế rồi những ly rượu cứ vơi dần, chuyện tâm tình được cởi mở.

Sau những buổi liên hoan như vậy, những chiến sĩ của Tiểu Đoàn 3 Nhảy dù lại trở về với nhiệm vụ của mình. Một chuyến lên đường lại được sửa soạn.

Rồi bỏ lại đằng sau thành phố có nỗi lòng thương nhớ của những người vợ hiền. Có ánh mắt dịu hiền đợi trông của những người yêu bé bỏng hậu phương.

2.— Những cánh hoa dù nở trên đường vào bưng biền Nhị-Bình. — Một chuyến đi dài lại bắt đầu đến với những người chiến sĩ của Tiểu Đoàn 3 Nhảy dù. Đoàn xe rời hậu cứ khởi hành vào một sáng đẹp trời hơn bao giờ. Cuộc hành quân dài hạn để bảo vệ ven đô Saigon.

Những cánh hoa dù của buổi nhảy bởi dưỡng nở đầy trời xuống bãi nhảy Ấp Đồn. Đó là địa điểm an ninh cuối cùng của quận Hóc Môn. Chúng tôi đang ở phía bắc Thủ đô Saigon đúng 15 cây số. Cuộc hành quân Tiền Phong trù định 10 ngày đặt dưới quyền chỉ huy của Chiến đoàn 3 Nhảy dù.

Cuộc hành quân được chia làm 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 là xâm nhập các mục tiêu để càn quét địch. Giai đoạn 2 là hỗ trợ cho Chính quyền địa phương làm công tác bình định nông thôn.

Tại Ấp Đồn địa điểm xuất phát của tiểu đoàn 3 Nhảy dù, Thiếu Tá tiểu đoàn trưởng quyết định xử dụng 2 cánh quân để tiến vào mật khu Nhị Bình.

Cũng cần phải nhắc đến địa danh đặc biệt này. Mật khu Nhị Bình là một địa danh nổi tiếng kháng Pháp ngày xưa. Được bao bọc bởi con kinh lớn Rạch Tra và sông Saigon giáp ranh với quận Lái Thiêu tỉnh Bình Dương. Đó là một bưng biền sình lầy đầy kinh rạch nước ngập đầu người. Những khu mía lau bông trắng óa rậm rập bạt ngàn. Đầy những công sự chắc chắn của địch. Vì thế những

(Xem tiếp trang 31)

Thiếu tá Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 3 Nhảy dù đang trình bày diễn tiến cuộc hành quân.

Digitized by Google

TẾT VIỆT-NAM VÀ TẾT THẾ-GIỚI

Sưu tầm của TÔ-ĐÌNH-HỒNG

Một lần nữa Xuân về giữa mùa Chinh chiến, chúng ta đang phải làm nhiệm-vụ của người trai thời loạn, tuy không được vui hưởng trọn vẹn một Tết Nguyên Đán, nhưng chúng ta hãy thử tìm hiểu cái tục lệ ăn Tết ở Việt Nam và các nước trên Thế Giới.

Dân Việt có cả một di sản tinh thần rất quý giá và là Dân tộc coi cái Tết rất trọng. Chúng ta ăn Tết rất kỹ không phải một ngày mồng một (1) như đa số các nước khác, mà dành cả 3 ngày đầu năm để đón Xuân, ấy là chưa kể tháng Giêng là tháng ăn chơi...

Tục lệ ăn Tết của Dân ta rất nhiều và phức tạp, nhưng tựu trung đều lấy tín ngưỡng làm nền tảng.

LỄ GIAO THỪA và TẤT NIÊN

Khởi sự cho ngày Tết là lễ Giao Thừa đánh dấu sự chuyển tiếp từ năm nay sang năm nọ. Lễ Giao Thừa được tổ chức vào đúng nửa đêm (12 giờ).

Tục truyền rằng từ ngày lập địa, Ngọc Hoàng Thượng Đế có cử xuống trần gian mỗi nhà một vị Thần để trông chừng gia đình đó ăn ở xấu tốt ra sao, tới cuối năm lên tâu với Trời. Năm mới tới, Trời lại phái một vị khác thay thế vì nhiệm kỳ mỗi vị chỉ có một năm. Nhân dịp này người ta mới tổ chức Lễ Giao Thừa nhằm hai mục đích : — Tiễn Ông Thần cũ đi và không quên hối lộ ông để Ông lập-bô tốt cho.

— Tiếp rước ông mới tới. Vì vậy có câu « Tống cựu nghênh tân ».

Còn tất niên thì được cử hành từ buổi trưa trước Giao Thừa. Các gia đình làm cỗ cúng Tổ Tiên, Ông Bà Ông Vải cốt để mời tất cả các người quá cố thân yêu về nhà chung vui mấy ngày tết với con cháu.

ĐỐT PHÁO

« Tiếng pháo nổ rồi từng tràng pháo nổ,
« Trên bàn thờ mâm cỗ đã bày xong ».

Đối với dân ta, không có pháo hồng thì không ra ngày Tết. Mọi người đều đồng ý với nhau có pháo mới vui vẻ người ta cũng chỉ biết như vậy thôi. Thật ra, nguồn gốc của tục lệ đốt pháo có điển tích rất thần bí.

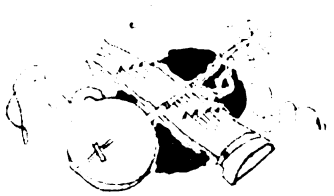

Sách Thiên Nguyệt Tinh có kể lại như sau : Ngày xưa, ngoài những ác quỷ thường hại người, còn có cặp vợ chồng hung thần là Na Ông và Na Bà.

Không khác gì yêu quái, vợ chồng Na luôn luôn khuấy phá mọi nhà bằng đủ mọi cách ác độc. Chúng sợ ánh sáng và tiếng động nên thường xuất hiện ban đêm.

Tuy nhiên nhân dân đã có các vị Phúc thần che chở cho nên cặp vợ chồng Hung thần không làm gì được. Nhưng đến dịp Tết, các Phúc thần phải lên chầu Trời thì các bô lão mới nghĩ cách gây tiếng động ầm ĩ và đốt đuốc sáng trưng ban đêm trong mấy ngày Tết.

Những cái pháo đầu tiên do họ phát minh ra chỉ là một cái ống tre trong có nhồi thuốc nổ, ở đầu có cắm ngòi chậm khi đốt lên, nó phát tiếng nổ lớn khiến Na Ông Ba Bà hoảng sợ, chạy có cờ.

Về sau này, người ta mới chế ra tràng pháo bọc giấy đỏ, gây thành tiếng kêu liên hồi. Đêm Giao Thừa, khi đốt pháo nổ phát ra các tia sáng rất đẹp mắt. Tiếng nổ rền thỉnh thoảng xen lẫn tiếng pháo đùng, gây cho ngày tết có một không khí thật tưng bừng vui tươi khác thường.

TRỒNG CÂY NÊU

Cuốn « Ấu Học Tầm Nguyên » có dẫn sự tích này. Theo đó, ngày Tết không phải dành riêng cho người Trần mắt thịt mà Trời và các vị Thần Tiên cũng ăn Tết.

Ngày đầu năm, các vị lên chầu Ngọc Hoàng Thượng Đế để chúc mừng Ngài. Ông Táo cũng là một trong những vị thần được trời sai xuống trần trông nom bảo vệ an ninh cho loài người. Cuộc hội họp trên thiên đình vào ngày cuối năm âm lịch, có đông đủ các vị thần nói trên như Hà Bá, (Thần Sông) Thổ Công (Thần đất)...

Nhưng mấy ngày Tết vắng mặt các vị đó, ma quỷ được thế đua nhau cướp bóc, tàn hại loài người. Để giúp người chống lại ma quỷ các vị thần bèn báo mộng khuyên dân chúng nên dựng một cây nêu dài trên có gắn một lá bùa bát quái là dấu hiệu của Phật.

Theo Phật, thì vào dịp Tết, các ma quỷ bị giam dưới âm phủ được thả mấy hôm lên trần vui chơi.

Nhưng chúng vẫn sợ Phật, nên khi thấy nhà nào dựng cây nêu tức là có Phật bảo vệ cho thì chúng lảng xa không giám xâm nhập.

Cây nêu thường được dựng đến mồng 7 Tết mới được hạ xuống và hễu là lễ hạ nêu, sở dĩ được hạ là vì hôm đó ma quỷ đã bị bắt buộc xuống địa ngục và nhất là vị thần bảo hộ cho người trần cũng đã, từ Thượng giới trở về.

Hiện nay tục trồng cây nêu vẫn còn tồn tại ở miền Bắc và Trung, còn miền Nam Việt nhiều nơi đã bỏ không theo nữa.

VÉ CUNG TÊN

Tục này có từ đời Đinh Tiên Hoàng.

Sau khi nhà Vua đánh dẹp 12 sứ quân và thống nhất sơn hà về một mối, thì có nạn dịch hạch gây nhiều chết chóc cho nhân dân cũng như binh lính của Ngài. Vốn sùng lễ bái, Vua bèn lập đàn hương án cầu cứu Trời và các vị Thần.

Sau buổi lễ một vị Thần hiện xuống chỉ vẽ cho nhà Vua nên lấy vôi bột rắc xung quanh mỗi nhà trong hoàng cung và ngoài Nhân dân cũng vẽ cung tên để xua đuổi quan ôn gây bệnh dịch.

Kết quả nạn dịch hết dần và biến hẳn.

CHƠI CÀNH ĐÀO

Sách « Sơn Hải Kinh » có kể lại nguồn gốc tục chơi cành đào trong ngày tết như sau :

Ngày xưa tại phía đông núi Sóc Sơn có một cây đào cổ thụ đã lâu đời lắm và to vừa mấy người ôm. Cành cây lá xanh điểm hoa đỏ nhạt xòe như cái tán, bao phủ rợp hẳn một vùng trời rộng bao la. Chính nơi cây Đào là chỗ cư ngụ của hai vị Thần Trà và Uất lũy.

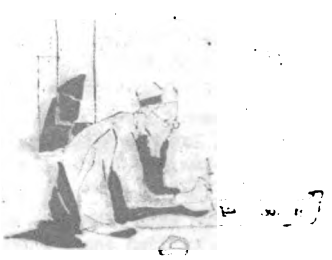

Digitized by Google

Nhân dân trong vùng vẫn được hai vị che chở cho khỏi ma quỷ quấy nhiễu. Bọn ma quỷ này bị thần bố luôn nên đâm hoảng sợ cả cây Đào và không bao giờ dám bén mảng đến gần.

Nhưng cứ mỗi cuối năm, hai vị Phúc Thần lại phải lên chầu Ngọc Hoàng. Các bô lão bèn nghĩ ra cách hái mỗi nhà một cành đào đem trồng trước cửa để lũ ma quỷ trông thấy mà sợ không dám đến phá quấy nữa. Và cẩn thận hơn họ còn dặn thêm một lá bùa vào cành đào.

Ai không hái được cành đào thì lấy bút vẽ hai vị thần Trà và Uất lấy rồi đem dán trước cửa.

Thế là mấy ngày Tết, họ được yên ổn vui chơi đến Xuân.

Thời gian trôi qua, người ta không còn dán lá bùa vào cành đào nữa. Và cành đào biến thành vật thiên nhiên tô điểm phòng khách. Câu tranh của hai vị Phúc Thần được thay thế bằng các tranh lợn, gà và chuột nhắt là tranh đám cưới chuột được con nít ưa chuộng.

CHƠI HOA THỦY TIÊN

Cũng như cành đào, Thủy tiên cũng đóng một vai trò tô điểm cho mấy ngày tết thêm thơ mộng.

Theo sách Trung Quốc Kỳ truyện thì điển tích của Hoa Thủy tiên như sau :

Ngày xưa, một phú hộ nọ có 4 người con trai. Lúc lâm chung ông có dặn các con phải phân chia gia tài ra làm 4 phần đều nhau. Bốn người con đều hứa với cha sẽ tuân theo lời Ông và Ông yên lòng tắt hơi thở cuối cùng.

Nhưng khi cha chết đi, ba người anh lớn đã quên hết lời dặn của cha và cùng nhau chiếm cả phần ruộng đất của người em út, chỉ nhường cho một mảnh đất nhỏ và xấu.

Bị các anh tranh hết gia tài, người em út này chỉ còn biết khóc than với Trời.

Bỗng một hôm, cảm động trước hoàn cảnh của người này, một cô tiên ở dưới sông hiện lên, và phán rằng : « Con đừng khóc nữa, cái miếng đất của con tuy xấu và nhỏ bé nhưng nó có chứa đựng một kho tàng quý giá mà các anh con không ngờ tới ».

Người em Út lấy làm ngạc nhiên, hỏi thêm thì được Tiên cô cắt nghĩa cho biết : « Ở dưới lòng thửa đất của con có nẩy mầm một thứ hoa rất quý. Từ nay đến mùa xuân nó sẽ mọc và sinh hoá, con hãy lấy đem bán sẽ được giá cao và làm giàu làm có nhờ nó không ít ».

Mùa Xuân tới, quả nhiên thửa đất của người em mọc đầy một thứ củ có hoa rất đẹp trắng nõn, có nhụy vàng ở giữa, xung quanh có lá xanh mướt dài, mùi thơm dịu nhẹ hiếm có.

Để tỏ lòng biết ơn Nàng Tiên ở dưới nước, người em út đặt tên cho hoa là Thủy Tiên.

Dân làng, nhất là các nhà giàu tới lấy làm thích thú lắm. Họ tranh nhau trả giá cao mua cho được đem về nhà để thưởng Xuân.

Người em Út thâu được món tiền lớn.

Và từ đó, cứ mỗi năm, vườn hoa Thủy Tiên lại đem đến cho chủ nhân một số lời lớn khiến anh ta trở nên giầu có vô cùng.

Vì vậy, hoa Thủy Tiên tượng trưng cho sự thành công và thịnh vượng.

*

Chúng ta vừa tìm hiểu cái điển tích của tục lệ tết Việt Nam, bây giờ xin mời các bạn cùng chúng tôi đến thăm một vài nước vào dịp Xuân xem họ ăn Tết ra sao, có điểm nào giống tục lệ của ta không.

TẾT TẠI PHÁP

Mọi người chúc nhau vào ngày mồng 1 Tết.

Cũng như các nước Âu Mỹ, ngày mồng I tháng Giêng là ngày đầu năm mà dân Pháp lấy làm ngày Tết.

Họ không có lễ Giao Thừa. Sáng mồng 1, trong Gia đình mọi người ăn mặc chỉnh tề. Con cái chúc mừng Cha Mẹ và được tiền lì xì. Gia chủ còn nhận lời chúc mừng của người giúp việc trong nhà như anh Bếp, chị Sen, anh Gác Cổng, người làm vườn v.v... và cũng lì xì cho họ hoặc chạm cốc uống ly rượu mừng.

Những người này thường mua hoa chúc Tết họ hàng, bà con, bạn hữu. Tới 12 giờ, một bữa tiệc chờ họ ở nhà. Trong suốt ngày họ đi dự các cuộc vui như khiêu vũ, hát bóng ca kịch, chơi các môn thể thao hay dạo chơi tùy theo sở thích. Riêng tại Ba Lê các cặp nhân tình thường dẫn nhau vào rừng Boulogne tư tình và tận hưởng ngày Xuân. Dân Pháp chỉ ăn Tết có ngày mồng I mà thôi.

TẾT TẠI TÂY-BAN-NHA

Thú vui ngày Tết là Đấu Bò Rừng

Tây Ban Nha là một Xứ nóng gay gắt.

Suốt ngày mặt Trời đốt cháy, oi ả, làm việc xong là ngủ đến chiều tối mới ra phố ăn chơi. Ngày Tết là dịp để trai thanh gái lịch bắt bồ với nhau. Thường một cô gái đi ra phố, được chàng trai nào nhìn đăm đăm và cất tiếng gọi thì cô gái giả như không hay biết gì và cứ thản nhiên đi. Chàng trai cũng tiếp tục bước coi như không có gì xảy ra. Sự thật chàng còn chờ phản ứng của nàng :

Nếu đi được một quảng cảm thấy mến Chàng, cô gái sẽ trở lại và tiến đến chàng trai « O » mình và đưa tay chỉ vào vai anh ta. Thế là anh chị bắt đầu quen nhau và bắn tỉnh ca bắt đầu. Họ rủ nhau đi cinê, khiêu vũ, đi coi đấu bò. Đấu bò rừng là trò chơi chính trong ngày Tết. Tại đấu trường, dân chúng đi coi đông nghịt, kể cả các nhà Cầm quyền. Ngoài ra cứ mỗi năm một lần, thường vào dịp hè hay Tết, người Tây Ban Nha gốc Basque lại thả vài con bò rừng ra ngoài đường phố cho chúng rượt những người qua lại chơi. Thật ra những người này là những tay chuyên đấu bò, còn đàn bà, con gái và những người khác thì đứng cửa ở trên lầu nhìn xuống coi.

Sau các cuộc vui ngoài đường phố họ họp nhau lại ăn nhậu, khiêu vũ thâu đêm suốt sáng.

TẾT TẠI GIA-NÃ-ĐẠI

Chơn Nhà Bằng Tuyết Tăng Để Chống Ma Quỷ

Tương tự như người Việt trọng việc trồng cây nêu, vẽ cung tên, người Gia Nã Đại có tục lệ nhằm trừ Ma quỷ khuấy phá trong ngày Tết. Vì vậy, cứ vào dịp Tết là Dân chúng đua nhau ra bờ biển vịnh Hactison để lấy những tảng tuyết đem về xếp xung quanh nhà, làm thành bức tường để ngăn chặn ma quỷ khỏi xâm nhập vào nhà.

TẾT TẠI BA-TƯ

Nhảy Lửa Trong Đêm Giao-Thừa

Dân Ba Tư, có tục nhảy lửa hay cuộc vũ hỏa. Đêm giao thừa tất cả già trẻ lớn bé, trai gái ở thôn quê cũng như thành thị, đều họp nhau từng nhóm để dự cuộc khiêu vũ đặc biệt trên một khoảng đất trống, ở giữa có đốt lửa.

Tay cầm tay, họ ca hát, nhảy múa xung quanh đám lửa hồng sáng rực. Đúng giao thừa, họ bắt đầu thi nhau co giò phóng qua ngọn lửa. Nhảy qua được là một điềm may mắn, cả năm sẽ làm ăn phát đạt, vui vẻ, hạnh phúc gia đình. Trái lại ai không nhảy qua được thì sẽ bị sui sẻo suốt năm. Nhưng thường, phần đông đều phóng qua được ngọn lửa vì họ đã chịu khó luyện tập và đống lửa cũng vừa phải không cao to cho lắm.

TẾT TẠI TÔ CÁCH-LAN

Có Tục Tẹ Xông Đất Như ở Việt-Nam

Dân Tô Cách Lan coi người đầu tiên đến nhà mình chúc Tết là đem hạnh phúc lại. Có một điều hơi khác là người khách ngoài việc được ăn uống no say lại được lì xì một món quà lớn. Do đó ai cũng ưa đi xông đất cho người khác.

Cũng có trường hợp Gia chủ hẹn sẵn trước một người bạn quen biết đến xông nhà cho.

Người Khách đến viếng, theo tục lệ cổ truyền, thường đem theo một miếng than để đặt vào lò sưởi nhà bạn rồi nói : « Tôi chúc Anh được như cục than này, cháy mãi mà không tắt ». Câu đó ngụ ý câu chúc Hạnh Phúc Gia Đình bạn được bền vững mãi mãi.

T Ô-ĐÌNH-HÒNG

Digitized by Google

★ « Duy nhất » ?

Một thanh niên vào hiệu sách hỏi người bán hàng :

— Ở đây có bán những thiệp chúc Tết có ghi câu « Gửi người yêu duy nhất của tôi » không ?

— Dạ có.

— Nếu vậy, ông làm ơn bán cho tôi một... tá.

★ Hơi thâm !

Một bác sĩ nổi tiếng về khoa mổ xẻ đòi tiền thù lao 30 nghìn đồng để mổ cho một nhà triệu phú. Ông này chê là đắt quá. Vị bác sĩ bèn nói :

— Nếu vậy, ông nên nhờ bạn đồng nghiệp X của tôi mổ cho. Ông sẽ khỏi trả đồng nào cả.

Nhà triệu phú trố mắt hỏi :

— Sao ! Ông ấy chịu mổ không lấy tiền ư ?

Bác sĩ đáp :

— Đâu có, nhưng bao giờ cũng vậy, ông ta chỉ bắt người thừa kế của bệnh nhân thanh toán tiền thù lao mà thôi !

★ Hơi hỗn !

Một nhà quý tộc Anh một hôm bảo nhà trào phúng trứ danh Swist rằng :

— Người quý phái chính hiệu là người không làm gì cả.

Nhà trào phúng đáp :

— Ở trong nước Anh đàn ông đều làm việc, đàn bà đều làm việc, con ngựa cũng làm việc, con bò cũng làm việc, lừa cũng làm việc. Chỉ có con heo không phải làm việc gì cả. Có lẽ đó là nhà quý phái duy nhất của Anh...

★ Khó hiểu.

Hai cậu bé vừa ra khỏi trường, vừa nói chuyện với nhau :

— Đứa em mới sinh của mày tên gì ?

— Tao cũng không rõ, vì tao không làm sao hiểu nổi nó nói tiếng gì !

★ Sai không bao nhiêu.

Ông thanh tra đến viếng trường, vào thăm một lớp nọ, và hỏi thầy giáo :

— Học trò học giỏi cả chứ ?

— Dạ thưa ông thanh tra, giỏi lắm ạ.

Ông thanh tra bèn chỉ đại một trò và hỏi :

— Hai với hai là mấy ?

Cậu bé đáp :

— Thưa, hai với hai là... ba ạ.

Thầy giáo bèn cười duyên với ông Thanh tra và nói :

— Thưa ông, kể ra nó nói cũng không sai bao nhiêu !

Cấp tốc !!!

— Thưa bà, tôi đến để chữa vòi nước ở phòng tắm đây ạ !

— Nhưng phòng tắm của chúng tôi có gì hư hỏng đâu !

— Sao ? Thế bà không phải là bà ba Mập ư.

— Đâu phải ! Tôi là bà Tư Rọm. Bà Ba Mập đã dọn đi cách đây 6 tháng.

— Trời đất ! Bảo người ta đến sửa cấp tốc mà khi người ta đến thì lại dọn đi đã... 6 tháng rồi !

★ Xui rồi.

Tư Sẹo bị đưa ra tòa vì một vụ án mạng. Hắn văn chối rằng không phải mình, là kẻ sát nhân. Quan tòa bèn hỏi :

— Anh có bằng cớ nào chứng minh anh vô tội không ?

Tư Sẹo không trả lời. Quan tòa hỏi thêm :

— Có người nào thấy anh vào lúc vụ án mạng đang xảy ra không ?

Tư Sẹo nhanh nhẩu đáp :

— Dạ, may mắn quá là không có ai cả !...

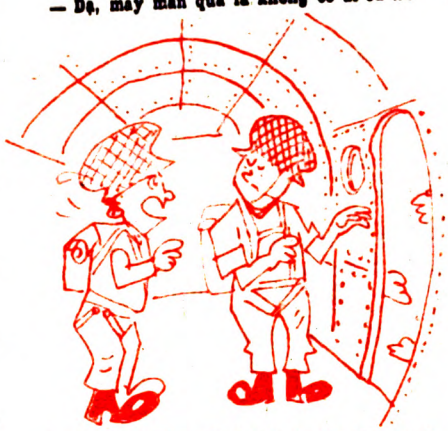

Muốn cho khán giả chú ý và nhất là người đẹp thì anh không nên mờ dù.

« Lý do » !

Tân Binh — Thưa Thiếu úy, xin Thiếu úy cho tôi nghỉ ngày mai để dự lễ an táng bà nội tôi.

Thiếu Úy — Trời ! Tuần trước anh đã xin phép tôi nghỉ một ngày cũng vì lý do đó kia mà !

Tân Binh — Dạ... vì tuần trước mới là... chôn song thôi ạ !

Khéo lắm !

Ông chủ một tiệm cơm tây sang trọng rất lấy làm không bằng lòng khi thấy một ông khách « cả đần » ngồi ăn đồ ăn Tây mà lại buộc khăn vào cổ. Bèn cho gọi bồi bàn đến rỉ tai :

— Bảo cho hắn biết ở đây không nên làm như vậy. Nhưng phải nói cho khéo kẻo hắn phật lòng...

Anh bồi bàn bèn tiến về phía người khách, và khi đến gần, anh ta mỉm một nụ cười rất lịch sự, nghiêng mình hỏi :

— Thưa ngài, ngài định cạo râu hay cắt tóc đấy ạ ?...

Ngôn ngữ bất đồng !

Hai vợ chồng Ba Đá đi du lịch bằng xe lửa. Trong toa xe của họ có một người Ăng-lê. Hai vợ chồng lấy đồ ăn sáng ra dùng và mời ông khách Ăng-lê :

— Ông dùng một miếng giò lụa cho vui ?

Người kia đáp : — No, thank you (1)

— Hay ông đang dùng một tách cà-phê ?

— No, thank you (1)

— Thuốc lá ?

— No, thank you (1)

Vợ Ba Đá nghiêng đầu bảo nhỏ chồng :

— Anh không biết người Ăng-lê họ kiểu cách lắm hay sao ? Đáng lẽ anh phải giới thiệu em mới phải chớ...

Ba Đá bèn quay về phía ông khách Ăng-lê vừa nói :

— Vợ tôi...

Thì người khách lại lắc đầu lia lịa :

— No, thank you (1)

Sướng và khổ !

Hai nàng « ma ri sến » ở tỉnh lên tìm việc tại Saigon, sau một thời gian gặp nhau lại, bèn tâm sự. Nàng thứ nhất nói :

— Nghề gì của tao thật khổ ! Cả ngày cứ « Thưa bà. vâng... Thưa bà, vâng... Thưa bà, vâng... » mỏi cả miệng !

Nàng thứ hai nói :

— Mày như vậy mà còn sướng. Trái lại tao thì cả ngày phải tay xua miệng thét : « Thưa ông không !... Thưa ông, không !... Thưa ông, không !... »

(1) Dạ không, xin cám ơn.

HÊ HÊ

Digitized by Google

Ngược chiều với Vũ, từ bên hướng Nha Trang, người và xe cộ mỗi lúc qua cầu mỗi đông. Chiếc cầu già nua, làm từ mấy mươi năm nay phải bé hẳn lại trước làn sóng người và xe. Có lúc Vũ phải đứng nép sát vào thành cầu. Bên cạnh Vũ, một miếng lề cầu đổ xuống lòng sông, trơ ra một lỗ trống làm Vũ có cảm giác chóng mặt khi nhìn xuống giòng nước dưới sâu đen ngòm xoáy cuộn vào chân cầu. Nhịp cầu rung chuyển từng lúc dưới chân cầu theo đà những chiếc xe đi qua. Nhìn vào xe, cũng như người đi bộ, Vũ thấy ai cũng ăn mặt tươm tất, đứng đắn. Trẻ con hình như cũng quên cả ngủ, hí hửng tham gia vào cuộc hành hương.

Bên kia cầu, hàng trăm chiếc xe đủ loại đậu sát vào nhau phía dưới đồi Tháp Bà. Và trên con đường dẫn lên Tháp, già trẻ trai gái đang lên xuống tấp nập.

Vũ xoay qua Dương :

— Bữa nay bọn mình trúng số đây.

Dương mỉm cười không đáp, nhưng anh hiểu rõ tiếng lòng vừa rồi của cấp chỉ huy mình. Vũ muốn nói đến phiên gác hôm nay nặng nhọc hơn lệ thường vì rơi đúng vào đêm 29 Tết, việc kiểm soát bảo vệ cầu thật khó khăn đối với làn sóng người từ Nha Trang qua lễ ở Tháp Bà hoặc từ khu Xóm Bóng Đồng Đế qua lễ tại chùa Tỉnh Hội Nha Trang.

Mãi lát sau Dương mới lên tiếng :

— Thái bình rồi thì còn vui đến đâu Trung úy !

Lời nói của Dương không dấu được giọng bùi ngùi và khiến Vũ cũng thấy lòng xốn xang. Vũ liên tưởng đến mẹ mình giờ này chắc cũng đang chen lấn trên đường vào lăng Ông ở Gia Định để lễ đầu năm.

Tự nhiên Vũ ao ước phải chi ly loạn đừng xảy ra. Nếu không gia đình anh giờ này đâu có nhắc nhở mong mỏi anh về, cũng như bao nhiêu gia đình khác trong sự trông đợi hình bóng một người cha, một người chồng hay đứa con trai đang chinh chiến ở phương trời.

Nhưng cũng như anh, bao nhiêu thanh niên khác, chắc chắn rằng sẽ lấy đó làm điều hãnh diện vì chính mình trực tiếp góp phần yên vui cho hậu phương.

Về phía Nha trang, góc trời sáng rực trong ánh đèn thành phố. Theo gió vọng về, Vũ nghe rõ từng hồi pháo nổ liên tục, rộn ràng.

Đã quá mười một giờ khuya — Bao nhiêu ý tưởng viển vông xa vời chợt biến hết trong óc Vũ. Anh nhìn kỹ lại đồng hồ tay lẩm nhẩm như nhắc lại với chính mình :

— Thế nào Thục cũng sang đúng giờ.

Nghĩ đến Thục, Vũ thấy nao nức lạ thường. Chiều hôm qua, vừa xuống máy bay Thục đến tìm anh ngay. Gặp Thục, Vũ thật bất ngờ :

— Em về ăn Tết đây thật sao ?

Thục cười, vẫn nụ cười mang đầy vẻ bao dung và không trả lời câu hỏi của Vũ :

— Anh mừng không ?

Đối với Vũ, việc Thục về Nha Trang không báo trước còn quý hơn bất cứ món quà Xuân nào. Vũ muốn nói với Thục rằng anh quá mừng, quá mừng nên không trả lời được câu hỏi của Thục. Lát sau, Vụ mới hỏi :

— Thế gia đình anh Nguyên có về không ?

— Có chứ. Nếu không, sức mấy mà Thục ra đây.

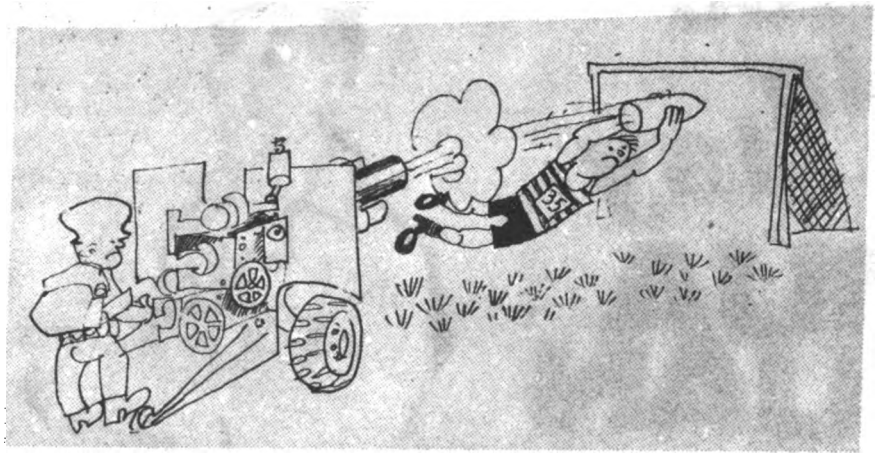

Nguyên là anh của Thục và có người vợ quê ở thành phố này. Nguyên đem cả gia đình về quê vợ ăn Tết và trong hoàn cảnh thuận tiện đó Thục xin anh chị cho cùng đi theo, bởi Thục biết rõ, năm nay Vũ không về phép được.

Hai người yêu nhau đã 3 năm qua. Gia đình Thục thật lòng yêu quý Vũ và mẹ Vũ cũng thấy ở Thục một người con gái học thức nết na hoàn toàn. Câu chuyện hôn nhân do đó không có gì trở ngại. Chỉ đợi Thục ra trường cuối niên khóa tới và xem được bổ dạy ở đâu. Vũ cũng có ý định rời Quân đội nhưng anh cũng phân vân mãi, tự hỏi liệu trong tình thế này, anh có nên làm một cái đơn xin giải ngũ không. Đó là quyền của Vũ. Nhưng anh tự thấy, quân đội cũng đang rất cần đến những sĩ quan lâu năm như anh.

Chính vì những lý do đó, cuộc thành hôn chưa định ngày và Thục cũng tỏ ra hoàn toàn hiểu biết.

Nghe Thục nói, Vũ bật cười :

— Trời ơi ! Em lượm được chữ « sức mấy » ở đâu đó. Thục thẹn đỏ mặt :

— Thì danh từ thời thượng mà !

Vừa nói, Thục vừa lấy trong sắc ra một gói quà nhỏ trao cho Vũ :

— Mải nói chuyện suýt quên. Đây quà và thư của mẹ gởi cho anh.

Không đợi Vũ hỏi, Thục tiếp ngay :

— Trước khi đi, cụ có ghé trên nhà. Bà cụ cũng bơi buồn buồn, nhưng nghe em nói ra Nha Trang Tết này, mẹ vui lắm và vội viết thơ cho anh...

Hai người sống thật hạnh phúc trong tình yêu. Và Thục mong ước được cùng với Vũ đi lễ giao thừa này. Anh định đưa Thục lên chùa Tỉnh hội, nhưng bất ngờ rơi vào phiên gác đêm cuối năm. Anh không nhờ ai thay trọn phiên cho được vì ai cũng muốn hoàn toàn rảnh trong đêm quan trọng nhất của năm. Sau cùng, Vũ mời Thục đi lễ tại Tháp Bà, khu vực anh trách nhiệm trong đêm.

Vũ đi đến tận đầu cầu cực Nam, kiểm soát lại các vọng gác và dặn Hoàng mấy chi tiết cần lưu ý giúp anh trong khi anh lên Tháp mặc dù Tháp Bà chỉ cách cầu khoảng 20 bước.

— Trung úy cứ yên chí đi. Tôi bảo đảm cho.

Cũng vừa lúc đó, Thục đến nơi, giản dị trong chiếc áo dài màu tím sẫm, bên cạnh vợ chồng Nguyên. Nguyên xoay qua nói với em :

— Cô Thục trông kìa, 29 Tết mà chàng Vũ ăn mặc sang trọng chưa.

Vũ không lấy đó làm điều phật ý, trái lại anh thấy hãnh diện trong bộ quân phục của mình. Vũ nói, giọng trầm ấm thành thật :

— Anh tính xem ! Mình thế này đã là khá, giờ này có biết bao anh em khác đang nằm giữa bùn lầy, hoặc quần áo rách bươn vì lội gai trong rừng.

Vũ lên xe ngồi sau, bên cạnh Thục. Thục nhìn Vũ mỉm cười.

— Anh chúc Thục những gì nào ?

Vũ nghiêm trang :

— Đừng có đùa ! Đã sang năm mới đâu mà chúc với mừng.

Chiếc xe dừng lại dưới chân đồi Tháp Bà, vừa lúc tiếng pháo trên Tháp vang lên rộn ràng và Vũ nghe từ bốn phía, tiếng pháo xa gần đều trỗi dậy.

Thục reo mừng :

— Giao thừa rồi đó anh !

Vũ nhìn quanh. Trên nét mặt của mọi người, Vũ đều nhìn rõ nét rạng rỡ, vui tươi.

Bỗng như chợt nhớ ra điều gì, anh quay sang Thục :

— Ấy chết, xin lỗi anh chị Nguyên và Thục. Tôi xin 2 phút thôi.

Nói xong, Vũ chạy nhanh đến vị trí chỉ huy của anh, giật lấy ống nói trên tay hiệu thính viên.

— Giang sơn 1, Giang sơn 2, Giang sơn 3, Đây Giang sơn gọi : Thứ tự trả lời :

Tiếng báo cáo trong ống máy thoảng ra, nghe rõ ràng :

Vũ như đang trải qua một lúc xúc động. Anh thong thả nói vào ống máy :

— Giang sơn 1, 2, 3. Đây thầm quyền Giang sơn. Gởi lời đến cho tất cả các anh em lời cầu chúc năm mới của tôi, một năm mới đầy đủ sức khỏe và luôn luôn vinh quang !

Vũ xoay qua các bạn đồng đội đang vây quanh vì không ai ngủ được :

— Còn các cậu ước gì tôi chúc nữa ! Các cậu ước gì tôi chúc nấy ! Nhất định phải là một năm mới... ngon lành.

Tiếng cười của các binh sĩ vang lên rộn ràng và xen vào những lời cám ơn, chúc tụng lại Vũ.

Vũ cười rạng rỡ, bước nhanh xuống lại phía gia đình Nguyên đang đứng chờ, và trong làn sóng người đi trẩy hội đêm giao thừa, Vũ bắt gặp đôi mắt đen láy của Thục đôi mắt sáng lên như vì sao sáng nhất trên nền trời.

DUY-NĂNG

Digitized by Google

cuộc chia tay MÙA XUÂN

TƯỜNG-LINH

Cuối bàn tiệc dài, một giọng nói cất lên, giọng nói bị nhão đi vì những chai la-de đã cạn :

— Hoài à, như mi biết đó, tau nghèo lắm nên không có gì tặng mi bây giờ. Nhưng mà được rồi, hôm mi đi, tau sẽ biếu mi một món khá đặc biệt nhưng không tiện đưa ra lúc này.

Mọi người và tôi đều nhìn cả về phía tiếng nói lè nhè ấy.

— A ! Thượng sĩ Tạo, ông già gân ! Có gì mà... bí mật phu thê thế ?

Trung úy Kh. đại đội trưởng, nhìn thượng sĩ Tạo và hỏi lớn trong khi tay ông còn cầm cây nĩa đã cặm một chiếc nem Huế đưa ngang miệng. Chiếc nem cách bờ môi ông độ vài phân và « tình trạng chơi vơi » của nó bị kéo dài trên mấy giây vì tiếng cười rộ của mọi người.

Thượng sĩ Tạo, thường vụ đại đội, được anh em gọi là « ông già gân ». Gân, có lẽ vì cái thành tích đánh giặc rất chì của ông nhưng một phần cũng vì khả năng sản xuất tì nhau của ông nữa. Những lúc trò chuyện với bọn tân binh chúng tôi, ông đều than nghèo và già, nhưng mỗi năm một lần, ông ta được nghỉ phép bốn ngày đều đều. Hết phép tới đơn vị là « ông già gân » lại nhờ bọn tôi đánh máy tưng bừng bản sao giấy tờ hộ tịch cho tì nhau vừa chào đời của ông. Thật tình mà nói, tôi không thể nào nhớ một cách tương đối chính xác về số con của ông. Chỉ biết là đông lắm. Cách đặt tên con của ông cũng ngộ nghĩnh hơn kẻ khác. Ông là Tạo. Lũ con ông — tính theo hệ thống dọc từ trên xuống — mang tên Tao, Tảo, Tào, Táo và khi đã... bí đường, chúng được chuyển âm thành những Thao, Thảo, v.v...

Tuy nhiên, biệt hiệu « ông già gân » vẫn chưa có gì độc đáo bằng mỗi lần có ai nhắc đến bốn tiếng « bí mật phu thê » với Thượng sĩ Tạo. Chúng tôi không thể nhịn cười khi được nghe những tiếng có vẻ là tên của một cuốn sách loại « học làm người » ấy.

Số là, hồi ấy vừa chấm dứt cuộc chiến tranh Việt — Pháp, quân đội được rảnh rang. Các đơn vị đồn trú tại thành phố có thể cho phép binh sĩ đi chơi đến mười giờ, có khi đến mười hai giờ đêm, ngoại trừ thành phần trực, gác. Ai có nhà ngoài được phép về với gia đình vào những giờ nghỉ việc và ban đêm, nếu không nhằm phiên trực hay gác. Thượng sĩ thường vụ Tạo cũng tà tà với nếp sinh hoạt tương đối dễ dãi ấy. Nhà ông ở gần bến xe Từ Đàm, giữa dốc Nam giao. Nơi này là điểm xuất phát của người trong gia đình ông vào mỗi buổi sáng. Sáu giờ, lũ con của ông chia làm hai tốp. Tốp lớn theo mẹ đi chợ để đến các trường Trung học trong thành phố Huế. Bọn này xuống dốc phía bên kia. Tốp nhỏ theo cha đi lên dốc để đến trường Tiểu học hay mẫu giáo. Nửa dốc Nam giao phía bên này — ngõ lên lăng — là của chúng. Bọn tôi gọi đó là cái cảnh vợ chồng bà Âu-cơ chia một nửa con mang xuống biển, một nửa đem lên rừng nhưng vì mỗi bên chưa có đủ số năm mươi con nên họ cứ dẫn đi, dẫn về mãi.

Một đêm, mới tám giờ, thành phố Huế và các vùng ngoại ô lạnh buốt vì những cơn mưa dầm. Lệnh tập họp của Trung úy Đại đội trưởng bất ngờ ban xuống. Bọn tân binh độc thân chúng tôi có mặt ngay tại sân cờ với đầy đủ thành phần quân phục mùa đông của Đệ Nhị Quân Khu. Chính Trung úy Đại đội trưởng cầm bản quân số đại đội điểm danh từng người. Thiếu mặt thì hơi nhiều nhưng đáng kể nhất là cái khoảng trống vắng không thể trống vắng của Thượng sĩ Thường vụ.

— Thượng sĩ Tôn thất Tạo !

Im lặng.

— Ông già gân !

Những tiếng cười rúc rích trong hàng quân.

Sau hai lần gọi tên — cả tên thật và biệt hiệu —, Trung úy Kh. cười gằn :

— Thường vụ lại thành thường... đủ rồi ! Hèn gì mà không sòn sòn năm một ! Cậu nào đi gọi « ông già gân » cái nào ?

— Tôi !

— À, Thọ. Đi gấp nhé !

Chúng tôi đứng đợi dưới mưa độ nửa giờ sau thì Thọ hớt hải chạy về đồn nhưng không có Thượng sĩ Tạo. Thọ đứng nghiêm báo cáo tình hình :

— Thưa Trung úy, Thượng sĩ Tạo không chịu đi ạ !

Trung úy Kh. nhìn Thọ với tất cả mọi sự ngạc nhiên :

— Ô hay ! Ông trời ấy bảo sao ?

Thọ trình bày tỉ mỉ hơn :

— Thưa, tôi đến nhà Thượng sĩ Tạo thì chỉ thấy một ngọn đèn leo lét phía trước mà không có ai cả. Lũ con ông ta cũng ngủ hết. Tôi bước vào và lên tiếng. Mấy giây sau, từ trong buồng, Thượng sĩ hỏi vọng ra : — Cái chi rứa Thọ ? — Báo động. Trung úy cho gọi Thượng sĩ lên đồn gấp. — Chi mà gấp ? Giặc giã mô mà báo động ác ôn rứa ? — Tui dáu

Digitized by Google

— Anh phải đi thật à ?

Minh trả lời cộc lốc :

— Tôi nói dối cô làm gì.

Nghe giọng « cô » lạnh nhạt của Minh, Liên tủi thân tom rớm nước mắt. Nàng hỏi thật nhanh, tiếng nàng nhỏ đi như sắp khóc :

— Sao tuần rồi anh không đến em ?

Minh thấy lòng mình dịu lại, thì ra cái lý do khó chịu của nàng hôm nay chỉ là nàng ghen, mà người ta có yêu thì mới ghen chứ. Minh thường nghĩ như vậy và anh cảm thấy kẻ có lỗi nhiều nhất bây giờ lại là anh. Minh ngồi xuống cạnh Liên, anh chưa biết nói thế nào để Liên tin được rằng anh không đến được là vì nhiều lý do khác.

— Dạo này anh bận quá.

Nàng hờn mát :

— Vâng, bao giờ thì anh chẳng bận.

Minh ngồi xuống bên cạnh Liên, anh khẽ vuốt tóc nàng :

— Em định tiêu phí nốt buổi chiều cuối cùng này sao ?

Liên tức tưởi khóc. Nàng dấu mặt vào chiếc gối bông, đôi vai khẽ rung. Viễn ảnh của những ngày xa nhau mờ mịt đã xoáy mạnh vào lòng nàng như mũi tên độc ghim sâu vào lưng một con thú bị thương. Minh muốn ôm lấy hai bờ vai nhỏ bé để làm dịu bớt xúc cảm của Liên, nhưng anh sợ Liên sẽ khóc to hơn.

Một lát sau, chờ cho Liên dịu dần, Minh kéo nàng vào lòng. Liên ngả đầu vào ngực anh, hai mắt nàng đỏ hoe còn long lanh ngấn lệ :

— Rồi chừng nào anh mới về thăm em ?

Định trêu nàng nên Minh làm bộ thản nhiên đáp :

— Lâu lắm em ạ, một hai năm. Không chừng hơn thế nữa.

Liên cảm thấy như hạnh phúc vừa sụp đổ trước mắt nàng.

Nàng khóc òa lên, thế là hết. Nàng sẽ phải kéo dài những chuỗi ngày buồn tẻ vì thiếu Minh. Nàng thoáng nghĩ đến trường hợp nàng có con với Minh. Có thể nàng sẽ đi một nơi thật xa để Minh không nghĩ rằng đứa con của nàng sẽ là một tai họa giáng xuống đời anh. Liên biết mình sẽ có đủ can đảm để chịu đựng tất cả những hậu quả về mình. Nàng hy vọng rằng khi ấy nàng sẽ yêu con, yêu cái bất hạnh đã đến với cuộc đời tình ái của nàng.

Liên gỡ tay Minh, nàng đứng dậy ra nhà sau rửa mặt. Minh nghe thấy nàng dặn bà thím :

— Hôm nay con không ăn cơm nhà thím ạ. Chiều chị Thịnh về có hỏi, thím bảo dùm là con đi chơi với anh Minh đến khuya mới về.

Minh đoán rằng trong lòng nàng hiện đang xáo động mạnh lắm và có thể dẫn đến một hành động cuồng loạn liều lĩnh.

Vắt chiếc khăn mặt lên giây phơi, Liên nói nhưng không nhìn về phía Minh :

— Anh đi chơi với em nhé.

Minh không trả lời. anh nhìn Liên dò xét. Nàng mặc quần áo rất nhanh, trái với mọi lần ; Minh phải chờ đợi đến sốt ruột. Liên trang điểm thật sơ sài và mắt nàng sáng lên một cách kỳ lạ, Minh nhìn thấy ở trong đó có một quyết định ghê gớm.

*

Minh nhấn mạnh ga. chiếc Vespa chồm lên băng băng trên mặt đường. Liên vòng một tay ôm lấy vai chàng. Cả hai nói truyện rất ít. Họ lơ đãng nhìn những màu áo phất phới bay trên hè đường, mỗi người theo đuổi những ý nghĩ riêng tư của mình.

Qua khỏi cầu Khánh Hội, Minh cho xe đi chầm chậm. Gió đồng mát rượi, mơn man ve vuốt gây cho anh một cảm khoái nhẹ nhàng. Những tia nắng của buổi chiều cuối năm còn loang dài ở tận chân trời. Liên ngả hẳn mình về phía trước, nàng áp má vào lưng Minh âu yếm :

— Em đói.

Minh buông tay trái lần tìm tay Liên. Anh ghé vào một quán ăn bên đường.

Ngồi trong quán ăn, Liên vui vẻ cười nói khác với ngày thường. Nàng đòi uống rượu vang với Minh. Mới cạn được nửa ly Macon. má nàng đã chuyển sang màu hồng. Liên cảm thấy tai nàng hơi ù đi và những âm thanh đến với nàng một cách xa lạ :

— Mấy giờ rồi, anh ?

— Tám giờ mười.

— Chóng quá anh nhỉ. Em tưởng mới bảy giờ Minh đi ciné, anh nhé.

— Có phim nào hay không em ?

— Em không biết. Ta cứ đến Đại Nam thử xem.

Khi Minh lấy ví ra trả tiền thì Liên vội giằng lấy. Nàng giở cuốn sách nhỏ lấy tờ giấy 500$ đưa cho người hầu bàn...

— Anh phải giữ tiền ra ngoài ấy mà tiêu. Em ở đây cũng chẳng dùng gì đến tiền, đủ là trong dịp Tết.

Minh không phản đối, anh hơi mỉm cười vì những biến đổi đột ngột của Liên. Những cái đó chứng tỏ rằng trong nàng đang có một xúc động mạnh và khác thường.

*

Cuốn phim hai người xem là một cuốn phim xã hội tình cảm có nhan đề là « Tiền đồng trong bão tố ». Thảm cảnh xảy đến cho gia đình hai vợ chồng trẻ với 6 đứa con dại. Người chồng mắc bạo bệnh chết đi và kế đến người vợ cũng qua đời vì quá lao lực lo lắng cho sinh kế của bầy con. Vào giữa hôm Giáng Sinh, người con cả — 12 tuổi — tìm cách gửi những đứa em cho các gia đình có thiện tâm để tránh cho chúng khỏi phải vào nhà nuôi trẻ mồ côi. Sau bao trở ngại và nỗi ray rứt khi phải xa lìa tình ruột thịt, người con cả đã hoàn thành lời ủy thác của mẹ hiền. Cuốn phim thật cảm động. sự diễn xuất của bầy trẻ nhỏ rất linh hoạt và đặc sắc nhưng hai người chỉ xem hiểu lõm bõm câu truyện. Minh để ý thấy bàn tay nàng xiết chặt lấy tay anh. Qua ánh sáng lờ mờ của rạp hát, Minh thấy nước mắt nàng chảy dài trên gò má. Anh kéo vai Liên về phía mình :

— Đừng khóc nữa em...

Liên càng khóc nhiều hơn. nàng cắn chặt chiếc mùi xoa cho khỏi bật lên tiếng nức nở. Vai nàng rung lên thổn thức.

Minh hơi lúng túng, chàng không biết phải vào đề thế nào để câu truyện được giải quyết một cách tự nhiên hơn. Những dự đoán của chàng đều đúng gần hết. Vở kịch đã đến hồi quyết liệt và Minh là người nắm giữ mọi đầu mối giải đáp. Đợi cho Liên khóc thật lâu, chàng mới sẽ hỏi một câu vô nghĩa. mà bất cứ kẻ yêu nhau nào cũng lập lại hàng ngàn lần :

— Liên, em có yêu anh không ?

Liên không đáp. nàng gật đầu liền mấy cái.

— Nếu Liên chịu được khổ thì... Liên có thể cùng đi với anh.

Sợ nàng hiểu lầm câu chuyện về một hướng khác, Minh vội tiếp :

— Nghĩa là chúng mình sẽ chính thức là vợ chồng. Anh... anh đã xin được phép cưới rồi.

Liên ghì chặt lấy Minh, nàng cắn mạnh vào vai anh để nén một tiếng kêu vui mừng bột phát trong lòng. Dù biết Minh thành thật yêu nàng nhưng Liên cũng nói thêm :

— Vâng, em có thể chịu khổ được miễn là có anh. Nhưng có phải là anh đã thương hại em không ?

Minh nhẹ nhàng đáp :

— Em hiểu là không, nhưng anh muốn nói rằng em phải chịu khổ được cả những trường hợp không... có anh nữa. Đời nhà binh biết thế nào được.

— Em sẽ có Minh ạ. Em tin rằng được sống trọn vẹn trong tình yêu của anh thì em có thể chịu đựng được hết.

Liên xiết chặt tay Minh trong bóng tối. Trên màn ảnh tới đoạn người vợ không chịu đề cho chồng hôn nếu ông ta không chịu cạo râu. Liên rụi tay lên cằm người yêu, nàng được dịp cười cho hả bớt nỗi sung sướng trong lòng nàng. Một lát sau Liên khẽ gọi :

— Anh.

— Gì em ?

Liên hơi bối rối, nàng cầm tay Minh đặt vào bụng mình :

— Thử đón xem,

Minh thẳng thốt hỏi :

— Em có thai ?

Liên sung sướng cười và gật đầu nhẹ.

Chưa hết ngạc nhiên, Minh tiếp

— Bao giờ ?

— Hai tháng.

— Sao không cho anh biết ?

— Em tưởng anh... sợ...

Minh cười :

— Bây giờ thì trái lại.

— Em không muốn làm anh buồn và lo nghĩ về hậu quả của chúng mình.

Liên cứ nói miên man trong niềm cảm nghĩ nung nấu trong lòng nàng từ nhiều đêm thao thức :

— Em không muốn làm khổ anh Minh ạ. Em định rằng anh đi rồi thì em sẽ... chết. Em không thể chịu được sự khinh bỉ của chị Thường, chị Thịnh. Các chị ấy thì có hơn gì em. Em chỉ thương má, thương anh thôi.

Minh cắt ngang, giọng quả quyết :

— Có, anh biết em còn thương một người khác nữa.

Liên vội cãi :

— Đâu có, anh chỉ đoán bậy thôi. Em khỏi có thương ai hết nữa.

Minh mỉm cười, anh đặt một tay lên bụng Liên xoa nhè nhẹ rồi nói nhỏ vào tai Liên :

— Thương con.

Liên cười, nàng véo Minh một cái. Trên màn ảnh mấy đứa trẻ đang tranh nhau đóng một vở kịch mà đứa nào cũng đòi làm mẹ.

— Này em — Minh nói — anh dự định ra ngoài đó sẽ gầy cơ sở sẵn sàng rồi xin phép về Saigon cưới em.

— Ừ.

— Nhưng...

— Gì em ?— Minh vội hỏi, anh nghiêng đầu chờ đợi. Một lát sau Liên mới tiếp :

— Còn em, em sẽ làm gì những lúc vắng anh ?

— Em sẽ dậy học.

— Dậy ai ?

— Dậy con em các binh sĩ. Rồi dậy con chúng ta.

— Nhưng...

— Sao ?

— Nhưng anh không sợ ?

— Sợ gì ?

— Sợ em không bằng lòng lấy anh ?

Minh cười thành tiếng :

— À... có chứ, nhưng anh đã hỏi ý kiến một người rồi.

— Hỏi ai ?

Minh nói thật nhỏ, tiếng chàng thì thào như hơi gió thoảng :

— Con chúng ta.

Cả hai cùng cười trong niềm hân hoan tràn ngập yêu thương...

HÀ-HUYỀN-CHI

Digitized by Google

VIỆT - NAM QUA MỐI TÌNH CẢM ĐỘNG CỦA... TÁO-QUÂN

Đạo Lão giảy người đời rằng mỗi gia đình có 5 vị Thần quản trị.

Năm vị Thần ấy là :

— Thần cửa ngõ.

— Thần cửa trong nhà.

— Thần mái nhà.

— Thần đáy giếng.

— Thần bếp.

Tục lệ của đạo Lão từ Trung Hoa tràn sang nước ta và dần dần biến chuyển đi, sau chỉ có Thần Bếp là quan trọng (các bồ binh Nhất nhà ta khoái nhé !) nên được gọi là Vua Bếp hay Táo quân. Bếp được coi là chốn thiêng liêng, không dám bỡn cợt phơi hay thay quần áo, không được khua bát đũa ẩm ỹ, không được nói tục, chửi thề...

Câu chuyện cổ tích về ông Táo thật cảm động.

Ngày xưa, ở một làng kia, có một cặp vợ chồng thương yêu nhau lắm, sống nghèo nàn, rau cháo qua ngày, trong một túp lều tranh siêu vẹo. Gặp năm có nạn đói kém, mất mùa, dân gian khổ sở, hai vợ chồng đã đói khổ lại càng đói khổ thêm. Không lẽ lại cứ ngồi khoanh tay mà chịu chết, người chồng mới gọi vợ mà bảo rằng :

— Em ạ ! Trong làng đói kém quá, không còn đủ sức để mướn ai làm một việc gì nữa. Thôi tôi đành phải đi xa kiếm ăn vậy, chứ không lẽ cứ ngồi đây bó gối chịu chết đói à ?

Người vợ muốn theo chồng, nhưng chồng gạt đi :

— Em ở đây còn mong sống được. Em đi với tôi thì thật chả còn biết sống chết ra sao. Tôi đi tìm được việc làm thì tốt, bằng không thì sẽ có thể chết đường. Em cứ bình tâm ở nhà, nội trong ba năm mà em không thấy tôi về thì chắc lúc đó tôi đã chết. Khi đó em có quyền lấy ai thì lấy.

Hai vợ chồng khóc nức nở, rồi từ biệt nhau. Từ đó, người vợ ở nhà giữ tiết trinh, may thuê, vá mướn đi làm công cho một ông già sống bình thường nhưng cũng đủ ăn.

Ba năm qua...

Người đàn bà mòn mỏi trông chờ ngày tái ngộ nhưng mặt mũ bóng chim tăm cá, người chồng vẫn chưa về.

Ông lão nuôi nàng là người có đức, lại góa vợ nhận thấy nàng cơ cực quá muốn gá nghĩa với nàng nhưng nàng từ chối vì trong lòng lúc nào nàng chỉ mong ước được gặp chồng.

Lại ba năm nữa trôi qua. Người chồng bặt tăm. Ông già nghĩ rằng lòng chờ mong của người đàn bà cũng đã thấy mệt mỏi bèn ngỏ lời xin cưới nàng.

— Nàng ơi, tôi cũng đã già, chính tôi cũng không biết sống chết lúc nào. Tôi muốn dâng nàng cái gia tài nhỏ mọn của tôi. Đã sáu lần mùa Xuân qua rồi, nếu chồng nàng không thấy về, có lẽ đã chết rồi hoặc lập nghiệp ở phương xa.

Trước tấm thịnh tình, nàng siêu lòng và thuận kết hôn với ông già. Đám cưới của hai người có họ hàng đến dự khá đông.

Nhưng trong thâm tâm nàng vẫn luôn luôn nhớ tưởng đến người chồng cũ mà nàng tin rằng bao giờ cũng nhớ nàng nếu ông còn sống.

Một ngày kia, cảnh ngộ thật éo le, người chồng cũ trở về. Mọi người ái ngại, lo lắng cho cảnh trái ngược của cả ba người.

Người chồng cũ biết sự thể, tỏ ý rằng : lỗi này là tại tôi. Tôi dặn vợ tôi sau ba năm sẽ trở về làng cũ mà nay đã 7 năm thì cố nhiên vợ tôi có quyền tái giá. Tôi không ân hận và lại sẽ lên đường.

Nàng khóc lóc cố giữ chồng lại và người chồng mới của nàng cũng xin trả lại vợ cho người cũ để hai người được tái hợp, nhưng người chồng cũ muốn hy sinh, nhất định cáp nón ra đi.

Ngày hôm sau, người chồng cũ đau xót và nhớ thương vợ quá, lại quay trở về, đến đầu làng. Chàng nghĩ lại không muốn làm tan vỡ hạnh phúc của vợ, chàng liền treo cổ lên cây đa ở đầu làng tự tử.

Được tin đau đớn này, người vợ hối hận rằng vì mình quá vội vàng đi lấy chồng, đã có công đợi chồng trong sáu năm dài dằng dặc lại không chịu đợi thêm ít tháng nữa để được xum họp với chồng. Ngày hôm sau nàng trẫm mình ở chính đầu làng bên cạnh cây đa.

Ông chồng mới đứng trước hai cái chết đau thương ấy cũng ân hận rằng chỉ vì mình nên đã gây ra nông nỗi này. Rồi ông ta cũng tự vận chết nốt.

Sau khi chết, ba linh hồn đau khổ ấy lên chầu Đức Ngọc Hoàng và mối tình tay ba đó vẫn còn khăng khít mặn nồng khiến Đức Ngọc Hoàng rủ lòng thương biến hóa cho ba người thành ba ông đò rau đáng ra là hai ông và một bà trong bếp để được sống gần gũi nhau đời đời.

ĐÀO-NGUYÊN

Digitized by Google

PHIÊN CUỐI CÁC ĐÊM NĂM

DUY - NĂNG

Đến khoảng đường có bãi đất rộng bên tay phải, Vũ ra hiệu cho xe chậm lại. Người tài xế rà chân thắng, lầm nhầm :

— Còn xa quá Trung úy.

Vũ sờ soạng tìm mở chốt cửa xe, đáp trong bóng tối :

— Xa gì. Cậu tốp đi là vừa.

Như được lệnh trước từ lúc còn tại đơn vị, bốn khóa sinh ngồi sau cùng cửa xe, nhảy xuống trước, gọn gàng và im lặng chia nhau canh chừng bốn phía. Toán còn lại lần lượt đứng theo thứ tự từng tiểu đội, tiếng một vài người thì thầm hỏi nhau. Tiếng thùng dạn chạm đất khô khan.

Vũ đứng đầu toán quân, nói khẽ :

— Nhanh lên, ba phút rồi ! Cố gắng đừng gây tiếng động.

Sau lưng Vũ, người giữ máy 10 tiến đến cạnh anh :

— Thưa Trung úy, có Giang Sơn I gọi. Vũ chụp ống nói :

- Giang Sơn I ! Giang sơn I ! Giang sơn nghe anh :,

— Giang sơn I báo cáo đã bố trí xong. Phía Đại-điền có hỏa châu soi sáng.

Vũ nhìn về phái Tây. Ánh sáng hỏa châu rực một góc trời. Anh nối tiếp trong máy :

— Quan sát tiếp đi ! Dám mấy ông nội nào đang liên hoan Tết đó. Đánh đấm gì đâu ! Chấm dứt.

Vũ đứng nép vào một bên. Từng Tiểu đội tiến lần vào cầu ở phía xa 500 thước. Anh quay lại bên Hoàng. Sĩ quan Chi khu phó đêm nay :

— Cho anh em di chuyển cho chắc ăn. Xe đến sát cầu cũng chả sao, nhưng nhở chúng biết thói quen, chờ sẵn đó, gửi mình một trái lựu đạn đang lúc tập họp thì lãnh đủ.

Hoàng thật thà :

— Hưu chiến mà ! Tụi nó cũng phải nể chứ.

Vũ cười :

— Chúng nể gì ! Năm ngoái đó, mấy chục lần chúng vi phạm tuy cũng có lệnh hưu chiến hẳn hoi. Dịp Giáng Sinh và tết dương lịch vừa rồi, chính bọn chúng đưa chuyện hưu chiến ra trước nhưng cũng chính chúng vi phạm trắng trợn.

Hai người bước theo toán quân. Những dãy nhà thường dân dọc hai bên đường sáng rực ánh đèn. Vũ thấy rõ trong từng căn nhà một, không khí Tết tràn ngập. Phảng phất đâu đây mùi nhang trầm xông lên ngào ngạt.

Trong căn nhà tôn dựng ở lưng chừng đồi Tháp Bà, các quân nhân truyền tin đang đặt máy, liên lạc bản cáo về đơn vị và nhận báo cáo từ các « đứa con » gởi về.

Vũ đứng khoảng giữa cầu nhìn về phía xa, chỉ trừ phía sau lưng là biển cả, còn lại ba mặt cách xa vị trí của Vũ đều có những đơn vị dưới quyền anh đang âm thầm mai phục trong bóng đêm. Lại còn một Trung đội bảo vệ cầu Hà Ra nữa.

Kinh nghiệm chiến trường đã dạy Vũ nhiều bài học quý giá mà ngày còn ở lò huấn luyện, Vũ không ngờ là có thể xảy ra. Chẳng hạn như chiến thuật « phục kích nổi » Vũ có bao giờ nghe các huấn luyện viên nói đến : Đơn vị ta đang di chuyển, địch giả làm thường dân ít nhiều đi bên cạnh, bất thình lình tấn công vào ta và biến mất nhanh chóng.

Vũ gõ nhịp tay vào thành cầu, chợt nghĩ không hiểu sao mình còn sống được đến ngày hôm nay, qua những trận đụng độ kinh hồn với địch khi anh còn ở đơn vị tác chiến.

Vũ nghĩ đến kỹ thuật và khả năng binh nghiệp của mình, của những quân nhân gan lì và mưu mô trên trận tuyến, nhưng đồng thời Vũ cũng tin tưởng vào mạng số như mẹ anh thường nói ngày xưa.

Bỗng nhiên, Vũ ngước nhìn về phía đồi Tháp Bà với tất cả lòng thành kính, tin ngưỡng. Ngọn tháp cao vút trong bóng đêm lần này mất hẳn vẻ huyền bí hằng ngày. Dọc theo con đường dốc dẫn từ Quốc lộ lên tháp và cả trong tháp. đèn thắp sáng khắp nơi.

Tiếng máy liên lạc từ trạm chỉ huy thỉnh thoảng vẫn vang dội đến tai Vũ. Một người đốc canh đi vội đến bên Vũ :

— Thưa Trung úy, Giang sơn 2 gọi khẩn. Vũ đi nhanh về chỗ đặt máy :

— Giang sơn 2, đây thầm quyền Giang sơn, tôi nghe.

Tiếng trong máy báo cáo về một tình trạng nghi ngờ phía dưới sông. Vụ chăm chú nghe, hỏi kỹ lại sự việc trước khi ban hành một quyết định :

Anh có chắc chắn không ?

— Dạ, có thể lắm ! Cả một khối đen nặng nề trôi, như là một thùng gì dầy ứ đặt trên bánh cao su cho khỏi chìm.

Vũ chợt nghĩ đến hình ảnh một chiếc cầu đò ào xuống mấy nhịp sau tiếng nổ kinh hoàng của mìn hoặc Plastic.

Từ phía trên bờ sông, toán quân trấn giữ mặt Tây của Vũ vừa báo cáo về một vật lạ đang theo giòng nước, trôi xuôi về hướng cầu. Chắc chắn địch đang thả theo con nước trôi xuôi, một thùng đầy chất nổ ? Hay là gì ?

Vũ nhớ đến những trường hợp như vậy đã xảy ra. Địch đã phá hủy được bao nhiêu cây cầu bằng hình thức giản dị ấy. Cây cầu gục xuống, con lộ đột nhiên bị đứt quãng và

Digitized by Google

xe cộ, hàng hóa tử động, thực phẩm tăng giá, ít nhất cũng trong mấy ngày cho đến khi Công binh chiến đấu đến hoàn thành một chiếc cầu nổi tạm thời.

Và bây giờ đây, đến lượt Vũ phải quyết định với nhiệm vụ của mình.

Trách nhiệm đè nặng xuống tâm hồn Vũ trong sứ mạng tối nay. Sự chậm chạp của anh sẽ gây những hậu quả gì, nếu « chiếc thùng nặng nề kia », tấp vào chân cầu và nổ tung... cây cầu Xóm Bóng này mang tầm mức quan trọng như thế nào về kinh tế, quân sự... Vũ đã hiểu và ai ai cũng đã hiểu.

Nhưng đồng thời một ý nghĩ khác cũng lóe lên trong óc Vũ. Anh quay sang viên Hạ sĩ quan Trưởng toán nửa đêm hỏi :

— Dám trâu bò gì cũng nên !

— Có thể lắm, thưa Trung úy.

Vũ liên tưởng đến một con trâu lạc bầy nào đó, từ bên kia cù lao Dừa đang xuôi giòng bơi xuống. Cũng có thể là một chú heo chết từ miệt quê tấp về. Có thể, có thể, một chục thứ có thể đến với Vũ. Vũ nghĩ đến bóng đêm, thứ bóng đêm quái ác, luôn luôn đồng lõa với kẻ thù, đem đến cho người lính lắm nghi ngờ, thắc thỏm, đợi chờ.

Tiếng gọi trong máy lại vẳng lên :

— Giang sơn, Giang sơn, đây Giang sơn II gọi.

Vật lạ vẫn đang trôi, không quan sát được chi tiết mới nào — Giang sơn II chờ Giang sơn quyết định.

Đột nhiên Vũ ra lệnh :

— Giang sơn II ! Quan sát kỹ và báo cáo ! Pháo Tết đang được gởi đến anh !

Nghe Vũ nói, người Hạ sĩ quan trưởng toán hiểu ngay :

— Thưa Trung úy, mấy quả ?

— Anh đích thân lên đài chuyển lệnh tôi cho Chuẩn úy Hoàng cho hai quả chiếu sáng Tôi về phía giữa cầu.

Chỉ một lát sau, hai quả sáng 60 ly được gởi đi cách nhau 01 phút, đúng trên vị trí tọa độ từ Giang sơn II cho về. Ánh sáng bùng lên soi rõ mặt sông. Vũ đứng khoảng giữa cầu, đưa ống nhòm lên mắt. Trong vòng tròn của ống kính, Vũ thấy rõ mặt nước sông ngầu bọt và những hàng dừa xanh mát dưới ánh đèn lờ lững trên cao. Tuy nhiên mục tiêu quan sát quá xa, Vũ chỉ thấy một vật đen lờ mờ.

Hai phút sau, bóng đêm lại bao phủ mọi bề. Rừng dừa trên cù lao đen thẫm lại như thách đố, kiêu kỳ.

Vũ trở lại vị trí chỉ huy vừa lúc báo cáo được gởi về. Anh cầm ống nói lên nghe. Người chuyên viên truyền tin nhìn Vũ dò hỏi, và chợt mỉm cười khi thoáng nghe tiếng báo cáo thanh thoát trong máy lọt ra ngoài.

Vũ đặt ống vào máy lầm nhầm :

— Bố khỉ ! Tí nữa thì...

Vũ ngừng lại đột ngột vì không tìm được chữ diễn tả đúng ý tưởng riêng. Trước đó, khi nghe báo cáo, Vũ đã định cho lệnh khai hỏa vào vật lạ nghi ngờ trôi trên sông. Hai trái hỏa châu đã giúp Vũ thoát khỏi một trường hợp trách nhiệm về sau và ít nhiều ray rứt của lương tâm, mặc dầu trên nguyên tắc, anh không có lỗi gì.

Quả thật, mục tiêu nghi ngờ chỉ là một con trâu lạc đàn từ vùng nào bơi về. Lệnh cho bắn của anh biết đâu ngày mai sẽ đem về hậu quả là đơn vị anh nhận được đơn của dân chúng khiếu nại vì trâu của họ chết đêm qua. Bịch được tin này, sẽ bám vào đấy mà mặc sức xuyên tạc.

Thượng cấp, dù biết Vũ hành động đúng trong trường hợp xử trí như vậy, vẫn khuyên Vũ những bài học về công tác dân vận. Vũ như thấy hiện rõ trong đời sống bao nhiêu là phiền tạp, khó khăn và tế nhị của cuộc chiến tranh này, cả những cái vô lý nữa.

Vũ đi dài theo cầu, căn dặn lại tiêu lệnh cho mấy người lính gác khi trời ngã đầu về khuya. Mùa đông đến ở thành phố này không giống mùa đông ở, quê hương Vũ. Đêm về khuya thật lạnh, nhưng là cái lạnh của gió phần phật từ biển khơi thổi vào.

Mười mấy năm qua, Vũ vẫn còn nhớ đến mùa Đông của Bắc Việt, nhớ đến cái rét se da của vùng Hưng Yên nổi tiếng về nhân lòng, nơi đó Vũ đã sinh ra và lớn lên với kỷ niệm đau thương trong lòng về cái chết của cha già trong đợt bình nghị sản lượng mùa màng vào hồi đầu năm đất nước chia hai.

Bắc Việt đó, Hà Nội đó, mùa xuân này liệu còn gì là hương sắc dân tộc không. Trong tâm hồn của một con người may mắn còn được sống trong miền tự do, Vũ thấy như hiện lên sự đau nhói, xót thương... Vũ nghĩ đến thế hệ của mình, sinh ra và lớn lên trong lừa dạn, không còn biết thời thơ ấu là gì. Trong ý tưởng đó, Vũ nhớ đến mấy câu thơ của một người bạn thi sĩ, tưởng như chính tâm trạng của mình :

Tuổi trẻ bỗ mình đi bất chợt.
Có đến bao lần gìn giữ rớm máu đôi tay,
Giấc mộng vào giấc ngủ đêm sâu.
Trông ngậm ngùi, rạng rức,
Thế giới trẻ con giã từ khi mới chớm.
Biết làm người ca tụng tình yêu...

GIAO THỪA NƠI BỒN BỐT

Chòi canh
Đêm Giao thừa mà mặt
Cây bên người và người ở bên cây
Bầy Cộng nô
Hướng đêm tối
Sẽ về đây
Ghi thép súng tôi canh chừng rào riết.

★

Khuya
Vắng lặng
Âm thầm như cảnh chết !
Chợt thương thêm cảnh của nước non nhà
Vì lỗ rã
Đây là giờ phút hoan ca
Đây là lúc gia đình đoàn tụ
Lòng lữ thứ còn đau hơn bức tử
Huống chi tôi, người chiến sĩ Cộng Hòa
Nơi rừng thẳm, đèo xa
Ngồi với súng.
Nhớ thương lắm
Nhớ thương về lũ chúng
Bên ngọn giờ chắc nắn nhắc thằm cha
Hôm tôi đi, chúng theo tiễn, bi ba :
« Tết đến, nhớ về, Cha nhé ! »
Năm tháng không ngờ trôi nhanh đến thế
Tôi say sưa với những chiến công
Bước chân tôi băng núi, vượt đồng
Sản làng Việt Cộng
Vừa tới nơi đây
Trăng quài, gió lộng
Đại đội tôi vui về « an-dinh »
Trong nỗ tay ghi đúng bảy binh mình
Với hai lần chạm giặc
Một vài người khuất
Trực thăng lên đem về tăng hậu phương.
Gió núi, sương ngàn
Càng cảm ác tặc
(Vì lẽ chúng tôi : tình huynh đệ chi binh)

★

Đêm khuya hồn gửi về xa
Mái con trăm tỏa, ta đà giấc mơ.

★

Đêm nay
Đêm tối, một đêm heo hút
Trên trăm người sống giữa rừng cây
Chận lối định đi
Quyết trả phương này
Cho giòng giống Việt.
Vui với tiếu sơ
Say tình diễm tuyệt
Của lá trại
Gây dựng ngày mai
Cho không còn thảm thiết
Anh em tôi đốt nén hương lòng
Giữa Giao thừa bạn với non sông.

★

Từ xa, chó của thôn trang
Sủa ran chẳng động, lên càng đạn ơi !

VÂN - PHONG

Digitized by Google

GỬI TỪ QUÂN TRƯỜNG

Em mến,

Anh còn ở Quang Trung vài ngày nữa là đi đơn vị rồi, em ạ. Các bạn anh và anh không chắc một tí nào được mấy ngày phép trước khi được phân phối đi khắp các ngả chiến trường. Như vậy thì anh đâu có về ăn tết với đại gia đình và em của anh được. Nhưng em yên lòng khi rời khỏi trung tâm huấn luyện đến đơn vị nào anh sẽ biên thư về ngay để em khỏi nóng tin anh.

Em ạ, hơn một tuần nữa là tết rồi. Nếu anh không ở đây nữa mà ở một chân trời nào của đất nước thì mùa Xuân năm nay là mùa Xuân quân ngũ đầu tiên của anh. Thời gian trôi nhanh em ạ. Chỉ có ba mùa Xuân phận sự đè nặng trên vai người trai thời ly loạn rồi cũng mau qua. Và sau đó khi anh trở về đời sống dân sự vui vẻ nghĩ rằng anh đã sống trọn vẹn một người trai thời khói lửa.

Lần này viết cho em, anh kể cho em nghe câu chuyện anh ghi vội sau những phút họp mặt với các bạn đồng đội tại Câu Lạc Bộ của Trường.

Em của anh, sau tiếng hô rầm trời « tản hàng » đại đội vỡ hàng ngũ anh em tân binh chạy xuôi chạy ngược tứ tung tìm mắt về mọi phía như đàn ong vỡ tổ. Hiền, Hùng, Ngàn và anh đã có mặt ở bên nhau rồi.

Em đã biết qua đôi lần thơ trước anh có nói đến các bạn gần anh nhất đấy. Hiền cao lêu nghêu dáng dấp nho nhỏ, ít nói, hiền khô. Ngàn thẳng tính, nghĩ sao nói vậy, ưa nóng nẩy nhưng lại dễ thương. Hùng điềm đạm, thích suy tư và vui trẻ.

Hiền đề nghị ngay với anh em :

— Hay là chúng ta đi Câu lạc bộ đi ?

Anh đồng ý, kéo tay Hiền nói với hai bạn :

— Đi anh em, tối nay nghỉ mà. Đi.. một đường biểu diễn la de, hột vịt lộn..

Hùng vui vẻ nói :

Ở đây giải trí lành mạnh có chiếu bóng mà cũng bừa dực, bừa cái chứ có đều đặn đâu. Được hôm xem lại đi học đêm thế là hết cả xem. Tối nay đi nhậu là vừa.

Ngàn tiếp lời :

— Tối nào không đi bãi tập là la de đều đều...

Anh cười nói giọng ngân dài ra :

— Chứ sao !

Tụi anh bốn mạng trên đường về phía câu lạc bộ. Con đường quen thuộc quá dưới bước chân của các chàng trai từ các miền của Vùng 3 Chiến thuật về đây thụ huấn. Con đường trải nhựa, hai bên có hàng cây bả đậu cách khoảng đều nhau đẹp mắt. Anh chợt nhớ đến câu Hiền một lần nói với anh :

— Đặc điểm ở đây là cây bả đậu có gai cùng thân cây.

Anh tủm tỉm cười. Hiền hỏi :

— Cười gì cười một mình thế ?

— Về cây bả đậu !

Hiền hiểu anh nhớ câu nói từ trước. Hùng quay sang anh như muốn hỏi nhưng lại thôi. Ngàn thì làu nhàu :

— Chả ra thống chế gì cả !

Hiền biện bạch :

— Cái gì mà chả có xuất xứ. Về cây bả đậu có gai lại trồng ở quân trường chịu khó nghĩ thì hiểu chứ gì.

Hùng rỉ rỏm thăm dò :

— Không nói thẳng ra được sao ?

Hiền bảo :

— Cắt nghĩa mất hay đi.

Và quay sang anh, Hiền nói :

— Hiểu được mới hay chứ nhỉ ?

Anh gật đầu. Ngàn thì nóng nảy buông một câu :

— Rõ thật lắm cầm.

Cả bọn cười vang. Tiếng cười rộn tan vỡ vụn trodg không khí.

Anh không biết ý nghĩ của anh về cây bả đậu có gai có hợp với ý nghĩ của Hiền không :

— Nơi đây là lò rèn tập, nung đúc chí trai. Quân đội tập trung những trai hùng của đất nước và trung tâm huấn luyện là điểm khởi đầu đời sống quân ngũ đĩ nhiên đầy gai góc khổ ải. Tất cả người lính nào cũng phải vượt qua giai đoạn cam go, đổ nhiều mồ hôi. Lời quân trường đã dặn dò :

« Thao trường đổ mồ hôi,

Chiến trường bớt đổ máu »

Vui bước chân, Câu lạc bộ đã ở ngay trước mặt rồi. Đông người ăn quá. Thực khách toàn là tân binh, em ạ. Ở đây ai muốn mua thức ăn hay món uống phải đến quầy hàng mua trả tiền ngay rồi mới đưa về bàn ngồi nhậu.

Bọn anh hè nhau cầm ly, vác la-de, bưng đĩa hột vịt lộn lại một cái bàn ở gốc nhà. Hùng, Ngàn, Hiền và anh mỗi người rót bia vào ly mình. Hùng giơ ly la-de lên vẽ phác một vòng cung trước mắt nói :

— Quay bia đi anh em !

Danh từ ở hầm bắn bia người xạ trường đã xâm nhập vào bàn nhậu Câu lạc bộ Tân binh, em ạ. Này nhé, ở dưới hầm bắn có dựng các bảng bia để ở trên thêm bắn tận binh xạ thủ ngắm bắn. Dứt thời gian bắn, 1 tiếng còi vang lên là người phụ trách quay bia ở dưới hầm hạ ngay xuống. Đây là lối tập bắn nhanh trúng đích. Khi bia xuất hiện người xạ thủ phải nhắm bắn ngay...

Bọn anh ăn uống thật vui. Hơi rượu la-de ngấm, Ngàn lên tiếng vẻ buồn buồn :

— Mai mốt mỗi đứa đi mỗi ngả, khó mà được ở cùng đơn vị.

Im lặng sau câu nói của Ngàn. Hình như lời nói đi sâu vào tâm tư mỗi người các anh. Anh nghĩ có lẽ tưởng đến ngày phải xa nhau lòng mỗi bạn đều vương buồn chăng.

Anh thoát nói phá tan không khí nặng chìu trên khuôn mặt các bạn :

— Bốn bể đâu cũng là nhà, hơi đâu mà lo cho mệt. Quân đội là một đại gia đình đi đâu rồi chẳng có anh em đồng đội. Quân đội là nơi thử thách chí trai. Nay đây mai đó càng ghi thêm những chân tình. Đi để xây tình người quân ngũ. Đẹp làm sao !

Em ạ, nói vậy cho mạnh chứ đã sống gần nhau sao khỏi không buồn.

Tụi anh nhìn nhau, ánh mắt thiết tha. Lòng tụi anh như mềm ra. Mỗi người muốn nói một câu cho vui tấm tình nhau mà chưa nói được câu nào.

Chung quanh bọn anh tiếng ồn ào của người nói chuyện, của ly tách chạm nhau, của nhà bếp gọi món ăn. Tất cả vang lên một âm thanh hỗn độn. Tiếng ồn ào thường trực đã thành quen thuộc nên không ai để ý. Nhưng nếu thử ngừng một giây để nhìn vào khung cảnh này anh suýt phát điên lên được. Đến Câu lạc bộ để ăn, để uống chút bia giờ phút rãnh rỗi cho thêm hương vị cuộc sống, hy vọng nhẹ lòng người trai thời loạn mà tâm hồn có lúc lại nặng chìu ưu tư, em ạ.

Trong Câu lạc bộ đủ mọi khuôn mặt tân binh với vẻ mặt trong tuổi quân dịch, rám nắng, mệt mỏi. Có cả khuôn mặt căn cỗi, già trước tuổi.

Anh thích nhìn gương mặt hằn nét trầm tư về thân phận con người giữa con người, biết mình sống đáng sống hay tồi hổ vì trót mang danh làm trai dưới một vòm trời đất nước nhiều mây hơn là trong xanh...

Tại anh chợt nhìn thấy một nét mặt thật trẻ, quần áo trận bạc màu mưa nắng đang ngơ ngác tìm một chỗ ngồi, tay đang cầm chai la-ve và ly đựng nước đá. Hiền liền mời :

— Anh ngồi đây uống nhân thể cho vui. Ngồi một mình buồn chết !

Anh ta cười và ngồi xuống ghế.

Có một người bạn trẻ, anh hy vọng tan biến nỗi buồn đang xâm nhập vô cớ. Anh gợi chuyện người bạn mới :

— Anh ở tiểu đoàn nào ?

— Lý Thường Kiệt.

— Bao giờ anh... mãn khóa ?

— Tiểu đoàn... tôi tân lập nên thời gian ở quân trường gấp đôi các anh.

(Xem tiếp trang 36)

Digitized by Google

LÁ THƯ XUÂN

(Tiếp theo trang 29)

Anh ngạc nhiên hỏi :

— Tôi ở đây mà có biết gì đâu. Tân lập là gì anh ?

— À, là tiểu đoàn mới lập ấy !

Anh bật cười nghe anh bạn trả lời thế vì biết câu hỏi của anh thật ngô nghê. Chừng như thấy câu nói của mình không rõ, anh ta nói thêm :

— Tiểu đoàn tân lập thuộc Sư Đoàn 10 được về đây thụ huấn. Trong tiểu đoàn có cả binh cũ lẫn binh mới. Do đó tiểu đoàn được huấn luyện ba giai đoạn : cá nhân chiến đấu, cá nhân chiến đấu trong khuôn khổ tiểu đội, trung đội, đại đội, và chót là thao dượt cả cấp tiểu đoàn. Ở quân trường lâu ngán thật, nhưng lại được trui rèn kỹ lưỡng. Chúng tôi ở đây tất cả đến 18 tuần.

Anh lè lưỡi bảo thầm, em ạ :

— Ở quân trường lâu tuy ngán mà được huấn luyện cá nhân chiến đấu trong khuôn khổ đơn vị. Còn mình ngày mai ra đơn vị mới « mua » kinh nghiệm sau.

Ngàn chợt hỏi :

— Thế sao anh không đeo dấu hiệu sư đoàn 10 ?

— Học ở đây không có quyền đeo. Cán Bộ mới có quyền.

Hùng cười thành tiếng :

— À, ra thế. Hèn chi trông như nhau hết không phân biệt được.

— Hiền đứng dậy mua thêm bia và món nhậu lúc nào không hay. Đến khi tay kẹp hai, ba chai và tay cầm mấy ly nước đá về chỗ ngồi anh mới biết. Hiền mỉm cười thật tươi và thật cởi mở đặt la-de xuống bàn :

— Uống thêm chứ ngồi suông mãi à ! Tiện thể mời anh bạn trẻ đây nhậu luôn.

Anh nhìn bảng tên trên nắp túi áo người bạn Sư Đoàn 10 nói :

— Anh trông trẻ quá. Mấy tuổi hả ?

— Tôi 18.

Cả bọn đều reo lên :

— Cha ! Trẻ quá.

Anh nói nhanh :

— Đi lính gì sớm vậy ta.

Bọn anh đều ngạc nhiên trước câu trả lời của Lân :

— Tôi thích quân đội.

Lân nói tiếp, giọng thật véo von :

— Tôi đi sớm để xây võ nghiệp. Mỗi người có một ý thích chứ. Tôi nhìn bộ quân phục đẹp hào hùng lạ. Tôi tưởng tôi 18 là còn... già đấy chứ. Bây giờ tuổi 17 tình nguyện được rồi.

Hiền thành thật hỏi :

— Thế sao Lân không đi nhảy dù hay thủy quân lục chiến có hơn không ?

Lân trả lời với một vẻ hiểu biết sách vở :

— Trong quân ngũ nếu thích sẽ chuyển binh chủng mấy hồi. Nhưng tôi nghĩ bộ binh là binh chủng đáng mê nhất. Người ta chả từng bảo Bộ binh là Nữ hoàng Chiến trường là gì. Nghe danh hiệu đó mà chả mê à.

Anh góp ý :

— Binh chủng nào cũng gán cho mình danh hiệu đẹp cả.

Hiền gật đầu nói :

(Xem tiếp trang 36)

Digitized by Google

TỪ VEN ĐÔ NHỮNG NGƯỜI BẢO VỆ MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 11)

năm gần đây, Việt Cộng đã lợi dụng bưng Nhị Bình làm nơi ẩn náu những đơn vị nhỏ thuộc một đơn vị mà chúng mệnh danh là Trung đoàn giải phóng thủ đô. Nhiều cuộc hành quân của ta đã được mở ra để kiểm soát vùng này nhưng mỗi lần các đơn vị của ta xâm nhập đều bị đụng độ mạnh.

Bởi lẽ đó, những cánh quân của tiểu đoàn tiến rất thận trọng. Lúc 10 giờ 30 cánh quân thứ nhất có nhiệm vụ tiến tới an ngữ tại ngã ba bờ kinh Rạch Tra và sông Saigon chạm địch. Đồng thời cánh quân chính của tiểu đoàn đã tiến vào trung tâm bưng cũng bị địch bắn ngăn chặn. Mặc dầu gặp địa thế quá hiểm trở bất lợi cho cuộc tiến quân. Nhưng nhờ ở sự yểm trợ hữu hiệu của các trực thăng võ trang của pháo đội Thủy quân lục chiến, với lòng quả cảm và thiện chiến của các chiến sỹ Tiểu đoàn 3 Nhảy dù, không đầy một giờ sau các mục tiêu đã bị thanh toán. Đơn vị mà Việt Cộng mệnh là « giải phóng Thủ đô » đã đành bỏ xác cùng vũ khí để lại bên bờ kinh Rạch Tra, một số tháo chạy về phía những cánh rừng tràm sình lầy của tỉnh Bình Dương. Sau cuộc chạm súng trên, Tiểu đoàn 3 Nhảy dù đã kiểm soát hoàn toàn được bưng biền Nhị Bình đẩy địch bật ra ngoài vòng đai an ninh ven đô.

Những ngày kế tiếp cho giai đoạn 2. Những đại đội được tung ra tuần thám hoạt động trong vùng tiểu đoàn đảm trách.

Những cánh đồng lại đầy người trở về gặt lúa. Những đoàn xe bò chở nặng thóc kíu kịt trở về thôn trên con đường rợp mát bóng tre. Nổi bật trên nền trời hình ảnh những người chiến sĩ chiến phục hoa mũ đỏ đứng ngang tay súng bảo vệ sự an ninh cho nhân dân.

Trường tiểu học sơ cấp Bình Đông lại vang lên tiếng cười rộn rã của từng đám trẻ thơ. Mỗi sáng tại sân trường, lá quốc kỳ lại được kéo vươn cao trong nắng sớm chan hòa. Mùi rạ mới như đem hương đồng quê về tràn ngập những vườn cây nặng chĩu trái.

Cũng vào thời gian của giai đoạn 2 này, Thiếu Tướng Dư Quốc Đống, Tư lệnh Sư đoàn Nhảy dù đã đích thân tới thăm viếng tiểu đoàn giữa lúc đơn vị đang thi hành công tác dân sự vụ. Cuộc viếng thăm của Thiếu tướng Tư lệnh giữa mặt trận đã làm phấn khởi tất cả chiến sĩ các cấp của Tiểu đoàn 3 Nhảy dù.

Liên tiếp nhiều ngày, tiểu đoàn đã cho mở phòng khám bệnh tại hai xã Đông Bình và Nhị Bình. Từ bác sĩ đến các y tá của tiểu đoàn đã làm việc suốt ngày không nghỉ. Trung bình số người dân đến khám bịnh từ 300 đến 400 người mỗi ngày gồm đủ mọi lứa tuổi, kể từ em nhỏ sơ sinh đến các cụ già bảy, tám mươi tuổi.

Song song với công tác dân sự của tiểu đoàn, tiểu khu Gia Định và chi khu Hốc Môn, cũng đã cho các đoàn văn tác vụ và chiếu bóng tối vùng hành quân...

Trong những đêm trăng thật sáng, Bộ Chỉ Huy tiểu đoàn đã tổ chức những buổi văn nghệ và chiếu bóng. Sân khấu sơ sài nhưng vừa đủ tiện nghi được dựng lên thật nhanh chóng. Các buổi trình diễn trên dành cho đồng bào trong vùng đến xem. Những tiếng hát được ngân lên cho vút trong không gian. Bên dưới sân khấu, người lính đứng coi sát người dân. Tất cả trên nét mặt đều nở nụ cười hé hả cởi mở. Người lính vui sau một ngày hành quân mệt mỏi và người dân mái vi đã từ lâu bị kìm kẹp dưới sự soát của Việt Cộng làm gì có những tự do như đêm nay.

Cuộc hành quân Tiền Phong sau 10 đã chấm dứt. Chúng tôi giao lại quyền soát vùng hành quân cho chính quyền lượng quân sự địa phương.

3. – Cứ điểm Chợ Đệm : Vòng đai bảo vệ Ven-đô.

Từ vùng bưng biền Nhị Bình quận Môn, Tiểu đoàn 3 Nhảy dù lại di quá Bình Chánh.

Cuộc hành quân Rạng Đông dưới c chỉ huy của Bộ tư lệnh Biệt khu Thủ đ bảo vệ vòng đai An ninh ven Thủ đô Sa đã khởi đầu. Lực lượng tham dự gồm n tiểu đoàn Nhảy dù Việt Nam và bộ Hoa kỳ.

Vùng Chợ Đệm, hành lang giao liê đường xâm nhập duy nhất của Việt Cộn mặt khu Lý văn Mạnh và bưng biền Trảm Hậu Nghĩa vào ven đô Saigon đã đ Tiểu đoàn 3 Nhảy dù ấn ngữ và khóa c

Nơi đây, những cánh đồng sình lầy n nước mênh mông. Đồn Chợ Đệm như một lao nhỏ nổi bật giữa cánh đồng nước điểm Chợ Đệm do những người chiến sĩ cảm và anh dũng của Tiểu đoàn 3 Nhảy trấn giữ. Nó là vòng đai thép để bảo vệ đô. Nó là con mắt nhìn thấu bóng đêm cản ngăn những bóng ma quỷ muốn lén xâm nhập ven đô.

3.– Có các anh bảo vệ mùa Xu

Đồn chợ Đệm những ngày cuối năm 19

Bây giờ là nửa đêm. Trời vừa ngưng m cơn mưa dài từ chập tối. Anh vừa đi m vòng quanh cứ điểm đóng quân cùng ngu hạ sĩ quan đốc canh. Anh đến thăm nhữ vọng gác và liên lạc máy với những toán quâ phục kích ngoài xa. Tình hình hoàn toàn yê tĩnh. Anh trở về căn hầm làm việc. Căn hầm hẹp được đắp bằng những bao cát từ tường tới mái hà. Một chỗ ngủ thu gọn. Một chiế bàn nhỏ bề bộn sách báo, máy phát thanh bản đồ, máy điện thoại. Trong sự yên lặng tuyệt đối của trận địa lúc nửa đêm về sáng. Anh muốn dành thời gian nghỉ về em. Anh đã xa Saigon và xa em mấy tuần rồi. Anh lại nối tiếp những chuyến đi dài thương nhớ. Sau hơn bốn tháng đi khắp chiến trường Bình Định, khi anh trở lại Saigon gặp em.

Em có nói với anh là sau chuyến đi dài ấy chắc anh còn được ở Saigon thật lâu. Nhất là mùa Xuân sắp về, Tết sắp đến nơi rồi. Anh chỉ mỉm cười cho em vừa lòng. Biết nói gì với em bây giờ khi mà các anh trở lại hậu cứ chuẩn bị một chuyến đi. Một tuần lễ bên em tại Saigon quá ngắn ngủi cho những kẻ yêu nhau phải không em ? Nhưng biết làm sao khi em đã tự chọn người yêu là lính chiến. Khi anh đã tự nguyện khoác lên mình bộ chiến phục đã mười năm. Với ba năm anh sống những ngày thật đẹp, thật thơ mộng tại một quân trường có thông reo và bốn mùa hoa nở. Có bảy năm tròn trong binh chủng Nhảy dù. Anh đã theo đơn vị tham chiến trên khắp nẻo đường đất nước. Anh đã mang hình ảnh em với những nỗi nhớ thương sâu đậm đi khắp phương trời. Ngay cả những khi ôm dù đứng trước cửa máy bay để sửa soạn nhảy xuống trận địa. Mớ tóc xõa dài, ánh mắt, nụ cười của em như khuyến khích anh trên bước đường hành quân gian khổ.

Digitized by Google

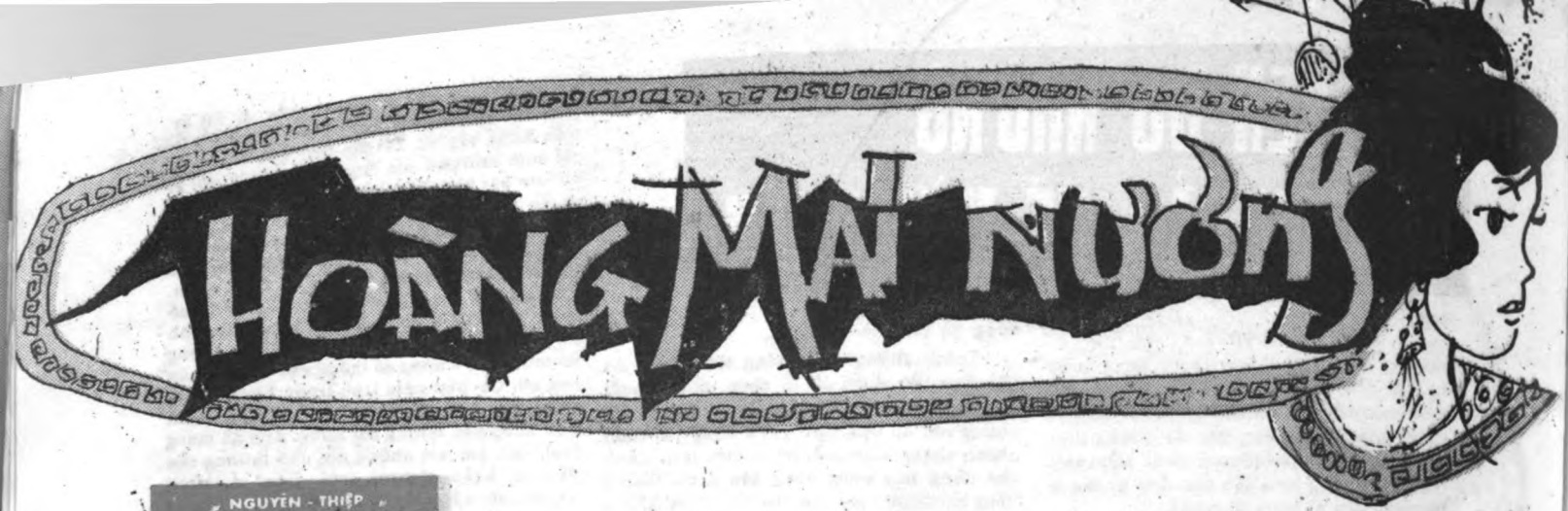

NGUYỄN - THIỆP

Vũ Sinh người đất Nam, quận Mỹ Lộc vốn dòng danh Nho. Tuổi nhỏ nổi tiếng thông minh mẫn tiệp, văn hay chữ tốt. Lên mười hai tuổi đã biết xướng họa thơ phú, cầm kỳ nổi tiếng tài hoa. Thời bấy giờ thiên hạ thanh bình, dân cư đang yên ổn làm ăn ca hát, bỗng đâu tai ương khủng khiếp xuất hiện. Một loài chuột lạ, mình đỏ như máu, mõm nhọn, răng dài từ phương bắc trấn xuống tàn phá xóm làng, nhân gian. Triều đình gọi chúng là giặc Hồng Thử nhưng trong dân chúng thường gọi là chuột Cống. Chúng thường hiện thành đủ mọi loài người để tác yêu tác quái, hại người vô kể. Thấy vậy, thân phụ Vũ Sinh bèn đưa chàng xuống về phía Nam vào Sài Thành hưng cơ nghiệp. Vũ Sinh học một biết mười. Năm mười tám đã cắp bút nghiên đáo trường thi tranh sức giật được chức Tú tài. Năm hai mươi bốn thì chiếm Bảng Nhỡn Khôi Nguyên vang danh một cõi. Được đương kim Hoàng Thượng vời ra làm việc nhưng chàng cáo từ lấy cớ phụng dưỡng cha già. Chẳng bao lâu giặc Hồng Thử lại lan tràn về phía Nam. Nhà vua yết bảng chiêu hiền, kêu gọi sĩ phu mang tài giúp nước ăn dân cứu nguy bờ cõi. Vũ Sinh thấy vậy từ biệt thân phụ lên đường tòng quân diệt giặc.

Sau chín tháng thao dượt binh mã tại bộ binh quân trường, chàng được triều đình ký nghị định phong cho chức chuẩn úy quyền hành coi giữ một trung đội kỵ binh đánh giặc. Ít lâu sau, quan Binh bộ Thượng thư tại trào thấy chàng có tài bèn tiến cử với vua, được bổ ra trị nhậm miền rừng cao su [illegible] đó.

Tới nơi Vũ chuẩn úy [illegible] tùng đi tìm đất dựng trại. Ngày [illegible] thao dượt binh mã, tuần thám khắp nơi. [illegible] rảnh lại uống rượu, ngâm thơ. Tò [illegible] ăn võ song toàn. Một hôm phát giác có dấ [illegible] của loài Hồng Thử, Vũ Sinh bèn m[illegible] quan đi thám sát địa thế, nghiên cứu tình hình. Lúc trở về trời đổ mưa như thác, lại gặp phải lộc tối trời. Chàng loay hoay đi lạc đám tùy tùng.

Một mình bơ vơ trong núi. Lòng thấy lo sợ, bỗng phía trước có ánh đèn lập lòe. Bèn nhắm hướng đó mà đi. Được mấy bước lại gặp một cụ già dáng người quắc thước; râu tóc bạc phơ đang chống gậy đi vội vã. Cụ hỏi :

— Công tử là ai mà một mình đi trong này ?

Sinh bèn xưng tên tuổi, quê quán. Ông cụ vuốt râu mừng rỡ :

— Có phải công tử giòng Vũ gia đất nam đó chăng ? Nếu vậy, Nội tổ của công tử với già này vốn là chỗ đồng khóa ngày trước.

Cụ hỏi chàng đi đâu, Sinh một mực trình bày tự sự và định đi về phía có ánh đèn để xin tá túc qua đêm. Cụ xua tay vội vã :

— Chớ nên, chớ nên. Nơi đó không phải chỗ cho công tử tới. May mà gặp già này chớ không thì nguy. Thôi công tử hãy theo già này về lều nghỉ đỡ chân.

Vũ Sinh cả mừng đi theo. Sau một dặm, thấy có thôn xóm nhỏ. Cụ gõ cửa, có tiếng bên trong :

— Nội đã về đó ư ?

Vào nhà, Sinh thấy một cô gái tuổi trăng tròn đẹp như tiên nữ, ông cụ nói :

— Mày vào trong hâm rượu cho ta đãi khách.

Thiếu nữ bụm miệng cười khích khích hỏi :

— Anh chàng mặt trắng này mà khách của nội ư ? Ai đó nội ?

— Công tử đây là Vũ chuẩn úy hiện đóng đồn gần đây. Công tử cũng là chỗ thân thiết với nhà ta đó, mày phải khá lễ phép.

Thiếu nữ đưa mắt nhìn Sinh rồi quay gót bước ra sau, dáng điệu khoan thai, nũng nịu nhanh nhẹn. Một lát, bưng rượu ra, miệng cười chúm chím càng làm Sinh ngây ngất, sông tình sao xuyến. Ông cụ bảo :

— Già này vốn họ Hoàng. Cảnh nhà đơn chiếc chỉ còn một mụn cháu gái tên Mai. Cha mẹ nó bị giết trong nạn giặc chuột lộng ngày trước. Nó tuy đã lớn nhưng tính vẫn còn mãi chơi con nít.

Nói đoạn xin kiếu khách vào trong thay áo. Thấy Mai Nương đứng đó bèn buông lời ướm thử. Nàng sửa bẹt mặt nghiêm trang không nói. Sinh càng bị mê thêm. Ông cụ trở ra dục cháu sửa soạn chăn gối cho khách nghỉ rồi ngồi đàm đạo thơ văn, chính sự với Sinh tới quá nửa đêm mới rủ đi ngủ.

Suốt đêm Sinh nghĩ vẩn vơ không ngủ. Trăn trọc tới sáng bèn xin kiếu chủ nhân về trại lo việc hàng ngày. Từ đó, mỗi lần chợp mắt là mơ thấy bóng Mai Nương. Cực chẳng đã ; Sinh bèn nhờ quan trị huyện đến mai mối kết duyên tần tần. Quan Trị huyện đi nửa ngày trời về trả lời tìm không thấy nhà. Chàng nóng ruột hối thúc tùy tùng thắng ngựa đích thân đi kiếm. Tới nơi, đường xá gập ghềnh núi non mờ mịt, rừng cao su bát ngát, muỗi vắt dày đặc. Đi được một đỗi đường nữa thì thấy có một rừng mai rộng chừng một mẫu. Ghé vào một thôn xóm kế cận hỏi thăm nhà họ Hoàng thì tuyệt nhiên không ai biết, Sinh đành lủi thủi ra về nằm liệt giường không ăn không uống.

Mỗi lần húp một thìa cháo lại muốn ói ra. Sắc mặt tiều tụy, thân thể võ vàng không thiết gì đến việc binh, tất cả một tay đều giao cho người phụ tá. Bạn hữu thấy thế rất lấy làm phiền muộn. Thay nhau tới thăm hỏi. Sinh mỗi ngày một yếu, có khi mê man cả tuần lễ, miệng luôn luôn mê sảng gọi tên Hoàng Mai Nương.

Bạn hữu thấy để lâu có thể nguy hiểm đến tánh mạng, bèn bàn nhau định đưa Sinh về chữa bịnh tại Hòa Đà Tổng Y Viện. Bỗng hôm sau, sinh mơ màng thấy có người đề tay lên trán. Một luồng hơi ấm chạy vào óc, xuống tim làm tỉnh táo hẳn, tinh thần sảng khoái. Sinh mở mắt thấy Hoàng Mai Nương đang đứng bên giường chăm sóc. Chàng cảm động nước mắt rưng rưng. Mai Nương nghiêng đầu cười rũ.

— Con người nhà binh mà si tình đến như thế này ư.

Nói đoạn ngồi xuống thoa bóp âu yếm. Thoa bóp tới đâu thấy khoan khoái kỳ lạ tới đó. Một chập thì Sinh thấy người khỏe mạnh hẳn như khỏi hẳn bịnh. Sinh lúng túng không biết nói sự tình ra sao. Nghĩ ngợi một lúc mới nói :

— Nàng có thấu cho tình ta chăng ?

Mai Nương đáp :

— Chàng hãy lo tĩnh dưỡng sức khỏe đừng nghĩ ngợi lội thôi thêm mệt.

Sinh lại hỏi :

— Bấy lâu nay nàng đi đâu để ta hoài công tìm kiếm.

— Bọn chuột Cống đã lan tràn tới vùng này chàng không biết sao ? Giặc Hồng thử lấy đối với thiếp thù sâu tựa biển, thề không đội trời chung nhưng vì thân cô thế yếu đành phải dời nhà lánh mặt để tính kế báo thù lâu dài. Cái thôn trên ngàn mà lúc trước chàng định tới tá túc đó chính là của bọn chuột công hiện hình dựng lên để sát hại người qua lại. May gặp ông thiếp ngăn cản nên chàng mới còn có hôm nay.

Nghe nói giật mình xuất hạn như mưa. Chút nữa mạng sống không còn, Sinh luon miệng tạ ơn Hoàng lão. Trong trí cũng phác họa kế hoạch tiêu diệt bọn Hồng thử. Mai

Digitized by Google

Nương nói :

— Bọn chuột Cộng rất tinh khôn giảo quyệt. Ẩn hiện khôn lường. Có khi là gái đẹp để mê hoặc, có khi là thường dân chất phác để đi lại chốn đông người. Chàng phải cẩn thận lắm mới được.

Nói đoạn rũ áo ra đi. Sinh tận tình lưu giữ nhưng vẫn một mực chối từ. Nàng nói :

— Trong doanh trại là chốn đông người, Thiếp là phận nhi nữ nếu ở lâu e nhiều điều bất tiện.

Sinh thẫn thờ hỏi lại :

— Nàng có thấu cho tình ta chăng ?

Mai Nương nghiêm mặt trách mắng :

— Tại ương chuột Cộng to lớn như thế mà chàng vẫn còn mê đắm trong nhi nữ trường tình mãi ư. Thôi được, vì tình chàng, mười ngày nữa thiếp sẽ trở lại thăm chàng.

Nói đoạn cương quyết trở gót bước lui. Thoắt cái đã không thấy đâu. Sinh như tỉnh giấc mộng. Nửa mừng nửa lo, bèn đốc thúc quân binh tận lực củng cố doanh trại, đào hào đắp lũy. Bên ngoài luôn luôn mở những cuộc hành binh lùng kiếm, tiễu trừ Hồng Thử khắp nơi. Thấm thoắt đã đến kỳ hạn mười ngày. Quả nhiên nàng đến nơi :

— Cảm cái tình sâu nặng của chàng mà tới. Thật không còn nghĩ đến thân nữa.

— Hoàng lão ở đâu sao không thấy ?

— Ông Thiếp đã về Sài-thành họp bạn bàn về việc diệt loài chuột Cộng. Thiếp đáng lẽ phải đi theo nhưng lại mắc cái nợ này dứt đi không nỡ. Đành phải trọ lại nhà bà dì bên xóm.

Nghe nói Sinh mừng quýnh. Hàn huyên tâm sự một lát rồi nắm tay Mai Nương kéo lại đòi ân ái mây mưa. Mai nương một mực cự tuyệt :

— Sở dĩ thiếp phải mạo hiểm đêm hôm, chịu tiếng nhuốc nhơ là để đền đáp cái tình của chàng đó mà thôi.

Sinh đáp :

— Ta với nàng trước sau cũng tình chuyện trăm năm, còn lo gì chuyện đó.

Mai Nương ứa nước mắt :

— Thiếp biết không thể cùng chàng sắc cầm sum hiệp. Thù nhà chưa trả, bọn chuột Cộng vẫn còn hoành hành dữ tợn, dẫu chết cũng không nhắm mắt còn nói chi đến chuyện vui vầy.

Sinh nghe thấy thế bèn hăng hái quả quyết :

Ta sẽ diệt sạch loài chuột Cộng ấy. Nàng hãy tin lời ta. Nói đoạn kéo nàng tới ôm chặt, hôn hít. Tiện tay lần cởi xiêm y kéo tới giường. Mai Nương than nhỏ :

— Ôi ! Chàng đền ơn cứu sống thế này ư ?

Nhưng vẫn không chống cự còn khúc khích cười. Thấy có hương thơm hoa lạ trong da thịt tiết ra, lấy làm thắc mắc. Tan cuộc mây mưa bèn hỏi. Nàng đáp ngượng ngùng :

— Đó là hương thơm tự nhiên của thiếp từ ngày còn bé. Từ đó, thỉnh thoảng Mai Nương lại tới. Đôi khi còn mang đến tin tức về hoạt động, di chuyển của giặc Hồng Thử. Do đó, Sinh hành binh thắng lợi vô kể. Bọn giặc Hồng Thử khiếp vía ẩn núp một nơi không dám chường mặt.

Một ngày, vào tiết lập Xuân, Mai Nương tới nói ông cụ đã về. Thấy tình hình yên ổn muốn trở lại chốn cũ. Hai người âu yếm, bịn rịn. Vui vẻ suốt đêm. Sáng dậy từ giã Mai Nương nói :

— Thu xếp nhà cửa xong thiếp sẽ tới thăm chàng. Mong đừng sao lãng bổn phận. Bọn chuột Cộng xảo quyệt vô cùng. Chúng còn trở lại phá phách nữa.

Nói đoạn quay gót ra đi. Nhìn theo một lát thấy biến mất vào rừng. Sinh ở lại trại, ngày ngày thao dượt binh mã, đêm đêm chong đèn đọc sách tới quá khuya có ý chờ Mai Nương. Một tháng sau vẫn thấy bặt tăm. Bèn sai người thắng ngựa đi tìm. Tới nơi thấy rừng mai xơ xác tiêu điều. Đang độ tiết Xuân mai nở mà búp hoa rụng vàng mặt đất. Cây mai cổ thụ bật gốc nằm chết khô trên đất.

Sinh dục ngựa đi qua được một đỗi. Ven đường có nhà mới dựng bèn ghé vào hỏi thăm có phải Hoàng gia trang. Đứa tiểu đồng mặt choắt, mắt lươn cười nham nhở trả lời :

— Đại gia tôi đi vắng, chỉ có tiểu thư là ở nhà. Chắc công tử đi tìm tiểu thư tôi chứ gì. Để tôi vào bẩm lại.

Sinh hỏi :

— Có phải tiểu thư đó là Hoàng Mai Nương đó chăng ?

Đáp :

— Phải.

Lát sau trở ra mời Sinh vào trong nhà. Hoàng Mai Nương bước ra thét bảo tiểu đồng :

— Mau hâm rượu để Vũ công tử giải hàn.

Đoạn quay sang Sinh âu yếm mơn trớn :

— Vũ lang đi đường chắc mệt. Thiếp vì bận công việc nhà không thể tới ngay được. Vũ lang đừng giận thiếp.

Rồi cùng nhau âu yếm tới khuya mới vào phòng. Khi nằm chung, Sinh thấy có mùi hôi tanh nồng nặc muốn ói mửa. Bụng sinh nghi, chợt nghĩ tới lời dặn của Mai Nương về giặc Hồng Thử, bất giác rùng mình tỉnh ngộ nhưng không kịp. Thiếu nữ nằm bên thè lưỡi liếm ngực. Sinh nghe thấy rát rồi đau buốt thấu tim. Sinh bèn ngất đi không biết gì nữa.

Sinh đi mấy bữa không về. Trong trại nghi có chuyện chẳng lành bèn đổ đi tìm. Thấy xác Sinh nằm vắt trên ghềnh đá thân thể trần truồng. Trên ngực có dấu răng chuột nhọn cắn nát bấy. Hơi thở chỉ còn thoi thóp như sợi chỉ. Mang về trại một lát thì chân tay bắt đầu lạnh. Mọi người hoảng sợ bỗng có người thiếu nữ đi vào khóc lóc thê thảm :

— Chàng ơi ! vì thiếp nên chàng mới ra nông nỗi này. Thật ân hận biết bao.

Mọi người nhìn kỹ mới biết là Hoàng Mai Nương, bèn hỏi cớ sự, nàng đáp :

— Vũ lang đã bị chuột Cộng hãm hại. Nọc độc chạy vào tim vô phương cứu chữa.

Nói rồi lại lăn ra khóc lóc thê thảm, đêm ngày không ăn uống. Hôm sau nàng chợt ngồi dậy nói :

— Chỉ còn một cách là lấy được máu của con chuột chúa bôi lên vết thương sẽ cứu được Vũ lang.

Mọi người mừng rỡ, hỏi phải làm cách nào. Nàng đáp :

— Khi trở về xóm cũ thì bọn chuột Cộng lại kéo đến đốt phá. Chúng đã giết ông tôi và bắt tôi về làm hộ lý cho con chuột chúa. Tôi không chịu bèn tìm cách trốn về đây. Cớ sự này, tôi trở lại ưng thuận chúng để dễ bề hành động ! Hiện nay chúng đang ẩn trong một cái hang núi sâu. Quan binh khó vào lọt. Cần phải có nhiều cung nỏ và rơm lửa hun khói mới mong phá được. Tôi trở lại để sửa soạn trước. Ngày mai cứ y kế mà làm chắc chắn thành công. Tôi sẽ đi theo con chuột chúa. Các ông nhớ đừng quên mà hỏng việc.

Hôm sau doanh trại dốc toàn lực lượng tiến vào núi. Giặc Hồng Thử chống cự không nổi bèn rút vào cố thủ trong hang sâu. Cửa hang vó cùng chật hẹp bèn chất rơm đốt lửa. Khói mông vào hang dầy đặc khiến loài Hồng Thử chịu không nổi phải nháo ra thoát thân. Bên ngoài cứ thấy bóng người là bắn không sót một tên. Lửa tàn, chúng hiện nguyên hình là những con chuột mình đỏ, mỏm nhọn, răng dài một thước. Tìm kiếm một hồi lâu mới thấy xác Mai Nương xiêm y cháy xém, mũi tên xuyên qua vai gục bên xác một con chuột lớn vô cùng tanh hôi. Trên cổ có chòm lông vàng hình ngôi sao. Biết đó là con chuột chúa bèn cắt cổ lấy máu cứu Vũ Sinh.

Sinh tỉnh dậy khỏe như thường, hỏi ra cớ sự. Thấy Mai Nương còn thoi thóp trên vườn bèn quát bảo tùy tùng rước danh y về cứu chữa. Khi tỉnh dậy, Mai Nương nước mắt như mưa, nghẹn ngào nói :

— Thù nhà thiếp đã trả, tình chàng thiếp cũng đã đền. Thôi kiếp sau còn tái ngộ.

Nói xong liền băng. Vũ sinh ôm xác nàng khóc lóc thương tiếc khôn nguôi. Bỗng tự nhiên thấy trên tay nhẹ không, ngó lại thì Mai Nương đã biến mất chỉ còn lại một đóa hoa mai vàng ủ rũ. Biết đó là tinh hoa của Mai vàng liền cất đi cẩn thận.

Đến nay, cứ đến tiết xuân, Sinh thấy xác hoa lại trở nên tươi tốt và tỏa hương thơm suốt ba ngày tết. Người ta đồn vì thế mà Sinh không lấy vợ.

Ngoại ô Saigon ngày lập Xuân

NGUYỄN - THIỆP

Mỗi người lính tìm đọc :

CỎ KHÔ

Truyện dài của KIÊM - THÊM

Digitized by Google

● Bài của PHẠM-HUẤN

MÙA TÁC XẠ 1966

★ Kỷ lục mới về các môn súng trong cuộc thi đua tác xạ toàn quân.

★ Những thiện xạ Việt Nam và Đồng Minh, trong một trận so tài hào hứng.

Ngày hội xạ thủ.

Cuộc thi đua tác xạ toàn quân 1966 đã được tổ chức một cách quy mô tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, trong khoảng thời gian từ 19-12-1966 đến 23-12-1966.

Các thiện xạ của 4 Vùng Chiến thuật và Biệt khu Thủ đô đã nêu cao mầu cờ đơn vị mình, qua những lần « gặp gỡ » gay go, hồi hộp. Đặc biệt với mùa tác xạ năm nay, nếu những tay súng khét tiếng như Võ-văn-Dậu, Bùi-văn-Xấu... đã từng vang bóng một thời, tự nhiên « biệt tích giang hồ » ; thì lại có những xạ thủ tài tử bỗng trở thành vô địch như CAO-VĂN-ỦY (Trường Hạ Sĩ quan Nha Trang) thiện xạ súng Tiểu liên Thompson, NGUYỄN-VĂN-THÔNG, PHÙNG-HỮU-NỮU (BKTĐ), NGUYỄN-LÃNH (Vùng I CT) vô địch súng lục với số điểm tối đa 100%.

Buổi lễ khai mạc đã đặt dưới quyền chủ tọa của Thiếu tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân, và ngày kết thúc — 23-12-1966 — là cuộc đua tài ngang ngửa của những tay súng tuyển lựa Việt Nam, và các thiện xạ trong lực lượng Đồng Minh đang tham chiến tại đây như : Đại Hàn, Hoa Kỳ, Phi luật Tân, và Tân tây Lan.

Nhận định một cách tổng quát thì mùa tác xạ 1966 đã được tổ chức một cách chu đáo, tưng bừng..., vì nhờ Trung tâm Huấn luyện Quang Trung — một Quân trường có đầy đủ tiện nghi — đã từng đào luyện trên 300.000 binh sĩ cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa kể từ ngày thành lập.

Một « đám mây hình nấm », những cột khói mầu và các thiện xạ năm 1966.

Mở đầu cho cuộc thi đua tác xạ, các xạ thủ đua tài với loại súng trường M1 thông dụng. Ngay khi vị chủ tọa tuyên bố khai mạc MÙA TÁC XẠ, một tiếng nổ long trời, và tiếp theo là một đám mây hình nấm — kết tạo bằng hàng trăm bánh TNT — bốc lên cao ngất. Rồi những cột khói mầu tỏa ra, rất khoa học, làm thành mầu quốc kỳ Việt Nam bay lòng lộng trước gió.

Trên thềm bắn, 25 tay súng đại diện cho 4 Vùng Chiến thuật và Biệt khu Thủ đô bắt đầu... « ăn thua » theo mỗi tầm bắn một. Sự thay đổi ngôi vị gần như không theo một qui luật nhất định nào. Ở tầm bắn 100 và 200 thước xạ thủ VÕ-CÔNG-ĐẮC (Vùng 2 Chiến thuật) đã làm ngạc nhiên mọi người với số điểm tối đa 80/80, nhưng rồi lại không may trong tầm bắn di chuyển, nên đang dẫn đầu bị tụt xuống hạng 7.

Kết quả loại súng trường M1, NGUYỄN-ĐỨC-CHÂU của Biệt khu Thủ đô đã xếp hạng nhất với điểm tương đối : 185/200.

Lần lượt những môn võ khí khác sau 5 ngày tranh tài, các thiện xạ vô địch toàn quân năm 1966 được ghi nhận như sau :

Giải cá nhân :

— Trung sĩ I Nguyễn văn Kính — Vùng II, vô địch Carbine M1 : 170/200

— Trung sĩ I Nguyễn đức Châu — BK TĐ, vô địch Garant M1 : 185/200.

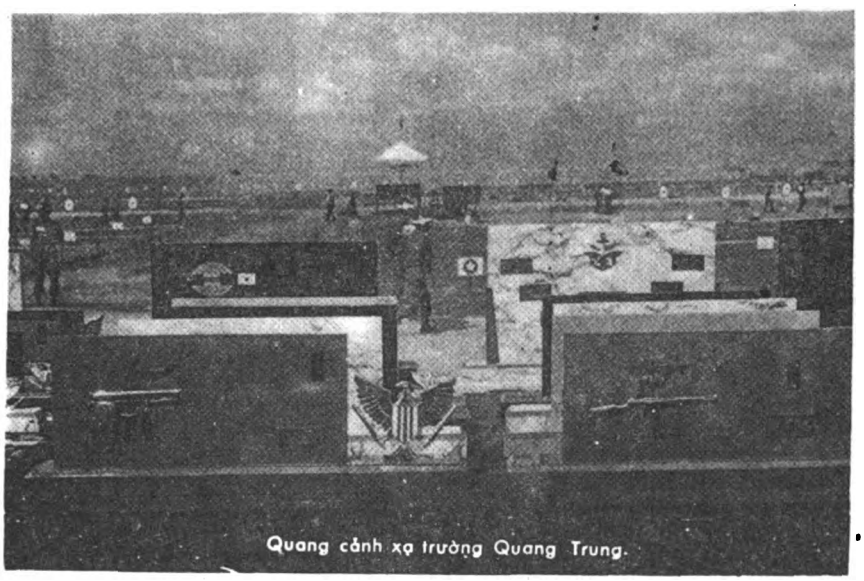

Quang cảnh xạ trường Quang Trung.

Thiếu tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân đang trao giải thưởng cho các thiện xạ các Vùng Chiến thuật.

Digitized by Google

— Trung sĩ I Nguyễn văn Thông — BK TĐ, vô địch súng lục : 100/100.

— Thiếu tá Cao văn Ủy — Vùng II, vô địch Tiểu liên Thompson : 95/100.

— Trung sĩ Nguyễn thành Chi — BKTĐ, vô địch Trung liên Bar : 246/250.

— Trung sĩ I Dương văn Ngữ — BKTĐ, vô địch Liên thanh 30 : 356/360.

— Thượng sĩ Đoàn văn Vệ — BKTĐ, vô địch Carbine M2 : 100/100.

— Trung sĩ Mã hoàng Long — Vùng II, vô địch phóng-lựu M79 : 250/400.

Giải toàn đội :

— Súng trường M1 : Biệt khu Thủ đô.

— Súng Carbine M1 : Biệt khu Thủ đô.

— Súng lục : Biệt khu Thủ đô.

— Súng Tiểu liên Thompson : Vùng II Chiến thuật.

— Súng Trung liên Bar : Biệt khu Thủ đô

— Súng Liên thanh 30 : Vùng 4 Chiến thuật.

— Súng Carbine M2 : Biệt khu thủ đô.

— Súng Phóng-lựu M79 : Vùng 2 Chiến thuật.

Giải đơn vị xuất sắc :

— Giải nhất : Biệt khu Thủ đô.

— Giải nhì : Vùng 2 Chiến Thuật.

— Giải ba : Vùng 4 Chiến thuật.

Tâm sự xạ thủ.

Hầu hết các xạ thủ về dự thi cuộc thi đua tác xạ Toàn Quân 1966, đều công nhận rằng với tổ chức khoa học của Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, từ những chuyện bốc thăm cọc số đến việc chỉ điểm dưới hầm, kiểm soát v.v... đã có sự công bằng, khác hẳn những cuộc thi trước.

Thiếu tá Cao văn Ủy, thiện xạ súng Thompson, một « tuyển thủ » có cấp bậc cao nhất, và cũng là người... nhiều ý kiến nhất cho biết .

— Chúng tôi — xạ thủ toàn quân — đã ganh đua với nhau một cách hào hứng, và tin tưởng vào tài nghệ của mình. Không có sự « thắc mắc », khiếu nại nhiều về các... giám khảo như những năm trước !

Là một trong những vô địch của Mùa Tác xạ Toàn Quân 1966, nhưng ông vẫn thẳng thắn công nhận rằng trong mọi cuộc thi — nhất là thi bắn — bao giờ kết quả cũng do một phần may rủi đưa đến. Điều này được chứng minh khi một số thiện xạ của ta cùng đua với những vô địch lực lượng Đồng minh.

Đại úy Phùng hữu Nữu người cùng đồng điểm với vô địch súng Colt : 100/100, tiết lộ phương pháp bắn... trúng đích :

— Phải giữ gìn sức khỏe, đi ngủ sớm và cấm « gần » đàn bà trong tuần lễ sau cùng !

Một xạ thủ khác (xin dấu tên) nói về khía cạnh... « đài thọ và tự túc » :

— Đi thi bắn nếu đừng phải « chi » nhiều quá trong khoản « tự túc », anh em sẽ cảm thấy... hấp dẫn và hăng hái hơn nhiều !

Một trường hợp đặc biệt.

Ngày chót của cuộc thi, « con gà nòi » Vùng II Chiến thuật — xạ thủ tài danh súng trường M1 Võ công Đắc — lại xuất hiện trong số 5 người được lựa chọn để đua tài với các thiện xạ đồng minh. Trường hợp này đặc biệt, vì kết quả chung cuộc anh đứng hạng 7, mà vẫn được kể là một trong 5 xạ thủ xuất sắc đứng đầu Quân đội, (về súng trường M1).

Trên thềm bắn, trong giờ phút hồi hộp nhất, Đắc cười nửa miệng rất tỉnh :

— Lại một phen... thử thời vận nữa ?

— Tại sao vậy ? Anh không tin ở nơi tài mình hay sao ?

— Có chứ ! Nhưng một trở ngại mà dù muốn dù không bắt buộc tôi phải nghĩ đến sự may rủi !

— Trở ngại gì ?

— Cây súng !

Đắc chỉ vào cây súng trước mặt mình và nói tiếp :

— Vâng ! Cây súng này... tôi đã bắn 40/40 điểm ở hai thế bắn đầu, nhưng rồi sau đó...

Mặt anh thoáng buồn, sự ấm ức trong lòng bộc phát :

— Chưa bao giờ đau đớn như vậy. Cũng chỉ vì đang đi công tác bất thường rồi về thì luôn, không mang theo được... « cô vợ yêu quí » của mình !

Phải chăng đây là một trường hợp đặc biệt, một thiện xạ thi bắn với súng... của người khác !

Và những « trở ngại tác xạ ».

— « Độ » gặp gỡ chót về súng Colt 11 ly 45 giữa Việt Nam và Đồng minh — để kết thúc cuộc thi bắn — đã có nhiều « pha » ngoạn mục và gay cấn. Các đấu thủ ăn thua nhau từng « mi-li-mét » một tại vòng đen trong cùng. Hai viên đạn cùng trúng điểm đen, lẽ tất nhiên, viên đạn nào sát với điểm hồng tâm nhất (trung tâm điểm) được kể như có giá trị hơn.

NGUYỄN-VĂN-TƯ — « cây súng » độc đáo của lực lượng người nhái — đã biểu diễn những « ngón » tuyệt vời, làm mọi người nhiều lúc như muốn... nghẹt thở. Ở tầm bắn xa nhất, TƯ đã bắn cả 6 viên vào điểm đen và thật qui tụ. Có một lỗ mà những hai viên đạn lọt vào, do đó đại diện cả 5 nước phải họp lại để quyết định. Với những « chuyên viên » về nghệ thuật — các Trưởng đoàn kiểm xạ thủ của Hoa kỳ, Đại Hàn và Tân Tây Lan — thì đồng ý ngay là 2 viên đã lọt cùng một lỗ, bởi vì một thiện xạ như Tư không thể nào để « đi phép »... một cách vô lý như vậy. Riêng hai đại diện Phi luật Tân và Việt nam không biết vì khó tính hay lầm cầm, đã cố tình gây khó dễ cho « gà nhà » hoài, nhưng cuối cùng thiểu số vẫn phải phục tùng đa số !

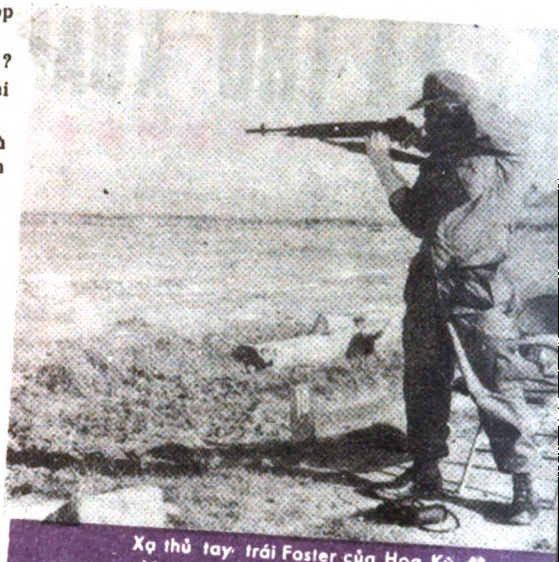

Xạ thủ tay trái Foster của Hoa Kỳ đệ nhị anh hào của súng trường M1.

Đến lần bắn kế tiếp, Tư lại đạt được số điểm kỷ lục, và là một trong số hai người dẫn đầu ; nhưng vì có một, vài đấu thủ Đại Hàn phạm lỗi kỹ thuật (bắn trước khi có tiếng còi của giám khảo), vị chỉ huy cuộc thi không theo đúng kỷ luật trường bắn như đã tuyên bố lúc đầu, nhân nhượng (hay lầm cầm ?) cho bắn lại. Cũng vì vụ bắn lại lộn xộn này, Tư bất bình để mất đi 2 điểm một cách đáng tiếc. Kết quả số điểm chung cuộc của anh là 97/100, thua Cowan (Hoa Kỳ) và Kim Yoon Sick (Đại Hàn) sát nút (98 và 99/100). Và đấy cũng là một an ủi nhỏ cho đấu thủ Việt Nam, vì Tư đã cùng được chia giải với các thiện xạ Đồng minh ở môn súng gay go này.

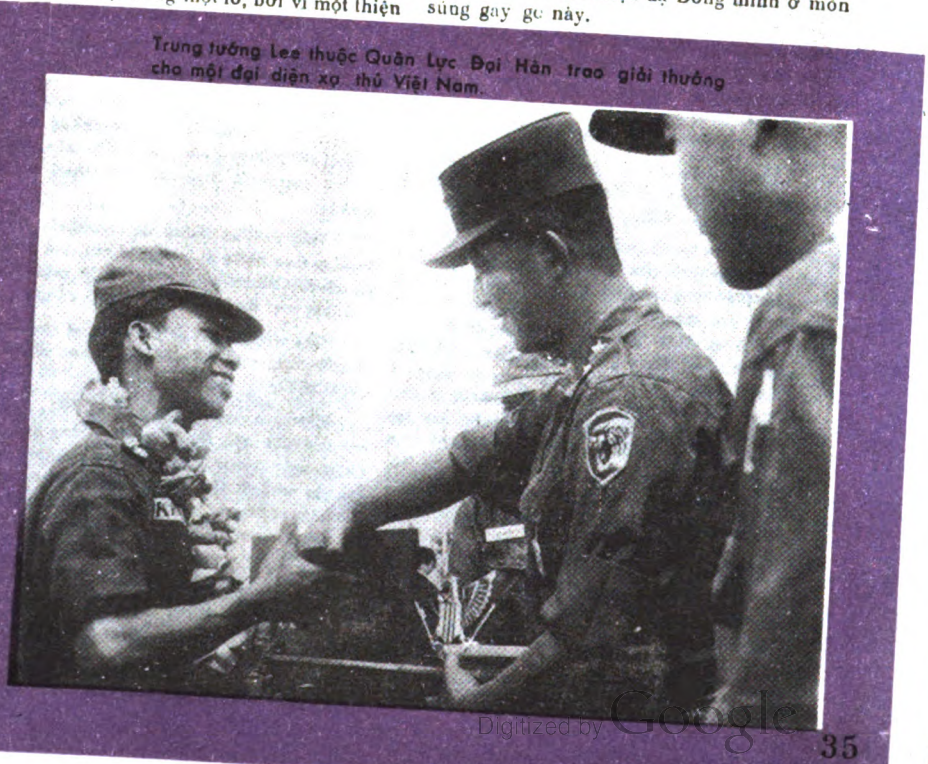

Trung tướng Lee thuộc Quân Lực Đại Hàn trao giải thưởng cho một đại diện xạ thủ Việt Nam.

Digitized by Google

LÁ THƯ XUÂN

(Tiếp theo trang 30)

— Ờ, như Pháo binh, Thiết giáp đều cho mình là « nốp » nhất...

Lân phát biểu ý kiến :

— Tôi theo lính bộ binh mới thực sự chiến đấu...

Ngàn ra cái điều phê phán :

— Binh chủng nào mà chẳng từ một nguồn gốc quân đội ! Người lính nào sống hết với bổn phận mình đều xứng đáng với danh hiệu Chiến sĩ cả.

Bọn anh đều im lặng để ghi nhận thấm thía lời nói của Ngàn. Đó là sự thật đẹp nhất. Lý tưởng cao quý nhất của người lính là bảo vệ quê hương.

Chợt Lân nhìn đồng hồ treo tường ở Câu lạc Bộ nói :

— Tôi xin lỗi phải về. Đại đội sắp điểm danh

— Thì cạn ly đi đã !

Uống vực một hơi hết ly, Lân đứng dậy :

— Khi nào có dịp tôi sẽ đến thăm các anh. Tôi ở 2a B, Lý Thường Kiệt.

Anh nhìn theo Lân lướt nhanh ra khỏi Câu Lạc Bộ. Bóng dáng Lân khuất sau con đường dẫn về Tiểu đoàn Lý Thường Kiệt.

Anh vơ vẩn nghĩ ngợi. Nơi đây bao thanh niên về thụ huấn, đã rời trường gốc lên đường đi khắp bốn phương làm nhiệm vụ. Anh cũng sắp đi khỏi đây rồi...

Hình ảnh một đoàn xe nằm dài theo con đường trước sân Tiểu đoàn hiện ra dưới mắt anh. Tâm tư anh chợt bừng lên...

Các Tiểu đoàn mãn khóa học trước đã ghi vào ống kính tâm khảm của anh hơn một lần rồi. Anh đã nhìn Tiểu đoàn Lê Lợi, Tiểu đoàn Đinh tiên Hoàng ra trường. Một đêm văn nghệ tự do. Các anh em tân binh mà ngày hôm sau đã là một người lính thực thụ ở đơn vị rồi tha hồ mà nhảy lên khán đài phát biểu ý kiến, ca một bài hát vui, một điệu 6 câu vọng cổ hay những bản múa mọi « chuýts », giữa tiếng vỗ tay rào rào từng nhịp cổ võ lẫn với tiếng hát nối theo của các bạn đồng đội.

Không khí nhộn vui cởi mở như một đêm hoa đăng có pháo bông nở tung giữa bầu trời, chẳng khác một hội vui Xuân.

Em, sao tự nhiên lúc đó anh lại miên man nghĩ đến ngày ở quê hương chúng ta, em ạ. Quê hương của chúng ta vào những ngày Xuân sao êm đềm và nhẹ nhàng thế em nhỉ. Chỉ nhắc đến tên làng của em và của anh lòng anh cũng đủ thấy nao nao luyến nhớ ! Xa rồi, em nhỉ, thuở thanh bình xưa có những ngày Tết xác pháo rực đỏ ngập cả bước đi trong sân nhà. Thôi, có nhớ chăng là nhớ trong tâm khảm để ôm ấp mãi những hình ảnh đẹp của một mùa Xuân không có chiến tranh, để trọn hưởng những câu ca đẹp đẽ « tháng Giêng ăn Tết ở nhà... » Em có biết anh ước mong hòa bình đến thế nào không ! Hôm nay anh đã vận « nhung phục » trên người, anh nghĩ chính người lính cầm súng bảo vệ đất nước là kẻ mơ ngày chấm dứt binh đao nhất. Hôm nay cuộc sống quân ngũ của anh mới là bước đầu và cái Tết năm nay đánh dấu một mùa Xuân mới, ghi đậm một nét mới mở đầu ngã rẽ của cuộc đời anh. Dù cho chiến tranh chấm dứt mau hơn như anh thầm nguyện ước thì nhiệm vụ pháp định của anh cũng phải hai cái Tết nhà binh nữa.

Em, mấy ngày nữa anh sẽ rời quân trường và hơn một tuần nữa là Tết Nguyên Đán. Tuy anh không về vui Tết với gia đình và em nhưng chắc chắn anh vẫn yên lòng vì anh bao giờ cũng có mùa Xuân của em cho anh, mùa Xuân yêu thương trong lòng của hai chúng ta, em ạ. Em của anh yên lòng vì đến nơi đâu hình ảnh của em đều ở trong tâm trí anh và anh đều đem theo khung cảnh một mái nhà êm ấm mà chúng ta hằng mong ước và thỏa nguyện.

Em của anh, những giây phút bên các bạn anh trong Câu Lạc Bộ ở đây nhiều lúc như ngừng hẳn lại để mà suy nghĩ mông lung theo chiều hướng tâm trạng của mỗi người. Như anh, anh hướng về em để mà thương, mà nhớ những ngày êm, vui, đẹp gần nhau khi ở nhà, em ạ.

Trên gương mặt của Hiền thoáng ưu tư, vẻ thẫn thờ của Ngàn, ánh mắt long lanh sáng rực của Hùng, tất cả tụi anh đều như muốn quên đi những ngày khổ tập theo trường và hình như đang tự hỏi không biết mình sẽ đi đâu đây. Không biết anh sẽ đi đơn vị nào trong vùng 3 Chiến Thuật. Sư đoàn 5, 25 hay 7... Đơn vị nào mai này sẽ đến đón các anh bên trại Nguyễn Tri Phương ? Bao nhiêu người trai lớp lớp đến đây thụ huấn quân sự căn bản để đi khắp các đơn vị chiến trường cùng tập những bài học đã thâu lượm ở quân trường...

Anh lẩm bẩm :

— Thân trai đã mang danh làm nhiệm vụ thì dù đi chân trời đơn vị nào há lại ngại ngùng chùm bước ?

Hiền ngạc nhiên, mắt ngơ ngác như hỏi anh. Tự nhiên hình ảnh đẹp của ngày xưa chợt vẽ ra trong trí anh lúc đó em ạ. Một tráng chiến sĩ tay nâng ly rượu bồ đào nốc cạn trước khi hùng dũng lên đường với thanh gươm, yên ngựa. Anh thầm đọc câu sau đây trong khúc Chinh Phụ :

« Chí làm trai dặm nghìn da ngựa,
« Gieo Thái sơn nhẹ tựa hồng mao »

Đã mang thân nam nhi thời chinh chiến thì « sa trường kia là chốn thi trai » và « sống thác coi thường ».

Anh đọc thành tiếng, trước những cái nhìn soi mói không hiểu « sao anh vơ vẩn thế », như cậu học trò đọc thuộc lòng câu cuối trong bài Sống và Chết :

« Sống và Chết không do con người tự định đoạt, ta thản nhiên đi vào cuộc đời, can đảm nhìn vào cái chết để tìm sự sống cho ngày mai. Nếu có chết, hãy ước nguyện được chết anh dũng ».

Nghe anh đọc hết mắt các bạn lại rực sáng lên cả một lượt, em ạ. Họ đã hiểu anh hơn vì tâm trạng anh là của họ.

Không có rượu bồ đào mà chỉ có... bia. Anh em đều ngây ngất. Và đôi má anh hồng lên như vẻ e thẹn ngày nào anh cầm tay em ngỏ lời « anh yêu em, yêu em suốt đời, em ạ » Mấy anh ngây ngất mà vẫn nhận ra được câu đó nằm trong bài nào, trong tập san nào em ạ. Các bạn anh và anh gần nhau là thế đó đấy em.

Em của anh, trong lần thơ này không có gì viết cho em, anh lại đem ngay hình ảnh và tâm trạng của người chiến binh ngồi bên nhau « chén tạc chén thù » vui nhịp trước ngày rời quân trường không biết ngày đi đơn vị có được chung lưng cầm súng, gần nhau chiến đấu một mục đích chung là mong quê hương chóng có mùa Xuân. Anh mong em đọc và hiểu con người hiện tại của anh. Mai này ra đơn vị, anh sẽ thường thường viết cho em để ghi dấu những cung đường nhiệm vụ của anh.

Một lần nữa, em yêu của anh, anh bảo với em rằng dù Tết anh không được về với em và gia đình thì bao giờ anh vẫn vui, vẫn có « mùa xuân » và anh mong mỏi em chấp nhận một cách vui vẻ sự thiệt thòi đương nhiên của một người vợ xa chồng để mà nguyện cầu với anh đất nước thân yêu mau yên lành thanh bình trở lại. Và đến khi ấy, ngày nào đối với chúng ta lại chẳng là ngày T[illegible] mùa nào lại chẳng là mùa Xuân, em nhỉ ?

Ô CHỮ ĐINH-MÙI

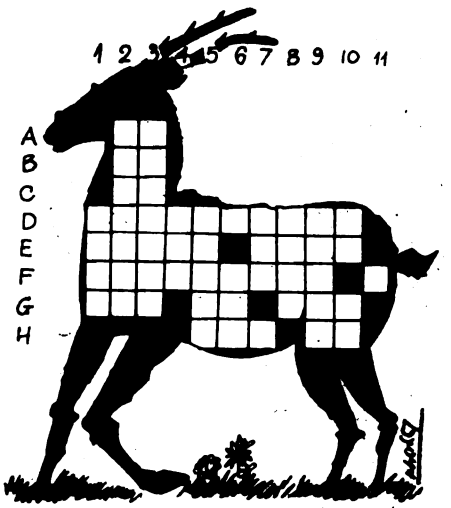

NGANG

A— Con vật năm nay.
B— Nếu thêm « đen » vào thì là một loại nhựa đường.
C— Nhớ.
D— Đọc làm em phải vậy.
E— Tiếng Anh có nghĩa là « trong số » — Chữ Hán gọi là « nhớ ».
F— Chí làm trai — Vo lại.
G— Làm cho đầu êm khi nằm (viết lộn xộn) — Thành nhiều bản — Xóa vết chì.
H— Đứng hạng nhì sau các loài muông thú — Kẻ học thức.

DỌC

1— Chữ tắt của các khối Minh Ước Bắc Đại Tây Dương.
2— Tên năm mới.
3— Cùng một loài với cóc nhái.
4— Cha của cha.
5— Một thiên.
6— Gờ — Cũng có nghĩa là « lóng lánh ».
7— Cái răng — Bị sưng ở đầu.
8— Màu yêu đương.
9— Một động tác (thất thần).
10— Nhân xưng ngôi thứ hai của tiếng Tàu — Che chở cho mát.
11— Giả tảng.

Digitized by Google

MÙA XUÂN BÊN KIA SÔNG

(Tiếp theo trang 25)

Quán cà phê của Láng được rộng thêm bằng bốn cái poncho nối lại căng ở ngoài sân. Miếng vách lá ngăn được giở gọn làm cho gian nhà rộng hơn. Những bàn ghế so le, cao thấp không đều nối thành hai dãy dài. Bộ lư đồng nhỏ xíu với tấm di ảnh của mẹ Láng cũng được đánh bóng và lau chùi cẩn thận. Ở đàng sau sàn nước đã cột sẵn mấy con gà, mấy con vịt. Tất cả đã chụ đáo chỉ chờ gởi rề.

Sáng 24 Tết được lệnh hành quân gấp vì tin mật báo có 2 Tiểu đoàn Việt cộng định cắt đứt đường giao thông có lập tỉnh này không cho đồng bào mua bán trong các ngày Tết hay hưởng Xuân. Đơn vị của Bình đã đội ngũ chỉnh tề, ông Thìn kiểm soát rồi báo cáo cho Thiếu úy Khải tình trạng vũ khí và quân số tác chiến xong. Ông đốt một điếu thả khói nhìn qua nghĩa trang quân đội ở bên kia sông lầm bầm :

« Hỡi hương hồn của các bạn, xin các bạn hãy phò hộ cho đơn vị thâu lượm được nhiều thắng lợi, các bạn hãy phò hộ cho những người sống được yên lành mọi bề, cho tụi nhỏ được hưởng một cái Tết hạnh phúc vui vẻ đẹp đẽ ».

Con Bình thì khói nói, băng băng bó bó như gà mắc đẻ. Cái cuộc đời quân ngũ thường dành cho mình những bất ngờ đôi khi có làm cho bực mình nữa nhưng đời sống của cá nhân phải nhập vào trong cái khối to lớn. Tiếng còi rú lên từ chiếc xe đầu. Tất cả vội vã lên xe. Xe chuyển bánh. Khi đoàn xe đổ xuống dốc cầu. Bình nhìn thấy Láng đã đứng ở trước rạp mới che nhìn với theo từng chiếc xe một như tìm kiếm. Bình không muốn người thương của mình bận lòng nên anh vội đậu mặt sau chiếc nón sắt của người bạn đứng trước mà trong lòng nao nao chợt buồn và thấy tội nghiệp cho Láng, thương cho người vợ sắp cưới.

... Tiếng máy bay trực thăng từng đoàn in lên nền trời xanh. Tiếng phản lực cơ xé mây vun vút. Tiếng đạn đại bác nổ ầm vang dội đến cả trại gia đình làm cho Láng chột dạ lo lo, nước mắt chảy quanh tròng. Láng e ngại cho chồng, cho chồng, nàng thở dài nhè nhẹ kéo ghế ngồi ở cái bàn đã sắp dãy chỉ còn dợi phủ 1 lớp nylon màu xanh hay màu hường. Nàng nhìn đám trẻ, con của lính chạy ra giữa sân trước. Chúng gọi nhau, hết lên từng chập khi thấy những chiếc máy bay từ đàng xa ở trên cao, từng chiếc nhào thẳng xuống rồi lại vọt lên sau khi nghe một tiếng nổ ầm vang dội, chúng lại reo lên cười hăng hắc khoái chí. Vợ của ông Trung sĩ Cần ở cạnh bên nhà tay cầm cái chén bước qua hỏi Láng :

— Láng ơi, còn nước mắm ăn sống không em, cho chị mượn nửa chén rồi mai sớm chị trả. Hồi sáng đi chợ mà quên mua rồi.

Láng hơi giật mình :

— Dạ còn, để em lấy cho chị.

Chị Cần nhìn mặt Láng như thông cảm với nàng nỗi lo âu nên nói :

— Ôi hơi nào mà lo em ơi, rồi dâu cũng vô đó hết mà. Cái áo dài mới em may hết bao nhiêu mà băng hàng gì đó Láng ?

Hai người ra nhà sau, Láng vội lấy chai nước mắm đựng trong chai Vĩnh Sanh Hòa, Láng nói :

— Dạ bằng hàng nội hóa mà 400 đồng lận chị.

— Và ai may vậy em ?

— Dạ vợ của Hạ sĩ Đực đó chị.

— Ở, vợ thằng Đực may khá lắm. Từ hồi thằng Đực chết, vợ nó may có dư khá khá. Nó mới xây mã cho thằng Đực đâu hết gần 3000 đồng lận. Thấy nó cũng thương, một nách 3 đứa con còn bà mẹ chồng nữa. Thôi chị về nghe, mai sớm phải mua thêm 1 tỉnh nước mắm để còn xài ba ngày Tết nữa chớ.

Hai người trở ra nhà trước. Chị Cần bước sang cái hàng rào cao năm tấc đi tắt về nhà mình cho mau. Láng đứng tần ngần ở cửa. Một chiếc xe lôi đã đậu ở dưới dốc cầu. Mấy người vợ lính đi chợ về. Láng thấy họ thản nhiên, Láng cố tìm xem có ai cảng tâm trạng với mình không nhưng thấy họ vẫn cười nói như không hay biết một trận chiến sôi động đã xảy ra cách đó không xa mà chồng họ đang lao mình vào lửa đạn. Họ coi đó như là sự tất nhiên vậy thôi. Một vài đứa trẻ thấy mẹ đi chợ về chạy theo giỏ đồ ăn tìm kiếm một gói xôi, một trái chuối. Có tiếng la của một bà mẹ khi thấy con chạy ra ngoài nắng, hay chợi dơ... Tự nhiên Láng cũng thấy mình yên lòng, thấy được an ủi với ý nghĩ, người ta sao thì mình vậy.

Tin chạm địch đội về hậu cứ... tiếng súng nổ dồn hơn..., càng lúc càng xa hơn... Những tin chiến thắng sơ khởi bay về,.. những xác địch đếm được, những vũ khí tịch thu được loan truyền qua các máy thu thanh vào chiều hôm ấy.

Rồi đoàn quân chiến thắng quay về vào xế trưa 28 Tết. Đoàn xe kéo theo cơn bụi đầy trời của cái tỉnh nắng bụi mù nổi tiếng này. Trẻ con chạy ra đứng hai bên đường la từng chập khi có một chiếc xe chạy ngang Tiếng của bà vợ lính rầy con. Láng vội chạy ra đứng trước rạp cũng nhìn với theo từng chiếc xe, tìm người yêu, tìm cha. Những người lính mặt mày đen thui thủi đầu đội nón sắt, áo quần bẻo nhẻo, đơ dáy, người nào cũng như người nấy cái quần còn ướt nhẹp từ lưng trở xuống. Tiếng la của một vài người bạn từ trên vang xuống hỗn loạn :

— Làm gà chưa có dâu ơi !

— Mua rượu nhiều nghe ! Cô Láng ơi !

— Chú rể đâu rồi cô dâu ơi !

Một chiếc xe từ đằng sau đang nối đuôi tiếng ông Thìn hét lớn từ cửa ca-bin chiếc GMC :

— Sửa soạn lẹ đi con. « Dia » tới rồi, đủ hết không thiếu ai.

Láng mừng quá, lính quính không biết phải lo gì nữa. Hỏi sáng nàng đâu có đi chợ vì dâu có biết bữa nay hành quân xong vì thường thường những cuộc hành quân kéo dài cả tuần lễ. Mấy bữa nay nàng cứ thấp thỏm dợi chờ nên không có dự bị gì hết. Mấy con gà, con vịt còn cột chân y nguyên. Láng òa lên khóc rồi cuống cuồng chạy lại bàn thờ mẹ đốt một nén nhang run rẩy cắm vào lư hương như để cầu cứu.

Ông Thìn chạy về đến nhà nhìn Láng mắt đỏ chạch, cười lớn nắng :

— Cha mày, tao đã chết đâu mà mày khóc ; đi nấu nước lẹ đi con. Đằng trai tới bây giờ. Mình mới lấy ngày thôi còn nhậu đề chiều 28 Tết. Trận D.C kỳ này mình thắng lớn quá xá, đơn vị mình chỉ bị thương nhẹ có 5 người thôi. Lấy biết bao nhiêu là súng « Thắng Bình mày » kỳ này lấy súng ngon lành lắm nghen ! Thôi nhóm lửa nấu nước đi con.

Ông vội vàng lấy cây bút chì mở tô vào tờ giấy bồng đơn hai chữ « Vu Quy » thật lớn đem treo trước cổng rạp. Ông chạy sang bên hàng xóm mượn hai chậu Vạn Thọ để ở hai bên cổng. Vợ mấy người lính cũng vội thu xếp nhà cửa để chạy qua phụ với Láng quét dọn nhà, trải bàn, lấy tách, rửa bình. Mấy đứa nhỏ bu quanh cái rạp, xô đẩy nhau :

— Đám cưới cô Láng mày ơi !

— Xí, cô Láng lấy Trung sĩ Bình nè mày!

— Cô dâu đẹp quá hơ mày !

— Chị Láng tao đó mày !

Mặt trời trốn đâu mất, bóng đêm về hồi nào không ai hay. Ông Thìn đã mượn được chiếc đèn măng xông bơm dầu, rồi treo lên ở giữa rạp. Hai xấp cờ giấy bằng giấy xanh đỏ bắt tréo thành chữ X ở trong rạp dưới ánh đèn coi cũng đẹp mắt. Tiếng còi xe jeep nhận từng hồi ở đằng xa, hai đèn pha chói lên. Tiếng trẻ la :

— Đằng trai tới, đằng trai tới, chạy ra coi mặt chàng rể mày.

Tiếng một đứa trẻ khác :

— Chàng rể bận đồ linh mày ơi !

— Kỳ quá mày ơi ! Chàng rể lấy vợ gì mà bận đồ linh mày ơi, có giắt cái bông đỏ đỏ nữa, ngộ quá há há.

Thiếu úy Khải đi trước mặt nghiêm trang trong bộ đồ trận hồ cứng thẳng tắp, kế đến Trung sĩ Bình cũng vậy nhưng có giắt cái bông đỏ rồi một hàng dài bạn của Bình cũng bận đồ xanh mới ủi thẳng tắp. Bên đàng trai chỉ có vậy thôi. Những thủ tục của một đám cưới được thông qua. Bình và Láng cùng đứng trước bàn thờ đốt đèn cầy. Sau đó những người lính quen thuộc của đơn vị, cũng được uống cà phê đen hay sữa tùy theo thói quen như ngày thường nhưng có khác là hôm nay họ ít nói hơn. Láng mặc chiếc áo dài nội hóa màu hường bông ép chớ không phải áo bà ba và bới tóc chớ không còn kẹp như mọi bữa.

Ông Thìn đứng dậy cám ơn tất cả và nói vì « lý do kỹ thuật » mà ai cũng biết, nên hôm nay làm đám cưới để lấy ngày, còn bữa nhậu xin hẹn đến chiều 28 Tết. Thiếu úy Khải xin đỡ lời và thay mặt anh em đưa cho ông Thìn một cái bao thơ dầy dầy màu vàng của nhà binh gọi là của anh em trong đơn vị góp vui với Bình và Láng. Tiệc cà phê kéo dài tới khuya...

Sáng 29 Tết, trời còn sương, hơi lạnh từ lòng sông bốc lên, vợ chồng Bình có lẽ còn ngủ kỹ. Quán cà phê nghỉ vài hôm để sửa soạn ăn Tết. Ông Thìn trong bộ đồ trận tươm tất, bơi chiếc xuồng ba lá qua con sông vào Nghĩa trang Quân Đội tay cầm bó nhang lớn và đèn cầy. Ông đi từng ngôi mộ một lầm bầm tên từng người như nói chuyện gì với họ trước khi vái rồi cắm nhang. Những ngôi mộ thập tự được ông đốt 2 ngọn đèn cầy trắng. Ông thấy mình vui và nước mắt doanh tròng.

Trong trại gia đình binh sĩ có nhiều tiếng đàn bà gọi nhau đi phiên chợ cuối năm.

Chương-Thiện, một mùa Xuân

TRẦN-XUÂN-THÀNH

CÁC CHIẾN-HỮU NHỚ ĐÓN ĐỌC :

Tiền - Phong số 19

CHÍNH SÁCH BÌNH-ĐỊNH, XÂY DỰNG NÔNG THÔN DƯỚI MẮT Trung Tướng VĨNH-LỘC

Digitized by Google

Tờ báo Tốt mà mọi người mong đợi

68 trang lớn — Giá 50 đồng

LỚP ĐỌC THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

SCOLE PAR CORRESPONDANCE
(Enseignement par correspondance)

TRƯỜNG HÀM THỤ
VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SAIGON
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T.N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến hết Nhất.
★ Luyện thi THÀNH C } Hai đợt mỗi tháng
★ Luyện thi Tú-Tài I, II } chương trình mới
★ Luyện thi Võng mạc (của Bộ Quốc-gia Giáo-dục)
Chú trọng đến lớp 12A, Nhì C và Đệ Nhất C đặc biệt
Học lại hành cho các Quân-nhân và Công, Tư chức
Nơi bán thơ và Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy quyển sách chỉ thị (Brochure) — ghi rõ họ và sinh ngày tháng để lấy tập Hội Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964
● Tú Tài II ban C, D đậu 90%.
● Tú Tài I ban C, D đậu 80%.
Quyền lợi của Học viên Văn-Hào
● Giảm học phí
(— Binh sĩ + công chức hạng D trở xuống.
(— Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở lên.
● Dự các trại hè
— Cho chứng chỉ, giấy tờ cần thiết để dự thi ở đâu cũng được.
— Đã hai học kỳ đợt I và II theo sát chương trình mới (1965).

AN-THÀNH
154, LÊ-THÁNH-TÔN_SAIGON
ĐIỆN-THOẠI : 22.754_DIỆN-TÍN THANAN_SAIGON
HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

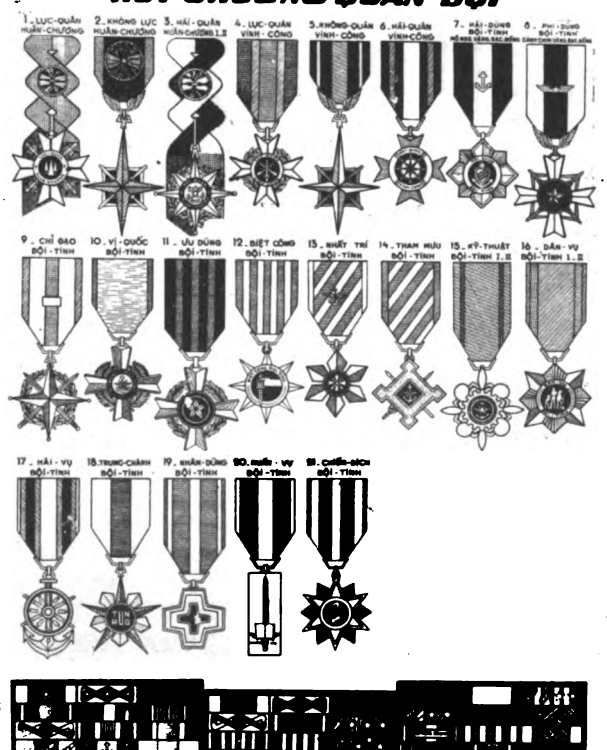

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đái hạ
VÕ . VĂN . VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.1.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh cuộc Tiêu-sản — Ối mửa, quặc đau, ăn uống không dặng bẩn thần đã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
SẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ-VĂN-VÂN
(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28950)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mạch lươn nên uống : TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kê chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62
VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966-1967 đã bắt đầu !

★ Các bạn học sinh trên TOÀN-QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !

★ Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường Đất nước !

★ Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI

học vấn hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư** gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc)

từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ABC

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục vĩ đại này.

Vì Trường bảo đảm sự thành công về học vấn của Bạn.

Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về **129-131 Lê-văn-Duyệt Saigon** xin bản **Điều Lệ Nhập Học.**

Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mắt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư ĐHSP Saigon và Đại Học Dalat.

ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám-Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương Pháp.

TÔ-ĐÁNG, cử nhân giáo khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.

VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.

CỦ-AN-HƯNG, Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.

PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.

NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.

LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.

LÊ-TRUNG-NHIỆM, tiến sĩ văn chương Pháp giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

ĐỖ-THỌ-QUỲNH, giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.

NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú ý : Đề khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ. 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23 *NGUYỄN-VĂN-GIAI. DAKAO — SAIGON*
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí-sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đạt 50%.

NIÊN-KHÓA 1966 - 1967 :

Có đủ các lớp Trung Học : từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.
do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
- TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
- TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
- TRẦN-BÍCH-LAN : Hiệu-Trưởng Văn-Học.

VIỆT
- NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-sư Bồ-Đề, Saigon.
- TRẦN-VIỆT-THANH : Giáo-sư Long-An.

PHÁP
- LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-Khoa, Saigon
- NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
- PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.
- VŨ-SINH-HIỀN : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
- PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
- HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
- ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
- ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
- NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
- TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
- ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
- NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- Nguyễn-Trường-Khoan: Cử-Nhân Luật-Khoa

VẠN-VẬT
- NGUYỄN-TỤNG : Dược-sĩ
- NGUYỄN-DƯƠNG-KIM: Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
- LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
- CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
- NGUYỄN-XUÂN-LẠNG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 5% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ. 10% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng B.

Digitized by Google

QUÝ BẠN Ở XA GẦN KHÔNG CÓ PHƯƠNG TIỆN ĐẾN TRƯỜNG MUỐN HỌC THÊM

Muốn tiến về Văn Hóa xin gởi thơ hỏi thể lệ nơi TRƯỜNG :

HẠNH-NGHĨA

HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên. Tế-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học Sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, cho chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— *Ghi tên lúc nào học lúc ấy.*

— *Nhà trường giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Tiểu-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân nhân, hay con em được giảm học phí.

Digitized by Google

– HỌC ĐỂ TIẾN !
– HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
– HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công-Chức, Tư-Chức, Quân-Nhân hay Nhân-viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM-THỤ
VĂN-HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trình-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG-TRÌNH BẢO-ĐẢM

KẾT-QUẢ CHẮC-CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cứ THỂ-LỆ.

Digitized by Google

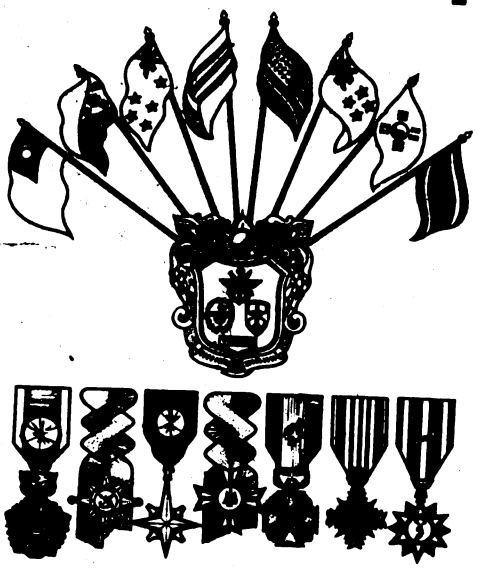

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 25.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huấn-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NỔNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lựa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 337 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu dạp dình, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐỨNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi dơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc dẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

TÌNH QUÂN DÂN,
Tranh sơn dầu của NGUYỄN VĂN-NHUẬN

NĂM 1967
PHẢI
LÀ NĂM
CHIẾN THẮNG
NÔNG THÔN

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#140

Digitized by Google

V.S.E Chương 2

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

140
15-12-65

NIC dupl

STOR
AP
95
.V5
C63
#140

YÊN-NHÂN NGUYỄN-NGỌC-HẠNH

Digitized by Google

« Trung Liệt » tác phẩm điêu khắc của NGUYỄN-THANH-THU

Digitized by Google

CHIẾN SĨ
CỘNG-HÒ

NIỀM TIN TẤT THẮNG

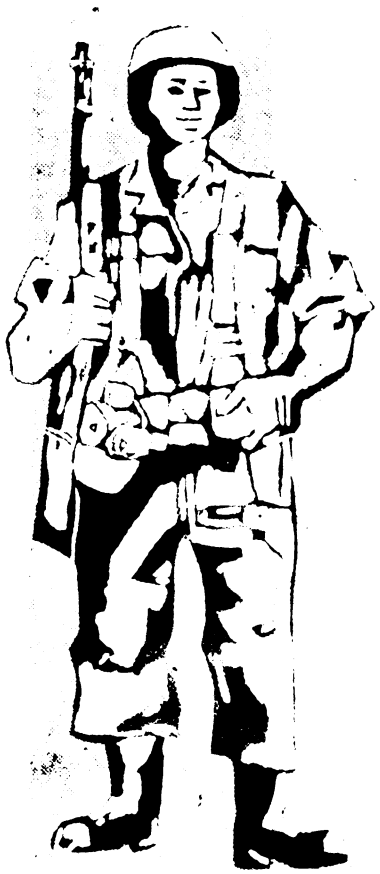

Từ sau trận Pleime, Q.L.V.N.C.H. đã liên tiếp chiến thắng ở la Drang, Thạch-Trụ, Cà Dâm... Dù vậy, dư hưởng của chiến thắng Pleime vẫn còn vì tầm quan trọng chiến lược của nó.

VC, khi phóng ra một lực lượng đáng kể, bám sat Pleime, toan áp đảo chiến trường, một mặt để gây tiếng vang trên chính trường quốc tế, mặt khác để lập một đầu cầu ở vùng Cao-nguyên bảo đảm cho việc xâm nhập cán binh và vũ khí trên đoạn chót của con đường Hồ Chí Minh từ Bắc vào Nam xuyên qua Lào Quốc.

Với trận Pleime, VC muốn tái diễn tấn tuồng Điện Biên Phủ nhưng kết quả đi ngược lại với dự tính của chúng. Hàng ngàn xác địch ngổn ngang ngoài trận địa. Những đơn vị thiện chiến nhất của VC bị đánh tan tành. Thất bại ở Pleime, VC gom góp tàn lực chuyển sang Chu Prong nhưng ở đây chúng cũng không làm được gì hơn và rốt cuộc vẫn rước lấy thảm bại.

Không đạt được ước vọng ở vùng Cao nguyên, VC kéo nhau xuống miền duyên hải Quảng Ngãi thì chính ở đây các đơn vị của QLVNCH và của Đồng Minh cũng lại cho giặc Cộng nếm những trận đòn đau điếng. Trên đường rút lui, tàn quân VC còn bị đại bác cỡ lớn có tầm bắn xa của các chiến hạm Hoa Kỳ thuộc Hạm đội thứ 7 rót xuống đầu một cách chính xác khiến cho số thiệt hại của chúng tăng thêm gấp bội.

Nếu phải đem so sánh hai giai đoạn chiến đấu để rút một bài học kinh nghiệm, chúng ta có thể nhận định rằng sở dĩ trước kia Pháp đã thảm bại ở Điện Biên Phủ chỉ vì quân đội Pháp đã kém tinh thần lại còn kém trang bị cho nên Việt Minh mới vây hãm được Pháp trong lòng chảo Điện Biên Phủ để cuối cùng tràn ngập bắt buộc các đơn vị trú phòng của Pháp phải đầu hàng.

Ngày nay, quân đội Đồng Minh chiến đấu bên cạnh các chiến sĩ VNCH với một ý nghĩa thuần túy quân sự để giúp Việt Nam đánh bại C3 chứ không phải để chiếm đất đai. Hơn nữa, tinh thần chiến đấu của chiến sĩ VNCH rất cao trong khi tinh thần của VC lại bị lung lạc vì những cuộc truy kích liên miên của QLVNCH, những cuộc dội bom ác liệt của các phóng pháo cơ chiến lược B-52 xuống các mật khu và những cuộc oanh tạc Bắc Việt càng lúc càng gia tăng.

Về kỹ thuật, chúng ta đang ở trong một tương quan lợi thế gấp bội Việt Cộng. Chúng ta có những vũ khí tối tân, những phi cơ hiện đại nhất có thể hoạt động bất cứ lúc nào và bất kỳ ở đâu. Với những điều kiện như vậy, Việt Cộng không thể nào có đủ sức chịu đựng một trận địa chiến lâu dài cho nên sự thất bại của chúng trong chiến dịch mùa mưa là một việc tất nhiên phải xảy ra.

Những thành tích vẻ vang của các chiến sĩ VNCH trong mùa mưa đã đem đến niềm tin tất thắng. Giai đoạn *Tổng phản công quân sự* mà Trung Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia đã đề cập đến trong bức Thông Điệp nhân ngày kỷ niệm Cách Mạng 1-11-63 mở đầu bằng những chiến thắng và sẽ kết thúc bằng sự thắng lợi hoàn toàn của Quân dân VNCH

CSCH

Trong số này

★ **PHẦN TIN TỨC :**

3— Niềm tin tất thắng. 4— Những chiến thắng lớn trong tháng. 6— PLEIME, chiến trường quyết định. 8— Lễ mãn khóa 20 Võ Bị Quốc Gia Đà lạt. 10— Phái đoàn Chính phủ VNCH thăm viếng thân hữu Đại Hàn Dân Quốc. 14— Trường Quân Y.

★ **PHẦN NGHIÊN-CỨU :**

12— Tìm hiểu nước bạn Thái Lan 16— Phi cơ quân sự Hoa Kỳ năm 1965. 22— Chiến thuật du kích. 23— Kỷ luật tạo nên người chiến sĩ hiên ngang. 24— Toán học trên thế giới. 25— Cuộc khởi nghĩa đầu tiên trong lịch sử.

★ **PHẦN VĂN-NGHỆ GIẢI-TRÍ :**

18— Đầu đường Thành phố *(Truyện ngắn của TƯỜNG-LINH)*. 20— Lá thư của một người không quen. Thơ Đơn vị *(THƯƠNG-DÃ-THẢO, M.H. HOÀI-LINH-PHƯƠNG, NHƯ-LAM-HẠNH, GIÃNG-NGỌC, PHỦ-CẦM, KIỀU-MỘNG-HÀ)*. 25— Cười Vang Đồn Trại. 26— Nụ cười đơn vị *(HIẾU-DỆ)*.

Phóng sự của : Nguyễn-Thế-Hưng.
Hình ảnh của : Phòng Điện Ảnh Cục Tâm Lý Chiến. V.B.

Phim màu của NGUYỄN-NGỌC-HẠNH

SẴN SÀNG

Digitized by Google

NHỮNG CHIẾN-THẮNG LỚN TRONG THÁNG

IA DRANG

Lữ Đoàn Nhảy Dù tham dự cuộc hành quân Thần Phong 7 do Quân Đoàn II tổ chức, từ ngày 18-11-65.

Ngay lúc 13 giờ ngày 18-11-65, Lữ Đoàn Nhảy Dù đã tới khu vực hành quân, và vào lúc 15 giờ thì chạm súng nhẹ với địch ở phía Tây Nam đến Đức Cơ.

Các đơn vị Nhảy Dù đóng vị trí đêm tại khu vực này. Trong suốt đêm không xảy ra một cuộc chạm súng lớn nào.

Qua ngày 19-11-65, một tiểu đoàn Nhảy Dù lục soát hướng Nam của khu vực hành quân trong thung lũng Ia Drang đã chạm súng mạnh với địch. Trong cuộc chạm súng này, các chiến sĩ Mũ Đỏ đã anh dũng chống trả và gây cho địch 30 tên chết tại chỗ, bắt sống một tên cùng tịch thu một súng trường Nga, một tiểu liên K-50 và một số lựu đạn. Trong cuộc chạm súng này, lực lượng Nhảy Dù tổn thất rất nhẹ.

Sáng ngày 20-11-65, Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù tiến chiếm mục tiêu ấn định trong khu vực hành quân, chạm súng với một lực lượng địch khá đông đảo, nhưng cũng gây cho chúng 9 tên chết tại chỗ, tịch thu 2 súng trường Nga và một tiểu liên K. 50.

Sau đó, đơn vị Nhảy Dù này tiến về hướng Nam và giao tiếp với một đơn vị khác, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, để cùng chiếm một mục tiêu tiếp theo. Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù lục soát và tiến về hướng Tây để chiếm đồi Plé Lao Techin thì chạm súng với địch trong khi đang bám sát Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù từ hướng Bắc xuống.

Cuộc giáp chiến lúc này xảy ra rất khốc liệt. Các chiến sĩ Mũ Đỏ chiến đấu rất hăng say, dẻo dai. Trong cuộc chạm súng này, lực lượng Nhảy Dù đã tịch thu được một súng cối 60 ly, 4 trung liên Tiệp Khắc, 10 tiểu liên K. 50, 12 súng trường Trung cộng cùng nhiều lựu đạn và đạn dược. Số xác Việt cộng bỏ lại trên chiến địa ta đếm được là 180 xác.

Tiếp đến ngày hôm sau, 21-11-65, lực lượng Nhảy Dù lục soát chung quanh vị trí đêm bắn chết 8 Việt cộng, tịch thu 5 băng đạn, 2 lựu đạn và phá hủy một căn trại.

Kết quả tổng quát trong suốt cuộc hành quân này tính đến ngày 23-11 là 229 Việt cộng chết tại chỗ, ta tịch thu trên 40 súng đủ loại của địch.

Thế là các Tiểu đoàn của Trung đoàn 32 thuộc Sư đoàn 304 Việt cộng đã bị đánh cho tan nát.

Ia Drang quả đúng là mồ chôn xác Việt cộng. Trèo đèo, băng rừng, vượt hàng mấy ngàn cây số vào đây, lực lượng Việt cộng đã nhận lãnh một cú đích đáng, đã bị lực lượng Nhảy Dù đánh cho tan tành.

Theo lời những sĩ quan dự trận kể lại, lính Việt cộng chết hoặc bị bắt không giữ một giấy tờ nào trong người, không mang theo lương thực. Như vậy lực lượng Việt Cộng phải ở một căn cứ gần biên giới. Nên nhớ rằng thung lũng Ia Drang cách biên giới không bao xa.

Một sĩ quan cho biết trận chiến xảy ra quá gần. Chiến sĩ Nhảy Dù chỉ việc xung phong lấy chân đạp ngã Việt cộng rồi dằng lấy súng. Đặc biệt trong chiến trận này, Trung úy Hứa Minh Châu, Đại đội trưởng đã chỉ huy đại đội một cách rất gan dạ và đã đoạt được nhiều vũ khí nhất.

DẦU TIẾNG

Hôm 21 tháng 11 trận gió « Mùa Đại thắng » của quân ta lại khốc liệt quét tan giặc Cộng ở vùng Dầu Tiếng.

Để đập tan quân giặc Cộng thường phá hoại, cướp của, giết người trong vùng đồn điền Cao su Dầu Tiếng, Bộ Tư Lệnh Sư đoàn 5 Bộ binh đã ra quân đuổi giết giặc tại vùng 8 cây số Đông Bắc Dầu Tiếng. Cuộc hành quân mang tên « Xây dựng 2 »

Sau nhiều ngày đuổi giặc rào riết, quân ta được biết có trên 2 ngàn tên giặc muốn giao chiến với ta. Quân ta bèn dùng chiến thuật nhử giặc, lấy một đơn vị Pháo binh và 1 đơn vị Bộ binh nhỏ để nhử, trong khi lực lượng chủ lực giàn quân mai phục chờ giết sạch giặc Cộng. Đêm xuống, đúng như kế hoạch đã định, giặc tưởng chắc ăn tiến đánh thành phần nhử mồi của ta. Lập tức, lực lượng mai phục của ta xiết chặt vòng vây, nhả đạn như mưa vào quân thù. Quân ta bắn từ tứ phía, Pháo binh lại được xử dụng chính xác và đúng lúc, khiến cho quân giặc hồn bay phách tán bỏ chạy tán loạn.

Kết quả đầu tiên cho biết quân ta đã hạ được 200 tên giặc Cộng phơi thây trên chiến trường. Ta tịch thu 3 đại bác, 4 SKZ, 1 thượng liên, 5 đại liên phòng không, 4 trung liên Tiệp khắc, 9 tiểu liên Tiệp khắc, 128 võ khí cá nhân và 1 máy truyền tin PRC-10 cùng rất nhiều đạn dược quan trọng.

Ngay khi chiến trường còn sặc mùi thuốc súng và ướt đẫm máu giặc, Thiếu Tướng Nguyễn bảo Trị, Tư-lệnh Quân đoàn 3 và Vùng 3 Chiến thuật đã đến thị sát mặt trận và tưởng thưởng các chiến sĩ. Thiếu Tướng còn tặng chung các chiến sĩ này 100 ngàn đồng để ăn mừng chiến thắng oanh liệt.

Sau đó, 1 phái đoàn báo chí thủ đô cũng đã đến quan sát trận đánh tại chỗ. Các quan sát viên quốc tế khi tới trận địa đã ghi nhận: ít nhất còn 200 tên giặc Cộng phá hoại bị giết chết, được đồng bọn mang đi.

Thiếu Tướng Tư Lệnh, Tư Lệnh Quân Đoàn II và Vùng II Chiến Thuật gắn huy chương cho các chiến sĩ hữu công trong trận đánh tại Thung Lũng Ia Drang

Digitized by Google

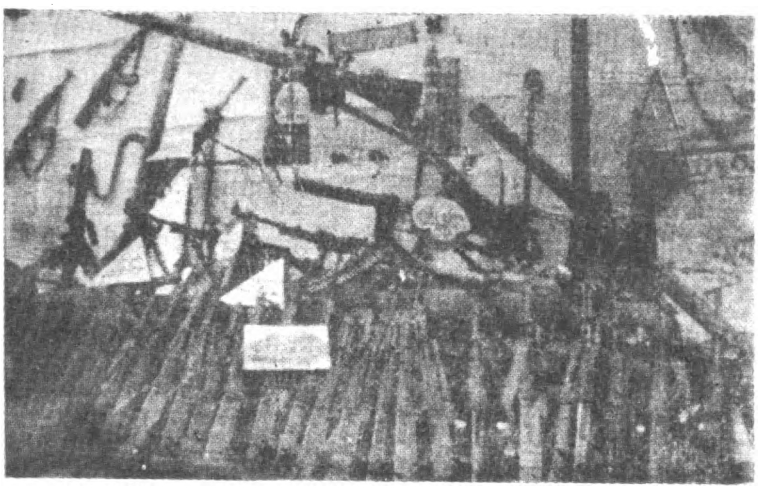

Vũ khí do quân ta tịch thu tại Thạch Trụ

CÀ DÂM

Hôm 22 11, quân ta lại đoạt một chiến thắng vang dội khắp miền Tiền Giang. Để quyết tâm quét sạch giặc Cộng còn lén lút phá hoại vùng đồng bằng Cửu Long, quân ta đã chặn đánh một lực lượng lớn của giặc ở vùng Cà Dâm tỉnh Định Tường. Quân ta đã phá tan quân giặc một cách dễ dàng, giết chết 80 tên, bắt sống 5 tên khác, đoạt 2 đại bác 75 ly Trung cộng, 2 đại liên phòng không Đông Đức, 20 súng trường, 4 tiểu liên Tiệp khắc, 1 tiểu liên Thompson, 3 thùng đạn đại liên, 1 carbine, 1 chân phòng không Đông Đức, 68 đạn súng cối 60 ly, 10 đạn đại bác, 100 băng đạn, một số min và lựu đạn, 1 tổng đài truyền tin và rất nhiều tài liệu quan trọng.

THẠCH TRỤ

Trong đêm 21 rạng ngày 22-11-1965, vào lúc 4 giờ 30, Việt cộng, với quân số gần một Trung đoàn đã dùng chiến thuật biển người tấn công vào đồn Thạch Trụ và các tiền đồn của căn cứ này do các chiến sĩ của Tiểu đoàn 37 Biệt Động Quân trú đóng. Ngoài ra, chúng còn chia lực lượng tấn công vào các đơn vị tăng phái cho chiến đoàn Sông Vệ như Đại đội 24 Công binh, Pháo binh, Địa Phương Quân.

Chiến sĩ Chiến đoàn Sông Vệ đã kịp thời báo động và sẵn sàng chiến đấu ngay từ phát hỏa đầu tiên của Việt cộng.

Mặc dầu trong cảnh đêm tối mịt mù, mưa to gió lớn, trước sức tấn công biển người và liều lĩnh của địch, quân trú phòng tại Thạch Trụ vẫn bình tĩnh, gan dạ đẩy lui và hạ sát từng đợt xung phong của địch. Các làn sóng xung phong của bọn Việt cộng khát máu vừa ào đến phòng tuyến là bị hỏa lực của quân ta bắn ngã gục ngay, rất chính xác và kiến hiệu.

Sau 6 đợt xung phong để cố xâm nhập vào căn cứ của ta, nhưng Việt cộng đã sáu lần bỏ thây hằng loạt trên chiến tuyến, chúng đành hoảng hốt tháo lui để tấn công mặt khác. Nhưng tại căn cứ nào, quân sĩ của ta, từ đơn vị thiện chiến như Biệt Động Quân cho đến đơn vị kỹ thuật như Công binh, cũng như anh em Địa Phương Quân đều chống trả vô cùng mãnh liệt để chiếm ưu thế đẩy lui địch, loại chúng ra khỏi chiến trường.

Trong khi đó, nhờ hệ thống truyền tin mau lẹ của ta, Pháo binh các đơn vị bạn đã kịp thời yểm trợ chính xác cho đồn Thạch Trụ, gây cho Việt cộng những tổn thất nhân mạng nặng nề. Xác chết Việt cộng ngổn ngang khắp đồi núi, ruộng nương, ao hồ, quanh vùng Thạch Trụ đã nói lên sức mạnh hùng hậu của hỏa lực quân ta từ đơn vị trực tiếp tác xạ cho đến các đơn vị pháo kích yểm trợ.

Cuộc phản công oanh liệt của quân ta tại Thạch Trụ, kéo dài đến rạng sáng 22-11-1965, quân số Việt cộng đã bị hạ sát quá nửa và bị đẩy lui trên một cây số về phía Tây.

Kiểm điểm chiến trường, quân ta đã đại thắng một trận chiến lớn nhất từ xưa đến nay tại Quảng Ngãi với kết quả :

— Trên 300 tên Việt cộng bị hạ sát, 500 chết và bị thương được đồng bọn mang đi.

Ta tịch thu hầu hết vũ khí quan trọng của địch như :

— 5 khẩu đại bác 75 ly.
— 10 đại bác 57 ly.
— 12 súng phóng hỏa tiễn B. 40.
— 10 đại liên 30.
— 10 đại liên 50 + 60 tiểu liên Đức.
— 16 trung liên Nga + 120 tiểu liên Tiệp Khắc.
— 30 trung liên cá nhân.
— 38 súng trường Nga và một số vũ khí cá nhân đủ loại.

Đặc biệt trong trận này, quân ta đã bắt được một Chuẩn úy Việt cộng tên Kim văn Kiểm và 10 cán binh VC khác. Theo lời khai của Sĩ quan Việt cộng này, quân ta còn nắm được toàn bộ kế-hoạch quân sự của địch tại Quảng Ngãi.

Thế là, sau thảm bại ở miền Pleime, Sư đoàn 325 Việt cộng được bổ sung quân số để di chuyển về Quảng Ngãi hầu thay đổi chiến trường nhưng, với trận Thạch Trụ, một Trung đoàn của Việt cộng đã bị tan rã hầu hết. Rồi đây, sau khi đã theo dõi mọi ngõ ngách hoạt động của địch, QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA sẽ mở các cuộc hành quân chớp nhoáng với hoạt động tối đa của phi cơ B. 52 và Pháo binh, chắc chắn tàn quân của Sư đoàn 325 sẽ không còn đất sống. Và như vậy, tính chất hiếu chiến, khát máu, lúôn luôn xâm lược phá hoại của bọn Cộng sản miền Bắc đã phải đền tội xứng đáng trước nhân dân Việt Nam và toàn Quân toàn Dân Việt Nam có thể đặt niềm tin mãnh liệt vào thế tất thắng của Chính nghĩa Quốc gia.

Chiến sĩ xuất sắc

TRUNG TÁ SƠN THƯƠNG

Thiếu-Tá SƠN-THƯƠNG được vinh-thăng Trung-Tá chiến thắng THẠCH TRỤ (QUẢNG-NGÃI).

Trung Tá SƠN-THƯƠNG, sinh ngày 28-8-1929 tại VTnh-Bình, Tỉnh Trà-Vinh, Nam-Việt.

Xuất thân khóa 10 phụ Trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt.

Năm 1955, đã giữ chức Đại-Đội Trưởng của Tiểu-Đoàn 1 Nhảy-Dù.

Trước Hiệp-Định Genève, đã tham dự các trận đánh ở Bắc-Việt như VTnh-Phúc-Yên, Na-Sàm, Ba-Vì, Thái-Bình, Hòa Bình, Bùi-Chu, Phát-Diệm.

Tại Nam-Việt, đã tham dự các chiến dịch NGUYỄN-HUỆ, PHƯỢNG-HOÀNG, TRƯƠNG TẤN-BỬU, HOÀNG-DIỆU, Chiến-dịch DÂN-CHIẾN từ 18 đến 46 tại Định-Tường. Tại đây, chính Trung-Tá SƠN-THƯƠNG đã bắt sống được một Tiểu-Đoàn Trưởng Việt-Cộng.

Đã giữ chức-vụ Tiểu-Đoàn Trưởng Tiểu-Đoàn 41 Biệt-Động-Quân hoạt động ở Tỉnh Kiến-Hòa (Nam-Việt).

Chỉ huy một chiến đoàn tham dự cuộc hành quân vào một khu Đồ-Xá của Việt-Cộng do hai Bộ Tư-Lệnh Vùng I Chiến Thuật và Vùng II Chiến Thuật tổ chức vào năm 1963.

Trung-Tá SƠN-THƯƠNG đã xông-pha khắp các chiến-trường, Bắc, Nam, Trung và đã thu đạt nhiều chiến công, thành tích lớn. Trung-Tá đã ba lần bị thương. Với những thành tích đó, Trung-Tá SƠN-THƯƠNG đã được ân thưởng :

— Đệ Ngũ Đẳng Bảo-Quốc Huân-Chương năm 1955.

— Đệ Tứ Đẳng Bảo-Quốc Huân-Chương năm 1965.

Được tuyên dương công trọng :

— Trước Quân-Đội. . . . . 8 lần.
— Trước Quân Đoàn. . . . 4 lần.
— Trước Sư-Đoàn. . . . . 4 lần.
— Trước Trung-Đoàn . . . . 4 lần.

Ngoài ra, còn được hai Huy Chương ngoại quốc, một trước Sư-Đoàn và một trước Trung-Đoàn.

Digitized by Google

PLEIME trong những ngày đầu của chiến trận

PLE

CHIẾ

« Chưa bao giờ như lúc này, các chiến sĩ Quân Đoàn II cảm thấy hứng khởi mong gặp địch », đó là lời tuyên bố của Thiếu Tướng Tư Lệnh QĐ II/VNCT với đặc phái viên VTX tại mặt trận ngày 19-11-65 khi nói về chiến trường Pleime.

Tiếng súng đầu tiên nổ tại Pleime ngày 19-10-65 và cho đến 19-11-65, Pleime vẫn còn vang tiếng súng. Địch mang Sư đoàn 325 tấn công trại Pleime lúc đó chỉ còn khoảng 100 tay súng, thế mà các chiến sĩ Pleime đã đẩy lui VC trong 10 đợt xung phong liên tiếp. Trận chiến kéo dài 10 ngày thì địch rút về Chu Prong. Đến lúc đó, Sư đoàn 1 Kỵ Binh Mỹ nhận lãnh sứ mạng truy kích địch và đánh thốc vào Chu Prong. Cuộc chạm trán với đại đơn vị ưu tú này của Hoa Kỳ, với đầy đủ phương tiện tối tân để di động mau lẹ, với hỏa lực vô song đã làm cho VC thảm bại hoàn toàn. Kế tiếp đó, chúng lại phải đương đầu với Thiên Thần Mũ Đỏ Việt Nam và chúng lại thảm bại ở Ia Drang.

Thảm bại ở Cao nguyên, địch quay về quấy phá đồng bằng nhưng ở đây chúng cũng không thoát khỏi nhục thảm bại. Địch còn toan tính gì đây ? Nhưng dù chúng có toan tính gì, các chiến sĩ Vùng II và Quân Lực ta cũng sẵn sàng đánh cho chúng những đòn sấm sét để chúng bị gục hẳn...

3 GIAI-ĐOẠN CHÍNH CỦA CHIẾN-TRƯỜNG *PLEIME*

Trong một cuộc phỏng vấn dành riêng cho đặc phái viên VTX ngày 19-11-65, Thiếu Tướng Tư Lệnh vùng 2 chiến thuật đã cho biết những trận ác chiến quanh Pleime có 3 giai đoạn chính :

1.— Tiên khởi Việt Cộng bao vây Pleime, chủ lực địch tập trung tại đồi Chu Hô cách Pleime 2 cây số về phía Bắc. Trận đánh mở màn từ 19-10 đến 28-10-65. Địch có 3 trung đoàn 35, 101 và 2 thuộc Sư đoàn 325 tham chiến. Phía ta có 2 Tiểu đoàn Biệt Động Quân 21 và 22, một Tiểu đoàn Bộ binh 1142, một Tiểu đoàn Biệt Kích Dù 91 và lực lượng Thiết Giáp thuộc Trung đoàn 3.

2.— Sau trận Pleime, chủ lực địch rút về mật khu Chu Prong cách biên giới 2000 thước, cách Đức Cơ lối 15 cs đường chim bay. Sư đoàn 1 kỵ binh Mỹ nhận lãnh sứ mạng truy kích địch. Trục tiến quân truy lùng chủ lực VC hướng về biên giới và nhằm đánh thốc vào Chu Prong. Giai đoạn truy kích được khai diễn từ 29-10 đến 17-11-1965. Và các trận xung kích dữ dội nhất, xảy ra liên tiếp từ 12-11 đến 15-11-65.

3.— Bắt đầu từ 18-11-65, lực lượng tham chiến phối hợp giữa Chiến đoàn Không vận Hoa Kỳ và đơn vị Dù tăng cường cho Quân đoàn 2. Các chiến sĩ thiên thần Mũ Đỏ VN thẳng tiến Chu Prong và dàn thành phòng tuyến bao vây ngọn đồi sinh tử này.

Trận đánh ác liệt tại thung lũng Ia Drang đã ghi thêm một chiến công rực rỡ cho các Thiên Thần Mũ Đỏ với 229 VC bị hạ, ta tịch thu 1 súng cối 60 ly và 39 súng đủ loại.

Chiến trường Pleime đã tạm ngưng tiếng súng vào cuối tháng 11 nhưng những ngày đầu của chiến trận Pleime thật đáng cho chúng ta ghi lại ở đây.

Và thiết tưởng không ai đầy đủ thẩm quyền hơn để kể lại chiến trận Pleime bằng các chiến sĩ Lực Lượng Đặc Biệt.

Bài dưới đây trích trong Nội San « 4 Phương » của LLĐB, số đặc biệt về Pleime, dưới ngòi bút của

NGUYỄN-THẾ-HƯNG

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã lên thăm Pleime sau những ngày đầu của chiến trận

Digitized by Google

ME

Những lính chính quy Bắc Việt bị bắt làm tù binh tại chiến trường Pleime

HIẾ-TRƯƠNG QUYẾT-ĐỊNH?

Sau vụ Đức-Cơ hai tháng, Việt-Cộng quay mũi dùi tấn-công về phía Đông-Nam, bao vây và tấn-công Trại Lực-Lượng Đặc-Biệt PLEIME, khoảng 30 cây số đường chim bay cách Đức-Cơ, và cách 43 cây số cách thị-xã Pleiku.

Việt-Cộng chuẩn bị cuộc bao vây tấn công này từ lâu. Dân chúng quanh vùng đã cho Bộ Chỉ-Huy Trại nhiều tin báo về những hoạt-động di-chuyển, tập-trung của Việt-Cộng.

Một ngày trước khi chúng tấn-công Trại, Đại-Úy Trại-Trưởng Trại Pleime, trong một cuộc hành quân thám-sát, đã đụng phải một Đơn-vị chỉnh-huấn Việt-Cộng tại Plei-Both-Drane, khoảng 20 cây số phía Đông-Bắc Pleime. Trong trận này, Đại Đội độc nhất của ĐạiÚy Nhàn đã giết chết 5 Việt-Cộng tại chỗ, bắt sống 2 nữ Cán-Bộ Thượng-Cộng, tịch thu 2 khẩu M. 36 và phá-hủy một kho tiếp-liệu gồm trên mười thứ quân-trang quân-dụng, nắm được vô số những tài-liệu quan-trọng về mưu-tính của V.C.

Mưu-tính quan-trọng nhất của Việt-Cộng là bao vây trại Pleime, chặn đường hỗ-túc là con đường liên-quan, nối liền quận Phú-Nhơn và Phú-Mỹ mà Trại Pleime nằm trên một khúc rẽ được coi như một yếu điểm lợi hại nhất để tiến chiếm Trại này.

Để sửa soạn đánh chiếm Trại, Việt-Cộng đã mở những đường tiến sát ngay trong rừng rậm đào những hầm hố và giao thông hào giữa những thung-lũng, dẫn đến sát bên hàng rào giây thép gai ngoài cùng của Trại. Chúng cũng chiếm những cao điểm là những ngọn đồi chung quanh trại.

Ngay 7 giờ tối ngày 19-10-1965, Việt-Cộng đã có mặt trọn hai Trung-Đoàn bao vây và nổ súng vào Trại. Đó là những Trung-Đoàn 101 và 102 thuộc Sư-đoàn 325 Việt-Cộng. Chúng tập kích bằng súng nặng đủ cỡ như súng Cối 60 và 81 ly, súng Đại-bác 57 ly... Sau trận pháo kích này là đến lượt xung-phong thẳng vào Trại theo 3 hướng Bắc Đông-Bắc, và Tây Bắc, Việt-Cộng vừa tiến sát vào Trại vừa đào hầm hố.

Lực-lượng trong căn cứ Pleime lúc đó chỉ có 100 người phần lớn là binh-sĩ chuyên môn trong Đại-Đội Chỉ-Huy và tạp-dịch Trại, bởi vì trong tổng-số ngót 300 binh-sĩ với hai Toán Lực-Lượng Đặc-Biệt Việt-Nam và Hoa-Kỳ thì vào đêm nay, Đại-Úy Trưởng Trại Chỉ-Huy hơn 100 người đang đi hành-quân phía Đông-Bắc và đang trên đường về (cuộc hành

(Xem tiếp trang 2)

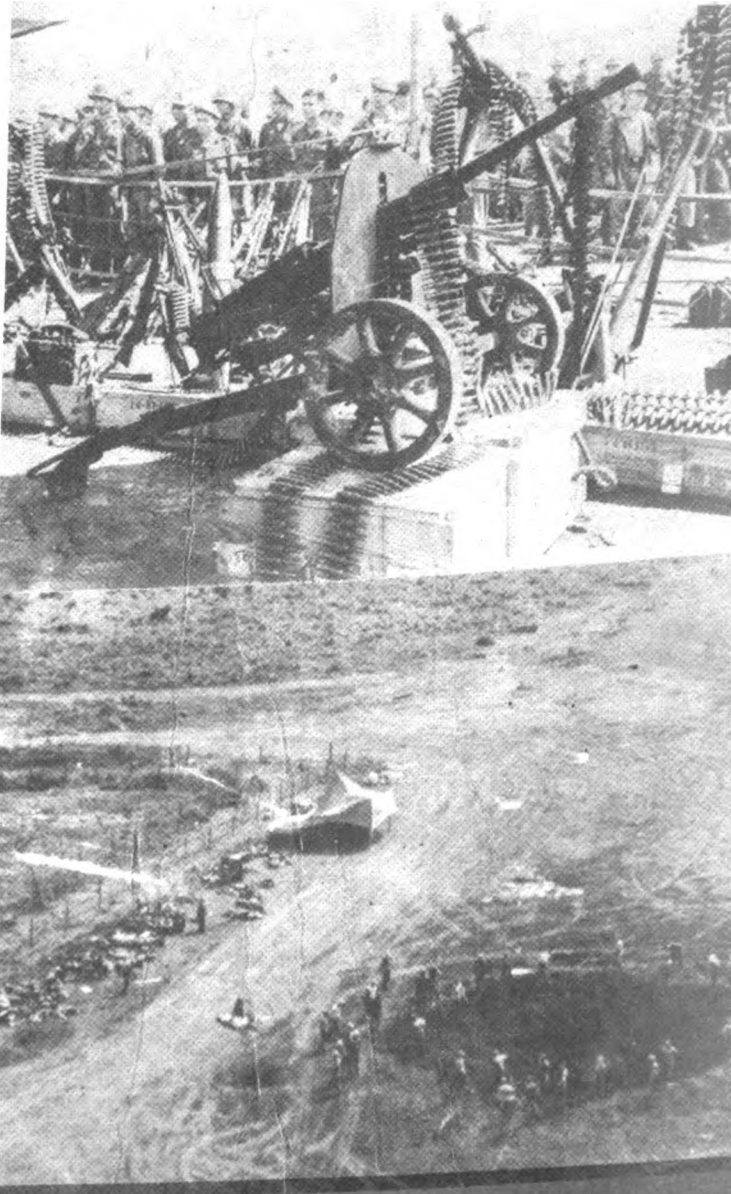

Tính đến ngày « dậy tháng » của Pleime, ta đã tịch thu 16 cao xạ có bánh xe của địch

Ta phải đào sâu hố bom để chôn trên 1000 xác quân sĩ của Võ Nguyên-Giáp

Digitized by Google

Lễ mãn khóa 20
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC-GIA ĐÀ-LẠT

Sau 2 năm huấn luyện, sáng ngày 20-11, khóa 20 Sĩ Quan hiện dịch gồm 405 Sinh Viên Sĩ Quan Tốt Nghiệp đã long trọng làm lễ mãn khóa tại Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt.

Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu, Chủ Tịch UBLĐQG đã chủ tọa buổi lễ này cùng với sự hiện diện của Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, Chủ Tịch UBHPTƯ, Trung Tướng Nguyễn hữu Có, Phó Chủ Tịch UBHPTƯ kiêm Tổng Ủy Viên Chiến tranh và Xây Dựng, Trung Tướng Cao văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH, Ngoại giao đoàn, cùng nhiều Tướng Lãnh Việt-Nam và Đồng Minh.

Hàng ngàn đồng bào Đà-Lạt và thân nhân các SVSQ cùng tề tựu rất đông để chứng kiến buổi lễ long trọng này.

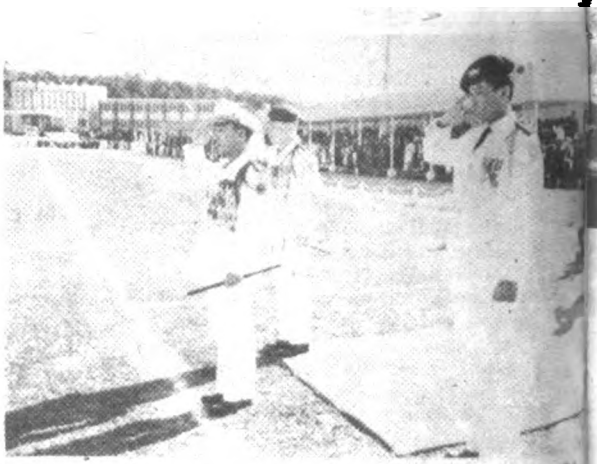

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG và Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHP TƯ đã đến chủ tọa buổi lễ mãn khóa 20 Trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt

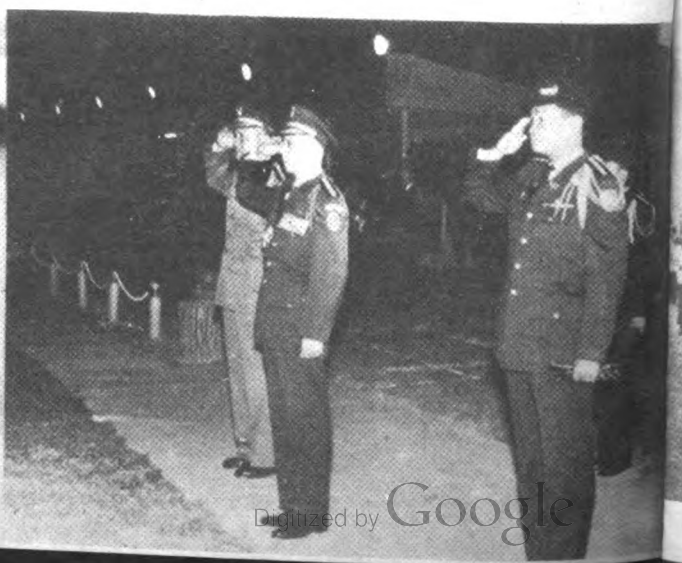

Digitized by Google

Thủ Khoa QUÁCH TINH CẦN sinh quán tại Mỹ-Tho

Quân nhân không phải là một cái nghề và
Võ Bị không phải chỉ là nơi đào tạo những người
nghiệp giết chóc, hay là nơi gây dựng địa vị S
cho những cá nhân tìm địa vị.

Trái lại phải quan niệm :

Võ nghiệp là một lý tưởng !

Trường Võ Bị là nơi giúp phương tiện cho
người có lý tưởng tự tạo con người xứng đáng ch
và cho Tổ Quốc, và SĨ quan là một người lãnh đ
cũng vừa là một Cán Bộ và một CÁN BỘ XÂY
QUỐC GIA.

Hai năm học tập và cấp hiệu SĨ quan mà cá
vừa được, không phải để xây đắp công danh và
lại cho cá nhân và gia đình, mà chỉ là phương tiệ
các anh thực hiện cái THIÊN CHỨC CỦA KẺ SĨ.

Quân đội không được quan niệm là một
trường để vinh thân phì gia mà là đất dụng v
những người thực sự muốn mang thân xác làm nề
xây đắp đất nước.

Các anh phải từ bỏ quan niệm hẹp hòi : SĨ
là những người quân sự thuần túy chỉ biết có mộ
chuyện cầm binh giết giặc, với tác phong quan
trong Quân đội, ngoài Nhân dân, đến nỗi những
con của Nhân dân đáng lẽ phải gần liền với Nhâ
trong tình Quân Dân Cá Nước, lại trở thành
mắt Nhân dân một giới quan lại riêng rẽ, c
tinh thần kỷ luật cần thiết và tập trung hành
vào một chiều cố gắng chung của Quốc gia
Quân đội cần đòi hỏi thúc đẩy nơi Nhân dân với
thành tâm thiện chí phục vụ quyền lợi tối thượng
Đất Nước, lại dưới mắt Nhân dân có thể bị xem
một nền thống trị của một nhóm quân phiệt độc

**Chỉ thị của Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐ
trong buổi lễ mãn khóa 20 Trường V
Quốc-Gia Đà-lạt.**

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG trao kiếm danh dự cho Thủ Khoa QUÁCH TINH-CAN

Biểu diễn Thái Cực Đạo

Cuộc diễn hành kết thúc buổi lễ

Diễn lại một chiến công
xưa : Chiến thắng

Digitized by Google

Phái-đoàn Chính-phủ V.N.C.H.

VIẾNG THĂM THÂN-HỮU
ĐẠI-HÀN DÂN-QUỐC
(8-11-11-1965)

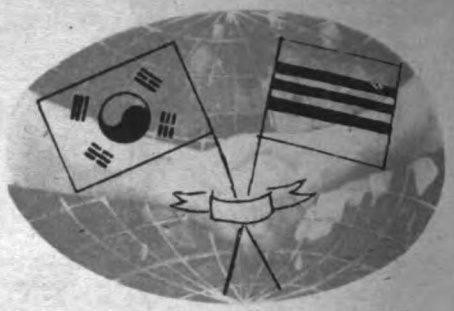

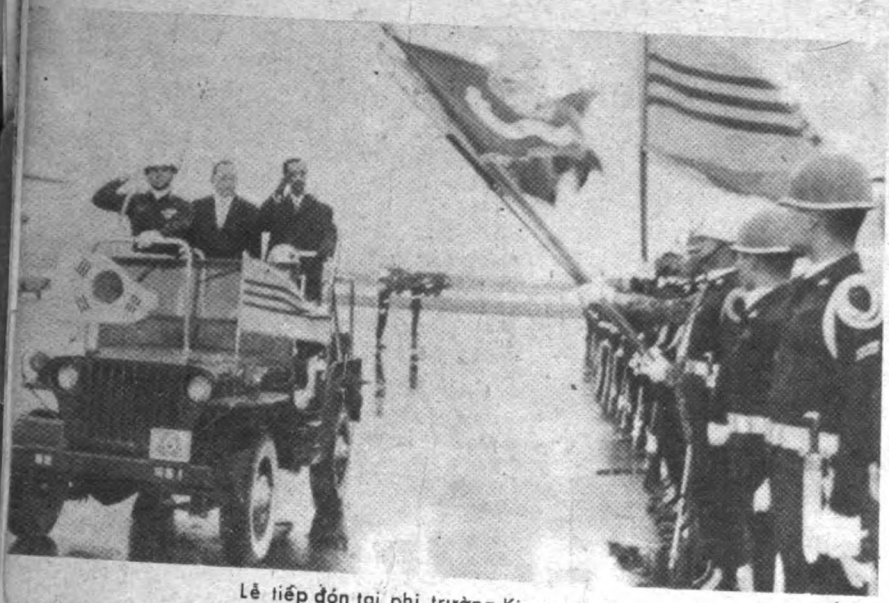

Lễ tiếp đón tại phi trường Kimpo

Hình ảnh của VĂN BẢO

Các em bé tặng hoa cho Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ, Bà Nguyễn Cao Kỳ và Bà Nguyễn Hữu Có

« Sau những cuộc thăm viếng các nước Đông Nam Á châu và nhất là sau cuộc công du Á-Đại Hôn mới đây, chúng tôi càng nghĩ càng như càng tin tưởng chắc chắn rằng muốn thật sự chống lại Trung Cộng thì các nước Đông-Nam Á phải hợp lực thật chặt tình thân hữu và nhất là phải thật sự sát cánh cùng nhau để ngăn chặn làn sóng đỏ. Chúng tôi cũng đã nói với Tổng Thống và Thủ-Tướng Đại Hàn rằng chống lại Cộng sản Á-Đông không có ai hơn những người Á-Đông Tự-Do »

(Trích lời Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ sau cuộc đi thăm viếng Đại Hàn Dân Quốc)

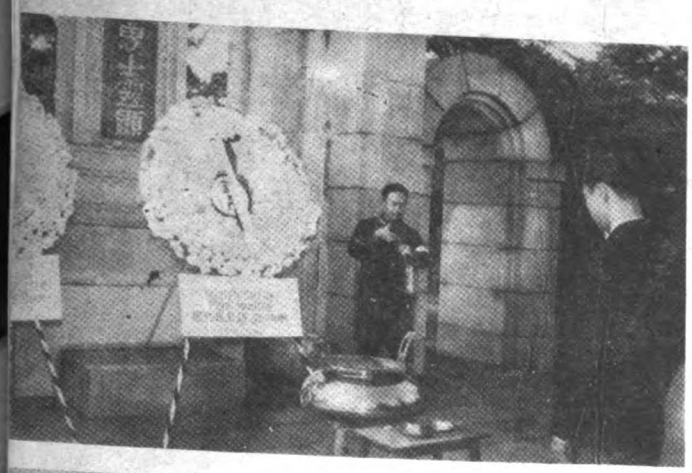

Phái đoàn VNCH đặt vòng hoa tại Đài Trận Vong chiến sĩ

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ và phái đoàn chính phủ VNCH viếng thăm Tổng Thống Đại Hàn Phác Chánh Hy

Hội Thanh Niên Đại Hàn được Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ tiếp kiến

Digitized by Google

Trong cuộc viếng thăm Ông Tổng Trưởng Quốc Phòng Đại Hàn, Thiếu Tướng Chủ Tịch UBH PTU đã trao quà tặng cho một bà mẹ Đại Hàn có con hy sinh tại VNCH.

Một bà mẹ chiến sĩ Đại Hàn nhờ Trư
Phó Chủ Tịch UBHPTU trao thơ cho
đang chiến đấu tại Việt Nam

Thiếu Tướng Kỳ được trao Bằng Tiến Sĩ Luật Khoa Danh Dự của Đại Học Đường Kyung Hui

Phái đoàn Chính Phủ VNCH đi thăm căn cứ Không Quân Đ

Bà Nguyễn Cao Kỳ trong bộ quốc phục Đại Hàn đã đến thăm Bà Thủ Tướng Đại Hàn.

Lễ tiễn đưa tại phi trường Kimpo

Digitized by Google

THÁI-LAN

★ Bài của NHẤT NGUYÊN

Một vị võ tướng bằng đá hoa cương của Thái-Lan thời cổ xưa đứng chầu bên ngoài gần ngôi chùa thờ Đức Phật bằng ngọc bích tại Vọng-Các. Ngôi chùa này là một trong những kỳ tích độc đáo của nền văn hóa phong phú Thái Lan.

Thái Lan và Việt Nam đều có những vấn đề giống nhau, nhất là cùng theo đuổi một mục đích chung là tranh đấu chống chủ nghĩa Cộng Sản để duy trì an ninh, bảo vệ độc lập quốc gia và quyền tự do dân chủ. Thái Lan cũng như Việt Nam đều nhận thấy rõ mọi hoạt động lẻ tẻ sẽ kém hiệu lực nên cần có một sự đoàn kết hợp tác chặt chẽ trên mọi phương diện để củng cố thêm lực lượng của khối dân chủ. Hơn nữa hai quốc gia còn phải tìm mọi cách để tăng cường tình thân hữu và hiểu biết lẫn nhau để đi đến một sự tương đồng quan điểm hầu đối phó với mọi đe dọa phá hoại của Cộng Sản. Trước hết, một số đông kiều bào Việt Nam chúng ta hiện nay đang sinh sống trên đất Thái. Đã nhiều lần, Thái Lan đã tỏ ra có đầy thiện cảm đối với Việt Nam. Ngay từ buổi đầu, trong khi phải đối phó với cái hậu quả trầm trọng của hiệp định Genève. Thái Lan đã tích cực ủng hộ lập trường tranh đấu của chúng ta, chính Thái Lan là quốc gia đầu tiên đã nhiệt liệt tán thành, và ủng hộ VNCH gia nhập tổ chức Liên Hiệp Quốc và từ lâu, Thái Lan không ngớt ủng hộ lập trường chống cộng của dân tộc ta, bằng chứng là hiện nay trong trận giặc chống Cộng Sản tại Miền Nam, Thái Lan đã tham gia một cách tích cực.

I. Địa lý :

Thái-Lan ở về phía Bắc Vịnh Thái Lan giữa các nước Lào, Cao Miên, Miến Điện và Mã Lai.

Thái Lan có một diện tích 520.000 cây số vuông chiếm một vùng đồng bằng lòng chảo rộng lớn, trông xuống ở đồng bằng sông Ménam, 3 mặt Bắc, Đông, Tây đều có núi bọc, phía Đông Nam có cái dẫy núi Dang Rek và Cardamones ngăn cách Thái Lan và Cao Miên.

Về địa lý, Thái Lan được phân chia ra làm 4 vùng :

1) Bán đảo Mã-Lai, dân chúng thưa thớt, khí hậu ẩm thấp, phần nhiều là rừng.

2) Miền bắc có nhiều núi cao đến 2000 thước. Miền này có rừng teck, dân chúng ở đây gốc là người Lèo.

3) Miền đông là lòng chảo với diện tích 200.000 cây số vuông. Nơi này có vài thành phố như Oubon nằm gần ngã ba sông Sé Moun và Nam Si ; Thành Phố Nong Khay nằm trên đường đi đến Korat. Dân chúng ở đây gồm người Lào, phía Nam có người Miên trú ngụ lâu năm nên đã quên dĩ vãng của họ.

4) Miền trung châu, dân chúng đông đảo, sản xuất nhiều lúa gạo. Thủ đô Bangkok với dân số 900.000 người miền đồng bằng này nhờ con sông Ménam với nhiều nhánh đất phì nhiêu và giao thông dễ dàng.

Thái Lan là 1 nước nông nghiệp hàng năm sản xuất trên 4 triệu tấn thóc gạo, sau gạo có cao su, gỗ teck, mỏ sắt đồng, chì, thiếc và cả mỏ vàng nữa.

Đường giao thông liên lạc giữa các tỉnh trong nước rất là thuận lợi nhờ đường xá được chính phủ mở mang thêm.

Trước đây, người nông dân Thái cũng không khác chi người nông dân nước ta, họ chỉ là những tá điền đi cày thuê quanh năm vất vả. Để đem lại cho nông dân một đời sống no ấm, chính phủ đã thi hành chính sách cải cách điền địa ngoài việc giúp đất đai, chính phủ còn giúp nông dân vốn để canh tác, giúp dụng cụ, hướng dẫn về kỹ thuật nhằm cải tiến nghề nghiệp để tiến tới kỹ nghệ hóa nông nghiệp.

II. Lịch sử :

Về đời thượng cổ có 2 chủng tộc Lawas và Mon Khener sinh sống trên lãnh thổ Thái Lan. Sau đến người Thái từ Vân Nam đến, nghĩa là từ Bắc di dân xuống miền Nam.

Lịch sử Thái có thể chia làm 5 thời kỳ :

— Thời kỳ thứ nhất (1350-1409) là thời kỳ lập quốc « Ayathaya » dưới thời vua Ramathibol I và 4 vị kế nghiệp.

— Thời kỳ thứ hai (1409-1533) là thời kỳ mở mang bờ cõi vương quốc «Ayutthaya » tiến về phía Bắc dưới đời vua Borom Trailokanat.

— Thời kỳ thứ ba (1533-1605) là thời kỳ chiến đấu, vị anh hùng giải phóng dân tộc là Phra Naresuan Maharat (1590-1605) đã chống xâm lăng Miến-điện và đã mở rộng giang sơn.

— Thời kỳ thứ tư (thế kỷ 17) là thời kỳ nước Thái bắt đầu giao dịch với ngoại quốc. Cũng từ đó, các nước Tây Phương bắt đầu đến buôn bán trên đất Thái. Vị vua được nổi tiếng nhất hồi đó là Vua Phra Narai Maharat (1656-1688) vị này đã dùng một số vốn người Hy Lạp tên là Constantin Phaulkon và đã trao đổi ngoại giao với vua Pháp lúc bấy giờ là Louis XIV.

— Tiếp đến thời kỳ thứ năm là thời kỳ vương quốc « Ayutthaya » sụp đổ. Năm 1765, nước Thái lại bị Miến Điện xâm lăng chiếm đóng. Trong thời kỳ này, vị Tổng Trấn họ Tak chiêu mộ binh lính đánh đuổi quân xâm lăng khôi phục lại giang sơn rồi xưng vương lấy tên là Phra Chao Tak Sin và đóng đô tại Thonburi, đối diện với Bangkok ngày nay. Kế đến một Đại Tướng tên là Chao Phya Chakri sau khi thắng trận tại Cao Miên lên ngôi vua năm 1782, và đặt thủ đô mới tại Bangkok.

Sang thế kỷ 19, trong khi hầu hết các nước Đông Nam Á bị rơi dần vào vòng đô hộ của Tây Phương, thì Thái Lan vẫn giữ được chủ quyền, nhờ thi hành đạo sáng suốt và thi ngoại giao khôn khéo của các quốc vương thời bấy giờ. Các quốc vương biết lợi dụng sự tranh chấp giữa các đế quốc thực Dân để bảo vệ củng cố nền độc lập của nước mình, một mặt về nội trị, biết thích ứng với thời thế, các quốc vương thời đó đã âu hóa dần nền hành chánh trong nước với sự cộng tác giúp đỡ của một số cố vấn chuyên viên ngoại quốc, một mặt về ngoại giao Thái Lan đã mở rộng bang giao quốc tế với gần hầu đủ mọi cường quốc như Anh, Hoa Kỳ, Pháp, Đức.

Tuy vậy, Thái Lan vẫn theo chế độ quân chủ chuyên chế nên quyền bính trong nước đều ở trong tay Quốc vương và Hoàng gia.

Cho đến 1932, một số chính trị gia cùng quân đội đã gây ra một cuộc đảo chánh : Kết quả nhà vua đã ban hành một hiến pháp dân chủ và từ năm đó Thái Lan là 1 quốc gia theo chế độ quân chủ lập hiến.

Viện dân biểu đầu tiên được bầu vào ngày 28-8-1932 và vị Thủ Tướng đầu tiên là ông Phiya Manopakorn. Vị Thủ Tướng thứ hai là Đại tá Phya Phahon, vị này giải tán viện dân biểu bằng 1 cuộc đảo chánh. Vị Thủ Tướng thứ ba là Thống chế Phibul Songram (8-12-1941). Vị này lại bỏ lại ghế Thủ Tướng vào năm 1948. Trong tháng 11 năm 1947, Đại tướng Phin Chim-hawa lại gây đảo chánh. Một hiến pháp mới được ban hành vào ngày 23-3-1949 bầu lại nghị viện. Sau đó, ông Phibul Songram lại trở lại thành lập chính phủ. Và đến năm 1958, 1 cuộc biến chuyển chính trị lớn lao và sâu rộng lại diễn ra trên đất Thái. Ngày 20-10-1958, tướng Thanom Kihikachom trong dịp yết kiến Quốc Vương Thái Lan đã đệ đơn xin từ chức. Đảng Cách Mạng Thái đã đứng ra tổ chức chính phủ với sự ủng hộ của lực lượng quân đội thủy lục không quân, lực lượng cảnh sát công an và 1 số tư nhân tên tuổi. Cuộc cách mạng ôn hòa trên đất Thái năm 1958, đã đưa Vương quốc Thái Lan vào đường lối chính trị cứng rắn dứt khoát với Cộng sản ngõ hầu thực hiện công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

III) Tổ chức chính trị

Trước đây Thái Lan theo chế độ quân chủ chuyên chế nên mọi quyền hành trong nước đều thuộc về nhà vua và Hoàng tộc. Đến 1932 sau cuộc đảo chánh, Thái Lan mới có một hiến pháp dân chủ và từ đó, Thái Lan theo chế độ quân chủ lập hiến.

Digitized by Google

Nữ nghệ sĩ Siriphand, có tài trình diễn những bản ca Tây Phương và những bản dân ca Thái rất được các khán giả vô tuyến truyền hình Thái Lan rất mến thương.

Hình bên trái : Cụ già Thái Lan và thôn xóm của Thái chẳng có khác gì cụ già Việt Nam và Thôn xóm Việt Nam làm cho thấy gần gũi với người bạn nước Thái.

Theo hiến pháp Thái Lan thì :

— Nhà vua có quyền lập pháp với sự thỏa thuận của Viện Dân Biểu.

— Quyền hành pháp thuộc về chánh phủ.

— Và quyền tư pháp thuộc về các Tòa Án do luật pháp ấn định.

Người công dân Thái bất cứ trai hay gái từ 20 tuổi đều có quyền bầu cử. Mỗi tỉnh được bầu một dân biểu và ở tỉnh nào nếu dân số quá 150.000 thì được bầu 2 dân biểu.

Quốc Vương có quyền bổ nhiệm Thủ Tướng chính phủ và các vị Bộ Trưởng. Về các Bộ, có một số như Bộ Kỹ nghệ, Bộ Thương Mại, Bộ Vận Tải, Bộ phụ trách « Hợp Tác Xã » đã đánh dấu sự chú trọng của chính phủ đến hoạt động kinh tế quốc gia.

Tỉnh trưởng, quận trưởng hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc điều hành guồng máy hành chánh trong tỉnh, trong quận. Ngoài ra tại mỗi tỉnh đều có 1 vị dân biểu ở cạnh cơ quan hành chánh để góp ý kiến.

Từ năm 1934, các nơi phồn thịnh đông đúc dân cư được tổ chức theo 1 qui chế : Thị xã tự lập.

Địa phương nào mà dân số dân cư càng ngày càng đông đúc và số chi thu về tài chánh càng ngày càng tăng lên thì địa phương đó có thể trở nên một thị xã tự lập do quyết định của 1 Hội đồng gọi là « Hội đồng địa phương ».

Tại mỗi thị xã tự lập đều có một Hội Đồng thành phố và Ủy ban hành chánh đảm nhiệm mọi công việc thị xã.

Hội đồng thành phố gồm có 12 hội viên như tại Thị xã Tambon, 18 hội viên tại thị xã Muang và 24 Hội viên tại Nakhon và bắt đầu 1958, các vị trong Hội Đồng thành phố đều do nhân dân địa phương bầu ra — Các thị xã tự lập đều đặt dưới quyền điều khiển của Chính phủ Trung-ương.

Nhìn vào tổ chức guồng máy chính quyền ở Thái Lan từ trung ương đến làng, chúng ta nhận thấy những vị thay mặt chính quyền không phải do Chính phủ bổ nhiệm mà lại do dân chúng địa phương bầu ra. Đó là [illegible] tiến lành mạnh trên đường dân chủ hó[illegible]an.

Chính phủ Tha[illegible] chú trọng ngành giáo dục. cũng như tại VNCH, các trường trung học, và đại học càng ngày càng được mở mang thêm, số học sinh, và sinh viên càng ngày càng đông thêm.

Thủ đô Bangkok được nổi tiếng nhờ có 1 bệnh viện tối tân chuyên trị bịnh thần kinh, đó là dưỡng trí viện Prasat một kỳ công của Thái Lan mà cả Đông Nam Á nữa.

IV) Đạo Phật tại Thái Lan

Năm 243 trước Tây lịch kỷ nguyên, các nhà tu hành Ấn Độ truyền giáo ở đất Thái Lan và tại đây, đạo Phật đã được phát triển mạnh mẽ qua nhiều thời kỳ dưới những hình thức hành đạo khác nhau. Cho đến thời các Quốc vương Sukhothai thì đạo Phật ở Thái Lan mới được chấn chỉnh lại

Các vị Tu hành người Thái Lan được cử đến Tích Lan để học Kinh Phật theo tiếng Pâli và cũng từ thời kỳ đó trở đi tiếng Pâli được chính thức dùng ở Thái Lan để giảng đạo Phật và để tụng niệm.

Các Quốc Vương Sukhothai là những vị tôn sùng đạo Phật hơn hết hàng năm đều có một thời gian sống ở chùa để thụ giáo thêm học thuyết của Đức Phật. Việc ở chùa ăn chay niệm Phật nghe giảng kinh của các vị vua chúa Thái Lan đã ảnh hưởng lớn đến sự bành trướng Phật giáo trong dân chúng.

Digitized by Google

(Xem tiếp trang 16)

TRƯỜNG QUÂN-Y

TRƯỜNG QUÂN-Y

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Một ít lịch sử

Trường Quân Y ra đời vào tháng 8 năm 1951, giữa lúc tình hình chính trị và Quân sự đòi hỏi sự khai sinh Quân-đội Quốc-gia Việt-Nam.

Thoạt tiên, Trường đặt cơ sở tại Bệnh viện Patterson phố hàng Chuối (Hà-nội) và mang tên là :

Trường Quân-Y Trung-Ương

★ Vị Giám đốc đầu tiên của Trường là Y sĩ Trung tá PHẠM-BIỂU-TÂM, Giáo sư Thạc sĩ Trường Đại học Y-dược Hà-nội.

Trường Quân y Trung ương có nhiệm-vụ đào tạo các Y, Dược, Nha sĩ hiện dịch để cung ứng cho nhu cầu Quân đội Quốc-gia Việt Nam. Số sinh viên gia nhập trong niên học 1951 — 52 là 54 người. Đa số là Sinh viên thuộc các trường Đại học Hà-nội và Saigon. Một số khác được tuyển lựa từ các Sinh viên Y, Dược, Nha khoa được gọi nhập ngũ tại các Trường Võ-bị Nam-Định và Thủ-Đức.

★ Vị Giám đốc thứ hai của Trường là Y sĩ Trung tá NGUYỄN-ĐÌNH-HÀO, tại chức từ năm 1952 đến năm 1954.

★ Sau đó, Y sĩ Thiếu tá ĐINH-VĂN-THẮNG, giữ quyền Chỉ huy-trưởng Trường Quân-y Trung-ương cho đến khi Trường di chuyển vào Nam.

Trong suốt thời gian 3 năm kể từ ngày thành lập, Trường Quân Y Trung ương được tổ chức rất hoàn bị : Tất cả Sinh viên đều ở nội trú trong doanh trại đầy đủ tiện nghi, việc học tập cũng được kiểm soát rất chu đáo. Do đó, nên trong mấy năm liên tiếp, Sinh viên Quân Y luôn luôn là các phần tử xuất sắc tại Trường Y, Dược Hà-nội.

Vào Nam :

– Năm 1955, theo phong trào di cư, Trường Quân Y Trung ương được di chuyển vào Nam, cùng với làn sóng người đi tìm tự do. Trụ sở của Trường đặt tại bến Bạch-Đằng. Y sĩ Thiếu tá TRẦN-ANH được bổ nhiệm làm Giám đốc và Trường đổi tên là :

Trường Đại-Học Quân-Y

Năm 1956, nhằm thống nhất việc đào tạo cán bộ Quân Y các cấp, Trường Đại Học Quân y được biến thành :

Trung-Tâm Huấn-Luyện Quân-Y

Dưới quyền Chỉ huy của Y sĩ Trung tá NGUYỄN-TĂNG-NGUYÊN, Cơ sở đặt tại Quân Y Viện Chi Lăng, đường Nguyễn bỉnh Khiêm (Saigon), sau dời về số 4, đại lộ Hùng Vương (Chợlớn), Trường đổi danh hiệu vì sát nhập Đại-học Quân Y với « Trung tâm Huấn luyện Quân Y Tá », trước kia chỉ có nhiệm vụ đào tạo Quân Y Tá các cấp, từ Chứng chỉ Năng lực số 1, số 2 (CCI, CCII), bằng Chuyên môn (BI) đến các Sĩ Quan Trợ Y.

Vai trò « Trung Tâm Huấn luyện Quân Y » như thế càng thêm quan trọng, vừa rèn luyện Quân Y tá vừa đào tạo các Quân Y, Dược, Nha sĩ hiện dịch.

Lần lượt, quyền Chỉ huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Quân Y được giao cho :

— Y sĩ Trung tá NGUYỄN-HỮU-THƯ, năm 1957.

— Y sĩ Trung tá HOÀNG-VĂN-ĐỨC, từ ngày 17-8-1960.

— Y sĩ Trung tá NGUYỄN-QUANG-HUẤN từ ngày 8-11-63.

— Y sĩ Đại úy LÊ-PHƯỚC-THIỆN, Quyền Chỉ huy Trưởng từ ngày 27-10-1964.

— Y sĩ Trung tá NGUYỄN-TUẤN-PHÁT, từ ngày 1-12-1964.

Số Cán bộ xuất thân từ Trung Tâm Huấn Luyện Quân Y càng ngày càng tăng và cũng theo đà lớn mạnh của Quân đội, lò đào tạo người lính Quân y càng ngày càng xứng đáng với chức vị của một đại quân trường thuộc loại nòng cốt của Quân đội.

Năm 1961, Trường đổi danh hiệu là :

Trường Quân-Y

Để thích ứng với nhu cầu huấn luyện gia tăng gấp bội Trường Quân Y được dời về một cơ sở mới, được xây cất tại Khu Quân sự Phú Thọ và bắt đầu hoạt động từ tháng 4-1964.

DOANH TRẠI

Tọa lạc trên một thửa đất khoáng đạt, giữa những cơ sở Quân sự vùng Phú Thọ, sau chợ Trần quốc Toản.

Trường Quân Y gồm có 3 khu kiến ốc :

— Bộ Chỉ huy và khu Quân huấn.

— Doanh trại Sinh viên và khóa sinh.

— Khu Bệnh xá.

Bộ Chỉ-Huy và khu Quân-Huấn

Ở mặt tiền đường, Bộ Chỉ huy và khu giáo huấn ở trong những dãy nhà trệt, khang trang nối liền bằng những hành lang rộng rãi và mát mẻ.

Ngoài các văn phòng của Ban và Sở, tại Bộ Chỉ huy còn có một phòng hội lớn dành cho các phiên họp của Bộ Chỉ huy hoặc thuyết trình hay tiếp đón quan khách.

Một Câu lạc bộ Sĩ quan, bài trí trang nhã, để dùng cho Sĩ quan và quan khách nhà Trường.

— Ban Trợ huấn, với những đầy đủ dụng cụ giáo huấn và y khoa dùng để biểu diễn hoặc tập dạy thực tiễn cho các khóa sinh.

Một Thư viện có trên 10.000 quyển sách Việt-Anh-Pháp có giá trị, từ những bộ sách chuyên môn cẩm nang của Sinh viên Quân y đến những quyển sách phổ thông khác, cùng với báo chí y khoa Anh và Pháp. Ngoài ra Thư viện còn có một phòng đọc sách rộng rãi và đầy đủ tiện nghi để giúp Sinh viên nghiên cứu tại chỗ.

Khu Quân-Huấn và 2 dãy nhà :

— 4 lớp học lớn chứa được 100 khóa sinh,

— 8 lớp học nhỏ chứa được 50 khóa sinh,

— 5 lớp chuyên khoa với các dụng cụ đặc biệt cho mỗi ngành để huấn luyện :

— Chuyên viên Quang tuyến.

— Nha tá.

— Phụ tá phòng thí nghiệm.

— Chuyên viên tiếp huyết.

— Dược tá.

TỔ CHỨC

Trường Quân Y là một đơn vị tự trị, thống thuộc :

— Nha Quân Y về phương diện kỹ thuật.

— Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục Quân Huấn về mặt Hành Chánh và Quản trị quân số.

Digitized by Google

TRƯỜNG QUÂN-Y TRONG BUỔI LỄ CHÀO CỜ HÀNG TUẦN

Cùng một nhiệt-huyết, chung một lý-tưởng, các chiến-sĩ từ bốn-phương qui-tụ tại đây để rèn-luyện, nhận-lãnh kiến-thức chuyên-môn, cũng như các Sinh-Viên Quân-Y-Sĩ tương-lai của Quân-Đội, hàng tuần họp mặt với Sĩ-Quan Cán-Bộ tự ôn lại lời thề lịch-sử đối với non sông dưới bóng Quốc-Kỳ.

Trường được đặt dưới quyền điều khiển của một Chỉ Huy Trưởng và một Chỉ Huy Phó và một Bộ Tham mưu gồm có 3 khối :

— Khối Hành Chánh

— Khối Huấn Luyện

— Khối Chiến tranh Chính trị.

CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN TẠI TRƯỜNG QUÂN-Y

Trách vụ của Trường Quân y nhằm vào sự đào luyện Sĩ quan và binh sĩ các cấp và thuộc đủ ngành chuyên môn của binh chủng Quân y.

A.— Huấn-Luyện Sĩ-Quan Quân-Y :

1.— Y-Dược Nha-Sĩ Hiện-Dịch :

Theo sát sự tổ chức Trường Quân y tại các nước tiền tiến trên thế giới, đồng thời áp dụng linh động hoàn cảnh riêng của Việt-Nam, Trường Quân y, một mặt vẫn nhờ các Trường Đại Học Dân sự phụ trách công việc huấn luyện chuyên môn cho Sinh viên Quân y, mặt khác nhà Trường vẫn nhận lấy trọng trách kiểm soát công việc học tập để nâng cao năng suất thụ huấn tại Đại học đường, đồng thời bổ túc việc giáo huấn về phương diện Quân sự và công dân nghĩa vụ, để đào tạo mỗi sinh viên thành một Quân y sĩ với tất cả sự đòi hỏi của danh từ này.

— Huấn luyện kiểm soát :

Việc huấn luyện này được thực hiện tại Trường Quân y ngoài thời gian sinh hoạt tại Đại Học Đường và gồm các buổi khảo hạch cùng các buổi phê bình bài khảo hạch chung cho cả ba phân khoa Y Dược Nha.

Ngoài ra, còn có các buổi binh giảng về chương trình thi nội trú tổ chức cho sinh viên Quân y (chương trình này khoảng 25 tới 50% chương trình lý thuyết giảng tại Đại học đường).

— Huấn luyện bổ túc :

Công việc huấn luyện bổ túc này rất quan trọng và nhằm 2 tiêu chuẩn :

1.— Quân sự :

Phần huấn luyện Quân sự vì nhằm đào tạo người Quân y sĩ thành một Sĩ quan thấu triệt các nguyên tắc căn bản về quân sự chiến thuật, chiến lược để tự vệ khi hữu sự cùng chiến đấu và chỉ huy khi cần thiết.

Do đó, mỗi sinh viên Quân y đều phải trải qua bốn giai đoạn huấn luyện, thực hiện giữa khoảng những niên khóa Đại Học lúc nghỉ hè.

— Giai đoạn sơ khởi :

Học 2 tuần lễ tại Trường Quân y về cơ bản thao diễn và Quân kỳ.

— Giai đoạn I và II :

2 kỳ, 6 tuần mỗi kỳ tại Trường Võ Bị Quốc Gia Dalat.

— Giai đoạn I : Chiến thuật cấp Tiểu đội

— Giai đoạn II : Chiến thuật cấp Trung đội.

— Giai đoạn III :

Vào cuối niên khóa chót khi sắp được bổ nhiệm ra đơn vị : Học 6 tuần lễ tại Trường Quân y, về hành chánh Quân y và các môn chuyên khoa Quân y.

2.— Công dân Nghĩa vụ.

Sinh viên phải tham gia mọi sinh hoạt học tập của người Quân nhân, cần thấu triệt chính sách của chính phủ và thấm nhuần đường lối của cuộc cách mạng Quốc gia. Nhà trường quan niệm rằng mỗi cán bộ Quân Y là một cán bộ Chính trị xã hội, một cán bộ Công dân nghĩa vụ, nên người Sinh viên Quân Y cần có một quan niệm chính xác vì vai trò của một Quân nhân trí thức, có trách nhiệm nặng nề đối với tất cả các tầng lớp dân chúng mà họ sẽ được may mắn tiếp xúc và phục vụ. Cho nên các Sinh viên Quân Y đều phải tham gia mọi sinh hoạt học tập của Trường cũng như tất cả các công tác cứu tế xã hội của Quân đội. Thí dụ điển hình là công tác cứu lụt 1964 tại miền Trung. Sinh viên Quân Y đã góp phần quan trọng và hữu ích.

2.— Sĩ quan Quân Y trừ bị :

Các Y, Dược, Nha sĩ được trưng tập phục vụ trong ngạch trừ bị đều được qua Trường Quân Y để học lớp Quân Y nhập môn. Mục đích là để giới thiệu các quan niệm căn bản về nếp sinh hoạt của ngành Quân Y trước khi đề họ ra phục vụ tại các cơ sở quân đội.

Cũng một hướng ấy, các Chuẩn úy Trợ y cựu Cán sự y tế điều dưỡng được động viên, sau khi đã thụ huấn quân sự tại Trường Bộ Binh Thủ Đức, phải qua lớp Quân Y nhập môn trước khi được bổ nhiệm đi các Tiểu đoàn. Các khóa Quân Y nhập môn kéo dài 2 tuần.

3.— Sĩ quan Hành chánh Quân Y

Trường Quân Y còn đảm nhiệm huấn luyện các Sinh viên sĩ quan đã học quân sự tại Trường Bộ binh Thủ Đức và phần hành chánh tổng quát tại Trường Hành chánh Tài chánh (Gò Vấp) để thành những Sĩ quan Hành chánh Quân Y. Các khóa Hành chánh Quân Y kéo dài 8 tuần lễ tại Trường Quân Y.

B.— Huấn luyện khóa sinh Y tá Hạ Sĩ quan trừ bị và tân binh.

Hiện thời để kịp cung ứng nhu cầu cán bộ cho các đơn vị chương trình huấn luyện được rút ngắn theo thời chiến.

Chương trình huấn luyện khóa sinh Y tá, Hạ sĩ quan trừ bị và tân binh gồm có các môn sau đây :

— Hành chánh Quân Y

— Cơ thể học

— Điều dưỡng

— Cứu thương, ngoại khoa dã chiến.

— Y khoa phòng ngừa, vệ sinh.

— Nội khoa và ngoại khoa.

— Dược học và thí nghiệm.

— Chiến tranh chính trị.

Nếu tính về lượng thì đây là phần to tát nhất trong công tác của Trường Quân Y vì hàng năm hàng chục ngàn khóa sinh đã qua Trường Quân Y để chịu giáo huấn.

CÔNG-TÁC HUẤN-LUYỆN ĐÃ THỰC-HIỆN ĐƯỢC TỪ NGÀY THÀNH-LẬP TRƯỜNG QUÂN-Y ĐẾN NAY

(Tính đến ngày 1 tháng 9 năm 1965)

★ **SĨ QUAN :**	
— Y-Dược Nha-sĩ hiện-dịch	404 người
— Y-Sĩ Giải-phẫu binh-đoàn	55 —
— Y-Sĩ Trung-tập	261 —
— Sĩ-quan Hành-chánh Quân-Y	306 —
— Sĩ-quan Trợ-Y	198 —
★ **HẠ SĨ-QUAN VÀ BINH-SĨ :**	
— B I Quân-y	532 —
— Hạ-sĩ-quan Trừ-bị Quân-Y	496 —
— CC2 Y-Tá	2004 —
— CC2 Nha-tá	95 —
— CC2 Dược-tá	52 —
— CC2 Quang-tuyến	25 —
— CC2 Bảo-tồn Y-cụ	51 —
— CC2 Y-khoa Phòng ngừa	39 —
— CC2 Tiếp-huyết thí-nghiệm	110 —
— CC2 Tê-mê	73 —
— CC2 Phòng mổ	33 —
— CC2 Y-tá Phi-hành	32 —
— CC1 Quân-y	5108 —
— Tân-binh Quân-y	7475 —

Con số chuyên viên Quân Y được đào tạo tuy lớn, nhưng với đà thăng tiến của Trường Quân y, với những cố gắng vượt bực của toàn thể cán bộ sẽ còn triển vọng gia tăng thêm nhiều nữa trong những năm sắp tới.

Để đặt tiêu chuẩn cho sự thăng tiến đó, xin mượn lời của một nhà Văn hào nói rằng :

« Chúng ta ở thế hệ trẻ, còn muốn một cái gì hơn nữa ».

Digitized by Google

TÌM HIỂU NƯỚC BẠN

(Tiếp theo trang 13)

Do đó các thanh niên Thái Lan ai cũng phải có 1 thời kỳ theo học tại chùa để được thấm nhuần đạo Phật và việc này đã trở thành 1 phong tục cổ truyền trên đất Thái cho tới nay. Các môn phái Phật giáo ở Thái Lan được thống nhất thành phái Tiểu thừa theo Tích Lan từ thời các Quốc Vương Sukhothai và Phật giáo đồ trở thành quốc giáo tại Thái Lan.

Cũng vì vậy dân tộc Thái, nền văn hóa và các phong tục Thái đều chịu ảnh hưởng hết sức sâu sắc của giáo lý Đức Phật.

Mỗi một làng Thái đều có 1 ngôi chùa và chùa không những là nơi thờ Phật mà còn có thể là nơi hội họp của dân làng, là nơi nghỉ ngơi tinh dưỡng tinh thần, là nhà trường, là nhà tế bần. Trên toàn xứ Thái, có trên 20.000 ngôi chùa và ở tại các chùa này có tới 250.000 vị sư, các vị này đều mặc áo màu vàng, sống khổ hạnh độc thân và mỗi buổi sáng phải đi khất thực.

V) Văn hóa.

Về văn hóa Thái Lan có thể nói là cũng hoàn toàn ở trong phạm vi ảnh hưởng của đạo Phật.

Từ thế kỷ thứ IV, những nhà điêu khắc Thái đã để lại những pho tượng Phật, lầu đài, đền, chùa với 1 kiến trúc cổ kính làm cho du khách ngoại quốc ca tụng. Những pho tượng vĩ đại bên cạnh những pho tượng thật nhỏ bằng đồng đen, tuyệt mỹ không đâu có thể sánh được.

Về hội họa Thái, phần lớn những bức họa trên tường ở các lâu đài, chùa đều diễn tả cuộc đời của Đức Phật.

Văn chương cổ điển Thái phần nhiều là những chuyện cổ tích về đạo Phật viết theo lối văn vần, mãi về sau này mới có những sáng tác theo thể văn suôi do ảnh hưởng văn hóa Tây phương.

VI) Tinh thần hợp tác quốc tế của Thái Lan.

Là 1 quốc gia tại Đông Nam Á và luôn luôn có thiện chí bảo vệ hòa bình thế giới, Thái Lan thường nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế trên mọi lãnh vực.

1) Thái Lan nhận thấy nếu chiến đấu lẻ tẻ thì khó mà thắng được Cộng Sản nên cần phải mở rộng phạm vi tranh đấu bằng cách liên kết các dân tộc Á Châu thành 1 lực lượng duy nhất để cùng theo đuổi mục đích tiêu diệt Cộng Sản.

Bởi tinh thần đó ngay từ lúc đầu Thái Lan là hội viên sáng lập ra tổ chức Liên Minh các dân tộc Á Châu chống Cộng và đã cùng các quốc gia khác hoạt động tích cực để phát triển tổ chức này.

2) Liên phòng Đông Nam Á được thành lập ngày 8-9-1954 và trong tổ chức này có sự tham gia của Thái Lan với tính cách quốc gia hội viên

Mục đích của tổ chức này là thắt chặt mọi liên lạc giữa các quốc gia hội viên để giúp đỡ nhau về kinh tế cũng như về văn hóa. Điều quan trọng là một sự phối hợp quân sự để tạo thành 1 lực lượng hùng hậu để khi hữu sự chống trả mọi cuộc tấn công bất ngờ của Cộng Sản.

3) Thái Lan tham gia vào kế hoạch mở mang khai thác hạ lưu sông Cửu Long. 4 quốc gia Thái Việt, Miên, Lào đã cùng nhóm họp hồi tháng 8 - 1959 tại hội trường Diên Hồng Sàigòn để thảo luận về dự án trên.

Phần lớn chương trình thực hiện sẽ do ngân quỹ Liên hiệp Quốc đài thọ, ngoài ra Huê Kỳ tình nguyện giúp đỡ 2 triệu Mỹ kim và Tân Tây Lan 100 ngàn Mỹ kim.

Dự án mở mang khai thác hạ lưu sông Cửu Long không những trong tương lai sẽ giúp 4 quốc gia thực hiện công cuộc cải tiến dân sinh để nâng cao đời sống nhân dân mà còn là một công trình kiến thiết góp phần xây dựng thế giới tự do bảo vệ hòa bình và hạnh phúc cho nhân loại.

QUÂN NHÂN tìm hiểu

PHI-CƠ QUÂN SỰ HOA-KỲ NĂM 1965

Sưu tầm của BÍCH-HOÀI

CSCH đã từng giới thiệu với các bạn quân nhân những phi cơ quân sự của Hoa Kỳ được xử dụng ở chiến trường Việt-Nam. Kỹ nghệ đóng phi cơ quân sự của Hoa Kỳ cải tiến không ngừng vì những đòi hỏi trong phạm vi chiến thuật cũng như chiến lược.

Hoa Kỳ có rất nhiều loại phi cơ quân sự khó mà kể hết được. Trong kỳ Đại Hội Quốc Tế về Hàng Không và Không gian năm nay, có ba thực hiện ý nghĩa nhất về kỹ thuật áp dụng trong việc sản xuất phi cơ quân sự.

Một máy bay có tốc lực Mach 3 (3 lần tốc lực âm thanh).

Đó là chiếc Lockheed YF — 12A với hình dáng thon thon và mũi dài khoảng 30 thước dùng làm chỗ chứa nhiên liệu. Phi cơ YF — 12A là loại phi cơ chận địch (mang danh hiệu hành sự A — 11) được bắt đầu nghiên cứu thực hiện năm 1959 dưới thời Tổng Thống Eisenhower. Thành tích của phi cơ này vượt qua thành tích của tất cả phi cơ khác trên thế giới. Phi cơ có một phi hành đoàn là hai người, trong đó có một xạ thủ. Phi cơ có thể đạt đến tốc lực hơn 3200 cs/giờ và vượt qua cao độ 21000 thước. Ngày 1 tháng 5 vừa rồi, một chiếc YF-12A đã bay được 3317 cs/giờ và bay cao 24000 thước, đoạt kỷ lục trước đây của các phi cơ Nga Sô. Vọng ra-đa trên phi cơ giúp phi cơ hoạt động tự lập không cần đài kiểm soát ở dưới đất. Các hỏa tiễn không địa của phi cơ có tầm hoạt động rất xa và được gắn đầu đạn thường hay đầu đạn nguyên tử. Các hỏa tiễn gần có thể bắn trúng mục tiêu với tốc độ 6400 cs/giờ. Hai máy tụa-bin phản lực hiệu Pratt và Whitney có một sức đẩy là 29480 kilô.

Phi cơ được đóng bằng một thứ kim khí nhẹ có thể chống chọi được với « bức tường nhiệt năng ». Cũng nên nhớ rằng hợp kim nhôm cổ điển không chịu nổi tốc lực 2600 cs/giờ.

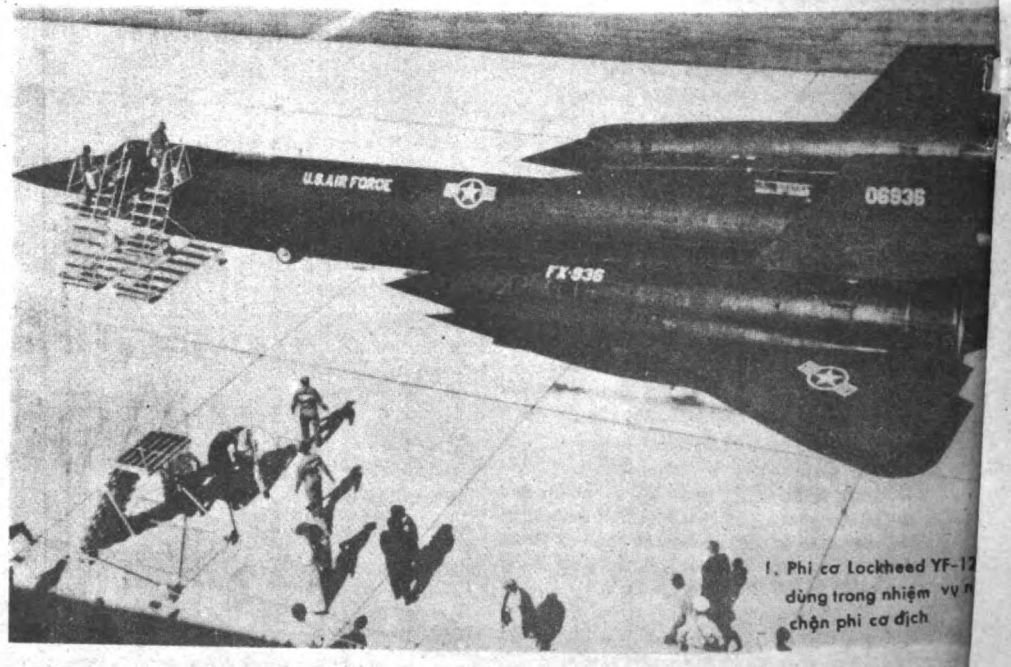

1. Phi cơ Lockheed YF-12 dùng trong nhiệm vụ chận phi cơ địch

Digitized by Google

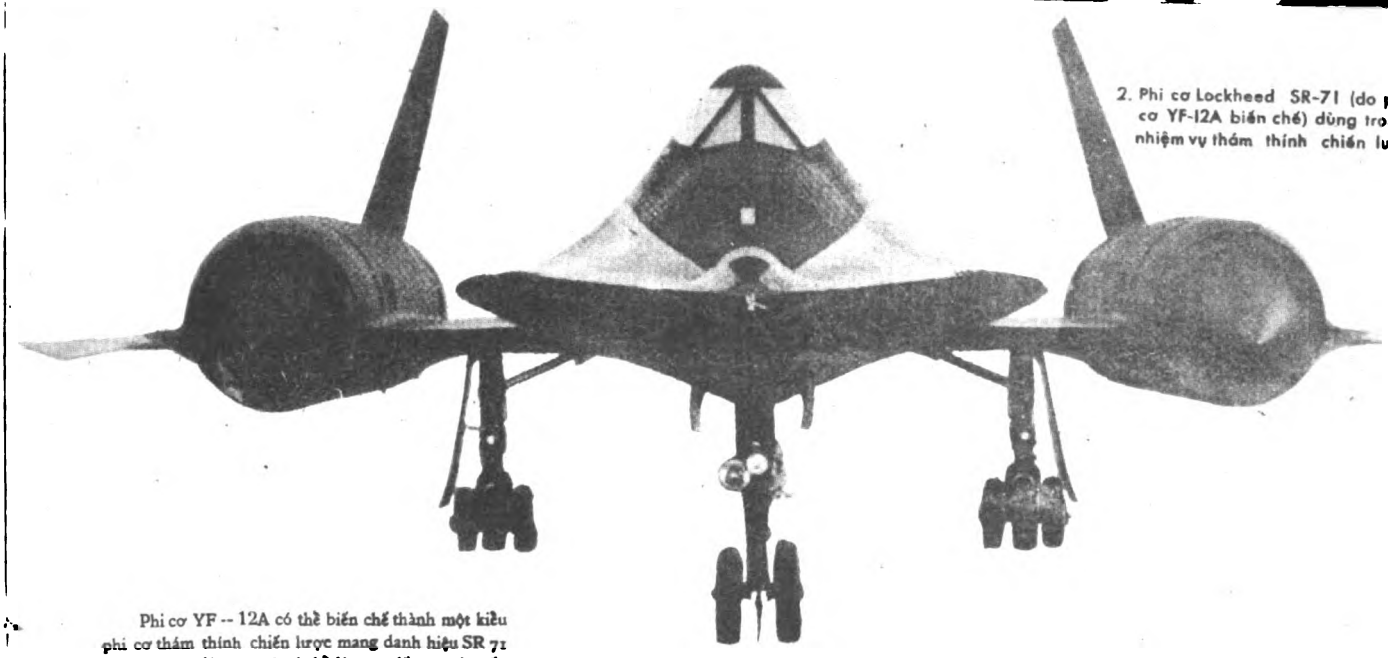

2. Phi cơ Lockheed SR-71 (do phi cơ YF-12A biến chế) dùng trong nhiệm vụ thám thính chiến lược

Phi cơ YF -- 12A có thể biến chế thành một kiểu phi cơ thám thính chiến lược mang danh hiệu SR 71 có tầm hoạt động xa và có thể lên cao đến 32 cây số.

Một phi cơ cánh xếp

Đó là chiếc General Dynamics F 111.

Những đòi hỏi về việc cất cánh hay hạ xuống ở những vùng gần chiến trường đã khiến cho hãng General Dynamics áp dụng một kỹ thuật bọc đọn : chế những cánh có thể xòe ra xếp vào trong khi bay theo sự điều khiển của phi công.

Phi cơ F—111 hoạt động nhờ 2 máy tua-bin phản lực hiệu Pratt và Whitney có sức đẩy là 17.240 kilô. Phi cơ đã bay thử lần đầu tiên ngày 21-12-64 và lần thứ hai ngày 6-1-65. Cánh phi cơ có thể đổi góc từ 16 độ đến 72 độ. Phi cơ có tầm hoạt động 8000 cây số và bay cao hơn 18000 thước. Hỏa lực của phi cơ gấp 5 lần hỏa lực của những chiếc pháo đài bay được sử dụng hồi đệ nhị thế chiến.

Phi cơ có hai chỗ ngồi, có thể được dùng trong những nhiệm vụ yểm trợ chiến thuật (bay với tốc lực thường) và phá hủy công sự phòng thủ của địch cùng ngăn chặn phi cơ địch (bay với tốc lực siêu thanh).

Một loại máy nửa là tàu không gian nửa là phi cơ

Phi cơ mang danh hiệu XB.70 có một cái cổ dài như cổ vịt. Thân phi cơ hình tam giác. Phi cơ có 6 máy phản lực và khi đậu thân phi cơ cách mặt đất 9 thước. Phi cơ XB.70 có đặc tính của một phi cơ khu trục nhờ ở tốc lực, một phi cơ phóng pháo nhờ ở tầm hoạt động và một phi cơ chở nhiên liệu nhờ ở dung lượng. Phi cơ do hãng North American chế tạo sau 10 năm nghiên cứu và thực hiện tốn đến hơn một tỷ mỹ kim.

Phi cơ hoạt động với 6 máy tua-bin phản lực hiệu General Electric có sức đẩy là 84.960 kilô. Khi bay, phi cơ cân nặng 240 tấn. Tốc lực tối đa của phi cơ là 3185 cs/giờ và cao độ được tính vào khoảng từ 21 đến 24000 thước. Tầm hoạt động của phi cơ được 12000 cây số.

Trong khi bay phi cơ có thể hạ bớt đầu cánh xuống lườn phi cơ để giữ thăng bằng và làm bớt sức cản.

Khả năng của phi cơ Hoa Kỳ thật là vô tận. Hoa Kỳ vẫn chưa bằng lòng với những thực hiện tối tân nhứt trong năm 1965. Sang năm 1966, chắc chắn là còn nhiều loại phi cơ mới khác được nghiên cứu để thực hiện. Với cái đà tiến này, những phi cơ được dùng trong trận đệ nhị thế chiến chắc phải vào bảo tàng viện nằm nghỉ ngơi mất.

BÍCH HOÀI

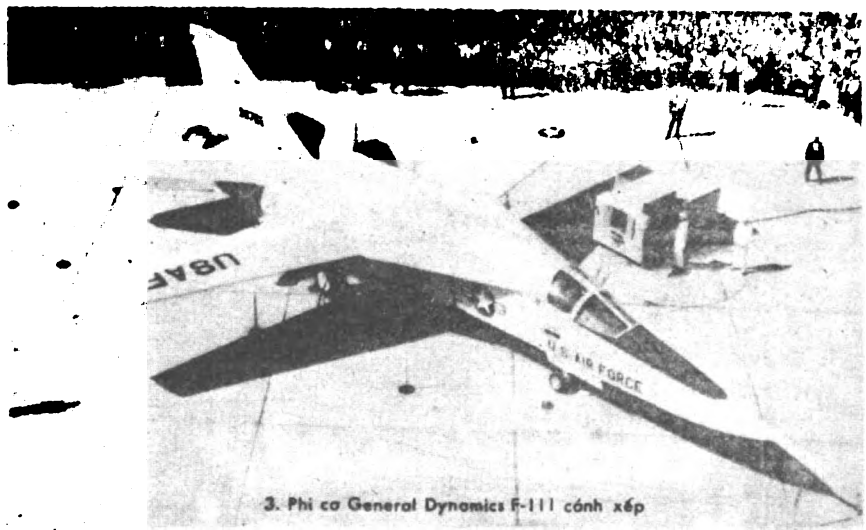

3. Phi cơ General Dynamics F-111 cánh xếp

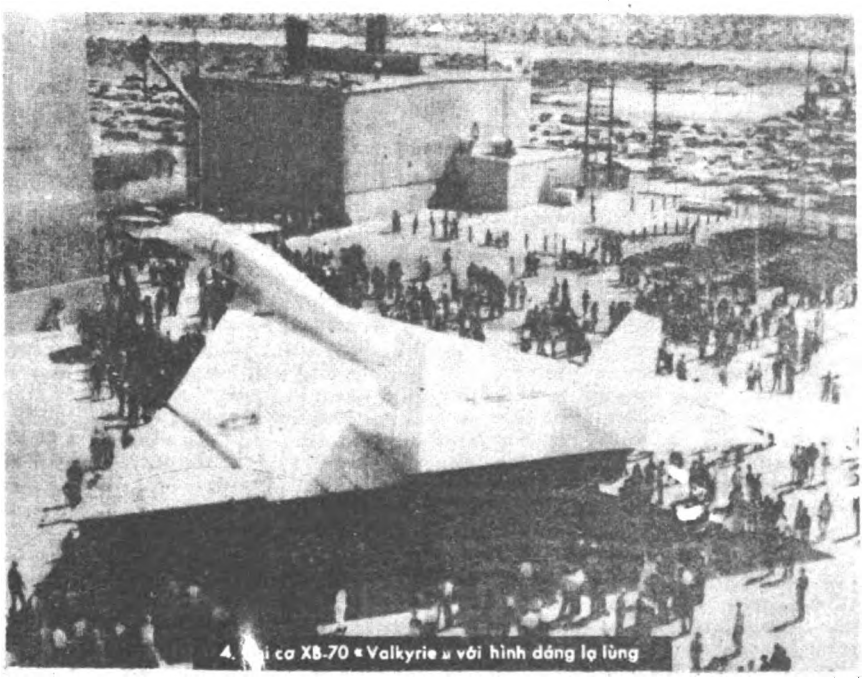

4. [illegible]i cơ XB-70 « Valkyrie » với hình dáng lạ lùng

Digitized by Google

ĐÂU ĐƯỜNG THÀNH PHỐ

Truyện ngắn của

TƯỜNG-LINH

THỦY vội vàng xếp sách lại và đưa một tay lên đặt nơi ngực. Nàng nghe rõ nhịp tim của nàng đập nhanh. Đôi mắt Thủy nhìn đăm đăm vào ngọn đèn để bàn nhưng chính ra nàng đang nhìn suốt vào một khoảng không gian nào đó thật xa, thăm thẳm...

Thủy không thể tiếp tục học bài được nữa. Đôi mắt nàng bất động. Thủy đè bàn tay trên lồng ngực mạnh hơn nhưng cử chỉ ấy càng khiến Thủy nghe rõ nhịp tim của nàng hơn.

Mười hai giờ kém tám phút. Đêm có vẻ yên lặng từ trung tâm thành phố đến tận vùng giáp ranh, nơi Thủy đang ở. Tám phút nữa là đến nửa đêm. Từ một đồn, một bót hay một nơi nào đó, tiếng súng nổ liên hồi. Súng bắt đầu nổ từ mười hai giờ kém tám phút. Những tiếng súng vọng về tận thành phố yên tĩnh này. Mấy lúc gần đây, những tiếng súng liên hồi ấy, thỉnh thoảng lại nổ gần thành phố của Thủy. Những trận đánh mà kẻ văn hoa gọi là « dạ chiến » thường xảy ra vào khoảng nửa đêm về sáng. Cái yên lặng của đêm làm cho những tiếng súng như gần thành phố của Thủy hơn. Những tiếng súng vang rền trong đêm từ một vùng nào đó có lẽ chỉ cách thành phố trong tầm đại bác. Nghe tiếng súng, tim Thủy đau nhói, hồi hộp. Đã có nhiều đêm rồi, đã có nhiều lần rồi, tim Thủy đau nhói và hồi hộp như đêm nay.

Thủy vẫn nhìn đăm đăm vào ngọn đèn. Đôi mới nàng hé ra từ bao giờ như muốn kêu lên, muốn nói lên một lời gì đó — có lẽ là vô nghĩa — nhưng nàng vẫn không kêu, không nói được. Thủy lắng nghe và theo dõi những tiếng súng. Súng nổ nhiều quá, dữ dội quá. Mười hai giờ kém tám phút. Tiếng súng nghe gần đến nỗi Thủy có cảm tưởng rằng nàng chỉ xuống thang gác và chạy một mạch là tới nơi trận đánh đang diễn ra.

Cuộc chiến đã kéo dài hai mươi năm trên đất nước này. Đối với mọi người, cuộc chiến tranh tiếp nối ấy là môn huấn luyện vũ khí với một chương trình khá dài. Đàn ông, con trai thì thành thạo mọi thứ vũ khí cơ hữu trong giai đoạn họ làm công việc bông thường là lên đường giết giặc. Những người quá hay chưa đến tuổi cầm súng, những phụ nữ, thiếu nữ ở thành thị, thôn quê cũng không còn lạ gì với súng đạn. Ít nhất họ cũng biết cách tránh đạn, cũng phân biệt được súng ta, súng địch. Hai mươi năm khói lửa đã dạy cho mọi người biết rằng những trái đạn đại bác hay bích-kích vừa bay vèo hú trên đầu là chẳng có việc gì đến mình. Họ biết tránh đại bác bằng cách nhảy ngay vào một hố đại bác mới nổ, đất còn nóng. Họ biết rõ hình dáng trái lựu đạn nào thuộc loại tấn công, trái nào thuộc loại thế thủ, quãng đường nào có thể có mìn, vết thương như thế nào không nguy hiểm hay đành chịu chết... Họ biết nhiều lắm. Có thể nói rằng không một dân tộc nào biết về vũ khí, về chiến tranh một cách rành rẽ và tế nhị như người dân Việt trong vòng hai mươi năm nay.

Tuy sinh trưởng và lớn lên trong thành phố nhưng Thủy cũng không lạ gì cho lắm về những loại súng. Nàng có thể gọi đích danh mỗi thứ súng bằng cách nghe tiếng nổ của nó. Đêm nay, tiếng nổ nhiều và dữ dội tại một nơi nào đó cách thành phố không xa, Thủy có thể « lọc » được từng loại súng. Nàng nhận ra ngay tiếng đạn bích-kích loại lớn. Tiếng đạn nổ ầm, âm vang sau tiếng « phụp » nhỏ khi quả đạn thoát khỏi nòng. Đại bác nổ lớn hơn, gắp hơn, tiếng nổ đanh và oai vệ. Tiếng lựu đạn nghe như những quả bóng cao su của trẻ con bị nổ rất gần. Tiếng đại liên dồn, ấm, quát tháo; tràng tiếng nổ dài hay ngắn rất bất-thường. Tiếng trung liên nhỏ hơn nhưng nhiều và siêng năng hơn. Súng trường và tiểu liên, Thủy nghe không rõ lắm vì bị ảnh hưởng của gió và vì sự lấn át của những thứ súng lớn hơn.

— Má ơi ! Má !

Thủy sợ quá. Nàng gọi má để cầu cứu sự viện trợ tinh thần của bà.

— Má ơi !

Thủy gọi một lần nữa. Phía dưới căn gác, tiếng má nàng nói lên :

— Mày sợ hả Thủy ? Nghe vậy chớ xa lắm đó.

— Chắc ở quận ?

— Không phải đâu, xa hơn.

— Đồn Ngã Ba ?

— Có lẽ thế. Đánh nhau sớm quá. Mười hai giờ chưa ?

— Dạ chưa, kém ba phút. Súng nổ năm phút rồi đó.

Má Thủy lặng yên. Chắc bà đang lắng nghe. Thủy lại gọi :

— Má ơi ! Lên đây với con, má !

— Làm gì ?

— Thì lên với con mà. Con... con sợ quá !

— Sợ gì ? Bộ mày mới nghe tiếng súng lần đầu sao ?

Thủy không gọi nữa. Nàng thấy mình vô lý vì dù sao đi nữa thì nàng và cả thành phố này vẫn cứ bình yên, vẫn còn cách xa nơi có nhiều tiếng súng.

Bên dưới, má Thủy lại gọi nàng :

— Mày nghe không Thủy ? Có máy bay rồi đó.

— Dạ.

— Lẹ thiệt !

— Dạ. Má lên trên này mà xem hỏa châu. Thế nào cũng phải thả hỏa châu.

Digitized by Google

Má Thủy không trả lời. Thủy nghe tiếng dép kéo lệch xệch trên nền nhà rồi tiếng bước chân động nhẹ lên từng bậc thang gác.

Thủy đứng lên, bước lại mở cửa sổ. Nàng vịn hai tay vào chấn song sắt trông ra ngoài trời đêm. Tiếng máy bay và tiếng súng gợi hướng mắt của nàng nhìn về phía ấy. Thủy chưa thấy gì cả. Đêm đen. Những vì sao vô danh nhấp nháy trên nền trời. Khi ánh mắt Thủy đã quen với bóng đêm, những vì sao tiếp tục hiện ra. Trời đêm nay rất nhiều sao nhưng Thủy không quan tâm tới điều đó. Nàng chờ đợi những đóm hỏa châu tạo nên vùng ánh sáng cần thiết cho những người bị tấn công. Súng cứ nổ và nổ nhiều. Tiếng động cơ máy bay vang rền một chỗ như đe dọa, như tìm kiếm.

— Đồn Ngã Ba !

Thủy nói vừa đủ cho nàng nghe và cau mày. Má nàng đã lên gác. Bà bước tới đứng bên cạnh Thủy, cũng nhìn ra ngoài cửa sổ. Vài giây sau, từ hướng có tiếng súng, một vùng ánh sáng xanh lóe lên, tỏa rộng. Hỏa châu như những chiếc bóng ánh-sáng lơ lửng trên nền trời. Thủy buột miệng reo :

— Rồi !

— Ừ, thả rồi.

Hỏa châu thả liên tiếp, mỗi lúc mỗi nhiều thêm và nới rộng. Những tràng đại bác 20 ly của máy bay khu trục vang rền, kéo dài, hết loạt này đến loạt khác.

Thủy nghe tiếng thở dài rất khẽ như trút bớt phần lớn sự lo âu của má nàng. Bà quay vào đứng bên bàn học của Thủy. Một lúc sau, Thủy cũng quay vào. Má nàng đứng lặng nhìn lên bức ảnh bán thân của Thái — anh của Thủy — trên tường, ngay nơi chiếc ghế Thủy ngồi học. Thủy cau mày ái ngại. Nàng biết má nàng sẽ buồn, sẽ khóc như bao lần khác khi bà đứng lại đây nhìn lên di ảnh của Thái. Có lẽ vì vậy, má nàng ít khi lên căn gác này. Thủy ân hận về việc nàng đã gọi bà lên gác với nàng. Những tiếng súng đêm nay nhắc bà nhớ đến Thái. Chuẩn-úy Trần-Ngọc-Thái, anh của Thủy, con trai đầu lòng của má nàng đã hy sinh tại một nơi cách thành phố quê hương anh trên hai mươi cây số. Thái chết cũng trong một trận dạ chiến. Những bạn đồng đội của Thái kể lại rằng trong phút hấp hối, Thái đã cố gắng nở một nụ cười khi anh biết đồn anh vẫn đứng vững như nhiều năm nhiều tháng đã qua nó vẫn đứng vững. Giây phút cuối cùng của đời chiến sĩ, cái phần tỉnh táo tối thiểu còn lại trong người Thái thoáng ghi nhận được hình ảnh của chiến thắng. Đối với anh, đối với những người lính, thế là đủ. Vâng, thế là đủ. Tuy nhiên, đối với những kẻ thân thuộc của người lính -- như Thủy và má nàng — thì như thế vẫn chưa đủ. Tình thương con em bắt họ tham lam hơn. Họ muốn con em họ trong quân đội cứ chiến thắng mãi nhưng không bao giờ chết.

Bởi vậy, cái chết mang đầy đủ những nét huy hoàng của Thái vẫn không làm cho má anh nguôi khuây theo thời gian. Thủy cũng buồn vô cùng nhưng cách biểu lộ tình cảm của những người thuộc lứa tuổi Thủy v. khác hơn những người như má nàng. Thái chết đã hơn một năm rồi nhưng lúc nào nhìn di ảnh của Thái gây lâu là má của Thủy lại khóc. Những khi ấy, Thủy quay mặt sang chỗ khác. Chờ một lúc, nàng lại nói với má nàng câu nói quen thuộc :

— Má cứ khóc hoài ! Phần anh ấy đã yên rồi. Từ khi nhập ngũ là anh Hai đã sẵn sàng chấp nhận điều đó. Chiến tranh mà !

Thủy dùng câu nói ấy nhiều đến nỗi nàng nhàm chán với chính mình nhưng không biết phải nói gì khác hơn. Đôi lúc Thủy nghĩ rằng trước vong linh và di ảnh của người anh yêu thương, nàng có bổn phận phải ở mãi trong căn nhà này để thỉnh thoảng lại nói với má nàng câu nói quen thuộc ấy.

Đêm nay Thủy lại nói với má nàng như thế. Má nàng gạt nước mắt và thẫn thờ bước xuống thang gác.

Thủy ngồi lại bàn học và nhìn đăm đăm vào ngọn đèn nhưng chính ra nàng đang nhìn suốt vào một khoảng không gian nào đó thật xa, thăm thẳm. Ở đó, từ khoảng không gian xa thẳm ấy, Thủy thấy hiện lên khuôn mặt của hai người thân yêu. Thái--anh nàng — và Lộc, người yêu của nàng. Thái thì đã yên nghỉ vĩnh viễn trong lòng đất với những điều kiện thật « đẹp » của người lính. Lộc vẫn còn sống. Anh là đồn phó của đồn Ngã Ba. Trận đánh đêm nay có lẽ xảy ra tại đồn Ngã Ba. Lộc đang ở đó. Thủy tin rằng đồn Ngã Ba không hề gì. Thế nhưng, chính lúc này, lòng Thủy vẫn không hết nỗi băn khoăn. Chiến thắng rực rỡ của một đơn vị không có nghĩa tuyệt đối là những người tạo nên chiến thắng ấy đều được bình yên. Chiến tranh mà !

Gương mặt, vóc dáng của Lộc — Thiếu úy Lộc — hiện ra trong tâm thức Thủy thật gần, thật rõ. Mái tóc ngắn ít khi chải, nụ cười với hai hàm răng thật trắng, đôi mắt to, đen... Lộc như đứng bên cạnh nàng, đang nhìn nàng và mỉm cười. Đồng thời, Thủy lại nghĩ ngay đến cảnh lửa khói bão bùng xảy ra đêm nay tại đồn Ngã Ba. Lộc đang ở đó...

Nhà Thủy ở đầu con đường chính chạy vào thành phố. Nơi đây, Thủy thường tự cho nàng là người thứ nhất của thành phố nhìn thấy những gì từ bên ngoài vào. Những chuyến xe đò, những đoàn công-voa, những chiếc xe có dấu hồng thập tự xả hết tốc lực, vừa chạy vừa rú còi tiến vào thành phố..., Thủy thường thấy trước mọi người.

Cách đây hơn một năm, vào buổi chiều, chiếc xe có dấu hồng thập tự có hai quân xa hộ tống từ ngoài kia chạy vào và dừng lại ngay trước nhà Thủy. Đơn vị trưởng của Thái thể theo lời yêu cầu của má anh để thi hài anh được « trở về » nhà anh.

Từ đó, Thủy sợ nhất là mỗi lần nghe tiếng còi rú của một chiếc xe có dấu hồng thập tự từ ngoài kia chạy vào thành phố. Những chiếc xe ấy chở người bị thương vào dân y viện hay quân y viện tại đây.

Thủy nghĩ nhiều tới Lộc. Thủy càng băn khoăn nhiều hơn khi nhớ đến một câu Lộc thường nói với nàng : *« anh yêu em cũng như yêu chiến trường. Chiến công và chết trẻ — chết vì chiến đấu — là hai tiêu chuẩn hấp dẫn nhất của bọn anh »*. Thỉnh thoảng, viết thư cho Thủy, Lộc lại nhắc đến câu này.

« Yêu em cũng như yêu chiến trường ». Thủy từng lo âu : chiến trường và nàng, bên nào sẽ giữ được Lộc vĩnh viễn đây ?

Nơi xảy ra trận đánh, tiếng súng đã thưa dần. Lâu lâu, một tiếng đại bác nổ rền, đơn độc.

Thủy không muốn lại giường vì đêm nay nàng không thể nào ngủ được. Nàng cầu mong bây giờ tới sáng và mãi mãi, những chiếc xe có dấu hồng thập tự sẽ không chạy vào thành phố.

TƯỜNG-LINH

Digitized by Google

LÁ THƯ CỦA MỘT NGƯỜI KHÔNG QUEN

L.T.S.— Trong cuộc thi « Buồn Vui Chiến Trường Kỳ II » của báo « Chiến Sĩ Cộng Hòa », anh Song Man có dự thi và đã được giải nhất. Anh ngỏ ý rất cảm động về kết quả không ngờ đó, nhưng một kết quả không ngờ khác làm cho anh xúc động nhiều hơn.

Đó là lá thư của cô VTH gởi cho anh sau khi đọc truyện « TRÂM » đã được giải nhất của anh.

Anh Song Man đã sao nguyên văn bức thư ấy gởi đến nhờ chúng tôi đăng lên mặt báo. Vì anh nghĩ rằng : « phổ biến những tâm tình cao quý trong những giòng chữ đẹp đến tàm mất mọi người » là một việc nên làm.

Để làm vui lòng một chiến hữu và đề đà cao tình người hậu phương, chúng tôi xin phép cô VTH cho đăng lá thư này trong mục Thư Hậu Phương.

C.S.C.H.

Saigon, ngày 1 tháng 11 năm 1965

Mến gởi anh Song Man,

Có lẽ anh rất ngạc nhiên khi nhận được thư này nhưng xin anh đọc hết sẽ rõ.

Nhân xem truyện « TRÂM » do anh viết trong mục « BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG » báo chiến sĩ Cộng Hòa số 138 ngày 20 tháng 10 năm 1965, tôi có cảm tưởng như anh mang một nỗi buồn muốn thuở kể từ khi những người thân mất đi. Nỗi buồn ấy càng sâu đậm hơn trên bước đường hành-quân trong những khu rừng rậm, nhất là « những chiều âm u có gió lá rì-rào, mưa bay sùi sụt » (chữ trong truyện « Trâm » chú thích của người chép lại thư này).

Thế rồi tình cờ anh lại gặp Trâm, người bạn gái thuở thiếu thời, Trâm ví như mùa xuân đem tươi vui đến anh, nhưng nguồn vui ấy chưa trọn vẹn thì Trâm đã vội đem theo dưới lòng huyệt lạnh để riêng lại cho anh thêm một niềm xót thương vô bờ !

Anh Man ạ, truyện « Trâm » dù có thật là nỗi lòng của anh ghi lại trên trang báo hay chỉ là một sáng tác tưởng tượng tôi cũng vẫn cảm thấy một nỗi buồn mênh mang khó tả. Bởi vậy, tôi đã không ngần ngại gởi thư này đến anh mong rằng có thể an-ủi phần nào đối với nhân vật trong truyện, dù nhân vật ấy chỉ là tưởng tượng chớ không phải anh chăng nữa.

Anh ạ, Saigon lúc này vẫn vui, nhất là ngày Quốc Khánh hôm nay có cuộc diễn binh nhộn nhịp lắm. Tuy vậy, tôi cũng không đi xem mà ở nhà viết thư cho anh vì có lẽ tôi cũng như anh : hay buồn vô duyên cớ, nỗi buồn không biết từ đâu đến mà sao cứ man-mác mác dặng dặc lê thê ; không biết tả sao cho đúng. Tôi thích trong những buổi chiều tàn, ngồi nhìn mưa rơi gió thổi, nghe lá rụng sục sào để được ngẫm nghĩ thêm về tiếng « buồn ». Tôi nói thật đấy, không phải khóc gió than mây đâu, anh đừng cười nhé.

À, có đoạn anh viết : « Tôi không chờ mong thư từ như các bạn khác, vì trên đời nay không còn ai nhớ đến tôi mà gởi thư cho tôi nữa. Tôi quen với cuộc sống cô độc từ lâu rồi. Vậy ra anh quên rằng nơi hậu phương vẫn còn có biết bao người em gái hằng nhớ tới các anh sao ? Thôi nhé, từ nay đừng quá « bi » như vậy nữa mà có « người em nhỏ hậu phương » giận anh đấy !

Anh Man, hôm nay anh có về Saigon dự lễ không ? Hay anh đang bận hành quân hoặc đang đồn trú nơi xa xôi nào ? Giờ này nhiều đoàn quân đang diễn hành trên đại lộ Thống Nhất, tuy tôi đang ngồi viết thư gởi anh, nhưng vẫn được biết tường tận qua đài phát thanh. Vui lắm anh ạ, nhưng càng thương cảm nỗi nhọc nhằn của các anh nơi đường xa hiểm trở.

Thôi xin tạm ngừng viết để chờ đợi. Cầu-chúc cho anh luôn luôn vui vẻ, khỏe mạnh nhé. Và địa chỉ của anh, tôi viết theo địa chỉ đăng trên báo, không biết anh có nhận được không. Lạy trời cho thư con đừng thất lạc !

Mến chào anh
(Ký tên)
Người em hậu phương

Đợi thư anh

Em chờ anh — chờ lá thư yêu mến
Đã lâu rồi em chẳng được thư anh
Sao vậy anh ? — chắc anh bận quân hành
Nên không rảnh biên thư về em gái
Anh quên em hay anh còn ngần ngại
Sợ em lười bỏ học chỉ đọc thư
Môn công-dân sử-địa em hững hờ
Giờ lý-hóa em tính sai bài toán
Không dâu anh em gái vẫn hiền ngoan
Và chăm chỉ dù thư tình có đến
Anh còn nhớ ngày xưa anh đã hứa
Mỗi một tuần anh gởi một lá thư
Mà bây giờ anh để em đợi chờ
Cho em giận em buồn anh đâu biết
Đợi thư anh tính hơn ba tuần lễ
Đi học về có bao giờ buồn thế
Cây bên đường cũng lặng lẽ như em
Đợi thư hoài em học mãi cứ quên
Bao thắc mắc em nhớ về trận tuyến
Thương người anh chỉ yêu màu áo trắng
Treillly buồn tay trái có chữ « V »
Cao nguyên sầu mây tím có kéo về
Chiếc mũ lưỡi cỏ ngụy trang băng lá
Trời vào mưa bây giờ không còn nắng
Ở sa trường có ướt áo anh không
Hỡi anh yêu có vương chút bụi hồng
Miền đất đỏ núi rừng anh đồn trú
Trời về đêm có buồn lên tay súng
Phiên gác nào anh có nhớ em không
Ở phương nào anh có sợ em buồn
Dù em đợi em chờ thư anh mãi
Hay anh sợ... đã bảo rằng không phải
Viết thư về... yên trí... sẽ chăm ngoan
Thư không về em sẽ giận sẽ hờn
Em sẽ khóc và sẽ lười hơn nữa...
Không nhớ em nên anh sai lời hứa
Đề mỗi chiều áo trắng thấy bơ vơ
Đề mỗi chiều mây trắng thấy hững hờ
Thư không đến nghĩa là buồn thế đó
Chiếc cặp tay nép vào tà áo nhỏ
Em cúi đầu lặng bước dưới hàng cây
Anh biên cương có biết ở nơi này
Người em gái đợi thư anh nhiều lắm
Người em gái thèm đọc giòng mực thắm
Những tờ thư kể lể chuyện biên cương
Được thư anh em không muốn gì hơn...
Em thôi khóc thôi buồn và thôi đợi...

THƯƠNG-DÃ-THẢO
nỗi buồn có đợi

Digitized by Google

Thơ đơn vị

Ngày tháng đợi chờ

.. Mấy tuần rồi, em hững hờ sách vở.
Mẹ mắng hoài, em gái khóc... anh ơi !
Công thức Quang em quên hết cả rồi
Bài toán Diện đề hoài không tính nữa
Giờ Hình học, em ngồi bên song cửa
Nhìn lá rơi trong khoảng vắng sân trường.
Nhìn mây bay theo giòng lệ... em tuôn
Giây phút ấy... cô bé làm thi sĩ
Em gái nhớ người đi ngoài chiến lũy
Nên ướt nhòe, mi lạnh buốt — xót xa
Em gái buồn... cô giáo chẳng buông tha
Bắt chứng minh câu toán Hình vừa học
Em luống cuống... để rồi em gái khóc
Giọng giận hờn, cô giáo trách em thơ :
« — Sao dạo này cô bé lại thẫn thờ ?
Không chăm ngoan như những ngày trước nữa... ?
Thầy chưa anh, em bắt đền anh đó.
Chỉ tại anh say chiến đấu quên lời
Em tủi hờn nên chỉ mộng mơ thôi
Em biếng nhác học hành... cô giáo phạt !
Mẹ lại mắng : « — Cô độ rày hư nhất !
Quên học bài chỉ cần bút làm thơ... !
... Nếu yêu em, anh đừng bắt em chờ
Và anh nhớ mai này về đúng hẹn !

M.H. HOÀI-LINH-PHƯƠNG

Niềm vui chiến thắng

Trời xanh thắm đón anh về chiến thắng
Em vui mừng anh có biết không anh
Anh hiên ngang của Không đoàn cảm tử
Anh hào hùng của phi đội Thần Phong
Anh về cùng đàn chim sắt oai hùng
An lành với chiến công đầy rực rỡ
Chiều hôm nay trời xanh ngàn lộng gió
Đất mẹ hiền vui đón những con yêu

★

Với chiến thắng huy hoàng anh đã tạo
Tặng vật gì cho xứng đáng đầy anh
Một vòng hoa ?... chưa đẹp buổi quân về
Em ngước mặt lên trời tìm sao vậy
Em sẽ hái những vì sao sáng chói
Đẹp huy hoàng như Chiến Thắng Vĩnh Linh
Cài vai anh những chiến sĩ oai hùng
Cho mắt sáng cho tình thương dâng sóng

★

Nhìn chiến thắng đem về em mơ mộng
Xin gởi anh những giấc mộng êm đềm
Xin tặng anh tất cả những hương đêm
Và cả nữa những mộng mơ thầm kín
Anh tặng em tặng toàn dân chiến thắng.
Chỉ có gì xin tặng lại bài thơ
Thơ chân thành của người em mơ mộng
Trọn vẹn về anh : Chiến Thắng Vĩnh Linh

Như-Lam-Hạnh

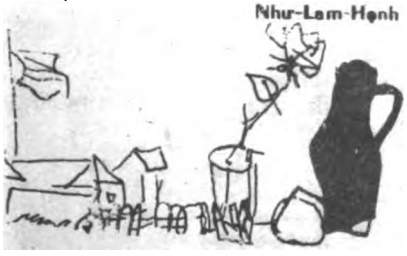

Công chúa ngày xưa

Ngày ấy xa rồi, anh nhớ không
Thuở em còn nhỏ, má chưa hồng
Tóc chưa biết chải buông hờ hững
Mây xám chưa vào gom mắt trong
Còn anh : cậu bé tuổi mười ba
Mẹ vẫn thường kêu : bướng nhất nhà !
Tập tành viết vẫn rồi gửi báo
Mang toàn hình ảnh đẹp như hoa.
Có một buổi chàng ngồi nghe mẹ kể

Chuyện ngày xưa, toàn hoàng tử, tiên nga
Anh năng nặc đòi gọi em là công chúa
Mặc áo vàng và đầu đội mũ hoa
Rồi anh tự phong mình làm hoàng tử
(Ông hoàng tử không bao giờ được lên ngôi cứu ngã !)
Thần dân chưa lần nghe nhắc đến tên
Và bị bỏ quên trong những chuyện thần tiên
Những chuyện cổ trẻ con đầy mộng mị)
Từ hôm ấy, trong vương quốc không nhà vua cai trị
Có một nàng công chúa tuổi còn thơ
Đến trường nhiều hôm trễ hẳn một giờ
Bị cô giáo đánh đòn và bắt quỳ nửa buổi
Ông hoàng tử, giờ tan trường đến đợi
(Đã chẳng thương còn cười nhạo người ta !)
Lại đọa về nhà mách mẹ mách bà
Công chúa thẹn, công chúa òa lên khóc
Công chúa đổi, hai ngày không đi học
Không thèm vào « ngự uyển » hái hoa
Giận ông hoàng, giận lây cả cung nga
Lần thứ nhất, công chúa hờn lẫy thế
Hoàng tử theo dỗ dành và kể lể
Xin được đền con bép-bế thật to
Thêm một xấn hoa bướm đã ép khô
Và xé giấy để màu làm vương-miện
Vương miện vẽ thêm hoa vàng, đỏ, tím...
Còn cài thêm hai cánh bướm xanh lam
Thấy xinh xinh, công chúa chịu làm lành
Nhưng còn dận : một lần này thôi đấy !
Tóc công chúa choàng lên vương-miện giấy
Hoàng tử khen : ô, lộng lẫy như tiên !
Lại nước so : ... có đẹp cánh loài chim
Bè lên tận thiên đình vào cung Quảng
Bè với hai tay và tấm lòng dâng cảm
Bè tìm chị Hằng mượn áo tiên nga
Dù hiểm nguy, mưa bão chẳng nề hà
Công chẳng sợ bị Ngọc-Hoàng bắt tội
Nếu em muốn thì đã là bị tội
Anh cũng tìm hái trái cấm cho em
Vào vườn đào, anh trộm quả đào tiên
Không khiếp sợ uy quyền Tây-vương-mẫu...

Thơ mộng quá, tuổi học trò huyền ảo
Như trăng sao, đầy hoa bướm, thần tiên
Rồi tháng năm qua — Mười mấy năm liền
Câu chuyện cổ giờ trở thành kỷ niệm !
Ông hoàng tử, ngày nay thành lính chiến
Chinh thiếu giả từ cung điện vàng son
Dưỡng hành quân, giày mấy lượt đã mòn
Mưa gió cũng không sờn gan chiến sĩ
Chuyện ngày xưa (vẫn còn trong nhật ký)
Đem vào đời làm kỷ niệm đêm trăng
Anh không còn mơ lên cung Quảng Hàn
Bè nàng nặc tìm chị Hằng mượn áo
Bè hái trộm đào tiên Tây-vương-mẫu
Bè đan mấy trời làm vòng ru em...)
Vì con đường anh đi đã quá thần tiên
Tự nó đã quá kiêu hãnh, thơ mộng
Em kính cẩn tận anh làm Thần Tượng
Bắt chân thành, bằng hành diện lớn lao
Giá hôm nay, nếu cả những ngày sau
(Tên Thần Tượng sẽ đi vào lịch sử)
Rồi nếu ai muốn biết thêm chuyện cũ
Hỏi : — còn bây giờ « công chúa thì sao ?
« Công chúa » trả lời giọng rất tự hào :
— Em bé nhỏ, chỉ xin làm người yêu của lính :

GIÁNG-NGỌC

ĐỌC THƯ EM

Trọn mùa hành quân, hôm nay về hậu-cứ
Chồng thư xanh mười lá gởi về anh,
Mở ra xem những lời thư dí dỏm
Buồn, vui, yêu, hờn giận trách... vô tình !
« Ai không biết những chàng trai xứ Quảng
Và Huế rồi mơ... cô gái sông Hương,
Phải không anh đèo Ải-Vân cao lắm
Mây trắng giăng ngang ngăn cách tâm-tình ».

— Trách nữa đi em, lời thư em đẹp lắm !
Rây-rức nhiều cho chín đỏ tâm-linh.
Bởi vì yêu sông, yêu biển, yêu đất liền
Nên anh làm một chiến binh !

Miền xa-xôi đất se trời nắng hạ,
Sương khuya khuya rừng vàng nội cỏ long-lanh,

Gió chiều nay mang từ lòng bể cả
Ngọt ngào thay đôi mắt biếc giai-nhân
Tiếng hát từ xa, tiếng hò cuối xóm,
Mối rợ nghèo khói trắng tiếp đầu non !
Anh nhớ bây giờ đỏ xưa tấp-nập
Anh thương bây giờ có kẻ thương anh !
Dòng sông Thu người đi đau giá buốt
Đã lâu rồi chưa có dịp thăm em.

Đón giới tuyến súng hôm theo dáng địch
Thương quê nhà thư viết vội trong đêm
— Ở ngoài « ni » anh nhớ về quê mẹ,
Đôi nhấp-nhô lòng đậm nhớ thương thêm

Mang chiến thắng hẹn quân về phố thị
Đẹp dòng sông xanh ánh mắt long-lanh
Hái chiến-công gởi về em trong « nớ ».
Dệt lời thơ trong khói súng say nồng...

Tà áo tím chiều nay tha-thướt quá,
Anh phương này đang đọc tiếp thư em.

PHÚ-CẦM
(4162)

Em vẫn yêu anh

Cho L.V.H.

Anh có biết ! những chiều mưa tháng tám
Tây đô buồn như nghìa địa hoang vu.
Đà nơi đây không có gió mùa thu
Nhưng lá chết vẫn vật mình tơi tả...
Không nghe lạnh mà sao hồn buốt giá
Buồn lắm mi em khẽ gọi tên anh
— Nơi Quang Trung anh có nhớ Tây thành
Còn ngâm hết ? Những bài thơ em gửi ?
Em không muốn anh vẫn còn buồn tải
Mặc cảm nhiều qua những cánh thư xanh
Anh không tin ? Những lời nói chân thành
« Tình yêu đó hẳng lòng dâng anh hết. »
Dù anh chẳng sang giàu .. tương lai chết
Không cấp bằng hiện tại bị người khinh
Cho ngày sau cha mẹ chẳng không nhìn
(không chấp nhận anh vào hàng con rể)
Bạn bè có xi-xăm to nhỏ chê
« Con bé điên mới chọn lựa người yêu
Trung sĩ « quèn » lương tháng có bao nhiêu
Tao biết trước rồi đây đời nó khổ »
Em cung sướng nhận phần không may đó
Để suốt đời chung thủy với người yêu
Dù ngày mai có phải chịu trăm điều...
Em nghĩ đó chính là phần thử thách
Bằng lòng nhận không bao giờ oán trách
Và suốt đời yêu chỉ có anh thôi ..

KIỀU-MỘNG-HÀ
(Tây-Đô)

Digitized by Google

DU KÍCH

QUÂN – ĐỘI và NHÂN DÂN

★ TÔ-KIỀU

Sự liên hệ giữa Quân đội và Nhân dân

Quân-đội và Nhân-dân không có nghĩa là một « Quân-đội Nhân-dân ». Nêu vấn đề này ra, chúng tôi muốn đề cập đến sự liên-hệ giữa một bên là nhân-dân và một bên là Quân-đội do ở chỗ, trước đây, giữa Quân-đội và Nhân-dân vốn có nhiều điểm khác biệt.

Quan-niệm tổ chức Quân-đội của các nước Tây phương.

Theo quan-niệm tổ-chức của các nước Tây-phương, Quân-đội là một tập-thể tách rời quần-chúng, có một nếp sống khác biệt với thường dân. Từ quân-luật, quân-kỷ, quân-phong đến mọi sinh-hoạt khác của người binh sĩ đều khác biệt với đời sống quảng đại của quần chúng. Người lính không sống lẫn lộn với người dân cũng như người dân không có phép liên-lạc thường xuyên với người lính, lui tới những đồn binh hoặc các căn cứ quân-sự. Với quan niệm đó, người lính ở trong Quân-đội, mặc nhiên xem như mình đang theo đuổi một nghề nghiệp : nghề binh. Có người nhập ngũ từ tuổi Thanh niên vào phục vụ dưới cờ cho đến khi đầu bạc, leo từ cấp binh nhì cho đến cấp Đại-Tướng.

Quân-đội tổ chức theo lối nhà nghề đó có nhiệm-vụ bảo-vệ Tổ Quốc, chống xâm lăng hoặc đi xâm lăng nước khác. Người dân sau khi nộp thuế cho Chính-phủ nuôi sống Quân-đội xong tự cho là mình đã hết nhiệm-vụ, có quyền theo đuổi quyền sống riêng tư của mình ; việc đánh giặc giữ nước hoàn-toàn trông cậy vào tay Quân-đội. Chỉ khi nào tình hình nước nhà nguy ngập Chính-phủ ban-hành Lệnh Tổng-động-viên thì Thanh-niên mới phải nhập-ngũ thi-hành nhiệm-vụ Quân-dịch.

Ngoài ra, giữa Quân-đội và dân-chúng ít có liên-lạc mật thiết với nhau. Có nhiều người dân Pháp không hề biết hoặc không cần biết đến đời sống của những người lính thuộc Quân đội Viễn-chinh Pháp suốt trong thời kỳ Quân-đội này đang phơi xương, đổ máu trên bán đảo Đông-dương.

Tình trạng này chấm dứt từ khi có một thứ quân gọi là quân « Du kích » và một thứ chiến tranh gọi là chiến-tranh nhân-dân phát sinh.

Từ chiến-tranh Nhân-dân đến Quân-đội Nhân-dân

Chiến-tranh nhân-dân là một thứ chiến-tranh giữa một dân-tộc nhược-tiểu nổi lên đánh lại một Quân-đội xâm-lăng. Vì nước đó nghèo lại yếu ; một mình Quân-đội, không đủ sức ngăn nổi quân thù cho nên Chính-Phủ đã động-viên toàn thể nhân-dân đứng lên tham gia kháng-chiến. Do thế đã nảy sinh những người dân quân, ban ngày cày cuốc nhưng tối đến cầm súng, ôm mìn đi diệt quân thù ; những người lính chủ lực sống trà trộn trong nhân dân, linh động từ bỏ nếp sống quân ngũ riêng biệt, dứt khoát với những lề-lối chiến tranh quy-ước để thực-hiện một thứ chiến-tranh không trận tuyến. Hiện trạng đó đã làm xáo trộn những quan-niệm quân-sự cơ-hữu, buộc các nhà lãnh đạo quân-sự phải điên đầu tìm cách đối phó.

Sự kiện này không phải mới xảy ra từ khi các nước Cộng-Sản tổ-chức chiến-tranh nhân-dân. Quân-đội quân-nhân mà trước đây Clausewitz khi bàn đến cuộc chiến tranh giải phóng của dân Phổ chống Napoléon đã viết trong chương thứ 19 của cuốn binh thư thứ tư của ông rằng : *« Đối với nước Âu-Châu văn-minh, chiến-tranh nhân-dân là một hiện tượng của thế-kỷ thứ 19 »*.

Clausewitz không đề cập đến khía cạnh chính trị nhưng ông nhấn mạnh một cách tổng quát rằng phải xem chiến tranh nhân dân là một kết quả tự nhiên của sự ly khai giữa chiến tranh với cái hình thức quy ước của nó. Điều đó nói lên « sự bành trướng tăng cường, của cuộc diễn tiến sôi nổi của cái mà chúng ta gọi là chiến tranh ».

Theo quan niệm của Clausewitz, chiến tranh nhân dân nói rộng ra không thích nghi khi thực hiện một trận đánh lớn cần phải có một lực lượng tập trung trong không gian và thời gian mà hoạt động chiến tranh nhân dân cần lan rộng ra trên diện địa, càng lan rộng ra chừng nào, càng tổ chức nhiều đụng độ với địch ở bất cứ mọi nơi, càng đoạt được cái thắng lợi của ngọn lửa ấm dưới đống tro, nhùm cháy dần dần đến độ tiêu diệt hết quân thù. Chiến tranh nhân dân, theo Clausewitz, cũng cần đến yếu tố thời gian lâu dài cho nên gọi là chiến tranh trường kỳ trong đó dân quân phải phối hợp với chủ lực quân và cả hai đều hành động theo một kế hoạch chung. Một điều kiện quan trọng để đạt đến sự thành công của chiến tranh nhân dân, ngoài những điều kiện như là chiếm các căn cứ địa nơi rừng núi, sình lầy ; mở rộng vùng hoạt động quân sự ; điều khiển chiến tranh trong nội địa, đó là điều kiện phải có sự ủng hộ nhiệt thành của nhân dân.

Tổ chức của Quân đội Cộng sản.

Cùng một quan niệm đó, MAO-TRẠCH-ĐÔNG đã thành công trong cuộc Vạn lý Trường chinh, tổ chức Quân đội nhân dân và phát triển du kích. Đó là lối tổ chức Quân đội của các nước Cộng sản. Giữa Quân đội và nhân dân không còn sự cách biệt nữa Dân quân bán võ trang tiến dần thành chủ lực quân và khi cần thiết, chủ lực quân cải trang thành nhân dân khiến cho ta khó phân biệt ai là quân, ai là dân và đâu là bạn, dân là thù ? Dân chúng bị lôi cuốn vào chiến cuộc thi hành nhiệm vụ tiếp vận, bổ sung cho quân đội khiến cho lực lượng, đơn vị Quân đội không lúc nào thiếu hụt, diệt hết lực lượng này lại có lực lượng khác. Quân đội Cộng sản không chú trọng nhiều về hình thức không năng nề, cồng kềnh, máy móc mà trái lại rất mềm dẻo, linh hoạt. Không đóng đồn bót cố định, chúng lưu động khắp mọi nơi, lẫn vào nhân dân. Khi không đụng địch thì chúng trà trộn với nhân dân, bắt nhân dân huấn luyện đánh giặc với bất cứ khí giới thô sơ nào hiện có hoặc tự tạo ra và đánh bất cứ lúc nào, ở đâu. Lúc chạm trán địch, chúng không ngần ngại dấy nhân dân tham chiến, chúng đẩy nhân dân vào chiến cuộc, mượn tay địch giết dân để có dịp khơi sâu căm thù. Càng khơi sâu căm thù chúng càng có dịp lợi dụng nhân dân. Binh sĩ chúng lẫn mình vào trong nhân dân, chúng tôn nhân dân lên làm *Mẹ chiến sĩ*, Chị chiến sĩ và tự nhận là con, là em để dễ bề lợi dụng, các kho tàng vô tận của nhân dân về nhân, tài, vật lực.

Chúng đề cao khẩu hiệu *« Quân với Dân như cá với nước »* và quan niệm sử dụng nhân dân như những làn sóng của Đại dương mênh mông làm ngập lụt quân thù của MAO TRẠCH-ĐÔNG đã được đàn em của y là bọn Việt Cộng noi theo trong cuộc chiến tranh xâm nhập Miền Nam hiện hay.

Trên nguyên tắc, Việt Cộng đã tổ chức một thứ Quân đội gọi là « Quân đội nhân dân ». Chúng có thành công hay không, vấn đề đó còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố khác mà chúng ta sẽ bàn đến sau, nhưng trước mắt chúng ta thấy Việt Cộng đang ra sức tranh thủ nhân dân. Thấu hiểu sự lợi hại của yếu tố nhân dân, chúng ta không thể nào không cứu xét đến vấn đề tồn vong đó. Do thế mà Ấp Tân Sinh, có Nghĩa Quân có Địa Phương Quân, có Thanh niên chiến đấu ra đời, có hàng rào chiến lược, có những tổ chức nhân dân để ngăn chặn sự phát triển của dân quân du kích Việt Cộng. Kế hoạch đã có, hình thức đã có nhưng điều quan trọng nhất là phải nắm cho được dân, làm cho dân bỏ địch theo ta, thực hiện chủ trương quân với dân là một nghĩa là san bằng những sự cách biệt giữa Quân đội và nhân dân để thực hiện một Quân đội nhân dân đúng nghĩa. Chúng ta thấy rằng, hiện nay, với chủ trương đó, Quân đội chúng ta càng ngày càng bớt nặng nề, cồng kềnh, trái lại trở nên linh động, mềm dẻo và các cuộc hành quân phản du kích có sự tham gia nhiệt thành của dân chúng càng ngày càng thâu hoạch được nhiều thắng lợi lớn. Một mặt chúng ta có lực lượng mạnh và võ khí tối tân, một mặt chúng ta tranh thủ được nhân dân, điều đó giúp chúng ta thành công ở hai mặt phản du kích cũng như trận địa chiến.

Việt Cộng có tranh thủ được nhân dân không ?

Câu trả lời vừa có, vừa không. Có lúc ban đầu khi chúng còn dùng chiêu bài kháng chiến để lừa bịp nhân dân và khi bộ mặt thực của chúng đã lộ rõ thì nhân dân không còn tin ở chúng nữa. Những thủ đoạn, mánh khóe xảo quyệt của chúng dùng để lôi cuốn nhân dân đã không đánh lừa được ai. Nếu

Digitized by Google

bây giờ, dân chúng ở đôi vùng bẻo lánh còn theo chúng chẳng qua là vì áp lực khủng bố của chúng mà thôi. Cộng sản rất lo sợ khi nhân dân — qua những kinh nghiệm xương máu — thấy rõ là bị lừa phỉnh. Khi nhân dân đã không bị mê hoặc vì cái lý tưởng bịp bợm của Cộng sản nữa tất du kích phải chết. Lý do là nhân dân chỉ chịu hy sinh, gian khổ, lao mình vào cuộc chiến tranh trường kỳ, khi nào họ thấy rằng cuộc chiến tranh đó thực sự là một cuộc chiến tranh nhân dân phục vụ quyền lợi của nhân dân chứ không vì một đảng phái. Du kích chịu chiến đấu trong điều kiện thiếu thốn, gian khổ là vì họ có một lý tưởng, một chính nghĩa để noi theo. Khi chính nghĩa đó đã mất, tất nhiên hoạt động du kích sẽ nguội lạnh, để đi đến chỗ bế tắc. Cộng sản biết rõ điều này hơn ai cả cho nên chúng vẫn ngụy biện, xảo trá, tuyên truyền lừa bịp luôn cả hành động khủng bố dã man để cố lôi kéo nhân dân về phía chúng.

Sự cần thiết của một quân đội nhân dân

Một khi đã thấy rõ Việt Cộng không có nhân dân, chúng ta đoán trước sự thất bại của chúng vì một cuộc chiến tranh nhân dân không thể nào thành công được khi không có nhân dân tham gia.

Cái thế nhân dân biện đang ở về phía ta, nhất là sau cuộc cách mạng lật đổ chế độ thối nát, dân chủ giả hiệu Ngô Triều, nhân dân lại càng phấn khởi sát cánh với Quân đội để diệt Cộng.

Vấn đề đặt ra cho chúng ta là phải củng cố cái thế nhân dân là chúng ta đã tranh thủ được. Quân đội chúng ta hiện nay không thể tổ chức, sinh hoạt như một Quân đội nhà nghề. Chúng ta cũng không tổ chức Quân đội nhân dân với hậu ý bịp bợm lợi dụng xương máu nhân dân cho một tham vọng bỉ ổi.

Điều mà chúng ta nhằm thực hiện là tạo cho được một Quân đội nhân dân đúng nghĩa về hình thức, cũng như nội dung. Về hình thức, Quân đội chủ lực của ta sẽ kết hợp chặt chẽ với Nghĩa Quân, Địa Phương Quân, Thanh niên chiến đấu, hỗ trợ chiến đấu một cách mềm dẻo, linh động, nhẹ nhàng, không nặng nề, cồng kềnh, máy móc như trước đây. Ta sẽ có lập hòa Du kích với nhân dân, phá vỡ các căn cứ địa Du kích trong nông thôn, không cho chúng phát triển, thu hẹp dần dần Địa bàn hoạt động của chúng.

Về nội dung, người Binh sĩ của ta đến nhân dân, hòa mình vào trong nhân dân không phải với tư cách của một người lính quân đội viễn chinh hoặc mị dân để lừa dân và bóc lột dân như Việt Cộng mà trái lại, đến với nhân dân bằng tất cả chân tình, nhiệt thành giúp đỡ, hướng dẫn nhân dân cùng chúng ta phục vụ một quyền lợi chung đó là quyền lợi tối cao của Quốc Gia Dân Tộc.

Chúng tôi không đề cập ở đây những phương sách thân dân, tránh thủ nhân dân vì vấn đề ấy là một vấn đề tế nhị giấy mực. Chúng tôi chỉ muốn nhấn mạnh ở điểm chúng ta cần thiết phải tổ chức một Quân đội nhận dân đúng nghĩa trong hoàn cảnh đất nước hiện nay, chúng ta có nhân dân. Cuộc chiến đấu chống lại sự xâm nhập của Đế quốc Cộng sản là một cuộc chiến tranh nhân dân. Cuộc chiến tranh đó không cho phép một ai có quyền đứng ở bên ngoài mà tất cả đều phải tham gia chiến đấu. Giữ cho vững cái thế nhân dân, biến cải các hình thức chiến đấu cho thích hợp với tình trạng, địa thế nước nhà, lấy của địch mà đánh địch, đó là những yếu tố nhất định sẽ đưa ta đến thành công khi chính nghĩa đã ở về phía ta.

KỶ-LUẬT TẠO NÊN NGƯỜI CHIẾN-SĨ HIÊN NGANG !

Kỷ luật đối với Quân đội cũng như thức ăn đối với cơ thể, thứ nhất — Quân đội của chúng ta lại là Quân đội một Quốc gia độc lập, đang phải chiến đấu chống Cộng Sản xâm lăng và bên cạnh lại có Quân đội các nước bạn đồng minh đang cùng chiến đấu giúp chúng ta - do đó, nếu thiếu kỷ luật, tự nhiên Quân đội sẽ trở nên vụng về, nhầm lẫn, không có quy củ, mất hẳn định hướng và lẽ cố nhiên sẽ bị các chiến sĩ bạn xem thường, đồng thời sẽ không bao giờ đạt được thắng lợi vẻ vang.

Bởi thế cho nên, chúng ta là một binh sĩ. Tự nhiên chúng ta phải biết tuân kỷ luật và không cần phải ai bảo ai, chúng ta sẽ tự phải đào luyện cho mình một tinh thần kỷ luật.

Kỷ luật thường đến với chúng ta một cách lặng lẽ âm thầm, có nhiều lúc ta không tự biết nữa. Thí dụ : khi ra đường, đến những nơi xa các cơ quan kiểm soát hành vi của chúng ta, chúng ta có thể nói năng khiếm nhã, cử chỉ lố lăng, y phục xốc xếch ; ai biết chúng ta ở đâu để cấm đoán, để trách phạt ! Tuy nhiên, chúng ta sẽ không làm thế, vì lương tâm của ta, vì danh dự Quân đội không cho phép chúng ta tự hạ phẩm giá của mình, bởi phẩm giá của chúng ta là phẩm giá của một chiến sĩ.

Rất tự nhiên, tinh thần kỷ luật đã đến với chúng ta, phải đến cùng một lúc với lý trí chúng ta, buộc chúng ta phải trọng lấy nhân cách, giữ lấy giá trị của một quân nhân, vì mỗi một cử chỉ, mỗi một hành vi hay mỗi một lời nói của chúng ta, nhất nhất đều được dân chúng quan sát, ghi nhớ để kính trọng, mến yêu chúng ta và do đó để đánh giá Quân đội.

Tinh thần kỷ luật sẽ giúp người quân nhân trong việc bồi bổ tư tưởng, sửa đổi hành vi cho xứng đáng với phẩm cách của một chiến sĩ Quốc gia đã được trau dồi qua đủ mọi thử thách từ tiền tuyến đến hậu phương. Với tinh thần kỷ luật thuần túy đó, chúng ta sẽ trở nên tuyên truyền viên đắc lực cho công cuộc diệt trừ Cộng sản xâm lăng và xây dựng hòa bình cho nhân loại.

Luôn luôn chúng ta hãy cố gắng, đừng nên tự mãn với sức hiểu biết của mình. Kỷ luật nhiều khi đối với chúng ta có phần đanh thép lắm đấy, nhưng khi ta đã tự đào luyện cho ta một tinh thần vững chãi thì sự đanh thép và khắc nghiệt đó không còn có nghĩa lý gì nữa. Mà tinh thần vững chãi ấy lại nằm vôn vẹn trong lý trí của chúng ta, trong sự tự trọng và luôn cả sự hiểu biết của chúng ta nữa. Có nhiều khi, chúng ta tuân kỷ luật một cách triệt để không phải vì sợ cấp chỉ huy quở phạt mà thật ra vì muốn tránh cho lương tâm khỏi khiển trách. Không có Tòa án nào nghiêm khắc bằng Tòa án lương tâm, thứ nhất là lương tâm ấy chứa đựng cả một tinh thần.

Là quân nhân, lẽ cố nhiên nếp sống đẹp như trên đã có sẵn trong người chúng ta, chảy dài theo huyết quản để nhắc nhở cho chúng ta phải luôn nhớ rằng mình là một một quân nhân, đang mang trọng trách giữ nước, đang đóng vai trò lãnh đạo quốc gia, làm gương mẫu cho mọi công dân quốc gia. Vì đó, đã may mắn mang danh là một chiến sĩ, chúng ta phải biết tuân kỷ luật, trọng kỷ luật và mến kỷ luật. Chỉ có yếu tố kỷ luật mới tạo được sức mạnh hùng hậu cho Quân đội, mới khiến cho chúng ta, dầu bất cứ ở nơi đâu, trong trường hợp nào, cũng tạo được cho chúng ta trở thành người chiến sĩ hiên ngang và có thể dành về cho đất nước những thắng lợi vẻ vang và nâng cao cho Quân đội VNCH của chúng ta một phẩm giá huy hoàng.

V.H.

Digitized by Google

TOÁN HỌC TRÊN THẾ-GIỚI

Cách đếm của người La Mã ngày xưa

Ngày nay trên khắp thế giới, chúng ta dùng một loại số giống nhau để tính toán. Nhưng ở nhiều thế kỷ trước, người Tây Phương thường dùng một hệ thống những con số được thông dụng trong Đế Quốc La-Mã. Hiện nay những ký hiệu được gọi là « số La-Mã » thường vẫn còn được dùng nhất là trên các mặt đồng hồ.

Cách viết số của người La-Mã ngày xưa khác với bây giờ. Theo cách xưa người ta không dùng phương pháp trừ mà chỉ cộng thêm vào.

Số La-Mã xưa	Số thập phân
	0
I	1
II	2
III	3
IIII	4
V	5
VI	6
VII	7
VIII	8
VIIII	9
X	10

Những con số căn bản được dùng trong hệ thống La Mã gồm có :

I cho 1, V cho 5, X cho 10, L cho 50, C cho 100 D cho 500, M cho 1000.

Các con số I, X, C và M có thể lập lại bốn lần để ghi bội số của những con số đó. Thí dụ :

IIII... 4
XXXX... 40
CCCC... 400
MMMM... 4000

Các con số V, L và D không bao giờ được lập lại bởi vì VV tương xứng với X, LL bằng C và DD bằng M. Trong hệ thống La Mã, không có số nào tương xứng với số O (không).

Ngày nay, người ta dùng cả phương pháp cộng lẫn trừ để viết số La Mã. Con số nhỏ đặt bên phải một con số lớn hơn có nghĩa là cộng số nhỏ đó vào số lớn. Thí dụ :

VI... 6 → V + I
XI... 11 → X + I

Con số nhỏ đặt bên trái một con số lớn hơn có nghĩa là trừ con số nhỏ đó ra khỏi số lớn. Thí dụ :

IV... 4 → V − I
IX... 9 → X − I

Như vậy, các con số I, X, C, và M chỉ lập lại ba lần thôi thay vì bốn lần theo cách xưa.

VIII..... 8
IX..... 9
XIII..... 13
XIV..... 14

Số học của người Trung Hoa và Nhật Bản.

Người Trung Hoa dùng Suan-pan (bàn toán) và người Nhật Bản dùng Soroban để làm toán. Bàn toán đó làm rất giản dị. Trong một cái khung hình chữ nhật người ta căng giây đều nhau theo hàng dọc. Ở gần 2 phần ba sợi giây về phía trên người ta căng một sợi giây hàng ngang. Phần trên của mỗi sợi giây hàng dọc có xâu 2 viên gỗ tròn, phần dưới có 5 viên. Một viên gỗ ở trên có giá trị bằng 5 viên ở hàng dưới. Một viên gỗ ở dưới có giá trị bằng hai viên gỗ ở phần trên bên phải. Hiện nay người ta dùng cọng sắt hay đồng nhỏ thay thế cho sợi giây.

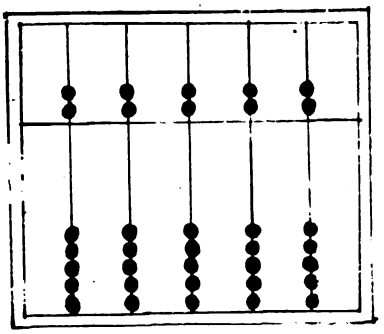

Cho đến thế kỷ thứ 10, người Trung Hoa còn dùng những thẻ bằng tre hoặc bằng ngà để tính toán. Các con số được xếp như sau :

I	II	III	IIII	IIIII	T	TI	TII	TIII
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Christophe Colomb không khám phá được hết mọi sự

Christophe Colomb chỉ mới khám phá được Mỹ Châu chứ còn nền văn minh của Mỹ Châu đã có tự bao giờ. Người Maya ở Nam Mỹ đã phát triển một hệ thống đếm giống như hệ thống La-Mã nhưng lại có những khả năng rộng lớn hơn.

Hệ thống đếm thập phân của chúng ta bắt nguồn từ việc con người bắt đầu đếm bằng ngón tay và chúng ta có 10 ngón cả thảy. Người Maya, vì những lý do thực tiễn, đã đếm đến cả ngón chân vì vậy đã phát triển một hệ thống đếm trên căn bản 20. Sau đây là 20 con số đầu trong hệ thống đếm của người Maya ;

Số Maya	Số thập phân
	0
•	1
••	2
•••	3
••••	4
———	5
—— •	6
—— ••	7
—— •••	8
—— ••••	9
———	10
——— •	11
——— ••	12
——— •••	13
——— ••••	14
———	15
——— •	16
——— ••	17
——— •••	18
——— ••••	19

T.T.T.

BÀI GIẢI

HÌNH HỌC QUE DIÊM số 138

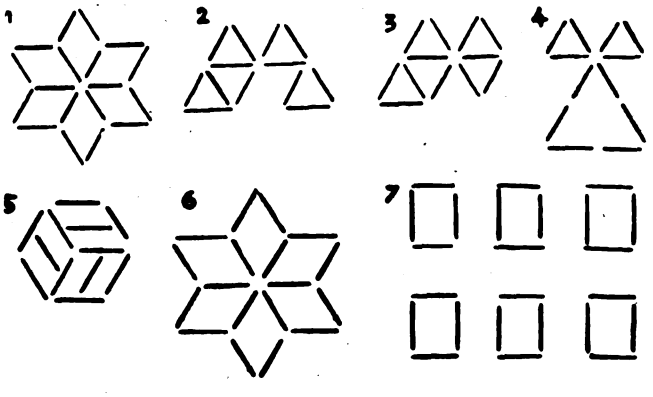

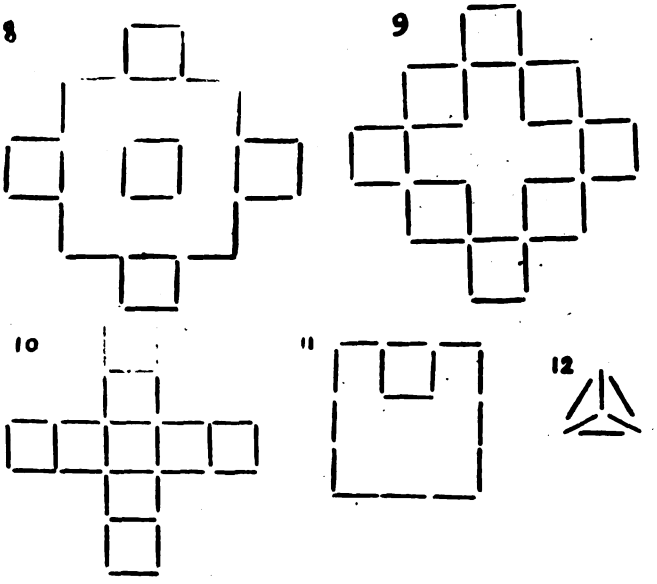

Digitized by Google

CUỘC KHỞI NGHĨA ĐẦU TIÊN TRONG LỊCH-SỬ

Năm kiến Võ thứ 10, Vua Quang Vũ nhà Đông Hán sai Tô Định sang làm Thái Thủ quận Giao Chỉ. Tô Định vốn người tàn ác, lại hay dùng chính sách cai trị bạo ngược nên lòng người đều oán giận.

Với chính sách đồng hóa, người Tàu tìm hết cách biến nước ta thành một quận hạt của Trung Quốc. Nhà Triệu vừa bị diệt, nhà Tây Hán đã vội chia lãnh thổ ra làm 9 quận để rồi đồng hóa lần lần.

Các quận Nam Hải, Hợp Phố, Thương Ngô, Uất Lâm trở thành đất đai thiệt thọ của nhà Hán. Đã thế quan lại nhà Hán lại khắc nghiệt, tham nhũng, thiếu hẳn lòng nhân. Chúng bắt dân lên rừng tìm quế, xuống biển mò châu, cố bóc lột vơ vét ; nếu không mang bổng lộc về nước được thì lại nghĩ cách dấu vàng, để của, để con cháu sau này sang lấy lại. Nhưng đến đời Đông Hán, chính sách thực dân lại tàn bạo hơn : đất đai tư nhân bị chiếm đoạt, dân gian bị biến thành nông nô, phong tục lễ giáo bắt phải theo Tàu... Chính sách triệt để xâm lược đó đã kích động quá mạnh đến dòng sống sử.

Bấy giờ tù trưởng Châu Diên là Thi Sách và vợ là Trưng Trắc thấy lòng dân đã sôi sục quyết chiến, liền võ trang sĩ tốt, chuẩn bị quân lương, rồi gửi cho Tô Định một lá thư khuyến cáo gắt gao. Trước nguy cơ hăm dọa, Tô Định giả vờ mời Thi Sách đến thương lượng về việc bức thư rồi phục binh bắt giết. Liền đó thành Mê Linh bị bao vây. Bà Trưng liền khởi nghĩa, loan truyền trong dân chúng khẩu hiệu :

Nhiễu điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Sau khi tế cáo trời đất đứng lên lãnh đạo phong trào chống xâm lăng, bà Trưng truyền thệ 4 điều :

1— Khôi phục nghiệp cũ Hùng Vương.

2— Trả thù cho chồng.

3— Giết Tô Định và đuổi sạch quan lại Hán tộc.

4— Gả Trưng Nhị cho ai lập được công to.

Làn sóng cách mạng nổi lên mãnh liệt, dân quân đồng một lòng sống chết với giặc. Bọn Tô Định phải chạy trốn về Quận Nam Hải. Các quận Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố cũng nổi lên theo nên chẳng bao lâu Hai Bà hạ được 65 thành trì. Đất nước thống nhất, bà Trưng lên ngôi vua, đóng đô ở Mê Linh.

Mới độc lập chưa được 1 năm, toàn dân chưa thỏa vui mừng, Hai Bà chưa kịp chuẩn bị đầy đủ chương trình khắc phục và kiến thiết thì có tin nhà Hán động binh phục thù.

Tháng chạp năm Tân Sửu, vua Quang Vũ sai Mã Viện làm Phục ba tướng quân đem 20.000 quân sang đánh. Vì lực lượng ô hợp, nên sau hơn 10 tháng tranh phong ở hồ Lãng Bạc và Cẩm Khê, Hai Bà không đương nổi với quân Mã Viện, là một danh tướng ngoài 70 tuổi có tu dưỡng nhiều trên kỹ thuật chiến tranh, nên thế cùng phải chạy đến xã Hát Môn (Sơn Tây) và gieo mình xuống sông tự vận.

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng đã chấm dứt thời kỳ Bắc thuộc lần thứ nhất kéo dài 149 năm và đã mở đầu cho những cuộc tranh đấu chống xâm lược, bảo quyền trong lịch sử dân tộc, mà nguyên nhân là do lòng ái quốc của dân tộc và lòng công phẫn đối với chính sách cai trị bạo ngược của quan lại Trung Quốc.

Hai bà Trưng mất, giang sơn lại lọt vào tay quân Tàu, nhưng tinh thần tranh đấu và chiến công của Hai Bà vẫn còn vang mãi trong tâm hồn dân Việt để tăng thêm sức mạnh cho những cuộc khởi nghĩa sau này.

HUỆ KHÁNH

★ HÀ TIỆN SỐ ĐÁCH !

Dân Tô-cách-lan vốn nổi tiếng là hà tiện số dách. Có hai người dân Tô-cách-lan giận nhau, cãi nhau và đòi đấu súng. Nhưng ở Tô-cách-lan luật pháp cấm không được đấu súng để giải quyết mâu thuẫn giữa hai người. Họ bèn phải sang nước Ái-nhĩ-lan.

Sáng hôm sau, hai người gặp nhau ở chỗ bán vé máy bay. Một người nói :

— Bán cho tôi một vé khứ hồi.

Người kia nói :

— Bán cho tôi một vé đi Ái nhĩ lan mà thôi.

Người thứ nhất nghe vậy bèn cười có vẻ mỉa mai :

— Anh biết chắc là tôi sẽ giết anh chứ gì ?

Người thứ hai nhìn thẳng vào mặt địch thủ và trả lời gọn lỏn :

— Anh đừng tưởng như vậy. Nếu muốn trở về, bao giờ tôi cũng dùng vé máy bay của địch thủ...

★ CHẾT RỒI !!!

Một thanh niên vừa hỏi một cô gái đẹp đã và nắt na làm vợ. Sau khi làm lễ hỏi được ít lâu, anh ta hỏi ông bố :

— Thành thật mà nói, ba nghĩ thế nào về người vợ sắp cưới của con.

Ông bố đáp :

— Ba có thể kết luận rằng : con biết cách chọn bạn trăm năm hơn là vợ của con...

★ ĐÀN BÀ !

Vợ : Mình ơi cái nón em đội có thẳng không ?

Chồng (nói liền) : Thẳng lắm ! Thôi, chúng ta đi nhanh kẻo trễ !

Vợ : Nếu vậy thì em phải lên gác một tí đã. Cái nón này phải đội nghiêng một bên mới đúng " mốt "...

★ LẠI... ĐÀN BÀ !

Chồng : Em báo chúng mình phải mua một chiếc xe mới thì lấy tiền đâu mà trả ? !

Vợ : Tại sao anh lại muốn gây rắc rối bằng cách nêu ra hai vấn đề một lúc làm gì ?

☆ Ô hô ! Trẻ con !

Bé Tý bắt đầu đi học lớp mẫu giáo. Cả một buổi sáng, cô giáo bắt chú đọc có mỗi một chữ A thế mà chú vẫn không đọc được. Dù bị la, bị mắng chú vẫn nín thinh.

Một bà bạn của mẹ chú đến thăm thấy vậy bèn hỏi :

— Tại sao cháu không đọc được chữ A ? Đâu có khó khăn gì lắm ! Chỉ việc há miệng ra la lớn là được rồi !

Bé Tý nói nhỏ vào tai bà ta :

— Cháu biết lắm. Đâu có gì là khó. Nhưng nếu cháu đọc được chữ A thì người ta lại bắt cháu đọc chữ B, rồi chữ C, và cứ thế mà kéo dài mãi không bao giờ dứt !

☆ Cùng một giống nói dối cả !

Sau một ngày đi câu, Tý hỏi Mão :

— Mày câu được bao nhiêu cá ?

— Một trăm mười chín con.

— Thế thì tao hơn mày. Tao câu được một trăm ba mươi hai con.

— Thì lẽ tất nhiên là mày thắng tao !

— Vì sao ?

— Vì mày bắt tao trả lời trước !

☆ Nụ cười nước ngoài !

Tô Tô gặp phải tên bạn già, đường bèn gọi lại bảo :

— Này tại bay, chị tao vừa đi Pháp về, và sáng nay tao nhìn trộm qua lỗ khóa, tại bay có biết tao thấy gì không ?

— Thấy gì ?

— Tao thấy những kinh xăm rất đẹp ! Ở đùi bên phải của chị tao thì xăm kinh ông Đờ-gôn và ở đùi bên trái thì xăm kinh ông Cát-xtrô.

— Thế còn ở giữa ?

TôTô hơi bối rối nhưng rồi cũng đáp :

— Ở giữa thì tao không chắc lắm, nhưng có lẽ là kinh của ông... Phi-đen Cát-trô !

☆ Dễ xúc cảm !

Con chó của ông Bá vừa đẻ được 3 con. Ông Bá nhất định không nuôi và quyết đem đìm xuống nước cho chết ! Cháu Bé Cu, con ông Bá, nghe nói vậy bèn khóc oà và đòi :

— Cho Cu con chó ấy !

Ông Bá nạt lớn:

— Không được ! Tao sẽ đìm chết hết !

Cháu bé vẫn khóc và đòi :

— Ba cho Cu con chó ấy đi ba !

Bà mẹ thấy vậy mới nói :

— Thằng nhỏ thế mà dễ xúc cảm.

Rồi quay lại phía Bé Cu, bà dịu dàng hỏi :

— Con muốn xin con chó ấy để làm gì ?

Bé Cu ngưng khóc oà đáp tỉnh khô :

— Để tự tay con đìm nó xuống nước cho chết !

☆ Ô hô ! Văn học sử !

Trong một cuộc tiếp tân văn nghệ, người ta giới thiệu nhà văn Thanh Nam với một nữ ca sĩ mắm non nhưng rất đẹp. Nữ ca sĩ bèn hỏi :

— Có thật ông là Thanh Nam (1) không ?

— Thật chứ ! Nhưng tại sao cô lại hỏi như vậy ?

— Tại vì lần trước người ta giới thiệu với em thì sĩ Tản Đà, nhưng mãi một tuần sau em mới biết ông ấy chỉ là kẻ giả mạo...!

(1) Tên nhà văn Thanh Nam do Hề Hề mượn tạm, chứ không phải chuyện do T.N. kể lại

NHẬT BÁO tiền tuyến
TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

Digitized by Google

Mục chơi ĐƠN VỊ

Hay quá Thượng sĩ ơi! em vừa tìm được sao bắc đẩu giữa ban ngày.

-Giày của chú kéo bằng Fermeture làm gì có giây mà chú ngồi cột.

HỘI ĐỒNG TRƯNG BINH

-Đo theo kiểu... thì hoạ hậu xe đạp

ĐÂY TRẬN CẦU QUỐC TẾ

-Hồi này giờ lựi mình « sút » mấy cú rồi vậy em.

-Dợ, đây xin cô chích mông cho...

-Anh cho em gởi con chim này để tập bay.

-Chú là một cây nhảy dù không đợi giấy phép bây giờ nhảy dù theo lệnh tôi đàng hoàng mà chú còn ngại nữa a.

-Ấy Ấy! Cái hôn của anh sao mà nóng hổi vậy?

-Tại sao Anh không đi trong hàng.
Thưa Thượng sĩ vì em độc thân nên em đi một mình vậy.

Digitized by Google

CHÚNG LẠI GÂY THÊM TỘI ÁC!

Cụ già vừa sụt sùi vừa nói: « Tôi có tội tình gì ? »

Thất bại tại Cao nguyên, thất bại tại duyên hải, thất bại tại đồng bằng, VC xoay qua khủng bố và tàn sát dân lành vô tội. 6 đồng bào bị chết và gần 100 đồng bào bị thương đa số là đàn bà trẻ em đi kiếm ăn độ nhật từ sáng sớm tại bến xe Nguyễn cư Trinh là nạn nhân vụ nổ mìn của VC ngày 4-12-62 trước cư xá thương binh Đồng Minh.

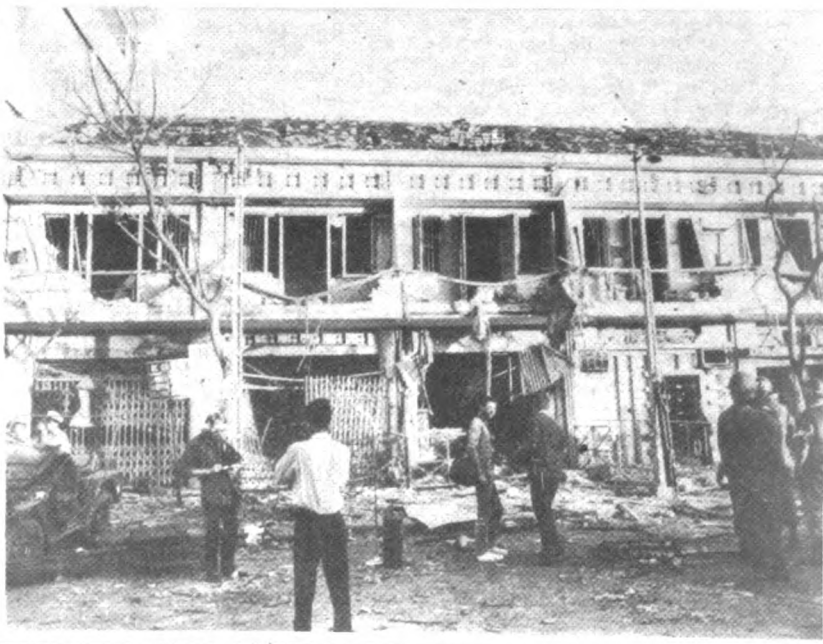

Cư xá thương binh Đồng Minh (Métropole) quá vững chắc nên chỉ bị hư hại chút ít ở mặt tiền. Trái lại, chính nhà cửa, quán hàng, xe tắc xi, xe xích lô, xe đò của đồng bào ta bị hư hại và bị tàn phá nặng nề hơn. Đa số nạn nhân của VC là những đồng bào lao động, bị thương, dậy từ sáng sớm để đi lại lo việc kiếm ăn.

Tiếng nổ của bọn VC gây ra khá lớn, nhưng lòng căm thù của dân tộc và tiếng nguyền rủa của nhân dân Việt Nam và thế giới còn lớn hơn...

Digitized by Google

PLEIME

CHIẾN-TRƯỜNG QUYẾT-ĐỊNH?

(Tiếp theo trang 7)

quân này đã ghi được những chiến-công như đã nói trên) và gần 100 binh-sĩ nữa đang nằm ở các tiền-đồn, các tổ tiền-sát và báo-động. Như vậy, trong Trại chỉ còn khoảng 100 tay súng, phân-phối thưa thớt trên 600 thước chu-vi Trại, ở các ổ súng cộng-đồng để phòng thủ và phản kích lại Việt-Cộng. Tất cả những người còn trong Trại đã can-đảm và liều lĩnh phi-thường để đẩy lui Việt-Cộng trong hơn mười đợt xung-phong liên tiếp. Thiếu-Úy NGUYỄN-VĂN-TRIỆU Trại-Phó và đương nhiên là Chỉ-Huy cuộc phòng-thủ chống-trả và đẩy lui Việt-Cộng. Hệ thống liên-lạc vào lúc này đã bị cắt đứt từ trại về Bộ Chỉ-Huy các Toán B và C không thể nào liên-lạc được và từ Trại ra toán hành-quân của Đại-Úy NHÀN cũng bị gián-đoạn. Vào quá nửa đêm, Đại-Úy NHÀN mới hiểu rõ được tình-trạng nguy-ngập ở Căn-cứ nên đã a lệnh cho quân tiến về Trại và cũng giờ ấy Bộ Chỉ Huy C đặt tại tỉnh lỵ Pleiku mới liên lạc với Quân Đoàn II xin máy bay thả bom soi sáng. Mấy chiếc C.123 đã được phái đến để liên tiếp thả bom soi sáng cho Trại Pleime. Tinh-thần chiến đấu của binh-sĩ trong trại vụt tăng lên khiến cho họ tiếp tục đẩy lui những đợt tấn-công mạnh mẽ của đối phương. Bom soi sáng cho ta đã ghi nhận được tổn thất của Việt-Cộng: binh lính lớp lớp từng đợt tấn công là từng đợt ngã xuống như sung rụng khiến chúng phải vừa rút xuống hầm hố vừa lôi kéo tử thi và người bị thương, một số trong những ổ súng cộng đồng của đối-phương dần dần im bặt vì bị phá hủy, nhiều võ khí quân trang rơi rớt lại ngoài vòng đai Trại.

Vào sáng sớm ngày 20.10.1965, các loại phi-cơ oanh-tạc lần lượt đến yểm trợ, từ những chiếc Skyraider nặng đầy bom đạn đến những chiếc F 100 nhanh như tốc-độ âm thanh đã dội hàng tấn bom xuống chung quanh Trại khiến Việt-Cộng phải lui ra và không giám ngóc đầu lên khỏi hầm hố. Tuy nhiên người ta phải nhận rằng Việt-Cộng võ-trang rất hùng hận, nhất là đơn vị phòng không của chúng.

Ngoài các ổ phòng-không ở khu Nam và Đông-Nam Trại, Việt-cộng còn chủ-trương kiên trì nằm vào ổ các cây súng cộng-đồng khác để bám sát Trại, nhất là các ổ súng Đại-Liên 30 và 50 của chúng. Đáng kể nhất là những ổ Đại Liên 50 của chúng đặt sát hàng giây kẽm gai ngoài cùng, ở phía Bắc doanh Trại. Sở dĩ ta chưa thể diệt được hai ổ súng này là vì chúng đặt dưới thung-lũng, quá thấp đối với tầm súng bắn thẳng của ta và gần kề bên Trại nên máy bay không thể dội bom được. Hình như nhiệm vụ chính của những ổ súng này là ngăn chặn đường xuất quân hoặc tiếp viện của ta. Hai ổ súng đã gây nhiều tổn thất về sinh mạng cho những Đơn-vị mở đường và những đoàn quân tiếp viện cho Trại. Ngoài ra Việt-Cộng còn nhằm vào việc đánh úp và triệt hạ các Đơn vị tiếp cứu bằng không-vận khi chúng đã bố trí sẵn tại các chỗ hiểm yếu, các khu đất trống mà chúng tưởng quân tiếp-viện của ta sẽ dùng đó làm bãi nhảy dù, thả dù hay đổ bộ bằng trực thăng-vận. Nhưng mà không bao giờ ta làm vừa lòng Việt-Cộng trong dự tính này. Đoàn quân tiếp viện của ta đã đến Pleime bằng một cách khác.

Đoàn quân chủ-lực và đầu tiên đến tiếp cứu Pleime chính là những Đơn Vị Biệt Cách Nhảy Dù của Lực-Lượng Đặc-biệt, những người đã có nhiều chiến công nhất và cũng là những kẻ đã mang chiến công Vũng-rô tháng 3 năm 1965 và Đức-Cơ 2 tháng trước đây.

Vào ngày đầu tiên khi Việt-Cộng tấn công Pleime với Trung-Đoàn thì những Đơn-Vị này đang yểm trợ cho các Toán DELTA trong cuộc hành quân DELTA 14 thuộc khuôn khổ THẦN PHONG 5. Các toán DELTA vừa làm xong nhiệm-vụ xâm-nhập thì những Đơn-vị Biệt-Cách Nhảy-Dù được lệnh lên đường đi Pleiku tiếp cứu cho Trại PLEIME.

Vào 5 giờ 30 chiều ngày 20-10, đoàn quân tiếp viện đến Pleiku chuẩn bị sáng mai ra phi trường trực-thăng đi làm nhiệm vụ tăng cường và tiếp cứu cho Trại Pleime. Tin-tức từ mặt trận đưa về khiến mọi người nôn nao chờ đợi cho trời chóng sáng. Từ 5 giờ sáng hôm sau, tức ngày 21-10-1965 dưới sương lạnh của trời Pleiku, những Đơn-vị Biệt Cách Nhảy-dù thức dậy và di chuyển ra phi trường. Chuyến trực-thăng đầu tiên gồm 20 chiếc mang quân số xuống Plei-Le-Tott, trên 5 cây số phía Bắc Pleime. Đổ bộ trực-thăng vận tải chỗ này thật ngoài dự tính của Việt-Cộng. Vào 10 giờ sáng, khi đã hoàn tất cuộc trực-thăng vận, đoàn quân di chuyển bộ về hướng Nam, xuyên qua rừng rậm suối sâu để hướng về Pleime. Trên đường di-chuyển bộ, vào lúc 3 giờ chiều, đơn-vị đi cuối đoàn quân bắt gặp 1 tiểu đội Việt-Cộng mặc đồ vàng. Súng nổ địch chạy tán loạn, để lại một xác chết với hai thùng đạn Đại Bác 57 ly và một số tài liệu. Lục soát dò đạc của tử thi, người ta biết chắc được rằng, nạn nhân là phụ xạ thủ của khẩu đội 57 ly. Đoàn quân tiếp cứu Pleime, vì phải len lỏi giữa rừng dây gai góc và gặp một vài trường hợp trở ngại như trên đây thành ra không thể đến Căn cứ trước khi trời tối. Đoàn quân bắt buộc phải dừng chân lại chờ sáng ở một khu rừng cách xa Pleime 1 cây số về phía Bắc.

Và tiếng súng, tiếng bom vang nổ liên hồi tại Pleime suốt từ phút thứ nhất của trận địa.

Việt Cộng cố bám sát hàng rào dây kẽm gai ngoài cùng của trại dưới những hố Đại Liên và Trung Liên chìm sâu dưới thung lũng khiến cho những khẩu Đại Liên của ta không tài nào triệt hạ được đối phương. Từng đoàn máy bay liên tiếp oanh tạc xung quanh trại nhưng chỉ có thể tiêu diệt được những cánh quân ngoài xa. Sở dĩ hạ quân Việt Cộng nằm sát hàng rào thứ nhất của Trại vẫn còn hoạt động mạnh mẽ.

Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn II và Vùng II Chiến Thuật:

« Các nguồn tin ngoại quốc loan không được rõ ràng khiến cho mọi người không nhận định đúng tầm mức quan trọng chiến lược của trận Pleime, Chu Hô và Chu Phong ».

Bom đạn vẫn nổ ròn rã đêm ngày. Vào giờ thứ 25 của trận địa, nghĩa là hơn 1 ngày tức là 8 giờ tối ngày 20.10.1965, đơn vị đi hành quân của Trại do Đại-Úy NHÀN chỉ huy mới đến Căn cứ. Và cũng từ giờ này, địch quân lợi dụng đêm tối, pháo kích súng cối và Đại Bác vào Trại. Trận địa đêm nay có phần sôi nổi hơn nhưng về phía ta, nhờ máy bay thả bom soi sáng suốt đêm nên yên lòng và hăng say đẩy lui Việt Cộng trong những đợt tấn công mãnh liệt và liên tiếp vào Trại. Một đêm thứ hai của trận địa qua đi, Việt Cộng vẫn không thể tiến hơn được nhưng chúng vẫn lợi dụng hầm hố để bám sát hàng rào thứ nhất của ta.

Một ngày nắng ráo tiện lợi cho việc phi cơ oanh kích các điểm nghi ngờ có Việt-Cộng chung quanh Trại và thả dù tiếp tế đạn dược, thực phẩm và nước uống xuống giữa Trại. Việc tiếp tế thả dù này khiến cho một số nhà cửa trong Trại bị sập đổ cùng với mấy binh sĩ bị chết đạp. Một số dù vì gió mạnh và vì thả quá cao nên đã rơi dính trên hàng rào giây kẽm gai hoặc rơi ra ngoài, giữa lúc không một ai dám phi mạng để liều lĩnh ra tháo gỡ kiện hàng. Chính vì vậy, những chuyến thả dù tiếp tế sau đó đã được lệnh bay thật thấp và thả đúng giữa Trại mặc cho có hư hại nhà cửa, đứt giây trời hoặc giây điện chuyền của hệ thống Truyền-tin và ánh sáng trong Căn-cứ, và còn những người trong Trại dĩ nhiên là khôn khéo núp mình dưới hầm hố mỗi khi có thả dù tiếp-tế.

Chiều ngày 21 này, một Đại-đội trong căn cứ được lệnh ra ngoài Trại để mở đường cho đoàn quân tăng cường vào Trại. Nhưng, như đã nói trên, những đơn vị Biệt-Cách Nhảy-Dù chưa thể tới nơi vì đường đi khó khăn và vì phải thanh toán một vài mục tiêu phụ trên lộ trình di chuyển. Trước khi đêm trận địa thứ ba đến, đại đội mở đường phải trở về Trại. Trên đường về Đại Đội này thu lượm được một khẩu Đại-Liên 50 và một súng cối 81 ly của địch bên những xác Việt-Cộng nằm ngổn ngang vì những trận mưa bom của máy bay. Về phía những Đơn-vị Biệt-Cách Nhảy-Dù, họ phải dừng quân chờ sáng giữa một khu rừng rậm cách xa Trại khoảng một cây số về phía Bắc.

Một đêm có bom soi sáng thả liên tiếp, cả súng đạn nổ từng hồi ròn rã chậm chạp và nặng nề qua đi.

Digitized by Google

Người ta đều nhận rằng áp lực của Việt Cộng đã giảm bớt so với những đêm trước. Chúng vẫn cố bám sát hàng rào giây kẽm gai ngoài cùng của Trại, bắn Đại Liên cầm chừng, câu súng cối vào Trại với nhịp độ thưa thớt và không đều, hình như chúng chỉ cố chứng tỏ rằng chúng vẫn còn có mặt chung quanh và chưa chịu rời vòng đai bao vây để dồn lực lượng phục kích đoàn viện binh.

Trời vừa rạng sáng, ngày 22-10-65 tức là ngày thứ ba của trận địa, một Đại Đội trong Trại lại mở đường máu để tiếp nhận những đơn vị tăng cường. Cũng vào giờ này, những chiến sĩ Biệt-Cách Nhảy-Dù đang tiến về phía Nam, gần Trại Pleime, những ổ Đại-Liên của Việt Cộng sát hàng rào phòng thủ phía Bắc của Trại bắt đầu hoạt động hào riết vì hình như chúng đã biết được đoàn quân tiếp viện của ta đã sắp tới. Vì thế ngay khi Đại đội mở đường từ trong Trại vừa tới đoạn đường sát cạnh hàng rào phía Bắc đã bị nhiều ổ Đại Liên của địch bắn chặn, gây thiệt hại cho Biệt Kích Quân và làm bị thương mấy người khác. Đại đội này không thể nào tiến lên được nên đành phải rút về Trại đang khi những Đơn vị tiếp viện đã tới khúc đường có thể nhìn rõ Căn cứ. Đoàn quân này tiến chậm chạp cẩn thận về phía Trại. Địch chưa ngờ khi Đơn vị đầu tiên của đoàn quân tiếp viện vượt quá xa trường của những ổ Đại liên Việt Cộng. Có tiếng la ó reo mừng của những binh sĩ trong Trại khi trông thấy đoàn quân tiếp viện tới. Nhưng cũng vừa lúc đó, các họng súng Đại liên của Việt cộng bắt đầu nhả đạn, quạt sát trên mặt đường mà đoàn quân tiếp viện đang di chuyển vào Trại. Súng đủ cỡ trong căn cứ bắn sát mặt đất không cho địch quân ngóc đầu dậy. Và đoàn quân tăng cường, vừa bắn vào địch vừa yểm trợ lẫn nhau. Trên đoạn đường súng đạn nổ ròn rã này, Thiếu Úy NGUYỄN-VĂN-BẢY một Sĩ quan Lực lượng Đặc biệt Việt Nam tử thương. Thiếu úy BẢY đã anh dũng đền nợ nước khi Chỉ Huy Trung đội né tránh được làn đạn của địch.

Đúng 10 giờ sáng đoàn quân tiếp viện vào trọn trong Trại, sau những phút sung sướng vì hội ngộ, ta bắt đầu soạn thảo kế hoạch tiến quân để tiêu diệt những ổ súng phòng không của Việt Cộng chung quanh Trại. Địch càng hăng ta càng có nhiều chiến công. Vì thế ngay buổi chiều và trọn một ngày hôm sau những Đơn vị Biệt Cách Nhảy Dù và Biệt Kích Quân liên tiếp mở những cuộc phản công tiêu diệt Việt Cộng. Những tên địa hạ quân Việt Cộng giống như lũ chuột cống, chui rúc trong bang hầm, lâu lâu ngóc đầu lên bắn xả vào trong Trại hoặc nhả đạn phòng không vào máy bay thả dù tiếp tế. Phải diệt cho được bọn chúng. Nhưng không phải là dễ dàng. Ta phải tuyển lựa những toán xung kích và cận chiến bò sát tới miệng hầm hố của địch, thấy lựu đạn vào đó cho bọn chuột chết lần mòn đi. Những trận đánh xáp lá cà vô cùng khốc liệt, giữa những Đơn vị địa hạ quân và phòng không Việt Cộng với những chiến sĩ phản du kích của ta, xảy ra tại khu đất trũng phía Bắc doanh trại, sát cánh hàng rào giây kẽm gai ngoài cùng. Ta chiếm từng mô đất từng bờ cỏ, mến theo các điểm che dấu để bò sát hầm hố của địch, mặc cho súng đạn của địch cày nát cỏ cây, tung mù cát bụi, ta vẫn cố gắng tiêu diệt từng hầm hố và từng ổ của địch, lấy điểm tựa của địch làm bàn đạp cho ta, lấy súng và vũ khí địch bắn giết địch. Những trận đánh kiểu này, không tránh khỏi sự tổn thất cho cả hai bên. Thiếu úy TRƯƠNG-THANH-PHONG đã can đảm nhảy vào ổ súng phòng không của địch, tiến thẳng ngay họng súng đang khạc đạn của địch để tặng chúng hai quả lựu đạn mảnh. Cũng vì thế, khi ném xong hai quả lựu đạn Thiếu úy PHONG đã bị địch bắn bật người trở lại. Và dĩ nhiên, địch chết dưới hai tiếng nổ chát chúa và Thiếu úy PHONG cũng đã anh dũng đền nợ nước với chiến công anh dũng nhất : diệt được ổ súng phòng không lợi hại nhất của địch tại sát cánh hàng rào phòng thủ phía Bắc của Trại. Từ những hy sinh và những chiến thắng trên đây, các toán xung kích của ta đã tràn ngập lên khu vực súng nặng và địa hạ quân Việt Cộng, tiêu diệt chúng và thanh toán chiến trường phía Bắc Căn cứ Pleime. Bù lại những tổn thất tương đối nặng về nhân mạng (4 Sĩ quan Việt, Mỹ và 8 Hạ sĩ Quan, Binh sĩ) ta giết được trọn một Đơn vị địch phía bắc doanh trại và thu được trên một trăm súng đủ loại, nhất là 5 khẩu súng phòng không và Đại liên, 2 súng cối 81 ly.

Trong cái buồn mất đi mấy chiến hữu, ta cũng có niềm vui chiến-thắng và tự lời nguyện ước trả thù cho những người đã chết cho chiến quả ngày hôm nay, các chiến-sĩ Lực-Lượng Đặc biệt quyết thanh-toán chiến-trường diệt địch cho đến tên cuối cùng.

Chiều 25, đoàn quân tiếp-viện bộ, có đủ xe tăng, thiết-giáp, đủ súng Đại-bác và các đội cơ-giới rầm rộ tiến đến Pleime Một Trung-Đoàn Việt-Cộng, tức Trung-Đoàn 101 sau đêm đánh trại đầu tiên đã rút đi tăng-cường thêm để mai phục và chờ đợi đoàn quân này. Vì thế trên đường đi Pleime, đại đơn vị này đã bị Việt-Cộng phục kích với hai ba đợt xung phong và mai phục trên một tuyến dài ngót 10 cây số. Việt-Cộng muốn tạo thành những trận phục kích lịch sử như trận Là-Ngà, An-Khê trước đây, nhưng chúng đã thất bại, thất bại nặng nề so với những tổn thất của ta. Địch chết 135 tên, để lại 3 chục súng đủ loại, có cả súng cối 81 ly và Đại-Liên. Địch thảm bại đã tan rã và đành để cho đại đơn vị ta tiến thẳng đến Pleime. Cuộc di chuyển dài 40 cây số đường đồi núi và rừng rậm với 4 ngày lận đận vất vả cũng không làm ta mệt mỏi. Trái lại, ngay sáng sớm hôm sau, cuộc hành quân giải tỏa Dân Thắng 21 diễn tiến sang giai đoạn thanh toán trận địa Pleime. Thiết giáp, Biệt Động Quân, Bộ Binh và Lực Lượng Đặc Biệt, dưới sự yểm trợ của Pháo Binh và Không Quân đã mở một cuộc càn quét để tiêu diệt lần cuối cùng lũ chuột địa hạ quân Việt Cộng và các ổ phòng không của địch, thu lượm chiến lợi phẩm.

Chiến thắng về cuộc hành quân này được ghi nhận bằng những con số như sau :

Về địch :

— Hơn 1.000 địch quân bỏ xác.

— Bị bắt sống 6.

— Tu thu lượm 114 súng gồm có 1 SKZ, 2 BKP 81 ly, 1 súng B.40 chống chiến xa, 11 Đại Liên 50, 2 Đại Liên 30, 7 Trung Liên, 46 Tiểu Liên, 2 phóng lựu M. 79, 35 súng trường, 5 Carbine, 2 Garant M. I.

Chiến thắng này cũng là màn cuối cùng của 5 ngày 6 đêm khói lửa tại Pleime. Ngày tươi đẹp nhất chính là ngay các Tướng Lãnh trong Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia đến gắn huy chương cho những chiến sĩ có công đầu trong việc đẩy lui và tiêu diệt Việt Cộng.

Cô gái Thượng những đêm trước còn phải cho đạn súng cối vào chiếc gùi đeo trên lưng tiếp tay cho chồng để anh phản kích Việt Cộng, hôm nay nhoẻn miệng cười sung sướng nhìn người chiến sĩ đang đứng nghiêm trang nhận huy chương của Thượng cấp gắn trên ngực, cậu em mới 14, 15 chưa biết gì về súng đạn thế mà sau những ngày phụ giúp đào hầm, tải đạn, lau súng hôm nay cũng hãnh diện chỉ cho mọi người thấy xác một Việt Cộng gục trên hàng rào làm bằng chứng cho tài thiện xạ của em... thật vô cùng cảm động. Cuộc chiến đấu ngày hôm nay không còn bị cô độc lẻ loi như hôm nào nữa. Ngày nay, anh chiến sĩ cầm súng giết giặc, vợ con và em cháu cũng đã phụ giúp một tay cho công cuộc diệt trừ Cộng Sản sớm thành công.

Hai người em gái bé bỏng trong ban Y tá trại Pleime, giờ mới rảnh tay để nuôi một giấc ngủ tròn mộng, mộng tuổi trẻ và mộng chiến-thắng loại Cộng đó, sau những ngày vất-vả cực nhọc tải-thương, băng bó và cấp-cứu cho người chiến-sĩ giữa doanh-trại lúc nào cũng mù-mịt cát bụi khói lửa và bom đạn... Cầu mong hai em được giấc ngủ ngon say, bồi bổ sinh lực dành cho những ngày sắp tới...

Đang khi đó, Việt-Cộng sau những thảm-bại liên-tiếp trong kế-hoạch tấn-công mùa mưa nay lại gánh thêm những tổn thất vô cùng nặng nề với hơn một ngàn quân bị loại khỏi vòng chiến, hơn trăm súng bị tịch thu, thử hỏi rằng chúng còn đâu tinh-thần chiến-đấu nữa.. Người ta ngạc-nhiên về điểm liều-lĩnh của chúng khi chúng mang hơn hai Trung-Đoàn để đánh một tiền-đồn nhỏ bé như Trại Pleime, không có nhiều lợi điểm về chiến-thuật cũng như chiến lược, để rồi rước lấy thất bại về cho mình. Phải chăng chúng bùng lên trước khi dầy chết giống như ngọn đèn dầu bùng lên trước khi tắt lịm. Còn nếu Việt-Cộng muốn đổi hướng cho con đường xâm nhập binh lính và vũ khí của chú g vào Miền-Nam chuyển từ Đức-Cơ sang vùng này, muốn đánh tan Pleime cho chúng được dễ-dàng hành-động thì ta đã trả lời cho chúng rồi đó. Trại Pleime còn đứng sừng sững đề ngày đêm tung hàng trăm chiến-sĩ phản du-kích ra chung quanh tìm kiếm chúng, theo dõi, bám sát và tiêu-diệt chúng. Việt-Cộng còn muốn gì nữa không ? Hay là chúng cố làm một tiếng vang để cho mạnh miệng đòi hỏi và tranh-đấu trong một hội-nghị đình-chiến mà bắt buộc chúng phải chấp nhận trong một tương-lai rất gần. Nếu như vậy thì chiến thắng trong trận Pleime đã bịt miệng chúng lại mất rồi.

Pleime ! Đất đỏ giá lạnh và sương mù. Nhưng ở đây những tay súng thiện-xạ đang hăng hái lùng địch, say sưa chiến đấu với một tấm lòng yêu quê hương tha thiết và chân thành. Những chiến-sĩ Pleime đã ghi những nét vàng son nhất trong lịch-sử chống Cộng của Việt-Nam và còn tiếp tục viết cho pho sách Việt mỗi ngày một dầy, mỗi ngày một sáng chói...

NGUYỄN-THẾ-HƯNG

(Trích Nội-San « 4 PHƯƠNG » số đặc biệt Pleime của Lực-Lượng Đặc-Biệt)

ĐỌC ĐỌC :

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

XUÂN BÍNH NGỌ

Cả một sự ngạc nhiên thích thú !!!

Digitized by Google

Cả một sự đổi mới toàn bộ từ nội-dung đến hình-thức và đã được sự đón nhận nồng nhiệt của độc giả toàn quốc

KỂ TỪ KHI

NHẬT BÁO **tiền tuyến**

TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

PHÁT-HÀNH MỖI NGÀY

8 trang 3 ĐỒNG

★ Truyện dài nào cũng hay và hấp dẫn, từ võ hiệp, tình cảm cho đến xã hội, trinh thám.

★ Tin tức dồi dào, nhanh chóng và xác thực.

★ Tài liệu quý giá và hữu ích giúp cho người đọc mở rộng tầm hiểu biết.

★ Mỗi ngày giới thiệu 1 đơn vị của Quân đội, 1 chiến sĩ xuất sắc và thơ, truyện do quân nhân sáng tác.

VỚI MỘT BỘ BIÊN TẬP HÙNG HẬU :

HÀ THƯỢNG NHÂN HOÀNG HẢI THỦY PHAN LẠC PHÚC HOÀNG ANH TUẤN VÂN QUANG
NGUYỄN ĐẠT THỊNH MAI THẢO THIỀU VÕ HUYỀN VŨ THẠCH LÊ HOÀI NGỌC HUY VÂN
THIÊN KHAI HỒNG PHẠM TÔ KIỀU NGÂN HỒNG DƯƠNG VIỆT HÙNG PHẠM HUÂN
ĐẶNG TÂM LƯU BẰNG VIỄM HỒNG HUY PHƯƠNG TƯỜNG LINH DƯƠNG HƯNG CƯƠNG

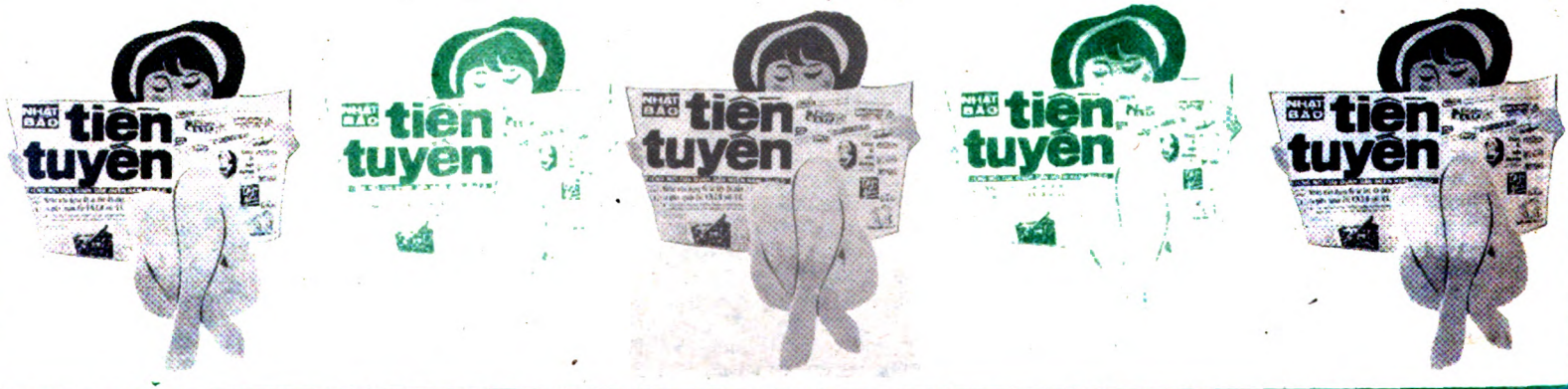

Digitized by Google

TRANG ĐỐ VUI

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KỲ 139 (THÁNG 11-1965)

1.— Câu đố lịch sử :

Những lần khởi nghĩa trong thời gian Việt Nam bị Bắc thuộc :

★ Cuộc khởi nghĩa của hai Bà Trưng năm 40 sau Tây-lịch.

★ Cuộc khởi nghĩa của Bà Triệu năm 248.

★ Cuộc khởi nghĩa của Lý-Bôn năm 543-544.

★ Cuộc khởi nghĩa của Triệu quang Phục năm 548.

★ Cuộc khởi nghĩa của Mai-hắc-Đế năm 722.

★ Cuộc khởi nghĩa của Phùng-Hưng (Bố-cái đại-vương) năm 791.

★ Cuộc khởi nghĩa của Khúc-thừa-Dụ năm 906.

★ Cuộc khởi nghĩa của Dương-diên-Nghệ năm 931.

2.— Tìm 7 điểm sai trong hai bức ảnh dưới đây :

1 ★ Ngón tay của người cầm gậy.

2 ★ Lỗ khóa của cái cặp.

3 ★ Con chim bồ câu trên nóc nhà.

4 ★ Song sắt của hàng rào.

5 ★ Cột hàng rào bên tay mặt.

6 ★ Vết đen trên lưng con heo đi giữa.

7 ★ Đuôi của con heo đi đầu.

HỘP THƠ tòa soạn

BSQD Phan-ngọc-Lộc KBC 4272 : Sở Hành Chánh và Tài Chánh số 4 đang xúc tiến việc thanh toán lương bổng của bạn.

3.— Có tất cả 111 người dự thi kỳ 139 này.

Danh sách các bạn đáp trúng : 1) TS Nguyễn-Thiện-Liên KBC 3477.
2) TS Nguyễn-văn-Hải KBC 3070.
3) *Thượng Sĩ Nguyễn cao-Hoàn KBC 4309*
4) Hoàng Giao KBC 4764
5) Phan Thanh Vân KBC 6081.

CHÚ-THÍCH CỦA TÒA-SOẠN.

Vì đợi in ảnh Ca sĩ gởi tặng quí bạn trúng giải **ĐỐ VUI HÀNG THÁNG**, các giải thưởng trong hai tháng 10 và 11-1965 chưa gởi đến quí bạn. Quà tặng sẽ được gởi bảo đảm đến địa chỉ quí bạn trước ngày 25 tháng 12-1965.

Cuộc thi đố vui hàng tháng đến đây chấm dứt. Đầu năm 1966, Chiến Sĩ Cộng Hòa xuất bản hàng tuần, sẽ hứa hẹn với bạn đọc những cuộc thi Văn Nghệ, Đố Vui hào hứng có giải thưởng.

TÒA SOẠN CSCH.

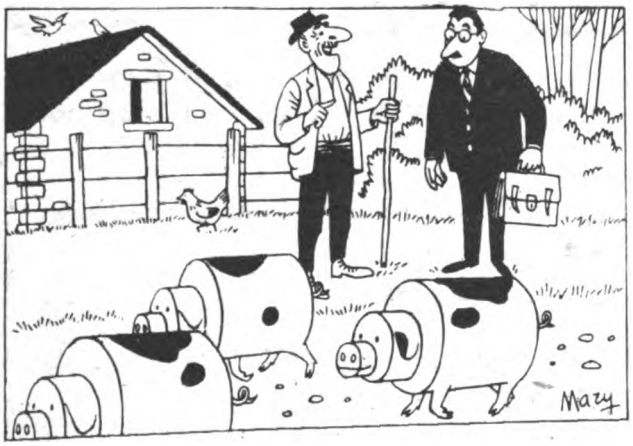

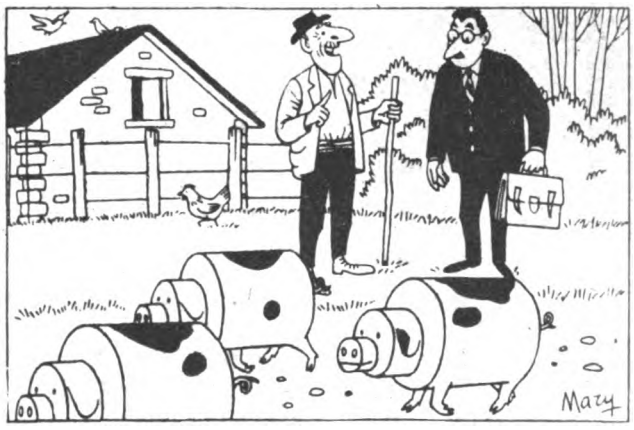

Digitized by Google

- HỌC ĐỂ TIẾN !
- HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
- HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ

VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học **giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ,** nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ **chính-xác tinh-tường.**

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— **Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.**

— **Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.**

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Để kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE
(Enseignement à domicile par correspondance)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SAIGON
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI BAI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

★ Luyện thi TRUNG (Hai đối mới theo
★ Luyện thi TỐ-TÀI I, II (chương trình mới theo
★ Luyện thi tổng hợp (của Bộ GD(I)
(Tùy trình độ lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C để thi
Ban Luyện thi cho các Quân nhân và Công, Tư chức

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964
● Tú Tài II ban C, D đậu 90%
● Tú Tài I ban C, D đậu 90%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào
● Giảm học phí
● Binh sĩ + công chức hạng D trở xuống,
(— Binh sĩ + công chức hạng C trở xuống,
● Dạy các ký thi
(— Cho chương trình, giáy tờ dạy Tú để dạy thi ở đâu cũng được
(— Đã bài học thi đệ I và II theo mới chương trình mới (1965)

Xin hỏi thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn chỉ dẫn (thành Mới — gồm rất lợi ích sinh ngữ I và tổng tập bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN_SAIGON
DIỆN THOẠI: 22.754_DIỆN-TÍN THANAN_SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

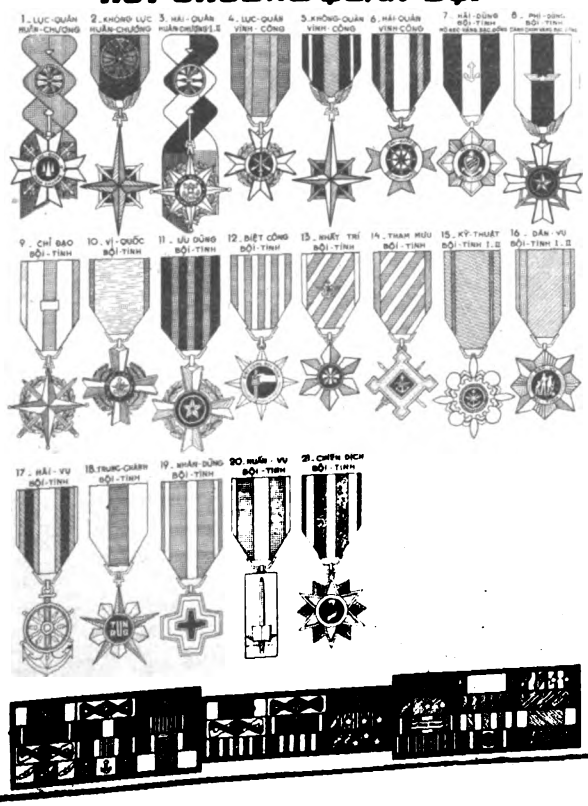

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung. Bạch đái hạ
VÕ . VĂN . VÂN 201-211
Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT - TINH, THANH-PHẾ. BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh được Tiểu-són — Ói mửa. quặc đau, ăn uống không đặng, bần thần dã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)
KNBYT số 138-229 ngày 5-5-59

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1965-1966 :

Có đủ các lớp Trung Học: từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
NGUYỄN-SĨ-TẾ : Hiệu-Trưởng Trường-Sơn.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
VŨ-KỲ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo Sư Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.

ANH
ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. Đại-học-đường Columbia, New York, G. S. Đại-học Văn-khoa, Saigon.
PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-Văn-An, S. G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG-XUÂN NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Cô NG. THỊ-KIM.OANH : Cử-nhân Xã-hội học, G.S. Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ : Cử-nhân Luật-Khoa.

VẠN-VẬT
PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác.sĩ.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
Cô NG. THỊ-KIM OANH : Cử-nhân Nhân-chủng-học, Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lãnh cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giầy Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giầy Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giầy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lựa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, đầy bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-TỤC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu đẹp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐỀU

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

Ca-Sĩ
MAI-HƯƠNG

Ngày Khoác Chiến Y

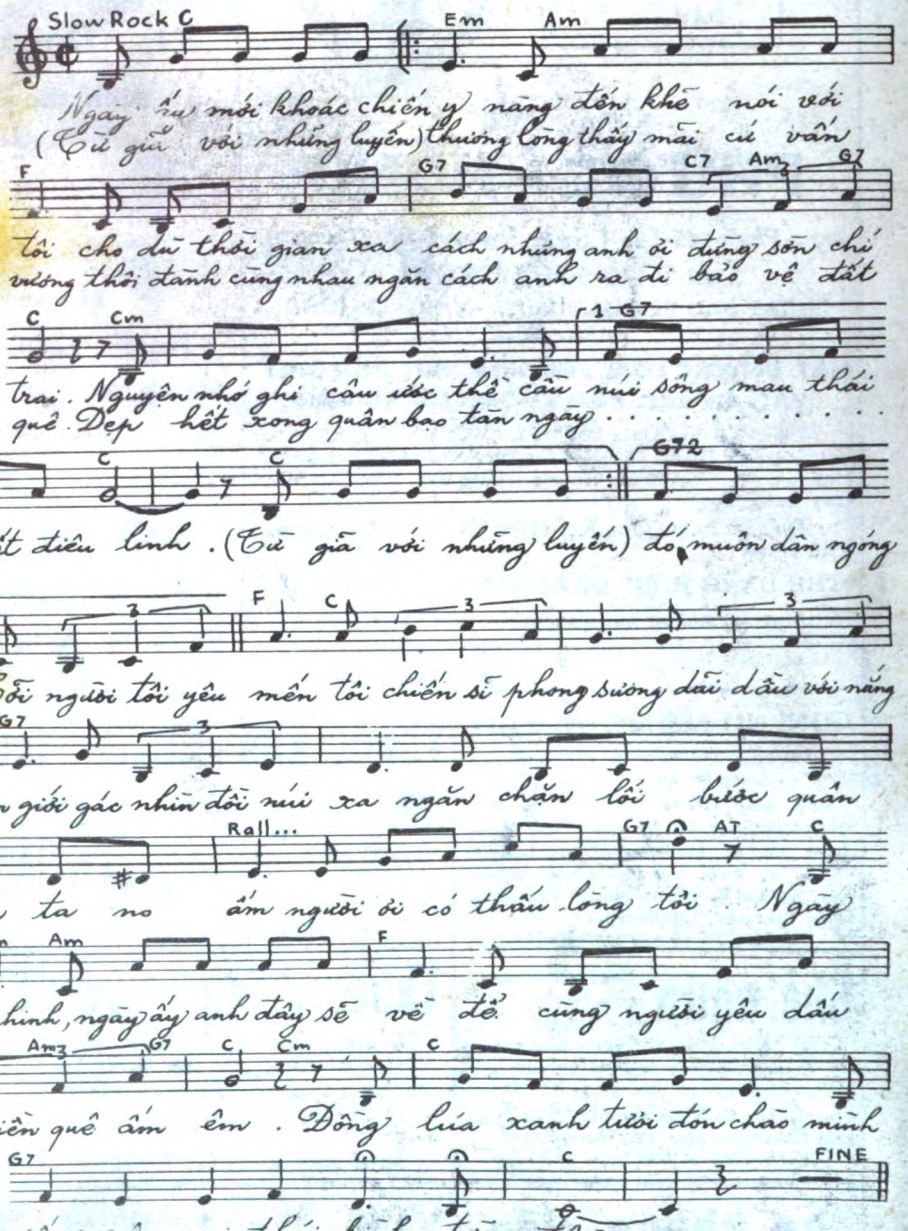

KEM **HYNOS** Phosphaté
KHOA HỌC TINH VI

PÂTE DENTIFRICE
Hynos
SUPEREMAIL BLANC

P.B. TÂN-TRI

QUÂN-ĐỘI LÀ NƠI TẬP-TRUNG NHỮNG TRAI HÙNG ĐẤT VIỆT

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#142

Digitized by Google

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

NIC dupl

142
1-3-66

STOR
AP
95
.V5
C63
#142

Digitized by Google

RANH VUI GỤY TRANG

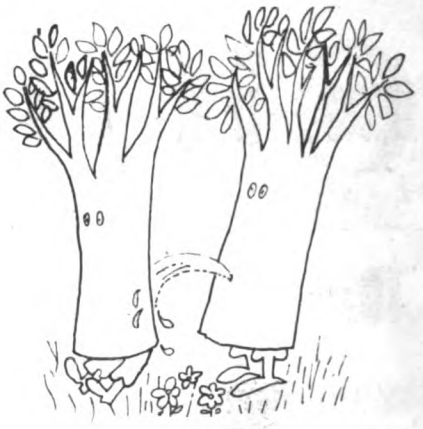

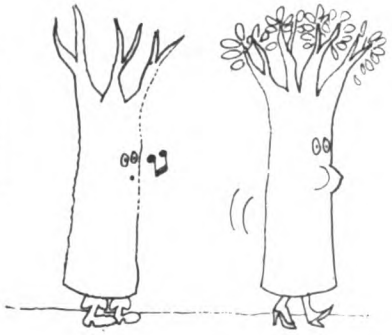

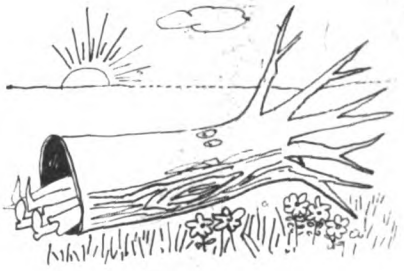

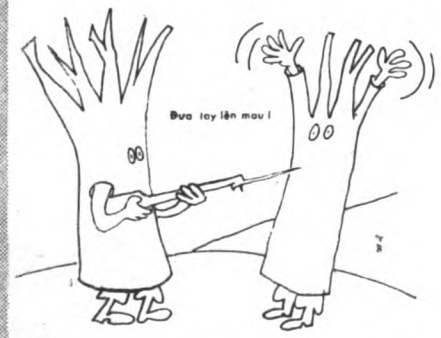

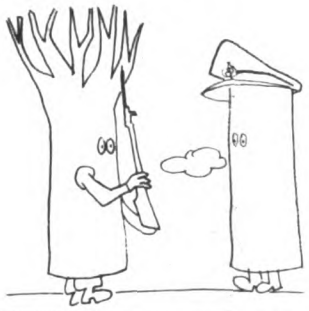

NỤ CƯỜI CỦA NHỘN

Digitized by Google

TRUNG-TƯỚNG CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA NÓI CHUYỆN VỚI TOÀN QUÂN VỀ KẾT QUẢ HỘI-NGHỊ HONOLULU

*** Đảng Cộng Sản dù trá hình dến đâu cũng không thể có trong đời sống chính trị Quốc gia của chúng ta được, và con người Cộng Sản dù trá hình đến đâu cũng không có quyền sống chung với chúng ta được.**

*** Hòa bình đến với chúng ta phải là một nền hòa bình chân chính, có bảo đảm...**

Chiến-hữu các cấp,

Hôm 10-2 vừa qua, sau khi dự Hội-Nghị với Chánh-phủ Huê-Kỳ tại Honolulu trở về, tôi có trường trình ngay tại Phi-trường Tân-Sơn-Nhứt với đồng-bào về kết-quả và đường hướng của cuộc Hội-Nghị này.

Hôm nay, tôi muốn được nói chuyện với toàn thể anh em quân-nhân các cấp thuộc mọi quân-binh-chủng ở mọi nơi trên khắp lãnh-thổ về cuộc Hội-Nghị này và về tình hình xứ sở.

Anh em hẳn còn nhớ trước đây trong nhiều dịp, tôi có nói trước Đồng bào và Quân-đội rằng năm 1966 này phải là năm quyết-định thắng lợi về cho ta trên mọi mặt mà trong đó 3 công-tác chính-yếu phải được xúc-tiến mạnh mẽ. Đó là :

— Tổng phản-công quân-sự.

— Phát-triển bình-định / Xây-dựng nông-thôn.

— và Xây-dựng Dân-chủ.

Dựa theo đó, Nội-Các Chiến-tranh đã thảo ra một chương-trình hoạt-động cho 2 năm 66 và 67, và chương trình này sau khi được Đại-Hội Toàn-Quân kỳ 2 chấp-thuận, đã được trình bày trước Quốc-Dân ngày 15-1 vừa rồi.

Cao hơn nữa, về đường lối quốc-gia, Ủy-Ban Lãnh-Đạo cũng đã đề ra trước Quốc-Dân những mục tiêu thật rõ ràng. Đó là :

— Chiến-thắng Cộng-Sản xâm-lăng, thực-hiện Hòa-bình chân-chính và có bảo-đảm cho đất nước.

— Thực thi cách-mạng xã-hội, cải-tiến đời sống người dân Việt-Nam.

— Thiết-lập cơ-cấu chánh-quyền quốc-gia vững mạnh bằng bầu-cử dân-chủ thật sự.

Đường lối của Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia cũng như chương-trình Chánh-phủ đã được các nước bạn Đồng-minh cùng lý-tưởng chiến-đấu với chúng ta, mà trong đó nước bạn Huê-Kỳ đóng góp phần lớn viện trợ nhứt, nhiệt-liệt tán thưởng và quyết-tâm yểm-trợ trên mọi mặt.

Thì Hội-nghị tại Honolulu trong 3 ngày 7, 8 và 9-2 vừa qua được tổ-chức là để cấp lãnh-đạo và nhân-viên Chánh-phủ 2 quốc-gia Việt Nam và Huê-Kỳ trực tiếp gặp nhau, trao đổi ý-kiến và bàn cải một cách sâu rộng về mọi biện pháp tích-cực và thực-tiễn để Chánh-phủ Huê-Kỳ yểm-trợ một cách hữu-hiệu chương trình của ta trên mọi bình-diện với một sự bảo đảm mang lại thành-quả tốt đẹp cho cả đôi bên.

Những phương thức làm việc giữa các cơ-quan Huê-Kỳ và Việt-Nam cũng được cải thiện để sự phối-hợp được chặc-chẽ hơn và phương-tiện cũng được tăng-cường để kết-quả nhanh chóng và tốt đẹp hơn.

Mọi biện-pháp thuộc 3 lãnh vực thiết-yếu của đời sống thực-tế hằng ngày của đa số đồng bào chúng ta, trong một nước kém mở mang vừa là nạn-nhân chiến-tranh xâm-lăng phá-hoại của Cộng-sản, là :

Y-tế, Canh-Nông, và Giáo-Dục đã được nghiên-cứu thật kỹ-lưỡng và thiết-thực để áp-dụng một cách nhanh chóng và hữu-hiệu. Thêm vào đó, tình cảnh hiện tại và kế-hoạch bình-thường hóa đời sống của 700.000 đồng bào ty-nạn Cộng-sản cũng là một mối quan-tâm của 2 Chánh-phủ.

Sau khi Hội-Nghị chấm dứt và mọi kế-hoạch về các lãnh-vực nói trên đã được 2 Chánh-phủ đồng-ý, thì cả hai Chánh-phủ xem đó như một lời cam-kết long-trọng đối với nhân-dân Việt-Nam lần Huê-Kỳ một bên là người trợ giúp và một bên là người được giúp, cho nên công-tác phải được xúc-tiến ngay. Vì lẽ đó, mà Tổng Thống Huê-Kỳ đã sốt sắng gởi ngay Phó Tổng Thống Humphrey cùng các Bộ Trưởng và 1 số chuyên-viên đông đảo sang Việt-Nam để nghiên-cứu công-tác tại chỗ hầu mọi kế-hoạch được bảo đảm thành công. Và muốn cho mọi chương-trình được xúc-tiến một cách điều-hòa, hoặc kịp thời sửa chữa khuyết điểm, hoặc tăng cường phương tiện... 2 Chánh phủ đã đồng ý gặp nhau lại 3, 4 tháng một lần để kiểm điểm thành quả và thảo luận, mục đích làm thế nào cho mọi kế hoạch đề ra phải được thực hiện đúng mức.

(Xem tiếp trang 8)

Digitized by Google

NHỮNG MỤC PHIÊU LỚN CỦA NĂM 1966

LTS.— *Sau cuộc Hội Nghị Honolulu, Tổng Thống Hoa Kỳ trở về nước mở cuộc họp báo và có tuyên bố : « Chính vì bài diễn văn của Thiếu Tướng Kỳ đọc trước Đại hội Toàn quân kỳ II mà tôi đã nghĩ đến việc tổ chức Hội nghị Honolulu »...*

Vậy, bài diễn văn đó gồm có những gì mà Tổng Thống Hoa kỳ đã phải quan tâm đến như vậy ?

Mời các chiến hữu chăm chú theo dõi những đoạn chính mà chúng tôi trích đăng dưới đây nói về NHỮNG MỤC PHIÊU LỚN TRONG NĂM 1966 để thấy rằng Thông cáo chung Việt Mỹ sau Hội nghị Honolulu và những điểm nêu ra trong bài diễn văn của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ đọc trong buổi lễ bế mạc Đại Hội Toàn Quân kỳ II Tại Hội Trường Diên Hồng đã giống nhau, chứng tỏ rằng ý chí của dân tộc ta đã được tôn trọng triệt để tại Hội Nghị nói trên và nước bạn Hoa Kỳ đã tích cực giúp chúng ta thực hiện những mục phiêu chính đáng đó.

Kính thưa Đồng bào,

Cùng các chiến hữu,

Từ ngày chấp chánh, đường lối, chánh sách và chủ trương của Nội các hiện tại đã được nhiều lần minh định, để không còn ai phải ngộ nhận về những mục phiêu thiết yếu của Quốc gia trong giai đoạn này. Bản nhận định tình hình và nhiệm vụ trong buổi lễ trình diện Ủy ban Hành pháp Trung Ương ngày 19 tháng 6 năm 1965, kèm theo một chương trình hoạt động gồm 26 điểm cụ thể, vẫn còn đầy đủ giá trị và làm kim chỉ nam cho các công tác chính quyền. Thêm vào đó, ngày 1 tháng 10 vừa qua, sau một trăm ngày thực thi nhiệm vụ, tôi cũng đã có dịp bổ túc quan điểm của Nội các đối chiếu với những thực tế biến chuyển đất nước và đã xác định dứt khoát đường lối chiến đấu Cách mạng và xây dựng Hòa bình của ta, — đường lối mà Chính phủ vẫn tiếp tục theo đuổi với ý chí nhẫn nại và kiên quyết không lay chuyển, với cả một nỗ lực mới do tình thế đòi hỏi.

Trong khuôn khổ chính sách tổng quát ấy, và trên căn bản những tiến bộ đã thâu hoạch được mà tôi vừa trình bày hôm nay, tôi muốn nhân danh Ủy ban Hành pháp Trung Ương đề ra những mục phiêu chính yếu và cụ thể của chúng ta trong năm 1966.

A — Mục phiêu thứ nhứt là chiến thắng Cộng sản — Bình định và xây dựng Nông thôn.

Trước hết chúng ta hãy tự hỏi chúng ta muốn gì ?

Đặt câu hỏi đơn sơ ấy với bất cứ người Việt Nam nào tha thiết với vận mạng giống nòi, với danh dự tổ quốc, với tự do và hạnh phúc chung của dân tộc, trong đó có hạnh phúc riêng của mỗi người và mỗi gia đình, chúng ta đều nhận được câu trả lời duy nhất và không thay đổi :

— Nhất định không Cộng sản !

Chúng ta không cần hỏi thêm lý do lập trường đó.

Bởi vì không còn lý do nào hùng biện hơn chính những dòng máu thắm tươi của hàng chục ngàn chiến sĩ từ bao năm trường, đã hiến mạng sống trước bàn thờ Tổ Quốc để đất nước này khỏi rơi vào vòng nô lệ Đế quốc.Thực dân đỏ.

Cũng không còn lý luận nào vững mạnh hơn chính những hy sinh gian khổ mà toàn quân toàn dân Việt Nam đã nhẫn nại chịu đựng trong thời gian cả một thế hệ, để chiến đấu loại trừ tà thuật Cộng sản khỏi lòng dân tộc.

Và cũng không bằng chứng nào xác đáng hơn là những làn sóng người — năm 1954-1955 cũng như ngày nay — thà bỏ tất cả : nhà cửa, ruộng vườn, làng mạc, còn hơn chịu khuất phục dưới sự đè nén áp bức của Cộng sản.

— Nhất định không Cộng sản !

Đó là tiếng la hò đồng loạt, là khẩu hiệu chiến đấu của toàn thể dân tộc, hôm qua, hôm nay và ngày mai — cho đến khi nào thoát hẳn được cái đại họa đỏ.

Nhưng làm sao để thoát cái họa Cộng sản.

Chỉ có một lối thoát duy nhất : *đánh bại cộng sản* và đặt chúng *« ra ngoài tình trạng tác hại »*. Chúng ta bắt buộc phải thắng Cộng, loại trừ họa Cộng, nếu không thì Cộng sản sẽ loại trừ ta, tiêu diệt ta, nô lệ hóa toàn dân ta, từ thế hệ này qua thế hệ con cháu nối tiếp không biết đến bao giờ...

Đây là một cuộc chiến đấu toàn diện, mà chiến trường ở khắp nơi, nhưng chủ yếu là ở nông thôn, và sẽ định đoạt tại nông thôn. Vậy nên phương trình của cuộc chiến đấu này là :

Chiến thắng Cộng sản + Bình định và xây dựng nông thôn.

Phương trình này chẳng phải là một khám phá mới mẻ gì. Tất cả các Chính phủ trước đây đều đã nêu những khẩu hiệu « cải tiến nông thôn », « đi về đồng quê », v.v... Từ ấp Chiến lược đến ấp Tân sinh vẫn là một chủ trương giữ lấy nông dân trong Chánh quyền quốc gia, và loại trừ con cá độc Cộng sản khỏi dòng nước trong sạch thôn quê.

Nhưng kết quả ? Điều ấy khỏi cần kiểm điểm !

Nội các Chiến tranh sẽ không đi theo những vết xe đổ, và quyết phải làm được việc gì cho nông thôn, khu vực căn bản của Quốc gia.

Muốn vậy, phải có một quan niệm đúng và sát thực tế. Thực tế là sau một cuộc hành quân rất thắng lợi, tưởng đã bình định hoàn toàn một vùng quê nào đó, mà rút cục, vùng này lại rất chóng trở lại tình trạng mất an ninh chỉ vì một số ít Cộng phỉ trà trộn trong dân lành.

Quan niệm của chúng tôi là chẳng những :

— đánh bật rễ Cộng phỉ khỏi nông thôn

mà còn :

— mọc sâu rễ của ta trong nông thôn.

— không phải nhất thời mà vĩnh viễn.

Nhưng làm sao thực thi quan niệm đó ?

Nhiệm vụ giải phóng lãnh thổ vẫn là nhiệm vụ nặng nề và vinh quang của Quân lực. Nhưng dĩ nhiên, Quân lực không thể đồn trú vĩnh viễn ở mỗi xóm làng, trên mỗi khúc đường. Vì vậy, ngay sau một cuộc hành quân thắng lợi, thì *cả một hệ thống cán bộ hữu hiệu sẽ xuất hiện* để khai thác thắng lợi đó và hoàn thành công cuộc bình định với nhiệm vụ xây dựng cuộc đời

Digitized by Google

Quang cảnh Hội Trường Diên Hồng trong buổi lễ bế mạc Đại Hội Toàn Quân Kỳ 2. Hình chụp lúc Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ đang trình bày những mục phiêu của năm 1966.

mới của nông thôn. Các cán bộ ấy sẽ tức khắc tổ chức và hướng dẫn sinh hoạt của nhân dân trong thôn ấp, lập thành các tiểu tổ ăn rễ sâu trong dân chúng, hòa mình với dân chúng, để giúp đỡ họ xây dựng lại nhà cửa, khai thác lại ruộng vườn, liên lạc với các cấp Chính quyền để kiến thiết các cơ sở lợi ích cộng đồng: trường học, nhà phát thuốc, nhà hộ sinh, v.v... và nhất là huy động tổ chức dân chúng duy trì và củng cố nền an ninh đã vãn hồi.

Tóm lại, một hệ thống cán bộ đông đảo và hữu hiệu, ăn thông từ thôn nọ qua ấp kia theo hàng ngang và từ ấp lên xã, từ xã lên quận, v.v... theo hàng dọc, tạo thành một thế hỗ tương yểm trợ đắc lực, hoạt động như vết dầu loang: đó là chìa khóa giải quyết vấn đề bình định và xây dựng nông thôn.

Quan niệm chính xác và kế hoạch thích ứng trên đây sẽ là trọng tâm công tác của Chính phủ trong năm tới, và Chính phủ quyết huy động mọi khả năng, vận dụng mọi nỗ lực để thi hành cho kỳ được, sao cho đến cuối năm 1966 chúng ta phải lấy lại được sự kiểm soát tối đa dân chúng và khu vực thôn quê yếu dấu.

B— Mục phiêu thứ hai là ổn định tình trạng kinh tế.

Nhiệm vụ thiết yếu thứ hai của chúng ta trong năm mới phải là ổn định tình trạng kinh tế.

Muốn hoạch định một chính sách kinh tế đúng, phải bắt đầu bằng sự nhận định đúng thực trạng kinh tế hiện tại.

Chúng ta có nạn lạm phát hay không? Nếu hiểu lạm phát theo nghĩa hẹp, không có dủ bảo đảm vàng và tiền tệ, mà cứ tự do in bừa giấy bạc đem ra lưu hành, — thì chúng ta nhất định không có cái nạn ấy. Vì chúng ta có đủ trữ kim để ứng phó với nhu cầu tiền tệ.

Nếu hiểu theo nghĩa rộng, — khối tiền tệ lưu hành nhiều và luân chuyển quá nhanh chóng, — thì quả có sự kiện gọi là lạm phát. Vì sao? Bốn lý do sau đây giải thích sự kiện ấy:

1 — Từ trước, nhất là trong mấy năm gần đây, vì chiến tranh gia tăng, những đòi hỏi về ngân sách để đối phó với thời cuộc tất nhiên đã gia tăng, và ngân sách đã bị thiếu hụt rất nhiều và đã thiếu hụt thì lại càng thiếu hụt thêm vì những sự bất ổn và thay đổi liên tiếp.

2 — Do sự gia tăng khủng bố phá hoại của giặc Cộng, hệ thống tiếp tế gặp khó khăn, nhiều ngành sản xuất bị đình trệ.

3— Một số gian thương thiển cận, chỉ nghĩ đến cái lợi ích kỷ nhất thời, đã có những thủ đoạn đầu cơ, tích trữ, lũng đoạn thị trường, làm xáo trộn đời sống kinh tế của quốc dân.

4— Để chặn đứng sự lan tràn của Đế quốc Đỏ, 200.000 quân Đồng Minh đã đến tiếp tay chiến đấu bên cạnh chúng ta, với số chi tiêu hàng tháng lên tới cả *tỷ bạc*, chưa kể những công việc xây cất.

Những lý do trên đây đã là nguyên nhân trực tiếp khiến cho khối tiền tệ gia tăng mà hàng hóa, vật dụng giảm thiểu, do đó mà nảy sinh tình trạng vật giá lên cao. Ở đây nên mở một dấu ngoặc: Tuy vật giá lên cao, nhưng chỉ có giới công tư chức và những nhân viên sống bằng đồng lương cố định là chịu thiệt thòi nhiều nhất. Trong khi đó, nạn thất nghiệp đã hoàn toàn biến mất, các dịch vụ được trả giá cao hơn hết mọi khi. Tóm lại, nếu có những lớp người bị thiệt thòi, thì cũng có nhiều lớp người khác lại được mức sống cao hơn, và đây là một cuộc thay đổi lớn lao về mức sống trong xã hội Việt Nam, mà hiện thời còn quá sớm để ước lượng hiệu quả cho đúng mức.

Thực trạng đã như vậy, những khó khăn trong việc giải quyết lại chồng chất. Ở đây tôi chỉ kể một công tác điển hình. Khi nói khối tiền tăng nhiều mà hàng hóa giảm ít, thì ai cũng thấy giải pháp là mang nhiều hàng vô nếu chưa kịp sản xuất trong xứ. Vì vậy trong tháng 10, tháng 11, tháng 12 vừa qua, Chánh phủ đã thảo khoán *gần 2 trăm triệu Mỹ kim* trong ngân khoản viện trợ cũng như ngoại tệ sở hữu, để nhập cảng vật dụng cần thiết. Nhưng vấn đề không phải chỉ đơn giản như vậy. Muốn có hàng, chẳng những bỏ

Xem tiếp trang 27

Digitized by Google

TUYÊN-NGÔN HONOLULU

CHÍNH PHỦ HOA KỲ VÀ VIỆT-NAM CAM KẾT TIẾN HÀNH SONG SONG NỖ LỰC CHIẾN TRANH VÀ CÁCH-MẠNG XÃ-HỘI

Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa cùng cam kết trong một bản tuyên ngôn chung, danh là «Tuyên ngôn Honolulu», tiến hành song song các nỗ lực chiến tranh và chương trình thực hiện cách mạng xã hội cho nhân dân Việt Nam.

Bản tuyên ngôn đã được công bố với bản Thông cáo chung khi cuộc hội nghị tối cao Mỹ Việt kết thúc sau hai ngày hội họp tại Honolulu, thủ phủ của tiểu bang Hạ Uy Di.

Bản tuyên ngôn công bố vào hồi 22 giờ quốc tế, tức vào khoảng 6 giờ sáng ngày 9-2-66, giờ Saigon, đã nêu rõ mục tiêu của Hoa Kỳ là kết hợp với nhân dân và Chính phủ V.N. để ngăn chặn sâm lăng.

Chính phủ Hoa Kỳ cũng sẽ ủng hộ đồng chủng V. N. để họ xây dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Sau đây là bản lược dịch bản «Tuyên ngôn Honolulu.»

Lễ tiếp đón long trọng tại phi trường Honolulu. Tổng Thống Johnson đã ra tận phi cơ chào đón 2 vị Lãnh đạo Quốc gia và Hành Pháp Việt Nam Cộng Hòa

Việt Nam Cộng Hòa và Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ cùng tuyên bố :

Quyết tâm trong công cuộc phòng phủ chống xâm lăng.

Tận tâm với nguyện vọng của toàn thể dân chúng Nam Việt Nam.

Và cam kết tìm kiếm một nền hòa bình chính đáng và vững chắc.

Trong việc theo đuổi những mục tiêu này, các nhà lãnh đạo của 2 chính phủ đã cùng đồng ý về bản tuyên ngôn này, trong đó minh định những mục tiêu sau đây :

Mục tiêu của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa.

Mục tiêu của Chính phủ Hoa Kỳ và sự cam kết chung của cả 2 chính phủ.

Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG tuyên bố tại phi trường Tân Sơn Nhất trước khi lên đường tham dự Hội nghị Honolulu

Mục tiêu của Chính phủ Việt Nam

Tại nơi đây, ở giữa Thái Bình Dương, nửa đường giữa Á châu và Bắc Mỹ, chúng tôi nhân cơ hội tuyên bố một lần nữa những mục tiêu của chính phủ chúng tôi.

Chúng tôi là một chính phủ — thật ra một thế hệ của các biến chuyển cách mạng. Dân tộc chúng tôi bị mắc trong một cuộc tranh đấu sống còn. Cuộc tranh đấu này có bốn khía cạnh.

1.— Chúng tôi phải đánh bại VC và những kẻ chiến đấu giúp chúng một cách bất hợp pháp trên lãnh thổ chúng tôi. Chúng tôi là nạn nhân của những cuộc xâm lăng do Hà Nội điều khiển và yểm trợ. Cuộc xâm lăng đó được mệnh danh là « cuộc chiến tranh dân tộc giải phóng » là một thành phần của kế hoạch cộng sản nhằm thôn tính toàn cõi Đông Nam Á Châu. Sự đánh bại cuộc xâm lăng đó là một điều sinh tử cho tương lai của dân tộc miền V N chúng tôi.

2.— Chúng tôi tận lực theo đuổi công cuộc bài trừ những bất công xã hội trong dân chúng. Chúng tôi phải thực hiện một cuộc cách mạng xã hội thực sự và xây dựng một xã hội tân tiến mà trong đó, mọi người có thể biết rằng họ có một tương lai, họ được kính trọng và có nhân phẩm, họ và con cái họ có cơ hội sống trong một hoàn cảnh không hề có bất mãn tuyệt vọng và buồn nản và có cơ hội để phát huy hoàn toàn tài năng và phát triển ước vọng của họ.

3.— Chúng tôi phải tạo lập và duy trì một nền kinh tế vững chắc và tự túc và xây dựng một đời sống vật chất tốt đẹp hơn cho dân tộc chúng tôi. Mặc dù chiến tranh gây nên nhiều hoàn cảnh kinh tế bất thường và không thể tiên liệu, chúng tôi quyết tâm tiếp tục một chính sách khắc khổ, xử dụng một cách hoàn hảo nhất những sự viện trợ ngoại quốc và giúp dân chúng thực hiện một sự phát triển điều hòa về kinh tế và cải thiện nền an lạc về vật chất.

4.— Chúng tôi phải xây dựng một nền dân chủ thực sự cho đất nước và nhân dân chúng tôi. Trong nỗ lực này, chúng tôi sẽ tiếp tục làm cho nhân dân thấm nhuần một ý thức mạnh mẽ hơn nữa về trách nhiệm công dân. Chúng tôi sẽ khuyến

Digitized by Google

khích một sự tham gia và đóng góp rộng rãi và tích cực hơn vào công cuộc xây dựng một nước Việt Nam tự do, độc lập hùng cường và hòa bình. Đặc biệt, chúng tôi cam kết một lần nữa:

— Thảo lập một hiến pháp dân chủ, kể cả một đạo luật bầu cử trong những tháng tới.

— Đưa hiến pháp đó ra trước dân chúng để thảo luận và sửa đổi.

— Tổ chức đầu phiếu kín để dân chúng chấp thuận hiến pháp đó.

— Thành lập một chính phủ dân chủ trên căn bản bầu cử minh định trong hiến pháp đó.

Những điều kể trên sẽ được thực hiện một phần lớn với máu xương, trí thông minh và lòng quyết tâm của chính nhân dân VN. Nhưng trong thế giới liên đới ràng buộc với nhau hiện nay, chúng tôi sẽ cần đến sự giúp đỡ của các quốc gia khác để thắng cuộc chiến tranh giành độc lập, để xây dựng trong khi vừa chiến đấu và để kiến thiết và phát triển quốc gia khi khủng bố chấm dứt. (Xem tiếp trang 51)

Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG tuyên bố tại phi trường Honolulu

THÔNG-CÁO CHUNG VIỆT-MỸ SAU HỘI-NGHỊ HONOLULU

Một bản thông cáo chung đã được công bố cùng với bản « Tuyên ngôn Honolulu » sau khi các nhà lãnh đạo Việt Mỹ kết thúc cuộc Hội nghị tối cao.

Sau đây là bản dịch « không chính thức » của Việt tấn Xã.

Thảo luận hào hứng và thân hữu

1) Tổng thống Hoa kỳ cùng Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia và Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung Ương Việt Nam Cộng Hòa đã kết thúc ba ngày thảo luận hào hứng và thân hữu, và sự thỏa hiệp căn bản của các vị lãnh đạo nói trên về mục đích và chính sách, đã được tuyên bố trong bản Tuyên ngôn Honolulu do đôi bên công bố ngày thứ tư. Thêm vào đó, đôi bên đã có dịp kiểm điểm sâu rộng vào nhiều vấn đề khẩn cấp riêng biệt, ở cấp Thủ tướng Chính phủ và luôn cả cấp Bộ Trưởng nữa. Kết quả qua những cuộc thảo luận trực tiếp này được trình bày trong những đoạn sau của bản thông cáo này. (Xem tiếp trang 29)

Các vị lãnh đạo Việt Mỹ trước khi vào bàn Hội Nghị

Digitized by Google

TRUNG-TƯỚNG CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA NÓI CHUYỆN VỚI TOÀN QUÂN VỀ KẾT QUẢ HỘI-NGHỊ HONOLULU

(Tiếp theo trang 3)

Mọi việc mà Chánh phủ Huê Kỳ giúp đỡ chúng ta phát triển về giáo-dục, kinh tế, canh-nông, đồng-bào ty-nạn Cộng-sản, mà tôi vừa nói trên đều nhằm vào việc xúc-tiến mạnh-mẽ chương trình bình-định xây-dựng nông-thôn của Chánh phủ ta trong năm 1966 và các năm kế tiếp, chẳng những để hàn gắn lại một cách nhanh-chóng những gì Việt-Cộng đã phá-hoại của đồng-bào, thứ nhứt tại nông-thôn, mà còn phát-triển thêm những gì đang thiếu thốn hay đã lỗi thời, bằng cách xây-cất thêm nhiều Trường học từ thôn-ấp lên đến thị-thành, thêm thầy giáo, thêm sách vở, bằng cách xây-cất thêm bệnh-xá, chẩn y.viện, nhà hộ sinh, thêm bác-sĩ, thêm y-tá, thêm nữ hộ-sinh, bằng cách giúp đỡ thêm máy cày, dụng cụ nông-nghiệp, phân bón, hạt giống, chuyên.viên chỉ dẫn trồng-trọt, bằng cách giúp đỡ đồng-bào ty.nạn Cộng-Sản có nơi ăn chốn ở phù-hợp, có vệ-sinh, có thuốc men, các con em trong các trại định-cư, tạm cư, được tiếp tục học-hành, và dần dần giúp đồng bào ty-nạn Cộng.Sản tạo lại đời sống bình thường đã bị gián-đoạn.

Ngoài ra, 2 Chánh-Phủ cũng đã nghiên.cứu mọi kế-hoạch nhằm ổn-định nền kinh-tế quốc-gia cùng mọi biện.pháp thiết thực ổn.định giá cả hằng ngày, thành-lập thêm các cơ.quan tiếp tế, các Hợp-Tác-Xã, cung cấp thích-ứng nhu cầu thiết-yếu của đồng bào, với giá cả phù-hợp với lương tiền của các giới cần được giúp đỡ. Và ngân-khoản viện-trợ kinh-tế cũng được dự.trù gia-tăng gấp đôi so với năm trước.

Ngoài các vấn-đề liên quan đến chương-trình phát-triển xã hội và canh-tân đời sống của đồng bào tôi vừa nói trên, trong Hội-Nghị Honolulu vừa qua, cấp lãnh-đạo Huê-Kỳ và Việt-Nam cũng đã duyệt lại tình-hình Việt-Nam cùng tình-hình quốc-tế liên quan đến công cuộc chống Cộng-Sản xâm lăng tại xứ sở chúng ta và công cuộc bảo-vệ tự-do và duy-trì an-ninh trên vùng Đông.Nam-Á này.

Về vấn-đề trọng-đại của dân tộc chúng ta là Chiến-Tranh và Hòa.Bình, các anh em cũng như đồng bào hẳn đã được nghe chúng tôi xác nhận nhiều lần trước quốc-tế và với những quốc.gia đồng-minh cùng chiến-đấu và viện-trợ chúng ta, cũng như đã cảnh.cáo nhiều lần kẻ địch xâm-lăng rồi. Ta đã cho thế-giới thấy rằng, và ai cũng đã thấy rõ ràng :

Thứ nhất : Chiến-tranh hiện tại là một cuộc chiến-tranh do Cộng.Sản chủ xướng, có kế-hoạch, giai.đoạn, phát-động từ hình-thức du-kích ngay từ năm 1954 và tiến dần đến một cuộc xâm-lăng quy-mô, trắng trợn, công.khai từ miền Bắc vào, do nguy quyền Hà.Nội trực-tiếp chỉ-huy, dưới sự yểm trợ công.khai của khối Cộng-Sản về mọi mặt.

Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ tiếp ông Bộ Trưởng Canh nông Hoa Kỳ Freeman

Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG trả lời một câu hỏi của báo chí trong cuộc họp báo của Phái đoàn Việt Nam tại Honolulu

Thứ hai : Hiệp-Định Genève 1954 là do chính bọn Việt Minh Cộng-Sản bán nước cấu-kết với Thực-Dân Pháp ký kết chia đôi đất nước, rồi cũng chính bọn chúng trắng trợn vi-phạm ngay sau đó, bằng cách để lại vũ-khí và cán-bộ Cộng-Sản nằm vùng tại miền Nam, tuyên-truyền lũng-đoạn hàng ngũ quốc-gia chúng ta, phá-hoại, ám-sát, tổ-chức du-kích rồi đơn.vị chính-quy, dọn đường cho cuộc xâm-lăng từ miền Bắc khởi đầu từ năm 1958.

Thứ ba : Cái gọi là « Mặt Trận Giải-phóng Miền Nam » mà Việt-Minh Cộng-Sản cho là đại-diện nhân-dân miền Nam ai cũng thấy chỉ là một bọn tay sai dắc-lực của bọn chỉ huy chánh-trị lẫn quân sự Trung.ương Cục miền Nam và của hệ-thống đảng Cộng-Sản từ Nam chí Bắc, và là một trò hề trá hình bịp bợm dân lành bỉ ổi nhứt. Sau 6 năm phá hoại, khủng bố, giết chóc, bóc lột dân lành, để bịp bợm quốc tế và lừa dối nhân dân miền Nam, bọn Việt Minh Cộng Sản đã tạo ra cái Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đó chỉ vào năm 1960 để dán cho chúng một nhãn hiệu vương đạo gọi là Giải Phóng. Đối với chúng ta, Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam là Cộng Sản, là kẻ phản bội Tổ Quốc, đắc tội với Nhân dân, Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam cùng với chủ của chúng là nguy quyền Hà-Nội là tay sai của Trung Cộng, đều là bọn Cộng Sản xâm lăng phá hoại không hơn không kém, chỉ chủ trương nô lệ hóa dân tộc ta và dâng cả nước Việt Nam biến thành một quận huyện của Tàu Cộng và một công cụ của chủ nghĩa.

Thứ tư : Dù với bao nhiêu thiện chí hòa bình của cả Thế-giới, Trung Cộng và Hà Nội cũng vẫn ngoan cố, ngông cuồng tiếp tục xâm-lăng miền Nam và Đông-Nam-Á mặc cho nhân.dân miền Bắc phải lầm than, mặc cho nhân-dân miền Nam phải chịu tang tóc từ hơn 10 năm nay.

Do đó, lập-trường của chúng ta rất *rõ-rệt* và vẫn *trước sau như một*.

1.— Cộng.sản xâm lăng phá.hoại phải chấm dứt xâm-lăng phá-hoại dưới mọi hình thức.

2.— Đảng Cộng.sản dù trá hình đến đâu cũng không thể có trong đời sống chánh-trị quốc.gia chúng ta được, và con người Cộng-sản dù trá hình đến đâu cũng không có quyền sống chung với chúng ta được.

Digitized by Google

3.— Hòa Bình đến với chúng ta phải là một nền hòa bình chân chính, có bảo-đảm, để nhân-dân ta có an-ninh thực-hiện Tự-Do, Dân-chủ, thực thi cách-mạng xã-hội, kiến thiết xứ-sở, trong một quốc-gia hoàn-toàn độc-lập về lãnh-thổ và chủ-quyền, hầu góp phần xây-dựng Hòa-Bình và Thịnh-vượng chung của Thế-giới và Nhân-Loại.

4.— Lãnh-thổ ta phải được thống-nhất độc-lập; toàn-thể Dân-tộc ta phải được sống trong Tự-Do, Dân-chủ và Hạnh-phúc.

— Và chúng ta, *Dân Quân nhất trí, đoàn kết*, quyết-tâm thực hiện cho kỳ được những *mục tiêu* mà tôi đã nêu, trên *lập trường* vững-chắc mà tôi đã trình bày, vì mục tiêu đó là mục tiêu của quốc-gia dân-tộc, lập-trường đó là lập-trường của quốc-gia dân tộc chúng ta, và chính cả thế thế-giới yêu chuộng Tự-do và Hòa Bình cũng nhìn nhận là chính đáng. Vì nhìn nhận công cuộc chiến-đấu của chúng ta là chính đáng, vì nhìn nhận lập-trường của chúng ta là lập-trường bảo vệ Tự-do và Hòa-Bình của Thế-giới và Nhân loại, nên đã có 95 quốc gia thừa nhận chúng ta và 39 quốc-gia tích-cực tham gia chiến đấu giúp đỡ chúng ta.

Hơn thế nữa, chúng ta cũng đã cho Thế-giới thấy rằng, chúng ta không chủ-trương chiến-tranh, vì hiếu-chiến mà chỉ chiến-đấu vì tự-vệ, vì quyết-tâm bảo vệ hòa-bình chẳng những cho chúng ta mà cho cả vùng Đông Nam-Á và Thế giới, vì quyết-tâm đánh tan xâm-lăng tại Việt-Nam này để tránh họa xâm-lăng và chiến tranh khốc-liệt hơn cho toàn-thể Nhân-loại. Vả lại, trong lúc Cộng-sản xâm-lăng hành-động hiếu chiến, thì ta lại hành-động hiếu-hòa, trong lúc Cộng-Sản nỗ-lực tàn-phá, khủng-bố, giết-chóc, bần cùng hóa nhân-dân thì ta lại nỗ-lực xây dựng lại nông-thôn, chiêu-hồi, thực thi công bằng và cải tiến xã hội, phát triển đời sống mới ở thôn ấp, phồn thịnh hóa xứ sở, xây đắp cơ cấu dân chủ cho quốc gia.

Chiến hữu các cấp,

Như vậy, anh em đã thấy rõ:

— *Mục tiêu Hội Nghị Honolulu* là 2 quốc gia Huê-Kỳ và Việt Nam:

— Nỗ lực chiến thắng Cộng Sản xâm lăng phá hoại

— Nỗ lực thực hiện cách mạng xã hội

— Quyết tâm xây dựng dân chủ vững mạnh

— Nỗ lực cải thiện đời sống nhân dân,

tiến đến một nền hòa bình chân chính trường cửu cho đất nước chúng ta trên căn bản một quốc gia hoàn toàn độc lập, Tự do và Thịnh vượng.

Tinh thần hội nghị Honolulu là tinh thần bình đẳng và thân hữu giữa hai dân tộc Việt Nam và Huê kỳ, là tinh thần cộng tác mật thiết và Tin nhiệm đặt trên niềm Tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của xứ sở chúng ta với sự giúp đỡ của một quốc gia bạn chân thành.

Và *Kết quả hội nghị Honolulu là*:

Tăng cường phương tiện viện trợ dưới mọi hình thức thiết thực nhằm vào việc thực hiện các mục tiêu quốc gia một cách tích cực hữu hiệu.

Ngoài ra, còn xác nhận trước thế giới sự *quyết tâm liên kết* của hai dân tộc Huê kỳ và Việt Nam để chiến thắng xâm lăng, tại xứ sở này, đồng thời cũng để cho Cộng sản xâm lăng thấy rõ ràng không khi nào chúng sẽ thắng được, trước sự cương quyết của dân tộc ta, của tất cả các quốc gia đồng minh hiện diện cũng như đang ủng hộ ta.

Nhìn lại tình hình nội bộ, với sự ổn định chánh trị trong 8 tháng qua, Chính phủ đã cố gắng trên mọi mặt thực hiện một phần chương trình đã quy định, và với đà này chương trình năm 1966 sẽ được xúc tiến mạnh mẽ với sự vận dụng phương tiện quốc gia cũng như viện trợ tích cực của các nước bạn để đến cuối năm 66, chúng ta sẽ có một thành quả rõ rệt hơn.

Riêng về quân sự, sau các thất bại nặng nề trong mùa mưa 65 làm cho chúng không thực hiện được mộng chiếm thêm đất đai và lủng đoạn nội tình chính trị của ta, chỉ trong vòng một tháng từ Tết đến nay, mà ta đã giết và bắt được 3.468 địch, loại khỏi vòng chiến ngót 4.000 tên khác, tịch thu 857 vũ khí, tịch thu và phá hủy 512 tấn lúa, 122 tấn gạo, nhiều cơ sở y tế và dụng cụ y khoa, giúp dân vùng Phú Yên thu gặt được 29.232 tấn lúa trong mùa này. Ngoài ra, còn có 1.218 cán bộ quân sự và chính trị Việt Cộng đã hưởng ứng trở về hợp tác với chúng ta.

Như vậy chúng ta thấy rằng quân Cộng sản xâm lăng sẽ chắc chắn thảm bại trong chiến cuộc này.

Anh em thân mến,

Hôm nay, trước Toàn quân, tôi xin nhắc lại trong giai đoạn chiến đấu quyết liệt cho sự mất còn của lãnh thổ và dân tộc ta hiện nay, *Quân đội là trường cột của xứ sở*, người chiến sĩ dù ở phương vị nào, dù ở chỗ nào, cũng vẫn là *niềm tin của dân tộc*, vì chúng ta không thể có một thắng lợi nào trên bình diện nào nếu chúng ta không thắng địch xâm lăng ngoài trận tuyến trước đã.

Lập trường của Quân đội là *lập trường yêu nước và thực tiễn* tranh đấu của toàn thể nhân dân. Bổn phận của người chiến sĩ là bổn phận của *người công dân yêu nước* và hành động của người chiến sĩ là hành động của *người cán bộ xây dựng quốc gia*.

Thực thi « *Toàn Quân Đoàn Kết* » dưới tôn chỉ *Quốc Gia - Danh Dự - Trách Nhiệm* » và thực thi « *Dân Quân - Cá Nước* » trong tinh thần « *Dân Quân Đoàn Kết Quyết Thắng* » đó là điều tất yếu để cứu nước.

Chiến sĩ chúng ta phải làm thế nào cho sự hy sinh của chúng ta được xứng đáng — Dân tộc chúng ta phải làm thế nào để tỏ ra xứng đáng với truyền-thống một dân tộc anh dũng — Có như vậy chúng ta phải xứng đáng với sự trợ lực của toàn thể thế giới đang hỗ trợ chúng ta trong công cuộc chiến đấu này. Có như vậy chúng ta mới thắng.

Thân ái chào toàn thể anh em.

Phó Tổng Thống Hoa Kỳ Robert Humphrey đã đến Saigon cùng các nhà Lãnh đạo Việt Nam sau Hội Nghị Honolulu

Sáng ngày 13-2, Phó Tổng Thống lên đường trở về nước. Ông tuyên bố: Những ngày viếng thăm VN của tôi thật là độc đáo

Digitized by

HÌNH ẢNH THỜI SỰ

Hồi 19 giờ tối 21-2-66, Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG và Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ đã đến chủ tọa buổi lễ ngày Xã-Hội-Mới được tổ chức trọng thể tại hoa-viên dinh Độc-Lập với sự hiện diện có đông đủ các Tướng lãnh và quân-dân-chính. *(Sài Gòn ảnh xã)*

Sáng 21-2-66 Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ họp báo tuyên bố thành quả hội nghị Honolulu và thành phần mở rộng của Nội Các Chiến Tranh

Trong những ngày trước Tết Bính Ngọ, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng đã đi thăm viếng các thương binh binh điều trị tại Tổng Y Viện Cộng Hòa

Ngày 30-1-66, một buổi lễ phóng thích 24 tù binh VC Bắc Việt đã được cử hành tại Bến Hải dưới quyền Chủ tọa của ông Ủy Viên Nội Vụ và Trung Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn I và VII/CT kiêm Đại biểu Chính Phủ Trung Nguyên Trung Phần. *Hình trên :* Số tù binh VC đang đợi giờ trả về bên kia Bến Hải

Ngày 17-2, như thường lệ mỗi chiều thứ năm, Hội Bạn Thương Binh đã thăm viếng anh em Thương Bệnh binh tại Tổng Y Viện Cộng Hòa. Lần này lại có cả các Chiến hữu Hoa Kỳ tham dự

3 tù binh Bắc Việt đã tình nguyện chọn tự do và ở lại Miền Nam

Digitized by Google

Diễn văn của Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị Kỷ niệm Đệ I chu niên thành lập Tổng Cục C.T.C.T.

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

và những nỗ lực của Chiến tranh Chính trị

Ngày 5-2-1966, Lễ kỷ niệm Đệ nhất chu niên thành lập Tổng Cục Chiến tranh Chính trị đã được tổ chức tại Huế, và trong dịp này, Thiếu Tướng Huỳnh Văn Cao, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến tranh Chính trị đã đọc một bài diễn văn trong đó rất nhiều vấn đề quan trọng được đề cập tới, như vấn đề mục tiêu của Chiến tranh Chính trị, nhiệm vụ của Chiến tranh Chính trị hoặc những nỗ lực chính sẽ được thực hiện trong năm tới. C.S.C.H. xin đăng nguyên văn bài diễn văn đó dưới đây như một tài liệu cần thiết cho những công tác Chiến tranh Chính trị hiện tại.

Kính thưa Trung Tướng Chủ Tọa,

Kính thưa quý vị quan khách Quân Dân Chính,

Trưởng thành trong thời loạn và đứng trước quốc nạn, hỏi Quân Lực Việt Nam phải làm gì ? Trước hết phải quan niệm cho đúng. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa là ai, bởi đâu mà có ? Quân lực Việt Nam Cộng Hòa là lực lượng chính yếu của quốc gia gồm đủ các thành phần xã hội, tôn giáo, địa phương và đảng phái, tiêu biểu cho sức mạnh, đoàn kết và kỷ luật. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa do Dân mà có, vì Dân mà chiến đấu hy sinh. Khi một chiến sĩ ngã gục trên chiến trường, đừng gọi đó là một quân nhân tử trận, mà chính là một công dân vì Quốc gia, Trách Nhiệm và Danh Dự đã hy sinh bản thân mình cho Dân cho Nước. Bởi thế khi Quân lực Việt Nam Cộng Hòa chiến đấu tức là nhân dân đang chiến đấu vậy. Tất cả đó là sự thật. Nhưng từ bao lâu nay chẳng mấy ai nhìn nhận thông cảm, ngay cả những chiến sĩ đang ngày đêm gối cát giữa sa trường. Sở dĩ để nói lên sự thật quý giá đó, để nói lên sự thật cao đẹp ấy qua các tầng lớp Dân và Quân, sở dĩ là để bảo toàn sự thật tuyệt đối ấy nên ngành Chiến tranh Chính trị mới được thành lập đến nay vừa chẵn một năm tròn.

Mục tiêu Chiến tranh Chính trị

Mục tiêu của Quân lực là giết giặc cứu dân, diệt thù giữ nước thì Chiến tranh Chính trị là động cơ của lòng kiên trinh, hăng say chiến đấu của tinh thần phấn khởi chịu đựng gian khổ ; Chiến tranh Chính trị là động lực của sự hy sinh cao nhất, hy sinh sanh mạng của người chiến sĩ.

Nhân dân có thể hỏi Quân đội rằng : từ bao nhiêu năm nay, nhân dân đã đóng góp những người con thân yêu cho Quân Đội để làm gì, và chiến đấu cho ai ? Chiến tranh Chính trị phải trả lời với những chứng minh cụ thể, để nhân dân thấy rõ sự đóng góp rất hữu ích và cần thiết ngõ hầu thực hiện hoài bão thiết tha nhất của Dân tộc. Muốn thực hiện hoài bão đó thì giữa Quân Đội và Nhân Dân giữa những người Quốc Gia cũng hàng ngũ chống Cộng, hãy đừng bao giờ phân biệt màu sắc địa phương hay tôn giáo, hãy thật tình thương yêu nhau, hãy đem hy sinh xoa dịu tang tóc, lấy tình thương lấp bằng thù hận và tận hiến tim mình để hàn gắn mọi tranh chấp đổ vỡ, ngõ hầu xây dựng một nền Hiến Chính thật sự Dân chủ cho Đất Nước.

Quân Đội tự hỏi : muốn chiến thắng phải làm sao ? Chiến Tranh Chính Trị phải nêu cao lý tưởng chiến đấu cho toàn quân, xây dựng đạo đức cách mạng cho cán binh, lành mạnh hóa hàng ngũ, nội bộ, nhứt là thực hiện tình đoàn kết huynh đệ trong hàng ngũ, nêu cao gương trung dũng để ngăn người như một hết lòng tận trung báo quốc.

Quân thù cũng có thể đặt câu hỏi rằng : vì sao các anh háo chiến, người với người sao nỡ giết nhau, người trong một nước sao đành hại nhau ? Chiến Tranh Chính Trị phải giải thích rành mạch vì sao bạn hóa thù ? Ai gây nên tội đối với Tổ quốc thân yêu ? Ai thủ đoạn gian manh phơi bày bao cạm bẫy để gây cho thanh niên lầm lạc, đồng bào đau khổ tang tóc, non sông điêu tàn vì chiến họa. Chiến tranh Chính trị phải xác nhận cho mọi người rõ : Cộng sản là đầu mối của hỗn loạn quốc gia và chiến tranh Thế giới, vì người Cộng sản chỉ muốn lấy chiến tranh làm hoài bão và hận thù làm cứu cánh, chối từ tình thương và lẽ phải, người Cộng sản chỉ muốn độc tài, cố chấp, cực đoan và chia rẽ.

Quân đội Đồng minh có thể hỏi rằng : vì sao đánh nhau mãi ở xứ này ? Vì sao lại phải nhờ chúng tôi giúp đỡ ? Chúng tôi sẽ giúp những gì cho các bạn ? Chiến tranh Chính trị phải trình bày đường ngay lối chính, giữ gìn tình thân thiện giữa đôi bên, bảo toàn quyền lợi cho Dân cho Nước, nói lên nền văn hiến của Dân tộc qua sự ghi ơn xứng đáng đối với những người thân hữu ân nhân.

Đó là những mục tiêu Chiến Tranh Chính Trị ngày nay.

Nhiệm vụ Chiến Tranh Chính Trị

Nhưng muốn đạt những mục tiêu này, nhiệm vụ trước tiên là phải xây dựng tư tưởng, phát triển tổ chức, tân tiến kỹ thuật. Thật vậy, phải làm sao cho các cấp trong Quân đội chấp nhận chiến tranh chính trị là cả một vấn đề đòi hỏi lòng chân thành tận tụy của những người lãnh trách nhiệm cũng như sự tín nhiệm ủy thác của những người giao phó trách nhiệm, ngoài ra các yếu tố thời gian và sự việc cụ thể lại rất là cần thiết. Hơn thế, còn phải làm sao cho có được sự thông cảm đối với mọi tầng lớp nhân dân, tuy không đến nỗi nan giải, nhưng thật rất là khó khan.

Khi thâu thập được một số những yếu tố vừa kể, mới có thể bắt đầu phát triển tổ chức. Nói đến tổ chức là nói đến nhân sự, phương tiện và thời gian. Tuy nhiên vấn đề này có thể được giải quyết thanh thỏa khi có sự tận tình giúp đỡ của các cấp trong Quân đội.

Đề cập đến vấn đề kỹ thuật, là tế nhị. Có tư tưởng, có tổ chức nhưng làm sao phát minh kỹ thuật. Khi ông chủ nhà mua về một chiếc xe hơi, cho cậu con trai cầm lái, thật là lý tưởng, nhưng chắc chắn cậu phải tập lái một thời gian trước khi cầm lái một mình. Và đó chính là lý do cho sự hiện diện của phái đoàn cố vấn Trung Hoa Dân Quốc cũng như các thân hữu đồng minh khác tại nơi đây. Lẽ dĩ nhiên là khi cậu vững cầm tay lái thì xe nhà cậu tha hồ chạy, có thể dự đua với các xe khác cũng được.

Muốn gặt hái nhiều thành quả trong mỗi giai đoạn cũng như muốn xây dựng nền tảng vững vàng cho tương lai quân đội và đất nước thì nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, phát triển tổ chức, tân tiến kỹ thuật là một nhiệm vụ thường xuyên và trường kỳ của Chiến tranh Chính trị.

Công tác Chiến tranh Chính trị trong năm qua

Trong năm qua, những nỗ lực chính nhằm vào những công tác sau đây :

THỨ NHẤT : Thành lập Tổng Cục tại Trung Ương, thành lập các Khối, Phòng, Ban Chiến tranh Chính trị trong các Quân Binh Chủng, các đơn vị và Nha Sở. Thành lập Cục Chính Huấn và Trường Đại Học Chiến tranh Chính Trị. Cải tiến các Cục An ninh, Tâm lý Chiến, Quân Tiếp Vụ, Xã hội và các Nha Tuyên Ủy Phật giáo, Công giáo, Tin lành.

Thật tình mà nói, chưa có thể hoàn thành các tổ chức này trong một năm. Nhân sự chỉ mới thực hiện 1/3 trên tổng số và còn đang chờ đợi bảng cấp số chính thức. Phần lớn nhân sự đều mới mẻ đối với nhiệm vụ Chiến tranh Chính trị.

THỨ HAI : Trong lãnh vực binh vận, đã cố gắng tối đa để lo cho gia đình binh sĩ về nhà ở, quân tiếp vụ, lo lắng chương trình ủy lạo thương binh lúc đang điều trị cũng như khi xuất viện, chăm sóc việc chôn cất tử sĩ, trợ cấp kịp thời cho gia đình tử sĩ. Đặc biệt theo dõi và giúp đỡ tối đa cho binh sĩ được đi phép, các trung tâm huấn luyện và quân trường được cải tiến thêm về phương diện vật chất cũng như tinh thần. Trình diễn văn nghệ có tính cách hoàn toàn giải trí, đồng thời khởi sự phát huy văn nghệ chiến đấu.

(Xem tiếp trang 50)

Digitized by Google

CÙNG CHUNG GIỚI-TUYẾN

SƯ-ĐOÀN MÃNH HỔ ĐẠI HÀN

Tại sao gọi là Sư đoàn Mãnh Hổ ?

Vào tháng Sáu năm 1949, có một Sư đoàn được thành lập, hoạt động như một lực lượng có nhiệm vụ giữ an ninh để cho vòng đai thủ đô Hán Thành với danh hiệu là Sư đoàn Phòng vệ Thủ đô. Khi chiến tranh Đại Hàn bùng nổ, đại đơn vị này lại lấy danh hiệu là Sư đoàn Bộ binh Thủ đô. Khi CS mở cuộc xâm lăng vào Nam Hàn tháng Sáu năm 1950, Sư đoàn này được lệnh ngăn chặn đường tiến của Cộng quân. Đứng đầu trong những trận đụng độ với địch, Sư đoàn đã hùng lấy những trận đánh vô cùng khốc liệt ở Uijongbu, trên sông Hàn và ở vùng Chin Chunarea.

Trong suốt những cuộc hành quân hoạt động trong chu vi ở miền duyên hải Pusan, Ahn-Kung, Kyung Joo, Sư đoàn Bộ binh Thủ đô đã đạt được nhiều chiến thắng vẻ vang. Và sau đó với cuộc đổ bộ thành công lên Inchon do tướng Mac Arthur chỉ huy, Sư đoàn đã tiến vào miền Bắc Đại Hàn. Sư đoàn đã vượt vĩ tuyến 38 để giải thoát cho dân chúng đang chịu đựng sự đau khổ dưới chế độ Cộng sản.

Khi Trung Cộng nhúng tay vào chiến tranh Đại Hàn, Sư đoàn đã thực hiện một chiến lược rút lui. Mùa đông năm 1950, Sư đoàn từ Hung-Nam di chuyển về hải cảng Hukhe để tổ chức lại cuộc phản công chống lực lượng Cộng quân.

Đến mùa Thu năm 1952, Sư đoàn trở về nhiệm vụ của mình là bảo vệ Thủ đô cho đến tháng 7 năm 1953, khi mà hiệp ước đình chiến việc ký kết giữa hai miền Nam Bắc Hàn, sau hơn ba năm chiến đấu. Trong suốt thời gian này, Sư đoàn Thủ đô không ngớt tạo được những thành tích anh-dũng. Con số thiệt hại của Cộng quân trong những trận đụng độ với Sư đoàn tính ra trên 9.920 người chết, số địch bị bắt trên 91.000 tên, tịch thu 31.100 súng đủ loại. Tổng số xe thiết giáp, chiến xa và các loại xe của quân Cộng sản bị phá hủy lên tới 382 chiếc. Những thành quả này chứng tỏ những hoạt động hữu hiệu và anh dũng của Sư đoàn, đã tạo cho Sư đoàn cái tên Mãnh Hổ.

Tháng 8 năm 1956, Sư đoàn Mãnh Hổ được chỉ định đảm trách nhiệm vụ chiến đấu tại Việt Nam Cộng Hòa do Quốc hội Đại Hàn phê chuẩn. Mãnh Hổ là tục danh theo đó Sư đoàn mô tả như mang một tính chất thiện chiến và mạnh mẽ.

Cho đến nay Sư đoàn này đã được Tổng Thống Đại Hàn tuyên dương công trạng năm lần và Tổng Thống Hoa Kỳ tuyên dương công trạng một lần. Thêm vào đó, Sư đoàn còn được Quốc hội Đại Hàn tuyên dương một lần nữa, đó là chưa kể 42 lần khác tuyên dương công trạng trước Quân đội và Quân Binh chủng.

Nhân lễ kỷ niệm ngày xuất quân của Sư Đoàn MÃNH HỔ Trung Tướng CHAE gắn huy chương lên Quân-Kỳ Sư-đoàn

Tiểu đoàn Chae-Kou hay là một Đại úy Đại Hàn nêu gương hy sinh cao cả

Tiểu đoàn 3 do Trung tá Park làm tiểu đoàn trưởng. Trung tá Park cho biết tiểu đoàn này lấy tên là tiểu đoàn Chae - Kou. Ông Kou là một Đại úy, sĩ quan huấn luyện viên Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn. Trước khi được lệnh qua VN, những quân nhân của Sư đoàn này đều được huấn luyện một cách kỹ lưỡng. Trong một cuộc thực tập ném lựu đạn cho một nhóm binh sĩ, một trái lựu đạn vô tình sút chốt. Đại úy Kou đã tự hy sinh thân mình bằng cách nằm đè lên trái lựu đạn nổ tung để cứu bao nhiêu sinh mạng của các binh sĩ khác. Để tưởng niệm người anh hùng quá cố, Trung tướng Chae đã đặt tên cho Tiểu đoàn 3 này là Tiểu đoàn Chae-Kou.

Tiểu đoàn Chae Kou đóng tại Phù Cát từ ngày 23 tháng giêng năm 1966 với nhiệm vụ đặc biệt đánh phủ đầu 5 tiểu đoàn Việt Cộng đóng rải rác xung quanh khu vực tỉnh Bình Định. Được trang bị với nhiều loại súng tối tân và có hai đại đội pháo binh 105 và 155 cùng đóng chung với tiểu đoàn. Từ khi tới đóng đến nay, Tiểu đoàn đã hai lần chạm súng với Việt Cộng và lần nào cũng đem chiến thắng về bồi đắp cho danh hiệu Chae Kou mỗi ngày một thêm vinh dự.

Trong trận đụng độ mới đây nhất xảy ra ngày 28 tháng giêng vừa qua tại Mỹ Hòa, Vĩnh Thường, Đại đội 9 của tiểu đoàn đã giết được 79 VC và bắt 49 tên khác làm tù binh, cùng tịch thu được một súng đại liên và 63 súng cá nhân đủ loại. Bên lực lượng Đại Hàn chỉ có ba người thiệt mạng và bảy người bị thương.

Trái với nơi đóng quân của Sư đoàn, ở đây binh sĩ hoạt động rất nhiều. Toán này tập dượt võ nghệ, toán kia đang đào hầm công sự phòng thủ. Xung quanh nơi đóng quân của Tiểu đoàn, trong từng lều vải cá nhân cách nhau khoảng hai ba thước, những binh sĩ Đại Hàn nằm chĩa súng ra phía ngoài đồi, sẵn sàng nghênh chiến.

Đặc biệt hơn nữa là ở đây người ta thấy có rất nhiều vỏ đạn đại bác. Hỏi thăm vị sĩ quan chỉ huy pháo đội, ông cho biết : từ ngày đóng quân tới nay, hai pháo đội của ông đã bắn hơn 5.000 quả đại bác vào những vùng được coi là nơi có Cộng quân ẩn nấu. Ông còn cho chúng tôi xem một đường kính được vẽ trên bản đồ cách nơi tiểu đoàn đóng khoảng 8, 9 cây số được coi là vùng Việt Cộng.

Với sự hiếu khách của người Đại Hàn khi làm việc thì nghiêm trang đứng đắn nhưng khi nói chuyện bao giờ nụ cười cũng nở trên môi dù câu chuyện chẳng có gì đáng cười vị sĩ-quan chỉ-huy pháo-đội ra lệnh bắn đại-bác biểu-diễn cho chúng tôi xem. Lệnh vừa truyền đi qua máy điện thoại những thân hình rắn chắc đen sạm vì gió núi gió biển liền ôm những quả đạn đại bác nặng hàng chục ký lanh lẹ thụt vào nòng súng. Những tiếng nổ vang rền đinh tai nhức óc, những tiếng nổ xé rít không gian để đưa những viên đạn nổ tung về bên kia vùng địch.

Digitized by Google

Mỗi người lính Đại Hàn đều là một võ sĩ Thái Cực Đạo

Truyền thống của dân tộc Đại Hàn rất chú trọng đến việc tự bảo vệ lấy danh dự của mình do đó trong Quân đội Đại Hàn, tất cả mọi binh sĩ đều được tập luyện Tve Kwon Do rất chu đáo. Mặc dù việc binh bề bộn, binh sĩ Đại Hàn mỗi sáng vẫn được tập luyện về môn võ cổ truyền này.

Cứ sau mỗi ba tháng lại có một kỳ thi cho các binh sĩ các cấp được dịp thử tài để được lên lớp.

Nhân dịp có khách viếng thăm, các sĩ quan Đại Hàn không bao giờ bỏ lỡ cơ hội trình bày cái dũng mãnh truyền thống của dân tộc mình. Một đống gạch gỗ được bưng ra, một số binh sĩ khoảng hai chục người, trần trụng trục để lộ những cánh tay khỏe, những bộ ngực nở nang, và sau những tiếng « hự » thật to, với những cái chặt, cái đá, cái sỉ tay, cái đầu đập xuống, những miếng gạch gỗ giờ đây chỉ còn là một đống vụn.

Nhưng như thế cũng chưa đủ ! Đó chỉ mới là cái sức mạnh thôi, ở đây binh sĩ Đại Hàn còn muốn biểu diễn cái đẹp nữa. Những điệu bộ nhịp nhàng những cái nhảy đá cao, những thế bắt súng bắt dao cũng đã được các binh sĩ biểu diễn quần thảo rất đẹp mắt khiến cho người xem phải ngẩn ngơ thầm phục.

Với sức mạnh đó với sự khéo léo dẻo dai đó, binh sĩ Đại Hàn rất mong muốn được đánh cận chiến với Việt Cộng.

Tình giao hảo giữa dân chúng địa phương và quân nhân Đại Hàn

Để nối chặt mối giây thông cảm với dân chúng địa phương, lực lượng Đại Hàn ở đây đem những hoạt động xã hội và tâm lý chiến đặt quan trọng ngang hàng với những cuộc hành quân diệt địch.

Trong tinh thần đó, Sư đoàn Mãnh Hổ thường tổ chức những buổi chiếu phim, những buổi phóng thanh, diễn kịch cho dân chúng địa phương xem. Đồng thời sư đoàn còn phái những đoàn y tế lưu động đi xem mạch phát thuốc, tiếp tế thực phẩm cho dân chúng và thiết lập những dự án tái thiết những nhà cửa cầu cống bị Việt Cộng phá hoại.

Để phổ biến môn võ tự vệ cho dân chúng, lực lượng Đại Hàn đóng tại đây cũng đã thành lập những lớp dạy và trình diễn Tae Kwondo.

Trong dịp Tết mới đây, để tỏ lòng cảm mến, các thân hào nhân sĩ địa phương đã tổ chức tiệc thiết đãi các sĩ quan Sư đoàn Mãnh Hổ tại Hội trường Sư phạm Qui nhơn và tổ chức những cuộc tặng quà Tết cho anh em binh sĩ Đại Hàn.

i chiến sĩ của Sư đoàn MÃNH là một « cây » Thái Cực Đạo

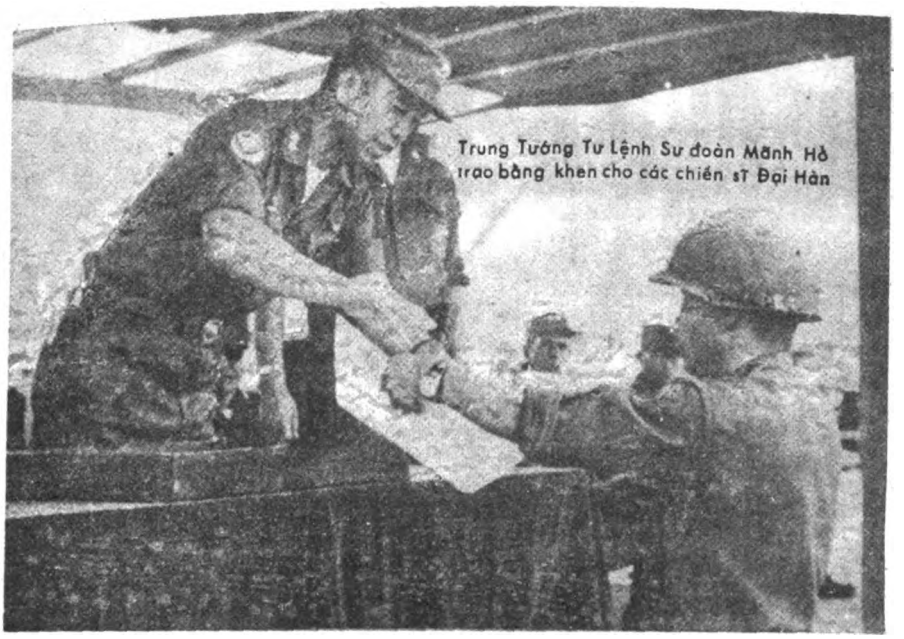

Trung Tướng Tư Lệnh Sư đoàn Mãnh Hổ trao bằng khen cho các chiến sĩ Đại Hàn

Chiến thuật của Đại Hàn là đợi địch đến thật gần mới đánh

Sau bữa cơm trưa, Trung tướng Chae sẵn sàng giải đáp các câu hỏi của phái đoàn khách viếng thăm. Sau đây là những câu hỏi và trả lời chính trong mười phút tiếp xúc với Trung tướng về tình hình quân sự và chiến cuộc.

Hỏi — Hình như Trung tướng có xin chánh phủ Đại Hàn gởi thêm quân qua Việt Nam, điều đó có đúng không ?

Đáp — Đúng vậy, vì Sư đoàn chúng tôi hiện nay chỉ có hai trung đoàn nên phải xin thêm một trung đoàn nữa.

Hỏi — Bao giờ Trung đoàn này đến Việt Nam ?

Đáp — Bao giờ đến là tùy chính phủ Đại Hàn.

Hỏi — Sư đoàn của Trung tướng có thể hoạt động ngoài phạm vi chiến thuật trách nhiệm không ?

Đáp — Khó lòng với hai trung đoàn hiện nay, nhưng nếu cần cũng có thể.

Hỏi — Tại sao Đại Hàn lại ít bị thiệt hại trong trận đụng độ với Việt Cộng ? Có bí quyết gì không ?

Đáp — Không có bí quyết gì cả ! Chỉ vì quân nhân Đại Hàn được huấn luyện kỹ càng và người lính biết tự bảo vệ lấy mình.

Hỏi — Chiến lược của Việt Cộng của Đại Hàn như thế nào ?

Đáp — Việt Cộng thường chiến đấu từng đại đội Quân đội Đại Hàn tăng cường phòng thủ và sẵn sàng bắn địch khi địch tiến đến thật gần, Chúng tôi thường ném lựu đạn nhiều hơn là dùng súng.

Chiến thuật của Đại Hàn là đợi địch đến thật gần mới đánh và binh sĩ chúng tôi rất thích đánh cận chiến.

Hỏi — Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn có thể đảm trách một nhiệm vụ quan trọng hơn ở V.N không ?

Đáp — Chúng tôi ở đây do sự thỏa thuận của chính phủ V.N. và Đại Hàn. Việc tăng cường hay [illegible] chúng tôi nhiệm vụ quan trọng hơn cũng đều do sự thỏa thuận của hai chính phủ cả.

1803 Việt Cộng đã bị lực lượng Quân đội Đại Hàn hạ trong mấy tháng qua

Kể từ mùa Thu năm ngoái, hỏi lực lượng chiến đấu Đại Hàn từ cửa biển Pusan đổ bộ lên Qui Nhơn với nhiệm vụ bảo vệ các cơ sở quân sự chính yếu, trục giao thông, đường xe hỏa, hướng dẫn những cuộc hành quân tấn công trong phạm vi chiến thuật trách nhiệm (TAOR), chuẩn bị việc hướng dẫn những cuộc hành quân yểm trợ ở bất cứ nơi nào trong vùng hoạt động của Quân lực V.N. Sư đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn, tính đến nay đã hạ 1803 VC. Trong số đó có 835 xác V.C. đếm được trong những trận đụng độ và 968 tên khác chết được đồng bọn mang đi.

Thêm vào đó, trong những cuộc hành quân lùng địch trong vùng rừng núi, Sư đoàn đã tiếp nhận 24 người ra đầu thú.

Sư đoàn đã mở được ba cuộc hành quân cấp Trung đoàn, 11 cuộc hành quân cấp Tiểu đoàn, 10 cuộc hành quân cấp Đại đội. Đồng thời để ngăn chặn phần nào sự tập trung quân đội của Việt Cộng, sư đoàn đã thực hiện 843 cuộc tuần thám kiểm soát các trục giao thông trong miền rừng núi.

Tổng kết số chạm súng với địch là 81 lần, thực hiện 1202 cuộc phục kích và kết quả thiệt hại về phía bạn được ghi nhận 48 người hy sinh, 146 người bị thương và một số người mất tích.

Với một lực lượng hùng hậu : với tinh thần chiến đấu thuần túy vì lý tưởng tự do, những chiến hữu gan dạ thích đánh cận chiến với địch muốn thu dọn chiến trường trong nháy mắt đáng làm cho dân tộc và quốc gia Đại Hàn hãnh diện vì họ.

Đến đây phái đoàn khách viếng thăm lại lên trực thăng, chào tạm biệt những người lính chiến Đại Hàn ở lại chiến đấu cho quê hương bạn được thoát khỏi tay CS, sớm đem lại hòa bình cho dân tộc VN cũng như hòa bình mà họ đem lại xứ Nam Hàn an lạc và cường thịnh hiện nay.

BẢO HOÀNG

Digitized by Google

TÌNH CHIẾN HỮU

Cuộc chiến tranh Việt-Nam cũng như bao nhiêu cuộc chiến tranh khác đã gây ra không biết bao nhiêu là mất mát, tang tóc, chia ly, loạn lạc.

Trong những chiến sĩ thương bệnh binh, nạn nhân của cuộc chiến tranh phát xuất từ mưu mô xâm lược của Việt Cộng, 56 thương binh mắc bệnh tê liệt đã được Bộ Quốc Phòng gởi sang điều trị tại Hoa Kỳ. Tại đây, họ được bác sĩ và nhân viên săn sóc và ứng dụng những phương pháp trị liệu khoa học giúp cho họ đã phục hồi được sức khỏe và một số lớn đã di chuyển được bằng xe.

Một nữ y tá Quân đội Việt Nam Cộng Hòa phụ giúp một thương binh tập đẩy một chiếc xe để tự di chuyển tại Bệnh Viện Cựu Chiến Binh Castle Point, Nữu Ước. Số thương binh Việt Nam hiện được điều trị tại bệnh viện này.

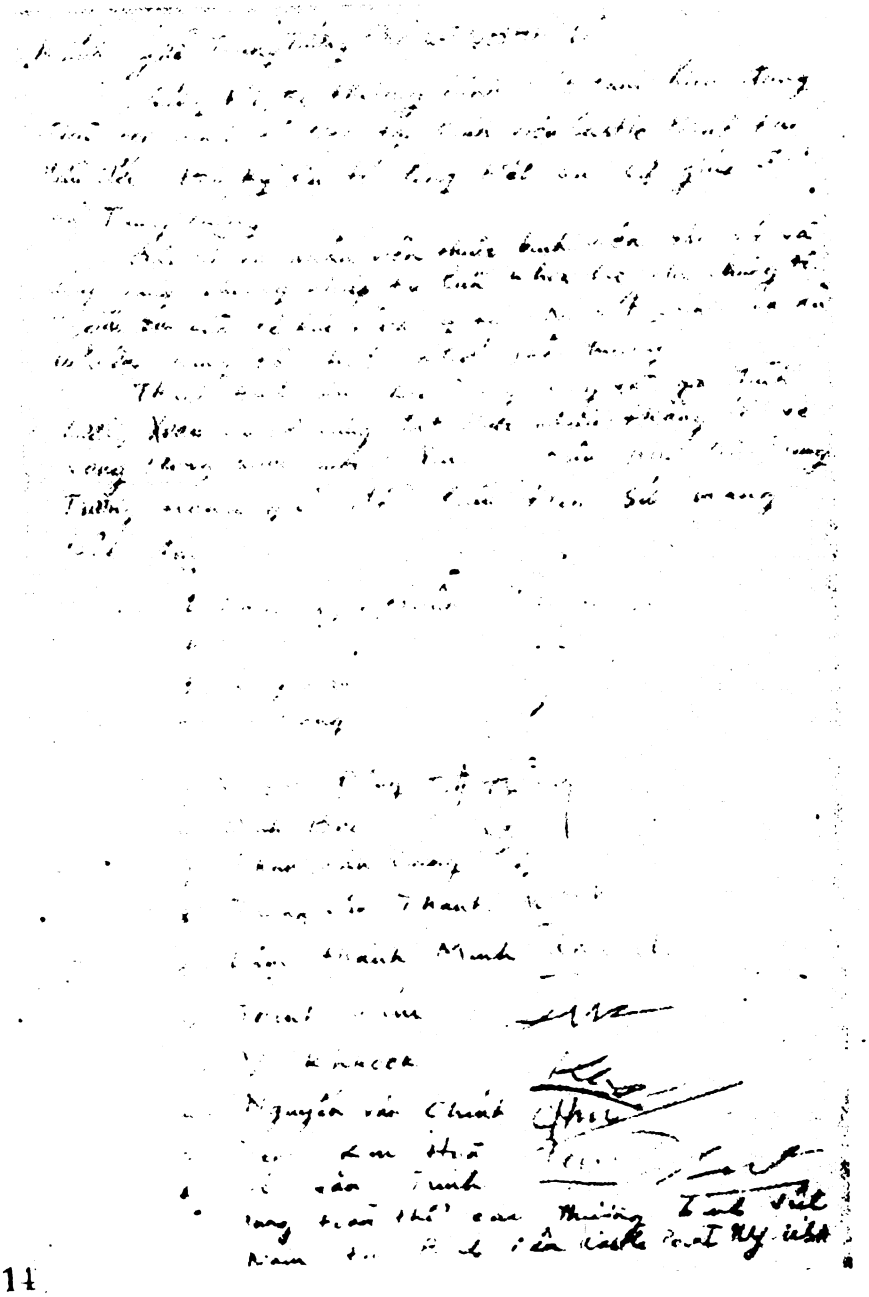

Trong một bức thư gửi cho TRUNG TƯỚNG Phó Chủ Tịch UBHPTƯ, Tổng Ủy Viên Chiến Tranh và Xây Dựng, các thương bệnh binh đã tỏ lòng biết ơn Chính phủ và sự giúp đỡ của Bộ Quốc - Phòng. Phúc thư, TRUNG - TƯỚNG NGUYỄN HỮU CÓ đã cảm ơn các anh em thương bệnh binh đã tỏ lòng kính mến đặc biệt của anh em đối với TRUNG TƯỚNG.

Bên đây là hình chụp lại lá thư của anh em thương binh và dưới đây chúng tôi xin đăng nguyên văn lá thư đó cùng lá thư trả lời của TRUNG TƯỚNG Phó Chủ Tịch UBHPTƯ.

Trong niềm cảm thông của tình Chiến Hữu thiêng liêng. CSCH xin mượn lời TRUNG-TƯỚNG cầu chúc anh em chóng bình phục, sớm hồi hương để sát cánh với toàn Quân, toàn Dân hoàn thành cuộc Cách mạng Cứu Quốc và Kiến Quốc.

★

Thư của anh em thương binh

Kính gửi Trung-Tướng Phó CTUBHPTƯ,

« Chúng tôi, 56 thương binh Việt-Nam hiện đang điều-trị bịnh tê liệt tại Bịnh viện Castle Point tại Nữu-Ước, Hoa-kỳ xin tỏ lòng biết ơn sự giúp đỡ của Trung-Tướng.

Bác-sĩ và nhân-viên thuộc Bịnh viện săn sóc và ứng dụng phương-pháp trị-liệu khoa-học cho chúng tôi. Ngoài ra, còn có Bác-sĩ và Y-tá Việt-Nam sát cánh và an-ủi nên chúng tôi bớt nhớ quê hương.

Thành kính cầu chúc Trung-Tướng và gia-đình hưởng Xuân vui vẻ cùng đạt được nhiều thắng-lợi vẻ-vang trong năm mới. Xin ơn trên phù hộ Trung Tướng mạnh giỏi để làm tròn sứ-mạng lãnh-đạo ».

Digitized by Google

Thư trả lời của Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ

Saigon ngày, 3-2-1966
Số 994/PQ/QS/BC

Trung Tướng NGUYỄN-HỮU-CÓ
Phó Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương
Tổng Ủy-Viên Chiến-Tranh và Xây-Dựng
Kiêm Ủy-Viên Quốc-Phòng
gửi
Các anh em Thương Binh
hiện điều trị tại Bệnh viện Castle Point
Nữu-Ước-Hoa-Kỳ

Các Chiến-hữu thân mến,

Tôi vô cùng cảm động khi nhận được thiệp chúc Tết chân thành của các anh em từ hải ngoại gửi về. Sự kiện này đã chứng tỏ lòng kính mến đặc biệt của các anh em dành cho tôi. Tôi thành thật cám ơn anh em về mối chân tình đó.

Mặc dầu luôn luôn bận rộn công việc Quốc-gia tôi vẫn thường xuyên theo dõi việc điều trị các anh em và vui mừng được biết, nhờ sự tận tâm săn sóc của các Bác-Sĩ, các nhân-viên trong Bệnh-Viện cũng như sự ủy lạo của các Việt-kiều tại Hoa-Kỳ, hầu hết các anh em đã mạnh khỏe, lên cân và đã sử dụng được những xe hai bánh để di chuyển. Sự ân cần săn sóc anh em đã nói lên ý nghĩa cao cả của tình nhân-loại, đồng thời là một bằng chứng cụ thể biểu dương lòng biết ơn của Tổ-Quốc đối với những người con đã hy sinh cho Chính-nghĩa.

Nhân danh Chính-Phủ, Quân-Đội và riêng cá nhân tôi xin cầu chúc anh em chóng bình phục sớm hồi hương để sát cánh với toàn Quân, toàn Dân hoàn thành cuộc Cách mạng cứu quốc và kiến quốc.

Thân ái,
Trung-Tướng NGUYỄN-HỮU-CÓ

KIỀU BÀO HẢI NGOẠI ĐỐI VỚI QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

Nhân dịp tết Nguyên Đán Bính Ngọ, toàn thể Việt kiều ở Hồng Kông tỏ lòng tri ân Quân Đội VNCH hiện đang chiến đấu chống Cộng và có nhờ Tòa Tổng Lãnh Sự Việt Nam tại Hồng Kông kính đệ lên TRUNG TƯỚNG Phó Chủ Tịch UBHPTƯ. Tổng Ủy Viên Chiến Tranh và Xây Dựng kiêm Ủy Viên Quốc Phòng một bông thiệp chúc Tết Quân Đội VNCH trên khung lụa vàng dài 2 thước, ngang 50 phân, nguyên văn như sau:

« NHÂN DỊP TẾT DÂN TỘC QUYẾT THẮNG, TOÀN THỂ VIỆT KIỀU Ở HỒNG KÔNG TRI ÂN QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ NHIỆT LIỆT THÀNH KÍNH CHÚC TRONG NĂM BÍNH NGỌ DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CHÁNH PHỦ, QUÂN ĐỘI SẼ LẬP NHIỀU CHIẾN CÔNG ANH DŨNG, HOÀN THÀNH SỨ MẠNG TIÊU TRỪ CỘNG SẢN XÂM LĂNG, ĐEM LẠI HÒA BÌNH VÀ THỊNH VƯỢNG CHO ĐẤT NƯỚC ».

Ký tên:

Nguyễn văn Hương	Nguyễn văn Liêm
Trương gia Hùng	Phạm huy Giang
Trương anh Mẫn	Huỳnh quang Trung
Lê hữu Hải	Lê văn Hai
Nguyễn văn Nhu	Nguyễn văn Tiến
Nguyễn quỳnh Hoa	Thành quang Ngọc
Minh Huyền	Lê quỳnh Liên
Đạm Phương	Lê mỹ Linh
Ngô Xuân	Thành quang Nhiêm
Đinh chí Minh	Hà Hiên
Nguyễn Thủy	Lý tô Hà
Nguyễn văn Nhã	Lý bửu Kiên
Nguyễn thúy Lịch	Lữ hồng Diên
Phùng Thanh	Trần cơ Ninh
La tú Liêm	Phạm văn Cúc
Lý sĩ Hưng	Trịnh Phú
Mạc quang Vinh	

Và một số nhiều chữ ký khác không đọc được.

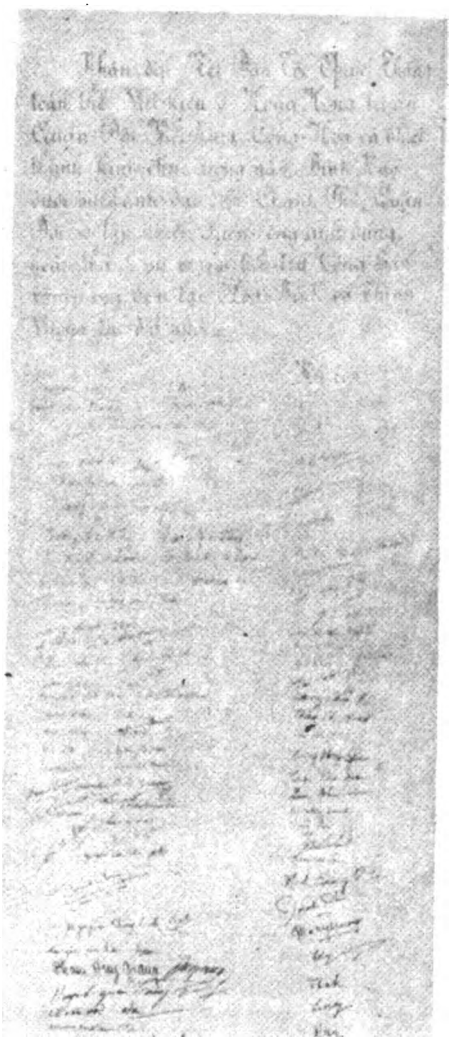

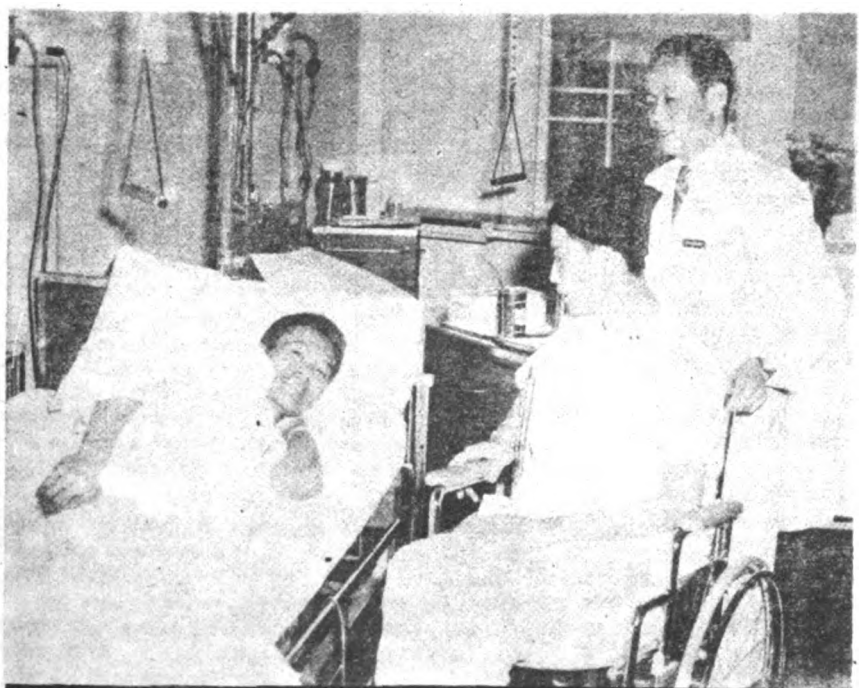

Bác sĩ Phạm Nhựt Hồng đẩy xe một thương binh Việt Nam lại gần giường một người bạn hiện cùng 54 người bị bệnh bại liệt được điều trị tại Bệnh Viện Cựu Chiến Binh Castle Point, Nữu Ước. Bác sĩ Phạm Nhựt Hồng là một trong 14 nhân viên đi theo các thương binh Việt Nam để tu nghiệp cấp tốc về khoa săn sóc bệnh nhân bại xụi.

Digitized by Google

BỘ TỔNG THAM MƯU BAN HÀNH

KẾ HOẠCH VUI SỐNG TRONG TOÀN QUÂN

★ Trẻ trung, vui tươi, hùng mạnh để thắng giặc

Từ ngày đất nước qua phân đến nay, chiến sử Việt Nam đã ghi nhiều thành tích, chiến công của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Với các chiến công làm nổi tiếng bao địa danh, Quân đội chẳng những đã giữ vững được miền Nam trong nhiều năm nay trước cả khối Cộng cấu kết xâm lược, mà còn làm sống lại cả truyền thống thượng võ, bất khuất của Quân đội. Tuy nhiên, nối tiếp được truyền thống oanh liệt đó là tiền nhân chưa đủ, Quân đội còn cần có một truyền thống đặc biệt, một nếp sống tươi trẻ, hào hùng. Truyền thống đó, muốn phát huy, cần phải dựa vào các nếp sinh hoạt quân ngũ kết tinh tính chất hay, đẹp, tiến bộ, dũng cảm, để lần lần ăn sâu vào tiềm thức người chiến binh, nâng cao tinh thần phục vụ của họ lên đến một mức mong muốn. Sau khi nhận định xác đáng như vừa kể, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã ký SVVT số 232 ngày 11-1-66 cho ban hành Kế hoạch VUI SỐNG trong toàn quân nhằm các mục đích dưới đây :

THỨ NHỨT : tạo cho Quân đội một nếp sống vui trẻ, hào hùng để binh sĩ có cơ hội giải trí thanh nhã, tránh được những giờ phút rảnh rang đưa đến việc hủ hóa bằng những tệ hại đáng tiếp.

THỨ HAI : tạo sắc thái đặc biệt cho đời sống quân ngũ, tăng thêm tình đồng đội, nâng cao khí thế chiến đấu.

THỨ BA : tạo không khí thuận tiện cho cấp chỉ huy và binh sĩ gần gũi nhiều hơn.

Bộ Tổng Tham Mưu cũng đã cho phổ biến tới các đơn vị bản kế hoạch có tính cách đại cương hướng dẫn Phong trào VUI SỐNG để các nơi này căn cứ vào đó mà soạn thảo những kế hoạch đầy đủ chi tiết, thích hợp với hoàn cảnh từng đơn vị, từng địa phương cốt cho việc phát động phong trào vui sống trong Quân đội được đồng đều và toàn diện. Đây là một phong trào có ảnh hưởng trực tiếp đến việc động viên tinh thần quân sĩ cho nên phải được quân nhân các cấp tham gia sốt sắng và phải được nuôi dưỡng liên tục.

Các cán bộ Tâm Lý Chiến tại đơn vị có phận sự phải tổ chức, nuôi dưỡng, hướng dẫn phong trào VUI SỐNG trong đơn vị của mình. Phương thức thực hiện có thể tóm tắt trong mấy điểm sau đây :

THỨ NHỨT : trình diễn văn nghệ với các bộ môn như ngâm thơ, đồng ca, vũ, nhạc, kịch, chiếu bóng, viết bích báo, nội san.

THỨ HAI : khích lệ các quân nhân có năng khiếu sáng tác văn nghệ.

THỨ BA : kiện toàn các câu lạc bộ hiện hữu tại đơn vị thành nơi giải trí bổ ích, vui tươi, cởi mở (có máy thâu thanh, máy nghe dĩa hát, bàn bi-a, bàn cờ, thư viện).

THỨ TƯ : tổ chức các trò chơi tập thể ngoài trời như kiểu hướng đạo sinh, phát triển kịch đốt lửa trại.

THỨ NĂM : tập thể dục mỗi buổi sáng và tập các đội banh, các đoàn lực sĩ về các môn điền kinh.

Tất cả quân nhân các cấp đều phải tham gia phong trào VUI SỐNG, với tinh thần tự nguyện, tự giác, và Đơn vị Trưởng có nhiệm vụ đôn đốc, khuyến khích. Tham gia phong trào VUI SỐNG, trước hết, có lợi cho chính bản thân mỗi người, vì xa lánh được các trò chơi hủ hóa có hại như rượu chè, bạc bài, sau đó là gây được cho đơn vị một sinh lực mới. Quân đội của chúng ta trưởng thành cả về niên tuế, về chiến pháp và kinh nghiệm chiến trường lẫn về ý thức chính trị. Biết bao

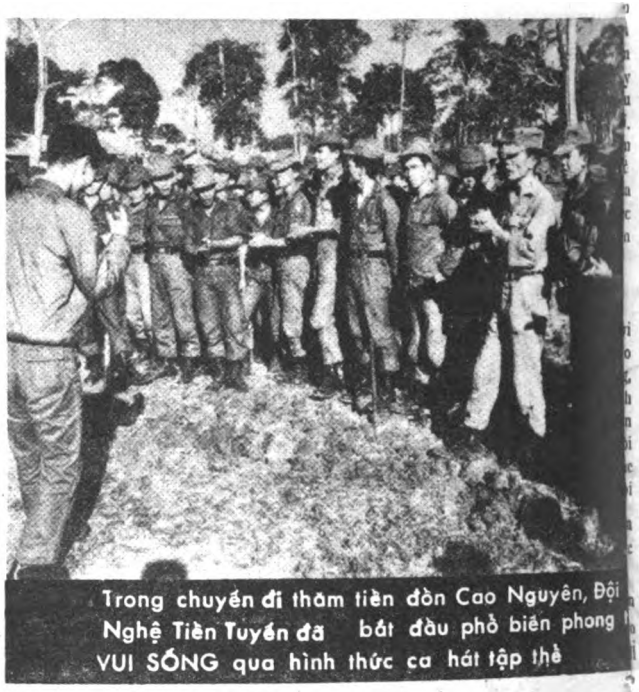

Trong chuyến đi thăm tiền đồn Cao Nguyên, Đội Nghệ Tiền Tuyến đã bắt đầu phổ biến phong trào VUI SỐNG qua hình thức ca hát tập thể

thanh niên yêu nước đã tình nguyện nhập ngũ và đã được trả về đời sống dân sự sau thời gian pháp định.

Từ lớp người này đến lớp người khác kế tiếp nhau lên đường nên vì vậy Quân đội không đã già đi bởi đâu có cần lưu ngũ ai. Nhưng một quân đội, dù vẫn được bổ sung thường trực về quân số theo nhu cầu, không phải chỉ trẻ trung với từng lớp người mới đó, mà phải trẻ trung từ trong tâm hồn mỗi con người đã mang bộ chiến y. Khi đã được sinh khí mới cho quân đội rồi, chúng ta sẽ càng phấn chấn hơn khẩn khít với đời sống chiến binh hơn và mới thấy rằng trong quân ngũ không gì quý cho bằng tình đồng đội.

Lúc khổ có nhau, lúc sướng có nhau, chia đắng xẻ bùi, hãnh diện chiến công của bạn. Một quân đội dù thiện chiến đến đâu trước hết cần phải là một quân đội trẻ trung có đủ nghị lực tinh thần, giàu chiến đấu, đức hy sinh, một tập thể lớn mạnh, bất khả phân, lãnh và thi hành sứ mạng với trọn vẹn tâm hồn hoa niên của những người tự giác dấn thân cho cuộc đấu tranh cho sự sống còn của dân tộc.

Hơn nữa, một Quân đội có được nếp sống vui tươi hào hứng tiến bộ thì mới tạo được hứng khởi cho tất cả mọi chiến binh nỗ đẩy mạnh phong trào thi đua lập chiến công và mới dịp mở mang văn thêm, ý thức được trách nhiệm rõ rệt hơn. Là Quân đội của nước Cộng Hòa, trẻ trung, chúng ta đã chấp nhận cuộc chiến đấu, sẵn sàng bước vào thế trận quy mô trong những ngày sắp tới để sớm thúc chiến tranh bằng chiến thắng quân sự, lấy đà cho nỗ lực thắng Cộng sản về Chánh trị. Chúng ta cương quyết chu toàn về vang mạng lịch sử là phải tận diệt hiểm họa xích hóa, khôi phục thống nhất cho giang sơn, vãn hồi hòa bình trong danh dự, tự do cho dân tộc. Muốn thế, cần phải phát huy tinh thần trẻ trung, quả cảm, một vì đại nghĩa, mà tiền nhân đã để lại tấm gương sáng cho thế hệ mai theo vậy.

Digitized by Google

LƯỜI VANG Đồn Trại

ĐỘNG TRỜI

Hai thiếu nữ gặp nhau. Một cô báo tin cho bạn biết mình sẽ làm lễ thành hôn trong vòng một tháng nữa. Cô bạn nói :

— Nếu vậy, chắc vị hôn phu của mầy mừng lắm nhỉ ?

— Đâu có ! Hắn đang giận tao ghê lắm !

— Sao vậy ?

— Bởi vì tao sẽ lấy... bố của hắn !

ĐỊNH TRẢ THÙ HÀNG XÓM SAO BÀ ?

Bà chủ nhà nói với một ca sĩ đến chơi tại nhà mình :

— Xin ông vui lòng hát cho nghe một bài.

Ca sĩ lịch sự tìm cách thoái thác, mới bảo :

— Bây giờ đã khuya lắm rồi, sợ các người bên cạnh họ phàn nàn.

Bà chủ nhà liền nói :

— Cứ mặc họ phàn nàn ! Nhà họ có một con chó đêm nào cũng sủa ong ỏng chẳng cho ai ngủ được cả !

ANH NÀY LÁO QUÁ !

Quan Tòa : *Anh xác nhận rằng anh không có để ý, sao trong người anh lại có một khẩu súng lục đây cả đạn ?*

Tội nhân. — *Thưa ngài Chánh án nếu chỉ vì mang súng trong người mà tôi bị xem như là kẻ sát nhân thì xin ngài nên kết án tất cả những người đàn ông trên trái đất này vì tội... xâm phạm thuần phong mỹ tục !*

NHẤT CỬ LƯỠNG TIỆN

Trên toa xe lửa.

— Xin lỗi ông, ông có thể vui lòng cho tôi mượn cặp kính trắng của ông một lát được không ?

— Xin sẵn lòng.

— Nếu ông đã cho mượn kính chắc ông sẽ không đọc được nữa, vậy xin ông vui lòng cho mượn luôn tờ báo...

BÉ CÁI NHÀM

Một khách hàng nhờ một nhà cho thuê xe đòn đám ma viết cho mình một cái băng để dán trên vòng hoa phòng điếu rằng :

« HÃY YÊN NGHỈ — SẼ TÁI NGỘ »

Cách một giờ sau người khách hàng gọi điện thoại bảo rằng :

— Nhờ thêm cho mấy chữ « Ở TRÊN TRỜI », nếu còn chỗ.

Sáng hôm sau, người ta đọc thấy trên tấm băng giòng chữ như sau :

« HÃY YÊN NGHỈ — SẼ TÁI NGỘ Ở TRÊN TRỜI, NẾU CÒN CHỖ ».

Thói quen chào kính

ĐỪNG TƯỞNG LÀ TRẺ CON !

Bé Minh (8 tuổi), bảo con Bé Gái, cũng đứng tuổi với mình, rằng :

— Sau này mầy sẽ biết trẻ con ra đời như thế nào, chứ còn tao thì chẳng bao giờ tao được biết điều đó cả ?

— Tại sao ?

— Tại vì tao là đàn ông, mà những khi làm cha thì người ta chỉ cho đứng đợi ngoài hành lang mà thôi.

CŨNG VĂN HOA ĐẤY CHỨ !

Một tên cướp từ trong rạp chớp bóng đi ra, tiến đến bên cô bán vé đưa súng chỉ vào ngực cô và bảo :

— Phim của rạp này thối quá ! Cô làm ơn trả lại cho tôi tiền mua vé của... tất cả khán giả !

À RA THẾ !!!

Một tên nước tài bị xe hơi cán, nhưng khi gây tai nạn đã lái xe chạy mất. Người ta kêu cứu um sùm và một đám đông bu quanh nạn nhân. Một bà than vãn :

— Tiếc quá, tôi có nhìn số xe của nó nhưng xe chạy nhanh quá !

Tên nước tài đang nằm sóng sượt trên bờ lề đã đợi xe cứu thương liền bảo nhỏ với bà ta :

— Ở trong túi tôi có cái bốt bọc của hắn. Mở ra thì biết ngay...

— À, tôi nhớ ra rồi. Đơn xin việc của anh, tôi vừa mới nhận được hôm qua...

CỨ TƯỞNG... « TỐP » !

Một cặp trai gái bước lên xe tắc xi.

Người con trai bảo :

— Chạy xuống Chợ-lớn.

Nhưng mới được một quãng đường thì anh tài xế nghe « típ » nên dừng xe và hỏi :

Ông xuống đây ?

— Đâu có ! Đâu có ! Cứ chạy đi ! Nàng đâu có nói gì với anh.

THIẾT THỰC

Sau một vụ giải phẫu, bác sĩ nhận thấy mình đã quên một cái kẹp ở trong bụng bệnh nhân. Nhưng ông lại vừa nhận thấy cây bút máy biến đi đâu mất.

Ông bèn mổ bụng lại để lấy cây bút máy lại. Giữa lúc đó thì cô y-tá kêu lên là cái nhẫn cưa cô vừa tuột ra và rơi ở... trong. Lại phải mổ bụng một lần nữa ! Nhưng khi bác sĩ sửa soạn may lại thì bệnh nhân thều thào nói với bác sĩ :

— Xin ngài đừng may lại nữa, mà nên đặt vào đó một cái « phọt-mỹ-tua » cho nó tiện.

NHỚ LẠI VẪN CÒN... RUN !

Trong một cuộc tiếp tân, một thiếu nữ trẻ đẹp hỏi một nhà thám-hiểm đã từng trải qua không biết bao nhiêu hiểm nguy :

— Xin ông cho biết giờ phút khủ sở nhất trong đời ông mà mỗi khi nhớ lại ông không khỏi rùng mình, run sợ...

Nhà thám hiểm đáp :

— Nếu đúng như lời cô hỏi thì hôm đó là ngày 9 tháng 9 năm 1954. Tối hôm ấy tôi đang cùng vợ tôi ngồi ở nhà, và vì vô ý, tôi đã để điếu thuốc đang cháy dở trên chiếc đàn dương cầm ....

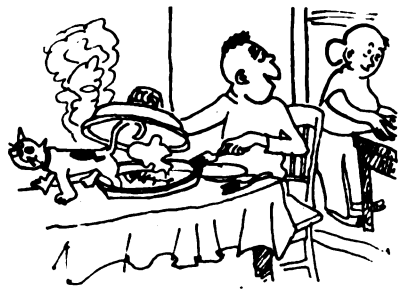

— Tôi thích nhất món cá của mình nấu

LÀM NHƯ ĐI... ĂN CỖ !

Tại phòng đợi của một nhà hộ-sinh nọ có mấy ông đang đi đi lại lại, nét mặt lo lắng, vì vợ các ông sắp sinh. Bỗng một cô y tá đi ra, hai tay cặp 2 đứa bé và bảo :

— Đây là cháu bé trai của ông X. Và đây là cô bé gái của ông Y.

Vừa lúc đó có một ông sốt ruột đến bên cô y-tá với vẻ mặt bất bình và hỏi :

— Tôi tới trước hai ông này, tại sao đến giờ chưa thấy gì cả ?...

CHÍ LÝ !

Sau một bữa tiệc, các tân khách trò chuyện với nhau. Một ông nói :

— Các bạn hãy nhìn tôi.. Người đang nói chuyện với các bạn đây chưa bao uống một chén rượu, chưa bao giờ hút một điếu thuốc và chưa bao giờ ngủ sau 10 giờ đêm. Riêng về đàn bà tôi chỉ biết họ qua loa, thế mà ngày mai tôi được 70 tuổi chẵn !

Trong số những kẻ đứng nghe có một người la lên :

— Nếu vậy thì sống lâu làm gì ?

BỊ « CHÉM » MÀ VẪN THẢN NHIÊN

Ông chủ khách-sạn hỏi anh bồi :

— Này Tư ! Mấy đưa giấy tính tiền cho cái lão ở số 14 rồi đấy chứ ?

— Dạ, mới đưa xong.

— Lạ quá hả ! Thằ mà hắn vẫn tiếp tục ca hát như thường !

THẬT LÀ CÔNG CỐC !

Một người ở tù 40 năm vừa được phóng thích. Mặc dầu bây giờ trở thành già cả, anh ta vẫn vui sướng vì mấy năm sau đây ở trong tù anh đã cho một kiến biết làm trò xiếc. Chỉ cần ra dấu là con kiến quay bên trái, ra dấu một cái nữa là con kiến quay bên phải và nhảy lên...

Ra khỏi khám lớn, anh ta đi thẳng đến một tiệm rượu và gọi một ly rượu uýt-ki. Đoạn anh ta cẩn thận đặt con kiến lên quầy và ra hiệu cho người chủ hàng rượu đến xem :

— Này, xem đây...

Nhưng người chủ hàng rượu tưởng anh trách mắc sao trên quầy lại có kiến bèn đưa tay lạ lùng đi chết con kiến và ngỏ lời... xin lỗi !

HÊ HÊ

Digitized by Google

NGÔI NHÀ CŨ

KỊCH 2 MÀN 1 CẢNH
CỦA DUY-NGUYÊN
Giải I Cuộc thi thoại kịch 1965 do Cục Tâm Lý-Chiến Q. L. V. N. C. H. tổ chức

Kịch xảy ra trong một gia đình trung lưu ở một ấp gần núi miền Trung, nơi Việt Cộng đem quân đột nhập vừa phải rút đi vì Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa đã đến giải-phóng

NHÂN-VẬT:

(theo thứ tự có mặt trên sân khấu)

HẠNH : 19 tuổi, nữ sinh viên ở Saigon về quê

HAI LỰC : 30 tuổi, tá điền cũ nhà bà Giáo

TRIỆU : 31 tuổi, sĩ quan Q. Đ. V. N. C. H.

LUÂN : 23 tuổi chỉ huy NghĩaQuân trong ấp, anh của Hạnh

BÀ GIÁO : 60 tuổi, mẹ Hạnh, Luân, Huyên

HUYÊN : 28 tuổi, nữ cán bộ V. C. hồi kết, chị Luân, Hạnh.

CẢNH-TRÍ.— Một phòng trong ngôi nhà gạch của bà Giáo vừa bị V. C. phá hoại trước khi rút đi, gồm ít đồ đạc còn sót lại sau cơn lửa đạn. Phía mặt có cửa lớn ra vào ở bên ngoài. Tường trái, phía trong là cửa đi vào buồng bên. Phía sau, bên phải là cửa nhỏ ăn xuống bếp mới bị đốt cháy trơ trụi được thay bằng tấm liếp kết lá dừa có chiếc cột cháy chống lên; bên trái, khoảng cửa trông ra vườn bị đập phá còn bỏ trống cho thấy cây cối khô héo bị chặt gẫy tan hoang và đường giây thép con đường sắt chạy phía chân đồi dưới vòm trời phía Tây, mây đen cắt ngang màu đỏ xám của buổi hoàng hôn chiến tranh.

MÀN MỘT

MÀN MỞ LÊN, Hạnh vừa buộc xong tấm liếp cửa vừa bị xổ lạt quay lại cầm chiếc gậy chấy dở chống lên rồi đứng ngắm có vẻ thỏa mãn. Cô quay sang sửa mấy cành hoa sim cắm trong ly nước trên mặt bàn. Nhìn thấy Hai Lực đang cặm cụi, chăm chú làm một việc gì ở ngoài vườn cô bước đến gần khoảng cửa bị dập trống phía sau.

HẠNH : Chú Hai, chú làm gì ngoài vườn mãi vậy ?

Hai Lực giật mình dấu vội một vật gì ngắn, nhỏ vào người, ngẩng lên.

HAI LỰC : Thưa cô, cháu đang mài dao... *(Đứng giậy, cầm chiếc rựa mới mài sáng loáng dưới ánh nắng chiều).* Cháu kiếm mãi mới thấy còn chiếc rựa này vội đem mài để sáng mai chặt cây rào lại quanh nhà chứ mấy ông ấy về phá hoại trống trơn cả đề mãi vậy sao được. *(Đổi giọng)* Thưa cô gọi cháu có việc gì ?

HẠNH : Không có việc gì. *(Bực mình)* Nhưng tôi đã bảo mà sao chú cứ xưng « cháu » với tôi mãi vậy ? Chú nhiều tuổi hơn mà sao lại xưng « cháu » ?

HAI LỰC : Tại cháu...

HẠNH : ... Bẩy lại...

HAI LỰC : *(Ngần ngại)* Nhưng tại cháu... À tại tôi.. là người ăn người ở trong nhà...

HẠNH : Liệng bỏ mấy tiếng « người ăn người ở » ấy đi ? *(Hòa nhã)* Bộ chú giúp việc trong nhà này thì chú phải tự xưng là « cháu » à ? *(Đùa)* Sao chú không gọi tôi là « cô chủ » cho nó phong kiến hơn nữa ?

HAI LỰC : Vâng, từ giờ tôi xin nghe lời cô.

Tiếng còi tàu lửa bỗng từ xa vọng lại. Rồi nghe tiếng chuyển động của chuyến tàu lửa băng qua con đường sắt gần nhà. Hạnh nhìn về phía châu đồi xa. Khi tiếng tàu lửa chạy nghe đã xa, Hạnh bàn khoăn quay vào.

HẠNH : Chuyến tàu tối đã chạy ra mà sao vẫn chưa thấy mẹ tôi về nữa ?

HAI LỰC : Chắc là cụ lại lên xóm Rẫy hỏi thăm mấy người ở trại nhà...

HẠNH : *(Bực tức)* Vườn ruộng trên ấy mấy ông trên núi về lấy hết cả rồi còn có gì nữa mà mẹ tôi hay lên thế không biết ?

HAI LỰC : *(Sửa sai)* Đâu phải là lấy hết hả cô ? Ruộng trên trại hồi phát động đấu tranh đã chia cho nông dân thì bây giờ nông dân lấy lại... *(biết là lỡ lời)* À... còn chuyện cụ hay lên trên ấy chắc là cụ muốn thăm hỏi tin tức cô Huyên ở nhà.

HẠNH : Ừ nhỉ. Tôi cũng quên bẵng mất chuyện chị Huyên. *(Một lát)* Nhưng chị ấy giờ ở Hà-Nội, hay Bắc-Kinh... có khi sang tận Mạc-Tư-Khoa chứ ở đâu mà mẹ tôi hỏi thăm ?

Digitized by Google

HAI LỰC : Thế thì cô không biết gì hết. Bây giờ có chủ trương hỏi kết cán bộ nên cụ mới lên trên trại thăm dò tin tức...

HẠNH : Sao chú biết rõ mọi chuyện lại không đi hỏi thăm tin tức giúp mẹ tôi ?

HAI LỰC : (*Sợ hãi*) Chết ? Cháu là dân tị nạn Cộng-Sản ? Lên trên ấy để cho mấy ông ấy tóm cổ cháu à ?

HẠNH : Ấy... ? Ấy... ? Chú lại « Cháu » rồi ?

HAI LỰC : Vâng thì tôi... Cô bảo tôi lên trên ấy để nộp mạng cho mấy ông du-kích hay sao ?

HẠNH : (*cười ngạo*) Chú nhát như thỏ ấy thì về Quốc Gia để chống Cộng sao được hở ? (*xem đồng hồ tay*) Mọi hôm giờ này đã lác đác nghe súng nổ rồi ; sao hôm nay chưa chú nhỉ ?

HAI LỰC : Cô chả phải mong. Chỉ sợ đêm nay cô không có thêm tai mà nghe súng thôi. (*Một lát*) Mà mấy ông ấy về phá hoại sạch trơn lần vừa rồi, có không sợ ư mà còn thích có súng nổ ?

HẠNH : Lần vừa rồi, tôi còn học trong Saigon chưa về quê (*giải thích*) Không phải là thích, nhưng tôi muốn biết chiến tranh thực sự nó như thế nào mà người ta sợ nó ?

HAI LỰC : Chắc rồi cô sẽ được biết. (*Đến bên liếp cửa, chống cây rựa xuống khoảng tường bị phá vỡ, nhìn ra phía đồi núi sau vườn*) Ở phía núi kia có khi các ông ấy đang chuyển quân. Và chuyến tàu vừa rồi lát nữa chạy trở vào, chắc có yên không ? (*đổi giọng*) Có không thấy mấy ông ấy rải truyền đơn trên xóm Rẫy bảo đồng bào chạy lên núi vì các ông ấy sắp đánh tầu lửa ở quãng ấy đó sao ?

HẠNH : Tôi đợi chuyện ấy xảy ra để xem đấy ?

(BÊN NGOÀI TRỜI TỐI DẦN)

HAI LỰC : (*khẽ cười khó hiểu*) Thì cô hãy đợi. (*Một lát*) Mà chết ? Trời muốn tối rồi tôi phải đi gài cửa chuồng gà không chồn nó lại đến tha đi hết. (*Đi xuống phía cửa hông ăn xuống bếp, bỗng quay lại*). Thưa cô, cổng vườn sau phía xóm Rẫy, tôi cứ khép hờ không đóng để cụ có về khỏi mất công gọi, được không cô ?

HẠNH : (*Vẫn nhìn ra vườn sau, không quay lại*) : Sao cũng được, tùy chú. (*Hai Lực bước ra phía cửa nhỏ đi xuống nhà bếp. Từ cửa lớn, Triệu, bận quân phục chiến trận bước vào. Anh cao lớn, về mặt trí thức dã danh thép lại vì chiến trận. Anh đơ tay chào kiểu nhà binh rồi bỏ mũ cầm xuống tay*).

TRIỆU : Hạnh ngẩm hoàng hôn quên cả có khách vào đây này ?

HẠNH : (Quay vội lại) Ô kìa anh Triệu ? (*vui vẻ chạy đến nắm hai tay Triệu lắc mạnh, thích thú*) Sao đến hôm nay anh mới ghé thăm ?

TRIỆU : Tại công việc nhiều quá.

(*Hạnh kéo ghế mời Triệu ngồi rồi đứng nhìn Triệu đăm đăm có vẻ khâm phục*).

HẠNH : Anh chưa ngán vùng này sao mà ở Quân-Y-Viện ra anh còn xin được về lại đây ?

TRIỆU : (*Vui*) Chúng nó ngán anh thì có. (*đùa*) Còn muốn xin về lại là vì ở đây có Hạnh.

HẠNH : (*Lắc lắc đầu*) Đâu phải. (*thoáng buồn*) Em biết anh muốn về lại vì chị Huyên. (*một lát*) Em tự hỏi người ta không thể sống với hôm nay được sao ? (*tinh nghịch*) Chị Huyên em bỏ nhà tập kết ra Bắc đã chín mười năm, tại sao anh không quên chị ấy cho rồi ?

TRIỆU : Người ta không thể cắt đi vãng liệng đi như Hạnh muốn. Nhưng anh xin được về lại vùng này không chỉ vì cái kỷ niệm của chị Huyên. Anh yêu anh em đơn vị cũ đóng ở đây, anh yêu bà con vùng này. Ở đây có bác, có Luân, có Hạnh. (*một lát*) Anh nói thành thực.

HẠNH : Có lẽ không thể cắt rời hôm nay với hôm qua được thật. Nhưng kỷ niệm đối với em nhạt và loãng quá. Em chỉ nhớ hồi ấy anh tản cư về trại nhà em, anh thân thiết với chị Huyên và coi em như một đứa « con nít ».

TRIỆU : (*cười*) Thì bây giờ anh coi Hạnh như « người lớn » vậy.

HẠNH : (*không bằng lòng*) Em không muốn anh cười ngạo em cái kiểu ấy. Anh nói vậy mà vẫn coi em là con nít. Hồi ấy chị Huyên 18 còn thua em bây giờ một tuổi... (*tức*) Tại sao anh vẫn cứ coi « em bây giờ » con nít hơn « chị Huyên hồi ấy » ?

TRIỆU : (*trầm*) Có lẽ chị Huyên lớn lên trong suốt thời kỳ có chiến tranh...

HẠNH : (*cướp lời*)... Còn em thì lớn lên trong những ngày Hòa Bình, anh muốn nói thế phải không ? (*sôi nổi*) Anh tưởng quý hóa lắm sao mấy năm « Hòa bình gượng ép » vừa rồi ? Những năm ấy người ta chuẩn bị để giết nhau còn tàn ác hơn trước.

TRIỆU : Hạnh nói cũng đúng một phần nào.

HẠNH : (*buồn*) Em thấy các anh các chị còn có tuổi trẻ. Bọn em thì không. Em ra đời khi người ta đập phá những thành phố và lột con đường sắt. Người lớn kháng chiến chống Pháp rồi người lớn điều đình với Pháp không cần nghĩ đến bọn trẻ đến sau.

Cũng như câu chuyện gia đình, có ai muốn cho em biết điều gì đâu ? Mẹ và anh Luân chỉ nói chuyện chị Huyên khi không có em, làm như em không ăn nhập gì vào đấy cả.

TRIỆU : Tất cả đều liên hệ. Anh đồng ý với Hạnh.

HẠNH : Vậy anh cho em hỏi : Tại sao ngày đình chiến anh không cưới chị Huyên cùng đem đi hay cùng ở lại.

TRIỆU : Đi hay ở đâu có đơn giản như Hạnh muốn. Chiến tranh tạm ngưng, vùng mình đây thuộc vào trong Nam. Trước khi tập kết ra Bắc họ muốn hết thanh niên đi theo vì thế, anh đã vào Nam trước. Còn chị Huyên.. chị ở lại. (*trầm*) Anh cũng không rõ ngày ấy chị Huyên đã muốn đi theo hay bị tập kết ra Bắc nữa ?

HẠNH : Chính em cũng muốn được biết điều đó. Thật ra, chị Huyên và em khác tính nhau, em có rất ít kỷ niệm về chị ấy, nhưng dù chị vắng mặt em vẫn thấy chị hiện diện đâu đây. Và em nghĩ đến chị như một điều bắt hạnh cần thiết cho hạnh phúc.

TRIỆU : Cụ thể, Hạnh muốn nói gì qua ý nghĩ vừa rồi ?

HẠNH : Bọn trẻ chúng em không nghĩ mà muốn sống với sự thực. Điều ấy những người ở thế hệ anh không ngờ. Chính anh vẫn nghĩ em chỉ là « con nít »... Có lẽ, nhưng chúng em hồn nhiên ngay cả một tấm bi kịch mình đang sống. Và muốn nhìn thẳng vào sự thực.

(Xem tiếp trang 31)

Digitized by Google

ĐƯỜN

Tiếng ca của nữ sinh CẨM HƯỜNG và vũ điệu Twist của anh chiến binh trẻ Trung đoàn 45

Họ ngồi đó, đôi mắt sáng rực, đôi tay khuỳnh khuỳnh, hường lên sân khấu trong một tư thế chờ đợi. Họ là những người vừa mới ở dưới hố cá nhân chui lên, là những người đi hành quân chưa kịp tắm giặt là những người mới rời hốc núi lạnh giá nào đó trên đường đi tìm quân thù. Và bây giờ, họ có mặt nơi đây, trên chóp của cái tiền đồn trơ vơ này để chờ đợi.

Gió Cao Nguyên đêm cuối năm thổi lộng những lá màn bân khấu bay phơ phất. Tiếng dàn tây ban cầm chạy những nốt riu rít dẫn cho người em gái hậu phương bắt vào bài hát. Cả người hát lẫn người nghe đều náo nức chờ đợi. Đã hai năm rồi những người lính biên phòng ở đây chưa được hân hạnh đón tiếp một đoàn văn nghệ nào đến đây để ca hát cho họ nghe.

Cái khao khát tích lũy đó đang chờ được giải tỏa và người con gái, những người con gái, đến từ đó thành ánh sáng cũng đang khát khao được hát sau hàng ngàn đêm bị hát tại các phòng trà, hát như máy, hát cho thực khách nhồm nhoàm những đùi gà béo nhậy, hát cho một cử tọa nói chuyện ồn ào và văng tục ngay cả lúc tiếng hát chưa ngừng.

Không khí ở đây khác. Đây là 1 tiền đồn. Từ sau ngày Đaksut thất thủ, chưa chiếm lại, Đakto là một căn cứ tuyến đầu, nằm cạnh ba biên giới, lúc nào địch cũng có thể tấn công như chúng từng tấn công các cứ điểm khác. Đồn nằm trên một đồi cao, dưới chân là dòng suối Đakta cal, dưới nữa là thị trấn Tân Cảnh. Tên Tân Cảnh lấy từ tên của suối « Ta cal »... « Ta cal » đã biến thành Tân Cảnh đồng thời cũng có nghĩa là cảnh mới xây dựng do bàn tay của người dân và chiến sĩ nơi đây.

Những ngôi nhà mái tôn xanh xanh, những quán nước, tiệm tạp hóa san sát nhau, khu chợ nhỏ là nơi lui tới sinh hoạt của đồng bào vùng Cao. Tân Cảnh nối liền với tỉnh Kontum bằng quốc lộ. Quốc lộ này cũng đưa chung ta tới quận Dakto là nơi mà Việt Cộng trước đây đã đem một lực lượng hùng hậu đến tấn công và chiếm cứ trong một đêm.

Trong mùa mưa, đồng bào vùng Tân Cảnh và chiến sĩ ở Dakto đã trải qua những ngày khó khăn vì địch dồn hết lực lượng bao vây, phong tỏa các trục giao thông. Chiến sĩ Cao Nguyên đã phải mở những cuộc hành quân khai thông quốc lộ và sau đó, những trận đụng độ kinh hồn đã diễn ra tại Pleime, Đức Cơ, Chư Prong, Phú Cũ, v.v...

Lúc chúng tôi đến, nắng vàng đang choàng ấp suốt vùng núi đồi Dakto, Tân Cảnh. Trên nét mặt bân hoan của những người lính tiền đồn chúng tôi đọc thấy niề vui, một phần vì được tiếp đón chúng nhưng phần khác, nhiều hơn, đó là n hãnh diện vì họ đã giữ vững căn cứ yên như bàn thạch trước những âm đánh chiếm của địch. Mùa mưa qua Những đám mây mù không hạn chế hoạt động của Không lực nữa. Những khăn cũng hết. Địch chỉ hy vọng vào mưa nhưng chúng không làm ăn gì thì với mùa nắng mới, xin đừng nói chu tái diễn lại bồn cũ.

Đêm Dakto

Với niềm hãnh diện của những n lính trấn đóng ở tuyến đầu với sự khát những câu ca, giọng hát đến từ hậu phư anh em chiến sĩ Trung đoàn 42 và gia họ đã tập trung đông đảo trước một khấu dựng vội tại trung đoàn bộ để, một cách nôm na là, coi văn nghệ. em nữ sinh, các chị ca sĩ trong Trung văn-nghệ Tiểu đoàn II CTTL thi nhau hát, họ hát như điên vì bài nào cũng anh em chiến sĩ vào lên đòi hát lại.

Không khí thật tưng bừng vui n sau những bản CÓ CHI BẰNG LÍNH t nhịp Twist của Cẩm Hường, bản EM YÊU ANH LÍNH CHIẾN qua giọng hát n thơ của Phương Trúc, bản VUI TRỌN NAY sôi nổi của Phương Chi... Tiếng

PHƯƠNG DUNG đã thỏa mãn khi tự mình mang tiếng ca đến tận tiền đồn vùng Cao

Digitized by Google

CỦA ĐỘI VĂN NGHỆ TIỀN TUYẾN :

LÊN SƠN-CƯỚC

● Bút ký của **TÔ KIỀU NGÂN**

tay như pháo nổ, tiếng đập ghế rầm rầm, tiếng gào « bis bis » và không khí như sôi lên, nóng lên, mặc dầu gió đêm vùng Cao từ rừng xa thổi về gây gây lạnh.

Đêm văn nghệ càng hào hứng hơn nữa khi Đại úy Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn III/42 với bộ râu xồm giống hệt Fidel Castro, nhảy lên sân khấu góp chuyện vui, giới thiệu phong tục và giọng ca, tiếng hát của đồng bào Thượng. Tài kể chuyện có duyên của Đại úy râu này đã làm mọi người thích thú. Ngạc nhiên chưa hết, Trung úy Văn Giáo, một vị Đại đội trưởng cũng thuộc Tiểu đoàn 3 đã tiếp nối chương trình với bản độc tấu kèn lược (clavettavia) bản La Cumpersita và tiếp đó anh đã hát ngay một bài do anh sáng tác : ĐÔI MẮT ĐỊNH MỆNH. Qua sáng tác này, chúng ta thấy rằng, đời sống ở tiền đồn đã mang lại cho anh chiến sĩ nhạc sĩ này các tứ nhạc thú vị lạ như đêm đêm nhìn lên vì sao xuất hiện trên khung trời biên giới anh đã ngỡ rằng đó là ánh mắt người yêu *(Đêm nay biên cương, đang nhìn sao sáng đầy trời ngỡ đấy là mắt em nhìn...)*

Đêm vui đã tàn sau khi chương trình văn nghệ chấm dứt nhưng đêm vui lại tiếp nối ở một địa điểm khác. Dưới ánh trăng lạnh

Quà tặng đặc biệt của 2 người em gái hậu phương trao anh chiến sĩ Địa Phương Quân miền Sơn cước

Trên nóc một công sự tại tiền đồn Ngô Trang, nữ sinh PHƯƠNG TRÚC đang ca cho các anh chiến sĩ nghe bài hát : « EM CHỈ YÊU ANH »

Digitized by Google

của vùng trời Dakto, mãi đến hai giờ rưỡi sáng, chúng tôi theo chân Trung tá Trung đoàn Trưởng đi thăm anh em binh sĩ khắp các pháo đài. Những công sự chắc chắn nằm ngủ yên dưới ánh trăng. Ngoài kia là giây thép gai, bãi mìn và rừng núi điệp trùng.

Cách một quảng chúng tôi thấy một chiếc GMC nằm bất động bên cạnh giao thông hào và những ụ đất. Hiếu Đệ, bây giờ tối rồi, không kỳ họa được nữa, tỏ ý thắc mắc không hiểu xe GMC để làm gì ở đây, sao không nằm trong cơ xưởng của ban quân xa, để ở đây thì dùng vào việc gì ? Trung tá Trung đoàn trưởng đã mỉm cười giải thích :

— Mỗi chiếc GMC đều có hai ngọn đèn pha. Lúc hữu sự, chúng ta dùng hai mắt đèn GMC này để làm đèn rọi. Hễ tên địch nào trèo qua hàng rào kẽm gai, lính của tôi sẽ trông rõ mồn một và cứ thế mà phọt tụi nó.

Chị Minh Đức Hoài Trinh, từ lúc xuất phát chuyến đi ra tiền tuyến, đã trang bị một bộ áo tác chiến, vừa để cho thích hợp với khung cảnh vừa để cho đỡ lạnh vì nghe nói ở trên đồn lạnh lắm—giờ đây đang khép lại cổ áo, mái tóc rời chiếc mũ lưỡi trai có gắn huy hiệu dù và hoa mai bạc không biết vừa « bát địa » được ở đâu.

Vừa rồi, vì cao hứng, chị đã lên sân khấu ôm đàn ghi ta hát một bài ca tiếng Pháp. Âm hưởng sông nước của giòng sông Seine và xóm Saint Germain des Prés đã biểu hiện trong tiếng ca dịu dàng, êm ấm của người nữ sĩ này. Bây giờ Minh Đức đã điều đình với một anh lính gác pháo đài và được ôm súng giờ thay anh trong nửa tiếng để anh còn được nghe tiếng đàn ghi ta và giọng hát nhỏ nhỏ của

Tiếng hát dưới dàn đại bác làm các anh chiến sĩ Pháo binh tạm quên tiếng ì ầm của 105 ly

Hạ sĩ MINH ĐỨC và Binh I MINH HIẾU cùng sinh hoạt với các anh chiến sĩ

Cầm Hường. Những người khác thì leo lên nóc một chiếc Thiết vận xa, ngồi nghe Trung Tá Quách Đáng kể lại những trận đánh đã xảy ra ở đây.

Khuya đó, để thưởng thức cái lạnh của đêm Dakto, Hiếu Đệ, Chinh Yên, Nhật Trường đã mang chăn ra pháo đài, ngủ dưới đất với các anh em binh sĩ. Gần 4 giờ sáng, lạnh quá, các cậu ngủ không được nên bỏ dậy. Họ tìm đến chỗ các anh em đang nhóm lửa nấu trà và xin được sưởi chung.

Theo Hiếu Đệ thì ánh lửa ấm trong đêm lạnh tại tiền đồn Dakto vào lúc 4 giờ sáng quả thật đã đẹp, một vẻ đẹp kỳ lạ, nhứt định anh sẽ thực hiện một bức tranh sơn dầu diễn tả lại kỷ niệm này.

Một giọt xăng là nửa giọt máu, ba mươi đồng một cái hột gà

Trung úy Nguyễn trọng Mạc tâm sự :

— Ở đây, chúng tôi đã trải qua những ngày khốn đốn. Có lúc ăn hết gạo rồi nhưng không biết mai có gạo tiếp tế có kịp không. Xăng nhớt cũng thiếu thốn, nói không ngoa nếu ta ví « một giọt xăng là nửa giọt máu ». Anh em binh sĩ ít khi được đi phép có người cầm giấy phép trong tay rồi nhưng đợi mãi phương tiện chuyển vận ngày này qua ngày khác. Tuy vậy, trong hoàn cảnh đó chúng tôi vẫn hăng say, tích cực, một phần đó là nhiệm vụ, phần khác chúng tôi quyết đính chính cái quan niệm « NHỮNG TÊN NÀO ĐỔI TỚI DAKTO, DAKSUT LÀ NHỮNG TÊN BỊ ĐÀY. Không, ở đây không có ai bị đày cả. Chúng có là chúng tôi làm việc hăng hái và ít có ai bị phạt vì bè bối hay lý do kỷ luật cả.

Chúng tôi đã đi thăm chỗ ăn, chỗ ngủ của anh em binh sĩ và sĩ quan ở đây. Nhiều người không biết Dakto cứ tưởng rằng nơi đây là một tiền đồn heo hút nhưng trái lại, dưới mắt chúng tôi, doanh trại nơi đây đã hiện ra với bộ mặt khang trang, sạch sẽ, ngăn nắp.

Từng dãy nhà gạch vững chãi dùng làm văn phòng, phòng ăn, phòng ngủ trong nhà có máy nước từ hồ nước truyền xuống. Nước này lấy từ suối Daktacal lên và dùng luôn làm nước uống. Các sĩ quan ở đây, xa gia đình lâu ngày, sống một mình nên đã trở nên những tay « nội trợ » rất cừ khôi.

Sáng ngủ dậy, họ phải tự nấu lấy thức ăn sáng cũng như có khi phải tự giặt rủ lấy áo quần. Vào phòng nào cũng thấy xếp dọn rất ngăn nắp.

Một khóm lan rừng treo trên tường, vài tấm hình thiếu nữ khỏa thân in màu cắt trong các tạp chí, những chồng sách xếp ngay ngắn, bản đồ Cao nguyên dán trước mặt bàn, khẩu súng đặt ở góc phòng... đó là trang trí căn phòng của chuẩn úy Duy Lân, xuất thân trường Thủ Đức vừa ra trường là đổi tới đây và ở lì từ đó đến giờ.

Nhờ Đại úy Kính (Thiếu tá Trung đoàn phó thường gọi đùa là Đại úy Kiếng) chúng tôi mới biết rằng ở Dakto, có ngày một hạt gà đẻ được bán với giá ba chục đồng.

Nếu, buổi sớm ta ăn điểm tâm hai quả thì mất tươi ngay sáu chịch. May rằng, bây giờ giá đó rút xuống còn 15 đồng một cái hột gà. Mặc dầu vậy, Đại úy Kính đã tỏ ra rất hiếu khách vì trong bữa ăn sáng đãi nhà văn Minh Đức chúng tôi thấy tự tay ông đã trảng một lúc ba quả hột gà để mời khach hậu phương.

Hồi sinh dưới ánh nắng

Lâu lắm mới được cái thú thức dậy trên núi cao. Chúng tôi tỉnh giấc dậy khi mặt trời đã lên nhưng vầng trăng chưa lặn mất. Sau lưng xóm là làng Tân Cảnh, chân trời rạng sáng hồng hồng. Tự chỗ chúng tôi đứng nhìn thấy rõ mái chùa Quang Minh tự, nơi đó Đại đức Tuyên úy Phật giáo đang lo xây dựng thêm cảnh trí của chùa cũng như lo lãnh đạo tinh thần của các quân nhân Phật tử.

Ở đây, mỗi lúc rạng sáng, chúng ta có thể vừa nghe chuông chùa và chuông nhà thờ vọng lên một lúc. Nhà thờ cách nhà chùa không bao xa và có thánh thất đạo Cao Đài

Digitized by Google

xum xít trong sinh hoạt của đồng bào vừa Kinh vừa Thượng.

Trước hôm chúng tôi đến đây một hôm bộ máy hành chánh quận Dakto vừa được đặt lại nơi trụ sở cũ, trước đó, bị Cộng phỉ đốt phá. Những vết đạn lỗ chỗ trên tường, những đống gạch ngói ngổn ngang, một chiếc xe Lambretta bị đốt cháy đen thui chưa dọn đi.

Đại úy Quận trưởng, một sĩ quan trẻ tuổi, tiếp chúng tôi với nụ cười tươi trong một văn phòng gần như trống trơn vì bây giờ mới là thời gian xây dựng lại. Đồng bào Thượng tị nạn Cộng sản kéo về quận rất đông. Họ đang đốn tre, đẵn gỗ để dựng lại nhà cửa chung quanh quận.

Có thấy những nếp nhà dựng vội thấp lè tè, chứa đựng hai ba gia đình một lúc mới cảm thông nỗi khổ và lòng kiên nhẫn của đồng bào vùng Cao. Họ vốn có thói quen sống trên những nhà sàng, dưới sàn nuôi gà vịt hay trâu bò, bên cạnh là mảnh vườn hay nương lúa.

Bây giờ, vì bị Cộng phỉ khủng bố, họ phải đốn tre đẵn gỗ xây tạm những căn nhà nhỏ bé sát với mặt đất để ở. Hành chánh quận ở đây đang ra sức giúp đỡ họ và tự họ cũng nỗ lực xây dựng lại cuộc sống.

Những cây nhảy twist của Chiến đoàn A Thủy quân Lục chiến

Đây là những chiến sĩ đã tham dự một cuộc hành quân kéo dài suốt 11 tháng trời không nghỉ.

Hành quân liên miên, có lúc suốt tháng không có thì giờ tắm giặt, dụng dịch dâu là có mặt họ nơi đó. Qua mùa mưa vừa rồi, anh em Thủy quân Lục chiến trong chiến đoàn này đã ăn bờ, ngủ bụi và có mặt trong bất cứ trận đánh nào kinh hồn nhất.

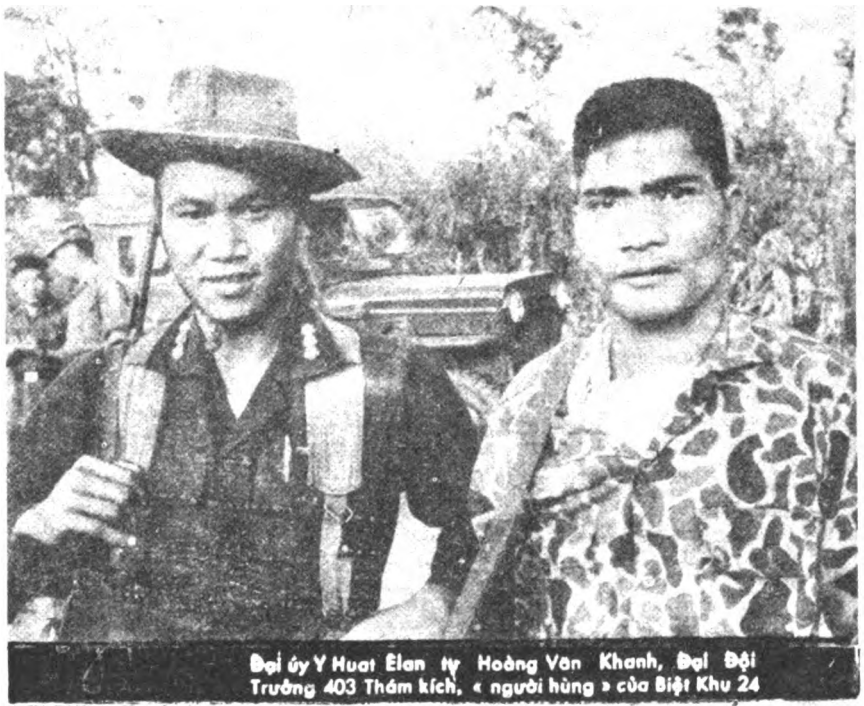

Đại úy Y Huat Êlan tự Hoàng Văn Khanh, Đại Đội Trưởng 403 Thám kích, « người hùng » của Biệt Khu 24

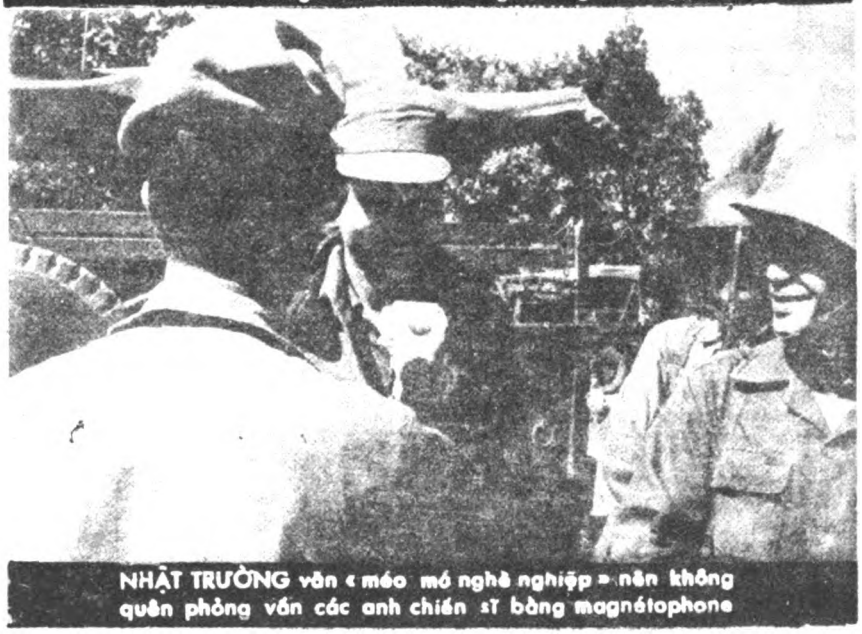

NHẬT TRƯỜNG vẫn « méo mó nghề nghiệp » nên không quên phỏng vấn các anh chiến sĩ bằng magnétophone

Ngoài hàng trăm bức vẽ « caricature » tặng ngay tại chỗ, HIẾU ĐỆ còn ghi nhiều ký họa để dành làm « ếch pô di xông »

Giờ đây, địch đã rút bớt, chiến đoàn có về được xả hơi. Trong đêm sinh hoạt tại chiến đoàn, nhiều anh em Thủy quân Lục chiến và chiến sĩ Tiểu-Đoàn 2/12 đã lên sân khấu cùng ca hát, người thì hát vọng cổ, người thì hát nhạc mới, và đặc biệt nhất là nhiều anh lính trẻ đã lên sân khấu biểu diễn twist khi có nữ sinh Cẩm Hường hát bài CÓ CHI BẰNG LÍNH.

Thật đúng là có chi bằng lính, đánh giặc như điên và nhảy twist cũng như điên. Anh em trong chiến đoàn này nổi tiếng là đánh rất chí, hạ rất nhiều địch, đoạt được nhiều súng nhưng cũng rất nổi tiếng về phương diện chịu chơi ».

Thiếu Tá Minh rầu với tiếng Tây ban cầm

Nếu có một đơn vị nào trẻ trung nhất thì đơn vị đó phải là Chiến đoàn A Thủy Quân Lục Chiến. Trẻ trung từ vị Tư Lệnh Chiến đoàn, mặc dầu Trung tá Tư lệnh tóc đã bạc, đến những anh lính quần trận ống tủm, đầu tóc gần giống đầu tóc tử kiệt « Bít-tơn ».

Nhờ cuộc tiếp xúc này mà chúng tôi phát giác được nhiều chuyện lạ. Chuyện lạ đó là tiếng đàn Tây ban cầm của Thiếu Tá Minh Tư lệnh phó Chiến đoàn. Dáng người mảnh khảnh, với một hàng ria mép đậm, đôi mắt sáng dịu dàng, ông Tư lệnh phó này có dáng một nghệ sĩ hơn là một chiến sĩ, ấy thế mà trên ngực ông sáng chói một dãy huy chương rực rỡ, lại giữ chức Tư lệnh phó Chiến đoàn. Trong cuộc họp mặt trong phòng khách của ông phó Tỉnh trưởng Nội An tỉnh Kontum, chúng tôi đã vỡ cùng ngạc nhiên khi Thiếu Tá cầm lấy cây Tây ban cầm và đánh lên như mưa sa, gió táp.

(Xem tiếp trang 30)

Digitized by Google

PHI CƠ CHỐNG ĐỘT KÍCH HAY « XE JEEP BAY » OV-10A

Chiến tranh Cao Ly, chiến tranh Algérie đã xác nhận, và bây giờ đến lượt chiến tranh Việt Nam cho thấy một cách dứt khoát rằng phi cơ phản lực không thôi chưa phải là phù hợp với chiến tranh chống du kích. Các trận chiến tranh vừa kể trên đã giúp cho các phi cơ chong chóng có thể tiếp tục sự nghiệp của chúng. Cho nên những loại « Corsair », « Skyraider » và các loại T-6 khác đã tỏ ra xuất sắc. Người ta còn dùng đến cả B-26 « Invader » 2 máy nữa...

Sự có mặt của quân lực Mỹ tại Việt Nam làm cho sự cần thiết của một phi cơ đa hóa trị (polyvalent) trở nên gấp rút. Chương trình COIN (Counter Insurgency) của Mỹ được đề ra và được thực hiện một cách cho đáo. Ban đầu người ta dùng những máy bay chống chiến tranh du kích lấy trong các loại phi cơ hiện hữu. Đó là những loại lai căng về phản lực hoặc chong chóng, mà ta có thể kể một vài chiếc như : TEMCO « Buckaroo », North American T-28, Douglas A-1E « Skyraider », phi cơ hai máy Douglas B-26K, và chiếc Cessna T-37, v.v...

Sau cùng, để có được phi cơ hoàn toàn phù hợp với nhiệm vụ đề ra, Mỹ đưa ra chương trình COIN (chống du kích) với chủ định cung cấp một phi cơ đa hóa trị 2 máy. Chiếc phi cơ đó sẽ được thực hiện cho cả ba quân chủng (Không quân, Hải quân, Lục quân) với khả năng « tri service ». Cuộc thi đua được phát động năm 1963 dưới sự bảo trợ của Hải quân Hoa Kỳ. Các điều khoản về kỹ thuật của chương trình nhằm đòi hỏi một phi cơ 2 máy, 2 chỗ ngồi (kế trước người sau), có thể hoạt động trên mọi địa hạt, kể cả việc xử dụng cho những hàng không mẫu hạm hạng trung bình. Hơn nữa, phi cơ phải có thể biến thành thủy phi thoán một cách nhanh chóng, phải nhẹ nhàng, càng rẻ nhỏ càng tốt, và phải rất đơn giản, rẻ tiền nhất.

Về các sứ mạng, phi cơ phải trước hết đảm nhiệm việc võ trang tuần thám, yểm trợ hỏa lực ở gần, hộ tống trực thăng, chuyên chở binh sĩ và hàng hóa, thám thính chụp hình. Tốc lực đường trường, nếu có thể, phải vượt quá 500 cs/g. Đoạn đường 15th. khi cất cánh và hạ cánh không được đòi hỏi một khoảng trống quá 240 thước và máy bay phải giữ vững đường bay trong khoảng 3.050 th với một máy bị hỏng. Võ khí cố định phải gồm có 4 liên thanh 7,62, tuy nhiên còn có 5 móc để chở thêm võ khí ở ngoài. Trong phi vụ võ trang tuần thám, phi cơ phải mang theo 4 bom MK-81 nặng 113kg mỗi quả. Khi cần yểm trợ hỏa lực thì mang 4 quả bom MK-82 nặng 225kg.

22 hãng đã trình bày kiểu phi cơ của mình vào mùa Xuân năm 1964, chỉ có 9 hãng có hy vọng được chọn. Có hai thể thức được đưa ra, trong đó có 3 kiểu máy bay hai thân của hãng General Dynamics, Martin và North American. Các hãng Hiller, Lockheed, Douglas Goodyear, Helio và Beech trình bày kiểu phi cơ một thân. Cuối cùng còn lại 2 đối thủ : chiếc « Charger » (T-74) của hãng General Dynamics bay trước (ngày 25-11-64) nhưng vài tháng sau bị mất tích trong một tai nạn và chiếc NA-300 (T-76) của hãng North American. Chiếc NA-300 đã được chọn và nhận được ngay danh hiệu chính thức là OV-10A.

Chiếc thứ nhất trong 7 chiếc đầu tiên được đặt đã bay ngày 16-7-65, 2 tháng trước thời hạn giao kèo. Chiếc thứ hai bay ngày 30-11-65. Chiếc thứ ba ngày 28-12. Mới đây, những cuộc bay thử lại bắt đầu dưới sự bảo trợ Hải quân. Chính phủ Hoa Kỳ sẽ đặt 357 chiếc, trong đó 100 chiếc dành cho Hải quân và 157 chiếc dành cho Không quân.

CHIẾN ĐẤU CƠ NƠI RỪNG RẬM

OV-10A đã được Tổng Thống Mỹ Johnson gọi là « xe Jeep bay ». Trong số ra đầu năm 1965, C.S. C.H. đã có in hình phi cơ này.

Phối hợp những đặc tính vận chuyển dễ dàng của một trực thăng cùng những võ khí mạnh mẽ của một khu trục cơ phóng pháo, OV-10A rất độc dụng và hữu hiệu trong chiến tranh chống du kích.

Phi cơ có thể chạy bằng xăng máy bay, xăng xe hơi, dầu hỏa và dầu cặn Diesel, có thể hạ cánh trên mọi khoảng trống sơ sài trong rừng rậm.

Có thể tiếp tế ngay tại chiến trường bằng xăng của một chiếc xe vận tải và bằng đạn 7,62 ly thông dụng trong bộ binh.

Với tên chính thức là OV-10A, nó đã được chế tạo để trở thành chiến đấu cơ nơi rừng rậm đầu tiên của Hoa Kỳ.

Có khả năng hoạt động trong các cuộc chiến tranh rừng núi, nơi mà các phản lực cơ siêu thanh đắng như máy bay chống chóng bay mau đều trở thành vô dụng, loại này hiện nay được coi như rất cần thiết.

Phi cơ chuyên tiêu diệt du kích này sẽ có thể thi hành nhiều công tác mà những máy bay to hơn, nhanh hơn không thực hiện được. Lý do giản dị là nó « sống » sát được với binh sĩ, chiến đấu trong rừng sâu.

Sau đây là bảng kê một phần những thành tích mà nó có thể thực hiện được :

— Bay thật chậm ở vận tốc 100cs/g cũng như khi mở hết tốc lực đạt tới tốc độ 483 cs/g.

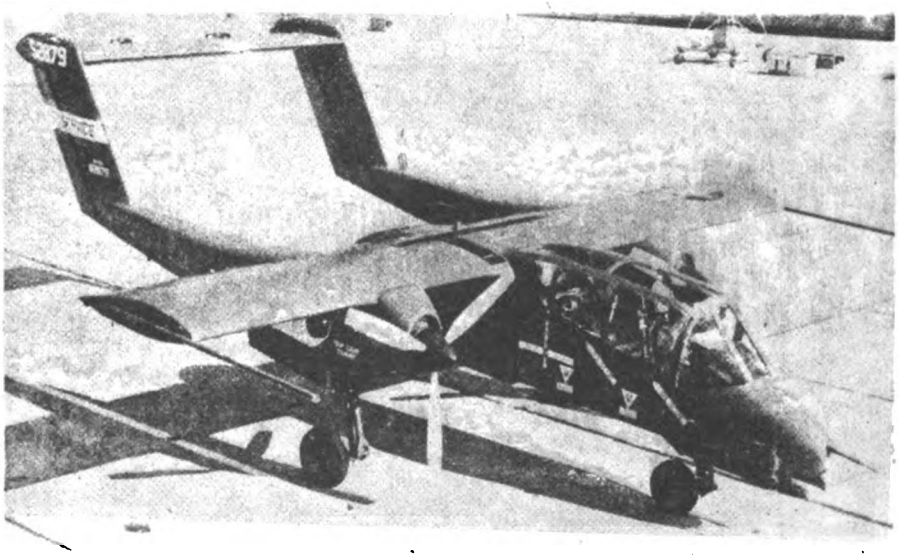

Digitized by Google

— Cất và hạ cánh 15 th. trên một sân cỏ sơ lí chiều dài không quá 240 th.

Chiều dài này chỉ còn là 180 th với trọng lượng hữu ích tối thiểu hay 270 th. trong trường hợp một động cơ bị hư khi cất cánh.

— Có thể lên hay xuống hàng không mẫu hạm không nhờ tới máy phóng hay cần móc để hãm.

— Bay từ sát đất đến 9.100 th.

— Có thể sửa đổi thành thủy phi cơ nhờ mang đôi phao.

— Dùng được mọi loại xăng máy bay, xăng máy hơi, dầu hỏa và dầu cặn diesel.

— Chở 1.100 kí lô bom, 4 liên thanh 7,62 ly cùng 2 phi đạn điện tử Sidewinder.

— Chở được 5 chiến binh nhảy dù võ trang hay đủ hay 1.450 kí quân cụ.

Tất cả những khả năng trên được thu gọn trong 1 máy bay mà bộ Quốc phòng Mỹ còn gọi là LARA (do chữ Light Armed Reconnaissance aircraf, phi cơ thám thính võ trang hạng nhẹ.

Sự phối hợp của một trực thăng và khu trục phóng pháo

Phản lực siêu thanh không những quá nhanh để tấn công các mục tiêu trong rừng sâu. Chúng còn là những máy móc tinh vi rắc rối cần được trông nom cẩn thận, một kho dự trữ các bộ phận rất thật nhiều và những nhiên liệu đặc biệt.

Ngược lại là những phi cơ trực thăng. Loại này bay chậm có thể lượn quanh thật lâu trên một mục phiêu nhỏ bé truy tầm đối thủ sâu trong rừng núi nhưng chúng vẫn cần nhiều nhân viên trông nom cùng nhiều đồ thay thế.

Mặt khác vì có tốc lực chậm, trực thăng rất dễ bị súng phòng không bắn rớt khi hạ xuống thấp chiến đấu.

Các chuyên viên quân sự cho rằng kiểu máy bay mà Mỹ cần cho loại chiến tranh rừng rú là chiếc phối hợp được đặc tính dễ vận chuyển của trực thăng cùng những võ khí mạnh mẽ của một khu trục phóng pháo để đủ hỏa lực tiêu diệt địch trước khi chúng lẩn trốn mất.

Những chuyên viên trên nói rằng chiếc « xe Jeep bay » sẽ bù vào khuyết điểm hiện thời.

Giản dị và hữu dụng, máy bay này rất giống loại khu trục hai thân P-38 Lightning nổi tiếng thời thế chiến thứ hai.

Nó có một buồng hoa tiêu rất rộng với 2 chỗ ngồi sát nhau có gắn kiếng cho phép phi công cùng quan sát viên nhìn thấy rõ ràng mặt đất theo mọi hướng.

Một vài chiếc sẽ được trang bị với vô tuyến truyền hình động tăng hiệu năng trong sứ mạng bảo vệ và truy tầm địch.

Nhỏ nhưng rộng rãi

Mặc dầu chiều dài 11,80 th và thân không cao quá 2,65 th. bên trong phi cơ COIN sẽ vô cùng rộng rãi với buồng chứa hàng rộng hơn 3 thước khối sau phòng phi công. Ngoài việc chở lính chỗ đó còn có thể được dùng cho 2 thương binh với một Y tá.

Một cánh nhỏ gắn đặc biệt dưới thân sẽ mang liên thanh 2.000 viên đạn, bom lửa, bom thường, hỏa tiễn, v.v..

Đôi cánh này sẽ làm tăng khả năng vận chuyển của máy bay trên những phi trường ngắn.

Sải cánh của OV-10A chỉ là 9,1 th. Cánh này có những sườn giống nhau để có thể thay thế cấp tốc tại tiền tuyến khi cần. Với những bình xăng phụ 1.400 lít và 570 lít đeo dưới cánh sức bay xa của phi cơ lên tới 2.300 cs.

Khi xung trận, nó có khả năng bay lượn trên mục phiêu hơn 2 giờ trước khi cần tiếp tế lại. Ngay cả trong trường hợp không được tiếp tế với 1/3 số lượng dự trữ, nó vẫn còn có thể bay xa hơn 760 cs.

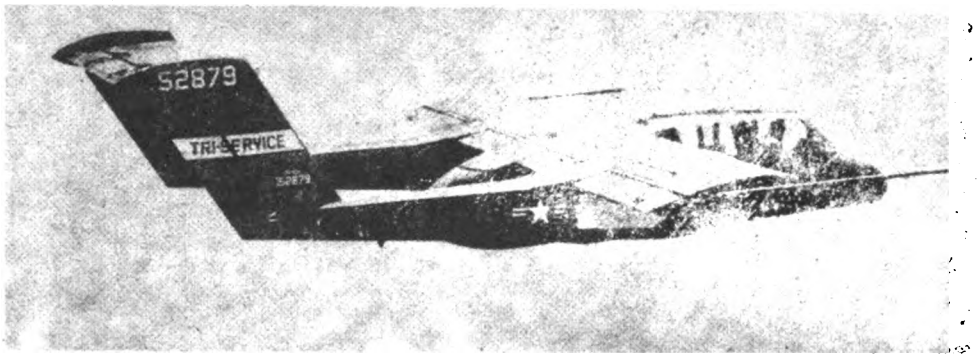

Phi cơ OV-10A lúc đang bay

Tuy nhiên, phi cơ COIN không cần trở về căn cứ mới hoạt động được. Một bộ bánh xe đặc biệt sẽ giúp cho nó xuống được mọi khoảng trống sơ xài trong rừng rậm, nơi đây máy bay sẽ được tiếp tế với xăng của một chiếc xe vận tải cùng đạn cỡ 7,62 ly thông dụng trong bộ binh, vì cần hạ cánh được trên những sân bay thô sơ thật ngắn máy bay phải xuống thấp thật nhanh 6 th. 1 giây.

Tức là hai lần mau hơn các loại thông thường. Những rung chuyển mạnh và cả ba bánh xe phải chịu khi hạ cánh sẽ được giảm bớt vì phi cơ được trang bị với ống nhún cao cùng vỏ bánh hạ áp.

Phát ngôn viên của Nha Nghiên cứu võ khí Hải quân (Bureau of Naval weapon) lo dự án COIN tuyên bố rằng máy bay phản du kích đủ chắc chắn để chịu đựng mọi rung động do đá lớn hay hầm hố trên sân bay sinh ra.

ĐỘNG CƠ THẬT NHẸ.— OV-10A sẽ mang 2 động cơ tua bin chong chóng T-76 mạnh tổng cộng 1.320 mã lực. Đây là một động cơ mạnh mẽ nhưng rất nhẹ — mỗi động cơ chỉ nặng có 130 kí — cũng được chế tạo giản dị để có thể được sửa chữa ngay tại tiền tuyến.

Vấn đề bay vững cũng vô cùng quan trọng vì phi cơ COIN thường hoạt động sát mặt đất. Đó là lý do tại sao nó có hai thân cùng mang một đuôi thật cao tránh gió từ cánh quạt thổi ra làm rung chuyển hướng bay.

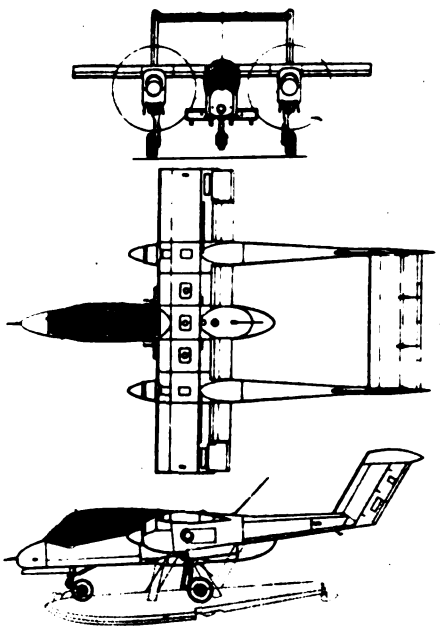

Nhờ loại đuôi đặc biệt, người ta thể vận chuyển hàng hóa dễ dàng lên phi cơ đồng thời khoảng trống phía sau giúp cho việc nhảy dù được dễ dàng.

Vì có thân sát đất, xe cứu thương hay vận tải để đưa thương binh hay rờ hàng xuống mau chóng.

Tương tự như xe Jeep thời thế chiến thứ hai ngày nay rất đắc dụng trong các công tác dân sự người em họ có cánh của nó rất hữu ích với nhiều công việc đặc biệt ngoài dân chính.

« Xe Jeep bay » sẽ vô cùng hữu dụng ở những vùng rừng rú hoang vu, nơi không có sân bay rộng rãi.

Người ta có thể dùng nó để chở binh lính đến dẹp các vụ nổi loạn hay nhân viên cứu cấp những chỗ có thiên tai.

Ngay cả trong trường hợp không ra chiến trường « xe Jeep bay » sẽ viết những trương mới trong lịch sử hàng không.

Đặc tính và khả năng của OV-10A

KÍCH THƯỚC : SẢI CÁNH : 9,20th — DÀI : 12,20th — CAO : 4,60th.

TRỌNG LƯỢNG : Máy bay không, cân nặng : 2.220kg.

ĐỘNG CƠ : 2 máy Garrett Air Research T76 — G — 6/8 mạnh 660 mã lực.

TỐC LỰC : tối đa 490 cs/g.

KHI VÕ TRANG TUẦN THÁM : Trọng lượng : 3.640kg. Mang 4 bom MK-81 nặng 113kg. TẦM HOẠT ĐỘNG QUÂN SỰ : 92 cs. THỜI GIAN PHI TUẦN : 2 giờ. Khi cất cánh 15th : phi đạo 215th. Khi hạ cánh sau 15th. : phi đạo 197th.

KHI YỂM TRỢ HỎA LỰC GẦN : Trọng lượng 4.795kg. 4 bom MK-82 nặng 225kg. TẦM HOẠT ĐỘNG : 92 cs. THỜI GIAN PHI TUẦN : 1 giờ. Cất cánh : phi đạo 341th.

KHI THÁM THÍNH TRỰC TIẾP : Trọng lượng : 3274kg. THỜI GIAN PHI TUẦN : 3g30. CẤT CÁNH : phi đạo 164th. HẠ CÁNH : phi đạo 162th.

KHI THẢ DÙ : Trọng lượng : 3.685kg. Chở được 5 binh sĩ nhảy dù. TẦM HOẠT ĐỘNG : 500cs. **CẤT CÁNH MỘT MÁY** : phi đạo 400th. HẠ CÁNH : phi đạo 160th.

KHI HỘ TỐNG : Trọng lượng 3.668kg. Nhiên liệu ở trong : 780 l. Nhiên liệu mang thêm ở ngoài : 560 lít. TẦM HOẠT ĐỘNG 2.220cs. CẤT CÁNH : phi đạo : 210 th.

KHI CHỞ HÀNG NHẸ : TRỌNG LƯỢNG : 4.070kg. Nhiên liệu ở trong : 780 l. Trọng tải cần thiết 907kg. TẦM HOẠT ĐỘNG : 485 cs. CẤT CÁNH : phi đạo 308th. HẠ CÁNH 185th.

(Tài liệu tổng hợp của 2 báo TIỀN TUYẾN và THẦN CHUNG)

Digitized by Google

Chuyện lạ BỐN PHƯƠNG

★ **Phi cơ bằng plastic**

Mới đây, một Công ty chế tạo phi cơ nổi tiếng ở Tây-Đức đã loan báo là đang sửa soạn để chế tạo một chiếc phi cơ đầu tiên trên thế giới hoàn toàn bằng plastic.

Chiếc phi cơ này sẽ hội đủ các điều kiện mà các nhà sản xuất phi cơ thường mơ tưởng chế tạo để tung ra thị trường — nó sẽ là một phi cơ nhỏ, nhẹ nhàng có thể bán một cách dễ dàng như người ta bán một chiếc xe hơi, có thể gọi đó là một loại xe không vận. Hiện nay, giá một chiếc phi cơ nhỏ hãy còn đắt hơn giá tiền một chiếc xe hơi rất nhiều, một chiếc phi cơ nhỏ nhất hiện bán trên thị trường còn đắt hơn một chiếc xe hơi loại sang trọng nhứt.

★ **Phi cơ tháo rời ra được**

Có một loại phi cơ trực thăng nữa còn rẻ hơn loại BO-105, tuy hơi thô sơ, đó là loại Dornier DO-32, có thể tháo rời ra đặt trong một hộc nhỏ, khi cần người ta có thể ráp nó lại một cách nhanh chóng và có thể hạ cánh hay cất cánh trên sân sau chiếc xe vận tải. Loại phi cơ này chỉ chở có một người và được xử dụng đầu tiên trong công tác quân sự.

Phi cơ được thúc đẩy bởi nhiều ống phản lực nằm ở một đầu trục quay. Nguyên tắc Cách mạng này giúp loại trừ được các sự trục trặc của các hệ thống trục quay cổ điển, bởi các trục này có thể quay một cách tự do, và năng lực được truyền tới bởi một luồng hơi phụt ra từ một máy phản lực. Nhưng dù sao, phi cơ này cũng không thể nào thay thế được xe hơi bởi sức trọng tải của nó chỉ bằng một chiếc xe gắn máy. Phần lớn thân phi cơ trực thăng DO-32 cũng làm bằng plastic.

★ **Xe lửa không cần bánh xe**

Các chuyên gia muốn rằng những đoàn xe lửa bay sau này sẽ chạy hoàn toàn trên không khí khỏi cần bánh xe.

Hãng Westland Aircraft (Anh) là hãng đứng đầu trong việc đóng những chiếc tàu lượn (xe lửa bay) có tánh cách thương mại theo những cỡ khác nhau để phục vụ tại Anh và ngoại quốc.

Hãng này đang đóng một số khá nhiều những máy lượn. Trong những nước chú ý đến và noi theo Anh để đóng kiểu xe chuyên chở này, có Mỹ, Đức, Na Uy, Nhật Bản.

Hãng Llod Steamtbip Co và hãng Ametican Line (Thụy Điển) đã đặt mua những chiếc máy lượn của hãng Westland ở Anh để dùng làm tàu đò giữa Pháp và Anh.

Những chiếc xe chạy bằng gối hơi sẽ giảm thì giờ vượt eo biển Manche từ 70 phút là tốc độ nhanh nhứt hiện nay bằng tàu thủy xuống còn 20 phút.

Hãng Lloyd của Thụy-Điển trông có những chiếc tàu lượn chở được 38 hành khách để phục vụ trên đường vượt eo biển Manche — từ Ramsgate ở Anh đến Calais ở Pháp vào mùa hè 1966.

Về sau, sẽ có những chiếc tàu lượn lớn hơn nhiều, mỗi chiếc có thể chở 250 hành khách và 30 chiếc xe hơi, chiếc đầu tiên sẽ sẽ xuất hiện năm 1968.

★ **Xe lửa bay**

Người ta không thể nào tưởng tượng được những chuyến xe lửa tốc hành không chạy trên đường sắt mà lại lướt trên những gối hơi. Đó là những chiếc xe lửa bay rất có thể có trong một tương lai gần đây.

Những máy móc phát triển mới đây như chiếc « máy lượn » (Hovercraft) có thể đi với những tốc độ rất nhanh và không cần cánh hay bánh xe, nhưng chỉ cần lướt tới trên lớp không khí bị dồn ép mà người ta gọi là gối hơi.

Phương pháp này càng ngày càng được áp dụng cho sự chuyên chở hành khách qua những nhánh biển. Bây giờ người ta đang mong thấy áp dụng phương pháp sau đây với một hình thức khác : xe lửa bay.

Những phương án đang được hoạch định tiên liệu những chiếc xe lửa bay đầu tiên sẽ chạy lướt trên một con đường mà thôi. Đó là một thứ vách tường bằng bê-tông và có thể đạt tới được tốc độ 160 cây số một giờ trong 2 năm liên tiếp theo lần khởi hành đầu tiên.

Ông Christopher Cookerell người phát minh ra máy lượn nói rằng trong 10 năm nữa, xe lửa bay có thể đi được 400 cây số 1 giờ.

Đối với chiếc xe lửa bay đầu tiên của thế-giới, người ta đã dự bị một quãng đường xe lửa 8 cây số gần Southampton, để cải dụng địa điểm ở miền Nam nước Anh, cách trụ sở của hãng đã đề ra kế.hoạch này, tức là hãng Hovercraft Development Ltd, chỉ vài cây số, và người ta đã bắt đầu thương lượng việc cải dung dùng xe lửa thường thành ra xe lửa bay.

Công cuộc nghiên cứu cho thấy những đoàn xe lửa bay hoạt động trên những con đường cứng có nhiều triển vọng tốt đẹp cho việc chuyên chở trên bộ với cả hai tốc độ nhanh hay chậm.

Người ta đang xử dụng cả một loạt dụng cụ để nghiên cứu khả năng chịu đựng thành tích của nhiều chiếc gối hơi khi cùng hoạt động trên một con đường.

★ **BO-105, một loại trực thăng rẻ tiền**

Một bước tiến trong việc hạ giá phí tổn chuyên chở bằng đường hàng không là việc tung ra thị trường chiếc phi cơ trực thăng do hãng Bolkow chế tạo mệnh danh là BO.105.

Cánh quạt của phi cơ, bộ phận quan trọng nhất và cũng chịu đựng nhứt trong một chiếc phi cơ trực thăng được làm bằng plastic lẫn với các sợi thủy tinh, bởi vậy các cánh quạt này chịu đựng sức nóng quá cao, hơn nữa chúng cũng chịu đựng được các sự xoay động mạnh mẽ của không khí và có một sức dẻo dai hơn các chất kim khí rất nhiều.

Chiếc BO.105 chở được 5 người trang bị với hai máy turbine, mỗi cánh quạt 250 mã lực và vận tốc đường trường của nó vào khoảng 130 dặm 1 giờ. Mặc dù chiếc phi cơ này còn quá cồng kềnh và đắt, có thể thay thế được xe hơi, nhưng cách xử dụng và điều khiển phi cơ thật dễ dàng đến nỗi sự cách biệt giữa hai phương diện di chuyển này cũng không còn là bao.

TIÊN KHAI

Ô CHỮ' & Ô CHỮ'

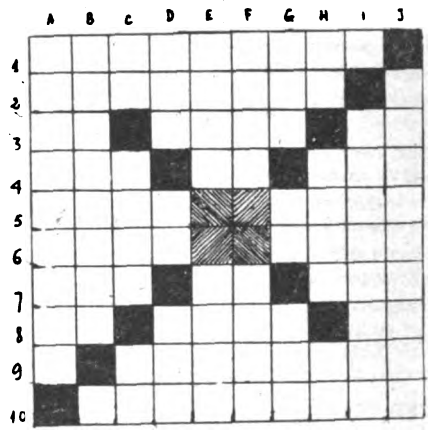

Ngang

1.— Tên tỉnh ly Bình-Thuận.
2.— Quân-đội cần phải như vậy mới thắng được giặc — Bình liệt.
3.— Học lại bài — Ánh công thổ — Thêm E ở cuối thì mất không giá.
4.— Bắp cũng vậy — Sau mùa Xuân (đọc ngược) — Trước mùa Đông.
5.— Bỏ G ở đầu, chữ Hán có nghĩa là trốn — Ruột trong chiếc bánh.
6.— Một phương hướng — Thêm « ANH » ở cuối và đọc ngược : Không phải ở trong, không phải giữa.
7.— Có K là một chữ đầu thường dùng trong các đơn từ- Tên viết tắt của một binh chủng được coi là mạch máu của Quân đội — Nếu không có « ANH » ở cuối thì là ăn loát.
8.— Nếu thêm U ở cuối, chữ Hán có nghĩa là cá — Chữ Hán là sống lâu nhưng thừa H.— Hai chữ này coi chừng đọc thành đê.
9.— Nghề của Ca sĩ — Nếu thêm P ở cuối là chỗ để nhất Chúa tể Sơn-lâm.
10.— Dãy núi dài hàng chục cây số.

Dọc

A— Một tỉnh miền Tây Nam phần.
B— Có nghĩa là rạng sáng (mặt trời mọc) — Chữ cuối của một Ban Kích-động-nhạc.
C— Công việc của miệng khi đói — Còn gọi là Chim Hoàng yến — Viết tắt hai chữ công, rãnh.
D— Có E ở cuối là công việc của tai — đọc ngược lại là vật dụng để đóng bàn ghế — Mùa của Thi nhân.
E— Không có T ở đầu thì ngọt như đường — có C ở cuối, khi đau thì dùng đèn nó.
F— Bỏ gia vị để sào nấu — Hình dáng người thiếu nữ như thế thì đẹp.
G— Có H ở trước cũng có nghĩa là ảnh — Vải mặc mùa lạnh — Cha cha ta.
H— Đọc ngược lại là mùa Phượng nở — Một giống dân thiểu số — Giáo sư viết tắt.
I — Bệnh véo vào thịt không biết đau — Từ thời xưa lâu lắm rồi.
J — Hai chữ này thường đi đôi với « nghịch nhĩ » để chỉ tình nói thẳng.

NHẬT BÁO tiền tuyến
TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

Digitized by Google

NHỮNG MỤC PHIÊU LƯU CỦA NAM 1966

(Tiếp theo trang 5)

tiền ra mua, mướn tàu chuyên chở, mà cũng còn phải có bến để dỡ hàng. Thương cảng Saigon chỉ đủ sức tiếp nhận tối đa hơn 200.000 tấn mỗi năm. Bây giờ, nguyên với chương trình viện trợ Mỹ trong năm 1965, số lượng hàng nhập cảng đã tăng quá gấp đôi con số trên, không kể những nhu cầu về quân sự. Như vậy, dầu Chánh phủ có cố gắng đến đâu, kỹ thuật gia tài giỏi đến đâu chăng nữa, cũng phải cần một *thời gian tối thiểu mấy tháng* để mở rộng và làm thêm các bến tàu. Đó là công tác mà Chánh phủ đang thực hiện gấp rút tại Thủ Thiêm tại một hòn đảo trên sông Thủ Đức, tại Vũng Tàu, Cam Ranh, Qui Nhơn, Đà Nẵng..., để kịp hoàn thành ngay trong những tháng tới một kế hoạch cấp thiết.

Kế hoạch đó bao gồm nhiều biện pháp cấp thời và hợp về tài chánh, tiền tệ, kinh tế, và cùng hướng vào mục tiêu chính yếu là giữ vững mãi lực của đồng bạc, chặn đứng sự tăng giá sanh hoạt và cung ứng đầy đủ mọi nhu cầu ưu tiên.

Một mặt, Chánh phủ cương quyết thi hành chánh sách tiết kiệm trong các cơ quan, giảm số dự chi của ngân sách xuống mức tối thiểu, mặc dầu phải tăng phần quân phí. Sự cương quyết giảm số dự chi đó xuống mức tối thiểu, 55 tỷ, cùng với quyết định thành lập một thứ tự ưu tiên trong việc thi hành ngân sách (xây dựng nông thôn, xây dựng trường học, làm nhà thương) đã là một yếu tố căn bản trong việc thảo luận về vấn đề viện trợ với Chính phủ Hoa Kỳ và đã đưa tới thắng lợi là sang năm tới tổng số viện trợ Hoa Kỳ sẽ ít nhất tăng lên gấp đôi.

Mặt khác, Chánh phủ cố gắng tăng tài nguyên, nhất là số thâu hoạch, bằng những thủ tục hành thâu cải tiến. Về phương diện này, tôi tin rằng các giới đồng bào không những sốt sắng thi hành nghĩa vụ công dân đối với ngân sách, mà còn sẵn lòng góp phần vào những công cuộc cấp thiết của Quốc gia.

Thuế vụ đáng được xét lại theo những tiêu chuẩn công bằng xã hội để những giới nhờ thời cuộc mà kiếm nhiều lợi tức, có dịp đóng góp nhiều hơn là những tầng lớp cần cù thiếu thốn. Đối với những giới chỉ sống nhờ đồng lương hàng tháng, Chánh phủ sẽ tìm mọi cách tiếp tế thích hợp và đầy đủ.

Đồng thời, các cơ quan tín dụng và thuế vụ sẽ dành mọi sự dễ dàng cho việc thiết lập hoặc khuếch trương các ngành kinh doanh hữu ích. Chính phủ đương trù liệu để mở rộng các xí nghiệp công lập hoặc bán công cho các nhà tư bản Việt Nam tham gia đông đảo.

Như vậy, số tiền tiết kiệm sẽ có chỗ dùng thích đáng, sự đầu tư để tăng gia sản xuất sẽ thay thế cho sự tồn trữ bị động hoặc sự doanh lợi bất chính bằng các mánh lới đầu cơ tích trữ và chợ đen ngoại tệ mà Chánh phủ quyết tâm nghiêm trị.

Tới đây, tôi cần lên tiếng cảnh cáo một lần nữa những hạng người vụ lợi mờ quáng, quen thói vơ vét và giấu hàng để làm tăng vật giá : *họ sẽ bị phá sản*, vì trong những ngày sắp tới, với ngoại viện gia tăng gấp bội, hàng nhập cảng sẽ tràn ngập thị trường. Những biện pháp và thủ tục thích nghi sẽ được áp dụng để sự nhập cảng vừa dồi dào vừa mau lẹ...

Về phía tiêu thụ, tôi xin lưu ý đồng bào: những trường hợp chậm trễ trong việc tiếp tế và sự thiếu thốn nhất thời phải được coi là dĩ nhiên trong một cuộc chiến tranh trường kỳ. Nên tôi yêu cầu mọi người tránh sự đổ xô vào mua một vài thứ hóa phẩm khan hiếm chốc lát, vì như thế chỉ làm lợi cho gian thương, thúc đẩy tốc độ lưu hành tiền tệ và tăng áp lực lạm phát.

C— Mục phiêu thứ ba là Xây dựng Dân chủ.

Mục phiêu thứ ba, XÂY DỰNG DÂN CHỦ, cũng quan trọng và cấp thiết như hai mục phiêu trên. Chúng tôi cần minh định một lần nữa cho dứt khoát, *để không ai còn có thể ngộ nhận về đường lối và chủ đích của Chánh quyền hiện hữu* : Do nhu cầu của một giai đoạn lịch sử, và với ý thức trách nhiệm đối với vận mạng quốc gia, Quân lực đã phải đứng ra lãnh trọng trách chánh quyền, *không phải để bám riết lấy chánh quyền, mà để tạo điều kiện cần thiết cho việc thiết lập một nền dân chủ thực sự* theo đúng nguyện vọng toàn dân và mục phiêu cuộc tranh đấu trường kỳ của dân tộc ta từ thời Pháp thuộc đến hôm nay.

Quan niệm của chúng tôi trong vấn đề này không bắt nguồn từ *ốc chủ quan của chúng tôi*, nhưng từ một *tình trạng khách quan* của hai năm sau ngày 1 tháng 11 năm 1963. Hai năm xáo trộn, nhân tâm ly tán, xã hội phân hóa, những cuộc khuynh đảo nội bộ cộng thêm với một cuộc chiến tranh gia tăng đến tốc độ, tất cả đã làm cho không còn một giá trị nào đứng vững trên phần đất này ; lòng người ngờ vực hoang mang, không còn tin tưởng gì nữa, bất cứ lý thuyết, chủ trương, chương trình nào đưa ra cũng đều bị coi như những lời nói dối.

Trên lý thuyết thuần túy, dân chủ là yếu tố căn bản để thắng Cộng sản. Nếu không có dân chủ, chúng ta mất cả lý do để chiến đấu, chớ chưa nói đến yếu tố chiến thắng.

Nhưng một quan niệm dân chủ chân chính phải căn cứ vào tình trạng thực tế của đất nước, đến hoàn cảnh xã hội, trình độ dân chúng, và hiện trạng chiến tranh phá hoại do giặc Cộng gây nên. Mà thực tế đã cho ta thấy, trong hai năm nói trên, không hề có một căn bản nào khả dĩ cho phép tiến hành công việc xây dựng dân chủ. Một Hiến Ước tạm thời vừa ra đời chưa trọn ba tháng, đã bị vi phạm, sửa đổi, để rồi sau mấy tháng nữa, bị thủ tiêu hẳn, nhường chỗ cho một cái gọi là « Hiến Chương Vũng Tàu ». Văn kiện này đã là nguyên nhân một thời kỳ xáo trộn đen tối, trước khi đi đến giải pháp dân sự với bản Hiến chương Lâm thời. Nhưng số phận của văn kiện này cũng không hơn gì những Hiến Ước số 1 và số 2. Với Hội đồng Lãnh đạo Quốc gia, hiện nay chúng ta có một bản Ước Pháp, nhưng đó cũng chỉ là một quy chế tạm thời, và dầu sao, cũng từ chánh quyền đưa ra, chứ không phải từ nhân dân.

Vậy mà nói đến dân chủ, thì mọi việc phải bắt nguồn từ nền tảng là nhân dân, nếu không được toàn dân thì cũng phải là đại đa số dân chúng, chứ không phải từ trên ban xuống bắt dân chấp thuận.

Một chế độ dân chủ phải khởi sự bằng một Hiến pháp Dân chủ. Nhưng hiến pháp lại không phải là công việc của năm ba ngày, cũng không phải là công tác của một phòng thí nghiệm. Vậy trọng tâm của vấn đề là xây dựng nếp sống dân chủ, làm môi trường để cho Hiến Pháp có thể sinh sôi nảy nở và tồn tại. Nếu không có môi trường sinh hoạt phì nhiêu ấy, một Hiến Pháp tốt đẹp đến đâu rồi cũng khô héo và chết, nếu không bị cuồng phong lật đổ.

Nói thế không phải là Chính phủ muốn dựa vào thực trạng chiến tranh, vào « chiêu bài » chống Cộng, và tình hình đất nước, để kìm hãm vấn đề dân chủ, nhưng đi tuần tự, đi vững chắc, bằng cách giáo dục quần chúng về trách nhiệm và quyền lợi, bằng cách giúp đỡ các đoàn thể, các đảng phái có thể tự tạo lấy uy tín và hậu thuẫn cần thiết cho việc đảm nhận nhiệm vụ quốc gia sau này. Chính quyền này cũng nhất quyết không mị dân và thực hiện dân chủ một cách hỗn loạn, nông nổi, mù quáng để đưa cả nước vào hố diệt vong.

Quan niệm như vậy rồi, chúng ta xác định đường tiến như sau :

— Từ nay cho đến tháng 2 Dương lịch, sẽ thành lập *Hội đồng Tư vấn Xây dựng Dân chủ*. Hội đồng này sẽ bắt tay ngay vào việc, để đưa ra những dự thảo về Hiến Pháp, và qui chế các đoàn thể và đảng phái.

2— Những bản dự thảo này sẽ mang ra làm đề tài cho các cuộc hội thảo trong toàn quốc, tại các Hội đồng tỉnh, các đoàn thể chánh trị, nghề nghiệp, v.v... để thâu thập ý kiến của mọi tầng lớp nhân dân. Như vậy, công việc thảo hiến chính là công việc của toàn dân chứ không phải của một thiểu số nào.

3— Sau khi phát động hội thảo toàn quốc để gây tinh thần dân chủ, tạo nếp sống dân chủ, Hội đồng Tư vấn Xây dựng Dân chủ sẽ đúc kết các ý kiến, lập thành dự thảo cuối cùng để mang ra *trưng cầu dân ý* vào khoảng đệ nhị lục cá nguyệt năm nay, và hạn cuối cùng để trưng cầu dân ý là tháng 10-1966.

Digitized by Google

1— Sau khi cuộc trưng cầu dân ý đã định đoạt về một Hiến Pháp nào đó. Hiến Pháp ấy sẽ làm căn bản cho chế độ dân chủ của chúng ta, và sẽ được công bố chính thức vào tháng 11-1966.

5— Sau cuộc trưng cầu dân ý và đã có Hiến Pháp rồi, chúng ta bắt đầu sửa soạn luật bầu cử để tiến tới ngay một cuộc *bầu cử thực sự dân chủ* trong năm 1966 (với hạn cuối cùng là tháng 10-1967). Do cuộc bầu cử này, chúng ta sẽ có cơ quan Lập Pháp do ý chí nhân dân, và trở lại tình trạng bình thường của một *Chính quyền dân cử.*

Trong thời gian thực hiện những giai đoạn trên đây, dĩ nhiên là những nỗ lực chiến đấu và xây dựng nông thôn vẫn phải được tăng gia để dành lại những vùng hiện đang thiếu an ninh và để đón nhận mỗi ngày một nhiều hơn số đồng bào đang bị kiềm tỏa trong vùng Cộng sản. Khi phạm vi an ninh đã mở rộng, khi dân số có thể tham gia : cuộc bầu cử thực sự đông đảo thì lúc đó cuộc bầu cử mới có ý nghĩa và giá trị. Đó cũng là một lý do khiến chúng ta phải lựa chọn giải pháp xây dựng dân chủ một cách tuần tự và vững chắc. Và lại cũng là một thực tế mà mọi người phải chấp nhận. Chấp nhận để nhẫn nại và tin tưởng sửa soạn cho bước đường sắp tới ; chấp nhận để rồi về phía Chính quyền, Chính quyền phải thi hành bổn phận của Chính quyền trong các công tác đã đề ra trên đây cũng như trong việc tạo những cơ hội và điều kiện thuận lợi nhất để các đoàn thể, đảng phái có thể phát triển tới mức trưởng thành đảm nhận lấy tương lai của xứ sở. Chấp nhận để rồi chính các đoàn thể các đảng phái cũng phải thực tế kiểm điểm lại hàng ngũ, tự tổ chức lại, đào tạo thêm cán bộ, xây dựng thêm thực lực và uy tín để rồi đây được xứng đáng đón nhận sự tín nhiệm của quốc dân.

Về điểm này tôi muốn nói thêm rằng chính quyền hiện hữu có thể còn vụng về, chập chững trên bước đường dân chủ, nhưng Chính quyền hiện hữu chắc chắn không thiếu thiện chí để cùng ngồi với các đoàn thể, đảng phái, cá nhân có thiện chí xây dựng trong vòng trật tự những nền móng cho nền dân chủ tương lai.

Tới đây, để chấm dứt phần trình bày những mục phiêu lớn của đường lối Quốc gia trong năm tới, và cũng nhân dịp này, tôi tưởng có nhiệm vụ phải nêu cao ý chí cố hữu của dân tộc Việt Nam *luôn luôn ham chuộng và tìm kiếm hòa bình, nhưng chỉ thỏa mãn được với một nền hòa bình bảo đảm Tự do, Độc lập. Chủ quyền và sự Toàn vẹn Lãnh thổ.* Một thứ hòa bình nào không có bảo đảm ấy, chỉ là một cạm bẫy nô lệ và nhân dân Việt Nam đủ sáng suốt và nghị lực đập tan để tiến tới một nền Hòa bình chân chính.

Nếu ai còn thắc mắc về vấn đề này nữa, thì tôi có thể thêm rằng quan niệm hòa bình của chúng tôi vô cùng đơn giản. Chúng ta không khiêu chiến, không tuyên chiến. Chiến tranh này thực chất là một chiến tranh xâm lược từ bên ngoài, lúc đầu còn trá hình dưới một hình thức đấu tranh nội bộ, nhưng cái mặt nạ đó bị lật từ lâu rồi, và kẻ xâm lăng đã lộ nguyên hình. Vậy thì kẻ xâm lăng từ bên ngoài và bọn tay sai phá hoại từ bên trong chỉ cần chấm dứt xâm lăng, phá hoại thì tức khắc hòa bình sẽ vãn hồi trên phần đất này, khỏi làm bận tâm bao nhiêu quốc gia lớn nhỏ, bao nhiêu chánh khách quốc tế. Nếu những kẻ xâm lăng, như một sức mạnh điên cuồng, không còn sự kềm hãm được nữa, bổn phận chúng ta và của tất cả những ai thực sự yêu chuộng hòa bình là hãy cùng tiếp tay kiềm chế tham vọng của họ lại ; nếu không thì chỉ còn cách bắt buộc phải « đặt họ ra ngoài trạng thái phá hoại hòa bình » trên phần đất hiền lành và ham chuộng tự do này.

Nhân dịp này, tôi muốn chân thành ngỏ lời tri ân của dân tộc ta đến tất cả các quốc gia, các đoàn thể và các nhân vật quốc tế, cũng như các nhà lãnh đạo tôn giáo, nhất là Đức Giáo Hoàng Phao Lô Đệ lục, đã bày tỏ mối ưu tư và cảm xúc trước những đau khổ chồng lên dân Việt Nam do cuộc chiến tranh xâm lăng của Cộng sản quốc tế gây ra, và đã đặc biệt quan tâm đến việc tái lập hòa bình trên phần đất này. Nhưng tôi muốn thêm rằng nền hòa bình chỉ có giá trị khi nó bảo đảm được nền độc lập Quốc gia, sự tự do tư tưởng và nhân phẩm của con người.

Tôi cũng muốn cùng đồng bào toàn quốc và các chiến hữu xác định rằng, *dầu trong hoàn cảnh nào, vận mệnh của ta vẫn phải do chính chúng ta định đoạt.* Không một quốc gia nào, có quyền và có khả năng định đoạt số phận của chúng ta, ngoài ý muốn của chúng ta. Về tinh thần liên đới quốc tế, chúng ta chấp thuận và tri ân cuộc viện trợ tinh thần và vật chất, quân sự và kinh tế của các nước bạn, nhưng không bao giờ chúng ta chấp nhận một sự can thiệp nào đi ngược với chủ quyền quốc gia, hoặc một quyết định nào trái với nguyện vọng chính đáng của toàn dân.

Kính thưa Đồng bào,

Cùng các Chiến hữu,

Đến đây, tôi tưởng đã nói lên tạm đủ những nhận định những mục phiêu và cả những cảm nghĩ của Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia cũng như của Nội các Chiến tranh từ giai đoạn vừa qua bước sang giai đoạn tới.

Mặc dầu tiếng gầm thét của chiến tranh có thể làm sao xuyến một thiểu số người, mặc dầu tiếng hò la khiêu khích của địch muốn lung lạc tâm trạng một số người có sẵn tư tưởng chủ bại, mặc dầu ý kiến dị đồng của cả một thiểu số người khác, ý thức hay vô ý thức, chúng ta cương quyết giữ vững tinh thần, chấp nhận mọi gian khổ và thử thách, kiên trì chiến đấu và xây dựng, để vừa chiến thắng giặc Cộng đem lại hòa bình, thống nhất cho đất nước, vừa san bằng mọi trở ngại để xây dựng Quốc gia mà mục tiêu tối thượng phải là đem lại Dân Chủ, Thịnh Vượng và Hạnh Phúc cho đồng bào.

Với niềm tin tưởng vững mạnh và quyết tâm đó, tôi thiết tha kêu gọi đồng bào toàn quốc, không phân biệt giai cấp, tín ngưỡng, thành phần, đoàn thể, đảng phái hãy sáng suốt nhận định, gạt bỏ mọi tỵ hiềm, tranh chấp, đố kỵ cá tính cá nhân, phe nhóm, ảnh hưởng để hướng tất cả mọi nỗ lực và ý chí vào công cuộc kiến tạo tương lai Tổ Quốc và Dân Tộc.

Trong khi Quốc gia nghiêng ngửa, đất nước bị tàn phá, phân chia, phần lớn gia đình nào cũng có cảnh chia ly tang tóc, đau thương.

Nếu có những thành phần xã hội được ưu đãi và may mắn thì đó chỉ là thiểu số trong các giai tầng của cộng đồng sinh hoạt quốc gia.

Loạn ly, xáo trộn đàn áp, đấu tranh để sống còn, để tự tồn, để tiến bộ, đã tạo nên những bất công xã hội, làm cho tình thương yêu dân tộc và đồng loại bị sứt mẻ, bị quên lãng.

Trước cảnh huống này, tôi chỉ còn biết chân thành kêu gọi các giai tầng xã hội và đồng bào hãy cùng nhau chia sẻ khổ đau, giúp đỡ những gia đình, những người không có được may mắn trước cơn Quốc Nạn, hãy nhìn sâu vào sự khốn khổ tạo nên bởi phá hoại, tang tóc và chiến tranh để nâng đỡ những đồng bào nghèo khổ bằng cách hy sinh phần nào những quyền lợi trước mắt của mình.

Có như vậy mới bớt được bất công xã hội, mới tạo được tình thương yêu đồng loại để tiến tới công cuộc xây dựng đất nước này.

Tình hình thế giới hiện nay đang biến chuyển mạnh mẽ liên quan tới sự hưng khởi hoặc suy vong của dân tộc ta và giai đoạn tới đây sẽ là giai đoạn quyết liệt đối với sự nghiệp Cứu Nước và Phục Hưng lại mảnh giang sơn ưu tú này.

Chúng tôi sẽ có cơ hội để phục hồi nhanh chóng những sứt mẻ chậm trễ và lãng phí trong thời gian hai năm vừa qua.

Chúng ta phải đồng tâm nhất trí để vươn mình nắm lấy cơ hội đó vì chỉ có chính chúng ta mới cứu nổi được chúng ta, chúng ta không thể khoanh tay ngồi chờ và trông cậy vào người ngoài giúp đỡ.

Tôi quan niệm rằng những kẻ đã chết cũng như những người đang sống đều có bổn phận đóng góp vào công cuộc kiến tạo, xây dựng và tô bồi cho mảnh đất này được mỗi ngày thêm vững chãi, tiến bộ.

Đó mới chính là gia tài của chúng ta và của những thế hệ ở sau chúng ta.

Tôi mãnh liệt tin tưởng ở nhận định sáng suốt và sự lựa chọn can đảm hợp tình, hợp lý của toàn thể đồng bào cũng như của các chiến hữu.

Kính chào toàn thể đồng bào và các chiến hữu thân mến.

Digitized by Google

THÔNG-CÁO CHUNG VIỆT-MỸ SAU HỘI-NGHỊ HONOLULU

(Tiếp theo trang 7)

Bắc Việt không chú trọng đến hòa bình

2) Các vị lãnh đạo của hai chính phủ, cùng các cố vấn, đã kiểm điểm những nỗ lực lớn lao để vận động hòa bình mà chính phủ Hoa kỳ đã thi hành trong khoảng thời gian từ Lễ Giáng Sinh đến cuối tháng Giêng. Hai chính phủ lấy làm tiếc mà ghi nhận thái độ của nhà cầm quyền Bắc Việt hoàn toàn không chú trọng đến hòa bình. Đôi bên đã kiểm điểm tình hình ngoại giao hiện thời ở Liên Hiệp Quốc và ở nơi khác, và đồng ý tiếp tục nỗ lực ngoại giao để vận động hòa bình.

Ổn định Kinh tế.

3) Các cố vấn kinh tế của hai chính phủ đã thảo luận cặn kẽ về những chương trình hợp tác để duy trì tình trạng ổn định kinh tế và kiểm soát giá sinh hoạt trong một quốc gia bị chiến tranh giày xéo. Căn cứ vào phúc trình của những cố vấn đó, Tổng thống Hoa kỳ cùng Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo quốc gia và Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung Ương V. N. C.H đã đồng ý rằng hai chính phủ sẽ áp dụng thêm những biện pháp cụ thể để bài trừ nạn lạm phát ở Việt Nam.

Kiến thiết Nông thôn.

4) Các vị lãnh đạo hai chính phủ đã nhận được những phúc trình đầy đủ về chương trình kiến thiết nông thôn sâu rộng. Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã nêu ra một kế hoạch để thi hành những nỗ lực đặc biệt mạnh mẽ và tích cực trong những lãnh vực có tính cách ưu tiên nhất, và Tổng thống Hoa kỳ đã chỉ thị cho mọi cơ quan của Chính phủ Hoa kỳ để ủng hộ kế hoạch một cách triệt để và mau lẹ.

Xây dựng dân chủ xã hội

5) Trong chương trình kiến thiết, ba điểm đặc biệt đã được đồng thanh chấp thuận là cần thiết cho sự tiến bộ cấp tốc:

a) Quân lực Việt Nam và đồng minh tiếp tục chú trọng vào nỗ lực xây dựng dân chủ trong các vùng nông thôn — một nỗ lực cũng quan trọng như nỗ lực quân sự.

b) Tiếp tục nhấn mạnh vào mục đích của các công tác kiến thiết nông thôn để thỏa mãn những nhu cầu của nhân dân về tăng gia năng suất, sản xuất hữu hiệu hơn, tín dụng cải tiến hơn, thủ công nghệ và kỹ nghệ nhẹ, và công cuộc điện hóa nông thôn.

c) Tập trung mọi khả năng của đôi bên — Việt và Mỹ — vào những lãnh vực ưu tiên tuyển lựa, có liên hệ một cách thích đáng với những kế hoạch quân sự, sao cho chương trình kiến thiết nông thôn khỏi bị gián đoạn vì hoạt động của địch.

6) Các nhân viên Nội các của hai chánh phủ đã thảo luận tường tận về những nhu cầu đặc biệt của nhân dân Miền Nam Việt Nam trong các lãnh vực canh nông, y tế và giáo dục. Về canh nông, đôi bên đã đồng ý sẽ cố gắng đặc biệt để truyền bá thuật canh tác — nhất là những giống lúa mới có năng suất cao, những hạt giống bắp và rau — từ các thí điểm nông nghiệp cho đến người dân nông thôn. Các biện pháp cải cách ruộng đất mau lẹ hơn đã được kiểm điểm kỹ càng. Hội nghị đã đồng ý rằng Bộ trưởng Canh nông Freeman và một đoàn chuyên viên canh nông sẽ sang ngay Việt Nam với mục đích thảo hoạch những chương trình mở rộng về hợp tác nông nghiệp.

7) Hai bên cũng thỏa thuận rằng các chương trình y tế và giáo dục sẽ được tăng cường và mở rộng. Tổng Thống Hoa kỳ cam kết sẽ gởi qua Việt Nam những đoàn chuyên viên về các địa hạt nói trên, dưới sự hướng dẫn của ông Bộ Trưởng Gardner. Cả hai chánh phủ cũng thỏa thuận tăng gia nỗ lực trong việc

Các em học sinh ca hát chào mừng Phó Tổng Thống Humphrey

huấn luyện nhân viên y tế, cung cấp các đoàn y tế cùng thiết lập một hệ thống tiếp vận y tế mạnh mẽ hơn. Cả đôi bên cũng đồng ý tăng cường sự hợp tác trong việc xây dựng các trường học sơ cấp, huấn luyện giáo viên, tăng cường ngành giáo dục huấn nghệ và kỹ thuật, cùng cung cấp sách giáo khoa.

Tỵ nạn

8) Hai bên cùng đồng ý rằng các người tỵ nạn đã tự ý rời bỏ hàng ngũ địch cần được săn sóc chu đáo và phải được chuẩn bị để có thể đảm trách lại một vai trò hữu ích trong xã hội. Chính phủ Việt Nam phác họa các kế hoạch hầu giải quyết vấn đề này và Tổng Thống Hoa kỳ cam kết Hoa kỳ hoàn toàn ủng hộ. Hai bên cũng thỏa thuận rằng sẽ đặc biệt cố gắng để cung cấp nơi học tập tốt đẹp cho con em các người tỵ nạn.

Tăng gia hiệu lực quân sự

9) Hội nghị đã thảo luận đầy đủ về tình hình quân sự cùng các kế hoạch và chương trình quân sự. Các vị lãnh đạo của hai chánh phủ đã đi đến sự hoàn toàn đồng ý về một chánh sách tăng gia hiệu lực quân sự cùng hợp tác thêm chặt chẽ hơn giữa quân lực Việt Nam và quân lực Hoa kỳ. Các vị lãnh đạo xác nhận lại lòng quyết tâm hành động, với tất cả sự lưu tâm có thể có đối với quyền lợi của những thường dân, cùng tôn trọng Quy ước Genève 1949 về việc đối xử với các tù binh, và hành động với tất cả sự tôn trọng nền độc lập và sự vẹn toàn lãnh thổ của các quốc gia lân cận muốn sống trong hòa bình.

10) Sau hết hai bên thỏa thuận rằng các nhà lãnh đạo hai chính phủ trong tương lai sẽ mở thêm các cuộc hội họp như hội nghị này, để thi hành liên tục chính sách và các mục tiêu đã được đề ra trong bản tuyên ngôn Honolulu.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI

ĐỜI LÍNH

Tập truyện ngắn của NHẤT TUẤN

— Một tập truyện mà những người lính, những người yêu của lính không thể bỏ qua không đọc.

— Một tập truyện đã làm mủi lòng Ái-Khanh và chắc chắn sẽ xúc động được chính lòng người đọc.

KHAI-TRÍ XUẤT BẢN

Digitized by Google

[redacted]

(tiếp theo trang 23)

Ngón đàn của vị Tư lệnh phó Chiến đoàn TQLC này quả thật điêu luyện, tài tình không thua gì những tay danh cầm ở thủ đô khiến Ngọc Bích vốn xử dụng Tây ban cầm, đã phải ngạc nhiên kêu lên :

— Thiếu tá đánh đàn hay như vậy thì làm sao mà đánh Cộng sản được. Thiếu tá Minh mỉm cười, không đáp. Tôi thì tôi nghĩ rằng, hàng huy chương lấp lánh trên ngực Thiếu tá Minh đã trả lời đầy đủ và vừa đánh giặc giỏi, vừa đánh đàn hay, cái đó không phải là chuyện lạ.

Những người anh hùng vô danh

Dưới sự hướng dẫn của Đại tá Nguyễn văn Phước, Tư lệnh Biệt khu 24, đoàn văn nghệ thủ đô đã đi thăm tiền đồn Ngô Trang, cách thị xã Kontum chừng 20 cs. Đây là một tiền đồn mới thành lập. Những công sự kiên cố, những hầm núp đào sâu vào lòng đất, những bãi mìn và giây thép gai với những anh lính trẻ đang hòm mũi súng về phía đồi xa đủ nói rằng bất cứ lúc nào địch cũng có thể xuất hiện để cướp đồn hoặc phá khuấy các làng mạc của đồng bào gần đó.

Nơi đây trên nóc một công sự, nữ sinh Phương Trúc đã gởi tiếng hát học trò đến các anh lính tiền đồn. Anh em quây quần nghe ca nhạc với vẻ vui thích, một thứ của lạ mà họ mong chờ từ lâu, nay mới thấy. Trên đường về chúng tôi đã vào thăm các làng Trí Đạo và Võ Định là những làng mà trước kia Cộng phỉ chiếm đóng, sau đó chúng ta đã giải phóng, lập lại hệ thống hành chánh ở đây. Trên những bức vách còn mang khẩu hiệu tuyên truyền của Cộng phỉ. Cán bộ Tâm Lý Chiến của ta đã dùng cách « gậy ông đập lưng ông » nghĩa là sửa đổi một vài chữ khiến khẩu hiệu đó trở thành khẩu hiệu tố Cộng.

Qua lời của một chị phụ nữ, vợ Nghĩa quân, người Bình Định, ở làng Võ Định, chúng tôi được biết Cộng phỉ đã tuyên truyền, cưỡng bức các em thiếu nhi 13, 14 tuổi, đưa lên núi nói là học nghề như thợ may, thợ rèn, thợ mộc, v.v... nhưng khi các em vào trong rừng sâu, chúng đã bắt các em học tập quân sự và đưa các em đi đánh đồn khiến nhiều em sợ chết, đã liều mạng bỏ trốn về vùng quốc gia.

Trên đường về, chúng tôi đã gặp những toán thám kích của ta đang hoạt động. Bóng họ lẫn vào với bóc núi, cây rừng. Da mặt người nào cũng xạm đen nhưng đôi mắt ngời sáng, gan góc. Chúng tôi nghĩ rằng, sau khoảnh khắc, thăm viếng, ca hát cho họ nghe, mang ít niềm vui đến an ủi họ, khi đoàn xe chúng tôi rời khỏi nơi này, chỉ còn có họ ở lại với núi rừng. Họ xông xáo trong rừng, ngủ trên đồi cây, ăn bên bờ suối, năm này qua tháng khác và cứ như thế không biết cho đến bao giờ ! Biết đâu đêm nay họ không đụng địch và những người chúng tôi vừa nói chuyện ban trưa lại không còn nhìn thấy mặt trời mọc ngày mai.

Đêm lửa trại tại Trung đoàn 45

Khi vừng trăng rằm vừa lên trên núi cao thì đồng bào, gia đình binh sĩ từ các nơi trong thị xã Banmêthuột bắt đầu đổ về sân Trung đoàn bộ, nơi ngọn lửa trại đang rần rộ cháy. Tiếng đàn rộn rịp nổi lên.

Anh em chiến sĩ các cấp thuộc Trung đoàn 45 tập trung đông đảo để nghe Phương Dung, Minh Hiếu cũng như các nữ sinh Thủ Đô ca hát.

Đây là lần tái ngộ đông đủ hơn vì từ ban trưa, phái đoàn văn nghệ sĩ thủ đô đã đi thăm các anh lính ở trung đoàn khi họ đang cuốc đất tăng gia sản xuất.

Khi làm sự thì nổ súng khi trở về thì cuốc đất trồng rau. Với khí hậu Banmêthuột chỉ sau một tháng vun xới là anh em đã có xà lách và hành tây ăn rồi. Minh Hiếu, Minh Đức đã cầm cuốc cùng cuốc đất làm vườn với anh em nhưng các anh chiến sĩ tỏ ra không tin ở tài cuốc đất của người đẹp nên cùng vỗ tay gào Minh Hiếu ra hát NGƯỜI YÊU CỦA LÍNH.

Buổi chiều, Tiểu đoàn 111/45 vừa di hành quân về chưa kịp tắm giặt, nghe có phái đoàn văn nghệ lên thăm là anh em ùa tới. Chương trình ca nhạc lại tiếp tục để chào mừng anh anh em Tiểu đoàn 3. Kết quả cuộc hành quân hôm đó, các anh trong Tiểu đoàn này đã bắt sống được 9 Việt Cộng và tịch thu 6 súng.

Ngay sau đó, dưới sự hướng dẫn của Thiếu Tá Trung Đoàn phó, chúng tôi đã đi thăm khu gia binh của Trung Đoàn.

Khu gia binh này nằm trên 1 vùng đất cao, nhiều dãy nhà khang trang nằm đối diện nhau, nhà nào cũng có vườn cây và cách nhau bằng những vùng đất rộng. Thấp thoáng những bầy trẻ nhỏ đùa giỡn tung tăng dưới bóng cây ; những bờ chuối xanh um, những ngôi nhà sạch sẽ ngăn nắp, trường học, trạm phát thuốc, những hình ảnh đó của Khu gia binh đã gieo cho người đến thăm một cảm giác tốt đẹp. Nếu đơn vị nào có điều kiện để dựng những trại gia binh như thế thì sẽ đỡ cho anh em binh sĩ nhiều lo lắng để dốc hết tinh thần vào việc chiến đấu giữ nước.

Sáu ngày ngắn mà... dài

Cuộc viếng thăm tiền tuyến của anh chị em văn nghệ sĩ thủ đô chỉ diễn ra trong 6 ngày. Tuy 6 ngày ngắn ngủi nhưng thật rất dài vì những người hậu phương đã có dịp sống nhiều và đầy đủ.

Từ trên phi cơ vừa bước xuống là bắt tay ngay vào việc thăm viếng, trình diễn, người thì quay phim, chụp hình, người thì ký họa, phỏng vấn, anh chị em đã làm việc quên cả ăn và ngủ.

Từ Banmêthuột qua Pleiku, rồi Dakto, Kontum, phái đoàn đã sinh hoạt với rất nhiều đơn vị và đi thăm viếng nhiều địa điểm.

Cho đến bây giờ, chúng tôi còn tưởng như đang nghe tiếng vỗ tay hân hoan chào đón của các anh Trung đoàn 5 Thiết Giáp ; tiếng chào mừng sôi động của Tiểu đoàn 21 Biệt Động Quân, những ánh mắt chan hòa niềm mến thương của các anh chiến sĩ Dakto, đêm vui tưng bừng tại Chiến đoàn A Thủy Quân Lục Chiến.

Ngồi ở thành phố để nói mến yêu chiến sĩ, chưa đủ. Phải đến tận nơi cầm lấy bàn tay họ sờ thấy những cục chai, nhìn thấy ánh mắt họ cười, chuyện trò với họ, quan sát đời sống chiến đấu gian khổ của họ, ăn cơm hầm, uống nước suối với họ mới thấy thương linh bao nhiêu cũng không vừa.

Chúng tôi đã đến với những người đứng ở tuyến đầu lửa đạn, và nghĩ rằng yêu lính, thương mến những người đang hy sinh nơi tiền tuyến không thể chỉ thể hiện qua những lời nói hoa mỹ, triu mến, hoa mỹ trong radio ; không thể là một cái mode mà phải. Cụ thể hóa bằng hành động dẫu rằng hành động đó chỉ đơn giản như viết cho người lính một bức thư, châm cho người thương binh một điếu thuốc hay và hộ cho người lính một chiếc áo sờn vai.

TÔ KIỀU-NGÂN

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

(Tiếp theo trang 11)

THỨ BA : Trong lãnh vực dân vận, đã nỗ lực tối đa để trợ cấp cho đồng bào lâm nạn trên các chiến trường. Tổng số tiền giúp đồng bào lâm nạn trong năm 1965 là 157 triệu đồng. Đồng thời đã tìm mọi biện pháp để giảm thiểu sự thiệt hại cho dân khi có đánh nhau. Đặc biệt chú trọng đến vấn đề Dân sự vụ trong mỗi cuộc hành quân, đối với riêng QLVNCH cũng như liên quân Việt - Mỹ và đồng minh. Đặt chính sách giáo dục binh sĩ của ta và của đồng minh biết thương dân, thân dân và không nhiễu hại dân.

THỨ TƯ : Trong lãnh vực địch vận, đã cộng tác với các cơ quan bạn trong Chính phủ trên mọi công tác chiêu hồi. Đặc biệt giáo dục binh sĩ học tập chính sách đối với tù hàng binh.

Những nỗ lực chính trong năm tới

Đề cập đến một vài công tác [illegible] yếu trong năm qua, không ngoài mục đích để thỉnh cầu sự giúp đỡ dồi dào hơn trong năm tới. Và đây là những nỗ lực chính trong năm 1966 :

THỨ NHẤT : Cải tuyển cán bộ Chiến tranh Chính trị và hoàn bị bằng cấp số.

THỨ HAI : Khai giảng trường Đại học Chiến tranh Chính trị tại Đà lạt để thao luyện cán bộ nòng cốt cho tương lai và mở các khóa cấp bách đào tạo các cán bộ Sĩ quan, Hạ sĩ quan hiện tại ngũ.

THỨ BA : Thực hiện công tác dân sự vụ quân đội, minh xác nhiệm vụ thường xuyên và liên tục của Chủ lực quân, Địa phương quân, Nghĩa quân là triệt để giúp đỡ đồng bào nông thôn xây dựng lại đời sống mới.

THỨ TƯ : Tiếp tục phát triển mọi công tác trên ba lãnh vực Quân, Dân, Địch vận.

Kết luận :

Không ngại khó, không sợ muộn màng, Chiến Tranh Chính Trị cố gắng đoạt phần thắng lợi cho Quân đội và Quốc gia trong cuộc chiến tranh ý thức hệ ngày nay. Từ môi trường quân sự sang môi trường chính trị, từ bình diện chiến thuật sang bình diện chiến lược, từ cấp địa phương đến cấp Trung ương, từ lãnh vực tâm lý giáo dục sang lãnh vực xã hội kinh tế, nếu biết xem Chiến tranh Chính trị lồng vào trong các hoạt động trên mọi địa hạt, chắc chắn Quân đội phải hùng cường. Quốc gia phải thịnh đạt. Và nhất định chúng ta sẽ chiến thắng Cộng Sản.

Trân trọng kính chào quý vị

Digitized by Google

TUYÊN-NGÔN

(Tiếp theo trang 7)

Đối với những công dân tương lai của miền Nam Việt Nam tự do và dân chủ đang chiến đấu cùng với Việt cộng, chúng tôi nhân cơ hội này nói với họ rằng :

— Hãy về hiệp tác với chúng tôi trong công cuộc cách mạng quốc gia.

— Hãy về với chúng tôi an toàn qua chính sách « Chiêu hồi ».

— Hãy ngưng chém giết các anh chị em, các bậc lão thành cùng các con em của họ.

— Hãy về làm việc để cùng nhau xây dựng theo đường lối dân chủ hợp hiến một đời sống có nhân phẩm, tự do và hòa bình, mà những kẻ ở miền Bắc đã không cho nhân dân Việt Nam được hưởng.

Bởi vậy, chúng ta đang chiến đấu trong trận chiến tranh này. Đây là một trận chiến tranh quân sự, song cũng là một trận chiến tranh để thu phục nhân tâm. Chúng ta không thể thắng trận chiến này mà không thắng trận chiến kia. Nhưng trận chiến để thu phục nhân tâm còn hơn là một chiến thuật quân sự nữa. Đó là một nguyên tắc tinh thần và chính vì đó mà chúng ta phải nỗ lực chiến đấu hầu đem lại một cuộc cách mạng xã hội thực sự.

Mục tiêu của Chính phủ Hoa kỳ

1) Hoa kỳ liên kết với nhân dân và Chính phủ Việt Nam để ngăn chặn xâm lăng. Đấy là mục tiêu của những nỗ lực cương quyết của quân lực Hoa kỳ tham chiến ở Việt Nam. Hoa kỳ không hề có ý lập một căn cứ nào. Hoa kỳ không muốn có sự hiện diện với tính cách thực dân. Hoa kỳ cũng không tìm cách ép buộc một sự liên minh hay liên kết nào. Hoa kỳ chỉ muốn tìm cách chặn đứng xâm lăng, và cam kết của Hoa Kỳ về mục tiêu ấy rất cương quyết. Nó chỉ nhằm mục đích giản dị là giúp đỡ một dân tộc và một chính phủ có quyết tâm tự giúp lấy mình.

2) Hoa kỳ cam kết tôn trọng các nguyên tắc dân tộc tự quyết và nguyên tắc người dân tự do lựa chọn chính phủ. Vì thế, Hoa Kỳ hoàn toàn ủng hộ mục tiêu thực hiện tuyển cử tự do mà chính phủ VNCH công bố. Hoa Kỳ cũng ủng hộ nguyên tắc chiêu hồi và khoan hồng cho tất cả những ai rời bỏ bạo tàn quay về với công cuộc hòa bình và xây dựng nông thôn. Hoa Kỳ sẽ ủng hộ triệt để những biện pháp cách mạng xã hội kể cả việc cải cách điền địa căn cứ nguyên tắc xây dựng từ dưới lên trên, bắt đầu từ những niềm hy vọng và ước muốn của mọi người dân Việt Nam.

3) Hoa kỳ đã cam kết góp phần vào công tác chống đói nghèo, ngu dốt, bệnh tật ở khắp nơi trên thế giới, bởi vậy ở Việt Nam, Hoa Kỳ cũng sẽ dành một sự hỗ trợ đặc biệt để dân chúng có thể xây dựng ngay trong khi chiến đấu. Chúng tôi đã giúp đỡ họ và chúng tôi sẽ giúp đỡ họ nữa để họ ổn định kinh tế, tăng gia sản xuất thực phẩm, làm tỏ rạng ánh sáng giáo dục loại trừ bệnh tật.

4) Mục tiêu Hoa kỳ vẫn là một mục tiêu hòa bình. Trong tương lai Chính phủ Hoa Kỳ và Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục đẩy mạnh sự tìm kiếm một giải quyết hòa bình tại mọi cuộc tranh luận. Cả thế giới đều biết những nỗ lực ấy cho đến nay chỉ được đối lại bằng nhưng lời khó chịu và tiêu cực. Thế giới cũng cần phải hiểu rằng Chánh phủ Hoa kỳ và Chính phủ Việt Nam vẫn giữ vững lập trường là mọi con đường đi đến hòa bình cần phải được khai thác hết. Trong khuôn khổ các cam kết quốc tế, Chánh phủ Hoa kỳ và Chính phủ Việt Nam nhằm tạo lập với các quốc gia khác một nền hòa bình ổn cố tại Đông Nam Á, khả dĩ giúp các Chính phủ và dân chúng trong vùng đem hết tâm lực vào công cuộc nâng cao đời sống con người. Có sự thông cảm và ủng hộ của Chính phủ VN, chiến dịch tấn công hòa bình của Chánh phủ Hoa-Kỳ và của Chánh phủ VNCH sẽ được tiếp tục cho đến khi hòa bình được đảm bảo.

Sự cam kết chung

Tổng Thống Hoa kỳ cùng với vị Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc gia và vị Chủ tịch Ủy ban Hành Pháp Trung Ương Việt Nam Cộng Hòa một lần nữa cam kết :

— phòng thủ chống xâm lăng.

— thực hiện công cuộc cách mạng xã hội.

— tiến tới mục tiêu thiết lập chính phủ dân cử tự do.

— Theo đuổi công tác chống đói nghèo, ngu dốt, bệnh tật và liên tục tìm kiếm hòa bình.

NGÔI NHÀ CŨ

(Tiếp theo trang)

TRIỆU : Hạnh muốn nói sự thực nào ?

HẠNH : Sự thực của đất nước. Hoàn cảnh chiến tranh... Tình trạng xã hội. Cụ thể là vấn đề chị Huyên. Ở nhà nghe tin chị Huyên chết, anh Luân em tuy buồn nhưng mong đấy là sự thực. Còn mẹ em thì ngược lại, không muốn tin như thế.

TRIỆU : Còn Hạnh ?

HẠNH : Em nghĩ không thể đặt vấn đề một cách cảm tính như vậy. Mình phải đứng hẳn về phía tiến bộ để giải quyết tình trạng thôn quê cũng như thành thị lúc này mới hy vọng không còn có chuyện chị Huyên. Chứ hiện giờ em đoan chắc chị Huyên còn sống.

TRIỆU *mến phục* : Bây giờ anh hết dám coi Hạnh là con nít nữa rồi. Một số bạn anh và anh cũng thường nghĩ như vậy. Mình không thể thắng địch khi mất lòng dân.

HẠNH : Em hy vọng ở các anh. Bọn bạn em, những đứa không tin tưởng gì bỏ mặc đời cho cuộc sống buông trôi, thả lỏng còn lại đôi đứa ham mê hành động không tìm ra người dìu dắt thì đã để cho địch lợi dụng. Tất cả, thật ra chỉ muốn được sống thực hết mình.

TRIỆU : Nhờ có Hạnh, anh hiểu thêm ít nhiều về tuổi trẻ.. Anh tự thấy lạc hậu hơn Hạnh nhiều.

HẠNH : Không phải vậy, bọn em chỉ muốn tìm hiểu. Hôm ở Saigon về quê nghỉ hè, mẹ bảo đi máy bay nhưng em lại đi tàu lửa. Em muốn sống cảm giác của người hành khách trên chuyến xe lửa có thể bị giật mìn. *(nhún vai)* Nhưng đã không có chuyện gì xảy ra.

TRIỆU *(rút trong túi quần ra một tờ nhật báo)* : Đây, Hạnh coi báo hôm nay.

(Hạnh đón lấy tờ báo) nhìn tấm ảnh trên trang nhất, sửng sốt).

HẠNH *(lạc giọng)* : Em muốn biết chị Huyên nghĩ sao khi thấy những bà già con nít chết thê thảm như trong tấm hình chuyến tàu trúng mìn này.

TRIỆU : *(trầm)* Anh cũng muốn rõ như Hạnh *(đứng dậy, đi đi lại lại)* Chính vì vậy anh đã xin được về lại vùng này.

Triệu lại ngồi xuống một chiếc ghế, nhìn ra phía núi đằng xa. Hạnh nhìn Triệu đăm đăm như muốn tìm hiểu những ý nghĩ trong đầu Triệu. Từ cửa lớn, Luân vội vã bước vào.

LUÂN : *(mừng rỡ)* Anh Triệu?

TRIỆU : *(đứng dậy)* Kia Luân.

LUÂN : *(vui vẻ)* Em nghe ngoài Xã nói anh đến tìm em có việc gì nên đoán là anh về nhà đây rồi. *(nhìn mặt bàn, thấy không có nước)* Còn Hạnh, sao không lấy nước mời anh gì cả.

còn nữa

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1965-1966 :

Có đủ các lớp Trung Học: từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
NGUYỄN-ST-TẾ : Hiệu-Trưởng Trường-Sơn.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
VŨ-KỲ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
LÊ TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo Sư Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.

ANH
ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. Đại-học-đường Columbia, New York, G. S. Đại-học Văn-khoa, Saigon.
PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-Văn-An, S. G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Xã-hội học, G.S. Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ : Cử-nhân Luật-Khoa.

VẠN-VẬT
PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác-sĩ.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Nhân-chủng-học, Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học. Trung-Học, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phàn nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mẫu lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Để kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE
(Chuyên phổ biến học vấn chương trình mới cho tất cả mọi tầng lớp)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SÀIGÒN
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

- ★ Luyện thi TRUNG-HỌC { Hai đồi mới theo
- ★ Luyện thi TÚ-TÀI I, II { chương trình mới
- ★ Luyện thi bằng môn { của Bộ Giáo-dục

(Thời trung đến lớp Đệ Nhất C và Đệ Nhất D để thi Tú-Tài toàn phần)

Sẽ mở thêm các lớp Đệ Thất, Đệ Lục, Đệ Ngũ, Đệ Tứ, Đệ Tam, Đệ Nhị, Đệ Nhất A, B, C, D để thi Tú-Tài I và Tú-Tài II.

Dự thi Tú-Tài năm 1964

- Tú-Tài II ban C, D đậu 90%
- Tú-Tài I ban C, D đậu 90%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

- Giảm học phí
- Binh sĩ công chức hạng D trở lên,
- Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở lên,
- Dự các kỳ thi.
- Cấp chứng chỉ, giấy tờ đầy đủ để dự thi ở đâu cũng được.
- Đã khai học thì được 1 và 11 theo mới chương trình mới (1964).

Xin biên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn sách chỉ dẫn (thành Mới) — ghi rõ họ tên và địa chỉ rõ ràng để tiện việc gửi tặng.

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN_SAIGON
ĐIỆN-THOẠI: 22.754_DIỆN-TÍN THANAN_SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

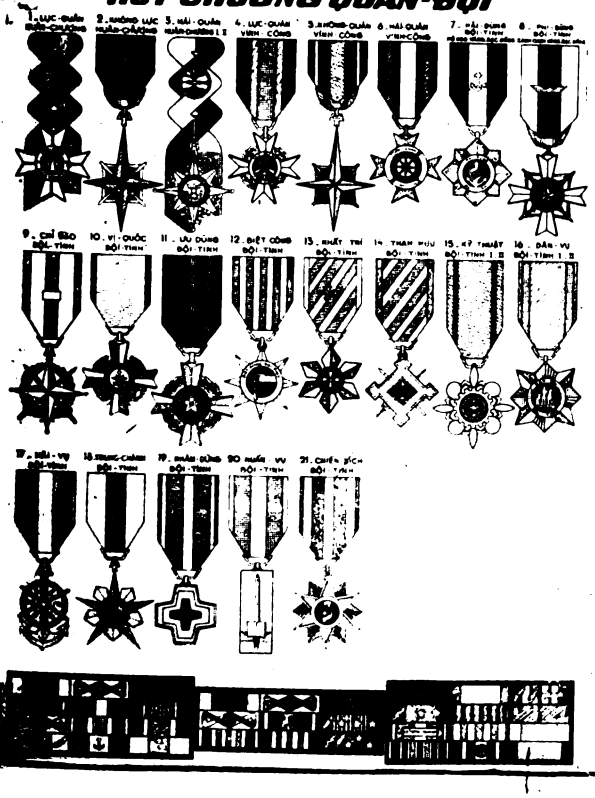

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ BẢ SƠN QUẢN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đới hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT-TINH, THANH-PHẾ. BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại: hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh cuộc Tiêu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không dặng bản thân đã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lằn mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

– HỌC ĐỂ TIẾN !
– HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
– HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ
VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trình-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM
KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

– *Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cứ THỂ-LỆ.*

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cat-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giày Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời

PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có ban. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ

THUỐC XỔ NHÀNH - MAI Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệ... Saigon do Nhà... (gần chợ Tân-...

K.N. BY...

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. ...gon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân ...n chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

HÁT VỚI TÔI

Nhạc và lời
PHẠM DUY
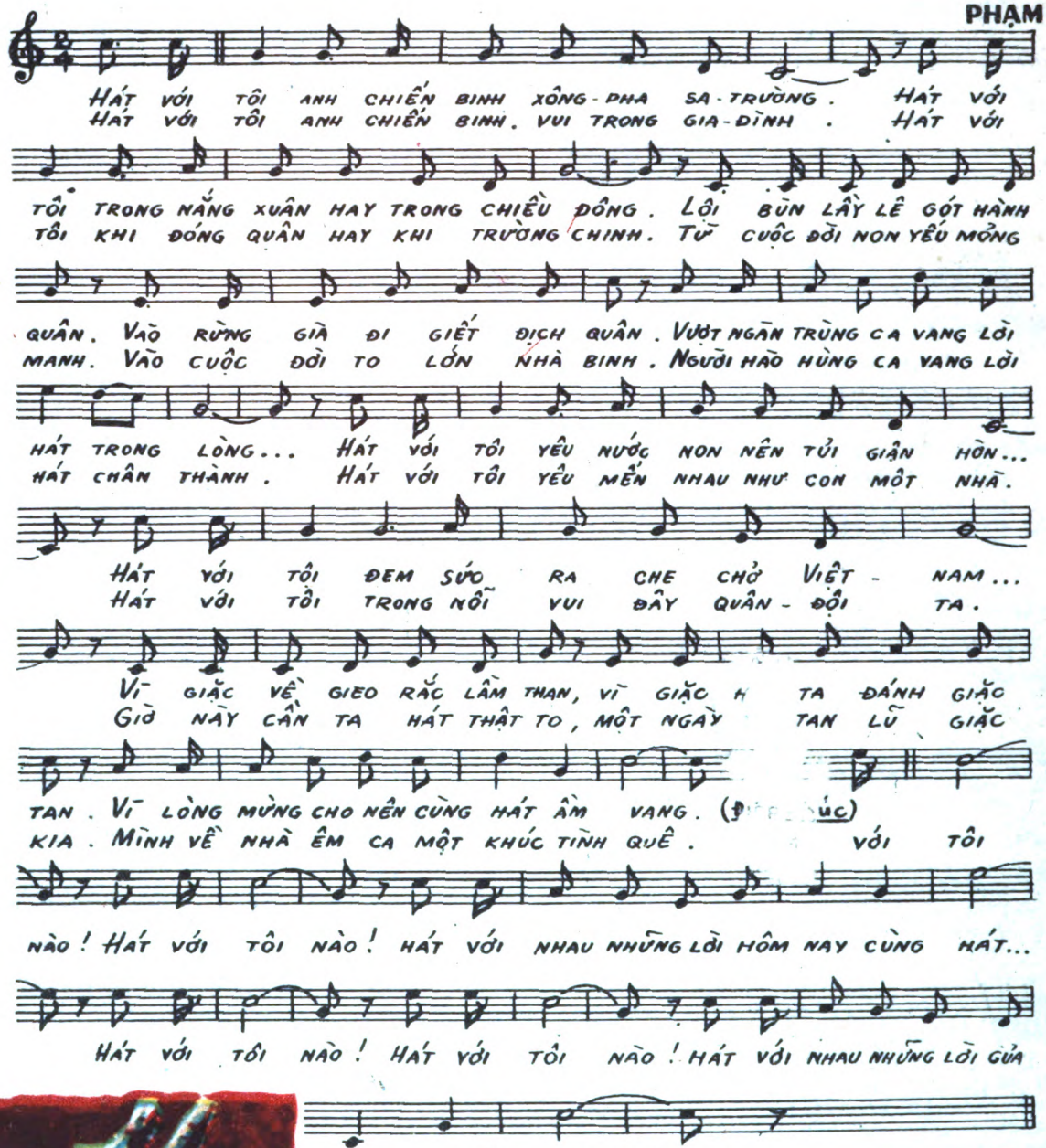
NĂM BÍNH NGỌ PHẢI LÀ NĂM CHIẾN THẮNG

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#168

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#168

NIC dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

168 BẮC BIỆT CHÀO MỪNG QUỐC KHÁNH 1-11

Digitized by Google

Phóng sự BẰNG HÌNH

Lễ gắn Huy chương cho các chiến sĩ Hải Quân hữu công tại Bộ Tư Lệnh Hải Quân

Hải Quân Đại Tá Trần văn Chơn, Tư Lệnh Hải Quân, đang gắn huy chương cho một trong các sĩ quan ưu tú.

Đại Tá Tư Lệnh Hải Quân nói chuyện cùng toàn thể nhân viên các cấp trong lễ thượng kỳ mỗi sáng thứ hai.

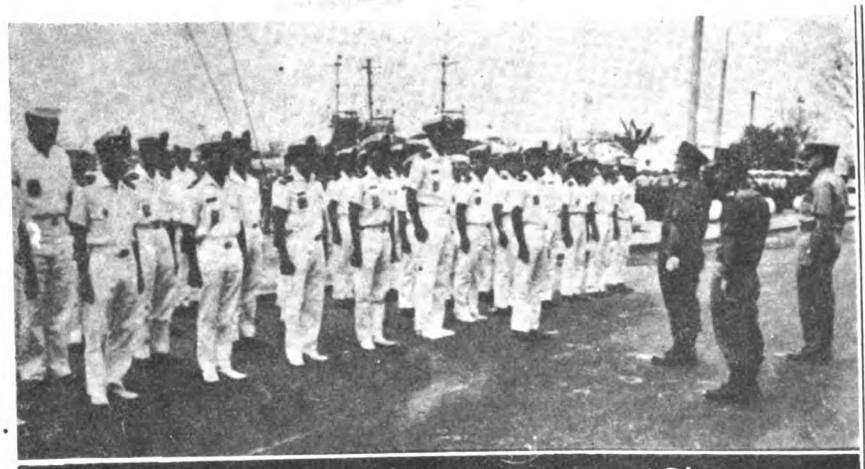

Các quân nhân Hải Quân Việt Nam và Đồng Minh xuất sắc trình diện Đại Tá Tư Lệnh.

Các chiến sĩ xuất sắc HQ. trở về vị trí danh dự sau lễ gắn huy chương.

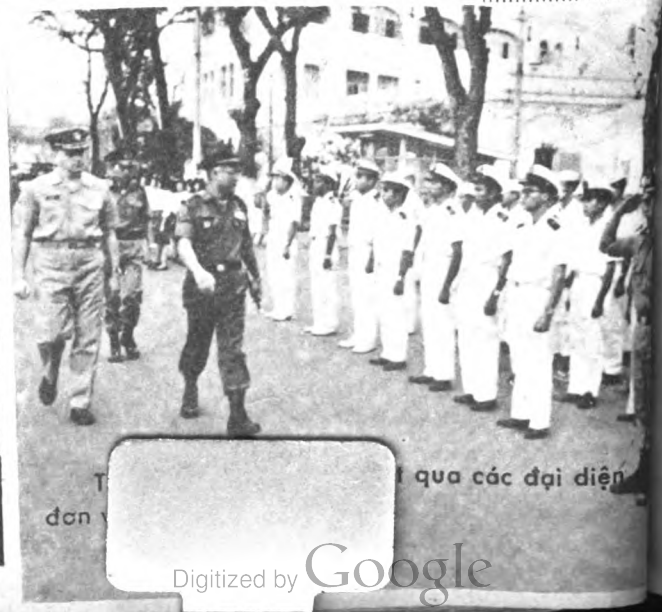

T... qua các đại diện đơn v...

Digitized by Google

Nối Tiếp Truyền Thống Cách Mạng

1-11-1963

1-11-1967, quân dân ta hân hoan kỷ niệm **đệ Tứ chu niên ngày Cách Mạng 1-11-1968 thành công.** Kỷ niệm Cách Mạng 1-11, mỗi người trong chúng ta cảm thấy như đang hiện ra trước mắt cảnh tượng oai hùng khi tiếng súng Cách Mạng **1-11-1963** nổ lên và buổi bình minh của kỷ nguyên hé rạng. Ngày trọng đại ấy của lịch sử đất nước đã kết thúc một chế độ không đáp ứng được nguyện vọng của toàn dân và nhu cầu chiến đấu chống Cộng sản xâm lăng của dân tộc.

Từ sau Cách Mạng, nhất là trong hai năm qua, Quân lực Việt Nam Cộng Hòa với sự hỗ trợ của Đồng Minh đã liên tiếp tạo nên những chiến thắng rực rỡ. Trên khắp các chiến trường, từ vùng Hòa tuyến đến Cà mau, quân lực ta đã bẽ gãy được mọi mưu toan tấn công quân sự của VC. Những chiến thắng này đã nói lên một cách hùng hồn về ý chí quyết tâm đánh bại Cộng sản xâm lăng của quân dân ta cũng như đã minh chứng sự sa lầy càng ngày càng trầm trọng và nhất định phải thảm bại của Cộng sản.

Nhờ sự nỗ lực, kiên gan chiến đấu của toàn thể chiến sĩ, những thắng lợi về quân sự đã bảo đảm cho mọi thắng lợi khác của quốc gia. Đặc biệt là thắng lợi về Chính Trị. Miền Nam tự do của chúng ta đã vượt mọi khó khăn trong thời chiến để tiến hành công cuộc dựng xây một thể chế Dân Chủ tiến bộ bằng cách lần lượt hoàn thành các cuộc bầu cử Hội đồng xã ấp, Quốc hội Lập Hiến, cuộc bầu cử Tổng Thống, Phó Tổng thống, Thượng Nghị Viện ngày 3-9-67 và Hạ Nghị Viện ngày 22-10-67. Quân đội đã đóng góp một phần thật quan trọng trong việc xây dựng kỷ nguyên mới của dân tộc : ***kỷ nguyên thiết lập thể chế dân chủ chân chính của nền đệ II Cộng Hòa Việt Nam.*** Và, trong ý nghĩa ấy, kỷ niệm Cách Mạng 1-11 năm nay, quân dân ta cần ghi nhận lễ tuyên thệ nhậm chức của tân Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa đã được toàn dân bầu ra.

Mỗi lần kỷ niệm Cách Mạng 1-11 là mỗi lần vai trò của Quân Đội được rạng rỡ hơn lên bởi vì không ai có thể quên lực lượng chính yếu của ngày lịch sử ấy. 1-11-67, lại một dịp để nhắc nhở chúng ta về vai trò của chính mình. Mỗi quân nhân đều ý thức rằng cuộc chiến đấu trường kỳ gian khổ của Việt Nam Cộng Hòa chống lại bọn xâm lăng Cộng sản là một cuộc chiến đấu đầy cam go, đòi hỏi nhiều nỗ lực của toàn quân, toàn dân. Quân đội có nhiệm vụ tiêu diệt giặc Cộng xâm lăng, đẩy mạnh công cuộc hỗ trợ Xây Dựng Nông Thôn, cách mạng xã hội để sớm đem lại hạnh phúc thực sự cho toàn dân. Chúng ta đã có Hiến Pháp, Chánh phủ, thượng và hạ nghị viện dân cử hợp hiến, vì vậy, nhiệm vụ của quân nhân chúng ta trong giai đoạn hiện tại là quyết tâm bảo vệ hiến pháp, tuân theo kỷ luật Quốc gia ngoài nhiệm vụ hăng say chiến đấu để tận diệt bọn Việt Cộng.

Kỷ niệm Cách Mạng 1-11-63 thành công lần thứ 4, toàn quân hãnh diện về vai trò của mình đối với cách mạng, với lịch sử để tiếp tục tiến mạnh lên phía trước, chóng hoàn thành sứ mệnh vinh quang.

Chiến sĩ CỘNG-HÒA

Digitized by Google

TÂM SỰ CHÚ BÉ CHÍNH QUY HỒI CHÁNH

Bặng Trần Huân

TÔI gặp anh trong một dịp tình cờ nên cũng không có ý định phỏng vấn anh. Và tất cả những người có mặt trong phòng cũng không ai có ý định phỏng vấn anh cả. Chỉ là một cuộc mạn đàm. Vì thấy anh trẻ quá và có một ngôn ngữ hồn nhiên, bắt cần đời.

Lúc tôi bước vào phòng Đại úy Sơn thì anh đã ngồi trên một trong hai chiếc ghế dành cho khách. Mấy nhân viên của ông sĩ quan 3 hoa mai này tuy ngồi ở chỗ ngồi của họ trong căn buồng hẹp nhưng đều quay đầu hướng về phía bàn Đại úy Sơn theo dõi câu chuyện có vẻ thích thú lắm.

Tôi tưởng ông đang bận khách vừa toan quay đi, ông đã gọi tôi vào nghe chuyện quê hương.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế thứ hai dành cho khách. Đại úy Sơn hỏi :

— Anh biết ai đây không? Lính cụ đó.

Tôi trố mắt ngạc nhiên nhìn người đối diện : một chú bé trạc mười ba, mười bốn tuổi, hai má phính, nước da hơi xanh, mắt nặng xụm sụp như người sốt rét mới lành mặc chiếc quần ka ki cũ, áo sơ mi trắng bỏ ngoài quần, trật hai khuy cổ không cài này là một người lính Bắc Việt ư ! Tôi không tin như vậy và tôi hỏi :

— Em là du kích ?

— Không ! Chính quy đó !

Khi trả lời anh ngửa mặt và cười có vẻ hãnh diện về binh chủng của mình.

— Chính quy sao không đánh nhau mà về đây. Anh bị bắt hay quy chánh ?

— Quy chánh.

— Tại sao lại quy chánh.

— Ốm quá ! Và chán quá thì về.

— Em tên là gì, quê ở đâu ?

— Tôi là Phan văn Tính quê ở Thái Ninh, Thái Bình

Chắc anh không nói sai, vì khi nói chuyện đôi khi anh vẫn nhầm lẫn chữ l với n, và giọng nói đúng là giọng của người miền duyên hải phía Nam Bắc Việt.

— Em vào lính khi mấy tuổi ?

— Lúc 14.

— Năm nay em bao nhiêu tuổi ?

— Mười lăm.

Sợ anh nhầm tuổi tôi hỏi lại :

— Có chắc mười lăm tuổi không ? Em tuổi Thìn nay tuổi Tỵ ?

Anh lại cười hề hề :

— Ai mà nhớ ! Sinh năm 1952 thì chả mười lăm tuổi là gì !

— Em vào lính từ năm ngoái hả ? Sao tình nguyện đi lính sớm thế.

— Phải *đi tuyển* chứ ai mà tình nguyện.

— Em vào lính ngày nào ?

— Ngày 30 tháng bảy 1966.

Giữa lúc đó, một ông Đại úy già từ phòng bên cạnh bước sang. Ông nhìn anh Tính và nói oang oang :

— Chú bé này lính V. C. quê Thái Bình đây hả ? Ở làng Thái Phúc, quận Thái Ninh. Mày biết tao không mày ?

— Tôi mới lớn, đâu có biết.

— Tao cũng quê Thái Ninh đây. Con gái Thái Ninh dạo này còn diện không ? Vẫn mặc váy chứ, mày !

— Đâu có, mấy bà già mới mặc váy. Còn mặc quần cả mà !

— Mày nhỏ biết gì ! Trong này, mày ra phố còn thấy các cô gái mặc duýp tưng bừng mà.

Rồi ông Đại úy già hỏi thêm .

— Thế ngoài đó mấy cô vẫn mặc yếm chứ gì.

—Không ! Mấy bà già mới mặc yếm.

— Thế con gái mặc gì.

Anh lính Bắc Việt trả lời rất thản nhiên :

— Mặc sơ cheng.

Cả phòng cười ồ. Ông Đại úy đi ra. Tôi hỏi anh Tính về cách thức bắt lính tại Bắc Việt.

— Lúc nãy em nói em không phải tình nguyện vào lính mà phải *đi tuyển*. *Đi tuyển* là thế nào ?

— Là họ cứ theo tên trong sổ gia đình họ gọi mình lên quận rồi được thì giữ luôn. Cứ nửa tháng *đi tuyển* một lần Xã thì phải mười người, xã năm người.

— Lần em *đi tuyển* thì em xã phải mấy người ?

— Năm người !

Một nhân viên dân chính trong phòng cướp lời tôi, hỏi :

— Trong năm người chắc cậu nhỏ tuổi nhất phải không.

Tính trợn mắt phản đối :

— Có hai người trước đi lính *bị phục viên* nay thiếu người lại gọi lại thì lớn tuổi chứ còn hai đứa kia nhỏ ít tuổi hơn tôi nữa à.

— Thế lên quận họ lấy cả năm người chứ !

Tính cười hề hề :

— Lấy có bốn. Một đứa điếc bị trả về. Tụi nó gửi đi Hòa Bình đáng nhẽ học 3 tháng mà mới học 2 tháng nó cho về *làm kho*.

Tôi hỏi tiếp :

— Trong thời gian một năm lính em đánh nhau trận nào chưa ?

— Chưa ! Làm kho sư đoàn 320. Ít lâu nó cho vào Nam liền.

— Em có nhiều anh em không ?

— Có ba đứa em.

Một hạ sĩ quan nói xen :

— Thế là khi đi lính cũng như lúc ở nhà cậu là niên trưởng đấy hả !

Mọi người cười. Tính cũng cười, nụ cười ngờ nghệch hồn nhiên.

Một người khác hỏi Tính :

— Khi có lệnh *đi tuyển* tại sao không trốn.

— Trốn đi đâu, trốn thế nào được. Có người trốn không chịu *đi tuyển* còn bị vợ dẫn lên quận để gia nhập bộ đội. Chị vợ được hoan hô, và khi về được thưởng huy chương nữa.

Suy nghĩ một lát tôi hỏi Tính :

— Tại sao họ không tuyển người lớn mà bắt những lính nhỏ xíu như em.

Tính trả lời gọn lỏn :

— Vét hết rồi còn đâu !

— Trước khi vào Nam em có biết không ? Có buồn không ?

MỪNG QUỐC KHÁNH 1 - 11 QUÂN DÂN NỖ LỰC DIỆT CỘNG, XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

Digitized by Google

— Biết chứ. Cũng buồn, nhớ nhà. Lúc mới đi thỉnh thoảng khóc luôn, rồi sau lâu lâu quen đi.

— Trong tiểu đoàn em mấy người ít tuổi như em. Có ai già không ?

— Đều trẻ hết ! Mấy người chỉ huy thì già. Bốn mươi, năm mươi tuổi cũng có. Còn lính thì toàn trẻ hết. Nhiều đứa còn nhỏ hơn tôi nữa.

Ông Đại úy hỏi về tình hình cố vấn Trung cộng tại Bắc Việt :

— Ngoài đó có nhiều Tầu không ?

— Tầu thì ở Hải Phòng hay ở ngoài biển chứ làng tôi làm gì có !

— Không. Tầu là cố vấn trung cộng ấy chứ !

— Cố vấn Tầu ấy à ! Thiếu gì. Nhưng mấy khi gần họ được. Ngoài đó tuyên truyền dữ lắm, không có ai tiếp xúc với họ được.

Thi sĩ Chinh Yên cũng ở trong phòng hỏi anh Tính về hành trình của anh từ Bắc vào Nam. Anh cho biết anh lên đường vào Nam ngày 24 - 12 - 66 và ngay trong ngày đó có một anh trốn thoát. Cũng như các đơn vị khác, đơn vị anh xâm nhập theo ngã Lào và suốt thời gian 3 tháng di chuyển không có đụng độ nào, không bị oanh tạc lần nào nhưng nhiều người bị sốt rét.

— Khi tới miền Nam em biết không ?

— Biết. Cấp chỉ huy cho biết là đã vào tới Nam. Nếu không thì không biết. Toàn ở trong rừng mà rừng nào chả giống rừng nào.

— Vấn đề tiếp tế ra sao ?

— Có các dân công quốc phòng mang cho mình. Dân công toàn là con gái hết.

Khi hỏi các dân công có kiêm công tác hộ lý không, Tính trả lời không. Một trung sĩ hỏi em :

— Cậu có vợ chưa ?

— Còn bé mà !

Người trung sĩ cười ha hả :

— Vì thế, dân công có hộ lý hay không, cậu biết cóc gì mà dám trả lời không.

Mọi người tủm tỉm cười. Tính cũng cười. Đôi mắt nặng xùm xụp vì sốt rét càng nhỏ lại.

Câu chuyện xoay sang vấn đề trang bị của lính chánh quy xâm nhập. Tính cho biết mỗi người đều vận quân phục mang theo đủ thứ cần thiết như bi đông chăn màn và cần nhứt là võng để ngủ trong rừng. Về vũ khí, Tính mang theo một khẩu súng trường CKC với 100 viên đạn. Anh nói về thứ súng này :

— Súng CKC của Trung quốc bắn được 10 viên có lưỡi lê 3 cạnh dài hơn các bin của Mỹ.

— Đã dài thế mà còn lắp lưỡi lê. Kềnh càng di chuyển sao tiện.

— Thì mình bẹ lê chứ.

Vào tháng tư 1967, sau khi chữa mãi không khỏi bệnh sốt rét, anh Tính được VC cho ra ở với dân chúng ở Đức Phổ (Quảng Ngãi) để chữa bệnh. Thời gian này anh không bị VC kiểm soát chặt chẽ, và anh đi chăn trâu cho dân. Tới ngày 30-7-67 khi có cuộc hành quân của quân đội Hoa Kỳ anh mang truyền đơn chiêu hồi ra đón đường dơ tay quy chánh. Anh được quân đội Mỹ mang theo cuộc hành quân trong 24 giờ rồi sau đưa về Chu Lai chữa bệnh, rồi giao cho chánh quyền Việt Nam.

Tôi hỏi :

— Khi đi chăn trâu cho dân em có thích không ? Hay thích chóng khỏi để trở về đơn vị.

— Chăn trâu thích hơn chứ !

— Thế khi em có ý định hồi chánh em có sợ ra rồi bị giết không ?

— Không sợ. Chỉ sợ gặp Mỹ nó đánh thôi.

Anh nghĩ một lát rồi nói thêm trong tiếng cười hềnh hệch :

— Mỹ trông tướng có vẻ ác. Thế mà nó không đánh.

— Sau khi gặp quân đội Mỹ rồi em đi theo cuộc hành quân để chỉ chỗ đâu súng hả ?

— Không ! Nó mang đi theo chơi mà

Tôi hỏi thêm ;

— Bây giờ em có thích đi lính quốc gia không ?

— Đi đến tuổi đâu mà đi !

— Mai kia đủ 18 tuổi người ta gọi có đi không ?

— Nếu gọi thì đi. Không gọi thì thôi !

Tôi ngẫm nghĩ một lúc không biết hỏi anh thêm gì nữa. Và cũng đến giờ tan sở, anh phải trở về Trung tâm Chiêu Hồi Trung ương. Tôi bắt tay từ giã Đại úy Sơn và các anh em trong phòng.

Tôi thấy đã thất bại trong việc tìm hiểu tâm sự uẩn của một cán bộ VC ở nơi anh. Anh không theo VC vì say mê chủ nghĩa cộng sản. Anh không bị nhồi sọ như đa số cán bộ VC khác. Bảo anh đi thì đi, muốn ra quy chánh thì ra. Ở miền Nam cũng được, trả về Bắc cũng ừ.

Tóm lại, đã khoác quân phục của quân đội chính quy Bắc Việt một năm trời, trải qua 3 tháng trường chinh trong rừng, anh vẫn là một chú bé rất hồn nhiên, rất vô tư, rất tếu.

Anh vẫn là một chú bé bị người ta lấp vào chỗ trống khi Bắc Việt thiếu người.

Và tôi đã gặp một người lính trẻ chẳng có tâm sự gì ráo trọi.

ĐẶNG TRẦN HUÂN

TRANH KHÔNG LỜI

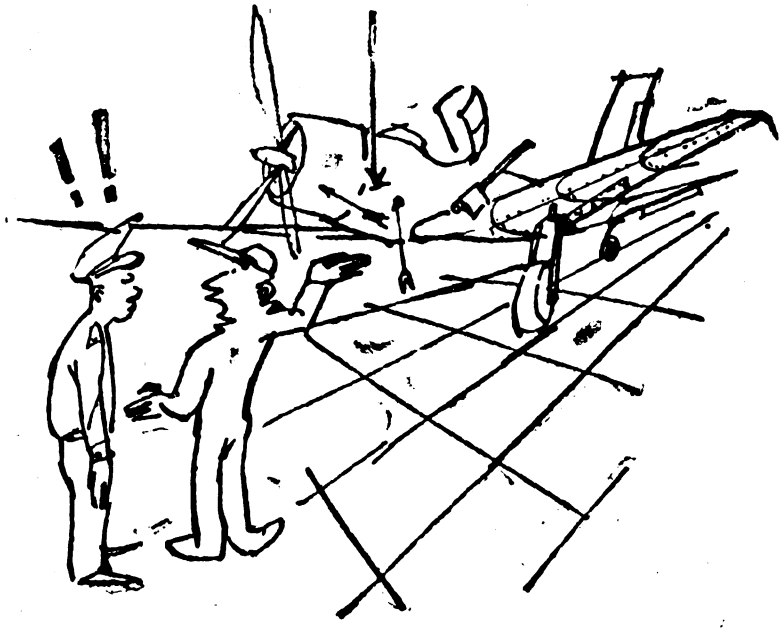

Digitized by Google

15 ngày MỘT VẤN ĐỀ

TÌNH LÍNH TRONG LÒNG DÂN

NGÀY 13-9-67, tại bệnh viện Phan đình Phùng (Bạc Liêu), một đồng bào nông dân cần giải phẫu trong trường hợp thật khẩn cấp với điều kiện là phải được tiếp máu. Binh I Trần Xa, số quân 62/412.647 thuộc Đại đội 21 Vận Tải đã tình nguyện hiến máu để cứu sống nạn nhân. Nhờ sự tiếp máu kịp thời của binh I Trần Xa, việc giải phẫu cho đồng bào nông dân được hoàn thành tốt đẹp.

Vợ bệnh nhân đã tặng 2000 đồng và hết lời nằn nì để đền ơn cứu tử cho chồng nhưng binh I Trần Xa cương quyết từ chối.

Trước nghĩa cử và nhân cách cao quý thể hiện tình quân dân một cách cụ thể ấy của binh I Trần Xa, Chuẩn Tướng Nguyễn văn Minh, Tư lệnh Sư đoàn 21 Bộ Binh kiêm Tư lệnh Khu 42 Chiến Thuật đã cấp giấy ban khen cho đương sự và phổ biến gương sáng ấy cho quân nhân các cấp noi theo.

Sự việc trên thật ra không có gì đặc biệt vì trong chúng ta ai cũng có thể làm được cả. Nếu đem so sánh với nhiều việc do nhiều người khác đã làm đôi khi nghĩa cử của bạn Trần Xa dám « mờ » hơn ít nhiều là khác. Tuy nhiên, việc làm tuy « thường thường bậc trung » nhưng được xác nhận là nghĩa cử vì việc làm ấy có mang một ý nghĩa cao hơn giá trị thực tế của nó được tính đơn thuần bằng kết quả của con số, của lần mức. Nghĩa cử của Trần Xa không phải tính bằng bao nhiêu phần khối máu anh đã tiếp cho đồng bào bệnh nhân trong trường hợp giải phẫu khẩn cấp, hiểm nghèo mà chính vì anh đã **tự nguyện làm công việc ấy**. Anh tiếp máu vì muốn cứu sống một đồng bào của mình. Anh không thể đứng dưng trước sự kiện ấy. Chỉ có thế. Không có điều kiện, không do dự và tính toán.

Đã lâu rồi, câu thành ngữ: « tình quân dân như cá với nước » trở thành quá quen. Ý nghĩa cao đẹp của nó rất dễ bị hòa đồng với bao nhiêu việc làm bình thường khác. Đối với chúng ta — những người lính — nó đã thành một sự tất nhiên ; tất nhiên đến đỗi chính những việc ta làm vì lợi ích của dân nhưng ta không thấy. Một buổi hành quân, chúng ta tránh dẫm nát mấy luống khoai của đồng bào, giữ hộ một con bò của dân chúng chạy lạc vì một cuộc chạm súng v.v..., thật ra chúng ta có nghĩ gì cao xa hơn là chuyện tránh cho người dân quê sự thiệt hại dù lớn, dù nhỏ? Hành động tất nhiên ấy vì ý thức có sẵn trong mỗi chúng ta. Hành động vì ý thức, vì tự nguyện để giúp đỡ dân chúng thì câu thành ngữ « tình quân dân như cá với nước » bao giờ cũng rạng rỡ và có giá trị như giòng chữ được nạm vàng. Những việc làm của quân đội trông « có vẻ » giúp dân nhưng không phải vì ý thức, vì sự tự nguyện, chúng ta nên xét lại. Như vậy, thà đừng làm còn hơn.

Giúp đỡ dân, thiết tưởng chúng ta cũng đừng chờ đợi, đừng đòi hỏi phải có điều kiện và cơ hội làm những việc gì thật lớn, thật đáng kể. Lớn hay nhỏ không thành vấn đề mà điều đáng nói là sự thành tâm của quân giúp đỡ dân. Anh lính nhảy vào đám cháy để cứu sống một em bé hay những phần khối máu của bạn Trần Xa hoặc những việc làm dễ dàng hơn nữa cũng mang một tầm giá trị như nhau. Giá trị ấy là ý thức, là thành tâm của người lính nhưng người lính không cần phải nói lên — chỉ làm thôi — và được đồng bào xác nhận

Theo thiển kiến, thật là một sai lầm lớn khi quy những việc làm của quân đội nhằm giúp đỡ dân chúng là Dân Vận. Sao lại dân vận ? Quân đội làm việc cho đồng bào có bao giờ « kèm » theo những dụng ý tuyên truyền đâu ? Nếu có sự phê phán nào đó (khen hay, khen tốt) thì đó cũng chỉ là phản ứng, là cảm tưởng tất nhiên thôi.

Digitized by Google

Kể viết bài này có lần được dịp ghé thăm một trường sơ cấp tại Ba Tri (Kiến Hoà). Trường được đồng bào và con em học sinh trong vùng gọi là « Trường nhà binh ». Ngôi trường này là của một Đại Đội thuộc Sư đoàn 7 bộ binh lập nên tặng địa phương. Rồi vì chưa có giáo viên, trong thời gian đồn trú tại đây, Đại đội đảm trách luôn. Quân nhân nào có trình độ văn hóa khá thì luân phiên dạy trẻ. Dĩ nhiên là những «ông giáo nhà binh» này không được hưởng thêm một khoản thù lao nhỏ nào cũng như vẫn phải làm tròn nhiệm vụ chiến sĩ của họ tại đơn vị. Ngôi « trường nhà binh » này không có lấy một dòng, một chữ, một dấu hiệu nào tỏ ra là của Đại đội tặng dân chúng địa phương nhưng khi tiếp xúc với đồng bào quanh vùng, chúng tôi mới thấy được sự biết ơn sâu xa của mọi người ở đây đối với Đại đội.

Nhân đọc Sự Vụ Văn Thư nói về trường hợp bạn Binh I Trần Xa, chúng tôi nghĩ ngay đến những việc làm tương tự của quân nhân chúng ta để đi tới kết luận : giúp đỡ dân chúng, dù việc nhỏ hay lớn nhưng làm với sự tự nguyện của người lính thì cái mức độ cảm mến trong lòng dân dành cho quân đội vẫn như nhau và khó phai mờ.

NGUYỄN MỘNG VÂN

VUI CƯỜI

NÓ THÌ KHÔNG SAO !

Buổi chiều, sau một hồi cãi nhau dữ dội, anh chồng nổi nóng thượng cẳng chân, hạ cẳng tay với chị vợ. Tối, hai người ngủ riêng. Khuya, anh chồng mò lại giường vợ để.. hòa giải. Chị vợ day nghiến :

— Hồi chiều đánh đập « bà », đi chỗ khác !

Anh chồng xài từ từ cái kho một trăm chữ « nhẫn » của những thằng đàn ông. Lúc đầu, anh ta cho một bàn tay sang người vợ làm « sứ giả hòa bình ». Chát ! Chị vợ đập một phát thật nặng vào « sứ giả 5 ngón » của anh chồng, giọng vẫn giận dữ :

— Hồi chiều nó (cái bàn tay) tát tai « bà », đi ra !

Nằm một lúc, anh chồng dùng... bàn chân khều khều để... cầu may. Bép ! Chị đập vào chân đúc lang quân một phát nên thân :

— Hồi chiều nó đá « bà », đạp « bà », đi ra !

Anh chồng lại dùng bùa bổi thông dụng của nhân loại là cái mồm hôn vừa phải lên mặt vợ. Anh ta chưa kèm theo được lời nào thì bị chị vợ giận dai tát một cái thật đau ngay miệng chồng :

— Hồi chiều nó chửi « bà », rủa « bà » h lời đi ra !

Theo dõi đến đây, chắc các bạn muốn chịu thua cho rồi chứ gì ? Không, anh chồng hơi nhiều chữ « nhẫn » ấy cứ nằm lì tại đó.

Độ 15 phút sau, không hiểu anh ta làm thế nào và dùng đến cái gì để hòa giải mà chị vợ cười hích hích, cười khích khích rồi giọng bỗng vui vẻ hẳn ra :

— À... à, được, « nó » thì vô can, hồi chiều « nó » có làm [illegible] !

LỜI GIÃO ANH LÍNH MỚI

Anh sẽ gác phiên này, anh lính mới
Mắt nhìn bốn hướng tai lắng tám phương
Đừng mơ màng lặng ngắm bóng trăng suông
Như thuở nhỏ nằm trong nôi mẹ
Tôi hiểu anh, tuổi anh còn trẻ
Chừng mới ra trường chưa được vài năm
Đơn vị mình ai cũng mến anh
Anh viết chữ như « rồng bay phượng múa »
Phiên gác anh sẽ nóng bừng như lửa :
Vì hôm qua địch hăm đánh trại mình
Nhưng có anh, tôi, và các bạn bồng tinh
Sẽ chống giữ cho đến giờ phút cuối
Tôi giao trung liên sợ anh mang không nổi
Muốn cho anh súng nhỏ sợ anh buồn
Tôi sẽ trao anh trọn vẹn tâm hồn
Của người lính nhiều phen đi chiến đấu
Chúng mình bên nhau đã thề đổ máu
Đã từng chung bờ đất đợi quân thù
Anh lính mới ơi đợi một mùa sau
Là ta thắng là ta về với mẹ
Chừng ấy anh thấy mình cô lẻ
Sẽ mơ màng lặng ngắm bóng trăng
Về quê rồi anh có nghĩ gì không ?
Anh có nhớ những lần chung chiến tuyến ?
Anh lính mới ơi dù đêm này giặc đến
Dù quân thù đông gấp mấy lần ta
Nhưng tin rằng muôn vạn tiếng kêu la
Của lũ chúng sẽ rền trên kẽm thép
Anh nhớ nhé ; phen này quân [illegible] chết
Xác tan tành như xác lá mùa đông
Rồi bây giờ anh có nghĩ gì không ?
Tôi giã biệt, đến giờ anh đổi gác.

NGUYỄN TẤN LỘC
KBC 4138

Digitized by Google

CƯỜI... VỪA

TIỂU LUẬN VỀ CƯỜI

NHÂN đọc Chiến Sĩ Cộng Hòa số 166, Kèn tôi khoái cái vụ tòa soạn tái phát động Chiến dịch **CƯỜI** của lính nhà ta. Vâng, đúng dzậy đó. Lính mà ít cười là hỏng có được. Nó mau già, nó yếu đi, bao nhiêu gờ-ram chất tươi tích lũy trong người lâu ngày cũng sẽ bị xìu dần và rồi cái thằng ta trở thành cù rủ cù rù như con gà chết (ấy, xin lỗi ông bạn Gà Chết thường làm thơ Phang Ngang nhé!).

Đọc luôn bài « **tiểu luận về Râu** » của bác sĩ Phạm Thế đăng trong số ấy, Kèn tôi liền nảy ra cái ý định... tiểu luận. Tiểu luận về **CƯỜI**. Chà, nghe cũng chưa được ổn vì **CƯỜI** bản chất của nó đã « tiểu » chết đi rồi lại còn phải tiểu làm gì nữa? Nhưng thôi, tạm gọi như thế đi, Kèn tôi... nhờ các bạn một tí.

Trong vạn vật, chỉ cái giống đi hai chân mần hai tay thì mới cười. Đười ươi cũng cười nhưng đó chỉ là một cách gì đó của nó giống cười thôi chứ không phải là một phản ứng tình cảm như con người.

Thế nhưng, Kèn tôi đố các bạn: từ khi loài người mới lú ra trên trái đất này, đàn ông và đàn bà, ai là kẻ cười trước? Khó đấy nhé! Theo Kèn tôi nghĩ thì kẻ cười trước, nụ cười đầu tiên của nhân loại là ông Adam. Số là một buổi sáng đẹp trời kia, chàng và nàng ngồi bên nhau, cả hai đều nghe như có gì khang khác. Nên nhớ là chàng Adam và nàng Eva chưa hề nghĩ đến chuyện tìm vải bô, hoa lá gì che trên thân thể cả. Họ cứ đề... nguyên con như vậy trước mặt nhau. Thế rồi chàng nhìn nàng một lúc và nghiệm thấy rằng bộ ngực của nàng hoàn toàn khác với bộ ngực của mình. Nó ngộ ngộ làm sao! Nhưng nhìn hồi lâu, Adam đâm lo vì nghĩ rằng đó là một chứng bịnh gì đã xảy đến cho Eva. Lo là phải chứ! Sưng vù cả hai bên ngực thế kia thì đâu phải chuyện đùa? Adam bèn bảo Eva:

— Nguy rồi! Mày chết đến nơi rồi!

— Ơ! Sao lại chết?

— Ngực mày càng ngày càng sưng vù lên như thế kia thì thuốc đâu mà chữa nổi!

Eva ưỡn ngực bảo Adam:

— Không chết đâu, nghe lại khỏe ra kia chứ!

— Thật à?

Vừa hỏi, Adam vừa đưa tay sờ thử hai chỗ sưng vù trên ngực Eva. Adam nhắm tít mắt vì từ khi ra đời đến bây giờ, chưa lúc nào xúc giác chàng lại chạm phải một « vật » khó tả đến thế! Ấy vậy rồi chịu hết nổi, Adam bèn nhe răng, há mồm cho nó... xì hơi an toàn. Nụ cười đầu tiên của nhân loại là đó.

Có lần, Kèn tôi thuật sự tầm nguyên về nụ cười đầu tiên của nhân loại theo kiểu trên với một thằng bạn. Nghe xong, hắn cười hô hố mà rằng:

— Bà Eva ngồi bên ông là bã cười từ bao giờ rồi mày ơi!

Tôi phải vận dụng mấy muỗng chất xám trong sọ dừa của mình làm việc một lúc mới hiểu nổi câu nói của nó. Thằng đểu!

Loài người chúng ta buồn nhiều hơn vui, khổ nhiều hơn sướng. Chỉ nghĩ đến cái tứ khổ sanh, lão, bệnh, tử không một ai thoát được cũng đủ cho ta cười hết nổi rồi, vậy mà con người vẫn cười nhiều hơn khóc. Đáng phục thay! Kèn tôi nói có ngoa đâu? Cả ngày, trong doanh trại hay tại bất cứ nơi sinh hoạt của một tập thể nào, hễ người này gặp kẻ kia là nhe răng ra. Cười thay cho tiếng chào, cười khơi khơi để lấp cái chỗ trống giữa hai người. Gặp một người ngồi khóc là có chuyện đặc biệt rồi đấy, mà đã là đặc biệt thì [illegible] cười?

Digitized by Google

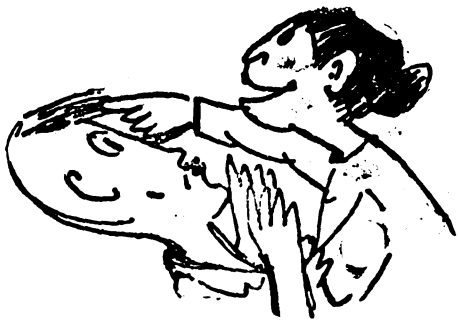

Cười có nhiều kiểu lắm. Kèn tôi không tin là chỉ có 36 kiểu cười. Có lẽ một kẻ nào đó thuận mồm quàng cho cười cái số lượng ngang với một thứ khác chăng ?

Tuy nhiên, cười cũng đông kiểu lắm. Gạt ra một bên những nụ cười siêu quá như nụ cười Bao Tự, nụ cười với giá « ngàn vàng mua một trận cười »... v. v. vì đó là những nụ cười không phải của đại đa số quần chúng nhem nhở như chúng ta.

Kèn tôi chỉ xin mạn phép lược kê một số kiểu cười phổ thông như những món hàng thường thấy mỗi tháng tại quầy hàng Q. T. V.

Đứa bé chưa biết bò, biết lật, đã biết cười. Cười một cái chơi rồi khóc lúc nào chưa biết chừng. Kiểu cười nhân chi sơ ấy hoàn toàn trong sạch, vô tội vạ. Người lớn thì rắc rối lắm. Đã được quyền đi bỏ phiếu rồi thì cái cười của họ là cả một vấn đề. Nụ cười đẹp nhất là cười tình. Cô gái miệng hô răng vẩu hay thằng con trai mắt lác mũi xẹp mà đã chịu cười tình thì trông « nhan sắc » của họ cũng nhẹ bớt phần nào. Nhưng mà cười tình cũng phải tùy từng trường hợp mới được. Chưa biết lòng dạ « đối phương » như thế nào mà cứ triển lãm đủ 32 cái răng ra thì dám bị kẻ tủ đứng vào mồm lắm.

Có anh từ đâu xồng xộc tới thấy năm ba người bạn nói chuyện, cười đùa với nhau cũng cười theo. Cười bất phân ất giáp như vậy tục gọi là cười hôi. Cũng giống như hôi cá, hôi của ấy mà. Cười nửa miệng là kiểu cười của những vị xếp hơi khó với đàn em. Đàn em có lỗi, xếp không la rầy huỳnh toẹt đại đi cho rồi lại « mời anh X. gặp tôi » và sau một hồi « đề nghị anh đừng coi thường tôi », xếp đãi cho đương sự cái cười nửa miệng. Đương sự bị xếp dồn vào cái thế cười không được mà khóc cũng không được, đành cứ đứng trơ thổ địa ra cho đến khi được xếp mời ra khỏi phòng !

Cười khà là kiểu cười của những anh đếch cần thế sự. Nó xuất xứ từ kiểu cười của những bậc hiền nho thưởng thức men rượu một cách đầy tiên phong đạo cốt. Rượu với thơ là nhất ! Công danh, phú quý, sắc đẹp, ngai vàng : đồ bỏ ! Nhấp một ngụm mỹ tửu, ngâm một câu thơ đường rồi... khà. Lính nhà ta thì không có điều kiện ngồi khà theo kiểu ấy đâu. Đợi yên giặc đã.

Cười hô hố là kiểu cười của kẻ ruột bỏ ngoài da. Khoái là cười xả ga, không có hậu ý. Cười khẩy còn được gọi là cười đệm nhịp hay cười chấm câu. Kiểu cười này khiến người đối thoại khó chịu vì kẻ cười thiếu thành thật. Cười ruồi theo như nhiều người định nghĩa đó là kiểu cười không nhếch mép nhưng Kèn tôi nghĩ, được gọi là cười ruồi vì nụ cười ấy chỉ xuất hiện ở cái vị trí của... con ruồi thường đậu,

Cười duyên nghe vậy mà thực ra lại khác với cười tình. Cười duyên phần đông là của « nình bà con ghé ». Cười duyên để... làm duyên với kẻ khác. Lắm khi « nình bà con ghé » họ không cười duyên với ai cả mà lại cười một mình. Thế mới khó chứ ! Đó là những lúc họ soi gương làm đẹp, nhất là đối với những nường sửa soạn ra chào hai họ để lên xe hoa. Các cô nghe có bạn trai ngồi đợi ngoài phòng khách cũng thường soi vội vào gương mà dượt lại nụ cười để cho kẻ kia chắc chết hơn.

Cười thái sư, tức cười ninh, quả thật là mê hết nỗi, thương không vô ! Ông xếp nào mà chịu được kiểu cười này thì chỉ ba bảy hăm mốt ngày chính ông sẽ bị thân bại danh liệt bởi đã mềm lòng vì kiểu cười ấy chứ chẳng chơi đâu !

Cười khơi khơi là loại cười « không biết làm gì, nói gì thì cười chơi ». Nụ cười ấy vô thưởng vô phạt và nó dễ lây cho người khác bí mật bắt gặp.

Cười cầu tài (còn cái tên cười đề mẹt) là kiểu cười dành cho người tạm thời phải nhờ vả kẻ khác. Chẳng hạn như quá giữa tháng, kẹt tiền, tự động lên trình diện vị sĩ quan Tế mục vụ gải đầu gải tai mượn tạm chút đỉnh. Thường thì « đấng » Tế mục vụ vẫn chấp thuận nhưng trước khi mở « két », ông ta cũng làm ra vẻ khó khăn một tí cho nó hợp với nguyên tắc hành chánh tài chánh. Nụ cười cầu tài của đương sự phải được mở đúng lúc này nhưng khi đã vồ được tiền rồi thì nên khép lại ngay chứ cứ toét mồm ra mãi ông ta lại hiểu lầm là « thằng cha này cười đắc thắng » thì nguy. Cười cầu tài còn được giới nhà banh mã thượng của chúng ta áp dụng với bà xã nữa. Cười với bã để « có chút đỉnh bỏ theo cà phê cà pháo với tụi nó » ; để được đi chơi đêm khi cái lý do cắm trại, trực gác đã không thể khai thác được nữa, v.v... Xong việc thì thôi, sức lực đâu mà cười hoài với mấy bã ?

Trong nhà banh có một số giới chức không thích anh em cười cầu tài, cười đề-mẹt. Đó là các cụ giữ kho quân trang, các xếp trạm tiếp liên Hàng không quân sự, mấy « thầy » có trách nhiệm nhận và phát sách báo quân đội cho đơn vị. Còn các vị sĩ quan Tế mục vụ thì đã đành...

Cười, còn nhiều kiểu, nhiều loại lắm nhưng với số vốn văn chương « ăn đong » này mà « luận » thêm nữa sợ các cụ gần xa đã không cười mà khóc thét lên cũng nên. Cho nên Kèn tôi đành tốp ở đây. Tốp mà hậm hực, ấm ức, rấm rức như giữa giờ học tập đang cười trộm ngon lành với vài thằng bạn bị Sĩ quan Huấn luyện bắt quả tang,..

KÈN - BA - LOA

Digitized by Google

lỡ bước sang ngang

Nhà tôi ở bên sông. Con sông Thu nổi tiếng là nước trong nhưng rất sâu và chảy xiết. Hồi ấy, tuy mới mười bốn tuổi nhưng tôi to con không kém một thanh niên bao nhiêu.

Cái thú của bọn con trai chúng tôi là tắm sông để bơi lội. Và cái đích thành công lý tưởng nhất của chúng tôi là bơi được sang bên kia sông, rồi bơi trở về. Được như vậy là nhất ; là có quyền xem bọn « đàn em » bằng nửa con mắt.

Tuy nhiên, cái đích ấy không phải là điều dễ dàng thực hiện đối với chúng tôi vì chiều ngang của con sông khá rộng, nước lại chảy mạnh, người lớn còn khó bơi sang nổi huống hồ là chúng tôi !

Vì vậy, mỗi lần xuống bến tắm, nhìn giải cát trắng bên kia sông, lòng tôi lại nổ nức không cùng ! Không thể được, bằng mọi giá, tôi phải bơi sang bờ bên kia một chuyến mới xong.

Thế là một buổi sáng chúa nhật nọ, tôi liều. Tôi vận hết sức lực vào tứ chi để bơi sang bên kia sông. Một điều các bạn nên « thấu » cho rằng hồi ấy chúng tôi tắm sông không đứa nào chịu mặc quần xà lỏn hay xì líp gì đâu. Nói như thế có nghĩa là chuyến sang ngang liều lĩnh của tôi sáng ấy, ngày ấy không có một chút vải nào dính trên cơ thể.

Vừa phóng xuống nước, tôi bơi hăng lắm. Nhưng đến nửa sông, sức tôi bị giảm lần mà ác hại thay, tới chỗ này nước lại chảy mạnh. Tôi ngẩng đầu lên dòm sang đôi bờ để ước lượng. Tôi nghĩ : quay trở lại thì cũng xa chừng ấy mà lại dang dở chuyến sang ngang đầu tiên của mình, đã liều thì liều cho trót. cứ bơi luôn.

Tôi cố gắng để trườn thêm được mươi thước nữa thì không thể chống lại với giòng nước cuốn. Tôi chỉ nhích tới từng vài tấc một và cứ trôi xa dần cái bến cát tôi định bơi sang.

Mệt quá, thân hình tôi như không muốn nổi trên mặt nước nữa. Tôi há miệng (không biết để làm gì) bị nước tống vào. Tôi uống một hơi ba bốn ngụm nước. Tình thế hết sức nguy ngập ! Tôi đành nằm ngửa trên mặt nước, nhắm mắt, mặc cho nó trôi tới đâu thì tới.

Một lúc sau, tôi nghe có tiếng người, tiếng chèo khuấy nước và một cánh tay choàng qua người tôi, bốc tôi lên khỏi mặt nước, đặt nằm trên khoang thuyền.

Tôi mở mắt nhìn. Thì ra ân nhân của tôi là người lái đò ngang và tôi đang nằm trên chiếc đò của ông ta. Đây là chiếc đò ngang nối liền làng bên kia với bến chợ đông đúc của làng tôi. Như vậy, tôi đã trôi khỏi bến xuất phát hơn một cây số ngàn !

Ông lái đò hỏi tôi :

— Sao mày không bơi ngang sông lại thả trôi xuôi như vậy hở Việt ?

Tôi nói qua sự mệt nhọc :

— Cháu bơi ngang đấy chứ ? Nhưng vì bơi hết nổi nên cho trôi luôn.

— May đấy, tao mà không trông thấy và chèo theo kịp thì mày chết mất xác.

— Cảm ơn chú.

Ông ta chèo đò vào bến.

Đò vừa cập bến, hành khách ùn ùn bước lên. Trời ơi ! Nguy quá ! Tôi sực nhớ ra giờ này chợ bên làng tôi đang đông, người bên này ngồi đò sang họp chợ, vì vậy hành khách lên đò toàn là đàn bà, con gái. Trong khi đó, tôi ngồi co ro sau chân ông lái đò mà trên thân thể người ta chia ra làm ba phần của tôi không có một tí tẹo áo quần gì cả

Bề nào thì tôi cũng phải ngồi đò sang bên kia sông rồi đi ngược lên hơn một cây số ngàn mới về đến bến mà lấy áo quần. Tôi nằn nì ông lái đò :

— Chú cho cháu... ngâm mình dưới nước, một tay níu đò của chú để sang sông vậy.

Ông ta nghiêm trọng lắc đầu :

— Đâu có được ? Mày đuối sức và bị lạnh dễ bị cóng tay chân mà chìm luôn lắm. Với lại mày níu như vậy đò bị cản nước, tao làm sao mà chèo ? Cứ ngồi đó.

Thế là tôi đành nghe theo lời ông. Tôi che đậy cách nào cũng không thể làm cho thân thể của tôi kín bớt được chút nào.

Khổ thay, các bà, các cô cứ nhìn nhau che miệng rúc rích cười. Họ càng cười bao nhiêu tôi lại cứ muốn khóc bấy nhiêu.

Tới giữa sông, ông lái đò nhìn lên trời, cao giọng nói bâng quơ :

— Hơ ! Bữa nay may quá, tự nhiên mà vớ được con cu-cườm !

Cả đò cười vang. Tôi thẹn chín người ! Và đến lúc này thì tôi không còn cách nào khác hơn là... khóc.

Đò cập bến, mọi người lên bờ. Riêng tôi, vì không áo quần nên tôi không thể đàng hoàng đi trên đường để trở lại bến. Vì vậy, tôi đành lủi theo dọc mé sông. Kín đáo thì có kín đáo nhờ mùa bắp trồng ven sông đã lên cao và rậm nhưng chính vì thế mà thân thể tôi chịu... đau khổ. Lá bắp cắt ngang cắt dọc, da rớm máu, bụi phấn của lá bắp dính đầy người tôi, ngứa vô cùng, gãi chỗ nào là chỗ ấy sưng vù lên.

Qua hơn một cây số cực hình ấy tôi mới về lại « bến cũ » để lấy quần áo và từ đó, tôi cứ nhớ hoài một chuyến... lỡ bước sang ngang.

VIỆT HOÀI

Digitized by Google

TÌNH CA THÁNG 11

THẾ HỒNG LAM

CHÚ hát cho con nghe
Bài tình ca dân tộc
Chú kể cho con nghe
Chuyện Việt Nam tổ quốc.
Tổ tiên ta bốn ngàn năm dựng nước
Kỷ nguyên này chú nối chí cha ông
Việt Nam ta vẫn một giải non sông
Sang ngà ngọc, đẹp hơn nhung hơn gấm
Làm lính chiến phong sương
Hiên ngang và dũng cảm
Chiến đấu oai hùng vọng vó ngựa Quang Trung
Gương anh thư Trưng Nhị Trưng Vương
Vung kiếm lệnh đuổi bầy quân Tô Định...
Chú ngâm cho con nghe
Lời ca dao Nguyễn Bỉnh
Lời thơ trữ tình ngào ngọt đơn sơ
Chú ru con êm ái ngủ trong mơ
Tình Nguyễn Du nạm vàng son lục bát
Quê hương ta ruộng đồng xanh bát ngát
Tổ Quốc ta rừng biển bao la
Ơi gấm hoa
Ơi một giải sơn hà
Ơi mùng một, mười một, sáu mươi ba
Chú kể con nghe ngày vui cách mạng
Nhạc rộn mười phương
Ấm giai tràn ánh sáng
Tơ hoan hô vang vọng cả non sông
Chiến y xanh cho thắm nắng xuân hồng
Gió Thái Bình Dương truyền tin về Lục địa
Và chợt dung mùa thu bừng ý nghĩa
Lột hết mây mù trên đỉnh Hải Vân Sơn
Chung hưởng niềm vui tủi tủi mừng mừng
1 - 11 - 63
Ngày trần gian nhiệm mầu bừng phép lạ
Đà Nẵng reo ca
Huế hát Huế hò
Quảng Ngãi, Quảng Nam chung cùng Quảng Tín
Núi biếc Tuy Hòa
Biển xanh Nha Trang Vũng Tàu Bình Định
Qui Nhơn Phan Thiết Phan Rang
Chim chóc rộn ca hoa nở huy hoàng
Rồi đến cao nguyên đèo cao Đắc Lắc
Đà Lạt mộng mơ sương trắng đồi thông
Ban mê thuột, Kontum
Núi rừng Di Linh thơm trà ngọt nước
Tất cả ca vang mừng ngày hẹn ước
Rừng xanh biển biếc giao tình.
Ngày vui bừng lên ánh sáng bình minh
Sài gòn truyền tin Cần Thơ Rạch Giá
Ba Xuyên Sa Đéc Vĩnh Long
(Con ơi mừng vui chi lạ !
Không ngờ cho nhau mà muôn triệu một lòng)
Cá trắng khoang thuyền, phù sa sông Cửu
Đồng Tháp Mười nghiêng bóng nắng hoàng hôn
Bối cảnh hôm nay rực rỡ thiên đường
Long An Định Tường
Phú Nhuận Sài Gòn Gia Định.
Chú bỗng dưng yêu mình đời lính
Áo Treillis sờn rách bạc màu
Botte de saut còn bết đất bùn nâu
Chú trở về từ một vùng rất xa thành phố
Để cùng chung vui mừng ngày lịch sử
Tình quân dân ngời ánh mắt hoan ca
1-11-63
Ngày thành công cách mạng
Hát đi con lời chim non buổi sáng
Ca đi con lời non nớt trẻ thơ
Múa đi con điệu vũ khúc mơ hồ
Như cánh chim non
Véo von ca hát
Từng chu kỳ bốn mùa cây trái tốt
Miền Nam mình có mưa bạch ngọc
Có nắng kim cương
Gõ nhịp tim ca tiếng hát quê hương
Bài tình ca vô tận
Với mìn claymor với bom với đạn
Chú lại lên đường — Tiếng hát con thanh
Chú lại lên đường — Tiếng hát con xanh
Mặt trời quay rực rỡ tuổi thiên thần.

THẾ HỒNG LAM

Digitized by Google

DƯỚI QUYỀN CHỦ TỌA CỦA ĐẠI TƯỚNG TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG Q.L.V.N.C.H., KIÊM TỔNG ỦY VIÊN QUỐC PHÒNG

Ngày Thánh Tổ Hải Quân

ĐÃ ĐƯỢC CỬ HÀNH TRỌNG THỂ

TIẾN DZŨNG viết

BỪNG SỐNG LẠI LỜI THỀ SÔNG HÓA

Buổi lễ ngày thánh tổ Hải Quân đã được cử hành trọng thể hồi 8 giờ sáng ngày 23 tháng 9 năm 67 tại Công Trường bến Bạch Đằng dưới quyền chủ tọa của Đại tướng Cao văn Viên Tổng tham mưu Trưởng QLVNCH kiêm Tổng ủy viên Quốc phòng. Với sự tham dự của Trung tướng Trần ngọc Tám, chủ tịch ủy ban điều hành Quốc tế Quân viện, Chuẩn tướng Trần văn Trung, Tổng Cục Trưởng TCCTCT. Các vị Tổng Ủy viên và Ủy viên trong Nội các chiến tranh. Các vị Đại sứ các sứ quán Quốc gia thân hữu tại Việt Nam cùng rất đông sĩ quan cao cấp Việt và Đồng Minh, ông Chủ tịch và các hội viên Hội Đức Thánh Trần với hàng ngàn đồng bào và binh sĩ đồn trú tại Thủ đô.

Mở đầu buổi lễ là diễn văn khai mạc của Đại tá Hải Quân Trần văn Chơn, Tư lệnh Hải quân Việt Nam với đại ý :

— Ngày 20-8 âm lịch, Quân chủng Hải Quân một lần nữa kỷ niệm đức Thánh Tổ. Với những chiến tích lừng danh ngài đã đạt được ở Bạch đằng, Hàm tử Chương dương, Tây kết, Vân Đồn v.v.. đã chứng tỏ tài năng xuất chúng của Ngài ! Ngài thật là tấm gương sáng để chúng ta soi chung.

— Bức Tượng của Ngài khánh thành ngày hôm nay là kết tinh của sự đoàn kết quân dân thể hiện giữa binh chủng Hải quân và hội Đức Thánh Trần. Được biết trong cuộc dựng Tượng Thánh Tổ Hải quân, Hội Đức Thánh Trần đã hiến tặng bức tượng Ngài trị giá trên một triệu đồng. Còn chân tượng được thực hiện với phí khoản 500 ngàn đồng :— 200 ngàn đồng do các quân nhân Hải quân tự nguyện đóng góp, 300 ngàn đồng do chính phủ đài thọ. Toàn thể Tượng đài được kiến trúc theo đồ án của Điêu khắc sư Phạm Th ng. Chân tượng hình ngôi sao tam giác cao 10 thước dưới chân có bọc 6 bức tranh chạm mô tả các chiến công oanh liệt của Đức Trần. Bức tượng cao 8 thước nặng 10 tấn, tay trái nắm đốc kiếm, tay phải chỉ xuống bến Bạch Đằng tượng trưng lời thề trên sông Hóa của

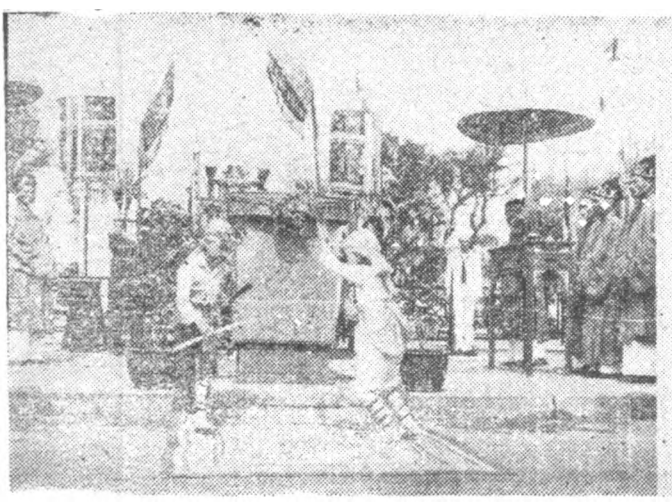

Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH kiêm Tổng TUV Quốc Phòng đang ban huấn từ ngày Thánh Tổ Hải Quân

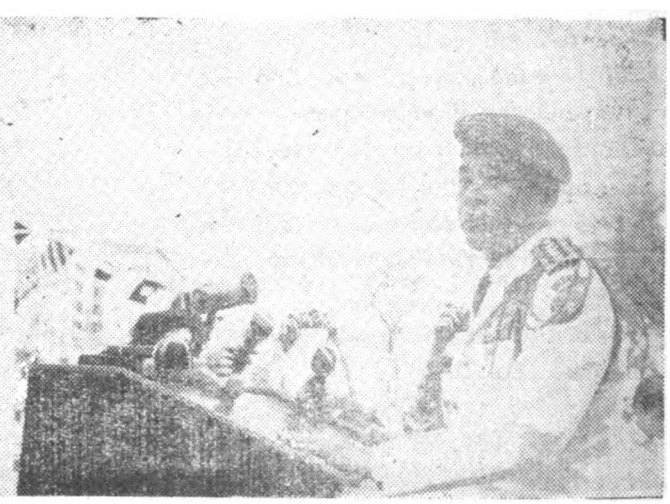

Một màn biểu diễn « Thanh trắc » cổ truyền do các thiếu nhi biểu diễn để mừng ngày Thánh tổ Hải quân

Digitized by Google

Ngài xưa : « Phen này không diệt được giặc Nguyên thề không trở lại sông này ! »

Trong buổi lễ này, Đại tá Tư lệnh Hải quân đã gắn 20 huy chương các loại : Hải quân vinh công bội tinh, Anh dũng bội tinh cấp sư đoàn, Kỹ thuật bội tinh, Huấn vụ bội tinh cho 20 quân nhân Hải quân và giang đoàn xuất sắc, đạt nhiều thành tích chiến đấu trong thời gian qua.

ĐẠI TƯỚNG BAN HUẤN TỪ

Tiếp đến, Đại tướng Tổng tham mưu Trưởng quân lực VNCH kiêm Tổng ủy viên Quốc phòng ban huấn từ đại ý :

— Trong niềm tin tưởng sâu xa của nhân dân VN biểu lộ trong ngày Đức Thánh Tổ hôm nay. Ngài là một vị thánh tổ có công khai quốc và là một vị công thần của dân tộc. Ngài đã cứu dân thoát khỏi họa xâm lược, được sống trong chánh nghĩa và trường tồn của dân tộc. Tôi nhiệt liệt khen ngợi các chiến sĩ Hải quân VN và hội Đức Thánh Trần đã hoàn thành pho Tượng dựng tại đây. Nói đến Ngài, chúng ta phải nhìn nhận Ngài là một danh tướng tài ba xuất chúng, đã tạo nên những trang sử oai hùng của dân tộc và lãnh đạo nhân dân. Nhắc tới Bình thang và Trưng cầu dân ý Diên Hồng thì không một chiến thắng nào có thể sánh kịp. Tôi mong rằng với hào khí ấy Hải quân Việt Nam đoàn kết chặc chẽ trong nội bộ, và các quân binh chủng bạn, để mau hoàn thành sứ mệnh cao đẹp mọi người chúng ta đang theo đuổi : « là kiến tạo một quốc gia cường thịnh phù hợp với nhân dân ».

Dứt lời, Đại tướng và quí vị quan khách tiến đến cắt băng khánh thành tượng Đức Thánh Tổ Trần hưng Đạo.

Buổi lễ chấm dứt lúc 11 giờ 30 bằng một tràng pháo tay đưa tiễn quan khách ra về.

TIẾN DZŨNG

Tượng Đức Thánh Trần uy nghi trong ngày khánh thành tại Công trường Bạch Đằng Saigon (*trên*).

Đại tá Tư lệnh Hải Quân đọc diễn văn khai mạc ngày Thánh Tổ Hải quân (*dưới*).

CƯỜI... CƯỜI...

THỰC THÀ !

Một tân binh vừa rời khỏi ghế nhà trường được một anh lính cũ khuyên :

— Trung đội trưởng cắt làm công tác gì mà em cứ lù đù như vậy thế nào cũng có chầu đấy.

TÂN BINH : (ngay thật !)

— Chầu gì anh ? Phở tái hay Xí-nê ?

Digitized by Google

ĐÊM MƯA ĐẦU MÙA

• NGUYỄN YÊN THẾ

MƯA. Mưa mãi, mưa hoài. Mùa mưa lại về với cái đồn tiền sơn cheo leo, heo hút này. Ở đây, hễ không mưa thì thôi chứ đã mưa là y như khó bề dứt một cách dễ dàng được.

Phiên kích đêm ngoài phạm vi căn cứ của Trung đội tôi đã xong nhiệm vụ. Bây giờ tôi đang ngồi đưa mắt ra ngoài bầu trời đêm đen kịt, sũng nước để nghe mưa gió thao túng cả một vùng núi rừng quen thuộc của những người lính chúng tôi. Ít lắm thì mỗi đứa chúng tôi cũng có nơi mặt tại đây không dưới hai năm. Hai năm của cuộc đời những người lính biên phòng có biết bao là điều đáng nhớ, đáng nói, biết bao kỷ niệm buồn, vui trọn đời mình khó quên. Và cái tiền đồn chơi vơi như một tổ chim trên nhánh xa của tổ quốc này, cái vùng núi rừng vừa bí mật vừa khả ái này, đối với chúng tôi thân thiết như một quê hương. Cảm tưởng ấy quả không phải là một lời nói huê dạng nhằm vào bất cứ một mục đích gì, mà là cảm tưởng thật của những người lính chúng tôi ở đây. Nó hoàn toàn khác biệt với cảm tưởng đầu tiên của tôi, của mỗi chúng tôi cách đây hai năm khi chiếc máy bay Caribou (TV2) vượt nửa giờ bay trên điệp điệp trùng trùng rừng núi rồi đáp xuống phi đạo dài và ốm như một quãng xa lộ. Lần ấy, nhìn đồn, nhìn những rừng những núi những đồi nối tiếp nhau như bát úp, chúng tôi thầm nhủ lòng:

— Lại một thế giới cách biệt với những thế giới bên ngoài. Cuộc đời « lính thú » này rồi sẽ kéo dài đến bao năm, bao tháng đây ?

Lòng chúng tôi trũng xuống như một chiều mưa phủ kín núi rừng. Và từ đó, rừng núi giữ tôi ở lại với cái giang san riêng của những khách biên đình.

Dạo ấy cũng nhằm mùa mưa. Buồn sao là những đêm mưa! Đêm mưa làm se lòng những thằng lính xa nhà bởi tâm tư nghiêng về bao phương trời nhớ. Gió rừng từng đợt như những đợt hải triều âm. Gió lay động mái tôn. Gió hắt cái lạnh đặc biệt của lòng rừng biên giới vào tận từng phòng, từng giường ngủ. Và mưa. Tôi vốn yêu Thơ nhưng quả thật từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây, chưa có một thi nhân, thi bá nào làm được bài thơ mưa đúng như cái mưa đặc biệt tại đây. Vâng, mưa ở đây là thứ mưa đặc biệt. Phải chăng nơi nào có sự hiện diện của những người lính Lực Lượng Đặc Biệt thì cái gì cũng đặc biệt cả? Trước hết là người ta không thể đoán lúc nào trời mưa cũng như lúc nào trời tạnh. Mưa không bao giờ diễn ra với trạng thái bình thường của nó. Nghĩa là nó không có bình thường. Đang tuôn đổ triền miên, mưa bỗng ồ ạt, loạn cuồng. Có lúc mưa như những âm

cuối để rồi dứt của một cung đàn nhưng chỉ trong khoảnh khắc, mưa vùng lên đột ngột như hàng ngàn hàng vạn con tuấn mã loạn vó. Giọt mưa ở đây dường như cũng to và nặng hơn ở những vùng trời dưới kia. Mưa như thế mà cứ dai dẳng rây đều trên mái tôn,

Digitized by Google

phủ kín « cái tổ chim chơi vơi » này thì lòng người như giá băng, tê cóng. Mưa buồn và gợi nhớ, gợi thương. Những anh chàng vô tình nhất, những đêm mưa như thế này mới thấy cái vô lý của mình rằng đã không chịu khó có được một người yêu, hay ít ra cũng là người em gái hậu phương để mà thương nhớ. Những hình ảnh và lý do thương nhớ của người lính biên phòng chúng tôi thường rất bình đẳng. Cái độ nhớ về 1 thành phố quen thân cũng ngang với một ly kem; khuôn mặt người yêu — dù là một dáng kiều thơm— cũng không hơn gì con khô mực nướng vàng đặt bên chai rượu thuốc. *Ấy, đừng vội giận tôi nghe em ! Dĩ nhiên là ngôi em trong lòng tôi không thể sánh với... con khô mực và chai rượu thuốc, nhưng với cái nhớ đặc biệt của những người lính biên phòng thì xin em hãy hoan hỉ chấp nhận cho mọi bóng nhớ của chúng tôi một sự bình đẳng nghe em !*

Rồi chiến tranh tiếp diễn với tất cả cường độ của địch, của ta. Mùa mưa năm sau, vào những đêm mưa, chúng tôi không còn được nằm trùm chăn trong đồn để nghe mưa và thương nhớ bàng quơ nữa. Những đồn tiền sơn, thâm sơn bị áp lực địch, bị đe dọa, vài nơi đã bị chúng đánh đổi bằng trăm xác binh sĩ của chúng để tràn ngập. Mức cố gắng làm ăn trong chiến dịch mùa mưa của địch quân đã lôi chúng tôi đêm đêm phải chia nhau ra khỏi đồn và đi kích. Chúng tôi giáp mặt hàng đêm với thứ mưa đặc biệt của núi rừng này để làm thành vòng đai an toàn cho căn cứ.

Bây giờ, một mùa mưa mới đã bắt đầu nhưng chúng tôi không còn thấy có gì đặc biệt nữa. Cảm nghĩ ấy do từ sự tự nhận của chúng tôi là « người quen » của rừng núi này. Mưa đầu mùa nhắc chúng tôi thấm thía hơn về sự hiện hữu cần thiết của những người lính biên phòng.

NGUYỄN YÊN THẾ
K.B.C. 3425/AH

TRANH KHÔNG LỜI

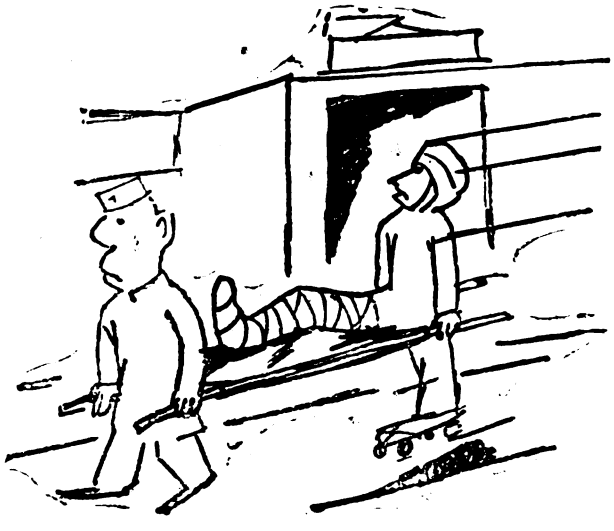

KHÓC NGƯỜI ĐỒNG ĐỘI

(gửi hương hồn Th/úy Đỗ văn Long)

Mới hôm nào tuần trước
Tôi trò chuyện bên anh
Chia nhau từng khói thuốc
Từng bát nước chè xanh

Mà nay anh đã chết
Máu đào thắm nơi nơi
Đường đấu tranh chưa hết
Anh đã vội lìa đời

Súng thù đã bắn anh
Chiều tàn đông khói lửa
Máu hồng thắm áo anh
Máu trần loang hoa cỏ

Khi mùa xuân sắp đến
Anh giã biệt chúng tôi
Chiều hành quân trận tuyến
Nhớ thương nhau bời hời

Anh hỡi anh có biết
Chiều nay đứng trước mồ
Súng dài tê vai lạnh
Núi rừng chít khăn sô

Chúng tôi người đồng đội
Tay run thắp nén hương
Gửi về anh dưới mộ
Trăm ngàn vạn nhớ thương

Hỡi ơi sầu tương biệt
Đường tranh đấu chưa thành
Tình yêu thương tha thiết
Ai bẻ lá chặt cành ?

Chúng tôi toàn đơn vị
Chiều nay tiễn biệt anh
Lệ sầu hoen tròng mắt
Căm hờn nghiến chặt răng...

TÔ GIANG

Digitized by Google

HỒI KÝ VUI

I làm cách mạng

RÀO TRƯỚC : *Với cương vị của cấp Chỉ huy, Trung Tướng Vĩnh Lộc đã từng viết về cuộc Cách mạng 1-11-1963 mà ông đã góp phần. Nay, kẻ viết là một cấp thừa hành trong Chiến đoàn Vạn Kiếp, hồi ký này được ghi nên bằng những chi tiết vụn vặt vui vui ; ước mong sẽ không làm cho người đọc bất bình mà sỉ vả : « Đồ nhai lại ». Và mặc dù kẻ viết vẫn cùng quan niệm với thế nhân : « Cái tôi bao giờ cũng đáng ghét, nhưng khổ thay, hồi ký không thể thiếu vắng sự hiện diện của nó. Thế nên, để đỡ gai mắt, những cái tôi trong bài được thay thế như ẩn số toán học : TÔI = I (xin đọc là « AI »).*

LÍNH VK.

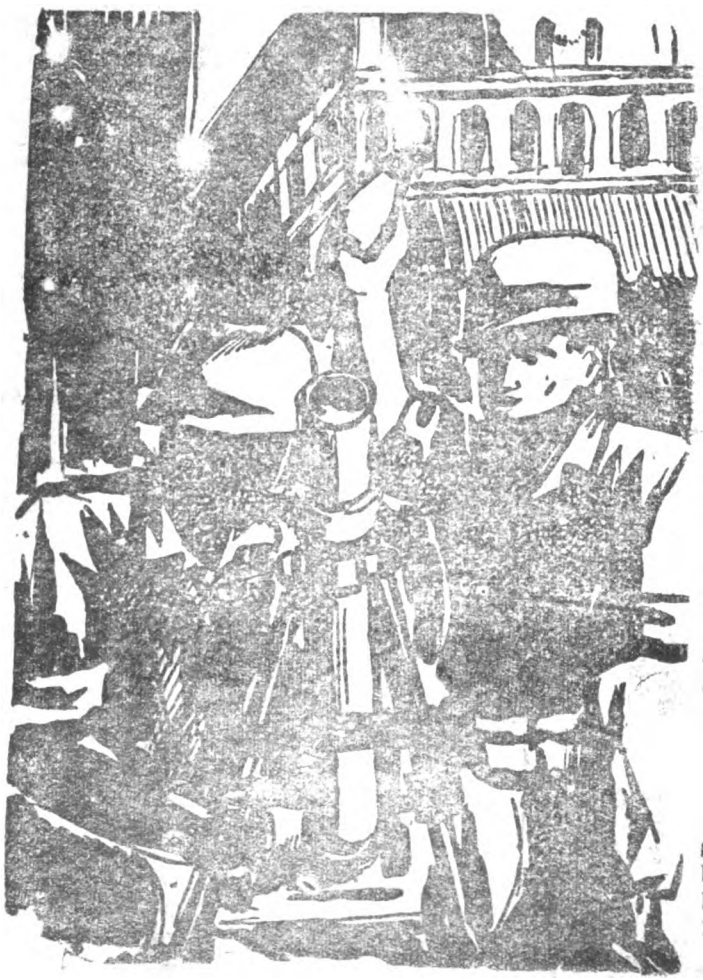

CƠM "KÊ" TIỄN BIỆT

11 giờ trưa hôm ấy (1-11-63), Hội Quán Sĩ Quan TTHLQG / Vạn Kiếp rộn rịp người kẻ vào. Bà Tâm — chủ thầu cơm — chạy lăng săng mời mọc:

— Ăn đi Chuẩn úy, ăn đi Trung úy... ăn rồi còn đi ! Mấy thủa mới có một lần đưa tiễn các ông.

— Kỳ quá, tôi ăn cơm ngoài, làm vậy coi không có « đặng » Có tiếng người đáp :

— Chèn đét ơi ! Non nước này mà còn phân biệt cái nỗi gì !

Câu nói kè theo một nụ cười rất « Tuỳnh » của bà Tâm khiến cho « thực khách cọp » nhảy vào bàn không chút ngượng ngập.

Riêng I, một sĩ quan khẩu trưởng súng cối 81 ly, thuộc loại « Thủ Đức Hùng Anh » mới ra lò, mặc dù đã có vợ con, I vẫn không mấy thiết tha với dĩa thịt gà luộc muối chanh tiêu ớt, mà lại chỉ thích cà rà xuống nhà bếp, nơi đó có bóng dáng nhị kiều Hằng, Lan — em bà Tâm — đang tò mò săn hỏi tin tức. Có lẽ hai nàng sẽ ngưỡng mộ I hơn, bởi vì I, trong bộ chiến phục lủng lẳng đầy những trang cụ : ống nhòm, địa bàn, máy nhắm v.v... đã làm tăng thêm khí phách của « Kinh Kha » không ít.

LỆNH KHỞI HÀNH

Giữa lúc mọi người đang đớp hít tưng bừng, và giữa lúc I vừa hớp ngụm rượu... ngọt con cọp tống biệt của hai em thì Trung úy Dung, Sĩ quan điều hành — người nhỏ tiếng to — sồng sộc chạy vào, đập bàn hét lớn :

— Mau... (xin thêm dùng một tràng « Man » nhịp điệu Slow-rock) lính lên xe hết rồi, các quan còn ngồi đây ăn uống sao ?!

Digitized by Google

Không hiểu có phải vì tuân hành mệnh lệnh một cách tuyệt đối hay vì những yên hùng Vạn Kiếp đang háo hức trong một lần thử phối đều ù chạy ra sân vũ trường. Thương thay cho những dĩa thịt gà đang dở, cộng cùng ly nước ngọt dở dang.

LỜI DẶN DÒ ÂU YẾM

Từng chiếc lại từng chiếc «Gái Muốn Chồng» (GMC) trước khi chào giã biệt quân trường đều phải dừng lại ở cổng chính để được kiểm điểm quân số tham chiến — một sự kiểm điểm hiếm có trong lịch sử chiến tranh — bằng cách trên xe đếm oảnh-tù-tì coi bao nhiêu Sĩ quan, Hạ Sĩ quan và Binh sĩ rồi báo cáo xuống cho Sĩ quan phụ trách : Trung úy Trần Chấn. Trung úy Chấn nhủ danh là Đặng thiện Chấn. Họ Trần này do Trung tá Vĩnh Lộc đặc ân hoán đổi mà không cần chè xôi, bởi Trung tá nghĩ rằng ông Chấn có bà con xa gần với... Hưng Đạo Đại Vương.

Quả thật không còn cảnh tượng nên thơ — thơ lập thể — nào bằng, quanh cổng Trung tâm, với cái nắng trưa gay gắt, dưới đất hàng hàng lớp lớp chinh phụ bồng bế con thơ ngơ ngác tìm bóng chinh phu trong giây phút tạ từ. Tai I nghe được những lời dặn dò rất ư âu yếm :

— Má mày đưa tao thêm một bò nữa đi mà... Đó, ừ... thì hai bò cũng vậy !

— Anh Sáu ơi... Chai Nhị thiên đường nè !

TRÊN ĐƯỜNG CÁT BỤI

« Về Sài-thành đường còn xa xa tít mờ xa... »

Tiếng hát của một ông quân nhân tài tử có vẻ đắc ý bởi chỉ một mình hắn ngồi ngất nghểu ở cái « rờ-mọt » chở đạn. Trông anh ta chẳng khác nào tên xà ích trên xe song mã của một phim cao bồi. Hắn vừa hát vừa nheo mắt nhìn những người đang chen chúc ở thùng xe phía trước, nửa như khiêu khích, nửa như mời mọc.

Tiếng hát đó lôi cuốn thêm hai ông khác từ trên thùng xe leo xuống. Thế là ban tam ca ngẫu nhiên hình thành. Những nhạc cụ được ứng chế cấp thời : băng đạn, nón sắt, thùng đạn.

Qua đoạn đường bụi đỏ giăng mờ, chợt có người hô to :

— Sút, sút...

Tiếng hát được ngưng ngắt một cách tài tình mà không cần có nhạc trưởng điều khiển. Cả xe cười ồ. Nhìn ban tam ca đang tồn tơ, Chuẩn úy Quý trêu tức :

— Cứ tưởng xăm mình, cũng sợ chết bỏ m...

SỰ VỤ LỆNH

Đoàn xe khét bánh dừng lại từ đầu ngã tư Hàng Sanh, xa lộ. I nhìn đồng hồ tay : 2 giờ 30 trưa. Kia ! Khói bốc lên ngút trời từ phía bến tàu. Tiếng súng đã lại thì nhau nổ rền. Trên trời phi cơ đang bay lượn

I nghe lõm bõm qua máy truyền tin :

— Trình thẩm quyền, Quân cảnh hỏi Sự Vụ Lệnh !

Đại úy Quang — trưởng đoàn xe nhưng còn kẹt ở phía sau — giựt ống liên hợp từ tay âm thoại viên, nói như hét :

— SVL gì ! bắn thấy m... chạy đi !

ĐỔ MÁU

Đây trại gà Thanh Tâm cầu P..an thanh Giản. Dân chúng đứng núp ló từ hai bên đường, nhớn nhác, tò mò, sờ sệt.

— Xuống xe mau... ép vào hai lề đường !

Không cần tìm hiểu lệnh của ai ban, mọi người đều rùm rụp nhảy xuống xe :

— Trời ơi, chết tôi rồi... gọi cho tôi y tá mau lên !

Nhanh như chớp, Bác sĩ Tung và Trung sĩ I Xuân xách đồ nghề chạy lại :

— Đâu ! ai bị thương đâu, Bác sĩ hỏi.

— Tôi đây ! Bị thương ở tay nè !

Thiên địa quỉ thần ơi ! Có gì đâu, Chuẩn úy Miện nhảy xe chỏi hai tay xuống đá vụn ven đường. Vậy mà tự nảy giờ I không dám quay mặt lại !

MỘT PHEN HÚ HỒN

Đoàn quân chuyển bộ như thác lũ vào tới giao lộ Phan thanh Giản, Đinh tiên Hoàng thì gặp hai chiếc thiết vận xa đã chực sẵn tiếp đón tự bao giờ

Vị sĩ quan trưởng xa hỏi vọng xuống :

— Quân ở đâu đây ?

— Vạn Kiếp !

Digitized by Google

Vị Trưởng xa khảo sát lại lệnh hành quân một cách vội vã để tìm xuất xứ của đơn vị bộ binh này, bỗng chiếc xe jeep từ đầu lao tới. Tiếng thắng rít vang cùng lúc với người trên xe nhảy xuống :

— « Tới bao giờ sao còn nằm đây ? » Đó là câu hỏi của Trung tá Vĩnh Lộc, Chiến đoàn Trưởng.

— Thưa Trung tá, chúng tôi được lệnh ở Phủ, ra đây làm nút chận diệt quân phản loạn (!)

— Khỏi lo, mặt này có tôi, anh đến giải vây cho Đài Saigon mau lên.

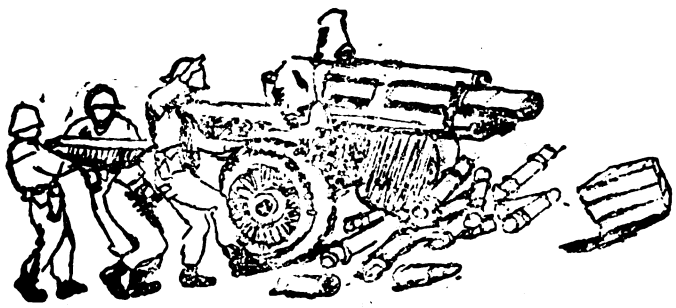

Hai con khủng long cùng mang dấu hiệu TTP gầm vang, khuất mình qua lộ Mạc đĩnh Chi. Trung tá Vĩnh Lộc hét lớn :

— 57 đặt mau lên ! Trở lại « phơ » Lên !

Một phen hú hồn. Thì ra thiết vận xa của Phủ Tổng Thống, Chiến đoàn Trưởng lại tưởng rằng của trương Thiết giáp Long Hải. Tuy nhiên, sự phản ứng thần diệu khi vỡ lẽ qua lời đối thoại đã giảm thiểu một trận đổ máu mà những phần tử tham chiến đều có thể tưởng tượng ở rợc, nếu có, sẽ diễn ra một cách kinh hoàng.

PHÙ ĐỔNG THIÊN VƯƠNG

Đây rồi, Chi đoàn Thiết giáp Long Hải ồ ạt tiến vào thành phố. Trung tá Vĩnh Lộc chừng như sốt ruột vì đợi quá lâu ; đã chạy việt dã tới chận đoàn xe.

Khẩu lệnh của ông quyện vào tiếng động cơ ầm ầm :

— Xuống Cường Để mau, Tiểu Đoàn Dù đang chờ !

Mặc dù máy vẫn nổ rền, nhưng cả hai chiến xa đi đầu đều không cần thêm một tấc đường nhựa. Có lẽ vì thiết giáp quen liên lạc bằng máy truyền tin.

Trung Tá Vĩnh Lộc muốn rằng đoàn xe sẽ « không bao giờ ngăn cách » với Tiểu Đoàn Dù, nên tức giận hét lớn.

— Sợ hả ! tôi dẫn đầu ! theo tôi.

Câu nói được phụ họa bởi thủ hiệu « theo tôi », cùng với những bước chận thụt lùi của ông đã lôi kéo được những sợi dây sên lót đường trườn mình đuổi tới...

Hai ven đường, lính Vạn Kiếp đen nghẹt mà đoàn chiến xa thì lại song hành chắn hết lối đi. Trung Tá Vĩnh Lộc hèn phi thân lên đầu xe thiết giáp ban lệnh vội vàng. Trông ông chẳng khác nào Phù Đổng Thiên Vương trên lưng ngựa sắt. Thế rồi, từ cao ông nhảy gọn xuống gần Trung Đội 81 ly (phải chăng vì cái nhảy này mà ngày hôm sau Trung Tá chống nạng).

Ông ra lệnh :

— Tùng, bắn đi !

BẢN ĐỒ SAIGON... MỚI

Thương thay cho Thiếu úy Tùng — Trung Đội Trưởng 81 ly — nghe lệnh như trời giáng ; lúng túng chẳng biết bắn nơi nào, hỏi lại Trung Tá lúc này e khó sống.

Ông Tùng liền ban lệnh ầu :

— Trung Đội đặt súng !

4 miệng nòng 81 ở lề đường Phan Thanh Giản xéo hiệu guốc Hoa Khôi, được dựng lên theo kiểu anh đường anh tôi đường tôi, chẳng chịu cùng nhau nhìn về một hướng.

Trung Tá Vĩnh Lộc đập « can » lên đầu xe Jeep kêu trời :

— Thành Cộng Hòa ở đâu hướng đó !

Không cần đợi chuyền lệnh trung gian, nhanh như chớp, cả 4 khẩu đều quay về hướng đã chỉ định. Dù vậy, cả 4 khẩu chỉ đặt mà chơi chứ bố bảo cũng chẳng ai dám bắn. Bởi lý do kỹ thuật là phải có bản đồ mới tìm được yếu tố tác xạ chính xác. May thay, Đại úy Mẫn của Tiểu Đoàn 2/9 đến vừa kịp lúc vứt cho ông Tùng cái bản đồ mà Chuẩn úy Nhựt đã điền được từ Biên Hòa. Ông Tùng sáng mắt lên, vội mở ra định làm ăn liền. Nhưng dòng chữ in đậm nét đã làm ông Tùng bủn rủn tay chân : « Bản đồ Đô thành Saigòn-Chợlớn do báo Saigon Mới thân tặng độc giả ».

Nếu có riêng một chiến sử cho súng cối 81 ly, hẳn tên của Thiếu úy Phạm-văn-Tùng phải được ghi trang đầu. Vì với sáng kiến và kinh nghiệm, ông ta đã tính được yếu tố tac xạ một cách thần tốc, kể cả biểu xích tối đa và tối thiểu trong một khung trời nhỏ bé. I vẫn không quên phương giác khẩu – Mục tiêu 2360 ly giác, cao độ 68, 1/2, đạn nổ mạnh, thuốc bội 2.

LẬT GỌNG VÀ SẬP NHÀ

Quả đạn đầu vừa vượt khỏi nòng thì nòng súng của khẩu Đội I nũng nịu nằm vạ ngay xuống đất. Hiểu ra là tại khẩu của I đặt trên nền xi măng. Nhờ vậy I mới có thêm được một kinh nghiệm : Súng cối tác xạ trong thành phố phải cho bàn tiếp hậu đựa đế vào lề.

Tràng đạn hiệu quả chưa kịp tiếp nối thì bà chủ nhà đối diện Trung Đội 81 chạy ra la bài hải :

— Tôi lạy các ông các ông ơi ! đem chỗ khác bắn. Bắn đây sập nhà tôi..

4 khẩu tranh nhau trả lời bằng tiếng nổ khiến cho bà ta té ngửa.

Xem tiếp trang 38

Digitized by Google

Kỷ niệm đệ IV chu niên ngày lịch sử

Digitized by Google

Để đáp ứng nguyện vọng tha thiết của toàn dân, ngày 1-11-63, Quân lực VNCH đã đứng lên lật đổ chế độ độc tài nhà Ngô. Cuộc Cách mạng 63 đã nói lên ý chí quật cường của toàn dân toàn quân trước một chế độ thối nát độc tài, đồng thời nêu cao ý chí tự do và khát vọng dân chủ của nhân dân VN.

Ngày kỷ niệm 1-11 năm nay làm sống lại tinh thần quật khởi của cuộc cách mạng 63, cũng như thúc đẩy toàn dân toàn quân tiếp tục truyền thống cách mạng, hăng say diệt thù, bảo vệ sự sống còn của dân tộc.

Với tinh thần cách mạng 63, Chính quyền do QĐ lãnh đạo trong hai năm qua đã thực hiện được việc ổn định tình hình chính trị quốc nội và chủ trương đại đoàn kết dân tộc, xóa bỏ hận thù để toàn dân trực tiếp tham gia vào công cuộc kiến quốc. Thành quả cụ thể nhất là việc tạo lập các cơ chế dân chủ đã thành công sau các cuộc bầu cử vừa qua. Ngày Quốc Khánh năm nay còn đánh dấu sự thành tựu của cuộc cách mạng 63 và cũng là ngày khởi đầu một kỷ nguyên mới của dân tộc ta : *kỷ nguyên thiết lập thể chế dân chủ chân chính của nền đệ II Cộng Hòa VN.* Đây cũng là dịp có lễ tuyên thệ nhậm chức của Tổng Thống VNCH đã được toàn dân bầu ra trong cuộc bầu cử 3-9, bởi vậy ngày Quốc Khánh năm nay có một ý nghĩa vô cùng trọng đại.

TINH THẦN CÁCH MẠNG 1-11

Với ý chí quyết tâm bảo vệ tổ quốc và dân tộc, Quân đội VNCH đã đứng lên lật đổ chế độ độc tài đem lại cho toàn dân niềm hy vọng mới : người dân được sống trong tự do và đất nước sớm thanh bình. Thực vậy, trước năm 63, các quyền tự do căn bản của con người đều không được tôn trọng. Điển hình nhất là vấn đề tự do ngôn luận, tín ngưỡng, đồng thời mọi hoạt động chính trị, đảng phái hiệp hội hoàn toàn bị cấm đoán ngoại trừ những đoàn thể, đảng phái làm tay sai cho chế độ và làm toàn dân, toàn quân bị sống trong cảnh kìm kẹp, áp bức bởi một gia đình chuyên chế độc tài phản tiến bộ. Quyền sống của quân, dân không được tự do phát triển, khiến cho người dân càng xa dần chính quyền, quân đội thì mất tin tưởng, tinh thần chiến đấu sa sút vì không biết chiến đấu để làm gì ?

Digitized by Google

Digitized by Google

Tình trạng phân hóa kể trên không thể kéo dài vì như thế đất nước chúng ta sớm muộn sẽ rơi vào tay kẻ thù truyền kiếp của dân tộc là VC. Nhận thức được như vậy, Quân đội với hậu thuẫn của toàn dân đã đứng lên lật đổ một chế độ thối nát xa dân, làm cản bước tiến của dân tộc trên đường diệt cộng.

Với thành quả của cách mạng 1-11-63, kẻ nội thù đã bị thanh toán, nhưng cuộc cách mạng của chúng ta kể như vẫn chưa đạt được thành quả cuối cùng, bởi bọn xâm lăng CS và bè lũ tay sai vẫn còn tàn phá quê hương xứ sở, nạn tham nhũng và các tệ đoan vẫn còn tồn tại chưa được thanh toán hết.

TIẾP TỤC TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG 1-11-63

Sau khi chế độ cũ bị lật đổ, toàn dân toàn quân phấn khởi ; người sống trong tự do, còn Quân đội hăng say tiếp tục chiến đấu. Với tinh thần bất khuất tự cường, lại được hun đúc thêm bởi ngọn lửa cách mạng, QĐ đã không hổ thẹn với sứ mạng cao cả mà dân tộc đã trao phó : diệt Cộng cứu nước với 3 tiêu chuẩn căn bản :

— tấn công quân sự
— xây dựng nông thôn
— tạo lập dân chủ

Quân đội đã cùng toàn dân quyết tâm thực hiện công cuộc cứu nước và dựng nước.

Mặc dù Cộng quân đã gia tăng áp lực quân sự, nhưng với ý chí kiên trì diệt cộng, lại thêm sự hỗ trợ của thế giới tự do, nhất là Hoa kỳ, quân đội VNCH và Đồng Minh đã làm chủ chiến trường miền Nam. Với những cuộc hành quân lùng và diệt địch được tổ chức thường xuyên từ Bến Hải đến Cà Mau, với những chiến thắng liên tiếp từ miền Hỏa tuyến đến châu thổ sông Cửu Long, chúng ta đã gây cho Cộng quân những tổn thất nặng nề về nhân mạng và võ khí. Những vụ không tập ngày đêm của Không quân Việt Mỹ trên cả 2 phần lãnh thổ Nam và Bắc khiến cho VC bị thiệt hại nặng nề. Tại miền Nam, chúng không dám mở những trận đánh lớn vì sợ bị tiêu hao lực lượng, không có quân số bổ xung kịp thời. Tại miền Bắc, các trục giao thông, các căn cứ tiếp liệu quân sự, các cơ sở kinh tế đều bị hủy diệt dần dần ; miền Bắc hiện đang lâm nguy về mặt kinh tế, không đủ sức tiếp tế thực phẩm và người vào miền Nam để nuôi dưỡng cuộc chiến tranh xâm lăng lâu dài của chúng. Bọn Cộng quân cả hai miền Nam Bắc hiện đang bị dồn vào thế bị động, chúng chỉ chiến đấu cầm chừng để chờ cơ hội hậu phương của chúng ta bị rối loạn, lúc đó chúng sẽ lại gia tăng khuấy phá ta.

Trong khi đó, với sự lãnh đạo sáng suốt của Nội các Chiến tranh cương quyết diệt Cộng cứu nước, san bằng các tệ đoan bất công, thối nát, đồng thời kiến tạo đất nước và thiết lập các thể chế dân chủ căn bản cho Quốc gia, chỉ trong vòng hai năm trời, toàn dân ta đã cố gắng vượt qua mọi trở ngại, thực hiện được bầu cử Quốc hội Lập hiến, các Hội đồng Nhân dân xã ấp, bầu cử Tổng Thống và Phó Tổng Thống, Thượng và Hạ nghị viện và ổn định được tình thế.

Thành quả của các cuộc bầu cử vừa qua đã chứng minh một cách cụ thể rằng quân đội vừa có bổn phận thường xuyên hành quân diệt địch, lại vừa lo tạo lập các nền móng dân chủ, các thể chế tương lai cho QG — Quân đội đã làm tròn bổn phận lãnh đạo mà dân tộc đã trao phó, hết lòng hy sinh vì dân vì nước.

Trong hai năm qua, Chính phủ đã dồn mọi nỗ lực củng cố địa phương, tận diệt tham nhũng bất công, kết hợp mọi từng lớp nhân dân, mọi xu hướng đảng phái chính trị để thực hiện chủ trương đại đoàn kết dân tộc. Chính phủ đã đặc biệt nâng đỡ các tầng lớp bình dân lao động, lo cho dân chúng được hưởng công bằng, tự do và no ấm. Để đạt được kết quả trong cuộc cách mạng xã hội nhằm cải thiện và nâng cao mức sống của toàn dân, Chính phủ một mặt lo cải tổ, thanh trừng các phần tử tham nhũng trong chính quyền để kiện toàn guồng máy hành chánh, phục vụ nhân dân một cách đắc lực đồng thời để yểm trợ hữu hiệu cho tiền tuyến.

Công cuộc lớn lao tuy chưa hoàn tất nhưng đã có những bước tiến kỷ lục không thể phủ nhận.

Digitized by Google

VAI TRÒ CỦA QUÂN ĐỘI HIỆN TẠI

Cuộc chiến đấu trường kỳ và gian khổ của VNCH chống lại bọn CS, là 1 cuộc chiến đấu đầy cam go cực khổ, đòi hỏi nhiều nỗ lực của toàn dân toàn quân. Quân đội VNCH có nhiệm vụ tiêu diệt VC, đẩy mạnh cuộc hỗ trợ XDNT, cách mạng xã hội để đem lại hạnh phúc thực sự cho toàn dân và thanh bình cho đất nước.

Ngày nay toàn dân ta đã có Hiến pháp, Quốc hội, Chính phủ dân cử, thì nhiệm vụ của người quân nhân chúng ta trong giai đoạn hiện tại là quyết tâm bảo vệ Hiến pháp, nền tảng Pháp lý căn bản của Quốc gia, tuân theo kỷ luật QG, hăng say chiến đấu để tận diệt bọn VC, tích cực hỗ trợ công tác xây dựng Nông thôn tiếp tục truyền thống Cách mạng 63. Người quân nhân chúng ta trước hết phải tự lành mạnh hóa bản thân, phải thân dân, lương thiện và giúp đỡ dân chúng một cách thực tình. Có như vậy Quân lực VNCH mới hùng mạnh để chiến thắng CS và gây cho dân chúng một niềm tin vào QĐ, cùng nỗ lực yểm trợ QĐ trong công cuộc chiến đấu hiện tại.

Chính phủ VNCH đã đẩy mạnh quốc sách XDNT từ hơn một năm nay và quân dân ta đã dồn mọi nỗ lực nhằm giải tỏa nông thôn. Quân lực VNCH vừa phải diệt giặc nơi trận tuyến, vừa phải hành quân bảo vệ và xây dựng nông thôn. Công cuộc XDNT thật trọng đại đối với đất nước, nên quân nhân chúng ta cần phải cố gắng, tích cực hơn nữa trong công tác hỗ trợ XDNT, để tận diệt các phần tử du kích VC nằm vùng, tạo lập và cải thiện nếp sinh hoạt của người dân nông thôn khỏi bị bọn giặc Cộng, kìm kẹp, bóc lột khủng bố v.v...

Có như vậy, cuộc chiến đấu của Quân dân ta mới sớm đạt được thắng lợi cuối cùng.

KẾT LUẬN :

Cuộc cách mạng 1-11 đã thành công : Tự do, công bằng và dân chủ đã được thể hiện trong đời sống QG hiện tại. Với sự ủng hộ của toàn dân và sự trợ giúp tích cực của thế giới tự do, chúng ta tin tưởng rằng cuộc chiến đấu chống Cộng của quân dân ta sẽ thành công.

Nhân ngày kỷ niệm Quốc Khánh năm nay, chúng ta hoan hỉ và hãnh diện về các thành quả cách mạng xã hội và tạo lập các cơ chế dân chủ do chính phủ đã thực hiện được, đồng thời chúng ta nguyện nỗ lực chiến đấu tiêu diệt CS, lành mạnh hóa Quân đội để đem lại chiến thắng vinh quang cho Tổ quốc và hạnh phúc cho toàn dân.

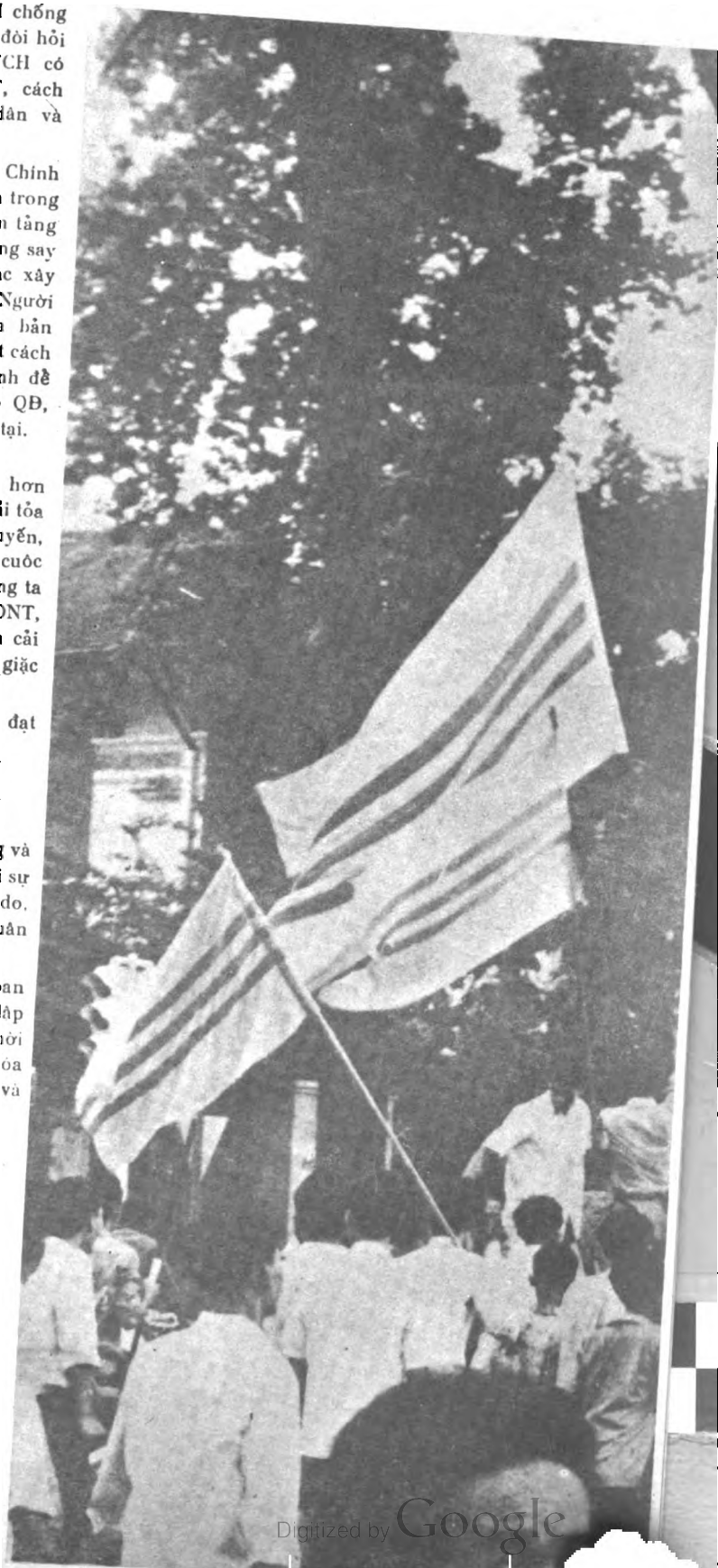

Digitized by Google

— Hoàn thành nhiệm vụ Cách mạng 1-11-63, người chiến sĩ thuộc Quân lực VNCH lại tiếp tục sứ mệnh chiến đấu để tiêu diệt Cộng Sản xâm lăng, bảo vệ Tổ quốc. Thắng không kiêu, bại không nản, gian khổ không sờn lòng, người chiến sĩ luôn luôn tiến về phía trước. Bao năm qua, với tinh thần chiến đấu dũng cảm phi thường, Quân lực VNCH đã dằm nát hàng trăm chiến khu, mật khu của VC, đã diệt hàng trăm ngàn địch quân và làm chủ mọi chiến trường.

Digitized by Google

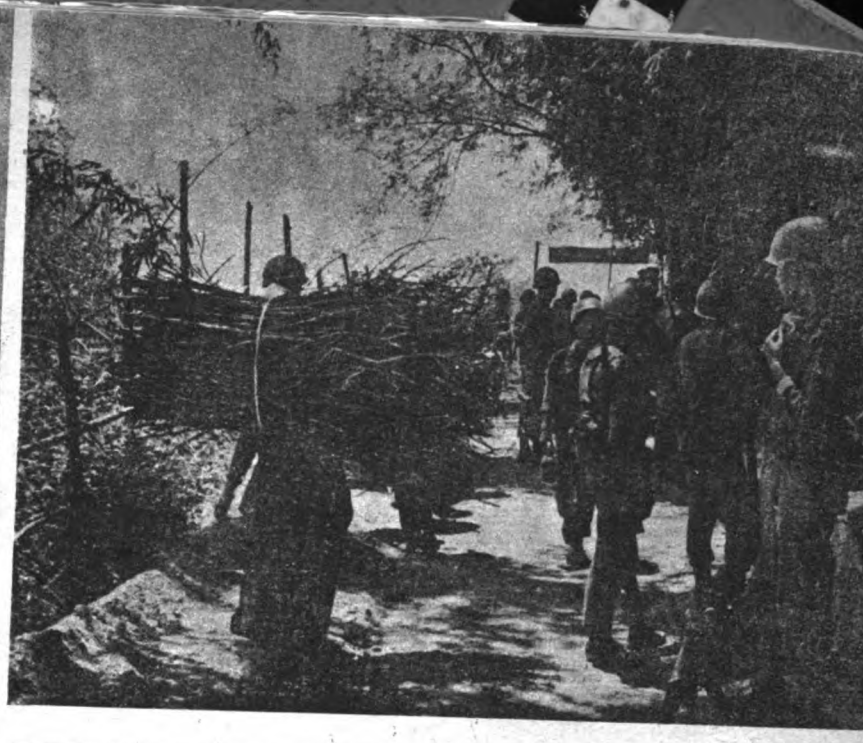

— Trưởng thành trong gian khổ, vừa đánh giặc vừa thao luyện, người chiến sĩ của Quân lực VNCH đã làm khiếp đảm kẻ thù tàn bạo nhất thế kỷ, khiến thế giới phải thán phục và hết lời khen ngợi.

— Bám lấy ruộng đồng, thôn ấp, ngày đêm tiêu diệt giặc Cộng để đồng bào yên ổn làm ăn, đó là tâm nguyện của mỗi người lính. Nhìn một bó củi của đồng bào nghèo được « bình yên » từ rừng về đến nhà là người lính đủ sung sướng xem như được nhận một phần thưởng lớn.

— Cũng từ sau Cách Mạng 1-11-63, người lính yêu văn nghệ mọi đơn vị, binh chủng hăng hái góp phần vào việc nâng cao đời sống tinh thần của chiến sĩ. Sáng tác văn nghệ là một trong những hình thức ấy. Ngoài những tạp chí chính thức và lâu năm của quân đội như Chiến Sĩ Cộng Hòa, Tiền Phong, hàng chục tờ báo của đơn vị, binh chủng được phát hành đều đặn. Mỗi tờ báo là một nét đẹp, một vóc dáng cá biệt của đơn vị, binh chủng.

Digitized by Google

— " Chiến đấu để xây dựng và xây dựng trong chiến đấu. " Tích cực tham gia chính sách Xây Dựng Nông Thôn, người chiến sĩ thuộc mọi đơn vị đã và đang thực hiện điều ấy.

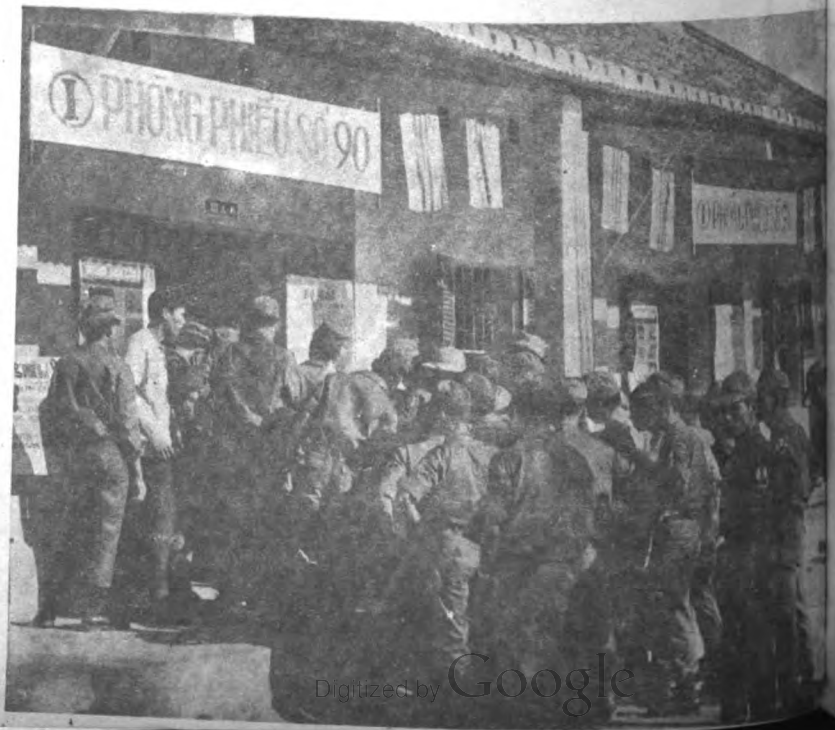

— Thật sự góp phần vào công cuộc thiết lập các thể chế Dân chủ căn bản cho Quốc gia, người chiến sĩ ngày đêm lùng địch, bảo đảm an ninh cho các cuộc bầu cử. Ngoài ra, mỗi quân nhân cũng tích cực và trực tiếp thi hành bổn phận công dân qua các cuộc bầu cử Quốc Hội Lập Hiến, các Hội đồng Nhân dân xã, ấp, bầu cử Tổng Thống, Phó Tổng Thống và Thượng, Hạ Nghị viện.

Digitized by Google

Những ngày vùng I

● Hồi ký của NGÔ HÙNG

Giải khuyến khích
Cuộc thi Bút ký và Hồi ký Chiến Đấu

TÔI lại đó đã 5 ngày, 5 ngày chờ đợi bực bội, 5 ngày mà chưa làm nên một trò trống gì. Tôi nhìn quanh đồn Đá bàn 2 mực có chênh lệch nhau thật buồn cười. Một bên thì mực có thấp không quá gang tay được dọn nên tươm tất. Còn bên kia dù chỉ cách có rào kẽm gai mà chẳng ai dám vào, cây cối um tùm rậm rạp. Theo tôi, đó là vùng đất cấm, vùng đất của sức mạnh. Còn những người khác có lẽ đó là vùng đất kỳ dị khó hiểu, vùng đất của tử thần ..

Ở cái vùng đồi núi ẩm ướt có nhiều muỗi anophèle sao cây cối mau tốt lạ, chưa đầy 2 năm mà nó đã cao đến như thế — cao quá đầu người. Dày đến như thế — dày như một tấm thảm. Nó che lấp hết tất cả, bưng bít hết tất cả Trong cái vùng cấm địa này dù ai có muốn tìm lấy miếng đất trống chỉ bằng hai bàn tay chưa chắc đã dễ kiếm đâu ra Cây cối như muốn đồng lõa làm cho mặt đất đã bí hiểm lại bí hiểm thêm, làm cho công việc của chúng tôi đã khó khăn lại khó khăn thêm. Chúng tôi đã ra công nhiều lần mà chưa tìm ra một dấu vết nào. Có lúc tôi chỉ muốn báo cáo về Quảng trị là bãi mìn không thể gỡ được để xin một phương kế khác.

Ăn không ngồi rồi, ngày đi ngày lại đến làm tôi quen dần với cuộc sống ở đây, hiểu thêm nhiều tâm tình, am tường mọi đường đi nước bước. Mỗi sáng, khi mấy toán kích đêm vừa về, đám mây rừng còn là đà ở chân núi, nghé mẹ đã dẫn nghé con ra ăn cỏ ở triền đồi bên trước, ấy là một ngày ở đây bắt đầu, bắt đầu hơi trễ vì lạnh. Bắt đầu bằng một cuộc ăn sáng rồi thu dọn sạch sẽ. Ở đây khỏi lo chuyện cấm trại đi phép vì muốn về đến Khe sanh cũng phải mất trên 13 cây số đường rừng và gần 1 ngày trèo đèo lội suối. Thời tiết mùa mưa luôn luôn u ám, lâu lâu mới có vài chuyến trực thăng tiếp tế lương thực hoặc tải thương v.v.. Thú giải trí chỉ có đọc sách, đánh cờ tướng, nhậu thịt rừng và thêm thú ngồi bếp lửa.

Tưởng mãi ăn không ngồi rồi bất ngờ một buổi trưa K. xách cho tôi xem 2 quả mìn mà anh vừa gỡ được. Tôi mừng như người vừa có lại chiếc chìa khóa tủ mà bấy lâu nay mình đã đánh mất, nay có nó lại trong tay tha hồ mà mở, mà lục soạn.. Thật vậy, chỉ mấy giờ sau là chúng tôi định lại được toàn diện vị trí bãi mìn. Đối chiếu những điểm trên bản đồ tương xứng với những điểm ngoài địa thế. Tìm ra được mấy cọc chuẩn rồi đánh điện về cho đơn vị biết là công tác đang tiến hành. Quả thứ 5 thứ 7 đến trong một lúc. Các

Digitized by Google

ngày sau quên việc mau tay, số mìn gỡ hàng ngày tăng từ 30 lên đến 80 quả.

Từ mấy vị trí bố phòng xa nhứt, cộng thêm hơn chiều xa của một tầm lựu đạn tay, 3 luống mìn 925 quả chạy bao quanh đồn như hình quả trứng, chiếm hết ba phần tư vòng ngoài, qua mọi thế đất chông chênh. Những quả mìn nặng và nước sơn khéo như những hộp bơ. Đó là một sức mạnh thức tỉnh suốt ngày đêm năm tháng, không bao giờ ngơi nghỉ, không phân biệt được bạn hay thù. Điều cần nhứt là chúng tôi phải phát giác ra mìn trước khi mìn phát giác ra mình và phải uyển chuyển nhẹ nhàng cắt dây bẫy, cài chốt an toàn tháo ngòi nổ v v... Mìn gỡ đến đâu cỏ giật ra đến đấy, tạo thành từng lối đi nhỏ như đường cày của mấy chú heo rừng reo mừng gặp vùng đất cỏ củ. Thỉnh thoảng chúng tôi lại băng qua vài hố do mìn nổ trước đây mà tôi chắc rằng ngày đó đã có vài con vật khờ khạo dẫm phải bỏ mạng. Trên miệng hố nhiều thân cây cỏ bị cắt đứt hoặc còn dây dưa đầy vết của mảnh mìn.

Công việc cứ thế tuần tự xong một phần, rồi một nửa. Nhưng càng đến sau cùng càng gặp nhiều khó khăn làm chúng tôi mệt mỏi. Mìn nằm trên một địa thế dốc, lắm chỗ đất lở nước xoi mòn làm lạc lối hoàn toàn. Có khi trời mưa, nước mưa làm ướt hết tất cả, nước làm mờ mắt, nước làm trơn trợt. Những con vắt từ đâu kéo đến theo hơi nước ngoe ngoảy đầu tìm người tấn công. Chiếc địa bàn luôn luôn có ở tay T để định lại hướng trong những trường hợp khả nghi. Chúng tôi quyết một lòng làm tròn nhiệm vụ, quyết không để số mìn có thể lọt vào tay Việt Cộng. Trong thâm tâm ai cũng cố gắng thức tỉnh để khỏi có một hành động nào lầm lẫn sơ ý. Không để gót chân lọt ra ngoài hay sai chạy một tí. Có khi, để tìm một quả mìn chúng tôi đã phải tốn hàng giờ và dẫm nát cả một đám lách lớn nên mệt nhoài, chỉ cần một cái xô nhẹ cũng đủ ngã khuỵu xuống đất. Rồi điều muốn tránh không tránh được đã xảy ra. Một tiếng nổ! Vâng, một tiếng nổ, không có gì khác hơn!

Sau khi đạp phải mìn, lực lượng chúng tôi tổn thất hết một nửa: T. chết, L. bị thương. Trước đây có 4 người làm 2 toán gỡ nay chỉ còn lại một toán. Công việc chậm hẳn lại. Từ ngày xảy ra tai nạn, K. và tôi luôn luôn sát cánh nhau trong công tác như 2 người đang đêm vào cư ngụ trong một ngôi nhà cổ hoang tàn đổ nát. Mắt tôi luôn luôn nhìn kỹ xuống đất nghi ngờ. Tôi thấy từng đường mòn nhỏ của các giống chồn cáo đi qua, nhiều loại sâu bọ và các giống vật li ti đang bò trên đất mà có lẽ tên nó không có trong bất kỳ một quyển tự điển nào. Tôi bắt gặp trong các gốc cỏ dại đầy rêu mốc, dưới các đám lá mục hay trong các đống phân giun các ngòi mìn...

Ngày cuối; K. đã làm việc thật tận tụy, người anh đầy bùn. Chỉ khi nào chiếc rựa ở tay chống xuống đất mà không giúp gượng dậy nổi anh mới chịu ngồi phệt tiên cỏ nghỉ lấy hơi trong giây lát, xức dầu trừ vắt vào chân, vào các chỗ quần áo rách nát do cây vướng phải, rồi lại tiếp tục. Chiếc rựa ở tay luôn luôn khoáy động, anh chặt hết những cây trước mặt dọn lối, vẹt nhẹ những đọt cỏ tìm kiếm. Có khi anh thế rựa bằng chiếc lưỡi lê đâm xiêng xuống đất... Cứ mỗi lần tiếng «kịch... kịch» phát ra hay thấy được ngòi mìn là chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Có đôi lần giọng K. xúc động lạc hẳn đi:

— «Hẳn đây rồi!»

Buổi chiều kết thúc. Khi mặt trời vừa khuất sau núi. Khi tầm mắt không còn nhận rõ được nữa. Khi mà K. và tôi vừa bới hết 18 quả sau cùng. Khi mà chúng tôi bắt gặp 3 cọc gỗ quấn băng đánh dấu bãi mìn «chấm dứt» chúng tôi sung sướng ôm chầm lấy nhau, reo hò đưa nhau về đồn. Gương mặt lem luốc và những sợi râu ở cằm K. gần một tháng lên đây chưa được sửa sóc làm tôi tưởng đến câu chuyện nhật ký của một cô gái trên báo. Nàng viết:

— «Anh ơi! Có khi nhìn các anh qua ngõ với tấm áo chiến dãi dầu, với đầu tóc bù xòa lâu ngày chưa hớt. Chắc các anh mãi bận hành quân trên đường diệt Cộng quên cả việc sửa soạn như chúng em chứ gì. Những lần như vậy sao em thấy mến các anh lạ...»

Bãi mìn xong là ngày hôm sau toàn thể đồn triệt thối theo kế hoạch. May sao cũng kịp kỳ lương thực vừa khô cạn. «Ngày mai mình rút lui» — lời của vị Thiếu úy đồn trưởng. Qua một đêm ít ngủ, việc canh gác được tăng cường. Tôi lo sửa soạn hành lý, trả lại đồn chiếc áo dạ màu vàng có 2 hàng hột nút. Chiếc áo kiểu đời lính Pháp dài quá đầu gối mà tôi đã mượn mặc mỗi đêm cạnh đống lửa cay sè mắt. Tôi phải lo thanh toán cho hết một nửa hộp sữa còn lại. Nửa hộp sữa

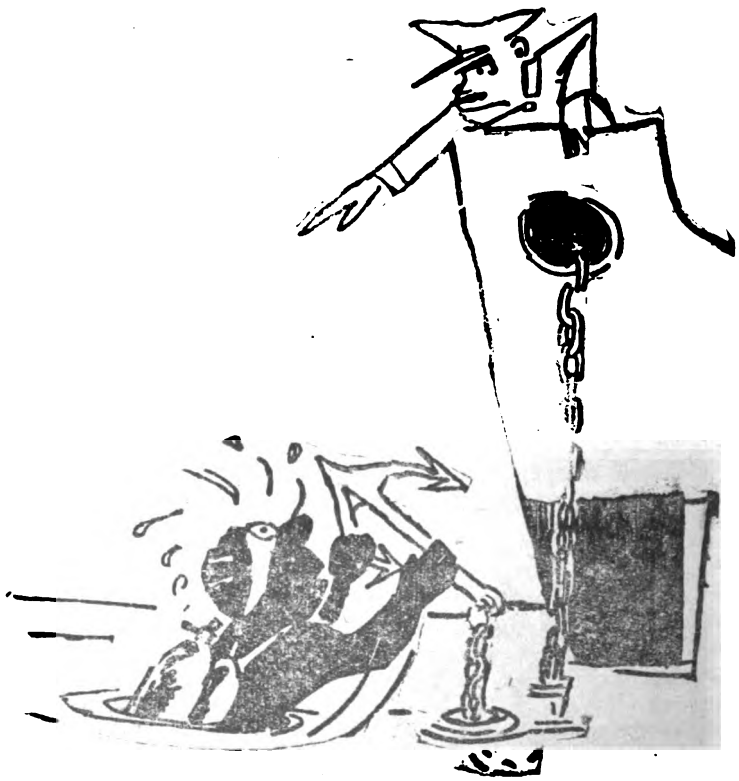

THUYỀN TRƯỞNG: E! nhầm quá, tôi đi vá lưới mà cứ tưởng đi đẻ!

Digitized by Google

mà trước kia lên đây tôi đã mang theo 2 hộp để dùng trong những trường hợp cần thiết như bị bệnh hoặc cầm hơi trong các kỳ hết lương thực mà máy bay chưa tiếp tế kịp. Ngày L. bị thương tôi đã cho L. một hộp, đó thật là cả một quyết định. Sắp ra đi tự nhiên tôi lại tiếc chiếc nhà trống mà mỗi đêm khi bóng tối vừa về tôi thường hay lại đó cầy lấy một vài khúc củi, những khúc củi to và dài như bắp đùi giúp cho một đêm ấm áp. Tôi thích ấm, thà chịu khói, trái lại những người khác thà lạnh chứ không cho hơi cay vào mắt. Tôi tiếc mấy chiếc hầm đào hờm vào bên thành núi đứng, chắc chắn và có ưu điểm về chiến lược ở đó tầm mắt và hỏa lực có thể bao quát cả một vùng xa rộng bên dưới. Những chiếc hầm có đủ chiều cao, có đủ ánh sáng, trên các tấm chắn phía trước đan hình thoi treo đầy hoa phong lan, các cây hoa có hình thể rất lạ và bóng rất đẹp. Tôi phải xa nơi có nhiều kỷ niệm trong đời lính. Nơi có những cuộc nhậu thịt rừng tập đoàn và la hét om sòm bên đống lửa lớn! Thịt thui thơm ngon và cháy vàng... Anh em ngồi ăn quây quần bên khúc cây lớn. Khúc cây bằng gỗ quý mà chỉ với chiếc lưỡi lê sắc bén có người đã tạo nên các chiếc ống điếu rất độc đáo lạ đời...

Hôm ra đi, K. và tôi đã ở lại sau cùng dùng thuốc nổ phá hết tất cả rồi đốt hết tất cả. Không để một cái gì có thể lọt vào tay giặc, họa chăng chỉ có xác chuột và tro tàn...

Bước cao bước thấp once up once down, sau 7 giờ trèo đèo lội suối chiều lại đoàn quân đến Khe-sanh. Ngủ một đêm ở đồn Làng vầy. Ngày hôm sau nữa K. và tôi đã có mặt ở đơn vị. Khi lãnh được mấy cây phép chúng tôi rủ nhau xuống phố tề ngắm lại phố phường sau một thời gian xa cách. Quảng Trị trong những ngày gần Tết cũng được đầy màu sắc. Trước tiên chúng tôi vào tiệm sách có cô hàng sách xinh đẹp để mua ít đồ. Thấy K., cô ta mỉm cười mừng rỡ, mặt đỏ hồng, đổi mầu trở nên tình cảm... K. như bắt ngờ lắm nên tặng roi cũng không kém. Lúc ra đi anh đã vô ý làm vướng cành hoa nylon kéo luôn chiếc bình sành rơi choang xuống đất. Phố nhỏ đường ít xe, tiếng vỡ đã làm những người ở các gian hàng đối diện nhìn qua. Một cậu bé khoảng 13 ; 14 tuổi nhìn chăm chăm vào mặt chúng tôi. Đè gỡ rối, tôi kéo K. trở lại quầy hàng rồi thuyết phục một hồi cô gái mới chịu nhận tiền chiếc bình. Lúc thoát khỏi đây, K. luôn luôn cười tỉnh. Tôi thấy mấy chục sợi râu mọc chông chênh của anh đến nay vẫn chưa được tu sửa tý nào...

Sau Quảng trị, chúng tôi lên xe hàng vào Quân y viện Mang Cá Huế thăm L. Vừa trông thấy chúng tôi, L. mừng rỡ hỏi : « Bãi mìn xong chưa ? » — Không ai trả lời. Tôi ngồi xuống cạnh giường dở chiếc mền đắp ở chân L. và ngỡ ngàng thấy một chiếc chân của anh bị cưa gần đến đầu gối ! Tôi nhìn lên mặt anh, ở gương mặt hơi xanh đó nở một nụ cười thật tươi như chẳng có gì xảy ra. Vẫn nụ cười không tắt trên môi, L. hỏi thêm tôi một lần nữa : « Bãi mìn xong chưa ? ». Tôi miễn cưỡng trả lời anh : « Xong rồi ». Bỗng sau lưng tôi có tiếng một bé gái kêu : « Ba ơi... mẹ đây... » Tôi quay lại thấy vợ L. tay xách theo một giỏ quà, mặt chị thoáng buồn. K. và tôi đã an ủi chị thật nhiều... Từ Đá Bàn, Khe Sanh rồi Quảng Trị về đây, chúng tôi chẳng đem theo gì ngoài 2 quyển sách mới mua, chúng tôi để lại trên bàn cho L. rồi xin cáo từ...

NGÔ HÙNG

NHÌN VỀ BẮC

Kính tặng ĐĐ 74 ND

Tôi, người trai của Sông Hồ Tam Hướng,
Yêu gió sương vui nhận kiếp chinh nhân,
Bước chân đi mù mịt bụi phong trần,
Mong tìm gặp những niềm vui giờ thoáng.

Từ lòng không gian
Tôi đi lăn vào nát đời hoang vắng,
Gót Thiên Thân dẫm nát cả đồi sim,
Những đêm dài thao thức ngủ không yên,
Bởi bom đạn chuyển rung lòng đất Mẹ.
Nối tiếp nhau, những người Trai thế hệ,
Súng nặng vai trấn giữ chốn địa đầu,
Giới Tuyến này, giòng Bến Hải thương đau,
Gây tan nát tâm hồn người dân Việt.

Buồn không anh
Cùng chiếc cầu mà hai bờ cách biệt,
Bờ bên kia, cờ mầu rủ sao vàng,
Vòng thép gai nhục nhã đứng chắn ngang,
Để ngăn cách với cờ vàng dọc đỏ!
Tôi đứng lặng trên ngọn đồi lộng gió,
Mắt hướng nhìn về đất Bắc xa xôi,
Tính đốt tay, đã mười mấy năm rồi !
Đi biền biệt, giới hờn căm vào tay súng.

Hà Nội ơi
Hãy chờ ngày giải phóng,
Thăng Long Thành không còn lũ Cộng Quân,
Nước Nam này không còn khổ đao binh,
Và Bến Hải, muôn đời thôi ngăn cách.

PHẠM VĂN CHIỂU
(Kỷ niệm chuyến H.Q. Giới Tuyến)

Digitized by Google

TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN BIỆT ĐỘNG QUÂN

Dục Mỹ và Trung Hòa

TRUNG TÂM DỤC MỸ

TRUNG Tâm Huấn Luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ, được thành lập sau khi đã giải tán các Trung Tâm Huấn Luyện BĐQ. Đà Nẵng, Sông Mao và Nha Trang. Trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm, TTHL/BĐQ/DM đã cố vươn mình lên để trở thành một Trung Tâm Huấn Luyện về du kích và phản du kích nổi tiếng nhất tại VNCH hiện nay.

Trước kia TTHL/BĐQ/DM chỉ là một doanh trại nhỏ bé của Sư đoàn 23. Từ Quốc lộ 21 nhìn vào, khách qua đường có cảm tưởng đó là một nơi hoang phế, cỏ mọc trùm đầu, rừng cây rậm rạp, tre gai chặn bít lối lọt giữa một thung lũng bao la, xung quanh toàn là nui cao bao bọc, thật xứng đáng là nơi cho thú rừng nương náu, muỗi độc ẩn thân!

Vào thời kỳ đó, toàn thể quân nhân và gia đình đã trải qua những chuỗi ngày cơ cực trong công tác chặt cây, vỡ đồi, đào hào, đắp lũy để lo chiến đấu với quân thù và ngăn ngừa thú dữ. Mọi phương tiện đều thiếu thốn, quân nhân và gia đình phải căng lều, móc võng, để sống qua ngày, không nhà thương, không bệnh xá để lo thuốc thang cho người bệnh, không trường học để dạy dỗ trẻ nhỏ, không chợ búa, không nhà thờ, chùa chiền. Nhưng mọi người vẫn nỗ lực làm việc và tin tưởng vào tương lai.

Và tương lai đã trở thành sự thực. Ngày nay những ai đã qua núi rừng Dục Mỹ đều phải kinh ngạc về những thay đổi của Trung Tâm từ cổng trường uy nghiêm tới Võ Trường rộng rãi, văn phòng ngăn nắp, nhà cửa khang trang và nhất là những sinh hoạt Trung Tâm đã trở thành nào nhiệt khác thường từ 4 giờ sáng đến 24 giờ đêm.

Để cung ứng cho nhu cầu huấn luyện thường xuyên từ 2.000 tới 3.000 khóa sinh, năng xuất huấn luyện của các Huấn Luyện Viên đã được khai thác triệt để và công tác huấn luyện đã đạt được kết quả mỹ mãn về phẩm cũng như lượng.

Ngày nay TTHL/BĐQ/DM rất lấy làm hãnh diện vì đã đào luyện cho QLVNCH những cán bộ và Binh sĩ thiện chiến nhất, những chiến sĩ đó đã có mặt trên khắp các chiến trường miền Nam và đã đoạt được nhiều chiến thắng vẻ vang, oai hùng và đã đem về cho QLVNCH nhiều huy chương Danh Dự nhất của Tổng Thống Mỹ.

Ngoài công tác huấn luyện, Trung Tâm đã triệt để khai thác nhân lực, vật lực sẵn có để tự túc mở mang và thiết lập những bãi tập ngoài trời cho thích nghi với đề tài huấn luyện. Ngày nay các yếu nhân, các phái đoàn trong nước và ngoài nước đến thăm viếng TTHL/BĐQ/DM để quan sát, nghiên cứu và thâu thập những tài liệu mới mẻ nhất về chiến tranh du kích và phản du kích đều chú ý tới những bãi tập như: Tuột núi, tử thần, kinh dị, đoạn đường chiến binh, đường lưỡi lê, sân lựu đạn, bò hỏa lực, các sàn bắn biến cải ngày đêm và mưu sinh, thoát hiểm.

TTHL/BĐQ/DM cũng đang xúc tiến thiết lập sân bắn tự động và thiết lập 3 căn cứ RỪNG, NÚI, SÌNH LẦY để khóa sinh có nơi thực tập và làm quen với những cuộc hành quân. Biệt Động trên khắp mọi địa thế. Về Công ốc, Trung Tâm đã thay thế toàn diện những nhà tranh vách lá bằng những ngôi nhà tiền chế lợp tôn với đầy đủ tiện nghi như điện, nước, nhà vệ sinh, nhà tắm...v.v... Các phòng học, giảng đường cũng được sửa chữa và thiết lập thêm, hiện Trung Tâm có một Hội Trường rộng rãi có thể chứa được 1.000 người. Một thể dục đường để tập Thái Cực Đạo cho 100 khóa sinh, 5 phòng học khang

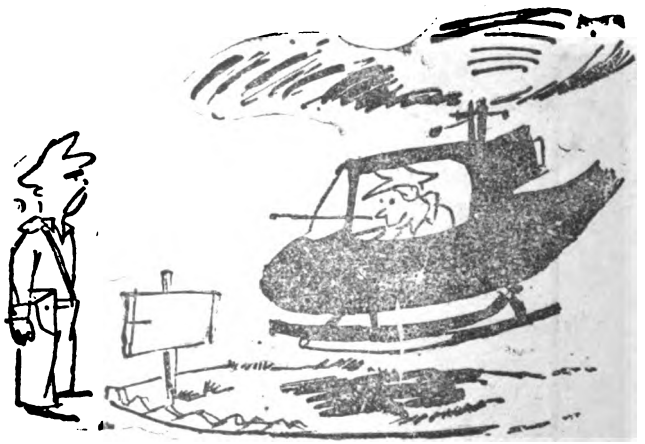

HOA TIÊU : Xếp yên trí tớ không dám làm hư bồn cỏ đâu!

Digitized by Google

trang mát mẻ với đầy đủ trợ huấn cụ và một phòng học tối tân nhất để huấn luyện khóa Viễn Thám cho QLVNCH.

Về mặt Y Tế, Trung Tâm đã thiết lập một bệnh xá yên tĩnh và đầy đủ tiện nghi, có Y sĩ trông coi, có cả máy chụp hình phổi, răng và các dụng cụ tối tân khác.

Về mặt Xã hội, trường Tiểu học Nguyễn Thành Nguyên đã được thành lập và hiện có từ lớp mẫu giáo đến lớp nhất để thâu nhận con em của Binh sĩ. Đối với con em học các lớp cao hơn, Trung Tâm hằng ngày đưa đón con em đi học trường công lập Ninh Hòa. Hằng tuần quân nhân và gia đình được hưởng những giờ giải trí như đọc sách tại thư viện, xem chiếu bóng, ca nhạc và dự các cuộc vui về thể thao. Quân nhân và gia đình còn được mua những thực phẩm rẻ tiền như : gạo, đường, sữa, thuốc lá ,v.v.

Tóm lại đời sống tinh thần và vật chất của quân nhân cơ hữu và khóa sinh tại TTHL/BĐQ/DM nay đã được cải tiến vượt mức, công tác huấn luyện mỗi ngày được tinh tiến hóa hơn lên. Được như vậy là nhờ sự quan tâm và lãnh đạo khéo léo của Thượng cấp và sự đồng tâm nhứt trí của toàn thể quân nhân cơ hữu và khóa sinh muốn duy trì những thành quả và vinh dự mà TTHL/BĐQ/DM đã đạt được đồng thời muốn cho Trung Tâm mỗi ngày mỗi tiến bộ hơn lên.

TRUNG TÂM TRUNG HÒA

Trên hương lộ 7 tiến về các mặt khu Bời Lời, Hố Bò, TTHL/BĐQ Trung Hòa đóng trên ngọn đồi kế cận các vùng rầm rạp đầy rừng chồi và cao su dày đặc ; mặt khu hiểm hóc nhất từ lâu nay đã nổi tiếng là căn cứ địa của Quân Khu 4 Việt Cộng. Trên máy bay nhìn xuống từng hố bom của B. 52 cày xới đất lên từng mãnh lớn, có thể nói nơi đây là chiến địa đẫm máu quân thù. Nơi đây, nhiều trận đánh khốc liệt từng diễn ra hằng ngày giữa chiến sĩ ta và giặc. Các chiến hữu BĐQ thuộc vùng 3 và vùng 4 chiến Thuật hẳn không bao giờ quên các địa danh Hố Bò, An Nhơn Tây, Góc Chàng, Xóm Mới, Lào Tạo, Sa Nhỏ, Tư Dương, các ngọn su i nhọc nhằn với nhiều chiến sĩ tài ba đã chiến đấu rất anh dũng và làm tròn lời thề với Tổ Quốc.

Người lính đồn trú tại Trung Hòa hoàn thành nhiệm vụ đầy cam go, âm thầm chịu đựng, giành giật với kẻ thù từng thước đất để sinh tồn. VC thuộc quân khủ 4 của chúng đã đào nhiều dãy địa đạo, chiến hào bao vây vị trí của Trung Tâm, gài mìn bẫy, pháo kích liên miên, đánh tiêu hao và tiêu diệt; đồng thời mở nhiều cuộc tập kích táo bạo để lung lạc tinh thần quân ta. Hơn nữa, huyết lộ tiếp tế của đơn vị đã bị cắt đứt từng đoạn, cầu cống bị phá hủy, nhiều đoàn Chiến xa của Đồng Minh đã từng mệnh danh là « Lò Cừu Tử Thần ». Thế nhưng, với ý chí bất khuất, với sự cố gắng thường xuyên, đồng thời với sự hy sinh xương máu của các chiến hữu BĐQ và lực lượng tăng phái; hệ thống tiếp tế được bảo đảm sau những cuộc hành quân đầy gian lao và nguy hiểm. Khoác chiến y được màu sắc của một binh chủng anh hùng, BĐQ Trung Hòa quyết tâm vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ Huấn luyện, hành quân an ninh Lãnh Thổ, công tác dân vận. Từ đầu năm 1966 đến nay, TTHL/BĐQ. Trung Hòa đã thực hiện được .

Đối với dân chúng địa phương

— 1 Khu bệnh xá.

— 1 Ngôi đình thần

— Xây cất một khu tị nạn Cộng sản (10 dãy nhà gạch cho 100 gia đình)

— Sửa chữa trụ sở cơ quan Hành Chánh xã

— Sửa chữa một ngôi Chùa làng.

Các cơ sở xã hội dành riêng cho đơn vị :

— 1 trường học Sơ cấp

— 1 Ngôi nhà Nguyện

— 1 Ngôi Chùa

Phân phối nhiều tặng phẩm Phụng Sự Hòa Bình

— 150 tấn gạo Bulgur

— 4000 thùng dầu ăn

— 30 tấn bột bắp

Cung cấp thuốc men điều trị cho :

— 142,516 người

Tân thương cung cấp

— 268 phi vụ

Sửa chữa nhà cửa bị chiến tranh tàn phá :

— 14 căn nhà của ấp Trung Bình.

Những hình ảnh quen thuộc của TTHL/BĐQ/Trung Hòa trên đây mà quân nhân nào đã từng đặt chân đến mảnh đất đầy mồ hôi nước mắt của thao trường nóng bỏng này, hẳn cũng ngậm ngùi thương nhớ những chiến sĩ đã hy sinh. Phần nhiều ngôi cổ miếu do quân nhân tạo dựng theo lộ tử thần và những lùm mạc chiến đấu man rợ của VC, chúng ta hãnh diện đầy đủ với công tác của mình trong sự âm thầm chịu đựng của người lính thuộc Binh chủng Rừng, Sinh Lầy.

Địch quân từng khiếp đảm với những trận đánh tuy lẻ tẻ nhưng rất kiêu hùng của binh sĩ ta, hàng trăm tên VC đã bị thiệt mạng hoặc bị bắt sống, trọng pháo của ta bắt thần đội sắt thép xuống các căn cứ tạm bợ của chúng, sự thương vong đã đến mức tối đa dành cho số phận thảm bại của cái gọi là MTGP MN Khu Gia Định, Bình Dương — Những ngày gần đây, VC mất hẳn tinh thần chiến đấu, và ảnh hưởng của ta đang đi vào lòng mật khu, nên từ đầu năm 1967 đã có 35 cán bộ chính trị và quân sự hồi chánh với 2 súng trường Nga, 1 Tiểu liên Thompson, 1 tiểu liên K 47 và 1 súng lục Colt.

CƯỜI... CƯỜI...

O.K. HẾT !

Người cha bảo con gái :

— Hạ sĩ Đệ vừa mới xin cưới con, cha đã nhận lời.

Cô gái lớn vừa khóc vừa nói :

— Con không muốn sống xa má.

Người cha bảo :

O K ! OK ! Cha bằng lòng điều đó lắm. Với điều kiện con mang má về ở với vợ chồng con, thì nhất rồi, cha xin ký cả hai bàn tay !

Digitized by Google

I làm cách mạng

(*Tiếp theo trang 18*)

TRỞ NGẠI TÁC XẠ

Từng tràng 81 ly đua nhau gào thét, bỗng có tiếng hô to :

— Trở ngại tác xạ !

Đau khổ biết mấy bởi khẩu mang tật lại là khẩu của I. Thực ra, chuyện trở ngại tác xạ rất thường gặp phải cho bất cứ loại vũ khí nào. Nhưng nơi đây, với các em nữ sinh đang khích lệ tinh thần, trưởng khẩu bị « quê » không ít.

Thực hành đúng lý thuyết súng cối ; đá nòng, chờ 1 phút, đoạn hạ hết cao độ xuống vòng quay tận cùng, tháo vòng đai, xoay cơ bầm, số 3 trút nòng, số 2 đỡ đạn. Quái lạ, thực hành không sai một ly ông cụ đạn vẫn không thòi đầu ra.

Sau khi cho ánh sáng đèn pin chiếu vào nòng, I được thấy tận cùng trong hang sâu thăm thẳm, kim hỏa nhe răng cười ngạo nghễ. Thì ra, quả đạn đã chào vĩnh biệt nòng súng từ khuya. Khốn nỗi vì đạn nổ rền trời nên đội viên chẳng còn nhận định được tình trạng súng cối

PHỞ TÀU BAY

5 giờ chiều súng cối đã hết đạn. Bây giờ vấn đề bao tử được đưa lên hàng đầu. Kia rồi, xe phở rong bên đường khói lên nghi ngút.

I gọi mấy tô cho khẩu đội, ngài bán phở trả lời rằng :

— Có ăn hãy kiếm đồ đựng. Tô các xếp bưng đi biết đâu mà tìm !

Linh Vạn Kiếp vẫn nổi tiếng hiền khô nên chẳng lấy thế làm buồn. Thôi cũng được đi, thích nghi với mọi hoàn cảnh là đặc tính cố hữu của quân nhân. Bởi thế, phở được đựng trong những nắp hộp đạn súng cối và được gắp bởi 5 chiếc đũa trời ban. Có điều hơi buồn cho kẻ ăn sau là giá phở tăng theo thời gian (lúc đó chưa có động từ « leo thang ») 7$, 10$, 15$ v.v... một tô theo nghịch số cầu nhiều cung ít. Vì vậy, Chuẩn uy Tích liền đặt cho cái tên « Phở Tàu Bay ». Không phải tán tụng phở ngon như phở của hiệu Phở Tầu Bay, mà để ám chỉ giá phở bay vút lên trời.

TIẾP TẾ ĐẠN DƯỢC

Chiếc xe mang dấu hiệu Quân Cụ tiếp tế đạn dược cho chiến đoàn dừng lại trước các khẩu súng cối. Nhân viên tải đạn của Trung Đội chuyền vội các thùng đạn xuống đất.

— Lạ nhỉ ! Đạn 81 ly sao lại đóng thùng dài thế ! Một người ngạc nhiên lên tiếng.

I mở to mắt. Những chữ in đậm nét rõ ràng 4. 2. Thấu trời, mấy cha tải đạn lại è cổ vác trả lên xe. Tiêu cha nó hết tô phở.

Tưởng đã được nghỉ ngơi, nào dè xe đạn của Vạn Kiếp từ Bà Rịa đã lên tới. Trung úy Tư, Sĩ Quan tiếp liệu, nhảy xuống bắt tay ông Tùng :

— « Toi » thấy không ? Cả công trình vĩ đại. Chẳng còn mấy mống ở hậu cứ, chính « moi » cũng phải vác đạn nữa là...

Ông Tùng cười lỉ nhỉ những lời xã giao chiếu lệ trong khi đạn được rầm rầm chuyền xuống. Gần hết nửa xe mà chỉ toàn đạn WP SMOKE !

I khẩu trình thắc mắc đó theo hệ thống quân giai lên Thiếu úy Tùng, thì được ông Tư trả lời một cách rất tư thành thạo :

— Thứ nhỏ « moi » đâu thèm lấy, đạn lớn mới nổ dữ. Bắn cho chết cha chế độ gia đình trị của con mụ Nhu đi !

Ông Tùng tự bóp cổ — bởi ông ta đau cuống họng từ lâu — cười sằng sặc :

— Ông anh hại đời tư em rồi ! Tuyền là đạn khói, chết thằng Tây nào !

Súng cối bắt đầu bắn đợt II. Nếu ai đó nhà ở quanh vùng, chiều hôm ấy, bỏ mặc tình thế sang bên chịu khó khảo sát tình tường, ắt sẽ thấy nhà mình không còn một con muỗi cỏ. Khói nhiều quá mà !

TIẾN CHIẾM TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐAKAO

Vào khoảng 9 giờ đêm, I nghe lõm được lời tường trình của Chuẩn úy Trử — vua « kính trình thượng cấp » và cũng « nà » người Phát Dziệm, tục danh Bố Già — chỉ huy Trung Đội Nhà Bếp như sau :

« Kính trình thượng cấp, được nệnh chiếm trường Tiểu học ĐaKao, tôi niền chia Trung Đội ra nàm 3 cánh quân. Tiểu Đội 1 cánh phải, Tiểu Đội 2 cánh trái. Tiểu Đội 3 nàm thành phần trử bị. Vượt tuyến xuất phát cũng nà mức xung phong : dường Nguyễn thành Ý. Tiểu Đội 1 không gặp sự kháng cự lào của địch. Tiểu Đội 2 an toàn kiểm soát khu vực mục tiêu. Tiểu Đội 3 hoàn thành nhiệm vụ nục soát núc 8 giờ 45 tối. Kết quả : Bên ta vô sự. Địch không để nại dấu vết ».

Sung sướng thay ! Bởi chính nhờ kỳ công chiếm mục tiêu phụ không hao một viên đạn của Trung Đội Nhà Bếp mà chiến đoàn mới có chỗ đặt Bộ Chỉ Huy và I mới có được một chỗ « Lắm » khơ khớ trong những ngày sau đó.

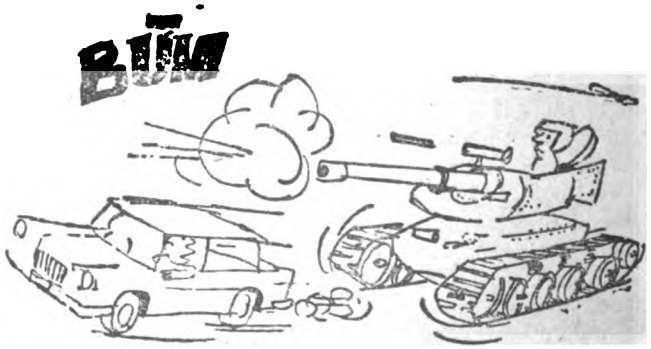

Anh ơ ! có xe thiết giáp muốn qua mặt tụi mình đó !...

Digitized by Google

KHÁM PHÁ PHÒNG BÍ MẬT

6 giờ sáng hôm sau (2-11-63). Đang chập chờn trong giấc ngủ nửa vời, I chợt tỉnh vì có tiếng Chuẩn úy Tòng — khẩu Đội Trưởng 57 ly biệt phái cho TĐ6ND — nói vang vang:

— Rùng rợn, rùng rợn! Kinh khiếp, kinh khiếp! Trở về gặp được anh em, như chết đi sống lại.

Và sau khi kể cho anh em nghe diễn tiến của trận huyết chiến tại thành Cộng Hòa, Chuẩn úy Tòng thêm:

«Leo hết nấc thang của tầng lầu 3, tôi gặp ngay bên trái một căn phòng đang khép kín. Bên ngoài, gần đó có chiếc áo trận gắn 3 mai vàng. Tôi nghĩ: «À! cha con tụi bây còn lẩn trốn trong này đây!» Tôi vội nép mình sang bên, dùng báng súng dộng vào cửa phòng quát lớn:

— Có ra không? Buông súng đầu hàng đi! Quân Đội Cách Mạng sẽ khoan hồng!

Không có tiếng trả lời. Quả thật tụi chúng vẫn còn ngoan cố. Sau cùng tôi quyết định và thi hành ngay. Tôi dộng mạnh khiến cửa phòng bật tung ra. Và các bạn có biết bên trong là phòng gì không?

Chuẩn úy Tòng để cho anh em nghĩ gần nát óc cũng không ai đoán nổi, sau cùng anh ta nhếch miệng cười bí hiểm và rồi buông thõng 2 tiếng: «W. C.».

007 TỰ ĐÀO THOÁT

Kể từ chiều hôm qua, khi súng cối bắt đầu khai hỏa, không ai thấy Trung úy Thêm đâu cả. Mãi tới gần 7 giờ sáng hôm nay ông ta mới trở về. Dĩ nhiên sự vắng mặt của ông ta phải có lý do đặc biệt. Đây, câu chuyện của ông Thêm:

«Tôi dự định sẽ dành cho Chiến Đoàn ta một cú surprise bằng cách lên Đài Phát Thanh Saigon để giới thiệu Vạn Kiếp với đồng bào. Không may cho tôi, quân Diệm vẫn còn chiếm giữ đài lúc tôi vừa đến. Thấy tôi ở đơn vị lạ chúng liền uy hiếp và tước đoạt khẩu Colt của tôi, và rồi trói thúc ké tôi vào một ghế tựa trong phòng kín. Chưa hết, chúng còn nhét giẻ vào miệng để tôi không thể kêu la.

Mãi tới tối, khi bên ngoài vắng lặng, tôi mới nhích được ghế đến cây đinh đóng ở cạnh bàn. Tự cởi trói được là cả một kỳ công. Cửa phòng khóa chặt, tôi liền đu mình lên cửa sổ rồi bám tường chuyền vào được lối đi chính. Tên gác lơ đễnh; «Bốp», một chưởng của tôi khiến hắn mê man. Tước được khẩu súng Carbine của hắn, tôi phải tự vệ suốt đêm mới lần mò về được nơi đây».

Riêng I, cho đến trọn đời vẫn chẳng phối kiểm nổi câu chuyện thực hư. Chỉ có ông Thêm và... trời biết!

NỤ HÔN GIỮA CHỐN SA TRƯỜNG

Tân khách đầu tiên của Chiến Đoàn là một người đẹp đến tận chốn sa trường — Trường Đa Kao — để được biết tin chồng trong buổi bình minh tươi sáng. Cảm động thay, sau cơn binh lửa vẫn còn gặp nhau đây.

Nàng rưng rưng ngấn lệ khẽ gọi chàng:

— Anh!

Chàng âu yếm ôm gọn vai nàng:

— Em!

Và một nụ hôn «cát cút» gắn chặt như băng keo Mỹ trên môi 2 người. Yêu nhau dưới ánh mặt trời có khác! (Phụ chú: nam tài tử: Trung úy Đặng đào Dung).

CHIẾN LỢI PHẨM

Quanh trường tiểu học Đa Kao, ngoài một số chiến binh «sao Bắc Đẩu» — danh từ này được phát hiện sai lầm trên phù hiệu của Vạn Kiếp, đúng ra là Đại Hùng Tinh — đang nhộn nhịp bên những đường bi «Văn Vĩ, giò gà», và còn một số khác đang khoác trên mình chiếc áo giáp vừa tém được cùng quây quần bên các em nữ sinh thăm hỏi. Nhìn kỹ thì có cả Trung úy Chung — Đại Đội Trưởng vũ khí nặng — con người hào hoa phong nhã có biệt danh «ca sĩ quay đều».

Tưởng cũng cần phải giải thích về biệt danh «ca sĩ quay đều» của ông Chung. Số là, ở một đêm văn nghệ trong TTHL/Vạn Kiếp, ông Chung nhảo lên hát bản «Vầng thơ sầu rụng»; giọng hát rất hay. Khổ thay, ca sĩ hứng tình fade out «quay đều, quay đều, quay đều»... đều đều khiến cho khán giả gào thét đòi kéo màn cúp bỏ đoạn chót.

Lại nói tiếp, giữa lúc thiên hạ đang hoan hỉ đó, I bèn lặng lẽ hướng về thành Cộng Hòa trực chỉ. Để làm gì? Xin thưa: hỏi của đấy ạ! Hay nói cho có vẻ nhà binh một chút: «Thu đoạt chiến lợi phẩm».

Digitized by Google

Sau gần nửa giờ lục ngăn kéo này, tủ đứng nọ, I đã may mắn hớt được một lô bê-rê đen còn tinh hảo. Tự nghĩ thầm: « Chà! Quân Trương vừa có lệnh phải đội bê-rê đen thay vì mũ lưỡi trai, lợ món này về để rẽ cho anh em cũng khối của ».

Chưng than ôi! « Buồn vào hồn không tên »; khi vừa đem về tới cổng trương Đa Kao, anh em thượng đồng cấp thì tước đoạt, hạ cấp thì hất bài « con cá nó sống vì nước »... cuối cùng I chỉ còn được có mỗi một chiếc nội hoa may nối, trong khi thiên hạ cướp của mình lại đội Made in France nỉ liền. Chó má thế đấy!

LY RƯỢU MỪNG

Ngày kế tiếp, Chuẩn úy Trí về trường Đa Kao tuyên bố ầm ĩ:

— Anh em ơi! đằng Bar Rose bà chủ chịu chơi quá! Khao cho mọi và Trung úy Cử một chầu Whisky quá cỡ thợ mộc!

Anh em cười ngất ngư. Chuẩn úy Trí nhấn mạnh thêm ở điểm quan trọng:

— Chưa hết! Các em còn làm ái tình, bá cổ hôn cho một tràng ngất ngư gần chết!

Có lý! Chiến sĩ cách mạng phải được « đồng bào» yêu mến thế chứ! bằng cớ là những nhà quanh vùng đã cho anh em ăn những bữa cơm thịnh soạn và hàng lô quà tặng vẫn còn đây!

Sau 3 phút, I đã có mặt tại Bar Rose. Đau đớn thay! Cũng là chiến sĩ Cách Mạng như ai, thì cũng Bar này, nhưng lúc nãy có bà chủ chịu chơi ở nhà thì ly rượu mừng được biếu không, ngược lại bà chủ no here — xin đừng lìm với no... — thì ly rượu mừng, mừng cho bà chủ những năm choạc. Còn các em thì cứ ngồi trơ như tượng đá công viên, chẳng sơ múi gì.

NHỮNG BỮA CƠM CHAY

Những ngày sau đó, kinh tế cá nhân tự túc của anh em « quan nửa mùa » — tiếng lóng của Vạn Kiếp thay cho Thượng sĩ Gàn — tiệm tiến dần tới chỗ triệt tiêu.

Chuẩn úy San và I trưa, chiều nào cũng vào hiệu cơm chay Thanh Khiết gần đây để giải quyết cái khoái thứ nhất trong tứ khoái. Chiến Đoàn có Trung Đội Nhà Bếp nhưng chỉ nấu cho những người dùng cơm trong. Hai đứa đã chuẩn bị sẵn câu trả lời nếu có ai thắc mắc hỏi tại sao cả hai đều « Nhân Danh Cha » mà « ăn cơm chay »? Câu trả lời đó như sau:

— Mấy bữa đồng bào cho ăn « cơm gà cá gỏi » quá nhiều nên ngán cả thịt. Ăn cơm chay cho nó « thanh khiết tâm hồn »!

TRỞ VỀ ĐỜI CÁT THÂN YÊU

Ngày 6-11-63, Đoàn quân chiến thắng quay về Bà Rịa trong nắng chiều. Xe dừng lại ở trạm kiểm soát Long Hương. Bộ chỉ huy Chiến Đoàn sắp xếp cho thành phần chủ lực đi sau, còn Trung Đội nhà bếp đi đầu. Tất cả đều nhịp bước một, hai, ba, bốn... Riêng Đại Đội của Trung úy Út còn quạt qua mặt các Đại Đội khác bằng bài ca: « Đường trường xa... » để tiến vào phố chợ.

Nhờ đi đầu, nên Trung Đội Nhà bếp được thụ hưởng những vòng hoa chiến thắng do chính tay các em nữ sinh Chu văn Tiếp trịnh trọng khoác lên cổ, lại còn được những gói quà to tướng.

Trời cao có thấu? Cúi xin Người soi xét cho cái vụ các « Anh Hùng khói lửa » sống trên xương máu anh em. Bằng cớ là thành phần chiến đấu thứ thiệt 72 phần đầu còn lại ở phía sau chẳng có hoa là quà bánh gì, chỉ được tưởng thưởng bằng những tiếng « hoan hô gà nhà ». Tội nghiệp cho các yên hùng vũ khí nặng hôm đó được một màn vác súng bở hơi tai.

Tuy nhiên, âm hưởng: « Trở về đời cát thân yêu» tiếng nói của Đại Tá Vĩnh Lộc cũng đủ khích lệ cho cả Chiến Đoàn, chẳng ai buồn mè nheo hơn thiệt.

MƯỜU ĐẬU: Kết thúc Hồi Ký này bằng lời tạ lỗi với; quí vị được nêu tên với cấp bậc của thời ấy, những người còn sống hay đã chết, những người còn ở Vạn Kiếp hay đã phân tán 4 phương. Bởi chủ đích của kẻ viết hồi ký chỉ muốn đơn thuần nhắc lại những niềm vui năm cũ của Đơn Vị mang phù hiệu Hùng Tinh Kiếm Thép đã từng một thời liệt liệt oanh oanh...

Digitized by Google

Quyết Thắng

• TÂN HOÀI

***Quyết Thắng** là nguyệt san của Thiết Đoàn 2 Kỵ binh. **Quyết Thắng** in ronéo, dày 45 trang, do Thiếu Tá Tạ Đình Siêu làm Chủ Nhiệm, Chuẩn úy Lê Quang Vinh Chủ bút cùng với sự góp mặt thường xuyên của các bạn Phạm văn Hai, Uyên Linh, Vương Linh, Nguyễn đình Thanh, Phương Nhân, Bạch ngọc Thường, Linh Nhân, Duyên Trâm, Đoàn nhật Linh v.v...*

***Quyết Thắng** chú trọng đăng tải kịp thời những điều quân nhân cần biết, sinh hoạt nội bộ và phần văn nghệ sang tác cũng chiếm một diện tích vừa phải trong khuôn khổ tờ báo đơn vị cấp Tiểu Đoàn.*

Một đoạn văn sau đây trích trong truyện ngắn MỘT CHUYẾN VỀ PHÉP của Vị Thủy.

...Tôi biết Thủy từ ngày còn sống ở Quân Trường Thủy thường đến thăm tôi vào những chiều cuối tuần. Lần đầu tiên đến thăm tôi, Thủy đã gục vào vai tôi nức nở :

— Sao anh đi lính ? Anh không yêu em sao ?

Tôi im lặng và nghe lòng buồn rười rượi. Tôi trả lời sao với Thủy-đây khi quê hương còn quá nhiều lửa đạn. Tôi không muốn làm kẻ bàng quang mãi mãi nhìn cái bi thảm của ngày hôm nay. Tôi thấy cần phải nhập cuộc và đã ra đi, thế thôi. Tôi không có quyền nghĩ đến hạnh phúc tư riêng. Tôi phải nghĩ đến tôi, đến Thủy, và những người chung quanh tôi nữa. Nếu Thủy bảo rằng tôi không yêu Thủy thì chắc chắn là không. Vì tôi vẫn yêu Thủy và yêu nhiều lắm !

Thế là Thủy đã giận tôi liên tiếp mấy tuần liền. Thủy không vào thăm tôi nữa. Trong những ngày thiếu Thủy, tôi thấy lòng mình trống trải, cô đơn. Trống trải và cô đơn thật Tôi không hờn, không trách Thủy vì tôi biết chắc Thủy cũng buồn, cũng nhớ như tôi. Những ngày giận nhau ấy, tôi lang thang khắp khu tiếp tân và cố tìm trong số thân nhân đến thăm Sinh Viên Sĩ Quan hình dáng Thủy. Và cuối cùng Thủy cũng đến với tôi. Chúng tôi lại xin lỗi và làm lành với nhau.

Thấm thoắt đã đến ngày mãn khóa. Ngày ra đi, tôi không cho Thủy biết vì tôi rất sợ những giờ phút tiễn đưa. Tôi sợ Thủy sẽ buồn và biết đâu tôi không còn đủ can đảm để lên đường ? Tôi đã ra đi trong yên lặng. Tôi cũng không biên thư cho Thủy từ ngày

Sau khi ở Quân Y Viện ra, tôi nhất định phải về thăm Thủy. Tôi muốn Thủy được nhìn tận mắt cái bi thảm của chiến tranh. Tôi cũng muốn Thủy được sung sướng với chiến công của tôi : một nhành dương liễu kèm theo chiến thương bội tinh.

Vừa xuống xe ở bến Pétrus Ký, tôi lên taxi đi một mạch đến tìm Thủy. Sau một phút bàng hoàng, bỡ ngỡ, Thủy đã ôm chầm lấy tôi và nức nở. Không lúc nào tôi thấy Thủy bé bỏng như lúc này. Và tôi lại càng yêu Thủy hơn lên.

Không biết bao lời trách móc, đã chất chứa từ lâu, Thủy dồn hết cho tôi. Tôi phải giải thích, tôi phải bào chữa hằng giờ và chúng tôi lại cười hòa với nhau.

Thủy hạch hỏi tôi đủ điều. Tôi kể Thủy nghe những gian khổ, những niềm vui chợt đến trong các cuộc hành quân và tôi cũng không quên cho Thủy xem chiến tích mà tôi vừa chiếm được. Thủy rưng rưng nước mắt.

— Không có gì Thủy phải khóc ! Thủy phải sung sướng mới được chứ, vì anh còn về với Thủy đây. Chiến tranh là như thế đó. Anh đã hãnh diện mà chấp nhận hiện tại của mình. Anh đã dấn thân và xem đó là một niềm kiêu hãnh lớn lao.

Tôi đã đưa Thủy đi trên khắp nẻo đường đô thị. Chúng tôi đi xem xinê, ăn kem, nghe nhạc và nhìn thiên hạ. Nghĩa là chúng tôi sống bên nhau trong những ngày hoàn toàn hạnh phúc. Nhưng cũng chính ở đây, tôi bắt chợt một niềm đau tủi nhục. Tôi thấy mình xa lạ quá với thành phố này. Tôi bỡ ngỡ trước cuộc sống ồ ạt ở đây. Một « thằng Mán » về thành không khác. Chúng tôi đã đổ biết bao nhiêu xương máu, chúng tôi đứng trước cái chết hằng ngày. Thế mà ở đây, người ta dường như không biết chiến tranh là gì. Người ta cũng đòi tự do. Người ta cũng đòi dân chủ. Cũng hoan hô, cũng đả đảo, cũng xuống đường, cũng.., Nhưng thử hỏi họ đã làm gì được cho đất nước

Digitized by Google

nầy ? Phải chăng chỉ có chúng tôi, những con người đã đem mạng sống của mình để vun bồi cuộc sống an vui cho họ ? Tôi uất ức và nói lên lời phẫn hận này.

— Thủy, em hãy vì anh, vì những con người đang đổ máu cho quê hương này, hãy suy nghĩ thật kỹ trước khi hành động và đừng bao giờ đòi hỏi, tuyên bố. Và trong chuyến về phép nầy, tôi tìm được niềm vui bé nhỏ : Thủy vẫn còn là của tôi.

VỊ THỦY
(Quyết Thắng 18)

ĐẤT ĐỎ

Tiếng nói của Trung Đoàn 52 bộ binh. Trên 30 trang in ronéo nguyệt san **ĐẤT ĐỎ** *do Thiếu tá Võ Khoát, Trung đoàn trưởng Trung Đoàn 52 bộ binh làm chủ nhiệm và Thiếu tá Trần bửu Châu chủ bút.*

Sinh hoạt đơn vị là đề tài chính của **ĐẤT ĐỎ**. *Ngoài ra, vị bác sĩ của bệnh xá 52 vẫn góp mặt mỗi kỳ trên nguyệt san* **ĐẤT ĐỎ** *để « nói chuyện » với anh em binh sĩ của Trung đoàn và gia đình họ về y học thường thức hữu ích.*

Thành thật mong **ĐẤT ĐỎ** *cố gắng thêm số trang để anh em có khả năng viết của Trung đoàn được đóng góp nhiều hơn. Các chiến hữu thuộc Trung đoàn 52 bộ binh chắc cũng mong như vậy vì có gì sung sướng hơn đối với một người lính của đơn vị được nâng niu tờ báo đơn vị nặng tay hơn một tí ?*

Xin giới thiệu với các bạn tạp văn của Thanh Quang đăng trong **ĐẤT ĐỎ** *số 3, tháng 9 — 1967.*

NGƯỜI LÍNH GIÀ

Buổi chiều, người lính già ngồi trên nóc pháo đài nhìn rừng núi và cất tiếng hát. Một bài ca vọng cổ quê hương chợt buồn... Ở đây không có đàng tàu qua với hồi còi rền rĩ những ngày xưa bình dị, bây giờ con đường sắt đó cô đơn với nhà ga đổ nát, dăm ba người đan bà góa bụa với bầy trẻ thơ bước dài theo vết cũ... Người lính già chợt thấy lạnh, ngày tháng đi qua không còn dấu vết một cuộc đời, thèm một điếu thuốc của lòng đất mẹ hơi ấm tình người, một chiếc áo dạ từng khuya phiên gác đã nghĩ rằng mình đang đứng nhìn xương thịt quê hương rả dần trong tải nhục.

Người lính già đứng đó, tiếng hát không lên cao như khói núi, tiếng hát thâm trầm như tiếng kiển cầm canh. Chiếc áo xanh của mấy mươi năm nhọc nhằn sờn vết cháy, xương xẩu bàn tay không nắm trọn được ngày tháng gian khổ.

Màu đất rừng đã vùi sâu nhớ thương và tiếc nuối loài cỏ dại lớn lên không biết tuổi đời ; ai đã đi qua, và ai đã dẫm nát mùa xuân ? Âm hưởng còn đây bằng tiếng hát lạc loài của man thú. Vòng kẽm gai trói buộc ưu tư như chặng đường bị chia cắt bằng nhát chém của cuộc chiến.

Ai đã qua, đã nhìn vào đôi mắt sâu hút của xóm làng, mẹ già chống gậy, trẻ thơ ngập ngừng nhìn màu giấy nhòe nước mắt ruộng đồng, bom đạn ?

Hỏa châu thay người nhìn đồng lúa từng đêm, giòng sông mang cổ tích cũng đi vào quên lãng, bước chân người con gái không kéo dài những vũ điệu quê hương một đêm tiếng hồ cầm xoáy vào tim óc, nhịp rõ tiếng giọt cà phê mùa mưa tốc chảy vào hẹn ước, như đã xa vời nhịp võng trẻ thơ.

Người lính già đứng đó, tóc bạc thời gian vẫn lặng lẽ quanh mình. Tiếng hát xoáy vào cơ thể rã rời, lời thú tội chồng chất lên từng tế bào rớm máu. Nước mắt mấy mươi năm vẫn chưa đủ làm vơi ngào nghẹn một buổi chiều nghe trời trở gió phương xa...

Người lính già ! người lính già ! Ta đã già đi theo khói núi mưa ngàn, ta đã già đi trong tiếng khóc Việt Nam; loài măng rừng đã muôn năm bè bạn, điệu trống cổ thành giục giã vẫn còn đây, rêu phong mùa xưa mọc đầy mười ngón, chưa làm ta gục ngã trong say khướt chiêm bao. Hồn nước về đâu, đêm lửa bập bừng, tiếng hát tuổi người đưa vào quên lãng, huyền thoại giống giòng bừng dậy trong tim...

Ta đã sống, ta đã sống. Những chặng đường heo hút, quán gió chênh vênh, cơn bão biển làm hẫn thịt da mặn chát, lão đão chân người quang phế non sông !

Ta vẫn còn đây, a ha vẫn còn đây. Người lính già ! Người lính già ! Mấy mươi năm lửa đạn, uất hờn chất chồng chưa làm ta nản chí. Nghìn xưa, gương soi ánh nguyệt, nghìn sau tiếng hát thề nguyền... Ta, một xác thân quằn quoại, một quá khứ đau buồn, một thực tại mơ hồ tiếng nói. Ta, người lính già, người lính già mất sâu lịch sử, tay cành khô loài cỏ thụ cô đơn...

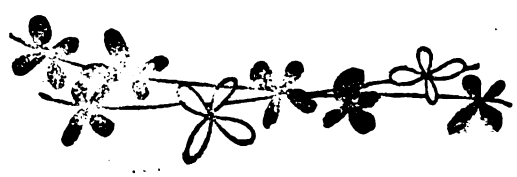

1-11 : NGÀY VÙNG LÊN CỦA DÂN TỘC, CHỐNG PHONG KIẾN, ĐỘC TÀI, THAM NHŨNG

Digitized by Google

Nhìn các người phá tan thanh quách, nhìn các người phá núi phá rừng.. Ta, người lính già ! Vòng kẽm gai siết dần da thịt... ngậm ngùi đá cồ non cao.

Buổi chiều loài chim bay về núi, người lính già gục đầu ôm tròn tiếng hát lênh đênh... Có ai gảy lên tiếng đàn hòa theo lời vọng cổ trên nóc pháo đài những ngày rét mướt đang qua cho người lính già được xóa tủi hờn một vài giây phút ?

Người lính già, dáng ngồi quê hương đang tủi nhục âm thầm...

Câu chuyện nghìn xưa Từ Thức đi vào bóng núi, nhưng người lính già của đồn nhỏ chênh vênh chỉ ước mơ dựng nóc nhà sàn bên triền núi để nhìn quê hương dưới kia cho đỡ lạnh tuổi người...

THANH QUANG

CÔNG BINH 101

Công Binh 101 là nguyệt san của Tiểu Đoàn 101 Công Binh Chiến Đấu, dày 40 trang in ronéo, bìa in 3 màu. Đây là một tờ báo đơn vị cấp tiểu đoàn đã xuất bản đến số 9, ra ngày 1-9-67. Chủ nhiệm là Thiếu tá Bùi xuân Diệm, Chủ bút Đại úy Phan bình Phúc, Thiếu úy Hồ văn Hóa làm thư ký tòa soạn.

Nguyệt san Công Binh 101 còn trình bày vở của Trần Quốc, Cỏ Dại, Bích Vân, Nguyên Thi, Lan Anh, Trần Đoan...

Công Binh 101 tuy không dày lắm nhưng đã trình bày được đầy đủ các phần cần thiết của một tờ báo đơn vị như sinh hoạt nội bộ, học tập chính trị và sáng tác thơ văn. Công Binh 101 còn có các trang Gia chánh, Y học rất thiết thực cho chiến hữu và gia đình.

Xuất bản hàng tháng với phương tiện của Tiểu Đoàn, thiết tưởng nguyệt san Công Binh 101 có thể ấn loát nhiều số trang hơn hiện nay để cung ứng cho nhu cầu đọc của quân nhân trong đơn vị.

Vì phạm vi hạn chế của mục này, người đọc báo kỳ này rất tiếc không giới thiệu được một vài sáng tác của Công Binh 101. Mong bạn đọc thông cảm.

VUI CƯỜI

PHẢI DỨT KHOÁT CHỨ ?

Trong sân doanh trại, một cụ Thượng sĩ đang tập cơ bản thao diễn cho các « cây » lính mới tò te. Ông ta hô :

— Hướng về đàng trước, đi đều... bước ! Đứng lại, đứng ! Bên phải, quay ! Bên trái, quay ! Bên phải, quay !

Bỗng một cậu lính mới lừng lững vác súng đi ra khỏi hàng. Thượng sĩ thấy thế gọi lại :

— Này, đang tập sao anh lại bỏ đi đâu vậy ?

Vẫn cứ bước tỉnh bơ, anh lính mới trả lời :

— Được rồi, tôi vào câu lạc bộ uống nước và sẽ trở lại khi nào Thượng sĩ đã quyết định dứt khoát cái chuyện đi của tại tui đã. Ai đời Thượng sĩ cứ bắt quay bên trái, rồi bên phải, rồi lại quay bên trái thì biết lúc nào Thượng sĩ mới nhất định cho anh em mình bước về phía nào ?

KÉN CHỒNG BINH NHÌ

gửi Chốt Kèo

Em là phận gái thuyền quyên
Mười hai bến nước, cắm duyên bến nào ?
Ngày đêm em vẫn ước ao
Người chồng lý tưởng em trao : binh nhì
Em không ao ước những gì
An-pha, hoa cúc nữa chi cánh gà !
Thân em chút phận đàn bà
Nguyên xi đóng hộp để mà tặng anh
Da em trắng, mắt em xanh
Tấm thân bồ liễu, kén anh : binh nhì
Ngày đêm một tấm tình si
Binh nhì em trẻ đương thì, bó trai
Ngày làm một, đêm làm hai
Thâu đêm không mệt dẻo dai ai bằng ?
Ngày đêm đánh giặc rất hăng
Da đen, tóc rậm có ăn nhằm gì ?
Người yêu của lính còn chi !
Em xung phong gấp sợ khi ta giành
Binh nhì chính cống mới toanh
Nếu là binh nhất xin anh miễn bàn.

Nguyễn thị Trinh Nguyên
(KBC 4142)

GÀ CHẾT THANH MINH

(Bị Chốt Kèo quật một chưởng khá nặng trong CSCH số 161, Gà Chết vừa đau vừa sướng nên có thơ thanh minh rằng).

Bấy lâu những quạc mồm ra chửi
Gà tôi quên không ngửi lại mình
Răng Gà quà cũng hôi tanh
Cũng khai thối hoắc, dơ sình như ai.

Nhưng nhiều đứa vô tài nói phét
Thì Kèo ơi đừng ghét chi Gà
Dù Gà mồm mép ba hoa
Lương tâm cũng bán nổi 3, 4 đồng...

Gà sợ vợ nhưng không sợ Cộng
Chẳng ngán bầy tham những rưỡi xanh
Những lodi chính trị lưu manh
Gà phang cho chúng tan tành xác ra !

Cà cái lũ gọi là « Giải Phóng »
Gà quyết phang cho chúng nát thây
Đừng hòng dở ngón bài bây
Đừng mong bán nước non này cho ai.

Gà thanh minh mấy lời cho hả
Vì Chốt Kèo si vả hơi đau
Dù đau nhưng sướng làm sao
Kèo ơi, tri kỷ trước sau mấy người ?

GÀ CHẾT (Bạc Liêu)

Digitized by Google

QUYỀN THỤ HƯỞNG HUY CHƯƠNG

Theo tinh thần sắc lệnh số 244/C/LĐQG/SL ngày 13 tháng 6 năm 1967 của Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia ấn định thể lệ tổng quát về việc mang Huy Chương Việt Nam và ngoại quốc, áp dụng cho quân nhân thuộc Quân Lực VNCH như sau :

Nếu một quân nhân được ân thưởng nhiều lần một loại huy chương, thể thức mang được ấn định như sau :

a. Đối với các loại huy chương mà mỗi lần ân thưởng thêm là một lần thăng hạng, như :

— Bảo Quốc Huân Chương
— Lục Quân Huân Chương
— Không Lực Huân Chương
— Hải Quân Huân Chương
— Quân phong Bội Tinh
— Quân vụ Bội Tinh
— Không vụ Bội Tinh
— Hải vụ Bội Tinh
— Kim Khánh
— Chương Mỹ Bội Tinh
— Và các loại huy chương có đặc tính tương tự, người thụ hưởng chỉ được mang huy chương đó *dưới hình thức của đẳng cấp cao nhất mà thôi.*

b. Đối với các loại huy chương có thể được cấp thưởng nhiều lần, về nhiều công trạng hay thành tích lập được khác nhau mỗi lần cấp thưởng huy chương được đính thêm một ước hiệu như :

— Anh dũng Bội Tinh
— Phi dũng Bội Tinh
— Hải dũng Bội Tinh
— Chiến thương Bội Tinh
— Dân vụ Bội Tinh
— Chiến Dịch Bội Tinh
— Và các loại huy chương có đặc tính tương tự người thụ hưởng được mang huy chương với tất cả các ước hiệu của những lần được ân thưởng.

Nếu được *ân thưởng trên năm lần,* người thụ hưởng có thể mang thêm Huy chương thông hay cuống huy chương để có đủ chỗ đính các ước hiệu.

Huy chương Việt Nam được mang theo thứ tự sau đây, từ phía giữa ngực trở về bên trái :

— Bảo quốc Huân chương
— Quân công Bội tinh
— Lục quân Huân chương
— Không lực Huân chương
— Hải quân Huân chương
— Lục quân Vinh công Bội tinh
— Không quân Vinh công Bội tinh
— Hải quân Vinh công Bội tinh
— Biệt công Bội tinh
— Anh dũng Bội tinh
— Phi dũng Bội tinh
— Hải dũng Bội tinh
— Ưu dũng Bội tinh
— Nhân dũng Bội tinh
— Trung chánh Bội tinh
— Chiến thương Bội tinh
— Danh dự Bội tinh
— Chỉ đạo Bội tinh
— Tham Mưu Bội tinh
— Kỹ thuật Bội tinh
— Huấn vụ Bội tinh
— Dân vụ Bội tinh
— Quân phong Bội tinh
— Chiến dịch Bội tinh
— Bắc tiến Bội tinh
— Quân vụ Bội tinh
— Không vụ Bội tinh
— Hải vụ Bội tinh
— Kim khánh
— Chương mỹ Bội tinh
— Và các huy chương dân sự khác.

Trường hợp được ân thưởng huy chương tương đương thuộc những Quân chủng bạn, quân nhân thuộc Quân chủng nào phải mang huy chương thuộc Quân chủng đó. Huy chương thuộc các Quân chủng bạn được mang kế tiếp theo thứ tự thời gian được ân thưởng.

Huy chương ngoại quốc được mang kế tiếp và về phía trái các huy chương Việt Nam không phân biệt thứ tự.

TRUNG TÂM BÁN LẺ HÀNG QUÂN TIẾP VỤ TẠI ĐÀ NẴNG

Một trung tâm bán lẻ Quân Tiếp Vụ vừa được thành lập ngày 23 -9-67 tại Đà Nẵng số 12 đường Yên Báy. Trung tâm bán lẻ nầy bán đủ các thứ hàng cần thiết cho đời sống quân nhân và gia đình họ như đường, cà phê, thuốc lá, đồ hộp, giày dép, thuốc đánh răng, dụng cụ học sinh v.v.. với giá rất hạ hơn giá thị trường. Giờ mở cửa ấn định sáng từ 9 giờ đến 13 giờ, chiều từ 16 giờ đến 19 giờ mỗi ngày. Trung tâm bán lẻ mở cửa chiều thứ bảy và sáng chúa nhựt. Khi vào mua hàng, các quân nhân mặc thường phục hoặc gia đình phải xuất trình thẻ Quân Tiếp Vụ cho nhân viên kiểm soát ở cửa. Đặc biệt các gia đình có con nhỏ dưới 12 tháng được mua 10 hộp sữa đặc có đường mỗi tháng, khi mua phải xuất trình giấy khai sanh của đứa trẻ kèm theo thẻ Quân Tiếp Vụ.

Digitized by Google

Trung tâm bán lẻ Quân Tiếp Vụ Đà Nẵng yểm trợ cho các gia đình quân nhân đồn trú tại đặc khu Đà Nẵng. Ngoài ra các quân nhân ở nơi khác đi công tác tại Đà Nẵng có thể mua hàng tại trung tâm với thẻ Quân Tiếp Vụ đã được cấp. Trong một ngày gần đây sẽ thành lập 2 trung tâm bán lẻ tại Huế và Quảng Ngãi để yểm trợ các quân nhân và gia đình thuộc khu 11 và 12 chiến thuật.

KHÓA ĐÀO TẠO SĨ QUAN BỘ BINH ĐẶC BIỆT

Nhằm mục đích giúp H.S.Q. xuất sắc đang giữ chức vụ Trung Đội Trưởng, Trung Đội Phó nhưng không có bằng THĐNC có dịp tiến thân trong binh nghiệp, Bộ TTM quyết định cho tổ chức các khóa « Đặc biệt đào tạo Sĩ Quan Bộ Binh » tại trường Bộ Binh Thủ Đức, dành riêng cho các HSQ đang phục vụ tại các đơn vị chiến đấu.

Điều kiện nhập học :

a) Phải là HSQ ít nhất 02 năm quân vụ tính đến ngày nhập học.

b) Tuổi từ 29 đến 35.

c) Có đủ sức khỏe và hạnh kiểm tốt.

d) Đang giữ chức vụ Trung Đội Trưởng hoặc Trung Đội Phó tại các đơn vị chiến đấu bộ binh. Địa Phương Quân ít nhất là 06 tháng đối với chức vụ Trung Đội Trưởng và 01 năm đối với chức vụ Trung Đội Phó.

e) Được Đơn vị trưởng chứng nhận có khả năng chỉ huy và tác phong gương mẫu về quân phong quân kỷ và đạo đức.

Thành phần hồ sơ :

a) Đơn xin theo học và cam kết có thị thực của đơn vị trưởng (mẫu đính kèm)

b) 01 bản sao phiếu phê điểm 1 năm chót.

c) 01 bản tường trình và quân vụ.

d) 01 bản liệt kê hình phạt 1 năm chót.

e) 01 bản sao các bằng cấp quân sự (nếu có).

f) 01 bản sao các huy chương—tưởng lục (nếu có)

g) 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe (ghi rõ tầm vóc và cân nặng) do các Quân Y Viện hoặc Bệnh viện Dã chiến Vùng Chiến Thuật cấp.

h) Giấy chứng nhận đang giữ chức vụ Trung đội trưởng trên 6 tháng hoặc Trung đội phó trên 1 năm (giấy này do Tiểu đoàn trưởng cấp).

Hồ sơ khóa sinh phải được gửi đến BTTM/TC QH trước ngày 05-10-67 (đã hết hạn) cho khóa đầu khai giảng ngày 06-11-67. Các khóa kế tiếp phải gửi 2 tháng trước ngày khai giảng.

Quyền lợi khi mãn khóa :

a) *Khóa sinh mãn khóa sẽ được :*

(1) Thăng cấp Chuẩn úy trừ bị nếu có điểm trung bình từ 12/20 trở lên.

(2) Thăng 1 cấp : nếu có điểm trung bình từ 10/20 đến dưới 12/20 ngoại trừ những khóa sinh đã là Thượng sĩ I vẫn giữ nguyên cấp bậc cũ nhưng sẽ được ưu tiên thăng cấp trong các kỳ thăng thưởng.

(3) Giữ nguyên cấp bậc cũ : những khóa sinh có điểm trung bình dưới 10/20.

b) *Dù được thăng cấp hay không, các đương sự vẫn giữ nguyên Binh chủng cũ như trước khi nhập học (Bộ Binh, ĐPQ hay Binh chủng)*

c) *Phải cam kết phục vụ thêm 4 năm kể từ ngày mãn khóa nếu tốt nghiệp Chuẩn úy. Nếu không tốt nghiệp, thời gian cam kết phục vụ thêm được đương nhiên hủy bỏ.*

LỊCH KHÓA ĐÀO TẠO SĨ QUAN BỘ BINH ĐẶC BIỆT TẠI TRƯỜNG BỘ BINH THỦ ĐỨC

Thời gian Huấn Luyện : 16 tuần lễ.

Khóa I	từ 06-11-67	đến 02-03-68	Số khóa sinh dự trù	150
Khóa II	» 25-03-68	» 13-07-68	—	200
Khóa III	» 05-08-68	» 23-11-68	—	200
Khóa IV	» 16-12-68	» 12-04-69	—	200

Mẫu đơn

KBC.....ngày.....tháng....năm....

Trung sĩ NGUYỄN VĂN X

Số quân : _____

Thuộc : _____

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
. . . . . .
. . . . . .

KÍNH GỬI :

ĐẠI TƯỚNG, TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG QLVNCH
(Tổng Cục Quân Huấn)
« Hệ thống quân giai »

TRÍCH YẾU : Đơn xin theo học khóa Sĩ Quan đặc biệt.

THAM CHIẾU : S.V.V.T. số ngày

Trân trọng kính xin Đại Tướng chấp thuận cho tôi được nhập học Khóa Sĩ Quan Đặc Biệt tổ chức ngày _____ tại trường Bộ Binh Thủ Đức.

Trường hợp được tuyển chọn nhập học và tốt nghiệp khóa học kể trên, tôi xin cam kết phục vụ thêm 04 năm trong quân ngũ kể từ ngày mãn khóa học

Hồ sơ đính kèm :

— 1 bản Tường trình quân vụ.
— 1 bản sao Phiếu phê điểm 1 năm chót.
— 1 bản liệt kê hình phạt 1 năm chót.
— 1 bản sao bằng cấp Quân sự.
— 1 bản sao huy chương tưởng lục.
— Giấy chứng nhận sức khỏe (ghi rõ tầm vóc, sức nặng do Quân Y viện hoặc Bệnh viện Dã chiến cấp).
— Giấy chứng nhận đang giữ chức vụ Tr.ĐT.

CƯỜI... CƯỜI...

CHUYỆN ĐIỆN

Qua lỗ tường của Đường Tri Viện nhìn ra ngoài, một anh chàng điện chính công gọi giật giọng một hành khách đi đường và hỏi :

— Nè bồ ! Bồ điện lau chưa ? Ở « trong » ấy các mảng nhà bồ bị nhốt có đông không ?

Digitized by Google

Ô CHỮ — Ô CHỮ — Ô CHỮ — Ô CHỮ

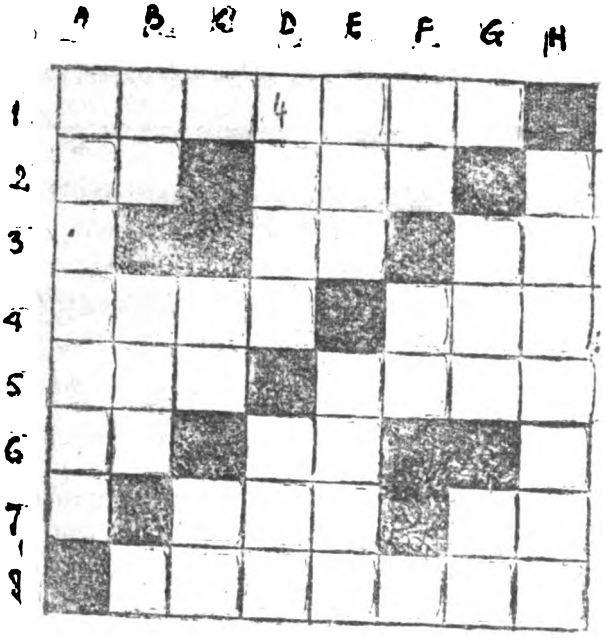

NGANG

1— Tổ quốc chúng ta
2— Công việc khi đói
3— Thiếu « em » một nét — Tiếng hỏi của người lính gác — Một giống cây
4— Người yêu của Dũng trong truyện Đoạn Tuyệt — Cha cha ta
5— Hình cũng thế — Công việc của hai hàm răng
6— Có ô ở cuối là một dòng họ — Vị chúa tể của loài vật — Chữ đầu vần
7— Có thể đọc là gờ — Bỏ i ở giữa là học lại bài — Nghề ấn loát
8— Tên một trường Nữ trung học lớn tại Saigon

DỌC

A— Tên nước ta về đời Hùng Vương
B— Tên một thứ bánh ngọt — Loài côn trùng thích hoa — Coi chừng đọc thành dê
C— Có nghĩa như sợ — Sau mùa xuân (đọc ngược) — Tiếng than
D— Tên con trai vua Quang Trung — Giày cỏ
E— Một giống thú rừng — Núi. Chữ L vô duyên
F— Trái với oán — Hình tròn và thang một nấc — Miệng giếng
G— Thêm u thì không thấy đường — Đông Nam Á (viết tắt) — Có T ở đầu, người quân tử coi chữ này làm trọng
H— Con sông chảy qua quê hương Thi sĩ Nguyễn khắc Hiếu

PHẠM THỊ NHƯ
SAIGON

BẢO-TÀNG-VIỆN QUÂN-CỤ

Với mục đích giúp cho đồng bào có nơi tìm hiểu về chiến cụ của các thời đại, giúp các nhà khảo cổ và sử học có đủ tài liệu nghiên cứu và cũng là nơi lưu trữ các loại chiến cụ cổ xưa của tiền nhân. Cục Quân Cụ vừa thành lập một Bảo Tàng Viện lấy tên là « Bảo Tàng Viện Quân Cụ ».

Bảo Tàng Viện này đặt tại Trường Quân Cụ (Gò Vấp) và chia làm 2 phần : Phần trưng bày vũ khí và phần trưng bày quân xa, chiến xa. Hiện Bảo Tàng Viện trưng bày hơn 400 vũ khí và đạn dược các loại, phần trưng bầy quân xa và chiến xa đang được xây cất và sẽ hoàn thành vào cuối năm 1967.

Với mục đích trên, Bảo Tàng Viện Quân Cụ kêu gọi sự giúp đỡ của tất cả độc giả trong cũng như ngoài Quân Đội sốt sắng góp phần vào việc đóng góp các cổ vật cho Bảo Tàng Viện. Các bạn có thể gởi biếu Bảo Tàng Viện tất cả các loại cổ vật như cung, thương, giáo, mác, chiêng, trống, gươm, khiên... Nếu cổ vật gửi tặng cồng kềnh không tiện gửi theo đường Bưu Điện các bạn viết thư liên lạc với chúng tôi hoặc với I đơn vị Quân Cụ đồn trú gần nơi bạn ở, chúng tôi sẽ cử người đến nhận tặng vật ấy.

Để chúng tôi có đủ tài liệu ghi vào quyển sổ vàng Bảo Tàng Viện, xin các bạn ghi các điểm sau đây gửi kèm theo tặng vật :

Tên tặng vật,
Công dụng (ghi rõ các chi tiết về kỹ thuật nếu có)
Số lượng,
Địa điểm sưu tầm được,
Ngày sưu tầm được,
Tên và địa chỉ người tặng.

Chúng tôi hy vọng sẽ nhận được nhiều cổ vật do bạn đọc gửi tặng.

— Tặng cổ vật cho BTV/Quân Cụ, cổ vật ấy sẽ được tu bổ đúng cách, sẽ không sợ bị thất lạc.

— Tặng cổ vật cho BTV/Quân Cụ là giúp cho đồng bào các giới có dịp tìm hiểu óc sáng kiến của tiền nhân.

Địa chỉ liên lạc : Sở Thanh Tra Kế Hoạch
Cục Quân Cụ (KBC. 4796)

Digitized by Google

Chìa khóa mở cửa Huyền Bí, giải quyết lối thoát và SỰ ĐAU KHỔ CHO NHƠN SANH

Ông Lê minh Tòng, Quảng Pháp Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt, Saigon.

Sau 35 năm nghiên cứu Tôn giáo và Triết lý, ông vừa nói lên một lời rất quan trọng, ông mới tìm được một CHÌA KHÓA MỞ CỬA HUYỀN BÍ, GIẢI QUYẾT LỐI THOÁT ĐAU KHỔ CHO NHƠN SANH. Sự hiểu biết cao siêu mới mẻ nầy không phải do ông tự tìm ra mà nhờ ông đọc và thấy Chơn lý nầy trong quyển sách « **Con Đường Giải Thoát** » của Soạn giả Nguyễn văn Lượng.

Dưới đây nguyên văn bức thơ của ông gởi cho Ô. **Nguyễn văn Lượng** « Thông Thiên Học » Saigon, Ngày 16-8-1967.

Thưa Ông,

Tôi đọc đi đọc lại nhiều lần quyển sách « **Con Đường Giải Thoát** », có nhiều điều đặc sắc lạ thường mà các Tôn Giáo xưa nay chưa từng giải thích, chưa giải quyết các vấn đề Siêu hình để thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu nhơn loại ở trào lưu tiến hóa hiện nay. Tôi là người đau khổ vì thống khổ nhơn loại, đặc biệt nhứt về Tôn giáo. Tôi đã bỏ hết sự nghiệp làm ăn, vùi đầu vào việc nghiên cứu Tôn giáo và triết lý, trên 35 năm qua. Nay tôi có thể nói lên ; quyển sách « **Con Đường Giải Thoát** » của ông LÀ MỘT CHÌA KHÓA MỞ CỬA HUYỀN BÍ, MỘT ÁNH SÁNG GIẢI QUYẾT VÀ VẠCH RÕ LỐT THOÁT, ĐAU KHỔ CHO NHƠN SANH, để đi đến chỗ an lạc, sống chung, thái bình và giải thoát.

Nguyện cầu hồng ân Phật Chúa giúp cho quyển sách « **Con Đường Giải Thoát** » được phổ biến sâu rộng để giúp nhân loại thoát vòng vô minh đau khổ.

LÊ - MINH - TÒNG

Quảng Pháp Giáo Hội Trung Ương
Cao Đài Thống Nhứt, Saigon

LỜI CỦA SOẠN GIẢ : Vì mục đích hy sinh giúp đời, không một mảy may vì lợi, quyển sách bán ra dưới giá vốn ; sau khi chịu tổn phí 50 % cho nhà Tổng Phát hành Soạn giả thiết tha nguyện cầu Phật và Chúa giúp cho quyển sách được phổ biến sâu rộng để giúp cho nhơn loại thoát vòng vô minh, đau khổ.

Khắp nơi có bán giá 30 đ. nơi sặp bán báo, bán sách đều có bán. Mua sỉ do nhà phát hành « Sống Mới » 30-B đường Phạm ngũ Lảo Saigon ; ở xa kiếm mua không có xin gửi thơ trả bằng cò cho ông Nguyễn văn Lượng 24, Trần khắc Chân Saigon, sẽ gởi sách đến lập tức. Nơi 24 đường Trần khắc Chân, Saigon có bán lẻ sách này.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-22-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt ! kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán Saigon do Nhành-Mai, 24 [illegible] khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

QUÝ BẠN Ở XA GẦN KHÔNG CÓ PHƯƠNG TIỆN ĐẾN TRƯỜNG MUỐN HỌC THÊM

Muốn tiến về văn hóa xin gởi thơ hỏi thể lệ nơi TRƯỜNG:

HẠNH-NGHĨA

ĐÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành – GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học Sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm cho chu đáo, bài chấm mau lẹ, kỹ lưỡng.

— *Có dạy thêm Hán văn đệ II, tiếng Mỹ đàm thoại.*
— *Ghi tên lúc nào học lúc ấy.*
— *Nhà trường giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Tiểu-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp: SÁNG, CHIỀU và TỐI
Học đến, lớp nhứt có chứng chỉ thay bằng tiểu học,
đệ tứ có chứng chỉ thay bằng T. H. Đ. N. C.

Quân nhân, hay con em được giảm học phí.

Digitized by Google

MÀU CHIẾN Y LÝ TƯỞNG CỦA THANH NIÊN :

BINH CHỦNG NHẢY DÙ

Tình nguyện đầu quân phục vụ tại Sư Đoàn Nhảy Dù, các bạn sẽ :

— Hiên ngang trong bộ quân phục, oai hùng với danh hiệu chiến sĩ mũ đỏ.

— Các bạn sẽ được xử dụng hợp với khả năng của mình.

— Các bạn sẽ hãnh diện vì đã phục vụ trong Đoàn Quân được mệnh danh là " THIÊN THẦN SÁT ĐỊCH ".

— Những nỗ lực phục vụ và chiến công của các bạn sẽ được đền đáp xứng đáng.

— Các bạn sẽ hãnh diện là những chiến sĩ Nhảy dù dũng cảm, những người trai giúp ích cho nhà, cho nước trong thời buổi loạn ly.

Muốn gia nhập Sư Đoàn Nhảy Dù, các bạn hãy ghi tên tại các Phòng Tuyển Mộ : — Trại HOÀNG HOA THÁM Saigon (Bà Quẹo) — Phan Rang, Phan Thiết, Nha Trang, Tây Ninh, Gò Dầu Hạ, Định Tường, Sóc Trăng, Cần Thơ, Châu Đốc, An Giang, Bạc Liêu và Ba Xuyên.

Theo đúng phương pháp huấn luyện, các bạn xuống đất an toàn,

Bộ dù : Người bạn thân thiết, các bạn oác vào người nhảy khỏi máy bay.

▲ Gia nhập Sư Đoàn Nhảy Dù, các bạn sẽ sống tập thể trong Gia đình Mũ Đỏ với bằng Nhảy Dù hiên ngang trên ngực,

Các bạn sẽ thụ huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù, một Trung Tâm độc đáo của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Digitized by Google

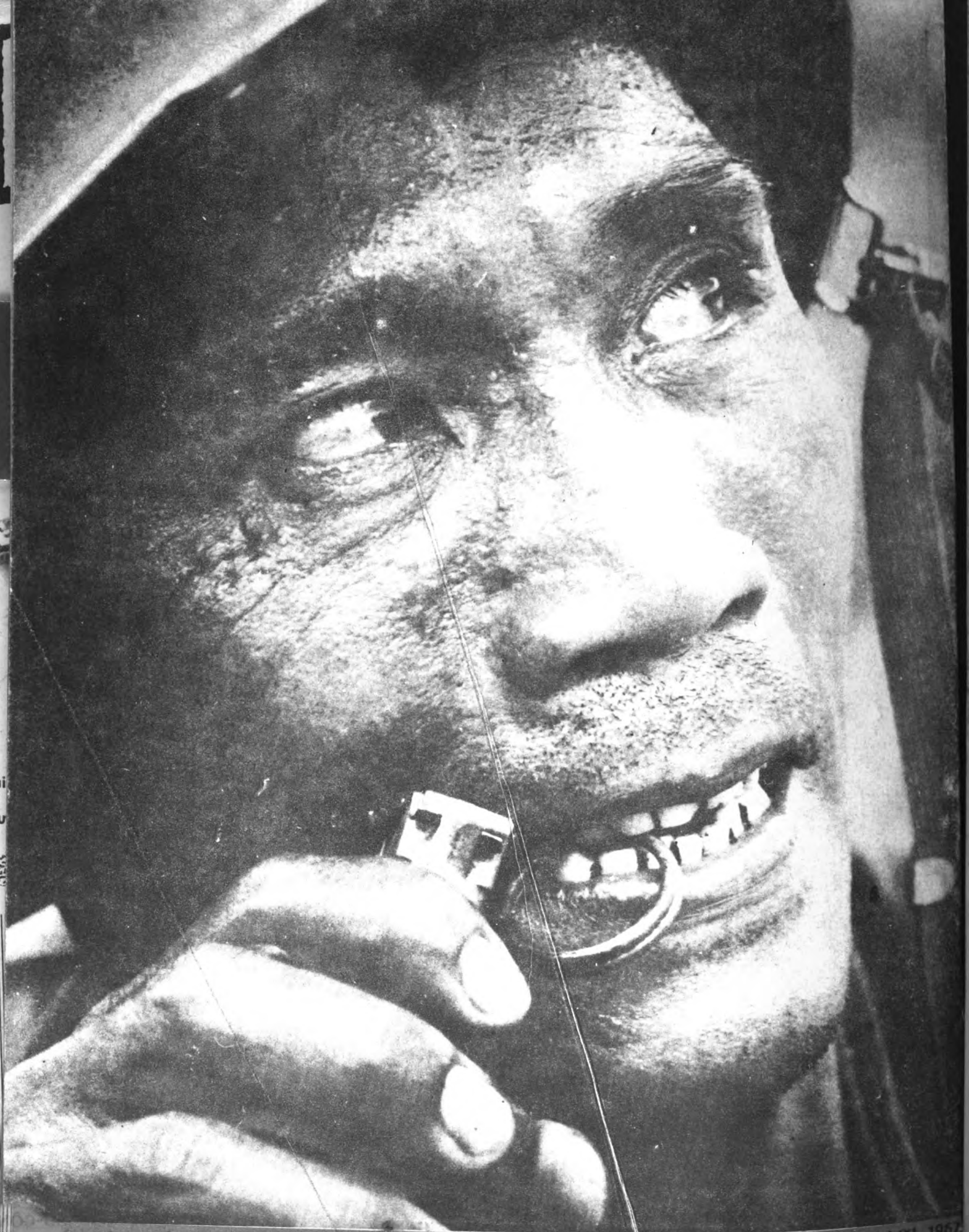

N CÔNG CỦA NGUYỄN NGỌC HẠNH • HUY CHƯƠNG VÀNG TRIỂN LÃM NHIẾP ẢNH Ý ĐẠI LỢI, 1962

Digitized by Google

Digitized by Google

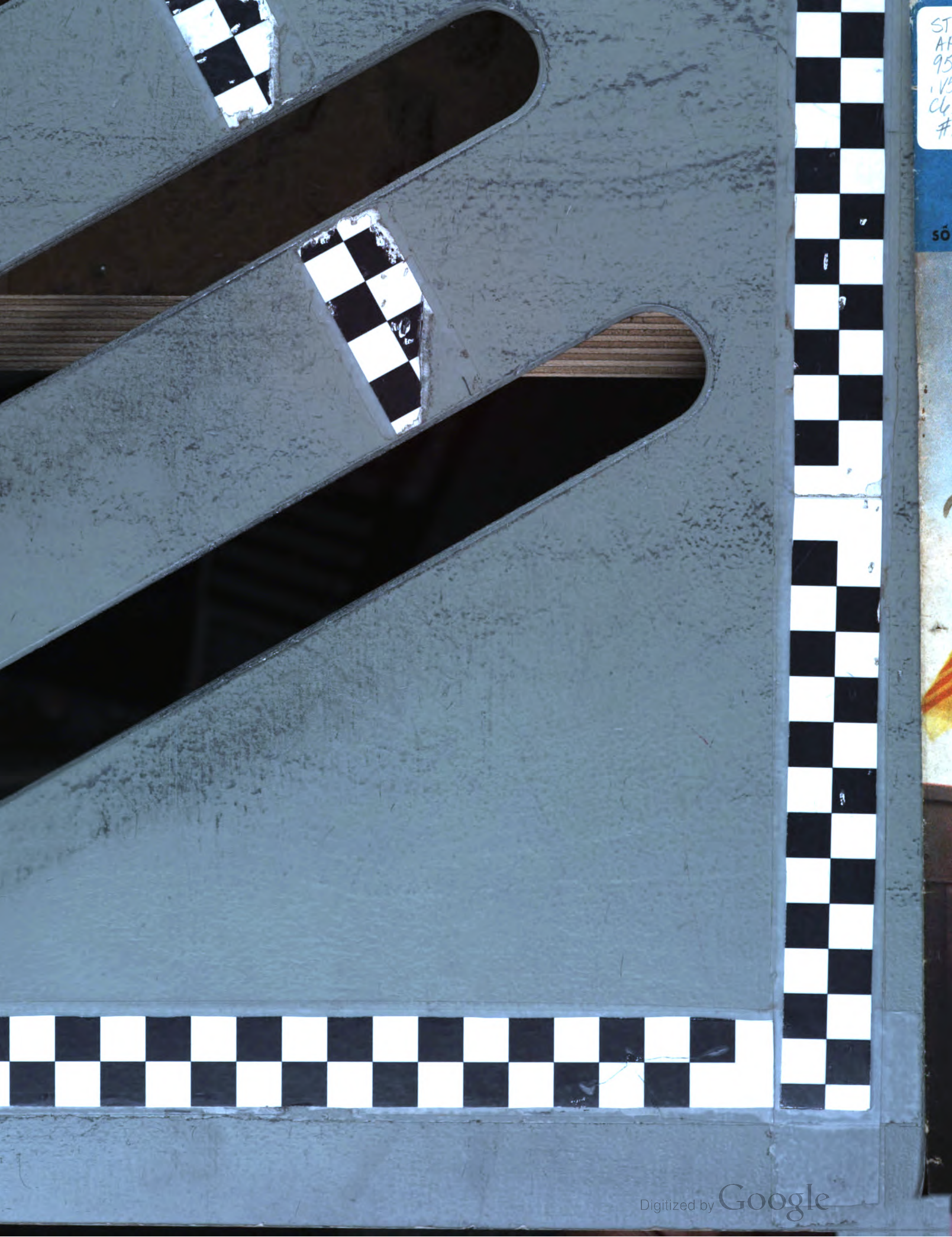

STOR
AP
95
.V5
C63
#158

SÖ 158

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#158

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

SỐ 158 RA NGÀY 1-6-67

• SẴN SÀNG

• Ảnh của một bạn đọc quân nhân

NIC
dupl

Digitized by Google

Phóng sự BẰNG HÌNH

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG quan sát 1 chiếc máy in trong dịp ghé thăm Ấn quán Cục Tâm Lý Chiến.

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐ QG viếng phòng phát thanh Quân Đội.

Trung Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia ...g thăm Cục Tâm Lý Chiến ...y 10 - 5 - 1967

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG trả lời cuộc phỏng vấn của báo chí Quân Đội.

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG ân cần hỏi han các SĨ quan trong dịp Trung Tướng viếng thăm Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐ QG xem một ấn phẩm của Ấn Quán Quân Đội.

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ thăm miền hỏa tuyến

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ đang gắn cấp bậc Trung Úy cho Thiếu Úy Nguyễn Hoa Chi Đoàn Trưởng Chi Đoàn 2/7 Thiết Quân Vận, đứng bên cạnh là Đại Úy Nguyễn hữu Lữ Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 4/3 vừa được gắn cấp bậc Thiếu Tá.

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ tới Đồn Hòa Mỹ, Thừa Thiên gắn huy chương cho các Chiến SĨ VNCH thuộc Sư Đoàn I BB chiến thắng trong các cuộc hành quân LAM-SƠN 45-46-47-48 yểm trợ XDNT ngày 5-5-1967.

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ đang gắn Đệ ... Quốc Huân Chương cho Đại Tá ... Sư đoàn I.

Thiếu Tướng Chủ Tịch quan sát các chiến lợi phẩm thu được trong cuộc hành quân LAM-SƠN 45-46 47-48 yểm trợ Xây Dựng Nông Thôn.

Digitized by Google

ĐỜI SỐNG NÂNG CAO HIỆU NĂNG VƯỢT TIẾN

Ai cũng thừa nhận câu thành ngữ nôm na của dân ta : *cái khó bó cái khôn* hoặc bằng bảy hơn một tí : *có thực mới vực được đạo* là đúng. Bất cứ một cá nhân, một đoàn thể nào cũng không thể chỉ biết hoạt động mà không hề quan tâm đến mức sống của mình, của gia đình mình. Mức sống được đo bằng những phương tiện để sống. Phương tiện sống của những con người bình thường chúng ta là một mái nhà, là cơm, là áo cùng những nhu cầu khác về tinh thần.

Là quân nhân, chúng ta không đòi hỏi một cái « giá » nào đó mà chánh phủ phải trả cho sự có mặt của chúng ta trong đại gia đình quân đội như sự mặc cả về lương bổng giữa người thợ và chủ xí nghiệp. Chúng ta không bao giờ lại tính toán, mặc cả với đất nước và dẫu có làm như vậy, cũng không ai biết dựa trên tiêu chuẩn nào để « định giá » cho sự dâng hiến vô điều kiện của chúng ta. Định giá tinh thần hy sinh và xương máu là tự mình hạ mình, làm sai lạc hẳn ý nghĩa đẹp tuyệt vời của danh từ chiến sĩ.

Bởi quan niệm trên, suy cho cùng, cái mọi người quen gọi là lương hàng tháng của chúng ta, thật ra không thể gọi là lương. Đó chỉ là một món phụ cấp. Chúng ta không phải và không bao giờ làm một thứ *linh đánh giặc để lãnh lương*.

Chúng ta từ thành thị, từ ruộng đồng, vào quân đội cầm súng chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Chúng ta trở thành chiến sĩ. Tổ quốc phải nghĩ đến đời sống của người chiến sĩ để họ có điều kiện và yên tâm làm tròn nhiệm vụ. Chỉ có thế.

Chánh phủ luôn luôn quan tâm để thực hiện công việc thiêng liêng ấy của tổ quốc. Người chiến sĩ của Quân lực VNCH hoàn toàn khác với binh lính Cộng Sản ở chỗ chúng ta không chiến đấu như những « cái máy bắn súng » chỉ biết hoạt động theo sự điều khiển. Chúng ta còn bị — đúng ra là được — ràng buộc bằng một sợi giây tình cảm với gia đình. Bảo vệ dân tộc là bảo vệ gia đình chúng ta. Tuy cái gánh thêm nhiều nặng thật nhưng chính vì thế mà hiệu lực chiến đấu của người chiến sĩ được gia tăng, lý do chiến đấu càng sáng tỏ và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng càng thêm vững chắc.

Tuy nhiên, nếu cá nhân ta, vợ con chúng ta cứ phải chịu một mức sống cơ cực về vật chất, thiếu thoải mái về tinh thần thì tâm trí của người lính phải bị chi phối. Do đó, chúng ta không thể phát huy triệt để khả năng của chúng ta để đáp ứng chu cầu của quân đội và tổ quốc.

Thời gian gần đây, ai cũng thấy rõ lòng ưu ái của chánh phủ đối với quân nhân và gia đình, căn cứ vào vài đợt tăng lương, cải thiện hoạt động Quân Tiếp Vụ, chế độ thương bệnh binh, tử sĩ, cấp dưỡng cô nhi quả phụ v.v...

Mới đây, chủ trương thiết lập « Làng Quân Đội » thí điểm tại Thủ Đức trước khi thiết lập hàng loạt « Làng Quân Đội » trên toàn quốc, chánh phủ cũng không ngoài mục đích lần lượt cho mỗi quân nhân từ binh nhì đến cấp tướng — nếu chưa làm chủ một bất động sản — sẽ là chủ nhân một ngôi nhà có đủ tiện nghi. Và, kể từ 1-6-67, do quyết định của Hội Các Chiến Tranh sau nhiều ngày bàn bạc, suy tính, người quân nhân và mỗi đầu người trong gia-đình (chủ lực quân, địa phương quân và Nghĩa quân) được hưởng đồng đều một khoản phụ cấp là 200 đồng mỗi tháng. Thêm vào đó, những quân nhân đông con cũng được... thở phào vì đứa con thứ sáu trở đi đã không con bị hưởng một khoản lương ít ỏi quá vô lý như trước nữa.

Thế là, nhìn chung, đời sống của quân nhân chúng ta càng ngày càng được cải thiện. Sự cải thiện cho hàng triệu người không thể nào làm một lần, giải quyết một phương diện là đủ mà còn phải thực hiện nhiều lần với nhiều phương diện. Chúng ta được thụ hưởng ít hay nhiều là tùy theo tình hình và khả năng của quốc gia. Với hai điều kiện bắt buộc ấy, mọi người — chính phủ và chúng ta — không thể muốn là được.

Khi số báo này đến tay các bạn thì toàn quân cũng đã bước vào ngày đầu tiên của một cải thiện mới. Chúng ta hân hoan đón nhận niềm vui mới chuyển tới từ những vị lãnh đạo quốc gia hằng quan tâm đến đời sống của chúng ta và gia đình.

Dù ở hậu cứ hay đang hành quân chiến đấu, người quân nhân thấy yên tâm hơn để dốc hết khả năng hoàn thành nhiệm vụ vì mức sống của cá nhân ta và gia đình đã được sang sửa hơn trước.

Từ niềm vui và sự yên tâm ấy, mọi năng của người chiến sĩ nhất định phải vượt tiến.

C. S. C. M.

Digitized by Google

SỰ TRỞ VỀ CỦA ĐẢNG KHĂN TRẮNG (K. K. K.)

Bài của TIỀN-DZŨNG

SAU những cuộc hành quân đánh thẳng vào các chiến khu C, D, các mật khu Hố bò, Hố trâu, Tam giáo sắt... của lực lượng ta và Đồng minh. Song song công tác diệt địch bằng quân sự, Quân đội ta đã tích cực yểm trợ xây dựng nông thôn. Kết quả từ đầu năm 1967 tới nay tình hình chiến sự cũng như chính trị tại khu 9a CT đã tiến triển rất khả quan tạo thành áp lực trên các chiến khu và mật khu địch. Không những tình hình chiến sự đã giảm lần từ các cuộc đánh lớn buộc địch phải thụt lùi về thế « du kích chiến », mà chúng ta còn tách rời được những phần tử cộng sản nằm vùng ra khỏi dân chúng.

Trong khi bị dồn lại, hết chỗ nương náu, bị chận đường tiếp tế ; Việt cộng và các nhóm đảng phái ly khai chuyên lẫn trốn trong rừng núi hàng ngày va chạm nhau vì thiếu ăn, thiếu mặc. Đó là nguyên nhân chính trong sự trở về của 9a chiến sĩ khăn trắng tại Bình Long ngày 9 tháng 5 năm 1967.

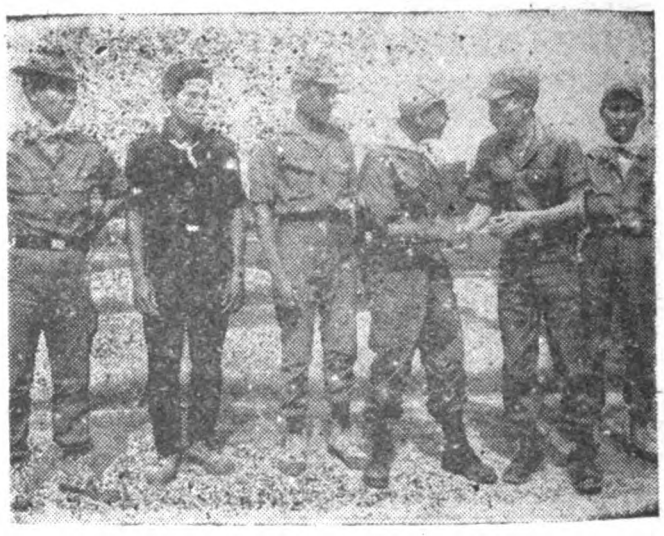

Đại úy Hoạch, Trưởng phòng Tâm Lý Chiến Sư đoàn 5 đang bắt tay và trò chuyện thân mật với Thiếu Tá Châu Sen, Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 109 KKK

Các chiến sĩ Khăn trắng (K.K.K) trở về trình diện quân đội ta

K.K.K. LÀ GÌ ?

Sau khi tiếp xúc với Thiếu tá CHÂU SEN, Tiểu đoàn Trưởng tiểu đoàn 109 KKK, chúng tôi được biết, 3 chữ K, là chữ viết tắt lấy ở đầu các chữ Khemer, Kampochia, Krum, một tổ chức tự lập.

Đáp những câu hỏi của chúng tôi, Thiếu tá Sen cho biết : — Lực lượng KKK chống Cộng sản, chống Chính phủ Sihanouk. Trước kia chống cả Quốc gia... nhưng tới nay thấy chánh phủ hiện hữu chủ chương chính sách « Đại đoàn kết dân tộc » nên về quy chánh. Khởi thủy, đơn vị gồm 859 người. Chúng tôi ra quy chánh đây là 9a người thuộc Bộ Chỉ huy Tiểu đoàn 109 ; còn các đơn vị trực thuộc hiện còn ở trong các khu rừng thuộc tỉnh Bình Long. Khi ra quy chánh, chúng tôi không liên lạc được với các đơn vị kia vì chúng tôi liên lạc bằng người, không có máy truyền tin nên

BẠN VÀ ĐƠN VỊ CỦA BẠN ĐANG LÀM GÌ ĐỂ CHÀO MỪNG NGÀY QUÂN LỰC 19-6 ?

Digitized by Google

bất tiện lắm. Chúng tôi sống trong rừng rất cực khổ, không có tiếp tế thường xuyên nên chúng tôi toàn nhờ ở đồng bào sát vùng biên giới. Trước kia tôi là một tu sĩ ở một chùa tại Châu Đốc. Đó là một vùng quê hẻo lánh, Việt cộng thường lui tới gây áp lực để bắt chúng tôi đóng tiền, đi lính... Chịu không nổi, chúng tôi liền cởi áo nhà tu, thành lập tiểu đoàn 109/KKK tại Châu Đốc. Cấp Thiếu tá mà tôi mang đây là theo chức sắc tu hành anh em chiến sĩ chúng tôi bầu cho. Khi ở Châu Đốc hoạt động, chúng tôi thường đụng độ với Việt Cộng. Lực lượng chúng tôi mới phôi thai không đủ sức chống đỡ nên chúng tôi quyết định dời Tiểu đoàn đi nơi khác. Chúng tôi rời Châu Đốc từ tháng 8 năm 1965 đi theo hướng mặt trời và sát biên giới Việt Miên. Tới tháng tư năm 1967 chúng tôi mới lên tới Lộc Ninh, thuộc tỉnh Bình Long. Khi mới tới nơi, chúng tôi đụng ngay với Việt Cộng tại khu vực này, đơn vị chúng tôi bị Việt Cộng giết chết mất một liên lạc viên. Trong những ngày sống tại rừng Lộc Ninh, chúng tôi thấy đời sống quá mong manh, dưới đất thì quân đội Quốc Gia thường xuyên hành quân, trong rừng rậm thì bị Việt Cộng bám đuổi, trên không thì máy bay bỏ bom, bắn... liên miên. Không những thế lại phải chịu cảnh đói rét vì hàng ngày không được gần dân để xin ăn, xin mặc... Nhận được truyền đơn kêu gọi ra qui chánh của

Các chiến sĩ khăn trắng đang vui mừng trước sự tiếp đón của Quân dân

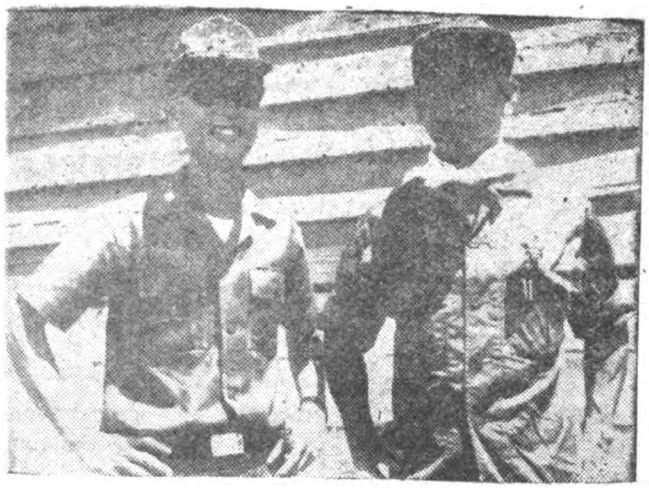

Thiếu úy Bạch, Sĩ quan đại diện Sư đoàn 5 Bộ Binh hướng dẫn các chiến sĩ khăn trắng việc ăn ở trong thời gian họ lưu trú tại Sư đoàn. Thiếu úy Bạch và Thiếu Tá Sơn đang xem trình diễn văn nghệ do đoàn văn nghệ SĐ 5 Bộ Binh giúp vui cho các chiến sĩ mới trở về

Chính phủ VNCH chúng tôi bàn với nhau và ra trọn BCH Tiểu đoàn gồm : 2 Thiếu Tá, 4 Đại Úy, 9 Thiếu úy, 9 Hạ sĩ quan và 8 binh sĩ. Chúng tôi trình diện toán dân sự chiến đấu Chi khu Lộc Ninh, Tỉnh Bình Long.

« TÔI SẼ TÌM CÁCH KÊU GỌI NHỮNG NGƯỜI CÒN LẠI RA QUY CHÁNH »

Thật là một sự không ngờ — Thiếu tá Sơn tiếp — chúng tôi đã được các cấp quân dân thuộc chính quyền và các chiến sĩ sư đoàn 5 đối xử vô cùng tử tế... nào là cho chúng tôi ăn uống, chăm sóc thuốc men, hàng ngày có Bác sĩ tới tận nơi chữa trị cho chúng tôi mỗi khi đau yếu, chúng tôi lại được xem trình diễn văn nghệ và chiếu bóng... Với sự tiếp đón chân thành và nồng hậu ấy, chúng tôi không biết làm sao tạ ơn các chiến sĩ Sư đoàn 5 và chính phủ được ! Chúng tôi hứa sẽ tìm cách kêu gọi hết các binh sĩ thuộc lực lượng KKK trở về với chính phủ, cùng sát cánh với quân đội Quốc gia để tiêu diệt Cộng sản, góp phần thiết thực trong công cuộc giữ nước và dựng nước.

— Bạn muốn hiểu rõ tinh thần và sinh hoạt của VC hiện nay
— Bạn muốn tìm hiểu yếu tố nào để chiến thắng
— Bạn muốn nhìn thấy thế nào là « Hạnh phúc gia đình » giữa cảnh khói lửa bão bùng của đất nước.

HÃY ĐÓN ĐỌC :

VÒNG ĐAI MÁU LÒ-GỐM

★ Một cuốn sách rất SỐNG, rất THỰC, rất ĐIỂN HÌNH về thực trạng cuộc chiến tại Việt Nam của phóng viên chiến tranh TIẾN DZŨNG.

Digitized by Google

1-6-1967

KỶ NIỆM 8 NĂM NGÀY THÀNH LẬP

GÓP mặt với cuộc chiến, gặp nhau nhiều khuôn mặt anh em, nhiều đại đơn vị, quân binh chủng khác nhau nhưng đồng một lý tưởng xây dựng tự do, đầu hỏa tuyến có Sư Đoàn I Bộ binh, miền cực Nam có Sư Đoàn 21 Bộ binh trấn giữ miền ải cuối.

Khu Chiến Thuật của Sư Đoàn 21 mặc dù không phải miền trường sơn ngút ngàn, quanh năm mây phủ, linh hành quân lùng địch nghe thác đội ầm ì, tiếng chim kêu vượn hú, năm tháng quen mùi măng trúc, măng mai... Miền tận cùng bản đồ đất nước có những sắc thái địa thế riêng biệt gồm : Cần Thơ, Ba Xuyên, Bạc Liêu, Chương Thiện và Cà Mau. Đây là miền có những cánh đồng mênh mông phơi mình dưới bầu trời bao la, gắn bó với sông rạch chằng chịt, với muỗi mòng, với rừng đước thâm u, với sình lầy nước mặn. Người ta cũng thường gọi miền tận cùng này là miền « đất trích ».

Nhưng con người bao giờ cũng cố gắng thích nghi với hoàn cảnh, với địa thế, bao giờ cũng biểu lộ một sức tranh đấu mãnh liệt, không ngừng.

Người chiến sĩ Sư Đoàn 21 sống với sình lầy, với muỗi, với đỉa, với bộ chiến trận phai màu mang dấu vết đồng chua nước mặn, lùng địch ngày đêm, bảo vệ từng xóm làng, tranh thủ với địch từng bờ kinh, từng tấc đất

Quân tướng Tư lệnh Sư đoàn 21 Bộ Binh kiêm Tư lệnh Khu Chiến thuật đang trao quà cho một cháu có thành tích xuất sắc

Càng gian khổ, người chiến sĩ Sư Đoàn 21 Bộ binh càng căm thù bọn giặc hiếu chiến, càng giết giặc hăng say, sống hòa mình với hoàn cảnh, yêu thương miền đất mẹ hơn yêu thương chính bản thân mình.

Chính thức thành lập ngày 1 tháng 6 năm 1959, Sư Đoàn 21 Bộ binh lớn lên « và vững mạnh bởi tình yêu thương tập thể và tinh thần yêu nước, diệt Cộng.

Hành trình khởi đầu từ miền Đông Nam Việt và suốt dọc hành lang biên giới Việt Miên. Những địa danh ghi công mở đầu khó phai mờ như : Lang Biên — Mỹ Quới — Kiến Hòa — Kiến Phong — Nhơn Ninh mãi mãi còn nhắc nhở trong tâm hồn người Việt Nam và là những kỷ niệm, những chiến tích dày kiêu hãnh trong mỗi người chiến binh 21.

Đại đơn vị được di chuyển về miền Tây năm 1960 thực hiện nhiệm vụ « Bình định vùng lãnh thổ ». Dù mới về miền đất lạ, nhưng Sư Đoàn liền phát động 2 chiến dịch rộng lớn được mệnh danh là « BÌNH TÂY GIAI ĐOẠN I và II ». Kết quả diệt địch được ghi nhận :

— 874 VC chết
— 165 tên bị bắt sống

Ta tịch thu :

— 1 súng cối 60 ly
— 9 Trung liên
— 11 Tiểu liên
— 151 súng cá nhân đủ loại
— 120 quả lance bombe
— Nhiều đạn dược, quân trang quân dụng

Phá hủy :

— 2 Công binh xưởng.

★

Cuối năm 1962, Sư Đoàn 21 Bộ binh dưới sự chỉ huy của Đại Tá BÙI-HỮU-NHƠN (nay là Thiếu tướng, Chỉ huy Trưởng Trường Bộ binh Thủ Đức) đã đẩy mạnh hoạt động bằng các cuộc hành quân tiêu diệt địch. Đặc biệt nhất trong cuộc hành quân Đức Thắng 35-42 tại Đầm Dơi (An Xuyên) gây cho địch thảm bại nặng về nhân mạng và vũ khí. Các chiến thắng của cuộc hành quân « ĐỨC THẮNG » đã thu hoạch :

19-6 : kỷ niệm Ngày Quân Lực lãnh trách nhiệm điều khiển quốc gia

Digitized by Google

— 1.047 VC chết
— 410 VC bị bắt

Ta tịch thu:

— 1 Đại bác 75 ly
— 1 súng cối 81 ly
— 2 đại liên
— 8 Trung liên
— 24 tiểu liên
— 190 súng trường đủ loại
— Một số lớn đạn dược, quân dụng

Phá hủy:

— 1 doanh trại VC gồm 15 nhà

Tháng 11 năm 1963, Sư Đoàn đặt dưới quyền chỉ huy của Đại Tá CAO-HẢO-HỚN (nay là Chuẩn Tướng). Các chiến sĩ Sư Đoàn 21 chào mừng Cách mạng 1/11/63 bằng chiến công vẻ vang tại kinh Đường Mày (Chương Thiện) trong cuộc hành quân Dân Chí 101 ngày 21/12/63 và trong những ngày đầu Xuân Cách mạng, Sư Đoàn 21 Bộ binh đã làm sống lại những trang sử oai hùng của Bắc Bình Vương NGUYỄN-HUỆ với những thành quả rực rỡ bằng các cuộc hành quân Dân Chí liên tiếp với chiến công ghi nhận:

— 509 VC chết tại trận
— 116 bị bắt.

Ta tịch thu:

— 1 đại bác 57 ly
— 5 đại liên
— 6 trung liên
— 88 súng trường đủ loại
— 4 súng lục
— 2 súng phóng hỏa tiễn
— Nhiều đạn dược và tài liệu quan trọng.

Ngày 1 tháng 6 năm 1964, quyền Tư-Lệnh Sư đoàn được trao lại Đại Tá Đặng Văn Quang (hiện là Trung Tướng, Tổng Ủy Viên kế hoạch và phát triển). Dưới sự chỉ huy lỗi lạc của Trung Tướng Đặng Văn Quang, Sư Đoàn 21 Bộ Binh như được tiếp nhận thêm nguồn sinh lực tinh thần mạnh mẽ. Trong thời gian kỷ lục từ ngày 1-6-64 đến 20-1-65, Sư Đoàn đã lập nên những chiến công rực-rỡ đưa Sư Đoàn lên danh vị một đơn vị lớn nổi tiếng của QLVNCH.

Năm 1964, sau khi các mật khu VC ở miền Đông Nam Phần bị phá vỡ, địch phải chạy về miền Tây sông Cửu Long, lấy địa thế hiểm trở cố thủ, đồng thời chiếm lấy vùng nông thôn trù phú này để khai thác nguồn nhân lực và tài lực, tái huấn luyện các lực lượng võ trang, phát triển du kích ở vùng mới chiếm đóng, đánh phá các đồn bót hẻo lánh. Thỉnh thoảng bọn chúng áp dụng chiến thuật lấy lực lượng du kích phối hợp với lực lượng chánh quy đánh cường tập vào các điểm trọng yếu của ta.

Để phá vỡ âm mưu địch, Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn liên tiếp mở các cuộc hành quân Dân Chí đánh mạnh vào các các sào huyệt địch. Và để phù hợp với hoàn cảnh chiến trường, các chiến sĩ Sư đoàn 21 đã áp-dụng chiến thuật tân-kỳ trực thăng vận, đánh ngay trên đầu địch, lanh-lẹ và chớp nhoáng, thanh toán địch như những đoàn ó thần trước những bầy gà con run sợ. Càng vững tin vào hiệu lực của chiến-thuật mới, chiến sĩ sư đoàn 21 càng thêm gan lì và dũng mãnh đánh địch như sấm sét.

Qua các cuộc hành quân Dân Chí 73 tại An Xuyên ngày 3-10-1964, Dân Chí 85—92 tại An Xuyên ngày 3-11-64 và 5-12-64, lừng danh nhứt là cuộc hành quân Dân Chí 100 tại Đại Ngãi (Ba Xuyên) ngày 27-12-64 đã mang về chiến công rực rỡ:

— 427 VC chết (trong đó có 1 Đại Tá VC)
— 63 VC bị bắt sống.

Ta tịch thu:

— 2 đại bác không giật 75 ly
— 1 Bazooka.
— 6 súng cối 60 ly
— 12 đại liên (có 8 phòng không)
— 24 trung liên
— 124 súng trường đủ loại
— 1 súng phóng lựu
— 10 máy truyền tin
— Rất nhiều quân trang và quân dụng

Từ ngày 24-3-1965 đến nay, quyền Tư-Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh được trao lại Chuẩn-Tướng Nguyễn văn Minh. Góp vào trang sử oai hùng của quân đội, người chiến sĩ Sư Đoàn 21 Bộ Binh viết lên với 1 tinh thần bách chiến bách thắng. Các chiến công oanh liệt qua các cuộc hành quân Dân Chí 128, 129, 135, 145, 147, 167, 171 đến chiến thắng mùa Xuân Bính Ngọ với Dân Chí 182, 191, 195, 199, 211, 213, 215 đã làm cho:

— 2.722 VC bị giết
— 103 VC bị bắt

Ta tịch thu:

— 2 đại bác không giật 75 ly
— 1 đại bác không giật 57 ly

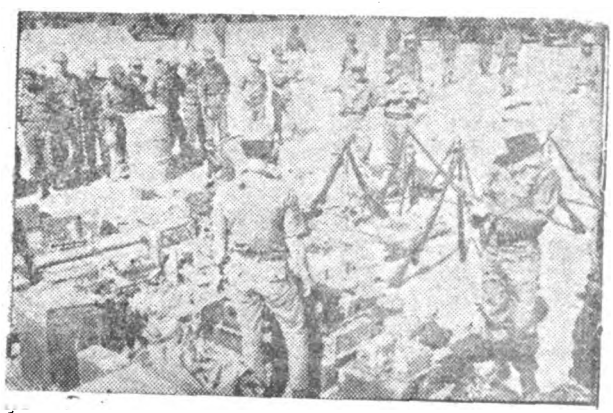

Digitized by Google

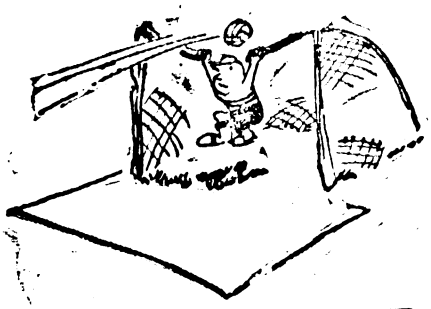

binh gật cai khà

LỜI TÒA SOẠN:

Binh Gật và Cai Khà là hỗn danh của hai nhân vật «nặng» nhất Đại đội X. Nặng vì cái phong độ và tính tình khá độc biệt của mỗi người.

Binh Gật không có anh em, họ hàng gì với đại tôn sư Bình Cà Gật của các báo quân đội và hiện giờ đang... cà-gật bên nhật báo Tiền Tuyến. Cũng như mọi con người tầm thường và phi thường, Gật cũng có tên họ đàng hoàng nhưng vì tánh anh ưa gật gù mỗi lần đối thoại với anh em nên anh ta được quàng thêm cái tên là... Gật.

Còn Cai Khà đúng tên và cấp bậc là Hạ sĩ Nguyễn Kha nhưng vốn là một cây... ba-xi-đế nên nghiệp-dĩ đã tạo cho anh một cái tật. Dù có uống rượu hay không, cứ chấm dứt một câu nói là anh lại «khà» một tiếng. Được cái là cụ Hạ sĩ chịu chơi của chúng ta chỉ uống rượu tại gia, vào những lúc rảnh rang quân vụ chứ không bét nhè bừa bãi.

Như vậy, các bạn cũng đã hiểu ngay vì sao Hạ sĩ Nguyễn Kha của chúng ta lại có biệt danh là Cai Khà rồi.

Cai Khà có một cô gái đầu lòng trông sạch nước cản nên Gật cứ gọi Khà là Tía.

Bình Gật thì hay hỏi, hay thắc mắc mà Cai Khà lại được xem như «nhà thông thái của đại đội». Chuyện gì anh cũng biết. Bất cứ nội lệnh, nhật lệnh, Sự vụ văn thư nào, hễ có liên quan đến lính tráng là anh đều thông suốt cả.

Vài tuần, Gật và Khà lại gặp nhau, lại chất vấn và giải đáp. Khà trả lời trúng phong phóc những câu hỏi hóc búa của Gật. Và những lúc đó, vì khoái quá, Bình Gật... gật loạn cả lên.

ĐÂY, MỘT TRẬN ĐỤNG ĐỘ

Chiều thứ bảy, trong câu lạc bộ, Cai Khà đang lai rai la-de, cá kiệu và lật lật tờ Chiến Sĩ Cộng Hòa số mới phát hành thì Bình Gật ỏn ào bước vào như đem theo cả một trận bão. Cai Khà cố ý không nhìn lên nhưng Bình Gật đã sà lại, cười hềnh hệch, đùng điệu cười cầu tài :

— Bộ tía muốn làm lơ con sao ?

Cai Khà *(nheo mắt nhìn Bình Gật)* : Lại chú mày ! Tao ngán chú mày như ngán xôi nếp trộn sữa Quán tiếp vụ ! Cái số tao là vậy. Thôi, chú mày ngồi xuống uống gì thì uống rồi dooc lẹ cho tao nhờ, khà...

Bình Gật *(cười nham nhở)* : Đâu có dễ dàng vậy tía ? Chủ câu lạc bộ đâu.! Hai chai la de và một con mực nướng đây !

Cai Khà *(giọng thấp xuống, nhỏ nhẹt)* : Chết tao rồi !

Bình Gật *(nhìn tờ CSCH)* : Báo mới hả tía ? Có gì lạ không ? Sao tui chưa có cả ?

Cai Khà : Chú mày đi phép mới dìa thì làm sao mà có được ? Tao đang nghiên cứu kỹ thể lệ cuộc *Thi Đua Bày Tỏ Lập Trường Trong Toàn Quân Toàn Dân* của báo Chiến Sĩ Cộng Hoà và Tiền Phong tổ chức đây.

Bình Gật : Để chi vậy ?

Cai Khà *(quắc mắt nhìn Gật)* : Cái thằng hỏi lạ ! Để tao dự thi và bợ một cái giải chớ còn để làm chi ?

Bình Gật *(cười lớn, cười gập người lại, ôm bụng mà cười)* : Chèn đét ơi ! Tía tôi mà đòi thi, đòi bợ giải thưởng ! Tía sức mấy, được mấy muỗng dăng nghệ dăng gừng mà tuyên bố hách thế ?

Cai Khà : Tao chán chú mày quá rồi Gật ơi ! Cuộc thi này đâu có phải là văn nghệ ? Đây chỉ là một sự gợi ý của hai toà soạn Chiến Sĩ Cộng Hoà và Tiền Phong để quân dân có dịp phát biểu ý kiến, bày tỏ lập trường, thế thôi.

Bình Gật *(gật một sợi râu mực nhét vào mồm, cạn một hơi la le)* : Mình dự thi cả hai báo đều được chớ ?

Cai Khà : Được. Nhưng tao nghĩ mỗi tờ báo có đặt câu hỏi riêng là nhằm trình độ, hoàn cảnh của mỗi đối tượng độc giả khác nhau.. Bọn mình thì nên trả lời theo câu của Chiến Sĩ Cộng Hòa. Nếu đủ sức thì dự thi cả hai bên nhưng tao thì nghĩ làm như vậy sức lực mình bị phân tán rồi bên nào chẳng được bên nào.

Bình Gật *(gật gù)* : Tía có lý. Thế thì tui cũng dự thi. Thì cái này coi bộ có đường chớ còn thi thơ, thi truyện thì tôi chịu. Tía cho tôi mượn tờ Chiến Sĩ Cộng Hòa để đọc kỹ thể lệ coi.

Cai Khà *(trao tờ báo cho Bình Gật)* Nhớ ghi rồi trả lại tao nghe mậy. Báo độ rày ít lắm đó.

Bình Gật : *cầm chắc tờ CSCH trên tay rồi mới giở lý sự)* : Xin lỗi tía nhé! Đây nè : khẩu hiệu in rành rành trên báo là *«xem xong CSCH, bạn hãy chuyền lại cho người khác cùng đọc»* và lá thư tòa soạn số 154 có nhắc khéo rằng kẻ nào giữ cho mình hơn một số CSCH, là xem như lấy mất của bạn đồng đội một món quân trang. Tía hiểu chưa ? Hà hà...

Cai Khà *(khà một tiếng, lườm Bình Gật)* : Chú mày khá lắm. Lợi dụng lỗ lẽ ấy để bạch đoạt tờ báo của tao à ? Được rồi. Còn nhiều chuyện hay nữa nhưng tao đâu có thèm kể, khà...

Bình Gật *(cười, xuống nước)* Thôi đừng chơi mà tía. Tui xem xong trả lại ngay. Có gì lạ nữa tía kể nghe chơi. Gặp tía tôi khoái có chừng đó.

Cai Khà : Chú mày đã biết gì về cuộc *Thi Đua Phát Huy Sáng Kiến năm 1967* chưa ?

Bình Gật : Tui có nghe Đài Quân Đội đọc Sự Vụ Văn Thư nói về việc này nhưng làm sao nhớ tỉ mỉ được.

Digitized by Google

Cai Khà *(cười khảy)* : Chú mày nói vậy là không ai có thể nhớ tí mi được à ?

Binh Gật : *(nói mau)* Thì tía chớ còn ai nữa. Nhà thông thái của đại đội mà ! Kể nghe coi.

Cai Khà : *(lại kh. một tiếng, quan trọng)* nó ở như cái ý muốn của Bộ Tổng Tham Mưu là nhằm mục đích: phát triển khả năng, phương tiện thuộc các lãnh vực trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, phát huy khả năng sáng tạo các phương tiện, yểm trợ công cuộc xây dựng nông thôn, gây tinh thần sáng tạo và óc sáng kiến để dành thế chủ động trong cuộc chiến tranh chống Cộng sản.

Vì những mục đích ấy, Bộ TTM quyết định cho ban hành kế hoạch *Thi Đua Phát Huy Sáng Kiến năm 1967.*

Binh Gật : *(trố mắt nhìn Cai Khà)* Trời ơi ! Sao tía thuộc như cháo vậy ! Hồi nào thì hết hạn thi vậy tía ?

Cai Khà : Bắt đầu từ 1-5-67 đến 30-1-68. Kế hoạch thi đua thì ít hôm nữa Bộ Tư Lệnh Vùng sẽ phổ biến, bọn mình căn cứ vào đó mà thi.

Binh Gật : Tía có biết giải thưởng nhiều hay ít không ?

Cai Khà : *(đặt một ngón tay lên trán)* À, để coi. Phải rồi, có hai loại giải thưởng cho cuộc thi đua là *giải cá nhân* và *giải đơn vị*. Giải cá nhân thì có :

— 1 giải nhất	50.000đ và 1 lá cờ
— 1 giải nhì	30.000đ
— 1 giải ba	20.000đ
— 10 giải an ủi mỗi giải	8.000đ

Binh Gật : Còn giải đơn vị ?

Cai Khà : Giải đơn vị gồm có :

— 1 giải nhất	25.000đ và 1 lá cờ
— 1 giải nhì	15.000đ
— 1 giải ba	10.000đ
— 1 giải an ủi	7.000đ

Binh Gật *(gật gù)* : Sướng quá há ! Giải thưởng lớn quá !

Cai Khà : Chưa hết đâu. Ngoài giải thưởng tiền mặt, Trung Tâm Thực Nghiệm và Phát Triển Khả Năng Tác Chiến Bộ TTM. còn cấp bằng tưởng lục hay giấy ban khen và bằng sáng chế cho những sáng kiến trúng giải. Những sáng kiến xuất sắc về kỹ thuật còn có thể được ân thưởng kỹ thuật bội tinh, nếu được ứng dụng trong Quân đội, các cá nhân đoạt giải còn được hưởng nhiều quyền lợi vật chất khác. Khà...

Binh Gật : Khoái dữ ta ! Thế thì phải thi mạnh đi chớ.

(Ngừng một lúc, như sực nhớ ra điều gì, Binh Gật hỏi mau) :

— À tía nè, tía có nghe vụ « *Làng Quân Đội* » rõ ràng không ? Mấy bữa nay nghe anh em bàn tán vụ này nhiều lắm nhưng tui chẳng biết mô tê gì cả.

Cai Khà : *(nốc một hơi cạn ly la de)* : Đó là thí điểm đầu tiên việc thành lập « *Làng Quân Đội* » tại Việt Nam. Với kinh phí 1.258.000.000 đồng, Tổng Cục Tiếp Vận đang bắt đầu thực hiện đợt I tại xã Phước Long, quận Thủ Đức, Gia Định, cách Saigon 4 cây số đường chim bay.

Chương trình này nhằm cải tiến đời sống vật chất của quân nhân các cấp, cụ thể là gia đình mỗi người từ anh binh nhì tới ông Tướng đều lần lượt sẽ có một mái nhà. Chương trình này thiết lập đại quy mô và thực hiện tại nhiều nơi, chia làm nhiều đợt.

Binh Gật : Đợt I làm những gì vậy tía ?

Cai Khà : Từ nay đến cuối năm 1967 thực hiện đợt I, sẽ xây cất được 150 mẫu đất trong tổng số 600 mẫu. Đặc biệt tổng số xây cất trong đợt này sẽ chia làm hai 2 kiểu nhà ưu tiên dành cho binh sĩ và hạ sĩ quan.

Khi hoàn tất, làng sẽ qui tụ ít nhứt 15.000 gia đình. Nhà cửa sẽ đầy đủ tiện nghi và sẽ có đủ các cơ sở cần yếu như trường học, nhà thờ, chùa, bến xe, điện, nước, khu thương mãi, khu công đồng, khu tăng gia sản xuất, khu cựu chiến binh, khu gia binh v.v...

Binh Gật : Còn về hình thức và giá cả ra sao há ?

Cai Khà : Tất cả những nhà cửa được xây cất ở đây toàn là bằng gạch và sẽ chia làm 3 loại cho từ binh sĩ đến tướng lãnh. Nhà của binh sĩ và hạ sĩ quan được ấn định :

1.— Loại nhà dành cho binh sĩ trị giá 150.000 đ. xây theo kiểu tứ lập, rộng 60 thước vuông và diện tích riêng cho mỗi căn nhà là 200 thước vuông (có thể xây thêm lầu).

2.— Nhà Hạ sĩ quan giá phỏng định 280.000 xây theo kiểu song lập, rộng 108m2 trên diện tích 250m2.

Binh Gật : Như bọn mình đây có được mua nhà không ?

Cai Khà : Được chớ. Được mua nhà sẽ là những quân nhân tại ngũ, chủ lực và Địa phương Quân, thương phế binh, cô nhi quả phụ. Việc cấp nhà không căn cứ ở địa điểm phục vụ và nguyên quán (thí dụ đang phục vụ ở miền Trung xin mua cũng được) miễn chưa làm chủ bất động sản.

Binh Gật : Chà ! Nghe thì ham thiệt nhưng cỡ tụi mình tiền đâu mà mua nổi nhà giá 150.000 đ ?

Cai Khà : Đâu có trả liền tù tì một lượt mà được trả góp trong 12 năm. Sau thời gian đó, mình sẽ là chủ nhân vĩnh viễn của căn nhà kể trên nhưng đất là của quân đội.

Binh Gật : Thế thì hay quá ! Nhưng làm sao biết cách thức để mua nhà hả tía ?

Cai Khà : À, cái đó còn từ từ vì các cấp hữu trách của Quân đội đang xúc tiến việc thành lập một ủy ban để cứu xét đơn từ cũng như ấn định mọi thể thức thủ tục cần thiết bảo đảm tính cách công bình cho anh em quân nhân xin mua nhà. Không phải chỉ một « làng » ở Thủ Đức mà còn sẽ thành lập « *Làng Quân Đội* » ở khắp nơi trên toàn quốc Khà...

Binh Gật *(mắt sáng lên, cười toe toét)*

— Chịu quá ! Tía và tui làm sao mua được hai căn ở gần nhau nghen ?

(Cai Khà nhìn Binh Gật, cười khà...)

ĐỘI ĐÈN
theo dõi và ghi

Digitized by Google

MỘT VẤN ĐỀ

GIA ĐÌNH và QUÂN NGŨ

TRONG chuyến công tác dài vừa qua tại vùng Cao nguyên « gió lạnh mưa mùa », người viết bài được chứng kiến một hình ảnh thật ý nghĩa và cũng thật buồn : cảnh đợi máy bay trở về hậu cứ của một số vợ con binh sĩ thuộc Trung Đoàn X tại một phi trường nhỏ vùng Sông Cầu, Phú Yên. Hình ảnh này đã nói lên những nét tương phản, thắm thía của cuộc đời lính chiến chúng ta. Thật vậy, trong cuộc sống gai lửa hiện tại, với những gian khổ thường xuyên, với những chuyến hành quân dài từ ngày này qua... tháng khác, hình ảnh đẹp nhất của đời lính vẫn là những lúc thương nhớ về gia đình, nghĩ đến vợ con thân yêu và mong ước một sự gặp lại, dù rằng bất ngờ chăng nữa !

Hình ảnh này cũng thật chói sáng nói lên sự tự do của chúng ta, khác hẳn những con người Cộng Sản, ngoài tình yêu (!) Bác và Đảng đã chẳng còn một thứ tình yêu nào khác hơn nữa. Tuy nhiên, « sự gặp gỡ » ấy.. nó chỉ có ý nghĩa, tốt đẹp khi xảy ra đúng với hoàn cảnh và trong giới hạn : chẳng hạn khi đơn vị đóng tại một địa điểm có an ninh, ngoài nhiệm vụ hành quân, hoặc đang ở trên đường về v.v...

Ngược lại, nếu chúng ta lợi dụng để cho tình yêu gia đình chi phối một cách quá đáng, hay vì hoàn cảnh sống của vợ con — do sự bề bộn, không lo tròn trách nhiệm của chúng ta — phải lận lội ra tận nơi hành quân nguy hiểm để dành phần lương trong những dịp cuối tháng, thì đây là một sự việc thật đáng tiếc.

Thật không còn gì buồn và đáng ái ngại hơn, khi nhìn thấy một số vợ con binh sĩ nheo nhóc, đứng ngồi lê lết giữa nắng mưa, chờ đợi máy bay tại một phi trường nhỏ hết ngày này qua ngày khác.

Không nói đến sự khinh thường của một số chiến hữu đồng minh trước cảnh tượng đó, hay bệnh tật sẽ xảy đến cho người thân yêu; nhưng với trách nhiệm của một người chồng, một người cha... chúng ta sẽ thấy mình rất đáng trách, tại hồ vì đã không làm tròn phận sự của mình.

Đã tất nhiên chúng ta có quyền tự bào chữa, và nghĩ rằng mình hoàn toàn bất lực trước một sự việc như vậy. Thực vậy, chúng ta không thể oán trách về sự cung ứng chậm trễ phương tiện di chuyển của Quân Đội trong trường hợp này; cũng như đổ tất cả tội lỗi lên đầu những người vợ dại dột đáng thương, những đứa con thơ vô tội vì thương chồng, thương cha, vì nếp sống eo hẹp, chật vật — tất cả trông nhờ vào đồng lương hàng tháng — nên phải vất vả ra tận chốn hòn tên mũi đạn mà tìm lấy « sự sống ».

Trách nhiệm được đặt ra ở đây, và chúng ta phải can đảm mà nhận lấy. Nếu là những quân nhân gương mẫu có kỷ luật thì chẳng bao giờ chúng ta tiết lộ địa điểm hành quân một cách bừa bãi như vậy; sẽ rất tai hại cho đơn vị trong trường hợp địch quân trà trộn, xâm nhập, và làm suy yếu tinh thần chiến đấu của bạn bè. Sự hiện diện của người thân tại những nơi thiếu an toàn cũng chứng tỏ rằng chúng ta đã không xứng đáng để được hưởng những ân huệ của Quân Đội — kết quả công lao và tinh thần kỷ luật của chúng ta — mà mọi cấp chỉ huy trong đơn vị đều cố gắng, giúp đỡ để bình thường hóa nếp sống gia đình mỗi quân nhân, trong những dịp cấp phép thường niên hay đặc biệt. Mặt khác, chúng ta đã không làm trách vụ của một trụ cột trong gia đình, có thể đã bị lôi cuốn bởi những sa đọa cờ bạc, hoang phí làm thiếu hao tiền bạc trong gia đình, khiến vợ con mất tin tưởng.

Làm thế nào để giữ được trọn vẹn giữa niềm tin yêu của gia đình và cuộc sống quân ngũ ? Là quân nhân, người viết cũng như tất cả các bạn đều có thể trả lời được. Và trả lời bằng hành động.

PHẠM-HUẤN

Digitized by Google

về cửa biển ĐỀ-GI

Tặng đồng bào ấp An Quang và Lê Kim, người đã ra công vun đựng ấp này.
DTL

Từ lâu rồi, tôi không còn làm thơ được nữa
vì ngôn ngữ thi ca
đã hoàn toàn bất lực
trước trái mìn giặc giật nổ tung
tan từng mảnh thịt
trước những trái lựu đạn khi không
tiện ngang từng cuộc đời người dân vô tội
trước những mảnh khăn sô
xé vội
trước những cánh đồng bỏ hoang
giữa những đôi mắt kinh hoàng
trên những bàn chân lận đận
của đồng bào tôi chạy giặc lánh thù

Từ lâu rồi tôi không còn làm thơ được nữa
vì thi ca không làm nên cơm áo
không làm nên an vui
cho những bà mẹ tôi mắt mờ lệ tủi
những trẻ thơ chưa hưởng đủ ánh mặt trời
những thiếu phụ tuổi chưa quá hai mươi
đã sớm tắt nụ cười theo linh hồn
người chồng sớm khuất.

Từ lâu rồi tôi không còn làm thơ được nữa
nhưng hôm nay lòng tôi bỗng dưng dạt dào sóng vỗ
hồn tôi rộng mở
cũng ấp đầy gió cửa Đề-Gi
làm sao tôi nói được hết nỗi hân hoan
cho bạn nghe
khi tôi thấy lúa vàng chín trên từng vuông đất mẹ
khi đồng bào tôi ngày ngày đủ bữa cơm ăn
khi những đứa em tôi
ê a đánh vần
chữ nước tôi (như những lời mật ngọt)
khi những người thanh niên
mang cá về từ cửa biển nặng lên
tôi không biết nói gì với các anh
vì Cao Lỵ một chín bốn chín
không thể sánh bằng Việt Nam 15 năm rồi đau khổ
tôi không biết nói gì với các anh
những người bạn đã đem ấm no về
cho một miếng đất quê tôi.

Từ lâu rồi tôi không còn làm thơ được nữa
nhưng hôm nay
khi không lòng tôi cả giờ
và những con sóng bạc đầu
đang vỗ mãi trong lòng tôi cát trắng
tôi không biết nói gì hơn
ngoài nỗi nhớ hôm nay
xin gửi các anh
về những đồng bào tôi
ven cửa Đề-Gi
một ngày ấm nắng an vui.

Du Tử Lê

Digitized by Google

PHÓNG SỰ VUI

« NHÀ CỦA QUÂN TA... »

(CHỈ CÓ 75%... PHỊA)

• NGUYỄN ĐÌNH THIỀU

NGOÀI bọn Việt-Cộng đã man, tàn ác, vô nhân đạo ra, ngoài bọn ăn cắp của công, làm dụng quân xa nhà nước, ngoài cả bọn tham nhũng trong quân ta mà Đoàn thanh tra cảm tử đang oanh liệt kê toa, bắt mạch... Những bận tóc dài thòi ra ngoài quân kỷ phải và đã được các liền anh Quân-Cảnh căm thù một cách rất kỹ lưỡng và lâu dài. Nói theo sách thuốc thì là căm thù một cách rất kinh niên và truyền nhiễm !

Ở các binh chủng khác thì tôi mù tịt, riêng trong binh chủng tàu bay, cái nghĩa vụ tóc tai đã được cấp trên trông nom đâu vào đấy. Ngay ở cổng Lăng Cha Cả — tục gọi là cổng Phi-Long — thỉnh thoảng lại có một anh khoác áo bờ-lu trắng bốp tay-lo ra tăng cường cho trạm gác. Hỡi các bạn quân ta dài râu, rậm tóc, đừng nên tưởng bở rằng đó là một đấng y-tá thân yêu ra trực để cứu khổn phò nguy cho những anh hùng xe gắn máy nhà binh, mắt trước mắt sau nghếch cổ liếc đào mà húc cả xe lẫn người vào hàng rào chắn cổng ! Tưởng nhầm như thế sẽ có ngày bị hớt nhẵn hai mai, bị đẩy cái tóc lên cao đúng với mô-đen « tiền văn minh, hậu sư cụ » mà quân kỷ đã nhiều lần nhắc đến.

Vậy anh chiến sĩ hào hùng mặc áo bờ-lu trắng ấy, ra cổng Lăng với cái nghĩa vụ gì ? Độc giả chả cần phải coi hồi sau mới rõ, xin kể khai ra ngay rằng anh bạn ấy chính là một trong những người thợ hớt tóc rất kỹ lưỡng và lâu bền của bà đầm kỷ luật nhà binh.

Một ngày nào đó, nếu tóc bạn dài, bạn lại khó xu để thân hữu viếng thăm ông chủ tiệm thợ cạo, xin bạn hãy cứ giả vờ dong chơi qua cổng mà xem. Bạn sẽ được quân ta thương xót đến, cái nhà liền anh Quân-Cảnh sẽ khều bạn lại, dẫn bạn vô phát cho anh hớt tóc và chỉ bốn phút thôi, cái đầu bạn sẽ được đẩy đi trắng xóa. Trông rất là một sự vô biên và cao đẹp theo kiểu nhà choang sống chết trung thành với bảy điều giáo lệnh.

Hôm nay, nhân việc phóng sự, phóng sóe về nhà của quân ta, tôi bò vào trại trong một buổi chiều thứ bảy đẹp giời. Chiều thứ bảy đầu tháng, bao giờ cũng đẹp như thơ, êm như thân xác người yêu vừa dậy thì. Dĩ nhiên tôi không « hội họa » đến những chiều thứ bảy đầu kỳ lương lại may mắn được cấp trên cho đi gác Tổ sĩ Dương...

Cũng phải viết thêm rằng hôm qua đáng lẽ là ngày tôi đi hớt tóc, nhưng người yêu bé nhỏ của tôi, nói theo em gái Dạ-Lan tức là một trong những em gái hậu phương sống hay chết cũng chỉ đánh cái tiếng « thương mến » nào nức cho các nhà anh chiến sĩ !

Vậy em gái hậu phương của tôi, hôm qua lại bắt tôi đi xi-la-ma REX, em lại cố [illegible] ở ngoài, vì như thế [illegible] dìu hiu chỉ ra hai xuất về, mấy tuần cũng vừa xoắn vốn liếng để ra cho liền anh thợ cạo tên Đàm — một cây xanh rờn về chỉ số hớt tóc rất đẹp để mà giá cả lại bình dân, dân tộc.

Bởi thế, mặc dù đã trổ ra hết nghề dấu hớt, đã dùng đại danh từ « xếp » hơi nhiều thì tôi vẫn bị ông Quân-Cảnh âu yếm dìu tôi vào phòng trực. Anh thợ hớt tóc cười tinh, tay nhấp nhấp cái kéo, nghe ròn tan như tiếng kéo rạo thịt bò khô. Tôi đành tiu nghỉu như mèo cắt tai ngồi xuống ghế. Lạch cách một hồi là tôi đã được cắt tóc xong không phải trả tiền. Tôi bỏng cảm [illegible] cái đầu tôi nó nhẹ hẳn đi, bước ra ngoài, gió phi-trường thổi vào mát trong tận óc...

Trong một giây, tôi nghĩ đến em, nếu thấy cái đầu tôi nhẹ kỳ như thế này, hoặc em sẽ hôn tôi làm phúc, hoặc em sẽ bảo rằng tội vài tháng nữa thì em sẽ lại đi rước đèn ngoài phố với anh.

Nếu em mà nói thế, thưa các chiến hữu thân mến của bản báo, tôi xin long trọng tuyên cáo rằng: Tôi sẽ hy sinh cuộc đời tài hoa soạn tới để quên em, nhất định quên em bằng cách dọn nhà vào tá túc xuốt đời trong trại.,.

Đọc đến đây sẽ lại có nhiều anh em tự hỏi :

Digitized by Google

— Đã biết cái phận tóc dài, sao cái thằng cò con này lại dám sầm vô trại...

Xin thưa, bởi vì cái nhà anh T. L. đã hại cả nhà tôi. Nhờ anh tỷ đấy nhá! Đáng nhẽ ra tôi đâu có vào trại chiều thứ bảy, tôi đã ngồi chơi sơi nước ở nhà rồi. Nhưng anh T. L. nhà tôi lại sủi tôi viết cho một cái phóng sự vui về nhà của lính. Tôi chót dại nghe lời, tôi đâm sầm vào trại để phỏng vấn quản ta về cái đường gia trạch. Bây giờ đầu tóc tôi nhẵn thế này, chả nhẽ bắt anh T. L. làm cho một bài điếu văn tế tóc, bắt đền...

Rồi thì tôi vào đến sở. Ở sở tôi có một anh trực kinh niên tại văn-phòng, hỏi ra mới biết rằng anh ta không có nhà ngoài, mà ở trại binh sĩ độc thân thì vì một vài lý do nào đó, anh ta không muốn.

Bởi thế, anh đọn cả gia tài nhà anh xếp vào một góc nhà, tất cả gia tư, điền sản nằm ngoan ngoãn, khiêm nhường trong một nửa cái sắc-ma-ranh màu xám. Anh bạn tiếp tôi hào hứng và tâm tình báo cho tôi biết một tin buồn :

— Này ông truyền đời báo danh cho mày biết. Con nhà L. nó hy sinh cả một buổi trưa thứ bảy để ngồi lại văn phòng đánh cho xong cái giấy phạt mày bốn củ...,

— Ơ! Tao có làm cái gì đâu...

— Nghe chúng nó bảo rằng mày bỏ trực ?

— Tao đã nhắn với con nhà Đ. là tao bận việc gia đình nên tìm được nghỉ một hôm.

— Tao chỉ nghe thằng Đ. nó ho ra cho mày một tiếng đỡ đòn. Thế là thằng L. nó hăng say ngồi ngay vào bàn máy chữ...

— Mọi trưa thứ bảy nó về sớm lắm cơ mà...

— Biết đâu với nó đấy. Ông R. ông ấy bảo rằng nhờ nhẫn với mày cứ liều liệu mà ba-gai, kỳ này làng chắng là ông ấy cho mày ra ngoài danh sách thăng lon đội xếp đấy. Nghe chưa...

Tôi ngồi lặng người đi. Tôi không tin rằng anh em cùng sở lại nỡ đùa dai cho tôi vào tù. Không! Ở binh chủng này, ở tất cả những binh chủng khác, không khi nào lại có những người muốn anh em cùng sở bị tù đầu! Tôi nghĩ rằng các bạn thân mến của tôi đã quên, đã hăng hái làm cho hết việc chứ không làm hết giờ. Vậy cái sự ông L. ngồi nán lại bàn máy chữ để đánh gấp cho xong cái giấy phạt của tôi, âu cũng là một hạ sỹ quan có lương tâm chức nghiệp và đáng được cho thăng lên chức quản!

Tôi sau khi đã đả thông tư tưởng thế rồi nên bèn vui vẻ hỏi thăm ông bạn vàng :

— Mày đã tìm ra được chỗ tá túc ở ngoài chưa ?

— Chưa!

— Sao lâu thế ?

— Sở đến cái nhà nào cũng thấy sáu bảy nghìn. Một căn phòng bé như cái lỗ rốn chủ nhà nó cũng đòi mỗi tháng hai ngàn, đặt cọc trước những hai ba vạn. Họa là có gan tường cướp mới dám mướn nhà với giá tiền như vậy... Ấy thà mình chịu khó ở đây, nhờ ơn nhà nước cũng được anh em thông cảm cho giữ phòng luôn thể, thà rằng thế còn hơn là phải quỵt tiền nhà, dân chúng người ta nói cho xấu mặt mình đi. Nói rộng thêm ra là làm xấu cả màu áo chúng mình...

— Được lắm. Xin thay mặt cho toàn thể quân ta để khen mày mấy phát.

— Nhờ anh tí nghe chửa! Phản ảo thôi chứ lỵ!

Tôi lại phỏng vấn nó rằng :

— Sao chả rủ mấy thằng, túm tụm nhau thuê chung một căn nhà ở đỡ ?

— Rồi. Bốn thằng tao định mướn một căn ở ngoài Lăng. Nhưng chưa kịp đặt tiền cọc thì một con chiêu đãi nó xông vào giả giá cao hơn mướn trước. Chả lẽ lại xúm nhau cãi lộn với liền bà...

— Đồng ý! Rồi sao ?

— Ba thằng kia đành phải khăn gói quả mướp về ở chung, ở trọ với họ hàng chúng nó. Riêng tao, di cư vào ở Sài-gòn có mỗi một mình. Có được một bà mẹ với một ông anh, thì Việt-Cộng nó pháo kích bừa bãi vào Đà Nẵng chết không toàn thây. Tao về chôn mẹ, chôn anh mà ngơ ngẩn cả người. Tiếc rằng mình chả có tài mà đi Pilot để trực tiếp trả thù cho mẹ, cho anh! Tao đành dồn cả căm thù vào những đêm trực hành quân chiến cuộc. Tao cố rình xem có thằng V.C. nào nó lén vào tao sẽ phơ cho nát như cám hấp... Tiếc rằng phi trường mình canh phòng kỹ quá nên tao chưa bao giờ có dịp trả thù...

Tôi buồn bã an ủi nó :

— Thôi mày ạ! Rằng làm ăn chăm chỉ, một ngày nào đó mày sẽ lên đội, lên quản, đồng lương may ra lúc ấy nó cũng « bình phi » với giá thị trường. Lúc bấy giờ, cưới một con vợ, thuê một cái nhà cũng không đến nỗi khó khăn đâu... Cũng không đến nỗi như ông tướng T.V.M. mình viết rằng đối với một anh Pilot, cái mộng có một căn nhà nó khó như chuyện Việt-Nam ta phóng hỏa tiễn lên thăm cung

TRANH KHÔNG LỜI

Digitized by Google

Quảng. Thôi ở đây đi, lúc nào tao xin được nhà trong trại thì về ở với vợ chồng tao cho nó vui cửa, vui nhà.

— Bao giờ thì mày xin được nhà ?

— Tao mới nạp đơn xin nhà có vài năm nay. Phải đợi có dư nhà thì Kiến-Tạo người ta mới phát cho mình chớ ! Quân ta vốn dĩ vẫn nghèo, mày cũng chả nên sốt ruột đợi chờ, cứ thủng thẳng dăm ba năm nữa, thế nào thì cũng đến phiên mình có nhà, có cửa cho vợ, cho con lấy nơi thờ tự ông bà... Thôi ở đây chơi, tao về nhá...

Và tôi ra cổng Lăng Cha Cả. Mắt tôi đụng vào những tấm bảng đề nhà cho thuê với cái mở ngoặc kê sẵn giá tiền hoặc thông thêm những câu bằng văn tự dành cho người ngoại quốc. Tôi chạy xe dọc theo những con đường gần trại tàu bay, nhà cửa thật nhiều nhưng vắng bóng gia đình các thân bằng hữu nghị... Tôi ngừng xe ở vệ đường uống một ly nước mía. Lòng tôi dịu ngọt, nhẹ nhàng. Tôi nhìn một chiến hữu bộ binh đạp xe đạp đi làm trong cái nắng buổi chiều gay gắt. Đàng sau xe, chiếc mền nhà binh gói tròn gối, màn, ngả nghiêng sau mỗi lần xe nhảy qua những cái ổ gà. Tôi nghĩ đến tôi, đến những chiến binh đang nằm sương gối đất trong những vùng hỏa tuyến. Tôi tự an ủi mình rằng : mình vẫn còn sướng hơn chán vạn anh em đồng lứa tuổi...

Trong sự an ủi lâu dài, tha thiết ấy, tôi trở về nhà, Căn nhà rộng, vắng. Thấy mẹ tôi chắc lại đi chùa. Tôi soi gương, thấy mặt tôi lạ hẳn đi vì mái tóc hớt cao, cũn cỡn. Tôi ngả ghế bố ra hè nằm coi sách. Tôi đợi mẹ tôi về để hỏi cho thằng bạn nó về ở trọ.

Tôi xoa tay lên đầu, mảng da đầu trụi tóc làm nham nhám lòng tay. Tôi nghĩ đến người yếu và cảm khái kết luận rằng :

— Nếu em chê tôi vì cái đầu vỡ biển, gần guốc thì có lấy em làm vợ cũng chả hạnh phúc gì. Lấy vợ đâu phải chỉ để có con. Lấy như thế thì lấy làm đếch gì cho nó hao người, cho khốn khổ vì đau lưng, bại thận... Trên tất cả, có lẽ mình nên lấy nữ quân nhân. Khổ một cái nếu lấy nàng rồi, cái thiên chức nội trợ sẽ làm cho nàng đương nhiên giải ngũ. Eo ôi ! Vật giá bây giờ mà vợ lại ở nhà. Nhà lại đắt như làm bằng sâm cao ly... Chả dại mà lấy vợ vào cái thời gạo khan, nhà hiếm như cái buổi bây giờ... Thôi đành bảo các em gái hậu phương chờ cho chúng anh vài ba năm nữa. Chắc chắn, khi nhà binh đã xây đủ nhà cho gia đình quân lính, các anh sẽ hy sinh cuộc đời tài hoa son trẻ để làm đơn xin phép cưới em. Ráng chờ các anh và đừng nản lòng đấy nhé. Em ơi, các anh xin long trọng phát ngôn, các anh xin nhờ vào em đấy...

NGUYỄN-ĐÌNH-THIỀU

BÀI CA THANH NIÊN

Các anh các chị các em ơi
Bò lên tiến lên và giết cho hết
Chúng nó dùng mã tấu
Chúng mình sài lưỡi lê
Chúng nó dùng lựu đạn
Chúng mình sài « mọc-chê »

Các anh các chị các em ơi
Chúng mình bắn vòng cầu cho tiếng nổ âm xa
Chúng mình lên cao nhìn xác nó loang đồng cỏ
Tay xiết tay chúng ta băng đồi ruộng
Người vượt người chúng nó chạy dẫm lên nhau

Các anh các chị các em ơi
Bò lên tiến lên và giết cho hết
Chúng nó đang dãy dụa
Chúng nó đang hấp hối
Chúng mình còn trời xanh

Các anh các chị các em ơi
Bóng đêm vương mắt bé
Tiếng thét trào không gian
Cười vang ngừng hơi thở
Suối cao rửa mặt trời
Đốt đuốc lên cho máu đào thấm sâu mạch đất

Các anh các chị các em ơi
Hãy đứng cả lên và thở cho mau
Kinh thành bừng ánh điện
Mẹ già còn tay run
Chúng mình tràn tuổi trẻ
Việt Nam là quê hương

Các anh các chị các em ơi
Hãy đứng cả lên và chào những người đã khuất

HOÀNG QUÂN

Digitized by Google

● TƯỜNG LINH

CHIẾN SĨ MIỀN TÂY

« Nội San của Chiến sĩ Quân đoàn IV và Vùng IV/CT »

Đến cuối tháng 4-67, bước sang năm thứ ba, Chiến Sĩ Miền Tây, nội san của chiến sĩ Quân đoàn IV và Vùng IV Chiến Thuật đã phát hành đến số 24.

Với tầm trang khổ lớn, Chiến Sĩ Miền Tây là một trong những nội san xuất bản đều đặn nhất. Ngoài những cây bút thường trực, có thể gọi là thành phần chủ lực, tờ báo đã quy tụ được khá nhiều cây bút hiện phục vụ tại các đơn vị, binh chủng của miền sinh lầy. Sự quy tụ ấy đã khiến Chiến Sĩ Miền Tây cho người đọc theo dõi được bộ mặt của chiến trường sông Tiền, sông Hậu, thực hiện đúng nhiệm vụ của một nội san là phản ánh trung thực sinh hoạt của binh chủng hay đơn vị mình. Chiến Sĩ Miền Tây chú trọng nhiều về tin tức, sinh hoạt và tình hình chiến sự. Các mục cần thiết trực tiếp đến quyền lợi của đại đa số anh em binh sĩ và gia đình họ như Y học Thường thức, Sự vụ Văn thư, Thông cáo, mặt hàng Quân Tiếp Vụ v.v... được đăng tải, loan báo kịp thời. Đó là một ưu điểm vì các phần ấy, tuy chẳng có gì « lả lướt » cả nhưng đã giúp cho anh em binh sĩ khỏi thiệt thòi về quyền lợi, dù họ ở hậu cứ hay đang hành quân, miễn là tờ báo được đến tận tay họ.

Ngoài một truyện dài, thỉnh thoảng Chiến Sĩ Miền Tây cũng có một hai bài đăng tải vài kỳ, nhưng phần nhiều là những bài ngắn, gọn đăng trọn, thích hợp với khuôn khổ của nội san ; nhất là đỡ cho người đọc — anh em binh sĩ — khỏi phải chờ đợi suốt thời gian gạch nối giữa hai số báo.

Xin trích dẫn để giới thiệu với bạn đọc Chiến Sĩ Cộng Hòa một hồi ký ngắn của bạn Nguyễn văn Vinh, KBC. 3046, đăng trong CSMT số 21 :

Đoàn người mang màu áo trắng của Miền Tây, được lệnh lên đường hành quân vào buổi rạng đông Chiến đoàn tôi di chuyển đến Quân Thuận Nhơn, tất cả chiến sĩ « mũ rằn » đều dùng cơm trưa xong và chuẩn bị cơm nắm mang theo. Đúng 12 giờ, lệnh Chuẩn úy « H » cho anh em chuẩn bị xếp thành từng toán 8 người chờ trực thăng đến. Cuộc làm ăn này ngoài đơn vị tôi còn có các đơn vị bạn như Biệt Động Quân, Không Quân và Pháo Binh. Họ là những đơn vị thiện chiến thuộc Vùng 4 Chiến Thuật đã bao lần chạm trán với địch quân nào là : Tây Đô, U Minh, Phú Lợi và các đơn vị khác của VC cũng phải nể mặt kinh hồn trước sức tấn công chớp nhoáng như vũ bão của các chiến sĩ mang danh « Tiếng Sét Miền Tây ».

Tôi nhìn đồng hồ thấy kim chỉ 17 giờ. Từ xa vọng lại những tiếng nổ nhỏ rồi lớn dần, đoàn trực thăng ầm ầm kéo đến đáp thật vội vàng trước mặt chúng tôi. Các chiến sĩ vùng dậy chạy nhanh ra phi đạo rất thứ tự. Trên gương mặt của mọi người luôn nở nụ cười hồn nhiên như để đón rước những chiến thắng sắp mang lại. Đoàn cá nhái bốc thẳng chúng tôi lên cao và lượn vài vòng rồi trực chỉ hướng trận. Chân vừa chạm đất, chúng tôi phải nhận hàng loạt đại liên nổ đón rất mãnh liệt. Tuy vậy chúng cũng không thể cản được sức tiến quân như gió lốc của đoàn Chiến Sĩ Miền Tây. Trên vòm trời, các con chim sắt thi nhau nhả từng loạt đạn đại liên và hỏa tiễn phóng rất chính xác. Đại liên phòng không của địch bắn lên như mưa lửa cũng không sao ngăn được đoàn chim sắt tinh thục. Sau phút chống trả mãnh liệt, quân ta ồ ạt tiến chiếm mục tiêu, chúng tôi thi nhau đoạt hố cá nhân và tiếp tục chiến đấu.

Màn đêm bắt đầu trùm phủ cả cảnh vật, các chiến sĩ lại càng thấm lạnh dưới những hạt mưa rào không dứt. Trên bãi chiến ngổn ngang những xác địch xông lên mùi tanh hôi ghê rợn. Càng về khuya tôi cảm thấy cuộc đời lính chiến rất thú vị. Phi cơ thả hỏa châu soi sáng như pháo bông, nào là gà cồ 105 nổ liên hồi chen lẫn tiếng cười chát chúa của đại liên, thêm vào đó những tiếng súng chống cự rời rạc đang giẫy chết của bọn phiến Cộng.

Trước những sự việc như thế, lại gặp phải hố cá nhân nước ngập ngang lưng, chỗ nào không ngập lại đầy muỗi thì làm sao chúng tôi ngủ được? Tôi liền khẽ gọi Chuẩn úy « H » :

— Tia à, tụi nó chắc chém vè rồi hả tia ?

Ông tỏ vẻ kinh nghiệm lâu năm trong Quân Đội bảo chúng tôi :

— Tụi nó đợi trời tối là chém vè, tao đụng độ với tụi nó mấy lần rồi như Tây Đô, U Minh, tao hiểu căn lắm... thôi mấy đứa bấy lo cần thận xem chừng chúng nó phản công.

Thật quả là Tia rất kinh nghiệm. Mỗi người đều chăm chú im lặng, tay ghì chắc khẩu súng, tim đập từng cơn theo nhịp thở chờ đợi địch quân. Bỗng tiếng còi xung phong của địch vang lên inh ỏi hòa lẫn tiếng súng cố mở đường thoát thân

Để kịp giới thiệu rộng rãi, xin quý bạn phụ trách các nội san của quân, binh chủng và đơn vị hãy gửi thẳng nội san của mình về Tòa soạn CSCH, K.B.C. 5168.

Digitized by Google

của địch. Không bỏ lỡ dịp may, đoàn chiến sĩ Miền Tây đem bất ngờ trường giáng lên đầu chúng những đòn chí tử khiến cho giây phút giao tranh quyết liệt hơn. Bất chợt Hạ sĩ Ngọc, người hùng của đơn vị, vỗ vai tôi nói:

— Anh xem đây, tôi sẽ đoạt khẩu trung liên ở bụi tre gai đó cho coi...

Nhanh như chớp, quả lựu đạn trên tay anh tung ra, một tiếng nổ «Đoành» chát chúa, ba xác địch tung lên và ngã gục tại ổ trung liên. Phút chốc, khẩu trung liên lọt về tay anh. Anh vừa di chuyển về đến vị trí phòng thủ. Nhưng, từ đâu một viên đạn ghim trúng anh.., Trước giờ hấp hối dẫy dụa chống lại với tử thần, anh ráng gượng thét lên lời oán hận:

— Các bạn hãy vì tôi, giết sạch chúng đi!

Thế là hết! Tử thần cướp mất của tôi một người bạn thân yêu đã từng oanh liệt chiến đấu trên khắp chiến trường Miền Tây. Tôi rất xót xa khi nhìn thấy máu anh đỏ loang thấm vào lòng đất Mẹ. Tôi không khỏi ngậm ngùi khi tiễn biệt một người bạn ra đi không bao giờ trở lại...

Đêm nay lòng tôi cảm thấy thấm lạnh cho tình chiến hữu. Tổ quốc đã mất một vài tinh hoa chống cộng của Dân tộc. Thời gian âm thầm lặng lẽ trôi qua. Những đám mây mù lần lượt tan rơi và đem lại tia sáng của buổi bình minh ló dạng. Địch quân hát bài «Tầu Mã» để lại trên chiến trường nhiều xác chết ngổn ngang.

Sau những ngày mệt nhọc, đoàn chiến sĩ Miền sinh lầy, trở về với vẻ hân hoan lộ trên nét mặt như khi đón nhận những vòng hoa chiến thắng của các em nữ sinh trao tặng. Họ trở về qua một đêm không ngủ với chiến thắng vẻ vang.

NGUYỄN-VĂN-VINH
(Đêm không ngủ)

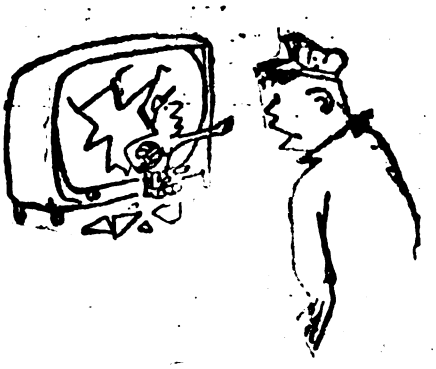

— Ấy không phải lỗi tại tôi mà vì người ta xê tôi mạnh quá!

Và, cũng trong số sau, dưới đây là một bài thơ có nhiều chất liệu sống của nhà thơ quân đội Vương Vũ:

NGƯỜI LÍNH ĐỒNG MINH TRÊN BỜ SÔNG CỬU

Trận mưa cuối mùa lạnh bờ sông Cửu,
Hàng dừa xanh vớt lá đứng nghiêng mình.
Các anh xuống đây, người lính Đồng Minh,
Giúp chúng tôi giữ vườn cây, vựa thóc.
Buổi anh đến tôi mừng muốn khóc,
Dáng cao gầy, anh lính Mỹ đỏ nghiêng.
Mẹ tôi trao anh bát nước thôn hiền,
Hương ấm bốc thơm kết tình chiến hữu.
Môi anh run run...
Bập bẹ tiếng Việt Nam còn sai dấu.
Mẹ tôi cười hỏi «ông» nói gì con?
Nhìn mẹ tôi — Anh nhắc lại «cám ơn».
Cảm động lệ già rưng rưng trong mắt...
Đồng bằng Cửu Long gió chiều trải mát,
Mái tóc hung vàng che vầng trán thông minh.
Tôi dẫn anh đi khắp nẻo quê tình,
Chỉ anh xem chiến tranh và chứng tích.
Ngày hôm sau mình cùng nhau lùng địch
Đánh bật chúng khỏi làng
Để mở rộng vòng đai
Dẹp những hàng kẽm gai
Thay vào đấy luống cày màu mỡ.
Quê hương tôi nghèo, các anh giúp đỡ,
Của cải cùng xương máu, mồ hôi.
Dù Mỹ quốc xa xôi
Tôi kẻ mang ơn để lòng vọng tưởng.
Cảm kích tình người chiến hữu tương thân
Nâng tự do nở đẹp ý nhân quần...

Đêm đã xuống bao trùm thôn xóm,
Gác phiên này nhớ cẩn thận nghe anh:
Mắt đỏi xa xa theo ánh trăng lành,
Kẻo địch mặc đồ đen mình khó thấy!
Đêm gác đầu tiên trên bờ sông Cửu
Anh nghĩ gì, anh lính chiến Đồng Minh?

VƯƠNG VŨ

Nhà văn Quân đội Thảo Bích là một trong những cây bút góp phần tương đối đều đặn trong Chiến SĨ Miền Tây. Hồi ký ĐỜI TREILLIS của anh ghi lại những kỷ niệm buồn vui gian khổ, vinh quang của cá nhân anh cũng các bạn

Digitized by Google

đồng đội trong những tháng ngày theo cuộc đời Binh chiến. Sau đây là một đoạn trong hồi ký ấy mà nội dung vừa đủ cay đối với thiểu số quen hách dịch còn sót trong quân đội ta nhưng lại gây được nụ cười khá tế nhị cho tất cả chúng ta:

...Những ngày sống trong Quân trường rồi cũng trôi qua với những buồn, vui lẫn lộn. Ngày mãn khóa những bàn tay sạm nắng tìm nhau, nắm chặt. Đứa thì đi Bến Hải, thằng về Cà Mau. Cho tới lúc tôi viết những giòng này thì đã có những người cùng sống với tôi ở Quân trường đã vĩnh viễn về bên kia thế giới. Tôi đã khóc khi nghe được tin Minh chết, cái chết oai hùng của nó đã làm cho nhiều người ngậm ngùi. Ra trường được đổi tới một đơn vị tác chiến, nó đã thăng cấp nhảy vọt hơn các bạn vì những chiến công sáng chói, lần chiến đấu cuối cùng, Minh đã ngã gục sau khi bắn đến viên đạn cuối cùng. Lúc còn ở nhà, Minh nổi tiếng là bướng bỉnh, du côn, tới lúc đi lính, nó áp dụng sự bướng bỉnh, gan lỳ đó trong lúc tác chiến thì lại được gọi là người hùng. Tôi còn nhớ lúc học ở Quân trường, có anh Trung sĩ I L. rất là « hách xì xằng », khóa sinh mà nghe tới tên Trung sĩ I L. là « ớn da gà » liền. Tụi nó « ớn » Trung sĩ I L. lắm nhưng tôi và Minh thì không « ớn » rồi! Tôi chỉ xem anh ta là một cấp Hạ sĩ quan không hơn không kém, trong khi đó thì L. rất thích được xem như Sĩ quan! Minh nó ghét Trung sĩ I L. ra mặt và có lẽ vì vậy mà tụi tôi bị « trù » ghê lắm. Người khác làm cái gì cũng được, đi đâu cũng có thể được Trung sĩ I L. « thông cảm », chỉ có hai thằng tôi là bị « hỏi thăm sức khỏe » hoài! Minh nó « ức » lắm, mãi cho tới một hôm, sinh hoạt buổi tối hôm đó vui ghê lắm, anh cán bộ CTTL phụ trách lả lướt, lên máy ghi âm kêu gọi anh em lên kể chuyện, hát v.v... Hôm đó chắc là Trung sĩ I L. trực nên tôi thấy anh ta ngồi hút thuốc trước thềm của Văn phòng Đại đội Khóa sinh, Minh đưa tay xin phép lên kể chuyện cho anh em nghe. Giọng Minh trong, tiếng sang sảng, với lối kể chuyện dí dỏm, nó duyên dáng vô cùng. Đêm đó Minh kể chuyện « ngoại quốc », nó kể rằng...

Hồi đó ở bên xứ Congo có một ông Trung sĩ I, ông này có tiếng « hét ra lửa » nhưng mà chỉ « hét » với các người cấp bậc nhỏ hơn ông còn với cấp trên thì ông lại « hót » mà « hót » rất êm nữa là khác, nói với cấp trên thì luôn luôn nụ cười trên môi, dạ... dạ... vâng... vâng... dạ, dạ phải, dạ đúng, còn với các binh sĩ Congo thì ông gầm gừ như sư tử Phi Châu. Cho đến một hôm hành quân trong rừng, ông Trung sĩ I Congo gặp một người mà bên xứ mình gọi là Tạc-giăng, ông Trung sĩ I Congo bèn hỏi đường đi, anh Tạc-giăng hỏi ông Trung sĩ I Congo là ai, quen thói ở nhà, ông ta dõng dạc trả lời:

— Tui là « Xếp ».

Anh Tạc-Giăng bèn cười tình với Trung sĩ I Congo rồi nói:

— Tôi cũng có một người bạn tên « Xếp... à « Xếp » có ăn chuối không?

Trung sĩ I Congo lắc đầu:

— Không, tui không ăn chuối.

Anh Tạc-Giăng nắm tay Trung sĩ I Congo thân mật:

— Vậy là đúng « Xếp » của tôi cũng không ăn chuối mà ưa ăn thứ khác... Anh đúng là « Xếp » rồi.

Nói xong Tạc-Giăng bèn hú lên một phát để gọi « Xếp » ra giới thiệu với « Xếp Trung sĩ I Congo », một lát sau thì « Xếp » xuất hiện, đó là một con chó Congo. Ở xứ ta thì gọi là con chó mực!

Nghe kể, chúng tôi cười nghiêng ngửa, anh cán bộ CTTL cứ ngẩn ra, không hiểu tại sao. Duy chỉ có Trung sĩ I L. thì đứng dậy, đi thẳng về phòng trực. Tới lúc Minh xuống, tôi nói với nó:

— Mầy đâu vừa chửi, nó đã « trù » mà còn chọc.

Minh cười, chiếc răng khểnh lấp loáng như viên bạch ngọc.

— Đâu có gì, tao kể chuyện bên Congo mà, chớ ở xứ mình, nhất là quân đội mình làm gì có chuyện đó.

Như không thể dối lòng được nên im lặng một chút, Minh tuyên bố dõng dạc:

— Mà úp mở làm cái đếch gì! Những thứ ấy phải bứng đi thì quân đội mới khá được.

Sau đêm đó, tôi và Minh được tụi nó bầu là vua hít đất bằng thích. Nhờ tới Minh với đám tàng nó, với chiếc quan tài khoác lá Quốc kỳ, với dãy huy chương 8 cái mà chưa chắc có mấy ai đoạt được trong thời gian quân vụ ngắn như nó. Tôi muốn nói với nó một câu:

— Minh ơi! Bây giờ mày không còn nhưng tao chắc rằng mày đã thấy chỉ có ở xứ Congo mới chấp nhận được những thứ như Trung sĩ I L. Xứ ta làm gì có và nếu có, quân đội cũng không thể dung dưỡng mãi như thế được. Phải không Minh?

THẢO BÍCH
(Đời Treillis)

CSCH GIỚI THIỆU:

BÃI HOANG

THƠ TỐNG-MINH-PHỤNG

★ Bìa của Nguyên-Khai, phụ bản Hồ Thành Đức và Nguyễn Phước, Văn Kiều xuất bản, 62 trang giấy đẹp, giá 50 đồng.

Đắc Khanh Và Màu Sắc Quê Hương

Thi phẩm thứ II của PHAN LẠC GIANG ĐÔNG

★ Tiếng nói quê hương đi lên trong ánh sáng quật khởi thường xuyên lòng người.

Cộng-sản gây chiến, phá hoại, gieo tang tóc, chúng ta đoàn kết để xây dựng đất nước.

Digitized by Google

ÂM THẦM

• Truyện ngắn của PHẠM-LÊ-PHAN

ĐOÀN xe hơn ao chiếc, dẫn đầu là một xe Jeep có ăng-ten dài buộc cong xuống từ từ tiến vào phố quận. Đoàn xe chuyển tới đâu là hàng phố mở cửa tới đó, những cánh cửa như bị bật tung theo nhịp chuyển động của bánh xe. Đồng bào hớt hải trần ra vỉa hè đứng trông theo, người thì che tay trước trán cho đỡ chói nắng, kẻ há hốc mồm như con nít hóng chuyện, nhiều người e ngại chỉ dám đứng chân trong chân ngoài hoặc thò đầu ra khỏi cánh cửa mở hé chớ không chịu ra hẳn. Chỉ có lũ con nít là vui mừng hiện ra mặt, chúng nhảy nhót lung tung và hò hét « ô kê » ầm ĩ. Những đứa lớn tỏ ra hiểu biết bàn tán nhau những tin vô căn cứ.

— Họ đi hành quân trong Rạch Miễu đó mày.

— Mày mà biết gì. Tiểu đoàn 3 ghé đây ăn cơm rồi lát nữa họ lên phi trường. (Đứa nhỏ muốn cho ý kiến của mình xác đáng, nó tìm thêm viện binh) hồi sáng ba tao nói có con Sáu cũng nghe nữa, Sáu há.

Đứa con gái tên Sáu đứng khoanh tay gật gật đầu ra vẻ người lớn.

Đoàn xe ngừng lại gần chợ. Bốn năm sĩ quan từ trên xe Jeep nhảy xuống trước sốc lại áo quần, trên xe chỉ còn một anh lính trẻ cầm ống nói liên lạc trong tiếng máy truyền tin rào rào nhiễu âm. Được lệnh cấp chỉ huy, anh em ở những xe sau cũng nhảy xuống, nhiều người mang súng đạn theo, nhiều người đi tay không, nhiều người nán lại trên xe ngồn ngang vũ khí lớn nhỏ chất như củi. Họ đi bộ từng tốp và đổ dồn về phía chợ.

Phố quận nhỏ bé hiền lành nằm dài ven sông nhỏ đột nhiên trưa nay nóc nhiệt hẳn lên. Mấy tiệm hủ tiếu cà phê của mấy chú ba Tàu ở trần bụng phệ mỗi ngày chỉ có dăm ba người khách quen đến đúng cữ, hôm nay chật ních không còn một chỗ ngồi, nhiều người phải ăn đứng. Tiếng cười nói, tiếng gọi thức ăn truyền từ mấy chú hầu bàn vào sau bếp nghe đến chối tai. Một toán khác phần lớn là những anh lính trẻ đang vây quanh cô hàng tạp hóa ở góc chợ hỏi mua thứ này thứ khác, thỉnh thoảng họ cười rộ làm cô hàng đỏ mặt mỉm cười và đôi mắt chớp nhanh.

Các sĩ quan đi thẳng lên Quận đường. Lát sau họ trở ra cùng với Đại úy Quận trưởng đi về phía ngôi đình gần đó.

« Có lẽ họ sẽ đóng tạm ở đây ít lâu ». Bỗng dưng Hà cảm thấy náo nức như vui lây với niềm vui sôi nổi của phố quận. Nàng muốn ra đường nhìn cho rõ, nàng muốn tham dự vào cuộc sinh hoạt vui tươi vừa đột khởi bên ngoài. Hà cố nhớ ra một vật dụng cần mua: cây viết chì, một cuốn tập chẳng hạn. Nàng bừng nhớ và chạy vào nói với má:

— Con ra mua đồng đá về pha nước chanh uống nghe má.

Mắt nàng không rời đoàn xe, Mẹ nàng đáp:

— Lính tráng rầm rầm ra đó làm gì con.

— Lính tác chiến phải rầm rầm vậy họ đánh giặc mới hăng chứ má. Cũng như anh Hai con đó.

Hà nhớ tới anh nàng hồi chưa nhập ngũ, tính nhút nhát như con gái: mỗi khi có bạn Hà tới chơi anh đều có ý lánh mặt không dám tiếp. Nhưng sau mấy tháng ở quân trường, khi về nghỉ phép anh ồn ào thấy « ghét ». Lại biết hút thuốc lá, uống la-ve nữa, còn tán dóc thì khỏi nói: một cây! Bây giờ anh Hai nàng đã mãn khóa ra đơn vị rồi, mỗi khi về phép anh còn ồn ào hơn nữa. Qua anh, Hà cảm thấy gần gũi những anh lính hơn, nhất là những anh lính ồn ào, hay tán dóc như anh nàng. Lính thì phải vậy chứ, Hà nghĩ, ở quận này cũng có một số Địa phương quân, Nghĩa quân, nhưng sao họ có vẻ hiền lành, ít « chất lính » quá!

Có lẽ má Hà cũng vừa nghĩ đến anh nàng, bà dịu dàng nói:

— Ừ, đi lẹ lẹ rồi còn về đi học, nghe con.

— Dạ...

ĐÁNH GIẶC GIỎI — CHƯA ĐỦ, PHẢI TRIỆT ĐỂ TÔN TRỌNG

Digitized by Google

Hà nhè bàn tay chải sơ lại mái tóc, kéo nhẹ vạt áo và cầm ca nhựa đi về phía tiệm nước. Gió rung lọn tóc, mơn man trên gò má, nàng cảm thấy gió cũng lòng phải làm ngực nàng như cao lên một cách dị kỳ. Bỗng dưng Hà mất bình tĩnh vì có cảm tưởng như nhiều đôi mắt đang nhìn nàng, mặt Hà chợt đanh lại, tay chân thừa thãi, ngô nghê. Ô hay, sao thế này, mình ra đây tham dự cuộc vui với phố quận mà. Hãy nghĩ đến tảng nước đá lạnh nàng sắp sửa mua và ly nước đá chanh sắp uống. Nhưng... thôi, còn nhưng gì nữa, cứ đi thẳng đến tiệm nước, bạo dạn lên, có gì đáng sợ đâu, anh Hai mình đó mà. Không, đừng nghĩ gì nữa, đi thẳng đến tiệm nước, hãy để lòng trống rỗng cho nắng gió tràn vào, hơi gió tanh mùi bùn và rác rến. Có lẽ nước đã rong sát giòng sông cạn xịt và đục ngầu.

Họ tạm trú tại ngôi đình ấy thật. Lều vải lớn nhỏ được căng lên san sát, cột ăng-ten dựng cao vượt khỏi tàn cây nhãn giữa sân. Một người lính đứng gác ở cổng ra vào.

Mỗi buổi học, Hà và các bạn phải đi ngang ngôi đình ấy, nhưng không được đi sát bức tường xây của đình nữa, nàng và các bạn chỉ dám men theo phía bên này đường len lén nhìn sang. Những cuộn kẽm gai tròn lớn như lò so khổng lồ nằm dài theo mé tường, chắn bớt tầm mắt của bọn Hà. Nàng chỉ thấy những dáng áo quân nhân vào ra bận rộn, từng chuyến xe ngừng lại và khởi hành, bụi cát, khói xăng và nhịp máy ầm ì. Tiếng cười nói hòa lẫn tiếng chân bước của họ rộn ràng trên mặt lộ, những âm thanh đã đem niềm vui đến cho phố quận và đem đến cho lòng Hà những phấn khởi êm đềm, nàng cảm thấy yên tâm hơn — dù từ trước đến nay các trận đánh chỉ xảy ra cách quận gần nhất cũng hàng chục cây số. Chiến tranh chỉ đến với Hà qua hình ảnh một vài đứa trẻ bị đạn lạc hoặc đạp phải lựu đạn của « mấy ổng » được ghe, tàu chở ra từ những địa danh xa lạ : Kinh Xáng, Rạch Dừa...hoặc gần hơn nữa là tiếng đại bác câu đi hay một vừng hoả châu chập chới ở một hướng trời xa xôi nào đó. Nhiều khi đọc báo, nghe máy phát thanh, Hà ngạc nhiên không ngờ chiến tranh ở nước mình lại tàn bạo đến thế !

Vài hôm nay, những người trực tiếp tham dự vào cuộc chiến vượt qua bao nhiêu lửa đạn sa trường đã về đây làm thay đổi hẳn bộ mặt phố quận ngoan hiền như giòng sông lớn, rộng theo những ngày con nước, theo hình ảnh đầy vơi của những con trăng láng ướt ngọn cau, dừa. Hà có cảm tưởng như lòng người phố quận— hay chính lòng nàng — cũng có nhiều đổi thay. Các giáo sư dạy nàng cũng ra vẻ mơ màng, suy nghĩ nhiều hơn trước. Có lẽ các thầy sợ chiến tranh đang tiến đến gần vùng yên tĩnh này hoặc các thầy nghĩ đến bổn phận trước những người lính kia ? Còn ba má nàng và lối xóm thì luôn luôn đồ hỏi nhau : « Họ đóng luôn ở đây hay chỉ ít bữa ? Họ về đây làm gì ? Có lẽ mặt trận ở gần quận này sắp « nặng » chăng ? » Những câu hỏi tương tự thường đến tai Hà, song nàng không bao giờ muốn tìm cách trả lời. Đối với nàng, những điều ấy dường như không cần thiết. Hà chỉ thấy lòng nàng có một niềm vui mới do họ — những chiến sĩ ồn ào ấy — mang lại và nàng muốn mãi mãi hòa mình trong niềm vui mới lạ. Đôi khi, vài người lính ngồi trên những chuyến xe lướt qua, nói một cách khơi khơi ra cái điều vô trách nhiệm :

— Em ơi, đi đâu mà đi hoài vậy ? Về nấu cơm đi, anh về rồi đây nè.

Trước kia, Hà cảm thấy giận họ ghê lắm. Nhưng từ ngày anh Hai nàng cũng đứng trong hàng ngũ của họ,

Hà cảm thấy gần họ hơn. Anh Hai nàng cũng « qui » như họ chứ bậu gì ! « Đời lính mà, đùa cợt cho vui », anh của Hà thường nói vậy. Vả lại, làm hoa cho người hái, làm gái cho người trêu, mình phải biết phép lịch sự một chút chứ. Mình có « làm sao » người ta mới đùa cợt chứ. Làm sao ? Hà đẹp ư ? hay là Hà đã lớn ? Thôi đừng nghĩ bậy nữa, Hà chỉ « làm sao » cả. Hà lịch sự, Hà không muốn bắt cứ ai có ý nghĩ xấu về Hà. Con gái mà kiêu căng, dữ tợn thì không còn là con gái nữa !

Buổi chiều, bọn Hà về gần tới đình đã thấy vài ba anh lính đứng lố nhố ở cổng, các bạn Hà vô tình cứ nói cười huyên thuyên như mọi khi, không ngờ trong đám họ có anh cười theo rồi họ cười rộ lên, bọn Hà nín bặt, nửa bực mình, nửa xấu hổ. Hà nghiêng mái nón về phía họ, một anh hỏi vu vơ :

— Sao đi học về trễ vậy em, có anh là Trung sĩ Thanh, Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường đây này.

Tiếng một người khác gắt nhẹ :

— Bậy bạ mày.

Có lẽ anh chàng này tên là TS Thanh đây. Nhưng người ta đi học về trễ hay sớm thì mắc mớ gì đến ai mà hỏi. Anh là Trung sĩ hay Đại tướng gì cũng mặc anh chứ, xưng ra với Hà làm gì !

— Em ơi, em có chửi thì chửi anh là Trung sĩ Thanh nghe, đừng chửi ai mà tội nghiệp họ, rủi họ thưa anh thì « ai đón em khi tan trường về »...

TRANH KHÔNG LỜI

Digitized by Google

Anh ta hát đoạn sau nghe ồ ề làm bọn Hà cứ chải vào nhau cười rúc rích...

Một anh khác vừa cười vừa nói với:

— Thôi, bỏ đi Tám! Rõ là ca sĩ thuốt nào"!

Hà không còn kiểm soát được ý nghĩ của nàng nữa, dường như Hà đã bị ám ảnh bởi cái tên Thanh mà mỗi chiều những anh lính ở cổng đình thường gán cho nàng — cho nàng hay cho ai, tại sao Hà lại nghĩ vớ vẩn thế? Hà chỉ nghĩ đến thôi mà mỗi lần đi ngang là mỗi lần đôi chân liu riu chực vấp ngã, hai tay cứng nhắc cố ép sát cặp sách vào lòng để thấy lồng ngực phồng căng một cách dị kỳ. Hà giơ tay kéo nghiêng mái nón xuống che kín cả vai, khi hình dung ra những đôi mắt theo dõi mình, Hà muốn có một mái nón thật lớn để che kín cả người. Ô hay, họ có dính dáng gì tới mình đâu. Họ nói vậy thì đã sao chưa. Thanh, TS Thanh là cái gì mà mình phải hoang mang thế? Nàng thấy lính thì anh nào cũng giống anh nào — đến nỗi anh lính đứng gác cổng từ ngày này qua ngày khác, Hà vẫn tưởng chỉ có một — Bình tĩnh lại Hà, mày không điên chứ. Anh chàng ấy chắc dáng người... Bậy thật, đã bảo không nghĩ đến nữa mà. Không có ai cả, không có gì cả. Hà, Hà... đừng để cảm giác hôm đi mua nước đá xâm chiếm tâm hồn mày, hãy nghĩ đến bài vừa học ở trường:

"Đi hai năm chàng chờ đợi... Và trên giòng sông cao bóng cây vẫn nghiêng mình soi xuống mặt nước xanh rêu không động. Từng bụi lau lá sắc và nhọn dựng thẳng hàng, bông trắng loáng thoáng lần trong không. Và trên ngọn đồi xa làn mây bạc vẫn ngập ngừng dừng lại. Cùng chàng mong ngóng người năm ấy, vẫn cặt trầm ngâm mong ngóng xuân về..."

Đoạn văn êm như một bài thơ của Hàn Mặc Tử, Hà chợt nhớ ra trong lòng nảy như một khoảng xanh trên nền trời mây đen vần vũ. Hà cảm thấy lòng nàng bình tĩnh đối phần.

Nhưng rồi Hà không bình tĩnh được lâu khi nghe Yến — một con bạn — hỏi:

— Mày có quen xừ trung sĩ nào tên Thanh không?

Hà choáng váng lắc đầu:

— Thanh nào?

— Thanh ở ngoài đình ấy.

— À... không.

— Thế sao xừ ấy biết tên mày? Yến ngạc nhiên hỏi, xừ ấy là bạn của anh tao thường đến nhà chơi. Một hôm xừ ấy hỏi tao có biết mày không?

— Lạ nhỉ, tao có quen một tên nào ở đình đâu?

— Thế thì có lẽ anh chàng ấy "trồng cây si" mày rồi Hà ơi! Hì hì... Cô Hà "người yêu của lính"!

Nghe Yến cợt nhả, Hà làm mặt giận:

— May chỉ nói bậy. Tao không thích đùa thế đâu.

Sau chuyện ấy Hà không còn hiểu được nàng nữa. Thanh nào? Có phải anh chàng Thanh "Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường" mà mình vẫn được nghe họ nói đến không? Tại sao anh ta lại biết tên mình, Hà có gặp anh chàng ấy lần nào đâu? Anh ta béo hay gầy, già hay trẻ, làm nghề ngỗng gì trước khi vào lính, có ăn ảo như anh Hai của Hà không? — Ồ... nghĩ đến người dưng nước lã ấy làm gì! Họ làm gì mặc họ, họ nhắc đến mình cũng như nhắc đến trăm ngàn người khác chứ có ý gì khác đâu.

"Người yêu của lính", thật ngộ nghĩnh buồn cười, Hà không thể tưởng tượng được mấy tiếng ấy lại có thể đến với nàng và gây ra một xáo trộn nội tâm vô lý như thế. Khoảng xanh trên nền trời đã bị mây đen dăng kín. Hà vùng vẫy trong một tấm lưới cay càng ngày càng quấn chặt. Nàng trở nên làm lì một mới đến độ đôi khi Hà bực tức cả với chính nàng. Hà cố thu mình lại, nhưng dường như sự phát triển của cơ thể làm thân hình nàng căng nở những đường cong kiêu gợi, nàng có cảm tưởng như phải mặc một thứ áo bó sát, bực bội, tức thở.

Hà muốn vứt bỏ tất cả những ý nghĩ mà nàng nóng mặt cho là bậy bạ để còn tự tưởng vào những bài toán khó, những đề luận hóc búa, song có một cái gì canh cánh mơ hồ vẫn quẩy lộn trong tiềm thức làm Hà chống mặt. Hà quyết định tìm một vượt thoát. Nàng thu xếp sách vở để đến nhà Yến. Tại sao lại nhà Yến? — Không, mình phải đến nhà Yến để tỏ ra mình không có gì trong vụ "TS Thanh, Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường" cả. Nhưng đến nhà Yến làm gì? — Đến chơi với Yến không được sao? À, hay đến mượn cuốn Luận Phồn tiếng Yến mới mua về xem thử cũng được chứ. Dĩ nhiên là được rồi, thôi mình đi...

Yến đón Hà ở cửa một cách ồn ào:

— A "người yêu của lính" đã tới! Vào đây, vào đây.

Yến cầm tay Hà kéo qua cửa. Hà chợt hoảng hốt khi anh Hai của Yến đứng dậy reo lên:

— A, cô Hà. Giới thiệu với cô Trung sĩ Thanh, Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường và muốn được làm quen với cô.

Hà cúi xuống đáp nhẹ như một hơi gió:

— Dạ...

Hình như nàng bị xúc động dâng trào lên, chân tay cứng nhắc như không còn điều khiển nổi. Hà cười — có lẽ thế — nụ cười ngây dại không

Digitized by Google

hồn. Đôi ngực nàng như cao lên kỳ dị. Hà nghe mơ hồ như Thanh nói điều gì, hình như nàng có đối đáp trả lời, nhưng Hà không hiểu rõ câu chuyện. Nàng ngước lên cố lấy lại bình tĩnh, nhưng chỉ thấy mờ mờ bóng dáng hai thanh niên lay động và cả ngôi nhà đang cuồng xoay trong cơn lốc. Bình tĩnh lại đi Hà, có gì đâu mà sợ, tự nhiên đi chứ, TS Thanh bạn của anh Hai Yến, lính tác chiến cũng như anh Hai mình vậy mà. Nào mạnh dạn lên, đứng cho ngay ngắn, nhìn thẳng vào người đối diện, đừng run, nói cho dõng dạc :

— Tôi rất hân hạnh được biết Trung sĩ.

Ban đêm trời lạnh làm trằn trở giấc ngủ nên sáng hôm sau Hà tỉnh dậy hơi trễ. Nàng mở mắt nhìn thẳng lên đỉnh màn, vuông chăn vẫn trùm kín từ ngực xuống chân, đôi môi mím lại nhưng căng ra như sắp nở nụ cười. Hà cảm thấy không khí ban mai trong ngọt ôm hờ trên gương mặt, lòng lâng lâng và trí óc không một ý nghĩ vẩn đục. Hà định tâm lắng nghe và phân tích những âm thanh bên ngoài, nhưng tất cả đều vắng lặng êm đềm. Hà thoáng giật mình...

— Họ đi lúc ấy vào khoảng 3 giờ sáng, xe cộ rầm rầm...

— Họ đi hết cả sao ?

— Đi hết. Họ chỉ đến đóng tạm ít lâu chứ đâu có đặt căn cứ ở đây, chỗ đình trung thờ tự của làng, và lại họ là lính tác chiến mà.

« Chết rồi ! ». Hà hoảng hốt tung chăn vén màn chạy ra ngoài, nàng không hiểu đã ngồi dậy đứng lên lúc nào nữa.

— Ai đi đâu vậy ba? Hà hỏi, hốt hoảng.

— Thì cái Tiểu đoàn công ngoài đình đó.

— Họ đi đâu thế ba ?

Ba của Hà cười :

— Làm sao ba biết được họ đi đâu? Có thể là họ đi trận hoặc di chuyển đến một nơi nào khác cũng nên.

Dù đi trận hay đi một nơi nào khác thì họ cũng đã đi rồi, đi tất cả rồi, nghĩa là họ không còn ở đình nữa. Thanh, TS Thanh cũng đi luôn sao ? Tại sao Thanh không cho Hà biết ? Nhưng Hà là gì của Thanh mà bắt « người ta » phải cho nàng biết. Rồi họ [illegible] trở về đình nữa không ? Bao giờ họ trở về ? Lâu nay Thanh nghĩ thế nào về Hà ? Từ những câu nói cợt đùa Hà thường nghe mỗi chiều về học qua đình, đến việc Thanh biết tên nàng và hỏi thăm rồi tình cờ Hà gặp Thanh ở nhà Yến, ngần ấy sự việc không đủ để Thanh để ý đến Hà sao ? — Ồ, sao mình lại thắc mắc về Thanh nhiều như thế. Chắc Thanh chả bao giờ nghĩ đến Hà đâu, trên đường ngược xuôi của anh, Thanh sẽ gặp nhiều cô gái ngây thơ xinh đẹp hơn Hà nữa. Một con Hà quê mùa ở cái quận lỵ nhỏ bé này thì lọt sao được vào đôi mắt của « ông Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường » ấy !

Nhưng biết đâu, biết đâu Thanh vẫn nhớ Hà nhưng vì lý do nào đó anh không đến từ biệt được. Vài hôm nữa Thanh sẽ gửi thư về hoặc anh có để thư lại nhà Yến cho Hà cũng nên. Họ đi đánh nhau hay di chuyển chỗ ở ? Có lẽ di chuyển chỗ ở. Biết đâu chiều nay họ tìm không ra chỗ ở mới, họ lại trở về đình thì sao ? Nếu họ trở về đình, Hà sẽ không thèm nói gì với Thanh nữa, con người trông thế mà...tệ bạc !

Tại sao Hà lại trách Thanh như vậy ? Thanh có gì đáng trách đâu ? Mọi người đều làm hết : họ chưa đi, Thanh chưa đi, tất cả còn ở ngoài đình, cuộn kẽm gai như lò so không lồ nằm dài theo chân tường, một người lính gác cổng từ ngày này qua tháng khác vẫn hiên ngang bất động, cột ăng-teng cao vượt khỏi tàn cây nhãn giữa sân, những dáng áo quân nhân vào ra nhộn nhịp và từng chuyến xe... Hà nhìn ra đường, thất vọng cồn lên, không một dáng xe, không một dáng áo quen thuộc. Lòng nàng nửa buồn, nửa hờn giận...

Không, vô lý, nàng sẽ ra tận đình để xem cho rõ sự việc. Mà thôi, họ có liên quan gì đến mình đâu. Thanh, TS Thanh là cái gì ! Ồ, hắn chỉ là một anh chàng... lém lỉnh ! Mình sẽ không nghĩ gì nữa, con Hà nữ sinh hãy trở về với sách đèn bài vở của mày. Mày chỉ có thể là nữ sinh — Không, không bao giờ mày có thể là « người yêu của lính ». Đời nữ sinh tươi đẹp lắm, bao nhiêu văn nhân thi sĩ hàng ca tụng. Đừng để những ý nghĩ vớ vẩn làm hoen ố tâm hồn mày.

Con Yến-đồn-ào thập thò ở cửa, Hà chạy ra đón :

— Yến, mày đến có chuyện gì không ?

Yến nói nhỏ :

— Họ đi rồi, mày biết chưa ? Đêm qua xử Thanh và anh Hai tạo nhậu đã rồi đàn hát khuya lắm.

Hà gặng hỏi lạnh lùng :

— Thế hả ?

— Ừa, « người yêu của lính » không buồn sao ? Yến ngạc nhiên.

— Mày chỉ bậy bạ vớ vẩn. Tại sao tao lại buồn nhỉ ? Hà hỏi Yến như tự hỏi.

Ừ, tại sao mình lại buồn, « người ta » vui sướng trước khi đi nên mới ăn nhậu đờn ca như thế, có ai nghĩ đến Hà đâu ? Hà chợt nghe buồn tủi dâng lên nghẹn nghẹn... nàng chớp chớp nhanh đôi mắt.

Yến vô tình cấu vào tay làm Hà sửng sốt. Yến bỏ chạy ra khỏi nhà, Hà không đuổi theo như mọi lần. Cơn Yến thế mà lại sướng — Hà thờ thẫn về phòng đóng cửa lại rồi nằm vật trên giường, úp mặt xuống gối, nàng không hiểu đã khóc vì Thanh, đi hay vì Yến không đem đến cho nàng một tin tức gì về Thanh cả. Thanh không để lại thư cho Hà sao ? Hay anh có gởi thư về cho em không ? Thanh phải ra trận thật sao ? Lạy trời, lạy trời cho Thanh được bình yên. Đêm nay cứ trăng lên, em sẽ ra đi tìm anh, tìm lại bóng dáng và hơi thở của anh còn vương vất đó đây. Nơi này là chỗ đậu xe, kia là chỗ căng lều vải, góc chỗ người lính gác cổng là nơi anh thường đứng, các bạn anh cợt đùa mỗi chiều em về học « Em ơi, anh là TS Thanh, Hạ sĩ quan trừ bị mới ra trường ». Thôi em không khóc nữa, không buồn nữa « người yêu của lính » phải luôn luôn vui vẻ và có nhiều can đảm phải không Thanh ?

Bên ngoài nắng đã lên cao, phố quận trở về với những sinh hoạt buồn nản cạnh giòng sông nước đục trở bùn đất ven bờ hôi hám. Những ngôi nhà kín cửa im lìm, một vài người bơ phờ ngơ ngác như sau một đêm mất ngủ. Chú ba Tàu quanh năm ở trần ngồi sau quầy hàng nhắm mắt thiu thiu. Bên kia sông, hàng dừa lăng vướt rung rung chênh trong thoáng gió trăm ngàn...

PHẠM-LÊ-PHAN

Digitized by Google

Lê Dương Vũ Đức

VƯỢT QUA VÙNG TỬ ĐỊA

MỘT tên địch nhào đến từ phía sau, Trung sĩ Bôm hét lớn :

— A Cực, Nó đàng sau.

Vừa báo nguy cho bạn, Bôm vừa quay họng súng Carbine M2 lại, gửi luôn ba viên vào lồng ngực tên Việt Cộng. Tên địch ngã xuống rồi chết lịm. Hạ sĩ A Cực, khi thấy đồng đội thanh toán tên địch cứu nguy cho mình, gật đầu tỏ vẻ cám ơn, rồi tiếp tục chăm chú nhìn mục tiêu đang di động trước mặt. Sau lùm cây chằng chịt gai góc, có cả trăm tên Việt Cộng. Căn cứ vào hỏa lực của chúng A Cực đoán như vậy. Cũng may cho toán thám biên, nhờ rừng rậm đầy gai mây đỏ địch khó lòng tiến gần đến vị trí chiến đấu của toán. Khó khăn lắm địch mới mở được một lỗ trống đủ cho một người chui lọt. Mà nếu có một tên địch nào đó mở đường tiến đến là mấy tay súng của toán sẽ thay nhau hạ ngay. Nhờ vậy mà những đợt xung phong của địch hóa ra khó khăn. Cuộc bắn trả cầm cự của toán thám biên cũng nhờ thế mà rất hiệu nghiệm.

Sau mấy trận xáp chiến ngày hôm trước, toán đã bị thương mất hai người. Một trong số hai thương binh lại là viên cố vấn Hoa Kỳ, vừa mới tắt thở. Bây giờ chỉ còn lại bốn tay súng để vừa chống trả những đợt xung phong thí mạng của địch, vừa bảo toàn lực lượng để cố chạy thoát ra khỏi vùng tử địa, một vùng đã được ghi nhận là có hàng hai ba tiểu đoàn chính quy địch.

Bây giờ địch toan tính vây kín lấy toán, vừa tung quân vây cả khu rừng phía sau lưng, vừa

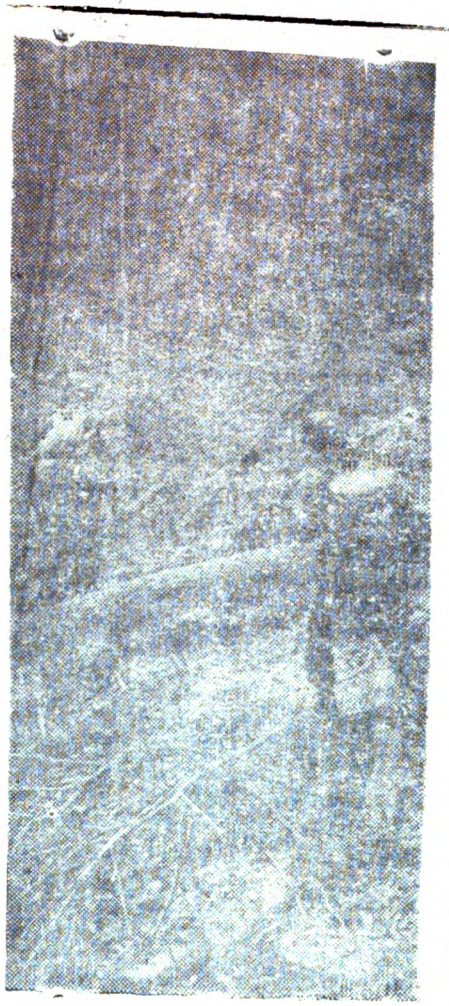

Bôm dẫn A Cực về hậu trạm. Đây là hình ảnh chụp trước khi lên trực thăng rời khỏi vùng tử địa. Bãi đáp của trực thăng này chỉ là một khoảng rừng nhỏ đã được một trái bom làm « sạch sẽ ».

cố gắng phá quang rừng rậm để quyết bắt sống cho được toán Biệt kích Nhảy dù, những đối thủ đã chẳng dành cho VC lấy một tấc đất an toàn và một phút nghỉ yên. Biết rõ địch muốn lấy số đông đè bẹp toán thám biên, vị Sĩ quan Trưởng Toán ra lệnh cho anh em áp dụng chiến thuật đánh lạc hướng địch để lợi dụng đêm tối và rừng rậm mà thoát theo một đường khác. Khuôn mặt của Thiếu úy Trưởng Toán rắn lại, dưới ánh sáng vàng vọt buổi chiều cao nguyên, trông xám ngắt và lì lợm hẳn ra. Viên Cố vấn Hoa-kỳ gần gật đầu tán đồng, rồi nhào sang khoảng đất trống bên cạnh, bắn cả một băng đạn AR. 15 về phía địch. Có tiếng VC rú lên ở sau bụi gai và tiếng đại liên của địch cũng nổ ròn rã đáp lại. Anh lính Mỹ nằm rạp xuống, vẫy tay cho toán thám biên lùi về phía sau lưng, nơi mọi người tin chắc địch chưa kịp tung quân bủa vây. Lúc này, súng địch bắn tới tấp từ ba hướng, có ít nhất là 5 khẩu đại liên Đông-Đức. Cành cây gãy đổ, lá rừng bay tả tơi. Rừng núi rung động như đang ngả nghiêng dưới trận bão lốc.

Mặc cho súng đủ cỡ của địch nổ ran, cả toán vẫn y theo kế hoạch rút lui của Thiếu úy Trưởng Toán. Trung sĩ Bôm được lệnh mở lối đi, Hạ sĩ A Cực quan sát viên trợ phía trước. Thiếu úy Trưởng Toán dìu người bạn Việt bị thương đi giữa, viên cố vấn Hoa kỳ đi sau cùng có nhiệm vụ bắn chặn và đánh lạc hướng đi của toán. Mấy tay súng của toán thám biên nổ liên hồi về 4 hướng rồi lặng lẽ rút nhanh theo hướng đông nam. Địch nhào đến thật. Trong ánh sáng mù mờ của rừng sâu về chiều, chúng vừa xông bừa vào bụi gai để tìm đối thủ, vừa xả súng vào nhau mà bóp cò.

Trên đường thảo lui, đột nhiên Bôm không thấy dấu hiệu nào

Digitized by Google

chứng tỏ Thiếu úy Trưởng Toán và viên cố vấn đang theo sau. Hoàng hốt, Bôm ra hiệu cho A Cực dừng lại nghe ngóng. Nhưng địch đang hô xung phong từ mọi hướng, địch đang bắn thật sát ở sau lưng. Bôm đành thúc mạnh tay vào cạnh sườn A Cực rồi hai người chạy băng băng vào rừng sâu, lao vào giữa chông gai mà chạy, hướng thẳng về phía rừng sâu núi thẳm để tẩu thoát. Rồi đột nhiên, tiếng súng AR. 15 và Carbine M2 lại ròn rả phía sau lưng, cách xa có cả hai ba trăm thước. Bôm hiểu ngay là những người bạn quý yêu đó đã liều lĩnh nằm lại làm sức cản bắn chặn cho thuộc hạ rút lui trước. Bôm có ý định quay lại tiếp cứu những người bạn đang lâm nguy. Nhưng mà, địch đang tràn đến từ phía sau lưng. Bôm chỉ còn lại một giải pháp là cùng A Cực tìm hướng đi an toàn nhất để rút ra khỏi vùng tử địa.

Và khi đêm xuống, rừng sâu đầy sương lạnh, Bôm cùng A Cực tìm đến một khe đá để dừng nghỉ qua đêm. Sau mấy ngày vất vả nguy khốn, áo quần rách tả tơi, hai bàn chơn nhứt buốt và thân thể rã rời bây giờ mới là lúc hai người được dừng chân nghỉ. Bôm nhận phiên gác đầu tiên cho A Cực ngủ. Ngồi dựa lưng vào gốc cây, Bôm thấy thèm một điếu thuốc, bụng dạ cũng đói cồn cào, miệng khô ra, đắng đắng. Niềm đau tinh thần còn vẫn vặt con người chiến sĩ của Bôm gấp bội. Bôm nghĩ đến những ngày gian khổ vừa qua, nghĩ đến đồng đội, nghĩ đến vị sĩ quan trưởng toán đầy quả cảm và giàu lòng hy sinh, nghĩ đến A Cực là người bây giờ Bôm có trách nhiệm hướng dẫn.

Hai hôm trước, toán thám biên của Bôm gồm sáu người, đã được trực thăng UHIB thả xuống giữa một khu rừng rậm núi cao tại biên giới Lào Việt. Sương mù dầy đặc, đường rừng gai góc và núi non hiểm trở nên toán chỉ di chuyển xa điểm đổ bộ được chừng nửa cây số là phải dừng chân nghỉ đêm. Thật may mắn và cũng thật nguy hiểm. Cả toán thám biên đêm hôm có nằm ngủ giữa những đơn vị chánh quy của địch vừa mới xâm

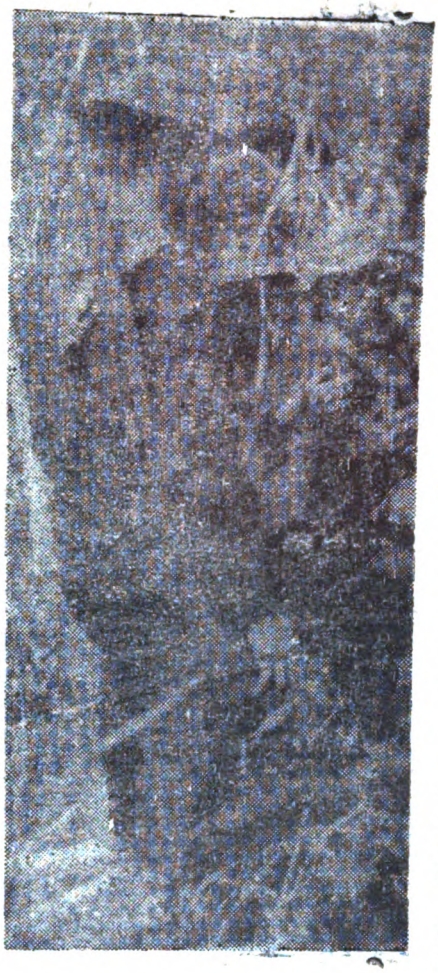

nhập vào Nam. Vì vậy nửa đêm phải thức giấc, cả toán nằm tại chỗ nghe ngóng và quan sát địch quân sinh hoạt ngay bên cạnh mình.

Sáng hôm sau, cả toán thức dậy, tìm hướng cũ, lần mò cẩn thận để làm nhiệm vụ tìm hiểu lực lượng địch, điện về cho bộ chỉ huy hành quân gửi máy bay đến oanh tạc. Nhờ địa thế hiểm trở rậm rạp, nhờ đoàn phản lực bắn phá ráo riết xuống đầu địch ở phía bên kia đồi mà sáu chàng Kinh Kha đã vượt qua được tầm quan sát của địch. Cho mãi đến sáng hôm sau, khi bị một tiểu đội cảnh vệ của địch phát giác và bị dồn vào thế bí nên cả toán phải nổ súng tiếp đón những kẻ thù xâm lược Đơn vị của địch yếu kém về hỏa lực nên đã bị bắn ngã sáu tên tại chỗ, bỏ lại một súng A K 47. Toán thám biên lượm súng giặc rồi vội vã đổi hướng di chuyển để tránh viện binh và đơn vị của chủ lực địch. Bây giờ hàng ngũ địch xôn xao về sự có mặt của đơn vị biệt kích. Chúng tung quân bủa vây, lùng kiếm. Một tên địch đã lọt vào tầm súng tiểu liên của toán. Hắn đưa khẩu tiểu liên Tiệp khắc lên. Nhưng nhanh hơn. Bôm đã bắn hạ địch thủ trước. Tên địch ngã, nhưng băng đạn của hắn vẫn nổ ran, ghim nhiều viên vào đùi anh lính Mỹ đi phía sau Bôm. Súng nổ, địch từ bốn hướng nhào đến bao vây cả toán phải nổ lực chống trả những đợt xung phong thí mạng của địch Cuộc chống trả tuy mãnh liệt, nhưng vì quân số quá ít ỏi so với hàng trăm tên địch, nên toán bị thêm một binh sĩ bị thương và người lính Mỹ bị thương lúc trước bây giờ đã tắt thở trên tay người bạn đồng hương. Toán còn lại bốn tay súng; vẫn tiếp tục bắn trả cuộc tấn công vũ bão của địch, tính kế để súng địch bắn giết địch. Và bây giờ, chỉ còn lại Bôm và A Cực đang phải lẫn trốn giữa hốc đá chênh vênh này.

Bôm thương đồng đội quá. Bôm thương những người đã ngã gục để cho Bôm và A Cực bây giờ được ngồi yên tính chuyện rút lui về hậu trạm.

Trời lại sáng. A Cực đánh thức Bôm giữa tiếng lao xao của địch. Đến hôm nay rồi mà địch vẫn còn săn đuổi lùng kiếm. Chúng tin tưởng rằng đối thủ đông đảo và vẫn còn hoạt động quanh quẩn đâu đây. Bôm dìu mắt, nhớ lại đêm qua đã xóa bỏ mọi dấu vết trên lối đi vào khe núi này nên bây giờ có thể yên lòng theo dõi hoạt động của địch. Bôm soát lại khẩu súng rồi vỗ vai A Cực thủ thỉ. A Cực mỉm cười cái cười tuy méo sệch nhưng nó chứng tỏ lòng A Cực bình tĩnh lắm. Anh ghé sát vào tai thì thầm :

— Cái Trung sĩ ơi, chỉ sợ cái chó săn của Vi Xi thôi. Còn thì hết có lo sợ nữa.

Giọng nói lơ lớ và câu văn chọn lọc của người chiến hữu miền cao nguyên đã khiến lòng Bôm ấm hẳn lại đủ biết rằng nguy hiểm gian khổ đang chờ mình, dù tử thần đang ở trước mặt. Bôm nắm chặt vai A Cực hơn nữa như muốn truyền cho bạn cái ấm áp của tình đồng đội và cái cao cả

(xem tiếp trang 30)

Digitized by Google

TÂM SỰ KẺ GIÃ TỪ

✱ NGUYỄN-MỘNG-VÂN

Tôi còn thấy, còn nghe nhiều cảnh, nhiều «nhân vật» đáng... buồn nôn khác nữa đang sống kiếp «chùm gửi», nhưng là thứ «chùm gửi ác độc» trên tấm thân thắt lưng buộc bụng của quân dân ta.

Do cái sự thật chán chường và mai mỉa ấy, từ vài năm trước, cái ý muốn giải ngũ đã lóe lên trong tôi. Giải ngũ, không phải là để tôi cũng về Saigon, cũng sống như lớp người kẻ trên. Thưa không, thật tình là không. Tôi muốn giải ngũ vì không muốn tiếp tục nhận chịu sự bất công giữa những con người cùng sống trên một diện địa trước hiểm họa to lớn và khủng khiếp là giặc Cộng xâm lăng.

Thế là tôi làm đơn lần thứ nhất. Cái lý do «*đã mãn nhiệm kỳ quân dịch pháp định và mặc nhiên lưu ngũ*» nêu trong đơn xin giải ngũ chỉ là một cách nói. Nếu thượng cấp cho tôi được phép nói bằng lời của con tim, không bị ràng buộc trong khuôn khổ đơn từ, hệ thống quân giai v.v... tôi sẽ nói rằng «tôi không muốn chiến đấu bằng một sự khoán trắng vì, nếu bằng cách ấy, dù cố gắng đến đâu, những người lính chiến chúng tôi cũng khó có thể hoàn thành sứ mạng trước đất nước và dân tộc».

✱

Sau một thời gian chờ đợi vừa phải, tôi nhận được quyết định giải ngũ. Thú thật, lúc này tôi không thấy lòng mình buồn hay vui. Tôi đang trong tình trạng ở lại cũng được mà ra về cũng được. Tôi có ghét bỏ gì quân đội hoặc bị quân đội ghét bỏ gì đâu? Tôi xin giải ngũ vì sự suy bì, đòi hỏi tất «người» của tôi; vì không muốn một lớp người cứ đóng góp vô điều kiện và lớp người khác lại cứ hưởng thụ cũng... vô điều kiện. Vâng, chỉ có thế.

Nhưng, đúng vào lúc đơn vị sắp làm giấy phép cho tôi nghỉ trước khi trở lại nhận hồ sơ giải ngũ thì tôi và anh em trong Đại đội nhận một cái tang chung. Trong một trận đụng độ, với chiến thuật biển người, địch quân đã giết mất ba chiến hữu của chúng tôi. Dau đớn hơn nữa, ba người ấy lại là những quân nhân ưu tú nhất của tiểu đội tôi mà tôi là tiểu đội trưởng. Tôi cứ tưởng cú chấn động đó là trận đánh cuối cùng trong đời binh nghiệp của tôi, nhưng cái chết của Tiến-79, Lạc-Ga-rông và Lăng-Cô hình đã làm cho tôi phải đổi ý. Nhìn ba [illegible] bạn đồng đội đã cùng tôi bao năm vào sinh ra tử, chia đắng xẻ bùi, tôi ứa nước mắt. Người ta bảo chiến sĩ không thể khóc là sai, ít ra là trong trường hợp như thế này. Trước vong linh ba người bạn chiến đấu, tôi thấy mình chưa thể ra về trong lúc này. Giặc đã cướp của chúng tôi một món nợ máu, chúng phải trả. Chúng tôi nợ Tiến, nợ Hùng, nợ Lạc một lời hứa.

Digitized by Google

Lời hứa của danh dự quân nhân, của tình cảm chiến binh. Tôi phải ở lại. Có [illegible] thì tôi cũng phải ở lại trong một thời gian [illegible] món nợ máu của chúng tôi và chính chúng tôi [illegible] món nợ tình cảm cho những người đã nằm xuống.

Thế là, nếu trước đó mấy tháng tôi làm đơn xin giải ngũ hăng bao nhiêu thì lúc này tôi cũng xin được ở lại hăng bấy nhiêu. Tôi hùng hục chạy đến phòng quân số của đơn vị. Tôi quên cả chào vị Thiếu úy Trưởng phòng và nói mau như sợ một cái gì sẽ vuột mất :

— Thiếu úy, cho tôi xin bỏ, bỏ hết. Tôi không giải ngũ đâu. Quyết định đã về rồi, có sao không hở Thiếu úy ?

Vị sĩ quan này hơi thoáng một chút ngạc nhiên. Ông nhìn tôi, sửa lại gọng kính cận và hỏi :

— Đổi ý rồi à ? Sao vậy ?

Tiếng nói của tôi thành nhoè nhoẹt :

— Thằng Tiến, thằng Hùng, thằng Lạc...

Thiếu úy Trưởng phòng quân số vẫn nhìn tôi trong khi, không hiểu tại sao, tôi cúi nhìn xuống đất, chờ đợi.

Lời ông ta như một ân thưởng lớn đối với tôi :

— Cậu yên chí. Gặp trường hợp cậu, ai cũng giải quyết như vậy cả. Giải ngũ mới khó chứ xin ở lại trong lúc quân đội đang cần người như thế này thì... Được rồi, tôi sẽ lo.

Tôi chào ông ta quay ra và tức tốc trở về căn lều của tiểu đội tôi để báo cho anh em biết rằng tôi vẫn được ở lại. Mọi người ôm lấy tôi reo hò ầm ĩ. Trong cái khung cảnh liên hoan cấp tốc và gọn nhẹ ấy, tôi nhận ra ngay ra một sự thiếu vắng se lòng ! Sự thiếu vắng vĩnh viễn của Tiến, của Lạc và Hùng. Tìm đâu thấy nữa hàm răng sún của Lạc, giọng cười dòn dã của Hùng và cái nheo mắt tinh nghịch đáng yêu của Tiến ? Tôi tắt nụ cười chưa trọn với anh em trong tiểu đội và thẫn thờ đi lại phía giường ngủ của tôi.

Việc đầu tiên của tôi là lấy cây Carbine M. 2 ra lau chùi làm như một trận đụng độ mới sắp xảy ra liền sau đó.

Tiến, Lạc và Hùng không để lại cho chúng tôi một di ảnh nào nhưng đối với chúng tôi, họ không bao giờ chết, họ không bao giờ đi khỏi cái tiểu đội đầy hơi thở này. Chúng tôi vui hay buồn, sướng hay khổ đều thấy họ hiện diện một bên. Những pha chạm súng thật ác liệt với địch quân, vào những phút hiểm nghèo nhất, chúng tôi lại nghĩ đến họ. Chúng tôi tưởng — gần như thật — rằng khẩu 79 của Tiến, khẩu Garant của Lạc và khẩu Carbine của Hùng vẫn sơn sắt thủy chung góp phần hỏa lực với chúng tôi đánh giáp mặt với hỏa lực tối đa của kẻ thù. Quân số tiểu đội lúc nào như cũng thặng dư ba tay súng. Không những tôi mà tất cả anh em trong tiểu đội cũng đều chung một cảm tưởng như thế. Hình ảnh ba xác người đẫm máu hôm nào là ngọn lửa nung nóng thường trực trong tim chúng tôi. Bọn giặc bị rụng bao nhiêu đứa, tan tành bao nhiêu đơn vị, bị dầm nát bao nhiêu sào huyệt vẫn chưa trả đủ món nợ máu cho chúng tôi. Chúng tôi bắt chúng phải trả. Bao nhiêu vạn cứ chưa đủ. Trong Đại đội, rồi cả Tiểu đoàn đều phải chú ý đặc biệt đến hiệu lực chiến đấu của chúng tôi. — Tiến-ơi, Lạc ơi, Hùng ơi, các bạn đã « cho » anh em trong tiểu đội hơi nhiều huy chương rồi đấy, biết không ?

Cái đơn xin giải ngũ lần thứ nhất của tôi được chính tôi hủy bỏ và tôi ở lại đơn vị chiến đấu từ ấy đến nay. Bây giờ, vì những lý do riêng của gia đình nên tôi lại phải xin giải ngũ lần thứ hai — đúng ra, chỉ là lần thứ nhất — sau tám năm làm lính chiến. Ở quê xa, mẹ tôi đã già yếu lắm rồi. Chị tôi đã lấy chồng và theo chồng, tôi phải trở về bên mẹ tôi. Thì ra, có những trở ngại rất thường tình mà một người nam nhọ có cái chết vẫn không vượt qua được !

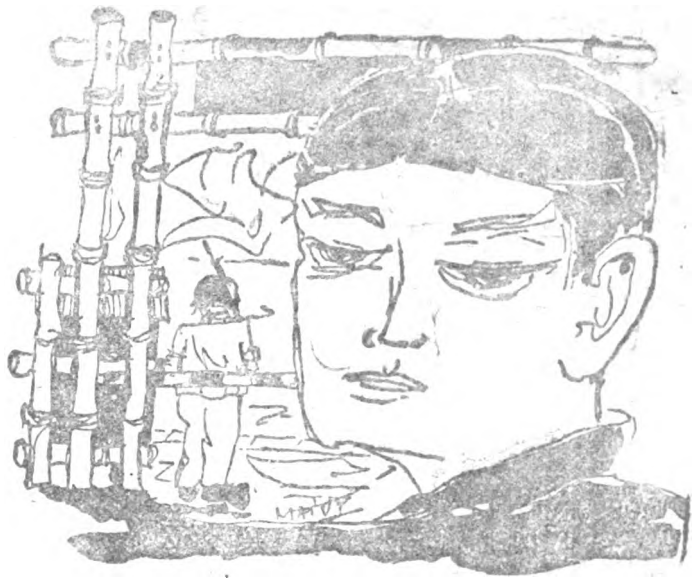

Lần giải ngũ này hoàn toàn không phải vì lý do sợ bỉ, đòi hỏi như trước kia tôi đã nghĩ, đã làm. Tôi thấy mình trưởng thành hơn. Tầm mắt tôi đã nhìn xa hơn cái vòng tù hãm của một số đô thị. Tôi không muốn và cũng không cần đặt ra sự đố kỵ với một lớp người « không biết điều » tại các đô thị an ninh ấy. Họ chỉ là thiểu số. Họ chỉ đáng thương hơn đáng ghét vì chính họ đã tự tách lìa khỏi những nét sống hào hùng kiêu hãnh nhất của dân tộc. Bên cạnh quân đội, chúng tôi vẫn thường thấy sự đóng góp trường kỳ, tích cực của mọi tầng lớp dân chúng — nhất là dân chúng ở thôn quê — vào công cuộc kháng chiến mới này. Chúng tôi đâu có bị cô độc, bơ vơ ? Ngọn triều nhân lực, nhân tâm của quân dân vẫn mãi mãi xô tới và nhất định sẽ chiến thắng. Không còn gì có thể lay chuyển nổi niềm tin sắt đá ấy trong trái tim hồng của những người lính chiến chúng tôi.

Nhưng mà, chỉ còn đúng 1 tháng 7 ngày nữa thôi, tôi phải giã từ quân đội ! Tôi đang nghỉ phép. Tôi không sung sướng gì cả với những ngày phép tại một vùng yên tĩnh. Thời gian 1 tháng 10 ngày phép có lương của tôi chỉ để cho tôi suy tư nhiều hơn, tiếc nuối nhiều hơn. Quân đội là một Trường Đời, là một Tập Thể mà tôi đã trưởng thành trong đó. Trường Đời ấy, Tập Thể ấy đối với tôi có nhiều kỷ niệm quá. Với quân đội, tôi chỉ là một giọt nước của biển rộng. Biển mất một giọt nước, biển không hay biết, không đau xót, nhưng bỉ tách rời khỏi biển, giọt nước biển màu, đổi vị thành một giọt nước mắt. Đối với tôi, quân đội còn là một quê hương. Tôi sắp rời một quê hương để trở lại một quê hương. Dù đã ở tại cái quê hương thứ hai ấy những 8 năm nhưng giờ đây tôi vẫn thấy sự ra đi của mình là vội vã. Bao đêm nằm thao thức với những ray rứt của một kẻ sắp giã từ, hễ mơ tưởng đến ánh mắt chờ mong của mẹ già tôi tại quê xa là tôi lại thấy rất rõ những ánh mắt thân yêu của Tiến, Lạc và Hùng. Ba người bạn đã chết nhưng-không-chết-trong-niềm-thương-tiếc-của-chúng-tôi cứ nhìn tôi không nói. — Lạc ơi, Hùng ơi, Tiến ơi, tôi biết các bạn chưa bằng lòng về sự ra đi của tôi mặc dù vì các bạn, tôi đã tự lưu ngũ thêm những ba năm trời.

Những ngày sắp tới, tôi sẽ làm gì, sẽ suy tư những gì thì chưa biết nhưng ngay từ bây giờ tôi đã thấy rõ mình là một kẻ hơ vơ.

NGUYỄN MỘNG VÂN

Digitized by Google

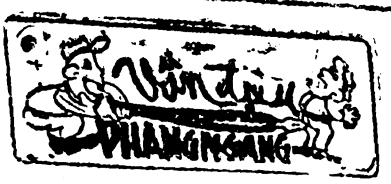

NGỢM

Quân kỷ quân phong nhắc tựa gào
Vẫn còn lắm ngợm, lạ lùng sao !
Râu tua, tóc tém ưa làm kép
Mũ lệch, quần om khoái vợt đào
Ở trại đã đau lòng chiến hữu
Ra đường thêm khổ mắt đồng bào
Được nào thôi chứ, xin can nhé
Chớ nhờn quân kỷ vắp quân... lao

ÔNG GIÀ BÁN GẬY

TB.— Xin kính mời hài nội chư quân họa chơi. Bài nào đáng đồng tiền bát gạo, Già xin tặng tác giả một chiếc gậy đẹp như Đá-cầu-bồng của Hồng Thất Công đi mà... phang.

ĐỪNG NÓI... CUỘI

Hà hà... hí hí... hô hô...
Té ra « chú » LÍNH VEN ĐÔ vẫn còn
Thay Đèn Pha : nhớ cho ngon
Phang Ngang vẫn điệu cho ròn, nghe chưa

Kìa những đứa còn ưa hủ hóa
Nọ những thằng thích... đá anh em
Vâng vâng dạ bầm cấp trên
Nhưng với thuộc họ lại... « lên » thấu trời !
Kìa những đứa coi người như rác
Ỷ nhà binh hiếp đáp đồng bào
Ba gai ngứa... gậy (1) làm sao
Đã dơ quân phục, lại nhàu quân phong
Và bao cảnh tan lòng nát ruột
Phang mạnh đi, phang tuốt nghe... cha !
Quét cho sạch sẽ cửa nhà
Cho Quân ta mạnh, Nước ta hùng cường
Ráng « LÀM LẠI THÌ LÀM » (2) cho khá
Làm cho lâu mới « đã » Hội ta (3)
Đừng như Chú Cuội cây đa
Bốc đồng nói dóc, rồi ra ngán từ
Anh em cười chết bỏ bu...

GÀ CHẾT (Bạc-liêu)

(1) Gậy đề... phang
(2) Tên bài thơ phang ngang của Lính Ven Đô, CSCH 154.
(3) Hội thơ... tàng

quân phong QUÂN KỶ

HAI QUÂN-NHÂN CAN TỘI PHẢN-NGHỊCH VÀ XÂM-PHẠM TÀI-SẢN BỊ TỬ HÌNH

Ngày 24-4 rừa qua, Tòa án Quân Sự mặt trận Vùng 4CT đã xử hai vụ án quan trọng như sau :

• PHẢN NGHỊCH VÀ MANG VŨ-KHÍ TRÁI PHÉP

Theo bản cáo trạng, Binh sĩ ĐPQ TRẦN-HOA-MÓM thuộc đồn Năm Căn (Bạc Liêu) đã mang súng theo tên Hai Yến, Trưởng ban Binh vận Việt Cộng ngày 15-2-66. Y đã tiết lộ những bí mật quân sự liên quan đến đồn Năm Căn.

Đêm 16-2-66, Binh Móm đã hướng dẫn địch tấn công đồn, cướp võ khí. Chính tay y đã dùng súng hạ sát Nghĩa quân Trịnh văn Bé và 2 Địa Phương Quân khác, trong đêm đánh đồn trên. Sau đó y được thâu nhận làm du kích và được VC cấp cho một súng trường Nga. Binh Móm đã bị bắt ngày 11-8-66 vì võ khí.

• XÂM PHẠM TÀI SẢN VÀ CƯỠNG HIẾP ĐÀN BÀ

Binh nhì NGUYỄN-VĂN-XEM, Sư đoàn 9 Bộ Binh đã can các tội côn đồ với mục đích hiếp dâm và xâm phạm tài sản của nhân dân.

Theo bản cáo trạng thì ngày 28-2-67, Binh Xem đã dùng vũ khí, bắt một người đàn bà tên Đồng thị Liên về đơn vị với lý do để điều tra vì thị Liên không có thẻ căn cước. Dọc đường, binh Xem đã hãm hiếp và đoạt của nạn nhân đôi bông tai bằng cẩm thạch.

Ngoài ra, Binh Xem còn cướp của một đồng bào khác một máy thâu thanh.

Kết quả, Tòa Án Mặt Trận Quân Sự Vùng 4/CT đã xác nhận tội trạng và tuyên án TỬ HÌNH binh sĩ TRẦN HOA MÓM và NGUYỄN VĂN XEM.

Theo luật lệ hiện hành, các bị can sẽ bị hành quyết nếu đơn xin ân xá bị bác.

« Đơn vị trưởng nào nhu nhược hay vì cảm tình cá nhân không giáo huấn binh sĩ, không ngăn chận các hành động vô kỷ luật hay dung túng thuộc hạ phạm pháp, sẽ bị trừng trị như chánh phạm ».

(Trích SVVT số 8409/TTM/TQT/QSV/QK ngày 29-12-1966)

Digitized by Google

HƯỚNG VỀ MIỀN HỎA TUYẾN

CON SỐ 1 TIỀN ĐỊNH VÀ BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG CỦA CHIẾN SĨ SƯ ĐOÀN I

TRONG khi thời sự Việt-Nam là vấn đề số 1 của thế giới thì tình hình biến chuyển tại vùng giới tuyến lại là mối quan tâm số 1 của VNCH. Bờ Nam vùng giới tuyến lại nằm trong lãnh địa của Khu XI/CT và sứ mạng phòng vệ biên cương hiện được giao phó cho Sư đoàn I Bộ binh. Như vậy, nếu nói quả quyết rằng Sư đoàn I/BB Việt Nam đang được Ủy thác đối phó với vấn đề số 1 của thế giới thì có vẻ hơi kiêu căng ngạo nghễ, mà kiêu căng ngạo nghễ là một căn bệnh độc hại tối kỵ đối với con nhà võ. Nhưng dù khiêm tốn bao nhiêu, người ta cũng phải nhận thấy hiện nay đại đơn vị đầu lòng của quân lực VNCH đang đảm trách công cuộc phòng vệ một giải biên thùy rộng lớn phía Bắc và phía Tây lãnh thổ quốc gia. Mười ba năm qua, nhiệm vụ nặng nề trọng đại ấy đã được chu toàn tốt đẹp. Càng ngày lịch sử chiến đấu diệt Cộng cứu nước của quân dân VNCH lại càng ghi thêm những chiến công oanh liệt của Sư đoàn I/BB. Bên cạnh những thành tích chiến đấu lẫy lừng, người chiến sĩ Sư đoàn I lại còn thường xuyên tiếp tay hàn gắn những đau thương đổ vỡ của đồng bào do chiến tranh gây ra. Do đó người chiến binh Sư đoàn giới tuyến luôn luôn được sống trong tình yêu thương quý mến thật sự của đồng bào.

Ngày nay, với những biến chuyển mới của thời cuộc quốc gia, vùng phi chiến Bến Hải được chọn làm chiến trường quyết định chiến tranh, sứ mạng của người chiến sĩ Sư đoàn I lại càng thêm nặng nề lớn lao hơn nữa. Nhưng, dù nặng nề khó khăn bao nhiêu, sứ mạng ấy cùng vẫn được toàn thể quân nhân SĐ I hăng hái nhận lãnh với nụ cười kiêu hãnh trên môi và niềm tin chiến thắng ở trong lòng. Thiết tưởng không còn niềm tin nào vững chắc cho bằng niềm tin chiến thắng giặc Cộng xâm lăng trong tâm trí người chiến binh Sư đoàn I.

Nhưng vì sao người chiến sĩ Biên phòng dám tin chắc như vậy? Đó phải chăng là một tư tưởng quá chủ quan?

— Thưa không.

Để trả lời câu hỏi trên đây, tất cả quân nhân Sư đoàn I/BB đều đồng tâm và đồng thanh nói lớn lên rằng:

— Chúng tôi dám tin chắc như vậy vì chúng tôi chiến đấu cho chính nghĩa. Chúng tôi có quân số dồi dào, vũ khí tối tân, nhưng niềm tin của chúng tôi không phải chỉ đặt trên sức mạnh vật chất. Cả thế giới đang ủng hộ chúng tôi, toàn dân Việt nam đang ủng hộ chúng tôi. Và trong cuộc chiến đấu bảo vệ sự sống còn của quốc gia dân tộc, chúng tôi đã nguyện hy sinh đến giọt máu cuối cùng để chiến thắng.

Bí quyết thành công của người chiến sĩ Sư đoàn I là tinh thần hy sinh chiến đấu. Quá trình chiến đấu của quân lực VNCH đã bao nhiêu lần chứng minh sức mạnh vạn năng của tinh thần hy sinh nơi người chiến sĩ Sư đoàn I. Những địa danh Linh Yên, Ba Lòng, Phong Điền, Lai Hà, Đồng Tiến, Dưỡng Mong, Quảng Thọ, Tây Hồ, Phú Thứ, v.v... đã trở thành bất tử nhờ tinh thần đó. Uy danh của Sư đoàn I đã lẫy lừng vang dậy trên toàn quốc cũng do tinh-thần đó.

Chiến trường càng gay go ác liệt thì tinh thần hy sinh chiến đấu của người chiến sĩ Sư đoàn I lại càng lên cao, càng tiến mạnh. Những gian lao khốn khổ nơi chiến địa chính là thứ men say, là một kích thích tố đẩy bước chân người chiến binh dũng mãnh tiến lên, quyết tâm diệt thù.

« THẮNG hay CHẾT »

Phương châm ấy đã được viết lên bằng xương máu của bao nhiêu chiến sĩ Sư đoàn I.

Suốt 13 năm chiến đấu cam go, thường xuyên đối diện với quân thù, chưa bao giờ có một chiến sĩ Sư đoàn I chịu đầu hàng địch. Từ tiền đồn đến hậu cứ, từ vị Tướng lãnh đến anh tân binh, tất cả những người lính mang con số I trên chiến phục đều đã tự nguyện triệt-để tôn trọng truyền thống hào hùng của đại đơn vị. Đối với họ, một là THẮNG hai là CHẾT. Tuyệt đối không có con đường thứ ba.

Tinh thần hy sinh cao độ ấy chính là bí quyết thành công của người chiến sĩ Sư đoàn I. Trong quá khứ tinh thần ấy đã tạo được bao nhiêu thành tích oai hùng. Và trong tương lai, tinh thần ấy chính là yếu tố bảo đảm thắng lợi của Sư đoàn I trên chiến trường Bến Hải, nơi quyết định sự thành bại trong cuộc một mất một còn giữa ta và Cộng sản.

Chiến đấu diệt Cộng Sản xâm lăng chính là vấn đề sinh tử số một của dân tộc Việt Nam. Sư đoàn I được ủy thác sứ mạng tiên phong đương đầu với vấn đề số một này. Đây đúng là những con số I tiền định.

Và để bảo đảm thành công trong sứ mạng nầy, Sư đoàn I đã nắm chắc một yếu tố quyết định là tinh thần hy sinh chiến đấu cao độ của các chiến sĩ.

Sư đoàn I Bộ binh luôn luôn chiếm công đầu trong công cuộc cứu nước và dựng nước.

HẠNH LANG

Digitized by Google

Sư-đoàn 21 Bộ-binh

(Tiếp theo trang 7)

— 1 Bazooka
— 4 súng cối 60 ly
— 17 đại liên
— 2 thượng liên
— 19 trung liên
— 8 M. 79
— 52 tiểu liên
— 416 súng trường đủ loại
— 1 súng lục
— 1 súng hỏa tiễn
— 2 nòng đại liên
— 1 chân đại liên
— Trên 50 tấn đạn dược, quân trang và quân dụng

Sư Đoàn 21 đã vì nhân dân quên mình đấu tranh gian khổ, kiêu hãnh ngẩng cao đầu đi suốt một hành trình đầy thắng lợi liên tục.

Tháng 5 và 6-1966, chiến sĩ Sư Đoàn 21 đã lập công tích to lớn để chào mừng ngày kỷ niệm 7 năm thành lập qua các cuộc Hành quân Dân Chí 227 ngày 5-5-1966 tại An Xuyên, Dân Chí 228 ngày 17-5-1966 tại VInh Bình. Dân Chí 239 ngày 28-6-1966 tại An Xuyên gây cho địch một thảm bại nặng nề về nhân mạng cũng như về vũ khí :

— 595 VC chết tại trận
— 36 VC bị bắt sống

Ta tịch thu :

— 1 súng cối 81 ly
— 1 cúng cối 60 ly
— 1 đại bác 57 ly
— 8 đại liên
— 5 trung liên
— 21 tiểu liên
— 51 súng trường đủ loại
— 1 súng lục
— 1 chân súng 81 ly
— 1 bàn tiếp hậu súng cối 60 ly

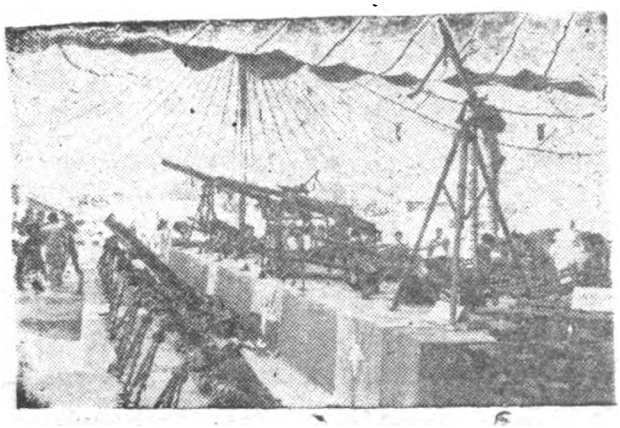

Một trong hàng ngàn vũ khí đã bị/tịch thu của Việt Cộng trong năm qua

— 5 chân đại liên
— Hàng tấn đạn dược, quân trang quân dụng và tài liệu.

Phá hủy :

— 1 cơ quan Khu ủy
— 1 Hợp tác xã.

Đầu mùa mưa năm 1966 địch chuẩn bị mở những trận đánh lớn hầu gây vài tiếng vang. Địch gây áp-lực ở một vài nơi và khuấy động khắp chiến trường vùng lãnh thổ Khu 42 Chiến Thuật.

Sau những lần thất bại, địch thường rút về ẩn náu vùng liên ranh Rạch Giá — Chương Thiện để nghỉ trang lực lượng và tránh tầm kiểm soát của ta. Địch cũng gấp rút bổ sung lực lượng xung kích chờ cơ hội « tái xuất giang hồ ». Đồng thời tăng cường các Tiểu Đoàn cơ động Tỉnh (Địa Phương Quân tỉnh) để phối hợp trong các trận địa chiến, cường tập, công kiên v.v... Âm mưu địch còn là cố chiếm nông thôn để bao vây thành thị, cô lập đường tiếp tế giữa miền Tây và đô thành.

Phối kiểm tình hình địch, Chuẩn Tướng Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh quyết định mở cuộc hành quân Dân Chí 261. Vị Tướng trẻ tài ba của Sư Đoàn lần này áp dụng chiến thuật « xa luân chiến » chia cuộc hành quân thành nhiều giai đoạn: 1, 2, 3, 4 tấn công và bao vây địch. Lực lượng ta đánh mạnh như vũ bão ở khắp chiến tuyến chính liên ranh Chương Thiện — Rạch Giá, trong khi đó, bất ngờ, 1 lực lượng khác của ta thọc sâu vào đơn vị hậu cần Tỉnh ủy Bạc Liêu — Ba Xuyên. Địch không thể nào tiếp cứu lẫn nhau, đành bó tay chịu chết. Xác địch thuộc Tiểu Đoàn U Minh 2, U Minh 10, C. 520 và đơn vị hậu cần Tỉnh ủy Bạc Liêu rải đầy trên trận địa. Tổng kết trận « hành quân xa luân » này được ghi nhận:

— 426 VC bỏ xác tại trận.
— 94 VC bị bắt.

Ta tịch thu :

— 1 súng cối 81 ly
— 2 súng cối 60 ly
— 4 đại bác 20 ly
— 1 đại liên phòng không
— 2 đại liên Đông Đức
— 1 đại liên 30
— 9 trung liên
— 241 súng cá nhân đủ loại
— 8 máy truyền tin
— Hàng chục tấn đạn dược, điện trí và quân dụng

Nối tiếp những cuộc hành quân điển hình lừng [illegible] Dân Chí 270, 275/B, 279, 281 và 285/B với

Digitized by Google

— 975 VC chết tại chỗ
— 70 bị bắt

Ta tịch thu :

— 08 súng cối 60 ly
— 02 súng phóng hỏa tiễn B40
— 04 đại liên
— 11 trung liên
— 158 súng trường đủ loại

— 30 tiểu liên
— 14 súng lục
— 708 lựu đạn
— 22 quả min
— 03 máy nhắm súng cối 60 ly
— 2 chân đại liên
— 3 máy truyền tin
— Nhiều đạn dược, quân trang, quân dụng và tài liệu.

Phá hủy :

— 4 Công binh xưởng
— 320 bombe
— 20 lance bobe
— 5 trạm quân y
— Nhiều đạn dược, min và lựu đạn.

Càng chiến đấu, chiến sĩ Sư đoàn 21 càng oai hùng như mãnh hổ, địch quân càng ngày càng rã ngũ, tinh thần địch khủng hoảng giao động : sợ đi trận, sợ máy bay, sợ đại bác v.v...

Đặc biệt, trận xuất quân đầu năm Đinh Mùi Dần Chí 279/SĐ một lần nữa, Sư Đoàn 21 Bộ Binh viết thêm trang sử oai hùng. Đó là trận « Đầu năm đi khai tử Trung Đoàn D-2 của Việt Cộng ».

Do những chiến tích thu đạt được, Sư đoàn 21 Bộ Binh được 2 lần tuyên dương công trạng trước Quân Đội và cấp đây biểu chương màu Anh Dũng Bội Tinh. Đặc biệt, 2 đơn vị Tiểu đoàn 3/33 được cấp đây biểu chương màu Bảo Quốc Huân Chương ngày 1-2-67 và Tiểu đoàn 2/31 ngày 24-3-67.

Các chiến sĩ Sư đoàn được ân thưởng như sau :

— 67 Bảo quốc Huân chương
— 127 Quân công Bội tinh
— 178 Lục quân Huân chương
— 180 Lục quân Vinh công Bội tinh
— 474 Anh dũng Bội tinh cấp Quân đội
— 781 ADBT cấp Quân đoàn
— 2490 ADBT cấp Sư đoàn
— 1846 ADBT cấp Lữ đoàn
— 2452 ADBT cấp Trung đoàn
— 406 Tham mưu Bội tinh
— 20 Huấn vụ Bội tinh
— 22 Kỹ thuật Bội tinh
— 181 Chiến thương Bội tinh

★

— 1-6-1959
— 1-6-1967

Vừa chẵn 8 năm. Tám năm qua, Sư Đoàn 21 Bộ Binh đã tung hoành khắp chiến trường đất nước, giáng lên đầu địch những đòn chí tử.

Tám năm qua, Sư Đoàn 21 Bộ Binh đi vào vùng hào quang sáng lòa của riêng những người lính và chỉ có những người lính chiến mới tạo được, mới tìm thấy.

Một lần kỷ niệm là đóng thêm trên đường đi một cái mốc trưởng thành. Cái mốc ấy không phải bằng vàng mà cao quí hơn, là bằng máu, xương và mồ hôi, nước mắt của người chiến sĩ Sư đoàn 21 Bộ binh. Đường còn xa, cuộc hành trình cứu nước của quân dân còn kỳ vọng nhiều nơi những bàn chân thép của chiến sĩ Sư đoàn 21 Bộ binh để chóng đạt tới đích Toàn Thắng.

Toàn quân phấn khởi chào mừng ngày Quân Lực 19-6.

Digitized by Google

(Tiếp theo trang 23)

của đời người chiến sĩ. A Cực lại một lần nữa nhe hàm răng sún ra cười xòa rồi cả hai người tìm trong túi đeo lưng kiếm lấy một chút cơm thừa còn sót lại. Chỉ còn một nắm cơm đã ngâm nước từ sáng hôm qua ngâm trước những giờ chạm súng ráo riết với địch, bây giờ nó nhão nhẹt, sình lên, hôi. Mặc kệ, bằng ấy cũng còn là quá ư may mắn cho kẻ sống sót trên đường về, bằng ấy cũng đủ sưởi ấm lòng đôi bạn trẻ. Hai người lặng lẽ nhai cơm, tỉnh táo trông chừng địch.

Địch lao xao dưới chân núi, khoảng một giờ sau thì khu rừng trở lại yên tĩnh, chứng tỏ địch đã qua hết rồi. Địch qua hết hay là địch đang toan tính một cuộc bao vây mới. Mặc kệ, Bôm và A Cực ngồi trên hốc đá này nghĩ ngợi suy tính truyện đường về. Bôm dở địa bàn và bản đồ ướt sũng nước ra để tìm kiếm hướng đi và điểm đứng hiện giờ. A Cực thông minh không kém lôi từ trong túi đeo lưng ra một gói vải màu dùng làm bản tín hiệu liên lạc với phi cơ. A Cực chỉ gói vải nhựa cho Bôm thấy rồi nói nhỏ :

— Cái Trung sĩ này. Còn cái này này. Ở nhà, cái Thiếu tá sẽ cho cái L19 đi kiếm mình.

—A Cực cất kỹ đi bao giờ có máy bay đến gần, mình trải ra.

Bôm nói xong, gấp cất địa bàn, chỉ trên bản đồ cho A Cực thấy điểm đứng của mình và hướng đi sẽ phải theo trên lộ trình trở về hậu trạm. A Cực gật đầu lia lịa, tỏ dấu thán phục người anh em có rất nhiều kinh nghiệm trong binh nghiệp. Và khi đã nghe ngóng tình hình địch xong, Bôm cùng A Cực lên đường. Cuộc hành trình thoát vùng tử địa là cả một thách thức lớn lao đối với người chiến sĩ.

Rồi một ngày len lỏi giữa rừng rậm đầy chông gai, vượt qua những mỏm đá nhọn hoắt, vượt qua những con mắt tìm kiếm của hàng trăm tên địch. Rồi lại một ngày nhịn đói lang thang giữa vùng đất địch, phải liều lĩnh lăn xả vào trong những sở hoa mầu của địch trên đường đi để kiếm lấy một vài củ khoai mì ăn cho đủ sống để trở về. Rồi lại cũng một ngày Bôm và A Cực ngước cổ nhìn lên bầu trời đầy sương trắng và mây mù để trông tìm chiếc máy bay quen thuộc...

Và trời đã quang đãng trở lại vào ngày thứ năm của cuộc hành trình trở về. Có tiếng máy bay cứu tinh vẳng đâu đây. Không phải là ảo giác. Cũng không phải là ảo tưởng. Một chiếc máy bay L. 19 thực sự đang lượn quanh khu vực này. Bôm vội vả đem kính chiếu sáng ra hướng về phía mặt trời. rà theo đường bay của chiếc L. 19. Và A Cực cũng không chậm trễ một ohút nào, chạy băng băng đi tìm khoảng trống để trải rộng bảng tín hiệu xuống. Trời ơi, chiếc máy bay L. 19 yêu dấu đang nghiêng cánh, đang chúc mũi xuống đang bay sà xuống thấp, bay sát ngọn cây. Bôm nhìn rõ cả người phi công đang nghiêng đầu ra khỏi khung cửa. Bôm và A Cực ứa nước mắt sung sướng, không ai bảo ai, cả hai cùng dơ tay vẫy vẫy mời gọi.

Rồi không đầy mười phút sau, hai chiếc HUIB sừng sững bay tới, một chiếc lượn quanh trên cao sẵn sàng bắn yểm trợ, một chiếc bay thẳng tới bãi đáp, thấp dần, thấp dần, đón đưa Bôm và A Cực trở về.

Khung trời phía đông sáng rực rỡ. Và vinh quang của người chiến sĩ biệt kích cảm tử của binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt cũng đang tỏa rộng ra ở đó.

BỐN PHƯƠNG

Những điều tâm niệm khi tiếp xúc với dân

NHỮNG ĐIỀU QUYẾT KHÔNG LÀM

1— Không chiếm đoạt cái gì của dân, từ cây kim đến sợi chỉ.
2— Không phiền nhiễu đến nhà cửa, đồ dùng của dân
3— Không chỉ trích gây sự hiểu lầm về phong tục tập quán và tín ngưỡng.
4— Không cờ bạc, trai gái, rượu chè, nói năng sỗng bậy, hoặc đập lộn.
5— Không gây thù, trả oán.
6— Không lợi dụng quần phục mà hống hách làm càn.
7— Không hạch sách bỏ láo, nhi đồng, chọc ghẹo phụ nữ
8— Không hứa bậy rồi không làm.
9— Không truyền bá tin đồn nhảm nhí.
10— Không ngại khó, ngại khổ khi giúp đỡ dân.

NHỮNG ĐIỀU PHẢI LÀM

1— Ăn mặc gọn gàng tề chỉnh
2— Nói năng hòa nhã, khiêm cung
3— Thái độ nghiêm trang, tươi tỉnh
4— Kính già, yêu trẻ, đứng đắn với phụ nữ
5— Mua bán phân minh, sòng phẳng
6— Mượn phải trả, hư hao phải bồi thường
7— Trọng tài sản của dân như của mình
8— Tôn trọng phong tục tập quán và tự do tín ngưỡng của dân
9— Sốt sắng trong mọi công tác giúp dân
10— Phải làm cho dân phục, dân tin, dân yêu.

Digitized by Google

« THI ĐUA BÀY TỎ LẬP TRƯỜNG TRONG TOÀN QUÂN TOÀN DÂN »

do CHIEN-SĨ CỘNG-HÒA và TIỀN-PHONG tổ chức

CHIẾN tranh đã kéo dài trên đất nước chúng ta từ hai mươi năm nay, lôi cuốn mọi từng lớp nhân dân vào trong những tang tóc đau thương của cuộc chiến. Mọi nỗ lực của chúng ta trong giai đoạn hiện tại nhằm rút ngắn đoạn đường đi tới hòa bình trong chiến thắng, danh dự.

Cuộc thi đua bày tỏ lập trường trong toàn quân toàn dân, cũng không ngoài mục đích : Giúp quân dân có dịp bày tỏ quan điểm và nguyện vọng thiết thực liên quan đến quốc gia và quân đội, gây một ý thức, tư tưởng quốc gia vững chắc để chống lại mọi luận điệu tuyên truyền của Cộng Sản, đòi hỏi sự đóng góp tích cực của mọi từng lớp quân dân.

Bán Nguyệt San **Chiến Sĩ Cộng Hòa** và Nguyệt San **Tiền Phong** cùng tổ chức hai cuộc thi song hành với đề tài thích hợp cho đối tượng của độc giả mỗi báo.

THỂ LỆ DỰ THI

1.— Đề tài :

Bán Nguyệt San Chiến Sĩ Cộng Hòa : Bạn cho biết những tai hại do tệ trạng đào ngũ, trốn quân dịch gây ra :

a) Đối với tiềm lực quốc gia trong nỗ lực chống Cộng Sản xâm lăng.

b) Đối với hậu phương.

c) Đối với chính bản thân các đương sự.

Bạn cho biết ý kiến về những phương pháp hiện hành áp dụng đối với những kẻ đào ngũ và trốn quân dịch ? Ngoài những biện pháp ấy ra, bạn có đề nghị thêm những biện pháp nào khác để chặn đứng tình trạng này ?

Nguyệt San Tiền Phong : Theo ý bạn thì với hiện tình đất nước, chúng ta phải chọn lựa giải pháp nào mà bạn cho là thích hợp hơn cả để có được con đường ngắn nhứt vừa đưa tới một nền hòa bình vĩnh cửu vừa thực sự bảo đảm cho nền độc lập toàn vẹn của đất nước ?

2.— Nội dung

Nêu rõ những sự kiện mà bạn cho là cần thiết với lập luận vững chắc. Tòa soạn sẽ căn cứ vào sáng kiến và lập luận của bạn đã trình bày hơn là cách hành văn.

3.— Hình thức

a) Bạn có thể gởi một hoặc nhiều bài dự thi với một hoặc cả hai đề tài nói trên. Bài dự thi cần có tính chất sáng tạo, viết theo thể văn xuôi. Những bài có tính cách sao lục hoặc đã đăng báo được coi như không hợp lệ.

b) Bài dự thi phải viết tay hoặc đánh máy (4 bản) trên một mặt giấy, ngắn nhất là 5 trang giấy đánh máy khổ 21 x 27, dài nhất là 1. trang.

c) Không được ký tên hay bút hiệu trên bài dự thi. Tên tác giả và địa chỉ bỏ vào một phong bì nhỏ dán kín, ngoài bì lớn đề gửi cho Tòa soạn **Chiến Sĩ Cộng Hòa** hoặc **Tiền Phong** (tùy theo đề tài lựa chọn) KBC. 3168 hay số 2 bis Hồng thập Tự Saigon. Nhớ đề « Thi đua bày tỏ lập trường trong toàn quân toàn dân » nơi góc phong bì.

4.— Giải thưởng :

Một ngân khoản 40.000 đồng dành cho mỗi tòa soạn được phân định như sau :

Nhất :	20.000 đồng
Nhì :	10.000 đồng
Ba :	7.000 đồng
Khuyến khích :	3.000 đồng

5.— Thời hạn nhận bài và công bố kết quả :

— Thời hạn nhận bài đến hết ngày 30-9-67 (các bạn ở xa, Tòa soạn sẽ căn cứ theo nhật ấn của Bưu điện).

— Công bố kết quả : 15-10-67.

6.— Thành phần Giám khảo :

Mỗi tòa soạn sẽ có một ban Giám khảo riêng với thành phần như sau :

— 1 dân chính (một nhân sĩ hay một giáo sư do tòa soạn mời)

— 2 Sĩ quan (do Cục Tâm Lý Chiến mời).

7.— Ghi chú đặc biệt :

Để cuộc thi giữ được tính chất vô tư tuyệt đối, nhân viên trong tòa soạn không được phép dự thi hay chấm điểm.

— Tòa soạn sẽ đăng các bài dự thi trước và sau khi công bố kết quả.

— Các thí sinh trúng giải, ngoài số tiền [illegible] còn có thể được hưởng phép đặc biệt (nếu [illegible] nhân) do Tổng Cục CTCT đề nghị [illegible] đương sự, hoặc được mời [illegible] trung ương (nếu là dân chúng).

Digitized by Google

QUÝ BẠN Ở XA GẦN KHÔNG CÓ PHƯƠNG TIỆN ĐẾN TRƯỜNG MUỐN HỌC THÊM

Muốn tiến về Văn Hóa xin gởi thơ hỏi thể lệ nơi TRƯỜNG:

HẠNH-NGHĨA

HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành = GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học Sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, cho chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

= Ghi tên lúc nào học lúc ấy.

= Nhà trường giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Tiểu-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp: SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân nhân, hay con em được giảm học phí,

Digitized by Google

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 28.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh GIA-LONG

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC-KỲ QUÂN-KỲ ĐOÀN KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huấn-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHÍ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Ghẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng trị ngứa).

TRỊ: Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI. 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

Mọc hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 357 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐỨNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-22-63.

XÒ THUỐC XÒ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Ho « BÁC BỮU » NHÀNH MAI

TRỊ: Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Có thai... ỤA MỬA

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hay uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K. N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu đẹp đình, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi dơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bỏ không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

Bạn là :
— QUÂN-NHÂN tiến đăng ở các đầu tỉ ra nữa ?
— CÔNG hay TƯ-CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học sớm ?
— Học-sinh sắp đi thi Tú-Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :
— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn* **Tiến-bộ.**
— *Trau dồi về các ngành : văn-chương, khoa-học, kỹ-thuật :* **Thành-công.**
— *Bổ-túc những khuyết-điểm để có thể nắm chắc kết-quả :* **Thi đỗ.**

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

32, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON

Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22 .

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất tại Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1966-1967 :

Có đủ các lớp Trung-Học : từ Đệ-thất đến Đệ-nhất A. B. C.

Đặc-biệt :

1) Luyện thi THĐNC và Tú Tài. — 2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ. — 3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ thuật gia Việt Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
- TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-sư Văn-chương.
- TRẦN-XUÂN-TIÊN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký Saigon.
- TRẦN-BÍCH-LAN : Hiệu-Trưởng Văn-Học.

VIỆT
- NGUYỄN-ĐỨC HOÀN : Giáo-sư Bổ Đề, Saigon.
- NG.-VIỆT-THANH : Giáo-sư Long-An.
- TÔ-THẾ-LIỆU

PHÁP
- LÊ TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-khoa, Saigon
- NGUYỄN-NGỌC DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon
- PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.
- VŨ SINH-HIỀN : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
- PHẠM QUỐC-DZŨNG : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-sư Trung-Tâm Ham-Thụ.

TOÁN
- HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
- ĐẶNG-VAN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
- ĐỖ-THỌ QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
- NG.-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa G. S. Hưng-Đạo, Saigon
- TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bổ-Đề, Saigon.
- ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
- NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NG.-TRƯỜNG-KHOAN : Cử-Nhân Luật Khoa.

VẠN-VẬT
- NGUYỄN-TỤNG : Dược-sĩ.
- NGUYỄN DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ĐỊA
- LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NGUYỄN-VAN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
- CAO-ĐẮC-NGUYÊN : Kỹ Sư Vô-Tuyến Điện Paris, S.C. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
- NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Chú-ý : Để khuyến-khích các bạn quân-nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 5% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ 10% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

Digitized by Google

DỰNG ẤP GIỮ LÀNG

phạm minh cảnh

HÙNG MẠNH

Súng đeo ngang vai cùng nhịp chân oai hùng
Từ miền tiền sơn hay trên khắp lối đi hậu phương.
Mình là dân quân thôn ấp lo giữ giìn.
Biết địch tình, bài trừ quân gian ác. Giúp nông
dân ta Cấy cày thêm hoa mầu. Thề làm tiền
phong là gương sáng ngăn năm. Diệt thù anh lo
Biên giới tôi canh phòng. Nối lên tình của toàn
quân dân ta. Đứng lên cùng muôn dân, đấu
tranh vì nhân-dân cương quyết đánh tan quân thù bạo tàn
Xóa tan đời nô vong nối danh hùng tiền nhân Xây
dựng một đời Tự do ấm no.

Lòng Dân là cứ điểm tốt nhất của Quân-Đội

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#194
Digitized by Google

Digitized by Google

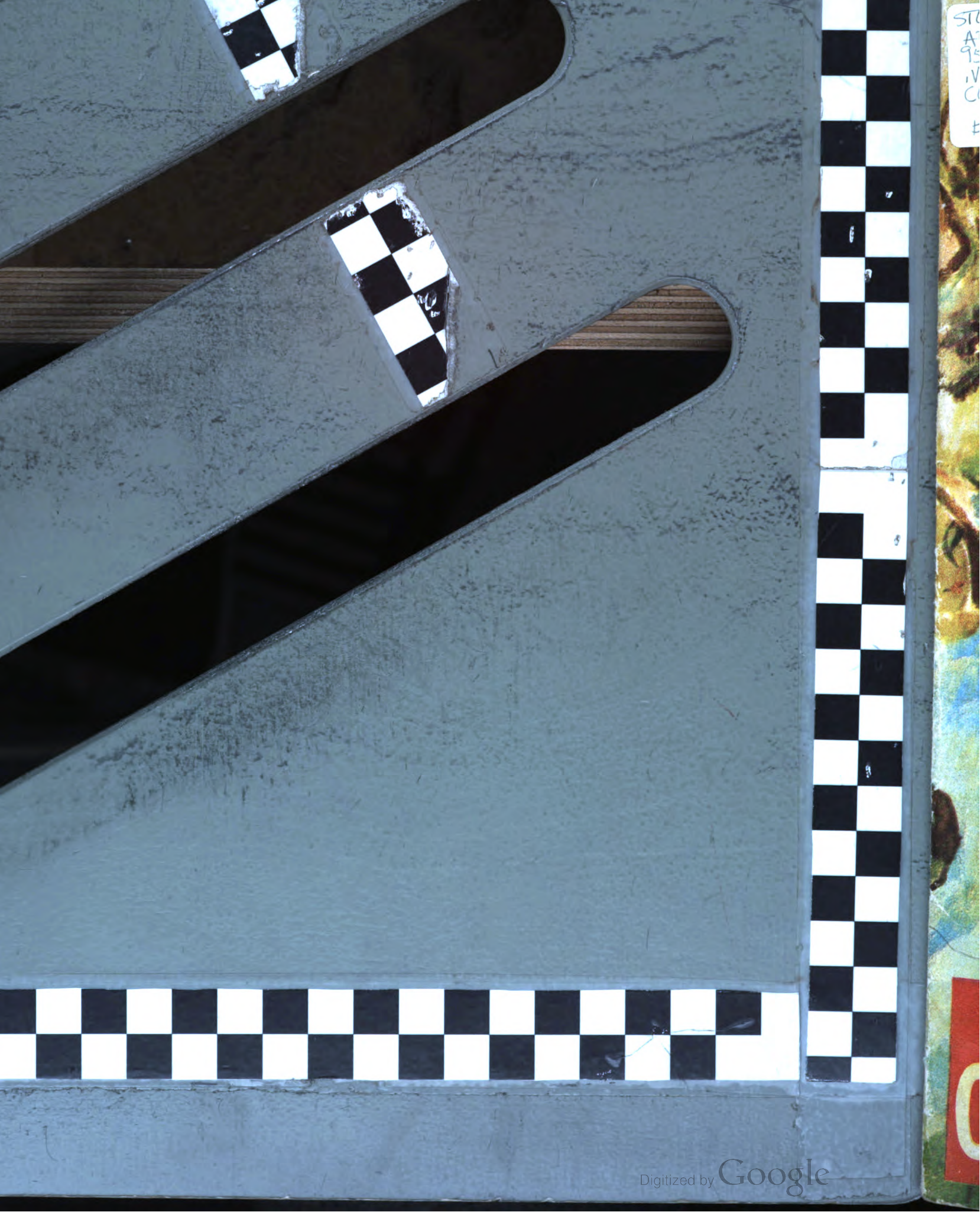
Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#194

XUÂN KỶ-DẬU 1969

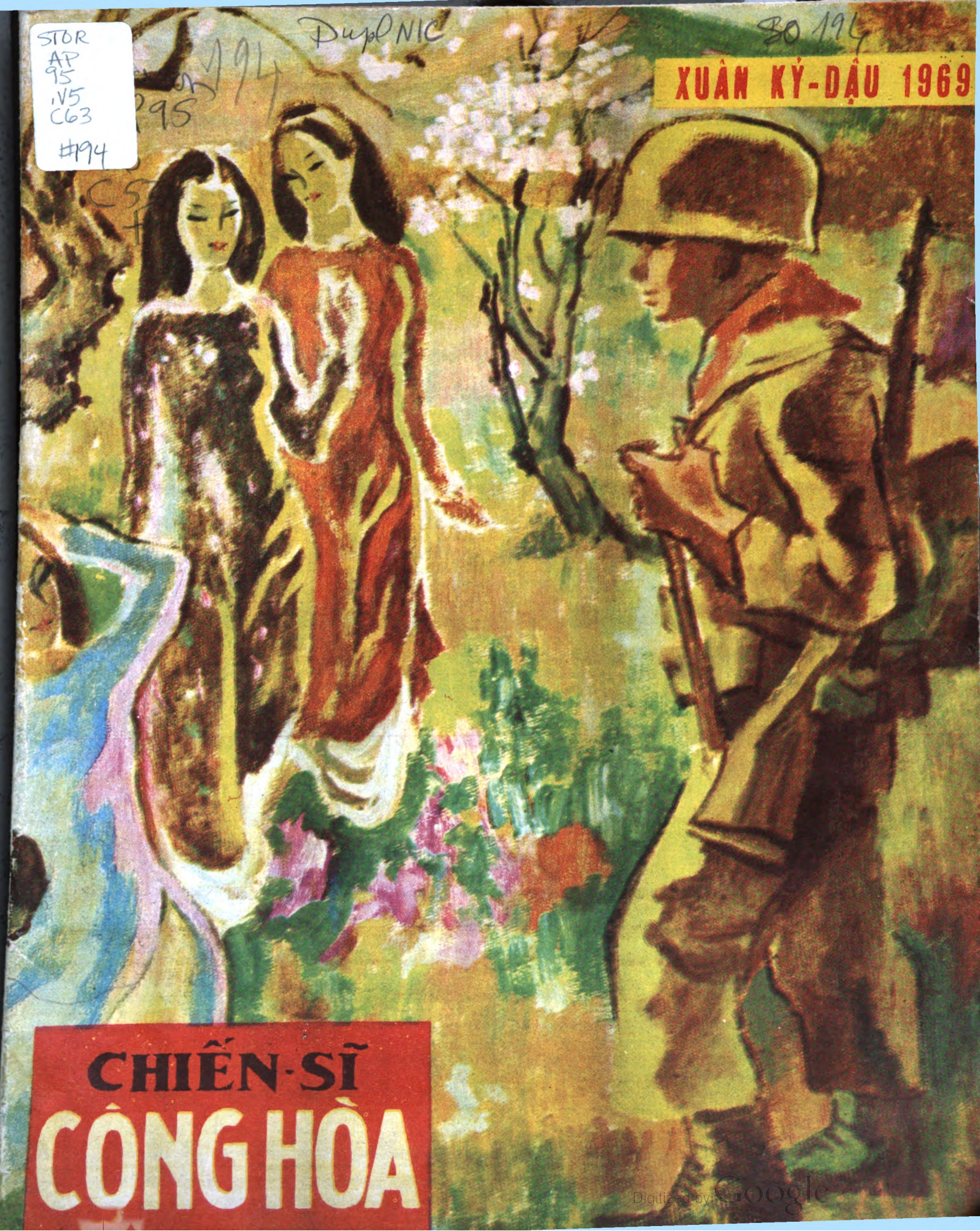

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

Digitized by Google

Năm 1968 là năm chiến thắng. Nguyên động lực của chiến thắng chính là sự đồng tâm nhất trí đoàn kết keo sơn, giữa các từng lớp đồng bào, các đoàn thể quân dân chính. Bức ảnh các đại diện lập pháp dân cử xuống đường để tới Di[redacted]g Thống Nguyễn văn Thiệu sau khi vị nguyên thủ quốc gia công bố lập trườn[redacted]nh ảnh thời sự độc đáo trong năm tượng trưng tình đoàn kết trong giai đo[redacted] nước.

Digitized by Google

NHẬT LỆNH CỦA ĐẠI TƯỚNG TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG QLVNCH
GỞI TOÀN QUÂN NHÂN DỊP TẾT KỶ DẬU (1969)

Sĩ quan,
Hạ sĩ quan,
Binh sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Trước thềm năm Kỷ Dậu, nhân danh Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH, tôi thành tâm cầu nguyện cho các chiến sĩ vị quốc vong thân và thân gởi đến các chiến hữu cùng gia đình các bạn lời chúc tụng chân thành nhất của tôi cho một năm mới thành công tốt đẹp về mọi mặt

Năm Mậu Thân vừa qua, sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường, lợi dụng yếu tố bất ngờ, Cộng sản đã trắng trợn phản bội lệnh hưu chiến, mở cuộc tổng công kích bất thần vào các đô thị của ta nhằm tạo cơ hội xách động quần chúng nổi dậy hỗ trợ cho mưu toan cướp đoạt chính quyền.

Để thỏa mãn khát vọng xâm lăng thô bạo của chúng, Cộng sản đã không ngần ngại phá vỡ cảnh ấm cúng của đồng bào trong những giờ phút thiêng liêng của ngày Tết Nguyên Đán, vung bàn tay khát máu tàn sát hàng ngàn gia đình lương dân vô tội, giết hại hàng vạn đàn bà trẻ thơ, ông già bà cả.

Nhưng, trước tinh thần quyết chiến quyết thắng của các bạn, mọi cuộc tấn công và nổi dậy của Cộng sản đều bị đập tan, gây cho chúng những tổn thất nặng nề với hơn 70.000 tên bỏ xác tại trận và hơn 20.000 vũ khí bị tịch thu.

Tiếp theo những chiến thắng lẫy lừng của mùa Xuân Mậu Thân trên khắp các chiến trường cả nước, trong năm qua Quân lực ta còn gây thêm cho Cộng sản xâm lược những thảm bại nặng nề qua các cuộc hành quân :

— Lam Sơn 207, 261, 212 và Hưng quảng tại Vùng 1 Chiến Thuật.
— Quang Trung, Đức Lập và Vì Dân tại Vùng 2 Chiến thuật.
— Quyết thắng, Toàn thắng, Tây ninh, Lộc ninh, Phước long tại Vùng 3 Chiến thuật.
— Trương công Định, Quyết chiến, U Minh tại Vùng 4 Chiến thuật.

Kết quả hơn 230.000 quân Cộng sản bị giết và bị bắt, hơn 65.000 vũ khí của chúng bị tịch thu. Tính trung bình cứ 1 chiến sĩ ta hy sinh thì phải có 6 địch quân bị giết, ta mất một vũ khí thì lại thu được của địch 10. Ngoài ra, còn phải kể đến số cán binh Cộng sản về hồi chánh cá nhân và tập thể ngày càng gia tăng. Từ đầu năm đến nay, đã có trên 18.000 người ; trong đó 123 là Sĩ quan và đặc biệt có nhiều cán bộ cao cấp.

Thành quả chiến thắng oai hùng đó của các bạn đã làm Quân Lực ta rạng danh khắp năm châu và làm cho toàn dân càng thêm tin tưởng vào sự tất thắng của ta, tạo uy thế vững mạnh cho lập trường tranh thủ hòa bình của VNCH, buộc Cộng sản phải ngồi vào bàn hội nghị với tư thế của một kẻ yếu.

Thực vậy, nếu cứ tiếp tục cuộc chiến tranh này thì có lúc Cộng sản Bắc Việt sẽ kiệt quệ về mọi mặt để lần lần đi tới sự đổ vỡ, làm tan tành mộng xâm lăng của chúng.

Vì vậy, việc Cộng sản chấp nhận ngồi vào bàn hội nghị chỉ là một giai đoạn trong chủ trương xâm lăng của chúng để dễ bề áp dụng phương thức « vừa đánh vừa đàm » trong lúc suy yếu hầu mang lại chiến thắng trên bàn hội nghị mà chúng biết chắc không thể thực hiện được điều đó ở chiến trường.

Ý thức được như vậy, chúng ta quyết không để ảo tưởng hòa bình che lấp những mục tiêu chính đáng của cuộc chiến tranh chính nghĩa hiện nay, và danh dự của chúng ta mới được bảo toàn, xương máu của các Chiến sĩ tự do đã đổ ra cho sự trường tồn của mảnh đất này mới không trở nên vô nghĩa.

Nhiệm vụ của các bạn sẽ luôn luôn cao cả và còn nặng nề dưới nhiều hình thức đấu tranh cả khi tiếng súng còn nổ lẫn khi hòa bình được vãn hồi.

Bước sang năm Kỷ Dậu mà triển vọng hòa bình vừa ló dạng, tôi muốn cùng các bạn tâm niệm ba điều :

Thứ nhất : **Hòa bình hoàn toàn tùy thuộc ở chiến trường và giá trị chiến đấu của chúng ta** : Vậy các bạn phải luôn luôn giữ thế chủ động, tiếp tục tạo các chiến thắng mới.

Thứ hai : **Tinh thần đoàn kết Quân dân là yếu tố tất thắng trong cuộc chiến tranh chính nghĩa của chúng ta** : Trong mọi trường hợp người Chiến sĩ phải biết hòa mình với Dân, yêu mến Dân, sẵn sàng bảo vệ Dân mà các bạn phải thực thi hàng ngày trong quốc sách Xây Dựng Nông Thôn.

Thứ ba : **Phát huy tinh thần tự lực tự cường, đón nhận trách nhiệm** : Trong chiều hướng cải tiến hiện nay, Quân Lực ta sẽ được phát triển và hiện đại hóa để gia tăng hiệu năng chiến đấu, tự đảm đương lấy trách nhiệm bảo vệ xứ sở, đỡ gánh nặng cho Quân dân các nước Đồng minh, như Tổng Thống đã tuyên bố trong Thông điệp đầu năm Dương lịch : « Năm 1969 phải là năm tự lực tự cường ».

Các Chiến hữu thân mến,

Tôi tin chắc, với quyết tâm chống Cộng của toàn Quân, với hậu thuẫn lớn mạnh của toàn Dân và Thế giới Tự do, cuồng vọng xâm lăng của Cộng sản sẽ trở thành tuyệt vọng.

Trong niềm tin chiến thắng vinh quang của một mùa Xuân Kỷ Dậu 1789 cách đây 180 năm mà Dân tộc ta đã đại phá quân Thanh dưới ngọn cờ chính nghĩa của Đức Quang Trung, Xuân Kỷ Dậu 1969 này với đà chiến thắng của các Chiến hữu, với sự trưởng thành của Quân lực, nhất định chúng ta sẽ chiến thắng Cộng sản xâm lăng, đem lại hòa bình, tự do cho xứ sở.

Một lần nữa, tôi cầu chúc cho các Chiến hữu và gia đình một năm mới thắng lợi và hạnh phúc.

Thân chào các bạn.

Digitized by Google

TỔNG KẾT THÀNH QUẢ CHIẾN SỰ NĂM 1968

Kể từ ngày chiến cuộc khởi diễn tại VNCH, năm 1968 là năm sôi động nhất về các hoạt động chiến sự.

Quân Lực VNCH và quân viện Thế giới Tự do đã gia tăng hoạt động mạnh trên cả hai lãnh vực : hành quân diệt địch và xây dựng nông thôn.

HÀNH QUÂN : Riêng về phía QLVNCH, trong nhiệm vụ hành quân diệt địch đã tung ra nhiều cuộc hành quân quy mô nhằm hủy diệt các cơ sở hậu cần của Cộng sản Bắc Việt và các lực lượng phụ thuộc tại miền Nam.

Trong năm 1968, trung bình mỗi ngày QLVNCH đã tung ra 118 tiểu đoàn hoạt động trong các cuộc hành quân diệt địch. Số lượng này đã tăng 16% so với năm 1967 trung bình chỉ có 101 tiểu đoàn được xử dụng mỗi ngày.

XÂY DỰNG NÔNG THÔN : Trên lãnh vực yểm trợ xây dựng nông thôn, trong năm 1968 QLVNCH đã bảo đảm an ninh cho các đoàn cán bộ XDNT hoàn thành được 702 ấp và đang thực hiện 664 trong tổng số 1433 ấp dự trù. Như vậy tỷ lệ đạt được là 94% và số dân chúng kiểm tra được là 1.848.191 người, tỷ lệ 95% so với tổng số dự trù.

Ngoài chương trình XDNT kể trên, một kế hoạch bình định đặc biệt đã được phát động kể từ ngày 1-11-1968. Sau hai tháng hoạt động cho chương trình đặc biệt này, QLVNCH đã kiểm soát được là 1.106.519 người so với 1.288.411 người (tỷ lệ 85%).

HOẠT ĐỘNG ĐỊCH VÀ XÂM NHẬP : Trong khi đó CSBV và các lực lượng phụ thuộc tại miền Nam cũng đã gia tăng mọi nỗ lực hoạt động.

Ngoài các đợt tổng công kích nhằm tấn công các đô thị, thị xã, CSBV còn đặt nỗ lực tạo chiến trường tại vùng giới tuyến, Quảng Nam, Đức Lập (tỉnh Quảng Đức), Tây Ninh, Bình Long.

Với các nỗ lực kể trên, CSBV và các lực lượng phụ thuộc đã thực hiện 12.658 vụ hoạt động. Mức độ này đã gia tăng 56% so với năm 1967.

Với nhu cầu hoạt động kể trên, CSBV đã phải ráo riết gia tăng xâm nhập, mức độ xâm nhập mỗi ngày mỗi cao, khoảng 90.000 người trong năm 1967 đã nhảy vọt lên 151.000 người trong năm 1968. Ngoài ra CSBV còn phải đôn quân gấp rút để kịp thời quân bình hóa lực lượng các đơn vị.

Tuy mức độ gia tăng xâm nhập như vậy, nhưng CSBV vẫn không thể bù đắp lỗ trống thiếu hụt quân số gây nên bởi các cuộc đụng độ với QLVNCH và QVTGTD và việc qui chánh của cán binh VC.

TỔN THẤT ĐỊCH : Số tổn thất lớn lao mà quân CSBV và các lực lượng phụ thuộc tại miền Nam đã phải gánh chịu trong năm 1968 là :

— 191.387 tên chết tại trận.
— 21.050 tên khác bị bắt.
— 17.597 hồi chánh.

Như vậy trong năm qua 230.034 địch quân đã bị loại khỏi vòng chiến, tỷ lệ tổn thất của địch đã tăng 122% so với năm 1967. Trong số 17.597 Cộng quân về hồi chánh, có 13.806 cán binh quân sự và 3.791 nhân viên chính trị.

Với số tổn thất kể trên, tính đến cuối tháng 12-1968, quân CSBV và các lực lượng phụ thuộc tại miền Nam chỉ còn khoảng 300.100 người so với năm 1967 quân số của họ đã giảm mất 20.900 người.

Hiện nay, quân số cấp tiểu đoàn của Cộng quân chỉ còn từ 200 đến 300 người (40 đến 50%), với một tiềm năng chiến đấu hạn chế hơn so với các Tiểu đoàn của họ vào năm 1967.

Song song với việc thiếu hụt quân số, CSBV và lực lượng phụ thuộc còn gặp trở ngại lớn lao khác trong việc tiếp liệu vũ khí. Số tổn thất vũ khí trong năm 1968 của họ đã tăng 110% so với năm 1967 :

— 10.895 súng cộng đồng,
— 58.299 súng cá nhân đã bị QLVNCH và QVTGTD tịch thu.

SO SÁNH TỔN THẤT : Trong năm 1968, QLVNCH bị tổn thất vừa phải mặc dầu số tổn thất nhân mạng của QLVNCH đã tăng 32%, trong khi số tổn thất vũ khí đã giảm 13% so với năm 1967 :

— Nhân mạng :
  17.486 tử thương (về phía Đồng Minh khoảng có chừng 14.693 tử thương).
  57.718 bị thương.
  2.269 mất tích.
— Vũ khí : 0.296 súng cộng đồng.
  6.108 súng cá nhân.

Nếu so sánh số tổn thất nhân mạng cũng như vũ khí của QLVNCH và QVTGTD số tổn thất của CSBV và các lực lượng phụ thuộc thì tỷ số tổn thất của Cộng quân càng ngày càng tăng :

	Năm 1965	1966	1967	1968
Tổn thất nhân mạng : Bạn / Địch	1 / 2,9	1 / 3,8	1 / 4,1	1 / 5,9
Tổn thất vũ khí : QLVNCH / Địch	1 / 0,74	1 / 2	1 / 4,2	1 / 10,3

Digitized by Google

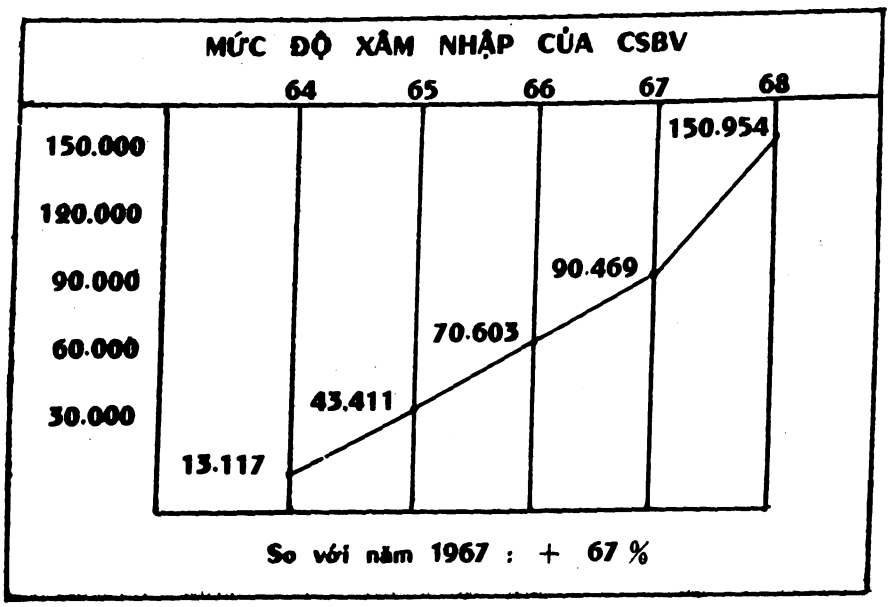

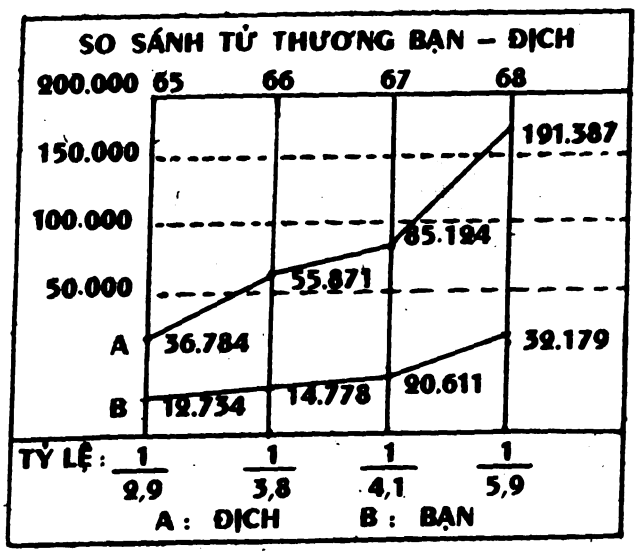

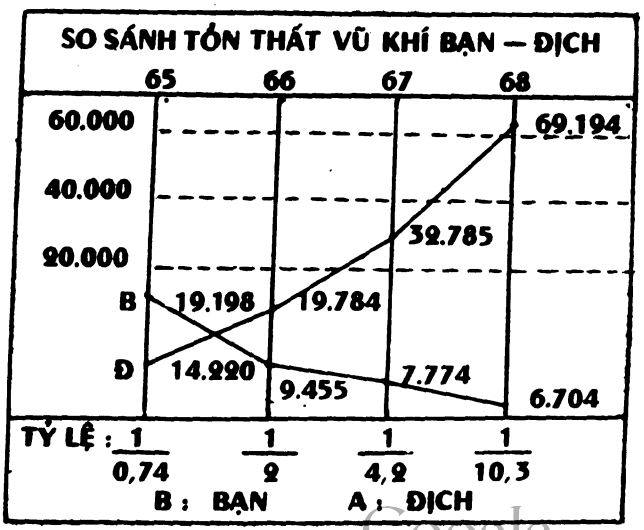

Digitized by Google

Xin đi một đường hồi ký...

Mới hạ cặp chân xe đánh « bum » một tiếng, chưa kịp « de » ra hiên, Lính tôi đã được đấng vợ hiền đề cao cảnh giác :

— Anh đi phải nhìn trước ngó sau, thấy thiên hạ đi đông đông hãy đi kẻo lại như cái Tết năm ngoái...

Dù chỉ một cây nhưng bởi cái khớp kinh cung chi điểu (diễn nôm thật rõ là con chim bị tên sợ chiếc cây cong) nên tôi hơi... bàng hoàng. Hiền thê của tôi đã nhắc tôi cái chuyện Tết năm con khỉ vừa qua đề mà cần trọng mình vàng. Tết năm ngoái, cũng làm một phùa đi xông đất bồ nhà thường lệ, tôi tính giải quyết mấy chỗ xa trước. Thế là tôi vọt xe về hướng Hạnh Thông Tây, Xóm Mới đề « xông » mấy bồ ở căn cứ 80 và trại Cồ Loa. Khi tới Ngã Năm chuồng... cầy thì... cả một sự dáo dác, nhớn nhác trầm trọng diễn ra. Hàng chục, hàng trăm người từ hướng An Nhơn, Xóm Mới cuống cuồng đồ về ngả Gò Vấp. Trông họ không có qua một tí tì ti gì ra về đi chơi Tết cả. Ai nấy đều hiện rõ sự hốt hoảng trên nét mặt, qua bước đi. Tôi thầm thắc mắc : — « Tết nhất gì mà tay xách nách mang, áo quần xốc xếch và chạy như... chạy giặc thế kia ?»

Tôi ngừng xe gào lớn :

— Chuyện gì thế bà con ?

Một bà đầy chiếc xe ba gác trên đó dựng một ông chồng và nhiều gói lớn xua tay đáp lời tôi :

— Quá lắm ! Tụi nó về đông lắm, chúng ở đầy dưới ấy !

Tôi hỏi :

— Tụi nào ?

Bà ta hét vào tai tôi :

— Còn tụi nào nữa ? Việt Cộng nó về cả đồng dưới ấy !

Rồi bà nói với cái mòn đựng trên xe ba gác :

— Ngồi yên ông, sắp tới rồi, đừng động đậy nhiều nó chảy máu.

Tôi cau mày nhìn theo xe của người đàn bà. Thì ra chồng bà ta bị thương. Vậy thì Việt Cộng nó đột nhập thật rồi. Mẹ kiếp, tụi bay kêu gào hưu chiến xoèn xoẹt cái mồm rồi lại đở trò này à? Tôi chửi thầm một phát khai niên (kiểu như mần thơ khai bút) rồi đứng yên mà lưỡng lự không biết nên đi tiếp hay thôi ? Một lát, cái khả năng nhận định tình hình không mấy khi... đúng đã cho tôi một nhận xét :

— Chúng về sao được ? Mà dầu có lén lút đột nhập phá phách thì cũng chỉ năm mười mống nổ súng, ném lựu đạn xa xa ngoài rìa thôi chứ làm sao vào nổi trung tâm Xóm Mới đui dzẻ của ta được ?

Thế là tôi lại tiếp tục dọt. Tôi thấy mình đúng là cái tỉ lệ nghịch buồn cười vì cả ngàn người đổ lên thì tôi lại một mình một xế phom phom chạy xuống.

Hồi ký đến đây chắc quí bạn thân mến đã rõ cái kết quả sự xuất hành không đúng hướng của tôi nó như thế nào. Nó vất vả lắm, nó bết lắm ! Nó giật thót người, nó đội ngược từ phút tôi phát hiện mấy thằng cha Vi xi đứng nép trong một lùm cây chĩa AK lại phía tôi. Trong tay không một tấc sắt, tôi bèn tha cho chúng và gấp rút quay lại, xả hết ga. Phía sau, từng tiếng hét « Đứng lại ! » đuổi theo đính kèm mấy tràng AK nhức óc. May quá, không sao cả, và chỉ mấy giây sau, tôi đã đuổi kịp giòng người chạy loạn...

Vậy là cái Tết năm con khỉ vừa qua, Lính tôi không được xông đất nhà ai cả. Sau đó, chúng tôi chúc Tết nhau, hỏi thăm nhau bên lỗ châu mai phòng thủ doanh trại hay trên cao ốc...

Thế cho nên tôi đã tươi cười trả lời câu dặn dò của vợ tôi :

— Yên chí ! Năm ngoái vì ta bất ngờ trước bọn giặc gian manh, lật lường chứ năm nay thì có đem bánh rượu ra thưởng chúng cũng khó lọt vào nổi !

Chiếc « lam bét ta » của tôi nổ máy ầm ầm như một niềm vui lớn...

Gói lì xì khá nặng của Thiếu Tá chủ bút.

Vốn dĩ ở gần, tôi đến « xông » tư thất Thiếu tá Chủ bút Nguyễn Đạt Thịnh trước. Năm nay tôi đổi chiến thuật chứ không « xa trước, gần sau » như năm qua đề phải thất bại từ đầu.

Trên đường đi, tôi sắp sẵn một câu từ chối thật khéo vì mỗi lần tới thăm Thiếu tá chủ bút, ông thường ân cần bảo tôi : — « Làm một ly rượu nhé ! ».

Miệng nói, chân bước và tay mở tủ. Động tác mời rượu của ông nhanh đến nỗi đối phương không kịp đủ thì giờ ngỏ một lời từ chối. Tôi có tật xấu là hễ tu một ngụm rượu vào là cứ ngồi ì ra đó mà cười, cười hí hí, cười hố hố, mặt mày thì đỏ gay, bao nhiêu sợi gân trên trán đều gồng mình lên. Cái hình thù quỷ hóa như vậy quả không nên phô trương trước thượng cấp dù bất cứ ở trường hợp nào. Thế nên, lúc nào được Thiếu tá ngỏ ý cho uống rượu tôi đều tìm cách từ chối. Tôi thường viện lý do đau óc kinh niên đề tránh hậu quả... cười vô duyên, cười nham nhở trước mặt ông. Cái buổi sáng đầu năm quan trọng này lại càng không thể uống rượu sớm được. Tôi phải đi nhiều nơi, diện kiến nhiều thượng cấp, nhiều bằng hữu khác. Kẻ thuộc hạ này đương nhiên không thể... chấp thuận cái việc « làm một ly rượu nhé » của Thiếu tá chủ bút được.

Câu từ chối đã sẵn, nó hay ho, khôn khéo hơn bất cứ câu nào từ trước đến nay, tôi mạnh dạn cho xe vào sân Thiếu tá.

Thiếu tá hiện ra nơi cửa chính với quân phục tác chiến hồ cứng, ủi láng. Ông nở nụ cười thường lệ nói như reo :

— Chào Lính Ven Đô, năm mới đã có gì hên chưa ?

Digitized by Google

Tôi dựng xe ngoài sân rồi quay vào đưa tay chào đúng động tác. Ông bắt tay tôi. Tôi làm một phát chúc :

— Đầu năm, Lính tôi đến mừng tuổi và kính chúc Thiếu tá cùng quý quyến...

— Rồi, rồi, quý hóa lắm ! Moa cùng chúc cậu vạn sự như ý. Vào nhà chơi.

Tôi theo ông vào ngồi nơi bàn khách, cậu từ chối về rượu đã sẵn sàng...

Đẩy hộp xì gà lại trước mặt tôi, ông nói :

— Moa mới ở trại về, mặc nguyên quân phục thế này để lát nữa lại trở lên trại.

— Dạ.

— À, năm mới, Lính Ven Đô cùng moa làm một ly... trà sâm nhé !

Tôi thở phào. Cậu từ chối hay ho, khôn khéo sắp sẵn trong đầu thế là không được xử dụng. Ông tiếp :

— Biết cậu đau óc kinh niên (!) còn moa thì cũng bỏ rượu cả năm nay rồi, mới mua được ít trà sâm, uống chơi.

— Dạ.

Ông đứng lên bước vào bên trong đem ra chiếc bình thủy đựng nước nóng để pha trà. Nhận xét một cách hết sức công bình, tôi thấy động tác mời trà của Thiếu tá chủ bút nó không được nhanh như những lúc ông mời rượu trước kia. Chẳng biết có phải vì đặc điểm ung dung của trà đạo như thế hay vì ông không hăng hái mấy với một thức uống không men ?

Cạn nửa ly trà thơm, ông đứng dậy mở tủ lấy ra một gói giấy đỏ hình chữ nhật trao cho tôi :

— Lì xì cho Lính Ven Đô đấy.

Tôi run run đỡ lấy gói lì xì, tiếng cám ơn của tôi cũng lạc giọng mất. Tôi thầm hỏi : ông này trúng số độc đắc cặp năm chăng ? Lì xì một gói dầy cộm thế kia thì mình khá đến nơi rồi !

Tôi không tiện mở ngay gói lì xì hấp dẫn ấy nhưng cũng không thể ngồi lại lâu hơn khi chưa biết đích xác số lượng « nội dung ». Tôi bèn đứng lên :

— Thì giờ có ít, Thiếu tá và tôi còn phải lên trại, xin phép Thiếu tá...

Ông cười, đưa tay bắt tay tôi :

— Cảm ơn Lính Ven Đô nhé, Tết nhất, rượu thì moa khỏi dặn nhưng cậu đừng chơi cờ bạc nghe.

— Dạ, cám ơn Thiếu tá, tôi có biết đánh đấm gì đâu !

Tôi bỏ gói giấy đỏ cho phải phép vào khoảng trống dưới yên xe rồi phóng xe nhanh ra đường. Khỏi khúc quanh, tôi ngừng xe bên gốc cây sao, lấy gói lì xì dầy cộm và khả nặng của Thiếu tá chủ bút vừa trao, mở vội ra xem. Tôi cười ngất vì trong đó chẳng có đồng bạc nào mà là 2 cuốn tiểu thuyết *Đường mòn hành hương* và *Tiếng khóc dây thì* do tác giả đề tặng.

Đại úy Phạm Huấn với lời tuyên bố : Ta không chơi đòn da nữa !

Chất trà sâm như tăng thêm cho tôi sự hăng hái. Tôi muốn đi thật nhiều, đi thật xa. Và nhân vật tôi phải đến ngay là Đại úy Phạm Huấn. Không đến sớm thì dễ gì gặp ông được bởi ít khi ông chịu ngồi yên một chỗ. Tới trại thì gặp nhau đông đủ cả nhưng đầu năm, đến nhà nhau một tí nó quí hơn.

Xe tôi vào đến cổng cũng là lúc Đại úy họ Phạm tiễn hai vị khách mặc jupe ra sân. Hai người là cả một mùa xuân ! Tôi ung dung đi vào và chào cả ba người một lúc. Đại úy giới thiệu :

— Đây là cây đại phóng sự của bổn báo, còn đây là hai cô em họ.

Chúng tôi lại chào nhau một lần nữa và tôi thầm thắc mắc : « Ông này sao nhiều em họ thế nhỉ ? ».

Một trong hai cô hỏi tôi :

— Xin lỗi, ông thường ký bút hiệu là gì ạ ?

— Thưa... Lính Ven Đô !

Hai cô nhìn nhau. Một cô có vẻ rất ngây thơ, nghĩ sao nói vậy nên bảo bạn :

— Cái bút hiệu ấy tao có nghe hỏi nào đâu ?

— Tao cũng vậy.

Tôi điếng cả người nhưng ông Đại úy hảo hoa của tôi làm như không nghe, ông cứ đứng nhìn chúng tôi mà tủm tỉm cười.

Khi hai cô gái mang cả mùa xuân ra khỏi cổng, tôi cười một cách đau khổ với Đại úy Huấn :

— Đầu năm Đại úy kể em út đau quá !

Ông ta cười hô hố, vừa nắm tay tôi dắt vào nhà vừa nói :

— Cậu ưa phóng đại sự của người khác thì ta giới thiệu cậu là cây phóng đại sự chứ sao ? Không kể cậu thì trước sau, bằng cách này hay bằng cách khác cũng bị cậu kể.

— Thưa đâu dám ạ !

Ngồi xuống ghế, Đại úy Huấn hỏi tôi :

— Uống gì nào ? Miễn chúc, cậu chúc gì thì cứ bị ngược lại. Năm ngoái, cậu chúc ta mạnh khỏe, ta bị ốm lẳng nhẳng cả năm.

— Dạ, cái năm con khỉ ai cũng vậy cả ạ !

— Cậu thấy không, anh em phóng viên của mình đi quá trời, đi rách cả giầy, đi đồ nợ ra...

— Dạ, dã mang lấy nghiệp vào thân, xin đừng trách lẫn...

Ông ngắt lời ngâm thơ của tôi đang ngon trớn :

— Ta đâu có trách ai ? Đi là đi chứ. À, ta quên chưa báo cho cậu biết một tin mừng. Từ trước Tết, ta đã thôi chơi đòn da rồi. Phải vậy chứ, nếu không thì hết yêu đời nổi, hết Tết, hết xuân.

Tôi mừng rỡ hỏi :

— Hết trơn rồi hả Đại úy ? Tôi thành thật mừng Đại úy.

— Cảm ơn cậu.

Đơn đả là cả một giác thoại cười ra nước mắt về ông Đại úy đầu đàn anh em phóng viên chúng tôi. Ông ưa đi lắm, đi làm phóng sự chiến trường càng lâu càng hay. Đầu năm vừa rồi, ông theo các đơn vị hành quân trên chiến trường Cao nguyên hơn nửa tháng. Không biết loại vắt ác ôn gì cắn ông cùng mình. Tưởng không có gì đáng kể nữa nhưng sau khi về lại tòa soạn, cứ vài hôm, những chỗ vết vắt cắn lại phồng đỏ lên, ngứa thấu thiên đình ! Mỗi lần bị ngứa, Đại úy kinh yêu của chúng tôi đôi mắt long lên, hai tay cấu vào da thịt mình như hành hạ kẻ thù. Bọn xấu mồm xấu miệng nhìn cảnh ấy bèn gọi là Đại úy chơi đòn da. Ròng rã gần năm trời như vậy, trông ông thật thiểu não. Khổ nhứt là những khi có các nữ độc giả đến thăm, ông đang tiếp chuyện rất ư là hào hứng thì cái di độc của bầy vắt ác ôn còn đó lại nổi lên. Ông phải xin lỗi một cách dây nhân nhó để ra hậu trường...

Ông dùng đủ thứ thuốc Tây, Ta, Tàu, Mỹ, Ấn kể cả khoa châm cứu của một vị Thượng tọa và tô nước phép của một Cậu hai nhưng không đến đâu. Cứ vài ngày ông lại chơi một trận đòn da kịch liệt. Bây giờ đôi tay ông được ung dung nhàn hạ như vậy là quý hóa quá rồi.

Tôi đứng lên chào ông để đi nhưng trước sau vẫn không dám chúc gì cả.

(Xem tiếp trang 32)

Digitized by Google

Phụ trách : ĐẶNG - TRẦN - HUÂN

Đánh cát tê

Hạ sĩ Tâm giao ước với vợ mỗi khi hai người muốn ân ái với nhau thì cứ gọi là đánh cát tê cho thanh nhã, mỗi lần đề nghị đi một nước, người kia sẽ trả lời: « vật hay thiệp » để tỏ ý ưng hay không.

Một hôm, sau khi mãn giờ gác Tâm đạp xe về nhà thì chị Tâm đang ngồi đàng sau làm cá để lo cơm trưa.

Tâm gọi vợ :

— Em ơi, đánh cát tê nhé ! Anh đi Bích.

Chị Tâm đang bận làm cá không thể đứng dậy bèn nói :

— Em thiệp.
— Anh đi Chuồn.
— Thiệp.
— Anh đi Cơ.
— Thiệp.
— Đi Rô đó.
— Em thiệp luôn.

Hạ sĩ Tâm mặt buồn so, vào phòng nằm gác tay lên trán. Sau khi chị Tâm làm xong cá, rửa tay rửa mặt rồi không quên thoa ít dầu thơm và vào buồng gọi chồng :

— Mình ơi, có đánh cát tê không ? Em đi Cơ.

Tâm còn tức, trả lời :

— Thiệp.
— Đi Chuồn.
— Thiệp.
— Đi Phích đó.
— Thiệp luôn.

Chị Tâm vẻ mặt hớn hở nói :

— Em đi Rô.

Tâm mặt còn buồn trả lời :

— Thiệp.

Chị Tâm liền tới bên chồng vuốt ve anh Tâm, hôn lên má anh. Bỗng nhiên chị sửng sốt :

— Trời ơi ! Bài tốt thế này mà giả bộ thiệp hoài. Em không chịu đâu...

Con có quyền giữ lấy

Một tên ăn trộm có tiếng ở vùng nọ, một hôm tới nhà thờ định xưng tội. Trong khi chờ đợi tới lượt, tên đạo chích đã khéo léo trộ tài riêng thuồng ngay chiếc đồng hồ quả quýt của cha.

Khi tới lượt y, y lần lần xưng hết các tội đã phạm từ trước. Cuối cùng y thở thẻ :

— Thưa cha, hôm nay con lại ăn cắp thêm một cái đồng hồ.

— Không được. Thế là xấu lắm. Con phải trả đồng hồ cho chủ nó.

Tên trộm móc túi lấy chiếc đồng hồ ra và nói :

— Đây xin cha cầm lấy.

Cha giáo này :

— Làm sao con lại đưa cho cha.

Tên trộm hỏi :

— Trường hợp nếu chủ nó không nhận thì con phải làm sao, thưa cha ?

— Nếu vậy thì con có quyền giữ lấy cái đồng hồ đó.

— Con xin cám ơn cha.

Tí nữa làm lại.

Một thanh niên sắp lấy vợ. Bố mẹ anh cho anh chọn một trong ba cô gái mà ông bà đã ưng ý. Nghề nghiệp của ba cô là : nữ y tá, điện thoại viên và huấn luyện viên thể dục.

Thanh niên suy nghĩ cân nhắc mãi và cuối cùng bằng lòng chọn cô huấn luyện viên. Hỏi về lý do lựa chọn, anh nói :

— Tôi không thích cô y tá vì mấy cô này chiều chiều hay quen nói với bịnh nhân « Thôi chịu khó nằm yên nghỉ ngơi đi, đừng sốt ruột », cô điện thoại viên thì luôn luôn nhắc máy lên là nói « Xin giới chức mau mau lên. Tối đa là năm phút thôi nhé ! » Còn huấn luyện viên sau mỗi bài tập bao giờ cũng nói « Nghỉ một lát rồi tí nữa làm lại ».

Nhà vô địch.

Một thanh niên Mỹ du lịch Mễ Tây Cơ. Anh lên xe lửa, ngồi đối diện với một người Mễ Tây Cơ to lớn. Anh ngầm nghía người bạn đồng hành, thấy y có vẻ gì đặc biệt. Vài phút sau du khách Mỹ thấy người Mễ Tây Cơ này đặc biệt quá khi y chúm miệng nhổ thật mạnh một bãi nước miếng về phía anh, bay vụt sát tai bên trái anh rồi văng ra cửa sổ.

Thanh niên Mỹ không nói gì. Thì một lát sau người Mễ Tây Cơ lại chúm miệng nhổ mạnh. Lần này bãi nước bọt soẹt qua bên tai phải người thanh niên Mỹ trước khi bay qua cửa sổ.

Người Mỹ chưa hết ngạc nhiên, ông khách đã cười và giải thích :

— Xin anh đừng giận nhé ! Không bao giờ trúng anh đâu vì tôi là nhà vô địch thế giới về nhổ nước miếng ! Trước kia tôi vô địch về phóng dao, rồi vô địch bắn cung, nhưng bây giờ tôi chuyển sang môn nước miếng ! Anh xem tôi biểu diễn khá chứ ! Tôi nhắm kỹ lắm, chỉ cách anh có 2 ly thôi ! Anh nghĩ sao ?

Thanh niên Mỹ nhìn chăm chăm vào người khách đối diện rồi đột nhiên nhổ một bãi nước miếng to tướng vào giữa mũi ông bạn Mễ. Rồi anh xin lỗi :

— Tôi cũng tập môn này nhưng chưa thạo.

Hai lý do đến trễ

Hai em học sinh cùng đến lớp trễ mười lăm phút. Cô giáo hỏi em thứ nhất :

— Tại sao em đi học trễ ?

— Thưa cô em đánh rớt năm đồng ở đường, em phải tìm lâu quá.

Cô hỏi em thứ hai :

— Còn em ! Tại sao ?

— Thưa cô em dẫm chân lên năm đồng của nó, em phải chờ nó tìm mãi không thấy chán bỏ đi, em mới đi học được.

Digitized by Google

Nghỉ mát.

Một thương gia đi Vũng Tàu nghỉ mát. Buổi sáng lên Bãi Dâu, yên chí chỗ này vắng vẻ không có người nào khác, thương gia khỏa thân nằm ngửa trên cát tắm nắng chỉ che mặt bằng một cái nón lá lớn.

Bất ngờ có ba thiếu phụ đi qua. Bà thứ nhất liếc mắt rồi nói :

— Ai ấy nhỉ ? Không phải nhà em, không phải ông huấn luyện viên bơi lội, mà cũng không phải ông chủ hãng nước đá !

Bà thứ hai tiếp :

— Em thì có thể quả quyết là không phải người nào ở trong khách sạn chúng mình đang ở.

Bà thứ ba kết luận :

— Thú thật với hai chị, người này nhất định mới ra Vũng Tàu năm nay. Từ năm ngoái, năm kia em không hề thấy.

Vợ sanh.

Đang giờ làm việc, Binh Bốp lên chào Trung úy Đại đội trưởng :

— Xin phép Trung úy cho em về một lát. Vợ em sắp sinh.

Viên sĩ quan gật đầu. Binh Bốp chào rồi quay đi. Hai giờ sau, Bốp trở lại văn phòng. Một anh bạn hỏi thăm :

— Thế nào vợ sanh rồi chứ ? Trai hay gái ?

— Chưa ! Chín tháng nữa mới biết.

Tin chiến sự.

Chuyện xảy ra trong thế chiến hai.

Một Thiếu tướng Pháp dùng phi cơ nhỏ đi quan sát mặt trận ở biên giới Đức. Bỗng nhiên ông thấy đau bụng, nhưng máy bay không có phòng vệ sinh. Ông bèn giải quyết vào cái nón rồi liệng ra ngoài không gian.

Trên đường về máy bay trục trặc mất liên lạc với đài kiểm soát và bay lạc sang vùng địch. Các phóng viên bổ tới vùng mặt trận săn tin. Sáng hôm sau người ta thấy mẩu tin sau đây trên một nhật báo lớn xuất bản ở Ba Lê :

« Sáng 19-2, tướng Pierre dùng phi cơ quan sát mặt trận nhưng tới chiều không thấy trở về. Có lẽ phi cơ đã trúng đạn địch và Thiếu tướng đã tử nạn. Hiện chưa tìm thấy xác phi cơ và thi thể của cố Thiếu tướng nhưng người ta đã được chiếc mũ của ông, trong lầy nhầy chất óc ».

Tưởng là người soát vé

Một hành khách ngồi trong toa xe lửa hạng nhất. Bất ngờ một tên cướp nhảy vào rút súng lục chĩa về phía ông ta :

— Đưa hết tiền đây.

Người hành khách run cầm cập :

— Tôi không có một đồng nào trong túi.

Tên cướp hét lên :

— Nếu thế tại sao lại sợ ?

— Tôi tưởng ông là người soát vé.

Tôi đi xe lửa lậu.

Đố vui

Một cuộc đố vui trên vô tuyến truyền hình. Sau khi người dự cuộc đố tự giới thiệu tên, tuổi, lý lịch, người điều khiển chương trình đặt câu :

— Người đàn ông đầu tiên trên trái đất là ai ?

— Ông A Dong !

— Đúng ! Ông được thưởng 200$.

Câu hỏi thứ hai :

— Người đàn bà đầu tiên trên trái đất là ai ?

— Bà Ê Và !

— Hay lắm, ông được 400$.

Câu hỏi thứ ba tương đối khó :

— Câu đầu tiên ông A Dong nói với bà Ê Và là câu gì ?

Người dự cuộc đố bóp trán suy nghĩ. Thời gian trôi qua. Kim đồng hồ quay từ từ. Gần hết 30 giây ấn định. Biết sẽ thua cuộc, người dự cuộc đố bèn chửi thề :

— Trời ơi ! Sao mà khó thế này !

Người điều khiển chương trình vỗ tay hoan hô và trao 800$ cho người dự cuộc thi đố.

MỘNG BÌNH THƯỜNG

Chúng mình từ buổi chia tay
Biên cương, hậu tuyến cách hai phương trời
Em về buồn lắm, anh ơi !
Đoàn xe khuất, vẫn bùi ngùi ngó theo
Đường đèo, dốc núi cheo leo
Biết người đi có nhớ nhiều hay không ?
Đồi cao, lũng thấp chập chùng
Treilli có đẫm ướt từng đêm mưa ?
Gió rừng có tạt poncho
Sương rừng có thấm ba-lô quân hành ?
Áo hoa cà nhớ áo xanh
Trăng đêm thành phố nhớ trăng tiền đồn !
Và em thì nhớ anh luôn
Người anh mũ đỏ lỡ . . . thương . . . mất rồi ! . . !

Một mai về phép anh ơi
(Tạm treo tay súng, tạm rời chiến y
Tạm xa gian khổ, hiểm nguy
Tạm quên trận tuyến, biên thùy, hỏa châu. . .)
Có em bé bỏng đón chào
Đón anh, với cả ngàn câu ân tình
Tóc dài cài đóa hoa sim
Bàn tay năm ngón đi tìm bàn tay
Em cho anh cả tình này
Anh cho em cả tương lai ngọc ngà
Rượu hồng, pháo đỏ, xe hoa
Em cô dâu mới, anh lù tân lang. . .
Ước mơ em quá mong manh
(Như sương đầu núi) biết thành được không ?
Như con nước đỗ về nguồn
Ước mơ em rất bình thường. . . đó anh !

GIÁNG NGỌC

Digitized by Google

SƯ ĐOÀN 5 BỘ BINH

với nhiệm vụ bảo vệ ven đô

Bài NGUYỄN KHẮC NHÂN

Vòng đai máu ven đô.

Sư đoàn 5 Bộ Binh phụ trách an ninh lãnh thổ Khu 32 CT gồm ba tỉnh Bình Dương, Bình Long, Phước Long. Khu 32 CT đầy dẫy những mật khu sắt máu VC như Chiến khu D, C, Hố Bò, Long Nguyên, Cò Mi, Bù Dzinh, Tam Giác sắt v.v... Đó chính là những căn cứ địa, hậu cần, đại bản doanh của Trung Ương Cục miền Nam, ra lệnh cho các cánh quân VC xuất phát tấn công vào mục tiêu chính là Saigon, Chợ Lớn, Gia Định. Vùng lãnh thổ thâm u trên từ trước đến nay luôn luôn đặt trong tình trạng căng thẳng với những trận chiến khủng khiếp, ghê rợn vào cuối năm 1967. Qua năm 1968, địch và ta ở trong tình trạng « cài răng lược » vì địch đã lợi dụng địa thế bí hiểm với 3/4 diện tích đều là rừng núi trùng điệp, cây cối ngút ngàn. Chốn đó rất lý tưởng cho việc thiết lập các địa đạo, hầm hố hầu lần tránh phi pháo, hay các cuộc tấn công thần tốc. Thêm vào đó sự tương quan lực lượng gần như đồng cân đồng lạng giữa ta và địch, gây cho chiến trường tại đây một không khí nghẹt thở, sôi động từng giờ từng phút.

Quân số VC tại K 32 CT được ghi nhận, ngót 40 ngàn tên với 3 Sư đoàn 5, 7, 9 đó là chưa kể số du kích quân. Từ cuối năm 1967, địch đã chấp thuận một chiến thuật mới, rời khỏi chỗ ẩn núp an toàn, liên miên tấn công, nhưng cũng liên miên chuốc lấy thảm bại, như các trận công đồn Lộc Ninh, Phước Quả, Phước Sơn, Bố Đức v.v... Qua đầu năm Mậu Thân địch cũng rời các căn cứ địa, chuyển quân mở cuộc tổng công kích đợt I và một lần nữa mua lấy thảm bại nhục nhã. Cũng như lần trước, trong đợt II, VC từ hai chiến khu D, C lén lúc chuyển quân xâm nhập đô thành. Lần này với những kinh nghiệm xương máu, VC cố tránh né, nhưng trên đường di chuyển ngày cũng như đêm, địch quân luôn luôn bị lực lượng SĐ 5 BB ngăn chặn, bám sát, đánh tan nhiều cánh quân quan trọng của chúng trên trục lộ tiến về đô thành, làm cho các đại đơn vị của chúng phải phân tán thật mỏng, khó khăn giao tiếp, hỗ trợ lẫn nhau.

(Xem tiếp trang 37)

Ảnh SLEN SLAU QUÂN

Thiếu tướng Tư lệnh Sư Đoàn 5 BB hướng dẫn Trung tướng Tư lệnh Quân Đoàn III, Vùng III Chiến thuật thăm Bộ Tư lệnh Sư Đoàn.

Thượng liên của Cộng sản bị chiến sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh tịch thu tại Tân An xã.

Digitized by Google

Kịch truyền thanh

ĐI TÌM MÙA XUÂN

PHẠM LỆ PHAN

XƯỚNG NGÔN VIÊN : Tấn kịch xảy ra trong một trại tỵ nạn Cộng sản ở ngoại ô Saigon, vào buổi sáng mùng hai Tết. Nắng Xuân rực rỡ trên mái tôn của những dãy nhà tiền chế. Mọi người dường như đã lãng quên những năm tháng đọa đày dưới gông cùm Cộng sản, đề tìm đến nhau trao tiếng chào câu chúc rộn ràng (*một lát*). Trong trại tỵ nạn này, hầu hết là những đồng bào từ vùng quê lên (*tiếng nhiều người ồn ào*). Nhưng... sao người ta lại thấy xuất hiện một thanh niên có dáng dấp thị thành (*ngạc nhiên*) ồ, có lẽ anh ta đã từ thành phố đến trại tạm cư này (*hỏi*) từ thành phố mà lại theo đồng bào tỵ nạn ở vùng quê lên vùng ngoại ô này để tạm cư hay sao ? — A, đó là một sự lạ khó hiểu (*nói lớn*). Kìa, hình như anh ta đã gặp người quen...

TƯ : (*reo lên*) Ủa, anh Sáu. Năm mới mạnh giỏi anh Sáu. Sao nghe tụi nó nói anh ở Saigon mà.

SÁU : (*vui mừng*) À anh Tư, năm mới chúc anh và gia đình mạnh giỏi bằng năm bằng mười năm ngoái. Anh lên đây hồi nào vậy ?

TƯ : (*cười*) Xin cảm ơn anh. Tôi mới lên hồi trong năm, thưa anh. Anh tới chơi hay có chuyện gì ở trại này ?

SAU : Tôi đâu có đến chơi, tôi tỵ nạn ở đây luôn mà. Tôi bị một vụ kẹt quá, nên phải về đây anh ạ... Sao, hồi này dưới mình bê bối lắm phải không anh ?

TƯ : (*cười*) Thì tụi tôi phải chạy lên đây là anh biết sao rồi. (*hỏi*) Ủa, chị Sáu đâu ? Nghe nói anh có vợ con đàng hoàng rồi mà.

SÁU : Dạ, đúng vậy thưa anh. Nhà tôi vừa ẵm cháu đi chúc Tết mấy người bà con trong Saigon.

TƯ : Ở Saigon mà anh chị phải ra đây tỵ nạn Cộng sản thì lạ thật.

SÁU : Đã nói là tôi bị một vụ kẹt mà anh.

TƯ : Cha, chắc cũng dứ lắm há. Bị đuổi nhà sao ?

SÁU : Không phải đâu anh Tư.

TƯ : (*cười nhẹ*) Năm mới mà bỏ đi kiểu này, không sợ đông sao ? Có lẽ ở quá lâu trong thành phố, giờ anh chị tính nổi máu giang hồ sao ?

SÁU : Cũng không phải vậy đâu anh.

TƯ : (*ngạc nhiên*) Kỳ há. Vậy thì tại sao ?

SÁU : Thôi, để tôi kể trường hợp đặc biệt của tôi cho anh nghe.

TƯ : (*reo lên*) Ồ, thế thì còn gì bằng. Kể đi anh Sáu.

NHẠC ĐỐI CẢNH.

SÁU : (*gõ cửa*) Em ơi, má thằng Ngọc à. Má thằng Ngọc ơi, mở cửa cho anh đi.

LY : Ai đó ? Anh Sáu hả ? Em mở cửa ngay đây (*tiếng chân, tiếng kẹt cửa*).

SÁU : Làm gì mà đóng cửa sớm vậy em ? Con nó ngủ rồi sao ?

LY : Dạ, con vừa ngủ. Thấy trời u ám, em sợ mưa có sấm sét, con nó giật mình nên em phải đóng cửa.

SÁU : Đóng cửa thì em cũng phải mở đèn lên chứ, sao để nhà cửa tối thui thế này ?

LY : Bà chủ không cho mình thắp điện nữa. Bả đòi tiền nhà gắt quá, em năn nỉ bảo chờ anh về, bả nói khi nào có tiền thì có điện.

SÁU : (*nổi nóng*) Mới trễ tiền nhà có mấy bữa mà đã xử tệ quá. Đúng là quân tán tận lương tâm !

LY : (*vội can*) Ấy chết, sao anh nói lớn vậy. Con nó giật mình.

SÁU : Đi mua dầu hôi về thắp đèn cây, còn chó gì ! Chúng nó đối xử với mình thế này thì tôi cứ ì ra, không trả tiền nhà, coi nó làm gì tôi.

LY : (*ngắn*) Anh nói nhỏ vậy, kẻo con nó giật mình. Trời sắp mưa có sấm sét, nó lại sợ thì khổ.

SÁU : Cái thằng lạ thật, sợ gì không sợ lại sợ sấm sét (*nói bừa*) mà trời cũng vớ vẩn, mưa thì mưa đại đi, còn sấm chớp mẹ... sốt ruột !

LY : (*cười*) Bây giờ anh câu cả với trời nữa sao ?

SÁU : Sao tôi không sợ chuyện gì cả mà đi sợ nó, nó lại sợ nhiều thứ quá vậy.

LY : (*trách nhẹ*) Thì cũng vì anh không sợ gì cả, nên có làm được sở nào lâu đâu.

SÁU : Sợ gì. Ở đời cứ phải mà làm, chả sợ đứa nào cả, « cây ngay không sợ chết đứng ».

LY : Thôi, gàn dở vừa vừa chứ ông ơi.

SÁU : (*dịu giọng*) Em đi mua dầu về thắp đèn lên đi, nhà cửa « ỉ tối thui thế này, coi sao tiện.

LY : (*cười gượng*) Nếu có tiền cầm sang thì có đèn thắp ngay.

SÁU : (*nhăn nhó*) Tiền ở đâu mà có. Đi suốt ngày chả nên cơm cháo gì cả, đi đâu cũng chỉ nghe hứa hẹn suông... chán chết (*một lát*) Cũng tại mình nghề nghiệp không có, chữ nghĩa lại khôhh nhiều, ông chả ra ông, mà thằng cũng dở...

(CHỢT CÓ TIẾNG ÔNG HAI GỌI Ở XA)

HAI : Chú Sáu ơi, có nhà không chú Sáu ? Sao nhà cửa tối thui vậy nè.

LY : (*với Sáu*) Có lẽ bác Hai tới tìm anh đó. Không hiểu có chuyện gì, nãy giờ bác tới kiếm anh mấy lần. Anh đâu đi vắng.

SÁU : Thế hả ? (*vọng ra*) Dạ, tôi có nhà đây bác Hai. Có chuyện gì vậy bác ?

HAI : (*tiếng chân*) Sao không mở đèn lên cho sáng ? Cha, trời sắp mưa nên mau tối quá.

LY : Để em đi mua dầu hôi nghe anh.

SÁU : Ừ, lẹ lẹ lên em (*tiếng chân xa dần*) Chán quá bác Hai ơi, trễ tiền nhà mới có mấy bữa mà bà chủ cúp điện rồi.

HAI : (*chép miệng*) Họ giàu có mà sao ăn ở ác nhơn sét đức quá (*hơi sẵn sóc*). Sao, chú kiếm được công việc gì làm chưa ?

SÁU : Dạ chưa. Đi đến đâu họ cũng hứa hẹn mà rốt cuộc, vẫn còn nguyên thất nghiệp. Cũng tại mình « thợ không hay, cày không biết » lại còn khí khái nên khó quá !

HAI : (*giọng chán nản*) Ôi, thời này mà người khí khái như chú thì thất nghiệp là cái chắc.

SÁU : (*hối hận*) Biết thế này thì hồi xưa tôi đi học kiếm cái nghề mọn gì đó thì đâu đến nỗi.

HAI : Có nghề nghiệp mà không biết luồn lọt thì cũng khó mà chen chân nổi — nhứt là ở một thành phố càng ngày càng đông người như cái đất Saigon này.

SÁU : Dạ, nhưng có nghề cũng đỡ, bác Hai.

HAI : (*thấp giọng*) Bây giờ tôi nói thiệt với chú nghe (*lấy giọng trịnh trọng*). Tôi với chú tuy là lối xóm, nhưng tôi coi chú như em ruột tôi, chú cũng biết điều đó chớ.

SÁU : (*cảm động*) Dạ em biết, nhưng có chuyện gì bác Hai cứ nói cho em nghe đi.

HAI : Thì cũng không ngoài câu chuyện mà mấy bữa trước tôi đã nói với chú...

SÁU : (*chận lời*) Nghĩa là bác muốn giúp đỡ vợ chồng tôi ?

NHỚ NGÀY KHÓI LỬA MẬU THÂN
CÙNG CẢM ƠN LỰC LƯỢNG CÔNG QUÂN
ĐÃO TẢN

(Xem tiếp trang 14)

Digitized by Google

GIẢI TRÍ ĐẦU XUÂN GIẢI T

HAI ĐIỂM BẤT THƯỜNG.

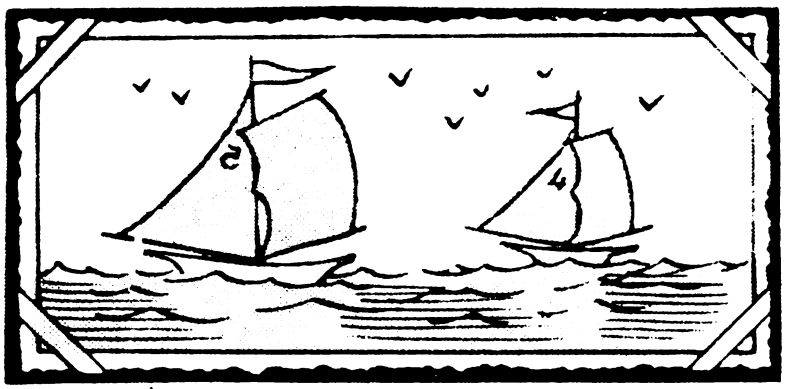

Hai con thuyền này có 2 điểm hơi vô lý. Những điểm nào ?

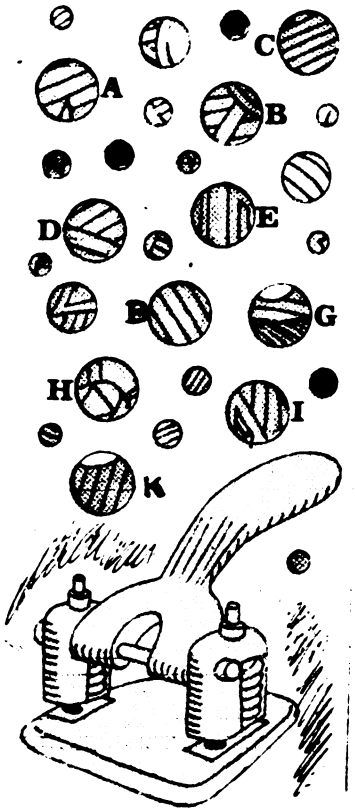

CẦN LÀM SAO ĐÂY ?

Ông già đeo kính loay hoay mãi không biết phải bỏ bao nhiêu trái cam lên đĩa cân ở chiếc cân thứ ba (C) để thăng bằng với trái dưa. Bạn giúp ông ta một tý !

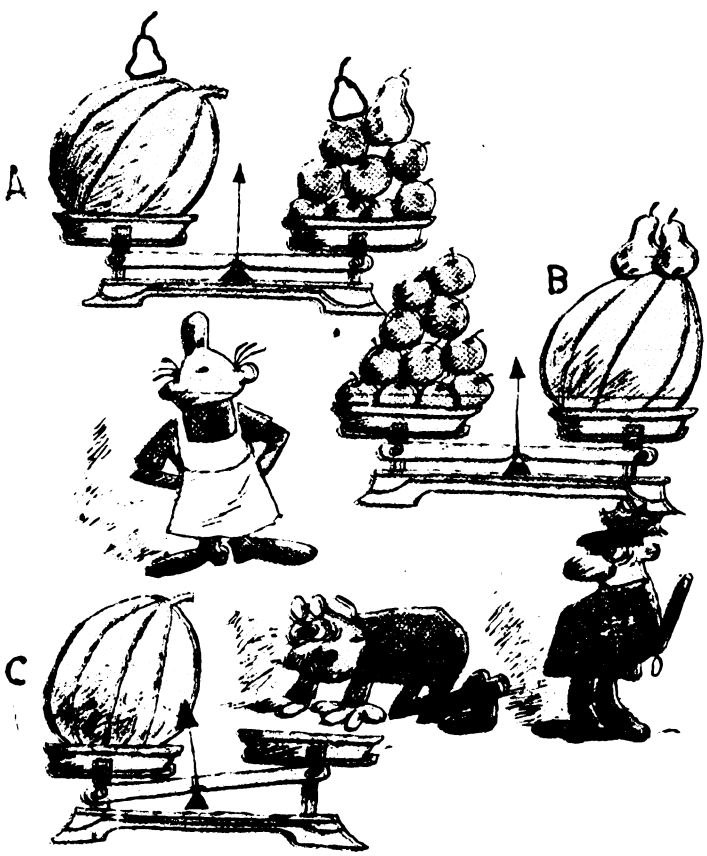

MÓN ĐỒ THỪA.

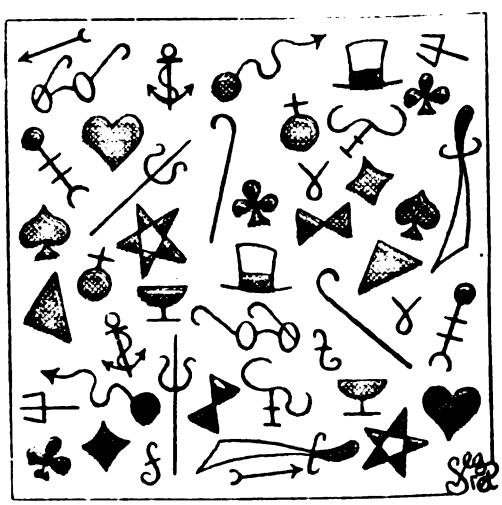

Trong bức tranh này có một món đồ thừa. Tại sao lại thừa ? Bạn hãy quan sát kỹ, suy ngẫm một lát thì sẽ thấy.

Digitized by Google

TRÍ ĐẦU XUÂN GIẢI TRÍ ĐẦ

BỨC TRANH LOANG LỔ.

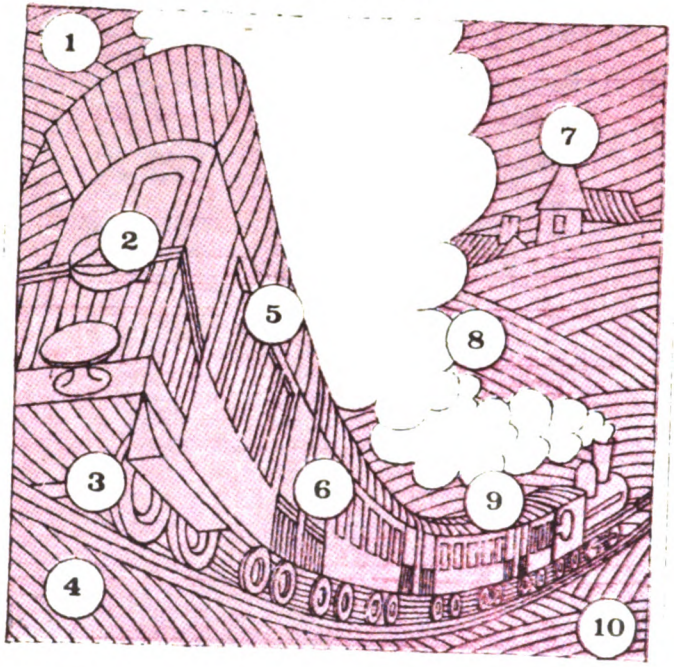

Họa sĩ Còm mới vẽ xong bức tranh « Đoàn xe lửa » hí hởn ra nhà sau rửa tay. Khi trở vào thì ông con đã cắt thủng 10 lỗ để làm hoa giấy ném chơi. Nhờ các bạn nhặt 10 hoa giấy hình bên (có ghi chữ A, B, C,...) ráp lại hộ họa sĩ Còm, kẻo thằng nhỏ ăn đòn.

HÌNH VUÔNG CẮT ĐÔI.

Trong số 7 hình kèm dây có hai hình ráp lại sẽ thành một hình vuông. Nhờ bạn tìm hộ 2 hình đó.

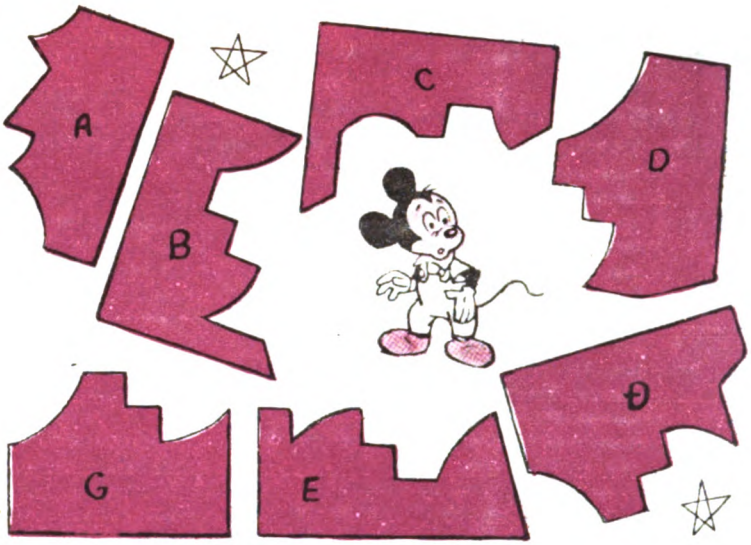

ĐÔI KHUYỂN SINH ĐÔI

Đây là một gia đình 10 anh chị em chó. Trong số 10 anh chị em này có 2 chú sinh đôi ăn mặc giống nhau như hệt. Nhờ bạn tìm hộ 2 chú khuyển đó.

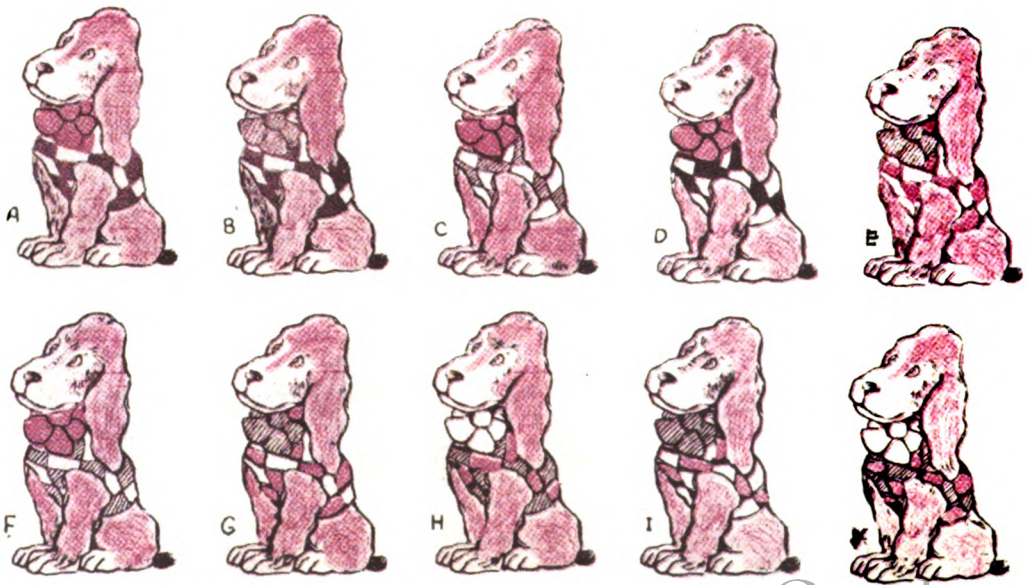

Digitized by Google

ĐI TÌM MÙA XUÂN

(*Tiếp theo trang* 11)

HAI : (*gạt đi*) Không phải là giúp đỡ, nhưng đã coi nhau như anh em thì tôi có tiền, chú thím cứ lấy xài. Chừng nào có đưa lại cho tôi cũng được.

SÁU : Bác có lòng tốt, vợ chồng tôi cảm ơn bác nhiều. Nhưng chưa làm được gì cho bác mà nhận sự giúp đỡ thì...

HAI : ... Thì chú thím vay của tôi, chừng nào có trả lại, có sao đâu.

SÁU : (*ngập ngừng*) Bác... bác làm tôi khó nghĩ quá.

(CHỢT NGHE TIẾNG CHÂN LY TRỞ VỀ)

LY : Có dầu rồi đây, để em thắp đèn lên (*cười gượng*). Có bác Hai đến chơi mà để nhà cửa tối tăm thế này, coi sao tiện ?

HAI : (*dễ dãi*) Được mà thím. Anh em tôi nói chuyện trong bóng tối thế này cho thân mật.

SÁU : Em coi nước đâu, mời bác Hai dùng chứ. Để anh châm đèn cho.

LY : Dạ, để em đi lấy (*tiếng chân*).

SÁU : (*vui vẻ*) Có ánh đèn trông cái nhà sáng sủa hẳn. Ban đêm, ánh đèn là linh hồn của căn nhà, phải không bác ?

HAI : (*cười theo*) Chứ sao, « sống đầu đèn, chết kèn trống » mà.

LY : (*tiếng chân*) Mời bác Hai dùng nước.

HAI : Được, thím cứ để mặc tôi (*ngừng một lát*) À, bây giờ sẵn có thím đây, tôi muốn bàn với thím câu chuyện tôi vừa nói với chú, mà chú chưa chịu.

LY : Dạ, có chuyện gì thưa bác Hai.

SÁU : (*với vợ*) Thì câu chuyện bữa trước anh có nói với em đó : bác Hai có ý muốn giúp đỡ vợ chồng mình trong cơn túng thiếu này, em nghĩ sao ?

LY : Dạ, bác Hai có lòng tốt thì...

HAI : (*chặn lời*) Tôi đã nói là chú thím đừng ngại, cứ lấy tiền của tôi mà xài. Chừng nào có đưa lại cho tôi cũng được.

LY : Dạ, bác tính vậy... thật vợ chồng tôi khó nghĩ quá...

SÁU : (*từ chối khéo*) Có lẽ ít bữa nữa tôi sẽ có việc làm.

HAI : Thì chừng đó chú thím trả lại cho tôi (*tiếng giấy sột soạt*). Đây, chú thím cầm tạm 5 ngàn đồng này xài đỡ, rồi thư thả tôi sẽ kiếm việc làm cho chú.

SÁU : (*ngần ngại*) Bác Hai đưa nhiều quá... Thôi, vợ chồng tôi nhận 2 ngàn để trang trải tiền nhà và xài tạm ít bữa thôi...

HAI : Đâu được, chú thím cứ cầm 5 ngàn này đi, đừng phụ lòng tôi. Tôi biết chú thím hiện cần nhiều tiền lắm, chớ 5 ngàn này mà ăn nhằm gì. Để ít bữa tôi sẽ đưa thêm, nhà tôi lúc nầy cũng đỡ đỡ...

LY : (*với Sáu*) Thôi anh à, nếu bác Hai đã nói vậy thì...

HAI : (*vui vẻ*) Thím hiểu tôi như vậy là vừa bụng tôi lắm đó.

SÁU : (*cười ngượng*) Thôi được, tôi nhận. Khi nào có tôi sẽ trả lại bác ngay.

HAI : (*xuề xòa*) Được mà, được mà...

TIẾNG GIÓ, CÁNH CỬA ĐẬP VÀO VÀNG RA.

LY : (*hốt hoảng*) Chết chửa, trời nổi giông, sắp mưa rồi !

HAI : (*vội vàng*) Thôi, tôi về kẻo mưa lớn nghe.

SÁU : Dạ, bác Hai về. Có chuyện gì cần, bác cứ cho biết, tôi sẵn sàng.

HAI : Yên trí, tôi sẽ cố gắng lo việc cho chú mà. Thôi, chào chú thím nghe (*tiếng chân*).

TIẾNG SÉT NỔ VÀ TIẾNG TRẺ KHÓC THÉT LÊN.

SÁU : (*hốt hải*) Chết chửa, con nó giật mình kìa. Em vào với con đi để anh đóng cửa.

LY : (*bối rối*) Anh, anh dỗ con đi, có anh nó vững bụng hơn, để em đóng cửa cho (*tiếng chân dồn dập*).

SÁU : (*nựng con*) Có ba đây... có ba đây... nín đi con, nín đi con... ba đây... ba đây...

TIẾNG TRẺ KHÓC NHỎ DẦN RỒI NÍN BẶT. MƯA BẮT ĐẦU RƠI TỪNG HẠT LỚN TRÊN MÁI NHÀ — NHẠC ĐỔI CẢNH.

TƯ : Chà, ông Hai lối xóm của anh tốt quá hả.

SÁU : Tốt khi gì, ổng lợi hại lắm anh Tư ơi.

TƯ : (*ngạc nhiên*) Ủa, ổng cho anh mượn tiền trong lúc túng thiếu, lại hứa kiếm việc cho anh nữa mà...

SÁU : (*cười mỉa mai*) Ổng thiếu gì việc làm dành cho mình, đâu phải kiếm.

TƯ : Anh nói quanh co tôi chả hiểu gì cả. Hồi nãy anh nói sẽ kể rõ về trường hợp đặc biệt đã đưa anh về đây cơ mà. Sao anh lại nói chuyện ông Hai, ông Ba gì đó, lăng xẹt vậy.

SÁU : Thì anh cứ thong thả, tôi sẽ kể cho anh nghe.

TƯ : Nãy giờ anh đã kể rồi mà tôi vẫn chưa hiểu tại sao một người tốt như ông Hai mà lại liên quan tới chuyện anh phải về đây.

SÁU : Anh nóng tánh quá. Để tôi kể tiếp cho anh nghe. Chuyện này ly kỳ lắm (*hai người cùng cười*). Ít hôm sau — tôi không nhớ rõ là mấy hôm nữa — Ông Hai lối xóm của tôi trở lại, cũng vào một buổi chiều gần tối, khi trên trời mây đen vần vũ như báo trước một trận mưa lớn sắp tới.

MỘT ĐOẠN NHẠC NGẮN ĐỔI CẢNH.

HAI : (*ho lấy giọng*) Chú Sáu bữa nay rảnh quá há. Đi nhậu lai rai được không ?

SÁU : (*reo mừng*) A bác Hai, mời bác vào chơi. (*gọi vào*). Em ơi, pha nước mời bác Hai đi em.

LY : (*ở xa*) Dạ... (*tiếng chân*) Chào bác Hai qua chơi, mời bác Hai ngồi (*tiếng kéo ghế*).

HAI : (*vui vẻ*) Được được, thím để tôi tự nhiên.

SÁU : Đưa con đây anh ẵm cho, em đi rót nước mời bác Hai dùng.

HAI : (*nựng con của Sáu*) Cha, coi bộ thằng nhỏ này chỉ lắm chớ chơi sao. Lớn lên cũng không thua gì ba nó đâu (*cười*). Can đảm một cây !

SÁU : (*cười*) Dạ, vậy mà cháu nhát quá bác à. Cháu sợ sấm sét lắm, mùa này lại thường mưa về buổi chiều.

LY : (*tiếng chân*) Dạ, mời bác Hai dùng nước.

HAI : (*reo lên*) Nhân tiện có thím ở đây, tôi muốn xin phép cho chú Sáu đi chơi với tôi một lát được không ?

LY : Dạ, bác cứ nói thế chứ nhà em muốn đi đâu thì đi chớ ạ, em đâu dám giữ mà bác nói chuyện xin phép.

HAI : Được rồi, có tôi bảo đảm, chú ấy sẽ không bị cô nào bắt cóc đâu mà sợ.

LY : (*cười*) Dạ, em đâu dám nghĩ vậy. Mà nếu có cô nào bắt đi càng mừng ạ.

SÁU : (*nựng con*) Cô nào mà bắt ba đi rồi ai dỗ con khi trời mưa có sấm sét, phải không con ?

HAI : Chà công việc đó coi khó khăn dữ ạ. Nói mà đùa chơi vậy thôi, thật ra tôi muốn mời chú đi nhậu lai rai một lát nhân tiện giới thiệu công việc làm ăn cho chú.

SÁU : Dạ, nếu vậy thì nhà em nó chịu gấp.

LY : Thôi anh đưa con đây em để sửa soạn đi với bác Hai.

SÁU : Đây (*với con*) ở nhà với mẹ nghe, để ba

(*Xem tiếp trang* 51)

Digitized by Google

XUÂN THANH BÌNH

Ảnh VÕ AN ĐẠM

Digitized by Google

Cóp phi tu o miêu

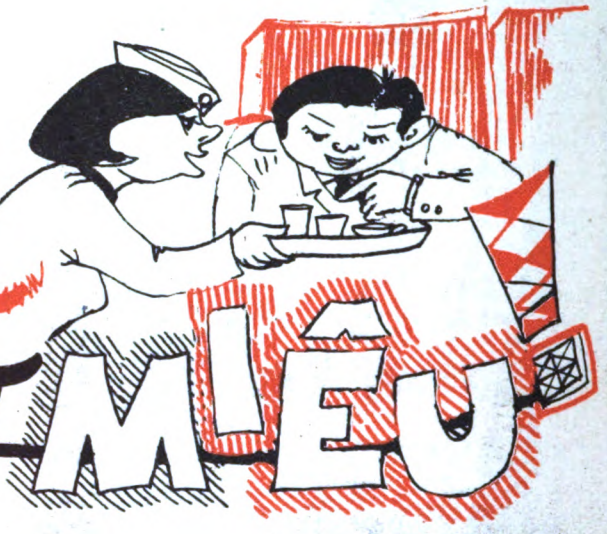

ĐẶNG TRẦN HUÂN

Từ ngày vào lính Tuấn đã đi đủ loại máy bay, từ Dakota, bà già, Caribou, C. 123, tới các trực thăng quả chuối, trực thăng H. 34, trực thăng thân chỉ có cái khung không mà Tuấn gọi đùa là trực thăng ở trường, nhưng chưa bao giờ Tuấn được đi máy bay phản lực. Trông các anh phi công bên Không Quân V.N. lái máy bay B. 57, hay lưỡi kiếm 105, Tuấn thèm quá. Trông những phản lực cơ vận tải khổng lồ của hãng máy bay Pan Am cất và hạ cánh ở Tân Sơn Nhất, Tuấn cũng thèm c[illegible]. Giá mà Tuấn được ngồi trên chiếc máy bay đó xem sao.

Thế mà hôm nay, giờ đây Tuấn đang ngồi chờ tại phòng khách phi cảng quốc tế Tân Sơn Nhất để đáp máy bay phản lực của Mỹ đi du học Hoa Kỳ. Trong cuộc đời trung sĩ, chưa bao giờ chàng vui như thế.

Bảy giờ sáng, Tuấn đã ngồi gọn ghẽ trong chiếc ghế rộng của chiếc Boeing 707, bốn động cơ phản lực của hãng Continental Airline do quân đội Hoa kỳ thuê, chờ giờ cất cánh.

Phi cơ quân đội mà sang lắm. Chờ máy bay lên hết đường bay, Tuấn mới mở mắt trở lại để quan sát. Lịch sự quá ! Cô chiêu đãi viên trắng trẻo thơm như múi mít biểu diễn cách đeo phao, phòng khi máy bay rớt, Tuấn cũng chẳng thèm nghe. Cô tuy là người Mỹ nhưng nói chắc là không đúng giọng vì thấy không giống giọng các giáo sư Việt dạy Anh ngữ cho Tuấn. Và lại Tuấn còn đang bận ngắm nghía máy bay. Máy bay Mỹ đủ tiện nghi quá, chu đáo quá ! Trừ một lối đi ở giữa mỗi bên, sườn máy bay có tới ba hàng ghế, tất cả đến hai trăm chỗ ngồi. Bấm nút một cái, ghế lật ra sau, có thể ngả đầu lim dim ngủ như nằm ghế bố. Mỗi hàng ghế có đánh số thứ tự, 1, 2, 3, 4, mà không có số 13. Thì ra Mỹ cũng tin dị đoan như ông chủ Thủ Đô Tửu Lầu vậy. Trên mỗi ghế có một đôi tất nhỏ, cho khách có thể tháo giầy lồng vào chân mình cho đỡ giá. Mỗi ghế còn có một ống nghe để khách cắm vào lỗ tai, mà Tuấn chưa hiểu để nghe gì.

Máy bay mới cất cánh chừng nửa giờ, hai cô chiêu đãi viên khác đã bắt đầu dọn bữa ăn sáng. Thức ăn thơm tho, sạch sẽ, nóm nà như người xéc via vậy. Cô chiêu đãi viên tóc bạch kim đặt khay thức ăn xuống chiếc bàn nhỏ gắn liền vào ghế trước Tuấn, rồi cất tiếng oanh vàng hỏi :

— Cóp phi, ty,. o miêu ? (Cà phê, trà hay sữa ?).

Chà ! Cô này lại nói không đúng giọng Mỹ nữa rồi. Tuy thế qua dáng điệu, Tuấn biết ngay là cô hỏi uống gì ? Tuấn suy nghĩ một lát. Cà phê ! Cà phê Mỹ dở lắm, cà phê bít tất Chợ Lớn còn ngon hơn ! Trà ! Trà Lipton trong túi vải thì uống sao được !

Tuấn trả lời :

— Miêu ! Tu miêu ! (Sữa, hai ly !).

Cô chiêu đãi mỉm cười quay đi. Tuấn nhớ lại lời của người anh vợ Tuấn khuyên Tuấn trước khi đi : « Cậu có biết tại sao nhiều người đi Mỹ trở về đều mập không ? Tại vì họ uống nhiều sữa. Tôi đã đi tôi biết. Sữa tươi của Mỹ nguyên chất tốt lắm mà rẻ lắm. Bất cứ lúc nào, hễ khát nước, cậu hãy uống sữa thay cho nước ! » Tuấn thấy người anh Tuấn có lý.

Cô chiêu đãi trở lại mang theo 2 ly sữa. Tuấn vốn ghét sữa, nhưng hôm nay uống có vẻ ngon lành.

Máy bay vẫn bay trên độ cao chừng 6 hay 7 cây số. Êm quá. Tuấn lấy giấy trải lên bàn ăn viết thư cho vợ, bàn êm không rung động, y như ngồi dưới đất.

Tầu bay Mỹ có khác. Nhìn qua cửa sổ, biển ở dưới mắt Tuấn. Những tảng mây trắng không lồ chỉ còn nhỏ như những cục bông gòn bay dưới chân Tuấn. Trên cao thở hơi nặng nề, nhưng một chút thôi. Và máy bay vẫn bay rất êm như không chuyển động.

Phi cơ bay qua một hòn đảo rất lớn. Mới đầu Tuấn ngỡ là Phi Luật Tân. Nhưng tại sao, lại chỉ có một đảo lớn như vậy. Phi Luật Tân những 7000 đảo cơ mà. Mà sao đi lâu thế mới tới Phi Luật Tân.

Mười giờ phi cơ hạ cách trên đảo Xung Thằng. Khi đó, Tuấn mới biết hòn đảo lúc nãy là Đài Loan. Sương mù dày đặc, gió rét căm căm. Tuấn theo các hành khách khác vào phòng ăn, phòng khách phi trường Kadena ngắm các gian hàng bán đồ kỷ niệm do các cô gái Phù Tang khai thác.

Mười một giờ, máy bay cất cánh rời Xung Thằng. Bữa ăn trưa được dọn ra. Xúp gà, trái cây đủ thứ, xúc xích, sà lách, sạch sẽ và vệ sinh. Tuấn đói lắm ăn thật nhanh và cảm thấy còn hơi thiếu. Cô chiêu đãi viên liếc thấy ông khách đã xong, dừng lại, cất giọng oanh vàng :

— Cóp phi, ty, o miêu ?

Cầu Bay Bridge tại Cựu Kim Sơn

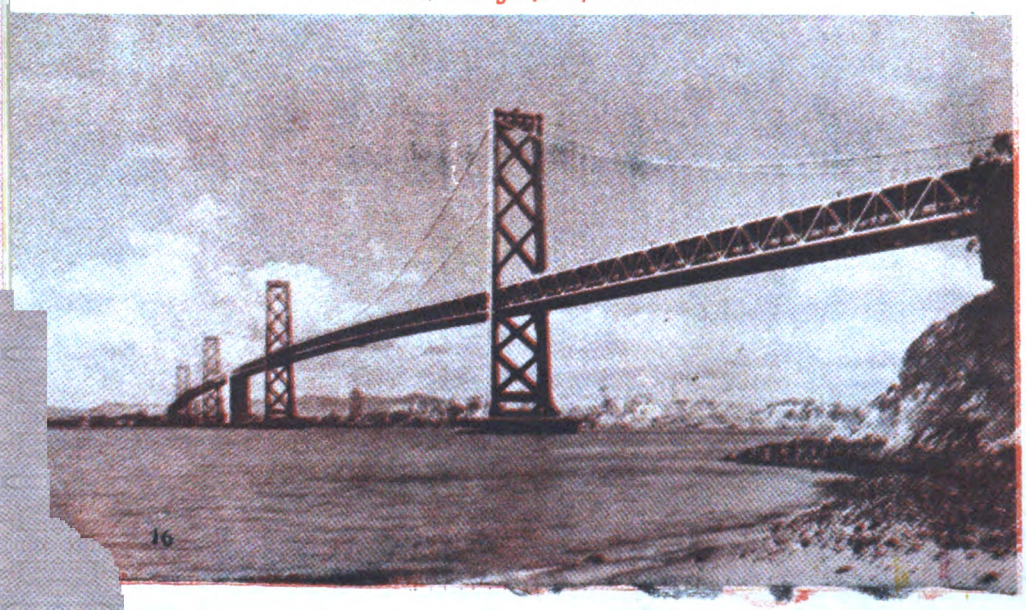

Digitized by Google

Không nghĩ ngợi, Tuấn trả lời ngay :

— Miêu, tu miêu (Sữa, hai ly !)

Ăn uống xong xuôi, Tuấn bật ghế ngả ra phía sau, ưỡn bụng lim dim mắt ngủ, như một chính khách chờ thời. Trong khi Tuấn mơ màng, Tuấn vẫn nghe thấy từ phía các hàng ghế trên tiếng cô chiêu đãi ca điệp khúc « Cóp phi, ty, o miêu » ! Lúc Tuấn tỉnh dậy, đồng hồ chỉ 3 giờ chiều, giờ Sài-Gòn. Nhưng nhìn ra trời đã xầm tối vì phi cơ bay về hướng Đông. Tuấn thấy một « nhu cầu » đòi hỏi nơi bụng. Chàng đứng dậy đi về phía đuôi phi cơ tìm phòng rửa mặt. Và Tuấn phát giác ra một bình sữa tươi lớn ở phía đuôi phi cơ với nhiều ly giấy sạch sẽ. Giải quyết nhu cầu nơi bụng xong xuôi, Tuấn lấy ly, bấm nút uống liền hai ly sữa cho mát ruột. Trời đã tối hẳn. Tuấn vẫn để đồng hồ chỉ 15 giờ 30, như nuối tiếc quê hương.

Bữa ăn tối xong, chương trình giải trí trên máy bay bắt đầu với một phim của hãng Warner Bros. Cứ cách một ghế lại có một màn ảnh nhỏ trên thân máy bay, nhỏ và xinh như một chiếc vô tuyến truyền hình 12 inh. Lúc này Tuấn mới biết tác dụng của chiếc ống nghe. Người khách ngồi cạnh Tuấn là một Thiếu úy Mỹ mãn hạn chiến đấu lại VN đang trên đường về Mỹ. Vui mừng quá chăng mà y cứ kể chuyện VN liến thoắng với Tuấn. Anh chàng này nói khó nghe quá. Chắc cũng không đúng giọng Mỹ. Các tài tử trên màn ảnh đang trổ tài cờ bạc bịp. Cuốn phim quá tồi, làm nhiều người không chú ý mà chỉ bật đèn nhỏ đọc báo. Tuấn lại bực dọc thêm về sự liến thoắng của anh bạn Mỹ láng giềng. Chàng bèn cắm ống nghe vào tai, rồi tắt máy, nhưng mắt vờ chăm chú lên màn ảnh để trốn chuyện anh bạn đồng hành nói sai giọng Mỹ.

Đồng hồ Tuấn chỉ 17 giờ. Lúc đó đã là 1 giờ đêm trên khoảng không gian ấy. Phim đã hết. Đèn tắt, máy bay đi trong đêm. Nhưng Tuấn vẫn không thể ngủ được vì mới là buổi chiều ở Sài-Gòn.

Tuấn thấy ngâm ngẩm đau bụng. Chàng đứng dậy, lần mò trong ánh sáng mờ đi ra phía sau. Ở sao mình ăn chất đặc nhiều thế mà lại tháo dạ nhỉ. Hay là tại sữa tươi ! Tuấn trở lại ghế, lim dim mắt cố ngủ để tập quen với thời khắc mới nhưng không được vì chỉ một giờ sau chàng lại thấy ngầm ngẩm đau bụng.

Máy bay hạ cánh ở phi trường quân sự Travis (gần Cựu Kim Sơn) lúc đồng hồ đeo tay của Tuấn chỉ 21 giờ Sài-Gòn. Tuấn nhìn đồng hồ ở phi trường thấy chỉ 5 giờ và trời đã tang tảng sáng. Đây đã là đất Mỹ và giờ VN và giờ Mỹ ở phía Tây này cách nhau 8 tiếng, và ngày cũng lùi một ngày.

Tính ra máy bay cất cánh ở Saigon lúc 7 giờ sáng ngày 2 tháng 2 thì khi tới đây vẫn là ngày 2 tháng 2 nhưng mới có 5 giờ. Lợi một ngày, mà cũng thiệt một ngày. Lợi thời gian, thiệt lương bổng vì phụ cấp du học tính theo ngày.

Tuấn xếp hàng theo thứ tự trình giấy tiêm, giấy thông hành, phim phổi và chờ khám hành lý. Hành lý vứt từ trên máy bay xuống lộn bậy chất đống ở một góc phòng. Không biên nhận, không thứ tự. Cứ việc tới tìm rồi nhận ra va ly của mình thì xách lấy mang tới phòng ngoài cho nhân viên hữu trách khám xét. Tuấn tìm thấy va ly của chàng thì hỡi ôi, chiếc quai đã bị gẫy tung. Có một chiếc quai để xách mà gẫy có khác chi chiếc chai thủng đáy, chiếc quần không giải rút. Tuấn chỉ còn cách vác chiếc va ly khổng lồ lên vai như bao gạo, tiến ra phòng ngoài để chờ tới lượt.

Lao động quá sức, Tuấn lại cảm thấy nhu cầu đòi hỏi nơi bụng. Tuấn cắn răng kiềm chế. Hành lý mang vào đất Mỹ rất dễ dàng. Có thể nói cái gì cũng lọt trừ một vài thứ thức ăn, hoặc những thứ đồ chế hóa không tên mà người Mỹ ngờ là thức ăn thiếu vệ sinh. Những thứ đó bị tịch thu ngay tại phi trường. Khách VN ta ứa nước mắt nhớ quê hương khi thấy chai nước mắm nút không kỹ hoặc hũ mắm nêm trên đường đi vào thùng rác.

Đồ đạc khám xong, Tuấn vứt bịch va ly xuống, không cần đóng lại, ù té chạy như người ma đuổi. Phi trường rộng quá, tìm tới mười phút mới thấy nhà vệ sinh. Nhưng vẫn còn kịp thời. Năm phút sau Tuấn trở lại chỗ va ly, mặt mày vui vẻ, miệng huýt sáo, yêu đời.

x

(Xem tiếp trang 21)

Cầu Golden Gate (Cựu Kim Sơn) từ trên cao nhìn xuống

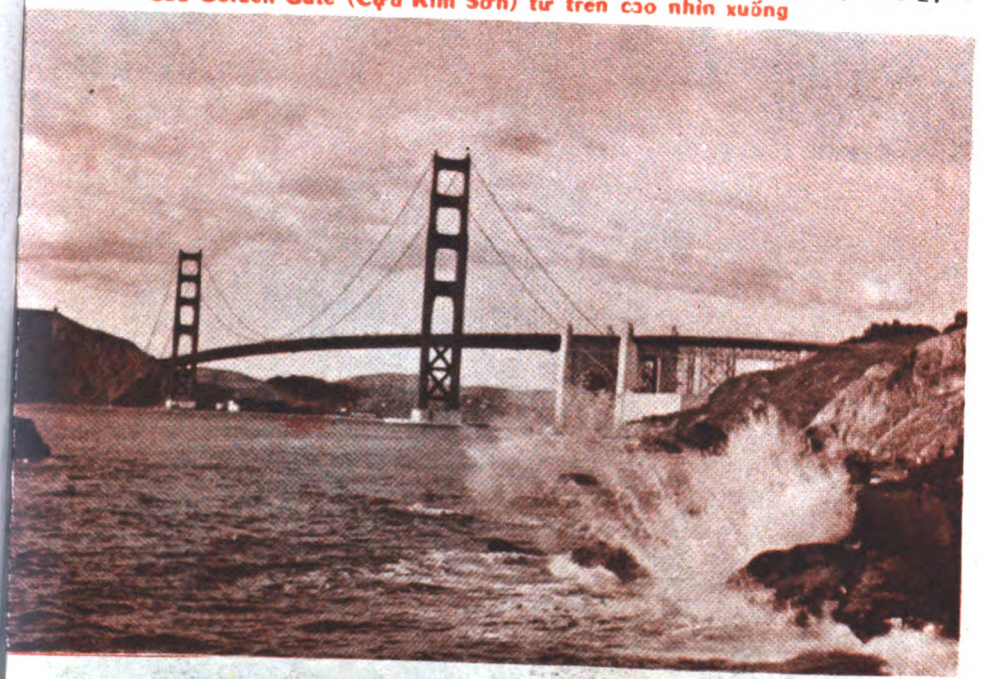

NGÀY MAI

Từ thuở bước đăng trình chưa lần ghé
Chưa lần thư trao gởi đến người yêu
Đường hành quân anh mải miết sớm chiều
Người em gái có sâu đáng lên mắt
Lính chẳng vẽ cho mỏi mòn hiu hắt
Môi biếng cười tóc rối xõa bờ vai
Em yêu ơi nghỉ phép lính về đây
Sao vắng lặng hay giận hờn không đón
Hoa rụng rơi như tình anh không trọn
Chuyện thủy chung chừ dang dở sao em
Vùng yêu đương đầu nữa vào bóng đêm
Câu thệ hải lẽ nào em không nhớ
Lòng bàng hoàng thấy hồn sao bỡ ngỡ
Hỏi xem nàng cất bước mãi về đâu
Trả lời rằng : Tin bặt đăng hoa rầu
Liều ủ rũ nàng lên đường chinh chiến
Áo chinh y tình nàng tròn lưu luyến
Nữ cứu thương mong chi gặp lại chàng
Trải qua mấy độ gió thu sang
Tim khép cửa vì yêu em cất bước
Nỗi gót anh hoài mong niềm mơ ước
Gặp lại chàng dãu chân dầm phong sương
Mộng đơn sơ được tao ngộ người thương
Chung ý tưởng tình này riêng anh đó.

☆

Em gái ơi người yêu em mũ đỏ
Tin tưởng nhiều mai mốt gặp lại nhau
Trai áo hoa dù nói chuyện trăm câu
Cười cô lính cứu thương mình tròn hẹn,

TRẦN THÁI THU DUNG

ÁO TÍM NGÀY XƯA

Tặng LỆ KHÁNH tác giả « Áo tím chiều phố nhỏ » đăng trong CSCH số 187

Áo tím em ơi nhạt cuộc đời
Yêu nhau chưa vẹn đã ly bỏi
Phong sương nếp áo đi tìm mãi
Cho tím tâm tư nhớ một người.

Áo tím tan rồi vương tóc thơ
Tím về nhuộm cả áng mây mờ
Thương em tìm mãi hoa màu tím
Để gợi cho lòng bao giấc mơ !

Áo tím hôm nao quyện tóc xanh
Tiếng cười e ấp phủ sau mành
Bao nhiêu tha thiết mình anh hiểu
Áo tím anh yêu giữa thị thành.

Sắc tím yêu đời có phải thơ ?
Hay lòng anh đã hết mong chờ !
Chia ly không nói lời ly biệt
Áo tím em ơi quá hững hờ !

Áo tím đâu còn phất phới bay
Tóc thề buông xuống phủ vai gầy
Em ơi năm tháng còn lưu luyến
Áo tím mùa yêu tím cuộc đời !

THY VÂN

Digitized by Google

MẬU THÂN CHIẾN THẮNG

Ảnh BỬU KHÁNH

Đêm 30 rạng mòng một Tết Mậu Thân, giặc Cộng bội ước tấn công vào các thị trấn, gây bao tang tóc cho dân lành.

Chiến sĩ VNCH, luôn luôn đề cảnh giác, phản ứng tức khắc đề cao đập tan âm mưu của Cộng sản.

Khắp bốn vùng chiến thuật, giặc đã bị chiến sĩ ta thanh toán. Từ miền xình lầy, tới vùng núi rừng heo hút, từ các ngõ hẽm tối tăm tới các cao ốc tân kỳ, chiến sĩ ta thanh toán lần lần từng tên giặc, cho tới khi chúng thảm bại hoàn toàn.

Digitized by Google

Ảnh BỬU KHÁNH

Ngày đêm, chiến sĩ ta lao vào vòng lửa đạn để đuổi giặc, bảo vệ an ninh cho thôn xóm

Digitized by Google

TIỂU ĐOÀN 2/46

NGỌC TUYẾT

Hành quân bảo vệ nông thôn

NGỌC TUYẾT

Nói đến 2/46 là nói đến sình lầy, muỗi mặn, mồ hôi và máu. Sình lên đến gần đầu gối, mũ sắt che tai trông từ xa họ giống như một đoàn người lũn đi chuyển chậm chạp, khó khăn giữa những đồng nước trắng xóa.

Chúng ta hãy đến gần họ hơn để chiêm ngưỡng những khuôn mặt cương nghị, những cánh tay đen xạm.

Là một thiếu nữ thành thị, ít có dịp sống gần các chiến sĩ, điều ngạc nhiên đầu tiên của tôi chính là nét hồn nhiên trong nụ cười của người lính 2/46

Tôi vẫn đinh ninh rằng với bộ chiến phục khắc khổ, với nhiệm vụ sắt máu những người đang làm công việc « giết địch hay bị địch giết » hẳn phải có một cuộc sống hoặc cằn cỗi chín chắn hoặc vung vít buông thả.

Nhưng nụ cười hồn nhiên của họ làm tôi thấy ngay rằng họ cũng bình thường như tôi, như mọi người. Tôi muốn nói đến sự bình thường trong tâm tư.

Tôi « thực tập » bài phỏng vấn đầu tiên với Đại úy Hà Ngọc Nhung, Tiểu đoàn trưởng 2/46.

— Xin Đại úy cho biết thành tích chiến đấu của đơn vị.

Đáng lẽ trả lời xuông xẻ, vị sĩ quan vui tính này lại cắc cớ hỏi ngược lại tôi:

— Cô nữ phóng viên cần một bản thống kê phải không?

Tôi còn đang lúng túng như học trò lớp Tư phải đọc cửu chương ngược thì Đại úy Nhung đã gỡ rối hộ:

— Trong năm 1968, Tiểu đoàn chúng tôi hạ tại trận và bắt sống gần 500 Cộng quân, nghĩa là tròm trèm bằng với số quân của chúng tôi. Về súng, chúng tôi đoạt của giặc 21 khẩu cộng đồng, 132 khẩu cá nhân. Đạn thì lu bù tịnh không xuể.

— Ngoài công tác chiến đấu, Tiểu đoàn còn có những nhiệm vụ gì khác nữa?

Đại úy Tiểu đoàn trưởng gật gù:

— Đó chính là câu hỏi mà chúng tôi chờ đợi, vì đó cũng chính là nét khác biệt của quân đội VN và quân lực ngoại quốc. Trong hoàn cảnh thông thường, quân đội chỉ có một nhiệm vụ độc nhất là đánh giặc. Nhưng trận giặc VN lại là một trận giặc không thông thường.

Đại úy Nhung giải thích cho tôi thấy rằng mặc dù không phải là công binh, người chiến sĩ 2/46 đã làm cầu, đã xây tường, cất nhà bảo sanh, không phải là giáo chức mà người lính cũng đã hướng dẫn trẻ em trong thôn xóm học tập và hi hữu hơn cả là đã có anh chiến sĩ đột ngột trở thành một bà mụ bất đắc dĩ.

Nhiều quân nhân khác đem góp thêm những giai thoại ngộ nghĩnh trong cuộc sống chiến đấu vào câu chuyện vui như Tết khiến cho tôi — một phóng viên tập sự — ghi vội ghi vàng mà vẫn không kịp.

Bài phóng sự đầu tay xin được ngưng tại đây và người nữ phóng viên nhỏ bé mong được tái ngộ với các chiến sĩ gan lì 2/46 trong chuyến đi ăn Tết tại các đơn vị chiến đấu do tòa soạn tổ chức.

NGỌC TUYẾT

QUÂN-ĐỘI TA
ĐÃ CHIẾN THẮNG
LƯNG-LẨY TRÊN CHIẾN-TRƯỜNG
THÌ CHÍNH-PHỦ TA NHẤT ĐỊNH
SẼ THẮNG-LỢI TRÊN BÀN HỘI-NGHỊ

Chiến sĩ Tiểu đoàn 9/46 sau chiến thắng

Digitized by Google

CÓP PH O MIÊU

(Tiếp theo trang 17)

Chặng đường của Tuấn chưa hết vì nơi chàng tới học ở gần bờ Đại Tây Dương, phía Đông nước Mỹ. Nên tối hôm đó Tuấn vẫn còn được đi tầu bay Mỹ.

Chàng tới phi trường quốc tế dân sự Cựu Kim Sơn lúc 10 giờ đêm để đáp máy bay phản lực đi Atlanta. Chắc nước Mỹ sài toàn máy bay phản lực. Phi trường Cựu Kim Sơn rộng quá lớ ngớ chắc lạc mất. 10 giờ 30 máy bay cất cánh. Tuấn đi theo hành lang số 4, vì trên vé máy bay của hãng máy bay Delta bán cho chàng có ghi rõ cổng số 4. Nhưng hết cổng số 4 rồi lên máy bay nào màu gì, số mấy, không thấy ai chỉ dẫn cho Tuấn cả. Chỉ có tiếng nói trên chiếc micro ồ ồ sai giọng Mỹ thì ai mà hiểu. Tuấn đang hoang mang đi trong hành lang tòa nhà rộng lớn theo những người đi trước thì đã thấy một cô chiêu đãi viên dơ tay chỉ lối. Tuấn bước qua mặt nàng, đi qua một hành lang kín như đường hầm dài chừng 2 thước thì đã thấy vào trong thân máy bay. Trời ơi ! thế này thì làm sao lạc ! Máy bay đỗ sát tận hiên. Quả là phi trường quốc tế.

Tuấn ngồi yên chỗ một lát, máy bay cất cánh. Móc ở chiếc túi sau ghế trước lấy ra mấy tấm carte postale, Tuấn biết mình đang ngồi trên chiếc phản lực cơ DC8. Tuy ghế không có số nhưng hành khách nhã nhặn nhường nhau. Mấy cô chiêu đãi viên mang kẹo bánh tới cho hành khách. Cô tóc nâu; dừng trước mặt Tuấn :

— Cóp phi, ty, o miêu ?

Tuấn lắc đầu lia lịa :

— Nô, nô miêu ! (Không, không uống sữa).

Cô gặng lại :

— Cóp phi, o ty ? (Cà phê hay trà ?).

— Nô ! Nô ! (Không, không).

Như con chim bị tên, sợ cây cong, Tuấn xua tay dẫy này. Và có lẽ sự hiện diện hiện của cô chiêu đãi dù rất đẹp này, gợi cho bộ máy tiêu hóa của Tuấn một dĩ vãng nào đó, nên Tuấn lại thấy ngầm ngầm đau bụng. Và Tuấn lặng lặng ngấm ngầm đứng dậy xin lỗi ông khách ngồi ngoài để đi ra sau máy bay.

Phi cơ vẫn bay trong đêm tối. Tới 2 giờ 30 sáng, phi cơ hạ cánh ở phi trường Atlanta. Tuấn lại một lần nữa vặn đồng hồ tăng lên thành 5 giờ 30. Chiếc phản lực cơ đỗ sộ đỗ lại chừng nửa giờ rồi lại bay đi. Tuấn nhìn theo luyến tiếc, thán phục sự chu đáo của hãng máy bay Delta, thán phục những tiện nghi đầy đủ trên chiếc phản lực cơ DC.6.

Tuấn phải chờ tới 7 giờ để sang một phi cơ khác rời Atlanta đi Augusta, chặng cuối của chàng. Hành lý của Tuấn đã được nhân viên hãng hàng không chuyển sang máy bay khác. Chắc là chu đáo lắm. Hãng dân sự này có vẻ khá. Va ly của chàng chắc không thể gây quai vì còn quai đâu gãy.

Để chắc ăn, Tuấn lần mò ra phía cuối nhà ngơ ngác tìm kiếm những căn phòng có lavabo, có vẽ đầu đàn ông hoặc đầu đàn bà nơi cửa.

Tuấn bước ra sân phi trường. Chỉ có một chiếc máy bay ngoài sân, chiếc Martin 404 của hãng Piedmond. Chiếc máy bay thô lỗ, sơn loang lổ cũ kỹ, hành khách lên máy bay bằng cửa ở đuôi, giống như cửa Caribou hay C.123 mở ra khi chở đồ. Tuấn chưa bao giờ trông thấy kiểu máy bay nào như thế. Lúc này, Tuấn thấy hãng E Việt Nam của nước mình lại khá !

Hành khách lên máy bay lưa thưa hơn chục mạng. Cánh cửa khép lại, phi cơ nổ máy. Hai cánh quạt quay tròn mấy vòng rồi đứng khựng. Phi cơ lại rú lên lần thứ hai. Máy kêu hừng hực như chó dại. Hai cánh quạt quay tít nhiều vòng, tiếng máy rú to hơn nhưng cách quạt lại đột nhiên ngừng lại như vấp phải vật gì. Một vài hành khách ngó qua cửa có vẻ lo lắng. Tiếng máy rồ lên lần thứ ba. Một tiếng nổ chát chúa phát ra phía dưới như tiếng xe Honda kẹt pô. Cô gái Mỹ ngồi chung hàng ghế với Tuấn trợn mắt, dơ hai tay lên ra vẻ sợ hãi. Nhưng lần này cánh quạt quay đều và phi cơ từ từ rời phi đạo.

Trời đã sáng rõ, cô chiêu đãi viên lực lưỡng cứng cỏi như đàn ông tới từng ghế hỏi khách muốn dùng bánh hay cà phê.

Mỗi lần biết ý khách cô lại trở lại phòng nhỏ gần ca bin cầm ra một chiếc bánh hay một ly cà phê trên tay, không có mâm. Tuấn lại nhớ tới các nàng áo xanh của E Việt Nam và lúc này mới thấy rằng E Việt Nam của mình khá quá ! Nhưng khi nghĩ thế thì đã muộn rồi !

Cô chiêu đãi tới trước mặt Tuấn :

— Cóp phi, ty, o miêu ?

— Cho tôi cà phê đặc.

Lát sau cô trở ra tay cầm miếng bánh, tay cầm ly sữa chìa ra phía Tuấn. Chàng cãn nhãn :

— Tôi kêu cà phê sao cô lại cho sữa ?

Cô chiêu đãi tướng đàn ông trả lời một câu dài. Chắc lại nói sai giọng Mỹ. Tuấn đành cầm ly sữa và quay lại hỏi anh bạn đồng hương ở ghế sau :

— Nó nói gì mày có nghe rõ không ? Đạt !

Đạt tủm tỉm cười :

— Nó bảo : « Xin anh thứ lỗi cho em, vì hãng em nghèo » !

Tuấn không nói gì, quay lên. Chàng thấy ngầm ngầm đau bụng. Chàng đi về phía phòng rửa mặt. Cửa đóng vì bên trong có người. Chàng chờ tới 5 phút vẫn chưa thấy cửa mở đành quay lại ghế ôm bụng nén cơn đau. Nghĩ tới sữa, Tuấn rùng mình.

Cơn đau bụng nguôi dần. Tuấn lim dim mắt thiu thiu ngủ vì giờ này là đêm Sài-Gòn.

Tuấn mơ màng nghĩ tới chân trời xa lạ. Rồi ngủ thiếp đi. Trong cơn mơ Tuấn thấy từng đàn bò cái nối đuôi nhau, từng thùng sữa tươi chồng chất. Tuấn sợ run lên, rùng mình tỉnh dậy giữa cơn đau bụng quằn quại. Tuấn mở choàng mắt, toan đứng dậy, thì đã thấy cô chiêu đãi đứng trước mặt cười duyên hỏi Tuấn :

— Cóp phi, ty, o miêu ?

ĐẶNG TRẦN HUÂN

Tìm đọc :

CHUNG CUỘC

Tuyển tập truyện ngắn của
Du Tử Lê và Thảo Trường

TRÌNH BÀY VÀ XUẤT BẢN

Digitized by Google

XUÂN TIỀN ĐỒN

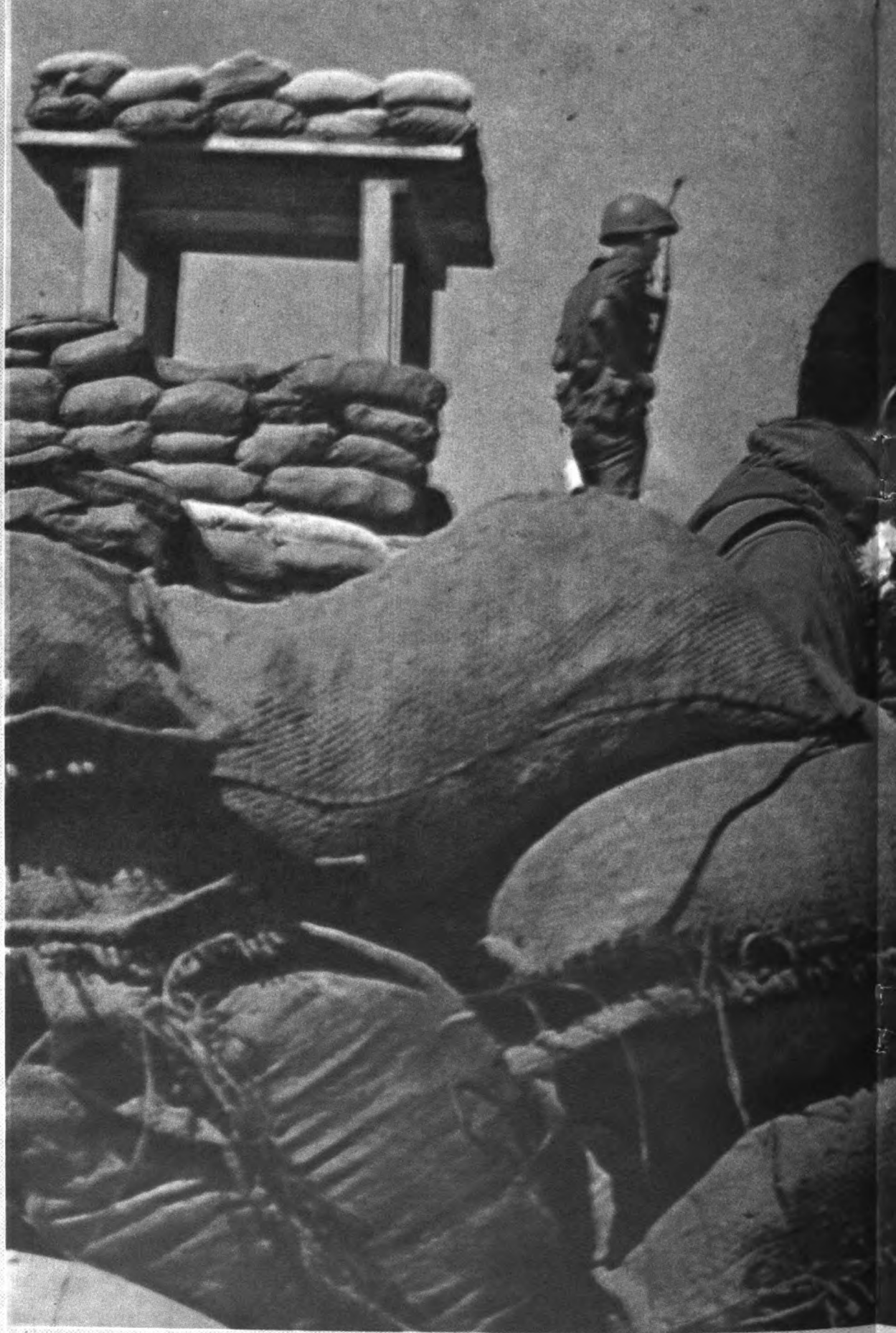

Ecktachrome
BỬU KHÁNH

Digitized by Google

Digitized by Google

THẾ HOÀI, Ý YÊN, THẾ HOÀI, Ý YÊN, THẾ HOÀI, Ý YÊN, THẾ HOÀI, Ý YÊN, THẾ HOÀI,

NGƯỜI YÊU MŨ ĐỎ

Từng lớp lại từng lớp
Hoa đà bay trong mây
Người yêu là mũ đỏ
Thương nhớ dâng tháng ngày

Đừng trách người ly biệt
Mấy mùa xuân chưa về
Cuộc chiến đầy khói lửa
Người đi còn say mê

Mười hai năm làm lính
Chín năm đi nhảy dù
Qua bao nhiêu chiến địch
Đẹp như mây mùa thu

Hôm nay ngoài biên giới
Ngày mai về Gio Linh
Thương yêu là hình ảnh
Vẫn nhớ chuyện chúng mình

Thành đô nhiều màu sắc
Tình đời lắm đổi thay
Người yêu là linh chiến
Xa cách bao tháng ngày

Anh ở ngoài chiến trận
Trực diện với quân thù
Thương nhớ người ở lại
Chỉ còn những giòng thư

Có người yêu mũ đỏ
Với tình yêu thiên thần
Làm người yêu mũ đỏ
Mang thật nhiều gian truân

Mùa xuân vừa trở lại
Hoa mai nở nhụy rời
Anh còn ngoài chiến tuyến
Em một mình đơn côi.

Sài-Gòn 12-1968

THẾ HOÀI

MÙA XUÂN THỨC GIẤC

tôi hỏi cùng tôi, năm tháng dài
cùng giòng sông độc, nẻo rừng gai,
vực sâu sẽ nuốt tròn thân-phận
tư-tưởng đầu hàng . . .

tôi ngỡ riêng tôi
độc-hành một chuyến buồn sa-mạc
lời mình vang lại chính tai mình
bão-lốc chôn vùi bao di-tích
không vết chân đi, điểm địa-hình,
sẽ nằm ôm cát chưa vời đích,
lương khô bỉnh cạn
tan-nát hình-hài . . .

đi mãi,
tôi ra cửa rừng hoang đợi
lên đỉnh non cao vọng hướng trời
một chấm tàn dừa lay xa trong gió
du-địa nào kia ? cuộc đời.
làn khói lam dâng mờ trên mái lá
hy-vọng đoàn-viên : loài người.

cuộc đời còn đó cho tôi sống
còn những đam mê, những lạc loài,
còn những sáng hồng nghe Quyên hót
đành nhận hôm nay với nụ cười
như Mẹ tôi xưa ngoài chín tháng
ru lời ca-dao trên nôi

tôi sống làm người
và tôi biết
câu trả lời không bao giờ vẹn
không ai dành trọn niềm vui
vòng gai sầu khổ
không tặng riêng em những khi xa rời
sợ bóng đường xa, nên tôi hỏi
còn những mùa Xuân, nên tôi tìm
bên kia bờ gió bụi
bên kia giòng sông êm
khu đồng bằng bỏ ngỏ im lìm.

(khung trời đã trại)

Ý YÊN

Digitized by Google

CHUYỆN LẠ 4 PHƯƠNG

MẢNH LƯU TINH LỚN NHỨT.

Mảnh lưu tinh lớn nhứt được tìm thấy ở miền Tây Hoba gần Grootfontein phía nam Phi Châu. Đó là một khối dài 2,70m rộng 2,40m nặng 60 tấn. Bạn có thể xem một lưu tinh nặng nhứt trong một viện bảo tàn là lưu tinh Tent tại Hayden Planetarium, 81 đường Central Park West Nữu Ước. Lưu tinh cân nặng 33 tấn và đo được 3,55m rộng 2,20m. Nó được đề đốc Peary khám phá ra vào năm 1897 ở Cập York Groenland, ở đây người ta gọi nó Savikase tức là « hòn sắt lớn ».

Lưu tinh quan trọng trong lịch sử là lưu tinh Tungus rơi gần Manorava miền trung Siberie vào ngày 30 tháng giêng năm 1908. Người ta tính ra nó cân nặng chung 135 tấn. Các nhà bác học Nga chỉ khám phá ra vị trí của nó vào năm 1927 và tìm thấy 160 cây số vuông bị tàn phá vì làn sóng nổ.

Một đám mưa lưu tinh rơi xuống Paltusk (Balan) vào ngày 30 tháng giêng năm 1898 với gần 100.000 lưu tinh lớn bé từ 1 gam tới 9 kilô.

NGÔI SAO ALPHADU CENTAURE

Ngoại trừ Mặt trời ra ngôi sao gần quả đất của chúng ta nhứt là ngôi sao yêu nhứt Alphadu Centaure chỉ cách có 4,3 năm ánh sáng (40.600.000.000.000 cây số). Đi trên một phi thuyền không gian với tốc độ 40.000 cây số một giờ ta phải mất 115.000 năm mới tới nó hay 4.600 thế hệ. Nó cũng là ngôi sao gần nhứt mà mắt thường của chúng ta trông thấy được.

LOẠI HƠI NÀO NHẸ NHẤT ?

Hydro là khí không màu sắc được ông Henry Cavendish khám phá ra vào năm 1766 cân nặng 14 nhẹ hơn không khí hay 0,08988 một lít.

VÀ HƠI NÀO NẶNG NHỨT ?

Radon một thứ hơi không màu sắc được ông F.E. Dorn người Đức khám phá ra vào năm 1900 cân nặng 111 lần rưỡi nặng hơn hydro. Nó là sự tỏa của các mỏi Radium. Nó được tìm ra trong khí quyển với một tỷ lệ 6 x 10-17%.

QUYỂN THÁNH KINH CỔ NHỨT.

Quyển Thánh kinh cổ nhứt được biết là quyển sách viết tay Yonan Tân Ước đầy đủ bằng tiếng Syrie và Á rập được viết vào năm 350 được đem ra giới thiệu tại đại hội Thư Viện Hoa Kỳ vào ngày 27 tháng 3 năm 1955.

NGƯỜI ĂN KIẾM.

Một nghệ sĩ biểu diễn trong các hội chợ. Sau khi ăn một bữa cơm thịnh soạn đã nuốt một lưỡi kiếm dài 68 phân.

TRONG MỘT GIỜ CON RÙA BÒ ĐƯỢC BAO XA ?

Các cuộc thí nghiệm cho một con rùa to lớn ở đảo Maurice (Testudo Ginantea) đã chứng minh rằng dù có bò đói và nhử nó bằng bắp cải nó cũng không đi mau hơn 4,5m trong một phút (hay 0,27 cây số trong một giờ). Trên các khoảng đường dài, tốc độ đó càng giảm nhiều.

THÁI NGUƠN HIỀN

Tòa đại sứ Ba Tây trao huy chương vàng cho nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh.

Ảnh thép

Tòa Đại sứ Ba Tây tại Saigon chiều 19-12-68 đã tổ chức một buổi lễ trao tặng huy chương vàng cho nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh, về tác phẩm « Tiếc Thương ». Đại sứ Ba Tây, Ông L. E. Do Nascimento E. Silva đã chủ tọa buổi lễ này.

Nhân dịp này, ông L. E. Do Nascimento E. Silva, Đại sứ Ba Tây đọc một bài diễn văn đại ý ca tụng tài năng của nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh.

Ông Đại sứ cho rằng nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh với tác phẩm trên đã tạo được một chiều hướng mới cho nền văn hóa phong phú và cổ kính của Việt Nam.

Nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh hiện là Thiếu tá trong QLVNCH và là một cộng tác viên thường trực của bán nguyệt san **Chiến Sĩ Cộng Hòa**. Suốt nhiều năm qua, **Chiến Sĩ Cộng Hòa** đã giới thiệu nhiều tác phẩm của ông, trên bìa báo cũng như in kèm các bài về sinh hoạt quân đội.

Nguyễn Ngọc Hạnh bắt đầu say mê và bước vào ngành nhiếp ảnh từ năm 1958. Năm 1965, anh được huy chương đồng tại Pháp, Bỉ, Thụy Sĩ với bức ảnh **Cát Bụi**. Liên tiếp những năm sau anh được nhiều huy chương khác, như : huy chương vàng tại Bỉ (bức **Kiến Thiết**, 1966), huy chương đồng tại Phần Lan giải danh dự, huy chương đồng tại Lỗ Ma Ni, bằng danh dự tại Bỉ và Úc (bức **Người Lính Chiến**, 1966), giải danh dự tại Tích Lan, (**Cát Bụi**, 1967) giải danh dự tại Úc Đại Lợi, huy chương vàng tại Ba Tây (bức **Tiếc Thương**, 1967), huy chương bạc tại Hương Cảng, huy chương vàng tại Ý (bức **Tấn Công**, 1967).

Digitized by Google

CHIẾN THẮNG HÀ-HỒI

1.— Giáp Tết năm Kỷ Dậu (1789) tại võ đình trường Phú Xuân, hoàng đế Quang Trung oai phong lẫm liệt trong chiến phục, trường kiếm bên hông, sang sảng hiệu triệu ba quân lên đường Bắc phạt, trừng trị quân xâm lăng Trung quốc dày xéo giang sơn gấm vóc.

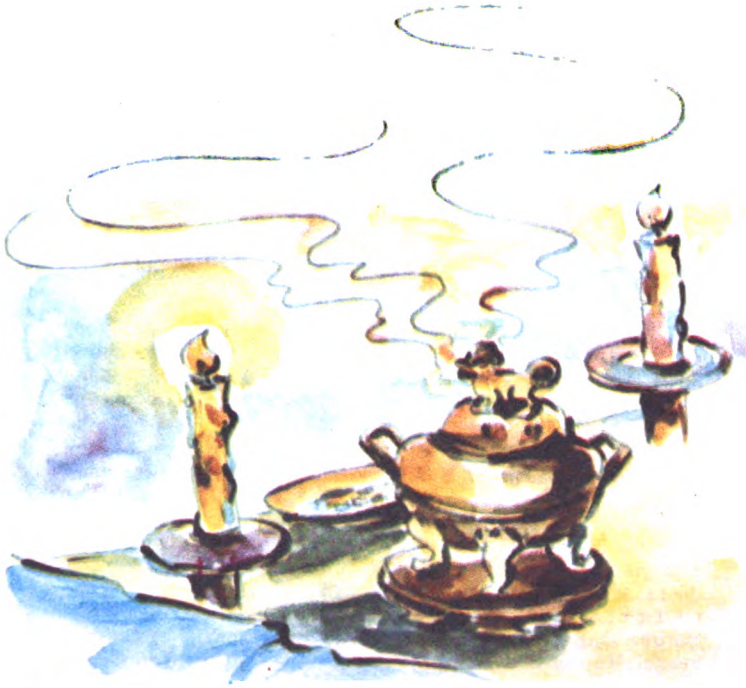

2.— Trước kia, Nguyễn Trãi dùng xảo thuật « Lê Lợi vi quân, Nguyễn Trãi vi thần », để khích lệ binh sĩ. Nay Quang Trung dùng xảo thuật xin âm dương để cho quân sĩ tin rằng Trời đã về phe họ trước lúc xuất quân.

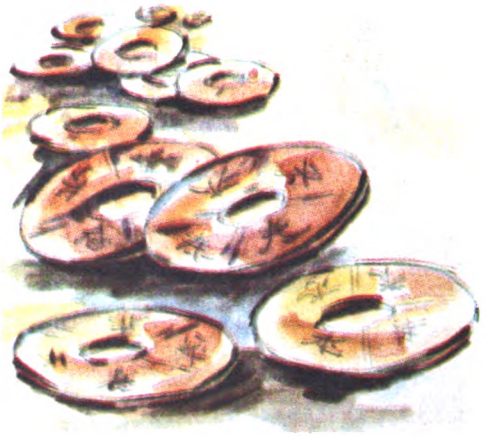

Truyện SÂM THƯƠNG. Ảnh VÕ AN ĐẠM. Tranh TRƯƠNG TUẤN KHANH

Digitized by Google

3.— Ba mươi Tết, đại đế Quang Trung đốc quân ra Bắc. Qua sông Giản Thủy (Ninh Bình), quân của Quang Trung tiêu diệt những toán Tầu đầu tiên tại Phú Xuyên.

4.— Nhưng khi đó đại binh Tầu đóng ở Hà Hồi, Ngọc Hồi vẫn không hay biết. Nửa đêm mồng 3 tháng giêng Kỷ Dậu, quân của vua Quang Trung vây kín làng Hà Hồi, vừa bắn cung vào vừa kêu gọi địch ra hàng.

Tiến sang làng Ngọc Hồi vua Quang Trung đích thân cưỡi voi chỉ huy trận đánh. Quân Tầu không địch nổi, xôn xao tán loạn, dẫy xéo lên nhau chạy trốn.

Digitized by Google

5.— Các quan, tướng nhà Thanh như Hứa Thế Thanh, Trương Sĩ Long, Thượng Duy Thanh đều tử trận. Sầm Nghi Đống bị bao vây. ở Đống Đa phải thắt cổ tự vận!

6.— Những mảnh ván ghép có rơm ẩm bọc ngoài được quân sĩ của Quang Trung sử dụng như những tấm mộc không lồ để tiến vào tuyến giặc.

Quân ta thừa thắng đánh tràn sang các đồn khác, giết quân Thanh thây ngổn ngang, máu chảy như nước !

7.— Nhớ tới lịch sử thất bại của tiền nhân là Thoát Hoán đã phải chui ống đồng chạy trốn, nhiều quân Thanh cũng toan theo gương đó nhưng không thoát khỏi sự lùng kiếm của quân ta.

Digitized by Google

8.— Tôn Sĩ Nghị được tin báo vào lúc nửa đêm không kịp mặc áo giáp thắng yên ngựa, đem vài tên lính chạy qua sông. Quân Tầu tại các trại khác xôn xao chạy trốn.

Trưa hôm sau, vua Quang Trung tiến vào thành Thăng Long ghi một trang sử chống xâm lăng oanh liệt cho thế kỷ thứ 18.

Thủ đô Thăng Long được giải phóng. Những thiếu nữ như tươi lên cùng với hoa mai, hoa đào đầu xuân. Dân chúng vận những bộ quần áo mới tràn ra hai bên đường để đón vị anh hùng Quang Trung với đoàn quân chiến thắng.

Digitized by Google

TÌNH HẬU-PHƯƠNG

PHƯƠNG HOÀI TÂM. Hình ảnh của người em gái hậu phương áo trắng học trò.

THANH TUYỀN. Thường xuyên có mặt trong các buổi trình diễn của ban Hoa Tình Thương.

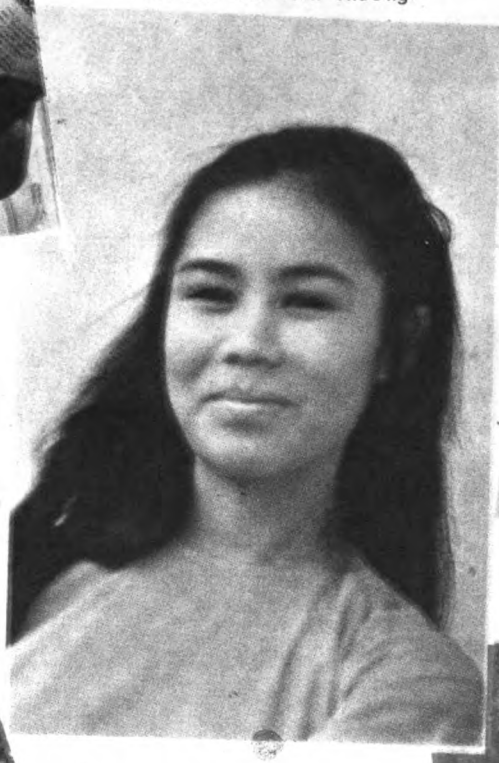

XUÂN THU. Giọng hát tâm tình

HÀ THANH Tiếng hát ngọt ngào miền Sông Hương núi Ngự.

KIM LOAN: Giọng hát được các chiến sĩ hoan nghênh hết mình.

PHƯƠNG HỒNG HẠNH. Cô em gái đã từng làm binh I danh dự của Sư Đoàn 5 BB.

Kodachrome HOÀNG TRỌNG

Digitized by Google

Kịch truyền thanh

ĐI TÌM MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 14)

đi một lát ba về (*với Ly*) Em nhớ cho con đi ngủ sớm nghe, trời sắp mưa đó.

LY : Dạ, anh để em lo, anh đi nhớ về sớm sớm nghe, ở nhà con nó sợ sấm sét đấy.

HAI : (*cười cười*) Thím yên trí, tôi sẽ giao chú về cho thím, rất sớm và hoàn toàn lành lặn, không sứt mẻ gì đâu mà sợ.

SÁU : Thôi chúng ta đi bác Hai (*tiếng chân*).

NHẠC THAY CẢNH NGẮN.

TƯ : (*hỏi lớn*) Ủa, rồi ông Hai đó dẫn anh Sáu đi đâu ?

SÁU : Thì đi nhậu chứ đi đâu.

TƯ : Trời, ác vậy đó ! Đi nhậu xong rồi về luôn sao ?

SÁU : Đâu có, đi nhậu xong rồi về nhận công việc chớ.

TƯ : Ủa, có công việc làm an rồi sao anh con về đây tạm cư ?

SÁU : Tôi có công việc gì làm đâu ? Đúng ra, có việc nhưng tôi không làm được.

TƯ : Anh nói lắng nhắng tôi chả hiểu gì cả. Vậy ông Hai đó giới thiệu cho anh công việc gì mà anh không chịu ?

SÁU : Thì anh cứ thong thả tôi kể tiếp cho anh nghe.

MỘT ĐOẠN NHẠC NGẮN ĐỢI CẢNH.

HAI : (*nói lẻ nhẻ, giọng say*) Bây giờ để tôi dẫn chú đi nhận việc nghe chú Sáu.

SÁU : Dạ, tôi xin theo bác. Đối với bác thì tôi xin theo hết mình.

HAI : Ừ, vậy chú mới là người biết điều đó.

SÁU : Thôi, bây giờ tụi mình đi chứ bác Hai ?

HAI : Ờ đi... (*tiếng chân dọ dẫm, một lát*).

SÁU : (*hỏi âm thầm*) Ủa, sao Bác dẫn tôi vô cái hẻm tối thế này.

HAI : Thì chú cứ theo tôi rồi sẽ biết (*tiếng chân*).

SÁU : Chà, cái hẻm này tối quá...

HAI : ... Ráng đi một lát nó sẽ sáng ra...

SAU : Trời sắp mưa rồi, hay mình để sáng mai hãy đi bác Hai à.

HAI : Đâu được, trời sắp mưa càng tốt (*một lát hỏi*). Chú có thấy căn nhà ở cuối hẻm kia không ?

SÁU : Dạ có, căn nhà rộng và có vẻ sang trọng lắm.

HAI : Đúng rồi, đó là một căn nhà của một ông lớn, chú biết không ?

SÁU : (*vui mừng*) Chắc Bác định giới thiệu tôi với ông lớn đó.

HAI : Không, giờ này ổng đi vắng rồi.

SÁU : Vậy bác dẫn tôi tới nhà ổng làm gì ?

HAI : Tôi đâu có dẫn chú tới nhà ổng, chúng ta sẽ đứng đây đợi ổng về.

SÁU : (*băn khoăn*) Chỗ này vắng vẻ và tối tăm quá bác Hai à. Mà trời lại sắp mưa rồi, đứng đây đợi e bất tiện... bác lại có vẻ hơi « đá » rồi đó.

HAI : Tôi làm bộ vậy chớ chưa « đá » đâu, chú cứ nghe tôi đi mà.

SÁU : Nhưng đứng đây đợi ổng làm gì bác Hai ?

HAI : (*nghiến răng*) Để giết ổng chớ làm gì ! (*Nhạc bùng lên*).

SÁU : (*hoảng hốt*) Bác nói sao ? Để giết ông lớn này à ?

HAI : Đúng vậy, nhưng chú nói nho nhỏ chớ.

SÁU : Bác Hai...

HAI : (*cắt ngang*) Chú đừng hỏi gì nữa. Chúng ta nhảy qua bức tường đổ này để tìm chỗ nấp. Nào chú nhảy qua đi (*tiếng nhảy qua sạt sạt nhỏ*) Được rồi... tôi trình bày kế hoạch cho chú nghe.

SÁU : (*kêu lên*) Trời ơi, vậy ra bác Hai...

HAI : Suỵt im (*một lát*) Tôi được tin chắc chắn rằng đêm nay khoảng 10 giờ, nó sẽ trở về với vợ con nó. Tôi cần phải thanh toán nó, chú hãy cầm lấy vật này... cầm cho chặt... coi chừng nguy hiểm.

SÁU : (*sửng sốt*) Trời ơi, lựu đạn !

HAI : Suỵt. Trái lựu đạn này tôi đã mở chốt sẵn, chú ráng cầm cho chặt rồi núp vào sát tường này chờ xe nó đi ngang sẽ liệng vào.

SÁU : Bác Hai...

HAI : Chú đừng thắc mắc gì nữa. Xong vụ này chú sẽ được thưởng nhiều tiền, chú sẽ ở không cả năm mà xài không hết (*cười gằn*). Chú lấy của tôi 5 ngàn xài hết rồi phải không ?

SÁU : Tôi sẽ lo chạy trả lại cho bác.

HAI : Bây giờ mọi chuyện đã trễ hết rồi. Tôi cho chú biết rằng : tôi là tổ trưởng âm sát nội thành của Mặt trận Giải phóng miền Nam.

SÁU : (*hốt hoảng*) Bác Hai...

HAI : (*quát nhỏ*) Im ! Trái lựu đạn tôi đã mở chốt, chú cứ liệng nó sẽ nổ, nếu cầm trong tay chạy đi rồi nó rớt nó nổ cũng chết. Tôi sẽ đứng ở bụi cây để theo dõi hành động của chú.

SÁU : Thưa bác Hai.

HAI : (*chặn lời*) Đừng thưa gởi gì nữa. Hãy nhớ rằng thằng cha này là kẻ thù độc ác của chúng ra, nó làm chú nghèo khổn nó làm tôi cơ cực. Chúng ta cần phải giết nó để cướp lại hạnh phúc.

SÁU : Tôi sẽ trả lại số tiền 5 ngàn cho bác.

HAI : Trễ rồi, tôi không cần số tiền ấy nữa. Đừng sợ hãi, run tay lựu đạn rớt nổ sẽ chết. Có lẽ nó đã về kia rồi. Trời sắp mưa càng dễ hành động. Tôi sẽ rút lui về phía bụi cây kia để kiểm soát kết quả. Can đảm lên, tôi sẽ thưởng nhiều tiền... (*Tiếng chân. Tiếng động cơ nổ ở xa*).

SÁU : (*Thở hổi hộp*) Trời ơi, chiếc xe đã về kia rồi... nó mở đèn sáng quá... mình không nhận ra chuyến xe này chở những ai... Sao tay tôi run quá thế này... Không, không nó là kẻ thù vô cùng độc ác của tôi... Tôi phải giết nó.

HAI : (*giọng mơ hồ*) Xong vụ này chú sẽ được thưởng nhiều tiền... Can đảm lên...

SÁU : (*Nuốt khan*) Chà, cái xe đã tắt đèn pha rồi... trong xe có nhiều người quá (*đếm*) 1..2..3...4 người cả thảy... còn cách 50 thước nữa...

TIẾNG GIÓ THỔI ÀO ÀO, NHẠC HỒI HỘP.

SÁU : (*run rẩy*)... Trời ơi... sắp mưa rồi... gió hình như lạnh quá... Tôi không rét lắm mà sao run quá...

LY : (*nói mơ hồ*)... Anh nhớ về sớm nghe... ở nhà con nó sợ sấm sét đấy...

SÁU : (*Vẫn hổi hộp*) Chỉ còn 20 phút nữa... gần lắm rồi... (*To*). Hình như trên xe có một đứa bé. Trời ơi, sao lại có một đứa bé ?... (*Tiếng gió rít*). Gió mạnh quá.. trời tối như bưng... có lẽ sắp mưa... sắp mưa lớn

HAI : (*Nói mơ hồ trong hơi gió*) Hãy nhớ rằng thằng cha này là kẻ thù độc ác của chúng ta. Nó đè nén, bóc lột chúng ta. Nó làm chú nghèo khổ, nó làm tôi cơ cực... Chú phải giết nó !

SÁU : (*Cắn răng lập cập*) Tôi, tôi phải giết nó, nó là kẻ thù độc ác... (*Thất vọng*). Nhưng ... trời ơi, trên xe có một đứa bé... nó không phải là kẻ thù của tôi...

LY : (*Giọng mơ hồ*) Thôi, anh đưa con đây cho em để sửa soạn đi với bác Hai kẻo trễ...

SÁU : ... Trời sắp mưa lớn... lạy trời đừng mưa nữa... chiếc xe chỉ còn cách tôi 15 thước... Chà, 15 thước... (nói lớn). Trời ơi, sao chuyến xe lại dừng lại ?... Nó chết máy rồi... Một người đàn ông bước xuống — có lẽ đây là ông lớn đây... (*Tiếng xe mở cửa rồi đóng lại*).

Đ. ông : (*căn nhằn*) Gần về đến nhà rồi mà còn

(Xem tiếp trang 33)

Đã tái bản :

TỰ HỌC THỜI SỐ
VÀ HÌNH THỌ

Của TÔ KIỀU NGÂN

GIÁ : 12$

Digitized by Google

(Tiếp theo trang 7)

Tư thất thi sĩ Hà Huyền Chi với sức sống tiêu biểu của năm Dậu.....

Vào khá sâu trong cư xá Nguyễn văn Học, tôi còn đang ngơ ngác không biết tư thất của nhà thơ quan ba Hà Huyền Chi ở mô thì thính giác tôi bỗng ghi nhận một thứ tiếng kêu vui vui. Thứ tiếng kêu đồng dúc của một loài chim. Trong cái tạp âm ấy tôi lọc ra được những tiếng chiêm chiếp, cục cục, thỉnh thoảng lại có những tiếng đập cánh phành phạch. Tôi rẽ xe vào gần một dãy nhà khá rộng, những tiếng kêu rõ hơn, náo nhiệt hơn. Tò mò, tôi dòm vào hiên thấy hai cây cột có dán hai câu đối đỏ :

Tết Kỷ Dậu, gà kêu, nghe khoái chí.
Xuân Mậu Thân, khỉ lộng, chạy phờ râu.

Đúng rồi, nét chữ thảo của tác giả *Saut. Đêm* khó mà nhầm được. Tôi dựng xe, dầy cổng bước vào nhưng nhà chẳng có ai. Tôi đi luôn ra nhà sau bởi sức quyến rũ của những tiếng chiêm chiếp, cục cục, phành phạch. Chèn đét ơi !

— Cuộc chiến ngày hôm nay là chiến tranh lạnh, nhất là với tụi mình ở Cao Nguyên này.

Hàng chục chuồng gà đầy nhóc gà Mỹ, gà Nhật, gà Úc, gà Thái. Tôi gật gù nói một mình : « Ông này im im mà làm được việc ghê. hèn gì lâu nay ổng ít làm thơ và tiền nong lại có phần vững vít ».

Tôi trở vào ban thờ để lại một danh thiếp. Lúc ra chỗ dựng xe, tôi thấy một đứa bé đang đứng, bèn hỏi :

— Em thấy ông Đại úy đi đâu không ?

Thằng bé nói :

— Hồi sáng tới giờ ông Đại úy ổng rượt quanh quanh cái con mèo chuyên vồ gà của ổng. Con mèo chạy sang vườn bên kia dướng và ổng cũng rượt luôn theo bên ấy. Hơ ! Sức mấy mà rượt !

Trông nét mặt chú lối này có vẻ dễu, tôi hỏi :

- Vậy em có biết con mèo quý quái do của ai không ?

Hắn đáp tỉnh bơ :

— Của em chứ của ai ?

— Tôi tức cười lấy bút ra sửa một chữ trên về đối nơi cửa. Chữ « *nghe* » thành chữ « *mèo* » và tôi vừa suy nghĩ, vừa cười thầm về chữ « *chay* » nơi vế thứ hai...

Hiên ngang súng ngắn, áo dù...

Vừa phóng xe tới gần trường Mỹ thuật tôi phải lật đật thắng xe lại vì trước mặt tôi có 4 chiến sĩ trẻ trung đang đi. Họ vừa bước vừa đưa tay múa chân như đang tranh luận một vấn đề gay cấn nào đó. Tôi nhấn còi. Mặc. Họ không tránh. Mấy người đều mặc quân phục tác chiến hoa dù thật đẹp, súng lục lẻ kẻ bên hông, giày thắt lưng đầy đạn sáng loáng.

Tôi lách xe vượt lên và dòm lại. Tôi reo lên :

— Trời ơi ! Tưởng ai hóa ra tứ quý !

Cả bốn vị nhảy tới chộp lấy xe tôi, người nào cũng tranh nhau đòi tôi chở về tòa soạn. Bốn vị toàn là các « cây » phóng sự quen biết nhiều với bạn đọc Tiến Dzũng, Nguyễn Nhơn Phục, Anh Thuần và Hồng Vân. Họ bảo là sáng nay bốn người chia làm hai, một nửa đi Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, một nửa đi Tổng Y Viện Cộng Hòa. Lúc về, đón taxi không được. Họ đi bộ và tốp này gặp tốp kia. Bốn người tranh luận với nhau về đề tài oái oăm do Hồng Vân đưa ra : tóc và râu, thứ nào mọc nhanh hơn ? Lúc tôi gặp thì cuộc tranh luận chưa ngã ngũ.

Tôi mừng thầm vì khỏi phải đi « xông » bốn nhà, bèn chúc :

— Đầu năm, xin chúc quý cụ cả nam mạnh khỏe, nhiều may mắn binh nghiệp.

— Bọn này cũng chúc lại cậu vậy đó. Nhưng phải chở anh em chứ ? Đi bộ mỏi gối quá !

Tôi thấy ớn vì bốn cụ tròng ai cũng nặng ký cả bèn chối khéo :

— Chở cũng được nhưng các cụ ráng thả bộ một quãng nữa, tôi cho xe lên cầu Bông hơm bánh đã nhé !

Thế là tôi dzọt. Và tôi dzọt luôn...

Mới ngày đầu đã... đa sự.

Bây giờ tôi đi tới những nơi xa hơn. Anh thư ký tòa soạn Đặng Trần Huân chắc đang ở nhà.

Đúng như tôi đoán, khi đến nơi tôi thấy anh đang ngồi chơi cờ với một chú bé nơi phòng khách. Mặt mày anh đỏ gay. Tôi bước tới một bên anh mới hay nhưng chỉ thò một tay lên siết tay tôi và nói :

— Anh em như người nhà đứng chấp, mình bị thằng lỏi này chiếu bí hoài, ức quá ! Ngồi chơi, chờ mình một lát. Có thuốc lá thì cứ lấy ra mà hút.

Thằng bé dõng dạc nói :

— Chấp một con sĩ đó !

— Ơ ! Thằng này láo ! Mày không nhịn tao một ván lấy hèn à ?

Thằng bé cười khinh khích :

— Thì cháu chấp rồi đó. Chấp tức là nhượng, nhưng chú không thắng, biết sao !

Im lặng một lúc khá lâu nhưng nhân vật được gọi là chú chẳng nhích thêm nổi một quân cờ nào. Bỗng anh thư ký tòa soạn của chúng tôi đưa tay xóa tung bàn cờ, các quân cờ văng loạn cả lên. Thằng bé hoảng hốt lui ra phía sau. Anh quắc mắt bảo nó :

— Mày mà vào lính gặp tao thì phải biết ! Đánh cờ mà cứ chiếu bí hoài !

Tôi không nhịn được bèn cười hì hì. Anh lại quay sang tôi trừng mắt :

— Cậu cũng theo phe với nó à ?

Tôi càng tức cười hơn :

— Anh « dạy » kỳ thật ! Đánh cờ mà cầm chiếu thì khác nào chơi xì phé lại bắt người ta đừng đấu tây, đừng thâu cây, đừng tỏ ?

— Hừm ! Xì khác, cờ khác.

Thấy tôi ngơ ngác, anh cười xòa mời tôi ngồi lại bàn. Vẫn với nụ cười trên môi, anh phân trần với tôi :

— Đánh gì cũng thua nó hoài, bực mình quá ! Năm nay xui mọi mặt !

Tôi cười :

— Dạ, nó hơn anh là đáng mừng chứ sao ?

Rồi tôi sang ngay công việc của mình :

— Năm mới, xin chúc anh cùng quý

(Xem tiếp trang 38)

Digitized by Google

ĐI TÌM MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 31)

tắt máy, chắc là chạm điện.

Đàn bà : Anh thử mở « ca bô » ra xem.

Đ. ông : Tối tăm thế này thì biết đường nào mà sửa. Trời lại sắp mưa...

Đàn bà : Để em đem con đi bộ về trước nhé.

Đ. ông : (*ngăn*) Thôi, để anh xem lại một chút xem. Em ngồi đó trông con đi kẻo trời sắp mưa nó sợ sét đấy (*Tiếng mở nắp xe*).

TIẾNG GIÓ RÍT MẠNH. NHẠC HỒI HỘP.

SÁU : (*Giọng mơ hồ*) Trời ơi, đứa trẻ này cũng sợ sét, ư ? Trời sắp mưa rồi. Lạy trời đừng mưa... lạy trời đừng mưa nữa...

LY : (*mơ hồ văng vẳng*) Anh nhớ về sớm nghe, ở nhà con nó sợ sét đấy.

SÁU : Hình như đứa trẻ trên xe đang khóc, nó sợ hãi điều gì ? Nó biết tôi rình nó ở đây hay nó sợ trời sắp mưa... nó sợ sấm sét ? (*Tiếng sét nổ gần. Sáu hét lên*) Á... á...

TIẾNG LỰU ĐẠN NỔ, TIẾNG CHẠY, NHẠC RƯỢT ĐUỔI RỒN RẬP. TIẾNG THỞ, MƯA RƠI TỪNG LOẠT LẪN TIẾNG GIÓ ÀO ÀO. MỘT LÁT TIẾNG TRẺ KHÓC THÉT LÊN, CỬA BẬT MỞ. NHẠC HỒI HỘP.

LY : (*dỗ con*) Nín đi con, nín đi con, đừng sợ... Ba sắp về rồi.

SÁU : (*Ào tới hét lên*) Đưa con đây cho anh (*dỗ con*). Ba đây con. Ba đây con... nín đi, nín đi... Ba không đi đâu nữa... Ba không làm gì cả... (*Tiếng trẻ khóc nín dần*). Thôi nín đi, nín đi... có ba đây, con đừng sợ gì cả... đừng sợ gì nữa... (*Tiếng trẻ nín bặt*).

LY : Anh đi đâu mà ào về hét lên làm em hết hồn !...

SÁU : Em đóng chặt cửa lại cho anh... con nó nín rồi đấy.

LY : (*Tiếng chân*) Sao anh ướt dầm thế này này ?...

SÁU : (*nói vu vơ*) Trời tạnh mưa rồi, phải không em ?

LY : Đâu có, bây giờ mới bắt đầu mưa lớn mà anh...

TƯ : Ủa, rồi anh liệng trái lựu đạn đó đi đâu ?

MỘT ĐOẠN NHẠC ÊM ĐỀM ĐỐI CẢNH.

SÁU : Lúc ấy trông thấy đứa trẻ trong xe, hình như nó sắp khóc, tôi chợt nhớ đến thằng con sợ sét của tôi. Trời lại sắp mưa lớn, tôi hoảng hồn liệng đại trái lựu đạn rồi bỏ chạy về nhà

TƯ : Vậy trái lựu đạn ấy trúng vào đâu ?

SÁU : Thì trúng vào thằng cha Hai lối xóm của tôi chứ đâu.

TƯ : Trời ơi, vậy là anh liệng lựu đạn số dách rồi còn gì ?

SÁU : Số dách gì ! Tôi liệng đại không ngờ nó trúng thằng cha tới số chớ. Anh nghĩ coi lúc đó tôi bị tối tăm mày mặt đâu có biết hắn ở chỗ nào đâu mà liệng trúng.

TƯ : (*chợt hiểu*) À, vì vụ đó nên anh sợ tụi nó trả thù nên xin tới đây tạm trú phải không ?

SÁU : Đúng đó anh, sau đêm ấy tôi ra trình diện Cảnh sát, nói rõ sự việc rồi họ cho tôi về đây để đánh lạc hướng bọn khủng bố. Có lẽ tôi sẽ ở đây ít lâu chờ điều tra (*reo lên*). À vợ con tôi đã về kia rồi (*hỏi*). Chà, quà Tết ai cho mà nhiều thế kia ? Ối, quà bánh mấy bữa nay các đoàn thể tới cho thiếu gì.

TƯ : (*một lát*) Ủa, chú bé kia chính là chú bé sợ sấm sét phải không ? Hèn chi anh thật, anh có đứa con sợ sét, nên trời đã sinh ra sấm sét đúng lúc để anh khỏi giết người vô tội.

SÁU : Tôi vẫn ân hận về vụ thằng cha Hai lối xóm của tôi đó.

TƯ : Ối, cái thằng đó chết cũng đáng đời rồi còn gì. Vả lại, anh đâu có định giết nó. Anh liệng đại trái lựu đạn nó giao cho anh, không ngờ trúng nó thì ráng chịu chớ.

SÁU : Tôi cũng nghĩ là với cái chức vụ Tổ trưởng ám sát nội thành, nó cũng đã giết bao nhiêu người vô tội rồi, mình ngộ sát nó như thế tức là gián tiếp trả thù cho những nạn nhân của nó rồi.

TƯ : (*reo lên*) Hay lắm, anh nghĩ như vậy là đúng lắm. Anh không làm vậy thì đâu có tìm thấy mùa Xuân này, phải không anh ?

SÁU : Nghe anh nói tôi chịu lắm (*chợt hiểu*). Thì ra, anh và tôi đã đến đây để đi tìm mùa Xuân.

HAI NGƯỜI CƯỜI CỢI MỞ — NHẠC CHẤM DỨT VUI TƯƠI.

LIÊN CHI

sâm thương

LÁ BỐI

Đã có bán :

SÂM THƯƠNG

Truyện dài tình cảm.

Dày trên 200 trang

LÁ BỐI xuất bản

GIÁ : 120$

Giải trí

HAI ĐIỂM BẤT THƯỜNG

Hai thuyền cùng trên một giòng sông, lướt theo một chiều gió tại sao hai lá cờ nhỏ trên ngọn cột buồm lại bay ngược chiều.

Và số 5 trên lá buồm lớn viết ngược đấy.

CÂN LÀM SAO ĐÂY.

Nếu bây giờ ta để lên cái cân A, mỗi bên một trái lê cân vẫn giữ thăng bằng.

Như vậy ta nhận thấy đĩa cân bên trái của cái cân A và đĩa cân bên phải của cái cân B cũng bằng nhau.

Do đó ta lại thấy 8 quả cam và 3 quả lê bằng 11 quả cam nghĩa là một quả cam nặng một quả lê.

Và ta chỉ còn việc đặt 9 quả cam lên đĩa cân C giúp ông già đeo kính.

ĐỐI KHUYẾN SINH ĐÔI.

Hai con chó giống nhau là hai con Đ và G.

HÌNH VUÔNG CẮT ĐÔI.

Hai hình B và Đ.

BỨC TRANH LOANG LỔ.

A = 7	E = 6
B = 3	G = 9
C = 10	H = 2
D = 1	I = 5
Đ = 4	K = 8

MÓN ĐỒ THỪA.

Quan sát kỹ, ta thấy nhiều món đồ trong bức tranh giống nhau. Quan sát kỹ hơn nữa lại thấy những đồ giống nhau đi từng cặp đôi.

Như vậy món nào không có cặp đôi phải là món đồ thừa. Ta thấy có 3 hình vẽ dấu « chuồn ». Con chuồn thứ ba nhất định thừa vì đã có hai chuồn thành cặp từ trước rồi.

Digitized by Google

Tranh của HIẾU ĐỆ

— Anh có khiếu về sản xuất phi cơ. Vậy tôi chỉ biết phái anh sang không quân.

— Vì em anh mới hái mấy cái hoa này !

— Tôi chỉ cần một bông thôi mà sao anh tặng nhiều quá vậy.

— Em mới nhảy dù có một sở này thôi, còn anh nhảy cả năm có ai nói gì đâu ?

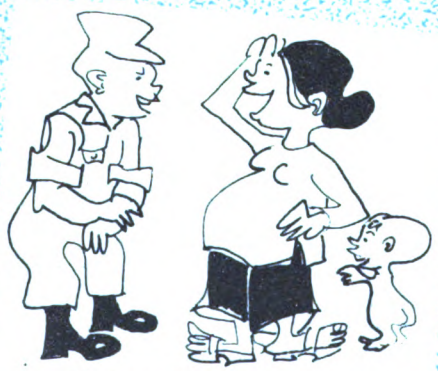

— Kể từ mai đơn vị anh bị cấm trại một trăm phần trăm.

— Thì em cũng vậy. Nội bất xuất ngoại bất nhập mà !

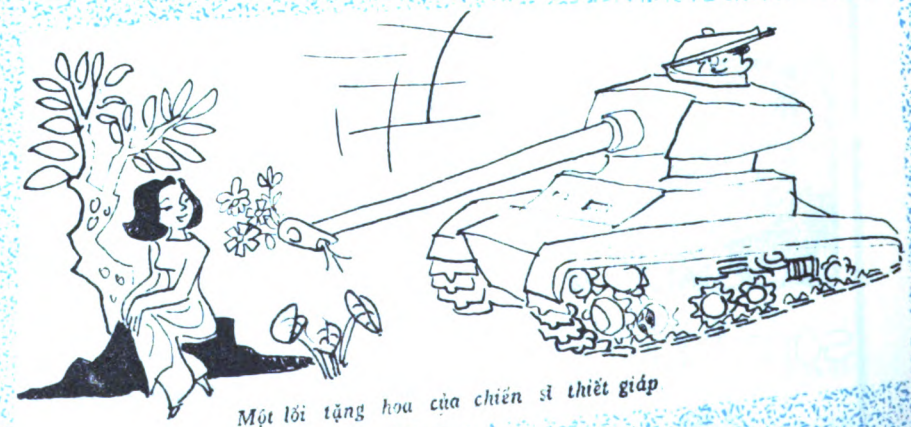

Một lối tặng hoa của chiến sĩ thiết giáp

Digitized by Google

CƯỜI 3 NGÀY TẾT

— Anh đi phép sao về trễ vậy ? Tôi cấp phiếu đi máy bay quân sự cho anh mà !
— Dạ em về bằng máy bay thật, nhưng đường bị đắp mô ạ !

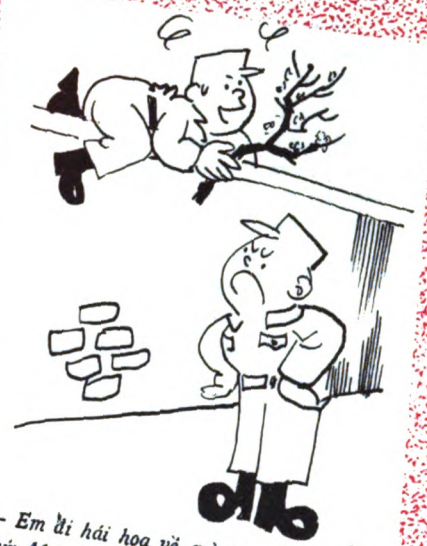

— Em lỡ hái hoa về mừng tuổi thượng sĩ chứ đâu em có moong.

— Nguy quá ! Chả ngắm chúng mình hay ngắm hoa vậy.

— Tụi tui muốn mua hoa quả, nhưng có có thể đích thân giao hàng tận phòng ô ten của chúng tôi được không ?

— Này gác cho kỹ ! Đêm giao thừa để nó xông đất là rông cả năm đó.

Digitized by Google

Điều kiện giải ngũ và hưu trí tỉ lệ của nữ quân nhân các cấp.

Trong Chiến Sĩ Cộng Hòa số 192, chúng tôi có loan tin nữ quân nhân không được giải ngũ.

Nay, theo sự vụ văn thư số 4122/TTM/I/NV/QT ngày 30-11-68, Bộ Tổng Tham Mưu ấn định lại thể thức giải ngũ, hưu trí tỉ lệ, giải tỏa lệnh đình chỉ giải ngũ nữ quân nhân các cấp như sau :

ĐIỀU KIỆN XIN VỀ HƯU HOẶC GIẢI NGŨ :

a) Điều kiện về hưu tỉ lệ :

1.— Sĩ quan, Hạ sĩ quan và Binh sĩ Nữ quân nhân có đủ 15 năm quân vụ thực sự và được 33 tuổi (Điều 78 quy chế quân nhân hiện dịch).

2.— Có đơn xin về hưu.

b) Điều kiện xin giải ngũ Hạ sĩ quan và Binh sĩ Nữ quân nhân mãn khế ước :

1.— Thi hành xong khế ước đăng hoặc tái đăng trong năm nộp đơn.

2.— Có đơn xin giải ngũ.

THỨ TỰ ƯU TIÊN GIẢI NGŨ HAY VỀ HƯU :

— Sĩ quan, Hạ sĩ quan và Binh sĩ Nữ quân nhân xin về hưu hay giải ngũ nếu có hồ sơ hợp lệ, được cứu xét theo thứ tự ưu tiên sau :

— Nhiều thâm niên quân vụ sẽ được giải ngũ trước, rồi lần lượt đến những người ít thâm niên,

— Nếu thâm niên bằng nhau, ưu tiên về hưu hay giải ngũ sẽ tính như sau :

Gia cảnh : Đông con được giải ngũ trước ít con hoặc độc thân.

Tuổi tác : Nếu đồng gia cảnh, lớn tuổi được giải ngũ trước nhỏ tuổi.

(Thứ tự ưu tiên nói trên được xét riêng cho loại mãn khế ước và loại về hưu).

THỦ TỤC GIẢI NGŨ :

a) Thành phần hồ sơ :

1.— Đơn xin về hưu tỷ lệ hoặc giải ngũ tùy theo trường hợp của đương sự, gởi theo, hệ thống quân giai trước ngày 1-4 năm nộp đơn.

Riêng kế hoạch năm 1969, phải nộp trước ngày 3-1-69.

2.— Bản Tường trình và quân vụ loại C (do đơn vị quản trị hồ sơ nhân viên thiết lập)

3.— Chứng chỉ lương bổng của đương sự.

4.— Phiếu hướng nghiệp cựu quân nhân QD 878 : 2 bản (*Tham chiếu* : SVVT số 2605/TTM/TQT/NH/NG ngày 6-3-1967) do đơn vị chuyển cho đương sự lập.

b) Đơn vị thiết lập hồ sơ giải ngũ hay về hưu :

Đơn vị trưởng (các đơn vị quản trị hồ sơ nhân viên) bổ túc bản tường trình quân vụ loại C, chứng chỉ lương bổng và lập danh sách cho các nhân viên (kể cả thặng số) có đơn xin giải ngũ hay xin về hưu, hợp lệ, phân thành từng loại.

GIẢI TỎA LỆNH ĐÌNH CHỈ GIẢI NGŨ ĐỐI VỚI CÁC NỮ QUÂN NHÂN ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH HAY NGHỊ ĐỊNH GIẢI NGŨ TRONG NĂM 1967 :

Riêng nữ quân nhân các cấp đã có Nghị định hay Quyết định giải ngũ trong năm 1967, nhưng bị đình chỉ giải ngũ vì lý do các cuộc bầu cử hay tổng động viên, nếu không ký khế ước tái đăng hoặc không bị ràng buộc bởi cam kết phục vụ sau khóa học chuyên môn, và vẫn giữ nguyên ý muốn tiếp tục xuất ngũ, *được chính thức giải ngũ nhất loạt kể từ 1-3-1969.*

Để việc điều hành được nhanh chóng, đơn vị quản trị hồ sơ được phép lập thủ tục cho nghỉ phép trước khi xuất ngũ theo ngày tháng ấn định trên, *nếu các đương sự có đơn xin* sau khi kiểm soát thấy đương sự không bị ràng buộc bởi cam kết.

Tổ chức thi tuyển nhập học Trường Thiếu Sinh Quân niên khóa 1969-1970.

Một kỳ thi tuyển Thiếu nhi vào trường Thiếu Sinh Quân niên khóa 1969-1970 sẽ tổ chức tại các Vùng Chiến thuật và Biệt khu Thủ đô vào tháng 6/1969 và sẽ nhập học vào tháng 9/1969.

Số thiếu nhi dự trù thâu nhận là 200. Sau đây là điều kiện :

ĐIỀU KIỆN DỰ THI :

Thiếu sinh Quân được tuyển chọn trong số *con chính thức, con thừa nhận* hay *con nuôi* có lên án tại Tòa của các :

— Chiến sĩ thuộc QLVNCH và công chức đã bỏ mình vì Tổ quốc hay bị phế tật vì công vụ.

— Quân nhân thuộc *Chi lực Quân QLVNCH* còn tại ngũ có 6 năm quân vụ.

— Cựu quân nhân thuộc *Chi lực Quân QLVNCH* đã có 15 năm quân vụ.

Việc tuyển chọn chia ra 2 hạng theo trình độ học vấn như sau :

a) Trình độ lớp Nhì : — áp dụng cho con của :

— Chiến sĩ thuộc QLVNCH và công chức đã bỏ mình vì Tổ Quốc hay bị phế tật.

— Quân nhân và cựu quân nhân có cấp bậc từ Hạ sĩ trở xuống.

TÌM ĐỌC :

TRƯỚC GIỜ

ĐẢO CHÁNH

Một quyển sách dầy chi tiết lý kỳ, hứng thú do LƯU BẰNG dịch. Sách dầy hơn 300 trang.

GIÁ : 160$

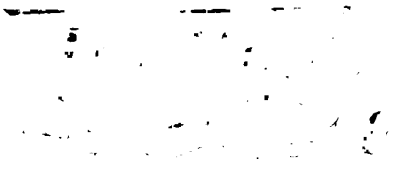

✱ **Ông Hiệu trưởng trường Hàm Thụ Hạnh Nghĩa (42 Nguyễn văn Thành G.Đ.)** — Chúng tôi đã chuyển thư của ông cho nhân viên phụ trách quảng cáo mới (ĐTH).

✱ **Trung sĩ Huỳnh ngọc Sơn (KBC. 4818).**— Tòa soạn rất mong slide mẫu của bạn. Bạn gửi nguyên slide về tòa soạn, để trong carton hay bọc giấy đều được, không cần rửa ra ảnh mẫu. Bạn có thể gửi lời thường hoặc bảo đảm về tòa soạn CSCH. Trong trường hợp không đăng được, tòa soạn sẽ giữ phim cẩn thận để hoàn lại bạn theo lời yêu cầu.

Tòa soạn đã nhận được :

Hồi âm (Châu Khanh, KBC. 4131). Niềm đau (Lê văn Tin, KBC. 4203). Phũ phàng (Vĩnh Dạ, KBC. 4757). Chờ đợi (Xuân Tâm, KBC. 3263). Nếu xuân này vắng anh (Ngọc Hồng, KBC. 4228). Sự nghiệp (Hắc Thạch, KBC. 4420). Chờ sáng (Đặng quang Khải, KBC. 4091). Tìm đường sống (Song Thanh Trương trọng Phong, KBC. 3657). Bài ca TQLC (Hồng Hạnh « NTR », KBC. 4945). Tạ Thái Mạnh, Quê Hương của chúng mình (Huỳnh minh Châu, Đệ 11A Trịnh hoài Đức). Chờ đợi, Thiên khúc cho anh, Người yêu mũ đỏ, Một ngày trên ASHAO (Bùi quốc Khánh). Hồi âm (Minh Tuấn, KBC. 3069). Hồi cho em (TS Lê đình Tô, KBC. 4671 c). Hồi âm (Hoàng Minh, KBC. 4957).

Digitized by Google

b) Trình độ lớp nhất : — áp dụng cho các con của quân nhân và cựu quân nhân có cấp bậc từ Hạ sĩ 1 trở lên.

— TSQ muốn dự thi phải *đủ 12 tuổi và không quá 15* tính đến ngày nhập học (1-9-1969) và mỗi gia đình được thâu nhận *2 TSQ*.

THÀNH PHẦN HỒ SƠ :

Hồ sơ phải gởi đến Vùng Chiến Thuật và Biệt khu Thủ đô từ ngày 15-2-69 đến ngày 15-3-69 (nếu quân nhân tại ngũ phải theo hệ thống quân giai).

HỒ SƠ GỒM CÓ :

— Đơn viết tay do cha mẹ hoặc người thủ hộ đứng xin (theo mẫu đính kèm).

— Chứng chỉ học lực hoặc bản sao văn bằng.

— Giấy khám sức khỏe do Quân Y Sĩ hoặc Bác Sĩ công cấp.

— Bản sao Tướng Mạo Quân Vụ của người cha.

— 2 tờ cam kết cho phép con đầu quân vào QLVNCH khi đến 18 tuổi và cam kết bồi hoàn.

— Giấy khai tử của người con (nếu là cựu quân nhân hay công chức. thương phế binh đã chết).

— Giấy chứng nhận người cha chết vì Tổ Quốc hay bị phế tật vì công vụ phải :

Do cơ quan quân sự cấp nếu bản Tướng Mạo Quân Vụ không rõ.

Do tỉnh trưởng hoặc quận trưởng cấp nếu là công chức. (SVVT 9838/TTM TCQH/ĐHHL/2 ngày 26-12-68).

Tuyển chọn cán bộ chỉ huy cho các đơn vị ĐPQ.

Tại Sự Vụ Văn thư 12517/TTM/T QT/BNSQ/E/K 23-8-68, Bộ Tổng Tham Mưu đã nhấn mạnh việc Địa Phương Quân và Nghĩa quân sau khi biến cải đã trở thành một thành phần chủ lực của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, trực thuộc Bộ Quốc Phòng và Cựu Chiến Binh. Do đó, sự điều động quân nhân Chủ lực Quân sang các đơn vị Địa phương quân hay ngược lại, không còn lý do để hạn chế; cũng như quyền lợi thăng thưởng, huy chương, phụ cấp chức vụ không bị thiệt thòi như trước đây khi còn tình trạng Bảo an và Dân vệ.

Do đó, Bộ Tổng Tham Mưu đã tuyển chọn được một số cán bộ trong thành phần Sĩ quan Chủ lực Quân và Địa phương quân đảm nhiệm chức vụ Tiểu đoàn Trưởng, Liên đội Trưởng, Liên đội Phó và Đại đội trưởng Địa phương quân. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa đủ cán bộ chỉ huy cung ứng cho các đơn vị Địa phương quân tân lập, vì vậy Bộ Tổng Tham Mưu quyết định dành một

sự dễ dàng cho các sĩ quan từ cấp Thiếu úy đến Thiếu tá thuộc các cơ quan hoặc đơn vị Chủ lực Quân phục vụ đơn vị hiện tại tối thiểu được một năm (ngoại trừ sĩ quan lớn tuổi hoặc kém sức khỏe) có đơn tình nguyện sang Địa phương quân. Các đương sự sẽ được ưu tiên chọn về vùng nguyên quán hoặc Tiểu khu theo thỉnh nguyện.

Để thi hành quyết định trên, các đơn vị hữu trách dưới đây có nhiệm vụ :

— *Đơn vị gốc* :

Thu nhận đơn và chuyển theo hệ thống quân giai (đính kèm bản Tướng mạo và Quân vụ loại C) về Bộ Tổng Tham Mưu/Phòng TQT (Khối Bổ nhậm) trong thời gian chậm nhất là bảy ngày.

Việc chuyển đơn có tính cách bắt buộc nên các đơn vị trưởng phải phát biểu ý kiến rõ ràng, dứt khoát và không còn lý do gì để trì hoãn hoặc không chuyển.

— *Các Bộ chỉ huy Tiếp vận Vùng* :

Cấp phương tiện nhanh nhất cho quân nhân đương sự và gia đình (nếu có) theo lịnh điều động của Bộ Tổng Tham Mưu.

QUÂN DÂN TA ĐÃ VƯỢT BƯỚC GIAN KHỔ TRONG CUỘC XÂM-LƯỢC CỦA C.S. PHẢI HOÀN TA SẼ CHẾ-NGỰ ĐƯỢC MỌI MƯU-THUẬT CỦA CHÚNG TRONG BÀN HỘI-NGHỊ.

SƯ ĐOÀN 5 BỘ BINH VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ VÒNG ĐÔ

(Tiếp theo trang 10)

Cũng nhờ đó làm giảm bớt cường độ xâm nhập của chúng vào đô thành. Sự kiện trên được chứng minh rõ ràng qua cung từ của vài tù binh bắt được tại Gia Định cho biết, là không một đơn vị nào của VC còn đủ cấp tiểu đoàn khi đã đột nhập được vào đô thành. Còn lại chăng chỉ là những tiểu đoàn què quặt hoặc những đại đội không có cấp chỉ huy mà quân số chỉ còn 30 đến 50 tên. Cố lết về đến ven đô Gò Vấp hoặc Hốc Môn thì lại bị các chiến sĩ Dù và TQLC tiêu diệt dễ dàng.

Sư đoàn 5 siết chặt vòng đai thép.

Cuộc tổng công kích của VC nhân dịp Tết Mậu Thân vào đô thành và thị xã trên toàn quốc đã nghiêm khắc đặt vấn đề an ninh thủ đô lên hàng đầu. Các Sư đoàn Bộ Binh trấn đóng quanh ven đô đều nhận được lệnh khai diễn các cuộc hành quân ngăn chặn, tiêu diệt địch bảo vệ an ninh cho đô thành.

Bởi vậy tất cả các đơn vị Nghĩa Quân, Địa Phương Quân, Chủ Lực Quân khu 32 CT đã đem hết nỗ lực thiết lập 1 vòng đai thép ngăn chặn đường tiến quân VC về thủ đô. Đồng thời sẵn sàng phản công truy kích, bao vây, tấn công tiêu diệt địch khi chúng xuất hiện.

Gần đây khi chiến dịch Đông Xuân của VC bắt đầu phát động, Sư đoàn 5 BB đã khai diễn trong tháng 10-68 cuộc hành quân 231/C/SĐ rất lớn lao qui mô, mà chính Thiếu tướng Tư Lệnh Sư đoàn 5 BB và khu 32 CT tuyên bố cuộc hành quân này với trên 3000 binh sĩ Sư đoàn 5 BB tham dự được mệnh danh là viếng thăm các mật khu sắt máu của Cộng sản như Bưng Công, Bến Súc, Tam Giác Sắt, Thanh Tuyền, cùng truy lùng công trường 5 VC.

Cuộc hành quân trên rộng rã suốt 7 đêm ngày với một diện tích lục soát 300 dặm vuông. Sang ngày thứ hai của cuộc hành quân khi Tiểu đoàn 3/8 Sư đoàn 5 BB chạm địch tại mật khu Tam Giác Sắt và thu đoạt được chiến thắng vẻ vang, Thiếu tướng Tư Lệnh SĐ 5 BB đã đến ngay trận địa để khen thưởng và khích lệ tinh thần chiến đấu của anh em binh sĩ.

CHIẾN SĨ CỘNG HÒA
SỐ XUÂN KỶ DẬU 1969
(Số 194 — 1-2-69)

TÒA SOẠN CHIẾN SĨ CỘNG HÒA
PHÒNG THÔNG TIN VÀ BÁO CHÍ
KBC. 3.168 Đ.T. 40.273

Cục Tâm Lý Chiến xuất bản
250.000 tờ
Minh họa : HIẾU ĐỆ, MAI CHỨNG, TRƯƠNG TUẤN KHANH
Trình bày : ĐẶNG TRẦN HUẤN

Digitized by Google

(Tiếp theo trang 32)

quyển được hên từ đầu năm đến cuối năm.

— Cảm ơn cậu. Tôi cũng chúc cậu vậy, bọn mình nhiều tình nhưng ít lời.

— Dạ.

— Cậu đi đã nhiều chưa ?

— Thưa, được mấy nơi nhưng chưa hết ạ !

— Thế cũng khá, còn hơn tôi giờ này chưa xuất hành ?

— Anh định xuất hành hướng nào ạ ?

Nét mặt anh thoáng một vẻ buồn, một nỗi buồn rất sâu xa, chắc chắn không phải vì chuyện bị chiếu bí mà vì một chuyện u-ẩn khác. Anh lặng thinh, thò người trong giây lát móc túi lấy một cuốn sổ nhỏ lật ra xem, rồi cười gượng nói :

— Tuổi tôi nam nay phải xuất hành về hướng Tây Nam tức hướng Lăng Cha Cả.

Tôi nghĩ thầm : « Anh này giữ mục *Ba mươi ngày da sự* trên nguyệt san Tiền Phong nên mới ngày đầu năm đã... đa sự rồi !

Nghĩ vậy, và để tôn trọng giờ xuất hành tốt của thư ký tòa soạn họ Đặng, tôi đứng lên cáo từ.

x
x x

Tôi ra đường và nhẩm tính còn những anh em nào cần phải tới ? Anh Huy Phương, Mai Chửng đang trực, lát nữa vào trại sẽ gặp. Các cụ Lê Văn Phong, Thái Ngươn Hiền, Du Tử Lê, Đặng Triển, Nguyễn Thiệp... người đi học, kẻ biệt phái. Anh Trần Xuân Thành đã... *thành tài* rồi nên mới ở nhà mới, không biết địa chỉ.

Thế là xem như gần đủ các bộ nhà trong tòa soạn của bổn báo. Bây giờ về qua Gia Định « xông » chuyên viên kỹ thuật Nguyễn Ngọc Đính. Rồi đi luôn xuống Ngã Ba Cây Thị thăm Tường Linh và lên xóm Vẹc thăm Hiếu Đệ để biết từ ngày giải ngũ, nhà thơ xứ dừa mần ăn ra sao và anh thợ vẽ vua tếu về Bộ QGGD đã dậy được mấy chú học trò.

LÍNH VEN ĐÓ.

Cùng các bạn yêu thơ

Anh Đ.T. Huân cần tìm bài « Có bây nhiêu lời tâm huyết ấy » của Nguyễn Bính. Quý bạn nào có chép giùm gửi về tòa soạn. Xin hậu tạ một món quà văn nghệ.

Chiến Sĩ Cộng Hòa

Thành thật cám ơn các văn hữu, nhiếp ảnh gia, họa sĩ sau đây đã cộng tác và góp phần xây dựng trong năm qua :

ANH THUẦN ✱ ANH TRUNG ✱ AO NHƠN BỐI ✱ AN ĐÔNG ✱ ANH NAM ✱ BÙI VĂN VỊNH ✱ BINH CÒM ✱ BỬU HẢO ✱ BÙI NGỌC XUYẾN ✱ CHÂU NƯƠNG ✱ DƯƠNG NHIỄM MẬU ✱ DU TỬ LÊ ✱ ĐẮC ĐĂNG ✱ ĐẶNG HOÀNH ✱ ĐẶNG TRẦN HUÂN ✱ ĐẶNG VĂN MINH ✱ ĐỖ VŨ ✱ ĐỨC TUẤN ✱ ĐẶNG VŨ NINH ✱ ĐỖ VĂN NAM ✱ GIÁNG NGỌC ✱ HOÀNG ÂN ✱ HÀ TRIỆU ÁI ✱ HOÀNG LINH DUY ✱ HỒ MINH DŨNG ✱ HỮU HIỀN ✱ HOÀNG LONG ✱ HỮU NHƠN ✱ HỮU PHƯƠNG ✱ HUY PHƯƠNG ✱ HỒ HOÀNG QUÂN ✱ HOÀI TRUNG VIỆT ✱ HẰNG VŨ ✱ HƯƠNG TỬ ✱ HOÀNG HƯNG VIỆT ✱ HOÀI DIỆP TỬ ✱ HÀ HUYỀN CHI ✱ HIẾU ĐỆ ✱ HOÀNG ANH TÀI ✱ HUY VÂN ✱ HỨA HUYỀN VÂN ✱ KHÁNH LIÊN ✱ MINH ĐỨC ✱ MẠCH VẠN QUỐC ✱ MAI HÒA ✱ MAI CHỬNG ✱ LÊ DUY CỰ ✱ LÊ MINH HOÀNG ✱ LÍNH VEN ĐÓ ✱ LÍNH VK ✱ LÊ THANH KHIẾT ✱ LỆ KHÁNH ✱ LUÂN HOÁN ✱ LÊ HUY LINH VŨ ✱ LỖ VINH ✱ LÊ MINH ĐỨC ✱ NGUYỄN TRỌNG CẬN ✱ NGUYỄN HỮU CƯ ✱ NGUYỄN VĂN CHỈNH ✱ NGUYỄN UYÊN ✱ NGUYỄN KHÁNH BAO ✱ NGUYỄN NGỌC HẠNH ✱ NGUYỄN ĐỨC HIẾU ✱ NGÔ GIA HẬU ✱ NGUYỄN NGỌC HỒNG ✱ NGUYỄN NHƠN PHÚC ✱ NGUYỄN VĂN THÁI ✱ NGUYỄN THIỆP ✱ NGUYỄN MẠNH DZU ✱ NGỌC TUYẾT ✱ NGUYỄN ĐẠT THỊNH ✱ NGUYỄN YÊN THẾ ✱ NGUYỄN CÔNG THẮNG ✱ NGỌC ÁNH ✱ NGỌC ĐỨC ✱ PHAN MINH HỒNG ✱ PHẠM LÊ PHAN ✱ PHAN ĐÌNH TUYỂN ✱ PHAN TIẾN THÔNG ✱ PHẠM QUANG VIỆT ✱ PHẠM HUẤN ✱ PHƯƠNG CHINH THÔNG ✱ SÀM THƯƠNG ✱ TRẦN VĂN BA ✱ TIẾN DZŨNG ✱ TRẦN THÁI THU DUNG ✱ TƯỜNG LINH ✱ THÁI NGUƠN HIỀN ✱ TRẦN BỬU KHÁNH ✱ THỤY BÍCH ✱ THẢO BÍCH ✱ TRANG CHÂU ✱ TÀO CAN ✱ TR. H ✱ THANH HUY ✱ THẾ KIỆT ✱ THẾ HOÀI ✱ THIẾT LŨNG ✱ TÔ LANG ✱ THÁI TƯỜNG LINH ✱ TRINH QUÂN ✱ TRẦN KỲ ✱ TRẦN NGHĨA SĨ ✱ TRẦN THANH ✱ TRÀM TỬ THIÊNG ✱ TRẦN VĂN THƯ ✱ TẾU ✱ TINH VỆ ✱ TRẦN XUÂN THÀNH ✱ THIỆN VŨ ✱ TRƯƠNG HOÀNG XUÂN ✱ TÔ THỦY YÊN ✱ THL ✱ THÚY SƠN ✱ VĂN VŨI ✱ VƯƠNG VŨ ✱ VĂN PHÚC ✱ VÕ AN ĐẠM ✱ Ý YÊN.

Thư từ bài vở xin gửi về : ĐẶNG TRẦN HUÂN K.B.C. 3.168

sơn nam
vạch
một chân trời

Sống ở miền Nam, yêu mến miền Nam, chiến đấu cho miền Nam, bạn phải đọc :

VẠCH MỘT CHÂN TRỜI

Truyện dài của SƠN NAM

— Bạn sẽ sống lại cái không khí khẩn hoang, tìm kho tàng hấp dẫn, hào hùng tại vùng U Minh của thế kỷ trước. U Minh là một vùng đất tân bồi hay là một kinh thành thời xưa đã bị vùi lấp ? Kho tàng chôn dấu dưới lớp bùn lầy vùng U Minh mà thiên hạ truyền tụng có thật hay không ?

Bạn sẽ hiểu biết về miền Nam hơn, yêu mến miền Nam hơn, một miền Nam hết sức thật mà cũng hết sức hoang đường của những chuyện truyền kỳ thần bí.

HỒNG ĐỨC xuất bản.

Digitized by Google

Ông Bà TÔ-THẬN
Giám Đốc Xưởng Cưa Máy

CẨM-THÀNH

CHUYÊN CUNG CẤP CÁC LOẠI CÂY CHO CÁC CƠ QUAN QUÂN DÂN CHÁNH ĐƯỢC NHIỀU TÍN NHIỆM

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Cơ xưởng : Ấp Trà Bá
Văn phòng : Số 36 A, đường Hai Bà Trưng

PLEIKU

NHÀ THẦU THỰC PHẨM TƯƠI
CUNG CẤP CHO CÁC CƠ QUAN VÀ QUÂN ĐỘI ĐỒNG MINH

Ban Giám Đốc và toàn thể nhân viên

Nhà thầu PHƯỚC-HẢI

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Văn phòng : Số 12, đường Đinh Tiên Hoàng

PLEIKU

Ông Bà Giám Đốc
ĐẠI BÀI GẠO

NAM-VIỆT

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Văn phòng : Số 67, đường Lê văn Duyệt

PLEIKU

CONTRACTOR và SUPPLIER

DIỆP-KÍNH

THẦU KHOÁN — CUNG CẤP VÀ XÂY CẤT NHÀ CỬA

Cung Chúc Tân Xuân

2, đường Lê Lợi — Tel. : 25

PLEIKU

Ông Bà DƯƠNG VĂN TÁM
Chủ Xưởng Cưa Máy

Kính chúc Quý vị Quân - Dân - Chánh
MỘT NĂM MỚI NHIỀU THỊNH VƯỢNG

Văn phòng Thương Mại : 289, đường Hoàng Diệu

PLEIKU

Digitized by Google

BỘT GIẶT

Nhãn hiệu NÚI TUYẾT

DO KỸ SƯ VÀ CHUYÊN VIÊN VIỆT-NAM CHẾ TẠO

Bảo đảm phẩm chất tốt nhất

Không thua kém hàng Âu-Mỹ

V.N. TÂN HÓA PHẨM C^TY

38, Nguyễn-Trãi, SAIGON — Đ.T. 38.247

Digitized by Google

NHÀ THẦU KIẾN TRÚC

Điện thoại : P.T.T. 41.802

448/3, Trương Minh Giảng — SAIGON

MARUBENI-LIDA Co, LTD.

11, Nguyễn Công Trứ — SAIGON
Điện thoại : 91.530 — Hộp thư 487.

NÔNG CƠ : KUBOTA
VỎ RUỘT : YOKOHAMA

BỀN ĐẸP, RẺ VÀ TỐT NHỨT

PHAM NAM
Thầu khoán kiến trúc
Giám Đốc

VỰA

CHUYÊN BÁN VẬT LIỆU KIẾN TRÚC

36, Gia Long — LONGXUYÊN

LÝ CHIÊU HỶ
Nguyên Kỹ Sư Công Chánh
Giám Đốc

HÃNG

THẦU KHOÁN KIẾN TRÚC

32, Công trường Trưng Nữ Vương — LONGXUYÊN

TĂNG CẨM TÍNH
Nhân Sĩ

5, Thành Thái — LONGXUYÊN

NGUYỄN-TRỌNG-HỮU
Giám Đốc chủ nhơn

HÃNG THẦU KHOÁN KIẾN TRÚC

Đ.T. : 2.062

30/4, Phan Bội Châu — LONGXUYÊN

Digitized by Google

CHIẾN SĨ CỘNG HÒA VÀ TIỀN PHONG CẢM TẠ CHÂN THÀNH QUÍ VỊ CÔNG THƯƠNG KỸ NGH
CHIẾN SĨ CỘNG HÒA VÀ TIỀN PHONG CẢM TẠ CHÂN THÀNH QUÍ VỊ CÔNG THƯƠNG KỸ NGHỆ GIA TOÀN TỈNH AN GIANG

J. NGUYỄN-VĂN-NHƠN
Pharmacien de la Faculté de Bordeaux
Tél : 2058

PHARMACIE
HẬU GIANG

1, Phan đình Phùng LONGXUYÊN

BÙI - HỮU - LỄ
Dược Sĩ Quốc Gia
Tổng Quản Đốc

NHÀ THUỐC ÂU MỸ
BÙI HỮU LỄ
Đ.T. : 52

37, Thành Thái LONGXUYÊN

TĂNG-KIM-TIẾT
NHÂN SĨ

Chúc mừng các anh em CHIẾN SĨ CỘNG HÒA ngoài trận tuyến gặt hái được nhiều kết quả, chóng đem lại HÒA BÌNH cho xứ sở.

30, Công Trường Trưng Nữ Vương
LONGXUYÊN

LĂNG - HIỀN
Thương Nghiệp
Giám Đốc

NHÀ BUÔN
QUẢNG TRUNG HÒA

44 Chưởng Binh Lễ LONGXUYÊN

CHIẾN SĨ CỘNG HÒA VÀ TIỀN PHONG CẢM TẠ CHÂN THÀNH QUÍ VỊ CÔNG THƯƠNG KỸ NGH

Digitized by Google

CHIẾM LẠI THÀNH XƯA

Đúng một năm trước, chính vào ngày Tết Nguyên Đán thiêng liêng giặc Cộng đã bội ước nuốt lời hứa hưu chiến tấn công vào các thị trấn VNCH.

Tại cố đô Huế, đồng bào đã lần lượt lánh xa Cộng Sản để chiến sĩ ta thanh toán bọn giặc đã tràn vào thành phố.

Ngày 24-2-68, giặc bị thảm bại hoàn toàn. Chiến sĩ ta lại anh dũng dựng cờ chiến thắng trên thành xưa.

Digitized by Google

XUÂN TIỀN ĐÔN
Tranh sơn dầu của HIẾU DÊ

194
1.2.69

Digitized by Google

Digitized by Google

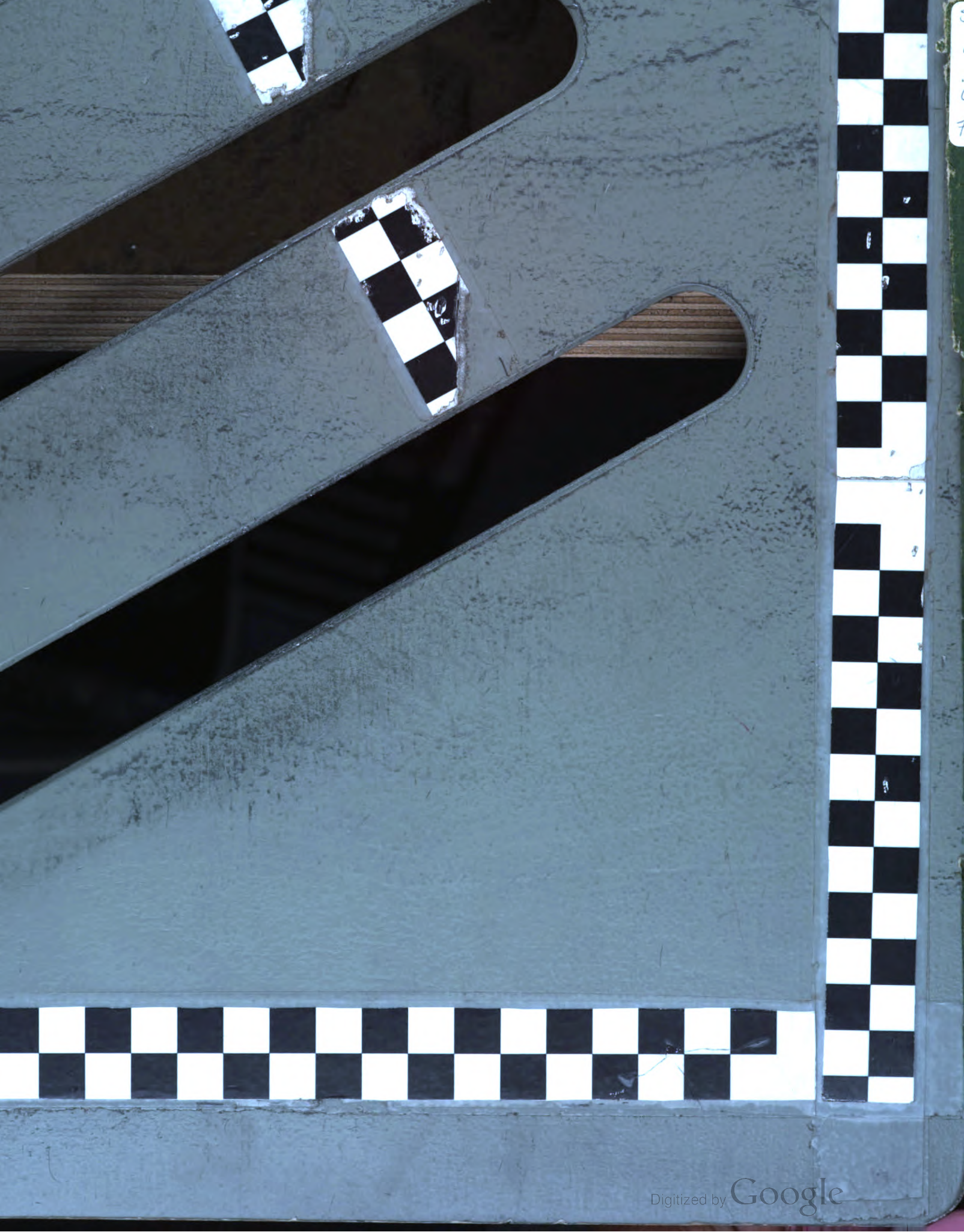
Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#154

NIC dupl

CHIẾN-SĨ

CỘNG-HÒA

Digitized by Google

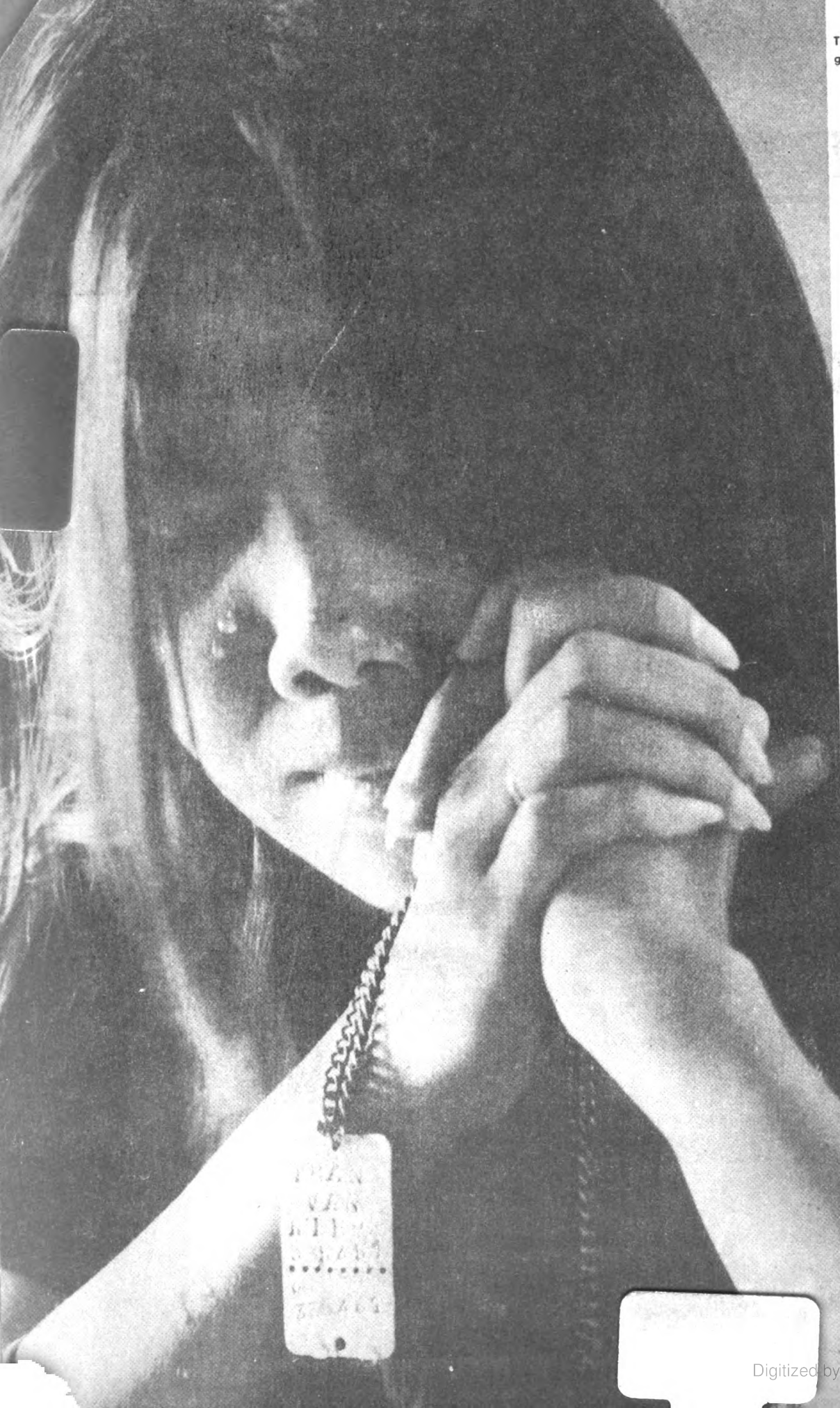

Tiếc thương của NGUYỄN-NGỌC-HẠNH
giải thưởng Danh Dự tại Úc năm 1967

Saigon, ngày 6 tháng 3 năm 1967

CHỦ-TỊCH
ỦY-BAN HÀNH-PHÁP TRUNG-ƯƠNG
gởi,
THIẾU-TÁ NGUYỄN-NGỌC-HẠNH
Tiểu-Đoàn-Phó **Tiểu-Đoàn 3 Nhảy Dù**
SAIGON

Thiếu Tá HẠNH.

Tôi đã nhận được bức thư ngày 28-2-1967 cùng tác-phẩm « TIẾC THƯƠNG » mà Thiếu-Tá có nhã ý gửi đến cho tôi.

Giải thưởng danh-dự mà các nghệ-sĩ Úc-Châu tại Murray Bridge dành trao tặng Thiếu-Tá đã nói lên đầy đủ và trọn vẹn giá trị kỹ-thuật cũng tài nghệ người cha để tinh thần của nó.

Tôi chỉ gửi đến Thiếu-Tá lời khen ngợi của tôi về giá trị tinh thần của tác-phẩm. Đề-tài bức ảnh thật giản dị : một quả-phụ còn trẻ, chiếc đinh bài của người chồng để lại và những giọt nước mắt nhưng thật cảm động và đầy đủ ý nghĩa. Cảm-động vì sự tương phản giữa mái tóc xanh của quả-phụ với những giọt nước mắt đang đọng trên má, trên tay cô nàng và ngay cả trên chiếc đinh bài người quá cố ; đầy ý nghĩa vì qua cái đau khổ bức ảnh mô tả được mối căm hờn đã thoáng hiện trên nét mặt người thiếu-phụ.

Là chiến-sĩ, Thiếu-Tá hân hạnh chưa được cảnh đau lòng ấy ngay tại mặt trận Bồng-Sơn. Vì thế, sự thật của đề-tài cùng ý nghĩa của tác-phẩm đã góp phần rất nhiều vào gia-tài nghệ-thuật của Quân-Đội.

Một lần nữa, tôi thành thật cám ơn và khen ngợi Thiếu-Tá.

Thân ái.

THIẾU-TƯỚNG NGUYỄN-CAO-Đ

Digitized by Google

THƯ TÒA SOẠN

Kể từ số này, nguyệt san Chiến Sỹ Cộng-Hòa đổi thành bán nguyệt san. Cứ nửa tháng, tờ báo lại đến với các bạn một lần.

Tuy nhiên, vì điều kiện ngân khoản, trước kia Chiến-Sỹ Cộng-Hòa ấn hành mỗi kỳ 300.000 tập thì bây giờ chỉ còn 150.000 tập. Sự phổ biến, vì lẽ ấy, đương nhiên phải bị giảm thiểu hơn trước nhưng bù lại, báo sẽ đến tay các bạn mau hơn với những vấn đề còn nóng sốt.

Trước số lượng ít ỏi của báo so với số lượng của toàn quân, dĩ nhiên không thể nào có cho mỗi người một số báo được. Đó là điều không ai muốn và hơn ai hết, chúng tôi lại càng không bao giờ muốn.

Vì lý do bất khả kháng kể trên, yêu cầu chính của bộ Biên tập là mong Chiến Sỹ Cộng-Hòa phải được sự phổ biến bằng cách *chuyền lại cho nhau*. Bạn đọc rồi xin hãy trao lại cho bạn chưa đọc và chỉ bằng cách ấy tất cả chúng ta mới được đọc.

Năm 1967, xây dựng nông thôn, xây dựng dân chủ và cách mạng xã hội là những mục tiêu chính yếu quân dân ta phải đạt được. Mỗi chúng ta đều nhận lấy trọng trách, vận dụng thực lực đẩy mạnh quốc sách tiến lên và toàn thắng. Nội dung Chiến Sỹ Cộng Hòa cố gắng theo sát từng giai đoạn, phản ảnh trung thực từng sự kiện, góp tiếng nói của người chiến sĩ vào đại cuộc. Ngoài ra, tờ báo của chúng ta cũng nhằm phổ biến những gì liên quan, có lợi thiết thực đối với quân nhân các cấp, mạnh dạn từ chối — ít ra là hạn chế — những bài vở có tính cách phù phiếm, vô bổ trước quyền lợi tinh thần và vật chất của đa số.

Vì vậy, một bạn quân nhân không đọc được một kỳ báo Chiến-Sỹ Cộng-Hòa là xem như ít nhiều bị thiệt thòi về quyền lợi. Các bạn đừng bỏ mất quyền lợi của mình cũng như hãy nghĩ đến quyền lợi ấy của bạn đồng đội. Các bạn có báo đọc xin hãy cho người khác cũng được đọc và chỉ bằng cách ấy, chúng ta mới tương đối giải quyết được tình trạng giảm thiểu về số lượng của Chiến-Sỹ Cộng-Hòa.

Nhân đây chúng tôi cũng xin... nói nhỏ với quý bạn có trách nhiệm nhận và phân phối báo Chiến Sỹ Cộng-Hòa tại các đơn vị. Đó là lời yêu cầu quý bạn hãy lưu tâm đúng đề tình trạng khi báo gửi về đến đơn vị có lắm người « đỡ nhẹ năm, mười tập ». Đã đến lúc chúng ta nên ý thức rằng bạn nào lấy riêng cho mình hơn một tờ báo là gần giống như lấy mất một món quân trang của kẻ khác.

Với những mục thường xuyên như các bạn đã thấy từ số báo này, chúng tôi mong và rất hoan nghênh sự đóng góp của các bạn. Đối tượng độc giả của Chiến-Sỹ Cộng Hòa vẫn là Hạ-sĩ quan và binh sĩ. Trung thành với quan điểm ấy, chúng tôi duy trì những mục sẵn có hoặc mở thêm những mục mới để tất cả chúng ta đều có thể tiếp nhận (đọc) và góp phần xây dựng (viết). Chúng tôi không muốn dùng danh từ « phục vụ bạn đọc » như các tờ báo khác vì nghĩ rằng *người viết* hay *bạn đọc* vẫn chỉ là tất cả chúng ta. Mỗi người, bằng bất cứ hình thức đóng góp nào cũng đều biểu tỏ trách nhiệm đối với sự tiến bộ không ngừng của tờ báo. Đó cũng là một trách nhiệm đối với quân đội.

C. S. C. H.

Digitized by Google

Thắng sử BẰNG HÌNH

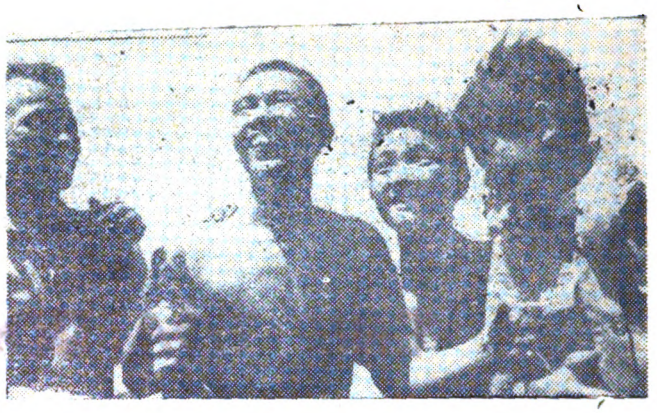

★ CỬU-LONG 55/SĐ/67

Hành quân khai-diễn : 20-02-1967.

Chấm dứt : 27-02-1967.

Kết quả : Địch : — 60 bỏ xác tại chỗ.
Nhân mạng : — 61 bị bắt sống.
Vũ-khí bị tịch thu — 1 đại liên phòng không (Đông Đức).
— 8 đại bác 75 ly nòng ngắn
— 4 súng cối 60 ly
— 347 vũ khí đủ loại
— 40 tấn đạn dược, mình, lưu-đạn
— 40 Bengalo

Cơ sở, máy móc bị khám phá
— 4 hầm vũ khí
— 1 máy vô tuyến điện
— 1 tài liệu mật mã
— 1 máy đuôi tôm
— 1 máy chữ, bản kẽm
— 2 máy in
— Sách báo, tài liệu chánh trị
— 1 máy điện
— 1 ghe đi biển
— 1 máy cắt giấy

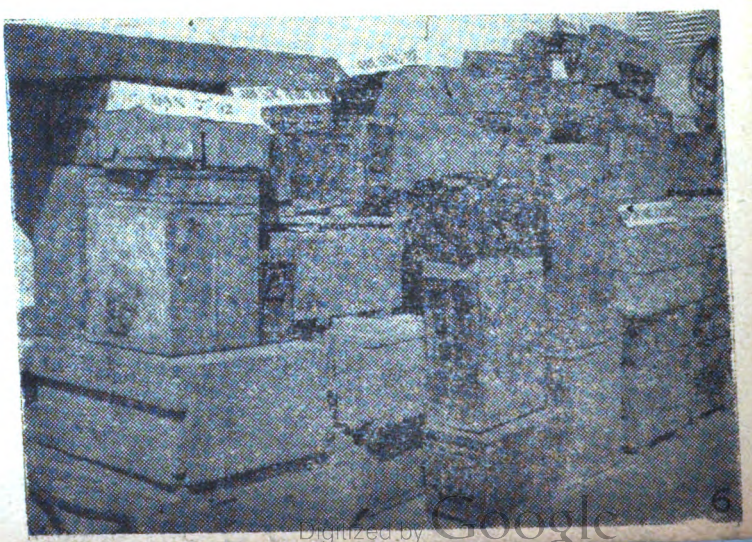

Digitized by Google

CHIẾN THẮNG CỬU-LONG 55

1.— Chiến sĩ chiến thắng Cửu Long 55.
2.— Rừng chiến lợi phẩm.
3.— Nhà in.
4.— Cả dãy súng cối 81 ly.
5.— Vô số đại bác 75 ly.
6.— Hàng ngàn tấn đạn dược.
7.— Và nhiều đại liên phòng không.
8.— Thiếu Tướng Mạnh, Trung Tướng Thiệu, Chuẩn Tướng Thanh, Thiếu Tướng Thắng cạnh cây đại liên phòng không.
9.— Chuẩn Tướng Thanh, Thiếu Tướng Kỳ, Thiếu Tướng Thắng, Đại Tướng Viễn, Chuẩn Tướng Mạnh, trước những khẩu đại bác 75 ly.

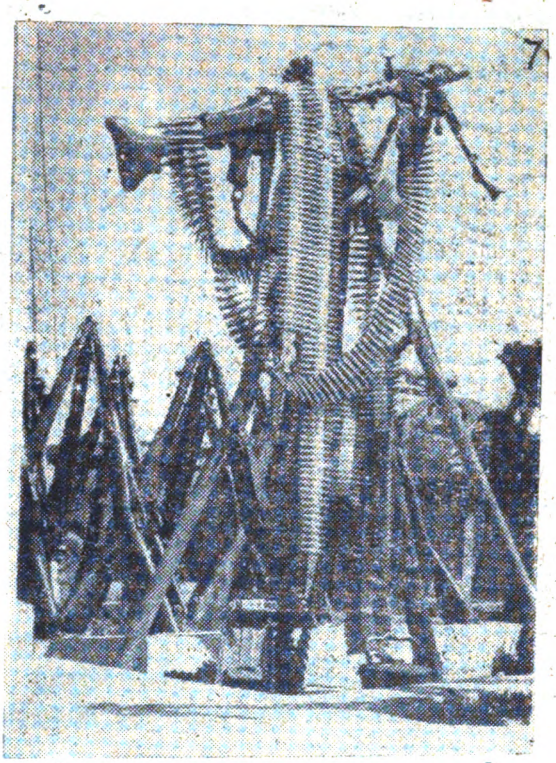
7

Bị phá hủy	— Nhà in « Chiến-Thắng »
	— Kho giấy
	— Phòng bào chế
	— 2 công binh xưởng
	— Trung tâm huấn luyện quân y
	— 1 máy chữ
	— 8 ghe đi biển
	— 80 giạ lúa
Bạn : nhân mạng	— 15 chiến sĩ tử thương
	— 30 người bị thương
Vú khí bị mất	— Không

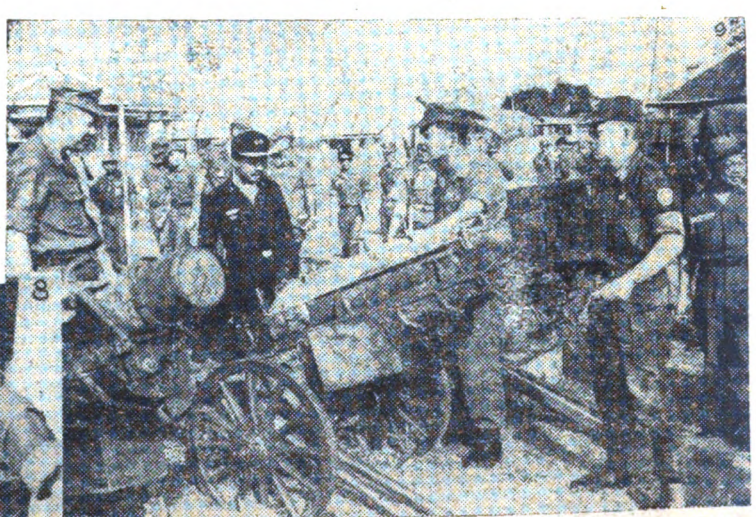
9

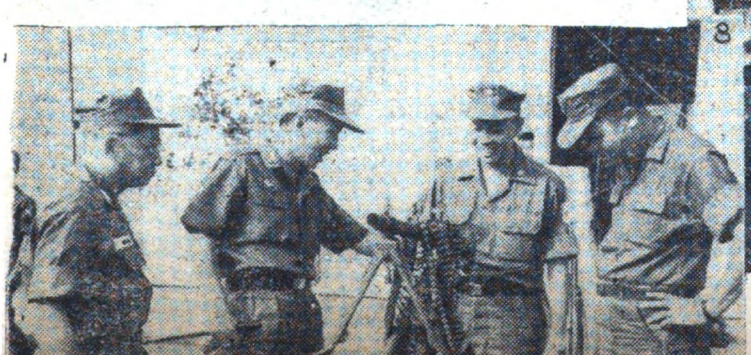
8

Digitized by Google

ĐẬP TAN ÂM-MƯU THÀNH-LẬP TIỂU-ĐOÀN PHÁO ĐẦU TIÊN CỦA V.C. TẠI VÙNG ĐỒNG BẰNG CỬU-LONG

Ký-sự của NGUYỄN-NHƠN-PHÚC

Hành-quân Cửu-Long 55/SĐ của Khu Chiến-Thuật Tiền-Giang dẫm nát mật-khu Hốt-Hỏa (Bình-Đại — Kiến-Hòa)

Xứ Mỹ mừng chiến thắng

Một sáng tinh sương tôi đáp « xe lô » trở về xứ Mỹ, ngày Định-Tường tưng bừng đón đoàn quân chiến thắng trở về và đánh dấu ngày Quân-Cán-Chính ra đi... xây dựng Thôn, Ấp...

Vừa đến bến xe, một bác cyclo-đạp đã tươi cười hỏi tôi đi công viên Dân Chủ phải không ? Tôi chưa hết ngạc nhiên bác tài đã thao thao bất tuyệt « linh Sư đoàn 7 Bộ Binh họ đang triển lãm tại đó, lấy nhiều súng của VC lắm, đến đó mà xem... »

Có lẽ không ai là người xứ Mỹ mà không biết chuyện nóng hổi, hấp dẫn đó ! Từ lúc chuẩn bị, tin đã đồn xa, và cuộc Triển lãm Chiến thắng Bình Đại của khu Chiến Thuật Tiền Giang đã trở thành câu chuyện đầu môi của mọi người trong tỉnh.

Mừng anh chiến sĩ Tiền Giang, Mật khu Hốt-Hỏa đánh tan quân thù.

Phải chật vật len lỏi, lội giữa hàng rào khán giả tôi mới đến được gần những người « chiến sĩ ó vàng » không phải là những người lem luốt, chân lấm tay bùn... đang tải vũ khí và đạn dược tịch thu đưa về hậu cứ giữa cảnh rừng Đước heo hút, sình lầy... mà là những người anh hùng chiến thắng trở về uy nghi trong bộ chiến phục, nón sắt, khăn quàng đỏ, giữa rừng cờ, biểu ngữ và hàng hàng lớp lớp học sinh, dân chúng bao quanh, mừng rỡ tiếp đón trên đại lộ Hùng Vương.

Lúc cuộc hành quân đang tiếp diễn, nhảy xuống Ba Trưng, trực thăng cứ lún dần xuống sình, phái đoàn báo chí chỉ được mấy phút tiếp xúc với Đại-Đội 12 Trinh Sát đang bảo vệ an ninh di tản hầm vũ khí thứ tư về hậu cứ, chụp hình xác địch nằm phơi thây giữa chiến địa và vèo đi. Bây giờ đoàn quân chiến thắng đã trở về, từ Đại đội 7, Đại đội 10, Đại đội 11, Đại đội 12 Trinh Sát, Tiểu đoàn I, Tiểu đoàn III, SĐ7BB đến Hải đoàn 22, Đại đội Địa phương quân, Đại đội Nghĩa quân... Những đơn vị tham dự « Cửu Long 55 » trở về ca khúc khải hoàn, lòng reo vui, hiên ngang thuật lại chiến công và hãnh diện với những gian lao khó khăn đã vượt qua.

Bảy ngày « ngủ trên cây » đợi cơn nước hạ thủy.

Hai chiếc C-123 tiếp tế bay phần phật, hàng trăm hàng ngàn cặp mắt thích thú, ngạc nhiên vây quanh một khoảng đất rộng công viên Dân Chủ : địa điểm triển lãm chiến thắng Bình Đại.

Ánh dương đã ngả về Tây, giờ cắt băng khánh thành vừa điểm, đoàn người như một cơn nước lũ ào vào khu triển-lãm để được nhìn...tận mắt, sờ mó những khẩu đại bác tịch thu của VC... đến những người binh sĩ...cùng nhìn lại một lần cho thoả cái công cực khổ mang nó từ vùng sình lầy ra ánh sáng.

Chụp lấy cơ hội tôi tò mò muốn biết ai là người lập công đầu trong chiến thắng này ? Chuẩn úy H... Trung đội Trưởng trung đội I Đại đội 7 Trinh sát giơ tay chỉ một người dong dỏng cao đứng đầu hàng quân và vui vẻ giới thiệu « đấy, người anh hùng số một của chúng tôi ».

Chúng tôi làm quen với nhau. Đồng đội của Hạ sĩ I Xinh kéo đến... Mỗi người một câu nhắc lại những ngày hành quân...

(Xem tiếp trang 29)

Digitized by Google

Sự đóng góp của Quân-Nhân

TRONG VIỆC THIẾT LẬP NỀN DÂN CHỦ

Kể từ ngày Cách Mạng 1-11-63 cho đến những ngày gần đây, công việc kiến quốc của chúng ta mới chỉ đạt được phần nào trên bình diện thượng tầng kiến thiết. Trong hai năm 1964 và 1965, áp lực của địch đè nặng trên phần đất miền Nam vĩ tuyến đã khiến cho chúng ta phải lo sao thoát khỏi thế nguy đó. Và năm 1966 chỉ mới là năm củng cố lại tình thế với nhiều bận rộn về mọi mặt.

Nhưng chúng ta đã thoát được thế nguy về quân sự. Tương quan lực lượng giữa ta và địch đã thay đổi đem ta trở lại làm chủ chiến trường. Từ tình thế đó, việc ổn định chính trị cũng hết sức khả quan. Toàn dân đã cùng một ý hướng với Chính phủ vì trên thượng tầng kiến trúc, dân đã có những đại diện do mình bầu ra như tại Quốc Hội Lập Hiến. Cuộc Cách mạng xã hội cũng tiến triển mạnh mẽ. Như vậy là trong năm mục tiêu chính yếu : — Ổn định chính trị — Chiến thắng quân sự — Xây dựng dân chủ — Xây dựng nông thôn — Cách mạng xã hội, chúng ta đã có thể dốc nhiều tâm lực và thì giờ cho các mục tiêu thứ ba và thứ tư. Riêng việc xây dựng dân chủ, chúng ta đã xúc tiến ở bên trên được rất nhiều, nhưng nền có vững thì ngôi nhà dân chủ, tự do của Việt Nam mới vững. Do đó, chúng ta thấy nền móng của quốc gia chính là xã ấp. Căn bản của nền dân chủ chính là ở hạ tầng cơ sở đó.

Ít ngày nữa, trên toàn quốc sẽ tổ chức bầu cử Hội đồng Nhân dân Xã, và qua tháng Năm sẽ có cuộc bầu cử Trưởng ấp và Phó Trưởng ấp. Đây chính là dịp để ta suy nghĩ về tầm quan trọng của công cuộc này để hết sức đóng góp vào.

Nếu hai mục tiêu ổn định chính trị và chiến thắng quân sự có một tầm quan trọng ***tạo điều kiện*** trong thời gian vừa qua, thì những mục tiêu xây dựng dân chủ, xây dựng nông thôn lại có tầm quan trọng ***quyết định*** trong nỗ lực tiến tới một chiến thắng toàn diện và một tương lai thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

Cái khó khăn trong việc chiến thắng Cộng sản, xét cho cùng, không nằm ở mặt quân sự. Gai góc của vấn đề nằm ở trên nhiều lãnh vực khác nữa, trong đó có chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, mà cụ thể là tự-do và dân chủ. Có tự do và dân chủ là Cộng sản đã gần mất đất đứng, hay nói một cách khác là ta đã ở trên đà chiến thắng Cộng sản rất hiển nhiên. Cho nên công cuộc cấp bách của chúng ta là phải tạo cho được tự do và dân chủ. Hai thứ này ở nông thôn chúng ta đang vô cùng thiếu thốn. Công cuộc bầu cử tại xã, ấp khởi đầu từ tháng tư chính nhằm đạt tới những mục tiêu đó, những mục tiêu mà chúng ta phải hoàn thành cho bằng được, càng sớm càng hay. Năm 1967 là năm khởi sự và cũng là năm phải thành tựu về các mục tiêu tự do và dân chủ.

Vậy bổn phận và sự đóng góp của quân nhân chúng ta trong công cuộc này là những gì ?

Trước hết muốn cho sự đóng góp của chúng ta được hữu hiệu và đạt kết quả mỹ mãn, chúng ta phải có một tác phong và một quân kỷ thật gương mẫu. Chúng ta phải thành khẩn và tha thiết tự đặt mình trong phạm vi quân kỷ và luật pháp quốc gia để tạo cho mình thêm nhiều uy tín, nhiều tin cậy trước mắt đồng bào. Được như vậy, chúng ta mới đưa được công cuộc xây dựng nông thôn và việc bầu cử xã, ấp tới thành công rực rỡ. Bởi vì khi phục vụ tại nông thôn, cũng như bất cứ trong mọi dịp tiếp xúc nào khác với dân chúng, người quân nhân thực không gì khác hơn là nhịp cầu thông cảm giữa Chính phủ và Quân đội đối với quần chúng. Nhất cử nhất động của quân nhân chúng ta đều được dân chúng đánh giá và phê phán để rút khỏi sự hào hứng hay thất vọng, tích cực hay tiêu cực.

Song song với việc giữ gìn tác phong và quân kỷ còn một chi tiết không nên quên : Đó là sự trau dồi thêm kiến thức, nghiên cứu vấn đề thực hiện công tác để gây thêm sự cảm phục và tín nhiệm.

Được như vậy sự đóng góp của chúng ta, một sự đóng góp mà Đại Tướng Tổng-Tham-Mưu-Trưởng đã phác họa trong buổi nói chuyện trên vô tuyến truyền hình chiều ngày 2-3-67, và có thể tóm thâu đại lược như sau :

— quyết tâm phá bỏ đời cũ tối tăm, xây dựng một đời mới sáng sủa cho đồng bào thôn ấp ;

— tích cực yểm trợ và bảo vệ cho nhân dân được tự do xử dụng quyền chọn người đại diện trong Hội đồng Xã Ấp ;

— hoà mình vào cuộc sống của nhân dân ;

— hàn gắn những đổ vỡ do chiến tranh gây ra ;

— quyết đưa cuộc bầu cử đến thành công, loại bỏ kỳ được mọi khống chế và đe dọa của đối phương ; mới đem lại được kết quả mong muốn.

**

Chúng ta phải nhận chân rằng cuộc Bầu cử Xã, Ấp là một việc lớn lao nhằm khôi phục các đơn vị hành chánh trong căn bản cộng đồng quốc gia, giúp người dân nhận trọng trách quản trị quyền lợi của Xã, Ấp, xử dụng tài nguyên để thực hiện mọi chương trình lợi ích công cộng tại địa phương.

Hơn nữa, với một nền dân chủ xây dựng ngay tại hạ tầng cơ sở, người dân mới trực tiếp hưởng thụ một đời sống thực sự dân chủ, bởi vì dù sao thì những cơ cấu dân chủ trên bình diện cao như Quốc Hội thực quá xa vời đối với đời sống tại Xã, Ấp và khó thể hiện những quyền lợi thiết thực mà người dân tại nông thôn thường khao khát.

Quân nhân chúng ta quyết đưa cuộc bầu cử tại Xã, Ấp cũng như việc thực hiện xây dựng nông thôn đến thành công để nước nhà chóng bước vào một kỷ nguyên thanh bình vì đó là một cuộc diệt trừ Cộng sản từ căn rễ.

Digitized by Google

Cuộc bầu-cử tại Xã, Ấp

- *Thực hiện địa phương phân quyền, dân chủ hóa hạ tầng cơ sở và giúp đỡ Xã, Ấp phát triển đồng đều.*
- *Tạo một bộ mặt mới cho nông thôn để chiến thắng và đánh bật Việt cộng ra khỏi địa bàn hoạt động có hữu của chúng.*

I.— Một vấn đề trọng đại.

Liên tiếp trong những ngày 22, 24, 27 và 28-2-1967 Thiếu tướng Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương đã hướng dẫn một phái đoàn trung ương tới các Vùng Chiến Thuật, để cùng toàn thể các cấp QUÂN, CÁN, CHÁNH địa phương thảo luận về công cuộc bầu cử tại Xã, Ấp. Đây là một vấn đề khẩn thiết, tối quan trọng để củng cố và hữu hiệu hóa guồng máy hạ tầng cơ sở Quốc Gia, sau bao nhiêu năm bị chiến tranh lũng đoạn. Công cuộc cải tổ này nhằm những mục đích :

— Dân chủ hóa hạ tầng cơ sở.

— Thực hiện địa phương phân quyền.

— Giúp đỡ xã, ấp phát triển đồng đều (với phương tiện chung của Ngân Sách Quốc Gia).

Đồng thời, cuộc bầu cử Xã, Ấp cũng là để dành lại thế chủ động ở xã thôn đánh đuổi Việt Cộng ra khỏi địa bàn hoạt động có hữu của chúng ! Đường lối này cũng mở đầu cho một cuộc Cách Mạng Xã Hội, phá đổi cũ tăm tối, xây đời mới sáng sủa, thực hiện công bằng xã hội, tiêu diệt Cộng Sản, chia rẽ, bất công và chậm tiến.

Đây là một vấn đề trọng đại có tính cách căn bản tối cần cho việc chống Cộng và xây dựng đất nước. Có thể nói sự thành bại của nó sẽ kéo theo sự thành bại của quốc sách hiện tại ; bởi vì chính nó — nếu thành công — sẽ là động cơ thúc đẩy toàn dân hân hoan tiến tới hoặc nếu thất bại sẽ làm dân chúng chán nản, mất hết lòng tin.

II.— Lý do của cuộc bầu cử Xã, Ấp.

Trong cuộc chiến đấu gian khổ và cũng trong giai đoạn quyết liệt hiện tại, muốn chiến thắng Cộng Sản cần phải kiện toàn guồng máy chính quyền để xây dựng lại nông thôn. Công trình đó phải bắt đầu từ hạ từng cơ sở mà đi lên. Xã và Ấp là nền tảng kiến trúc của Quốc Gia về Chính trị, Xã hội và Kinh tế. Cuộc bầu cử này chính là bước tiến quan trọng trong công cuộc kiện toàn guồng máy chính quyền, để xây dựng đất nước.

1.— Bầu cử để cải thiện và thực thi Dân chủ tại nông thôn. Dân chủ là điều kiện tiên quyết để lành mạnh hóa và kiến tạo một guồng máy hữu hiệu tại nông thôn. Bởi vậy, Hội Đồng Xã và Ban Trị sự Ấp phải được do dân bầu ra. Trước kia các cơ cấu công quyền Xã, Ấp không được thực sự do dân bầu, nên gây ra tình trạng cách biệt giữa chánh quyền và nhân dân : kẻ thống trị và kẻ bị trị ; đẻ ra những thối nát bất công : hối mại quyền thế, nhũng lạm, hà hiếp, bóc lột dân chúng... khiến cho Cộng Sản có cơ hội lợi dụng tuyên truyền và lũng đoạn nông thôn.

Ngày nay, một khi những cơ cấu công quyền này do dân bầu ra thì chúng là của dân, và sẽ vì dân phụng sự. Nhân dân thực sự tham gia sinh hoạt chính trị và dự phần quản trị cộng đồng Xã và Ấp của mình ; đấy mới thật là một nền dân chủ chân chính, chứ không phải lừa bịp hay chỉ có một hình thức dân chủ.

2.— Tạo một bộ mặt mới cho nông thôn. để chiến thắng Cộng-Sản. Dân chủ hóa Hội đồng Xã và Ban Trị sự Ấp, là để cho dân chúng nông thôn mật thiết xử dụng quyền công dân trong một chế độ dân chủ tự do. Mỗi người dân, bất phân giai cấp, tôn giáo đều có quyền hạn như nhau, và đều được đối xử công bằng về quyền lợi vật chất cũng như tinh thần. Công cuộc dân chủ hóa này sẽ cho người dân cơ hội tự chọn lựa người tài đức, đứng đắn để quản trị thôn ấp. Nạn cường hào ác bá sẽ bị tiêu diệt, sự thối nát bất công sẽ bị chấm dứt và những tệ đoan xã hội ở nông thôn cũng không còn nữa. Đồng thời còn đem lại cho người dân những cơ hội đồng đều để phát triển tự do, cùng điều kiện đảm bảo ấm no, thanh bình.

Và một khi cuộc bầu cử được hoàn thành, có nghĩa là nông thôn đã được tổ chức, cải thiện thì mọi cơ hội lợi dụng của Cộng Sản sẽ không còn nữa. Người dân đã được trực tiếp nắm giữ quyền hạn của mình, và thấy rõ một chính quyền dân chủ chân chính thực sự, Cộng Sản sẽ không có lý do xuyên tạc, phỉnh phờ như trước. Đời sống nông thôn được phát triển khả quan, Cộng Sản sẽ mất hậu thuẫn và nơi lẫn lút, chúng sẽ bị đẩy ra ngoài thôn ấp và sẽ hoàn toàn bị tiêu diệt.

III.— Cách tổ chức bầu cử Xã, Ấp

1.— Thời gian : Các vị Tỉnh Trưởng sẽ chiếu đề nghị của Quận Trưởng để ấn định ngày bầu cử. Thời gian tổ chức bầu cử hai cơ quan Xã và Ấp sẽ cách nhau từ 40 đến 60 ngày để tránh cho công việc khỏi bị ứ đọng bê trễ.

Digitized by Google

2.— Thể thức bầu cử : Căn cứ vào số dân của mỗi Xã Ấp, số hội viên sẽ được bầu nhiều hay ít, theo tiêu chuẩn được ấn định như sau :

a) Cấp Xã : Xã nào dân số có :

— 2.000 dân trở xuống sẽ bầu : 6 hội viên.

— từ 2001 đến 5000 dân sẽ bầu : 8 hội viên.

— từ 5001 đến 10.000 dân sẽ bầu : 10 hội viên.

— trên 10.000 dân sẽ bầu : 12 hội viên.

b) Cấp Ấp : Mỗi ấp sẽ bầu một Trưởng Ấp, và nếu ấp nào có trên 5000 dân sẽ bầu thêm một phó Trưởng Ấp.

3.— Các đơn vị bầu cử : Mỗi xã hoặc mỗi ấp được coi là một đơn vị bầu cử duy nhất, dù số hội viên nhiều hay ít. Các hội viên sẽ được nhân dân trong xã, ấp bầu một lần cho đủ số ấn định.

Những người được phiếu cao nhất, theo thứ tự sẽ được coi là trúng cử. Nếu hai người có cùng một số phiếu, người cao niên sẽ được trúng cử.

Việc bầu cử Hội Đồng Nhân Dân xã sẽ do Quận Trưởng sở quan phụ trách, dưới sự kiểm soát của Tỉnh Trưởng. Bầu Trưởng Ấp và Phó Trưởng Ấp do Ủy Ban Hành Chánh Xã phụ trách dưới sự kiểm soát của Quận Trưởng.

Ngoài ra tại mỗi Tỉnh còn có một Hội Đồng gồm 5 người do Tỉnh Trưởng hay Đại diện làm chủ tịch ; có cả chánh Án sở tại và nhiều hội viên khác tham dự, có nhiệm vụ xét định danh sách cử tri, danh sách ứng cử viên, ấn định mẫu lá phiếu bầu và kiểm soát cuộc bầu cử tại mỗi xã. Tại cấp Quận, thì Hội Đồng gồm 4 người do Quận trưởng hoặc đại diện làm Chủ Tịch, và cũng tổ chức như trên.

4.— Cử tri và Ứng Cử Viên

a) Cử tri : Muốn được tham gia bầu cử, mỗi công dân phải có tên trong bảng danh sách cử tri : có Quốc tịch Việt Nam, đủ 18 tuổi hiện cư ngụ trong Xã, Ấp và không bị tòa án xử mất quyền công dân.

b) Ứng Cử viên : Muốn ra tranh cử, ứng cử viên phải có đủ điều kiện sau đây (cả nam lẫn nữ) :

— Có Quốc tịch Việt Nam.

— 25 tuổi đối với ứng viên HĐNDX và 21 tuổi đối với Trưởng Ấp và Phó Trưởng Ấp.

— Phải cư trú liên tục ở xã liên hệ ít nhất là một năm kể từ ngày nạp đơn ứng cử, và không ở vào trường hợp bất khả ứng cử. (điều 13 sắc lệnh 199/SL/ĐUHC ngày 24-12-1966)

Muốn ứng cử, ứng cử viên phải nạp đơn xin ứng cử chậm nhất là 30 ngày trước hôm bầu cử, và đầy đủ hồ sơ đã được qui định.

IV.— Bổn phận của Quân Đội với cuộc Bầu cử

Tuy không trực tiếp đảm trách việc tổ chức bầu cử, nhưng Quân đội có nhiệm vụ yểm trợ an ninh cho cuộc bầu cử. Đây là một công tác vô cùng quan trọng và nặng nề bởi vì VC luôn luôn tìm mọi cách để ngăn trở phá hoại các công trình kiến quốc của ta. Chúng ta phải bảo vệ an ninh cho các đoàn cán bộ về hướng dẫn nhân dân, và tổ chức bầu cử xã ấp. Ngăn chặn bọn Việt Cộng đe dọa, khủng bố nhân dân để phá hoại bầu cử. Đồng thời, bảo đảm an ninh cho đồng bào trong lúc đi bầu cử, để họ có thể yên tâm thực hiện quyền lợi và nhiệm vụ của mình.

Ngoài việc yểm trợ an ninh, chúng ta cũng có bổn phận giúp đỡ cộng tác với các cán bộ xây dựng nông thôn và hành chánh hướng dẫn, giải thích cho nhân dân hiểu rõ về lợi ích của cuộc bầu cử, chọn người tài đức, xứng đáng đại diện. Khuyến khích dân chúng hăng hái tham gia vào công cuộc bầu cử, phát động phong trào cho sôi động để mọi người ý thức sâu rộng ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bầu cử cũng như có một ý thức dân chủ rõ rệt và cụ thể.

V.— Kết luận

Cuộc bầu cử Xã, Ấp sẽ đổi mới hoàn toàn đời sống và vai trò nông thôn đối với sinh hoạt cộng đồng Quốc gia. Đồng thời phát triển tiềm lực chống Cộng và diệt Cộng ; cũng như gây uy tín cho Quốc gia trên trường Quốc tế, sớm đem lại một nền hòa bình chân chính và trường cửu cho toàn dân.

Đối với dân tộc chúng ta, đã bao lâu nay hy sinh xương máu để giành tự do, dân chủ ; đây chính là lúc người dân nông thôn được thực sự xử dụng quyền đó. Cuộc bầu cử còn thể hiện quyết tâm thực thi dân chủ của chính phủ, nêu cao chính nghĩa và lý tưởng của Quốc Gia. Đồng thời, cuộc bầu cử sẽ đem lại một hậu thuẫn phi thường là quần chúng nông thôn, để đoàn kết toàn lực quốc gia và tranh thủ thắng lợi cho chính nghĩa của nhân dân ta trên trường quốc tế. Nó sẽ củng cố niềm tin tưởng đối với nhân dân các nước đồng minh hiện đang ủng hộ chúng ta, và cảnh giác các quốc gia trong khối thứ ba tỉnh ngộ trước âm mưu tuyên truyền lừa bịp của Cộng sản, về chế độ ở miền Nam Việt Nam hiện tại.

Cuộc bầu cử xã ấp cũng sẽ củng cố, kiến tạo hạ tầng cơ sở Quốc gia về mọi mặt. Nền hành chánh địa phương được chỉnh đốn, tạo nền tảng cho tổ chức chánh quyền quốc gia thêm vững bền, thống nhất đường lối hoạt động từ trung ương đến địa phương. Về quân sự, an ninh nông thôn được vãn hồi. Đời sống của dân chúng được bảo vệ. Người dân quê được bênh vực trước bạo lực. Cộng Sản bị loại ra khỏi nông thôn. Bọn du kích khủng bố và cán bộ nằm vùng Việt Cộng, sẽ bị tiêu diệt triệt để. Và một khi nông thôn đã có an ninh, công cuộc xây dựng xã hội mới sẽ thành tựu dễ dàng. Trước hết là sự thực hiện công bằng xã hội, thanh toán mọi tệ đoan. Sau đó, tiếp đến những công trình kiến thiết mang lại sự phồn thịnh trù phú cho nông thôn.

Trong những niềm tin mới, với sự tích cực chủ động của dân chúng, sự hướng dẫn tận tình của cán bộ và sự yểm trợ hữu hiệu của Quân Lực, Chính quyền... năm 1967 sẽ là năm chiến thắng để xây dựng một Quốc Gia Việt Nam vững mạnh.

Digitized by Google

MỘT NHU-CẦU MỚI CỦA CHIẾN-TRANH

TRONG một cuộc chiến tranh, mỗi giai đoạn đều có những nhu cầu riêng biệt.

Những tháng mưa dài đằng đẵng của năm 1964-1965, khi địch quân chủ động nhiều cuộc tấn công quy mô, thì nhu cầu đối kháng là ý thức cảnh giác, là những công sự bố phòng kiên cố mà chiến binh chúng ta phải khắc phục gian lao để thực hiện cho bằng được.

Qua năm 1966, khi quân đội lấy lại thế công, thọc sâu những mũi dùi bén nhọn vào tận mọi sào huyệt của VC thì nhu cầu tối cần lại là sức dẻo dai chịu đựng những cuộc hành quân kéo dài suốt tháng trong rừng là quyết tâm tìm kiếm những hầm hố dấu đút của VC.

Và đến nay — năm 1967 — chiến tranh lại đang chuyển mình sang một giai đoạn mới : giai đoạn XÂY DỰNG — giai đoạn quan trọng hơn cả của cuộc chiến VN.

Như tất cả mọi giai đoạn khác, giai đoạn XÂY DỰNG cũng có nhu cầu riêng biệt của nó,

NHU CẦU ẤY LÀ DÂN VẬN.

Nhiều công tác dân vận đã được thực hiện, nhiều huấn điều dân vận đã được phổ biến.

Tuy nhiên vẫn còn một số quân nhân quan niệm lệch lạc về nhu cầu chiến tranh này.

Có người quá giản dị ngỡ rằng công tác dân vận là việc làm của riêng những đơn vị Tâm lý chiến và Dân sự vụ.

Có nơi — khi nhận được chỉ thị thi hành công tác dân vận — lại bỡ ngỡ, tự hỏi phải làm thế nào, khi mà họ không có loa phóng thanh, không có ban văn nghệ, không có tặng phẩm để tặng đồng bào.

Lại có đơn vị cho rằng mình đã hoàn thành công tác dân vận sau khi tổ chức cho binh sĩ lợp nhà, gặt lúa, phụ với đồng bào,

Không thể bảo rằng lợp nhà và gặt lúa không phải là những công tác dân vận. Cũng không thể phủ nhận rằng loa phóng thanh, ban văn nghệ và tặng phẩm không phải là những khí cụ để hoạt động dân vận. Nhưng đó chỉ là những công tác hạ sách, những khí cụ tầm thường.

Dân vận có nghĩa là vận động đồng bào theo về với chính nghĩa. Nếu chỉ cần một đêm ca kịch, một buổi gặt lúa hoặc một mái nhà lợp xong mà cuộc tranh chấp nhân tâm ngã ngũ thì chiến tranh VN đã không kéo dài 20 năm nay.

Như vậy, chúng ta hãy xác nhận lại rằng những khí cụ, những công tác dân vận vừa kể ở trên chỉ là một lời chào hỏi, một cách mà quân đội xử dụng để tự giới thiệu mình khi đến với nhân dân. Và những đơn vị Tâm Lý Chiến, Dân Sự Vụ chẳng qua chỉ là những anh lính tiền đạo trong cuộc tiến quân tấn công nhân tâm.

Nhưng đánh tiếng và chọn ngõ chưa phải là những việc làm quyết định cuộc hôn phối tương lai.

Nhà gái nhân dân không chê chú rể quân đội nhưng cũng chưa quyết định dứt khoát.

Thời gian này là thời gian dò xét, cân nhắc. Nhân dân đang nhìn, đang quan sát để phán đoán và quyết định.

Nhận định như vậy để thấy rằng yếu tố quan trọng hơn cả trong lúc này là thái độ của quân đội, thái độ của từng quân nhân.

Và nhu cầu dân vận của giai đoạn chiến tranh hiện nay chính là tác phong của chúng ta.

Công tác xây dựng đang đặt Quân Đội vào cái thế gần sát bên nhân dân. Công tác Tâm Lý Chiến và Dân Sự Vụ mới nói lên được tiếng chào ra mắt của chúng ta.

Giờ đây nhân dân đang nhìn ngắm, xét nét từng cử chỉ, từng lời nói, từng hành động của chúng ta để quyết định thái độ.

Và chúng ta — những chiến sĩ đã thừa can trường để khắc phục cái thế chiến bất lợi của mùa mưa 64—65, những quân nhân đã anh dũng tung hoành trong mật khu của địch quân suốt mùa phản công 1966 — chúng ta cũng sẽ có đủ khôn khéo, đủ tế nhị để thắng trận đánh quan trọng nhất của chiến tranh VN : trận tấn công thu phục nhân tâm.

Mỗi quân nhân VN sẽ là một chiến sĩ Dân Vận bằng tác phong kính già, yêu trẻ, đứng đắn với phụ nữ. Mỗi quân nhân VN sẽ thận trọng gạt bỏ tất cả những hành động, những lời nói có thể gây cho nhân dân một ấn tượng sai lầm về quân đội.

Ý thức được như vậy, mỗi người trong chúng ta mới nhìn đúng được được tầm quan trọng của việc mình làm, lời mình nói.

Và có ý thức được như vậy, chúng ta mới hy vọng toàn thắng CS để xây dựng xứ sở.

NGUYỄN-ĐẠT-THỊNH

Digitized by Google

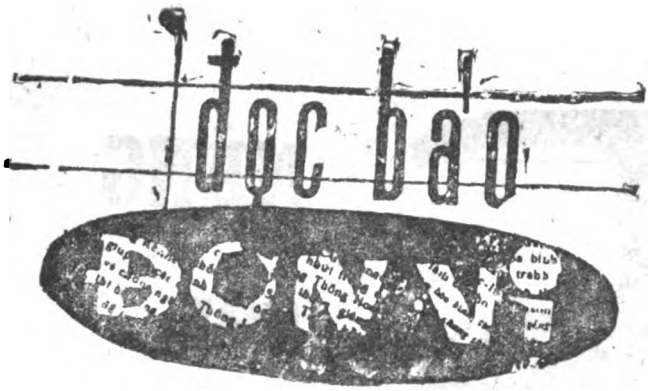

LÝ TƯỞNG

Nguyệt san Không Quân

Lý-Tưởng, nguyệt san của Không Quân đổi thành bộ mới, số 1 phát hành vào tháng Giêng 1967. Bộ Biên tập của **Lý-Tưởng** bộ mới khá hùng hậu với **Chủ nhiệm:** Trung tá Võ xuân Lành, **Chủ bút:** Trung úy Trần Như Huỳnh tức nhà văn Chu Tấn, **Tổng Thư ký Tòa soạn:** Trung úy Lê văn Trước, **Giám đốc Chính trị:** Trung tá Võ Dinh và các nhà văn, nhà thơ quen thuộc với bạn đọc trong cũng như ngoài Quân đội như Cung Trầm Tưởng, Phan Lạc Giang Đông, Minh Triệu, Nguyễn đình Thiều, Trần Bất Bạt, Ngy Cao Uyên, Hoàng Thụy Kha, Hoàng Hoa Tâm v.v...

Lý-Tưởng bộ mới, phần biên khảo có vẻ nhiều hơn trước. Những tiêu đề như *Quân Đội và Cách Mạng, Cách Mạng là gì, Tiến tới Cách Mạng Xã Hội, Cách Mạng Quân Đội* — chỉ trong một số báo — đã chiếm khá nhiều trang. Và, chẳng biết vì chủ trương của Bộ Biên tập hay vì sự cuốn hút của không khí mới, nhà thơ lẫ lướt Phan Lạc Giang Đông của chúng ta cũng... đi một đường biên khảo đầy những chiến lược và chiến thuật *(Lý-Tưởng số 2)*.

Ở trên, người đọc không nói đó là khuyết điểm hay ưu điểm vì bất cứ một thể-tài nào của nội san cũng có tác dụng và lợi ích của nó. Nhưng, là nội san của một binh chủng, chúng tôi nghĩ rằng tờ báo có nhiệm vụ nói về tinh chất và sinh hoạt của binh chủng là chính. Biên khảo, dịch thuật hay sáng tác, người viết *nên nghĩ đến binh chủng mình trước đã* để người đọc thấy được sự giới thiệu, sự phản ảnh ngay từ những bài mà vị trí của nó « sáng » nhất trong tờ báo.

Nói như vậy không có nghĩa là người của binh chủng nói riêng, người quân nhân nói chung không đề cập tới những vấn đề ngoài binh chủng, ngoài quân đội. Việc ấy vẫn được hoan nghênh khi, đối với một nội san, người viết đã đáp ứng xong nhu cầu nội bộ của nó.

Lý-Tưởng có được sự tập hợp khá hùng hậu về phương diện nhân lực — bộ biên tập — và nhìn qua hình thức, người ta tin rằng phương tiện của nó cũng không đến đỗi chật-vật như những nội san của các binh chủng, đơn vị khác; nhất là các nội san quay ronéo của những Trung đoàn. Chúng tôi cũng như tất cả các chiến hữu khác thành thật chờ đợi những bước tiến xa hơn nữa của tờ báo nói lên tiếng nói thật tròn của những người lính dũng cảm, hào hoa,

Đọc một nội san, trước tiên người đọc tìm những nét sinh hoạt và tâm tình của người lính binh chủng. Nét đẹp của người lính Không quận, nếu chỉ nghĩ đó là những người trai lướt gió tung mây, những anh chàng quân nhân mặc đồ bay hay khoác blouson de vol, đội cát-két xanh dạo phố v. v... thì đó mới chỉ *nhìn* một vài khía cạnh mà chưa phải là *nghĩ*. Không quân còn có những công việc khác với những con người khác không thiếu sự cực nhọc và lấm láp cũng như Hải quân không phải chỉ là con tàu lênh đênh trên sóng nước trùng dương một cách nên thơ, không phải chỉ là những anh chàng áo trắng được dịp đặt chân đến khắp các hải cảng, uống đủ thứ rượu, làm quen với các sàn nhảy và kỹ nữ năm châu mà còn có những chiến sĩ thợ máy, những pha... rửa tàu, những trường hợp say sóng mửa mật xanh mật vàng, những cuộc hải chiến lòng trời dậy biển...

Hãy đọc một đoạn trong bài của **Nguyễn-hậu-Phương** sau đây để nghe thêm tiếng nói tâm tình và ý nghĩ của người lính Không quân :

LÍNH BIỆT PHÁI VÀ CAO NGUYÊN

... Con tàu mang chúng tôi về một miền rất xa. Cái miền đất đỏ hoang vắng này giá lạnh và heo hút. Ở đây thuộc vùng cao nguyên phì nhiêu — quanh năm hoa cỏ xanh tươi và rất thuận tiện cho những người nào nuôi mộng tạo lập đồn điền. Có những buổi sáng sương mù dày đặc không nhìn thấy lối đi và cũng có những buổi chiều nắng thắp vàng trên các sườn đồi, thung lũng, rạch, suối... ở đây nắng rất lạ, thứ nắng có gió lạnh. Những hôm nào trời trở nắng thì lạnh hơn những buổi trời êm. Cũng bởi lẽ đó nên Pleiku thu hút được tôi. Tôi không còn nhớ rõ, tôi đã lên đây vào mùa nào mà gió từ hướng Qui Nhơn thổi ngược về cao nguyên rất lạnh — cái lạnh như cắt da. Tôi tin rằng những ai đã lên đây « thăm viếng » hay tìm kế sinh sống, ít nhất cũng có một số người ước ao ở lại hay nói đúng hơn là muốn sống tại đây.

Phố xá tuy chưa được kiến thiết lại cho thêm phần thẩm mỹ, song cũng có vài con đường rất lý tưởng như: Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Trịnh minh Thế, Nguyễn đình Chiểu — hai bên có hàng thông chạy dài thơ mộng. Thường những con đường như thế, người ta tự đặt cho nó một cái tên riêng rất kêu « đường tình yêu » — Kể ra nó cũng rất thơ mộng, rất hợp với những đôi trai gái tuổi vừa chớm yêu đương đi đi, về về trên những nẻo này. Cũng có vài

Xem tiếp trang 27

Digitized by Google

NẮNG SOI CHÂN CẦU GÃY

★ Truyện ngắn của **DU-TỬ-LÊ**

THƯỢC trở mình. Gió đập phần phật vào liếp cửa, nghe như tiếng sóng táp vào chân cầu. Những ngày Hãn chưa đi lính, hai đứa thường rủ nhau ra ngồi bên vệ cỏ nhìn giòng sông chiều nước đục. Nghĩ tới Hãn, Thược lại thấy gai người, như có một luồng gió lạnh thổi suốt qua thân thể Thược. Thược vuốt thẳng nếp quần. Tay đi đến đâu, Thược thấy mát lạnh ở đó. Thược nhớ mãi, nhớ như có ai đã dùng dao nhọn khắc vào trí Thược lần Hãn vịn cỏ Thược xuống, hôn vội lên má Thược. Nụ hôn như mũi kim châm sâu vào tận cùng các cảm giác của Thược, khiến Thược tê dại. Thược không kịp nói gì. Mặt Thược dại đi. Tay Thược nắm chặt lại, như muốn vận động toàn lực chống gỡ lại cái đê mê, khoái cảm lạ lùng lan dần, lan dần như con sóng dữ tỏa ngầm dưới đáy sâu. Hình như Hãn cũng không hơn gì Thược. Lúc buông Thược ra, Hãn thần thờ, tay bứt bứt mấy cọng cỏ bên cạnh, ném tuồng giòng sông. Cái im lặng trải mền hạnh phúc. Thứ hạnh phúc mới nhú mầm, rạng rỡ ban đầu của đời làm con gái. Lúc đứng dậy ra về, Hãn nói : Thược giận Hãn không ? Thược mím môi, mắt như muốn khóc. Thược định nói, không. Nhưng quyền năng nào huyền bí đã làm Thược riu lưỡi. Thược thu hết can đảm nhìn sâu vào mắt Hãn, lắc đầu. Bóng tối đã thẫm trên giòng sông. Thược chỉ thấy lờ mờ khuôn mặt Hãn với hai gò má nhô cao. Mái tóc cụt, nắm ép, hai con mắt long lanh như chờ đón âm thầm một thỏa ước, một hò hẹn không tên. Trong hai hốc sâu đó, Thược đọc được những khao khát, những hy vọng chới với. Thược lặng lẽ quay bước, về trước. Lúc tới quán bà Ba, Thược quay lại, vẫn còn thấy Hãn ngồi đó, xây lưng lại, đầu cúi xuống, như gần sát mặt sóng. Thược bỗng nghe một niềm thương yêu bâng khuâng, dào dạt, dấy lên cùng những ngày chưa tới, mơ hồ, lãng đãng...

Những ngày trước đó, nhiều lần Hãn đã bàn tính với Thược về chuyện mấy tên du kích đêm đêm mò về làng quấy nhiễu đồng bào. Thỉnh thoảng chúng lại bắt một số thanh niên trong làng, dẫn vào bưng. Hãn lo một ngày nào đó, chúng sẽ « chiếu cố » tới Hãn. Hãn bảo : « *chết thì thôi chứ không đời nào phải chịu theo chúng vào bưng rồi lại trở về làng áp bức dân chúng. Làng mình có là bao ! Toàn bà con cả, Thược thấy thế không. Nếu qua mùa nước này, tình hình căng quá, có lẽ Hãn sẽ lên tỉnh, tình nguyện đi lính cho rồi. Có đi lính mới hy vọng một ngày trở về bảo vệ bà con* ». Thược cũng đồng ý với Hãn là thanh niên đến tuổi trưởng thành phải làm một việc gì đó, có hữu ích cho làng xóm, chứ không thể cứ ngày hai buổi vác cày ra đồng làm ruộng, đêm lại trốn chui trốn nhủi, tới mùa gặt, công lao mình nó hưởng hết. Nhưng Thược sợ Hãn lên tỉnh, xa Thược, biết đâu chẳng xa lòng. Thược nghe đồn trên tỉnh các cô gái ghê lắm. Họ có đủ bùa phép khéo léo mua chuộc các chàng trai

Digitized by Google

vào bẫy của họ. Nhất là người như Hăn, thực thà, ngay thiệt, lại càng dễ nguy hiểm hơn nữa. Do đó, Thược chần chừ không chịu trả lời dứt khoát với Hăn. Có những đêm đang ngủ, chợt giật mình nghe bước chân người dẫm lên lá khô ngoài ngõ, Thược lo sợ thắt ruột. Không phải Thược sợ cho Thược, nhưng Thược lo không biết Hăn có chạy kịp không. Nếu chẳng may Hăn bị bắt đi... Hăn bị bắt đi... chỉ nghĩ tới đó thôi Thược cũng đã thấy trước mắt mình cả một đời sống vụn dập, như luống cải dằng nhà bác Sáu, bị chúng phá nát, cảnh cáo lần bác Sáu chậm đóng thuế cho chúng. Đời sống mất an ninh đã tạo cho Thược thói quen nghi ngờ, nhìn vào đâu cũng thấy mọi bất trắc. Lúc ngồi bên Hăn, Thược thấy lòng yên ổn, thư thái. Nhưng rời nhau rồi thì không biết bao nhiêu hoang mang lo lắng xô dạt vào từng cạnh góc tâm hồn Thược. Nó đánh thức cùng một lúc, cả một dĩ vãng thê thảm mà gia đình Thược đã phải gánh chịu. Thược không nhớ rõ năm ấy là năm nào, nhưng Thược nhớ Thược mới 10 tuổi và anh Thược 13. Hôm đó, buổi chiều, lúc gà vừa lên chuồng, ba Thược cũng vừa rửa xong tay chân, ngồi vào mâm cơm, chưa kịp và miếng nào thì nghe có tiếng người lao xao ngoài sân. Má Thược chạy ra rồi hớt hơ hớt hải lùi vào, mặt tái mét. Ba Thược chắc đã đoán được chuyện quan trọng, tính chạy vào bếp ra vườn sau. Nhưng ông chưa kịp quay chân thì họ đã ùa vào. Thược vẫn còn nhớ như mới bày ra hôm qua, tên đi đầu mặc sà lỏn nâu, áo đen, đeo súng lục bên hông, mấy tên theo sau cũng ăn mặc như vậy, đứa thì mang súng dài, đứa cầm mã tấu. Tên đi đầu, ra hiệu cho mọi người phải đứng yên, không được nhúc nhích. Trên trán hắn có một vết sẹo lớn bằng đầu chiếc đũa cả, mỗi lần hắn nói, những vết nhăn xếp nếp và vết sẹo sun lại như một con sâu róm, trông thật dễ sợ. Hắn nói với ba Thược, gằn từng tiếng như dọa nạt : « *Thưa bác, anh em là những người đại diện cho Mặt Trận Giải Phóng, hôm nay, đến đây nhờ gia đình ra một tay công. Lẽ ra phải có 2 người, nhưng thấy nhà bác cũng neo người, hai em này còn nhỏ, vậy bác theo chúng tôi đi ngay bây giờ* ». Ngừng một lát hắn cười, tiếp : « *Đây là dịp may hiếm có, bác phải lấy làm vinh hạnh vì đã được tỏ quốc chiếu cố* ». Thược ngơ ngác hết nhìn tên mặt sẹo, lại nhìn tới Ba. Ông đứng như trời trồng, hai tay run run. Má Thược thì nước mắt mắt chạy quanh Bà mếu máo : « *Thưa mấy đồng chí gia đình chúng tôi mùa nào cũng nộp thuế đủ. Như vụ chiêm vừa rồi, bị mất mùa vậy mà chúng tôi cũng rắng vay mượn ngược xuôi, nộp đủ số lúa cho các đồng chí. Xin các đồng chí thương cho, cho ba bảy trẻ được ở nhà* ». Má Thược vừa nói dứt lời thì tên đứng sau gã mặt sẹo đã tiến lên. Nó lăm lăm cây mã tấu trong tay. Nó nói : vì bổn phận anh em chúng tôi phải tới đây, quấy rầy các bác. Xin các bác thông cảm cho. Muốn đuổi giặc Mỹ ra khỏi đất nước ta, giải phóng đồng bào thoát ách thống trị của bè lũ việt gian phản quốc, các bác phải chịu hy sinh phần nào công ăn việc làm, cũng như chúng tôi đã và còn mãi mãi hy sinh xương máu cho đồng bào, cho quê hương tổ quốc chúng ta. Nếu các bác ngoan cố không chịu nghe lời phân giải thiệt hơn của chúng tôi, buộc lòng chúng tôi phải có biện pháp đối với các bác. Điều đó, chúng tôi không bao giờ muốn hết. Xin bác biết cho. Nói xong, hắn tiến tới, xoa đầu Thược. Thược sợ quá, khóc ré lên. Má Thược vội ôm lấy Thược vào lòng. Ba Thược chắc thấy tình hình khó êm, lắc đầu nhìn má Thược : « *Thôi má bảy trẻ ở nhà trông con, tôi đi lát tôi về. Nhớ phần cơm tôi nghe.* Thược không nhìn thấy mặt ba lúc ông đi mà chỉ nghe thấy bước chân nặng nề quen thuộc, xen lẫn cùng những bước chân lạ và tiếng lạch cạch của súng ống chạm vào quần áo... Lúc ấy, trời đã tối hẳn. Thược nhớ cả nhà hình như không ai ăn cơm nữa. Má Thược có dỗ Thược ăn, nhưng Thược không ăn. Anh Thược cũng vậy. Bả chắc buồn nên cũng chẳng buồn ép, để nguyên mâm cơm, dọn xuống bếp. Thược leo lên phản nằm, tính chờ ba về ăn cơm cùng ba. Nhưng rồi Thược ngủ lúc nào không hay. Khoảng 3, 4 giờ sáng gì đó, Thược choàng tỉnh vì thấy như có ai đang ôm xiết lấy mình. Thược mở mắt thấy mình ngồi trong lòng má từ hồi nào. Bả đang lâm râm cầu kinh. Lúc ấy, có nhiều tiếng súng từ phía hội đồng xã vọng tới rõ mồn một. Thược hỏi má : *Ai bắn thế ?* Nhưng bả không trả lời, chắc không nghe. Lát sau, Thược lại ngủ thiếp trong tiếng súng gần, xa chập chờn... Thược tỉnh dậy lúc trời đã sáng hẳn : Thược tụt mau xuống phản, không thấy ai, nhà vắng hoe, Thược gọi má, gọi anh Được... Không có tiếng vang nào đáp lại. Thược sợ quá, chạy ra trước nhà, ngồi xuống bậc hè khóc tỉ tê. Thược nhớ mình khóc lâu lắm, lâu tới độ chán không buồn khóc nữa. Thược lủi thủi ra lu, vọc nước rửa mặt, rồi vào bếp lấy cơm nguội ra ăn. Thược chưa ăn hết nửa bát cơm thì anh Được và Má về. Vừa thấy Thược, bả đã ào khóc, nức nở, chạy tới ôm Thược, kéo Thược ngồi bệt xuống đất. Thược không hiểu gì cũng bật khóc theo. Anh Được không khóc, ra nhà sau, ngồi trên miệng giếng, ngó xuống lòng nước...

Thược đâu ngờ buổi tối hôm đó là buổi tối ba ra đi hẳn ! Không thể ngờ được, vì trước khi đi, ba Thược còn dặn với « nhớ để phần cơm cho ba ». Trí óc non nớt của Thược hồi đó, không thể hiểu nổi tại sao bọn nó bắt ba đi đào đường thì cứ đào cho xong, việc chi bỏ chạy cho chúng bắn chết. Mấy năm sau, nghe người ta nói, Thược mới hiểu là ba Thược sở dĩ phải liều bỏ chạy như vậy để chúng bắn theo mục tiêu sẽ bị lộ. Nhờ thế, trên quận mới hay kịp và cho quân xuống bao vây. Kết quả chúng bị bên ta bắn chết 5 đứa và 1 tên bị bắt sống. Cũng từ đó anh Được của Thược ít nói hơn. Đồng thời sợ bọn chúng trở lại trả thù, má Thược phải cho anh Được lên quận học. Học được vài năm, không hiểu anh ấy nghĩ sao, đã tình nguyện vào lính Biệt Động Quân. Anh viết thư về bảo : « *Má và em Thược đừng lo cho con nữa. Con vào lính là để trả thù cho Ba. Thế nào cũng có ngày con về làng tìm bọn chúng. Con không thể nào quên được hình ảnh ba nằm nghẹo đầu bên bờ mương gần nhà bác Sáu. Con không thể thản nhiên ngày hai buổi cắp sách tới trường được nữa. Con đã nghĩ kỹ*

Digitized by Google

rồi. Đằng nào cũng một lần chết. Nhưng con tin con không thể nào chết, vong hồn Ba con sẽ che chở cho con. Mẹ đừng lo gì cho con hết. Thế nào con cũng về. Và chỉ khi giặt hết quần thù con mới có thể về hầu hạ bên mẹ. Mẹ bảo với con Thược ở nhà còn mình nó cố ngoan đừng làm mẹ buồn. Khi nào về con sẽ mua cho mẹ một con trâu để mẹ cày ruộng. Con sẽ mua cho em Thược một đôi guốc, một cái áo dài cho nó mặc tết. Thế nào con cũng về, con sẽ để dành tiền nữa, mẹ đừng lo cho con nghe mẹ...»

Anh Được đi lính như vậy đã trên ba năm. Anh vẫn viết thư về, thỉnh thoảng có gửi tiền cho Má. Nhưng anh không về được. Anh bảo anh chỉ về cùng đơn vị khi có cuộc hành quân, tiêu diệt kẻ thù mà thôi. Chính vì thế, Thược e mai mốt Hăn đi rồi, cũng sẽ rơi vào tình trạng như anh Được. Lúc ấy rồi sẽ ra sao? Thược còn biết trông vào ai? Má Thược sẽ biết nhờ ai, hỏi thăm ai về mỗi vụ lúa.

Có tiếng lịch kịch trong bếp, chắc chuột (?) Thược sợ chuột lắm, Thược co rút người lại. Gió thổi mạnh hơn. Hàng chuối sau nhà đập lá rào rào như mưa lớn. Thược cố ngủ để xua bớt những hình ảnh quá khứ miên man chảy ngược về khoảng trũng tâm hồn.

oOo

Tin VC sẽ đánh lớn làm mọi người xôn xao. Buổi trưa Hăn ghé qua nhà thăm Thược. Má Thược giữ Hăn ở lại ăn cơm. Bữa cơm buồn và tẻ. Má Thược luôn miệng nhắc tới anh Được. Hăn bảo: Để mai mốt đi, cháu sẽ liên lạc với anh ấy và nhắn anh ấy nếu được sẽ về thăm bác. Hăn cũng báo tin ngày mai lên Quận nhập ngũ. Thược đoán trước ngày ấy sớm muộn gì cũng phải tới. Nhưng lúc nghe tin, Thược không khỏi bàng hoàng lo lắng. Suốt bữa ăn, Thược không nuốt nổi miếng cơm. Hễ cứ cầm bát lên định và vào miệng là y như nước mắt muốn chảy quanh. Cuối cùng, Thược đành nói dối bị mệt xin rời mâm cơm trước. Lúc Hăn về, Thược tiễn ra ngoài ngõ. Hăn bảo: Tối nay ra ngoài cầu chờ anh. Nói chưa dứt lời Hăn đã xăm xăm bỏ đi. Thược chôn chân nhìn theo. Lần này thì Thược không ngăn nổi nước mắt nữa. Thược mặc cho hai giòng lệ lăn xuôi. Thược giận mình sao không nói một lời nào với Hăn, chẳng hạn bảo Hăn ra sớm hay bảo Hăn khoan đi, ở nán thêm một vài ngày...

Chiều đến thật chậm. Thược bồn chồn không biết làm gì. Định đợi ăn cơm xong rồi ra chỗ hẹn, nhưng Thược nghĩ có chờ bữa cơm chắc cũng chẳng ăn được. Nên Thược xin phép mẹ đi chợ và dặn trước đừng đợi cơm. Thược ra chợ lúc các hàng quán đã dẹp hết. Chỉ còn một vài tiệm tạp hoá. Thược mua hai chiếc khăn mặt, một hộp thuốc đánh răng, một cái bàn chải. Rồi chừng sợ Hăn không có sà phòng, Thược lại mua luôn 4 cục sà phòng thơm. Thược cũng gói luôn mấy chiếc khăn tay của mình cho Hăn.

Thược lững thững đi về phía bờ sông, lúc nắng đã tắt ở cuối thôn.

NẮNG SOI CHÂN CẦU GẪY

Truyện ngắn của **DU-TỬ-LÊ**

Vài chuyến xe ngựa lóc cóc chạy qua, gõ những tiếng đều, chậm, như vẻ mặt uể oải của người xà ích. Thược cắm cúi bước, không muốn nhìn ai. Thược cũng chả thiết nghĩ gì, cũng không sửa soạn sẵn những lời sẽ nói với Hăn như mọi lần.

Thược những tưởng mình đến trước Hăn, không ngờ, lúc gần tới chỗ hẹn, Thược đã thấy Hăn đứng ngay dưới chân cầu. Bóng Hăn ngả dài trên mặt sông nước đang dâng. Thược hồi hộp, rón rén bước lại, tính làm Hăn bất ngờ. Nhưng càng bước lại gần, Thược càng nghe tim mình đập mạnh. Nhiều lúc, Thược cơ hồ như tim ngừng đập, máu ngừng chảy. Thật may cho Thược còn cách một quãng, Hăn đã quay lại. Thược thấy Hăn cười, nụ cười vẫn tươi như mọi bữa, nhưng Thược vẫn thấy nó khang khác sao ấy. Thược thì không cười được, chỉ thiếu điều bật khóc mà thôi.

Hăn cầm nón cho Thược, đặt xuống cỏ rồi ngồi xuống. Thược kéo vạt áo ra phía trước, ngồi theo. Cả hai cùng nhìn về phía cây cầu, lặng lẽ. Chợt Hăn hỏi: Thược có biết tại sao chân cầu bị gẫy không? Thược ngơ ngẩn nhìn Hăn, lắc đầu. Hăn kể: Cách đây bốn năm, có một lần VC về đặt mìn tính phá sập cầu, nhưng anh em dân vệ hay kịp nên thủ đoạn VC đã bị chận đứng. Tuy nhiên chúng cũng cố cho nổ một trái nên chân cầu này mới bị vỡ một cạnh. Sở dĩ Thược không biết vì hội đồng xã cấm không cho loan tin ra, sợ làm đồng bào hoang mang. Thược im lặng. Hăn thấy câu chuyện mình vừa kể có vẻ vô duyên, nhạt nhẽo, cũng im luôn. Nước càng dâng cao, sóng càng lớn. Từng con sóng vỗ vào chân cầu ì ào, như tiếng đập cánh đờ đẫn của một đàn chim lớn bay thấp hay tiếng rì rầm của một phiên chợ xa.

Trời xuống thấp, thật thấp. Cây cầu mờ dần trước mặt Thược, vài vì sao sớm bắt đầu xuất hiện ở bên sông. Thược thở dài, dúi gói đồ vào lòng Hăn: Anh đi nhớ tin về cho Thược ngay. Hăn cầm gói đồ, xoay xoay trong tay, hỏi: Nhớ đợi Hăn nghe? Thược gật đầu. Hăn tiếp giọng nhỏ như lạc: Yêu Hăn không? Thược òa khóc, áp đầu vào ngực Hăn.

Đêm ướt đẫm sương. Gió bắt đầu lạnh. Sau lưng Thược, tiếng kẻng báo giờ đổi phiên gác, rốt và tay Thược những lời giận hờn vu vơ, những xa vắng lặng lờ, những lo

Digitized by Google

âu chất ngất... Những bước chân xa những tiếng hát lẹ, dạt dào, mềm loãng...

Hăn lên đường được ba hôm thì một biến cố lớn xảy đến cho mảnh đất nghèo xác xơ của quê Thược. Vì được tin từ trước, nên một số gia đình ở rải rác đã tự động tập trung về gần hội đồng xã. Ngoài ra quận đã cho tăng cường thêm một Đại Đội ĐPQ bảo vệ xã.

Những cuộc hành quân tảo thanh địch quanh vùng được tổ chức thường xuyên, nhưng không có một đụng độ nào đáng kể. VC hình như vì thế cũng bớt những hoạt động như thâu thuế ban đêm. Riêng vụ bắt lính thì hầu như không có nữa. Dân làng đã mừng thầm. Một vài gia đình đã định rời nơi lánh cư, trở về nhà cũ, nhưng hội đồng xã không chịu. Họ bảo đồng bào ráng chờ thêm một tuần nữa rồi sẽ về.

Quả nhiên mới được hai ngày kể từ ngày hội đồng xã giao hẹn thì biến cố xảy ra. Đêm ấy khoảng 3 giờ sáng, mọi người đang yên giấc, bỗng nghe súng nổ rền khắp nơi Nhiều nhất là phía cầu. Ở đó, những viên đạn lửa, những trái hỏa châu được bắn đi sáng rực. Má Thược chui xuống gầm giường, miệng lầm bầm cầu kinh. Thược không còn sợ như ngày nào nữa. Đời sống Thược, những ngày gần đây, cũng chỉ mong có chừng đó. Nhất định phải đánh, phải tiêu diệt chúng. Anh Được trong lá thư nào cũng quả quyết như vậy. Thược còn linh cảm như trong trận đánh này có anh Được về tham dự. Mặc dù không nghe ai nói gì ngoài 1 Đại đội ĐPQ đã được tăng cường về đây từ trước. Thược chui vào gầm giường, nói cho má nghe ý nghĩ của mình. Bà gạt đi quây quẩy: Thôi, mày chỉ nói xàm. Thược cải: Sao má lại nói con nói xàm? Má Thược không trả lời. Thược thấy mắt bà chớp chớp, vẻ lo âu hằn rõ trên gương mặt hốc hác. Thược thấy thương má vô chừng. Thược không dám nhìn bà nữa, lăn sát vào người bà.

Khoảng năm giờ sáng tiếng súng thưa dần...thưa dần rồi im bặt. Cùng lúc ấy Thược nghe tiếng loa vang vang từ hội đồng xã yêu cầu đồng bào rời khỏi chỗ nấp. Quân ta đã toàn thắng và yêu cầu đồng bào sửa soạn quà tặng những chiến sĩ đã đem an ninh lại cho thôn xóm.

Thược bàn với má đem rổ khoai mới rỡ ngoài luống hồi chiều ra luộc để sáng đem tặng các anh chiến sĩ, cả đêm thức rồi, chắc sáng đói lắm. Má Thược cũng đồng ý. Bà vội vã mang khoai ra giếng rửa. Thược nhóm bếp. Chợt có tiếng chân người chạy rầm rập ngoài ngõ. Má Thược hoảng hốt vứt cả rổ khoai, bỏ chạy vào nhà. Thược không hiểu chuyện gì cũng chạy lên đứng cạnh má. Lúc đó, tiếng chân đã rẽ vào sân. Thược run rẩy mặt tái không còn giọt máu. Má Thược lom khom tính chui vào gầm giường nữa. Chợt bước chân ngừng lại ngay trước thềm. Một bóng đen xừng xững chắn ngang bực cửa.

Chỉ một thoáng, linh tính báo cho Thược một điều lạ. Thược nhoài người với chiếc đèn dầu để trên bàn kê cạnh giường ngủ, đưa cao, tiến lên một bước, ngập ngừng.

Bỗng má Thược hết lên:

— Con. Kìa con, phải con không Được?

Bóng đen lao vào phía hai người:

— Má. Trời Má. Con đây.

Thược lắp bắp:

— Anh. Anh về. Anh về thiệt đó sao?

Được bỏ mũ xuống, ôm lấy Má Thược vẫn cao ngọn bắc, soi rõ mặt Được. Được cười nói:

— Anh chứ có phải hồn ma đâu cưng.

— Anh làm em và má hết cả hồn.

Được kể đơn vị Được nhận được tin có độ hơn một Đại đội VC hiệp cùng quân địa phương và du kích xã đánh chiếm làng này để gây thanh thế đồng thời vơ vét gạo thóc trước khi rút vào bưng chỉnh đốn hàng ngũ. Thượng cấp ra lệnh cho đơn vị Được cùng 1 đại đội ĐPQ phải chận đánh và tiêu diệt chúng. Nhưng để chúng khỏi nghi ngờ chỉ có đơn vị ĐPQ ra mặt chuyển quân về đây, còn đơn vị Được phải di chuyển bí mật tới mục tiêu trước ngày địch dự định tấn công ra tiếng. Do đó, địch yên trí với quân số đông, sẽ dùng chiến thuật biển người để bẹp đại đội ĐPQ kia. Không may cho chúng, khi chúng vừa tập trung quân, vượt qua cầu tràn vào xã thì đơn vị Được đã phục kích sẵn ở hai đầu, tỏa ra tấn công. Địch bị dồn vào thế gọng kìm, đồng thời quân ta lại cho giật sập cầu để chận đường rút lui của chúng. Cho nên, chúng phải mở đường máu, liều lĩnh đánh thẳng vào xã. Ở đây, một lần nữa chúng thất bại thảm hại vì đại đội ĐPQ đã sẵn sàng đợi chúng. Thế là hơn đại đội cùng một số dự kích xã đã phơi thây. Một số khác khôn ngoan hơn, chịu hàng rồi được tha chết, chờ ngày vào khám.

Thược nghe anh nói cây cầu bị giật xập, lòng hoang mang không vui. Thược hỏi: Giựt cầu như vậy rồi làm sao dân đi anh. Được cười: Nội trong ngày hôm nay, Công binh sẽ đến làm cầu mới. Đây là kế hoạch định trước của tỉnh vì như em biết cây cầu đã bị VC giựt một lần tuy chưa sập nhưng để mãi như vậy sẽ nguy hiểm cho dân chúng không ít. Nay cho giựt như vậy là nhất cử lưỡng tiện đó. Thược hơi ngơ ngác rồi cười, gật gật đầu tỏ ý hiểu. Được nhìn em chăm chú. Ánh mắt soi mói hóm hỉnh làm Thược phát nhột. Thược hỏi: Sao anh nhìn em lạ vậy? — Tại anh mới gặp Hăn trên quận. Thược thẹn thùng cúi xuống. Má Thược đỡ lời: ờ thằng Hăn có nói với tao xin... Được tiếp lời: dạ, con có nghe nó nói...con cũng mừng. Thược làm bộ chạy vào bếp kêu: í con quên nhóm bếp luộc khoai anh Được ăn. Khoai mới rỡ ngon lắm đa.

Ngoài sân trời bắt đầu sáng. Bình minh làm tan dần lớp sương sa mỏng. Chiếc cầu với những nhịp gãy, đò gắp về phía bên kia sông. Nước bị ứ, dồn gấp. Sóng vỗ ì ào như tiếng rì rầm của một phiên chợ xa, mở đầu cho một ngày nhiều nắng.

DU-TỬ-LÊ

Digitized by Google

TRONG MIỀN SÌNH LẦY

của MAI-HÒA

LỜI TÒA SOẠN : **1185 ngày trong miền sình lầy** *của Mai-Hòa là hồi ký của một phóng viên chiến tranh, đúng hơn, là của một người lính góp mặt gần đủ trong những trận đánh lớn tại Vùng 4 Chiến Thuật. Dĩ nhiên, sự ghi nhận của một cá-nhân, dù cố gắng đến đâu cũng không khỏi thiếu sót. Vì vậy, nếu có những đơn-vị, những địa-phương, những nhân vật nào không được nhắc đến trong hồi ký là vì lý-do thiếu sót bất khả kháng ấy. Tiêu-chuẩn trung-thực của thể-văn cũng bắt buộc tác-giả phải ghi lại một số sự-kiện cùng tên tuổi những nhân-vật gắn liền với từng giai-đoạn chiến đấu, với kỷ-niệm của tác-giả.*

CSCH rất hoan nghênh và chờ đợi những bài viết tương-tự của các bạn ở các Vùng, các Khu Chiến-Thuật, các đơn-vị và quân, binh chủng.

Trong năm 1966, các chiến sĩ V4CT đã loại khỏi vòng chiến 14.798 Việt Cộng, tịch thu 6.065 vũ-khí đủ loại. Phá hủy nhiều mật khu, cơ sở liên lạc và tiếp vận của địch. Hoàn thành 7% công tác xây dựng Nông Thôn, 199 ấp Tân sinh được hoàn thành, qui tụ 347.326 đồng bào.

Đó là thành quả của một năm cực nhọc vất vả, suốt 365 ngày lặn lội trong rừng sâu, trong sình lầy, làm bạn cùng đĩa vắt U Minh nhiều khi phải uống cả nước mặn Long-Toàn, các chiến sĩ miền sình lầy đã khổ công để tạo dựng được chiến thắng huy hoàng kể trên. Chiến tích trên đây còn được mọi người ca ngợi là những chiến thắng thần thánh qua các cuộc hành quân DÀN-CHÍ, LONG-PHI, CỬU-LONG. Nhân dịp này tôi chỉ ghi lại một vài nét độc đáo của chiến trường miền Sình Lầy mà cuộc đời Phóng viên Chiến tranh của tôi hầu như đã gắn chặt vào nó.

Trở lại Vùng 4 Chiến Thuật vào giai đoạn sửa soạn chuyển tiếp của một chế-độ. Chúng tôi có 3 người đại úy NGUYỄN-ĐẠT-THỊNH đảm nhiệm chức-vụ Trưởng phòng 5, Thiếu úy NGUYỄN-TRIỆU NAM phụ trách tiếng nói V4CT trên đài Ba-Xuyên và tôi giữ nhiệm-vụ là một Phóng-viên Chiến-tranh. Tôi phải nói là sự trở lại của chúng tôi vì tôi và Đại-úy NGUYỄN-ĐẠT-THỊNH đã thông suốt mọi nẻo đường của miền Tây trù phú chỉ trừ có nhà văn NGUYỄN-TRIỆU-NAM. Riêng tôi, miền Tây còn ghi lại cho tôi biết bao kỷ-niệm êm đềm, một Vĩnh-Bình thơ mộng với « bãi Ba Động nước xanh cát trắng, ao Bà Om thắng cảnh miền Tây » và Vĩnh Bình đã trở thành quê hương thứ 2 của tôi. Nằm trong lòng Hậu-Giang, phải nói đến Rạch Giá, tỉnh lỵ sát biển này đã cho tôi một kỷ-niệm khó quên qua cuộc hành-quân Bình Tây giai-đoạn 7. Chính cuộc hành quân này đã ghi sâu vào đầu óc tôi một hình ảnh không bao giờ phai mờ : Hình ảnh anh chàng Đặng-văn-Thiện bạn đồng nghiệp bị thương khi đi theo đại đội 362 BĐQ nhảy xuống vùng Cây Bàng xã Vĩnh Bình xã Kiên Hưng ngày 23, 24 tháng 10 1962.

Sau trận này tôi trở về Saigon đúng vào ngày Quân đoàn 4 chào đời. Mang danh ở Sàigòn nhưng chúng tôi không bao giờ vắng mặt trên các chiến trường Cà-Mi, Cần Giuộc, Đức-Hòa, Tân-Trụ, Cần-Đước trong các cuộc hành quân do BKTĐ tổ chức.

Tôi giã từ Sàigòn sau trận thử lửa dữ dội tại chiến trường Tân-Phước Tây, Tân Trụ ngày 13-7-63. Đây là trận đánh ác liệt nhứt khi tôi đi theo chiến đoàn Biệt Động Quân Ngô Quyền tấn công vào vị trí đóng quân của tiểu đoàn 506. Lần đầu tiên sau một năm nhập nghề, tôi đã được chứng kiến từ đầu đến cuối một trận đánh ác liệt. Lần đó quân ta bị thiệt hại trung bình mà sau này một vài sĩ quan trong BTM cho tôi biết đó là hậu quả của một vụ ước đoán sai lầm tình hình địch.

Tham dự khóa 9 rừng núi sình lầy. Thật là gian nan đối với những

Digitized by Google

thằng phóng viên như chúng tôi. 6 tuần tại Dục Mỹ, trung tâm đào tạo những con người thép của QLVNCH đã làm cho chúng tôi quên đi tất cả vẻ đẹp của thiên nhiên và hoàn toàn cách biệt với... nữ giới. Thật vậy, với chương trình « hành xác », suốt thời gian ở Dục Mỹ, chúng tôi chỉ thèm có một thứ, đó là giấc ngủ 5 tiếng mỗi ngày nhưng không bao giờ được thỏa mãn cả.

6 tuần lễ trôi qua. Tôi trở lại miền Tây vào ngày 19 10 1963. 11 ngày sau, tiếng súng Cách Mạng bùng nổ. Và sau đó lần lượt Đại-úy Nguyễn Đạt Thịnh, Thiếu úy Nguyễn Triệu Nam kẻ trước người sau trở về Sàigòn để lại mình tôi sống cuky. Đã xa Sàigòn lại càng xa thêm. Từ đó tôi bắt đầu lao mình vào chiến trường miền Tây. Bầu trời miền Tây mở rộng đón tiếp đoàn quân đi giải phóng cho đồng bào khỏi bị bọn Cộng-Sản áp bức trong đó có chúng tôi, những người cầm bút đi để ghi lại tinh thần chiến đấu gian khổ, những sự hy sinh cao cả của người chiến sĩ sinh lầy.

Sau ngày cách mạng, những chiến thắng đầu tiên tại V4CT đó là chiến thắng ở Củ lao Long-Hòa Vĩnh Bình và chiến thắng ở Chương thiện. Đặc biệt 2 chiến thắng đều do một người chỉ huy đó là Thiếu tá Nguyễn Duy Bách trước là tỉnh trưởng Vĩnh Bình, sau khi đánh thắng trận Củ lao Long-Hòa ông chưa kịp được hưởng nỗi vui mừng thì đã bị đổi đi. Về tới Sư đoàn 21 BB ông đảm nhiệm chức vụ Trung đoàn Trưởng Trung đoàn 31 BB đóng tại Chương Thiện. Thêm một lần nữa Thiếu tá Bách đã chứng minh được thiện chí khả năng của mình bằng chiến thắng hiển hách tại Hỏa Lựu Chương-Thiện vào những ngày cuối tháng 12 năm 1963.

Bước sang năm 1964. Nhất là sau thời gian « Chỉnh Lý », chiến trường V4CT luôn luôn sôi động từ miền Cực nam qua nội địa, đến Biên Phòng, Chà Là, Kiên Long, Vĩnh Bình, Bằng Lăng, Rạch Giá. Có thể nói 6 tháng đầu năm 1964 là 6 tháng « đen tối » nhất của V4CT. Không ai có thể quên được tuần lễ đẫm máu tại Kiên-Long Chương-Thiện. Sau khi Việt Cộng tấn công quận lỵ Kiên Long và quận này đã thất thủ vào hồi tháng tư. Một cuộc hành quân đại qui mô do SĐ 21 BB tổ chức với sự hỗ-trợ của Quân-đoàn. Hết BĐQ đến Nhảy dù, hết Nhảy dù đến Thiết Vận xa và Bộ Binh thay nhau lùng kiếm 2 tiểu đoàn T-96 và U-Minh 10 của Việt-Cộng tại vùng Vĩnh-Bình, Vĩnh Trung tiếp giáp với mặt khu Ninh-Thạnh-Lợi. Các chiến sĩ Trung đoàn 31 BB đã thay nhau lội bộ, quần áo tả tơi, truy lùng tin tức địch để rồi chạm súng và lại tiếp tục công tác cũ.

Trong khi ấy, tại chiến trường khu chiến Tiền Giang cũng không « sáng sủa » gì hơn. Cuộc đại tấn công vào vùng Bảo Thạnh, Thạnh Phong Kiến Hòa do tướng Lâm-Phát chỉ huy cũng chẳng mang lại kết quả gì đáng kể. Giữa lúc này khu 41 CT tạo được 2 chiến thắng Long Phi 14 và giải tỏa đồn Ngũ-Lạc do công tiểu đoàn 43 nhiều hơn.

Gần hết năm 1964. Kể từ ngày 3 tháng 10 năm 1964, Chuẩn tướng Đặng văn Quang và Chuẩn tướng Nguyễn bảo Trị đã thay nhau biến đổi bộ mặt chiến trường của vùng 4 Chiến Thuật.

Khởi đi bằng những cuộc hành quân Dân Chí Tiền Giang. Hai vị tướng lãnh này này với những chiến thuật Diều Hâu, Đom Đóm trong đó có Trực Thăng giữ yếu tố quan trọng đã đưa tên tuổi Sư đoàn 21 BB và Sư đoàn 7 BB trở lại địa vị huy hoàng cũ.

Những chiến thắng Dân Chí 73, 83, 92, 100 đã làm chấn động dư luận trong nước và ngoại quốc. Chỉ có 3 tháng, cuối năm 1964, Chuẩn tướng QUANG đã bẻ gãy cái gọi là chiến dịch Đông Xuân của Việt Cộng tại miền Hậu Giang. Từ trận Dân Chí 73 diệt trọn vẹn đại đội1008 Việt Cộng tại Tân Lộc Cà mâu, 1 tháng sau, cũng tại Cà Mâu, 1 đại đội Việt-Cộng bị giết sạch tại vùng khai quang Thới Bình và 1 tháng 2 ngày sau Chiến thắng Dân Chí 92 cũng tại Cà Mâu cũng ghi nét son rạng rỡ cho cuộc đời binh nghiệp của Tướng Quang và các chiến sĩ miền sình lầy. Sau trận này Chuẩn tướng Quang được vinh thăng Thiếu tướng. Thời gian này, Thiếu tướng NGUYỄN VĂN THIỆU giữ chức vụ Tư lệnh Quân đoàn 4 và Vùng 4 Chiến Thuật.

22 ngày sau trận Dân Chí 92 và 20 ngày sau khi được vinh thăng Thiếu tướng, Thiếu tướng Quang, bằng chiến thuật phản ứng cấp thời chỉ dùng 2 tiểu đoàn 42, 44 BĐQ đánh tan Trung đoàn D2 Việt Cộng tại vòng Đại Nghĩa, Sóc Trăng vào ngày 27-12-64. Với chiến thắng này, các chiến sĩ mũ nâu cho rằng đây là món quà chào mừng vị Tư lệnh Sư đoàn 21 BB và chào mừng ngày sinh nhật năm thứ hai của Quân Đoàn 4.

Tại khu chiến Tiền Giang, Chuẩn tướng Nguyễn Bảo Trị, với chiến thuật « Đom Đóm » đã tàn phá tan nát hậu cần Quân Khu 2 Việt Cộng tại vùng Tháp Mười. Các mật khu Ba Thu, Tà Lọt, Tràp Tre lần lượt được các chiến sĩ sư đoàn 7 tới hỏi thăm. Đáng kể nhất là cuộc tấn công vào mật khu Thạnh Phong sát biển Nam Hải thuộc tỉnh Kiến Hòa. Cuộc tấn công này vào những ngày cuối tháng 4-1965. Trong trận này, ngoài việc loại khỏi vòng chiến một số lớn Việt Cộng quân ta còn tịch thu được nhiều kho vũ khí gồm hơn 400 súng đủ loại cùng rất nhiều đạn dược trong đó có một số lớn đạn sơn pháo 76 ly.

Đến đây cần phải ghi nhận một sự kiện quan-trọng là Thiếu tướng Quang đã đảm nhiệm chức vụ Tư lệnh Quân đoàn 4 và V4CT thay thế Trung tướng Thiệu sau khi được vinh thăng Trung tướng vào ngày 1-1-1965 và trở về Sàigòn giữ một chức vụ khác trong Nội Các của Chính phủ Phan Huy Quát vào ngày 25-01-1965.

Hào quang chiến thắng của SĐ 21 BB và SĐ 7 BB càng ngày càng chiếu xa trong khi ấy Sư đoàn 9 BB vẫn chưa « ăn nên làm ra » mấy. Tới khi Đại tá Lâm Quang Thi, Tư lệnh phó Sư đoàn 7 BB về thay thế Chuẩn tướng Vĩnh Lộc được cử giữ nhiệm-vụ quan-trọng hơn đó là Chức Vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 và V2CT, cũng là thời kỳ Sư đoàn 9 BB chuyển mình.

Digitized by Google

Mở đầu bằng cuộc hành quân 915/V tại Vĩnh Long và 929 tại Trà Ôn Vĩnh Bình. Sau một cuộc chiến thắng không đổ máu tại vùng biên giới Việt Miên bằng cách kêu gọi 2 đơn vị KKK của Châu Uch và Châu Nghên về hợp tác với Chính quyền Quốc Gia. Hai đơn vị này do Nam Vang tổ chức và trang bị để phá hoại vùng biên giới Việt Miên nằm trong lãnh thổ 2 tỉnh Châu Đốc và Kiên Giang.

Sau 3 chiến thắng kể trên đến ngày 12 tháng 12 năm 1965, Sư đoàn 9 BB lại đạt thêm chiến thắng độc đáo qua cuộc hành quân Long Phi 946 đánh vào mật khu Tam Ngãi của Việt Cộng thuộc quận Cầu Kè tỉnh Vĩnh Bình.

Cũng cần ghi nhận trước đó SĐ 21 BB đã tạo dựng một chiến thắng không kém phần hiển hách tại kinh Lacote Chương Thiện và Đại tá Nguyễn văn Minh, người kế nghiệp Thiếu tướng Quang được vinh thăng Trung tướng cũng vào ngày này.

Tại Sư đoàn 7, Thiếu tướng Nguyễn Bảo Trị giao quyền Tư lệnh Sư đoàn cho Đại tá Nguyễn Viết Thanh để giữ chức Tư lệnh Quân đoàn 3 và V3CT.

Những ngày cuối năm 1965. Cả ba Sư đoàn 7, 9, 21 đã thay nhau tạo dựng chiến thắng. Sư đoàn 21 BB, qua cuộc hành quân Dân Chí 191 đánh tan tiểu đoàn Tây Đô được tiểu đoàn 303/VC tăng cường tại vùng liên ranh Sóc Trăng — Chương Thiện Sư đoàn 7, với chiến thắng Tiền Giang 48 và 53 tại Mỹ-Tho và riêng Sư đoàn 9 với chiến thắng Long Phi 946 đã bóp nát ảo vọng thành lập Trung đoàn Chủ lực Miền của Việt Cộng tại vùng Trung-Giang và bẽ gãy cái gọi là Chiến dịch Thu-Đông của giặc.

NĂM 1966

Ngày 1-1-1966 Mừng sinh nhựt năm thứ 3 của Quân Đoàn IV, các chiến sĩ sinh lầy rất hãnh diện về chiến tích của họ. Sau đó và kế tiếp 365 ngày quân sĩ Vùng 4 CT đã liên tiếp tạo dựng các chiến thắng hiển hách :

Mở đầu cho những trận đánh lớn vào những ngày đầu năm là cuộc hành quân Dân Chí 195/SĐ do SĐ 21 BB tổ chức tiêu diệt tiểu đoàn cơ động Sóc-trăng, Việt Cộng tại vùng liên ranh 2 tỉnh Bạc-liêu và Sóc trăng. Trong trận này các chiến sĩ tiểu đoàn 44 BĐQ đã cố gắng tìm lại phong độ cũ họ đã bắn chết 71 Việt Cộng, bắt sống 9 tên, tịch thu 20 vũ khí gồm 2 cộng đồng và 18 cá nhân. Sau trận này, bước sang ngày 8-1-66, quân ta đã khám phá và bắn chìm 2 ghe chở súng đạn cho Việt Cộng tại vùng biển Gò-công, quân ta đã tịch thu 165 súng một số lớn đạn dược và quân trang quân dụng

Để chào mừng Đại Hội Toàn Quân, SĐ 9 BB đã mở cuộc hành quân Long Phi 952, đánh vào mật khu Tam-ngãi. Chiến quả kỳ này tuy ít hơn kỳ trước nhưng nó có hai đặc điểm :

1) Sư đoàn 9 đã giành lại thế chủ động trên chiến trường. Vị Tư Lệnh SĐ đã tạo cho mỗi đơn vị một chỗ đứng trên vùng đất họ phải hoạt động.

2) Số vũ khí tịch thu tuy ít nhưng là súng mới, đó là 1 khẩu súng cối 82 ly của Trung-Cộng và khẩu đại liên 12,7 ly phòng không của Nga.

Qua những ngày đầu xuân, chúng tôi đã tháp tùng tiểu đoàn 21/5 tham dự cuộc hành quân Long Phi 953 đánh vào kinh Tháp-Mười nơi ghi nhận có tiểu đoàn 502 Việt Cộng đồn trú. Kết quả tuy không «giáp mặt» tiểu đoàn 502 nhưng các chiến sĩ SĐ 9 đã bắt được 100 tàn binh Việt Cộng và một số binh sĩ Việt Cộng về nghỉ phép.

Cũng trong thời gian cuối tháng 2 này ta ghi nhận 2 điểm nổi bật tại miền Hậu-Giang, một cá nhân và một tập thể, đó là một sự xuất hiện của chị Bùi thị Xiếu ở tháp canh Bông-Vang thuộc tỉnh Cần-thơ và chiến thắng Dân Chí 199/SĐ tại Chương-Thiện.

Chị Xiếu là vợ của anh Trần văn Đẹt tiểu đội trưởng Nghĩa-Quân cùng 10 Nghĩa-Quân khác đồn trú tại tháp canh Bông-Vang. Đêm 25-1-66, Việt Cộng huy động hơn 200 tên tấn công tháp canh này. Ngay loạt súng đầu, anh Đẹt tử thương và 9 Nghĩa-Quân khác bị thương. Chị Xiếu khi ấy đã thay chồng chiến đấu hăng say. Chị đã điều khiển pháo binh tác xạ yểm trợ. Kết quả tháp canh Bông-Vang đã đứng vững sau một đêm giông tố bão bùng. Địch đã để lại chung quanh tháp canh này 2 xác chết, 2 súng và gần 20 chân tay vô chủ. Gương anh hùng của chị Xiếu được mọi người ca ngợi cùng với chiến thắng của cuộc hành quân Dân-Chí 199/SĐ do SĐ 21 BB tổ chức đánh phá vào mật khu Bà lớn 10 cây số Nam Vị-Thanh. Khai diễn ngày 28 chấm dứt ngày 30 tháng 1 với chiến quả : 119 Việt Cộng bị loại ra khỏi vòng chiến gồm 108 tên chết, 11 tên bị bắt làm tù binh Ta tịch thu 97 vũ khí gồm 6 súng cộng đồng, 93 súng cá nhân một số lớn Âu dược, đạn dược và quân trang quân dụng.

Kế tiếp ngay sau đó, SĐ 9 BB không chịu kém về đã mở cuộc hành quân Long-Phi 954 bóp nát tiểu đoàn F 15 tại vùng 9 cây số Đông Bắc Cầu-Kè Vĩnh-Bình trước khi tiểu đoàn này thành hình sau trận Long-Phi 929 hồi tháng 9 năm 1965 tại Trà-Ôn Vĩnh-Bình.

Bằng một cuộc điều binh khéo léo nhứt là việc xử dụng tiểu đoàn 43 BĐQ đúng với sở trường của đơn vị này. Một lần nữa SĐ 9 BB lại nêu cao tên tuổi của mình bằng cách bắn hạ 128 Việt Cộng, bắt sống 7 tên. Tịch thu 23 vũ khí.

Bước sang tháng 2. Sư đoàn 7 BB đã mở đầu các chiến thắng trong tháng bằng cuộc hành quân Cửu-Long 6 tại vùng 4 cây số Tây Long-

Digitized by Google

định Mỹ-tho. 130 Việc Cộng bị hạ trong trận này.

Sau trận này, người ta ghi nhận một biến cố khá quan trọng đó là việc Việt Cộng mở trận đánh phục kích một tiểu đoàn của ta trên công lộ 4 cách Cái-Bè 4 cây số về hướng Bắc. Thiệt hại của ta được ghi nhận là từ trung bình đến nặng. Địch có 83 tên bị hạ tại trận.

Một ngày sau cuộc hành quân Long-Phi 954/B do SĐ 9 BB tổ chức nhằm tiếp ứng cho cuộc hành quân Hải-Sơn 6/66 do tiểu khu Kiên-Giang tổ chức tiêu diệt địch tại vùng Cơ-Tin 7 cây số Tây bắc quận Kiên-Tân. 152 Việt Cộng bị loại khỏi vòng chiến.

Để đuổi theo tàn quân của tiểu đoàn U-Minh 10/VC sau trận đánh này, sư đoàn 9 BB đã mở cuộc hành quân Long-Phi 955. Một lần nữa tiểu đoàn U-Minh 10 của Trung đoàn D2 Việt Cộng bị tan tành tại kinh Thầy Cai 10 cây số Đông Bắc quận Kiên-Bình Rạch-Giá. Sau một ngày hỗn chiến, 287 Việt Cộng bị loại khỏi vòng chiến. Ta tịch thu 35 súng trong đó có 2 khẩu đại bác 82 ly do Nga-Sô chế tạo.

Tháng 2 được chấm dứt bằng chiến thắng Cửu-Long 9 do SĐ 7 BB tổ chức đánh vào mật khu Giao-Thạnh của Việt Cộng thuộc tỉnh Kiến-Hòa. Sau 3 ngày hành quân, ta đã bắn chết 141 Việt Cộng, bắt sống 6 tên, tịch thu 2 súng cộng đồng, 28 súng cá nhân, một số lớn lựu đạn, mìn, đạn dược, y cụ và y dược. Phá hủy nhiều cơ sở của địch và trong tháng 2 này V4CT tiếp nhận 1 tiểu anh hùng. Đó là em Thạch-Kha-Lăng 14 tuổi ở Bạc-liêu đã thừa cơ giựt một khẩu carbine mang về nạp cho chính quyền ta.

Sau gần nửa tháng yên tĩnh, chiến trường V4CT lại sôi động. Mở đầu vào lúc 2 giờ 50 ngày 15 độ 4 tiểu đoàn Việt Cộng chia nhau tấn công vào vị trí đóng quân của 1 tiểu đoàn Bộ Binh tại 6 cây số Bắc Cai-Lậy và vị trí pháo binh Mỹ Phước Tây, 10 cây số Bắc Cai-Lậy. Lực lượng đồn trú chống trả ác liệt được phi cơ FC 47 soi sáng oanh kích yểm trợ. Tại hai địa điểm trên, địch đều phải rút lui để lại chiến địa 50 tên chết tại trận. Thiệt hại bên ta được coi là nhẹ. Ngay sau đó, vào lúc 6 giờ, SĐ 7 BB đã mở cuộc hành quân truy kích địch mệnh danh là Cửu Long 14. Kết quả lực lượng hành quân đã chạm địch tại xã Phú Nhuận Đông thuộc quận Cai Lậy và bắn hạ 138 Việt Cộng chết. Bắt sống 25 tên.

Lợi dụng mùa khô, SĐ 7 BB đã mở cuộc tấn công vào các mật khu Ba Thu, Tà Lọt, Tràp Tre nằm trong lòng Tháp Mười. Khai diễn ngày 20, chấm dứt ngày 22, quân ta ta đã tạo được chiến tích rực rỡ: 229 VC chết tại trận, 16 bị bắt, trong số này có 1 y sĩ, một cán bộ Huấn Luyện Đặc Công cấp B trưởng. Ta thu 80 vũ khí một số lớn quân trang, quân dụng và điểm đặc biệt là lực lượng hành quân đã đi tản được 800 thường dân sống trong vòng kềm kẹp của giặc ra vùng Quốc Gia. Cũng trong cuộc hành quân này người ta ghi nhận phi cơ MIG 17 của Cao Miên đã bay lên sát biên giới, nơi ta đang hành quân.

Một ngày sau khi cuộc hành quân Cửu Long 15 chấm dứt, SĐ 21 BB đã mở cuộc hành quân DÂN CHÍ 211 B tiêu diệt Tiểu đoàn Cơ Động Sóc-Trăng của Việt Cộng tại vùng 16 cây số Đông Bạc Liêu. Khai diễn ngày 24, chấm dứt ngày 25. Một lần nữa sau trận Dân Chí 171 tiểu đoàn BĐQ Cọp Đen đã tìm lại được phong độ cũ. 245 Việt Cộng bị hạ tại trận, 7 tên bị bắt. Ta tịch thu 42 vũ khí. Cũng trong ngày 25 sư đoàn 9 BB đã tung vào trận địa vùng trung giang các đơn vị thiện-chiến tấn công tiểu đoàn 501 VC đang trú đóng tại xã Ngũ Lạc quận Cầu Ngang, Vĩnh Bình. Bằng một cuộc nghi binh, hư hư thực thực, một lần nữa Chuẩn tướng Thi đã đưa tên tuổi sư đoàn 9 BB vào bảng danh dự chiến thắng. 199 Việt Cộng chết. 8 tên bị bắt. Ta thu 1 SKZ 57, 1 súng cối 60, 7 trung liên và một số lớn vũ khí cá nhân. Song song với các chiến thắng tháng 3 tại vùng 4 CT người ta phải ghi nhận hành động phi thường của 7 chàng hiệp-sĩ trên cù lao Dung. 7 người này đều có liên hệ họ hàng với nhau và đã bị Việt Cộng bắt giam sau khi họ đã hết lòng phục vụ cho « Mặt trận Giải Phóng Miền Nam ». Sau 7 tháng 7 ngày bị giam giữ trên Cù lao Dung họ đã mở cuộc phá khám vào chiều ngày 14-3 tự giải thoát cho mình và gần 90 tù binh khác thu trọn vẹn 19 khẩu súng của trung đội cảnh vệ giặc. 7 chàng hiệp sĩ này đã được tiếp đón long trọng.

Sau khi ăn mừng chiến thắng đầu xuân và chiến thắng tháng 3, nhân dân miền Tây hân hoan tiếp nhận tin mừng đó là việc một viện đại học được thành lập tại Cần Thơ.

Trong một cuộc lễ long trọng được tổ chức tại Cần Thơ, Thiếu Tướng Chủ Tịch Ủy ban Hành Pháp Trung Ương đã trao sắc lệnh thành lập viện đại học Cần Thơ cho Trung Tướng TLQĐ4 và V4CT kiêm Đại Biểu Chính Phủ tại miền Tây Nam Phần trước sự hiện diện của gần 30.000 đồng bào các giới.

Cùng trong ngày này, 14 tỉnh còn lại đều tổ chức meetting để chào mừng một quyết định hợp thời của Nội Các Chiến Tranh

Sau khi chào mừng chiến thắng tháng 3, Sư đoàn 21 BB đã mở cuộc hành-quân Dân-Chí 219 tấn công vào cứ địa đóng quân của Trung-đoàn D2 tại sông Bà-Lớn. Đây là lần đầu tiên một cuộc hành-quân được kéo dài gần một tuần lễ. Có lẽ Chuẩn-Tướng MINH muốn trắc nghiệm sự chịu đựng của quân sĩ sư đoàn Tiếng Sét Miền Tây. Kết quả tuy quân ta đã gây nhiều tổn thất cho địch quân nhưng Chuẩn-Tướng MINH cũng biết rõ khả năng chịu đựng của người chiến sĩ sinh lầy một yếu tố quan trọng mà Ông cần biết để làm kinh nghiệm cho các cuộc hành quân tương lai.

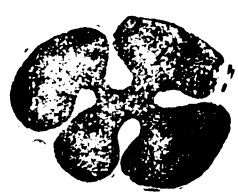

(còn nữa)

Digitized by Google

Những Cánh Đồng Thoát Xác

● *Tùy bút của* **HOÀI-TRUNG-VIỆT**

KHÔNG rõ rệt là từ miệng hay từ lòng tôi cứ nhắc đi nhắc lại cái tên khả ái của cánh đồng lúa đang ngả màu trăng. Phú-Chiêm. Cái tên thông thường về phương diện chữ nghĩa nhưng lại độc đáo về ý nghĩa. Phú-Chiêm. Tôi thấy trong hai chữ ấy mang hình ảnh quen thuộc ngàn đời của *những cánh đồng chiêm* cộng với sự *phú-túc phồn-vinh* đã có, hiện có hay đã mất đi và bây giờ con người ở đây đang nỗ lực vươn lên, tìm lại. Tôi mỉm cười về lối định nghĩa « ép-xác » của mình nhưng tôi không sợ một vị danh nho nào đó nghe được vì giữa cánh đồng rộng mênh mông này chỉ có tôi và lúa.

Tôi đang đi trong biển lúa màu trăng.

Màu trăng. Chẳng biết từ bao giờ và do một kẻ tài hoa nào — có lẽ là một nhà thơ — đã đem cái màu vàng mát của trăng mà ví với màu lúa đang chín tới. Thật đúng và thật đẹp. Càng nhìn xa càng thấy cánh đồng như được nhuộm bởi ánh trăng. Nhiều lắm là một tuần lễ nữa, lúa sẽ ngả màu vàng đậm, lúa đã chín hoàn toàn tưởng như những cọng nhỏ của hạt lúa bụ bẫm không còn đủ sức gắn liền vào thân rạ nữa.

Tôi dừng bước và cúi xuống nâng một khóm lúa lên ngắm. Những gié trĩu hạt, chắc nịch. Một mùi thơm hiền lành thật sự đưa vào khứu giác tôi. Tôi có thể phân biệt được mùi thơm của bông lúa chín và mùi nồng dịu của lớp đất nhiều mầu bởi sự chăm bón chuyên cần.

Tôi nhẹ nhàng trả khóm lúa lại với thế đứng trước đó của nó. Khóm lúa hơi chao động. Một cánh gió lướt qua. Gia đình lúa trở mình, hàng ngàn, hàng vạn sự va chạm nhỏ giữa những hạt lúa tạo thành một âm thanh xao-xác, loang rộng, đưa xa.

Mùa gieo không bị những trận mưa phũ phàng, những trận gió tàn bạo nên lúa đã chín mà vẫn đứng. Những gié lúa tỏa cong thành những nét chân phương như hình ảnh khóm lúa in nổi trên mặt đồng bạc chỉ. Mấy hôm nữa, những người thợ gặt chỉ hơi cúi một chút là cắt gọn được từng khóm lúa. Rồi họ cũng sẽ bớt vất-vả hơn khi đập, khi giê nhờ thân lúa rất sạch.

Cánh đồng lúa nằm giữa cái « viền » màu xanh của xóm làng. Tôi ví cánh đồng ăm ắp lúa này là một mâm cỗ mà xóm làng vây quanh là những thực khách. Tất cả đều sẵn sàng. Xin nhập tiệc đi thôi, cái mâm cỗ chín vàng thừa mứa này đây trông ngon mắt quá !

Tôi lại tiếp tục bước đi và không biết mình đi đâu. Bờ ruộng nhiều cỏ may. Đôi giày trận chỉ chịu để cho rất ít mũi cỏ may mọc cao ghim được vào ống quần. Trước mỗi bước chân của tôi, từng đàn cào cào, châu chấu vội vã phóng lung tung. Thỉnh thoảng, một chú nhái xanh tung cao thành hình cầu vồng xẹt lại phía sau « tia nước phản lực » rồi rơi xuống im lìm dưới ruộng lúa.

Tôi thấy như mình nhỏ bé lại và được trở về đi giữa cánh đồng làng của thời thơ ấu. Tôi ra đời bên cánh đồng đất mật của quê hương vào một ngày đã gặt xong mùa lúa tháng mười. Năm ấy được mùa. Những cây rơm trong vườn cao hơn và những bờ chứa lúa phải cơi thêm mấy tấc. Mẹ tôi nhớ rõ như thế và dĩ nhiên tôi cũng phải nhớ

Digitized by Google

kỳ niệm phồn vinh ấy của quê hương trong cái ngày thứ nhất tôi chào sự sống. Mẹ tôi vững tin vào điềm trùng hợp số mệnh giữa tôi và sự vật khách quan ấy. Mẹ bảo rằng đời tôi sẽ sung sướng; sung sướng như con Gà (tuổi Dậu) được nở ra trên bồ lúa đầy. Tôi cũng tin như thế mặc dù đã ba mươi năm qua điều ấy vẫn chưa thấy báo hiệu. Và, chẳng biết có phải vì tin như thế hay vì những lẽ gì khác, từ khi cắp sách đi học trường làng, tôi đã thấy mến yêu đồng ruộng quê hương. Đồng ruộng quê tôi rộng lớn nhưng phần đất ruộng của gia đình tôi nằm trong đó chỉ chiếm một tỷ lệ diện tích khiêm nhường. Dân làng tôi hầu như không ai muốn có sự thay đổi nào nữa. Ai có bao nhiêu sào, mẫu thì cứ giữ lấy mà canh tác. Muốn cho mình có thêm được một số ruộng đất là một ác-ý đáng nguyền rủa vì mình được thì phải có kẻ mất. Với người dân quê, được thêm một thước đất là được một thước vàng, mất một tấc đất là bị cắt một đoạn ruột. Không ai muốn cắt ruột kẻ khác và ngược lại, họ càng không bao giờ chịu để ruột của mình bị cắt.

Cuộc đời tôi gắn liền với cánh đồng làng. Mùa tháng ba, mùa tháng mười. Những vồng mạ xanh. Những lòng mương nước chảy. Những con trâu kéo cày theo lệnh hô «rì, tắt». Những thửa ruộng nước đục ngầu được trang hoàng bằng cơ man thân mạ vừa mới cấy. Và hương rạ mới thắm thiết đêm trăng thôn dã. Những tiếng cười dòn bên cối gạo canh khuya... Lúa vàng cởi áo thành gạo trắng. Gạo trắng thơm cơm nấu bằng nồi đất ăn với cá giếc, cá rô. Gạo trắng mượt-mà những sợi bún, sợi mì, dẻo mềm bánh bèo, bánh đúc. Nếp trắng dậy men thành những vò rượu làm tăng thêm tình lân lý, nâng cao tiếng nói, sảng khoái giọng cười trong những bữa tiệc vui đình đám, hội hè. Gạo trắng trả công người, cho người niềm tin và sức mạnh. Một sợi giây tình cảm gắn bó giữa người và đất, nương lấy nhau, bồi bổ cho nhau.

Đồng ruộng cho tôi cơm ăn, áo mặc và sách vở. Cho đến khi ra tỉnh trọ học, tôi vẫn dính liền với đồng ruộng quê hương. Tháng tháng, mẹ tôi gửi gạo trắng cho tôi ăn học. Và tiền quà bánh cùng mọi khoản chi phí của một cậu học trò, tôi biết mẹ tôi cũng chẳng tìm ở những lợi tức nào khác hơn là lợi tức của cánh đồng. Những ngày ở xa, tôi nhớ nhà là nhớ ruộng; nhớ mẹ, nhớ em là nhớ hết thảy bà con chân lấm tay bùn, một nắng hai sương. Từng dịp, từng mùa, mẹ tôi gửi ra cho tôi những thức ăn đồng ruộng. Một thùng cốm xanh hay nếp mới, mớ bánh gai hay kẹo đậu, kẹo mè. Mỗi thức ăn gợi nhắc lòng tôi những thương nhớ vô vàn và từ cái ngọt, cái ngon của bánh kẹo, hình ảnh mến yêu của cánh đồng làng hiện rõ trong tôi. Tôi nhớ như in từng thửa ruộng thấp, ruộng cao, từng bờ ruộng mọc đầy cỏ may, từng con mương, từng ngòi nước... Làm sao quên? Làm sao quên được? Tôi thấy dù chôn chân mãi ở thị thành hay vì lẽ này lẽ khác phải trôi giạt đến bao nhiêu kinh đô ánh sáng trên trái đất, tôi vẫn mãi mãi là tôi: đứa con trai nhà quê. Tôi khó thể quên mùa gieo, mùa gặt, hương rạ, tiếng chày. Tôi khó thể quên bát canh hoa lý, dĩa cà dầm tương hay mớ cốm đầu mùa thơm dòn ăn một cách ung dung để lắng nghe tiếng sáo diều vi vút vi vu cuối chiều trăng dãi.

Rồi tôi trở về với xóm làng, đồng ruộng. Sự trở về ấy chưa phải là ý muốn của tôi cũng như của nhiều người. Tôi phải nghỉ học một cách dở dang vì chiến cuộc. Chiến cuộc mở màn bằng những quả đại bác cỡ lớn do các chiến hạm kéo cờ ba sắc từ ngoài khơi cửa Hàn bắn lên. Tầm đại bác càng với xa hơn thì những thành phố và nhiều làng mạc vùng xuôi phải nằm trong tay giặc. Người người dắt díu nhau chạy loạn. Giòng sông rộn sóng vì hàng hà sa số thuyền nhỏ thuyền lớn ngược nước tản cư.

Súng nổ tràn lan.

Những cánh đồng quê nhuộm máu.

Cả một dân tộc nhất tề đứng dậy, lấy đồng quê làm điểm tựa chiến lược để chống kẻ thù. Kẻ thù đã nhiều bận bén mảng đến quê tôi. Tre làng khan tiếng mõ. Đồng ruộng bị rạch ngang xẻ dọc làm chiến hào. Người trai đồng xanh được dịp đối thoại với Tây bằng rựa bờ, súng kíp. Tây thường thắng, ta thường thua. Nhưng đồng ruộng vẫn còn, vẫn là của ta nên sự thắng, sự thua chỉ là tạm bợ về chiến thuật. Đánh. Tiếp tục đánh.

Người và đất nương lấy nhau, bồi bổ cho nhau. Đạn bom vẫn không làm cho người dân quê thiếu hai mùa lúa. Sinh lực đề-kháng vẫn không tìm đâu khác hơn là cánh đồng. Kẻ thù vẫn không buông tha nhưng chúng không đủ sức làm gì hơn được nữa vì ta càng đánh càng lớn khôn, vì «điểm tựa chiến lược» của ta không bao giờ mất. Làng tôi không hề có một bóng lính để đương đầu tượng trưng với Tây. Chỉ có dân. Dân là lính. Thứ lính áo vải chân không ấy ngày đêm bám đồng, giữ lúa, quần thảo với những đạo quân tinh nhuệ của Tây ngay trên mảnh đất quê hương. Sự có mặt thường xuyên của người cầm vũ khí giữ lúa giữ làng là một sự cần thiết, một điều không thể thiếu. Cái «giá» một hạt lúa đã cao quá, cao như một giọt máu.

Kỳ lạ thật! Chỉ một cánh đồng thôi mà giải quyết được bao nhiêu sự việc, đáp ứng được bao nhiêu nhu cầu của những người đề-kháng. Sự thật là thế. Đồng ruộng và lúa gạo đảm nhận tất cả. Súng đạn: lúa; nuôi quân: lúa, thuốc men, quần áo cho người sống và mồ yên mả đẹp cho người ngã gục vì đạn kẻ thù: cũng lúa. Lúa trở thành một sức mạnh không những ta mà kẻ thù cũng phải đặc biệt chú ý. Rồi thế cờ đã đến

Digitized by Google

lúc lật ngược. Ta thường thắng, Tây thường thua. Và, như một việc phải đến đã đến, Tây lủi xa khỏi cánh đồng làng tôi, xem đó như một làng quê trong những làng quê « dễ ghét » nhất nhưng không thể làm gì được.

A ! Ta thắng chúng thật sao ? Người dân quê được dịp hỏi nhau. Hỏi để xác nhận và khắp khởi mừng vui vì tưởng đồng quê đã hết truân chuyên từ đó.

Nhưng không. Chỉ trong mùa lúa gieo năm ấy, khi anh trai làng tạm cất chiếc mõ tre cảnh giới những tên giặc trước mặt thì cánh đồng quê tôi cùng cái khối người chiến đấu không ngơi nghỉ ấy đã bị chiếm. Những đội, những đoàn cán bộ phát động chính sách ruộng đất nườm nượp về làng. Khô g súng ống, xe tăng, nhưng lớp người xâm chiếm đã thắng. Dân làng ai cũng thành là địa chủ, phú nông. Thuế nông nghiệp làm điêu đứng mọi người gấp trăm lần những pha chiến đấu giáp mặt với Tây. Đồng ruộng vẫn hai mùa lúa vàng ăm ắp nhưng người làm ra lúa phải ăn sắn thay cơm. Còn nói chi tới cốm xanh, bánh, rượu ! Cánh đồng còn đó bằng hình thức nhưng hoàn toàn mất về thực tế bởi một bọn giặc đã đột nhập từ lâu không ai ngờ và phòng bị.

Cánh đồng làng tôi kéo dài nỗi nhức buốt ấy qua thêm nhiều mùa điêu đứng, đau thương...

oOo

Tôi đang đi giữa cánh đồng Phú Chiêm ăm ắp lúa vàng. Đã có bao tháng ngày âm thầm đau khổ rồi hỡi Phú Chiêm ? Trên bờ ruộng này, nơi thửa ruộng thấp, ruộng cao kia đã có bao chiến hữu của tôi và bao người dân quê, cán bộ gục xuống ? Đã có bao nhiêu tay súng về đây, băng qua đây để đánh bật kẻ thù ra khỏi Phú Chiêm ? Tôi chưa được về đi giữa đồng lúa quê tôi nhưng nhìn nơi đây tôi cũng hình dung được sự kiện gì đã và đang xảy ra ở đó.

Ở đó, cũng như Phú Chiêm và nhiều nơi khác, bọn giặc xâm lăng gian ngoan, bạo tàn nhất cũng đã trở lại cố chiếm làng tôi và đồng lúa quê tôi. Bây giờ thì dân làng tôi cũng như hàng triệu con người sống chết với ruộng đồng, làng mạc không ai còn lạ gì bọn chúng nữa. Chúng đã bị nhận diện. Chúng ác độc gấp trăm lần bọn Tây xâm lược ngày xưa và do đó, người dân quê tôi cũng phải vận dụng cái sức mạnh để kháng gấp trăm lần thuở trước để giáng vào đầu chúng những quả đấm ngàn cân. Giặc Cộng, bằng mọi giá và mọi cách quyết chiếm cho bằng được cánh đồng quê tôi và những cánh đồng của đất nước miền Nam vì đó là cái thế sống chết trên đường xâm lược của chúng. Ngày cũng như đêm, ta và chúng quần thảo nhau trên đồng lúa. Máu vẫn chảy nhưng lúa vẫn đều đặn chín vàng đủ hai mùa. Lúa là sức mạnh. Sinh lực của ta vẫn chỉ khai thác và bồi bổ từ cánh đồng. Có điều là bây giờ người dân quê tôi và tất cả mọi người đều không còn xem việc ấy có gì kỳ lạ nữa. Ta thường thắng, Cộng thường thua. Đó cũng lại là một lẽ tất nhiên khi mỗi người dân quê và con em họ không bao giờ chịu để những khúc ruột của mình bị mất về tay giặc.

Rồi giặc bị đánh bật đi như những con đỉa đói bị rứt và quăng xa khỏi bắp thịt mạnh lành căng đầy máu đỏ. Quê hương tôi chiến thắng. Những vết thương chiến cuộc đã kéo da non. Bàn tay lính, bàn tay dân là những vi-ti hồng huyết cầu trả lại sức sống mạnh lành cho cơ thể quê hương.

Chúng tôi, những người lính chiến về lại nông thôn với quyết tâm không để mất điểm tựa chiến lược của cuộc kháng chiến này. Sức mạnh là ở đó ; là lúa vàng gạo trắng ; là lòng người không bao giờ chịu để một tấc đất rơi vào tay giặc.

Tôi ngẩng cao đầu, đưa tay chỉ một vòng rẽ quạt thật rộng, thật xa. Vùng bình định xong và đang xây dựng bao la quá ! Trên những làng xóm, ruộng đồng ấy, nhà đã dựng và lúa đang vàng. Tôi biết cái giá của cuộc đời mới phải trả bằng những gì từ bao tháng năm qua. Vâng, tôi biết. Mọi người đều biết. Máu xương và nước mắt. Những hiến dâng của chiến sĩ, của đồng bào và cán bộ. Những hy sinh cao cả, âm thầm, dai dẳng để bám ruộng, giữ làng, giữ lúa. Giữ làng là giữ nước. Giữ lúa là giữ mạng sống của quân dân ta. Tôi không muốn ai đọc cho nghe thống kê của một làng, một quận về những mất mát đã qua để tồn tại bây giờ và mãi mãi. Nghe, đau lòng lắm, vì có hy sinh nào mà không chua xót, tiếc thương ? Tuy nhiên, tôi cũng không muốn những ai còn sống có thể dễ dàng quên những mất mát đã qua. Chúng ta không có quyền quên. Hãy nâng lên, hãy ngẩm nghía một gié lúa trĩu hạt vàng mà 'nghe' tâm sự của nó ; tâm sự của một hình-thành qua những quá trình vô cùng cay đắng gian truân. Ôi, thương mến biết bao những gié lúa màu trăng của những cánh đồng vừa thoát xác ! Sự đe doạ tuy bị đẩy xa nhưng « nó » vẫn còn. Người lính chiến vẫn chắc tay súng. Xây dựng trong chiến đấu. Cánh-đồng-lớn của quê - hương - lớn - nhất chưa trải kín màu lúa vàng mơ. Chúng ta còn đi tới. Đánh. Tiếp tục đánh.

Bây giờ là bao giờ nhỉ ? Miệng tôi hay lòng tôi cứ nhắc đi nhắc lại cái tên khả ái của cánh đồng. Phú Chiêm. Nếu theo lối định nghĩa của tôi trên kia thì cánh đồng nào của đất nước lại không mang ý nghĩa ấy? Tôi cầu mong như thế. Chúng ta đang đi tới, đang vui mùa xây dựng để trả lại sự phú túc phồn vinh cho tất cả mọi cánh đồng. Tôi bước đi giữa lúa và chính lúc này tôi mới nhận thấy mình lớn khôn.

HOÀI TRUNG VIỆT

Digitized by Google

NỤ HOA CẢI VÀNG MÙA XUÂN

☆ DƯƠNG-VY-LONG

Sớm nay tưới nước trong vườn
Những luống cải vàng trổ nụ
Người gái măng tơ lén soi gương thầm nhủ
Cải vươn ngồng, trời chớm vào xuân
Đã mấy năm qua đất bỏ khô cằn
Như tuổi hai mươi chất đầy lửa đạn
Đã mấy năm qua ấp hằn lên tiếng nấc
Như nghẹn ngào bủa giấc chiêm bao
Bây giờ thôn ấp đã rào
Bờ tre là lủy đường hào là mương
Xóm trên trẻ hát vang trường
Chợ vui xóm dưới mười thương chín chìu
Đêm qua tiếng súng bặt im
Mẹ ngon giấc ngủ
Thoáng môi bay nụ cười
Em thơ ngậm vú bi bô hát
Trái ngọt no đầy chín ửng tương lai

✻

Các anh về súng nặng trên vai
Tay cày, tay cuốc
Súng dựng đầu thôn chặn quân xâm lược
Còn tay cày ruộng, tay xới vườn khoai
Mẹ thương anh đưa bát nước ướp hoa nhài
Anh uống cho ngọt miệng
Cho thơm ngát cuộc đời
Cho tình như thuở nằm nôi
Cho Ấp nở mùa xuân thế-kỷ
Giặc phá cầu
Anh ghé vai dựng lại
Giặc xẻ đường đào đất, đắp mô
Chắc tay súng anh lấp bằng hương lộ
Chắc niềm tin anh vững bụng đợi chờ
Giặc dù có trăm phương ngàn kế
Phá Quê-hương bằng lửa hoang tàn
Nhưng có anh, có em, có mẹ
Ấp Thôn mình bừng sống ca vang
Những phiên chợ Quận
Nắng sớm hoe vàng
Quang gánh đong đưa ngô khoai, đậu phọng
Bước chân dồn trò chuyện chứa chan
Ấp vùng dậy : Giặc xô nhau chạy trốn
Ấp mừng vui : Giặc bó súng quy hàng
Lòng người lính chiến về Thôn
Trăng trên đỉnh biếc, nước nguồn biển xanh

✻

Sớm nay tưới nước trong vườn
Những luống cải vàng trổ nụ
Người gái măng tơ lén soi gương thầm nhủ
Cau đương mùa trầu trổ búp xanh
Một mai Đất Nước yên bình
Trầu cau là chuyện chúng mình sắt son
Hoa giăng đầy Ấp, đầy Thôn
Có đôi bướm đẹp, bay vờn trên cây.

Digitized by Google

Trong vở ĐƠN VỊ BẠN

LÁ THƯ QUÂN TRƯỜNG

Hưng thân mến,

Hôm ngoài năm, tình cờ trên chuyến phi cơ từ Saigon về, tôi gặp lại Quỳnh-Uyên. Gặp tôi, Uyên mừng ra mặt và nói ngay :

— Anh Hưng vừa mới được thêm một ngôi sao bạc nữa. Lễ gắn huy chương ngẫu nhiên có em dự vì bữa ấy phái đoàn thăm tiền đồn của bọn em vừa đến nơi.

Nghe Uyên kể chuyện, tôi hình dung ngay đến Hưng, qua chiến công vừa đạt được. Tôi như thấy rõ dáng dấp Hưng lăn mình trong lửa đạn, vượt lên hàng đầu để nêu gương đảm lược cho cả trường cho mấy mươi binh sĩ thuộc quyền đang cùng chiến đấu với Hưng. Nghĩ đến Hưng, rất tự nhiên, tôi lại chợt nghĩ đến bao nhiêu Trung-sĩ khác — giờ này chắc chắn đã có người mang cấp bậc hai ba lần cao hơn — đã xuất thân từ Quân Trường này ra, đang làm khiếp đảm quân thù, và nêu cao uy danh cho hàng ngũ Quân Lực của chúng ta.

Mới đó mà Hưng rời Nha Trang đã gần cả năm rồi đấy phải không. Hồi tưởng lại hôm chia tay, tôi bày tỏ lời mừng cho Hưng đã qua được trong suốt ba tháng trời học tập ở đây với bao nhiêu cam go, vất vả. Quân Trường này vốn nổi tiếng là lò luyện thép mà ! Tôi mừng Hưng với ý tưởng đó và cho rằng rất hợp tâm lý, vì có người khóa sinh nào đang thụ huấn mà không mong ra trường, nhất là thụ huấn ở một nơi như tại « Fort Đồng Đế » này.

Nhưng tôi đã lầm. Trong lời cám ơn, Hưng còn tâm sự với tất cả lòng tha thiết :

— Quả thật mồ hôi đã đổ ra trên thao trường quá nhiều, với lý thuyết học mãi không hết, với thực hành ngày đêm bã người, nhưng giờ đây tự nhiên thấy mình lớn hẳn ra. Ủy mị không còn, sợ sệt tan biến, chỉ còn có lòng tin vững chắc, tin rằng mình đã đủ sức để làm một cán bộ nòng cốt của Quân Đội.

Tôi theo rõi Hưng thường xuyên và bao chiến công mà Hưng đã tạo được từ ngày ra trường đến nay đã chứng minh phần nào cho lòng tin đó. Tôi nghĩ Quân Trường tuy có huấn luyện đầy đủ bao nhiêu cũng còn thiếu sót, vì lý thuyết và thực hành tại Quân Trường chỉ phản ảnh một phần nào thực tế của chiến trường. Nhất là đối với cuộc chiến hiện tại, chiến trường cam go hơn, gai góc hơn, sắc thái thường diễn biến bất ngờ đột ngột, mà chỉ có xông mình trong đó, người chiến binh mới tự học lấy kinh nghiệm được. Nhưng tôi tưởng là Quân Trường đã thành công khi tạo được cho Hưng cũng như cho hàng mấy vạn Họ Sĩ Quan tốt nghiệp, lòng tin như Hưng đã bày tỏ.

Lời nói của Hưng còn tỏ rõ rằng, Hưng đã không xem Quân Trường là nơi đày ải mà là nơi tôi luyện cho mình nên người, tôi luyện cho thanh niên trưởng thành được trong bước đầu vào hàng ngũ để phục vụ cho quê hương đang khói lửa.

Hưng còn quá bịn rịn thiết tha với tổ mẹ khi đã đủ lông đủ cánh để lên đường với lời hỏi tôi mà đến nay tôi mới thực hiện được :

— Không biết ra đơn vị rồi, làm sao biết được tin tức thường xuyên của Trường HSQ ?

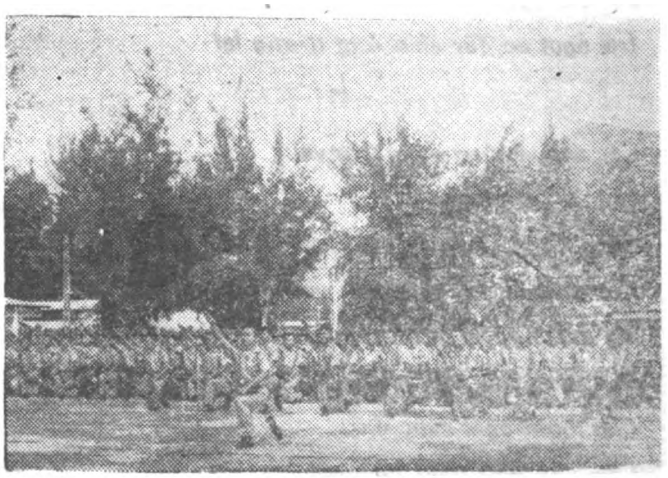

Lời tuyên-thệ vang dội Vũ-đình-Trường...

Digitized by Google

Vâng, đến nay tôi mới thực hiện được đây. Trong một thời gian, nửa tháng một, trên trang báo này, Hưng cũng như bao anh em khác đã từ Trường HSQ Nha Trang xuất thân ra, có thể tìm thấy ở đây hình ảnh của Quân Trường cũ đầy kỹ niệm thân yêu. Những thanh niên học sinh đang sắp tình nguyện trở thành những HSQ của QLVNCH, cũng có thể tìm được trước ở đây, khung cảnh của lò luyện thép mà mình sắp được vinh dự bước chân vào.

Thật vậy, như trong tập sách TÂN TRUNG SĨ của Thiếu tướng Nguyễn-văn-Là, nguyên Chỉ huy Trưởng Trường Hạ Sĩ Quan đã viết và tặng cho Hưng cũng như bao HSQ đã tốt nghiệp trước đây — hiện nay truyền thống này vẫn còn duy trì — Hưng đã rõ vai trò người HSQ quan trọng đến đâu trong Quân Đội.

Do đó, Trường HSQ là nơi mà tôi nghĩ là rất quan trọng, là nơi đào tạo cho quân đội những cán bộ nòng cốt, những cán bộ trung gian căn bản, những cán bộ không thể không có được,

Trường HSQ rộng rãi, uy nghi, vang tiếng hôm nay, chính là kết tinh của bao nhiêu cố gắng của quân đội, của chính phủ tự gần 20 năm nay, kể từ lúc Trường được thành lập ở Vát-Cháy (Quảng Yên 1951) rồi di chuyển vào Suối Dầu (Nha Trang 1954) và lại dời về Đồng Đế (1955) là địa điểm hiện nay, qua bao nhiêu lần thay đổi tên Trường như Trường Biệt Động Đội, Trường Huấn Luyện Quân Sự Địa Phương số 4, Trường Biệt Động Đội và Thể Dục, sau cùng mà cũng là tên đang duy trì là Trường HẠ SĨ QUAN / QLVNCH.

Hiện nay Trường chỉ thuần túy đào tạo HSQ cho QLVNCH, nhưng trước đây Trường đã huấn luyện các khóa Biệt Động Đội, Thám báo, Phản Du kích, Thể dục Quân sự, Quyền thuật Nhu đạo, các khóa Chuẩn úy Đặc biệt.

Cũng như tính chất đa hiệu của Quân đội, Trường vẫn luôn luôn sẵn sàng thi hành nhiệm vụ huấn luyện các khóa đặc biệt khác do Bộ Tổng Tham Mưu giao phó cho, ngoài việc đào tạo HSQ.

Hưng thân mến,

Chỉ mới ra trường chưa đầy một năm, Hưng đã tham dự bảy cuộc hành quân lớn và được ba lần tuyên dương công trạng, điều đó thật là làm vinh dự cho Trường HSQ (nói riêng), rất nhiều. Tôi cũng đã theo dõi, thoặc bằng thư từ, hoặc trên báo chí, và mừng xiết bao khi thấy nhiều HSQ khác như Hưng đã góp phần xương máu và

...và nhận cấp hiệu Trung-sĩ do thượng-cấp trao gắn, giờ đây anh đã sẵn sàng lên đường đơn-vị để làm nhiệm-vụ của một Hạ-sĩ-quan, xuất thân ra từ Trường HSQ/QLVNCH.

mồ hôi vào chiến thắng của Quân-lực từ trước đến nay trong khắp 4 vùng Chiến thuật.

Những khóa sinh đang thụ huấn tại Quân Trường, những con chim đàn em của Hưng, của « những Hưng » khác, mong biết bao nhiêu những bức thư kể cho nhau về chiến thắng cũng như thất bại, những vui mừng cũng như buồn lo, của Hưng và « những Hưng » khác gửi về. Chiến thắng sẽ làm họ nức lòng, thất bại sẽ giúp cho họ học tập thêm kinh nghiệm. Địa chỉ dưới bài này là nơi mong đợi tất cả những gì liên hệ đến Trường HSQ được gửi về để làm cho lá thư Quân Trường mang được nhiều sắc thái ghi lại được nhiều hình ảnh của một lò luyện thép quan-trọng trong Quân Lực hiện nay.

KBC. 4311, ngày... tháng... năm...

DUY NĂNG

Digitized by Google

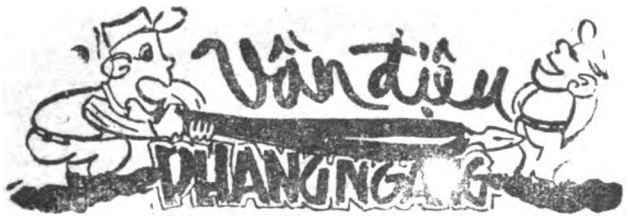

Lời người phụ trách : *Hai năm về trước, báo CSCH có mục Đèn Pha được các thi hữu và đông đảo bạn đọc trong cũng như ngoài Quân đội « chịu » lắm. Rồi vì công vụ, người phụ trách phải đi một nơi xa, công-tác Đèn Pha không ai tiếp tục mở. Thế nên bây giờ mới có sự cảm nhận của « đại thi hào » Gà Chết như sau :*

HỎI ĐÈN PHA

Báo Quân Đội hỏi xưa vẫn có
Một tên gàn gọi « chú » Đèn Pha
Chiếu ra những phát chói lòa
Nhiều anh sợ sáng chạy xa ánh đèn

Nhưng lâu lắm bỗng tên này « tịch »
Đứt bóng rồi hay thích... bốc thơm ?
Bây giờ thời buổi xài « đôn »
Đèn ta thích tối nhiều hơn ban ngày

Hắn « chú nó » độ rày mập ú
« Tí tiền còm » đập bố đèn đi
Lương tâm đứt mất cầu chì
Xem trong bóng tối có gì khoái không ?

GÀ CHẾT
(Bạc Liêu)

LÀM LẠI THÌ LÀM

Thưa Gà Chết, Đèn Pha chưa... tịch
Bởi số cao, bởi thích sống đời
Dù đời chẳng có gì tươi
Chắt đôn loảng xoảng có người không ta
Ờ, lâu nhi, Đèn Pha tắt ngúm
Khiến anh em trong bụng hoài nghi
Rằng xưa « chú nó » hơi... chì
Bây giờ ngán củ, ngại tì nên im ?
Rằng « chú nó » bóng chim tăm cá
Ẩn góc nào với ả nào chăng ?
Hay khi sáng, tối nhập nhằng
Lắm con giàu sụ, lắm thằng xênh xang
Nên tìm một đường ngang, lối tắt
Níu phù-vân mở mặt với đời
Lãnh-phòng (1) ly rượu đầy, vơi
Đã quay lưng lại, còn cười anh em...

Chư huynh đệ đừng nên nghĩ thế
Tội Đèn Pha, oan kẻ... hiền nhân
Thân xa, nhưng dạ vẫn gần
Lòng hàn sĩ cũ có vầng trăng soi
Vẫn là lính, không đổi chi khác
Tắt... Đèn Pha vì bác nhà đèn
Muốn mình ở tối cho quen
(Nhưng mình không điện cũng nhen lửa hồng)
Để tạ lòng người trông, kẻ đợi
Xin cùng nhau nhập hội thơ... tàng
Khè khà Vần Điệu Phang Ngang
Hậu thân của ánh huy hoàng Đèn Pha
Chọn vần, góp điệu đi ta !

LÍNH VEN ĐÔ
(tức công-tác-viên Đèn Pha ngày trước)

Lính Ven Đô *vốn là tên của thằng cha giữ công-tác Đèn Pha ngày trước. Hắn bị nghi oan, bèn có thơ rằng :*

(1) Cứ hiểu tưới hột sen là phòng có gắn máy lạnh vậy.

LƯU Ý CÁC BẠN GỬI BÀI CHO CSCH

- ★ *Bài nên viết hay đánh máy trên một mặt giấy. Ngoài bút hiệu, xin gửi thêm tên họ, địa chỉ của tác giả để tiện liên lạc.*
- ★ *Không nên gửi cho CSCH bài đã gửi cho báo khác, và ngược lại.*
- ★ *Bài dịch hay phóng tác, nên ghi chú ở cuối bài về xuất xứ của nguyên tác.*
- ★ *Những bài có kèm ảnh, xin ghi lời chú thích rõ ràng sau mỗi tấm ảnh.*
- ★ *Mọi bài vở xin gửi về theo địa chỉ :* **Toà soạn bán nguyệt san Chiến Sỹ Cộng Hoà, KBC 3168**

Nhắn tin

— **Anh Phạm Kiệm** (3587) : Chịu chưa ? Gửi tiếp đi nhé ! Thân.

— **Anh Cả Tếu** (4003) : Có gì đáng... phang ngang thì góp tay với anh em nhà chứ ?

— **Anh Hùng** (T.Q) : Chờ bài anh. Nhắc KĐ nữa nhé !

Digitized by Google

Đọc Báo Đơn-Vị

(Tiếp theo trang 11)

nơi mọc lên những Snack Bar, nhưng rất ít người ngoại quốc lui tới. Pleiku về đêm rất vui nhộn. Cái khuôn mặt thành phố hoàn toàn mang màu sắc quân đội. Người nối người chen chúc nhau ở vài khu phố chật hẹp như: Hoàng Diệu, Lê Lợi, Phan chu Trinh, Phan bội Châu. Khu chợ mới nằm riêng rẻ cách biệt tưởng chừng như thành phố bị chia đôi. Cái rạp chiếu bóng Diệp Kinh cũ kỹ đứng thu mình trong một góc phố buồn tẻ.

Những ngày nằm lì trong căn phòng chật hẹp cảm thấy buồn vô cùng. Chỉ biết tìm năm ba đứa rủ nhau đến Trung tâm Dưỡng Quân giải sầu. Trung tâm Dưỡng Quân nằm thuộc vùng ngoại ô cách Trung tâm thành phố độ chừng 1.000 thước về phía đông. Nơi đây họ phục vụ rất đắc lực để an ủi những quân nhân xa gia đình. Và còn là nơi dừng chân của những người lính chiến sau bao tháng ngày nằm rừng núi trở về tìm lại chút thú vui. Chỉ cần một nhếch môi cười của các «em út» cũng đủ làm cho những người trai đó vơi bớt nỗi sầu nẫn, nỗi nhọc mệt còn phảng phất trên mắt, trên môi.

Hồi nhớ lại lần đầu tiên đi công tác năm 1961 Khi ấy còn Thượng sĩ Chấn, Thiếu úy Chẩn, Thiếu úy Sĩ, Thiếu úy Long, Thiếu úy Quốc, Thiếu úy Huề, Thiếu úy Duệ... Các anh chăm sóc rất chu đáo và rất mực thương yêu các bậc đàn em. Anh vũ khí, anh cơ khí cùng với anh phi công lúc nào cũng liên hệ mật thiết. Sự ràng buộc tình thương yêu lẫn nhau rất cao. Mà người cuối cùng ra tiễn con tàu cũng lại là người Vũ khí. Cho nên có rất nhiều anh phi công vẫn thường nhắc rằng: «Chúng tôi bao giờ cũng nhớ đến anh Vũ khí; vì anh vũ khí lúc nào cũng có mặt tiễn đưa chúng tôi khi cất cánh». Câu nói đầy ý nghĩa — như lời trăn trối của một kẻ ra đi không trở về.

Trở lại, chúng tôi được sự nâng đỡ của quân đoàn trong suốt thời gian công tác. Từ sự ăn uống, chỗ ngủ đến phương tiện di chuyển đều được đầy đủ. Người lính không quân lúc bấy giờ rất lấy làm hãnh diện — cái hãnh diện của người lính hào hoa — bất cứ ở cấp bậc nào. Cứ mỗi chiều làm một «đường» quanh phố là bao nhiêu cặp mắt dán vào người lính mũ xanh. Bởi thế có nhiều anh chuyên viên «cứ» mạc áo «blouson de vol» là tha hồ lấy «le» với em út. Trông giống «pilot de terre» ra phết. Những lần công tác đó không quá 20 người.

Những khuôn mặt bay quen thuộc mà tôi thương mến độ bấy giờ không còn bao nhiêu nữa. Họ đã trở thành những Thiếu tá Chấn — Thiếu tá Chẩn — Thiếu tá Long — Duệ — Tr. tá Quốc — Thiếu tá Sĩ — Đại úy Huề... để rồi trong số người đó có anh đã ra người thiên cổ. Họ anh dũng đi vào lòng đất Mẹ. Phần lớn, họ gục ngã trong vinh dự của đất nước. Tên tuổi họ muôn đời chói rạng trong lịch sử vàng son. Trên khắp các chiến trường Nam và Bắc, hầu hết họ đều góp mặt. Sự góp mặt rất lớn lao. Những khung trời bay đó, họ đã oai hùng vẽ lên những đường bay thần tốc — những chuyến bay vĩ đại can trường.

Tôi cảm thấy mất mát nhiều... và không bao giờ quên được những người trai trẻ đó. Những con người thép nòng cốt của PĐ 514 rất hãnh diện để sau này viết lên bốn chữ «bình Nam phạt Bắc». Bây giờ số còn lại rất ít đã ra đi xây dựng KĐ khác nhưng họ là những Tư lệnh, Tư lệnh phó hay Chỉ Huy Trưởng. Nếu nói rằng ngày xưa có những Nguyễn Huệ, Trần hưng Đạo, Lê Lợi oai hùng thì ngày nay chắc họ cũng không thẹn mặt để mang trong huyết quản giòng máu anh hùng lưu truyền từ nghìn xưa.

Tôi trở lại miền đất cao nguyên này. Trời Pleiku bây giờ không lạnh như 5 năm về trước. Duy vẫn chỉ còn có buổi sớm sương mù và buổi chiều nắng tháp vàng rộng lớn. Tôi đưa mắt nhìn bao dung về phía mấy buôn, sóc Thượng để nghe lại cái im vắng trở về với tôi trong lúc này.

Thời gian ở đây làm cái công việc như xưa. Chúng tôi bắt tay vào việc từ khi bước chân xuống đất Pleiku. Cái công việc cố hữu vẫn cứ tiếp nối đều đặn từ năm này qua năm nọ Dường như nhiều lúc chúng tôi cũng lãng quên luôn cả thời khắc. Không một lúc nào mà chúng tôi có thể tự đặt cho đó là thời gian riêng tư nghỉ ngơi. Nhưng dù sao chúng tôi cũng không nản lòng bởi chợt hiểu ra khi đất nước đang cần đến mình. Chúng tôi đang theo đuổi cái nghề — và dù cái nghề không mấy cao sang chúng tôi vẫn hãnh diện để làm tròn nhiệm vụ. Cái nặng nhọc, cái mệt mỏi, cái buồn nản hàng ngày thường xuyên đe dọa, thử thách tâm hồn chúng tôi, nhưng chúng tôi vẫn mạnh dạn chịu đựng để tìm chút lóe sáng hy vọng.

15 ngày ngắn ngủi trôi qua của xứ Pleiku này không buồn, không vui mấy. Tuy nhiên chỉ có cái không khí mát mẻ và dễ chịu này đã làm giảm bớt phần nào sự nhọc mệt. Có những buổi chiều ở phi trường ngồi nhìn mưa bay sao thấy lòng buồn buồn. Nỗi buồn cứ dàn trải như trong thơ Huy Cận. Bỗng nhiên, lòng tôi thấy ngậm ngùi thương tiếc những hình ảnh trai trẻ Không Quân đi vào lịch sử.

Ngoài trời mưa vẫn loáng thoáng bay, những hạt mưa nhỏ làm ướt phi đạo và như ướt lạnh cả lòng tôi.

Phi trường Pleiku,
những ngày mưa bay
NGUYỄN-HẬU-PHƯƠNG
(Vũ khí 62)

★

Người đọc chưa muốn kết luận về **Lý-Tưởng** và có lẽ chúng tôi cũng không làm việc ấy với bất cứ một nội san nào vì biết đâu những điều chúng tôi thích hay không thích nơi một vài số báo đang đọc thì bây giờ, từ một số sắp sửa ra mắt, **Lý-Tưởng** đã thay đổi? Chúng tôi chỉ làm công việc giới thiệu để *khuôn mặt* và *tiếng nói* của một binh chủng, một đơn vị được gửi đến tất cả các binh chủng và đơn vị khác. Thành thật mong và chờ đợi **Lý-Tưởng** đạt những bước tiến xa hơn khi đã tương đối có sẵn hai yếu tố quan trọng: nhân sự và phương tiện.

LÍNH VEN ĐÔ

Để kịp giới thiệu rộng rãi, xin quý bạn phụ trách các nội san của quân, binh chủng và đơn vị hãy gửi thẳng nội san của mình về **Tòa soạn CSCH, K.B.C. 3168.**

Digitized by Google

Chuyện BỐN PHƯƠNG

● PHÒNG THÍ NGHIỆM TÍ HON.

Hoa-Kỳ đang chế tạo một loại phòng thí nghiệm hoá học rất nhỏ có thể để vừa trong túi hay trong ví với mục đích khám phá xem nước có nhiễm độc hay không ? Loại phòng thí nghiệm bỏ túi này dành cho những người đi săn bắn, đi cắm trại hay những binh sĩ có thể xác định dễ dàng và nhanh chóng xem nước tại một giòng suối có uống được hay không ?

« Phòng » thí nghiệm gồm những miếng plastic dài 7 phân. Mỗi tấm plastic có nhiệm vụ khảo sát hoá học khác nhau về các loại nước dơ bẩn và có trùng. Để hoàn tất cuộc thí nghiệm này, người dùng chỉ việc nhúng những tấm plastic sâu xuống nước khi thí nghiệm. Nếu nước có chất độc thì tấm plastic thay màu. Thí dụ như nước có chất độc thì tấm plastic đổi từ màu trắng sang vàng hay từ trắng sang đỏ.

Hệ thống về phòng thí nghiệm nhỏ xíu này hiện được chế tại các phòng thí nghiệm hoá học ở trung tâm nghiên cứu Westinghouse tại Pittsburg.

● THÉP MỎNG HƠN GIẤY

Hiện nay, Hoa Kỳ đang xử dụng các lá thép mỏng hơn tờ giấy để gói đồ hoặc xử dụng trong thương trường và kỹ nghệ.

Những lá thép mỏng dính này bằng phân nửa bề dày của sợi tóc con người, hoặc bằng 0,00254 phân mà thôi.

Loại thép mỏng do Công ty thép ở Pittsburg chế tạo. Công ty này độc quyền chế tạo các tấm thép mỏng như vậy để tung ra thị trường thương mại.

Loại giấy thép này có yếu tố chống lại nhiệt độ, xử dụng trong những lá bài và đồ chơi, và cũng có thể được coi là màng điện tử trường trong vỏ vô tuyến truyền hình màu. Những lá thép đó có sức chịu đựng bền bỉ, chống côn trùng, ẩm ướt, bụi bặm, chất dơ bẩn và ánh sáng đặc biệt, loại thép mỏng hơn tờ giấy cũng có thể được phết sơn và in lên trên mà không hề hấn gì cả.

● HOA KỲ GIỮ KỶ LỤC VỀ CÁC CHUYẾN BAY TRONG KHÔNG GIAN CÓ NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN

Hiện nay, Hoa-Kỳ giữ mọi kỷ lục về các chuyến bay trong không gian có người điều khiển.

Hoa Kỳ đã vượt hẳn Nga Sô hầu như trong mọi lãnh vực không gian. Thêm vào đó, Hoa Kỳ đã bước được những bước dài quan trọng trong lãnh vực về các chuyến bay trong không gian có người điều khiển, điều mà Nga Sô chưa đạt được những thành tích quan trọng.

Các phi hành gia Hoa Kỳ đã du hành trong không gian lâu hơn, bay ở độ cao hơn và tham dự những chuyến bay xa hơn trong vũ trụ hơn cả những phi hành gia Nga Sô và một số phi hành gia không gian Hoa Kỳ cũng đã tham dự nhiều chuyến bay khácnhau.

● VÀI SO SÁNH GIỮA HOA-KỲ VÀ NGA-SÔ VỀ CÁC CHUYẾN BAY KHÔNG GIAN.

Hoa kỳ đã hoàn tất 16 chuyến bay trên không gian, kể từ khi con người khởi sự các cuộc hành trình trong vũ trụ hồi 1961, trong đó có hai chuyến bay ở quĩ đạo thấp. Các phi hành gia Nga Sô đã hoàn tất 8 chuyến bay trong không gian. Kể từ ngày 19-3-1965 cho đến nay, Hoa kỳ đã thực hiện 10 chuyến. Có tất cả 19 phi hành gia đã được phóng lên không gian, 7 người trong số họ đã tham dự hai sứ mạng khác nhau, 12 phi hành gia chỉ tham dự một chuyến bay mà thôi.

Các phi hành gia Hoa kỳ đã bay 1994 giờ trong không gian, gấp 4 lần thời gian bay của các phi hành gia Nga Sô có 507 tiếng đồng hồ. Các phi hành gia Hoa kỳ đã bay vòng quanh trái đất 637 vòng, trong khi các phi hành gia Nga bay 292 vòng.

Trong chuyến bay hồi tháng 12-1966 của phi thuyền Gemini-7, hai phi hành gia Hoa kỳ Frank Borman và James A. Lovell Junior đã bay liên tục gần hai tuần lễ trên quĩ đạo. Họ đã bay 206 vòng quanh địa cầu trong 330 tiếng đồng hồ và 35 phút. Borman và Lovell đã vượt hẳn kỷ lục bay lâu trong không gian là 120 vòng địa cầu và 190 tiếng đồng hồ 56 phút, do hai phi hành gia Hoa kỳ Gordon Cooper Junior và Charles Conrad chiếm giữ.

Sáu chuyến bay lâu nhất trên thế giới đã do Hoa kỳ thực hiện. Bốn trong năm phi hành gia trên thế giới đã bay được hơn 100 tiếng đồng hồ trong không gian, đều là Hoa kỳ. Một trong những phi hành gia đó là Lovell, người duy nhất bay trong không gian hơn 425 tiếng đồng hồ, so sánh với số giờ kỷ lục của phi hành gia vô địch Nga Bykovsky là 119 tiếng đồng hồ.

Trong 10 chuyến bay sau cùng trong không gian có người điều khiển, các phi hành gia Hoa kỳ đã chứng tỏ được khả năng của họ nhằm thay đổi đường bay từ hình bầu dục trong quĩ đạo sang đường bay hình tròn và rồi có thể trở lại đường bay hình bầu dục trong quĩ đạo địa cầu. Không những thế, các phi hành gia Hoa kỳ còn có khả năng thay đổi độ cao tùy theo ý muốn của họ. Khả năng điều khiển nhằm kiểm soát đường bay như vậy cho phép các phi hành gia đuổi bắt và ráp nối với những vật đang bay trong quĩ đạo địa cầu.

● BẢY MÓN ĂN CHƠI !

Trong trận Nga-Nhật chiến tranh lần thứ nhất bùng nổ vào năm 1904, Lomakin, một thương gia người Nga đã đánh cá với bạn của ông đủa dai, đủa khiến chúng ta phát cáu, nổi giận lên mới tha.

Nhưng đủa rởn mà quá lố, đủa có thể làm « tịch » thiên hạ được thì có lẽ chẳng ai bằng Mohamed đệ nhị, Quốc vương của Thổ-Nhĩ-Kỳ trị vì trên ngai vàng từ 1451 đến 1481. Mặc dầu là Hoàng đế của một quốc gia, Mohamed nổi tiếng có tính đủa... dai. Người ta cũng không quên ghi lại rằng ông rất thích dưa hấu.

Một hôm, đang dự yến với quần thần, Quốc vương có việc phải bỏ phòng ăn đi ra ngoài trước khi lính hầu bàn dọn cho nhà Vua món tráng miệng. Khi quay lại bàn tiệc, Mohamed không thấy miếng dưa của mình. Ông hỏi 14 vị quan cùng ngồi ăn, nhưng ai cũng chối.

Quốc vương ra lệnh : Nếu quí vị không ai nhận đã ăn miếng dưa của tôi thì tôi xin phép mổ bụng quí ngài. Nói rồi là ông làm liền. Vị Bác sĩ trong Hoàng cung được mời đến ; 14 ông quan cùng dự tiệc với nhà Vua lần lượt leo bàn mổ.

Mổ cả 14 cái bao tử mà chẳng tìm thấy miếng dưa, nhà Vua mỉm cười xin lỗi 14 ông đang nằm mê mang sống đó chết dở kia !

◔

— Các hãng dệt bên Mỹ châu đã dệt được thành các loại bành tô bằng lông các giá từ 70 đến 700 phật-lăng một thước. Các loại bành tô này có nhuộm đủ thứ màu.

— Các bác sĩ Mỹ vừa chế được loại muối có 12 chất sinh tố dùng khỏi hôi miệng, làm chặt chân răng. Mỗi ngày uống một dúm muối, thân thể sẽ cường tráng.

— Phụ nữ xứ Porto đang đòi nhà cầm quyền cho họ dùng điện thoại khỏi trả tiền.

— Tại các « sờ-nách-ba » Californie có trưng bày các bể cá « piranha ». Thiên hạ nối đuôi nhau đi xem loại cá lớn « piranha » nuốt cá bé.

— Khách sạn Hendrik ở Los Angeles có chế những loại nệm « mút » để ngừa thi rầm. Trên tường treo khẩu hiệu : Bạn có thể ăn chắc nếu bạn đánh cá những chú ngựa ở khách sạn chúng tôi.

ĐÀO-NGUYÊN

Digitized by Google

Đập tan âm-mưu...

(Tiếp theo trang 6)

Cuộc hành quân bắt đầu từ hôm 20 tháng hai và chấm dứt sau một tuần lễ dẫm nát mật khu Hốt-Hoả.

Tôi hỏi Hạ sĩ Xinh bằng cách nào Tiểu đội của anh hốt ổ đại liên phòng không của địch ngon vậy?

Xinh cười: không phải lấy súng của tụi nó như rút đồ trong túi đâu? Chúng nó quạt lên như mưa ấy! Trực thăng nhào xuống trong giây phút lại vút lên ngay. Chúng nó nã quá, nhưng Thượng cấp chúng tôi cũng đã tính kỹ, chúng tôi chỉ đánh ngang hông, và từ từ sau bọc tới, thế là bằng một quả M79 chúng tôi hạ ngay ổ đại liên của chúng...

H. chen vào: nói thì khó ai tin, nhưng chúng tôi «oánh giặc» như trong xi-nê...trên trực thăng chúng tôi nhảy xuống đầu địch, có toán nhảy trên các cơ sở của chúng, có chỗ phải tụt giày nhảy xuống nóc nhà và...thanh toán chớp nhoáng. Chỉ hôm đầu là đụng độ mạnh, các hôm sau chỉ lẻ tẻ, chúng tôi dùng trực thăng vận, nhảy, hốt, từ địa điểm này qua rừng rậm khác... Trong một tuần lễ chúng tôi cùng các đơn vị bạn đã quét dọn sạch đại đội duyên phòng 101A của địch và lần lượt tóm hết các hầm vũ khí, đạn dược của chúng di chuyển vào đây từ dịp hưu chiến Nguyên Đán...

— Thế các anh còn đụng độ đơn vị nào của chúng nữa không? H. cho tôi biết tại mật khu Hốt Hoả không những chúng cho một đại đội bảo vệ duyên phòng — thuộc Tiểu đoàn 518 VC — mà chúng còn một đại đội địa phương hoạt động tại Bình Đại và các toán hậu cần võ trang trấn giữ các cơ sở, hầm đạn dược, các cơ quan Huyện ủy, Tỉnh ủy, Trung tâm huấn luyện, nhà in báo «chiến thắng»...thuộc quân khu II...và đại đội Hải thuyền 75 VC.

Tôi thắc mắc một điều sao cuộc hành quân Cửu Long 55 có thể thành công dễ dàng với một số chiến lợi phẩm lớn lao như vậy?

Điều đó tôi được các sĩ quan Tham mưu Sư đoàn 7 BB giải thích hết sức hữu lý.

— Thứ nhứt: nhờ vào tin tức tình báo chính xác. Trong các hành quân Cửu Long trước, Sư đoàn đã nắm được vững ý định của địch, nhất là những hoạt động địch trong dịp hưu chiến. Dựa vào đó, vị Tư lệnh Sư đoàn cho mở cuộc hành quân thần tốc Cửu Long 55.

— Thứ nhì: căn cứ vào kinh nghiệm chiến trường. Mật khu Hốt Hoả 4 mặt đều giáp biển và sông rạch, rất khó xâm nhập: đánh bộ không ổn, đường thủy chậm và ít hiệu lực. Chỉ còn chiến thuật «diều hâu» là hội đủ những yếu tố nhanh chóng, bất ngờ và kiến hiệu.

Thứ ba: khắc phục địa thế và thời tiết. Chính yếu tố thứ ba này đòi hỏi rất nhiều hy sinh và gian khổ và cũng là yếu tố quyết định chiến trường Bình Đại. Vùng này Việt Cộng rất vững tâm và tin tưởng quân đội ta không dám bén mảng vào vùng tử địa của chúng. Rừng rậm, sông rạch chằn chịt, nước thủy triều luôn luôn ngự trị vùng hẻo lánh, heo hút này. Dựa vào địa thế vững như bàn thạch này Tiền đoàn 518 VC đã tổ chức từ Trung tâm Huấn luyện Quân y, xây dựng những hầm vũ khí qui mô đến những cơ quan Huyện ủy, Tỉnh ủy, Quân khu II, nhà xuất bản báo chí.

Nhưng cuộn sóng Cửu Long 55 đã bất thần ụp xuống đầu chúng.

Chúng đâu ngờ những người chiến sĩ Tiền Giang đêm đêm treo võng lên cây ngủ, đợi từng giờ nước xuống, phải tiết kiệm từng hớp nước ăn từng gói cơm nguội... Và giờ tử thần đã gõ, nhanh như chớp những đoàn «diều hâu» nhảy trên đầu, xuống chòi canh, lô cốt, hầm vũ khí, nhà in... Từ sau lưng, đến ngang hông rạch Vàng Lường rạch Ốc Cồn Giảng, Cù Lao Lá, Hốt Hỏa... chỉ là những mồ chôn VC... không bia đá!

Đập tan âm mưu thành lập Tiểu Đoàn Pháo đầu tiên của VC tại vùng đồng bằng Cửu Long.

Đêm văn nghệ đã về khuya, đoàn khán giả lại trở về khu triển lãm bàn tán xì xào những khẩu đại bác không nòng ngắn của V.C.

— Từ đâu đến? Di chuyển bằng cách nào? Và dùng để làm gì?

Những khẩu đại bác 75 ly được sơn lại ra phết nhưng chỉ là những vật vô tri... được đem ra trưng bày cho thiên hạ ngắm.

VC đã hao biết bao tâm trí và sức lực dùng thuyền máy di chuyển từ Bắc vào mưu toan thành lập một Tiểu đoàn Pháo đầu tiên tại vùng đồng bằng Cửu Long mong làm mưa làm gió, tác oai tác quái... Nhưng mộng chưa thành cả người lẫn của, thuyền bè đều bị lớp sóng Tiền giang Cửu Long 55 vùi dập vào quên lãng.

Mật khu Thạnh Phong đã mất, bao công trình và thời gian vun xén xây dựng Hốt Hỏa cũng sụp đổ và mưu toan thành lập Tiểu đoàn Pháo VC cũng tan tành, bị bóp chết... từ trứng nước.

Từ nay «Hốt Hỏa» sẽ là một cái tên làm hốt hoảng quân thù và cơ sở xuất bản «Chiến thắng» không còn nữa, VC phải cần một khoảng thời gian dài để tạo một cơ sở mới, cơ sở «chiến bại!»

Cửu Long 55 vang dội khắp nơi, nung nấu lòng phấn khởi, chí hăng say chiến đấu của những người chiến sĩ Tiền Giang. Hàng hàng lớp lớp cuộn sóng Cửu Long sẽ đánh bạt vía tinh thần địch.

NGUYỄN NHƠN PHÚC

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966 - 1967 đã bắt đầu !

- Các bạn học sinh trên TOÀN QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !
- Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường Đất nước !
- Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI HỌC-VẤN

hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư** gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc)
từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ABC

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục vĩ đại nầy.
Vì Trường bảo đảm sự thành công về học vấn của Bạn.
Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về **129 - 131, Lê-văn-Duyệt Saigon** xin bản **Điều Lệ Nhập Học**.
Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mắt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư ĐHSP Saigon và Đại Học **Dalat.**
ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa **Saigon.**
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương **Pháp.**
TÔ-ĐÁNG, Cử nhân khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.
VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.
CÙ-AN-HƯNG. Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.
PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, Giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.
LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.
LÊ-TRUNG-NHIÊM, Tiến sĩ văn chương Pháp, giáo sư Đại Học Văn Khoa **Saigon**
ĐỖ-THỌ-QUỲNH, Giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú ý.— Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C hạ sĩ 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

QUÝ BẠN Ở XA GẦN KHÔNG CÓ PHƯƠNG TIỆN ĐẾN TRƯỜNG MUỐN HỌC THÊM

Muốn tiến về Văn Hóa xin gởi thơ hỏi thể lệ nơi TRƯỜNG:

HẠNH-NGHĨA

HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành - GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học Sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, cho chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy.

— Nhà trường giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Tiểu-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp: SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân nhân, hay con em được giảm học phí.

Digitized by Google

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

(Chuyên gửi bài học theo chương trình mới đến tận nhà, tận sở)

TRƯỜNG HÀM THỤ

VĂN-HÀO

119, Võ-Tánh — Hộp Thư, 808 — SÀIGÒN

Giấy phép: 5673 — GD/PCHV

Bà Renee F. Erdov đang tỏ lời thán phục tổ chức của trường, ban Giáo sư đầy đủ kinh nghiệm dạy hàm thụ và nhất là sự săn sóc các học viên của Giám Đốc từng ban.

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC LUẬT KHOA T. H. GIA LONG

NIÊN-KHÓA 1964-1965

Đã mở các lớp sau: Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

- ★ **Luyện thi THĐNC**
- ★ **Luyện thi Tú Tài I, II**
- ★ **Luyện thi từng môn**

} Bài đổi mới theo chương trình mới của bộ QGGD

Chú trọng đến lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C đệ nhị học lại dành cho các Quân nhân và Công, Tư chức

Xin biên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hóa để lấy cuốn sách chỉ dẫn (hình bên) — ghi rõ lớp và sinh ngữ I để lấy tập bài Luyện Thi Tú-Tài A.B.C.D.

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964

★ **Tú Tài II ban C. D. đậu 90 %**

★ **Tú Tài I ban C. D. đậu 90 %**

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

★ **Giảm học phí:**

— Binh sĩ + công chức hạng D trừ 20 %

— Hạ sĩ Quan + công chức hạng C trừ 10 %

★ **Dự các kỳ thi:**

— Cấp chứng chỉ, giấy tờ đầy đủ đi dự thi ở đâu cũng được.

— Đủ bài học thi đợt I và đợt II theo sát chương trình mới (1965)

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

AN-THANH

154, LÊ-THÁNH-TÔN SAIGON

DIỆN-THOẠI: 22.754 - DIỆN-TÍN THANHAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

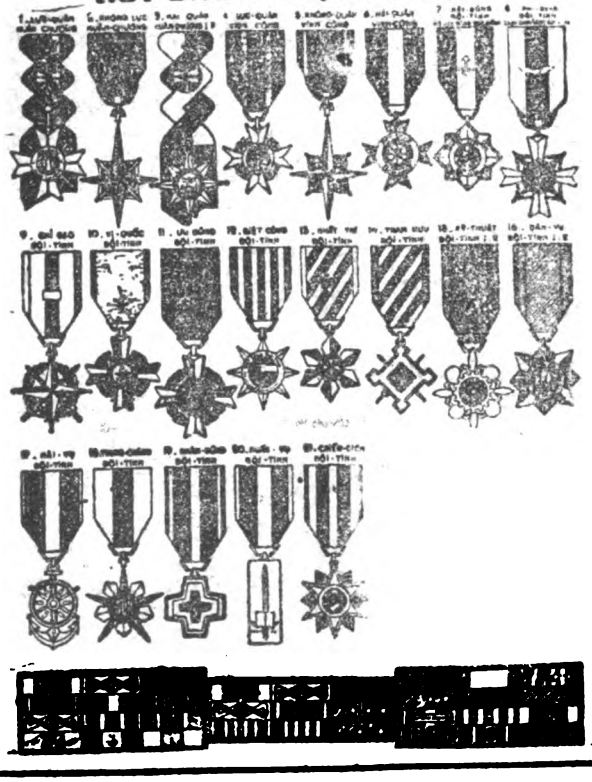

ĐAU MÁU MÉT XANH

cần uống

BÁ BỔ SƠN QUÂN TÁN

(Đông-Y Dược-Phẩm)

Trị bịnh Tỳ Cung. Bạch đới hạ

VÕ . VĂN . VÂN 201-211

Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn Số 2

VÕ-VĂN-VÂN

Trị: MỘNG TINH, DI TINH, HUỘT TINH, THANH PHẾ, BỔ THẬN BỔI TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại: hoàn mật và viên dẹp đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.

Kiểm nhận B.Y.T. số 135 ngày 24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mữa, quặn đau, ăn uống không đặng bàn thần dả dượi. — MẸ MẠNH MẸ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống:

BÁO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN

VÕ-VĂN-VÂN

(giá hộp nhỏ 20$, lớn 28$50)

KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ

Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ. đại tiện có máu lằn mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mạch lươn nên uống: TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VỞ VĂN VÂN giá 25đ uống dặng nhiều ngày, do VỞ VĂN THÊM kế chế, K N. số 139 B. Y. T/ QCDP 24-7-62

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG

201-211 Đ. L. Nguyễn-thái-Học Sàigòn

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học-sinh sắp đi thi Tú-Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn* **Tiến bộ.**
— *Trau dồi về các ngành : văn-chương khoa-học, kỹ-thuật :* **Thành công.**
— *Bổ-túc những khuyết-điểm để có thể nắm chắc kết-quả :* **Thi đỗ.**

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

32, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON

Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất tại Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1966-1967 :

Có đủ các lớp Trung-Học : từ Đệ-thất đến Đệ-nhất A. B. C.

Đặc-biệt :

1) Luyện thi THĐNC và Tú Tài. — 2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ. — 3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ thuật gia Việt Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
- TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo sư Văn-chương.
- TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo sư triết Pétrus Ký Saigon.
- TRẦN-BÍCH-LAN : Hiệu-Trưởng Văn Học.

VIỆT
- NGUYỄN-ĐỨC HOÀN : Giáo sư Bồ-Đề, Saigon.
- TRẦN-VIỆT-THANH : Giáo-sư Long-An.

PHÁP
- LÊ TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-khoa, Saigon
- NGUYỄN-NGỌC DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G S Chu-văn-An, Saigon.
- PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa
- VŨ SINH-HIÊN : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
- PHẠM QUỐC DZŨNG : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
- HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
- ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
- ĐỖ THỌ QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
- NG.-XUÂN NGHIÊN : Cử nhân Lý-Hóa G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
- TRẦN CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
- ĐẶNG-ĐÌNH ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG DÂN
- NGUYỄN-VĂN NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NG.-TRƯỜNG KHOAN : Cử-Nhân Luật Khoa.

VẠN VẬT
- NGUYỄN-TỤNG : Dược-sĩ.
- NGUYỄN DƯƠNG KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
- LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- NGUYÊN-VĂN NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
- CAO-ĐẮC NGUYÊN : Kỹ Sư Vô-Tuyến Điện Paris, S.G. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
- NGUYÊN-XUÂN-LANG : Kỹ Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Chú-ý : Để khuyến-khích các bạn quân-nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 5% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ 10% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

- Học để Chiến-Thắng !

- Học để Tiến !

- Học để Chỉ-Huy !

△ Bạn là Công Chức, Tư-Chức, Quân-Nhân hay Nhân-viên Dân-Chính.

△ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

△ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại :

TRƯỜNG HÀM-THỤ

VĂN-HÓA

VĂN-PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học-viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— **Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên-viên có nhiều kinh-nghiệm về phương-pháp dạy học theo lối gửi thư.**

— **Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :**

△ *Bài học* **giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ,** *nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ* **chính-xác tinh-tường.**

△ *Bài-tập chọn-lọc sát với chương-trình thi.*

△ *Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề.*

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng-chỉ giá-trị cho những học-viên mãn khóa và giới-thiệu đi thi.

CHƯƠNG-TRÌNH BẢO-ĐẢM

KẾT-QUẢ CHẮC-CHẮN

TRUNG-HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C., Tú-Tài

— *Muốn biết thể-lệ nhập học hãy gửi thư về văn-phòng Nhà trường xin cuốn* THỂ-LỆ

Digitized by Google

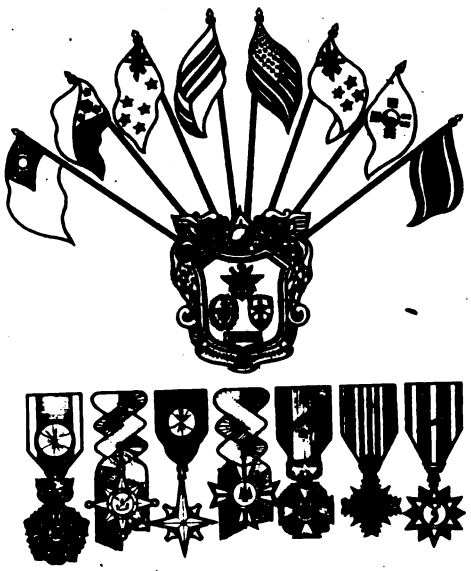

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 23.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Ghẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ: Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lựa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phàn nóng nhiệt, lái kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần ch...

K...

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ: Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

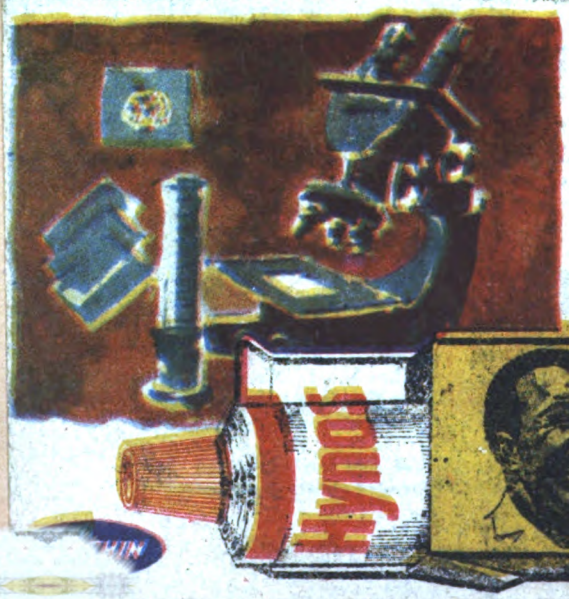

KEM **HYNOS** Phosphaté

KHOA HỌC TINH VI

NĂM 1967 PHẢI LÀ NĂM NÔNG THÔN TOÀN THẮNG

Digitized by Google

Digitized by Google

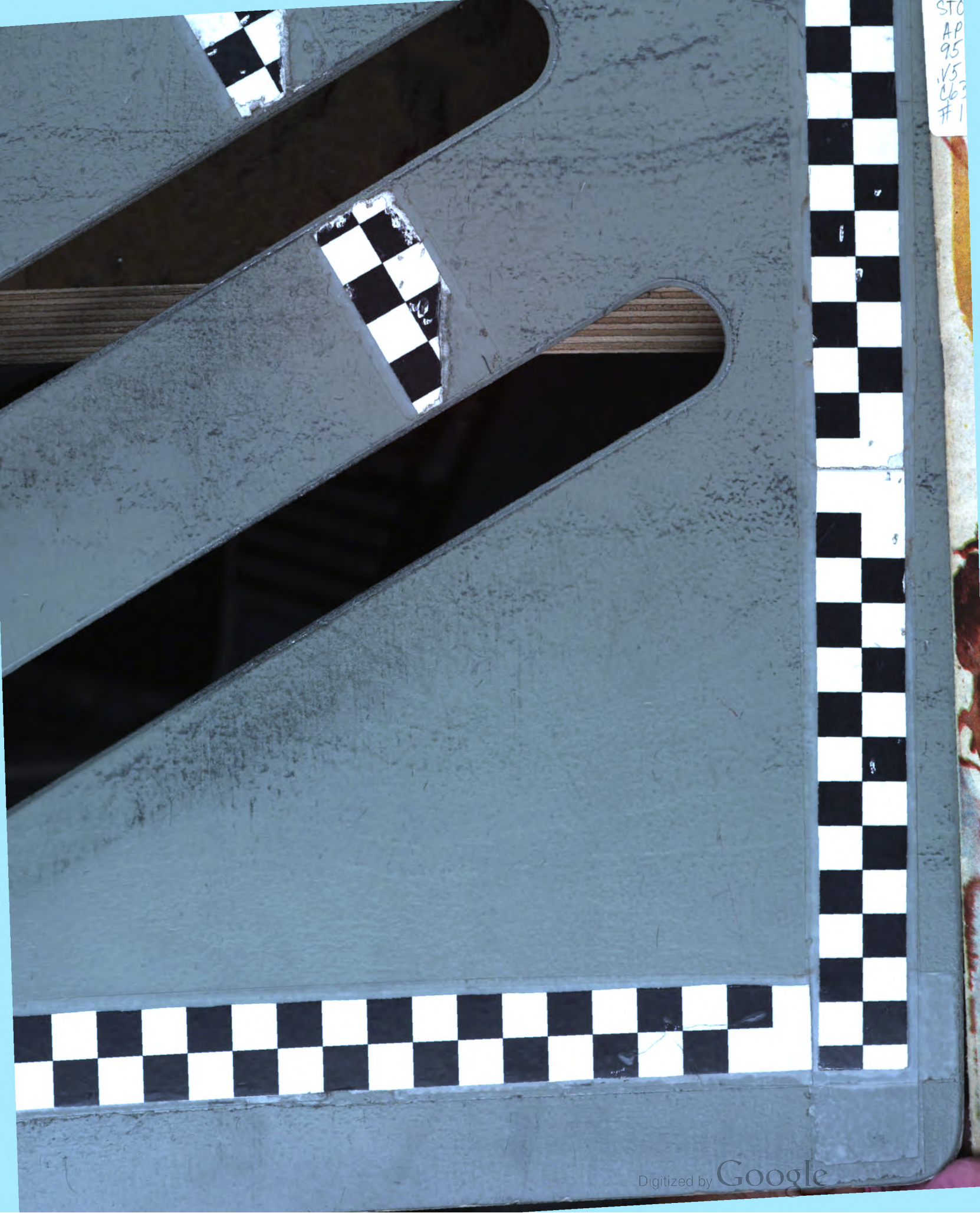

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#156

NIC dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

SỐ 156 RA NGÀY 1-5-67

Digitized by Google

CSCH giới thiệu :
Tác phẩm điêu khắc của MAI-CHƯNG.
Được giải nhất triển lãm tháng 11.66.

Digitized by Google

QUÊ HƯƠNG MỞ NGÕ

NHÂN ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, 19-4-1967, Chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa đã long trọng phát động một chương trình lớn gọi là Chương Trình Đại Đoàn Kết Dân Tộc. Mục đích chủ yếu của chương trình là đẩy mạnh công cuộc chiêu hồi đến một chủ trương rộng lớn nhằm tạo điều kiện đoàn kết mọi công dân Việt, nhất là những người còn ở bên kia chiến tuyến rời bỏ hàng ngũ Cộng Sản trở về hội nhập vào cộng đồng quốc gia để cùng diệt Cộng, giữ nước.

Trong tinh thần ấy, Chương Trình đòi hỏi mọi người — Quân cũng như Dân — bằng mọi cách phải làm sáng tỏ tinh thần đại đoàn kết dân tộc để xóa bỏ những ý nghĩ hận thù do chủ trương giai cấp đấu tranh của Cộng Sản đã huyễn hoặc cán binh của chúng. Chúng ta phải làm cho những người còn ở bên kia chiến tuyến thấy rõ ý thức dân chủ chân chính của chế độ ta trên những căn bản hòa bình và hòa hợp do truyền thống cộng đồng hòa hợp của dân tộc Việt Nam tạo thành để cảnh giác những cán binh Việt Cộng bị mê hoặc vì những ý thức giả tạo « giải phóng giai cấp ». Phải làm cho cán binh của Việt Cộng thấy rõ tinh thần tự do tiến bộ của xã hội Việt Nam Cộng Hòa để đánh tan những luận điệu ngụy tạo của địch về chiêu bài « phát động cách mạng vô sản để thanh toán bất công xã hội ». Cuối cùng là chúng ta làm cho cán binh Việt Cộng hiểu thêm về chính sách Chiêu hồi của ta với những quy chế đãi ngộ Hồi chánh mới: luôn luôn giúp đỡ và hướng dẫn những người hồi chánh trở lại cuộc sống bình thường.

Theo đường lối trên, chúng ta nhận thấy Chương Trình Đại Đoàn Kết Dân Tộc đặt nặng việc kêu gọi những con người Việt còn sống trong hàng ngũ giặc Cộng sớm thức tỉnh để quay về với đại gia đình dân tộc. Họ trở về là họ dứt khoát với bóng tối đầy tội ác để tìm lại ánh sáng của chính nghĩa, của yêu thương, từ bỏ những cuộc chém giết đồng bào và phá hoại đất nước.

Trở về với đại gia đình dân tộc, họ — những người hồi chánh — sẽ được đón tiếp bằng tình thương yêu ruột thịt, được giúp đỡ điều kiện để lập lại một cuộc đời mới, được phục hồi trọn vẹn quyền công dân đã được ghi trong Hiến pháp 1-4-1967 và cuối cùng, họ được cùng mọi công dân khác phục vụ Quốc gia Dân tộc, thi triển tài năng, tạo lập sự nghiệp trong cuộc chống Cộng, cứu nước.

Từ lâu, đối với chính sách Chiêu hồi, quân nhân chúng ta đã nhận thấy rõ tính chất nhân đạo nhằm tiết kiệm xương máu những con người Việt vì lẽ này hay lẽ khác còn đứng trong hàng ngũ kẻ thù. Quân đội ta thừa sức mạnh để diệt địch, dù sớm hay muộn, nhưng thâm tâm mỗi chúng ta không bao giờ muốn hạ sát những người còn nhất điểm lương tâm. Đó là những cán binh Việt Cộng bị lý thuyết và áp lực của Cộng Sản cuốn hút vào con đường phản dân, hại nước. Họ chưa đến nỗi là những kẻ quên tất cả, diệt tất cả, trừ đảng.

Những người này, chúng ta nên kêu gọi họ, chờ đợi họ và ân cần đón tiếp khi họ bỏ giặc quay về. Điều này chúng ta đã làm, đang làm và trong tinh thần của Chương Trình Đại Đoàn Kết Dân Tộc, chúng ta lại càng nhiệt liệt tham gia bằng các công tác cụ thể:

— Tiếp nhận Hồi chánh một cách tử tế.

— Liên lạc với các gia đình có con em còn ở trong hàng ngũ Việt Cộng nhắc nhở họ, đặt kế hoạch cho họ khuyến dụ con em họ trở về với Dân tộc

— Giúp đỡ mọi mặt, tinh thần cũng như vật chất, để người Hồi chánh sớm hội nhập với cộng đồng Quốc gia, cùng chung xây dựng đất nước.

Cửa ngõ quê hương bao giờ cũng mở rộng để chờ đợi những đứa con lạc bước. Chúng ta, những người lính cầm súng có mặt tại những cửa ngõ ấy. Chúng ta đóng kín cửa và hạ ngay kẻ thù chính khi chúng muốn xâm nhập nhưng đồng thời cũng sẵn sàng mở cửa đón tiếp những kẻ tìm về.

C. S. C. H.

Digitized by Google

Những nguyên lý rực rỡ của việt-nam cộng-hòa

Bài của VĂN-PHONG

NÓI thẳng vào đề ngay đó là ba nguyên lý : Dân tộc, Dân hòa và Dân tiến trong đường lối và chính sách Đại đoàn kết Dân tộc vừa được Chính phủ long trọng công bố nhân ngày Giỗ Tổ 19 tháng 4 năm 1967, tức mùng 10 tháng 3 Âm lịch.

Chọn một ngày thiêng liêng đối với tất cả những ai còn mang giòng máu Việt, chúng ta thấy chính phủ V. N. C. H. muốn nói với toàn thể nhân dân hai miền Nam Bắc rằng vấn đề đại đoàn kết Dân tộc là vấn đề mà tổ tiên ta bao đời đã hằng nơi giữ để trường tồn. Đó là một kim chỉ nam mà chúng ta không thể xa rời nếu không muốn làm đau lòng những người đã khai sáng và bồi đắp và gìn giữ cho giải đất nước này trong chuỗi dài của lịch-sử.

Dân tộc chúng ta trường tồn và hưng thịnh chính là vì đã biết đoàn kết, đã biết đặt ba nguyên lý rực rỡ : Dân tộc, Dân hòa, Dân tiến làm phương châm cho việc điều hành mọi hoạt động của Quốc gia. Chứng minh của lịch sử là mỗi lần ba nguyên lý đó được theo đúng là vận nước hùng cường, nhân dân hoan lạc và ngoại xâm bị đánh bại. Những nguyên lý ấy, từ bao nhiêu thế kỷ vốn nằm sẵn trong giòng máu người dân đất Việt cho nên chưa cần một lần nào phải nói lên. Nhưng kịp khi bọn người hấp thụ được lý thuyết Mác-xít tung ra khẩu hiệu giai cấp đấu tranh để tiêu diệt các giai cấp khác và các chính đảng quốc gia, thì quả nhiên từ đó đất nước lầm than, nhân dân đồ thán. Thật vậy, kể từ 1945 tới nay, đằng đẵng trên hai chục năm trời, dân tộc chúng ta đã đau khổ và điêu đứng đến như thế nào vì triết thuyết ngoại lai tai ác ấy, điều đó thật không cần phải trình bày nữa. Một gia đình mà anh em ruột thịt tranh giành nhau, có ai giám bảo là gia đình đó sẽ khá !

Chúng ta không khỏi bùi ngùi khi nghe đoạn văn sau đây trong bài diễn văn của Thiếu Tướng Chủ tịch U. B. H. P. T. U. :

« Năm nay, chúng ta cử hành giỗ « Đức Quốc Tổ trong lúc đất nước vẫn « còn triền miên trong khói lửa chiến tranh. « Đó là một điều mà đồng bào cũng như « tôi, chúng ta đều không muốn. Và tôi « cũng tin chắc rằng vong linh của Đức « Quốc Tổ cũng chẳng được vui khi thấy « đàn con cùng một mẹ đang chém giết « lẫn nhau ».

Những con người Cộng sản Việt Nam từ 1945 đến nay đã phá mất thế Dân tộc, Dân hòa, Dân tiến là nguyên lý vốn tiềm tàng và sáng rỡ trong việc dựng nước và giữ nước của tổ tiên ta. Những người c. s. đã phá vỡ truyền thống linh diệu kia để nêu cao chủ nghĩa Mác xít với nguyên lý giai cấp tranh đấu nên hai mươi mấy năm trời rồi, dân Việt nam chúng ta chưa từng thấy một ngày tươi sáng ! Bởi vì cuộc đấu tranh giai cấp quả đã chia rẽ lực lượng dân tộc, gây căm thù nội bộ, chà đạp tình nghĩa con người Việt-Nam, tàn sát nhân dân, gây cho đất nước những thiệt hại nặng nề về tinh thần cũng như về vật chất.

Năm nay, không phải riêng chúng ta, mà nhiều người khác trên thế giới — những người theo dõi tình hình ở Việt-Nam — đã nhìn thấy nhiều sự việc vững chắc chứng minh miền Nam sẽ chiến thắng Cộng sản, như : Trình độ kỹ thuật của miền Nam rất cao, đối đào phương tiện—Lý thuyết « chiến tranh nhân dân » của Mao khó áp dụng tại miền Nam và bị chúng ta làm xáo trộn — Rừng núi không còn là cản trở cho những cuộc di chuyển nhanh chóng quân đội, khí giới, lương thực đối với chúng ta và Đồng Minh — Việt Cộng mất dần những chỗ ẩn núp an toàn — Tình hình chính trị của chúng ta đã ổn định và được củng cố thêm mãi bằng những biện pháp xây dựng dân chủ (Quốc Hội — Hiến Pháp — Bầu cử Xã Ấp, Xây dựng nông thôn, Cách mạng xã hội v.v...)

Suốt từ 1966 đến nay, Việt Cộng được coi như đã không thắng được một trận nào đáng kể, mà chỉ có thể thực hiện được những cuộc ám sát, đốt nhà, cướp phá dân chúng hoặc tạo được một vài trận phục kích, bắn rơi được vài chiếc máy bay, tấn công một số đồn bót, hay liều lĩnh đột kích chớp nhoáng vào thị trấn để gây tiếng vang, như trường hợp tỉnh Quảng Trị. Và chỉ có thế.

Kiểm điểm lại như vậy, hẳn có người lấy làm lạ sao trên đà chiến thắng như vậy bỗng nhiên ta lại đề ra vấn đề Đại-đoàn-kết trong một ngày long trọng nhất, ngày Giỗ Tổ Hùng Vương ? Đã thắng lợi, ta càng phải thu thêm nhiều thắng lợi nữa cho đất nước chóng thanh bình chứ ? Và có phải là Đại-đoàn-kết rồi thì Cộng sản cũng như chúng ta, cũng là anh em ? Xin thưa rằng không phải thế. Đoạn trình bày sơ lược kết quả tai hại của thuyết giai cấp tranh đấu cũng đủ cho thấy rằng chủ trương đoàn kết đã là một công cuộc chống Cộng từ căn

Digitized by Google

bản rồi, bởi từ căn bản, Cộng sản đã phủ nhận vấn đề đoàn kết dân tộc. Theo họ, không có sự kiện đoàn kết giữa những người không cùng một giai cấp. Cho nên thế giới có thể thấy có sự đoàn kết giữa những người Cộng sản không cùng một biên giới, một lịch sử, một huyết thống, nhưng chưa từng thấy người CS đoàn kết với những người khác chủ nghĩa với họ mặc dù trong cùng một nước. Những người quốc gia, đối với họ (C.S.), là những người phải trừ khử. Bởi vậy — và nói thì dụ mà nghe — dù chúng ta có đoàn kết với họ, thì cũng vẫn không được, trừ phi ta phải hóa thành Cộng sản và phải tư tưởng đúng như họ.

Vậy vấn đề đoàn kết của chúng ta là đoàn kết với khối dân tộc, với những ai còn nghĩ đến dân tộc. Cộng sản và Thực dân đã phân hóa và chia rẽ dân tộc đến cực độ. Đó là một lẽ mà nay ta phải đoàn kết lại. Chúng ta cũng mở rộng đoàn kết để cho những người trót lầm theo Việt Cộng, nay biết xót xa, khổ sở vì lầm đường, được bình tâm quay trở lại với đại gia đình Dân tộc.

Đoàn kết của chúng ta là đoàn kết với tất cả những người Việt Nam yêu nước trên căn bản dân tộc. Nói tóm lại là đoàn kết với những ai tranh đấu cho quyền lợi của Tổ quốc Việt Nam, của Dân tộc Việt Nam. Những người đó là đối tượng cho sự đoàn kết của chúng ta. Những người cán bộ Cộng Sản hồi chánh sẽ là anh em của ta, vì từ bỏ chủ nghĩa Cộng sản, họ là người Việt Nam như chúng ta ; và như chúng ta, họ sẽ được hưởng mọi quyền lợi của một người công dân tự do.

Trong bản Tuyên Cáo công bố đường lối và chánh sách Đại-đoàn-kết Dân tộc, nơi hàng chót có ghi :

« Chánh phủ ra lệnh cho các cấp cán bộ Quân-Dân-Chánh, và kêu gọi toàn thể đồng bào phổ biến sâu rộng và thi hành nghiêm chỉnh đường lối và chánh sách Đại đoàn kết Dân tộc vạch ra trong bản Tuyên cáo này. Thành quả của chánh sách ấy sẽ rút ngắn cuộc chiến tranh tàn khốc do Cộng sản gây nên, và sớm đem lại ngày mà toàn dân khao khát mong đợi từ trên hai mươi năm nay : Ngày của Hòa Bình chân chánh và trường cửu ».

Ngày mong đợi đó sẽ phải đến. Ba nguyên lý rực rỡ : Dân Tộc — Dân Hòa — Dân Tiến mà chúng ta đã đề ra, sẽ quy tụ con dân Việt Nam thành một khối đại-đoàn-kết keo sơn không bao giờ quên di sản tinh thần do Tổ Tiên để lại, không đoạn tuyệt với quá khứ như Cộng sản, đoạn tuyệt với quá khứ sẽ xô đẩy quốc gia xuống vực thẳm diệt vong và nô lệ. Đó là nguyên lý rực rỡ thứ nhứt : Dân tộc.

Về nguyên lý này, chúng ta cũng cần biết thêm là bản tính của dân tộc chúng ta rất trọng tín nghĩa, chăm làm, cần kiệm trong việc xử dụng tư sản của mình, nhưng không tham lam của người. Chúng ta lại là một dân tộc sùng mộ các đấng thiêng liêng, thiết tha với quê hương, kính thờ tiên tổ, hiếu thảo với cha mẹ, anh em, chị em, nhường nhịn với hàng xóm láng giềng. Đó là bản tính biểu dương một tinh thần quốc gia dân tộc thuần túy luôn luôn trường tồn trên đất nước nên cho đến nay Cộng sản vẫn không thể xích hóa được ; nên mặc dù chinh chiến là gian khổ, đau thương, chúng ta vẫn can trường chấp nhận hy sinh, chịu đựng để sớm chấm dứt cuộc xâm lăng dai dẳng và tàn khốc của Cộng sản bằng sự toàn thắng của ta.

Đến nguyên lý Dân Hòa, nguyên lý này sẽ tạo lập nền tảng cho chế độ dân chủ hiện đang được xây dựng một cách thành khẩn. Theo nguyên lý đã đem lại cho tổ tiên chúng ta bao nhiêu sức mạnh trong những hồi đen tối và nguy nan của lịch sử, lòng dân sẽ là một, sự hòa hợp trong các khối người họp thành quốc gia sẽ trở thành tuyệt diệu, bởi vì mọi mối bất đồng và dị biệt sẽ được tự do bộc lộ, nghĩa là được chấp nhận. Thực vậy, chúng ta khác Cộng sản ở chỗ chúng ta nhắm tới một hòa khí chớ không nhắm tới chỗ bắt mọi người phải cùng tư tưởng như ta. Chúng ta hòa nhi bất đồng là vì chúng ta yêu quí những ý kiến của chúng ta nhưng đồng thời cũng tôn trọng những ý kiến của người khác, nên cho sự bất đồng (không giống nhau) là lẽ đương nhiên.

Sau hết, với nguyên lý Dân Tiến, Quốc gia, và cụ thể là các cơ quan công quyền, đều phải lấy sự tiến bộ của quốc gia làm mục đích tối hậu. *Tất cả mọi công dân, không phân biệt, không kỳ thị, sẽ có cơ hội đồng đều để phát huy khả năng và chung hưởng thành quả của cuộc tiến bộ mà mọi người sẽ có điều kiện để chung phần đóng góp.* (Tuyên cáo 19.4.67)

Một chế độ tốt là một chế độ cố gắng đến mức tối đa để giảm thiểu (1) những chênh lệch trong xã hội và tạo điều kiện cho mỗi người tùy theo khả năng vươn lên dành lấy một cuộc sống đầy đủ hơn, tự do hơn, hạnh phúc hơn.

Để kết luận, ba nguyên tắc Dân Tộc — Dân Hòa — Dân Tiến và cả bản Tuyên Cáo ngày 19-4 năm 1967, nhằm xóa bỏ mọi ý nghĩ hận thù do chủ trương « giai cấp tranh đấu » của Cộng sản gây ra, và quảng bá ý thức dân chủ chân chính của chế độ ta để cảnh giác những cán bình Cộng sản bị mê hoặc bởi những ý thức giả tạo như : giải phóng giai cấp, giải phóng miền Nam. Nó cũng nhằm nêu cao ý chí hòa bình của nhân dân mà chính phủ V.N.C.H trong việc sẵn sàng mở rộng vòng tay đón mời những người còn ở bên kia chiến tuyến sớm trở về với điều kiện duy nhứt : chấm dứt mọi hoạt động Cộng sản.

Chúng ta, quân nhân trong Q.L.V.N.C.H vô cùng tán thành ba nguyên lý rực rỡ và toàn thể bản Tuyên Cáo trên, vì đấy quả là một con đường ngắn nhất để đi đến thái bình an lạc và thịnh vượng, cùng gìn giữ được tình hòa ái cố hữu của dân tộc.

---

(1) Người viết bài này chỉ dùng chữ « giảm thiểu » mà không dùng chữ « xóa bỏ » cho êu hơn, là vì bất bình đẳng vốn là bản chất của xã hội loài người, khó thấy một xã hội nào có bình đẳng hoàn toàn.

VĂN PHONG

Digitized by Google

GHI NHẬN

★ Những nỗ lực hòa bình của chính phủ VNCH và Đồng Minh đã không đem lại kết quả nào trong khi những biến cố mới làm cho tình hình thêm khó khăn, nhất là sau khi có những bằng chứng Bắc Việt dự định tung vào vùng giới tuyến 4 sư đoàn để mở một trận địa chiến. Vẫn đeo đuổi những mục tiêu hòa bình, thêm phương tiện cho chính sách chiêu hồi, nhân ngày giỗ Tổ Hùng Vương, chính phủ VNCH đã công bố chính sách đại đoàn kết dân tộc để rút ngắn cuộc chiến tranh, mở ngõ cho những người bên kia chiến tuyến và giới tuyến trở về với quốc gia và dân tộc.

★ Trước đây khi thủ tướng Tích Lan tiếp tục ý chí mong muốn một nền hòa bình ở Việt Nam như các lãnh tụ quốc gia khác, đã kêu gọi hai miền Nam Bắc Việt Nam tìm một giải pháp để vãn hồi nền hòa bình tại đây. Chính phủ VNCH đã gởi phúc thơ cho thủ tướng Tích Lan ngỏ ý sẵn sàng gởi đại diện tới bất kỳ ở đâu để gặp đại diện của Bắc Việt, nhưng cũng như từ trước tới nay, Hà-nội vẫn làm ngơ trước tất cả đề nghị vãn hồi hòa bình của các quốc gia trên thế giới.

★ Trong khi ấy Bắc Việt đã không còn kinh nể gì đến hiệp định Genève 1954 do chính họ ký kết, pháo kích vào vùng phi quân sự khiến cho Ủy Hội Quốc Tế kiểm soát đình chiến phải rút lui về Huế. Cộng Sản lại xâm nhập, pháo kích, đột kích ngày đêm vào các xã ấp, uy hiếp tính mạng và tài sản đồng bào ở miền ranh giới phía Nam. Do đó, VNCH phải gởi quân tới vùng phi quân sự để giữ gìn an ninh tại đây. Để cho tình hình khỏi trầm trọng thêm, tìm giải pháp dễ dàng cho việc tiến tới bàn hội nghị, chính phủ VNCH lại thêm một lần nữa, tỏ rõ thiện chí của mình, đề nghị hai miền Nam Bắc rút quân lui ra khỏi vùng phi quân sự. Nhưng đề nghị này đã được chính phủ Hà-Nội chính thức bác bỏ.

★ Đêm 5, rạng ngày 6 - 4 - 67, quân chính quy Bắc Việt đã đột kích vào thành phố Quảng Trị, yếu khu La Vang và căn cứ Trung Đoàn 3, Sư Đoàn I BB cách thành phố Huế 17 cây số về phía Bắc. Tại thị xã Quảng Trị, Việt Cộng đã tấn công lao xá, giải thoát cho hơn 200 tù nhân. Trong vụ tập kích này, quân Bắc Việt đã pháo kích bừa bãi vào dân chúng khiến cho 25 người thiệt mạng và 30 người khác bị thương. Vụ tập kích bất thần này, nhất là vụ phá nhà lao, cho ta thấy VC. cố tập trung một lực lượng, đánh phá một vài nơi gây một tiếng vang về chính trị hơn là tìm chiến thắng quân sự.

★ Trong vùng Thừa Thiên, vào đầu năm 1966, sau khi VC. dùng một lực lượng lớn để tấn công rồi tràn ngập các tiền đồn Ashau, Aluới ; vì vùng này núi rừng chiếm 2/3 diện tích, VNCH không thể rải quân trấn giữ các tiền đồn đã bỏ ngỏ thung lũng Ashau từ đó. Để nối liền đường mòn Hồ Chí Minh ở biên giới Lào Việt, Việt Cộng đã làm một con đường lớn đến thung lũng Ashau, và từ Ashau, VC. đang cố gắng vạch một con đường tiến sát khác đến quận lỵ Nam Đông.

Theo những tin tức mới nhất, quân chính quy Bắc Việt đang cho chuyển từng đơn vị lớn cỡ trung đoàn, bằng xe theo con đường này tiến sát vào ranh giới phía Tây tỉnh Thừa Thiên. Các phi cơ khổng lồ B. 52 đã không ngớt ngày đêm dội bom để ngăn chặn sự xâm nhập này.

★ Theo sự tiết lộ của các tù binh bị bắt sau vụ tập kích Quảng Trị và hồi đầu tháng 3 tại vùng phi quân sự, chính phủ Hà Nội sau khi bổ sung sư đoàn 324 B bị tan rã năm ngoái, đã dự định cho xâm nhập vào vùng giới tuyến ba sư đoàn nữa để thành lập một đại đoàn hầu thôn tính hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên. Một vài đơn vị Thủy Quân Lục Chiến và Không Vận Hoa Kỳ đã được gởi ra khu 11 chiến thuật để yểm trợ cho các lực lượng V. N. C. H. Các giới chỉ huy quân sự đã tiên đoán sẽ có những trận đánh lớn sắp xảy ra tại vùng đất gần vỹ tuyến 17 này.

Cộng-sản gây chiến, phá hoại, giết hại đồng bào, chúng ta đại đoàn kết để xây dựng đất nước.

Digitized by Google

★ Trước những biến cố quân sự vừa mới xảy ra, chính phủ và nhân dân V. N. C. H. vẫn đeo đuổi ý chí hòa bình, đi tìm những giải pháp thuận lợi cho việc thống nhất đất nước. Công bố chính sách đại đoàn kết quốc gia, chính phủ V. N. C. H. đã dựa theo tinh thần Hiến pháp, vận động chủ nghĩa quốc gia, thực hiện canh tân và giải phóng dân tộc. Nhân dịp này chính phủ V.N.C.H. cũng đã xác nhận luôn luôn mong muốn được thảo luận với Bắc Việt để bảo vệ quyền lợi tối cao của giống nòi cũng như chính sách chiêu hồi đã vạch các phương thức thực hiện đại đoàn kết dân tộc. Chính sách đại đoàn kết dân tộc đã giành cho các quy chánh viên những quyền lợi như là được thu dụng xứng đáng tùy khả năng để kiến thiết xứ sở, được xóa bỏ mọi lỗi lầm để hưởng quyền lợi công dân...

Với chiến dịch Xuân Đoàn Tụ, hơn 7.000 công dân Việt Nam đã trở về với chính nghĩa sau khi rời bỏ hàng ngũ Cộng Sản, chúng ta tin chắc rằng với chính sách đại đoàn kết dân tộc mà chính phủ V.N.C.H. vừa công bố, chính nghĩa của chúng ta càng thêm sáng tỏ, để tránh bớt cho dân tộc Việt Nam cảnh đổ máu, đưa quốc gia tới thêm gần một nền hòa bình chân chính.

★ Trong lúc đó, các lực lượng Đồng minh đang tham chiến tại Việt Nam đã không ngớt yểm trợ thêm cho quân lực VNCH trong nhiệm vụ chống Cộng sản. Sau vụ quân Bắc Việt tràn qua Bến Hải, Tổng Thống Hoa Kỳ đã dự trù cho tăng quân số cho quân lực Hoa Kỳ tham chiến ở Việt Nam lên trên mức 470 ngàn binh sĩ vào cuối năm nay.

★ Lần đầu tiên, tuần dương hạm Úc đại Lợi đã bắn phá các kho dầu và hệ thống ra đa trên lãnh thổ Bắc Việt

★ Ủng hộ mục tiêu hòa bình mà chính phủ VNCH mà Hoa Kỳ đang đeo đuổi, Gia nã Đại tuyên bố sẽ gởi 1.000 binh sĩ sang Việt Nam để tham gia vào một lực lượng hòa bình.

★ Sau khi đã để cho dư luận thế giới thấy rõ những bằng chứng về việc quân chính quy Bắc Việt tràn sang vùng phi quân sự ở Bến Hải và Quảng Trị, Hoa Kỳ đã gia tăng các phi vụ oanh tạc vào các khu kỹ nghệ ở Hải Phòng và cũng quân lực Việt Nam Cộng Hòa mở các cuộc hành quân đại quy mô hơn để tiêu trừ Cộng sản trên phần đất miền Nam.

★ Chúng ta phải nghĩ tới việc chính phủ Việt Mỹ có thể là đang chuẩn bị cho một cuộc tấn công trả đủa bằng bộ binh, có thể là một cuộc tập kích — qua bên kia sông Bến Hải như lời Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG vừa tuyên bố. Trên phương diện ngoại giao, việc Bắc Việt tấn công vào vùng giới tuyến chỉ tỏ rõ thêm cho thế giới thấy rõ Bắc Việt đã không bao giờ có thiện chí hòa bình, giúp thêm cho VN và Hoa Kỳ những yếu tố tâm lý thuận lợi để tấn công thẳng tay Bắc Việt với bất cứ một giải pháp nào.

Và lại việc tấn công qua Bến Hải của Bắc Việt, người ta nghĩ đây chỉ là một hành động nhằm mục đích ngăn chặn niềm hoang mang thất vọng của các cán binh Cộng sản trước cuộc chiến vô vọng ngày ngày của họ.

Tất cả những biến cố vừa xảy ra trong tháng này, đều đã giúp thêm cho nhân dân và chánh phủ miền Nam làm sáng tỏ thêm chính nghĩa, và với chính nghĩa chúng ta sẽ đi tới mục đích chiến thắng để mang lại hòa bình cho dân tộc.

★ Cũng trong lúc này hội nghị 7 quốc gia tham chiến tại Việt Nam họp tại Hoa Thạnh Đốn đã kết thúc bằng một bản thông cáo trong đó hội nghị xác nhận sự tiến bộ đáng khích lệ trong mọi địa hạt tại VNCH và hoan nghênh việc chính phủ VNCH đã ban hành hiến pháp ngày 1-4-1967, và chính sách đại Đoàn kết dân tộc ngày 19-4-1967

Các đại diện bảy quốc gia đã đồng ý rằng các nỗ lực liên tục phải được nêu ra để mưu tìm hòa hòa bình tại Việt Nam và một nền hòa bình đó phải được bảo đảm giữa nhiều điều khác, chẳng hạn như chấm dứt các hành động xâm lăng của Cộng sản và tôn trọng nền độc lập của Việt Nam Cộng Hòa cũng như tôn trọng quyền của dân tộc Việt Nam.

Các đại diện bảy quốc gia cũng đã đồng ý rằng một giải pháp đưa đến hòa bình tại Việt Nam phải tôn trọng các ước vọng của dân tộc Việt Nam.

QUỲ NGUYÊN

Quân-đội [illegible] quốc phòng quân kỳ để được cảm mến, dân tin.

Digitized by Google

NGHĨ VỀ THƠ QUÂN ĐỘI

NẾU lấy cái mốc từ sau ngày chiến tranh Việt — Pháp chấm dứt vào mùa thu 1954 để tính thành một chặng đường thì chúng ta có một chặng đường Thơ dài những 12 năm. Trên chặngđường Thơ chung ấy có chặng đường tương đương của Thơ Quân Đội. Thơ Quân Đội nói riêng và văn nghệ Quân đội nói chung thực sự có từ khi ta đã nghiễm nhiên là một Quân Đội độc lập của một Quốc gia có chủ quyền. Người Thơ áo chiến hoàn toàn không còn mảy may mặc cảm nào nữa. Nhờ thế, Thơ Quân đội mới trình diện được khuôn mặt thật và độc đáo của nó.

Tại đây, xin mở một dấu ngoặc để xác định vị trí của Thơ Quân đội và Thơ Chiến đấu. Nhiều người cho rằng Thơ Quân đội là Thơ Chiến đấu, và ngược lại. Quan niệm này dựa trên khẳng định : người Thơ mặc quân phục mới là những kẻ làm Thơ Chiến đấu và Thơ Quân đội phải là Thơ Chiến đấu. Quan niệm ấy đã làm cho khuôn mặt của người Thơ Quân đội trưng bày được có một nửa và cái thiện chí đóng góp của người Thơ ngoài Quân đội bị mai một. Người Thơ Quân đội không phải chỉ thuần nói tới lửa máu của chiến trường và tiếng Thơ của họ bắt buộc phải là tiếng Thơ đuổi giặc. Trong thực tế, từ bao năm qua, chúng ta đã thấy rõ điều này. Ngược lại, những người Thơ dân sự vẫn từng góp vần điệu vào cuộc chiến đấu chung. Cuộc chiến đấu của quân dân ta không chỉ đơn thuần trên trận tuyến quân sự mà còn phải đương đầu chạm trán với khá nhiều phản động lực khác nữa xô tới từ phía kẻ thù hay từ những ung nhọt của xã hội. Như vậy, Thơ Quân đội và Thơ Chiến đấu khác nhau mặc dù trên thực tế, người Thơ Quân đội sáng tác nhiều về đường hướng chiến đấu.

Có người lại cho rằng Thơ Quân đội trong một tương lai nào đó, xa hay gần thì chưa biết, nó sẽ bị lãng đi, bị bỏ rơi vì sẽ hết đề tài khi người lính đã làm xong nhiệm vụ. Lập luận này dựa trên quan niệm : dù cuộc chiến đấu này tầm vóc có lớn rộng đến đâu thì một ngày kia nó cũng phải kết thúc. Dù mau hay lâu, dù là cuộc kháng chiến trường kỳ chăng nữa nó cũng vẫn là một giai đoạn Thơ Quân đội — theo quan niệm ấy — là giọng thơ của giai đoạn, phục vụ cho giai đoạn, nó chỉ có giá trị và « sống » trong giai đoạn ấy mà thôi.

Chúng tôi thì không bao giờ nghĩ thế vì « giai đoạn » của cuộc kháng chiến dân tộc chống ngoại xâm dù ngắn ngủi, nó vẫn không thể khiến cho người ta quên được. Dù gọi đó là giai đoạn thì nó cũng chỉ là giai đoạn của tuổi đất nước, tuổi lịch sử. Giai đoạn của cái tuổi hơn bốn ngàn ấy không thể ví dễ mà thế hệ này hay thế hệ sau có thể quên như giai đoạn của khu dinh điền, khu trù mật, giai đoạn đấu tranh của một đoàn thể, một tôn giáo v.v.. Một trí nhớ bình thường có thể quên những nhân vật chưa cách biệt với thế hệ này bao xa như Quận Hẻo, Quận He, nhưng một trí nhớ kém hơn vẫn không thể quên Lê Lai, Trần Bình Trọng, Cao Thắng . . . Tuy những vị sau chỉ là tướng của Bình Định Vương, Hưng Đạo vương, Phan đình Phùng nhưng các giai đoạn của mỗi vị đều là những giai đoạn lớn, người Việt không thể quên, sử Việt không thể quên. Thời đại chúng ta và bao thế hệ mai sau làm sao có thể quên được Hịch tướng sĩ, Bình Ngô đại cáo cùng những thơ văn sáng tác mang linh hồn của mỗi giai đoạn đấu tranh lớn đã qua ?

Như vậy, nếu thừa nhận Quân đội Việt Nam Cộng Hòa là lực lượng vũ trang tiền phong có sứ mệnh diệt thù giữ nước và dựng nước thì Thơ Quân đội mang nhiều tính chiến đấu vẫn không thể gọi là giọng Thơ chỉ vì phục vụ cho một giai đoạn mà sẽ bị lãng quên. Trước phong ba hiện tại của đất nước, người chiến sĩ là kẻ đứng mũi chịu sào, Quân đội mang truyền thống liệt oanh xưa đề, vừa gian khổ vừa vinh quang viết thêm trang sử đẹp. Thơ Quân đội là Tiếng Nói, là Tâm Tư, là Vóc Dáng của người lính chiến. Không những Thơ gắn bó với cuộc đời lính chiến mà còn phải giới thiệu một cách trung thực cuộc đời ấy. Người Thơ Quân đội, trước tiên, là chiến sĩ. Từ đó, anh dùng kích thước của thi ca để nói lên kích thước của mình, của bạn đồng đội. Dù cách diễn tả khác nhau nhưng tựu trung, về đại thể, những người làm Thơ trong Quân đội đều rất chân phương và thống nhất. Hai tiêu chuẩn ấy là « khuôn mặt » thật của Quân đội, người làm Thơ không muốn mà cũng không thể đổi thay được. Nếu tả người lính độc đáo quá, cá biệt quá thì anh ta chẳng còn là người lính nữa. Vì lẽ đó, những người Thơ Quân đội thường « gặp » nhau trên tư tưởng, trong « nội nghĩ ; chỉ khác nhau ở khía cạnh sự việc, không gian, thời gian của mỗi trường hợp sáng tác mà thôi.

Bao năm qua, trong tạm thanh bình cũng như trong chiến đấu, Thơ Quân đội bao giờ cũng là mùa hoa nở rộ. Lẽ thứ nhất là nhờ sự quy tụ đông đảo của lớp người

Digitized by Google

trai trẻ trong một tập thể sinh động. Từ tập thể ấy, cái tỉ lệ thi sĩ không phải là nhỏ nếu đem so sánh với bất cứ tập thể nào bên ngoài. Lẽ thứ hai là nhờ cuộc đời lính chiến, tuy gian khổ, hiểm nghèo thật, nhưng đó là cuộc đời phong phú nhất, đầy đủ nhất của nghĩa sống. Chất liệu của Thơ là đó. Người Thơ Quân đội tha hồ khai thác cái kho tàng chất liệu thi ca không thể cạn ấy.

Tuy nhiên, nếu hàng trăm ngàn người con trai ưu tú của đất nước có được sự quy tụ để trở thành chiến sĩ thì trái lại, những người làm Thơ trong Quân đội lại chưa được quy tụ. Thơ Quân đội nhiều, thật nhiều, nhưng vì thiếu quy tụ, thiếu tổ chức nên Thơ chưa thể trở thành một lợi khí góp phần vào cuộc chiến đấu vĩ đại của quân dân như tâm nguyện của hầu hết người làm Thơ áo chiến.

12 năm qua. Thơ được xuất bản thật nhiều nhưng những tập Thơ thực sự của Quân Đội đếm chưa đầy trên mấy đầu ngón tay. Nhất Tuấn với vài tập nói về lính trong "pho" *Truyện Chúng Mình* của anh, Hoàng Ngọc Liên với *Nhớ Thương*, Hà Huyền Chi với *Sau Đêm*, Phan Minh Hồng với *Lướt Sóng*, Hữu Phương với *Luống Biển*, Tô Giang với *Lênh Đênh*, Duy Năng với *Giấc Ngủ Chân Đèo*, Anh Hoa với *Lục Bát Anh Hoa*, Tô Kiều Ngân với trường ca *Người Lính Việt Nam*...và những bài Thơ thường đăng các báo Quân đội của Diên Nghị, Trang Châu, Thế Hoài, Phan Trước Viên, Huy Phương, Cuồng Vũ, Ý Yên, Phan Lạc Giang Đông, Tường Linh cùng một số khá nhiều bạn Thơ khác vẫn chỉ mới cho người ta thấy được một «góc» của một kho tàng. Người làm Thơ trong Quân đội không phải chỉ có chừng ấy và Thơ Quân đội không phải chỉ có thế. Được đọc tất cả các nội san, đặc san của các Tiểu đoàn, Trung đoàn, Quân binh chủng..., được đến tận các đơn vị và những đồn bốt xa xôi, chúng ta mới thấy rằng Thơ Quân đội nhiều lắm. Có thể nói không ngoa rằng trong một Trung đội thì có một quân nhân làm Thơ v.. một Đại đội lại có một người làm Thơ «nghe được». Quân đội có hàng trăm người làm Thơ *nghe được* như thế nhưng toàn quân lại không *được nghe* tiếng Thơ của họ. Phương tiện ? — Vâng. Đó là một lý do. Quân đội ta từ nhiều năm nay có tờ Chiến Sỹ Cộng Hòa — hậu thân của tờ Quân Đội — và Tiền Phong — hậu thân của tờ Phụng Sự và Chỉ Đạo —. Hai cơ quan ấy làm việc thật đều đặn nhưng tờ báo không phải là khu đất để trồng riêng một thứ hoa. Hoa Thơ chỉ được phép nở vài ba đóa trong mỗi tờ báo vào mỗi định kỳ. Thật chẳng dâu vào dâu !

Mặc dù vậy, cái lý do thứ nhất nêu trên vẫn chưa phải là điều khiến chặng đường Thơ dài những 12 năm của Quân đội không trở thành một tài-sản vô giá của Văn nghệ Quân đội, góp phần tích cực vào sự nghiệp văn hóa dân tộc. Lý do chính yếu là, cùng chịu chung số phận toàn bộ văn nghệ Quân đội, Thơ chưa được các cấp lãnh đạo nhìn nhận đúng đắn tầm mức của nó. Thơ bị xem như một cái gì có cũng được mà không cũng được.

Đã đến lúc chúng ta cần phải xác định đúng vị trí, vai trò của Thơ Quân đội. Trước khi làm điều đó, chúng ta sẽ kiểm điểm lại việc làm của chúng ta — những người làm Thơ trong Quân đội — và việc làm của các cấp lãnh đạo trên chặng đường đã qua của Thơ Quân đội.

Phạm vi bài này và cá nhân của bất cứ ai cũng không thể làm những công việc ấy. Tất cả kỳ vọng của người làm văn nghệ trong Quân đội nói chung và người Thơ Quân đội nói riêng đều hướng về cuộc Đại Hội Văn Nghệ Toàn Quân sắp tới.

TƯỜNG LINH

TÌM BẢY ĐIỂM SAI

Hai bức hình này, thoạt nhìn thì giống nhau nhưng bức này lại khác bức kia 7 điểm. Bạn có... 5 phút để tìm. Nếu tìm không ra, xin chờ... hạ kỳ phân giải.

Digitized by Google

DIỄN - VĂN

của

TRUNG-TƯỚNG CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA

NHÂN DỊP CHU-TỌA LỄ MÃN KHÓA 23 SINH-VIÊN SĨ-QUAN THỦ-ĐỨC

NGÀY 7 - 4 - 1967

"KHÓA NGUYỄN-CÔNG-TRỨ"

Anh em thân mến,

Buổi lễ hôm nay đánh dấu một bước tiến quan trọng trên đường đời của các Anh ; bước tiến đó đạt được bằng những chuỗi ngày mệt nhọc ở thao trường, bằng những cố gắng hấp thụ binh-thư và kỹ-thuật, nhưng quan trọng hơn cả là sự phát huy tinh thần trách nhiệm để xóa bỏ tư tưởng cầu an và sự ép mình vào một khuôn khổ kỷ-luật, khắc khổ để nuôi dưỡng quyết tâm phục vụ đất nước một cách thiết thực trong giai đoạn trọng-yếu này.

Tổ-Quốc trong thời loạn lúc nào cũng cần đến những người trai còn giữ được truyền thống của chí tang bồng hồ thỉ.

— Tổ-Quốc trong thời loạn lúc nào cũng cần đến những người trai biết noi gương sĩ khí anh hùng xưa, vì vậy tôi rất phấn khởi chấp nhận đề nghị của các Anh lấy tên vị anh hùng Nguyễn-Công-Trứ để tiêu biểu cho tinh thần của khóa này.

— Tôi chắc các Anh cũng ý thức rằng trong giai đoạn hiện tại, một Nguyễn-Công-Trứ, một anh hùng đơn độc cũng sẽ như một con én không tạo được mùa Xuân ; mà Tổ-Quốc đang cần cả một thế-hệ anh hùng Nguyễn-Công-Trứ để cùng chung gánh vác trách nhiệm cứu nước và dựng nước.

— Thì nay các Anh ra trường nhằm vào lúc mà Toàn Dân, Toàn Quân, đang bước vào giai đoạn quyết liệt cứu nước và dựng nước. Và có thể nói rằng các Anh còn được nhiều điều kiện thuận lợi hơn những khóa trước đây, vì chẳng những tình hình quân sự đã khả quan hơn nhiều mà con đường xây dựng cũng đã được vạch sẵn trên mọi mặt và đã đạt được nhiều tiến bộ.

— Tóm tắt, mọi việc chúng ta đang làm với sự trợ giúp của nhiều dân tộc bạn, đều nhằm xây dựng một nền hòa bình trường cửu và chân chính cho đất nước mà trong đó người dân Việt-Nam phải được sống trong Tự-Do, Dân-Chủ, Công Bằng và Thịnh Vượng. Vì vậy mà chúng ta đang nỗ lực xây dựng chiến thắng quân sự, đang nỗ lực xây dựng đời mới tại nông thôn, đang nỗ lực xây dựng dân chủ từ xã ấp lên đến thượng tầng quốc gia, đồng thời cũng nỗ lực xây dựng Đại đoàn kết dân tộc, tất cả để thu ngắn chiến tranh tang tóc điêu tàn trên đất nước thân yêu này.

— Hòa bình trường cửu và chân chính mà tôi vừa nói không thể nào có được khi mà ta còn yếu hơn 1 kẻ thù có chủ trương xâm lăng đô hộ và ngoan cố với chủ trương đó, như Cộng Sản miền Bắc hiện tại. Vì vậy, chúng ta phải mạnh về mọi mặt, để từ cái thế mạnh đó tạo dựng một nền hòa bình mà kẻ địch khi đã yếu buộc phải chấp nhận.

— Đó là đường lối duy nhất.

— Và để thực hiện đường lối này, tiềm năng quốc gia có dồi dào cũng chưa đủ, viện trợ dồi dào cũng không đủ, ý chí kiên trì của Nhân Dân cũng không đủ, mà cần phải có *một thế hệ cán bộ* chịu chấp nhận trách nhiệm, biết hy-sinh, biết đoàn-kết và phải quyết tâm đi đến thắng lợi cuối cùng.

— Đã nhiều lần, tôi nói trong giai đoạn hiện tại, cán bộ Quân Đội phải vượt khỏi phạm vi thuần túy của mình, vì lẽ công việc chung của đất nước và hình thái chiến tranh buộc như vậy, nhưng cũng vì quốc-gia chưa có cán bộ khác đầy đủ để thay thế. Các Anh sẽ không ngạc nhiên khi thấy ngày nay toàn thể Quân Lực phải một tay đánh giặc quân sự, một tay đánh giặc kinh tế, xã hội, chính trị v.v... trong quốc sách bình định nông thôn, xây dựng đời mới, xây dựng dân chủ. Và chúng ta còn phải làm công việc nầy lâu dài nữa, dù ở cương vị nào, và cho đến ngày thành công toàn vẹn.

Anh em thân mến,

— Chiến tranh chỉ chấm dứt khi nào chúng ta có đủ khả năng xây dựng hòa bình chân chính và duy trì nền hòa bình đó.

— Trong công cuộc xây dựng đất nước để xây dựng hòa bình, vào một giai đoạn trọng yếu như hiện nay mà chúng ta đang trên con đường tuy đầy phấn khởi nhưng cũng còn nhiều khó khăn, Quốc-Gia phải cần dùng những bộ óc sáng tạo, những đức tính hăng say, cương quyết, những ý chí hy sinh can trường nơi các anh để thực hiện những mục tiêu trọng đại tôi vừa nói. Quốc-Gia đang tin tưởng vào các anh, và các anh phải hãnh diện được góp phần viết lịch sử trong giai đoạn quyết định này.

— Tôi thành tâm chúc các anh thành công rực rỡ và tinh thần Nguyễn-Công-Trứ bất diệt nơi các anh.

Digitized by Google

NGƯỜI LÍNH MÉO MÓ

Vài năm trở lại đây, người lính chiến đã trở thành một chất-liệu thời-thượng để những người làm văn nghệ nói tới và khai thác. Nhiều nhất là trong nhạc và trong thơ văn. Nhiều tờ nhật báo, tuần báo cũng mở những mục kiểu "*thư tòa soạn, thư hậu phương*" và không dưới ba nhật báo tương đối lớn — lớn của Việt-Nam — đã dành hẳn mỗi tuần một trang viết về Quân đội...

Nếu chỉ nhìn với cặp mắt dễ dãi, phiến phiến thì đó là điều đáng mừng vì người lính chiến đã được nhắc nhở thường xuyên, bằng nhiều hình thức. Dĩ nhiên, ngoại trừ một số lợi dụng lính để «làm màu» cho các món hàng được gọi là văn chương, nghệ thuật của họ, những người nhắc và nhớ tới lính bằng thiện chí vẫn được lính tiếp nhận, hoan nghênh.

Có điều là người lính của chúng ta trong tác phẩm thường bị...méo mó cả về vóc dáng lẫn tâm tư.

Hầu hết những anh lính trong các bản nhạc, nếu không lãng mạn quá thì cũng anh hùng quá. Mười anh thì đi hết chín anh có người yêu bé bỏng ở thành phố. Nhất định là ở thành phố. Vì có ở thành phố người yêu của lính mới được phép than «nếu không có anh ai sẽ...như thế này, như thế kia...cho em»; mới có hoa phượng sân trường gợi thương gợi nhớ và buổi chàng về, đường phố mới hân hoan đề chàng nổi bật màu áo hoa rừng...

Thơ cũng «nặng» hơn. Nặng, vì một đầu gánh sáo gánh ý, lời của nhạc, đầu gánh khác, nó bị chất đầy những hoa hoè hoa sói điểm trang cho lính mà nhạc đã nói tới rồi. Lắm anh làm thơ, bài thơ nào nói tới lính thì chưa đi lính đã thấy chết. Chết thê thảm có, chết oanh liệt có. Rồi cái lối-chết-chỉ-le-chết — bởi hoàn toàn không có sức mạnh tập thể — của Kinh-Kha lại được nêu lên với nhiều chữ «hề» và không ít... dấu than.

Một số «cô» làm thơ thì biến anh lính chiến thành những kẻ...đi tìm hoa rừng ép gửi tặng em. Anh lính nào cũng hoa đầy người. Hoa áo, hoa dù, hoa cài thép súng (không biết «cài» chỗ nào?), hoa chiến công, hoa màu nhớ (?)... Có «cô» thì sĩ nhớ lính là nhớ mùi thuốc lá Capstan của anh ta hút, ít lâu lại đổi thành Lucky, Winston... Anh ta «bị» người yêu bắt hút bừng tung.

Người lính trong tác phẩm như một vài thí dụ có thật kỳ khôi, tuy được nói tới nhưng vẫn không là gì cả. Sự tả lính theo những kiểu như vậy vẫn còn vô hại vì những cô, những cậu học trò chỉ biết về lính có thế. Người lính chiến được họ nhìn qua lăng kính suy tưởng lãng mạn mà cái chất hiệp sĩ, cái phong thái ngang tàng «thét roi cầu Vị ào ào gió thu» đều được dồn cả cho lính.

Điều tệ hại và đáng phiền trách là một số người lợi dụng tình truyền cảm của văn nghệ, đem anh lính chiến trưng lên đầu tác phẩm của họ để câu khách. Họ đã chộp đúng cái thị hiếu, cảm quan thời đại là sự quan tâm và cảm tình của hầu hết mọi người dành cho lính. Nếu không là người yêu thì cũng là anh em, bạn bè của lính. Và cả người lính nữa cũng được họ tính chung trong khối lượng thưởng thức tác phẩm. Con số người tiêu thụ tác phẩm đáng kể ấy sẽ mua tác phẩm của họ, nếu họ khôn ngoan cho anh lính chiến mở đường bằng tất cả khía cạnh hấp dẫn của anh ta.

Chính vì động cơ không mấy đẹp ấy khi nói tới lính một cách gượng ép nên tác phẩm của số người này tự nó giết nó. Chúng ta còn nhớ, mùa thu năm 1965, trận ác chiến nhiều ngày đêm xảy ra tại thung lũng Việt An (Quảng Tín) trong đó nổi bật một gương hy sinh tuyệt vời. Một cô gái cắt cỏ, đồ cỏ ra, dùng đòn giỏ gánh hộ đạn súng cối cho chiến sĩ ta. Bị địch pháo kích bất ngờ, cô ta chết bên cạnh mấy chiến sĩ hy sinh.

Chỉ chừng ấy chất liệu cũng đủ cho một nghệ sĩ chân chính, đầy thiện chí làm cho tác phẩm của mình thành công rồi. Đằng này, một số người làm nhạc và làm thơ lại ồ ạt tung ra những tác phẩm mà trong đó họ quả quyết là cô gái chết trên đồi thông và cô ta — phải nói là người liệt nữ của chúng ta — chạy theo lính vì si mê lính.

Kẻ viết bài này là dân xứ Quảng nên chẳng xa lạ gì với Việt An thành ra cứ thắc mắc mãi: tại sao mình xa quê mới có mấy năm mà người ta có thể dời tới Việt An một đồi thông nên thơ đến thế!

Tuy nhiên, phần nhiều sự méo mó ấy là do những kẻ không phải lính nói chuyện lính. Thật là khó hiểu khi những người làm văn nghệ đang mặc quần phục, đang cầm súng lại tả sai vóc dáng và diễn đạt không đúng tâm tư của chính mình.

TƯỜNG-LINH

Digitized by Google

NHỮNG NÉT CHÍNH YẾU CỦA BẢN HIẾN-PHÁP 1-4-67

Bản Hiến Pháp vừa được long trọng ban hành ngày 1 tháng 4 năm 1967 gồm chín chương, tổng cộng 117 điều và một đoạn mở đầu.

Thế là sau 3 năm 5 tháng kể từ ngày lật đổ chế độ Ngô triều, chúng ta đã có một văn kiện không còn tính cách tạm thời như Ước Pháp ngày 19 tháng 6 năm 1965 để làm giềng mối cho việc tổ chức quốc gia trên mọi phạm vi : luật pháp, kinh tế, văn hóa, các cơ cấu điều hành, cùng định rõ mối tương quan ràng buộc giữa dân và nước, v.v...

Diễn trình lập hiến của chúng ta đã đạt được nhiều mốc quan trọng :

— Ngày 5-4-66, Đại Hội Đồng Quân lực V.N.C.H. quyết định triệu tập Đại Hội Chánh trị toàn quốc để lấy ý kiến về việc thành lập Quốc Hội Lập Hiến.

— Ngày 14-4-66, Sắc luật số 14/66 thành lập Q.H.L.H. được ban hành.

— Ngày 6-5-66, Ủy ban soạn thảo dự án Sắc luật ấn định tổ chức và thể thức bầu cử Q.H.L.H. được thành lập.

— Ngày 19-6-66, hai Sắc luật số 21/64 và 22/66 ấn định tổ chức và thể thức bầu cử Q.H.L.H. được ban hành.

— Ngày 11-9-66, quốc dân nhiệt liệt hưởng ứng cuộc bầu cử.

— Ngày 27-9-66, Q.H.L.H. được triệu tập.

— Ngày 18-3-67, sau gần 6 tháng hoạt động, Quốc Hội biểu quyết toàn bộ bản văn Dự án Hiến Pháp.

— Ngày 24-3-67, Dự án Hiến Pháp được Chủ tịch Quốc Hội tận tay chuyển lên Trung Tướng Chủ tịch U.B.L.Đ.Q.G.

— Ngày 27-3-67, Đại hội đồng Q.L.V.N.C.H. quyết nghị chấp nhận bản dự án Hiến Pháp và cho ban hành vào ngày 1-4-1967.

Vậy nội dung bản Hiến Pháp vừa được ban hành ra sao ? Trong khuôn khổ chật hẹp và có hạn của tờ C.S.C.H, chúng tôi chỉ xin nêu lại một số điểm chính yếu để giúp những bạn không đủ thời giờ đọc đi đọc lại toàn bản, có một quan niệm cốt yếu về văn kiện lịch sử quan trọng ấy.

Chương I của bản Hiến Pháp định rõ chế độ của chúng ta. Nhất thiết chế độ của chúng ta phải là chế độ Cộng Hòa, chủ quyền thuộc về dân và phải độc lập thống nhất, lãnh thổ bất khả phân. Toàn dân phải chống xâm lăng và phải chống chủ nghĩa C.S. dưới mọi hình thức.

Cũng trong chương này, Hiến Pháp xác định sự nâng đỡ đặc biệt đối với đồng bào thiểu số, đặt định sự phân nhiệm và phân quyền giữa ba quyền hành : Lập Pháp, Tư Pháp và Hành Pháp

Tiếp đến là quyền lợi và nghĩa vụ công dân (Chương II), trong đó ta thấy các quyền tự do, sinh mạng, tài sản và danh dự mọi người đều được bảo đảm. Đời tư, nhà cửa, thư tín được tôn trọng. Quốc gia, theo tinh thần bản Hiến Pháp, sẽ nỗ lực tạo công việc làm cho mọi người, nâng đỡ sự thành lập gia đình. Nhân dân tất thảy đều được hưu sản hóa *trái với Cộng sản là vô sản hóa mọi tầng lớp* — được tự do kinh doanh, tuy nhiên không được thao túng và chiếm độc quyền. Về nghĩa vụ, trong chương này, Hiến Pháp định rằng công dân phải bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chính thể Cộng Hòa, Hiến Pháp, tuân theo luật pháp, thi hành nghĩa vụ quân dịch và có bổn phận đóng thuế để thỏa mãn các chi phí cần thiết cho lợi ích công cộng.

Về Chương III, một chương nói về Lập Pháp, có định rằng Quốc Hội Lập Pháp của chúng ta gồm hai viện : Thượng-Nghị-Viện và Hạ-Nghị-Viện.

Thượng - Nghị - Viện được bầu cử theo liên danh đa số, từ 30 đến 60 Nghị sĩ, nhiệm kỳ 6 năm, mỗi ba năm bầu lại phân nửa. Riêng Pháp nhiệm đầu tiên, thành phần Nghị-sĩ (Thượng-Nghị-Viện) được chia làm 2 nhóm theo cách rút thăm, nhóm thứ nhất sáu năm, nhóm thứ 2 ba năm. Các Nghị-sĩ phải đủ 30 tuổi và có thể tái cử.

Hạ-Nghị-Viện có từ 100 đến 200 người gọi là Dân biểu, nhiệm kỳ 4 năm, có thể tái cử và phải đủ 25 tuổi. Cuộc bầu cử Hạ Nghị Viện theo thể thức đơn danh.

Dân-biểu và Nghị-sĩ không thể kiêm nhiệm một chức vụ công cử hay dân cử nào khác, nhưng có thể giảng huấn tại các trường Đại Học và Cao đẳng Kỹ thuật.

Thẩm quyền của Quốc Hội là :

- Biểu quyết luật
- Phê chuẩn Hiệp ước và Hiệp định
- Tuyên chiến — Nghị hòa
- Tuyên bố tình trạng chiến tranh
- Kiểm soát chính phủ
- Khuyến cáo thay thế từng phần hay toàn thể chính phủ.
- Biểu quyết dự thảo ngân sách.

Chương IV của Hiến Pháp nói về Hành Pháp là chương có nhiều điều khoản nhất, từ Điều 51 đến Điều 75 (25 điều) trong đó quyền hành của Tổng Thống và Thủ Tướng đều được qui định. Một điểm nổi bật trong chương này là nền Hành Pháp của chúng ta mang một màu sắc địa phương phân quyền. Nền Hành Chánh Địa phương sẽ được một đạo luật qui định.

Tổng Thống giữ quyền hành pháp do dân bầu. Khi ứng cử, Tổng Thống và Phó Tổng Thống đứng chung một liên danh. Nhiệm kỳ của hai vị là 4 năm. Mỗi nhiệm kỳ chấm dứt vào đúng 12 giờ trưa ngày cuối cùng tháng thứ 48, và nhiệm kỳ mới cũng bắt đầu từ đó. Tổng Thống và Phó Tổng Thống chỉ có thể được tái cử một lần, phải đủ 35 tuổi và có Việt tịch từ lúc mới sanh.

Quyền hành của Tổng Thống như sau :

Digitized by Google

— Cử tọa Hội đồng Tổng

— ... các đạo luật.

— ... nhiệm Thủ Tướng.

— ... nhiệm các nhân ... phủ theo đề nghị ... Tướng.

— ... tổ toàn bộ chính ... tự ý hoặc do khuyến ... của Quốc Hội.

— Bổ nhiệm các Trưởng nhiệm sở Ngoại giao, các Viện trưởng Đại Học với sự chấp thuận của Thượng Nghị Viện.

— Tiếp nhận Ủy nhiệm thư của các đại diện Ngoại giao,

— Ký kết các Hiệp ước Hiệp Định

— Ký Sắc luật tuyên bố báo động, giới nghiêm và tình trạng khẩn trương

— Giải nhiệm các Tỉnh trưởng, Thị trưởng, Đô trưởng, Xã trưởng trong trường hợp vi phạm Hiến Pháp hay luật pháp hoặc chánh sách quốc gia.

Tổng Thống cũng là Tổng Tư lệnh tối cao của Quân Lực V.N.C.H. và cũng là Chủ tịch Hội Đồng An ninh quốc gia.

Phó Tổng Thống là Chủ tịch Hội đồng Văn hóa Giáo dục, Chủ tịch Hội đồng Kinh tế Xã hội và các Sắc Tộc Thiểu số. Phó Tổng Thống không thể kiêm nhiệm một chức vụ nào trong Chính Phủ, trừ việc thay thế Tổng Thống trường hợp ông này mệnh chung, từ chức, bị bệnh tật trầm trọng không còn năng lực, khi các sự việc đó xảy ra mà kỳ hạn chấp chính chỉ còn dưới một năm.

Thủ Tướng được ấn định điều khiển Chánh phủ và chịu trách nhiệm trước Tổng Thống.

Đề cập đến Tư Pháp, bản Hiến Pháp ngày 1 tháng 4 năm 1967 của chúng ta cho thấy Tư Pháp có tính chất độc lập và được ủy nhiệm cho Tối Cao Pháp Viện gồm từ 9 đến 15 vị do Quốc Hội tuyển chọn và do Tổng Thống bổ nhiệm với nhiệm kỳ 6 năm. Nền Tư Pháp của chúng ta có hai loại thẩm phán là Thẩm phán xử án chịu sự kiểm soát của Tối Cao Pháp viện và Thẩm phán Công tố chịu sự kiểm soát của Bộ Tư Pháp. Mọi Toà án đều phải do một đạo luật thiết lập.

Tối Cao Pháp Viện có thẩm quyền :

— Giải thích Hiến Pháp

— Phán quyết về tính cách hợp hiến và hợp pháp của các Sắc Lệnh, Nghị Định và những quyết định hành chánh

— Giải tán chánh đảng nếu chánh đảng này có chủ trương và hành động chống lại chánh thể Cộng Hòa.

— Phán quyết về các vụ thượng tố và các bản án chung thẩm.

Chúng ta cũng có một cơ cấu nữa, đó là Hội Đồng Thẩm Phán, có nhiệm vụ đề nghị bổ nhiệm, thăng thưởng, thuyên chuyển và chế tài về kỷ luật các thẩm phán xử án, và cố vấn Tối cao Pháp viện.

Từ Điều 85 đến Điều 98, thuộc chương VI, là chương nói về các định chế đặc biệt, chúng ta thấy có những cơ quan này :

1) Đặc biệt Pháp Viện có thẩm quyền truất phế Tổng Thống, Phó Tổng Thống, Thủ Tướng, các Tổng Bộ trưởng, các Thẩm phán thuộc Tối Cao Pháp Viện và các Giám sát viện trong trường hợp can tội phản quốc và các trọng tội khác. Thành phần gồm : Chủ tịch Tối Cao Pháp Viện, năm dân biểu và năm Nghị sĩ.

2) Giám sát viện : thanh tra, kiểm soát, điều tra các nhân viên công quyền và tư nhân đồng phạm hay tòng phạm. Thành phần gồm 9 tới 18 vị do Tổng thống, Quốc Hội và Tối Cao Pháp Viện chỉ định đồng đều.

3) Hội đồng Quân Lực : cố vấn Tổng thống về các vấn đề liên quan đến Quân Lực

4) Hội đồng văn hóa giáo dục : Hội viên Hội đồng này một phần ba do Tổng thống chỉ định và hai phần ba do các tổ chức văn hóa giáo dục công và tư cùng các Hiệp hội phụ huynh học sinh đề cử, nhiệm kỳ 4 năm.

Hiến Pháp cũng ấn định nơi đây là quốc gia sẽ có một Hàn Lâm Viện.

5) Hội đồng kinh tế xã hội : nhiệm kỳ bốn năm, thành phần gồm một phần ba do Tổng thống chỉ định, hai phần ba do các tổ chức Công Thương Kỹ Nghệ và các Nghiệp đoàn, Hiệp hội đề cử. Nhiệm vụ : cố vấn chính phủ về những vấn đề kinh tế và xã hội, tham gia ý kiến về các dự luật kinh tế và xã hội.

6) Cuối cùng là **Hội đồng các Sắc tộc** (Điều 97 và 98) đại diện các sắc tộc thiểu số để cố vấn chính phủ, tham gia ý kiến về các dự luật liên quan đến đồng bào thiểu số. Nhiệm kỳ của Hội Đồng này là bốn năm.

Chương VII công nhận vai trò các chính đảng trong sinh hoạt chính trị của quốc gia. Hiến Pháp của ta nhìn nhận chính đảng giữ vai trò thiết yếu trong chế độ dân chủ và coi đối lập là một sự đương nhiên.

Về sự sửa đổi Hiến Pháp, Chương VIII qui định rằng khi có đề nghị của Tổng thống hay của quá bán số Dân biểu hoặc Nghị sĩ thì việc tu chỉnh có thể đem ra bàn bạc trong những phiên họp khoáng đại lưỡng viện. Quyết nghị tu chỉnh phải được hai phần ba Dân biểu và Nghị sĩ ưng thuận mới có giá trị. Tiếp đó Tổng thống sẽ ban hành luật tu chỉnh. Riêng điều 1 và điều 107 của bản Hiến Pháp không thể hủy hoặc tu chỉnh.

Chương IX và cũng là chương cuối cùng của Hiến Pháp, gồm 10 điều, nêu lên các cách thức đi từ Lập Hiến đến Lập Pháp, đi từ tình trạng hiện nay đến những tình trạng do bản Hiến Pháp đã thiết định.

Trong chương này, Hiến Pháp ấn định thời gian thiết lập các cơ cấu về các chức vụ như Tổng thống, Phó Tổng thống, Quốc Hội Lập Pháp, Tối Cao Pháp Viện, Giám sát viện v.v... và xác định thời gian bắt đầu có hiệu lực của bản Hiến Pháp. Tất nhiên đó là ngày ban hành mà chúng ta vừa được chứng kiến : ngày mùng 1 tháng 4 năm 1967 vậy.

Hiến Pháp đã ban hành và đã bắt đầu có hiệu lực. Tuy nhiên hình thức dân chủ ấy còn đòi hỏi nhiều việc phải làm. Còn rất nhiều cam go thử thách phải vượt qua nữa để xây dựng Tòa Nhà Dân Chủ theo họa đồ của bản Hiến Pháp.

Bởi vậy chúng ta còn cần phải giữ vững tinh thần sáng suốt và sự thức thời để cùng toàn dân hoàn thành ước vọng lớn của Dân Tộc, ước vọng thống nhất, độc lập, thanh bình, dân chủ, tự do, thịnh vượng.

Chúng ta đã đoàn kết để giúp cho Hiến Pháp ra đời, chúng ta sẽ còn phải đoàn kết — và đoàn kết mãi mãi — đoàn kết chặt chẽ hơn nữa để thực thi Hiến Pháp.

VƯƠNG NHỤ

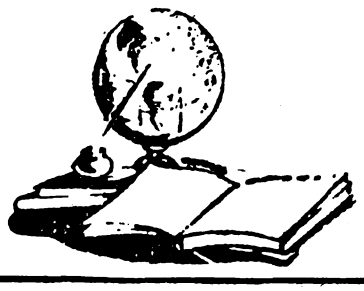

Digitized by Google

Bất chấp nguy hiểm và không cần lãnh phụ cấp nguy hiểm. Người chiến sĩ Công Binh Chiến Đấu vẫn hàng ngày leo núi 2 buổi sáng chiều để làm công tác khai sơn phá thạch.

LIÊN-ĐOÀN 40 CÔNG-BINH CHIẾN-ĐẤU VỚI CHIẾN-TRƯỜNG MIỀN TÂY

Nói đến chiến trường miền Tây hay Vùng 4 Chiến Thuật người ta thường bỏ quên một số đơn vị yểm trợ. Nhiều người cho rằng thành tích chiến công của một đơn vị được thể hiện qua con số Việt Cộng bị hạ và số lượng vũ khí tịch thu được. Quả là một sự sai lầm lớn. Hoan nghinh mục « Trang Của Đơn Vị Bạn » của báo CS CH chúng tôi sẽ cố gắng viết về những đơn vị yểm trợ đối với chiến trường miền sinh lầy vì tôi đã nhận rõ công trạng của các đơn vị ấy đã hy sinh xương máu để bảo vệ cái vú sữa miền Nam *Liên Đoàn 40 Công Binh* Chiến Đấu là một trong những đơn vị đã góp công góp sức rất nhiều mà chúng tôi hân hạnh được nói tới.

CHÀO ĐỜI TRONG KHÓI LỬA

Để kịp thời cung ứng cho chiến trường, một đơn vị Công Binh mới được trình diện với các đơn vị Công Binh đàn anh, đó là *Liên Đoàn 40 Công Binh Chiến Đấu* đặc trách phục vụ tại Vùng 4 Chiến Thuật.

Thành lập ngày 1-8-64 Liên Đoàn 40 CBCĐ phải « ăn nhờ ở đậu » các đơn vị bạn ở miền Đông một thời gian để làm công tác huấn luyện cho tân binh nhưng vẫn có hai đơn vị của Liên đoàn đó là tiểu đoàn 402 CBCĐ và Đại đội 417 Cầu Nổi hoạt động tại Vùng 4 Chiến Thuật.

Sau 20 tháng trui rèn trong giai đoạn huấn luyện Liên Đoàn chính thức gia nhập đại gia đình Vùng 4 Chiến Thuật ngày 1-4-66 và bắt tay ngay vào công tác.

Được hỏi về hệ thống tổ chức của Liên đoàn, Trung Tá *Lê Kim Ngô* Liên đoàn trưởng đã cho chúng tôi biết :

— Liên đoàn gồm có 2 tiểu đoàn CBCĐ và một số các đại đội chuyên môn. Đó là tiểu đoàn 401 402 CBCĐ. Các đại đội 414 415 và 417.

MÓN QUÀ ĐẦU TIÊN BIẾU NHÂN DÂN CẦN THƠ

Về đồn trú tại Cần Thơ các chiến sĩ Công Binh đã có nhã ý tặng nhân dân Cần Thơ một món quà đặc biệt, đó là việc kiến thiết lại hương lộ số 4 chạy từ Ba Se đến Cái Răng dài hơn 20 cây số ngàn.

Con đường này bị Việt Cộng phá hoại ngay khi chúng phát động cuộc chiến tranh hèn hạ tại miền Nam. Dọc lộ số 4 là những xóm làng trù phú : Định Môn, Phong Điền, Mỹ Khánh v.v.. Việt Cộng có hàn vào những hủ gạo này để bòn rút tài vật lực của nhân dân.

Đầu năm 1966 — Nằm trong chủ trương bình định lãnh thổ của VNCH khu 42 CT đã mở một chiến dịch Bình định mệnh danh « DÂN CHỈ XÂY DỰNG NÔNG THÔN » nhằm bình định, kiến thiết và tạo một vòng đai an ninh cho Cần Thơ và các cơ sở quân sự quan trọng của ta.

Liên đoàn 40 CBCĐ là một trong những đơn vị góp xương máu cho chiến dịch này. Những khoảng đường bị phá hoại đã được bồi đắp, những cây cầu nằm gục dưới

Digitized by Google

Trung-Úy ĐƠN VỊ BẠN

Bài và hình ảnh của MAI-HÒA

lòng sông suốt 3, 4 năm trời đã được các chiến sĩ Công Binh dựng lên. Sau gần 4 tháng công tác, phải đương đầu với bao gian nguy, gần 20 chiến sĩ Công Binh đã phải đổ máu trên con sông này để giành lại sự trù phú cho nhân dân sống hai bên hương lộ 4 và sau đó quận lỵ Phong Điền đã được thành lập để duy trì những thành quả của Liên đoàn.

Chúng tôi được hân hạnh chứng kiến ngay từ ngày đầu việc kiến thiết hương lộ 4.

Không ai có thể quên được hình ảnh điêu tàn trên những thôn xóm dọc hương lộ. Những ngôi nhà không vách, cỏ phủ, bìm leo. Xóm làng vắng bóng người vì đa số dân chúng không chịu nổi sự kềm kẹp của giặc Cộng, nên đã tản cư ra vùng an ninh do chính quyền Quốc Gia kiểm soát. Thỉnh thoảng mới có một vài ông già, bà lão ở lại gồng mình chịu trận. Tại đây, anh em Công Binh phải nỗ lực kiến thiết lại hương lộ và đương đầu với những viên đạn bắn sẻ của bọn du kích Cộng sản. Nhiều hình ảnh tuyệt đẹp mà chúng tôi đã ghi nhận được đó là hình ảnh người chiến sĩ mang huy hiệu LD 40 CBCĐ, vai khoác súng, tay cầm cuốc xẻng và lấp những đoạn đường bị đào nát, càng đi sâu vào trung tâm vùng Định Môn, gương hy sinh của người lính Công Binh càng nổi bật qua công tác anh em đã làm.

Cuối tháng 8-66, Liên Đoàn 40 Công Binh Chiến Đấu đã biếu nhân dân Cần Thơ hương lộ 4 dài hơn 20km với gần 10 cây cầu. Ngược lại đồng bào sống trong vùng đã dành trọn cảm tình cho những người lính thợ. Nhiều chàng Công Binh độc thân sau thời gian công tác ở đây đã trở thành giai tế của làng Định Môn.

CÔNG BINH ĐẢM NHIỆM VIỆC ĐIỀU HÒA TIẾP TẾ CHO THỦ ĐÔ

Một nửa số lượng thực phẩm cung cấp cho thủ đô đều từ miền Tây mang về và trong cuộc chiến hiện tại bọn Việt Cộng đã áp dụng chiến thuật bao vây kinh tế thành thị bằng cách phá hoại trục lộ. Công lộ số 4 từ Cà Mau đến Saigon không ngày nào là không có mìn nổ, mô, hầm hố. Chỉ cần một trái mìn nổ, một chiếc cầu gục xuống trầm mình dưới làn nước trong xanh đủ làm cho giá thực phẩm ở Saigon tăng vọt lên. Bởi vậy Đại đội 417 Cầu Nổi của LĐ 40 CBCĐ trên đặt trong tình trạng báo động để điều hòa sự lưu thông. Trong năm 1966, Đại đội này đã kiến tạo lại các cầu Cỏ Cò, Thông Lưu, Ông Vẽ, Long Định v.v...

Đặc biệt trong vụ lụt vừa qua, khúc đường từ Tháp Canh 33 đến Bưng-Môn thuộc quận Cai Lậy tỉnh Định Tường bị lở làm gián đoạn sự lưu thông không ít. Lập tức các chiến sĩ Công Binh thuộc Đại đội 401 và 303 đã xúc tiến việc tái lập lưu thông. Việc làm của các chiến sĩ Công Binh được đồng bào nhất là giới thương mại ngược xuôi Hậu Giang — Thủ Đô hết lời ca ngợi.

Ngoài công tác tu sửa cấp thời kiểu lộ để điều hòa việc tiếp tế cho thủ đô, Đại đội 417 Cầu Nổi đã luôn luôn thanh toán mọi chướng ngại trên đường hành quân của đơn vị bạn. Chỉ lâu lắm là 24 giờ sau, các đoàn quân xa có thể lăn bánh qua một chiếc cầu bị Việt cộng phá sập.

NHỮNG NGƯỜI KHAI SƠN PHÁ THẠCH KHÔNG NGHĨ TỚI TIỀN HỤ CẤP NGUY HIỂM

Giữa bầu trời nắng cháy, lửng như muốn đổ lửa xuống vùng Núi Sam, nắng cháy da, cháy thịt vẫn không làm cản trở sự làm hăng say của các chiến sĩ thuộc Tiểu đoàn 402 CBCĐ và đại đội 415 tại công trường Núi Sam.

Được sự đồng ý của Trung Tá Liên Đoàn Trưởng, Chuẩn úy Tùng, trưởng phòng TLC Liên đoàn đã hướng dẫn chúng tôi đến Núi Sam chứng kiến công tác lấy đá để cung cấp cho việc kiến thiết kiểu lộ, cống ốc, đổ bót tại Vùng 4 Chiến Thuật.

Hình ảnh đầu tiên mà tôi ghi nhận được tại đây là ông Sĩ quan, qua thầy đội, xuống tới anh em binh sĩ đều làm việc thật sự vì lý do quân số ít mà công tác thì nhiều, phương tiện lại khiếm khuyết. Đại úy Bình, Chỉ huy trưởng Công trường Núi Sam còn được mệnh danh là « ông Tướng Núi ». Trung úy Sĩ là « Phó Tướng ». Hai ông « Tướng » cùng anh em binh sĩ phơi nắng khoan lỗ, nhồi thuốc nổ, truyền giây cháy chậm để phá đá. Công tác này quả là nguy hiểm. Những mỏm đá cheo-leo cạnh sắc sẵn sàng cắt đứt da thịt anh em binh sĩ. Tuy vậy nó vẫn không làm cản trở công tác của những người lính khai sơn phá thạch tại Núi Sam.

Được biết, sau khi thực hiện một số công tác, Liên đoàn 40 CBCĐ nhận thấy việc thiếu thạch liệu là một cản trở lớn cho việc kiến thiết. Trung tá Liên-đoàn trưởng đã xin thượng cấp được khai thác một hầm đá tại Núi Sam thuộc tỉnh Châu Đốc. Vì phải

(Xem tiếp theo trang 23)

Bom nổ ! Không đây là một cảnh bắn đá tại núi Sam Châu Đốc

Digitized by Google

bên này giòng sông

✱ Truyện của NGUYỄN-ĐỨC-HIẾU

CHUYẾN xe đò ra khỏi thị trấn, trời bắt đầu mưa. Bầu trời xám chì, những đám mây thấp chạy lang bạt trên mấy tàn cây hai bên đường. Phương đưa tay chùi những hạt nước mưa đọng trên mặt kính. Con đường này sẽ đưa anh về với em, Loan ơi. Anh đang trở về với em đây.

Xe chạy qua một bót gác nhỏ, hai người lính mặc áo mưa ra nhìn mặt từng người ngồi trong xe. Phương nhớ lại những ngày ở đơn vị, những ngày ở trong một cái đồn nhỏ nằm trên đỉnh ngọn đồi, sương mù bao phủ suốt ngày. Những đêm ngồi trong lô cốt nhìn ra cánh rừng trước mặt. Quân thù còn ở đó. Chúng lẩn trốn như những đàn chuột. Nhưng chúng cũng có thể bắn một viên đạn nào đó lọt qua lỗ châu mai trúng vào giữa trán Phương, anh sẽ gục xuống. Phương không biết Loan có khóc hay sẽ âm thầm quên Phương, như quên một dĩ vãng đã qua. Phương không tin Loan có thể quên chàng dễ dàng như vậy.

Chiếc xe tiếp tục chạy trên con đường đầy nước mưa, qua những cột điện, những cánh đồng, những ngọn đồi thấp. Anh sẽ trở về với em nghe Loan. Quê hương mình đó, tại sao chiến tranh có thể tàn khốc như thế. Qua một ngọn đồi thấp chiếc xe dừng lại trước cái quán dựng sát lề đường. Mấy đứa trẻ bán trái cây ở trong một căn nhà nhỏ chạy ùa ra bao quanh xe rao mời ơi ới. Đây là cái quán để hành khách nghỉ ngơi sau một đoạn đường dài. Phương bước xuống xe đi vòng ra sau quán. Trời bây giờ đã ngớt mưa nhưng bầu trời vẫn còn xám. Chỉ còn một đoạn đường qua hai cây cầu sắt nhỏ, rồi đến một giòng sông. Qua giòng sông đó Phương sẽ gặp Loan, một căn nhà nhỏ nằm khuất sau một hàng cây cau già. Bà chủ quán nhìn Phương gợi chuyện :

— Cậu ở xa mới về ?

Phương gật đầu :

— Cách đây hơn ba trăm cây số.

Bà chủ quán nhìn Phương dò hỏi :

— Ở đó có yên không ?

Phương bỗng muốn bật cười thật to. Tại sao lại yên ? Ai cũng muốn tìm sự an ổn cho mình. Quê hương này đã bất ổn cả rồi sao. Phương lơ đãng trả lời bà chủ quán :

— Đồn tôi đứng ở trên núi, đêm nào địch cũng đến quấy phá.

Bà chủ quán hỏi :

— Cậu là lính ?

Phương gật đầu :

— Vâng, lính bộ binh ?

Bà chủ quán mở tròn mắt nhìn Phương chăm bẩm, rồi cười :

— Hèn chi mà tui thấy cậu đen đen.

Phương không có ý kiến gì về câu nói đó, chàng lơ đãng nhìn ra ngoài một lúc lâu rồi xoay lại hỏi bà chủ quán :

— Ở đây có yên không bà ?

Bà chủ quán bỗng thở dài, giọng nói rầu rầu :

— Đánh nhau hoài, mấy đêm rồi súng nổ dữ lắm.

Phương chắc lưỡi, quay mặt nhìn ra đoạn đường phía trước. Quê hương mình đó, đâu đâu cũng có chiến tranh. Loan ơi, tình yêu chúng mình có là gì đâu em.

Người tài xế giục mọi người lên xe. Trời lại bắt đầu mưa lâm râm. Phương dựa đầu vào thành ghế thiu thiu ngủ. Giấc ngủ chập chờn đầy mộng mị. Phương thấy mình đi hành quân rồi bị cụt hai chân. Phương cố lết về nhà, nhưng Loan đã bỏ đi. Xóm nhà thật quạnh hiu, vắng vẻ. Phương lết đi lục lọi mọi chỗ. Sau cùng, Phương tìm thấy hai khúc chân của mình nằm dưới một phiến đá cạnh bờ sông. Phương muốn lấp lại

Digitized by Google

[illegible] mình nhưng không được, [illegible] đã bị rữa nát. Phương bực tức quẳng hai khúc chân xuống sông. Phương bỗng thấy buốt, nhức [illegible] lừng. Buốt, nhức ở hai khúc chân đã bị rữa nát sần sùi.

Giật mình tỉnh dậy, Phương thấy hai chân mình bị kẹt vào dưới hàng băng ghế trước, tê buốt. Chiếc xe đã qua một cây cầu sắt. Phương bắt đầu tỉnh ngủ, ngồi ngay ngắn nhìn ra ngoài qua khung cửa xe. Bây giờ thì người ta có thể nhìn thấy chiến tranh thực sự. Những căn nhà cháy xém, trên cánh đồng chạy dài những cây than đeu, lúa và cỏ mọc chen nhau từng đám. Đường đi thường gặp nhiều ổ gà và mô hào. Những đoạn đường bị cắt đi và vá lại. Phương bỗng đau xót, một nỗi đau xót thật tình đang gặm nhấm, ray rứt trong lòng. Xe dừng lại ở trạm kiểm soát, rồi bắt đầu vào quận lỵ. Qua hết quận lỵ này thì đến một giòng sông. Nhà kia ở bên kia giòng sông phía trước.

Lúc Phương đang sửa soạn xuống xe thì trời đổ mưa to. Suốt cuộc hành trình của Phương chưa thấy lúc nào trời tạnh hẳn mưa. Tại sao trời lại có thể mưa nhiều như thế trong ngày Phương về phép. Phương đứng nép vào hàng hiên một căn nhà bỏ trống. Trước mặt Phương là một giòng sông rộng. Nước đục ngầu và chảy xiết. Nước sông lớn trông càng mênh mông hơn. Phương chỉ nhìn thấy những hàng cây cau bên kia giòng sông, mưa bay phủ mờ một. Bầu trời nặng nề và xám chì. Cơn mưa này có thể kéo dài đến tối hoặc sáng mai. Phương chạy ra bến đò dưới cơn mưa tầm tã. Người lái đò nhìn Phương lắc đầu :

— Trời mưa lớn quá, không thể qua sông được, đò chìm chết.

Phương nhìn giòng sông cuồn cuộn chảy, nhìn con đò rồi nhìn sang bên kia sông. Những hàng cây cau và những làn mưa đục. Anh trở về thăm em này Loan ơi.

Phương xoay lại nhìn người lái đò, giọng khẩn khoản :

— Ông có thể làm cách nào giúp tôi sang sông được, tôi có việc rất cần.

Người lái đò mắt vẫn nhìn giòng nước chảy xiết, giọng gay gắt :

— Không được, tui biểu đò chìm mà.

Phương đứng im nhìn sang bên kia sông. Chỉ còn một giòng sông này anh sẽ được gặp em. Tình yêu của chúng mình không khuất phục được giòng sông này sao. Nghĩ thế, Phương nói với người lái đò :

— Ông cứ cho tôi sang, tôi trả tiền gấp đôi. Tôi biết bơi, ông cũng biết bơi. Vì có việc cần gấp không thể chần chờ được nữa. Cơn mưa này dai quá biết đến bao giờ nó mới dứt. Ông có giúp tôi, tôi xin cám ơn.

Người lái đò nhìn giòng nước chảy cuồn cuộn trong làn mưa day dứt, một lúc lâu ông mới xoay lại nhìn Phương miễn cưỡng gật đầu :

— Thôi được, mặc cho may rủi. Nếu có chuyện gì...chẳng may xảy ra ông đừng oán trách tui đó nha.

Phương nhoẻn cười bước theo ông lái đò leo lên thuyền. Mưa lạnh buốt tạt hắt vào mặt Phương như những mũi kim nhọn. Gió hiu hắt

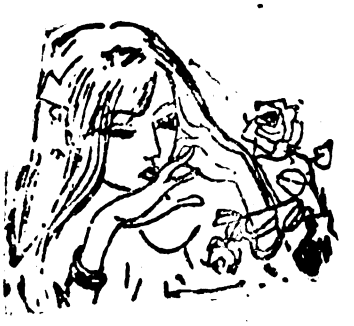

thổi, con thuyền chòng chành mấy lần nhưng rồi cũng qua được bên kia sông. Phương trả tiền cám ơn người lái đò rồi nhảy lên bờ. Chàng cảm thấy lòng rộn lên niềm vui sướng, nhẹ nhàng. Phương cắm đầu chạy dưới những hàng cau, mưa vẫn ào ạt đổ xuống như trút nước.

Phương băng mình qua những hàng cây, những mô đá. Mặc cho những cọng cỏ gai bám vào hai ống quần, cọ vào da chân ran rát.

Đến bực thềm nhà Loan, Phương đẩy mạnh cửa bước thẳng vô nhà : Phương bỗng đứng sựng lại, lặng thinh. Trong nhà tối mù mù. Một ngọn đèn dầu con để trên bàn cháy leo lét. Yên lặng bao trùm ngột ngạt. Một cảm giác lạnh buốt chạy dần sau gáy, Phương giật mình xoay nhanh lại phía sau khi nghe có tiếng thở dài. Mẹ của Loan ngồi ở chiếc ghế sau lưng chàng tự lúc nào. Bà cụ ngồi im, hai bàn tay đặt trên đầu gối. Đầu cúi thấp xuống trước ngực có lẽ bà cụ đã ngồi đấy từ trước phút Phương bước vào, Phương vừa định lên tiếng hỏi thì bà cụ từ từ ngẩng lên.

— Cậu mới về ?

Phương gật đầu, đáp :

— Vâng ạ.

Bà cụ tiếp, giọng nghẹn ngào :

— Loan nó chết rồi !

— Hả ?

Phương kêu lớn, mắt mở tròn nhìn bà cụ dò xét rồi nhìn chung quanh căn nhà. Bà cụ nói tiếp :

— Nó chết đã hơn hai tuần lễ.

Phương lắp bắp hỏi :

— Loan chết rồi ? chết rồi ư ?

Bà cụ nhìn Phương, đôi mắt mờ lệ, chỉ chiếc ghế bên cạnh nói :

— Loan nó chết rồi. Cũng bọn Cộng sản khát máu. Hơn hai mươi năm trời, nhà tan ruộng mất. Đã bao lần con Loan nó khuyên tôi lên Saigon hay ra tỉnh tị nạn Cộng sản. Nhưng cậu thử nghĩ xem, tôi già rồi, ngày chết gần kề miệng lỗ. Tôi muốn được nhắm mắt ở mãnh đất thân yêu của mình. Cũng chính nơi đây, ba con Loan đã nằm xuống trong một trận đánh với giặc Cộng khi bọn chúng toan chiếm vùng này. Vì thế mà tôi nguyện chẳng đi đâu, có chết ở đây cũng yên lòng. Thương con còn trẻ dại, bảo nó lên nhà bác nó học hành. Nhưng nó chẳng chịu xa tôi. Từ bé đến lớn nó có xa tôi ngày nào đâu. Thế mà bây giờ nó xa tôi vĩnh viễn, nó chết rồi. Trời ơi. . .

Bà cụ bỗng òa khóc nức nở, đầu cúi xuống trước ngực, dáng điệu thật thảm buồn. Ngoài trời mưa vẫn rơi nặng hột, lá cây xào xạt như lời oán than của gió. Phương nhìn lên bàn thờ. Khung ảnh của cha Loan nghiêm nghị, mờ ảo. Bên cạnh chiếc đèn dầu con, bây giờ Phương mới trông thấy một khung ảnh của Loan. Nét mặt người chết buồn bã nhìn Phương qua làn khói mờ mờ ở cây hương tỏa ra. Phương đứng bật dậy bước đến bên khung ảnh của Loan nhìn chăm chăm vào ảnh, hai vành môi mím chặt, cổ họng khô đắng. Em chết thật rồi sao Loan ? Phương đột ngột xoay lại hỏi bà cụ :

— Loan chết trong trường hợp nào hở bác ?

Digitized by Google

— Nó bị đạn lạc. Nó chết mà nó không biết. Từ lúc mới có tiếng súng nổ lẻ tẻ bên kia sông nó hãy còn nằm trong nhà. Nó nói với tôi có một toán Việt Cộng tình về đánh chiếm vùng này. Lực lượng ta đã mở nhiều cuộc hành quân tiêu diệt chúng. Chắc có lẽ đây là một đám tàn quân của Việt cộng bị quân ta truy kích. Nó nói đến đây thì nghe bên ngoài súng nổ dữ quá, nó bỗng đứng bật dậy, nói với tôi : có lẽ anh Phương cũng có dự trong trận truy kích này mẹ ạ. Tự dưng con có linh cảm như thế, để con ra cửa xem họ đánh nhau ở hướng nào. Nó vừa bước đi được vài bước thì bị trúng đạn. Trúng đạn ngay trong nhà này. Nhìn thấy máu chảy ở ngực nó kêu lên : mẹ ơi, con bị thương rồi. Nó từ từ ngã quỵ xuống. Tôi hốt hoảng chạy lại đỡ nó, giọng nó yếu ớt : Con chết thay cho Phương, mẹ đừng buồn. Phương ơi. Nó gọi tên anh rồi gục xuống thiếp luôn.

Bà cụ ngừng nói, thở ra. Bà nhìn Phương; đầu Phương cúi gục xuống, hai bàn tay bấm chặt vào khung ảnh của Loan.

Cách đây hai tuần Phương cũng có dự một trận đánh. Nhưng không phải ở bên giòng sông này mà là một trận đánh quyết liệt để giữ lấy đồn trước sự tấn công vũ bão của kẻ thù. Phương nhớ hôm đó mình ngồi ở vọng gác đầu. Khi địch khai hỏa Phương đã ngồi cố thủ trước những làn đạn ác liệt của địch. Phương tưởng mình chết khi một viên đạn phá tung bao cát làm rách mảnh vải áo trước ngực. Từ lúc bấy giờ Phương có cảm tưởng như mất một cái gì. Phương không nghĩ đến chuyện mất Loan. Nhưng Phương vẫn hồi hộp, lo sợ. Từ giờ phút đó Phương như người mất hồn cho đến khi các bạn đồng đội đánh bật kẻ thù ra ngoài. Bây giờ Loan chết rồi, chết thay cho chàng ? Phương nghĩ đến một sự trùng hợp vô lý. Tại sao lại có chuyện Loan chết thay cho chàng kỳ lạ như vậy chứ ?

Giọng bà cụ buồn rầu :

— Dù sao thì con Loan cũng chết rồi. Tôi đã khóc nhớ nó suốt hai tuần lễ nay, bây giờ không còn nước mắt. Chỉ còn một sự ân hận trong tôi. Nó thương cậu lắm. Tội nghiệp. Lúc chết mà nó vẫn nghĩ là nó chết thay cho cậu...

— Đúng, Loan đã chết thay cho con...

Phương trả lời nhưng mắt vẫn không rời khung ảnh của Loan. Bà cụ nhìn Phương ngạc nhiên hỏi :

— Thế trận đánh hôm nọ cậu cũng có mặt hả ?

Phương lắc đầu :

— Dạ không.

Phương nhìn ảnh Loan trầm ngâm một lúc lâu rồi đặt lại chỗ cũ.

— Thưa bác bây giờ mộ Loan ở đâu ?

Bà cụ đứng lên chỉ ra cửa :

— Ở dưới mấy cây cau bên giòng sông này.

Phương yên lặng đi ra cửa. Ngoài trời đã ngớt mưa nhưng bầu trời vẫn còn âm u. Phương chậm chạp đi bên những hàng cây cau, gió từ sông đưa

lên làm Phương rùng mình. Một ngôi mộ nằm dọc theo chiều dài của giòng sông, cỏ đã mọc những mầm non xanh. Tấm bia đá dựng ở chân mộ đề tên họ và ngày chết của Loan. Phương đứng yên lặng nghe lòng trống rỗng và buồn vô cùng. Loan ơi, em nằm đây sao. Chuyện thật kỳ cục. Loan đã chết, nhưng Phương vẫn nghĩ là Loan còn sống. Những buổi chiều Phương thường dìu Loan đi dọc theo bờ sông này. Những đêm ngồi yên lặng bên nhau nghe tiếng lá cây xào xạc, thăm thì ; tiếng súng nổ xa xa và nhìn giòng sông dạy đặc bóng tối. Quê hương của mình buồn như thế sao Loan. Bây giờ em nằm đây vĩnh viễn... Không. Không thể nào có chuyện chết thay cho anh được. Thật vô lý, làm gì có chuyện trùng hợp kỳ lạ như thế hở Loan ? Phương xoay mình lặng lẽ bỏ đi vào hướng con đường dẫn về nhà người yêu. Phương thấy lòng trống rỗng lạ thường. Phương chậm chạp bước đi mặc cho những ý nghĩ quay cuồng trong đầu. Đến một phiến đá dưới gốc cây cau già, Phương ngồi xuống ; mắt mơ màng nhìn qua bên kia sông gợi nhớ đến những lần về phép trước hai đứa thường đi bên nhau tâm sự. Trước cuộc chiến vẫn tiếp diễn ngày càng thêm khốc liệt. Bọn giặc Cộng hay lên vì phá rối, kéo dài thêm chiến tranh. Phương đã bao lần khuyên Loan theo đồng bào trong vùng đi tỵ nạn Cộng-sản. Nhưng vì mẹ của Loan mến tiếc chỗ đất vườn nên Loan không chịu xa mẹ. Vào lính, Phương mong mỏi sao cho đất nước sớm thanh bình, yên vui. Phương nhớ đến những cuộc hành quân gian khổ lùng địch tiêu diệt. Trong trận chạm súng trước, một mình ngồi ở vọng gác đầu bắn như điên. Bất cứ một tên giặc Cộng nào lọt vừa tầm súng là Phương « phơ » ngã liền. Phương tính lần này về phép chàng sẽ thuật lại cho Loan nghe, như những lần trước, quay cho món quà của người lính ở rừng núi về. Bây giờ Loan chết rồi. Phương nghe lòng nhói lên niềm căm hờn hơn bao giờ. Tại sao Loan có thể chết một cách bất ngờ như thế ? Phương nghĩ đến một sự trùng hợp thật hết sức kỳ lạ !

Buổi tối Phương trở lại giòng sông, ngồi bên mộ Loan. Bây giờ thì Phương tin là Loan đã chết thật, chết thật rồi, không còn nghi ngờ gì cả. Phương nghe lòng bình thản lạ lùng. Loan đã chết nhưng tình yêu em còn mãnh liệt hơn trong anh. Loan ơi.

Phương ngồi xuống đưa bàn tay xoa trên tấm bia. Đó giờ tối xuống âm u bên này giòng sông. Những cơn gió lạnh buốt của cơn mưa ban chiều nhẹ thổi những mầm lá cỏ non trên nấm mộ lay động. Phương đưa tay bứt mấy nhánh cỏ gai mọc phủ dưới tấm bia. Em nằm đây yên ngủ nghe Loan. Em chết rồi, chết thật rồi, nhưng tình yêu em vẫn còn mãnh liệt hơn trong anh. Loan ơi. Phương gọi khẽ tên Loan và đưa tay xoa nhè nhẹ những hàng chữ trên tấm bia. Khoảng trước mặt là giòng sông đầy bóng tối, đen kịt. Đôi có một lần chớp lóe sáng, soi rõ một giòng nước chảy lặng lờ, và những sợi mưa lâm-râm trong đêm như bức màn kim tuyến. Phương vẫn ngồi yên bên mộ Loan. Một anh gục xuống đầu gối, hai bàn tay đã bứt máu vẫn còn bứt cỏ những nhánh cỏ gai mọc lan trên nấm mộ. Đêm tối mù mịt, Phương nghe có tiếng súng bắt đầu nổ lẻ tẻ bên kia sông. Phương ngước mặt lên nhìn qua bên kia nỗi căm thù ẩn sâu trong lòng người lính trẻ.

NGUYỄN-PHƯƠNG

(trong một trận [illegible])

Digitized by Google

cây rơm mới

bác nông phu lặng nhìn cây rơm mới
ngọn cây rơm ngang đọt trác la đà
đứng sừng sững, mười nấc thang chưa tới
bóng ngả dài che luống các đơm hoa

rơm chắc nịch, xoáy tròn, chồng lớp lớp
rơm sạch, rơm khô thoang thoảng hương đồng
rơm chải mượt, mái nhà vừa kịp lợp
không sợ trâu bò thiếu cỏ ngày đông

cây rơm mới cao, đầy hơn mọi lúc
bờ lúa cơi mấy tấc vẫn tràn trề
khách tới ngõ đã biết nhà sung túc
rơm kết liền ý nghĩ của dân quê

mỗi cọng rơm thấm vị mồ hôi mặn
nhỏ triền miên từ hạt giống lên mầm
tháo nước khuya mưa, cuốc lấy trưa nắng
giữ thẳng đường cày chiều bắc cắm cấm

cuối mùa gặt, rơm nhiều, người hả dạ
sợ tai trời thu nhỏ vóc cây rơm
yêu đồng ruộng, sức người dồn tất cả;
tất cả sức người thành áo, thành cơm

bác nông phu đứng nhìn cây rơm mới
mỗi cọng rơm mang biết mấy ân tình
bác thấy rõ một ngày mai đang tới
từ những ngày chiến đấu giữ đồng xanh

từ những ngày bóng hình người chiến sĩ
như sóng tràn về dựng lại nông thôn
trên đồng nội, bài hợp ca hùng vĩ
tay súng tay cày, bạt núi xô non

cây súng dựng sẵn sàng trên bờ ruộng
bước theo trâu, anh lính giữ chuôi cày
lưỡi thép lướt, đất rẽ ngang cuồn cuộn
đánh giặc, làm đồng hai việc đều hay...

cây rơm mới là của mùa gặt mới
mùa đông quê thắm thiết ý quân dân
bác nông phu nghe lòng vui phơi phới
[illegible]

NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG

Digitized by Google

LỜI TÒA SOẠN.— *Mở mục này, CSCH. nhằm mục đích để tất cả anh em quân nhân đều có thể viết. Viết về chuyện của mình, của bạn đồng đội; về cảm nghĩ và những kỷ niệm buồn, vui của người lính chiến.*

Viết dưới Poncho, *các bạn có thể xử dụng các thể văn xuôi như hồi ký, tùy bút, nhật ký, đoản văn, bút ký hoặc dưới hình thức một lá thư v.v... Yêu cầu chính của loại bài này là sự trung thực. Trung thực từ nội tâm đến cách diễn tả sự việc. Kỹ thuật viết là thứ yếu.*

Mỗi kỳ báo không hạn chế số trang cho loại bài này.

CHEO-REO

(Để kính viếng hương hồn CheoReo một quân nhân Thượng đã anh dũng hy sinh cho Tổ Quốc).

Ngồi trên pháo tháp Thiết giáp xa M-8, nhìn bầu trời bao la của miền cao-nguyên đất đỏ, với tiết trời lành lạnh đầu xuân, tôi cảm thấy niềm vui nhẹ nhẹ trong lòng. Hôm nay, trong chuyến công tác an ninh lộ trình cho thượng cấp đi thăm viếng các khu dinh điền, trên con đường Ban Mê Thuột... Buôn-Nô, cảnh vật thiên nhiên như bắt đầu sống lại sau mùa mưa rào, gió bão. ánh nắng trong sáng nhẹ nhàng rải trên dãy đồi xanh thẳm, cuồn cuộn rơi xuống sườn đồi, xuống tận thung lũng với rừng cây rậm rịt trải khắp cánh đồng xanh tươi bên cạnh.

Trên bầu trời trong vắt, vài cánh chim rừng bay lượn chung quanh để tìm mồi, kêu hót véo von như để chào đón cái tiết ban mai trong lành của vạn vật vừa thay đổi.

Thỉnh thoảng, từ xa vọng lại tiếng kêu mơ hồ của một vài con mang rừng lẻ bạn tạo nên nỗi buồn man mác cho những ai chưa từng quen sống nơi miền rừng xanh, đất đỏ.

Trên chiếc quân xa chiến đấu đang dừng lại bố trí, bên cạnh tôi, xạ thủ đại bác 37 CHEOREO, người miền Thượng, quay lại hỏi :

— Trung-úy có thấy buồn khi lên làm việc tại vùng Cao-nguyên nầy không ?

— Thỏa mãn, tại CHEOREO ạ ! Vì trong đời binh nghiệp tôi cũng đã từng sống lâu năm ở miền Thượng rồi.

Là người Thượng thuộc sắc dân RHADÉ, CHEOREO mới 16 tuổi đầu. Và với số tuổi ấy, CHEOREO đã tình nguyện vào Quân Lực.

Trong binh chủng [illegible] anh đã từng vùng vẫy khắp đó đây cho thỏa chí của một người trai trong thời khói lửa.

Với khổ người khỏe mạnh, gân guốc, nước da đen sẫm, khuôn mặt hiền lành nhưng cương quyết, mắt sáng trong, hai tai có khoan lỗ theo tập quán cổ truyền, CHEOREO luôn luôn tỏ ra nhanh nhẹn và hăng say trong mọi việc giao phó. Từ công tác bảo trì quân xa, vũ khí cho đến việc làm tạp dịch của đơn vị, anh đều hoàn thành một cách mãn nguyện. Và dù cực nhọc, khó khăn đến đâu, anh vẫn tỏ vẻ bằng lòng với công việc. Khi gặp tôi, vốn bẩn tính ít nói, thay vào đó, anh thường điểm một nụ cười hiền hòa và trung thành : đức tính muôn đời của đồng bào Thượng.

Là một binh sĩ trẻ tuổi độc thân, CHEOREO đã từng anh dũng thu hoạch được nhiều kết quả khả quan và được tuyên dương công trạng nhiều lần, làm cho bè bạn kính nể và thượng cấp mến yêu.

Trở lại công tác an ninh lộ trình và thượng cấp giao phó, giữa cảnh thiên nhiên tươi mát, sau khi nhận được một tách cà phê do Hạ sĩ BÙI-LÂM, hiệu thính viên Truyền Tin trao cho, chúng tôi lại tiếp tục câu chuyện vui vẻ như pháo Tết.

Nào là chuyện trời, trăng mây nước ; chuyện quê tôi thuộc miền Đông (Nam Phần), có nhiều vườn cây ăn trái ngọt lịm, có đồng lúa xanh tươi bay vàng mơ chạy dài đến tận chân trời...

CHEOREO tỏ ra thích thú khi nghe tôi kể những mẩu chuyện miền xuôi, nhất là câu chuyện vui nhộn của thành phố Sàigòn về đêm, trong ánh đèn màu mờ ảo với những điệu nhạc thác loạn mà một số người nào đó cho là cái thú giữa thời buổi đất nước đang bị bao trùm khói lửa, nhân dân ở vùng thôn quê hẻo lánh đang bị đói rách và điêu đứng vì bom rơi đạn nổ.

Để góp lời cho thêm phần vui vẻ, đến lượt CHEOREO, anh kể cho tôi biết vài câu chuyện miền núi mà theo anh, nó là những kỷ niệm khó quên của anh thời thơ ấu.

Digitized by Google

Trong thời gian hai ngày nằm đường để giữ an ninh cho thượng cấp, chúng tôi có bao nhiêu là câu chuyện đổi trao, thật vui và cởi mở.

Một thời gian sau, qua bao nhiêu biến chuyển của tình hình đất nước, tình trạng chiến tranh càng ngày càng khẩn trương. Do đó, để có thể đáp ứng nhu cầu chiến trường và cũng có thể hoạt động hữu hiệu hơn, đơn vị thám thính mà tôi đã từng phục vụ, đã được đổi lại thành Chi Đoàn Thiết Quân Vận M.113 bằng những vật liệu tối tân hơn.

Hạ Sĩ I CHEOREO vẫn ở lại đơn vị này. Sau đó đơn vị được lệnh di chuyển về phục vụ tại miền đồng bằng sông Cửu Long. Tại đây, hợp đoàn với các Chi Đoàn bạn và mang danh hiệu là Chi Đoàn 2/6 TQV, đơn vị này đã hoạt động một cách đắc lực và đã thu đạt nhiều chiến tích vẻ vang trong các công tác diệt Cộng để mang lại thanh bình cho đất nước. Trong thời gian nầy, người chiến sĩ gan dạ CHEOREO cũng đã tạo nên nhiều thành tích đáng kể, nêu gương sáng cho anh em đồng đội trong đơn vị.

Rồi một buổi sáng mùa áp tết, theo lệnh thượng cấp, Chi Đoàn 2/6 TQV, đơn vị của miền sơn cước hoang vu, lại được chỉ định biệt phái hành quân dài hạn tại vùng II chiến thuật để rồi tại đây đã gây sóng gió, làm cho địch quân khiếp đảm qua các trận Pleime, Đức Cơ và những cuộc hành quân quan trọng khác.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ giao phó, Chi đoàn 2/6 TQV lại quay trở về hoạt động nơi đất mẹ đã tạo nên. Tại quê nhà, tiếp tục nhận lãnh sứ mạng đè nặng trên vai, Chi đoàn đã tham dự các cuộc hành quân càn quét địch với nhiều thành tích khả quan. Và cũng trong giai đoạn này, HSI CHEOREO, trong một cuộc chạm súng ác liệt với Cộng quân, đã anh dũng đền nợ nước.

CHEOREO mất đi gây cho toàn thể anh em trong đơn vị một niềm mến tiếc vô biên, cho riêng tôi một niềm đau đớn thâm sâu. Và mặc dầu dưới lòng đất, thân thể của anh có biến đổi thành cát bụi theo thời gian đi nữa, nhưng hình bóng anh vẫn còn nguyên vẹn trong tôi.

Cho đến bây giờ, mỗi lần nhìn một chiếc chiến xa hay một chiến hữu mang huy hiệu Thiết Vận Xa trên vai áo là một lần tôi nghĩ đến CHEOREO bằng nỗi tiếc nhớ không cùng.

NGUYỄN-NGỌC-KIÊM

TÂM SỰ NGƯỜI LÍNH TRẺ

Không chút ngại ngùng đắn đo suy nghĩ
Trút áo thư sinh, giã biệt kinh kỳ
Anh bỏ nhà năm mười chín tuổi ra đi
Nuôi chí lớn trong tầm tay súng nhỏ
Quết bụi phong trần lên áo hoa mũ đỏ
Anh dâng đời cho Tổ Quốc ưu tư
Tính đến hôm nay năm tuổi lính Nhảy Dù
Bốn lần chiến công hai lần chiến tích
Một buổi xung phong vào lòng đất địch
Anh ôm dù lao xuống giữa mật khu
Những chiếc dù to chụp xác quân thù
Tin chiến thắng bốn phương về rộn rã
Ấp Bắc, Bằng Lăng, Đức Cơ, Bình Giã
Khói súng cay nồng lấm áo chiến chinh
Những chuyến đi dài nuốt trọn đời anh
Không kịp nhớ, kịp thương một lần lấy đẹp
Súng gác lưng đèo đêm ba mươi Tết
Sương rơi rơi kín lạnh nẻo rừng già
Sờ đế giày mòn tính quãng đường xa
Anh mới biết đi đã trọn vòng đất nước
Sao lòng chiều nay buồn lên cồi cút
Hay anh si tình anh lính Dù ơi !
Có phải một lần quên vợ dửa rồi
Anh gởi trọn tình qua tà áo đó
Ai đứng bên bờ kinh xóm lạ
Nắng lung chiều soi mái tóc nghiêng nghiêng
Anh đến nơi đây bản thảo, thôn hiền
Xin dừng bước vì em thơ mộng quá
Gối chiếc ba lô nằm nhìn cây lá
Nghe lũ chim rừng riu rít gọi nhau
Anh chợt buồn, chợt nhớ đâu đâu...

TRANG-CHÂU

Digitized by Google

CẢM-THÔNG

Nội-San của Bộ Chỉ-Huy V Tiếp-Vận

CẢM THÔNG, tập báo của Bộ Chỉ huy V Tiếp Vận đã phát hành đến số 3 năm thứ hai. Báo dày 35 trang, khổ 20x26, in ronéo trình bày bằng nhiều màu mực, trang nhã mỹ thuật.

Bìa Cảm Thông trình bày phù hiệu của đơn vị này cùng hình ảnh của người lính thợ tay-trong-tay với người lính chiến. Chủ nhiệm là Thiếu tá Phạm kỳ Loan. Chủ bút : Thiếu tá Dương quan Sang, Thư ký tòa soạn : Trung úy Hồ văn Nam. Ban Biên tập Cảm Thông gồm nhiều cây bút quen thuộc trong ngành tiếp vận : Trần nguyên Sa, Hoàng Nam Hoài Lê, Nguyễn Quân, Đăng Khuê, Chu Hoa, Lương Thụy, Hoài Phương, Trà Kim Long, Cao minh Huân Tương giang Thủy, Phong nhân Hoài, Hàng Phong, Huyền trang Tử. Trình bày do Viễn Phúc và Quang Nhân. Tòa soạn KBC 3445.

Cảm Thông hàng tháng gồm có các phần :

— Thư Tòa Soạn, thư Chỉ Huy Trưởng.

— Giới thiệu các đơn vị thuộc Bộ Chỉ Huy V Tiếp Vận.

— Sưu tập, biên khảo.

—Phần chuyên môn (kỹ thuật Quân Cụ, Quân Nhu, Quân Vận, Truyền tin, Quân Y, Công Binh,)

— Nhật ký sinh hoạt đơn vị, thông tin (phổ biến các SVVT)

— Phần sáng tác (thơ, truyện ngắn, truyện vui)

Một tờ báo đơn vị nếu được gồm các phần ở trên có thể gọi được là súc tích. Trong một tờ báo đơn vị, nếu ban biên tập không phải ôm đồm đến các vấn đề quá rộng lớn, có tham vọng biến tờ báo đơn vị thành một tờ báo biên khảo, trái lại chú trọng đến các sinh hoạt đơn vị trở về phần chuyên môn của mình, tờ báo đơn vị coi như đã thành công.

Đọc Cảm Thông chẳng những chúng ta nhìn được nếp sinh hoạt của Bộ Chỉ Huy V Tiếp Vận mà còn được học hỏi các vấn đề chuyên môn nữa. Các phần thơ châm biếm, chuyện vui gây cho ta Thông cái không khí nhẹ nhàng, dễ đọc.

Về kỹ thuật ấn loát, mỗi trang của Cảm Thông được in từ hai đến ba màu, nhiều trang lại có nền, đòi hỏi tòa soạn một thời gian và một công phu đáng kể.

Chúng tôi xin trích đăng giới thiệu trong phần sáng tác bài thơ Nguyện Cầu sau đây của tác giả Lương Thụy :

Cho Mẹ Vĩ và Má

quê hương giấc ngủ ngọt ngào
cay đôi mắt Mẹ từ thu tải hờn (20-7-54)
Mẹ ơi biết mấy lần thương
nhiều nhương thân phận trăm đường xót đau
thân con ôm súng nguyện cầu
mắt Mẹ thói chói hòa châu lệ đầy

Cho người yêu và thành phố

bảy giờ mùa xuân đi hoang
cành tay súng nhỏ với ngàn nhớ nhung
thương Em thành phố lạnh lùng
nửa khuya tiếng súng hỏi hung vọng vang
cầu Anh đẹp hết lưng tàn.
cho Em yên giấc thiên thần trong đêm.

Cho các Bạn và Tôi

trelit phủ bụi quân hành
đêm đêm thức giấc súng canh tìm thù
vì quê hương xóa ưu tư
niềm tin ngời sáng như từ sao đêm
cầu xin Tay Thép, Đá Mềm
ôm Tình Thương rải đôi miền quê hương.

Đọc xong CSCH bạn hãy chuyển lại cho bạn đồng đội cùng đọc.

Digitized by Google

đọc báo đơn-vị

Cảm Thông điểm những nụ cười nho nhỏ như một vài đoạn CSCH trích sau đây :

Tôi là ai ?

Sau một năm tận tụy, nhân dịp Tết Đinh Mùi, Binh II Rọm vừa được vinh thăng Binh I và được chọn là quân nhân xuất sắc trong đơn vị.

Binh I Rọm... hãnh diện khi nhìn đến chữ V vàng trên cánh tay và cây viết Parker 45 do BCH 5TV tặng cồm cộm ở miệng túi.

Để kỷ niệm sự may mắn của mình, ngày mùng 1 Tết Đinh Mùi, Binh I Rọm, ngồi gật gù giữa nhà với chai « xị đế » để tự « tưởi » lon và tự ủy lạo.

Trưa ngày mùng 1, Binh I Rọm đang say lúy túy với chai « xị đế » thứ 35 vừa hát nghêu ngao — quên phứt việc Phái Đoàn, BCH5TV đến thăm Trại gia Binh, lì xì cho gia đình binh sĩ vào dịp đầu năm.

Thiếu Tá Trưởng Phái Đoàn đến, B. I Rọm thản nhiên ngồi gật gù với chai « xị đế ».

Thiếu Tá Trưởng Phái Đoàn nói :

— « Nè anh có biết tôi là ai không ? »

— « Ờ tui đã « vô » hơn 35 « xị đế » mà tôi còn biết tôi là Binh I Rọm ở BCH5TV số quân 025035 vừa được vinh thăng còn cha nội này bộ chả làm tới hai ba « fôt » hay sao mà chả không còn biết chả là ai nữa vậy cà ! !

Nói phét gặp nhau

Một người Anh khoe xe lửa nước mình chạy nhanh.

— Xe lửa nước tôi chạy nhanh đến nỗi người ta không nhận ra cánh đồng khác nhau ra sao nữa.

— Ồ ! có gì lạ ! Một người Mỹ đáp. Ở nước tôi ấy à, hành khách không có thì giờ để phân biệt các cột giây thép mà người ta cứ tưởng là một cái lược.

— Thế cũng hãy còn xoàng ! Một anh da vàng, mũi tẹt chành cống Giao Chỉ nói. Hôm vừa rồi ở Saigon tôi định tát cho anh phu khuân vác hồn láo một cái mà lại tát nhầm viên xếp ga ở Hà Nội.

— ! !

— ? !

Dốt nhưng giỏi

Trong lớp học Trường Sinh Ngữ Quân Đội.

Giảng viên : Con cò tiếng Pháp gọi là gì ?

Học viên A : (một cây tiếng Pháp) Dạ thưa L'aigrette

Giảng viên : Tiếng Anh gọi là gì ?

Học viên B : (một cây tiếng Anh) The Aigret.

Giảng viên : L' Aigrette, the Aigret tiếng Việt gọi là gì ?

Học viên C : (một cây tiếng Việt) Thưa là... con tem ạ !

BÌNH MẬP

CẢM THÔNG ít có sự đóng góp của các đơn vị thuộc Bộ Chỉ Huy 5 Tiếp Vận, nhất là loại sáng tác, vì phần lớn nội dung đều là những bài biên khảo, tin tức do chính tòa soạn phụ trách. **CẢM THÔNG** đã mang lại cho các chiến hữu một đặc-san bổ ích về phương diện chuyên môn, phổ biến đầy đủ các tin tức nhưng chưa góp phần gây được phong trào sáng tác trong đơn vị.

Với phương tiện ấn loát sẵn có, chúng tôi hy vọng trong tương lai Bộ Chỉ Huy 5 Tiếp Vận sẽ cho chúng ta những tờ báo đơn vị hay đẹp hơn nữa.

LÊ-NGUYÊN

SÁCH MỚI

Tòa-soạn CSCH vừa nhận được :

★ **Thơ Lính** : Tập thơ của nhà thơ trẻ Quân-đội Đinh-Lãng-Tử. Tập Thơ mang tiếng nói con người đi thẳng vào Tình Yêu và Cuộc Chiến. Ấn-loát đẹp, giấy tốt. Giá phổ-thông : 12 đồng.

★ **Chết Trong Lòng Người** : Tập thơ thứ Tư của Luân-Hoán, Ngưỡng Cửa xuất-bản, 110 trang, giấy đẹp, giá 42 đồng.

★ **Trường Ca Việt-Nam** : Thơ Chu-Vương Miện, Thế-Uyên vào đề, mẫu bìa Tạ-Tỵ, Thái-Độ xuất bản. Tập đặc-biệt không đề giá bán.

Xin cảm ơn các tác-giả và ân cần giới-thiệu ba tập thơ trên với bạn đọc.

C. S. C. H.

Digitized by Google

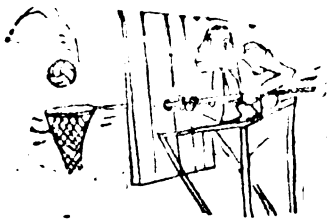

CƯỜI VANG ĐỒN TRẠI

NHẤT ANH RỒI !

Một ông Thanh tra đến thăm một nhà tù ở tỉnh nọ. Lúc ấy vào khoảng 11 giờ 30, tất cả mọi văn phòng đều vắng tanh. Chỉ có một người ngồi ngậm ống điếu ở thềm nhà. Ông Thanh tra tiến đến hỏi :

— Ông Quản đốc đâu ?

— Dạ ! Ông ta đến nhà thờ làm lễ cưới cho con trai.

— Thế, ông Phó Quản đốc ?

— Dạ ! Ông ta đi dự đám tang bà nhạc.

— Thế cai tù đâu ?

— Dạ, họ đều có mặt, nhưng họ đang bận đánh « phé » !

— Thế còn anh ? Anh làm cái thống-chế gì ở đây mà trông có vẻ phè phỡn thế?

— Dạ, tôi là người ở tù !

PHẢI LÀM CHO ĐỊCH SỢ !

Một anh tân binh vào kho lãnh quân trang. Anh mặc thử bộ quân phục vừa lãnh thì thấy nó rộng thùng thình. Anh bèn bảo Hạ sĩ B..., coi kho :

— Trông tôi giống như con ngoáo ộp !

Hạ sĩ B. liền nói :

— Bồ không biết rằng một chiến binh cần phải làm cho kẻ địch sợ mình hay sao ?

EM KHÔNG... ĐI DẠO PHỐ NỮA !

Đại úy Tiểu đoàn Trưởng nói với Hạ sĩ Be :

— Tôi phiền vì anh quá ! Chiều hôm qua gặp anh ở ngoài đường anh say bí tỉ, thật là nhục cho đơn vị ta !

Hạ sĩ Be : Em xin nhận lỗi.

Đại Úy : Tôi bằng lòng thấy anh biết phục thiện.

Hạ sĩ Be : Dạ, lần sau nếu nó say em sẽ không... đi dạo phố nữa !

KỶ NIỆM ĐẸP

Một thiếu nữ đến thăm xưởng họa của một họa sĩ lập thể nọ. Trước khi ra về, cô ta nói :

— Tôi ao ước được mang về một kỷ niệm của cuộc viếng thăm vào cuối mùa Xuân này.

Họa sĩ đáp :

— Cô sẽ thực hiện được ước muốn đó.

Thiếu nữ vui vẻ :

— Họa sĩ định tặng tôi một bức họa chăng ?

Họa sĩ mỉm cười ranh mãnh :

— Tặng tranh làm gì ? Chính cô đã tự ý chọn vật kỷ niệm rồi. Người đẹp vừa ngồi trên tấm bảng pha màu của tôi.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

Huấn luyện viên Cảnh Sát.— Anh nhắc lại bài học tôi vừa dạy.

Tân Cảnh Sát Viên.— Khi nào có những người lái xe hơi chạy quá tốc độ đã ấn định, tôi sẽ chặn lại và bảo cho họ biết rằng : Làm như vậy rất nguy hiểm.

Huấn luyện viên.— Đúng ! Nhưng nếu có một người không chịu ngừng xe lại ?

Tân Cảnh Sát Viên.— Thì tôi sẽ... bắt họ về bót !

CHẲNG THAY ĐỔI GÌ !

Một chiều chủ nhật, một vị Tướng người Pháp đã về hưu, trở lại ngôi trường xưa và tìm đến căn phòng của mình đã ở, ngày còn tòng học.

Ông lên tiếng thì một sinh viên ra mở cửa. Cảm xúc vì được thấy lại cảnh ngày trước, ông nói :

— Chẳng thay đổi gì cả ! Đây là cái giường cũ, chiếc tủ xưa, đây là chiếc bàn nhỏ, đây là chiếc móc nón...

Vừa nói, vị tướng lãnh tiến lần tới và đưa tay ra mở cánh cửa tủ, thì một thiếu nữ đẹp lộng lẫy, má ửng hồng hiện ra.

Anh sinh viên nói :

— Thưa, đây là bạn tôi...

— Vâng, cũng là lề lối xưa, không có gì thay đổi.

Ông tướng già cười khảy rồi bỏ đi.

SỢ CHUỘT MỘT CÂY

Ông Mít có tiếng sợ vợ « số dzách ». Đi đâu, ở đâu cũng phải trình vợ.

Lần nọ, ông Mít tới đánh chén tại nhà ông Xoài.

Trước khi nâng chén, ông Mít lật đật kêu điện thoại về nhà :

— A lô, phải má thằng Chanh đó không ? Mít đây nè ! Tôi ăn cơm tại nhà anh Xoài. Độ nửa giờ tôi về cho phép nghen « cưng » ?

Ông Xoài rún vai, chế nhạo :

— Sao anh nhát quá chuột vậy ? Mỗi chút mỗi xin phép má bầy trẻ.

Ông Mít cười ha hả, đáp :

— Phải được như chuột thì « moa » ngon lành một cây. Vợ « moa » không sợ « moa », chứ « en » sợ chuột quá chời !

ĐỢI ĐÔNG VỀ

Tại phòng triển lãm, một thanh niên ngơ ngẩn đứng trước bức tranh vẽ thiếu nữ khỏa thân. Cuối tranh có ghi câu : « Đợi Xuân sang ».

Càng ngắm tranh, anh thanh niên càng thích thú. Anh giống cây si chợt bừng tỉnh khi một người bạn vỗ vai anh, bảo :

— « Chú mày đứng đợi Đông về rồi mới chịu đi, phải không ?

LÝ QUÀNG

Digitized by Google

Trang của đơn-vị bạn

(Tiếp theo trang 15)

đảm trách công tác không có « trong bản cấp số của Liên Đoàn » nên phương tiện cũng bị thiếu kém. Chúng tôi đã thấy những chuyên viên của Liên Đoàn đứng im lìm chiêm ngưỡng một chiếc máy vì thiếu dụng cụ thay thế. Đại úy Bình bỏ cả giấc nghỉ trưa xuống Châu Đốc « ngoại giao » cùng với anh thợ máy như thay thế một cơ phận. Tóm lại với chúng tôi, nhiều anh em binh sĩ than phiền rằng quân trang lâu quá không được đổi, quần áo rách hết vì công tác ở công trường núi Sam phải ngày ngày leo trèo trên núi. Chúng tôi hỏi một anh binh sĩ : « Làm như vậy các anh có được lãnh phụ cấp nguy hiểm không ? »

Anh cười lại hỏi lại tôi :

— « Phụ cấp nguy hiểm là cái gì ? »

Nói xong anh cất tiếng cười vang. Tôi đành... cười theo anh.

Trở lại Bộ Chỉ Huy Công Trường, chúng tôi được chứng kiến cảnh những anh em phụ trách máy xay đá bụi tỏa mù mịt mà không « thèm » đeo mặt nạ. Tôi nghĩ đây là những người lính có bộ phổi bằng thép.

Được biết công trường Đá Núi Sam do Liên đoàn 40 CBCĐ khai thác từ tháng 6 năm 1966 đến nay đã cung cấp được một số thạch-liệu đáng kể cho các công trường tại Vùng 4 Chiến Thuật. Ngoài việc cung cấp đá cho các công trường, Liên đoàn 40 CB CĐ đã giúp cho cơ sở xã hội của sở Tuyên Úy Tin-Lành gần 500 thước khối.

ĐÊM TRĂNG UỐNG TRÀ TRÊN NÚI SAM

Trong dịp thăm viếng hầm đá núi Sam, chúng tôi đã được Đại úy Bình — Trưởng Núi — Trung úy Sĩ và anh em binh sĩ dành cho trọn vẹn cảm tình.

Sau buổi cơm chiều, ánh trăng rằm tháng giêng trong mát; huyền ảo, tất cả anh em binh sĩ trong công trường quây quần bên gốc nước trà và các đĩa bánh mứt. Đại úy Bình và Chuẩn úy Tùng giới thiệu chúng tôi với anh em. Sau vài câu xã giao — kiểu nhà binh — chúng tôi cùng nhau uống trà bằng những chiếc ca sắt, chén ăn cơm, chuyện nổ đòn như pháo tết Đinh Mùi. Không khí hoàn toàn cởi mở. Chúng tôi nhận thấy tinh Huynh-đệ Chi-binh tại đây thật tốt đẹp.

Trong dịp này, chúng tôi đã gặp một vài anh em và ghi nhận những đề nghị cấp thiết như việc xin bổ sung quân trang (417). Có anh nói chiếc mùng của anh bây giờ nhỏ xíu vì bị vá víu quá nhiều mà vẫn chưa được đổi (?). Đặc biệt, tuyệt nhiên không ai than vãn về việc thăng thưởng hay huy chương. Điều này đã khiến chúng tôi vô cùng cảm phục.

Sau khi ở núi Sam về, tôi có thuật lại những công việc làm và chuyện không hề nghĩ tới huy chương, tưởng lục của những chiến sĩ Công Binh ở núi Sam cho một anh bạn nghe. Anh ta nhìn tôi bằng cái nhìn thật... quan trọng :

— Nếu vậy cậu có bổn phận phải viết thật kỹ về những người lính đúng danh nghĩa « chiến sĩ » của đơn vị này mới được.

Vâng, tôi đã cố gắng làm như vậy nhưng càng cố gắng lại thấy mình càng thiếu sót.

MAI-HÒA

Gửi ông nghị Đàm-văn-Quý

Thuở ông còn mang lon Trung úy
Lính Ven Đô, binh sĩ dưới quyền
Những ngày ở Huế thần tiên
Anh em thấy tánh ông hiền, khoái ông
Hiền với lính nhưng không với địch
Dụng độ nhau, ông thích dẫn đầu
Đánh liều, đánh gấp, thắng mau
Mặc ai này nọ, sờ râu ông cười.

Kể từ độ mỗi người mỗi ngả
Chia nhau đi xứ lạ, miền quen
Tiếp theo, lửa chiến trường nhen
Đồn khuya thao thức bên đèn nhớ nhau.
Lon Đại-tá rực màu cờ áo
Ông không « lên » vì lão của làng
Anh em xưa vẫn... sàng sàng
Con đường thăng tiến leo thang kiểu rùa.
Thằng Lính của ông xưa vươn thế
Quyết bảo tồn cái ghế binh-không
Đúng mười bốn cấp thua ông
Nhớ tuy có nhớ mà không muốn tìm.
Ông ứng cử, vượt thềm quốc hội
Tôi không vui, mà vợi-vợi buồn
Buồn vì ông đã đi luôn
Rã ngang giữa lúc lính còn gian truân.

☆

Rồi mới đây, tôi mừng quá cỡ
Nghe tin ông dẹp sợ Cộng-quân
Bao nhiêu dân-biểu ngại-ngần
Đơn thương độc mã, cóc cần, ông đi.
Ông mạnh bạo chỉ vì nôn nóng
Thăm một miền lửa bỏng dầu sôi
Hiểm nguy ông trải nhiều rồi
Chiến binh là « thép đã tôi » vững vàng.
Chỉ một tí hiên-ngang ngày cũ
Ông đem ra cũng đủ hơn người
Quân nhân dạp đất đội trời
Hỏi Đàm-nghị-sĩ : tiếc thời xưa không ?

LÍNH VEN ĐÔ

Digitized by Google

Chuyện BỐN PHƯƠNG

PHI CƠ BẰNG SỢI PHA LÊ

Công ty *Lockheel* Hoa kỳ vừa cho biết trước 10 năm nữa, họ sẽ sản xuất loại phi cơ bằng sợi pha lê.

Trọng lượng dụng cụ được tiết kiệm là 30% so với các dụng cụ hiện tại. Sợi pha lê được ép thành lá và chế tạo như các loại kim khí khác.

● PHI CƠ KHÔNG CÁNH

Đây là chiếc Northrop HL-10. Hãng NASA đã mua 3 phi cơ này. Chiếc Northrop rộng 9 thước và hình tam giác không cần cánh, dùng để đem những hoả tiễn liên lục địa trở về khí quyển của địa cầu.

Ông Milton Thompsom, một phi công của hãng NASA rất hài lòng về các cuộc thí nghiệm phi cơ không cánh này.

● LOẠI ĐẠN KỲ LẠ

Các đơn vị chiến đấu Mỹ ở Việt Nam đang sử dụng loại đạn kỳ lạ. Đạn này có hai viên nằm chồng lên nhau khi bắn có đạn sẽ bay ra khỏi nòng cùng một lượt. Dĩ nhiên đạn được chồng theo một góc cạnh để khi ra khỏi nòng sẽ bay theo hai chiều hướng khác nhau.

Như vậy, hai tên Việt cộng cùng chạy tới tấn công đột ngột một lính gác Mỹ có thể bắn một phát mà hạ được cả hai.

Tuy nhiên, mục đích tiên khởi của các kỹ thuật gia khi chế tạo kiểu đạn này là giúp các tay bắn kém có thể bắn trúng mục tiêu một cách dễ dàng.

✱ MÁY TRUYỀN TIN NHỎ BẰNG GÓI THUỐC LÁ

Một Công ty Anh vừa chế tạo được một máy truyền tin chỉ bằng gói thuốc lá, rất hữu ích cho việc canh phòng. Khi gặp kẻ trộm, người dùng máy chỉ cần bấm nút, thế là hiệu thính viên ở xa biết tin ngay. Rồi, người này có thể báo động hoặc bằng chuông điện, bằng còi hay báo Cảnh Sát.

Máy có thể dùng nhiều cái cho nhiều người ở gần nhau, vì mỗi máy điều chỉnh có một tín hiệu riêng không sợ lầm lộn nhau.

✱ 95% ẢNH VỀ MẶT TRĂNG DÙNG ĐƯỢC NHỜ MÁY TÍNH ĐIỆN TỬ

Một kỹ thuật cực kỳ tinh xảo hiện nay đã thâu lượm đến mức tối đa những chi tiết từ trên vài bức ảnh về mặt trăng do phi thuyền Surveyer I truyền về. Những bức ảnh được chọn vì phẩm chất giá trị khoa khoa học của chúng.

Kỹ thuật giúp phân biệt được trên những tấm ảnh đó, những chi tiết cao có nửa li-mét. Nhân dịp này, người ta lại còn có thể nhận ra rằng một số biến đổi nhỏ nhặt của địa thế đã do một cái chân của phi thuyền gây ra. Khi đáp xuống. Lúc ấy chân này đã làm vỡ một mảnh đất khi chạm phải mặt trăng.

Kỹ thuật này được dùng với ảnh do các phi thuyền Ranger và Mariner chụp được dựa trên một máy tính trong đó người ta cho vào những tín hiệu quay điện do phi thuyền truyền về sau khi đã loại ra những lệch lạc tần số do việc truyền tín hiệu gây ra.

Chính nhờ tìm cách rút tỉa được càng nhiều càng hay những tấm ảnh chụp phần ẩn khuất của mặt trăng do Nga chụp, mà một chuyên viên Mỹ đã nghĩ ra được kỹ thuật trên.

Tăng đến mức tối đa khả năng tách rời các hình ảnh từ không gian chuyển về, hiện nay người ta có thể rút gần 95% những chi tiết trên ảnh mặt trăng nhờ dùng máy điện tử.

✱ HỘI CHỢ GIA NÃ ĐẠI

Để kỷ niệm ngày thành lập Liên bang vừa đúng 100 năm Gia-nã-Đại tổ chức 1 hội chợ triển lãm vĩ đại từ 28-4 đến 27-10-67.

Địa điểm hội chợ nằm trên một cù lao nhân tạo giữa dòng sông St Lawrence.

Theo sự ước lượng của ban tổ chức thì sẽ có khoảng 35 triệu người viếng hội chợ

Hàng triệu ruồi

Trong giai đoạn hoàn thành, ban tổ chức phải đối phó 3 sự khó khăn. Đó là nạn ruồi, chỗ đậu xe, sắp đặt khách sạn.

Về ruồi, ban tổ chức truy nguyên và được biết là do địa điểm gần bờ sông với ánh đèn rực rỡ của hội chợ đã khiến hàng triệu ruồi đổ xô đến.

Lập tức người ta huy động ngay các vòi sát trùng, và phải dùng cả hệ thống ánh sáng để đàn áp « đoàn quân » gồm ghiếc này.

100.000 xe hơi

Đó là con số ước định nhưng cũng đủ khiến cho ban tổ chức điên đầu. Bởi vì nội 300.000 du khách mỗi ngày, ít ra cũng phải có 1/3 đi bằng xe, trong khi đó bãi đậu xe chỉ đủ chứa 25.000 chiếc là cùng.

Máy tìm nhà

Ngoài ra để giúp cho việc tìm nhà được dễ dàng, người ta phải nhờ các máy điện tử định rõ số phòng trọ tại khách sạn hay tư gia trong vùng 40 dặm vuông của hội chợ.

Muốn tìm phòng, du khách chỉ cần bước tới gần máy điện tử, cho máy biết thích trọ loại phòng nào, trọ bao nhiêu người và khả năng của túi tiền rồi bấm nút.

Trong 1, 2 phút, máy sẽ chỉ rõ một chỗ trọ thích hợp cho du khách.

Bỏ nào có phép thường niên nên thăm hội chợ một chuyến chơi.

ĐÀO NGUYÊN

Digitized by Google

MỘT TRIỂN VỌNG ĐÁNG MỪNG VỀ :

GẠO QUÂN-TIẾP-VỤ

✍ Bài của VIÊM-HỒNG

THỰC phẩm cần thiết cho đời sống hằng ngày của con người — thứ nhứt là gạo — càng ngày càng leo thang một cách kinh khủng.

Chính vì sự kiện vật giá mắc mỏ mà gần đây dư luận trong các giới gia đình binh sĩ đã bàn tán nhiều về vấn đề gạo nhập cảng bán tại các quầy hàng Quân Tiếp Vụ của các Đơn vị thuộc Quân khu Thủ Đô.

Sự thực, trong tháng 3-1967 vừa qua, không kể Vùng I và Vùng 2 Chiến thuật từ trước vẫn tiêu thụ đều đều gạo nhập cảng, sự phân phối không bị bất thường, trục trặc nên không có điều gì thắc mắc đáng tiếc. Riêng tại vùng 3 Chiến thuật và Quân Khu Thủ Đô, số gạo đã không đủ để phân phối theo mức nhu cầu của các đơn vị. Tại sao thế ?

Đó là câu hỏi đầu tiên mà bổn báo đặc phái viên đã trình bày cùng Trung Tá Cục Trưởng Cục Quân Tiếp Vụ trong một cuộc phỏng vấn hồi 9 giờ sáng ngày 11-4-1967 tại Cục Quân Tiếp Vụ.

Không được Bộ Kinh Tế phối trí cho nữa :

Trả lời câu hỏi trên, Trung Tá Cục Trưởng cho biết là hồi trước Tết, số gạo xin mua tại Bộ kinh tế, sau khi phân chia cho các Vùng I và Vùng II chiến thuật đầy đủ lại bị ế vì chỉ có một số ít gia đình binh sĩ mua. Ngoài ra, hầu hết gia đình Hạ sĩ quan và Sĩ quan không ăn gạo nhập cảng nên gạo dư tồn lại kho đến hơn 1000 tấn, sợ để lâu bị mốc. Quân tiếp vụ phải đưa hoàn trả lại Bộ kinh tế và chịu bồi thường thiệt hại một số lớn cho Bộ Kinh tế.

Bất ngờ sang tháng 2 và tháng 3 gạo đồng nội cứ mỗi ngày một vọt lên. Giá một bao gạo đồng nội trên 3 ngàn, trong khi một bao gạo nhập cảng chỉ có hơn 7 trăm, do đó, các giới quân nhân mới đổ xô đi mua gạo nhập cảng của Quân Tiếp vụ. Nhưng Quân Tiếp vụ lại gặp khó khăn là vừa trả lại Bộ Kinh Tế hơn 1000 tấn gạo nên không được Bộ phối trí cho đủ số gạo xin mua vào tháng 3-1967. Chính vì lý do đó, mà tháng 3 vừa qua riêng tại Quân Khu Thủ Đô không đủ số gạo phân phối cho các đơn vị.

Tuy nhiên, không phải là cả Đại đội mới được 8 bao gạo như nguồn tin của 1 Đại đội ở Quang Trung đã tiết lộ với báo Tiền Tuyến, vì riêng TTHL/QT trong tháng 3 đã được phân phối cho 1938 bao gạo.

Từ 30 ngàn bạc vốn, nhờ được miễn thuế thuốc lính và la-ve Quân tiếp vụ lời được cả trăm triệu. Nhưng !...

Trung tá Cục trưởng cho biết, lúc đầu Quân tiếp vụ chỉ có hơn 30 ngàn bạc vốn. Sau nhờ được Chính phủ cho miễn thuế thuốc lá và la ve, nên mặc dầu thuốc hút và bia của Quân tiếp vụ bán ra giá rẻ hơn giá thị trường rất nhiều mà trong mấy năm đầu Quân tiếp vụ đã thu về được một số tiền lời khổng lồ trên cả trăm triệu. Do đó, hiện nay vốn của Quân Tiếp Vụ có trên một trăm triệu.

Nhưng, từ khi gạo kém. Quân Tiếp Vụ bắt buộc phải nghĩ đến đời sống của gia đình binh sĩ nên phải cung cấp gạo cho các đơn vị. Về gạo nhập cảng, Quân Tiếp Vụ phải mua với giá 12 đồng một kí lô mà chỉ bán ra cho anh em quân nhân có 7 đ. 00 một kí lô. Như vậy, mỗi một trăm kí lô bị lỗ 230 đ. mà mỗi tháng Quân Tiếp Vụ phải cung cấp cho toàn quân một số gạo là 25.000 tấn, ấy là chưa kể sữa, đường, cũng lỗ nữa, nên trung bình một tháng Quân tiếp vụ lỗ trên 40 triệu. Nếu không được Chính phủ đài thọ cho thì số vốn hơn một trăm triệu chỉ trong vòng 2 tháng là đi tiêu. Tuy nhiên, trên nguyên tắc, Quân tiếp vụ đang có 2 biện pháp đề nghị :

— Một là cho không gạo cho anh em quân nhân.

— Hai là, càng lỗ nhiều càng tốt. Vì có lỗ thì anh em quân nhân mới được hưởng một giá thật rẻ.

Trong dịp này, Trung Tá cũng tiết lộ cho biết, số gạo về tháng 4 này đã có đầy đủ và đã phân phối cho các vùng chiến thuật cũng như các Đại Đơn vị, quân binh chủng. Đặc biệt sữa và thuốc lá từ tháng này trở đi Quân Tiếp Vụ có thể cung cấp cho các Đơn vị gấp đôi. Ngoài ra, hiện tại, với sự cố gắng thuyết phục và ngoại giao khéo léo của Cục Quân Tiếp vụ, Quân Đội Đồng Minh vừa chuyển nhượng vô thường (nghĩa là cho không) cho Q. Đ. V. N. một số vật hộp trị giá gần 2 triệu đô la và Quân Tiếp vụ sẽ bán lại cho anh em quân nhân với một giá thật rẻ là 1/4 số vốn. Số tiền thu về này sẽ bù đắp vào số tiền lỗ lã về gạo và sữa, đường v.v...

Những khó khăn Quân Tiếp Vụ gặp phải.

Sau khi cho biết rằng, từ nay khi thực hiện được món hàng nào, Quân tiếp vụ sẽ thông báo ngay cho anh em quân nhân biết rõ số lượng và giá cả trên đài phát thanh và nếu có thể, trên báo — như báo Tiền Tuyến và C.S.C.H. — và số hàng đó sẽ phân phối ngay và phân phối hết cho các Đại Đơn vị để các đơn vị này tùy nghi phân chia bán lại cho các quân nhân trong Đơn vị, tại quầy hàng trung ương sẽ không giữ một món gì tồn kho. Trung Tá Cục Trưởng còn cho biết hiện ngành Quân Tiếp vụ đang gặp biết bao nhiêu khó khăn như đáng lẽ số gạo được thảo khoán ở Bộ kinh tế dành cho Quân Tiếp vụ mỗi tháng là 21.000 tấn mà Quân Tiếp vụ chỉ thực hiện được 10.000 tấn vì không có chỗ tồn trữ. Ngoài ra, phương tiện chuyên chở ngay cho số 10.000 tấn Quân Tiếp vụ cũng không thực hiện được. Hơn thế nữa, khả năng nhập cảng của Bộ Kinh Tế mỗi kỳ chỉ độ 150 ngàn tấn, mà nếu cung cấp đầy đủ cho quân đội thì phải 120 ngàn tấn, như vậy không còn phần nào để chia cho công chức.

Trung tá cũng cho biết, trong tương lai gần đây Quân tiếp vụ sẽ cố gắng thực hiện việc bán gạo dưới giá chính thức cho toàn quân, kể cả Vùng 4 chiến thuật. Hiện tại Quân tiếp vụ đã lập hộp thư để xin quân nhân các cấp tham gia ý kiến và Khối Mãi dịch cũng đã tham khảo đến các anh em binh sĩ để yêu cầu anh em cho biết những nhu cầu thiết thực mà đa số quân nhân mong muốn Cục Quân tiếp vụ thực hiện để nâng cao đời sống của gia đình quân nhân.

VIÊM HỒNG

Digitized by Google

Con sư tử non trong đàn sấu thần Miền Tây:

Trung-sĩ I TRẦN-MINH

Trong trận giáp chiến kinh khủng ngày mồng 7 tết Đinh Mùi tại Chương Thiện giữa tiểu đoàn 2/31 và tiểu đoàn 303 Việt cộng, một Sĩ quan cao cấp đồng minh đã được nhìn tận mắt một quân nhân V.N. tuổi còn nhỏ, chiến đấu anh dũng như một con sư tử đói. « Không một khẩu súng, một hàng rào nào cản nổi anh ta, anh ta tiến đến đâu giặc lùi đến đó, thực trong đời tôi chưa thấy ai can trường như vậy ». Đó là lời tuyên bố của Thiếu tá James sau trận đánh trên. Con sư tử non đó là **Trung sĩ nhất Trần-Minh.**

THÙ HẬN NGẬT TRỜI

Trần-Minh năm nay đúng 19 tuổi, xuất thân từ trường Thiếu sinh Quân Việt Nam. Minh mang trên người hai mối thù : một mối thù V.C. giết chết cha mẹ Minh ngay từ thuở anh hãy còn thơ, sau này người anh ruột duy nhất của Minh cũng chết vì V.C. Hai mối thù ấy như ngọn lửa hun đúc tính can trường của người chiến sĩ xuất thân trường Thiếu Sinh Quân V.N., bốc cao hơn lên.

Ngày mới ra trường (1965) thủ tục chưa điều chuẩn nên Minh chỉ là binh nhì của tiểu đoàn SẤU THẦN 2/31. Đến trận Dân Chí 157, khoảng tháng 6-1965, Minh mới mang cấp bậc Trung sĩ, chưa có chức vụ gì. Trận Dân Chí 157 là một trận đánh đẫm máu, khủng khiếp giữa các đơn vị lừng danh của sư đoàn 21 Bộ Binh như tiểu đoàn 42, 44 Biệt Động Quân, tiểu đoàn 2/33, 3/33, đại đội 21 trinh sát và tiểu đoàn Sấu Thần 2/31 của Minh. Về phía địch gồm có tiểu đoàn U Minh 2, tiểu đoàn nổi tiếng đánh trong đồng lầy, tiểu đoàn Tây Đô trước kia được người Nhật huấn luyện về dã chiến, cùng các đại đội địa phương Giồng Riềng, Châu thành Cần Thơ, Phụng Hiệp. Địch đã bố phòng trong một phòng tuyến lựa chọn trước của vùng đồng lầy kinh Thác Lác, Bà Đầm, Chương Thiện. Mở đầu, tiểu đoàn 3/33 với hai đại đội nhảy trực thăng xuống bị địch vây vào hình chữ U, tiếp theo hai đại đội của tiểu đoàn 3/33 và đại đội 21 trinh sát thả xuống quần thảo với giặc. Tiểu đoàn Sấu Thần 2/31 được thả xuống bên trái của tiểu đoàn 3/33. Vừa ra khỏi trực thăng, trung đội trưởng của Minh tử trận ngay loạt đạn đầu. Minh lên thay quyền, vẫy anh em cố tiến chiếm lấy bờ mương, nằm xem đoàn trực thăng đang quần thảo nhau với đại đội phòng không của địch, xa hơn nữa, phản lực cơ thả bom xuống tung từng xác VC lên cao. Minh dẫn anh em ba lần xung phong tiến chiếm một khoảnh vườn, bị đẩy lui cả ba. Đến lần thứ tư, Minh xung phong lên hẳn tới mép tối đa, dùng lựu đạn thanh toán mới chiếm được mục tiêu. Trung đội đào hố bố trí thành tuyến dài để ngủ qua đêm. Đêm, VC liều chết phá vòng vây để chạy. Minh kể về cảnh đọ chiến rùng rợn ấy :

— « Một giờ khuya, giặc tấn công bên phải qua, chúng tôi bị hở mất một phía hông, nhưng thấy kệ. Anh em nằm

Digitized by Google

im không bắn trả. Tôi dự định để giặc đến sát mới khai hoả. Nhưng có một xạ thủ trung liên thấy tiểu đội súng cối địch qua mặt « ngon » quá nên không được bèn bắn luôn, địch chết có đến 10 tên. Thế là hai bên cận chiến. Địch đông gấp 10, nên chịu được 5 phút, anh xạ thủ trung liên bị thương gãy tay, chúng tôi vội vàng rút ra đồng có thú. Mặc dầu phải chạy, tôi vát ba-lô đi, cướp khẩu súng cối 60 ly của giặc đem theo ».

TRUNG SĨ « NHÓC CON » LÀM ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG

Trận Dân Chí 219 đánh tại Chương Thiện ngày 15-4-1966 giữa trung đoàn D2 của VC gồm tiểu đoàn 303, 306, 309 U Minh 2, U Minh 10, và các đơn vị sư đoàn 21 bộ binh trong đó tiểu đoàn Sấu Thần cũng được tham dự. Khi đơn vị thả xuống cách mục tiêu độ 70 thước, trung liên, đại liên địch bắn cày đất lên, anh em ngóc đầu dậy không nổi. Minh làm tiểu đội trưởng đại liên 30, ôm đại liên bò lại một ụ đất, nạp đạn, bắt thần ngóc đầu dậy phản công như điên. Bắn hết nửa băng, anh em đã ngóc đầu dậy được. Đã có 2 ổ súng máy của địch bị câm. Minh đang bắn hào hứng thì súng bị kẹt vỏ đạn, gỡ không ra. Nhìn sang bên cạnh, thấy anh em đang cần sự yểm trợ của đại liên, Minh cuống quá, đem súng lại vũng nước ngâm xuống... Anh kể: « Tôi nghĩ cái chết đến nơi, đạn bay vi vu trên đầu nên ứa nước mắt ra khấn rằng: Cha mẹ ơi! Nếu có linh thiêng xin phù hộ cho con lấy được vỏ đạn ra để trả thù nhà nợ nước! Khấn xong, lạ thay, tôi tháo được vỏ đạn ra, xách đại liên bắn là lia theo mặt đất 3 tấc. Tôi bắn hết ba thùng đạn. Quay lại, trung úy Muộn, đại đội trưởng, bị thương, Chuẩn úy Bông đại đội phó cũng bị thương. Các trung đội trưởng bị thương hết. Thế là thằng nhóc con như tôi vội nắm quyền đại đội trưởng, dẫn đại đội tấn công chiếm nốt mục tiêu, bố phòng, xin tải thương. Nay nghĩ lại thiệt là bạo quá ».

TRUNG SĨ I MỚI MƯỜI TÁM TUỔI RƯỠI

Trận Dân Chí 227 đánh vào ngày 15-5-1966 tại xã Tân Duyệt Cà Mau. Tiểu đoàn Sấu thần 2/31 của Minh được nhảy trực thăng xuống tiếp cứu đại đội 21 trinh sát. Tiểu đoàn nhảy xuống giữa đồng, xung phong ào ạt vào bờ mương ven lộ. Địch đã căn trước cho bích kích pháo 60 ly, 82 ly bắn dọc theo mương, tiểu đoàn phải lui ra giữa đồng, để trực thăng võ trang yểm trợ. Đại úy Bùi văn Tươi thoáng nhìn khẩu đại bác 57 ly của giặc, xạ thủ bị bắn chết đề nòng súng chĩa lên trời, ông đưa anh em tiến vào chiếm lấy. Bấy giờ quân hai bên đã tràn lẫn vào nhau. Ông thấy một binh sĩ phía trước vác cây

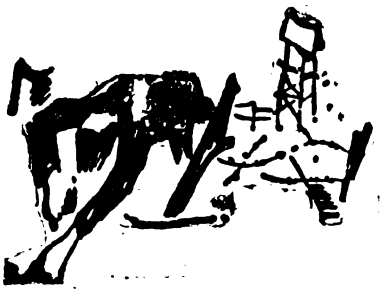

trung liên đi khơi khơi, ông quát lên với tiếng « mày » thân mật hàng ngày: — lui lại mau, mày đi trước vậy, máy bay nó bắn mày chết!

Người đó quay lại. Đó là một « cậu VC ». Cậu ta sợ quá quăng trung liên bỏ chạy. Đại úy Tươi chưa kịp có phản ứng thì một loạt đại liên của Minh bắn chết tên ôm trung liên. Đại úy Tươi nhảy lên định nhặt súng, thì một tên khác bắn một băng K 50 vào ông, đất cày lên, ông lăn xuống hố thoát nạn. Hai bên dòm nhau. Minh lại quạt trên 20 viên vào hố tên K 50, thế là xong chuyện. Nhìn về phía trước, Minh thoáng thấy khẩu súng cối 60 ly, anh chỉ cho xạ thủ THẠCHSEN. SEN bắn ngay vào đó làm gục 4 tên. Minh bảo SEN:

— Di chuyển mau, kẻo lộ mục tiêu, nó bắn chết giờ! SEN không nghe cứ nằm bắn, một quả đạn súng cối 60 rơi ngay cạnh SEN, anh này chết ngay. Minh bậm môi bắn một giây đạn, xung phong luôn lấy được khẩu súng cối 60 ly. Ngay sau Minh là Thiếu tá Lê văn Hưng tiểu đoàn trưởng, thấy Minh đánh coi « là lướt » quá, ông mỉm cười khuyến khích. Minh đem đại liên lên bố trí, ngồi dưới gốc dừa cạnh cái mương để thở cho đỡ mệt. Vô tình nhìn xuống nước thấy có vệt sóng nhỏ, Minh thoáng thấy bờ kinh ngang hông có 3 tên V.C lặn dưới nước ló lỏ mũi lên. Minh tảng lờ như không biết để hai phút sau uể oải đứng dậy lại mượn khẩu carbine M2 về gốc cây ngồi. Bất thình lình, anh chĩa súng vào 3 tên VC, quát:

— Dơ tay lên!

— Ba tên VC đứng dậy, có 2 tên dơ tay, một tên rút lựu đạn toan mở chốt ném. Minh bắn luôn 15 viên, tên VC chết ngay tại chỗ.

Sau trận này trở về, Minh được thăng trung sĩ I

CON SƯ TỬ ĐIÊN

Ngắm nhìn Trần Minh: bộ mặt tuy còn non, nhưng đầy vẻ cương quyết, đôi mắt anh sáng long lanh, pha vào giọng nói ngọt ngào của xứ Huế xa xôi, cái tính tình nóng như toé lửa trên chiến trường, người ta đặt cho Minh cái tên Sư tử Điên. Cái tên Trần Minh được đổi ra cái tên dễ thương, dễ nè: Sư Tử Điên sau trận Dân Chí lừng danh 261 tháng 9 năm 1966. Minh kể:

Tiểu đoàn SẤU THẦN 2/31 ở Sóc Trăng lên xe đi Chương Thiện thì nhận được tin tiểu đoàn 3/31 đụng nặng ở Chương Thiện. Thế là đoàn GMC chạy như mây bay gió cuốn, chiếc kim tốc độ lúc nào cũng chỉ 70 cs mà anh em còn rầy tài xế rằng chậm. Cứu binh như cứu hỏa mà! Tới Chương Thiện, chúng tôi lên trực thăng liền. Đại đội 3 của tôi nhảy đầu tiên, và cũng chạm địch đầu tiên — và chạm mạnh nhứt — Chúng

Một ấp hoàn-thành chương-trình Xây Dựng Nông Thôn là một chiến-trường ta đã toàn thắng vĩnh-viễn.

Digitized by Google

tôi nhảy xuống đồng thấy tiểu đoàn 3/31, nằm chịu trận. Đạn trong làng bắn ra tối mắt tối mũi. Chúng tôi tấn công yểm trợ phía trái cho CON GẤU ĐEN 9/31 nhưng tại đây hỏa lực địch quá mạnh. Tôi chúi đầu xuống đất chờ vài phút cho đỡ mệt. Ngẩng đầu lên thấy một binh sĩ bị thương, tôi bò đi dọc trung đội hô hào anh em :

— Nằm đây cũng chết, chi bằng ào lên hy vọng sống hơn.

Tôi hô xung phong, nhưng mấy ổ đại liên bắn bụi đất, lá cây bay mù mịt, anh em lên cũng không được. Tôi suy nghĩ một chút rồi dẫn theo hai binh sĩ đứng thẳng dậy vừa bắn vừa chạy về phía trước, được 100 thước có đến 10 tên địch bị chết. Chúng tôi 3 người chếtmột, thấy kẹ, hai đứa tiếp tục chạy ào vào phòng tuyến địch, thấy có căn nhà lá ở bờ ruộng, tôi cho hạ sĩ Cỏi vào chiếm. Anh Cỏi vừa tới cửa bị thương nằm luôn. Một mình tôi chạy ào vào thấy 3 thanh niên nằm đó, nghĩ là VC, song không thấy súng ống gì. Tôi lui ra vẫy anh em lên, bấy giờ trung đội tôi mới xung phong được.

Nhìn sang phải thấy cây trung liên VC trong hầm, tôi giựt cây trung liên bắn vào đó một băng, không trúng ! Tôi lại bắn vô băng nữa, không chết xạ thủ Tôi nổi điên xách súng chạy hình chữ chi đến hầm VC. Cách hầm độ 15 thước, một tên VC cầm khẩu K 50 bắn tôi, bay mất mấy băng đạn đeo ở hông. Tên VC nhảy lên nóc hầm bắn tôi một băng nữa, không trúng người, nhưng văng mất cái bình đựng nước. Nó định bắn nữa, nhưng anh binh Hóa nhanh tay bắn chết nó luôn. Tôi sờ lại trong mình : bao nhiêu băng đạn bị bắn nát hết, còn có hai băng gắn ở súng là còn nguyên. Tôi gắn lưỡi lê vào súng, nhất định lấy cho được khẩu trung liên. Tôi vừa đứng dậy thì khẩu carbine của tôi bị bắn móp mất nòng, tôi không dám bắn nữa sợ nổ nòng súng. Tôi đeo súng vào vai, rút hai quả lựu đạn, mở chốt. Chạy cách hầm 10 thước ném một quả lựu đạn, nhảy vào hố đó ẩn, lại ném một quả nữa vào cái hố có sẵn trước mặt độ 5 thước, nhảy vào đó lánh đạn. Bấy giờ mấy ổ súng giặc bắn vào tôi ào ào, đất bụi bay lên tứ tung. May mắn tôi nằm dưới hố như con sâu nên thoát chết. Đạn giặc vừa im, tôi ló đầu dậy thấy hai thằng VC ôm cây trung liên cách 10 thước, lập tức tôi nhảy lên khỏi hố xung phong tới, hai thằng đó thấy tôi hung dữ quá, bắn bừa rồi ôm súng chạy. Tôi không bắn được, xách lưỡi lê rượt theo. Khi qua một hầm nhỏ, có tên VC nhảy lên, tôi bỏ hai thằng ôm trung liên, quay lại đâm tên này một nhát, chết ngay. Mệt quá tôi ngồi thở, vẫy anh em tiến lên. Tôi cho hai tiểu đội trưởng bố trí, quay lại thăm ông

trung đội trưởng bị thương, băng bó cho ông, cử người bảo vệ ông, rồi tôi làm trung đội trưởng kéo lên chiếm mục tiêu. Trận đó trung đội tôi có Hạ sĩ I Phan lấy được cây carbine, Binh nhất Lý Sol lấy được một máy truyền tin ANPRC 10, Sơn Quyên, Danh Nắc lấy được hai máy truyền tin HT-1, ngoài ra còn thu được cây súng cối 60 ly, đại liên Đông Đức. Nay ngồi nghĩ lại trận đó, quả là tôi ĐIÊN. Tôi tâm niệm sẽ sửa đổi, nhưng khi lâm trận thấy giặc tôi lại nổi máu lên, xung sát quên hết cả nguy hiểm !...

CHIẾN THẮNG ĐẦU XUÂN

Ngày mồng 7 tết Đinh Mùi, trận Dân Chí 279 của Sư đoàn 21 Bộ binh đánh tan trung đoàn D2 Việt Cộng. Đây là trung đoàn chủ lực của địch, thành lập với các tiểu đoàn 303, 306, 309 và 310. Nhưng trận đánh hôm đó chỉ có bộ chỉ huy trung đoàn D2, hai tiểu đoàn 303 và 306 tăng phái thêm đại đội súng nặng T 206. Thực ra, tiểu đoàn SẤU THẦN 2/31 của Minh đánh bọc hông địch với tiểu đoàn 42 Biệt động quân. Nhưng tiểu đoàn 1/33 đụng địch nặng quá, tiểu đoàn 2/31 được điều động ra tiếp viện. Bắt đầu, tiểu đoàn 1/33 được trực thăng vận thả xuống mục tiêu, nhưng vì có sự lầm lẫn sao đó, nên thả trúng ngay xuống đầu tiểu đoàn 303 VC đã bố phòng trong các công sự, hầm hố kiên cố. Đoàn trực thăng vừa thả xuống lập tức súng cối 60, 82 ly, đại bác 57 ly, đại liên Đông Đức quạt ra như mưa. Đứng trước tình cảnh đó, đoàn trực thăng bay lên cũng bị bắn rơi hết, thà đậu lại chiến đấu còn hơn. Thế là hai đại đội của tiểu đoàn 1/33 nhảo ra khỏi trực thăng quần thảo nhau với địch. Cảnh tượng bấy giờ thật là hỗn loạn : Đoàn trực thăng bay lên trời bắn xuống các ổ trung liên, đại liên của địch. Bên dưới hai đại đội bắn nhau với VC nấp trong các công sự. Anh em tiểu đoàn 1/33 dùng khói màu chỉ điểm các mục tiêu cho đoàn trực thăng, thì VC cũng lợi dụng cảnh cận chiến mà ném khói màu lung

Chương trình đại đoàn kết dân tộc đẩy mạnh hành động hiệu chiến của Cộng-sản.

Digitized by Google

tung, phi cơ không biết đâu mà yểm trợ. Tiểu đoàn 1/33 rút ra đồng đợi hai đại đội sửa tới tiếp viện và nằm bảo vệ hai chiếc trực thăng hư hại.

Giữa lúc đó thì tiểu đoàn 2/31 xuất hiện, làm thay đổi cục diện, địch rút vào các hầm hố. Thượng sĩ Huê, trung đội trưởng trung đội ba, cho dàn anh em ra ngang với trung đội I của chuẩn úy Quảng. Minh ngẩng đầu lên thấy VC lố nhố phía trước, máu nóng nổi dậy, anh vẫy anh em tiến lên nhưng đạn giặc bắn như mưa, lên không được. Để anh em nằm nghỉ một lúc, Minh đứng thẳng dậy hô xung phong, cả trung đội ào vào bờ thành đất phía trong là VC, ngoài là trung đội III ! Minh bò dọc theo bờ thành ném hơn 10 quả lựu đạn, làm địch phải trung liên rồi xung phong luôn. Đến sát một hầm có khẩu trung liên ló đầu ra, tôi vẫy tay cho một binh sĩ bắn vào lỗ châu mai để địch không thấy tôi. Tôi rút quả lựu đạn cầm tay trái, tay phải chụp cây trung liên giật ra khỏi hầm và ném quả lựu đạn vào. Thành ra tay tôi bị phỏng. Bây giờ anh em đều bắt chước tôi, bò vào từng hầm mà ném lựu đạn. Tôi nhìn sang phải thấy có cây K 50, tôi tung vào đó quả lựu đạn, và nhảy theo vào luôn. Điều mà tôi nhận thấy bọn VC này thằng nào cũng mập ú, lớn con, già tuổi, đúng là chủ lực có khác. Hạ sĩ Chăm với tôi bò lọt một hầm lớn, bọn VC bỏ chạy ào ra đến 12, 13 thằng, chúng tôi quạt chết 7 thằng, 6 thằng còn lại chạy qua phía 44 biệt động quân bị ngã hết cả 6. Chúng tôi vào hầm thấy

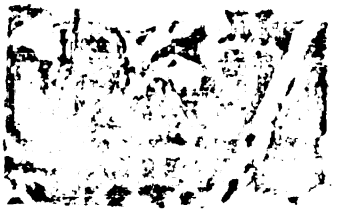

bỏ bờ thành lui trở lại. Minh bỏ anh em nhảy lên bờ thành. Binh sĩ quân dịch Nguyễn văn Cưu nhảy lên cùng với Minh, thấy VC núp dọc theo bờ thành đông quá, Cưu bắn dọc theo bờ thành một băng, làm trên 15 tên lật nhào. Anh em đại đội 3 của tiểu đoàn SẤU THẦN 2/31 nhảy lên ào ào như một tổ ong vỡ.

Đoạn này minh kể :

— « Đứng trên bờ thành cao nhìn cảnh tượng VC mất tinh thần, nằm trong hố chĩa súng lên trời bắn bừa bãi. Trong khi đó, anh em đứng trên bờ thành cao cứ chĩa súng vào từng hố mà bắn. Thằng nào nhảy lên hố chạy lại bị bắn rơi xuống, hoặc bị bắn chết ngay trên bờ hố. Tôi chạy trước nhảy vào một hố bom, giựt cây trung liên của anh bạn bắn vào một ổ cây súng cối 60 ly, anh Chăm lấy luôn, tôi lấy mấy cây súng trường còn lại. Tôi bò đến hầm thứ tư, vừa chui đầu vào, một cây trung liên chĩa ngay mặt không đầy 30 phân. Thất kinh hồn vía, tôi nhảy trở lại, rút lựu đạn ném luôn. Còn sợ hãi, tôi ném quả nữa, hầm sụp. Tôi bới lên lấy cây trung liên Đông Đức và cây súng trường. Bây giờ tôi mới hoàn hồn : thì ra tên VC hết đạn ! Nếu không nó bắn tôi rồi !... Đến đây, hết VC, tôi ngồi thở dốc... »

Trận Dân Chí lừng danh 279 đánh vào đầu xuân kết thúc, tiểu đoàn SẤU THẦN 2/31 lấy được nhiều vũ khí nhất, mà phần lớn vũ khí đó do Trung đội 3 đại đội ba lấy được. Minh được bầu là đệ nhất dũng sĩ trận DÂN CHÍ 279.

KIỀU-PHONG

CHIẾN HỮU

Từ nẻo sông hồ, nẻo gió mây
Từ miền binh lửa trở về đây
Bốn phương giờ đã giao huynh đệ
Xin hãy ca mừng tay nắm tay

Tôi biết anh trong đoàn cọp biển
Áo xanh loang sắc lá hoa rừng
Bước chân làm khiếp hồn quân địch
Và chiến công anh đã lẫy lừng

Tôi biết anh trong đoàn mũ đỏ
Hoa dù từng nở giữa không trung
Mũ anh có cả hồn mây gió
Và bước anh đi chuyển núi rừng

Tôi biết anh trong đoàn Thủy thủ
Lênh đênh ngày tháng giữa trùng dương
Chiến công được đổi bằng gian khổ
Bằng những nguy nan khắp chiến trường

Và anh người lính hào hoa nhất
Người lính không quân thật đáng yêu
Địch quân khiếp đảm khi anh đến
Và chiến công anh gặt hái nhiều

Tất cả chúng ta là chiến hữu
Bốn Vùng chiến thuật hội về đây
Niềm vui đã thấy ngời lên mắt
Trong ý yêu thương nghĩa thắm dầy

Bằng cả niềm tin gửi các anh
Bằng tình huynh đệ nghĩa chi binh
Chen vai sát cánh cùng nhau nguyện
Xây đắp tương lai dựng thái bình

TÔ-GIANG

Digitized by Google

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON

ĐIỆN-THOẠI: 22754 - ĐIỆN-TÍN: THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

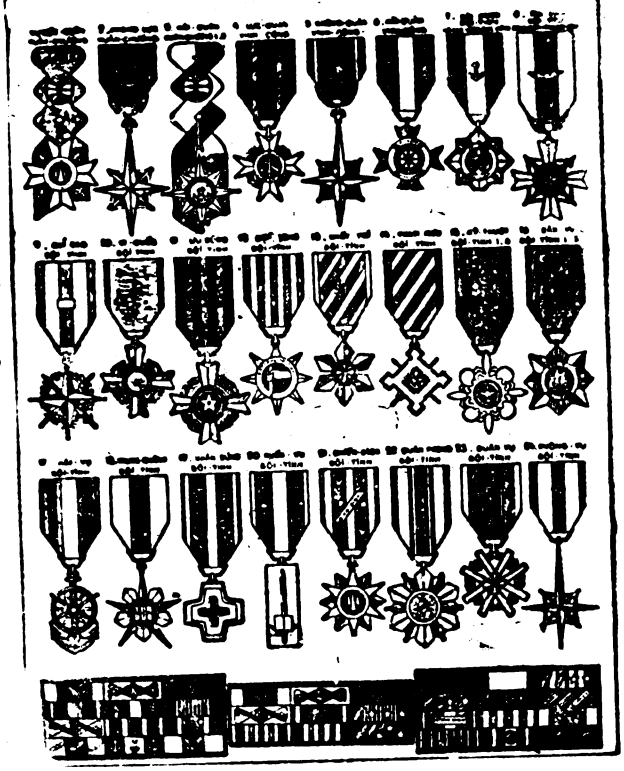

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn.

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh GIA-LONG

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC-KỲ QUÂN-KỲ ĐOÀN-KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Su-Đoàn hoặc Huấn-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(hai ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được c ứng lam kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Ghẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ: Các chứng ghẻ g a mọc nơi kẻ tay chưa, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lua cả đầu. C c tiệm thuốc Bắc đều có bán Sài-gòn do NHÀNH-MAI. 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân Định)

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigou do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 387 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon d NHÀNH-MAI, 24 Trần khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh siển, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI. 24 Trần-khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-22-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ: Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Có thai... ỤA MỬA

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI Các tiệm thuốc Bắc đều có bán, Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần-khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hay uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần khắc-Chân (gần chợ Tân-Định).

K. N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đọn (Thoa miệng) Nhành Mai Các tiệm thuốc Bắc đều có bán Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

QUÝ BẠN Ở XA GẦN KHÔNG CÓ PHƯƠNG TIỆN ĐẾN TRƯỜNG MUỐN HỌC THÊM

Muốn tiến về Văn Hóa xin gởi thơ hỏi thể lệ nơi TRƯỜNG:

HẠNH-NGHĨA

HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành – GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắc. Có luyện thi Tiểu Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học Sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, cho chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy.

— Nhà trường giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Tiểu-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp: SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân nhân, hay con em được giảm học phí.

Digitized by Google

Bạn là : — QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn lẻ xa nơi ?
— CÔNG hay TƯ-CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học-sinh sắp đi thi Tú-Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn : — *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn* Tiến-bộ.
— *Trau dồi về các ngành : văn-chương, khoa-học, kỹ-thuật :* Thành-công.
— *Bổ-túc những khuyết-điểm để có thể nắm chắc kết-quả :* Thi đỗ.

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

52, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON

Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất tại Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1966-1967 :

Có đủ các lớp Trung-Học : từ Đệ-thất đến Đệ-nhất A. B. C.

Đặc-biệt :

1) Luyện thi THĐNC và Tú Tài. — 2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ. — 3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ thuật gia Việt Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN QUỐC-HOÀN : Cử-nhân Giáo-sư Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIÊN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký Saigon.
TRẦN BÍCH-LAN : Hiệu-Trưởng Văn-Học.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC HOÀN : Giáo-sư Bồ-Đề, Saigon.
NG.-VIỆT-THANH : Giáo-sư Long-An.
TÔ-THẾ-LIỆU

PHÁP
LÊ TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-khoa, Saigon
NGUYỄN-NGỌC DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G S Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.
VÕ SINH-HIÊN : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
PHẠM QUỐC DZŨNG : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HÔNG : Kỹ-Sư Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ THỌ QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG.-XUÂN NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG DÂN
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
NG.-TRƯỜNG KHOAN : Cử-Nhân Luật Khoa.

VẠN VẬT
NGUYỄN-TỤNG : Dược-sĩ.
NGUYỄN DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-NGUYÊN : Kỹ Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, S.G. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Chú-ý : Để khuyến-khích các bạn quân-nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 5% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ số 10% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

NỤ CƯỜI CỦA

Tranh không lời

Tranh không lời

— Nhìn gì kỹ vậy ?
— Tôi nhìn cái bảng đeo trên ngực cô.

— Anh có biết bơi không ?
— Dạ thưa. . . thế. . . ông không có tàu à !!

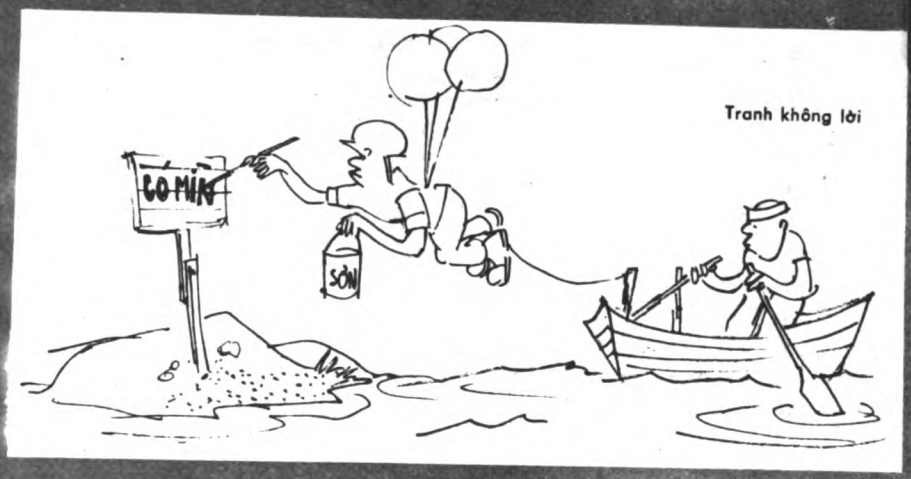

Tranh không lời

Khi người thương binh giải trí.

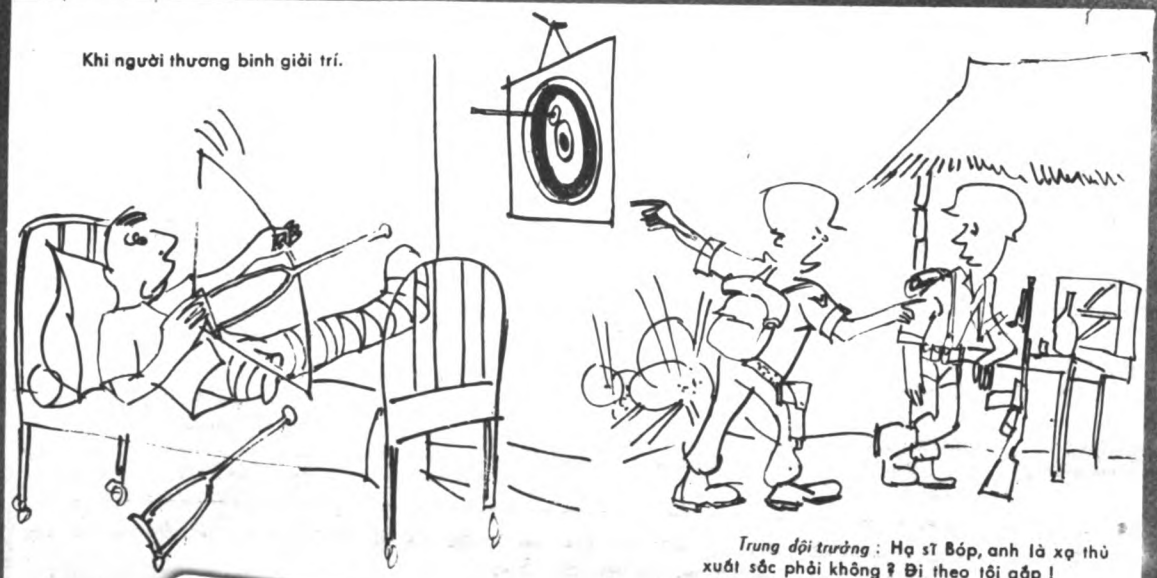

Trung đội trưởng : Hạ sĩ Bóp, anh là xạ thủ xuất sắc phải không ? Đi theo tôi gấp !

Hạ sĩ Bóp : Dạ . . . theo Trung sĩ vào Hội Chợ bắn bia phải không ạ ! !

TRẦN_Vũ

Digitized by Google

TAY SÚNG

NHẠC LỜI MAI-VĂN-HIỀN

Tè DI MARCIA (HỢP CA KÊU GỌI)

ANH TAY SÚNG TÔI TAY ĐÀN VỀ NÔNG THÔN CANH
SÚNG TÔI TAY ĐÀN LÀM THÔN TRANG YÊN

TÂN, ĐỒNG QUÊ XÓA BÓNG TỐI VÌ CHIẾN TRANH. XÂY THÊM ẤP, XÂY THÊM
VUI, ĐỒNG TÂM QUYẾT CHIẾN ĐẤU DÀNH ẤM NO. DÂN YÊU KÍNH, DÂN TIN

TRƯỜNG, LÍA QUÂN CƯỚP, ÁC BÁ CÒN GIAN DỐI KHẮP LỐI TRONG LÀNG TA
MÌNH ĐƯỜNG DUY NHẤT CHIẾN THẮNG VÀ ĐI ĐẾN THỐNG NHẤT CHO VIỆT-NAM

TÔI TIN ANH TAY SÚNG DIỆT MỌI THAM Ô LUÔN

CẢ GIẶC HỒ VONG NÔ LÀM QUÊ HIỀN LẮM CƠ CẦU

ANH TIN TÔI TUY BẤY CUNG ĐÀN ĐƠN SƠ NHƯNG

THẤM KHÔ LỆ MẤT MỜ LÀNG THÔN KHỔ ĐAU LÂU RỒI. (ANH TAY...)

NĂM 1967 PHẢI LÀ NĂM NÔNG THÔN TOÀN THẮNG

Digitized by Google

Digitized by Google

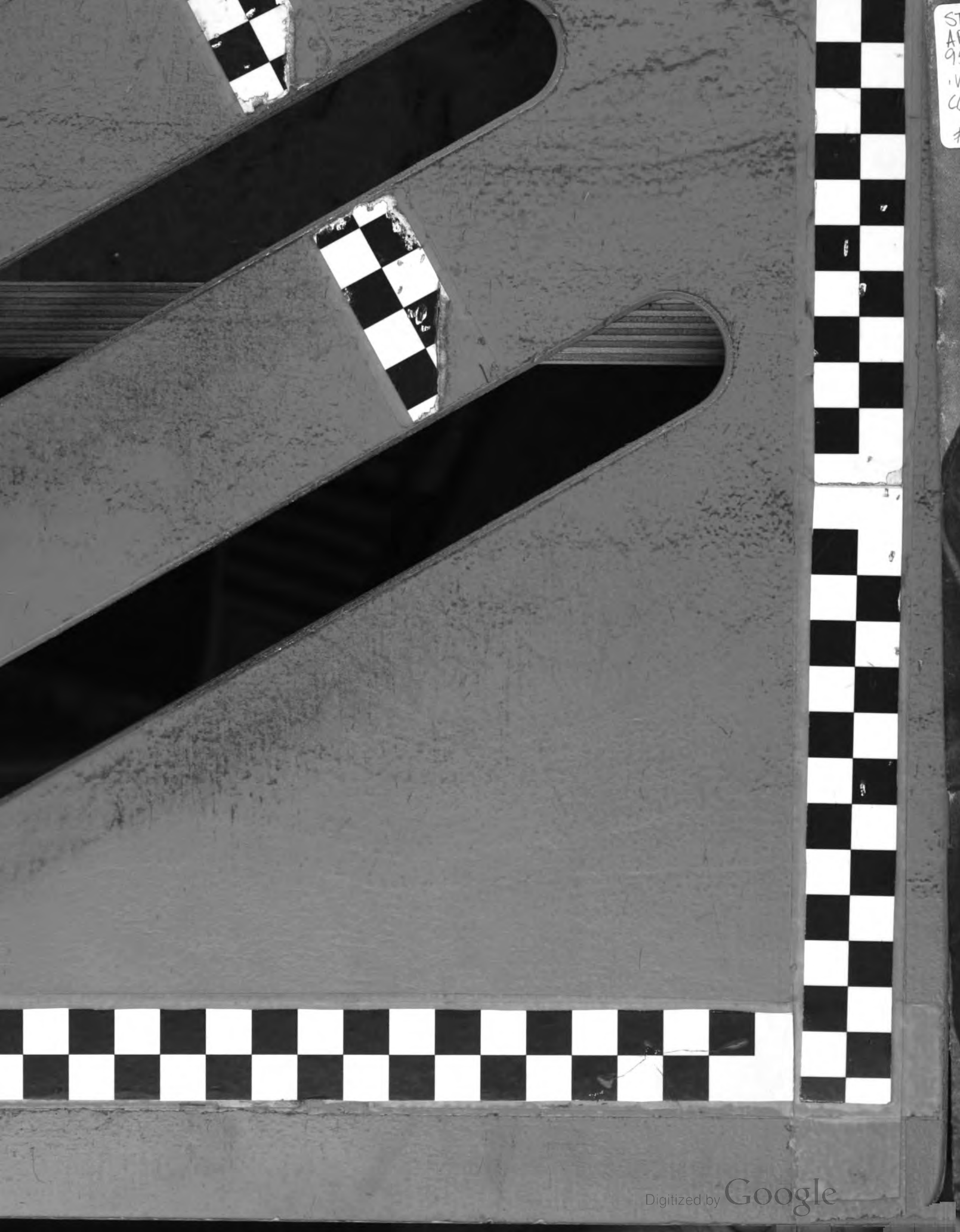

STOR
AP
95
.V5
C63
#15

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#157

CHIẾN SĨ

CỘNG HÒA

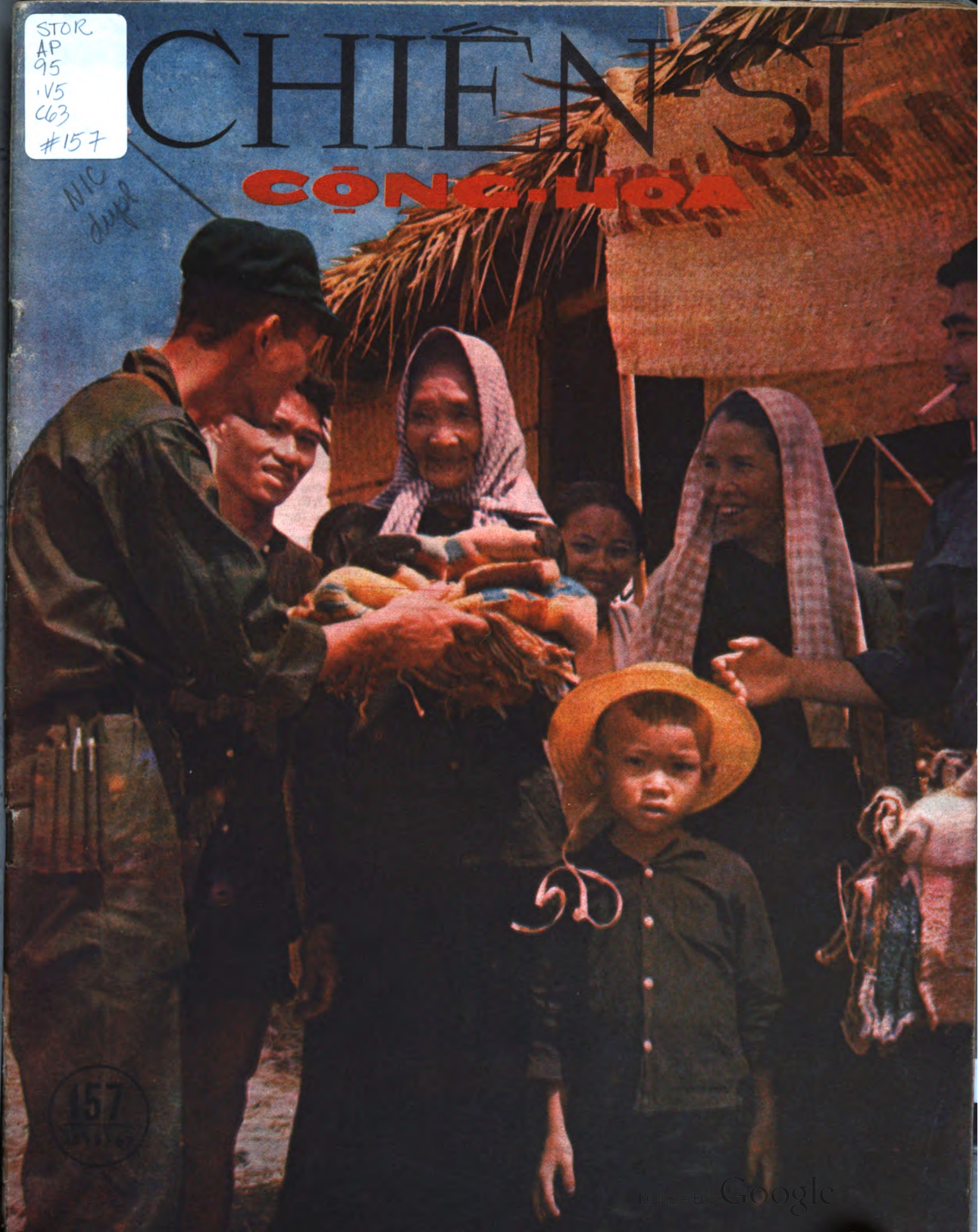

157

Digitized by Google

19-4-1967 :

NGÀY GIỖ TỔ HÙNG-VƯƠNG
Ngày phát động Chương Trình Đại Đoàn Kết Dân Tộc

hiếu Tướng Chủ Tịch U.B.H.P.T.U. duyệt qua àng rào danh dự của Q.L.V.N.C.H. đứng dàn hào tại Thảo Cầm Viên nhân dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương.

Thiếu Tướng Nguyễn Bảo Trị, Tổng Ủy Viên Thông Tin Chiêu Hồi trong ban Tổ Chức đọc diễn văn trong buổi lễ Giỗ Tổ.

Thiếu Tướng Nguyễn - Cao - Kỳ, Chủ Tịch U. B. H. P. T. U. niệm hương trước bàn thờ Đức Quốc Tổ.

Theo nghi lễ cổ truyền, Thiếu Tướng Chủ Tịch U.B.H.P.T.U. dâng lễ bánh chưng, bánh dày trước bàn thờ Tổ Hùng-Vương.

Thiếu Tướng Chủ Tịch U.B.H.P.T.U. đọc diễn văn nhắc lại công ơn của Đức Quốc Tổ Hùng Vương

Các Tổng Ủy Viên trong Nội Các Chiến Tranh dâng hương trước bàn thờ Đức Quốc Tổ.

Cụ Nguyễn xuân Tỷ, Chánh Hội trưởng Hội Khổng Học VN đọc văn tế.

Các vị bô lão và đoàn thể dâng hương lên bàn Thờ Đức Quốc Tổ.

Các đoàn thể học sinh ở Thủ đô tham dự ngày Giỗ Tổ.

• Phòng Điện Ảnh Cục Tâm Lý Chiến thực hiện

Digitized by Google

CHÀO MỪNG
ĐẠI HỘI VĂN NGHỆ
TOÀN QUÂN

CUỘC ĐẠI HỘI VĂN NGHỆ TOÀN QUÂN sẽ khai mạc ngày 31-5-1967. Đây là lần đầu tiên, những người làm văn nghệ thuộc các bộ môn trong Quân đội gặp gỡ nhau, cùng nhau nhận định về tình hình văn nghệ Quân đội, đúc kết ưu khuyết điểm và đi tới việc thành lập **Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội.**

Khi đã thành hình, **Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội,** *bằng những phương tiện cụ thể, sẽ :*

— Tích cực giúp đỡ các hội viên trong vấn đề xuất bản, phổ biến, triển lãm tác phẩm.

— Tổ chức những buổi diễn thuyết định kỳ về các vấn đề văn nghệ.

— Gây phong trào sáng tác, trình diễn, phê bình, xuất bản, đưa văn nghệ phổ cập đến quảng đại quần chúng.

— Phát triển công tác phiên dịch, giới thiệu văn học, nghệ thuật dân tộc với các nước bạn.

— Tổ chức những cuộc trao đổi văn hóa với các nước bạn.

Những việc làm căn bản kể trên của **Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội** *là những điều không phải chỉ riêng người làm văn nghệ áo chiến mà toàn quân cũng đều mong muốn. Chúng ta cùng chung một quan niệm rằng văn nghệ không chỉ là một phương tiện giải trí thuần túy mà là một vũ khí hiệu lực trong cuộc đấu tranh không ngừng của dân tộc cũng như của con người. Do đó, người làm văn nghệ trong Quân đội, ngoài tư cách một chiến sĩ trên trận tuyến quân sự còn mang nặng trong lương tri trách vụ của một chiến sĩ trên trận tuyến văn hóa. Văn nghệ phát xuất từ ước vọng chính đáng của con người vươn tới tự do được quan niệm như một quyền hạn của cá nhân trong tập thể. Bởi vậy, người làm văn nghệ trong Quân đội phản kháng mọi hình thức văn nghệ chỉ huy mác xít đồng thời từ khước mọi hình thức văn nghệ phóng đãng, đồi trụy. Văn nghệ bao giờ cũng được xây dựng trên hoàn cảnh lịch sử và tính tự dân tộc, dù rằng nền văn nghệ dân tộc phải được mở rộng để hòa đồng trong gia sản tinh thần của cả nhân loại. Do đó, người làm văn nghệ trong Quân đội tích cực góp phần trong việc phát huy nền văn hóa dân tộc, khai triển những giá trị tinh thần của quốc gia. Văn nghệ là công trình của cá nhân nhưng cần được tổ hợp mới tạo được sức mạnh mang một ý thức chung cho thời đại, cho dân tộc. Vì thế, người làm văn nghệ trong Quân đội có bổn phận tương trợ lẫn nhau trên bình diện tinh thần, cũng như tìm tòi, phát hiện những tài năng còn tiềm tàng trong các đơn vị và giúp đỡ họ hoàn cảnh, phương tiện để phát triển. Người làm văn nghệ trong Quân đội cũng sẵn sàng liên kết và phối hợp với những hiệp hội văn hóa bạn trong mục đích nâng cao những phong trào văn nghệ dân tộc, chống lại mọi hoạt động văn nghệ vô trách nhiệm, đồi trụy, thoái hóa phương hại đến tinh thần chiến đấu của quân dân.*

Bằng ý thức và quan niệm ấy, những người làm văn nghệ trong Quân đội lên đường về Đại Hội.

Chiến Sĩ Cộng Hòa *xin chào mừng Đại Hội, chúc Đại Hội thành công tốt đẹp và* **Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội** *ra đời với những điều kiện đúng với sự mong đợi của toàn quân.*

C. S. C. H.

Digitized by Google

lò đào tạo cán bộ BÀ BA ĐEN

Bài của XC

«CHÚNG ta có 2 nhiệm vụ chánh yếu trong năm 1967. Thứ nhất là Xây Dựng Dân Chủ. Thứ nhì đẩy mạnh công cuộc Xây Dựng Nông thôn». Đây là lời của Thiếu Tướng Nguyễn đức Thắng, Tổng Ủy Viên Xây Dựng tuyên bố trong lời mở đầu của bài diễn văn đọc ở các vùng Chiến Thuật nhân dịp nhóm họp các Tỉnh Trưởng hồi cuối tháng 2-1967. Như vậy năm nay tất cả nhân vật lực của Quốc Gia đều dành ưu tiên cho Nông thôn, 1 chiến trường phức tạp và đa diện trong trận giặc có tánh cách quyết định. Một số lớn đơn vị chủ lực của Quân đội cũng đã dành cho việc yểm trợ XDNT hầu đoạt những chiến thắng không rầm rộ nhưng lại cần thiết. Lại nữa, một chính sách hay 1 lý tưởng tốt đẹp chỉ mới là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Kinh nghiệm cho biết lý thuyết hay chưa hẳn đã thật đạt được kết quả mong muốn nếu không có 1 thế hệ cán bộ thông suốt đường lối, cam chịu gian khổ chấp nhận những hy sinh để thực thi chánh sách. Phải chăng một trong những nguyên nhân thất bại của chánh sách Ấp chiến lược trước năm 1965 là thiếu sót những lớp cán bộ trung kiên, thông suốt để thực hiện. Cán Bộ được xem như là những người phổ biến chánh sách ngoài những vốn liếng kiến thức và chuyên môn còn cần có một lập trường vững chắc và tin tưởng ở lý tưởng của mình cộng thêm lòng nhiệt thành sẵn sàng khắc phục mọi trở ngại trong khi thực hiện nhiệm vụ của mình. Do đó vai trò Cán Bộ được xem như là 1 liên lạc quan trọng giữa dân chúng và chánh quyền. Chánh sách hay, cán bộ dở thì dân chúng không tin tưởng và không hợp tác với chánh quyền; ngược lại Cán Bộ hay chính sách dở thì người ta chỉ làm 1 việc mị dân mà thôi, điều này CS thường làm.

Thiếu tá Nguyễn Bé, chỉ huy trưởng Trung Tâm Huấn Luyện cán bộ XDNT đang nói chuyện với anh em khóa sinh.

Trước vấn đề Cán Bộ nắm giữ một vai trò quan trọng và chủ động trong công cuộc XDNT như vậy, Trung Tâm Huấn Luyện Cán Bộ XDNT tại Vũng Tàu đã được thành hình từ giữa năm 1966 mong giải quyết tình trạng cán bộ hữu hiệu ở cả 2 phẩm phẩm và lượng.

QUAN NIỆM HUẤN LUYỆN MỘT CÁN BỘ XDNT

TTHL/cán bộ XDNT nhằm đào tạo 1 cán bộ đa năng và đa nhiệm dựa trên 2 tiêu chuẩn kỹ thuật và tinh thần.

1) Về tinh thần.— Nhằm đào tạo cho 1 cán bộ ý thức được công tác XDNT ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại và phát triển Quốc gia trong hiện tại và tương lai. Các chiến sĩ bà ba đen được huấn luyện kỹ về Chánh Trị, để cán bộ hiểu rõ đường lối, chánh sách nhằm gây niềm tin mãnh liệt vào đường lối XDNT.

2) Về kỹ thuật.— TTHL không mong muốn biến cán bộ thành những chuyên viên mà chỉ cốt đào tạo một cán bộ Đa Năng Đa Nhiệm có một kiến thức tối thiểu về kỹ thuật để kết hợp công tác XDNT.

Digitized by Google

THỜI GIAN HUẤN LUYỆN MỘT CHIẾN SĨ BÀ BA ĐEN LỚP SƠ CẤP

Để trở thành một cán bộ áo đen đa năng đa nhiệm, một khóa sinh lớp sơ cấp phải mất 12 tuần lễ hoạt động không ngừng; nghĩa là phải tập luyện một tuần lễ 7 ngày và một ngày ngốt 12 tiếng đồng hồ : từ lúc choàng dậy với bài Lời Thức Giấc lúc 5 giờ sáng cho đến khi đọc lời Nguyện ban đêm lúc 22 giờ 30 không kể những cuộc thực tập phản ứng tâm lý ngay cả trong giấc ngủ.

Do đó một khóa sinh sơ cấp trước khi thành chiến sĩ bà ba đen đã phải khắc phục nhiều khó khăn bản thân về cả tinh thần lẫn sức khỏe mới đủ khả năng trở thành cán bộ. Theo đõi 12 tuần huấn luyện người ta thấy có :

-- 1 tuần lễ khai phá : để khóa sinh nắm vững những điểm căn bản chương trình XDNT trước khi học tập về chánh trị, quân sự và

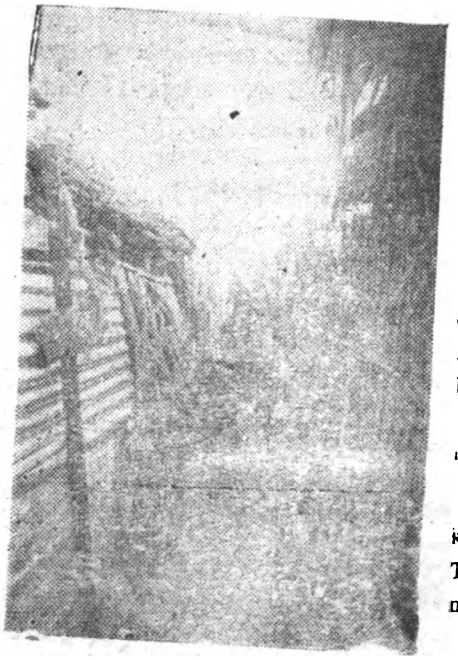

Giờ thực tập công tác dân vận của khóa sinh XDNT.

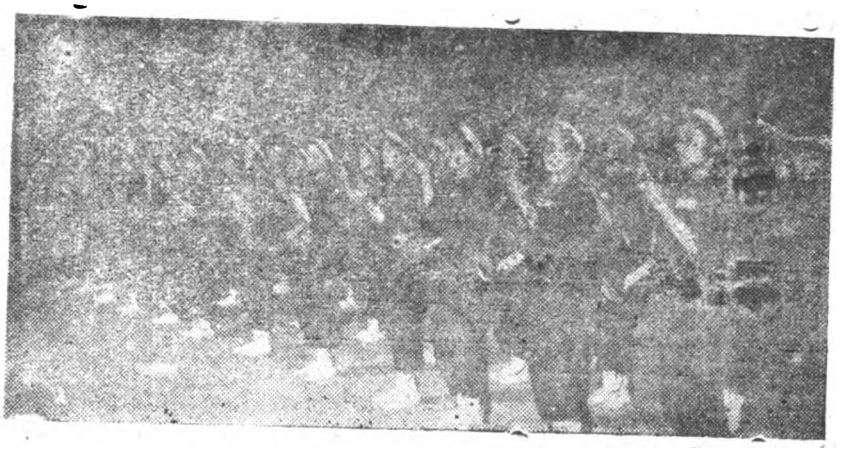

Các nữ cán bộ cũng được học tập xử dụng vũ khí.

kỹ thuật... từ việc tổ chức nội bộ cho đến các đối tượng hoạt động sau này và nhất là để khóa sinh tự đặt mình trong một cộng đồng nhân dân của một ấp về mọi sinh hoạt.

-- 4 tuần lễ Quân sự : nhằm đào tạo một lớp cán bộ vừa đủ khả năng tự vệ hơn là đào tạo một chiến binh nhưng lại đặt nặng về tổ chức Dân Quân hóa Nhân dân. Ngoài ra, TTHL nhằm huấn luyện cho cán bộ có một Cán phong Cán kỷ trong việc kết hợp và quyết tâm công tác của đoàn thể cho cán bộ.

Sau thời gian huấn luyện Quân sự, các khóa sinh mới được làm lễ Tuyên Thệ mặc áo đen để trở thành cán bộ XDNT.

— 5 tuần lễ chính trị và chuyên môn nhằm đào tạo cho cán bộ có một niềm tin sắt đá vào đường lối XDNT cùng một cái nhìn tổng quát về tương lai văn hóa dân tộc. Song song với phần chính trị, các phần chuyên môn nhằm vào các mục tiêu :

1) Dân sự vụ : **DÂN Ý** : Tổ chức kiểm tra, phân loại dân chúng. Thu nhận, báo cáo các tin tức nguyện vọng của đồng bào.

TUYÊN VẬN : Tổ chức phải tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia các công tác.

HÀNH CHÁNH : Thực hiện tổ chức đoàn ngũ hóa nhân dân. Xây dựng các cơ sở Dân chủ và Hành chánh ở Xã Ấp cùng các Lễ lạc địa phương hay Tuyên dương các chiến sĩ.

Phát triển **Y TẾ** : phát triển các cơ sở y tế vận động và hướng dẫn dân chúng giữ vệ sinh ngừa và trị các bịnh thông thường và truyền nhiễm.

Canh Nông — Nông Hội : Vận động sự tham gia của dân chúng vào các dự án và chương trình phát triển tự túc : Các Hợp Tác Xã — Nông Tín — Hiệp Hội Nông Dân — Tiểu Công Nghệ — Hoa màu phụ...

Cải cách ruộng đất : Kiểm tra ruộng đất — Qui chế tá điền và đề nghị cơ giới hóa nông nghiệp.

(Xem tiếp trang 30)

TRUNG ÚY MỘT LÈO

Đinh gầy — **Tao đố mày nói được một câu trong đó có 6 chữ Trung úy thì tao đãi mày một chầu la ve.**

Đinh Mập — **suy nghĩ a phát lắc đầu) — Xin thua !**

Đinh gầy — **Có gì khó hở em ! Thì dễ khi bắt được một tên lưu manh giả Trung úy thì hỏi nó : Trung úy khai Trung úy là Trung úy, vậy Trung úy có giấy tờ gì chứng nhận Trung úy là Trung úy không ? »**

Digitized by Google

giữa lòng quê hương

• DUY-NĂNG

Bàn tay trên cần lái,
Nghiêng cánh sắt tôi nhìn,
Trên cao hồn rộng trải
Vằng vặc ánh sao đêm,
Dưới xa đó núi sông màu hoang dại
Và xóm làng thôn ấp chắc đang yên
Xin an giấc đồng bào ơi, xin cứ...
Lửa gia đình sưởi ấm mộng thần tiên
Có chúng tôi cánh chim cao vẫn vũ
Luôn canh chừng cho hạnh phúc quê hương
Thêm dưới đó còn bao nhiêu chiến hữu
Vì non sông vẫn thức giữa đêm trường.

Trên cao hồn rộng trải
Ôm tròn đất nước yêu thương
Chuyến xe hào đáng đồng ruộng trên đường
Có đem về qua Bến Ngự
Giọng hò ngập ánh trăng sương
Miền Trung đó nhìn ra giới tuyến
Ruộng đồng giáp biển, cận sơn
Đất hẹp dân nghèo nhưng tình thắm đượm
Lời ca tiếng hát đẹp sông Hương.
Ai vào Thành Nội Kim Luông
Nhân lòng quyến rũ còn thương thành trì
Tóc em rèm trúc la đà
« Tiếng chuông Thiên Mụ canh gà Thọ Xương »

Quê tôi vùng Bàng Sơn
Trùng điệp xanh lên dừa cao trái ngọt
Như tình cảng tình bạn nhà Cao nguyên
Đêm đêm tiếng khèn buông
Lửa sáng mừng vui ngày mới tới
Rượu cần men nồng nhạc bùi hoang sơ
Thị thành xa tít nhớ thôn quê
Mầm xôi rừng đang vỡ trên nương rẫy
Lúa mùa gặt, xóm làng mình hưởng
Địch nào còn dám về đây
Địch về ta quyết đánh thẳng tay
Bên chiến sĩ nông thôn giết cho sạch chúng
Ngày qua đêm tay cày tay súng

Đồng ruộng ta máu đỏ mẹ Việt Nam
Máu từ tim đi bát ngát Hậu Giang
Cửu long đó chín rồng thiêng phun nước
Năm tháng đem về phù sa lớp lớp
Hạt vàng lớp lớp trải mênh mông
Nhà ba gian con trẻ má thơm hồng
No sữa mẹ căng tình yêu chung thủy
Tháng Giêng Cầu-Đúc đưa đẩy nhụy
Tháng Chạp đậu xanh vườn
Gạo Mộng Chim, nồi Hòn-Đất ngon cơm
Mắm nào ngon bằng Châu Đốc
Gái nào sánh Nha-Mân
Ngọt bưởi Biên Hòa vẫn nhớ vị sầu riêng
Thuốc Cao-Lãnh vẫn nhớ trầu Cai-Tàu-Thượng
Muối Bạc-liêu, tiêu Hà-tiên nồng đượm
Giấc mơ trai đồng nội đêm thâu :
Ngày nào sắm lụa Tân-Châu
Tìm về Phú-Quốc mua cau cưới nàng

Ôi đồng quê trời Việt Nam thịnh trị
Đêm nay đây cánh sắt vẫn canh chừng
Tôi nghe như hồn nhỏ lệ rưng rưng
Tiếng chèo nước sông xa nào vọng lại
Có phải em vừa đưa thuyền sang bãi
Đoàn nghĩa quân lặng lẽ quá giang sông
Rồi chốc đây đạn réo gọi tung bừng
Địch rẫy chết nhìn hỏa châu soi xuống.

Chúng ta từ đồng quê khôn lớn
Giờ bên nhau xin bảo vệ đến cùng
Từng mảnh vườn, từng khóm lúa, con sông
Từng thửa đất, mái tranh chiều vươn khói
Từng nương sắn, vồng rau, từng vạt bí
Cho mẹ già mắt sáng niềm tin
Cho em thơ rộn tiếng sân trường
Cao giọng hát tương lai hồn thiêng quốc
Cõi Nhị Trưng em tảo tần xuê ingược
Chở hạnh phúc Việt Nam mình.

Có chúng tôi đây đêm trường vẫn thức
Đợi chân trời ửng sáng ánh bình minh.

Digitized by Google

THÔNG-CÁO

CỦA

CỤC TÂM-LÝ-CHIẾN VỀ CUỘC THI VIẾT BÚT-KÝ VÀ HỒI-KÝ CHIẾN-ĐẤU

Cuộc chiến đấu giữ nước của Quân Dân ta hiện nay càng ngày càng sôi động, chứa đựng nhiều hình ảnh oai dũng, cảm kích, bật nổi trên khắp các mặt trận cũng như tại nông thôn.

Nhằm mục đích phản ảnh những tấm gương chiến đấu hào hùng, anh dũng đó, Cục Tâm Lý Chiến mở cuộc thi viết *Bút Ký* và *Hồi Ký chiến đấu*, dành cho mọi người, ở trong hay ngoài quân đội, miễn là đã từng trực tiếp thâm dự vào cuộc sống chiến đấu.

I.— THỂ LỆ DỰ THI :

1) **Nội dung** : Nội dung bài Bút Ký hay Hồi Ký diễn tả được thực tại đặc biệt của chiến trường như tường thuật, ghi chép lại một trận đánh tiêu biểu, một tấm gương chiến đấu anh dũng hoặc mô tả những công tác yểm trợ xây dựng nông thôn của quân đội v.v...

2) **Hình thức** : Bài dự thi phải hoàn toàn thuộc loại Bút Ký hay Hồi Ký (không nhận loại truyện ngắn). Sự việc phải là sự việc có thật cũng như nhân danh, địa danh phải hoàn toàn có thật.

3) Bài dự thi viết hay đánh máy trên một mặt giấy, dài nhất là 15 trang khổ giấy đánh máy, ngắn nhất là 8 trang. (1)

4) Bài dự thi không ký tên hay bút hiệu, tên tác giả và địa chỉ bỏ vào một phong bì nhỏ dán kín ngoài bì lớn để gửi cho Phòng Văn Nghệ/Cục Tâm Lý Chiến, KBC 3168 hay số 2bis Hồng Thập Tự Saigon. Nhớ ghi : « Dự thi Bút ký chiến đấu ».

II.— GIẢI THƯỞNG :

Có 6 giải thưởng :

— Nhất : 10.000$00
— Nhì : 5.000$00
— Ba : 3.000$00

và 3 giải khuyến khích, mỗi giải 1.000$00.

III.— THỜI HẠN NHẬN BÀI :

Đến ngày 31 - 06 - 67 là hạn chót.

IV.— GHI CHÚ ĐẶC BIỆT :

Nhằm khuyến khích các cây bút quân đội, đặc biệt là anh em binh sĩ ở các đơn vị, ban chấm thi sẽ đặt nặng phần lưu ý đến nội dung của bài viết nhiều hơn là kỹ thuật. Nói rõ hơn, những bài nào ghi chép được nhiều sự việc đặc biệt, tình tiết phong phú, tài liệu dồi dào sẽ được nhiều điểm hơn là những bài, tuy kỹ thuật xuất sắc mà nội dung nghèo nàn.

Những bài trúng giải sẽ được đăng trên nhật báo Tiền Tuyến, báo Chiến Sĩ Cộng Hòa, Tiền Phong và phát thanh trên Đài Quân Đội.

KBC. 3168, ngày 26 tháng 04 năm 1967

Đại Tá VŨ-QUANG

Cục Trưởng Cục Tâm Lý Chiến

---

(1) Bạn nào không có máy chữ thì gởi 1 bản viết tay cũng được (Chú thích thêm của Tòa soạn).

Digitized by Google

CÔNG TÁC SINH HOẠT HUẤN ĐẠO TRONG QUÂN ĐỘI

CUỘC sống của các anh em chiến sĩ ngoài Tiền tuyến thật là gian khổ. Điều đó không ai phủ nhận được. Để nâng cao và khích lệ tinh thần quân sĩ, nhiều hình thức giúp vui, giải trí và tham viếng ngoài tiền tuyến đã được tổ chức từ lâu.

Những lá thư xanh của những người em gái hậu phương, những đoàn văn nghệ tung ra tiền tuyến để trình diễn giúp vui đã an ủi và làm khuây khỏa phần nào nhọc nhằn của các anh em chiến sĩ. Nhưng vì chưa có một kế hoạch quy mô và nhất là không có ngân khoản để có thể thực hiện và duy trì một cách liên tục nên đã không lấp hẳn được những chỗ trống trong tâm hồn các anh em chiến sĩ.

Những người mang tiếng hát ra tiền tuyến

Nhận thức được điều đó và với nhiệm vụ nâng cao tinh thần quân sĩ, Tổng Cục CTCT đã nghiên cứu một kế hoạch quy mô để phổ biến nhiều hình thức sinh hoạt huấn đạo trong toàn quân. Công tác huấn đạo hiện tại còn có vẻ xa lạ và mới mẻ đối với các anh em chiến sĩ nhưng qua những cuộc trắc nghiệm tại một số đơn vị trong năm 1966, kết quả cho biết là đã được sự hưởng ứng nồng nhiệt của đại đa số anh em chiến sĩ theo bản tóm tắt sau :

95 % hưởng ứng
3 % hưởng ứng trung bình.
2 % không hưởng ứng.

Riêng 2 cuộc trình diễn tại TTHL Quang Trung và SĐ 2 đã được các vị lãnh đạo cao cấp chứng kiến và nhiệt liệt khen ngợi, khuyến khích.

Trước những kết quả tốt đẹp trên, và để có thể phổ biến rộng rãi cho toàn quân. Tổng Cục CTCT đã nghiên cứu một kế hoạch dài hạn đem thực thi trong toàn quân nhất là những đơn vị chiến đấu — kể từ 1967.

Trên 30 hình thức sinh hoạt, nghĩa là trên 30 khía cạnh khác nhau trong nếp sống đơn vị đã được nghiên cứu, tổ chức cho thích hợp hòa với hoàn cảnh thực tế của các đơn vị. Mỗi hình thức sinh hoạt đều có một sắc thái riêng biệt nhưng tựu trung đều hướng về mục đích : xây dựng tư tưởng, trau đồi đức tính, rèn luyện tâm thần, gây tình đoàn kết và tác động tinh thần chiến đấu của quân sĩ.

Những hình thức sinh hoạt này thật dân dị, dễ thực hành, vui tươi lành mạnh và nhất là lại có nhiều giáo dục tính. Hầu hết các anh em chiến sĩ không phân biệt trình độ học vấn tài năng, đều có thể hòa mình và tham gia một cách tích cực.

Cùng ca hát, nhảy múa ; tất cả cùng chơi, tất cả cùng xem để tất cả cùng vui.. cùng học.

Riêng trong năm 1967 một ngân khoản đặc biệt được dành riêng để tổ chức và nuôi dưỡng những hình thức sinh hoạt huấn đạo cho các đơn vị trong toàn quân đã được thượng cấp chấp thuận. Ngân khoản này đã được chiết tính tỉ mỉ để phân phối đồng đều và hợp lý cho các đơn vị thụ hưởng. Mỗi tam cá nguyệt một Đại Đội được 7.000 $; số tiền này chỉ để dùng vào việc tổ chức những hình thức sinh hoạt huấn đạo mà thôi. Ngoài ra, để có thêm những phương tiện, mỗi Đại Đội hoặc đơn vị tương đương được cung cấp vào chu kỳ sinh hoạt đầu tiên một số nhạc cụ và đồ giải trí trị giá 4.000 $.

Ngân khoản và dụng cụ đều được phân phối thẳng cho các đơn vị thụ hưởng, tức là các ĐĐ được chỉ định để tổ chức SHHĐ, với những thể thức sử dụng và thanh toán dễ dàng.

Để được công bằng., một số tiêu chuẩn đã được nghiên cứu, chẳng hạn như các Đại Đội đã có cán bộ CTCT theo

Digitized by Google

học có kết quả, khóa huấn luyện cấp tốc cán bộ CTCT cấp Đại Đội do các Vùng Chiến thuật tổ chức ; các ĐĐ chiến đấu hoặc trực tiếp yểm trợ chiến đấu ; các ĐĐ tham dự công tác XDNT v. v... để các Đại đơn vị căn cứ vào đó mà chỉ định các ĐĐ thụ hưởng.

Thêm vào đó, để công tác được hoàn hảo, nhưng đoàn huấn đạo của Cục chính huấn đã được thành lập, có nhiệm vụ đi lưu động phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật tổ chức những hình thức sinh hoạt huấn đạo cho các đơn vị.

Kế hoạch phổ biến được tóm tắt như sau :

— Tổ chức hướng dẫn công tác SHHĐ cho 1 số chức-sắc các đại đội chiến đấu

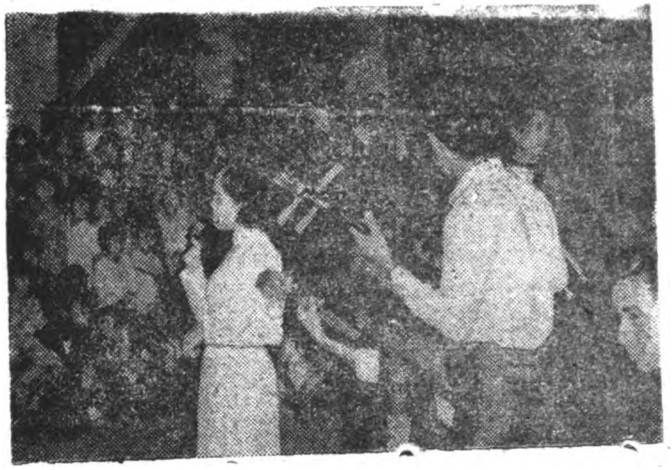

Giọng hát, tiếng đàn làm ấm lòng chiến sĩ và gia đình họ trong khu Gia-binh

— Thực hiện chương trình SHHĐ, tại các quân trường đào tạo cấp chỉ huy để hướng dẫn các khóa sinh sử dụng công tác SHHĐ như 1 yếu tố lãnh đạo chỉ huy,

Song song với việc hướng dẫn trên, Tổng Cục CTCT sẽ thực hiện một số phim huấn luyện gồm đủ mọi hình thức sinh hoạt mẫu để phổ biến trên Vô tuyến truyền hình.

Ngoài ra, các cuộc thi đua thực hiện sinh hoạt hầu thúc đẩy phong trào sinh hoạt tại các đơn vị cũng sẽ được tổ chức.

Công tác SHHĐ được đẩy mạnh trong năm 1967 rất hợp thời và hợp lý. Bởi năm trong kế hoạch bình định nông thôn của chính phủ trong năm 1967, các đơn vị sẽ có hoàn cảnh tương đối thuận tiện cho việc tổ chức các hình thức SHHĐ hơn. Ngoài ra các hình thức SHHĐ cũng có khả năng yểm trợ cho công tác XDNT, chắc chắn sẽ giúp các đơn vị yểm trợ công tác này đắc lực hơn.

Trước sự lưu tâm đặc biệt của các cấp lãnh đạo, với ngân khoản đã được chấp thuận và được phân phối chỉ cần được sự công tác tích cực của các đơn vị là kết quả chắc chắn sẽ đạt được. Chúng ta tin tưởng rằng công tác SHHĐ chẳng bao lâu sẽ gần gũi với anh em chiến sĩ. Những hình thức sinh hoạt vui vẻ, trẻ trung, sống động và hấp dẫn sẽ giúp ích rất nhiều cho tinh thần chiến đấu của toàn thể quân sĩ. Chúng ta hãy đón nhận làn gió mới ấy.

Ô CHỮ Ô CHỮ Ô CHỮ Ô CHỮ

VÒNG HOA CHIẾN THẮNG

PHAN-PHẠM (PHH)

KBC. 4563/14

NGANG :

1 Sản rộng.
2 Tội nặng đối với Quân-nhân phạm **điều**.
3 Thêm O ở cuối là cần nối đầu, khi cầm **điện** thoại — ba gai.
4 Nước nhà trên hết.
5 Thời xưa.
6 Rong biển.
7 Một điệu nhạc.
8 .... DSIT : mục này của báo Sống (viết tắt) — hiểm.
9 N — năm qua.
10 Kém « em » một nét — miếu nhỏ — sỏi.
11 Cử chỉ âu yếm — đồng nghĩa với « nầy ».
12 Thêm « vua » ở cuối tên vị Thánh-Tổ ngành Công-Binh.
13 Hán — 子 : (tử) — lưng cong.
14 Không ngon — trạm xe lửa — có tiếng Huế.
15 Đồng ý — còn.

DỌC :

A Đứng đầu « tứ đại » của sinh vật.
B Rương của lính lúc hành-quân — một trong những Binh-chủng tru-tú của Quân-Đội.
C Thiếu « bê » nên chẳng sợ bay nhà — cu — chữ nho nghĩa là mới —.... tri tân.
D Giống cũng thế — sưng — tiếng này quen thuộc ở Quân-trường — một nước có thủ đô là « bonw-phi ».
E Cơm chưa nấu — gan dạ — trước « hộ ».
F Lông con này quí lắm (đọc ngược) — bố của tía — Tê — đề qua sông — sau giáp.
G Cũng có nghĩa như công-tác — tên kia.
H Điểm thấp nhất — một cơ-quan — vũ-khí thời xưa.

Digitized by Google

CẤP DƯỠNG QUỐC GIA NGHĨA TỬ

Cấp dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử là cấp dưỡng của Chính Phủ dành cho những trẻ em được thừa nhận là Quốc Gia Nghĩa Tử.

Muốn được thừa nhận là Quốc Gia Nghĩa Tử, cần phải có đủ điều kiện về phần bản thân trẻ em, và về phần người cha.

Phần trẻ em phải :

— dưới 18 tuổi

— là con chính thức, con chính thức hóa, con ngoại hôn được chính thức thừa nhận, hay con nuôi hợp pháp.

Phần người cha phải là quân nhân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, quân nhân thuộc các lực lượng bổ túc do 1 nghị định ấn định, hay là nhân viên hoặc cán bộ các ngành dân chính, đã :

— chết trận,

— chết vì thương tích chiến tranh,

— chết vì bệnh tật do chiến tranh gây nên,

— mất tích trong trường hợp rõ ràng đang chiến đấu cho chính nghĩa Quốc Gia.

— trở thành phế nhân do thương tích chiến tranh được Chính Phủ cấp dưỡng.

Cha không có cấp dưỡng tàn phế thì con không được hưởng cấp dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử.

Quốc Gia Nghĩa Tử được trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng như sau :

— dưới 7 tuổi	: 200 đồng
— từ 7 tuổi đến 11 tuổi	: 300 đồng
— từ 11 tuổi đến 18 tuổi	: 400 đồng

Trợ cấp trên được kiêm lãnh với các khoản trợ-cấp khác ngoại trừ học bổng của Bộ Văn Hóa Giáo Dục. Trong trường hợp sau này, Quốc Gia Nghĩa Tử có quyền lựa chọn trợ cấp hay học bổng nào cao hơn.

Trợ cấp được bắt đầu kể từ khi có bản án thừa nhận Quốc Gia Nghĩa Tử và sẽ chấm dứt khi Quốc Gia Nghĩa Tử đúng 18 tuổi. Tuy nhiên, nếu lúc đó Quốc Gia Nghĩa Tử còn đang học hành dở dang, việc cấp dưỡng có thể được gia hạn để giúp đỡ Quốc Gia Nghĩa Tử theo học đến khi thành tài. Thời gian gia hạn là 1 năm và có thể tái tục tùy trường hợp, khi Quốc Gia Nghĩa Tử tỏ ra có năng khiếu.

Chính Phủ có thể trực tiếp nuôi dưỡng và dạy dỗ Quốc Gia Nghĩa Tử tại các Trường Quốc Gia Nghĩa Tử hoặc dành quyền ưu tiên gia nhập các trường công ở bực Tiểu học, Trung học, Đại học hoặc Kỹ thuật.

Khi trưởng thành, Quốc Gia Nghĩa Tử, tùy khả năng, được hưởng qnyền ưu tiên dành việc làm trong các công sở và xí nghiệp.

Bộ Cựu Chiến Binh, 127 đường Đoàn thị Điểm Saigon với các cơ sở trực thuộc như Nha Hưu Bổng và Cấp Dưỡng, Nha Huấn Luyện các Trường Quốc Gia Nghĩa Tử... có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi và giúp đỡ Quốc Gia Nghĩa Tử về mọi phương diện. Các tổ chức từ thiện hay tư nhân cũng có thể nuôi dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử nếu được Bộ Cựu Chiến Binh cho phép. Trường hợp này, Quốc Gia vẫn có thể cấp học bổng hay trợ cấp để nuôi dưỡng đứa trẻ.

Các cô nhi muốn được thừa nhận là Quốc Gia Nghĩa Tử phải được người cha (phế binh có cấp dưỡng), mẹ (quả-phụ) hay người giám hộ của cô nhi làm đơn xin thừa nhận Quốc Gia Nghĩa Tử tại Tòa Án sơ thẩm hoặc Tòa Hòa Giải Rộng Quyền nơi cư ngụ.

Hồ sơ gồm có :

— Đơn xin kể rõ các chi tiết liên quan đến việc xin thừa nhận.

— Giấy khai tử người cha.

Xem tiếp trang 28

Digitized by Google

MỘT VẤN ĐỀ

khả năng đa hiệu của người quân nhân

TRONG cuộc chiến đau thương hiện tại của Đất Nước, với 20 năm gian khổ chịu đựng, với những kinh nghiệm được tạo dựng bằng xương máu, người quân nhân chúng ta đã từng hãnh diện về tinh thần chiến đấu và khả năng đa hiệu của mình. Ngày nay, ngoài nhiệm vụ cầm súng giết giặc, bổn phận của chúng ta còn phải đóng góp tích cực cùng với các tầng lớp Dân, Cán, Chính trong công tác hỗ trợ xây dựng nông thôn. Xây dựng nông thôn, có nghĩa là xây dựng lại Đất Nước, để hàn gắn lại những đau thương, đổ vỡ do chiến tranh tàn phá gây nên. Xây dựng nông thôn còn có nghĩa là đả phá một đời cũ tối tăm, u ám, ngục tù để mang lại một đời mới sáng sủa, sự tự do, công bằng thật sự cho đồng bào chúng ta tại những vùng quê hẻo lánh. Và đấy cũng là một lợi khí sắc bén để loại trừ bọn Cộng Sản nằm vùng, đánh bật chúng ra khỏi địa bàn hoạt động cố hữu, ngõ hầu sớm đạt được chiến thắng toàn diện, tối hậu.

Khả năng và kinh nghiệm, có thể nói chúng ta có thừa, nhưng nếu so sánh với các đơn vị Đại-Hàn — những người đang vì sự Tự Do mà chiến đấu bên cạnh chúng ta — thì thiện chí và những phương tiện cần được tận dụng để cung ứng cho nhu cầu công tác chúng ta vẫn chưa tích cực đóng góp đúng mức.

Tại những vùng do Quân Lực Đại-Hàn chịu trách nhiệm bình định và bảo vệ hiện nay, nếu không nói đến giai đoạn hành quân mở đầu, cùng với những lời tuyên truyền vu khống của Việt Cộng, khách quan mà nhận xét, chúng ta thấy nhân dân địa phương đang được hưởng một cuộc sống thanh bình và sự giúp đỡ tận tình của những người chiến sĩ trong Quân Đội bạn. Một vỏ thùng đạn đại bác, sau khi những viên đại pháo đã được « gởi » đi làm khiếp đảm quân thù, đều trở thành những bàn ghế, kệ, tủ... cho dân chúng. Một phần ăn hàng ngày của người binh sĩ, vì được tiết kiệm, đã nuôi sống thêm được một nông dân nghèo. Những phòng phát thuốc, những « tiệm » hớt tóc, những trạm tiếp tế nước... miễn phí, hầu như được dựng nên ở bất cứ nơi nào có các đơn vị Đại-Hàn đóng, để phục vụ dân chúng. Đấy là tất cả những gì thiết thực, những gì cần được thể hiện để đồng bào chúng ta so sánh từ nếp sống cũ bị Việt Cộng kiểm soát, đến cuộc đời mới được bảo vệ hiện nay. Và đấy cũng là tất cả sự khéo léo, sự nhiệt tâm và khả năng đa hiệu của người quân nhân Đại-Hàn ; cũng như vấn đề trách nhiệm của mỗi đơn vị Quân Đội bạn có vinh dự được đỡ đầu một làng, hay một ấp tại Việt Nam.

Nhận định về những hành động cao đẹp, những công tác hữu ích mà những người bạn Đại-Hàn đang đem hết khả năng, phương tiện để tận tình giúp đỡ dân tộc chúng ta ; chúng ta có nên tự hỏi về những công tác tương tự mà chính chúng ta đang làm, hay cần phải học hỏi những điều hay của họ ?

Như trên, người viết đã trình bày : kinh nghiệm chiến đấu và khả năng đa hiệu của người quân nhân trong mọi binh chủng QLVNCH, chúng ta đã từng hãnh diện trên nhiều lãnh vực ; chỉ tiếc rằng với công tác xây dựng nông thôn hiện tại, thiện chí mỗi người chưa được thực hiện đúng mức; và những người có trách nhiệm — những cấp cán bộ — chưa biết tận dụng khả năng đa hiệu của thuộc cấp mình !

PHẠM HUẤN

Digitized by Google

TRẦN XUÂN THÀNH

NGUYỄN-VĂN-SANH-ĐÔI

TRƯA THỨ BẢY, ăn cơm xong, tân binh của TTHL rút về doanh trại nằm ngủ một giấc sau 5 ngày rưỡi ở bãi tập, tác xạ, bãi chiến thuật. Lác đác năm bảy anh mặc xà-lỏn mang quần áo ra giếng để giặt. Doanh trại rộng mênh mông trên nền cát trắng. Các Đại đội ở riêng biệt hẳn mà từ trại này băng qua trại khác thật là vất vả, dễ làm người ta lười biếng.

Trung sĩ Luận, hạ sĩ quan quân số Tiểu đoàn mặc áo thung đang loay hoay trước bảng quân số và danh sách các tân binh vừa mới được bổ xung gần một Đại đội để hoàn thành Tiểu đoàn Tân lập. Mồ hôi nhỏ giọt; anh bỏ cây bút chì gôm, bước ra sau tìm một vài ngọn gió thoảng « cầu âu ». Anh đốt một điếu thuốc Quân Tiếp Vụ đen, nheo mắt nhìn những ngọn chà là ở phía trước và ngọn núi. Kết như cái bình phong nhỏ đằng xa. Một anh tân binh đen đúa đến gần Luận do dự hồi lâu mới nói :

— Trung sĩ, nhờ Trung sĩ xem dùm tôi giấy tờ nhầm tháng này tôi có lãnh được tiền vợ con không ?

Luận quay lại nhìn anh :

— Hồ sơ của anh hả, anh ngồi xuống đây chút đã.

Anh Tân binh ngồi bẹp xuống cát, xích ra sau Luận một chút.

Luận kéo một hơi thuốc dài rồi chậm chạp hỏi :

— Anh tên gì, Đại đội mấy ?

— Tôi tên Nguyễn văn Sanh, đại đội của Thiếu úy Ngọc.

— Anh nộp giấy tờ hồi nào ?

— Dạ hồi còn ở CT, hồi tôi mới trình diện.

— À, nếu vậy thì tôi đã gửi xong, hy vọng tháng này anh sẽ có lương vợ con ; cái đó thì Sĩ quan Phát ứng viên và Sĩ quan Tài Ngân lo, không sao đâu. Nếu tháng này chưa có thì tháng sau chớ lo gì, cũng như mình nhịn xài bỏ ống vậy mà.

Anh Sanh lấy ngón tay trỏ vẽ những hình ngoằn ngoèo dưới cát một lát rồi mới kể lể :

— Dạ bị « kẹt » quá, Trung sĩ. Hơn tháng nay chưa có lương thành thử vợ con em coi bộ nheo nhóc. Hồi trình diện nhập ngũ em đã lo đủ hồ sơ hết rồi, bây giờ vợ con em ở dưới chợ Ba Voi chờ lương dữ lắm.

Luận quay nhìn Sanh ái ngại. Thật ra một số anh em tân binh khi lên Trung tâm Huấn luyện thường hay kéo cái « rờ-mọt vợ con » để ở ngoài Trung Tâm tuy rằng một tuần chỉ mới được gặp thân nhân có buổi sáng ngày Chúa Nhật thôi. Nhưng họ cũng cứ đi. Có lẽ họ muốn gần chồng con để họ được yên tâm hơn khi chồng con đang tập tành, vì lương hướng gởi về khó khăn mà

Digitized by Google

lại chồng một nơi, vợ một ngả nên việc xây xài cũng hao và khó khăn. Khi xuống chợ, Luận cũng thấy có nhiều vợ con của các tân binh và thỉnh thoảng Luận phải nhận làm liên lạc viên bất đắt dĩ hay bưu tín viên giữa họ và gia đình. Riêng gia đình Luận vì đông con lại bận việc mua bán nên ít có lên thăm anh. Vả lại, gần mười năm quân vụ đã làm cho anh quen với nếp sống nay đây mai đó rồi, do đó anh thông cảm mau lẹ với các anh em tân binh mới đầu hôm sớm mai trong quân ngũ; nên nhiều khi anh phải làm việc hơn cả giờ làm việc. Làm ban quân số ai cũng tưởng là "mát" lắm nhưng chỉ "mát" cái thân xác thôi chứ còn cái thần trí thì nát như tương vì sự thay đổi của các tân binh lớp mới lớp cũ; hồ sơ quân bạ, các báo cáo định kỳ nơi này nơi khác. Nhiều lúc anh em nói lại, Luận mới báo cáo quân số trong lúc ngủ. Khi các bạn khác đã rảnh rang chiều thứ 7 thì anh còn phải ngồi gôm gôm, tẩy tẩy, điều chỉnh, nhất là với các đơn vị tân lập như Tiểu đoàn này.

Đứng dậy phủi cát ở đít quần Luận vỗ vai Sanh và nói:

— Anh vô văn phòng để tôi xem lại cho anh.

Sanh có vẻ mừng rỡ tuy về mặt vẫn lo lo. Luận giở sổ xem một hồi rồi báo cho Sanh biết:

— Chắc rồi, hồ sơ anh đã gửi đi hơn tháng nay, kỳ này thế nào cũng lãnh mà. Bây giờ nhà binh không còn "rùa" nữa đâu.

Thấy Luận vui vẻ nên Sanh cũng hỏi tiếp:

— Bửa nay 2 tây rồi sao chưa thấy có lương hả Trung Sĩ?

— Ờ, thì cũng phải đợi máy bay chớ. Hễ có máy bay thì có lương, công điện báo hôm qua là chiều nay hay sáng mai thì có lương.

Thật ra không phải chỉ có mình Sanh là chờ lương, mà tất cả anh em ở đây đều như vậy hết. Các đơn vị khác lên thụ huấn đã có đơn vị có lương từ chiều hôm qua nên ngay tối ấy Câu Lạc Bộ của các khóa sinh đã có vẻ ồn ào. Còn đơn vị của Luận thì cũng đã có lương rồi nhưng còn kẹt ở Trung Đoàn chờ máy bay. Nhiều khi Luận nghĩ cũng tức chỉ có 25 phút trực thăng là tới nhưng đi đường bọ vớm sửa thì cũng mất gần một ngày mà vụ tiền bạc thì mấy ông Sĩ Quan Tài chánh tính chuyện chờ máy bay là "chắc ăn" đi đường bộ rủi có chuyện gì "treo mỏ" cả đám. Đành rằng thời gian huấn luyện là thời gian hình như phải xài nhiều hơn vì lớp thì xa nhà, lớp thì cái gì tở đây cũng mắc mỏ. Đã hơn tháng rồi đơn vị Luận chưa có lương và kỳ này thì Đại Đội Trưởng Chỉ huy và và Công vụ của Trung Đoàn sẽ lên phát lương cho anh em tân binh đồng thời thâu nhận những thắc mắc và khiếu nại của anh em về lương bổng.

Luận thấy vậy cũng là cái hay và nhớ đến lúc trước có anh tân binh

đã gởi hồ sơ gia cảnh đi cả mấy tháng trời mà không thấy tăm hơi lương hướng ở đâu cả. Bây giờ có gì mà khiếu nại ngay thì cũng dễ dàng hơn khi phải bổ túc hồ sơ.

Cả buổi chiều thứ bảy, một số cán bộ đi chợ chơi cho đỡ bó cẳng. Các anh em tân binh xuất sắc được Đại Úy Tiểu Đoàn Trưởng đặc cách cho phép xuất trại 3 giờ đồng hồ để thăm vợ con. Luận thấy việc làm này của Tiểu Đoàn Trưởng rất hay và làm cho các anh em tân binh bớt "ba gai" ai cũng cố gắng để hy vọng được xuất trại, tà tà dẫn vợ, ẵm con vào mấy cái quán cóc hả hê tâm sự. Lúc chiều trình ký giấy phép, Luận thấy có tên Nguyễn văn Sanh và bây giờ Sanh dẫn vợ con đi dài dài ở phố chợ. tuy chợ ở đây chỉ bằng một gang tay đi lên đi xuống "dụng độ" nhau hoài. Hồi mới nhìn thấy Luận, Sanh tay trái dắt con, tay phải giơ chào còn ngượng nghịu và chưa đúng cách. Luận vui vẻ chào lại và mỉm cười. Luận thấy thương những người lính mới. Thương từ cái bộ quân phục còn những sợi chỉ con dài ở nắp túi, không vừa vặn lắm, thường là hơi rộng, cái mũ lưỡi trai có 3 cái tai được dấu trong nón cho đến những nét mặt mới còn bỡ ngỡ với phong sương. Đôi lúc anh bắt gặp một vài người cố gắng ra cái vẻ cũng "chì" nghĩa là có "tuổi nghề" nhưng họ khó dấu những nét "rất dân sự" của họ qua gương mặt hay cử chỉ cũng như có nhiều ông xi-vin rất "quân sự" qua cử chỉ, đôi giầy, cái tóc...nhất là những người lính ở đơn vị ít có dịp mặc "xi vin".

Một chiếc máy trực thăng bay là là ở chợ Ba Voi trước khi đáp xuống sân bay. Luận cũng như vài anh em trong đơn vị vội hướng về sân bay và cố nhướng mắt để may ra có thể phát giác được máy bay kia từ Trung Đoàn lên phát lương, nhưng Luận không thấy "linh tính" gì cả nên từ từ bước

Digitized by Google

vào quán cà phê của cô Lệ gọi một ly cà phê sữa và mua một tờ tuần báo xem cho hết buổi chiều thứ bảy.

Một chiếc cinécar chạy đến đậu trước quán, tiếng hát của Phương Dung qua băng nhựa thoát ra nghe không được ấm. Tiếng nhạc bị dứt ngang rồi tiếng thổi phì phèo vào micrô :

— 1, 2, 3, 4... các anh em Tân binh và cán bộ ở Tiểu Đoàn... 4/x về lãnh lương. Chú ý các anh em ở Tiểu Đoàn 4/x về lãnh lương...

Có tiếng reo hò của một số lính đang đánh bi da ở trong một quán nước, bỏ ngay chạy về lãnh lương. Nhìn cái tam giác vàng ở cổ áo là biết họ cùng đơn vị mình, Luận tráng ly uống nước trà trước khi về để phụ với Sĩ Quan Đại Đội Trưởng Chỉ Huy và Công Vụ và Sĩ Quan Phát ứng viên để trả lương cho anh em trong đơn vị.

Đại úy Đính, Đại Đội Trưởng Công Vụ của Trung Đoàn cùng với Thượng sĩ Biên đang ngồi uống nước nói chuyện với Đại úy Tiểu Đoàn Trưởng có vẻ mệt nhọc, kế bên một bao bột mì được cột miệng rất kỹ lưỡng mà ai cũng biết là bao bạc. Thiếu úy Tuấn cùng với Trung sĩ Sến kê lại các cái bàn trong Bộ Chỉ Huy thành một hàng dài để sửa soạn hồ sơ. Ngoài cửa cái và cửa sổ, anh em tân binh đang chen lấn nhìn vào trong văn phòng như xem hát đình, tuy chưa ai thấy được tờ giấy bạc nào cả nhưng có vẻ nôn nóng và hy vọng mình được lãnh lương sớm hơn người khác.

Thông cảm tình trạng « hạn hán » của anh em tân binh, Đại úy Đính loan báo sẽ phát lương ngay từ bây giờ cho tới khuya để sáng mai Chúa nhật, anh em tiếp tân thêm « dui dẻ ». Và để công bằng hơn, ông cho gọi 4 anh em ở 4 Đại Đội lên bốc thăm để xem Đại Đội nào may mắn lãnh trước, đây cũng là do hứng của ông Đại úy Đính chứ nhà binh không có cái việc chọn lựa như vậy.

Đại Đội của Thiếu úy Ngọc được lãnh trước. Các anh em ở các Đại Đội khác phải tạt sang bên nhường cửa chánh cho Đại Đội được ưu tiên. Việc phát lương lần đầu cho anh em thật là vất vả vì ngoài cái tên ra chưa ai được biết các con số thứ tự khác của mình trên phiếu kiểm lương, thành ra mỗi người vào lãnh tiền đều được Thiếu úy Tuấn lấy bút mực viết vào trong mũ lưỡi trai vì e sợ mai mốt anh em quên. Thật tình, cho tới giờ này cũng còn khá nhiều anh chưa thuộc lòng được số quân đủ 8 số của mình. Tuy chậm và kiểm soát kỹ lưỡng nhưng việc phát lương vẫn đều đặn.

Tiếng Thượng sĩ Biên hô :

— Thạch Keo !

Trung sĩ Luận đứng ở cửa kiểm soát lập lại :

— Thạch Keo !

Có tiếng la lớn ở đám đông trước mặt Trung sĩ Luận :

— Có mặt... xích ra cho vô chút coi anh.

Những người khác nhìn những anh được gọi có vẻ « hiên ngang » đi vào

văn phòng mà thèm thuồng tuy ai cũng biết trước sau gì cũng tới phiên mình...

— ...Nguyễn văn Sanh

— Dạ có ! Tiếng trả lời dè dặt của Sanh và tiếng lách nhẹ nhàng, Trung sĩ Luận thấy anh đi ngang mình có vẻ hớn hở tuy anh cũng đã dấu bớt. Trung sĩ Luận vỗ vai :

— Vui vẻ nghen...

Tiếng Sanh trả lời lí nhí :

— Dạ !

Cuộc phát lương kéo dài đến gần mười một giờ đêm mới dứt. Mấy ông phát lương đã « phát khờ ». Một vài vụ khiếu nại về lương bổng đã bắt đầu. Trung sĩ Luận phải ở kế bên Trung sĩ Sến để phụ soạn hồ sơ. Trong đám đó cũng có cả Sanh đang lấp ló ngoài cửa. Trung sĩ Luận ngoắc anh ta vào văn phòng. Anh vào nói :

— Trung sĩ, sao tháng này tôi cũng chưa có tiền vợ con nữa, vẫn còn lãnh lương độc thân ?

Trung sĩ Luận nói cho qua :

— Thì có lẽ trễ tháng sau, chớ mất mát gì...

— Nhưng anh Tám ở Đại đội tôi nạp hôn thú trễ hơn tôi cả nửa tháng mà hôm nay ảnh cũng lãnh được tiền vợ rồi ?

Luận nói cho Sanh yên lòng :

— Thôi bây giờ anh về đi, mai sớm tôi coi lại cho.

Sanh dạ một tiếng nhỏ rồi tiu nghỉu đi ra. Không biết nghĩ sao, Luận gọi giật lại :

— Anh Sanh, Anh Sanh... đâu, anh đưa sổ quân cho tôi coi.

Giải đáp 7 điểm sai

Digitized by Google

Sanh vội vàng trở lại móc thẻ đính bài đeo ở trong cổ ra đưa cho Luận vào soát lại sổ lương thì anh thấy tên Nguyễn văn Sanh với số quân này là có cả lương vợ con, cớ sao Sanh thì chỉ lãnh lương độc thân. Không lẽ Thiếu úy Tuấn người chịu trách nhiệm lương hướng của Tiểu đoàn làm lẫn. Sau một hồi truy ra thì ra trong Tiểu đoàn có tới 2 Nguyễn văn Sanh. Thế là Luận nhờ người đi gọi một tên Nguyễn văn Sanh nữa lên. Cái sự nhầm lẫn này vẫn thường xảy ra ở các đơn vị nhất là ở các đơn vị tân lập, Luận nhìn thấy trong hồ sơ một tên Nguyễn văn Sanh thứ hai thì độc thân và chưa có số quân. Còn một hồ sơ cũng tên Nguyễn văn Sanh thì có một vợ hai con. Luận quay cổ nhìn anh Sanh đang đứng xớ rớ thấy thương nên nói trấn an :

— Không sao đâu, giờ này có lẽ ông Sanh kia chưa xài gì nhiều, thế nào cũng còn đủ mà. Yên chí đi bồ.

Cả gần nửa tiếng đồng hồ sau, mới mời được ông Nguyễn văn Sanh thứ hai lên khi còn ngái ngủ, mắt nhắm mắt mở. Hai ông Sanh cùng nhìn nhau mà không ai nói với ai một lời.

Nhưng mặt anh Sanh thứ nhì thì còn nhiều nét trẻ thơ lắm nhưng coi bộ «vố» cũng thuộc loại cố làm ra vẻ chỉ. Trung sĩ Luận hỏi Sanh thứ nhì :

— Anh cho xem thẻ đính bài.

Sanh kéo sợi dây chuyền trong cổ áo ra cho Luận xem thì thấy ông này chưa có số quân.

— Hồi nãy anh lãnh bao nhiêu tiền ?

— Dạ tôi không có đếm.

— Sao anh không đếm, nhưng hồi nãy sổ anh lãnh bao nhiêu ?

— Đâu chừng bốn ngàn mấy.

— Tiền anh để đâu ? Lấy ra coi.

— Dạ ở trong túi xà lỏn.

Sanh vừa nói vừa tháo dây nịt thò tay vào túi quần trong móc ra một cuộn bạc còn mới vo tròn có ràng giấy thun cẩn thận. Thấy ông Sanh này kỹ quá, Luận hỏi :

— Lãnh lương rồi không nhậu một chút cho vui sao ?

— Dạ không, tôi còn phải gởi tiền về cho chị dâu tôi với mấy đứa cháu...

Luận thấy anh Sanh nhỏ này biết lo xa nên mỉm cười gọi cả 2 mang tiền lãnh của mình lại trước bàn để soạn hồ sơ lý lịch của cả 2 và Luận rất đỗi ngạc nhiên khi thấy cả 2 ông Nguyễn văn Sanh này không những trùng tên mà còn trùng cả ngày sanh tháng đẻ và luôn cả tên cha tên mẹ nữa. Luận nhìn cả 2 một hồi lâu rồi mới hỏi phóng một câu :

— Bộ 2 người là anh em ruột hả ?

Cả hai cùng đáp :

— Dạ phải.

Luận chưng hửng hồi lâu bèn phải gọi Trung sĩ Nở, Hạ Sĩ Quan an ninh đến để tra hỏi cho ra ngọn ngành và trình lên Đại úy Tiểu Đoàn Trưởng và cả Đại Đội Trưởng của anh Sanh thứ nhì này nữa không phải về việc phát lương lần nữa mà vì 2 người cùng xài chung một khai sanh. Thì ra anh Nguyễn văn Sanh độc thân thì tình nguyện :

Đại úy Tiểu Đoàn Trưởng nói với Sanh nhỏ :

— Anh dùng giấy tờ của người khác, dầu đó là của anh ruột của anh cũng vậy, đều coi như là giả mạo đều phải ra tòa và chắc chắn là ở tù. Anh hãy khai cho thật để tôi còn định cho anh.

Anh Sanh nhỏ cúi mặt nhìn xuống đất một hồi rồi mới nói :

— Dạ thưa Đại úy, gia đình tôi ở trong ruộng đã tiêu tan hết rồi, ba má tôi bị VC giết hết vì tính sửa soạn đi tỵ nạn. Còn anh tôi thì có vợ con và đã đi quân dịch. Tôi còn có một mình đâu biết phải làm sao ? Ở lại ruộng, thì cũng bị VC bắt, ra ngoài này một mình thì làm sao sống, tôi muốn đăng lính để trả thù cho ba má tôi thì khai sanh tôi mới có 16 tuổi. Bị kẹt nhiều thứ như vậy nên tôi đành phải ăn cắp khai sanh của anh tôi để đi lính, ai dè tới gặp anh tôi ở trong này. Bây giờ Đại úy không thương, bắt bỏ tù, tôi cũng phải chịu, nhưng ở tù ra tôi cũng đăng lính... Vừa nói Sanh nhỏ vừa rơm rớm lệ, mặt Sanh lớn cũng long lanh... Đại úy Tiểu Đoàn Trưởng im sừng cúi nhìn thật lâu vào xấp hồ sơ nhưng không thấy gì cả.

Một lát, ông Đại đội Trưởng của Sanh nhỏ nói :

— Thưa Đại úy, thằng Sanh nhỏ này "dễ thương" lắm. Tối ngày nó làm lăm lì lì, không nói gì đến ai cả. Đi bãi tập hay đi ăn uống gì nó cũng đàng hoàng lắm. Nó có kỷ luật và bắn giỏi lắm Đại úy. Xin Đại úy làm tờ trình cho nó ở lại đơn vị...

Đại úy Tiểu đoàn Trưởng cho cả hai anh Sanh ra, và gọi Trung sĩ Luận lại nói :

— Anh Luận và anh Nở thảo phiếu trình nội vụ và kèm theo ý kiến của tôi xin Thượng cấp cho cả hai Nguyễn văn Sanh đều được ở lại đơn vị và cho đương sự được hợp thức hóa.

Trung sĩ Luận dạ và tin tưởng Thượng cấp sẽ chấp thuận. Anh bước ra cửa nhìn 2 ông Nguyễn văn Sanh đang song song ở ngoài sân doanh trại. con trăng tỏ rọi hai cái bóng nghiêng về sau. Luận nghe lòng mình xao xuyến, muốn gọi họ lại cho họ biết quyết định vừa rồi của Đại úy Tiểu Đoàn Trưởng.

TRẦN-XUÂN-THÀNH

Tranh không lời

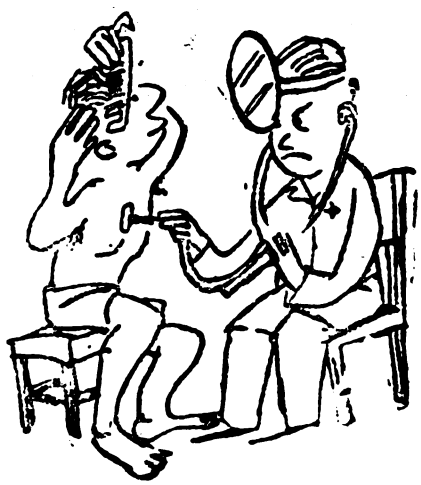

Digitized by Google

Chiến Sĩ Xuất Sắc

Binh nhì TRẦN-VĂN-TẢNG

và lý do cửa mái tóc thay màu

PHẠM - QUỐC - HÙNG

TRẬN mưa đầu mùa đã đổ chụp xuống vội vã và tạnh cũng vội vã trên đầu chúng tôi, trên những lều vải lộng gió trống hốc; vội vã như sự trái mùa, đến sớm của nó.

Xung quanh lều, những tảng đất lớn khô cứng như bao dĩ hằn xuống, những cục đất khô nhỏ biến thành bùn dẻo quẹo. Mùi đất xông lên nồng nặc. Đất biến màu, đỏ au rồi, xám ra đen, tươi mát và đầy sức sống sau những tháng dài phơi mình dưới nắng cháy...

Nhìn những đổi thay của ngoại cảnh, tôi bỗng liên tưởng đến một đổi thay khác trái ngược hẳn lại. Một đổi thay kỳ dị của những sợi tóc. Một đổi thay không từ một tươi mới đầy ơn mưa móc mà từ một nung nấu hận thù, từ những xác chết dưới bàn tay bạo sát của V.C.

Từ những đổi thay để liên tưởng về một đổi thay, tôi mong những cơn mưa trong cơn nắng hạn và mong diệt hủy cái « Nguyên Chứng » đã mang đến một sự đổi thay mà tôi đang nghĩ và viết ra đây :

Nếu người ta cho rằng Thượng Đế đã tròng tóc cho con người khi mới sinh ra, và, từ đó để tính rằng Thượng Đế trồng bao nhiêu sợi tóc cho mỗi cái đầu người thì... người ta đành bất lực vì không đếm được. Nhưng, với binh nhì Trần văn Tảng, VC đã lạm quyền của Thượng Đế để thay màu tóc trên đầu anh. Và, những sợi tóc do VC thay màu cũng... không đếm được như của Thượng Đế. Mức độ căm thù VC của Tảng, nếu có thể đo và đếm hãy tính bằng cách ấy trên từng sợi tóc bạc của Tảng.

Trái với những sợi tóc thương yêu đầy Nhan Loại Tính mà Thượng Đế đã tròng lên đầu con người, VC đã biến đổi cho Trần văn Tảng những sợi tóc bạc, những sợi tóc của căm thù phẫn uất khi Tảng còn trong mạch máu một mối lửa phẫn đấu, trong thân thể một mức sống của tuổi dậy thì trên nét mặt phảng phất một vẻ thơ ngây con trẻ. Tảng mới 19 tuổi đầu.

Những sợi tóc của nghĩ suy, của không ngủ... không đếm được ấy đã thúc đẩy cậu bé Trần văn Tảng đi lính, tình nguyện, xung phong làm lính chiến khi mới 17 tuổi đầu.

Tảng được sinh ra, lớn lên ở vùng núi Sập, Long xuyên. Và cũng chính nơi đó, quê hương của Tảng, Tảng bị VC thay màu tóc trên đầu Tảng lần thứ hai. Những sợi tóc bạc chiếm 1/3 cái đầu tuổi thơ 16.

Chú ruột, rồi cha của Tảng bị VC bắt đi thủ tiêu cách nhau 6 tháng trong năm 1954 sau những tháng ngày đằng đẳng bị giam giữ đánh đập, tàn nhẫn. Từ đó, tóc của Tảng bạc lần... bạc lần theo mối thù...

Với hai cái tang kế tiếp chồng chất lên lứa tuổi lá và vì biết mặt hầu hết bọn du kích trong vùng núi Sập, anh Ngũ Tử Tư quá trẻ của thời đại chúng ta liền tình nguyện làm hướng đạo dẫn lực lượng Bảo an Long Xuyên về hạ sát được 17 tên VC để trả thù cha. Sau

người ta đành bất lực vì không đếm được. Nhưng, với binh nhì Trần văn Tảng, VC đã lạm quyền của Thượng Đế để thay màu tóc trên đầu anh. Và, những sợi tóc do VC thay màu cũng... không đếm được như của Thượng Đế. Mức độ căm thù VC của Tảng, nếu có thể đo và đếm hãy tính bằng cách ấy trên từng sợi tóc bạc của Tảng.

tình nguyện, xung phong làm lính chiến khi mới 17 tuổi đầu.

Tảng được sinh ra, lớn lên ở vùng núi Sập, Long xuyên. Và cũng chính nơi đó, quê hương của Tảng, Tảng bị VC thay màu tóc trên đầu Tảng lần thứ hai. Những sợi tóc bạc chiếm 1/3 cái đầu tuổi thơ 16.

lính chiến và được đổi về phục vụ tại Đại đội 2, tiểu đoàn 4/46 BB với cấp bậc binh nhì.

Tham dự không sót một cuộc hành quân lớn nhỏ nào của tiểu đoàn 4/46, trong trận Phước Hậu 16-4-67, Tảng hạ ngay tại trận 4 VC, tịch thu được nhiều súng ống và

Digitized by Google

tài liệu. Trước trận này, Tảng đã hạ 9 VC trong gần 2 năm phục vụ trong Quân Đội. Như thế, làm con tính cọng, trước và trong khi đi lính, Tảng đã bảo vệ Tổ Quốc, trả được thù Cha và Chú bằng 30 xác VC.

Khi tôi gặp và hỏi về Tảng để viết bài này trên một cái nền trường học bị VC phá hủy, bụng của Tảng đã đói meo vì mới tham dự hành quân về. Tảng than « đói quá ! » Lời than thốt ra từ một cặp môi hồng, một hàm răng trắng và đều trên một bộ mặt đẹp trai không một nếp nhăn lồng dưới một mái tóc bồng không đen bóng như tuổi của Tảng được quyền có, mà lại nhuộm màu muối tiêu. Tôi bỗng thấy bụng mình cũng đói như chưa bao giờ được đói — Cái đói của người chiến binh hành quân gian khổ, cực nhọc trở về.. Cái háu đói, cái vồ ăn của nhân tính, của tuổi thơ mà VC chưa cướp được quyền của Thượng Đế trên mái đầu bạc trắng của Tảng.

Bắt tay từ giã nhau, tay tôi đụng vào vết bỏng rộp lên ở bàn tay Tảng — Vết bỏng do họng súng K. 50 còn nóng bỏng của tên VC bị thương mà Tảng đã nhảy lên giựt trước lằn đạn địch — Tôi muốn có một vị thần nào cho tôi 3 điều ước. Nếu được, điều thứ nhất tôi ước chắc chắn phải là một bữa ăn thịnh soạn cho Tảng, cho những chiến hữu hành quân trở về.— Bữa ăn đáng giá nghìn vàng và giá trị hơn cả cái huy chương A.D.B.T ngôi sao bạc mà Tảng vừa kiếm được — Từ đó, Tổ Quốc này được bảo vệ, sống còn, CS chết sạch và Hòa Bình vãn hồi...

Danh tánh một người trong một sự tích xưa, tôi quên mất, đã vì an nguy Tổ Quốc trong một đêm đã bị » thanh mi » mà « bạch phát » bỗng trở lại ám ảnh tôi bằng mái đầu bạc trên lứa tuổi 19 của Tảng — Mái đầu có những sợi tóc câm thù, hận uất do VC biến đổi bằng bản chất hiểu sát của họ.

PHẠM-QUỐC-HÙNG

LƯU Ý CÁC BẠN GỬI BÀI CHO CSCH

- *Bài nên viết hay đánh máy trên một mặt giấy. Ngoài bút hiệu, xin ghi thêm tên họ, địa chỉ của tác giả để tiện liên lạc.*
- *Không nên gửi cho CSCH bài đã gửi cho báo khác, và ngược lại.*
- *Bài dịch hay phóng tác, nên ghi chú ở cuối bài về xuất xứ của nguyên tác.*
- *Những bài có kèm ảnh, xin ghi lời chú thích rõ ràng sau mỗi tấm ảnh.*
- *Mọi bài vở xin gửi về theo địa chỉ : Tòa soạn bán nguyệt san Chiến Sỹ Cộng Hòa, KBC 3168*

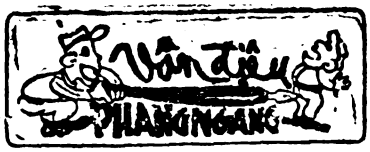

ĐỢI MÁY BAY ĐI QUẢNG ĐỨC

Đi với đứng trăm khăn, ngàn khó !
Mỗi lần đi đau khổ trăm chiều
Lỡ tàu không biết mấy keo,
Ghi tên xin chỗ mấy lèo chưa xuôi.
Sáng nào cũng cận đai, áo mão,
Từ tinh sương, áo-não đợi chờ
Đợi cho gối mỏi, mắt mờ
Ê chề tâm trí, bơ phờ xác thân
Đợi đến lúc đôi chân muốn rụng
Mà không ai đoái tưởng nửa lời
Lên xe đành lại khơi khơi
Hát bài « quy khứ » gượng cười cho qua
Chiều lại vác mặt ra ghi chỗ
Rồi sáng mai chưa tỏ mặt người
Lại ra đợi đứng, đợi ngồi
Như nàng Tô-thị phương trời héo hon
Giá Quảng-Đức nước non cách trở
Hay trùng dương vạn thuở xa xăm
Thì thôi nuốt lệ cam tâm
Đợi chờ mấy tháng mấy năm cũng đành
Nhưng đâu có thác gành ngăn lối
Nếu « đăng văn » không tới nửa giờ
Thế mà chín đợi mười chờ
Tủi cho tuế nguyệt hững hờ trôi đi
Thật là quá... lâm ly rùng rợn
Lòng thấy lòng đã ớn lạnh rồi
Nghĩ đời mà ngán cho đời
Trời không ban cánh cho người, biết sao !

NGUYỄN QUÂN

Tâm-sự của Jeep

Xe công tác thiếu xăng, việc ấy
Đơn vị xa thường xảy ra luôn,
Bây giờ của khó người khôn
« Can » này, « phuy » ấy nuốt trơn được ô !
Xin đưa mắt nhìn ra cổ gắp
Lái Jeep mà vẫn mặc « xi-vin »
Em kia, em nọ kìn kìn
Nhởn nhơ hóng gió, ngả nghiêng gợi đùa.
Lũ binh bét là « vua » không Jeep
Xin đi nhờ « được » xếp bỏ qua
Quân xa nào phải của nhà
Thanh tra, thanh lọc vao ra ngõ nào ?

GÀ-CHẾT

Digitized by Google

ANQUANG,
TRONG TRÍ NHỚ MỘT NGƯỜI

Bút ký của LÊ-HÀ-NAM

NHỮNG cánh đồng lúa chín vàng, dọc quốc lộ số 1, của Bình Định một ngày giữa tháng tư, trải dài vượt tầm mắt tôi.

Nắng vàng hực từ những ngọn núi đá đâm ngang của rặng núi Mỏ Cày,

Bình Định, một thứ Bình Định còn nguyên vẹn linh hồn, còn sáng ngời bản sắc. Nghĩa là một Bình Định chưa bị đô la, chưa bị đồ hộp, chưa bị những mầu quần áo, những cặp đùi, những bộ ngực hở hang phơi bày lộ liễu một cách tục tĩu như trong Thị xã Qui Nhơn. Phải nói rằng Bình Định chỉ thực sự là Bình Định từ quận Phù Cát đổ đi. Bình Định chỉ thực sự ở mầu áo đen lam lũ. Ở những bộ mặt mẹ già sần sùi, thương nhớ, ở những bộ mặt thiếu phụ sượng sần đớn đau, ngơ ngác, ở những trẻ thơ với nụ cười ngây ngô và đôi mắt tròn xoe nhìn người qua lại. Ở những mái nhà tranh vách đất, thấp dưới tầm cao của một người có vóc trung bình. Ở những ngôi trường quét vôi trắng nộp. Ở những gian chợ mái tôn, chữ đỏ còn tươi nước sơn của những bàn tay quân nhân, một ngày nào rất gần đã cặm cụi viết lên, đã còng lưng bùi ngùi xếp từng viên gạch vỡ, trám từng miếng xi măng trộn cát địa phương.

Bình Định đẹp và buồn như mầu áo xanh đã bạc của một cô gái đương thì. Bình Định ngơ ngác e dè như những bước chân chim sau một lần kiểm mồi, lỡ cánh sa cơ.

Chiếc xe Jeep của Trung Đoàn 1 Bộ Binh thuộc Sư Đoàn Mãnh Hổ Đại Hàn, ném chúng tôi về với quê hương cũ. Quê hương chúng ta với con đường đất đỏ, với những bụi tre, với những ngọn cau đã có mười mấy năm đơm trái kết buồng, với những luống khoai mì, thân mảnh, xanh cao ngang ngực tuổi thiếu niên, với những cô thôn nữ thoăn thoắt đôi tay trộn rơm rạ với phân trâu bò ủ dành làm phân bón mùa sau...

« Làng tôi thanh vắng, không một bóng trai », phải rồi, không một bóng trai, tôi nhớ thế và liên tưởng tới câu hát trên của một nhạc sĩ chuyên về dân ca hiện còn hít thở không khí ở mảnh đất quê hương còn lại này. *« không một bóng trai »*, tôi muốn dùng một thứ ngôn ngữ trung gian để nói lên điều đó với vị sĩ quan Đại Hàn ngồi cạnh tôi, ở băng sau. Tôi muốn nói quê hương tôi nghèo

khổ và khốn khó. Tôi muốn nói thanh niên của đất nước tôi, từ thành thị tới những túp lều lẻ loi ẩn khuất dưới chân những ngọn núi, họ đã ra đi, họ đã và đang còn chiến đấu. Họ còn đó, hay họ đã nằm xuống, yên hà dưới ba tấc đất, họ còn đó, hay họ đã tàn phế trở về, và vợ con của họ những người cùng sinh trưởng, lớn khôn trên mảnh đất cỗi cằn này, sẽ tảo tần nuôi họ, chăm sóc con thơ, để mai mốt, những đứa con kia sẽ nối tiếp bước đường cha chúng đã đi. Cứ thế, bao nhiêu thế hệ rồi, tiếp liền trong quê hương tôi. Cứ thế. Cứ thế. Và chúng tôi không hề đòi hỏi một ân xứng, một đền ơn nào, của ai và do đâu. Chúng tôi chiến đấu và âm thầm chiến đấu đến

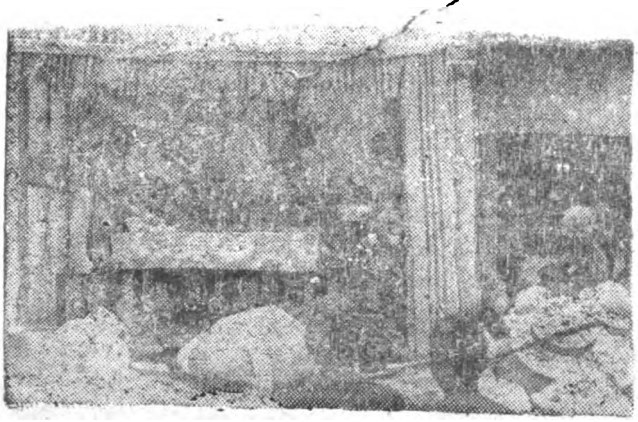

Một buổi lễ phát tặng phẩm của Tiểu Đoàn 1/1 Mãnh Hổ Đại Hàn dành cho đồng bào ấp An Quang.

Digitized by Google

giọt máu cuối cùng vì chúng tôi muốn sống. Chúng tôi ra đi, và lặng lẽ ra đi đề, có thể, trong chúng tôi, có người không bao giờ trở về, nhìn lại luống khoai, rờ lại ngọn rơm, cây mạ, đi thêm một lần trên con đường đất mục lá tre, một lần, một lần thôi cũng không, vì chúng tôi muốn tự do, vì chúng tôi muốn tiếng nước chúng tôi còn, dân chúng tôi không mất giống...

Tiểu Đoàn 1/1 Mãnh Hổ Đại Hàn tổ chức lễ khánh thành trường tiểu học An Quang ngày 8-1-1967.

Tôi muốn nói nhiều, nhiều hơn thế nữa, vì tâm hồn tôi lúc ấy, cũng đầy cảm xúc, ướt ngọt thương yêu. Tôi muốn nói nhiều nhiều hơn thế nữa, tôi thèm nói vô cùng, thèm nói, thèm bày tỏ, như trong đời tôi chưa một lần được bày tỏ, để người bạn đồng minh hiểu hơn nữa về quê hương tôi. Nhưng hình ảnh những người đàn bà cháy nắng, những cụ già không thể bước xa hơn ngoài khung thềm hẹp, những đứa em tôi, mắt mở hết kỹ, chờn vờn, chờn vờn trong nhịp xóc xe lăn, khiến tôi không thể nào nói được. Tôi không thể nói gì hơn vì cảnh tượng đã bày dàn quá đầy đủ, quá sâu sắc, quá âm thầm, chịu đựng. Tự nó đã nói nhiều rồi, nhiều hơn những cái mà tôi muốn nói và không kịp nghĩ rằng sẽ nói.

Chúng tôi xuống xe, men theo bờ cát, đáp thuyền qua vụng nước biển vào ấp.

Cảm tưởng đầu tiên của tôi, khi đặt chân xuống địa phận ấp An Quang là cảm tưởng của một du khách đến một nơi nghỉ mát mà phong cảnh gần với một Hạ uy Di, trên màn ảnh.

Ấp là một đảo cát nhỏ rợp mát bóng dừa. Con lộ chung của ấp, với hai dãy nhà cao ráo, nấp dưới hai dãy dừa cao vút. Những người dân trong ấp, đang chăm chú với công việc của mình. Họ ngừng tay muối cá, hoặc ngừng tay vá lưới, cột buồm, chẻ lạt, làm giây nhìn chúng tôi. Vẻ bình thản, yên lành hiếm có. Thật hiếm có trên những khuôn mặt người dân quê Việt Nam. Tôi có thể nói như thế. Tôi nói thế cũng vì nỗi hân hoan sung sướng của một công dân được thấy thanh bình hiện rõ trên khuôn mặt của những công dân khác, trong quê hương chung lửa đạn. Trung Tá Kim, vị chỉ huy tiểu đoàn 1/1 Mãnh Hổ Đại Hàn, chỉ tay cho tôi thấy những em nhỏ đang chạy đuổi quanh một khuôn viên của ngôi trường tiểu học. Những cây đu bồng tít, với những mái tóc xanh mướt, những nụ cười ròn nở trên đôi môi những cậu học trò tuổi chưa quá 15. Tôi cảm động gật đầu, nói với ông ta một lời cám ơn. Tôi cũng không biết rằng lời cám ơn đó, dành cho đơn vị của ông ta, đã đem lại yên vui cho dân ấp An Quang hay lời cám ơn ngay chính An Quang, một phần đất nhỏ nhoi, khiêm nhường của quê hương tôi đã cho tôi cảm giác thanh bình trở lại.

Tôi mặc cho đôi chân lang thang vào những ngã rẽ, tới những ngôi nhà tranh ven biển, tới những quán nước đơn sơ, những cửa tiệm tạp hóa, bán từng cây kim, lọn chỉ, từng đôi guốc sơn đỏ đơn sơ nhưng đáng yêu biết chừng nào, vì ở đó, tôi thấy phần nào quê hương tôi những gì đã lánh xa, hút tận...

Tôi dừng lại bên lề rào kẽm An Quang. Gió từ những ngọn núi bên kia, thổi qua mặt biển xanh, chòng chành những chiếc thuyền câu, nghiêng bóng trên mặt nước gợn, những chiếc vó lay động, bốn cọng song dẻo dai bốn góc, những con cá minh bạc trắng, lấp lánh dưới mặt trời, như những thoi bạc, những quan tiền xưa của tổ tiên tôi thời khai quốc hưng dân...

Những « thỏi bạc » ấy làm mát lạnh mắt tôi và thơm ngát mùi dừa non, nước chắt,..

Bây giờ thì tôi có thể nói với những người bạn đồng minh rằng: Đừng bao giờ các bạn nghĩ dân nước tôi có thể bỏ quê hương đi một nơi nào khác. Dù làng xóm quê tôi thanh vắng không một bóng trai. Bao giờ thì quê hương tôi, cũng có những người chôn chân ở lại, vì người đã ra đi giữ nước. Cũng như trong tôi luôn có hai người. Con người của những liếp dừa, của những khóm khoai, và con người của chiến tranh lửa đạn, của sự tồn hưng tổ quốc tôi, một trách nhiệm có từ vô thức, mặc nhiên. Lời lẽ tôi có bao giờ nói hết. Có bao giờ, vâng chẳng bao giờ đâu, các bạn đồng minh ạ.

4-67
LÊ-HÀ-NAM

Digitized by Google

Sư-đoàn LAM-SƠN

Tiếng nói của chiến-sĩ Sư-đoàn 5/BB và khu chiến 32

NGUYÊN-PHƯƠNG

Lam Sơn xuất bản một tháng hai lần. Tập báo của Sư đoàn 5 có khuôn khổ 13 x 20, dày 110 trang in typo. Bìa in offset 4 màu, thay đổi đề tài mỗi kỳ với các hình ảnh của người chiến sĩ của đơn vị này.

Chủ nhiệm : Chuẩn tướng Phạm quốc Thuần, tư lệnh Sư đoàn 5 BB. Chủ bút : Thiếu tá Nguyễn Phu Chủ biên : Trung úy Lê Hùng. Lam Sơn có sự cộng tác thường xuyên của Trung tá Huỳnh ngọc Diệp, Thiếu tá Nguyễn tấn Văn, Trần văn Minh, Trương tịnh Phước, Trịnh mai Hoa, Ngô Hiệp Phái, Nguyễn Sô, Nghiêm Thuận, Nguyễn Việt, Lê Huỳnh, Kim các Bạc, Đoan Hùng, Lê Xuân, Thiết Can, Như Lam Huỳnh Võ Hồng Nhữ Vân, Người Gio Linh, Trần Hồ và MH Hoài Linh Phương.

Trong 110 trang báo Lam Sơn chúng ta được đọc các phần :

1.— Sinh hoạt nội bộ : Diễn từ, tin chiến thắng, tin thăng thưởng. các SVVT

2.— Biên khảo

3.— Phóng sự, ký sự

4.— Sáng tác văn nghệ : truyện ngắn, thơ

5.— Giải đáp thắc mắc, thư tín

Ban biên tập Lam Sơn ít chú trọng đến những nét đặc biệt của người lính sư đoàn 5, tờ báo có nhiều mục có thể được coi là những phần không cần thiết trong một tờ báo đơn vị như điện ảnh, giới thiệu sách mới (không chọn lọc và phê bình). Do đó tờ báo không làm nổi được những đề tài đáng lẽ phải làm cho người đọc chú trọng hơn.

Phần đặc biệt của Lam Sơn là các phóng sự chiến trường được ghi nhận sau những chiến thắng của sư đoàn 5 do phóng viên Lam Phương, Lê Hùng viết. Trung tá Trần ngọc Diệp và đại úy Ngô Hiệp Phái với các bài biên khảo có giá trị : *chiến lược hóa kế hoạch diệt địch và bình định nông thôn, kỹ nghệ hóa nông thôn.* Ngoài ra Lam Sơn còn có các mục *Vàng trời bom đạn* để đón nhận các sáng tác của các chiến hữu và các bạn quân ngũ. MH Hoài linh Phương, trong mục *Vàng trời không khói lửa*, phụ trách các cánh hoa hậu phương gởi cho các chiến sĩ Sư đoàn 5 BB.

Ban biên tập Lam Sơn có nhiều sáng kiến và có tham vọng muốn biến tờ báo thành một tập san phổ thông, nhưng vì cách xếp đặt lối trình bày chưa được hoàn mỹ nên 110 trang báo còn có vẻ luộm thuộm. Chữ in mờn khó đọc, chữ sắp đề mục không được chọn lọc. Mong Lam Sơn sẽ có một họa sĩ trông coi phần mỹ thuật hoàn toàn hơn.

Hiện nay trong các sư đoàn Bộ Binh Q.L.V.N.C.H Sư đoàn 5 là đơn vị duy nhứt có tập san xuất bản định kỳ. Các sư đoàn 1, 7, 9 trước đây cũng có in báo, tuy công phu gồm nhiều bài vở tài liệu trình bày mỹ thuật nhưng chỉ là những tập san « bốc đồng » của ban biên tập, và phòng tâm lý chiến không có kế hoạch lâu dài, nghĩ tới việc xuất bản báo định kỳ. Do đó sự cố gắng của sư đoàn 5 Bộ Binh. với nguyệt san Lam Sơn, ấn hành 30.000 tập mỗi kỳ là một cố gắng xuất sắc và vượt bực.

Sau đây chúng tôi xin trích đăng đề giới thiệu một vài đoạn văn ngắn của Lam Sơn và hy vọng rằng với một vài sửa đổi nhỏ, trong những ngày sắp tới Lam Sơn sẽ là tờ báo Sư đoàn hoàn hảo nhứt.

...Bây giờ trời chưa sáng hẳn. Con đường đất đỏ dài hun hút, nằm giữa 2 dãy ruộng xanh chạy tiếp, có vẻ mệt mỏi và chịu đựng. Những thân lúa thấm hơi sương, oằn mình dưới từng cơn gió sáng. Con đường này đối với anh chừng như đã quen thuộc. Cây cầu sắt, trườn mình nằm vắt ngang con suối nhỏ đầy bùn hôi. Những mãnh ruộng đầy một thứ nước phèn đỏ ao mà trong vắt. Những mái tranh bám chặt hai bờ con đường, Những vườn mát rượi, những cành hoa dại hớn hở vươn cao. Tất cả những thứ đó, bây giờ là những gì làm chặt anh, vây quanh anh, y như những trận cười, những lần trắng đêm ngày trước. tất cả cảnh vật, dù đang ì ra ở đây, bay lộn sòng trở thành xa vắng, đều lạnh lùng nhìn nhịp sống từng giây của anh một cách thương hại và hối tiếc. Những nhịp sống từng giây ấy, bây giờ cũng như trước kia, chính anh lạnh lùng nhìn mình, thản nhiên đếm từng giây một. Chuỗi ngày dân sự mệt mỏi chán chường, cũng như nhịp sống quân ngũ hăng say mệt nhọc, tất cả chỉ gửi nhẹ trên da thịt anh những vết quào rướm máu. Anh không bằng lòng thế. Anh muốn được thấy ngay trên lớp da tê dại này, những vết thương hả miệng đỏ hỏn, những vết lở nhầy nhụa, những ung nhọt lở loét. Thân xác này phải là như thế. Để có 1 sự bằng lòng cho những kẻ muốn nhìn vào, và ít ra có như thế anh mới không bị giằng co trong một trạng thái vừa phó mặc, vừa nuối tiếc.

Hàng người kéo dài, ngoằn ngoèo như 1 con rắn hoa. Đầy 1 sự im lặng xa lạ và thản nhiên. Những con người đã từng chia nhau từng hơi thuốc, từng ngụm nước, giờ trở thành những hạt cát rã rời trên sa mạc. Những hạt cát chạm vào nhau một cách trơn trượt.

Digitized by Google

Nòng súng lạnh đập vào tay, đánh thức sự hiện diện. Anh cúi nhìn xuống, thân súng nằm ngang. Chiếc dây đeo oằn mình xuống như 1 cánh cung, trong 1 dáng điệu phục tòng và ngoan ngoãn. Nhìn lại sau, xuôi mắt theo con đường dốc xuống chân đồi, những chiếc nón sắt phủ lưới nhấp nhô như 1 đàn rùa trên bãi.

1 vài người lính gác cầu về ngang qua anh, Súng trên vai, lưỡi lê lủng lẳng bên sườn. Dây nịt đạn quanh bụng, y như anh. Bất chợt anh có 1 sự so sánh giữa anh và những người quân nhân này vừa thật giống, vừa thật khác. Sự so sánh hiện hình bằng trực giác. Anh ngoái đầu nhìn theo những người lính đến hút tầm mắt và không tìm ra 1 lời giải thích. Anh lẩm bẩm lại mấy giòng thư em : — Em không biết em đang nhìn anh ở 1 cương vị nào, 1 người lính, không phải, anh còn đang ở thời kỳ tập sự, 1 người anh : Em khó mà dối lòng như thế, 1 người yêu : lại càng không phải. Yêu nhau không phải để nói với nhau những câu thế này. Anh không nhớ rõ anh nói những gì. Những lời yêu đương, những lời hờn dỗi, những lời nói trong 1 cơn mơ tuyệt điểm. Tất cả những lời ấy đều không phải của 1 người yêu sao ? Anh cũng vậy. Anh nhìn em với cái nhìn trìu mến của 1 người yêu, vừa xót xa của 1 kẻ nhìn những hạt cát chảy xuôi theo kẽ tay. — « Anh kỳ lắm mặc cảm lắm nữa. Tại sao anh luôn luôn có cái ý nghĩa bây giờ anh mất mát tất cả. Bao nhiêu người đã ra đi. Và bây giờ anh nữa. Nhưng anh coi, có ai mất mát gì đâu. Và dù có thật 1 sự mất mát đi nữa chính anh, chính những kẻ đã phủi tay ra đi, phải cố gắng tranh đấu để chứng tỏ rằng dù mình có ra đi, sự hiện diện của mình vẫn còn đó. Anh phải chứng tỏ thật điều đó.

(những lời cho em)

HUYÊN - HẬU

...Chiều hôm anh Di về phép báo tin cho cả gia đình biết anh sẽ về đóng ở Bình Dương thì cả gia đình không một ai tỏ lộ vui mừng. Bữa cơm chiều thứ bảy vốn đã buồn từ ngày anh Di tôi vào Thủ Đức hôm nay càng tẻ nhạt hơn. Phản ứng đầu tiên là của mẹ tôi. Bà thở dài hỏi anh Di, Bình Dương ở đâu làm anh không biết trả lời sao cho xuôi. Anh chỉ ậm ừ về đường đi nước bước của cái thành phố « ghê sợ » đó rồi nói về con sông Saigon chảy ven con đường thành phố, nói về những mảnh đất màu mỡ đầy sầu riêng, măng cụt, mía, mận, xoài. Nhưng mà tiếng nói của anh sao bỗng lạc lõng và ai cũng hiểu anh muốn trấn an mọi người. Anh Di muốn gia đình đừng ai phỏng đoán cho tương lai anh và bao nhiêu bất trắc sẽ xảy ra.

Cha tôi sau bữa cơm bỏ thói quen đọc báo. Ông bắt ghế ra terrasse ngồi âm thầm như một tượng đồng. Sao tôi thấy thương ông vô kể, thương tha thiết và tôi muốn đôi vai ông không chùng xuống như sườn một trái núi. Tôi muốn đỡ cho tâm hồn ông thanh thản đôi chút nhưng tôi phải làm sao đây. Từ thuở bé đến giờ có bao giờ tôi nghĩ đến một ngày nào đó tôi phải giúp đỡ cho cha tôi dù trên phương diện tinh thần hay vật chất.

Cái vẻ thảm hại hôm nay ông có trái với cái vẻ lạnh lùng, cứng mạnh thường ngày. Tôi cho rằng ông gánh vác một gia đình gồm có mẹ, chị Huyền, anh Di, chị Vân và tôi một cách nhẹ nhàng. Nhà chỉ có anh Di là trai còn ba người con gái kể ra cũng không làm bận bịu cho ông nhiều với số lương ông kiếm được hằng tháng.

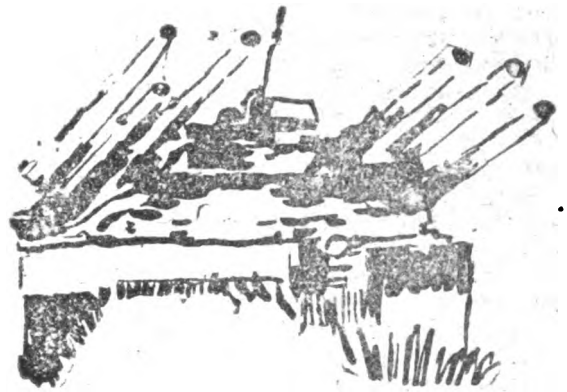

Thủ thực việc anh Di vào Thủ Đức trước đây 7, 8 tháng, những nét thay đổi đen đủi trên người anh đến việc anh sẽ về đóng ở Bình Dương không làm tôi ngạc nhiên mấy từ hôm anh cầm tờ giấy về báo cho gia đình biết anh sẽ bị gọi vào lính.

Đến hôm nay sự việc tầm thường đó bỗng đi vào hồn tôi do sự mệt mỏi bần thần của cả gia đình. Tôi hết nhìn ba mẹ, tôi lại nhìn chị Huyền, chị Vân. Tôi muốn biết sự gì xảy ra trong thâm tâm từng người trước việc anh Di đổi về Bình Dương.

Chỉ có liên hệ tình cảm mới khiến cho con người ta đang bình thường chợt buồn và tôi chợt nhìn chị Huyền vì chị Huyền có người yêu là lính chiến : anh Linh. Hai người đã đính hôn và anh Linh tham dự hết mặt trận này đến mặt trận khác. Anh là lính nhảy dù đội beret đỏ mang huy hiệu hình con ó vàng và anh giải thích hình ảnh đó gợi cho người lính lòng yêu thích giang hồ và lòng ái quốc thiết tha.

Chị Huyền vẫn thế tôi không nhận thấy chút gì thay đổi. Đôi con mắt vẫn mở lớn tha thiết, đôi môi vẫn hồng, đôi tay chị thoăn thoắt dọn dẹp và đôi chân thoăn thoắt đi từ bếp lên và trở xuống. Tôi chỉ nghe chị hỏi anh Di :

— Chừng nào Di đi.

— Hết tháng này. Độ 3 ngày nữa.

Tiếng chị Vân vui tươi :

— Anh Di đi một mình hay với ai.

— Một mình.

(Xem tiếp theo trang)

Một ấp hoàn-thành chương-trình Xây Dựng Nông Thôn là một chiến-trường ta đã toàn thắng vĩnh-viễn.

Digitized by Google

MỘT CHUYẾN DI CHUYỂN

Trung tuần tháng Năm 1965, Chẩn y viện chúng tôi được lệnh rời Phước Thành về Long Khánh. Tất cả dụng cụ đồ đạc đều được xếp dọn chỉ chờ giờ lên đường. Mọi công tác đều tạm ngưng, thời gian chờ đợi sao mà dài thế, thật là « Ba năm đổn lại một ngày dài ghê ». Thôi thì đủ thứ trò vui được bày ra, chỉ trừ các mục tứ đổ tường. Cuộc vui đang tiếp diễn thì được tin ngày mai (03-6-65) có CON VOI và Biệt khu đi chuyển. Tối hôm đó chúng tôi nhộn nhịp và hồi hộp chia toán, nửa ở nửa đi sao mà buồn thế! Lại một màn ăn nhậu giã từ, ngậm ngùi chia tay hẹn ngày gặp lại. Toán ở lại chỉ có 10 người. Sự thiếu vắng càng thêm bi thảm vì tình trạng tỉnh Phước Thành giải tán, đường giao thông bị cắt đứt, thực phẩm thiếu hụt, tin tức đánh tỉnh đồn đại mỗi ngày một thêm hoang mang. Trời cũng phụ họa nỗi buồn thảm bằng những trận mưa thác lũ. Đang ở trong tình cảnh dở khóc dở cười thì màn HITKOCK xảy ra: Trận Đồng Xoài « I ».

Đêm hôm đó (11-06-65) trời mưa to gió lớn, sấm chớp tưng bừng, điện bị cúp toàn thể, màn đêm chụp xuống như cảnh ngục a-tỳ, thì đúng hai giờ khuya một Toán Cố Vấn Hoa Kỳ đạp cửa, pha đèn GMC, đón đường, khui đồ đạc để đón thương binh.

Mới tờ mờ sáng 11-6 từng đoàn trực thăng U.T.T. võ trang bay rợp trời, đèn hiệu nhấp nháy lên lên xuống xuống giống bầy đom đóm ăn đêm. Sáng rõ một chút nữa, thì nào L. 19, C. 130, AD. 6 bay lượn rầm rầm, lớp cho quân tiếp viện, lớp cho đồ tiếp tế. Quang cảnh phi trường Phước Thành nhộn nhịp như một ngày...đại hội Không quân. Trong khi thất nghiệp, chúng tôi ra đứng trên hàng rào phòng thủ quan sát máy bay không chán mắt. Nhưng mãi tối 12-6 khoảng 11 giờ thì thương binh và nạn nhân chiến cuộc mới chở về. Trước sân Chẩn Y Viện nổi bật một lá Nylon màu đỏ + vàng làm hiệu cho trực thăng tản thương đáp xuống. Công cuộc cấp cứu tiến hành ngay. Chiến trận còn tiếp diễn, từng đoàn lính Dù, BĐQ, BB, lần lượt từ các chiếc C. 123, C. 130, vội vã nhảy xuống để lên trực thăng ra mặt trận. Đêm tối được soi sáng bằng hàng loạt trái hỏa châu từ phi cơ xuống hoặc đại bác bắn lên.

Sáng ngày 13-6 linh chiến vẫn tiếp tục ra đi. Có một giai thoại anh lính nhảy dù bị địch bắn vào băng đạn Carbine, thất thần tưởng mình chết, khi chở về CYV được lau chùi sạch sẽ, chích một mũi thuốc khoẻ tỉnh lại mới biết mình không hề gì. Toàn thể 10 đứa chúng tôi như sống trong cơn sốt, phần muốn giúp một tay cấp cứu thì thiếu chuyên môn, phần bị toán Cố Vấn khui đồ xử dụng toàn diện CYV làm thất lạc đồ đạc quá nhiều. Giữa tình trạng căng thẳng đó thì ngày 14-6 lính Nhảy Dù Mỹ 173 đổ bộ Phước Thành. Trận chiến Đồng Xoài lắng dịu chỉ còn lẻ tẻ thương binh chở đến mà thôi. Chúng tôi lại ra coi lính Dù Mỹ đào hầm hố bố trí phòng thủ dọc sân bay và trước tòa tỉnh. Phải thành thật khen ngợi rằng quân nhân nhảy dù Hoa Kỳ có tinh thần kỷ luật rất cao, liên tiếp 4 ngày và 3 đêm đóng tại Phước Thành họ ở luôn trong hầm cá nhân không bước khỏi vị trí tới hai bước.

Trận Đồng Xoài tạm êm, lính Dù Mỹ rút và chúng tôi vẫn chờ đợi. Cho tới chiều ngày 22-6-65 có Công điện mới đi họp về di chuyển, Chẩn Y Viện được chia 04 GMC nhưng chỉ có 2 xe trình diện. Với tận lực, chúng tôi xếp đồ lên xe chở có 8 người còn nhiều đồ quá, nhất là đồ nặng như máy điện, tủ lạnh giường sắt, giường gỗ... mãi tới 10 giờ đêm toàn bộ 8 đứa chúng tôi ở trần quần xà lỏn đội mưa chịu rét rồi qua 310 ĐPQ xin 2 xe GMC, để lấy xe về chất đồ thêm cho hết.

Digitized by Google

Giữa trời đêm mù mịt, gió tơi bời, điện không có phải đổ dầu hôi vào thau thắm nùi giẻ đốt lên lấy ánh sáng để chất đồ cho kịp sáng mai đi. Đồng thời đêm hôm do trận Đồng Xoài II xảy ra vòi hỏa châu, trực thăng, phản lực đầy trời. Khoảng 4 giờ đêm một vài anh em bị đói lạnh mệt nên té xỉu. Lục đục đã 6 giờ sáng ngày 23-6-65 đoàn CON VOI được tổ chức xếp đội hình thì Ông Thảo Đất mới dò dò đạp xe máy ngơ ngác kiếm xe bạn, rồi cấp bách quá, ông chui vào giàn ống Carton Isorel để thay quần áo, chúng tôi vừa bực mình vừa thương hại đúng là cảnh cười ra nước mắt.

Đúng bảy giờ mười lăm đoàn xe di chuyển, cảnh rừng cao su Phước Hòa sao mà xơ xác thế. Bắt đầu từ ngã ba Anh Linh đến cầu sông Bé, rời Phu Giáo, Bố Lá, Bình Cơ, Bình Mỹ đồng bào lánh nạn cả hai bên lề đường chờ xe di chuyển về chỗ an ninh kéo dài hàng cây số. Nhìn cảnh này tim tôi như thắt lại, cách 11 năm cũ khi rời Hà Nội vào Nam, lại hiện ra như mới ngày hôm qua. Có lẽ « Lịch sử là một sự diễn lại » chăng?

Đoàn CON VOI về không có gì trở ngại ngoại trừ khi gần dốc Bà Nghĩa khoảng ngã nhà Mụ Xóm Xinh, một cái mô được phá, vài tiếng súng, vài tiếng lựu đạn nổ vang rồi cảnh vật lại chìm vào hoang dã.

Tới chợ Đồn Biên Hòa đã 11 giờ trưa chúng tôi gặp đoàn Con voi lên với hàng chục xe Tiếp liệu chờ sẵn, tiếng gọi nhau tiếng hỏi thăm tin tức lộ trình ầm ầm hơn vỡ chợ.

Niềm hy vọng của chúng tôi bị tiêu tan khi không thấy anh em nào đến đón, vì tin tưởng rằng toán đi trước sẽ tiếp tay tại chợ Đồn, thì nay chỉ thấy có một mình Quốc bơ vơ đứng đó. Số kiếp lao đao còn theo đoàn xe chúng tôi tới trạm xa lộ Tam Hiệp để chờ hộ tống, đến hơn 16 giờ chiều mới di chuyển. Phần đi đường xá mệt mỏi phần nắng giữa xa lộ như nung nấu, bụng đói, miệng khát nằm dưới gầm xe GMC chờ lệnh mà thấy thương bạn, thương mình.

Đúng 18 giờ 15 ngày 23-6-65 toàn bộ Chẩn Y Viện PL đến Long Khánh để mở màn một sinh hoạt mới. Cơ sở chưa có phải tạm đóng nhờ trong phòng mổ, phân nửa ở tại trụ sở của Ty Y Tế, giữa cảnh... bề bối đó lại bàn giao Y sĩ trưởng.

Nhưng mọi trở ngại, mọi khó khăn cũng qua đi để đến ngày ĐĐ 18 QY thành lập cùng hoạt động chung cùng chia xẻ vui buồn Noel 65 đến nay vừa trọn một năm.

Ngồi nghĩ lại kể từ khi thành lập Chẩn Y Viện ngày 2-11-62 ở Dakto, di chuyển từ Kontum về Pleiku, rồi yểm trợ Biệt khu Phước bình Thành (tiền thân SĐ 18/BB) và ngày nay tại Long Khánh có lẽ trong 4 lần di chuyển từ Pleiku đến Dakto về Phước Long lại từ Phước Long sang Phước Thành, chưa kỳ nào bị cực nhọc bằng lần đi Phước Thành — Long Khánh. Tuy đã chịu nhiều mệt mỏi, hư hao, Chẩn Y Viện vẫn yểm trợ công tác Quân Y hữu hiệu dù nhiều lúc vượt khả năng, thiếu phương tiện.

ĐẶNG HỮU NỨC

Quân Phong Quân Kỷ

▶ Trong một ngày rất gần đây, sắc luật tổ chức Tòa Án Quân Hình sẽ được ban hành. Theo sắc luật này, những quân nhân có hành vi thất nhân tâm và vô kỷ luật trong lúc hành quân sẽ bị xét xử trong vòng 48 giờ và bản án được thi hành ngay tại nơi phạm pháp, kể cả bản án tử hình. Nói rõ hơn là khi quân nhân phạm pháp, chỉ 48 tiếng đồng hồ sau đó, Tòa Án Quân Hình sẽ xử và kết án xong kẻ phạm pháp. Và, nếu bị kết án tử hình, quân nhân phạm pháp sẽ bị bắn ngay tại nơi đương sự đã gây ra tội lỗi.

▶ Trong một sự vụ văn thư vừa được phổ biến, Bộ Tổng Tham Mưu một lần nữa nhắc nhở các đơn vị trưởng phải đặc biệt theo dõi tác phong của thuộc cấp nhứt là lúc hành quân và trong thời gian dưỡng quân.

Quân nhân nào có hành động vô kỷ luật, xâm phạm tài sản và sinh mạng dân chúng sẽ bị giáng cấp, cách chức trước hàng quân sĩ hoặc ngay nơi phạm lỗi. Đồng thời bị xử phạt chung thân khổ sai hoặc tử hình những quân nhân lạm dụng quyền lực để xâm phạm tài sản, tánh mạng của kẻ khác.

▶ Gần đây nhất có ba trường hợp điển hình: một đơn vị đã dung túng quân nhân trực thuộc cướp phá của đồng bào tại địa phương đơn vị này đang thụ huấn. Một đơn vị khác, sau khi hành quân về dưỡng quân đã có hành động sách nhiễu đồng bào địa phương. Một đơn vị thứ ba sau một chiến thắng trở về tạm trú ở thị xã đã tỏ ra kiêu binh, cướp của, vào quán ăn không trả tiền; đánh lộn với đơn vị bạn. Ngoài biện pháp quân kỷ như giáng cấp, cách chức, sa thải, những phần tử vô kỷ luật nói trên đã bị đưa ra Tòa Án Mặt Trận lãnh án phạt thích đáng.

Dĩ nhiên, các đơn vị trưởng của những quân nhân vô kỷ luật này cũng phải trực tiếp nhận sự trừng phạt liền đó.

THUA, KHÓ NÓI LẮM Ạ !

Huấn luyện viên (hỏi anh tân binh):

— Nếu anh đang đứng gác mà tôi đi vào, anh hô ba lần « Đứng lại ! » nhưng tôi không đứng thì anh sẽ làm gì ?

Tân binh (trả lời ngay như máy) — Dạ, em sẽ gọi Điểm trưởng ạ.

Huấn luyện viên — Gọi Điểm trưởng làm cái thá gì ?

Tân binh — Em thấy... khó nói lắm ạ !

Huấn luyện viên — (gắt) Sao lại khó nói ? ấm ớ mãi, nói ngay đi xem nào ?

Tân binh — Em gọi Điểm trưởng ra để mang... xác Thiếu úy vào đấy ạ !

Digitized by Google

Trang-vàng ĐƠN VỊ BẠN

Những người lính bảo vệ đường sắt

hay là

Tiểu-Đoàn 5 An-Ninh Thiết-Lộ

Bài của NGUYỄN-VĂN-TRÍ

Bên thiết lộ, luôn luôn hiện diện bóng dáng người chiến sĩ bảo vệ đường

VÀO một buổi sáng ngày đầu tháng 12 Dương lịch 1966, người qua đường nếu chú ý sẽ nghe rõ được những lời thề vang dội từ phía sau nhà ga xe hỏa Nha Trang vẳng lên :

— Thề diệt hết bọn Cộng Sản khát máu hại dân

— Thề khắc phục mọi gian khổ để sớm tái lập thiết lộ xuyên Việt.

— Thề nêu cao danh dự của người chiến binh thuộc Tiểu Đoàn 5 an ninh Thiết lộ.

Những tiếng « xin thề » đồng dạc cương nghị và những bàn tay đưa cao trong ý chí quyết tâm, bất khuất, nhất loạt phát ra giữa hàng hàng lớp lớp quân sĩ từ vị Tiểu Đoàn Trưởng cho đến người binh nhì đang quì trước bàn thờ Tổ Quốc,

Đó chính là hình ảnh đẹp nhứt của Tiểu Đoàn 5 An Ninh Thiết Lộ trước giờ xuất quân hướng về công trường Đại Lãnh trong nhiệm vụ tái thiết con đường sắt xuyên Việt.

Thực ra Tiểu Đoàn 5 An Ninh thiết lộ chỉ là một trong những đơn vị thuộc Liên Đoàn An Ninh Thiết Lộ, gồm các Tiểu Đoàn 1 ở Đà Nẵng, Tiểu Đoàn 2 ở Qui Nhơn, Tiểu Đoàn 3 ở Saigon. Nhưng từ Phan Rang ra đến Qui Nhơn do các Tiểu Đoàn Đại Hàn đảm trách phần lớn, Tiểu Đoàn 5 An ninh thiết lộ chính là đơn vị nòng cốt nhất trong công tác tái thiết và bảo vệ khu đường sắt quan trọng tại miền Trung để bắt đầu cho việc tái thiết toàn bộ con đường Hỏa Xa của Việt Nam Cộng Hòa.

Do 1 Nghị định ký ngày 15-7-65 và 1 Sự Vụ Văn Thư ký ngày 12-8-65 Tiểu Đoàn được thành lập và chánh thức thành hình, bắt tay vào hoạt động từ ngày 1.9.65

Trên một khoảng đất rộng chừng 10 ngàn m² sau nhà ga Nha Trang, với sình lầy nước đọng, đó là nơi đồn trú của Tiểu Đoàn, nhưng chính trong hoàn cảnh không gian chật vật đó

thấy rõ nỗ lực xây dựng tự túc trong bao cố gắng không ngưng của toàn bộ Tiểu Đoàn. Ngày nay Tiểu Đoàn đã mang một bộ mặt đẹp để tươm tất với doanh trại khang trang, Câu Lạc Bộ, sân bóng chuyền, giếng nước, cư xá xinh xắn.

Chúng tôi đến nơi, ngạc nhiên nhìn vào trong vùng doanh trại rộng lớn đó, thấy quá thưa thớt người chiến sĩ An Ninh Thiết Lộ — Hỏi ra mới hay những người chiến sĩ này đang thường xuyên đi bảo vệ công trường cho nhân viên ốc-lộ tái thiết đường sắt. Việt Cộng càng gia tăng đặt mìn phá hoại đường sắt. Chiến Sĩ an ninh thiết lộ càng không màng nguy hiểm, ngày đêm bất kể, bám chặt thiết lộ để hoàn thành trách vụ.

Từ Đại Lãnh cho đến Ma Lâm (Phan Thiết ngược lên Đàlạt, với

Digitized by Google

Chiến sĩ Tiểu Đoàn 5 ANTL đang bảo vệ an ninh cho Công Trường Đại Lãnh

trên 500 cây số đường sắt trong vòng trách nhiệm, đâu đâu cũng có hình bóng của người quân nhân Tiểu Đoàn 5 An Ninh Thiết Lộ, hoặc từng Tiểu Đội đi thám sát phục kích để bảo vệ Công Trường, hoặc trên những chiếc Wickham tuần tiễu đôn đốc ngày đêm hoặc trên những Goong bọc sắt ngược xuôi hộ tống. Ít ai nhắc đến họ, nhưng chính họ cũng đã góp phần xương máu vào cho an ninh lộ trình của các chuyến tàu hỏa chở quân trang, quân dụng, nhiên liệu, hành khách, thực phẩm, quân nhân..... đến ga cuối được an toàn.

Bọn Việt Cộng nhìn những toa hàng chở đầy thực phẩm quân trang thèm thuồng bao nhiêu thì nhìn chiến sĩ an ninh thiết lộ lại càng căm hờn bấy nhiêu.

Công tác trọng yếu nhứt hiện nay của Tiểu Đoàn là góp phần vào công cuộc hồi sinh vùng Đại Lãnh. Đại Lãnh vốn là một « thắng cảnh chỉ bảo » nhưng từ bao năm nay trở thành hoang vu bởi « nghệ thuật yêu nước » của Việt Cộng. Đây là vùng lý tưởng của Việt Cộng để tấn công phục kích và máu của chiến sĩ an ninh thiết lộ đã đổ ở đây rất nhiều nhất là giữa Đại Lãnh và Hảo Sơn với một khu Đa Ngư Vũng Rô.

Nhưng những đòn đánh trộm của Việt Cộng chỉ còn là vang bóng một thời. Chiến thắng Vũng Rô ngày nào đã quét sạch bao mưu toan của Việt Cộng ở vùng này. Giờ đây, Tiểu Đoàn 5 An Ninh Thiết Lộ lăn mình vào với các đơn vị bạn và đồng minh, nhất định đem lại cho miền Nam Trung phần, nhất là từ khu Đại Lãnh trở vào Nha Trang mạch máu chính của sự tiếp vận giao thông, song song với Quốc lộ 1.

Hàng tháng Tiểu đoàn hộ tống được trung bình khoảng 2000 tấn hàng quân sự, 500 quân nhân, gia đình quân nhân hay đơn vị bạn di chuyển.

Chỉ mới hơn một năm được thành lập và hoạt động, Tiểu đoàn đã góp phần lớn công lao cho guồng máy chiến tranh chung của Quân Lực, đó là chưa kể phần kiến thiết xây dựng riêng cho Tiểu Đoàn từ vấn đề tiếp liệu (đã điều chỉnh xong 100% những vật liệu từ các Đại Đội/Địa Phương Quân cũ chuyển lại, thực hiện 85% các vật liệu mới theo cấp số 1 đến doanh trại (sửa sang doanh trại cũ, xây cất thêm 80 căn nhà tiền chế).

Tuy thiếu thốn nhân, vật lực nhưng nhờ sự cố gắng và nỗ lực của toàn thể chiến sĩ đã đem lại vinh dự cho Tiểu đoàn gồm có :

— 5 Anh Dũng Bội Tinh (Ngôi Sao đồng)

— 1 Tham Mưu Bội Tinh

— 14 Bằng Thưởng Tưởng Lục cấp Sư Đoàn

— 23 Bằng Thưởng Tưởng Lục cấp Lữ Đoàn

— 36 Bằng Thưởng Tưởng Lục cấp Trung Đoàn

— 16 Giấy bằng khen.

Ngày nay nói đến việc phục kích thám sát cầu cống và những đoạn thiết lộ thiếu an ninh, nói đến việc tiếp cứu các chuyến xe bị nạn, nói đến những đêm ngày bảo vệ công trường hộ tống xe hỏa, bảo vệ hỏa xa Việt Nam tránh bị tấn công phá hoại của địch....., không ai là không còn xa lạ với các chiến sĩ an ninh thiết lộ nói chung, Tiểu Đoàn 5 An Ninh Thiết Lộ nói riêng.

Digitized by Google

THI ĐUA BÀY TỎ LẬP TRƯỜNG TRONG
TOÀN QUÂN, TOÀN DÂN

CHIẾN tranh đã kéo dài trên đất nước chúng ta từ hai mươi năm nay, lôi cuốn mọi từng lớp nhân dân vào trong những tang tóc đau thương của cuộc chiến. Mọi nỗ lực của chúng ta trong giai đoạn hiện tại nhằm rút ngắn đoạn đường đi tới hòa bình trong chiến thắng, danh dự.

Cuộc thi đua bày tỏ lập trường trong toàn quân toàn dân, cũng không ngoài mục đích : Giúp quân dân có dịp bày tỏ quan điểm và nguyện vọng thiết thực liên quan đến quốc gia và quân đội, gây một ý thức, tư tưởng quốc gia vững chắc để chống lại mọi luận điệu tuyên truyền của Cộng Sản, đòi hỏi sự đóng góp tích cực của mọi từng lớp quân dân.

Bán Nguyệt San Chiến Sĩ Cộng Hòa và Nguyệt San Tiền Phong cùng tổ chức hai cuộc thi song hành với đề tài thích hợp cho đối tượng của độc giả mỗi báo.

THỂ LỆ DỰ THI

1.— Đề tài :

Bán Nguyệt San Chiến Sĩ Cộng Hòa : Bạn cho biết những tai hại do tệ trạng đào ngũ, trốn quân dịch gây ra :

a) Đối với tiềm lực quốc gia trong nỗ lực chống Cộng Sản xâm lăng.

b) Đối với hậu phương

c) Đối với chính bản thân các đương sự.

Bạn cho biết ý kiến về những phương pháp hiện hành áp dụng đối với những kẻ đào ngũ và trốn quân dịch ? Ngoài những biện pháp ấy ra, bạn có đề nghị thêm những biện pháp nào khác để chặn đứng tình trạng này ?

Nguyệt San Tiền Phong : Theo ý bạn thì với hiện tình đất nước, chúng ta phải chọn lựa giải pháp nào mà bạn cho là thích hợp hơn cả để có được con đường ngắn nhứt vừa đưa tới một nền hòa bình vĩnh cửu vừa thực sự bảo đảm cho nền độc lập toàn vẹn của đất nước ?

2.— Nội dung :

Nêu rõ những sự kiện mà bạn cho là cần thiết với lập luận vững chắc. Tòa soạn sẽ căn cứ vào sáng kiến và lập luận của bạn đã trình bày hơn là cách hành văn.

3.— Hình thức :

a) Bạn có thể gửi một hoặc nhiều bài dự thi với một hoặc cả hai đề tài nói trên. Bài dự thi cần có tính chất sáng tạo, viết theo thể văn xuôi. Những bài có tính cách sao lục hoặc đã đăng báo được coi như không hợp lệ.

b) Bài dự thi phải viết tay hoặc đánh máy (4 bản) trên một mặt giấy, ngắn nhất là 5 trang giấy đánh máy khổ 21 x 27, dài nhất là 15 trang.

c) Không được ký tên hay bút hiệu trên bài dự thi. Tên tác giả và địa chỉ bỏ vào một phong bì nhỏ dán kín, ngoài bì lớn đề gửi cho : Tòa soạn Chiến Sĩ Cộng Hòa hoặc Tiền Phong (tùy theo đề tài bạn đã lựa chọn). KBC 3168 hay số 2bis Hồng thập Tự Saigon. Nhớ đề : « Thi đua bày tỏ lập trường trong toàn quân toàn dân » nơi góc phong bì.

4.— Giải thưởng :

Một ngân khoản 40.000 đồng dành cho mỗi tòa soạn được phân định như sau :

Nhất :	20.000 đồng
Nhì :	10.000 đồng
Ba :	7.000 đồng
Khuyến khích :	3.000 đồng

5.— Thời hạn nhận bài và công bố kết quả :

— Thời hạn nhận bài đến hết ngày 30-9-67 (các bạn ở xa, Tòa soạn sẽ căn cứ theo nhật ấn của Bưu điện).

— Công bố kết quả : 15-10-67.

6.— Thành phần Giám khảo :

Mỗi tòa soạn sẽ có một ban Giám khảo riêng với thành phần như sau :

— 1 dân chính (một nhân sĩ hay một giáo sư do tòa soạn mời)

— 2 Sĩ quan (do Cục Tâm Lý Chiến mời)

7.— Chi chú đặc biệt :

Để cuộc thi giữ được tính chất vô tư tuyệt đối, nhân viên trong tòa soạn không được phép dự thi hay chấm điểm.

— Tòa soạn sẽ đăng các bài dự thi trước và sau khi công bố kết quả.

— Các thí sinh trúng giải, ngoài số tiền thưởng còn có thể được hưởng phép đặc biệt (nếu là quân nhân) do Tổng Cục CTCT đề nghị với đơn vị của đương sự, hoặc được mời thăm viếng các cơ quan trung ương (nếu là dân chính).

Digitized by Google

Chuyện bốn phương

Vũ khí phế bỏ

Từ năm 1962 đến nay, Mỹ đã hủy bỏ những vũ khí sau đây :

— Phóng pháo cơ tầm xa B-70.

— Hỏa tiễn nguyên tử Pluto.

— Tàu không gian Dyna Soar có người lái.

— Phi cơ chở hỏa tiễn.

— Hệ thống phòng thủ chống hỏa tiễn Nike.

— Tàu chiến nguyên tử.

— Hỏa tiễn Minuteman lưu động.

— Vệ tinh ngăn chặn và nhiều loại vũ khí không gian.

— Khu trực cơ ngăn chặn và những vũ khí không gian khác.

● **Xe bay**

Xe bay là một loại xe chạy thật mau nhờ dựa trên một lớp nệm không khí, đã phá kỷ lục thế giới về tốc độ trong tháng trước.

Đây là một sáng chế của kỹ sư Bertin (Pháp). Xe chuyển động nhờ một cánh quạt và được hướng dẫn trên mặt đường rãy bằng bê tông nhờ có một lớp không khí làm nệm ở phía dưới. Vận tốc 400 cây số/giờ với 100 hành khách.

● **Huấn luyện hàng hải trên bộ**

Công ty Lockheed vừa thiết lập một trung tâm huấn luyện thu nạp được 150 thủy thủ tham dự cuộc tập trận chống tiềm thủy đỉnh mà không cần phải đặt chân xuống một chiến hạm nào.

Trung tâm này có 36 phòng phù hợp với các cơ cấu chỉ huy và chiến đấu trên những chiến.

Mệnh lệnh được đưa ra bằng những máy điện tử và kết quả thi hành được phân tách trên một màn ảnh ở phòng chỉ huy.

Chỉ có trạng thái « say sóng » là không tạo được ở nơi đây thôi.

✱ **Máy chống hỏa hoạn cho xe hơi**

Kỹ nghệ chế tạo xe hơi tối tân càng ngày càng phát triển.

Sau khi chế tạo các loại bánh xe không bể, giờ đây người ta lại vừa chế tạo phương pháp chống hỏa hoạn cho xe hơi.

Người phát minh ra phương pháp này là ông Rodrigo Roig ở Toviosa.

Để tránh hỏa hoạn, ông Rodrigo đã chế ra một máy đặc biệt để mỗi khi chiếc xe hơi nghiêng 33 % tức là sắp sửa lật, hoặc chiếc xe bị đụng bởi một sức mạnh 190 kí lô khi đang chạy 15 cây số/giờ, thì cái máy đã cúp ngay luồng điện của máy để tránh ngay hỏa hoạn có thể xảy ra cho chiếc xe.

✱ **Máy ngủ**

Nhờ những luồng điện, người ta có thể tìm được giấc ngủ dễ dàng. Đó là kết luận một cách rất quả quyết của một số nhà bác học trên thế giới sau khi họ đã hoàn thành một cái máy ngủ rất hoàn bị.

Máy này gồm có những luồng điện nhỏ mà người ta đặt lên trên mắt và sau ót người muốn ngủ. Chỉ cần một phút sau, là có kết quả, nghĩa là người ta sẽ ngủ một giấc ngon lành.

● **Máy dò ổ súng cối**

Quân lực Hoa kỳ vừa hoàn thành loại máy vi âm phát giác chỗ đặt súng cối của địch. Máy gồm nhiều máy vi âm « nghe » được theo nhiều hướng cực kỳ nhạy và chính xác. Máy ghi ngay tiếng départ đầu tiên của súng cối địch và dò ngay được vị trí của súng đó.

Ngay lúc ấy, những khẩu đội được hướng dẫn để lại dùng súng cối phản pháo tức khắc những ổ súng cối địch.

Loại máy vi âm này được chế tạo đặc biệt và không bị ngăn trở bởi tiếng gió, tiếng xe tăng, tiếng phi cơ v. v... Máy chỉ nhạy đối với những tiếng nổ của súng cối mà thôi.

● **Vấn đề bảo đảm an toàn cho các phi hành gia lên Nguyệt Cầu**

Cơ quan không gian Hoa kỳ hiện đặt kế hoạch về nhiều sự thay đổi trong phi thuyền mặt trăng Apollo ngõ hầu bảo đảm sự an toàn cho các phi hành gia không gian. Cơ quan quản trị hang không và không gian NASA hiện chế tạo một loại nắp phi thuyền mở rất nhanh và tìm cách nghiên cứu những vật liệu ít bắt lửa trong phòng phi thuyền nguyệt cầu Apollo, kể cả những bộ áo không gian của các phi hành gia Hoa kỳ. Cơ quan NASA còn trù liệu nhiều sự thay đổi hệ thống thở trong phòng phi thuyền Apollo để ngăn ngừa hỏa hoạn như đã xảy ra và đã làm cho ba phi hành gia Hoa kỳ tử nạn ngày 27-1-1967.

Bác sĩ George Mueller, Quản trị viên của Cơ quan NASA cho biết nắp phi thuyền mới có thể chịu đựng nổi với nhiệt độ cao và sẽ được khóa hai lần để phòng ngừa mọi bất trắc.

● **Cách sử dụng phế phẩm ở bên Anh**

Bên Anh, hàng năm xe hơi vứt đi lên tới 500.000 chiếc. Số xe này có thể chế biến ra hàng trăm tấn thép để có thể dùng cho kỹ nghệ luyện kim...

Ngày nay, người ta lại càng khám phá ra những công dụng mới cho các vật liệu phế bỏ. Chẳng hạn như giấy cát-bon mà có thư ký dùng tại các bàn giấy, đánh xong mấy bản đã vứt đi thì có thể mang ra dùng trong kỹ nghệ nhuộm, hay là một hãng sản xuất than vẫn thường không biết vứt những si than đi đâu thì sau đó đã tìm được một hãng sản xuất sơn định mua si than để dùng vào sự chế biến các màu sơn.

ĐÀO - NGUYÊN

— Anh này vì bị thương hay là mới ở... quầy hàng Quân tiếp vụ ra đây ?

Digitized by Google

câu chuyện gia binh

(Tiếp theo trang 1)

— Giấy khai sinh của cô nhi.

— Giấy hôn thú nếu giám hộ là người mẹ, hoặc biên bản của Hội Đồng Gia Tộc về việc ủy quyền giám hộ có thị thực chữ ký.

— Chứng chỉ sống chung.

— Chứng chỉ không tái giá (nếu người mẹ đứng xin).

— Báo cáo về trường hợp chết, mất tích hay tàn phế của người cha.

Bản án tuyên xử công nhận hay bác đơn xin thừa nhận Quốc Gia Nghĩa Tử sẽ viện dẫn lý do và được Phòng Lục Sự tống đạt cho nguyên đơn và Bộ Cựu Chiến Binh. Trong thời hạn 1 tháng sau khi nhận được tống đạt, nguyên đơn, công tố viện hay Bộ Cựu Chiến Binh có quyền kháng cáo lên Tòa Thượng Thẩm.

Bản án của Tòa Thượng Thẩm tuyên xử cũng được tống đạt như án sơ thẩm.

Trong trường hợp đơn xin thừa nhận bị bác, nếu sau này lại tìm thấy những sự kiện mới chứng minh đứa trẻ hội đủ các điều kiện luật định để được thừa nhận, đương đơn có quyền đệ đơn xin Tòa xét lại việc thừa nhận.

Trường hợp có án Tòa công nhận là Quốc Gia Nghĩa Tử, muốn được trợ cấp,

Giám hộ hay thân thuộc của Quốc Gia Nghĩa Tử phải làm đơn xin trợ cấp (phụ bản số 1) nạp tại Phòng Cấp Dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử thuộc Nha Hưu Bổng và Cấp Dưỡng Bộ Cựu Chiến Binh, 127 đường Đoàn Thị Điểm Saigon.

Hồ sơ Tử sĩ gồm :

— 1 án Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 1 khai sinh của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 4 hình của người giám hộ.

— 2 hình của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— Bản sao Tường-Mạo Quân Vụ hay Bản sao hiệu tín tạ thế hay mất tích hoặc bản sao tường trình ủy khúc hoặc giấy chứng tử có ghi rõ lý do về trường hợp chết (hay mất tích) của tử sĩ.

Hồ sơ quân nhân tàn phế gồm :

— 1 án Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 1 khai sinh của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 4 hình người giám hộ và 2 hình của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— Bản sao tường trình ủy khúc có ghi rõ lý do về trường hợp thương tích.

— Bản sao chứng chỉ đăng bạ còn trong thời kỳ cấp dưỡng.

Trường hợp nhân viên hay cán bộ bị tử thương, mất tích, hoặc bị thương, hồ sơ gồm :

— 1 án Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 1 khai sinh của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— 4 hình người giám hộ và 2 hình của Quốc Gia Nghĩa Tử.

— Chứng chỉ được hưởng 12 tháng lương hoặc chứng chỉ được hưởng hưu bổng quả phụ.

— Báo cáo của cơ quan xử dụng về trường hợp chết, mất tích hay bị thương.

Khi nạp hồ sơ, giám hộ của trẻ em sẽ được trao 1 biên nhận có ghi số hồ sơ. Sau khi xét giấy tờ, nếu thấy hợp lệ, giám hộ sẽ được thông báo đến Bộ Cựu Chiến Binh lãnh sổ cấp dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử, đồng thời lãnh tiền cấp dưỡng trả từng tam cá nguyệt.

Chính người đứng đơn xin cấp dưỡng được lãnh tiền cấp dưỡng. Trường hợp người này không đích thân lãnh được, thì có thể ủy quyền cho người khác. Giấy ủy quyền phải có thị thực chữ ký của chính quyền hành chánh địa phương.

Khi lãnh tiền, phải đem theo :

— Sổ cấp dưỡng.

— Giấy sống chung không quá 3 tháng.

— Thẻ căn cước.

— Giấy ủy quyền (nếu giám hộ không đích thân lãnh).

Nếu lỡ mất sổ cấp dưỡng, phải khai báo ngay với cơ quan công quyền rồi làm đơn xin cấp sổ mới tại Bộ Cựu Chiến Binh (Phòng Cấp Dưỡng Quốc Gia Nghĩa Tử, Nha Hưu Bổng và Cấp Dưỡng) kèm theo giấy chứng nhận đã khai báo về việc mất sổ.

Digitized by Google

Nếu có thắc mắc, xin liên lạc trực tiếp hay bằng thư từ với Bộ Cựu Chiến Binh, 127 đường Đoàn thị Điểm Saigon.

TỜ KHAI ĐỂ XIN HƯỞNG CẤP-DƯỠNG QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ

I.— Họ và tên người đứng khai.....
Sinh ngày ..... tại .....
Ngụ tại .....
Thẻ căn cước số ..... cấp tại ..... ngày .....
Lấy tư cách là : ☐ mẹ, ☐ người giám hộ.
Xin hưởng cấp dưỡng Quốc-Gia Nghĩa-tử cho những đứa trẻ sau đây đã được thừa nhận là Quốc-Gia Nghĩa-tử.

Họ và tên đứa trẻ	Sinh ngày	Bản án thừa nhận số ngày, do Tòa

II.— Họ và tên người cha
Cấp bậc (hay ngạch trật) số quân (hay số trước tịch)
Thành phần : ☐ Chủ-lực quân, ☐ Địa phương quân
☐ Nghĩa quân ☐ nhân viên, cán bộ dân chính
Đơn vị chót K. B. C.

Ngày
Nơi

- ☐ Tử trận,
- ☐ Chết vì thương tích chiến tranh.
- ☐ Chết vì bệnh tật do chiến tranh gây nên.
- ☐ Mất tích.
- ☐ Trở thành phế nhân vì thương tích chiến tranh và được hưởng cấp dưỡng do nghị định số.....

Tôi xin lãnh cấp dưỡng này tạ.

Tôi cam đoan chưa đệ trình một đơn nào khác xin dưỡng Quốc Gia Nghĩa tử.

Đương sự ký tên,

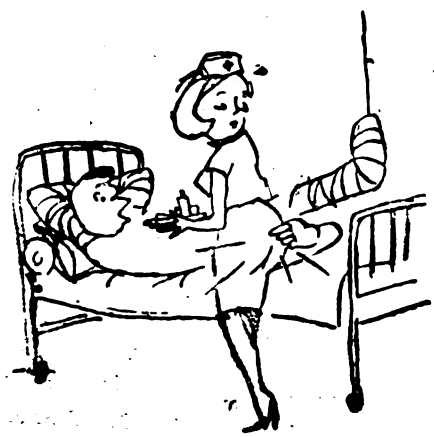

Bộ Binh trên giường bệnh tận dụng khả năng

Niềm nhớ của anh

cho Quang

Anh dừng lại đứng nhìn khu ruộng lúa
Và bầy chim líu ríu gọi mùa xuân
Trên vòm cao, con cò trắng bâng khuâng
Chớp cánh mỏi bay về nơi vô định.

Anh chợt nhớ ngày xông pha đời lính
Bước quân hành lùn đỉnh khắp rừng sâu
Nhớ con kinh lắt lẻo mấy nhịp cầu
Nhớ đồi núi và đêm rừng sương lạnh.

Nhớ những lúc vượt đường xa bụi nắng
Với những đêm ngồi ngắm ánh hỏa châu
Nhớ những chiều có bóng dáng u-sầu
Của bà mẹ vì-thương-con-cầu-nguyện

Nhớ lũ trẻ bơ-vơ sau cuộc chiến
Nhớ ngôi trường vắng lặng tiếng ê-a
Màu khói hương vất vưởng bãi tha ma
Hồn ai đó, người đi không trở lại

Anh thầm nhớ để rồi chua xót mãi
Cho Quê hương đau cuộc chiến lâu ngày
Cho phút giây anh lìa mất bàn tay
Với ngày tháng mang đậm sâu dấu vết

Anh nhớ lắm nhưng lòng không hối tiếc
Cho những gì anh đã phải hy sinh
Vì giờ đây anh còn biết bao tình
Khi cùng mẹ ra nhìn khu ruộng lúa

Nhìn nơi đó — Nhìn nơi anh bảo vệ
Bằng cánh-tay-đã-mất-ở-sa-trường
Bằng tấm lòng tha-thiết mến quê-hương
Bằng-thân-xác-của-những người-đã-chết.

Hoài-mộng-Huyền
(Bạc Liêu)

Digitized by Google

lò đào tạo...

(Tiếp theo trang 5)

Giáo dục: Kiến thiết, chỉnh trang trường ốc, tổ chức các lớp học diệt nạn mù chữ.

Kiến thiết: Các giao thông thôn ấp, lập những công ốc cần thiết bằng vật liệu rẻ tiền.

— 2 tuần lễ phối hợp công tác: Các khóa sinh được huấn luyện về 98 bước công tác, cụ thể bởi 11 tiêu chuẩn xây dựng ấp. Để hoàn thành việc xây dựng 1 ấp Đời Mới 98 bước công tác được xếp thành 12 bước công tác để tuyển chọn điều hợp với hoàn cảnh và thời gian xây dựng Ấp.

Qua chương trình huấn luyện của 1 lớp cán bộ bà ba đen sơ cấp thì việc đào tạo 1 chiến sĩ áo đen quả là nặng nề không kém việc đào tạo 1 chiến binh. Việc đào tạo cán bộ này do địa phương tuyển chọn và gởi lên TTHL. thụ huấn và hoàn trả về địa phương sau khi đã tốt nghiệp. Thường xuyên, TTHL. có 3 khóa đang huấn luyện. Ngoài ra TTHL. còn tổ chức cả việc huấn luyện Cán Bộ Trung Cấp được coi như là những cấp lãnh đạo của các đoàn Cán Bộ XDNT ở địa phương đặc biệt dành cho những cán bộ đã qua 1 lớp sơ cấp, có nhiều khả năng và thành tích hoạt động xuyên qua các công tác với sự đề bạt của các lớp Chỉ Huy địa phương.

Chương trình huấn luyện cho các lớp Cán bộ Trung cấp cũng gần giống như chương trình ở sơ cấp và cũng trong 12 tuần lễ, dĩ nhiên là ở trình độ cao hơn và thêm phần lãnh đạo chiếm 1 số thời gian quan trọng.

Các khóa sinh trong thời gian ở TTHL được hướng dẫn và thực hành ở ngay bãi tập bằng những công tác cụ thể như tổ chức lễ làng, trồng hoa màu phụ, vệ sinh... để khi về Nông thôn, người Cán bộ không còn thấy bỡ ngờ. Theo lời Thiếu Tá CHT/TTHL/Cán bộ XDNT, trong một tương lai rất gần, trên đà cải tiến và kiện toàn huấn luyện, các khóa sinh phải tự túc về mọi mặt như đang ở 1 địa điểm công tác thật sự, như về tổ chức phòng vệ, đoàn ngũ hóa, canh tác, trồng tỉa...

Xuyên qua chương trình Huấn luyện của TTHL/Cán bộ XDNT cùng với sự nhiệt thành và quyết tâm của Thiếu Tá CHT và cộng sự viên trong việc đào tạo những thế hệ cán bộ bà ba đen, chúng ta có rất nhiều tin tưởng thành công trong Quốc Sách XDNT và chúng tã đã có chánh sách đúng và đang có cán bộ giỏi để thực hiện.

HÚ VÍA

Sau tuần trăng mật mi chồng, cô Đài trở về nhà nhõng nhẽo với má:

— Con bắt đền má đấy! Bi giờ con mới biết chồng con... bất lực!

Bà «mẫu» trợn mắt hốt hoảng:

— Sao! Thật hả?

— Vâng. Tối hôm qua, áo sơ mi của anh bị mất cái cúc thế mà anh ấy không làm thế nào đơm lại được, phải nhờ đến con!

Bà má thở phào...

Những điều tâm niệm khi tiếp xúc với dân

NHỮNG ĐIỀU QUYẾT KHÔNG LÀM

1— Không chiếm đoạt cái gì của dân, từ cây kim đến sợi chỉ.
2— Không phiền nhiễu đến nhà cửa, đồ dùng của dân
3— Không chỉ trích gây sự hiểu lầm về phong tục tập quán và tín ngưỡng.
4— Không cờ bạc, trai gái, rượu chè, nói năng sằng bậy, hoặc đập lộn.
5— Không gây thù, trả oán.
6— Không lợi dụng quân phục mà hống hách làm càn.
7— Không hạch sách bỏ láo, nhi đồng, chọc ghẹo phụ nữ
8— Không hứa bậy rồi không làm.
9— Không truyền bá tin đồn nhảm nhí.
10— Không ngại khó, ngại khổ khi giúp đỡ dân.

NHỮNG ĐIỀU PHẢI LÀM

1— Ăn mặc gọn gàng tề chỉnh
2— Nói năng hòa nhã, khiêm cung
3— Thái độ nghiêm trang, tươi tỉnh
4— Kính già, yêu trẻ, đứng đắn với phụ nữ
5— Mua bán phân minh, sòng phẳng
6— Mượn phải trả, hư hao phải bồi thường
7— Trọng tài sản của dân như của mình
8— Tôn trọng phong tục tập quán và tự do tín ngưỡng của dân
9— Sốt sắng trong mọi công tác giúp dân
10— Phải làm cho dân phục, dân tin, dân yêu.

Digitized by Google

đọc báo đơn-vị

(Tiếp theo trang 21)

— Anh bết quá, em đi xa là đi hai mình gấp.

Nói xong chị Vân thè lưỡi nhìn mẹ nhưng mẹ vẫn không nói gì. Mẹ vẫn ngồi thõm trong chiếc ghế mây quá rộng với tuổi già.

Tôi là con gái út trong nhà và tôi có nhiều ý kiến khôi hài về việc anh Di sẽ đi xa nhưng trước hai cái im lặng của ba mẹ, tôi sợ không dám nói. Anh Di đã đem đến cho ba mẹ sự im lặng sầu thảm đó. Chẳng hạn như tôi muốn nói đến việc anh Di không còn được về nhà thường xuyên để xoay tiền của mẹ.

Về việc chị Mận « bồ » anh Di mặc jupe tím đi chơi làm nũng với anh lúc ban chiều.

Chị Mận đáng yêu thật. Tôi nghĩ nếu là con trai chị Mận không yêu tôi sẽ lăn vào nhà để bắt đền. Ý kiến thật là ngây thơ và có lẽ tôi chỉ cảm thấy mình có khi tôi bước chân về con đường Ngô Quyền này. Tôi chỉ cảm thấy mình « nhóc con » khi tôi bước chân vào khung cổng gỗ có hoa thiên lý màu vàng, qua khuôn vườn nhỏ bước lên thềm cao 3 bực của nhà tôi.

Có lẽ tôi cho mình còn nhỏ bé trong nhà nên trước việc anh Di sẽ đi xa tôi cũng phải chờ ý kiến của ba và nhất là của mẹ. Con gái theo ý mẹ mà.

Nhưng mẹ không nói gì và tôi cũng chờ tiếng nói của mẹ.

Còn ra ngoài đường thì hình như tôi đã lớn tôi đã trưởng thành như những người con gái 17 tuổi khác học cùng lớp và có một điều quan trọng là tôi cũng có người yêu. Điều này không ai biết trừ anh Di vì do một sự tình cờ.

Hôm ấy anh được đi phép về chỗ tôi ăn bánh cuốn. Tôi đã gọi nhầm anh Di tên Phụng là người yêu của tôi và từ đó tôi chỉ biết buồn vui theo nỗi buồn vui của Phụng. Chàng cũng là lính gặp tôi trong một buổi tan trường. Tôi thấy rung động mà không biết vì sao. Tôi chỉ biết hình như đã gặp Phụng ở một nơi nào trên trang giấy, trong tiểu thuyết, trong tâm hồn tôi. Anh Di hỏi :

— Uyển gặp Phụng hồi nào.

Tôi lẳng mạn :

— Từ ngày em còn bé.

Phụng đi tôi nhớ bấy nhiêu thì Phụng về tôi vui bấy nhiêu. Tôi nại cớ đi thăm anh Di xin phép mẹ lén đi chơi với Phụng suốt những buổi chiều buổi sáng anh « dù » từ mặt trận về.

Tôi đâu biết thế nào là xa cách, mất mát trong tình yêu giữa tôi và Phụng.

Bây giờ thấy nét buồn của gia đình tôi trước việc anh Di sẽ đi xa tôi bỗng nghĩ đến Phụng không biết giờ này đang ở phương nào. Tôi bắt gặp một bàng khuâng len lén làm lành lạnh tâm hồn và tôi cảm thấy gần ba mẹ hơn chút nữa. Tôi hiểu một phần nào mẹ nghĩ gì khi anh Di đi lên thành phố đầy biến cố đó. Chắc mẹ muốn anh Di dù có lớn thế nào đi nữa thì cũng ở trong vòng tay bảo vệ của mẹ, cho mẹ thương yêu.

Tôi nghĩ đến sự tưởng tượng của mẹ về anh Di ôm súng lao mình trong lửa đạn, trong khói bụi mịt mù mẹ sẽ nghĩ sao. Tôi có anh Phụng kể cho nghe còn ba và mẹ có được ai kể cho không? Anh Phụng là người yêu nên những huyền thoại đó chung quanh anh càng làm cho anh bước cao lên ngôi thần tượng của tôi còn anh Di đối với Mận sẽ lên hay xuống đây ?

Ba vẫn ngồi im lìm nhìn ra ngoài dường xe cộ, mẹ vẫn âm thầm trong một góc nhà. Chỉ có anh Di là vẫn còn vẻ tươi mát hình như cái ý nghĩ được đi xa thấm dần nuôi dưỡng con người anh. Rồi cũng cái ý nghĩ đó đã làm bần thần gia đình và đem cái buồn rầu lo lắng bao phủ căn nhà chật hẹp.

Anh Di lấy tấm bản đồ Việt Nam chỉ cho tôi xem tỉnh Bình Dương mà anh sẽ đến. Tôi thì thầm hỏi anh :

— Chị Mận biết chưa anh ?

— Biết rồi.

— Chị có làm gì không ?

Anh Di cười nhẹ như nhớ lại kỷ niệm đã qua với người con gái đẹp nét liêu trai đó. Không biết chị Mận có « cho » anh Di như tôi đối với Phụng không. Không biết chị Mận có khóc sau phút đó không ? Chị Mận có ôm từng bàn tay nhìn từng sợi tóc của Di để sống trọn cho tình yêu ? Tôi đã làm thế với Phụng mà cho đến bây giờ tôi nhớ từng hơi thở, nét cười, vẻ suy nghĩ của người yêu. Đôi tay của Phụng đã vuốt lên thân thể đầy của tôi rồi đôi tay ấy sẽ ôm lên khẩu súng gìn giữ quê hương. Nước da xạm đen nóng sốt của Phụng cho đến giờ tôi vẫn nhớ gờn gợn ở làn môi. Chị Mận có lẳng mạn bằng tôi hay hơn tôi.

Đời sống của anh Di rồi đây sẽ thay đổi hoàn toàn. Tôi không muốn nói thay đổi vị trí mà tôi muốn nói sẽ có một cái gì khó khăn chờ đón anh Di. Phụng đã có một lần.

Tôi chú mục nhìn anh Di như chưa bao giờ tôi nhìn. Tôi có dịp quan sát kỹ dáng anh ngồi trên chiếc ghế dựa thấp trước mặt mẹ tôi. Hình như anh muốn nói cái gì với mẹ rồi anh bỗng nhếch mép cười nhẹ.

Đôi bàn tay vịn hai bên thành ghế, hai chân dài gập lại. Đôi bàn tay đó đã luồn vào mái tóc dài của chị Mận, đôi chân đó đã đi vào vùng trời thơ ấu bây giờ sắp đứng lên tạo lập cuộc sống cho riêng mình.

Tôi bỗng có ý nghĩ so sánh xem anh Di bằng ba chưa và tôi khôi hài rằng ba phải « yếu » hơn anh Di vì ba nhỏ con hơn nhiều.

Vậy thì anh Di hình như đã lớn, đã trưởng thành. Anh Di sẽ lấy chị Mận, đưa chị vào đời sống gia đình, như Phụng sẽ [illegible] tôi đi sau này.

Tôi có ý nghĩ sẽ gặp lại chị Mận sau khi anh đi để được nói với chị rằng :

— Em yêu [illegible] yêu chị.

Và trong thâm tâm tôi thầm trả lời thay cho chị :

— Uyển yêu chị như thế thật sao ?

Người tân X
(NGƯỜI LÊN KHU CHIẾN)

Digitized by Google

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

(Chuyên gửi bài học theo chương trình mới đến tận nhà, tận sở)

TRƯỜNG HÀM THỤ

VĂN-HÀO

119, Võ-Tánh — Hộp Thư 808 — SAIGON

Giấy phép: 5673 — GD/PCHV

Bà Renee F. Erdov đang tỏ lời tuân phục tổ chức của trường, ban Giáo sư đầy đủ kinh nghiệm dạy hàm thụ và nhất là sự săn sóc các học viên của Giám-Đốc từng ban.

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC LUẬT KHOA T. H. GIA LONG

NIÊN-KHÓA 1964-1965

Đã mở các lớp sau: Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

- ★ **Luyện thi THĐNC**
- ★ **Luyện thi Tú-Tài I, II**
- ★ **Luyện thi từng môn**

} Bài đổi mới theo chương trình mới của bộ QGGD

Chú trọng đến lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C đệ nhị học lại dành cho các Quân nhân và Công, Tư chức

Xin biên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hóa để lấy cuốn sách chỉ dẫn (hình bên) — ghi rõ lớp và sinh ngữ I để lấy tập bài Luyện Thi Tu-Tai A.B.C.D.

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964

- ★ **Tú Tài II ban C. D. đậu 90 %**
- ★ **Tú Tài I ban C. D. đậu 90 %**

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

- ★ **Giảm học phí:**
  - — Binh sĩ + công chức hạng D trừ 20 %
  - — Hạ sĩ Quan + công chức hạng C trừ 10 %
- ★ **Dự các kỳ thi:**
  - — Cấp chứng chỉ, giấy tờ đầy đủ đi dự thi ở đâu cũng được.
  - — Đủ bài học thi đợt I và đợt II theo sát chương trình mới (1965)

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN SAIGON

ĐIỆN THOẠI 22.754 - ĐIỆN TÍN THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

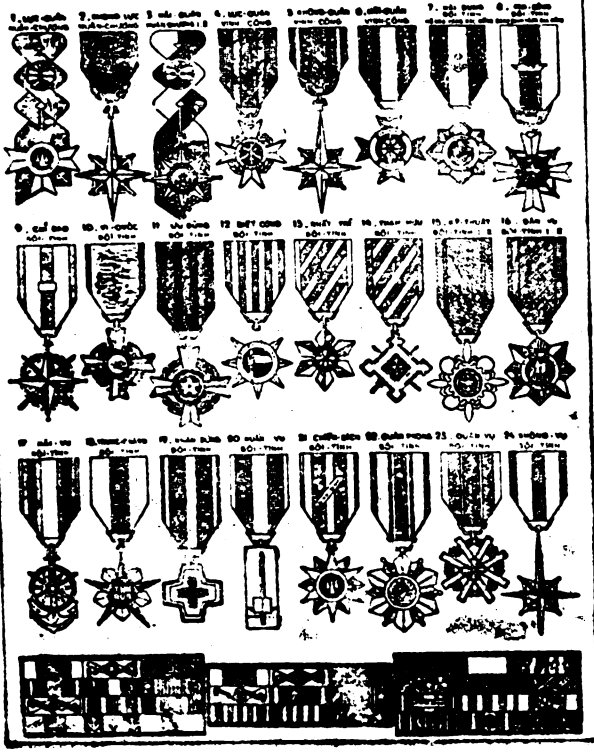

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn Số 2

VÕ-VĂN-VÂN

Trị: MỘNG TINH, DI TINH, HOẠT TINH, THANH PHẾ. BỔ THẬN BỔI TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại: hoàn mật và viên đẹp đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.

Kiểm nhận B.Y.T. số 135 ngày 24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mữa, quặn đau, ăn uống không đặng bản thân dả dượi.

— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống:

BAO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN

VÕ-VĂN-VÂN

(giá hộp nhỏ 20$, lớn 28$50)

KNBYT số 138-289 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ

Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ đại tiện có máu lằn mũi dùn nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mạch lươn nên uống: TRƯỜNG PHONG TRỊ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN VÂN giá 25đ uống dùng nhiều ngày, do VÕ VĂN THÊM kế chế,

K N. số 139 B. Y. T/ QCDP 24-7-62

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG

201-211 Đ. L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966 - 1967 đã bắt đầu !

- **Các bạn học sinh trên TOÀN-QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !**
- **Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường đất nước !**
- **Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !**

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI HỌC-VẤN

hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc**)
từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ABC

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục vĩ đại nầy.
Vì Trường bảo đảm sự thành công về học vấn của Bạn.
Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về 1 9 - 131, Le-văn-Duyệt saigon xin bản **Biểu Lệ Nhập Học.**
Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mắt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư ĐHSP Saigon và Đại Học Dalat.
ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương Pháp.
TÔ-ĐÁNG, Cử nhân khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.
VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.
CỪ-AN-HƯNG. Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.
PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, Giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.
LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.
LÊ-TRUNG-NHIÊM, Tiến sĩ văn chương Pháp, giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon
ĐỖ-THỌ-QUỲNH, Giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú-ý.— Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C hạ sĩ 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

- Học để Chiến-Thắng !

- Học để Tiến !

- Học để Chỉ-Huy !

△ Bạn là Công-Chức, Tư-Chức, Quân-Nhân hay Nhân-viên Dân-Chính.

△ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

△ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại :

TRƯỜNG HÀM-THỤ

VĂN-HÓA

VĂN-PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế – SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học-viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên-viên có nhiều kinh-nghiệm về phương-pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

△ *Bài học* giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, *nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ* chính-xác tinh-tường.

△ *Bài-tập chọn-lọc sát với chương-trình thi.*

△ *Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề.*

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng-chỉ giá-trị cho những học-viên mãn khóa và giới-thiệu đi thi.

CHƯƠNG-TRÌNH BẢO-ĐẢM

KẾT-QUẢ CHẮC-CHẮN

TRUNG-HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C., Tú-Tài

— *Muốn biết thể-lệ nhập học hãy gửi thư về văn-phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ*

Digitized by Google

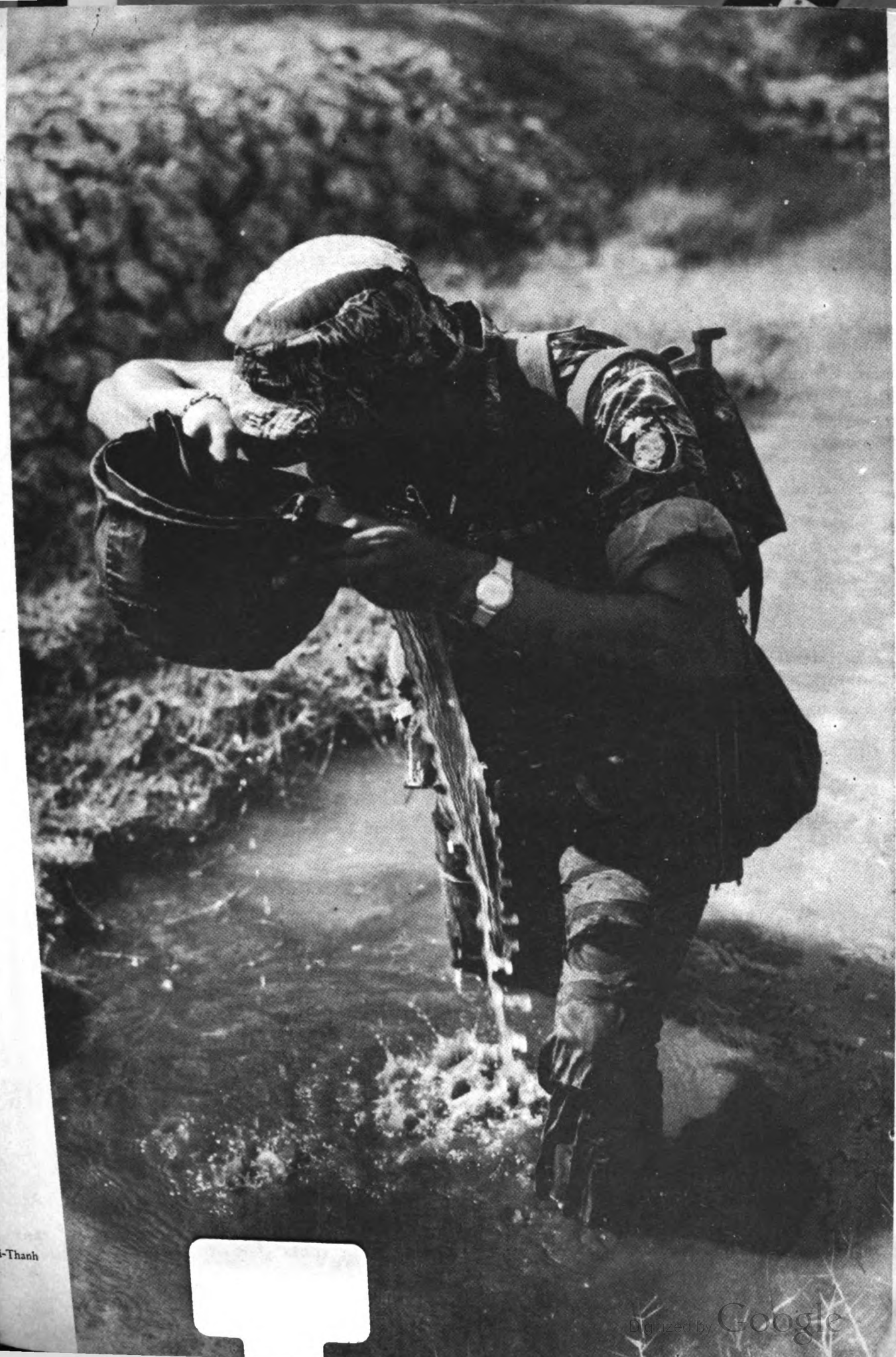

Vũ-Thanh

Digitized by Google

Mau Về THÔN ẤP

DUY KHÁNH

Nhanh

ANH MAU ĐI VỀ THÔN ẤP CÙNG TÔI MAU ĐI VỀ THÔN
ANH MAU ĐI VỀ THÔN ẤP CÙNG TÔI MAU ĐI VỀ THÔN

ẤP CÙNG TÔI. BÊN CÁNH ĐỒNG LÚA VÀNG CHIỀU NAY CÓ NGƯỜI CÁN
ẤP CÙNG TÔI. CHUNG CÂU HÒ TIẾNG CƯỜI MỪNG VUI XÓA ĐỜI U-

BỘ VỀ ĐÂY, CÙNG VỚI NGƯỜI DÂN HIỀN DỰNG XÂY XÓM LÀNG YÊN
BUỒN NGÀY QUA, CÙNG SIẾT CHẶT TAY LẠI DIỆT TAN LŨ PHƯỜNG CỘNG...

1 BÌNH NGÀN ĐỜI.
2

– – – – – – – – – – – – – – – – NÔ XÂM LĂNG. HÒ---

---ỚI------HÒ--- HÒ----Ơ----ỚI-----HÒ-----

ANH MAU ĐI VỀ THÔN ẤP CÙNG TÔI MAU ĐI VỀ THÔN ẤP CÙNG TÔI.

GIÚP XÓM LÀNG THOÁT VÒNG LẦM THAN SỐNG ĐỜI SỐNG HÙNG VỸ VANG. TA QUYẾT TÂM ĐEM

VỀ TỰ - DO NO ẤM KHẮP NÔNG THÔN TA...

NĂM 1967
PHẢI
LÀ NĂM
NÔNG THÔ
TOÀN
THẮNG

Digitized by Google

Digitized by Google

Digitized by Google

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

STOR
AP
95
.V5
C63
#130

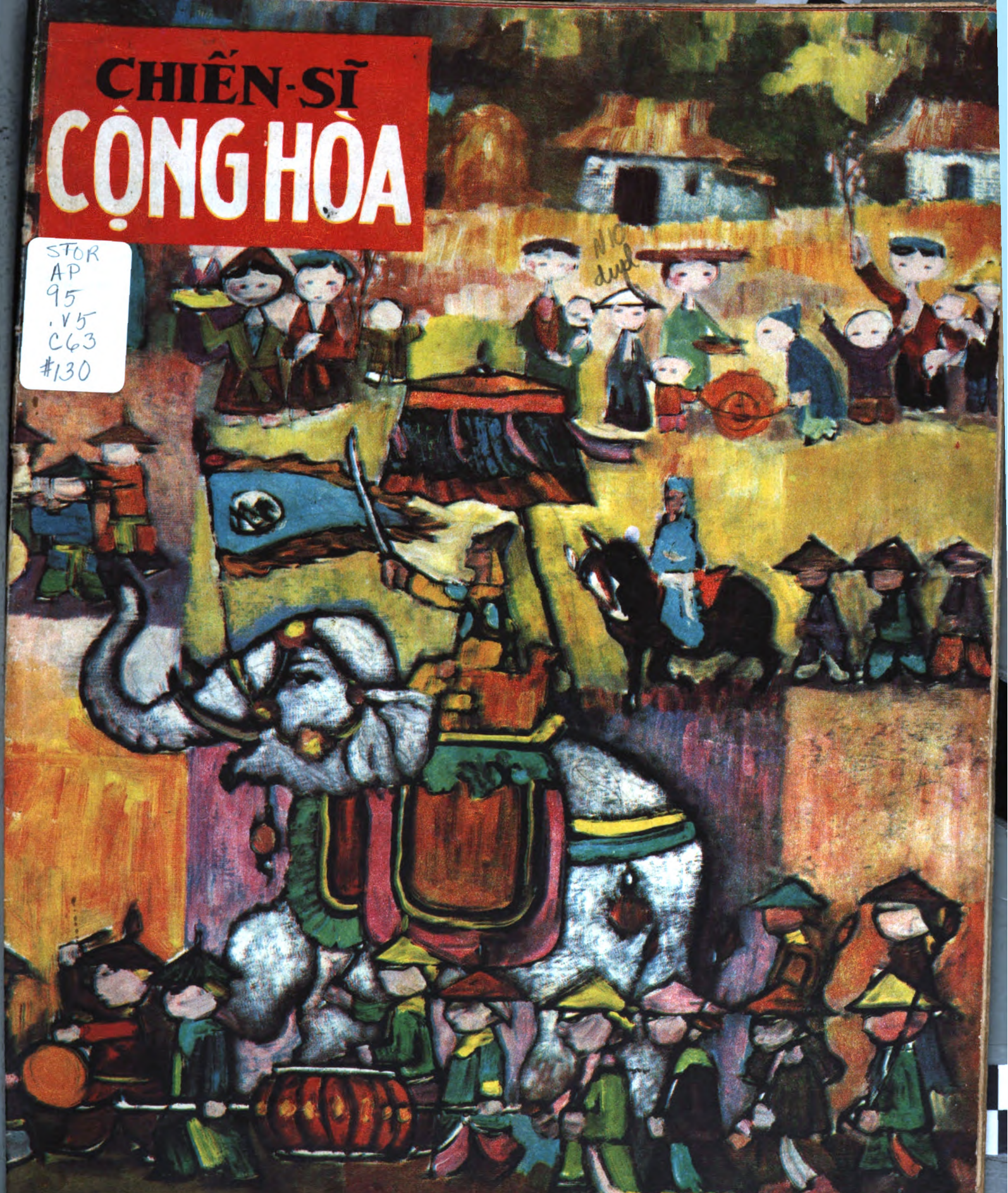

XUÂN ẤT TỴ 1965

Digitized by Google

Chiến Sĩ CỘNG HÒA

SỐ 130 BỘ MỚI
ra ngày 15-1-1965

TRONG SỐ NÀY

3 — MỘT NĂM ĐẦY HY VỌNG
C.S.C.H.
4 — CHIẾN CÔNG MỪNG XUÂN : HÀNH QUÂN « DÂN CHÍ 100 »
Nguyễn thanh Châu
6 — NỬA GIỜ VỚI DẠ LAN
Lê Nguyên Phương
7 — XUÂN TRÊN THÁI BÌNH DƯƠNG
Song Nam
9 — LỄ TIỄN ĐƯA BINH SĨ QUÂN DỊCH MÃN NHIỆM KỲ
10 — VUI 3 NGÀY TẾT
12 — NĂM TỴ NÓI CHUYỆN RẮN
14 — NGƯỜI TRAI THẾ HỆ
Kịch thơ, dã sử của Đ. Tuyết Hồng
17 — MÙA XUÂN CỦA ANH
Trần Thanh
18 — BÔNG HOA VÀNG TRÊN MIỀN ĐẤT HỒI SINH
Truyện ngắn của Tường Linh
21 — TRỜI XUÂN TƯƠI THẮM.
Nhạc của Song Ngọc
22 — ĐỘI BIỆT KÍCH TRÊN SA MẠC
Nhã Điền dịch
27 — QUẢ DƯA ĐỎ
Truyện Bằng Tranh

Hình bìa :
Quang Trung vào Thành Hànội

Tòa soạn : K.B.C. 31.68
Điện thoại : 40.273

NHA CHIẾN-TRANH TÂM-LÝ
ẤN HÀNH 200.000 SỐ

Digitized by Google

Một năm

ĐẦY HY-VỌNG

RỒNG qua, Rắn tới. Chúng ta vừa trải qua một năm đầy cam go và thử thách.

Phải thành thật mà nhìn nhận rằng năm vừa qua, đất nước chúng ta đã nằm trong tình trạng dầu sôi lửa bỏng. Những biến cố chính trị liên tiếp xảy ra đã làm nhiều người e ngại cho tinh thần chiến đấu của anh em chiến sĩ chúng ta nơi tiền tuyến. Thế nhưng, nếu vàng chỉ biết được thật, giả qua sức nóng của lửa, lòng ái quốc và chí cương quyết hy sinh cho lẽ sống còn của đất nước của anh em chúng ta cũng chỉ được tỏ rõ trong những giờ phút nguy nan nhất của lịch sử. Trước âm mưu của đám kẻ thù là bọn Cộng sản và Thực dân cố tình gây rối trên cả hai phương diện chính trị và quân sự nhằm thôn tính miền Nam, chúng ta đã cùng nhân dân kết chặt thành một khối, thành một sức mạnh vô địch, đứng lên nói tiếng nói của một dân tộc quyết sống còn vì tự do và độc lập. Trái với sự e ngại của mọi người. Chúng ta đã mỗi ngày một hăng say trong nhiệm vụ vì dân diệt Cộng. Chiến thắng này kế tiếp chiến thắng kia của chúng ta đã là những câu trả lời hùng hồn nhất cho những ai có ý nghĩ rằng những biến chuyển chính trị tại hậu cứ chỉ mang lợi cho bọn Việt cộng nơi trận địa. Những người am hiểu, những người biết đánh giá trị mọi sự kiện đều phải công nhận rằng chính nhờ lòng ái quốc, nhờ tinh thần chiến đấu cao cả, lòng hy sinh vô biên của anh em chiến sĩ nơi tiền tuyến — cộng với sự đồng tâm góp sức của đồng bào nơi hậu phương — quốc gia thân yêu của chúng ta mới còn tồn tại trong độc lập và tự chủ như ở ngày hôm nay.

Hôm nay đây, nhìn lại đoạn đường của một năm qua, chúng ta vui mừng vì đất nước đã thoát qua được những khoảng thời gian đen tối nhất. Thoát qua được những hiểm nguy có thể đưa tới tình trạng mất nước, nhờ những khó khăn kia khiến ta biết rõ khả năng của mình, trui rèn, bồi bổ lại những khuyết điểm, quân dân ta giờ đây chắc chắn đã có thể nhìn vào tương lai với những ý nghĩ lạc quan nhất. Khí thế Cách Mạng còn bừng bừng trong lòng mọi người. Ý nghĩ phải thể hiện cho bằng được mục tiêu cuối cùng của cuộc Cách Mạng 1-11-63 là thực hiện cho được một nền dân chủ thực sự, là diệt cho hết bè lũ Cộng sản, Thực dân, là mang lại cho nhân dân miền Nam thanh bình và no ấm còn in sâu trong trí óc chúng ta. Có chính nghĩa trong tâm can, có hướng đi trước mặt, có đủ mọi phương tiện tinh thần vật chất, có sự giúp sức của các nước đồng minh cùng chung lý tưởng cộng với lòng ái quốc vô biên, với ý chí bất khuất dũng mãnh sẵn có, quân dân ta bước vào năm mới với niềm hy vọng chứa chan rằng, chiến thắng cuối cùng chắc chắn sẽ phải về chúng ta!

C.S.C.H.

Digitized by Google

CHIẾN CÔNG MỪNG XUÂN

Hành-Quân DÂN-CHÍ 100

LTS. Năm qua là một năm đầy những chiến thắng vẻ vang liên tiếp của quân lực VNCH, Nhìn những nét son chói lọi mà chúng ta đã ghi thêm vào trang sử đấu tranh của dân tộc, chúng ta thật không hổ thẹn với tiền nhân. Trong Chiến Sĩ Cộng Hòa số CHÀO MỪNG QUỐC KHÁNH VÀ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG 1-11, chúng tôi đã trình bày cùng các chiến hữu, một số chiến thắng lớn của chúng ta tính từ ngày 1-11-63 đến, 15.9.64. Sau đó Thông Tin Chiến Sĩ và Chiến Sĩ Cộng Hòa lại tiếp tục tường thuật những chiến thắng lớn qua những thiên phóng sự chiến trường với những hình ảnh đặc biệt... Như cuộc hành quân Dân Chí 78 *và* 80 *tại Bạc Liêu, hạ sát 104 VC, 18 tên bị bắt sống. Trận đánh* Phước Thạnh *ta hạ 55 VC tại trận, hơn 100 tên chết và bị thương được đồng bọn mang đi, 12 tên bị bắt sống. Cuộc hành quân* Dân Chí 85 *tại Khai Quang (Thới Bình) ngày 3-11-64 ta hạ sát 56 VC, 1 tên bị bắt sống. Chiến Thắng* Phước Thành *của không quân ngày 7-11-64 với 24 phi cơ tham dự đã phá nát một khu của VC càng 800 quân và nhiều cán bộ chính trị các cấp với luôn cả bản doanh chỉ huy của chúng bị chôn vài dưới bom đạn. Ngày 19-11-64, cuộc hành quân* Thăng Long 27 *tại Vùng Cà Mít (Định Tường) đã làm 106 VC bỏ xác tại trận (trong đó có 1 trưởng ban Quân giới miền Trung Nam Bộ) 55 tên bị bắt sống, 37 tên bị thương được đồng bọn mang đi. Ngày 20-11-64, cuộc hành quân* Quyết Thắng 436 *lại An Hòa (Quảng Nam), đã hạ 64 VC chết tại chỗ, 15 tên bị bắt sống. 8 giờ sáng ngày 27-11-64, Bộ Tư Lệnh Khu CT Tiền giang mở cuộc hành quân* Thăng Long 28 *tấn công tiểu đoàn 514 VC tại địa điểm giữa quận Chợ Gạo và Long An, hạ sát 136 VC. Hành quân* Lam Sơn 136 *tại vùng Cùa (Quảng Trị) ngày 26-11-64 đánh tan tiểu đoàn 502 VC với 72 xác chết để lại chiến trường. Và sau các cuộc hành quân DÂN CHÍ 73A, 78, 80, 84, 85, cuộc hành quân* Dân Chí 92 *tại An Xuyên ngày 5-12-64 đã đạt thành quả vô cùng rực rỡ với 138 VC bỏ xác tại trận, 3 VC bị bắt sống. Ngày 9-12-64 hành quân* Quyết Thắng 255 *tại đồi 159 (Quảng Tín) ta đã hạ được 162 VC chết tại chỗ, bắt sống 2 tên. Và sau hết cuộc hành quân* Dân Chí 100 *với một chiến thắng lẫy lừng tại Sóc Trăng đã kết thúc cho một năm chiến thắng huy hoàng. Đây là 1 trong những chiến thắng lớn nhất, điển hình nhất của chúng ta trong năm vừa qua. Trong số Chiến Sĩ Cộng Hòa đặc biệt này, chúng tôi hân hoan trình bày chiến công vẻ vang này qua bài tường thuật và hình ảnh của bản báo phóng viên chiến trường Nguyễn Thanh Châu.*

CHIỀU ngày 27 tháng 12 dl 1964, giữa lúc khắp nơi còn đang tưng bừng trong dư vị của ngày lễ Giáng-Sinh, thì ở biên-cương những chiến-sĩ vẫn lặn lội trong bùn lầy nước đọng để lùng diệt địch hầu đem lại an bình cho thôn xóm.

Từ khu 42 Chiến-Thuật, một tin chiến thắng điện về : những chiến-sĩ của khu chiến Miền-Tây vừa chiến thắng hết sức vẻ-vang tại Bãi Xáu Sóc-Trăng, trong cuộc hành quân «Dân Chí 100» của Sư-Đoàn 21 Bộ-Binh.

Trung-đoàn Miền và Bộ Chỉ-Huy Liên-Khu Miền Tây Nam Bộ của Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam đã hoàn-toàn bị tiêu-diệt bởi 2 đơn vị Biệt-Động-Quân, và ta đã tịch thâu gần trăm súng gồm cả đại-bác, trọng, đại, trung liên của bọn Nga Hoa cung cấp cho chúng để mưu-toan thôn-tính miền Nam.

KHỞI DIỄN TRẬN ĐÁNH

Trưa ngày 27 tháng 12 dl 1964, một đơn vị địa phương của ta đi tuần-tiễu thường xuyên, đã chạm địch ở gần đồn Hậu-Thạnh về phía Bắc Sóc Trăng độ 15 cây số. Tin tức được báo-cáo ngay về Trung-Ương vì lực lượng địch khá đông với rất nhiều vũ khí, hiện đang bao vây đồn Hậu-Thạnh.

Nhưng đây chỉ là một mưu mô của bọn Việt-Cộng để mở màn cho thế đánh cổ-lỗ của chúng là Công Đồn Đả Viện, một chiến-thuật mà đã nhiều lần chúng bị thảm bại trên khắp các chiến trường miền Nam.

Lần này, chúng tin tưởng vào một lực lượng hết sức hùng-hậu của chúng với 4 tiểu đoàn thiện-chiến là 207, 303, 306, U-minh I, phối hợp cùng Bộ Chỉ-Huy Liên Khu Miền

Digitized by Google

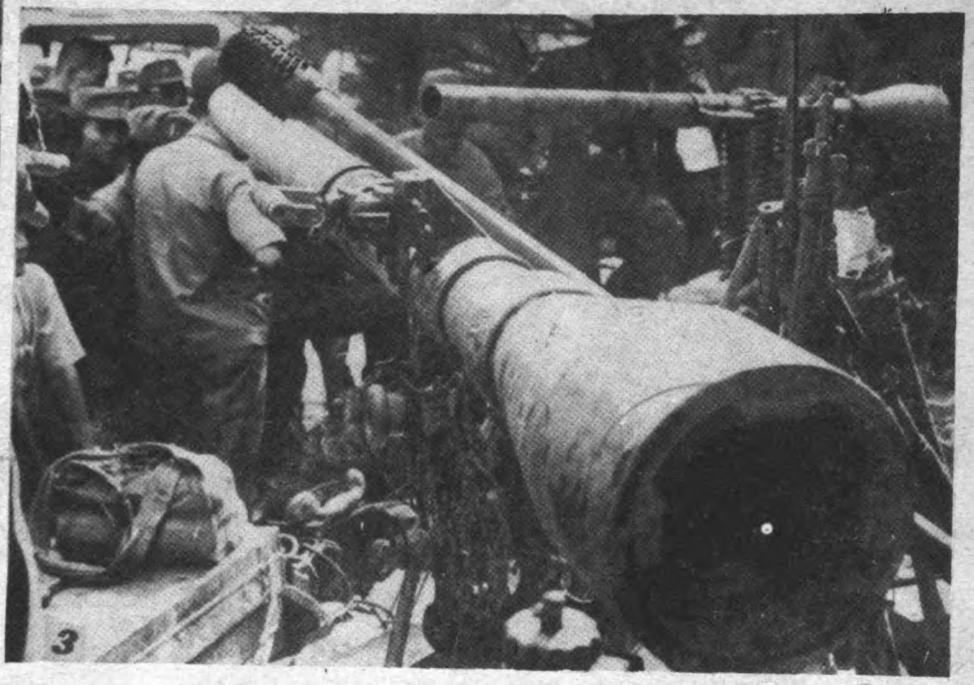

1 — 5 Đại liên phòng không 12 ly 7 ta thâu đoạt được

2 — Các chiến sĩ Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân, đơn vị xuất sắc nhất Vùng 4 Chiến Thuật năm 1964, đã góp công lớn trong Chiến thắng này

3 — Hai khẩu đại bác 75 ly không giật của Trung Cộng

4 — Và nhiều chiến lợi phẩm khác.

Tây Nam Bộ gồm có 8 Đại Đội Địa phương Biệt lập, với đầy đủ vũ-khí đang bố trí trên một thế-trận hiểm-hóc sẽ nuốt sống dễ dàng các cánh quân tiếp viện của ta.

Toàn bộ lực-lượng của chúng nằm thành hình móng ngựa trên ấp Hữu-Thạnh xã Đại Ngãi với Đại Bác chống chiến xa, Đại liên phòng không chống phi cơ và súng cối cùng với đại liên chống bộ binh.

Nhưng tin-tức tình-báo đã nắm sẵn trong tay từ trước, và đã quá quen thuộc với chiến thuật của chúng, nên vừa được tin cấp báo, Bộ Tư-Lệnh khu 42 Chiến-Thuật dưới sự chỉ huy của Thiếu Tướng Đặng-Văn-Quang, liền huy động một lực lượng Biệt Động Quân xung-kích dùng trực-thăng vận đổ ngay xuống đầu địch, đồng thời bộ binh bao vây tất cả lối thoái quân của chúng.

14 giờ, đợt đổ quân đầu tiên, Đại-Đội 1 của Tiểu Đoàn 42 nhảy xuống trước mặt địch không đầy 300 thước. Những chiến sĩ mũ nâu được mệnh danh là Cọp Ba Đầu Rằn của Khu 42 Chiến-Thuật di chuyển nhanh như chớp xông thẳng vào trận tuyến, trong khi đó những đợt đổ quân khác tiếp theo. Trên chiến tuyến, súng nổ rền như sấm động, những tiếng thét xung-phong xé cả mang tai.

Cánh quân đi đầu đã bẻ gãy trận tuyến địch làm đôi, Tiểu Đoàn 44 Biệt-Động nhảy xuống tiếp theo đè ngay cánh cung bên trái.

Đúng như dự đoán, địch bứt ngay đoạn giữa để di chuyển nối hai đoạn đầu thành cánh cung mở. Những chiến sĩ mũ nâu của Cọp Ba Đầu Rằn vẫn tiến thẳng vào giữa. Từng loạt người xuống phóng thần tốc vào vị trí của địch. Chúng vừa bắc loa kêu gọi : «Các bạn bị bao vây rồi, đầu hàng đi...» thì trước mắt các chiến sĩ mũ nâu, 4 khẩu trọng-liên 12 ly 7 của địch đứng lêu nghêu trên một khoảng ruộng trống trải đang nhắm vào đoàn phi cơ. Đồng một loạt, những quả đạn M.79 và lựu đạn ném tay trả-lời vào đầu chúng như sấm sét. Hàng mấy mươi tên Việt-Cộng ngã gục bên 4 khẩu trọng-liên. Những chiến sĩ của ta liền chụp lấy 4 cặp súng ấy, quay nòng lại và bắn vào những tên Việt-Cộng toan tẩu thoát. Thật là gậy ông đã đập lại lưng ông.

Chỉ mới nửa giờ giao tranh, ta đã đoạt một lúc 4 khẩu đại-liên phòng không 12 ly 7 của chúng. Địch đã chết gần 50 tên mà ta chỉ có vài người gục ngã.

Hạ sĩ Vui, một khẩu trưởng súng cối của Đại Đội 1/42 B.Đ.Q. người đã ném quả lựu đạn lấy một trong 4 khẩu trọng liên đó đã nói với chúng tôi :

« Từ hồi gia nhập Q.Đ. tới giờ, trận này tôi mới thấy súng của tụi nó nhiều như vậy. Vừa tiến vô, tôi đã thấy 4 cây 50 đứng khơi khơi trên ruộng. Mấy chục thằng tụi nó, lo nhắm mấy cái máy bay còn ở tuốt đằng xa. Tôi mừng quá, hết sợ đạn, hết sợ chết, nhào vô liệng đại hai trái lựu đạn. Bảy tám thằng tụi nó ngã xuống coi đã con mắt. Thằng Tâm nó nhào lên chụp súng quay lại bắn vô mấy thằng vừa bỏ vừa chạy. Tôi mới chạy lên nạp đạn cho nó. Hai thằng tụi tui lấy súng của tụi nó bắn lại tụi nó thật đã tay... ! »

Sau khi chiếm 4 đại liên phòng không, các cánh quân ta càng đánh như vũ bão. Tinh thần quyết thắng của anh em chiến sĩ đã lên đến cùng độ.

Đến 4 giờ chiều, cánh quân của Cọp Đen tức Tiểu đoàn 44 chiếm thêm 1 đại bác 75 ly không giật cùng một khẩu súng cối. Trận chiến càng thêm ác liệt. Đoạt được nhiều súng lớn làm cho họ càng hăng hái.

Trên đầu, chiếc trực thăng chỉ huy với lời khích lệ của vị Tư Lệnh Sư Đoàn khiến cho họ càng hăng say.

Trận chiến kéo dài đến 12 giờ đêm mới chấm dứt. Địch hoàn toàn bị thảm bại. Ta chiếm đóng các vị trí và thu dọn chiến trường cho mãi đến 12 giờ trưa hôm sau 28-12 với một kết quả hết sức vẻ vang :

Địch : 82 tên chết tại chỗ trong đó có 1 Tiểu Đoàn Trưởng.

8 tù binh bị bắt sống. Ta chỉ có 15 chiến sĩ hy sinh đền nợ nước. Vũ khí bảo toàn.

Tạ tịch thu của địch :

5 súng đại liên phòng không 12 ly 7 cả chân, 2 súng đại bác 75 ly không giật của Trung cộng cả chân, 1 Bazooka Trung cộng, 2 súng cối 60 ly, 1 đại liên 30, 6 trung liên 24 x 29, 10 tiểu liên Tiệp Khắc K-50, 6 súng trường Nga, 1 súng trường nội hóa, 4 Garant M1, 1 bàn tiếp hậu súng cối, 1 chân đại liên 50, 8 bộ máy nhắm phòng không, 1 máy PRC/10, 1 máy GRC/9, 2 máy TQ. 312 PT, 4 máy điện thoại Trung cộng, 15 ngàn viên đạn đại liên 12,7, 29 thùng đạn đại liên 30, 4 thùng đạn đại liên 50, 7 cuộn giây điện thoại 1000m, 20 quả mìn chống chiến xa, 27 viên đạn đại bác 75 ly hiệu Trung cộng, 25 viên đạn đại bác 57 ly, 32 viên đạn súng cối 60 ly, 6 quả đạn sơi sáng, 4 quả lance bombe, 7 quả đạn [illegible]

Xem tiếp trang 9

Digitized by Google

Nửa giờ với Dạ Lan

Bài của Lê Nguyên Phương

TÔI đến tìm Dạ-Lan hai lần mà không gặp. Chẳng phải Dạ Lan muốn tránh gặp nhà báo, nhưng một lần vừa ở phòng thâu-thanh ra đã tối quá không tiện phỏng vấn dài giòng. Một lần khác đến, gặp lúc Dạ-Lan đang đi theo phái đoàn ra Quảng Nam để thăm gia đình bà Trần-Kim-Thi, trao số tiền và phẩm vật mà chương-trình Dạ-Lan đã thâu nhận được.

Lần này, thì báo đã sắp lên khuôn, không thể nào chần chờ được nữa, thế nào cũng phải gặp Dạ-Lan để phỏng vấn cho kịp số báo Tết đến tay bạn đọc.

Trong lúc đứng lơ-đãng ở Studio của Đài Phát thanh Quân đội, nghe Dạ-Lan nói chuyện với các anh em quân-nhân tôi có dịp quan sát Dạ-Lan qua khung cửa kính của phòng vi-âm. Năm nay Dạ-Lan khoảng 19 tuổi, khuôn mặt khá xinh. Trong lúc nói chuyện với các anh chiến-sĩ qua máy vi-âm, gương mặt Dạ-Lan thay đổi luôn luôn, khi thì cảm-động khi thì tươi cười như đang sống thực trong câu chuyện. Những lúc bóa-âm viên cho trình bày một bản nhạc ghi âm, Dạ-Lan coi một vài đoạn thư của các anh hay liếc nhìn cả mấy mươi tờ báo trải trên mặt bàn.

Chương trình chấm dứt, cửa phòng vi âm bật mở và cô Dạ-Lan bước ra. Tối nay cô Dạ-Lan mặc áo nội hóa màu hồng, khuôn mặt không trang-điểm.

Tôi tự giới thiệu.

— Tôi đại diện cho tòa soạn Chiến Sĩ Cộng Hòa, xin cô cho phép tôi được phỏng-vấn...

Dạ-Lan tươi cười, nhưng thoáng một chút e-ngại :

— Lúc nào Lan cũng muốn làm vui lòng các anh. Nhưng, anh nói là phỏng vấn Lan, Lan xấu hổ lắm...

Để khỏi mất thời giờ, tôi nhập đề ngay :

— Câu hỏi đầu tiên mà độc giả CSCH muốn hỏi cô là dịp nào giúp cô có cơ-hội được nói chuyện với các anh trên đài phát-thanh quân đội mỗi đêm.

Dạ-Lan mời chúng tôi ngồi xuống trong phòng khách của phòng ghi-âm và trả lời câu hỏi thứ nhất, tôi nhìn khuôn mặt Dạ-Lan như pha chút buồn bã :

— Lan có một người anh trước kia cũng ở trong quân đội và phục vụ ở tiền tuyến. Hai anh em thương nhau lắm. Nhưng ngày nay, anh của Lan đã đền nợ nước ở chiến-trường. Lan buồn quá và tự dưng cảm thấy cô độc, buồn bã. Nhưng Lan cũng nghĩ rằng Lan còn nhiều người anh như thế cũng chỉ hướng với anh của Lan đang chiến đấu gian-khổ để cứu nước, nên Lan cảm thấy yêu thương các anh lắm. Em được giới-thiệu đến đài phát-thanh Quân Đội và tìm an-ủi trong câu chuyện nói với các anh đêm đêm qua làn sóng điện như hôm nay.

Dạ-Lan nói một hơi dài như trút nhẹ được nỗi buồn mà cô ấp ủ bấy lâu nay. Chờ gương mặt Dạ-Lan tươi tỉnh hơn, tôi hỏi :

— Dạ-Lan cho anh em quân nhân biết Dạ-Lan hiện học ở trường nào, lớp nào, để anh em còn đến xem mặt chứ.

Dạ-Lan cười tươi :

— Các anh chiến sĩ cũng viết thư về hỏi như anh vậy. Nhưng Lan không tiện nói ra vì không muốn cho người chung quanh biết đến mình nhiều quá, e có những ảnh hưởng không tốt trong công việc nhỏ mọn này của Lan. Xin cho Lan miễn trả lời câu hỏi này và mong anh chuyển tới các anh chiến sĩ lời xin lỗi của Lan.

— Dạ-Lan có thể cho biết hiện giờ Dạ-Lan ở với gia đình hay...

— Hiện Lan vẫn sống với ba mẹ Lan với một đứa em trai nhỏ 9 tuổi.

— Dạ-Lan cho biết chỗ ở của Dạ-Lan đi, biết đâu chúng tôi chẳng phải là hàng xóm của cô.

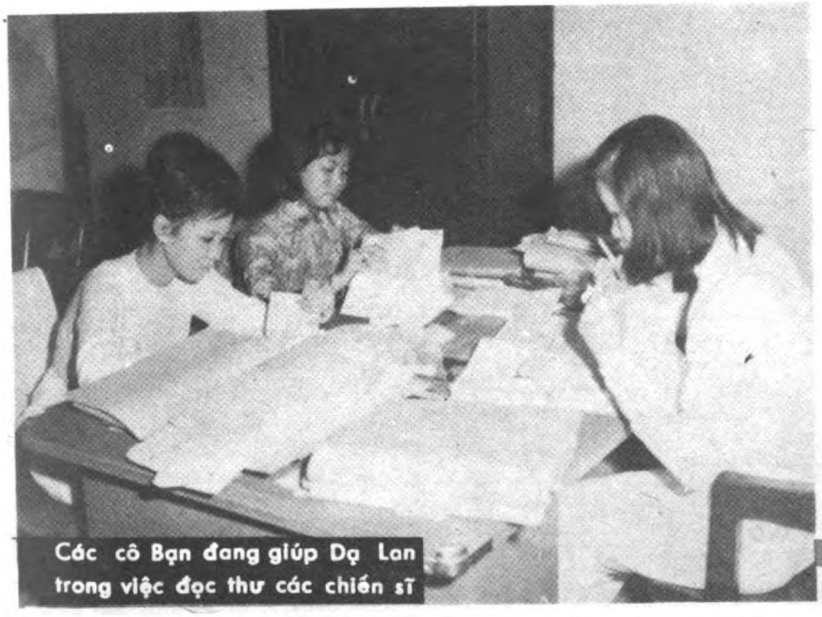

Các cô Bạn đang giúp Dạ Lan trong việc đọc thư các chiến sĩ

Xem tiếp trang 31

Digitized by Google

Hình trên : Thủy Thủ đoàn Hộ tống hạm Đống Đa II đang vui Xuân trên biển

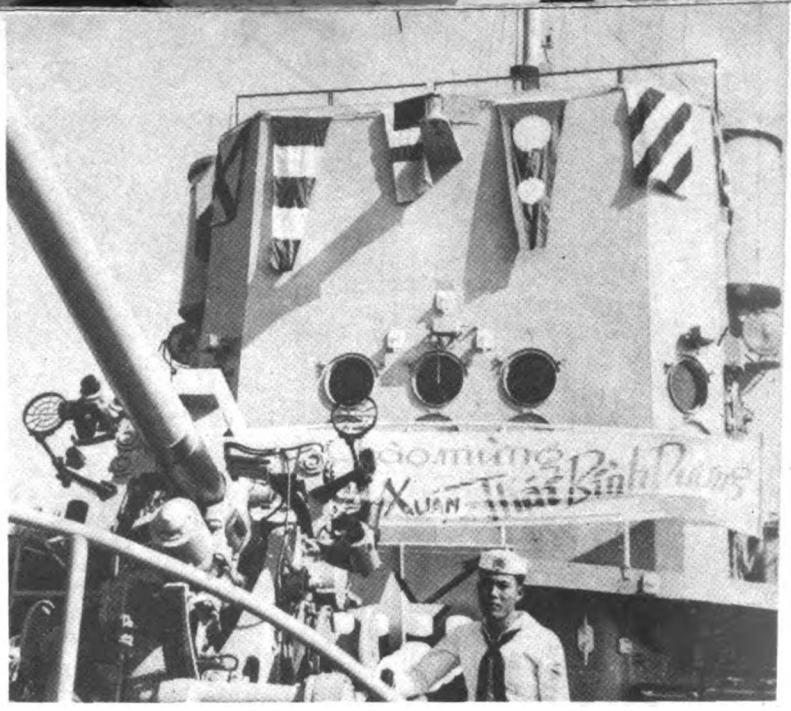

Hình bên : Một Thủy Thủ trọng pháo đang ngóng Xuân về

Xuân Trên Thaï Bình Dương

CHIẾN hạm được lệnh rời khỏi căn cứ Balboa vào một chiều cuối năm, để nối tiếp quãng đường về. Chặng đường Panama — SanDiego.

Tin ấy đến với Thủy Thủ Đoàn HQ 07 quá đột ngột khiến mọi người không khỏi bàng khuâng.

Ý định được ở lại đón Xuân trên đất liền của chúng tôi đã bị thay đổi. Dù sao, với những tà áo màu sặc sỡ, với không khí oi bức xứ Panama, cũng gợi lại cho nhân viên chiến hạm một cảm giác hứng thú với ít nhiều thi vị Tết ở Saigon. Mọi người mang mang buồn. Ai nấy rủ nhau vội vã đi dạo phố lần cuối để mua vài vật kỷ niệm hay sắm sửa mọi thứ cần thiết cho ngày Tết thêm huy hoàng.

Tàu tách bến. Lòng tôi nôn nao lạ. Đứng trên boong, tôi lặng lẽ vẫy tay chào tiễn biệt những bàn tay và những chiếc khăn mầu đưa tiễn. Thôi hết rồi giây phút luyến lưu. Và hình ảnh Panama — cửa ngõ hai Đại dương — với muôn mầu sắc, muôn vẻ đẹp đã bị xóa nhòa theo luống bọt trắng xóa, nối tiếp đuổi theo tàu. Chiến hạm xa, xa dần...

Quanh tôi giờ chỉ còn lại những âm thanh quen thuộc của tiếng gió thét gào, tiếng sóng reo ầm ầm tàn bạo và tiếng vị SĨ Quan Trưởng phiên hải hành truyền lệnh trên Đài chỉ huy. Thỉnh thoảng những âm thanh ấy lại bị xáo trộn vì những tiếng thúc dục của các chàng Thủy Thủ trẻ tuổi, nhắc nhở nhau chuẩn bị làm việc để đón Xuân.

Đâu đây, vài cánh hải âu chao mình trên sóng. Đêm tối loang dần trên biển cả.

Nhìn vào đồng hồ, kim chỉ đúng 20 giờ, Tôi bàng khuâng nhủ thầm: Thế là chỉ còn mười mấy tiếng đồng hồ nữa đã bước sang thêm năm mới. Mình sẽ tăng thêm một tuổi và cuộc đời lại già dặn hơn.

Những ý nghĩ ấy đang đến với tôi trong tâm tư, thì cũng là lúc không khí Tết trên chiến hạm bắt đầu trang trọng và tưng bừng.

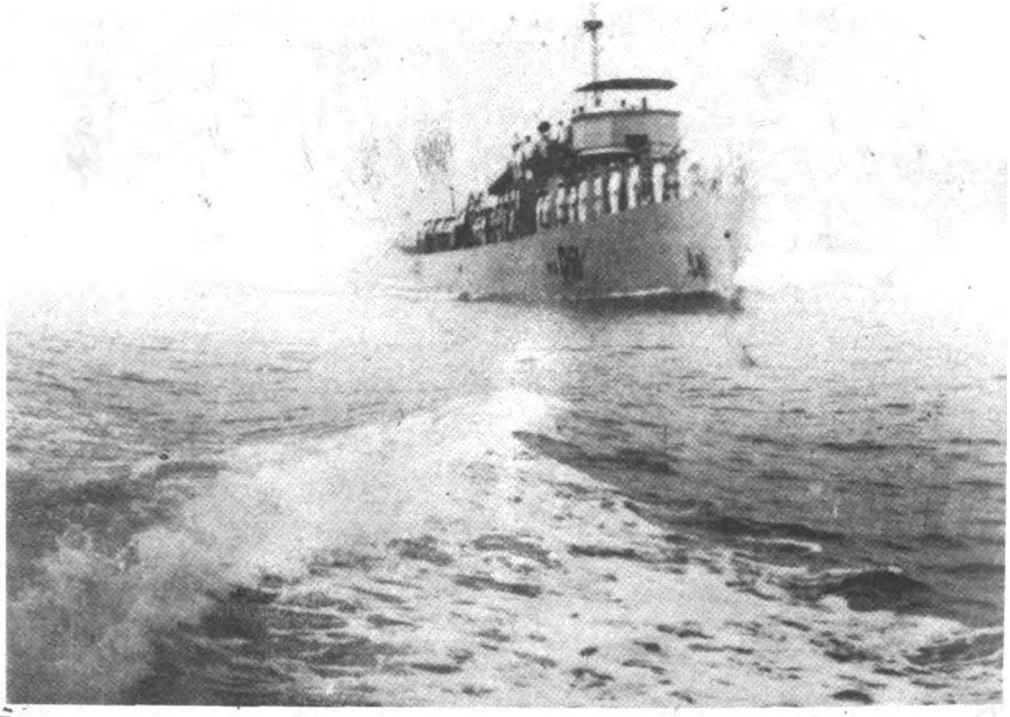

Tiếp trang sau

Digitized by Google

XUÂN TRÊN THÁI BÌNH DU'O'NG

Các bạn tôi, ai nấy đều hăng hái thi đua nhau làm việc để chờ đón mùa Xuân mới. Có những anh lính trẻ nỗ lực sơn phết lại căn phòng chiến hạm cho huy hoàng. Kẻ lại chiếc bàn thờ Tổ Quốc còn chưa ngay ngắn hay sửa soạn làm bánh mứt.

Những người Giám lộ, Điện khí với bàn tay khéo léo hơn đã dùng hoa đèn và bướm cờ hải hành để kết lại thành những đóa hoa Xuân rực rỡ.

Có những tấm biểu ngữ « Năm mới, thắng lợi mới » hay « Đón Tết tha hương — Nhớ Xuân đất Việt » cũng đã được chúng tôi trịnh trọng ghi lên khung vải, đem treo ngay vào giữa phòng.

Mọi người tất bật lo chu toàn nhiệm vụ được phó, để kịp hoàn tất công việc trước giờ ấn định. Sáng hôm sau (tức đêm ở Việt Nam) chiến hạm đón Giao thừa.

Bên ngoài, đêm tối bao trùm cảnh vật. Gió thổi vù vù. Biển động mạnh. Từng đợt sóng phũ phàng reo ầm ầm dâng lên làm rung chuyển cả thân tàu. Mưa rơi xối xả.

Vài người yếu chịu sóng — trong số Thủy Thủ Đoàn của chúng tôi — đã bắt đầu cho cá ăn chè, theo nhịp độ nhồi lắc kinh khủng của chiến hạm.

Tôi cố gắng làm việc cho tới khi biển trở mình đến độ 3-4. Mới đành loạng choạng trở về phòng, lịm dần theo tiếng ru sóng gió.

Qua một đêm kinh hoàng của kiếp đời lênh đênh, tôi bừng tỉnh dậy giữa muôn tiếng nhạc chờ Xuân. Ngoài kia sóng biển dịu dần. Quyển nhật ký của tôi lại được dịp ghi : Đây ngày thứ hai chiến hạm hải hành trên đoạn đường Panama—SanDiego và cũng là ngày đón giao thừa trên biển cả.

Vì muốn ngày Tết có thêm nhiều ý nghĩa, đúng với giờ giao niên ở quê nhà, nên Bộ Chỉ Huy chiến hạm quyết định tổ chức đón giao thừa vào hồi 10 giờ sáng khi chiến hạm hải hành tới thời đạo này.

Ngay từ lúc 09giờ00 tôi đã bắt gặp những khuôn mặt trẻ náo nức xúm lại bên nhau để chờ đợi giờ khắc thiêng liêng ấy.

Nện mạnh gót giầy, tôi đi rảo chung quanh tầu như muốn đếm bước thời gian đang dần trôi. Và cũng là để ghi nhận từng hành động, từng hơi thở, từng nhịp đập con tim của các chiến hữu, giờ này, có lẽ cũng như tôi đang xao xuyến nhớ thương về một khung trời.

Nơi đây, vài anh Giám lộ đứng trên Đài Chỉ Huy, xem chừng sốt ruột hơn, chốc chốc lại nhìn đồng hồ để tính giờ khắc cho đúng với phút giao niên ở quê nhà.

Nơi kia, trong một góc phòng, anh Hạ Sĩ già ngồi im lặng với vẻ mặt trầm tư và ánh mắt buồn xa vắng. Anh đang chăm chú nhìn vào những bức ảnh của gia đình, để hồi tưởng mùa

Giao thừa đã điểm — Nhân danh Hạm Trưởng tôi hân hạnh tin các bạn, mùa Xuân quê hương đã đến . chúng ta hồi 10 giờ sáng nay khi chiến hạm hải hành tới thời đạo R... trên Thái Bình dương.

Tôi thân ái cầu chúc các bạn và gia đình một mùa Xuân vui tươi và nhiều thắng lợi »

Và sau đó, Hạm Trưởng đọc Công Điện chúc Tết của Bộ Tư Lệnh Hải Quân

Tiếng nói của Hạm Trưởng vừa dứt, những tràng pháo tay lại nổi lên vang dậy ồn ào. Mọi người reo vui khắp nơi.

Thật những giòng chữ ngắn ngủi ấy đã gây cho chúng tôi một cảm xúc mạnh mẽ vì một niềm luyến nhớ quê hương vô bờ...

Im lặng — suy tư — Ai nấy đều hướng cả về phía mặt trời, về phía quê hương xa thẳm để tưởng nhớ mùa Xuân với hương khói gia đình, với các chiến hữu giờ này đang lấy tiếng súng thay cho tiếng pháo Tết mừng Xuân ngoài chiến tuyến,

Thời gian trôi mau. Vài đại diện Thủy Thủ Đoàn đến chúc mừng Hạm Trưởng. Mọi người chúc tụng lẫn nhau và cùng tham dự buổi tiệc đầu Xuân trên chiến hạm.

Trong căn phòng ấm cúng, ngào ngạt khói hương, Đại úy Hạm Trưởng cùng các Sĩ Quan đã đến chung vui với chúng tôi trong tinh thần hòa đồng huynh đệ. Nâng ly rượu đầu Xuân lên khai mạc cho bữa tiệc, vị anh Cả chiến hạm ân cần nhắn nhủ :

« Chúng ta là những chiến sĩ Hải Quân, mà kiếp sống hải hồ là nghiệp dĩ, thì bốn bể đều là nhà cả.

Mùa Xuân năm nay, vì nhiệm vụ chúng ta ăn Tết trên Thái Bình dương, xa cách thân quyến và bạn bè. Chắc mọi người sẽ không tránh khỏi đôi phút bâng khuâng trong luyến nhớ. Đó là cái lẽ thường của những tâm hồn biết rung cảm.

Nhưng đã là trai thời loạn, tôi tin tưởng chúng ta sẽ thắng được mọi tình cảm ủy mị để tìm vui trong nhiệm vụ, chờ đón một mùa Xuân Quang Trung huy hoàng. Tôi chúc các bạn thành công và hưởng một Tết vui vẻ »

Tiếng hoan hô lại vang dậy. Tiếng nổ lốp bốp của những nút chai rượu khai vị thi nhau nổ. Tiếng ly tách cụng nhau. Tiếng cười nói ồn ào và những giòng nhạc quê hương từ máy truyền thanh vang vọng lại, qua giọng ca của các nữ ca sĩ Minh Hiếu, Phương Dung, Thái Thanh v.v... đã khiến cho mọi người quên đi nỗi buồn tha hương.

Tất cả đều như quay cuồng, quyện lấy khói thuốc, say men rượu nồng để hòa vào niềm vui Xuân của biển trời.

Một anh lính trẻ hứng thú vớ vội lấy cây đàn Hạ uy cầm, gẩy nhịp và cất giọng say sưa như một gã giang hồ thuần thục đêm nào ngồi dưới gốc cây dừa hải đảo, mà ca :

Nghe thoảng hơi Xuân về trên ba lô
Không đến thời gian mong chờ
Anh chưa về phố cũ
Đường đi hoang sơ mù
Nghe rùng rường sóng vỗ
Dặn về chim trong câu hát viễn xứ...

Nhạc bản « Tìm vui sóng hồ » của nhạc sĩ Nguyễn Hiền như xoáy vào tâm hồn mọi người. Sự vui nhộn đã nhường chỗ cho niềm im lặng mang mang.

Tiệc vui tàn dần. Tôi rời khỏi căn phòng để lên Đài chỉ huy vào nhiệm vụ, nhận phiên hải hành.

Ngoài kia, vài cụm mây trắng phiêu bồng như những kiếp thủy thủ lang thang trôi về cuối trời.

Sóng lại dậy rồi ! !

Tôi khẽ nhủ thầm : Thế là lại mất Tết nữa, xa nhà vừa

Digitized by Google

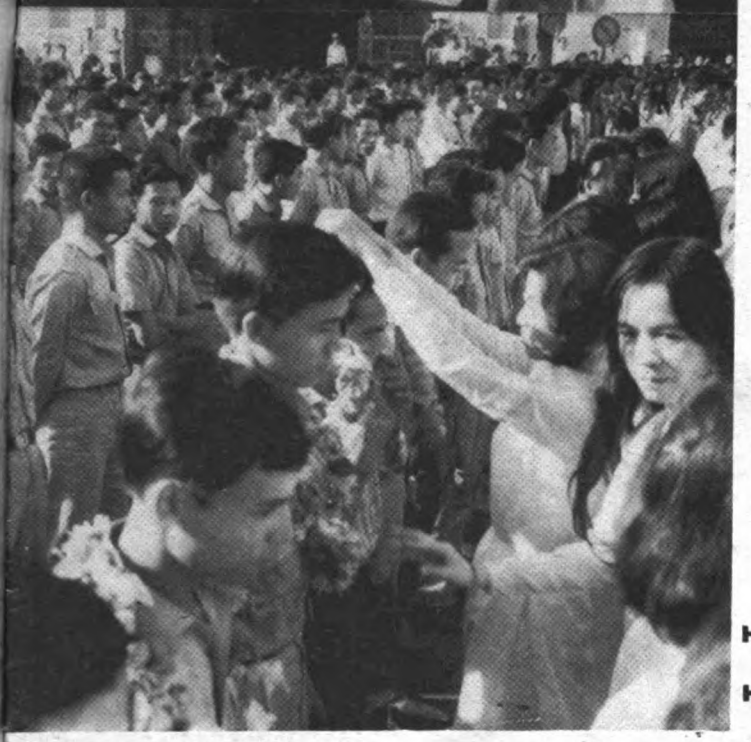

LỄ TIỄN ĐƯA BINH SĨ QUÂN DỊCH MÃN NHIỆM KỲ

SÁNG 31-12 Thủ Tướng Trần văn Hương đã chủ tọa lễ tiễn đưa 500 binh sĩ mãn nhiệm kỳ quân dịch trở về nguyên quán.

Buổi lễ do Bộ Tư lệnh Biệt khu Thủ Đô tổ chức trước Tòa Đô Chánh. Hiện diện có nhiều vị Tổng Trưởng, ông Đô Trưởng Saigon, Thiếu Tướng Phạm văn Đồng, Tổng Trấn Saigon — Gia-định kiêm Tư lệnh Biệt Khu Thủ Đô cùng nhiều công chức và Sĩ quan cao cấp.

Trong dịp này, Thủ Tướng Trần văn Hương đã ngỏ lời khen ngợi các binh sĩ quân dịch đã hăng hái làm tròn bổn phận công dân. Thủ Tướng nói nhờ có các binh sĩ đã gánh chịu bao nhiêu gian lao nguy hiểm trước lằn tên mũi đạn để bảo vệ đất nước mà ở hậu phương đồng bào có thể sống yên ổn làm ăn.

Trước đó, Thủ Tướng nhấn mạnh sự hiện diện của Thủ Tướng trong buổi lễ tiễn đưa, chứng minh rằng Chính Phủ luôn luôn giữ lời cam kết đối với các thanh niên thi hành quân dịch.

Buổi lễ cử hành hồi 9 giờ 30. Sau khi Thủ Tướng tới nơi, và cùng Thiếu Tướng Tổng Trấn kiêm Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô duyệt qua phân đội Nhảy Dù giàn chào và các hàng ngũ binh sĩ quân dịch giải ngũ, Đại Tá Lam Sơn, Tư lệnh phó Biệt Khu Thủ Đô, đọc diễn văn chào mừng Thủ Tướng cùng quan khách và nói về ý nghĩa của buổi lễ.

Đại Tá cho rằng buổi lễ tiễn đưa các « tay súng diệt Cộng » này là một đòn đánh tan những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của Việt cộng rêu rao là những thanh niên đi quân dịch không bao giờ có ngày trở về.

Đại Tá cho biết 500 binh sĩ quân dịch giải ngũ có mặt trong buổi lễ là một phần trong số 1.806 người mãn nhiệm kỳ quân dịch và được rời quân ngũ trở về đời sống dân sự trong đợt đầu.

Sau khi hiểu thị các binh sĩ quân dịch giải ngũ, Thủ Tướng trao chứng chỉ giải ngũ cho binh sĩ quân dịch Lê như Hưởng.

Tiếp đó, binh sĩ Lê-như-Hưởng đại diện anh em bày tỏ cảm tưởng, nhấn mạnh rằng diệt Cộng là bổn phận chung của thanh niên, và nói :

« Anh em chúng tôi cảm ơn Quân đội đã tạo cho chúng tôi một cuộc sống mới, đã un đúc cho chúng tôi tinh thần diệt Cộng cứu quốc và ý chí kiên trì chiến đấu và bất khuất trước mọi gian lao. Quân đội đã dạy cho chúng tôi một nghề chuyên môn, hữu dụng và giúp cho chúng tôi một phương tiện mưu sinh khi trở về đời sống dân sự ».

Buổi lễ chấm dứt sau khi các nữ sinh các trường Trung Học Công lập Đô thành quàng vòng hoa cho các binh sĩ quân dịch giải ngũ.

Hình trên : *Thủ Tướng trao giấy xuất ngũ cho 1 binh sĩ.*

Hình dưới : *Nữ sinh các trường choàng vòng hoa cho các binh sĩ mãn nhiệm kỳ*

Tiếp theo trang 5

ly Trung cộng, 37 đạn hỏa pháo chống chiến xa, 570 quả lựu đạn M.26, 6.000 đạn súng trường Nga, 5 ngàn đạn tiểu liên Tiệp Khắc K.50, 1 tấn tài liệu và quân trang.

Chiều ngày 27-12 một phái đoàn báo chí thủ đô và ngoại quốc đã đáp chuyến phi cơ đặc biệt xuống tại Sóc Trăng để quan sát các chiến lợi phẩm đã tịch thu được trong cuộc hành quân Dân Chí 100 của Sư Đoàn 21 Bộ Binh.

Tại phi trường Ba Xuyên, phái đoàn đã được nhìn tận mắt những vũ khí còn vấy bùn, những đạn dược in hiệu Trung cộng, nằm ngổn ngang trên sân rộng.

THẾ TẤT THẮNG CỦA Q.Đ.V.N.C.H.

Qua cái kết quả của cuộc hành quân vừa kể trên, đây là một thảm bại nặng nề và đau đớn nhất cho bọn Việt Cộng mang danh Mặt Trận giải Phóng Miền Nam.

Đưa ra chiêu bài giải phóng để âm mưu thôn tính miền Nam, gây nên khói lửa chiến tranh cho đất nước. Chiến thắng Dân Chí 100 đã đập thêm một ngọn roi vào mặt bọn Cộng Sản tham tàn.

Kết quả của cuộc hành quân « Dân Chí 100 » cũng như sự dũng cảm chiến đấu của các chiến sĩ Q.Đ.V.N.C.H. đã chứng tỏ rằng với bất cứ giá nào, những con người yêu chuộng tự do vẫn cương quyết bảo vệ mảnh đất thân yêu này, và nhất định không để cho bọn Cộng Sản vô thần đem ách nô lệ tròng vào cổ người dân Việt.

Chiến công này chứng minh một lần nữa : Thế tất thắng của chúng ta.

NGUYỄN THANH CHÂU

Digitized by Google

CƯỜI XUÂN

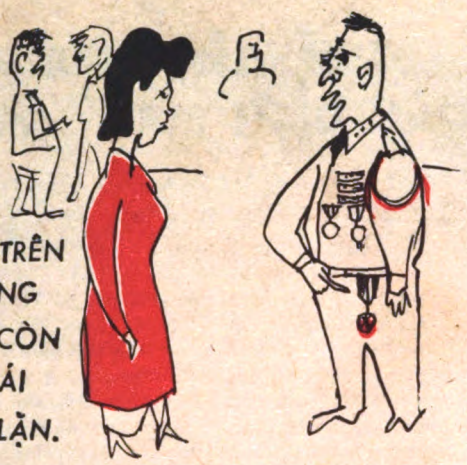

HUY CHƯƠNG TRÊN CHO CHIẾN CÔNG LÁI MÁY BAY, CÒN CÁI DƯỚI LÀ LÁI TÀU LẶN.

IM LẶNG ĐỊCH BIẾT TA Ở ĐÂY THÌ NGUY

ĐẠI-HỘI ĐIỀN-KINH

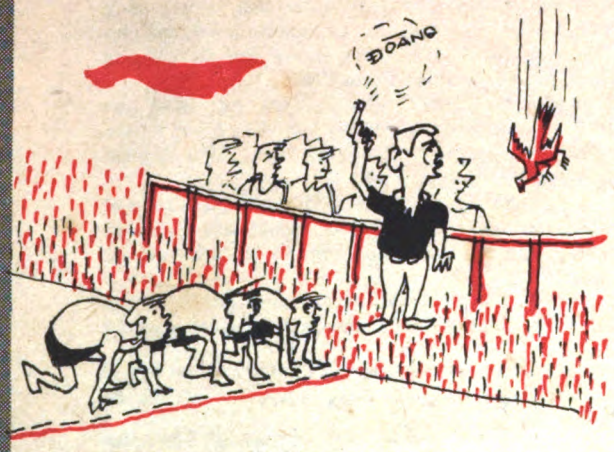

MỞ ĐẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

NHẢY SÀO

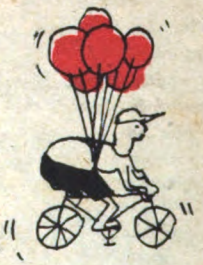

BÓNG RỔ

ĐUA XE ĐẠP

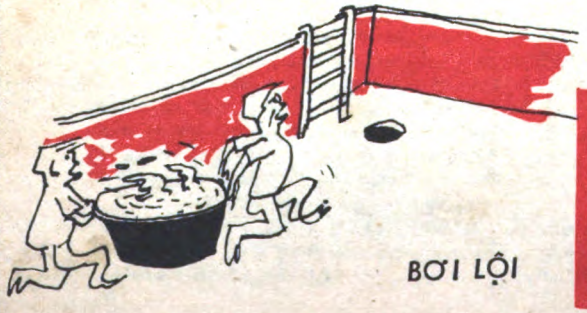

BƠI LỘI

CỦA **nhộn**

CỬ TẠ

Digitized by Google

CƯỜI VANG ĐỒN TRẠI

Sợ làm bế tắc sự sản xuất.

Nhân dịp đầu năm, giám đốc một hãng quảng cáo đến tìm José Ferrer tại Californie để thương thuyết về một cuộc trình diễn trên vô tuyến mà José đảm nhiệm vai chính.

José cáo lỗi với khách về việc bà xã của mình là ca-sĩ Rosemary Cleoney không ra chào được. José nói :

— Nhà tôi đang bận tắm cho 5 cháu ở lầu ba.

— Thưa, ông bà được 5 cháu ? Các cháu lớn chưa ?

— Dạ, thằng lớn nhất lên 5, rồi đến đứa lên 4, 3, 2, và 1 tuổi.

Ông giám đốc tái người, đáp :

— Như thế, chúng tôi đâu dám giữ ông lại lâu ngày, sợ làm bế tắc sự sản xuất hàng hái của ông !

Không có gì thay đổi

Ngày Tết, một vị tướng già trở lại ngôi trường cũ, tìm đến thăm căn phòng của mình đã trú ngụ, ngày còn cắp sách đến nhà trường.

Ông được một sinh viên ra đón tiếp. Cảm động vì được gặp lại cảnh cũ, ông bảo người bạn trẻ.

— Đây là chiếc giường cũ, chiếc tủ áo ngày xưa, chiếc bàn nhỏ, chiếc móc nón...

Vừa nói, vị tướng già đưa tay ra mở cánh cửa tủ, thì một thiếu nữ đẹp phây phây, mặt đỏ ửng vì mắc cỡ hiện ra.

Chàng sinh viên giới thiệu :

— Thưa đây là em tôi.

Vị tướng đáp :

— Dạ, cũng là lỗi cũ, chẳng thấy thay đổi gì cả ạ !

Tháng nào khổ nhất

Hai bà Cai cùng có bầu ngồi nói chuyện về thai nghén. Một người nói :

— Theo tôi, khi người đàn bà chửa được hai tháng thấy mệt hơn cả.

Bà bạn đáp :

— Tôi thấy tháng thứ 9 mệt nhất.

Một ông chồng ngồi nghe lỏm tuyên bố :

— Thưa các bà, tôi nhận thấy tháng 10, tôi cực nhất. Đến tháng đó, tôi phải chạy tiền thuốc men, tiền hộ sinh, nhiều khi phải thức suốt sáng ru con cho vợ ngủ.

Sợ rồng !

Đêm 30 Tết, vợ thủ thỉ nhắc đi nhắc lại cho chồng nghe. Sáng mai mùng 1 Tết, mình nhớ kiêng cữ đừng nói tên mấy con vật như : mèo, khỉ, rắn rít. nghe mình, không nhớ, suốt năm bị sao quả tạ chiếu, làm ăn không mọc mũi sủi tăm lên được.

Sáng hôm sau, thức giấc, nhìn lên dui nhà, thấy con rắn đang ủ con mèo. Thấy lạ chồng gọi vợ :

— Ra mà coi, con Rồng quấn con Mèo, cưng ơi !

Vợ không hiểu đáp :

— Mình chỉ bịa hoài.

— Không phải thế, tôi theo lời em nói « kiêng » đấy mà !

Vợ quen mồm :

— Kiêng cái khỉ gì cưa chú ?

— Em lại quên, không kiêng rồi. Ra xem, con rắn nó quấn con mèo, vì kiêng tôi nói là « Mão » em thấy không ?

THỐNG NHẤT

ĐỐ VUI NGÀY XUÂN

1) Tròn ung ủng
Đỏ loen loét
Toét toe toe
Xanh lè lè
Quặm quàm quàm.

2) Mềm bò, mà lại không phải mềm bò,
Mà lại phải mềm bò

3) Đầu rồng đuôi phượng tóc tiên
Đương đêm đang ngủ tự nhiên kêu làng.
(giống thú)

4) Sừng sững mà đứng cửa quan
Giáo đâm chẳng chết lòi gan ra ngoài
(xuất vật dụng)

5) Một cây mà có năm cành
Nhúng nước thì héo để dành thì tươi.

6) Cây bên ta, lá bên Ngô
Cái ngọn tày bồ, cái gốc tày tâm.

7) Đầu làng gõ mõ, cuối làng phất cờ.
(giống thú)

8) Bốn thằng đập đất, một thằng phất cờ
Một thằng vơ cỏ, một thằng bỏ phân.
(giống thú)

9) Đi vẹ vầy,
Về nhà dây chết.
(xuất vật dụng)

TRẢ LỜI

Câu đố 1 — Hoa chuối già, lứ lác một chùm nở cho đến lúc thành trái. 2 — Con Đe nó bò bằng mõm. 3 — Con gà trống. 4 — Cái ống khóa. 5 — Bàn tay, những ngón tay dài da xeo lại. 6 — Cái diều. 7 — Con Chó. 8 — Con trâu. 9 — Cái áo.

Ô CHỮ & Ô CHỮ

của NGÔ-VĂN-PHẤN

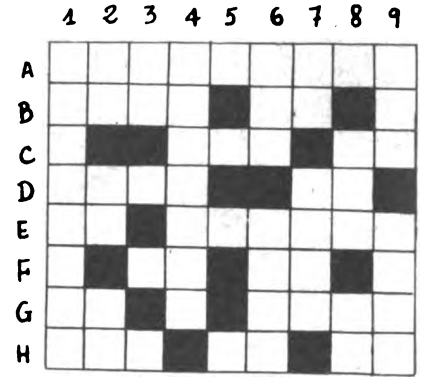

NGANG

A — Vua Quang Trung đại phá quân Thanh ở mùa xuân này.
B — Tết năm nay — Co của thiếu nữ — R
C — Tiếng miền Trung gọi cô — Thứ để đội trên đầu che mưa, nắng — Chữ nho có nghĩa là bốn.
D — Màu áo chiến — Vải dùng mùa lạnh.
E — Một châu có nhiều quần đảo — Tên một tỉnh miền Bắc, gần Hà nội.
F — Hăn — Đồng nghĩa với bạn — Ấn loát — A.
G — Ngày xuân con ... đưa thoi — Tiếng reo — Trái với dài.
H — Tiếng Bắc gọi cây đèn cầy — Đọc ngược lại, một giống thú dữ — Thứ bắn bằng tên.

DỌC

1 — Nghe xuân sang em thấy lòng ...
2 — Người con sau cùng — Trái với thiện — Kính trọng.
3 — Sau giáp — N — Bò con — Nờ.
4 — Một quận thuộc tỉnh Khánh-Hòa Trung phần.
5 — Đọc lên như ca — Dễ rô — Chữ đầu vần — Hột vịt.
6 — Tổ của giống chim này rất quí — Họ của ông Bộ-Linh.
7 — Chữ này thường đi đôi với chữ lý, dùng trong các đơn từ — Người Việt-Nam đa số lấy nghề này làm căn bản.
8 — Thêm T đầu vần : tiếng tự xưng — Nếu thêm H và sắp chữ lại cho đúng : năm đã qua — Nhai rồi nuốt.
9 — Trái với tươi tốt — Bỏ chữ o cuối vần lại là một bộ phận trong bộ máy tiêu hóa.

Digitized by Google

NHÂN VẬT KHOA HỌC NÀY KHÔNG SỢ VẾT CẮN CỦA LOÀI RẮN HỔ MANG CHÚA ẤN - ĐỘ

NĂM TỴ NÓI

Bill Haast là Giám đốc viện nuôi rắn trứ danh tại Tiểu bang Miami (Huê Kỳ) và là một nhân-vật khoa-học đặc-biệt vì đã 83 lần thoát chết khỏi những vết răng của những loại rắn cực độc. Phải nói rằng đó là một thứ kỷ-lục không-tiền-khoáng hậu vì Haast là người độc-nhất không chết trong khoảng thời-gian một vài giờ ngay sau khi bị rắn hổ mang cắn, mặc dầu ông không chịu điều-trị ngay sau khi bị cắn. Những phương-pháp điều-trị hiện hành cũng thường vô hiệu quả.

Ông nghiên-cứu nọc độc rắn như vậy để phục-vụ khoa học, kỹ-nghệ dược phẩm và Quân lực Huê Kỳ. Hiện nay, khắp cả hoàn-vũ, ông là nhân-vật độc nhất thực-hành những cuộc thí-nghiệm kỳ lạ đó, khiến kẻ phàm phu, tục tử dỗn-đại rằng, ông là một «tên làm ảo thuật» hay một thầy tăng Ấn Độ (pakir). Đâu có phải vậy!

Bill luôn luôn du-lịch khắp đó đây để trình bày phương pháp trích nọc độc của ông và những kết-quả vô cùng ngoạn mục của thể-thức trị-độc do ông khám phá ra.

Mỗi buổi trình bày như vậy gần giống như một vũ khúc trong đó một trong những vũ công luôn luôn đi bên lề Tử Đạo: Bill đứng đơn độc trước con rắn hổ-mang mà ông cố ý khiêu-khích, bằng tay phải, để tất cả nọc độc đều tập-trung lên đầu rắn, trong khi ông dùng tay trái để bất thần nắm lấy phía sau đầu rắn.

Bill thường tuyên-bố:

«Chính trong năm 37 tuổi mà, lần đầu tiên, tôi chích vào huyết-quản một ít chất độc lấy ở một con rắn hổ-mang Phi châu, bất chấp những ý-kiến và lời phỏng-đoán của các y-sĩ và chuyên-viên, cho rằng, nếu tôi tiếp-tục thử trị-độc bằng cách liều lĩnh đó chống những vết rắn cắn, tôi không thể sống quá 3 năm nữa».

Năm nay, Haast 53 tuổi, vị chi là ông đã có 16 năm kinh nghiệm... đùa với rắn. Trong 16 năm trời đó, ông đã thực hiện 100.000 lần công-tác thu thập chất độc của một con rắn và chỉ bị thương có 83 lần. Những lần bị rắn cắn sau này có thể được coi như những chiến-công vì 36 con rắn hổ-mang và 47 con rắn khác đã bất thần cắn được Haast đều thuộc những loài độc xà nguy-hiểm nhất, như một vài loại rắn Ấn Độ mỗi năm cắn chết đến 25.000 người.

Trong một cuộc thí-nghiệm với một loại thanh xà, Haast đã chứng-minh, một cách gần như bi-đát, mực độ của phương pháp chống độc do ông khám phá ra: chất độc của loài rắn xanh này 15 lần mạnh hơn chất độc của loài rắn hổ-mang. Luôn luôn quan-tâm đến sự tiến-triển của những biến-chuyển thể chất hơn là bảo vệ lấy thân mình, Bill từ chối, sau khi bị rắn cắn, một mũi chích thuốc trị độc. Ông cố gắng ghi nhận hết thảy những cảm-giác, từ phút kế tiếp lúc bị rắn cắn, từ 5 giờ rưỡi chiều hôm trước đến 8 giờ rưỡi sáng bữa sau, sau một đêm trường thí-nghiệm. Chỉ lúc đó thôi, ông mới ngỏ ý với vợ xin chở ông, với bình dưỡng khí bên cạnh, đến bịnh viện để được đặt vào một buồng phổi thép. Bốn ngày sau, ông ra khỏi bịnh viện để đi vét những chất độc lỏng, vô cùng nguy hiểm từ miệng rắn rớt xuống: ngoài Bill ra, không một ai khác có thể làm nổi công-tác này.

Và, ít lâu sau, ông lại trình diễn nữa, lần này với một loại rắn nguy hiểm nhất trong các loại rắn độc: rắn hổ mang chúa Ấn Độ. Nên biết rằng vết cắn loại rắn này thường mang cái chết trong vòng 45 phút: mỗi lần cắn, nó đưa vào huyết quản nạn nhân một số chất độc 4 lần lớn hơn số chất độc của một con rắn hổ mang nhỏ hơn. Cũng như mọi chủ nhật khác, Haast đương «vắt chất độc» của con rắn hổ mang khổng lồ trước một đám khán giả đông đảo và chăm-chú theo rõi cảnh-tượng thì đột nhiên con độc xà dài 4 th 50 và cân nặng 10 kỷ đớp được bàn tay ông cắn đến đốt ba ngón tay chỏ.

Trước sự hoảng sợ của vợ, ông lại quyết định, thêm một lần nữa, đến bệnh viện nhưng ra khỏi ngay bữa sau.

Tuy đã 53 tuổi, Bill Haast chưa dám nghĩ đến nghỉ việc: hơn 30 cơ-sở sản-xuất dược phẩm mong đợi sự sản-xuất chất độc mà ông là người độc nhất có độc quyền!

VÕ LANG

CẶP RẮN THẦN VÀ BA VỤ ÁN XỬ OAN

CHÚNG ta ai cũng nghe nói đến Rắn Mồng tức Rắn thờ, thứ rắn lớn có mồng trên đầu như mồng gà.

Nhiều người đi viếng đền Sòng thờ Bà Chúa Liễu đều

Digitized by Google

là Rắn Thần, nhưng liệt vào hạng Giao-Long.

Giao-Long là một loại rắn to sống ở biển cả. Những người thuyền chài không gặp Giao-Long nguyên hình bao giờ, nhưng họ có gặp từng khúc lớn có vảy sáng, nổi lên ngoài khơi, trong chớp mắt.

Có người thấy vòi nước kéo từ mặt biển lên gần mây xanh. Nơi đó mù mịt, dầy đặc sương, vòi nước đen hút lên thì có mưa nên họ gọi là Giao-Long cuốn thuỷ.

Theo thần-thoại Hy-Lạp, con Giao-Long là loại rắn to, có chân và hàm dài nhọn.

Theo thần-thoại Trung-Hoa thì Giao-Long có râu dài, chân có móng vàng, hai mắt lộ như hạt ngọc bích.

x X x

Trong kho chuyện dã sử của ta có chuyện một cặp Rắn Mồng tu luyện lâu năm như Thanh-Xà, Bạch-Xà của Tàu.

Cặp Rắn này là hai con trống mái.

Con đực hóa làm cha, con cái làm một thiếu nữ nhan sắc lộng lẫy, nết na thuỳ mị, tu luyện ở hang Kim-Nhũ, thuộc động Tam-Thanh, tỉnh Lạng-Sơn,

Cặp Rắn Thần này hóa làm hai cha con đi dâng hương, ai có thiên duyên sẽ được giúp đỡ, trong dịp ba ngày tết Nguyên-Đán.

Trong dịp đầu năm, những người nghèo khổ, sắp hàng ngồi hai bên những đền chùa, để xin bố thí.

Năm ấy, ở Chùa Hương-Tích cũng có nhiều kẻ nghèo khó ngồi chật ních nơi cổng chùa.

Ông già và cô gái, do cặp Rắn Thần hóa ra, đã phát cho họ những viên thuốc nhỏ, uống vào thấy tinh thần sảng khoái, chữa được bách bệnh.

Cũng mùa xuân ấy, ở đền thờ Đức Trần-hưng-Đạo, có ông thầy tướng số, coi số trong ba ngày tết thu được món tiền khá lớn. Ông thầy tướng kêu con gái bố thí cho kẻ nghèo. Dân chúng trầm trồ khen cô gái xinh đẹp, tính nết dịu dàng.

Quan Phủ họ Doãn ở sở tại cho lính kêu cha con thầy tướng đến hỏi lai lịch.

Ông già thực tình khai ở gần động Tam-Thanh, nhân dịp đầu năm, đi dâng hương.

Quan Phủ hỏi thăm về tướng số. Ông lão thưa :

— Phước của cha ông của quan đã dày. Quan lại thanh liêm, nên sẽ được bền bỉ trên đường hoạn lộ, nhưng quan cần xét lại vài vụ án oan khuất sắp đem phê chuẩn.

Quan phủ tái mặt hỏi :

— Thày xem đâu mà đoán thế ?

Ông lão đáp :

[illegible] cho cha con tới cáo từ.

Ra đến đường, hai cha con biến mất. Quan Phủ cho lính kêu lại thì không thấy bóng dáng cha con ông thầy tướng đâu cả.

xXx

Đoán là người Thần chỉ bảo, Quan Phủ Doãn thức suốt đêm, khảo lại án từ.

Hôm sau, quan cho gọi các nhân chứng và bị cáo xử lại ba vụ án.

Vụ thứ nhất là vụ bà góa phụ họ Nguyễn, vu cho con chồng cưỡng hiếp, có hai người đầy tớ làm chứng. Buồn vì mẹ ghẻ con chồng, nên anh này chơi bời lêu lổng, hạnh kiểm rất xấu. Khi cha chết, người mẹ ghẻ lại không chia tiền của cho nên anh ta lên về án cắp, bị bà ôm lấy trì hô ầm ĩ, phao vu cho là bị con chồng làm hỗn.

Dựa theo lời làm chứng, Quan Phủ Doãn kết án anh ta bị đi đày. Nay xét lại Quan tha bổng bị can, bắt mẹ ghẻ chia gia tài cho anh ta, phạt tù bà này về tội vu cáo.

— Vụ thứ hai là người đổ tề đổi vợ. Anh ta lấy người chị, sau lại bỏ vợ lấy người em. Hai chị em sinh đôi, giống nhau như đúc. Cô em tự tử không ai biết cô nào là chị, cô nào là em.

Dân làng tố cáo người em gái giựt chồng chị, làm chị phải tự tử.

Quan cho lời khai của lân bang là đúng, cô chị bị tình phụ thì tự tử, chứ ai biết cô em chết để làm gì ? Không ai tin lời cô chị còn sống nên Quan Phủ làm tội đày cô ta và bỏ tù người chồng. Nay xét lại, hai vợ chồng được trắng án.

— Vụ thứ ba là một bà già lỡ tay giết đứa con nuôi. Từ nhỏ, ai cũng cho là con đẻ của bà. Bà lấy áo của đứa đày tớ trai bỏ vào rương con dâu vu cô này giết chồng vì có ngoại tình.

Quan kêu án đày cô dâu vì xử là người vợ ngoại tình đã giết chồng, chứ đời nào mẹ nỡ giết con. Khi xử án xong, Quan Phủ thấy bà này cười nói với mọi người, không tỏ ra thương xót phạm nhân.

Đem bản án xử lại, Quan tha cho người nàng dâu và phạt tù bà già «mưu sĩ».

x X x

Dân chúng không ai hiểu vì sao Quan Phủ Doãn sáng suốt như Bao Công. Sau ba ngày du xuân, cặp Rắn Thần trở về hang Kim-Nhũ.

Người ta thuật chuyện rằng mùa xuân năm sau, cặp Rắn Thần này đã bỏ hang Kim Nhũ mà ra biển cả.

(Xem tiếp trang 26)

ĐÀO NGUYÊN

Digitized by Google

Kịch thơ, dã sử của Đ. TUYẾT-HỒNG

Các vai : VĂN, thanh niên 22 tuổi
CHƯƠNG, em trai của Văn, 20 tuổi
MỸ, em gái út, 18 tuổi
KHÁCH LẠ (thanh niên mặc võ phục, ngoài 20 tuổi)
TIẾNG VANG

Năm Mậu Thân (1788), quân Nhà Thanh, lấy cớ sang giúp nước Nam theo sự cầu viện của vua Lê Chiêu Thống, đem binh chiếm đóng Thăng Long (Hanoi), nhiễu hại dân đen, vơ vét bạc tiền, làm điều dâm bạo...

Bắc Bình Vương NGUYỄN HUỆ từ trong Nam cất quân ra đuổi giặc.

Phát binh ngày 25-11 âm lịch, qua sông Gián Thủy, vượt quận Phú Xuyên, đêm trừ tịch rạng ngày mồng 1 tháng Giêng năm Kỷ Dậu, tiến đánh Hạ Hồi...

MÀN DUY NHẤT

Thời gian : Giao thừa sang năm Kỷ Dậu.

Cảnh : Trong một gian nhà bày biện kiểu xưa : có bàn thờ ông bà chưng hoa quả ; giữa nhà kê một chiếc bàn hình chữ nhựt, bên trên có một ngọn lạp trắng soi sáng căn phòng, một lư trầm nhỏ nhả ra từng ngụm khói nhẹ, một ấm trà và mấy chén, một tập giấy bản nguyên trinh, một nghiên mực, một ống bút lông... Quanh bàn có 4 ghế gỗ. Trên tường treo một vài bức tranh thủy mạc, vài bức lụa thêu, liễn đối... Ở rải rác mấy chỗ trồng trong phòng, một ít đồ đạc trần thiết theo lối cổ. Văn đứng bên cửa sổ nhìn ra vườn...

HỒI I

một mình Văn

VĂN

ngâm khẽ

Nao nức tin Xuân bốn hướng trời,
Người người mở ngõ đón Xuân tươi.
Đêm nay trong khắp lòng trăm họ,
Muôn khúc hoan ca, vạn tiếng cười.
Ngả ngón cành Xuân, gió vuốt ve,
Ngàn mai lơi lả tấm sương khuya.
Trong cây, nhựa mới dâng rào rạt,
Hoa lá thay mùa, sóng phủ phê.

(Quay vào ngồi ở bàn, tập giấy bày trước mặt)

Ánh lạp lung linh nét ảo huyền,
Lò trầm thoang thoảng khói trầm lên.
Mực trinh giấy trắng chờ khai bút,
Phảng phất người xưa hiện trước đèn.
Giờ đây non nước đến Giao thừa,
Rộn rịp nhà nhà lễ đón, đưa.
Có những cô nàng đi hái lộc,
Rụt rè không dám bước chân khua...

(Cầm bút lên, chấm mực viết, cao giọng ngâm)

« TÂN nhựt tri âm vị kiến thùy,
« NIÊN niên tàn vọng, vọng tàn phi...
« KHAI Xuân đãi ngộ Giao thừa hứng,
« BÚT mặc vô tư, tứ bát tùy. (1)

HỒI II

Thêm Chương

CHƯƠNG

(Từ trong bước ra, dừng lại, nhìn Văn cười)

Tiếng thơ ròn lanh lảnh,
Lời thơ như thiết tha.
Tình thơ chất chứa niềm hiu quạnh,
Hay lắm ! Nhưng mà lắm xót xa !

VĂN

Nhìn lên, vồn vã

Ơ kìa, em còn thức ?
Lại đây vui cùng anh.
Ít ngụm trà sen, dăm bánh mứt,
Yêu Xuân đi, kẻo phí ngày xanh.

CHƯƠNG

Đến ngồi vào ghế

Em ở bên màn, nghe tiếng anh,
Trong thơ như chứa những u tình.
Tuổi xuân đương độ tròn hoa mộng,
Chi để lòng tơ rối chỉ mành ? !

VĂN

nhẹ lắc đầu

Không có gì đâu, em chớ lo.
Vô tình anh viết mấy dòng thơ,
Chẳng qua ngẫu hứng đêm trừ tịch,
Cho khỏi Đông quân trách hững hờ.

CHƯƠNG

Có phải khuya nay khắp nẻo trần,
Nhộn nhàng xe ngựa khách du xuân ?
Năm năm đáo lệ, hoa và rượu,

Digitized by Google

Mở hội trong lòng vạn thế nhân.
Em đoán : giờ này lắm kẻ vui,
Vị đời say khướt ướp đôi môi.
Trăng đêm thiên hạ không người ngủ,
Sung sướng lên thêm một tuổi trời.

VĂN

Rót nước vào chén

Trà ngát hương rồi, ta uống, em.
Mừng sang năm mới phước nhà thêm.
Sáng ra thật sớm xem mai nở,
Mai đẹp thường hay nở nửa đêm.
(Cả hai nâng chén uống. Có tiếng gõ cửa)

CHƯƠNG

Ngẩng lên

Kìa anh, có kẻ sang xông đất.

VĂN

Vẻ mơ màng

Một bạn hào hoa? Một mỹ nhân?
Tay trắng lòng đem ngồi đợi khách,
Dù trăng nho nhã, bực đại cân!
(Tiếng bên ngoài đáp vọng vào)
Thưa không. Không phải màu hoa thắm,
Là lớp sương sương vấy bụi trần.

HỒI III

thêm khách lạ

KHÁCH

bước vào, lễ phép cúi đầu

Xin kính chào nhị vị.

VĂN

đứng lên cùng một lúc với Chương, vòng tay đáp lễ

Không dám. Chào tôn huynh.

KHÁCH

ngượng ngập

Gió khuya dung ruổi đường thiên lý,
Đánh bạo vào đây rộn khách đình.

VĂN

chỉ vào ghế

Tứ hải giai huynh đệ,
Hân hạnh mà quen nhau.
Xin người đừng thủ lễ,
Ngồi đi rồi nói sau.

(Rót nước đưa sang khách)

Mời chén trà thắm giọng,
Nghỉ qua quãng đường dài.
Giờ Giao thừa lạc lõng,
Thưa người, người là ai?
Áo chẽn, cài lưng kiếm,
Khăn gói quàng ngang vai,
Gió bụi đâu đến
Và về đâu đêm nay?

KHÁCH

Ngồi xuống ghế, đặt khăn gói lên bàn, uống vội hớp trà

Thưa, tôi thân chiến khách,
Đi công cán vùng xa,
Cuối năm, nơi đất trích,
Đã chồn bước xông pha.
Miệng khát, người đang mệt,
Không một chỗ dừng chân.
Khắp nơi, hàng quán lo ăn Tết,
Đóng cửa từ chiều để đón Xuân!
(tặc lưỡi)
Non nước triền miên ngày loạn lạc,
Vui gì tống cựu với nghinh tân!

CHƯƠNG

sốt sắng với khách

Nhà có bánh chưng vừa mới luộc,
Một cân thịt mỡ, ít dưa hành.
Chúng tôi dọn để huynh dùng tạm,
Rồi hãy xuôi thêm bước viễn trình.

KHÁCH

khoát tay

Nửa đêm đầu năm mới,
Bạo gan gõ cửa vào,
Đã muôn vàn đắc tội,
Đâu dám phiền thêm nhau
Vết bụi dừng giây phút
Lại lên đường xuyên sơn,
Hiện thời chưa phải lúc
Sưởi ấm và ăn ngon,
Ngồi đây mà thắc thỏm,
Không biết ngoài xa kia
Chiến bào ai máu nhuộm?
Ai gác giặc trời khuya?
Ai khinh thường sương gió,
Cương quyết gìn quê hương?
Cho mai vàng, liễn đỏ
Đẹp huy hoàng hậu phương!

VĂN

như để phân bua

Xuân vốn là Xuân của mọi nhà,
Là mùa tươi thắm của trăm hoa.
Xuân không hạn chế, không giai cấp,
Muôn thuở tình Xuân vẫn đậm đà.
Xuân từ thành thị chí thôn lân,
Xuân đến năm năm chỉ một lần.
Cho dẫu xa trường đang khói lửa,
Đón Xuân há lại chẳng mừng Xuân.

KHÁCH

nói như để chính mình nghe

Ai biết giờ này đặt để kinh

Digitized by Google

Bị dày dưới gót giặc nhà Thanh.
Oán than cao ngụt trời phương Bắc,
Đến cỏ cây kia cũng bất bình!
Và cũng giờ này có những ai
Rượu nồng, thịt béo hả hê say.
Đâu đây sặc sụa mùi hoan lạc,
Cười nói huênh hoang trắng tháng ngày.
Mà chính giờ này: giờ khẩn trương,
Ba quân dưới [illegible] Bắc Bình Vương,
Quyết [illegible] máu đền ơn nước,
Một trận [illegible] mở chiến trường.
Nếu [illegible] dân giữa chúng ta
Thật lòng [illegible] chống nạn can qua,
Lo cho [illegible] hơn lo Tết,
Là một [illegible] của quốc gia.
(tiếng [illegible] than)
Thương nữ [illegible] vọng [illegible] bến,
Cách giang [illegible] xướng Hậu Đình hoa! (2)

VĂN
mắt sáng lên
Thoạt [illegible] lời [illegible] của niên huynh,
Như [illegible] sáng mắt [illegible],
Mới thấy [illegible] thảo [illegible]
Ấm no làm [illegible]
Suốt bấy [illegible] sống thác [illegible],
Vô tình hoang phí tuổi [illegible],
Ngày mai tôi sẽ ra tòng [illegible]
Vứt ngựa xe và xếp bút [illegible]

CHƯƠNG
hăng hái
Ngày mai em cũng sẽ theo anh,
Hiến trọn đời trai cho chiến chinh.
Có gắng chen vai theo chúng bạn,
Dọn mình làm một kẻ tân binh.
(như chợt nhớ ra điều gì, lo ngại)
Chỉ ngại nỗi nhà trông trước sau,
Mẹ cha càng bữa tuổi càng cao.
Thiếu con; thiếu cả người chăm sóc,
Sớm lửa, khuya đèn biết tính sao?!

HỒI IV
thêm Mỹ

MỸ
[illegible] mặn, bước ra
Em lẳng tai nghe trọn nãy giờ,
Đánh liều đường đột bước ra thưa.
Làm trai việc nước nên xem trọng,
Nước mất, nhà lo giữ cũng vừa.
Anh cứ đi đi, chớ bận lòng.
Cha già, mẹ yếu một em trông.
Đã mang tiếng ở trong trời đất,
Phải có danh gì với nuí sông! (3)

KHÁCH
vỗ tay
A! ha! Chí cả trong khăn yếm!
Khí phách ngàn thu vẫn đề đời.
[illegible] huyết đã bày tâm huyết áy,
Ngang tàng há chịu kém gì trai!
Xưa nay những gái dòng Trưng Triệu,
Nòi giống còn lưu được mấy người?!
(đứng dậy, hướng về phía Mỹ)
Vừa thoáng nghe qua, lòng rất phục,
Nghiêng mình trước một bực thư anh.

MỸ
thẹn thò, khép nép
Dám đâu nhận lãnh câu khen tặng.
Ý mọn lời quê với nhị huynh,
Cốt để trán an và khích lệ
Người đi hăng hái bước hy sinh.

KHÁCH
day sang Văn và Chương
Giờ đây xin tạm chia tay vậy,
Hy vọng mai này gặp các anh.
Nhiệm vụ hai vai đường vạn dặm,
Đêm dài đã vậy [illegible] sang canh.
(Khách xốc lại [illegible] khăn gói, cúi chào, chầm chậm bước ra khỏi cửa. Văn và Chương cùng đi theo để tiễn chân)

VĂN
[illegible] tay
Chúc huynh [illegible] lộ đầy may mắn,
Sự nghiệp [illegible] nhiều những chiến công.

CHƯƠNG
đưa cao nắm tay
Trên quãng đường đi làm lịch sử,
Thanh gươm, yên ngựa diệt thù chung.
(Văn và Chương đứng ở ngưỡng cửa trông theo khách. Trong khi TIẾNG VANG từ hậu trường chợt vọng lên...)
Chàng tuổi trẻ vốn giòng hào kiệt,
Xếp bút nghiên lo việc đao cung.
Thành liền mong tiến bệ rồng,
Thước gươm đã quyết chẳng dong giặc trời.
Chí làm trai dặm ngàn da ngựa,
Gieo Thái sơn nhẹ tựa hồng mao.
Giã nhà đeo bức chiến bào,
Thét roi cầu vị ào ào gió thu... (4)

(1) Thơ HOÀI TÂN
(2) Thơ ĐỖ MỤC
(3) 2 câu thơ NGUYỄN CÔNG TRỨ
(4) Chinh Phụ Ngâm.

Digitized by Google

TRỜI XUÂN

Nhạc và lời của
SONG-NGỌC

Thời Thắm

WALTZ

INTRODUCTION . . . . . .

Xuân về ai ơi ngàn muôn khúc ca vang trời tưng bừng nơi nơi mùa xuân
Đây mùa vinh quang tình non nước dâng cung đàn trên đường giang san tràn niềm

thắm tươi cuộc đời trong mùa yên vui tình thương rắc reo muôn lối
mến thương vô vàn hoa ngàn dâng hương trời xuân chứa chan tươi thắm

Ý xuân chan hòa ôi hân hoan khắp muôn nhà nhịp sống Miền Nam
Ý xuân mặn mà hoa cùng...

Đây đàn em cầm tay nhau múa ca miệng tươi như múa ca bên ngàn

Đây người anh người lính chiến kiêu hùng từng chiến đấu không

ngừng tay mùa xuân định hướng xuân về ai ơi gợi lòng

thiết tha đôi lời ghi bài thơ duyên gởi người mến yêu cuộc đời

Xuân về tươi vui đẹp mùa nước non giao nối đón xuân CỘNG

HÒA mời người bạn hát cùng tôi.

Digitized by Google

Đội Biệt Kích trên sa mạc

PAUL CARELL
Nhà Điền dịch

TRUNG SĨ Hein cẩn thận dò bắt làn sóng điện. Chàng ngừng lại và chăm chú nghe:

« Ta.., ta.. .tích tích... ta... ». Không! không đúng. Thế là thêm một lần không.

— Suốt trong hai ngày nay, họ ở Agedabia, gần bờ biển, cách tỉnh Benghasi 100 cây số. Buổi sáng từ 8 giờ đến 9 giờ và buổi chiều từ 20 giờ đến 21 giờ, họ ngồi trong xe vô tuyến và thử bắt các làn sóng điện. Nhưng trong những tín hiệu nhận được, họ không thấy tín hiệu họ mong chờ.

Hein nhẫn nhục nói « chịu » và chàng tháo ống nghe đeo ở tai ra. Đồng hồ lúc đó chỉ 8 giờ 10, hôm đó là ngày thứ sáu 23 tháng giêng 1942.

Hein đưa ống nghe cho Wachsmuth và bảo:

— Thử tìm cho tới 20 giờ 30.

Wachsmuth đeo ống nghe và bắt đầu dò. Trung sĩ Hein đội mũ, sắp sửa đi ăn cơm tối. Chàng vừa đặt tay định mở cửa xe thì tiếng Wachsmuth gọi:

— Đây rồi.

Trong xe, mọi người đều yên lặng, không một ai cử động. Hein đứng lặng nơi cánh cửa. Mọi người đều nhìn Wachsmuth, hắn đang cố gắng nghe và tay hắn bắt đầu viết trên giấy.

Hein nhẹ nhàng tiến lại và nhìn qua vai hắn « VQBJ.. VQBJ... VQBJ... ». Wachsmuth nhìn Hein hắn mỉm cười. Đúng họ rồi.

— Wachsmuth, cầm lấy máy.

Và người hạ sĩ nhất dùng tín hiệu trả lời cho VBQJ.

Những tù nhân của sa mạc

Cùng lúc đó, cách đấy 1.200 cây số, nơi sa mạc Phi châu miền Xích đạo, nơi cả ngàn năm nay người ta chỉ nghe thấy tiếng gió thổi dưới ánh mặt trời, một tiếng hét vang lên.

— Đã bắt được liên lạc.

Một đại úy không quân Đức nhảy lên, chạy vội về phía người vô tuyến đang ngồi xổm trên cát, gần nơi máy phát thanh 3 Watts. Nhiều người khác cũng tiến lại râu ria rậm rạp, họ dở chết khát.

Đó là trung úy Bohnsack, thiếu tá Ý bá tước Severino, trung úy Detlmann và thượng sĩ Geissler. Họ nhìn trung sĩ vô tuyến Wichmann hơi cúi đầu bên cạnh ánh đèn cầy, đang nghe những tín hiệu Morse. Khuôn mặt của họ tươi tỉnh hẳn lên và lần đầu tiên trong hai ngày, ở một nơi cách thành phố Agedabia 1.200 cây số người ta nghe thấy có tiếng cười.

Tại Agedabia người ta bắt tín hiệu yếu ớt từ miền sa mạc vô tận ở Trung Phi tới. Người ta phiên ra chữ một cách khó khăn:

« Đội Biệt động Blaich báo cáo. Cuộc oanh kích thành công, bom thả trúng nơi chứa xăng và những nhà chứa máy bay ở Fort Lamy, gần hồ Tchad. Đã bắt buộc phải hạ cánh xuống một nơi không rõ vì máy bay thiếu xăng. Nơi hạ cánh ở trong khu Toummo. Nước uống dự trữ gần hết».

Tin nhận được thông điệp của toán biệt kích Blaich lan ra khắp hành doanh của không quân. Trung tướng Frolich đích thân tới xe vô tuyến và tự trả lời:

« Đã yêu cầu người Ý cho máy bay đi cấp cứu. Máy bay của chúng tôi mắc hành quân sẽ gọi lại các anh ngày mai hồi 8 giờ. Hết ».

« Hết » Wichmann lầm nhầm nhắc lại trong khi anh ghi đoạn chót của thông điệp. Sau anh ta đứng dậy và trái với mọi kỷ luật nhà binh, mọi người ôm lấy nhau, nhảy nhót. Họ vui vẻ nhảy trên bãi cát, trước chiếc phi cơ Heinkel, giống

Digitized by Google

như một con chim kỳ lạ ở trong bãi sa mạc hoang vu này. Những mảnh vải tăng, căng ở cánh máy bay để có bóng mát, như những lá cờ kỳ quái. Geissler, người thợ máy đứng trước đại úy Blaich nói :

— Thưa đại úy, một tin như vậy đáng để thưởng cho mọi người thêm vài giọt nước. Chỉ thêm vài giọt nước thôi.

Mọi người đều nhìn Blaich, nhưng ông ta lắc đầu, nụ cười đã biến trên môi họ.

Họ hiểu đó mới chỉ là liên lạc được với một nơi cách họ 1.200 cây số. Họ vẫn còn là tù nhân trong sa mạc Sahara vô tận và trong bình chứa 20 lít nước uống, giờ đây chỉ còn có 11 lít. Liệu họ có thoát khỏi nơi tù hãm này không hay sa mạc sẽ là mồ chôn họ? Geissler đứng dậy, và đi quanh máy bay. Chàng mang hòn đá mà sáng nay chàng đã chăm chú nhìn suy nghĩ. Ngày mai, chàng bắt đầu khắc tên chàng vào đây. Để nhờ có chuyện gì xảy ra, trong trường hợp có nhiều người muốn biết những nắm xương trắng xóa này thuộc về ai và những ai là người, hồi mùa xuân năm 1942 đã hoàn thành một cuộc oanh kích phi thường này? Sau đây là câu chuyện của họ.

Biệt kích đồn Fort-Lamy

Gần chính giữa lục địa Phi châu, có một cái hồ, cái hồ to lớn chạy dài 200 cây số. Đó là hồ Tchad.

Hồ này là ngã tư đường của Phi châu, của Châu phi chiến lược và của nền chính trị quốc tế trên lục địa đen. Chính tại nơi đã man nhiệt đới này, ranh giới của các cựu thuộc địa Đức ở Cameroun, Nigéria Phi châu miền Xích Đạo và Tây Phi thuộc Pháp đã gặp nhau. Nơi đây tạo hóa đã xây nên một pháo đài thiên nhiên và những kẻ chinh phục, những người tiên phong hồi thời đại thực dân cũng xây nơi đây một cái đồn đó là đồn Lamy. Đồn này ở gần chính giữa Châu phi. Nó đe dọa bên sườn quốc gia Lybye và vào năm 1942 này, nơi đây là địa điểm chính của con đường bộ nối liền Đại Tây Dương với Ai Cập và từ đó nhận đồ tiếp tế của Hoa Kỳ.

Có ai muốn biểu quân đoàn Phi châu của tướng Rommel chiến đấu với địch quân với những phương tiện eo hẹp như thế nào, đều phải biết là cuộc chiến tranh này không phải chỉ diễn tiến ở miền Bắc, trong vùng duyên hải mà nó còn ảnh hưởng tới Trung Phi châu.

Tại Fort Lamy, người ta chiến đấu chống Rommel không phải chỉ trên phương diện tiếp tế, mà còn trên phương diện chiến lược. Nơi đây là điểm vận chuyển hàng hóa về Ai Cập, mà tướng Rommel không tới phá được. Nơi đây cũng là điểm xuất phát quân của De Gaulle. Những toán quân này cố thủ trên những núi Tibesti và từ phía Nam Libye, họ đã đe dọa sườn quân Rommel.

Tại Bá Linh, người ta không biết mấy về những bí mật này ở Phi châu. Người ta không hay biết gì đến chiến lược lục địa của các cường quốc Tây Phương và người ta cũng không có một ý niệm gì về sự kiện quân đồng minh đã đặt một đường tiếp tế Xuyên Phi tới Ai Cập. Người ta không biết gì về thành phố Lagos là nơi có đặt những chi nhánh lớn của hãng Standard oil và hãng Shell, người ta cũng không biết gì về thành phố Douala và Brazaville là nơi xăng, nhớt đã được chuyển tới Fort Lamy.

Tuy nhiên có một người biết rõ. Một người luôn luôn tìm hiểu, sống rất lâu năm ở Phi châu và là người lính Đức duy nhất năm 1939 đã tình nguyện phục vụ trong không quân Đức và mang theo phi cơ riêng của mình. Tên người đó là Théo Blaich.

Trong bản phúc trình mật của chàng viết hồi tháng giêng 1942, trước khi xảy ra cuộc tấn công của tướng Rommel, người ta thấy có đoạn sau đây :

« Fort Lamy là một địa điểm tập hợp các vận dụng hành quân của địch. Nơi đây là ngã tư của những đường liên lạc lớn, nhất là từ miền Tây tới đây. Những con đường này đưa tới sông Nil có thể xử dụng được quanh năm. Điểm tựa tiền vệ trên núi Tibesti về phía Bắc làm thành một đầu cầu giữa Libye và vùng đất Tchad hiện dưới quyền kiểm soát của tướng De Gaulle. Nó đe dọa vùng sa mạc Libye, như vậy đe dọa đường tiếp tế của chúng ta từ Tripoli đến Benghazi. Ranh giới miền Nam Libye phải được an ninh thì ta mới có thể chống lại những mưu toan đánh phá từ phía Trung Phi lại. Để nắm vững tình hình, ta có thể thường trực quấy rối con đường Fort-Lamy—Nil hoặc có thể chiếm đoạt hẳn những con đường này ».

Các sĩ quan tham mưu ở Bá Linh đọc phúc trình này một cách ngạc nhiên.

— Chiếm đoạt đường Fort-Lamy — Nil? Con người này điên à!

Nhưng Théo Blaich vẫn không để yên các sĩ quan đó. Ông nhắc lại :

— Nếu thế thì phải dùng phi cơ oanh kích Fort Lamy. Dùng phi cơ để oanh kích một nơi cách xa 2500 cây số. Tướng Rommel đọc những phúc trình này một cách nghi ngại. Tuy nhiên không bao giờ ông khinh khi sự táo bạo và óc tưởng tượng nào. Ông ngồi trước những bản đồ, xem xét và viết chữ « thuận » rồi gửi cho bộ chỉ huy không quân ở Phi châu.

Một đội biệt kích

Như vậy, ngày tướng Rommel bắt đầu cuộc tấn công mới, ngày lịch sử 21 tháng giêng 1942 này, có 10 chiến sĩ không quân, trong một sự bí mật hoàn toàn, đã dự vào một hành động táo bạo nhất của thời đại này.

Compo Uno, trại số 1, là một phi trường thiên nhiên. 6 quân nhân không quân từ ốc đảo Houn tới đây hôm 20 tháng giêng và họ là những người duy nhất sống trong phi trường kỳ lạ này ở sa mạc là nơi chỉ có sỏi và cát.

Đó là đại úy Blaich, trung úy Bohnsack trưởng phi cơ Heinkel III, thượng sĩ Geissler, trung sĩ cơ khí Wichmann, vô tuyến viên và trung úy Dettmann là phóng viên chiến tranh. Mọi người đều mến ông này vì tinh hiệp sĩ và lòng can đảm của ông. Ngoài ra còn có một người cũng tham dự vào cuộc oanh kích Fort Lamy, đó là thiếu tá Roberto bá tước Vimercati. Ông này là chuyên viên sa mạc của quân đội Ý ở Phi châu. Ông đã khám phá ra trại số 1, hồi năm 1938 trong khi ông đi tuần tiễu và đã hạ cánh xuống phi trường này.

Vimercati là một người hay đi du lịch nhưng ông ưa nhất sa mạc Sahara, nơi có gió, có cát và có các vì sao trong sáng. Kể từ 16 năm nay ông là sĩ quan đóng ở Libye.

Hôm 20 tháng giêng, Vimercati đáp chiếc « Savoya » tới trại số 1. Máy bay này là loại máy bay tiếp tế nhiên liệu cho phi cơ tham dự vào cuộc oanh kích Fort Lamy. Chiếc Savoya đợi ở trại số 1.

Hôm đó là ngày thứ tư 21 tháng giêng, lúc 8 giờ sáng. Chiếc Heinkel vừa chạy vừa nẩy trên bãi cát, mang theo 5.000 lít xăng. Bohnsack cầm lái, Blaich trưởng toán biệt kích kiêm quan sát viên. Trên đầu gối ông là một cuộn bản đồ dài 2 th 50. Vimercati quan sát phong cảnh. Những ngọn của rẫy núi Tibesti nhô lên ở chân trời, những ngọn cao 3.000 thước trong sương sớm.

Mười sáu trái bom mang theo

Thời tiết xấu. Một trận bão bắt đầu. Bohnsack cáu nhàu « Chúng ta sẽ dùng mất nhiều săng hơn dự định » mỗi một lít săng đã được tính toán kỹ lưỡng, quá kỹ vì lẽ trước khi rời khỏi ốc đảo Houn, sở khí tượng cho hay thời tiết rất tốt.

Chuyên viên khí tượng của không quân Đức, đội mũ chụp lên tai, ba hoa nói :

— Tôi là con nhái bén được biệt phái đến đây và mang tất cả sự hiểu biết của tôi để giúp vào vụ biệt kích này.

Quả thật là sự hiểu biết kỳ lạ.

Bohnsack cáu nhàu «Nhái bén hạng bét». Những người khác cũng không kém khắt khe với con « nhái đó». Họ đâu có biết là người đó làm việc rất hay, nhưng không phải cho họ, cho những người tham dự vào chuyến pháo kích Fort-Lamy, con «nhái» đó chính thật là một nhân viên của Jack Campbell và người Anh đã cho len lỏi vào hàng ngũ quân Ý để báo cho họ biết những chuyến bay, những chuyến biệt kích phá hoại. Một viên đại úy người Ý tinh cờ đã khám phá ra con « nhái » đó chính là gián điệp của Anh.

Khi toán biệt kích trở về, họ sẽ không thấy chuyên viên khí tượng ấy ngoài một nấm mộ trên có dấu thánh giá. Cũng

Digitized by Google

không có tên tuổi gì ghi trên vì lẽ tên gián điệp đã không chịu xưng danh.

Những chuyện này, Bohnsack, Blaich và những người khác vẫn chưa biết, trong khi họ bay tới hồ Tchad và giờ đây họ nổi giận vì gió, vì trời xấu không nom thấy gì. Tới trưa người ta thấy ánh mặt trời phản chiếu trên đoạn hồ Tchad kéo dài ra. Nhờ đó mà người ta không còn sợ lạc nữa.

Bohnsack lái phi cơ về phía Nam để nhận ra những đường thủy và đường lộ ở Fort Lamy. Tới 14giờ30, chàng cho máy bay hướng về phía Bắc. Blaich bình tĩnh ra lệnh: «sẵn sàng chiến đấu».

Đường phố trở nên rõ ràng hơn, những khu nhà có dân bản xứ ở lộn xộn, phi trường... máy ảnh trên phi cơ liên miên chụp.

Phi trường Fort-Lamy có hai gian nhà cực lớn bên cạnh là những kho dự trữ. Có những khoảng đất lớn trong có những thùng xăng nửa thùng được chôn xuống đất. Người ta thấy rõ ràng và không thấy có súng phòng không bắn lên! Họ ngủ cả?

Bohnsack hỏi Blaich :

— Ném từng quả hay từng loạt bom ?

— Từng loạt.

Blaich làm dấu hiệu và Bohnsack nhận vào nút. Đoàn viên phi hành la hét như điên «chày, cháy lớn» vậy mà vẫn không thấy có tiếng súng cao xạ trả lời. Lúc bay xa 100 cây số, họ hãy còn thấy đám mây khói to lớn, dấu hiệu chiến tranh đã lan tới vùng này.

Họ khởi hành từ trại số 1 hồi 8 giờ, hồi 14giờ30 họ pháo kích Fort Lamy. Giờ đây họ bay về phía Bắc đã được 4 tiếng đồng hồ. Ở phía Tây họ đã thấy dấu hiệu của mặt trời sắp lặn. Đêm xuống rất nhanh. Bohnsack hỏi : chúng ta đi có đúng hướng không ? Nhưng không ai trả lời. Không ai có thể tìm được hướng trong lúc nhá nhem tối này. Xăng trong bình còn bay được nửa giờ nữa. Liệu họ có tìm thấy trại số 1, một địa điểm nhỏ bé trong một vùng mênh mông hẻo lánh.

Vimercati đưa mắt quan sát sa mạc rồi lắc đầu. Thời gian trôi như cát trong gió. Xăng cũng vậy và giờ đây chắc chắn không thể tìm thấy trại số 1 trước khi đêm xuống. Mười lăm phút nữa xăng sẽ hết. Phải tìm chỗ hạ cánh trước khi trời tối. Máy bay bay thấp dần xuống sa mạc.

Bohnsack nói :

— Thắt nịt lại và bám chặt lấy máy bay.

Máy đã tắt, sau một lát yên lặng, Bohnsack lại mở máy chạy lại để vượt qua một cái lạch khô. Hoàng hôn, rồi đêm tối. Tiếng động cơ lại tắt. Mọi người lại nín thở. Liệu máy bay có tan tành không ? Sau khi nảy lên, hạ xuống vài lần chiếc Heinkel ngừng lại. Yên lặng.[...]

Mọi người đều nhìn Vimercati, con người của sa mạc. Ông ta rút trong túi ra 3 điếu xì gà nhỏ vì ông không bao giờ hút thuốc lá. Ông cầm lấy 3 điếu xì gà và bẻ làm đôi, rồi cho vào hộp. Sáu mẩu thuốc ? Sáu ngày ? Phải chăng lão cáo già cho rằng cần phải 6 ngày ?

Wichmann, người giữ vô tuyến, cũng nghĩ tới cái máy phát thanh nhỏ mà Blaich mang theo. Đó là cái máy 3 watts. Máy này được đặt trên cái thùng nhỏ và chạy bằng pin vì máy trên phi cơ chỉ xử dụng được khi động cơ nổ.

Tức đó gần 8 giờ, giờ đã định từ trước để liên lạc vô tuyến với bộ chỉ huy Không quân. Dưới ánh nến, anh ta ngồi trên cát và đánh tín hiệu «VQBJ....VQBJ...» tên của đoàn Biệt kích.

Wichmann ngừng lại nghe ngóng. Anh lại tiếp tục và sau nửa giờ, anh bỏ dở vì cần phải tiết kiệm pin.

Bohsack cố làm ra vui vẻ.

— Thôi đứng dậy đi cắm trại.

Lương thực được mang ra khỏi máy bay. Bốn miếng *toiles de tente* gói những túi mền, mùng, ca, súng riu, diêm v.v.

Muối và đường

Không thiếu một thứ gì. Thực phẩm được đóng trong hộp trên có ghi chữ : *phần ăn của một người trong sáu ngày*. Trong sáu ngày sẽ có thịt heo, súc xích, batê, jambon, rất nhiều thức ăn ngon nếu người ta có đủ nước uống.

Họ nhìn kho tàng của họ nhưng nước đâu ? Nước để ăn súc xích, bánh mì khô. Geissler mang bình lại. Có một bình và trong đựng 20 lít. Blaich hiểu ngay tình trạng của họ.

— Nước sẽ được phân chia như sau. Mỗi người được 1/4 lít vào lúc 8 giờ sáng và 5 giờ chiều. Nước dùng để nấu ăn không tính vào đó.

Họ cũng không nấu nướng gì, ngoài nồi *petits pois* nấu với thịt heo hoặc súc xích luộc.

Bằng một giọng dịu dàng, Blaich tuyên bố.

— Tối nay sẽ nấu một bình trà hai lít.

Bohnsack đun nước trên bếp cồn. Nước reo lên, người ta cho trà vào, chà ! thơm quá. Rồi bây giờ cho đường nữa. Vimercati nói : « cho nhiều đường vào». Bohnsack bỏ thêm vài thìa. Sau đó người ta rót trà.

Wichmann nói.

— Nâng ly chúc các bạn.

Nhưng gã giật mình và nhổ xuống cát. Gã nếm lại, trời đất ! Sao mặn thế, mặn kinh khủng. Bohnsack như con chó cụp đuôi cầm lấy cái gói và đưa ra ánh nến. Bên ngoài đề chữ *đường* nhưng bên trong lại đựng muối. Ngược lại túi đề chữ muối bên trong lại đựng đường. Phí toi hai lít nước. Điều này có thể làm thiệt hại đến sinh mạng họ. Họ là ó, dùng những danh từ không thấy có trong tự điển, ngay cả viên Thiếu tá Ý cũng lắm

Digitized by Google

nhầm. Sau đó mỗi người được 1/4 lít nước và họ chui vào mền ngủ.

Lần phát nước đầu tiên buổi sáng thật là nhộn nhịp. Blaich để bình nước trên cánh chiếc máy bay để có thể từ từ nghiêng. Họ làm việc rất cẩn thận. Người ta để cái ca thứ hai hứng dưới ca thứ nhất và cái ca thứ ba hứng vào phía dưới mép bình như vậy không có giọt nước nào có thể rớt ra ngoài.

Sau khi uống, Wichmann vội vã trở lại chỗ máy và phát thanh nhưng không hiệu quả.

Dưới bóng mát của cánh máy bay, nhiệt độ chỉ 36°. Khát nước kinh khủng. Bohnsack tính trên địa đồ. Chàng nghĩ có lẽ họ chỉ cách trại số 1, 200 cây số, nhưng điều này có nghĩa gì ? Họ chỉ là một điểm nhỏ giữa sa mạc.

Trước hết họ cần bắt được liên lạc vô tuyến. Điều này trở thành một định kiến, họ bàn tới bàn lui suốt ngày đêm. Nhiệt độ từ 36° xuống tới — 8°. Wichmann cho máy chạy, gã gởi tin rồi nghe ngóng nhưng thế giới, thế giới bao la không trả lời họ.

Buổi sáng ngày thứ hai vẫn không liên lạc được. Với những khúc cây dùng để dựng lều, gã làm một cột ăng ten thứ hai hình chữ V hướng về phía Agedabia. Mọi người đều sốt ruột chờ đợi giờ phát thanh. Cứ đến đúng giờ là Wichmann lại tới ngồi và đánh tín hiệu gọi trong 10 phút. Mười phút mà dài như một thế kỷ. Bỗng gã lúc lắc cái đầu.

Nhận được rồi, phải tôi nghe thấy họ gọi... và bút chì của gã chạy trên giấy. Giờ đây gã đánh tín.

— Đây VQRJ, có nghe tôi không?

Nhìn nét mặt của Wichmann mọi người đều biết là gã đã bắt được liên lạc.

Gã hét :

— Cuốn sách !

Bohnsack nhảy lên phi cơ kiếm cuốn sách. Đó là cuốn *Abel với cái khẩu cầm* của Manfred Hausman cuốn này được dùng để giải những bức điện gửi bằng mật mã. Trang 61, dọc từ trên xuống dưới, Wichmann tìm ra rồi : «Hiểu, nhưng yếu quá... xin nhắc lại.»

Và Wichmann nhắc cho đến khi họ hiểu. Đêm đó không có ai chợp mắt ngủ.

Ngày hôm thứ ba nhằm ngày cuối tuần, một trận bão cát nổi lên. Một đám mây vàng sậm phủ trên thung lũng. Gió từ phía Đông Nam dập rào rào vào thân máy bay.

Bohnsack nhẫn nhục nói :

— Thời tiết này không máy bay nào cất cánh nổi. Đến chim còn phải đi chân thay vì bay.

Mọi người đều vào ẩn trong máy bay.

Buổi chiều, Wichmann lại nhận được liên lạc vô tuyến.

Người Ý đã bắt đầu cho máy bay đi kiếm nhưng cho tới nay chưa có kết quả.

Chủ nhật. Ngày thứ tư họ sống nơi sa mạc. Họ mệt mỏi khát nước, môi dầy và lưỡi sưng lên, miệng thấy cay cay. Họ chỉ nghĩ tới nước. Đời sống của họ tóm tắt vào lúc 8 giờ sáng và 5 giờ chiều. Cảm giác thích thú làm sao khi ngụm nước đầu tiên của ca nước trôi vào cuống họng. Vì là ngày chủ nhật, Blaich phát thêm cho mỗi người một ca nước. Họ nằm xuống cát và mơ màng. Họ có những tư tưởng bi quan.

Tới giờ phát thanh, họ được tin là người Ý vẫn tiếp tục tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nếu từ giờ tới thứ hai không tìm ra họ thì ngày thứ ba họ phải dùng máy của phi cơ gởi tín hiệu để cuộc tìm kiếm dễ dàng hơn, Phi cơ cấp cứu chắc ở trong vòng 100 cây số nếu không họ đã không nghe thấy.

Cũng may trên máy bay còn xăng để cho một động cơ nổ và để có thể phát thanh trên làn sóng dài.

Mỗi người đều được quyền lựa cách chết

Thứ ba 27 tháng giêng là ngày thứ sáu họ chờ đợi. Với số xăng còn lại, Geissler cho động cơ chạy. Máy phát thanh hoạt động và nếu máy bay cấp cứu ở trong vòng 100 cây số. chắc họ phải tới ngay. Mọi người đều sẵn sàng cầm súng bắn hỏa châu. Họ đợi 5 phút, 10 phút, 20 phút. Blaich ra lệnh cho ngừng máy. Nhưng người cơ khí van xin.

— Xin đại úy cho thêm 5 phút nữa.

— Ngừng máy.

Geissler đứng lên nói.

— Đây là dịp may thứ hai, đại úy cứ để cho động cơ tự động tắt.

Blaich từ từ tiến lại phía Geissler và bình tĩnh nói như nói với đứa trẻ.

— Chúng ta phải để lại chút xăng, dù là chỉ dùng để đốt lửa.

Mọi người đều sợ hãi, lo lắng. Lúc 5 giờ chiều Blaich phân phát những giọt nước cuối cùng. Họ trông thấy tay ông run run. Người phi châu già run lên, sau cùng ông bình tĩnh nói.

— Hết nước, hết cả ra lệnh. Mỗi người chúng ta phải nghĩ ngày mai định làm gì.

Họ ngồi trên túi mền, ở dưới cánh máy bay. Họ nghĩ phải làm gì !

Bohnsack lầm nhầm.

— Mọi người đều phải chọn cái chết.

Geissler tiếp tục khắc tên trên đá. Bohnsack nhìn gã sau cùng chàng nhảy lên.

—. Không, chúng hét như thể biện hạch với ông Trời, họ phải tới, họ đâu có thể để chúng tôi chết xó này.

Và như một phép lạ, mọi người nhổm dậy và hét lên «có máy bay». Họ chạy đi kiếm súng bắn hỏa châu.

Có phải họ khát quá mà họ điên ? Không, có một phi cơ thám thính «Ghili» của Ý đang bay. Họ bắn hỏa châu lên trời. Hỏa châu màu xanh màu trắng, màu đỏ.

Geissler hét lên :

— Họ bay về phía chúng ta.

Vimercati đứng thẳng như một pho tượng, tay cầm ống nhòm, nói rõ :

— Một phi cơ Ghibli S1.

Vô tuyến viên Scorzone là người đầu tiên ra khỏi chiếc Ghibli. Hắn cầm trong tay hai bình nước. Hắn cười và chạy lại. Mọi người xúm quanh. Các phi công mới tới mỗi người cũng mang một hai bình nước. Họ chào nhau, ôm nhau hôn và sau khi mọi người uống no nước thì họ thấy cảm động đến ứa nước mắt.

Những người Ý để lại những trái dưa và bình nước. Rất nhiều nước. Sau đó, họ trở về trại số 1 cách đó nửa giờ bay. Ngày mai họ sẽ mang xăng tới.

Máy phát thanh đã cứu họ nhưng máy ở dưới đất đã nhận được tín hiệu này chứ không phải máy bay nhận được. Sau đó họ đã dùng Gonio để tính ra vị trí vì thế nên máy bay lần tới.

Đó thật là hy vọng cuối cùng vì lẽ pin của máy nhỏ đã hết.

Đêm đó thật là đêm tươi đẹp nhất ở Sa mạc. Họ ăn Spaghetti, ăn thịt heo, uống trà và uống rất nhiều nước. Sau, họ chui vào túi mền ngủ. Trời hãy còn tối khi họ nghe tiếng động cơ ở trên họ. Họ nhổm dậy và bắn hỏa châu. Chẳng lẽ người Ý tới sớm vậy Bohnsack nhìn lên.

— Không phải đó là chiếc Junker 52.

Trung úy Becker thuộc phi đoàn cấp cứu Sa mạc xuống máy bay. Ông mang theo ông bữa ăn sáng gồm có cà phê và bánh mì thịt. Chiếc Junker rời Agedabia từ lúc nửa đêm, không có lệnh cho bay và như trung úy Becker nói.

— Suốt trong bảy ngày nay, các anh là đầu đề câu chuyện trong khắp các phi trường. Và buổi tối qua khi không nhận được tin các anh, tôi nói tôi thử cố tìm xem và đoàn viên của tôi đều đồng ý.

Họ thử đi tìm và mặc dầu không có lệnh, sự may mắn đã đưa họ tới. Becker mang theo 3 « phuy » xăng, anh cho bơm vào chiếc Heinkel và trong khi tin của người Ý báo cho Agedabia hay là họ đã tìm thấy toán biệt kích Blaich và ngày hôm sau họ sẽ đưa toán này về thì lúc đó chiếc Heikel đã bay về trại số 1 rồi từ đó, bay lên phía Bắc.

Digitized by Google

LÂU ĐÀI CỦA RẮN ĐEN

(Tiếp theo trang 13)

Có nhiều người bảo rằng Ma quái không có, chỉ do sự tưởng tượng mà có, nên họ cho chuyện ma quỷ là hoang đường.

Câu chuyện dưới đây đã làm chấn động dư luận Pháp quốc một thời :

Lâu đài Argouges, ở gần Avranches (Pháp) đã trở thành một lâu đài hoang lạnh, kinh dị vì có con Rắn đen xuất hiện trên hai thế kỷ qua.

Lâu đài này do một người lính viễn chinh Pháp xây cất để cùng chung sống với người vợ tương lai. « Cục cưng » tên là nàng Jota.

Sau ngày hôn lễ, nàng yêu cầu chàng suốt đời không được nói đến chữ «Mort» (chết).

Chàng phải long trọng tuyên thệ giữ lời hứa. Sau một thời gian chung sống chan đầy hạnh phúc, chàng đã quên lời thề xưa.

Một buổi sáng, khi pha cà-phê, sẩy tay, ấm nước sôi rơi xuống đất, chàng viễn chinh kia đã vô tình thét lên : «Chết tôi rồi!», lúc ấy có Jota đứng bên cạnh.

Sau đó, Jota biến mất, đồng thời khi ấy phía sau vườn xuất hiện một con Rắn đen, hung hăng bò xông xáo khắp nơi.

Nhìn thấy sự kiện xảy ra, chàng Argouges rất hoảng sợ và vài hôm sau chàng phải bỏ lâu đài rời đi nơi khác.

Trải qua hai thế kỷ, lâu đài vắng lạnh, bao trùm bầu tử khí, con Rắn đen vẫn sống nhăn và không ngớt quấy phá.

Trước năm 1945, một nhà xuất bản ở Nữu-Ước đã phái vài sưu-tầm gia cộng tác đến tận lâu đài Argouges để lấy thêm tài liệu.

Khi bước vào cổng, đoàn «thám hiểm» đã bị Rắn đen từ trong nhà bò ra tấn công dữ dội, cố ngăn cản không cho một kẻ nào xâm nhập vào lâu đài. Nhưng trước sức chống trả mãnh liệt của bọn người thám hiểm, Rắn thất thủ, bò vào lâu đài, sau đó không thấy Rắn đen đâu cả. Người ta cho rằng Rắn đã biến đi, nhưng trước khi biến, Rắn đã phá hết đồ đạc trong lâu đài nên khi các nhà sưu tầm bước vào nhà thì trước mắt một cảnh đồ vỡ đã bày ra...

Câu chuyện này đã được ghi chép lại rõ ràng, nên ngày nay còn truyền tụng câu chuyện có thật và lý thú trên.

oOo

Ăn Tết mừng Ngọ Môn hoàn thành

Lúc bấy giờ Vua BEDAR (Ấn-Độ) dựng kinh đô tại Purandhar, Ngài truyền cho kiến trúc sư xây cất cửa Ngọ Môn đồ sộ nơi thành nội để tăng thêm vẻ lộng lẫy cho chốn Hoàng triều.

Vài hôm sau, nhà kiến trúc tâu Vua rằng công tác xây cổng thành ở nơi đã định không được bởi đất chỗ ấy bùn lầy.

Lúc đầu, nhà vua hơi tuyệt vọng, nhưng sau ngài cương quyết thực hiện bất chấp lời bàn tán.

Thế rồi vài hôm sau, vua Bedar bèn đích thân đến xem xét địa thế truyền cho bọn thợ nề đào móng sâu 4 thước, bề rộng 12 thước. Ngài nhằm thực hiện bằng được giấc mộng là làm tăng vẻ oai nghiêm cho chốn Vương triều, làm thế nào để lưu lại cho hậu thế một kiến trúc vô giá, nên khi đào móng xong, Vua Bedar truyền cho thợ vàng lấy vàng đúc theo hình viên gạch để xây.

Ba trăm thợ nề làm suốt ngày đêm không ngừng, gạch vàng đúc xong được chuyển đến công trường cho thợ xây móng.

Số gạch vàng lên tới 5 vạn viên, trị giá 15. 750. 000 mỹ kim, sơ sơ khoảng 2 tỷ đồng Việt-Nam.

Một tháng sau, thành phố Puranghar có chiếc cổng thành uy nghi, lộng lẫy có nền móng bằng vàng chói lọi trong ánh nắng.

Nhà Vua rất hài lòng khi công tác hoàn thành. Ngài say sưa ngắm Ngọ môn đang ngạo nghễ dưới ánh sáng mặt trời.

Ngài ra lệnh cho toàn dân năm ấy ăn Tết thật linh đình để kỷ niệm.

Hai chục năm trước đây, có một đoàn hướng đạo Ấn-Độ đề nghị Chính quyền cho phép khai thác số vàng nơi cổng thành để bỏ vào ngân sách quốc-gia mong cho nước giàu dân thịnh, nhưng về sau lời thỉnh cầu này bị các vị sư ở ngôi chùa Mahadeva bên trong cổng thành lên tiếng phản đối kịch liệt những kẻ không có tinh thần bảo cổ, chủ tâm phá hoại di tích, xâm nhập khu thánh địa, xúc phạm Thần Linh.

Mãi đến ngày nay, cổng thành vẫn còn tồn tại, tạo thành một kỳ công thế giới thu hút rất nhiều du khách bốn phương.

Để có thịt ăn Tết

Một nhà thám hiểm da trắng lạc vào một làng Mọi trên bờ sông Amazone. Được bọn Mọi đón tiếp niềm nở, ông ngạc nhiên hỏi :

— Chắc trước đây các ông từng giao thiệp với người da trắng ?

— Có, thỉnh thoảng chúng tôi có gặp, họ tử tế và biết điều lắm.

— Nhưng bây giờ họ còn ở đây không ?

— Không, họ đi cả rồi.

— Ồ tiếc quá, tôi có thể biết họ đi đâu không ?

Viên Tù trưởng kéo ông ta đến một nơi và bảo :

— Họ đã đi cả vào cái lò nước sôi này nè, để tôi có vài tạ thịt ăn Tết chứ !

VĂN - HOA

Mùa Xuân Của Anh

(Tiếp theo trang 17)

Những người trước Anh — trước những bạn đồng đội của Anh — đã ngã xuống. Hai bàn tay họ sòe ra, trao lại cho thế hệ thanh niên này một đoạn dở dang lịch sử, mà vì giá trị vĩnh cửu của con người, và danh dự của nó, Anh và các bạn Anh lao mình vào khói lửa và nhất định phải chiến thắng. Chiến thắng để kiến tạo cuộc sống hôm nay và nhất là cho thế hệ ngày mai. Vì... Những đứa trẻ khi mới sinh ra, hai bàn tay nắm chặt, vì nó cần biết bao sự giúp đỡ... » Nó là thế hệ sau Anh, Anh và các bạn Anh không muốn nó sẽ phải rơi vào cảnh sống mà kẻ thống trị nhìn giá trị con người qua lăng kính của « Một con vật sản xuất ». Và nhất là chúng sẽ thành những con người máy, sống không tình yêu.

Đấy là lý do chúng mình xa nhau đã mấy mùa Xuân.

Phương,

Anh ngừng lại nơi đây Đã lâu lắm rồi, Anh không viết về choem — kể từ khi những cánh thư xanh vắng dần rồi tắt hẳn — Mấy mùa Xuân qua, gót giầy mòn trên những nẻo đường đất nước. Tuổi đời nặng chĩu trên vai áo chiến bạc màu. Hôm nay, Anh lại viết cho em giữa lúc xuân về. Anh nghĩ rằng, dù xa cách, chúng mình hãy còn yêu nhau. Có phải thế không em ? ! !

TRẦN THANH

Digitized by Google

QUẢ DƯA ĐỎ

Digitized by Google

Digitized by Google

Digitized by Google

CÁI LẤY MANG VỀ TẤU SAI ĐƯỢC!

HẦU A! HẦU A!

VỀ SAU NGƯỜI TA GỌI DƯA HẤU LÀ DO..

KHANH HÃY RA HẢI ĐẢO XEM AN TIÊM CÒN SỐNG KHÔNG?

XIN VÂNG MẠNG

SỰ GIẢ THUẬT LẠI CẢNH SỐNG THANH NHÀN CỦA VỢ CHỒNG AN TIÊM. VUA NGẪM NGHĨ THẦM PHỤC ĐỨA CON NUÔI BÈN TRIỆU VỀ PHỤC CHỨC.

CÁC NGƯỜI HÃY ĐEM VỀ TRỒNG NHỮNG NƠI CÓ ĐẤT CÁT

AN-TIÊM ĐEM DƯA HẤU VỀ DÂNG CHA RỒI PHÁT HỘT CHO DÂN TRỒNG

HỒI ĐÓ AN TIÊM ĐÃ BỊ ĐÀY RA ĐƯỢC ĐỔI TÊN LÀ CHÂU AN TIÊM.

HẾT

Digitized by Google

...Dạ Lan

(Tiếp theo trang 6)

Dạ Lan lắc đầu :

— Nhà Lan ở trong xóm lao-động, ba bốn số nhà chồng lên nhau, có nói anh cũng chẳng biết đâu mà tìm.

Tôi nhìn khuôn mặt Dạ Lan với những vẻ vui buồn thay đổi đột ngột, một câu hỏi hiện ra trong óc người phỏng vấn và tôi hỏi Dạ Lan ngay :

— Khi làm công việc này, những gì làm cho có phấn khởi và có gì làm cho có buồn lòng không.

— Phải nói là phấn khởi hết sức, thư các anh viết về cho Lan càng ngày càng nhiều, ai cũng an ủi Lan, khuyến khích Lan nhiều. Lan cũng thấy một đôi việc Lan cũng giúp đỡ được phần nào cho một vài anh... Và nhất là trong tâm hồn, Lan thấy bớt buồn phiền hơn trước kia. Rất nhiều bạn gái viết thơ khuyến khích và các anh chị em học sinh cũng đón nghe giờ phát thanh nay làm Lan cảm động vô cùng.

Còn những chuyện buồn lòng thì cũng có như khi trả lời thư của các anh không kịp để các anh trách giận, hoặc có nhiều thắc mắc về hoàn cảnh mà với tài bèn sức mọn Lan không thể giúp đỡ gì cho các anh được. Nhất là nhiều anh đã tỏ ra tin mến Lan nhiều làm Lan sợ không đền đáp xứng đáng tấm thịnh tình ấy.

Tôi thấy phải ghi ở đây một vài trường hợp cụ thể về sự giúp ích của chương trình Dạ Lan, tôi hỏi cô :

— Dạ-Lan thấy Dạ-Lan đã giúp đỡ được gì thiết thực cho các anh chiến sĩ chưa? Xin nêu một vài trường hợp.

— Trước hết là làm vui được các anh, đến một vài trường hợp như trường hợp bà Trần kim Thi và một anh đưa thân phụ vào bệnh viện Ngô Quyền, còn các mục nhắn tin thì nhiều, Lan nghĩ đó là bổn phận của Lan đối với các anh, khi các anh cần đến Lan thế thôi.

Tôi nhìn đồng hồ, thấy đã khá nhiều câu hỏi, nhưng vẫn còn muốn hỏi. Có lẽ Dạ-Lan hiểu ý, nàng nói :

— Nếu anh thấy cần hỏi thêm gì cho anh em độc giả Chiến sĩ Cộng-hoà, Lan xin trả lời để các anh hết thắc mắc về Lan và nhất là để các anh đừng giận Lan...

— Dạ Lan có thể cho biết hiện nay có bạn bè gì giúp đỡ Dạ Lan trong chương trình này không?

— Nhiều chị viết thư về tình nguyện giúp Lan trong công việc này, hiện cũng có nhiều cô bạn giúp Lan đọc thư các anh.

Chúng tôi thấy Dạ-Lan đã là em gái của các anh chiến sĩ thì thỉnh thoảng phải ra tiền tuyến với các anh em mới xứng đáng là em gái các anh. Tôi vội hỏi Dạ-Lan :

— Có khi nào Dạ-Lan định đi thăm các anh chiến sĩ ngoài tiền tuyến không?

Dạ-Lan hơi băn khoăn :

— Lan muốn đi hết sức! Nhưng chưa có dịp thuận tiện. Hơn nữa Lan bận đi học như anh đã biết.

Tôi thấy ngồi nói chuyện cũng đã lâu, sợ trời tối, thân gái dặm trường, nên cần hỏi một câu may ra có thể làm vừa lòng các anh chiến sĩ độc giả :

— Dạ-Lan cho biết Dạ-Lan có ý trung nhân chưa, và bao giờ Dạ-Lan sang ngang đó ?

Dạ-Lan đỏ cả mặt, ấp úng mãi :

— Anh chỉ nói bậy, Lan còn đi học, nên chưa nghĩ tới việc đó. Nếu có nghĩ chắc cũng còn lâu.

— Xin-Dạ Lan cho toà soạn một vài tấm ảnh để đăng số Xuân.

— Các anh nhà báo cứ bày vẽ mãi. Lan sợ nhất là có ảnh Lan trên mặt báo. Nhưng, nếu anh thấy đó là một điều cần thiết có lợi ích cho tờ báo, thì Lan sẽ gửi đến cho anh một tấm ảnh rất nhỏ, thôi bây giờ anh cho Dạ-Lan về nhé.

Tôi định làm anh chiến sĩ hộ tống Dạ-Lan về, nhưng sợ mếch lòng em gái của các anh chiến sĩ và ngay cả các anh chiến sĩ nên đành cáo từ.

Dạ-Lan đã về. Tôi chắc là các anh chiến sĩ gặp ngay Dạ Lan ngoài đường cũng không nhận ra Dạ-Lan, như một vài người đã đứng trước mặt Dạ-Lan mà còn đòi đi tìm Dạ-Lan cho bằng được.

Trong thâm tâm tôi vẫn mong cho Dạ-Lan được thật nhiều sức khỏe để câu chuyện thêm dậm đà với các anh còn dài, như cuộc chiến đấu gian khổ đang diễn ra trên quê hương hôm nay còn dài. Và thật sự những người ở tiền tuyến đang cần nghe những tiếng nói ngọt ngào biết ơn của những người trong thành phố, như tiếng nói Dạ Lan. Đêm đêm trên làn sóng điện, tiếng nói mang nguồn thương mến tin yêu đến cho mọi đồn xa heo hút, mọi đơn vị ở chân rừng góc biển và cả mọi gia đình có con em, có các anh đang ngày đêm chiến đấu, và đã đặt hết lòng tin tưởng, yêu thương nơi các anh chiến sĩ.

L.N.P.

Đã phát hành :

CHÂN TRỜI TÍM

Tiểu Thuyết của VĂN-QUANG

★ *Tác phẩm của TÌNH YÊU và QUÂN NGŨ*

★ *Cuốn sách của tất cả các bạn quân nhân và người yêu quân nhân.*

Bìa OFFSET tuyệt đẹp

Sách dày 500 trang

★ *Muốn có chữ ký của tác giả và trừ 30% xin liên lạc với tòa soạn CSCH hoặc nhà xuất bản THÁI-LAI số 2 Nguyễn Thiện Thuật Sàigòn.*

ĐỂ ĐÓN XUÂN, KHÔNG THỂ THIẾU

MĂN ẢNH XUÂN ẤT TỴ

Một tập báo Xuân dày ngót 100 trang
Trần ngập hình ảnh offset và bài vở giá trị

BÌA TRƯỚC : hình ANN MARGRET, một quả bom sexy của màn bạc Mỹ.
BÌA SAU : hình SYLVIE VARTAN, một thần tượng được bầu làm *Ngôi Sao Ca Nhạc Số 1* của giới trẻ ở Pháp 1964.

ĐẶC BIỆT TẶNG BẠN ĐỌC

LỊCH SUPER STARS 1965

6 tờ khổ lớn 32×50
in offset nhiều màu, trên giấy láng dày hảo hạng hình các ngôi sao mà các bạn hằng ưa thích

AUDREY HEPBURN — CLAUDIA CARDINALE
BRIGITTE BARDOT — ANN MARGRET
KIM NOVAK — CARROLL BAKER

Lịch SUPER STARS 65 mỹ thuật, trang nhã, khổ lớn, dùng để treo ở phòng khách rất đẹp

PHÁT HÀNH VÀO TRUNG TUẦN THÁNG 1-1965

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— *Ghi tên lúc nào học lúc ấy,*
— *Trường lo giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU và TỐI**

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Đề kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN. SAIGON

ĐIỆN-THOẠI : 22.754. ĐIỆN-TÍN : THANAN. SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

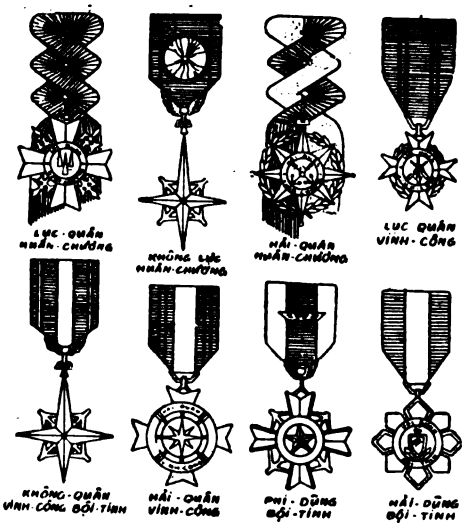

— Khắc bảng tên lấy ngay.
— Ép Carte-plastic lấy liền

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

COURS DE CORRESPONDANCE
(Dạy theo lối gởi bài đến tận nhà)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SÀIGÒN
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. H. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

★ Luyện thi THÔNG } Bài đôi mới theo
★ Luyện thi TÚ-TÀI I, II } chương trình mới
★ Luyện thi riêng môn } của Bộ QGGD

Chú trọng đến lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C, đệ nhị học lưu dành cho các Quân-nhân và Công, Tư-chức

Xin liên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn sách chỉ dẫn (thình lình) — ghi rõ lớp và ninh ngữ để lấy tập Bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D.

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964
- Tú Tài II ban C, D đậu 90%
- Tú Tài I ban C, D đậu 90%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào
- Giảm học phí :
  — Binh sĩ + công chức hạng D trở 20%
  — Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở 10%
- Dự các kỳ thi :
  — Cấp chứng chỉ, giấy tờ đầy đủ để dự thi ở đâu cũng được.
  — Bổ bài học thi đợt I và II theo sát chương trình mới (1965).

Bộ Ranke F. Erdos đang vỗ lời khen phục tài của trường, làm gắn sự đầy đủ hình nghiệm dạy hàm thụ và nhất là sự tận tâm học viên của các Giáo Sư trong ban.

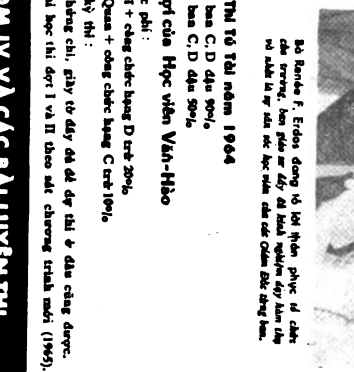

ĐAU MÁU MÉT XANH cần uống
BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đái hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211
Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HUỢT - TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh được Tiêu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không đặng bần thần dã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU ĐƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)
KNBYT số 158-220 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lằn mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62
VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Sàigòn

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú-Tài, THĐNC hay Tiểu học.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI-ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ

23 Nguyễn-văn-Giai Đakao — Sàigòn — Hộp thư 1.187 Sàigòn

Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường hàm thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới, và thể thức ra đề thi mới của BQGGD (1964).
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất thủ đô.

Đã có các lớp : Tiểu học, Trung Học từ đệ Thất đến đệ Nhất.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp trung học, Cao-Đẳng.
3) Lớp vô tuyến điện ; Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội kỹ sư và kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

NGUYỄN-NGỌC-DIỄM	: *Cao học văn chương và cử nhân giáo khoa Pháp G.S.C.V.A.*	LÊ-TRUNG-NHIÊN	: *Tiến sĩ văn chương Pháp G.S. Đại học Văn Khoa*
ĐỖ-KHÁNH-HOAN	: *Cử nhân giáo khoa văn chương Anh M. A. Đại học đường Co-lumbia GS. Gia Long.*	TRẦN-XUÂN-HẢI	: *Cử nhân Lý hóa GS. Hưng Đạo*
		NGUYỄN-TỤNG	: *Dược sĩ SG. Cao Thắng*
NGUYỄN-ĐỨC-HOÀN	: *Cử nhân Văn khoa GS. Bồ Đề*	PHẠM-NGỌC-TÙNG	: *Y khoa Bác sĩ*
NGUYỄN-ĐĂNG-ĐẠI	: *Cử nhân Toán GS. Bồ Đề*	CAO-ĐẮC-TUYÊN	: *Kỹ sư V.T.Đ GS. của Hội Kỹ sư và kỹ thuật gia V.N.*
HOÀNG-HỒNG	: *Kỹ sư GS. C.V.A*		
ĐẶNG-VĂN-NHÂN	: *Cử nhân Khoa học GS. Hưng-Đạo*	NGÔ-ĐỨC-QUANG	: *Kỹ sư V.T.Đ GS. trường Cao đẳng điện.*
TRẦN-QUỐC-HOÀN	: *Cử nhân giáo khoa Việt Hán Hiệu trưởng*	ĐẶNG-ĐỊNH-ĐẠT	: *Chứng chỉ Toán Lý hóa GS. Mạc đĩnh Chi*
ĐỖ-THỌ-QUỲNH	: *G.S. T.T.H.T.*	NGUYỄN-DƯƠNG-KIM	: *G.S. T.T.H.T.*

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG - TÂM - HÀM - THỤ 23 Nguyễn-văn-Giai Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm: 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ ; 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

— Học tại nhà !

— Học bổ-túc !

— Học bổ-túc-trung !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại :

TRƯỜNG TẠI - NHÀ

VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— **Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.**

— **Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :**

★ Bài học **giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ,** nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ **chính-xác tinh-tường.**

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— **Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.**

— **Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.**

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

— ***Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.***

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giây Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may **Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.**

THỂ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư.Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có **huyết dư**. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu dẹp đình, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỮU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đen (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

Digitized by Google

Digitized by Google

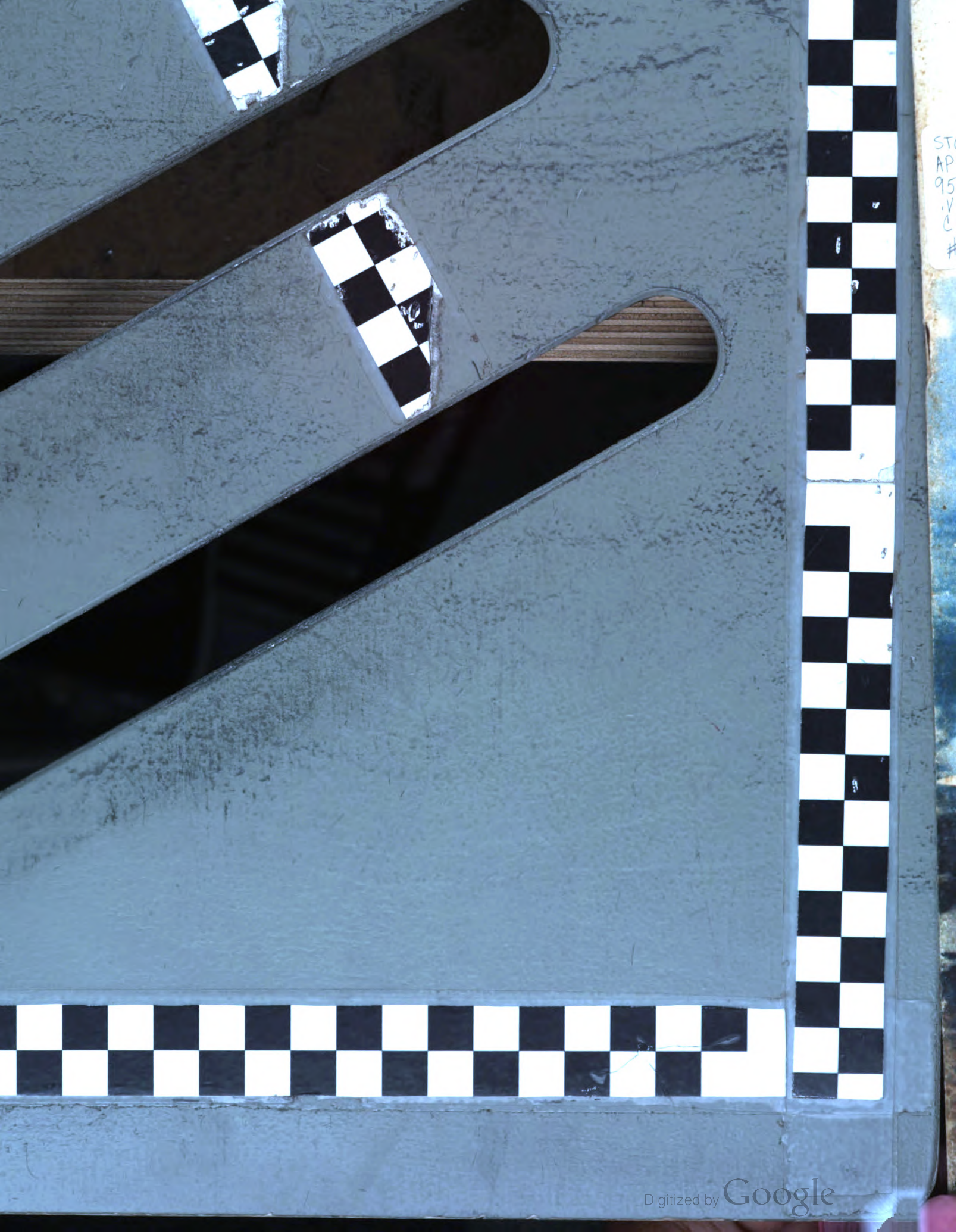
Digitized by Google

NIC dupl

CHIẾN-SĨ
CỘNG-HÒA

143
1-4-66

STOR
AP
95
.V5
C63
#143

6-4/66

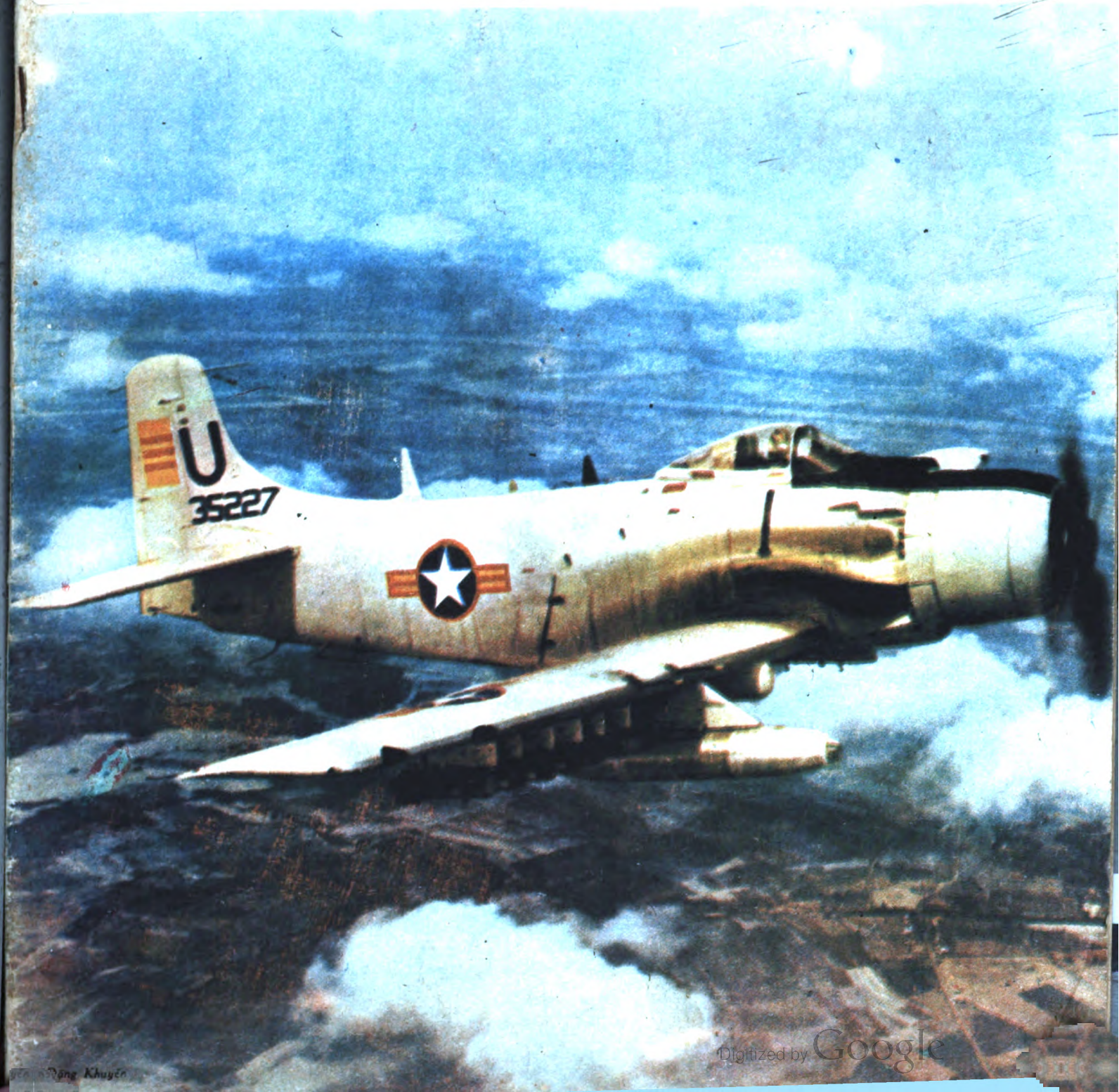

Digitized by Google

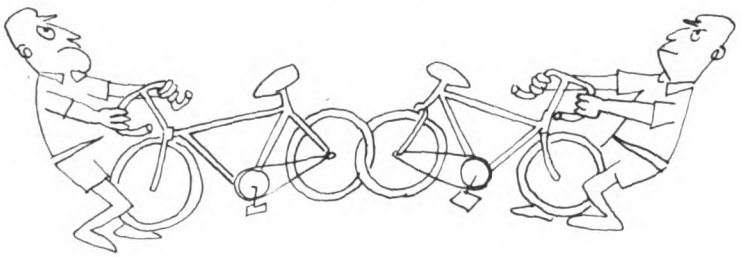

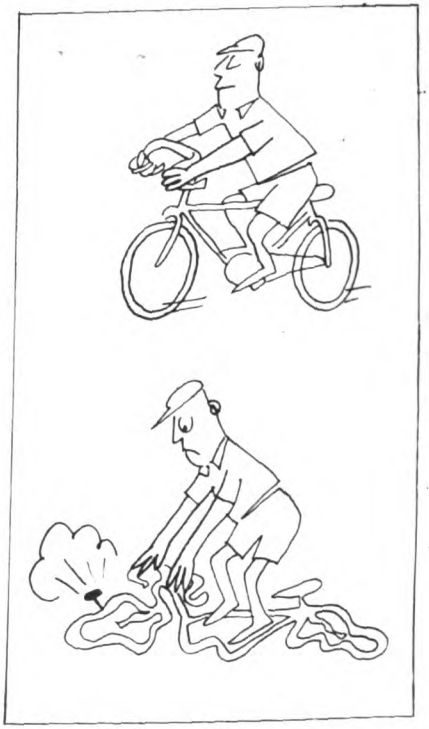

TRANH VUI THỂ THAO

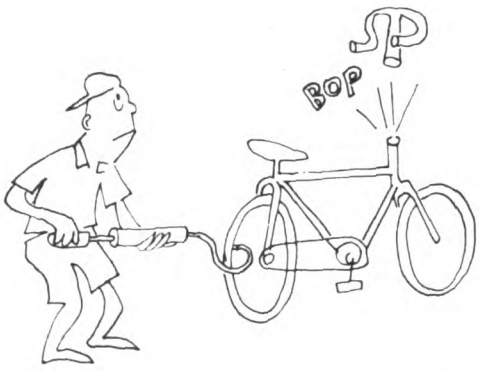

Cao thủ xe đạp

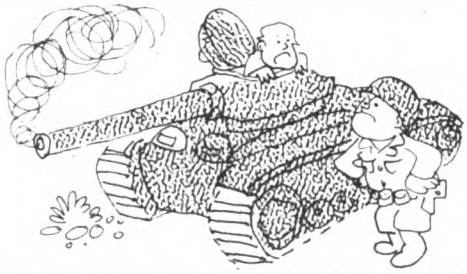

— Vừa bắn ở mục tiêu nào đó sao không báo cáo
— Dọ đâu phải chính thằng binh Cà Gật nó đang nấu ăn ở trong này

NỤ CƯỜI CỦA NHỘN

Cha [illegible] tiếp người đẹp coi nào

Biển hôm nay sóng to quá làm bọn mình mất thăng bằng

Digitized by Google

QUYẾT TÂM ĐẨY MẠNH CHIẾN-THẮNG TRÊN MỌI ĐỊA-HẠT

Hội nghị lịch sử Việt-Mỹ tại Honolulu đầu tháng 2 vừa qua đã mang lại cho nhân dân V. N. C. H. những thắng lợi vô cùng lớn lao. Chính quyền và nhân dân Mỹ do Tổng thống Johnson đại diện đã long-trọng cam kết một lần nữa tiếp tục ủng-hộ Chính phủ và Nhân-dân V. N. C. H. cho đến ngày nào thanh toán xong nạn Cộng-sản. Các nhà lãnh-đạo V. N. C. H. cũng đã nhân dịp này trình bày lập trường cố định của Nội các chiến tranh : thực hiện cuộc cách-mạng xã hội tại hậu tuyến song song với cuộc chiến đấu tiêu diệt Cộng-sản. Người chiến-sĩ ngoài tiền tuyến càng hăng say chiến đấu hơn khi gia-đình mình nơi hậu tuyến được hưởng một đời sống thanh bình, có đủ cơm ăn, áo mặc, không bị gian thương hay tham nhũng bóc lột. Để triệt để giúp đỡ công cuộc thực hiện Cách mạng xã hội tại Việt Nam Chính phủ Mỹ đã gửi qua Sàigòn những Bộ Trưởng Canh-nông, Y tế và Giáo-Dục và những chuyên-viên.

Ngoài ra, nước bạn Nhật Bổn đã thuận viện-trợ V. N. C. H. về mặt y-tế và kinh-tế, chính phủ Phi Luật Tân nhận gởi quân chiến đấu qua tham chiến chống Cộng-sản, Đại Hàn dân quốc và Úc đều tăng cường quân số hiện đang chiến-đấu trong lực lượng đồng minh ; Cộng-hòa Liên bang Đức cũng viện-trợ cho nhân dân ta dược phẩm và dụng-cụ để cải thiện hệ-thống điện-lực và giao thông vân vân...

Những chủ-trương trên đây của Nội các chiến-tranh V.N.C.H. đã đáp ứng đúng tình trạng khẩn trương hiện tại và đã được triệt để thi hành. Vụ gian thương TẠ VINH và Trưởng Ty Ngân khố Đà Lạt Đặng Cao Sách đã chứng minh hùng hồn chủ trương cương quyết lành mạnh hóa xã hội của Ủy ban lãnh đạo quốc gia. Riêng về phần Quân lực V.N.C.H. chúng ta, một Bộ mới xuất hiện : Bộ Cựu chiến sĩ đặc trách những vấn đề liên quan đến đời sống của những thương, phế binh, cựu chiến sĩ và con em họ.

Những thắng lợi lớn lao tại nghị hội lịch sử Honolulu đã gây một xúc động tâm lý mạnh mẽ nơi hàng ngũ ngụy quyền miền Bắc và trong cái gọi là « Mặt trận giải phóng miền Nam » và nhất là đã gây một tình trạng khủng hoảng tinh thần trầm trọng trong hàng ngũ cán binh Việt Cộng.

Chúng lớn tiếng la hoảng và tiếp tục xuyên tạc những chủ trương quyết liệt và những biện pháp cách mạng xã hội của Nội các chiến tranh. Những tiếng la hoảng đó, những lời tuyên truyền xuyên tạc đó ngày nay không gây được một chút ảnh hưởng nào hết, trên lãnh vực quốc tế cũng như trong phạm vi quốc gia : thế giới và nhân dân V.N.C.H. đã quá hiểu những mánh khóe bóp méo sự thực của Cộng Sản !

Ngược lại, những thắng lợi lớn lao của nước ta trong Hội nghị Honolulu đã cùng với những chủ trương quyết liệt và những hành động cụ thể của Nội các chiến tranh tạo nên trong hàng ngũ toàn dân và toàn quân chúng ta một niềm tin tưởng mỗi ngày một gia tăng. Chúng ta vững lòng tin tưởng nơi chủ trương của chính phủ quyết tâm thực hiện một xã hội công bằng trên căn bản một nền dân chủ thực sự và nhằm mục tiêu tạo cơm no, áo ấm cho toàn dân.

Niềm tin tưởng gia tăng trên đây cần phải đi đôi với việc làm và chúng ta có nhiệm vụ tiếp tay Chính phủ trong sứ mạng chống Cộng sản, thực hiện cuộc cách mạng xã hội, kinh tế đang diễn tiến. Chỉ trong những điều kiện đó thôi chúng ta mới diệt hẳn được Cộng sản, đồng thời thực hiện cuộc cách mạng xã hội toàn diện do Nội các chiến tranh chủ trương.

C S C H

HÌNH BÌA : PHI CƠ AD6 - SKYRAIDER của KQVN
(Hình trích trong Lịch Không Quân 1966)

HÌNH BÌA SỐ TRƯỚC : NỮ QUÂN NHÂN, phim màu
của NGUYỄN NGỌC HẠNH

Digitized by Google

HÌNH ẢNH THỜI SỰ

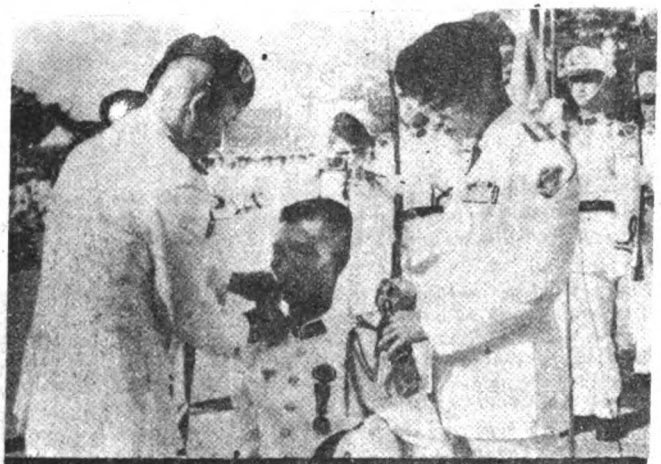

Lễ mãn Khóa I Đặc Biệt Sinh viên Sĩ quan Thủ Đức gồm 197 Sinh Viên Sĩ quan tốt nghiệp đã được cử hành trọng thể hồi 9 giờ sáng ngày 14/3/66 dưới quyền chủ tọa của Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH. Trung Tướng đang gắn cấp hiệu cho Thủ khoa Nguyễn văn Ninh (Ảnh Lỗ Vinh)

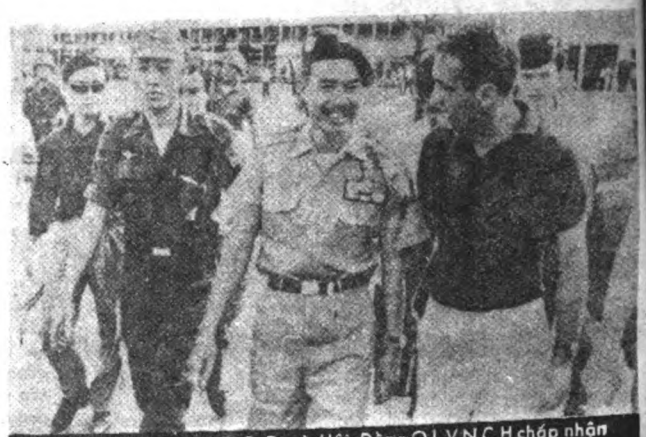

Sau khi được U.B.L.Đ.Q.G và Hội Đồng Q.L.V.N.C.H chấp nhận xin nghỉ phép để chữa bịnh Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi đã rời Saigon trở về Đà Nẵng ngày 16.3-66 Thiếu Tướng Nguyễn văn Chuân được cử thay thế Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi.

Lễ bàn giao chức vụ Tư Lệnh Lực lượng Công Binh Đại Hàn giữa Thiếu Tướng Cho Moon Hwan và Đại Tá Young-Koo-Choi đã được cử hành tại Dĩ An ngày 15-3-66.

Ngày 19-3-66, Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTU đã lên Đà Lạt chủ tọa lễ nhậm chức Thị Trưởng của Bà Luật Sư Nguyễn Thị Hậu. Hình chụp lúc Thiếu Tướng đang trao ấn tín cho Bà Tân Thị Trưởng Đà Lạt.

Tòa án Đặc Biệt họp phiên đầu tiên ngày 7-3-66 đã tuyên án xử tử giam thương TẠ VINH vì tội đầu cơ, lợi dụng tình thế tăng giá bán, hối lộ nhân viên Công Lực. Tạ Vinh đã bị bác đơn xin ân xá và đã bị bắn sáng hôm 14-3-66 tại pháp trường cát Saigon.

Quang cảnh pháp trường cát sau khi hành quyết tử tội Tạ Vinh.

Digitized by Google

7-3 ÂM LỊCH : KỶ-NIỆM THÁNH - TỔ CÔNG - BINH

Hằng năm, cứ ngày 7 tháng 3 âm lịch, toàn thể Ngành Công Binh QLVNCH lại long trọng tưởng niệm Vị Thánh Tổ là Đức An-Dương-Vương, để nhớ tưởng công đức và noi gương sáng của Ngài, trong sứ mạng chống xâm lăng và kiến thiết non sông.

Sử chép rằng: Cách đây hơn 2 ngàn năm, vào khoảng 257 trước Tây lịch, sau đời Hùng-Vương thứ 18, Thục-Phán bình định xong nước Văn-Lang và lên ngôi, xưng hiệu là An-Dương-Vương, lấy Quốc hiệu là Âu-Lạc, đóng đô tại Phong-Khê nay là huyện Đông-Anh tỉnh Phúc-Yên, Bắc Phần. Ngay khi mới lên ngôi, Đức An-Dương-Vương đã lưu tâm đến việc kiến thiết Quốc Gia, sau những năm bị chiến tranh tàn phá, tổ chức lại việc nội trị để xây dựng một xã hội an cư lạc nghiệp. Một công trình kiến thiết vĩ đại nhất dưới thời An-Dương-Vương, là việc xây thành CỔ-LOA để phòng ngừa ngoại xâm xuất phát từ Phương Bắc.

Năm Bính Ngọ, tức là năm 225 trước Tây lịch Loa-thành được dựng lên. Thành này có một lối kiến trúc rất độc đáo là xoay vòng tròn ốc, trông như một chiếc loa vĩ đại. Chính nhờ ở công trình kiến tạo này mà AN DƯƠNG VƯƠNG đã bảo vệ được Quốc gia trong suốt nửa thế kỷ, ngăn được quân xâm lăng phương Bắc lúc nào cũng lăm le chiếm đánh nước Âu Lạc. Cũng chính nhờ ở Loa thành, việc nội trị được vững vàng AN DƯƠNG VƯƠNG đã xây dựng được một nước Âu Lạc yên bình và hùng mạnh nhất ở phương Nam.

Đối với kỹ-thuật kiến-trúc thời bấy giờ, thành Cổ-Loa là một kỳ-quan tân-diệu rất vĩ-đại. Người nhà Đường đã phải thán phục và đặt cho Loa Thành một biệt danh hàng vĩ là « Côn Luân Thành », ý nói Thành cao ngất như núi Côn Luân bên Tàu.

Tới nay, sau những lớp phế hưng, Thành Cổ Loa chỉ còn là một di tích lịch sử, với mấy gò đất chơ vơ. Tuy nhiên, dựa vào những dấu tích ấy, người ta vẫn còn thấy những cơ cấu kiến trúc của Thành, theo vòng tròn ốc, có đủ Thành vòng ngoài, Thành vòng trong, cửa Đông, cửa Tây, Thao Diễn Trường và cả Văn Miếu nữa.

Đối với thế hệ hiện tại, An Dương Vương là một tấm gương sáng trong lịch sử Kiến Quốc và Đấu Tranh Tồn Tại của Dân Tộc Việt Nam. Chính vì thế, Ngành Công Binh QLVNCH đã suy tôn Ngài là vị Thánh Tổ của Binh Chủng. Trong sứ mạng Kiến Quốc và Cứu Quốc. Công Binh Việt Nam học hỏi được của Thánh Tổ An Dương Vương hai điều : đó là ý chí khắc phục mọi khó khăn trong công cuộc Kiến Thiết để xây dựng một nước Việt phú cường và lòng kiên quyết chống bạo lực xâm lăng để bảo vệ nền tự chủ của Giang Sơn và Dân Tộc.

Làm lễ Kỷ niệm Ngài, Ngành Công Binh muốn tỏ lòng ngưỡng mộ bậc tiền nhân đã có công xây dựng Quốc gia và chống xâm lược ; đồng thời, noi gương của Vị Thánh Tổ, cùng nhau dốc lòng hiệp lực thực hiện lý tưởng [illegible] Cứu Quốc và xây dựng Kiến Quốc của Công Binh QLVNCH.

Được chính thức thành lập từ năm 1955, đến nay sau 11 năm trưởng thành và hoạt động, binh chủng Công Binh đã lớn mạnh rất nhiều. Là một Binh Chủng chuyên môn với thành phần quân số rất đông đảo đứng vào hàng nhất sau Bộ Binh.

(Xem tiếp trang 31)

AI BẢO LÍNH TRUYỀN TIN KHÔNG BIẾT ĐÁNH GIẶC ?

TRUNG-SĨ PHẠM-NGỌC-THANH, MỘT TRONG NHỮNG ANH HÙNG CỦA TRẬN DẠ CHIẾN BƯNG BIA

Vào 22 giờ 30 đêm 14-3-66. Tiểu đoàn Cơ động tỉnh Phú Lợi VC tăng cường thêm 3 Đại đội C.81, 82, 85, tấn công một tiểu đoàn của ta tại Bưng Bia, 7 cây số phía Bắc Bình Dương. Sau 5 giờ đồng hồ ác chiến với 4 lần xung phong, chúng đã bị các chiến sĩ Tiểu đoàn 218 thuộc Sư đoàn 5 anh dũng đẩy lui.

Trong trận chiến thắng oai hùng này, chiến sĩ được kể là anh hùng của Phòng Tuyến phía Tây là một Hạ Sĩ quan trong binh chủng Truyền tin : Phạm ngọc Thanh, quê ở Nha Trang, thuộc Tiểu Đoàn 218 là nhân viên Truyền tin và chịu trách nhiệm chỉ huy 12 bạn đồng đội chống giữ một Tây của hệ thống phòng thủ. Vào quãng 2 giờ 15, Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn được báo cáo là một Tây vẻ Nam bị Việt Cộng tràn ngập. Với tư cách là người chỉ huy, Trung sĩ Thanh đã điều khiển các bạn đồng đội đánh bật bọn Việt Cộng ra khỏi vị trí. Cũng chính Trung sĩ Thanh bắn phát súng đầu tiên vào bọn Cộng phỉ và kiên quyết cùng các chiến hữu giữ vững trận địa trước làn sóng xung phong cuồng nộ của Tiểu Đoàn Phú Lợi V C.

Dưới đây là một đoạn nói về chiến công của Trung sĩ Phạm ngọc Thanh, đăng trên Nhật báo Tiền Tuyến số ra ngày thứ hai 21-3-66.

« Khi Chuẩn úy Thanh, giới thiệu Trung sĩ Thanh, phái đoàn ký giả và phóng viên điện ảnh xúm lại. Thanh đang ăn cơm cùng các bạn vội đứng dậy chào. Vóc người nhỏ như một cô gái. Đẹp trai. Đôi mắt xếch nhưng khuôn mặt thật hiền hậu. Thanh dẫn dân nhà báo Saigon lại tận chỗ chàng nằm và tuyến kháng cự chính trong trận, vui vẻ kể :

— Tối hôm đó tôi đi ngủ sớm. Khoảng 10 giờ rưỡi, con gì dốt vào mà, đau quá tôi choàng dậy. Vừa ra bờ đất quan sát, trái sáng bật lên và súng Việt Cộng nổ như pháo Tầu. Tôi quan sát thấy dưới gốc cây cao su sao bửa nay lắm bụi lá nhỏ đến thế.

Một anh phóng viên gặt gù :

— Chính « thần » chứ ?

Thanh cười và lớn giọng hơn :

— Vâng, đúng bọn nó. Tay tôi đang cầm khẩu Carbine với 2 băng đạn dài. Vừa thấy 2 tên mang 2 Trung liên lại, tôi bắn luôn cả nửa băng chết 2 tên. Một tên khác, xách khẩu đại liên tới, tôi hạ nốt.

Và ngay sau đó, tổ Việt Cộng còn lại đã ném lựu đạn khói để cướp xác cùng khẩu đại liên rút ra. Rồi chúng lại cho đợt khác xung phong vào.

— Phía anh, VC đã xung phong mấy lần ?

— Hai lần chính một lần phụ. Mặc dù đã có lần chúng tràn vào phía Nam cướp trung liên của đại đội 9, nhưng lại bị chúng tôi đánh bật ra. Riêng chỗ anh em tôi, 2 tên chết ngay gốc cao su này, cách đây không đầy nữa thước.

— Anh hạ được khoảng bao nhiêu V.C. ?

— Lúc đầu thì tôi hạ được 5 tên cả thảy. Nhưng sau, anh em chúng tôi lại đếm được tại chỗ 15 tên. Một số lớn bị chết vì min Claymore, vì pháo binh... và đồng bọn ùa vào mang xác đi. Có 1 tên đại đội trưởng của chúng tránh né đạn lờ quờ chạy đâm vào dúng quả Claymore của tôi gài, chết tan xác.

Thanh mới được 3 tuổi lính, xuất thân từ khóa 16 trường HSQ-Nha Trang. Thanh nhún nhường không nói về mình nhiều, nhưng anh em trong Đại Đội CH ai cũng coi Thanh là anh hùng Trận Bưng Bia. Trong suốt thời gian chống trả với VC. Thanh luôn luôn đứng Hoặc chạy đi kiếm thêm đạn hoặc an ủi khuyến khích các bạn.

Một TBQD đã kể lại :

— Có một hai đứa trong bọn tôi dự trận lần đầu hãi quá, ông Trung sĩ đã xỉ vả là « sức mấy mà sợ » bọn cù lần đó !

Rồi ông lấy báng súng gõ lên mũ sắt bọn tôi : «Còn đạn còn bắn. Hết đạn, nó vào thì lấy báng súng mà đập. Đứa nào bỏ chạy là ăn đạn Carbine đó. Không dọa đâu».

Sự thật, về sau chả ai chạy vì mải lo bắn như điên. Lúc VC tràn vào hai mặt chính. Thanh ra lệnh các bạn 3 người dàn lưng vào mà đánh ba mặt.

Khi ĐĐT đại đội 6 bị thương, Thanh đã chỉ huy luôn cả hai phía để Thiếu úy T. vào thay thế chọ Tiểu đoàn Trưởng.

Hỏi Trung sĩ Thanh về cảm nghĩ của anh với các bạn trong trận đánh vừa rồi, Thanh quơ tay cười hềnh hệch :

— Bọn tôi ai cũng « ngon » cả ! Có 13 người « hên » làm sao, chỉ 1 ông Trung sĩ bị thương nhưng anh ấy vẫn ở lì bên cạnh đánh cho đến sáng. Tiếc là chúng tôi dân Truyền tin không có trung liên.

Chỉ toàn là Carbine... chứ không thì bọn chúng còn chết bộn nữa.

Ngừng một lát Thanh lại tiếp :

— Thường nhất là thằng em Rô — tên một anh TBQD mà Thanh thương — tôi cứ tưởng nó chết rồi bởi vì nó gác ở ngoài xa. Nó bắn cũng hay lắm. Hai đứa tôi cứ định ra lấy 2 khẩu Trung liên vào. Xin mãi mà Thiếu úy Tinh không cho. Bảo đợi đến sáng hãy hay.

Mấy anh bạn của Thanh đứng cạnh lặng yên nghe như nhớ lại trận đánh khủng khiếp vừa qua. Một vài người xúc cơm ở trong mũ sắt ra ăn ngon lành. Dưới bóng mát của rừng cao su, chúng tôi nghe Thanh kể mà say mê luôn. Ai bảo là dân Truyền tin không biết đánh giặc nhỉ ? ? »

Digitized by Google

THIẾU - TƯỚNG CHỦ - TỊCH U.B.H.P.T.U. NGỎ LỜI VỚI ĐỒNG-BÀO SAU PHIÊN ĐẦU TIÊN CỦA TÒA ÁN ĐẶC-BIỆT

GIAN-THƯƠNG THAM NHŨNG: KẺ THÙ DÂN-TỘC

★ BÓC LỘT ĐỒNG BÀO ĐỂ LÀM GIÀU. VUI HƯỞNG AN NHÀN TRÊN SỰ HY SINH CỦA CÁC CHIẾN-SĨ, ĐÓ LÀ BỌN TÀN TẬN LƯƠNG TÂM KHÔNG THỂ NÀO THA THỨ

★ CHÚNG TA LUÔN LUÔN TÔN-TRỌNG TÍNH CÁCH VÔ TƯ CỦA TƯ-PHÁP...

Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ, Chủ tịch U.B.H.P.T.U, đã ngỏ lời với đồng bào hồi 19 giờ 5 ngày 8-3-66, trên làn sóng điện của Đài phát thanh Saigon nhân dịp Toà án Đặc biệt nhóm xử lần đầu tiên ngày 7-3-66.

Sau đây là nguyên văn lời tuyên bố của Thiếu Tướng Chủ Tịch U.B.H.P.T.U.

Đồng bào thân mến,

Theo dõi tin tức trong những ngày vừa qua, chắc đồng bào đã được thông báo về việc thành lập Tòa án Đặc biệt để xét xử các tội phạm đầu cơ, chuyển ngân phi pháp, buôn lậu, hối lộ, hối mại quyền thế và biển thủ công quỹ. Chắc đồng bào cũng được rõ Toà án này đã nhóm phiên đầu tiên ngày hôm qua để xử xét 1 cán phạm đầu cơ, hối lộ và tăng giá hàng. Kết quả phiên xử công bố tối hôm qua là phạm nhân bị kết án tử hình và tịch thu tài sản.

Tôi muốn nhân dịp này cùng đồng bào nhận định về những sự việc trên, vì những sự đó liên hệ trực tiếp đến đời sống của đồng bào, nhất là những đồng bào nghèo từng thuộc các giới lao động, nông dân, tiểu công chức, tiểu thương và binh sĩ. Những sự việc đó có 1 tầm quan trọng đặc biệt vì nhằm gây dựng lại một xã hội đã mục nát, nhằm giải quyết những tệ đoan xã hội để bảo đảm đời sống cho đồng bào, nhằm chấn chỉnh lại tình trạng kinh tế, đồng thời chấn hưng giá trị đạo đức tinh thần. Nói chung là nhằm hoàn thành công cuộc cách mạng xã hội để chiến thắng Cộng sản và đạt tới một nếp sống tươi đẹp tiến bộ.

Những hiện tượng mâu thuẫn rõ rệt.

Thật vậy, nhìn vào thực trạng Đất Nước, chúng ta nhận thấy có những hiện tượng mâu thuẫn rõ rệt. Trong khi các chiến sĩ xả thân hy sinh ngoài chiến tuyến thì có những kẻ thâm lạm của công, tiêu xài hoang phí. Trong khi đồng bào còn thiếu cơm thiếu áo, trẻ em còn thiếu sữa lại có kẻ tích trữ hàng kho gạo, vải, sữa, để đầu cơ làm giàu phi pháp. Trong khi đồng bào làm lụng cực nhọc, chưa đủ ăn, vẫn có kẻ lạm dụng quyền thế hà hiếp bóc lột.

Không thể nào chấp nhận được...

Trước những hiện tượng đó, một người bình thường có đủ lương tri không thể nào chấp nhận được. Bóc lột đồng bào để làm giàu vui hưởng an nhàn trong sự hy sinh của chiến sĩ, đó là những việc làm tàn tận lương tâm không thể nào dung thứ. Giữa tình đồng loại đã không thể dung. Trong đời sống quốc gia, nhất là một quốc gia làm chiến, lại càng không thể dung thứ vì đó là những hành động phá hoại làm xáo trộn mọi kế hoạch kinh tế, làm cản trở mọi công cuộc cải tạo, canh tân. Trong nếp sống đạo lý, những hành động hối lộ, tham nhũng, gian thương, những trường hợp dùng tiền để mua thế lực để trốn tránh trách nhiệm, là những gương xấu reo rắc một tinh thần bạc nhược, làm suy đồi những giá trị văn hóa cổ truyền của dân tộc, làm hư hỏng các thế hệ mai hậu.

Tham nhũng, gian thương là kẻ thù của quốc gia

Cho nên, phải nói những kẻ tham nhũng gian thương, chính là kẻ thù của quốc gia, của dân tộc. Bọn họ đã gây rất nhiều trở ngại trong cuộc chiến đấu của toàn dân. Họ coi đồng tiền và thú yên vui của họ trọng hơn cả sinh mạng của đồng bào, hơn cả quyền lợi của tổ quốc.

Cách đây 8 tháng, khi nhận lãnh chính quyền tôi đã tố cáo bọn này và đã liên tiếp nhiều lần, cảnh cáo họ. Nhưng họ đã coi thường vì, thứ nhứt, họ tin rằng hệ thống pháp lý lỗi thời có thể che chở họ, thứ hai họ mù quáng tin tưởng ở sự gian ngoan và thế lực đồng tiền của họ.

Nhưng họ quên rằng việc hoàn thành công cuộc cách mạng xã hội chính là lẽ sống của dân tộc. Vì lẽ sống đó chúng ta quyết tâm san bằng mọi trở ngại chiến thắng mọi kẻ thù. Việc thành lập Tòa án đặc biệt, ngoài những mục tiêu căn bản nhằm bảo đảm đời sống cho đại chúng, phục hồi những đức tính ngay thẳng, liêm khiết cổ truyền, gây điều kiện thuận lợi cho công cuộc cách mạng xã hội và chiến đấu, chính còn để đối phó với bọn trên đây. Tòa án này sẽ áp dụng những thủ tục pháp lý nghiêm minh khiến cho kẻ có tội không thể lợi dụng thoát vòng luật pháp. Thẩm quyền của Tòa đã được quy định trong một số tội trạng rõ rệt, do đó, còn có thể xét xử mau chóng. Nói như vậy không có nghĩa Tòa đương nhiên kết án mọi bị can. Không, luôn luôn chúng ta tôn trọng tính cách vô tư của nền tư pháp cũng như tinh thần dân chủ và quyền tự do của mỗi công dân. Người có tội trước giờ kết án vẫn có đầy đủ quyền bào chữa và bênh vực. Điều duy nhất chúng ta đòi hỏi là đừng để kẻ có tội thoát vòng pháp luật và phải trừng trị họ xứng đáng, nghĩa là pháp luật phải được thi hành, nghiêm chỉnh và phải được tôn trọng. Tôi hy vọng đồng bào chia xẻ cùng tôi quan điểm đó.

Với những kinh nghiệm sống động trong những năm qua, với tình trạng đất nước hiện nay, với ý chí chiến thắng cộng sản, chúng ta phải tiến lên xây dựng cách mạng xã hội, cương quyết thực hiện công bằng, thanh toán mọi tệ đoan tham nhũng, thẳng tay với những kẻ phá hoại.

(Xem tiếp trang 10)

NHỮNG CUỘC THI

QUÂN ĐOÀN I

GIẢI NHẤT:

Binh I HOÀNG - ĐANG, Sq. 214795, Đại đội 4 Tiểu đoàn 37 Biệt Động Quân với thành tích:
— Tịch thu: 1 đại bác 57 ly,
1 đại liên 30,
3 súng K.50.
— Hạ sát: 7 V.C,

GIẢI NHÌ:

Binh I PHẠM - VĂN - LÝ, S.q. 980346, thuộc Chi Đoàn 5/4 Thiết Quân Vận, với thành tích:
— Tịch thu: 1 Rebel,
1 Carbine,
1 K.44
— Bắt sống: 3 V.C
— Hạ sát: 4 V.C

GIẢI BA:

Binh I PHAN VĂN BÉ, Sq216067, thuộc Đại đội 2 Tiểu đoàn 37 Biệt Động Quân, với thành tích:
— Tịch thu: 1 SKZ 57
1 K.50
— Hạ sát: 5 VC.

QUÂN ĐOÀN II

GIẢI NHẤT:

Binh II DƯƠNG HỒNG ĐỊNH, Sq. 401056, thuộc Đại đội I, Tiểu đoàn I, Trung đoàn 47 Khu 22 Chiến Thuật, với thành tích:
— Tịch thu: 1 đại bác 57 ly
1 huy hiệu Trung Cộng
1 Đại liên Trung Cộng
1 tiểu liên
1 súng lục
2 súng trường Nga
1 súng Mas 36
— Hạ sát: 26 VC

GIẢI NHÌ:

Binh II BO thuộc Đại đội 1/4/41 Khu 22 Chiến thuật, với thành tích:
— Tịch thu: 1 Bazooka Trg. Cộng
1 Trung liên
3 Trung liên Trung Cộng
2 garant M1
1 máy ANPRC-10
— Hạ sát: 10 VC

GIẢI BA:

Binh II HO, thuộc Đại đội 1/4/41 Khu 22 Chiến thuật, với thành tích:
— Tịch thu: 1 đại liên 30
1 trung liên BAR
2 trung liên Trung Cộng
1 Carbine
2 ANPRC-10
— Hạ sát: 8 VC

Digitized by Google

CHIẾN-SĨ XUẤT-SẮC TRONG THI ĐUA LẬP CÔNG ĐỢT II

QUÂN ĐOÀN III

GIẢI I :

— Họ si NGUYỄN VĂN NUÔI Sq.217218 thuộc Đại đội 9 Tiểu đoàn 3 Sư đoàn 5 Bộ Binh, với thành tích:
— Tịch thu : 1 SKZ 57
1 Thượng liên
2 Tiểu liên Tiệp Khắc
2 trung liên
— Họ sát :15 VC

GIẢI II :

— Binh I LÊ VĂN MẸO Sq. 426701 thuộc Đại đội Chỉ huy Tiểu đoàn 3 Sư đoàn 5 Bộ Binh, với thành tích :
— Tịch thu : 1 SKZ 75
1 trung liên
2 tiểu liên
— Họ sát : 10 VC

GIẢI III :

— Họ si I LÊ VĂN HÙNG, Sq. 135927 thuộc Đại đội 3, Tiểu đoàn 1, Sư đoàn 10 Bộ Binh, với thành tích :
— Tịch thu : 6 súng trường Nga 50 lựu đạn và mìn

QUÂN ĐOÀN IV

GIẢI I :

— Binh I TRƯƠNG VĂN KIỆM Sq.175096 thuộc ĐĐ/TK11/khu Chiến thuật Tiền Giang, với thành tích:
— Khám phá 1 hầm bí mật
— Tịch thu 1080 đạn súng cối 60 ly
184 mìn chống Chiến xa

GIẢI II :

— Binh I NGUYỄN VĂN ĐẠI thuộc Chi đoàn 3/6 Kỵ binh Thiết Giáp Khu Chiến thuật Tiền Giang, với thành tích :
— Tịch thu : 1 đại bác 57 ly
1 đại liên phòng không
1 tiểu liên K.50
8 súng trường
1299 lựu đạn
9650 đạn đủ loại
10 quả đạn 50 ly
15 quả đạn 60 ly
— Họ sát : 33 VC trong đó có một Trung đội Trưởng và 1 Trung đội Phó.

GIẢI III :

— Họ si I PHẠM VĂN NAM Sq. 300195 thuộc Đại đội 3 Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 31, Khu 42 Chiến Thuật, với thành tích :
— Tịch thu : 1 đại liên phòng không
1 đại liên Tiệp Khắc
1 súng cối 60 ly
2 thùng đạn đại liên
— Họ sát : 17 tên.

LỰC LƯỢNG ĐẶC BIỆT

GIẢI I :

— TRẦN VĂN ĐỨC Sq. 306011, với thành tích :
— Tịch thu : 2 Trung liên Bar
1 tiểu liên
1 carbine
2 lựu đạn
— Bắt sống : 1 VC
— Họ sát : 1 VC

GIẢI II :

— NGUYỄN VĂN RIÊM, với thành tích :
— Tịch thu : 1 colt Tiệp Khắc
— Bắt sống : 1 VC

GIẢI III :

— VÕ SẤU, với thành tích :
— Tịch thu : 1 súng trường
1 Carbine
— Bắt sống : 3 VC

THỦY QUÂN LỤC CHIẾN

GIẢI I và GIẢI II : không có.

GIẢI III :

— TS VŨ VĂN HỒNG Sq.700659 thuộc Đại đội 3/TĐ2/TQLC, với thành tích :
— Tịch thu : 1 thượng liên
1 trung liên
1 tiểu liên
— Họ sát : 25 VC

ĐỊA PHƯƠNG QUÂN VÀ NGHĨA QUÂN

GIẢI I :

— NQ NGUYỄN CÔNG BẰNG, Tiểu đội Trưởng Trung đội F.39, Quận Hiếu Xương — Phú Yên — Vùng 2 CT

GIẢI II :

— Họ si I TRẦN QUỐC HÙNG Sq. 064095 thuộc Bộ Chỉ huy ĐPQ và NQ Kiên Giang Vùng 4/CT

GIẢI III :

— Binh II NGUYỄN DÂN Sq. 170690 Đại đội 424 — Quảng Ngãi — Vùng I/CT.

(3 chiến sĩ xuất sắc trên đây của ĐPQ và NQ hiện chúng tôi chưa có bảng liệt kê thành tích)

HẢI QUÂN

GIẢI I :

— Họ si I PHẠM TÀO Sq.700137 thuộc Duyên đoàn 33 (Bộ Chỉ huy Duyên Lực)

GIẢI II :

— Họ si I VC LÊ PHƯỚC ĐỨC, Sq.700039 thuộc HQ.605 (Bộ Chỉ huy Hải Lực)

GIẢI III :

— Họ si TP HOÀNG VĂN AN Sq. 700723 thuộc Hải đoàn 25 (Bộ Chỉ huy Giang Lực)

KHÔNG QUÂN

GIẢI I :

— Thiếu Úy BÙI GIA ĐỊNH Sq. 600534 thuộc Phi đoàn 524/KĐ62

GIẢI II :

— Thượng si I NGUYỄN VĂN THU Sq.600424 thuộc Liên Phi đoàn 83

GIẢI III :

— Trung Úy MAI TRỌNG TƯ Sq. 600646 thuộc Phi đoàn II/KĐ41

Các chiến sĩ xuất sắc trên đây của HQ và KQ hiện chúng tôi chưa có bản liệt kê thành tích.

SƯ ĐOÀN NHẢY DÙ

GIẢI I :

— Binh I MAI VĂN PHÙNG Sq. 219698 thuộc Đại Đội 52/TĐ5 Nhảy Dù, với thành tích :
— Tịch thu : 3 Trung liên Tiệp Khắc
15 lựu đạn
1 súng cối 81 ly
3 súng trường
— Bắt sống : 10 VC
— Họ sát : 20 VC trong đó có 1 Trung đội Trưởng

GIẢI II :

— Họ si NGÔ NHƯ SƠN Sq. 300757 thuộc Đại đội 63/TĐ6 Nhảy dù, với thành tích :
— Tịch thu : 1 súng cối 60 ly
2 trung liên Tiệp Khắc
2 tiểu liên
5 súng trường
— Họ sát : 14 VC và 1 Tiểu đội Trưởng VC

GIẢI III :

— TS THẠCH NGÀN với thành tích :
— Tịch thu : 1 súng trường Nga
7 lựu đạn
— Bắt sống : 2 VC
— Họ sát : 3 VC

Digitized by Google

NHỮNG CHIẾN-THẮNG LỚN TRONG THÁNG

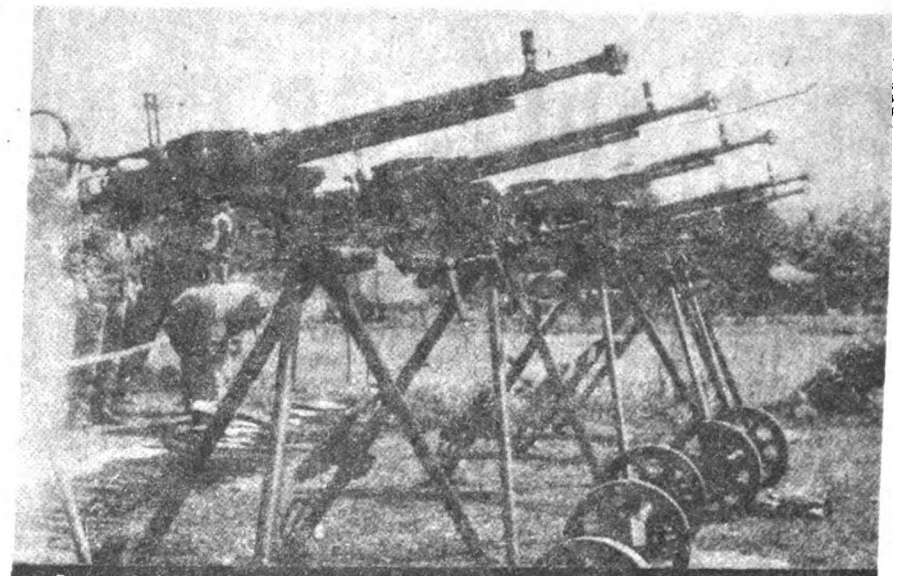

5 trong số 13 khẩu đại liên phòng không của VC bị ta tịch thu trong Giai đoạn I của cuộc hành quân THẦN PHONG 11. Trong cuộc hành quân này ta tịch thu 58 súng Cộng đồng, 517 súng cá nhân đủ loại, 261 lựu đạn, 47 tấn lúa, 15 tấn muối. 2651 VC bị hạ, 532 VC bị bắt trong đó có Trần Doãn, Tiểu đoàn Trưởng TĐ 93 thuộc Trung đoàn 2/VC, Trung Úy Nguyễn Khắc Ái, Đại đội Trưởng ĐĐ Cối 82 thuộc Trung đoàn 18/VC và nhiều cán bộ quan trọng chưa tiện công bố danh tánh. Ngoài ra còn có 386 VC qui chánh

Chiến tranh VN hiện đang thay đổi cục diện mang lại ưu thế rõ rệt cho QLVNCH và Đồng - Minh. Thế chủ động trên chiến trường đã rời bỏ Cộng sản để qua tay QLVNCH và Đồng Minh. Tinh thần của Quân Lực Đồng Minh hiện nay rất cao. Lực Lượng Cộng Sản, bất lực trước sức ép đảo tràn ngập của Không quân Việt Mỹ, lúc này đang tỏ dấu hiệu suy sụp tinh thần. Tân binh VC đào ngũ rất nhiều. Riêng trong 2 tháng dương lịch trận 3000 VC đã qui chánh.

Hôm 23-2-1966, Bộ Tư Lệnh Hoa Kỳ công bố những con số về 7 tuần lễ đầu năm 1966 : 7000 VC bị hạ, 20.000 VC bị thương và 3000 VC đào ngũ. Như vậy mức tổn thất của VC khoảng thời gian này lớn gấp đôi cũng vào khoảng đó năm 1965, gấp bốn so với 1964 và VC thiệt hại về nhân mạng gấp 7 lần Quân lực VN và Đồng Minh hợp lại.

Đến giờ phút này VC mới thấy rằng chiến tranh gây ra ở Miền Nam thật là không dễ dàng ngon lành cho Cộng Sản. Chiến tranh này rất tốn kém và khác hẳn những gì mà VC trước kia đã mưu toan trà tính.

Trên khắp các chiến trường hễ đánh là VC bị tiêu diệt, di chuyển là bị đội bom, ở lâu quá một ngày là bị bao vây tiêu diệt. Ngược lại QLVNCH lại càng được tăng viện để giải quyết gấp chiến trường : con số 2 vạn quân Đại Hàn, 4500 công binh Úc Đại Lợi, 2000 công binh Phi Luật Tân, 2 vạn quân Hoa Kỳ trên đường sang VN sẽ giúp ích nhiều lắm.

Các tài liệu tịch thu được và theo lời khai của các tù binh VC cho biết : dù lực lượng đông đảo với thế đánh cố hữu cộng thêm đã viện chuyên môn, VC nay đã không lý do để thắng nữa. Vì QLVNCH và Đồng minh hùng hậu với một hỏa lực đổi dào, phương tiện di chuyển mau lẹ và lưu động một trăm phần trăm đã chụp vào đầu não của VC mà đánh và dành thế chủ động ngay lại chiến trường. Với chiến thuật cả kỳ, vừa đây lại một lần nữa bọn VC phải phơi thây hàng ngàn xác trong thung lũng Quảng Ngãi.

Mặt khác, bọn VC mất dần sự ủng hộ của quần chúng nông thôn, vì dân quê đã chán ghét chính sách thuế má bóc lột, bắt cóc đi lính và khủng bố đã man mà VC càng ngày càng áp dụng một cách gay gắt.

Như vậy mặc cảm bất khả bại mà cán bộ chính trị VC với chính sách nhồi sọ tạo cho binh sĩ VC hiện đang phải lạt.

Trong lúc đó, các chiến thắng của Quân Lực ta và Đồng Minh mỗi ngày thêm dồn dập. Khắp 4 vùng Chiến thuật, Quân Dân ta toàn toàn nêu cao tinh thần Quyết Chiến Quyết Thắng, nhất định thực hiện cho kỳ được khẩu hiệu ; « NĂM BÍNH NGỌ PHẢI LÀ NĂM CHIẾN THẮNG CỘNG SẢN ».

★

QUẢNG NGÃI

Lực lượng Việt-Nam và Hoa-Kỳ gồm 5000 Nhảy dù và Thủy quân Lục chiến vây chặt 3 ngày trung đoàn 36 chính qui Bắc Việt. Gần 1000 VC chết trong « cái túi » cách thị Xã Quảng Ngãi 16 cây số.

Được tin mật báo của đồng bào Thị Xã Quảng Ngãi Trung đoàn 36 Thiện Chiến của Bắc Việt vừa đặt chân đến, ngày 6-3-1966, Quân Lực VNCH và Hoa Kỳ liền mở cuộc hành quân đại qui mô lấy tên là UTAH với 5000 người gồm toàn những đơn vị Nhảy dù và Thủy Quân Lục Chiến bao vây dồn địch vào 1 thủng lủng chẳng khác nào như một cái túi. Không Quân ngày đêm dội bom, dưới đất quân ta từ từ khép chặt với hỏa lực súng tự động, súng cá nhân và đại bác.

Kết quả sơ khởi cho biết 1000 VC chết nằm ngổn ngang khắp thủng lủng tử thần, trên 500 tên khác bị thương được đồng bọn mang đi. Ta tịch thu hàng trăm vũ khí đủ loại gồm nhiều súng cộng đồng và cá nhân. Ngoài ra ta còn bắt sống 1 Đại úy Tiểu đoàn Trưởng và 1 Trung úy Đại đội Trưởng VC.

Cùng ngày nói trên, Sư đoàn 1 Bộ Binh Hoa Kỳ còn tiêu diệt được 188 VC bỏ xác tại trận, 5 bị bắt sống, tịch thu được 3 đại liên phòng không và nhiều vũ khí khác trong tỉnh Bình Dương.

THỪA THIÊN và QUẢNG TRỊ

Đầu tháng 3, QLVNCH và Đồng Minh đã thắng 2 trận lớn tại Thừa Thiên và Quảng Trị.

Được tin mật báo hai trung đoàn chánh qui Bắc Việt vừa mới xâm nhập 2 tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên, ngày 3-3-1966, QLVNCH và Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ liền mở cuộc hành quân bao vây địch. Sau một ngày giao tranh dữ dội, lực lượng ta đánh tan 2 trung đoàn chánh qui VC ở trên ngưỡng cửa Bắc Việt.

Kết quả sơ khởi cho biết địch bỏ lại tại trận địa 800 xác chết và hơn 500 chết và bị thương được đồng bọn mang đi. Quân ta còn tịch thu được 300 vũ khí cộng đồng và cá nhân đủ loại.

DÂN CHÍ 756/BX

Tại Ba Xuyên, trong cuộc hành quân Dân Chí 765/BX khai diễn lúc 5 giờ ngày 11-3 do tiểu khu Ba Xuyên tổ chức nhằm diệt địch tại vùng 9 cây số Đông Bắc Thanh Trị. Lúc 10 giờ cùng ngày, 1 đại đội Địa phương quân và trung đội Nghĩa quân chạm địch tại 4 cây số Bắc Đông Bắc Thanh Trị, gây cho địch 37 chết tại chỗ, ta bắt được 1 VC, 11 tình nghi và thu được 7 súng cá nhân, 1 nòng đại liên 50, 1 chân đại liên 30, 10 đạn súng cối 60 ly, 50 đạn Bazooca Trung cộng, 10 lựu đạn và một số tài liệu. Bên ta thiệt hại nhẹ. Cuộc hành quân chấm dứt lúc 17 giờ cùng ngày.

(Xem tiếp trang 29)

Digitized by Google

TRƯỜNG CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ ĐƯỢC CHÍNH THỨC ĐỔI THÀNH TRƯỜNG ĐẠI-HỌC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ

Chiến tranh Chính trị là một ngành quan trọng trong cuộc chiến đấu hiện nay và cả mai sau, khi dân tộc ta còn phải đấu tranh chống lại ý thức hệ Cộng Sản.

Với vai trò quan trọng đó, Trường Chiến Tranh Chính đã được cải biến thành Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị do Sắc Lệnh số 48-SL/QP ngày 18-3-66 của Chủ Tịch UBHPTƯ.

Sĩ quan tốt nghiệp Trường Đại Học này (4 năm trong thời bình 2, năm trong thời chiến) sẽ được cấp phát văn bằng tương đương với bằng Cử Nhân về Chính Trị Học và được cấp bậc Thiếu Úy hiện dịch. Trường Đại Học CTCT có thể nhận một số sinh viên Dân Chính.

Cuộc Chiến tranh do Cộng Sản gây ra hiện nay nặng về Chính trị hơn là Quân sự. Đó là một cuộc Chiến tranh tư tưởng. Cho nên ta cần phải có những cán bộ Chính trị có học thức, được huấn luyện đầy đủ để đương đầu với kẻ thù xảo quyệt trong cuộc chiến tranh không phải chỉ đơn thuần quân sự. Và ngay cho đến lúc chiến thắng quân sự xong rồi, chúng ta cũng còn phải tiếp tục chiến đấu trên mặt trận Chính trị. Trường Đại Học CTCT đã đáp ứng nhu cầu cần yếu đó. Và việc cải biến Trường CTCT thành Trường Đại Học CTCT chứng tỏ chính phủ đã rất quan tâm đến lợi khí sắc bén này để chiến thắng Cộng Sản trong cuộc Chiến tranh toàn diện.

Dưới đây là nguyên văn bản Sắc Lệnh nói trên.

SẮC LỆNH SỐ 48-SL/QP THÀNH-LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-PHÁP TRUNG-ƯƠNG

Chiếu Ước Pháp ngày 19 tháng 6 năm 1965

Chiếu Quyết Định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14 tháng 6 năm 1965 của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa thành lập Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia;

Chiếu Sắc lệnh số 001-a/CT/LĐQG/SL ngày 19 tháng sáu năm 1965 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương;

Chiếu Sắc Lệnh số 205-CT/LĐQG/SL ngày 2 tháng chạp năm 1965 ấn định hệ thống tổ chức Quốc phòng và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa;

Theo đề nghị của Tổng Ủy Viên Chiến Tranh và Xây Dựng kiêm Ủy Viên Quốc Phòng và sau khi Hội Đồng Nội Các đã thảo luận.

SẮC-LỆNH

ĐIỀU THỨ NHẤT : Kể từ ngày ban hành Sắc Lệnh này, Trường Chiến Tranh Chính Trị, thành lập do Nghị Định số 0487-QP/NĐ ngày 27 tháng 9 năm 1956 được cải biến thành Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị và đặt trực thuộc Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

ĐIỀU THỨ HAI : Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị có nhiệm vụ đào tạo Sĩ Quan Chiến Tranh Chính Trị cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa với một trình độ văn hóa đại học và một căn bản quân sự vững chắc.

Chương trình văn hóa căn bản là chương trình khoa học Chánh Trị của các Viện Đại Học.

ĐIỀU THỨ BA : Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị được xếp ngang hàng một trường Đại Học Dân Chính :

ĐIỀU THỨ TƯ : Những khoản chi về điều hành của Trường, cấp dưỡng nhân viên thường trực và các Sinh Viên Sĩ Quan, do ngân sách Quốc Phòng đài thọ.

ĐIỀU THỨ NĂM : Trường sẽ do một sĩ quan cấp Tướng điều khiển, có một Chỉ huy phó và một Tổng Quản Đốc Học Vụ phụ tá.

Tổng Quản Đốc Học Vụ là một Giáo Sư có văn bằng Tiến sĩ được bổ nhiệm bằng Nghị Định của Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương theo đề nghị của Bộ Quốc Phòng và với thỏa hiệp của Bộ Giáo Dục.

ĐIỀU THỨ SÁU : Phụ cấp chức vụ bằng hiện vật và hiện kim của Chỉ Huy Trưởng, Chỉ Huy Phó và Tổng Quản Đốc sẽ do Sắc Lệnh của Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương ấn định sau.

ĐIỀU THỨ BẢY : Muốn được nhập học Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị, thí sinh phải có đủ các điều kiện như sau :

— Có Quốc tịch Việt Nam

— Từ 18 đến 25 tuổi (tuổi dưới 21 phải có giấy phép của cha mẹ hoặc giám hộ)

— Không can án,

— Có bằng Tú Tài Toàn phần.

— Đủ điều kiện sức khoẻ và chiều cao tối thiểu là 1 thước 60

— Độc thân và cam đoan không kết hôn trong suốt khóa học

— Qua kỳ thi nhập học.

ĐIỀU THỨ TÁM : Thời gian học được ấn định là 4 năm. Sinh viên tốt nghiệp được cấp phát văn bằng tương đương với bằng Cử nhân về Chánh Trị Học và được cấp bậc Thiếu úy hiện dịch.

ĐIỀU THỨ CHÍN : Thời gian học trong thời chiến được ấn định là 2 năm. Sinh viên tốt nghiệp được cấp bậc Thiếu úy hiện dịch và được cấp pháp một Văn bằng tốt nghiệp Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị có giá trị tương đương với chứng chỉ năm thứ hai của một Trường Đại Học Dân Chính.

ĐIỀU THỨ MƯỜI : Tùy theo khả năng phương tiện, Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị có thể thu nhận một số Sinh Viên Dân Chính. Sau khi tốt nghiệp, khóa sinh có thể được thâu vào các cơ quan dân chính, tùy theo nhu cầu công vụ và khả năng ngân sách.

ĐIỀU THỨ MƯỜI MỘT : Trong tương lai, Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị có thể lập các ban hậu đại học khi cần thiết.

ĐIỀU THỨ MƯỜI HAI : Bộ Quốc Phòng sẽ ban hành một Nghị Định ấn định tổ chức của Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị, quy chế và cách tuyển lựa giáo sư và huấn luyện viên, quy chế cho Sinh Viên Sĩ quan, và chương trình huấn luyện sinh viên.

ĐIỀU THỨ MƯỜI BA : Tổng Ủy Viên Chiến Tranh và Xây Dựng, Tổng Ủy Viên Văn Hóa và Xã Hội, Tổng Ủy Viên Kinh Tế và Tài Chánh, Ủy Viên Quốc Phòng, Ủy Viên Giáo Dục, Ủy Viên Tài Chánh chiếu nhiệm vụ, lãnh thi hành Sắc Lệnh này.

Sắc lệnh này được đăng vào Công Báo Việt Nam Cộng Hòa

Saigon, ngày 18 tháng 3 năm 1966

Ký tên : Thiếu Tướng NGUYỄN CAO KỲ

Digitized by Google

SINH HOẠT CHÍNH HUẤN

MỘT BUỔI NGHIÊN CỨU THÔNG - ĐIỆP, HUẤN-THỊ HAY NHẤT-LỆNH TẠI ĐƠN VỊ

Đây là một trong những hình thức sinh hoạt huấn đạo đã hoặc sẽ được vận dụng tại các đơn vị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từ cấp Trung Đội đến cấp Tiểu Đoàn. Buổi sinh hoạt này nhằm giúp cho quân nhân, nhất là quân nhân cấp dưới, thông suốt được nội dung văn kiện đưa ra nghiên cứu, hầu biết rõ chủ trương, lập trường và ý muốn của cấp lãnh đạo để thi hành một cách nghiêm chỉnh và do thế góp phần vào việc thực hiện chủ trương đường lối của Chính Phủ.

Những văn kiện được đưa ra nghiên cứu là những Thông Điệp, Huấn Thị hay Nhật lệnh có tính chất quan trọng của cấp lãnh đạo. Buổi nghiên cứu thường được tổ chức ngay sau khi văn kiện ấy được phổ biến. Tuy nhiên nếu tình hình đặc biệt của đơn vị đòi hỏi mọi người phải thông - suốt một điểm nào trong đường lối đã đề ra của Chính Phủ hay phải nhớ lại một điều gì cần noi theo hoặc thực hiện, đơn vị cũng có thể cho nghiên cứu lại một văn kiện đã phổ biến từ trước.

Buổi nghiên cứu nên được tổ chức vào ngày mà đa số quân nhân trong đơn vị có thể tham dự một cách thoải mái vì không mắc công tác cần làm ngay. Tuy nhiên, kinh nghiệm lại cho thấy rằng tổ chức vào ban ngày thì được hoan nghênh hơn và do thế thu được nhiều kết quả hơn. Thời gian dành cho buổi sinh hoạt không thể được ấn định một cách nhất luật nhưng kinh nghiệm lại cho thấy rằng không nên kéo dài quá 2 giờ vì như thế sẽ làm cho người tham dự mệt mỏi và hết hứng thú.

Ngoài phần thủ tục mà đơn vị tổ chức nên làm thật dản dị, buổi nghiên cứu gồm có 2 phần :

1. — Tuyên đọc và giải thích văn kiện,

2 — Thảo luận, giải đáp thắc mắc, chủ tịch kết luận, chủ tọa (đơn vị trưởng hay sĩ quan đại diện) cho chỉ thị.

Vì mục đích buổi sinh hoạt là làm sao cho quân nhân các cấp cùng thông suốt chủ trương Lập trường và ý muốn của cấp lãnh đạo, mục « giải thích » của thuyết trình viên cũng như mục « giải đáp thắc mắc » và « chủ tịch kết luận » trong phần thảo luận đều đòi hỏi sự thận trọng đến mức tối đa. Thuyết trình viên hay Chủ tịch buổi sinh hoạt không nên làm việc tắc trách, phân tách theo ý kiến riêng của mình. Gặp điểm nào khó khăn không giải thích được thỏa đáng hoặc còn có chỗ nghi ngờ nên cho ghi vào Biên bản buổi sinh hoạt để xin thượng cấp giải đáp.

Cũng vì tầm quan trọng của nó, buổi nghiên cứu, Thông Điệp, Huấn Thị hay Nhật Lệnh cần được chuẩn bị thật chu đáo. Trong trường hợp văn kiện ấy có một tính chất quan trọng đặc biệt, đơn vị triệu tập cuộc sinh hoạt nên phổ biến cho các đơn vị thuộc hạ nghiên cứu trước một vài ngày hầu đã thông bước đầu được một số thắc mắc dễ giải tỏa. Thuyết trình viên cần được chỉ định trước và dành cho đủ thời giờ cần thiết để nghiên cứu văn kiện, tự mình tìm hiểu hay hội ý với các cấp trên về những điểm cần trình bày, giải thích. Chủ tịch và Thư ký buổi sinh hoạt cũng cần được chỉ định trước để tránh tình trạng không có lợi là những người bị chỉ định đột ngột sẽ bở ngỡ trong công tác được giao phó.

Buổi sinh hoạt cần được tổ chức trong một quang cảnh trang nghiêm, do thế, địa điểm lý tưởng là Hội trường hay phòng học của đơn vị. Tuy nhiên, nếu gặp hoàn cảnh không thể làm khác, đơn vị vẫn có thể tổ chức buổi nghiên cứu ở ngoài trời và không nhất thiết cần đến những dụng cụ khó kiếm trong trường hợp ấy như micro, bàn, ghế v.v.., Đơn vị tổ chức chỉ cần tìm được một nơi vắng vẻ và im lặng cho mọi người tham dự buổi sinh hoạt không vì bị chi phối bởi ngoại cảnh mà không chú tâm vào việc nghiên cứu. Đồng thời, cũng cần bố trí cho mọi người được ngồi dưới đất một cách tương đối thoải mái và có thể nói được cho người khác nghe rõ cũng như nghe rõ mọi điều người khác nói. Có bố trí được như thế, mọi người mới thấy hào hứng và mới chú tâm tham gia hay theo dõi cuộc thảo luận. Trong những buổi sinh hoạt đầu tiên, nhiều người còn chưa ham phát biểu ý kiến trước đám đông. Đơn vị tổ chức cần có biện pháp vận động, khích lệ cho quân nhân mạnh bạo tham gia cuộc thảo luận. Càng có nhiều người thảo luận trong vòng trật tự, ý kiến càng dồi dào, không khí càng hào hứng, do thế buổi nghiên cứu càng thu hút được sự chú tâm của mọi người và đạt tới mục đích của nó.

T.V.L

GIAN-THƯƠNG THAM NHŨNG: KẺ THÙ DÂN-TỘC

(Tiếp theo trang 6)

Đối với những kẻ lầm lỗi, tôi kêu gọi họ hãy hối cải, nghĩ đến quyền lợi chung của Tổ quốc, nghĩ đến hàng triệu đồng bào đã từng chịu cơ cực vì những hành động vụ lợi của họ. Đã đến lúc họ cần bình tĩnh lựa chọn, hoặc dẹp bỏ lòng tham bất chính, hòa mình vào cuộc sống đấu tranh của dân tộc, hoặc sẽ phải đền tội trước pháp luật. Về phía Chính phủ, việc thành lập tòa án đặc biệt là một biểu hiệu lòng trung thành với danh nghĩa một chánh quyền của dân nghèo, của đại chúng. Vì đại chúng, vì tương lai của dân tộc, vì sự sống còn của đất nước. Chính phủ còn tiếp tục thi hành những biện pháp cương quyết thanh lọc các phần tử tham nhũng, trừng trị những kẻ gian thương, và nhất là thực hiện những chương trình xây dựng xã hội và chấn chỉnh kinh tế, phát triển nông thôn...

Những biện pháp, những chương trình này đều đã được khởi công, và tôi đã trình bày nhân dịp lễ bế mạc Đại hội Toàn Quân kỳ 2 cũng như tại cuộc họp báo ngày 21-2-66

Nhất định chúng ta sẽ thành công...

Đồng bào thân mến, tại đây tôi muốn nhắc lại dù biện pháp nào, dù chương trình nào, cũng chỉ có thể thi hành hữu hiệu bằng những nỗ lực chung cho toàn dân. Vì vậy, một lần nữa, tôi kêu gọi sự đồng tâm nhất chí của toàn thể đồng bào. Chúng ta đã có một chính sách rõ rệt nhằm phục vụ Quốc gia dân tộc ; chúng ta đã chọn lựa một hướng đi đúng. Với lòng kiên quyết, chí nhẫn nại, tinh thần hy sinh, với tình thương yêu đoàn kết giữa những người thiện chí, những tâm hồn ngay thẳng, với một thái độ cương quyết đối phó với một kẻ thù, nhất định chúng ta sẽ thành công. Thành công trong công cuộc tạo dựng một xã hội mới, thành công trong cuộc chiến đấu chống cộng.

Thân ái chào toàn thể đồng bào.

Digitized by Google

SƯ ĐOÀN 5 BỘ BINH 11 TUỔI

21.126 VC bị loại khỏi vòng chiến 3.359 vũ khí đủ loại (trong đó có 147 súng cộng đồng) bị tịch thu cùng 9.765 mìn, lựu đạn và tạc đạn, 8.303 huy chương đủ loại... đó là những con số nói lên thành tích 11 năm của Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

Sau ngày hiệp-định Genève ký kết, các đơn-vị Bộ-Binh trấn đóng tại miền biên-thùy Bắc-Việt Đông-Triều, Tiên Yên, Mông-Cáy, Đầm-Hà, Lạng-Sơn, gồm các sắc dân THỔ, THÁI, MÁN, MƯỜNG và đa số là người NÙNG, di chuyển về tập trung tại Sông-Mao, Chợ-Lầu, Suối-Nhum, Lương-Sơn. Sông Lũy dọc theo Quốc-Lộ 1 trên 40 cây số ngàn.

Các đơn vị này được sát nhập lại và chính thức thành lập Đệ Lục Sư Đoàn Bộ Binh kể từ ngày 01-03-1955. Sau một thời gian đổi thành Sư-Đoàn 3 Dã-Chiến vào ngày 01-10-1965, mãi đến 01-11-1958 với sự tăng cường của 2 Trung Đoàn Địa-Phương 130+162, danh hiệu được đổi là Sư-Đoàn 5 Bộ-Binh trấn đóng cây số 96 Quốc-Lộ 20, rồi dời về Biên-Hòa. Đến tháng 07.1964 lại đóng tại Bình-Dương với nhiệm vụ giữ an-ninh và tảo thanh Việt-Cộng các tỉnh miền Đông Nam phần thuộc Khu 32 Chiến thuật.

Sư đoàn 5 Bộ Binh được hân hạnh đặt dưới quyền chỉ-huy liên tiếp của những vị Tư Lệnh sau đây ;

— Đại-Tá	VÒNG.A-SANG
— Đại-Tá	PHẠM-VĂN.ĐỒNG
— Trung-Tá	NGUYỄN-QUANG-THÔNG
— Đại-Tá	TÔN-THẤT-XỨNG
— Trung-Tá	ĐẶNG-VĂN.SƠN
— Đại-Tá	NGUYỄN-VĂN-CHUẨN
— Thiếu-Tướng	TRẦN-NGỌC-TÁM
— Đại-Tá	NGUYỄN.ĐỨC.THẮNG
— Thiếu-Tướng	NGUYỄN.VĂN-THIỆU
— Thiếu-Tướng	ĐẶNG.THÀNH.LIÊM
— Chuẩn-Tướng	CAO.HẢO.HỚN
— Chuẩn-Tướng	TRẦN-THANH-PHONG

Và đến nay Đại-Tá PHẠM-QUỐC-THUẦN

Với sự chỉ-huy sáng suốt của 13 vị Tư-Lệnh, Sư-Đoàn đã hoạt động được nhiều thắng lợi trên mọi lãnh vực Quân-sự : chống cộng, chống chế độ độc tài, xây dựng Nông thôn v.v.

I.— HOẠT-ĐỘNG QUÂN-SỰ

Từ ngày thành lập đến nay, Sư-đoàn đã liên tiếp hành-quân tại các Vùng Cao-nguyên Trung-Phần và Miền-Đông Nam-Phần, đặc biệt các cuộc tiễu trừ Phiến-Cộng tại Chiến-Khu D, Chiến-Khu Dương-Minh-Châu, nhằm tiêu diệt các đơn-vị Chủ-Lực của địch và các cơ cấu đầu não của Bộ Chỉ-Huy Miền, Khu Việt-Cộng. Tại đây Sư-đoàn đã gây tổn thất nặng-nề cho địch về nhân mạng cũng như vũ khí, phá hoại các Công-Binh-Xưởng và Trung Tâm Huấn Luyện. Tiếp đến Sư-đoàn 5 Bộ Binh tham dự kế hoạch hành quân BRAVO 2 của Hội-Đồng Quân-Nhân Cach-Mạng là một điểm son chói lọi cho lịch trình đấu tranh của Sư-đoàn, góp công đầu trong cuộc Cách Mạng 1-11-1963 lật đổ chế độ độc tài của Ngô Đình-Diệm cùng với toàn dân toàn quân mở một trang sử oai hùng cho dân tộc.

Đến năm 1964—1965, với chiến-thuật mới, Sư-đoàn đã tổ chức các cuộc hành-quân Xây Dựng khai thông Quốc-Lộ 13, đốt phá các mật khu địch và đã làm tan rã các Trung-đoàn của địch như C 56, C 48, Q 763, bởi thế cho nên trong năm 1964-1965 trong các đợt thi đua lập chiến công mừng ngày Cách mạng 1-11 và Xuân 65, Sư-đoàn luôn luôn chiếm giải nhất, nhì đơn-vị và cá nhân của Vùng 3 Chiến-thuật.

II.— HOẠT-ĐỘNG XÂY-DỰNG VÀ KIẾN-THIẾT :

1) Xây-Dựng Nông-Thôn :

Song song với công tác diệt-cộng, Sư-Đoàn 5 Bộ-Binh đã tổ chức các cuộc hành-quân bình định, xây dựng nông-thôn. Các toán công tác Dân-sự-vụ + Chiến-tranh Tâm-lý hoạt-động mạnh mẽ trong các chiến-dịch : Bình-Minh, Nhân-Thắng, Nghĩa-Thắng, Bến-Sắn đã xây-dựng 661 Ấp Tân-Sinh trong các Tỉnh Bình-Dương, Biên-Hòa, Bình-Tuy, Phước-Tuy, Long Khánh, Tây-Ninh.

Đến 1964-1965 vùng hoạt động của Sư đoàn lại quay về Bình Dương, Bình Long, Phước Long, trong kế hoạch vết dầu loang, chiến dịch hợp tác, Sư đoàn đã xây dựng thêm cho ba Tỉnh này được 87 Ấp nữa.

Sư đoàn cũng đã tiếp nhận 5.200 đồng bào tị nạn Cộng sản từ vùng Bến Súc, An Sơn, An Nhơn Tây, Long Nguyên, Hố Bò và cứu trợ hàng chục tấn thực phẩm quần áo dụng cụ thuốc men.

III.— HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ

2) Huấn luyện :

Kể từ ngày thành lập đến nay Sư đoàn luôn luôn rèn cán chỉnh quân để đào tạo cán bộ và chuyên viên, đáp ứng cho nhu cầu của Sư đoàn. Quân nhân các đơn vị thuộc Sư đoàn lần lượt được gọi học các lớp kỹ thuật quân sự trong và ngoài nước.

Ngày 28-2-66, Trung Tướng Chủ Tịch UBHPTU đã chủ tọa lễ kỷ niệm 11 năm thành lập Sư đoàn 5 Bộ Binh. Nhân dịp này, Trung Tướng gắn Đệ Tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương cho Đại Tá Tư Lệnh Sư đoàn 5 Bộ Binh

Ngoài ra Sư đoàn còn tổ chức các cuộc thao dượt cấp Trung đoàn, Sư đoàn dọc theo dãy Hoàng Sơn, Long Thành, đồng thời cũng tham dự các cuộc thao dượt cấp Quân đoàn tại Banmêthuột, Plieku vào tháng 11 và 12 năm 1955.

Từ đó đến nay Sư đoàn bận hành quân diệt địch để đáp ứng với tình thế hiện tại nên không tổ chức thao dượt, nhưng người chiến binh Sư đoàn 5 được tập sự ngay tại mặt trận.

Để trẻ trung hóa cũng như binh nghiệp hóa các quân nhân thuộc Sư đoàn 5 Bộ Binh, một chương trình tuyển mộ thanh niên trẻ và khuyến khích quân địch vào ngạch hiện dịch để thay thế cho số binh sĩ già yếu sắp mãn nhiệm kỳ trở về với gia đình. Một Trung Tâm Huấn Luyện được thành lập từ năm 1962 đã huấn luyện các quân nhân trừ bị tại gia, sau đổi thành Khối Bổ Sung và đến năm 1965 tái lập Trung tâm huấn luyện Sư đoàn và tuyển mộ được 8.750 thanh niên nhập ngũ.

3) Thể thao + Thể dục :

Để dù sức khỏe đương đầu với gian lao trong công cuộc chống cộng trường kỳ. Việc tập dượt thường xuyên trong các đơn vị đã thực hiện dưới hình thức thể thao, thể dục. Sư đoàn tổ chức tranh giải cá nhân trong các ngày lễ, tết. Đến nay Sư đoàn đã đoạt những giải sau :

— Giải vô địch đi bộ đường trường do Quân Đoàn 4 tổ chức.

(Xem tiếp trang 15)

Digitized by Google

SƯ ĐOÀN II KHÔNG QUÂN HOA-KỲ

Một tổ chức thuộc quân đội đồng minh Hoa Kỳ có trách nhiệm về tất cả những cuộc hành quân không kích của Không lực Hoa Kỳ tại Việt Nam. Đó là Sư đoàn II Không Quân Hoa Kỳ. Bộ Tư Lệnh Sư đoàn đặt tại Tân Sơn Nhất.

Nó còn là một đơn vị của Không lực Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương.

Tư lệnh Sư đoàn là Trung Tướng Joseph H. Moore, quê tại Spartenburg South Carolina, Hoa Kỳ. Tư lệnh phó là Thiếu Tướng Gilbert L. Meyers, quê tại Hilford Iowa, Hoa Kỳ.

Vị Tư lệnh Sư đoàn II Không Quân Hoa Kỳ cũng là Tư lệnh Phó phụ trách Không Quân, Phái Bộ Viện Trợ Quân sự Hoa Kỳ tại VN.

Sư đoàn II Không Quân đảm trách 3 nhiệm vụ tổng quát. Đó là :

1) Hành quân của phi cơ Không Quân Hoa Kỳ.
2) Cố vấn bên cạnh Không Lực Việt Nam.
3) Giám sát hoạt động không kích Việt Cộng.

Sư đoàn này có nhiều phi vụ đặc biệt nên cần được xử dụng đến Không Lực Hoa Kỳ và hoạt động trên cả hai miền Bắc và Nam Việt Nam. Đó là những phi vụ không kích, không vận, cấp cứu, thám báo, và công tác tâm lý chiến.

Mọi sự kiểm soát và bảo thủ chặt chẽ những tài nguyên thuộc Không lực chiến thuật do Sư đoàn này đảm nhiệm. Chương trình và địa điểm hoạt động từng giờ từng phút của các phi cơ thuộc Không Lực Hoa Kỳ tại Việt Nam đều do Sư đoàn này nắm giữ và điều khiển.

Sư đoàn gồm có hai cơ quan chính yếu đảm nhiệm công việc chỉ huy và kiểm soát. Trung tâm kiểm soát thì điều hành những cuộc không chiến tại Nam Việt Nam của Không Quân Chiến thuật, còn Trung tâm hành quân chiến thuật thì điều hành những cuộc không kích tại Bắc Việt Nam, với sự phối hợp của Hải Quân Hoa Kỳ.

Cuộc oanh kích trường bay Điện Biên Phủ vào những ngày 6 và 11-2. Phi công KLHK bắn phá từng đoạn phi đạo (trái). Đó là những đoạn đã được sửa chữa trong thời gian ngưng oanh kích 37 ngày. Phi công cũng bắn phá khu đậu máy bay gần đó và cắt những đường giao thông trong khu vực (ở giữa và phía trên và bên phải). (Ảnh USAF)

Trung Tướng Joseph H. Moore
Tư Lệnh Sư đoàn II Không Quân Hoa Kỳ

Vấn đề kiểm soát gia tăng của Sư đoàn được cung cấp qua một đài không vận chỉ huy.

Về những cuộc oanh kích của Sư đoàn đã được thực hiện, tại Bắc Việt, không kích đều được giới hạn trong những mục tiêu quân sự và trên đường giao thông. Còn những cuộc tấn công tại Việt Nam Cộng Hòa thì đều được cơ quan hữu trách của Chính phủ Việt Nam chấp thuận và do sĩ quan tiền kiểm soát Không quân hướng dẫn để tránh những tổn thất về dân sự.

Để yểm trợ hữu hiệu cuộc chiến đấu tại VN, Không Quân Hoa Kỳ đã phải dùng tới từ 400 tới 500 phi cơ. Số máy bay này được xử dụng cho các loại phi vụ, oanh kích, bỏ bom, thám báo, cấp cứu, không vận, và tâm lý chiến.

Các đơn vị thuộc Sư đoàn II Không quân Hoa Kỳ đóng rải rác trên khắp lãnh thổ VNCH.

Về lịch trình hoạt động của Sư đoàn II là tất cả chuỗi ngày liên tục hoạt động của Không quân Hoa Kỳ tại VN. Đầu tiên nó chỉ là một phi đội Hoa Kỳ hạ cánh xuống Biên Hòa vào tháng 11 năm 1961. Cũng từ ngày ấy, hoạt động Không quân Hoa Kỳ tại Việt Nam bắt đầu diễn tiến.

Từ tháng 11-1961 đến tháng 6-1964, Không quân Hoa Kỳ tại Việt Nam chỉ có nhiệm vụ huấn luyện phi công Không Lực Việt Nam mà thôi, không hề có phi xuất chiến đấu, hoàn toàn là những huấn luyện viên. Đến đầu năm 1964, công việc huấn luyện bắt đầu đến phi cơ Skyraider A-1E. Cho đến nay, Skyrai. der đã là loại phi cơ cổ của Không Lực Việt Nam.

Sự tập trung kiểm soát về Không lực chiến thuật Không Quân Hoa Kỳ được phát triển vào tháng giêng 1962 và là tiền thân của Trung tâm kiểm soát Không Quân chiến thuật Hoa

Digitized by Google

Kỳ ngày nay. Trung tâm này điều khiển chương trình hoạt động của tất cả những phi cơ chiến thuật tại đây và điều động những phi cơ đó thực hiện những cuộc oanh kích từng giờ từng phút một — đôi khi ra chỉ thị trong giây lát.

Lực lượng này gia tăng hoạt động từ năm 1964, dưới quyền chỉ huy của Trung Tướng Joseph H. Moore.

Phản lực cơ Không Quân Hoa Kỳ được gửi tới Căn cứ Không Quân Việt Nam sau khi những tàu tuần tiễu của Cộng Sản Bắc Việt tấn công chiến hạm Thủy Quân Hoa Kỳ.

- Liên tiếp những phóng pháo cơ B-57 Canberra và phóng pháo chiến đấu cơ Supersabre F-100 hạ cánh tại Đà-Nẵng và Biên Hòa. Phi công Delta Dagger rầm rộ bay đến để thi hành phi vụ bảo vệ không phận.

Rồi đến 4 phi đoàn vận tải Provider C-123 và một phi đoàn tiền kiểm soát không quân Bird Dog 0-1 túc trực sẵn sàng.

Trong khi đó, lực lượng oanh kích phản lực cơ cũng sẵn sàng cất cánh, nhưng chưa được lệnh, chờ mãi đến 19.2-65, khi phi cơ Canberra và Supersabre tấn công những đơn vị Việt Cộng cách Saigon 40 dặm về phía Tây Đông, lúc đó mới được gởi tới.

Rồi kế đến phóng pháo chiến đấu cơ bắt đầu tấn công Bắc Việt vào ngày 7 tháng 2, theo sau cuộc tấn công của Việt cộng vào các cố vấn quân sự Hoa Kỳ tại Pleiku.

Gần suốt năm 1965, Không Quân Hoa Kỳ liên tục tấn công những mục tiêu quân sự và đường giao thông Cộng Sản Bắc Việt. Những cuộc tấn công này tạm đình chỉ ngày 25 tháng 12.

Hầu hết những cuộc tấn công CS Bắc Việt đều do phi công Thunderchief F-105 thực hiện. Phi công Phantom F-4C đóng góp một số phi xuất đáng kể. Tổng số phi xuất của phi công F-100, B-57 và Starfighter F-104 cũng thêm vào một phần nao cho những cuộc tấn công đó.

Hơn nữa, chúng ta còn phải kể đến sự đóng góp hữu hiệu của những phi công Skyraider A-1H thuộc Không Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Tổng số phi xuất không kích của Không Lực Việt Nam là 10.788 trong năm 1965, bỏ 23.614 tấn bom. Ngoài ra còn hàng nghìn phi vụ thám báo và hộ vệ đã được thực hiện.

Tại miền Nam Việt Nam, phi công Không Lực Hoa kỳ đã bắt đầu những phi xuất chiến đấu từ mùa mưa 65 và họ đã đóng góp một phần đáng kể trong công việc ngăn chặn cuộc tấn công mùa mưa của địch.

Trong trận tấn công mùa mưa, phi công Không Lực Hoa Kỳ đã thi hành trọn vẹn nhiệm vụ tại những mặt trận Sông Bé Ba Gia, Đồng Xoài, Đức Cơ, Chu Lai, Bồng Sơn, Phủ Cũ, Plei mê, Núi Chu Prong và Thung Lũng Ia Drang.

Phóng đài bay B-52 được xử dụng lần đầu tiên cho chiến trường Việt Nam tại Chu Prong vào tháng 6.65. Nó được dùng trong phi vụ không quân yểm trợ hạn định. Suốt hạ bán niên 1965, chở những bom nặng tấn công các chiến khu và nơi trú ẩn do VC chiếm đóng từ lâu.

Phi cơ được tăng cường liên tục cho lực lượng tấn công nên Không Quân Hoa Kỳ cũng gia tăng số phi xuất hàng tháng tại Nam VN từ số 764 phi xuất vào tháng giêng lên đến số quá 5000 phi xuất vào tháng 11.

Phi cơ thám báo đã được cải tiến với kính hồng ngoại tuyến. Qua ống này, ảnh được ăn khớp với những mật tin trông thấy tận mắt.

Tiếp đến, số phi cơ chỉ điểm 0.1 gia tăng đã được gởi tới và các phi đoàn Voodoo RF-101, Phantom RF.4C, Destroyer RB.66 và những phi cơ khác cũng được bay tới căn cứ không quân Nam Việt Nam.

Trong năm 1965, trong khi những con số của cuộc hành quân bằng phóng pháo cơ khổng lồ B-52 chưa được công bố thì những phi xuất tại Nam Việt Nam do phi công Không Quân Chiến thuật Hoa Kỳ thực hiện đã lên tới 37.940 :56. 670 tấn bom được xử dụng. Không lực Việt Nam Cộng Hòa cũng đã thực hiện được số phi xuất đáng kể là 23.700 phi xuất.

Ưu điểm năm 1965 là những phi xuất do phi công Không Lực Việt Nam và các huấn luyện viên thực hiện đã lên tới 12600 phi xuất.

NHỮNG CON CÚ ĐÊM
Những phi cơ Phantom F-4C bay vút tới mục tiêu VC trong chiến dịch White Wing tại Bồng Sơn. Hỏa Châu KQHK chiếu sáng vị trí địch trong khi lực lượng Đồng Minh tấn công vào địch quân suốt đêm (Ảnh USAF)

Một phi công thuộc Phi Đoàn Chiến Đấu Cơ Chiến thuật 4503 đang lái chiến đấu cơ F-5, bỏ ba quả bom xuống một vị trí Việt Cộng tại Việt Nam Cộng Hòa. (Ảnh USAF)

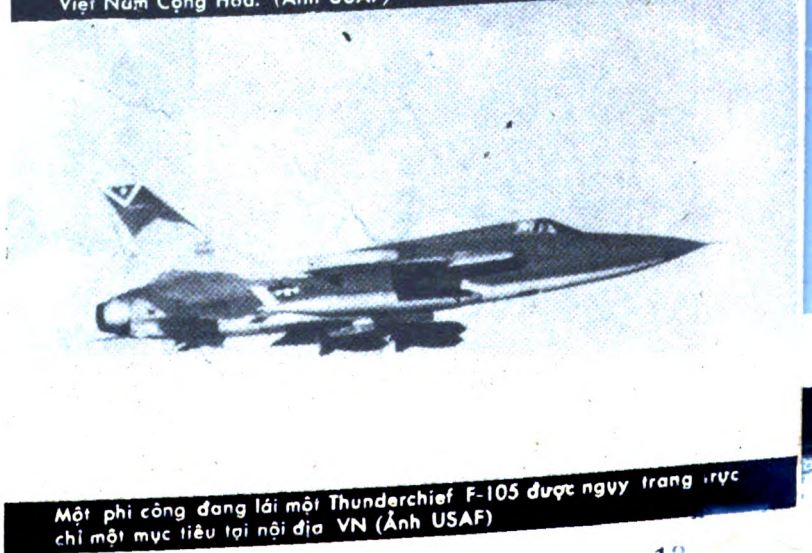

Một phi công đang lái một Thunderchief F-105 được ngụy trang trực chỉ một mục tiêu tại nội địa VN (Ảnh USAF)

Digitized by Google

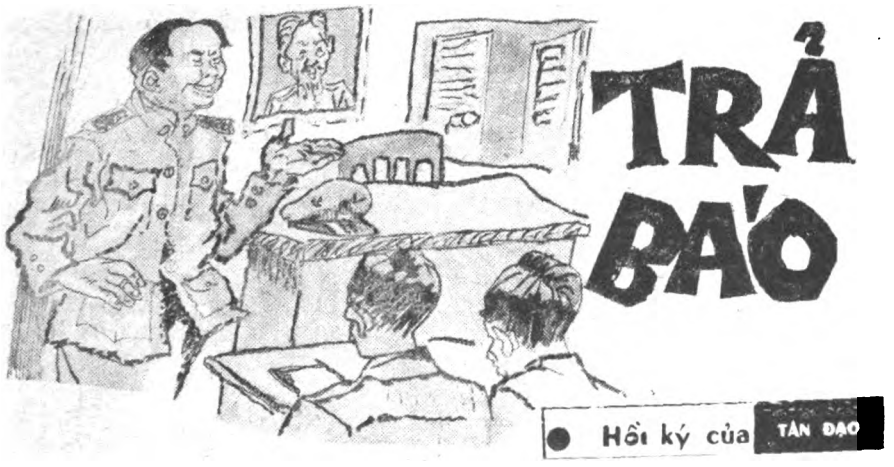

TRẢ BÁO

● Hồi ký của TÂN ĐẠO

TÂN ĐẠO là một qui chánh viên đã rời bỏ hàng ngũ Việt Cộng vì quá chán ngán bộ mặt bịp bợm của bọn chúng. Bằng lối viết dí dỏm, anh kể lại với chúng ta một trong những mánh khóe lừa bịp của Cộng Sản.

Sở dĩ tôi chú ý đến hắn là vì hắn ta thường đến lên lớp chính trị cho chúng tôi học. Vả lại con người hắn thoạt nhìn ai cũng dễ nhớ. Hắn đóng lon thiếu tá, là một cán bộ tuyên huấn chính cống của Tổng cục Chính trị Bộ Tổng Tư lệnh. Người hắn béo mập, bụng tuy được nai nịt gọn, nhưng trông vẫn bề phệ chứ bự. Mặt hắn ta béo múp, tròn lẳn. Đôi má bị sụ như hai chén bánh bèo úp hai bên. Mắt hắn nhỏ vì bị hai mí mắt mập húp ăn ngử, nhưng nhờ đeo cặp kính trắng nên mới khó biết hắn ta có đôi mắc heo lươc ! Mỗi lần xuống xe, hắn đi từng bước khệ nệ năng nhọc ; mới trông như con rối đang lúc lắc biểu diễn. Lúc hắn nói hai bên má hắn rung rung theo nhịp nói. Nếu vô phúc hắn ta không mặc quân phục đóng lon thiếu tá thì nhiều người sẽ lầm hắn là một nhà thầu khoán hay một tay ngồi thu tiền ở quầy tiền các tiệm ăn uống !

Thói quen của hắn trước khi lên lớp là hắn xoa hai tay vào nhau đoạn đảo mắt nhìn qua chúng tôi : « — Thế nào các đồng chí ? Chúng ta sẵn sàng lên đường vì nhân dân miền Nam được chưa ? » Nói xong câu mở đầu hắn cười hì hì. Bên ngoài đã có người phải mang đến một ly nước trà to tướng để lên bàn trước mặt hắn. Hắn tợp lấy một ngụm và bắt đầu xã ga... Nào tình hình thế giới Nga, Tàu, Mỹ, Anh, Pháp... nào Cách mạng xã hội chủ nghĩa miền Bắc... nào Cách mạng giải phóng miền Nam.., nào. v.v.. Hắn nói ào ào nghe ồ ồ. Và đoạn nào cũng kết luận Thuận lợi... Chiến thắng... Chính nghĩa... vẻ vang. v.v... Nghe êm cái lỗ tai hết sức. Mà càng nói hắn càng khua tay, dậm chân theo nhịp độ tăng dần. Có lẽ hắn làm như vậy để ra vẻ nhà diễn giả hùng hồn. Qua một đợt nói dài năm mươi phút, hắn cho chúng tôi nghỉ mười phút. Và tất nhiên hắn phải ngồi phịch xuống cái ghế dã dề sẵn đấy mà thở lấy thở dề cho lại sức .

Thuật nói của hắn kể ra cũng hấp dẫn vì hắn biết pha thêm màu sắc văn nghệ và tình cảm. Có lần đang nói hắn chỉ tay ra ngoài lớp học, hướng về một cánh đồng xanh bát ngát lô nhô một số nông dân đang còng lưng chịu nắng làm đồng. Mặt hắn ta có vẻ mơ màng và giọng hắn trầm xuống nghe ngọt lịm : « — Các đồng chí hãy nhìn ra kia... nơi mà một màu xanh mơn mởn của đất nước đang rải khắp nơi. Màu đó là màu hòa bình, màu no ấm. Và các đồng chí có thấy chăng những bàn tay cần cù chịu khó lao động xây dựng đất nước của những người nông dân kia. Họ làm không vụ lợi cá nhân không tính toán sức lực, không khuất phục thiên nhiên để xây dựng xã hội mới. Thế còn chúng ta, chúng ta phải nghĩ gì về họ ; nghĩ gì về sự cống hiến của chúng ta sắp tới ? Các đồng chí có muốn một màu xanh lý tưởng kia sẽ rải trên khắp miền Bắc và cả miền Nam để xóa bỏ bao đau thương tang tóc không ? Nếu có thì chúng ta phải hành động ra sao ?... Nói xong hắn lại xoa hai bàn tay vào nhau ra vẻ khoái chí và tợp ngay lấy hớp nước lấy sức. Nghe hắn nói êm tai đến nỗi có nhiều học viên đã phải lim dim đôi mắt.. ngủ gục !

Có một lần ông bạn ngồi gần tôi đứng lên hỏi hắn :

« — Thưa thủ trưởng, qua phần nói về : tình cảm người đảng viên đối với gia đình riêng tư, tôi thấy chưa thấm thía lắm. Vì tôi là đảng viên tôi có thể hy sinh suốt đời cho đảng, nhưng vợ con tôi nó có phải đảng viên đâu mà bắt nó phải hy sinh tình cảm như tôi. Tôi giải thích nó không nghe, nó chỉ khóc và oán trách đảng phá hoại hạnh phúc đời nó. Tôi không biết nói làm sao để nó yên lòng cho tôi đi vào Nam.» Anh kia hỏi xong là hắn đã cười khì khì, xoa hai bàn tay vào nhau rồi đáp : « — Đã nói là người cán bộ cách mạng, người đảng viên cộng sản thì ta phải luôn luôn coi thường tình cảm có hại cho bước tiến của đảng. Tình cảm như kiểu vợ con đồng chí là tình cảm không vì tập thể, vì nhân dân. Nhưng không vì đau khổ của một người vợ, đứa con mà chúng ta thối thoát, hoặc mất hết lập trường người đảng viên, người cán bộ quân đội. Đem đau khổ một ít người để đổi lấy một hạnh phúc to lớn của toàn dân thì đắng nào hơn ? » Thế là hắn đã trả lời gọn ơ câu thắc mắc của ông bạn kia.

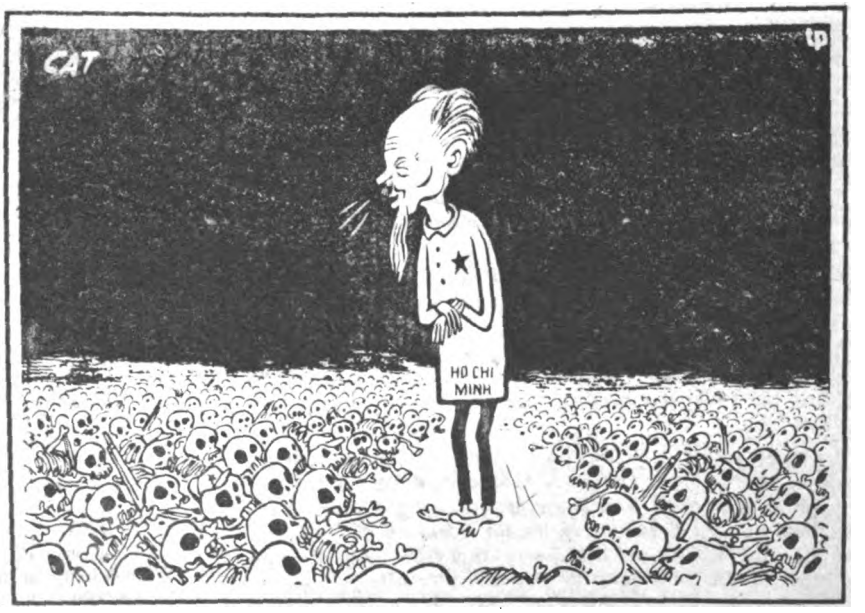

HỒ CHÍ MINH.— Các đồng chí hãy nghĩ đến cuộc đời tươi sáng sau ngày ta chiến thắng...

Digitized by Google

KHÔNG ĐÚNG... CỜ !

V.C. Miền Nam.— Không hiểu sao má lại mặc cái áo này vừa!

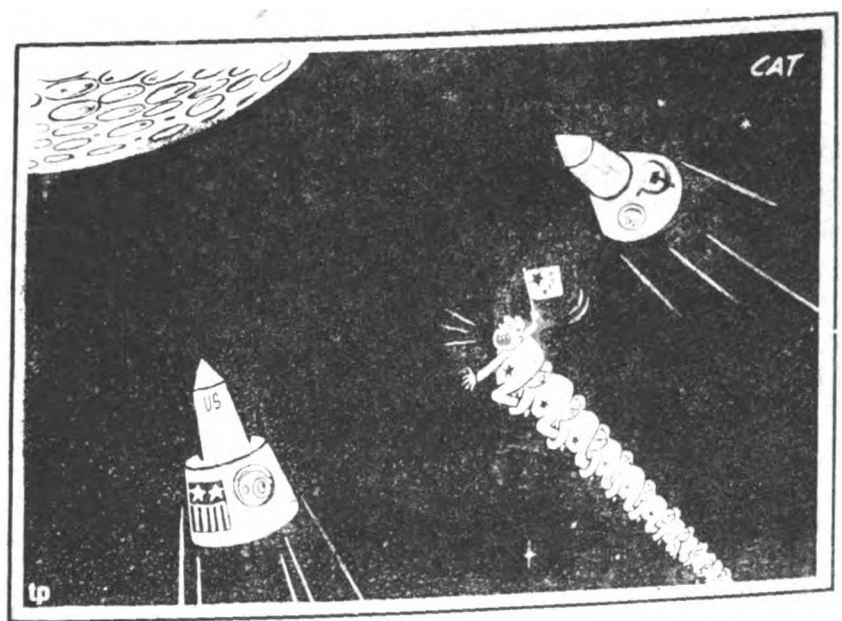

BẮT CHƯỚC BÀ... NỮ OA !

TRUNG CỘNG.— Với 700 triệu dân ta cũng lên được mặt trăng như Nga Mỹ chứ !

Thế rồi gần một năm sau tôi không gặp hắn ta đâu nữa. Tôi đinh ninh : « Thì nghề của hắn là « nói », có lẽ hắn lại chu du khắp thiên hạ để giác ngộ chính trị cho người khác ». Nhưng bỗng một hôm tôi gặp hắn ta nằm trong số cán bộ chính trị chuẩn bị đi vào Nam. Hắn tất nhiên không nhìn ra tôi, nhưng tôi lại nhìn ra hắn. Bây giờ thì hắn được gắng thêm một sao vàng nữa — Trung tá — Tôi nghe nói đâu hắn ta sắp được làm Chủ nhiệm Chính trị hay Phó Chính ủy cho một sư đoàn nào đó sắp Nam tiến. Tuy được thăng quan, tấn chức như vậy, nhưng tôi thấy hắn lại kém vui, kém hoạt bát và kém luôn cả ăn nói. Người hắn gầy lại trông thấy. Đối với cán bộ cấp tá trước khi xuất quân vào Nam thì được chính phủ cho vợ con đến chiêu đãi sở (1) để « truy lĩnh » những tuần trăng mật. Do đó bà vợ u nu, úc núc và hai con của hắn ta đã có mặt tại chiêu đãi sở rồi. Không biết vợ chồng con cái hủ hỉ thế nào nhưng càng ngày tôi thấy hắn ta càng héo hon về thể xác và tinh thần ghê gớm. Tôi đoán : « Có lẽ hắn quá lo lắng trách nhiệm của đảng giao phó nặng nề và phần nào bị mụ vợ « rúc rỉa » nên hắn dám ra héo hon chăng?

(1) Nhà cất để dành riêng cho vợ con quân đội đến « ân ái » cùng chồng mình. Nhà này ở gần doanh trại quân đội đóng.

Nhưng đùng một cái ! Một biến cố phi thường xảy ra.

Số là sáng ngày mà hắn ta được chiếc « Commanca » đặc biệt chở hắn đến điểm để xuất phát vào Nam, khi xe chạy ngang chiêu đãi sở thì bỗng mụ vợ hắn lù lù xông ra và lăn-kềnh giữa đường chặn xe hắn lại. Mụ ta khóc sướt mướt, miệng bu lu, bù loa kêu trời kêu đất. Xe hắn đành hảm phanh. Hắn ta bước xuống nhìn mụ vợ mà mặt mày vẫn dửng dưng. Đáng lý lúc này hắn phải tuông ra từng tràng Chính trị để giác ngộ mụ vợ mới phải — Vì chính hắn ta đã từng áp dụng cho người khác mà — Nhưng đằng này hắn ta chỉ trương cặp mắt ếch long lanh đầy lệ sầu mà nhìn mụ vợ đang tỏ hồ nằm giữa đường ! ? Thấy sự việc lạ kỳ và hấp dẫn tôi chạy ra xem. Nếu hoàn cảnh này xảy ra với một người khác thì tôi chẳng nói gì. Nhưng với hoàn cảnh của hắn, nên tôi góp ý ngay :

— Thưa thủ trưởng, chuyện tình cảm của đàn bà con nít hơi đâu mà chấp nê. Tình cảm ấy là tình cảm chận bước tiến của đảng. Thủ trưởng cứ an tâm mà lên đường.. Tôi còn muốn nhắc thêm một câu nữa mà hắn ta đã hùng hồn dạy chúng tôi bữa trước là : « Không vì đau khổ của một người vợ, đứa con mà chúng ta thối thoát, hoặc mất hết lập trường của người đảng viên và cán bộ quân đội ». Nhưng tôi chưa kịp nói thì hắn đã ngước mắt lên nhìn tôi, và như nhớ ra câu chuyện xưa của hắn, nên hắn cúi đầu ngượng ngịu, sượng ngắt và tọt lên xe quay đầu « ô rờ lui » !

Sau vụ này nghe đâu hắn ta bị rớt luôn hai sao. Hắn chỉ còn đại úy ! Vì tội của hắn đã không giác ngộ cho vợ thông suốt, mà ngược lại hắn còn bày mưu tính kế với mụ vợ để nằm ra đường cản xe. Hắn biết làm như vậy thì sẽ bị tụt cấp thật. Nhưng chẳng thà thế còn còn hơn phải xa vợ, xa con, xa quê hương đất tổ để chui rúc vào chốn rừng thiêng nước độc, chui rúc vào cuộc chiến tranh mù mịt mà không sớm thì muộn tử thần cũng rước hắn. Hắn đã tính nước cờ cao như vậy. Nhưng nước cờ của hắn làm gì cao bằng nước cờ của đảng được. Nghĩa là hắn vẫn bị hạ cấp mà vẫn bị tống cổ vào Nam như cũ !

Ngẫm ra cái tài nói chính trị của một con nhà chuyên làm chính trị cũng làm quỷ quyệt điêu ngoa. Chẳng những quỷ quyệt điêu ngoa với cấp dưới mà còn quỷ quyệt điêu ngoa cả cấp trên. Sự đời là như vậy ! Ác giả, ác báo.

Do đó tôi mở mắt ra rằng : « Cán bộ chính trị Cộng Sản nói thì « thao thao bất tận » muôn màu muôn vẻ nhưng hành động thực tế của họ lại « u u minh minh », thực hư, hư thực !

Tóm lại chỉ là những trò ảo thuật bịp người ! !

TÂN ĐẠO

Digitized by Google

★ NGUYEN-VŨ

BÊN TRONG HÀNG RÀO KẼM GAI

THÚC ngồi bất động trên vọng gác, đưa mắt nhìn ra cánh đồng vàng ươm ngọn lúa. Lại một mùa mưa nữa qua rồi. Những cơn mưa tầm tã, dai dẳng đã ném muôn ngàn tảng mây đen xuống những thửa ruộng đục ngầu màu nước. Gần một tháng nay khung trời thật cao, rộng, da trời xanh thẫm và mặt trời rực rỡ, chói chang. Ít nhất trong vòng bốn tháng nữa, bọn chàng không phải chịu cảnh bó chân, bó cẳng trong đồn, nhìn nhau ngao ngán. Sẽ không còn những đêm mò mẫm dưới mưa gió, im hơi lặng tiếng phục kích mấy chú « răng đen, mã tấu ». Bọn chàng đã có thể di chuyển không một tiếng động trên mặt ruộng, chẳng bù với vài tháng trước, lúc nào cũng phập phòng lo sợ bọn giặc phát hiện tiếng lội bì bõm, căn trộm bằng vài phát súng bá đỏ, súng trường Nga hay tặng món quà thân hữu... lựu đạn nội hóa.

Thúc chợt thở dài luyến tiếc vu vơ... Đã ba năm trôi qua rồi... Ba năm dài dằng dặc. Từng giờ, từng khắc như một con rết bị chặt hết chân, quằn quại, lê lết trên mặt cát. Ba năm đủ để biến cải Thúc từ chú mục đồng mười tám ngày ngô thành anh Nghĩa Quân dày dạn khói lửa.

Thúc quên sao được ngày đầu tiên đổi đến ngôi đồn nèo lính này cùng với 5 chàng lính mới tò-te khác. Cảm giác đầu tiên của Thúc khi nhìn vọng gác cao ngất, xây bằng gạch, vươn mình lên giữa đám nhà tranh lụp xụp cúi đầu nhẫn nhục sau bức tường đất nham nhở, là buồn rầu, luyến nhớ mông mênh Thúc càng ngao ngán hơn với ba lớp rào kẽm gai trầm lặng, cô đơn, mang đầy mìn chiếu sáng và « cờ-lây-mo ». Những chiếc bẳng gỗ, nắp thùng dầu lửa han rỉ vẽ nguệch ngoạc một chiếc đầu lâu gác trên hai chiếc xương bắt chéo nhau khiến Thúc thêm khó chịu với vẻ đe dọa của mấy lớp hàng rào ấy.

Anh Năm, trưởng đồn, khẩu colt giắt ở lưng quần, mặt còn đỏ gay vì men rượu trong bữa cơm trưa, dựa lưng vào bức tường đất, lặng ngắm sáu thằng bọn chàng lao đao trên chiếc cầu khỉ ho hen bắc ngang hào nước khá sâu. Cặp mắt đầy gân máu của anh nhìn Thúc và đồng bạn từ đầu đến chân khiến bọn chàng lúng túng, bấn loạn, chân tay run bần lần. Không thèm đáp trả những cánh tay chào kính của bọn Thúc, anh cất giọng lè nhè :

— À ! Được rồi ! Sáu chú hả !

Tiếng « Dạ » lùng bùng trong cuống họng Thúc. Anh Năm chợt nhe hàm răng đen kịt nhựa thuốc ra cười, nụ cười thật hiền, trái ngược hẳn với cặp mắt dữ tợn của anh. Giọng nói rè rè như một đĩa hát cũ lại vang lên :

— Trong khai sanh tao tên Muôl. Sơn Muôl, Nhưng tụi mày cứ gọi tao là anh Năm như tụi nó cũng được. Tao ở đồn này hơn hai năm rồi... Trước tao là lính dù của Tây chứ rỡn sao ? — Anh chợt thở dài xa vắng, giọng trầm xuống đầy nuối tiếc — Nhưng giờ tao già rồi... Năm mươi tuổi còn gì nữa...

Thúc cười bẽn lẽn :

— Dạ, em cũng định xin đi lính dù theo anh Năm... Nhưng má em bả khóc quá...

Người trưởng đồn nheo mắt nhìn Thúc, như muốn đo lường... « sức nặng » câu nói của Thúc. Rồi, anh cười nụ vỗ vai Thúc, nói :

— Ừ, chú đi lính dù được lắm... Trông con, mắt sáng, có vẻ lì lợm, thích hợp với nhảy dù hơn...

Thúc hân hoan, hơi cuối đầu xuống để che dấu xúc động do lời khen của cấp chỉ huy trực tiếp.

Những bỡ ngỡ ban đầu qua đi... Chỉ cần sáu tháng sau Thúc đã trở thành một tay súng khá. Thúc được anh Năm đưa lên chức tiểu đội phó, Thúc đã quên đi những khó chịu, dạy dứt vì không được phép vào lính dù. Thúc tìm thấy niềm vui trong giang sơn — trong phạm vi trận địa của những người lính chiến áo đen. Đành rằng, Thúc không được hưởng hương vị kỳ thú, hăng say của những lần xung phong giết giặc như thằng Tâm — bạn thân của Thúc mỗi lần về phép thuật lại — Nhưng Thúc cũng khám phá ra được một thứ kích xúc đầy mê luyến trong những lần đấu trí, đấu sức với bọn du kích. Cuộc chiến đấu của Thúc thu hẹp phạm vi hầu như trở thành những cuộc so tài cá nhân. Những cuộc so tài ấy đòi hỏi ở Thúc và bạn hữu chàng nhiều mánh khóe, phát minh mới lạ. Gài bẫy, đánh lừa nhau từ ở những dấu cỏ nát, những vết chân trong bùn. Săn đuổi nhau trong bóng đêm như mèo vờn chuột. Bọn Thúc bị đặt vào một hoàn cảnh rõ rệt. Mỗi lần Thúc và các bạn rời khỏi đồn, chúng đã đánh hơi thấy ngay. Trong khi bọn chúng lo chôn mìn, lùa dân ra đào đường, đắp mô, Thúc cùng các bạn mọi óc tìm cách ngăn chặn sự xuất hiện của chúng. Quả thật mỗi ngày, mỗi đêm là một canh bạc đầy căng thẳng thần kinh.

Hơn hai tháng nay, tình hình trong vùng đã có vẻ yên tĩnh hẳn. Tên đầu sỏ của bọn du kích, Tư Rỗ, đã bị chính tay Thúc bắn hạ một đêm mưa như thác lũ. Nhờ thành tích ấy, Thúc đã lên tới chức phó trưởng đồn, phụ tá cho anh Năm.

Thúc chợt thở dài nhè nhẹ... Ba năm trôi qua... Tóc anh Năm đã bạc trắng như cước. Nhưng gừng càng già càng cay... Dù anh không còn được nhanh nhẹn, thảo vát như xưa, anh càng dày dạn kinh nghiệm. Anh phỏng định tình hình, điều động binh sĩ mỗi ngày một linh động. Thành tích bắn chết Tư Rỗ do chàng tạo nên cũng nhờ anh chỉ dạy. Tuần trước này có tin Thiếu Tá Quận Trưởng muốn rút anh về quận lỵ. Anh em trong đồn ai nấy đều xôn xao, phản đối. Anh đã trở thành một cây cổ thụ cho đàn em nương nhờ. Mất anh, bọ xuống tinh thần nhiều lắm. Chính Thúc cũng vậy. Có được ngày nay, Thúc đã học hỏi rất nhiều ở anh Năm. Anh là một ông thầy trên mọi phương diện. Từ chuyện dám ngỏ Lan, có gái em ông chủ tiệm tạp hóa, người Thúc thầm yêu trộm nhớ, cho tới cách xử thế, nhất nhất Thúc tuân theo lời anh Năm như một đứa con ngoan.

Digitized by Google

Anh Năm cũng đối xử với Thúc và các binh sĩ đồn trú thân thiết, gần gũi như con đẻ. Bề ngoài thô lỗ, cộc cằn nhưng tâm hồn anh là nơi cư trú một tấm tình chân thành, đôn hậu. Anh không có gia đình nên bao nhiêu triu mến đều dành cho thuộc hạ và quân ngũ. Vì thế không một ai dám làm anh buồn lòng. Lời khuyến dục, khẩu lệnh anh ban ra như một lời sấm trong Thánh kinh mà binh sĩ anh là những tín đồ ngoan đạo.

Mỗi lần một binh sĩ thiệt mạng, anh Năm ngơ ngác như người mất hồn. Anh uống rượu suốt ngày, thỉnh thoảng lại sụt sùi khóc. Rồi anh lại cười tươi tắn, đón nhận những chú lính mới ngơ ngác như nai tơ. Anh lại bắt đầu huấn luyện, dạy dỗ họ, để họ lớn lên, trưởng thành ngay giữa lòng trận địa. Và sẽ có những người bỏ đi vĩnh viễn thuyên chuyển sang đồn khác, bỏ Dân vệ vào lính chủ lực... Nước mắt anh lại nhỏ đầy xuống những chén rượu để sủi bọt. Mắt anh lại đỏ ngầu thương nhớ hờn trách...

Một chiếc xe đò cổ lỗ giống như một con ngựa già, mệt mỏi bò trên mặt hương lộ đầy ổ gà và bụi đỏ, dừng lại ở phố chợ. Hình như ngang trước nhà Lan thì phải. Lòng Thúc chợt xôn xao một niềm vui dịu nhẹ với tiếng Lan êm đềm, đầy mê luyến. Khuôn mặt bầu bĩnh, cánh tay trần mũm mĩm, những ngón tay thon dài sang cả, mái tóc dài đen óng, và nhất là cặp mắt — cặp mắt bồ câu đen láng thường cười nói với chàng nhiều hơn cả bờ môi hồng mọng, ướt át. Chinh phục được Lan đâu có dễ gì. Thúc đã mất trọn gần một năm trời mới lay chuyển được lòng cô gái đang xuân ấy.

Thoạt đầu, Lan có vẻ ghét bọn chàng lắm. Cũng như nàng ghét cái vẻ cao ngạo của hàng rào kẽm gai vây kín ngôi đồn của bọn chàng. Lan thường bảo đó là ngăn cách giữa nàng và Thúc. Lấy Thúc, Lan sẽ phải vào ở trong đồn như mười mấy bà vợ lính khác. Tâm hồn và tầm mắt nàng sẽ bị hạn chế dần, bị cô lập dần với cuộc đời hiện tại. Những hàng rào kẽm gai lạnh lùng nọ như phân định hẳn dĩ vãng và nàng vì vẻ lạnh lùng, cô đơn của chúng. Nhưng tình yêu đã chiến thắng tất cả. Sau vụ gặt này, mẹ chàng sẽ làm lễ thành hôn cho chàng và Lan. Chỉ càng nghĩ đến điều đó, Thúc đã thấy nhịp tim mình đập mạnh và dồn dập rồi. Nhưng trong sự hồi hộp, e thẹn ấy, giấng mắc một niềm hân hoan bao la, bao la như những cánh thửa ruộng vàng ươn ngọn lúa ngoài kia, đang vươn mình lên thoải mái trong ve vuốt của những vạt nắng chiều êm ái...

Chiếc xe đò đã đi khuất tự lúc nào không rõ. Thúc lần từng bậc thang tre, xuống đất. Mấy người lính trẻ đang ngồi khề khà, chén chú, chén anh nhấm nháp mấy con cá lóc trui mới câu được dưới hào nước. Một người đứng dậy, đưa chiếc ly đầy rượu hướng về phía Thúc, mời lớn:

— Nhậu với tụi em vài ly, anh Ba...

Mấy người còn lại cũng nhao nhao, đồng thanh:

— Anh Ba! Dô đây! Chà cá lóc trui ngon tuyệt!

Đạt, người bạn đồng khóa với Thúc, bây giờ đã là Tiểu Đội Trưởng, cười hề hề:

— Rượu quán cô Lan mà Thúc. Có chua như dấm cũng phải khen ngon, hé... tụi bay!

(Xem tiếp trang 25)

Digitized by Google

Chồng gục ngã, chị BÙI THỊ XIẾU đã thay chồng chiến đấu liên tiếp 5 tiếng đồng hồ để giữ vững đồn Bông Vang

BÙI THỊ XIẾU NGƯỜI VỢ LÍNH ĐÃ ANH DŨNG GIỮ VỮNG ĐỒN BÔNG VANG

★ MAI HÒA

★ « Tôi biết nếu đêm qua tôi không liều, địch sẽ tràn vào đồn. Dĩ nhiên súng đạn sẽ mất hết và chúng tôi cũng bị giết; tôi cần chiến đấu để trả thù cho chồng tôi và cho mấy anh em đây. Hơn nữa, tôi phải sống để nuôi con chúng tôi ».

★ « Tôi không đòi hỏi gì ở chính quyền cả. Tôi sẽ nuôi con tôi cho chúng nên người và nói lại cho chúng biết mối thù này với Cộng sản... ».

BÔNG VANG : Đồn nhỏ phi thường...

BÔNG Vang, tên một đồn nhỏ. Đúng hơn Bông Vang chỉ là một tháp canh không, hơn không kém, nằm trên ngã ba rạch Bông Vang và rạch Trường Tiền thuộc xã Giai Xuân quận Cái Răng Cần Thơ.

Với nhiệm vụ làm tiền đồn cho quận Cái Răng, Bông Vang được coi là con mắt thần, luôn luôn khám phá những sự xâm nhập của giặc từ xa vào địa phận châu thành.

Gần đây, trước những thảm bại ê chề nặng nề của đồng bọn trên khắp chiến trường Vùng 4 Chiến Thuật, những đơn vị chủ lực của giặc như : Tiểu đoàn Tây Đô, U Minh 10, F.15, F.25 và ngay cả đến Trung Đoàn chủ lực miền D.2 đã bị quân ta giáng cho những đòn đích đáng. Tiềm lực chiến đấu của chúng đã bị suy giảm.

Để che lấp những thất bại trong dịp đầu Xuân, Tỉnh Ủy Việt Cộng Cần Thơ đã ra lệnh cho Huyện Ủy Cái Răng phải làm sao khuấy phá Cần Thơ. Địch cốt gây tiếng vang vì Cần Thơ là nơi Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV, và các đơn vị chuyên môn đồn trú. Chúng nuôi ảo vọng gây một vài thiệt hại cho ta tại Cần Thơ để khỏa lấp những thảm bại của chúng. Nhưng, âm mưu và ảo vọng của giặc đã bị thất bại ngay khi chúng vừa chạm vào con mắt thần Bông Vang.

Đêm dài nhất

Ba ngày trước khi địch đánh tháp canh Bông Vang, Thiếu-Quan-Thề, Huyện đội trưởng Cái Răng đã cho toàn thể đại đội C.44 và bộ phận súng nặng của C.20 tăng cường học tập kỹ lưỡng địa thế của tháp canh Bông Vang trên một sa bàn.

Qua ba ngày học tập rút ưu khuyết điểm, phê bình kiểm thảo Tăm Tô, Thiếu Quan Thề đã dẫn dắt hơn 200 tên giặc đến Bông Vang tinh san bằng con mắt thần này và ăn tươi nuốt sống 10 chiến sĩ áo đen đồn trú tại đây.

Xuất phát từ Trường Long Trường Thành 200 tên giặc có mặt tại Bông Vang lúc 0 giờ ngày 25-2-66.

Muốn cho chắc ăn, tên Thề đã chờ cho tới 1 giờ sáng mới khai hỏa. Y hy vọng giờ phút đó, quân ta sẽ mỏi mệt. Nhưng y đã... lầm. Lầm to tát.

Vì những con mắt thần qua sự cộng tác chân thành của nhân dân ở xóm Bông Vang đã nhận được ám hiệu có địch xuất hiện. Và càng về khuya ám hiệu vẫn tới tấp báo cho Tháp canh Bông Vang biết địch xuất hiện rất đông.

Tiểu Đội Trưởng Nghĩa Quân TRẦN-VĂN-ĐẸT phân chia cho đồng bạn thủ ba mặt.

Lựu đạn được chuyền ra vị trí tác chiến

Họ sẵn sàng chờ đợi.

Bầu không khí căng thẳng theo nhịp độ của thời gian đi về sáng.

Sau khi kiểm soát hệ thống bố phòng và liên lạc về Quận xin pháo binh sẵn sàng tác xạ nếu địch tấn công.

Chúng tôi xin nói rõ sở dĩ Tiểu Đội Trưởng Nghĩa Quân Trần Văn Đẹt không xin tác xạ địch ngay khi nhận được ám hiệu của nhân dân vì sợ có sự thiệt hại cho đồng bào. Anh muốn để cho địch nằm ở khoảng cách giữa đồn và xóm Bông Vang mới xin tác xạ.

Nhưng, chính lúc anh biết địch đã nằm ở trong những khoảng đất chết thì địch đã khai hỏa dữ dội.

Với chiến thuật cổ điển : «Tiền pháo hậu xung» Việt Cộng đã cho pháo kích hơn 40 quả 60 ly vào con mắt thần nhỏ bé chiếm một diện tích khiêm nhượng độ 200 thước vuông.

Đã có sẵn những yếu tố. Các chiến sĩ trong tháp canh đã phản ứng mãnh liệt.

Nhưng tiếp theo đó địch đã thổi một loạt bốn quả 57 ly vào tháp canh. Chính loạt đạn ác độc này đã gây cho 2 chiến sĩ tử thương và 7 chiến sĩ khác bị thương. Tiểu Đội Trưởng Nghĩa Quân Trần văn Đẹt đã hy sinh ngay giờ phút này.

Đồn chỉ có 10 Nghĩa Quân nhưng lại thêm người chiến sĩ thứ 11 : Chị BÙI-THỊ-XIẾU

Có 10 Nghĩa Quân trong tháp canh. Bây giờ chỉ còn 1. C. 44 của giặc đã ăn chắc sau đợt pháo kích này. Nhưng chúng đã lầm.

Các chiến sĩ mất thần của Tháp Canh Bông Vang thề quyết tử. Dù rằng chỉ còn một người.

Chính giây phút bọn Việt Cộng nắm chắc cái thắng, thì chị Bùi thị Xiếu vợ của anh Trần văn Đẹt đã hùng dũng thay chồng chiến đấu.

Tháo cây Thompson và đạn của chồng, chị Xiếu đã chiến đấu một cách hăng say.

Ngay đợt xung phong đầu của giặc, chị Xiếu đã xử dụng cây Thompson một cách chính xác và chính lúc chúng đang tràn vào đồn thì cây Thompson của chị bị kẹt đạn. Lập tức chị đã dùng lựu đạn khống ngự lũ giặc cuồng tín.

Từng trái lựu đạn của chị đã ném vào đám giặc.

Sau đợt xung phong đầu, giặc không ngờ lại bị chận đứng bởi 2 chiến sĩ còn lại.

Chúng rút ra để chuẩn bị cho đợt xung phong thứ hai.

Lợi dụng thời gian này, 5 chiến sĩ bị thương nhẹ đã tự băng bó cho nhau và trở lại chiến đấu. Còn chị Xiếu đã dùng chiếc máy truyền tin H.T 1 liên lạc về Quận.

Đại Úy Quận Trưởng Cái Răng ngạc nhiên khi tiếng đàn bà vang lên trong máy.

— 15 gọi Thẩm Quyền.

— Thẩm Quyền tôi nghe. Ai ở đầu máy đó ?

— Thẩm Quyền, Tôi là vợ của Trưởng 15 đây. Xin Thẩm Quyền cho Pháo Binh bắn yểm trợ cho tôi. Tụi nó rất nhiều ở bên rạch.

—15 yên trí, Tôi sẽ cho bắn.

Ngay khi ấy. Đại úy Quận trưởng đã cùng Pháo đội Trưởng Pháo Binh bắn vào các điểm tác xạ tiên liệu.

Một cuộc điều chỉnh kỳ thú ngoài qui pháp tác xạ của Pháo Binh diễn ra :

— 15. Bây giờ tôi bắn trái đầu. Chị cho tôi biết kết quả.

Trái đạn đi và sau tiếng nổ, máy truyền tin của Pháo Binh vang lên :

— « Xa quá. Bắn gần lại chừng hai tầm đất ».

Thiếu úy Pháo đội Trưởng điện đầu lên vì người nữ tiền sát viên bắt đắc dĩ này với danh từ 2 tầm đất.

Tiếng máy truyền tin lại hối thúc :

— « Thẩm Quyền cho bắn mau lên. Tụi nó lại xung phong nữa kia ».

Pháo Binh từ Bình Thủy lại rót tới nhưng kéo lại độ 50 thước.

Hai trái đạn chui ra khỏi nòng súng đã rơi trúng khoảng cách mà chị Xiếu yêu cầu.

— « Trúng rồi, Thẩm Quyền cứ cho bắn như vậy đi ».

Digitized by Google

Sau khi yêu cầu Pháo binh tác xạ theo yếu tố của chị, chị Xiếu đã sửa lại cây Thompson bị kẹt đạn và tiếp tục ria vào bọn giặc đang liều chết tràn vào đồn.

3 giờ sáng, Đợt xung phong thứ hai của địch cũng bị chận đứng như đợt thứ nhứt.

Địch lại rút ra, chuẩn bị hàng ngũ để mở cuộc xung phong thứ ba.

Lần này, địch không xung phong ở 2 mặt đất trống nữa, bọn chúng bất chấp nguy hiểm lội qua ngã ba rạch Bông Vang và Trường Tiền để tràn vào đồn. Nhưng cũng như lần trước, khi tiếng kèn xung phong của giặc trỗi lên, toán xung kích vừa ào xuống rạch đã bị hàng loạt lựu đạn của chị Xiếu tung ra và pháo binh của ta gởi tới chận đứng lại.

Đợt xung phong thứ tư hay là giờ phút thảm bại của C. 44

Qua 3 đợt xung phong, hàng trăm giặc võ trang đầy đủ từ súng đại bác 57 ly, súng cối 60 ly, đại liên, trung liên đến súng cá nhân do quan thầy Trung Cộng cung cấp, không làm gì nổi một tháp canh nhỏ bé với 10 Nghĩa quân trấn đóng. Vũ khí chỉ có một tiểu liên Thompson, 1 Garant M.1 bán phóng lựu, 8 carbine.

So sánh lực lượng tấn công và lực lượng đồn trú quả là một trời một vực.

Với một người phải chống 20. Ai có thể ngờ tháp canh Bông Vang vẫn đứng vững sau 3 đợt bão táp.

Thiếu Quang Thể, Huyện Đội Trưởng Cái Răng đã cho mở đợt thứ tư. Hy vọng ở chiến thuật lấy thịt đè người, bọn chúng sẽ tạo được chiến thắng mong muốn.

5 giờ 30 sáng. Giặc mở đợt xung phong thứ tư để kéo xác đồng bọn. Nhưng cũng như ba lần trước khẩu Thompson và những trái lựu đạn M. 26 của chị Xiếu kết hợp cùng pháo binh đã biến hy vọng của địch trở thành ảo vọng.

Đem cả trăm tên, võ trang đầy đủ đánh 10 người võ trang sơ sài không đạt được kết quả mà còn gánh chịu một thảm bại nhục nhã nhất cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam nói chung và cho tên Thiếu quang Thể nói riêng. Thật là :

« Châu chấu mà... bị đá xe.

Tưởng rằng chấu ngã, ai dè xe nghiêng ».

Một giờ với Nữ Hổ — Tướng BÙI THỊ XIẾU

06 giờ sáng ngày 25-9-1966. Chúng tôi theo chân các chiến sĩ của Tiểu Khu Phong Dinh đến giải tỏa áp lực của giặc và tiếp tế cho Tháp Canh Bông Vang.

07 giờ sáng. Chúng tôi đến Bông Vang. Tháp Canh Bông Vang vẫn ngạo nghễ đứng trên ngã ba rạch Bông Vang—Trường Tiền. Lá quốc kỳ bị rách vẫn tung bay trước gió Xuân.

Đảo một vòng quanh tháp canh chúng tôi ghi nhận 4 xác địch nằm vắt vưởng trên hàng rào giây kẽm, 8 cánh tay không biết từ đâu bay đến nằm xung quanh tháp canh. Một khẩu tiểu liên K.50, 1 khẩu Garant M. 1 nằm sát bờ rạch Bông Vang và chung quanh tháp canh từng vũng máu đã khô đặc đang làm mồi ăn ngon lành cho đàn kiến.

Sau khi quan sát tháp canh, chúng tôi đã gặp chiến sĩ của tháp canh Bông Vang. Hai chiến sĩ hy sinh và 7 chiến sĩ bị thương đã được chở về Quân Y Viện chỉ còn lại 2 người.

Tại đây chị Xiếu đã cho tôi biết.

Năm nay chị 29 tuổi. Cuộc tình duyên của chị và anh Đẹt cũng như bao cuộc tình duyên khác. Vợ chồng chị không ao ước gì hơn sống bên quê hương thân yêu, có đồng lúa chín vàng, có vườn cây trái thơm lành. Nhưng Cộng Sản đã cướp đi niềm ước vọng của vợ chồng chị từ khi chúng phát động chiến tranh phá hoại tại miền Nam. Anh Đẹt đã ý thức được nhiệm vụ của người trai, anh đã tình nguyện gia nhập hàng ngũ Nghĩa Quân.

Hiện nay vợ chồng chị đã có 4 đứa con, đứa lớn nhất mới 9 tuổi và đứa nhỏ nhất mới ăn thôi nôi cách đây 3 ngày

Tôi hỏi chị làm sao biết xử dụng vũ khí và máy truyền tin ?

Với nét mặt buồn rầu chị nói :

—« Dễ lắm anh ạ. Hồi nhà tôi còn sống, mỗi lần thấy anh đi công tác về mệt mỏi lại phải lau chùi vũ khí, tôi bảo anh dạy tôi để tôi lau tiếp anh. Nhờ làm giúp chồng tôi nhiều lần, thét rồi quen. Bây giờ tôi có thể tháo ráp và bắn được 3 loại súng Garant M.1, Carbine, Thompson và cách ném lựu đạn. Máy truyền tin H.T. 1 thì cũng dễ xử dụng. Chỉ bóp cái núm này thì nói, nói xong bỏ ra để nghe.

Và bằng lời lẽ chân thành, quả quyết, chị tiếp :

— « Tôi biết, nếu đêm qua tôi không liều, địch sẽ tràn vào đồn. Dĩ nhiên súng đạn sẽ mất hết và chúng tôi cũng bị giết. Tôi cần chiến đấu để trả thù cho chồng tôi và cho mấy anh em đây. Hơn nữa tôi phải sống để nuôi con của chúng tôi ».

Và chị cũng cho biết không đòi hỏi gì ở chính quyền cả. Chị đã nói một câu rất thẳng thắn :

— « Tôi không đòi hỏi gì ở chính quyền cả. Chồng tôi đi lính, chiến đấu chết. Mẹ con tôi sẽ được lãnh tiền tử của anh rồi đưa nhau về quê buôn bán, làm ăn sinh sống. Tôi sẽ nuôi con cho chúng nên người và nói lại cho chúng biết mối thù này với bọn Cộng Sản».

Tuy chị nói vậy, nhưng chúng tôi được biết Trung Tướng ĐẶNG VĂN QUANG, Tư lệnh Quân đoàn IV đã chỉ thị cho tỉnh Phong Dinh bằng mọi cách phải giúp đỡ chị Xiếu có công ăn việc làm tại tỉnh để chị có phương tiện nuôi con.

Rời tháp canh Bông Vang, tôi nghĩ đến chị Phạm thị Thàng của đồn Giồng Đình, Gò Công, chị Nguyễn thị Chần của đồn Hòa Mỹ và hôm nay chị Bùi thị Xiếu của tháp canh Bông Vang đã oai hùng chiến đấu bên chồng của họ, đã xứng đáng là những trang anh thư của giòng giống Việt chống ngoại xâm.

MAI HÒA

SƯ ĐOÀN 5 BỘ BINH 11 TUỔI

(Tiếp theo trang 11)

— Giải Nhì đi bộ toàn quốc do Quân Khu 2 tổ chức.

— 2 lần vô địch bóng tròn, bóng rổ, bóng chuyền tại Quân Khu 4.

— 2 lần vô địch bóng rổ tại Quân đoàn 2.

Trong niên khóa 1958-1959, Sư đoàn đã dự các giải vô địch bán và chung kết tác xạ do Quân Khu I, II, IV tổ chức. Ngoài ra Sư đoàn còn tham dự đại hội điền kinh Quân đội và cử lực sĩ tham dự Đại hội Thể thao tại Thái Lan.

IV.— THÀNH TÍCH

Tổng kết từ ngày thành lập đến nay Sư đoàn đã gây cho địch những thiệt hại sau :

Nhân mạng. + 14.267 Việt cộng bị hạ
— 453 VC bị thương
— 5.217 VC bị bắt
— 1.089 VC đầu hàng
— 2.383 tình nghi bị bắt.

Vũ khí : — 147 Súng cộng đồng đủ loại gồm có Đại liên, Đại-bác, Súng cối v..v...

— 3.212 súng cá nhân đủ loại

— 6.290 lựu đạn

— 3.575 mìn và tạc đạn

— Nhiều dụng-cụ công-binh-xưởng và hàng ngàn tấn lúa gạo với thành tích trên, Sư đoàn đã được tưởng thưởng các huy chương sau :

— 5 Đệ Tứ Đẳng Bảo-Quốc Huân-Chương

— 18 Đệ Ngũ Đẳng Bảo-Quốc Huân Chương

— 7 Quân-công Bội-Tinh

— 1 Đệ Nhất Hạng Lục-Quân Huân Chương

— 41 Đệ Nhị Hạng Lục-Quân Huân Chương

— 30 Lục-Quân Vinh-Công Bội-Tinh

— 35 Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Quân Đội

— 52 Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Quân-Đoàn

— 719 Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Sư-Đoàn

— 1.452 Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Lữ-Đoàn

— 1.504 Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Trung Đoàn

— 361 Chiến-Công Bội-Tinh

— 888 Chiến-Thương Bội-Tinh

— 3 Chương-mỹ Bội-Tinh

— 88 Tham-Mưu Bội-Tinh hạng nhất

— 99 Tham-Mưu Bội-Tinh hạng nhì

Toàn thể quân nhân Sư Đoàn 5 Bộ-Binh hãnh diện được mang giây biểu-chương sau khi Quân-kỳ Sư-đoàn được tưởng thưởng hai lần Anh dũng bội-tinh trước Quân Đội

Với truyền thống anh dũng bất khuất của dân tộc, 11 năm qua Sư-đoàn đã cố gắng làm tròn phận sự diệt Cộng kiến Quốc cũng như lật đổ chế độ độc tài nhà Ngô.

Trước thế tất thắng của Quân Lực-Việt Nam Cộng-Hòa, trong tương lai Sư-đoàn chắc chắn sẽ tạo nhiều chiến thắng và bẹn ngày Bắc Tiến cùng các Sư-Đoàn bạn giải phóng 13 triệu đồng bào miền Bắc đang quằn quại đau thương dưới gót dày của bọn đế quốc đỏ.

Digitized by Google

tiếp theo

HẠNH *(chớm dậy cười)* : Chết chưa, em quên mất!

Hạnh đến bên mặt tủ, lấy chai nước lọc rót ra hai cốc.

LUÂN : Chắc tình hình có gì quan trọng phải không anh ?

TRIỆU : Không. Anh ở bên căn cứ đóng quân qua Xã có chút việc nên ghé thăm bác. Anh rất mừng thấy Luân được đề cử chỉ huy Nghĩa Quân trong Ấp.

LUÂN : Xã và Ấp chỉ định. Em chỉ sợ không làm xong nhiệm vụ.

Hạnh bưng hai ly nước lọc đặt xuống.

HẠNH *(đùa)* : Mời Trung úy chiến tranh Tâm Lý và Ông chỉ huy Nghĩa quân Ấp uống tạm chén nước lạnh cho đỡ sát với đời sống nông thôn.

LUÂN *(la Hạnh)* : Hạnh không được hỗn ? Có đi lấy trà pha ngay không nào.

HẠNH *(ức)* : Pha làm sao được ? Các Ông không giữ để cho Việt Cộng tràn vào Ấp đập bể hết bình, tách rồi còn đâu nữa mà pha... ?

TRIỆU *(cười)* : Khỏi cần. Uống nước lạnh càng mát.

LUÂN *(chỉ Hạnh nói với Triệu)* : Nó là đầu bò đầu biếu nhất nhà.

TRIỆU : Anh có biết. Hạnh vừa mới tranh luận, anh đã phải chịu thua rồi. Nữ sinh viên Luật mà không bướng sao được.

LUÂN : Nó lại đem cải cách điền địa, cách mạng tư sản dân quyền, đệ tam, đệ tứ quốc tế... ra dọa anh chứ gì.

HẠNH : *(giãy nảy)* Em không bằng lòng các anh đem em ra mà đùa đâu...

TRIỆU : Luân đừng có coi thường Hạnh.

LUÂN : Em đâu có dám coi thường nó đâu... Về nghỉ hè ít lâu nay, sơ sơ nó cũng đặt vấn đề với em đến cả hàng trăm lần. *(quay lại Hạnh vui vẻ)* Nhưng mà thưa cô, chị em trong ban Cứu thương đợi cô cả nửa tiếng đồng hồ ngoài trụ sở rồi đấy.

HẠNH : Chết, em quên. Để em tới ngay.

LUÂN : Phải, Hạnh nên đi ngay không có chị em họ sẽ đặt vấn đề nữ sinh viên Saigon về quê không tham gia công tác Xã nhà gì cả.

HẠNH : Dạ *(với Triệu)*. Em đi nghe anh. Lát em sẽ về còn đặt vấn đề nhiều nữa cho anh hết coi em là « con nít ».

TRIỆU *(cười)* : Được rồi, anh đợi. Anh cũng còn nhiều chuyện muốn nói với Hạnh.

Hạnh lấy chiếc túi vải nhỏ cứu thương treo ở góc phòng đi vội ra phía cửa lớn.

Triệu và Luân nhìn theo thương mến.

Trời bên ngoài đã tối hẳn. Ánh đèn lóe sáng ở phía cửa đi xuống nhà bếp : HAI LỰC xách chiếc đèn măng-xông đi lên.

HAI LỰC : Thưa... trời đã tối, cháu xin phép được treo đèn cho sáng. *(với Triệu)* Chào Trung-Úy ạ.

TRIỆU : Ai như chú Hai giúp việc ở trên trại nhà ngày trước phải không ?

LUÂN : Phải đấy anh ạ. Chú ấy mới ở trên núi về xin tỵ nạn, mẹ em nghĩ chỗ người trong trại ngày trước nên nhận lãnh cho về giúp việc nhà.

TRIỆU : Được vậy thì còn gì hơn. Bây giờ Luân mắc việc ngoài Ấp, cần có người quen thuộc cũ như chú Hai để giúp đỡ bác mọi việc vườn rộng trong nhà.

Hai Lực treo đèn măng-xông lên chiếc giây ở giữa nhà xong, đi đến gần Triệu.

HAI LỰC : Dạ thưa... Có phải là cậu Triệu trước tản cư về trên trại không ạ ? *(ngắm Triệu)* Cậu bận đồ nhà binh lại đeo lon Trung-Úy nên cháu không tài nào nhận ra.

LUÂN : Phải, cậu Triệu đấy. Nhưng thôi, chú đi tìm bà về giúp cho tôi ngay vì trời tối lắm rồi.

HAI LỰC : Vâng ạ.

Hai Lực đi xuống phía cửa nhà bếp, đóng xập cánh cửa lại, Luân bước theo sau, ngó ra hình như thấy Hai Lực đã khuất, quay lại, đến bên Triệu.

Digitized by Google

LUÂN : Hoàn cảnh hắn thì tội nghiệp. Hắn cũng không có làm điều gì bậy bạ từ khi về nhưng em vẫn thấy nghi ngại làm sao ấy về hắn.

TRIỆU : Mình không nên quá khích, nhìn ai cũng thấy là Cộng sản cả. Nhưng cần thận xét chu đáo để có những bằng chứng cụ thể. Ở đây, mình đăng co với địch từng tấc đất, lời kéo từng con người. (*dựa người ra lưng ghế, nhìn ngước lên*) Đôi khi sự dứt khoát đòi hỏi ngay với chính lòng mình nữa..

LUÂN : Điều ấy em thấu hiểu được phần nào từ khi súng bắt đầu nổ lại và chiến trận trở nên ác liệt ở vùng này. (*sốt sắng*) Anh về lại đây chắc tình hình nghiêm trọng lắm phải không ?

TRIỆU, *ngồi ngay ngắn, nhìn Luân, ngập ngừng chưa nói...*

LUÂN : Anh e ngại không muốn trả lời. Em rõ điều anh nghĩ. Đấy cũng là sự e ngại chung em thường gặp trong khi công tác. Với mọi người, em im lặng và để hành động trả lời. Riêng với anh, em muốn hỏi có phải chỉ vì vấn đề chị Huyên không ?

TRIỆU (*cởi mở*) : Luân nghĩ sai về anh rồi. Chuyện chị Huyên đâu phải riêng em mà cả anh cũng có liên hệ. (*Một lát*) Anh im lặng vừa rồi vì phải nghĩ đến nhiều chuyện chứ không riêng chuyện chị Huyên. Mà cũng không nghĩ như Luân tưởng. (*Vui*) Anh rất mừng thấy Luân nhận chỉ huy Nghĩa Quân trong Ấp và vui sướng được cùng chiến đấu với Luân.

LUÂN (*cảm động*) : Cảm ơn anh đã dẹp cho em một thắc mắc tai hại. Em rất mừng thấy có người thông cảm cho như anh. (*đổi giọng*) Ban chiều họp ở Xã, theo Phân Công, Ấp Trung em lo bảo vệ trụ sở Xã, còn Ấp Đông, Tây hợp cùng hai Ấp Bắc, Nam bố trí chống phá hoại tàu lửa. Vậy chắc có đánh lớn đêm nay hở anh.

TRIỆU : Có thể là đêm nay, đêm mai hay một đêm nào đó. Mất ảnh hưởng vì cuộc tấn công mới đây của Quân Đội ta, chúng sẽ xuống quấy động lại vùng này để đem chủ lực chúng xuống đồng bằng gây lại uy thế. Nhiệm vụ mình là chống giữ lấy địa phương để chủ lực chúng lọt sâu xuống vùng duyên hải cho trọng lực Quân Đội mình tiêu diệt chúng.

LUÂN : Nghe anh nói, em đã nhận định rõ hơn.

TRIỆU : Mình biết như vậy đủ rồi. Giờ Luân có thể cho anh biết được tin tức gì về chị Huyên không ?

LUÂN : Ở xã cho biết chị về hoạt động vùng này khi chúng cho cán bộ hồi kết từ hơn nửa năm nay...

TRIỆU : Anh đã được biết như rồi. Anh muốn hỏi tin ở nhà.

LUÂN : (*chậm*) Mới đây chừng một tháng, em nhe tin hình như chị về trên trại nhà vận động đồng bào theo chúng, đã bị bắn chết.

TRIỆU (*thấp*) : Thật như vậy sao Luân.

LUÂN : (*buồn*) Chúng đem xác đi mất nên không được thấy mặt chỉ nghe người làm trên trại nhà ngày trước nói lại như vậy.

Im lặng lúc lâu .

Triệu thốt nhiên đứng dậy

TRIỆU : Thôi đi anh. Anh tạt qua ngoài trụ sở Xã để liên lạc với các đơn vị có việc cần.

LUÂN : (*ân cần*) : Xong việc mời anh ghé về nhà. Mẹ em lâu ngày cũng trông được gặp anh.

TRIỆU : Anh sẽ về ngay.

Triệu đi ra phía cửa lớn

Luân tiễn Triệu, đứng nhìn theo ...

... Cánh cửa liếp xuống bếp hé mở, BÀ GIÁO rụt dè, lo sợ bước vào, tiến đến bên Luân.

BÀ GIÁO : (*nhỏ, sợ hãi*) : Chết ! Thằng Triệu về đây đấy à ?

LUÂN : (*quay lại, ngạc nhiên*) : Sao mẹ lại phải về cổng vườn sau ?

BÀ GIÁO : Mẹ về phía ấy cho gần. (*nói lắng*) Còn thằng Triệu... là tao sợ... anh em mày xích mích nhau...

LUÂN : Chúng con có chuyện chi mà xích mích ? Từ ngày con nhận chỉ huy Nghĩa quân Ấp là con đã dứt khoát.

BÀ GIÁO : Nhưng liệu ngoài xã người ta có dứt khoát cho mày không ? Thiếu cán bộ thì người ta giao cho, nhưng người ta đâu có tin, vẫn luôn luôn theo sát điều tra mày.

LUÂN : Không khi nào có như vậy. Hơn nữa đấy là quyền của Ủy Ban Xã. Con biết lấy nhiệm vụ của con. Mẹ nên rõ là bây giờ mình không có quyền lưng chừng. Con, con ở bên này.

BÀ GIÁO : Để làm gì. Vườn ruộng trên trại nhà cũng lại mất hết cả rồi. Mẹ chỉ muốn được yên thân.

LUÂN : Đâu có phải chỉ vì vườn ruộng. Tài sản thầy dạy học ngày xưa để lại, trước đây đã bị chúng tước đoạt một lần rồi. Con chẳng tiếc vườn ruộng mấy nhưng, không bao giờ có thể quên được việc chúng đem mẹ ra đấu tố và ghép chúng con vào thành phần con địa chủ.

BÀ GIÁO : Nếu không tiếc thì con tích cực như vậy để làm gì.

LUÂN : (*trầm*) Để mẹ được sống yên ngày nhắm mắt. Em Hạnh được sống cuộc đời của nó (*ngừng*) Riêng con, từ lâu con vẫn muốn bán hết vườn ruộng dọn vào Saigon hay thành phố nào nhưng vì mẹ muốn ở lại... sống và chết nơi có phần mộ của thầy... nên con còn ở lại đây...

BÀ GIÁO : (*mãi lòng*) Mẹ biết rõ lòng con... Tại mấy lâu nay lộn xộn, mẹ lo cho con..., cho gia đình mình... nên nó vậy...

LUÂN : Mình muốn yên thân cũng không được. Ở Xã người ta vẫn để ý đến vì mẹ hay đi lại thăm hỏi trên trại của nhà. Nếu con không lấy công tác tích cực ra bảo đảm thì gia đình mình cũng đâu có được yên...

Bỗng nghe tiếng chó sủa ở phía sau vườn.

BÀ GIÁO : (*lo lắng*) Có chuyện chi mà chó sủa dữ ở vườn sau vậy ?

LUÂN (*bình tĩnh*) Chắc là anh em nghĩa quân đi tuần... (*trở lại giọng lúc trước*) ... Chỉ từ ngày có tin chị Huyên đã chết, ngoài Xã mới bớt để ý đến mẹ.

BÀ GIÁO : (*hoảng hốt*) : Thật sao ? (*Tiếng chó sủa lớn hơn*) Nếu như vậy thì nguy lắm vì...

LUÂN : Vì sao kia mẹ (*thấy Bà Giáo rũ xuống trong một dáng điệu vô cùng tuyệt vọng*) Có chuyện gì mà mẹ lo sợ vậy ?

BÀ GIÁO : (*thều thào*) : Hồi chiều lên xóm rẫy... Mẹ mới được tin... Chị Huyên con còn sống...

LUÂN, (*thấp*) : Thật ư mẹ... (*một lát, cao giọng*) Có phải mẹ vẫn thường liên lạc với chị Huyên ?

(*Còn nữa*)

Digitized by Google

Hơn... 8 ngày

Một ông nọ bước vào tiệm ăn và gọi một món cá. Khi anh bồi bưng dĩa cá, ông khách cái xuống người rồi gọi anh bồi lại hỏi :

— Cá này ở đây mua đã bao lâu rồi ?

Anh bồi đáp :

— Tôi không thể trả lời được, vì tôi đến làm ở đây mới được có 8 ngày thôi !

À ra thế !

Một du khách đến một thành phố nhỏ ở Texas (Mỹ) lấy làm ngạc nhiên mà thấy một cửa hiệu nọ chỉ bán có 2 thứ hàng : kèn tây và sáng sáu.

Ông bèn xô cửa bước vào hỏi chủ tiệm thì người này đáp :

— Mỗi khi tôi bán một cái kèn tây cho ông khách hàng nào đó thì luôn luôn có một người ở cạnh phòng ông ta đến đây mua một cái sáng sáu.

(1) Tại những khách sạn Âu Mỹ, nếu khách trọ muốn đánh giày, chỉ việc đặt giày ở ngoài cửa buồng.

Hôn thật !

Sau khi lãnh tiền để thôi việc, chị ở nói với bà chủ :

— Trước lúc ra đi, con xin có mấy điều thưa chuyện với bà.

— Được ! Chị cứ nói.

— Trước hết, con đẹp hơn bà. Đó là ông chủ đã nói như vậy. Sau nữa, con mang các đồ trang sức của bà trông còn hay hơn bà nhiều. Đó cũng là lời ông chủ đã nói như vậy. Cuối cùng, con còn biết yêu đương mùi mẫn hơn bà một trời một vực.

— Chắc ông chủ lại nói với chị như vậy ?

— Dạ thưa bà, không phải. Lần này thì là anh... tài xế !

Lấy gì làm to !

Một chú bé đi tắm biển về kéo theo bên mình một con cá mập nhỏ nhỏ cột ở đầu một sợi dây. Cậu bảo mẹ :

— Má nhìn xem con cá con vừa câu được đây nè !

— Ồ ! Con cá to dữ há !

Cậu bé nói :

— To ? Đã lấy gì làm to ! Con không biết má sẽ nói như thế nào khi má thấy con cá vừa nuốt ba vào bụng !

Cũng chính trị như ai

Khó mà làm hơn !

Ông chủ gọi anh bồi về bảo rằng :

— Anh là một người giúp việc hoàn toàn, tôi xin có lời khen ngợi. Nhưng tôi bắt buộc phải thải hồi anh.

Anh bồi hỏi lại :

— Tại có thể biết vì sao ông chủ lại phải quyết định một cách đáng tiếc như vậy ?

— Anh đã có một lỗi rất lớn là đã say rượu vào đúng ngày mà tôi cũng say rượu.

Anh bồi lắc đầu :

— Xin ông chủ tha lỗi cho tôi vì tôi không thể làm thế nào hơn được, bởi ngày nào cũng như ngày nào, ông chủ đều say bí tỉ như nhau kia mà...

Hiểu lầm nhau rồi !

Khách thuê phòng mở cửa thấy đôi giày của mình để cả đêm mà vẫn không thấy có ai đem đi đánh hộ(1) bèn gọi người bồi phòng lại hỏi :

— Tại sao giày tôi để cả đêm ngoài cửa mà chẳng thấy ai động đến ?

Anh bồi phòng đáp với một vẻ tự kiêu :

— Thưa ông, khách sạn này xưa nay vẫn có tiếng là không bao giờ bị mất trộm..

Ai điên ?

Hai người đi xe đạp bên cạnh nhau. Bỗng một người dừng xe, nhảy xuống xả xịu đi một bánh. Người bạn hỏi :

— Tại sao anh làm vậy ?

— Tại vì cái yên của tôi cao quá.

Tức thì người bạn lấy « cờ-lê » tháo « ghi đông » và bẻ quặt nó ra đàng sau.

Người kia hỏi :

— Anh làm gì vậy ?

Người thứ nhất đáp :

— Tôi không thể đi cùng một người điên như anh được. Tôi quay trở về đây :

Anh không có chị hả ?

Cứ mỗi lần anh Thanh đến chơi với chị Lan trong lúc ba má đi vắng là Bé Minh cứ đứng quanh quẩn ở gần đây. Và lần nào cũng như lần nào, anh Thanh phải lấy ra một gói kẹo cho Bé Minh để bảo Bé đi ra ngoài kia chơi.

Không hiểu vì sao mỗi lần đến là anh Thanh lại cho kẹo để bảo ra ngoài kia chơi một hồi Bé Minh mới hỏi anh Thanh :

— Tại sao anh cứ đến thăm chị tôi mãi thế ? Anh không có người chị nào của anh hay sao ?

Có lý hay không ?

Tại một nhà ga ở tỉnh nọ, một hành khách để ý thấy có đến 4 cái đồng hồ treo. Nhưng 4 cái đều chỉ giờ không giống nhau một tí nào cả.

Ông hành khách lấy làm lạ mới hỏi một nhân viên nhà ga đang đi lại phía mình :

— Ông có thấy 4 cái đồng hồ ở đây đều chỉ giờ sai hẳn nhau không ?

Nhân viên nhà ga nhún vai :

— Thì phải vậy chớ ! Nếu cả 4 đều chỉ đúng giờ như nhau thì 3 cái kia còn dùng để làm gì ?

À ra thế !

Trong cuộc tiếp tân, một bác sĩ đang tay tra với cốc rượu thì có một người lạ mặt bước đến bắt tay ông thật chặt và nói :

— Tôi xin ngỏ lời đa tạ bác sĩ vì nhờ sự chữa chạy của bác sĩ mà tôi đã được hưởng rất nhiều quyền lợi. Một lần nữa xin vạn tạ, vạn tạ...

Bác sĩ ngạc nhiên đáp :

— Chắc ông lầm vì ông đâu có phải là thân chủ của tôi.

Người lạ mặt gật đầu :

— Tôi cũng biết vậy. Nhưng chú tôi lại là thân chủ của bác sĩ và tôi chính là người vừa được hưởng gia tài của chú tôi...

Xổ nhau chơi !

Một thực khách vào khách sạn, người không biết bao nhiêu lần thì gọi ông chủ đến và đưa cho ông ta một tờ giấy 500 đồng :

— Ông cầm lấy mua hoa tặng cho cô chiêu đãi viên.

Ông chủ khách sạn kinh ngạc hỏi lại :

— Thật thế chứ ? Chắc cô ta làm ông vừa lòng lắm nhỉ ?

— Đâu có ! Nhưng vì cô ta biến đi đâu mất từ hơn một giờ nay nên tôi nghĩ rằng chắc cô ta đã chết.

Định nghĩa

— Này, người bị quan là người như thế nào ?

— Người bị quan là một con cá tự tử cho mình chết đói vì sợ con dan nào cũng có thể kèm theo một cái lưỡi câu, nên không dám đớp.

— Thế còn người lạc quan ?

— Người lạc quan là một con cá bất cứ thấy dan ở đâu cũng... đớp ngay nên mới bị người ta bắt về làm thịt !

— ! ! ? ?

Sợ quá hóa .. liều !

Một bọn cướp xông vào nhà ngân hàng. Tên chúa đảng tay cầm khẩu tiểu liên lia qua lia lại, hét lớn :

— Thằng nào động đậy tao bắn !

Tức thì anh giữ két sợ quá nói to :

— Thằng nào bắn, bắt buộc tao sẽ động đậy !

Và... cũng có lý !

— Mày đi đâu về đấy ?

— Tao đi câu !

— Nhưng câu gì chứ ?

— Câu cá rô !

— Mày câu được nhiều không ?

— Chả được con nào cả !

— Thế sao mày biết là câu... cá rô ;

Có hiếu dữ !

Hai vợ chồng xin ly dị.

Họ chỉ có mỗi một đứa con trai, cho nên hai ông bà mới gọi thằng bé lại hỏi :

— Quý ơi ! Con muốn ở với má hay ở với ba ?

Thằng bé khóc ròng và đáp :

— Con ở với người nào được giữ lại chiếc.. xe hơi !

Tinh thần thể thao

Nơi phòng khách của một nhà hộ sinh có một người cha và 9 đứa con trai đang ngồi đợi, vẻ mặt lo lắng. Có y tá thương hại mới bảo ;

— Ông và các em đừng lo sợ thái quá như vậy ! Không có sao đâu mà !

Đứa con đầu bèn đáp :

— Chúng tôi đâu có lo điều đó. Chúng tôi chỉ mong sao má để thêm một em trai nữa để gia đình tôi có thể lập một đội bóng tròn...

HÊ HỆ

Digitized by Google

BỆNH GIANG MAI

Trong các bệnh phong tình, bệnh giang-mai là nguy hại hơn cả. Sự tàn phá của nó đối với cơ thể tuy âm thầm nhưng hậu quả lại thật ghê gớm. Bệnh này gây nên bởi một loại vi-trùng xoắn như chiếc lò-so; lây rất dễ dàng do sự đụng chạm trực-tiếp với vi-trùng, nhất là khi giao hợp hay hôn hít.

Triệu chứng đầu tiên báo-động cho ta là những vết lở ở vùng bộ sinh-dục hay ở trên mặt da, màng niêm như môi, lưỡi. Những vết lở ấy đánh dấu nơi vi-trùng giang mai xâm-nhập, khoảng 10 tới 30 ngày, sau khi ta gần gũi với người đàn bà có bệnh.

Tuy sự báo nguy đã rõ ràng nhưng phần đông lại coi thường vì những vết lở này không làm đau đớn chút nào. Có người bôi lên một loại thuốc sát trùng và hy-vọng nếu là vết ghẻ ngứa thì sẽ khỏi. Không ai đi nhờ Y-Sĩ khám, không thuốc men, phần vì không biết, phần vì ngần ngại. Thế mà, trong vòng 1 tới 5 tuần lễ, những vết lở lại lặn đi; tự nhiên lặn đi. Bệnh nhân ngỡ rằng mình hết bệnh, có biết đâu bệnh bắt đầu nặng thêm vì vi-trùng lặn đi để tìm đường ăn vào máu.

Thời kỳ nguy hiểm bắt đầu. Khoảng 6 tuần lễ sau, có khi 6 tháng sau, bệnh tái phát. Những mảng đỏ và nốt đỏ nổi lên khắp mình, trên mặt da, ở lòng bàn tay, bàn chân. Chỗ da ẩm-ướt như dưới nách, háng..., thì những mảng và nốt đỏ có thể bị lở loét. Triệu chứng không có gì đặc biệt nên rất dễ lầm với các bệnh thông thường khác. Tuy nhiên có vài trường-hợp bệnh làm rụng tóc.

Vài tuần lễ sau, các triệu-chứng này tự nhiên chấm dứt để rồi tái phát trở đi, trở lại trong vòng 2 năm. Đối với một số người, các triệu-chứng này rất nhẹ nên chính bệnh nhân cũng không chú-ý tới nữa.

Cũng như vết lở trong thời kỳ thứ nhất của bệnh, các vết lở này cũng chứa đầy vi trùng, vô cùng dễ lây cho si dụng tới. Lặn đi ngoài da, nhưng vi-trùng tiếp-tục âm-thầm tàn phá cơ-thể trong nhiều năm, có khi tới 20 năm hoặc lâu hơn nữa.

Trong thời kỳ bệnh ngấm ngầm này, bệnh nhân vẫn khỏe mạnh như thường, không biết chút gì là thân thể mình đang bị vi trùng giang mai phá hủy. Cho tới một ngày nào đột nhiên ta lại thấy xuất hiện các triệu-chứng muốn làm hư-hại hệ-thống tuần-hoàn, thần-kinh hệ và các hệ-thống khác như da, xương, nội tạng.

Trong thời gian bệnh âm-thầm này chỉ có cách thử máu mới tìm được ra bệnh mà thôi. Vì vậy có nhiều người nhờ thử máu mới biết mình mắc bệnh; có thể là đã nhiều năm rồi.

Nói đến thử máu, ta cũng nên biết rằng cần phải 4 hay năm tuần lễ sau và cũng có khi tới 3 tháng sau khi nhiễm bệnh, máu mới trở thành « Pô-si-tip » được. Trị liệu bừa bãi không đúng hay không đủ trong thời-kỳ mới mắc bệnh thường làm máu phản-ứng pô-si-tip chậm trễ hơn thường lệ. Vậy nếu bạn gần gũi với một phụ nữ có bệnh, đừng tin chắc và mừng rằng bạn thoát được bệnh giang mai nếu máu bạn Nê-ga-tip trong vòng ba tháng đầu, nhất là nếu bạn đã nhờ y-tá chích qua loa vài mũi trụ-sinh cho yên lòng. Hãy gặp y-sĩ của Đơn-vị, Y-Sĩ sẽ cho bạn thử máu lại nhiều lần và cách nhau nhiều tuần lễ để biết. Vậy đừng chờ đợi cho tới khi thử máu thấy pô-si-tip rồi mới chữa bệnh. Bệnh giang mai là một bệnh càng chữa sớm bao nhiêu càng dễ chữa và dễ chóng khỏi bấy nhiêu. Vậy phải gặp ngay Y-Sĩ của Đơn-Vị khi bạn thấy nổi lên vết lở đáng nghi, đừng bôi thoa thuốc gì lên vết lở cả vì như vậy chỉ làm khó khăn thêm cho Y-Sĩ trong việc chẩn đoán bệnh mà thôi. Nếu trường hợp bạn được giao phó sớm cho một Y-Sĩ để trị-liệu, có thể chắc chắn bạn sẽ khỏi bệnh, tránh cho thể xác khỏi bị điêu tàn vì trùng giang mai tàn phá.

Để kết luận bạn nên nhớ:

1.— Nếu bạn thấy vết lở mà bạn nghi ngờ đã xảy ra sau khi gần gũi với một phụ nữ, hãy gặp ngay Y-Sĩ của Đơn-Vị bạn để Y-Sĩ quyết-định.

2.— Nếu bạn nhớ lại rằng trước đây bạn cũng có 1 vết lở sau khi gần một người đàn bà, mặc dầu vết lở đã lành từ lâu, bạn cũng nên lại gặp Y-Sĩ. Y-Sĩ có thể cho bạn thử máu để rõ hư thực ra sao.

3.— Nếu bạn đã bị bệnh giang mai trước đây, bạn đã chữa, hoặc đang chữa bạn cũng nên cho Y-Sĩ của Đơn-Vị bạn hay, để Y-Sĩ biết trường-hợp của bạn và theo dõi bệnh cho bạn.

4.— Và cuối cùng, với bệnh giang mai không bắt buộc phải có các triệu-chứng như lở, nổi đỏ, v.v... mới là có bệnh. Có những trường-hợp vi-trùng ăn thẳng vào máu và không để lại một vết lở nào trên da cả, đến khi thử máu mới biết thì đã muộn. Vậy khi ăn nằm với một người nghi ngờ có bệnh, bạn cũng phải gặp Y-Sĩ của Đơn-Vị để trình bày trường-hợp của mình.

Người yêu của lính.

Chiều tan học một mình em cô độc
Nhớ người yêu nơi chiến tuyến xa xôi
Biết không anh dù cách biệt phương trời
Em gái nhỏ mãi thương người chiến tuyến

Đêm từng đêm em chắp tay cầu nguyện
Cho người yêu nơi trận tuyến bình an
Bước hành quân anh không ngại nguy nàn
Đôi tay rắn giữ an miền quê mẹ

Rồi những lúc băng rừng hay lướt suối
Mang balot nặng trĩu ở bờ vai
Anh vẫn cười cùng chúng bạn miệt mài
Đi giết giặc anh đâu nài gian khổ

Có những buổi chiều tàn trên lối nhỏ
Dừng hành quân anh có nhớ em không
Nhớ gởi về anh những cánh thơ hồng
Và nhớ kể chuyện hành quân anh nhé

Anh nhớ hái hoa rừng về em nhé
Để kết vào đôi bờ tóc em thơ
Nhớ nghen anh em gái vẫn mong chờ
Người chiến tuyến thơ về em gái nhỏ

Em vẫn biết yêu anh là thua thiệt
Em không buồn xin nhận hết anh ơi
Vì yêu anh em vẫn mãi đợi chờ
Em hãnh diện là người yêu của lính.

THIÊN-THU HÀN-MẠC-LỆ.
KBC 3407

NẾP SỐNG ĐẸP

CHIẾN SĨ ĐỐI VỚI NHÂN DÂN

Ngày nay Quân Đội VNCH được coi là thoát thai trong lòng, trong ý chí của nhân dân, là một lực lượng hùng hậu căn bản của Tổ quốc, tiềm tàng một sức mạnh ghê gớm của nhân dân. Nhận định rõ ràng như vậy, chúng ta sẽ hy sinh tất cả cho nhân dân. Lòng trung thành vô điều kiện và sự kiên quyết đấu tranh của chúng ta sẽ đem lại no ấm cho nhân dân. Ngoài những công việc thiết thực như bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, chúng ta còn phải biết yêu mến và kính trọng dân nữa.

Ở hậu tuyến, chúng ta tiếp xúc với nhân dân hàng ngày, chúng ta nên hết sức giữ thái độ niềm nở, ân cần và sẵn sàng trong việc giúp đỡ nhân dân khi họ cần đến. Những thái độ kém nhã nhặn hoặc hách dịch là những hố sâu chia rẽ chúng ta và nhân dân. Một vài sự sơ suất trong hành động, trong lời nói cũng làm cho nhân dân có ấn tượng không đẹp với chúng ta về quá khứ của những Quân đội Thực dân, Đế quốc Cộng sản. Chúng ta nên hết sức thận trọng và đề phòng những sự đáng tiếc xảy ra giữa chúng ta với nhân dân, nhất là những trường hợp xe cộ gây tai nạn, những sự bắt bớ trái phép, những sự hành hung vô cớ. Dù trong trường hợp nào cũng vậy, càng biết đặt nhân phẩm và quyền lợi của nhân dân trên hết, sẽ là thắng lợi của chúng ta đối với địch một cách dễ dàng.

Ở tiền tuyến, chúng ta gặp nhiều trường hợp khó xử đối với dân, vì địch quân thường trà trộn với dân, xúi dục gây những sự hỗn loạn để phá rối sự an ninh chung. Trong những trường hợp đó, chúng ta lại càng vô cùng thận trọng. Chúng ta không thể dùng thủ đoạn tàn ác như bắn, giết, tra tấn cực hình một cách dã man và mù quáng, cũng không thể đốt nhà, phá cửa, tịch thu sản nghiệp để giải quyết an ninh. Công việc thiết thực nhất là phải bố phòng khoa học để bắt những tàn địch « chính cống » bằng cách tổ chức trong nhân dân, lấy dân làm tai mắt cho chúng ta. Giải thích và dàng lòng nhân đạo đối với kẻ a dua, bị mua chuộc hoặc sự địch mà làm bậy. Trong tác hành quân tảo thanh, chúng ta không thể bắt chước hành động dã man của Cộng phỉ, đi đến đâu là gieo tai họa, chết chóc đến đó vì tiếng rên xiết của nhân dân sẽ là cơ hội tốt đẹp để ta tiêu diệt địch hoặc địch tiêu diệt ta.

Chúng ta phải luôn tâm niệm: « Tất cả cho nhân dân » như vậy nhân dân sẽ giúp đỡ ta về mọi mặt, sẽ làm tai mắt, tay chân cho ta, vì không có một sức mạnh nào hoặc như bom nguyên tử, khinh khí và những vũ khí tối tân ghê gớm hơn thế nữa mà lại có thể mạnh hơn được sự hậu thuẫn của nhân dân.

Nói tóm lại, nhân dân mới là lực lượng quyết định giai đoạn chiến thắng cuối cùng của Quân đội, không có nhân dân không thể nào chiếm đoạt vinh viễn sự chiến thắng, cho nên, chiến sĩ chúng ta đối với nhân dân phải luôn luôn như cá với nước.

V.H.

Digitized by Google

NHỮNG LOẠI PHI CƠ THAM CHIẾN TẠI VIỆT-NAM

Cho đến khi chiến đấu cơ AC-47 được gởi tới Việt Nam để tăng cường cho Phi Đoàn Magic Dragon thì số loại máy bay tham chiến tại Việt Nam gồm cả thảy là 24 loại khác nhau.

Sự hình thành chiến đấu cơ AC-47 là sự cải lão hoàn đồng khu trục cơ máy chân vịt đã được xử dụng cho phi vụ Không quân Hoa Kỳ từ năm 1935 ; AC-47 được trang bị một lực lượng tấn công rất khủng khiếp.

Vỏ trang 3 phía, với súng nhỏ cỡ 7,62 ly, AC-47 có thể trong 1 phút, quạt ra một cơn lốc mảnh đạn chì hoặc đạn lửa đến mức độ 18.000 viên.

Khi lâm trận, loại máy bay do hãng Douglas chế tạo này có thể dành phần không phận với những chiến đấu cơ chiến thuật mạnh nhất và nhanh nhất mà chúng tôi sẽ lần lượt tường thuật dưới đây :

PHI CƠ SUPERSABRE F-100— Do hãng North American Aviation lực chế tạo, là một loại siêu thanh phản lực cơ, bay nhanh tới hơn 800 dặm một giờ và gia nhập Không Lực Hoa Kỳ từ năm 1954, nên đã được coi như là những đơn vị Không quân Chiến thuật khá lâu đời.

PHI CƠ VOODOO RF.101.—Loại phi cơ thám báo có tốc lực 1000 dặm một giờ và do hãng Mc Donnell Aircraft Corps chế tạo. Phi cơ Voodoo cung cấp những hình ảnh về chiến trường qua sự phối hợp của 6 máy ảnh do phi công chụp.

PHI CƠ DELTA DAGGER F-102.— Chiến đấu cơ chận đường địch, phi cơ này do hãng Convair chế tạo, có một vận tốc 850 dặm một giờ, phi cơ bay cao 50.000 bộ và được võ trang bằng đầu đạn Falcon và hỏa tiễn Mighty Mouse.

PHI CƠ STARFIGHTER F-104 —Một sản phẩm của hãng Lockheed, chiến đấu cơ chiến thuật và chận đường địch này được xử dụng sức tấn công hùng mạnh của 6 dàn súng máy Vulcan và hỏa lực của những đầu đạn Sidewinder. Vận tốc của nó là 1.000 dặm một giờ.

PHI CƠ THUNDERCHIEF F-105.—Loại chiến đấu cơ cho mọi thời tiết, có tỷ lệ vận tốc Mach 2 (tỷ lệ vận tốc phi cơ đối với vận tốc âm thanh), do hãng Republic Aviation Corp chế tạo. Nó có cả khả năng xạ kích lẫn sức trọng tải bom đạn nên nó có thể xử dụng trong nhiều phi vụ khác.

PHI CƠ BIRD DOG C-1.— Đó là loại máy bay quan sát có tốc độ 90 dặm một giờ, do sĩ quan tiền kiểm soát Không quân xự dụng trong phi vụ chỉ điểm cho máy bay oanh kích.

PHI CƠ FREEDOM FIGHTER F-5.— Lúc đầu được chính phủ Hoa kỳ dùng để trợ giúp một số quốc gia Đồng minh trong khuôn khổ Chương trình Viện Trợ Quân sự, phi cơ F 5 do hãng Northrop chế tạo hiện đang được thí nghiệm tại VN như một chiến đấu cơ chiến thuật. Nó có thể chuyên chở 6.000 cân Anh về khí giới, bảo vệ không phận và oanh kích dưới đất hoặc những máy móc thám báo và quan sát. Nó có thể bay 1.000 dặm trong một giờ và bay xa hơn 1.450 dặm.

PHI CƠ PHANTOM II F-4C.— Là loại chiến đấu cơ có thể được xử dụng cho nhiều phi vụ khác nhau, do hãng McDonnell chế tạo, có tỷ lệ vận tốc Mach 2, và có thể chuyên chở 15.000 cân Anh về bom — gấp hai lần số trọng tải của pháo đài bay B-17 trong Đệ Nhị Thế Chiến.

PHI CƠ SKYRAIDER A-1E—Đó là sản phẩm của hãng Douglas Aircraft Co, chiến đấu cơ Skyraider được xử dụng trong những cuộc hành quân về ban đêm lẫn ban ngày.

PHI CƠ SKYRAIDER A-1H 6.— Nó là khuôn mẫu của Skyraider A-1E được cải tiến. Loại chiến đấu cơ đặc biệt này có thể oanh kích, bỏ bom và có thể đổi sang công việc vận chuyển quân đội chiến đấu. Nó có thể chuyên chở được 6 binh sĩ.

PHI CƠ DESTROYER RB-66— Loại thám báo cơ cho mọi thời tiết này do hãng Douglas chế tạo, có đủ loại máy ảnh để chụp hình về ban ngày hoặc ban đêm và có thể bay với tốc lực 600 dặm một giờ.

PHI CƠ CANBERRA B-57 là một phóng pháo cơ cỡ trung bình, nó có thể mang 5.000 cân Anh bom và trang bị hoặc súng máy, hoặc đại bác 20 ly hoặc hỏa tiễn 5 inch.

PHI CƠ STRATOFORTRESS B-52 — Phóng pháo cơ chính yếu của Không Lực Hoa Kỳ, do hãng Boeing chế tạo, đã thả những trọng tải bom nặng hơn 38.000 cân Anh cho một trận oanh kích trong những cuộc đột kích rất chính xác tại Việt Nam.

PHI CƠ SKY TRAIN C-47— Máy bay vận tải C-47 này trước đây là cột trụ của công việc chuyển vận quân đội trong Đệ Nhị Thế Chiến. Nó vẫn còn được xử dụng trong việc chuyển vận hàng hóa trong những đơn vị Không Quân Commando hiện nay. Từ căn bản của phi cơ C-47, đến nay người ta chế biến thành 25 kiểu phi cơ khác nhau.

PHI CƠ PROVIDER C-125— Phi cơ do hãng Fairchild chế tạo này đã đáp ứng được nhu cầu của Không quân trong việc vận chuyển quân lính từ những phi trường nhỏ không được chuẩn bị trước đến nơi hành quân. Sức trọng tải của phi cơ là 24.000 cân Anh bay 60 binh Mỹ trang bị đầy đủ.

PHI - CƠ HERCULE C-130— Phi cơ Hercule do hãng Lockheed chế tạo này được xử dụng trong việc không vận

Phi cơ EC. 121 WARNING STAR

Digitized by Google

BÊN TRONG HÀNG RÀO KẼM GAI

✍ NGUYÊN-VŨ

(Tiếp theo trang 17)

Tiếng cười nói vang lên như chợ vỡ. Biết không thể từ chối được, Thúc phải ngồi xuống tấm nóp ngồn ngang chén đũa và những chiếc vỏ chai nước ngọt chứa đế mà chủ quán ngoài chợ cho mượn.

Anh Năm cũng từ đâu mò tới. Anh cười ròn rã :

— Hà... Hà... Tao phục tao thật... Hễ ở đâu có rượu là đánh hơi thấy liền.

Đạt đứng lên, vồn vã :

— Vô đây ngồi với tụi em cho vui, anh Năm ! Hồi nãy em kiếm hoài không thấy anh đâu...

Anh Năm ngồi xuống bên cạnh Thúc, nheo mắt hóm hỉnh :

— Nè, Ba, tao thấy con Lan nó mết mày quá rồi... gặp tao lúc nào cũng hỏi thăm mày không à... Tiếc quá... Tao già rồi chứ không cũng phải kiếm một cô như mày...

Thúc cười nhẹ :

— Anh già sao nổi, anh Năm.. Con nhỏ gì ở tiệm hủ tíu đó, nó chịu anh quá trời...

Ngửa cổ, uống cạn chén rượu, đưa tay lên lau miệng, anh Năm cười phá lên :

— À, con Bảy đó hả ? Chà, đụng tới nó thằng Đạt nó bắn bỏ tao à...

Đạt ngượng ngùng cố nhếch mép để cười :

— Thôi mà, anh Năm... Thương con Bảy thì nói đại đi, em làm mai cho...

Một chú lính đã phải chạy ra chợ hai lần để mua thêm rượu và ba bốn con cá lóc khác được tiếp vào bàn rượu mà vẫn chưa có vẻ gì sắp sửa tàn cuộc. Anh Năm chợt vỗ vai Thúc, bảo :

— Từ dạo mày bắn chết thằng Tư Rỗ đến giờ, tụi nó hết dám lộn xộn hé...

Thúc cười :

— Tụi nó sợ anh thì có... Em ăn thua gì...

Anh năm nhíu mày lại :

— Mày nói ẩu. Tụi nó sợ tao sao cứ phá quấy tụi mình hoài vậy ? Sự thực là mày đã khá rồi... có thể thay thế tao coi vùng này... Bao nhiêu kinh nghiệm tao truyền hết cho mày, có giữ lại gì đâu !

Đạt hỏi đùa :

— Còn ! Tài sống độc thân, anh Năm !

Cả bàn rượu phá lên cười ròn rã. Anh Năm cũng bật cười, nhưng lại tạo vẻ nghiêm trang, tiếp :

— Tụi mày để tao nói cho nghe... Tre già thì măng mọc. Tao cũng bắt đầu thấy mệt mỏi rồi... Phải đến lượt tụi mày lên... Cũng như thằng Tư Rỗ đó. Nó đạo trước cùng com-pa-nhi với tao đó. Hai đứa đi lính Tây cùng một ngày, cùng mang lon Trung sĩ mười năm sau. Nhưng khi Pháp trở lại, nó theo kháng chiến. Tao ở bên Quốc gia. Nó cũng trạc tuổi tao mà. Già rồi chứ không dễ gì thằng Thúc hạ nổi... Chỉ tội cho nó... Trót phóng lao thì phải theo lao chứ nó mà chủ nghĩa khỉ khô gì. Nó bị lợi dụng như một con chó, biết rõ phận mình mà chẳng biết làm gì hơn. Vì nó cũng có tự ái của một thằng cầm súng như tụi mình. Nhiều lúc nó đã chán cái lối lý luận đào sâu cắm thù để cải tạo xã hội của bọn Việt cộng. Nhưng nó không thể buông súng vì nó tự ái... Tao và nó lừa lọc nhau, dở mọi thủ đoạn, mánh khóe để hạ nhau, nhưng tự đáy lòng vẫn coi nhau như bạn thiết. Chống lại nhau, nhưng không có thù hận. Bắn giết nhau, nhưng nước mắt chảy dài... Tao đã tha cho nó hai lần và ngược lại nó cũng nhường tao một lần... Hà ! Bây giờ nó đã chết ! Chỉ còn lại những thằng tuổi trẻ như chúng mày. Thiểu số cuồng tín rất ít. Phần đông đều bị áp bức để cứu cho gia đình, quyến thuộc khỏi bị bàn tay khủng bố, giết chóc, thủ tiêu của bọn Việt cộng...

« Còn nhớ chứ Thúc... Mày cứ cãi lý với tao hoài về chiếc xuồng trống và những dấu chân chạy lên phía ruộng lúa. Mày thiếu kinh nghiệm ở chỗ đó. Nếu mày để ý tới khoảng nước đục ngầu trên mặt rạch, chưa kịp loãng ra, thì mày thấy tao chẳng thành thần gì cả. Mày sẽ sai hai tay súng khá chặn hai đầu rạch và chính mày rũ súng xuống đáy xuồng, rồi bắn dài theo hai bờ. Có cánh mà bay cũng không thoát. Tao đã tính sẵn rồi. Thằng Tư Rỗ tay súng cũng khá lắm. Nhưng nó đã chậm chạp rồi, thua mày là cái chắc. Và nếu đụng thằng Đạt, sức khỏe và tuổi trẻ giúp thằng Đạt thắng vì nó đã mỏi mệt sau một hơi lặn dài.

Ngừng lại giây lát để cạn một chén rượu khác, người trưởng đồn tiếp tục câu chuyện :

— Với những thằng trạc tuổi tụi mày khó ai qua mặt nổi tụi mày đâu. Hồi trước có ai huấn luyện, theo sát tụi tao như chúng mày hôm nay. Tụi tao phải tự tìm tòi, học hỏi lấy bằng máu xương chính mình và bạn bè. Tụi mày có một cơ hội may mắn, nhưng cũng gặp cái rủi. Chiến thuật mỗi ngày một khác, vũ khí tối tân quá. Chế biến cách chiến đấu cho thích nghi với hoàn cảnh là bổn phận tụi mày. Đừng làm cho tủi hổ cho danh hiệu kẻ cầm súng, ý tao muốn nói đừng bao giờ đầu hàng kẻ địch, nhưng cũng chớ nên báo sát. Mai mốt này, tao sẽ theo dõi tình hình của tụi mày thường thường. Ráng đừng phụ lòng tao nhé...

Không khí bữa tiệc bỗng dưng chìm vào yên lặng. Nước mắt viền quanh bờ mi người lính già, đỏ hoe mắt Thúc và ướt át tiếng thở dài của Đạt.

Ngoài trời, hình như hoàng hôn đã nghiêng xuống từ lâu... Và hàng rào kẽm gai vẫn lạnh lùng, cô độc đối diện với sự đe dọa của quân thù, để trong vòng tay nó, tỉnh người đàm chồi nảy lộc từ những túp nhà tranh ẩm thấp xiêu vẹo, tới vọng gác cao, vươn mình lên ngạo nghễ...

NGUYÊN-VŨ

---

tiếp viện cho bộ binh. Phi cơ có tầm hoạt động xa và có khả năng bay nhanh để chuyên chở quân đội và dụng cụ trong công việc thả dù hoặc đổ bộ chiến đấu.

PHI CƠ GLOBEMASTER C-124— Là loại may bay chuyên chở binh sỹ và hàng hóa. Phi cơ Douglas Globemaster này có thể chuyên chở 74.000 cân Anh hàng hóa hoặc 200 quân lính có võ trang. Hầu hết các loại xe cộ dùng cho quân vụ đều có thể vào lọt cửa cheo ở đằng mũi phi cơ.

PHI CƠ STRATOLIFTER C-135 là phản lực cơ vận tải đầu tiên được xử dụng cho việc vận tải hàng không tại Thái Bình Dương. C.135 do hãng Boeing chế tạo.

PHI CƠ STARLIFTER C-141 — Là phản lực cơ vận tải mới nhất trong Không Quân Hoa Kỳ, được xử dụng trong việc chuyên chở đồ tiếp liệu và hành khách qua Thái Bình Dương. Nó có thể chuyên chở 20.000 cân Anh về hàng hóa và có tầm hoạt động xa tới 5.500 dặm.

PHI CƠ WARNING STARE C 121 — Một sự cải tiến đài radar trên vận tải cơ Super Constellation, do hãng Lockheed chế tạo. Nó cung cấp những tin tức báo trước và có thể được xử dụng như một đài chỉ huy không vận.

PHI CƠ TRỰC THĂNG HUSKIE HH-13— Loại phi cơ này nhỏ nhưng rất khoẻ, ưu tiên xử dụng cho phi vụ cứu cấp và công tác chữa lửa. Phi cơ đó hãng Kaman chế tạo.

PHI CƠ TRỰC THĂNG CH-3C— Phi cơ dùng để chuyên chở hàng hóa và quân đội, do hãng Sikorsky chế tạo, có thể chuyên chở 25 hành khách hoặc 5.000 cân Anh hàng hóa.

PHI CƠ TRỰC THĂNG HU-16 Albatross.— Trước được mang số SA-16A, trực thăng Grumman Albatross này là phi cơ 2 động cơ, có thể xử dụng cho cả hai phi vụ tìm kiếm và cứu cấp.

(Tài liệu của Sư đoàn II Không Quân Hoa Kỳ — Tân Sơn Nhứt)

Digitized by Google

Chuyện lạ BỐN PHƯƠNG

★ Quả bom H tai hại !

Ngày 17.1.66, một loại oanh tạc cơ B-52 của Không lực Hoa Kỳ đã đụng với máy bay tiếp tế dầu xăng trên bờ biển Tây Ban Nha. Phiền một cái là chiếc oanh tạc cơ này có chở 4 quả bom H. Ba quả rơi trên đất liền. Oái oăm nhất quả thứ tư rơi ngay sát vùng biển gần Almeria thì bặt âm tín. Bốn người trong phi hành đoàn được cứu thoát. Lập tức 2000 lính Mỹ ở Tây Ban Nha được điều động để tìm kiếm quả bom H. này. Quả bom này tuy đã được đựng trong chiếc thùng chống phóng xạ và chưa rút ngòi nổ. Nhưng vẫn phải tìm ra quả bom. Máy dò cho biết nó nằm dưới sâu 1200 thước Anh. Người nhái đã lặn xuống nhưng vì ở quá sâu nên không hoạt động được. Hoa Kỳ huy động chiếc *Aluminaut* có hình con cá voi do ba người lái có thể xuống sâu 17.000 thước Anh và chiếc *Alvin* do 2 người có thể xuống 6.000 thước Anh để nhất định mang trái bom kia lên. Hậu quả : nhân viên trong nội các Francò liền họp liên miên trong 12 tiếng để xin Hoa Kỳ từ nay những chiếc oanh tạc cơ có chở võ khí nên tránh xa Tây-ban-Nha chút cho xứ này nhờ.

★ Hawai : căn cứ chiến lược quan trọng

Quần đảo Hawai còn có cái tên rất thực tế : Sandwich do nhà hàng hải James Cook (Anh) đặt ra vào năm 1778. Tên Sandwich nghe không ăn khách chút nào trong khi đó tên Hawai với những đảo Ouhu, Lanai, Molokai nghe du dương, gợi cảm với hình ảnh rừng dừa xào xạc, hoa dâm bụt đỏ thắm màu son.

Oshu là đảo rộng nhứt, diện tích 1540 cây số vuông, thủ phủ là Honolulu (Đảo Hương Sơn) và quân cảng Pearl Haroug (Trân-Châu-Cảng).

Xưa kia đảo Hương-Sơn là nơi có nhiều gỗ đàn hương, người Trung-Hoa coi nó như cõi bồng châu ở hạ giới. Còn Trân Châu Cảng là nơi quân Nhật trong một trận tập kích thần tốc đã đánh chìm của Mỹ một ít tổn hại vật chất. Nhưng theo ý kiến bình luận của các chiến lược gia thì cố Tổng-Thống Roosevelt nên trọng thưởng cho quân Nhật : Hồi ấy, dân tâm của Hoa-Kỳ còn do dự, phân vân, phe chủ chiến cũng như chủ hòa, bất can thiệp còn tranh luận dài giòng. Nhờ sự thảm bại này Hoa-Kỳ thống nhất được ý chí, quyết tâm dự chiến rồi cuối cùng đắc thắng vẻ vang.

Hạwai ngày nay, giữ vai trò căn cứ chiến lược quan trọng của Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương. Cùng với quần đảo Guam, sông Samoa, đảo Wake, Midway, Phượng Hoàng, Hoa Kỳ kiểm soát các đường giao thông trọng yếu trên Thái Bình Dương và là đệ nhất cường quốc trên đệ nhất đại dương này. Sự quan trọng của Hạ-uy-Di và thủ phủ Honolulu càng được tăng tiến và chính vì lẽ ấy mà Hạ-uy-Di thành ngôi sao thứ 50 trên lá quốc kỳ Mỹ.

★

★ Làng Vinh-Hòa ở Mỹ

Ngôi làng này nằm tại miền Đông tiểu bang Georgia. Đây là ngôi làng được dựng tại Hoa-Kỳ để binh sĩ thực tập chiến đấu trước khi được gửi sang Việt Nam. Làng được dựng lên đúng như bên Việt Nam với lũy tre xanh, mái tranh, bày gà chạy tung tăng. Làng có vài chục tên Việt Cộng mặc đồ đen do người Mỹ đóng giả chiếm giữ. Tất cả có 419 huấn luyện viên dạy tân binh chiếm làng, phòng thủ, canh gác. Trong khi giao chiến, vợ con huấn luyện viên cũng chạy xuống hầm trú ẩn. Việt Cộng bị bắt cũng bị thẩm vấn. Ngoài chương trình thực tập trên, tân binh còn phải học cách kiểm soát vùng địch, khám phá hầm chông, đặt lựu đạn, mìn bẫy. Mỗi khóa học, ngoài những giờ thường lệ còn 98 giờ thực tập như kể trên, 29 giờ học phòng thủ về đêm. Ngoài ra, họ còn học cách bẫy thú rừng để lấy thêm thịt tươi. Làm thế nào vượt qua các cuộc thẩm vấn của địch cũng là một đề tài phải được huấn luyện. Các tân binh đã phải trải nhiều đêm phấp phỏng vì những vụ đột kích của « Việt Cộng made in U.S.A. »

★

★ Loại xe của Quốc Trưởng

Hãng Rolls Royce tuyên bố đã chế một loại xe mui trần chỉ bán cho các quốc trưởng.

Loại xe này có máy điều hòa không khí. Mui xe trên đầu người có thể hạ xuống và ghế của người ngồi có thể dộn lên cao để dân chúng dưới đường có thể trông thấy người ngồi. Các cánh cửa xe đều hoạt động bằng điện chỉ cần bấm nút là kính dương lên cũng như chúng ta vặn máy thâu thanh vậy.

Loại xe này được sản xuất với giá đặc biệt, chỉ chủ hàng và người mua biết, sơ sơ giá 35.000 Mỹ kim, tức 5 triệu đồng bạc Việt Nam.

★

★ Trái cầu để quan sát mặt trời

Viện thí nghiệm Fraunhofer (Tây Đức) vừa khởi sự chế tạo một trái cầu không lồ để quan sát mặt trời. Trái cầu này sẽ được đưa lên vùng tăng tĩnh khí, trên cao 25.000 thước.

Theo dự tính, trái cầu sẽ được thả lên không trung vào giữa năm nay, nhưng sẽ thả tại vùng Texas với sự trợ giúp của Trung tâm tìm tòi về không gian của chính phủ Hoa-Kỳ.

Trái cầu này nặng một tấn, có mang theo viễn kính loại lớn, máy phân tách ánh sáng mặt trời và nhiều máy quay phim.

Để điều khiển máy móc trong trái cầu, người ta dùng vô tuyến truyền thanh từ dưới mặt đất đánh lên và dùng phương pháp điều khiển viễn cách. Do đó, mặc dù trái cầu có đi xa tới mấy trăm cây số cách đài điều khiển, người ta vẫn liên lạc thường xuyên với các máy móc trong trái.

TIÊN KHAI

Ô CHỮ & Ô CHỮ — PHI CƠ AD6-SKYRAIDER

của HÀ MAI TRƯỜNG

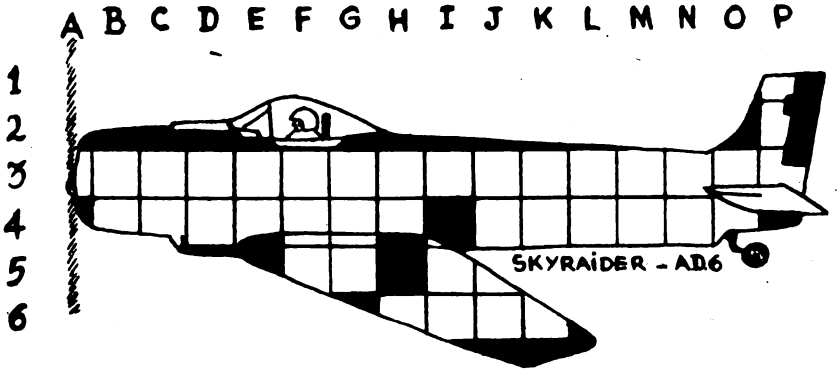

NGANG

1) Chữ thứ 3 trong mẫu tự Việt Nam.
2) Một chữ.
3) Tên Máy Bay ô chữ — Tiếng Hán có nghĩa là dài.
4) Tên Hãng chế ra máy bay SKYRAIDER — Sông.
5) Chim mùa Xuân — Tiếng Pháp có nghĩa là « Người Ta ».
6) Không Lực Hoa Kỳ (viết tắt)

DỌC

A) Bờ Biển nước Việt Nam.
B) Trước khi báo lên khuôn thường bị bộ Thông Tin làm thế này (viết tắt)
C) Thêm U đằng sau thành ngôi thứ 2 tiếng Anh
D) Hát cho đứa trẻ nghe êm tai để dễ ngủ.
E) Nơi xe lửa đậu (viết ngược).
F) Tiếng Pháp có nghĩa là hòn đảo.
G) Tuổi Cọp.
H) ES — Mẹ tiếng Bắc.
I) Một chữ — Tiếng Pháp có nghĩa là xương
J) Dê có đuôi — Măng cầu.
K) Con chuột — Ép phờ.
L) Phản nghĩa với vào.
M) Một tiếng Pháp.
N) Làm sàn dùng làm nhà (viết ngược).
O) Trước « Em ».
P) Đọc ngược lại thành tên một loại xe vận tải của Quân đội.

Hà-Mai-Trường
(Saigon)

Digitized by Google

CHUYẾN ĐI THỨ HAI CỦA ĐOÀN VĂN NGHỆ TIỀN TUYẾN

RA VÙNG HỎA TUYẾN

Đoàn Văn Nghệ Tiền Tuyến, trong chuyến đi thứ hai, gồm những văn nghệ sĩ, ký giả quân dân, nữ sinh Thủ Đô đã lên đường thăm viếng anh em chiến sĩ trú đóng ở các tiền đồn thuộc Khu 11 Chiến thuật trong hạ tuần tháng 2 vừa qua.

Đoàn đã mang tiếng hát nụ cười cùng tấm lòng thương mến gần liền tiền tuyến hậu phương đến Quân y Viện Nguyễn Tri Phương ở Huế, Bộ chỉ huy Trung Đoàn 1 và 2 Bộ Chỉ Huy hành quân Lam Sơn 234 cùng các tiền đồn đèo hoa hót gió như Bao Công, Cà Lu, Làng Vei và Ba Lòng.

Sau đây là một số hình ảnh ghi nhận những hoạt động của Đoàn tại vùng hỏa tuyến.

Đoàn xung phong vào căn cứ Cà Lu trong nỗi niềm hân hoan mừng tủi của các anh em chiến sĩ

(Xem tiếp trang 50)

Một buổi trình diễn văn nghệ điển hình tại căn cứ Bao Công. Anh em Chiến sĩ ngồi xếp bằng dưới đất hoặc trên những công sự. Cả diễn viên cũng ngồi xếp bằng nơi « hàng ghế » của khán giả.

Digitized by Google

CUỘC THẢO LUẬN SÔI NỔI

GIỮA BINH MẬP, BINH GẦY VÀ HẠ SĨ GIÀ

● VÕ CÔNG ghi chép

Đề tài: CÁCH ĐỐI XỬ VỚI TÙ BINH PHIẾN CỘNG

Trong sinh hoạt Chính Huấn hiện nay tại các đơn vị có một mục hấp dẫn và sôi nổi : đó là THI ĐUA BIỆN LUẬN.

THI ĐUA BIỆN LUẬN là một hình thức sinh hoạt huấn đạo vui tươi và cởi mở có mục đích rèn luyện phong độ về phương pháp và khả năng biện bác cho mỗi quân sĩ, tạo cho mỗi quân nhân một ý niệm sâu rộng về lý tưởng mà mình phụng sự, đồng thời xây dựng cho mỗi quân nhân một trình độ hiểu biết, một phương pháp lập luận vững chắc để có thể bẻ gãy dễ dàng ý luận của đối phương và giải thích mọi thắc mắc của nhân dân.

Người quân nhân ngày nay không phải chỉ biết đánh giặc giỏi mà còn phải giỏi về chính trị. Mỗi người cần phải thông suốt đường lối của Chính Phủ, của Quân Đội và phải nắm vững các đường lối đó.

Để giúp các chiến hữu thông suốt và nắm vững mọi đường lối, chủ trương của Chính phủ và Quân đội hầu có đủ « bửu bối » tham gia mọi cuộc THI ĐUA BIỆN LUẬN trong đơn vị, kể từ nay CSCH mở mục này.

Binh Gầy.— Chà ! Bữa nay, Thiếu úy thuyết trình viên giảng dễ hiểu quá tả ! Và Trung úy hướng dẫn học tập « điện » quá ta ! Vui ! Vui ! Vui là vui hết buồn.

Binh Mập.— Đồng ý. Tuy nhiên, tớ chậm hiểu nên có một vài điều thắc mắc về huấn thị ấn định đường lối đối xử với tù phiến Cộng.

BG. — Nữa ! Thắc mắc, lại thắc mắc, luôn luôn thắc mắc là cậu ! Thử nói tớ nghe thử xem nào.

B.M.— Chẳng hạn như ... Nhưng kìa « Cụ hạ sĩ già » đến kìa rồi ! Chúng ta thử... vấn đề lại Cụ xem.

(Thêm hạ sĩ già)

B.G và B.M.— *(cùng giơ tay lên vành mũ chào)*

Kính chào hạ sĩ ạ !

H.S.G.— Chào hai chú !... Nhưng này riêng bây giờ tôi không muốn hai chú gọi tôi bằng cấp bậc của tôi đâu. Đã là « huynh đệ chi binh » với nhau thì phải xưng hô sao cho thân mật mới phải điệu chớ ! Tôi đề nghị : tôi gọi hai chú bằng danh từ « chú » và hai chú gọi tôi bằng « bác ». Đồng ý không nào ?

B.G và B.M.— *(cười thân thiện)* Còn phải « ngôn » gì nữa, thưa Bác ? Chúng em xin hoàn toàn đồng ý.

H.S.G.— Có thế chứ ! Hai chú ... tâm sự gì vậy ? Lại chuyện « em bé » ở Sài Gòn phải không ?

B.G và B.M.— Không, thưa Bác. Chúng em đương nhắc lại chuyện học tập vừa rồi. Thú thực với bác rằng chúng em chỉ hiểu độ phần nửa thôi và có một vài thắc mắc muốn xin bác giải đáp giùm, chúng em cảm ơn lắm.

H.S.G.— Hai chú khách sáo quá vậy ! Đã bảo là « huynh đệ chi binh » mà còn nói đến « cảm ơn », « cảm iếc » làm chi cho thêm phiền ! Có gì thắc mắc, hai chú cứ nói rõ ra, nếu tôi biết, tôi sẵn lòng chỉ bảo và nếu tôi không biết, tôi sẽ đi hỏi người khác rồi trả lời hai chú sau. « Biết thì thưa thốt, không biết dựa cột mà nghe » là thế đấy, hai chú ạ.

B.G và B.M.— Vâng ... nhưng, bác lại nhún nhường rồi đó. Bởi vì chúng em tin rằng một người mà cả trại này đều khen là nhiều kinh nghiệm chống Cộng như bác thì làm gì mà chẳng hiểu, nhất là khi những điều chúng em thắc mắc đây dính dáng đến phiến Cộng... Câu chuyện chắc còn dài vậy mời bác đến ngồi dưới gốc cây kia cho mát và đỡ mỏi chân.

(Cả ba cùng đi lại phía gốc cây và ngồi xuống, thành hình tam giác,

H.S.G.— Nào, chú nào... tấn công trước đây ?

Chúng ta còn nhà « binh » làm cái gì thì phải nhẫn nhẫn lên một chút chứ, phải không hai chú ? Này chú Gầy, chú hãy để chú Mập hỏi trước đi đã, sau chú Mập, chú còn cần hỏi nữa tôi sẽ tiếp chú. Chú Mập « khai hỏa » đi nào.

B.M.— Vâng. Em xin trình bày từng điểm thắc mắc một để bác dễ trả lời và để em dễ hiểu thêm. Điểm thắc mắc thứ nhất của em là tại sao quân đội Việt Nam Cộng Hòa chúng ta phải đối xử với tù phiến Cộng « trên căn bản tinh thần nhân đạo » trong khi bọn chúng chủ trương đối đãi cực kỳ dã man đối với những bạn đồng ngũ chúng ta chẳng may bị chúng bắt trên chiến trường ?

H.S.G.— Nỗi thắc mắc của chú xác đáng lắm và tôi dám chắc rằng trong tiểu đoàn ta nhiều bạn cũng thắc mắc như chú. Thực ra, nếu chúng ta đối xử với tù phiến Cộng cũng dã man như bọn chúng đối với những bạn đồng ngũ chúng ta không may bị chúng bắt, chúng ta cũng chỉ làm việc « đi với Phật, mặc áo cà sa, đi với ma, mặc áo giấy » như thiên hạ thường nói. Nhưng như thế thì có khác chi là « cá mè một lứa » không ? Chính nghĩa quân lực Việt Nam Cộng Hòa chúng ta sáng ngời vì chúng ta chống chiến tranh xâm lược của Việt Cộng và bọn ác ôn còn đỏ trong cái gọi là « Mặt trận giải phóng miền nam » và bè lũ quan thầy của chúng là Nga Sô và Trung Cộng. Một mục tiêu cao cả khác là chúng ta nhằm thống nhất giang sơn bị qua phân. Một quân đội sáng ngời chính nghĩa và nuôi dưỡng một mục tiêu cao đẹp như quân đội V.N.C.H chúng ta phải có một thái độ nhân đạo đối với kẻ thù. Cộng sản là những con người không có trái tim mà ! Chú đã hiểu rõ chưa nào ?

B.M.— *(mỉm cười khoan khoái)* Thưa bác em hiểu rồi ạ ! có thế chứ !... Bây giờ, em xin qua thắc mắc thứ hai : cấp thừa hành như chúng em, chỉ biết tuân theo lệnh thượng cấp cần gì phải học tập, thưa Bác, vì chúng em có quyền gì đâu ? Tại sao « dzậy » thưa Bác ?

H.S.G.— Chú hiểu lầm rồi ! Đây tôi giảng chú nghe. Phải nên biết rằng chính sách hay chủ trương của một chính phủ tốt hay xấu đều do những người thừa hành áp dụng đúng hay sai. Một tỷ dụ cụ thể gần đây nhất là chủ thuyết nhân vị dưới thời anh em họ Ngô. Thuyết nhân vị là một thuyết tốt đẹp vì nó tôn trọng nhân phẩm con người nhưng nó đã, mang tai tiếng nhiều vì những cán bộ cấp dưới — nhất là những cán bộ ngành Công an và Mật vụ — đã áp dụng sai lầm nhiều quá, nhất là ở những thôn xã hẻo lánh. Cho nên, đã là cán bộ chính quyền, ai ai cũng đều phải học tập hết để làm tròn nhiệm vụ nhận lãnh. Chúng ta là những cán bộ quân đội thường có nhiều dịp tiếp xúc với phiến Cộng và với nhân dân, chúng ta lại càng phải học tập huấn thị về đường lối đối xử với tù phiến Cộng, trước là để thuyết phục những kẻ thù đã lầm đường lạc lối vì lời tuyên truyền mị dân của Việt Cộng hay những kẻ đã bị bó buộc phải theo Cộng sản vì áp lực của cường quyền và sau là để được lòng nhân dân tất nhiên phải cảm mến ta khi chúng ta có một thái độ khoan hồng, nhân đạo ngay cả với kẻ thù.

Không được ! Chú phải bỏ tư tưởng là cán bộ cấp dưới không cần học tập đó đi. Tuy là cấp dưới, chú cũng có thể giúp cho một chính sách hay một chủ trương của chính phủ trở nên tốt hay xấu được và nhờ đó, chú có thể chiếm được hay làm mất đi cảm tình của dân chúng. Mà cuộc chiến tranh chống Việt Cộng và bọn « giải phóng miền Nam » này là một trận chiến tranh cần phải được lòng dân mới thắng nổi. Chú đã thông suốt chưa ?

B.M.— Thưa bác, em hiểu rõ rồi ạ và em hành thực cảm ơn bác đã chỉ dẫn cho em. Giờ em xin nhường phần cho bạn binh gầy ạ !

H.S.G.— Chú binh gầy có thắc mắc gì thì cứ nói đại đi cho được việc rồi chúng ta còn về ăn cơm chớ, kẻo đói rồi !

B.G.— Vâng ! Em cũng đã thấy kiến bò bụng. Thưa bác, em thắc mắc ở điểm định

Digitized by Google

NHỮNG....

(Tiếp theo trang 3)

LAM SƠN 237

Cuộc hành quân Lam Sơn 237 khai diễn từ ngày 3-3-1966 tại vùng 6 cây số Tây Bắc Phong Điền Thừa Thiên.

Quân ta gồm nhiều tiểu đoàn bao vây tiêu diệt một đại đội địch. Sau nhiều giờ giao tranh ác liệt địch bỏ lại 40 xác chết. Ta tịch thu 1 súng cối 60 ly, và nhiều vũ khí cá nhân đủ loại.

---

nghĩa danh từ « tù phiến cộng » Tại sao lại phải phân biệt « những Việt Cộng và đồng bọn bị bắt tại trận chiến đang mang vũ khí chống lại quân đội V.N.C.H » với những «gián điệp, cán bộ nằm vùng » vân vân của Việt Cộng?

H. S. G.— Phải, tài liệu học tập có ghi rõ rằng chỉ « được xem là tù phiến Cộng những Việt Cộng và đồng bọn bị bắt tại trận đang mang vũ khí chống lại Quân Lực Việt Nam Cộng-Hòa. Do đó, các hạng người sau đây nhất thiết không được coi là tù phiến Cộng theo định nghĩa trên :

d) Gián điệp.

b) Các cán bộ nội tuyến vào những công sở của V. N. C. H. hoặc cơ-sở có tính cách quân sự của V. N. C. H. để phá hoại, binh vận

c) Những phần tử Quân đội chính quy dân quân hoặc đoàn quân tình nguyện của phe địch nếu họ chủ tâm che đậy tình trạng của họ để sang hoạt-động tại hậu tuyến của V. N. C. H. với mục đích do thám, ám sát, khủng bố, phá hoại.

d) Những phần tử du-kích xử dụng vũ khí và có hành vi thù nghịch không tôn trọng luật lệ và tục lệ chiến tranh ».

Hai chú nên để ý đến sự phân biệt này và đến việc tôn trọng luật lệ và tục lệ chiến tranh mà Quân Lực chúng ta chủ trương để áp dụng đúng chủ trương của chính quyền. Chúng ta là quân nhân, chúng ta hiểu giá trị của bộ quân phục và những vũ khí mang theo nên chúng ta có thái độ nhân đạo đối với những kẻ thù cũng mang quân phục và vỏ khí như ta tuy lý tưởng chiến tranh khác biệt nhau, nghĩa là những kẻ biết tôn trọng luật lệ và tục lệ chiến tranh.

Sự phân biệt ấy chứng minh một sự phân quyền rành rẽ giữa bộ máy Quốc Phòng và guồng máy tư pháp quân sự có thẩm quyền xét xử những tên cán bộ nằm vùng — dĩ nhiên là không mang quân phục nhưng có vỏ khí — chủ trương do thám, ám sát khủng bố phá hoại. Nó cũng chứng minh luôn rằng Quân đội ta không bao giờ chủ trương dùng áp lực quân sự để ảnh hưởng đến những nghị quyết của những tòa án đại hình hay đặc biệt xử những vụ phá hoại vô nhân đạo trên, như lời Việt Cộng thường xuyên tạc. Hai chú nên ghi rõ điểm này : thái độ nhân đạo của chúng ta đối với tù phiến Cộng là một hình thức tôn trọng bộ quân phục và vỏ khí theo luật lệ chiến tranh.

(Còn tiếp)

PHẢN PHỤC KÍCH TẠI PLEIKU

Ngày 1 tháng 3 năm 1966 được tin mật báo của dân chúng địa phương bọn VC phục kích tại ấp Lệ Chi, quận Lệ Trung, 15 CS Đông Bắc Pleiku, đón đường di chuyển của một Đại đội Địa Phương Quân, Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn II lập tức mở cuộc hành quân tiếp viện cho đơn vị bạn. Nhờ có ưu thế về hỏa lực và thông hiểu địa hình, địa vật tại chỗ, quân ta phản ứng một cách mau lẹ và hữu hiệu. Sau 20 phút giao tranh ác liệt VC bị loại ra khỏi trận địa phục kích bỏ lại 50 xác chết. Ta tịch thu được 3 trung liên, 7 tiểu liên, 9 súng trường, 4 carbine, 2 Mas 36, 2 súng colt và rất nhiều tài liệu.

MỘ ĐỨC

Ngày 14-3 hồi 13 giờ, 1 đại đội Bộ binh mở đường và giữ an ninh cho đoàn xe tiếp tế đi từ Mộ Đức đến Thanh Trụ, bị vào khoảng 2 đại đội Việt cộng phục kích tại Châu Me cách 14 cây số, nam Đông Nam Mộ Đức. Liền khi được tin tiểu đoàn đến tiếp viện và cũng chạm địch tại địa điểm trên. Kết quả trong trận này địch có 75 chết và bị thương được mang đi, ta thu được 6 trung liên Bar và 9 súng cá nhân. Bên ta thiệt hại nhẹ.

BƯNG BÍA

Trận đụ chiến ác liệt giữa Tiểu Đoàn Cơ Động Tỉnh Phú Lợi VC tăng cường thêm 3 Đại đội C.81. 82 và 85 với 1 tiểu đoàn quân ta đóng tại Bưng Bía, 7 cây số phía Bắc Bình Dương đã xảy ra lúc 10 giờ 30 đêm 14.3 tới 3 giờ sáng ngày 15-3-1966

Với một chiến thuật khốc hại, dã man nhất đánh công kênh chiến — nghĩa là dùng toàn lực để giải quyết chiến trường và không cần kể đến sự thiệt hại của cả hai bên, hơn 800 VC đã tập trung mở 4 đợt xung phong, liều lĩnh thí mạng trong một đêm. Nhưng với sức kháng cự dũng mãnh của tiểu đoàn 2/8 Sư đoàn 5 Bộ-binh và sự yểm trợ hữu hiệu của Không quân Pháo binh... 1 Tiểu đoàn Cơ Động Tỉnh tăng cường của địch đã bị đánh tan rã.

Kết quả : gần 200 Việt Cộng đã bị loại khỏi vòng chiến (50 xác đếm được tại trận) Vũ khí quân ta tịch thu được gồm có :

— 1 Đại liên 30
— 2 súng phóng hỏa tiễn.
— 7 Trung liên
— 11 Garant MI
— 8 Các bin
— 1 M.79
— 1 M.14
— 1 máy nhắm súng Đại bác 57 ly không giật.
— Hàng tấn đạn dược và quân trang quân dụng v.v...

Đặc biệt số Việt Cộng chết tại trận có ít nhứt là 2 tên chỉ huy cấp Đại Đội, vì khi lục xoát thấy trên người chúng còn mang súng lục và có địa bàn, bản đồ.

CHIẾN KHU D

Chừng một tiểu đoàn thuộc Lữ đoàn 173 Không vận Hoa Kỳ và Úc thực hiện cuộc hành quân Silver City, trong chiến khu D của địch, đã bị địch tấn công hồi sáng 16-3-66. Sau 5 giờ kịch chiến với địch, và được trọng pháo và phi cơ yểm trợ hữu hiệu, lực lượng hành quân đã đẩy lui địch, hơn 140 xác địch rải rác trên chiến địa.

Lực lượng hành quân đã tìm được một nơi chôn dấu rất nhiều vũ khí của VC vào trước buổi trưa hôm qua.

Kho này chứa 20 vũ khí cộng đồng và 47 vũ khí cá nhân. Trong số vũ khí cộng đồng có 11 đại liên, 8 bích kích pháo 60 ly và 1 súng phóng hỏa tiễn. Ngoài ra còn có nhiều bộ phận của võ khí, min claymore, 8 min TC, 600 bánh thuốc nổ TNT TC, 2000 hạt nổ và nhiều dụng cụ phá hoại khác, 8 súng lục, 1 máy điện thoại EE. 8, 36 dụng cụ đào đất và rất nhiều tài liệu.

Các đơn vị còn tìm được rất nhiều đạn dược trong đó có 30 đạn súng không giật 75 ly của TC, 237 đạn bích kích pháo 81 ly, 15.000 viên đạn và 12 thùng đạn súng nhỏ và 6 hộp đạn súng Shotgun.

Sư đoàn 10 Bộ Binh của ta cũng đồng thời mở cuộc hành quân tại Chiến khu D và kết quả tính đến ngày 19-3 : Hiện quân Việt-Nam và Đồng Minh đã loại khỏi vòng chiến trên 800 VC và tịch thu trên 150 vũ khí đủ loại của giặc Cộng.

CỬU LONG 14-66

Kết quả cuộc hành quân Cửu Long 14-66 tại Định Tường tính từ 7 giờ sáng ngày 15-3 đến 17 giờ ngày 16-3 như sau : 58 VC bị hạ tại chỗ, 80 tên khác chết và bị thương được đồng bọn mang đi, 20 VC và 6 tình nghi bị bắt.

Ta tịch thu 13 súng đủ loại, 2K. 50, 1K. 44 2 carbine, đạn đại liên, 12 min chống chiến xa, 1 máy AN/PRC 10, phá hủy 1 đại liên 50.

Bên ta thiệt hại nhẹ.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI

LÀM SAO EM BUỒN

- Thi phẩm tình cảm thứ ba và cũng là tập thơ hay nhất của ANH-THUẦN, nhà thơ xứ thủy-dương thơ-mộng, cát trắng biển xanh.
- Tập thơ của những người đã yêu, đang yêu và sẽ được yêu.
- Sách trình bày 3 màu trang nhã tri-thức. Giá 25 đồng, đã có bán tại các hiệu sách đường Lê-Lợi và Phạm-Ngũ-Lão SÀI GÒN.

Digitized by Google

THĂM VÙNG HỎA TUYẾN

Nữ sinh HOÀI LINH PHƯƠNG trao tặng sách báo và những thi phẩm do cô sáng tác cho anh em chiến sĩ tiền đồn. Giá trị của món quà tùy thuộc ở người cho, cách cho và nhất là ở hoàn cảnh cho.

Thập tùng Đoàn Văn Nghệ Thủ Đô còn có Ban Văn Nghệ của ĐĐ 31 CTTL đồn trú tại Huế. Ban Văn Nghệ này đang trình diễn đồng ca một nhạc phẩm nói về cuộc chiến đấu anh dũng của quân dân VN và tương lai huy hoàng của đất nước. Thanh Vũ : làn hơ phong phú. Hải Dương : hồn nhiên. Lan Hương : ngây thơ. Lệ Dung ngọt ngào. Đình Vũ hùng dũng như một chiến sĩ ở phút ra quân

Một màn ảo thuật hấp dẫn do Văn Thọ trình bày. Cái khó của ảo thuật gia này là vì khán giả ngồi xem ở chung quanh, ở cả phía sau lưng nên không có mánh khóe nào che dấu được.

Nhật Trường với nhạc bản *Người yêu của Lính*. Bis, Bis.

Buổi cơm chiều ở căn cứ Ba Lòng.— « Ê, lêu, lêu ! Cầm Hường đã ăn bớt phần của anh em chiến sĩ. Xấu lắm !

Digitized by Google

Nữ sinh Hoài Linh Phương đang phỏng vấn một người anh Chiến sĩ thuộc TĐ 2/1. Điều đáng khâm phục là tất cả anh em Chiến sĩ thuộc TĐ bách chiến bách thắng này đều có ít nhất là một Anh dũng bội tinh trên ngực

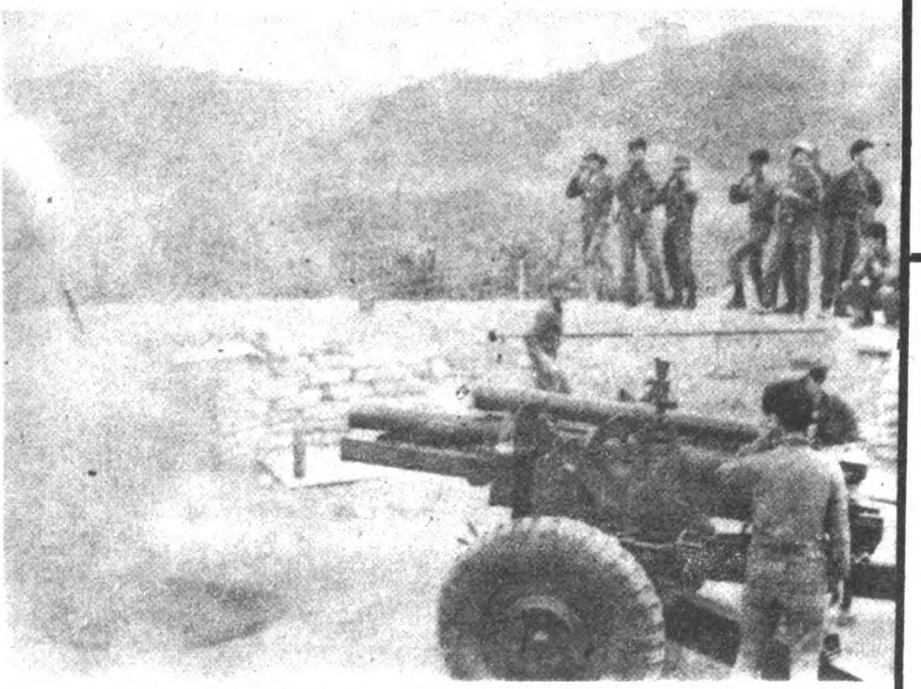

Một màn biểu diễn pháo binh tại căn cứ Cà Lu. Thật là có qua có lại mới tọa lòng nhau. Một đằng thì được nghe hát, một đằng thì được nghe súng.

HẰNG THÁNG ĐỌC CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA
HẰNG NGÀY ĐỌC NHẬT BÁO TIỀN TUYẾN

7-3 ÂM LỊCH ..

(Tiếp theo trang 5)

Binh chủng Công Binh đã từng chứng tỏ khả năng dồi dào trong mọi công tác xây dựng hậu phương và yểm trợ tiền tuyến. Sự hiện diện của những chiến sĩ Công Binh không những cần thiết trong những cuộc hành quân chiến thuật đại quy mô để chiến thắng giặc Cộng mà còn cần thiết rất nhiều trong công cuộc bình định quốc gia để xây dựng một xã hội an cư và phú cường. Chính vì thế, Binh Chủng Công Binh QLVNCH có một tổ chức rộng lớn, gồm nhiều cơ sở và đơn vị, được lồng vào một cách chặt chẽ với tổ chức lãnh thổ về mặt tiếp vận và thích hợp với hệ thống tổ chức đơn vị của QLVNCH về phương diện chiến đấu.

Đứng về phương diện chuyên môn binh chủng, Công Binh là một binh chủng đặc biệt chuyên môn bởi vì trong hoạt động của binh chủng này có nhiều quy thức khác nhau, đòi hỏi những thành phần được chuyên môn hóa thêm nữa. Cho nên, người ta thấy cùng trong một binh chủng Công Binh mà có nhiều loại: công binh chiến đấu, công binh Kiến tạo, công binh Địa dư, công binh Tiếp vận.

Ngày nay, trên khắp lãnh thổ VNCH, đâu đâu cũng có dấu chân những chiến sĩ Công Binh với những công trình kiến tạo của họ, cùng những thành tích mà Công Binh đã góp phần vào chiến thắng rực rỡ của QLVNCH trên các chiến trường.

Thầm yêu

« Bài thơ thứ nhất : Viết cho anh »
N.1.H

Tình yêu nào đưa em vào thương nhớ
Đưa em vào trong khắc khoải đợi chờ
Tóc xõa buồn nằm im ngủ bơ vơ
Yêu thầm lặng theo mùa đông run rẩy

Núi rừng nào chập chùng phương xa ấy
Đặm đường nào chinh khách đã từng qua
Em mỏi mòn qua mấy dặm quan hà
Tìm nức nở nghe lệ nhòa năm tháng

Loài hoa tím ủa dần theo thương nhớ
Đường trần gian hoa lá cũng sang mùa
Chuyện tình yêu dù rằng chẳng đón đưa
Em vẫn nguyện trọn đời yêu ai mãi

Mùa xuân đến chợt thấy hồn trống trải
Nhớ ai nhiều ngoài vạn lý sơn khê
Mây còn bay nên người vẫn còn đi
Em thầm gửi niềm yêu theo cánh gió

Là con gái với giấc mơ bé nhỏ
Tình thủy chung nên yêu chỉ một người
Yêu âm thầm luôn cầu nguyện với trời
Xin trọn kiếp yêu người mang áo chiến

NHƯ LAM HẠNH

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI, DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN-KHÓA 1965-1966 :

Có đủ các lớp Trung Học: từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
NGUYỄN-SĨ-TẾ : Hiệu-Trưởng Trường-Sơn.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bổ-Đề, Saigon.
VŨ-KỶ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo Sư Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.

ANH
ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. Đại-học-đường Columbia, New York, G. S. Đại-học Văn-khoa, Saigon.
PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-Văn-An, S. G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bổ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Xã-hội học, G.S. Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ : Cử-nhân Luật-Khoa.

VẠN-VẬT
PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác-sĩ.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
Cô NG. THỊ-KIM OANH : Cử-nhân Nhân-chủng-học, Gia-Long, Saigon.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THÊ LỆ
TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học. Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ đỗ thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Để kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SAIGON
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. H. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.
• Luyện thi THÀNH ... thời gian theo
• Luyện thi TỐ-TÀI I, II ... chương trình mới
• Luyện thi tổng hợp môn ... của Bộ GD/TH
Chú trọng đến lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C đã thi hụt. Giúp học phí.
Sau khóa thư số Trường Hàm-Thụ Văn-Hào đã lấy chứng chỉ thành tích (thành tích) — ghi rõ lớp mà sinh ngữ I đã lấy, lớp thi Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D

Kỳ thi Tú Tài năm 1964
• Tú Tài II ban C, D đậu 95%.
• Tú Tài I ban C, D đậu 95%.
Quyền lợi của Học viên Văn-Hào
— Thời hạn + chương trình học y hệt.
— Học phí + chương trình học y hệt.
— Bằng cấp + chương trình học y hệt.
• Dạy các môn thi
— Các chương trình giảng và bài thi đã dạy đều ở đây công được dạy tại lớp học Luyện Thi Tú Tài I và II theo sát chương trình mới (1965).
— Đã thi học thi đệ I và II theo sát chương trình mới (1965).

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON
ĐIỆN-THOẠI : 22754 — DIỆN-TÍN : THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

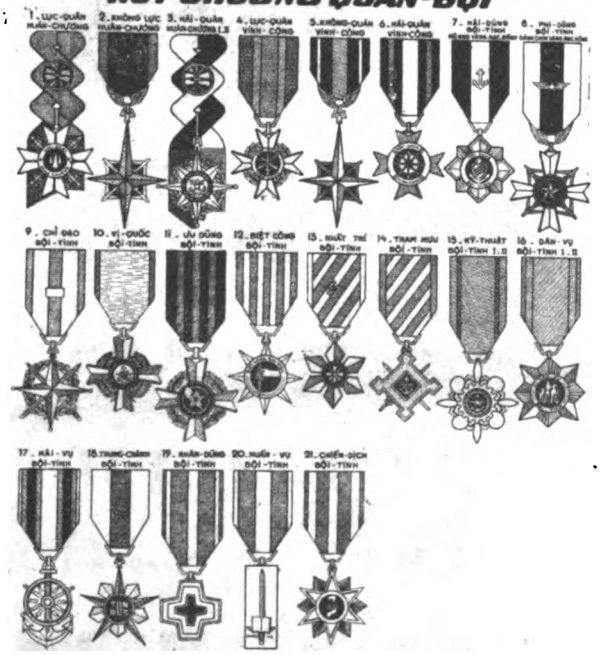

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ BÁ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đới hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.1.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH, THANH-PHẾ BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên đẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh được Tiểu-són — Ói mửa-quặc đau, ăn uống không đặng bản thân đã dưới.
— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU
DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28850)
KNBYT số 138-229 ngày 5-5-59

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mạch lươn nên uống : TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 258, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62
VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

– HỌC ĐỂ TIẾN !
– HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
– HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ

VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

HƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC . Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giây Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHÍ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Ghẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lấy lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán, Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phân nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đen (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

Chiến Sĩ Gương Mẫu
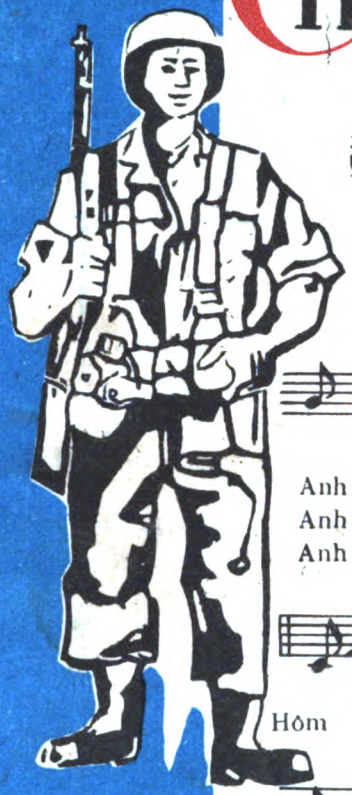
Nhạc và Lời PHẠM-DUY

Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người lập nhiều chiến công
Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người làm việc rất hăng
Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người hiền lành dễ thương

Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người thật đáng anh-hùng . . .
Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người chịu khó vô cùng . . .
Anh chiến-sĩ của tôi Anh là người bạn quí dân làng . . .

Hôm nay tôi xin bầu anh là người gương mẫu...

Hôm nay tôi xin bầu anh là người gương mẫu...

Xin hoan hô hoan hô anh chiến - sĩ gương mẫu.
Xin noi gương noi gương anh chiến - sĩ thân . . . . . yêu.

CHÚ THÍCH : Vừa vỗ tay vừa hát. cuối cùng hết bằng một tràng pháo tay.

KEM HYNOS Phosphaté
KHOA HỌC TINH VI

PÂTE DENTIFRICE
Hynos
SUPEREMAIL BLANC
Pub. TÂN-TRÍ

QUÂN-ĐỘI
LÀ NƠI
TẬP-TRUNG
NHỮNG
TRAI HÙNG
BẤT VIỆT

Digitized by Google

Digitized by Google

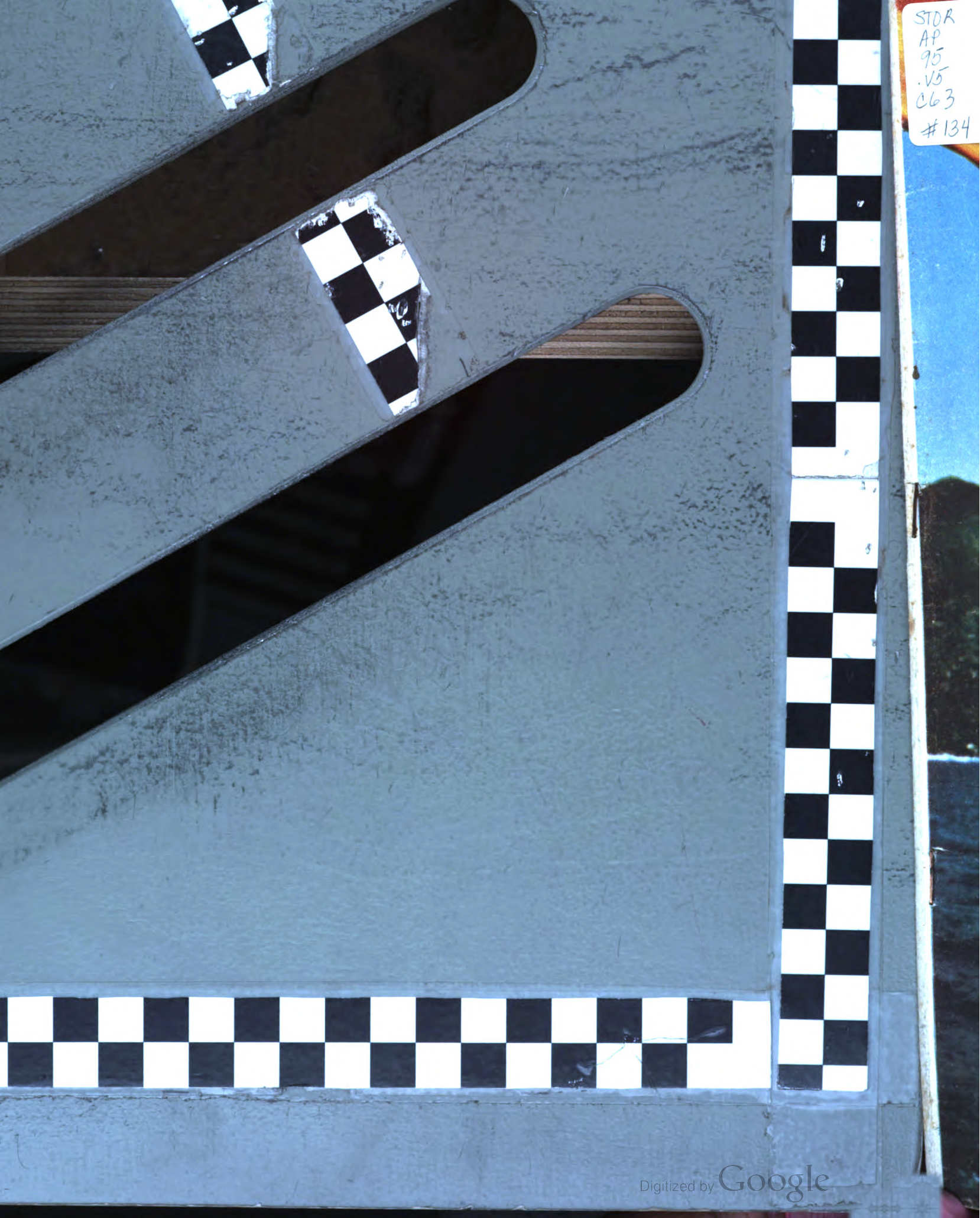
STOR
AP
95
.V5
C63
#134
Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#134

NIC dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG HÒA

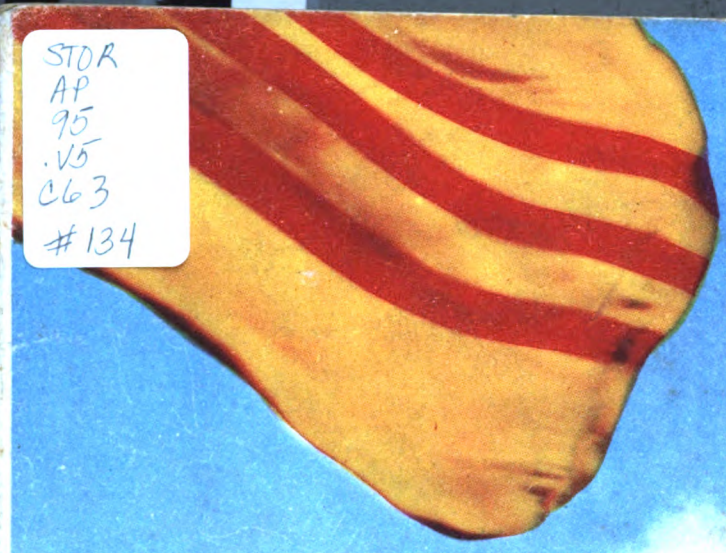

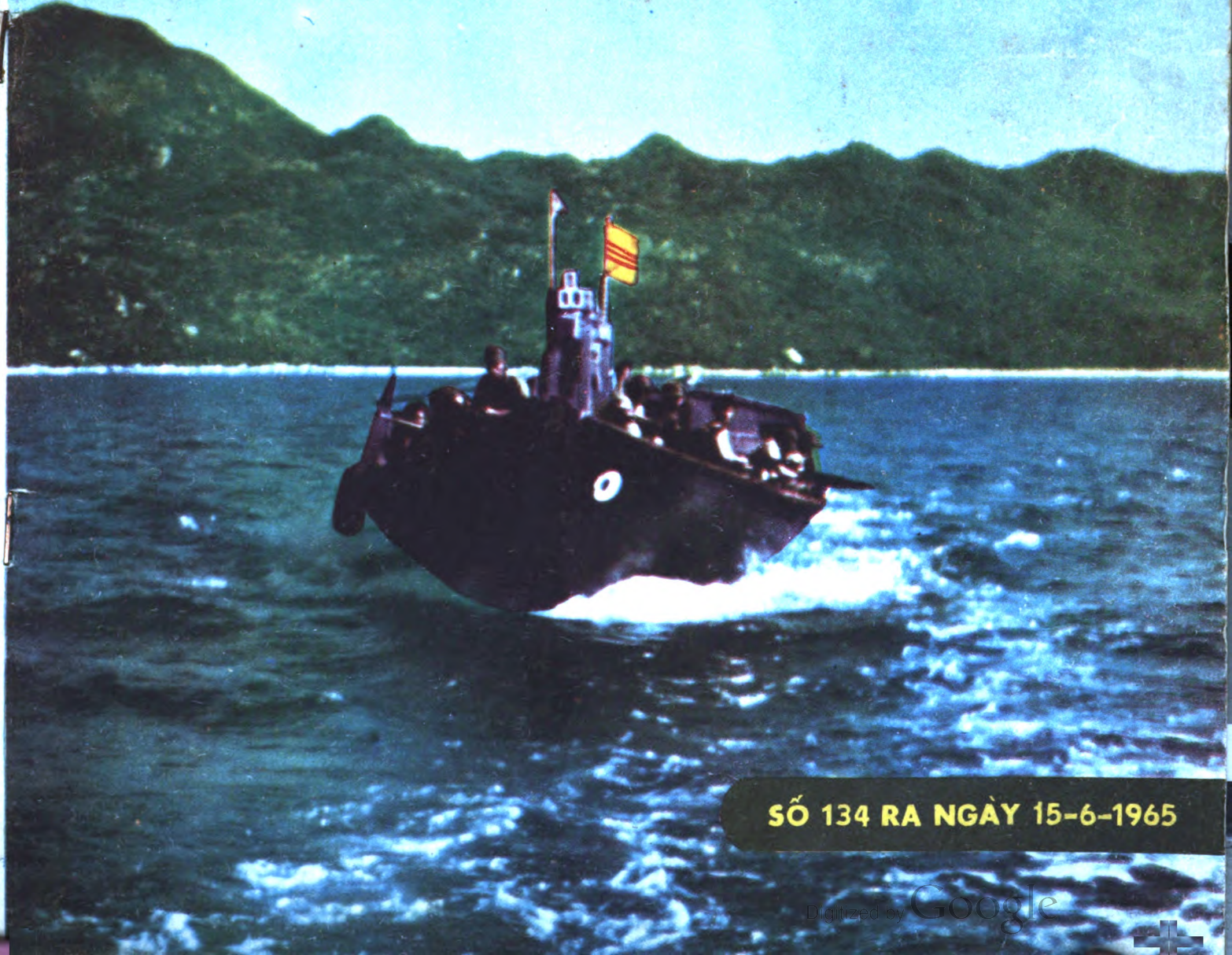

SỐ 134 RA NGÀY 15-6-1965

Digitized by Google

NỤ CƯỜI của hiếu

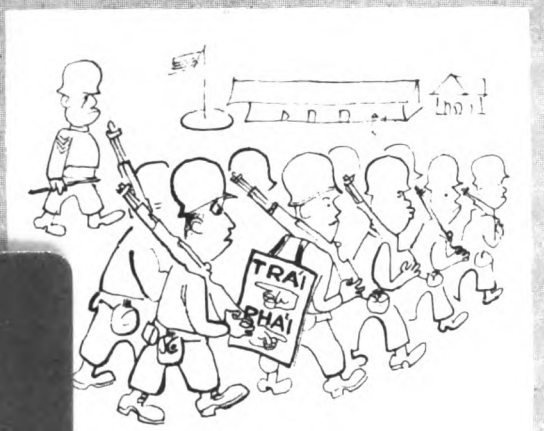

— Thế này thì chắc ăn, mình sẽ không còn bước lộn trái phải nữa.

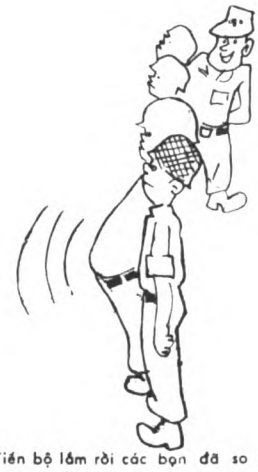

— Tiến bộ lắm rồi các bạn đã so hàng rất ngay ngắn.

— Má dặn anh đem theo cái dù này để « sơ cua ».

— Anh báo tin mừng cho các em là anh được miễn dịch khỏi đi lính vì thiếu kí lô.

— Thế thì các em cũng báo tin mừng là các em lại cho anh « y nắp » luôn vì sức máy mà anh đòi làm chồng các em được.

— Diễn hành dưới mưa

— Chú không đi chích ngừa thổ tả nhỡ mắc dịch chết tôi sẽ phạt chú tám củ đa

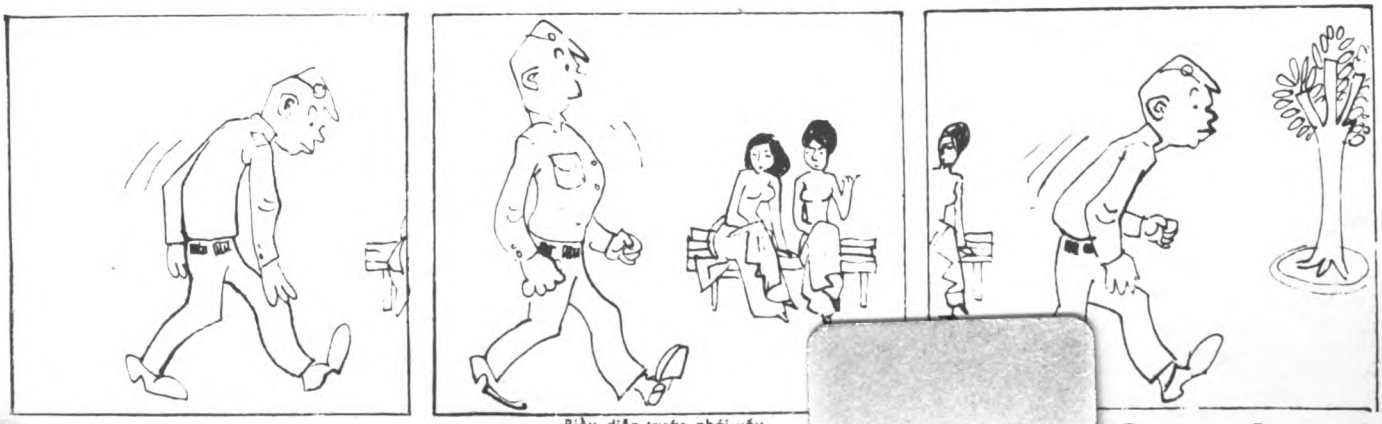

— Biểu diễn trước phái yếu.

Digitized by Google

Chiến Sĩ CỘNG HÒA

NGUYỆT SAN CỦA QUÂN-LỰC VNCH
Cục Tâm Lý-Chiến ấn-hành
200.000 số mỗi kỳ

★

Số 134 — Bộ Mới — Ra ngày 15-6-1965

Trong số này

3— Càng đi đến thắng lợi càng không nên khinh địch — CSCH
4— Thời sự trong tháng
6— **Huyền-sử ca một người mang tên QUỐC** — Phạm-Duy
8— Những chiến-thắng lớn trong tháng
10— Những người bạn đến giúp chúng ta
11— **Đại-hội Chiến-tranh Chánh-trị Toàn Quân 1965** — CSCH
12— Hiệu-lực của các loại vũ-khí mới... — Bích-Hoài
14— Tiểu đoàn I/CTTL: nơi quy tụ những tài-năng Văn-Nghệ — Phương
16— **Mùa Thu mây bay về núi** (Truyện ngắn) — Nguyễn-Linh
17— Thiên-Thần Mũ Đỏ (Thơ) — Mai-Dung
18— Đọc báo đơn-vị — CSCH
19— Thơ đơn vị (*Nguyễn-Linh, Liêu-Ngọc-Doan, Hàng-Vân, Hoài-Thanh, Thái-Tú-Hạp, Mạc-Thanh-Lan*)
20— Đường về U-Minh (Hồi-ký) — Nguyễn-Vũ
21— Miền Giáo Đường (Tùy-bút) — Đinh-Phụng-Tiến
22— Trang đố vui
23— Điện-Ảnh — Văn-Lang
24— Chuyện lạ bốn phương — Tiên-Khai
25— Chuyện lạ bằng hình-ảnh — Huy-Văn
26— Cười chút chơi, Ô chữ — N.N.Đinh
28— **Kết-quả Cuộc thi viết về Buồn Vui Chiến-Trường**
30— **Cô gái làng Ngọc-Thụy** (Truyện bằng tranh) — Huy-Phương và Nguyễn-Hiếu

CHIẾN-SĨ HẢI-THUYỀN

Thư-từ và bài vở xin gởi về:
TÒA SOẠN CHIẾN SĨ CỘNG HÒA
PHÒNG THÔNG TIN & BÁO CHÍ
KBC. 3168 — ĐIỆN THOẠI: 40.273

CÀNG ĐI ĐẾN THẮNG-LỢI CÀNG KHÔNG NÊN KHINH ĐỊCH

SAU vài ngày ngưng ném bom xuống Bắc-Việt để mở cửa ngõ cho Hànội bày tỏ thiện-chí hòa-bình mà chúng thường rêu-rao, Không-Quân Việt-Nam và Không-Lực Hoa-Kỳ lại tiếp-tục các phi-vụ oanh-tạc gần thủ-đô Bắc-Việt hơn vì thái-độ ngoan-cố của bọn cầm quyền Cộng-sản.

Một trong những lý-do chính-yếu khiến Việt-Cộng từ khước mọi đề-nghị hòa-bình của Thế-giới Tự-do là mùa mưa sắp đến. Việt-Cộng tưởng có thể tìm thấy ở đó một lợi điểm cho chúng trong phạm-vi chiến-thuật. Như một ngọn đèn sắp tắt còn bùng lên một lần chót, Việt-Cộng cố thu hết tàn lực quyết một trận tống mái với Quân-Lực VNCH. Vì thế chúng ta chờ thấy trong những tháng sắp tới Việt-Cộng sẽ mở những trận đánh lớn khi mà điều-kiện thời-tiết bất-lợi sẽ hạn chế sự kiểm-soát và hoạt-động của các phi-cơ Việt-Mỹ.

Để dọ dẫm, Việt-Cộng đã tạt tấn công vào Phước-Long định chiếm giữ tỉnh-lỵ trong mười ngày hòng chứng-minh với quốc-tế rằng chúng thực-sự có đủ sức mạnh nhưng chúng đã phải thất-bại chua cay. Mặc dầu cố gắng tung vào trận địa một lực lượng hùng hậu, Việt-Cộng mới đột nhập được một vài nơi trong tỉnh-lỵ thì đã bị các chiến-sĩ dũng mãnh của ta đánh bật ra và trong khi rút lui chúng đã bị tổn thất nặng-nề dưới những trận mưa bom của Không-Quân Việt-Nam.

Tuy nhiên, dù có ưu-thế, chúng ta không nên quá chủ-quan khinh địch. Chúng ta cũng không nên lơ-là cuộc chiến-đấu mà nghĩ rằng sớm muộn gì Việt-Cộng cũng phải đi đến chỗ điều-đình vô điều-kiện vì không chịu nổi những cuộc oanh-tạc dồn-dập ở Bắc-Việt và những cuộc truy-kích mãnh-liệt của QLVNCH đến tận sào-huyệt của chúng ở miền Nam.

Thật vậy, Việt-Cộng đang phải hứng chịu một hậu quả khốc-liệt về những hành-động phá-hoại của chúng từ bao nhiêu năm nay. Ngoài Bắc, cửa cống bị hư-hỏng, đường sá bị hủy-hoại, mặt biển bị phong tỏa, chính-quyền bị phân tán, các cơ-sở đầu não ở Hà-nội phải di-chuyển đi nơi khác, phong trào « Gươm Thiêng » đang nổi lên đã đào bè lũ Cộng-nô. Trong khi đó thì ở miền Nam, Việt-Cộng không bổ-sung được quân số sau những thiệt-hại nặng-nề về nhân mạng mà QLVNCH đã gây cho chúng. Thêm vào đó, số người quy chánh càng lúc càng đông chứng tỏ sự suy-sụp tinh-thần đến mức tai-hại của cán-binh VC.

Hơn mười năm « xây-dựng xã-hội chủ-nghĩa » của miền Bắc bỗng chốc tiêu-tan. Bao nhiêu năm chiến-đấu của VC tại miền Nam rốt cuộc chỉ thu về một ảo-ảnh.

Trước tình thế đó, VC phải cố vùng lên đánh canh bạc chót gỡ gạc để một may còn có thể ở vị-trí mạnh hầu đòi hỏi nhiều hơn khi phải ngồi trước tấm thảm xanh của bàn hội-nghị.

Nhưng quân dân VNCH quyết không để cho VC thực hiện được âm mưu đó. Chúng ta phải chiến-đấu mạnh hơn, chúng ta phải đánh gục quân thù bất cứ với giá nào.

Chính trong những giờ phút quyết-liệt cuối cùng, chúng ta mới cần phải giữ vững tinh-thần chiến-đấu hơn, chịu đựng nhiều gian-khổ hơn để làm tròn sứ-mạng của những chiến-sĩ chống Cộng bảo-vệ tự-do,

C. S. C. H.

Digitized by Google

THỜI-SỰ TRONG THÁNG

SAU 5 NGÀY TẠM NGƯNG, OANH-TẠC BẮC-VIỆT DỮ-DỘI HƠN ● QUÂN-VIỆ

THỜI-SỰ TRONG THÁNG - THỜI-SỰ TRONG THÁNG - THỜI-SỰ TRONG THÁNG TH

Sau 5 tháng hoạt-động có hiệu quả, Hội-đồng Quân-Lực tự thấy đã hoàn tất nhiệm-vụ trước quốc-dân và đã quyết-định tự ý giải tán ngày 6-5-1965. Trong một buổi lễ long trọng tổ chức tại Phủ Thủ-Tướng, với sự hiện diện của Quốc-Trưởng, Trung-Tướng Nguyễn văn Thiệu, Tổng Thư-Ký của Hội-Đồng, đã đọc bản Tuyên-Cáo cùng Quốc dân đồng bào nói rõ lý do vì sao Hội-Đồng Quân-Lực quyết-định tự ý giải tán.

SAIGON ẢNH-XÃ

Đến Tân-sơn-Nhất ngày 5-5-65, chiến-sĩ Nhảy-
Hoa-Kỳ được thiếu nữ Việt-Nam tặng hoa. Ngay
đó, họ đi Biên-Hòa đào hầm hố để phòng thủ sân b

SAIGON ẢNH-XÃ

Ngày 12-5-65, một Tiểu-đoàn TQLC Hoa-Kỳ
người) đã đổ bộ lên Chu Lai (Quảng Tín) với những
vận-xa tối tân, và thiết-lập ở đây một sân bay

THÁNG vừa qua người ta không còn nói nhiều đến « điều đình, thương thuyết » về vấn đề Việt-Nam nữa, vì Cộng Sản đã tỏ vẻ ngoan cố và lộ rõ bộ mặt rất hiếu chiến của chúng. Vì vậy, chiến tranh vẫn tiếp tục, với một mức độ quyết liệt hơn.

Thế giới tự do đã tỏ ra cương quyết trong việc chận đứng xâm lăng Cộng Sản ở Việt-Nam. Tại Hội nghị Liên-Phòng Đông-Nam-Á họp tại Luân-Đôn, trừ Pháp có hậu ý đối với VNCH và Hồi quốc có thái độ lưng chừng, tất cả các nước khác đều đồng thanh ủng hộ cuộc chiến đấu chống Cộng của dân tộc Việt. Sau cuộc họp này, quân-viện đã được gia tăng cho VNCH. Úc đại lợi gởi sang 1 Tiểu đoàn Chiến đấu. Tân Tây Lan sẽ gởi 100 pháo binh và 1 dàn đại bác. Phi luật Tân sẽ gởi sang 2000 binh sĩ Đại Hàn có thể gởi 2 Sư đoàn. Về phần Hoa Kỳ, ngoài việc giúp thêm 700 triệu Mỹ kim chi phí cho chiến tranh Việt Nam, Tổng-Thống Hoa-Kỳ còn yêu cầu Quốc-Hội Mỹ chấp thuận ngân khoản 89 triệu Mỹ kim để tăng gia viện trợ kinh tế cho VNCH, Ai-Lao và Thái-Lan. Quân số Mỹ ở VNCH có thể tăng lên đến 70.000 người.

Trước sự quyết tâm đó của Thế giới Tự do, bọn Cộng sản đang đánh nước cờ liều. Nhưng qua 2 lần thử thời vận, chúng đã thảm bại ở Phước Long và Quảng Ngãi. Chiến cuộc sẽ còn dữ dội trong mùa mưa. Và các chiến sĩ ta trên khắp mọi chiến trường đã sẵn sàng để đánh gục bọn Cộng sản đang rấy chết.

Phái đoàn Quân-Viện thăm viếng đồng bào Thủ
Anh chiến-hữu Phi-Luật-Tân nắm tay một cụ già
Nam để cùng nói với nhau bằng cái nhìn thân

Ngày 1-6-65, binh-sĩ Nhảy-dù của Mỹ đã mở những cuộc tảo-thanh đại-quy-mô vào các vùng chung quanh phi-trường Biên-Hòa với mục-đích lục-soát những nơi tình nghi có VC và giữ-gìn an-ninh cho phi-trường này.

SAIGON ẢNH-XÃ

Ngày 2-6-65 thành-phần đầu tiên của Tiểu
chiến đấu Úc-Đại-Lợi đã đến Saigon bằng

Digitized by Google

ĐƯỢC GIA-TĂNG ● THẾ-GIỚI TỰ-DO QUYẾT CHẶN ĐỨNG XÂM-LĂNG CỘNG-SẢN TẠI VIỆT-NAM.

THỜI-SỰ TRONG THÁNG – THỜI-SỰ TRONG THÁNG – THỜI-SỰ TRONG THÁNG – THỜI-SỰ TRONG THÁNG

SAIGON ẢNH-XÃ

Ngày 22-5-65, Sư-đoàn 7 Bộ-Binh đã tổ chức lễ khao quân mừng chiến-thắng Thạnh Phong tại Mỹ Tho. Các chiến-sĩ hữu công được những người đẹp tặng vòng hoa chiến-thắng

Ngày 27-5-65, tại Bình Định, Đại-đội 883/ĐPQ đã được Thống Tướng Westmoreland, đại diện Tổng Thống Mỹ, trao tặng Huy chương Đặc biệt. Lý do : chiến thắng Hà Tây

Ngày 2-6-65, tại sân bay Trà-Nóc (Cần-Thơ), Tiểu-đoàn 44/BĐQ được Thống Tướng Westmoreland trao-tặng Huy chương Đặc biệt. Lý do : chiến - thắng Chương-Thiện

Nhằm mục-đích nêu cao tinh-thần tín-ngưỡng một tôn-giáo cổ-truyền, gây ý thức đoàn kết trong sự hòa đồng tôn-giáo để vạch trần âm mưu chia rẽ của bọn vô thần, năm nay Bộ Tổng Tư-Lệnh đã yêu cầu các đơn-vị tổ chức lễ Phật Đản một cách trọng thể. Tại Saigon, Đại-lễ Phật-Đản 2509 đã được cử hành đơn giản nhưng trang nghiêm tại Việt-Nam Quốc-Tự với sự hiện - diện của đông đảo Phật-tử Dân Quân Chính Thủ-đô.

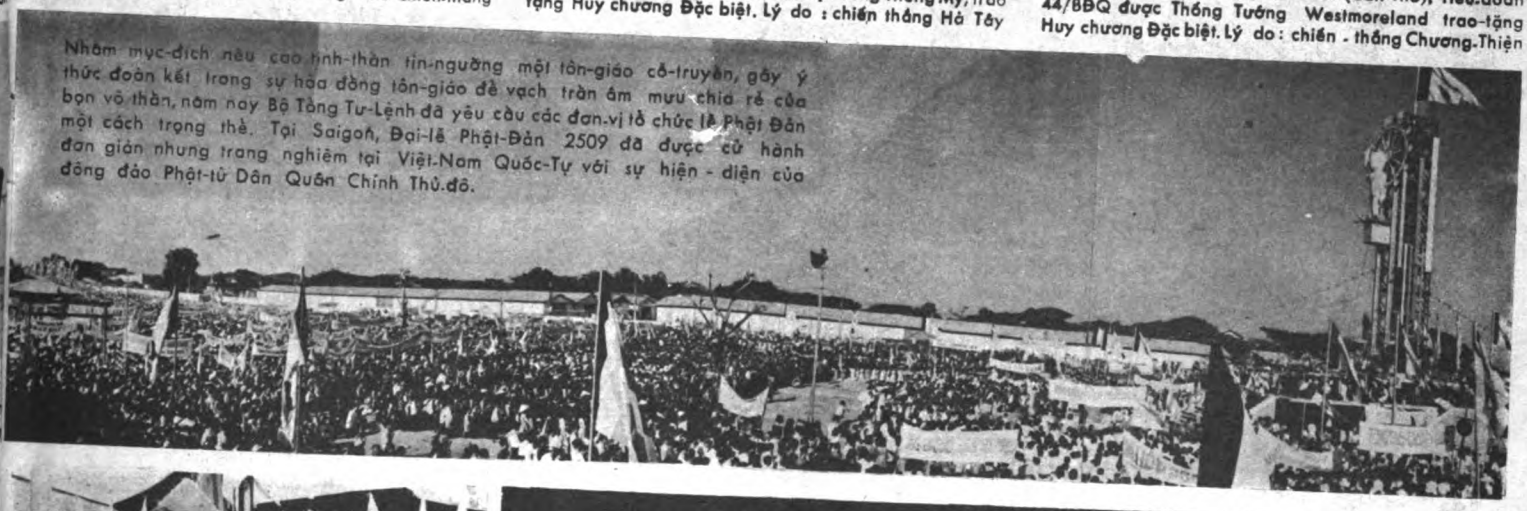

Kỷ-niệm Đệ I Chu-niên ngày thành-lập Trung-đoàn 52 Bộ Binh (1-6-65) được cử-hành đầy ý nghĩa : tưởng thưởng các chiến-sĩ hữu công và tặng quà cho gia-đình tử-sĩ

Đoàn Nghệ-sĩ Đại-Hàn đến Việt-Nam trình diễn giúp vui cho các chiến-sĩ Đại-Hàn ở Biên-Hòa (3-6-65)

OANH-TẠC BẮC-VIỆT

ĐÁNH PHÁ CÁC TRỤC GIAO-THÔNG

Cầu xe lửa Qui-Vinh

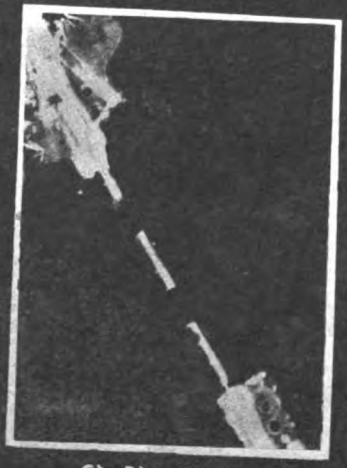

Cầu Đàng-Hới

MỘT SỐ TRONG NHỮNG CẦU LỚN CỦA BẮC VIỆT BỊ PHI . CƠ PHÁ SẬP

Cầu Bái-Đức-Thôn

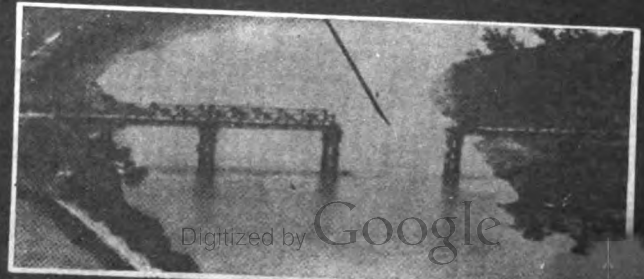

Digitized by Google

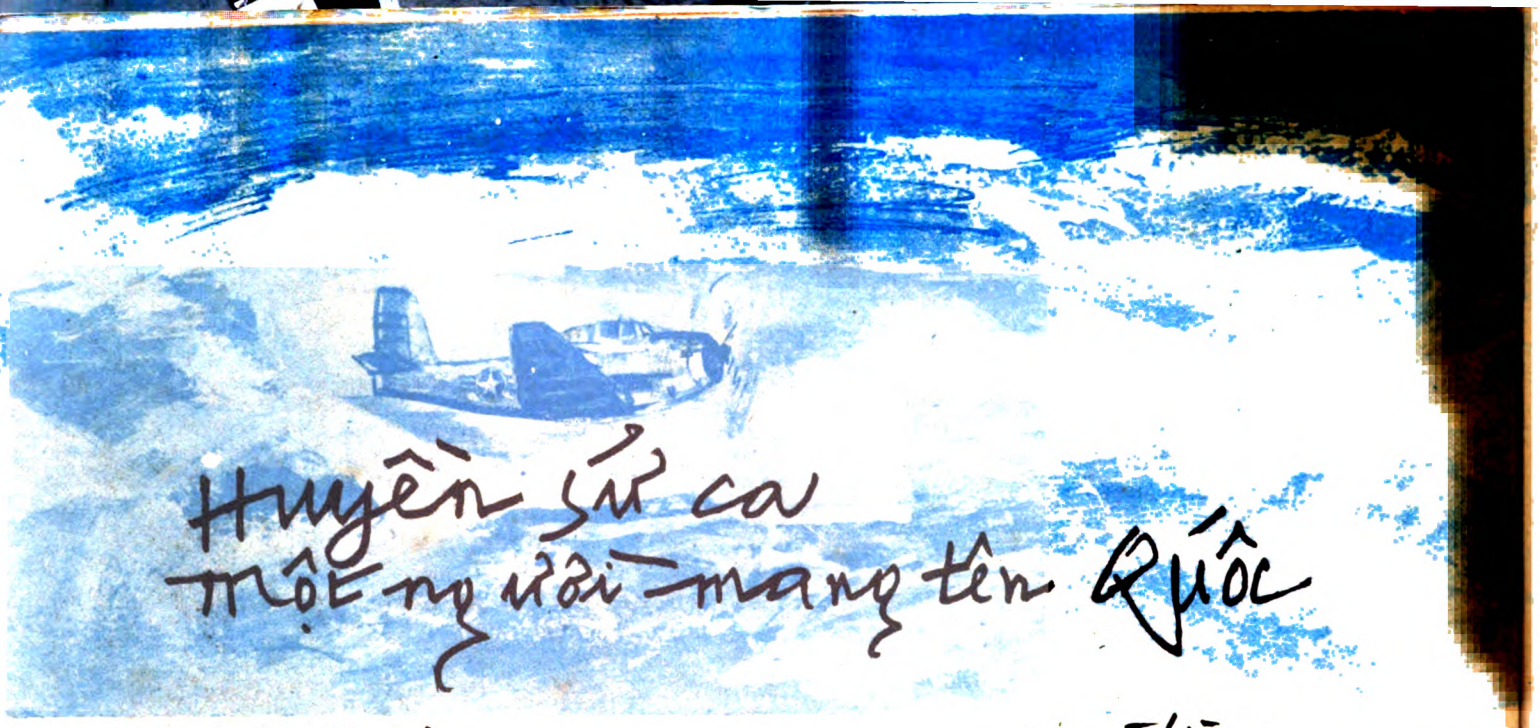

Huyền sử ca một người mang tên Quốc

(Ballade)

nhạc và lời: Phạm Duy

Moderato

1.- Ngày xưa khi anh vừa khóc chào đời !
2.- Rồi anh trôi theo vận nước miệt mài !
3.- Thần phong hiên ngang chẳng biết sợ gì !
4.- Rồi anh đi theo đường đã vạch rồi !

1.- ... Mẹ yêu theo gương người trước chọn lời. Đặt tên cho anh anh là QUỐC
2.- ... Việt - Nam chia đôi mảnh đất lạc loài ! Toàn dân thương đau đau lòng nước
3.- ... Mà nghe quê hương mình quá nặng nề ! Thẩm thương bên kia kia đời QUỐC
4.- ... Đường trên không gian ủ ấp hình hài ! Đời sinh ra ta ta là cát

1.- Đặt tên cho anh anh là nước ! Đặt tên cho người đặt tình yêu nước vào
2.- Toàn dân thương đau đau lòng QUỐC ! Toàn dân ngậm ngùi Vì tình sông núi lè
3.- Buồn vương bên đây bên đồi QUỐC ! Dẹp nỗi oan thì Tìm đường gai góc mà
4.- Đời đưa ta đi ta về đất ! Và anh đã về Một chiều anh đã về

1.- nôi ... Rồi anh nâng cao Tổ-Quốc vào đời ! Tuổi xanh vươn
2.- loi ... Rồi anh nghe theo lời nói bồi hồi ! Trời xanh bao
3.- đi ... Rồi anh bay lên gìn-giữ một miền ! Rồi anh bay
4.- quê ... Chiều nao anh đi làm kiếp người hùng ! Chiều nao thương

Digitized by Google
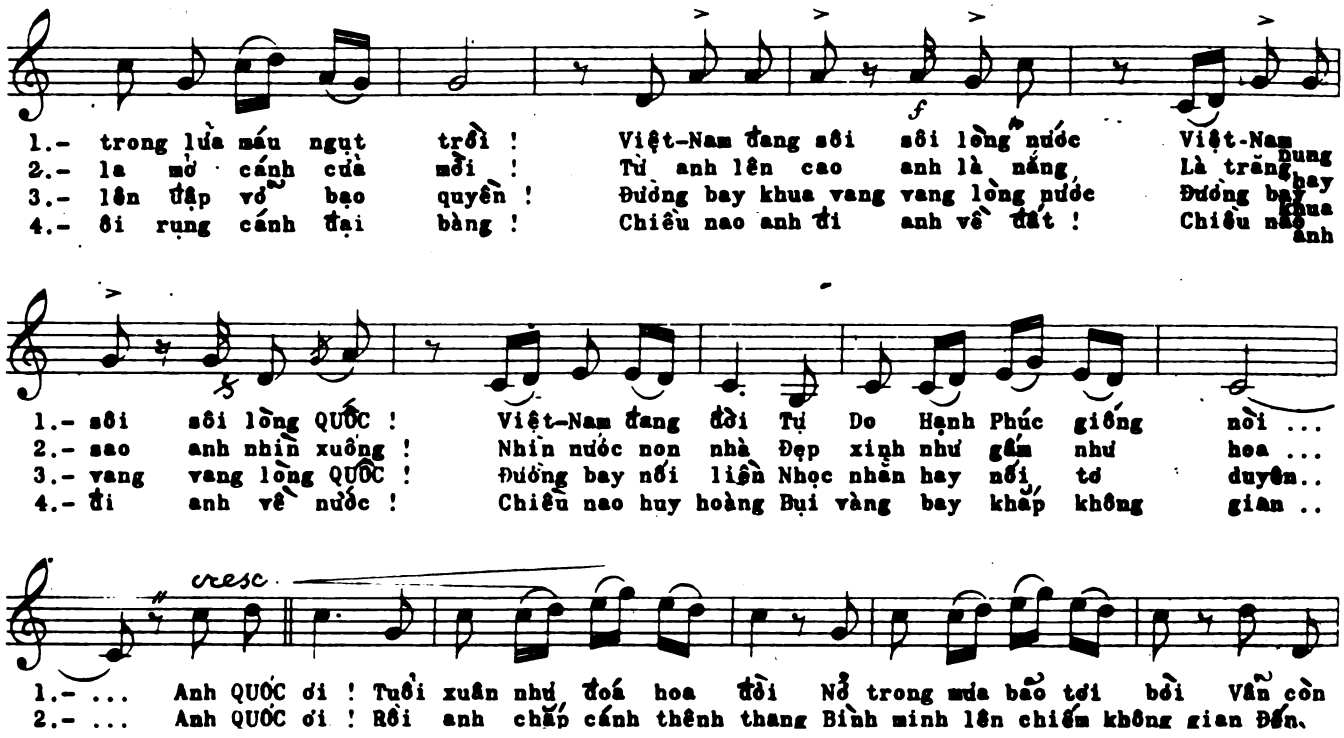
Digitized by Google

BẶC-LIÊU

NHỮNG CHIẾN-THẮNG LỚN TRONG THÁNG

Thêm một chiến-thắng lớn của Sư đoàn 21 Bộ - Binh với chiến-công hiển - hách của đơn vị nổi danh Vùng 4 Chiến-thuật từng được mệnh danh là « Cọp Ba Đầu Rằn » : Tiểu-đoàn 42 Biệt-Động-Quân.

Bài của VIỆT-HÙNG

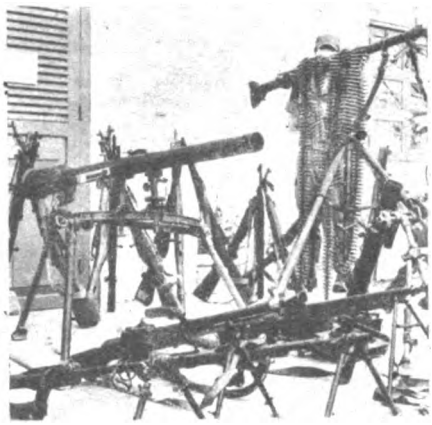

Sau cuộc hành quân « Dân-Chí 129 » ngày 4-4 vừa qua tại Chương-Thiện với kết quả vô cùng rực rỡ, Sư-đoàn 21 Bộ-Binh tiếp tục mở nhiều cuộc hành-quân để lùng diệt địch tại các mật khu và phá hủy các cơ sở của chúng.

Ngày 13-5-65, được tin chừng một đại đội Việt-Cộng xuất hiện ở vùng Gia-Rai và lối 1 tiểu đoàn Việt Cộng tập trung tại ấp Giai-Lang, Sư-đoàn 21 bộ binh liền tổ chức hai cuộc hành quân « Dân-Chí 134 và 135 » để tiêu diệt địch.

Ấp Giai-Lang thuộc quận VTnh-Châu, tỉnh Bạc-Liêu, là một mật khu địa phương của Việt Cộng, cách Bạc-Liêu 40 cây số về phía Tây Nam và cách thị xã Sóc-Trăng 20 cây số về phía Tây-Bắc. Còn Gia-Rai thì cách Bạc-Liêu chừng 25 cây số.

Ý định của Việt Cộng khi tập trung tại vùng này có lẽ là để tấn công tỉnh lỵ Sóc-Trăng hầu tạo nên một vụ điển hình để khai thác tuyên truyền vào dịp 19-5 là ngày sinh nhật của họ Hồ.

Tại Giai-Lang, chúng đào hầm hố, bố trí một phòng tuyến hình chữ H để đối phó với chiến thuật trực-thăng-vận của ta và với đầy-đủ hỏa-lực phòng không, chúng tưởng quân ta sẽ mắc mưu chúng.

Sau khi phối-hợp đầy đủ các tin tức tình báo, Thiếu-tướng Tư-Lệnh Quân đoàn IV và Vùng IV Chiến thuật, và Đại-tá Tư-Lệnh Sư-đoàn 21 Bộ binh quyết định áp dụng chiến thuật « dương đông kích tây » đánh bất ngờ vào địch.

Diễn-tiến hành quân.

Khai diên hài 6 giờ sáng 13-5, cuộc hành quân « Dân Chí 134 » tiến vào khu vực Gia-Rai với mục đích đánh lạc hướng Tiểu đoàn Việt Cộng ở Giai-Lang. Một đơn vị nhỏ của ta cũng họ được 8 Việt Cộng và bắt sống 43 tên khác, tịch thâu một số súng cá nhân và tài liệu.

Trong khi đó, cuộc hành quân « Dân Chí 135 » tiến vào phòng tuyến địch ở Giai-Lang bằng chiến thuật tốc chiến tốc thắng với đơn vị nổi danh trong Vùng IV Chiến thuật: Tiểu-đoàn « Cọp Ba Đầu Rằn » tức là Tiểu-đoàn 42 Biệt-động-Quân.

Ngay sau khi Không-quân dội bom và xạ kích các mục tiêu của địch, Tiểu đoàn 42 Biệt động Quân được trực-thăng-vận cùng Tiểu đoàn 1/33 tới quanh ấp Giai-Lang bao vây địch theo hướng Đông, Tây và Nam.

Chiến trường là một vùng ruộng khô vừa gặt xong có nhiều đống rơm rạ, và những hàm hố của địch được ngụy trang bằng cách phủ rơm lên trên.

12 giờ trưa 13-5-65, ngay khi đặt chân tới đất, các chiến sĩ « Cọp Ba Đầu Rằn » liền mở đợt xung phong. Phản ứng của địch rất dữ dội, nhưng với khí thế hăng say, quân ta giữ thế chủ - động trên chiến-trường ngay từ phút đầu và thanh - toán xong trận địa lúc 22 giờ.

Kết quả : **176 Việt Cộng chết tại trận, 9 tên bị bắt sống.**

Ta tịch thu : **1 đại bác 57 ly không giật với 21 quả đạn. 1 đại liên phòng không Trung-cộng, 1 đại liên 30, 1 súng cối 60 ly, 4 trung liên, 56 súng cá nhân, trong đó có 29 súng trường Nga và 3 tiểu liên Trung-cộng, 1 chân đại liên phòng không, 1 bản đồ Sóc-Trăng Bạc-Liêu in tại Trung-cộng, 1 bản đồ trận địa, 1 máy điện thoại TA 312, 2.000th dây điện thoại, 1 tấn y-dược và quân-trang.**

Bên ta : **17 chiến sĩ hy sinh, 41 bị thương. Vũ khí bảo-toàn.**

Vũ-khí do quân ta tịch thu trong trận chiến thắng Bặc-Liêu

Digitized by Google

Một số trong những tù-binh VC bị quân-ta bắt được tại Vùng I Chiến-thuật

Lực lượng chính quy VC dùng trong các cuộc tấn công vừa qua hoàn toàn là những đơn vị chính quy VC, binh sĩ đều nguyên quán miền Bắc. Trong các đơn vị của VC còn có nhiều cố vấn Trung Cộng.

Thiếu Tướng Tư-Lệnh Vùng I Chiến thuật giải thích, sở dĩ Việt Cộng liều lĩnh đưa ra chiến dịch trên và tung toàn lực vào Vùng I Chiến thuật vì những lẽ :

— Việt cộng muốn tạo uy thế mới để hỗ trợ về mặt chính trị và làm con bài thương thuyết.

— Đường xâm nhập của Việt cộng từ Bắc và biên giới Lào vào các tỉnh Vùng I Chiến thuật, có thể đưa những đơn vị lớn vào mau lẹ.

— Các tỉnh ở Vùng I Chiến thuật địa thế hẹp, chỉ có quốc lộ 1 là trục giao thông chính yếu quan trọng cả về mặt quân sự và kinh-tế — Việt cộng cắt đứt được quốc lộ 1 những tỉnh này, sự cô lập các thị xã xảy ra ngay sau đó.

— Nếu đánh được các tỉnh chung quanh Việt cộng sẽ lập được bàn đạp đẩy áp lực vào căn cứ Đà Nẵng.

QUẢNG-NGÃI

Với tinh-thần quyết-tử chiến đấu của các chiến-sĩ ta, được sự yểm-trợ tận tình của Không-lực Việt Mỹ, các đợt tấn công biển người của VC đã bị chận đứng. Âm-mưu đánh chiếm Quảng Ngãi của VC đã hoàn toàn thất bại! 500 tên chết, 37 tên bị bắt sống.

TRONG đêm 29 rạng ngày 30.5, Trung đoàn chính-quy Việt Cộng 603 đã mở cuộc tấn công đồn Ba Gia, cách thị xã Quảng Ngãi 12 cây số về phía Tây Bắc.

Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã phản công mãnh liệt và gây cho địch thiệt hại nặng nề. Địch đã bị quân ta bắn tử thương 500 tên và 37 tên khác bị quân ta bắt sống.

Thiếu - Tướng Tư-Lệnh Quân - đoàn I kiêm Tư-lệnh Vùng I Chiến-thuật cho biết trước khi có cuộc tấn công đồn Ba Gia, Việt cộng đã mở một loạt những cuộc tấn công tại Quảng Trị, Đông Hà, Hội An và Lý Tín trong những ngày 28 và 29 tháng 5.

Theo Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân đoàn I, các cuộc hành quân nói trên của Việt cộng đều nằm trong kế hoạch tấn công toàn diện Vùng I Chiến thuật. Kế hoạch này của Việt cộng nhằm mục đích phá rối vùng có các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ trú đóng để tạo dư luận. Chính các tù binh Việt cộng thuộc hai Trung đoàn vừa xâm nhập qua vùng phi quân sự bị bắt cách đây 3 tuần và hai chính trị viên Việt cộng đầu hàng đã tiết lộ như trên, và cho biết quân số Việt cộng tại Vùng I Chiến thuật đã gia tăng rất nhiều kể từ khi các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đổ bộ lên vùng này.

Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Vùng I CT đã xác nhận rằng tại Vùng I CT, quân số VC đã tăng từ 10 Tiểu đoàn lên 20 tiểu đoàn.

Lực lượng quan trọng này của địch có nhiệm vụ tạo một chiến dịch quy mô với ý định đánh chiếm một số thị xã ở các tỉnh bằng cách xử dụng chiến thuật biển người, mục tiêu đầu tiên là thị xã Quảng Ngãi, cùng có lập một số thị xã khác bằng cách cắt đứt quốc lộ số 1 và chiếm giữ trên các vùng giáp ranh các tỉnh.

— Ngoài ra, Thủy quân Lục chiến Hoa-Kỳ đang đóng trên các tỉnh Vùng I Chiến-thuật — Việt cộng muốn mở những trận đánh lớn trong vùng này để thăm dò phản ứng của Thủy quân Lục chiến Hoa-Kỳ và gây những xúc động về phía Hoa-Kỳ.

Thiếu Tướng Tư Lệnh Vùng I Chiến thuật cho biết thêm trong các cuộc tấn công vừa qua tại Vùng I Chiến thuật, Việt cộng cũng nhằm phá hoại các cầu cống. Việt cộng đã bị hạ 200 tên trong các cuộc tấn công tại Quảng Trị, Đông Hà, Hội An, Lý Tín, trong những ngày 28 và 29 tháng 5. Bên ta chỉ có 20 chiến sĩ tử thương trong số đó có 2 Đại-úy.

Còn trong cuộc tấn công Ba Gia thuộc Quảng Ngãi trong đêm 29 rạng ngày 30 tháng 5, Việt cộng bị tổn thất 500 tên chết, 37 tên bị bắt. Bên ta, có 80 chiến sĩ hy sinh và 100 chiến sĩ khác bị thương.

Tiểu - đoàn 39 Biệt-động-quân đã lấy được 200 vũ-khí của địch, nhưng sau đó Việt-cộng phản công với một quân số đông đảo nên đã cướp lại số súng.

Trong trận đánh tại Quảng Ngãi, Không Lực Việt Mỹ đã yểm trợ suốt đêm cho lực lượng của ta ; và nhờ vậy các đợt tấn công biển người của địch đã bị chận lại ; và Việt cộng đã thất bại trong âm mưu đánh chiếm Quảng Ngãi.

Mặc dầu Việt cộng đã tung vào chiến trường một quân số lớn lao để thực hiện một kế hoạch liều lĩnh, nhưng mọi hoạt động của địch đã bị ta theo dõi.

Thiếu - tướng Nguyễn Chánh Thi nhấn mạnh rằng « Vùng I Chiến - thuật sẵn sàng chờ đợi mọi hành động của Việt cộng và quyết tâm để lại cho Việt cộng một bài học đắng cay hơn »

CHIẾN-SĨ XUẤT SẮC

Trung-úy HỒ-NGỌC-CẨN

Trong cuộc hành quân « Đèn - Chí 126/SĐ » ngày 13-5-65 mang lại chiến thắng lớn lao cho Sư đoàn 21 Bộ Binh tại Giai-Lang (Bắc - Liễu) người ta không thể không nói đến Tiểu đoàn 42/BĐQ biệt danh là Tiểu - đoàn « Cọp Ba Đầu Rắn ».

Nhưng đã nói đến Tiểu đoàn « Cọp Ba Đầu Rắn » trong trận này không thể không nói đến Trung-úy HỒ NGỌC CẨN, « tài tử chính » trong một khúc phim gay cấn để tiêu diệt khẩu đại liên phòng không của địch.

Khúc phim này diễn tiến như sau :

« Cả Tiểu đội I, Trung đội 3 do Thượng sĩ Nguyễn văn Nhi chỉ huy đã dùng súng phóng lựu và lựu đạn tay để cố tiêu diệt ổ đại liên này của địch. Nhưng vì cách con đê, hỏa lực ta không đạt được kết quả. Ngược lại chúng cũng không làm gì được ta. Hai bên vừa bắn vừa... chửi nhau. Ta kêu chúng đầu hàng. Chúng giả đò nghe theo. Nhưng khi ta sắp tiến lên thì chúng lại bắn. Cuộc giằng co giữa tiểu đội của Thượng sĩ Nhi và ổ súng địch diễn ra khá lâu thì Trung úy Hồ ngọc Cẩn, Đại đội Trưởng, bèn thi hành một quyết định táo bạo. Nhờ hai xạ thủ trung liên bắn che chở, Trung úy Cẩn bò nhanh tới trước họng súng địch, ôm lấy một xác Việt Cộng để lấy trớn, rồi tung lựu đạn vào hố đại liên. Lựu đạn nổ, xác địch tung lên và ổ đại liên phòng không lọt vào tay các chiến sĩ ta ».

Trung-úy HỒ NGỌC CẨN sau trận Giai Lang đã được vinh thăng Đại Úy.

Xuất thân Khóa 2 Chuẩn-úy tại trường HSQ Nha Trang, hiện nay tân Đại-úy HỒ NGỌC CẨN (27 tuổi) vẫn còn... « phòng không gối chiếc ».

NHỮNG NGƯỜI BẠN ĐẾN GIÚP CHÚNG TA

Thủy-Quân Lục-Chiến đổ bộ lên Chu-lai (Quảng-Tín), mở thêm ở đây một sân bay tối tân. Quang-cảnh cuộc đổ bộ làm chúng ta nhớ đến «The longest day» mà sau đó Đồng-Minh đã thắng Đức Quốc-Xã.

Ảnh của PVTT Mai-Hữu-Dzi

Chiến sĩ Nhảy dù Hoa Kỳ góp phần bảo vệ Biên-Hòa và Vũng Tàu

SAIGON ẢNH-XA

Ảnh của PVTT Mai-Hữu-Dzi

Người nữ-sinh Quảng-Tín chào mừng anh TQLC Hoa-Kỳ vừa lên bờ. Chắc hẳn phải có câu «Welcome to Viet-Nam»

Thêm một phái-đoàn Quân-Y Phi-Luật-Tân đến giúp VNCH, trong khi chờ đợi 1000 chiến-sĩ Công-binh và 1000 chiến-sĩ thuộc lực-lượng an-ninh của Phi đến VNCH

Ngoài 2000 chiến sĩ thuộc Chiến đoàn Đặc Nhiệm Đại-Hàn còn có trên 100 nhân viên Quân Y Đại-Hàn đến giúp Việt Nam. Dưới đây là một Quân y sĩ Đại-Hàn đang khám bệnh cho 1 em bé Việt-Nam

Anh chiến-hữu Công-dân-vụ Phi-Luật-Tân luôn luôn có mặt trong những chiến-dịch Dân-Vận

Ảnh của Tiểu đoàn 1 CTTL

Digitized by Google

ĐẠI HỘI CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ TOÀN QUÂN 1965

Đại-hội Chiến tranh Chính-trị toàn quân niên khóa 1965 đã khai mạc ngày 20-5-65 tại Hội-trường Tiểu-đoàn I CTTL (Saigon). Đại hội có mục đích :

1.— Kiểm điểm công tác Chiến-Tranh Chính-Trị tại các đơn vị.

2.— Thảo luận về tổ chức và nhiệm vụ ngành C.T.C.T. từ Trung-Ương đến hạ tầng cơ sở.

3.— Trình bầy nguyên tắc điều hành căn bản trong ngành Chiến-Tranh Chính-Trị.

4.— Trình bầy kế hoạch tổ chức và huấn luyện.

5.— Giải đáp thắc và đề nghị.

6.— Ban hành những đường lối hành động C.T.C.T.

Đại Hội Chiến Tranh Chính Trị năm 1965 nhóm họp trong ba ngày từ 20 đến 22 tháng 5. Ngoài buổi lễ khai mạc, Đại Hội đặt dưới quyền chủ tọa của Thiếu Tướng Huỳnh Văn Cao, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Thành phần tham dự Đại Hội gồm có Bộ Tham mưu Tổng cục, các Cục Trưởng và Trưởng khối của các Cục Chính Huấn, Tâm Lý Chiến, An Ninh, Xã Hội các Trưởng khối Chiến Tranh Chính Trị, Trưởng Phòng T. L. C., An Ninh, Xã Hội các Bộ Tư Lệnh Quân, Binh chủng, các Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn, Sư Đoàn, các Nha Sở Bộ Quốc Phòng, các Quân Trường, các Trung Tâm Huấn Luyện cùng đại diện các tiểu khu, các Đại-đội Dân sự vụ các Vùng Chiến thuật và các Tiểu đoàn Chiến Tranh Tâm Lý v. v...

Ngoài ra, còn có các phái đoàn quan sát như Phái đoàn Cố Vấn Quân Sự Trung Hoa Dân Quốc, Phái đoàn Tâm Lý Chiến Phi Luật Tân, đại diện Bộ Tư lệnh Viện trợ Quân sự Hoa Kỳ, đại diện Nha Tác động Tâm lý, Bộ Thông Tin Tâm Lý Chiến ; đại diện Phòng I. II, III, Tổng Quảng Trị Bộ Tham Mưu và đại diện Tổng Cục Tiếp Vận.

Trung Tướng, Tổng Tư lệnh QLVNCH đề chủ tọa khai mạc sáng 20-5-65. Trong bài diễn văn khai mạc. Trung Tướng Trần-văn-Minh, Tổng Tư-lệnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa tuyên bố rằng hiện nay các cán bộ ngành CTCT đang có nhiều yếu tố để có thể thu lượm được nhiều kết quả. Trung Tướng đã đề cập đến các yếu tố quân sự, chính trị và tổ chức. Trung tướng Tổng Tư Lệnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cũng đã nhấn mạnh đến hình thái cuộc chiến tranh mà dân tộc Việt Nam đương phải đương đầu, một cuộc chiến tranh trong đó « yếu tố nhân dân là yếu tố quyết định sự thắng bại cuối cùng » và ngành Chiến tranh Chánh trị phải đảm nhận trọng trách nặng nề.

Trung-Tướng Tổng-Trưởng Quốc-Phòng ngỏ lời cùng Đại Hội Chiến-Tranh Chánh-Trị Toàn Quân 1965 trong buổi lễ bế-mạc

Trong ngày đầu của đại hội, các trưởng khối CTCT các đơn vị đã báo cáo hoạt động và trình bày nhu cầu. Qua ngày sau các đại biểu đã chia từng nhóm thảo luận, cử đại biểu trình bày quan điểm. Sau đó đại hội đã thảo luận chung và phát biểu ý kiến về lề lối tổ chức, nguyên tắc điều hành của ngành CTCT. Trong ngày cuối, các vị Cục Trưởng đã giải đáp thắc mắc và đưa ra đường lối của mỗi cục.

Đề kết thúc Đại Hội, Thiếu tướng Tổng Cục Trưởng đã chỉ thị về đường lối hoạt động cho toàn ngành CTCT.

Trung tướng Nguyễn văn Thiệu, Tổng trưởng Quốc phòng đã đến chủ tọa Lễ Bế Mạc Đại Hội trưa ngày 22-5-1965.

Trung tướng đã ngỏ lời khen gợi tinh thần làm việc của Đại-Hội trong mấy ngày qua và hứa sẽ giải quyết các vấn đề do đại-hội đề ra. Trung tướng đã nhấn mạnh rằng toàn quân nhất là cán bộ CTTC trong trận chiến tranh quyết liệt này phải tỏ ra hết sức cố gắng, và chuẩn bị tinh thần đối với những âm mưu mới của Việt Cộng trong những ngày sắp tới.

Đại hội đã bế mạc hồi 13 giờ ngày 22-5-1965

Cán-bộ Chiến-Tranh Chánh-Trị của các Vùng Chiến-Thuật và Quân-Binh-Chủng về dự Đại Hội

Chủ-Tịch-Đoàn và Thuyết Trình-Viên

Digitized by Google

QUÂN NHÂN tìm hiểu

HIỆU LỰC CỦA CÁC LOẠI VŨ

TRONG CUỘC CHIẾN TRANH CH

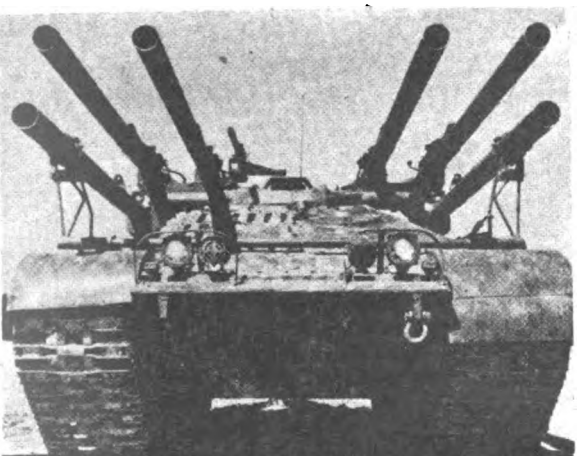

Thủy vận xa mới Ontos chống chiến xa được trang bị 6 đại bác không giật 106 ly có thể tiêu diệt du kích quân ẩn nấp trong bưng biền.

Những vũ khí tối tân nhất của Hoa Kỳ chưa từng được dùng ở chiến trường hiện đang được mang ra xử dụng ở Việt-Nam càng lúc càng nhiều.

Các vũ khí mới được tung ra thêm vào số vũ khí sẵn có để tăng gia hiệu năng chiến đấu mà giai đoạn hiện nay đang đòi hỏi.

★ CHIẾN XA ONTOS

Các thiết giáp xa mới có thể lội qua sông rạch đã xuất hiện ở chiến trường Việt-Nam. Đó là loại chiến xa Ontos của Thủy Quân Lục Chiến. Mỗi chiếc chiến xa loại này được trang bị 6 đại bác không giật 106 ly và hoạt động như loại thiết giáp xa nhẹ trong bưng biền VN.

★ ĐÀI RA-ĐA QUAN SÁT CHIẾN TRƯỜNG.

Hoa Kỳ cũng còn đem ra xử dụng những đài ra-đa quan sát chiến trường do một nhóm năm chuyên viên điều khiển. Đài ra-đa này dùng để khám phá du kích quân ẩn nấp trong rừng rậm.

★ VŨ KHÍ MỚI CỦA BỘ BINH

Bộ binh bắt đầu xử dụng loại súng mới nòng ngắn M-16 có đặc tính vừa nhẹ, vừa bắn nhanh và chính xác. Ngoài ra, Bộ binh cũng còn đem ra dùng những min chống người Claymore, máy phát hồng ngoại tuyến rọi sáng những nơi trú ẩn của du kích quân mà chúng không hay biết và những súng không giật 75 ly.

★ KHÔNG QUÂN VỚI NHỮNG TRANG BỊ TỐI TÂN: Hỏa tiễn Bullpup, Shrike và Sidewinder

Để thực hiện công tác yểm trợ từ trên không, phi cơ trực thăng được trang bị bằng súng phóng lựu M-5 có thể rót vào bộ đội địch 200 quả lựu đạn miễng trong một phút. Nhiều phi cơ trực thăng còn được gắn hỏa tiễn Bullpup. Phi công có thể điều khiển hỏa tiễn này để bắn trúng một mục tiêu ở cách điểm xuất phát vài dặm.

Các phản lực cơ Hoa Kỳ hiện được trang bị hỏa tiễn mới Shrike là loại hỏa tiễn có

Súng phóng-lựu đặt trước mũi phi cơ trực thăng có thể bắn 200 lựu đạn miễng trong một phút.

PHÁT MINH MỚI

★ PHI CƠ VẬN TẢI LÊN THẲNG XC-142A

Việc chuyên chở nhanh chóng binh sĩ ra chiến địa hay tiếp viện lẹ làng cho một nơi xa xôi hẻo lánh ở Việt Nam đang bị địch tấn công là những vấn đề quan trọng được đặt ra cho các giới chức quân sự. Các phi cơ phản lực hạng lớn bay rất nhanh nhưng phải có đường bay dài còn phi cơ trực thăng không cần đường bay thì lại nhỏ và chậm.

Để giải quyết hai vấn đề trên, Hoa-Kỳ đã đem ra thí nghiệm loại phi cơ XC-142A do Ling-Temco-Vought hợp tác với công ty Ryan và Hiller đóng. Phi cơ có hình thù kỳ lạ. Khi muốn bay lên phi cơ xoay cánh, hướng chong chóng lên trời, bốn máy đẩy tuyệt-bin đứng theo chiều dọc. Phi cơ cất cánh như máy bay trực thăng. Một khi đã lên đến trên cao, cánh phi cơ lại xoay ngang, bốn máy hướng về đàng trước và phi cơ lại bay như loại phi cơ thường.

Loại XC-142A là phi cơ đầu tiên được Hải-Lục-Không quân Hoa-Kỳ bảo trợ. Phi cơ có thể chở 32 binh sĩ chiến đấu hoặc 3.650 kí lô vật liệu. Phi cơ cũng bay nhanh với tốc lực tối đa 700 cây số / giờ.

Trong tương lai, người ta có thể chế tạo những kiểu phi cơ lớn hơn theo mẫu XC-142A để dùng trên phương diện thương mại.

Trong khi chờ đợi đem xử dụng phi cơ XC-142 A ở chiến trường VN, Hoa Kỳ vừa đưa sang loại trực thăng HU-1D để tăng cường khả năng chuyển vận binh sĩ cùng đồ trang bị đến những vùng không có phi trường và ở các xa trục giao thông chính.

★ THUYỀN KHÔNG TIẾNG ĐỘNG

Hoa-Kỳ còn đang thí nghiệm một loại thuyền chạy bằng năng lực mặt trời không có tiếng động rất thích hợp cho những cuộc hành quân chống du kích ở Việt-Nam Cộng-Hòa.

Loại thuyền mới này giống như những thuyền mà người dân Haïti thường dùng, có thể tháo gỡ ra và ráp lại được dễ dàng. Thuyền có bốn bình ắc-quy 12 vôn, hai máy quay nhỏ, một hệ thống giây chuyền điện và những tấm bảng thu ánh sáng mặt trời. Các tấm bảng này có nhiệm vụ biến đổi những tia sáng mặt trời thành điện lực dùng để chạy máy hay cung cấp điện cho bình ắc-quy. Thuyền có thể chạy trực tiếp nhờ ở các bảng thu ánh sáng mặt trời hay với điện lực dự trữ ở bình ắc-quy.

Phi công chỉ cần bấm nút là có thể điều khiển hỏa tiễn không-địa Bullpup đến mục tiêu

Digitized by Google

VŨ KHÍ MỚI CHỐNG CỘNG

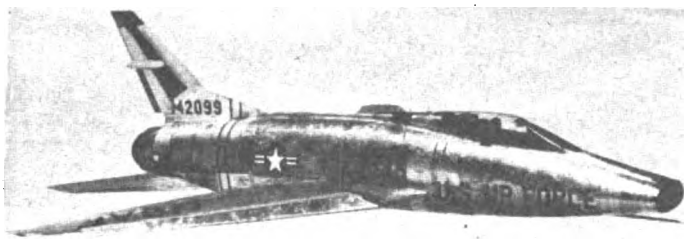

Phi cơ F-100 Super - Sabre bay mau 1.500 cs/g có trang bị đại bác liên thanh.

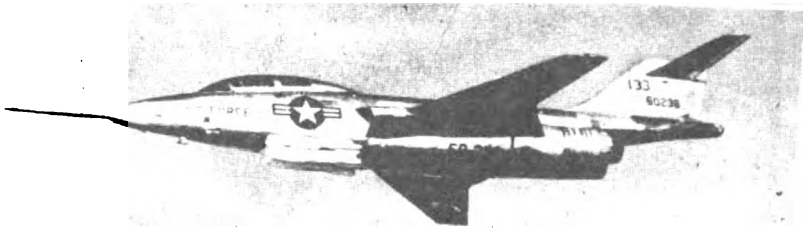

Phi cơ F-101 Woodeo có trang bị hỏa tiễn Sidewinder

thể theo sát luồng điện điện-báo để lao đến nơi phát xuất ra luồng điện đó mà hủy diệt các cơ sở ra-đa của địch.

Trong các loại phi cơ Hoa Kỳ tham dự những cuộc oanh tạc Bắc Việt, có loại phi cơ F.100 Super-Sabre và F.101 Woodoo. Đáng kể nhất là loại phản lực cơ F.101 Woodoo. Loại này có 2 máy phản lực với sức đẩy 6.500 ki mỗi máy, nặng 21 tấn, tốc lực 1.900 cây số / giờ, trang bị nhiều đại bác liên thanh và 2 hỏa tiễn Sidewinder.

Hỏa tiễn Sidewinder thật là một vũ khí kỳ diệu. Một khi được phóng ra là hỏa tiễn bay trúng đích. Hỏa tiễn có một đầu điện-tử nhận ra mục tiêu và cứ vậy mà tự động đâm vào rồi tới nơi thì hỏa tiễn tự động nổ tung.

Hỏa tiễn Sidewinder bay mau gấp đôi chiếc máy bay phản lực và có thể được phóng ra từ xa hơn 10 cây số khi mà máy bay địch chưa trông thấy mình.

★ BOM « MẮT RẮN »

Các cuộc không tập ở Việt-Nam còn có thể được thực hiện với nhiều loại vũ khí mới mà đáng kể nhất là loại bom « Mắt rắn ».

Muốn oanh tạc ở một độ thấp mà không gặp nguy hiểm do chính những quả bom của mình gây ra, các phi cơ phản lực Hoa-Kỳ dùng một loại bom đằng sau đuôi có gắn một bộ phận như vây cá bằng thép có hình dáng giống như chiếc dù. Bộ phận phụ thuộc đó có tác dụng làm bom rơi chậm lại để phi cơ ném bom có đủ thì giờ bay xa trước khi bom nổ.

Bom « Mắt Rắn » có đuôi hình cánh dù bằng thép làm chậm tốc độ rơi để phóng pháo cơ đang bay thấp có đủ thì giờ bay đi nơi khác trước khi bom nổ.

Tốc độ của thuyền thay đổi từ 5 đến 8 cây số giờ tùy theo cường độ của điện lực cùng số lượng bằng thu ánh sáng và cũng tùy theo vùng hành quân. Thuyền sẽ được dùng để chở người và vật liệu qua các sông rạch quang đãng hay có cây cối um tùm.

★ PHI CƠ XB-70 BAY NHANH GẤP 3 LẦN TỐC LỰC ÂM THANH

Người ta đặt nhiều hy vọng vào phi cơ XB-70 một kiểu oanh tạc cơ mới của Hoa Kỳ có thể bay nhanh gấp ba lần tốc lực âm thanh trên cao-độ 21.000 thước hoặc hơn và thực hiện những hành trình liên-lục-địa dài tới 9600 cây số.

Phi cơ XB-70 có hình thù nửa giống phi thuyền nửa giống phi cơ và phối hợp cả ba ưu điểm của một phi cơ chiến đấu (bay thật nhanh), một oanh tạc cơ (bay thật xa), một chiếc tàu chở dầu (chuyên chở thật nhiều).

Khi bay phi cơ nom không khác gì con bạch điểu tuyệt đẹp, mũi nhọn như kim, cánh xòe ra dàng sau dài tới 31,5 th. Phi cơ cao 9 th, dài hơn 55,5 th, nặng hơn 250 tấn, có 6 động cơ tuyệt-bin phản lực mỗi chiếc tạo sức đẩy mạnh bằng 13 tấn rưỡi giúp phi cơ đạt đến tốc độ 3.200 cây số/ giờ.

Phi cơ trực thăng HU-1D vừa được gởi đến VN để tăng cường khả năng chuyển vận.

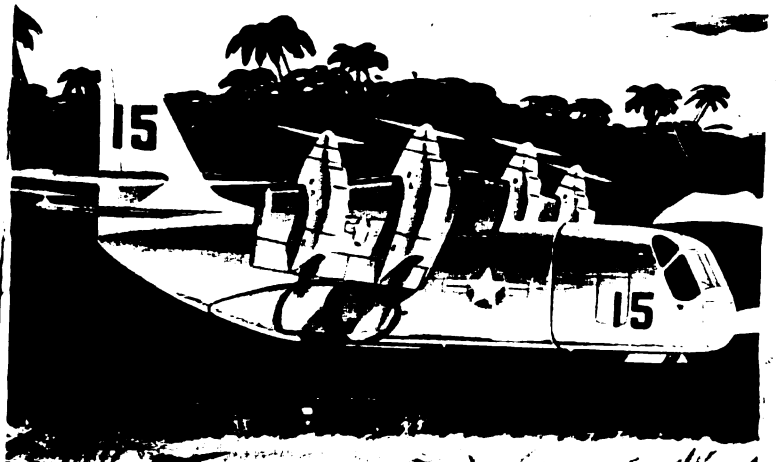

Phi cơ vận tải lớn hãng X C - 142A có thể chở binh sĩ và đồ trang bị những vùng chưa có phi trường

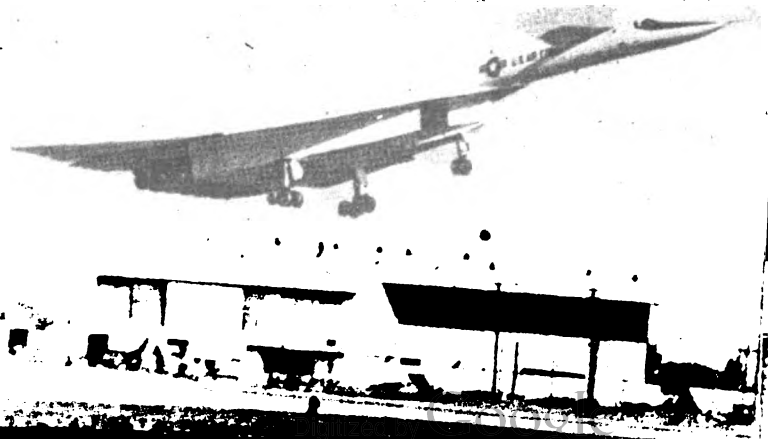

Phi cơ XB-70 bay với tốc lực siêu thanh là loại phi cơ cao hơn

TIỂU-ĐOÀN 1/CTTL
nơi qui-tụ những tài-năng Văn-Nghệ

★ Bài của PHƯƠNG

Vũ-điệu « ĐƯỢC MÙA » tuy quá quen thuộc với khán-giả nhưng được nhiều màu sắc dân tộc và vẫn hấp dẫn nhờ các nữ vũ-sinh tươi trẻ và đổi mới luôn.

Ban nợp-ca hiện nay của TĐ I CTTL gồm tuy nhiều nét mặt mới và trẻ trung nhưng vẫn không kém phần điêu-luyện.

HIỆN nay ở trung ương chưa thành-lập được một đoàn Văn nghệ Quân đội khả dĩ có thể đi trình diễn ở ngoại quốc, phô trương màu sắc dân tộc trong các buổi tiếp tân phái đoàn các nước bạn và thường xuyên giúp vui cho các binh sĩ ở tiền đồn. Những ban văn nghệ có khả năng thay thế cho đoàn văn nghệ trung ương trong công tác này, ta phải kể đến ban văn nghệ của Tiểu đoàn 1 CTTL hiện trú đóng tại Saigon.

Phạm vi công tác của ban văn nghệ này thuộc Vùng III Chiến Thuật. Ban Văn nghệ hiện phải đi công tác thường xuyên có khi hàng tháng theo các cuộc hành quân, thêm vào đó những buổi trình diễn dành cho các quân trường, giúp vui các chiến sĩ nước bạn như chiến đoàn Đặc nhiệm Đại Hàn, Nhảy Dù Hoa Kỳ. Vào dịp tiếp đón Phái đoàn Cố Vấn Chiến tranh Chánh trị Trung Hoa Dân Quốc đêm 1-5-1965, đoàn Văn nghệ của TĐ I CTTL cùng vị Đại úy Tiểu đoàn trưởng, TĐ phó đã được Thiếu tướng Tổng Cục Trưởng Chiến tranh chính trị ban giấy khen về kết quả tốt đẹp thu hoạch được trong buổi trình diễn văn nghệ. Buổi trình diễn đêm 21-5 Linh, Duyên Tơ Hồng do Trung sĩ I Anh Đòn phụ nhân dịp Đại Hội CTCT cũng được hoan nghênh nhiệt liệt.

Ban Văn Nghệ Tiểu Đoàn 1 CTTL đã qui tụ được những nam nữ diễn viên có nhiều tài năng văn nghệ, gần 65 người, trong đó quân nhân chiếm phân nửa, gồm có :

— *Ban kịch động nhạc AVT* gồm có : Lộ Liên, Văn Sơn, Tuấn Đăng.

— *Ban Thoại kịch Ba Bé* gồm các diễn viên Anh Đôn, Thúy Liễu, Diễm Vân, Ngọc Thanh.

— *Hai Ban Vũ Tây Phương* dưới sự điều khiển của vũ sư Trịnh Toàn.

— *Ban Hợp ca Thanh Vũ* gồm có các giọng ca Mỹ Dung, Hoàng Lan, Kiều Lệ Xuân, Dạ Lý, Bích Thủy, Ngọc Quang, Nguyễn Thanh, Mỹ Hòa, Thúy Hằng.

— *Hai ban Kích động nhạc Skyraider, Waikiki* với các bạn Hoàng Dũng, Thanh Long, Văn Nghiêm.

— *Ban Hoạt Kê* với Duy chức, Phi Thoàn.

— *Vũ bộ Dân tộc* với các vũ khúc nổi tiếng Được Mùa, Trấn Thủ Lưu Đồn, Ánh Kiếm Mê-

NỮ CA SĨ DẠ LÝ

— MỸ-HÒA với một giọng ca rất nhiều truyền-cảm.

Thỉnh thoảng cũng nên đưa khán giả quân nhân đi du lịch một vòng qua đảo Ha-uy-i

Digitized by Google

Được Mùa, Trần Thủ Lưu Đồn, Ánh Kiếm Mê-Linh, Duyên Tơ Hồng do Trung sĩ I Anh Đôn phụ trách.

— *Ban cổ nhạc* với giọng ca và nhạc sĩ : Ngọc Mỹ, Văn Khá, Minh Được, Văn Sánh, Văn Miễn.

— *Ban Ảo Thuật* với Hoàng Bé, Văn Cao, Thanh Phong.

Ban nhạc của TĐ 1 CTTL do Lai Thân Vinh điều khiển, xử dụng Saxo — ténor với Ngọc Chánh (Dương Cầm), Tư Thê (Trompette) Trần - Lâm, (Phong cầm), Huỳnh văn Phúc (Lục Huyền Cầm), Trần Đương (Đại Hồ Cầm), và Phùng Trọng, tay trống nổi danh Thủ đô.

Các Soạn giả Lữ Liên, Bi Bé, Duy Thoàn luôn luôn sáng tác cho Ban Văn nghệ những kịch phẩm, bài ca mới. Thượng sĩ Hoàng Bích hiện lo phần điều động chương trình và làm xướng ngôn viên cho những buổi trình diễn.

Thành lập từ ngày 1-4-1955, được gọi là Trung đội Văn Nghệ Lưu Động, hiện nay là đoàn văn nghệ của Tiểu Đoàn I Chiến Tranh Tâm Lý đã đào tạo được những tài năng đã nổi danh trên sân khấu ca nhạc và kịch nghệ. Ta có thể kể những nam nữ diễn viên, ca sĩ : Tuyết Hằng, Minh Tuyết, Minh Hoan, Phương Tâm, Ngọc Nhi, Tuyết Nhung, Xuân Dung, Vũ Huân, Vũ Huyến, Hoàng Năm, Hoàng Hải.

Hiện nay Trung đội Văn nghệ của Tiểu Đoàn I CTTL chia làm 2 toán, mỗi toán 30 người. Cứ một toán đi công tác, một toán ở nhà tập dượt. Ngoài công việc văn nghệ, quân nhân nghệ sĩ còn lo công việc của một người lính : canh gác, tuần tiễu, tạp dịch, ứng chiến.

Trung đội Văn nghệ của Tiểu Đoàn I CTTL hiện được coi là một đoàn Văn nghệ Quân đội lớn nhất, và vì trú đóng ngay ở Saigon, thủ đô Văn nghệ, TĐ I CTTL có thể quy tụ được một số nam nữ diễn viên có tiếng tăm.

Trong tương lai nếu Tiểu Đoàn I CTTL có đủ phương tiện hơn để sắm sửa nhạc cụ y trang, phong cảnh và tuyển thêm diễn viên, những buổi trình diễn hiện đã mang những nét độc đáo, chắn chắc sẽ thành công rực rỡ hơn.

Tuy nhiên, Ban Văn Nghệ TĐ I CTTL nên chú trọng các vũ điệu mang nhiều màu sắc thuần túy dân tộc hơn là trau dồi các vũ điệu tây phương hiện nay đã lan tràn trên các sân khấu đại nhạc hội.

Được như thế, Ban Văn Nghệ TĐ I CTTL xứng đáng là một đoàn Văn Nghệ Quân Đội vững vàng nhất hiện nay.

(Xem tiếp trang 27)

Ban kích - động nhạc AVT với bộ ba: Tuấn Đăng, Lữ Liên và Vân Sơn, thì chắc là khỏi cần phải dài giòng giới thiệu !

Ban kích-động nhạc « WAIKIKI » mang không khí «The Beatles» đến các đơn-vị xa thành-phố

GIÚP VUI CÁC CHIẾN - SĨ NƯỚC BẠN

Nữ Ca-sĩ BÍCH-THỦY sau khi hát xong đã tạo không khí cởi mở khi đưa micro mời một chiến hữu Đại-Hàn lên trình-diễn.

Đến lượt nữ ca-sĩ KIỀU-LỆ-XUÂN trình bày nhạc Tây Phương thì không khí vui nhộn bùng lên : một chiến-hữu Đại Hàn đã tự động lên biểu diễn vũ điệu Twist.

Nữ ca-sĩ MỸ-DUNG rất cảm-động khi trình diễn trước hàng chục máy ảnh của các chiến hữu Đại-Hàn đang thu hình của mình.

Digitized by Google

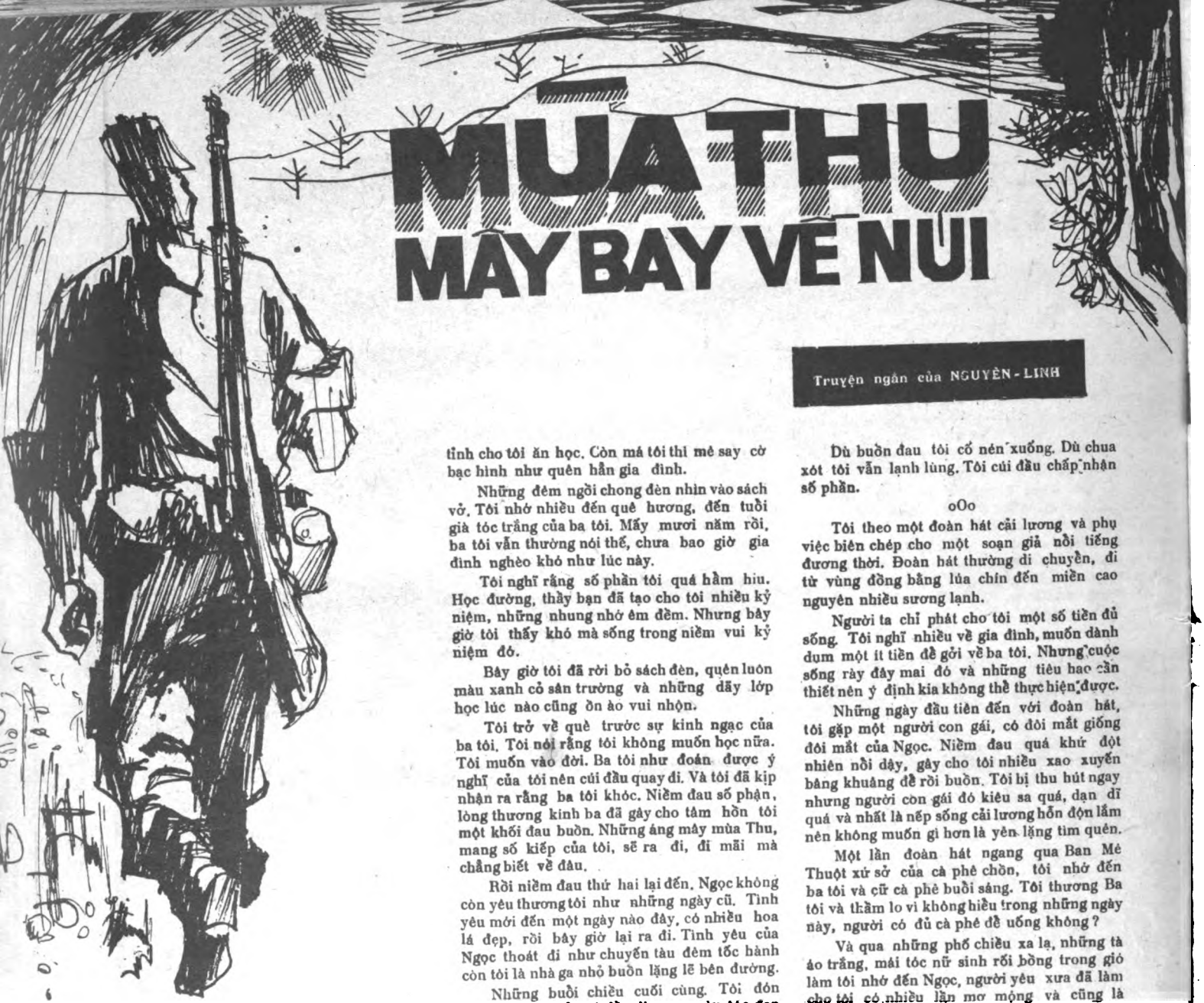

MÙA THU MÂY BAY VỀ NÚI

Truyện ngắn của NGUYÊN-LINH

KHI mùa Thu trở lại, bắt đầu là bầu trời thấp xuống và những áng mây nặng nề đi chuyển. Những cánh chim bạc in trong khung trời đen sẫm vào những buổi chiều, là hình ảnh độc nhứt mang nỗi buồn mùa thu.

Tôi buồn giữa mùa Thu với những cơn mưa lất phất và nhiều lá khô rụng xuống. Đó lấ những ngày tang sầu nhứt. Mùa thu gây nỗi buồn có phụ, gợi niềm đau chia ly và khơi nỗi sầu quá khứ. Mùa thu còn có mưa buồn, gió heo may lạnh và nhiều tiếng nấc nghẹn ngào.

Khi tôi biết yêu thương, biết khổ sầu vì xa nhớ là lúc tôi phải giã từ cuộc sống hoa mộng của tuổi thanh xuân để bước chân vào cuộc đời muôn mặt.

Mười tám tuổi học trò đi qua như một giấc mơ lành ngắn ngủi, nhiều luyến thương, tiếc nhớ. Sau những lần làm ăn thất bại, gia đình tôi lâm vào cảnh nghèo khó. Ba tôi phải đi vay của bạn bè từng trăm bạc để gởi lên tỉnh cho tôi ăn học. Còn má tôi thì mê say cờ bạc hình như quên hẳn gia đình.

Những đêm ngồi chong đèn nhìn vào sách vở, Tôi nhớ nhiều đến quê hương, đến tuổi già tóc trắng của ba tôi. Mấy mươi năm rồi, ba tôi vẫn thường nói thế, chưa bao giờ gia đình nghèo khó như lúc này.

Tôi nghĩ rằng số phận tôi quá hẩm hiu. Học đường, thầy bạn đã tạo cho tôi nhiều kỷ niệm, những nhung nhớ êm đềm. Nhưng bây giờ tôi thấy khó mà sống trong niềm vui kỷ niệm đó.

Bây giờ tôi đã rời bỏ sách đèn, quên luôn màu xanh cỏ sân trường và những dãy lớp học lúc nào cũng ồn ào vui nhộn.

Tôi trở về quê trước sự kinh ngạc của ba tôi. Tôi nói rằng tôi không muốn học nữa. Tôi muốn vào đời. Ba tôi như đoán được ý nghĩ của tôi nên cúi đầu quay đi. Và tôi đã kịp nhận ra rằng ba tôi khóc. Niềm đau số phận, lòng thương kính ba đã gây cho tâm hồn tôi một khối đau buồn. Những áng mây mùa Thu, mang số kiếp của tôi, sẽ ra đi, đi mãi mà chẳng biết về đâu.

Rồi niềm đau thứ hai lại đến. Ngọc không còn yêu thương tôi như những ngày cũ. Tình yêu mới đến một ngày nào đây, có nhiều hoa lá đẹp, rồi bây giờ lại ra đi. Tình yêu của Ngọc thoát đi như chuyến tàu đêm tốc hành còn tôi là nhà ga nhỏ buồn lặng lẽ bên đường.

Những buổi chiều cuối cùng. Tôi đón Ngọc. Nàng chỉ cúi đầu đi qua, màu tóc đen rối bồng trong gió. Tôi thấy buồn và không muốn tìm hiểu xem Ngọc khinh tôi hay đã chán tôi rồi. Tôi lặng lẽ ôm nỗi sầu tuyệt vọng của thằng con trai dang dở mối tình đầu.

Mang hai nỗi buồn đó, tôi đi vào cuộc đời. Thăng học trò ngày nào với hai bàn tay trắng và những giấc mộng tràn đầy rồi bây giờ phải lia bỏ sách đèn, độc bành vào gió mưa giông bão.

Bạn là Chiến sĩ Việt-Nam, bạn không thể thiếu trong hành trang cuốn :

Trường - ca

NGƯỜI LÍNH V.N.

của Tô-Kiều-Ngân

Bìa Hiếu-Đệ — Phụ bản : hình em gái Dạ Lan.

Phong Lan xuất bản. Giá 25đ

Dù buồn đau tôi cổ nén xuống. Dù chua xót tôi vẫn lạnh lùng. Tôi cúi đầu chấp nhận số phận.

oOo

Tôi theo một đoàn hát cải lương và phụ việc biên chép cho một soạn giả nổi tiếng đương thời. Đoàn hát thường di chuyển, đi từ vùng đồng bằng lúa chín đến miền cao nguyên nhiều sương lạnh.

Người ta chỉ phát cho tôi một số tiền đủ sống. Tôi nghĩ nhiều về gia đình, muốn dành dụm một ít tiền để gởi về ba tôi. Nhưng cuộc sống rày đây mai đó và những tiêu hao cần thiết nên ý định kia không thể thực hiện được.

Những ngày đầu tiên đến với đoàn hát, tôi gặp một người con gái, có đôi mắt giống đôi mắt của Ngọc. Niềm đau quá khứ đột nhiên nổi dậy, gây cho tôi nhiều xao xuyến bâng khuâng để rồi buồn. Tôi bị thu hút ngay nhưng người con gái đó kiêu sa quá, dạn dĩ quá và nhất là nếp sống cải lương hỗn độn lắm nên không muốn gì hơn là yên lặng tìm quên.

Một lần đoàn hát ngang qua Ban Mê Thuột xứ sở của cà phê chồn, tôi nhớ đến ba tôi và cữ cà phê buổi sáng. Tôi thương Ba tôi và thầm lo vì không hiểu trong những ngày này, người có đủ cà phê để uống không ?

Và qua những phố chiều xa lạ, những tà áo trắng, mái tóc nữ sinh rối bồng trong gió làm tôi nhớ đến Ngọc, người yêu xưa đã làm cho tôi có nhiều lần mơ mộng và cũng là người gây cho tôi nhiều đau hận của mối tình đầu dang dở.

« Xưa sao duyên thắm mặn mà
Giờ sao phải gọi em là cố nhân ? »

Cố nhân ơi ! Buồn lắm. Yêu làm chi rồi dang dở. Nói chung tình làm gì rồi cách xa. Tôi bị hai nỗi buồn đeo đuổi. Buổi sáng tôi nhớ đến Ngọc và buổi chiều tôi nhớ đến ba tôi.

oOo

Hôm nay, đoàn hát về Đô Thành để khai trương vở hát mới. Tuồng hát này thuộc loại tình cảm dã sử, trong đó có diễn lại một chuyện tình tan vỡ giữa mùa ly loạn. Tôi buồn và thương cho nhân vật của tuồng hát.

Mặt tiền hí viện được trang trí đẹp và rạng rỡ bởi những dãy đèn màu, những lá cờ đủ sắc. Tôi thấy nôn nao trước sự huy hoàng đó như cảm thấy buồn khi nghĩ đến câu hát.

« Đèn Saigon ngọn xanh ngọn đỏ.
Đèn Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn lu »

Tôi thông hiểu tại sao người ta lại hát đèn Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn lu. Có phải chăng đất Mỹ tho có nhiều gái đẹp và hay hội tình. Quê hương của tôi là đất Mỹ tho, có nhiều con gái hay quên lời nguyện ước.

Digitized by Google

Mọi người trong đoàn hát, từ đào kép chính đến các anh chị em vũ công, vệ sĩ đều nôn nao. Ai ai cũng đều đặt hết hy vọng vào vở hát này để mong hốt bạc trong những ngày đầu tháng.

Trong những ngày này, tôi có bổn phận nhắc tuồng cho cô đào chính, người con gái đẹp và kiêu kỳ nhứt trong đoàn hát. Cô ta kiêu kỳ vì biết rằng mình đẹp và được mọi người trọng vọng. Những tay tư bản giàu sụ, những ông tai to mặt bự lúc nào cũng nghĩ đến cô ta, phục vụ cô ta để cầu xin một sự đoái tưởng. Biết như thế nên đối với cô ta tôi chỉ cố sao cho tròn phận sự là đủ rồi.

Tôi chăm chỉ nghe theo lời chỉ dạy của lão soạn giả để làm tròn nhiệm vụ mới. Trước khi kéo màn khai diễn, lão soạn giả ân cần nhắc lại bổn phận của mọi người và khuyên tất cả nên cố gắng vì hôm nay có nhiều ký giả kịch trường đến xem.

Màn đã kéo lên, khai diễn vở tuồng mới và trong suốt hai đại cảnh đầu tất cả diễn viên đều ca diễn trọn vẹn nên được lão soạn giả hết lời khen tặng. Tôi cũng cảm thấy vui vui với nhiệm vụ mới.

Rồi màn hai bắt đầu. Trong màn này có một cảnh gay cấn cảm động nhứt. Đó là cảnh người chiến binh trở về, áo lấm bụi đường, ngựa mệt vì đường xa, nhưng người xưa đã vui duyên mới, quên kẻ ra đi.

Trước khi ra tuồng, cô đào chính đến bên tôi dặn bảo :

— Cậu nhớ nhé. Phần đối thoại tôi không thạo lắm. Cậu đừng để tôi ngập ngừng ngoài sân khấu. Nhưng cậu đừng nhắc lớn lắm. Ở dưới, khán giả nghe được thì mất «suya» đó.

Đôi mới cổ ta hơi trề xuống, vòng ngực hơi nở nên tôi rồi quay lưng đi. Hôm nay cô ta đẹp thật. Sắc đẹp lộng lẫy dễ làm xao xuyến tất cả mọi người. Tôi lắc đầu nghĩ đến sắc đẹp, tình yêu và tấm lòng con gái.

Sân khấu đã sẵn sàng vào tuồng. Tôi nép sát bên trong cánh gà theo dõi từng động tác của cô đào chính. Tôi vẫn nhắc đều cho cô đào chính những lời đối thoại.

Bỗng nhiên tiếng hú của máy phóng thanh vang lên. Cô đào chính không nghe được lời nhắc của tôi, trở nên lúng túng. Nhưng sau đó, cô ta « cương » một câu rồi bắt luôn vào bài ca. Tôi mỉm cười, thầm phục sự sáng trí của cô ta.

Nhưng khi trở vào cô đào chính tìm tôi và to tiếng :

— Cậu muốn phá tôi phải không? Tại sao cậu không nhắc lớn. Cậu có nghe khán giả ồ tôi đó không.

Bực mình vì thái độ nóng nảy của cô ta, nhưng tôi vẫn nhỏ nhẹ.

— Chị đừng nói vậy. Không phải tại tôi. Đó là lỗi lầm của mấy anh ben âm thanh.

— Cậu đừng nói nhiều. Rồi cậu sẽ biết.

Tôi định nói lại thì cô ta đã quay lưng bỏ đi. Lần đầu tiên tôi bị một người con gái bắt nạt với một thái độ hết sức hống hách. Tôi nhìn theo và cảm thấy bực tức vô cùng.

Vãn hát, tôi định ra về, thì cô đào chính lại tìm tôi.

— Ngày mai, các ký giả sẽ có bài phê bình về tôi. Sau đó tôi sẽ có thái độ với cậu. Cậu đừng có nghinh ngang. Đoàn hát này không có cậu vẫn sống được kia mà.

Đến nước này, tôi không thể nhịn được nữa.

— Chị nóng quá. Tôi không ngờ đẹp như chị mà lại có những lời lẽ hỗ đồ thế ấy. Tôi không sợ chị đâu.

Cô đào chính to mắt nhìn tôi.

— Được rồi cậu sẽ biết.

Sau đó, lão soạn giả tìm tôi rồi vừa vỗ vai tôi vừa nói :

— Tôi hiểu cậu lắm. Nhưng đoàn hát cần cô ấy nhiều hơn. Cậu nên hiểu như vậy. Hơn nữa, nhiều khi người ta phải biết chấp nhận tất cả, dù phải chấp nhận những lời phi lý. Theo tôi, cậu nên xin lỗi cô ấy.

Tôi hơi mỉm cười và lặng thinh cúi đầu thâu nhận câu nói đó làm kinh nghiệm cho cuộc sống sau này.

oOo

Tôi trở lại quê hương. Ba tôi mất giữa mùa Thu gió lạnh, giống như chiếc lá vàng khô rụng xuống buổi chiều. Tôi về đến nơi chỉ kịp nhìn một lần cuối gương mặt cằn cỗi của ba rồi lui ra cho người ta đóng kín nắp áo quan.

Mùa Thu quê hương và mùa Thu trong tâm hồn mang chung niềm tang tóc. Ngọc đã đi lấy chồng, Ba tôi mất. Tôi còn gì để sống bây giờ.

Rồi bây giờ, tôi là quân nhân. Tôi từ bỏ tất cả, quên luôn hai mối tình ngày cũ để vui với nhiệm vụ mới của người con trai giữa mùa tao loạn.

Ở quân trường, gian khổ có thừa, nó đã làm tôi quên đi những nỗi buồn ngày trước. Tôi quên Ngọc, quên những mẩu chuyện lúc vào đời.

Ở đây thỉnh thoảng tôi nhớ đến ba tôi. Những buổi chiều, nhìn cánh chim nhỏ bay xa, tôi thương mùa Thu, thương những chiếc lá vàng rơi xuống để rồi cảm thấy căm thù bọn Cộng Sản xâm lăng.

Bây giờ, ngày mai và mãi mãi tôi sẽ chiến đấu để bảo vệ mùa Thu quê hương, màu đất quê hương — nơi đã ấp ủ thân xác của ba tôi.

NGUYỄN LINH
KBC. 4091

Thiên Thần mũ đỏ

Người trai lỡ sinh năm 49
19 năm sau
Anh giã từ sách vở
Áo thư sinh cởi bỏ, khoác [illegible]
Và từ đấy,
Đời anh gói trọn trong bộ áo rằn ri
Với chiếc mũ đỏ, đỏ như màu máu giặc.
Bằng tin yêu, bằng lòng thương đất mẹ
Anh dâng mình cho tổ quốc quê hương.
Say chiến đấu, say diệt thù để mấu thối đỏ.
Người ta gọi :
Các anh là những Thiên Thần Mũ Đỏ,
Đi đến đâu là khiến địch kinh hoàng,
Đã làm cho quân giặc phải hoang mang,
Khi nhắc đến 2 tiếng « Nhảy Dù » viết toàn bằng máu.
Có những buổi chiều
Dừng chân bên đồi vắng.
Hay đóng quân miền đồng thấp bùn lầy
Anh gửi về người yêu nhỏ, lá thư với đầy mong nhớ yêu thương.
Dù xa em dù đang ở chiến trường
Anh vẫn nhớ vẫn thương về thành thị.
Rồi tiếp nối,
Một chuyến hành quân vùng biên giới
Anh gục ngã trước súng thù
Máu anh hòa với lòng đất mẹ thân
Trả rồi nợ nước anh mỉm cười mãn nguyện
Nơi hậu tuyến
Người yêu anh bé nhỏ
Nhận được tin anh chết, trước thư anh gửi về
Người con gái ngơ ngàng, hoang [illegible] buồn bên mắt
Trên nền trời xanh ngắt
Hai ngôi sao sáng nhất, chợt lịm dần rồi vụt tắt.
một ngôi.

MAI DUNG
(nữ sinh Trưng Vương)

Digitized by Google

đọc báo

BONI

Các anh còn sống mãi...

NHỮNG tràng đạn liên thanh như dây chuyền nối liền phi cơ với mục tiêu, những rocket liên tục được phóng ra, những quả bom khổng lồ từ từ rơi xuống, những ánh lửa tóe sáng, những cột khói ngùn ngụt bốc cao, những thân cầu gục đổ, những trục giao thông đứt đoạn rã rời, những dàn cao xạ gầy nát, tử thi địch chồng chất ngổn ngang, những cứ điểm được xóa dần trên bản đồ hành binh, những blockhaus không còn vẻ ngạo nghễ ban đầu, những đinh trại nối liền xô đẩy nhau nằm xuống, những con đường loang lổ, những đầu cầu khẳng khiu gẫy gục dọc quốc lộ, những đồng ruộng quê hương bị chiếm cứ trải dài.

đó là thế giới trước mắt anh, thế giới mà anh đã thực hiện bằng một niềm tin vô bờ bến, thế giới mà bọn vong nô Việt-Cộng đã phải nhận lãnh bằng một giá rất đắt đối với cuộc xâm lăng miền Nam của chúng và cũng là thế giới trước khi anh giã từ, giã từ vĩnh viễn, thế giới của những người chiến sĩ anh hùng nơi quê hương miền Nam những ngày thanh bình các anh từ bốn nẻo trời sát cánh về họp đàn quanh bồ mẹ.

rồi những ngày sóng gió dồn dập đại dương, trời mây vần vũ, các anh là những cánh chim bằng được tôi luyện trong khói lửa. Quê hương và chiến tranh vì trâu cày cho nông phu, vì tơ tằm cho khung cửi, vì áo cơm cho kẻ bần cùng, vì thanh bình cho xóm thôn, vì hoa và lúa tràn đầy cánh đồng, vì tiếng sáo diều cho trẻ chăn trâu, vì giấc mơ hiền cho cô thôn nữ.

các anh là những người những mắt ngời ánh sao những môi đầy nụ cười tin tưởng, những quả cảm tràn trề tuổi thanh xuân, những vị tha cao ngập đời son trẻ.

các anh là những người chiến sĩ mũ xanh.

những người chiến sĩ mũ xanh tung hoành trên mây trời.

những người chiến sĩ mũ xanh âm thầm trong công xưởng tối.

những người chiến sĩ mũ xanh phơi lưng trần nắng cháy trên phi đạo bốc hơi.

những người chiến sĩ mũ xanh mặc combinaison đen hay đỏ.

những người chiến sĩ mũ xanh không đội mũ xanh mà đội mũ đỏ kẻ.

những người chiến sĩ mũ xanh biểu diễn một đường rừa chân trên mặt bể.

những người chiến sĩ mũ xanh bay đêm như Saint-Exupéry.

những người chiến sĩ mũ xanh đã làm cho Việt Cộng tán đởm kinh hồn.

Cà Mau. Đồng Tháp. Đỗ Xá. Dương minh Châu.

bọn giặc hủi đua nhau gục ngã

ngày mùa Xuân tiến phong Cách Mạng.

người chiến sĩ mũ xanh lái phi cơ bắn vào dinh Độc Lập.

những nỗi học hỏn thù địch độc tài phong kiến

những tháng tù đày tra tấn bóng tối ngục hình

những giờ qui y nghiêm ngặm nhân ái

những ngày Cách Mạng sổ lồng cánh chim, những buổi nghiên cứu chiến trận thâu đêm. Căn cứ những lần vượt giới tuyến bẻn phá cơ sở địch, những ngày lịch sử nối tiếp, những tám tháng hai, hai tháng ba, mười bốn, hai mươi mốt, hai mươi ba, hai mươi bốn, ba mươi mốt, những ngày bốn tháng tư, mười ba, mười lăm, mười chín tháng tư, những Xóm Bàng, Hòn Cọp, Vũ Còn, Ba Bình, Đồng Hới, Vinh, Hà Tĩnh.

những oanh kích, tuần thám, bay đêm. Bốn cánh chim bằng bốn ngày lịch sử

Đồng Hới, biển Nam, Hà Tĩnh

31-3, 4.4, 19-4, 22-4.

nỗi chua xót lấy bút nào diễn tả

niềm xa cách dành gạt lệ hoài mong

NGUYỄN HỮU CHẦN, VŨ KHẮC HUỀ, PHẠM PHÚ QUỐC, NGUYỄN THẾ TẾ các anh là những ngôi sao đù không còn ghi nhận trong không gian nhưng ánh sáng muôn đời còn chiếu tỏ vì đó là niềm tin, là lý tưởng, là gương quả cảm, là anh hùng

hàng triệu người sẽ nối chí các anh

để niềm tin để lý tưởng để gương dũng cảm của các anh còn sống đậy

còn mãi trong lòng người dân Việt miền Nam

các anh còn sống mãi còn mãi còn sống mãi

THẾ NHỊ

(Lý-Tưởng số Đặc biệt PHẠM PHÚ QUỐC)

Thơ đ

NỖI BUỒN « PONCHO »

(tặng các tân binh trại Nguyễn-Tri-Phương)

KHÔNG có em vào thăm, buồn chủ nhật
Trời tháng này mây trắng bay cao
Nhớ ngày xưa tình yêu trần tuổi mộng
Buồn bây giờ rồi nghĩ đến mai sau.

Ngày chủ nhật ôm poncho đứng đợi
Em không vào buồn nhớ lắm em ơi
Còn yêu nhau sao để anh mong nhớ ?
Hay ngày nay em hết yêu anh rồi.

Ôm poncho rồi buồn len tim nhỏ
Thủa học trò 18 tuổi đi qua
Chiều xưa tan học tóc bay trong gió
Cùng đếm bước về trên bến xa.

Ngày anh đi em che nghiêng bờ nón
Nắng mùa xuân con bướm nhỏ tung bay
Em mỉm cười gió hiền thơm hương lúa
Hẹn ngày về vui hưởng giấc mơ say

Rồi bây giờ em ở phương trời cũ
Anh ở đây, buồn « poncho » nhớ em
Sao xa cách, sao quên duyên ngày cũ
Buổi sáng qua rồi, anh buồn nhớ trong đêm.

Và em không bao giờ đến thăm ngày chủ nhật
Xếp poncho cất kỹ trong ba lô
Anh nằm yên trong cô đơn ray rức
Người yêu ơi ! Buồn có biết poncho ?

Rồi đọc tin em lấy chồng trên trang báo
Xe hoa ơi ! mi về bến xa nào ?
Đường đi ấy có nhiều loài hoa trắng
Màu tóc tang, màu nước mắt nghẹn ngào.

Anh còn ở quân trường tháng năm dầu dãi
Mỏ hôi nhiều, thấm ướt chiến y
Gởi về em lời buồn thương số phận
Em theo chồng đừng buồn tiếc mà chi !
Chiều nay anh xếp poncho
Đường xa vai nặng ba lô lên đường.

NGUYÊN LINH
K.B.C. 4081

★

Thư em xứ Huế

ANH về tay súng với ba-lô
Hỏi anh : « Chi rứa ? » — « Có chi mô ! »
Thì ra trong mấy năm xa cách
Anh đã nương theo dưới bóng cờ.

★

Mấy bác ngoài thôn bàn tán mãi :
« Thằng Choắc mới đó đã khôn rồi !
Thuở mấy thằng Tây còn đô hộ
Nó còn bú mẹ với năm nôi. »

★

Người ta ai cũng già anh hí ?
Chỉ có mình anh là bé thôi
Bé mãi rồi ai lo việc nước
Em nghĩ mà em cũng nực cười !

★

Em biết là anh đã chọn rồi !
Con đường lý tưởng để đua bơi
Làm dân gìn giữ phần đất mẹ
Máu nhuộm nương đồng tốt lúa phơi

★

Cho nên anh đã cầm tay súng
Mượn núi rừng cao để diệt thù
Mượn bản thôn nghèo nương nấu tạm
Quên cả xuân về, thu tiếp thu.

★

Súng nổ bao lần tan xác giặc
Em nghe mà nao nức trong lòng
Có anh cây cối đâm chồi mạnh
Lo Cộng thôi về, hoa trổ bông.

★

Em gái của anh quê mùa lắm
Chữ dây em biết nói năng chi !
Thương anh em gởi theo lời chúc
Gắng đoạt công đầu, chiến thắng ghi.

LIÊU-NGA-BOAN
K.B.C 3163

★

NIỀM TIN VỀ MẸ

CHA tôi chết trong đêm hỏa mâu lửa
Đạn bom đào sâu dấy mộ không tên
Lòng mẹ tôi trở thành trang sử
Đôi tay gầy dựng tháp dưới trời quên.

oOo

Tôi vội lớn, vội buồn như thảo mộc
Hồn còn đau muôn chứng tích diêu tàn
Và thương nhớ... qua từng đêm trở giấc
Mẹ tôi già và hạnh phúc tiêu tan.

oOo

Tôi chợt hiểu — chợt thấy mình sực tỉnh
Sáng căm hờn lôi kéo bước tôi đi
Mẹ tôi đứng — dáng buồn như ảo ảnh
Cầm khăn tang lau lệ núi sông nầy.

oOo

Mẹ tôi sống với từng trang lịch sử
Để ghi thêm công trận những thằng con
Đường quyết thắng cha tôi còn bỏ dở
Tôi lớn lên tiếp nối bước căm hờn.

oOo

Vùng chiến tuyến — chúng tôi cười ngạo nghễ
Xung phong lên ghì tay súng ngang tàng
Mẹ hiền ơi ! quê hương ơi gắng đợi
Mai con về đất nước sẽ vinh quang.

HÀNG - VÂN
K.B.C. 3484

Digitized by Google

đơn vị

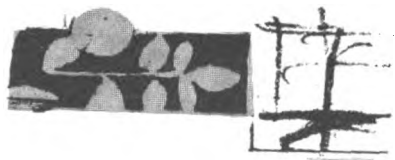

TRANG THƯ GỬI MẸ

CHINH chiến con đi vết dế giầy
Từng đêm dứng lặng sông trên tay
Tìm sao định hướng về phương Bắc
Sao lẻ trời khuya một chấm gầy

Đêm trăng hiện về bóng Mẹ yêu
Bàn tay run rẩy nếp răn nhiều
Cheo ơi ! Con thấy lòng rưng lệ.
Nhìn tóc mẹ hiền ngã muối tiêu

Đất nước phân chia mấy nhịp cầu
Mười năm ly loạn bởi vì đâu ?
Hiền Lương, Bến Hải trời... ô nhục !!!
Nam Bắc sao đành cách biệt nhau ? !

Lịch sử còn ghi nhiều chiến công
Quang Trung Đại Đế thắng kiêu hùng
Đại Vương Hưng Đạo bao hùng khí
Vó mặt bay hồn la giặc Mông.

Theo gót người xưa con của Mẹ
Cũng mang hoài bão giống kiêu hùng
Bận tay tuy nhỏ nhưng bền vững
Dù phải hy sinh giọt máu hồng

Mắt lệ hay sương con thấy mờ
Bàn tay đơn lạnh đặt trang thơ
Chiến hào kê sống thay bàn viết
Con biết giờ đây mẹ vẫn chờ.

HOÀI THANH
KBC. 4724

HẸN VỀ

Tôi đi giữa chiều nghiêng nắng đỏ
trời quê hương vàng chữ lúa mùa lên
nhịp quân ca hòa vơ theo đàn
đôi mắt cười lên chen chứa
vạn niềm tin
đường tôi đi xuôi lòng đất quảng
nghe giọng hò tha thiết đậu bên sông
mắt cưng rưng bà mẹ già đưa vẫy
bàn tay khô vì năm tháng cơ hàn
mẹ hỏi thăm và chia quả ấu yếm.
mẹ chốc lên đường và chiến thắng ngày mai
tôi đi qua đồi ngô bãi sắn
nghe rì rào từng hơi thở yêu thương
vườn cam sây trái
ai mãi hẹn về thăm mãi đợi chờ

thôi buồn chi em
dáng xưa gầy bé bỏng
dù mang kiếp chim trời
đời phiêu linh mưa chiều sớm nắng
áo sông hồ khoác lấn diệm ngàn xa
trên yên ngựa vỗ tình ca
nghìn năm chén rượu quan hà vơi vơi
tôi đi lên vùng núi biếc
mây trời giăng lên đỉnh Chúa mơ màng
tôi hát theo đàn suối nhỏ
chim ca trên cành

mũi súng cài hoa
viết tên người yêu lên ba lô
cho đầy kỷ niệm
cho già nua thương nhớ
cho mất buồn những nao nức chờ mong
mai tôi về
em đón tin vui bên giàn hoa thiên lý
má hồng lên sung sướng vạn niềm yêu
tôi kể em nghe
những chiều bên lửa bếp
đời chinh nhân hoa mộng nở trong lòng
đẹp như mùa sim vừa độ chín
xinh như bài thơ từ buổi lên đường
tôi đi giữa ngày xanh mây trắng
đem yêu thương xóa biên giới hận thù
con sông ngày xưa sầu biệt mấy
hờ bên nầy tha thiết nhớ bên kia
giờ cũng vương lên đầy giọng hát
tiếng hát quân về rộn rã quê hương
mẹ già cười vui trong mắt
lòng em hiền bỗng nở hoa
tôi về trong nắng kiều sa
trời xuân mở hội hoan ca đất lành

THÁI TÚ HẠP

Người em Hậu-Phương

Kính tặng các bạn thuộc
Chiến-đoàn 32 lưu-động
M. T. L.

ANH là hoa thế hệ say chiến đấu
Tình chiến y đã mấy lớp bụi mờ
Bên ba lô làm bạn với trăng sao
Và quên cả gió sương bao cằn cỗi

Dây thư hậu tuyến người em bé nhỏ
Vừa tuổi trăng tròn chưa cặp bến mơ
Nguyện yêu anh muôn thuở vẫn đợi chờ
Em sẽ đến anh về khi mở hội !

Ngày lấy anh ơi ! hoa đầy khắp ngõ
Xác quân thù lớp lớp dưới chân anh
Cầu Hiền Lương nối nhịp bước sông Gianh
Đủ đất nước bốn mùa thơm sữa Mẹ

Anh ! Nơi hậu phương tình người em bé
Vòng tay lên siết chặt bóng ngày xanh
Anh về khi trăng rụng dưới thôn trang
Mặc áo cưới em thẹn thùa bỡ ngỡ !

Hoa thiên-vị tóc thề chưa bỏ ngỏ...
Mé ngát thơm mùi giấy trắng học trò
Chỉ buồn khi trăng rụng xuống song thưa...
Kết tất cả vì sao thành hoa-mộng

Em với trời ! Quê-hương đừng dậy sóng
Cầu Hiền-Lương không cách trở yêu thương
Thăng-Long là chốn chôn thây giặc
Trăng trải Sơn-khê vạn nẻo đường !

MẠC THANH LAN
BTT. KBC. 4728

Chuyện vui

ĐÔNG VÀ TÂY

MỘT nhà văn hào Tây Phương có nói : « Đông là Đông, Tây là Tây. Đông và Tây không bao giờ gặp nhau ».

Nhà văn Phùng Tất Đắc của Việt Nam cũng đã viết một câu chuyện về lý về Đông và Tây. Người phương Tây khi gặp nhau thì bắt tay nhau, người phương Đông khi gặp nhau thì tay mình lại bắt tay mình. Tây ăn cắp trước, ta ăn cướp sau. Ta cắt bánh hay gọt khoai, quay lưới đao trở ra, Tây quay trở vào... Ôi ! Còn một ngàn lẻ một thứ mà Đông và Tây chẳng có thể bao giờ lại gặp nhau...

Nhưng nói về cái cười thì Đông và Tây ưa gặp nhau lắm. Chỉ cười đã đi vào chuyện quốc tế, trừ những chuyện cười mà người ta thách đông lắt chơi chữ ... « Tiên sinh đã « đá » ra trong một bài văn... ăn cũng sắp lâm chết ! thành chữ ! có thể thành một chuyện cười nhưng nếu dịch ra tiếng Tây thì... bắt khả tiếu.

Nhưng cũng có nhiều chuyện cười mà Đông và Tây gặp nhau một cách bất ngờ. Cái hóm hỉnh của Phương Đông và cái lố cố của Phương Tây, hai cái như hai cái răng cưa, ăn khớp với nhau vui... đích chịu được.

Sau đây là hai chuyện :

Trong một bệnh xá, một phòng có ba người. Ba giường nằm song song với nhau, có ba anh bệnh nhân nằm. Mỗi ngày bác sĩ đi khám bệnh một lần...

Ba ngày trôi qua... Tới ngày thứ tư, bác sĩ vừa đến thì anh nằm giường thứ ba nằm sát xin với bác sĩ đổi ra nằm giường ngoài cùng. Bác sĩ lấy làm lạ... Ông hỏi :

— Nằm giường nào mà không được... Tôi khám bệnh thì ai cũng vậy, đâu có phải là khám giường thứ nhất lý hơn là khám giường thứ ba đâu...

Bệnh nhân mỉm mèo :

— Dạ, thưa Bác sĩ, không phải như vậy. Anh nằm giường thứ nhất mắc bệnh lậu, anh nằm giường thứ hai mắc bệnh trĩ. Còn tôi thì đau cổ họng... Mỗi một lần Bác sĩ khám anh đau lậu, nắn lớp hậu môn anh mắc bệnh trĩ rồi lúc khám tôi, Bác sĩ sờ vào mồm tôi, tôi cứ ghê ghê... Xin Bác sĩ cho tôi được đổi ra giường ngoài cùng để tôi được khám đầu tiên...

Đó là chuyện bên Tây. Còn chuyện phương Đông là chuyện Đông phương Sóc :

Trong triều đình bá quan văn võ và hoàng đế đang bàn về chuyện tướng sĩ... Tất cả xem cho nhau. Tất nhiên là tướng của Hoàng đế phải là tướng trăm thiên hạ. Rồi đến quan thừa tướng... Bao nhiêu những tướng bên cũng đều chia cho những thằng lính thị vệ...

Đấy chỉ là tướng sĩ vì vinh hoa phú quý. Còn về tướng sống lâu, tất cả chỉ mà mờ... Có những thằng cứ đinh đo rách thì sống đến già khọm. Còn những kẻ đứng trên đầu trên cổ thiên hạ thì vừa tam thập là để đi một đường sơ mi gỗ. Đông phương Sóc là một tên quan nhỏ, nhưng tài sờ lá thì không ai bằng. Ông góp ý kiến :

— Tôi được đọc một cuốn sách tướng số, thấy rằng ai có cái sương sống lưng dài, thò ra ngoài và cong cong về phía hậu môn thì người đó sống lâu...

Ui cha ! nghe như vậy, ai cũng phải kiểm soát lại con người. Từ hoàng đế cho tới lính thị vệ, ai cũng quặt tay ra sau lưng, cho bàn tay vào trong quần để xem cái sương sống lưng của mình. Các cố mắc, mắc mãi xem nó có cong cong vào không... Triều đình thật là vui. Vua, quan, lính đều làm cái công việc... mắc.

Đợi khi vua quan đã làm xong cái công việc kiểm soát sương sống lưng, Đông phương Sóc lại nói tiếp :

— Trong sách lại còn nói cái tướng về răng. Thường thường thì người ta có ba mươi cái răng... Những người sống lâu thì số răng nhiều hơn. Người nào có ba mươi sáu cái răng thì kể như kẻ đó sống đến trăm tuổi...

Cả triều đình lại thò tay vào mồm đếm răng. Đếm thật kỹ, ở tận thật sâu trong cùng xem có quặn cái răng nào không. Đếm đi, đếm lại mãi.

Dĩ nhiên, những việc trên, Đông phương Sóc không tham dự.

(Trích LÝ-TƯỞNG SỐ 7)

đọc báo

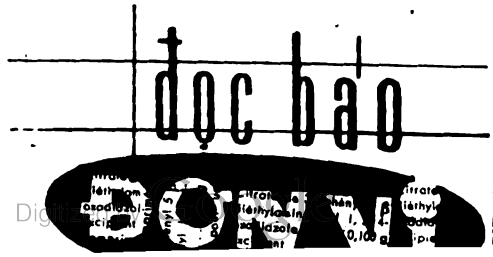

Đường Về U-MINH

★ Hồi ký của NGUYÊN VŨ
Mến tặng về Tiểu Đoàn 211 PB

Tôi từ giã Saigon vào đầu mùa mưa...

Buổi sáng chủ nhật nhiều mây và nhiều luyến nhớ. Hành lý vỏn vẹn một chiếc vali nhỏ và một « sac » quân trang phồng cứng. Chúng tôi gần ba người. Ba thằng vừa tốt nghiệp một trường võ khoa, sau mười ngày nghỉ phép mãn khóa, lên đường ra đơn vị...

Trong phòng đợi mờ mịt khói thuốc, tôi thu mình trong lòng ghế nghĩ đến những giọt nước mắt người yêu mà nghe buâng khuâng thênh thang đi vào hồn... Một tiếng thở dài không khịp chôn dấu gói ghém trọn vẹn những nuối tiếc ngày vui qua mau và ngỡ ngàng với những diễn biến sắp tới đang chờ đợi ở cái tỉnh Bạc-Liêu xa mù, xa tít ghi trong sự vụ lệnh...

Chiếc phi cơ quân sự nhồi lên nhồi xuống trong bầu trời u ám. Người chúng tôi phờ phạc, mệt mỏi lạ. Lý do là sau những ngày đốt đuốc mua vui, các khớp xương và các bắp thịt đang nhao nhao phản đối... thời tiết quá xấu !

Phi trường Sóc Trăng hiện ra dưới lớp sa mù. Chúng tôi phải xuống đây, chờ chuyến liên lạc đường bộ, để tiếp tục nốt đoạn đường còn lại.

Phi cơ vứt chúng tôi và hành lý xuống phi trường rồi quay trở lại hướng Saigon. Ba thằng đưa mắt nhìn nhau thở dài trong ánh mắt tò mò của người quân nhân Hoa kỳ... Một người binh sĩ trẻ tiến lại chỗ chúng tôi thăm hỏi. Chúng tôi nhờ anh ta gọi téléphone về Pháo Binh vị trí tại tỉnh lỵ, xin xe ra đón.

Một sĩ quan cùng binh chủng đón chúng tôi bằng nụ cười hàng râu con kiến và chiếc Dodge lem luốt bùn lầy.

Một vài câu chuyện xã giao trao đổi... Anh có vẻ cởi mở, niềm nở, khác hẳn những khuôn mặt... búng ra sắt thép của mấy vị sĩ quan cán bộ tại quân trường...

Ấn tượng đầu tiên hằn sâu vào trí óc chúng tôi là sương mù và bùn lầy. Chỗ nào cũng có bùn, trông thật ớn lạnh... tới xương tủy !

Thấy chúng tôi ngần ngại nhìn vũng lầy che khuất mặt sân trong doanh trại, Ý — tên anh bạn sĩ quan — cười bảo :

— Ở đây tương đối khá đó... Xuống nữa mới ác...

Một anh bạn cùng khóa với tôi nói đùa :

— Chắc tôi cũng gửi một ít sinh cho bà Xã... để làm kỷ niệm...

Nghỉ xả hơi giây lát, chúng tôi yêu cầu được đưa ra thành phố dùng cơm. Ý tình nguyện làm người hướng dẫn, mượn chiếc Jeep của Trung úy Pháo đội trưởng chở chúng tôi đi. Chiếc Jeep ngang tàng phải tru gào thảm thiết mấy lượt mới bò ra khỏi sân. Bùn tung tóe tứ phía. Cuối cùng, dù mệt nhọc, chiếc xe cũng lăn bon bon trên mặt đường. Ý phì phèo điếu thuốc, nói :

— Ở đây các toa sẽ thấy... Tụi mình sống bằng tốc độ xe Jeep, thuốc lá, rượu và... phòng ngủ !

Nụ cười và con mắt có đuôi của Ý mang chúng tôi khỏi những ngăn cách của buổi sơ kiến.

Ăn uống xong, chúng tôi trở lại doanh trại nghỉ ngơi. Nhưng dù mệt, chúng tôi không tài nào nhắm mắt được.

Ý, có lẽ cũng rộn rã với niềm vui đón tiếp chúng tôi, ngồi nhóm dạy, hùng hồn kể cho chúng tôi nghe... sự tích của xứ U Minh này... Mỗi lời nói của anh đều mới lạ với chúng tôi, khiến chúng tôi say sưa muốn câu chuyện anh không bao giờ chấm dứt...

Gần 4 giờ chiều, một chiếc Jeep từ Tiểu đoàn lên đón chúng tôi. Trưởng xa là Long, ra trước chúng tôi một khóa. Giữ vững tay lái ở tốc độ chín chục cây số giờ, Long cười ròn.

— Chạy thế nầy rủi có mìn cũng bị thương xoàng thôi... Chậm thì không còn của qui gửi về cho bà xã nữa...

Cả bọn cười vang.

Đường không đến nỗi xấu lắm nên khoảng hai giờ sau đã tới Bạc Liêu.

Sau khi vất hành lý vào phòng ngủ, tắm gội cho sạch bụi đường, chúng tôi lếch thếch kéo nhau xuống phố. Mặt đường thật nhiều bùn. Trời mưa nhẹ khiến thành phố càng thêm tiêu điều...

Tôi chợt nhớ Saigon tha thiết... Xa, thật xa rồi... Mười hai giờ trước còn ở đó, mười hai giờ sau đã ở với trận địa...

Loanh quanh vài vòng đã hết mọi đường phố, chúng tôi vào một tiệm cà phê. Những điếu thuốc nối tiếp, chất cà phê thơm ngọt, bầu trời hiu hắt của một buổi tối mùa thu miền Bắc khiến giọng hát Hoàng Oanh lành lạnh, gây gây trên da thịt. A ! Giọng hát người ca sĩ hậu tuyến... Buồn và xa vắng như một mối hôn trong mộng tưởng...

Về đến doanh trại đã gần mười giờ... Bùn lầy bắn lên phủ gần kín gấu quần. Và vừa ngồi xuống giường, chưa kịp thay quần áo, muỗi đã đến hỏi thăm. Ào ạt và nồng nhiệt. Muỗi đốt xưng cổ chân, mắn đỏ cổ tay, nhói buốt ở cổ. Vơ tay cũng được vài chú. Đã lâu nghe muỗi U Minh, giờ này mới thấy đây...

Sáng hôm sau, lúc ngủ dậy mặt mũi, chân tay chúng tôi nổi lên những chấm đỏ như ban cua. Một anh bạn sĩ quan cùng phòng cười bảo :

— Thịt các anh thơm, ngọt quá mà...

Chúng tôi thở dài nhìn nhau ngao ngán...

★

Trình diện Đại úy Tiểu đoàn trưởng buổi sáng, trưa có đoàn công-voa xuống Cà-Mau. Tôi được lệnh tháp tùng ngay. Mấy anh bạn đồng khóa bắt tay từ giã, ngậm ngùi nhìn nhau.. Bắt đầu từ đây...

Xương cười buồn, bắt tay tôi lần cuối, nói :

— Tao chia buồn với mày...

Tôi thoáng xúc động. Nhưng vội cười nhẹ, cố dấu diếm những bối rối, tư lự đi theo người lính xách hành lý. Đó cũng là lần cuối tôi gặp Xương. Chưa đầy một tháng sau, vừa trở về sau một cuộc hành quân khá lớn, quân áo còn ướt sũng nước mưa, tôi được tin Xương chết. Tôi rưng rưng nước mắt nghĩ đến người vợ trẻ của Xương và đứa con trai chưa đầy tuổi tôi...

Xe khởi hành xuống Cà Mâu thì trời đổ mưa. Mưa như trút nước. Người họ sĩ già tải xế đưa cho tôi khẩu Thompson :

— « Thiếu úy » giữ lấy.

Tôi thẫn lo ngại hỏi.

— Đường này nguy hiểm lắm sao ?

Đôi mắt đầy gân máu của người họ sĩ nhìn tôi thông cảm :

— Dạ cũng khá nguy hiểm « Thiếu úy »...

Mặc dù biết rằng không nên nói chuyện với tài xế khi xe đang chạy, nhưng tôi cận hỏi tiếp :

— Họ sĩ thuộc Thông Vận Binh ?

— Dạ

Vừa trả lời, anh ta vừa tránh một cái hố lớn.

— Chắc là mìn ?

— Dạ...

Bảy tám cái ổ gà liên tiếp khiến người tôi tung lên, rớt xuống như một quả cầu. Đến đoạn đường tương đối bằng phẳng, tôi rút thuốc mời người họ sĩ. Anh ta lắc đầu :

— Dạ... Cám ơn Thiếu úy.

Tôi mỉm cười nhẹ. Ở đây mặc dù thực sự chúng tôi mới chỉ là Chuẩn úy, các binh sĩ vẫn gọi là Thiếu úy.

Bỗng anh tài xế lên tiếng kể lể :

— Thiếu úy mới ra trường không biết... Tụi tôi chạy đường này hoài, ngán lắm... Mìn, mô đất, đào đường tùm lum... Xe nhà binh thường thường cỡ mười giờ trở đi mới dám chạy...

Tôi vội hỏi :

— Còn xe đò ?

— Dạ, xe đò chạy tự do... Rủi hôm nào bị đắp mô thì ráng mà đợi...

Tôi trầm ngâm nhìn ra những cánh đồng mới cấy. Một màu xanh bao la, bát ngát dâng đến lưng trời. Mưa đã nhẹ hạt. Những thôn làng phía xa xanh thẫm, hiền lành, ngoan ngoãn uốn mình theo bờ kinh.

Quang cảnh đơn sơ, mộc mạc ấy khiến tôi chợt thấy quê hương mình đẹp lạ. Hình như tất cả đều thân nhiên với lửa đạn. Mãi về sau này tôi mới hiểu rằng cái bề ngoài dung dị, bình thản đó mang một sức chịu đựng triền miên nào đó. Một thứ chịu đựng trong cảm lặng và nhẫn nhục. Cũng như sức chiến đấu kiên nhẫn và bền bỉ của dân tộc Việt...

Hộ Phòng, Gia Rai đã qua.. Bụi đường vẫn mù mịt mặc dù trời vừa mưa lớn, mới tạnh... Ổ gà càng ngày nhiều. Và tôi giống như một anh hùng... thấm mệt, bao nhiêu bắp thịt và bốt xương trên cơ thể hình như bị nới lỏng ra...

Rồi Tắc Vân hiện đến... Trước đây Tắc Vân là tỉnh lỵ Quản Long, nhưng nay đã dời về Cà Mâu. Đó là một phố chợ chạy dài theo công lộ số 4 khoảng 3 cây số. Trước cửa mỗi nhà, bốn năm em nhỏ cười reo rần rã khi thấy đoàn xe chúng tôi đi qua.

— O.K. !

Tôi lắc đầu mỉm cười. Nhiều trẻ con thật, khoảng sáu bảy tuổi trở xuống. Tôi chợt nhớ đến một câu của nhà văn miền Nam nào đó trót đã quên tên : « Ở U Minh nhiều trẻ con vì người ta phải chui vào mùng mỗi tối quá sớm ». Thật là chính xác !

Tới Cà Mâu trời đã tắt nắng. Đoàn xe ngừng lại cách trung đội tôi không xa. Một chú binh sĩ đã đứng đón tôi từ lâu, giúp tôi mang hành lý vào doanh trại.

Vừa thoáng nhìn thấy gian nhà tôn nhỏ bé lúc mình trong cái sân ngập bùn, tôi đã thở dài ngao ngán. Và hoa lóc nào hết tôi gợi nhớ tới quân trường Thủ Đức khang trang, đường bệ...

Dù đã hết giờ làm việc, Trung úy Pháo Đội trưởng còn ngồi đợi tôi trong đài tác xạ vì Trung úy đã nhận được công điện báo tin tôi xuống trình diện.

Xiết chặt tay tôi, Trung úy cười bảo :

— Mừng toa xuống đây... Cà Mâu tương đối dễ chịu nhất đó !

Qua vài câu chuyện xã giao ? Trung úy kiếu từ ra về. Một thằng bạn cũ ra trước tôi một khóa đi phố về thấy tôi nó hét lên mừng rỡ :

— Vũ ! Xuống bao giờ thế mày ?

Tôi cũng cười thật tươi với nó. Gặp được một thằng bạn ở xứ này cũng đỡ ghê lắm chứ !

Thu dọn chỗ ngủ xong, hai thằng lấy xe Jeep ra phố kiếm cơm. Cật — tên nó — nồng nhiệt giới thiệu !

— Xuống Cà-Mâu ít nhất phải biết tiếng canh chua bà Sáu Mập ! Để tao dẫn mày lại cho biết mùi...

Qua một cái cầu cong như đường parabole, chúng rẽ sang tay phải. Mấy chiếc xe đò nằm im trên bến chờ đợi chuyến khởi hành sáng hôm sau. Đèn điện từ mấy quán ăn hắt ra mặt đường loang lổ.

Quán bà Sáu Mập quả thật là độc đáo với món canh chua... lươn ! Vì vậy họ nhà kaki ngồi đặc kín gần chục cái bàn khổ lớn.

No bụng là đến một cuộc dạo thành phố Cà Mâu. Xe chạy khoảng mười phút là vừa hết các đường phố. Hai thằng tôi kéo nhau vào tiệm nước trái cây duy nhất của Cà Mâu.

Trời bỗng đổ mưa lớn. Cật cười buồn nói :

— Chán quá mày ơi ! Ở đây mọc rễ người ra... Mai mốt về Saigon chắc em chỉ ngửi toàn thấy mùi bùn lầy trên người mình thôi... Lội ruộng bùn lầy đã đành, về thành phố cũng không thoát...

Tôi nói đùa :

— Sợ quái gì... Trước khi đi phép mua Eau de Cologne mà tắm rửa cho sạch sẽ, thơm tho...

Digitized by Google

Tiếng hát Phương Dung với bài Nỗi Buồn Gác Trọ ray rứt vang lên. Cật nói nhỏ :

— Đặt biệt quán này mới có hát địa... Bà chủ chịu chơi lắm... Phải tội có địa này hay nhất, yêu cầu đi yêu cầu lại suốt tối... Vì thế tụi đi bốc bờ-sô chúng mình đặt cho quán này cái tên quán « Nỗi Buồn Gác Trọ »...

Mỗi thằng cạn một ly 33 thì mưa đã ngớt. Tôi và Cật leo xe về trại vì sáng hôm sau Cật phải bay L 19.

Lại một phen ì ạch, mấy lần suýt ngã, chúng tôi mới mò vào được phòng ngủ. Gilly, quần bê bết bùn. Muỗi ùa ra vây bọc lấy chúng tôi.

Tôi lắc đầu :

— Muỗi thế này thì chết.

Cật cười :

— Chết sao được... Răng chịu đựng ít bữa rồi quen đi.. Da thịt mình mai mốt phù kín phèn chua, tụi nó không dám đốt nữa đâu...

Thay quần áo ngủ xong, tôi chui ngay và màng. Tuy mệt nhưng trằn trọc mãi không ngủ được.

Tôi hỏi Cật :

— Việt Cộng ở đây dữ không mày ?

— Ăn thua quái gì... Thường thường chỉ gặp ba thằng du kích lăng nhăng thôi...

Tôi hỏi tiếp :

— Mày lội đĩ không ?

— Hai, ba lần gì đó... Tao mới ở khẩu Năm Căn ra... Đóng vị trí còn ổn hơn đi đặ-lô nhiều.

— Sao vậy ?

— Ở vị trí rừi tụi nó thấy 81 hay 60 vào thì kẹt lắm. Còn đặ-lô một xác thật nhưng ít khi tụi Việt Cộng dám đương đầu với mình.

Ngần ngại mãi tôi mới dám hỏi :

— Tao nghe nói vùng này khó định tọa độ lắm phải không ?

Cật cười nhỏ nhỏ :

— Chắc lại mấy thằng Huấn luyện viên ở trường nó « nổ » hả ? Đừng lo... Tụi nó dọa cho mình sợ đó thôi...

Theo dõi bản đồ cho kỹ là không sai quá 100 thước. Nhưng mày nên để ý là bản đồ của mình có chỗ sai với địa thế khoảng một cây số (1)... Muốn chắc ăn bắn đại một trái khói rồi điều chỉnh sau...

Những lời của Cật khiến tôi vững bụng. Vì thú thực dù một tác xạ thực hành tại tôi đã được huấn luyện kỹ, nhưng ra chiến trường chưa dám tin tưởng ở tài mình lắm...

Tôi thiếp vào giấc ngủ lúc nào không biết, sáng hôm sau, trở dậy, được lệnh hành quân. Tôi phải sửa soạn ngay hành lý đi theo một anh bạn rạ trường đã lâu để tập sự.

Thế là cái nghiệp « thân trâu háo cày trả nợ » đã bắt đầu rồi vậy...

NGUYÊN - VŨ

(Trích : Nghiệp đặ-lô)

Lời chú (1) : Bản đồ cũ 1/100.000.

Miền Giáo Đường

Tôi chợt nhớ đến một miền giáo đường, có tiếng chuông đồ âm thầm trong những buổi chiều chớt rã. Và tình yêu còn tuổi lên mười. Căn nhà thường ngồi xay dưới bóng mát, ô cửa thường khi hé mở lim dim nhìn nắng. Nhà Hương ở gần con đường đất rộng, có hàng thông cao vút và tiếng hát lảnh đảnh. Với khu vườn có đầy hoa vàng và lá xanh um. Lối đi vào nhà thờ cỏ đầy hoa dại, đường dẫn về nhà Hương có nhiều cỏ rối bảo khô. Vào những buổi chiều, Hương vẫn đi lần trong con đường trắng xóa màu lam.

Một dòng sông, một chiếc cầu cao, tôi nhớ lắm. Bên kia là giáo đường, bên này là tu viện. Những bà « Sơ » áo trắng thường bước vội qua cầu, màu áo chìm dưới dòng sông trong trời đi biền biệt. Tôi còn nhớ được các bà qua hình bóng hiền địa ; màu áo trắng tinh, chuỗi tràng hạt đen to, cây thánh giá bằng gỗ quý.

Quê hương tôi đấy ! Ngày xưa có nhiều giáo đường, có tiếng chuông âm vang gợn sóng, có dòng sông trời đến ra biển, có những con đường bóng lá xanh rì và lúa đồng vàng thơm như lòng cậu học trò còn tuổi mười lăm.

Tôi lại còn nhớ vùng đất thánh quê nhà. Nơi có những nấm mồ, những người thân đã chết, và vài sào lúa miến để làm bánh lễ tế đặng trong nhà thờ. Tôi yêu quê hương cũng như yêu ông bà và cha mẹ, cuộc đời đặt bằng hoa gấm trong học đường nhỏ bé.

Ngày xưa Hương hay hát những bài thánh ca và yêu màu hoa phượng.

Có những chiều hai đứa dắt nhau chui sâu vào con đường đầy bóng cây thơm ngát mùi hoa bưởi. Ngày ấy Hương hay hát lắm. Giọng Hương còn ngọt như hơi sữa mẹ, tiếng ca còn trong như bát nước mưa đầu mùa. Tôi yêu tiếng hát trong lành, hay yêu mùi hoa bưởi thật thà, có thể là màu hoa đỏ tươi. Mà là yêu Hương.

Hương hay khóc sụt sùi. Như là vòi vĩnh. Có thể một con chim non tập vỗ cánh trên cành cũng làm Hương nín lặng bà đôi mắt mở to, nhìn bờ ngỡ.

Tôi bỏ quê hương ra đi từ năm cây bàng trước cửa nhà Hương còn thấp hơn cả hàng rào tre non giữa mùa lá bàng rụng rơi đầy đường. Mà đến bây giờ tôi vẫn chưa quên. Cả đến con đường có nhiều hoa trắng trong sạch như lòng mình vừa lớn.

Ngày xưa Hương học ở trường bà « Sơ ». Các bà áo trắng tinh. Và màu trường đang đục như màu mây trên giời, có cả màu ngói mới còn đỏ như son. Vào những chiều thứ bảy, Hương đi nhà thờ cất tiếng hát thật trong, thật cao vút. Tôi thường bỏ nhà đi lao lên cây bàng trước ngõ. Chẳng làm gì. Tiếng hát của Hương từ giáo đường vọng đến âm vang.

... Mẹ hãy đưa con về Trời...

Mà sao hồi còn trẻ dại, tôi lại nghĩ rằng tiếng hát ấy còn cao hơn cả cây bàng trước ngõ. Còn hơn cả hàng thông chót vót. Hơn cả lòng mình.

Chờ đợi mãi đến ngày chủ nhật, chúng tôi rủ nhau đi bắt dế mèn. Cho chúng « uống rượu » say vào, là có thể chọi nhau suốt buổi. Dế của Hương bị thua một lần, và Hương đã khóc thật to. Cho đến lúc một con chim nghiêng cánh đậu xuống vườn, Hương lại muốn bắt con chim ấy về nhốt trong chiếc lồng nhỏ, để được săn sóc nó mỗi ngày. Nhưng con chim có cánh thì phải bay, cũng như Hương hay khóc vòi vĩnh thì phải đỗ.

Từ ngày bỏ xa miền giáo đường âm thầm ấy, tôi lao đầu vào phường phố từ năm lên mười. Đến bây giờ không biết cây bàng trước cửa nhà Hương đã rụng lá bao nhiêu lần. Chắc là Hương lớn lắm. Chẳng còn như ngày xưa đâu.

Có thể là mùa xuân hoa đã trở bông, và năm sau nó lại hay một mùa hè sắc phượng vẫn rực đỏ. Hương yêu hoa phượng cũng như yêu cuộc đời còn lọc qua đôi mắt sáng trong những ánh hình quyến rũ. Hương đã khóc cả một mùa thu, nắn trời nặng như chì. Màu áo xanh như nước hồ, hay màu trời vào những buổi chiều quang đãng làm cho tôi nhớ lâu. Mà không biết màu mắt áo của Hương, màu trời, màu nước trong xanh hay màu ấy đã tan thành lệ ? Để đợi mùa đông cây bàng trơ lại cành. Gió lại cuốn hàng thông kéo lê một điệu tiêu buồn.

Tôi không quên được đôi mắt của người con gái. Vì hình như thấp thoáng bóng hình quê hương in trong ấy rồi.

Sau này, khi đã bỏ xa miền giáo đường và tiếng chuông tôi mới kịp nhận ra rằng mình đã yêu Hương. Chẳng phải yêu tiếng hát, yêu một màu hoa không thôi.

Bởi vì đi xa thì mình thường yêu những kỷ niệm. Muốn được hình bóng Hương sống mãi trong tâm hồn, nên tôi đã nhủ thầm rằng người con gái ấy đã chết từ lâu.

Tôi yêu Hương vì tôi yêu quê nhà. Có những con đường trắng xóa màu lam. Có những hàng thông cao và tiếng hát chơi vơi. Có những màu xanh rì và lúa đồng vàng thơm. Tôi yêu đôi mắt đã thu gọn mảnh tình quê hương rạt rào thương nhớ. Tôi yêu cả dòng nước vô tư, màu áo trắng các bà chìm sâu trời đi lặng lẽ. Tôi yêu Hương. Tôi yêu Hương — Chỉ là tôi yêu quê hương—.

Quê hương tôi đấy. Chỉ là miền xa lắc nghèo nàn. Tôi đặt tên quê hương là miền giáo đường ; vì có những nhà thờ cao và tiếng chuông âm vang gợn sóng lênh đênh lòng mình đi xa tít...

ĐINH PHỤNG-TIẾN

NHỮNG NỮ NGHỆ-SĨ tặng hình cho các cuộc thi của báo Chiến Sĩ Cộng Hòa

L.T.S.– CSCH vừa nhận được ảnh của các nữ nghệ sĩ dưới đây gửi tặng để làm giải thưởng cho các cuộc thi của CSCH. Mỗi nữ nghệ sĩ đã tặng rất nhiều kiểu ảnh. Chúng tôi sẽ lần lượt in lên báo để các bạn trúng giải có thể chọn lựa. Còn nhiều nữ nghệ sĩ sẽ gởi ảnh về sau.

TUYẾT-MAI

MINH-HIẾU

THANH-THÚY

PHƯỚC-VÂN

HỘP THƯ Giải đáp thắc mắc

Trong tháng 5-1965, Tòa soạn CSCH đã trả lời bằng thư riêng để giải đáp thắc mắc cho các bạn sau đây :

B. Trương văn Kiểm, KBC 3029 — HS Ninh khắc Hiền, KBC 4621 — B. Nguyễn bá Châu, KBC 4042 — B. Lê văn Phòng, KBC 4732 — Th. úy Tạ Chí Nha Trang, KBC 4347— B. Trần văn Biên, KBC 4308 — B. Nguyễn hiền Quới, KBC 4484 — TS. Nguyễn Cần, KBC 4322 — B. Lê phách Tân, KBC 4711 — B. Lê đình Sanh, KBC 4732 — TS. Nguyễn thanh Ngọc, KBC 4579 — Y tá Nguyễn hữu Minh, KBC 3348 — B. Trần On, KBC 4510 — TS. Huỳnh văn Diệp, KBC 4100 — B. Lê xuân Quang, KBC 4546 — B. Đặng Huynh, KBC 4949 — B. Nguyễn minh Châu, KBC 4405 — B. Nguyễn công Tâm, KBC 6032 — B. Phan thanh Niệm, KBC 4984 — B. Hồ văn Còn, KBC 3071 — Ch úy Nga, KBC 6082 — TS. Nguyễn văn Quảng, KBC 4728 — TS. Hà phi Hùng, KBC 4606 — TS. Trần đức Cảnh, KBC 4883 — B. Trịnh đình Sơn, KBC 4623 — Cô Ngọc Lan, 15 Trưng Trắc, Vũng Tàu — TS. Đỗ Em, KBC 4687 — TS. Nguyễn Thạch, KBC 4514 — TS. Nguyễn quang Khải, KBC 4131 — HS. Phạm trung Bình, KBC 3507 — B. Nguyễn văn Hùm, KBC 4959 — HS. Nguyễn Ân, KBC 4696 — TS. Nguyễn văn Điểm, KBC 3180 — TS. Tạ duy An, KBC 4705 — B. Trần xuân Thọ, KBC 4137 — B. Huỳnh văn Được, KBC 4528 — B. Hồ quang Kiêm, KBC 4722 — B. Nguyễn Di, KBC 4379 — TS. Nguyễn văn Cây, KBC 4126 — B. Nguyễn Thái, KBC 4882 — HS. Danh Nanh, KBC 4180 — B. Trịnh ngọc Nam, KBC 4732 — B. Nguyễn công Tâm, KBC 4501 — B. Nguyễn Bông, KBC 4231 — B. Phạm văn Mười, KBC 4993 — B. Nguyễn Phức, KBC 3032 — TS. I Võ văn Tài, KBC 4061 — B. Võ Tiền, KBC 4814.

Các chiến hữu có tên trên đây, nếu thư bị thất lạc, xin cho biết ngay và ghi địa chỉ rõ ràng để Tòa soạn gửi thư trả lời khác tiếp theo. Thư xin giải đáp thắc mắc xin để ngoài bì thư bốn chữ « Giải đáp thắc mắc » để tiện việc lựa thư. CSCH

TRANG ĐỐ VUI

Chiến sĩ Cộng Hòa sẽ đưa ra mỗi kỳ những câu hỏi để thử tài bạn đọc, vừa giải trí, nhớ lại các chiến thắng của QLVNCH. Trang đố vui gồm có 3 câu hỏi ngắn.

Kết quả sẽ công bố trên TRANG ĐỐ VUI của Chiến Sĩ Cộng Hòa số tiếp theo. Mười bạn có câu trả lời đúng và dí dỏm nhất sẽ nhận được một món quà của Tòa Soạn gởi tặng gồm có :

— 5 số Chiến Sĩ Cộng Hòa.

— 2 số Văn Nghệ Chiến Sĩ.

— 5 bức ảnh các ca sĩ tân, cổ nhạc do các ca sĩ đề tặng quí bạn.

— 5 cây kem đánh răng do Hãng Hynos tặng.

THỜI HẠN GIẢI ĐÁP

Các câu giải đáp kỳ này, xin Quí Bạn gởi đến Tòa soạn ngày 2 tháng 7-1965. Danh sách 10 bạn đáp đúng câu hỏi sẽ công bố trên Trang Đố Vui của Chiến-Sĩ Cộng-Hòa số 135 ra ngày 15 tháng 7. Quà tặng sẽ gởi đến địa chỉ của các bạn trúng giải ngay sau đó

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KỲ TRƯỚC

1) Câu đố lịch sử : Dưới đời nhà Trần quân sĩ thích vào tay hai chữ « Sát Đát » để tỏ rõ ý chí diệt quân Nguyên (Mông Cổ).

2) Câu đố mẹo : Bạn rút đi hai que diêm trong 4 que diêm hình trong, sẽ còn lại 2 hình vuông, 1 nhỏ, 1 lớn.

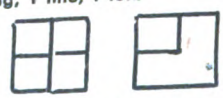

3) Câu đố chiến thắng : Hành quân Quyết Thắng 512 khai diễn tại Quận Thăng-Bình (Quảng Tín).

4) Ghép lời đối thoại cho các nhân vật trong bức ảnh dưới đây :

— Cô có hai, sao chỉ cho một (Nguyễn văn Nên, KBC 4100).

— Không, em thơm và ngon hơn trái táo này (Đan ngọc Trường, KBC 4969).

— Nàng đưa trái cấm ta ăn.

Ta Nàng đáng thủ Adam, Eva (TS Ưng Đàng, KBC 4022).

— Không, trái cấm này sẽ đưa anh xuống địa ngục, chỉ em là có thể cho anh thiên đàng. (Văn Thư, KBC 4039).

Thư từ dự đố vui, để tránh sự thất lạc xin đề rõ :

DỰ THI ĐỐ VUI — BÁO CHIẾN SĨ CỘNG HÒA — KBC 3168

NHỮNG BẠN ĐƯỢC GỞI QUÀ TẶNG KỲ II :

Phần đông các bạn không đáp trúng cả 4 câu và vì báo bị chậm, các câu đáp thường gởi về Tòa soạn quá hạn. Tuy vậy, Tòa Soạn cũng gởi quà đến các bạn trúng giải sau đây :

1) Anh Thuần, KBC 6001/TLC
2) B II Mai Đấu, KBC 3470
3) Vũ liên Trì, KBC 3086
4) B II Nguyễn Minh Tâm, KBC 4227
5) BSQD Nguyễn Phước, KBC 3017
6) BSQD Âu thành Mỹ, KBC 4124
7) Trần văn Minh, KBC 3071
8) Nguyễn thị Hải Thị Nghè (Saigon)

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

1) Câu đố chiến thắng :
Chiến thắng Thạnh Phong do đơn vị nào lập được ? Thạnh Phong thuộc tỉnh nào ?

2) Ghép lời đối thoại cho bức ảnh sau đây :
Căn cứ vào bức ảnh, bạn ghép cho nhân vật trong đó một câu nói mà bạn cho là dí dỏm nhất. Mục này giúp bạn thêm óc khôi hài và tưởng tượng.

3) Câu hỏi phụ : Có bao nhiêu người dự thi đố vui kỳ III này ?

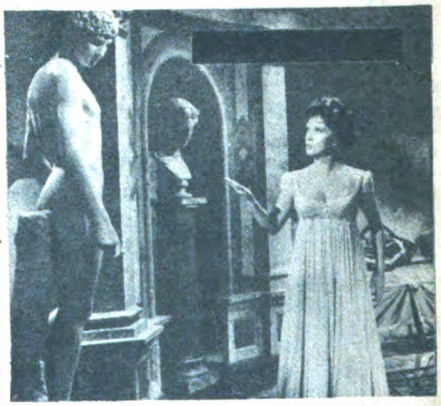

ĐÃ PHÁT HÀNH

Truyện dài của THANH-NAM
TINH-HOA MIỀN NAM XUẤT BẢN
Dày 200 trang. Giá 52$

CÁC CHIẾN SĨ LỤC QUÂN
Tâm sự của các bạn sẽ được thể hiện trong
CHUYỆN TÌNH YÊU
Thi phẩm của TRẦN THANH
Sẽ phát hành 15-5-65

ĐÃ PHÁT HÀNH TRÊN TOÀN QUỐC
TÌNH MÙA CHINH CHIẾN
nhạc phẩm của THỤC-VŨ

ĐIỆN ẢNH

Để thực hiện cuốn phim vĩ đại « La Bible » (Thánh kinh) đạo diễn John Huston phải tìm mãi mới gặp được 2 người có thể đóng vai Adam và Eve : Michael Park và Ulla Bergryd

CARROLL BAKER

càng ngày càng đóng những vai trò vô cùng hấp dẫn trong những phim táo bạo như « Sylvia »

NHỜ ĐÂU HỌ ĐÃ TRỞ THÀNH TÀI-TỬ ?

Sở quảng-cáo của các hãng phim thường thêu dệt cuộc đời của các tài tử để gây sự chú ý của khán giả xi-nê. Vì dụ họ bảo tài-tử nọ hoặc tài-tử kia sở dĩ được nổi danh là nhờ sự khám phá tình cờ của các nhà sản-xuất hoặc đạo-diễn trong lúc các cô này đang sống trong cảnh bần hàn. Sự thật có như thế không ? Ta hãy xét trường hợp của Audrey Hepburn và Shelley Winters dưới đây.

Một hôm, một ông bự của Hô-ly-út sang Luân Đôn và vào xem một rạp hát nọ. Đến màn hợp ca, ông ta chú ý đến một cô gái ốm nhom nhưng có vẻ đẹp rất tự nhiên. Ông điện thoại về cho hãng phim và hỏi ý kiến. Được sự đồng ý, ông bèn mời cô gái ký giao kèo. Cô gái đó là Audrey Hepburn, được thủ vai công chúa trong phim « Vacances Romaines », và nổi danh từ đó.

Giữa lúc đang còn là kẻ vô danh, Shelley Winters đã cả gan đùa dai một mách. Nàng gọi điện thoại cho một đạo diễn nổi danh để hỏi rằng : «Ông có còn nhớ tôi không ? Tôi là Selley Winters đây. Chúng ta đã gặp nhau tại tiệm bán thuốc tây ở Broadway đấy ! » Rồi nàng « dấn » với ông ta liên tu bất tận, bảo rằng nàng thích được ông ta giúp đỡ để được thủ một vai mà nàng rất chú ý. Ông đạo diễn không muốn thú nhận với nàng rằng ông đã quên nàng và hứa sẽ can thiệp giúp nàng. Sau đó ông ta giúp thật. Và Shelley đã được đóng một vai. Nhờ vai đó mà nàng được chú ý rồi nổi tiếng và làm ăn nên nổi đến tận bây giờ

OMAR SHARIF

người đã được chọn để thủ vai Bác-sĩ Jivago. Omar Sharif đã được chú ý trong phim « Lawrence d'Arabie »

GÉRALDINE CHAPLIN

con gái của đại tài-tử Charlie Chaplin, đã được chọn để thủ vai Tania, vợ của Bác-sĩ Jivago. Vai này đã làm cho lắm ngôi sao đang lên vô cùng mơ ước.

ĐẠO-DIỄN DAVID LEAN ĐANG THỰC-HIỆN PHIM BÁC-SĨ JIVAGO

Để thực hiện phim « Bác-sĩ Jivago », đạo diễn David Lean đã dựng lại cả một thành-phố Mạc-Tư-Khoa năm 1910 tại một sân quay ở Madrid

Digitized by Google

Chuyện lạ bốn phương

Trong kỳ sổ số vừa qua, số độc đắc đã lọt vào tay 1 người chăn cừu vừa già và nghèo, sinh sống tại vùng núi thuộc miền Nam nước Pháp.

Cách đây 6 hay 7 năm, ông lão chăn chiên nghèo xác nghèo xơ này gặp khi lâm bịnh phải nằm điều trị tại nhà thương và tiền thuốc thang đều do quỹ Xã hội đài thọ.

Một tuần lễ sau khi được thân thi gỡ cửa, ông ta nhận được thơ của chính quyền yêu cầu thanh toán số tiền nằm nhà thương 6 năm trước đây.

Lẽ dĩ nhiên bây giờ ông già chăn chiên triệu phú ấy có thừa sức để trả số tiền nói trên, nhưng cũng phải công nhận rằng, cử chỉ này của nhà chức trách không được tao nhã cho lắm.

Nhảy đầm với chị... gấu

Anh chàng Alexandre Soglasov, người Nga, làm nghề thợ tiện tại thành phố Lenigrad, một bữa họ ngà ngà say, đánh cuộc với một người bạn anh ta sẽ nhảy xuống một chuồng gấu trong vườn bách thảo của thành phố.

Anh ta nhảy xuống thiệt và đứng trước một con gấu cái tên Margarita một con gấu rất đẹp bắt tại miền Bắc cực. Con gấu này nắm chặt lấy hai cánh tay của anh để đùa với anh. May thay nó vừa dùng bữa xong nên không đói. Để đùa nghịch cho tiêu, nó dùng hai cánh tay hất anh qua lại trong vòng tay của nó, rồi dùng răng nhẹ nhẹ chí trên đầu anh.

Người ta lật đật tìm cách cứu anh thoát khỏi vòng tay con gấu cái.

Alexandre Soglasov được đưa vào nhà thương để khâu các vết thương. 61 vết thương phải khâu trong số đó có 39 vết thương trên đầu.

Giáo sư mù thạc sĩ dạy tại Đại-Học

Hiện thời, tại Pháp có 50 giáo sư mù đang dạy các lớp sư phạm tại các trường. Cho tới năm 1965, các giáo sư này chỉ được chính thức dạy các môn : Triết, Văn chương, Sinh ngữ và âm nhạc. Có 20 giáo sư mù chuyên dạy về nhạc và chừng 30 người chuyên dạy ba môn khác còn lại tại các trường công lập và tư thục đệ nhị cấp.

Một nghị định mới của bộ Quốc gia giáo dục Pháp ban hành vào tháng bảy 1964 cho phép các giáo sư mù nói trên được giảng dạy thêm và các môn Sử, Địa, khoa học thực nghiệm và Toán.

Hiện có 7 giáo sư mù thạc sĩ đang dạy tại các Đại Học.

Các người bị bệnh tê bại có thể lái xe hơi !

Người Anh vừa mang ra thí nghiệm một chiếc xe hơi mới chế dành riêng cho các người bị tê liệt. Chiếc xe được hoàn toàn điều khiển bằng tay. Một bộ gồm có 7 chiếc kính chiếu hậu giúp người lái xe (vốn không thể quay cổ, lắc đầu) có thể liếc được về mọi phía cần thiết.

Một người tên Harry Speakes vốn bị tê bại từ 23 năm nay vừa thí nghiệm lái thử chiếc xe này rất có kết quả.

Chuyện điên

Hai anh điên nói chuyện. Anh thứ nhất :

— Tôi có một thằng bạn... kỳ lắm : Y đặt làm một cái giường để ngủ, nhưng làm giường... đứng dựng !

Anh điên thứ hai cướp lời :

— À á, đúng như chuyện của thằng bạn tôi... Y đặt làm một cái giường để nằm nhưng làm thế nào để y đi được trong khi nằm...

Để tăng năng xuất

Các thanh niên nam nữ theo học lớp cấp cứu những người bị nạn, bị điện giật, bị tê, ngạt, chết đuối... v.v... tại miền Aresnes, phía Bắc Pháp quốc rất thờ ơ với công cuộc thực tập. Chỉ vì họ phải thổi những người bằng cao su bơm phồng, chẳng còn có cảm giác đê mê gì, thật chán như cơm nếp nát.

Các huấn luyện viên thấy tình trạng nguy ngập liền đề nghị với ban Giám-Đốc cho các nữ học viên, tuổi xuân vừa đôi tám giả làm người chết đuối. Quả nhiên các nam học viên thi đua cấp cứu người đẹp, năng xuất thổi miệng của các ông lên cao vòi vọi.

Thật đáng mừng !

Cao quá

Bề cao chính thức của phụ nữ Úc là 1th74. Vì khó người quá cao như vậy nên các phụ nữ Úc khó tìm được người chồng « vừa đôi phải lứa » trong số các người dân miền Địa Trung Hải đến lập nghiệp tại Úc (Hi Lạp, Ý đại Lợi, Y pha Nho, v.v...)

Để giúp họ dễ tìm bạn trăm năm hơn, một tiệm bào chế thuốc lớn nhất tại Sydney mới chế được một dược phẩm đặc biệt. Các thiếu nữ từ 12 đến 14 tuổi dùng thuốc này có thể bớt cao được 8 phân.

Như vậy trong khoảng ít năm nữa, các cô gái Úc sẽ dễ kiếm chồng hơn vì các cô đã « thấp xuống » để « bằng vai » với chồng.

Buổi phát thanh dành cho bò cái

Một đài phát thanh ở Tân Tây Lan có sáng kiến mỗi sáng thứ hai dành cho bò cái một chương trình đặc biệt.

Trong buổi phát thanh này, người ta cũng phổ biến nhiều cách thức ly kỳ để vắt sữa và làm tăng năng xuất của bò cái.

Thứ âm nhạc đặc biệt này thích hợp với bò cái. Hiện nay chưa hiểu đó là loại âm nhạc tây phương hay kêu đường kiểu « con cá nó sống vì nước » hay « năm ông năm thương, mười bà mười thương », chúng ta sẽ hậu xét.

Nhân loại sẽ điên rồ !

Bác sĩ Carter, một nhà thần kinh bệnh lý ở Boston vừa tuyên bố : đến năm 2069, loài người chỉ có một người bình thường mà thôi, còn thì điên hết.

Bác sĩ nhận xét rằng cách đây đúng 100 năm vào năm 1865 cứ 535 người có 1 người điên. Đến năm 1900, trong số 150 người có 1 người điên. Rất có thể đến năm 1970, 100 người sẽ có 1 người điên.

Tình thế đáng ngại thật nhưng không biết các nhà thần kinh bệnh lý tính toán có chắc không vì còn hơn 1 thế kỷ nữa mới đến năm 2069 !

Nước biển sẽ hết mặn.

Đại sứ Hoa Kỳ tại Moscou Foy D. Kohler vừa ký với Ngoại trưởng Gromyko một thỏa ước định rằng Hoa Kỳ và Nga sẽ hợp tác trong công cuộc nghiên cứu làm cho nước biển hết mặn và sẽ dùng năng lực nguyên tử vào công cuộc này.

Cuộc hợp tác này có thể dùng cho người, vật và việc tưới cây nằm trong chương trình dài hạn được ký kết từ thời cụ Thủ Cút Xếp và cố Tổng Thống Kennedy ngày nay mới đem thi hành.

Giá trị một cặp giò dài

Cặp giò của cô Angie Dickinson, một tài tử đóng phim vừa ký hợp đồng với hãng Columbia, đã được hãng bảo hiểm Anh Lloyds chịu bảo hiểm với giá tiền 60.000 quan (chừng 600 ngàn đồng V.N.)

Một chiếc hôn cân nặng bao nhiêu

Cách đây ít tuần tại California (Mỹ), người ta khánh thành một phòng thí nghiệm khoa học của một xưởng máy chuyên chế tạo những vật dụng điện tử dùng cho phi cơ là những vật dụng được đo lường một cách chính xác không thể tả được.

Trong buổi lễ khánh thành, trước mặt các quan khách dự lễ, các nhân vật chỉ huy của xưởng máy đã trình bày một thí nghiệm rất thích thú. Để chứng tỏ giá trị và tính cách bén nhậy của một cái cân « tiểu ly » (có thể cân được sức nặng của 1 phần triệu của một gờ ram), người ta cho mang cân cái hôn của một cô con gái còn trong trắng là cô Kitty Ellis.

Kết quả : chiếc hôn cân nặng 0 gờ ram 00325.

Tiếc thay, các chuyên viên lại không cho cân thử chiếc hôn của một cô vũ nữ trong các hộp đêm.

Để biết nó nặng mấy... mấy kí-lô ?

Quán quân đại học

Trường Đại học Nottingham (Anh) coi như vừa chiếm được giải quán quân về số lượng la-de tiêu thụ tại trường trong thời gian 6 giờ 40 : 4000 ga-lông (tức là 18.180 lít).

Không biết bao nhiêu sinh viên đã dự cuộc thi đặc biệt này. Nhân viên tổ chức quên không đếm trước khi mở cuộc đến lúc biết thì ông nào ông nấy đều ngắc ngư lảo đảo trông một hóa hai.

TIÊN-KHAI

TÌM NĂM ĐIỂM SAI

CSCH GIỚI THIỆU CÙNG BẠN ĐỌC:

ĐI TRÊN NỖI BUỒN

Tập truyện gồm 8 truyện ngắn

của NGUYỄN ÁI-LỮ

Sách dày 166 trang. Giá 40$

TRANG XUẤT BẢN

ĐÃ PHÁT HÀNH

TRỜI THƠ BAO LA

THƠ của HUY-LỰC

— Sách loại mỹ-thuật in trên giấy croquis nền ngàn mai và hoa bướm. Giá 50đ. Mọi liên-lạc: 164/20, Hiền-Vương.

Digitized by Google

CHUYỆN LẠ QUA HÌNH ẢNH

Người đàn bà Hòa-Lan này tên là Katja Van Dyck, cao 2th 20 và được xem là người đàn bà lớn nhất thế giới. Khi đến phi trường Vienne, bà ta được chú lùn Fritz Hacki, 28 tuổi, cao 0th92 ra đón.

Dùng cằm của mình để nâng một lần 22 chiếc ghế, đó là tài nghệ xuất chúng của Fred Lony, nghệ sĩ nổi danh của gánh xiệc Bellevue ở Manchester

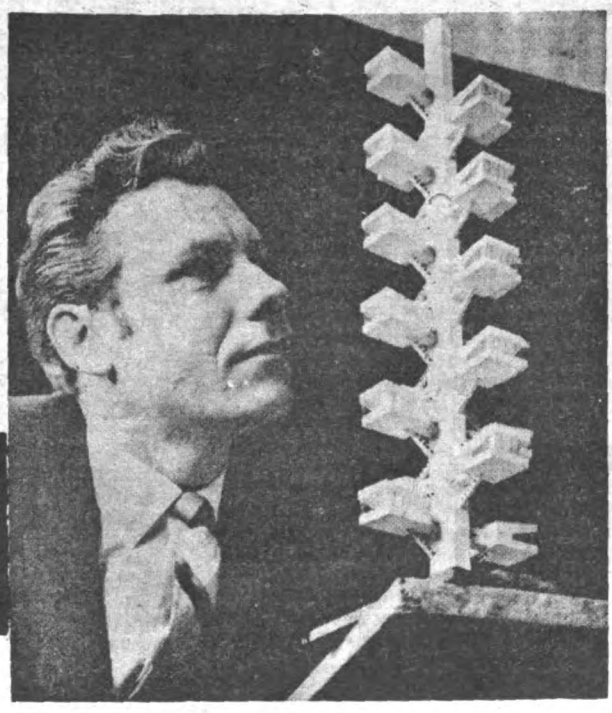

Cây gì mà kỳ cục vậy ? Hay đó là những cái lồng chim ? Xin thưa đó là một kiểu nhà do kiến trúc sư Tây Đức Horst Dollinger nghĩ ra để giải quyết vấn đề khan hiếm phòng ngủ. Kiểu nhà này có thể gỡ ra, di chuyển dễ dàng và ráp lại trong một thời gian rất ngắn mà chỉ cần một khoảng đất rất nhỏ.

Sau 20 năm kiên nhẫn nhà điêu-khắc Thụy-Sĩ này mới thực hiện xong ngôi nhà thờ Milan (thu nhỏ) làm bằng 1.800.000 que diêm

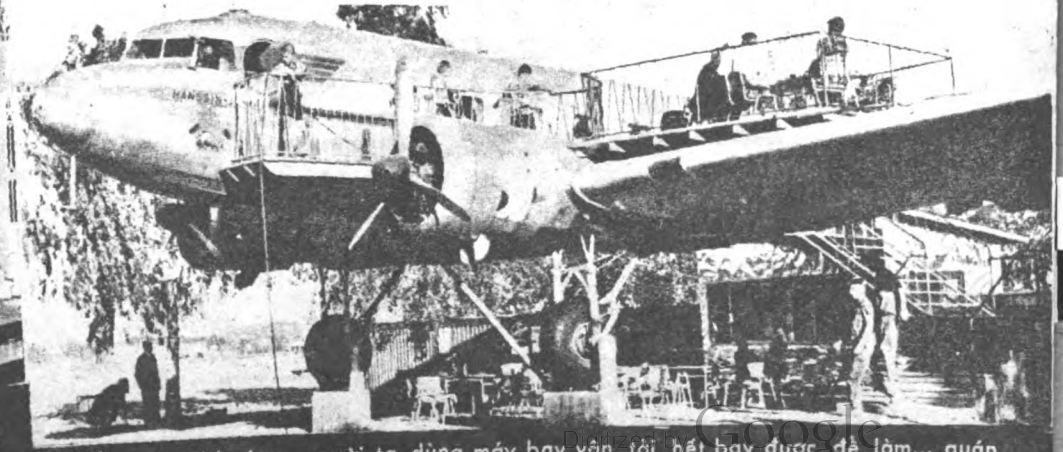

Ở nước Phần-Lan, người ta dùng máy bay vận tải hết bay được để làm... quán ăn và thu hút được rất nhiều khách hàng. Nhất là trẻ con thì khoái chí tử!

Digitized by Google

Ô CHỮ & Ô CHỮ

của T.S. TRẦN-MINH-CHÂU
KBC 4097

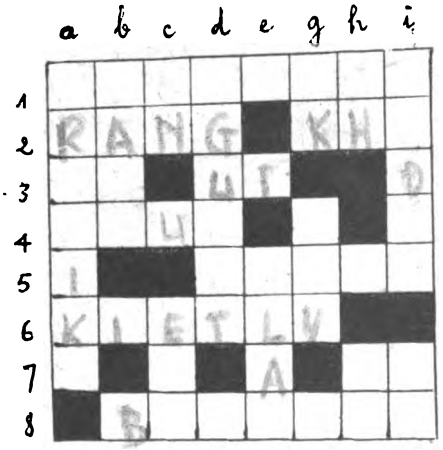

NGANG

1— Tên một nhà văn em ruột của nhà văn Khái Hưng.
2— Mọi sắc vật hễ có người đều có thứ này để nhai thức ăn — Thứ thông dụng nhất cho đàn bà dùng để đẹp.
3— Đàn quê miền Trung thường gọi chữ này để thay thế chữ ngực — Người Em sau hết trong gia đình — Bỏ.
4— Non thì phải có..... — Nữ — Tiếng Bắc gọi mẹ.
5— Sau hết — Tiếng kêu của con lợn.
6— Thống Tướng Lê văn Tỵ vừa từ trần cũng vì bịnh này.
7— Chữ Hán là cái áo — Nữ — Chữ đầu vần mẫu tự — Viết tắt 2 chữ mọc tiêu.
8— Tên 1 tuần báo xuất bản tại Saigon.

DỌC

a— Một cấp bậc mà thời Pháp thuộc gọi là quan hai.
b— Đường đi thông nước — trước M — Bỏ.
c— Đồng nghĩa với chữ Ưa — U — Loại này rất thông dụng cho sự vận tải vật phẩm bằng thủy lộ.
d— Chữ Hán là mặt trăng — Nhờ.
e— Tô — Có thể đọc là tờ — Chữ Hán là người.
g— Ăn lót — Chữ Hán là con cá — G.
h— Cũng có nghĩa như chữ co (đàn bà) — o — Mùa hè viết tắt.
i — Vun xới, xây dựng nên — Tiếng Bắc gọi là ngã.

của Trung sĩ TRẦN-MINH-CHÂU
KBC 4097

TRẢ LỜI KỲ TRƯỚC

Đón đọc
TIẾNG HÁT CỦA RỪNG
Thơ của Lê Xương Miện
TỔNG LUẬN VỀ THƠ HÔM NAY
Phê bình của Cô Liêu Hồ

CƯỜI chút chơi

NỖI BUỒN GIA-ĐÌNH

Hai bạn thân nói chuyện, phàn nàn những nỗi buồn về gia đình.

Người thứ nhất nói :

— Tôi, có lẽ tới một tháng nay không nói một tiếng nào với vợ tôi.

— Tại sao vậy ?

— Để khỏi ngắt lời của bà !

MÒM MÉP THỢ CẠO

Nhà bác học X rất ngại đi hớt tóc. Mỗi lần phải đi hớt tóc ông coi như một cực hình, bắt chạy bộ 5 cây số ông không ngại bằng. Bởi vì thợ cạo thường có một cái tật nói nhiều quá, nhức cả đầu trong khi nhà bác học của chúng ta cần nghĩ ngợi.

Một lần, ông nghĩ ra một mưu. Trước khi vào tiệm hớt tóc ; ông mua một tấm bảng đen nhỏ của học trò và 1 cục phấn trắng để viết. Rồi đến một tiệm hớt tóc chưa tới bao giờ.

Khi đã ngồi trên ghế trước gương, nhà bác học lấy phấn viết lên bảng :

« Tôi vừa câm vừa điếc. Xin hớt tóc và cạo râu cho tôi ».

Yên trí lớn về mưu của mình, nhà bác học nghĩ thầm sắp được thảnh thơi trong lúc hớt tóc. Anh thợ hớt đọc xong mỉm cười rồi cầm bảng phấn viết mấy chữ, xong đưa nhà bác học.

Ông này đọc xong giật mình. Mấy chữ như sau :

« Tôi cũng vậy, vừa câm vừa điếc. Chúng ta vẫn có thể nói chuyện được bằng.. tay trong khi tôi cạo râu cho ông. »

KIẾM VỢ

Trong một bữa cơm tối, người con lớn trong một gia đình quý phái báo tin cho cha mẹ biết :

— Con xin báo tin ba má biết, con vừa hứa hôn với cô Liên...

Liền sau câu báo tin, những đợt sóng tấn công của gia đình nổi lên rầm rầm :

Ông bố nói :

— Này, Hai ! mày không biết nó không có đồng xu nào sao ?

Bà mẹ tiếp :

— Đâu con nhỏ này có biết coi sóc gia đình !

Người em trai phê bình :

— Dáng đi thì coi như vịt bầu...

Cô em gái chế riễu :

— Mặt thì tàn nhang che kín...

Bà nội chỉ trích :

— Con nhỏ không đứng đắn... lăng nhăng hết đứa này đứa khác...

Ông nội lên tiếng chê trách :

— Mặt thì đồi phấn thoa son, coi mà bất gớm...

Sau cùng, anh con trai lớn thản nhiên :

— Những lời phê bình vừa rồi có thể đúng. Nhưng dù sao cũng có một điểm có lợi cho con nhỏ : nó không có gia đình !

NGUY QUÁ !

Một ông già chạy hộc tốc vào quận cảnh binh, không kịp hỏi anh lính gác cửa, hổn hển nói với viên thanh tra thường trực :

— Mau mau. Xin nhốt tôi ngay !

— Tại sao vậy ?

Ông già lấm lét nhìn về phía cổng ra vào như sợ có ai rượt theo :

— Tôi vừa bắn ba phát súng sáu vào vợ tôi !

— Bà ấy có chết không ?

— Không ! Tôi bắn trượt nên mụ không.. chết ! Vì vậy, xin ông làm phước nhốt tôi lại mau. Mụ tới đây bây giờ thì nguy quá !

MA-LE

Một ông nói với bạn thân :

— Tôi nghe nói anh mới cộng tác với lão X... để mở một hãng buôn kia mà.

— Đúng vậy, nhưng giờ tôi đã rút hết cổ phần ra rồi.

— Tại sao vậy ?

— Thằng chả « ma-le » lắm. Tôi khám phá ra một điều chứng tỏ nó « ma-le » hơn tôi nhiều. Trước kia nó là hôn phu của một người con gái ; rồi đến lúc chót nó đánh tháo được, không cưới nữa. Người con gái ấy là... vợ tôi bây giờ !

NHỜ ÔNG

Bác sĩ hỏi chủ trại hòm :

— Sao ? Lúc này làm ăn khá không ?

Chủ trại hòm :

— Nhờ... ơn ông tôi làm ăn cũng khá ạ !

GIỎI NHẤT VÀ GIỎI NHÌ

Anh Tám tới xin việc tại Hãng Xe hơi cũ, nói với chủ hãng :

— Thưa ông Chủ, tôi là người bán xe giỏi nhất Saigon, đến xin ông một chân bán xe.

Ông chủ hãng cười và bảo :

— Thật vậy hả ? Vậy anh hãy thử tài tôi coi nào. Tôi có một chiếc xe cũ muốn bán lại với bất cứ giá nào, miễn đừng lỗ vốn nhiều quá. Nếu anh bán được tôi sẽ tuyển anh vào làm việc hãng tôi.

Anh Tám nhảy lên xe, lái đem đi bán.

Ba bữa sau, anh Tám trở lại, thú thật một cách ngượng nghịu :

— Tôi thú thật rằng tôi là người bán hàng giỏi thứ hai tại Saigon mà thôi.

— Vậy ai là người thứ nhất ?

— Chính thằng cha đã bán lại được chiếc xe này cho ông chủ.

KHÔNG BIẾT VẼ THẾ NÀO

Giờ vẽ Giáo sư bảo học trò :

— Sau này các em muốn làm gì, các em cứ vẽ ra giấy.

Các lớp im lặng cắm cúi vẽ. Ba mươi phút sau góp bài xong, thầy xem qua bỗng gọi :

— Trò Lan, lên biểu.

— Dạ.

— Sao trò để giấy trắng ? Thế sau này trò muốn làm gì ?

Lan e-lệ đáp :

— Thưa thầy, con muốn... lấy chồng, nhưng con không biết vẽ thế nào ạ !...

NỤ CƯỜI MIỀN BẮC

Một cán bộ Việt Cộng tuy nhức đầu nhảy mũi nhưng cũng hăng tiết vịt nhảy lên diễn đàn. C B Việt Cộng :

— Thưa quí vị thính giả, chúng ta có một quân đội hùng mạnh cũng chưa đủ, phải có quần chúng, phải luôn luôn đi xát với quần... ách xì... ách xì... chúng phải đi sâu vào trong quần... ách xì ách xì ách xì... chúng.

Thính giả :

— Thế thì mệt quá, xin thôi cho.

Digitized by Google

TIỂU-ĐOÀN 1/CTTL
nơi qui-tụ những tài năng Văn-Nghệ

(tiếp theo trang 15)

Vũ-điệu Phi-Châu BABALOU

Vũ-điệu Mambo Chachacha

Để giúp vui chiến-sĩ các nước bạn, bên cạnh vũ điệu Á-Châu đầy màu sắc quê-hương, Tiểu-đoàn 1/CTTL còn có ban vũ Tây-Phương rất diệu luyện trong việc trình diễn các vũ điệu mới ngoài, mà được giới nghệnh nồng-nhiệt

Ban kích-động nhạc SKYRAIDER'S với nữ ca-sĩ Kiều-Lệ-Xuân

Vũ-điệu French CanCan

Vũ khúc Tây-Phương « IN THE MOOD »

Cô TUYẾT HỒNG trong vũ-điệu Ái Cập huyền-bí

Có thể nói các Ban Vũ hiện nay của Tiểu-đoàn 1/CTTL là nơi tập-trung nhiều tài năng đầy hứa hẹn nhất của Thủ đô và chương-trình biểu diễn thật đôi-dào không thua kém bất cứ một ban vũ nào của ngoại-quốc.

Digitized by Google

HỘP THƠ tòa soạn

Tòa soạn Chiến sĩ Cộng Hòa rất hoan nghênh thư từ các bạn gởi về góp ý kiến phê bình nguyệt-san, của các bạn, những đề nghị của các bạn sẽ lần lượt được thực hiện nếu xét thấy cần thiết và bổ ích. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng tải những ý kiến của các bạn lên CSCH.

Cuộc thi buồn vui chiến trường kỳ I đã chấm dứt ngày 25-5-1965. Kết quả đã tuyên bố trong số này. Mời quí chiến hữu tham dự cuộc thi kỳ II.

Tòa soạn đã nhận được thư của các bạn :

Trần hải Yên KBC 3069, Nguyễn văn Phò KBC 4605, Trung úy Phan thanh Long KBC 4259, Trương hữu Hùng KBC 4486, Trung sĩ Nguyễn văn Đoan KBC 4019, Âu thàn Mỹ KBC 4124, Mai Dung (Trung Vương), Hạ sĩ Nguyễn Phán Thục KBC 4146, Jean Piano KBC 3058, Nguyễn minh Tâm KBC 4227, Hạ sĩ I Đỗ văn Kiên KBC 4971, Thiếu úy Bùi cao Hoành KBC 4713, Ngọc Trai KBC 3199, Việt Thu KBC 4280, H. đức Quang KBC 4094, Nguyễn hoàng Hiếu KBC 4734, Hoàng mộng Giang KBC 4091, Vân nhật Động KBC 4059, Đoàn ngọc Trinh KBC 4827, Thiếu úy Phan đình Phùng Saigon, Hoàng Sơn KBC 4262, Song Việt KBC 6168, Ngô văn Quí KBC 4547/F Minh Thanh (Saigon). Thúy lan Hoa (Gò Công), Chí Linh KBC 3191, Hoài mộng Cầm KBC 6030,, Vũ liên Trì KBC 3086, Mai Đầu KBC 3470, Hoàng Văn KBC 4390, Cô Hồng Thi KBC 4876, Hạ sĩ H.H. KBC 4277, Nguyễn phán Thục, Nguyễn văn Thanh KBC 4091, Tô Văn KBC 6090, Trần tử Giàu KBC 4752, Phạm văn Vinh KBC 4546, Lê minh Quang KBC 4888, Trần văn Phước KBC 3169, Nguyễn phương Hồng, H. đức Quang KBC 4091, Lê hữu Lộc KBC 4470, Dạ Lý, Trăm Đơn KBC 4444, Hồ đắc Hải KBC 3337, Trần Kỳ KBC 3335, Huỳnh công Thành KBC 4002/7.

Thiếu úy Võ văn Dinh KBC 3054 :

Dưới đây đã có 1 nguyệt san như vậy ấn hành bằng Anh Ngữ. Tòa soạn đang nghiên cứu để xin thực hiện lại trong một ngày rất gần.

Cùng các bạn gởi nhờ CSCH giải đáp thắc mắc :

Thư của các bạn, chúng tôi đã chuyển qua bạn phụ trách về GĐTT, những thư đã trả lời chúng tôi đều có đăng trên trang này. Xin các bạn chịu khó chờ thư gởi đến địa chỉ của các bạn.

— Để giữ sự liên lạc giữa Tòa Soạn và Bạn đọc, chúng tôi sẽ trả lời trên Hộp Thư mỗi khi nhận được tác phẩm của Quí Bạn. Xin ghi rõ địa chỉ để Tòa soạn liên lạc gởi báo biếu mỗi khi có bài đăng.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI

KẾT QUẢ CUỘC THI VIẾT VỀ BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG

KỲ I

Trong thời gian từ 15-4 đến 25-6, Tòa soạn đã nhận được 41 bài dự thi « Buồn Vui Chiến Trường » kỳ I. Con số đó thật quá ít ỏi so với số phát hành 200.000 của CSCH và số độc giả có thể tăng gấp đôi. Nhưng 41 bài dự thi kỳ này đã đủ diện đủ cho các quân chủng, binh chủng của QLVNCH. Và trong đó, một đôi bài cũng đã xứng đáng là những bài Buồn Vui Chiến Trường xuất sắc.

Phần đông các bạn đều viết những mẩu chuyện thành thực, nhưng thiếu những nét đặc biệt để bài của bạn được mang những sắc thái riêng. Có bạn kể lại cuộc hành quân kéo dài bốn ngày không một cuộc chạm súng, không có một giọng cười ; nghĩa là trong cuộc sống hàng ngày, bạn không tìm ra được một chất buồn vui nào cả. Chính sự buồn vui đó, giúp cho nếp sống hàng ngày của chúng ta thêm hứng thú, và cũng chính sự buồn vui đó cho ta kỷ niệm.

Khi đọc bài dự thi **BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG** của các bạn, chúng tôi chú trọng đến câu chuyện mà không chú trọng đến lời văn. Chúng tôi cũng thông cảm với thời giờ eo hẹp, phương tiện thiếu thốn của quí bạn nên trong 41 bài dự thi, không có một bài nào bất hợp lệ.

CÁC PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO CÁC BẠN TRÚNG GIẢI.

Giải nhất : KHÚC SÔNG LƯU NIỆM của TS Phan Đa, KBC 4784 được lãnh một máy thu thanh Toshiba chạy Pile.

Giải nhì : CHÍNH NÓ của TS Lê Tân Tiếng, KBC 4915/TT được lãnh một đàn Mandoline
+ 5 cây kem đánh răng hãng Hynos tặng
— 5 cuốn sách trị giá 300$
— 10 ảnh ca sĩ có lời đề tặng
— 1 năm báo CSCH và VNCS

Ba giải khích lệ :

1) ĐÊM PHỤC KÍCH của BI Trần Viết Huy, KBC 4072
2) CHO TÔI HAI TRÁI NỮA của Hạ sĩ I Huỳnh văn Bộ, KBC 4535
3) BINH THỜ ĐOẠT HUY CHƯƠNG của Binh I Phạm minh Nguyên

Mỗi giải : — 5 cuốn sách trị giá 200đ.
— 5 ảnh ca sĩ có lời đề tặng
— 5 ống kem đánh răng do hãng Hynos tặng
— 1 năm báo CSCH và VNCS

Ngoài những bài của các bạn sau đây tuy không được giải nhưng rất có ý nghĩa. Chúng tôi sẽ chọn đăng dần trên CSCH và gởi một món quà tượng trưng là 1 năm báo CSCH và 3 tấm ảnh ca sĩ có lời đề tặng.

1) Chiếc hồ Cá-nhân của Trung sĩ Trần văn Sách.
2) Buồn vui Chiến trường của Thiếu úy Trương Huệ Quang, KBC 4420.
3) Ba Long của Trung sĩ Ngô thành Long, KBC 4002.
4) Buồn Vui Đời Lính của NTT Đặng lệ Hồng, KBC 6050.
5) Thư Đoạn Cộng sản của Hạ sĩ I Ban ngọc Trường, KBC 4900.

5 bài trúng [illegible]

GIẢI I :

KHÚC SÔNG LƯU NIỆM

Rời khỏi quân ngũ tôi trở về cuộc sống dân sự được hơn hai chục năm. Giờ đây lại được hân hạnh trở lại phục vụ dưới cờ trong đợt « Hạ sĩ quan tái ngũ » đầu tiên. Tôi được đưa đến thụ huấn tại TTHL đã quen hơi mến tiếng với nàng ga-rang, chú cát bin. Hơn nửa tháng ôn văn luyện võ, một hôm địch về tấn công một đơn vị bạn, Đại Đội HSQ/Tái ngũ được lệnh lên đường tiếp viện. Đường dài không quá 5 cây số, nhưng phải đi đường thủy để đánh bọc hậu địch và cũng tránh cuộc phục kích của địch.

Chủ địch là đi ra trận mạc, nhưng anh em trong đại đội ai nấy đều diện rất kảnh, chọn bộ đồ trận mới toanh còn nếp hồ láng bóng, thay vì mang giày bố lại mang giày da cao cổ nguyên xi, anh nào anh nấy có boo nhiêu tiền đều mang theo cả và hẹn nhau khi xong công tác sẽ đánh chén một bữa no say. Cứ bốn người đi trên một chiếc xuồng, đàng lê tay ghìm súng, mắt nhìn vào bờ canh chừng bóng địch. Nhưng ác quá, khúc sông chúng tôi đi qua hoàn toàn an ninh, xuồng ghe qua lại dập dìu, nàng thôn nữ mặc mọc duyên dáng tay nhịp quay chèo, miệng rao hàng thành thót. Cả bốn người chúng tôi đứng dậy tranh nhau nhìn, chiếc xuồng mất thăng bằng, chòng chành và cuối cùng nghiêng hẳn một bên. Chúng tôi mất bình tĩnh, thi nhau nhảy xuống nước. Cũng may chỗ ấy nước không quá sâu, chỉ khổ nỗi con người tôi hơi nặng nên lúc nhảy trở lên xuồng thì một chiếc giày của tôi còn kẹt ở dưới lấy. Than ôi ! thời gian không cho phép, thôi đành lưu niệm chiếc giày cho giòng sông, chúng tôi tiếp tục lên đường.

Nắng chiều vừa tắt, những chàng trai tái ngũ trở lại đường về, riêng tôi lòng buồn rười rượi chiếc giày còn lại lủng lẳng trên đầu súng, lòng miên man nghĩ chỉ còn có nước hôm nào về phép, xách sẽ quên trang đến khu Dân Sinh, đem theo vài trăm đôi lấy đôi khác.

Xuồng đang lướt sóng đến gần khúc sông lịch sử buổi sáng, thì trước mắt tôi từ xa một bà cụ già đang ngồi trên khoang thuyền chờ đợi, mỗi chiếc xuồng đi qua, bà cụ lại chìa chiếc giày ra hỏi :

— Có phải của con không ?

Tôi đưa tay nhận lãnh chiếc giày và cám ơn, nhưng bà cụ khoát tay bảo :

— Không phải công của má đâu ! Con Lý nó lội xuống lấy lên rửa sạch sẽ và phơi khô từ hồi sáng đó !

Phía trong khoang thuyền có cô thôn nữ đang đưa mắt ra nhìn các chàng trai, trên môi điểm nụ cười duyên dáng và hồn nhiên, ghi lại cho chúng tôi một kỷ niệm vui buồn lẫn lộn trong những ngày đầu tái ngũ.

Digitized by Google

GIẢI I.

CHÍNH NÓ !

Trung-úy LÊ-TẤN-TRUNG
K.B.C. 4913

TIẾN !

— Sát, sát, sát !

Những tiếng xung phong, đồng loạt, inh trời. Cây carbine ghì tay mà tôi vẫn bồi rồi vì đạn thì còn ít mà chúng đông đen như một biển người. Vẫn bắn ! Với màu vàng nhạt, yếu ớt của hỏa châu, tôi thấy nhiều mạng người ngã gục ; chúng điên cuồng, lồng lộn như một bầy thú dói. Mặc dù chúng đông gấp bội nhưng tinh thần chiến sĩ ta vẫn không nao núng, vẫn chống trả mạnh liệt... Phi cơ tiếp viện đã đến nhưng không sao oanh tạc được vì chiến trận đã đi vào thế « sáp lá cà » ; sau một hồi bỏ trái sống đoàn khu trục ấy lại quay đầu trở về... Chiến trường trở lại êm u, ghê rợn. Không còn phân biệt được gì nữa... Đạn tôi đã hết rồi ! Lưỡi lê cầm tay, chờ đợi... Tiếng súng chỉ còn lẻ tẻ đã thế vào bằng tiếng sát, sát, choang choang và tiếng ú ớ rợn người.

Sau khi mộp mình đã lướt qua một cái mô nhỏ, tôi nghe ngay tiếng lắp đạn lốp cốp. Tôi mới nói nhỏ :

— Ê còn đạn nhiều không đưa tao một gắp ?

— Còn. Tay tôi quờ quạng trong khoảng không để nhận gắp đạn vớt đầm... Gần một phút rồi mà tôi vẫn chưa lắp đạn vào súng được

tôi định xem lại tại sao, thì phát giác ra đạn này đâu phải xài carbine mà là đạn nội hóa của V.C. Qua ánh sáng mập mờ còn sót lại của trái châu sắp tắt tôi liếc nhìn người bên cạnh đang nhá đạn như điên. Trời ôi ! Đầu nó đội cái mũ nan. Nhanh như chớp, tôi nhảy chồm qua, lấy hết sức bình sinh ghìm sâu lưỡi lê vào lưng xuyên qua lòng ngực nó... Cướp ngay khẩu súng trong khi nó còn đang giẫy chết. Tôi thở khì nhẹ nhõm :

— Trời ! Chính nó hồi này tiếp đạn cho mình...

GIẢI KHÍCH LỆ I.

ĐÊM PHỤC KÍCH

NGÀY tôi ngũ ở Trung Tâm Huấn Luyện Trừ-quốc-Toản thuộc Tỉnh Kiến-Phong, một đêm no, chúng tôi được lệnh lên đường đi diệt một địa điểm đề phục kích, vì có tin báo có 1 toán Việt-Cộng về phá rối. 11 giờ đêm hôm đó, Đại Đội tôi mới lên đường, tôi hành 30 trời đen như mực nhu bàn tay cũng không thấy gì. Chúng tôi vẫn lầm-thầm đi chuyển và rồi sau một giờ đã đến vị trí. Chúng tôi được lệnh phân tán để bố trí đôi theo bờ sông, vì vậy mỗi người đều lo tìm kiếm một chỗ để ẩn nấp thật kín cổ.

Riêng tôi thì cũng đò-đẩm mãi mới tìm ra được một chỗ rất vừa ý. Ngay bên cạnh một cây nhỏ là tôi mò được một cái hố khá sâu, có thể nói là cái hố có nhiều rất tốt, chung quanh hố được ngụy trang bằng một hàng chuối rậm rạp, không còn ngăn ngại gì tôi tọt ngay xuống đó nghỉ-ngơi và gườm súng chờ địch.

Chiếc kim đồng hồ dạ quang của tôi chỉ đúng 1 giờ khuya, trời vẫn phảng-lặng, thỉnh thoảng mới có một ngọn gió nhẹ lay động tàu lá chuối khô xào xạc, mấy con dế sau một hồi bị động bây giờ lại bắt đầu tấu tiếp bản nhạc của màn đêm. Bỗng tôi nghe có tiếng động trong nhà vọng ra và sau đó thì cánh cửa hé-hợt mở, trong nhà bước ra dáng một cô gái, nàng ra giữa sân vươn vai và sau một cái ngáp dài, nàng đi về hướng chỗ tôi đang mai phục, chết chưa ?? Tôi hồi hộp chờ đợi và nghĩ rằng nàng sẽ phát giác ra chỗ tôi ẩn nấp, nàng tới gần, gần mãi nhưng rồi nàng đã dừng lại trên miệng hố ngay dưới chỗ tôi ngồi, tôi ngước mắt chờ đợi và theo dõi từng cử chỉ sau nàng làm gì đây ? và sau đó thì tên bí hiểm lịch sự ra chớp nhoáng.

Thưa các bạn : Chắc các bạn có thể đoán biết ngay là nàng sẽ làm gì khi nàng đã bắt đầu vén quần từ từ ngồi xuống. Biết được tại bạo của người đẹp sắp bao cho đến nơi nhưng tôi chẳng biết làm gì hơn là nghiêng nắm sắt đề đợi đạn, vì tôi nghĩ rằng nếu tôi có một cử chỉ nào để tránh thì sẽ làm cho người đẹp giựt mình mà lo hoảng lên và như vậy sẽ làm tiết lộ bí mật của cuộc phục kích ngay.

Sau khi thỏa mãn rồi nàng đứng dậy vào nhà thản nhiên còn tôi thì lại lo đi động sang một vị trí khác vì chỗ đó tuy có kín cổ và vừa ý thật nhưng sợ sẽ bị chết ngộp mất.

Cuộc phục kích hôm đó chỉ có riêng tôi bị trúng đạn tuy vậy tôi cũng không lo hận mà chỉ cho là tại mình xuất hành nhằm giờ xấu mà thôi.

Tôi hy vọng là nàng chưa có chồng ! ! !

GIẢI KHÍCH LỆ II

« Cho tôi 2 trái nữa »

SÁNG hôm ấy, ngày... X tháng 9 năm 1965. Đơn vị tôi được lệnh hành quân vào vùng rừng núi... Cuộc hành quân đại quy mô phối hợp các đơn vị bạn trong chiến-dịch Hoàng-Diệu.

Vùng rừng núi nơi toàn là nước suối, ngoài vũ-khí đạn dược, mỗi người chiến binh chúng tôi phải chuẩn bị sẵn 1 bi đông nước đầy... Riêng phần tôi với khẩu Garant, một đơn vị hỏa-lực đạn đầy đủ... Còn phải đeo thêm 8 trái MK2 đề phòng lựu !... tôi tính « nhàm » lắm bỏ bớt lại hậu cứ 3 trái lựu đạn, và muốn nhẹ nhàng thêm, tôi chỉ mang phòng nước bi đông nước uống (vì tôi làm ăn như vậy đã nhiều lần trước rồi !) Nhưng hôm nay « Tê trác 1 kao » tôi tiu tôi chết...

— Bằng lẹy, lướt huột, lại rạch, nhảy mương, hết tốp này sang tốp nọ, hết Đại đội này đến Đại đội kia... đúng 10 giờ trưa nắng chang chang mà trong bi đông tôi không còn 1 giọt nước !

Anh bạn Xuân trung liên đội tôi là người lớn nào cũng lo xa, người bi đông nước đầy lại thêm 1 trái chanh nữa.

Anh chuẩn bị từ bữa nào không biết, nước trong tôi áo trận lấy ra 1 trái chanh... Tôi liếc nhìn trong tôi áo anh gồn nặng kể kh... chắc còn nhiều lắm ! Xuân lấy lưỡi lê rạch đôi trái chanh..., bỏ vào miệng phân nửa, còn phân nửa định bỏ vào tôi áo anh để làm « bữa hộ mạng » ! Chớp lấy cơ hội tôi nói nhanh... — Xuân ! Anh cho tôi 1 trái, nãy giờ tôi đang khát nước mà cứ đi chuyển mãi nên không xin ai được.

Vì cái giọng tha thiết có cầu tình, và tình đồng đội chết sống có nhau nên Xuân trao cho tôi một trái chanh, trong lần thắc nghẹn !

— 11 giờ trưa nắng thiêu đốt tại chiến trường rừng sát như một lò lửa... định hết cầu khai hỏa, những bọng súng đen ngòm của địch nhằm về hướng chúng tôi khạc đạn...

Tất cả chúng tôi không ai dám ai nhóm xuống rạch thật nhanh, chống trả lại mãnh liệt.

Trung-úy H... Đại đội Trưởng ra lệnh,

— Anh B... phòng lựu đâu ? Anh bắn ngay vào hàm cây bên... phải ! nó đang đặt cây Trung liên bắn vào bọn mình đó ?

Nhanh như cắt. Tôi phóng 3 trái MK2 liên tiếp... nổ trên đọt cây chụp xuống... hàm khẩu trung liên im hẳn !

Tiếng vị chỉ huy đanh thép lên áp cả tiếng súng trận tàn thường ; hay đó ? hay lắm ! Anh bắn ngay cây... cao, hướng trước một tới 2 quả... và phía bờ rạch bên trái 3 quả nữa ! Vì nó còn nấp ẩn trong đó ! nhanh lên ! Dạ ! đề tôi chanh toàn giúp cho Trung-úy xem !... tách... ầm !... tách ầm ! Tôi hăng say phóng nhanh đề, đến trái thứ 6 thì... đứa cứu mình ? Tôi sực nhớ Xuân có mang theo 2 trái MK2 tôi bèn nhanh : Xuân ơi !... Cho tôi xin 2 trái nữa !...

— Xuân nằm đó bèn tôi, lấp tiu năm cho tôi « 2 trái chanh » theo sau tiếng cầu nhân.

— Bang đánh giặc... mà còn đòi ăn chanh !... lại khát nước nữa rồi !...

GIẢI KHÍCH LỆ III

BÌNH THỜ ĐOẠT Huy Chương

THỜI gian không bao lâu đành từ bình thờ đã được lan truyền sáng cả những đại đội bạn, có một một lần đi chơi biết có đến nơi nào tôi cũng đều nghe gọi đến tên bình thờ, chỉ vì tánh nhút nhát của tôi.

Tôi nghĩ mãi không biết làm cách nào để cái tên bình thờ được thế cho cái tên thật của tôi, mong có một ngày nào tên thờ sẽ được gởi về rừng cho thờ.

oOo

B/ PHẠM-VĂN-NGUYÊN
K.B.C. 4876

Nhân dịp các đại đội thi đua lập chiến công để mừng ngày thành lập đơn vị độ thất chu niên. Ba ngày sau Đại Đội tôi được lệnh đi hành quân tại Chiến khu D Phước Thành. Tôi hy vọng rằng thờ rừng lấy nhận lại cái tên của nó. Đại đội tôi có nhiệm vụ chiếm mục tiêu trước khi trời sáng. Suốt một đêm không ngủ đi đi hành tôi thấy một cô toàn thân người, trong khi đồng bạn tôi lớp tiến bước một cách hăng say nhận thấy họ không một chút mệt mỏi như tôi. Được lệnh dừng bước để ăn quơn theo lộ trình đã ấn định gần một tiếng, cấp Chỉ Huy ra lệnh cho khai hỏa tiến lên xung phong. Sáng của địch đủ các loại bắn ra như vũ bão. Đại đội bao quanh người chống trả lại cũng mãnh liệt hơn. Đợt xung phong thứ nhất, đến lần thứ hai thì nát chân địch, lần thứ ba ta tiêu hủy cái ổ súng lớn của địch ta năm trọn tỉnh thế. Thế là ta tiêu hủy hoàn toàn mục tiêu địch, 32 Việt Cộng chết, 15 tên bị thương còn lực xuất bắt được 10 tên tù binh, tịch thu 50 súng đủ loại, phá hủy hai kho lớn. Bên ta về binh bảo toàn, 5 chiến sĩ bị thương, 2 đồng chí hy sinh. Trong khi đi hành thì thấy một nhưng khi đã nghe được tiếng súng nổ suy mài thuốc đạn, tôi chiến đấu một cách anh dũng. Cây trung liên của tôi đã tiêu hủy được hai ổ đại liên của địch, đề rồi cấp chỉ huy người đã ghi nhận chiến công tôi.

Thâu gom chiến trường xong vào đúng 11 giờ trưa, sau 5 phút đánh điện tín về Bộ Chỉ Huy báo tin chiến thắng thành công, nửa giờ sau 3 chiếc Trực Thăng đưa Đại Đội tôi từ trận địa về đến Bộ chỉ huy một cách an toàn.

Sáng hôm sau Liên đoàn đã làm lễ gắn cấp hiệu và huy chương cho những chiến sĩ hăng công bằng cách rất trọng thể, trong số đó có tôi đeo trên ngực một anh dũng bội tinh với ngôi sao đồng thật hãnh diện. Sự ước mong đã thành công tôi mãn nguyện vui sướng, lá thờ này tên thờ chắc chắn không còn nữa đã gởi về rừng, từ đó trở đi không một bọn nào dám gọi tôi là bình thờ nữa đến đến đi phải mở đi, một chiến công đầu là ngôi sao đồng.

Cuộc Thi Viết Về BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG

KỲ II

1.— **Đề tài** : Trong đời lính chiến gian khổ của bạn, bạn đã trải qua những giờ vui buồn. Ghi nhận lại những kỷ niệm ấy trên giấy, là bạn đã có một mẫu chuyện dự thi

BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG

Bài chỉ cần viết khoảng 4 trang viết tay, không cần văn chương chải chuốt, nhưng cần thành thật, sống động.

2.— **Điều lệ** : Bài chỉ cần gởi về Tòa soạn 1 bản viết tay hay đánh máy không đề tên tác giả. Tên họ, cấp bậc, số quân, đơn vị ghi trên một mẫu giấy nhỏ kèm theo. Bạn vui lòng gởi thêm cho Tòa soạn 1 tấm ảnh (mặc quân phục càng tốt) để khi tuyên bố kết quả, chúng tôi đăng luôn hình của tác giả. Cuộc thi này chỉ dành cho các bạn quân nhân.

Cuộc thi được tổ chức 2 tháng một lần. Kết quả kỳ II sẽ đăng trên Chiến Sĩ Cộng Hòa ra ngày 15-8-1965. Bài dự thi xin gởi về Tòa soạn trước ngày 25-7-1965.

3.— **Giải thưởng** : Sẽ có 5 giải thưởng dành cho những bài Buồn Vui Chiến Trường xuất sắc nhất.

Một giải nhất : 1 máy thu-thanh

Một giải nhì : 1 đàn mandoline và 10 cây kem đánh răng của Hãng Hynos tặng.

— 5 cuốn sách giá trị có lời đề tặng của tác giả.

— 10 ảnh ca sĩ có lời đề tặng.

— 10 kỳ báo CSCH và Văn Nghệ Chiến Sĩ

Ba giải khích lệ : mỗi giải

— 5 cuốn sách giá trị có lời đề tặng và chữ ký của tác giả.

— 10 ảnh các ca sĩ có lời đề tặng.

— 10 kỳ báo Chiến Sĩ Cộng Hòa và Văn Nghệ Chiến sĩ số đặc biệt.

— 5 cây kem đánh rang do hãng Hynos tặng.

Digitized by Google

CÔ GÁI LÀNG
Ngọc Thụy

HUY-PHƯƠNG viết
NGUYỄN-HIẾU vẽ

1. Ngọc Thụy là một ngôi làng nhỏ nằm dưới thung lũng trong vùng đồi núi Việt An, Tỉnh Quảng Tín, một tỉnh nghèo nàn cằn cỗi của miền Trung. Chúng tôi trở lại Ngọc Thụy vào một buổi chiều nắng vàng còn vương trên những cánh đồi xa.

Cũng ở nơi đây, chia xẻ cái chết anh dũng với các chiến sĩ, máu một cô gái làng Ngọc Thụy đã chan hòa với máu của các chiến sĩ TQLC, để ngăn bàn tay giặc thù xâm lăng đất mẹ.

2. Ngôi mộ của người con gái chết giữa lúc mười tám tuổi chưa hề ai biết đến tên, nằm giữa đồi thông, phủ đầy những cánh hoa sim rừng màu tím. Những cánh hoa sim của những chàng chiến sĩ đi qua, nhớ đến chuyện xưa, ngắt gởi trên mộ nàng.

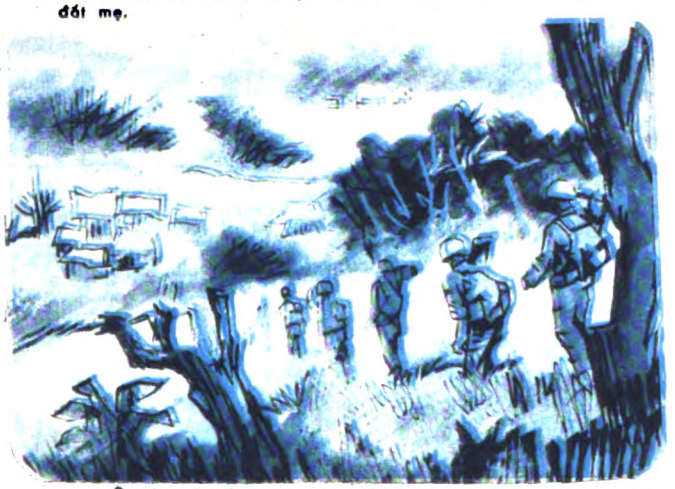

3. Ngày ấy tiểu đoàn chúng tôi hành quân qua Ngọc Thụy vào những ngày nắng chói chang. Việt Cộng trong những ngày gần đây luẩn quẩn quanh vùng đất Quảng Tín, Quảng Nam để tìm cách tấn công vào căn cứ Đà Nẵng. Chúng tôi có **nhiệm vụ hành quân, lục soát đẩy xa địch ra khỏi vùng đồi núi xứ Quảng và chúng đang cố bám vào đó như những con đỉa đói để tìm một cơ hội thuận lợi.**

4. Chúng tôi tiến qua những ngọn đồi, cỏ cây cằn cỗi dưới ánh nắng gay gắt mùa hè. Những ngôi làng nhà cửa đơn sơ, dân cư thưa thớt này vẫn không được giặc để cho yên. Chúng vẫn lén lút trong bóng tối về kiếm ăn, khủng bố, dò xét. Nhìn những người dân lam lũ, chất phác chúng tôi không khỏi bùi ngùi khi nghĩ đến những nỗi đói rét, tai ương chiến tranh vẫn đè nặng lên đời sống họ.

5. Bao giờ V.C. hết nuôi tham vọng xâm lăng miền Nam này, dân chúng mới hết lầm than cơ cực.

Sự niềm nở, thân mật của dân chúng những nơi chúng tôi đi qua khiến chúng tôi vững lòng tin, với tình quân dân cá nước này, quê hương sẽ không bao giờ mất vào tay giặc.

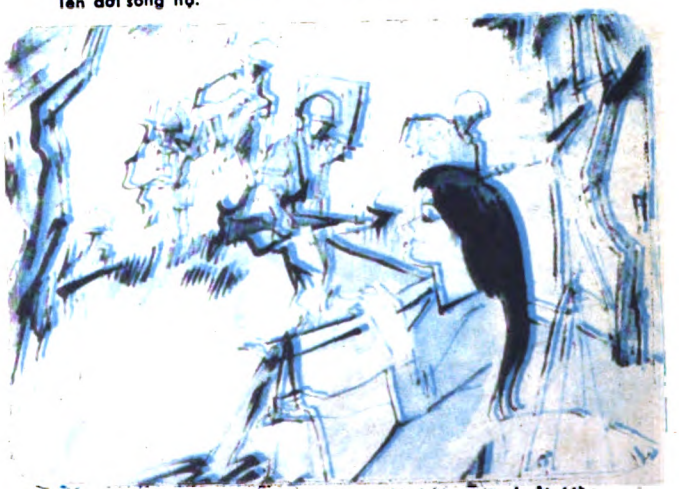

6. Khi chúng tôi tiến lên một ngọn đồi thông, giữa buổi chiều yên lặng, chúng tôi bỗng nghe một tiếng hát véo von một lời hát ca dao. Một cô con gái cắt cỏ ven đồi mỉm cười nhìn chúng tôi đi qua, một anh bạn đa tình cất giọng hát :

« Hỡi cô cắt cỏ ven đồi
Cỏ còn hay hết cho tôi cắt cùng ».

Digitized by Google

7. Trời về chiều, nhưng sau một ngày leo đồi, vượt núi chúng tôi cảm thấy mệt nhọc. Đến giữa gần cuối cánh quân thì các chiến sĩ những trung đội súng nặng đã có vẻ vất vả. Những bước chân yên lặng bước trên con đường đá sỏi. Chúng tôi không còn nghe một tiếng hát.

Cô gái vội vàng đỡ đôi gánh cỏ ra sườn đồi, tình nguyện gánh đạn súng giúp các anh một đoạn đường xa.

8. Cô gái nhanh chân bước theo đoàn quân, cất tiếng cười trong trẻo làm cho chúng tôi quên được đoạn đường gai góc. Một vài người bạn bắt đầu thấy nhẹ bailô, nhìn cô gái với đôi **mắt đầy cảm tình.**

9. Rồi một tiếng nổ vang động cả ngọn đồi. Trong phút đầu tiên cánh quân của đơn vị nặng bị lọt vào ổ phục kích, một viên đạn súng cối nổ ngay trong hàng quân. Tiếng súng thi nhau nổ ran. Chúng tôi chống trả mãnh liệt chờ cánh quân đi đầu đánh bọc trở lại. Sau hai tiếng đồng hồ, chúng tôi đẩy lui được toán địch, thì trời đã sập tối.

10. Thu dọn chiến trường, chúng tôi chiến thắng. Địch bỏ lại gần 30 xác chết và vũ khí nhưng cánh quân chúng tôi, nhất là các chiến sĩ súng nặng đã hy sinh 5 người. Bên cạnh những chiến sĩ đã ngã gục vì những viên đạn đầu tiên, chúng tôi tìm thấy xác của người thiếu nữ đã gánh đạn theo đoàn quân.

11. Người con gái đó đã sống giữa đồng nội như một đóa sim rừng và đã mang cái chết đầy hào quang của một chiến sĩ. Chúng tôi chưa ai kịp hỏi tên nàng, chưa có dịp làm thân với nàng nhưng cử chỉ và cái chết của nàng giờ đây nàng được một mối tình chiến hữu khó phai lạt được.

12. Bây giờ ai đi qua vùng này đều nhắc đến chuyện nàng. Nàng không có tên để gọi những cái chết của nàng không ai quên. Lòng đất mẹ đã ôm trọn lấy thân thể nàng như quê hương đã đón nhận những sự hy sinh cao cả của những đứa con yêu.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM.
XIN GỞI THƠ HỎI THÊ LỆ
TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU và TỐI**

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.
Để kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

COURS DE CORRESPONDANCE
(Dạy theo lối gửi bài đến tận nhà)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SÀIGÒN
Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN ĐẠT TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T.H. GIA LONG

Bà Nguyễn T. Trâm, đương sự bài thi phục sự chức vụ trưởng, làm giáo sư dạy đã hành nguyên dạy Anh văn và nhận là sự nỗ lực học tiến của chính Bác đang làm.

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

★ Luyện thi TH/ĐHSC } Hai đợt mới theo chương trình mới
★ Luyện thi TÚ-TÀI I, II } của Bộ QGGD
★ Luyện thi tổng quát }
Chú trọng đến lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C để thi học lại danh cho các Quân-nhân và Công, Tư-chức

Xin hỏi thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn sách chỉ dẫn (thành Mới) — gửi từ lớp mà sinh ngữ I để lấy tập bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D.

KỲ THI TÚ TÀI năm 1964
● Tú Tài II ban C, D đợt 20%
● Tú Tài I ban C, D đợt 20%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào
● Giảm học phí
— Binh sĩ + công chức hạng D trở xuống
— Hạ sĩ Quan + công chức hạng C trở xuống
● Dự các kỳ thi
— Cấp chứng chỉ, giấy tờ cần thi đã dự thi ở đâu cũng được.
— Đã bài học thi đợt I và II theo mới chương trình mới (1969).

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN_SAIGON
ĐIỆN-THOẠI : 22.754 _ ĐIỆN-TÍN : THANAN_SAIGON

Huy-chương Quân-Đội

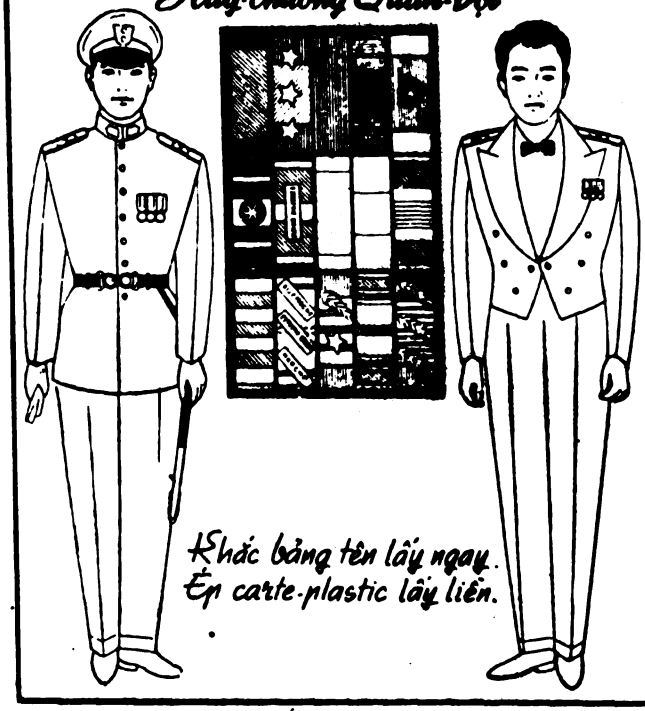

Khắc bảng tên lấy ngay.
Ép carte-plastic lấy liền.

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ BÀ SƠN QUÂN TÂN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đới hạ
VÕ - VĂN - VÂN 201-211
Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT - TINH, THANH-PHẾ. BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mửa-quặc đau, ăn uống không đặng bản thân đã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON ĐẺ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ - VĂN - VÂN
(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Sàigòn

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú-Tài, THĐNC hay Tiểu học.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bỏ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI-ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ

23 Nguyễn-văn-Giai Dakao — Saigon — Hộp thư 1.187 Saigon

Giấy phép số : 16.472/GDIPC/HV/22.

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường hàm thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới, và thể thức ra đề thi mới của BQGGD (1964).
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất thủ đô.

Đã có các lớp : Tiểu học, Trung Học từ đệ Thất đến đệ Nhất.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp trung học, Cao-Đẳng.
3) Lớp vô tuyến điện ; Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội kỹ sư và kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

NGUYỄN-NGỌC-DIỄN	: *Cao học văn chương và cử nhân giáo khoa Pháp G.S.C.V.A.*	LÊ-TRUNG-NHIÊN	: *Tiến sĩ văn chương Pháp G.S. Đại học Văn Khoa*
ĐỖ-KHÁNH-HOAN	: *Cử nhân giáo khoa văn chương Anh M. A. Đại học đường Columbia GS. Gia Long.*	TRẦN-XUÂN-HẢI	: *Cử nhân Lý hóa GS. Hưng Đạo*
		NGUYỄN-TỤNG	: *Dược sĩ SG. Cao Thắng*
NGUYỄN-ĐỨC-HOÀN	: *Cử nhân Văn khoa GS. Bồ Đề*	PHẠM-NGỌC-TÙNG	: *Y khoa Bác sĩ*
NGUYỄN-ĐĂNG-ĐẠI	: *Cử nhân Toán GS. Bồ Đề*	CAO-ĐẮC-TUYÊN	: *Kỹ sư V.T.Đ GS. của Hội Kỹ sư và kỹ thuật gia V.N.*
HOÀNG-HỒNG	: *Kỹ sư GS. C.V.A*		
ĐẶNG-VĂN-NHÂN	: *Cử nhân Khoa học GS. Hưng-Đạo*	NGÔ-ĐỨC-QUANG	: *Kỹ sư V.T.Đ GS. trường Cao đẳng điện.*
TRẦN-QUỐC-HOÀN	: *Cử nhân giáo khoa Việt Hán Hiệu trưởng*	ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT	: *Chứng chỉ Toán Lý hóa GS. Mạc đĩnh Chi*
ĐỖ-THỌ-QUỲNH	: *G.S. T.T.H.T.*	NGUYỄN-DƯƠNG-KIM	: *G.S. T.T.H.T.*

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ 23 Nguyễn-văn-Giai Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm: 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ ; 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

- HỌC ĐỂ TIẾN !
- HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
- HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ
VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— **Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.**

— **Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :**

★ Bài học **giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ,** nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ **chính-xác tinh-tường.**

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— **Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.**

— **Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.**

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

— ***Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.***

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giấy Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LÀY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huấn-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chưng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHÍ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Châu (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghe ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người .gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phân nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đẹp đinh, nước lên chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi dơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đen (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

Phim mầu của TÌNH HOA MIỀN NAM

Lên đường QUÁN DỊCH

Nhạc và Lời : TRẦN VŨ

NỮ CA-SĨ MINH HIẾU

Non sông đang chờ đoàn trai tráng lên đường
Ca đi quân dịch là yêu nước thương nòi
Nhiệm vụ quân dịch lu tây Chí nam nhi Ta cháu
Cùng một tâm nguyện thề xây đắp quê hương Cay súng
con giòng giống Tiên Rồng đem sức trai diệt lũ tham tàn cùng đúng
ta diệt lũ quân Cộng cho nước non được sống thanh bình là xứng
1 lên ta cùng đi Ca đi quân.... danh trai Việt Nam. Ca lên 2
đường vì dân chiến đấu. Mang trong lòng niềm tin chiến thắng. Tiến bước
theo nhịp quân ca. Dưới bóng cờ vàng thắm tươi Ca đi quân
dịch là yêu nước thương nòi Cùng một tâm nguyện thề xây đắp quê
hương. Cay súng ta diệt lũ quân Cộng cho nước non được sống thanh
FIN
bình là xứng danh trai Việt-Nam.

KEM HYNOS Phosphaté
KHOA HỌC TINH VI

PÂTE DENTIFRICE
Hynos
SUPEREMAIL BLANC

Pub. TÂN TRÍ

QUÂN-ĐỘI
LÀ NƠI
TẬP-TRUNG
NHỮNG
TRAI HÙNG
BẤT VIỆT

Digitized by Google

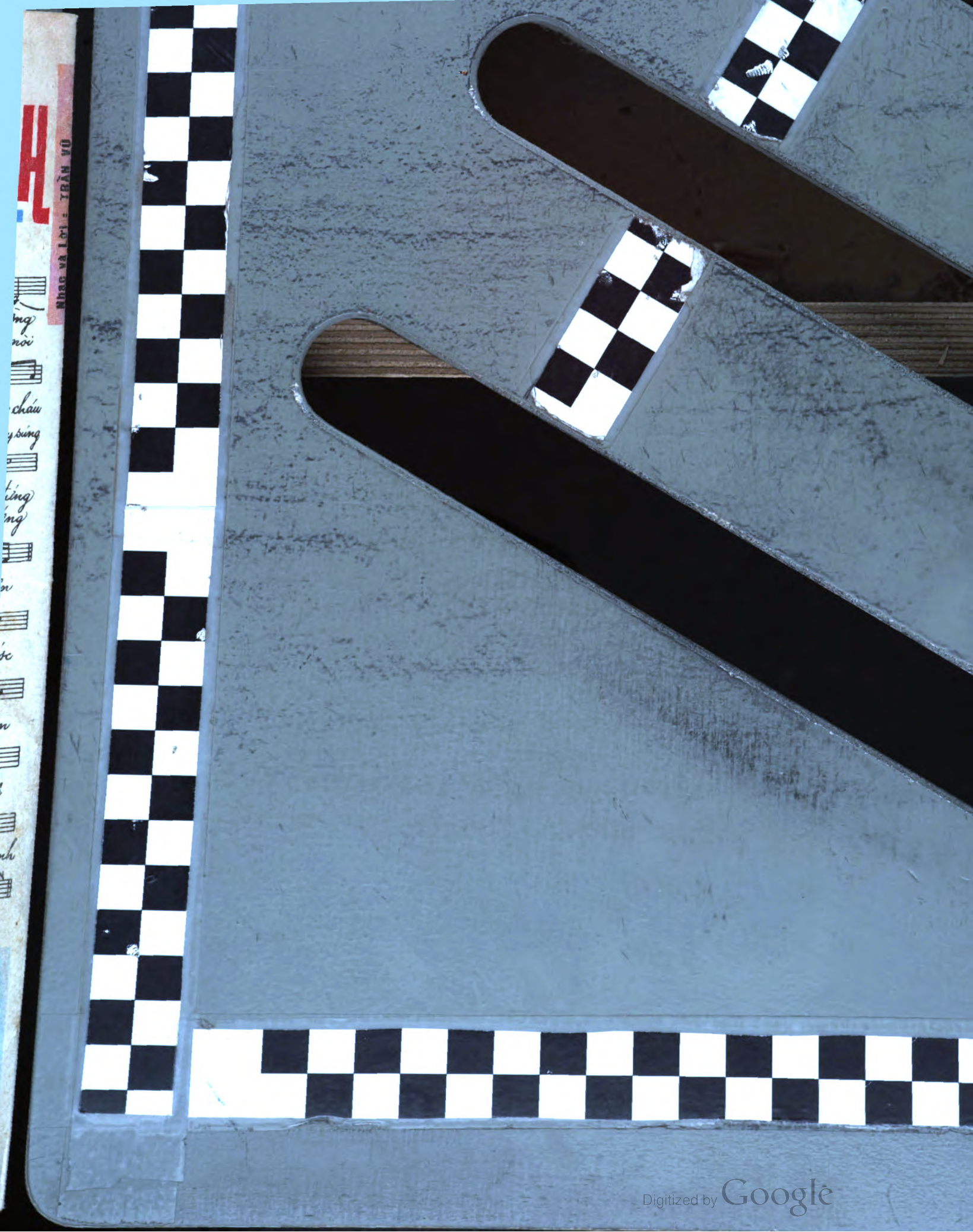

Digitized by Google

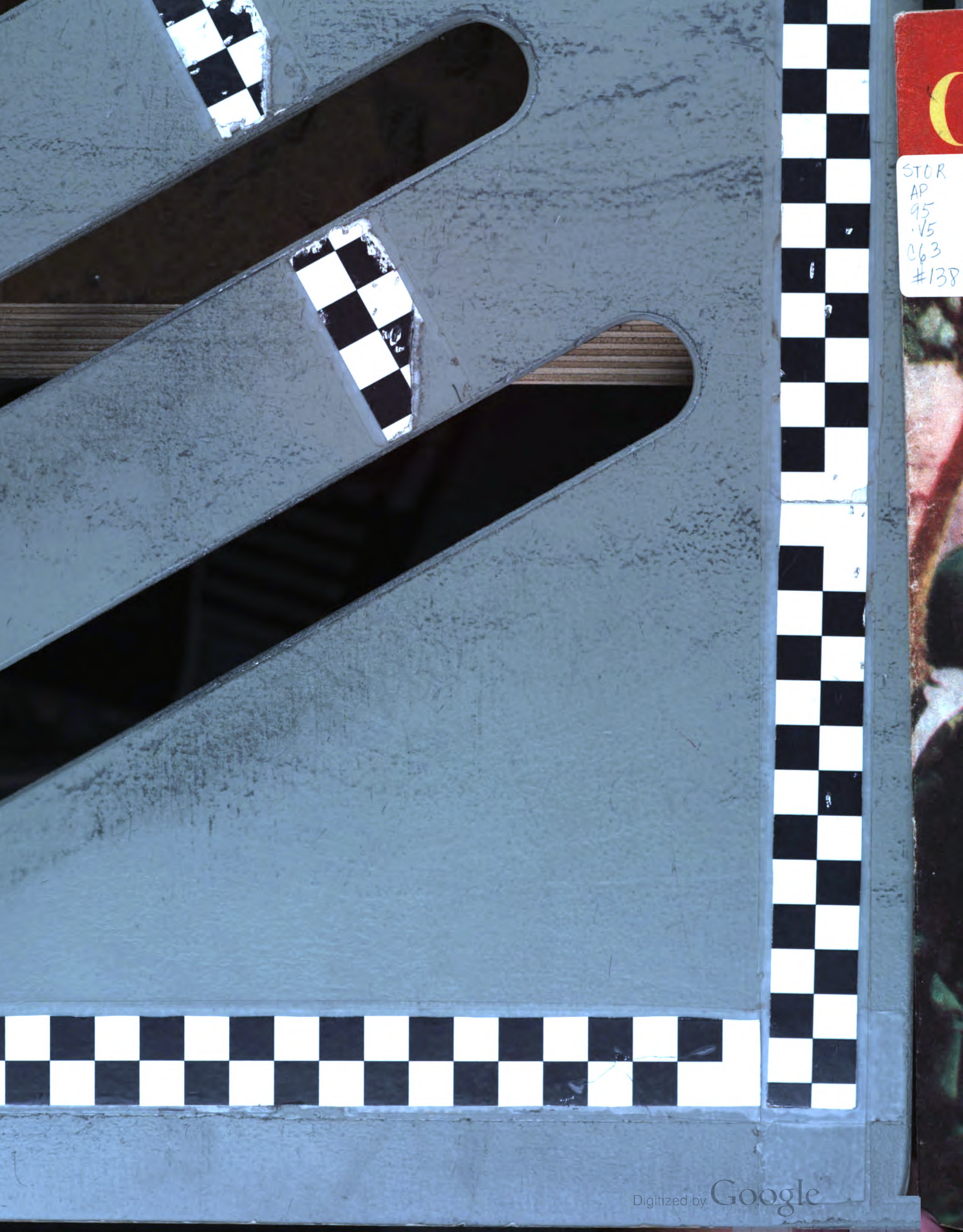

STOR
AP
95
.V5
C63
#138

Digitized by Google

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

SỐ 138 NGÀY 20-10-65

STOR
AP
95
.V5
C63
#138

NIC
dupl

SỐ ĐẶC-BIỆT KỶ-NIỆM CÁCH-MẠNG 1-11-63

Digitized by Google

Mờ sáng ngày 2-11-63, bạo quyền hoàn toàn bị lật đổ. Bình minh của dân-tộc hé rạng, hứa hẹn một tương-lai tươi sáng. Quân-đội đã vùng lên để tạo chiến-thắng cho quốc-gia, mang hạnh-phúc về cho dân-tộc. Và Quân-đội cũng đã đứng lên đúng lúc mỗi khi thế nước bị lâm nguy, đời sống nhân-dân bị đe dọa, không ngoài mục-đích bảo-vệ và hoàn-thành Cách-mạng lịch-sử 1-11-1963.

Digitized by Google

Ý-HƯỚNG CÁCH-MẠNG

Hai năm trước, ngày 1 tháng 11, cả một lớp người cuồn cuộn đứng lên ủng hộ cuộc vùng dậy của toàn quân đập tan chế độ độc-tài gia-đình trị Ngô-đình-Diệm. Cuộc Cách-mạng thành-công đã quét sạch những tàn-tích phong-kiến thối-nát.

Sống lại ngày Cách-mạng hai năm qua, người ta còn nhớ những khuôn mặt rạng-rỡ của dân chúng trước hành-động hiên-ngang của người Chiến-sĩ.

Người Chiến-sĩ tích cực chống giặc nhưng cũng chống bất công. Người Chiến-sĩ không ngại đổ máu ngoài tiền tuyến để giữ vững giang-sơn nhưng cũng quyết lấy máu đập tan chế độ áp bức để làm lắng dịu căm hờn phẫn uất của dân chúng.

Nhưng tinh thần cuộc Cách mạng 63 trước hết phải là tinh thần *quyết thắng Cộng sản*. Chúng ta đánh đổ chế độ độc tài Ngô-đình-Diệm không ngoài ý nghĩa gì khác là tạo điều kiện thuận lợi cho toàn quân, toàn dân nổ nức chống giặc Cộng xâm lăng.

Là người Chiến sĩ, chúng ta đã nắm lấy trách nhiệm bảo đảm cho đất nước một sự *thành công toàn vẹn* nên chúng ta không thể bỏ dở công cuộc cứu nước.

Trong buổi lễ mãn khóa 19 Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức, Trung Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia đã nhắn nhủ các Tân Sĩ quan rằng :

« Thành công Cách mạng 63, không phải để đi đến chỗ nhượng bộ đất đai thêm cho Cộng sản, trái lại phải đi đến giải phóng toàn thể lãnh thổ và dân tộc.

« Thành công Cách mạng 63, không phải để đầu hàng Cộng sản và chấp nhận một chánh quyền Trung lập liên hiệp với Cộng sản, trái lại phải đi đến một chánh quyền bảo đảm chống Cộng trên toàn cõi Việt Nam.

« Thành công Cách mạng 63, không phải để chia rẽ hơn chia rẽ, độc tài hơn độc tài và bất công hơn bất công, trái lại phải đi đến đoàn kết thật sự, dân chủ thật sự và công bằng xã hội thật sự.

Thật vậy, chúng ta không thể quan niệm việc lật đổ chế độ Ngô-đình-Diệm là để thay thế bằng một chế độ khác chủ trương trung lập tìm đất thỏa hiệp với Cộng sản. Chúng ta cũng không thể quan niệm việc lật đổ một chế độ độc tài là để tạo sự chia rẽ trong quần chúng, là để cho các phe phái vì quyền lợi riêng tư vùng lên tranh giành ảnh hưởng hơn là lo việc cứu nước.

Kỷ niệm ngày Cách mạng 1-11-63, chúng ta, toàn quân và toàn dân phải làm sống dậy niềm tin mãnh liệt của những người mang ý thức chống Cộng. Chúng ta quyết không để cho Cộng sản còn đất sống. Chúng ta phải đập tan những mầm mống gây rối loạn và diệt trừ tận gốc những kẻ phá hoại sự an toàn của quốc gia.

Trách nhiệm của chúng ta là phải luôn luôn làm sống dậy tinh thần Cách mạng làm sao cho Quốc Gia Việt Nam được thống nhất và dân tộc Việt Nam được hưởng hạnh phúc trong một đời sống tự do dân chủ.

Ý hướng của cuộc Cách mạng 63 là đi đến một cuộc giải phóng *toàn bộ* đất nước song song với việc cải tiến xã hội không ngừng.

Công cuộc Cách mạng có tính cách trường kỳ bởi thế chúng ta phải ý thức trách nhiệm của chúng ta, phải có ý chí cương quyết và tin tưởng mãnh liệt vào sứ mạng giải phóng đất nước và tạo nên một xã hội lành mạnh công bằng.

CSCH

Chiến Sĩ Cộng Hòa
SỐ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG 1-11-1963
Số 138 ra ngày 20-10-1965
Do Cục Tâm Lý Chiến ấn hành 300.000 số.
Tòa Soạn CSCH — Phòng Thông Tin Báo chí.
KBC 3168 ĐT 40.273

Digitized by Google

Bản tuyên cáo của Quân Đội Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 11-6-1965 đã nêu rõ lý do khiến Quân đội phải trở lại nhận trách nhiệm lãnh đạo quốc gia.

Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc-gia đã ủy quyền cho Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương lập nội các chiến tranh, ra mắt cùng quốc dân ngày 19-6-1965.

Đến ngày 1-10-1965, Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương đã họp báo tổng kết 100 ngày hoạt động của Nội Các Chiến Tranh. CSCH xin trích lược những đoạn quan trọng trong bản tuyên bố của Thiếu-Tướng Nguyễn-cao-Kỳ đọc ngày 1-10-1965 tại Hội Trường Diên Hồng.

...Ngày 11 tháng 6, các chánh khách tạm thời phụ trách điều khiển những cơ cấu lãnh đạo quốc gia, bởi không tìm ra phương thức thích hợp để giải quyết sự bất đồng ý kiến với nhau, đã trao quyền lại cho Quân Lực. Nhận trách nhiệm này, Quân Lực đã nói rõ những lý do cùng mục đích của việc Quân Lực chấp chánh, đó là tổ chức chiến đấu chống xâm lược Cộng Sản cho đến toàn thắng, đồng thời tiến hành cách mạng xã hội.

Một Ước Pháp Tạm Thời đã được Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia ban bố, quy định những cơ cấu căn bản tổ chức quốc gia. Chịu trách nhiệm tổ chức nguồng máy hành pháp và chấp hành chánh sách của Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương đã công bố ngay khi thành lập Nội Các Chiến Tranh, một chương trình 26 điểm công tác khẩn cấp, bao gồm các địa hạt chiến tranh và chánh trị, kinh tế và tài chánh, xã hội, giáo dục và văn hóa ngoại giao.

Đường lối kháng-chiến và cách-mạng của Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia và chương trình công tác của Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương trên căn bản hoàn toàn đúng và vì vậy đã mang lại một niềm phấn khởi lớn lao cho toàn thể quốc-dân. Trong thời gian hơn 3 tháng qua, việc chấp hành đường lối và thực hiện chương-trình đã có tiến bộ và mang lại một số kết quả rõ rệt.

✱ *Trên địa hạt quân sự.* Chúng ta đã bẻ gãy được chiến dịch mùa mưa của VC, cụ thể là chúng ta đã đập vỡ được những đợt tấn công mà VC đã chuẩn bị kỹ lưỡng từ lâu hòng phát động trong dịp kỷ niệm tháng 8 và tháng 9 của chúng. Việt Cộng lần trốn trong những sào huyệt kiên cố bực nhất của chúng từ Ba Lòng ở Quảng Trị, qua chiến khu D ở Bình Dương đến rừng Được ở Cà Mau, đều đã bị quân ta tróc nã vào đến tận nơi, quét dọn sạch sẽ. Trong khi đó, gần 2 Trung đoàn Cộng quân, phần lớn từ miền Bắc xâm nhập, mai phục ở gần Chu Lai tỉnh Quảng Tín đã phải bỏ lại trận địa hơn sáu trăm xác trước những họng súng của các đơn vị bách chiến bách thắng Việt và Hoa Kỳ. Lại trong tuần vừa qua, quân xâm lược Cộng sản đã huy động một quân số tương đương với cả một đại đoàn hòng gây lại áp lực của chúng đã mất trong tỉnh Bình Định, nhưng quân ta với sự hợp tác dũng cảm của đồng bào địa phương, đã mở một trận tiêu diệt chiến là cho giặc phải kinh hồn táng đởm : ta phải chôn một ngàn ba trăm năm chục xác của quân Cộng sản xâm lược sau khi tạm thời thu dọn chiến trường.

Chẳng những quân đội Việt Nam Cộng Hòa, với sự hợp tác can trường của các đơn vị Hải, Lục Không quân, Pháo binh, Công binh Hoa Kỳ. Đại Hàn, Úc, Tân Tây Lan, chúng ta đã giữ vững được những căn cứ quan trọng dọc bờ biển Trung Phần, mở rộng vùng an ninh cho đồng bào, đã bảo vệ được hệ thống biên phòng trong đó Đức Cơ là một tiền đồn hẻo lánh, chẳng những chúng ta đã tiến quân tiêu diệt các sào huyệt của giặc thù, giành lại thế chủ động trên các mặt trận, mà chúng ta còn khai thông được nhiều trục giao thông chiến lược đã bị bế tắc từ hàng năm nay.

...★ *Trên địa hạt Kinh Tế và Tài Chánh.* Một số biện pháp đã được áp dụng trong khuôn khổ chương trình công tác khẩn cấp đã trù liệu. Những biện pháp đó đều nhằm và mục tiêu đặt những căn bản tiên khởi cho một công cuộc Cách mạng Xã hội thực sự gồm có những việc :

— Diệt trừ gian thương.

— Ổn định giá cả thị trường.

— Bảo đảm việc tiếp tế lương thực từ nông thôn về thành thị và ngược lại, cung cấp cho nông thôn những vật phẩm cần thiết cho đời sống hàng ngày.

— Thiết lập khối lượng dự trữ để đề phòng nạn khan hiếm thực phẩm.

— Thiết lập cơ quan đảm nhận thâu, mua, dự trữ và phân phối lúa gạo.

— Thực hiện chánh sách nhà đất cải thiện tình trạng gia cư cho đồng bào nghèo.

— Khởi công xây cất 1.000 căn nhà rẻ tiền với giá 20.000đ. một căn nhà cho đồng bào lao động.

— Mua đất trống, thiết lập hạ tầng cơ sở như làm đường, đặt cống, điện nước để phân lô, bán trả góp cho đồng bào ít tiền tự xây cất nhà ở.

— Ban hành quyền lưu cư và tiên mãi nhà, đất.

— Cho nhập cảng thêm 100 xe hơi, 200 xe Trilambretta, các loại xe khác và phụ tùng xe taxi để vừa hữu sản hóa một số đông bào sanh sống bằng nghề này đồng thời giúp đỡ cho giới taxi có phương tiện hành nghề.

— Ngưng xuất cảng một số sản phẩm cần thiết cho nhu cầu tiêu thụ của đại chúng.

— Chấn chỉnh nền học chính, lập thêm Trường, sở và lần lượt bãi bỏ các lớp học buổi trưa để bảo vệ sức khỏe cho trẻ em.

— Cải thiện chế độ lương bổng bằng cách tăng lương cho những người lượng ít, trong đó gồm cả anh em binh sĩ và hạ bớt lương của một số giới chức khác nhằm quân bình hóa phần nào sự chênh lệch giữa các tầng lớp xã hội.

— Thiết lập trại Gia đình Binh sĩ, v.v...

— Riêng về vấn đề ban hành một quan thuế biểu mới, Chánh phủ đã áp dụng tiêu chuẩn đánh thuế nặng vào những hàng xa xỉ để tăng thâu ngân sách quốc gia hầu có thể thực hiện được những chương trình xã hội nâng đỡ đồng bào nghèo, đồng thời làm cho tầng lớp có khả năng tiêu thụ không còn phải lo thiếu hụt nhu cầu.

Digitized by Google

Cũng với tiêu chuẩn nói trên, đời sống của đồng bào nông thôn đã được đặc biệt chú trọng với những quyết định cụ thể như :

— Xúc tiến việc cải tiến đời sống nông thôn.

— Sửa đổi qui chế Hiệp Hội nông dân.

— Cải thiện chánh sách ruộng đất bằng cách sửa đổi lại luật cải cách điền địa nhằm mục đích tư hữu hóa và nâng đỡ nông dân.

— Từ nay, quyền sở hữu của đồng bào nông dân được công nhận ngay sau khi ruộng được đo đạc và cấp phát *thay vì cấp chứng nhận tạm cấp ruộng như trước kia.*

Ngoài ra, nông dân còn được miễn thuế điền trọng thời gian chưa trả dứt được tiền mua ruộng với thời hạn tối đa là 12 năm đồng thời nông dân còn được hoàn đóng góp tiền mua ruộng của Chính Phủ trong 1 năm đầu.

Hơn thế nữa, việc xử dụng công điền, công thổ xã từ nay sẽ được trực tiếp phát canh cho nông dân thay vì nông dân phải mướn bằng cách đấu giá như trước. Đất mua của Pháp Kiều theo thỏa hiệp Việt Pháp ngày 10-9-1958 có lối 224.647 mẫu tây, rải rác trong 27 Tỉnh sẽ được Chính Phủ cấp bán cho nông dân theo thể thức trên.

Cũng trong chính sách cải cách điền địa, việc hợp thức hóa những khu đất chiếm canh bất hợp pháp trước đây và việc cấp thẳng bằng khoán đất cho đồng bào theo chủ trương hữu sản hóa nông dân đã thực hiện.

Những bằng khoán này đã được cấp phát lần đầu tiên tại Xã Lạc-Nghiệp (tỉnh Tuyên-Đức) ngày 18-9-65 cho 349 gia đình Kinh-Thượng và tại Dầu Bóng (tỉnh Tây Ninh) cho 200 gia đình sẽ còn được tiếp tục thực hiện trong tương lai.

Cần ghi thêm rằng chánh sách cải cách điền địa nói trên của Chính Phủ đã được áp dụng cho cả đồng bào thiểu số, không phân biệt Kinh, Thượng, Chàm, Miên hoặc bất cứ sắc tộc nào khác sinh sống trên lãnh thổ quốc gia.

Nhân đề cập tới đồng bào thiểu số trong toàn quốc sanh sống trên những vùng còn kém mở mang. Chính Phủ cũng sẽ tiếp tục ban hành nhiều quyết định và thực hiện một chánh sách dựa trên căn bản công bằng, hợp lý, nhằm mục tiêu hòa đồng dân tộc và đồng tiến xã hội. Tất cả những biện pháp và quyết định nêu trên chắc chắn không phải là những biện pháp hành chánh thông thường liên tục.

Hơn thế nữa, những biện pháp đó lại càng không phải là những quyết định mị dân giai đoạn, chỉ chú trọng vào hình thức bên ngoài.

... ★ *Trong địa hạt chính trị.* Việc thực hiện chương trình công tác của chúng ta đã mang lại những thắng lợi rõ rệt ở nhiều vùng nông thôn. Ở nhiều tỉnh miền Tây Nam Phần, đồng bào làm ăn đó có thể thảnh thơi đi lại từ vùng này sang vùng khác giữa ban đêm.

Tại các tỉnh thuộc Vùng I Chiến Thuật Trung Phần, đồng bào ở các vùng bị VC uy hiếp phải bỏ ruộng vườn đi nơi khác tị nạn hàng năm nay, bây giờ đang nổ nức tự động tổ chức một phong trào trở về giải phóng làng xóm, đánh đuổi VC xâm lược và xây dựng lại nông thôn của mình.

Phong trào đặt tên nôm na là « *về làng* » của đồng bào tị nạn Cộng sản ở tỉnh Quảng Ngãi đã qui tụ được gần 400 cán bộ và chiến sĩ trong đợt đầu và đã xuất phát từ hạ tuần tháng 8 vừa qua. Nhiều địa phương khác, nhất là ở vùng lưu vực sông Cửu Long, hiện đang cùng một nguyện vọng như nông dân Quảng-Ngãi, sẵn sàng phát động phong trào tương tự.

Cho nên trong khuôn khổ rộng lớn của cuộc Cách mạng Xã Hội, chúng ta phải khởi sự tiến hành trước hết là cuộc CÁCH MẠNG VỀ TIÊU CHUẨN SINH HOẠT.

Trái ngược với Cộng sản chủ trương bần cùng hóa toàn dân, kéo tất cả những phần tử có mức sống khác nhau xuống tới mức thấp nhất. Cách mạng Xã hội mà chúng ta đang cố thực hiện chủ trương không ngừng nâng cao mức sống của toàn dân, bắt đầu từ mức thấp nhất trở lên.

Nhìn vào thực tại, nếu ta chấp nhận lấy số lương tối thiểu có bảo đảm của công nhân mà Nội Các Chiến Tranh ấn định vừa mới đây, là 1.070 mỗi tháng cho công nhân ở vùng giá sinh hoạt rẻ nhất như Gò Công làm tiêu chuẩn sinh hoạt thấp nhất thì hiện nay còn có hàng triệu người sống dưới tiêu chuẩn.

Đó là những nông dân thiếu ruộng cày, nếu bán bớt số nông sản thu hoạch được để may mặc thuốc men, thì lại thiếu lương ăn. Đó là số lớn những bà con buôn gánh bán bưng trên lề đường các thành phố hoặc quanh quẩn những chợ nhỏ ở các thị trấn.

Chính trong khuôn khổ Cách Mạng về Tiêu chuẩn Sinh hoạt mà Nội Các Chiến Tranh đã định lại chế độ lương của hàng ngũ những người đang phục vụ trong các ngành chiến đấu và xây dựng khác.

... ★ Những chiến thắng Cộng sản trên mặt trận quân sự không thôi chưa phải là đủ. Phải làm thế nào cho trên đất nước này Cộng sản không còn chỗ bấu víu trong quốc dân, chủ yếu là trong nhận dân nông thôn. Đây là nhiệm vụ của công cuộc BÌNH ĐỊNH VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN.

Tôi nhấn mạnh tính chất quan trọng của công cuộc này chỉ bằng tám chữ : NÔNG THÔN QUYẾT ĐỊNH TOÀN BỘ CHIẾN TRƯỜNG. Bởi vậy, tôi điều động toàn thể số cán bộ hiện có vào công cuộc bình định và xây dựng nông thôn. Những cán bộ này sẽ về tận nông thôn để cùng với nông dân chiến đấu bảo vệ làng xóm, giúp nông dân canh tác phát triển sản xuất, cải tiến kỹ thuật, nâng cao trình độ sinh hoạt mọi mặt của nông dân, tổ chức lại hành chánh xã, thực hiện nếp sống chủ từ cơ sở xã thôn, đặt nền móng vững chắc cho chế độ dân chủ tương lai.

Công cuộc bình định và xây dựng nông thôn đòi hỏi không những rất nhiều phương tiện, rất nhiều cán bộ, mà phải là những cán bộ có quyết tâm, có khả năng. Tôi thành thực mà nói rằng trong chánh quyền hiện tại chưa có đủ những cán bộ đó. Vì vậy tôi mong mỏi rằng tất cả những người chiến đấu của mọi phong trào đấu tranh yêu nước giàu kinh nghiệm hãy tích cực tham gia công cuộc lớn lao và đầy ý nghĩa cao đẹp này.

Bình định và xây dựng nông thôn, đem lại một cuộc đời mới có tổ chức cho tám mươi phần trăm quốc dân ta, tôi thiết tưởng đó chính là nhiệm vụ của toàn thể các bạn, những chiến sự cách mạng.

Chánh quyền sẽ đặc biệt chú trọng đến các vấn đề thương phế binh và cựu chiến sĩ để đem lại công bằng cho tất cả những ai đã hết lòng chiến đấu cho nền độc lập của Tổ quốc và tự do cho Dân tộc.

Tích cực hơn nữa là Chánh phủ còn có nhiệm vụ bảo đảm cho những cựu chiến sĩ và những chiến hữu bị thương tật có điều kiện để nối tiếp cuộc chiến đấu với 1 tầm quan trọng tương đương, nếu không nói là với những hiểm nghèo tương đương, ở những chức vụ trong các cơ quan mà những chiến hữu đó có đủ khả năng.

Đồng thời Chánh phủ còn có một chương trình nhằm phục hồi địa vị công dân hữu dụng cho những kẻ đã lầm đường lạc lối đặt tư lợi trên công ích, coi cá nhân mình trọng hơn cả đất nước. Tôi dự định dành cho những phần tử này một thời gian có hạn định để họ tự ý rút lui khỏi trách nhiệm mà tất họ tự thấy là không xứng đáng, sau đó, qua cuộc tự phê bình và tự nguyện hối cải, họ sẽ được trọng dụng trở lại xứng đáng với tư cách và với khả năng.

. . . .

Thiếu-Tướng Nguyễn-cao-Kỳ yết kiến Quốc-Vương Mã-Lai ày 4 tháng 10-1965 trong cuộc thăm viếng Mã-Lai Á.

Digitized by Google

NHỮNG GIỜ LỊCH SỬ

HÌNH ẢNH TRONG NHỮNG GIỜ LỊCH SỬ

1— 6 giờ 30 sáng 2-11-1963 : Thanh toán xong cứ điểm cuối cùng của nhà Ngô, Quân đội Cách Mạng tiến vào Dinh Gia Long.

2— Niềm vui của người chiến sĩ Cách Mạng.

3— 24 giờ 30 đêm 1-11-1963 : Thành Cộng Hòa bị thanh toán.

4,5 — Dân chúng đổ xô ra đường chào mừng Cách Mạng thành công.

6— Những cái vẫy tay đón người chiến sĩ từ Côn Đảo trở về sau ngày Cách Mạng thành công.

7— Vòng hoa cho người chiến sĩ Cách Mạng.

6

NGÀY 1-11-1963

NGÀY thứ sáu 1-11-63 cũng là ngày lễ Các Thánh. Một ngày nắng yếu, có người phỏng đoán chiều trời sẽ mưa. Nhưng các giới đồng bào đều giữ nhịp sinh hoạt thường lệ.

13 giờ 00 : Đồng bào Đô Thành đang nghỉ trưa và nhân viên Quân đội tới sở làm việc như thường lệ.

Một buổi trưa nắng gắt như bao nhiêu buổi trưa khác của Sàigòn nhưng lại càng khó chịu hơn vì lòng người đã phẫn uất lại càng thêm phẫn uất trước cảnh thân nhân bị bắt bớ giam cầm, trước cảnh khủng bố đàn áp, trước cảnh tương lai đen tối đang đe dọa mọi gia đình.

Không ai ngờ 1 giờ trưa hôm đó lại là giờ phút quyết định của lịch sử, giờ phút mở đầu của một cuộc Cách Mạng mà toàn dân, toàn quân đang mong đợi.

Không ai ngờ lịch sử sẽ lật qua một trang mới, ngoại trừ các chiến sĩ Thủy Quân Lục Chiến, Nhảy Dù, Thiết Giáp, Pháo Binh, Sư đoàn 5, Sư đoàn 7, v.v... đang lặng lẽ hành động để cứu dân cứu nước.

Những đoàn xe chở các chiến sĩ Cọp Biển. Chủ-lực-quân của Cách Mạng trong cuộc tiến chiếm các vị trí then chốt của Thủ đô — ào ạt tiến vào Đô Thành giữa sự ngơ ngác của dân chúng. Trong lúc đó Chiến đoàn VẠN KIẾP gồm có Thiết Giáp, Nhảy Dù, v.v.. cũng từ Vũng Tàu nhắm hướng Sàigòn thẳng tiến. Và cũng lúc ấy, các chiến sĩ Sư đoàn 5, Sư đoàn 7 Bộ Binh dàn thành một vòng đai chung quanh Thủ Đô để sẵn sàng ngăn chặn những lực lượng phản Cách Mạng về tiếp viện cho bè lũ thống trị độc tài gian ác.

1 giờ trưa ngày 1-11-1963 ! Giờ lịch sử đã điểm ! Quân đội Cách Mạng đã chiếm đóng Tổng Nha Cảnh Sát Quốc Gia, Nha Cảnh Sát Đô Thành, Sở Truyền Tin của Bộ Nội Vụ, Đài Phát thanh Quốc Gia mà không gặp sức kháng cự nào đáng kể.

Lực lượng của địch có chừng 1 trung đội trấn giữ sau Đài Phát thanh. Ngay trong 5 phút đầu tiên đoàn Cọp Biển đã loại đơn vị này ra ngoài vòng chiến và chiếm được Đài.

☆ **13 giờ 05** : Lực lượng Cách Mạng tiến chiếm Bộ Chỉ Huy Lực lượng Đặc biệt. Có tiếng súng nổ gần Bộ TTM.

☆ **14 giờ 10** : 2 phi cơ khu trục xuất hiện trên không phận Sài-gòn. Có tiếng từ dưới đất bắn lên, 2 phi cơ lượn thật cao. Sau đó phi cơ lượn nhiều vòng thật thấp về phía Tân Sơn Nhất, nơi vẫn còn tiếng súng nổ.

☆ **15 giờ : Dư-luận bắt đầu có một nhận định**

Tiếng đại liên xối xả như mưa. Bây giờ thì Đô Thành đã đổi hẳn bộ mặt. Đồng bào còn xúm lại từng nhóm nhưng dè dặt. Và bây giờ, mọi người đều đồng ý đây là cuộc hành quân đại qui mô của Quân-đội có mục đích lật đổ Chính phủ Ngô đình Diệm.

Đài phát thanh Sàigòn im lặng. Đài Phát thanh Huế cho biết Quân Đội đã ban bố tình trạng giới nghiêm và mọi quyền hành đều tập trung trong tay Quân Đội.

☆ **16 giờ 30 : Tiếng nói đầu tiên của Cách Mạng**

Tiếng nói của Cách mạng bắt đầu vang lên trên đài phát thanh Sàigòn để chính thức loan báo cho đồng bào và Thế giới biết rằng Quân đội, dưới sự lãnh đạo của Hội Đồng Tướng Lãnh, đã đứng lên lật đổ chế độ Ngô-Đình-Diệm.

Hiệu Triệu của Hội Đồng Tướng Lãnh do Trung-Tướng Dương-Văn-Minh đọc qua làn sóng điện của Đài Phát thanh Sàigòn :

« Đồng bào thân mến,

« Kể từ giờ phút này, Quân đội nhất quyết đứng lên để giải thoát đồng bào ra khỏi ách thống trị độc tài...

« Ngày mà đồng bào chờ đợi đã đến, toàn thể Quân đội nhận định, với chế độ hiện hữu, công cuộc chống Cộng và kiến quốc của toàn dân sẽ không có hiệu quả... »

Với chủ trương tuyệt đối tránh đổ máu, Hội đồng Tướng Lãnh đã chấp nhận cho Ngô Đình Diệm từ chức và rời khỏi Việt Nam lập tức. Vì vậy, tiếng nói của Cách Mạng đã loan báo sẽ có lời từ giã của Ngô Đình Diệm — nay chỉ là một công dân thường — trên đài phát thanh.

Nhưng sau đó Ngô-Đình-Diệm và Ngô-Đình-Nhu ngoan cố ra lệnh cho đoàn thiết giáp của Lữ Đoàn LBPVPTT ở Thành Cộng Hòa phải chiếm lại Đài Sàigòn.

☆ **18 giờ 1 phút : Đoàn « Cọp Biển » hạ thành Cộng Hòa**

Lối 18 giờ 1 phút, tiếng súng phát ra từ thành Cộng-Hòa. Anh em Thủy Quân Lục Chiến những đoàn « Cọp Biển » oai hùng, xung kích như vũ bão. Đại bác nổ rền các súng tự động khác đua nhau nổ. Gần 1 giờ sau, tiếng súng im. Thành Cộng Hòa đã bị Quân Đội cách mạng chiếm.

18 giờ 35 : Lời kêu gọi của Hội Đồng Tướng-Lãnh gởi các chiến sĩ trong Quân-Đội, Bảo-An, Dân-Vệ, Lực-lượng Nhân-dân do Trung-Tướng Dương-văn-Minh đọc qua làn sóng điện của Đài Phát thanh Sàigòn.

« Các anh em cũng biết, chúng ta đã làm cuộc Cách mạng để cứu nước, để xây dựng lại một Quân-Đội hùng mạnh không bị chi phối bởi những cán bộ bất tài, một quy chế bất công. Chúng ta không có tham

Digitized by Google

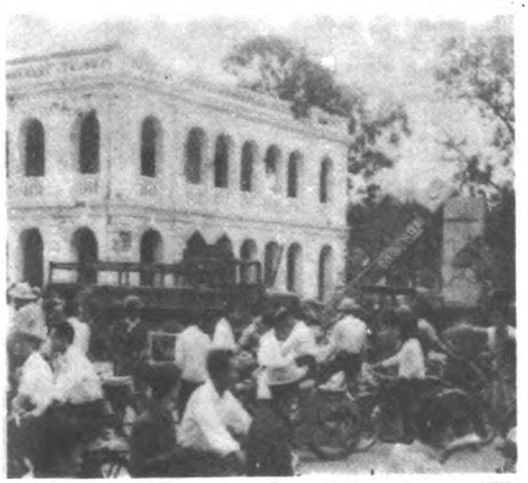

vọng về chánh trị, chúng ta hành động cũng không phải vì danh lợi, chúng ta hành động để cứu vãn Tổ quốc thân yêu của chúng ta đang nguy khốn.

« Việc làm của chúng ta có tánh cách bất đắc dĩ, bởi lẽ, nếu chúng ta không hành động, bản thân chúng ta sẽ bị hy-sinh lần lần một cách vô ích...

« Cách mạng nhất định thắng lợi, Quân Đội nhất định sẽ chiến thắng để xây dựng một xứ sở lành mạnh. Các anh em sẽ được chỉ huy một cách xứng đáng và hữu hiệu. Nhân dân tin tưởng ở anh em, các Tướng Lãnh đặt tất cả kỳ vọng nơi anh em.

« Chào quyết thắng ».

Lời kêu gọi chấm dứt bằng tiếng xướng danh của từng vị Tướng Lãnh và Si-quan cao cấp lãnh đạo Cách mạng : Trung Tướng Dương-văn-Minh, Trần-văn-Đôn, Nguyễn-ngọc-Lễ, Trần-văn-Minh, các Thiếu Tướng Lê-văn-Nghiêm, Nguyễn-giác-Ngộ, Mai-hữu-Xuân, Trần-tử Oai, Lê-văn-Kim, Phạm-xuân-Chiểu, Tôn-thất-Đính, Nguyễn-văn-Là, Trần-thiện-Khiêm, Trần-ngọc-Tám, các Đại Tá Đỗ-Mậu, Nguyễn-Khương, Dương-ngọc-Lắm, các Trung Tá Nguyễn-văn-Thiện, Lê-nguyên-Khang, Không-văn-Tuyên, Đỗ-ngọc-Nhận và Thiếu-Tá Nguyễn-ngọc-Thiệt.

Suốt đêm, súng đại bác nổ rền từng chập. Và cũng suốt đêm dân chúng Đô Thành xúm quanh các đài phát thanh theo dõi tin tức của Hội Đồng các tướng lãnh.

☆ **19 giờ 40** : Bản tin tức đầu tiên truyền đi từ Đài Sàigòn (được gọi là Đài Quân Đội vì do QĐ làm chủ tình hình) :

Hiện nay, Quân Đội Cách mạng đã hoàn toàn làm chủ tình thế ở Đô thành Sàigòn, Chợ lớn. Đã chiếm đóng đài phát thanh và bắt đầu truyền đi những tin tức thắng lợi của Cách mạng. Các cơ sở Hải Quân cũng bị chiếm đóng, Dinh Gia Long đang bị bao vây và sẽ tiến chiếm trong cuộc tấn công sắp đến. Lữ Đoàn Phòng vệ PTT. cũng đã đầu hàng, chỉ còn một số nhỏ sẽ bị thanh toán trong đêm nay.

☆ **20 giờ 45** : Tin đài : hồi 19 giờ 10, các giáo sư, sinh viên đã được phóng thích. Tạm thời thiết lập chế độ kiểm duyệt điện văn, báo chí và tất cả các loại ấn loát phẩm.

(Lúc này, Dinh Gia Long và Thành Cộng Hòa súng vẫn nổ dữ dội, có cả tiếng bích kích pháo và đại bác).

☆ **23 giờ 45** : Các đài phát thanh địa phương như : Huế, Nha-Trang, Ban-Mê-Thuột, Ba Xuyên, Đà Lạt, v.v.. được lệnh mở máy thường trực để tiếp vận Đài Saigon cho đồng bào toàn quốc theo dõi đầy đủ tin tức, tình hình và mọi diễn tiến của cuộc Cách mạng.

Ngày 2 tháng 11 năm 1963

☆ **0 giờ 10** : Tin đài : Lực lượng Không quân VN, trên toàn lãnh thổ hưởng ứng cuộc Cách Mạng.

Trận tấn công vào Dinh Gia Long

Trong lúc đó, trước 4 giờ sáng, Bộ Chỉ huy Hành quân của Quân Đội Cách Mạng đã thực hiện một cuộc điều quân đại qui mô về hướng Dinh Gia Long.

Các thiết vận xa và chiến xa từ mạn Chợ Lớn, theo đường Trần Hưng Đạo rầm rộ tiến ra Saigon. Nhiều đơn vị Thủy Quân Lục Chiến nương theo hai bên đường Trần-Hưng Đạo chạy theo đoàn chiến xa.

Khi đến Công Trường Diên Hồng, tất cả đều dừng lại để Chiến xa và Thiết vận xa chuẩn bị hàng ngũ tấn công.

Bộ Chỉ Huy Hành Quân của Quân Đội Cách Mạng được đặt tại bên đường Phạm ngũ Lão, sau bến xe Buýt Saigon.

Đúng 4 giờ, các chiến xa và thiết vận xa rầm rộ tiến vào Dinh Gia Long theo các ngõ Pasteur, Công Lý và Lê thánh Tôn. Các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến cùng bám sát các chiến xa.

Trong khoảnh khắc, tiếng súng đủ loại bắt đầu nổ ran ! Thỉnh thoảng máy phóng thanh của Quân Đội Cách Mạng lại kêu gọi Lực lượng phòng vệ Phủ Tổng Thống buông súng nhưng bọn chúng vẫn ngoan cố chống cự.

Là một binh chủng từng lập nhiều chiến công oanh liệt trên khắp các chiến trường miền Nam, các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến, Thiết giáp đã coi thường hiểm nguy, anh dũng mở những đợt xung phong vào Dinh Gia Long, cứ điểm cuối cùng của gia đình Họ Ngô và bọn tay sai, và thanh toán cứ điểm này.

☆ **06 giờ 25** : *Quân đội Cách Mạng đã hoàn toàn thắng lợi. Các chiến sĩ Thủy Quân Lục Chiến và Thiết Giáp đã tiến chiếm và kiểm soát Dinh Gia Long sau khi thanh toán xong thiểu số chống Cách Mạng thuộc Lữ Đoàn Phòng Vệ Phủ Tổng Thống tại Thành Cộng Hòa đường Thống Nhất ».*

☆ **10 giờ 00** : Cuộc họp báo đầu tiên của Hội Đồng Tướng Lãnh (Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng) tại Bộ Tổng Tham Mưu QĐVNCH. Hội Đồng Tướng Lãnh cho biết Nhu-Diệm đã bị bắt tại Chợ-Lớn.

☆ **10 giờ 45** : Đài Sài-gòn loan tin Diệm-Nhu đã tự tử.

✱ Quyết Nghị của HĐQNCM truất phế Ngô đình Diệm và bãi bỏ chế độ Tổng Thống, giải tán Chánh phủ do NĐD lãnh đạo, quyền Hành pháp từ trước do Chính phủ nắm giữ nay tạm thời do HĐQNCM đảm đương.

★ Quyết Nghị của HĐQNCM tạm ngưng áp dụng Hiến pháp ban hành ngày 26-10-56, giải tán Quốc-Hội Lập Pháp bầu lên do cuộc phổ thông đầu phiếu ngày 27-9-1963.

✱ Tuyên cáo của Hội Đồng QNCM minh định lập trường của Quân Đội.

— Quân Đội tranh đấu vì quyền lợi tối cao của đất nước, không chủ trương vụ lợi, tham quyền cố vị.

— Quân Đội không chủ trương thiết lập một chế độ độc tài vì ý thức rằng, khí giới sắc bén nhất để chiến thắng Cộng sản là : Dân chủ, Tự do

— Quân Đội cũng không chủ trương một nền dân chủ phóng túng trong lúc toàn lực Quốc gia đang phải dương đầu với một cuộc chiến tranh mất còn với Cộng sản, mà cần áp dụng một hình thức dân chủ trong tinh thần kỷ luật của một Quốc gia trong thời chiến.

— Cuộc tranh đấu của Quân đội chỉ nhằm phục vụ xứ sở, lấy hành động làm phương châm, không nêu ra những lý thuyết viển vông, những lời hứa hẹn bịp bợm.

Một chế độ độc tài, tham nhũng và tàn bạo đã chấm dứt !

Một trang sử đen tối đã khép lại.

Quân Dân Việt-Nam hân hoan chào mừng Cách Mạng thắng lợi.

CÁC BẠN QUÂN NHÂN ĐỒN NGHE

Chương trình

— VĂN-NGHỆ GIẢI PHÓNG MIỀN BẮC
từ 12 g 15 đến 13 g.

— VĂN-NGHỆ CHIẾN-SĨ
từ 17 g 5 đến 17 g 25.

Mỗi ngày chủ nhật trên các làn sóng điện của đài phát thanh QUÂN-ĐỘI.

Digitized by Google

bình minh đã đến

Tùy Bút của HUY-PHƯƠNG

TIẾNG súng đầu tiên đã nổ. Cách mạng bùng dâng lên như ngọn sóng thủy triều. Giờ đây không có gì ngăn cản nổi những bàn tay vung lên, những bước chân dồn dập đi tới. Chúng ta kết thành hàng ngũ trùng trùng điệp điệp, cùng đi một nhịp, cùng hét một lời. Phải đổi bằng mọi giá để tìm thấy tự do. Phải đem bình minh tới cho đêm tối, ánh lửa hồng cho nổi giá băng. Gởi lời hót cho tiếng chim cầm nín, chắp đôi cánh bay cho sự kiêm tỏa ngục tù.

Chúng ta đòi cho được ngẩng mặt lên nhìn trời cao rộng, thở những hơi thở dài, những buổi chiều u ám đã từng đè nặng lên tâm hồn chúng ta, những đêm dài đã làm chúng ta trắng mắt. Nhiều người đã nghĩ : Phải làm một cái gì. Tất cả mọi người cùng nghĩ : Phải làm một cái gì. Để dàng thủy triều lên dọn sạch bãi cát, đem bão táp bẻ những chấn song giam cầm.

Chúng ta đã đòi tự-do bằng những cái chết của anh em, của chiến hữu trong tối tăm ngục tù. Chúng ta dám chết cho tự-do cũng như những tín đồ đã dám tử vì đạo, những ngọn lửa đã dấy bùng lên những ngọn lửa, nung nấu vì phẫn uất, sục sôi với căm hờn.

Trên những chiến-tuyến của tổ quốc, khắp trên mọi vùng đất quê hương, các chiến hữu của chúng ta đã viết lịch sử bằng xương máu, gởi tấm thân cho sự sống còn của đất nước. Chúng ta không chết vì một người, để bảo tồn một giòng giống. Còn nghe trong huyết quản nó sôi giòng máu quật khởi của bốn nghìn năm qua. Sự chết anh dũng phải dành ngôi vị cho nó. Hãy để cho linh hồn những người nằm xuống mỉm cười. Cho nên trên con đường chúng ta đi, phải san bằng mọi chướng ngại, dù đó là thành trì dù đó là hào lũy, như người xưa đã từng xẻ núi lấp sông mà đi.

Tiếng súng đầu tiên đã nổ. Tin Cách Mạng truyền đi như một ngòi thuốc súng. Bùng lên hy vọng trong mắt người trai, niềm vui ửng hồng má thiếu nữ. Mọi con tim cùng nhịp rộn ràng hồi hộp theo những bước chân đi. Mẹ già cầu kinh kêu gọi những đấng thiêng liêng giúp thêm may mắn cho chính nghĩa.

Niềm tin tưởng bùng cháy trong những tấm lòng nhiệt thành, chúng ta đã chiến đấu với niềm kiêu hãnh của một người chiến sĩ không biết khuất phục trước bạo lực, chỉ đấu tranh vì chính nghĩa. Chiến đấu cho những người đang sống, cho những người đã chết, cho tương lai những đứa trẻ thơ, cho hy vọng của những đôi gái trai. Họ hằng mơ ước được tự do, được cười, được nói, được thở, được đi đứng, được hy vọng, được thờ phượng, được yêu thương. Được thấy những cái chết của mình không đến nỗi vô nghĩa, được thấy tương lai của những người cầm súng chiến đấu cho đất nước sẽ tươi sáng hơn.

Từng pháo đài một bị san bằng, từng cứ điểm một bị chiếm đóng. Từng lời hưởng ứng, từng vùng đất đóng góp thêm cho chúng ta những niềm tin. Hy vọng lớn dần, bừng lớn như ánh sáng của biển lửa trong đêm tối. Trong đêm lịch sử của một «ngày mồng một tháng mười một nghìn chín trăm sáu mươi ba», chúng ta và kể cả chế độ độc-tài không ai được ngủ. Chưa bao giờ chúng ta thấy một đêm dài như thế, chúng ta cùng thức để theo diễn biến của cuộc cách mạng, để nghe những tiếng súng, để nghe bước chân của anh em chúng ta giờ đã đi đến đâu. Cả vùng trời Việt Nam đã trải qua một đêm không ngủ. Thao thức, chờ đợi, hồi hộp để hy vọng. Chúng ta đã từng nuôi những hy vọng như thế trong những năm dài nhưng không bao giờ thành tựu.

Những tiếng nói từ máy thu thanh, tiếng nói dẫn dắt niềm tin, tiếng nói nhen nhúm ánh sáng để làm nên bình minh rực rỡ. Chúng ta nghe bằng khao khát, chờ đợi, chúng ta uống từng giòng, vui với từng tin. Những tên người, những địa danh, cùng với những lời hưởng ứng được nhắc tới. Không, chúng ta sẽ là tất cả, cách mạng đã lớn dậy trong lòng mọi người. Những đợt sóng nối tiếp, nối tiếp không bao giờ dứt sẽ làm thành biển cả. Những giòng sông đang đổ về đại-dương. Triệu con người đang hướng về thủ đô với niềm tin vững chãi rằng cách mạng sẽ thành công.

Đêm tối này sẽ là đêm tối cuối cùng. Chúng ta đã cố gắng sớm kết thúc để đi tới bình minh. Người lính chiến vẫn lặng lẽ băng rừng qua suối truy kích giặc trong đêm không yên nghỉ. Đồn lũy vẫn chong mắt nhìn qua đêm tối trông chờ bọn giặc đến gần, nhưng tất cả đang nghĩ về những bước chân của những người đứng lên đốt ánh lửa đầu tiên. Các anh đến đâu rồi. những bước chân xê dịch trên lòng phố vắng, những phát đạn nổ tung giữa cứ điểm phòng thủ của bạo quyền. Có những người đã nằm xuống để thâu ngắn bóng đêm nhưng chưa hề thấy ánh sáng bình minh. Họ đã mất đi ngay giữa đêm lịch sử.

Digitized by Google

Hãy tắt mọi ánh đèn cho ánh sáng không soi được nỗi lo âu. Hãy mở lớn âm thanh để nghe rõ từng tiếng nói. Thành bại mất còn được quyết định trước khi bình minh tới. Thời gian chậm chạp trôi đi từng bước một giữa những con tim hồi hộp chờ đợi. Hy vọng nở lớn dần như đóa hoa hướng dương vươn cánh chào mừng ánh mặt trời. Những hơi thở đầu dặn nhịp nhàng. Đêm ngăn dần và bình minh sắp tới. Rồi rạng đông của một ngày vui dân tộc đã tới. Những tiếng súng vội vã kết thúc, trận chiến thu hẹp trên cứ điểm cuối cùng. Những bờ cát nhỏ không ngăn nổi ngọn sóng lớn. Thủy triều đã dâng lên khắp mọi nơi.

Bình minh đã đến. Bóng tối đã tan rồi, mầu đêm không còn nữa. Tin Cách Mạng thành công truyền đi đem nụ cười về trên những đôi môi, đem hân hoan tới cho mọi tấm lòng. Tin Cách Mạng thành công truyền đi mọi nhà, loan đi trên những vùng đất xa xôi như ánh nắng bừng lên trong một ngày thật rực rỡ. Nghe xôn xao mầm sống trong mạch đất, nghe máu chảy cuồn cuộn trong châu thân. Như thực sự một mùa xuân đã tới.

Cho mọi người được hét thật lớn, cười thật dài những tiếng cười những ngày câm nín trong cổ họng. Tiếng cười vượt từ cổ họng nhỏ bé bay lên cao như con chim sổ lồng chấp cánh. Tự do đã tìm lại khoảng trời cao xanh vời vợi. Nghe chất ngất một niềm vui say như men rượu thấm lần trong những thớ da.

Cửa mọi nhà đều mở, như tấm lòng tuênh toang không rào dón, che đậy. Như sóng nước đã tràn thành biển cả. Như niềm vui họp thành đại dương hân hoan.

Biển người đã tràn ra đại lộ, vai kề vai, mặt kề mặt. Chưa bao giờ chúng ta cảm thấy tâm hồn cởi mở như thế, những mặc cảm, những nghi ngờ tan biến như sương mù trước ánh nắng. Tất cả đều hướng về những chiến sĩ đã làm nên cơn lốc Cách mạng, những chiến sĩ đã từng phen vào sanh ra tử, đối diện với kẻ thù trên những ngõ ngách đất nước. Cách mạng đã về đây trong ngày đầy bóng tối đã đưa dân tộc ra trước ánh sáng. Quân là dân. Các anh đã liều những nỗi khổ, những nỗi nhọc nhằn của số phận con người bị áp-bức, nhiệm-vụ nặng-nề được giao phó cho anh. Như thân cây vững vàng đứng đầu gió.

Chưa bao giờ Quân với Dân gần gũi khăng-khít thắm tình với nhau như thế. Sự gắn bó vượt xa tình bằng hữu, lớn hơn tuổi gái trai. Anh, tiếng gọi trìu mến thương yêu. Anh, tiếng kêu trong ngày đầy bóng tối đã đưa dân tộc ra trước ánh sáng. Quân là dân. Các anh đã liều những nỗi khổ, những nỗi nhọc nhằn của số phận con người bị áp-bức, nhiệm-vụ nặng-nề được giao phó cho anh. Như thân cây vững vàng đứng đầu gió.

Chưa bao giờ Quân với Dân gần gũi khăng-khít thắm tình với nhau như thế. Sự gắn bó vượt xa tình bằng hữu, lớn hơn tuổi gái trai. Anh, tiếng gọi trìu mến thương yêu. Anh, tiếng kêu mừng rỡ hơn cả tiếng gọi người thân sau những ngày xa cách. Những ánh mắt trao gởi những cái cầm tay thật chặt. Thực sự vui mừng dâng lên từ đáy lòng. Cánh tay nấy đã cầm lấy súng này đã nỡ vào thành trì phong kiến, chiến xa này đã dẫm nát cỏ đồng phòng thủ cho bạo quyền. Hãy cầm lấy cánh tay này, hãy vuốt ve những khẩu súng này, hãy bao lấy những chiến xa này, hơi những đứa con gái con trai trong thành phố.

Một rừng người, một rừng cờ. Những giòng người trôi chảy trên những con đường nhỏ tràn ra đại lộ, ngập kín cả công trường. Hết những ngọn đèn báo hiệu ở ngã tư, ngã sáu đường xin hãy đổi vội sang màu xanh hết thảy để nhường lối cho giòng người thác lũ tới.

Các anh đêm qua không ai ngủ, chúng tôi cùng thức trọn đề cùng nghe bước chân vui tiếng nói của các anh. Giờ thì bình minh đã tới, chúng tôi còn phải xuống đường chung nhịp cánh tay lên vai cô các anh.

Người bạn trẻ lắng tai nghe anh chiến sĩ kể chuyện đêm lịch sử «chúng tôi vào thành» tất cả anh em buông súng vì chính nghĩa». Bà mẹ già trao phần buổi sáng cho người lính trẻ «lần đi con, suốt đêm qua mẹ không hề chợp mắt». Em gái quên thọn thùng chớp mắt nói khẽ «em đã dành một đêm cầu nguyện và đợi tin anh».

Với thắc là này, với thành trì này, những chế độ bạo tàn đã phải trả một giá rất đắt. Bọn giặc lăm le xâm chiếm quê hương này sẽ phải chùm chân. Có anh có em, có bạn, có bè, đây đã bằng hữu, thân yêu ruột thịt. Ngôn từ không đủ để nói lên thứ tình đó buổi sáng hôm nay khi mặt trời lên.

Một ngày nắng đẹp rực rỡ sau một đêm thật dài. Vùng trời tràn lan ánh nắng, không một đám mây, thật rộng, thật cao. Tiếng súng im hẳn, chỉ còn là tiếng cười xôn xao không dứt. Thành phố không cần một vòng hoa, giờ thành phố chỉ còn là những vòng tay, những vòng tay. Chưa bao giờ đông như hôm nay, chưa bao giờ vui như hôm nay.

Đường còn dài Cách mạng ngày hôm nay chỉ mới là khởi điểm. Mục đích cuối cùng của ngày vui lịch sử ấy là một tương lai với giang sơn toàn vẹn, thịnh vượng no ấm cho mọi người. Tự-do chúng ta tìm thấy là luống cày đầu tiên cần nối tiếp để làm nên một thửa ruộng màu mỡ. Viễn ảnh đó chen hòe trong trí tưởng của chúng ta, thân mật vì những ý nghĩ gần gũi.

Những người trẻ tuổi xuống đường chia xẻ cùng nỗi vui lớn của dân tộc hôm nay, sẽ là những chiến sĩ nối tiếp truyền thống bất khuất này. Trên những chiến tuyến, chúng ta sẽ chiến đấu gan dạ không ngừng cho nỗi mừng rỡ hôm nay, cho những tiếng cười sẽ không bao giờ tắt, cho những cánh chim trời đã bay cao.

Ngày vui này bắt đầu sau một đêm tối sẽ hứa hẹn những ngày vui dài của dân tộc. Bình minh đã đến.

Digitized by Google

Những viên gạch xây nền móng Cách-Mạng :

CUỘC ĐỜI LAO TÙ CỦA

(27-2-1962 đến 2-11-1963)

Tượng Phạm Phú Quốc đang được thực hiện để dựng tại Quảng Ngãi, Không Đoàn 23 và Không Đoàn 41.

✱ Trung-Tá PHẠM-PHÚ-QUỐC

Sinh ngày 29-8-1935 tại Hải-Châu — Đà-Nẵng.

Con Ông Phạm-Phú-Phổ và Bà Trần-thị-Ngọc.

Làm lễ thành hôn ngày 4-5-1964 với cô Trần-Yến-Xuân.

Nhập ngũ : 15-6-54

Tử trận : 19-4-65

Trung-Tá được tuyên dương công trạng 12 lần.

Tối ngày 27-2-62, tôi bị bắt tại căn cứ Không Quân Đà Nẵng và bị giam ở ty An ninh. Cạnh căn buồng giam tôi là căn buồng giam bà cụ thân sinh anh Quốc, các chị em và một ông chú họ của anh. Chiều ngày 28-2-62 4 người lính võ trang tiểu liên, súng colt đưa mẹ anh, các chị em, ông chú của anh và tôi lên phi cơ về Sàigòn. Đâu đó ở một cơ quan an ninh, người ta đã mạt sát anh, đã mạt sát tôi nhưng rồi cũng dỗ dành tôi mọi điều, bảo rằng mọi việc về tôi, anh đã cung khai hết không có gì mà giấu giếm nữa. Tôi biết đó là 1 thủ đoạn thâm vấn vặt vì tôi đã hiểu hết đức tính can trường của anh không phải mới đây mà từ ngày anh còn là một cậu học sinh trung học nhỏ bé. Đêm đó tôi bị thẩm vấn và bị hành hạ cho đến 2 giờ sáng, sau đó tôi bị còng tay đưa về xà lim số 1. Cánh cửa sắt đóng lại, bốn bề vắng lặng, chỉ còn nghe tiếng muỗi kêu, tiếng giầy da của người « cai ngục ». Tôi lắng tai xem xà lim bên cạnh còn có tiếng động không, muốn nghe có tiếng nói gì không vì tôi đoán là có thể anh cũng bị giam ở kế bên, bởi vì lúc này tôi cần biết tin anh còn sống hay đã chết, người ta đã hành hạ thể xác anh thế nào. Nhưng vắng lặng. Tôi thu tay đập mạnh 3 cái vào tường nhưng không thấy tiếng trả lời. Sau đó vì mệt nhoài nên tôi lăn ra đất mà ngủ. Khoảng 6 giờ sáng, tôi vừa tỉnh dậy thì nghe tiếng huýt gió, tiếng hát khe khẽ ở cách xà lim tôi khoảng 4 hoặc 5 thước. Tôi nghe giọng anh hát bản « Tôi vẫn yêu màu hoa tím » bản hát mà sau này tôi vẫn thấy anh hát mỗi khi đọc xong thư của vị hôn thê của anh. Tôi đâm ra bực mình và tự nhủ « chết cả đến nơi mà không lo mà lo hát ! », càng tự hào như thế tôi càng phục sự bình tĩnh của anh và tính quả xem thường mọi việc ở cõi đời này. Sau đó người giám thị đến mở khóa xà lim bảo tôi đi rửa mặt. Tôi men theo vỉa hè đi vào phòng rửa mặt, và liếc nhìn vào xà lim số 7 ; qua một lỗ trống bằng bàn tay tôi nhìn vào chỉ thấy cặp mắt đen đang nhìn tôi chăm chặp, rồi hai ngón tay làm dấu số 0 đưa ngang mắt. Tôi hiểu ngay là anh muốn nói anh chưa khai chi về tôi hết.

Cuộc thẩm vấn chúng tôi kéo dài hơn 3 tháng trời, lúc thì ở cơ quan An ninh, lúc thì ở sở Mật vụ (được mệnh danh là « Đoàn công tác đặc biệt miền Trung »). Nhiều lúc phải di chuyển đến cơ quan thẩm vấn trên, chúng tôi cũng được xiềng chung một xiềng đi sát bên nhau nhưng chúng tôi không được phép nói năng, chỉ thỉnh thoảng hỏi qua một vài câu : « mạnh không », « lạc quan chớ ». Lúc nào tôi hỏi thế anh cũng gật đầu, mắt sáng lên. Mỗi lần nghe anh nói những lời nói đầy tin tưởng dù ngắn ngủi, tôi cũng thấy sung sướng lâng lâng, có khi những câu nói vẫn tắt như thế cũng đủ là cho chúng tôi vui được mấy ngày liền. Tâm trạng những người tù ở trong tình thế tuyệt vọng nhiều hơn hy vọng, dễ vui mà cũng dễ buồn. Một câu nói chán nản của một người bạn có thể làm chúng tôi buồn suốt mấy ngày, tuy rằng nhiều khi cũng thấy lòng rất rắn rỏi. Một câu nói mạnh bạo, lạc quan có thể là liều thuốc bổ dưỡng nuôi cơ thể cả tuần lễ. Anh Quốc thì lúc nào cũng bình tĩnh, lạc quan và rất hiên ngang.

Chúng tôi bị nhốt ở Xà-lim An ninh được tất cả 9 tháng. Những ngày cuối cùng ở đây, vì nhận thấy chúng tôi đều không phải là những người « phong hủi », không phải là « những người điên » mà nhân viên an-ninh đã gán cho chúng tôi lúc đầu, lúc này họ cũng không đến nỗi làm « mặt ông bị dọa trẻ con » nữa — Những buổi sáng mặt trời lên họ mở cửa sắt cho chúng tôi ngồi trên thềm Xà-lim nhìn ra ánh nắng để « tắm nắng » — Những lúc được ngồi trên thềm Xà-lim cao, thòng 2 chân xuống đất như thế là những phút thần tiên nhất của chúng tôi ở nơi bị giam cầm.

Lúc sau này tôi ốm liên miên, người ta sợ tôi chết mất phiền phức cho họ nên họ cho tôi vào ở Xà-lim số 9 thoáng khí hơn một chút, tại đây tôi được ở sát Xà-lim của anh Quốc — Những lúc « tắm nắng » ngồi cách nhau một bức tường, chúng tôi được dịp nói chuyện khe khẽ với nhau, trao cho nhau điếu thuốc hút, hoặc miếng bánh, trái cam, chúng tôi vẫn thường « mớm » cho nhau một ít tin tức mới nhận được từ ngoài vào — Chúng tôi cũng phân tách tình hình và lúc nào cũng đầy lạc-quan tin tưởng. Những lúc gần nhau như thế này tôi càng thấy thương anh Quốc hơn. Anh thường nói với tôi : « Ngô ạ, nhiều khi tôi tự hỏi tại sao bao nhiêu cơ hội gần Diệm, cả những lúc đi « escorte » cho y, tôi lại không thanh toán y ngay trên trời cho xong, để đến ngày nay rắc rối thế này. Anh thử đoán xem, mình có thể ra khỏi tù năm nay không, chờ đến khi Diệm Nhu còn ngồi đó mà Cộng quân kéo vào đây thì mình sống phỏng có ích chi ». Tôi thường nói với anh : « Anh thử nghĩ xem từ năm 1958 đến nay, chưa đầy 4 năm trời, mà Diệm đã bao nhiêu lần chết hụt rồi — Sở dĩ thế, đất này không thiếu chi những người can trường và đầy nhiệt huyết, phong trào này đổ vỡ thì sẽ có phong trào khác tiếp nối đứng lên... Tôi tin rằng rồi cuối năm nay (1962) Diệm cũng đổ, miễn sao cho chúng mình thân xác còn vẹn toàn, sinh lực còn dồi dào cho đến ngày ấy để mà làm việc. Tôi thấy càng phục anh ở cái chỗ là trong hoàn cảnh nào anh cũng đặt cái đối tượng chống Cộng Sản lên hàng đầu, bởi vì trong những tình thế bị hăm dọa trực tiếp, cái đối tượng trực tiếp mà thế nhân thường tình hay nhằm vẫn là cái đối tượng vị kỷ nhất và gần nhất, là làm sao để chống lại những ràng buộc hiện tại, chống lại cái chế độ đã gây cho mình cái hoàn cảnh khổ sở hiện tại.

Đến đầu tháng 1 năm 1963, chúng tôi gồm có 17 người, cả quân nhân lẫn dân chính bị đưa về khám Chí-Hòa. Quân nhân chúng tôi gồm 5 người được ở chung một phòng. Bốn bề là tường cao nghệu, có vẻ tối tăm, dơ bẩn nhưng chúng tôi tất cả đều vui mừng được ở chung với nhau một phòng. Anh Khâm, anh Đính, anh Huấn đều là những « cây » nói chuyện cả, nên căn phòng dành cho những người tù « cấm cố » bỗng trở nên nhộn nhịp vui vẻ. Anh Quốc vốn người kín đáo, ít nói lúc này cũng nói chuyện rất nhiều. Vào đây chúng tôi được dịp làm quen các chiến sĩ nhảy dù đã từng tham dự cuộc đảo chính ngày 11 tháng 11 năm 1960. Họ đón nhận chúng tôi vào « trong gia đình phản loạn » với rất nhiều cảm mến và về phần chúng tôi, tất cả đều rất quí mến họ. Những lúc được phép xuống sân để tắm giặt, chúng tôi thường có dịp gặp họ. Song những lúc đó, qua những tấm lưới sắt của « Phòng công vụ », « Phòng chích thuốc » có những con mắt đang dò xét cử chỉ của chúng tôi, có khi cơ quan an ninh ở nhà lao cho những tội nhân thường phạm nhẹ tội ra sân để theo dõi, nghe ngóng chúng tôi đã nói những chuyện gì, có nói xấu nhà nước của họ không để phúc trình về Trùm Mật vụ Dương văn Hiếu biết để sẽ « có thái độ » với chúng tôi. Bọn chúng tôi nhiều người còn dè dặt ; ngó trước trông sau mỗi khi muốn nói đến chuyện chính trị chống lại nhà Ngô, nhưng anh Quốc thì lúc nào cũng như lúc nào chẳng thèm để ý đến ai. Tắm rửa xong lên lầu là Quốc nằm dài ra ngủ. Có lần Thiếu Tá Phan-Trọng-Chinh (nay là Đại-Tá) (một chiến sĩ cách mạng oai hùng của Đoàn quân mũ đỏ đã vây khốn nhà Ngô trong đảo chính ngày 11-11-60) nhìn Quốc đang nằm khểnh ra ngủ

Digitized by Google

như đứa trẻ lên 5 đã chỉ cho chúng tôi mà nói: « Các anh xem « tù tội » của nhà Ngô ngủ ngon lành chưa! Ngày mai ra dự thẩm mà thế đấy! » Chúng tôi nhìn nhau mà cười vì cảm phục cái đức tính bình thản của anh vì chúng tôi cũng sẽ phải ra dự thẩm bữa kia và hiện cũng đang chuẩn bị lời khai người nọ với người kia trước tòa án sao cho phù hợp với nhau để khỏi phải gởi về « Đoàn công tác Đặc Biệt Miền Trung » hoặc về công an chịu « điều tra bổ túc » bởi vì nói đến « điều tra bổ túc » là nói đến hình phạt dã man nhất mà chúng tôi đã từng phải chịu dưới tay các ông Thái Đen, ông Phan Khanh... Những đêm nào ở P 42, hoặc với Đại úy Nguyễn M; Đại úy S ở phòng số 13 cơ quan An Ninh.

Những buổi chiều đáng lẽ xuống sân để tắm rửa, chúng tôi thường lợi dụng những thời gian đó để lang thang dưới sân cho chân khỏi bị « quớn » — mỗi khi có một chiếc phi cơ bay ngang, anh ngẩng đầu nhìn lên trời rất lâu mà không nói năng chi — Tôi biết rằng anh đang thương nhớ đến cái không gian, đến cái vũ trụ bao la ngày xưa anh thường vẫy vùng, chỉ những lúc đó tôi mới bắt gặp anh đăm chiêu suy nghĩ, đôi mắt đượm vẻ buồn — Tâm hồn anh những giây phút ấy là tâm hồn người nghệ sĩ đã bị tật nguyền, trước những thanh âm, màu sắc mà cảm thấy bất lực không thể điều hòa được nữa. Con người phi công can trường gan dạ nhất ấy lại là một con người nghệ sĩ — Tôi thấy hình như anh và Saint Exupéry đã giống nhau ở một điểm nào đó về tâm hồn: yêu nghệ, yêu không gian, yêu nghệ thuật và về cả số mệnh: mất tích trong lúc tuổi còn non và tài nghệ đang đến lúc tột vời.

Có lẽ thế nên sách vở của anh mang theo vỏn vẹn là một vài tác phẩm của Saint Exupéry như quyển « Pilote de guerre » « Vol de nuit » Anh đọc đi đọc lại nhiều lần những tác phẩm này ra chiều thích thú lắm — Tôi có hứa với anh sẽ tìm cho anh cái luận án về Saint Exupéry của một người quen vừa đỗ tru hạng tiến sĩ văn chương. Anh nhắc tôi nhiều lần, tôi chưa kịp nhắn người nhà đi mượn đem vào cho anh thì cuộc Cách mạng ngày 1-11-63 bùng nổ, khuya ngày 2-11-63, 5 quân nhân chúng tôi là những người được trả tự do đầu tiên.

Trung Úy PHAN-NGÔ

(Trích Nguyệt San Lý-Tưởng, số đặc biệt Phạm-Phú-Quốc.

BẠN ĐỌC CHIẾN SĨ CỘNG-HÒA LƯU Ý

Số lượng Nguyệt San Chiến-Sĩ Cộng-Hòa hiện nay đã tăng lên 300.000 tập mỗi kỳ, nhằm cung ứng đầy đủ cho các chiến hữu đến cấp tiểu đội. Đôi khi tập báo này không đến tay được các bạn vì phương tiện chuyên chở bị trở ngại, và các bạn có phận sự tiếp phát báo chí ở đơn vị chưa lưu tâm tới mức tối đa việc phân phối Nguyệt San CSCH.

Vì ích lợi chung và quyền lợi của anh em binh sĩ, mong các bạn có phận sự phân phối báo chí giữ đầy đủ số lượng cung cấp cho mỗi đơn vị và chuyển đến tay mỗi chiến-hữu một cách nhanh chóng.

Tòa soạn CSCH xin chân thành cảm tạ.

một năm qua...

Tháng 11 năm 1964

24-10-64.— Ông Phan Khắc Sửu được Thượng Hội Đồng Quốc Gia bầu làm Quốc Trưởng Việt Nam Cộng Hòa, và đọc bản Hiệu triệu đầu tiên nhân ngày lễ Quốc Khánh 1-11-64.

1-11-64.— Ban Lãnh đạo lâm thời Quốc Gia và Quân lực trao quyền điều khiển Quốc Gia cho Quốc Trưởng.

Tháng 12 năm 1964

20-12-64— *Hội đồng Quân lực công bố bản tuyên cáo về sứ mạng của Quân đội trong công cuộc diệt Cộng cứu quốc và xây dựng Cách mạng. Giải tán Thượng Hội Đồng Quốc Gia.*

Tháng 1 năm 1965

19-1-65 — Sư Đoàn I Bộ Binh được tuyên dương công trạng trước Quân đội và Đại Đội 2. Tiểu Đoàn 42 Biệt Động Quân đoạt giải nhất Đơn vị và cá nhân trong đợt III thi đua lập Chiến công.

30-1-65 — Chiến thắng lớn của Quân Đoàn I trong cuộc hành quân « Lam Sơn 136 » tại vùng Cam Lộ và Ba Lòng. 157 VC chết tại chỗ và ta tịch thu nhiều súng cối, đại liên và tiểu liên K 50.

Tháng 2 năm 1965

6-2-65.— *Chiến thắng đầu Xuân của Quân đoàn I tại Quảng Tín, hạ tại trận 220 VC. Và, chiến thắng tại Ấp Bắc của Sư đoàn 7, hạ 152 VC bỏ xác tại chỗ. Tịch thu 100 vũ khí nặng nhẹ.*

16-2-65.— *Ông Phan khắc Sửu được tuyên nhiệm giữ chức vụ Quốc Trưởng VNCH bởi Quyết Định số 4. Ông Phan huy Quát được bổ nhiệm giữ chức vụ Thủ Tướng Chính phủ VNCH bởi Quyết Định số 5, và Hội đồng Quốc gia lập pháp được thành lập bởi Quyết Định số 6.*

25-2-65.— *2000 Chiến sĩ của Chiến Đoàn đặc nhiệm Đại Hàn Dân Quốc tới Việt Nam để giúp Việt Nam công tác bình định hậu Phương.*

Tháng 3 năm 1965

2-3-65.— Tuyên cáo 5 điểm của Chính Phủ VNCH về công cuộc chiến đấu của VNCH là hành động tự vệ hoàn toàn chính đáng và muốn hòa bình Cộng Sản phải chấm dứt ngay một cuộc chiến tranh do chúng gây ra.

8-3-65.— 3500 binh sĩ của 2 Tiểu Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ cập bến Đà Nẵng.

18-3-65.— Chiến thắng vĩ đại lần thứ 2 tại Vũng Rô của Quân Đoàn 2 trong cuộc hành quân « Tâm Thắng 103 » tịch thu trên 1000 khẩu súng nặng nhẹ đủ các loại.

Tháng 4 năm 1695

2-4-65.— *Hành quân « Quyết Thắng 512 » tại Châu Nho, Quận Thăng Bình, Tỉnh Quảng Tín hạ 340 Việt Cộng tại chỗ và tịch thu 150 súng nặng nhẹ đủ cỡ.*

13-4-65 — *Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được tuyên dương công trạng trước Quân Đội và gắn Anh Dũng bội tinh với Nhành Dương liễu cho hiệu kỳ về những Chiến công tại Đồ Xá, Bình Giã và Quảng Tín.*

Tháng 5 năm 1965

6-5-65.— Tuyên cáo của Hội Đồng Quân lực chính thức giải tán để trở về cương vị thuần túy Quân đội.

22-5-65.— Đại-Hội Chiến Tranh Chính Trị toàn quân 1965 của Quân Lực VNCH.

29-5-65.— 500 Việt Cộng bỏ xác tại trận, 37 tên bắt sống. Tịch thu 100 súng đủ loại trong trận phản công Việt Cộng tại Quảng Ngãi của các chiến sĩ quân Đoàn 1.

Tháng 6 năm 1965

13-6-65.— *Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu, nhân danh các vị Tướng lãnh vừa nhận quyền Lãnh đạo Quốc gia đã tuyên đọc một bản tuyên cáo cùng Quốc Dân và bản Nhật lệnh gửi Quân Đội.*

14-6-65.— *Quyết Định số 3 của Quân Lực VNCH thành lập Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, để thay mặt toàn thể Quân Lực VNCH điều khiển quốc gia sau khi chính quyền dân sự trao trả trách nhiệm và quyền hành lãnh đạo Quốc gia cho Quân Lực VNCH.*

19-6-65.— *Lộ trình diễn Đại Hội Đồng Quân Lực VNCH, Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc gia và Nội Các chiến tranh, và tuyên bố Ước Pháp công 26 điểm công tác khẩn cấp của Nội các Chiến tranh.*

24-6-65. — *Ban hành Đạo số 001/LĐQG tuyên bố tình trạng chiến tranh trên toàn lãnh thổ VNCH.*

Tháng 7 năm 1965

1-7-65 — Tăng lương binh sĩ từ 20 đến 100%.

4-7-65 — Cuộc hành quân Dân Chí 413/SĐ hạ 203 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ. Tịch thu 33 súng đủ loại.

12-7-65 — 4000 binh sĩ của Chiến Đoàn II thuộc Đệ nhất Sư Đoàn Bộ Binh Hoa Kỳ đổ bộ lên Vịnh Cam Ranh.

29-7-65 — Thông điệp của Chủ Tịch U.B.H.P. T.U. loan báo quyết định của Chính Phủ V N C H kêu gọi Nước bạn Hoa Kỳ đưa thêm 50.000 binh sĩ Hoa Kỳ đến VN.

Tháng 8 năm 1965

9-8-65.— *Phi đội phản lực đầu tiên của Không quân VNCH được chính thức thành lập.*

15-8-65.— *Phái đoàn Chính Phủ VNCH do Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, Chủ Tịch UBHPTƯ hướng dẫn, viếng thăm Trung Hoa Dân Quốc.*

20-8-65.— *Phái đoàn Chính Phủ VNCH viếng thăm Thái Lan.*

22-8-65.— *559 Việt Cộng bị hạ tại Chu Lai, 122 bị bắt sống, 147 vũ khí đủ loại bị tịch thu.*

Tháng 9 năm 1965

11-9-65.— Đại Hội toàn quân tại Saigon với 9 quyết nghị đặc biệt biểu hiệu tinh thần đoàn kết nhất trí của Quân Lực VNCH.

19-9-65. — 266 Việt Cộng bị hạ trong cuộc hành quân tại An Khê. 168 VC bị hạ và 64 VC bị bắt sống trong cuộc hành quân Hòa Tuyến 101 — 932 VC bị hạ và 56 VC bị bắt sống trong cuộc hành quân Long Phi.

24-9-65.— Chiến công oanh liệt của QLVNCH tại Phù Mỹ và Bồng Sơn: 1350 VC bỏ xác tại trận. Tịch thu vũ khí đủ các loại.

28-9-65.— Quân ta bao vây tiêu diệt 2 Tiểu Đoàn tàn quân của VC tại Đèo Phú Cũ, hạ 700 tên.

Tháng 10 năm 1965

1-10-65.— *Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, Chủ tịch UBHPTƯ họp báo tại Hội Trường Diên Hồng kiểm điểm 100 ngày của Nội Các Chiến Tranh*

4-10-65.— *Phái đoàn Chính Phủ VNCH do Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ hướng dẫn lên đường viếng thăm Mã-Lai.*

Digitized by Google

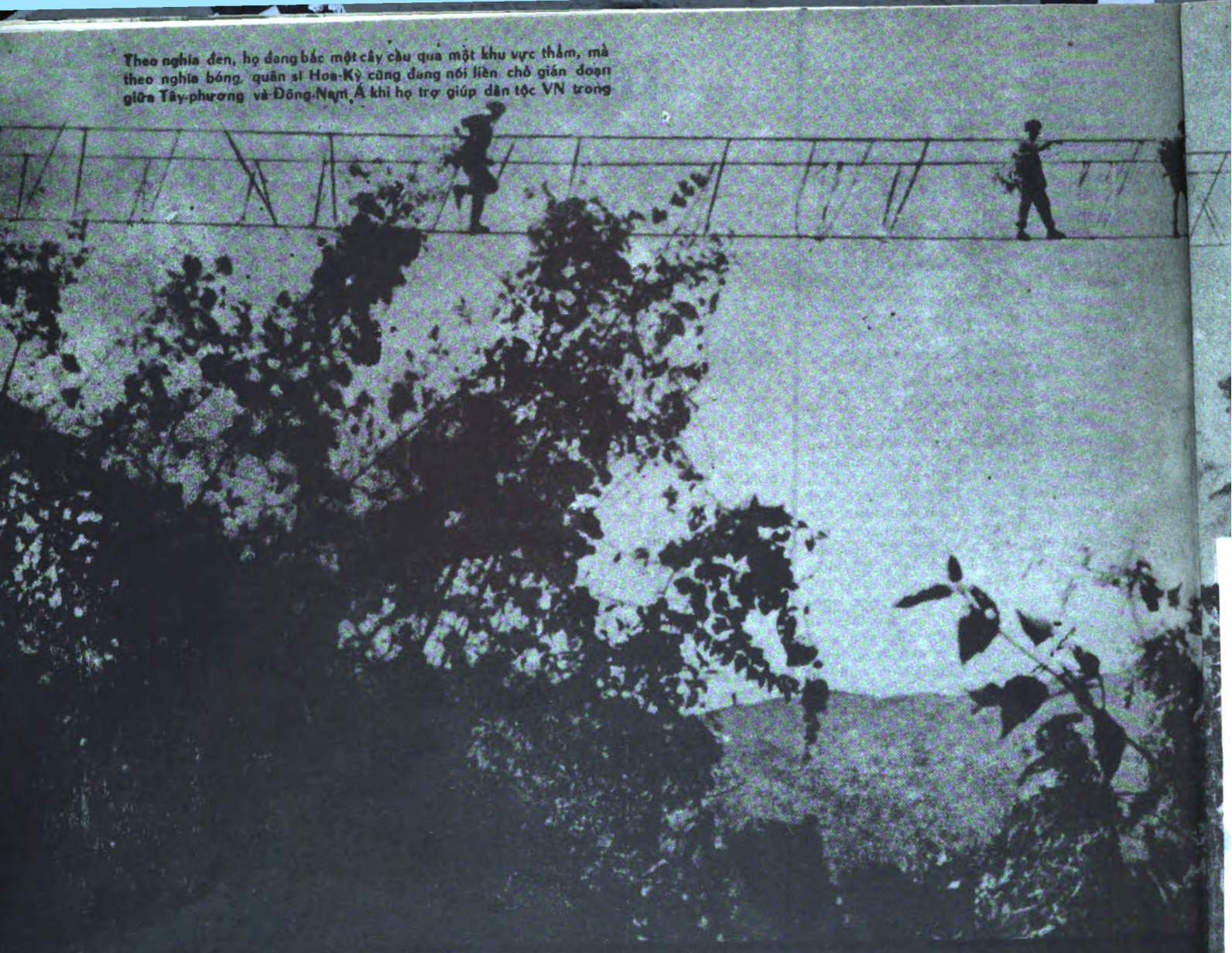

Theo nghĩa đen, họ đang bắc một cây cầu qua một khu vực thảm, mà theo nghĩa bóng, quân sĩ Hoa-Kỳ cũng đang nối liền chỗ gián đoạn giữa Tây-phương và Đông-Nam Á khi họ trợ giúp dân tộc VN trong

CUỘC CHIẾN ĐẤU CHO TỰ-DO TẠI VIỆT-NAM

Nước Việt Nam Cộng Hòa ngày nay là một sự biểu lộ linh hoạt của một quốc gia đã quyết định, với sự trợ giúp của các quốc gia khác trong Thế giới Tự do, chặn đứng sự bành trướng của Cộng sản xâm lăng. Cùng với sự viện trợ của Hoa Kỳ, 15 quốc gia khác đã trợ giúp cho VNCH trong đó có Nam Hàn, Trung Hoa Dân Quốc, Phi Luật Tân, Tân Tây Lan, Thái Lan và Úc. Tuy nhiên, chính Miền Nam VN đích thân tự đảm nhiệm việc chiến đấu chống Cộng sản với gần nửa triệu người cả nam lẫn nữ phục vụ trong quân lực.

Digitized by Google

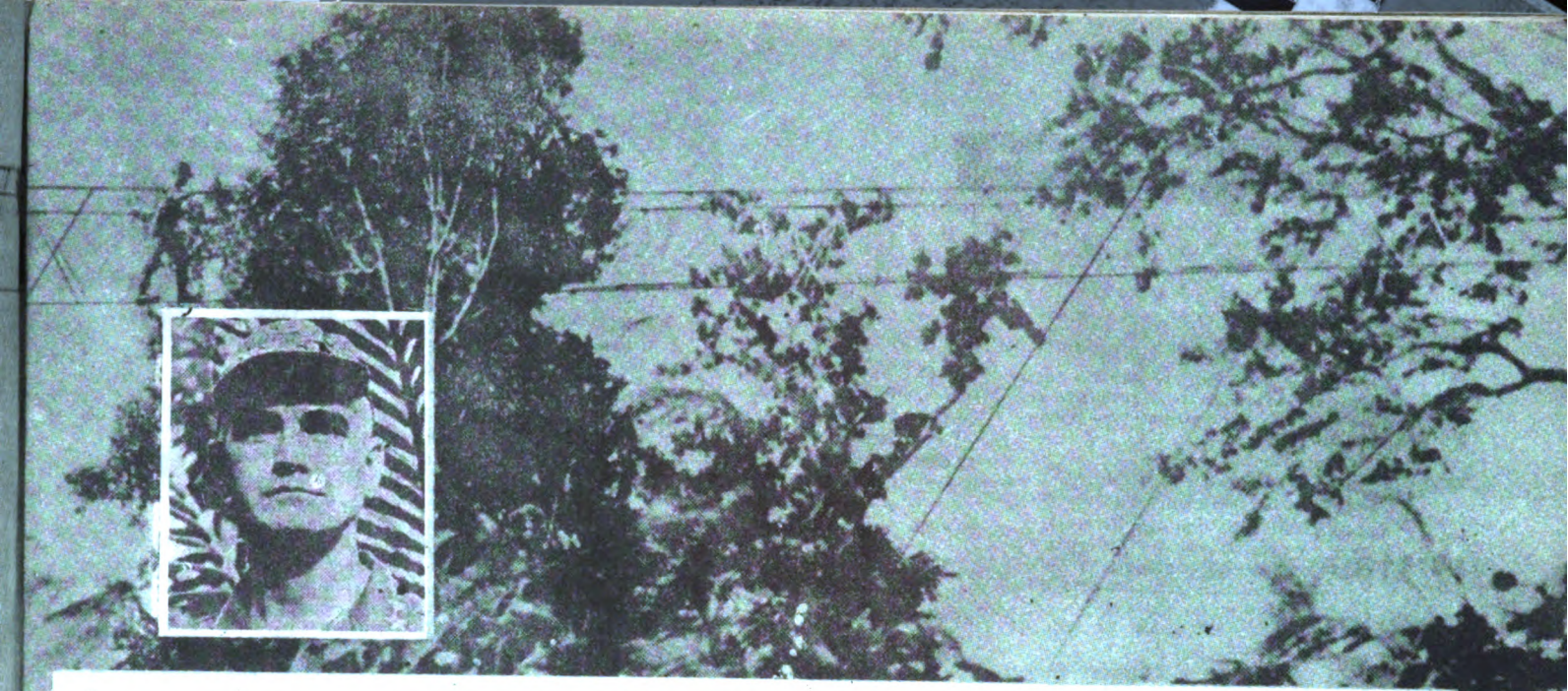

Bài của THỐNG-TƯỚNG W.C. WESTMORELAND
Chỉ Huy Trưởng
Bộ Tư Lệnh Viện Trợ Quân Sự Hoa-Kỳ tại Việt-Nam (MAC V)
(Army Digest, February 1965)
TÂM-VŨ lược dịch.

MẶC dầu cách xa lục-địa Hoa-Kỳ một nửa phần địa-cầu, Việt-Nam đã trở thành tiếng quen thuộc cửa miệng tại Mỹ khi mà sự chú trọng của thế giới đều nhắm vào những biến cố quyết-định số phận của Đông Nam Á.

Tại Việt-Nam, một nỗ lực lớn lao được đặt vào công cuộc diệt phiến Cộng để giúp cho 14 triệu dân của nước Cộng Hòa trẻ trung thuộc Á-Châu này được sống trong tự do và hòa bình.

Nước Việt-Nam Cộng-Hòa lớn chừng độ bằng cỡ tiểu bang Washington. Quốc gia này chạy dài trên giải đất 700 dặm hình cung, một phần lớn rộng từ 50 đến 150 dặm, nằm cạnh Ai-Lao, Cam-Bốt và tiếp giáp với biển Nam Hải. Dọc theo lãnh thổ, một dãy trường sơn có rừng dầy đặc bao phủ chạy từ Bắc xuống Nam, gần tới thủ đô Sàigòn. Phía Nam của khu vực đô thành đông đúc dân cư này là một miền bằng phẳng, phì nhiêu, nhiều kinh rạch mệnh danh là « Bát Cơm » hay Châu thổ sông Cửu Long chạy dài xuống tận Vịnh Thái-Lan.

Bởi vị trí chiến lược của bờ biển nên từ mấy thế kỷ nay, Việt-Nam là một yếu tố quan trọng trong các vấn đề của Đông Nam Á. Ngày nay, nền trù phú về tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là thực phẩm và Cao su, đã khiến cho miền Nam Việt Nam thành miếng mồi mơ ước cho miền Bắc và Trung Cộng là những nơi luôn bị đói kém. Chỉ riêng mức sản xuất lúa gạo của miền Châu thổ sông Cửu Long thôi có khả năng tiềm tàng chưa khai thác, đủ nuôi sống dân số cả Bắc lẫn Nam và lại còn có thể có thặng dư để xuất cảng.

Nước Việt Nam Cộng Hòa ngày nay là một sự biểu lộ linh hoạt của một quốc gia đã quyết định, với sự trợ giúp của các quốc gia khác trong Thế giới Tự do, chặn đứng sự bành trướng của Cộng sản xâm lăng. Cùng với sự viện trợ của Hoa Kỳ, 15 quốc gia khác đã trợ giúp cho VNCH trong đó có Nam Hàn, Trung Hoa Dân Quốc, Phi Luật Tân, Tân Tây Lan, Thái Lan và Úc. Tuy nhiên, chính Miền Nam VN đích thân tự đảm nhiệm việc chiến đấu chống Cộng sản với gần nửa triệu người cả nam lẫn nữ phục vụ trong quân lực.

Phiến Cộng.— Mặc dầu hoạt động của Cộng sản tại miền Nam VN khởi sự từ đầu năm 1930, cơ cấu Việt Cộng ngày nay chỉ hình thành từ ngày hiệp định Genève 1954 được ký kết để ước định chấm dứt chiến tranh Đông Dương.

Một mặt 80.000 bộ đội VC công khai tập kết ra Bắc, tiếp theo đến việc trục xuất quân đội Pháp ra khỏi Đông Dương, mặt khác những tổ nằm vùng bí mật quỷ quyệt ở lại để phá phách nước Việt Nam Cộng Hòa mới.

Từ 1954 đến 1959, VC ở miền Nam Việt Nam tập trung vào việc gây dựng những cán bộ chính trị nông thôn và tổ chức khai thác về mặt tuyên truyền.

Năm 1960, Hồ Chí Minh, lãnh tụ Cộng sản Hà nội, biết rằng chỉ riêng với hoạt động chính trị và tuyên truyền không thể lật đổ được chính quyền miền Nam lúc đó đã nhận viện trợ của Hoa Kỳ một cách thực tế. Nhiều kế hoạch được sắp đặt tại miền Bắc quyết định các cuộc hoạt động quân sự theo lề lối Cộng Sản bằng cách cho xâm nhập số lượng quan trọng tăng cường cho lực lượng bí mật của VC tại miền Nam vào mùa mưa năm 1961. Từ sau đó, các cuộc bạo động của VC xảy ra gần khắp nơi đòi hỏi nhiều nỗ lực lớn hơn của miền Nam VN với sự yểm trợ gia tăng của Hoa Kỳ để ngăn chặn hành động đó.

Cuộc tranh đấu hiện tại ở miền Nam VN không thể coi như một cuộc tranh đấu nội bộ giữa đám du kích ly khai với một Chính phủ suy nhược. Tầm quan trọng của cuộc tranh đấu đó đã được phát giác bởi sự việc quân số những đơn vị Chủ lực và Địa Phương Quân, VC đã lên tới trên 30 000 binh sĩ thường trú. Ngoài ra còn có thể có tới 80.000 hay hơn nữa thuộc thành phần không chính quy, ban ngày thì làm việc ngoài đồng như những nông dân, còn ban đêm thường đảm nhiệm các hoạt động du kích. Những lực lượng nói trên được giúp đỡ về cán bộ chỉ huy, chuyên viên, các đồ phụ tùng thay thế, vũ khí mới, yểm trợ tiếp vận từ miền Bắc vào. Ý định hiển nhiên của họ là muốn thay thế chính quyền miền Nam bằng một cộng cụ của chế độ Cộng Sản ngoài Bắc.

Loạn quân được phân định ra các loại sau đây :

— Lực lượng chính gồm có quân chính quy thường trú, được huấn luyện kỹ càng có khả năng hành quân với đơn vị cỡ Trung đoàn và xử dụng các loại binh khí như bích kích pháo và súng không giật. Các đơn vị chủ lực này là những thành phần lưu động của viên chỉ huy Khu quân sự VC và được dùng để mở các cuộc tấn công lớn hay tăng cường cho các đơn vị khác.

— Lực lượng địa phương hay lực lượng của tỉnh cũng gồm có quân chính quy thường trú, hành quân với quân số lên tới Tiểu Đoàn trong ranh giới một tỉnh theo kiểu VC (Hiện tại, VNCH có 45 tỉnh nhưng bọn VC lại dựa theo mục đích của chúng mà chia làm 34 tỉnh).

— Lực lượng du kích hay không chính quy được tuyển mộ, từ ấp xã để hoạt động trên căn bản không thường trú ngay tại địa phương họ. Du kích quân tự ý lo liệu các việc thu thuế, lấy tin tức, khủng bố và tuyên truyền dân chúng nhưng thỉnh thoảng cũng tăng cường yểm trợ cho lực lượng chủ lực và địa phương khi bọn này đến khu vực ấp xã của họ.

Ngoài những hoạt động gần khắp vùng quê, bọn VC còn có một ít miền mà chúng có lực lượng thực mạnh. Những khu vực đó, gọi là Mật khu hay Chiến khu, được đặt ở nơi hẻo lánh, địa thế khó khăn

(Xem tiếp trang 36)

Digitized by Google

Mở màn cho chiến dịch Bắc Phạt của Không quân VNCH là cuộc oanh tạc Hồ Xá và Chấp Lễ sáng ngày 8-2-65, tiêu hủy hoàn toàn doanh trại quân sự của Lữ Đoàn 270 VC.

Sau đây là những phi vụ kế tiếp :

11-3-65 : Oanh tạc lần thứ hai tại Chấp Lễ.

12-3-65 : Phá hủy căn cứ Hải Quân Việt Cộng.

14-3-65 : Tại Hồ Đảo, đánh đắm Hải thuyền và phá hủy căn cứ Đội 4 Hải thuyền VC.

21-3-65 : Oanh kích căn cứ Tiếp vận và tạm trú của toán quân xâm nhập V.N.C.H tại Vũ Cốn.

23-3-65 : Phá hủy đài Radar Ba Binh tại Vĩnh Linh.

24-3-65 : Tại Đồng Hới và Quảng Khê tiêu hủy Đài Radar và Trung Tâm Tuyền Tin Phú Xá.

30-3-65 : Lần thứ hai oanh tạc Phi trường Đồng Hới, ném bom trúng Phi đạo không xử dụng được nữa.

31-3-65 : Thực hiện 2 phi vụ tại Hà Tĩnh và Quảng Khê, phá đài Radar và tiêu hủy 8 căn nhà.

4-4-65 : Phá hủy cầu Đồng Hới và 55 căn nhà khác.

13-4-65 : Oanh tạc cầu Đác tại Khánh Yên làm cho cầu hư hại không xử dụng được.

14-4-65 : Ném bom từ Bến Hải đến Đèo Ngang dọc theo quốc lộ số 1.

15-4-65 : Tuần thám võ trang từ Ninh Sơn đến Nam thành Phố Vinh.

17-4-65 : Thả 300.000 truyền Đơn trong thị xã Đồng Hới và vùng phụ cận.

19-4-65 : Võ trang tuần thám từ Vinh đến Đèo Ngang.

20-4-65 : Thực hiện 2 phi vụ tại cầu Mỹ Đức. Từ Đèo Ngang đến vùng Phi quân sự.

21-4-65 : Tuần thám võ trang từ Phước Kiều đến vùng Phi quân sự và oanh kích cầu Thanh Yên.

22-4-65 : Oanh tạc bến Phà Xuân Sơn. Phá hủy 2 đầu bến và bắn chìm xà lan dài 25x4

25-4-65 : Oanh tạc bến phà Phà Ròn. Phá hủy 2 cơ sở phía Đông Nam Phà.

26-4-65 : Tuần thám võ trang từ Nam Vinh đến Hà Tĩnh.

27-4-65 : Phá hủy 2 nhà lớn và 2 đầu cầu phà Hữu Hưng.

28-4-65 : Oanh tạc bến phà Mỹ Lệ, đồng thời tuần thám võ trang từ bãi Đức Tông đến Quảng Khê.

29-4-65 : Phá hủy một nhà lớn 50x8 th và bến phà Phà Ròn.

4-5-65 : Làm hư hại và phá hủy 33 căn nhà tại doanh trại Vĩnh Linh và phi vụ thứ hai dọc theo quốc lộ số 1 đường 101 và 110.

5-5-65 : Tuần thám võ trang dọc theo tỉnh lộ Phước Kiều đến Kỳ Anh và QL 1 đến Nam Hà Tĩnh.

9-5-65 : Oanh tạc tàn phá một quân trại VC tại Vĩnh Linh (Ba Binh).

10-5-65 : Bỏ bom cầu Hà Tĩnh.

11-5-65 : Bắn chìm 1 tàu sắt, phá hủy 18 căn nhà và bắn sụp đổ 30 căn nhà khác của Quân đội VC từ Hà Tĩnh đến vùng phi quân sự.

21-5-65 : Oanh kích tiêu hủy 1 ổ súng tự động 80% doanh trại VC tại Phú Lễ.

22-5-65 : Thả 300.000 truyền đơn xuống Hương Khê, Ba Đồn, Phước Khê và oanh kích đài Radar tại Hà Tĩnh và Quảng Bình.

23-5-65 : Tiêu hủy 80% Quân trại VC tại Vũ Cốn.

27-5-65 : Bỏ bom tiêu hủy 17 căn nhà và sụp đổ 13 căn nhà khác tại doanh trại Bến Quang.

28-5-65 : Oanh tạc căn cứ Hải quân VC.

31-5-65 : Tiêu hủy 11 căn nhà và 6 vị trí phòng thủ trong quân trại VC tại Vit-Thu-Lu.

6-6-65 : Oanh tạc phi trường và cơ sở VC tại Đồng Hới.

7-6-65 : Oanh tạc lần thứ ba quân trại của Lữ Đoàn 270 VC tại Chấp Lễ.

14-6-65 : Tiêu hủy 13 căn nhà và bắn sụp đổ 13 căn khác trong một doanh trại VC tại Ba Đồn.

15-6-65 : Bắn phá một đoàn quân xa VC trên đường 110 từ Bến Hải đến bãi Đức Tông.

17-6-65 : Oanh tạc tàn phá quân trại xóm Y Lanh tiêu hủy 22 căn nhà.

21-6-65 : Ném bom cơ sở hành chánh VC tại Thị Xã Đồng Hới.

22-6-65 : Oanh tạc cơ sở Nông trường tại Phú Quy.

25-6-65 : Phi vụ võ trang tuần thám trên đường 101 + 103 + 110.

28-6-65 : Phá hủy 54 căn nhà tại quân trại VC ở Bố Quang.

29-6-65 : Oanh tạc quân trại VC tại Hòa Luật Nam.

30-6-65 : Thả truyền đơn tại Hà Tĩnh và tuần thám võ trang oanh kích cầu sắt, doanh trại VC tại Bến Quang.

5-7-65 : Ném bom quân trại khu F Vĩnh Linh,

6-7-65 : Oanh tạc quân trại Thạch Xa Hạ.

14-7-65 : Oanh kích phá hủy 27 căn nhà tại Quân trại Vĩnh Sơn

17-7-65 : Tuần thám võ trang dọc theo trục giao thông các đường 101—103—109—110 và thả truyền đơn xuống Hà Tĩnh.

20-7-65 : Tuần thám võ trang và oanh kích từ Hà Tĩnh đến vĩ tuyến 17.

21-7-65 : Oanh tạc quân trại VC tại Đồng Cao Thôn.

28-7-65 : Oanh tạc phá hủy nông trường Phú Quý.

30-7-65 : Rải truyền đơn xuống Hương Khê, Ba Đồn và phá hủy 7 nhà doanh trại VC tại Ba Đồn.

31-7-65 : Ném bom kho đạn xóm Rừng.

2-8-65 : Oanh tạc quân trại VC tại Vinh.

3-8-65 : Oanh kích doanh trại Giáp Tâm

8-8-65 : Thả 10 thùng truyền đơn xuống Đồng Hới và Hà Tĩnh.

12-8-65 : Thả truyền đơn Đồng Hới, Quảng Khê, Hà Tĩnh.

17-8-65 : Oanh tạc kho tiếp liệu VC tại Đồng Thành.

25-8-65 : Hai phi vụ oanh tạc tại một doanh trại VC xóm Trung Hòa và một trại Tuyên Hóa thả 16 thùng truyền đơn.

9-9-65 : Oanh kích tiêu hủy 17 căn nhà trong một doanh trại VC tại Salung.

Khi báo CSCH chuẩn bị lên khuôn thì Không Lực VNCH lại thực hiện thêm một phi vụ Bắc Phạt vào ngày 22-9-65, oanh tạc vào một quân trại Khu F của VC tại Vinh, tiêu hủy 39 nhà và làm sập 18 căn nhà khác. Tiếp theo đây, chắc chắn Không quân VNCH trên đường bay Bắc Phạt sẽ còn đạt được nhiều thành tích vẻ vang nữa.

Ngày đi thăm Thánh Thất Cao Đài tại Tây Ninh, tháp tùng Thiếu Tướng, Tư Lệnh Không Quân có vài phi công đã tham dự Bắc Phạt. Theo lời Thiếu Tướng Tư Lệnh, để cho đồng bào biết mặt ngang, mũi dọc những « thằng lái tàu bay ».

Trong khi nói chuyện với đồng bào Tây Ninh, Thiếu Tướng đã nói rằng : *« dù chiến đấu ở đâu hay bằng cách nào thì cũng là chiến đấu chống Cộng Sản. Không Quân chúng tôi được cái hân hạnh Bắc Phạt, chỉ vì chúng tôi có phương tiện ».*

(Tài liệu của Tòa Soạn Nguyệt San Lý Tưởng).

CẢI CHÍNH

Bức ảnh màu hình bìa Chiến Sĩ Cộng Hòa số 137, (ngày 15-9-1965) là của Võ Khởi, chúng tôi đã ghi lầm là Võ Thanh. Xin cáo lỗi cùng tác giả.

Digitized by Google

SẤM SÉT TRÊN VÒM TRỜI BẮC-VIỆT

Hình màu trích báo PARIS MATCH

GIAI-ĐOẠN
PHẤN-LỰC

* Sau chuyến Bắc-phạt đầu tiên

Digitized by Google

KẾT QUẢ CUỘC TÌM
Buồn Vui Chiến Trường

TRÂM

SONG MAN
Sq quân 301.147
Bộ tư lệnh Quân Vùng 4 Chiến thuật
KBC 4227

SAU gần 2 tháng chiến-thắng quyết-liệt đơn-vị chúng tôi mới kiểm-soát được 1 vùng đất đai trên địa-giới giữa chiến khu Đ và Dương Minh-Châu. Khi mới chiếm-lĩnh trận-địa này, bọn chó điên Việt-Cộng hoảng-hốt cắn những cú chí-tử và sủa um-sùm rằng : « một-khu bất-Khả xâm-phạm, cương-quyết đánh bật... vân vân...» Mặc dù đã có một số anh em chúng tôi chết hoặc bị thương, nhưng vì tự-ái và danh-dự của mầu mũ binh-chủng, chúng tôi lấy chí quyết chiến quyết thắng làm sức mạnh tiến vào « chiến-khu-bất-khả-xâm-phạm» như... vào chỗ không người !

Hôm nay thì khắp một vùng rừng rậm bao la đã mọc lên những mái lều vải xinh xinh rải-rác từng chòm như những túp lều thưa thớt của dân du-mục giữa miền hoang-dã cổ xưa. Cũng như dân du-mục, chúng tôi sống bằng lá cây rừng (lá bứa, rau tàu bay v.v...), thịt chim muông với cơm — nhiều khi cơm phải trộn thêm khoai mì vì trở ngại tiếp-tế — Cuộc sống rừng rú này thường gây trong tôi nỗi buồn nhớ không duyên-cớ, không hình ảnh, nó mang mang nhưng thật não-nuột thê-lương. Một hôm, không chịu nổi cảnh trời chiều âm-u có gió lá rì rào, mưa bay sùi-sụt tôi phải xin phép người Tiểu-Đội Trưởng đi « kiếm mồi » cho khuây-khỏa. Đi mãi không gặp một con vật nào. Tôi đang chán nản chợt nghe tiếng máy bay, nhìn lên đã thấy 2 chiếc trực-thăng lượn một vòng rồi đáp xuống miếng đất trống sau Tiểu-Đoàn-Bộ. Tôi không chờ mong thư-từ như các bạn khác, vì trên đời này, không còn ai nhớ đến tôi mà gửi thư cho tôi nữa. Tôi quen với cuộc sống cô-độc từ lâu rồi. Nhưng tôi vẫn đi về phía sân bay theo sự đưa đẩy của 1 linh-cảm hay một ngẫu-nhiên có sự xếp đặt vô cùng huyền-bí.

Khi tôi tới thì cô Y-Tá ấy đã dời máy bay xuống đứng đó, hỏi chuyện mấy anh lính từ bao giờ. Tôi có cảm-tình ngay với cử-chỉ đáng mến và giọng nói dễ thương của cô ta. Thấy cô ta bối rối trước mớ hành-lý khá ngổn-ngang tôi xách dùm cô chiếc va-ly và cây đàn Hạ-Uy-Di về một mái tranh cách đó hơi xa. Trong khi đi đường cô Y Tá dịu-dàng gợi chuyện : ở đây buồn quá phải không anh ? Tôi . — Vâng buồn lắm. Nhưng, 1 vầng trăng nhỏ bé có thể soi sáng cả đêm trường, 1 cụm mây bạc làm đẹp cả bầu trời xanh, thì từ nay có một bông hoa xinh đẹp với cây đàn sẽ làm cho cảnh rừng già này hết cô tịch và nhất là nếp sống của bọn sơn-nhân chúng tôi đỡ phần cằn-cỗi.

Người nữ Y-Tá cười rất tươi : — Anh nịnh khéo lắm:

Bỗng cô ta nhìn tôi chăm-chú rồi vụt hỏi . — Anh.. xin lỗi anh, có phải anh tên Khánh không ?

Tôi ngạc nhiên : — Sao cô biết tên tôi ? Trông cô quen quen mà tôi không nhận ra.

— Em là Trâm. Giọng Trâm mừng-rỡ tíu-tít.

Tôi nhớ ra rồi. Trâm là cô học trò bé của tôi hồi còn ở Hà-nội. Ngày ấy Trâm mới 15 tuổi học đệ Ngũ còn tôi thi rớt tú-tài.

Về tới trạm y-tế, cũng là nơi trú-ngụ của Trâm. Trâm kể chuyện : — Thầy mẹ và các em bị kẹt lại Hà-nội, Trâm thoát được theo người chú vào Nam. Chẳng bao lâu, ông chú đi buôn bán bị Việt-Cộng giết trên đường ra miền Trung. Trâm theo học và đã tốt-nghiệp Y-Tá Quốc Gia. Trâm tình-nguyện phục-vụ tại nơi hẻo-lánh, mới bình-định. Và hôm nay Trâm được phái về đây, 1 ấp chiến-lược mới thành-lập giữa rừng rậm mịt-mùng. Trâm nói giọng đầy nước mắt : — Em không còn ai là thân thích nữa. Em không ngờ lại gặp anh. Tuy nhớ đến anh luôn nhưng thật tình em không giám hy-vọng còn gặp anh. « Tôi cũng nói vắn tắt cho Trâm biết rằng cả gia-đình tôi chịu khổ-cực và chết gần hết vì Việt-Cộng. Vì căm-thù, tôi tình-nguyện đi lính để tự tay cầm súng bắn vào đầu chúng nó.

Nhìn ra ngoài trời thấy đã gần tối, tôi từ-giã Trâm. Trâm quyến-luyến dặn-dò : Mai anh ra sớm với em nhé. Biết rằng ở đây không có nên em đem theo nửa kí cà-phê MOKA. Mai chịu khó thức sớm ra đây em pha cho uống.

Sáng hôm sau, vừa ra tới xóm nhà lá mới dựng lều cho đồng bào lập ấp tạm trú, thấy đám đông người đi đứng lộn-xộn tôi rẽ vào xem. Mắt tôi hoa lên. Trâm chỉ còn là cái xác trần toát bên cạnh xác chết đen đúa của một em bé độ ó tuổi. Chắc Trâm mới chết, mắt còn mở như nhìn tôi. Tôi ngồi xuống vuốt mắt Trâm. Có người đàn bà nói với tôi : — Mới sớm mai, tụi nhỏ chạy rông ngoài này, chúng nó núp bên bìa rừng kia bắn qua làm thằng nhỏ bị thương, Cô Y-Tá đã cẩn-thận mặc áo cứu thương ra cứu thằng nhỏ mà tụi ôn dịch còn nỡ bắn một tràng súng máy sang làm 2 cô cháu chết hết. Thật tội-nghiệp !

Một nỗi buồn ngọt như một viên đạn xuyên vào da thịt tôi. Tim tôi thắt lại. Tôi thương Trâm hơn thương tôi. Tôi lặng lẽ vào căn nhà của Trâm. Tấm ảnh bán thân nho nhỏ đặt trên một chiếc va li, cây đàn là những mũi kim đâm vào tim tôi đến rướm máu ; máu đau thương, máu thù hận. Trên một bàn có ly cà-phê pha sẵn. Tôi bưng lên uống. Trong cuộc đời tôi chưa có ly cà-phê nào đắng như thế !

Trung sĩ Võ văn Thường
KBC : 4513
Sq quân 133.244

trái dưa hấu

BẢY thằng chúng tôi nằm phục bên bờ một con rạch nhỏ suốt từ bốn giờ sáng tới ba giờ chiều mà vẫn chưa được lệnh rút lui. Gọi máy về đồn hỏi, chúng tôi chỉ nhận được những câu ngắn ngủi : « ráng đi, chưa có lệnh ».

Bụng anh nào anh nấy đói meo, nhưng chưa khổ bằng khát nước, mấy bình-đông nước mang theo không còn một giọt. Làm sao đây ? Vài anh đánh liều, xuống múc nước rạch uống, nhưng mỗi lần đưa lên miệng lại lắc đầu đổ đi, nước đã bẩn lại tanh đến buồn nôn.

Giữa lúc đó, trên mặt nước, một phần trái dưa hấu bỗng bềnh theo giòng nước trôi tới. Ba bốn anh thi nhau nhảy xuống. Vái trời, nó không phải là cái vỏ.

Mà quả dưa còn y thật. Cầm trái dưa do một người vừa mang lên, tôi thấy nhẹ tỏm và vỏ đã khô, một anh giải thích :

— Giống dưa vỏ khô và nhẹ ngọt lắm, chín tới nơi rồi mà.

Tôi đặt trái dưa xuống đất sửa soạn bổ. Bảy cặp mắt háu háu nhìn vào trái dưa, tuy đã biết rõ số người kể cả tôi nửa là bảy, nhưng rồi cũng đếm lại lần nữa cho chắc việc quan trọng mà, thừa hay thiếu một miếng đều tai hại cả. Trước khi bổ, tôi lấy mũi dao chia thử bên ngoài cho đều, anh nào anh nấy đều sẵn sàng để chộp miếng nào họ cho là khá hơn cả, cứ y như những đứa trẻ chực quà của mẹ. Tôi dặn lại lần nữa :

— Mỗi anh chỉ được một miếng thôi đấy nhé, miếng khi đói gói khi no mà.

Tôi chùi lại lưỡi dao vào quần rồi đặt mũi dao vào ấn mạnh. Lưỡi dao xuống rất nhanh, tôi giật mình : « Hỏng rồi, dưa không có ruột ». Bấy giờ tôi mới nhận thấy trên vỏ quả dưa có một đường rạch, hình vuông nhỏ, tôi dùng mũi dao nạy thử, miếng dưa bật ra, để lộ một lỗ trống vuông. Tức đến cực điểm, tôi đập mạnh trái dưa xuống đất. Trái dưa vỡ làm hai ba miếng, bên trong một mảnh giấy nhỏ trên viết vội vàng mấy chữ : « Xóm bóng, nhà Ngọc, hiện có ba tên Việt Cộng đang ẩn, đến gấp kẻo trễ ». Chúng tôi không quyết định được có tin hay không, có thể chúng đánh lừa chúng tôi, có thể trái dưa này đã thả hồi nào. Xóm Bóng cũng ở gần đây, nhà Ngọc chúng tôi đã quá quen. Ngọc là gái, cô sống độc thân, chúng đến làm gì. Tôi gọi về đồn báo cáo rồi dẫn anh em men theo con rạch dẫn tới xóm Bóng. Nhà Ngọc nằm sát bên rạch, chung quanh, có cây cối che kín. Chúng tôi để ba anh gác ở ngoài rồi chui rào vào. Tới vách, tôi đưa mắt nhìn vào. Trên chiếc giường nan duy nhất, hai tên Việt Cộng đang săn sóc một tên khác bị thương, cạnh đấy là Ngọc. tôi ra lệnh, bốn người cùng ập vào, hai tên V.C không kịp phản ứng đành đưa tay hàng. Sau khi ra lệnh tịch thu vũ khí và trói cả ba tên lại, tôi định ra lệnh trói luôn cả Ngọc. Cô ta cười trước : « Trái dưa hấu khô ngon ghê lắm ». Chúng tôi chợt hiểu, Ngọc tiếp luôn : « hồi nãy, đi qua, thấy các anh nằm phục ở đó, vừa trở về bị hai tên này vào uy hiếp, chúng bắt em nấu nước nóng để chúng rửa vết thương nhà em chẳng có ai nên không ai đi báo được. May quá, nhà còn quả dưa để lâu nên bị hỏng, em viết vội vài chữ nhét vào, nhờ trời, nước xuôi, các anh lại bắt được, không thì hỏng ». Chúng tôi nhìn Ngọc kính phục, tôi đùa : « Vậy chiến công này xin dành cả cho cô Ngọc, cô lanh trí lắm » một anh có tiếng là nghịch đã ra khỏi cửa còn quay vào nói : « Thôi, thì quà cô dâu, tặng chú rể để làm của hồi môn ». Cả tôi và Ngọc cùng đỏ mặt.

Phụ chú quan trọng : Cả tôi và Ngọc đều chưa lập gia đình.

Digitized by Google

đi tìm "đề tài"

ESQD. TRẦN-TẤN-CHIỀU
Số quân: 203.643
KBC: 4845

Khi đọc trên báo Chiến-Sĩ Cộng-Hòa thấy mục dự thi « Buồn vui chiến-trường » tôi bỗng dâm ra ý nghĩ Viết. Viết thật là khó khăn cho tôi, vì tôi chưa bao giờ viết mà cũng không biết viết thế nào, nhưng ý nghĩ đó ám-ảnh tôi, bắt tôi nhớ lại từng câu chuyện lắc tôi còn ở Đơn-vị tác-chiến, cho đến khi bị thương và được đưa về đây. Hơn hai năm rưỡi hành-quân, phục-kích, đã có lần bị thương mà tôi vẫn chưa tìm thấy một câu chuyện gì khả-dĩ có thể viết được. Suy nghĩ rất nhiều rồi cuối cùng tôi « vận-động » xin đi Đại-Đội tác-chiến. Chờ gần một tháng mới có người thay đề tôi lên đường đi tiền-cứ.

Khi tôi trình-diện Ông Sĩ-Quan chỉ-huy hậu-cứ — cũng bị thương một lần với tôi — Ông nhìn tôi rất lâu rồi hỏi :

— Cậu có thể cho tôi biết « động-cơ » nào thúc đẩy cậu xin đi ?

Tôi lặng-thinh một lúc rồi trả lời quanh :

— Dạ, thưa Trung-Úy, tại... em thích hành-quân... Ông cười, tôi biết cái cười của ông chứa đựng nhiều mai-mỉa : « Mấy bất-mãn mà bảo là thích hành-quân ». Tôi muốn nói thật với Ông nhưng thấy nhiều người ở đó nên lại chào rồi quay ra.

Thế là tôi mang Ba-Lô leo lên xe liên-lạc ra tiền-cứ. Ngày hôm sau tôi theo Đơn-vị đi hành-quân mang ý-nghĩ cùng một người đi tìm « Đề-Tài » hơn là đi đánh giặc.

Chúng tôi băng qua nhiều cánh đồng, lội qua nhiều con kinh mới tới chân núi CT. Lâu lắm tôi không đi, nhưng lần này đi tôi mãi lo nghĩ đến cái « Đề-Tài » mà tôi tìm nên không thấy mệt. Mãi đến trưa mới được lệnh dừng-quân tại ven một nương rẫy trồng su. Vừa đến nơi tôi bắt đầu thấy ngứa ở hai ống chân, một thứ ngứa ngáy khó chịu lạ ! Càng cào cấu bao nhiêu tôi lại càng thấy xốn-xang bấy nhiêu, đến nỗi tôi không dừng yên được, tôi từng nghe nói « mắt mèo mà ». Một thứ trái cây rừng rất nhiều lông, lông nó ghim vào người thì chỉ có muốn chết.

Không có cách gì hơn, cuối cùng tôi thỏa thuận với thằng bạn là cởi quần đốt lửa « hơ ». Tôi ngồi trên tảng đá, đưa hai ống chân vào lửa để gải, những lông nhỏ bị cháy lửa dầy-mình với mười móng tay dài cho tôi cảm-giác « Sướng » đến từng thớ thịt... Tôi còn đang mải mê trong sự « sảng-khoái » đó thì — Đoành — Một tiếng súng nổ, sau đó những tràng trung-liên tiếp theo. Tôi liệng chiếc quần chụp cây súng và dây đạn nép mình bên tảng đá bắn trả. Tôi không nhớ tôi bắn lâu mau và bỏ lại phía sau mấy tảng đá, khi địch rút lui, chúng tôi rượt theo để thanh-toán nốt đám tàn quân của chúng, tên cuối cùng gục ngã, chiến-địa ngổn ngang xác địch ; tiếng súng đã dừng hẳn tôi mới thấy ran rát hai chân, tôi nhìn xuống hai ống chân, nhiều đường chằn chịt như sông núi trong bản đồ. Bây giờ tôi không biết cái quần của tôi nằm về cái « Tọa-độ » nào. Tôi buồn vì nhớ đến « Mắt-mèo Ma ». Lại một bụi cây có một cái xác nằm đó tôi lật nó lên, thấy chiếc quần đen của nó chưa vấy máu, tôi mừng thầm lấy mặc vội vào mình.

Trên đường về qua làng A.T. Đồng bào ra đón chúng tôi rất đông. Nhiều cặp mắt con gái nhìn tôi, tôi chợt nhớ đến chiếc quần đen mình đang mặc... Chắc họ có cảm tưởng đang nhìn một tên Việt Cộng ; tôi bỏ quên cái nhìn « mắt dạy » và ngượng-nghịu cúi đầu nói một mình :

— Đừng cười em ơi ! Chiếc quần đen này là cái « Đề-Tài » đó.

TRẦN-KỲ
SQ 62A 700.147
ĐĐCH
KBC 3333

ngày trở lại...

NẾU phải nhớ một chuyện trong cuộc sống binh nghiệp thì chuyện ấy chẳng bao giờ tôi quên được.

Đó là chiến trận ở Bình Giã.

Khi chúng tôi vừa từ trực thăng nhảy xuống thì đơn vị đã ở giữa vòng vây của đối phương. Với quân số đông gấp mười mấy lần, địch đã áp dụng chiến thuật biển người cố hữu của chúng để tấn công Đơn vị tôi. Chúng tôi đã hăng hái phản công rất mãnh liệt, vì mọi người ai nấy đều nghĩ rằng, nếu có chiến bại cũng phải là chiến bại trong vinh dự.

Sung nổ ! Đạn bay ! Tiếng đại bác ầm vang như muốn xé tan rừng núi làm trăm nghìn mảnh.

Bị loại khỏi vòng chiến ngay sau 17 phút đầu giao tranh bởi một mảnh đạn trúng bả vai, tôi lảo đảo ôm lấy vết thương máu chảy ướt đẫm áo trận, mắt tôi hoa lên, sống của tôi vẫng mất từ lúc nào...

Trong khi các bạn đồng đội cố gắng trống trả chờ viện binh, tôi tự rút ra khỏi vòng chiến một khoảng xa và tiếp vào một bụi cây rậm rạp nằm vật xuống mê man...

Khi tỉnh lại chung quanh tôi không một bóng người, tiếng súng có lẽ cũng im bặt từ lâu, đâu đây chỉ còn những tiếng côn trùng và chim chóc đua nhau trên siết.

Cổ họng và cảm thấy khát nước vô cùng. Tôi lên tiếng với hy vọng Đơn Vị còn đóng gần đâu đây :

— Có ai đó không ? Tôi xin hớp nước.

Im lặng !

Biết rằng chiến trận đã hoàn toàn chấm dứt thật sự rồi và đơn vị tôi cũng không còn ở gần đây nữa.

- Bỗng tôi lắng tai nghe vài tiếng động chạm trên cỏ cây rất nhẹ, trước còn xa, sau gần, rất gần...

Một dáng người xuất hiện ! Đầu không đội mũ, y phục màu xám tro, trên tay gã còn nắm chặt khẩu súng là lạ mà tôi chưa hề thấy lần nào.

Bản năng tự vệ bùng lên tôi cố gắng cử động làm một cử chỉ phòng bị nhưng... chậm trễ rồi, vết thương đã làm tôi gần như bất toại, và gã cũng đã lại gần bên tôi. Gã lảo đảo vì vấp phải một rễ cây to rồi gục xuống ngay chỗ tôi nằm, tôi thấy trên ngực gã máu ri rỉ chảy. Gã cũng bị thương như tôi.

Sự thông cảm đến với chúng tôi rất mau khi tôi lên tiếng hỏi gã trước.

— Sao không bắn tôi ? hết đạn à ?

Gã chỉ lắc đầu không đáp và đưa súng cho tôi... tôi ngầm hiểu, gã bị thương nặng lắm.

Lâu lắm gã mới lên tiếng,

— Đây ra ngoài các đồn bót của Quân Đội Cộng Hòa có xa không anh ?

Tôi nghi ngờ :

— Không xa mấy, để làm gì ?

Gã :

— Nếu bây giờ tôi ra đầu thú thì có sao không ?

— Không sao, nhưng anh nói thật đấy chứ ?

— Nếu không thật tôi đã chẳng đi đường này để rồi may mắn gặp anh ở đây.

Gã thều thào tiếp :

— Tổ chúng tôi có 3 người... trước khi xáp chiến chúng tôi đã chú ý vượt chiến tuyến để được về chiến đấu với các anh... nhưng trong khi định lợi dụng dợt xung phong thứ 2 để tẩu thoát thì.. chúng tôi... bị đạn của... các anh... và.. tôi... tôi khát lắm... anh có nước không ?

— Không ! Tôi cũng khát...

Với giọng nói yếu ớt và đứt quãng vì nhọc mệt gã lại tiếp :

— 2 người... trong 3 chúng tôi... đã... đã... tử trận rồi ! Tôi... bị thương... tôi... tôi có được biết chính sách chiêu hồi của Chính Phủ... miền Nam... nhưng ... tôi... tôi... một quả...

Tiếp theo là những tiếng nấc nghẹn ngào của gã, tôi liếc mắt về phía gã thấy mắt gã từ từ khép lại, hai tay buông thả xuống mặt cỏ như không còn sức tự chủ, và đầu gã ngoẹo dần về bên trái.

Sau đó tôi tìm được lối ra khỏi rừng và lần trở về Đơn vị. Trước khi lên đường, tôi không quên vuốt mắt cho gã, và đậy mặt cho gã bằng vài chiếc lá rừng, gọi là chút tình của tôi, người duy nhất tiễn đưa gã...

Kỷ niệm Bình Giã 1964.

Digitized by Google

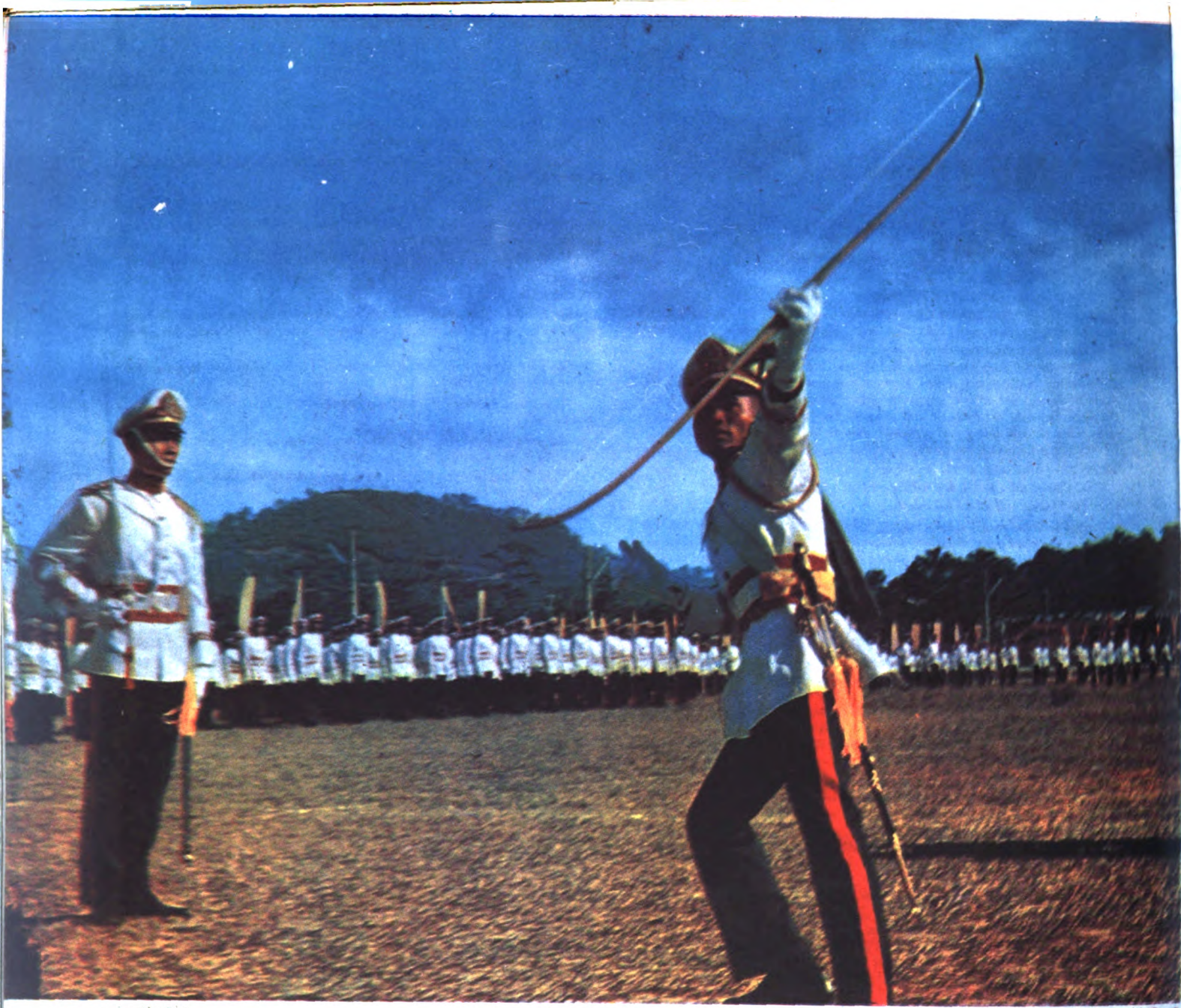

Kodachrome của VĂN-ĐÀO

TƯƠNG-LAI CỦA QUÂN-ĐỘI

« Chúng tôi không tìm an-lạc dễ dàng mà chỉ khao-khát gió mưa cùng nguy hiểm... », đó là lý-tưởng của các Sinh-viên Sĩ-quan hiện dịch Trường Võ-Bị Quốc-Gia Dalat, những người trai đã chọn con đường võ-nghiệp để phụng-sự Quốc-Gia, vì hằng thiết tha với Tiền-đồ Tổ-quốc, hoài-bão nối chí Tiền nhân, quyết tranh đấu để bảo-vệ Độc-lập và Tự-do của Đất Nước, không hổ danh là dòng dõi Quang-Trung, Trần-Hưng-Đạo, Lý-Thường-Kiệt...

Sĩ-quan tốt nghiệp Trường Võ-Bị Quốc-Gia không những chỉ là một Cán-bộ thuần-túy quân-sự trong thời chiến mà còn là một chuyên viên có khả năng tham gia hữu hiệu vào công cuộc kiến-thiết Quốc-Gia, nhờ sự hiểu biết về khoa-học và kỹ-thuật bậc Đại-học.

Đây là lớp người sẽ quyết định tương lai của Quân-đội và sẽ **nối tiếp các bậc đàn anh để hoàn thành cuộc Cách-Mạng 63.**

Digitized by Google

BÌNH-ĐẲNG TRONG NHIỆM-VỤ CÔNG-DÂN

Nước nhà đang lúc chiến-tranh, tất cả mọi tầng lớp thanh niên phải làm tròn bổn-phận đồng đều của người công-dân đối với Tổ-Quốc. Càng là trí-thức lại càng phải ý thức nhiệm-vụ chiến-đấu của người dân trong lúc quốc biến. Cho nên đã có biết bao nhiêu thanh-niên trí-thức lên đường phụng-sự Quốc-gia. Trường Bộ-Binh Thủ-Đức là lò đào tạo Sĩ-Quan Trừ-Bị để phục vụ Quân-Đội trong thời hạn 4 năm nhưng vẫn có những người vì mến yêu võ nghiệp đã trở thành Sĩ-Quan hiện dịch thuộc hàng ưu tú. Cùng với các Sĩ-quan tốt nghiệp Trường Võ-Bị Quốc-Gia Đàlạt, họ là lớp người trẻ đã nâng cao giá trị Quân-Đội về mọi mặt, góp phần quyết-định tương-lai của Quân-đội và hoàn-thành cuộc Cách-Mạng 63.

Digitized by Google

PHẦN ĐẶC BIỆT

1

SƯ-ĐOÀN I BỘ-BINH

NHỮNG CHIẾN-HỮU Ở ĐỊA-ĐẦU MIỀN HỎA-TUYẾN

MƯỜI NĂM MÁU VÀ MỒ HÔI...

Sư đoàn I Bộ-Binh là một đại đơn-vị đầu tiên của Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa, được thành-lập vào ngày 1-1-1955. Thành phần nòng cốt của Sư đoàn I là « Liên-đoàn lưu-động số 21 » (GM 21) Đơn vị này đã từng chiến thắng và thâu đoạt được nhiều kết-quả vô cùng tốt đẹp, với lối đánh tinh-nhuệ và gan dạ, làm khiếp vía địch quân trên khắp chiến trường: Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Ngãi và miền Tây Nam Việt. Liên-đoàn này cũng đã thành công rực rỡ trong chiến-dịch giải phóng Tỉnh Phú-Yên thoát khỏi nạn độc-tài Cộng-sản.

Sau ngày đình chiến, « Liên đoàn 21 » được ủy-nhiệm tiếp thu và bình định hai Tỉnh Nam, Ngãi. Trong chiến dịch này Liên-Đoàn đã thể hiện được tinh Quân Dân Cá Nước mang lại niềm tin vững chắc về chính nghĩa quốc gia và vạch rõ nguy cơ Cộng-sản cho dân chúng địa-phương, giúp họ nâng cao mức sống hàng ngày sau mười năm cơ cực dưới chế-độ Việt-Minh Cộng-Sản.

Đến tháng 1-1955, Liên-đoàn lưu-động số 21 được đổi danh hiệu là « Sư-đoàn 21 Bộ-Binh » mở đầu cho công cuộc cải tổ đại quy mô của Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa.

Đến tháng 6-1955, để phù hợp với quan niệm hiến tr anh trận địa, Sư-đoàn 21 Bộ-Binh được đổi thành Sư-đoàn Dã-chiến số 1, thời gian kéo dài đến bốn năm.

Sau đó, hai chữ Bộ-Binh mến thương lại trở về với người lính chiến Bến-Hải và kể từ thượng tuần tháng giêng năm 1959, Sư-đoàn Dã-chiến số 1 lại được cải danh là « Sư-Đoàn I Bộ-Binh ».

Mười năm qua, máu và mồ hôi của người lính chiến Sư đoàn I đã đổ, tưới thấm lòng đất xứ dân gầy, để xây dựng nền móng vững chắc cho Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa và mang lại an-ninh no ấm cho nhân-dân khu giới tuyến.

Mười năm qua, chiến sĩ Sư-đoàn giới tuyến đã biểu dương một tinh thần chiến đấu dũng cảm, một sức chịu đựng bền-bỉ để khắc phục mọi gian khổ, một niềm tin mãnh liệt và một ý chí sắt đá, một lòng vì nước vì dân, xứng đáng với nhiệm vụ trấn giữ vùng địa cầu lãnh thổ miền Nam Việt-Nam, tiền đồn của Thế giới tự do trước hiểm họa xâm lăng Cộng-sản. Dấu chân của người lính chiến Sư đoàn I đã in khắp từ miền đồng bằng phì-nhiêu đến các vùng núi rừng hiểm trở Trị, Thiên, Nam, Ngãi. Âm thầm hy sinh mọi hạnh phúc cá nhân và gia đình để xây dựng những tiền đồn biên giới tận thâm sơn, thành-lập một vòng đai phòng vệ dọc theo hành lang các thung lũng giáp ranh LÀO — VIỆT mà những địa danh quá ngỡ ngàng và xa lạ với người dân thành thị như: Ashau, Alưới, Tabat, Liton, Langvei, v.v... và dọc ranh giới khu phi quân sự từ Lao Bảo đến cửa Tùng, người chiến-sĩ Sư-đoàn I vẫn quanh năm lặng lội trong rừng sâu nước độc để tìm cắt đứt những mạch giao liên và phá vỡ những địa bàn kinh tế của giặc Cộng. Nhờ vậy Sư đoàn I Bộ Binh đã gây cho bọn côn đồ mệnh danh là « Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam » tay sai Cộng sản Quốc Tế những trận kinh hồn tán đởm. Do đó, niềm thâm sơn giới tuyến hiểm trở này không còn là một khu bất khả xâm phạm của Cộng sản nữa.

Bọn Việt Cộng ngày đêm bị ta săn đuổi ráo riết và dồn đến đường cùng, nên gần đây, bọn chúng mạo hiểm chạy xuống đồng bằng mở các cuộc tấn công liều lĩnh vào các ấp Tân Sinh, tạo áp lực hầu vớt vát lại uy tín đã mất và cưỡng đoạt tài-sản thóc lúa của dân để nuôi đồng bọn đang bị nguy khốn khắp nơi. Nhưng lưới trời lồng lộng, bọn chúng đã gặp phải các đơn vị thiện chiến Sư đoàn I đánh cho thất điên bát đảo, như các trận: Đồng-Tiến, Ái Tử, Mỹ Xá, Phong Lai, Cồ Xuân, Linh Yên, Lê Xá, Tân An, La Chữ, Phú Hội, An Xá, Hương Điền, Thanh Khê, Hà Châu, Đồng Di, Quảng xuyên, Phú Nông, Cùa, Thủy Cam, Lương Miêu, Ba-Lòng... Đó là những bằng chứng hùng hồn đã nói lên tinh thần chiến đấu dũng cảm của chiến sĩ Sư Đoàn I.

Hiện nay Sư Đoàn I lại được đặt dưới quyền chỉ huy của Chuẩn Tướng NGUYỄN-VĂN-CHUẨN vị Tư-Lệnh thứ 11 của Sư-Đoàn kể từ ngày thành lập.

TRUNG ĐOÀN 1 BỘ BINH

Được thành lập từ ngày 16-10-1965 là một Trung Đoàn có nhiều chiến tích trên khắp các chiến trường Trung — Nam — Bắc, đã được tuyên dương anh dũng bội tinh trước Quân Đội một lần.

Ngoài các chiến dịch tại Khu XI Chiến Thuật (Thừa-Thiên, Quảng Trị) Trung Đoàn I còn tham dự chiến dịch tiếp thu Nam, Ngãi, Định.

TRUNG ĐOÀN 2 BỘ BINH

Thành lập ngày 16-8-1954, Chiến sĩ Trung Đoàn 2 khét tiếng về lòng gan dạ, sức chịu đựng bền bỉ, đã khiến Việt cộng phải rùng mình mỗi khi nghe đến.

TRUNG ĐOÀN 3 BỘ BINH

Được thành lập từ ngày 18-4-1955, đã từng tham dự chiến dịch Đinh-Tiên-Hoàng tại miền Tây Nam Việt tiêu diệt phiến loạn Bình Xuyên Hòa Hảo tháng 5-1955; Chiến dịch bình-định vùng Nam — Ngãi tháng 10-1956; và tăng phái cho Khu Chiến Thuật Tiền-Giang tháng 2-1964.

Chiến-lợi-phẩm trong trận đánh tại Cùa : một trong các chiến thắng lớn của Sư đoàn miền giới tuyến

Digitized by Google

Thêm một tiền đồn sắp được dựng lên để mở rộng vùng an-ninh cho khu XI Chiến-Thuật.

Chiến đấu, chiến thắng, và lễ khao quân...

Những mái nhà sàn sống yên vui trong vòng tay bảo vệ của những chiến-hữu Sư-đoàn miền giới tuyến

Dân và Quân thương mến nhau trong tình ruột thịt.

CÁC CHIẾN THẮNG LỚN TRONG NĂM QUA CỦA SƯ-ĐOÀN I BB.

Từ tháng 1 đến tháng 8 năm 1965.

ĐỊA ĐIỂM HÀNH QUÂN	THIỆT HẠI CỦA ĐỊCH	
Đồng-Tiến (Thừa-Thiên) Hành-quân truy kích 7-1-65	67 chết tại trận 1 súng cối 60 ly 3 thượng liên Nga 6 tiểu liên K. 50	16 súng trường Nga 1 US 17 4 Carbine 4 nòng thượng liên
Ái-Tử (Quảng-Trị). Lam-Sơn 147 12-1-65	42 chết tại trận 4 bị bắt sống 1 thượng liên, 1 K50	1 K51, 1 Mat 49 2 Mat 36, 5 Carbine 18 súng trường
Mỹ-Xá (Thừa-Thiên) Diều-Hâu 17 8-2-65	51 chết tại trận 6 bị bắt sống 2 trung liên, 3 K50	12 súng trường 5 Carbine 7 quả mortier
Phong-Lai (TT) Diều-Hâu 18 9-2-65	39 chết tại trận 3 bị bắt sống	1 trung liên, 1 mat 49 14 súng trường Nga
Cổ-Xuân (QT) Diều-Hâu 20 12-2-65	28 chết tại trận 3 bị bắt sống	1 K50, 2 Mat 49 17 súng trường Nga
Linh-Yên (QT) Lam-Sơn 152 15-2-65	67 chết tại trận 4 bị bắt sống 3 trung liên	7 K44, 5 K50, 1 Đại liên 2 K51, 3 Mauser 1 Colt, 6 Carbine
An-Lưu Lê-Xá (Thừa-Thiên) Lam-Sơn 154 1-3-65	61 chết tại trận 7 bị bắt sống 2 súng cối, 3 K50	2 Carbine, 1 Mas 36 2 Colt, 2 Mat 49 13 súng trường
Tân-An (QT) Lam-Sơn 158 17-3-65	84 chết tại trận 23 bị bắt sống 47 súng trường	10 Carbine, 1 mat 49 11 K50, 2 Shotgun 1 Colt
Tân-Lương (TT) Diều-Hâu 27 17-3-65	42 chết tại trận 4 bị bắt sống 1 trung liên	3 tiểu liên Tiệp Khắc 14 súng trường Nga 7 Mauser, 1 Colt
Hương-Chữ (Thừa-Thiên) Hành quân lãnh thổ 30-3-62	54 chết tại trận 1 bị bắt sống 1 súng cối	1 trung liên, 1 colt 2 K 50 18 súng trường
Phú-Hội Lam-Sơn 165 25, 26-9-65	29 chết, 21 bị bắt 124 tình nghi 13 súng trường Nga	12 Mas 36, Mat 49 3 K 50, 1 trung liên 2 Mauser, 1 Thomson
Phú-Liêu Hồ-đắc-Hanh 9 17, 19-4-65	38 chết 21 kéo xác 7 bị bắt 1 trung liên	13 K 50 5 súng trường Nga 1 nòng Rebel 1 Mauser

(Còn tiếp trang 28)

Digitized by Google

ĐẠI-HỘI TOÀN QUÂN

Một bước tiến lớn của Cách Mạng, biểu hiện tinh thần đoàn kết nhất trí và tình huynh đệ chi binh của Quân lực trong công cuộc ổn định hậu phương và chiến thắng Cộng-sản.

★ Các vị Tướng - Lãnh trong Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia và cũng là Chủ-tọa-đoàn của Đại Hội Toàn Quân 11 - 9 - 65.

Kodachrome của VÕ-KHÔI

Digitized by Google

★ Lần đầu tiên, 1686 Đại diện của toàn thể Quân-Lực từ các nơi về tham dự Đại Hội.

Kodachrome của VÕ-KHÔI

Digitized by Google

Tặng Kh. H., Cô bạn thích nghe chuyện vui luôn đòi hỏi.

QUẢN

Cách đây ít lâu, đơn vị tôi được lệnh di chuyển từ Nha Trang ra Đà Nẵng và đóng trú tại một vùng ven biển, nơi đây đất rộng người thưa, dân cư chuyên sống về nghề đốn củi và đánh cá.

Hồi ấy, viên Thượng sĩ Đại đội của đơn vị tôi là một Thượng sĩ người Việt gốc Miên, bị bọn đàn em vừa sợ vừa ghét đến mức kinh khủng. Ngoài tên « Cáng cơm » ra, hắn còn một lô tục danh khác do những binh sĩ thường bị hắn quất « cả » gán cho: « Quản cơ bầm » — « Quản hách » và nhiều nữa... những khôi hài hơn cả là tên « Quản râu quặp ».

Thực ra, không ai biết chắc hắn ra có sợ vợ không nhưng anh em binh sĩ thường suy đoán rằng từ xưa tới nay, những « người hàng » thường là người bị vợ « bố » thường xuyên. Những nỗi ấm ức chứa chất trong lòng một ngày một nhiều cho nên bất cứ lúc nào cũng có thể trút lên đầu lên cổ bọn « đàn em cấc kẻ ».

Đối với hắn ta, giá trị lời suy đoán này khó mà xác định được vì ít khi hắn kể truyện gia đình với ai. Ngày cũng như đêm, hắn chỉ nói công vụ, đúng hơn là nói tới quân kỷ, trước bàn làm việc của hắn luôn luôn có những binh sĩ bị đòi tới để... chào cờ và nghe một bài giảng về tác phong được mệnh danh là « bản tình sầu muôn thủa » : « Từ rày về sau thì chừa bê bối nghe chưa ? Muốn bê bối thì phải bê bối có căn ». Chưa ai hiểu mà cũng chưa bao giờ hắn giải thích thế nào là « bê bối có căn ».

Một hôm, tôi được Thượng cấp cho thay chữ « V » vàng thành « V » trắng và ngay ngày hôm đó, tôi được chỉ định lãnh phiên « Xếp hốt » đầu tiên. Trước khi nhận công tác đặc biệt này, theo thông lệ trong quân ngũ, tôi mở một tiệc trà thân mật khao « lon » mới, và trong số quan khách tham dự tất nhiên phải có mặt hắn ta. Vừa bước chân vào phòng ăn, hắn đã cười hô hố một cách vô ý thức rồi la lối om sòm :

« Hôm nay, mừng tân Hạ sĩ quan, anh em ta phải uống cho say, ai mà làm khách thì là... bê bối ».

Rồi không cần đợi tôi mời, hắn vơ luôn một chai la-ve lớn, làm một « cu sếch » hết già nửa.

Tôi liếc nhìn cử tọa thấy tất cả đều có vẻ ngạc nhiên trước cử chỉ của hắn, riêng tôi, tôi nghĩ rằng « bê bối có căn » là thế này chăng?

Đêm hôm đó, vì hăng say với nhiệm vụ mới, vào khoảng 12 giờ khuya tôi vác súng đi tuần quanh trại.

Tới một lùm cây, tôi chợt thấy hai bóng người đang... quấn lấy nhau. Thấy tôi đến, họ vội vàng... tách làm hai và gượng nghịu đứng lên. Tới lúc đó thì, trời hỡi trời, tôi nhận ra một trong hai đương sự là vị Thượng sĩ Đại đội cầm cân nảy mực của chúng tôi. Người kia là một thiếu nữ trạc tuổi đôi chín, không đẹp lắm nhưng « có » người thì trác tuyệt. Mấy cơn gió biển phũ phàng dán chặt bộ quần áo đen vào da thịt cô ta, vừa đỏ vừa giang những « kiệt tác phẩm » của hóa công, khi ẩn khi hiện dưới bóng trăng khi tỏ khi mờ.

Tôi ngẩn ngơ đến... chết đứng một lúc lâu, rồi không biết làm gì hơn là bỏ đi chỗ khác sau khi yêu cầu hai người nên ra nghĩa trang gần đó cho kín đáo.

Tuy nhiên, trong thâm tâm, tôi không khỏi chán ngán vì trong hàng ngũ quân đội vẫn còn những hạng đạo đức giả lại hay làm tàng.

Câu truyện « Quản cơ bầm » dẫn giải vào trại không biết vì đâu mà được phổ biến làm ỹ ngay sáng hôm sau. Hậu quả tất nhiên là vị Thượng sĩ Đại đội mó phạm kia được phòng An-ninh Sư-đoàn đòi lên trình diện.

Vì tin rằng hắn ta nghi tôi tiết lộ bí mật nên trước khi hắn lên đường, tôi đã cố tìm gặp để minh oan. Không ngờ hắn đã chẳng cơ thì thôi chớ, lại còn vênh vào lên mặt đàn anh : « Cậu còn non dơ lắm cậu ơi ».

Tôi cho rằng hắn sợ quá hóa khùng, nếu không thì hắn phải rõ hơn ai hết, từ nay còn « thở » gì nữa.

Nhưng... khó ai biết trước sự đời. Hắn ra đi rồi hắn trở về bình yên vô sự, trước cơn « sốt rét » của những binh sĩ nóng nảy, trong số đó có cả tôi, đã không tiếc lời chửi thề hắn trong buổi sáng.

Bất ngờ hơn nữa là mấy hôm sau, Đại đội tôi nhận được công văn do chính Đại Tá Tư Lệnh Sư đoàn ký, ban khen hắn ta có công tìm ra tổ hoạt động của « Vẹm », nhờ đó An ninh quân đội tóm cổ được một lô cán bộ nằm vùng.

Thì ra Việt Cộng điều tra cũng khá giỏi. Họ thấy đơn vị mới đến, lại biết rõ hắn là nhân vật số ba trong Đại đội — sau Đại đội Trưởng và Đại đội phó — nên cho nữ cán bộ tới làm quen để dò la tin tức. Nhưng vỏ quít dầy có móng tay nhọn, Việt Cộng dùng mỹ nhân kế thì hắn đóng vai một khách tình si và kết quả là hắn lập được chiến công không cần đổ máu, lại được hưởng những phút mê ly kỳ diệu nhất của con người.

Ngay sau khi làm lễ tuyên dương công trạng cho hắn, đơn vị tôi tổ chức một bữa tiệc trà để ăn mừng chiến thắng.

Khi bầu không khí liêu hoan được mấy chục két la-ve làm cho sôi động, thể theo lời yêu cầu của toàn thể cử tọa, hắn vui vẻ tường thuật diễn biến trận « mê hồn » vừa qua :

« Từ lúc nó tới bắt bồ, tôi biết nó định « tém » rồi. Tự xét mình đầu đã hai thứ tóc, gần cối đã « sụm » thì con gái phây phây ngon lành đâu nó có ham. Hướng chi mình chỉ ở cỡ « thấp cổ bé họng » lại thuộc thành phần « rau muống sống » di cư thì làm gì có tiền tài danh vọng để làm hoa mắt « em út », vậy mà nó cứ « bám riết » thì mình phải nghi nó bám vào tiêu chuẩn nào chứ? Biết như thế nên trước khi « phiêu lưu », tôi đã xin phép An ninh Sư đoàn và nhờ cứu tinh nếu tôi bị nó cho ăn bã đến lú lẫn ai mê ».

Hình như hắn rất cảm động khi nhắc tới truyện cũ nên đôi mắt bỗng trở nên mơ màng hướng về phía lùm cây, nơi hắn đã diễn tấn tuồng « nửa tiên nửa tục » để trình bày chi tiết chiến thuật phản gián lúc bước qua giai đoạn quyết liệt nhất :

— Thịt da ai cũng là người, mình say thì nó cũng mê. Nó làm cho mình say để dò la thì mình làm cho nó mê để khai thác. Đứa nào quỵ trước là đứa ấy chết. Cho nên cậu nào gặp trường hợp đó thì nên cố « tỉnh táo » càng lâu càng hay.

Muốn vậy thì phải tưởng tượng rằng mình « *bóp* » đây là « bóp » cò súng, mình « *mở* » đây là « mở » chốt lựu đạn, mình « *hít* » đây là mình « hít đất », mình « *khoẻo* » đây là mình « khoẻo » bàn chông. Ráng chờ đợi đến lúc nó « mất lý trí » rồi thì tha hồ và một khi nó đã tiết lộ bí mật của thể xác thì nó cũng tiết lộ luôn bí mật của tâm hồn.

(Xem tiếp trang 38)

Digitized by Google

đặm đường

Chinh Khách

Trường ca PHAN-TRƯỚC-VIÊN

Người khởi hành vào đầu mùa xuân
Bây ấn cù lao Chàm liệng trên vòm trời Nam Ngãi
Hẵn là hồn Dông-Phương
Mang nỗi buồn Á-Phi tỏ tới
Cõi lại chinh chiến hề — lên đường !
Rượu chuốc từ đêm giã biệt
Giọt sầu men hãy còn vương
Mối khổ hận trần rần rao bà Mẹ.
Giờ khởi hành sương còn ngậm cỏ
Chim reo ca, rừng chuyển vào mai
Mặt trời lên, nắng thêm sông dài :
Nước vỗ chân người, đời vi vu gió.
Bằng bạc giang sơn
Của cải gia tài tiên tổ
Để lại cho người từ thuở bình Chiêm
Từ thuở tình thương gắn bó lạ miền
Thao Hàn-Giang, lúa bốn mùa Đồng-Tháp
Quân xâm lăng đã bao phen ngã gục
Trường gà nòi từng chọi đá ngoại bang
Đá bật xuống sông, phải xa lắc, đất bằng
Trường nở con trên ở rơm Âu-Lạc
Mấy ngàn năm giòng Hùng Vương bất diệt
Bây điều hâu gãy cánh nhục hay vì
Ngước mặt lên giời
Cái xuống
Lệ tràn mi
Người nhặt sỏi vun đường mấy bãy đá thề
Người đánh thức bạn bè đang mê ngủ
(có lẽ vì một mối hai mươi năm)
Mỗi bước người qua đất chuyển thành bằng.

★

Nam Hải chiều hôm-gió bụt sông gầm
Lần đốt tay bấm tuổi đời tuổi lính
Nghìn chuyến xông pha mấy dặm bãi chiến
Nghìn lần qua ngắn những nẻo quê-hương
Dãm Vàng Tàu mất dịu
Lửa chài lấp lánh đại dương
Chiếc tàu chiến bỏ neo người biên cả
Người say ngủ dưới ánh trăng mùa hạ
Mở thấy mình vá đệp lớp sóng :
Hai gánh, hai vai, người chuyền, người gồng
Trong khoảnh khắc lấp bằng giòng Bến Hải
Sông mấy ngày nào thôi hờn quan tải
Thôi chia lìa tình huynh-đệ, bà con
Người trở về kinh-đô cũ Thăng Long
Chắp đôi cánh bay sang trời Đông Đức
Vung tay mạnh phá tan tường ô nhục
Gạch Trường thành vỡ vụn, thiếp gai thiêu
Với từ giã Bố Linh
Người không kịp nhận nụ cười
Của cô gái tóc dài tên người làm Thiên Sứ
Dân Triều Tiên đợi chờ bao năm khắc khoải
Người vẫy tay chào từ Bắc đến Nam
Dưới chân người lằn giới tuyến không còn
Cả dân Hàn ôm nhau mừng đỗ lệ.
Người hôn họ, rồi bay về xứ sở
Chế biên thịy đóng cửa ải Nam Quan
Bảy trăm triệu bên kia vỡ mộng xâm lăng
Vẫn tự nghe Việt Nam tay cày tay búa
Tuổi trẻ bùng lên hòa thanh âm kiến tạo
Cả [illegible] rực rỡ bóng nắng huy hoàng
Nhớ [illegible] mời người về thăm
[illegible] thay màu tranh cũ

Cánh mũi khẩu vợ chờ bừng nở nụ.
Bặng ! đì đoàng... tiếng súng vọng xa xa...

★

Người bước những bước thật chậm
Trên con đường dẫn vào nhà em
Con đường màu hoa lý, hoa quen
Nẩy hàng dừa xanh, nẩy con lạch nhỏ
Sương mờ vương vương...
Bếp lửa chiều ngát khói
Em ngồi thổi cơm
Bụi tre mảo bám vành khăn sô trắng
Nắng xế lịm trên xóm buồn vắng lặng
Cũng làng xóm, vườn hoang, ngõ nhỏ xưa !
Con chó ốm sủa lên...
Một thoáng nghi ngờ
Chỉ và khách nhìn nhau dò dặt.
— ...
— « Anh là lính hành quân về dưới giặc
« Cho em đâu » ?
— « Chúng nó giết cho rồi » !
« Mẹ em đâu » ?
— « Thôi đừng hỏi anh ơi
« Không đáng lúa nuôi quân, chúng bắt Mẹ ơi đi mất » !
... Bếp lửa tàn, thoáng bay mùi xăn khét
— « Anh đi không, xin chăm mười vòng ? »
— « Em [illegible] đời lắm không
« Cọng rơm với tôi đeo lưng
« Lấy mà nấu, đánh phăn anh một vốt »
Nước lệ tôi hòa lang lanh hồn mắt
Khẩu súng thù ... đâu chân giặc qua đây !

★

Còn có những đêm lòng đầy hoa mơ
Người đứt bến qua hào tuyến
Còn có những chiều rừng tìm mật ong
Thương nhớ xa xôi chân trời giới tuyến
Vạn nẻo đường người đã đi qua.
Miền Trung xác xơ, nước mặn đồng chua

Bụi đỏ cao-nguyên, vết rừng Dakao,
Rạch-giá, Thất-sơn, Tiền-giang, Bassac
Ngọt lưỡi Bến-Hải những tối đồng quân
Rừng Tân-uyên trùng điệp
Người ghé qua một lần
Còn đây đấy vết cải hàng
chiến-khu đầu tiên miền Nam không Pháp
Mảnh đất lịch-sử hiên ngang nằm
Bây giờ... những bước chân nối tiếp
Lên đường vào mảo khuya, mảo thu rồi mùa xuân
Ngọn sông Đồng-Nai vẫn ngửa bọt cảm hờn
Trai lực tỉnh mất bằng bằng khí thiết
Ai kia ?
Hãy trả cho người những vườn rau tắc đất
Trăng hàng cau dọng sữa đã phai màu
Hãy trả cho người thân xám
Trả cho người những đêm em thơ
Những bà mẹ nhai cơm ngồi vọng lắc !
Không, trăm vạn lần không
Tình thương của người không thể mất
Dù cỏ khăn hoi, gối mỏi, gót chân mòn
Giọng nói Anh hùng Thiên cổ còn thơm
Dặm người qua muôn thuở hụi còn thơm !

PHAN-TRƯỚC-VIÊN

Digitized by Google

Kodachrome của VŨ-THANH

Một truyện của Tường-Linh

BÂY giờ, trên sân khấu, vở hài kịch bắt đầu. Màn kéo ra. Từ hậu trường, mỗi góc bước ra một người đàn ông mặc áo dài đen, đầu đội khăn đóng, chân không giày, quần ống cao ống thấp, người nào cũng có bộ ria mép vểnh lên. Hai người vừa đi vừa gục gặc theo điệu nhạc. Họ bước ngược chiều nhau. Khi đến gần nhau, họ chụm chân lại cúi gập người chào nhau. Hai người đều cao lêu nghêu nên khi họ cúi xuống một lượt để chào nhau, khán giả trông họ không khác nào hai cái dấu ngoặc đơn mà ở giữa chẳng có gì cả.

Hai người lại ưỡn ngực. Một người phồng má nói gằn từng tiếng thật to :

Ông Ninh ông Ninh
Ông ra đầu đình
Ông gặp ông Nang

Người kia cũng hét :

Ông Nảng ông Nang
Ông ra đầu làng
Ông gặp ông Ninh

rồi hai người lại đồng thanh :

Ông Ninh ông Ninh
Ông ra đầu đình
Ông gặp ông Nang
Ông Nảng ông Nang
Ông ra đầu làng...

Hai người — hai cái dấu ngoặc đơn ! — cứ thế mà gào mỗi lúc một lớn hơn, mau hơn, mặt người nào cũng đỏ gay, những sợi gân cổ nổi vồng lên.

Khán giả cười nhiều hơn.

Hai người vẫn chưa dứt « cãi » nhau về « *ông Ninh ông Nang* » không đâu vào đâu cho đến khi hai cái trán bốp vào nhau một phát, họ mới ngã ra phía sau, ngồi xệp xuống sàn sân khấu, vừa xuýt xoa vừa... chửi thề.

Khán giả cười rộ lên.

Tiếng cười của mấy ngàn khán giả quân dân có cả những tiếng la hét của các chú bé là một sự náo động chưa hề diễn ra nơi đây một lần nào. Sự náo động tưng bừng đó đã nhận chìm hẳn âm-thanh mọi nhạc khí của « giàn nhạc » do những nhạc công nhà binh hợp-tấu. Sự náo động góp lại bởi hàng ngàn tiếng cười mang đầy đủ linh-hồn của sự hồi-sinh được đánh dấu tại một vùng mới giải-phóng. Đơn-vị hành quân đã giải-phóng cho vùng này sau những ngày dài của chiến-dịch để rồi đêm nay cũng chính những « nghệ-sĩ » của đơn vị hành-quân đem lại cho mấy ngàn dân chúng nơi đây một tiếng cười lớn vang xa như tiếng sóng biển. Đã lâu rồi, người dân ở đây không có tiếng cười, không được cười. Đêm nay, tiếng cười tập thể của họ vang lên như tràng pháo mở màn cho một mùa xuân tươi đẹp sau những đêm đông dài lạnh lẽo và đen tối.

Đêm kịch được tổ-chức tại một bãi đất rộng. Một năm trước, đây là sân vận-động của xã. Từ khi vùng này bị giặc Cộng tạm chiếm, sân vận-động buồn thiu. Không còn những trận banh giao-hữu giữa đội banh xã này và các xã lân cận. Không còn những cuộc sinh-hoạt tập thể, cắm trại của thanh thiếu nhi. Mặt sân vận động cỏ mọc cao. Hai cồng banh đứng ở hai đầu sân như một sự đối diện rất vô tình, nhạt nhẽo, buồn tẻ. Một tuần sau ngày giặc chiếm, một trụ cồng bị lưu lại những vết đạn và có dấu máu.

Bọn giặc Cộng bắt một người đàn ông chúng gọi là « ngoan cố » nhất trong vùng đem ra xử-tử tại sân vận động trước mặt đám đông dân chúng bị chúng lùa tới. Dưới ánh đuốc chập-chờn, nạn-nhân bị trói giật cánh khuỷu vào một trụ của cồng banh. Nạn nhân, thân nhân anh ta và mọi người cùng nghe bản án tử-hình của anh do một tên vừa là kẻ chỉ huy vụ hành quyết vừa là người tuyên-án đọc lên. Sáu tên giặc Cộng mặc bà ba đen chĩa súng vào ngực nạn-nhân. Sáu khẩu súng không cùng một loại. Người ta thấy có một khẩu Mas 36, 3 súng các-bin, một khẩu Thompson và đặc-biệt là có cả một khẩu súng săn hai nòng bắn đạn chì. Tên cán-bộ vừa đọc bản án phất tay một cái. Không phải một loạt mà có nhiều tiếng súng nổ không đều nhau. Nạn-nhân gục xuống phía trước. Sức nặng của thân hình anh ta — lúc này chỉ là một cái xác thủng nhiều chỗ và đẫm máu — làm cho trụ cồng banh hơi rung-rinh. Chỉ trong một thoáng, đầu lại vào đấy. Nhiều tiếng chắc lưỡi không thể giữ kịp phát ra trong đám dân-chúng phải dự kiến. Nhiều người cúi gằm mặt xuống đất vì họ không dám và cũng không nỡ nhìn một kẻ chẳng xa lạ gì với họ phải chết thê-thảm.

Tên cán-bộ ra lệnh hành quyết xong bèn đảo mắt nhìn đám dân chúng một lượt như ngầm bảo mọi người : thấy chưa ? liệu hồn đấy ! Đoạn hắn dẫn toán người võ-trang bước ra khỏi sân vận động.

Khi bọn sát nhân đi khỏi, mọi người chạy ùa lên vây quanh xác kẻ vừa bị giặc hạ sát. Họ tiếp tay với thân nhân người xấu số mở xác anh ta ra khỏi trụ cồng, khiêng về nhà anh để lo việc chôn cất. Cây trụ cồng banh thứ nhất lưu lại những vết đạn sau khi xuyên qua thân thể nạn nhân. Những vết máu bết nham-nhở trên lớp vôi long-lở của thân trụ cồng.

Nhưng không phải chỉ có chừng ấy. Tính đến ngày vùng này được giải-phóng, bốn cây trụ cồng của sân vận động đều mang đầy những vết đạn. Ngày đầu tiên được thoát khỏi vòng kiềm tỏa của giặc, công việc trước nhất của những người dân địa phương là họ phá hủy ngay bốn cây trụ cồng banh ấy đi. Những người dân lương thiện không muốn nhìn thấy một di-tích mà tại đó, người thân của họ, kẻ chòm xóm của họ đã bị chết thảm-thương.

★

Đêm nay, không khí tưng bừng, náo nhiệt của mấy ngàn dân chúng vừa được giải phóng khiến mỗi người tạm gác một bên những sầu đau, gian khổ đã qua. Vở hài-kịch như có một dược tính làm cho tâm hồn mọi người được cởi mở, thoải mái. Còn mười hôm nữa là đến ngày kỷ-niệm Cách-Mạng 1-11. Chiến dịch giải-phóng vùng này là một quyết-tâm của đơn-vị hành-quân để làm quà mừng Cách Mạng. Tất cả các chiến-sĩ đều vui vì món quà cao quý ấy họ đã tìm được. Họ đã trao cho dân chúng vùng này để rồi mười ngày nữa, cũng tại khoảng đất rộng này, mấy ngàn dân chúng ở đây sẽ tập-trung làm lễ kỷ-niệm Cách-Mạng. Bọn giặc đã cao bay xa chạy rồi. Chúng không thể trở lại nơi này một lần nữa vì người dân ở đây không bao giờ muốn lại đóng nhiều thứ thuế, lại nuôi quân, lại bị hành-hạ, ám sát, lại phải nhìn thấy hàng chục lần sân vận-động này trở thành pháp trường của giặc dùng để hành quyết những con người lương thiện nhưng bất khuất.

Có lẽ vui hơn cả là hai chiến binh đang diễn kịch, đang « cãi » nhau về vụ « *ông Ninh ông Nang* » trên sân khấu. Hai diễn viên khá xuất sắc ấy là Thọ và Hải. Họ là hai thanh niên của vùng này. Gia đình hai người hiện ở trong xã và đêm nay hầu hết thân-nhân của họ đều đến đây xem kịch. Thọ và Hải tình nguyện nhập ngũ từ khi giặc chưa tạm chiếm quê hương của họ. Hai người nhập ngũ được hơn hai năm. Cách mạng được hai tuổi. Họ có hai tuổi chiến trường. Nỗi kỳ vọng lớn nhất của Thọ và Hải là một ngày nào đó hai người sẽ có mặt trong đại đơn vị về đánh bật kẻ thù đi để giải-phóng quê hương.

Hai tuổi chiến trường đã đem lại cho Thọ và Hải nhiều kỷ-niệm buồn, vui. Điều lạ nhất là hai người rất giống nhau về vóc-dáng, tính-tình cũng như về hoàn cảnh gia đình. Hai người đều cao lêu-nghêu, thích đóng hải-kịch và chiến đấu. Thọ mồ-côi cha, Hải mồ côi mẹ. Nhà hai người cũng nghèo như nhau và trong thời gian quê họ chưa được giải-phóng, gia-đình họ cùng chịu cảnh áp-bức, gian khổ như nhau.

Thọ buồn hay vui bằng cái buồn vui của Hải, và ngược lại. Hai người lại cùng ở chung một tiểu-đội. Anh em trong đơn-vị và chính Thọ, Hải cũng nhận rằng hai người là cặp bài trùng không thể rời nhau. Sự gắn-gũi ấy là một sức mạnh liên-kết gia-tăng hiệu-lực chiến-đấu mỗi lần chạm địch. Tổ trung liên của Thọ và Hải là một « khắc-tinh » tối nguy-hiểm đối với bọn giặc.

Hai năm theo cuộc đời của người lính chiến-đấu thật sự, Thọ cũng như Hải đều có những trường hợp giống nhau. Trận Bình Giã, viên đạn của giặc để lại một vết sẹo dài trên lưng Thọ từ gần mông bên phải xéo lên tận vai bên trái. Tổ trung-liên được thay thế Thọ bằng một binh sĩ quân-dịch. Khi Thọ rời quân-y-viện sắp về lại đơn-vị thì một trận đánh đồ-đội khác lại diễn ra trong phạm-vi địa-bàn hoạt-động của đơn-vị hai người. Hải bị thương trong trận này. Một mảnh đạn bích-kích-pháo của giặc ghim sâu vào bàn tọa của Hải.

Sau khi chữa lành vết thương, Hải trở về đơn vị. Gặp Thọ và anh em, lời đầu tiên của Hải là một câu... chửi thề :

— Mẹ kiếp mấy thằng tép ! chúng làm cho ông phải vắt-vẻo về cái đường đại-tiện mất cả tháng !

Anh em cười ồ. Một anh lính tiếng nói đặc giọng phát-âm của một vài vùng quê Bắc-Việt trêu Hải :

Digitized by Google

Kodachrome của VĂN-ĐẠO

— Thế *nà ninh* cụ Hồ đã xoi thêm cho cậu một **cái hậu-môn** nữa rồi !

Anh em cười lớn. Anh lính Bắc xăn tay áo, nói oang oang :

— Nào ! Các cậu tiếp tay với tớ *nật* sấp thằng Hải xuống, « bóc vỏ chuối » nó ra xem thử con người có hai hậu-môn nó ra *nàm thao* !

Tất cả mọi người hè nhau hưởng-ứng. Hải đặt ba-lô xuống đất tìm cách thoát thân. May thay, đúng lúc ấy, Trung úy Đại-đội-trưởng từ đâu bước tới. Ông khoác tay bảo anh em :

— Thôi, xin tha cho Hải. Thọ đâu rồi ? Bây giờ thì chú mày khỏi cần nhẫn vì cậu xạ-thủ trung-liên thay thế cho Hải không xứng tay. Phải không ?

Thọ sờ chót mũi và cười.

Anh lính Bắc hồi này lại khề-khà :

— Thưa Trung úy, em xin kết-*nuận nà* bây giờ ông Ninh không còn sợ mất ông Nang nữa đấy !

Trung-úy Đại đội trưởng và tất cả mọi người đều cười vang.

Sau hôm ấy, anh binh sĩ quân dịch thay thế Thọ được nhận một nhiệm vụ khác. Tổ trung-liên — « khắc-tinh » của giặc Cộng — trở lại với phong thái trước kia. Hải và Thọ thèm một trận đánh mới để họ được thi thố sức mạnh liên-kết đã khiến họ phải nhớ-nhung trong thời-gian hai người lần-lượt bị thương.

Với anh em trong đơn-vị, Thọ và Hải vẫn vui-vẻ, thương mến, hồn nhiên. Thế nhưng, mỗi lần nghĩ về mảnh làng trù-phú, nên thơ của họ và suốt một vùng đất đai phì-nhiêu nằm bên con sông cái đang ở trong tay giặc, Thọ và Hải cùng uất-nghẹn, bàng khuâng. Hơn hai năm trời, họ không được một lần về thăm gia-đình, chòm-xóm. Thỉnh-thoảng, những lần nghỉ phép về chơi tại thị-trấn, họ được gặp một vài người cùng làng trốn thoát khỏi vùng giặc Cộng tạm chiếm ra nương-náu tại các trạm tiếp cư dành cho đồng bào lánh nạn Cộng-Sản. Thọ và Hải được nghe những chuyện đau lòng xảy ra tại làng hai người. Nhiều người thân thuộc hay quen biết của họ bị giặc hạ-sát hay bắt đưa đi biệt-tích. Nhiều điền-chủ trong làng bị giặc truy-thuế. Mọi gia đình không phân biệt giàu nghèo đều phải mua công phiếu nuôi quân. Không ai được ra khỏi làng. Mảnh làng của hai người xưa kia đông vui, trù-phú là thế vậy mà dân làng đành chịu đói khổ, rách-rưới. Lắm người phải chịu chết bởi những chứng bệnh thông thường chỉ vì không tìm đâu ra được những thứ thuốc phổ thông. Nhà Thọ, nhà Hải thành những nơi trú quân của giặc. Cha của Hải và mẹ của Thọ bị bọn cán-bộ hà khắc đủ điều, bắt cung phụng, đóng góp cho chúng đủ thứ chỉ vì chúng bảo hai người có con trai đi lính cho... đế-quốc (!). Còn nữa, còn nhiều nữa. Toàn là những chuyện đau lòng. Không nói thì Thọ và Hải cũng biết như vậy nhưng khi được nghe người làng thuật lại, họ như điên lên ! Họ muốn « bay » ngay về làng, lăn xả vào bọn giặc mà băm, mà chặt để thanh toán một bọn quỷ dữ đang hoành-hành trên quê-hương thân mến của họ.

Chiến-dịch giải phóng khai-diễn đáp đúng kỳ-vọng lớn nhất của hai người. Thọ và Hải được theo đại đơn-vị hành quân về đuổi giặc, giải-phóng quê-hương.

Buổi sáng ngày thứ ba của cuộc hành quân, đơn vị hai người đã dồn địch vào ngay xóm của Thọ và Hải. Hai làng đã được quân ta tái-chiếm. Tổ trung liên của hai người thuộc đại-đội tiền vệ phải xạ-kích rất thận trọng. Họ bắn không sướng tay. Họ ấm-ức. Nhưng nếu không thận-trọng như thế thì bọn giặc chết lại kéo theo bao nhiêu thường dân đang chờ ngày giải-phóng cùng chết bởi chính làn mưa đạn của quân đội ta.

Thọ và Hải muốn tách đơn vị lao mình tới trước khi hai người nhìn thấy bóng dáng cây gạo cao có những tổ diều xuất-hiện. Cây gạo đứng tại đầu xóm của hai người. Ở đó, theo con đường có nhiều cây dưới già cằn cỗi rẽ bên trái là nhà Thọ, rẽ bên phải là nhà Hải. Cha, mẹ hai người đang ở đó. Mấy trăm con người lương thiện đang ở đó, đang chờ đợi. Giặc Cộng cũng đang ở đó.

Thọ và Hải cắn chặt vành môi chờ lệnh tiến quân. Trong lúc này, không một hỏa lực nào, không một sức mạnh nào có thể cản bước tiến của hai người được. Họ đang cùng đơn vị hái quả chiến thắng chào mừng Cách-mạng 1-11 và cũng là để tặng cho hàng ngàn dân chúng ở vùng này trong đó có gia đình của hai người.

Đại đội tiền-vệ lại được lệnh tiến vào xóm xục-xạo để nhử giặc ra đồng trống. Thọ và Hải mừng như được nhận một mệnh-lệnh bằng vàng.

Mười lăm phút sau, hai bên nổ súng. Cánh đồng quen thuộc từ ngày mới chào đời của Thọ và Hải trở thành bãi chiến mà ở đó, những tên giặc Cộng hống hách xưa nay phải đền tội trước những mũi súng quyết tâm giải phóng vùng này của đơn-vị hành-quân.

(Xem tiếp trang 38)

Digitized by Google

(Tiếp theo trang 21)

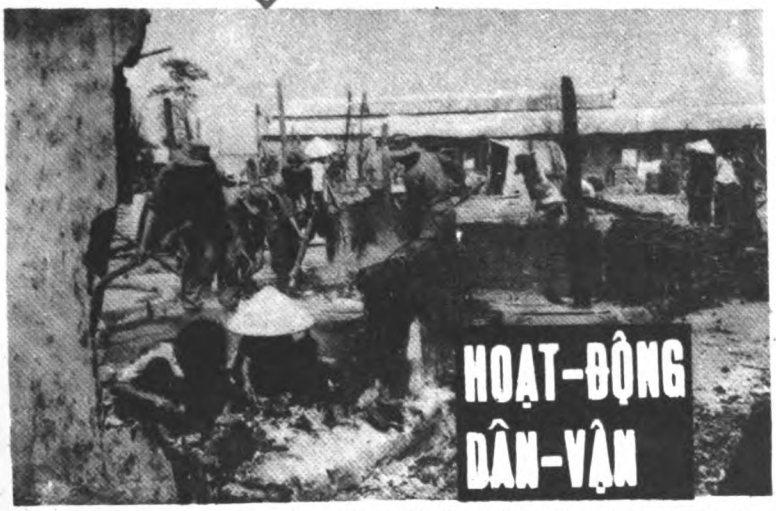

HOẠT-ĐỘNG DÂN-VẬN

Quan-niệm sức mạnh của hậu phương là yếu tố hữu hiệu để chiến thắng Cộng-sản, nên trong những năm qua, người chiến-sĩ Sư-Đoàn I mặc dầu gánh nặng quân-sự nhưng vẫn luôn luôn chú trọng đến công-tác Dân-Vận — một hình-thức để thể hiện tình Quân-Dân và cũng là yếu-tố để thu-phục nhân-tâm.

Riêng trong năm 1965, Sư-Đoàn I đã xây-dựng được các cơ sở xã-hội gồm :

— 3 trường tiểu-học
— 2 trạm Thông-tin, Y-tế
— 1 kiều lộ tại Bến Hải

Và đang xúc tiến xây cất :

— 1 trường tiểu-học
— 1 bệnh xá
— 1 trạm Y-tế, Thông-tin
— 1 giếng nước

Để cứu trợ cấp thời những đồng-bào nghèo, nạn nhân Cộng-sản, Sư-Đoàn cũng đã cấp phát :

— 1.200 tấm Tôle để làm nhà
— 2.932m vải bông
— 1.600m vải trắng
— 1.600m vải đen
— 6.867 bánh xà phòng
— 372 tá khăn mặt
— 281 tá bật lửa
— 520 quả bóng da
— 62 lưới bóng chuyền
— 150 quần thể-thao
— 50 bộ son mỗi bộ 8 cái
— 90 bộ son cà mèn mỗi bộ 4 cái
— 250 bộ quần áo vải rằn
— 1.110m vải trắng
— 700m vải rằn
— 100 mền
— 300 chiếu
— 250 thùng gánh nước bằng tôle

Đó là chưa kể những công-tác Dân-Vận thường xuyên như sửa chữa nhà cửa hư hại do chiến cuộc, tu sửa các cơ sở Xã-Hội, công-ích chung, và mở các chiến dịch về y-tế để chận đứng các nạn dịch tả, săn sóc sức khỏe cho đồng-bào tại các vùng quê hẻo lánh...

BẢO CHIẾN THẮNG LỚN

TRONG NĂM QUA CỦA SƯ-ĐOÀN I BB.

Từ tháng 1 đến tháng 8 năm 1965.

An-Xá Hồ-đắc-Hanh 12 19, 21-4-65	31 chết 9 bị bắt 12 Mas 36	11 K 50 10 lựu bạn Quân trang tài liệu
Hương-Điền Hành quân Truy-Kích 13, 14-65	32 chết 29 kéo xác 1 trung liên	13 Mat 49 5 Mas 36 4 súng trường Nga
Sư lô thượng Thừa-Thiên 91 17-4-65	14 chết 14 bị bắt 2 K 50	12 súng trường Nga 12 Mat 49 5 carbine
Lai-Bằng Lam-Sơn 164 14-4 đến 14-5-65	29 chết 18 bị bắt 73 tình nghi	4 K 51 6 K 50 18 Mas 36
Vinh-Lộc Lam-Sơn 170 15-5-65	37 chết, 20 kéo xác 5 bị bắt 15 súng trường Nga	4 carbine 4 K 51 60 K 50
Thanh-Khê, Gia-Linh Hồ-đắc-Hanh 215 2, 6-5-65	33 chết 20 kéo xác 1 súng phóng hỏa tiễn	3 Mas 36 9 súng trường Nga
Khe-Tre 28-5-65	46 chết 21 bị thương 7 tù binh	7 tiểu liên 5 Mas 36 1 hỏa hiệu
Hà-Châu Hương-Thủy Thừa-Thiên 98 16-5-65	47 chết 8 bị bắt 32 tình nghi	16 súng trường Nga 1 SKZ 75, 1 garant 6 carbine, 2 K50
Đồng-Gi Hương-Thủy Thừa-Thiên 98 23-5-65	28 chết 30 tình nghi 8 bị bắt	17 súng trường Nga 3 Mat 49, 8 carbine 5 colt, 4 Mas 36
Quảng-Xuyên Hương-Thủy Thừa-Thiên 101 28-5-65	32 chết 11 bị bắt 40 tình nghi 16 súng trường Nga	5 K 51, 2 colt 4 thompson 4 carbine 1 shotgun
Phú-Nông Phong-Điền Lam-Sơn 180 24-6-65	55 chết 50 kéo xác 17 bắt sống 1 súng cối 60 ly	13 K 50, 4 K 44 3 Mat 29, 1 Mauser 4 garant 4 carbine
Triệu-Phong Hồ-đắc-Hanh 37 27-6-65	36 chết 1 thượng liên	11 K 50 4 K 44
Lê Xá Thừa thiên 111 5-7-65	92 chết 8 bị bắt	2 trung liên 23 súng cá nhân 2 súng cối 60 ly
Bãi-Đáp Thừa Thiên 110 5-7-65	41 chết 40 tình nghi 17 súng cá nhân 1 ống nhòm	10 bị bắt 2 trung liên BAR 400 kilo muối 1 tấn lúa
Ba-Lòng Lam-Sơn 190 14-8-65	75 chết tại trận 1 súng cối 60 ly 1 Bazoka 4 Đại liên	43 súng cá nhân Phá hủy trên 150 tấn hoa màu. Trại huấn-luyện, sản xuất.

Digitized by Google

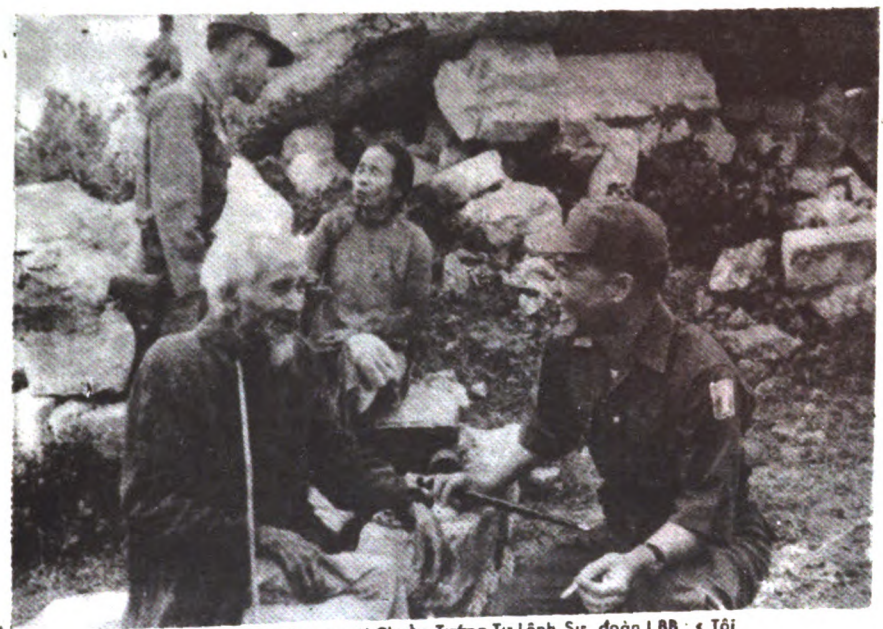

Cụ già miền núi tâm sự với Chuẩn Tướng Tư-Lệnh Sư đoàn I BB : « Tôi mà còn sức như ông, tôi cũng dám cầm quân đánh giặc lắm đa ! ... »

THÀNH TÍCH SƯ ĐOÀN I TRONG NĂM QUA

Sư đoàn I BB đã ghi dấu chiến tích trong năm 1965 : 2.300 xác Việt cộng chết tại chỗ, 738 tù binh — 127 súng cộng đồng gồm Đại bác 75 ly, Bazoka Súng cối 60 ly, Đại liên Reibel, Trung liên — 1.291 súng cá nhân.

Đó là kết quả những trận : Đồng Tiến, Ái Tử Mỹ Xá, Phong Lai, Cồ Xuân, Linh Yên, Lê Xá, Tân An, La Chữ, Phú Hội, An Xá, Hương Điền, Thanh Khê, Hà Châu, Đồng Di, Quảng Xuyên, Phú Nông, Cùa, Thủy Cam, Lương Miêu, Ba Lòng... mà Việt cộng mỗi khi nhắc đến phải rùng mình sởn gáy. Trong năm qua 1.686 chiến sĩ Sư đoàn I đã được tuyên dương công trạng (từ tháng 7-64 đến tháng 7-65):

— 13 người trước Quân Đội
— 13 người trước Quân Đoàn
— 535 người trước Sư Đoàn
— 634 người trước Lữ Đoàn
— 491 người trước Trung Đoàn

Riêng Sư Đoàn đã được tuyên dương trước Quân Đội 2 lần.

Lần thứ I vào ngày 28-11-1963 với thành tích chiến-sĩ cách mạng tiền phong.

Lần thứ 2 vào ngày 2-1-1965 để ghi công bình định lãnh thổ và ngăn chặn làn sóng đỏ tràn qua từ bên kia Bến-Hải, biên giới Việt — Lào và miền Duyên Hải Việt Nam.

Đó là một sự ân thưởng xứng đáng đối với những thành tích rực rỡ mà Sư Đoàn I Bộ Binh đã thu được trong năm qua.

10 năm ! máu và mồ hôi người chiến sĩ Sư Đoàn I Bộ Binh đã đổ và sẽ còn đổ nữa ! để cho miền Trung nghèo đói nảy lúa lên bông, cho quê hương Việt Nam tìm lại bình yên trong giấc ngủ thanh bình...

10 năm. 10 năm rồi nhưng người lính Sư Đoàn I chưa một lần yên nghỉ...

Giòng sông Bến-Hải hận thù còn đó, tháng năm [illegible] giòng sông tủi nhục, người lính miền Trung nào mà không nghe máu chuyển quật cường.

CHIẾN SĨ XUẤT SẮC

Trung-Úy PHẠM-VĂN-ĐÍNH và Đại-Đội Hắc Báo Sư-Đoàn I/BB

Ngày 01-7-1965, trong cuộc hành quân « THỪA-THIÊN » 110 và 111 do Bộ Tư-Lệnh Sư-Đoàn I BB tổ chức tại LÊ-XÁ thuộc Nha Hành Chánh Phú-Thứ (Thừa-Thiên), đã mang lại chiến thắng vẻ vang cho Khu XI Chiến thuật.

Tại Lê-Xá, giặc Cộng đào hầm hố, và ngụy trang bằng cách phủ rơm lên trên. Chúng bố trí trong một phòng tuyến dài trên một cây số với đầy đủ hỏa lực.

Sau khi phối kiểm đầy đủ các chi tiết tin tức tình báo, Chuẩn-Tướng TL/SĐI/ Khu XI/CT quyết định áp dụng chiến thuật Tốc chiến, Tốc thắng do đơn vị nổi danh tại Khu XI Chiến-thuật : Lực-Lượng Hành-Động Cấp Thời, biệt danh « Hắc-Báo ».

10 giờ 30, ngay khi hiện diện trên chiến trường các Chiến sĩ « Hắc-Báo » tức tốc mở nhiều đợt xung phong tấn công địch quân. Phản ứng của địch rất dữ dội, đến gần 30 phút giao tranh, một số giặc Cộng đã ngã gục, số khác ào ạt tiến lên cướp giựt khẩu súng máy của ta, trong giây phút giành giựt Trung-Úy Đại-Đội Trưởng Phạm-văn-Đính hành động nhanh như chớp liền hạ sát 2 tên địch quân tại chỗ và lấy lại khẩu súng máy. Bè lũ Cộng phỉ chúng biết thế nào cũng không thể kéo dài tình trạng lâu hơn được nữa, bọn chúng đành phải tháo lui.

Đứng trước tình thế nguy ngập, bọn giặc Cộng cố vùng lên để đánh một đòn quyết liệt cuối cùng, tất cả cùng nhau ùa chạy vào 2 lô cốt cũ và cố thủ tại đây, chúng ở được trong 2 Pháo đài kiên cố hỏa lực ta không đạt được kết quả và ngược lại chúng cũng không gây cho ta thiệt hại gì. Cuộc đấu tranh giằng co giữa đôi bên diễn tiến khá lâu trong lúc đó Thiếu-Úy NGUYỄN-ĐỨC-VY, Đại-Đội Phó ra lệnh cho bán Tiểu-Đội S.K.Z 57 tiến tới bờ đê để hỏa pháo tiêu diệt chúng, bất ngờ bên ta có một Chiến Sĩ tiếp đạn 57 bị tử thương, Trung-Úy Đại-Đội Trưởng PHẠM-VĂNĐÍNH liền thi hành một quyết định cảm tử. Các xạ thủ Đại.liên, Trung-liên bắn như mưa để yểm trợ, ĐĐT Phạm-văn-Đính liền bò nhanh tới dưới chân pháo đài mở lựu đạn tung vào. Lựu đạn nổ, các Chiến-sĩ ào ạt tiến lên, một cuộc xung phong đẫm máu diễn ra vô cùng khốc liệt giữa ta và địch quân nơi 1 pháo đài còn lại, và với khí thế hăng say chiến đấu dũng mãnh của người Chiến-Sĩ « Hắc-Báo » bách chiến bách thắng, 15 phút sau đã làm chủ động chiến trường và thanh toán trận địa vào lúc 12 giờ. 147 giặc Cộng chết tại trận, 15 tên bị bắt sống.

Số vũ khí thu đoạt được :

2 Súng Cối 60 ly, 3 Súng Trung liên, 34 Súng Cá nhân đủ loại. Một số đạn dược, Y-Dược và tài liệu quan trọng.

Bên ta : 3 Chiến - Sĩ hy sinh. Vũ khí bảo toàn.

Sau trận chiến thắng, Trung-Úy Phạm-văn-Đính đã được Thiếu-Tướng TL/QĐI/VI/CT vinh thăng Đại-Úy.

Xuất thân Khóa 9 Liên-Trường Võ-Khoa Thủ-Đức, tân Đại-Úy Phạm-văn-Đính vừa mới 27 tuổi.

Hiện nay Đại-úy PHẠM.VĂN-ĐÍNH đảm nhiệm chức-vụ :

— Chỉ-Huy Trưởng Lực.Lượng Hành-Động Cấp Thời, Khu XI Chiến-Thuật. Kiêm Đại-Đội Trưởng Đại-Đội « HẮC-BÁO » Sư-Đoàn I Bộ Binh.

Đại-Úy Lục.Quân PHẠM.VĂN.ĐÍNH là một Chiến-sĩ trẻ tuổi, can đảm và giàu lòng hy sinh đã từng tình nguyện và tham dự nhiều cuộc hành quân tại miền Núi non, hiểm trở... đã gây nhiều thiệt hại nặng nề cho bè lũ Cộng Phỉ qua các cuộc hành quân tại Khu XI Chiến-Thuật mà bọn Địch quân mỗi khi nghe đến danh « HẮC-BÁO » đều khiếp sợ.

Digitized by Google

TÌNH HẬU-PHƯƠNG

PHƯƠNG HOÀI TÂM, người em nhỏ hậu phương đang nghĩ nhiều đến các anh chiến-sĩ.

Kodachrome của VĂN-ĐÀO

PHƯƠNG DUNG, vui vẻ khoác chiến-y để thêm gấy mình thêm gần các anh ngoài tiền tuyến.

MINH-HIẾU, trong chiếc áo trang-trọng dành riêng cho buổi trình-diễn tại Đại-Hội Toàn Quân 11-9-65.

Phim màu của VIỄN-KÍNH

THANH-TUYỀN, chưa đến tuổi... « quân dịch » nên không thể mặc chiến-y như chị Phương-Dung nhưng không phải vì thế mà quên các anh chiến-sĩ.

Digitized by Google

Các anh mến,

Minh Hiếu gởi tặng các anh bức ảnh bên đây để kỷ niệm ngày Đại-Hội Toàn-Quân 11-9-65. Còn nhớ hôm đó, Minh-Hiếu đã trình bày hai bản « Người Yêu của Lính » và « Không bao giờ ngăn cách » cho các quân nhân đại biểu từ bốn phương về họp nghe.

Tình ý của hai bản nhạc đó, cũng như tấm lòng của Minh-Hiếu là luôn luôn nghĩ đến các anh với cả một tấm lòng biết ơn, luôn luôn hướng về các anh với tấm chân tình của một người em gái hậu phương.

Minh-Hiếu đã theo dõi kết quả của Đại Hội Toàn Quân và mừng thấy đại hội đã thành công rực rỡ. Minh Hiếu muốn nhắc lại lời hứa của Minh-Hiếu đã nói với các anh chiến sĩ trong ngày được sung sướng làm Binh I danh dự của Sư Đoàn 9/BB năm ngoái là :

« Lúc nào các anh cần có Minh-Hiếu đến với các anh, hát cho các anh nghe, chia xẻ ngọt bùi với các anh, Minh- Hiếu sẽ xin có mặt ngay ».

MINH-HIẾU

Thưa các anh,

Tòa soạn Chiến Sĩ Cộng Hòa nhắc Thanh Tuyền nhớ viết thư cho các anh, mà Thanh Tuyền biết viết chi đây. Thanh Tuyền sợ các anh cười lắm, vì hát cho các anh nghe thì được chứ nói chuyện hay viết thư cho các anh thì Thanh Tuyền bết lắm.

Thanh Tuyền đã đi hát nhiều đơn vị, và đã gặp nhiều anh, ở đâu Thanh Tuyền cũng thấy các anh vui vẻ và hăng say với nhiệm vụ. Thanh Tuyền đọc báo, nghe tin về các anh luôn và mỗi lúc như vậy, Thanh Tuyền lại cảm thấy được gần gũi với các anh.

Thanh Tuyền chỉ là đứa con gái nhỏ sống trong thành phố sung sướng được sự đùm bọc của các anh. Thanh Tuyền luôn luôn nhớ tới điều đó.

Thanh Tuyền gởi tặng các anh bức ảnh này, mong các anh sẽ không chê.

Em gái nhỏ của các anh

THANH TUYỀN

Các anh chiến sĩ của Phương Dung,

Mỗi lần đến hát ở Đài Phát thanh Quân-Đội, Phương vẫn có cảm tưởng rằng Phương đang hát cho các anh nghe. Từ mỗi lời nhạc Phương muốn gởi gắm đến cho những trận tuyến xa xôi, những cứ điểm trên đèo heo hút gió. Phương tưởng tượng ra những lúc các anh họp mặt hay các anh lẻ loi một mình, ngồi nghe tiếng hát ở xa vọng về, chắc cũng gợi lại cho các anh đôi kỷ niệm hay làm quên đi những phút gian nguy. Được như thế, lòng của Phương cũng đã thấy thanh thản yên vui.

Người con gái đêm đêm hát dưới ánh đèn sân khấu phải chăng đã một một mối ràng buộc với người trai đi theo tiếng gọi của sông núi, vì những người trai đó đã quên thân mình cho những người con gái được sống yên ổn.

Trước ngày vui mừng kỷ niệm các ngày anh đứng lên làm Cách Mạng, Phương chỉ biết cầu nguyện cho sức khỏe của các anh và mong cho đất nước được sớm yên vui.

PHƯƠNG DUNG

Các anh thân,

Hai năm về trước, khi Cách mạng bùng nổ, Phương Hoài Tâm tuy mới chỉ là cô gái mười lăm tuổi đã nhập đám đông ra đường đi theo hoan hô các anh. Phương Hoài Tâm chưa biết gì nhưng thấy các anh gan dạ chiến đấu chống bạo quyền, Phương Hoài Tâm rất thích thú và hãnh diện về các anh lắm.

Từ ngày đó đến nay, các anh đã chiến đấu rất nhiều và chiến thắng rất nhiều như Phương Hoài Tâm đã từng được nghe, từng được thấy.

Sống vui vẻ hàng ngày cắp sách đến trường, đã nhiều lần Phương Hoài Tâm tự nghĩ phải làm gì đây cho xứng đáng với sự hy sinh của các anh. Ghi lại những giòng chữ vội vàng hôm nay, Phương Hoài Tâm thấy mình không nói được gì hết, để diễn tả cho sự ngưỡng mộ lớn lao của Phương Hoài Tâm đối với các anh.

Cuộc sống của các anh đã là những thiên anh hùng ca, và sự nghiệp của các anh đã làm nên lịch sử này. Phương Hoài Tâm cũng có một người anh khoác chiến y như các anh, cho nên Phương Hoài Tâm luôn luôn sẽ là em gái các anh.

Có gì vụng dại các anh bỏ qua cho.

PHƯƠNG HOÀI TÂM

thơ sau chiến tuyến

BÀI THƠ GỬI NGƯỜI CHIẾN SĨ

Đêm đô thị mưa khuya về nức nở
Saigon và chiến tuyến nhớ thương nhau....
Trong niềm thương cô bé khẽ nguyện cầu
Mưa đừng ướt áo người trai sông núi
Những người trai ra đi vì tiếng gọi
Của hồn thiêng dân tộc, của quê hương
Cho những người em gái nhỏ hậu phương
Vui trọn vẹn tuổi học trò, áo trắng!...
Gối ba lô những đêm dài chiến trận
Có bao giờ các anh biết nơi đây
Một người em chưa khép kín mi gầy
Khẽ cắn bút làm những bài thơ nhỏ
Tâm tình gửi những người trai sương gió
Đang băng mình lặn lội giữa rừng sâu
Hay lênh đênh trên sóng nước xanh màu,
Vượt không gian thi hành nhiều phi vụ
Mến các anh — em say mê đầy đủ
Binh chủng nào, cũng đẹp, cũng hiên ngang
Hình ảnh người chiến sĩ với hành trang
Đã len nhẹ vào hồn người thơ trẻ.
Các anh đi đắp xây lòng đất Mẹ
Quê hương chờ những chiến sĩ mũ nâu
Những người trai anh dũng gác duyên đầu
Xếp bút nghiên lên đường theo nghiệp võ
Vui kiếm cung với màu alfa đỏ
Tổ quốc chờ cánh dù nhỏ bay cao
Những thiên thần đi xóa hết binh đao
Em mến lắm những anh hùng cọp biển
Những cọp rừng xông pha ngoài trận tuyến
Cánh chim thần bé nhỏ lướt không gian
Để tìm về lối mộng, bến vinh quang
Dù vũ trụ ủ hình hài rã mục ...
« Huyền sử ca một người mang tên Quốc »
Dư âm còn nghe lại giữa chiều nay.
Đô thị em thơ nhìn ánh mưa bay
Ngồi chép gởi anh những vần thơ nhỏ..

M.H. HOÀI-LINH-PHƯƠNG

Digitized by Google

SỰ ÍCH LỢI CỦA PHI-CƠ TRỰC THĂNG

Sưu tầm của BÍCH HOÀI

3— Phi cơ trực thăng H-34 được mang ra dùng từ năm 1954.

4— Phi cơ trực thăng H-37 được xử dụng trong quân đội từ năm 1956.

5— Phi cơ trực thăng VH-3A tính đến nay chỉ mới được 3 tuổi.

6— Phi cơ trực thăng CH-54A xuất hiện năm 1964 đoạt kỷ lục thế giới về sức chở nặng nhất.

7— *Hình trên* : 3 trung đội đang sắp hàng chuẩn bị lên phi cơ trực thăng CH-54A. *Hình dưới* : 87 binh sĩ ngồi trên phi cơ trực thăng chia thành 4 hàng dài.

8— Phi cơ trực thăng CH-47A Chinook đang nhả ra một khẩu đại bác 108 ly.

TRONG cuộc chiến tranh hiện nay, phi cơ trực thăng đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Tại những vùng đồng ruộng sình lầy hay núi non hiểm trở như ở chiến trường Việt-Nam, phi cơ trực thăng là một trong những yếu tố quyết định mang lại chiến thắng. Các cuộc hành quân trực thăng vận đã làm bọn du kích Việt cộng nhiều phen điêu đứng kinh hồn.

Phi cơ trực thăng được dùng để chở binh sĩ ra trận địa, mang quân dụng đến ngay vùng hành quân hoặc cứu cấp người lâm nạn.

Hoa Kỳ đã đem ra xử dụng rất nhiều loại phi cơ trực thăng vào công tác quân sự cũng như dân sự.

Ba hãng chế tạo phi cơ trực thăng danh tiếng nhất của Hoa-Kỳ là hãng Bell, Sikorsky và Boeing - Vertol.

Trong những loại phi cơ do hãng Bell chế tạo, chúng ta đã từng nghe nói đến kiểu phi cơ trực thăng danh tiếng mới được gởi sang Việt Nam. Đó là kiểu UH-1D Iroquois, nhẹ nhàng, dùng để tản lực, có thể chở tới 10 binh sĩ trang bị đầy đủ và bay với tốc độ 400 cây.

Digitized by Google

Nguyên một hãng Sikorsky cũng đã chế tạo rất nhiều kiểu phi cơ trực thăng. CSCH chỉ xin kể ra đây chín loại phi cơ trực thăng được xử dụng theo thứ tự thời gian từ 1942 đến 1964 : R-4 (1942), R-6 (1944), H-5 (1947), YH-18 (1951), H-19 (1952), H-34 (1954), H-37 (1956), VH-3A (1962) và CH-54A (1964).

Phi cơ trực thăng của hãng Sikorsky có đặc tính vững chãi, nhanh nhẹn, có hệ thống dò xét và khám phá mục tiêu một cách chính xác. Hãng này chế tạo được nhiều phi cơ trực thăng nhất. Tổng cộng cho đến nay đã có hơn 4000 chiếc. Trong 9 loại phi cơ trực thăng của hãng Sikorsky mà chúng tôi vừa kể, hiện 5 loại còn đang được xử dụng trong quân đội. Đó là loại H-19 được đem ra dùng từ năm 1952, loại H-34 (1954), loại H-37 (1956), loại VH-3A (1962) và loại mới nhất là CH-54A (1964).

Loại trực thăng H-34 hiện đang được xử dụng ở Việt-Nam. Loại này có thể được trang bị với 11 súng máy, 2 đại bác 20 ly và 42 rốc-kết. Phi cơ được bọc sắt để bảo đảm an toàn cho nhân viên phi hành.

Loại CH-54A đoạt kỷ lục thế giới về chở người nhiều nhất : 87 binh sĩ với đầy đủ trang bị để chiến đấu và 3 nhân viên phi hành. Kỷ lục trước đây do phi cơ trực thăng MI-6 của Nga nắm giữ với thành tích chở được 70 binh sĩ trong một cuộc hành quân ở Nam-Dương. Các binh sĩ được phân ra thành 3 trung đội chia nhau lên phi cơ CH-54A, ngồi thành 4 hàng dài. Phi cơ lên đến cao độ 6.460 th với một sức trọng tải là 5.000 kílô và có thể lên đến 8.900 th nếu chỉ chở 1.000 kí lô mà thôi.

Hãng Boeing-Vertol chế tạo loại phi cơ trực thăng Chinook. Loại này có thể chở cả một cỗ đại bác 105 ly ra chiến trường. Tầm hoạt động của phi cơ là 400 cây số. Phi cơ có thể chở 33 quân sĩ gồm cả dụng cụ chiến đấu cần thiết cho họ. Bay trên đường ngắn, trực thăng có thể chở đến 7 tấn hàng.

Các phi cơ trực thăng, ngoài công tác hành quân, còn góp phần rất nhiều vào việc tiếp tế thực phẩm, thuốc men, chiến cụ cho các đồn hẻo lánh và nhất là các toán lực lượng đặc biệt đóng cùng khắp lãnh thổ VN là những toán cố vấn chuyên huấn luyện kỹ thuật chống phiến loạn cho những phần tử chọn lọc trong dân chúng.

Khi không bận những công tác hành quân và tiếp liệu, các phi cơ trực thăng còn dự phần vào chương trình Bình-Định của Chính phủ VNCH. Phi cơ trực thăng được dùng để chở các Tỉnh Trưởng và Quận Trưởng đến những thôn ấp xa xôi hẻo lánh mang theo báo chí, thuốc men, quần áo và nhiều thứ cần dùng khác. Nhờ thế, dân làng được hiểu biết tình hình và rất có thiện cảm với chính quyền.

Trong năm 1964, khi mà nạn lụt hoành hành ở miền Trung, bất kể những hiểm nguy do thời tiết xấu gây ra, các phi cơ trực thăng của Không lực Việt-Mỹ đã tham gia việc cứu trợ dân bị nạn và chỉ nội trong 36 tiếng đồng hồ, đã giúp hơn 1000 người thoát chết.

Các phi cơ trực thăng cũng còn luôn luôn thay phiên nhau túc trực ở nhiều căn cứ trên toàn quốc để, chỉ cần một tiếng kêu cấp cứu được phát ra, là sẵn sàng bay đến tận nơi tiếp cứu phi công lâm nạn. Một trường hợp điển hình nhất là, có một bận, một chiếc phi cơ Skyraider của Không lực Hoa kỳ bị bắn rơi ở 120 cs Tây Nam Saigon. Viên phi công đánh điện cầu cứu. Chỉ 12 phút sau, viên phi công đó đã được một chiếc trực thăng đến mang đi và năm phút tiếp theo, anh ta đã đặt chân an toàn xuống một phi trường gần đó.

Trong những thiên tai lớn lao như cuộc động đất ở Skopje (Nam-Tư) ngày 26-7-63 mà kết quả là chỉ sau 15 giây khủngkhiếp, nhà đổ tường rơi, 3000 dân chúng rên siết kêu la chờ đợi được sản sóc cấp thời, chỉ trong vòng 72 tiếng đồng hồ, cả một bệnh viện di tản của quân đội Hoa Kỳ đóng ở Đức Quốc đã được phi cơ Globemaster C-124 và C-130 cùng phi-cơ trực thăng Chinook chở đến tại chỗ xảy ra động đất.

Công dụng của phi cơ trực thăng thật là to lớn. Nó đáp ứng những nhu cầu chiến trường cũng như nhờ nó mà những công tác nhân đạo đã được thực hiện để xoa dịu cấp thời những khổ đau của con người.

BÍCH-HOÀI

Digitized by Google

Mục cười ĐƠN VỊ

— Tao có cảm giác có người đang cười sau gáy bọn mình.

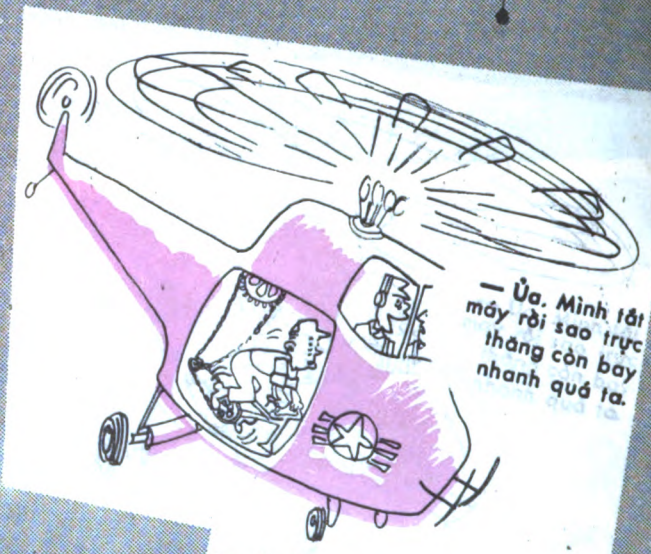

— Ủa. Mình tắt máy rồi sao trực thăng còn bay nhanh quá ta.

— Xin tự giới thiệu, em là Thu-Thủy mà anh đã gởi thư tìm bạn ở trong tuần báo Con Ngỗng.

— Em xin tình nguyện theo anh để « nâng khăn sửa túi »

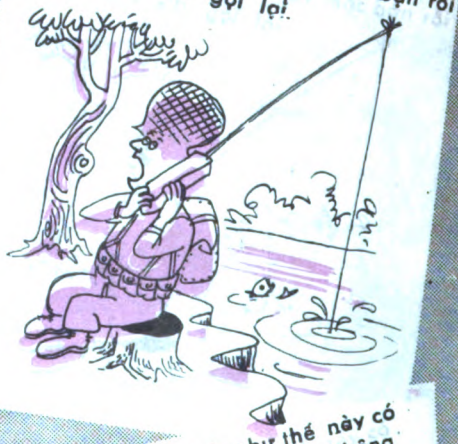

— A lô Phụng Hoàng, máy mắc bận rồi chập nữa xin gọi lại.

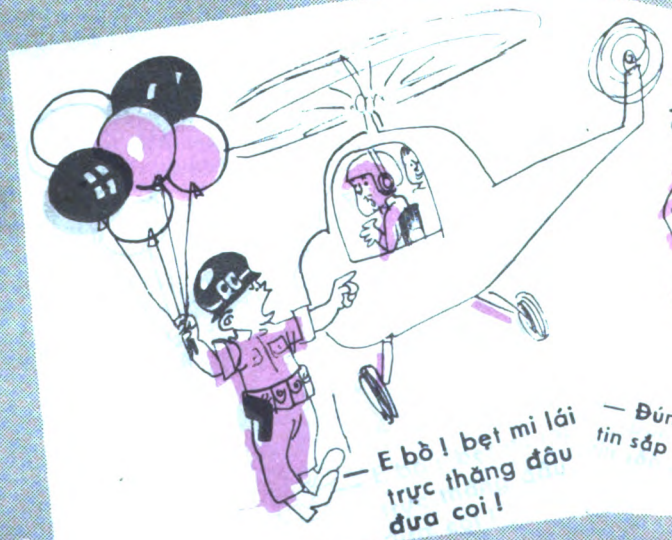

— E bồ ! bẹt mi lái trực thăng đâu đưa coi !

— Đúng là công điện báo tin sắp được lãnh hô-sản-phí

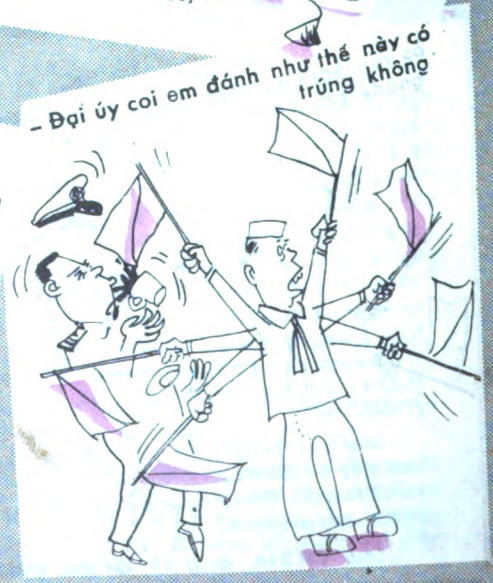

— Đại úy coi em đánh như thế này có trúng không

Digitized by Google

— Xin giới thiệu với em, anh ở binh chủng thủy quân lục chiến.

— Nhà em ở tọa độ X Z 0035 xin Thiếu Úy cho em gởi gói quà này về cho bà xã.

— Ông đừng tưởng tôi cũng là một thứ nhảy dù như ông.

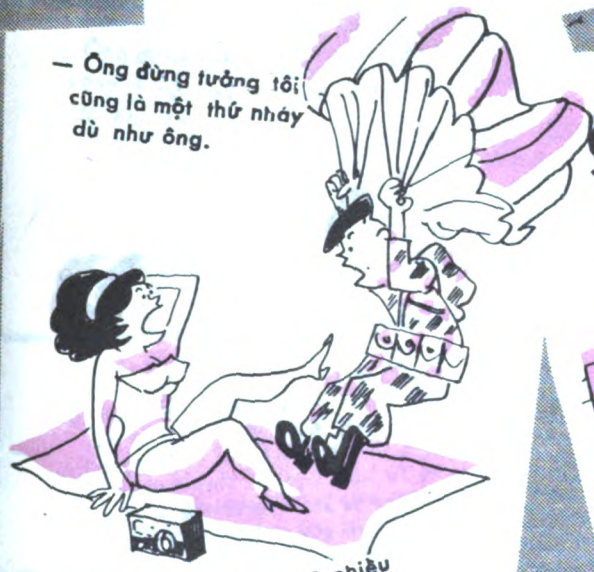

— Đừng làm tàng, anh lái xe lớn nhưng anh làm nhỏ, tôi lái xe nhỏ nhưng tôi làm lớn.

Nụ cười của em là nụ cười độc lập, không cần viện trợ.

— Mặc dầu lênh đênh biển cả nhiều ngày nhưng mỗi lần anh về thì anh lại hữu sản hóa cho em.

— Làm gì mới thấy đàn bà mà đã đội cao dữ vậy.

— E, coi chừng ba viên đạn *đối lập* đó cha.

Digitized by Google

CUỘC CHIẾN ĐẤU CHO TỰ-DO TẠI VIỆT-NAM

(Tiếp theo trang 19)

và dùng làm căn cứ hậu tuyến cho hoạt động Cộng Sản tại miền Nam VN. Năm căn cứ VC mạnh nhất là: Rừng U Minh tại Trung Châu; Đồng Tháp, một miền sình lầy phía Tây Saigon gần Căm Bốt; Chiến khu C tại Tây Ninh, một tỉnh phía Tây Bắc Saigon. Chiến khu D tại Phước Thành, một tỉnh phía Đông Bắc Sai-gon; và mật khu Đỗ Xá trên miền Cao Nguyên xa về phía Bắc Saigon.

Tính chất của chiến cuộc.— Lực lượng VC được vào khoảng 1 phần 4 dân chúng ở thôn quê trợ giúp và đã thiết lập căn cứ ở một vài khu vực từ trên 20 năm nay nên được coi là kẻ thù ghê gớm. Sắc thái quân sự của chiến cuộc liên hệ tới việc tách rời VC ra khỏi các cơ sở quần chúng, căn cứ yểm trợ tiếp vận và việc loại trừ chính bọn VC ngay trong những lực lượng quân sự được tổ chức đáp ứng với đường lối chính trị.

Địch quân thường tránh né vì lẽ ngoài những mật khu; họ không phải phòng vệ một lãnh thổ nào. Họ hoạt động hầu hết trong ban đêm, rút lui và phân tán trong thôn dã khi gặp lực lượng mạnh hơn, họ tấn công bất ngờ khi hoàn cảnh thực thuận tiện và chỉ ngưng lại nhận cuộc chiến đấu khi họ đã lựa chọn trước. Người ta được biết VC đặt kế hoạch tấn công với chi tiết rất tỉ mỉ, thường huấn luyện hay thực tập một cuộc hành quân hàng tuần, có khi hàng tháng bằng cách dùng sa bàn và đôi khi lập mô hình mục tiêu với tỷ lệ lớn như thật.

Hơn nữa, chiến cuộc còn thêm rắc rối vì khó phân biệt được bạn và thù vì cả hai bên nguyên thủy đều là người VN. Bọn VC có thể cất dấu vũ khí và dễ dàng trà trộn và dân chúng. Vì vậy chiến trường không có tiền tuyến mà cũng chẳng có hậu phương. Đó là một cuộc chiến tranh không có chiến tuyến theo quy ước.

Những nhóm dân thiểu số như người Trung Hoa, Miên, Thượng và các giáo phái như Hòa Hảo, Cao đài giữ vai trò quan trọng trong cuộc chiến đấu do đó làm nổi bật phương diện chính trị trong cuộc chiến đấu chống biến loạn.

Hoạt động khi tăng khi giảm tùy theo bọn VC thay đổi khu vực cần chú trọng và theo chiến thuật. Hơn nữa, chính quyền có khả năng tập trung lực lượng vào nhiều vùng khác nhau. Thừa hiểu rằng không cần phải giết hết VC ở miền Nam để tái lập luật lệ trật tự trên toàn quốc, chính phủ VN dành trọn một phần quan trọng tài lực vào một nỗ lực để bình định nông thôn.

Nói một cách giản dị, bình định là tổng kết mọi nỗ lực phối hợp giữa quân sự, kinh tế, chính trị tâm lý, xã hội để tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân bằng cách tạo an ninh và đáp ứng những nguyện vọng của họ về công bình xã hội và kinh tế.

Chương trình Bình Định để tái lập quyền kiểm soát của chính quyền được đặt trên căn bản «vết dầu loang» một quan niệm mở rộng quyền kiểm soát lần lần từ một miền an ninh tới một miền kém an ninh như một giọt dầu lan rộng trên một mặt phẳng. Để mở rộng một khu vực đã được an ninh hay một căn cứ, trước hết miền quanh đó được tảo thanh bằng cách tiêu diệt hay xua đuổi các đơn vị quân đội VC và tổng khứ các cơ cấu chính trị VC ra khỏi khu vực hoặc buộc chúng rút vào bí mật. Sau khi thảo luận về khu vực nói trên và nhận thấy căn cần đã nghiêng về bên chính phủ thì các hoạt động an ninh có thể được phát động để bảo vệ dân chúng, tái lập và củng cố cơ cấu chính quyền và phát triển một nếp sinh hoạt xã hội, chính trị khả quan hơn trong vùng.

Một khi trong khu vực đã được an ninh và trở nên bộ phận của «vết dầu loang» thì các hoạt động bình định lại mở rộng ra khu vực cạnh và phương pháp tảo thanh an ninh lại tái diễn như trên. Trong khi đó các nỗ lực hoạt động vẫn tiếp tục trong khu vực «vết dầu» nhằm khuếch trương về kinh tế, chính trị, xã hội để chứng tỏ đời sống dưới sự bảo vệ của chính quyền khả quan hơn trước.

HUY HIỆU CỦA MAC V

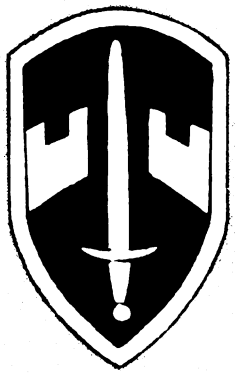

Huy hiệu chính thức đeo trên cánh vai áo của Bộ Tư Lệnh Viện Trợ Quân sự Hoa Kỳ tại VN (MAC V) tượng trưng sự hỗ trợ cho VNCH trong cuộc chiến đấu chống Cộng.

Huy hiệu dài chừng 7 phân tây (3 inches) là một hình khiên màu đỏ trên có hình bức tường thành màu vàng nằm ngang theo vòng cung và một thanh gươm cán màu vàng và lưỡi màu trắng viền vàng quay ngược lên phía trên.

Nhân viên Lục quân rời khỏi VN và những nhân viên khác đã phục vụ tại VN sau tháng 7-1966 với ít nhất là 60 ngày hoặc những người đã được di tản đi trước ngày đó vì lý do thương tật đều được quyền đeo huy hiệu trên vai cánh tay áo mặt.

Huy hiệu cũng được phép đeo trên cánh vai trái đối với tất cả nhân viên Lục quân được chỉ định phục vụ tại VN, ngoại trừ những nhân viên được bổ nhiệm về các đơn vị đã được bộ Lục quân chấp thuận cho được quyền riêng biệt mang huy hiệu khác.

Mọi quân nhân, không kể binh chủng, được bổ nhiệm về Bộ Chỉ Huy MAC V được phép mang huy hiệu trên túi ngực bên mặt, giữa túi áo phía dưới nắp túi.

Công tác bình định lớn nhất đã khởi sự vào tháng 9 năm 1964 tại miền bao quanh Saigon. Công tác này mang danh là «Hợp tác» với sự tham gia của quân sự và dân sự, cả Việt Nam lẫn Hoa Kỳ. Kế hoạch có sự yểm trợ của phần lớn cơ quan Hoa Kỳ tại Việt Nam với sự phối hợp trách nhiệm của Bộ Tư Lệnh Viện trợ. Theo lý thuyết cổ điển thì chiến tranh xảy ra vì có những sự khác biệt về chính trị. Cuộc chiến đấu của VNCH chống lại bọn CS xúi giục rối loạn cũng nằm trong lý thuyết đó. CS muốn thống trị đất nước này. Cuộc xâm lăng của họ xây dựng trên những nguyên nhân chính trị nên không thể nào bị đánh bại bằng quân sự thuần túy. Các biện pháp kinh tế, chính trị, xã hội cũng quan trọng ngang với quân sự để chứng tỏ chương trình của Chính phủ vượt hẳn những lời hứa hẹn của CS. Đó là mục đích mà công cuộc bình định phải tìm cách hoàn tất.

Mục tiêu của sự viện trợ Hoa-Kỳ.— Viện trợ Hoa Kỳ tại V.N. nhằm việc trợ giúp Chính phủ miền Nam VN thực hiện hòa bình và một nền móng vững chắc. Công cuộc này đòi hỏi sự giúp đỡ và cố vấn đáng kể trong việc phát triển một nền kinh tế có sinh khí, thiết lập một hệ thống vững vàng về công bằng kinh tế, xã hội, xây dựng một chính phủ dân chủ vững mạnh và phát triển Quân lực để đủ sức bảo vệ đất nước.

Cơ quan hữu trách về việc thể hiện các mục tiêu trên là Phái Bộ Hoa Kỳ tại VN, đứng đầu là ông Đại sứ Hoa Kỳ. Các cơ quan thuộc quyền ông Đại Sứ để trợ giúp mọi mặt trong việc chống lại quân CS phiến loạn và xây dựng một quốc gia gồm có: tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, phái bộ USOM, cơ quan thông tin Hoa Kỳ (USIS) và Bộ Tư Lệnh Viện Trợ Quân Sự tại VN (MAC V). Tòa Đại sứ lo liệu về việc ổn định chính trị và xã hội, USOM phụ trách việc phát triển kinh tế, xã hội. USIS phụ trách việc thông tin và hoạt động tâm lý, còn MAC V chịu trách nhiệm về các vấn đề an ninh quân sự.

Vai trò của sự viện trợ quân sự.— Quân Lực Hoa Kỳ với nhân viên và trang bị của Bộ Tư Lệnh Viện Trợ Quân sự tại VN (MAC V) giữ một vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ VNCH duy trì nền tự do và độc lập. Với nhiệm vụ cố vấn cho QLVNCH, nhân viên

Digitized by Google

MAC V luôn luôn thi hành công tác sống động của họ bằng nhiệt tâm và khéo léo. Say mê với công việc, dần dần tự họ đã làm ngoài cả nhiệm vụ. Tính chất của công việc giao phó chỉ đòi hỏi sự hiện diện của người cố vấn cho tới khi chiến thắng và khi một lực lượng phòng vệ có khả năng đầy đủ được phát triển mà không đòi hỏi lâu hơn. Tính cách chuyên nghiệp là vấn đề căn bản cho các hoạt động cố vấn và phối hợp tại VN. Một đoàn nhân viên công vụ Hoa kỳ được tuyển lựa chu đáo đang hoàn thành nhiệm vụ trợ giúp của họ trong một phương pháp chuyên nghiệp tỉ mỉ bất chấp vô số những thử thách công vụ tại một miền đất xa lạ đang sống chết chiến đấu với độc tài.

Với cương vị cố vấn, nhân viên MAC V có nhiệm vụ hỗ trợ người VN để hoàn thành kết quả nhờ đó đem thắng lợi cho chính phủ trong công cuộc chống Cộng. MAC V và Quân lực VN tiếp tục cộng sự với nhau cho nên mọi công tác bắt đầu chuyển hướng một cách có lợi.

Được thành lập vào tháng hai 1962, MAC V được tổ chức lại vào năm 1964. Ngoài việc phụ trách những nhiệm vụ mới, MACV đảm nhận nhiều phần hành trước đây do đoàn cố vấn viện trợ quân sự (MAAG) phụ trách mà nay đã được giải tán.

Việc tổ chức lại cốt để loại bỏ sự trùng điệp về các phần vụ và tăng thêm trách nhiệm về các yếu tố chiến trường cho vị chỉ huy. Việc đó còn phản ảnh nhu cầu một tổ chức thống nhất riêng biệt để thích ứng với tình hình đặc biệt tại VN.

Để cải tiến tinh thần làm việc đồng đội có phối hợp và gia tăng một cách có hiệu lực các hoạt động của mọi cơ sở Hoa kỳ, Bộ Tham Mưu MAC V được đặt trách nhiệm về tất cả các giai đoạn của các cuộc hành quân và cố vấn cho nhân viên cùng chung một phần vụ trong Bộ TTLQLVNCH.

Hiện nay Vị Tư Lệnh của Đệ nhị Sư Đoàn Không-quân phụ trách kiểm soát các đơn vị không-lực Hoa kỳ tại VN và tham gia ý kiến trong mọi quyết định về đường lối tại MAC V. Trực thuộc vị Tư lệnh này là vị Trưởng đoàn cố vấn không-quân có trách nhiệm giám sát các nhân viên không quân Hoa kỳ đang làm cố vấn cho không-quân VN. Đoàn cố vấn không-quân cũng chịu trách nhiệm về chương trình viện trợ quân sự cho không-quân VN.

Vị Trưởng đoàn cố vấn Hải quân kiểm soát trực tiếp về hoạt động của các toán cố vấn Hải quân đồng thời cũng là nhân viên thuộc Bộ Tham Mưu MAC V. Ông ta cũng chịu trách nhiệm về chương trình viện trợ quân sự cho Hải quân VN.

Các toán cố vấn Lục quân trước đây trực thuộc Phòng Lục Quân MAAG nay theo hệ thống báo cáo trực tiếp cho vị Tư Lệnh MAC V.

Trong năm 1964, MAC V tăng quân số khoảng 16.000 lên tới gần 23.000, tổ hợp thành một đoàn gồm đủ nhân viên Bộ binh, Thủy binh, Thủy quân lục chiến và Không-quân. Đa số của 7000 người tăng thêm được xử dụng để gia tăng các toán cố vấn và các hạt tham mưu cố vấn.

Mỗi Tỉnh hay Tiểu khu của miền Nam VN có từ 1 đến 11 quận hay Chi khu. Căn cứ theo tổ chức đó, hiện nay có 113 toán cố vấn tại Chi khu làm việc hàng ngày với các giới chức VN liên hệ...

Nhân viên cố vấn Hoa Kỳ tản mát trên 255 địa điểm riêng biệt, giúp đỡ việc huấn luyện QLVNCH. Việc huấn luyện tại 4 Vùng Chiến Thuật đã tiến triển một cách rất khả quan, đôi khi trong hoàn cảnh hết sức thực tế của cuộc chiến đấu hiện tại.

Trong năm 1964, có sự thay đổi trong việc huấn luyện cá nhân sĩ quan và hạ sĩ quan : Thay vì cử đi học tại ngoại quốc thì tổ chức huấn luyện ngay tại VN. Kết quả là đỡ tốn thì giờ và ngân khoản.

Mục tiêu của năm 1965 thì rất nhiều và phức tạp. Công việc hoàn thành các mục tiêu đó đòi hỏi tất cả nhân viên MAC V một công việc nặng nề. Nhưng việc họ đạt được mục đích sẽ khiến VNCH tiến gần thêm với chiến thắng cuối cùng.

Nói về người và tiền, thì nỗ lực viện trợ thực đã tốn kém nhưng hiển nhiên là cần thiết để ngoài việc gây niềm hy vọng phải có một sự trợ lực có thực chất cho 14 triệu người VN tự do trong cuộc chiến đấu chống Cộng lâu dài của họ.

Mỗi người Hoa Kỳ phục vụ trong Bộ Tư Lệnh Viện Trợ quân sự tại VN đều hiểu tại sao Hoa Kỳ lại cam kết giúp đỡ người VN trong cuộc tranh đấu cho tự do. Cuộc chiến tranh này không phải chỉ là một cuộc chiến tranh rừng rậm mà là một cuộc chiến đấu chống Cộng trên mọi địa hạt hoạt động con người. Nhiệm vụ tại VN là giúp cho dân tộc VN đạt được hòa bình và có nền móng vững chắc. Vấn đề được đặt ra là chung cho cả miền Đông Nam Á. Bằng nhân lực, tiền bạc và dụng cụ, Hoa Kỳ giữ vững lời hứa yểm trợ những người tự do trong cuộc chiến đấu để bảo vệ nền tự do của họ.

Sự tiếp cận với một kẻ thù linh hoạt và nhiều thuận lợi, có thể nhìn thấy trên chiến trường nhưng vô hình trong các hoạt động khuynh đảo, tàn nhẫn trong hành động, độc ác trong việc áp bức và sát đá đối với nhân phẩm là điều luôn luôn ghi nhớ của tất cả nhân viên Hoa-Kỳ đang phục vụ tại miền Nam VN. Họ hiểu lý do tại sao Hoa kỳ đang làm hay đúng ra là đang đóng góp không ít trong biện pháp bảo vệ những lý tưởng của Hoa kỳ và những nguyên lý trên Mặt Trận Tự Do tại một miền đất quá xa xôi với quê hương.

Thống-Tướng W.C. Westmoreland

Tâm-Vũ lược dịch.

— Một số tù-binh VC bắt được trong cuộc hành quân Dân . Chỉ 329.

Digitized by Google

Một Sĩ-quan Nhảy dù, Tốt-nghiệp Thủ-Khoa khóa Hoa-Tiêu Q.S.V.

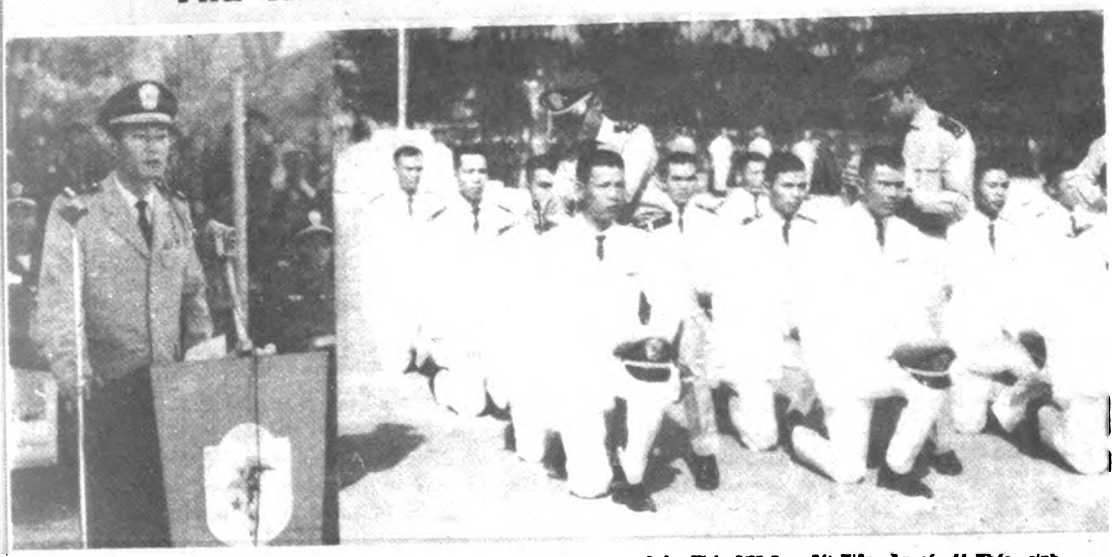

Đại Úy Trần Hữu Nghi, Thủ Khoa khóa Hoa Tiêu Quan Sát Viên 2/65.

Hồi 9 giờ sáng 25-9 1965, lễ Mãn Khóa 2/65 Quan Sát Viên và khóa Hoa Tiêu Đặc Biệt đã được cử hành tại căn cứ Không Quân Nha Trang.

Buổi lễ được đặt dưới quyền chủ tọa của Trung Tá Tư Lệnh phó, đại diện Thiếu Tướng Tư Lệnh Không Quân. Khóa 2/65 Quan Sát Viên gồm có 44 Khóa sinh. Thủ khoa của khóa là Đại Úy Trần Hữu Nghi, anh hùng của trận Bình Giã trước đây. Khóa học này được đặt tên là khóa Trần huy Khuê, tên một Quan Sát Viên xuất sắc đã hiến mạng nước tại Mộc Hóa Kiến Tường ngày 19-3-1964.

TUỔI CHIẾN TRƯỜNG

(Tiếp theo trang 26)

Tiếng cười, tiếng la ó của mấy ngàn khán giả mỗi lúc mỗi vang động hơn khi trên sân khấu. Thọ và Hải đem hết sở trường ra biểu diễn để tặng cho quê hương của họ vừa hồi sinh.

Một tiếng la lớn nổi bật trong cái sôi động tưng-bừng của đêm khán giả đông đúc. Tiếng nói của một người đàn ông trung niên :

— Coi kìa ! Đứa nào như thằng Thọ tụi bay ơi !

— Giống lắm ! Ủa ! Ủa có cả thằng Hải nữa !

Mọi người nhao nhao lên :

— Phải rồi ! Thọ và Hải chớ ai vào đó nữa !

— Ngộ quá ta ! Đi lính hai năm trở về đánh bọn giặc Cộng chạy tơi bời, giải phóng hết làng này tới làng mọ. Hay thiệt !

Những cụ già sờ râu cằm. Những bà mẹ già chạy tay lên trán làm « mái hiên » cho đôi mắt. Những cô gái bước lẫn tới cho gần sân khấu hơn. Những chú bé lan-lội chỗ này, chen lấn chỗ khác để được vào tận nơi « *ông Ninh ông Nang* ». Mọi người đều tìm cách nhìn cho rõ mặt hai « kịch-sĩ » mà họ đã nhận ra là Thọ và Hải.

Trong khi đó, trên hàng ghế dành cho các vị bô-lão, một bà cụ ngừng nhai trầu theo dõi không sót một cử chỉ, một lời nói nào của Thọ. Bà thấy Thọ đã khôn lớn quá, hoàn-toàn quá. Có lẽ bà chưa biết đứa con trai yêu quý của bà đang mang một vết sẹo dài trên lưng.

TƯỜNG-LINH

(Tiếp theo trang 24)

Một tràng pháo tay tự động nổi lên để ca ngợi những sáng kiến « sống động » của hắn.

Chờ đến khi trật tự trong phòng được vãn hồi, hắn kết thúc bản thuyết trình miệng bằng một câu chì lý :

— Bổn phận bọn mình là diệt Cộng. Vậy có thể dùng mọi cách để « bắt Cộng ». Cách nào cũng được hết, đạo đức càng hay, mà bê bối cũng tốt miễn là đừng có bí mật « ăn mảnh » một mình.

Tôi không ngờ hắn ta thông minh và thao lược đến nhường ấy vì từ lâu rồi, tôi vẫn có mặc cảm là hắn ta chỉ thuộc loại « sống lâu lên lão làng ».

Tôi ngó nhìn hắn : vẫn bộ mặt « cơ bầm » vênh vênh đầy những vết nhăn vô tổ chức nhưng tự nhiên hôm nay, hắn trở nên duyên dáng một cách kỳ lạ.

Con người mọi ngày khét tiếng là « chì » và « đuya » giờ đây lại có điệu bộ vừa « ẻu » vừa « nhộn » khiến cho hắn ta nửa có vẻ người hùng sắt đá, nửa như chàng nghệ sĩ đa tình.

Và một động lực vô hình sô đẩy tôi đến trước mặt hắn để « cụng ly » chúc mừng đồng thời thú thật sự ngu dốt của mình : cho tới giờ phút đó, tôi mới hiểu được thế nào là « bê bối có căn ».

NGUYỄN ĐÌNH BÌNH
KBC 4633

HỘP THƯ Giải đáp thắc mắc

Trong tháng 8-1965, Tòa soạn CSCH đã trả lời bằng thư riêng cho các bạn yêu cầu giải đáp thắc mắc có tên sau đây :

HS. Trần quang Lưu, KBC. 4372 — Cô Huỳnh ngọc Diệu, Cholon. — B. Võ văn Thanh, KBC. 4720 — TS. Võ đình Hai, KBC. 4347 — B. Trương văn Đề, Quảng Trị — HS. Hoàng ngọc Lương, KBC. 4103 — B. Nguyễn công Tôn, KBC. 4501 — Đỗ phúc Hoàng, KBC. 4734 — B. Phan Hiền, KBC. 4277 — B. Huỳnh văn Hương, KBC. 3077 — TU. Hồ ngọc Liễn, KBC. 4052 — B. Nguyễn thanh Đức, KBC. 4851 — HS. I Nguyễn văn Trường, KBC. 3044 — B. Nguyễn kim Thành, KBC. 4810 — B. Nguyễn văn Lai, KBC. 4980. — B. Cao văn Vinh, KBC. 3333 — B. Ái Hy, KBC. 4169 — TS. Nguyễn văn Liêu, KBC. 4796 — TS. Nguyễn hữu Trí, KBC. 4451 — HS. Nguyễn Ký, KBC. 4137 — HS. Trần Tâm, KBC. 4239 — B. Nguyễn ninh Dân, KBC. 3176 — B. Phạm thăng Long, KBC. 4343 — Cô Yến Nhi, Vũng Tàu — TS. Trần văn Chối, KBC. 4025 — B. Phạm Luận, KBC. 4259 — B. Huỳnh Sang, KBC. 4140 — HS. Cô Lâm, KBC. 6092 — B. Phùng văn Thoại, KBC. 4169 — TS. Ôn công Trực, KBC. 4691 — B. Nguyễn công Tâm, KBC. 4501 — B. Nguyễn văn Quý, KBC. 4785 — B. Võ đình Thân, KBC. 4062 — HS. Đặng quốc Trực, KBC. 6074 — CtU Lê văn Đức, KBC. 4426 — Vinh văn Sền, KBC. 4445 — TS. Nguyễn đức Hạnh, KBC. 4357 — TS. Trần văn Tâm, KBC. 4604 — TS. Lê Sơn, KBC. 4854 — TS. Nguyễn văn Long, KBC. 4811 — B. Hồ văn Xứ, KBC. 4100 — TS. Trương đình Trọng, KBC. 6071 — TS. Hồ viết Lai, KBC. 6066 — B. Nguyễn đình Phú, KBC. 4428 — B. Hồ sĩ Vinh, KBC. 3513 — TS. Dương ngọc Sum, KBC. 4127.

CSCH.

Digitized by Google

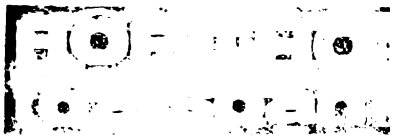

Tòa soạn đã nhận được thư và bài gởi đăng CSCH của các bạn sau đây :

TS. Nguyễn văn Ba, Lữ Hoài KBC. 4100, TS. Nguyễn văn Sơn KBC. 4285/2, TS. Nguyễn Khương KBC. 4786, Hoàng ngọc Ngô KBC. 3529, Nguyễn Trần KBC. 4709, Thương Dã Thảo (Saigon), Nguyễn thành Nghiệp KBC. 4091, Sông Tình Thương (Lê văn Duyệt), Hà duy Hiệu, Mai trác Lan, Hoàng triều Duyên KBC. 4064, Tô Văn KBC. 6090, Thái quang Trọng KBC. 4102, Hà phương Ngọc, Thương hoài Thanh KBC. 3568, Duy Linh KBC. 4551, Song Se, Mây Biên Thùy KBC. 4091, Đặng trung Thành, Hoài Việt, Nhất Phương (Gò Công), Hương Thảo, Hoài Hương, (Saigon) Hà Nguyên Hải, (Quảng Trị), Hoàng Bảo Lâm KBC 6087, Thương Hội Tâm KBC 4091, Định Giang Trung KBC 4107, Dư Lệ KBC 6015, Nguyễn văn Đức KBC. 3148, TS Nguyễn Hữu Hiệp KBC. 6087, Lê Minh KBC. 6090, Trần kim Hoa (Saigon), Phan Hồng KBC. 4563, Hữu Vinh KBC. 3468, HS Hữu KBC. 3350, Đinh Thế KBC. 3435, Hoàng Ngọc Châu KBC. 4712, Trần Đăng KBC. 3004, Lý Kế Hùng KBC. 4772, TT TA KBC 4510, Nguyễn Hùng KBC. 3238, Phan Vũ Bình KBC. 3435, TS Nguyễn văn Lợi KBC. 4748, TS Hoàng Liên Sơn KBC. 4430, Đặng văn Bình KBC. 3014, Nguyễn Thanh Sơn KBC. 4422, Hồ Thanh KBC. 4724, Bích Nguyên Thi KBC. 4126, Lam Phong VDT, HS. Nguyễn văn Truyền KBC. 4142, Văn Kỳ KBC 4208, Lý Trung Điểm, TS. Vũ Hữu Mạc KBC. 3420, TS Nguyễn Ngọc Ấn KBC. 3064, Nguyễn Hoàng Sơn. Lê Ngọc Lan (Gia Định), Thành Nhung KBC. 4523.

✱ *Trịnh Công Huỳnh KBC 4631H* : Có dịp tòa soạn sẽ chuyển thư bạn cho Hạnh. Tấm ảnh đó là ảnh của ca sĩ Phương Hoài Tâm.

✱ *Các bạn gởi bài dự thi Buồn vui chiến trường* : Tuy đã hết hạn, bài của các bạn Tòa soạn đã nhận đủ. Xin thành thật cám ơn.

Các bạn gởi bài cho Chiến Sĩ Cộng Hòa. Các bạn nhớ tìm đọc mỗi ngày Nhật báo Tiền Tuyến, 8 trang 3đ. trang *từ Hậu Phương đến Tiền Tuyến* là trang của các bạn, nơi các bạn tha hồ viết, tha hồ đọc.

Chiến-Sĩ Cộng-Hòa
Số Kỷ-niệm Cách-Mạng 1-11

trình bày & minh-họa
HIẾU-ĐỆ — HUY-VÂN

ảnh màu & đen trắng
VŨ-THANH — VÕ-KHỞI
VĂN-ĐÀO — VIỄN-KÍNH

S.A.X. — PHÒNG ĐIỆN-ẢNH CỤC T.L.C.

Bài vở xin gởi cho :
TÒA SOẠN CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA
PHÒNG THÔNG TIN & BÁO CHÍ
KBC. 3168 — ĐIỆN THOẠI : 40.273

Mỗi gia-đình quân-nhân
Mỗi ngày chỉ cần đọc một tờ

8 trang 3đ. Với đầy đủ các tiết mục bổ ích cho mọi người trong gia-đình

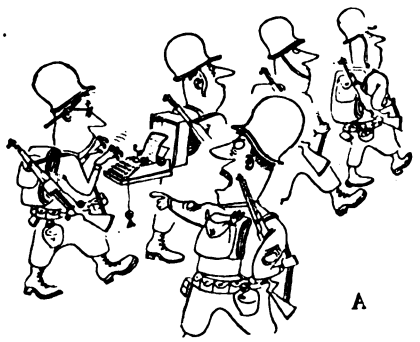

TRANG ĐỐ VUI

Chiến SĨ Cộng Hòa sẽ đưa ra mỗi kỳ những câu hỏi để thử tài bạn đọc và giải trí. Trang đố vui gồm có 3 câu hỏi ngắn.

Kết quả sẽ công bố trên TRANG ĐỐ VUI của Chiến SĨ Cộng Hòa số tiếp theo. Mười bạn có câu trả lời đúng và dí dỏm nhất sẽ nhận được một món quà của Tòa Soạn gởi tặng gồm có :

— 5 số Chiến SĨ Cộng Hòa.

— 2 số Tiền Phong.

— 5 bức ảnh các ca sĩ tân, cổ nhạc do các ca sĩ đề tặng.

— 5 hộp kem do hãng Hynos tặng.

— 5 gói bột giặt do hãng ViSo tặng.

THỜI HẠN GIẢI ĐÁP

Các câu giải đáp kỳ này, xin quý bạn gởi đến Tòa soạn ngày 5 tháng 11 năm 1965. Danh sách 10 bạn đáp đúng câu hỏi sẽ công bố trên Trang Đố Vui của Chiến SĨ Cộng Hòa số 139 ra ngày 15 tháng 11. Quà tặng sẽ gởi bảo đảm đến địa chỉ của các bạn trúng giải ngay sau đó.

Thư từ dự đố vui, để tránh sự thất lạc xin đề rõ :

DỰ THI ĐỐ VUI — BÁO CHIẾN SĨ CỘNG HÒA — K.B.C. 3168

(Trong bài giải xin ghi địa chỉ và đơn vị để tiện gởi quà thưởng).

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KỲ 137 (tháng 9-1965)

1) Câu đố lịch sử :

Lý Thường Kiệt, danh tướng đời nhà Lý, đã đem quân sang đánh Châu Ung, Châu Liêm (Lưỡng Quảng — Trung Hoa) vào năm 1075.

2) Câu đố nhanh trí :

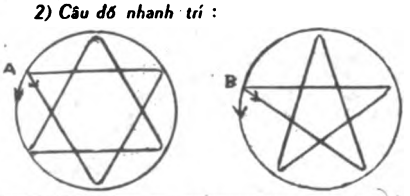

3) Ghép lời đối thoại cho bức hình B.

— Chà con mình phải đợi 2 tiếng đồng hồ nữa mới vào được nhà. Má đi uốn tóc đến 12 giờ mà quá cầm chìa khóa theo luôn. (TS Lê quang Vân KBC 4752).

— Ba ơi, Khi nào má mới cho Ba con mình vào nhà, con đói bụng quá rồi (TS Đào văn Ruyên KBC 4308).

— Không hiểu giờ này ở bên kia thế giới má nó có hiểu cho cái cảnh « gà trống ấp con » này không ? (Ngô văn Kỷ KBC 4971).

4) Câu hỏi phụ : CSCH số 137 tháng 9-1965 vì phải đăng bài Đại Hội Toàn Quân nên ra trễ, số bạn dự thi do đó ít hơn kỳ trước, và những bạn dựa trên con số kỳ trước để phỏng đoán đều sai.

Số người dự thi : 117 người.

CÂU ĐỐ VUI KỲ 138 (tháng 10-1965)

1) Câu đố lịch sử :

Hãy kể những trận chiến thắng trên Bạch Đằng Giang của dân tộc VN. Tên các danh tướng và thời gian ?

2) Tìm 7 điểm sai trong hai tấm hình I và II dưới đây :

3) Ghép lời đối thoại cho bức ảnh (A) ở trên.

Căn cứ vào bức ảnh, bạn ghép cho nhân vật trong đó một câu nói mà bạn cho là dí dỏm nhất. Mục này giúp bạn thêm óc khôi hài và tưởng tượng.

4) Câu hỏi phụ : Có bao nhiêu người dự thi đố vui kỳ V này ?

CÁC BẠN ĐƯỢC THƯỞNG DỰ THI ĐỐ VUI KỲ NÀY

TS. Lê quang Vân	KBC. 4752
TS. Đào văn Ruyên	KBC. 4308
Ngô văn Kỷ	KBC. 4971
Châu minh Đường	KBC. 4945
TSI Vũ đức Hòa	KBC. 4222
Nguyễn văn Cừ	KBC. 3444
Ngô ngọc Ứng	KBC. 4865
Trịnh Kế Phúc	KBC. 3055
BI. Lê Điểm	KBC. 4492
Hạ sĩ Hồ Tân Dân	KBC. 3043.

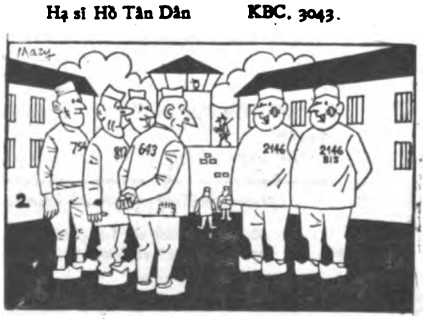

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú-Tài, THĐNC hay Tiểu học.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI-ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

23, NGUYỄN - VĂN - GIAI ĐAKAO — SÀIGÒN
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường hàm thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới, và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

PHƯƠNG PHÁP :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện ; Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội kỹ sư và kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

THÀNH PHẦN GIÁO SƯ :

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIÊN : Giáo-Sư triết Pétrus-Ký, Saigon
TRẦN-BÍCH-LAN : Cử-nhân triết, Giám-đốc Văn-Học, Saigon

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
VŨ-KỲ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, G. S. Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-Khoa.

ANH
ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. đại-học-đường Columbia, New York, G.S. Đại Học Văn-khoa, Saigon
NGUYỄN-HỮU-LẬP : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-văn-An, S.G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G.S. Hưng Đạo, Saigon
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ,

LÝ-HÓA
NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Cô NG.-THỊ KIM-OANH : Cử-nhân Xã-hội học, S. G. Gia-Long, Saigon

VẠN-VẬT
PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác-sĩ.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ,

SỬ-ĐỊA
Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Nhân-chủng Học, Gia-Long Saigon
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G. S. Cao-đẳng Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM. XIN GỞI THƠ HỎI THÊ LỆ

TẠI :

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU và TỐI**

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

Để kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO BÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

(Chuyên dạy bài học theo chương trình mới đến tận nhà, tận tay)

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SÀIGÒN

Giấy phép : 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI BAN HỌC VẤN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965

Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

- Luyện thi TRUNG HỌC : Hai đội, mỗi theo chương trình mới của Bộ QGGD
- Luyện thi Tú-Tài I, II
- Luyện thi tổng quát

Chú trọng đến lớp Đệ Nhất C và Đệ Nhất C đệ nhị học lại (Ranh cho các Quân nhân và Công, Tư chức)

Xin biên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn sách chỉ dẫn (Bình Mới) — ghi rõ lớp và sinh ngữ I đã lấy tập bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964

- Tú Tài II ban C, D đậu 90%
- Tú Tài I ban C, D đậu 80%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

- Giảm học phí
- Danh dự + công chức hạng D trở lên.
- Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở lên.
- Dự các kỳ thi
- Cho chương trình, giáo sư dạy Đệ II để dự thi ở đâu cũng được.
- Đã hết học thi đợt I và II theo mới chương trình mới (1965).

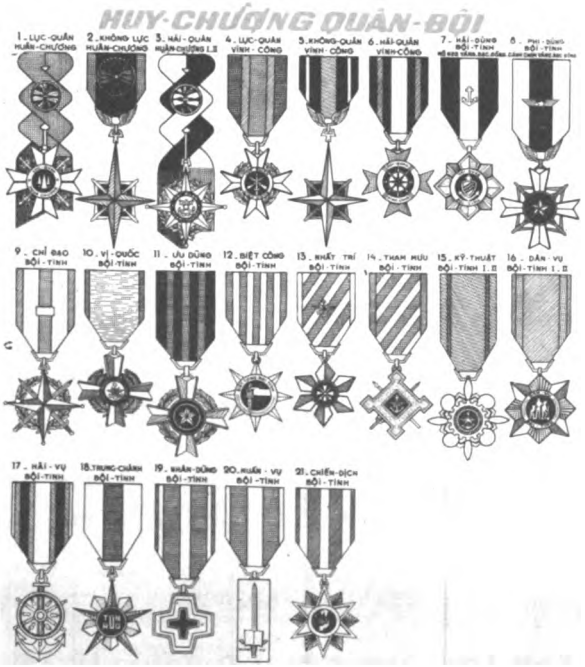

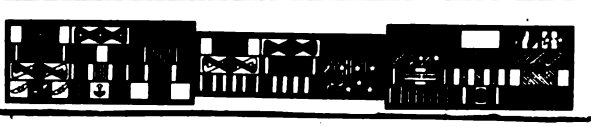

ĐAU MÁU MÉT XANH

cần uống

BÁ BỔ SƠN QUÂN TÂN

(Đông-Y Dược-Phẩm)

Trị bịnh Tử Cung, Bạch đái hạ

VÕ - VĂN - VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2

VÕ-VĂN-VÂN

Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỚT - TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.

Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh cuộc Tiểu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không đặng bản thân đã dượi.

— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :

BẢO MẪU ĐƯỜNG THAI HOÀN

VÕ - VĂN - VÂN

(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28850)

KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ

Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lần mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh rịch lươn nên uống : TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 238, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.

K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG

201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

- HỌC ĐỂ TIẾN !
HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
- HỌC ĐỂ CHIẾM-HOÀNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM-NGHI
VĂN-HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trình-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học **giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ,** nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ **chính-xác tinh-tường.**

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— **Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.**

— **Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.**

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM
KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- ***Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.***

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giấy Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giấy Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THẺ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huấn-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Châu (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... UA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lựa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lải kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, hạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần ch

K

Thuốc Ho « BÁC BỮU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi dơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

ngày mai ta về

NGỌC-BÍCH
MAI-TRUNG-TÍNH

Ca-Sĩ
PHƯƠNG-HOÀI-TÂM

Hành Khúc

Am

Bao năm qua, tổng nấu nung căm hờn. Ta ra đi dù khó nguy không bờn. Trong bão bùng ngàn trùng mưa, gió gào, tìm về miền Nam sáng tươi chờ mong kiếp người.

C G7 C E7

Quê hương ta mùa chiến chinh điêu tàn. Ai phân ly đành cắt chia tôi đường. Vì Tổ-quốc, quyết đứng lên toàn kết, thề chiến đấu cho khắp nơi thanh bình ấm no. Ngày mai

A

đây chúng ta kéo quân trở về. Hà-nội ơi! người người lòng vui phơi phới. Mừng Tự do Quân dân ta cùng vang tiếng cười: phố phường xưa! hỡi người em vẫn tìm chờ trông. Hồ-Gươm ơi! nước xanh xoá bao hận thù. Đường Cổ ngự chờ ngày không muôn sắc áo. Hồng hà ơi! reo lên như đại-dương sóng trào, đón đoàn quân, tiến về đây thắm hồn núi sông.

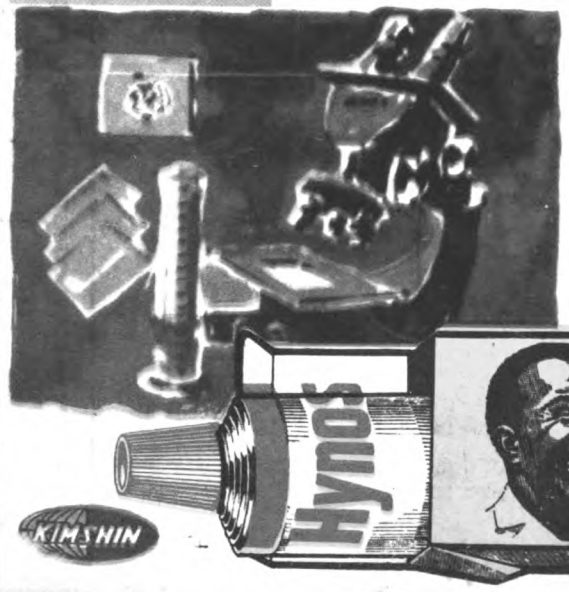

TINH THẦN CÁCH-MẠNG 63 LÀ TINH THẦN QUYẾT-THẮNG CỘNG-SẢN

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#136

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#136

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

136

RA NGÀY 15-8-1965

Digitized by Google

NỤ CƯỜI của hiếu

Bố ơi — Nó sơi hết 3 viên rồi.

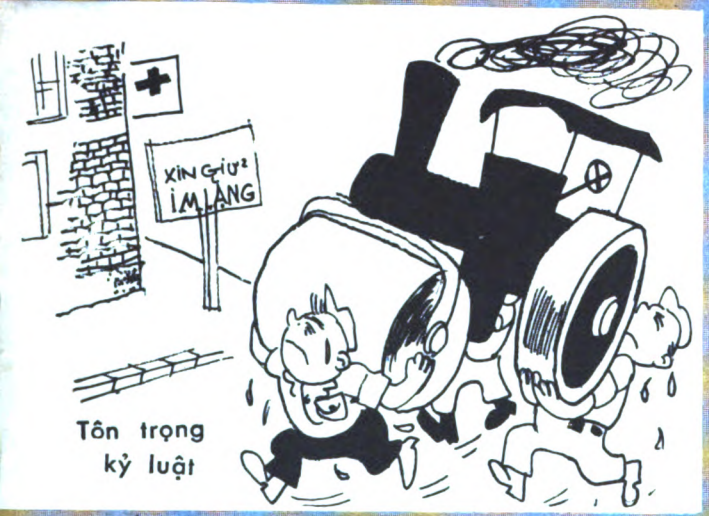

Tôn trọng kỷ luật

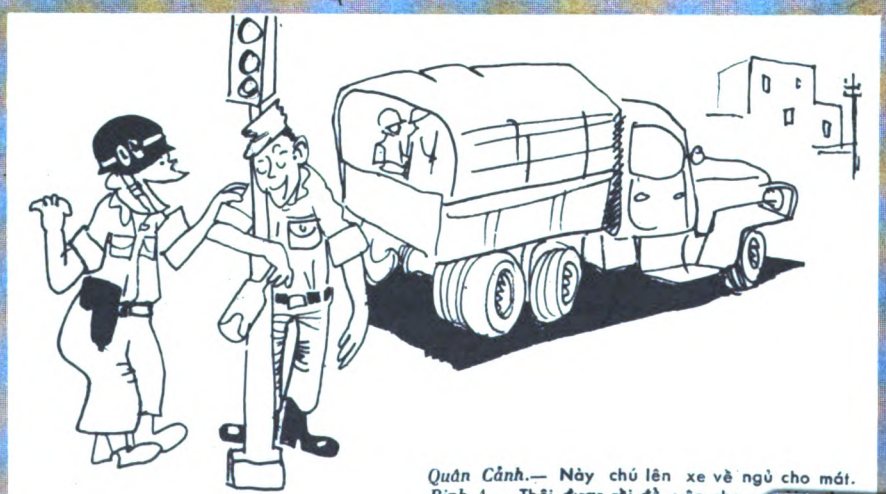

Quân Cảnh.— Này chú lên xe về ngủ cho mát.
Binh A.— Thôi được rồi để yên cho e[illegible]

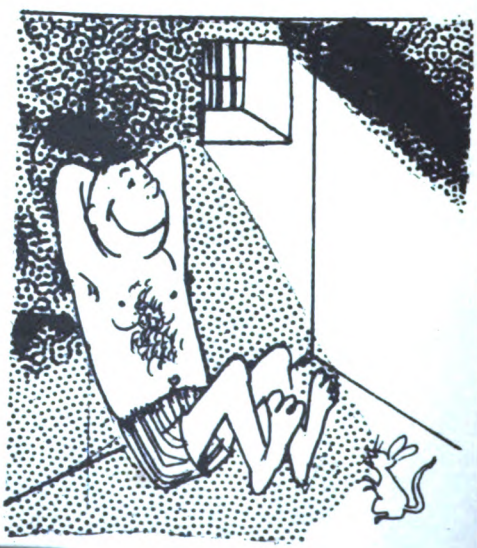

Tìm bóng mát

Digitized by Google

CHIẾN SĨ CỘNG-HOÀ

NGUYỆT-SAN CỦA QUÂN-LỰC VNCH
Cục Tâm-Lý-Chiến ấn-hành
200.000 số mỗi kỳ

★

Số 136 – Bộ Mới – Ra ngày 15-8-1965

CHỈ CÓ HÒA BÌNH KHI MIỀN BẮC ĐƯỢC GIẢI-PHÓNG

KHÔNG lúc nào mà trên chính-trường quốc-tế, các cuộc hoạt-động ngoại-giao về vấn-đề Việt-Nam lại rộn-rịp hơn lúc này.

Tiếp theo bài diễn-văn của Tổng-Thống Hoa-Kỳ Lyndon B. Johnson đọc tại Baltimore ngày 7-4-65 đề-nghị một cuộc thương-nghị hòa-bình để chấm dứt chiến cuộc ở Việt-Nam, các cuộc hội-đàm Anh-Nga, Pháp-Mỹ, Mỹ-Nhật, Nga-Mỹ... được diễn ra liên-tục để tìm một giải-pháp cho vấn-đề VN. Cho đến U Thant, Tổng thơ-ký Liên-Hiệp-Quốc cũng phải bay sang Genève tiếp-xúc với các nhân-vật trọng-yếu quốc-tế để giữ cho nền hòa-bình thế-giới không vì tình-hình Việt-Nam mà phải bị tan rã.

Thiện-chí hòa-bình đó của Thế-giới tự-do đã vấp phải sự ngoan-cố của Trung-Cộng và Bắc-Việt. Càng ngày người ta thấy bọn Cộng-Sản tỏ lộ sự hiếu chiến của chúng một cách trắng-trợn khiến dư-luận quốc-tế phải căm-phẫn. Nhưng cũng chính nhờ ở sự ngoan-cố đó của Cộng-Sản mà người ta càng thấy rõ-rệt là những lời lẽ ngọt-ngào trước đây của chúng để đưa ra một viễn ảnh hòa-bình chỉ là những câu trên đầu môi chót lưỡi của những kẻ giả nhân giả nghĩa. Giả nhân giả nghĩa vì Cộng-Sản đã từng rêu-rao hòa-bình mà lại không dám chấp-nhận hòa-bình.

Bọn Trung-Cộng và Việt-Cộng tưởng có thể nuốt trôi được vựa lúa miền Nam nên từ chối mọi đề-nghị thương thuyết. Nhưng chúng đã lầm. Quân dân miền Nam đã cho chúng thấy rằng không có gì có thể làm cho quân dân ta cúi đầu khuất phục. Những hành-động bạo-tàn của Cộng-Sản chỉ càng nung máu căm-hờn trong huyết quản của quân dân ta.

Sau 11 năm đất nước bị chia cắt, sau bao nhiêu năm chịu đựng cảnh chiến-tranh tàn-phá, giết-chóc thê-lương do bọn Cộng-Sản gây ra, quân dân miền Nam quyết không thể lùi bước được nữa. Chúng ta không thể trở về với giải-pháp của năm 1954. Lãnh-thổ Việt-Nam là một lãnh-thổ thống-nhất bất-khả-phân. Chúng ta phải chiến đấu đến khi nào thực-hiện được nền thống-nhất đó.

Gần đây, Cộng-sản Bắc-Việt và Việt-Cộng miền Nam đã nếm mùi lửa đạn. Các cơ sở, tổ-chức của chúng đã bị rung chuyển dưới hàng tấn bom của Không-quân Việt-Mỹ cho nên cuối cùng có thể chúng phải tìm lấy một cuộc hưu-chiến để nghỉ xả hơi chờ đợi thời cơ thuận-tiện khác.

Nhưng chúng ta sẽ không đi vào vết xe cũ. Tình thế hiện nay không còn là tình thế của năm 1954 khi Hiệp định Genève được ký-kết giữa Cộng-Sản và Thực-dân. Vĩ-tuyến 17 không còn là ranh giới chia đôi đất nước Việt-Nam. Nhịp cầu Hiền-Lương phải được nối lại để cho đồng-bào hai miền Nam Bắc trở về quê-hương thân-yêu sau nhiều năm xa cách.

Hòa-bình mà chúng ta muốn có không phải là thứ hòa-bình thực-hiện dưới áp-lực của bất cứ quốc gia nào mà là một nền hòa-bình gặt hái được sau khi miền Bắc được giải-thoát khỏi ách Cộng-sản độc-tài. Và, như vậy, chúng ta chỉ có một con đường trước mặt: chiến-đấu cho đến ngày toàn thắng, tiêu-diệt những kẻ xâm-lược bạo-tàn để xây-dựng lại non sông.

C.S.C.H

Trong số này

☆ **TIN TỨC** :

Thời sự trong tháng — Kỷ niệm 8 năm thành lập của Quân Đoàn I. Nhìn Quanh Thế-Giới. Hoạt động Đồng-Minh. Hành quân Dân-Chí 143/SĐ. Chiến thắng Long-Phi 920/B.

☆ **QUÂN NHÂN HỌC HỎI** :

Tìm hiểu Chiến-Thuật Du-Kích **TÔN-KIỀU** Gương Lịch-Sử **HUỆ-KHÁNH** — Tìm hiểu nước bạn Đại-Hàn Dân-Quốc **NHẤT-NGUYÊN** — Những kỹ thuật mới để bảo đảm an toàn cho người lính của Thế-Giới Tự-Do **BÍCH-HOÀI** — Vấn đề tiêm ngừa. *Y-sĩ Đại-tá* **NGHIÊM-HỮU-ĐÔN** — Tổng quân giúp nước. **LÊ-QUÂN-DÂN** — Khoa học thường thức L.Q. — Quyền lợi quân nhân. **THƯỢNG-HIỀN** — Thiếu-Tá Bùi-văn-Năm. CSCH — Hình học qua điểm TTT — Đường hầm dưới giòng sông. K.L.

☆ **VĂN-NGHỆ GIẢI-TRÍ** :

Ngô ngàng (truyện ngắn) **VĂN-PHAN** — Những chiều mưa Saigon (thư hậu phương) **HẠNH** — Thơ đơn vị **VŨ-ĐÌNH-GIAI, THƯƠNG 2, NHẤT-YÊN-PHƯƠNG, HÀNG-VÂN; ĐÔNG-THÙY, PHAN-TRƯỚC-VIÊN, VŨ-LANG** — Ô chữ **NGUYÊN-VĂN-TRỢ** — Cười vang Đồn trại **NHẤT-TIẾU** — U 22 xuất hiện (truyện trinh thám bằng tranh) **SONG-NGUYÊN**.

☆ *Trang Bồ Vui — Thi viết về Buồn Vui Chiến-Trường — Hộp Thư Tòa Soạn — Giải Đáp Thắc Mắc.*

Hình bìa của **VĂN-BÁO**. Minh họa đề **HIẾU-ĐỆ**.

Digitized by Google

THỜI-SỰ TRONG THÁNG

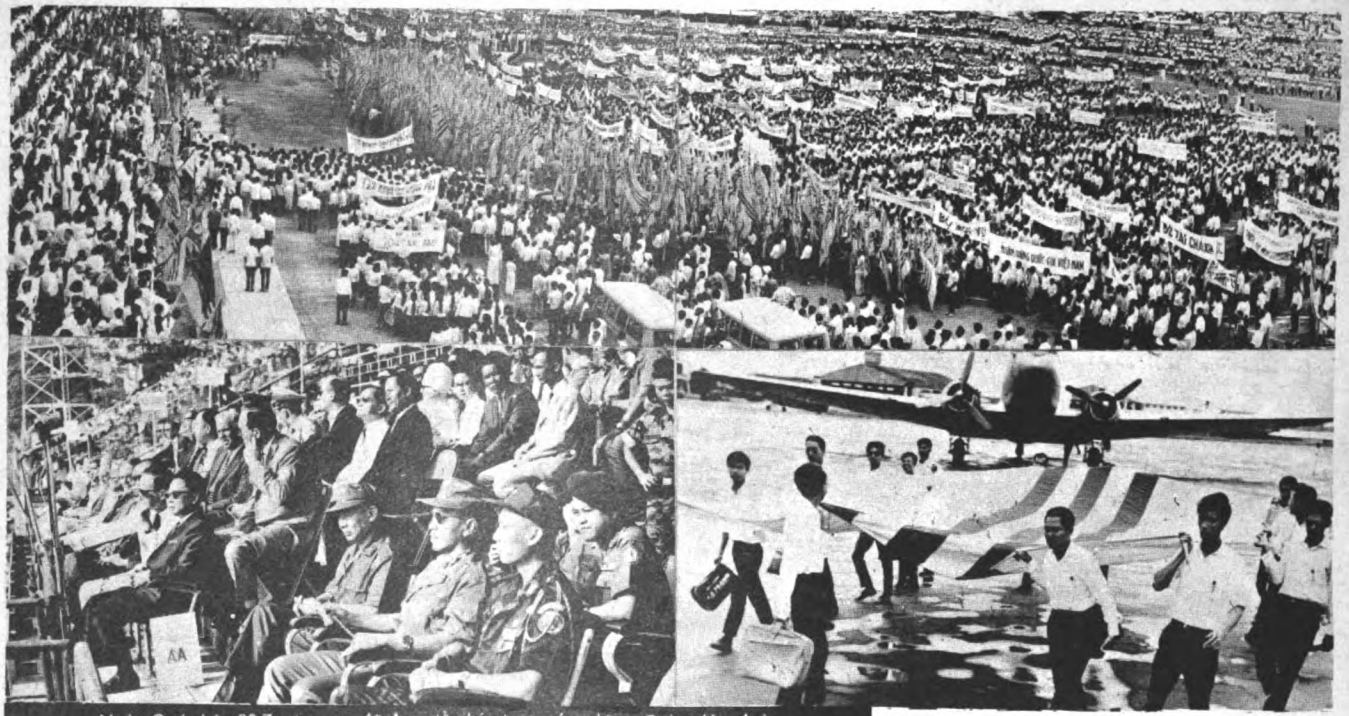

Ngày Quốc hận 20.7 năm nay đã được tổ chức trong ý nghĩa « Toàn dân đoàn kết chuẩn bị giải phóng miền Bắc ». Hình trên : Quang cảnh vĩ đại của cuộc mít tinh tại Vận-Động Trường Cộng-Hòa. Hình dưới : Khán đài danh dự (trái) Quốc kỳ được mang từ Cà Mâu về tới Saigon (phải).

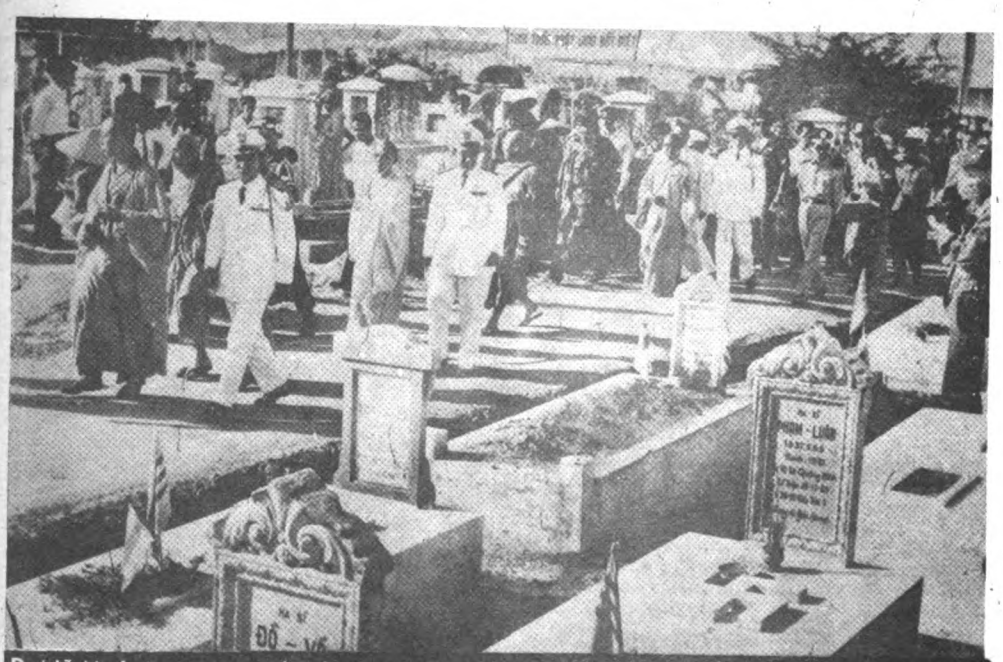

Đại lễ Vu-Lan năm nay đã được cử hành trọng thể bằng một lễ Cầu Siêu cho Chiến-Sĩ Trận Vong tại Nghĩa-Trang Quân-Đội dưới quyền chủ tọa của Trung-Tướng Chủ-tịch UBLĐQG và Đức Tăng-Thống GHPGVNTN, với sự hiện diện của Trung-Tướng Tổng Thư-Ký, Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ, Thượng Tọa Viện-Trưởng Viện Hóa-Đạo, Thiếu-Tướng Tổng Ủy-Viên Chiến-Tranh kiêm Ủy-viên Quốc-Phòng và Tổng Tham - Mưu-Trưởng QLVNCH cùng đại diện Ngoại giao đoàn, đại diện các Quân, Binh-Chủng và hàng chục ngàn tín nhân và đồng bào Phật tử. Hình chụp lúc các quan khách đi thăm mộ tử-sĩ.

Trung-Tướng Chủ-tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-gia trao Quân Kỳ cho Thiếu-Tướng Nguyễn-hữu-Có, Tân Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH trong buổi lễ nhậm chức ngày 14-7-65.

Đến Việt Nam để thăm viếng trong 5 ngày, Phái đoàn Mc Namara đã hội đàm với Trung Tướng Chủ tịch Uỷ Ban Lãnh đạo Quốc-gia và Thiếu-Tướng Chủ-tịch U.B.H.P.T.U. chiều 16-7-65

Digitized by Google

Ngày 7-7 65, những đơn vị đầu tiên của Tiểu-đoàn Pháo-binh Tân-Tây-Lan đã đến Việt-Nam. Hình chụp lúc các chiến-sĩ Pháo-binh Tân-Tây-Lan được phi-cơ chở tới Biên-Hòa

Một cảnh đổ bộ của Thủy-Quân Lục-Chiến Mỹ tại Đà-Nẵng trong ngày 7-7-65. Hình ảnh này làm ta nghĩ đến cuộc đổ bộ của Đồng-Minh lên Normandie ngày 6-6-44

Để tỏ lòng biết ơn các chiến-sĩ, hồi 16 giờ ngày 8-7-65, Gia-đình Phật-Tử chùa Ấn-Quang đã đến thăm và tặng quà cho anh em thương bệnh binh tại Tổng Y-viện Cộng-Hòa

Trưa ngày 9-7-65, ba chiến hạm Đại-Hàn chở binh sĩ đến tăng cường cho Chiến-đoàn Đặc-nhiệm Đại-Hàn tại VNCH đã cập bến Saigon. Các nữ sinh Việt-Nam chào mừng chiến-sĩ nước bạn

Ngày 10-7-65, Trung-Tướng Chủ-tịch UBLĐQG đã cùng Trung-Tướng Tổng Thư-ký, Thiếu-Tướng Chủ-tịch UBHPTU, Thiếu-Tướng T.U.Y.Chiến-tranh đi thăm đồng bào Phong-Dinh và Định-Tường

Lên Đàlạt Chủ tọa lễ xuất phát Chiến dịch mùa Hậu phương yểm trợ tiền tuyến do Sinh viên Học sinh Đàlạt tổ chức, Thiếu-Tướng Chủ tịch UBHPTU đã đi thăm đồng bào nghèo và tặng gạo

Các phi công Việt-Mỹ tham dự chiến dịch « Kỳ Duyên Mai » tiếp tế gạo bằng cầu không vận cho đồng bào vùng Cao Nguyên đã được tặng vòng hoa trong một buổi lễ tiếp đón của nhân dân

Chiều ngày 15-7, các đơn vị cuối cùng của Tiểu - đoàn Pháo binh Tân-Tây-Lan đã tới căn cứ Biên - Hòa. Tiểu-đoàn được trang bị bằng nhiều đại bác 105 ly do Ý chế tạo.

Trong cuộc kinh lý miền Cao - Nguyên Trung - Phần, Trung Tướng Chủ - tịch U. B. L. Đ. Q. G. cùng phái đoàn đã tới viếng thăm đồng bào Kontum ngày 25-7-65.

Trong những ngày viếng thăm Việt Nam, ông Bộ Trưởng Quốc Phòng Hoa Kỳ Robert Mc Namara đã đi thăm tiền đồn Lệ Mỹ do Tiểu đoàn 1/TQLC Hoa Kỳ bảo vệ phi-trường Đà-Nẵng.

Trước khi lên đường về nước, Đại sứ Taylor đã đến Cam Ranh đón tiếp 4000 binh sĩ nhảy dù Hoa Kỳ vừa đổ bộ tại đây. Ông đã gặp con trai của ông là Đại úy Johnson Taylor phục vụ trong đơn vị này

Trung Tướng Chủ-tịch UBLĐQG, Thiếu-Tướng Chủ-tịch UBHPT và Thiếu Tướng Tổng Ủy viên Chiến Tranh đang quan s các vũ khí do Đặng Khôn Trăng mang về nạp cho chánh quy

Digitized by Google

1-8-1965 KỶ NIỆM ĐỆ BÁT CHU NIÊN NGÀY THÀNH LẬP QUÂN BCÀN 1

NHỮNG CHIẾN SĨ MIỀN HỎA TUYẾN

1-8-1965 Quân Đoàn I trưởng thành trong 8 năm khói lửa.

1-8 hàng năm vẫn là ngày vui chung của các chiến sĩ Quân Đoàn I đang trấn giữ địa đầu miền Trung.

1-8 hàng năm vẫn là niềm vui chung của Đại Gia Đình Quân Lực VNCH khi thấy Đại Đơn vị đầu tiên của mình mỗi ngày một lớn mạnh và tràn đầy kinh nghiệm.

Là một đơn vị lớn tuổi của Quân Lực VNCH ; phía Bắc Đèo Ải Vân có khu 11 Chiến thuật với người lính chiến ủy dũng của Sư đoàn I Bộ Binh, không bao giờ biết lùi trước gian lao thử thách và phía Nam Đèo Ải Vân có khu 12 Chiến Thuật, với người chiến binh Sư Đoàn 2, hiên ngang quả cảm, luôn luôn xông pha trong khói lửa gian nguy để diệt giặc cứu dân, trong 8 năm liên tiếp vừa chiến đấu vừa xây dựng, Quân Đoàn I đã xứng đáng là cánh tay vững mạnh của Quân Lực VNCH trong mọi phương diện.

Nhiệm vụ biên phòng

Với nhiệm vụ biên phòng, người chiến sĩ Quân Đoàn I đã ý thức được sứ mạng nặng nề của mình trước hiện tình đau thương của đất nước và nhất là trước tham vọng càng ngày càng lớn của Cộng sản. Cho nên, khắp các nẻo đường chiến đấu, người chiến sĩ miền Hỏa Tuyến đã không nề gian lao nguy hiểm, dũng cảm dấn thân vào trận chiến khốc liệt để quét sạch bọn xâm lăng.

Đặc biệt trong các cuộc hành quân hay những khi đồn trú nơi núi rừng biên viễn, tinh thần dũng cảm và tự nguyện chịu đựng hy sinh khắc khổ đó đã đánh bại tất cả mọi chướng ngại lớn lao mà người chiến sĩ đã gặp. Không có gì ngăn cản được bước chân của người chiến sĩ Quân Đoàn I.

Những chiến công vang lừng đất nước

Cứ hình dung miền Trung qua bản đồ Việt Nam, chúng ta cũng đã thấy tất cả gian nguy khó khổ mà người chiến sĩ Quân Đoàn I phải gánh vác. Biên giới Lào - Việt chạy dài suốt miền Trung với núi cao rừng rậm là cả một lợi khí cho binh lính VC từ miền Bắc xâm nhập vào miền Nam. Từ đầu năm nay, những trung đoàn chánh quy VC đã từng có mặt tại miền Trung trong thời kỳ toàn dân kháng chiến chống Pháp, cũng đã xuất hiện ở miền Trung mà rõ ràng nhứt là Trung Đoàn 101 VC thuộc Sư đoàn 325 VC. Kịp đến khi « pháo đài sắt thép Đà Nẵng » trở thành căn cứ quan trọng số 3 VN, (Sau Tân Sơn Nhứt và Biên Hòa) thì nhiệm vụ của người chiến sĩ Quân Đoàn I lại càng thêm nặng nề. Nặng nề hơn nữa là VC đã tập trung rất nhiều quân tại miền Trung để đánh lớn.

Mặc dầu có các đơn vị đồng minh tăng cường nhưng với vai trò « chủ nhân đất nước » tại Vùng I Chiến Thuật, người chiến sĩ Quân Đoàn I vẫn ngày đêm hành quân liên miên từ miền rừng núi cho đến đồng bằng để phá tan mọi âm mưu đánh lớn của VC.

Những chiến công hiển hách của các chiến sĩ miền giới tuyến đã vang lừng đất nước, nâng cao uy tín của Quân Lực VNCH, làm cho đồng bào miền Thùy dương càng thêm tin tưởng vào sức bảo vệ thành đồng vách sắt của Quân Đội.

Trước tiên là chiến thắng « Lam Sơn » hạ 85 VC tại chỗ (trong số đó có 1 Đại úy, 1 Thượng úy) và bắt sống 17 VC (trong số đó có 1 Thiếu úy) tịch thu 2 đại liên Nga. 1 trung liên, 54 súng cá nhân. Kế đến là chiến thắng tại Cùa (Cam Lộ Quảng Trị) trong đó tiểu đoàn 502 VC dàn trận đánh trận địa chiến hầu rửa hận thất bại trong cuộc hành quân « Lam Sơn 129 » để rồi chúng phải bỏ lại 70 xác và bị các chiến sĩ ta tịch thu 1 đại bác không giật 57 ly, 2 súng cối 60 ly, 1 đại liên Nga, 5 thượng liên, 2 tiểu liên K 50, 70 súng cá nhân. Cuộc hành quân này được mang tên là « Lam Sơn 136 ».

Sau đó không đầy 2 tháng, cũng tại Quảng Tín, trong cuộc hành quân « Quyết Thắng 512 » có sự phối hợp của Tiểu đoàn 5 Nhảy dù, các chiến sĩ Quân Đoàn I lại giáng cho địch một đòn chí tử : 340 VC chết tại chỗ (200 phi cơ oanh kích) ta tịch thu 1 đại đác 57 ly, 2 trung liên...

18 ngày sau, hành quân « Quyết Thắng 518 » cũng vẫn tại Quảng Tín đã hạ được 350 VC tại chỗ, tịch thu thêm một số súng cộng đồng và súng cá nhân cùng nhiều đạn dược.

Nhưng chiến công mang tên « Quyết thắng » và « Lam Sơn » lần lượt mang thêm những con số mới, lớn hơn những con số cũ, và sự thiệt hại gây cho địch cũng nhiều hơn.

8 năm trưởng thành trong kinh nghiệm máu xương

8 năm trưởng thành trong kinh nghiệm máu xương.

8 năm vẫy vùng đấu tranh trong máu lửa và mồ hôi.

8 năm anh dũng xông pha trên trận địa của những cuộc ác chiến kinh hồn.

Người chiến sĩ Quân đoàn I đã được tôi luyện trong gian lao thử thách để hôm nay thực sự lớn lên trong lòng dân tộc, lớn lên bằng những bước đi vững chãi, bằng ý chí quật cường của miền Trung địa linh nhân kiệt.

Quân đoàn I — như Thiếu Tướng Nguyễn chánh Thi đã nói trong bản Nhật lệnh nhân dịp kỷ niệm Đệ bát Chu niên mà đặc san « Hỏa Tuyến » đã đăng tải — thật xứng danh là đại đơn vị có truyền thống bất khuất — với vinh quang được kết bằng chiến thắng, bằng khí thiêng sông núi, bằng những gương hy sinh quả cảm, bằng những thái độ hiên thân hào hùng, bằng những cái chết vừa cao đẹp vừa khiêm nhường. Bao nhiêu chiến sĩ đã thực sự đền nợ nước, thực sự phấn đấu, thực sự phục vụ — tất cả với mục đích để cho Tổ quốc này tồn tại, Dân tộc này trường cửu, tất cả chỉ để cho con cháu chúng ta được sống trong danh dự, Tự do và Thịnh vượng.

Tiếp theo là trận ác chiến ở đồi 159 (Tam Kỳ) với Tiểu đoàn 80 VC, đã một lần nữa nêu cao tinh thần quyết chiến quyết thắng của người chiến sĩ miền hỏa tuyến. Mặc dầu đã chuẩn bị trước một tháng, VC vẫn bị thảm bại trong trận này. 200 xác địch đã để lại trận địa, trong đó có cả Tiểu đoàn Trưởng và Tiểu đoàn Phó, ta tịch thu 1 đại liên 50, 4 đại liên Nga, 16 tiểu liên, 16 súng cá nhân, phá hủy 1 SKZ.

Phấn khởi trước các chiến công lớn lao đó, người chiến sĩ Quân Đoàn I lại càng nung nấu tinh thần quyết chiến quyết thắng và chiến thắng đầu xuân của các chiến sĩ miền hỏa tuyến lại vẫn là những chiến thắng tại Quảng Tín, với 220 VC bị hạ tại chỗ (trong đó có 1 Tiểu đoàn Trưởng) ta tịch thu 65 vũ khí nặng nhẹ, trong đó có 2 đại bác không giật 57 ly, 1 súng cối 60 ly, 1 đại liên phòng không, 4 trung liên.

Và nhân ngày đánh dấu 8 năm lớn mạnh của Quân đoàn I, vị tướng lãnh giàu nhiệt huyết và kinh nghiệm đã thay mặt các chiến hữu đang phục vụ dưới Quân kỳ Quân đoàn I, long trọng nhắc lại lời thề : « Cương quyết tiếp nối con đường của những liệt sĩ tiền bối, cương quyết lấy máu xương, lấy cái chết để hoàn thành cho bằng được trách nhiệm trọng đại DIỆT CỘNG AN DÂN của người chiến sĩ ».

Chúc mừng các chiến sĩ miền Hỏa Tuyến nhân dịp ngày sinh nhật lần thứ 8 của Quân đoàn I.

Cầu chúc nhiều may mắn và lập nhiều chiến công lớn.

CSCH.

Chiến lợi-phẩm và tù binh bắt được trong cuộc hành-quân LAM-SƠN 122 của khu 11 Chiến-thuật thuộc Quân-Đoàn I.

Digitized by Google

NHỮNG CHIẾN CÔNG OANH-LIỆT CỦA QUÂN ĐOÀN 1 TRONG NĂM QUA

CHIẾN DỊCH NGUYỄN DƯƠNG : Khởi diễn từ 7-8-64 đến 13-11-64 tại vùng Quảng Trị nhằm tiêu diệt địch và bình định lãnh thổ.

Kết quả :

75 Việt Cộng bị hạ tại chỗ

50 Việt Cộng chết và bị thương dồng bọn mang đi

31 Việt Cộng bị bắt sống

Vũ khí ta thu được :

2 trung liên 24 x 29, 1 Trung liên Bren, 1 trung liên Trung cộng, 11 súng K. 50, 19 Mat 49, 12 súng lục, 3 súng M.3 A1, 2 Thompson, 2 Sten, 18 mìn chiếu sáng, 8 súng trường Nga, 8 Carbine, 6 mauser, 5 mas 36, 72 lựu đạn, 4 súng phóng lựu, 15 mìn chống chiến xa, 2 đạn súng cối 80 ly, 1 chân Trung Liên Bar, 1 số quân trang quân dụng.

Bên ta có 9 chiến sĩ hy sinh và 20 bị thương nhẹ. Vũ khí bảo toàn.

CHIẾN DỊCH LÊ XUÂN ANH : khởi diễn từ 7.8-64 đến 13-11-64 tại vùng Thừa Thiên với quan niệm diệt địch và bình định lãnh thổ.

Kết quả :

136 Việt Cộng hạ tại chỗ

Vũ khí ta thu được :

54 V.C. bị bắt sống, 1 colt 12, 2 đại liên Nga, 229 lựu đạn, 12 K. 50, 20 bánh plastic, 9 mat 49, 1 quả phóng lựu Trung Cộng, 5 Mas 36, 1 trung liên 24 x 29, 13 Carbine, 2 garant M1, 1 tiểu liên Tiệp Khắc, 31 mìn, 1 Shotgun 70 ngòi nổ.

Bên ta có 16 chiến sĩ hy sinh và 1 mất tích. Vũ khí bảo toàn.

CHIẾN DỊCH LAM SƠN 136 : Khởi diễn từ 27-11-64 đến 5-12-64 tại Quảng Trị để diệt địch và bình định lãnh thổ.

Kết quả :

95 Việt Cộng chết tại chỗ, 40 Việt Cộng chết mang đi.

Vũ khí ta thu được :

11 Việt Cộng bị bắt sống, 3 trung liên 24 x 292, SKZ 57 ly, 32 súng cá nhân, 2 súng cối 60 ly, và 1 số quân trang tài liệu, 1 đại liên 30 ly.

Bên ta vô sự. Vũ khí bảo toàn.

HÀNH QUÂN ĐỒI 159 : Khai diễn từ 9.12-64 đến 12-12-64 chung quanh đồi 159 với quan niệm diệt địch và bình định lãnh thổ.

Kết quả :

162 Việt Cộng chết tại chỗ, 2 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

4 đại liên Nga, 3 Carbine, 1 đại liên 50, 1 súng phóng hỏa hiệu, 1 trung liên 24 x 29, 3 nòng đại liên, 16 tiểu liên Tiệp Khắc, 2 chân đại liên nga 30 ly, 6 súng trường Nga, 10 quả đạn 81 ly, 4 mas 36, 2 máy truyền tin, 3 US 17, 1 SKZ bị phá hủy, 4 garant M1.

Bên ta có 20 chiến sĩ hy sinh, 28 bị thương 1 mất tích và phá hủy tại chỗ 2 đại bác.

CHIẾN THẮNG CỬA : Khai diễn từ 27-11-64 đến 5-12-64 trong vùng « Cửa » thuộc Quảng Trị.

Kết quả :

95 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ, 40 Việt Cộng bị thương mang đi, 11 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

3 SKZ 57 ly, 3 thượng liên Nga, 2 súng cối 60 ly, 32 súng cá nhân, 1 đại liên 30, và 1 số quân trang, tài liệu.

Ta có 2 chiến sĩ hy sinh, 14 chiến sĩ bị thương. Vũ khí bảo toàn.

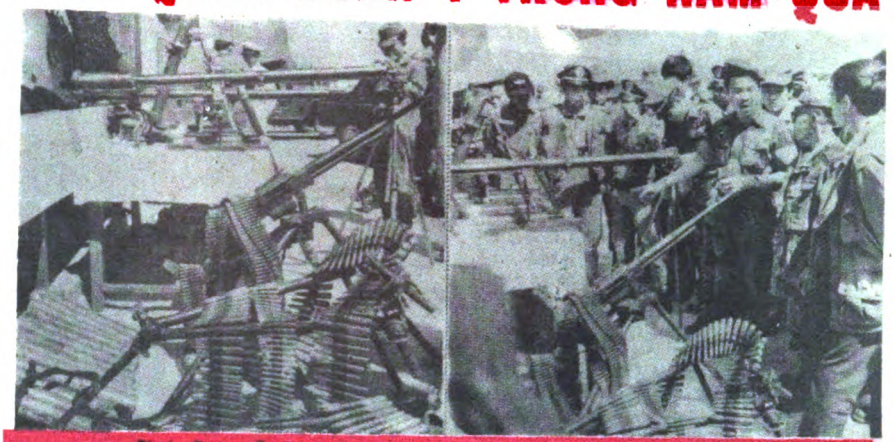

Thiếu Tướng Tư-Lệnh Quân Đoàn I và Vùng I Cl.C cùng phái đoàn Báo Chí đang quan sát vũ khí tịch thu được trong trận Quảng-Tín (7-2-1965)

Chiến thắng Phước-Châu (Quảng-Tín) năm 1962. Một chiến công lừng lẫy của Quân Đoàn I

CHIẾN THẮNG LA CHỮ : Thời gian từ 13-12-64 đến 14-12.64 tại La Chữ thuộc Quận Hương Trà, Thừa Thiên.

Kết quả :

48 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ, 21 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

1 đại liên rebel, 1 Sten, 1 thượng liên Nga, 20 lựu đạn, 5 súng trường Nga, 9 quả 60 Trung Cộng, 3 mat 49, 3.000 đạn đủ loại, 1 Carbine, 1 địa bàn Trung Cộng.

Bên ta có 13 chiến sĩ hy sinh và 18 bị thương Vũ khí bảo toàn.

CHIẾN THẮNG HƯƠNG THỦY : Ngày 7-1-65 được đồng bào mật báo 1 lực lượng Việt Cộng xuất hiện để cướp bóc lúa gạo và tuyên truyền phá rối các cơ sở Hội đồng xã tại quận Hương Thủy. Khu 11 Chiến Thuật tức khắc điều động quân lực thuộc SĐ1-BB và Địa Phương quân Chi Khu Thừa Thiên đến bao vây tiêu diệt.

Kết quả ;

57 Việt cộng phơi thây tại chỗ

Vũ khí ta thu được :

2 súng cố 60 ly, 6 tiểu liên K.50, 2 đại liên Rebel, 8 hộp đạn đại liên rebel, 1 đại liên Nga, 13 quả phóng lựu, 8 súng trường Nga, 5 quả súng cối 60 ly, 9 lựu đạn, 6 ngòi nổ, 1 quả đạn 57 ly.

Ta có một Nghĩa quân hy sinh và 8 Nghĩa quân khác bị thương. Vũ khí mất 4 carbine.

HÀNH QUÂN QUYẾT THẮNG 269 : Khởi diễn ngày 7-2-1965 tại Việt An thuộc tỉnh Quảng Tín.

Kết quả 1 (công đồn) :

55 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ

Vũ khí ta thu được :

2 Trung liên, 4 x 29, 8 súng trường Nga, 1 colt 12, 2 súng phóng hỏa hiệu, 5 mat 49, 1 K. 50.

(Xem tiếp trang 9)

Digitized by Google

KHÔNG - QUÂN VIỆT - NAM
BƯỚC VÀO « GIAI-ĐOẠN PHẢN-LỰC »

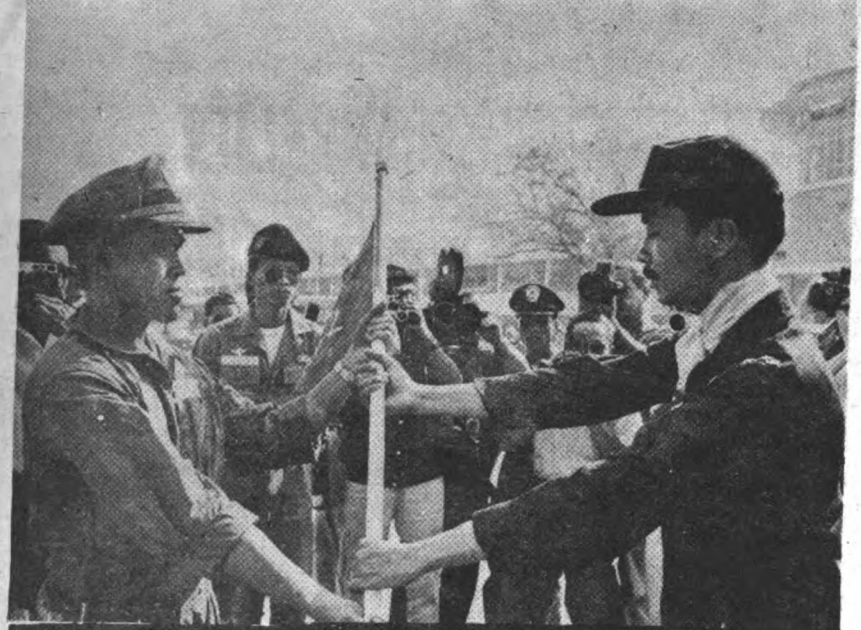

Thiếu-Tướng Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương kiêm Tư-lệnh Không-quân trao hiệu-kỳ của Biệt-đoàn Phản-lực 612 cho Thiếu-Tá Nguyễn ngọc-Biện, Chỉ-huy Biệt-đoàn.

TRONG khuôn khổ tăng cường tiềm lực chiến đấu cho Quân-lực Việt Nam Cộng hòa nói chung và Không quân VNCH nói riêng, Hoa Kỳ đã chuyển giao cho Không quân VNCH một phi đội phản-lực phóng-pháo-cơ B. 57.

Buổi lễ tiếp nhận những phản lực cơ này đã được cử hành hồi 9 giờ sáng ngày 9-8 tại phi cảng Tân Sơn Nhứt.

Hiện diện trong buổi lễ này, chúng tôi nhận thấy Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu, Chủ tịch Ủy Ban Lãnh đạo Quốc Gia ; Trung tướng Phạm xuân Chiểu, Tổng Thư ký, Thiếu tướng Nguyễn cao Kỳ, Chủ tịch Uỷ ban Hành pháp Trung ương kiêm Tư lệnh Không quân, Thiếu tướng Nguyễn-hữu-Có, Tổng Uỷ-viên Chiến tranh kiêm Uỷ viên Quốc phòng và Tổng Tham Mưu Trưởng Quân lực VNCH và Phó Đại sứ Hoa Kỳ Alexis Johnson. Ngoài ra còn có đông đủ các đại diện ngoại giao đoàn, tùy viên quân sự các sứ quán, các Tổng Ủy và Uỷ viên trong Nội các Chiến tranh cùng Tư lệnh các Quân, Binh chủng và những cơ quan trọng yếu trong Quân lực VNCH.

Trong buổi lễ, Phó Đại sứ Alexis Johnson đã đọc một diễn văn tỏ lòng khâm phục sự dũng cảm và can trường của Không quân VN. Ông cũng cầu mong những chiếc B.57 này sẽ giúp VN chống xâm lăng Cộng sản một cách hữu hiệu hơn.

Trong lời đáp từ, Thiếu tướng Tư lệnh Không quân đã nói đại ý : Với sự tiến triển mau lẹ của Không quân VN và với sự giúp đỡ của Hoa kỳ, ngành Không quân từ nay sẽ càng ngày càng gặt hái nhiều chiến thắng hơn trong cuộc chiến đấu chống Cộng hiện thời.

Buổi lễ chấm dứt bằng một cuộc triển lãm phản lực cơ mới này. Chúng tôi được biết trong đợt đầu Không lực VN tiếp nhận 4 phản-lực phóng-pháo-cơ này và trong một thời gian rất gần. Biệt-đoàn Phản-lực 612 sẽ được bổ sung đầy đủ hơn Biệt đoàn này hiện nay đặt dưới sự chỉ huy của Thiếu tá Nguyễn ngọc Biện. Thiếu tá Biện trước đây là Phi-đoàn-trưởng Phi-đoàn 520 tại căn cứ Biên Hòa.

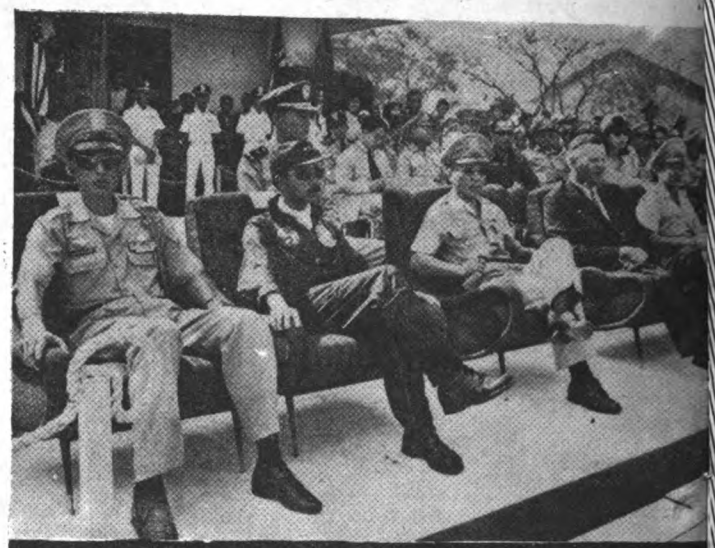

Buổi lễ được đặt dưới quyền chủ tọa của Trung-Tướng Chủ-tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia với sự hiện diện của Trung-Tướng Tổng Thư-ký, Thiếu-Tướng Chủ-tịch UBHPTƯ, Thiếu-Tướng Tổng Ủy viên Chiến-Tranh kiêm Ủy viên Quốc-Phòng và Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH.

Các loại vũ khí trang bị cho phản-lực phóng-pháo-cơ B.57 của Không-quân Việt-Nam Cộng-Hòa.

Thiếu-Tướng Nguyễn-Cao-Kỳ lái phản lực-cơ B.57 (hình dưới) và hạ cánh ngay trước khán đài (hình bên một)

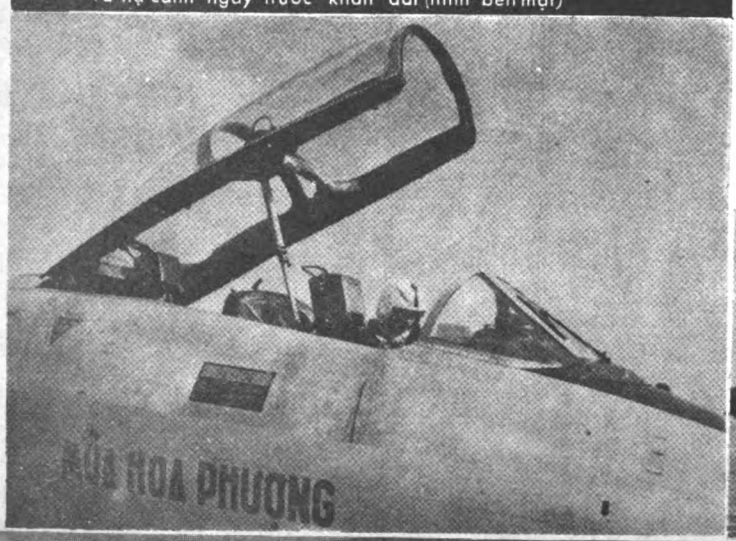

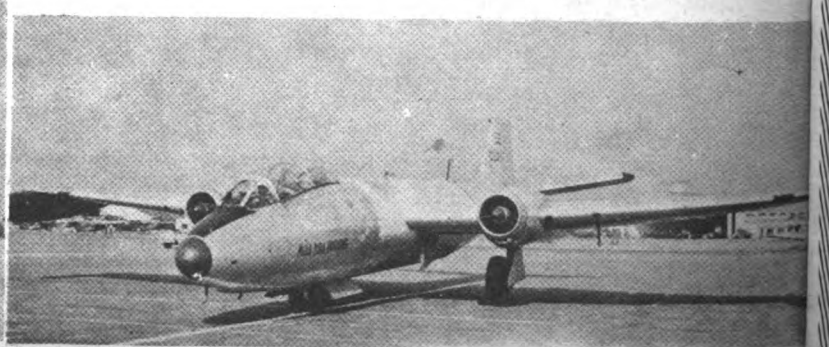

Digitized by Google

HOẠT ĐỘNG ĐỒNG - MINH

Hành-quân Việt-Mỹ-Úc vào chiến khu D của VC. Các chiến hữu Úc Đại Lợi đang tiến sâu vào rừng chiến khu D và phá hủy các giao thông hào, hầm cá nhân bằng lựu đạn và súng.

Thủy Quân Lục Chiến Mỹ đổ bộ bao vây và tiêu diệt 1 tiểu đoàn VC trên một hòn đảo nhỏ ở ngoài khơi căn cứ Chu Lai. Các chiến hữu TQLC Hoa Kỳ đang xiết chặt vòng vây

Liên quân Việt-Mỹ-Úc mở cuộc hành quân tại khu rừng về phía Bắc Biên Hòa (8-7-65) với sự trợ lực của Không quân. Các chiến hữu Hoa Kỳ đang tiến vào sào huyệt địch. Kết quả đầu tiên: 100 VC bỏ xác tại trận còn bao nhiêu tẩu thoát bằng đường hèm.

THE VIETNAMESE PEOPLE AND ARMY ARE SINCERELY GRATEFUL TO THE ALLIED COMBATANTS FOR COMING IN VIET-NAM TO SUPPORT OUR COMMON FIGHT AGAINST THE COMMUNIST AGGRESSORS.

NHỮNG CHIẾN CÔNG OANH-LIỆT CỦA QUÂN ĐOÀN 1 TRONG NĂM QUA

(Tiếp theo trang 7)

Kết quả 2 (đã viện) :

165 Việt-Cộng bỏ xác tại chỗ, 1 Việt-Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

7 carbine, 2 đại bác 57 ly, 7 mat 49, 1 đại liên phòng không, 1 mas 36, 2 trung liên 25 x 29, 2 garant M1, 2 trung liên Bar, 2 Thompson, 1 súng cối 60 ly, 2 colt, 1 thượng liên, 5 chân đại liên 57, 12 súng trường Nga, 1 mat TA. 43.

Ta tổng cộng có 27 hy sinh, 35 bị thương, 10 mất tích.

Ta phá hủy 1 đại bác 155 ly, 1 thiết vận xa M.113 và mất 20 súng cá nhân.

Đây là chiến thắng đầu xuân Ất Tỵ, mở đầu cho những chiến thắng kế tiếp tại Vùng I Chiến thuật.

HÀNH QUÂN QUYẾT THẮNG 492 : Thời gian từ 27.5 đến 28-5.65 tại quận Đức Dục (Quảng Nam).

Kết quả :

93 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ, 62 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

1 Trung liên Bar, 2 cabine, 4 súng trường Nga, 3 lựu đạn.

Phá hủy thêm của Việt-Cộng 4 ghe chuyên chở, 2 trạm thông tin và 100 thước rào chiến đấu.

Ta có 5 chiến sĩ hy sinh và 10 bị thương. Vũ khí bảo toàn.

HÀNH QUÂN QUYẾT THẮNG 495 : Thời gian từ 12-6-65 đến 13-6-65 tại Duy Xuyên với quan niệm diệt địch và bình định lãnh thổ.

Kết quả : 99 Việt Cộng bỏ xác tại chỗ, 70 Việt Cộng chết do oanh tạc, 5 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

2 trung liên 24 x 29, 1.000 viên đạn đủ loại, 8 súng trường Nga, 4 garant M1, 30 K. 50, 1 Mas 36, 15 mat 49 và một số quân trang quân dụng.

Ta có 2 chiến sĩ bị thương. Vũ khí bảo toàn.

HÀNH QUÂN THỪA THIÊN 96 : Thời gian từ 8-5-65 đến 16.5-65 tại quận Hương Thủy.

Kết quả : 27 Việt Cộng bị hạ tại chỗ, 14 Việt Cộng bị bắt sống.

Vũ khí ta thu được :

9 Mas 36, 6 súng trường Nga, 1 M1, 1 US 17, 1 Thompson, 4 K. 50, 6 carbine.

Ta có 1 Địa Phương Quân bị thương nhẹ. Vũ khí bảo toàn.

HÀNH QUÂN LAM SƠN 164 : Khai diễn tại quận Phong Điền và Quảng Điền thuộc Thừa Thiên từ 14-4-65 đến 14-5-65.

Kết quả :

11 Việt Cộng chết tại chỗ, 24 Việt Cộng bị bắt sống.

Ta thu 7 súng trường Nga, 4 Mat 36.

Cùng các cuộc Hành quân Quyết thắng 490, Quyết Thắng 492, Quyết Thắng 495, Tự Lực 157, Tự Lực 143, Tự Lực 156 v.v... tổng cộng hạ được 581 Việt Cộng, bắt sống 166 tên. Vũ khí thu được 18 súng cộng đồng, 46 tiểu liên và 123 súng cá nhân.

Digitized by Google

TÌM HIỂU CHIẾN-THUẬT DU-KÍCH

NÓI đến chiến thuật du-kích, người ta hay có ý nghĩ rằng đó là chiến thuật độc đáo của Cộng sản. Thật ra, du kích là chiến-thuật đã được dùng ở Hy-Lạp, ở Tây-Ban-Nha và đã gặt hái được nhiều kết quả.

Sau này, Mao-Trạch-Đông nghiên cứu và đặt thành những nguyên tắc phù hợp với chiến tranh cách mạng và hoàn cảnh của những nước nhược tiểu Á-đông chống lại những quân lực hùng hậu về võ khí cũng như quân số.

Suốt trong thời kỳ kháng Pháp, nhờ học được chiến thuật của quan thầy Trung-Cộng, Việt-Cộng đã áp dụng chiến thuật du-kích để chống lại đối phương và hiện nay, chúng đang áp dụng chiến thuật đó để đánh ta tại miền Nam.

Mao-Trạch-Đông quan niệm rằng yếu tố vũ khí không quan trọng bằng yếu tố nhân dân khi khối nhân dân đó được lãnh đạo bằng lý thuyết chiến tranh cách mạng, chiến tranh nhân dân. Họ Mao thường hay nhắc đi, nhắc lại : « *Chiến tranh của ta không thể thắng nhanh được. Du kích chiến tuy không có tiếng như chính quy chiến nhưng, trong cuộc chiến tranh lâu dài và tàn khốc, sẽ không phải là một sự nghiệp nhỏ.* »

Được huấn luyện bởi những tay thầy Trung-Cộng. Việt Cộng cũng phát động chiến tranh nhân dân, lấy nông thôn làm địa bàn hoạt động, gây cơ sở, phát triển du kích ở các thôn xóm chia làm 3 giai đoạn :

Giai đoạn thứ nhất gọi là Chiến tranh Dân quân.

Giai đoạn thứ hai : Chiến tranh Di động

Giai đoạn thứ ba : Chiến tranh Tiêu diệt.

Trong giai đoạn thứ nhất, Cộng sản cố gắng tổ chức vài ba cơ sở ở những vùng hiểm trở mà chúng gọi là căn cứ địa, từ đó, chúng đưa cán bộ đi khắp nơi, trà trộn vào trong nhân dân, tuyên truyền, tổ chức nhân dân thành lập những đội du kích, võ trang thô sơ bằng lựu đạn, mã tấu bạch khí hay những khẩu súng cũ kỹ. Những đội du-kích này có nhiệm vụ tổ chức những vụ ám sát, bắt cóc để khủng bố tinh thần đồng bào, khoa trương thanh thế hầu kết hợp thêm nhiều đội viên. Chúng thường xuất hiện về đêm đánh phá các đồn bót để cướp súng, đặt mìn để phá cầu, giựt xe, bắn phá lẻ tẻ để tiêu hao lực lượng của chính phủ, không có ý chiếm đất, chiếm đồn nhưng để gây hoang mang cho địch và lấy thế tuyên truyền, hỗ trợ cho cuộc đấu tranh chính-trị.

Giai đoạn thứ hai là giai đoạn mà Cộng-sản đã tổ chức được những trung đơn vị, tầm hoạt động mạnh hơn. Lúc đó là lúc chúng đánh phá các trục giao thông, đồn bót, bằng cách tập trung du-kích ở nhiều nơi để đánh một điểm của ta, đánh xong lại phân tán ngay. Do thế, ta bị đánh ở nhiều nơi nhưng lực lượng địch chỉ lui tới chừng ấy quân số. Chiến tranh du kích của địch ở vào giai đoạn này gọi là chiến tranh di động.

Nguyên tắc của Cộng sản là đẩy du kích tiến lên thành chính quy cho nên khi lực-lượng đã mạnh, chúng cải biến những lực lượng du kích thành quân chính quy, huấn luyện bọn này đánh trận địa chiến với phần trang bị vũ khí đầy đủ. Giai đoạn này chúng gọi là chiến tranh tiêu diệt vì lực lượng của chúng đã bành trướng, có thể mở những trận đánh đại quy mô cấp trung-đoàn, sư-đoàn.

Trong lúc đó, ở thôn xã, chúng vẫn phát triển du kích xã thôn, hoạt động theo quy-luật đã vạch. Quân chính quy của chúng thì có chiến khu để đánh xong, rút về, huấn-luyện, trang bị để đánh trận khác.

Như thế, không phải tiến lên giai đoạn thứ ba là xong mà khi sang giai đoạn đó, công việc của giai đoạn I vẫn tiếp tục và cứ thế mà tuần tự, trở đi, trở lại.

★

Du kích là chiến tranh của nhân dân, mỗi người dân có thể là một đội viên du kích, do thế ta khó thể phân biệt ai là bạn, ai là thù. Sau khi vừa đánh một trục giao-thông, phá một đồn bót, du kích thường phân tán thật mau lẹ, trà trộn vào trong nhân dân. Một người đang cày ruộng, cuốc đất, nhác trông qua, ta cho đó là một đồng bào hiền lành, chân chỉ làm ăn nhưng có thể y chính là tên du kích đêm rồi đã dự cuộc tấn công đồn. Súng của y dấu vào một nơi bí mật. Khi ta tới, ta không tìm thấy súng nhưng khi ta quay lưng, y có thể rút súng dấu dưới đống rơm và nổ đạn vào ta. Chiến thuật khôn ngoan, quỷ quyệt của Cộng sản là tuyên truyền, lừa dối, mê hoặc nhân dân, dùng nhân dân làm cơ sở để ẩn núp, tiếp tế, sống bám vào nhân dân. Không có nhân dân, du kích sẽ như cái cây bị đứt gốc vì nhân dân, quần chúng là cái kho tiếp tế nhân, tài, vật lực vô tận, dùng nuôi sống du kích.

Lê Duẩn, tay trùm đỏ miền Bắc đã từng nhắn nhủ đàn em đại ý rằng : *muốn phát triển du kích cần phải có căn cứ địa trong nhân dân. Không có nhân dân mà tổ chức du kích có khác nào xây nhà trên bãi cát.* Vì lẽ ấy mà ta không lạ khi thấy Cộng sản dùng đủ mọi cách để tranh thủ nhân dân, vừa cưỡng bách, khủng bố, vừa dụ dỗ, tuyên truyền, có khi chúng dùng những thủ đoạn xảo trá, thâm độc gấy căm hờn, đưa người dân vào cái thế phải đối kháng lại chính quyền của ta. Khi luận điệu căm thù của chúng đã dối gạt được nhân dân, chúng xui giục nhân dân rào làng chiến đấu, bất hợp tác với ta, đặt cạm bẫy, đào hầm chông để giết hại quân ta. Khi ta tới, chúng rút xuống hầm bí mật, bắt dân chúng lánh cư. Người còn ở lại thì bất hợp tác *«không thấy, không nghe, không biết»*. Mỗi bờ tre hiền lành có thể chứa một hầm chông, mỗi chậu hoa tươi thắm có thể là nơi chúng gài vài chùm lựu đạn, giếng nước trong mát uống vào có thể lăn quay ra chết vì nước đó là thuốc độc. Ta thật khó lòng mà xác định ai là du kích, ai là người dân mà ta phải bảo vệ, thương yêu.

Khác với chiến tranh quy ước, du kích là một thứ chiến tranh không có mặt trận, không chiến tuyến. Khi ta mạnh thì chúng rút lui, tránh né, khi ta yếu thì chúng tấn công. Thế công của chúng thường chớp nhoáng, bất ngờ. Thế thủ của chúng là phân tán và tránh né. Quy luật có thể thu tóm trong mấy câu sau đây :

Địch tiến ta lùi
Địch lui ta bám
Địch mệt ta đánh
Địch đóng ta phá

Digitized by Google

THẾ NÀO LÀ « TỨ KHOÁI, NHẤT MẠN » ? LÀ « TAM MĂNH » ? LÀ CHIẾN THUẬT « KHỈ ĂN CHUỐI » ?

Chiến thuật Du kích, mặc dầu là một chiến thuật lợi hại nhưng không phải là không bị nhiều giới hạn, nhiều nhược điểm. Một nhược điểm to lớn của nó là không có khả năng đánh lâu dài và rất sợ sự xuất hiện của phi cơ oanh kích. Do thế, nguyên tắc của du kích là phải đánh mạnh, đánh mau và rút lui cũng thật mau. Nếu kéo dài trận đánh, không những không đủ đạn dược để cầm cự vì thiếu tiếp liệu, không có phương tiện truyền tin mà khi đối phương tiếp viện đến hoặc phi cơ xuất trận thì thất bại là chuyện trước mắt.

Vì vậy mà trong các trận đánh, dù công đồn, đả viện, phục kích, độn thổ chiến hay đánh mìn, nguyên tắc của du kích là phải thực hiện *tứ khoái nhất mạn* tức là *bốn mau, một chậm*.

Bốn mau tức là : tập trung mau, tấn công mau, thanh toán chiến trường mau, rút lui, phân tán mau.

Một chậm tức là nghiên cứu chậm.

Vì sao cái gì cũng phải mau ? Như đã nói ở trên, du kích là đánh trộm, đánh bất ngờ, nếu không mau thì chỉ có việc ở lại chiến trường để chịu chết. Vì thế nên từ khi tập trung cho đến khi phân tán, tất cả đều phải thực hiện với một tốc độ càng mau chừng nào càng hay chừng đó. Tập trung không mau thì đối phương có thì giờ khám phá ra, các mục tiêu tập trung sẽ bị dân chúng hoặc tình báo địch tiết lộ. Thanh toán chiến trường không mau thì đối phương có thì giờ tiếp viện. Phân tán không mau thì dễ bị truy kích. Đó là những nhược điểm của du kích chiến. Người chỉ huy, trước khi mở một trận đánh, phải nghiên cứu thật kỹ. Đó tức là *một chậm*. Trong việc nghiên cứu này, những yếu tố cần phải nắm vững là : quân số, địch tình, địa thế, kế hoạch rút lui phân tán. Khi đã nghiên cứu kỹ, tìm hiểu rõ ràng, nhằm ăn chắc được rồi mới đánh. Và khi đánh thì xuất kỳ bất ý, như sấm sét, chớp nhoáng, đối phương không ngờ tới được. Trong trận chiến tranh Việt-Pháp trước đây, ta đã được biết là quân kháng chiến, trước khi đánh một đồn nào đều cho dọ thám, điều tra, nếu có thể, chụp ảnh hoặc vẽ kỹ vị trí, địa thế của đồn đó. Xong dựng lên một cái đồn y hệt rồi tập dượt tấn công theo kế hoạch vạch ra căn cứ theo địa thế đã nắm vững.

Về nguyên tắc « bốn mau, một chậm » của du kích, chúng ta không lạ gì bởi nguyên tắc đó rút ra từ binh pháp của Tôn-Tử. Tôn-Tử đã từng viết : « *Binh là cái đạo dối trá, đánh chỗ không phòng bị, ra chỗ bất thình linh.*

« *Không khó gì bằng cuộc phân tranh cho nên phải nhanh nhẹn như gió, dấy động như sấm sét.*

« *Sự đánh nhau, đánh lâu mới thắng thì còn đã binh nhụt khí mạnh... cho nên việc binh thà vụng mà chóng chớ không nên khéo mà lâu.*

Thế nào là Tam mãnh ?

Tam mãnh là danh từ của Trung Cộng dùng trong chiến thuật du kích. Mãnh đả, mãnh xung và mãnh truy tức là đánh mạnh, xung phong mạnh và truy kích mạnh. Đánh mạnh tức là tập trung một lực lượng thật đông để uy hiếp một đồn bót nào đó, tỉ như lùa dân chúng thật đông để làm chiến thuật biển người. Khi xung phong cũng phải ồ ạt, dữ dội để uy hiếp tinh thần đối phương và khi đối phương yếu thế, rút lui, cuộc truy kích phải diễn ra gắt gao đúng với nguyên tắc *địch lui ta bám, địch mệt, ta đánh.*

GƯƠNG LỊCH-SỬ

SỰ BỀN CHÍ CỦA LÊ LỢI

CUỐI đời nhà Trần, Hồ quý Ly cướp ngôi, nhà Minh mượn danh nghĩa « phù Trần » đưa quân sang Việt Nam. Sau khi bắt được cha con họ Hồ đem về Tàu, quân Minh chiếm cứ nước ta đặt làm quận huyện trực tiếp cai trị. Chế độ cai trị của Minh triều là một chế độ vô cùng hà khắc. Tất cả nhân tài vật lực đều bị tập trung vào sự thu góp và kiểm soát của quân Minh. Nông dân bị áp bức dưới chế độ lương lẫm. Thương gia bị thuế má nặng nề. Tu sĩ bị khống chế dưới tăng kỳ và tăng cương. Chúng lại còn bắt các nhân tài đem về Tàu xử dụng, thu hết sách vở, đày đọa dân phải mò trai dưới biển, kéo gỗ trên rừng, săn tê trong núi, v.v...

Lúc đó, ở làng Lam Sơn tỉnh Thanh Hóa có một người bình dân áo vải tên là Lê Lợi có chí muốn khởi nghĩa chống Minh. Nhà Minh biết ông là hào kiệt từng đưa thư mời làm quan, nhưng ông nói : « *Làm trai sinh ở trên đời, nên giúp nạn lớn, lập công to, để tiếng thơm muôn đời, chứ sao lại bo bo làm nô lệ người* ».

Sau khi được người các nơi về giúp, mùa xuân năm Mậu Tuất (1418), Lê Lợi khởi nghĩa ở Lam Sơn, tự xưng là Bình Định Vương, truyền lịnh xa gần kể tội nhà Minh, nêu cao chính nghĩa đánh đuổi bè thù chung.

Việc đánh giặc Minh thật là hợp với lòng dân lúc đó, nhưng lúc đầu lực lượng cách mạng còn yếu, cho nên ba lần ra quân, ba lần đều thất bại, phải rút về Chí Linh.

Lần thứ nhất : Nghe tin quân cách mạng nổi lên ở Lam Sơn, Mã Kỳ ở Tây Đô kéo binh vây đánh, Lê Lợi dẫn binh sang Lạc Thủy, rồi phục kích đánh bại Mã Kỳ. Nhưng vì thế yếu không giữ lâu nổi, ông phải bỏ vợ con cho giặc bắt, kéo quân về Chí Linh.

Lần thứ hai : Năm 1419, Lê Lợi đem quân đánh đồn Nga Lạc, giết tướng giặc là Nguyễn Sao rồi rút về Chí Linh. Quân Minh kéo đến bao vây bốn mặt, nhờ có Lê Lai tự nguyện đổi áo hy sinh ông mới thoát.

Lần thứ ba : Năm 1422, từ Ba Lậm, Lê Lợi đem quân đánh đồn Quan Gia, bị quân Minh và quân Lào hai mặt đánh ập. Ông phải chạy về Khôi Sách, rồi Chí Linh. Hết lương thực, suốt 2 tháng, quân sĩ ăn hết thịt ngựa phải đào củ chuối ăn.

Tuy lúc đầu cuộc cách mạng gian truân vất vả như vậy, nhưng nhờ Bình Định Vương bền gan vững chí và sự hy sinh vô hạn của dân quân cách mạng, Lê Lợi mới lấy được đất Nghệ An làm bàn đạp để tấn công các nơi khác.

Sau khi phá được Vương Thông ở Tụy Động vào tháng 10 năm Bính Ngọ (1426), trận chiến tháng oanh liệt ở Chi Lăng (tháng 10-1427) tiêu diệt 10 vạn quân Minh, đã chấm dứt trang sử đen tối của giống nòi. Ròng rã 10 năm chiến đấu gian khổ, Lê Lợi, người hùng áo vải đã quét sạch quân thù ra khỏi bờ cõi, treo cao gương sáng cho ngàn thu trong cuộc giải phóng, khuôn mẫu cho tất cả các cuộc Cách mạng dân tộc khác.

Sự bền chí là điều kiện cho cách mạng thành công. Lòng yêu nước thương nòi đã nung gan luyện chí những người Cách Mạng, hun đúc họ có được một tinh thần mạnh mẽ tuyệt vời, không có sức mạnh nào của địch quân đàn áp nổi. Hai câu thơ của Bình-Định-Vương khi khởi nghĩa đã nói lên đầy đủ cái chí khí đó :

Nghĩa khí tảo thanh thiên trường vụ.
Tráng tâm dị tận vạn trùng dương.
(Nghĩa khí quét tan ngàn ngút khói.
Hùng tâm xô đổ vạn lần non).

HUỆ KHÁNH

Thế nào là chiến thuật « Khỉ ăn chuối » ?

Chắc các bạn đã từng trông thấy con khỉ ăn chuối. Ăn chưa xong trái nầy, tay nó đã đưa ra vơ trái khác đưa vào mồm. Du kích cũng có một chiến thuật mệnh danh là chiến thuật *khỉ ăn chuối*, tức là đánh hai ba đồn bót gần nhau trong một lúc. Trước khi đánh, kế hoạch đã vạch sẵn là đơn vị nào đánh đồn nào và đồn nào đánh trước, đồn nào đánh sau. Lực lượng được phân ra bố trí sẵn đợi giờ khai hỏa. Khi lực lượng thứ nhất đánh đồn A thì lực lượng thứ hai đã phục sẵn ở đồn B gần đó. Khi lực lượng thứ nhất thanh toán vừa xong chiến trường A thì lực lượng thứ hai bắt đầu tấn công mục tiêu B. Trong lúc đó lực lượng thứ nhất kéo tới hỗ trợ cho đồng bạn và dùng ngay các võ khí vừa cướp được ở đồn A để đánh chiếm đồn B.

Việc này xảy ra cũng tỷ như con khỉ ăn chưa xong trái chuối này đã đưa tay ra vơ trái chuối khác.

Dĩ nhiên là các mục tiêu tấn công phải ở trong vị trí gần nhau để việc di chuyển có thể diễn ra mau lẹ.

Kỳ sau : *Những cái dở của chiến thuật du kích.*

Bạn yêu thơ đón đọc

BỪNG SÁNG

★ Thơ HOÀNG-THIÊN-PHƯƠNG

★ Bìa và phụ bản NGUYỄN-KHAI

Digitized by Google

대한민국

ĐẠI-HÀN DÂN-QUỐC

— Hiện nay, ở miền Nam Việt-Nam, có bóng dáng của quân nhân Đại-Hàn bên cạnh các chiến sĩ VNCH. Cùng chung một cảnh ngộ đất nước chia đôi, quân nhân Đại-Hàn thông cảm nỗi thống khổ của nhân dân Việt-Nam nên đã không ngại đường xa muôn dặm, tình nguyện vượt trùng dương đến VNCH góp phần vào công cuộc bảo-vệ tự-do.

Nhằm mục đích tìm hiểu nước bạn Đại-Hàn, CSCH điểm qua phần Địa Lý, lịch sử và sẽ lần lượt đưa các bạn đến thăm những thắng cảnh cùng những di tích lịch sử của một quốc-gia đã từng anh dũng chiến-đấu chống Cộng-sản xâm lăng.

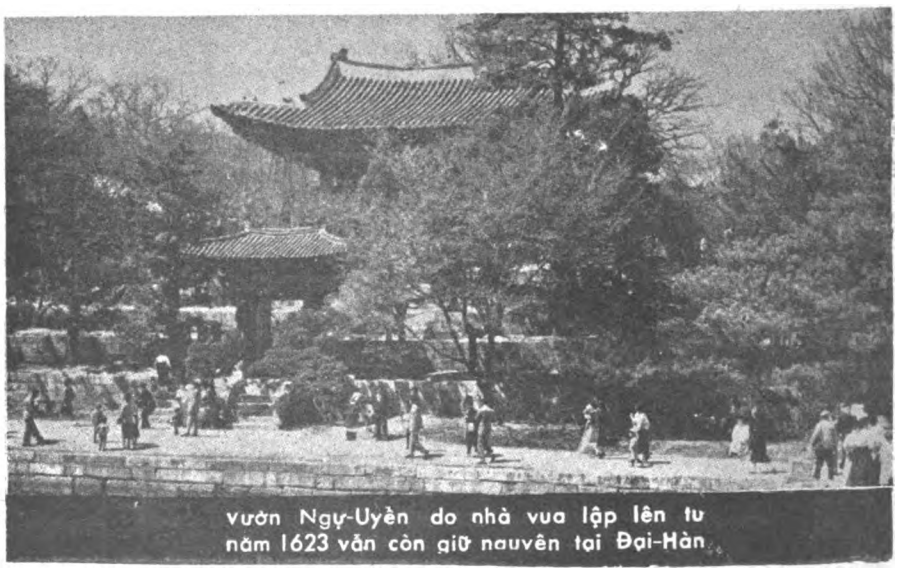

Vườn Ngự-Uyển do nhà vua lập lên từ năm 1623 vẫn còn giữ nauyên tại Đại-Hàn

I) ĐỊA-LÝ :

Nước Đại-Hàn là 1 bán đảo có nhiều núi non chạy dài từ Mãn-Châu xuống phía Nam, phía Đông có Đông-Hải, phía Tây có Hoàng-Hải. Đại-Hàn có 1 diện tích chừng 220.800 cây số vuông, phía Bắc ngăn cách với 2 nước Nga và Mãn-Châu bởi 2 con sông Đô-Môn, Áp-Lục và dãy núi Bạch-Đầu-Sơn.

Là 1 bán đảo 3 mặt giáp biển, Đại-Hàn Dân-Quốc có trên 6.000 dặm bờ biển và trên 3.000 hòn đảo nhỏ nằm rải rác về phía Tây và Nam.

Vị trí Đại-Hàn Dân-Quốc nằm khoảng giữa vĩ-tuyến 30 và vĩ-tuyến 10 về phía Bắc, nên khí hậu lạnh hơn nước ta nhiều.

II) NHÂN SỰ :

Vì vị trí địa dư nên trong bao nhiêu thế kỷ Đại-Hàn Dân-Quốc đã là 1 đường di dân của nhân loại và là nơi đã phối hợp nhiều giống người.

Dân tộc Đại-Hàn Dân-Quốc là 1 dân tộc kỳ cựu khác biệt cả người Tàu và người Nhật-Bản. Thụ hưởng 2 giòng máu Mông-Cổ và Cao-gia-Sách (Caucasien) miền Tây Á, người Đại-Hàn Dân-Quốc có cả những điểm người Đông Phương và Tây Phương.

Vì thế, người Đại-Hàn Dân-Quốc có 1 thân hình vạm vỡ hơn các giống Á-Đông khác và ngay đến cả khuôn mặt cũng có phần khác biệt.

Song song với 1 thân hình cường tráng và nhờ sự chiến đấu cam go để sống còn, dân tộc Đại-Hàn Dân-Quốc cũng có đức tính kiên trì và tinh thần cứng rắn bất khuất.

Là 1 dân tộc sinh nở nhiều và nhờ sức mạnh cơ thể có điều kiện chống chọi với thiên nhiên nên dân tộc Đại-Hàn Dân-Quốc phát triển rất mau chóng. Từ 1 dân số không

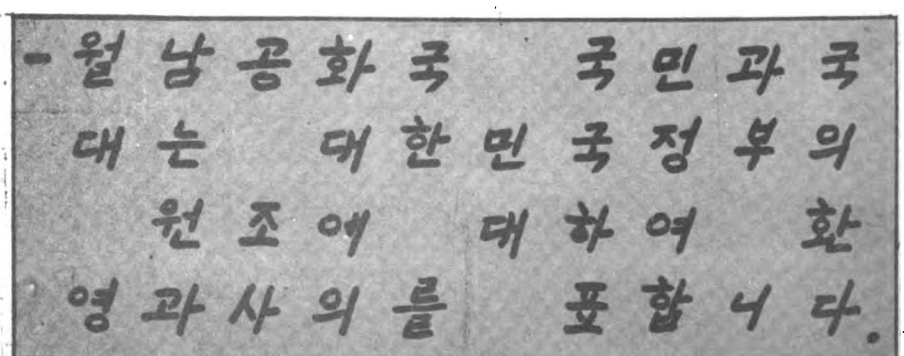

NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI VNCH. NHIỆT-LIỆT HOAN NGHÊNH VÀ CẢM TẠ SỰ VIỆN-TRỢ CỦA CHÍNH-PHỦ ĐẠI-HÀN DÂN-QUỐC.

Digitized by Google

Tổng-Thống PHÁC-CHÍNH-HY,
Nguyên-Thủ Đại-Hàn Dân-Quốc

tới 10 triệu người vào khoảng thế kỷ thứ 17, dân tộc Đại-Hàn đã có gần 20 triệu người vào cuối thế kỷ 19 và ngày nay, dân số đã lên đến 30 triệu.

III) LỊCH SỬ :

Cũng như các quốc-gia kỳ cựu khác, Hàn Quốc có một lịch sử mấy ngàn năm.

Vào khoảng trên 2000 năm trước Thiên Chúa Giáng-Sinh, nhiều bộ lạc kết hợp với nhau lập thành một quốc-gia hùng mạnh gọi là Silla, đóng đô tại Kyongju.

Vào thời kỳ ấy, bên cạnh Silla, xuất hiện ở miền Bắc tại phần đất Mãn-Châu, hai quốc-gia khác gọi là Koguryo và Paikcho. Thời kỳ này được mệnh danh là thời kỳ tam quốc.

Giữa thế kỷ thứ 6, Koguryo và Paikcho bị Silla chinh phục và sát nhập vào thành 1 quốc-gia duy nhất, lấy danh hiệu là Cao-Ly đặt dưới quyền vua Vương-Kiên. Nhờ có một chế độ cai trị tổ chức rất hoàn bị, Cao-Ly bước vào giai đoạn cực thịnh với một nền văn hóa và mỹ thuật bộc phát rực rỡ cùng với sự phát triển đạo Phật.

Đến năm 1011, Cao-Ly rơi vào tay Mông-Cổ và đến 1392, Lý-thành-Quế lên làm vua, đặt quốc hiệu là Đại-Hàn Dân-Quốc.

Nhà Lý làm vua được trên 500 năm.

Đầu thế kỷ 19, khi Cao-Ly tiếp xúc với các nước Âu-Châu và Mỹ-Châu, trong nước có sự chia rẽ rõ rệt giữa phái : Tân và cựu. Cũng như tại các quốc-gia khác, phái thiên về tân trào đứng ra lãnh đạo quốc-gia, liền bãi bỏ chế độ cũ, bắt đầu mở mang giao thông với ngoại quốc và ban hành những đạo luật mới về các cuộc sửa đổi trong nước. Việc bang giao với Nhật-Bản được xúc tiến qua sự giúp đỡ của nước này bằng cách cho các võ quan Nhật sang chấn chỉnh quân đội.

Hiệp-ước Thiên-Tân (1882) đã giúp người Nhật tràn sang Cao-Ly và tới năm 1895, Nhật Bản đã xây dựng nhiều cơ sở vững vàng để đến 1910, Cao-Ly hoàn toàn bị đặt dưới quyền thống trị của Nhật-Bản.

Phong trào kháng Nhật bắt đầu và phải chờ mãi đến khi thế chiến thứ II kết liễu Cao-Ly mới được hưởng nền tự do, nhưng đất nước phải chia đôi, miền Bắc rơi vào tay Cộng-sản.

IV) NHỮNG ĐIỂM TƯƠNG ĐỒNG GIỮA VN VÀ ĐẠI-HÀN.

Trong số các quốc-gia ở Á-Châu, Việt Nam và Đại-Hàn là 2 quốc-gia có những điểm tương đồng đặc biệt về mọi mặt.

— Hai quốc-gia đều nằm ven theo bờ biển Thái-Bình-Dương và cả hai đều là bán đảo dính liền với đại lục. Hình thể 2 nước chạy dài từ Bắc xuống Nam.

— Về kinh tế, 2 quốc gia đều sản xuất nhiều về ngũ cốc, về mặt văn hóa, VN và ĐH đều chịu ảnh hưởng rất nhiều nền văn hóa Trung Quốc, tuy vậy 2 nước vẫn giữ được những đặc sắc của dân tộc mình mặc dầu bị đô hộ.

— Về mặt lịch sử, 2 nước đều nếm mùi bị ngoại bang thống trị, nhưng vẫn tỏ ra có tinh thần quật cường và luôn luôn tranh đấu cho nền độc lập xứ sở. Dân tộc Đại Hàn đã từng bị Nhật Bản thống trị trong suốt 1 thời gian dài cũng như VN đã bị Trung Hoa, Pháp đô hộ.

— Sau thế chiến thứ hai, Đ H cũng như VN đều lâm vào nạn bị phân chia đất nước làm hai miền : miền Bắc thuộc về Cộng Sản, miền Nam thuộc về tự do.

—Cùng một tinh thần yêu nước, ViệtNam và Đại-Hàn dung nỗ lực tranh đấu bên cạnh sự tận tâm giúp đỡ của nước bạn Mỹ để đi đến mục đích chung : chiến thắng Cộng sản và thống nhất đất nước. Đại Hàn cố gắng xóa nhòa lằn ranh nơi vĩ tuyến 38, VN cũng làm công việc ấy ở ranh giới vĩ tuyến 17.

Nét họa của Đại-Hàn không khác gì Việt-Nam

Công-Trường Capitol tại Hán-Thành nhân lễ kỷ niệm 19 năm thành-lập L.H.Q.

Digitized by Google

NHỮNG KỸ-THUẬT MỚI ĐỂ BẢO-ĐẢM AN-TOÀN CHO NGƯỜI LÍNH CỦA THẾ-GIỚI TỰ-DO

Sưu tầm của BÍCH-HOÀI

NGOÀI những vũ-khí tối-tân dùng để tấn-công địch, Hoa-Kỳ còn luôn luôn tìm cách đối phó với những bất ngờ của chiến cuộc để bảo đảm an toàn cho từng quân nhân. Mạng sống của người lính trong Thế-giới tự-do là một thứ gì thiêng liêng cao qui cho nên người ta luôn luôn nghĩ đến việc làm cách nào giảm thiểu đến mức tối đa sự thiệt hại về nhân mạng không như Cộng sản đem biển người tung vào lửa đạn bất kể cảnh chết chóc gớm ghê mà chúng phải gánh chịu, miễn sao đạt được kết quả mong muốn.

CSCH xin giới thiệu cùng các bạn một vài loại trang bị đặc biệt vô cùng hữu ích cho quân nhân mà Quân lực Hoa Kỳ vừa sáng chế.

Áo giáp tối tân cho phi công trực thăng.

Các phi công lái trực-thăng cơ được cung cấp một loại áo giáp kiểu mới, nhẹ, có thể chịu đựng được đạn của địch.

Áo giáp này được Công ty Aerojet General Von Karman sản xuất. Chiếc áo giáp mới chế tạo này cân nặng vào khoảng 6 kilô, gồm có nhiều lớp, chế bằng một thứ sợi hóa học pha lẫn với một loại kim khí tỉ-trọng bằng phân nửa chất thép. Mỗi khi trúng vào áo giáp và mỗi lần chui qua một lớp cản, viên đạn bị chẻ ra thành từng mảnh nhỏ không còn nguy hiểm đến tính mạng người mặc áo. Công ty trên còn chế tạo một thứ giáp che đạn dưới hình thức những chiếc hộp đặt chung quanh viên phi công chính lái trực thăng và cả viên phi công phụ. Chiếc hộp này chỉ cân nặng hơn chiếc áo giáp một ít mà thôi.

Máy phát thanh cứu trợ phi công lâm nạn.

Đây là một loại máy phát thanh tí hon cân nặng nửa kilô để các phi công lâm nạn mỗi khi rơi vào một vùng rừng rậm có thể liên lạc với phi cơ bạn mà chỉ chỗ tiếp cứu. Máy phát thanh này phát ra những tín hiệu giống như còi rú trên một tần-số đã định sẵn nhờ đó mà phi cơ cấp cứu dễ tìm thấy chỗ của phi-công lâm nạn.

Kỹ thuật tiếp cứu.

Một khi đã định rõ được vị trí, phi cơ sẽ làm gì trong trường hợp không đáp xuống được. Chúng ta sẽ xét đến một kỹ thuật tiếp cứu tối-tân mới được áp dụng.

Phi cơ tiếp cứu khi thấy rõ người lâm nạn bèn bay thấp ném xuống một gói đồ rồi bay đi. Người lâm nạn mở gói đồ ra, trong gói có một bộ y phục đặc biệt, một sợi giây ni-lông, một quả bóng và nhiều chai chứa chất hê-li (hélium) là một loại hơi rất nhẹ (tỉ-trọng 0,13) và không bắt cháy, có rất ít trong không-khí.

Trước hết, người lâm nạn mặc y phục đặc biệt vào mình rồi anh mới lấy các chai chứa hơi hê-li ra bơm vào quả bóng cho bóng nở phình ra đến mức tối-đa (7,2 th bề dài và 1,8 th đường kính) quả bóng bay thẳng lên cao đến 150 th, và được buộc vào người lâm nạn bằng sợi giây ni-lông.

Một vài phút sau chiếc phi-cơ 77 tấn rưỡi, giống như một con phi-long khổng lồ, tái xuất hiện. Từ mũi phi-cơ thò ra hai cái ống bằng hợp-kim nhôm, chĩa thành hình chữ V giống như hai cái râu dò đường của một con sâu. Hai ống đó hợp thành một góc vào khoảng 60o.

Phi-cơ lướt gió với tốc độ từ 220 đến 260 cs/g để giảm bớt tốc độ ở dưới đất và hấp dẫn lực đối với người sắp được tiếp cứu. Phi-cơ hướng hai ống nhôm có thể gập ra xếp lại được đó vào mục-tiêu được đánh dấu ngay bên dưới quả bóng đang bay.

Khi hai ống hình chữ V chạm vào sợi giây, một cơ quan khóa chặt sợi giây ngay bên dưới quả bóng lại và lôi người lâm nạn lên. Người nầy phải chịu một sức kéo không mạnh bằng sức rơi khi phải nhảy dù trong điều kiện thông thường.

Các nhân viên từ cửa sau mở ngỏ cửa phi-cơ dùng một cái móc kéo sợi giây đang lủng lẳng đàng sau phi cơ. Sợi giây được móc vào cái tay quay và các nhân viên trên phi cơ cho bánh xe cuốn tròn lôi người lâm nạn đang lơ lửng trên không vào trong phi cơ một cách an toàn. Xong đâu đấy một lưỡi dao máy cắt đứt sợi giây và quả bóng được tự do muốn bay đi đâu thì bay. Công cuộc tiếp cứu chỉ mất vào khoảng 5 phút mà thôi.

Máy bay dùng vào việc tiếp cứu người lâm nạn này là loại HC-130H Hercules mà chúng tôi đã có dịp giới thiệu với các bạn trong CSCH số 133 bộ cũ.

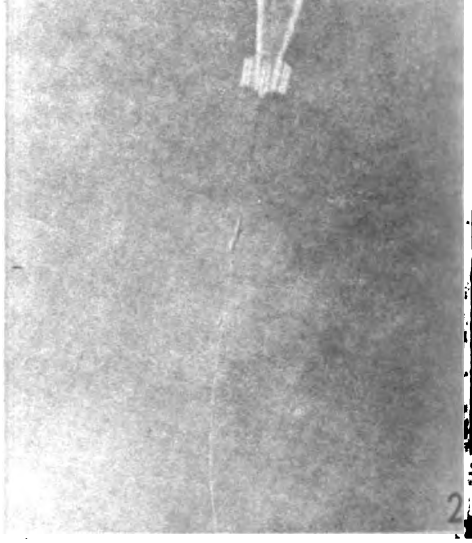

1— Phi-cơ tiếp cứu tìm vị trí của phi-công lâm nạn và ném đồ trang bị xuống.
2— Quả bóng được bơm hơi nhẹ bay lên.
3— Phi-công lâm nạn đứng chờ.
4—Phi-cơ đã bắt được mối giây ni-lông kéo lên
5— Phi-công lâm nạn đang rời mặt đất...
6— ... và đang lơ lửng trên không để rồi sẽ được đưa lên phi-cơ do ngả cửa sau.

Digitized by Google

Tiêm ngừa một vấn đề mà các gia-đình quân nhân cần hiết

Y-Sĩ Đại-Úy NGHIÊM-HỮU-ĐÔN

Y-Khoa Phòng-Ngừa càng ngày càng chiếm một địa vị quan-trọng trong Y-Học. Quan-niệm : « Ngừa bệnh hơn chữa bệnh » được truyền-bá bằng mọi phương-tiện : tranh-ảnh, báo-chí, phim-ảnh một cách sâu rộng trong mọi tầng lớp dân chúng. Ở Việt Nam chúng tà, sự nhận-thức tầm quan-trọng của quan-niệm trên chưa được sâu-đậm, nhưng ý-nghĩ chờ khi có bệnh mới chữa đã bị xóa bỏ. Y-Học đã phát-triển trong dân chúng, sự hiểu biết những tai-hại của bệnh-tật đã được bộc-lộ qua sự hăng-hái đi tiêm ngừa những bệnh truyền-nhiễm trong mấy thời-kỳ dịch vừa qua.

Khỏi cần nói, ai ai cũng biết rằng khi mắc bệnh truyền-nhiễm thì nguy-hại đến tính-mạng như thế nào, ngoài ra, nếu thoát khỏi bệnh thì sức-khỏe cũng bị sút-kém, không kể đến những sự lo-lắng và thiệt-hại về tiền bạc.

Tiêm ngừa là phần quan-trọng của Y-Khoa Phòng-Ngừa.

Trước hết, ta tìm-hiểu sự lợi-ích của phương-pháp tiêm-ngừa. Đối với một bệnh, thí-dụ bệnh ho gà, nếu một người được miễn dịch có nghĩa là người ấy không bao giờ mắc phải bệnh ho gà nữa, muốn được vậy, người ấy phải mắc qua bệnh ho gà một bận hay là đã tiêm ngừa ho gà. Vậy muốn được miễn dịch ta phải tiêm ngừa, đó là phương-pháp làm phát-sinh ra trong cơ-thể những kháng-thể chống lại với sự xâm-nhập của vi-trùng bệnh muốn ngừa. Nói rõ hơn nữa, là nếu ta tiêm thuốc ngừa bệnh ho gà thì trong cơ-thể của ta có những kháng-thể sẵn-sàng tiêu diệt vi-trùng bệnh ho gà xâm nhập vào cơ-thể sau khi được tiêm ngừa.

Nhà Bác-học Pasteur (1822.1895) đã phát-minh ra cách tiêm ngừa : có 2 phương pháp :

1) Tiêm các vi-trùng bệnh đã bị làm yếu đi để không thể phát-sinh bệnh, nhưng khi vào cơ-thể sẽ làm phát-sinh tính-cách miễn-dịch.

2) Tiêm các biến-thể độc-tố (Anatoxines) nghĩa là những độc-tố của vi-trùng bệnh bị mất tính-cách làm độc, nhưng phát-sinh ra ở trong cơ-thể các kháng-độc-tố, và do đó cơ-thể cũng được miễn-dịch.

Sự chủng ngừa mang đến cho cơ-thể một sự miễn-dịch chậm nhưng thời-gian lâu dài.

Sau khi trình-bày sơ qua về những lợi ích cùng nguyên-tắc tiêm ngừa, chúng tôi xin đứng vào địa vị những cha mẹ có con nhỏ, hoặc sắp sinh con, thường có những thắc-mắc về cách tiêm ngừa. Có nhiều cha mẹ phân-vân không hiểu nên tiêm ngừa loại bệnh nào trước loại bệnh nào sau. đối với những trẻ em nào nên tiêm, trẻ em nào không nên tiêm.

Hơn nữa, trong một vài gia-đình đông con, sự tiêm ngừa rất phức-tạp, vì lý-do thiếu điều kiện để tiêm một lúc cho toàn thể con cái, hoặc vì lý-do sức-khỏe, hay vì lý-do tuổi mà sự tiêm ngừa không thể áp-dụng một lúc được ; vì thế có nhiều bậc cha mẹ lo-sợ sự tiêm ngừa không được đúng lúc, nên tiếp-tục hay bỏ, vì lỡ quên hạn-kỳ ; có nhiều cha mẹ vì quá cẩn-thận là khi đang chích dở-dang mà quên hạn-kỳ thì bắt đầu chích lại từ đầu.

Chúng tôi xin đưa ra thời-khóa-biểu sau đây để các bậc cha mẹ theo đó mà áp-dụng, và cùng lời khuyên là khi có thắc-mắc thì nên tìm hỏi các Y.Sĩ hoặc đến Viện Pasteur để được giải-đáp thỏa mãn.

Vợ lính A xếu mếu : Bác ơi nhà em chết rồi mà sao xác lại cong lên ?

Lính B . Anh ấy bị phong đấy. Rõ thảm ! Lần nào chích ngừa cũng trốn Bây giờ biết làm sao ?

Hạ sĩ A : Ông cho làm dùm I cái quan tài... cong.

Chủ trại hòm : Sao lại thế ạ ?

Hạ sĩ A : Bệnh binh này chết vì phong đòn gánh.

Digitized by Google

TÁC PHONG

KỶ-LUẬT TRONG QUÂN-ĐỘI : một vấn đề « biết rồi », « khổ lắm », nhưng cần phải... « nói mãi » !

NGƯỜI ta bảo kỷ luật của Quân đội là « kỷ luật sắt» cũng không phải là quá đáng. Không có thứ kỷ luật ấy thì dù cho vị chỉ huy có tài cán bao nhiêu cũng phải chịu bó tay.

Trong xã hội, pháp luật dùng để ngăn ngừa những tội lỗi.

Trong một đoàn thể, kỷ luật dùng để giữ uy tín cho đoàn thể, để hành động cho được thống nhất.

Trong Quân đội kỷ luật lại cần thiết hơn vì nhiệm vụ của quân đội rất cao cả : GIỮ NƯỚC, DỰNG NƯỚC và CỨU NƯỚC. Cho nên người binh sĩ đã khoác quân phục vào mình thì phải tôn trọng kỷ luật. Có như vậy hành động mới thống nhất, uy tín mới giữ được và sứ mạng mới thành công.

Ngày xưa, khi Hưng Đạo-Vương được lịnh thống lĩnh quân đội chống với quân Nguyên, đã truyền cho các Tướng sĩ rằng : «Bản chức phụng mệnh thống đốc quân sĩ ra phá giặc. Các vương hầu và tướng sĩ, ai nấy cần phải giữ phép tắc, đi đâu không được nhiễu dân và phải đồng lòng hết sức đánh giặc, chớ thấy thua mà ngã lòng, chớ thấy được mà tự kiêu, việc quân có luật, phép nước không thân, các ngươi phải giữ.»

Việc quân có luật, phép nước không thân, đó là điều mà Hưng Đạo Vương đã dùng một cách hữu hiệu trong công cuộc chiến đấu chống quân Nguyên và đem lại thắng lợi cho đất nước.

Như vậy, ông cha chúng ta đã biết dùng kỷ luật để tạo sức mạnh chiến thắng.

Ngày nay, Quân đội VNCH chúng ta, tuy tân tiến nhưng tựu trung kỷ luật cũng chỉ bao gồm trong nguyên tắc : « Việc quân có luật, phép nước không thân ».

Cho nên, nếu vì kỷ luật nghiêm minh mà Hưng Đạo Vương đã đem lại những ngày rạng rỡ vinh quang cho đất nước thì trong sứ mạng chiến đấu chống Cộng sản xâm lăng để xây dựng hòa bình và thống nhất cho Tổ quốc ngày nay, chúng ta lại cần phải ép mình vào kỷ luật mới mong nắm chắc phần thắng lợi. Vì thắng địch không khó. Mà khó nhất là biết thắng lấy mình.

Từ các số sau, mục này sẽ lần lượt đề cập đến tất cả các vấn đề kỷ luật cần phải có trong quân đội để tạo cho Quốc gia Việt Nam chúng ta một Quân đội trưởng thành và hùng mạnh ngang hàng với Quân đội của các nước tiến tiến trên thế giới.

TIN TƯỞNG

Trong một tờ báo tại Na-uy có một tin rao-vặt độc-đáo như thế này : « Thị-trưởng thành-phố Nvjele trân-trọng yêu-cầu dân-chúng giữ thái độ khôn-ngoan trong vòng 15 ngày thuộc thời-gian nghỉ-ngơi của các cảnh sát-viên. Thị-trưởng xin cảm ơn trước toàn thể quí-vị.

DU-KHÁCH

BỔN PHẬN CÔNG DÂN

TÒNG QUÂN GIÚP NƯỚC

Đất nước là của chung do tiền nhân để lại. Tất cả mọi người dân đều được hưởng những quyền lợi do đất nước mang lại, nhưng đồng thời chúng ta cũng có bổn phận giữ gìn và bảo vệ đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước chúng ta đang bị Cộng sản miền Bắc xâm lăng theo lệnh quan thầy Trung Cộng cho nên chúng ta phải có bổn phận tòng quân để giữ gìn đất nước.

Nhiệm vụ bảo vệ đất nước là nhiệm vụ thiêng liêng, cao quý của mỗi người dân, không phân biệt giai cấp, địa vị, nghề nghiệp tín ngưỡng hay màu sắc chính trị. Ở các nước như Do Thái, phụ nữ cũng cầm súng ra trận, Trong lịch sử chúng ta đã có bà Trưng, bà Triệu cầm quân đuổi giặc ngoại xâm, như câu ta vẫn thường nói : « Giặc đến nhà, đàn bà phải đánh ».

Trong cuộc thế giới đại chiến vừa qua, người dân các nước Anh, Pháp, Mỹ đã nô nức xin ra tòng quân. Nhiều thiếu-niên chưa đủ tuổi đã tìm cách khai thêm tuổi để được chấp nhận vào quân đội. Lớp người quá tuổi cũng xin tình nguyện rất đông. Ai nấy đều đòi hỏi được cầm súng ra trận. Những người vì lý do sức khỏe phải ở nhà đều cảm thấy mặc cảm yếu đuối, thua thiệt. Họ thèm thuồng nhìn những người may mắn hơn họ được khoác trên lưng bộ quân phục và được xông pha ngoài tiền tuyến chống giặc.

Nhiệm vụ bảo vệ đất nước không phải là bổn phận theo nghĩa « bắt buộc ». Chúng ta phải coi việc bảo vệ đất nước là nhiệm vụ thiêng liêng cao quý mà người dân lấy làm hãnh-diện được gánh vác. Họ đòi hỏi được tòng quân giúp nước như một bổn phận chung chứ không phải chỉ riêng những quân nhân chuyên nghiệp mới lãnh phần danh dự đó.

* THI HÀNH QUÂN DỊCH LÀ NHIỆM VỤ THIÊNG LIÊNG CAO QUÝ

Làm con dân một nước độc lập, chúng ta không nên rụt rè trước nhiệm vụ thi hành quân dịch. Chúng ta hãnh diện làm nhiệm vụ ấy vì thi hành quân dịch là nhiệm vụ thiêng liêng cao quý của người dân.

Cách đây gần bảy thế kỷ, lúc quân Mông Cổ tràn sang xâm lấn nước ta, trong bài Hịch khuyên răn tướng sĩ, Trần hưng Đạo đã nói những lời đanh thép :

« Nay các ngươi trông thấy chủ nhục mà không biết lo, trông thấy quốc-sĩ mà không biết thẹn, thân làm tướng phải hầu giặc mà không biết tức, tai nghe nhạc để hiến ngụy sứ mà không biết căm ; hoặc lấy việc chọi gà làm vui đùa, hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển, hoặc vui thú về vườn ruộng, hoặc quyến luyến về vợ con, hoặc nghĩ về lợi riêng mà quên việc nước, hoặc ham về săn bắn mà quên việc binh, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng hát. Nếu có giặc đến, thì cựa gà trống sao cho đâm thủng được áo giáp ; mẹo cờ bạc sao cho dùng nổi được quân-mưu ; dẫu rằng ruộng lắm tiền nhiều, thân ấy nghìn vàng khôn chuộc ; vả lại vợ bìu con díu, nước này trăm sự nghĩ sao ; tiền của đâu mà mua cho được đầu giặc ; chó săn ấy thì địch sao nổi quân thù ; chén rượu ngon không làm được cho giặc say chết ; tiếng hát hay không làm được cho giặc điếc tai, khi bấy giờ chẳng những là thái-ấp của ta không còn, mà bổng-lộc của các ngươi cũng hết, chẳng những là gia-quyến của ta bị đuổi, mà vợ con của các ngươi cũng nguy ; chẳng những là ta bị nhục bây giờ mà trăm năm về sau, tiếng xấu hãy còn mãi mãi, mà gia thanh của các ngươi cũng chẳng khỏi mang tiếng nhục đến lúc bấy giờ các ngươi dẫu muốn vui-vẻ, phỏng có được hay không? »

Là con cháu những đấng anh hùng đã vì nước xả thân, chúng ta phải làm gì cho xứng đáng lòng hy sinh, yêu nước của tiền nhân. Chẳng những chúng ta phải vui vẻ hăng hái thi hành nhiệm vụ quân dịch mà phải liều chết chống địch khi đất nước bị xâm lăng.

LÊ QUÂN-DÂN

LÀM TRAI CHO ĐÁNG NÊN TRAI
ĐEM THÂN GIÚP NƯỚC ĐEM TÀI AN DÂN

TÍN HIỆU ĐÊM SAI

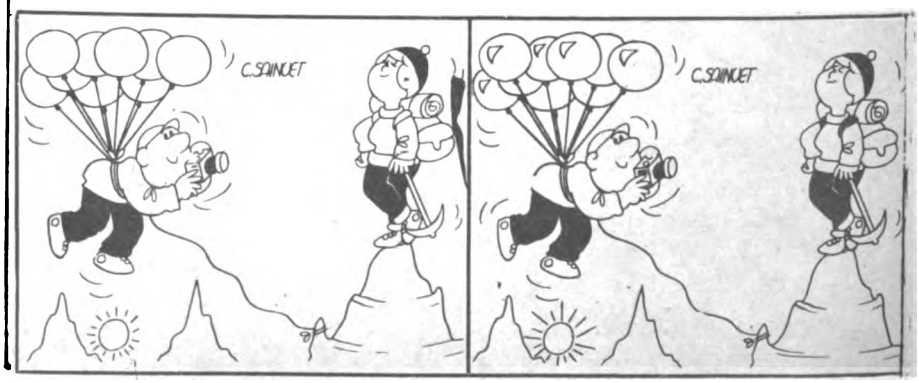

Digitized by Google

KHOA-HỌC thường thức

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐÔI GIÀY TRẮNG CỦA BẠN ĐƯỢC MỚI TOANH MÃI MÃI

Bạn có đôi giầy bằng da trắng để ngày nghỉ đi bát phố lấy le. Bạn muốn giữ cho nó được trắng mãi như vừa lấy ở tiệm ra ư? Giản dị lắm! Sau khi lau chùi, bạn lấy lòng trắng trứng gà đánh mạnh cho sủi bọt lên rồi phết một lượt lên trên mặt da. Phương pháp này lợi hơn phấn trắng vì nó không để lại vết trắng trên áo quần hoặc thảm phủ nền nhà.

KIM CÀI GIẤY BỊ SÉT RỈ

Kim cài giấy tờ để lâu bị sét rỉ làm cách nào để dùng? Bạn chỉ việc cắm vào sà bông như cắm vào cuốn len vậy. Sét rỉ biến ngay mất và vải dầy hoặc giấy cứng kim cũng xuyên qua được.

MUỐN CÓ HOA HỒNG MÀU XANH

Những khi nhà bạn có bạn bè tới thăm, bạn có thể làm cho mọi người ngạc nhiên bằng những hoa hồng màu xanh.

Bạn hãy lấy một miếng bông gòn thấm nước đái quỷ bỏ vào dây lọ hoa. Màu hoa sẽ biến đổi ngay và hoa vẫn tươi tốt như thường. Hoa hồng trắng sẽ thành vàng, đỏ sẽ thành màu xanh da trời rất đẹp mắt.

ĐIỆN 220 « VON ».

Hiện nay tại một vài khu vực như Ngã-Tư Bảy-Hiền (Gò-vấp), hoặc một vài tỉnh như Qui-Nhơn, người ta xài điện 220 von, tức là điện thế cao gấp đôi loại điện chúng ta xài ở Saigon (110 von). Có nhiều người cho rằng xài điện 220 von nguy hiểm, vì điện thế cao tất phải giật mạnh hơn, nhưng sự thật thì dù điện thế cao hay thấp nếu vô ý bị giật mà không biết cách gỡ thì cũng vẫn nguy hiểm như thường.

Điện thế 220 vốn truyền được xa hơn, khỏi phải dùng loại dây to, như vậy tiết kiệm được dây đồng. Nhờ thế cao, nên điện đi đường không « mất mát » bao nhiêu tới nhà dùng vẫn mạnh. Nếu điện 110 von bị hao đi mất 20, còn lại 90 von, thắp đèn nê-ông đã thấy nhấp nháy. Trái lại, điện 220 von truyền đi nếu có bị hao hụt đi 20 von thì cũng vẫn còn 200 von, thừa sức mạnh. So sánh như vậy ta thấy tỷ số hao hụt chênh nhau giữa hai loại điện khác nhau nhiều.

Hiện nay chưa rõ thế nào nhưng nếu chính phủ bán điện 220 von bằng giá điện 110 von thì như vậy có nghĩa là giá giảm xuống một nửa. Thật thế, thí dụ, đáng lẽ trước kia ta xài một chiếc bàn là 1000 watt trong một giờ mất một chữ với điện 110 von, thì nay ta chỉ mất có nửa chữ với điện 220 von, bởi vì dây quấn trong chiếc bàn là sẽ dài gấp đôi so với dây cũ, nhưng lại chỉ nhỏ bằng một nửa, dây nhỏ đi thì cường độ sẽ bớt đi, ăn ít điện đi.

Điện 220 von mạnh hơn, các đồ vật bằng điện dùng có hiệu năng hơn. Trong nhà nếu có bếp điện, lò điện, dùng điện 220 von rất tốt. Một điều nên biết là vì điện 220 von điện thế cao gấp đôi điện 110 von, cùng 50 chu kỳ, nên ta có thể sửa đổi dồ điện trong nhà ít tốn kém hơn loại điện khác, thí dụ 250 von, 350 von, v.v...

BÀN LÀ ĐIỆN

Bàn là điện đóng một vai trò quan trọng trong việc ăn mặc. Thật thế, ra đường quần áo nhăn nhúm, xốc xếch trông thật khó coi. Tại những nơi không có điện, người ta thường dùng bàn ủi than. Bàn ủi này có cái bất tiện là nếu vô ý lửa than bắn ra, có thể cháy quần áo.

Dùng bàn ủi điện tiện hơn nhiều. Nếu ít tiền có thể mua loại thường, chỉ có một độ nóng duy nhất, khi nào ủi quần, áo mỏng, hoặc bằng ni-lông thì phải để cho nguội bớt hãy ủi. Dùng bàn ủi tự động tắt hoặc mở khi cần thiết, khỏi phải mất công rút dây lôi thôi.

Mua bàn ủi nên chọn thứ nặng, có nặng thì quần áo mới phẳng phiu, khỏi phải dùng sức đè xuống.

Mặt dưới bàn ủi cần nhẵn và làm bằng loại sắt không rỉ hoặc mạ kền thật dày, như vậy ủi khỏi sợ hỏng quần áo. Nên mua loại bàn ủi từ 500 tới 1000 watts.

BẠN CÓ BIẾT ?

— Mỗi ly khối máu có 7000 bạch huyết cầu, tính ra cứ 700 hồng huyết cầu thì lại có 1 bạch huyết cầu. Máu lưu thông trong huyết quản với tốc độ 50 phân mỗi giây đồng hồ. Khi ta chích mạch máu ở tay, thuốc phải mất 15 giây mới đi tới phổi và tim và phải mất 45 giây mới truyền hết cơ thể.

— Nói đến phóng xạ, người ta liên tưởng đến việc đi hại. Tuy nhiên, phóng xạ không phải hoàn toàn vô ích và làm hại đâu. Thật thế, một số các nhà bác học ở Âu-Châu, sau khi thí nghiệm đã công bố: nếu những hạt lúa nhận được những tia phóng xạ sẽ nảy nở mạnh mẽ và cây lúa mọc có nhiều hạt hơn. Họ đang nghiên cứu tìm một trái bom Cobalt cho nổ vào một cánh đồng để làm lúa mau lớn. Phương pháp đó cũng có thể áp dụng cho các cây ăn trái khác hoặc những cây dùng trong kỹ nghệ bông vải.

L.Q

SẮP PHÁT HÀNH

TRẮNG CANH TÂM SỰ

Thơ của **PHONG-SƠN**

Tập thơ mang tâm sự của những người lính chiến Bìa của Duy-Liêm — Dày 200 trang. Giá **58$**

Lưu-Nghi trình bày.

QUÂN - NHÂN CẦN BIẾT

1) Sự vụ Văn thư số 00582/TTL/I/QS ngày 10.5.1965 đã ấn định là tất cả thương bệnh binh hiện còn đang ở Đơn vị chiến đấu (không kể những thương bệnh binh đã có quyết định đưa ra Hội-Đồng miễn dịch) sẽ được thuyên chuyển thặng số về hết các Đại-Đội Tổng-Hành Dinh, Đại-Đội Hành-Chánh Tiếp-liệu. Các Đơn vị hậu cứ này phải đặt kế hoạch xử-dụng hợp lý các thương bệnh binh vào các công tác nhẹ hợp với khả năng của các anh em.

2) Sự vụ Văn thư số 16199/TTL/TQT/NH ngày 18.5.65 ấn định hủy bỏ việc bắt buộc Sĩ quan và Hạ sĩ-quan tàn phế phải có bằng văn hóa hoặc bằng chuyên môn quân sự mới được lưu ngũ. Từ nay các quân-nhân tàn phế có thể sẽ được lưu ngũ để làm công việc nhẹ, đồng thời việc xét lại các điều kiện tái-đăng cho các quân nhân tàn phế cũng đang được cứu xét.

3) Sự vụ văn thư số 00590/TTL/I/NL/DS/K TTL/TQT/BN ngày 11.5.65 đã trù liệu trong một tương-lai gần đây, các quân nhân đã phục vụ lâu năm nhất tại các cơ quan Trung-ương sẽ được lần lượt thay thế bằng các quân-nhân đã bị thương tích tại các đơn vị chiến đấu, và biện pháp này sẽ áp dụng trước tiên với các sĩ quan cấp Tá, cấp úy, rồi lần lượt đến Hạ sĩ quan và binh sĩ.

Hiện nay, các cơ quan Trung Ương và các Phòng Sở tại Bộ Tổng Tham-Mưu đang thành lập danh sách các quân nhân đã có thương tích hoặc đã phục vụ tại Đơn vị chiến đấu trong thời gian tối thiểu 2 năm liên tiếp để biện pháp hoán chuyển trên đây được xúc tiến mau lẹ.

4) Sự vụ Văn thư số 0724/TTL/I/3 ngày 15.6.65 ấn định các quân nhân từ cấp Hạ sĩ trở xuống, không phân biệt hiện dịch, trừ bị hay quân dịch đều có thể được đặc ân xin thuyên chuyển về vùng nguyên quán để được gần gũi gia đình.

Việc xin thuyên chuyển sẽ bắt đầu từ 1.9.65 cho đến 31.3.66.

Các binh sĩ mà quê hương ở vùng Chiến thuật nào thì vùng Chiến thuật đó là vùng nguyên quán.

5) Sự vụ Văn thư số 515/TTL/I/3/NSV ngày 5.5.65 ấn định từ nay việc thăng thưởng và đi học của binh sĩ quân dịch được áp dụng đồng đều như mọi ân quân nhân hiện dịch.

Việc thăng thưởng thường niên cũng như đặc cách, mọi thể thức cứu xét của binh sĩ quân dịch được ấn định như thể thức cứu xét cho quân nhân hiện dịch, và việc theo học các khóa huấn luyện chuyên môn hay quân sự cũng vậy.

THƯỢNG-HIỀN

Quý bạn quân nhân yêu thơ không thể không có thi phẩm

THƠ DU-TỬ-LÊ

● Một tập thơ nói về tình yêu tuổi trẻ của những người cầm súng hôm nay.

Sách dày 72 trang. Giá **48$**

Digitized by Google

NGỠ NGÀNG

Truyện ngắn của VĂN PHAN

HẮN tên là DƯ, năm nay vừa đúng hạn tuổi quân dịch. Có nhiên, mọi người trai trong nước đến tuổi quân dịch, hễ tới phiên mình là phải « đi lính ». Gọi giản tiện như thế, chứ Dư thường nghe người ta nói một cách văn vẻ là đi « làm phận sự công dân ».

Và phiên ấy, nay đã rớt nhằm Dư. Đáng lẽ Dư phải đi trình diện từ ba hôm trước đúng hạn. Nhưng mà...

Không phải là hắn ngại ngùng.

Nếu bảo quân dịch cực khổ thì ở nhà Dư đã chẳng cực khổ là gì ! Là dân đồng bãi, Dư làm quần quật quanh năm : mùa nắng thì cộ rơm, chăn trâu, mùa mưa thì cày bừa, tát nước. Phương chi người ta bảo quân dịch ai cũng làm được. Tập luyện, ăn ngủ có giờ có giấc, đâu phải luôn tuồng như công việc ruộng nương.

Dư cũng có nghe bảo kỷ luật trong Quân đội gắt lắm. Nhưng gắt là với những tên cứng đầu cứng cổ, lười biếng kia chứ ! Dư, cái ấy thì không !

Thật ra, đầu mối chỉ là một câu truyện tình...

Từ mấy tháng nay, Dư phải lòng cô Nhiều cùng xã, ở cách nhà Dư năm thửa ruộng biển.

Gặp nhau vào một ngày cuối hạ. Dư thì đang đi phất phơ ngắm ruộng, và Nhiều kẹo kẹt quang gánh từ chợ quận về nhà. Chàng nhìn trộm nàng trước, nàng lái mắt liếc ngang chợt thấy, mặt đỏ bừng bừng.

Dư thấy Nhiều xinh quá ! Môi hồng má cũng hồng. Khổ người tròn trịa, dáng đi dịu dàng. Gái đồng ruộng mà da trắng phau phau. Hạp nhãn Dư quá !

Nhiều qua rồi, Dư không về, ngồi bệt xuống bờ đường, bứt mấy cộng đồng đồng nhai tóp tép và lẩm nhẩm ghép lại hai cái tên. Mặt trời chăm gây đau nhói, hắn đứng dậy phủi đít, vừa đi vừa cười tủm tỉm :

— Mình với nó mà thành đôi, chắc sẽ giàu, « Dư Nhiều » kia mà !

Và đôi trai đồng gái ruộng ấy chính thức quen nhau trong dịp hát bội « Kỳ yên » ở đình làng hôm đầu tháng ba. Ngập ngừng lắm, e thẹn nhiều, nhưng rồi hai người cũng thành nhân tình nhau, có mảnh trăng sừng trâu đêm ấy làm chứng. Dư bảo sẽ xin cha mẹ cưới Nhiều vào cuối mùa lúa năm nay. Ý chừng hắn định cưới vợ ăn Tết ! Đây đến đó còn lâu, Dư hẹn sẽ gặp Nhiều cho đỡ nhớ mỗi tháng hai lần, ở gò trâm bầu ruộng Nhiều, vào đầu tháng và giữa tháng.

Nhưng rồi hạn quân dịch đến. Dư đã nghĩ đến bổn phận.

Nhưng mà buồn lắm ! Đi, là thương nhớ ! Đi, là lỡ nhịp hẹn hò những đêm tối trời, trăng sáng ! Đi, đâu còn dịp say sưa ngắm nàng vào những ngày mùa sáng sủa ! Lại nữa, Dư mà xa Nhiều, chắc không khỏi thằng Bò, thằng Khinh, thằng Tính — nhất là thằng Tính — sẽ theo tán tỉnh nàng. Trời ạ, nếu thế thì nguy cho Dư mất !

Vì vậy đã ba hôm rồi Dư còn nấn ná.

Cho đến hôm nay là ngày thứ tư, đúng ngày hẹn gặp Nhiều vào giữa tháng...

Trời vừa sụp bóng, Dư đã ra gò trâm bầu ngồi đợi.

Đêm nay nhằm mười bốn ta. Trăng nhô lên, to và sáng vằng vặc. Gió đưa nhè nhẹ. Vài cành trâm bầu chấp chới với lấy mặt trăng.

Cảnh đẹp, tình đẹp, nhưng lòng Dư đang nhiều băn khoăn.

Mà lạ ! sao lần này Nhiều không đi đúng giờ ? Hàng xóm đã lên đèn từ lâu ! Chả bù những lần qua, có khi Nhiều đến trước nấp một chỗ, chờ Dư đến nhảy ra bịt lấy mắt. Mỗi lần như thế, Nhiều được thưởng sốt dẻo một cái nựng má và một cái vuốt tóc. Những cái hôn, đối với đôi nhân tình này, ngay thẳng mà nói, quả không có. Sự e thẹn, giữ ý, khiến trai không dám bạo mà gái cũng không dám chờ.

Trăng đã lên cao độ một con sào. Nhiều vẫn chưa đến. Mấy con muỗi ranh chốc chốc châm vào đùi, vào đít khiến hắn đập đen đét và gãi sồn sột.

— À, Nhiều đến kia rồi !

Dư mừng rỡ, phủi mông đứng dậy.

Nhưng không phải Nhiều mà là em Nhiều. Dư chưa kịp hỏi, thằng bé đã đưa ra một mảnh giấy, bảo :

— Chị tôi dặn anh về nhà hãy xem. Chị tôi không đi được.

Thằng bé vừa quay lưng, Dư đã phóng một mạch về nhà.

Một lá thư. Dư lấy làm lạ : sao Nhiều làm ra vẻ quan trọng thế ?

Làng Thanh Hoa, ngày...

Kính gửi anh Dư,

Tôi là Nhiều, xin cho anh được rõ : Kể từ ngày nay anh hãy coi như sự quen biết giữa chúng ta chấm dứt. Câu chuyện dài lắm, không tiện kể ra đây, cũng không còn dịp nào gặp gỡ để tỏ hết ngọn ngành.

Cuối thư, kính chào anh và chúc anh đi quân dịch được bình an.

Nay thư
Nhiều

Thôi, biết rồi ! Nhiều bạc với Dư chắc vì đã ăn phải bả của thằng khốn nạn Tính ! Biết lắm mà ! Lắm lần Dư bắt gặp hắn theo tán tỉnh Nhiều, nhưng Nhiều giữ ý cứ dang lơ. Cô nàng vờ vịt khéo lắm !

Chữ trong thư này đúng là của thằng Tính. Chữ viết sắc sảo hơn chữ Dư nhiều, vì hắn được học tới lớp nhất trường tỉnh, còn Dư chỉ lẹt đẹt lớp ba trường làng rồi ở nhà giữ trâu.

Dư sững sờ lúc đầu, đến khi bình tĩnh lại thì hai dòng nước mắt bất giác tuôn ra.

« Tiếc công lao anh đào ao thả cá,
Suốt mấy tháng trường người lạ tới câu »!

Than xong câu ấy, Dư tủi thân và oán hận Nhiều, « hực » lên một tiếng. Hắn tái mặt, lau vội nước mắt, sợ có ai nghe thấy.

Khóc chán, Dư lại nghĩ ngợi gần xa.

Nhiều buông Dư vì Tính là vì Tính giàu hơn, học giỏi hơn. Là phải !

VÀI NÉT VỀ VĂN PHAN

Văn Phan hiện là một Trung-Úy phục vụ trong ngành Quân Cảnh. Anh đã từng du học ngoại quốc nhiều lần về ngành này và hiện anh đang lên đường theo học một khóa mới nữa tại Hoa kỳ.

Tuy ngành Quân cảnh không liên hệ mật thiết với văn chương nhưng Văn Phan ngoài những bài biện khảo về ngành chuyên môn, lại rất thiết tha với sáng tác văn nghệ. Truyện ngắn là sở trường của anh, thể hiện với giọng văn duyên dáng đặc biệt của miền Nam và nội dung đều hướng về việc giáo dục.

Hiện Văn Phan đang có trong tay chừng 30 truyện ngắn viết về Quân-đội mà anh đã vui lòng để Phòng Văn - Nghệ của Cục Tâm-Lý-Chiến xuất-bản thành tập.

Bạn đọc có thể tìm đọc trong nay mai.

Digitized by Google

Dư quyết định sáng mai sẽ trình diện để lên trường Quang Trung học quân dịch.

Đi, để xa lánh con người bạc bẽo, đẹp mặt xấu lòng! Đi để quên con đường làng, quên cái gò trâm bầu đã ghi khắc bao kỷ niệm và cũng vừa khêu gợi mối đau thương! Hơn nữa, cần phải xa cái làng hẻo lánh này để mở mắt với đời, để khỏi thua sút thằng Tỉnh. Và, điều hay nhất là khỏi băn khoăn vì không làm tròn bổn phận công dân...

Một giấc ngủ đến chặn ngang luồng tư tưởng Dư.

ooo

Thấm thoát mà đã qua một trăm ngày Dư sống tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung. Chóng thật!

Và Dư hôm nay cũng đã khác hẳn Dư trước đây mấy tháng, về thể chất lẫn tinh thần.

Chàng trai đồng ruộng ấy đã tạm bỏ bộ áo thường dân, để khoác vào bộ quân phục mới lạ nhưng uy nghi.

Gian lao quả có, thử thách cũng nhiều, nhưng có ăn thua gì với sức trai dũng mãnh, lòng trai phơi phới. Bù lại, Dư được học lắm cái hay, nhiều điều lạ mà chỉ có thể tìm thấy trong Quân đội.

Bây giờ Dư không còn nhút nhát, lơ ngơ như trước, hơn thế, đã dám ra trước hàng quân hô to những khẩu lệnh để tập chỉ huy.

Về câu truyện tình dang dở, Dư vẫn chưa quên — quên sao được — nhưng không còn khóc than, sầu muộn nữa. Dư học được những giáo lệnh « kiên gan », « cương quyết » và đã đem ra áp dụng. Người quân nhân không bao giờ than khóc, dù trước máu lửa! Mối tình ấy, Dư bắt chước anh em gọi là « chôn sâu tận đáy lòng », chờ thỉnh thoảng rồi rãi mới đem ra gặm nhấm.

Hôm nay là thứ bảy.

Dư mừng hí hởn. Là vì, chỉ còn buổi học sáng nay, đến trưa Dư được đi phép đến chiều chúa nhật, về quê thăm nhà. Đó là một phần thưởng cho sự cố gắng của Dư qua hơn ba tháng học tập.

Về gặp lại cha mẹ, anh em, vuốt ve lại đôi trâu bậu bạn suốt mấy năm trời, vui lắm!

Nhưng Dư lại lo ngại phải đi qua con đường làng, nơi gặp gỡ Nhiều lần đầu. Dư e rằng đôi mắt sẽ tò mò tìm kiếm cái gò trâm bầu hò hẹn trước kia. Trông lại làm gì, khi cảnh vật còn đó mà người thương đã thuộc về ai!

Buổi học đã hết, Dư hối hả thay bộ quân phục tươm tất để trình diện sĩ quan trực và về quê luôn.

Dư lãnh giấy phép, đồng thời người ta phát cho một lá thư. Nhìn qua nét chữ, Dư bỗng tái mặt, đúng nét chữ trong lá thư của Nhiều hôm trước.

Dư nén hồi hộp, không xé thơ vội. Nhiều muốn gì đây? Trêu tức Dư? Hay báo tin lấy Tỉnh?

Sau cùng lá thư cũng được bóc ra.

Làng Thanh Hoa, ngày...

Kính gửi anh Dư yêu quí của em Nhiều,

Hôm trước em biết anh khổ lắm. Nhưng em bóp bụng giả vờ phụ bạc anh, là để anh rứt em ra mà đi quân dịch, không thì có lỗi với nhà nước.

Nay hay tin anh đã yên nơi yên chỗ, em hỏi thăm địa chỉ đăng nhà và nhờ thằng Hạt, em chú bác em, viết thư lên thăm anh cho anh không buồn rầu nữa. Thư hôm trước cũng nó viết đó.

Để anh yên tâm mà lo việc nhà nước, hôm nào ngày nghỉ, anh xin phép về quê vài hôm, thưa với hai bác bên nhà tính việc trăm năm của chúng ta. Trầu cau gửi đó, chừng nào anh cưới cũng xong, mấy năm em cũng xin chờ.

Em Nhiều của anh.

Dư bước ra khỏi cổng trường, mặt đầy hớn hở. Bỗng Dư sửa bộ nghiêm trang, đưa tay chào hai hạ sĩ quan vừa đi qua.

Lòng hân hoan sung sướng, Dư vừa đi vừa ngắm quang cảnh quanh mình một cách trìu mến.

Trời xanh và cao. Lá cờ nơi xa tít phấp phới trên nền mây. Gió lùa hiu hắt. Mát mẻ, dịu hiền quá!

Nhưng trong đầu Dư bây giờ đang hiện lên nổi nhất là cou đường làng màu vàng nhạt và mỏm gò trâm bầu màu xanh non...

Và con tim người quân nhân trẻ tuổi ấy cũng đang nới rộng để chứa trọn vẹn hai mối tình : tình nước và tình yêu...

VĂN-PHAN

Digitized by Google

HÀNH-QUÂN DÂN-CHÍ 143/SB

NHỮNG CHIẾN-THẮNG LỚN TRONG THÁNG

* **Một cuộc hành-quân đặc-biệt nhờ tình-báo nhân-dân.**
* **Một cuộc hành-quân vượt ra ngoài kế-hoạch với yếu-tố bất-ngờ vào phút chót.**
* **Một cuộc hành-quân tốc chiến tốc thắng.**

*

Giai-đoạn chuẩn-bị và phối-kiểm

Được dân chúng mật báo có một toán Việt-cộng chừng 1 Tiểu-Đoàn kéo về ấp Trà-Teo-Giòng cách quận-lỵ Vĩnh-Châu khoảng 15 cây số về phía Đông-Bắc.

Bộ Tham-Mưu Hành Quân SĐ 21 BB thiết lập ngay kế-hoạch hành-quân diệt địch huy-động những Tiểu-đoàn thiện-chiến nhất thuộc Sư-đoàn như chúng ta đã từng nghe danh qua các chiến-thắng Tân-Lộc, Đại-Ngãi, Kiến-Long, Giai-Lăng.

Cuộc hành-quân diệt địch mệnh danh là Dân-Chí 113 được chính-thức khai-diễn sáng ngày 4.7-1965.

TÌNH-BÁO NHÂN-DÂN MỘT YẾU-TỐ QUAN-TRỌNG ĐỂ CHIẾN-THẮNG

Đơn-vị được trực-thăng vận xuống mục-tiêu là 1 Tiểu-đoàn Bộ-Binh. Toán quân đầu tiên đã chiếm đầu cầu một cách mau lẹ và dễ-dàng. Không-khí chiến-trường hoàn-toàn im-lặng, thứ im-lặng rùng-rợn nghẹt thở gấp 10 lần tiếng dưới hỏa-lực của đối phương. Sau một tiếng đồng-hồ lục soát bằng tất cả dè dặt thận-trọng, Tiểu-đoàn Bộ-Binh không bắt gặp bóng-dáng 1 tên địch nào cả, ngoài những công-sự phòng-ngự chi-chít trải dài trên một khu-vực hơn 3 cây số.

Những công-sự phòng-ngự được ngụy-trang một cách cẩn-thận và những cành lá ngụy-trang chưa kịp úa héo đủ để chứng-tỏ sự hiện-diện của địch ở khu-vực nầy khá đông như tin-tức tình-báo thu-lượm được.

Thiếu-Tá Tiểu Đoàn-Trưởng hậm hực bóp chặt combinet máy vô-tuyến báo cáo.

— Đây Thanh-Phong, Thanh-Phong gọi Thanh-Vân trả lời.

Không cần gọi tới lần thứ hai Thiếu-Tá đã nghe giọng nói quen thuộc của vị Tư-Lệnh Sư-Đoàn.

— A-Lô Thanh-Phong, đây Thanh-Vân, tôi nghe anh 5 trên 5, có gì nói đi.

— A-Lô đây Thanh-Phong báo-cáo, Thanh-Phong đã chiếm xong mục tiêu, không gặp địch. Theo đồng bào cho biết địch rút về hướng Tây từ đêm qua. Quân-số chừng 500 tên. Thanh-Phong sẵn-sàng đợi lệnh.

— Thanh-Phong, tôi nghe anh rõ, anh mở máy thường-trực và chờ lệnh. Chấm dứt.

Đại-Tá Tư-Lệnh Sư-Đoàn lật vội tấm bản đồ, ngón tay lần tìm về hướng Tây, vầng trán hơi cau lại trong một vẻ suy-tư, Đại-Tá thảo-luận với Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn 4.

Cuộc đàm-thoại như sau :

— A-Lô Mặt-Trời, đây Thanh-Vân gọi, nghe không trả lời.

— Thanh-Vân, tôi nghe anh rất rõ, trả lời.

— Địch hiện rút về phía Tây mục tiêu, tôi đang cho quan sát, nghe không trả lời.

— Đồng ý, theo tôi phỏng đoán, địch chưa thể rút đi xa được. Anh cho quan-sát kỹ vùng ấp Tranh, rạch Trà-Niên. Trả lời.

— A-Lô tôi nghe hiểu. Chấm-dứt.

Sau 10 phút im lặng vô-tuyến bỗng máy âm thoại của Tiểu-Đoàn Bộ-Binh lại rè lên.

—Thanh-Phong, Thanh-Phong, đây Thanh Vân gọi anh. Nghe không trả lời.

— Thanh-Vân, Thanh-Phong tôi nghe 5 trên 5 chờ lệnh.

— Thanh-Phong, anh còn đủ sức tiến chiếm mục-tiêu thứ 2 không ? trả lời.

Giọng nói rắn-rỏi dây quả-cảm từ phía dưới vang lên :

— Thanh-Vân, Thanh-Vân chúng tôi sẵn-sàng, không trở-ngại, trả lời.

— Tốt lắm. Anh chuẩn bị thật gấp để tấn công mục-tiêu 2.

— Thanh-Vân, tôi nghe hiểu, nghe hiểu.

— Chúc anh may mắn. Chấm dứt.

Đúng như Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn 4 và Vùng 4-CT đã tiên-đoán, Tiểu-đoàn cơ-động-tỉnh Việt-Cộng hiện đóng tại Ấp-Tranh. Thật chớp-nhoáng Tiểu-đoàn Bộ-Binh được huy-động đến mục-tiêu.

Nhiệm-vụ của Tiểu-đoàn này là phải đánh bứt 2 đại-đội bên trái và tấn công thẳng vào bộ chỉ-huy của Tiểu-đoàn cơ-động-tỉnh. 1 Tiểu đoàn khác được đổ xuống án-ngữ tại phía Nam Ấp-Tranh để chặn đường rút-lui của địch. Trong khi đó các phi-cơ sẵn-sàng oanh-kích thành 1 vòng-đai với mục-đích không cho địch tẩu-thoát.

Đó là một quyết-định chớp-nhoáng vượt ra ngoài kế-hoạch đã vạch sẵn với yếu-tố thật bất-ngờ cho cả ta và địch.

Nhảy trên đầu địch

Bằng một chiến-thuật táo-bạo và can-trường, đoàn diều-hâu đã bổ thẳng xuống mục-tiêu dưới mưa đạn của đối-phương. Và khi Tiểu-đoàn Bộ-Binh được đổ xuống đất đơn-vị nầy đối-diện với địch trong khoảng cách không quá 50 thước. Lập tức đơn-vị Bộ-Binh dàn hàng ngang tiến chiếm mục-tiêu bằng lối xung-phong ồ-ạt và chuẩn-bị đánh xáp lá-cà. Trước yếu-tố thật bất-ngờ hàng ngũ địch có phần rối-loạn và phản-ứng bằng cách chém-vè. Nhưng Tiểu-đoàn ta một đơn-vị thiện-chiến vẫn luôn luôn bám sát địch không rời nửa bước. Nhận thấy hỏa-lực địch bắn trả rất mạnh. Các chiến-sĩ Tiểu-đoàn Bộ-binh bám sát lấy bờ kinh làm phòng tuyến. Những trái lựu-đạn được tung ra liên-tiếp và hiệu-quả. Những bước tiến tuy chậm nhưng vững chắc. Những tay súng thiện-xạ hòm sẵn nấc cò chờ đợi và mỗi khi 1 tên Việt-Cộng vọt khỏi hố cá-nhân để rút lui về phía sau là chắc chắn nhận-lãnh 1 viên đạn tê nhào.

Khoảng cách càng ngày càng thâu ngắn hơn nữa, 20 thước, 15 thước, rồi 10 thước. Từ hố cá-nhân nầy các chiến-sĩ ta đã áp dụng trò chơi thầy đáo lỗ của con nít, và những đồng xu của họ là những trái lựu đạn M. 26. Những người khác bình thản ngồi đếm từng viên đạn của địch.

Một, hai, ba,... mười bốn, mười lăm. Khi viên đạn cuối cùng của một băng carbine vừa rời khỏi nòng súng địch là họ chồm tới như một chiếc pháo thăng thiên và tên Việt-Cộng đang bận loay-hoay thay băng đạn khác chỉ còn kịp rú lên để đón nhận một mũi bayonet. te đâm suốt đằng trước ngực ra phía đau lưng, hay một viên đạn nổ gọn-gàng.

Một cuộc hành quân tốc-chiến tốc-thắng

Sau một tiếng đồng hồ kịch chiến, các đơn vị bộ-binh đã hoàn-toàn chế-ngự mục-tiêu.

Kết quả sơ-khởi cho biết.

Địch 203 tên chết tại chỗ trong đó có tên TƯ-LỆ Tiểu-Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn cơ-động tỉnh Sóc-Trăng. Ta bắt sống 2 tù binh và 17 tình nghi.

Ta thâu-đoạt được 33 súng đủ loại, trong số đó gồm có :

(Xem tiếp trang 25)

Digitized by Google

GƯƠNG HY SINH

Thiếu-Tá BÙI-VĂN-NẮM, người anh-hùng thuộc TRUNG-ĐOÀN I KỴ-BINH THIẾT-GIÁP

Ngày 15-7-65, trong cuộc hành-quân phối-hợp với Trung-Đoàn 7 Bộ-Binh tại Bầu-Bàng (Bình-Dương), Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã chỉ-huy một Chi-đoàn M-113 Thiết-quân-vận đẩy lui 5 đợt tấn-công của VC vào Ấp Tân-Sinh Bầu-Bàng.

V.C. đã dùng chiến-thuật biển người, nhưng trong bốn đợt xung-phong đầu tiên của chúng, nhờ tài chỉ-huy khéo-léo, Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã điều-động Chi-đoàn Thiết-quân-vận đánh bật địch ra khỏi ấp, giết được hàng trăm tên địch. Lần thứ năm, bọn cuồng sát VC cố sức tràn vào trong ấp nhưng chính tại đây xích xe các Thiết-vận-xa dưới quyền điều-khiển của Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã quần nát lên người bọn chúng. Người chiến-sĩ gan dạ ấy đã phá vỡ vòng vây của địch, lăn xả vào trận đấu, quyết giữ vững ấp không nhường cho địch một tấc đất nào.

Sau nhiều giờ chiến-đấu ác-liệt, Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm tiêu-diệt đợt xung-phong chót của giặc Cộng nhưng cũng chính ở những giờ phút cuối này, Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm, người chiến-sĩ can-trường của Trung-Đoàn I ky-binh Thiết-giáp, đã anh-dũng đền nợ nước.

Nhờ tinh-thần quyết chiến và tài chỉ-huy ít có, cố Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã gây thảm bại cho địch và làm cho chúng nản chí trước sức đấu tranh dũng mãnh của quân ta.

TIỂU SỬ CỐ THIẾU-TÁ BÙI-VĂN-NẮM

Cố Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm sinh ngày 21-9-33 tại Sa-Đéc. Nhập ngũ và theo học tại Trường Sĩ quan Trừ-bị Thủ-Đức khóa 5 ngày 22-6-1954, sinh viên Sĩ-quan Bùi-văn-Nắm ra trường với cấp bực Thiếu-Úy trừ-bị ngày 1-2-1955. Được thăng cấp Trung-Úy trừ-bị ngày 1-2-1957 và thăng cấp Đại-Úy từ ngày 1-11-63, là ngày cách-mạng lật đổ chế-độ Ngô-đình-Diệm.

Cố Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã được tuyên dương công-trạng 4 lần kèm theo Anh-dũng bội-tinh :

- *Trước Trung-đoàn ngày 10-11-1962*
- *Trước Lữ-đoàn ngày 8-12-1964*
- *Trước Sư-đoàn ngày 1-5-1965*
- *Ân thưởng Đệ-Ngũ đẳng Bảo-quốc Huân-Chương kèm theo Anh-dũng bội-tinh với nhành Dương-Liễu và truy thăng Thiếu-Tá ngày 18-7-65.*

Là một sĩ-quan thiện chiến, trung-kiên với lý-tưởng tự do chống Cộng, Cố Thiếu-Tá Bùi-văn-Nắm đã từng có mặt trên mọi chiến-trường và trong hầu hết các chiến dịch lớn từ miền Đông đến miền Tây Nam-Phần với chức-vụ Chi-đoàn-Trưởng các Chi-đoàn Thám-Thính Thiết-giáp-xa, Chi-đoàn Thiết-quân-vận M.113 thuộc Trung-Đoàn I Ky-binh Thiết-giáp.

Thiếu-Tá mất đi, nhưng tinh-thần Bùi-văn-Nắm vẫn bất diệt với thời gian và chính là động-lực thúc đẩy các chiến-sĩ ta quyết tâm quét sạch bọn giặc Cộng nắm vững chiến thắng sau cùng.

CHIẾN-THẮNG LONG-PHI 920/B

Được mật báo từ lòng địch đưa ra cho ta hay, hiện Tiểu Đoàn 2 Cửu-Long Việt-Cộng đang ẩn náu tại Ấp Thạnh-Phú và Phú-Phong, thuộc Quận Càng-Long cách Vĩnh Bình lối 25 cây số về phía Đông Bắc.

Nhằm mục đích tiêu diệt toàn bộ của chúng, Bộ Tư lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh / Khu 41 Chiến Thuật lập tức họp khẩn cấp và mở ngay cuộc hành quân mệnh danh là « LONG PHI 920 / B » khai diễn ngày 7-7-65 với sự tham dự :

- Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 14 Bộ Binh.
- Tiểu Đoàn 3/13 Bộ Binh + Thám Kích 13.
- Hai chi Đoàn 3/2 và 2/2 M.113.
- Lực lượng Địa phương Quân + Nghĩa quân Vĩnh Bình.
- Không quân và Pháo-Binh yểm trợ.

Chính Đại-Tá Tư-Lệnh Sư-Đoàn 9 Bộ Binh Kiêm Tư Lệnh Khu 41 Chiến Thuật đích thân hướng dẫn chỉ-huy.

SƠ LƯỢC VỀ HAI XÃ THẠNH PHÚ — PHÚ PHONG

Cách Quận Càng Long lối 09 cây số Đông Bắc là nơi khá hiểm trở bởi những ngại vật bờ cao, lạch nước, cây cối um tùm, nên sự di chuyển gặp nhiều khó khăn cho những cuộc tảo-thanh của lực lượng địa phương ta.

Việt-Cộng đã lợi dụng địa thế hiểm trở để quấy nhiễu dân lành vùng hẻo lánh, chúng đã đào giao-thông hào chằng chịt khắp cả vùng này, nhiều hầm trú ẩn, hố cá-nhân ngụy trang để tránh mỗi khi máy bay ta quan sát.

DIỄN TIẾN CUỘC HÀNH QUÂN

Đúng 6 giờ sáng 7-7-65, Bộ Chỉ huy hành quân đã cho Tiểu đoàn 1/14 và 2/14 từ phía Nam Ấp Thạnh-Phú tiến thẳng lên mục tiêu địch.

Tiểu-Đoàn 3/14 từ Đông-Nam Phú-Phong xuyên ngang hông mục-tiêu tiến vào.

Tiểu-Đoàn 3/13 từ Tây-Nam ấp Phú-Phong tiến sát lên vị-trí.

Hai Chi-đoàn 3/2 và 2/2.

Chi-Đoàn 3/2 từ Bắc mục-tiêu đổ xuống.

Chi-đoàn 2/2 từ Nam mục-tiêu xông lên.

Lực-lượng Địa-phương án ngữ bên kia rạch Thạnh-Phú đường rút lui địch.

Các cánh quân được lệnh siết chặt vòng vây địch vòng tròn 2 cây số.

Trong khi đó, chiếc L.19 quan-sát hướng-dẫn mục tiêu. Pháo-Binh được lệnh bắn hàng trăm quả đại bác nhả vào vị-trí địch rất chính-xác làm cho địch chạy tán loạn. Chiếc máy bay quan-sát liên-lạc về Bộ Chỉ-Huy Hành-quân. Trong chốc lát 4 khu-trục cơ F.100-F.102 Không-Lực Hoa-Kỳ ầm ầm kéo đến lao mình như tên bay trút hàng tấn bom xuống lòng địch vang rền cả một góc trời biển lửa.

Sau đó, các cánh quân được lệnh xung-phong vào thanh-toán địch. Tuy chúng mất tinh-thần vì bom đạn do Pháo-Binh và Không-quân oanh tạc chúng cũng chống trả lại các cánh quân ta rất ác-liệt trong phút giao-tranh ban đầu rồi cũng lần lần im lìm trong chiến địa.

NHIỀU LẦN XUNG-PHONG XÁP LÁ-CÀ

Quyết tiêu-diệt chúng trước cơn mưa giông-tố bao phủ cả chiến-trường vào đúng ngọ. Các Chiến-sĩ ta đã ồ-ạt xung phong như vũ-bão xáp lá cà vô cùng ác-liệt với địch ta đã hoàn toàn làm chủ tình thế trên chiến-trường.

Sau trận đánh chiến-thắng vẻ-vang đã mang lại cho ta.

Về phía địch : — 76 tên chết tại trận.
— Một số vừa chết vừa bị thương được đồng bọn mang đi.
— 01 Bị bắt sống.
— 07 Tình nghi.

Đồng thời ta tịch thu :

13 Súng đủ loại, 1 Trung-liên BAR, 5 Tiểu-liên, 3 Súng trường Nga, 2 Garant M1, 1 Mas 36, 1 Colt 45, 150 quả min và đạp lôi, 2.000 viên đạn đủ loại, 6 Thùng đạn đại-liên 50, 2 Thùng đạn đại-liên 30, 1 Máy điện-thoại EE.8, 1 Ống nhôm, 21 túi đeo lưng, 2 Balo, 80 bộ đồ vàng đen cùng một số tài-liệu quan trọng. Ngoài ra ta còn phá hủy.

— 1 Công binh xưởng.
— 1 Súng cối 60 ly + 02 chân Đại-liên phòng không.

Bên ta : — 11 Chiến-sĩ hy-sinh.
— Vũ khí được bảo-toàn.

Liền sau đó, Đại-Tá LÂM-QUANG-THI Chỉ-huy cuộc hành-quân đã xuống ngay mặt trận quan-sát và khen thưởng các Chiến-sĩ đang có mặt tại trận-địa, đồng thời Đại-Tá cũng gửi một số thuốc lá cùng một số tiền mặt cho các Chiến sĩ. Ngay buổi trưa hôm ấy tin-tức chiến-thắng đã được loan truyền trên các làn sóng điện các Đài phát-thanh.

MỘT BUỔI LỄ MỪNG CHIẾN THẮNG

Được tổ-chức tại Vĩnh-Bình để ân-thưởng các Chiến-sĩ hữu-công trong cuộc hành-quân này được đặt dưới quyền Chủ-tọa của Thiếu-Tướng ĐẶNG-VĂN-QUANG Tư-Lệnh Quân-Đoàn IV Kiêm Vùng 4 Chiến-Thuật, đông đủ thân-hào nhân sĩ, đại-diện các cấp Dân-Quân-Chính và đồng-bào Tỉnh Vĩnh-Bình.

Nhân dịp này THIẾU-TƯỚNG Tư-Lệnh Quân-Đoàn IV Kiêm Vùng 4 Chiến-Thuật đã nhân-danh TRUNG-TƯỚNG Chủ-Tịch Hội-Đồng Quốc-Gia gắn cho : Đại-Tá LÂM-QUANG THI Anh-Dũng Bội-Tinh với Nhành Dương-Liễu và Tuyên-dương công-trạng trước Quân-Đội.

Và Đại-Tá LÂM-QUANG-THI Tư-Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ-Binh Kiêm Tư-Lệnh Khu 41 Chiến Thuật cũng lần lượt gắn :

- 5 Anh-Dũng Bội-Tinh với nhành Dương-liễu.
- 10 Anh-Dũng Bội-Tinh với Ngôi sao Vàng.
- 14 Anh-Dũng Bội-Tinh với Ngôi sao Bạc.
- 36 Anh-Dũng Bội-Tinh với Ngôi sao Đồng.

Sau cùng là hiểu-thị của Thiếu-Tướng ĐẶNG-VĂN-QUANG nhiệt-liệt khen ngợi tinh-thần chiến-đấu dũng-cảm của các Chiến-sĩ Sư-Đoàn 9. Trong tương-lai Chiến-sĩ Sư-Đoàn 9 sẽ mang lại nhiều chiến thắng khác để góp phần bảo-vệ đất-nước thân yêu này.

NGÔ MINH DUNG

Digitized by Google

Những chiều mưa Saigon

Saigon, chiều 9 tháng 7.

Anh thương mến,

Trời Saigon lúc này vẫn còn là mùa mưa. Đêm nay cũng như nhiều đêm khác, cũng buồn, cũng lạnh, cũng cô đơn. Em vẫn ngồi cô độc bên bàn học với ngọn đèn vừa đủ sáng. Mấy hôm nay, ở đây em vẫn nghe tiếng súng từ xa vọng về. Qua cửa sổ, con đường dài màu đen thẫm, pha vào đó là những ánh đèn vàng vọt, loáng thoáng trên những vũng nước mưa. Đêm chừng đã khuya lắm.

Bỗng dưng hình ảnh của anh hiện đến. Em bắt đầu xếp sách vở lại để lấy giấy bút viết thư cho anh. Tâm hồn những người con gái sống trong gia đình thật là ích kỷ. Buồn, khổ vì những duyên cớ không đâu. Buồn vì một bài toán hắc búa, một bài luận nan giải, một bài dịch sinh ngữ còn dang dở. Rồi em sợ mùa đông đến làm lạnh bước chân, sợ mùa thu mang nỗi buồn nhớ tiếc bâng quơ. Sợ mùa Xuân qua mau để Hè đến ngậm ngùi những nỗi chia ly ngăn cách và lo lắng cho những ngày thi kề cận. Sợ mùa mưa làm ướt áo trắng đơn sơ, sợ mùa nắng cháy làm khô da mặt...

Thật thẹn thùng khi nghĩ đến nỗi gian khổ của các anh. Anh vượt núi băng rừng vào tận sào huyệt địch ròng rã suốt những ngày đêm. Anh vượt không gian ra miền đất quê mẹ hiện nằm trong tay giặc để oanh kích những cứ-điểm quân thù. Và giữa lòng đại-dương, anh đang sóng lênh đênh ngoài trời mưa bão theo nhịp võng con tàu.

Thế mà anh vẫn không nề nan lòng vì gian lao cực-khổ, chiến đấu giữ cho chúng em một đời phút ấm-cúng trong gian nhà nhỏ này. Các anh đã trở về, tươi cười với những vòng hoa trên cổ. Em tiếc không được nhìn tận mặt tất cả các anh để nhìn nụ cười in trên những nét mặt phong trần. Em chỉ nhìn được nét mặt anh qua mặt báo và nhìn trộm các anh đi trên những vỉa hè Saigon.

Saigon những chiều thứ bảy vẫn lên màu áo, trong đó có những màu áo xanh lá cây rừng. Nhưng có lẽ anh không ở trong đó, giờ này anh ở xa Saigon quá, tiền tuyến đang sôi sục lửa đạn và anh của em xa những niềm vui, quên êm ấm gia đình để giờ này nằm trên một góc rừng, chân núi nào đó.

Niềm hy sinh đó quá nhiều. Ngày đêm, mưa nắng. Thời gian, không gian đâu có nghĩa gì đối với người chiến sĩ.

Dù anh chưa gặp em một lần nào, chưa hề nghe ai nói đến tên em, nhưng em vẫn ở đây. Một ngày nào đó, các anh sẽ về thủ đô. Ngày nào mảnh đất quê hương không còn lũ sâu độc, loài côn trùng tàn phá quê hương. Ngày đó, nếu anh muốn biết có em gái của anh như thế nào, một vòng phố, một buổi đi qua trường học, hay ngồi trong khung cửa nhìn ra, anh vẫn có thể gặp em.

Có học trò nhỏ, cặp sách trên tay, tóc xõa ngang vai với tà áo trắng bay lượn. Đó là hình ảnh của em, anh hãy vui sướng vì đã gặp người em gái trong thành phố của anh, anh hãy kiêu hãnh vì anh đã làm tròn bổn phận một người trai giữa lúc đất nước loạn ly. Có thể gặp anh, em vội úp nón vào mặt cúi đầu bước đi, quên gởi anh một nụ cười, nhưng lòng vẫn rộn lên một niềm sung sướng. Anh ơi, em có bao giờ dám nhìn lại đâu, vì bản tính con gái là thế đó.

Cao nguyên, thôn xóm giờ này có mưa không anh, và miền trung chắc trời đã trở lạnh. Biết tình những người em gái trong lòng thành phố ấm như em, tình quê hương có làm tan được giá rét của cuộc đời không?

Mùa mưa những nỗi gian khổ được tăng gấp bội thử thách lòng can đảm kiên trì chiến đấu của các anh, nhưng mùa mưa sẽ không đem gì lại được cho bọn giặc Cộng cướp nước đâu. Những ổ chuột sẽ đầy nước, những hang rắn độc sẽ ngập lụt. Vũ khí và chính cả tấm lòng của các anh có trở ngại gì vì thời tiết. Lòng em vẫn mang niềm tin yêu mãnh liệt hơn bao giờ hết. Tin ở một ngày gần chiến thắng, yêu ở tấm lòng quyết-chiến bốc lửa, ở tấm thân dãi dầu của anh.

Ở xa xuôi, trên vọng gác, giữa lũng sâu đêm nay anh có nghe tiếng mưa không. Tiếng mưa triền miên, giữa lòng phố nhỏ đêm nay là tiếng reo vui trong lòng em gái nhỏ. Em biết đêm nay em sẽ ngủ được ngon, bởi chiếc võng kết bằng những vòng tay như lưới mũ của các anh.

HẠNH

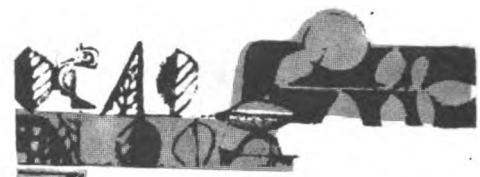

TÌNH CHIẾN HỮU

Anh : chàng trai Mỹ quốc,
Tôi : con cháu Lạc-long
Quen nhau trên bãi chiến-trường nước Việt khổ đau
Ngọt bùi san-sẻ cho nhau
Mưa chiều nắng sớm bên nhau đã từng.

★

New York tưng-bừng
Texas bát-ngát
Florida rộn ràng khúc hát cha-cha-cha
Washington lộng-lẫy kiêu-sa
Từ-biệt cả, anh từ-biệt cả,
Cả con thơ, vợ dại, cả mẹ già
Qua đây,
Cùng tôi chiến đấu
Có những buổi trưa hè nung-nấu
Lội qua bao cánh đồng nhợt cả da chân,
Nhễ nhại mồ-hôi, anh tập nói : chờ ơi...

Tập ăn cơm nắm,
Tập hút thuốc rê,
Nhậu ba-xi-đế,
Rồi hôm nao chúng mình dụng địch
Trực thăng bay vù-vù yểm-trợ trên không
Anh mau liên-lạc
bảo họ
Đây vị-trí mình
Bắn sao cho đính
Nhưng chớ tưới xuống đầu mình đa.
Chiến-dịch bình-định,
Dựng đồn,
Lập ấp,
Làm cầu,
Hễ có tôi tắt có anh
Cùng nhau chống kẻ xâm lăng đất này.

★

Anh đã biết :
Dân-tộc tôi có lịch-sử,
Có truyền-thống đấu tranh,
Đang điêu-linh trong cảnh chiến-tranh
Nên anh đến xiết bàn tay huynh-đệ.

VŨ-ĐÌNH-GIAI

LÀM CON ĐẤT NƯỚC

Từ-giã quê-hương đã ba mùa khói-lửa
Mình bước ra đi mang gánh nặng trên vai
Thân chiến-chinh bao mưa nắng dạn-dày
Đem chí cả nguyện đắp-xây những gì đang đổ-vỡ...
Làm thằng trai mộng giang-hồ dấy đó
Hành-trang này, tay trắng vẫn cười vui
Rừng núi Cao Nguyên bao đêm lạnh buốt người
Cũng không nghĩa, khi cuộc đời phải cần nhiều sương gió.
Mình bước ra đi không ngại đường xa gian-khổ.
Cùng muôn người xây-dựng lại non-sông
Vườn lúa, nương dâu... đừng để hóa chiến trường
Ta quyết giữ cho nước-non ngày mai tươi sáng mãi.

THƯƠNG 2
KBC. 4.019

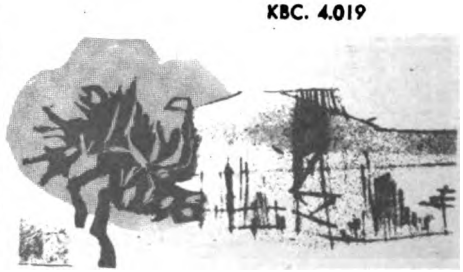

Digitized by Google

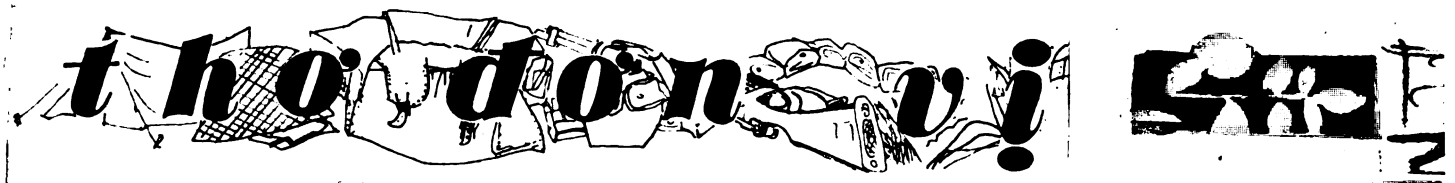

ĐẸP CHUYẾN QUÂN HÀNH

Từ thuở quê hương chìm lửa đạn
Tôi về gác bút — áo thư sinh
Trường yêu thương đó... ! mẹ hiền đó... !
Theo núi sông đi diệt bất-bình.

Đời tiễn nhiều cho đẹp chuyến dài
Làm thân trai nặng nợ muôn đời
Tháng năm tay súng ghìm chân địch
Làm người chiến sĩ một lần thôi.

Biên cương rét mướt lòng không lạnh !
Sao lạnh hồn quê dấu xác xơ ?
— Mẹ hỡi ! đã là trai thế hệ
Mai con về chiến thắng hoan-ca.

Đất rộng, trời cao, sông núi xanh.
— Chờ anh về đẹp chuyến quân-hành.
Lá hoa cài áo nghìn tay đón
Muôn vạn niềm tin trong mắt xanh.

Nhất Yên Phương
LĐ 23 KT
KBC 3.004

NÓI VỚI EM

Lời hẹn này để rồi mai anh đi
Anh gởi lại con phố buồn ngóng đợi
Những chiều hoang dưới hàng cây đôi đứa
Trốt yêu nhau nên quên cả đường về

Mai anh đi vai súng nặng đường xa
Còn nhớ mãi em của anh mười bảy
Hai buổi đến trường nghe hồn phơi phới
Ngồi trong đêm em ru giấc thương yêu

Anh đã đi lòng xao xuyến rất nhiều
Phương vạn dặm là thương em ngàn nỗi
Mai anh đi đà tin buồn mang tới
Em đừng bưng mặt khóc khổ hồn anh

Quê hương mình có núi hiếc đồng xanh
Có trăm dòng suối góp thành sông nước
Người ra đi nghe lời nguyền chuyển đất
Đoàn quân về thắm mẹ Việt bình yên

Mai anh đi, đi suốt một nỗi niềm
Em hiền hậu, đất nước này tha thiết
Buổi sa trường sương đầy trên mái tóc
Anh vẫn đi trong hồn của giống nòi.

ĐÔNG-THÙY

Dù mù sau lớp bụi quan hà
Với thực tại lẽ mất còn đã rõ
Anh được hiểu từng niềm đau gối khổ
Từ một đêm rời gác trọ lên đường
Anh đã đi qua những ruộng rẫy hốương
Những xóm làng mang màu tang tóc ấy
Những bà cụ chợt đêm khuya run rẩy
Bế cháu thơ núp dận dưới giường tre
Ôi bao nhiêu đau đớn
Là bấy nhiêu căm giận
Là bấy nhiêu lời thề ! !

oOo

Trăm núi nghìn khe anh trèo anh vượt
Gió đông hàn mà áo đầm mồ hôi
Những đêm nằm trên đèo cao heo hút
Nghe hồn thiêng sông núi khóc nên lời
Nghe từng bước chân đi vào lịch sử
Qua điệp màn chinh khách thuở xa xưa
Anh vẫn thức cho em tròn giấc ngủ
Cho nghìn đêm đẹp mãi ý mong chờ
Cho nhà si vẳng tiếng ho bà cụ
Văn mùi giọng khúc bé thơ
Cho em thơm tuổi học trò
Cho quê hương đẹp sắc cờ quang vinh.

Đêm nay anh dừng nghỉ
Ngày mai tiếp chuyến viễn trình
Ưu — Điểm buồn không em nhỉ
Mùa Đông ngoài đó lạnh chưa em ?

PHAN-TRƯỚC-VIÊN
(11-64)

TÌNH MẸ QUÊ HƯƠNG

Trời ! Trời ơi ! Tôi kêu trời rất phải
Đêm quân thù về cướp nữa quê hương
Tiếng sông núi — Mẹ hiền đang réo gọi
Hồn căm căm vương lớp lớp mây buồn

oOo

Tuổi mười chín đôi mươi còn tang tóc
Tôi quỳ đây bên xác mẹ không đầu
Trang lịch sử — vết thương hờn tổ-quốc
Khóc điên cuồng lệ vớt cả trăng sao

oOo

Tay Trường Sơn với ôm lòng Nam Hải
Nguồn yêu thương ra biển trở về đồng
Xương thịt mẹ-ơi ! phù sa thấm mãi
Hạt nhân từ bát ngát lúa vàng bông

oOo

Hơi thở ngọt nghẹn ngào trong lệ đắng
Nên câu hò thôn xóm vỡ âm thanh
Tuổi thơ đại rã rời theo khói sáng
Hoa chiến công tôi kết mộng thanh bình

oOo

Tôi khôn lớn bởi tình thương của mẹ
Bởi lời ru thơm phức giọng Thiên-thường
Nên ý tưởng dâng khơi nguồn-sống-bể
Đôi tay mềm chống đỡ Mẹ-Quê-Hương

HÀNG-VÂN
KBC. 3484

Trang nhật ký cho em

Đốt thuốc nằm nghe
Tâm tư vời vợi
Gối đầu bóng sáng đêm khuya
Che đèn bấm đọc thư em vừa gởi
Vẹn nỗi xuyên sơn
Chân mòn đá sỏi
Trăng đêm nay anh thức ôm chân đèo
Buổi sáng vượt rừng Cheo Reo
Trời mưa ướt cả hình em trong ví
(Anh rượt địch mà quên em đấy nhỉ
Đừng buồn nhé — sau chiến dịch anh về)
Nửa tối hành trang đầy những mận những lê
Trái chín cao nguyên trắng hồng như da em mịn
Chưa nói một lời yêu
Chưa một lần hò hẹn
Mà tên em anh đã khép vào thơ !

Lưng còn trĩu nặng ba-lô
Chờ không hỡi em gái nhỏ ??
Đường anh đi này nắng này mưa
Cỏi anh năm này sương này cỏ
Máu loang khắp nẻo sa trường
Cho nửa quê hương còn đó
Còn mẹ già nua
Còn đứa em trai đỉnh ngộ
Nhưng đêm dài thương nhớ bóng anh đi.

oOo

Con thú chiến tranh gầm lên cấu xé
Anh lên án chiến tranh mà vẫn phải xông pha !
Chân trời ước vọng ngày xưa

TIÊN-PHƯỚC ƠI !

Trao tặng Trung-đội 2/B/34PB

Tiên-Phước ơi ! Chiều nay ta dừng bước
Giữa lòng Ngươi — bên triền núi địa hiền,
Giòng sông Tiên phẳng lặng đáng triều miên
Như mơn trớn đời CHÍNH NHÂN vào mộng !

Tiên-Phước ơi ! với sông dài núi rộng
Với tình người chất phác — lòa phì nhiêu
Cảnh đường quê thoai thoải bước chân chiều
Đã sưởi ấm đời CHÍNH NHÂN băng giá !

Tiên-Phước ơi ! Hồn ta xao xuyến lạ !
Nghe đâu đây đang dậy vạn NIỀM TIN...
Có những chiều ta im lặng ngắm nhìn
Làn khói xám bốc nghiêng bên mái lá ;

Tiên-Phước ơi ! quê người — chao xinh quá !
Có mẹ hiền lòng rộng rãi khoan dung...
Có em yêu duyên dáng hẹn chờ mong,
Tình thắm đượm như hương mùa lúa mới.

Tiên-Phước ơi ! Hồn ta đang phơi phới
Thoáng ngọt ngào như khóe mắt vành môi
Bến tình Người ta cảm thấy yêu đời
Ghi nhớ nhé — khuyên tình ta vạn kỷ.

VŨ-LANG
KBC : 4451

Digitized by Google

Nat oc

HÌNH HỌC QUE DIÊM

Vừa học vừa giải trí đó là mục-đích của trang toán học này. Toán-học vốn là môn học khô-khan, nếu trình bày theo lề-lối giáo-khoa thì chẳng hơn các bạn ra hiệu sách mua ngay một cuốn sách toán-học theo chương-trình của Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

Ở đây, chúng tôi ước-ao mang đến cho các bạn những giây phút vui chơi hữu ích. Nếu các bạn chịu khó theo dõi mục này thì trong tương lai chúng ta sẽ cùng nhau đi vào các bộ môn của toán-học từ hình học qua số-học, đại-số-học, đến lượng-giác-học.

Với những que diêm, chúng ta có thể thực-hiện nhiều cuộc chơi hình-học. Thường thì trong những cuộc chơi nầy, không cần phải bẻ đôi que diêm. Nếu không được cho hay trước thì chúng ta cứ kể như là các que diêm đều có một chiều dài bằng nhau.

Không thể lập nên một lý-thuyết tổng-quát về « Hình học que diêm » và cho ra những quy-tắc để giải đáp các bài toán liên-quan đến môn hình-học này. Người ta thực-hiện một cái hình bằng một số que diêm. Rồi người ta lấy ra, thêm vào hay di-chuyển một vài que để có một hình khác hay một tổ-hợp nhiều hình. Nhiều bài toán chỉ có thể giải đáp bằng cách mò-mẫm, nhiều bài khác đòi hỏi phải có sự suy-nghĩ. Nhưng thường thì chỉ cần một ít tưởng tượng là có thể thành công.

Những bài toán mà chúng tôi đề-nghị dưới đây để cho các bạn làm đều được xếp từ dễ đến khó và từ đơn-giản đến phức-tạp. Vậy các bạn nên tìm cách giải-đáp theo thứ-tự mà chúng tôi đã trình bày. Đáng lẽ ra thì chúng tôi cho in phần giải-đáp ở một trang khác trong số báo này nhưng muốn để các bạn cố gắng tìm tòi, chúng tôi để dành mục giải-đáp lại số sau.

Với một ít thực hành các bạn có thể giải đáp được nhanh chóng các bài toán mà chúng tôi đề nghị với các bạn. Riêng về « hình-học que diêm » các bạn có thể tưởng tượng thêm những bài toán khác. Mỗi một bài toán trong chương này có thể có nhiều biến thể.

CÂU TOÁN ĐỐ

1) Để ba que diêm cạnh nhau theo hình 1. Di-chuyển chúng cách nào để có thể có được một con số gấp đôi con số do ba que diêm tạo ra.

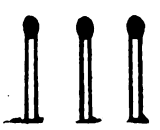

Hình 1

2) Với 4 que diêm xếp cạnh nhau, di chuyển làm sao cho được con số gấp ba số 4 que diêm đó.

3) Với 6 que diêm, xếp được số 1 đọc theo tiếng Pháp.

4) Với 12 que diêm, làm một hình bốn ô vuông giống như hình 2. Lấy đi hai que còn lại 2 hình vuông.

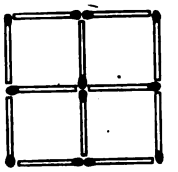

Hình 2

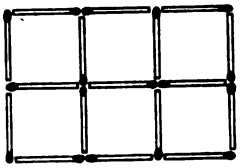

Hình 3

5) Cũng trong hình 2, di chuyển 4 que diêm để có 3 hình vuông.

6) Hình 3 có 17 que diêm. Lấy ra 5 que để còn lại 3 hình vuông bằng nhau.

7) Làm cách nào lấy ra 2 que diêm ở hình ba để còn lại 5 hình vuông.

8) Lấy ra 4 que diêm ở hình 4, bạn còn được 6 hình vuông.

9) Bạn làm sao còn được 2 hình vuông bằng cách lấy ra 8 que diêm ở hình 4.

10) Lấy ra 8 hoặc 12 que diêm ở hình 4, để còn lại 3 hình vuông.

11) Di chuyển 8 que diêm ở hình 4 để có được 3 hình vuông.

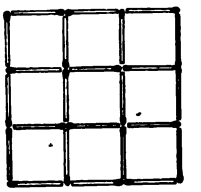

Hình 4

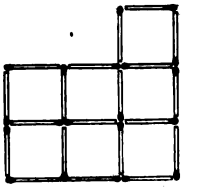

Hình 5

12) Lấy ra 8 que diêm ở hình 4 để chỉ còn lại có 4 hình vuông.

13) Ở hình 4, lấy ra 4 que diêm để làm thành 3 hình vuông.

14) Lấy ra 6 que diêm ở hình 4, làm được 3 hình vuông.

15) Cũng ở hình 4, các bạn lấy ra 8 que diêm làm sao cho còn lại 2 hình vuông.

16) Làm ra 2 hình vuông bằng cách lấy ra 10 que diêm ở hình 4.

17) Hình 5 gồm có 20 que diêm. Di chuyển 7 que diêm trong tổng số đó để có 2 đôi hình vuông bằng nhau.

Bây giờ thì xin mời các bạn làm toán đi. Chắc là bạn nào cũng biết hút thuốc. Mà đã biết hút thuốc thì thế nào cũng có một bao diêm trong túi trừ phi là các bạn dùng bật lửa máy. Trong trường hợp này và cả trong trường hợp bạn không hút thuốc thì... xin hỏi mượn tạm bạn đồng đội và lợi dụng thời giờ rảnh rang cùng nhau giải đáp cho vui vẻ cả làng. Kỳ sau chúng tôi sẽ đăng tiếp các bài toán khác và luôn cả bài giải cho các bài toán kỳ này. Chúc các bạn thành công.

T.T.T

QUÊN ĐEM MÁ MÀY ĐI...

Một ông Chủ Báo đi nghỉ mát Vũng-Tàu. Gọi ông là ông Chủ Báo vì ông có bà vợ là Chủ Báo. Ông mang theo một cô con gái cưng cũng là Chủ Báo. Cái gia đình Chủ Báo này nổi tiếng có cái gia tài đồ sộ và bà Chủ cũng có một thân hình đồ sộ.

Chiếc xe hơi của ông Chủ Báo và cô con gái cưng cứ nối đuôi cái giòng xe dài dằng dặc chạy về phía Vũng Tàu. Chợt cả đoàn xe dừng lại. Bị tụi V.C. chận đường. Lũ cướp đi từng chiếc xe vơ vét nữ trang, đồng hồ tiền nong đủ thứ. Ông Chủ báo cũng bị lột hết. Ông chủ tiếc cái đồng hồ quả quít Oméga mà ông mua ở bên Tây.

Một lát sau, bọn V.C. đi... Cả đoàn xe lại tiếp tục lên đường. Cô gái cưng xin phép vào bụi cây bên vệ đường một phút. Một lát sau đi ra, tay vẫn còn cà rá, giây chuyền và đồng hồ kim cương sáng loáng. Ông Chủ Báo ngạc nhiên:

— Mày dấu đâu mà tài vậy?...

Cô gái cưng mắc cỡ, ỏn ẻn:

— Ba kỳ quá à... Thì ở chỗ đó chứ còn đâu nữa. Ở cái chỗ kín nhứt đấy...

Ông Chủ báo thở dài:

— Thật khổ! Tao quên mang má mày đi... Nếu má mày đi... tao nhờ bả dấu dùm thì đâu có mất cái đồng hồ quả quít.

(Trích LÝ-TƯỞNG SỐ 14)

Digitized by Google

Ô CHỮ' & Ô CHỮ'

Binh I NGUYỄN-VĂN-TRỢ
K.B.C. : 6.061/TK/TT

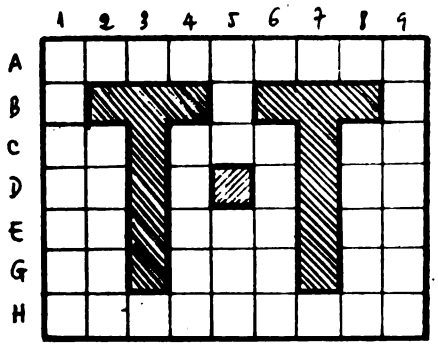

Dọc

1— Những chỗ đóng quân ở miền biên giới, được gọi bằng tên này.
2— Người mù muốn làm một việc gì trước tiên phải dùng cử chỉ này — ăn vào thì ngọt.
3— Tiếng kêu của cái chiêng — người miền Trung thường gói loại bánh này vào dịp tết.
4— Mẫu tự sau cùng — Người bạn giúp ta để chiến thắng CỘNG-SẢN.
5 - Một đức tính của phái yếu — thêm M ở phía sau là một trong bốn đức-tính của con người.
6 - Lớn hơn em — Nơi này dùng để xét xử những người phạm tội.
7— Tè — Người ca sĩ nào cũng biết.
8— Cây đinh — Chữ nho có nghĩa là yên-vui (đọc ngược).
9— Một cử chỉ đẹp nhất trong lúc ta nói chuyện bằng điện-thoại.

Ngang

A— Một binh chủng được xem như mạch máu của Quân-đội.
B— Chữ nho có nghĩa là áo — Trước M — thang một nấc.
C— Đê ngăn giữ nước sông Hồng-Hà khỏi tràn ngập dân làng (đọc ngược) — viết đến chữ này thì không còn nữa — không có nước thì chết.
D— Phái yếu — Quả Trứng — Tiếng miền Trung dùng để gọi cô — Người ta thường nói : « Ngồi.. mài non mòn núi lở ».
E— Muốn qua sông phải có nó mới đi được — thêm X ở trước thì không quen biết — Chữ LIÊN-HIỆP (viết tắt).
G— Người ta thường nói : « Vân.. vô luyện » — Tiếng miền Trung gọi là « tê » — Người Thượng bản loại này giỏi nhất.
H— Vị Thánh Tổ của một Binh Chủng có tài nói rất xa (thiếu họ).

CHIẾN-THẮNG LONG-PHI 920/B

(Tiếp theo trang 20)

2 Trung-liên BAR, 1 Trung-liên 24 x 29, 18 Súng trường Nga, 3 Garant M 1, 4 Carbine, 3 Thompson, 2 Tiểu-liên Tiệp-Khắc, 3 Chân súng cối, 2 Máy nhắm súng cối, 1 Bàn tiếp-hậu súng cối, 2 Chân đại-liên phòng-không, 1 Máy điện-thoại

Và một số quân-trang tài-liệu quan-trọng.

Về phía bạn có 13 chiến-sĩ hy-sinh và 30 chiến-sĩ khác bị thương.

Phỏng-vấn chớp-nhoáng

Xin Đại-Tá cho biết Tiểu-Đoàn cơ-động tỉnh Sóc-Trăng có phải là đơn-vị đã dự chiến và bị đánh bại tại Giai-Lăng không?

Đại-Tá trả lời :

— Đúng như vậy, Tiểu-Đoàn này nguyên-thủy có 6 đại-đội ước lượng 800 tên, sau khi bị Sư-Đoàn 21 Bộ-Binh tiêu-diệt mất 168 tên tại chỗ trong cuộc hành-quân Dận-Chí 135, một số khác bị chết và bị thương được đồng bọn mang đi, một mớ khác bị thất lạc rồi đào ngũ luôn. Theo tình báo cho biết thì Tiểu-Đoàn này chỉ còn 4 đại-đội khoảng 400 tên. Gần đây chúng đã ép buộc thiếu-niên từ 11 đến 16 tuổi, góp nhặt được 60 tên khác nên theo tôi ước-lượng hiện chúng có chừng 500 tên.

Tôi vội ghi chép và tưởng cũng nên nói thêm 1 câu cho đúng luật.

— Dạ thưa Đại-Tá ký này chúng bị ngỏm mất hơn trên 200 tên thì có thể coi như là Tiểu-Đoàn cơ-động tỉnh Sóc-Trăng của chúng đã bị khu 42 Chiến-Thuật xóa bỏ danh-hiệu rồi còn gì nữa.

— Tôi cũng tin như vậy, Đại-Tá trả lời, hơn thế nữa, ngoài số 203 xác chết chúng bỏ lại tại trận, 1 số lớn thương binh phỏng độ trên 100 tên thiếu săn-sóc chết lần hồi theo đồng-bào Vĩnh-Châu báo-cáo như vậy kể như Tiểu-Đoàn cơ-động tỉnh Việt Cộng kỳ này có thể coi như tan rã. Dù chúng có cố gắng cách nào đi nữa thì cũng phải còn rất lâu mới có thể hoạt-động được.

— Thưa Đại-Tá, theo tôi nghĩ thì Tiểu-Đoàn Cọp 3 Đầu-Rằn, Cọp Đầu Đen lừng danh vì đã để lại cho bọn Việt Cộng nhiều kỷ-niệm sâu đậm, trong cuộc hành-quân này Đại-Tá không cho họ tiến chiếm mục-tiêu mà chỉ được coi là thành-phần trừ bị chắc là... Đại-Tá có ý gì khác ?

— Điều đó rất giản-dị, Tiểu-Đoàn 3 binh này đã được tôi coi như một Tiểu-Đoàn Biệt-Động-Quân thứ thiệt. Với kinh-nghiệm chiến-đấu và đức-tính gan-lì của họ như anh biết đấy, đã đủ chứng tỏ tài sức của họ rồi. Hơn nữa đặt Biệt-Động-Quân vào vai trò trừ bị chúng ta sẽ dễ-dàng nắm được phần chủ động chiến-trường hơn.

Tôi đang định hỏi thêm thì Đại-Tá đã hạp tấp cáo-từ để lên máy bay thị-sát mặt trận.

Tôi vội chộp ngay ông Đại-Úy Trưởng Phòng Nhì Sư-Đoàn.

— Đại-Úy cho biết tại sao địch chết nhiều như vậy mà ta chỉ lấy được 33 súng?

Đại-Úy chỉ trên bản đồ trả lời :

— Anh thấy không, vùng này kinh rạch chằng-chịt như màng nhện. Hơn nữa lúc chúng tôi thanh-toán chiến-trường thì nước lại quá lớn nên có thể bọn chúng đã vứt vũ-khí xuống rạch mà ta chưa mò ra. Ngay đến xác chết cũng bị cuốn đi luôn thì anh đủ biết.

Tôi hỏi thêm.

— Đại-Úy cho biết qua về kỹ-thuật tác-chiến của Tiểu-Đoàn Việt-Cộng thế nào, và những thói quen của chúng.

Đại-úy trả lời trong sự dè-dặt :

— Về thói quen của chúng thì tôi rất tiếc không thể nói được vì cần phải giữ kín để khai-thác, riêng về kỹ-thuật tác-chiến của chúng tôi có thể cho anh biết được như thế nầy.

Tên Tiểu Đoàn-Trưởng là 1 tên rất am-tường chiến-thuật. Mỗi điểm dừng quân, trú-quân của chúng đều được ghi rõ và nghiên-cứu kỹ cách bố phòng mọi cuộc tấn-công bất ngờ của ta bằng trực-thăng-vận, nhảy dù, thiết-vận-xa hay bộ-binh v.v,... Đại-Úy cho tôi xem 1 cuốn tài-liệu được vẽ bằng những nét nguệch-ngoạc trên giấy học-trò. Trong đó có ghi đủ những chi tiết địa-diện cần-thiết và cách bố phòng.

Tôi đang định phỏng-vấn Đại-Tá Tỉnh-Trưởng kiêm Tiểu-Khu Trưởng Tiểu-Khu Ba-Xuyên về tình-hình an-ninh và mức-độ quy-chánh-viên trở về hợp-tác với chánh-quyền thì Thiếu-Tướng Tư-Lệnh V4CT đã rời lều hành-quân để lên phi-cơ trở về Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn. Tôi vội ôm luôn xấp tài-liệu chạy theo để tháp-tùng chuyến bay cho kịp gởi bài cho Đài Phát-Thanh Quân-Đội và nhật báo Tiền-Tuyến. Không-khí của các lều hành-quân mỗi lúc một sôi-động hơn lên. Những cú điện-thoại vô-tuyến từ tiền-tuyến gọi về tấp-nập. Tiếng động-cơ gầm thét ngoài phi-đạo, Đại-Tá Tư-Lệnh Sư-Đoàn 21 Bộ-Binh cũng vừa trở về báo-cáo lên Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn những tin-tức và tình-hình mới nhất trong ngày.

Buổi chiều về thật chậm trên phi-trường Sóc-Trăng những bóng nắng đổ dài trên phi-đạo và tôi thấy hình như bầu trời cao hẳn lên, ánh nắng tươi hẳn lên, để đón mừng những tin vui chiến-thắng.

ĐÃ PHÁT HÀNH

Từ 1-7-1965 tại khắp các nhà sách lớn

CHIẾN-LƯỢC

Tập biên-khảo công-phu của Thiếu-Tướng TÔN-THẤT-XỨNG

Dày 160 trang — Bìa trang nhã — Nội dung súc tích — Giá 100$

Độc giả ở xa muốn mua sách xin gởi thư và ngân-phiếu về địa-chỉ : Số 5, đường Gia-Long — SAIGON

Digitized by Google

Kỹ-thuật CÔNG-BINH

ĐƯỜNG HẦM DƯỚI LÒNG SÔNG

Mỗi ngày, giờ bãi sở, đã là dân Saigon chúng ta ai cũng trải qua những giờ phút kẹt xe ở các ngã tư, ngã năm đường. Trong một đô thị lớn đông dân cư, vấn-đề giao thông là một vấn đề quan trọng không kém vấn đề nhà ở. Ở các nước văn minh, trong các thành phố lớn, đường sá không chứa đủ xe cộ, người ta nghĩ ra những chiếc cầu treo trên không và các đường hầm đào dưới đất nhưng đào đường hầm chạy dưới lòng sông mới là một kỳ công. Người ta còn dự định đào một đường hầm nối liền Anh cát Lợi và nước Pháp qua biển Manche. Hiện nay một con đường hầm dài 1km500 chạy dưới giòng sông Thames ở Luân Đôn nối liền Essex ở phía Bắc con sông với miền Kent ở phía nam đã được xử dụng.

Đường hầm được đặt tên là Dartford. Người đi xe đạp qua đường hầm phải trả 5$ và xe hơi lối 25$. Khách bộ hành và xe đạp được chở trên những chiếc xe buýt. Hầm được kiểm soát bằng vô tuyến từ phòng kiểm soát mỗi sự nghẹt xe, tai nạn đều được báo hiệu. Các máy móc kiểm soát được đặt tại những chỗ trong và ngoài đường hầm. Các hình ảnh thâu nhận được truyền về chiếu trên màn ảnh trong phòng kiểm soát. Lúc nào cũng có một số xe cần trục thường trực để di-tản các xe bị tai nạn ra khỏi hầm tức khắc. Các máy đo lường ánh sáng sẽ nhận định mức độ ánh sáng để điều chỉnh cho vừa phải để đủ ánh sáng cho các người lái xe.

Điều quan trọng nhất là phải đem đủ không khí vào hầm. Khi đông xe cộ qua hầm nhất, tính một phút phải có 16.200 thước khối khí mát trong hầm. Muốn thế phải có cả máy kiểm soát các hệ thống quạt và bơm không khí. Lúc có hỏa hoạn xảy ra một nơi nào trong hầm thì có dấu hiệu báo ngay cho phòng kiểm soát biết để gọi điện thoại cho các đoàn xe cứu hỏa.

Ở mỗi đầu đường hầm, có mái che ánh sáng mặt trời, làm cho người lái xe khỏi bị bỡ ngỡ khi bị thay đổi ánh sáng lúc mới vào hầm hay khi từ hầm ra ngoài.

Xe qua hầm phải chạy với tốc độ từ 16 cs/giờ đến 50 cs/giờ.

Nhờ có đường hầm này sự đi lại ở khu Đông Nam thành phố Luân Đôn được nhanh chóng hơn nhiều, vì các xe hơi và xe vận tải không còn phải đi vào gần đến trung-tâm Luân Đôn rồi mới có cầu sang sông Thames.

K. L.

ĐỂ GIÚP ÔNG THÊM CAN ĐẢM

Một du-khách ngoại quốc du-ngoạn xứ Ái-nhi-Lan một hôm đi bộ gặp một nông-dân cao tuổi cho biết nơi ông sắp đến chỉ còn 10 cây số đường nữa thôi. Thực ra đường dài tới 25cs. Ít lâu sau gặp lại ông lão, nhà du-lịch trách đã nói dối mình, thì được trả lời như sau :

— Tôi nói thế là để cho ông có can-đảm. Do đó ông có thể tự nhủ từng chặp rằng mình sắp đến nơi rồi.

LÝ DO GIẢN DỊ

Trong giờ nghỉ trình diễn của gánh xiếc, một khán giả bước vào hậu trường sân khấu và gặp người huấn luyện voi. Đầy lòng hâm mộ, ông ta hỏi người huấn luyện voi :

— Xin Ông giải thích cho biết vì sao ông trở thành nhà huấn luyện voi.

— Ồ lý do hết sức giản dị. Trước kia khi còn trẻ, tôi dạy bọ chét. Rồi ít lâu sau, một hôm mất tôi kém đi, tôi đành phải . . . dạy voi.

LÒNG KIÊN NHẪN

Hai tên du đãng đánh cướp một đôi vợ chồng người bán hàng rong trọng thương để lấy vỏn vẹn 15$. Quan tòa hỏi y lúc y ra trước vành móng ngựa :

— Anh có biết rằng anh đã cướp và đánh đập tàn nhẫn hai người đáng thương kia chỉ vì có 15$ không ?

Tên du đãng đầu sỏ nhăn nhăn trả lời :

— Thưa ông, tôi đồng ý lắm, nhưng thử nghĩ, chỗ này mười lăm đồng, chỗ kia hai chục, dăn dà rồi cũng có món tiền to.

Khoan chờ tí

VẪN NHÌN THẤY RÕ

Một góa phụ trẻ đẹp, rất giàu lại có tiếng là đứng đắn trong vùng, ở một biệt thự thật sang, cửa sổ hướng ra một khúc sông vắng.

Một bữa nọ, nhân mở cửa ra để ngắm cảnh nước mây, góa phụ bỗng nhìn thấy một cảnh tượng « ác liệt » nên hét ầm lên và quay ngoắt trở vô nhà đóng kín cửa lại. Thì ra đã có một thanh niên nọ ra khúc sông trước cửa sổ góa phụ để tắm, khổ nỗi cứ tưởng chỗ đó là khúc sông vắng không có ai để ý nên chàng ta « thoát y vũ » cho thoải mái. Ai ngờ hành động vô tình của thanh niên nọ đã khiến chàng ta phải trình diện trước ông Cò vì bà góa phụ đã tới bót thưa. Sau khi ông Cò cảnh cáo, thanh niên nọ cũng tỏ vẻ biết điều, hứa lần sau không tắm gần đây nữa. Nhưng lạ làng thay anh ta vẫn bị ông Cò đòi lên lần thứ nhì vì bị góa phụ kia thưa.

Ông Cò nói :

— Tại sao tôi lại khuyến cáo anh rồi mà anh vẫn còn khiêu khích. Anh không biết bà đây là một góa phụ sao ?

Thanh niên đáp một cách ngay thẳng :

— Thưa ông Cò, tôi đã tắm ở cách xa nhà bà đây tới nửa cây số lận...

Góa phụ trẻ đẹp cướp lời :

— Thưa ông Cò, nhưng khi nhìn qua ống nhòm tôi vẫn nhìn thấy rõ ràng quá ạ...

— Tôi phải nói to vì chú mày nặng tai !

— Đừng tưởng bở, tôi không phải đến nỗi điếc lác như chú đâu.

BỐP CHÁT

Một bà có tiếng chanh chua, một hôm có chuyện bất bình với ông hàng xóm, bà ta mắng mỏ :

— Nếu tôi là vợ ông, tôi bỏ thuốc chuột vào trong canh cho ông chết đi cho rồi.

Ông hàng xóm trả lời tỉnh khô :

— Thưa bà, nếu rủi tôi là chồng bà, tôi cũng ăn tô canh ấy, chết đi khỏe hơn là sống với bà.

HẬU QUẢ CỦA SỰ KHEN THƯỞNG

Tháng này Xuân đứng đầu lớp và được cha mẹ thưởng cho một cái vợt đánh vũ cầu mà cậu ao ước lâu nay. Nhưng than ôi, đến tháng sau, tên Xuân lại nằm áp chót bảng :

Ông bố tức giận hỏi :

— Sao thế hở Xuân ? Sự khen thưởng không làm cho mày khá hơn sao ?

— Có gì đâu ba, tháng này con bận học chơi vũ cầu chứ !

Thằng cha này điên nuôi cá xấu trong vườn như thế này lấy gì cho nó ăn.

VẬT DUY NHẤT

Đêm khuya, một khách bộ hành rảo bước trên đường vắng. Khách nghe một tiếng người vọng từ bóng tối :

— Lạy ông rủ lòng thương. Kẻ khốn khổ này không còn của cải tiền bạc gì, ngoài trừ một . . .

Đến đây, giọng nói ngập ngừng. Khách vội hỏi :

— Một... gì ?

— Dạ một khẩu súng lục với hai viên đạn.

NHẤT-TIẾU

Digitized by Google

TÔI THEO CHUYẾN BAY BẮC PHẠT

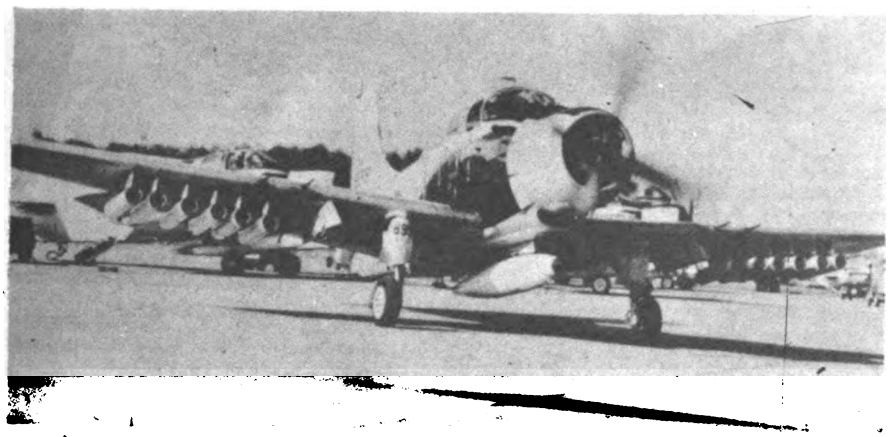

TÔI đến BCH/An-Phi Không-Đoàn 41 Chiến-thuật vào một buổi trưa ngày 15-6-1965. Nơi phòng thuyết-trình các Sĩ-quan Phi-công Việt-Mỹ đang ngồi nghe Thiếu-Tá Chỉ-Huy-Trưởng Phi-Đoàn Khu Trục-Cơ chiến đấu đang trình bày kế-hoạch cuộc « Hành Quân Bắc Phạt ».

Thiếu-Tá CHT/HQ nói :

— Ngay bây giờ lệnh báo động số 3 được ban hành, chúng ta bắt buộc phải dùng cơm trưa tại BCH/KĐ và chuẩn bị sẵn-sàng. Đúng 1330 H lên đường, và đây là các mục-tiêu ta cần phải thanh toán. Vừa nói Thiếu-Tá vừa chỉ trên bản đồ :

— Chấm đen kho săng
— Chấm đỏ kho vũ-khí và đạn dược
— Chấm vàng là doanh trại của địch.

(Những mục-tiêu mà Thiếu-Tá chỉ nằm về phía Nam Hà-Nội non 100 cây số). Nhiệm vụ của chúng ta là phải làm thế nào thiêu hủy tất cả mục tiêu này. Chúng ta phải cố gắng hoàn thành nhiệm-vụ. Phi-Đoàn Phản-lực-cơ Siêu-Lưỡi kiếm F. 100 của Không-lực Hoa-Kỳ sẽ yểm-trợ cho đến khi nào nhiệm-vụ của chúng ta hoàn tất.

Sau cùng là mục phát biểu ý-kiến. Rồi im lặng. Thiếu-Tá ra lệnh giải-tán để chuẩn bị và phải có mặt đúng 1300 H tại BCH.

Tôi nghe nói vội xem đồng hồ thì là 1230 H. Như vậy chỉ còn 30 phút nữa phải có mặt tại địa điểm tập họp trên.

Tôi tạm từ giã phòng thuyết trình vào 1 Câu Lạc-Bộ của Không-Đoàn để tìm thức ăn, và chuẩn bị hai chiếc máy quay phim, cho phim vào máy, rồi lên giây « cót » sẵn. Tôi định sẽ thu tất cả hình ảnh cuộc oanh-tạc Bắc-Việt này vào 2 ROLL FILM 200 FEETS.

LẦN ĐẦU TIÊN TÔI ĐƯỢC NGỒI TRÊN PHI-CƠ CHIẾN-ĐẤU

1300 H tôi có mặt tại BCH/HQ/KĐ, nơi đây đã có mặt các chiến sĩ Không-Đoàn tham dự cuộc oanh kích hành quân Bắc Phạt hôm nay. Tôi được một sĩ-quan Phi-công cho mượn 1 bộ giáp phục và được biết cùng đi chiếc AD.5 với Đại-Úy Ng.

Sau khi mặc thử đồ vào người, và trông vào gương, trước mặt tôi là một phi công chánh hiệu rất anh hùng. Tôi không còn là một phóng-viên điện-ảnh nữa. Tôi có cảm giác như lo sợ, tôi cho đây là một cuộc mạo hiểm táo bạo vĩ đại nhất của nghề nghiệp tôi. Tự nhiên tôi cười, mọi người trông tôi, làm cho tôi cảm thấy thèn thẹn. Phòng đợi bây giờ im lặng, chỉ còn nghe tiếng rè rè của chiếc máy điều hòa không khí treo trên tường.

Một hồi chuông reng ! reng ! mọi người đứng dậy ra xe Jeep đến « ụ máy bay ». Đồ đạc tôi được chuyển lên chiếc AD5. Tôi bỡ ngỡ leo lên cánh phi-cơ ngồi vào bên cạnh Đại-Úy Ng. Động cơ nổ ròn, những chiếc kim nhỏ xinh xinh quay qua quay lại trên mặt những chiếc đồng hồ bé tí. Giờ đây tôi đương nhiên là một đoàn-viên của phi-hành đoàn.

NHỮNG PHÚT LO ÂU

Trời nóng làm sao, tinh-thần tôi căng thẳng, mồ hôi ra như tắm, tôi hồi hộp và lo sợ quá. Bên tai tôi chỉ con nghe tiếng nổ lốp bốp của chiếc máy thu-thanh. Bỗng nhiên tiếng nổ im bặt và có tiếng nói vang lên : Đại-Bàng ra lệnh cho Phi-Đội I, II, III « chuẩn bị ». Đồng thanh trả lời « sẵn-sàng ». « Zu-lu » ra « Pít ». Chiếc AD5 tôi ngồi, bỗng nhiên rú lên run bày bầy nhẹ nhàng nhập thành phi-đội nối đuôi theo những chiếc khu-trục khác ra phi đạo. Brave I, II, III « lên » một chiếc rời phi-đạo, rồi 2 chiếc, rồi... 9 chiếc, rồi đến lượt chiếc AD5 tôi ngồi bắt đầu lao vun-vút trên phi-đạo, rồi rơi phi đạo vượt không gian lìa thành phố, đồng ruộng, rừng núi... Tôi cảm thấy mát mẻ và dễ chịu.

CẦU HIỀN-LƯƠNG SÔNG BẾN-HẢI

Trong lúc tôi say sưa thưởng thức những cảnh hùng dũng của núi rừng trùng điệp, thì Đại-Úy Ng, cho tôi biết sắp tới BẾN-HẢI rồi. Anh chuẩn bị làm một « pha » cho « sướng » đi. Chiếc AD.5 lao xuống thấp với tốc độ tối đa. Tôi vội cho máy quay phim chạy với 36 ảnh trong một giây. Tôi nín thở làm một plan dài thu gọn cầu HIỀN-LƯƠNG bất-động, sông BẾN-HẢI im-lìm trong ống kính. Tôi ngưng bấm máy thì chiếc khu-trục đã vượt kịp theo phi đội và hợp thành phi-đoàn bay thật đẹp mắt. Tôi lại làm thêm một plan nữa rồi im lặng, chờ đợi.

MỖI KHU-TRỤC-CƠ TUNG RA MỘT « CHƯỞNG »

30 phút nặng nề trôi qua, rồi có tiếng vang lên : Bravo I sẵn sàng cho « xơi » mục-tiêu I, Bravo II, « xơi » mục-tiêu 2 và còn mục-tiêu 3 dành cho Bravo III « làm » nốt. Tất cả chuẩn bị « phơ ». Các mục-tiêu hiện rõ ra trước mặt, chiếc AD6 dẫn đầu từ trên mây trắng uốn mình như con diều hâu, nghiêng cánh từ trên cao độ lao xuống, chỉ thấy một bóng đen bay nhanh như sao đổi ngôi, rồi tung ra một « CHƯỞNG » vô cùng thâm hậu : bùng! bùng! bùng! long trời lở đất, nhà cửa sập, cây cối tung bay, thân người ngã gục. Có tiếng nói : CHƯỞNG của Đại-ca, vừa rồi sức mạnh vô-biên, nhưng chỉ tội là hơi sai một tí. Đại-ca bay sang bên phải và nhường lại cho Đệ và Đại.ca trông đây : Rồi tung ra một « chưởng bảy thành công lực » bùng ! bùng ! bùng ! Dưới đất lại dùng « chưởng » chống trả lại nghe bộp ! bộp ! bộp !.... như pháo. Nhưng không sao ? Ta vô sự, kho săng địch phát hỏa, làm vang lên những tiếng nổ kinh hồn, còi báo động, tiếng gào thét... Tôi đưa máy quay phim thu bình lia lịa các chưởng vừa đánh ra của những con chim sắt biết bay.

Và đây...

Chiếc AD5 tôi ngồi, lao xuống, hình ảnh to dần và lớn hẳn ra, doanh trại hiện rõ, phi cơ dường như sắp phải đụng đất. Tôi muốn la lớn, bỗng nhiên chiếc AD5 chao đi một vòng, tôi muốn « ụa mửa », mắt tôi đỏ hào quang. Tôi vội nhắm mắt, thân bay nhẹ hẫn, tiếng nổ ầm ầm vang lên, hồn vía tôi lên tận mây xanh, chiếc máy bay cơ hồ muốn rã vì tiếng nổ chát chúa của những quả bom Napalm. Nhưng bỗng nhiên chiếc máy bay giữ lại thăng bằng tôi mở mắt ra thì chiếc AD5 đã đuổi theo kịp các khu-trục bạn hợp thành đoàn trở về căn-cứ. Tôi hú hồn, máy bay tôi vô sự và tôi còn... sống.

18-6-65

PVTT. MAI-HỮU-DZI

Vì lỗi của ấn công bức hình đăng nơi trang Thư Hậu Phương đã quên ghi tên của PHƯƠNG HOÀI TÂM. Xin cáo lỗi bạn đọc.

C.S.C.H.

Digitized by Google

CUỘC THI VIẾT VỀ

BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG

CÁC BẠN DỰ THI BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG CHÚ Ý :

Tính đến ngày 30-7-1965, Tòa soạn nhận được 365 bài dự thi Buồn vui Chiến trường Kỳ II. So với cuộc thi Kỳ I, bài vở dự thi tăng lên gấp bảy lần. Vì vậy công việc tuyển chọn phải dành một thời gian dài, kết quả chỉ có thể tuyên bố trên **Chiến Sĩ Cộng Hòa số 137 tháng 9-1965.**

Và vì theo lời yêu cầu của một số đông các bạn ở xa, những bài gởi về sau ngày 30-7 (tính đến 15-8-1965) vẫn được coi như hợp lệ.

1.— **Đề tài** : Trong đời lính chiến gian khổ của bạn, hẳn đã trải qua những giờ phút vui buồn. Ghi nhận lại những kỷ niệm ấy trên giấy, là bạn đã có một mẩu chuyện dự thi

BUỒN VUI CHIẾN TRƯỜNG

Bài chỉ cần viết khoảng 4 trang viết tay, không cần văn chương chải chuốt, nhưng cần thành thật, sống động.

2.— **Điều lệ** : Bài chỉ cần gởi về Tòa soạn 1 bản viết tay hay đánh máy không đề tên tác giả. Tên họ, cấp bậc, số quân, đơn vị ghi trên một mẩu giấy nhỏ kèm theo. Bạn vui lòng gởi thêm cho Tòa soạn 1 tấm ảnh (mặc quân phục càng tốt) để khi tuyên bố kết quả, chúng tôi đăng luôn hình của tác giả. Cuộc thi này chỉ dành cho các bạn quân nhân.

3.— **Giải thưởng** : Sẽ có 5 giải thưởng dành cho những bài Buồn Vui Chiến Trường xuất sắc nhất.

Một giải nhất : Sẽ định sau.

Một giải nhì : 1 đàn Mandoline và 10 cây kem đánh răng của Hãng « Hynos » tặng

— 5 cuốn sách giá trị có lời đề tặng của tác giả.

— 10 ảnh ca sĩ có lời đề tặng

— 10 kỳ báo CSCH và Văn Nghệ Chiến Sĩ.

— 20 gói bột giặt 40gr do hãng ViSo tặng.

Ba giải khích lệ : mỗi giải

— 5 cuốn sách giá trị có lời đề tặng và chữ ký của tác giả.

— 10 ảnh các ca sĩ có lời đề tặng.

— 10 kỳ báo Chiến Sĩ Cộng Hòa và Văn Nghệ Chiến Sĩ số đặc biệt.

— 5 hộp kem đánh răng do hãng « Hynos » tặng.

— 20 gói bột giặt 40 gr do hãng ViSo tặng.

HỘP THƠ tòa soạn

Để tiện việc xếp đặt và trả lời thư cho các bạn, xin ghi rõ ngoài phong bì : *Bài gởi đăng, Dự Thi Đố Vui, Dự thi Buồn Vui Chiến Trường hay Giải Đáp Thắc Mắc.*

Trả lời chung cho các bạn gởi bài Dự thi Buồn Vui Chiến Trường : Bài dự thi của bạn, chúng tôi đã nhận đầy đủ. Vì số bài kỳ này quá nhiều (365) chúng tôi không thể trả lời hết trên hộp thư được. Kết quả sẽ đăng trên CSCH số tháng 9-1965.

Binh 2 Đặng Măng (kbc 3530). Chúng tôi rất thông cảm với các bạn ở xa. Những cuộc thi sau chúng tôi sẽ dành một thời gian dự thi dài hơn. Về cuộc thi Đố Vui ngắn hạn hàng tháng, chúng tôi rất chú ý đến các câu giải đáp của các bạn ở xa Saigon.

Nguyễn-Phụng-Sự (kbc 4181). Xin bạn yên tâm. Hai bài của bạn, chúng tôi đã nhận đủ. Đôi khi vì quá nhiều chúng tôi không trả lời hết trên hộp thư được.

Giáng Ngọc (Saigon) cho biết địa chỉ để gởi báo. Có một bài thơ đáp lại « Người yêu của lính » sẽ đăng trong số tới. Gởi thêm cho vở loại thơ này.

Thiếu úy Phạm-Duy-Tín (kbc 5032). Số 118 xuất bản cách đây đã 18 tháng, hiện ở Tòa soạn không còn.

Đã nhận được bài vở thư của quí bạn.

Đức Trung, Hoài Phong KBC 4806, Đặng Trung Hiệp KBC. 3484, Cô Vỹ (104/CBCĐ) Hoa Tây Giang KBC. 6068, Huỳnh quang Phước (Hội An), Bảo Đinh KBC. 3415/TT, Minh Châu KBC. 4199, Mai thị Phú, Phạm Minh Khôi (Ba Xuyên), Thiên Nhất Phương KBC 6138, Nguyễn Uyên Đăng KBC 3062, Hồ Ly Tử KBC 4240, Sương Thu (Trung Vương), Nguyễn văn Tám KBC. 4196, Trần Bắt KBC 3004, Tuyết Diệu (Thị Nghè) Dạ Lý. KBC. 4529, Nguyễn hữu Tày KBC. 3339, Trần Lệ Hồng Liên KBC. 4199, Huyền thư Sắc KBC. 4578, Nguyễn văn Khoa KBC 4091, Truy Điệu (TSQ), Hoàng Thu Uyên KBC. 4728, Thiên Đăng (Khánh Hưng), Trác lệ Phương, Hồ văn Tôn KBC. 3463, Hoàng Minh Liêm KBC. 3118, Triệu Đà Hữu, Nguyễn hữu Danh KBC. 4184, Võ văn Duyệt KBC. 4896/4, Xuân Phương KBC. 4259, Lưu Vân, Phá Cầm KBC. 4162, Lê văn Long KBC. 4019, Võ minh Thành KBC. 6074, Hồ văn Thắng KBC 4918, Mộng thủy Hoa (Kiến Hòa), Văn Ba KBC. 4563, Trần tấn Lộc KBC. 4576, Thầy Vũ KBC. 4775, Nguyễn văn Ba KBC. 3583, Hoàng nhất Thống KBC. 3341, Huỳnh văn Hai KBC. 4600, Tô quốc Dũng KBC. 4919, Bằng Vân, Nguyễn Thanh KBC. 6057, Tam Nguyên KBC. 4100, Hoàng Hồn Sơn, Trần thanh Trí KBC. 6004, Văn Nhật Đông KBC. 4059, Mỹ Linh KBC. 3420, Trần văn Trung, Nguyễn thành Nghiệp KBC. 4004, Hoài Giang KBC. 6004, Chu vương Miện, Lê văn Châu KBC. 3339, Bình Hương Giang, Quang Đông, Lữ Bằng, Nguyễn hữu Nông KBC. 4120, Tuyết Mai KBC. 6007, Trần văn Bé KBC. 4541, Ái Tâm KBC. 3484.

Trả lời chung các bạn quân nhân yêu nhạc :

Một số các bạn yêu nhạc viết thư hỏi chúng tôi về bản « Ta đi lòng quên ». Nhạc phẩm này do nhạc sĩ đã quá cố TRẦN-VŨ sáng tác. Nếu đôi khi Đài Phát thanh có giới thiệu TRẦN-VŨ thành THỤC-VŨ thì đó chỉ là sự lầm lẫn vô tình.

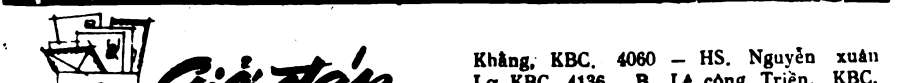

Trong tháng 7-1965, Tòa soạn CSCH đã trả lời bằng thư riêng cho các bạn yêu cầu giải đáp thắc mắc có tên sau đây :

B. Nguyễn văn Tước, KBC 3054 — B. Phan văn Sửu, KBC. 3329 — HS. I Nguyễn Thức, KBC. 4143 — B. Mai đức Phùng, KBC. 4243 — HS. Hồ văn Mạnh, KBC. 4209 — HS. Nguyễn Cội, KBC. 4107 — B. Lai văn Ngôn, KBC. 3087 — B. Nguyễn Phụng, KBC. 4768 — HS. Phạm Thân, KBC. 3043 — Nguyễn văn Thung, KBC. 6144 — HS. Trần Cảnh, KBC. 4640 — B. Nguyễn Ạ, KBC. 4818 — B. Huỳnh Di, KBC. 4912 — B. Trần văn Hồng, KBC. 4426 — HS. Diệp Phồn, KBC. 4251 — B. Lê Ngô, KBC. 4600 — TS Lạc, KBC. 4010 — TS. Đoàn tấn Phát, KBC. 3077 — B. Trần văn Vinh, KBC. 4764 — Cô Trần thị Cháu Hà, Saigon — B. Vũ Cảnh, KBC. 4075 — B. Nguyễn công Tâm, KBC. 6032 — HS. Nguyễn văn Minh, KBC. 4074 — B. Trần văn Học, KBC. 3378 — TS. Trần duy Dương, KBC. 4713 — B. Phan bá Kiểm, KBC. 4027 — Thgs. Lưu Vinh, KBC. 3472 — B. Nguyễn hữu An, KBC. 4711 — B. Dương văn Phú, KBC. 4705 — B. Phan văn Nghĩa, KBC. 4882 — HS. Trần Tâm, KBC. 4239 — B. Nguyễn văn Chong, KBC. 4115 — HS. I Trần ngọc Kỳ, KBC. 4484 — Vũ văn Tưởng, KBC. 3187 — B. Phan khắc Từ, KBC 4605 — B. Nguyễn Đến, KBC. 4811 — B. Lê Lợi, KBC. 1837 — B. Phan văn Khẳng, KBC. 4060 — HS. Nguyễn xuân Lơ, KBC. 4136 — B. Lê công Triển, KBC. 4140 — HS. Trình văn Láng, KBC. 4018 — TS. Sly, KBC. 3082 — TS. Lương văn Thắng, KBC. 4546 — TS. Dương quang Phương, KBC. 4613 — TS. Nguyễn văn Công, KBC. 4661 — B. Lê văn Phong, KBC. 4259 — HS. Trần văn Chi, KBC, 3508 — TS. Lê văn Minh, KBC. 4207 — B. Nguyễn văn Do, KBC. 3402 — HS. Nguyễn văn Phổ, KBC. 4235 — B. Lê Nghĩa, KBC. 4551 — B. Võ đức Hội, KBC. 3163 — HS. Nguyễn văn Chống, KBC. 4137 — TS. Nguyễn văn Thới, KBC. 4311 — B. Lê Hàn, KBC. 4294 — TSKT. Nguyễn văn Hưng, KBC. 3318 — B. Phan Hà, KBC. 4711 — B. Trương văn Đề, Quảng Trị — Võ văn Thanh, KBC. 4720 — Th. úy Trần văn Siêu, KBC. 4671.

Các chiến hữu trên đây, nếu thư bị thất lạc xin cho biết ngay và ghi địa chỉ thật rõ ràng để Tòa soạn gửi thư trả lời khác tiếp theo. Thư xin nhớ đề ngoài bì bốn chữ « Giải đáp thắc mắc » để tiện việc lựa thư và được trả lời mau chóng.

CSCH.

NHẮN TIN

Tòa Soạn CSCH rất mong Phòng Tâm-Lý-Chiến các đơn vị gởi cho Tòa soạn tài liệu về **Chiến Sĩ Xuất Sắc** cũng như các **Gương Dũng Cảm** đầy đủ chi tiết, cùng hình ảnh các đương sự.

CSCH

ĐÍNH CHÍNH

Bài « Hành quân Dân-Chí 143/SĐ » đăng trang 20 và tiếp theo trang 25, nhưng vì ăn công sắp lộn nên đã đề là « Chiến Thắng Long Phi 920/B ». Chúng tôi đã kịp thời sửa chữa, nhưng vì có một số ít đã in rồi nên chúng tôi có lời cáo lỗi bạn đọc và các chiến hữu Sư đoàn 21 Bộ Binh thông cảm.

CSCH

TÌM ĐỌC MỖI NGÀY : « TIỀN-TUYẾN », TỜ BÁO CỦA MỌI CHIẾN-SĨ

Digitized by Google

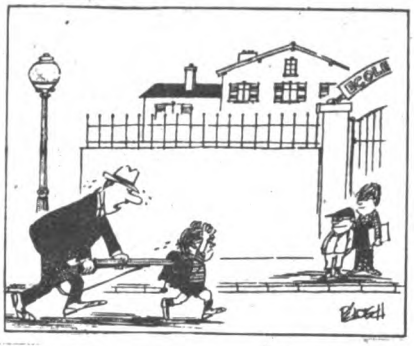

TRANG ĐỐ VUI

Chiến sĩ Cộng Hòa sẽ đưa ra mỗi kỳ những câu hỏi để thử tài bạn đọc và giải trí. Trang đố vui gồm có 3 câu hỏi ngắn.

Kết quả sẽ công bố trên TRANG ĐỐ VUI của Chiến Sĩ Cộng Hòa số tiếp theo. Mười bạn có cậu trả lời đúng và dí dỏm nhất sẽ nhận được một món quà của Tòa Soạn gởi tặng gồm có :

— 5 số Chiến Sĩ Cộng Hòa.
— 2 số Văn Nghệ Chiến Sĩ.
— 5 bức ảnh các ca sĩ tân, cổ nhạc do các ca sĩ đề tặng.
— 5 hộp kem do hãng Hynos tặng.
— 5 gói bột giặt 40gr do hãng ViSo tặng.

THỜI HẠN GIẢI ĐÁP

Các câu giải đáp kỳ này, xin quí bạn gởi đến Tòa soạn ngày 2 tháng 9-1965. Danh sách 10 bạn đáp đúng câu hỏi sẽ công bố trên Trang Đố Vui của Chiến Sĩ Cộng Hòa số 137 ra ngày 15 tháng 9 quà tặng sẽ gởi đến địa chỉ của các bạn trúng giải ngay sau đó.

Thư từ dự đố vui, để tránh sự thất lạc xin đề rõ :

DỰ THI ĐỐ VUI — BÁO CHIẾN SĨ CỘNG HÒA — K.B.C. 3168

(Trong bài giải xin ghi địa chỉ và đơn vị để tiện gởi quà thưởng)

GIẢI ĐÁP CÂU KỲ III (Tháng 7-65)

1. CÂU ĐỐ NHANH TRÍ :

Bạn có thể thay đổi, bằng cách nào cũng được, ba đồng số 1, 7 và 10 để có một hình tam giác đỉnh quay về phía bạn

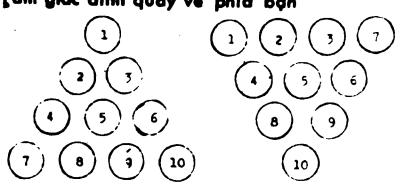

(Hình vẽ câu đố) (Hình đáp câu đố)

2. CÂU ĐỐ PHỤ : 165 người

Phần đông các bạn đều dựa theo con số của kỳ đố II để phỏng đoán như 125, 130 và nhiều nhất là số 135. Bạn Trước ở K.B.C. 4091 trả lời có 86 người. Bạn Vũ đình Xuân đáp là có 8.500 người. Có nhiều bạn đáp đúng như :

H.S. Hà đình Xuân KBC 3331 (165)
Huỳnh Trường KBC 3590 (165)

3. GHÉP LỜI ĐỐI THOẠI :

Câu nói trong ảnh, vì tác động chỉ tay của trọng tài, nên phải đặt vào người này. Phần lớn những câu nói này đều thuộc loại dí dỏm, hài hước. Hay nhất có thể kể những câu :

— Trời ơi, chú mày là ca sĩ nhạc Rock (Elvis Presley) mà chơi được quá ! (Ngô Đa Lợi. KBC 4.391/NV).

— Mày có biết đó là con rể của tao không mà mày họ thẳng cẳng nó vậy (Nguyễn hứa Thảo KBC 4.162).

— Ta thề quyết trả thù cho môn đệ của ta, có giỏi mày cứ nhảo vô (Lê văn Em KBC 3358/ĐĐ5).

CÂU ĐỐ KỲ IV (tháng 8-1965)

I. Câu đố lịch sử :

Bắc Bình Vương là danh hiệu của ai ?
Có trường hợp nào ? Thời gian nào ?

II. Câu đố nhanh trí :

Bắt đầu từ chấm đen (A) trở về điểm cũ làm sao vẽ được hình trên mà không phải nhấc bút lên.

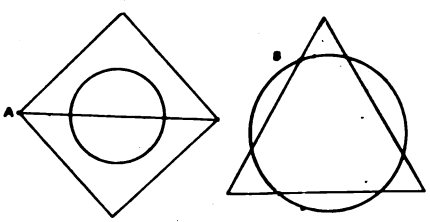

III. Ghép lời đối thoại cho bức ảnh sau đây :

Căn cứ vào bức ảnh, bạn ghép cho nhân vật trong đó một câu nói mà bạn cho là dí dỏm nhất. Mục này giúp bạn thêm óc khôi hài và tưởng tượng.

IV. Câu hỏi phụ : Có bao nhiêu người dự thi đố vui kỳ V này ?

10 BẠN ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG KỲ NÀY

1. Huỳnh Trường KBC 3590
2. H.S. Hà đình Xuân KBC 3331
3. Ngô Đa Lợi KBC 4391/NV
4. Nguyễn hứa Thảo KBC 4162
5. B I Lê văn Em KBC 3358/ĐĐ5
6. Ngô văn Kỳ KBC 4913
7. TS. Nguyễn văn Thường KBC 4039
8. HS. I Bùi văn Cử KBC 4688
9. B II Trần văn Khôi KBC 3487
10. Trần đình Sang KBC 3020

QUÂN-NHÂN HIẾU HỌC CẦN BIẾT

Các bạn Chủ lực quân, Địa Phương-Quân, Nghĩa-Quân, Cảnh-Sát Quốc-Gia, Nhân-viên Dân-chính Bộ Quốc-Phòng :

— Muốn tiến tới để phục-vụ đất nước
— Muốn trau dồi kiến thức để hiểu rộng biết nhiều
— Muốn có văn bằng cần thiết để tiến hơn nữa.

Hãy ghi tên học tại các Trường Văn-Hóa Quân-Đội Saigon, Đà-Nẵng Nha-Trang và Cần-Thơ.

Muốn thân nhân và con em các bạn có chỗ học tốt, kết-quả chắc chắn.

Muốn con em các bạn có giáo-sư tận tâm, đầy năng lực, giàu kinh nghiệm mà chỉ phải trả một số học-phí tượng trưng do Bộ Quốc-Phòng ấn-định.

Hãy ghi tên cho con em các bạn học tại các Trường Văn-Hóa Quân-Đội, có đủ các lớp từ Đệ Thất đến Đệ Nhất (dủ các ban Anh, Pháp và A.B.C).

Thời hạn ghi tên : Từ 25-7 đến 25-8-1965

Nơi ghi tên : *Saigon* : Phòng Giáo-Dục Cục Xã-Hội số 2 ter, Đại-Lộ Thống-Nhất.

Đà Nẵng : Trường Tư-Thục SAO-MAI

Nha Trang : Văn - Phòng Quân - Trấn Nha Trang

Cần Thơ : Trường Đoàn-Thị-Điểm

— Các phế binh miễn học-phí.

Bảng kê giá biểu học-phí cho học-viên CÁC TRƯỜNG VĂN-HÓA QUÂN-ĐỘI

(Nghị-Định số : 1843-QP-TCTT.NB. Ngày 6-8-1964).

I) Giá biểu học-phí cho Quân-nhân Cảnh-sát Quốc-gia và Dân-chính.

CẤP BẬC	Đệ I	Đệ II	Đệ III	Đệ IV	Đệ V, VI, VII
— Sĩ-quan và Chuẩn-Úy (Q.Đ.V.N.C.H. và Địa Phương-Quân) Nhân-viên dân-chính (hạng B) và thân-nhân	300$	220$	200$	150$	120$
— Hạ-sĩ quan và Hạ-sĩ I (Q.Đ.V.N.C.H. và Địa Phương - Quân) Nhân-viên dân-chính (C, D) Cảnh-sát-Viên	260$	180$	160$	100$	80$
— Hạ-sĩ — Binh-sĩ (Q.Đ.V.N.C.H. và Địa Phương-Quân, Nghĩa-Quân) Cựu quân-nhân có giấy chứng nhận thất nghiệp	120$	100$	80$	80$	50$

— Các phế-binh miễn học-phí.

II.— Giá biểu học-phí cho gia-đình quân-nhân.

CẤP BẬC		ĐỆ II CẤP	ĐỆ I CẤP
— Vợ con quân-nhân	Sĩ-quan	150$	60$
	Hạ sĩ-quan và Hạ sĩ I		
Cựu quân-nhân	(Hạ-sĩ, Binh-sĩ)	100$	50$
— Thân nhân quân-nhân và cựu quân nhân (mọi cấp). Có giấy chứng nhận gia trưởng nuôi dưỡng do hành-chánh địa-phương cấp.		200$	100$
— Cô nhi, quả phụ tử sĩ, con phế binh		MIỄN HỌC PHÍ	

Gia-đình có 2 người đi học trừ 5%
— nt — 3 — nt — 10%
— nt — 4 — nt — 15%

Digitized by Google

– HỌC ĐỂ TIẾN !
– HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
– HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ
VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban — LUYỆN THI : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

— *Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.*

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú-Tài, THĐNC hay Tiểu học.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bổ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI-ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ

23, NGUYỄN-VĂN-GIAI ĐAKAO — SÀIGÒN
Giấy phép số : 16.472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường hàm thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới, và thể thức ra đề thi mới của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thí sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đậu 50%.

NIÊN KHÓA 1965-1966 :

có đủ các lớp Trung Học: từ Đệ thất đến Đệ nhất, A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ : Anh, Pháp mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện ; Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội kỹ sư và kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
- TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
- TRẦN-XUÂN-TIÊN : Giáo-Sư triết Pétrus-Ký, Saigon
- TRẦN-BÍCH-LAN : Cử-nhân triết, Giám-đốc Văn-Học, Saigon

VIỆT
- NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
- VŨ-KỲ : Giáo-Sư Pétrus-Ký, Saigon.

PHÁP
- LÊ-TRUNG-NHIÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, G. S. Trường Đại-Học Văn-khoa, Saigon
- NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon
- PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-Khoa.

ANH
- ĐỖ-KHÁNH-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương Anh M.A. đại-học-đường Columbia, New York, G.S. Đại Học Văn-khoa, Saigon
- NGUYỄN-HỮU-LẬP : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
- HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-Sư Chu-văn-An, S.G.
- ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G.S. Hưng Đạo, Saigon
- ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ,

LÝ-HÓA
- NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G. S. Hưng-Đạo, Saigon.
- TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
- ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
- NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
- Cô NG.-THỊ KIM-OANH : Cử-nhân Xã-hội học, S. G. Gia-Long, Saigon

VẠN-VẬT
- PHẠM-NGỌC-TÙNG : Y-khoa Bác-sĩ.
- NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ,

SỬ-ĐỊA
- Cô NG. THỊ-KIM-OANH : Cử-nhân Nhân-chủng Học, Gia-Long Saigon
- NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
- CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Poris, G. S. Cao-đẳng Điện, Saigon.
- NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon

Muốn biết thêm chi tiết xin biên thư về TRUNG-TÂM-HÀM-THỤ, 23 Nguyễn-văn-Giai, Saigon để lấy cuốn thể lệ với đầy đủ chi tiết.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ ; 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

CÁC BẠN Ở XA TRƯỜNG, MUỐN HỌC THÊM. XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ

TẠI :

HẠNH-NGHĨA

Hàm-Thụ Học-Đường

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu - Học. Trung - Học, Tú - Tài rất thuận-tiện cho các Quân - Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh, không phương tiện tới trường. Có nhiều cựu hiệu trưởng trung học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy hán văn, trong lúc học có phần nào chưa hiểu học viên được hỏi bao nhiêu câu cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy,
— Trường lo giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**

Có dạy lớp : SÁNG, CHIỀU và TỐI

Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

Đề kỷ niệm Ban Hàm Thụ được 7 tuổi trường giảm 25% cho 500 học viên ghi tên trước nhất từ nay đến tháng 9, 1964.

LỚP ĐỆ I C THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

(Thuộc phái Bộ Học vụ chương trình mới đến tận nhà, tận tay)

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH – HỘP THƯ 808 – SÀIGÒN

Giấy phép : 5673 – GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T.N. GIA LONG

NIÊN - KHÓA 1964 - 1965

Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất. Kỳ Thi Tú Tài năm 1964

★ Luyện thi TH/THPNC { Hai đổi mới theo chương trình mới
★ Luyện thi Tú-Tài I, II
★ Luyện thi tổng quát { của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục
Chú trọng đến lớp Đệ Nhì C và Đệ Nhất C để thi học lại tỉnh cho các Quân-nhân và Công, Tư chức

- Tú Tài II ban C, D đậu 90%
- Tú Tài I ban C, D đậu 90%

Quyền lợi của Học viên Văn-Hào

- Giảm học phí { — Binh sĩ + công chức hạng D trở 20%, — Hạ Sĩ Quan + công chức hạng C trở 10%.
- Dự các kỳ thi
- Cấp chứng chỉ, giấy tờ đầy đủ để dự thi ở đâu cũng được.
- Đổi bài học thi đệ I và II theo sát chương trình mới (1965).

Xin biên thư về Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy cuốn sách chỉ dẫn (hình bên) — ghi rõ lớp và sinh ngữ 1 để lấy tập bài Luyện Thi Tú Tài A, B, C, D.

Bà Renee F. Erdos đang có lời khen, phục tế thực của trường, bên phải nữ đốc đã kinh nghiệm dạy Anh văn và nhất là sự sốt sắng học hỏi của các Quân Đốc tăng hạn

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN SAIGON

ĐIỆN-THOẠI: 22754 – DIỆN-TÍN THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

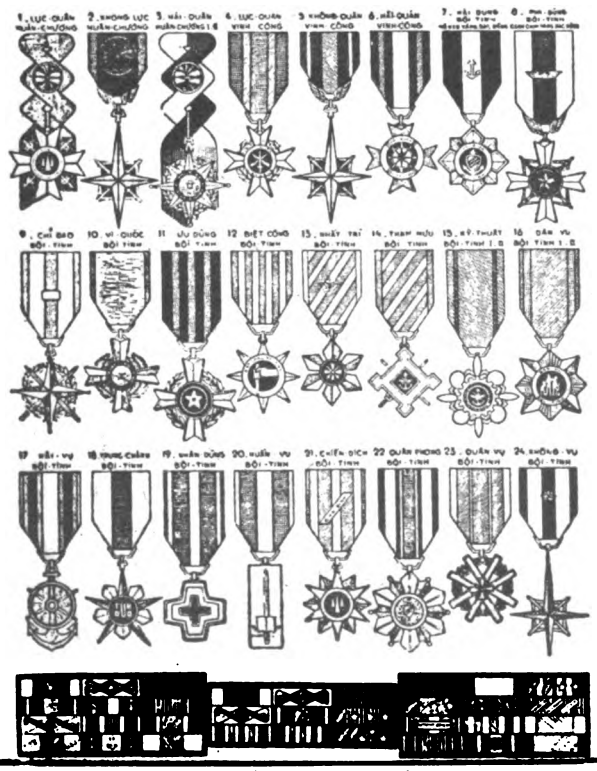

ĐAU MÁU MÉT

XANH

cần uống

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

(Đông-Y Dược-Phẩm)

Trị bịnh Tử Cung, Bạch đái hạ

VÕ - VĂN - VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24-7-62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2

VÕ-VĂN-VÂN

Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT - TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.

Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Qui Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mửa, quặc đau, ăn uống không đặng bảo thân đã dượi.

— MẸ MẠNH MẼ, CON DỄ NUÔI. Bà nên uống :

BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN

VÕ - VĂN - VÂN

(giá hộp nhỏ 20$0, lớn 28$50)

KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ

Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống : TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.

K.N. số 139 B.Y.T./Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ - VĂN - VÂN DƯỢC PHÒNG

201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Sàigòn

Digitized by Google

— TIỆN ĐƯỜNG GIAO THÔNG
— SẴN CHỖ XE ĐẬU

PHƯỚC - HÙNG

29 : Phạm-ngũ-Lão (trước chợ mới Bến-Thành)

Đ.T. 23.664 SÀIGÒN

(NGAY SAU BẾN AUTOBUS, CÔNG TRƯỜNG DIÊN-HỒNG

MÁY DỆT CÁC LOẠI PHÙ HIỆU, HUY HIỆU MAY VÀO ÁO BẢO ĐẢM KHÔNG LOANG MÀU

Tất cả vật dụng Quân Đội HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN: Mũ, Cát-Kết, Bê-Rê, Gourka, Huy Hiệu, Phù Hiệu, Cấp Hiệu, Huy Chương, Giấy Bửu Chương, Găng Tay, Ghết, Cà Vạt, Giây Lưng, Vớ.

Thêu và may Quốc Kỳ, Hiệu Kỳ, Giấy Da, Coupe Thể thao.

THỂ DANH HIỆU KHẮC MÁY 10 PHÚT LẤY

Đã được tín nhiệm lâu năm nhờ việc làm tinh xảo

Chủ nhân kính mời
PHƯỚC-HÙNG

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê - Thánh - Tôn

Điện thoại : 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghèt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May :

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng lâm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ - LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban : ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng lâm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ : Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... UA MỬA

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ : Các chứng ghe ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lạc cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người .gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH - MAI

Xổ đàm độc, phần nóng nhiệt, lãi kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ : Ghẻ, nhọt, tức ngực, tạch đàm sưng trặc, nhức đầu đau đinh, nước lên chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỬU » NHÀNH MAI

TRỊ : Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bí không được, hãy thoa thuốc đen (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

U-22 XUẤT HIỆN

truyện trinh-thám gián điệp của

Song Nguyễn

MỘT HỌC SINH 17 TUỔI
Bị du đãng đâm chết

SÀIGÒN – Hồi 9 giờ tối ngày hôm qua, cậu Phan Văn Anh, 17 tuổi đi dạo mát cùng với một người bạn qua rạp chớp bóng Mệ-Ly thì có một toán du đãng đến gây sự và đâm chết. Nhà chức trách đang truy tầm thủ phạm.

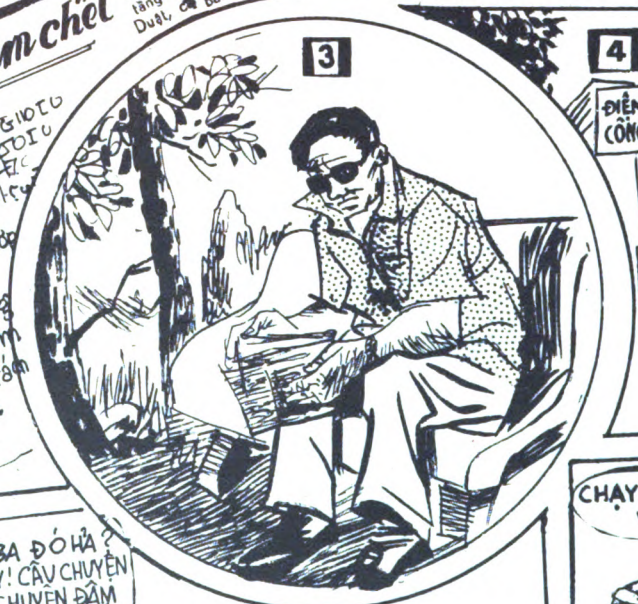

Digitized by Google

U.22 XUẤT HIỆN

TRINH-THÁM GIÁN-ĐIỆP

CỬU SONG-NGUYÊN

Hắn đưa mắt nhìn quanh. Hàng phở đông đặc cả người. Hắn bỗng chú ý đến một người mặc sơ-mi măng-sét, cổ thắt nơ đen chấm trắng. Hắn tiến lại...

(CÒN TIẾP)

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN - QUYỀN

... trinh-thám gián-điệp trình-bày y như bảng phân-cảnh của một cuốn phim, càng xem càng hấp dẫn

Digitized by Google

Lên đường

Ca-Sĩ
NHẬT-TRƯỜNG

Cứu Quốc

TRẦN-VỌ

Fox

Bao anh hùng vì dân đứng lên . Đem xương máu xông
(Non sông) đợi chờ bao sức trai . Chung xây đắp tường
pha sa trường . Diệt tan lũ Cộng nô quân vô thần .
lại huy hoàng . Cầm tay súng cùng nhau ta lên đường .
1 2
Đắp xây nên Cộng-hoà Việt-Nam . Non sông... thù bảo vệ làng thôn
Đánh quân...
Gian nguy ta coi thường . Là người Việt-nam giòng giống Tiên Rồng
Nơi gương bao anh hùng . Mau đứng vùng lên nhịp bước tòng
quân . Non sông đợi chờ bao sức trai . Chung xây đắp tường
lại huy hoàng Cầm tay súng cùng nhau ta lên đường . Đánh quân
thù bảo vệ làng thôn .

KEM HYNOS Phosphaté
KHÓA HỌC TINH VI

PÂTE DENTIFRICE
Hynos
SUPEREMAIL BLANC

Pub. TÂN TRÍ

NƯỚC MẤT
THÌ NHÀ
CŨNG TAN
ANH ĐI
QUÂN DỊCH
BẢO TOÀN
CẢ HAI

Digitized by Google

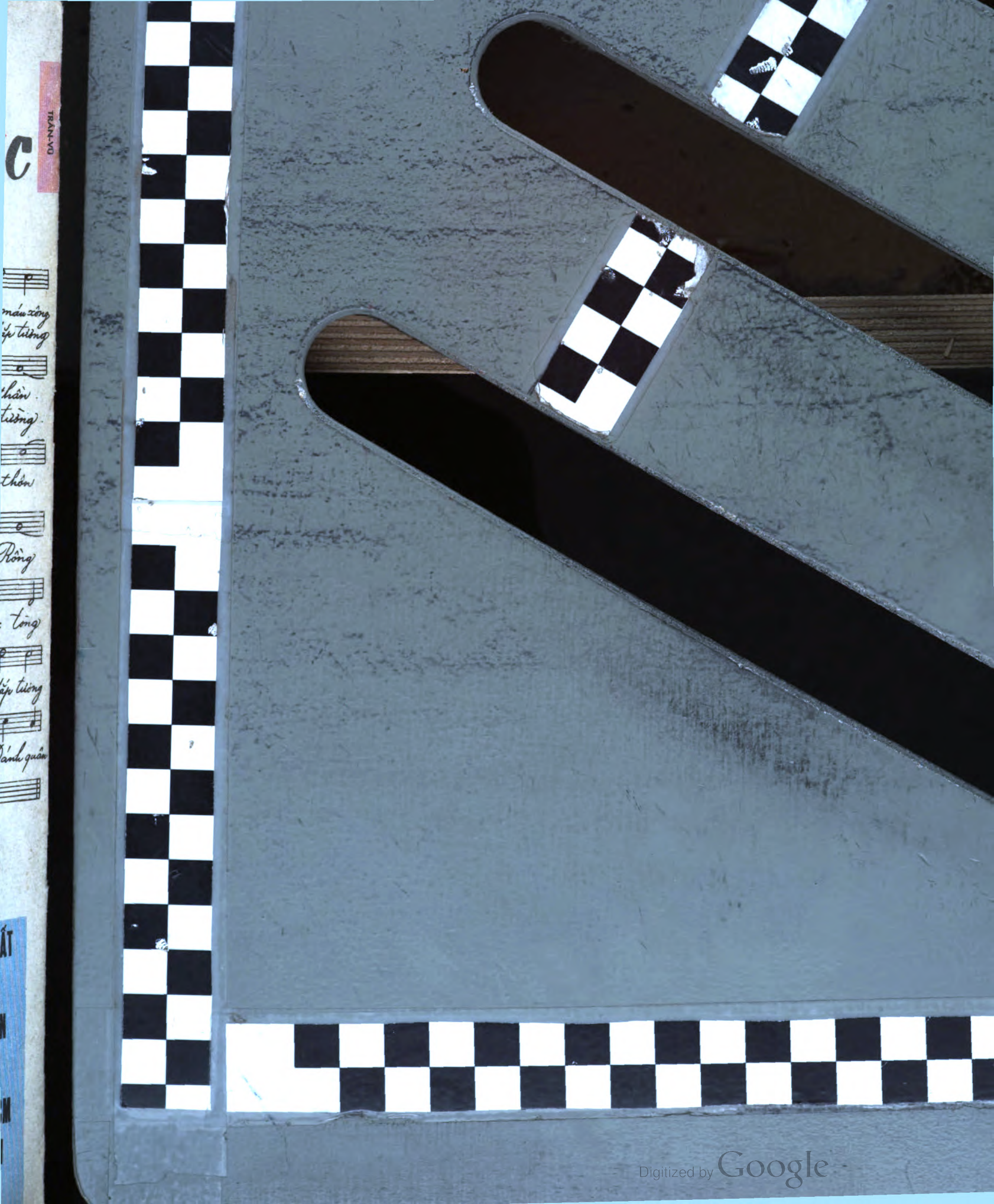

Digitized by Google

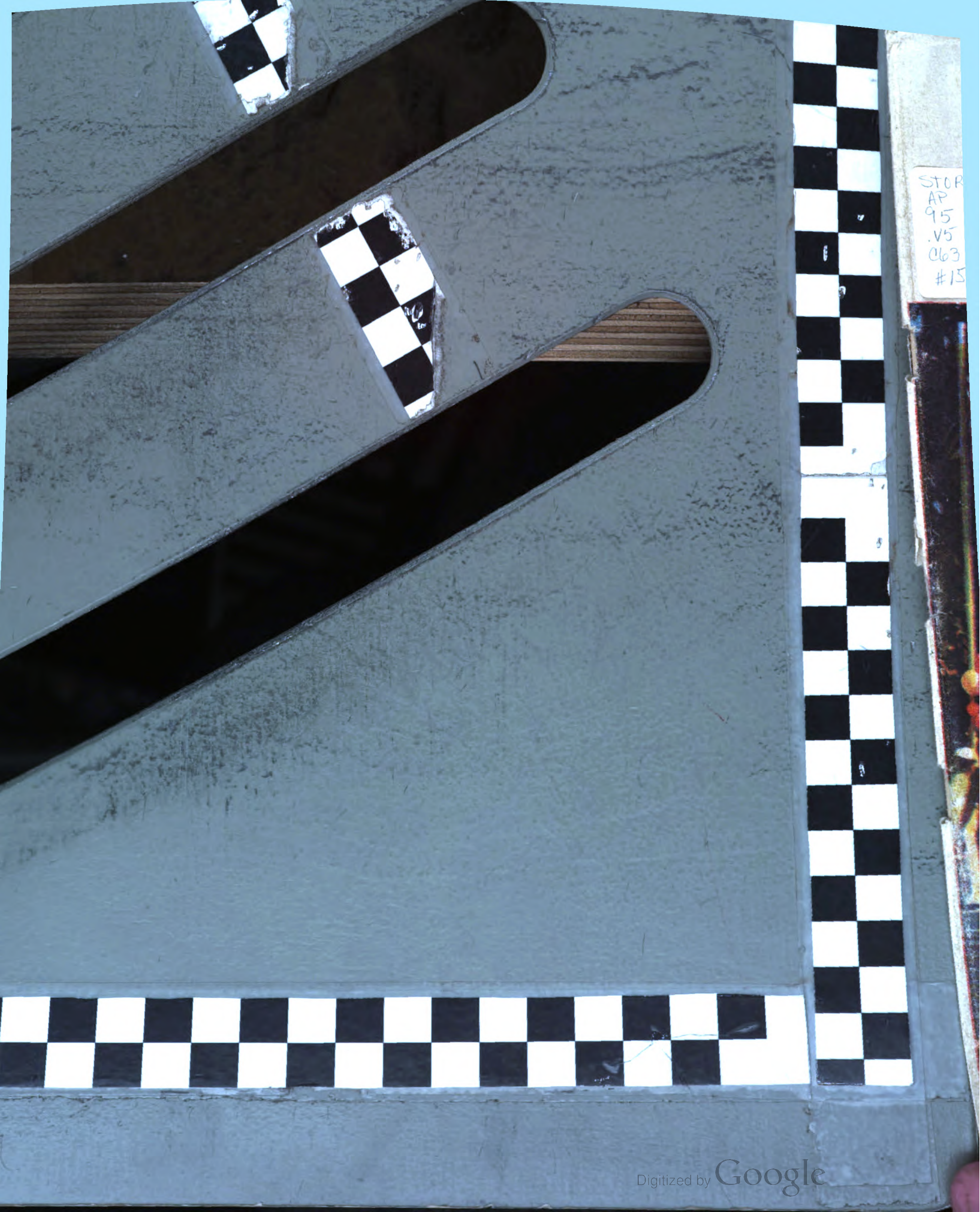

STOR
AP
95
.V5
C63
#15

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#151

NIC
Lưu dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

151
1-12-66

Digitized by Google

NỤ CƯỜI CỦA NHỘN

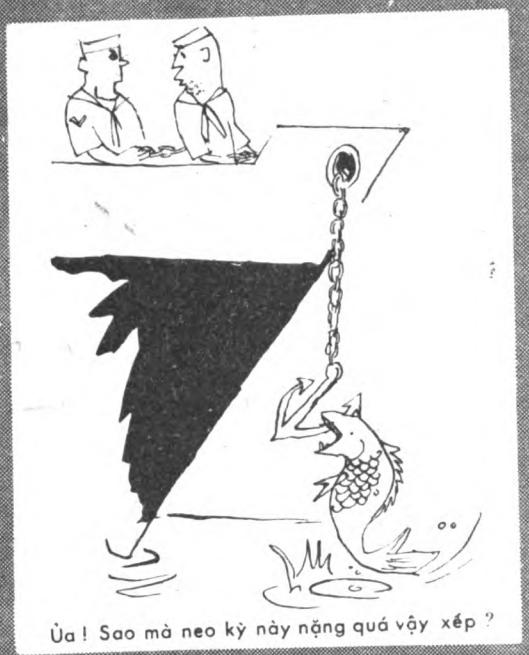

Ủa ! Sao mà neo kỳ này nặng quá vậy xếp ?

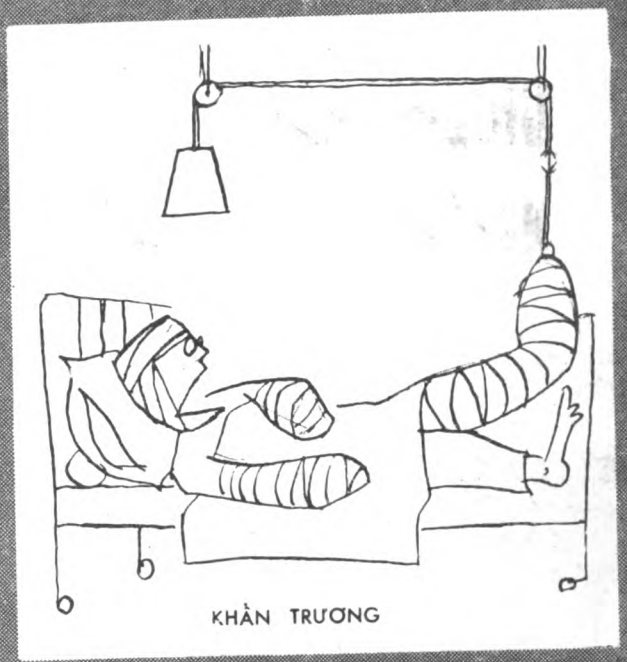

KHẨN TRƯƠNG

TRANH KHÔNG LỜI

Khi anh chiến sĩ quân khuyển bị thương.

TRANH KHÔNG LỜI

Cám ơn xếp
Cà phê uống vào giờ này ngủ hổng được !

Digitized by Google

21-12-66
Lưu

CHIẾN-THẮNG NÔNG-THÔN LÀ NHIỆM-VỤ CHÍNH YẾU CỦA CHÚNG TA

Qua bản Nhật Lệnh của Trung Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia nhân dịp Quốc Khánh 1-11-66, chúng ta thấy rằng **NHIỆM VỤ BÌNH ĐỊNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN** đã được xem là điều chính yếu trong công cuộc chiến thắng xâm lăng Cộng sản.

Nếu năm 1966 là năm « tổng phản công quân sự và phát triển mạnh mẽ bình định xây dựng nông thôn » như Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã nói trong bản Nhật Lệnh ngày Quốc Khánh năm ngoái, thì năm Cách mạng thứ 4 sẽ là năm mà Quân Lực chúng ta phải xem **NHỮNG MỤC TIÊU CHIẾN THẮNG NÔNG THÔN LÀ NHIỆM VỤ CHÍNH YẾU CỦA MÌNH VÀ CHỈ CÓ MÌNH MỚI LÀM ĐƯỢC.**

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã nhấn mạnh trong bản Nhật lệnh ngày 1-11-66 rằng : « Chỉ có thành công trong việc xây dựng nông thôn mới gọi là chiến thắng thực sự và duy trì được chiến thắng lâu dài ».

Tại vì sao chúng ta phải đặt nặng vấn đề chiến thắng nông thôn ?

Chúng ta thấy là trong một năm qua, Cộng sản đã thảm bại nặng nề về quân sự. Với tinh thần chiến đấu dũng cảm vượt bực của QLVNCH, được sự trợ lực mạnh mẽ của Quân đội các nước bạn về mọi phương diện, chúng ta đã bẻ gẫy mọi mưu toan của địch trên khắp chiến trường và đánh cho chúng những đòn thất điên bát đảo. Do đó, kể từ nay về sau, Cộng sản sẽ không còn đủ khả năng để đương đầu với ta về mặt quân sự với mức độ đáng kể nữa. Chúng đã « chuyển hướng và sẽ chuyển hướng mạnh về chiến tranh chính trị tại nông thôn bằng cách củng cố cơ sở Đảng tại thôn ấp, cải cách điền địa theo lối mị dân của chúng, đoàn ngũ hóa quần chúng, đặt cơ sở hành chánh hạ tầng... để mong một ngày nào lấy thế nông thôn tranh đấu một giải pháp chính trị với chúng ta...» như Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã vạch rõ trong bản Nhật Lệnh ngày Quốc Khánh năm nay.

Chiến thắng quân sự là điều chắc chắn ta sẽ sớm đạt được với sự trợ lực hữu hiệu của các quân đội bạn.

Nhưng chiến thắng nông thôn phải được xem là nhiệm vụ chính yếu của QLVNCH và chỉ có chúng ta mới làm được, vì đó là vấn đề của chúng ta, vì đó là « chiến trường » của riêng chúng ta và chỉ có chúng ta mới có đủ khả năng để chiến thắng, bởi chúng ta am hiểu tâm lý quần chúng, am hiểu mọi mánh khóe và âm mưu của kẻ thù.

Cuộc chiến tranh hiện nay mà Quân Dân ta phải đương đầu, đã nhiều lúc « leo thang » dữ dội, vẫn chưa hẳn là một cuộc chiến tranh thuần túy quân sự. Nó vẫn mãi mãi là một cuộc chiến tranh ý thức hệ, một cuộc chiến tranh chính trị, một cuộc chiến tranh tư tưởng giữa người quốc gia và bọn Cộng sản. Căn bản của chiến thắng vẫn là « LÒNG NGƯỜI », vẫn là sự thành công trong địa hạt « thu phục nhân tâm ». Chiếm được DÂN là chiếm được đất và tất cả.

Từ trước đến nay, Cộng sản cũng chưa hẳn chiếm được DÂN nhưng vì chúng sống trà trộn trong Dân, dùng đủ mánh khóe để vừa ve vuốt, vừa đe dọa, khủng bố Dân mà chúng có thể dựa vào nhân tài vật lực ở nông thôn để kéo dài cuộc chiến.

Trước đây, chúng phát động chiến tranh quân sự là định dùng quân sự để hỗ trợ cho chiến tranh chính trị. Nhưng ngày nay, tiềm năng quân sự của chúng đã bị QLVNCH và các quân đội bạn đè bẹp. Chúng đã phải quay về đặt trọng tâm vào chiến tranh chính trị ở nông thôn để bám vào Dân mà kéo dài cuộc chiến tranh phi chánh nghĩa của chúng.

Kể từ nay, Quân lực chúng ta sẽ có dịp « nghênh địch » trên « chiến trường nông thôn » : chiến trường quyết định sự thắng lợi của cuộc chiến tranh ý thức hệ hiện nay. Và để chuẩn bị cho « chiến trường mới » đó, Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã nhắc nhở toàn Quân, qua bản Nhật Lệnh ngày Quốc Khánh năm ngoái và năm nay như sau :

— « Mỗi một sĩ quan, mỗi một hạ sĩ quan, mỗi một binh sĩ phải được huấn luyện để trở thành một cán bộ bình định và xây dựng nông thôn và **TẤT CẢ PHẢI LÀ CÁN BỘ CHÍNH TRỊ ĐẤU TRANH TƯ TƯỞNG VỚI CỘNG SẢN.**

— «... Anh em ở mọi cấp từ Quân đoàn, Vùng Chiến thuật, Sư đoàn, Khu Chiến Thuật, Tiểu khu, Tỉnh, đến Chi Khu, Quận, tất cả, Chủ Lực Quân, Địa Phương Quân, Nghĩa Quân phải thấm nhuần tư tưởng, phải cải thiện tổ chức, phải hoàn hảo kỹ thuật trong nhiệm vụ bình định, xây dựng nông thôn, mà tôi cũng như anh em, chúng ta đều nhìn nhận đó là điều chính yếu trong công cuộc chiến thắng xâm lăng Cộng sản »...

— «... Tôi kêu gọi các cấp hãy yểm trợ đắc lực các Đoàn Cán bộ Xây dựng Nông thôn ở những nơi nào đã sẵn có, hãy tự mình đứng ra tổ chức cán bộ từ trong đơn vị mà ra. Ở những nơi nào chưa có, hãy hòa mình và hướng dẫn nhân dân trong tinh quân dân cá nước, để thành công trong nhiệm vụ tuy khó khăn nhưng cao cả và thiết yếu cho sự mất còn của đất nước nhà... »

« Chỉ có thành công trong việc xây dựng nông thôn mới gọi là chiến thắng thật sự và duy trì được chiến thắng lâu dài ». Chúng ta hãy ghi nhớ lời nói đó của Trung Tướng Chủ Tịch và tất cả mọi chiến hữu chúng ta cũng đừng quên : năm Cách Mạng thứ 4 phải là « Năm Chiến Thắng Nông Thôn ».

C.S.C.H.

HÌNH BÌA

Digitized by Google

NHẬT-LỆNH
của Trung-Tướng Chủ-Tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia
NHÂN DỊP LỄ QUỐC-KHÁNH

Chiến hữu các cấp,

— Quốc Khánh năm qua, tôi có nói với toàn thể quân đội : « Năm 1966 phải là năm quyết định thắng lợi cho ta về mọi mặt. Và trong các lãnh vực liên hệ đến đời sống quốc gia, có hai lãnh vực chính mà quân đội chúng ta phải dốc toàn lực, toàn năng thực hiện. Đó là Tổng phản công quân sự và phát triển mạnh mẽ bình định xây dựng nông thôn ».

Tôi còn nói rõ hơn, là « mỗi một sĩ quan, mỗi một hạ sĩ quan, mỗi một binh sĩ phải được huấn luyện để trở thành một cán bộ bình định và xây dựng nông thôn và tất cả phải là cán bộ chính trị đấu tranh tư tưởng với Cộng Sản ».

— Quốc Khánh năm nay tôi xin nhắn nhủ thêm một lần nữa anh em ở mọi cấp từ Quân đoàn, Vùng Chiến Thuật, Sư đoàn, Khu Chiến Thuật, Tiểu khu, Tỉnh, đến Chi khu, Quận, tất cả Chủ lực quân, Địa phương quân, Nghĩa quân phải thâm nhuần tư tưởng, phải cải thiện tổ chức, phải hoàn hảo kỹ thuật trong nhiệm vụ bình định, xây dựng nông thôn, mà tôi cũng như anh em chúng ta đều nhìn nhận đó là điều chính yếu trong công cuộc chiến thắng xâm lăng Cộng Sản.

— Thật vậy, đã từ một năm nay Cộng sản đã thảm bại nặng nề về quân sự và kể từ đây về sau, chúng sẽ không còn đủ khả năng kéo dài cuộc chiến về quân sự với mức độ đáng kể nữa, do đó chúng đã chuyển hướng và sẽ chuyển hướng mạnh về chiến tranh chính trị tại nông thôn bằng cách củng cố cơ sở Đảng tại thôn ấp, cải cách điền địa theo lối mị dân của chúng, đặt cơ sở hành chánh hạ tầng... để mong một ngày nào lấy thế nông thôn tranh đấu một giải pháp chính trị với chúng ta.

— Mục tiêu chiến thắng quân sự, chắc chắn ta sẽ sớm đạt được với sự trợ lực hữu hiệu của các quân đội bạn.

— Những mục tiêu chiến thắng nông thôn phải được xem là nhiệm vụ chính yếu của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và chỉ có chúng ta mới làm được.

— Và chỉ có thành công trong việc xây dựng nông thôn mới gọi là chiến thắng thật sự và duy trì được chiến thắng lâu dài.

— Tôi kêu gọi các cấp hãy yểm trợ đắc lực các Đoàn Cán Bộ Xây dựng nông thôn ở những nơi nào đã sẵn có, hãy tự mình đứng ra tổ chức cán bộ từ trong đơn vị mà ra. Ở những nơi nào chưa có, hãy hòa mình hướng dẫn nhân dân trong tinh quân dân cá nước, để thành công trong nhiệm vụ tuy khó khăn nhưng cao cả và thiết yếu cho sự mất còn của đất nước nhà.

— Tôi nhiệt liệt ngợi khen các thành tích vẻ vang mà anh em thuộc mọi Quân Binh chủng đã đạt được trong suốt năm nay, từ tiền tuyến đến hậu phương, từ núi rừng Cao Nguyên đến Duyên hải, từ Cà Mau đến Vĩ tuyến từ các chiến trường sôi động cho đến những thôn ấp xa xôi.

— Tôi thành tâm tưởng niệm đến các chiến hữu đã hy sinh cho tổ quốc và thành thật phân ưu cùng gia đình cô nhi quả phụ.

— Tôi cầu nguyện cho anh em đang điều trị tại các Quân. Dân Y Viện được mau bình phục.

— Một lần nữa, nam Cách Mạng thứ 4 phải là « Nam Chiến T... Nông Thôn » của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

HÌNH ẢN... THỜ...

Đặc biệt trong dịp Quốc Khánh năm nay. Chính phủ VNCH đã chính thức mời 8 quốc gia đến dự ngày Hội Lớn của dân tộc chúng ta. Đó là các nước Đại Hàn, Côte d'Ivoire, Mã Lai Á, Phi Luật Tân, Trung Hoa Dân Quốc, Thái Lan, Tân Tây Lan và Úc Đại Lợi. HÌNH TRÊN : Trung Tướng Phó Chủ Tịch UBHPTƯ và Đô Đốc Chung Tấn Cang đang tiếp đón hai vị Trưởng phái đoàn Úc Đại Lợi và Đại Hàn đến dự lễ Quốc Khánh. HÌNH DƯỚI : Lễ tiếp đón hai vị Trưởng phái đoàn Tân Tây Lan và Côte d'Ivoire.

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG và Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ đang thăm hỏi các bệnh nhân nằm điều trị tại Bệnh viện Trung Vương trong dịp đến khánh thành bệnh viện này ngày 17-11-66. Bệnh viện này do Hội Bảo trợ Gia đình Binh sĩ thiết lập dành cho Gia đình Quân nhân.

Digitized by Google

THỜI SỰ

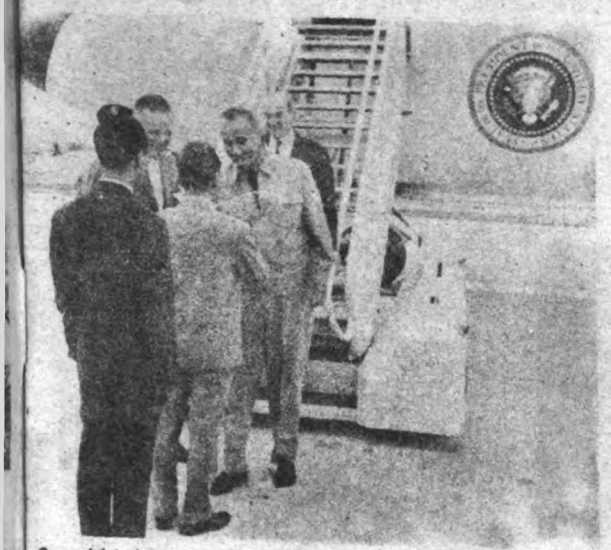

Sau khi tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Manila, Tổng thống Hoa Kỳ đã ghé thăm Cam Ranh.

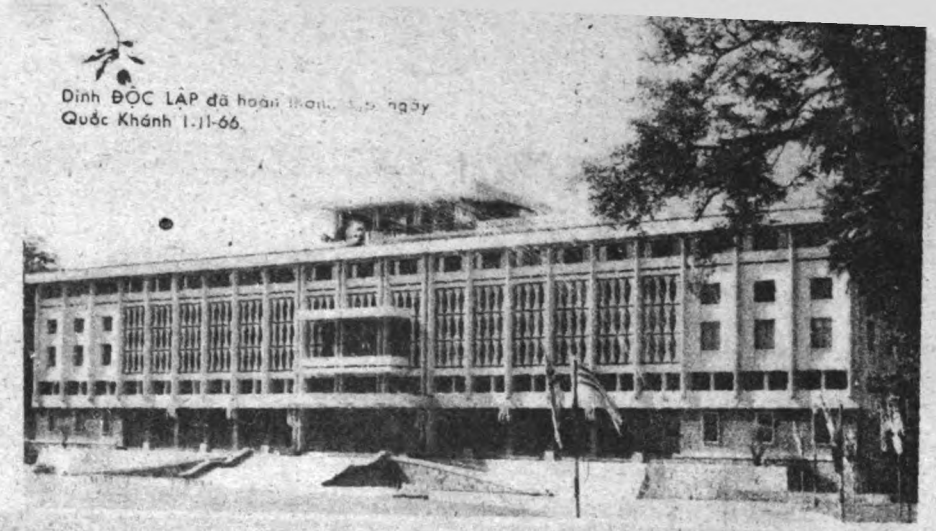

Dinh ĐỘC LẬP đã hoàn thành [illegible] ngày Quốc Khánh 1-11-66.

Quốc Khánh năm nay đã tạo cho Thủ đô Saigon một bộ mặt mới với nhiều công trường do các Quân Binh Chủng dựng lên. HÌNH 1 : Tượng Trần Nguyên Hãn, Thánh tổ Truyền tin dựng tại Công trường Diên Hồng. HÌNH 2 : Tượng Đức Lê Lợi, Thánh tổ Địa phương Quân và Nghĩa quân dựng tại Công trường Minh Phụng. HÌNH 3 : Tượng Phan Đình Phùng, Thánh tổ Quân cụ dựng tại Công trường Bưu Điện Chợlớn. HÌNH 4 : Tượng Vua Quang Trung, Thánh tổ Quân vận, dựng tại Công trường Chợ Nguyễn Tri Phương. HÌNH 5 : Tượng 3 chiến sĩ của Binh Chủng Biệt Động Quân tại Công trường Ngã Bảy. HÌNH 6 : Tượng « Trung Liệt » của Quân Nhu tại Công trường đường Tổng Đốc Phương. HÌNH 7 : Tượng Phù Đổng Thiên Vương Thánh tổ Thiết Giáp Binh, dựng tại Công trường Ngã Sáu Saigon. HÌNH 8 : Tượng 2 chiến sĩ của Thủy Quân Lục Chiến tại Công trường Lam Sơn.

Digitized by Google

Quang cảnh địa điểm diễn binh

CUỘC DIỄN BINH VĨ ĐẠI TRONG NGÀY QUỐC KHÁNH 1-11-66

Có thể nói cuộc diễn binh trên Đại lộ Thống Nhất chào mừng Quốc Khánh 1-11 năm nay là một cuộc diễn binh vĩ đại chưa từng có. Được chuẩn bị rất chu đáo và công phu, cuộc diễn binh không những nói lên sự lớn mạnh vượt bực của QLVNCH mà còn trình bày qua những màu sắc rực rỡ, hình ảnh oai hùng của các chiến sĩ trong mọi Quân, Binh Chủng Việt Nam. Ngoài ra, sự hiện diện của đoàn Người Nhái, của các phi công Việt Nam trong bộ đồ bay nhiều màu sắc, của các huấn luyện viên Nhảy dù trong tư thế Nhảy dù điều khiển, của đoàn Quân khuyển, v.v... đã mang lại cho cuộc diễn binh những hình ảnh mới lạ thích thú. Những lá Quân kỳ mới, những bộ đồng phục mới của Trường Võ Bị Quốc Gia, Trường Bộ Binh Thủ Đức, Trường Quân Y, Trung tâm Huấn luyện Sĩ quan Không Quân, của các chị nữ Quân Nhân đã tạo thêm màu sắc rực rỡ cho một cuộc **trình diễn đẹp** chưa từng có. Đặc biệt trong cuộc diễn binh này còn có đoàn nam nữ cán bộ xây dựng nông thôn, các đơn vị Võ trang Chiêu hồi, các đoàn thể Thanh niên, học sinh Thủ đô, đoàn Hậu Bị Quân Vùng II Chiến thuật và lực lượng Trường Sơn, biểu hiện một hình ảnh vĩ đại của tình Quân Dân Nhất trí.

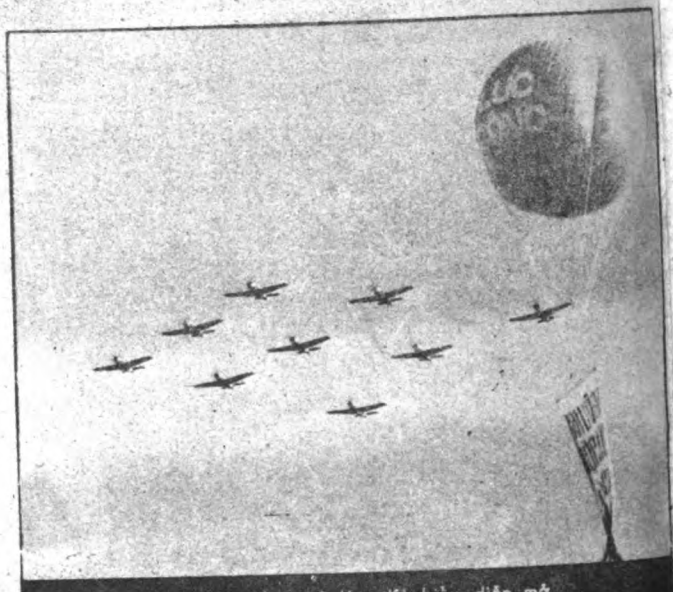

Phi cơ Việt Nam và Hoa Kỳ biểu diễn mở đầu cho cuộc diễn binh.

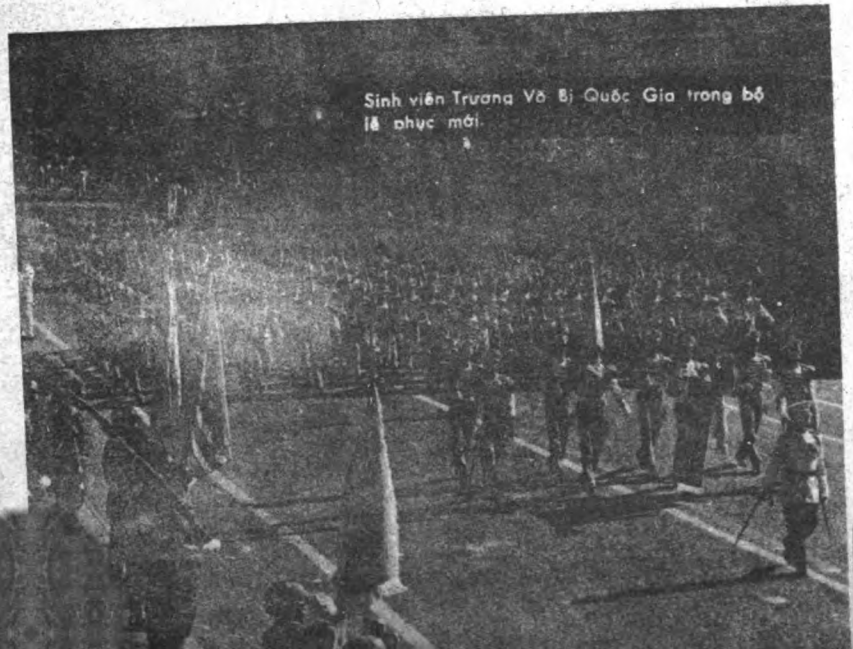

Sinh viên Trường Võ Bị Quốc Gia trong bộ lễ phục mới.

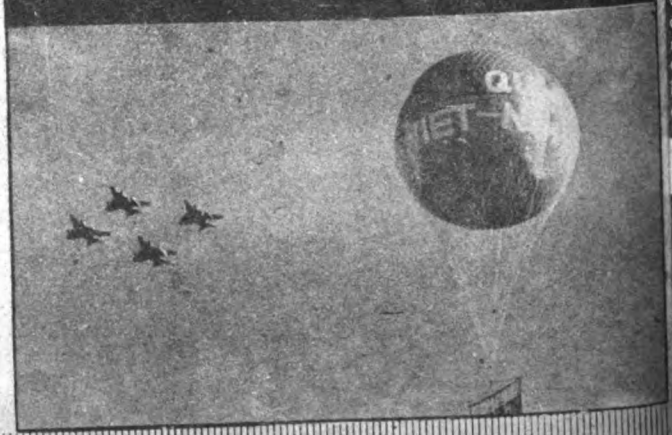

Digitized by Google

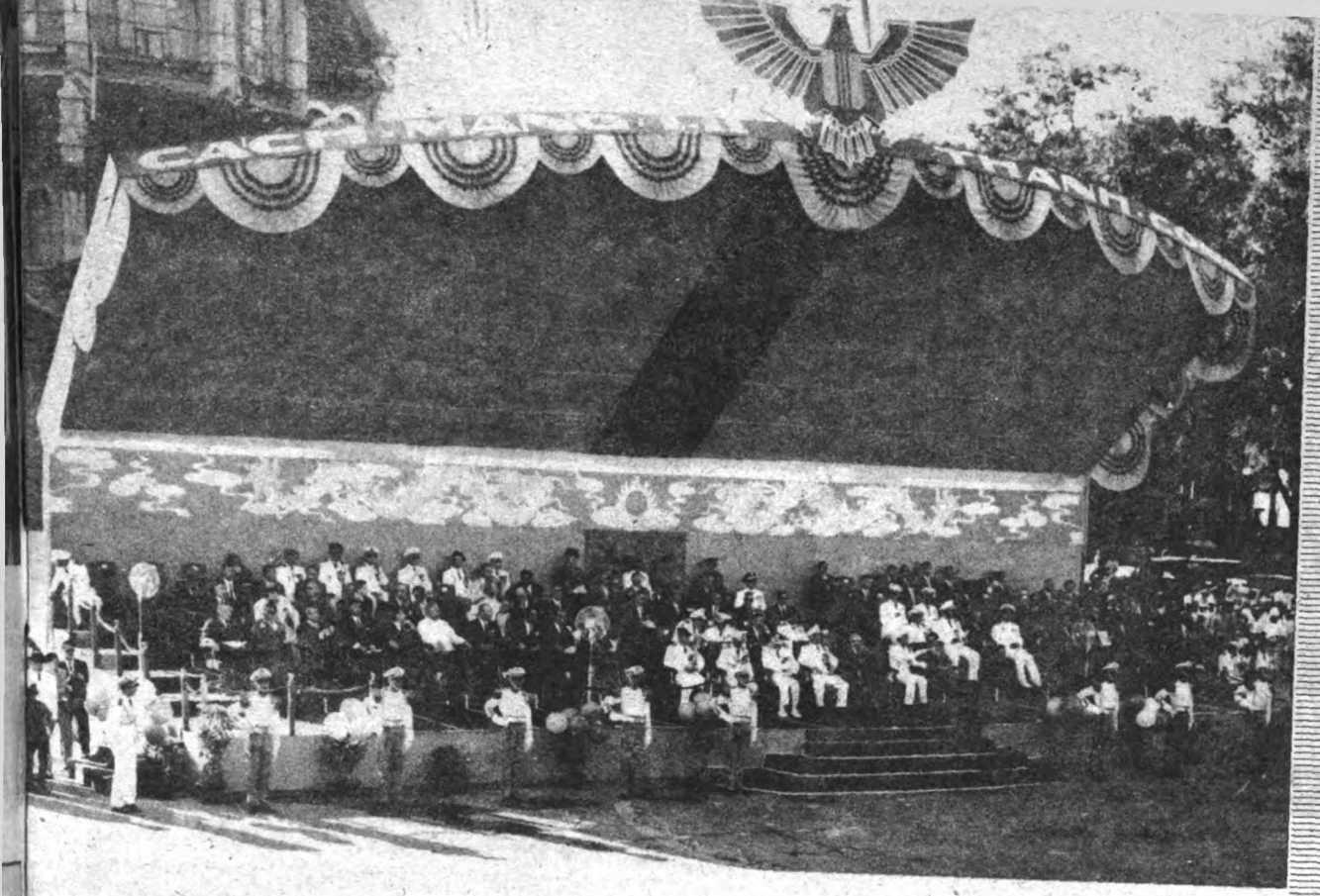

Khán đài danh dự với sự hiện diện của 8 Vị Trưởng Phái đoàn các quốc gia bạn đến tham dự Quốc Khánh 1-11.

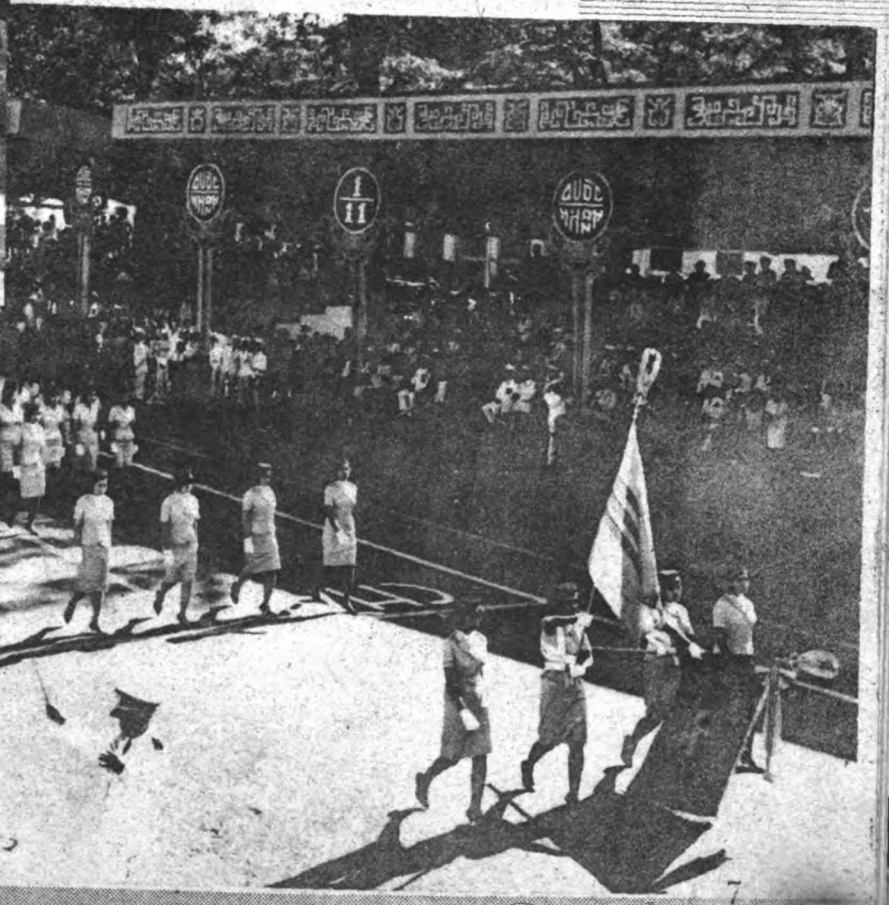

HÌNH TRÊN : (trái) Các đơn vị Võ trang Chiêu Hồi diễn hành

HÌNH GIỮA : Các chị Nữ Quân Nhân trong bộ đồng phục mới màu xanh da trời rất là lướt. HÌNH DƯỚI (trái) : Các em Thiếu Sinh Quân với bước chân rập ràng « không chê được ».

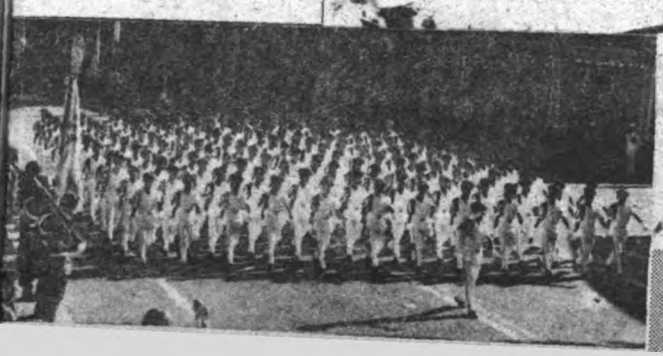

Digitized by Google

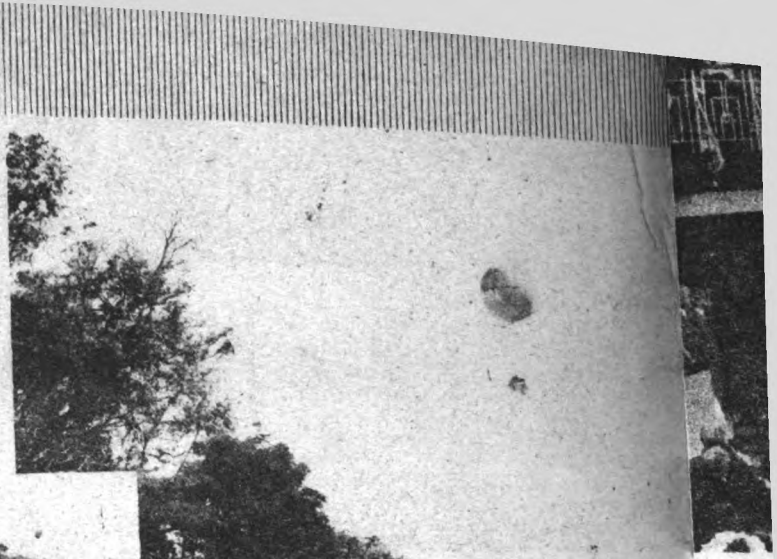

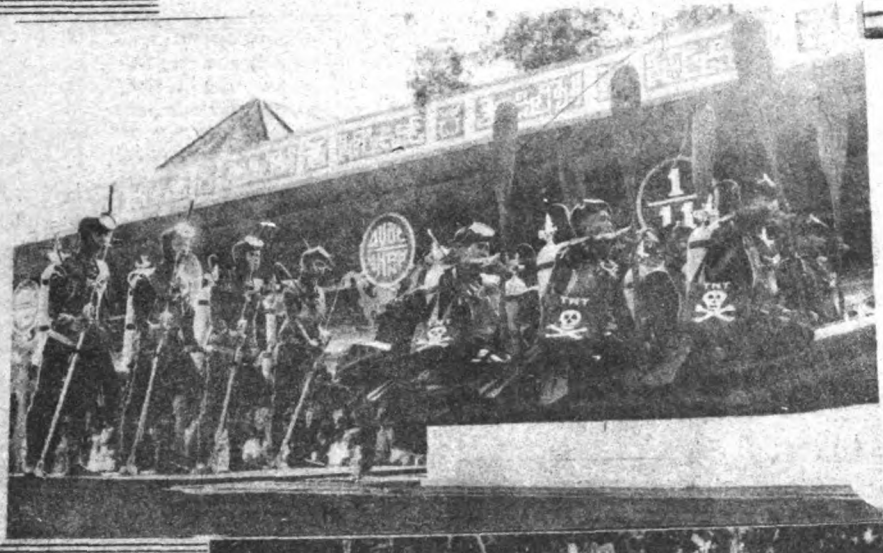

HÌNH TRÊN : (Trái) 2 thớt voi mở đầu cho cuộc diễn hà
của Đoàn Hậu Bị Quân Vùng 2/CT HÌNH DƯỚI : Đoàn Qu
Khuyển lần đầu tiên có mặt trong cuộc diễn binh. HÌ
TRÊN : (mặt) Các đơn vị thiết giáp. HÌNH GIỮA : (trái) Đ
Người Nhái xuất hiện. HÌNH DƯỚI CÙNG : Một phần
cơ F-5 của KQVN đang... « lội bộ » để quan khách và đ
báo tha hồ « chiêm ngưỡng ».

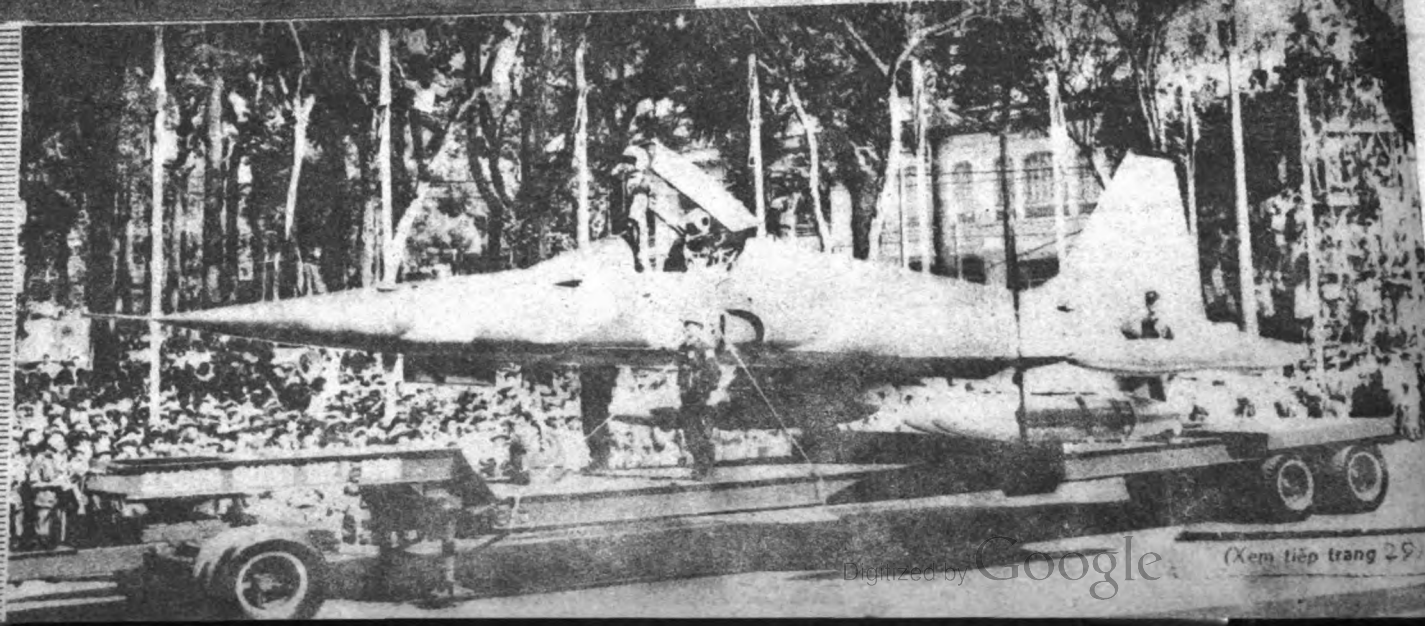

(Xem tiếp trang 29)

Digitized by Google

Một thắng lợi ngoại giao trước ngày Quốc-Khánh

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH MANILA QUYẾT TÂM BẢO VỆ TỰ DO CỦA VIỆT-NAM

Việt Nam và 6 Quốc gia đồng minh có lực lượng hiện đang tham chiến tại VN đã cùng họp Hội nghị Thượng Đỉnh từ 24 đến 25-10-66 tại Manila Thủ đô Phi Luật Tân.

Các vị lãnh đạo 7 Quốc gia đã ký 3 văn kiện. hai văn kiện về vấn đề Tự do và Hòa bình và một bản Thông cáo Chung gồm 5 điểm.

Các vị lãnh tụ các quốc gia đồng minh tham dự hội nghị gồm có :

— Tổng thống Hoa Kỳ L.B. Johnson.
— Tổng thống Phi Luật Tân Marcos.
— Tổng thống Đại Hàn Park Chung Hee.
— Thủ tướng Úc Harold Holt.
— Thủ tướng Tân Tây Lan Keith Holyoake.
— Thủ tướng Thái Lan Thanom Kittikachorn.

Phái đoàn VN tham dự hội nghị gồm có :

— Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG.
— Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ.
— Trung tướng Phó Chủ tịch UBHPTƯ.
— Trung tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH.
— Thiếu tướng Tổng Ủy Viên Xây Dựng.
— Thiếu tướng Tổng Ủy Viên Thông Tin Chiêu Hồi.
— Ô. Trần văn Đỗ, Tổng Ủy Viên Ngoại giao.
— Ô. Bùi Diễm, Ủy Viên Ngoại giao.
— Ô. Trương thái Tôn, Phụ tá Phủ Chủ tịch UBHPTƯ.
— Ô. Nguyễn hữu Hùng, Ủy Viên Lao Động.
— Ô. Nguyễn hữu Hạnh, Thống đốc Ngân hàng.
— Ô. Phạm đăng Lâm, Đại sứ VN tại Phi Luật Tân.

Các quốc gia đồng minh có lực lượng hiện đang tham chiến tại VN đã đồng ý trợ giúp VNCH chống giữ họa xâm lăng Cộng sản về quân sự và cả kinh tế, xã hội.

VNCH là vấn đề số 1 tại Hội nghị. Và phái đoàn VNCH cũng đã đạt được nhiều thành quả tốt trước hội nghị.

NGUYÊN VĂN BẢN THÔNG CÁO CHUNG HỘI NGHỊ MANILA

1. Để đáp ứng lời mời của Tổng thống Cộng hòa Phi Luật Tân, sau khi tham khảo với Tổng thống Cộng hòa Hàn Quốc, Thủ tướng Thái Lan và Thủ tướng VNCH, các lãnh tụ bảy nước tại Á châu và vùng Thái Bình dương mở hội nghị tại Manila vào các ngày 24 và 25-10-1966 để nghiên cứu vào cuộc tranh chấp tại Nam VN và để duyệt xét lại các mục tiêu rộng lớn về Á châu và vùng Thái Bình dương của Hội nghị. Các vị tham dự hội nghị gồm có: Thủ tướng Úc Đại Lợi Harold Holt, Tổng thống Đại Hàn Park Chung Hee, Thủ tướng Tân Tây Lan Keith Holyoake, Tổng thống Phi Luật Tân Fernand Marcos, Thủ tướng Thái Lan Thanom Kittikachorn, Tổng thống Hoa Kỳ Lyndon B. Johnson, Quốc trưởng VNCH Nguyễn văn Thiệu và Thủ tướng Nguyễn cao Kỳ.

2. Các quốc gia dự hội nghị đã hiệp ý với nhau rằng, tự do tại Nam VN phải được cứu vãn, trong tinh thần giải quyết tìm hòa bình và đồng quan điểm sâu xa về tương lai của Á Châu và vùng Thái Bình Dương. Một số các quốc gia tham dự hội nghị hiện đang liên quan đến mối hiểm nguy trong khi các quốc gia khác đem các kinh nghiệm chua cay của mình ra để khuyến cáo. Hội nghị này là hội nghị biểu tượng cho những mục tiêu và hy vọng cao độ chung của 7 nước.

3. Hội nghị đồng ý rằng nhân dân Nam VN sẽ không bị chinh phục bởi sức mạnh xâm lăng và sẽ được hưởng đầy đủ quyền lựa chọn đường lối sống cũng như hình thức chính phủ riêng của họ. Chúng tôi đã phải tiếp các nỗ lực quân sự cũng như hết thảy các nỗ lực khác, tiếp tục trong tinh thần cương quyết và kéo dài cho đến khi xét ra vẫn còn là cần thiết, chúng tôi tham khảo ý kiến với nhau chặt chẽ cho đến khi nào cuộc xâm lăng chấm dứt.

4. Đồng thời mục tiêu thống nhất của chúng tôi là hòa bình, hòa bình ở Nam VN và hòa bình cho các phần khác còn lại của Á châu và vùng Thái Bình Dương. Hành động tiếp tay chung của chúng tôi là giúp cho nhân dân Nam VN trong cuộc chiến đấu tự vệ. Đòi hỏi duy nhất của chúng tôi trước các lãnh tụ Trung cộng và Bắc Việt, là họ hãy từ bỏ cuộc xâm lăng của họ. Chúng tôi hiện đã sửa soạn theo đuổi bất cứ một đường lối nào có thể dẫn đến một cuộc cứu trợ và hòa bình công chính qua hình thức thảo luận và thương nghị, hoặc qua đường lối hỗ tương hành động của cả 2 bên để giảm bớt cuộc tranh chấp.

5. Chúng tôi đồng ý kiến trong khi nhận định về một tương lai hòa bình và thịnh vượng cho toàn thể Á châu và Thái Bình Dương. Chúng tôi trước cũng đưa ra các tuyên ngôn riêng công bố về các nguyên tắc hướng dẫn hành động chung của chúng tôi trong một khuôn khổ rộng lớn hơn.

HÌNH TRÊN : Tổng Thống Phi Marcos đọc diễn văn khai mạc Hội Nghị Thượng Đỉnh Manila tại Hạ Nghị Viện Phi Luật Tân.

Các vị nguyên thủ quốc gia đang ký vào Bản Thông Cáo Chung.

Digitized by Google

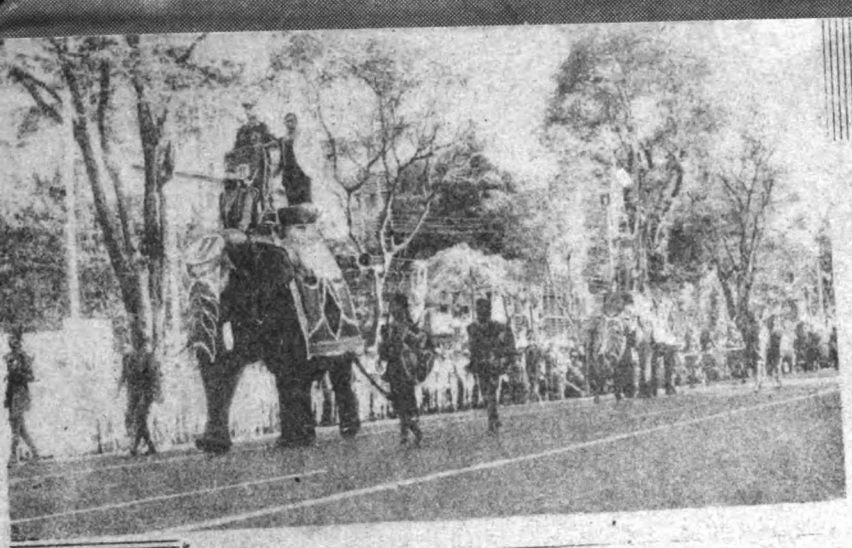

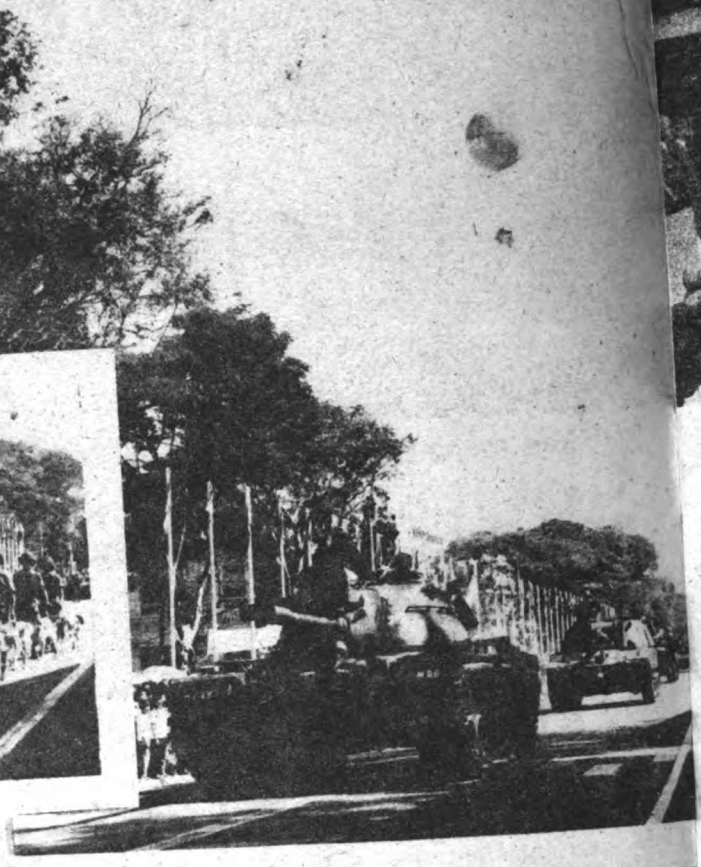

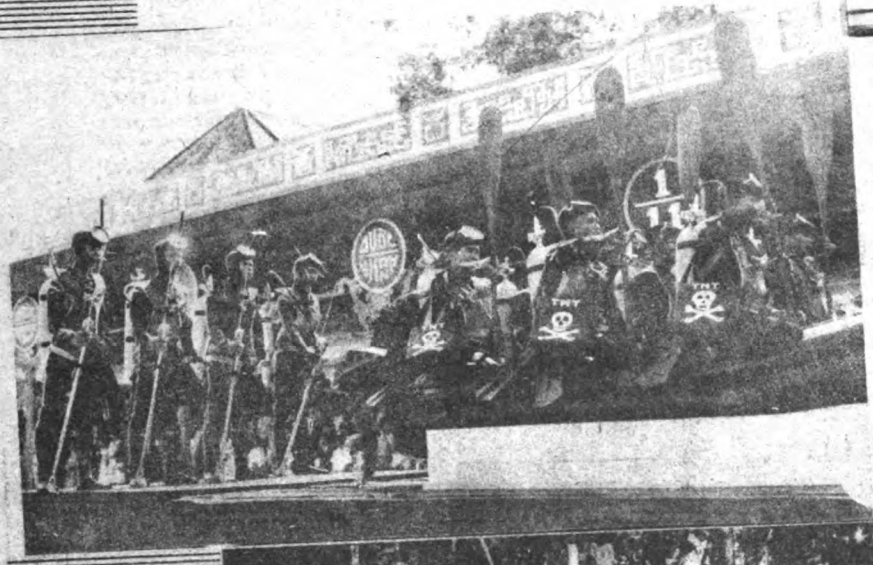

HÌNH TRÊN : (Trái) 2 thớt voi mở đầu cho cuộc diễn hà
của Đoàn Hậu Bị Quân Vùng 2/CT HÌNH DƯỚI : Đoàn Qu
Khuyển lần đầu tiên có mặt trong cuộc diễn binh. HÌ
TRÊN : (mặt) Các đơn vị thiết giáp. HÌNH GIỮA : (trái) Đo
Người Nhái xuất hiện. HÌNH DƯỚI CÙNG : Một phần
cơ F-5 của KQVN đang... « lội bộ » để quan khách và đ
bảo tha hồ « chiêm ngưỡng ».

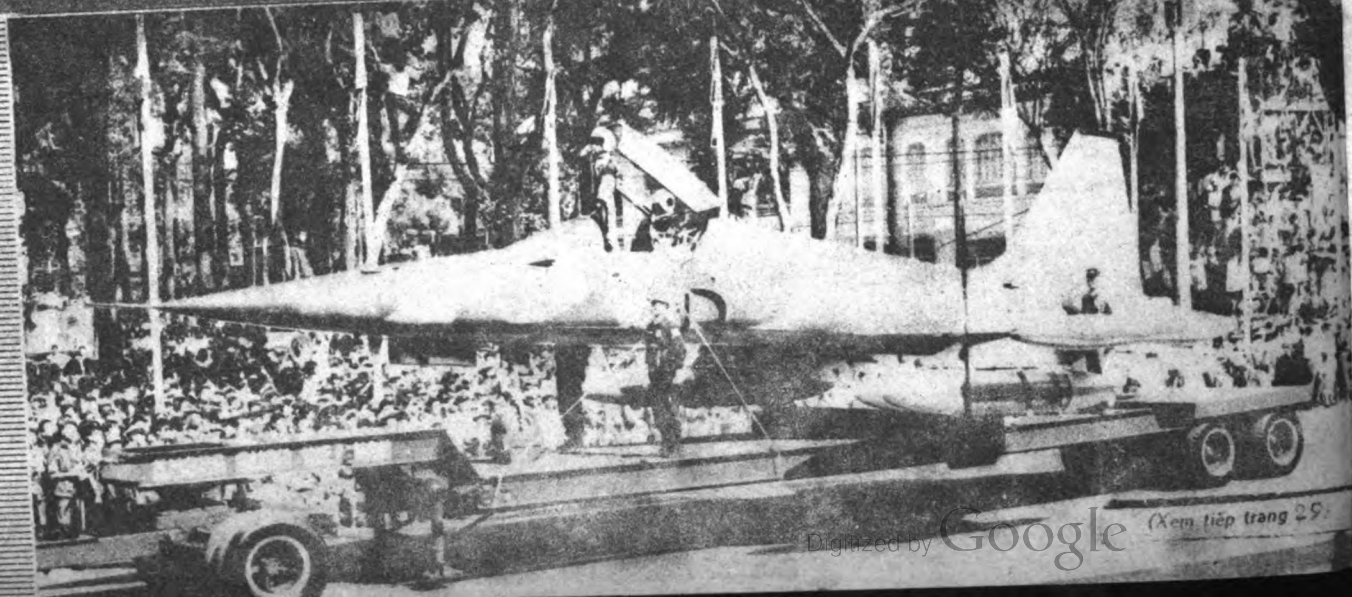

(Xem tiếp trang 29)

Digitized by Google

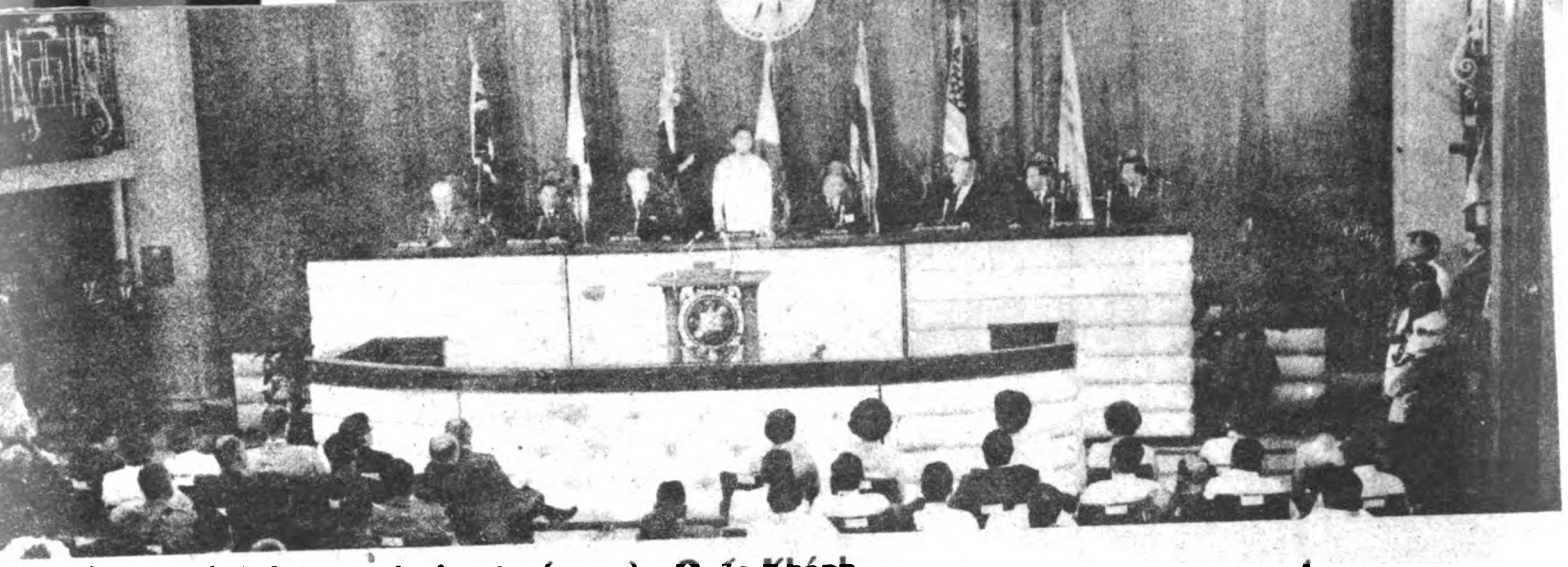

Một thắng lợi ngoại giao trước ngày Quốc-Khánh

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH MANILA QUYẾT TÂM BẢO VỆ TỰ DO CỦA VIỆT-NAM

Việt Nam và 6 Quốc gia đồng minh có lực lượng hiện đang tham chiến tại VN đã công bố Hội nghị Thượng Đỉnh từ 24 đến 25-10-66 tại Manila Thủ đô Phi Luật Tân.

Các vị lãnh đạo 7 Quốc gia đã ký 3 văn kiện, hai văn kiện về vấn đề Tự do và Hòa bình và một bản Thông cáo Chung gồm 5 điểm.

Các vị lãnh tụ các quốc gia đồng minh tham dự hội nghị gồm có :

— Tổng thống Hoa Kỳ L.B. Johnson.
— Tổng thống Phi Luật Tân Marcos.
— Tổng thống Đại Hàn Park Chung Hee.
— Thủ tướng Úc Harold Holt.
— Thủ tướng Tân Tây Lan Keith Holyoake.
— Thủ tướng Thái Lan Thanom Kittikachorn.

Phái đoàn VN tham dự hội nghị gồm có :

— Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG.
— Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ.
— Trung tướng Phó Chủ tịch UBHPTƯ.
— Trung tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH.
— Thiếu tướng Tổng Ủy Viên Xây Dựng.
— Thiếu tướng Tổng Ủy Viên Thông Tin Chiêu Hồi.
— Ô. Trần văn Đỗ. Tổng Ủy Viên Ngoại giao.
— Ô. Bùi Diễm, Ủy Viên Ngoại giao.
— Ô. Trương thái Tôn, Phụ tá Phủ Chủ tịch UBHPTƯ.
— Ô. Nguyễn hữu Hùng, Ủy Viên Lao Động.
— Ô. Nguyễn hữu Hạnh, Thống đốc Ngân hàng.
— Ô. Phạm đăng Lâm, Đại sứ VN tại Phi Luật Tân.

Các quốc gia đồng minh có lực lượng hiện đang tham chiến tại VN đã đồng ý trợ giúp VNCH chống giữ họa xâm lăng Cộng sản về quân sự và cả kinh tế, xã hội.

VNCH là vấn đề số 1 tại Hội nghị. Và phái đoàn VNCH cũng đã đạt được nhiều thành quả tốt trước hội nghị.

NGUYÊN VĂN BẢN THÔNG CÁO CHUNG HỘI NGHỊ MANILA

1. Để đáp ứng lời mời của Tổng thống Cộng hòa Phi Luật Tân, sau khi tham khảo với Tổng thống Cộng hòa Hàn Quốc, Thủ tướng Thái Lan và Thủ tướng VNCH, các lãnh tụ bảy nước tại Á châu và vùng Thái Bình dương mở hội nghị tại Manila vào các ngày 24 và 25-10-1966 để nghiên cứu vào cuộc tranh chấp tại Nam VN và để duyệt xét lại các mục tiêu rộng lớn về Á châu và vùng Thái Bình dương của Hội nghị. Các vị tham dự hội nghị gồm có : Thủ tướng Úc Đại Lợi Harold Holt, Tổng thống Đại Hàn Park Chung Hee, Thủ tướng Tân Tây Lan Keith Holyoake, Tổng thống Phi Luật Tân Fernand Marcos, Thủ tướng Thái Lan Thanom Kittikachorn, Tổng thống Hoa Kỳ Lyndon B. Johnson, Quốc trưởng VNCH Nguyễn văn Thiệu và Thủ tướng Nguyễn cao Kỳ.

2. Các quốc gia dự hội nghị đã hiệp ý với nhau rằng, tự do tại Nam VN phải được cứu vãn, trong tinh thần giải quyết tìm hòa bình và đồng quan điểm xa xôi về tương lai của Á Châu và vùng Thái Bình Dương. Một số các quốc gia tham dự hội nghị hiện đang liên quan đến mối hiểm nguy trong khi các quốc gia khác đem các kinh nghiệm chua cay của mình ra để khuyến cáo. Hội nghị này là hội nghị biểu tượng cho những mục tiêu và hy vọng cao độ chung của 7 nước.

3. Hội nghị đồng ý rằng nhân dân Nam VN sẽ không bị chinh phục bởi sức mạnh xâm lăng và sẽ được hưởng đầy đủ quyền lựa chọn đường lối sống cũng như hình thức chính phủ riêng của họ. Chúng tôi đã phải tiếp các nỗ lực quân sự cũng như bất thấy các nỗ lực khác, tiếp tục trong tinh thần cương quyết và kéo dài cho đến khi xét ra vẫn còn là cần thiết, chúng tôi tham khảo ý kiến với nhau chặt chẽ cho đến khi nào cuộc xâm lăng chấm dứt.

4. Đồng thời mục tiêu thống nhất của chúng tôi là hòa bình, hòa bình ở Nam VN và hòa bình cho các phần khác còn lại của Á châu và vùng Thái Bình Dương. Hành động tiếp tay chung của chúng tôi là giúp cho nhân dân Nam VN trong cuộc chiến đấu tự vệ. Đòi hỏi duy nhất của chúng tôi trước các lãnh tụ Trung cộng và Bắc Việt, là họ hãy từ bỏ cuộc xâm lăng của họ. Chúng tôi hiện đã sửa soạn theo đuổi bất cứ một đường lối nào có thể dẫn đến một cuộc cứu trợ và hòa bình công chính qua hình thức thảo luận và thương nghị, hoặc qua đường lối hỗ tương hành động của cả a bên để giảm bớt cuộc tranh chấp.

5. Chúng tôi đồng ý kiến trong khi nhận định về một tương lai hòa bình và thịnh vượng cho toàn thể Á châu và Thái Bình Dương. Chúng tôi trước cũng đưa ra các tuyên ngôn riêng công bố về các nguyên tắc hướng dẫn hành động chung của chúng tôi trong một khuôn khổ rộng lớn hơn.

HÌNH TRÊN : Tổng Thống Phi Marcos đọc diễn văn khai mạc Hội Nghị Thượng Đỉnh Manila tại Hạ Nghị Viện Phi Luật Tân.

Các vị nguyên thủ quốc gia đang ký vào Bản Thông Cáo Chung.

Digitized by Google

Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Chiến Tranh Chính Trị đọc diễn văn Khai mạc. Thiếu Tướng nói : « Trong lúc quân chúng đau khổ vì chiến tranh, mỗi lời thơ, tiếng hát phải là một viên đạn bắn vào kẻ địch. Văn nghệ sĩ phải góp phần yểm trợ hữu hiệu cho cuộc chiến đấu chung của toàn dân toàn quân. »

TUẦN LỄ VĂN-HOÁ QUÂN-ĐỘI

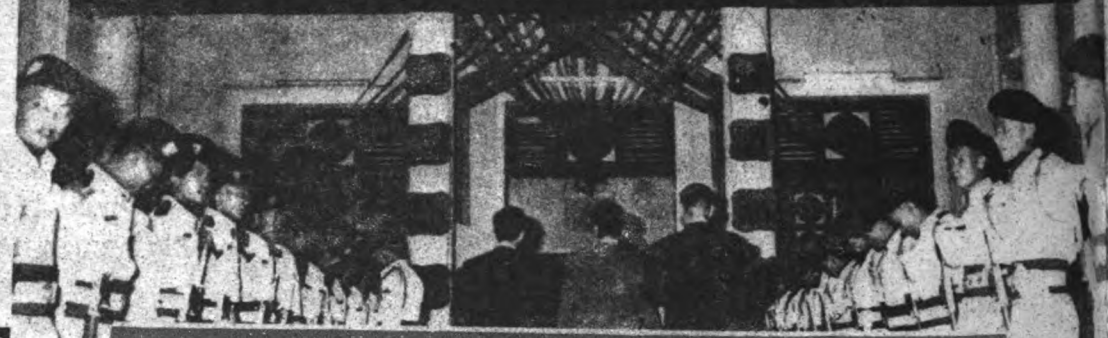

ĐÊM VĂN-NGHỆ KỶ-NIỆM QUỐC-KHÁNH TRONG KHUÔN KHỔ « TUẦN LỄ VĂN HÓA QUÂN ĐỘI »

Nhân dịp kỷ niệm Quốc Khánh I-II năm nay, Cục Tâm lý Chiến đã tổ chức trong khuôn khổ TUẦN LỄ VĂN HÓA QUÂN ĐỘI một buổi trình diễn văn nghệ đặc biệt, đặt dưới sự chủ tọa của Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG tại hí viện Thống nhất trong đêm 29-10-1966.

Chương trình do Phòng Văn nghệ Quân đội thực hiện và điều khiển, gồm có những màn hợp xướng, hợp tấu, đơn ca, ngâm thơ và ca vũ với sự góp mặt của hầu hết những tài danh trong giới ca nhạc Thủ Đô. Những nhạc phẩm được sáng tác đặc biệt cho TUẦN LỄ VĂN HÓA QUÂN-ĐỘI như trường ca LỚP LỚP PHÙ SA của DUY KHÁNH, trường ca NHỮNG NGƯỜI ĐI GIỮ QUÊ HƯƠNG của ĐỖ KIM BẢNG, ca vũ chiến đấu QUYẾT GIỮ ẤP của NGÂN KHÁNH HỒNG, DẶM TRƯỜNG CHIẾN SĨ CA của Y VÂN và CAM ĐẠI v.v... tất cả đều là những sáng tác mới của văn nghệ sĩ quân đội, công diễn lần đầu tiên, biểu dương tinh thần hăng say chiến đấu của toàn dân toàn quân miền Nam trong công cuộc đẩy lui Cộng sản xâm lăng, tranh đấu cho tự do dân chủ, cùng gợi lại những nét đẹp của quê hương qua những phương tiện âm thanh và vũ điệu.

Khán giả gồm hầu hết quí vị yếu nhân trong chính quyền, quí vị Tướng lãnh, sĩ quan cao cấp, quí vị trong Hội Đồng Dân Quân, quí vị Dân biểu, các cố vấn Mỹ Hoa trong ngành Chiến tranh Chính trị, tùy viên quân sự các sứ quán, đại diện các Nghiệp đoàn, báo giới, văn nghệ sĩ và sinh viên học sinh.

Hợp xướng DẶM TRƯỜNG CHIẾN SĨ CA của Y Vân và Cam Đại do Ban Hợp Xướng Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương trình bày.

Màn hợp xướng LỚP LỚP PHÙ SA của DUY KHÁNH do Đoàn Hợp Xướng Quân Dân trình bày, do nhạc sĩ NGHIÊM PHÚ PHI điều khiển.

Digitized by Google

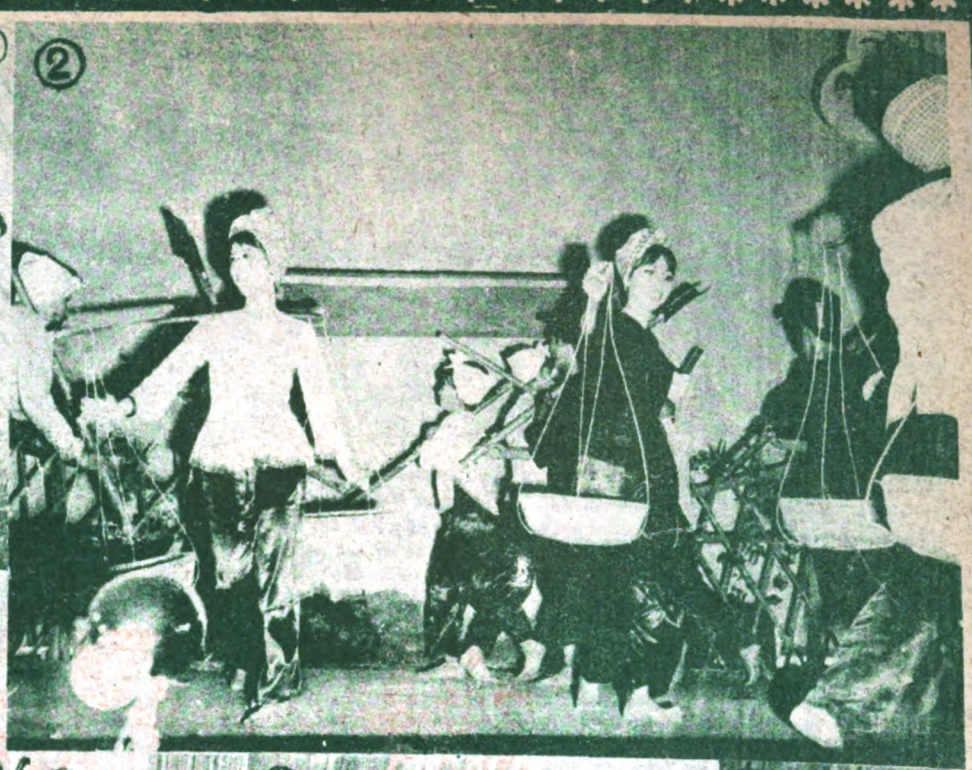

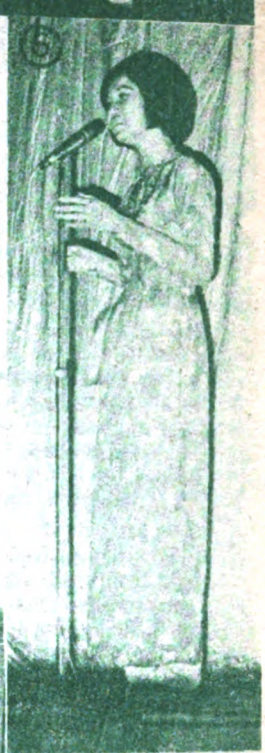

1. Bộ ba AVT trong một màn hòa tấu ly kỳ bằng những nhạc khí cổ điển Đông phương một nhạc phẩm cổ điển Tây phương lừng danh : Nhạc phẩm LE BEAU DANUBE BLEU của JOHAN STRAUSS.

2. và 4 Màn ca vũ QUYẾT GIỮ ẤP của NGÂN-TOÀN-KHÁNH do Đoàn vũ Lưu-Bình-Hằng trình diễn.

3. Hòa tấu BÁT ÂM do Dàn nhạc cổ Miền Trung trình bày.

5. Cũng trong đêm Văn Nghệ, các tác giả trúng giải các cuộc Thi Thơ, Văn, Nhạc, Hội Họa, Điêu Khắc và Nhiếp Ảnh kỷ niệm Quốc Khánh do Cục TLC tổ chức, đã được mời đến nhận lãnh giải thưởng. Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐ-QG trao tặng giải thưởng cho ông Thương Linh, tác giả bài thơ NHỮNG ĐÓM MẮT HỎA CHÂU được giải nhất. Bài thơ này đã được bạn NGUYỄN THANH diễn ngâm trong Đêm Văn Nghệ.

6. Nữ danh ca THÁI THANH với nhạc phẩm VỀ MIỀN TRUNG của Phạm Duy.

7. Màn vũ SƠN CƯỚC do Ban Vũ Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương trình bày.

Digitized by Google

Hành Quân ĐẠI BÀNG 800 tại Bình Định

Ảnh của Nhiếp ảnh viên Tân-Tuyển An Nhơn-Bồi.

Những dòng thư mở đầu.

Anh xa đơn-vị vừa đúng 4 năm rồi đấy nhỉ ? Chúng tôi nhận được thư anh đúng ngày kỷ niệm 14 năm thành lập đơn vị. Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta đã có nhiều thay đổi kể từ ngày anh đi. Tôi biết chắc rằng các anh đã rời Tiểu đoàn ra đi nhưng không một ai quên đơn vị, quên ngày kỷ niệm thành lập Tiểu đoàn.

Kỷ niệm còn đó. Những người trai còn đó. Anh nhắc lại kỷ niệm đã sống ở đơn vị trước khi ra đi. Đó là một trưa trời như đổ lửa, Tiểu đoàn chúng ta đã lao mình từ những chiếc phi cơ C-123 Nhảy dù xuống tiếp cứu cho đồn Bồ Túc ở Tây Ninh. Đó là những chiến thắng mở đầu tại miền Nam khi anh rời đơn vị. Sau này, Tiểu đoàn chúng ta đã tham gia biết bao nhiêu là trận chiến ! Một số bạn chúng ta đã ngã xuống đem máu thắm mạch đất quê hương nhưng chính là nguồn động lực mạnh mẽ nhất thúc đẩy những người còn ở lại đơn vị quyết tâm chiến đấu. Mầu Mũ Đỏ vẫn tượng trưng cho vinh quang và cờ của Tiểu đoàn 3 chúng ta mỗi ngày một nặng thêm huy chương chiến thắng.

Nhờ trận Kinh Bắng Lăng xảy ra vào tháng 6-1964. Mặc dầu từ Trực thăng nhảy xuống. Tiểu đoàn chúng ta gặp địa thế sình lầy đầy kinh rạch. Địch nằm sẵn trong một địa thế đã chọn lựa với công sự phòng thủ chắc chắn, nhưng Tiểu đoàn ta có tiến mà không lùi. Hai đợt xung phong đầu chúng ta bị chặn đứng. Nhưng tới đợt thứ ba, Tiểu đoàn chúng ta đã đồng loạt tiến lên. Vị trí địch bị tràn ngập bởi những người trai vẫn thường kiêu hãnh được phục vụ tại Tiểu đoàn 3 Nhảy dù. Với 93 xác Việt Cộng chết tại chỗ cùng bao nhiêu là vũ khí. Trong đó chúng ta đã phải đánh đổi bằng 14 chiến hữu hy sinh cùng một số bị thương. Một PHAN-HUY-HOÀNG, một LÊ-HỒNG với những phát đạn nổ tung từ trước ngực ra sau lưng nhưng họ vẫn dẫn đầu Trung đội chiến đấu tới khi quân ta tràn ngập vào vị trí địch. Bấy giờ họ mới chịu ngừng lại để băng bó vết thương. Họ chỉ chịu rời Tiểu đoàn trong chuyến tải thương cuối cùng giữa làn mưa pháo 60 và 81 ly của địch. Mặc dù họ là sĩ quan mà lại bị thương nặng nhất, nhưng họ đã sẵn sàng nhường cho các binh sĩ bị thương dưới quyền ưu tiên đi trước. Cho đến ngày này những người đó vẫn còn tiếp tục góp phần chiến đấu cho đơn vị. Mặc dù sau này PHAN-HUY-HOÀNG đã phải trở lại Tổng Y viện Cộng Hòa nhiều lần vì vết thương tái phát lại luôn. Họ không xin về làm việc tại chỗ an toàn mà vẫn lao mình vào chiến đấu. Chắc anh hiểu rõ vì lý do gì rồi chứ ? Họ cũng như chúng tôi đều thiết tha với đơn vị mà không muốn rời bỏ.

Tiểu đoàn 3 Nhảy dù chúng ta vì thế chỉ có tiến chứ không lùi.

Sang năm 1965 với trận Đức Cơ và Pleime, Ia-Drang đã sôi sục trong nước mà toàn thế giới đều nghe đến. Tiểu đoàn 3 Nhảy dù chúng ta đã có mặt từ những giây phút đầu tiên của trận chiến.

Lúc đó Đồn Đức-Cơ bị áp lực nặng nề của cả một Sư đoàn địch. Tiểu đoàn 3 cùng Tiểu đoàn 8 trong chiến đoàn 2 Nhảy dù đã được Trực thăng vận ngay xuống giữa vòng vây đồn Đức Cơ của địch. Nhiệm vụ của chúng ta là giải tỏa áp lực địch cho đồn và cũng là được chọn làm đơn vị bắt địch phải xuất hiện giao chiến.

Đồn Đức Cơ nằm giữa một rừng già đầy những ngọn núi cao. Gần một tháng trời dưới cơn mưa trọng pháo của địch, rồi cho tới ngày chúng ta tới thì địch đã đào hầm vào tới sát hàng rào đồn. Chúng đã có thể đặt đại bác 57 ly không giật bắn vào đồn giữa ban ngày. Những phát súng tay bắn tỉa rất chính xác làm đồn trở nên hoang vắng như một đồn bỏ trống vì tất cả mọi người đều ngày đêm ẩn nấm dưới những hầm phòng thủ dưới mặt đất.

Chúng tôi đến như đem nguồn sống cho những người lính trú phòng.

Những chuyến máy bay tiếp tế đã bắt đầu đáp xuống được sân bay cạnh đồn.

Qua một đêm bình yên ngừng quân trong một cánh rừng nằm cạnh sân bay. Ngày thứ hai — cũng là ngày mở đầu 15 ngày dài nhất trong đời lính chiến của Tiểu đoàn 3 Nhảy dù — Tiểu đoàn ta bắt đầu tiến quân rời đồn đi về phía biên giới Cambogde, trận phục kích đầu tiên của địch xảy ra đúng vào 08g30 sáng, đây chỉ là một trận thử lửa đầu tiên mà thôi vì không đầy nửa tiếng đồng hồ sau, chúng ta phá tan và cuộc tiến quân vẫn tiếp tục. Từ đó địch đã để chúng ta tiến về núi Phượng Hoàng sát biên giới một cách an toàn. Nhưng thực sự cả một Trung đoàn địch đã phục kích sẵn đón Chiến đoàn ta từ biên giới trở về đồn Đức Cơ, Sáng ngày thứ ba, ngay từ sáng, khi cuộc lục soát từ chân núi Phượng Hoàng về phía Bắc đồn bắt đầu, các Đại đội đầu của ta đã chạm những toán báo động của địch. Trận ác chiến của ta xảy ra kể từ giữa trưa khi chúng ta bắt đầu tiến quân chiếm một ngọn đồi cao án ngữ về phía đồn Đức Cơ. Mặc dầu với trận mưa bom của những phản lực cơ B-57, F-100, F-104 chỉ làm địch dẫn ra mà thôi. Khi chúng ta cách đồn chừng 500 thước. Cả Chiến đoàn đã lọt vào vòng phục kích của địch. Mở đầu bằng từng loạt súng cối 60 và 81 ly. Chúng ta đã bị địch bao vây cả từ phía. Nhất định địch không cho chúng ta trở về giao tiếp với đồn. Nhưng những cấp chỉ huy của Sư đoàn 325 của địch đã làm khi muốn tiêu diệt trọn vẹn chúng ta. Những người lính Nhảy dù đã

Ở « Hải mã thượng » tưa sông Đức Phổ

Digitized by Google

Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 3 Nhảy dù trên sông Đức Phổ.

trả lời. Họ trả lời thật mãnh liệt với cả một lòng nhiệt thành bằng sự hy sinh ngay chính bản thân của họ.

Cả một trận mưa pháo mở đầu, cả một cuộc phục kích vùng kéo dài tới ba cây số. Mặc dù đã có lệnh Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta bị cắt đứt ra làm hai. Nhưng không một vị trí nào của chúng ta bị tràn ngập. Địch bị đánh bật ra ngoài với những xác chết không kịp mang theo.

Vào lúc buổi chiều, chúng ta chỉ còn cách đồi không đầy 200 thước, địch nhất định chiếm bằng chúng ta lại. Trong những hầm hố đào sâu trong lòng đất chắc chắn, những khẩu đại liên của địch quét ra như mưa để chặn cuộc xung phong của chúng ta. Trong địa thế trống trải từ rừng vào tới đồn. Chúng ta đã có khá nhiều người chết và bị thương nằm la liệt.

Phải thanh toán trước khi trời đổ tối. Cùng 2 Đại đội đầu — Thiếu tá TRƯƠNG-KẾ-HƯNG lúc bấy giờ là Tiểu đoàn trưởng đã xung phong lần chót. Chúng ta đã giao tiếp được với đồn và phá vỡ cuộc phục kích của địch. Nhưng cùng trong lần xung phong chót này — Thiếu tá TRƯƠNG-KẾ-HƯNG đã lãnh 3 viên đạn đại liên của địch vào bụng. Dù thương tích trầm trọng nhưng Thiếu tá HƯNG cũng đã hướng dẫn Tiểu đoàn ta về đây đủ phòng thủ bảo vệ phía Nam cho đồn.

Trong cơn mưa lầm tả như trút nước chúng ta vẫn vừa phòng thủ vừa lo đi tản những chiến hữu bị chết và bị thương.

Vào 4 giờ sáng ngày hôm sau khi cơn mưa vừa ngừng. Địch lại một lần nữa liều mạng tấn công vào vị trí phòng thủ đêm của chúng ta. Dù đóng quân trong đêm dưới cơn mưa buốt lạnh. Dù chúng ta không được bảo vệ bởi hàng rào kẽm gai, hàng rào mìn như trong đồn Đức-Cơ, nhưng địch xung phong cả ba lần là 3 lần đều bị đánh bật ra. Mũi dùi tấn công chính của địch trong đêm đó đã ở ạt vào riêng phía Đại-đội 33. Nhưng với 30 xác chết nằm la liệt cách hố chiến đấu của Đại-đội vài thước. Với vũ khí vất la liệt, những vết máu kéo dài sâu loang lổ trên lá rừng. Đại-đội 33 đã trả đũa thật mãnh liệt trong khi cả Đại-đội hơn 100 người mà chỉ có 3 người bị thương thật nhẹ vì mảnh lựu đạn của địch.

Những ngày sau đó, Tiểu-Đoàn 3 của chúng ta đã cùng Tiểu-Đoàn 8 ở lại để bảo vệ cho đồn Đức Cơ.

Những ngày thật dài nhất đó. Chúng ta đã chịu đựng những trận mưa pháo của địch thật kinh khủng. Những Đại-đội được tung ra đi thiết thân sẵn sàng chịu trận với địch. Dưới những hầm hố ăn ngủ cả ngày lẫn đêm, tinh thần bị căng thẳng vô cùng nhưng chúng ta vẫn kiên trì chiến đấu không một ai sờn lòng.

Sang những ngày cuối cùng của tuần lễ thứ hai — khi Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù được Trực thăng vận tăng cường tới đồn. Nhất là Chiến Đoàn hỗn hợp Thủy Quân Lục Chiến, Biệt động quân, Thiết quân vận M 113, chiến xa M 41 tiến quân bằng Quốc lộ 19 đã một lần nữa phá tan cuộc phục kích của địch. Các đơn vị bạn ấy đã đánh tan thêm một Trung Đoàn địch. Trong trận này hơn 500 xác địch đã bỏ lại và hàng trăm vũ khí bị tịch thu.

Sau khi toàn bộ các đơn vị tới đồn. Tiểu Đoàn ta đã phối hợp với các đơn vị mở rộng cuộc hành quân vào sát biên giới một lần nữa.

Chiến trận Đức Cơ đã chấm dứt ghi thêm một chiến tích cho Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù với hơn 100 huy chương đã loại.

Cuối năm 1965, trận chiến Pleime tại cao nguyên bột phát kéo dài hàng mấy tháng trời. Pleime đẫy máu lửa ấy Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù của chúng ta cũng đã có mặt ở thung lũng la Drang để kết thúc trận chiến cùng các đơn vị bạn trong Sư Đoàn Nhảy Dù.

Sang tới năm nay — Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù chúng ta cũng đã góp một phần lớn vào chiến thắng tại Tam Quan Bồng Sơn.

Đó chỉ là một vài chiến trận điển hình của Tiểu Đoàn trong những năm xa cách của anh. Nhất là những ngày anh đi rồi, cuộc chiến của đất nước ta bước vào những ngày khốc liệt nhất. Các bạn anh rất ít khi có mặt ở hậu cứ tại Sài-gòn. Nơi nào gay go nhất là có mặt chúng tôi khắp 4 Vùng chiến thuật.

Đất nước đang nguy nan, gian truân của đời lính là chúng ta tự lựa chọn, từ một người lính có mặt khi Tiểu Đoàn mới thành lập đến những người lính thật trẻ tuổi đời nhưng ai cũng hãnh diện khi được chiến đấu tại Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù thân mến của anh. Vì ở đây chúng tôi không cần biết mỗi người có bao nhiêu năm quân vụ nhưng Tiểu Đoàn chúng ta đã có 14 tuổi chiến trường.

Tiểu đoàn không bao giờ quên những người cũ — những người đã góp công cho Tiểu đoàn lớn mạnh như ngày nay. Bằng chứng là mỗi lễ kỷ niệm thành lập, mỗi buổi liên hoan chiến thắng chúng tôi đều mời những chiến hữu cũ về tham dự.

Làm sao mà Tiểu đoàn ta quên được những người cũ, từ Đại úy PHAN-TRỌNG-CHINH vị Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên mà mọi người đều kính mến, bây giờ là Chuẩn tướng — một Trung tá TRƯƠNG-QUANG-ÂN của trận chiến bản Hlu-Siu tại trung Lào năm nào bây giờ là Đại tá, những sĩ quan trẻ bay bướm ngày xưa như Đàm Văn Quý, Trương Kế Hưng, Vũ thế Quang, Nguyễn minh Tiến, Hoàng ngọc Liên, Nguyễn khoa Nam, ngày nay đã trở thành những sĩ quan cấp tá trong đó có anh và bao người cũ nữa.

Lễ kỷ niệm thành lập Tiểu đoàn năm nay anh không về tham dự được nên đã viết thư thăm đơn vị. Khi anh đọc những giòng chữ này thì Tiểu đoàn chúng ta chắc đã lên đường.

75 ngày vừa qua trên chiến trường Bình Định chúng tôi trở về để kỷ niệm ngày thành lập. Đất nước ngày nào còn khói lửa thì nhiệm vụ của chúng ta là ở ngoài chiến tuyến phải không anh ?

2. Có những chuyến đi.

Lá thư thứ hai viết cho anh đây. Tôi muốn kể cho anh nghe một chuyến đi. Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta với 14 tuổi chiến trường đã có bao nhiêu chuyến đi rồi. Đời lính với những chuyến đi êm thắm nào có ai biết đến. Với mỗi chuyến đi ấy có những người đi và không bao giờ trở lại. Một vài người đã đền xong nợ nước nhưng cũng là đem chiến thắng cho đơn vị chúng ta.

Doanh trại Tiểu đoàn với những hàng cây cao su xanh ngắt bừng lên ánh sáng cùng những tiếng còi tập họp vào lúc 04 giờ sáng.

Chuẩn bị để lên đường hành quân. Những người lính gọn gàng trong bộ quân phục hoa ngụy mầu. Súng khoác vai, ba-lô quân trang trên lưng. Thật là đẹp mắt. Thật là oai hùng làm sao người trai giữa trời khói lửa.

05 giờ sáng đoàn xe chở toàn bộ Tiểu đoàn sang phi trường Tân Sơn Nhất, thành phố như còn yên trong giấc ngủ, ánh đèn vàng dọc hai bên đường hun hút mất về sau. Giờ này đã có ai thức giấc. Có ai biết đến một chuyến đi âm thầm của một đoàn quân.

Những chiếc Phi cơ vận tải không lồ C-130 mà mỗi chiếc chở nguyên cả một Đại đội bay về miền trung. 45 phút bay tới phi trường Qui Nhơn. Từng Đại đội chia toán để chuyển sang Phi cơ C-123.

Digitized by Google

HÀNH QUÂN ĐẠI-BÀNG 800 tại BÌNH-ĐỊNH

Chúng tôi xuống phi trường Bồng sơn giữa những cơn mưa tầm tã. Những chiếc lều được dựng lên trên một khoảng đồi nhỏ cạnh phi trường.

Bữa cơm chiều vội vã trước khi trời sập tối. Đời lính là vậy đó. Đêm qua trong một phòng ăn sang trọng ấm cúng, trong tiếng nhạc gợi cảm êm dềm thì đêm nay những tiếng mưa rơi sối sả lạnh buốt thổi qua mảnh lều Poncho mỏng manh, tiếng Đại bác rung chuyển không gian và ánh hỏa châu lập lòe trong mầu mưa đêm dầy đặc.

Sự gian khổ chỉ nung thêm chí can trường cho người lính chiến. Phòng thủ chặt chẽ. Canh gác cẩn mật. Những người còn lại nằm gác đùi chuyền tay nhau điếu thuốc lá mà kể chuyện tâm tình...

3. Vùng trời sương mù với cuộc hành quân Bình Phú 9.

Ngày N bắt đầu ngay vào sáng hôm sau. Tiểu đoàn đặt dưới quyền chỉ huy của Chiến đoàn 3 Nhảy dù cùng Tiểu đoàn 5 và Tiểu đoàn 9 Nhảy dù. Cuộc hành quân phối hợp với Sư đoàn I Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ. Vùng hành quân là thung lũng Hà Tây nằm về phía Nam Quận Hoài Ân. Nhiệm vụ Chiến đoàn là nằm ăn ngủ dọc những đỉnh núi cao bao bọc thung lũng để lực lượng Hoa Kỳ tiến quân tảo thanh toàn vùng thung lũng.

Từ những đỉnh núi cao vút trời mà chúng tôi chế ngự. Nhìn bao quát, phía Bắc là vùng Bồng Sơn với những hàng dừa bát ngát che kín tới tận chân trời. Phía Nam là thung lũng An Lão, phía Đông Quốc lộ số 1 và tận ngoài xa biển xanh mênh mông.

Núi quá cao nên đỉnh lúc nào cũng bị sương mờ bao phủ. Sáng tung quân xuống núi mở những cuộc tuần thám, chiều lại rút lên đỉnh. Cuộc phối Lợp thật chặt chẽ đã giúp cho đơn vị bạn Hoa Kỳ được nhiều kết quả thắng lợi.

15 ngày làm người trên núi trôi qua cũng nhanh. Vào một sáng nắng ấm chan hòa, chúng tôi xuống núi trở tại vùng đồng bằng. Rời bỏ vùng trời sương mù ngày đêm dầy đặc mang thêm một cung đường kỷ niệm về vùng Bồng Sơn. Một địa danh nổi tiếng của những ngày kháng chiến chống Pháp ăn sâu.

Quốc lộ số 1 đưa chúng tôi xuôi về phía Nam trở lại dưỡng quân tại Thôn Kiều An một thôn bé nhỏ như cái tên kiều diễm đó nằm trong Quận Phù Cát. Cũng nơi này cách đây một tháng chúng tôi đã trả đông 75 ngày của những cuộc hành quân kỳ trước.

4. Hành quân Đại Bàng 800 với chiến trường Bình Định.

Miền Trung là đây. Miền Trung ruột thịt với vùng Bình Định đứa xanh bất ngát. Núi cao sông rộng. Đồng lúa chín hoe vàng. Biển xanh đầy cá.

Bình Định với phong cảnh đẹp tuyệt vời ấy đã xảy ra biết bao trận chiến khốc liệt. Con đường đèo Mang Giang đầy máu lửa tuổi về miền biển cả.

Từ Phù Cát với dốc Phù Ly bảo vệ cầu chảy qua sông Siêm Giang. Từ chân đèo Phù Cũ đổ về vùng Bồng Sơn, Tam Quan với những rừng dừa bạt ngàn lấp kín chân trời xa.

Sau 5 ngày dưỡng quân tại Thôn Kiều An bé nhỏ, Tiểu đoàn của chúng ta lại lao mình vào cuộc chiến.

Khu vực hành quân thật rộng lớn như tên cuộc hành quân được mệnh danh là Đại Bàng 800. Lấy ranh giới quốc lộ số 1 trải về phía đông ra vùng biển, bắc giáp quận Phù Mỹ, nam giáp quận Phù Cát. Với sự tham dự của Chiến đoàn 3 Nhảy dù, Sư đoàn 22 Bộ Binh, Sư đoàn I Kỵ binh Không vận Hoa kỳ, Sư đoàn Mãnh hổ Đại Hàn, Thiết quân vận. Tất cả được sự yểm trợ của Pháo binh cùng Không quân Việt Mỹ.

Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta đã tiến quân làm 3 giai đoạn.

Giai đoạn thứ nhất chúng ta xuống quân lại đầu cầu Phù Lý. Càn quét dọc còn bồng Siêm Giang về hướng đông. Tiểu đoàn với 3 mũi đổ bộ song song chúng ta không gặp một sức kháng cự nào của địch. Sáng ngày thứ hai và cũng là ngày chót của giai đoạn 1 chúng ta bắt sống 4 Việt Cộng và đoạt 3 súng cá nhân. Trong ngày, Tiểu đoàn ta giao tiếp được với Tiểu đoàn 5 Nhảy dù để chuẩn bị cho cuộc nhảy Trực thăng Vận vào sáng ngày hôm sau.

Giai đoạn 2 bắt đầu bằng cuộc Trực thăng vận xuống vùng Mỹ Thành ngay trên bờ vịnh Nước Ngọt nối liền với biển. Tiểu đoàn chúng ta đã yểm trợ cho Tiểu đoàn 5 vượt sông Đức Phổ tiến về phía bắc sông Siêm Giang tiếp giáp với lực lượng Hoa Kỳ, sau đó Tiểu đoàn chúng ta tiến về phía nam Núi Ghềnh tiếp giáp với lực lượng Đại Hàn.

Những mục tiêu được thanh toán mau lẹ với sự trợ giúp của Pháo binh và Không quân.

Từ phát súng đầu tiên của địch bắn về phía ta. Chỉ cần 1 phút gọi yểm trợ Pháo đội A cơ hữu của Sư đoàn Nhảy dù của chúng ta đã khai hỏa. Chỉ cần 3 phút liên lạc những Trực thăng võ trang chưa dầy Rocket đã có mặt trên vùng mục tiêu.

Cuộc hành quân tiếp diễn đều trong những kết quả vô cùng tốt đẹp cho đến ngày giai đoạn 2. Toàn bộ Chiến đoàn rút về ăn ngủ trên con lộ chạy song song với núi Ghềnh từ biển về quốc lộ 1.

Sau mấy ngày bỏ trống vùng Mỹ-Thành sát biển. Với tin tức mật báo của dân chúng, địch tập trung trong vùng Tây Bình và Khánh Trường. Vì chúng tin ở chướng ngại thiên nhiên ngăn cách bởi con sông Đức Phổ và đánh lấy sát vịnh Nước Ngọt. Nắm vững yếu tố tình báo và được sự chấp nhận của Trung tá Chiến đoàn Trưởng. Thiếu tá Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 3 Nhảy dù đã quyết định đánh một đòn hồi mã thương qua sông Đức Phổ để mở một cuộc bao vây thật chặt chẽ.

Với địch, chúng vẫn thường quan niệm quân đội ta hành quân qua vùng xong rồi là tiến dần về điểm tập trung quân. Đồng thời chúng lợi dụng những chướng ngại vật thiên nhiên sẽ làm cho quân ta nản lòng vì gian khổ và nguy hiểm.

Nhưng Tiểu Đoàn chúng tôi, với những cán bộ chỉ huy trẻ nhưng dầy kinh nghiệm cùng những người lính không sợ gian khổ không ngại hy sinh khi cần, hơn Thiếu tá Tiểu Đoàn trưởng đã vững tin ở mình, ở Tiểu Đoàn mình đang chỉ huy đã quyết định tiến hành kế hoạch tiêu diệt đến tên Việt Cộng cuối cùng trong vùng Tiểu Đoàn phụ trách, đồng thời mở đầu cho giai đoạn 3 là giúp đỡ

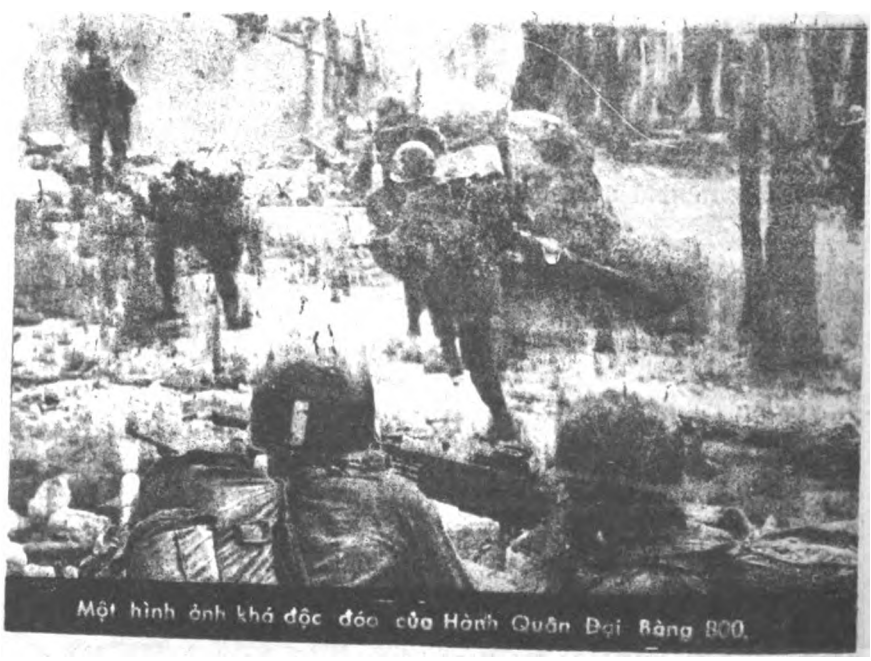

Một hình ảnh khá độc đáo của Hành Quân Đại Bàng 800.

Digitized by Google

những dân chúng nào chán ghét Cộng Sản muốn trở về vùng an toàn của chính phủ ta.

Từ vị trí tập trung quân cách sông Đức Phổ 2 cây số. Tiểu Đoàn ta âm thầm tiến quân khi trời vừa chạng vạng tối. Yếu tố bí mật được triệt để bảo toàn khi chuyển quân và khi đóng quân đêm trên một làng cù lao sát bờ sông. Vào lúc 04 giờ sáng ngày hôm sau. Trời tối mù mịt và trong cơn mưa đổ xuống như thác lũ. Toàn bộ Tiểu Đoàn chúng ta qua sông yên lặng trong đêm. Khi trời bừng sáng vòng vây chúng ta đã siết chặt.

Cho tới giờ phút đó, kế hoạch của chúng ta vẫn tiến hành không có đến một trở ngại nhỏ nào cản trở. Kết quả đầu tiên trọn một Tiểu Đội Việt Cộng năm tiền đồn bên này sông bị chúng ta tiêu diệt và tịch thu toàn bộ vũ khí.

Với chu vi 5 cây số vuông cùng sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bạn. Chưa tới ngày trời Việt Cộng trong toàn vùng đã bị ta bắt trọn. Kết quả sơ khởi riêng ngày đó ta bắt 1 Đại đội trưởng, bắt sống 1 Đại đội Phó, 1 Trung đội trưởng, 1 Huyện Ủy, 1 Xã Ủy và gần 109 tên vừa Việt Cộng chính quy từ Bắc vào, vừa Du Kích quân của Đại đội chủ lực Huyện Phù Mỹ, một số vũ khí và tài liệu quan trọng bị ta tịch thu.

Anh thấy không ? Dù trong đêm mưa gió dù sông sâu nước chảy siết. Với kế hoạch tuyệt diệu của Thiếu Tá Tiểu Đoàn trưởng. Với lòng hăng say của quân sĩ các cấp trong Tiểu Đoàn chúng ta đã đoạt được kết quả ngoài cả sự mong ước của mọi người.

Có tham dự trận đánh này, chúng ta mới thấy Việt-Cộng đã hoàn toàn mất tinh thần, hàng ngũ tan rã không một sự đề kháng dù một vài phát súng bắn tỉa. Nhìn họ gầy ốm xanh xao, chạy trốn trong những ruộng lúa ngập nước, dưới những hầm bí mật hay trên trần của những nóc nhà. Gặp chúng ta họ sẵn sàng quy hàng và nộp súng.

Đối lại binh sĩ của Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù chúng ta đều thấm nhuần chính sách chiêu hồi của chính phủ. Chúng ta đối xử hết sức khoan hồng và tử tế đối với tù hàng binh. Sự kiện đó phù hợp với công tác binh vận chiêu hồi của bộ chỉ huy hành quân vì suốt thời gian qua Phi Cơ của ta mang loa phóng thanh bay liên miên trong vùng trời hành quân kêu gọi địch ra chiêu hồi. Cánh đồng, làng mạc trắng xóa truyền đơn do Phi Cơ thả xuống.

Đó cũng là cơ hội tốt cho những người lầm đường trở về với chính nghĩa.

Tôi đã chứng kiến sự đối đãi tử tế giữa Đại úy LÊ-MINH-NGỌC Đại đội trưởng Đại đội 32 với Chuẩn úy Việt cộng CAO-VĂN-BẢO Đại đội Phó, Đại đội 4 Tiểu đoàn 1 Trung đoàn Quyết thắng, một đơn vị pháo vừa từ Bắc mới vào Nam được gần một năm. Trong câu chuyện thật cởi mở, những cuộc đấu lý đã âm thầm diễn ra. Cuối cùng chính người Đại đội phó thâm niên tuổi đảng ấy cũng đã phải công nhận sự mất tinh thần của bọn họ đến cảnh lầm than cơ cực ngoài miền Bắc hiện nay. Sự tan rã hàng ngũ của Việt cộng trước những cuộc hành quân như vũ bão của quân lực ta và đồng minh. Lời của anh BẢO này cũng trùng hợp với lời của Chuẩn úy Việt cộng VÕ-HỒNG-MINH Đại đội Phó Đại đội chủ lực huyện Phù Mỹ trở về quy chánh với 4 súng đủ loại đã nói với chúng tôi và Thiếu tá NGUYỄN-NGỌC-HẠNH Tiểu đoàn phó trong lúc ngồi chờ phi cơ Trực thăng đến đón anh để đưa về Bộ chỉ huy Hành quân.

Những người lính chính quy Việt cộng thật trẻ, tôi đã gợi lại hình ảnh quê hương miền Bắc thân yêu của tôi với họ càng làm họ ngậm ngùi xót xa nghĩ lại sự cưỡng bức nghĩa vụ quân sự của chính quyền Hà nội, đến 4 tháng trời mù mịt trên những con đường mòn xuyên sơn từ Bắc sang Lào để vào miền Nam. Vào đây, chưa thấy được giải phóng gì mà chỉ thấy suốt ngày chạy trốn máy bay, uống nước lã, cơm rang bữa no bữa đói, họ chỉ thấy cảnh tàn phá điêu tàn do chính họ gây ra và thấy dân chúng ngày càng xa lánh họ.

Gần như tất cả thành thực xin quy chánh, vì họ đã nhận Chân được thế nào là tự do, thế nào là Cộng sản.

Trong suốt giai đoạn 3 này Tiểu đoàn chúng ta đã bảo vệ và giúp đỡ cho hơn 4000 dân chúng trong vùng được đi ra Phù Cát tỵ nạn Cộng sản an toàn.

Còn cảnh nào đẹp hơn khi anh được nhìn thấy người lính của Tiểu đoàn 3 Nhảy dù ba lô súng nặng trên vai, vẫn lội bùn ngập đầu gối, vẫn chuyền tay nhau những đôi quang gánh của người dân đi cư qua những đoạn đường khó đi vì bị phá hoại.

Chúng tôi đã xin hàng chục chuyến Trực thăng đến chở những cụ già ốm yếu, những bà mẹ mới sinh con còn quá nhỏ, những gia đình có chục trẻ em.

Viết những giòng chữ này thì Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta đang ở ngày thứ 24 của cuộc hành quân Đại Bàng 308. Chỉ còn ngày mai nữa Tiểu đoàn ta sẽ rút quân về Phù Cát bàn giao khu vực lại cho quân lực Đại Hàn.

Cho tới giờ phút này, Tiểu đoàn 3 Nhảy dù của chúng ta đã đạt được kết quả tổng kết như : Tịch thu gần 40 súng đủ loại, hằn chết 13 Việt Cộng trong đó có 1 Đại đội trưởng, 1 Trung đội trưởng. Tù và hàng binh lên tới con số 385 người gồm có 1 Ủy viên Kinh tế Liên khu 5, 2 Huyện ủy, 3 Xã ủy, 1 Đại đội trưởng, 2 Đại phó, 3 Trung đội trưởng, 1 Trung đội phó. Thành phần còn lại gồm những cán bộ Huyện, Xã, Thôn, Kinh tài, Y tá, Giáo viên lính chính quy từ Bắc vào và cuối cùng là du kích của 2 Đại đội chủ lực Huyện Phù Mỹ.

Rồi đây miền Mỹ Thành, khu an dưỡng quân an toàn của Việt Cộng sẽ không còn nữa. Vùng vịnh Nước Ngọt trù phú sẽ không còn là nơi Việt Cộng tự hào với câu « Ăn Mỹ Thành đánh Phù Ly ». Vì cơ sở của địch đã bị chúng ta phá tới tận gốc rễ. Và lại dân chúng đã sẵn sàng hy sinh cả nhà cửa ruộng vườn để di dân về vùng Quốc Gia. Con phải một thời gian lâu Việt Cộng mới dám trở lại để mà nhìn thấy cảnh vườn không nhà trống không một bóng người.

5. Những giòng thư cuối.

Qua những giòng thư trên. Chắc anh sẽ bùi ngùi khi được nhắc đến những kỷ niệm xưa và một chuyến đi gần đây nhất trên chiến trường Bình Định.

Tiểu đoàn 3 Nhảy dù. Tiểu đoàn thân yêu của anh kiêu hãnh với 14 tuổi chiến trường, kiêu hãnh với những chiến thắng oai hùng từ bản Hiu Siu (Trung Lào) tới Kinh Bằng Lăng, miền Tiền giang, Đức Cơ, Pleime vùng Cao nguyên. Bình Định miền Trung ruột thịt.

14 năm qua ấy chúng ta đã hạ 1500 Việt Cộng tại trận, 615 Việt Cộng bị bắt sống. 795 vũ khí bị tịch thu trong số có 136 súng cộng đồng gồm có Bích kích pháo 120 ly, 81 ly, đại bác 57 ly không giật. Với hơn 2000 huy chương đủ loại và hiệu kỳ, Tiểu đoàn ta đã 5 lần vinh dự được tuyên dương công trạng trước Quân Đội.

Người lính Tiểu đoàn 3 Nhảy dù can trường và thiện chiến được chỉ huy bởi những sĩ quan thật trẻ nhưng dầy kinh nghiệm chiến trường. Một Thiếu tá TRẦN-QUỐC-LỘC 31 tuổi xuất thân khóa 4 phụ trưởng Võ bị Quốc Gia Đà Lạt năm 1954, phục vụ trong binh chủng Nhảy dù từ ngày ra trường. Những sĩ quan mang trong người tinh thần bất khuất của những người trai Võ bị Đà Lạt, Thủ Đức. Những khuôn mặt trẻ từ TRẦN-HOÀI-CHÂU, LÊ-MINH-NGỌC, LÊ-VĂN-MỄ, của Đà Lạt đến VÕ-VĂN-THỪA, PHAN-HUY-HOÀNG của Thủ Đức.

Tất cả chúng ta chung lòng như một trong tình anh em ruột thịt. Không ngại khổ sợ nguy chiến đấu cho danh dự Quân đội và đơn vị.

Vì thế nhất định Tiểu Đoàn ta chỉ tiến chứ không ngừng.

Doanh trại Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù của anh vẫn không thay đổi. Những hàng cây Cao Su vẫn xanh ngát như niềm hy vọng chứa chan của đời trai. Chúng tôi sắp trở về hậu cứ đây. Về để sửa soạn cho một chuyến đi sắp đến. Ngày nào Tổ Quốc Việt Nam chúng ta còn lâm nguy, đất nước còn quằn quại trong điêu tàn vì Cộng-Sản. Tiểu Đoàn chúng ta còn lên đường.

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù với những người trai còn đó. Những kỷ niệm xưa còn đó...

Chiến Trường Bình Định
Tháng 10-1966
THẾ HOÀI

Cáo lỗi

Vì cần đăng những bài Mục [illegible] trong thuật Lễ Quốc Khánh nên nước Đỏ xin phải gác lại 1 kỳ. Mong các chiến hữu thông cảm.

(S.H.)

Nhắn tin

Hồ trong-Sáng, Hồ-xuân-Hân [illegible] việc tại Ninh-Hòa, Khánh-Hòa vào Phan-[illegible] nay ở đâu. Tin về Hoài-Thanh 164, Cư-[illegible] Saigon.

Digitized by Google

bán tiểu đội TỬ THỦ

• của HUỲNH-VĂN-THU

GIẢI NHẤT CUỘC THI TRUYỆN NGẮN
DO CỤC TÂM LÝ CHIẾN TỔ CHỨC NHÂN DỊP QUỐC-KHÁNH

Cầm cây bút chì mở trên tay, Đại Tá Tư Lệnh Khu Chiến Thuật X. Chú mục vào một vòng tròn đỏ giữa vùng xanh rừng núi của tấm bản đồ. Ông nhìn như thế đã khá lâu. Môi ông mím chặt, đôi mắt sâu và đen mở to dưới hai hàng lông mày rậm nhíu lại. Sự lo âu, căng thẳng; sự dằng co giữa lý trí và tình cảm của người chỉ huy đã đến mức cao độ. Trên vừng trán cao của Đại tá hiện rõ những nếp nhăn suy nghĩ cùng những giọt mồ hôi rịn ra nơi chót mũi và hai bên thái dương.

Sau lưng Đại tá, những sĩ quan trong Bộ Tham Mưu đứng thẳng người gần như bất động. Tất cả đều chăm chú nhìn lên khoảng rừng nằm giữa vòng tròn đỏ của tấm bản đồ. Tính cách của một sự việc quá đỗi nghiêm trọng hiện rõ trên nét mặt từng vị Sĩ quan. Họ hồi hộp chờ nghe một mệnh lệnh quyết định của Đại tá. Họ là những vị sĩ quan từng trải chiến trận, từng gần gũi như đùa với sắt máu và cái chết, nhưng giây phút này, mọi người đều ngậm e sự tử cái nhếch môi của Đại tá. Ông hé miệng là một mệnh lệnh phát ra. Ông cũng đau lòng vì cái mệnh lệnh ấy vô cùng. Mệnh lệnh ấy không dọng lại trong căn phòng im lặng này mà nó sẽ được truyền đi lập tức. Rồi chỉ độ năm phút sau, một trại binh dơn dộc của ta nằm giữa vùng rừng biên giới sẽ bốc lửa, sẽ tan tành dưới sấm sét bão bùng của bom napalm, bom phá... ồ at trút xuống từ những khu trục cơ.

Trình Đại tá, L-19 lại gọi. Trại đã bị hoàn toàn tràn ngập. Phi cơ ta đang xạ kích bao vây vòng ngoài không cho địch rút đi để chờ lệnh Đại tá.)

Một khoảng im lặng rờn rợn giống như chất lửa, đang cháy luồng bên trong lớp vải nhựa của sợi giây cháy chậm dẫn đến một khối chất nổ khá lớn. Viên Trung sĩ Truyền tin báo cáo xong, đôi mắt anh mở to và mồ hôi như vọt nhanh ra từ những lỗ chân lông trên khuôn mặt rám nắng. Thì ra, tại căn phòng dầu não của cuộc hành quân mà cũng là dầu não của Khu Chiến thuật sôi động nhất chiến cuộc này, trước một trường hợp cực kỳ nghiêm trọng, mức độ xúc động của mọi người đều giống nhau tuy cấp bậc và trách nhiệm có khác nhau. Vị Đại tá Tư lệnh, các sĩ quan Tham Mưu và Trung sĩ Truyền tin đều hồi hộp, đều toát mồ hôi như nhau.

Căn phòng vốn chật chội lúc bình thường, bình thường của một chiến dịch lớn – giây phút này như rộng hẳn ra và yên lặng đến nỗi người này có thể nghe rõ hơi của kẻ khác.

Vẫn không nhìn lại, Đại tá hỏi :

— Chắc chắn là những người của ta ở lại trong trại không còn liên lạc nữa dấy chứ ?

Ít nhất Đại tá cũng đã hỏi câu này không dưới năm lần và viên Trung sĩ Truyền tin vẫn không thay đổi câu trả lời :

— Vâng, thưa Đại tá, hoàn toàn không còn kẻ từ sau lần gọi cuối cùng của họ yêu cầu oanh tạc trại, nơi họ đang có mặt. Hoa tiêu L-19 cho biết là họ rất có thể đã bị địch quân tràn ngập hạ sát, ngoại trừ một may mắn bi hữu nào đó.

Cây bút chì mở bỗng rời khỏi tay Đại tá, rơi xuống đất. Tiếng động nhỏ và tương đối gầy gọn ấy vang lên cùng một lúc với cái phất tay của Đại tá :

— Oanh tạc !

Một mệnh lệnh ! Một mệnh lệnh mà mọi người — kể cả người ra lệnh — vừa dợi chờ vừa hồi hộp gần nửa tiếng đồng hồ nặng nề, ngột ngạt đã phát ra. Viên Trung sĩ Truyền tin vừa làm việc vừa lấy tay quệt mồ hôi trán. Đại tá Tư lệnh từ từ bước lui về phía sau, đôi mắt ông vẫn không rời vòng tròn đỏ trên tấm bản đồ. Những người có mặt trong căn phòng cố nén một tiếng thở dài.

Digitized by Google

Họ nhìn nhau nhưng dường như sự kế đối theo nổi lên một sự kiện vừa hùng tráng vừa bi thảm đang xảy ra tại một nơi xa nên họ vội quay mặt hoặc cúi nhìn xuống đất.

Không khí căn phòng như đông đặc lại thành một sức ép tâm năng nề lòng ngực mọi người. Trong tâm trí mỗi người đang hiện ra một khung cảnh vô cùng sôi động : một trại binh giữa thung lũng trong lòng rừng biên giới đang hứng từng chùm bom napalm, bom phá và hỏa tiễn của các khu trục cơ. Trại tan tành. Trại bốc lửa cả trăm tên địch — không, có lẽ cả ngàn tên địch — đang bị tan xác hoặc cháy thiêu theo tình trạng tự diệt của trại. Binh sĩ của Quân lực lại ghi thêm một nét sơn rạng rỡ, một trường hợp bất khả thắng của chiến tranh, một sự chịu mất mát nhỏ để được thu đoạt lớn.

Tất nhiên, những người hiện diện trong căn phòng đầu não này có nghĩ đến thắng lợi ấy với tư cách mỗi quân nhân nhưng điều đó chỉ dến với họ trong khoảnh khắc rồi thôi. Họ nghiêng trọn vẹn tình cảm — thứ tình cảm không lời của những con người mặc bộ quân phục về số phận bản tiểu đội tử thủ ở lại trại. Chắc chắn là họ đã chết với trại. Hắt có thể có người đã chết trước lúc bạn đồng đội của họ kêu gọi sự tàn phá của không lực ta. Nhưng dù chết trước hay chết cùng một lúc với trại những người ấy đều không nghĩ là trại của họ bị thất thủ mà chỉ là quyết định tự diệt để đổi lấy sự tổn thất lớn lao hơn về phía địch.

Gieo mình ngồi xuống ghế. Đại tá Tư lệnh vẫn nhìn mãi tấm bản đồ. Ông cau mày mím môi như « nghe » rõ tiếng rít rợn người của đoàn khu trục cơ lao xuống, tiếng bom dan nổ, tiếng lửa ùn ùn khủng khiếp tại một địa điểm rừng núi xa xôi.

Gần điếu thuốc lá lên môi một cách lơ đãng. Đại tá bật diêm nhưng đóm lửa diêm bị dật cách xa đầu điếu thuốc cho đến lúc cháy hết. Mấy cây diêm khác lại được bật lên. Cuối cùng, vẫn hàng một cử chỉ lơ đãng Đại tá lấy điếu thuốc còn nguyên vẹn ra khỏi môi, bỏ nhẹ xuống mặt bàn...

Thiếu uy Hoàng có mặt trong căn phòng bộ tư lệnh này ngay từ phút đầu khi Đại tá và những vị Sĩ quan hữu trách họp bàn về số phận trại binh của anh đã bị địch quân hoàn toàn tràn ngập. Anh được lệnh gọi đến trình bày với Đại tá về trường hợp của trại và theo dõi diễn tiến trận đánh.

Hoàng là Trại trưởng. Cái chức vụ như một đồn trưởng — một đồn trưởng đặc biệt — đã khiến Hoàng hết sức thận trọng từng chữ, từng chi tiết khi trình bày hiện trạng trại binh của anh. Sinh mạng của năm quân nhân dưới quyền hạt Hoàng phải e dè trước khi góp đầy đủ yếu tố cho vị Đại Tá đúc thành một mệnh lệnh. Nhưng rồi Hoàng vẫn phải bị chinh phục bởi mức thúc bách của sự thật. Từng chập một, những báo cáo dồn dập của hoa tiêu L. 19 qua máy vô tuyến khiến lời trình bày của Hoàng bị đứt đoạn và rút ngắn. Có thắng lợi nào không đổi bằng sự hy sinh nhiều hay ít của những người lính chiến ? Hoàng không làm được gì khác hơn là phải chấp nhận một sự giải quyết không còn thuộc quyền hạn của anh, để bảo đảm thắng lợi. Hoàng đã thấy rõ thế nào là nghiêm luật lừa dạn. Anh phải chờ nghe quyết định hy sinh 5 quân nhân dưới quyền mình cùng với sự xóa bỏ 1 trại binh trên hệ thống phòng thủ biên giới hiện hữu.

Hoàng muốn rời ngay phòng họp này để ít ra anh cũng không còn phải ngồi nhìn tấm bản đồ có một khoảng rừng núi nằm giữa vòng tròn đỏ. Ở đó, cái trại binh Hoàng từng sống chết với nó đang bị chính ta tàn phá. Ở đó, năm quân nhân dưới quyền Hoàng còn ở lại chiến đấu với đầy đủ nghĩa của lời thề « đến viên đạn và giọt máu cuối cùng ». Hoàng muốn ra khỏi phòng để về với những anh sĩ của trại anh đã rút khỏi trại hiện đang nghỉ ngơi tại một địa điểm gần đây. Hoàng sẽ báo với họ cái tin trại mình không còn nữa và như thế có nghĩa là năm người bạn chiến đấu của họ cũng không còn nữa. Hoàng biết lúc này đối với những người này, họ không hề tính toán đến sự lời lỗ giữa ta và địch. Dù Hoàng có đoán quyết với họ là cả ngàn tên địch đã tan xác trong trại dưới mưa bom, họ vẫn không thấy bằng lòng khi họ bắt buộc phải nghĩ đến những khuôn mặt của năm người ở lại. Trung sĩ Thao, Hạ sĩ Bền, binh nhất Sang, binh nhì Thức và cậu tân binh có cái biệt danh ngộ nghĩnh là Nhẫn Châu Rìa. Hơn tất cả mọi người, Hoàng thấy lại thật rõ năm khuôn mặt ấy. Anh thấy họ qua bối cảnh hãi hùng của trận ác liệt suốt hai ngày đêm đã khiến cái thung lũng lòng chảo ấy như muốn bừng khỏi mặt đất vì sức rung chuyển của các cỡ đạn súng lớn dội bên. Anh thấy họ lấp ló mũ sắt trên những hố chiến đấu, họ nhoài mình qua từng thước đất tử thủ, họ nằm thiếp đi giữa vùng khói đạn súng cối địch trước khi tinh dậy tiếp tục cho tay vào cò súng. Anh thấy họ bị nhùng nhằng với hàng rào kẽm gai, ào nguy máu tơi tả, những cặp mắt trũng sâu vì đói vì mất ngủ, những tiếng thét đã khan không thoát ra khỏi những cái mồm mở lớn như để cho địch quân thấy hơn là nghe.

Những người ấy đã ở lại. Họ tình nguyện ở lại để toàn bộ quân số của trại rút đi. Hoàng không dám nghĩ tiếp, nhờ tiếp hình ảnh cuối cùng về những người ấy khi anh leo lên máy bay trực thăng sau cùng để về vùng an toàn. Gần như một sự vạn vái, Hoàng không muốn đó là hình ảnh cuối cùng. Theo ý nguyện của Hoàng, năm người ở lại vẫn còn sống, còn chiến đấu, họ vẫn được bình yên sau khi hàng trăm xác địch quân bị « gói » trong mớ đất, đá của trại binh.

Tuy nhiên, khi bảo mình phải cố tin tưởng tức là niềm tin ấy đã bị tổn thương nếu không nói là mất hẳn. Thiếu úy Hoàng đang trong trường hợp đó, anh mỉa phân vân : lẽ nào họ còn sống ? Nhưng tại sao họ lại chết được nhỉ ? Những người lính như thế mà có thể chết được ư ?... Những câu hỏi quanh quẩn và không có lời giải đáp ấy cứ vang mãi trong cõi sâu xa nhất của tâm tư Hoàng khiến anh thần thờ, ít nói và dĩ nhiên là không thể cười. Cười sao cho được ! Lòng Hoàng như có lửa. Ngọn lửa thường trực, nóng bỏng. Nỗi ray rức, xốn xang của Hoàng giống như một thuyền trưởng phải đứng trên bờ nhìn con tàu của mình ngoài khơi đang chìm xuống đáy biển. Con tàu chìm từ từ hay chong vánh thì nó vẫn cứ chìm một cách chắc chắn mà người thuyền trưởng đau khổ kia vẫn không có cách nào cứu vãn.

Hoàng ngồi xuống chiếc ghế bố dành cho anh trong trại an dưỡng tạm này. Anh đưa mắt nhìn quanh. Những người lính dưới quyền anh đã đói khát, mệt là suốt hai ngày đêm từ chiến được đưa về đây với anh. Một số người bị thương hiện được điều trị tại bệnh xá Trung đoàn, số ít khác nặng hơn đã được đưa về Tổng Y viện.

Những người ở lại đây chỉ bị kiệt sức vì mệt và đói. Họ nằm lơ mơ trên giường. Một số khác đã phục hồi sức khỏe ít nhiều đang cầm sách báo trên tay hay ngồi bất động. Họ ngừng đọc, ngừng nói từ lúc Hoàng báo cái tin về số phận trại binh và năm chiến hữu của họ. Dù tâm suy tưởng có khác nhau nhưng tất cả mọi người đều mang chung một tâm trạng như nhau.

Nhìn những người lính đã về được nơi này với mình, Hoàng rất khó chịu vì anh vì dấy như sự điềm diện. Đó là phản ứng tự nhiên đã trở thành thói quen của mọi cấp chỉ huy khi nhìn một lượt những người lính dưới quyền. Sự điềm diện tự nhiên ấy đã nhắc Hoàng sự thiếu mặt của Thao, Bền, Sang, Thức và Nhẫn Châu Rìa. Hoàng vật mình xuống giường và từ phút đó, đôi cánh ý thức của anh bay lại một điểm rừng núi xa, tìm lại từng khuôn mặt không theo về vùng an toàn này với anh.

Trung sĩ Thao là bạn học cũ, là người cùng làng của Hoàng. Làng của hai người bị chiến tranh tìm đến quá sớm. Dân làng trôi giạt khắp nơi. Gia đình Hoàng và Thao cũng chịu chung hoàn cảnh ấy.

Sau khi tốt nghiệp Trường Bộ binh Thủ đức, Hoàng tình nguyện vào lực lượng đặc biệt này. Thao vào quân đội trước Hoàng với cấp bậc Trung sĩ. Khi Hoàng về trại này thì gặp lại Thao, Thao thuộc về hạng « lão làng » nhất của trại. Số sẹo lớn, nhỏ lưu trên người Thao cũng nhiều như số huy chương trên ngực anh. Thao dành gần trọn vẹn số tuổi lính của anh cho cái vòng đai núi rừng biên giới trùng điệp này. Lòng Trường Sơn ẩn dấu thân thể của hàng ngàn người lính trẻ như Thao nhưng ở đó, hai mươi bốn giờ trong một ngày, ba mươi ngày trong một tháng không lúc nào sôi động. Những mũi xâm nhập của địch quân luôn luôn rình rập chờ cơ hội lật cái vòng đai ấn ngữ ấy đi. Mùa nắng, mùa mưa, những chiến dịch của đôi bên đã khiến những người lính như Thao không còn được quyền nghĩ về mình. Họ sống cách biệt với thế giới bên ngoài, với mọi thứ sinh hoạt ở miền xuôi. Họ bận tâm thường xuyên với công sự, với khả năng phòng thủ họ tính toán từng bước di chuyển âm thầm của địch quân trong lòng rừng bí mật bao la. Họ theo dõi từng đổi thay chiến thuật, từng loại bẫy cải tiến hay tâm xa, sức phá của các loại sơn pháo địch...

Có lẽ vì hoàn cảnh cá biệt ấy của binh chủng nên Thao có nhiều thay đổi khác lạ trước sự nhận xét của Hoàng hôm hai người mới gặp lại nhau. Theo Hoàng, Thao không còn những nét bình thường quen thuộc cũ. Anh lầm lì, ít nói hơn xưa. Anh không có sự vui mừng sôi nổi của một người bạn gặp lại một người bạn cùng làng, cùng trường dã qua nhiều năm xa cách. Hôm ấy, khi nhận ra nhau, Thao nắm tay Hoàng thật chặt ; mắt mở to nhìn bạn mà không hỏi, không nói gì nhiều. Ánh mắt Thao như có chiều sâu hun hút của suy tư nhưng là suy sự tư có giới hạn, có sự quyết định ngay sau đó. Về sau, theo dõi Thao, Hoàng thấy anh nhìn bằng ánh mắt ấy không những với sự vật anh thấy được và cả với những gì anh không thấy như hướng đạn trọng pháo địch thoát nòng hay tiếng một cành cây gãy, tiếng động nhẹ khả nghi trong từng đêm...

Tình cảm của Thao như một dược liệu đã được keo dặt lại đến mức tối đa. Tình cảm ấy vẫn nguyên vẹn nhưng nó không thừa thải, tươi mát như của một Thao hồi chưa vào quân đội.

Hôm mới đến, Hoàng ngạc nhiên vì Thao không hề hỏi han về tình hình làng cũ của hai người. Nhập ngũ sau Thao, Hoàng có điều kiện biết tin tức về mảnh làng thu phu của hai người đang nằm trong tay giặc. Hoàng hỏi Thao :

— Cậu có thường biết tin tức về làng của mình không ?

— Không. Tôi không biết hỏi ổ và cũng chẳng muốn hỏi làm gì Chuẩn úy ».

— Sao vậy ?

Thao cười khẩy :

— Cuộc chiến bạo tàn này có buông tha một làng quê nào đâu ? Không hỏi thì mình cũng biết « nó » như thế nào rồi. Lo lắng bận khoăn cho riêng mảnh làng của mình cũng không được gì. Sự có mặt của Chuẩn úy và tôi ở đây không phải là một thái độ hợp tình hợp lý đối với hiện trạng bi đát của làng chúng ta sao ?

Digitized by Google

BẢN TIỂU ĐỘI TỬ THỦ

Hoàng mỉm cười và thấy Thao có lý.

Có một điều Hoàng không hàng lòng người bạn cũ hiện là bạn chiến đấu của mình ở chỗ Thao như cố ý đặt anh dưới quyền chỉ huy của Hoàng hơn là làm nòng lại tình bạn ngày xưa. Nhất nhất Thao cứ gọi Hoàng là Chuẩn uý ngay cả những lúc chỉ có hai người. Thao lặng lẽ lo công việc của anh. Khi rỗi rãnh, muốn trò chuyện với Thao, Hoàng phải tìm đến Thao chứ không bao giờ Thao làm công việc ấy. Hoàng thấy khó chịu về sự cư xử « nhà binh thuần tuý » của Thao để gây thành một cách biệt, dù trên nguyên tắc, Thao vẫn đúng. Hoàng mong đợi những tiếng « mày, tao » do từ miệng Thao nói ra như trước ngày nào nhưng Thao thì lại rất giữ gìn ngôn ngữ.

Nếu không biết được những thành tích lừng lẫy của Thao đã có từ trước thì Hoàng có thể lầm sự chiến đấu gan dạ đến liều lĩnh của Thao ít nhiều vì động cơ mặc cảm. Lực lượng này đã tặng cho Thao cái biệt danh « con sói già của Trường Sơn ». Dĩ nhiên « con sói » ấy không thể « vì » bất cứ một lý do nào khác cái lý do hẳn đã chọn từ đầu.

Hạ sĩ Bền, nhân vật thứ hai ở lại trại với chiếc máy truyền tin. Dường như ngôn ngữ của Bền chỉ hợp với nghề nghiệp mà anh đã chọn khi vào quân đội. Kể cũng lạ. Lúc thường, dù tiếp xúc đông người hay chỉ đối thoại với một người, Bền nói cứ vắp vắp, lúng ta lúng túng. Anh có tật mở đầu cho câu nói bằng ba tiếng NÓI TÓM LẠI đến vô nghĩa. Người nghe chưa nghe gì cả đã bị anh NÓI TÓM LẠI, rồi sự việc ra làm sao mới được anh diễn tả tiếp. « — Thưa Chuẩn uý, NÓI TÓM LẠI em áp tai vào chiếc máy ARC 10 nay còn nhiều hơn đôi má của vợ em kia đấy ». « NÓI TÓM LẠI, trại ta nên nhờ hậu cứ mua gởi lên thật nhiều rượu nếp than để liên hoan ngày Quốc khánh này ». Đại khái, lối nói của Bền là như vậy. Hễ thấy anh sắp nói là mọi người bật cười. Anh em cho rằng Bền dùng 3 tiếng ấy để lấy trớn cho câu nói của anh.

Ấy thế mà khi xử dụng máy, Bền lại rất bình tĩnh, tiếng nói thật rõ ràng. Trại đã nhiều lần bị địch quân ồ ạt tấn công. Dưới làn mưa trọng pháo và mọi cỡ đạn địch từ ngoài bắn vào, Bền vẫn làm việc một cách bình tĩnh. Có lần, đạn đại bác 75 ly của địch bắt tung Bền nằm xếp vo trong góc công sự, anh vẫn không rời máy, tiếng nói không hề bị đứt đoạn.

Những người lính ở đây lâu năm thường tránh một số việc làm mà họ cho là sẽ đưa lại sự xui xẻo. Một hôm, Hoàng rút khẩu Colt 45 tuỳ thân của anh ra ngắm nghía. Hoàng kéo cơ bẩm súng thấy mấy hạt bụi bám bên trong bèn đưa lên gần miệng thổi. Bền trong thấy vội la lên :

— Chuẩn uý ! Đừng làm thế !

Hoàng ngạc nhiên nhìn Bền :

— Thổi bụi mà ?

Bền xua tay, lắc đầu :

— Ấy, đừng ! NÓI TÓM LẠI là xui lắm Chuẩn uý ạ !

Hoàng cười nhẹ nhìn Bền. Người hạ sĩ truyền tin rất « chi » này giải thích cho Hoàng biết là anh em ở đây rất kỵ việc thổi vào cơ bẩm hay dòm mắt vào nòng súng. Cũng như họ sợ nhất khi nhận được bức thư viết bằng mực đỏ. Thật ra, Hoàng không tin những chuyện ấy nhưng anh hết sức cảm động về sự lo lắng của Bền dành cho anh.

Binh nhứt Sang với binh nhì Thức đều là người miền Bắc. Gia đình hai người định cư tại Hố Nai. Từ ngày đến đây, hai người chưa một lần ra khỏi viền rừng xanh bên gươm. Sang có biệt tài xử dụng M. 79. Anh em thường bảo rằng mỗi lần quả M. 79 của Sang bắn ra như được buộc bằng một sợi chỉ trên chức cần câu dài. Anh « tìa » xuống chỗ nào là trúng chỗ ấy. Phương châm của Sang là M. 79 không nổ vu vơ. Nổ một quả, ít nhất phải có vài « con » đi đứt mới được. Sang nói rất ít, hay cười nhưng chỉ cười nửa miệng. Những lúc vui anh vui em, Sang thường thì thố hai cái biệt tài khác : uống rượu và kéo tay.

Sang uống rượu — rượu đế đấy nhé — không phải bằng ly, như thiên hạ mà bằng... bi đông. Thương thương thì anh « làm » một bi đông đầy. Bạn bè mới một hai ly, Sang không bao giờ uống mà chỉ ngồi hút thuốc lá nhìn mọi người. Lúc nào cần « thi tài » với anh em, Sang dâm ực luôn một hơi hai, ba bi đông rượu đế nhưng sắc mặt anh vẫn bình thường, giọng nói vẫn chắc nịch, rào hoành. Kỷ lục ấy thật chưa ai phá nổi.

Uống rượu xong, Sang cởi phăng áo ra, mình trần trùng trục bước đến một chiếc bàn thật vững nào đó. Anh đưa cánh tay hộ pháp ra, lấy gân, bắp tay bè ra trông như một con rắn hổ lớn sắp phóng tới đọ đối phương. Anh động cùi tay xuống mặt bàn đánh sầm một tiếng, quắc mắt nhìn quanh :

— Nào ! Chưa nào muốn ăn thua thì nhào dzô.

Thế là lần lượt hết người này tới kẻ khác ra sức kéo tay với Sang. Anh cứ để cho đối phương ì ạch một lúc rồi mới hết lớn :

— Ngã này !

Tay Sang dẻ mạnh, tay của đối phương bị dập xuống mặt bàn một cách dễ dàng.

Sở thích duy nhất của binh nhì Thức là hát trống quân. Nơi Thức nằm — dù những lúc phải nằm dưới hầm chìm — bao giờ cũng có 1 chiếc trống nhỏ, loại trống cò đầu. Lúc nào rỗi rãi, Thức vừa đánh trống vừa hát nghêu ngao.

Có lần, vào đêm rằm tháng Tám, Thức ôm chiếc trống nhỏ ra ngồi dưới trụ cờ vừa đánh vừa hát. Trên trời, trăng Trung thu tròn vành vạnh, ánh trăng rừng trong trẻo và mát lạnh. Anh em đổ cả ra, vây quanh lấy Thức. Họ hoan hô, cổ vũ Thức vang lừng. Thức hát thật say sưa. Chưa bao giờ anh em ở đây lại được nghe Thức hát hay đến thế.

Nhưng, một lúc sau, Thức bỗng dừng tay trống và ngừng hát đột ngột. Anh em ngạc nhiên la lên :

— Nữa đi chứ, bồ ?

— Bắt bọn này nhớ làu à ?

Thức nề oải ném dùi trống xuống đất và tuyên bố với mọi người bằng 1 giọng buồn buồn :

— Tớ chơi hết nổi rồi ! Tớ nhớ làng T. ở huyện Nam Trực ngoài Bắc của tớ quá ! Những đêm Trung Thu như thế này, ngoài ấy dâu dâu cũng vang lên tiếng trống và điệu hát trống quân. Ngày nay thì... (Thức lắc đầu)... chắc không còn gì...

Mọi người đứng lặng nhìn Thức, cảm động. Mắt Thức long lanh, vời vợi buồn...

Người thứ năm Hoàng phải nhớ là tân binh Nhẫn. Cậu ta được anh em đặt cho cái biệt danh là — Châu Rìa. Nhẫn có đủ lý do để nhận cái tên ngộ nghĩnh ấy. Mới hai mươi ba tuổi. Nhẫn là người lính trẻ nhất [illegible]. Quê Nhẫn ở Quảng Nam nên câu ta luôn luôn chống đối với mọi người về cái thanh ngữ « Quảng Nam hay cãi ». Sự chống đối quá hăng của Nhẫn lại mặc nhiên trở thành sự xác nhận.

Ngày Nhẫn mới đến, mọi người đều thắc mắc ; tại sao cậu ta còn trẻ, có bằng Tú tài lại không đi Thủ Đức hay ít ra cũng theo khóa ha sĩ quan nào đó mới phải chứ ? Nhẫn tỏ thật là khi lệnh gọi nhập học Thủ Đức được tống đạt đến nhà Nhẫn đúng vào lúc cậu ta đang cả ngày hò hét chạy theo đám thanh niên, sinh viên, học sinh của cái gọi là Hội đồng Nhân dân cứu quốc. Dĩ nhiên là theo hăng tiết vịt ấy, Nhẫn không thi hành lệnh gọi. Anh em hỏi Nhẫn :

— Thế cậu chạy theo họ để làm gì ?

Nhẫn mở to mắt nhìn mọi người :

— Ai biết ?

— La nhỉ ? Không biết sao cậu lại theo ?

Nhẫn toét miệng cười :

— Thì mấy thằng bạn của tôi theo nên tôi phải theo cho vui chứ sao ? Với lại hồi ấy tôi có việc gì khác để làm đâu ?

Mọi người cười vang. Hạ sĩ Bền lắc đầu kết luận :

— NÓI TÓM LẠI, cậu Nhẫn đúng là dân châu rìa !

Nhiều tiếng phụ họa :

— Đúng rồi. Vậy phải gọi cậu này là Nhẫn Châu Rìa :

Một người khác lại hỏi :

— Sau vụ lộn xộn ấy, tại sao cậu không đi Thủ Đức ? Bộ Quốc phòng không gọi cậu nữa sao ?

Nhẫn đáp tỉnh bơ :

— Có chứ. Mấy ổng gọi thêm hai lần nữa nhưng mình đã lỡ nói không đi nên... ở nhà luôn.

— Rồi sao nữa ?

— Thì cứ ở nhà, tránh né đều đều với nhân viên công lực. Một bữa đập lộn nhau ngoài phố, bị [illegible], lòi cái lý lịch lem nhem ra nên đi... tù mới » luôn vào Quang Trung...

— Thế cậu có tiếc cái lon Chuẩn uý không ?

Nhẫn trợn mắt :

— Tiếc gì ? Tôi sức mấy mà chỉ huy ai ? Được làm lính thế này là nhất rồi.

Người ta không tìm thấy một chút đùa cợt nào trong câu nói của Nhẫn.

Những ngày kế tiếp, Nhẫn càng làm rõ ràng thêm cái tính... châu rìa của cậu ta. Thỉnh thoảng, gặp kỳ lãnh lương — nên nhớ ở trại, ba tháng mới lãnh lương 1 lần — mày tay « quen thói bốc trời » không biết dùng tiền làm gì giữa chốn rừng xanh núi đỏ này bèn lên họp nhau tại một chỗ bí mật trong trại để... đánh bài cào. Nhưng họ có trốn chỗ nào Nhẫn cũng tìm ra. Khi bắt gặp một đám bê bối như thế, Nhẫn cũng hết lên giọng hệt kẻ có phận sự đi bắt bạc :

— Ai ngồi đâu ngồi nguyên đó ! Đứng có chạy !

Đám « con bạc » giật mình nhìn lên. Những tiếng cầu nhàu :

— Lại thằng Nhẫn quỷ sứ này ! Cho bọn cái môm lấy cho anh em nhờ không, thằng châu rìa ?

— Trốn chỗ nào cũng không thoát nổi !

— Bọn ông mà bị Thiếu uý bắt, bọn ông sẽ đỏ cả cho mày đấy con ạ !

Nhẫn cười hì hì bước lại ngồi xuống cạnh một anh chàng nào đó. Không bao giờ Nhẫn chịu đánh riêng một tay. Nhẫn chỉ đánh... châu rìa, nhưng đánh cũ nào cũng thật nặng. Số tiền Nhẫn đài chúng bao giờ cũng nhiều hơn tay bạc chính thức.

Buồn cười nhất là Nhẫn con châu rìa lươn lẹo đích giác. Đêm nào đến « chi » vào trại, Thiếu uý Hoàng lại đưa anh em

Digitized by Google

Đây, nhắc chừng thằng cháu ra đứng có lon xon!

Nhưng, có nhắc chừng hay không thì Nhẫn vẫn cứ lon xon như thường. Cậu ta chỉ dừng lại vị trí chiến đấu của mình bắn ra ngoài một lúc rồi cầm súng chạy khắp khởi lại cho người bạn bên cạnh, cùng người này bắn ra ngoài. Nếu bị cự nự, Nhẫn lại chạy sang với người khác, vừa bắn vừa là con con.

Được hỏi tới lối đánh giặc «lộn xộn» này, Nhẫn cười hì hì giải thích:

— Đánh một mình buồn lắm. Hạ được một «con a», phải có anh có em cùng trông thấy, cùng thưởng thức mới vui. Nghe bên này bên kia nổ loạn cả lên, lòng tôi nó nức không biết anh em mình làm ăn ra sao nên cứ muốn chạy tới mới được.

Năm khuôn mặt và những cá tính của những người ở lại mỗi lúc mỗi hiện rõ ràng trong tâm trí Hoàng. Gần gũi quá, thân thiết quá. Năm người ấy như hình ảnh trên chiếc lồng đèn kéo quân cứ diễn qua, diễn qua mãi trước mắt Hoàng.

Suốt đời Hoàng, anh không thể nào quên trận ác chiến vừa qua. Hoàng nhớ rõ quá. Đó là trận đánh mà báo chí và đài phát thanh ngoại quốc đã không ngần ngại đặt cho những cái tên như «ĐỊA NGỤC LỬA», «TRẬN GIAO TRANH KHỦNG KHIẾP NHẤT TỪ SAU ĐỆ NHỊ THẾ CHIẾN» v.v... Khi về vùng an toàn được đọc và nghe những lời bình luận ấy, Hoàng mới «thấy» rõ anh và đám binh sĩ của anh hơn.

Hoàng giống như một tác giả của một tác phẩm lớn mà khi đọc được những lời phê bình khách quan, tác giả mới thấy rõ kích thước và giá trị của tác phẩm ấy.

Nếu không vì nỗi lo âu, ray rứt về số phận năm binh sĩ dưới quyền mình còn ở lại với khung cảnh tơi bời bão lửa của trại, Hoàng sẽ được quyền hãnh diện trọn vẹn về «đại tác phẩm» sinh động mà cả thế giới đang nói đến. Một con người nào đó trong con người — Thiếu úy Hoàng không cho phép anh chỉ biết nghĩ đến thắng lợi đơn thuần. Còn những gì tế nhị hơn, phức tạp hơn mà Hoàng không thể nói hết nhưng cũng không thể nào quên.

Trận đánh khởi đầu lúc nửa đêm khi những loạt súng cối và đại bác không giật của địch quân từ bên ngoài bắn vào trại dồn dập. Một đêm mưa giữa một mùa mưa. Mùa mưa của núi rừng biên giới và khả năng tấn công ồ ạt của địch đêm nay nhắc Hoàng và những linh ở đây về cái chiến thuật lớn của địch: Chiến dịch mùa mưa.

Đối với trại, sự «đón tiếp» này không phải là chuyện bất ngờ nên những loạt mưa đại bác và súng cối phủ đầu của địch tuy dữ dội thật, nhưng mọi người hiểu rằng đây mới chỉ là cái bắt đầu. Lực lượng phòng thủ trại phân từng lớp tác. Những ổ súng cộng đồng những tay súng cá nhân từ mọi vị trí tác chiến của trại hoạt động giòn giã. Đêm mưa càng lúc càng lớn.

Màn đen dày đặc mang nặng nước mưa ở bên ngoài đã không cho phép lực lượng phòng thủ nghĩ đến sức soi sáng của hỏa châu và sự trợ lực của phi cơ. Trại độc lập chiến đấu bằng cái đặc tính và truyền thống của nó.

Trong công sự chỉ huy, Hoàng chưa nhận được báo cáo nào về những trường hợp thương vong. Giữa những loạt tiếng nổ chát chúa, Hoàng nghe rõ giọng nói của Bền qua máy vô tuyến với một trại quân bạn. Xa hơn một chút, về phía trái, Hoàng nghe có tiếng cự nự:

— Về chỗ mày! Bộ mày tưởng đây là cuộc tập trận và tại Vẹm nó bắn đạn mù tịt à?

Hoàng lẩm bẩm:

— Lại thằng Nhẫn Châu Ria lộn xộn rồi!

Tiếng súng bên ngoài bỗng im lặng đột ngột. Hoàng biết ngay rằng những đợt sóng người của địch quân sẽ ùng ùng tràn vào. Anh tin tưởng vào những ổ súng cộng đồng và bãi mìn định hướng sẽ thừa sức chận đứng địch quân.

Tiếng kèn xung trận từ bên ngoài vang lên ghê rợn như mệnh lệnh của Thần Chết. Hàng trăm tiếng XUNG PHONG điên cuồng bùng dậy cùng một lúc. Những khẩu đại liên của trại lại quạt thật dòn. Tiếng XUNG PHONG của một tập thể bị xô tới ấy không còn đầy đủ và lành lặn nữa. Những tràng đạn đại liên bắn ra làm cho nó khuyết đi, vơi đi, nó rách tưng mảng lớn. Nhưng tiếng kèn xung trận ma quái vẫn thúc giục những kẻ chưa ngã xuống tiếp tục tiến lên.

— Oàng!

Một tiếng nổ dữ dội sau cái lóe chớp màu xanh gần chỗ Hoàng đứng khiến người anh bị chao mạnh. Hoàng lẩm bẩm: bộc phá! Một khẩu đại liên nơi xảy ra tiếng nổ ấy im bặt. Hoàng mím môi: — khẩu 50 của Quý rồi!

Lợi dụng cánh cửa lửa bỏ ngỏ nơi khẩu đại liên 50 của Quý vừa hứng trọn một trái bộc phá, địch quân hò hét tràn lên.

— Ầm... Ầm...

Một dãy tiếng nổ làm rung chuyển mặt đất. Sự im lặng rờn rợn sau đó cho Hoàng biết rằng hàng ngàn mảnh mìn định hướng đã quét nốt số địch quân liều lĩnh xung phong đợt đầu.

Ba giờ sáng.

Hoàng nghe có tiếng người gọi anh om sòm phía ngoài công sự:

— Thiếu úy ta đâu rồi nhỉ? Thiếu úy ơi! Thiếu úy à!

Hoàng quay lại. Một khuôn mặt trẻ măng vành mũ sắt che gần mi mắt, lò vào.

— Gì mà hét tướng lên vậy Nhẫn?

— Hạ sĩ Quý và cậu Thái, cậu Nhi chết cả rồi. Lò cốt sập, em kéo họ không ra!

Hoàng bực mình:

— Kéo ra làm gì? Đánh đã xong đâu? Lộn xộn hoài!

Nhẫn cố cãi:

— Ơ kìa! Thiếu úy không nghe gì cả sao? Đại liên và bãi mìn đã «dọn» sạch sẽ tụi nó rồi. Chỗ nào em cũng chạy tới và dòm ra ngoài nên thấy rõ hết. Bắn đã quá. Thiếu úy cho em...

Nhẫn nói tới đây thì cậu ta và Hoàng đều loạng choạng suýt ập vào nhau. Ít nữa cũng đến 6 trái đạn súng cối nổ ầm trên mái công sự. Đợt thử lửa lần thứ hai bắt đầu. Nhẫn Châu Ria lủi đi như một chú sóc.

Hoàng quay lại Bền thì nghe anh này chửi thề.

— Gì vậy Bền?

— Dây trời máy vô tuyến bị mảnh đạn cắt đứt rồi Thiếu úy ạ!

— !?!?

— Máy điện tín đánh morse vẫn còn nguyên và hoạt động đều.

— Sửa dây trời được chứ Bền?

Bền vẫn loay hoay với chiếc máy và đáp:

— NÓI TÓM LẠI là được, nhưng phải làm sao cho tụi nó im im chỗ này một chút.

Kịp thấy mình trót... ra lệnh cho Thiếu úy Trại trưởng, Bền muốn sửa lại câu nói nhưng anh cứ ấp úng rồi nhìn Hoàng mỉm cười.

Hoàng gật đầu. Anh cầm ngang khẩu Carbine M.2 bước ra khỏi công sự.

Hai phút sau hỏa lực của trại như được dồn về một hướng. Hỏa lực địch tại hướng ấy bị khóa cứng.

Mờ sáng, trời ngớt mưa, liên lạc vô tuyến được tái lập và phi cơ được gọi đến oanh kích chung quanh trại. Bom napalm và bom phá nổ ngay vòng rào thứ nhất của trại. Từ các ngọn đồi chung quanh trại súng phòng không của địch ồ ạt bắn lên phi cơ. Một chiếc khu trục cơ cánh quạt tràng đạn, lao vội trở lại bầu trời u ám nặng trĩu.

Qua liên lạc vô tuyến, hoa tiêu L 19 cho Hoàng biết ít nhất cũng phải đến 500 địch quân bỏ xác quanh trại. Nhiều hiện tượng chứng tỏ địch quân dồn về đây rất đông, có thể từ ba đến năm ngàn tên, quyết vây hãm trại trong nhiều ngày để tràn ngập. Cuộc chiến đấu của trại trong đêm qua mới chỉ là đợt đầu...

Mưa lại ồ ạt đổ xuống. Súng cối địch từng chập một rót vào trại.

Hoàng biết địch quân đông đảo đang vây trại và bắn cầm chừng để lực lượng phòng thủ mỏi mệt. Trận đánh thật sự của chúng sẽ đánh vào đêm tối.

Mười giờ sáng. Một đoàn sáu chiếc phản lực cơ lao đến. Thung lũng vang ầm tiếng bom đạn và tiếng gào thét của phi cơ. Lần này phi cơ bay thật thấp, dưới cả tầm súng cao xạ địch đặt trên những ngọn đồi cao nên chúng không hoạt động gì được.

Tuy nhiên, thứ mưa ác hại của núi rừng vẫn là một trở ngại lớn cho sự can thiệp của phi cơ. Trời tạnh một lúc, lại mưa. Mưa tối trời tối đất. Mưa che kín những mục tiêu bên dưới. Thêm vào đó, hỏa lực phòng không của địch lại hết sức mạnh mẽ so với bất cứ trận đánh nào từ trước đến nay tại chiến trường miền Nam. Vì vậy, trại vẫn phải tự lực chiến đấu.

Toàn thể binh sĩ của trại không có cơm trưa và cũng chẳng ai kịp nghĩ đến vấn đề này. Các loại súng của đôi bên bắn trả nhau dồn dập. Số thương vong của trại được coi là nhẹ với ba tử thương và sáu bị thương. Những người bị thương được băng bó và đặt nằm tại công sự cứu thương.

Hoàng đi một vòng kiểm tra toàn diện cái trại binh hình tam giác của anh. Súng cối và đại liên địch vẫn rót đều vào trại. Bên ngoài, giữa những lớp rào kẽm, xác địch quân phơi la liệt. Một lô cốt của trại bị sập hoàn toàn. Quý, Thái và Nhi hy sinh tại đó. Nhiều quãng rào kẽm bị rối tung hoặc dồn vào nhau. Nói chung, trại vẫn đứng vững nhưng hỏa lực tối đa của địch đã làm cho khắp nơi trong trại bị sứt mẻ, lở lói, xám xịt.

Đi khỏi dãy trại phía Nam, Hoàng nghe nhiều tiếng reo hò, cổ võ. Anh bước tới. Một đám binh sĩ áo quần lấm lem đang ngồi xổm sau bờ tường thấp chăm chú nhìn ra ngoài, Hoàng hỏi:

— Gì vậy các cậu?

Một binh sĩ trả lời Hoàng:

— Khoái quá Thiếu úy ơi! Thằng Sang mang M 79 bò ra tận ngoài kia rình. Thấy chỗ nào có ổ súng của Vẹm mò lại gởi tặng một quả là tịm.

Hoàng nhìn ra ngoài xa. Trông binh nhất Sang nhỏ xíu như một con mèo đang ngồi thu mình dưới mưa, chong mũi súng về phía địch.

Hoàng nói với mấy người lính:

— Rất tiết là các khẩu «một» và «57», «75» của tụi nó đặt xa ngoài tầm súng của Sang.

— Sang nó «lượm» cũng bộn rồi đấy Thiếu úy ạ!

— Xong trận này chắc thằng chả lên tới... Thống chế!

(Xem tiếp trang 28)

Digitized by Google

Những đốm mắt hòa châu
Theo thức từng khuya đài dạ chiến
Thắp sáng trời quê hương
Ơi những chấm đèn lóe lên không gian sương

Những chiến binh giữa « biển người » siết chặt
Súng bỏng nòng, mắt rát, đạn vơi
Lời gọi viện truyền đi tới phương nào xa lắc
Tưởng chết theo đêm, đêm bỗng sáng ngời

Đêm trở dạ, đêm biến thành bạch nhật
Người lính thấy mình, thấy địch, thấy non sông
Qua đường ngắm, những mục tiêu rõ nhất ;
Những mục tiêu vĩnh biệt nắng mai hồng

Mẹ già ơi,
Mẹ có vui không
Kia mẹ, quê ta vẫn đó
Hai mươi năm tre làng khan tiếng má
Bão động đêm đêm, bão động ngày ngày
Người nông dân gục giữa luống cày
Tay vẫn không rời vũ khí
Rặng dưới, bờ lau trở thành chiến lũy
Diệu huế tình mang ý hịch vùng lên
Chận đứng kẻ thù, đón ngã từng tên
Mười năm trước, mười năm sau vẫn thế
Vẫn quê hương này, trên : rừng, dưới : bể
Vẫn những con người nối sức diệt xâm lăng...

Đoàn quân ma mò mẫm đêm không trăng
Đột nhập xóm làng của mẹ
Đạn bích kích cầu vào nôi em bé
Mưa liên thanh tơi tả mái tranh nghèo
Ôm cháu trong lòng, mắt mẹ nhắn nheo
Sức ép rung rinh hầm trú ẩn
Mẹ dỗ cháu

GIẢI NHẤT CUỘC THI THƠ DO CỤC TÂM LÝ CHIẾN TỔ CHỨC NHÂN DỊP QUỐC KHÁNH

Mẹ lâm râm cầu khẩn
Lắng nghe tiếng súng Nghĩa Quân mình
Đêm tối hải hùng
Đêm tối vây quanh
Đêm đồng lòa cho kẻ thù tiến tới
Mẹ chờ đợi
Cả quê hương chờ đợi
Ánh sáng lưng trời vén gọn đêm nâu
Bao miệng hỏng cùng reo lớn : — hòa châu !
Đèn lơ lửng sáng bừng trận địa
Đèn phát hiện địch quân bốn phía :
Những mục tiêu vĩnh biệt nắng mai hồng
Lớn xuống dần thêm rõ tiếng xung phong...

Hỡi các anh trong lòng tàu không ngủ
Lo cứu nguy bao thân lẻ, đơn xa
Trăm phi xuất dạ hành còn chưa đủ
Thao mặt trời buông mãi lửa sao hoa

Hẹn một đêm nào, các anh ơi, nhớ nhé !
Sẽ buông đèn rực rỡ hội nhân gian
Hòa châu đẹp như niềm vui tuổi trẻ
Tiếp bình minh chấm dứt bóng đêm tàn.

THƯƠNG-LINH
(Huỳnh-Cơ-Giáp)

CÁCH MẠNG

Cho những người sĩ làm cách mạng

Bởi vì ngày hôm nay
bình minh như xiềng xích
ghì chặt lấy chúng ta.
Ngọn lửa đỏ mơ hồ
mọc lên từ nẻo đó.
Anh có nhìn thấy không ?
những cánh tay bão lửa ;
anh có nhìn thấy không ?
đàn bọn hiểu chúng ta
đã thật như cái khối
nằm phơi lưng đợi chờ ;
Anh có nhìn thấy không ?
buổi sáng nhiều u uất
những mẹ cười đã tắt
làm đám đám đôi mắt.
Anh có nhìn thấy không ?
những con chó thất thểu
bên chúng ta

và ngay cả chúng ta
cũng bước đi thất thểu

xiềng xích ghì hai vai
Trong giữa cuộc đời
có nhiều điều muốn nói
về những bà mẹ già
ngày công lưng gánh đội
không thừa tiền mua nổi
một miếng trầu móm mém nhai
Anh có thấy đàn em tôi
một gầy mòn nắng
còn cõi như rượng đồng
không thể đánh vần
những hiểu ngữ treo đầy trên vách

« độc lập, tự do, hạnh phúc,
dân chủ, cộng hòa,
đi đều, hoan hô. »
Những đứa em của chúng ta
— anh đã nhìn thấy chưa ?
đi xin tiền trong tiệm nước
giữa ngổn ngang tư
gầy gò, nhớp nhúa
ngày ở những phố xá
bóng lộng giàu sang
Anh có nhìn thấy không ?
sự thối nát nảy mầm
trong đầu óc chúng nó
chúng nó có nhà cửa
bằng tiền của chúng ta
của những bà mẹ già
suốt ngày không dám ăn một đồng bánh
chúng nó ngồi ngạo nghễ
lòng tham như ma quỷ
đục rỗng thời đại ta.
Các anh có nghe chưa ?
tiếng than đầy sông, đầy bể
dân chủ, cộng hòa... »
chúng nó đeo mặt nạ
trong những buổi họp đông người,
chắp tay, cuối đầu
nói những lời nhân ái
— như những cọp sâu độc
lông sặc sỡ muôn màu
Anh không nhìn thấy sao ?
xiềng xích trên đầu chúng ta rỉ sét
ngày ấm ú sắp hết
trên vết thương nhức buốt này
xin góp một bàn tay

Giải Nhì Cuộc Thi Thơ do Cục Tâm Lý Chiến tổ chức nhân dịp Quốc Khánh

bẻ tan xiềng xích ;
Các em ơi, các em đừng khóc
mai này ấm áo, no cơm ;
các em của anh
đừng đánh vần từng hiểu ngữ
« dân chủ, cộng hòa »
trên mặt chữ rỗng tuếch đó
các em sẽ học chữ
« hạnh phúc, ấm no... »
bằng chính tâm hồn
bằng chính tình yêu cách mạng ;
Ngọn lửa đỏ đã nhóm
thời đại mới bắt đầu
xin nắm tay nhau
trong những pháo đài bền vững ;
ngực chúng ta đỡ súng
đạn không bằn nổi cảm hờn
siết chặt tay hơn
chúng ta đi hiên ngang trên đường mới

nhìn đàn em cười nói
mắt long lanh ;
Các anh nhìn thấy không ?
cách mạng thành công

ôi màu cờ Việt Nam tung bay rực rỡ :
chúng ta tiến vào đại lộ
không còn thấy những em bé đứng xin tiền
không thấy những bà mẹ già còng lưng buổi chợ
cái mặt buồn triền miên,
không còn thấy chúng nó
ngạo nghễ cười ngả nghiêng
Các anh ơi
cách mạng là ấm no
là tiếng cười của chúng ta
trong tiếng cười của đàn nhỏ
cách mạng là tất cả
Tiếng gào thét hôm nay ;
xin góp một tiếng nói
trong đốm lửa cuộc đời
để ngọn lửa tự do
bật hồng mãi mãi
xin góp một điệu cười
Tâm hồn đừng đóng cửa
vì tự do, tự do
mãi mãi là chúng ta.

Huế 4-9-1963.
CÁT DƯƠNG-MINH-CHI

Digitized by Google

ĐẠI HỘI ĐIỀN KINH VÀ THỂ THAO QUÂN-ĐỘI 1966

★ 8 phái đoàn của Tổng Tham Mưu, 4 Vùng Chiến Thuật, Hải quân, Không quân và Địa phương quân đã tranh tài ráo riết trong 9 bộ môn kéo dài từ 12 đến 18-11-1966.

★ Nhiều kỷ lục bị phá! Nhiều kết quả đảo lộn sự dự đoán của mọi người.

SAIGON.— Đại Hội Điền Kinh và Thể Thao Quân Đội Kỳ 8 đã khai mạc trọng thể tại Vận Động Trường Cộng Hòa chiều thứ bảy 12-11-66, dưới quyền chủ tọa của Thiếu Tướng Nguyễn Bảo Trị Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Có tất cả 8 Phái đoàn Lực sĩ tham dự, gồm có : Tổng Tham Mưu, Vùng I, Vùng II, Vùng III, Vùng IV Chiến thuật, Không quân, Hải quân và Địa Phương Quân.

Buổi lễ bắt đầu bằng cuộc diễn hành của 8 phái đoàn lực sĩ với những bộ đồng phục rực rỡ và đẹp mắt. Kế đó là lễ chào quốc kỳ và thượng cờ Vận động hội.

Sau khi Thiếu Tướng Chủ tọa duyệt qua các phái đoàn, và Đại Tá Trưởng Ban Tổ chức đọc diễn văn chào mừng quan khách và lực sĩ, đuốc thiêng trên tay lực sĩ Nguyễn duy Hảo được rước vào vận động trường để châm ngọn lửa thiêng của Vận động hội bừng cháy trong suốt thời gian Đại hội. Sau đó là cuộc biểu diễn Thái Cực Đạo của hàng trăm võ sinh.

Buổi lễ khai mạc chấm dứt bằng trận túc cầu khá hấp dẫn giữa Hội tuyển Dân sự và Hội tuyển Quân Đội gồm có phần đông là tuyển thủ tham dự Á Vận Hội Vọng Các. Kết quả HTQĐ thắng HT-DS 1-0.

Những ngày sau đó, Đại Hội Điền Kinh và Thể Thao Quân Đại tiếp tục các cuộc tranh tài giữa lực sĩ của 8 phái đoàn. Nhiều thành tích cũ từ gần 20 năm nay đã bị phá, gây nhiều sôi nổi bất ngờ.

Có nhiều kết quả làm đảo lộn sự dự đoán của các giới ham mộ : đó là Vùng II Chiến thuật vào chung kết với TTM về môn bóng chuyền ; Vùng IV Chiến thuật đoạt vô địch vũ cầu và đấu thủ bóng bàn Phạm văn Ngọc-Trân của V4CT đã oanh liệt hạ Châu trung Thành, đương kim vô địch Quân Đội trong Đại Hội kỳ 7.

(Xem tiếp trang ...)

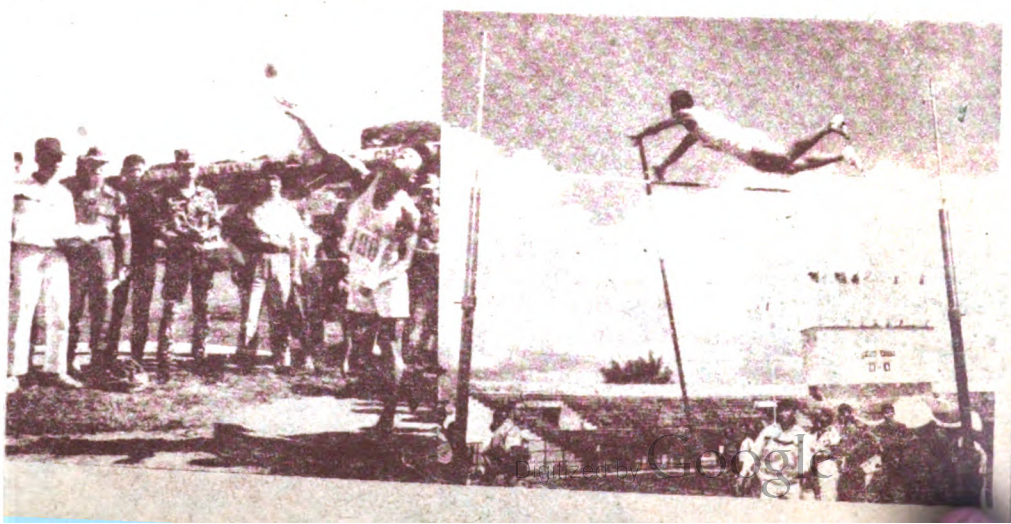

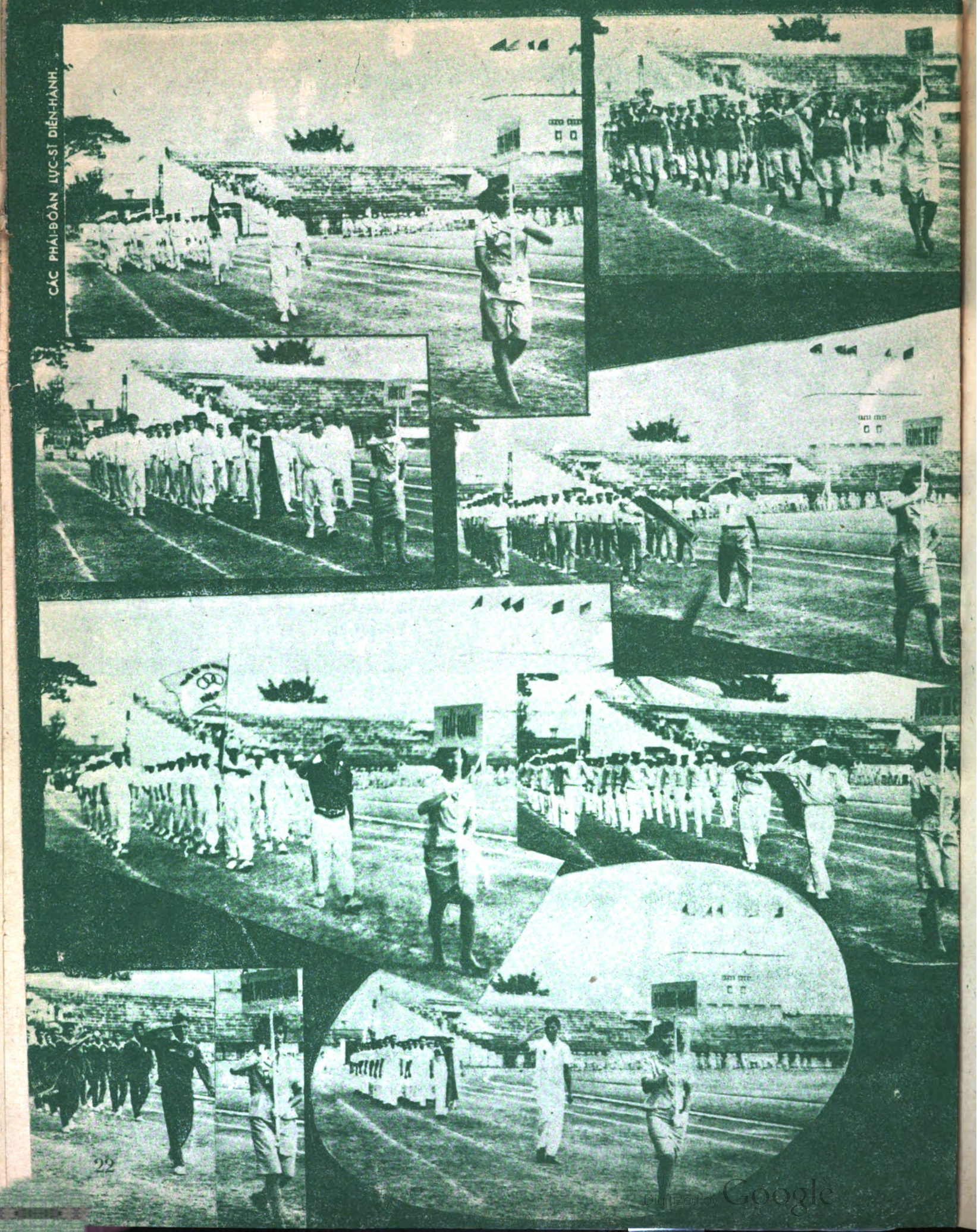

CÁC PHÁI-BOÀN LỰC-SĨ DIỄN-HÀNH.

Digitized by Google

VUI ĂN
Đồn Trại

★ Chuyện có thật ?

Một ông nọ lái xe đi ngược chiều, bị Cảnh sát Công lộ chận lại hỏi :

— Ông điên hả ? Ông không thấy các mũi tên sao ?

Ông lái xe đáp tỉnh bơ :

— Nhưng tôi đâu có thấy đồng bào Thượng ?

★ Tự dối mình ?

Đã hơn 1 giờ đứng xem một ông lão ngồi câu cá chẳng giật được con nào, Tư Méo bèn hỏi :

— Ông câu cá gì đó ?

— Câu cá gáy.

Tư Méo suy nghĩ một hồi rồi kêu lên :

— Trời đất ! Ở sông này làm gì có cá gáy !

— Ừ, thì sao ?

— Tôi chắc rằng ông nói dối !

— Đâu có !

Thấy Tư Méo ngơ ngác, ông lão nói tiếp :

— Tôi cần cho anh biết một điều là tôi chẳng bao giờ câu được cá, cho nên tôi muốn câu cá gáy ở sông này là... vậy đó !

◔ Tâm lý !

Chồng — (bảo vợ) Em là kỳ quan thứ 8 của thế giới !

Vợ. — Thế ư ? Vậy thì anh phải coi chừng, nếu em bắt gặp anh đi với một trong 7 kỳ quan kia thì anh sẽ chết !

◔ Định nghĩa theo Tây phương.

— Đố anh có tiếng nói nào có thể gọi là dài nhất ?

— Đó là hai tiếng « tạm biệt » của một cặp tình nhân tiễn nhau ra ga...

★ Tâm lý.

Một Kỹ nghệ gia bảo nhân viên sở Bảo hiểm :

— Tôi muốn bảo hiểm tất cả mọi vật trong hãng tôi, ngoại trừ chiếc đồng hồ treo tường.

Nhân viên sở Bảo hiểm trố mắt hỏi :

— Tại sao ngoại trừ chiếc đồng hồ treo tường ?

Ông Kỹ nghệ gia cười tủm tỉm :

— Không bảo hiểm vì tôi tin rằng nó không thể mất được. Bởi tất cả nhân viên của tôi chẳng lúc nào rời mắt khỏi nó suốt cả ngày...

★ Rắc rối !

Một người hành khất thấy một khách bộ hành ăn vận sang trọng bèn tiến lại xin tiền :

— Lạy ông, con cá nó sống vì nước, ông làm ơn cho tôi xin 5 đồng, con rất cần...

— Hả ? Để đi uống rượu phải không ?

— Ồ, thưa ông, không bao giờ tôi uống rượu.

— Vậy đi xuống trường đua đánh một độ ngựa chứ gì ?

— Tôi chả bao giờ nhúng vào cái môn cá ngựa.

— À, nếu vậy thì lại muốn léng phéng với em út nào chăng ?

— Trời ơi, với 5 đồng bạc, ông bảo tính chuyện với em út sao được ?

Vị khách bộ hành ngạc nhiên hỏi :

— Vậy nếu thì anh cần dùng 5 đồng làm quái gì ?

★ Cũng... điên luôn ?

Vị Bộ Trưởng Y Tế Pháp đến thăm một nhà thương điên, chỉ vào một bệnh nhân và hỏi ông Giám đốc :

— Người này đau như thế nào ?

Ông Giám đốc thưa :

— Dạ bẩm ta cứ tưởng như mình đang còn làm [illegible] Đột từ hắn yêu cầu tôi mua hộ cho hắn chiếc [illegible] « Ép phen ».

Ông Bộ trưởng nói :

— Thì cứ làm cho hắn vui lòng. Mua cho hắn cái tháp đó.

Ông Giám đốc trả lời :

— Nhưng, thưa ngài Bộ Trưởng, cái tháp 55 đắt lắm mà...

★ Lợi tâm lý.

Hai tên cướp đi ngang một biệt thự lớn nọ. Tên này bảo tên kia :

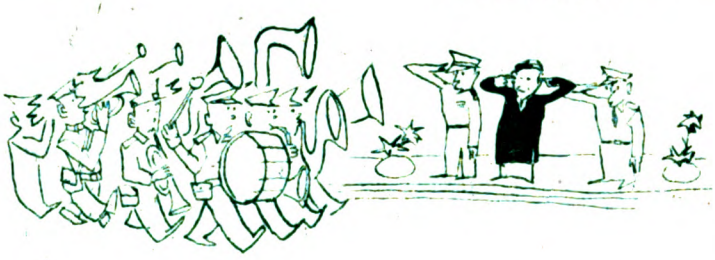

— Đó là chỗ « ăn hàng » của mình tối nay ..

Tên cướp kia trợn mắt :

— Mày điên sao ? Nhà ấy là của tên võ sĩ vô địch thế giới hạng nặng kia mà. Mày thử tưởng tượng nó mà bắt gặp tụi mình thì chỉ một cái đấm là bọn mình « nằm dài » ngay...

Tên cướp nọ vỗ vai bạn :

— Mày khỏi lo. Một nhà vô địch như hắn ta không bao giờ chịu đấm ai với số tiền dưới một triệu đồng.

★ Cũng có... lợi !

Hai ông bác sĩ cùng ngồi ở tiệm nước thì có một bà đi qua cúi đầu chào. Ông bác sĩ hỏi bạn :

— Thân chủ của bác sĩ hả ?

Vị bác sĩ kia gật đầu và nói :

— Bà ta có đến khám bệnh ở phòng mạch của tôi một lần vì bà có cái mụt ở mũi.

— Anh cho bà ta toa thuốc như thế nào ?

— Tôi chả cho toa thuốc gì cả. Tôi dặn bà cần nhất là phải nghỉ chơi đàn đương cầm trong 3 tháng...

Vị bác sĩ bạn kinh ngạc hỏi :

— Tôi thấy điều ấy có dính líu gì đến cái mụt của bà đâu !

Vị bác sĩ kia cười tủm tỉm :

— Đấy là tại anh không biết bà ở ngay trên cái phòng của tôi ở buỳnh-đinh và đêm nào cũng đàn đến một hai giờ sáng !...

★ Cũng nên học kinh nghiệm này !

Hai người bạn ngồi ở quán cóc, bàn nhau về chuyện mua xe hơi.

Một người nói :

— Như tôi, lúc nào cũng chỉ thích mua xe cũ và tôi dám nói rằng không bao giờ tôi bị lầm.

— Bác nói dóc !

— Đâu có dóc bỏ ! Để tôi nói cho bỏ rõ cái mánh khóe của tôi. Khi nào tôi muốn mua một cái xe cũ, tôi đòi người bán phải cho tôi đi thử. Tôi liền nhân dịp đó đưa ngay xe lại một « ga ra » nọ và tỏ ý muốn bán. Tức thì chủ « ga ra » coi xe thật kỹ từ trong ra ngoài và nói với tôi những gì bị hư hỏng...

★ Cũng có lý !

Một người điên đến nhà thuốc tây bảo với người bán thuốc :

— Ông làm ơn bán cho tôi thuốc DDT.

Người bán thuốc đưa ra một gói thuốc và bảo :

— Thuốc đây.

Người điên lắc đầu :

— Ông cho tôi mua thuốc dùng để chích gân kia.

Người bán thuốc trợn tròn con mắt và la trời :

— Thuốc DDT mà chích gân sao được ông !

Người điên bình thản đáp :

— Phải chích gân chớ ! Bởi tôi cứ thấy kiến cắn mãi trong bàn chân thì chịu sao nổi !

HÊ HÊ

Digitized by Google

PHI CƠ VẬN TẢI TRÊN CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM

Bài của SƠN-GIANG PHỐ-THÁI-TOÀN

Chúng tôi [illegible] đã đề cập đến các [illegible] đến cơ, trực thăng [illegible] Nay chúng ta nói tiếp về loại vận tải cơ. Mặc dù khí [illegible] kém lợi hại đang hoạt động đắc lực [illegible] khắp chiến trường miền Nam...

Phi cơ vận tải (Cargo) được dùng nhiều từ khi thành lập binh chủng Không Quân Việt Nam. Thâu hồi các chiếc C-47 Skytrain của Pháp để lại, KQVN cố gắng sửa chữa và theo thời gian đã phát triển phi cơ loại này cho đến nay.

Từ lúc tiếng súng nổ vang lên khắp mặt trận, phi cơ vận tải đã góp mặt và đã tung cánh lướt gió trong bầu trời xanh thẳm. Sự hữu dụng của nó ngang hàng với bất cứ võ khí và phương tiện nào. Thả dù binh sĩ, võ khí xuống mặt trận — chuyển vận quân dụng — Thả trái sáng — Tiếp vận v.v... đều là những công tác thường xuyên của vận tải cơ thực hiện ngày lẫn đêm và bất cứ thời tiết nào. Cầu không vận Tây Bá Linh, các phi vụ tiếp tế võ khí từ Hoa kỳ sang Ấn Độ là những sự kiện lịch sử chứng nhận vai trò vô cùng quan trọng của phi cơ vận tải trên khắp đủ loại chiến trường (đại quy mô và du kích.)

Trong bài này, chúng ta nói đến tất cả loại vận tải cơ được Quân Lực Đồng Minh (Việt, Mỹ, Úc, Hàn v.v...) đang sử dụng hiện nay và theo thứ tự phân loại.

BEECH C-45.

Thuộc loại vận tải cơ hạng nhẹ, 2 máy của không lực Hoa kỳ dùng ở miền Nam vào khoảng 40 chiếc (trong số đó có 12 chiếc dành cho cơ quan CIA dưới tên hiệu Air America). Nhiệm vụ chính là chuyên chở quân trang, võ khí tiếp tế cho các căn cứ và chở các phái đoàn đi kinh lý. Loại C-45 còn mang các tên như B-18, C-45 A, C-45 B, UC-45 (5 chỗ ngồi) và RC-45 A (có trang bị máy chụp hình nổi). Hải Quân Mỹ dùng loại C-45 với biệt hiệu JRB-1, JRB-2, F-2 và F-2 B.

Vận tải cơ Beech C-45 chuyên đảm nhận các phi vụ chuyên chở nhẹ trên chiến trường miền Nam.

Phi cơ có 2 cánh đuôi ở sau thân. Bề dài cánh đo được 14,50 m, thân dài 10,58 m, và cao 2,81 m. Có trọng lượng rỗng 2280 kg và trọng lượng tổng cộng trung bình 3751 kg và tối đa 4010 kg. Động cơ sử dụng là 2 máy Pratt-Whitney R-985-AN-1 mạnh cả thảy 900 mã lực. Có tốc lực trung bình 280 cs/giờ và tối đa 340 cs/giờ. Tầm hoạt động 2a 1500 cây số và tối thiểu (mang thêm nhiên liệu) là 1950 cs. Cao độ 8210 m. Chở được 4 người và tối đa 8 người và 1300 kg hàng hóa. Phi hành đoàn gồm 3 nhân viên.

DOUGLAS C-47 SKYTRAIN.

Skytrain C-47 là vận tải cơ hạng trung nổi tiếng trong không quân VNCH và trên thế giới. Nó còn là chiếc DC-3 của các công ty hàng không dân sự (DC : Douglas Commerce). Do hãng Douglas Aircraft chế tạo từ năm 1939 và sản xuất đến nay tất cả 18.000 chiếc. Loại C-47 còn mang những hiệu khác như : C-48, C-49 cho đến C-68, XC-32 A, C-38, C 39, C-47 A-D-L, C-47 B-D-L, C-47 C-D-L, C-48 C, C-68 A, B, C, DC-3 Dakota và R-4 D-3 (Hải Quân).

Phi cơ có nhiệm vụ chuyển vận quân vụ, thả dù, rải giấy, thả trái sáng v.v... Chiếc C-47 trị giá khoảng 400.000 quan Pháp hay 3 triệu bạc V. N. và có đặc tính dễ sửa chữa. Phi cơ rỗng nặng 7037 kg và đầy nhiên liệu, hàng hóa nặng 10030 kg. Dài sải cánh 28,88 m, thân dài 19,60 m và cao 5,21 m.

Trang bị 2 động cơ Pratt-Whitney R-1830-92 mạnh tất cả 1200 mã lực. Có tốc lực trung bình 328 cs/giờ và tối đa 353 cs/giờ. Bay xa được trong phạm vi quân sự : 2.300 cs và tối thiểu 3300 cây số. Cao độ thông thường 7090 m. Chở được 3.000 kg. hàng hóa hoặc 42 người hay 1 trung đội binh sĩ võ trang đầy đủ.

Mới đây, loại C-47 được võ trang 12 đại bác liên thanh gắn 2 bên hông để yểm trợ cho bộ binh. Do đó nó lại mang thêm tên AC-47 (AC : Attack Cargo) và FC-47 (Fighter-Cargo.)

DOUGLAS C-54 (DC-4) SKY-MASTER.

C-54 hay DC-4 thuộc loại vận tải cơ trung bình 4 động cơ và do công ty Douglas Aircraft chế tạo 13.000 chiếc từ năm 1940 và ngưng sản xuất vào năm 1964. Chiếc này còn có những tên khác nhau như : C-54A, C 54B, C-54ADO, C-54A-DC, C-54D, C-54E, C-54E-1-DO. R 5D-1, R 5D-2 (US Navy) và JC-54 (loại đặc biệt của cơ quan NASA trong công tác thâu hồi các vệ tinh rơi xuống Đại Tây Dương).

Hoa kỳ gởi sang Việt Nam 2 phi đoàn C-54 và xử dụng dưới cơ quan MATS (Military Air Transport Service). Phi cơ có bề dài cánh : 35,80m, thân do được 28,6m và cao 8,32m. Trọng lượng rỗng : 15.890kg. Nặng tổng cộng trung bình 23.780kg và tối thiểu : 20 tấn.

Gắn 2 bên cánh 4 động cơ Pratt Whitney R-2000-1 mạnh mỗi máy 1350 mã lực, C-54 có vận tốc phi hành 450 cs/giờ và tối đa 490 cs/giờ. Tầm hoạt động dân sự 3800 cây số và quân sự 4.200 cs. Cao độ 9000m. Trọng tải được 4 tấn hay gần một đại đội binh sĩ (70 người) võ trang đầy đủ. Nhân viên phi hành : 3 người.

LOCKHEED C-121 SUPERCONSTELLATION.

Thuộc hiệu phi cơ vận tải hạng nặng và xử dụng khá đắc lực ở Việt Nam. Ngoài nhiệm vụ chính là chuyên chở binh sĩ, quân dụng, nó còn đảm đang các vai trò như : phát tuyến truyền hình, chụp hình, và báo tin (RC-121). Loại C-121 còn mang những tên khác gồm có : WV-3, WV-2B (trang bị ra-đa gồm một đài máy móc điện tử hình dĩa gắn ở trên thân) RC-121, RV-1, R 7 V-1 (Mang ở tấn dụng cụ ra đa) và L-1049, L-1649 (chở hành khách dân sự).

Phi cơ cân nặng tổng cộng 62.425 kg và có trọng lượng rỗng 55.326 kg. Bề dài cánh đo được 37,49m, thân dài 34,65m (có fà đa 35,35) và bề cao là 7,56m. Trang bị 4 máy Wright R-3350 mạnh tất cả 13.000 mã lực. Bay với vận tốc trung bình 330 cs/giờ và tối đa 600 cs/giờ. Tầm hoạt động quân sự : 5600 cs. Cao độ thông thường 6100m và tối đa 12.600 m. Trọng tải từ 6 đến 7,5 tấn quân dụng, võ khí hoặc 80 người. Phi hành đoàn gồm 5 người (kể luôn chuyên viên phụ trách ra-đa, máy điện tử). Hoạt động bất cứ thời tiết nào. Được Hoa Kỳ xử dụng ở miền Nam 32 chiếc (cơ quan MATS và Phi đoàn 52 thám sát) từ năm 1964.

FAIRCHILD C-123 PROVIDER.

Đây là loại vận tải cơ tiền tuyến được dùng rất đắc lực và nhiều nhất trên chiến trường miền Nam. Nó thông dụng trong không lực Đồng Minh (Thái Lan gởi sang VN một phi đội C-123 vào tháng 5-1966). Có khả năng lướt nhào cánh rất hay

C-123 Provider, phi cơ nổi tiếng trong công tác tiếp tế cho tiền tuyến đang lượn vòng để đáp xuống phi trường Đà Nẵng.

Digitized by Google

nên loại này thường dùng để tiếp tế quân dụng, thực phẩm, võ khí xuống các trại lính biên phòng, quận lỵ bị VC phong tỏa, các cuộc hành quân lùng địch trong rừng sâu v. v... C-123 cũng dùng để thả hóa châu, thả biệt kích xuống đất địch và được trang bị một hệ thống đèn chiếu sáng dùng để soi sáng chiến trường trong đêm tối.

Loại này do Công ty Fairchil Aircraft Corp chế tạo năm 1954 và ngưng sản xuất năm 1959. Có bề dài sải cánh 33,53m, cao 8,95m và thân dài 23,24m. Trọng lượng rỗng 20.100kg và cân nặng tổng cộng 25.600kg. Trang bị 2 động cơ Pratt Whitney R-2800 mạnh tất cả 3000 mã lực. Vận tốc trung bình ở 3000 m là 380cs/giờ và tối đa là 450cs/giờ. Tầm hoạt động thông thường 3.200 cs và quân sự: 4000 cây số. Cao độ trung bình 6.800 m. Chở được 3.500 kg quân dụng hoặc 80 binh sĩ. Trong thân có thể chứa 20 dù, trọng pháo. Mở cửa thân ở sau phi cơ nên thả dù rất dễ dàng. Phi hành đoàn gồm 3 người.

DOUGLAS C-124 GLOBE MASTER II.

C-124 thuộc loại phi cơ vận tải hạng nặng và không lỗ được không lực Mỹ dùng rất nhiều ở miền Nam. Vì nhu cầu chiến tranh đòi hỏi, nên chiếc C-124 dùng để chuyển vận binh sĩ, quân cụ, thực phẩm từ Hòa Kỳ đến miền Nam. Căn cứ tiếp vận nửa đường từ Mỹ sang đây là căn cứ Clark Field ở Phi có trên 6 phi đoàn vận tải cơ C-124. Phi cơ có thân rộng gồm 2 tầng có thể chứa trực thăng, trọng pháo nặng, quân xa và phi đạn liên lục địa.

Có bề dài cánh 53m, thân dài 30,6am và cao 10,98. Phi cơ rất nặng (102.000kg) và rỗng: 84 000kg. Động cơ dùng là 4 máy Pratt Whitney R-4360 mạnh cả thảy 15.200 mã lực. Vận tốc khi mang 12 tấn là 500cs/giờ và tối đa 560cs/giờ. Tầm bay xa 10.000 cây số. Cao độ 9500m. Phi cơ trọng tải từ 18 đến 25 tấn hàng hay chở 200 binh sĩ có võ trang. Nhân viên phi hành gồm 8 người.

Phi cơ có trang bị máy rà đa ở đầu. Do công ty Douglas Aircraft Corp chế tạo từ năm 1958. Loại C-124 rất nổi tiếng trong các phi vụ không vận như Bá Linh, Ấn Độ, Việt Nam...

LOCKHEED C-130 HERCULES

Đây cũng là loại vận tải cơ hạng nặng và không lỗ được Quân Lực Đồng Minh sử dụng rất nhiều ở Việt Nam. Phi cơ cũng có nhiệm vụ như chuyển vận quân trang, võ khí, thả dù v.v... nhưng từ 20 đến 75, 2 °/o đều là phi vụ di chuyển binh sĩ. Loại C-130 Hercules rất thông dụng trên thế giới và hầu hết được các binh chủng không quân các nước đặt mua để dùng. Phi cơ còn dùng sức đẩy các phi cơ không người lái để thám thính lãnh thổ địch (Bắc Việt và Trung Cộng). Vì thuộc loại STOL (Short Take Off Landing) nên nó có thể cất hay hạ cánh trên một phi đạo ngắn hay một bãi đất hơi bằng phẳng.

Có bề dài cánh 40,42 m. Thân dài 29,78 m. và cao 11,38 m/ Diện tích phi cơ chiếm 162,11 m. Trọng lượng không 32.800 kg và tổng cộng 70 tấn. Trang bị 4 động cơ Allison T-56 A-A 7-A mạnh mỗi máy 4050 mã lực. Vận tốc tối đa 611 cs/giờ, trung bình 587 cs/giờ. Tốc lực ở 6100 m. là 547 cs/giờ và tốc lực thăng thiên 7,9 m/phút. Tầm hoạt động: 5870 cây số (khi chở 14.800 kg) — 7800 cây số (khi chở 9000 kg) Cao độ 6830 m. Bay đầu tiên ngày 25-8-1961. Với nhiên liệu 5150 lít nó chở 92 người hoặc 13.530 kg. C-130 còn dùng là phi cơ tiếp tế nhiên liệu cho các phi cơ khác. Phi hành đoàn gồm 3 người.

DOUGLAS C-133 CARGO MASTER.

Trong các loại vận tải cơ, C-133 là phi cơ lớn nhất trong không lực Mỹ và cơ quan MATS. Loại này cũng cùng nhiệm vụ như chiếc C-124 globe master. Thân trong phi cơ rất rộng có thể chứa 20 xe vận tải nặng, 2 giàn trọng pháo 250 ly, trực thăng, phi đạn v. v... Phi cơ do công ty Douglas chế tạo năm 1955 và chính thức sử dụng năm 1958.

Một vận tải cơ C-135 đang cất cánh trong một phi vụ bay đêm từ căn cứ ClarField đến Việt Nam.

Trọng lượng rỗng của phi cơ: 110 tấn và tổng cộng tối đa: 140 tấn. Bề dài cánh 55,38 m, thân dài 47,89 m. và cao 12,8a m.

Gắn ở cánh lớn 4 máy turboptopulseur Pratt-Whitney T-34 mạnh tất cả 30.000 mã lực. Có tốc lực trung bình 480 cs/giờ và tối đa trên đường trường 540 cs/giờ. Cao độ 8320 m. Tầm hoạt động với 12 tấn hàng: 5800 cs và tối thiểu bay xa: 7000 cây số.

Phi cơ chở được trung bình 30 tấn và tối đa 38.400 kg hoặc 300 binh sĩ. Ở mũi có gắn máy ra đa để dò thời tiết. Phi hành đoàn gồm 10 nhân viên (không kể các nhân viên tháo và bốc hàng.)

BOEING C-135 STRATO TANKER

C-135 cũng thuộc loại vận tải cơ không lỗ và là phi cơ phản lực đầu tiên hạng nặng của cơ quan MATS (Nó thời thân từ chiếc Boeing 707 chở hành khách). Phi cơ thường dùng để chuyển vận binh sĩ, hàng hóa và các nhân vật cao cấp (Mac Namara đến Saigon bằng loại này). Nó còn dùng chở các quan tài của những binh sĩ Mỹ tử trận đưa về Hoa kỳ. Loại C-135 còn có tên KC-135 để tiếp tế nhiên liệu cho các phi cơ khác.

Có bề dài sải cánh 39,88m. Thân dài 44,04m và cao 8,73m. Trọng lượng rỗng 85.700kg và tổng cộng tối đa 112 500kg.

Động cơ sử dụng: 4 máy phản lực Pratt-Whitney JT3.66 có sức đẩy tổng cộng 23.608kgp. Tốc lực vận hành là 780cs/giờ và tối thiểu 950cs/giờ. Tầm bay xa thông thường 4800 cs và tối đa: 5360 cs (khi ng chở hàng hóa). Bay cao 9.300 mét. Trọng tải từ 17 đến 20 tấn quân dụng hay là từ 121 đến 179 người. Nhân viên phi hành gồm 4 người. Trong các phi vụ ra Bắc Việt, loại KC-135 dùng để tiếp tế nhiên liệu cho các oanh tạc cơ F-105, F-106, F-4B Phantom...

LOCKHEED C-140 JET STAR

Vận tải phản lực cơ hạng nhẹ mới được không lực Mỹ sử dụng ở miền Nam từ năm 1965 Loại này thoát thai từ kiểu CL-329 chở hành khách thông dụng. Ở miền Nam, cơ quan MATS dùng 2 phi đội loại này để chở hàng hóa nhẹ và các sĩ quan cao cấp di chuyển cho công vụ. Thống tướng Taylor lúc làm Đại sứ ở VN có riêng một C-140 riêng màu đỏ cam để ông đi kinh lý, quan sát viếng thăm.

Phi cơ do công ty Loc Kheed Aircraft Corp chế tạo ở Califorưia hồi năm 1962. Có trọng lượng rỗng 8570 kg và tổng cộng 15320 kg. Bề dài sải cánh 16,36m, thân dài 18,43m và cao 6,25m.

Gắn ở sau thân 4 máy (như chiếc Caravelle) Pratt Whitney JT-12 có sức đẩy mỗi máy 1200kgp Vận tốc bay trung bình 869 cs/giờ và tối đa 900 cs/giờ, Cao độ quân sự 12.600m. Tầm hoạt động (khi chở 10 người hoặc 700 kg hàng) là 3000 cây số và tối đa 4635 cây số.

Chiếc C-140 Jetstar chở được 12 người hoặc 970kg quân dụng. Phi hành đoàn gồm 2 nhân viên và một hoa tiêu phụ. Hoạt động bất cứ thời tiết nào.

LOCKHEED C-141 STARLIFTER

Đây là loại phi cơ mới nhất của không lực Mỹ xử dụng ở Việt Nam từ tháng 6-1965. C-141 thuộc loại phản lực cơ không lỗ và có tốc độ nhanh nhất trong số các vận tải cơ trên thế giới. Kiểu này cũng cùng nhiệm vụ như chuyển vận hàng hóa, võ khí. Đặc biệt ở miền Nam có riêng 1 chiếc C-141 được trang bị dụng cụ y khoa tối tân và biến thành một bệnh viện bay để chở thương, bệnh binh về Hoa Kỳ.

Phi cơ bay đầu tiên ngày 17-10-1963 và sử dụng trong cơ quan MATS ngày 19-10-1964. Nó còn có tên là L-300 trong Hãng không Dân sự. Diện tích phi cơ chiếm: 299,88m². Dài sải cánh 48,8m thân dài 44,14m và cao 11,97m. Phi cơ trọng lượng rỗng là 81.500kg và tổng cộng tối đa 143.000kg.

C-141 trang bị 4 động cơ phản lực Pratt Whitney TF.33-P-7 có sức đẩy mỗi máy 9525kg. Có vận tốc tối đa 885cs/giờ khi chở 27.865kg ở cao độ 12.200m (Mach 0,85). Tốc lực trung bình 810 cs/giờ và thăng thiên 17m/phút. Cao độ 15.300m. Tầm hoạt động khi không chở hàng hóa: 10040 cs và có thể chở hàng 6700cs.

DE HAVILLAND CV-2 CARIBOU

CV-a Caribou thuộc loại vận tải cơ STOL hạng trung được quân lực Đồng Minh dùng trên chiến trường hiện nay trong công tác chuyển vận binh sĩ, hàng hóa, võ khí và thả dù xuống các căn cứ biên phòng. Nó có thể đáp xuống một sân cỏ dài 80m hoặc những khoảng đất được dọn dẹp sơ sài.

Do công ty Dehavilland Aircraft Company chế tạo ở Gia Nã Đại. Cân nặng tổng cộng 11800kg và có trọng lượng rỗng 8300kg. Thân dài 22,10m dài sải cánh 23,28m và cao 6,71m.

Động cơ xử dụng là 2 máy Pratt Whitney R-2000 mạnh tất cả 2900 mã lực. Tốc lực trung bình 180 cs/giờ (quá chậm) và tối đa 230 cs/giờ. Trọng tải 3 tấn hàng hóa hoặc 30 binh sĩ. Tầm bay trung bình 1800 cs xa và tối đa 2300 cs. Bay cao 8170m. Phi hành đoàn gồm 3 người. Loại CV-2B đặc biệt có gắn ở mũi một ra đa dò thời tiết. Và loại này được Úc Đại Lợi xử dụng với tên hiệu YAC-1, CC-108 và DHC-4 trong không quân Gia Nã Đại và Anh Quốc...

SƠN-GIANG PTT

Digitized by Google

Chuyện BỐN PHƯƠNG

★ Xe đi trên nguyệt cầu.

Mới đây, Cơ quan Quản trị Không gian Hoa Kỳ đặt chế tạo dành cho các phi hành gia không gian di chuyển trên Nguyệt cầu một loại xe có gắn 8 chân. Loại xe này có thể dùng cả cho trẻ em tàn tật.

Nhờ nó, các em bị tê bại hoặc thiếu máu chân tay, có thể xe dịch đó đây như những trẻ em bình thường. Việc thay đổi công dụng của xe là do sáng kiến của một kỹ sư phục vụ tại cơ quan trên, có đứa con trai bị tê bại.

Loại xe 8 chân thân bằng nhôm và plastic, chân bằng thép trắng, tốc độ 5 cây số giờ.

Các bộ phận điều khiển đơn giản đến nỗi một em bé thiếu cả 2 tay vẫn xử dụng được xe một cách dễ dàng.

★ Ánh sáng hướng dẫn phi cơ.

Rồi đây, các phi công muốn hạ cánh ban ngày hoặc đêm chỉ có việc để phi cơ trườn mình dọc theo một tia sáng 3 màu đưa phi cơ hạ cánh một cách chính xác xuống phi đạo.

Tia sáng hướng dẫn có hiệu lực trên 5 cây số ban ngày và 20 cây số ban đêm. Máy phát điện để tạo tia sáng nặng có 10 ki-lô.

Nếu góc hạ cánh của phi cơ là đúng, phi cơ sẽ bay trong tia màu xanh, trong khi màu vàng chỉ góc độ hơi cao và màu đỏ quá thấp. Máy có thể thích hợp cả với điện thế 220 và 110 volts, và bóng đèn 35 watts tạo tia sáng chỉ tiêu thụ có 2 watts mỗi giờ.

Phương pháp thí nghiệm dùng ánh sáng hướng dẫn phi cơ đặt tên là « VAPI », do các kỹ sư Hoa kỳ thực hành tại căn cứ quân sự Dobbins ở Georgie.

★ Xe XHS-3 và xe con trâu Carabao.

Hai công ty Bell Aerosystem ở Buffalo (Nữu Ước) và Westland Aircraft ở Yeovil (Anh) đã hợp tác về kiểu và sản xuất kiểu xe lội nước mới.

Mỗi công ty đều góp sức rất nhiều vào việc hoàn bị thứ xe vận tải cách mạng. Công ty Bell bắt đầu bằng việc chế tạo từ năm 1960 một thứ xương nặng một tấn, dài 4th 4, chạy bằng động cơ xe hơi 65 mã lực, thúc đẩy một cánh quạt đặt nằm. Xuống này dùng làm công cụ khảo cứu để nghiên cứu nguyên tắc nổi hơi và thí nghiệm các kỹ thuật kiểm soát.

Sau đó, công ty ký giao kèo với Hải quân Mỹ để về kiểu và chế tạo loại XHS-3, lo máy động cơ đặt ngoài lòng xuống điều điều khiển. Trong được thí nghiệm năm ngoái, XHS-3 đã với tốc độ 59 cây số/giờ.

Được giới quân sự Mỹ quan tâm đến việc xúc tiến cuộc khảo cứu về loại nghiệm xa, công ty Bell lại về kiểu và chế tạo xe Carabao (con trâu), giống như xe Jeep, nặng một tấn rưỡi có thể di chuyển ở các địa thế hiểm trở.

Xe Carabao chỉ có một cánh quạt đặt động cơ của phi cơ điều động, tốc độ trên miền Bắc cực đóng đặc tuyết là 124 cây số trong giờ 23', thay vì xe thường phải mất 11 tiếng với đồng hồ.

★ Áp dụng các máy điện tử và vô tuyến truyền hình vào việc điều khiển tàu.

Công ty dầu hỏa Shell vừa khánh thành chiếc tàu SS. Dolabella chở dầu của Công ty. Tàu này được trang bị những máy tính điện tử và nhiều máy vô tuyến truyền hình trong việc điều hành. Trên phòng chỉ huy, thuyền trưởng có thể thấy rõ các công việc của phòng máy và các máy tính điện tử sẽ giúp việc điều hành trên mặt biển dễ dàng hơn, vì thế thủy thủ đoàn chỉ cần 30 người thay vì 45 người như trước. Kỹ thuật tiến đã đi vào lãnh vực hàng hải và hứa hẹn nhiều áp dụng quan trọng trong tương lai.

★ Giải pháp loại trừ khí độc.

Bác sĩ Aliman (Hoa kỳ) vừa tuyên bố ta có thể có giữ đến 20 năm nữa, xe hơi chạy xăng mới trở thành một tai họa ghê gớm nhưng làm thế chăng qua là trì hoãn vấn đề mà thôi. Động cơ chạy bằng hơi xăng khó thể làm cách nào cho sạch sẽ được. Và ngay ta chấp nhận rằng xe hơi chạy xăng làm ô nhiễm không khí, thì lúc đó ta sẽ tự hỏi loại xe hơi ấy có cần thiết nữa không ? Câu trả lời rõ rệt là « không » và ta phải tìm một loại động cơ khác.

Xe ô-tô điện chính là giải pháp thích đáng để loại trừ hẳn nạn đầu độc không khí, chớ không phải chỉ giảm bớt một chút mà thôi.

Bác sĩ Aliman hy vọng nay mai sẽ đưa một chương trình ở Viện Nghiên cứu theo đó thì 2 năm nữa có thể chế tạo được một kiểu mẫu đầu tiên hữu dụng. Bác sĩ trù liệu một nỗ lực phối hợp của Đại học đường Pennsylvania và Công ty General Motorr mà Bác sĩ là Cố vấn.

Trong 5 năm có thể sản xuất được loại kiểu mẫu để thí nghiệm trên các đường xá và trong 8 năm nữa có thể bắt đầu việc sản xuất thương mại.

★ Máy ru ngủ.

Các khoa gia Âu Châu vừa hoàn thành một máy ru ngủ, máy này dùng tác dụng của điện lực để ru ngủ con người. Máy có những cực điện được cắm vào mặt và gáy người ta. Chưa đến một phút giấc ngủ đã xâm nhập và con người được thí nghiệm lăn ra ngủ say như chết. Hiện nay, bên Mỹ cũng áp dụng một phương pháp tương tự để đánh mê các bệnh nhân thay vì cho uống các loại thuốc ngủ mạnh.

★ Truyền hình bằng các tia Laser.

Trong giai đoạn thí nghiệm vừa rồi ở Pháp, các chuyên viên điện tử và các khoa học gia về ngành vô tuyến truyền hình đã trình bày một cuộc thí nghiệm dùng tia cực hồng Laser để phát ra hình ảnh hệ thống vô tuyến truyền hình. Các chuyên viên trên đã thực hành cuộc thí nghiệm ở Trung tâm Kỹ thuật Bagneux và tại công ty chế tạo Vô tuyến Truyền hình tư nhân Thomson Houston.

Việc dùng các tia Laser vào vô tuyến truyền hình là giai đoạn mới đáng chú ý trong ngành hoạt động này.

★ Tàu ngầm bỏ túi.

Một loại tàu ngầm bỏ túi dùng để khảo sát biển cả vừa chế tạo xong tại Mỹ, được Viện Hải dương học Woods Hale xử dụng. Tàu dài 6 thước, cân nặng 11 tấn. Vỏ tàu bằng cước thủy tinh. Nó có thể chạy được 4 dặm hải lý trong vòng hoạt động 40 cs. Các chuyên viên hàng hải ở trong một căn phòng có thể tự động nổi dần lên mặt nước để các chuyên viên thoát thân dễ dàng.

★ Kỹ thuật đóng tàu của Nhật.

Chiếc tàu lớn nhất thế giới hiện nay là chiếc tàu hiện đang đóng tại Nhật, trọng tải 205 000 tấn. Một công ty hàng hải khác ở Nhật vừa công bố : 1 chiếc tàu khác với sức trọng tải không tiền khoáng hậu đang được nghiên cứu chế tạo, chiếc tàu này nặng 500.000 tấn.

Trước những sự kiện trên, kỹ thuật đóng tàu của Nhật đã vượt xa Âu Châu và Mỹ là một địch thủ khó lòng hạ nổi. Pháp, Anh, Đức là 3 quốc gia khá mạnh về kỹ nghệ hàng hải trước tin này có lẽ sẽ hàng vì Âu Châu chỉ đóng nổi những loại tàu 80 ngàn tấn là cùng.

★ Cá heo cứu người nhái.

Trong tuần này, câu chuyện cá heo cứu người đã được khai thác lung tung trên báo chí Mỹ cũng như trên vô tuyến truyền hình. Cá heo có một bộ óc nặng hơn óc người chừng 1 cân Anh. Nó có thể nhào xuống sâu 300 thước dưới mặt biển rồi trồi lên liền mà không mắt một chút thì giờ để giảm áp xuất nào cả. Nó bơi nhanh 40 cây số giờ, phân biệt được chất đồng và nhôm, nghe được hai giọng âm thanh cùng một lúc. Quán quân cá heo là con cá tên Tuffy của Hải quân Hoa Kỳ. Nó đã lặn 200 thước ở Thái bình Dương để tìm gặp một người nhái. Và khi người này buộc một sợi giây nhỏ vào người Tuffy, nó đã mang sợi giây theo âm thanh và tới chỗ chiếc còi do một người giữ ở đó 50 thước. Điều lạ nhất là cá heo nói được. Trong một cuộc họp mới đây, một nhà thần kinh đã cho biết là sau 17 nghiên cứu, ông ta lấy làm là cá heo có thể nói chuyện được với nhau.

Như vậy là cá heo đã có một thứ ngôn ngữ giao thiệp nào đó chứ không phải chỉ biết vài chục tiếng người.

TIÊN-KHAI

ĐỐ CHỮ ĐỐ CHƠI

của NGỌC-ĐÍNH

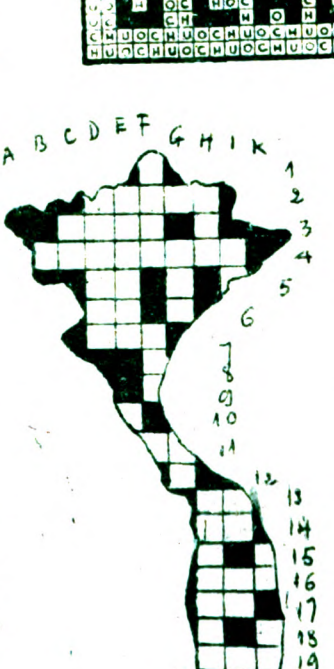

NGANG

1— Bệnh liệt.
2— Tiếng mèo kêu.
3 - Ghế của nhà Vua ngồi — Mất cảm giác.
4— Cao nguyên Trung phần.
5— Yên lành viết tắt — Thang một nấc — Lui ra !
6— Thêm S là tiếng đá chỉ một giống chim — Đi đôi với lệ.
7— Bỏ chữ N đầu vần cũng là một giống chim ưa ăn tôm, cá.
8— « Em » trước O sau lồi châu vào giữa
9— E trước H sau lồi cũng châu vào giữa
10— Bệnh vào vào thịt không biết đau
11— Đi đôi với quần.
12— Một gạch
13— Súng của người Thượng.
14— Nơi xe lửa dừng lại.
15— Sung lên — Một chữ
16— Tổ của giống chim này rất quí
17— Giống chim thường xuất hiện vào mùa Xuân
18— Kém « em » một nét — Chữ đầu trong vần quốc ngữ.
19— Ngược với xấu
20— Gốc lúa
21— Chữ Hán có nghĩa là trả lại
22— Tiếng reo — Chữ thứ chín trong mậu tự
23— Sống lâu.
24 - Thứ mộc trên người.
25— Một gạch

DỌC

A—
B— S trước U sau lồi xin chêm vào giữa
C— Tên viết tắt của một quận miền Trung thuộc tỉnh Khánh Hòa.
D— Họ của Vua Quang Trung — Bè nghe
E— Nấu cơm ăn tránh được bệnh tả bại — Chùa lá sơn lâm.
F— Nam cần rộng — Cho của cha ta — Tiếng reo — Chữ nhỏ có nghĩa là tôi
G— Cũng có nghĩa như sợ — Bà ngoại — Khí hậu về mùa hè — Hình tròn.
H— Bỏ D ở cuối thì cay lắm — Họ và tên vị khai quốc công thần và nhà Lê
I — Một châu có nhiều quần đảo — Tiếng khóc của trẻ sơ sinh — « Ngày Xuân con... đưa thoi ». — Làm ơn mắc...
K— Ăn loát — Sau giáp.

Digitized by Google

CÁC CHIẾN-SĨ XUẤT SẮC TRONG TOÀN QUỐC VỀ THAM DỰ QUỐC-KHÁNH TẠI THỦ-ĐÔ

★ Bài của TIẾN-DZŨNG

★ Ân tình của hậu phương đối với các chiến sĩ được thể hiện một cách chân thành và thắm thiết.

Làm quen với những người em gái Trưng Vương và Gia Long...

« Lã lướt » tại nhà hàng Văn Cảnh...

Để tỏ lòng ưu ái đối với các chiến sĩ đã từng xả thân chiến đấu ở nơi tiền tuyến, nhân ngày Quốc Khánh, chính phủ đã tổ chức tiếp đón trọng thể hơn trăm chiến sĩ xuất sắc, đủ mọi Quân Binh chủng và Dân chính toàn quốc về thủ đô mừng lễ kỷ niệm Cách mạng 1-11.

Tối ngày 30-10, một bữa tiệc trọng thể đầu tiên do Bộ TTM tổ chức tại Hội quán sĩ quan Cục Công binh (Trại Đào-duy-Tử) dưới sự chủ tọa của Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG, với sự hiện diện của Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực VNCH, Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Chiến Tranh Chính Trị, nhiều Tướng lãnh, sĩ quan cao cấp Việt và các Quốc gia Đồng minh.

Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG, Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ và các Tướng lãnh đã đến từng chiến sĩ để hỏi thăm sức khỏe và gia-đình họ.

Buổi tiệc diễn ra vô cùng thân mật, biểu hiện tình thân ái huynh đệ chi binh và lòng ưu ái của các cấp lãnh đạo mà từ trước đến nay chưa chính quyền nào thực hiện được.

Kèm theo bữa tiệc là một chương trình văn nghệ đặc sắc do ban văn nghệ Địa phương quân và Nghĩa Quân trình diễn, đã được các chiến sĩ nhiệt liệt tán thưởng.

Trong buổi tiệc này các vị tướng lãnh đã trao quà tượng trưng cho Năm chiến sĩ xuất sắc :

— Trung Tướng Chủ tịch UBLĐQG trao quà cho chiến sĩ xuất sắc Kim Tân (Thủy Quân Lục Chiến (Hình 1).

— Thiếu Tướng Chủ tịch UBHPTƯ trao quà cho chiến sĩ xuất sắc Nguyễn-thị-Nòng (Tổng bộ Văn Hóa Xã Hội) (Hình 2).

— Một vị Ủy viên trong UBLĐQG trao quà cho chiến sĩ xuất sắc Nguyễn-đình-Sơn (Sư Đoàn 7).

— Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng trao quà cho chiến sĩ xuất sắc Trương-phát-Đạt (Hải Quân) (Hình 3).

— Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng CTCT trao quà cho chiến sĩ xuất sắc Nguyễn-văn-Thành (Địa Phương Quân).

Ngày 31-10-

Sáng, các nữ sinh Trung học Gialong và Trưng Vương choàng vòng hoa đón mừng các chiến sĩ xuất sắc tại Hội trường Trường CTCT (Trại Lê-văn-Duyệt).

Buổi trưa các chiến sĩ xuất sắc được mời dự tiệc tiếp tân tại nhà hàng Văn Cảnh do dược sĩ đoàn khoản đãi.

Tại đây Đại Tá Cục Trưởng Cục Tâm Lý Chiến đến thăm hỏi các anh chị em chiến sĩ và cùng chung vui trong bữa tiệc thân mật « Tình Quân Dân ». Trong bữa tiệc này các ca sĩ Đô thành giúp vui rất hào hứng.

Buổi chiều các chiến sĩ thăm Thảo cầm viên Saigon, được mời ăn tại Nhà hàng Đồng Khánh do Hội đồng Dân Quân khoản đãi.

Buổi tối các chiến sĩ dự Đêm Văn nghệ Dân tộc tại rạp REX.

Ngày 1-11.

Sáng, các chiến sĩ dự khán cuộc diễn binh Quốc Khánh tại đại lộ Thống nhất và dùng cơm trưa tại Nhà hàng Đồng Khánh.

Chiều, dự khán tranh giải tốc chạy Quốc khánh tại sân Cộng Hòa.

Tối, dự tiệc do Hội Việt Hoa khoản đãi tại trường Trung Học Việt Tế đường Nguyễn Trãi Cholon, kèm theo một chương trình văn nghệ rất đặc sắc.

Ngày 2-11.

— Sáng thăm Công ty Thủy tinh VN tại Tân Thuận, Khánh Hội, dùng cơm trưa tại nhà hàng Đồng phát do Công ty Thủy tinh khoản đãi.

— Chiều, thăm bộ Tư lệnh Hải Quân, cơ sở Hải Quân ở bến Bạch Đằng Saigon.

— Tối, dự tiệc do Hội đồng Đô thành khoản đãi tại Tòa Đô chính Saigon.

Ngày 3-11:

Sáng, thăm Bộ Tư lệnh Không quân và cơ sở Không quân tại trại Phi-Long Tân sơn nhất.

Trưa dùng cơm tại nhà hàng Á-đông Cholon.

Cơm chiều tại nhà hàng Tân lạc Viên Cholon.

Tối, coi hát tại rạp Hưng Đạo đường Trần hưng Đạo Saigon.

Ngày 4-11.

Bữa ăn sáng trong tình thân mật dưới sự chủ tọa của Thiếu Tướng Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Thiếu Tướng trao tặng phẩm và tiễn đưa các chiến sĩ trở về các đơn vị. Bữa ăn chấm dứt trong bầu không khí luyến tiếc và hẹn gặp lại trong ngày Quốc Khánh năm tới.

Quà kỷ niệm trước khi lên đường về đơn vị.

Digitized by Google

bán tiểu đội

(Tiếp theo trang 19)

– Lúc này mà ai mang đến cho « Thống chế » một bi đông rượu để thử thiệt nhỉ !

Hoàng và mọi người cùng cười.

Bỗng tất cả đều nhổm lên nhìn ký về phía ngoài xa. Sang đang ngẩng đầu xác định vị trí ổ đại liên địch vừa xối vào trại một tràng đạn...

Màn đêm vừa buông nặng xuống lòng thung lũng đầy mưa gió thì vòng vây của địch chuyển mình ngay. Đại bác và súng cối của chúng như có phần nhiều gấp bội đêm qua. Hỏa lực của trại vẫn chỉ có chừng ấy, nếu không muốn nói là giảm sút vì sự thiếu mặt của ổ đại liên 50 do Quý điều khiển.

Súng lớn của địch bỗng ngừng nổ sau gần hai giờ hoạt động dữ dội. Hoàng chưa biết làm gì khác hơn cái tình trạng chống giữ thụ động này thì có một binh sĩ nhảo vào báo cáo :

– Thưa Thiếu tý, ngoài hàng rào, ngay tuyến phòng thủ của Tiểu đội Trung sĩ Thao có nhiều tiếng lục cục và những tiếng kim khí chạm nhau.

– Trung sĩ Thao nhận định như thế nào ?

Anh Thao nói đó là tụi xung kích Vẹm đào hầm ngầm vào sát trại. Anh ấy cùng hai người lính mang theo thật nhiều lựu đạn bò ra phía có tiếng động để giải quyết rồi.

Hoàng gật đầu, nói như không phải nói với người lính đứng trước mặt anh :

– Được, nhưng chỉ có ba người thì ít quá !

Liền đó, địch mở từng đợt xung phong thật đông đảo. Các loại súng của trại nổ như điên mới chận đứng được sức tiến điên cuồng ấy. Nhưng địch quân chỉ tạm ngừng chứng nửa giờ lại mở đợt xung phong khác dưới làn đạn yểm trợ của hàng chục khẩu đại liên và thượng liên.

Năm giờ sáng. Sau đợt xung phong lần thứ tư, địch quân đã tràn được vào dãy trại phía Bắc. Tại đây, những người lính của trại đã hết đạn. Họ phải dùng lựu đạn để tiêu diệt địch. Xác địch chồng chất lên nhau nhưng những tên lính mặc quân phục màu xanh lá cây cứ tiến bừa trên xác đồng đội của chúng mà tràn tới. Lựu đạn rồi cũng hết. Binh sĩ giữ trại đã phải đánh cận chiến. Đội [illegible] đâm nhau, vật nhau, cắn nhau. Những tiếng gầm thét, những tiếng rú của người [illegible] nghe thật ghê rợn.

Toàn phía Bắc hoàn toàn lọt vào [illegible]

Tại đây, người hai binh sĩ [illegible] chết và thêm người khác bị thương, [illegible] lại rút lui vào cổ thủ hai dãy trại còn lại. Với hỏa lực yểm trợ mạnh mẽ từ bên ngoài, cố địch quân chiếm dãy trại Bắc giữ vững vị trí mới của chúng. Những công sự, những u súng của trại này đã trở thành phần tác dụng đối với lực lượng phòng thủ. Địch quân dùng những lợi điểm ấy xạ kích dữ dội vào hai dãy trại còn lại.

Buổi sáng, trời ngớt mưa. Bầu trời được vén dần từ màng mây đen để vùng-núi-rừng-hão-lửa này được phơi bày rõ rệt hình dáng của nó.

Hoàng và mọi người hy vọng sự can thiệp của phi cơ. Họ lại thất vọng. Trong buổi sáng, ba phi tuần khu trục cơ bay đến trận địa nhưng chỉ thả bom và xạ kích chung quanh trại trước lưới đạn phòng không của địch mà thôi. Tuyến đột nhập của địch quá gần với lực lượng phòng thủ nên phi cơ không thể dội bom hay bắn được vì sợ liên lụy đến quân bạn.

Trên trời, chiếc L. 19 vẫn kiên nhẫn quần bám trận địa. Hoàng yêu cầu hoa tiêu L. 19 xin gọi trực thăng đến tiếp tế thêm đạn dược — nhất là đạn súng cối — và tản thương gần một trung đội thương binh.

Một giờ sau, Hoàng nhận được khẩu lệnh của chính Đại Tá Tư Lệnh Khu Chiến Thuật X từ một phi cơ quan sát khác. Đại Tá đang bay trên trận địa. Ông ra lệnh cho Hoàng hãy bắn thật mạnh về phía địch, nhất là về phía dãy trại Bắc đã bị địch chiếm, để máy bay trực thăng có thể hạ xuống bãi cỏ phía sau dãy trại Nam.

Hoàng thực hiện ngay lệnh ấy với nỗi lo âu : không biết sự nỗ lực gắng gượng của trại có thể kéo dài thêm bao lâu nếu không được tiếp tế đạn dược ? Anh sợ địch quân biết được tình trạng ấy.

Mười hai giờ, bảy chiếc trực thăng có khu trục cơ hộ tống đã quần nhiều vòng trên trời của trại. Súng phòng không của địch bắn lên thật dữ dội. Mặc dù được khu trục cơ cảnh chừng và xạ kích không ngừng các hỏa điểm của địch ở dưới đất những chiếc trực thăng vẫn chưa hạ cánh được.

Hoàng nhận được lệnh của Đại tá từ phi cơ quan sát :

— Dồn hết hỏa lực bảo đảm an toàn cho trực thăng hạ cánh. Bảo vệ ưu tiên cho việc tản thương binh. Toàn bộ quân số rút lui bằng trực thăng. Bỏ trại.

Hoàng chuyển lại lệnh ấy với kế hoạch vắn tắt tận các Trung đội trưởng. Mức độ cấp bách của trận đánh khiến Hoàng và mọi người không còn thì giờ để suy nghĩ nhiều về cái lệnh rút lui ấy. Họ chỉ thấy khó chịu như một việc làm quan trọng bị ngưng nửa chừng. Sự kết thúc này khiến họ phân vân : — thế này là thua hay thắng ? Thắng đã đủ nghĩa chưa ? Nhưng phải rút lui khi những người lính còn sống, còn chiến đấu, thuộc về trường hợp nào ?

Nhưng lệnh là lệnh. Họ phải thi hành dứt dẫn.

Đã mấy lần chiếc trực thăng dẫn dầu đáp xuống bãi cỏ sau trại, nhưng nó phải bay trở lên vì lưới đạn bắn chéo quá dày của địch.

[illegible] cần thương binh đã chờ sẵn, chỉ [illegible] bay đáp xuống là khiêng ra ngay nhưng những lính sĩ phụ trách việc tản thương cứ nhấp nhổm đợi chờ mãi.

[illegible] Hoàng [illegible] thốt lên [illegible] thấy [illegible] từ máy, từ trên cao rơi với một tốc độ kinh hồn xuống ngay bãi cỏ. Hoàng há hốc mồm chưa biết chiếc trực thăng rơi xuống kia vì bị trúng đạn hay bỏng máy thì... « nó » đã nổ máy, lấy lại thăng bằng và từ từ đáp xuống mặt đất. Hoàng thở phào :

– Chịu quá ! Ha cánh bằng cách ấy để tránh đạn thì... nhất thế giới rồi !

Những chiếc tiếp theo cũng đáp xuống bãi cỏ bằng cách vô cùng tạo bạo ấy trước hàng loạt tiếng reo hò của binh sĩ dưới đất và chắc địch quân bên phía cũng phải ngẩn ngơ.

Hoàng biết giây phút này vòng vây trùng điệp của địch quân đang thắt chặt lại để cố vét mẻ lưới cuối cùng. Chúng có thể làm công việc đó khi tất cả các ổ súng phòng không của chúng khai triển hỏa lực tối đa để chống phi cơ ta.

Bây giờ, lực lượng phòng thủ chỉ còn một nhiệm vụ duy nhất : bằng yểm trợ cho từng toán người chạy ra bãi cỏ để lên máy bay. Toán đầu là những chiếc cáng thương binh ra bãi được trót lọt.

Hoàng tính toán : lúc này không còn sự đạn bộ binh địch bắn chéo nữa mà kiểm chế được bọn đang chiếm dãy trại Bắc. Công việc phải thật nhanh để tránh sự di chuyển súng cối và đại bác địch nhắm vào bãi cỏ.

Còn lại bốn toán sẽ tiến ra bãi cỏ. Hoàng ở toán chót với Thao, Bền, Sang, Thức và Nhẫn Châu Ria. Hoàng có để ý nhưng anh không đủ thì giờ để biết tại sao năm người này lại nhập thành một toán. Hai toán kia lần lượt tiến nhanh ra bãi cỏ, leo được lên máy bay. Thao bảo Hoàng :

— Thiếu tý tiến lên với toán ba. Tôi và mấy cậu này ở lại liều mạng với bọn địch như vậy máy bay mới sắt cánh được.

Hoàng nói như hét :

— Không được ! Các cậu phải rút cả !

Trừ Thao, bốn người kia tranh nhau nói :

— NÓI TÓM LẠI, Thiếu tý phải ra máy bay trước chỉ huy anh em bắn yểm trợ cho chúng tôi mới được chứ ?

— Rốt một lần là chết hết một lần thôi.

— Thiếu tý « dọt » lẹ đi ?

— Thiếu tý về trước lo lãnh lương cho bọn em sớm hơn thường lệ nhé !

Hoàng trợn mắt nhìn mọi người đang siết cò không ngớt về những phía súng địch đang nổ. Thao vừa bắn vừa giục Hoàng :

— Chạy lẹ đi mày ! Mày cho tao cái lệnh mày một lần. Bọn này đã quyết định rồi. Không còn cách nào khác nữa đâu.

Từ khi gặp nhau, đây là lần thứ nhất Thao dùng hai tiếng « mày, tao » với Hoàng như những ngày thơ ấu. Hai tiếng xưng hô mà Hoàng chờ đợi lâu nay mới người bạn cũ lại phát ra giữa lúc vô cùng hiểm nguy và cấp bách này khiến Hoàng xúc động hơn cả trận đánh dữ dội mà anh mang tất cả trọng trách.

Hoàng muốn nói gì đó với Thao nhưng anh chỉ nói :

— Các cậu cố rút sau nhé !

Hoàng và những người lính của toán ba — đã trở thành toán chót — chạy thật nhanh ra bãi cỏ.

Chiếc trực thăng chờ thương binh cất cánh.

Hoàng ra lệnh mọi người bắn thật gắt để yểm trợ cho toán của Thao [illegible] ra bãi cỏ [illegible] ngay phút đó, những tiếng CỤC ! CỤC ! vang lên nơi sườn đồi bên trái, tiếng DÉPART của súng cối địch !

Ầm... Ầm... vành mấy trái đạn súng cối rơi xuống bãi cỏ, cách chiếc trực thăng đậu gần nhất không quá năm chục thước.

Mấy chiếc trực thăng còn lại vội vã cất cánh, Hoàng mím môi cố nhìn lại năm bóng người còn bám chặt với cái trại binh gần mất hẳn hình dáng cũ của nó. Qua màn khói mù mịt, Hoàng không thấy họ đâu cả. Những trái đạn súng cối của địch rơi gần hơn... gần hơn...

Chiếc trực thăng cuối cùng nhoi lên trời, lao vút đi. Vòm núi rừng ngầu sói lửa đạn đã khép lại sau những thớt mây trắng đục, lớp lớp, trùng trùng...

HUỲNH-VĂN-THU

Digitized by Google

CUỘC DIỄN BINH VĨ ĐẠI TRONG NGÀY QUỐC-KHÁNH

(Tiếp theo trang 8)

CÁC ĐƠN VỊ ĐỒNG MINH DIỄN HÀNH

Các chiến sĩ Dân Sự Vụ Phi Luật Tân

Đoàn Quân nhạc của Úc Đại Lợi

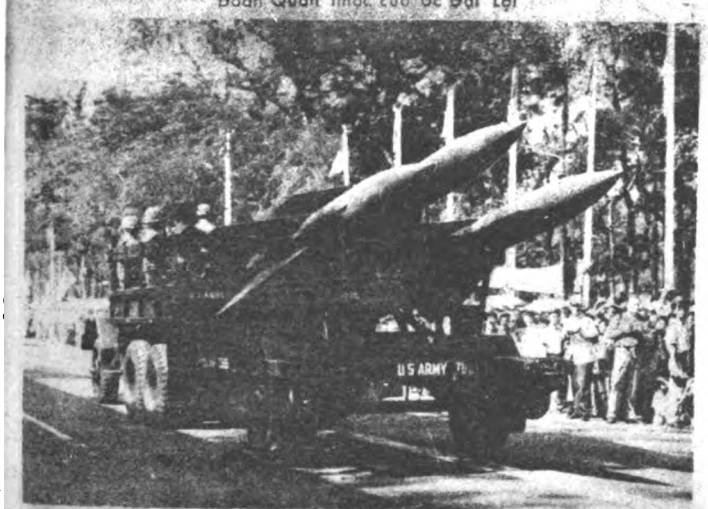

Hỏa tiễn Địa Không của Hoa Kỳ

Quốc kỳ của 7 quốc gia thân hữu trong lực lượng Đồng Minh hiện đang có mặt tại Việt Nam mở đầu cuộc diễn hành.

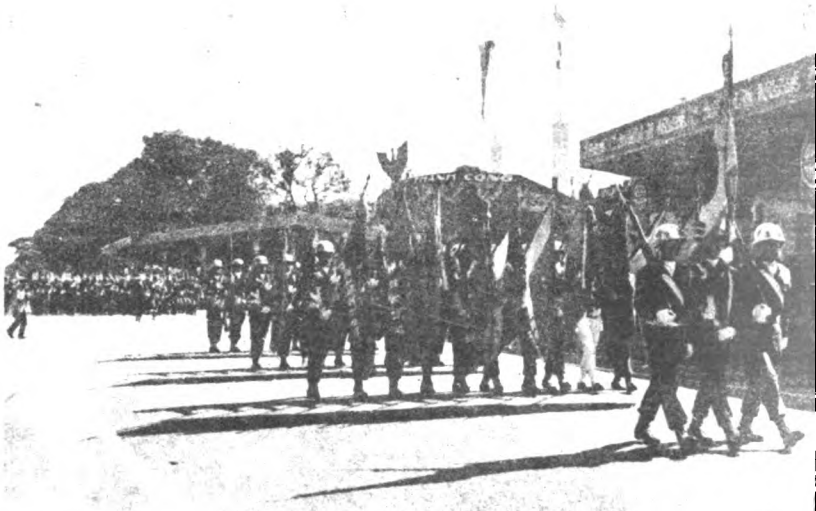

Lực lượng Đại Hàn với đầy đủ quân kỳ các đơn vị hiện đang tr chiến tại Việt Nam đang diễn hành khán đài.

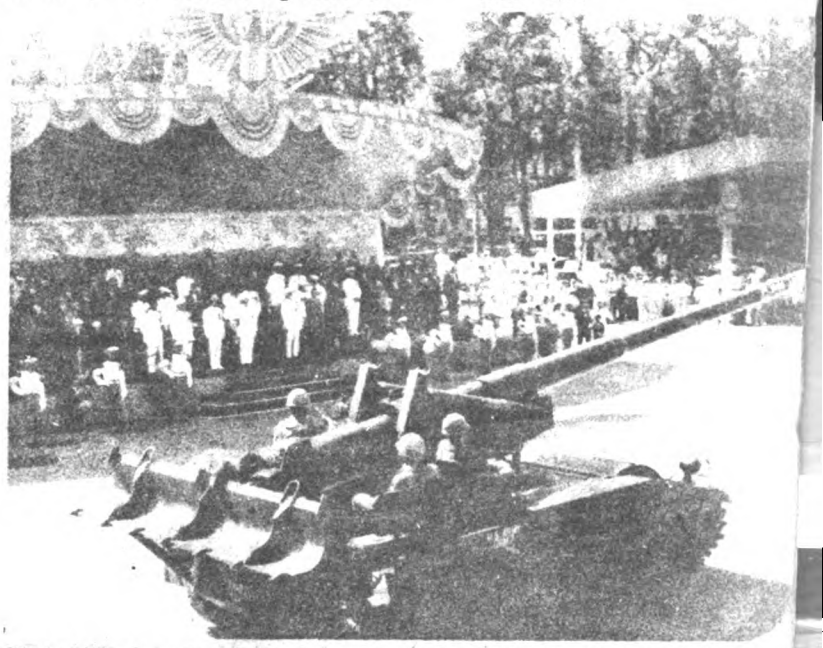

Thiết giáp xa và đại bác cỡ « bự » của Quân lực Hoa Kỳ đã gây s chú ý trong cuộc diễn hành.

Digitized by Google

TRIỂN LÃM MỸ THUẬT CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC-KHÁNH 1-11-66

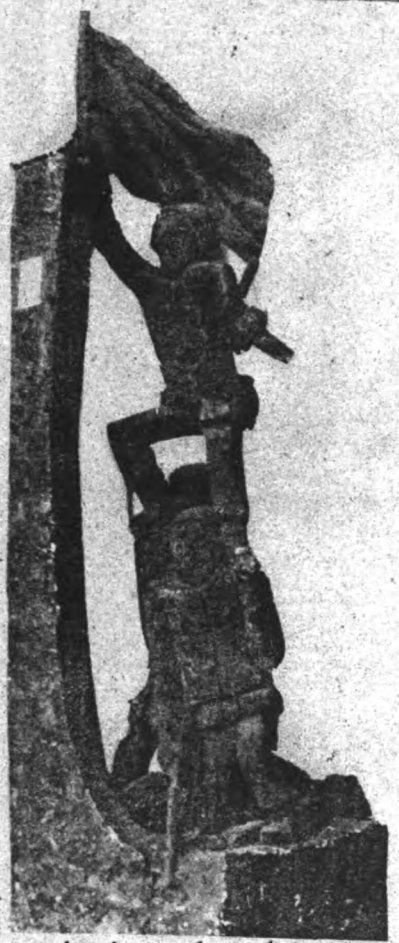

ĐÀI KỶ NIỆM CHIẾN THẮNG của MAI CHỪNG, Giải Nhất Cuộc Thi Điêu Khắc.

Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ cắt băng khai mạc phòng Triển Lãm Mỹ Thuật trong khuôn khổ « Tuần Lễ Văn Hóa Quân Đội » chào mừng Quốc Khánh 1-11.

Họa sĩ HIẾU ĐỆ, Trưởng Ban Tổ Chức Phòng Triển Lãm, hướng dẫn Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ và các quan khách đi xem những tác phẩm trưng bày.

CHIẾN SĨ HÒA BÌNH của PHẠM THÔNG
Giải Nhất Cuộc Thi Hội-Họa

HƯỞNG ỨNG CHIẾN DỊCH CHIÊU HỒI của LÊ HỢN, Giải Nhất Cuộc Thi Hội Họa

Trong khuôn khổ TUẦN LỄ VĂN HÓA QUÂN ĐỘI nhân dịp Quốc Khánh 1-11-66, Cục Tâm Lý Chiến đã tổ chức một Phòng Triển Lãm Mỹ Thuật tại Phòng Thông Tin Đô Thành, đường Tự Do Saigon. Có tất cả 81 tác phẩm Điêu khắc và Hội họa, 28 tác phẩm nhiếp ảnh tham dự cuộc triển lãm này, cùng với 41 tác phẩm khác của Ban Giám khảo trưng bày. Sáng ngày 29-10-66, Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ đã cắt băng khai mạc Phòng Triển Lãm với sự hiện diện của Trung tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH, Thiếu Tướng Tổng Ủy viên Thông tin Chiêu Hồi kiêm Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến tranh Chánh trị và rất đông SĨ quan cao cấp trong và ngoài nước. Phòng Triển Lãm Mỹ thuật mở cửa từ 29.10 đến 12-11-66 đã thu hút rất đông đồng bào và các giới Văn nghệ Thủ đô đến xem.

Digitized by Google

CHIẾM MỤC TIÊU của NGUYỄN CÔNG THẮNG, Giải Nhất Cuộc Thi Nhiếp Ảnh.

NÉM LỰU ĐẠN của HUỲNH THỊ SƠN
Giải Nhì Cuộc Thi Nhiếp Ảnh

KẾT QUẢ
Cuộc thi sáng tác Văn Nghệ

NHÂN DỊP KỶ NIỆM LỄ QUỐC-KHÁNH 1966
do Cục Tâm-Lý-Chiến tổ chức

Sau đây là kết quả cuộc thi Văn Nghệ do Cục Tâm Lý Chiến tổ chức trong khuôn khổ « Tuần Lễ Văn Hóa » kỷ niệm Quốc Khánh 1966.

A.— KẾT QUẢ CUỘC THI THƠ

— Giải nhất : Bài « NHỮNG ĐỐM MẮT HỎA CHÂU » của Thương Linh Huỳnh cơ Giáp (Gia Định)
— Giải nhì : Bài « CÁCH MẠNG » của Cát Dương Minh Chi tức Cát văn Uẫn (Huế).
— Giải ba : Bài « THƯ CON PHƯƠNG XA » của Nguyễn văn Hai (Quân Đoàn 4).

B.— KẾT QUẢ CUỘC THI TRUYỆN NGẮN

— Giải nhất : « BÁN TIỀU ĐỘI TỬ THỦ » của Huỳnh văn Thu KBC 4882.
— Giải nhì : Truyện « NGƯỜI TÌNH QUÂN Y VIỆN » của Hoàng đức Minh, KBC 4118.
— Giải ba : Truyện « HUY CHƯƠNG NGƯỜI TÌNH » của Trần xuân Thành thuộc ĐĐ 31 DSV.

C.— KẾT QUẢ CUỘC THI NHẠC

— Giải nhất : Trường ca « VIỆT-NAM CẬN ĐẠI SỬ CA » của Trương hoàng Xuân, khóa sinh Hạ sĩ quan thuộc Trung tâm Huấn luyện Quang Trung.
— Giải nhì : Trường ca « LỬA THIÊNG CÁCH MẠNG » của Trung úy Hoàng Thanh và Châu Ngân thuộc Cục Quân Nhu.
— Giải nhì : Đồng hạng : Trường ca « VIỆT-NAM CHIẾN ĐẤU CA » của Nguyễn tự Nguyên, thuộc Tiểu đoàn 40 CTCT.
— Ba giải khuyến khích : Bản NHỊP BƯỚC TRÀM HÙNG của Nguyễn hoàng Chung, số 1 Phan bội Châu — Phan-Thiết.
— Bản NGUỒN YÊU THƯƠNG HÔM NAY của Đỗ tiến Đức, Phòng Chánh trị, Tòa Hành chánh Nha Trang.
— Bản TỪ NGÀN XƯA của Đặng văn An, KBC 4273.

D.— KẾT QUẢ CUỘC THI HỘI HỌA

— Giải nhất : CHIẾN SĨ HÒA BÌNH của Phạm Thông
— Giải nhì : HƯỞNG ỨNG CHIÊU HỒI của La Hớn
— Giải ba : TÌNH QUÂN DÂN của Nguyễn Nhuận
— Giải khuyến khích :
  — LÒNG MẸ của Trần Định
  — ĐÀNG SAU MẶT TRẬN của Nguyễn văn Ngôn
  — DÂN SỰ VỤ của Kim Lộc.
  — TÌNH THƯƠNG của Nguyễn Lâm.
  — CHUNG SỨC của Nguyễn huy Dũng
  — BẮC BÌNH VƯƠNG của Phạm văn Tám
  — ĐOÀN KẾT của Hồ Thương.
  — NHỮNG NGƯỜI TRAI THẾ HỆ của Nguyễn Uyên

E.— KẾT QUẢ CUỘC THI ĐIÊU KHẮC

— Giải nhất : ĐÀI KỶ NIỆM CHIẾN THẮNG của Mai Chửng
— Giải nhì : NGUỒN VUI DÂN TỘC của Trương đình Hải.
— Giải ba : LÝ TƯỞNG của Trần thiên Tài
— Giải khuyến khích :
  — DŨNG SĨ PHẠM THỊ THẮNG của Đỗ trọng Nhơn
  — TRAI THỜI LOẠN của Trần Định
  — CHO NGÀY MAI của Nguyễn phi Hùng
  — BẮC TIẾN của Nguyễn văn Thắng
  — QUYẾT THẮNG của Trần Thu.

F.— KẾT QUẢ CUỘC THI NHIẾP ẢNH

— Giải nhất : ĐỘT KÍCH của Nguyễn công Thắng
— Giải nhì : QUYẾT THẮNG của Huỳnh thị Sơn
— Giải ba : NÔNG THÔN của Nguyễn văn Phụng
— Giải khuyến khích :
  — TIÊU DIỆT ĐỊCH của Nguyễn ngọc Bích
  — QUYẾT THẮNG của Tống lưu Bình
  — CHIẾM MỤC TIÊU của Huỳnh thị Sơn
  — TRỰC THĂNG VẬN của Võ văn Đào
  — YỂM TRỢ của Vũ Thanh

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966-1967 đã bắt đầu !

★ Các bạn học sinh trên TOÀN-QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !

★ Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường Đất nước !

★ Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI

học vấn hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư** gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc)

từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ABC

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục tối đại này.

Vì Trường bảo đảm sự thanh công về học vấn của Bạn.

Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về **129-131 Lê-văn-Duyệt Saigon** xin bản **Điều Lệ Nhập Học.**

Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mặt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư D H S P Saigon và Đại Học Dalat.

ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám-Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương Pháp.

TÔ-ĐẢNG, cử nhân giáo khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.

VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.

CỦ-AN-HƯNG, Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.

PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.

NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.

LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.

LÊ-TRUNG-NHIÊM, tiến sĩ văn chương Pháp giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

ĐỖ-THỌ-QUỲNH, giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.

NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10% học phí cho các bạn công chức hạng C và 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

QUÝ BẠN, MUỐN HỌC THÊM
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI TRƯỜNG :

HẠNH-NGHĨA
HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, câu nào cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— *Ghi tên lúc nào học lúc ấy.*
— *Trường giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU** và **TỐI**
Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN-HẠO

119 VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 808 — SAIGON
Giấy phép 5673 — GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TRÍCH SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T.H. GIA LONG

LỚP ĐỘC THEO BUNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

NIÊN-KHÓA 1964-1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.
- Luyện thi TRUNG-HỌC (Đệ Đệ, mỗi tháng)
- Luyện thi TÚ-TÀI I (chương trình mới)
- Luyện thi TÚ-TÀI II (chương trình mới)
- Chuyên luyện các Học viên Văn-Hóa Quốc Gia
- Giáo học phí

Kỳ Thi Tú Tài năm 1964
- Tú Tài II ban C.D đậu 90%.
- Tú Tài I ban C.D đậu 80%.

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ ĐẠ SƠN QUÁN TÂN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung. Bạch đại hạ
VÕ VĂN VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T số 135/24-7-62

AN-THÀNH
154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON
ĐIỆN-THOẠI : 22754 _ DIỆN-TÍN THANAN _ SAIGON
HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

Quí Bà — Muốn tránh cuộc Tiểu-sản — Ôi mức-cuộc đau, ăn uống không dặng bản thân đã dượi.
— MẸ MẠNH MẼ, CON ĐẺ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU ĐƯỜNG THAI HOÀN
VÕ-VĂN-VÂN
(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28850)
KNBYT số 118-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lẫn mủ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mịch lươn nên uống : TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K N. số 139 B.Y.T/Q.C.D.P. 24 - 7 - 62

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966-1967 đã bắt đầu !

★ **Các bạn học sinh trên TOÀN-QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !**

★ **Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường Đất nước !**

★ **Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !**

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI

học vấn hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư** gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc)

từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ABC

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục tối đại này.

Vì Trường bảo đảm sự thành công về học vấn của Bạn.

Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về **129-131 Lê-văn-Duyệt Saigon** xin bản **Điều Lệ Nhập Học.**

Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mắt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư D H S P Saigon và Đại Học Dalat.

ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám-Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương Pháp.

TÔ-ĐÁNG, cử nhân giáo khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.

VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.

CỦ-AN-HƯNG, Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.

PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.

NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.

LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.

LÊ-TRUNG-NHIỆM, tiến sĩ văn chương Pháp giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.

ĐỖ-THỌ-QUỲNH, giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.

NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm tới [illegible] học phí cho các bạn công chức hạng C và [illegible] sĩ, 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

QUÝ BẠN, MUỐN HỌC THÊM
XIN GỞI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI TRƯỜNG :

HẠNH-NGHĨA
HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên, Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh xa gần. Có nhiều cụ Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, câu nào cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— Ghi tên lúc nào học lúc ấy.
— Trường giúp hồ sơ để thi.

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU** và **TỐI**
Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

LỚP ĐỌC THEO ĐÚNG SÁCH MAUGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

ECOLE PAR CORRESPONDANCE

TRƯỜNG HÀM THỤ
VĂN-HÀO

119 VÕ-TÁNH – HỘP THƯ 808 – SAIGON
Giấy phép : 5673 – GD/PCHV

QUY TỤ CÁC GIÁO SƯ TIẾN SĨ, CỬ NHÂN DẠY TẠI ĐẠI HỌC VĂN KHOA, KHOA HỌC, LUẬT KHOA T. N. GIA LONG

NIÊN-KHÓA 1964-1965
Đã mở các lớp sau : Từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.
- Luyện thi TH/CC (Hội đồng theo chương trình mới)
- Luyện thi TH-TÀI I, II (chương trình mới)
- Luyện thi tổng quát (của Bộ GD/TN)
- Chỉ trong đôi lớp Đệ Nhị C và Đệ Nhất C để thi bực Tú-Tài toàn phần cho các Quân nhân và Công-Tư chức.

Xin liên lạc tại Trường Hàm-Thụ Văn-Hào để lấy chương trình, chỉ dẫn (thính học) — ghi tên lớp mỗi sinh ngữ I — Cho chương trình, giấy tờ cần thiết để học thi + điều cần được sự hợp tác của Ban Giám Đốc Trường.

KỲ THI TÚ TÀI năm 1964
- Tú-Tài II toàn C.D đợt 1964.
- Tú-Tài I toàn C.D đợt 1964.

Chương trình của Học viện Văn-Hào
- Cấm học giả.
- Ban A + chương trình Đệ Nhất.
- Ban B (Quốc) + chương trình Đệ Nhất.
- Ban C (Lý Hóa) + chương trình Đệ Nhất.
- Dự các kỳ thi.
- Cấp chứng chỉ, giấy tờ cần thiết để học thi + điều cần được sự hợp tác của Ban Giám Đốc Trường.
- Đã khai học thi đợt I và II đều có chương trình mới (1964)

AN-THÀNH
154, LÊ-THÁNH-TÔN, SAIGON
ĐIỆN-THOẠI : 22754 – ĐIỆN-TÍN : THANAN – SAIGON
HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

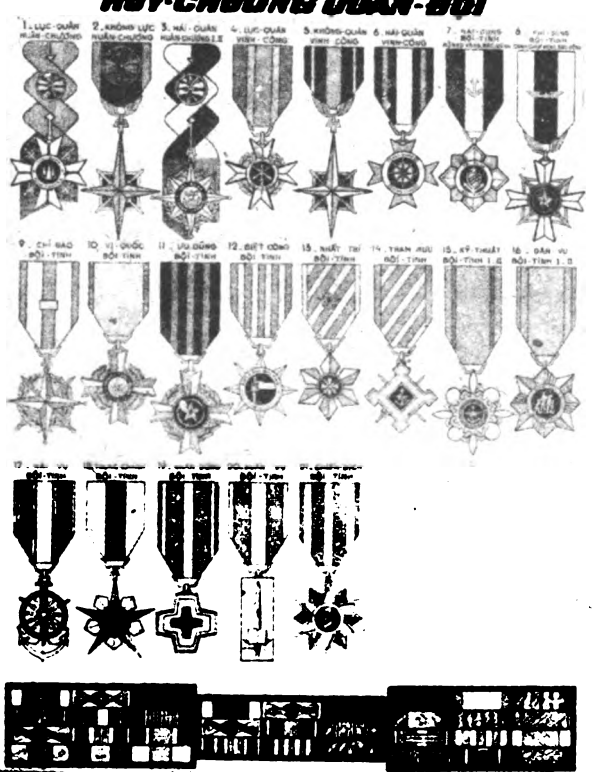

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tỳ Cung, Bạch đại hạ
VÕ-VĂN-VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỢT-TINH, THANH-PHẾ, BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên dẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T số 135/24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mửa-quặc đau. Ăn uống không đặng bồn thần đã dưới.
— MẸ MẠNH MẼ, CON ĐỂ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU ĐƯỜNG THAI HOÀN
VÕ-VĂN-VÂN
(giá hộp nhỏ 2080, lớn 28550)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lắn mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày sanh mạch lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống đặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM kế chế.
K.N. số 139 B.Y.T/QCDP 24-7-62

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

– HỌC ĐỂ TIẾN !
– HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
– HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ

VĂN-HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC . Đủ các lớp, các ban — **LUYỆN THI** : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- *Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.*

Digitized by Google

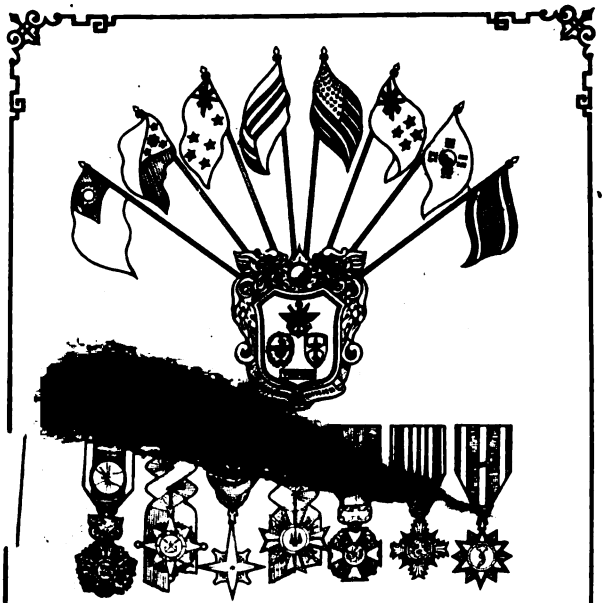

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 23.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghết, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng [illegible] kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHỈ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. [illegible] còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu **NHÀNH MAI**. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI** 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI)

(Sát trùng, trị ngứa).

Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp [illegible] thân và trẻ con ngứa lấy lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phân nóng nhiệt, lái kim và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khát-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do **NHÀNH MAI**, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 [illegible] (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 n[illegible]

Thuốc Ho « BÁC BỮU » NHÀNH MAI

TRỊ: Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân [illegible] Định).

[illegible] số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi dơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khát Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

SƯ ĐOÀN 10

Hành Khú

NGỌC GIA
DUY Đ

HÙNG MẠNH

Một đoàn trai hiên ngang sát vai lên đường. Một lòng hy-sinh t
chiến đấu vì dân. Nguy khó đâu ngăn ta để sương gió nên danh
nhi quyết diệt cộng quân giữ yên quê nhà. Đồng Đồng Nai ghi danh chiến công l
lừng. Ngày nào Võ-Su chôn xác lũ cộng quân. Tâm thắng quân đ
ca giải phóng không quên Dân-Sinh La-ngà in bóng dáng đoàn hùng binh
Sư-đoàn 10 Sư-đoàn 10 Sư-đoàn miền Đông luôn luôn
dũng Sư-đoàn 10 Sư-đoàn 10 mãi
còn ghi dấu lấy lừng sử xanh. Cờ Việt tung bay
nung chí trai say đời. Nhịp hùng đoàn quân Bắc tiến cứu toàn
dân. Gương sáng Quang Trung lưu danh vung. Kiếm trong muôn quân
Thanh, ta về bên bóng tháp Rùa liệt oanh.

NƯỚC MẮT THÌ NHÀ CŨNG TAN
ANH ĐI QUÂN DỊCH BẢO TOÀN CẢ HAI

Digitized by Google

Digitized by Google

STOR
AP
95
.V5
C63
#15

Digitized by Google

NIC dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

STCR
AP
95
.V5
C63
#152

152
1-1-67

CHIẾN-SĨ HÒA BÌNH của PHẠM THÒNG
Giải I Cuộc Thi Hội Họa do Cục Tâm Lý Chiến tổ chức nhân dịp Quốc Khánh 1966

Digitized by Google

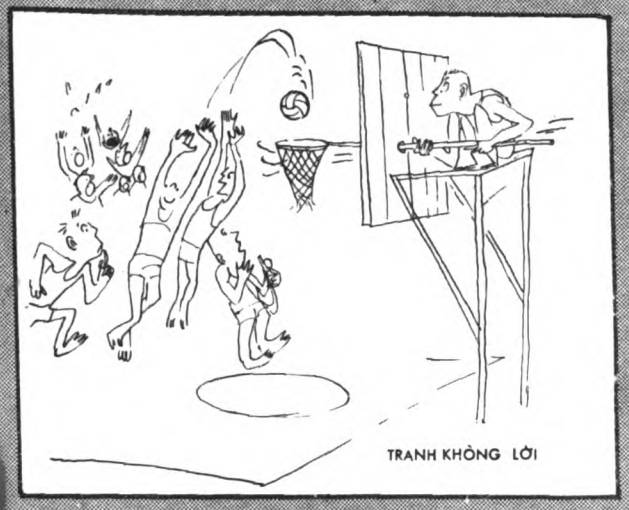

TRANH KHÔNG LỜI

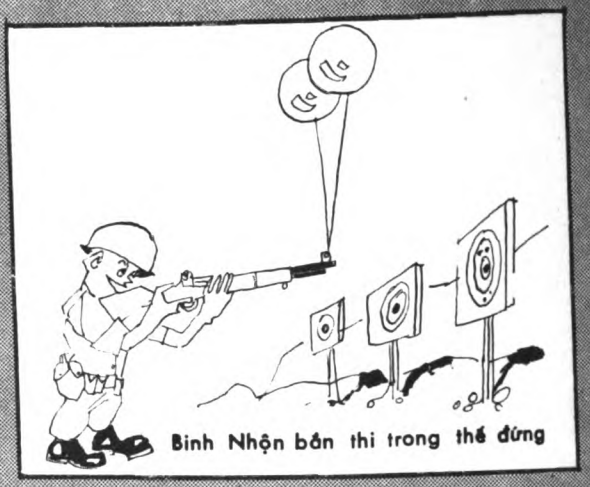

Binh Nhộn bắn thi trong thế đứng

NỤ CƯỜI CỦA NHỘN

— Ê thủ môn chơi kiểu gì vậy cà ?

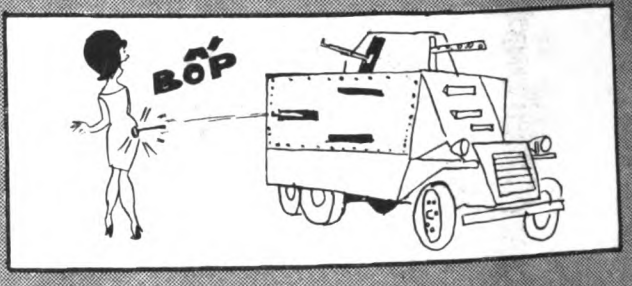

Tiếp tế nước cho nhân dân.

HẢI QUÂN CHỊU CHƠI

— Hè bỏ xuống nhầm tàu rồi kìa !

Nhất cử lưỡng tiện.

TRANH KHÔNG LỜI

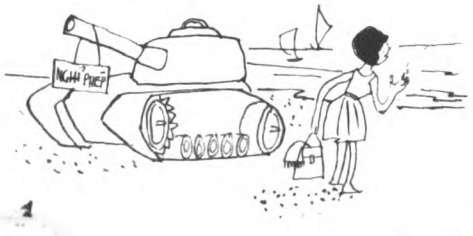

1

2

3

Digitized by Google

NĂM MỚI, CHIẾN TRƯỜNG MỚI

Trong Nhật lệnh nhân dịp Quốc Khánh 1-11-66, Trung Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia đã nói : «... từ một năm nay, Cộng sản đã thảm bại nặng nề về quân sự, và kể từ đây về sau, chúng sẽ không còn đủ khả năng, kéo dài cuộc chiến về quân sự với mức độ đáng kể nữa, do đó chúng đã chuyển hướng và sẽ chuyển hướng mạnh về chiến tranh chánh trị tại nông thôn...»

Gần đây, Đại sứ Hoa Kỳ Henri Cabot Lodge, và ông George Bundy, nguyên phụ tá đặc biệt ngành an ninh quốc gia cho Tổng Thống Johnson, đều tuyên bố rằng : « Chiến cuộc Việt Nam có thể đi đến chỗ lắng dần và dứt hẳn một cách không kèn không trống... »

Chúng ta đều biết Cộng sản không thể thắng được bằng quân sự trong cuộc chiến tranh này, nhưng chúng vẫn không chịu thương thuyết, vì thương thuyết tức là chúng công khai tự nhận mình hoàn toàn thất bại. Chỉ khi nào chúng lượng sức không đạt nổi mục đích, có thể chúng sẽ âm thầm rút lui như trường hợp ở Hy Lạp...

Chính vì thế mà qua năm 1967, Quân lực chúng ta sẽ bước vào một chiến trường mới : NÔNG THÔN. Địch đang núng thế và quay về nông thôn. Nếu nông thôn không còn là nơi nương tựa của chúng nữa, chiến cuộc Việt Nam sẽ « đi đến chỗ lắng dần và dứt hẳn một cách không kèn không trống ».

Sứ mạng của Quân lực chúng ta là thúc đẩy để rút ngắn cái thời gian làm cho chiến cuộc Việt Nam sẽ chóng đi đến chỗ « lắng dần và dứt hẳn một cách không kèn không trống ». Càng mau loại Việt cộng ra khỏi nông thôn chúng ta càng tiến mau đến ngày chiến thắng cuối cùng.

Nhưng muốn chiến đấu hữu hiệu trên « chiến trường mới » này, chúng ta không phải chỉ gan dạ và thiện chiến là đủ. « Trận chiến » có thể kéo dài từ ngày nay sang tháng khác mà chưa phân thắng bại. Nếu có những chiến thắng thì lại không có « chiến lợi phẩm » cụ thể như vũ khí bị tịch thu hay xác địch để lại. Có những chiến thắng tầm thường nhưng mà lại rất quan trọng, vì trên « chiến trường mới » này, ta và địch sẽ chạm trán nhau bằng « nghệ thuật chiếm lòng dân ». Chúng ta không những là những chiến sĩ mà chúng ta còn là những « cán bộ chính trị đấu tranh tư tưởng với Cộng sản » như Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã nói trong Nhật lệnh ngày Quốc Khánh năm ngoái. Mỗi người chúng ta đều phải thể hiện cái tinh thần thân dân và quý mến dân để đồng bào nông thôn nhận chân được lý tưởng chiến đấu cao cả của QLVNCH là vì Nước, vì Dân.

Những thái độ kiêu căng, ngạo mạn vì ỷ mình là kẻ xông pha nơi trận mạc không thể tồn tại được nữa. Địch sẽ nhắm vào những sơ hở đó mà khai thác để tạo bất lợi cho ta. Nếu trên trận địa ta biết bố trí thật chặt chẽ thì trên « chiến trường Nông Thôn » ta không thể để sơ hở bằng những hành động vô ý thức nói trên. Do đó, người quân nhân khi bước vào « chiến trường Nông Thôn » phải là những quân nhân gương mẫu, tác phong nghiêm chỉnh, có tinh thần kỷ luật cao độ, biết kính già, yêu trẻ, đứng đắn với phụ nữ và luôn luôn thông cảm nỗi khổ của người dân nông thôn.

Thể hiện được tinh thần thân dân và quý mến dân, tôn trọng triệt để tính mạng và tài sản của dân, chúng ta sẽ bước vào « chiến trường Nông Thôn » với một phần nửa thắng lợi cầm chắc.

CSCH

HÌNH BÌA : CHIẾN SĨ HÒA BÌNH. Tranh dầu của PHẠM THÔNG. Giải I Cuộc Thi Hội Họa nhân dịp Quốc Khánh 1966. Phim màu của VŨ QUỐC [illegible]

Digitized by Google

QUÂN-ĐỘI HỖ TRỢ XÂY DỰHG NÔNG THÔN

Ngày nào Việt cộng còn nắm được một phần quần chúng nông thôn, ngày đó chúng vẫn còn khả năng bồi dưỡng tiếp tục chiến tranh. Và chiến tranh càng tiếp diễn, càng khốc liệt, chúng càng có cơ hội khai thác cảm thù trong quần chúng do cảnh bom rơi đạn lạc gây ra...

Muốn chiến thắng Cộng sản một cách chắc chắn và vĩnh viễn chúng ta phải dồn mọi nỗ lực để phá vỡ cái thế nhân dân của chúng bằng một kế hoạch chính trị quân sự song hành, đồng nhất, nhằm thâu phục được lòng dân thôn ấp. Mất hậu thuẫn dân, du kích VC không còn đất sống sẽ đương nhiên bị tiêu diệt và thanh bình sẽ được tái lập trường cửu.

Tranh sơn dầu của Kim Lộc

Khóa cán bộ đầu tiên.

Bước sang năm 1967, Q.L.V.N.C.H. sẽ hướng về một mục tiêu mới: CHIẾN THẮNG NÔNG THÔN.

Một khóa cán bộ đầu tiên được gọi là khóa « Cán Bộ Quân Đội hỗ trợ xây dựng Nông Thôn » đã được Bộ Tổng Tham Mưu Q.L.V.N.C.H. tổ chức tại Trường Quân Y, gồm từ 189 sĩ quan từ Trung Úy đến Trung Tá, đã làm lễ xuất phát hôm 25-12-66 tại Tòa Đô Chánh Saigon sau 15 ngày học tập.

Theo bài diễn văn của Thiếu Tướng Nguyễn-văn-Vỹ, Tham Mưu Trưởng Liên Quân QLVNCH. đọc trong buổi lễ xuất phát thì số sĩ quan nói trên là đại diện của các Quân Đoàn, Sư đoàn, Quân Binh chủng thuộc toàn thể QLVNCH, mỗi đại đơn vị đã gửi về đây một toán 12 người từ Trung úy đến Trung tá và được chọn trong những thành phần xuất sắc về các môn chiến thuật, chiến tranh tâm lý và bình định.

Trung tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH và Thống tướng Westmoreland trong buổi lễ khai mạc khóa Cán bộ Quân đội hỗ trợ xây dựng nông thôn.

Nhiệm vụ của các cán bộ.

Sau 2 tuần lễ học tập các Sĩ quan này sẽ trở về đơn vị để huấn luyện lại cho các Tiểu Đoàn trực thuộc. Mỗi tiểu đoàn sẽ được luân phiên tập trung tại nơi trú đóng để thụ huấn trong 15 hôm. Kế hoạch huấn luyện cho tất cả các Tiểu đoàn được dự trù hoàn tất vào cuối tháng 7-67. Đồng thời, Bộ Tổng Tham Mưu cũng sẽ xúc tiến chương trình huấn luyện cho các đơn vị ĐPQ-NQ, các lực lượng Tổng Trừ bị và các Quân trường.

Tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề hỗ trợ tái thiết nông thôn.

Khóa huấn luyện này không nhằm mục đích cho các khóa sinh những lý thuyết cao xa trừu tượng, mà chỉ có tác dụng xác định lại những nguyên tắc căn bản và thực tế, lưu tâm mọi cấp về tinh thần trách nhiệm của một cán bộ quân nhân trong giai đoạn khó khăn của đất nước, và giúp các khóa sinh ý thức rõ rệt được tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề hỗ trợ tái thiết nông thôn.

Chương trình huấn luyện được hướng vào những mục tiêu chính sau đây:

— Thứ nhất, hướng dẫn cho toàn thể quân nhân hiểu rõ tầm quan trọng và sự cần thiết của kế hoạch xây dựng nông thôn.

— Thứ hai, kiểm điểm lại những kỹ thuật và chiến thuật căn bản cần phải áp dụng để công tác yểm trợ quân sự cho có hiệu quả.

— Và sau hết, đặc biệt lưu ý các quân nhân về tác phong quân kỷ cũng như những công tác thiết thực phục vụ dân chúng để làm sao nêu cao gương mẫu cho Quân đội, để làm sao thu phục được lòng cảm mến của quần chúng.

Cố vấn Mỹ cũng theo học.

Ngoài thành phần sĩ quan khóa sinh VN, còn có những toán Sĩ quan Hoa Kỳ. Họ là những thành phần của các ban cố vấn các Quân Đoàn, Sư Đoàn và Quân binh chủng. Sau khi thụ huấn họ sẽ trở về cùng hoạt động với những toán huấn luyện VN trong công tác yểm trợ huấn luyện tại các Tiểu Đoàn.

Trung Tướng Chủ tịch U.B.L.Đ.Q.G. nhắn nhủ các khóa sinh.

11 giờ sáng ngày 14-2-66, Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã đến Trường Quân Y thăm các khóa sinh. Trong dịp này, Trung Tướng khuyên nhủ các khóa sinh lớp Cán bộ Quân Đội hỗ trợ xây dựng Nông Thôn phải đem tất cả nhiệt huyết để hoàn thành trọng trách xây dựng Nông Thôn mà Quân Đội sẽ hỗ trợ tích cực trong năm tới.

Trung Tướng Chủ Tịch nói tiếp rằng chiến thắng nông thôn mới thật là chiến thắng toàn diện trong cuộc chiến hiện nay.

Trung Tướng cho rằng nhân dân mới thật sự giữ một vai trò cực kỳ trọng yếu trong cuộc chiến không giới tuyến này, nên chỉ có một nông thôn an ninh và sung túc mới tạo được « hậu phương yểm trợ tiền tuyến ».

Sau khi lược trình những biến cố lịch sử trong những năm gần đây để minh chứng rằng « nông thôn quyết định toàn bộ chiến trường », Trung Tướng đã mong mỏi các khóa sinh hãy đem hết những điều đã thụ huấn để gây cho binh sĩ lý tưởng hỗ trợ Xây dựng Nông thôn tức là tạo điều kiện chiến thắng vẻ vang.

Thiếu Tướng Chủ tịch U.B.H.P.T.Ư. chủ tọa lễ xuất phát.

Sáng 25-12-66, lễ xuất phát của Đoàn Cán Bộ Quân Đội hỗ trợ xây dựng Nông Thôn đã được tổ

Digitized by Google

Thiếu tướng Tham Mưu Trưởng Liên quân QLVNCH đang trình bày kết quả khóa học đầu tiên của đoàn Cán bộ Quân đội hỗ trợ xây dựng nông thôn trong buổi lễ xuất phát tại Tòa Đô chánh Saigon.

chức trọng thể tại Tòa Đô Chánh Saigon dưới quyền chủ tọa của Thiếu Tướng Chủ Tịch UBHPTƯ.

Ngỏ lời trong buổi lễ, Thiếu tướng Chủ tịch đã đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của cán bộ quân đội trước tình trạng hiện tại.

Thiếu Tướng nói : « Chúng ta muốn chiếm lại nông thôn cũng như loại Cộng sản ra khỏi nông thôn thì trước hết chúng ta phải chiếm lại lòng dân, làm thế nào để tỏ cho người dân ở nông thôn thấy chúng ta thương mến họ, không những chỉ vật chất mà quan trọng nhất là về phương diện tinh thần.

« Do đó, Thiếu tướng nói tiếp, năm 1967 và những năm kế tiếp quân đội, ngoài sức mạnh vũ khí, còn phải phối hợp với sức mạnh tinh thần để chiếm lại nông thôn ».

Thiếu tướng cũng nhắn nhủ các cán bộ quân đội hãy đặc biệt lưu tâm đến danh dự quân đội vì quân đội trường tồn và đang lãnh trọng trách bảo vệ đất nước.

Nhân dịp này Thiếu tướng Chủ tịch cũng đã cải chính tin đồn năm 1967 sẽ thay đổi đường lối và chánh sách của chánh phủ.

Thiếu tướng minh xác đường lối vừa đánh Cộng sản và Xây dựng Nông thôn của các cấp lãnh đạo VN đã từng được ấp ủ một năm nay đến bây giờ qua những kinh nghiệm chiến trường, và bình định đang được quân đội và nhân dân cương quyết thực hiện.

Học tập rồi, bây giờ bắt tay thực hành...

Trong buổi lễ xuất phát nầy, Thiếu Tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân đã nói với các khóa sinh cán bộ như sau :

« Cách đây hai tuần lễ trong buổi lễ khai giảng khóa huấn luyện này, tôi đã trình bày cho các bạn rõ những đặc tính tàn bạo của cuộc chiến tranh hiện tại, cũng những lý do tại sao trong giai đoạn sắp tới Quân đội chúng ta phải đặt trọng tâm công tác vào công cuộc hỗ trợ chương trình xây dựng nông thôn. Đồng thời tôi cũng đã phác họa các bạn thấy những nét chính yếu của kế hoạch chính trị quân sự song hành do Nội Các Chiến Tranh đã đề ra, nhằm giải phóng người dân quê khỏi sự khống chế của bọn vong bản Việt cộng, tận diệt mầm mống cầm thù, bất công, áp bức của bọn cường hào ác bá, và giải thoát người nông dân khỏi đời sống tối tăm, nghèo khó, khỏi cảnh trên đe dưới búa.

« Trong lời hiểu thị nhân dịp buổi lễ đó, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng đã nhấn mạnh rằng *công cuộc này phải được coi là quốc sách* và đã vạch rõ một đường hướng mới cho toàn quân phải noi theo.

« Sau hai tuần lễ phải học tập, hội thảo và thực nghiệm, tôi chắc các bạn đã thấu triệt được đường lối mới đó, tôi chắc các bạn cũng đã nhận thức được rằng yếu tố nhân tâm là yếu tố quyết định trong cuộc chiến tranh toàn diện mà vì sự tồn vong của dân tộc chúng ta đang phải bắt buộc đương đầu với bọn xâm lăng Cộng sản.

Biết mình, biết người...

Thiếu tướng nói tiếp :

« Cho đến nay, chúng ta phải công nhận rằng với một hệ thống khủng bố, tuyên truyền xảo quyệt, Cộng sản đã triệt để khai thác những cơ sở của ta và chúng đã thành công phần nào trong việc tạo dựng một thế đứng trong quần chúng nông thôn là thành phần xưa nay vẫn bị bóc lột, vẫn phải chịu thiệt thòi nghèo khó, để từ đó chúng phô trương tấm bình phong « Cách mạng giải phóng dân tộc ».

« Mặt khác, chúng ta cũng phải thành thực, can đảm mà nhìn nhận những lỗi lầm của ta trong suốt hai mươi năm chinh chiến vừa qua, nhìn nhận không phải để tự gây cho mình mặc cảm tội lỗi, mà để cương quyết sửa sai, tạo điều kiện cho chiến thắng lâu bền.

« Từ trước tới nay, mặc dầu nhiều kế hoạch bình định đã được đặt ra nhưng một phần lớn quân đội ta chỉ chú trọng diệt địch trên chiến trường mà xao lãng yếu tố nhân tâm, đến mức đôi khi một vài đơn vị còn hiếp đáp sách nhiễu dân lành địa phương hoặc giả trong lúc say sưa khói lửa còn có những hành động kiêu binh mũ quáng coi họ như kẻ thù kẻ địch. Cho nên, dù ta có tạo được nhiều chiến công, diệt được nhiều địch, Cộng sản vẫn duy trì được thế đứng của chúng. Những chiến thắng hiển hách nhất của ta với biết bao hy sinh xương máu của các anh hùng tử sĩ, rút cục cũng không giải quyết được vấn đề. Ngày nào Việt cộng còn nắm được một phần quần chúng nông thôn, ngày đó vẫn chưng còn khả năng bồi dưỡng, tiếp tục chiến tranh. Và chiến tranh càng tiếp diễn càng khốc liệt, chúng càng có cơ hội khai thác cảm thù tuyệt vọng của quần chúng do cảnh bom rơi đạn lạc gây ra. Như thế vô tình chúng ta sẽ rơi vào vòng lẩn quẩn không lối thoát, trong khi đó đất nước ta ngày càng điêu đứng hoang tàn, dân tộc ta ngày càng cơ cực, tang tóc, chủ đích của Cộng sản là đẩy ta vào ngõ đó, nên trong tình thế hiện tại, dù có bị tổn thất nặng nề đến mấy, chúng vẫn ngoan cố không bao giờ chịu thương thuyết để chấm dứt chiến tranh.

« Vì vậy, muốn chiến thắng Cộng sản một cách chắc chắn và vĩnh viễn, chúng ta phải dồn mọi nỗ lực để phá vỡ cái thế nhân dân của chúng bằng một kế hoạch chính trị quân sự song hành, đồng nhất, nhằm thâu phục được lòng dân thôn ấp. Mất hậu thuẫn dân, du kích VC không còn đất sống sẽ đương nhiên bị tiêu diệt và thanh bình sẽ được tái lập trường cửu ».

Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ trao giải thưởng xuất sắc cho Cán bộ ưu tú của khóa.

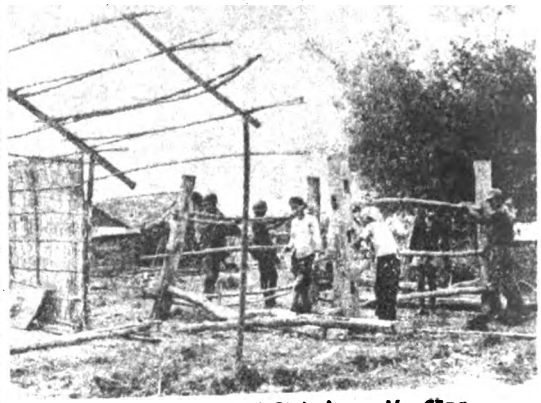

Chiến sĩ Sư đoàn 5 Bộ Binh đang giúp đồng bào dựng nhà trong cuộc hành quân XÂY DỰNG 163 tại Tân Thạnh Đông.

Không ai có thể thay thế chúng ta trong nhiệm vụ này.

Đề cập đến vai trò của QLVNCH trong cuộc chiến tháng nông thôn, Thiếu tướng Tham Mưu Trưởng Liên quân nhấn mạnh :

« Quân đội ta ngày nay với sự trợ lực hùng mạnh của các lực lượng Đồng minh, có đầy đủ khả năng để vừa diệt giặc ngoài tiền tuyến, vừa xây dựng một xã hội mới cho dân chúng ở hậu phương. Chúng ta phải cương quyết hăng say nhận lãnh trách nhiệm : vì trên mặt trận tranh thủ nhân tâm thành hay bại cũng tại nơi ta, các chiến hữu Đồng minh chỉ có thể trợ giúp phương tiện cho chúng ta chứ không thể nào thay thế chúng ta trong vai trò cốt cán chủ động được ».

Muốn hoàn thành sứ mạng...

« Nhiệm vụ của Quân đội chúng ta thực là hào hùng cao cả. Nhưng muốn hoàn thành sứ mạng thiêng liêng đối với Tổ quốc, quân nhân chúng ta, muôn người như một, phải can đảm tự kiềm thảo lấy mình, tự thắng bản thân, tự biết ghìm hãm những ham muốn vụ lợi thường tình của con người để tiến sâu vào lòng dân chúng với một tinh thần hiệp sĩ, phải lấy đức độ làm phương châm xử thế, phải lấy tình thương mà hàn gắn những nỗi đau khổ của đồng bào, để vừa nêu cao danh dự của Quân đội vừa ghi lại lòng tin tưởng của nhân dân vào chính quyền quốc gia. Chúng ta phải tận tình giúp đỡ, chân thành cộng tác với đoàn cán bộ xây dựng Nông thôn để bứng tận gốc rễ hệ thống nằm vùng của Việt cộng, vận động cho nhân dân ý thức được mưu mô nô lệ hóa của lũ người vong bản mà tách rời khỏi chúng, chứng tỏ cho dân chúng thấy rõ chủ trương và khả năng bảo vệ người dân của chính quyền trước hành vi áp bức khủng bố của Cộng sản. Chúng ta phải tích cực đã phá những tệ đoan xã hội, tận diệt cường hào ác bá, hăng hái chân thành giúp đỡ nhân dân xây dựng một « đời sống mới » công bằng và tự do ».

Digitized by Google

Thành tích 1 năm hoạt động của SƯ-ĐOÀN NHẢY DÙ

Từ Liên đoàn năm 1955, thành Lữ đoàn năm 1959 và 6 năm do Nghị định số 51/QP/ND ngày 20-1-66 của Bộ Quốc phòng được biến cải thành Sư đoàn Nhảy dù, theo đà lớn mạnh của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Nhiệm vụ chính yếu của một Đại đơn vị tác chiến là hành quân diệt địch, nhưng các công tác cũng phải cùng tiến theo nhịp độ để hỗ trợ cho hành quân.

Nhân ngày kỷ niệm 11 năm thành lập Binh chủng Nhảy dù và cũng là ngày kỷ niệm Đệ Nhất Chu Niên Sư Đoàn Nhảy Dù, chúng tôi xin đăng tải bản Tổng kết hoạt động của vài lãnh vực trong 365 ngày qua.

THỰC HIỆN 130 CUỘC HÀNH QUÂN.

Là lực lượng Tổng trừ bị của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Sư đoàn Nhảy dù, do Bộ Tổng Tham Mưu trực tiếp điều động, hoặc tăng phái cho các Vùng Chiến thuật. Do đó các đơn vị Nhảy dù trong những năm gần đây, thường xuyên có mặt trên khắp chiến trường, nhất là Vùng 1 và Vùng 2 Chiến thuật.

Với 130 cuộc hành quân (2 cấp Sư đoàn, 25 cấp Chiến đoàn và 130 cấp Tiểu đoàn) các đơn vị Nhảy dù đã từng tiến sâu vào nhiều cứ điểm quân sự Việt cộng giao tranh nhiều trận ác liệt với địch quân, và kết quả được ghi nhận như sau :

Nhân mạng : Hạ 1556 tên tại trận, bắt sống và dụ ra quy chánh 411 tên, gần 1000 tình nghi. Trong số địch chết, bị bắt, ra hàng có đủ thành phần : Cán bộ quân sự (Tiểu đoàn trưởng, Đại đội trưởng v.v...) Chính trị, Huyện ủy, Xã ủy, Kinh tài Phụ nữ v.v... Số tình nghi, phần đông là bộ đội chính quy Bắc Việt xâm nhập miền Nam, du kích địa phương, bị bao vây, chúng giả làm thường dân, và sau khi khai thác đến 80% là địch.

Về vũ khí, Đại đơn vị này tịch thu : 63 vũ khí cộng đồng gồm Đại bác 75 ly, 57 ly, súng cối 82 ly, 60 Đại liên, Bazooka, Thượng liên, 370 tiểu liên, súng trường súng lục. Hàng ngàn lựu đạn, nhiều đạn mìn, máy truyền tin tổng đài điện thoại.

Ngoài ra, Sư đoàn cũng phá hủy hàng trăm cơ sở, công sự, địa đạo, gần 100 tấn lúa gạo, dầu hỏa, nhiều xuồng tiếp tế.

Về phía ta, thiệt hại nhân mạng không đáng kể. Vũ khí bảo toàn.

HUẤN LUYỆN.

Hành quân và Huấn luyện phải đi đôi với nhau vì hai vấn đề này có sự tương quan mật thiết. Sở dĩ người chiến binh đánh giặc giỏi, lập nhiều thành tích chiến công, ngoài kinh nghiệm học hỏi các bạn đồng đội, trên chiến trường, phần lớn do kết quả của huấn luyện.

Vì thế, Huấn luyện phục vụ tại các Trung tâm đều có nhiều kinh nghiệm và hiểu biết rành rẽ trong phạm vi chuyên môn.

Sư đoàn Nhảy dù có 2 Trung tâm phụ trách huấn luyện : Trung tâm Huấn luyện quân sự huấn luyện tân binh tình nguyện phục vụ tại các đơn vị Nhảy dù. Trung tâm huấn luyện Nhảy dù đào tạo quân nhân Nhảy dù.

Làm việc không kể ngày đêm, 2 Trung tâm này đã huấn luyện được 3000 quân nhân xong phần quân sự và Nhảy dù. Về số khóa sinh Nhảy dù gồm quân nhân các cấp và một số thuộc Quân đội Đồng minh đang chiến đấu tại Việt Nam.

HÌNH TRÊN : Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG, Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ và Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn Nhảy dù trong phút tưởng niệm trước đài trận vong chiến sĩ trọng buổi lễ kỷ niệm Đệ I Chu niên thành lập Sư đoàn Nhảy dù.

Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG, Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ, Trung tướng Phó Chủ tịch UBHPTƯ kiêm Tổng Ủy viên Chiến tranh và Ủy viên Quốc phòng, Thiếu tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân QLVNCH. Trong buổi lễ Kỷ niệm Đệ I Chu niên thành lập Sư đoàn Nhảy dù tại Trường đua Phú Thọ ngày 3-12-66.

Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đang bắt tay khen ngợi các chiến sĩ Nhảy Dù trong dịp đến Chủ tọa Lễ Kỷ niệm Đệ I Chu Niên Sư Đoàn Nhảy Dù (3-12-66).

Ngày 10-12-66, Thiếu Tướng Nguyễn-bảo-Trị đã bàn giao chức vụ Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị cho Chuẩn Tướng Trần-văn-Trung. Hai vị Tướng lãnh đang ký biên bản bàn giao.

Digitized by Google

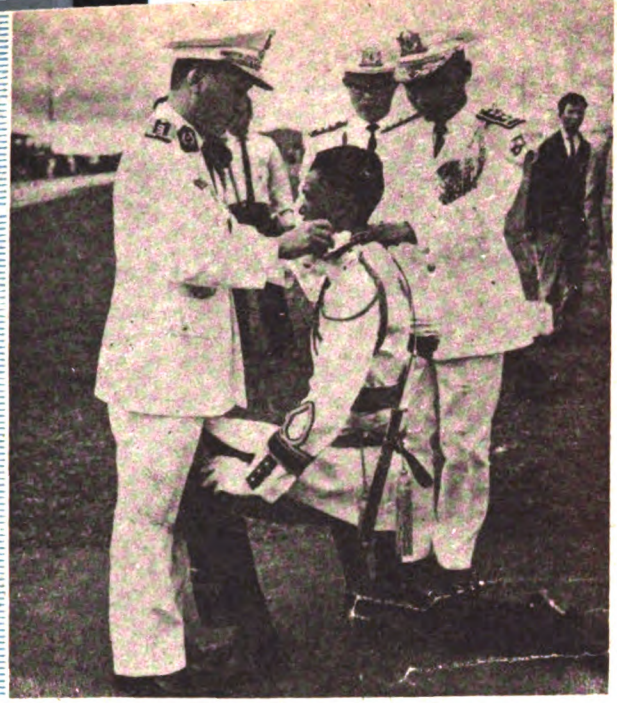

Trung tướng Chủ tịch UBLĐQG đang gắn cấp hiệu Thiếu úy cho Sinh viên ST quan Thủ khoa khóa 21 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt. Khóa này được Trung tướng đặt tên là khóa CHIẾN THẮNG NÔNG THÔN.

ĐẠI-HỘI TIẾP-VẬN 1966

BỘ TỔNG THAM MƯU TỔNG CỤC TIẾP VẬN đã tổ chức đại hội tiếp vận thường niên vào hai ngày 9 và 10 tháng 11 năm 1966. Tham dự đại hội có gần một trăm đại biểu thuộc các cơ cấu tiếp vận Trung ương, các Vùng Chiến thuật, các đại đơn vị và các quân, binh chủng. Ngoài ra, còn có sự hiện diện của một số cố vấn Hoa Kỳ.

Buổi lễ khai mạc được tổ chức trọng thể vào lúc 8g30 ngày 9-11-66 dưới quyền chủ tọa của Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng/QLVNCH.

Trong diễn văn khai mạc, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng đã nhiệt liệt ngợi khen chiến sĩ Tiếp vận các cấp về những thành tích thâu đạt được trong năm vừa qua. Trung Tướng còn nhắc nhở mọi người phải cố gắng nhiều hơn nữa để có thể vừa hoàn thành nhiệm vụ yểm trợ cho QLVNCH, vừa tích cực yểm trợ cho kế hoạch Xây Dựng Nông Thôn của Chính Phủ.

rung tướng Chủ tịch UBLĐQG đang trao kiếm cho SVSQ Thủ hoa Khóa 22, ST quan Trừ bị trong ngày lễ mãn khóa tại Trường ộ binh Thủ Đức (9-12-66). Phía sau là SVSQ Thủ khoa Khóa 5 ặc biệt cũng mãn khóa cùng ngày. Cả 2 khóa này được Trung ướng đặt tên là khóa « CHIẾN THẮNG NÔNG THÔN ».

Ngày 3.11-66, Thiếu tướng Chủ tịch UBHPTƯ đã đi thăm các tiền đồn hẻo lánh thuộc Vùng III Chiến thuật. Thiếu tướng đang thân mật hỏi chuyện các chiến sĩ tiền đồn.

Ngày 13-12, Trung Tướng Chủ Tịch UBLĐQG đã đi thị sát cuộc hành quân Xây Dựng 163, của Sư đoàn 5 Bộ binh. Trung Tướng đang hỏi thăm một đồng bào tại xã Tân Thạnh Đông Có Soustitre sau hình

Hai chiến sĩ Địa Phương Quân Trần-trung-Hải và Nguyễn-văn-Trung thuộc Đại đội 865, trong phiên gác đêm 9-12-66 đã bẻ gãy mưu toan phá cầu Bình Lợi của VC đã được ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh cấp Quân đoàn và chiến công Bội Tinh với ngôi sao đồng.

Thống tướng Westmoreland đang gắn huy chương « Presidential Unit Citation » của Tổng thống Hoa Kỳ trao tặng cho Tiểu đoàn 2/1 Sư đoàn 1 Bộ Binh

(Ảnh của Khiêm QĐ I).

Digitized by Google

Nước dâng cao tràn ngập doanh trại căn cứ Kinh Quận 2

NƯỚC CÀNG CAO, ĐÁNH CÀNG HĂNG, GIẾT ĐỊCH CÀNG NHIỀU

4-PHƯƠNG

« Nước càng cao, đánh càng hăng, giết địch càng nhiều, thi đua lập chiến công chào mừng Cách mạng tháng thành công năm thứ tư ». Đó là tiêu lệnh mới của các chiến sĩ biên phòng LLĐB miền ngập lụt Hậu Giang, đồng lòng đồng ý nỗ lực thi đua lập chiến công để chào mừng Cách mạng thành công. Trong khuôn khổ cuộc thi đua tìm địch và diệt địch, hai trại LLĐB Mộc Hóa và Kinh Quận Hai vừa mới lập được chiến tích thật to lớn, thật lẫy lừng.

Hai trại LLĐB Mộc Hóa và Kinh Quận Hai đã phối hợp tổ chức cuộc hành quân bằng xuồng và horsbord vào tận mật khu Ấp Bắc của địch. Nói đến Ấp Bắc là người ta nghĩ ngay đến những đơn vị Đồng Tháp của địch đã từng trường kỳ mai phục ở đây, lợi dụng địa thế sình lầy để mở những cuộc khủng bố phá hoại và đột kích các vùng lân cận. Nhưng một khi mùa nước lụt dâng cao, nhất là mùa ngập lụt như nay, chắc hẳn là địch phải rời chỗ ẩn núp của chúng. Đó chính là dịp may cho các chiến sĩ biên phòng LLĐB trú đóng tại đây, cái may là nắm được yếu tố thiên thời địa lợi để bất ngờ đánh úp địch, quyết một phen này tiêu trừ và tận diệt chúng.

Cuộc chuẩn bị và thao dượt trận đánh đã được hoàn tất vào trung tuần tháng mười vừa qua. Các chiến sĩ LLĐB vốn sở trường về lối đánh trong rừng rậm và trên cao nguyên, nay cũng đã chứng tỏ được khả năng không ít với lối đánh trong miền ngập lụt. Hôm nay, với tay chèo tay súng, họ đã tỏ ra sành sỏi, quyết tâm tranh hùng một trận thủy chiến lừng danh ngay tại mật khu Ấp Bắc của địch. Hơn 300 quân của ta, tiến quân bằng 20 horsbords và 24 xuồng từ Mộc Hóa đổ xuống, từ Kinh Quận Hai tiến vào. Từ điểm xuất phát hồi 19 giờ ngày 15-10-1966, họ đã tiến đến căn cứ Ấp Bắc của địch đúng 12 giờ trưa ngày hôm sau, 16-10-1966. Vừa khi trực thăng võ trang nhận ra dấu vết của địch đúng như tin tức tình báo thì lệnh tấn công cũng được ban hành. Đoàn trực thăng nhào xuống, bắn thật rát thật mạnh xuống đầu địch, xoắn lấy đơn vị địch khiến chúng phải rời chỗ ẩn núp. Rồi từ sau lưng địch, hàng hàng lớp lớp, mỗi chiếc horsbord kéo theo một hai xuồng nhỏ, đưa các chiến sĩ biên phòng của ta từ hai ngã ào tới, đánh bọc sau lưng địch, đánh thốc vào cạnh sườn địch. Vòng vây của ta xiết chặt lại, súng đủ loại của ta từ trên không nã xuống, từ dưới nước xuyên qua, nhắm vào địch mà bắn tới tấp khiến địch không còn kịp trở tay, chỉ biết xô nhau trốn lăn. Hàng chục xác địch gục ngã, hoặc chìm ngỉm dưới dòng nước sâu, hoặc vướng lại trên bờ lau sậy. Trận thủy chiến thứ nhất này thật vô cùng hào hứng. Các chiến sĩ ta càng đánh càng hăng, càng hăng càng say. Nhất là các chiến sĩ tiền đạo đánh hăng say đến nỗi nhảo xuống nước vật lộn với địch. Tốc chiến tất phải tốc thắng. Chỉ mười phút sau, ta đã khiến địch tan tác, bỏ chạy, để lại 32 thây ma tại chỗ, 7 tên bị bắt sống, ta tịch thu được gần một tạ súng đủ loại, cùng với nhiều xuồng máy và ghe.

Lệnh thu dọn chiến trường được cấp tốc ban hành để còn đuổi theo địch, quyết thanh toán chúng tại mục tiêu thứ hai vốn là hậu cần và bộ chỉ huy của tiểu đoàn Đồng Tháp Việt cộng. Cuộc truy kích bám sát địch kéo dài hơn một giờ đồng hồ thì cánh quân của ta thuộc căn cứ Kinh Quận Hai đã nhận ra chỗ địch trốn núp. Địch đã lợi dụng một vùng cỏ rậm và cây cối um tùm để lánh thuyền vào, ngụy trang và che đậy thật kín. Nhưng quân

Xuất quân bằng Horsbord và xuồng máy

Ngày chiến thắng, Chuẩn Tướng Tư Lệnh lội nước gắn huy chương cho những Chiến sĩ hữu công

Digitized by Google

khốn nạn đã không thoát được lưới trời. Định mệnh đã đặt chúng vào cái thế tan rã thực sự. Các chiến sĩ của ta đã khám phá ra địch và một lần này nữa, lại nhào tới lại bắn xối xả vào địch, rồi lăn xả vào đánh cận chiến với địch. Cuộc xáp chiến cũng hăng say và chớp nhoáng, chớp nhoáng để đoạt lấy phần thắng lợi vẻ vang về cho ta. 12 xác địch gục ngã, hàng chục súng bỏ lại, 20 xuồng bị tịch thu và rất nhiều tài liệu mật đã lọt vào tay ta. Cuộc săn đuổi địch quân vào giờ phút này được giao cho các phi đội trực thăng võ trang. Kết quả cuộc truy kích tàn quân đã khiến hàng trăm tên bỏ mạng là ít. Đoàn chiến thắng của ta trở về căn cứ để kiểm điểm lại đội ngũ, và một phép lạ đã được phát giác và công bố rằng, bên ta không một chiến sĩ nào thiệt mạng mà chỉ có vài người bị thương nhẹ. Quả là một phép lạ, tuy ngoài sự tưởng tượng của ta, nhưng đó là một sự thực hiển nhiên.

Cuộc đánh đổi thật không cân xứng một chút nào. Ta vộ sự mà địch thì thua bại nặng nề. Tất cả có 44 địch chết đếm được xác, 13 tên bị bắt sống và chắc hẳn là phải có hằng trăm tên địch khác hoặc là chết chìm ngỉm, hoặc là bị thương nặng đang trốn chui trốn nhủi.

Về vũ khí đạn dược, ta đã thu lượm và mang về được 1 đại liên phòng không, 2 trung liên Bar, 1 trung liên Tiệp khắc, 1 tiểu liên M3, 2 Thompson, 71 súng trường Nga, 2 Garants M1, 1 súng trường Đức, 2 súng trường kiểu 1903, 6 súng trường Đông Dương, 1 shotgum, 1 colt nội hóa, 4 nòng đại liên, 1 chân đại liên, 2 chân súng cối, 1 bàn tiếp hậu 60 ly, 26 thùng đạn 7.62, 1 thùng đạn 12,7, 92 bangalore, 60 hỏa pháo, 2 máy đuổi tôm, hơn 30 xuồng và rất nhiều tài liệu mật. Con số chiến lợi phẩm lớn lao này đã cho phép ta quyết đoán được rằng con số địch chết còn đông gấp hai gấp ba những con số đã được ghi nhận trên kia.

Chiến thắng oai hùng trên đây, một lần nữa đã xác nhận cho một điều rằng, các chiến sĩ LLĐB đã xuất sắc về lối đánh trên cao nguyên hiểm trở mà lại còn tỏ ra có thừa kinh nghiệm và khả năng về chiến thuật đánh trong vùng sình lầy ngập lụt. Chiến công to lớn trên đây đã đem đến cho các chiến hữu LLĐB tại Mộc Hóa và Kinh Quận Hai những phần thưởng cũng đáng kể gồm :

— Thăng cấp tại mặt trận cho 3 hạ sĩ quan và đề nghị về Bộ Tổng Tham Mưu xin thăng cấp cho hai thượng sĩ khác.

– Trao tặng 29 Anh Dũng Bội Tinh cấp Sư đoàn, 9 cấp Lữ đoàn, 6 cấp Trung đoàn và đề nghị về Bộ Tổng Tham Mưu xin ân thưởng ADBT cấp quân đội 6 và cấp quân đoàn là 17 chiếc.

Phần thưởng tinh thần còn quan trọng gấp trăm ngàn lần hơn nữa khi nhân dân miền Ấp Bắc đang hướng về ta, hoan hỉ đón nhận tin Việt cộng thua thảm để những ngày sắp tới, không còn cảnh Việt cộng về làng khủng bố phá hoại và cướp bóc như trước đây nữa. Ngoài ra, các chiến sĩ hữu công của ta cũng đã từng cảm động đến độ rưng rưng nước mắt khi được vị Tư lệnh binh chủng đến tận nơi, lội nước tới ngang lưng để gắn cấp hiệu và huy chương tưởng thưởng những người đã biết giăng công giăng sức lập được chiến tích vẻ vang cho binh chủng LLĐB nhân mùa Quốc Khánh 1966.

Rõ ràng là « nước càng cao, đánh càng hăng, giết địch càng nhiều », các chiến sĩ biên phòng miền Tây đã chiến đấu thật hăng say trong những hoàn cảnh chật vật vất vả. Thành tích lớn lao được ghi nhận bởi cả trăm tên địch gục ngã, hàng trăm súng đủ loại bị tịch thu đã chứng minh tinh thần chiến đấu cao độ của các chiến sĩ. Đó cũng là dịp để quả quyết một lần nữa rằng, địch đang thất bại trên cao nguyên, địch cũng đang thua lớn tại đồng bằng Cửu Long và đang thực sự sa lầy trong Đồng Tháp vậy.

ĐẦU NĂM DƯƠNG LỊCH, TÌM HIỂU

TẾT DƯỚI TRỜI ÂU

Nhân dịp Tết dương lịch, xin mời các bạn đi đu Xuân với chúng tôi, dưới trời Âu để tìm hiểu thêm những cái hay, lạ của những cái Tết trên thế giới và mỗi cái Tết của mỗi nước đều có khác nhau.

Tết Mỹ.

Ngày đầu năm, người ta đi lại chúc mừng cho nhau. Mỗi nhà đều đầy ắp bánh nhồi thịt, gà quay, vịt quay, đùi heo muối, bánh « săn huých », rượu Whisky, bạo, mứt.

Có nhiều nơi trong xứ còn giữ tục bói toán, hên sui bằng cách lấy 3 củ khoai tây : gọt một củ, một củ để nguyên và một củ gọt phân nửa, rồi đem bỏ 3 củ khoai bỏ xuống gầm trước khi đi ngủ.

Đúng giao thừa, mò lấy một củ khoai.

Nếu trúng củ còn nguyên thì sẽ hên suốt năm, nếu mò trúng củ khoai gọt một nửa, đó là điềm làm ăn trung bình. Nếu vớ phải củ khoai gọt sạch trơn sẽ xui xẻo cả năm.

Pháp ăn Tết.

Ở Pháp, đêm trừ tịch, có cuộc nhảy múa hội họp đón giao thừa.

Khi chuông nhà thờ báo năm mới đã đến, điệu nhảy ngừng ngay để mọi người ôm nhau, hôn chúc nhau năm mới. Suốt 3 ngày đầu năm, họ ăn uống, nhảy nhót, hạn hò ăn đi.

Tết trên toàn quốc đại khái kể trên, nhưng có từng địa phương tục lệ khác nhau : Ở miền Tây các thanh niên rủ nhau vào rừng bẻ cây « chôm gôi » Cậu nào đem về làng trước nhứt thì được bầu là Vua « Chôm gôi » và suốt trong ngày đầu Xuân, ông Vua Chôm gôi có quyền ôm bất luận người đàn bà con gái nào đi qua nhà mình mà hôn.

Tại Ba-Lê ra đường ngày mùng 1 mà gặp lính thủy thì cho là hên, là thịnh vượng suốt năm. Nếu gặp 3 anh lính thủy cùng một lúc thì sẽ phát đạt to trong năm ấy.

Tây-ban-Nha ăn Tết.

Ngày đầu năm ở Tây ban Nha là ngày đàn hát huyên náo, khiên vũ, chúc mừng nhau. Đặc biệt tặng cho nhau những bài thơ.

Kẻ sành thơ tặng cho nhau đã đành, đến kẻ dốt cũng phải nhờ người giỏi « gà » cho một bài để đem tặng cho bạn bè, thân quyến.

Xuân ở Ý.

Hàng năm cứ vào dịp Xuân về, viên Cảnh sát trưởng tại La Mã lại phải nhắc nhở dân chúng lệnh cấm liệng nồi bể, chảo hư ra cửa sổ.

Bên Ý người ta có lệ liệng bỏ ly chén cũ để chúc mừng năm mới. Lệnh cấm này có mục đích : tránh cho người đi đường thơ thẩn chờ giao thừa để chúc mừng năm mới khỏi phải lãnh một cái nồi bể giáng lên đầu mà phải đi bệnh viện... mất ăn Tết.

Ngoài ra, người ta có tục đốt pháo để xua năm cũ, rước năm mới. Chẳng những đốt pháo thôi, họ còn bắn súng lục ra bốn phương, tám hướng. Trẻ con không có pháo, không có súng thì vớ lấy nồi, soong, đập, khua rầm beng lên. Càng ồn ì càng hay : vừa vui, vừa đuổi hết hung thần ác quỉ đi.

Có lẽ cũng với ý nghĩa đó, ở Ecosse (Anh) có những đám hòa nhạc, hát chúc mừng năm mới, tiếng kèn họ thổi, có hiệu lực đuổi được tà ma.

Xuân ở Nga.

Đêm giao thừa, các cô thiếu nữ ra đường và hỏi người đàn ông nào mà họ gặp trước nhất. Xem người ấy « họ gì ». Họ ấy là họ của người chồng tương lai của các cô.

Ngoài ra, có tục đàn bà làm bánh ngọt, nhân dịp năm mới, vừa làm vừa ca hát.

3 ngày tách rời cuộc sống thường lệ.

Có nhiều dân tộc xem lễ mừng năm mới như một khoảng thời gian ngừng động, ngoài niên lịch, không thuộc năm cũ mà cũng không thuộc năm mới. Như người da đỏ ở Mễ tây Cơ, năm của họ không theo chu kỳ mặt trăng, chỉ có 360 ngày và mỗi năm có 18 tháng, mỗi tháng 20 ngày. Năm ngày dư ra như vậy là 5 ngày hoàn toàn tách ra khỏi cuộc sống thường nhựt. Cúng bái, tế lễ cũng không. Chỉ việc nghỉ ngơi, vui thú không cần lo âu gì đến dĩ vãng hay tương lai, suốt cả 5 ngày không thuộc năm cũ mà cũng không ăn nhằm gì vào năm mới.

Lịch sử món gà tây trong dịp Tết.

Hồi xưa, người ta ăn Tết bằng thịt công hoặc đầu heo rừng.

Sau này, hai món ăn ấy bị hủy bỏ và thay thế bằng gà tây quay.

Hồi thế kỷ XV, các nhà hàng hải Âu Châu sang Nam Mỹ có mua về những con gà tây và người đầu tiên đem loại gà ấy về là nhà hàng hải Tây ban Nha Pedro Nino. Ông này hồi năm 1499 đã ghé thu ở miền Bắc xứ Venezuela và mua của thổ dân Ấn độ một số lớn gà tây.

Năm sau ông về nước với những hàng hóa của ông trong ấy có số gà này. Đêm Giao thừa, món gà tây thấy xuất hiện trên những bàn tiệc của các nhà quý phái. Món ăn mới lạ và quý giá ấy chinh phục được nhiều nước ở Âu Châu. Năm 1941, đức Tổng Giám mục Crammer nhìn nhận gà tây là loại gà ngon nhất và muốn tiết kiệm, nên đã ra lệnh xuống không được dùng quá một đĩa gà tây mỗi bữa ăn.

Vua Jacques I nước Anh rất ghét thịt heo, riêng thấy thủ heo, ông cũng phát ốm, nên ông đề cao món gà tây trong các bữa tiệc vào dịp năm mới.

Vì thế mà các nhà nuôi súc vật ở miền Đông nước Anh không để loại gà này để bán cho thành phố Luân Đôn trong ngày Tết. Mỗi mùa thu, gà tây gởi lên thủ đô Anh rất nhiều.

Ngày nay, không còn sĩ ăn thịt công hay thịt heo rừng trong ngày Tết vì là hai món ăn quá cỡ.

ĐÀO-NGUYÊN

Đính chính

Nơi trang 12, hình của Trung Tướng John Norton, đương kim Tư Lệnh Đệ Nhất Sư Đoàn Kỵ Binh Không Vận Hoa Kỳ đã bị ghi sai là Trung Tướng Kinnard.

Vậy xin đính chính lại và xin cáo lỗi cùng bạn đọc.

CSCH.

Digitized by Google

GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ

CHI-ĐOÀN 1/4 THIẾT QUÂN VẬN

ĐƠN VỊ ĐÃ TẠO UY DANH TRONG CÁC TRẬN ĐÁNH ÁC LIỆT TẠI MIỀN TRUNG : ĐỒI 159, VIỆT-AN, MỘC-BÀI, SƠN-TỊNH, MỘ-ĐỨC.

Đến Quảng Ngãi lần đầu tiên trong một buổi chiều nào đó, đi vào lòng phố, du khách có thể ngạc nhiên nghe thấy đoàn Thiết vận xa ầm ầm chạy qua đại lộ. Họ từ đâu đến ? Họ đi qua hay ở lại ? Thưa, Đoàn Chiến sĩ mũ đen oai hùng trong quân phục lấm lấp bụi đường, đã trở về với sự vui mừng của dân chúng địa phương trong các ngày chiến thắng. Đó là Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận. Những chiến sĩ KỴ BINH này đã sống ở đây trong lòng Quảng Ngãi. Họ là những chiến sĩ ưu tú của Trung đoàn 4 Kỵ binh Thiết giáp đang trấn đóng tại vùng này, một vùng chịu áp lực nặng nề nhất của bọn Cộng sản khát máu vô thần.

Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận thành hình từ mùa Thu năm 1962 tháng 8. Thuở ban sơ những chàng chiến sĩ Kỵ binh từ khắp nẻo đường Vùng I Chiến thuật được gộp mặt về vùng giới tuyến (Quảng Trị) nơi được chọn làm địa điểm thao luyện. Đây là cơ hội cần thiết để họ làm quen, một loại cơ giới tối tân mệnh danh là Cọp biển, rất thích hợp rất đắc dụng đối với chiến trường Việt Nam.

Ra quân lần đầu trong cuộc hành quân Lam Sơn 7 và 8 rồi đến Ngô Quyền 8-9 10 tại Vùng I Chiến thuật, Chi đoàn đã thu đạt được chiến thắng lẫy lừng. Những chiến công đầu tay ấy là hành lý cần thiết trên bước đường xuôi nam vào Vùng 4 Chiến thuật.

Thắng lợi được xây đà, vào với những ruộng đồng bát ngát miền Nam, Chi đoàn đã làm cho Việt cộng nhiều phen khiếp đảm. Từ Kiến Tường, Kiến Phong, Vĩnh Bình, Mỹ Tho... những chuyến hành quân Đức thắng 23-24, Đức Thắng 31... Đoàn đã đánh tan Tiểu đoàn 514 và gây thiệt hại nặng nề cho Tiểu đoàn 506 Việt cộng, chiến trường la liệt xác giặc, ngổn ngang vũ khí do chúng để lại. Người ta có thể đếm được 276 thây giặc tại chỗ, 53 tên bị bắt, 35 súng đủ loại, 40 mìn, 30 lựu đạn và nhiều tài liệu bị tịch thu. Chiến binh chỉ có hành trang là xác giặc, mà hành trang ngay một chết đầy. Vết xích Thiết vận xa Chi đoàn 1/4 đến đâu là giặc Cộng nát tan đến đó dấu tích đoàn cọp biển đã in đỏ trên khắp vùng sình lầy, sông rạch trên những đồng bằng phì nhiêu của xứ sở quê hương. Rồi đến một chuyến đi đặc biệt, một kỷ niệm khó quên. Chi đoàn về Thủ đô trong niềm vui rạng rỡ của hàng triệu đồng bào ngày 1-11-63. Chuyến đi này đoàn cọp biển 1/4 đã góp phần đắc lực trong công cuộc đập đổ chế độ gia đình trị Họ NGÔ.

Từ đó niềm tin sẵn có vào tương lai đất nước thêm rạt rào mãnh liệt. Đoàn Thiết vận xa hăng say thi đua diệt giặc để mừng mùa Cách-Mạng.

Mùa Thu năm thứ hai, một ngàn chín trăm sáu mươi tư, nghĩa là vừa lúc lên 2 tuổi. Chi đoàn về miền Trung. Thế là từ đây bọn Cộng phỉ trong vùng lại mất ăn mất ngủ. Mỗi lần Thiết vận xa đến đâu, ở đó bọn giải phóng miền Nam lo tìm đường lẩn trốn, không dám đương đầu.

Hai năm qua rồi, nhớ làm sao cho trọn những nẻo đường đất nước mà đoàn đã đi qua. Những chuyến băng đồng, vượt sông, lội sình qua rạch, rồi giờ đây leo núi xuyên rừng hành quân đuổi giặc đến đường cùng. Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận đã đem lại cho đồng bào xứ quảng từ Việt-An, Tiên-Phước, Quế-Sơn, Thăng-Bình, Chu-Lai, Chợ-Được, Sơn-Tịnh, Bình-Sơn, Nghĩa-Hành, Đức-Phổ... nỗi mừng vui hớn hở mỗi khi xe tiến qua làng. Đâu đâu người ta cũng nhận ra chiếc mũ đen của Kỵ binh Thiết giáp, đâu đâu người ta cũng nhắc nhở chiến công đồi 159. Việt-An, Mộc-Bài, Sơn-Tịnh, Mộ-Đức. Từ ngày tái ngộ miền Trung, không cuộc hành quân nào vắng bóng Thiết vận xa

1/4, không cuộc hành quân nào giặc không bỏ thây tại trận.

— Đồi 159 : 160 tên
— Việt-An : 500 tên
— Mộc-Bài : 200 tên
— Sơn-Tịnh : 1.000 tên
— Mộ-Đức : 500 tên

... và còn nữa, những tên bị bắt, những vũ khí bị tịch thu... Bây giờ chỉ biết là nhiều mà không sao kể xiết.

Mải đến hôm nay Chi đoàn vừa lên 4 tuổi. Bốn năm dài với những thành quả, một ngôi sao vàng 2 nhành Dương liễu cho hiệu kỳ đơn vị với những vòng hoa chiến thắng do những nữ sinh thân ái quảng lên người chiến sĩ... đó là những hình ảnh, những sung sướng, những an ủi cho những người mũ đen ngày thêm chiến đấu gian lao....

Những chuyến xuất quân giết giặc thì thế nhưng trong những ngày tại trại, có ai dám bảo người chiến sĩ chỉ biết súng đạn mà thôi ? Dù sau chuyến hành quân, họ không quên rút tỉa kinh nghiệm chiến trường học tập, chấn chỉnh đơn vị để một ngày thêm một thiện chiến. Họ thi đua lấy giải thưởng cờ danh dự của Chi đoàn về việc bảo toàn quân xa, quân cụ, họ thi đua tác xạ trúng đích... chắc không ai quên được những ngày đi bắn dưới cơn mưa, xạ trường mờ khói súng, Đoàn M113 di động, hạng 30, 50 nhả đạn vào mục tiêu chính xác quân thù ngã gục và tiếp theo nụ cười đáng yêu rộng mở, một tràng pháo tay tán tụng rồn rập. đó là nhiệm vụ, là nguồn vui và cũng sẽ là chiến thắng.

Du khách đã nghe đến Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận. vậy thì xin du khách đến sống với nó một ngày, bước chân tới ngõ, người lính canh sẽ lễ phép hỏi : Xin lỗi khách muốn gì ? mời khách tử giã thẳng vị Chi đoàn Trưởng. Sau khi quen biết khách rồi, ông ta sẽ sốt sắng đưa khách đi viếng thăm doanh trại, kể cho khách nghe những buồn vui trong nếp sống của chi đoàn. Đây 6 gian phòng ngủ của các quân nhân — Đây văn phòng xinh xắn — Đây nhà si quan ấm cúng, tất cả đều bằng vách gỗ mái tole do mồ hôi của các chiến sĩ xây cất một cách ngoạn mục tân kỳ.

(Xem tiếp trang 27)

Digitized by Google

Câu chuyện giữa Hạ Sĩ Già và Binh Lỳ về

★ do LÍNH KÈN ghi

SỐ PHẬN CỦA CÁC LAO CÔNG ĐÀO BINH

BINH LỲ : Thưa Hạ sĩ em mới đi phép về.

HẠ SĨ GIÀ : (Trợn mắt) Trời cha nội đi đâu mà biệt tăm biệt tích. Tôi đang định viết báo cáo đào ngũ nè.

BINH LỲ : Dạ. Kẹt quá. Hạ sĩ thông cảm cho. Tại vì con bồ tôi mới bỏ đi lấy chồng nên...

HẠ SĨ GIÀ : Nín đi cha, may mà cha nội mới đi có 14 ngày chứ thêm một ngày nữa thì ra tòa án quân sự là cái chắc ! Bộ không ngán đi lao công chiến trường hả ?

BINH LỲ : (Le lưỡi) Hên quá, may mà em không bị kẹt ở dọc đường đó. Nhưng cái vụ lao công chiến trường có thiệt sao ? Hôm trước thấy tòa án xử mấy vụ chỉ thấy kết án 5 năm tù ở, cấm cố, khổ sai chứ có nghe lao công, lao... đồ gì đâu hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Chú mày tối dạ lắm. 5 năm cấm cố tức là 5 năm đó phải đi làm lao công chiến trường chứ còn khỉ khó gì. Bộ chính phủ cho các chú vào tù để nuôi cho mập hả ?

BINH LỲ : Như vậy thì kể như đời tan ... còn gì nữa.

HẠ SĨ GIÀ : Ừ, tàn là cái chắc, nhưng nếu trong thời gian làm lao công chiến trường mà hắn chịu hối cải, có hạnh kiểm tốt, có tinh thần phục vụ hoặc lập được thành tích thì cũng có thể xin được ân giảm hoặc khoan miễn phần nào.

BINH LỲ : Lập thành tích là làm sao và khoan miễn ân giảm như thế nào hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Bố khỉ, mày hỏi tao từng câu thôi chứ hỏi tía lia như vậy làm sao tao nhớ hết. (Sau khi bẳng dọng, Hạ sĩ già bắt đầu mở máy nói). Này nhé, lập thành tích thì ... dụ như bắt được Việt cộng, khám phá được nơi chôn dấu vũ khí, lương thực, quân dụng của địch. Tố cáo nội tuyến hay cán bộ nằm vùng chẳng hạn. Còn trường hợp được ân giảm thì có

— Đình chỉ thi hành án văn.

— Đại xá,

— Ân xá.

— Phóng thích có điều kiện.

— Phục quyền.

BINH LỲ : Có mấy loại lao công chiến trường hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Chú mày tối quá, lao công chiến trường chỉ có một loại chứ mấy. Chú mày phải hỏi là có mấy loại lao công đào binh chứ ?

BINH LỲ : Vâng, bố già hôm nay khó tính quá bắt bẻ con hoài. Thôi bố giảng giải cho con nghe thử coi. Mấy loại ?

HẠ SĨ GIÀ : Lao công đào binh có 3 loại : Lao công chiến trường, lao công cộng trường, và lao công xây dựng. *Lao công chiến trường* : do quân đoàn tiếp nhận quản trị và phân phối cho các đơn vị cơ hữu và thuộc dụng (Sư đoàn, Trung đoàn...) để xử dụng trong các công tác phục dịch cấp thời tại chiến trường như : sửa đường, cầu, phá ủ, phá rừng, mở lối tải đạn, đào hầm hố cá nhân thiết lập hệ thống bố phòng, khuân vác đồ tiếp liệu, chiến lợi phẩm, chôn cất tử thi, dựng doanh trại tạm trú và các công tác lao lực, tạp dịch khổ nhọc hàng ngày nơi đồn trú. Những lao công này có thể phân phối xử dụng tới cấp Đại đội, trung đội, tiểu đội chiến đấu để yểm trợ trực tiếp chiến đấu và kỹ thuật trong sư đoàn.

Lao công công trường : Do Cục Tiếp vận tiếp nhận quản trị và phân phối cho các cục tiếp vận và các bộ chỉ huy tiếp vận để xử dụng trong những công tác lao lực, khổ nhọc tại các công trường khai phá, kiến tạo phi trường, cầu cống, đường xá, doanh trại, đồn bót, vật liệu v.v...

Lao công xây dựng : Do các Vùng Chiến thuật tiếp nhận, quản trị và phân phối cho các tiểu khu để xử dụng trong các công tác khổ nhọc tại địa phương như : kiến tạo đồn bót Nghĩa quân, đắp đường chiến lược, dựng cầu, dựng quân trại cùng các công tác khác có ích lợi quân sự kể cả công tác dân sự vụ của quân đội. Ngoài ra, tùy theo sự thuận tiện của tiểu khu, tiểu khu trưởng có thể chấp thuận cho mượn các lao công này, mỗi khi có sự yêu cầu chính thức của chính quyền dân sự địa phương để dùng trong các công tác khổ nhọc như xây dựng các ấp tân sinh, trường học, nhà thương, chợ, đắp đường, cầu, đào sông, rào ấp, v.v...

BINH LỲ : Còn vấn đề trang bị, nuôi ăn ra sao hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Bọn các hắn không được trang bị vũ khí. Quần áo thì là loại phế thải của quân đội chỉ cần đủ dùng để tránh bệnh tật do sự thay đổi của khí hậu thôi. Còn nuôi ăn thì như nuôi tù vậy. Nghĩa là thực dụng giá biểu sẽ ấn định cho quân phạm hiện hành. Nhưng các hắn phải tự tổ chức và thay phiên nhau nấu ăn lấy !

BINH LỲ : Sau giờ làm việc họ có bị giam giữ không ?

HẠ SĨ GIÀ : Có chứ, họ bị giam trong một khu vực riêng biệt có rào ngăn cách và giới hạn không cho đào binh được tự do đi lại hoặc tiếp xúc với quân nhân trong đơn vị.

BINH LỲ : Nữ đào binh cũng bị giam chung với họ sao ?

HẠ SĨ GIÀ : Nhằm nào, chú mày lúc nào cũng chỉ nghĩ đến mấy cái đó thôi. Hiện tại thì dường như chưa có xảy ra cái trường hợp nữ quân nhân đào ngũ. Tuy nhiên, cũng có một huấn thị quy định cách thức đối xử. Trước hết là họ bị giam riêng biệt với nam đào binh. Họ sẽ được đi phục vụ tại các đơn vị tiếp vận để làm lao công chiến trường phục dịch trong các công tác hỏa đầu quân và vệ sinh doanh trại.

BINH LỲ : Nhỡ các lao công đào binh không chịu thi hành công tác được chỉ định ... muốn đào tẩu thì sao ?

HẠ SĨ GIÀ : Thì có thể ăn đòn lắm ! Nếu đào tẩu thì có thể bị sợi kẹo dồng của các xử quân cảnh.

BINH LỲ : Rủi ro bị tử thương thì có được quyền lợi gì không hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Sức mấy ! Lao công đào binh bị tước hết binh quyền, do đó không được hưởng mọi quyền lợi đã dành cho quân nhân tại ngũ kể cả lương bổng, phụ cấp có nhi quả phụ, phụ cấp tàn phế và tử tuất.

BINH LỲ : Giả tỉ em đầu quân 3 năm nhưng mới được 6 tháng đã đào ngũ rồi bị kết án 5 năm « cấm cố ». Như vậy sau 5 năm làm lao công chiến trường thì dương nhiên là em được về vườn chứ gì ?

HẠ SĨ GIÀ : Còn lâu em ạ. Sách dạy rằng trong bất kỳ trường hợp nào dù đã thi hành xong hình phạt nhưng chưa hoàn tất khế ước phục vụ, cam kết sau khóa học hay nhiệm kỳ nghĩa vụ quân sự (kể cả thời gian lưu ngũ pháp định) trước khi đào ngũ, lao công đào binh sẽ được phục hồi tư cách quân nhân để tiếp tục nhập ngũ thi hành nốt thời gian còn lại. Như vậy chú mày sẽ phải ăn cơm lính và làm việc quân thêm 2 năm rưỡi nữa em ạ.

BINH LỲ : Hạ sĩ, riêng trường hợp của em trễ phép 14 ngày tức chưa phải là đào ngũ, tức là huề cả làng chứ gì ?

HẠ SĨ GIÀ : (Đưa nắm đấm dọa Binh Lỳ) Huề được à. Chú mày chuẩn bị chiều nay lên trình diện đại đội trưởng mà lãnh củ đi là vừa. 15 củ là ít con ạ.

BINH LỲ : Thôi mà, hạ sĩ nói dùm em một tiếng đi. Tại con bồ em nó « đào ngũ » nên em mới... mới bẻ bối trễ phép lần đầu mà.

HẠ SĨ GIÀ : Thôi a-lê đi làm việc, tao nói với chú mày từ nảy khô cả trái táo mắc kẹt của ông A-ĐAM rồi đây nè.

LÍNH KÈN

* * * * * * * * * *

Linh Tò Te — Quái cậu mới nhập ngũ mà ... mình sao mà quen nhiều Sĩ Quan

Digitized by Google

GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ

CHI-ĐOÀN 1/4 THIẾT QUÂN VẬN

ĐƠN VỊ ĐÃ TẠO UY DANH TRONG CÁC TRẬN ĐÁNH ÁC LIỆT TẠI MIỀN TRUNG : ĐỒI 159, VIỆT-AN, MỘC-BÀI, SƠN-TỊNH, MỘ-ĐỨC.

Đến Quảng Ngãi lần đầu tiên trong một buổi chiều nào đó, đi vào lòng phố, du khách có thể ngạc nhiên nghe thấy đoàn Thiết vận xa ầm ầm chạy qua đại lộ. Họ từ đâu đến ? Họ đi qua hay ở lại ? Thưa, Đoàn Chiến sĩ mũ đen oai hùng trong quân phục lấm lấp bụi đường, đã trở về với sự vui mừng của dân chúng địa phương trong các ngày chiến thắng. Đó là Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận. Những chiến sĩ KỴ BINH này đã sống ở đây trong lòng Quảng Ngãi. Họ là những chiến sĩ tru tú của Trung đoàn 4 Kỵ binh Thiết giáp đang trấn đóng tại vùng này, một vùng chịu áp lực nặng nề nhất của bọn Cộng sản khát máu vô thần.

Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận thành hình từ mùa Thu năm 1962 tháng 8. Thuở ban sơ những chàng chiến sĩ Kỵ binh từ khắp nẻo đường Vùng I Chiến thuật được gộp mặt về vùng giới tuyến (Quảng Trị) nơi được chọn làm địa điểm thao luyện. Đây là cơ hội cần thiết để họ làm quen, một loại cơ giới tối tân mệnh danh là Cọp biển, rất thích hợp rất đắc dụng đối với chiến trường Việt Nam.

Ra quân lần đầu trong cuộc hành quân Lam Sơn 7 và 8 rồi đến Ngô Quyền 8-9 10 tại Vùng I Chiến thuật, Chi đoàn đã thu đạt được chiến thắng lẫy lừng. Những chiến công đầu tay ấy là hành lý cần thiết trên bước đường xuôi nam vào Vùng 4 Chiến thuật.

Thắng lợi được xây đà, vào với những ruộng đồng bát ngát miền Nam, Chi đoàn đã làm cho Việt cộng nhiều phen khiếp đảm. Từ Kiến Tường, Kiến Phong, Vĩnh Bình, Mỹ Tho... những chuyến hành quân Đức thắng 23-24, Đức Thắng 31... Đoàn đã đánh tan Tiểu đoàn 514 và gây thiệt hại nặng nề cho Tiểu đoàn 506 Việt cộng, chiến trường la liệt xác giặc, ngổn ngang vũ khí do chúng để lại. Người ta có thể đếm được 276 thây giặc tại chỗ, 53 tên bị bắt, 35 súng đủ loại, 40 mìn, 30 lựu đạn và nhiều tài liệu bị tịch thu. Chiến binh chỉ có hành trang là xác giặc, mà hành trang ngày một chết đầy. Vết xích Thiết vận xa Chi đoàn 1/4 đến đâu là giặc Cộng nát tan đến đó dấu tích đoàn cọp biển đã in đỏ trên khắp vùng sình lầy, sông rạch trên những đồng bằng phì nhiêu của xứ sở quê hương. Rồi đến một chuyến đi đặc biệt, một kỷ niệm khó quên. Chị đoàn về Thủ đô trong niềm vui rạng rỡ của hàng triệu đồng bào ngày 1-11-63. Chuyến đi này đoàn cọp biển 1/4 đã góp phần đắc lực trong công cuộc đập đổ chế độ gia đình trị Họ NGÔ.

Từ đó niềm tin sẵn có vào tương lai đất nước thêm rạt rào mãnh liệt. Đoàn Thiết vận xa hăng say thi đua diệt giặc để mừng mùa Cách-Mạng.

Mùa Thu năm thứ hai, một ngàn chín trăm sáu mươi tư, nghĩa là vừa lúc lên 2 tuổi. Chi đoàn về miền Trung. Thế là từ đây bọn Cộng phỉ trong vùng lại mất ăn mất ngủ. Mỗi lần Thiết vận xa đến đâu, ở đó bọn giải phóng miền Nam lo tìm đường lẩn trốn, không dám đương đầu.

Hai năm qua rồi, nhớ làm sao cho trọn những nẻo đường đất nước mà đoàn đã đi qua. Những chuyến băng đồng, vượt sông, lội sình qua rạch, rồi giờ đây leo núi xuyên rừng hành quân đuổi giặc đến đường cùng. Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận đã đem lại cho đồng bào xứ quảng từ Việt-An, Tiên-Phước, Quế-Sơn, Thăng-Bình, Chu-Lai, Chợ-Được, Sơn-Tịnh, Bình-Sơn, Nghĩa-Hành, Đức-Phổ... nỗi mừng vui bỡn hở mỗi khi xe tiến qua làng. Đâu đâu người ta cũng nhận ra chiếc mũ đen của Kỵ binh Thiết giáp, đâu đâu người ta cũng nhắc nhở chiến công đồi 159. Việt-An, Mộc-Bài, Sơn-Tịnh, Mộ-Đức. Từ ngày tái ngộ miền Trung, không cuộc hành quân nào vắng bóng Thiết vận xa

1/4, không cuộc hành quân nào giặc không bỏ thây tại trận.

— Đồi 159 : 160 tên
— Việt-An : 500 tên
— Mộc-Bài : 200 tên
— Sơn-Tịnh : 1.000 tên
— Mộ-Đức : 500 tên

... và còn nữa, những tên bị bắt, những vũ khí bị tịch thu... Bây giờ chỉ biết là nhiều mà không sao kể xiết.

Mải đến hôm nay Chi đoàn vừa lên 4 tuổi. Bốn năm dài với những thành quả, một ngôi sao vàng 2 nhành Dương liễu cho hiệu kỳ đơn vị với những vòng hoa chiến thắng do những nữ sinh thân ái quảng lên người chiến sĩ... đó là những hãnh diện, những sung sướng, những an ủi cho những người mũ đen ngày thêm chiến đấu gian lao....

Những chuyến xuất quân giết giặc thì thế nhưng trong những ngày tại trại, có ai dám bảo người chiến sĩ chỉ biết súng đạn mà thôi ? Dù sau chuyến hành quân, họ không quên rút ra kinh nghiệm chiến trường học tập, chấn chỉnh đơn vị để một ngày thêm một thiện chiến. Họ thi đua lấy giải thưởng cờ danh dự của Chi đoàn về việc bảo toàn quân xa, quân cụ, họ thi đua tác xạ trúng đích... chắc không ai quên được những ngày đi bắn dưới cơn mưa, xạ trường mờ khói súng, Đoàn M113 di động, bọng 30, 50 nhả đạn vào mục tiêu chính xác quân thù ngã gục và tiếp theo nụ cười đáng yêu rộng mở, một tràng pháo tay tán tụng rồn rập. đó là nhiệm vụ, là nguồn vui và cũng sẽ là chiến thắng.

Du khách đã nghe đến Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận. vậy thì xin du khách đến sống với nó một ngày, bước chân tới ngõ, người lính canh sẽ lễ phép hỏi : Xin lỗi khách muốn gì ? mời khách tử gặp thẳng vị Chi đoàn Trưởng. Sau khi quen biết khách rồi, ông ta sẽ sốt sắng đưa khách đi viếng thăm doanh trại, kể cho khách nghe những buồn vui trong nếp sống của chi đoàn. Đây 6 gian phòng ngủ của các quân nhân — Đây văn phòng xinh xắn — Đây nhà si quan ấm cúng. tất cả đều bằng vách gỗ mái tole do mồ hôi của các chiến sĩ xây cất một cách ngoạn mục tân kỳ.

(Xem tiếp trang 21)

Digitized by Google

Câu chuyện giữa Hạ Sĩ Già và Binh Lỳ về

★ do LÍNH KÈN ghi

SỐ PHẬN CỦA CÁC LAO CÔNG ĐÀO BINH

BINH LỲ : Thưa Hạ sĩ em mới đi phép về.

HẠ SĨ GIÀ : (Trợn mắt) Trời cha nội đi đâu mà biệt tăm biệt tích. Tôi đang định viết báo cáo đào ngũ nè.

BINH LỲ : Dạ. Kẹt quá. Hạ sĩ thông cảm cho. Tại vì con bồ tôi mới bỏ đi lấy chồng nên...

HẠ SĨ GIÀ : Nín đi cha, may mà cha nội mới đi có 14 ngày chứ thêm một ngày nữa thì ra tòa án quân sự là cái chắc ! Bộ không ngán đi lao công chiến trường hả ?

BINH LỲ : (Le lưỡi) Hên quá, may mà em không bị kẹt ở dọc đường đó. Nhưng cái vụ lao công chiến trường có thiệt sao ? Hôm trước thấy tòa án xử mấy vụ chỉ thấy kết án 5 năm tù ở, cấm cố, khổ sai chứ có nghe lao công, lao... đồ gì đâu hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Chú mày tối dạ lắm. 5 năm cấm cố tức là 5 năm đó phải đi làm lao công chiến trường chứ còn khỉ khô gì. Bộ chính phủ cho các chú vào tù để nuôi cho mập hả ?

BINH LỲ : Như vậy thì kể như đời tan r i còn gì nữa.

HẠ SĨ GIÀ : Ừ, tàn là cái chắc, nhưng nếu trong thời gian làm lao công chiến trường mà hắn chịu hối cải, có hạnh kiểm tốt, có tinh thần phục vụ hoặc lập được thành tích thì cũng có thể xin được ân giảm hoặc khoan miễn phần nào.

BINH LỲ : Lập thành tích là làm sao và khoan miễn ân giảm như thế nào hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Bố khỉ, mày hỏi tao từng câu thôi chứ hỏi tía lia như vậy làm sao tao nhớ hết. (Sau khi hắng dọng, Hạ sĩ già bắt đầu mở máy nói). Này nhé, lập thành tích thì tỷ dụ như bắt được Việt cộng, khám phá được nơi chôn dấu vũ khí, lương thực, quân dụng của địch. Tố cáo nội tuyến hay cán bộ nằm vùng chẳng hạn. Còn trường hợp được ân giảm thì có

— Đình chỉ thi hành án văn.

— Đại xá,

— Ân xá.

— Phóng thích có điều kiện.

— Phục quyền.

BINH LỲ : Có mấy loại lao công chiến trường hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Chú mày tối quá, lao công chiến trường chỉ có một loại chứ mấy. Chú mày phải hỏi là có mấy loại lao công đào binh chứ ?

BINH LỲ : Vâng, bố già hôm nay khó tính quá bắt bẻ con hoài. Thôi bố giảng giải cho con nghe thử coi. Mấy loại ?

HẠ SĨ GIÀ : Lao công đào binh có 3 loại : Lao công chiến trường, lao công cộng trường, và lao công xây dựng. *Lao công chiến trường* : do quân đoàn tiếp nhận quản trị và phân phối cho các đơn vị cơ hữu và thuộc dụng (Sư đoàn, Trung đoàn...) để sử dụng trong các công tác phục dịch cấp thời tại chiến trường như : sửa đường, cầu, phá ủ, phá rừng, mở lối tải đạn, đào hầm hố cá nhân thiết lập hệ thống bố phòng, khuân vác đồ tiếp liệu, chiến lợi phẩm, chôn cất tử thi, dựng doanh trại tạm trú và các công tác lao lực, tạp dịch khổ nhọc hàng ngày nơi đồn trú. Những lao công này có thể phân phối xử dụng tới cấp Đại đội, trung đội, tiểu đội chiến đấu để yểm trợ trực tiếp chiến đấu và kỹ thuật trong sư đoàn.

Lao công công trường : Do Cục Tiếp vận tiếp nhận quản trị và phân phối cho các cục tiếp vận và các bộ chỉ huy tiếp vận để xử dụng trong những công tác lao lực, khổ nhọc tại các công trường khai phá, kiến tạo phi trường, cầu cống, đường xá, doanh trại, đồn bốt, vật liệu v.v...

Lao công xây dựng : Do các Vùng Chiến thuật tiếp nhận, quản trị và phân phối cho các tiểu khu để xử dụng trong các công tác khổ nhọc tại địa phương như : kiến tạo đồn bốt Nghĩa quân, đắp đường chiến lược, dựng cầu, dựng quân trại cùng các công tác khác có ích lợi quân sự kể cả công tác dân sự vụ của quân đội. Ngoài ra, tùy theo sự thuận tiện của tiểu khu, tiểu khu trưởng có thể chấp thuận cho mượn các lao công này, mỗi khi có sự yêu cầu chính thức của chính quyền dân sự địa phương để dùng trong các công tác khổ nhọc như xây dựng các ấp tân sinh, trường học, nhà thương, chợ, đắp đường, cầu, đào sông, rào ấp, v.v...

BINH LỲ : Còn vấn đề trang bị, nuôi ăn ra sao hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Bọn các hắn không được trang bị vũ khí. Quần áo thì là loại phế thải của quân đội chỉ cần đủ dùng để tránh bệnh tật do sự thay đổi của khí hậu thôi. Còn nuôi ăn thì như nuôi tù vậy. Nghĩa là thực dụng giá biểu sẽ ấn định cho quân phạm hiện hành. Nhưng các hắn phải tự tổ chức và thay phiên nhau nấu ăn lấy !

BINH LỲ : Sau giờ làm việc họ có bị giam giữ không ?

HẠ SĨ GIÀ : Có chứ, họ bị giam trong một khu vực riêng biệt có rào ngăn cách và giới hạn không cho đào binh được tự do đi lại hoặc tiếp xúc với quân nhân trong đơn vị.

BINH LỲ : Nữ đào binh cũng bị giam chung với họ sao ?

HẠ SĨ GIÀ : Nhằm nào, chú mày lúc nào cũng chỉ nghĩ đến mấy cái đó thôi. Hiện tại thì dường như chưa có xảy ra cái trường hợp nữ quân nhân đào ngũ. Tuy nhiên, cũng có một huấn thị quy định cách thức đối xử. Trước hết là họ bị giam riêng biệt với nam đào binh. Họ sẽ được đi phục vụ tại các đơn vị tiếp vận để làm lao công chiến trường phục dịch trong các công tác hỏa đầu quân và vệ sinh doanh trại.

BINH LỲ : Nhỡ các lao công đào binh không chịu thi hành công tác được chỉ định ục muốn đào tẩu thì sao ?

HẠ SĨ GIÀ : Thì có thể ăn đòn lắm ! Nếu đào tẩu thì có thể bị sợi kẹo dồng của các xử quân cảnh.

BINH LỲ : Rủi ro bị tử thương thì có được quyền lợi gì không hạ sĩ ?

HẠ SĨ GIÀ : Sức mấy ! Lao công đào binh bị tước hết binh quyền, do đó không được hưởng mọi quyền lợi đã dành cho quân nhân tại ngũ kể cả lương bổng, phụ cấp có nhi quả phụ, phụ cấp tàn phế và tử tuất.

BINH LỲ : Giả tỉ em đầu quân 3 năm nhưng mới được 6 tháng đã đào ngũ rồi bị kết án 5 năm « cấm cố ». Như vậy sau 5 năm làm lao công chiến trường thì dương nhiên là em được về vườn chứ gì ?

HẠ SĨ GIÀ : Còn lâu em ạ. Sách dạy rằng trong bất kỳ trường hợp nào dù đã thi hành xong hình phạt nhưng chưa hoàn tất khế ước phục vụ, cam kết sau khóa học hay nhiệm kỳ nghĩa vụ quân sự (kể cả thời gian lưu ngũ pháp định) trước khi đào ngũ, lao công đào binh sẽ được phục hồi tư cách quân nhân để tiếp tục nhập ngũ thi hành nốt thời gian còn lại. Như vậy chú mày sẽ phải ăn cơm lính và làm việc quân thêm 2 năm rưỡi nữa em ạ.

BINH LỲ : Hạ sĩ, riêng trường hợp của em trễ phép 14 ngày tức chưa phải là đào ngũ, tức là huề cả làng chứ gì ?

HẠ SĨ GIÀ : (Đưa nắm đấm dọa Binh Lỳ) Huề được à. Chú mày chuẩn bị chiều nay lên trình diện đại đội trưởng mà lãnh củ đi là vừa. 15 củ là ít con ạ.

BINH LỲ : Thôi mà, hạ sĩ nói dùm em một tiếng đi. Tại con bồ em nó « đào ngũ » nên em mới... mới bẻ bối trễ phép lần đầu mà.

HẠ SĨ GIÀ : Thôi a-lê đi làm việc, tao nói với chú mày từ nảy khô cả trái táo mắc kẹt của ông A-ĐAM rồi đây nè.

LÍNH KÈN

* * * * * * * * * *

Linh Tò Te — Quái cậu mới nhập ngũ mà mình sao mà quen nhiều Sĩ Quan

Digitized by Google

ĐỆ NHẤT SƯ-ĐOÀN KỴ-BINH KHÔNG-VẬN HOA-KỲ

★ LĂNG-NGUYÊN ★

★ Sư đoàn Không vận độc nhất trên thế giới ra đời ngày 1-7-1965 đã chọn Việt Nam làm chiến trường thử lửa cho quan niệm hết sức mới mẻ này. Thực ra thì Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh Hoa Kỳ với biệt danh « Đơn vị Tiền phong » đã được khai sinh từ 13-9-1921 gồm có Trung đoàn V mở mắt chào đời từ năm... 1855.

★ Sau hơn một năm chiến đấu tại Việt Nam, Sư đoàn đã loại hơn 8000 Cộng quân ra khỏi vòng chiến. Báo Time cho biết trong thời gian 6 tháng đầu ở Việt Nam, Sư đoàn nổi tiếng nhất trên chiến trường miền Nam đã « hạ tại trận 3626 Cộng quân mà đa số là cán binh chính quy B.V, bắt giữ 1138 tù binh, tịch thu 1718 vũ khí đủ loại và chừng 200 tấn gạo của Cộng sản. Ngoài ra còn phải kể chừng 4000 địch quân bị phi cơ của Sư đoàn Không vận hạ sát » — Thành tích này hơn hẳn bất cứ một Sư đoàn nào khác trên chiến trường Việt Nam. Người lính Không kỵ đã « lưu dấu kỷ niệm » không phải cho những Trung đoàn chính quy B.V. tại những địa danh gần như là bất tử : Pleime, Chu Prong, Ia Rang, Bồng Sơn... Mở đầu hoạt động vào đầu mùa mưa năm nay, Sư đoàn Không kỵ hành quân phối hợp với Sư đoàn 101 Nhảy dù H.K. trong chiến dịch Hawthrone nơi vùng chiến địa Toumorong...

Trung Tướng Kinnard, kẻ sáng lập, giờ « đã ra đi ».

... « Tuy đi ngang qua thung lũng tử thần, tôi sẽ không sợ quỷ sứ » ...Giọng của Cha Tuyên úy vang lên đều đều trong lúc vầng kim ô khuất dần sau rặng núi. Áo của cha cũng như của binh sĩ trước mặt cha đều nhuộm đặc một màu xanh lá cây rừng... Sáng hôm sau họ lại phải ra trận nữa ; trong khi đó thì những người bạn họ vẫn tiếp tục làm việc...

20 giờ trong thung lũng tối đen của núi Sesan giữa xứ Thượng Jarai.

Đêm đã xuống trên vùng rừng rậm núi đồi chen lẫn nhau nằm gần biên giới Lào và Cambốt. Đây là giang sơn của những người Thượng và đây cũng là nơi có con đường mòn Hồ-chí-Minh ngoằn ngoèo chạy băng qua rừng... Một chiếc Thám sát cơ OV-1 Mohawk sơn màu xanh đậm đang bay hầm chậm làm nhiệm vụ không-ảnh. Bay với vận tốc trung bình chừng 90 km một giờ, chiếc Mohawk được trang bị một bộ phận hồng ngoại dùng để ghi nhận những nguồn hơi nóng do người hay thú vật phát ra và xác định « sự có mặt » của những loại vũ khí dấu kín trong rừng già. Máy quay phim gắn trên Mohawk dùng thấu kính 3,12 ly có đường kính gồm tới 1250 mặt nhỏ ghép lại để trong một lần chụp có thể thu cả 1250 hình ảnh khác nhau dưới một góc cạnh rõ rệt.

23g5, nhiệm vụ đã hoàn tất, chiếc Mohawk trao mình bay trở về căn cứ địa An khê. Chỉ một lát sau, viên phi công đã trông thấy một vùng ánh sáng khổng lồ bật cháy lên và càng lúc càng lan rộng ra. Bên trong chu vi ánh đèn ấy, người ta thấy lố nhố hàng ngàn mái lều, hơn 400 Phi cơ, Trực thăng, 110 chiến xa, hơn 1000 quân xa, 12.000 người và 60 khẩu đại bác 105 ly nằm trên một lòng chảo rộng hơn 30 km vuông. Hướng ra phía ngoài, những ngọn đèn pha đặt rải rác trên ba dãy soi sáng không cho cảm tử quân Việt-Cộng léo hánh đến gần Căn cứ trực thăng lớn nhất thế giới. Chiếc thám sát cơ nhẹ nhàng lao xuống giữa hai chấm sáng màu cam rồi đáp lên một phi đạo bằng vỉ sắt đan sát vào nhau. Ba mươi người nằm lấy chiếc phi cơ lôi nó vào một mái hiên lợp tôn có bao cát chắt bên ngoài. Một chiếc xe cam nhông chở cuộn phim về phòng tối 4 tiếng đồng hồ sau, 500 thước phim được rửa ra và sắp xếp lại rồi đem chiếu trước mặt vị Trung tướng Tư lệnh Sư đoàn không vận độc nhất trên thế giới...

5 giờ sáng, một đội Trực thăng — Tuần thám lại lên đường. Không ảnh cho thấy rõ 64 điểm hiện ra trên màn ảnh Hồng ngoại — 64 lần hơi nóng vào rồi lại ra có nghĩa là địch đã trú ẩn trong 32 đường hầm và mức độ hơi nóng chứng tỏ là có rất nhiều người. Công việc của người lính Không kỵ là rải 3000 quân trên một chu vi 80 cây số. Mọi việc sẽ không được kéo dài quá 50 phút. Họ sẽ giữ liên lạc vô tuyến với các phi cơ F-4C Phantom ở Đà Nẵng. Nếu vòng vây hoàn thành, 40 chiếc Pháo đài bay B-52 sẽ từ Guam đến kết thúc trận đánh.

5 giờ 50, vị Đại tá đứng dậy dùng tay ra hiệu. Màn « xiệc » lớn nhất thế giới bắt đầu. Trong vòng 70 giây, tất cả binh sĩ đều đã ngồi yên trong lòng trực thăng. Trong chốc lát cả 90 « cánh én của chiến trường » nhất loạt bốc lên thẳng.

6 giờ 30, vài chiếc trực thăng yểm trợ Siox bay vòng trên cao độ 200m. Phi công đang tìm bãi đáp — 2 khẩu đại liên gắn trên phi cơ sẵn sàng nhả đạn. Bên trong thân các trực thăng không lồ Chinook, binh sĩ đứng, súng cầm sẵn nơi tay... Cuộc đổ quân diễn ra thật nhanh chóng...

10 giờ 6, hai bên chạm súng nhẹ. Cộng quân bắn đại bác không giật 75 ly và bích kích pháo như mưa vào các đơn vị bạn vừa đổ xuống...

10 giờ 50, 60 chiếc trực thăng UH-10 Iroquois bay hàng đôi đến thả 96 hỏa tiễn trong vòng 4 giây. Và cứ tiếp tục 30 lần như thế trong vòng 3 phút. Những cụm lửa ngùn ngụt bốc lên. Từ An Khê, 18 khẩu Sơn pháo 105 ly được chở đến đứng sau Việt cộng 6 cây số. Những chiếc trực thăng bay CH-54A chở tới 3 xe ủi đất bọc sắt phía trước các vị trí trọng pháo 3 cây số để mở đường cho các Tiểu đoàn Kỵ binh... khu rừng quá rậm nên trực thăng không thể đáp xuống được. Những

Hành trình diện với quí vị : Hai Vân công Bắc Việt « đang ở tù » tại An Khê — Một trong những « chiến thắng » mới nhất của Sư đoàn Không kỵ.

Digitized by Google

tấm lưới sắt được thả lên các ngọn cây rồi 200 quân từ các trực thăng theo dây ny lông nhảy xuống « thảm lưới đồ bộ » đó. Cuộc hành quân bao vây hoàn tất trong vòng 1 giờ 5 phút... Rồi tiếp theo đó từng đợt Phantom nhào tới thả ra những trái bom 500, 750 và 1000 cân Anh tạo nên những tiếng gầm thét điên cuồng như xé không gian... 16 giờ 30, B-52 đến với những tiếng rú long trời lỡ đất... Cả ngọn đồi chỉ còn là một đám tro rực lửa... Cả một Tiểu đoàn Việt cộng chỉ còn là những mẩu thịt đen ngòm đi theo luôn trận bom trị giá tổng cộng tới 8 triệu Mỹ kim...

« Cơn ác mộng giữa rừng sâu » dưới mắt ký giả Pháp Pierre Darcourt của tạp chí L'express đã chấm dứt... Dù cơn ác mộng này cũng chỉ là một trong những cuộc hành quân thường xuyên của Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ, một Sư đoàn đã từng được mệnh danh là...

...« Đơn vị Tiền Phong »

Mặc dù chỉ chính thức chào đời vào ngày 13-9-1921 tại Fort Bliss, tiểu bang Texas nhưng Đệ Nhất Sư Đoàn Kỵ Binh Hoa Kỳ vẫn bao gồm nhiều đơn vị đã có mặt từ thời những đoàn người Mỹ đi về miền Tây tìm vàng trong đó phải kể đến Trung đoàn V hay là Trung đoàn II Kỵ Binh được thành lập từ năm 1855. Và đấy cũng là Trung đoàn cổ nhất của Lục quân Hoa kỳ mà hiện nay vẫn còn đang hoạt động. Sứ mạng ban đầu của Sư đoàn là tuần hành biên cảnh đã được biến cải để Đơn vị Tiền phong thành một Sư đoàn chiến đấu. Chịu một chương trình huấn luyện gian khổ, Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh đã đạt được tình trạng sẵn sàng tác chiến vào lúc Thế chiến Thứ Hai đang tới hồi khốc liệt nhất. Đến tháng 2-1943, Sư đoàn được báo động để sẵn sàng nhận nhiệm vụ tác chiến ở hải ngoại. Ngày 18-6-43 Sư đoàn lên đường chiến đấu nơi đất khách quê người...

...22 năm chiến đấu xa quê hương với 3 lần « đi đầu ».

26-7-1943 : Sư đoàn đến trại Strathpine ở Úc.

Đầu năm 1944 : Sư đoàn nếm mùi chiến trận đầu tiên.

20-10-1944 : Sư đoàn tham dự trận đổ bộ sơ khởi lên đảo Leyte, chiếm lấy thủ đô của hòn đảo hạ 6000 quân Nhật.

31-1-1945 : 4 ngày sau khi đổ bộ lên vịnh Lingayang, Sư đoàn được lệnh tiến vào thủ đô Ma-ni (Phi)...

1-2-1945 : Tiến vào Thủ đô của Phi luật Tân hạ 14.000 địch quân (nhiệm vụ Tiền phong thứ nhất).

13-8-1945 : Theo đoàn quân của Tướng Mac Arthur vào chiếm nước Nhật.

8-9-1945 : Sư đoàn tiến vào Đông Kinh đầu tiên (nhiệm vụ Tiền phong thứ hai).

18-7-1950 : Rời Nhật bản để đổ bộ xuống Pohangdong tham dự Cao ly chiến...

9-10-1950 : Tiến vào Bình nhưỡng, Thủ đô Bắc Hàn (nhiệm vụ Tiền phong thứ ba).

Cuối tháng 5-1951 : Sư đoàn tiến mạnh về phía Bắc sông Imjin.

27-11-1951 : Sư đoàn khởi sự rời Đại Hàn để trở về Hokkaido ở Nhật hồi cuối tháng 2-52.

1954 : Sư đoàn rời Hokkaido để tiến vào Honshu, phụ trách việc phòng thủ phía Bắc 2 đảo này rồi ở đây luôn cho đến năm 1957...

1957 : Sư đoàn trở lại bảo vệ Đại Hàn cho đến giữa năm 1965.

Sau 22 năm chiến đấu xa quê hương, Sư đoàn đã trở về Mỹ hồi tháng 6-65. Và đến ngày 1 tháng 7 năm 1965, Đệ nhất Sư đoàn Kỵ binh Hoa kỳ trở nên một...

... Chờ địch trong rừng sâu nơi Vùng biên giới Việt Miên.

...Sư đoàn không vận độc nhất trên thế giới.

15.787 người. 434 phi cơ 1.600 quân xa... Bằng ấy thứ đã tạo nên Đệ nhất Sư đoàn kỵ binh không vận Hoa kỳ — một Sư đoàn không vận độc nhất trên thế giới. Cha đẻ của ý niệm tổ chức Sư đoàn không vận là *Tướng* Hamilton H. Howze. Ông đề ra quan niệm này lần đầu vào năm 1962. Đơn vị dùng để thí nghiệm là Sư đoàn không quân xung phong 11 (11 th Air Assault Division) (1) và Lữ đoàn không quân vận tải 10 (10 th Air Transport Brigade) cũng đóng tại Fort Benning. Cả hai sau đó được sát nhập lại làm một và mang một cái tên mới : Đệ nhất Sư đoàn kỵ binh không vận Hoa kỳ vào ngày 1-7-65. Sau khi Đệ nhất sư đoàn kỵ binh vừa từ Đại Hàn về Fort Benning. « Người đỡ đầu » cho sư đoàn không vận chính là ông Bộ trưởng Quốc phòng Hoa kỳ Mc Namara. Ông cho biết trong tương lai sẽ có thêm nhiều sư đoàn không vận khác ra đời để có thể cung ứng cho nhu cầu chiến tranh ở bất cứ nơi nào, vùng nào trên thế giới. Về tổ chức thì sư đoàn không vận cũng không khác các loại sư đoàn chính quy thường của Lục quân Hoa kỳ hiện nay nhưng sư đoàn K. V. có khả năng lưu động mau hơn nhờ có nhiều phi cơ hơn. (xem Biểu đồ) :

	Sư đoàn không vận	Sư đoàn chính quy thường
Người :	15.787	15.900
Phi cơ :	434	101
Quân xa :	1.600	3.200

(Tính theo sư đoàn Nguyên thủy. Tùy theo tình hình Chiến sự những con số này có thể thay đổi)

Đa số các phi cơ của sư đoàn không vận đều là Trực thăng (428 chiếc T. T. và 6 phi cơ quan sát OV 1 Mohawk) trong đó phần lớn là các loại CH-47 Chinook, Sioux, UH-1, CH-54 A Skycrane (cần trục bay).

2 tháng sau ngày chính thức thành hình, sư đoàn không vận được đem ra thử lửa chiến trường Việt Nam...

Từ Fort Benning đến Qui Nhơn với chiếc đũa thần trên vùng đất cằn cỗi và nghèo khổ « An Khê »...

« Từ nơi đồn trú là Fort Benning, các bạn đã đến phần đất Việt Nam này vừa đúng 12 hôm. Trong 12 hôm qua, từ khi rời Hàng không Mẫu hạm Boxer các bạn đã nhiều lần tham chiến, yểm trợ trực thăng và pháo binh cho Sư đoàn 101 Nhảy dù Hoa Kỳ và các đơn vị thuộc Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Những chiến thắng đầu tiên của các bạn là một niềm phấn khởi chung cho toàn thể chúng ta ». Giọng nói của Thiếu Tướng Nguyễn Hữu Có, Tổng Ủy Viên Chiến tranh kiêm Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H. vang lên trong ánh nắng trưa của ngày 24-9-65 tại phi cảng Qui Nhơn trong buổi lễ tiếp đón Đệ Nhất Sư đoàn Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ. Buổi lễ được đặt dưới quyền Chủ tọa của Thiếu Tướng Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương và Thống Tướng Westmoreland, Tư lệnh Lực lượng Hoa Kỳ ở Việt Nam đại diện Đại sứ Henry Cabot Lodge. Sau lời giới thiệu « sơ sơ » những thiếu nữ Việt đã trao tặng vòng hoa cho những chiến binh nước bạn vừa từ phương xa đến. Rồi sau đó là lễ trao đổi huy hiệu giữa Sư đoàn 22 Bộ binh Việt Nam và Sư đoàn Không vận Hoa Kỳ. Và cũng như bất cứ một cuộc tiếp đón bất cứ một đơn vị Đồng minh nào khác, buổi lễ chấm dứt bằng một cuộc diễn hành nhưng đặc biệt ở đây lại có cả trực thăng không lồ « Chinook » biểu diễn đổ bộ nữa...

Trước đó hơn 1 tháng, vào ngày 18.8, binh sĩ của Sư đoàn đã khởi sự « xuống thuyền » rồi lênh đênh trên khắp mặt đại dương trước ngày cập bến Việt Nam. 20 con tàu trong đó có Hàng không mẫu hạm Boxer đã chuyên toàn bộ Sư đoàn Không vận độc nhất trên thế giới gồm gần 20.000 quân nhân với 434 phi cơ và 1600 quân xa đến tham chiến ở Việt Nam nâng tổng số quân đội Mỹ tại V.N. lúc ấy lên đến 128.000 người. Quân phục của người lính Không kỵ đều phải nhuộm một màu thật sẫm tối. Một Sư đoàn gồm 3 Lữ đoàn Bộ binh và 1 Lữ đoàn Nhảy dù sau thời gian Huấn luyện bổ túc 6 tuần lễ đã thực sự chiến đấu ở Việt Nam.

(1) Thành lập hồi tháng 2-1963

(Xem tiếp trang Sau)

Digitized by Google

ĐỆ NHẤT SƯ-ĐOÀN KỴ-BINH KHÔNG-VẬN HOA-KỲ

(Tiếp theo trang 12)

Nhưng thực ra thì Sư đoàn Không Kỵ Hoa kỳ đã có mặt ở Việt Nam từ hồi nào? Hãng Thông tấn UPI cho rằng 60 phi công của Sư đoàn « đã bí mật đến Việt Nam từ đầu tháng 8-65 để làm quen với chiến cuộc Việt Nam hầu khi Sư đoàn đến là có thể tham chiến ngay. Đơn vị Liên lạc của Sư đoàn cũng đã tới Việt Nam vào lúc ấy để chọn nơi đóng quân ». 800 binh sĩ chiến đấu đầu tiên của Sư đoàn đã đặt chân lên bãi bể Qui Nhơn hôm 12-9-65. Đón họ ngay trên phần đất này đã có Thống tướng Westmoreland với các sĩ quan cao cấp Việt Mỹ. Toán Tiền phong của Sư đoàn cũng gồm có 1000 binh sĩ Công binh có nhiệm vụ dựng căn cứ địa cho sư đoàn tại vùng « khỉ ho cò gáy » An Khê...

◔ ...Từ một vùng đất cằn cỗi nghèo nàn với số dân vỏn vẹn chỉ chừng 2000 người, An Khê đã đột nhiên trở mình biến đổi lạ thường như có một chiếc đũa thần của bà tiên kể từ ngày Sư đoàn Không kỵ dùng An Khê làm Tổng hành dinh. Những người dân nghèo ở đây đã đổi nghề một cách nhanh chóng tạo ra những cái nghề mới hết sức « dễ làm » nhưng lại... hái ra tiền. Khuôn khổ bài báo không cho phép trình bày mức sống « lạ » ở An Khê; chỉ xin dành ít dòng sau để nói đến Căn cứ Trực-thăng lớn nhất thế giới là An Khê vậy. Tại sao một Sư đoàn « Lưu động » lại cần đến một căn cứ cố định để có thể dễ dàng bị địch tấn công? Thiếu tướng Tư lệnh phó Sư đoàn trả lời:

« Trong đời binh nghiệp của các bạn, các bạn đã được huấn luyện là muốn bảo vệ chống các cuộc tấn công cần phải đóng tản mát ra. Các bạn có thể nghĩ là tôi đã sai lầm. Đóng quân tập trung ở đây, chúng ta đã tạo cho địch quân một mục tiêu mà họ mong muốn nhất. Nhưng trái lại, quan niệm của tôi là tạo một khu vực chỉ cần rất ít binh sĩ canh phòng và đồng thời có thể huy động mau chóng một số quân tối đa để đi truy tầm Việt Cộng.

« Chúng ta có thể tạm đặt giả thuyết là chúng ta sẽ không bị tấn công bằng không quân, khác hẳn với những chiến tranh khác mà chúng ta đã gặp.

« Nhờ việc xử dụng những tiền đồn và binh sĩ tuần phòng hùng hậu chúng ta có thể ngăn VC ở khá xa để chúng không thể dùng bích kích pháo tấn công vào căn cứ chúng ta được ».

Tướng Wright cho biết là vòng đai phòng thủ của căn cứ sẽ được 8 tiểu đoàn Bộ binh đảm nhiệm canh phòng.

Căn cứ này có một Trung tâm dành riêng cho phi cơ trực thăng với một phi đạo 1.200m. Người ta hy vọng biến An Khê thành một thị trấn kiểu mẫu mà Việt Cộng không thể nào xâm nhập được. Cho đến nay người ta ghi nhận VC đã 4 lần « đột kích » vào An Khê nhưng lại « chém vè » ngay và thiệt hại không đáng kể nhất là khi so với những kết quả được phát xuất từ căn cứ An Khê, một Phi trường Trực thăng lớn nhất thế giới...

✈ Sư đoàn tăng cường.

Tổ chức nguyên thủy của Sư đoàn Kỵ binh Không vận chỉ gồm có 15.787 quân nhân. Báo Time cho biết quân số của Sư đoàn đã lên đến 21.000 người (?) vì nhu cầu cần ích ở Việt Nam. Chúng ta chưa biết rõ quân số thực của Sư đoàn. Chỉ biết rằng hiện nay Sư đoàn đã được tăng cường thêm một Tiểu đoàn Nhảy dù. Tiểu đoàn V thuộc Đệ Thất Trung đoàn Kỵ binh đóng tại Fort Carson, tiểu bang Colorado dưới quyền hướng dẫn của Trung tá Theodore Swett, Jr đã đổ bộ lên bãi bể Qui Nhơn hôm 20-8 66 và được sát nhập vào Đệ nhất Sư đoàn Kỵ-binh Không vận Hoa Kỳ.

✈ Từ những lần dụng độ đầu tiên đến...

Ngày Đệ Nhất sư đoàn kỵ binh không vận Hoa kỳ đến Việt Nam thì vùng An Khê hãy còn là « địa bàn hoạt động » của Lữ đoàn 1 thuộc sư đoàn 101 nhảy dù Hoa kỳ, sư đoàn mà các bạn đã « biết mặt » qua 2 kỳ báo C.S.C.H. số 1-8 và 1-9-66 chuyển ra quân đầu tiên của sư đoàn không kỵ vào hôm 19-9 cũng chả lớn lao gì, sư đoàn chỉ yểm trợ cho sư đoàn 101 nhảy dù trong một trận đánh đẫm máu ở An Khê bằng cách gửi trực thăng ra chiến trường và cho sơn pháo Howitzer 105 ly « mở miệng ». Dù không giữ vai trò chính trong cuộc hành quân này, sư đoàn không vận cũng đã hợp tác với sư đoàn 101 nhảy dù Hoa kỳ hạ 46 V. C. tịch thu nhiều súng cối 60 và 80 ly. Đấy là « Trận đánh lớn nhất giữa 6000 V. C. và binh sĩ nhảy dù và không vận Mỹ ». Những ngày cuối tháng 9, binh sĩ của sư đoàn vẫn có vẽ tà tà quá, chưa « làm ăn lớn », thỉnh thoảng chỉ làm một vụ hành quân càn quét nhỏ tóm được vài mươi chú tình nghi là Việt Cộng, phá hủy một khu của địch, tịch thu lúa gạo của địch. Nhưng rồi tháng 10, 11 đã đến, sư đoàn không vận đã khởi sự giáng những đòn chí tử xuống quân chính quy B.V. tại...

★ ...Những địa danh bất tử Chu Prong — Pleime — Iadrang...

Nếu cần phải diễn tả đầy đủ trận đánh Pleime — tháng 10-65 có lẽ ta phải cần đến một bộ sách dầy ngàn trang mới đủ nói lên tất cả khía cạnh của một chiến thắng lẫy lừng của Quân đội Việt Nam Cộng Hòa và Đệ Nhất Sư đoàn kỵ binh không vận Hoa kỳ. Ở đây chúng tôi tóm tắt lại vài điểm đáng nhớ trong trận chiến lịch sử một năm về trước này:

— Sư đoàn không vận nhận trách nhiệm truy kích những đơn vị chính quy Bắc Việt từ hôm 20-10 đến 17-11-65 trong vùng Chu Prong.

— 18-11: trận đánh ở thung lũng Iadrang khởi sự.

— Kết quả: sư đoàn không vận hạ 1766 Cộng quân, bắt giữ hơn 140 tù binh riêng Tiểu đoàn 117 thông vận của sư đoàn đã hạ tới 634 Cộng quân. Đó là chưa kể tổn thất của địch do binh sĩ Việt Nam hạ sát).

Trận Pleime được coi như là một chiến tích lẫy lừng nhất trong chiến cuộc ở Việt Nam. Binh sĩ Việt Nam cùng với các Đơn vị Đồng Minh đã tặng cho những trung đoàn chính quy B.V. từng dự trận Điện Biên Phủ những kỷ niệm đáng nhớ nhất...

Từ sau trận Pleime — Chu Prong — Iadrang của cuối năm 1965 Sư đoàn Không vận lại « chạm trán » dữ dội với Cộng quân Bắc Việt tại những địa danh bất tử trên trong các trận đánh hồi cuối tháng 3-1666 và nhất là trong các cuộc hành quân Paul Revere I, II, III, phối hợp hoạt động với Lữ đoàn III Sư đoàn 25 Bộ binh Hoa Kỳ. Trong thời gian chiến đấu ở Việt Nam, Chu Prong, Pleime, Iadrang là những nơi Cộng quân bị Sư đoàn Không vận cho đổ máu nhiều nhất: từ trước đến giờ ít ra cũng đã có hơn 3000 Cộng quân phơi thây tại những địa danh bất tử này.

◔ Những người lính Dân Sự Vụ « cần cù » nhất.

Bên cạnh thành tích chiến đấu « hăng » nhất trên chiến trường Việt Nam, người lính Kỵ binh Không vận Hoa Kỳ còn nêu cao tinh thần Dân vụ giúp đỡ người dân Việt trong cuộc sống hằng ngày giữa thời buổi chiến tranh « cùi châu gạo quế » này. Một trong những hoạt động Dân vụ mới nhất của Sư đoàn là việc Lữ đoàn I của Sư đoàn kiến tạo một ngôi trường Tiểu học ở làng Sông Tân quận An Túc. Với sự đóng góp của những người dân xứ Philladelphia và Roanoke từ bên kia bờ đại dương, trường học này có đủ chỗ cho chừng 150 trẻ em và một buổi lễ cắt băng khánh thành ngôi trường mới đã được tổ chức hôm đầu tháng 5 vừa qua dưới quyền chủ tọa của Thiếu tướng Johon M. Wright, Tư lệnh phó Sư đoàn và ông Tạ Trần Đức Vũ, Quận trưởng An Túc. Hiện Sư đoàn còn đang trù liệu lập thêm 2 Chẩn Y viện trong quận...

Công việc lập thêm trường, xây thêm và sửa chữa lại những Chẩn Y viện,.. chỉ là những việc làm thường ngày của người lính Tiền phong — « tiền phong » từ lúc chiến đấu ở tuyến đầu cũng như luôn luôn dẫn đầu khi hoạt động giúp dân ở vùng hậu tuyến.

✈ Những trường hợp điển hình nhất...

Theo bản tin của M.A.C.V. thì trong tuần từ 9 tháng 4 đến 16 tháng 4 năm 1966

« Đệ nhất Sư đoàn Không kỵ Hoa Kỳ đã mướn 18.438 thường dân Việt Nam để dọn lại các chướng ngại vật. Các đoàn Y tế của Sư đoàn đã săn sóc 2178 người trong suốt khu vực này. Toàn thể nhân viên Lữ đoàn I đã gởi đến dân làng Thanh An quần áo, thực phẩm và dụng cụ máy may. Các đơn vị Y tế của Lữ đoàn mở lớp dạy điều dưỡng mỗi tuần 2 lần cho 15 phụ nữ Việt ở làng Sông

Di dân về vùng an ninh...

Digitized by Google

Cánh tay giết giặc, cánh tay bồng bế trẻ thơ

Tân. Anh văn cũng được giảng dạy cho 99 học sinh ở An Sơn.

Các nhân viên Lữ đoàn II và Không đoàn 11 cũng đã mở những lớp dạy về vệ sinh thường thức cho hơn 300 trẻ em tại những Trung tâm Định cư ở Tri Tâm, Thuận Công, An Tân và Tân Tạo. Các Tiểu đoàn Công binh 8 và 70 cũng đã gởi biếu dân chúng quanh vùng An Khê 250 Cân Anh thực phẩm và 160 cân Anh quần áo. Tiểu đoàn 8 Công binh hoàn thành 5 phòng học đủ chỗ chứa 500 học sinh, những phòng này do Viện trợ Mỹ đài thọ về vật liệu và dân chúng địa phương cùng làm với các binh sĩ Tiểu đoàn. Thêm vào đó các nhân viên thuộc Tiểu đoàn Công binh 70 cũng đã giúp đỡ dân vùng An Túc bằng cách góp phần thêm 5 phòng nữa tại chẩn y viện địa phương. Lữ đoàn III giúp đỡ các trường học như việc gửi bảng đen đến các trường Cựu An và Sông An ».

...Báo U. S. News, World Report trong số đề ngày 23-5-1966 đã ghi lại một « biểu nhất lãm » hoạt động Dân Vụ của sư đoàn không kỵ trong tuần lễ từ 16 đến 22 tháng 4-1966. « Lữ đoàn 1 và 11 của sư đoàn không kỵ đã giúp đỡ dân chúng trong 9 tỉnh bằng cách mướn 19.350 người giúp việc, săn sóc 1960 bệnh nhân, gửi tặng 380 cân Anh quần áo. 950 cân Anh thực phẩm và 450 bánh xà phòng, 2 Lữ đoàn đã mở một lớp Huấn luyện Nữ Y tá cho 10 người, các lớp Anh ngữ cho 100 người, các lớp vệ sinh thường thức (hygiène) cho 35 người. Họ đã xây 4 nhà xí và đóng một số bàn gỗ cho một ngôi trường. Liên đoàn không vận 11 và 8 với Tiểu đoàn Công binh 70 khai giảng một lớp vệ sinh về răng cho 225 người, huấn luyện 2 cô đỡ (midwife) gửi 250 cân Anh thực phẩm đến dân chúng trong vùng »... Phần lớn số gạo tịch thu của Việt Cộng (tính đến tháng 3/66 con số này là 500 tấn) nếu không bị... đốt thì cũng được chuyển giao cho dân chúng qua vị Trưởng ấp hay các vị Lãnh đạo Tôn giáo tại địa phương. Tương tự như Lữ đoàn 1/sư đoàn 101 nhảy dù Hoa kỳ, mỗi lữ đoàn của Đệ nhất sư đoàn kỵ binh không vận đều có một « Đại đội » đặc trách về các vấn đề dân sự vụ do một vị Thiếu tá trong coi. Ngoài ra ta cũng phải kể đến yếu tố thành công trong việc lập khu giải trí cho binh sĩ ở An khê khiến đời sống dân chúng ở trong quận An túc không bị xáo trộn...

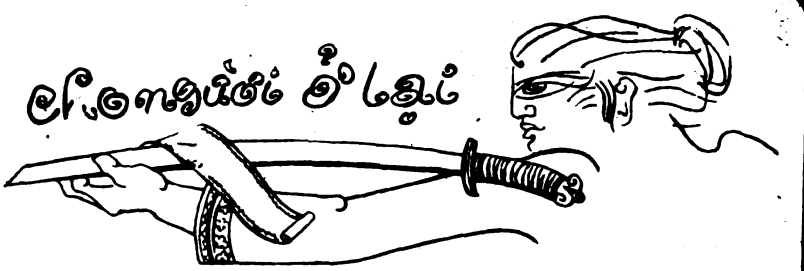

Chờ người về lại

Nếu mai anh chưa về...
Saigon vẫn vui trong nhịp bước
Và người em
Vẫn đẹp như thuở gặp ban đầu
Chiều nay, qua lũng sâu
Rừng nối rừng hoang dại
Gió nào vào tê tái
Như tiếng hờn qua mái bản hoang sơ
Dù ra đi
Anh vẫn chưa quên buổi gặp tình cờ
Người em áo tím
Đôi mắt buồn trong hoàng hôn nắng lịm
Đã thương anh, đời lính chiến gian lao
Chiều hành quân
Thương nhớ đến rạt rào
Bờ vai nhỏ, tóc sõa dài hong gió
Rồi ngày mai
Trở về trong đoàn tụ
Một vòng hoa một ánh mắt long lanh
Chuyện người ta và chuyện của riêng mình
Bờ đại lộ không một mình em đợi
Các anh về
Trong niềm tin phơi phới
Tiếng giày « saut » nhịp nhịp bước quân hành
Gót vẹt đế, áo hoa sờn chưa vá
Mình gặp nhau không ai xa lạ
Vì thương nhau
Từ thuở gặp ban đầu
Rồi mai đây..,
Rừng tiếp nối lũng sâu
Vọng tám hướng dâng nguyện cầu trở lại
Vì chúng ta yêu nhau
Còn chờ nhau mãi mãi
Bây giờ, anh chưa về
Hậu phương em ở lại
Anh tin rằng ngày hội ngộ không xa
Nắng thanh bình với muôn vạn tiếng ca
Chờ em nhé
Mai anh về chiến thắng

THẾ-HOÀI

Digitized by Google

VÒNG HOA người em gái

★ của TRẦN KIM DUNG

Chương trình quân nhân tại tử chấm dứt, tôi mỉm cười với tay tắt chiếc máy transistor nhỏ xíu ở đầu ghế bố, vén mùng bước ra ngoài. Vì tánh lười biếng nên tôi thường bỏ mùng suốt 24 trên 24 giờ. Âm thanh tiếng cười tiếng nói, tiếng hát của những người lính, những người em gái hậu phương, không khí ồn ào của buổi phát thanh còn vọng ở trong hồn tôi. Nghe mãi những chương trình phát thanh với những kỹ thuật toàn bảo đôi khi cũng làm cho người ta nhàm, nên thỉnh thoảng được nghe những bài hát có vọng những tiếng nói, tiếng cười, tôi thấy có vẻ vui hơn, linh động hơn và nhất là tự nhiên những giọng hát không có kỹ thuật vẫn làm cho người ta thích thú vì trong đó tuy không có sự tập dượt nhưng lại có rất nhiều chân thành.

Nhìn qua khung cửa, bầu trời thật xanh, thật trong. Một buổi chiều đẹp. Tôi lại bên Khải còn nằm sấp trên ghế bố, lấy 1 điếu thuốc gài lên môi, rủ Khải đi lên quán Phi Trường uống la ve. Gọi là quán phi trường nhưng còn cách hàng rào phòng thủ sân bay độ... 2 cây số, ở đây có đồ nhậu và có,.. chất tươi. Những người lính sau những giờ hành quân vất vả cần có những chất tươi tinh thần để « tu bổ » trí não và những người con gái đẹp hậu phương cứ thường được chúng tôi gọi là vitamin G, bổ mắt và bổ tim. Nhưng hôm nay có gái con chủ quán đi đám cưới nên ly la de của chúng tôi sao mà đắng quá. Mỗi đứa làm xong 2 chai đã thấy... dội. Chúng tôi đành đứng dậy đi một vòng thành phố rồi ghé lại rạp hát Nam Tiến xem có phim nào khá thì chui vô cho rồi một chiều Chúa Nhật.

Trời trong xanh đang sang màu xám nhạt lấp lánh vài ngôi sao hột chai thế mà tự nhiên ập xuống một đám mưa rào. Tôi và Khải vội chạy ngay vào dãy phố, định men theo hàng hiên đi lần xuống rạp hát. Đất vùng biển thường hay có những cơn mưa rào mà không cần phải thông báo bằng mây đen, gió thổi gì cả. Thế rồi mưa lớn, mây đen bây giờ mới chịu giăng mùng trên thành phố. Tôi và Khải nhìn nhau bực tức, đứng nép vào hiên hàng ba. Hai dãy phố đã lên đèn không phải đèn điện mà đèn măng xong, đèn nến, đèn dầu. Thành phố nhỏ mày điện nhà đèn một tháng thường hư mất 20 ngày, nên nhà nào cũng thủ sẵn những cây đèn măng xông treo hay những cây đèn ai-da xưa cũ để ở bàn. Bóng tối kéo dần những ngọn đèn nhà như là những ngôi sao. Khải nắm chặt tay tôi kéo xuống nói nhỏ :

— Ê mày, tiệm Bazar Thanh Hiệp ! Tôi quay mặt nhìn sang thấy bóng một cô gái tóc xõa đứng ở quầy hàng nhìn ra đường. Ánh đèn aida để trên quầy cắt đôi nét mặt của nàng. Tôi buột miệng :

— Đẹp quá ! Đẹp thật.

Cả hai chúng tôi cùng kết luận :

— Tứ quí. Tứ quí đây là những tiêu chuẩn mà chúng tôi dùng để ám chỉ một người đẹp có khuôn mặt soan, mắt to, mũi cao, miệng nhỏ. Từ lúc ra trường đổi về đây gần 2 tháng, chúng tôi cũng đã thấy có một số người đẹp nhưng chưa thấy có người nào có đủ « tứ quí » cả. Cả hai chúng tôi xuýt-

Digitized by Google

xoa. Cô gái bị nhìn lên ở bên kia đường giương mắt nai tơ mà không hề biết có hai cặp « đèn pha » đang « thôi miên ». Tôi chép miệng : « Đẹp quá ! » Từ xa, chiếc xe jeep phóng ánh đèn pha tới làm chúng tôi chói mắt. Chiếc xe jeep phóng nhanh quá nước tung lên, rồi xe thắng gấp khựng hẳn lại. Chiếc xe từ từ tiến lại ngay chỗ chúng tôi, thì ra Trung sĩ Tâm đang lái xe, ông là Hạ Sĩ quan Hành quân Tiểu đoàn. Ông nói với ra :

— 2 Thiếu úy lên xe về ngay đi ăn đám giỗ.

Tôi và Khải cùng tiếc rẻ liếc nhìn qua bên kia đường một lần chót rồi về « ăn giỗ », tiếng lòng của chúng tôi ám chỉ việc chuẩn bị hành quân. Ngồi trên xe tôi còn nhìn với lại :

— Tao bị « sét đánh » rồi mày !

Về tới Bộ Chỉ huy Tiểu đoàn được 5 phút thì Thiếu tá Tiểu đoàn Trưởng họp chúng tôi lại và cho biết nửa đêm nay hành quân. Tất cả phải xong và báo cáo khả năng tác chiến hồi 10 giờ rưỡi tối nay. 11 giờ ra sân bay.

Cơn mưa dứt từ hồi nào, chúng tôi đã tề tựu xong ở sân bay. Anh em binh sĩ ngồi nghỉ tại chỗ theo thứ tự đại đội và ngay hàng như diễn binh. Nhiều anh ngồi bó gối ngủ ráng. Bây giờ họ là những con mèo đang ra vẻ lười biếng thế mà họ không hiền như mèo đâu. Có thể lát nữa họ là những con beo thật nhanh, mắt thật sáng, vồ những con mồi thật lẹ. Sương đêm xuống khá lạnh nhưng chúng tôi được lịnh không được hút thuốc, dầu là còn ở phi trường. Kỷ luật phải được tôn trọng tuyệt đối. Tôi đành kéo cao cổ áo, nhét hai tay vào túi quần thèm một ly café thật nóng mặc dầu mới uống xong chừng tiếng đồng hồ, với một điếu ruby. Phi trường khá đông người nhưng họ như những bóng đen trong đêm kéo quân tháng 8. Chỉ có tiếng hú trong máy tổng đài truyền tin làm việc mà thôi. Nhìn những đám đông ngồi tại chỗ, tôi nghe thương họ vô cùng. Đám đông ngồi kia hòa với bóng đêm hòa với những bộ quân phục giống nhau đã đồng hóa chúng tôi thành đồng nhứt, thành một khối có sức mạnh, mà trong mỗi cá thể đó lại có những nếp sống riêng, cá tính riêng nhiều khi nghịch lại hẳn nhau. Một người ít nói không bao giờ thích những người ba hoa. Một người la cà không gần với những người chân chỉ hạt bột... ấy thế mà khi có một lịnh truyền, họ đều làm những cử động giống nhau, thi hành một nhiệm vụ như nhau, cùng chia những đắng những ngọt của đơn vị. Ngày mới bước chân vào quân trường, tôi tưởng chừng như không bao giờ có thể hòa điệu được với quân đội, vì cá tánh và sở thích của tôi không thích lồng vào những khuôn khổ. Ba chữ « kỷ luật sắt » đã làm cho tôi nổi da gà ấy thế mà tuổi lính vừa giáp thôi nôi, tôi đã thích ứng được với nó hồi nào không hay... Bỗng nhiên tôi nhớ đến người con gái mới gặp hồi tối. tôi lẩm bẩm : « Đẹp quá, tứ quí »... Tôi nghĩ có này là ai mà tôi chưa được biết. Ở tỉnh nhỏ này chỉ mất công độ tuần lễ thì những người tuổi trẻ sẽ có một bảng thống kê tổng quát về những người đẹp địa phương thế mà có bản hàng tiệm Thanh Hiệp lại không có tên trong bảng danh sách. Tôi đoán có lẽ cô còn đi học ; khuôn mặt bị ánh sáng cắt đôi với mái tóc xõa mang 1 vẻ đẹp Liêu trai làm tôi xao xuyến. Hạ sĩ Gần, biệu thính viên đến bên tôi nói nhỏ : — Thiếu úy, 20 phút nữa lên máy bay. Nhiệm vụ Tiểu đoàn chúng tôi kỳ này đánh cắm chân và dồn địch 1 Trung đoàn cho đến sáng để cho các đơn vị bạn thu dọn càn quét. Trọng trách chúng tôi là lợi dụng yếu tố bất ngờ và đêm tối để chộp cho được Bộ Chỉ huy Trung đoàn địch, linh hồn của Việt cộng ở miền Tây này. Nghĩa là chúng tôi đi « ăn giỗ » mà được với « đầu heo » vậy.

Chúng tôi đã đứng dậy, xếp hàng. Từ xa một đoàn trực thăng với những chấm đỏ chớp tắt đang bay dần đến phi trường. 10 phút sau đoàn trực thăng đã đáp xuống sân, dưới những trái sáng ở phi đạo, làm cho khung cảnh phi trường lung linh một vẻ ma quái. Khói trái sáng phun sương mù. Cảnh phi trường ồn ào hẳn lên, tiếng gọi nhau, những hàng người lầm lũi xếp hàng đến cạnh những chiếc trực thăng. Đoàn trực thăng cất cánh mang theo 2 đại đội, và sẽ trở lại chở 2 đại đội sau. 20 phút trực thăng chúng tôi đã đến địa điểm ấn định. Tiếng đạn đại liên địch đã bắn lên. Những viên đạn lửa cách khoảng và thẳng hàng như hàng mực đỏ gạch trong màn đêm. Chiếc trực thăng ngừng sà ở đầu ngọn lác. Anh linh Mỹ cho biết là nhảy được rồi. Tôi nhảy xuống trước, giữa bãi sình. Những người lính khác đã lò nhò ở giữa sình lầy, và ruộng lác. Đoàn trực thăng đã bay đi, những ánh chớp đỏ nhỏ dần rồi tắt ở đàng xa. Xác định vị trí và liên lạc xong, chúng tôi được lịnh làm mũi dùi đánh vào chính diện. Tiếng súng địch bắn dữ dội. Những gạch đỏ cách khoảng của đạn đại liên đi ngay đến chúng tôi. Chúng tôi cố gắng tiến dần đến gần mục tiêu. Lội nửa tiếng đồng hồ, tôi bẹn đến đầu gối mới nổ súng. Yên lặng. Mục tiêu giả của chúng tôi đánh lừa địch cách đó 10 phút trực thăng bay. Địch đã tưởng chúng tôi nhảy trực thăng bao vây vùng máy bay đang xạ kích và đốt trái sáng. Nhưng chúng tôi đã được lịnh đi ngược lại. Có lừa được địch như thế mới hòng ăn « đầu heo » được. Đầu giờ chúng tôi đã đến cận mục tiêu. Tôi ra lịnh khai hỏa bằng hỏa châu. 4 trái sáng vừa bắn lên, tất cả hỏa lực của chúng tôi từ 2 cánh đánh thốc cạnh sườn. Súng địch phản ứng dữ dội. Những tiếng thét xung phong vang lên. Tôi cho thổi kèn thúc quân. Trung đội 3, Chuẩn úy Tài đã làm cảm họng một cây đại liên bên cánh tả. Thượng sĩ Các bị chận lại cạnh sườn. Tôi xin thầm quyền cho máy bay thả trái sáng. Chúng tôi đang cách mục tiêu chính 10 phút, Máy bay thả trái sáng lập lòe. Không khí trận địa lên đến độ căng thẳng. Địch với những tiếng thét xung phong xô cả hàng loạt người. Các họng Trung liên chúng tôi đã đốn chuối những thân người. Các tiếng thét xung phong của địch trở thành những tiếng thét khủng khiếp. Một giờ sau, địch tung bằng loạt lựu đạn. Có cả tên ôm một trái mìn chạy thẳng ra phía chúng tôi tự sát mong mở đường máu nhưng đã muộn, mìn đã nổ trước sự mong muốn của hắn. Gọng kềm chúng tôi kẹp chặt. Đàng sau là con sông lớn. Một đoàn trực thăng chở cánh quân tăng viện đã đáp ở bên sông. Trời ửng nắng ở chân trời đông. Chúng tôi đã thanh toán xong mục tiêu. Trung đội 1 và Trung đội 4 lục soát bắt gọn Bộ Chỉ huy Trung đoàn của địch 8 tên toàn là những mặt rằn, có 2 cô thật trắng nhưng quá dữ, 3 tên bị thương. Tàn binh địch đã thoát chạy qua bên sông, các bạn tôi đang chờ chúng.

Đến bây giờ chúng tôi mới lạnh, lạnh run nữa. Mỗi đứa nào cũng tái mét, run lập cập nhưng tất cả đều vui. Trực thăng 11-34 chở 7 đứa của Đại đội tôi bị thương về bệnh viện Chiếc trực thăng khác chở tù binh về Phi trường. Tiếng của « Mặt trời » khen to trong máy đã làm cho chúng tôi vui vẻ. Những gói thuốc lá ướt nhẹp. Ngâm sinh từ nửa đêm đến sáng nên đâu có còn cái gì khô. Tôi nhìn đồng hồ, kim nhỏ chưa chạy được một vòng mà chúng tôi đã có một chiến thắng lớn. Nhưng cuộc hành quân chấm dứt thực sự vào 4 hôm sau, mà kết quả đã làm cho báo chí phải nhắc đến với những hàng chữ quan trọng. Nhưng quan trọng nhứt có lẽ là những người ở hậu cứ đang chờ chúng tôi. Một buổi lễ tuyên dương công trạng các đơn vị tham dự được tổ chức ngay tại tỉnh sau khi cuộc hành quân chấm dứt.

Đại đội chúng tôi đã xếp hàng tư đứng dẫn, thẳng hàng, quần áo không được chỉnh tề và có hơi lên... mùi, nhưng không hề gì. Góc khán đài có một số nữ sinh áo dài trắng nón lá đang rướn người khỏi làn với trắng nhìn chúng tôi. Phần lễ nghi quân cách đã qua, vị Tư lệnh đã hết lời khen thưởng và khuyến khích. Buổi lễ gắn huy chương bắt đầu. Đại đội tôi được tưởng thưởng khá lớn. Liếc trộm xuống chiếc huy chương mới toanh và vàng ánh, tôi cảm động. Đoàn thiếu nữ choàng hoa đã xếp hàng, tay cầm những vòng hoa giấy vàng, xanh, hường, màu nhạt nhưng rất nhã. Tiếng vị Sĩ quan xướng ngôn viên mời các cô con gái tiến đến khán đài. Chúng tôi đứng ngay đơ như tượng gỗ, tim thì nhồi từng chập. Tôi lẩm bẩm trong họng câu : « sắc bất ba đào dị nịch nhân » Các cô gái đã đứng đối diện với chúng tôi. Và riêng tôi, suýt nữa thì tôi đã la hét lên sung sướng. Trời ơi, thật vậy sao ! Người đẹp của tiệm Bazar Thanh Hiệp đang đứng trước mặt tôi mỉm miệng cười. Hình như tim tôi đứng lại. Cô gái có « tứ qui » đang đứng trước mặt tôi. Mơ hay thực ? Trước kẻ địch tôi không run tí này mà sao trước người đẹp tôi bủn rủn tay chân. Người đẹp bỗng mỉm cười nhỏ :

— Thiếu úy cao quá hà, Thiếu úy cúi xuống cho em choàng vòng hoa chớ bộ...

Tôi vội vàng như máy và vụng về như đứa trẻ mới biết nói cúi xuống cho người đẹp choàng vòng hoa. Nàng khen :

— Thiếu úy giỏi quá ! Chúc Thiếu úy thu được nhiều chiến thắng khác vinh quang hơn.

Tại tôi nóng bừng ấp úng :

— Dạ... cám ơn.., cô. Cô... tên gì ?

— Dạ em tên Anh !

Đến đây thì đoàn thiếu nữ đã choàng hoa xong và trở về vị trí. Lúc ấy tôi mới hoàn hồn !

Thế là từ đó tôi đã quen Anh. Ngày tôi mới xuống tỉnh này là mùa hè nên Anh lên Saigon để nuôi một người chị bị bệnh phổi đang tịnh dưỡng. Và hôm đầu tiên gặp Anh là Anh ở Saigon về và sửa soạn đi học. Con gái mà học Ban B là « Chí » lắm. Năm nay Anh sẽ thi Tú Tài I. Con đường từ nhà đến trường không xa lắm và đường từ doanh trại tôi đến Bộ Chỉ huy có một đoạn nằm trên đường duy nhất đến trường. Từ đó chúng tôi thường gặp nhau ở một tic tắc, một tic tắc bằng vàng. Vừa đủ tôi nhìn

(Xem tiếp trang 2 C

Digitized by Google

Sinh Nhật của n CHIÊ

★ SONG - NAM Ảnh

Trong công cuộc chiến đấu để bảo vệ Miền Nam Tự Do, phải nhìn nhận rằng, cuộc chiến mà hiện nay chúng ta đang đương đầu, không chỉ là một cuộc chiến tranh thuần túy Quân sự, mà còn là một cuộc chiến tranh Chính Trị nữa. Chính vì thế mà tính cách quan trọng của yếu tố tinh thần phải được nâng lên hàng đầu.

Chúng ta không phải chỉ cần có một quân đội hùng mạnh, thiện chiến mà còn cần một quân đội chiến đấu có Lý tưởng, có Chính nghĩa.

— Làm thế nào để cải thiện được đời sống của binh sĩ ?

— Tác động tinh thần chiến đấu, gây cho binh sĩ niềm mến yêu binh nghiệp ?

Đó, những vấn đề, những mục đích chính yếu mà hiện nay Q.L.V.N.C.H. đang đề ra.

Nhằm mục đích ấy và nằm trong kế hoạch đẩy mạnh công tác sinh hoạt huấn đạo tại đơn vị — một công tác được coi như có tính cách xây dựng tư tưởng, trau dồi đức tính, rèn luyện tâm thần, gây tinh đoàn kết và tác động tinh thần chiến đấu của binh sĩ... vào hồi 15 giờ ngày 22-11-66 vừa qua, Trợ chiến hạm ĐOÀN-NGỌC-TÀNG HQ. 228 đã tổ chức lễ kỷ niệm Đệ Nhất Chu Niên ngày gia nhập Q.L.V.N.C.H., trong khung cảnh tưng bừng của một buổi trình diễn Văn-Nghệ với màu sắc sinh hoạt Huấn đạo.

Buổi lễ được tổ chức tại Hội trường Hải Quân Công Xưởng, dưới quyền chủ tọa của Hải Quân Trung Tá NGUYỄN-VĂN-ÁNH, Tham Mưu Trưởng, đại diện Tư Lệnh, HQ Trung Tá Chỉ Huy Trưởng Hạm Đội và gần 1000 nhân viên Quân Dân Chính các cấp Hải Quân.

Ngay từ phút đầu — sau lời chào mừng của Hải Quân Đại Úy NGUYỄN-VĂN-PHÁP, Hạm Trưởng — không khí buổi trình diễn đã trở nên tưng bừng nào nhiệt.

CHIẾN SĨ CA

Hình ảnh con tầu lướt sóng ra khơi với những lá cờ hải hành bay phất phới, những chiến sĩ tề chỉnh trong bộ quân phục màu trắng đứng trên boong, đã được các chiến sĩ HQ 228 diễn tả lại thật linh động trong hoạt cảnh : Chiến sĩ Hải Quân.

Đáng chú ý là khẩu đại bác « tượng trưng » đặt trên mô hình chiến hạm, nơi sân khấu đã « khai hỏa » một phát, nổ vang rền. Ầm ! Tiếng nổ phụt khói và tung lên không trung một trái... bong bóng mang theo lá Quốc kỳ nhỏ và hàng chữ : Chào mừng Quan khách. Hoạt cảnh này đã gây cho khán giả nhiều thích thú bất ngờ.

Không khí bừng lên vui nhộn. Từ trong rèm nhung các « cây văn-nghệ » của chiến hạm lại tiến ra và trình bày nhạc bản « Chiến sĩ ca ». Tiếng nhạc, lời ca, khi pha thiết lúc dồn dập như gợi lại hình ảnh hăng say, náo nức của những người trai đi xây dựng quê hương.

Cái khí thế hào hùng ấy lại được Nữ ca sĩ NHƯ THỦY tiếp nối hát lên trong nhạc bản « Loài chim Biển » của Nguyễn Vũ — một nhạc sĩ trẻ tuổi Hải Quân — vừa bước chân vào hải nghiệp, làm bạn với con tầu và những loài hải điểu. Ở đây, Nguyễn Vũ đã biểu lộ tâm trạng của người lính biển, ham sống cuộc đời hải hồ, như những đàn chim bay đi vạn nẻo và vui say với những luống bọt nước đuổi theo tầu.

Họ đã hăng hái lên đường nhập ngũ. Bên cạnh những tình cảm riêng tư với « người yêu » giờ họ lại có thêm một thứ tình yêu cao đẹp hơn, vừa chớm nở, trong tập thể rộng lớn của Quân đội : Tình chiến hữu. Coi đồng đội như anh em. Coi con tầu như gia đình.

★ HQ. 228 tưng bừng kỷ niệm Đệ Nhất Chu với màu sắc sinh hoạt huấn đạo.

★ Đại-úy Hạm-Trưởng là một sĩ-quan « ngôn viên xong là cởi áo hóa trang để

★ Nhiều sáng-kiến hấp dẫn đã được tạo cho mọi người...

LỄ SINH NHẬT TẬP THỂ

Chính tinh Huynh đệ chi binh và không khí gia đình này, lại được HQ 228 tiếp nối bằng cách tổ chức Lễ Sinh Nhật tập thể cho 4 HSQ và Đoàn

Một thiếu nữ đang giới thiệu tiểu sử các Ông Thọ.

Xướng ngôn viên đang giới thiệu thành tích của chiến hạm và mỗi con số điều có một vật tượng trưng (Xướng ngôn viên cũng là ông Hạm Trưởng HQ 228)

Hoạt cảnh «Tiếng dân chài» trong dịp kỷ niệm Đệ I Chu Niên ngày gia nhập QLVNCH của HQ 228. Diễn viên bên trái (có dấu X) là ông Hạm Trưởng HQ 228.

Digitized by Google

...ua một CHIẾC TÀU

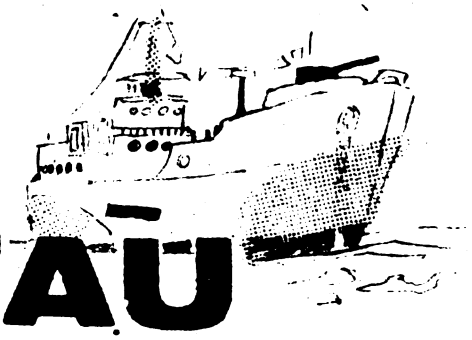

...NG-NAM Ảnh của ĐỖ-PHÚ-MẬU

Nhiệm vụ của chiến hạm là yểm trợ hải pháo, hành quân lưỡng thê, tuần tiễu, ngăn chặn Việt cộng xâm nhập bằng đường biển. Trong năm qua chiến hạm đã có mặt trên khắp các vùng duyên hải và sông ngòi. Yểm trợ hải pháo đắc lực cho các đơn vị bạn hành quân và đồn trú dọc theo miền duyên hải VN. Chiến hạm cũng đã tham dự hầu hết các cuộc hành quân tại miền Tây như : Cửu Long, Đồng Tiến, Long Phi v.v...

(Xem tiếp trang 30)

...Chu Niên ngày gia nhập QLVNCH

...huấn đọt

...một số m... « chịu chơi », vừa làm xướng ...áo hóa trang, để tham gia một màn hoạt cảnh.

...ẫn đã đ... ...ực hiện mang lại sự thích thú

Ông Thọ niên trưởng đang cắt bánh sinh nhật tập thể.

viên có cùng tháng sinh — tháng 11 — tháng chiến hạm gia nhập Q.L.V.N.C.H.

Tất cả trong bộ quân phục nâu nâu (patachê) áo dạ xanh, quần dài trắng, các « Ông Thọ » lần lượt ra trình diện quan khách. Ông Thọ Niên Trưởng trông thật hùng vì được « trang bị » thêm một thanh trường kiếm.

Sau khi chào Quan khách, các ông Thọ lần lượt được người đẹp lên choàng vòng hoa chúc mừng và tặng quà. Có nữ sinh duyên dáng nhất của buổi Văn Nghệ đã có một hành động khá « đẹp ». Xong phong lên giới thiệu tiểu sử của từng Ông Thọ. Lời văn dí dỏm, vui tươi, đã được đáp lại bằng những tràng pháo tay không ngớt của khán giả. Trong niềm hân hoan bừng dậy, Ông Thọ Niên Trưởng lần tuốt thanh trường kiếm « khai đao » cắt... bánh sinh nhật, mời mọi người.

Niềm vui dâng lên, và bản lúc này này đã có Ông Thọ nào lọt được vào mắt xanh, nên người đẹp KIỀU TRANG — cô ca sĩ tuổi mới trăng tròn — đã dành ngay một « vinh dự » bất ngờ. Gửi trọn tâm hồn mình vào lời ca tiếng nhạc trong nhạc bản « Tình yêu và Thầy Thả » của Y Vân, để gửi tặng các Ông Thọ.

Những tiếng hoan hô « bis » « bis » vang dậy. Tràng tràng pháo tay nổ liên hồi không ngớt...

Và đây, lại một tiết mục khác được tiếp nối : Mục « Giới thiệu Đơn vị và cá nhân xuất sắc ».

Nhiều câu hỏi nhao lên : HQ nào đã làm gì trong năm qua ? Thành tích ? Ai sẽ được tuyên chọn là cá nhân xuất sắc của chiến hạm ?

Tất cả đều được trả lời thỏa đáng khi Xướng ngôn viên giới thiệu thành tích chiến hạm :

HQ. 228 DIỆT CỘNG và DÂN VẬN

« Trợ chiến hạm HQ 228 mang tên Cố Trung Úy ĐOÀN-NGỌC-TÀNG, một anh hùng Hải Quân đã anh dũng hy sinh vì Tổ Quốc tại Vùng I Chiến thuật. Chiến hạm thuộc Đệ Tam Phân đội chuyển vận và đã bộ được Hải Quân Hoa kỳ chuyển giao ngày 14-9-65 và gia nhập Q.L.V.N.C.H. tháng 11-65.

Hộ tống Hạm Ngọc-Hồi được tiếp đón nồng nhiệt tại căn cứ Hải-Quân Little Creek

Hộ tống hạm Ngọc Hồi thuộc Hải Quân Việt Nam đã đến thăm viếng căn cứ Hải Quân Little Creek thuộc tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ. Tại đây thủy thủ đoàn đã được bộ chỉ huy Hải Quân đón tiếp nồng hậu.

Hộ tống hạm Ngọc Hồi (nguyên là chiếc USS Brattleboro mới được chuyển giao cho HQVN) do Hải Quân Thiếu tá NGUYỄN-BÁ-TRANG chỉ huy, đã lưu lại Little Creek 3 tuần lễ để được huấn luyện bổ túc. Sau thời gian huấn luyện, Hộ tống hạm Ngọc Hồi đã thăm viếng một vài căn cứ Hải quân khác tại Hoa Kỳ và hiện đang trên đường trở về Việt Nam.

Hộ tống Hạm Ngọc Hồi sẽ chính thức gia nhập QLVNCH khi về nước.

HÌNH BÊN : Ảnh và bài báo nói về Hộ Tống Hạm NGỌC HỒI đăng trên tờ báo THE GATOR, cơ quan thông tin của Hạm đội Hoa Kỳ tại Đại Tây Dương.

NGOC HOI ARRIVES—The Vietnamese patrol craft Ngoc Hoi is welcomed to Little Creek by the Combi...nt Band and its host ship, the high speed transport Liddle. The Ngoc Hoi is currently in Little Creek for three weeks of training.

Ngoc Hoi At NAB, Training For Vietnam

...arrived at Little Creek for three weeks of underway training.

Upon ... at her home port of Saigon, ... Ho, ... partic... Market ... Game ... Asiatic pirates ... the seaborne infiltration of Viet ... supplies ... areas.

Commanding officer of the Ngoc ... Lieutenant Commander ...ey Ba Trang. Assisting Lieutenant Commander Trang is U.S. Navy Lieutenant Brad Sherman, who has been assigned ... the ship as training officer from the Norfolk Based Underway Training Unit.

Formerly the USS Brattleboro, the Ngoc Hoi was named after a ... in North Vietnam where the ... major battle with the Chinese in 1789.

BOATSWAINS MATES—BM2 R. F. Erbe and BM3 Tan Tran Tam, both from the Vietnamese patrol craft Ngoc Hoi, talk shortly after their arrival in Little Creek. Erbe is on temporary additional duty from the salvage ship Recovery to the Mobile Transfer Team embarked aboard the Ngoc Hoi.

Digitized by Google

VÒNG HOA NGƯỜI EM GÁI

(Tiếp theo trang 17)

thấy Anh kéo nhẹ chiếc nón quai tím với một cái hây nhẹ, thế là hôm ấy tôi như mở cờ trong bụng. Những lần hành quân, cách biệt hậu cứ, làm tăng thêm lòng thương nhớ của đời tôi. Mỗi lần về tôi ghé lại hàng. Anh rất mừng. Các em nàng ngoan, dễ thương và cũng rất tinh nghịch. Có đứa chạy ra nhìn tôi châm bẩm rồi chạy vào trong cười to. Gia đình nàng đã xem tôi như một người thân. Những ngày mồng 1 hay Rằm, bà ngoại Anh thường giữ tôi lại ăn cơm chay để lấy lộc tuy hồi sáng trước khi đi làm tôi đã xơi phở gà rồi. Vòng hoa chiến thắng hôm nào mà Anh đã choàng cho tôi đã trở thành vòng hoa ân tình. Cả đơn vị đều biết chuyện của tôi. Anh em thường ghé vào tiệm của Anh chỉ những lúc có Anh ngồi ở quầy để chỉ mua 1 cây kim hay cuộn chỉ thôi. Rồi họ mang về len lén bỏ vào ba-lô của tôi. Một hôm, sau cuộc hành quân, ba-lô tôi ướt hết. Về hậu cứ, tôi lộn trái đem phơi thì thấy có hai gói kim may và gần 10 cuộn chỉ nhỏ màu đỏ. Tôi ngạc nhiên thích thú. Buổi chiều tôi kể lại cho Anh nghe, nàng cười, đôi môi nhỏ chúm lại thật tươi. Dẫu không nói ra nhưng chúng tôi biết chúng tôi đã yêu nhau. Những săn sóc nhỏ của Anh đã làm cho tôi vui và thấy mình hạnh phúc. Những mệt nhọc ở chiến trường, những men chiến thắng, những tâm hồn lính... với những bài học đầy định lý và chứng minh đều được chúng tôi trao đổi cho nhau. Tình yêu của chúng tôi đến thật nhẹ nhàng và trong sáng như khung trời một sáng mùa Xuân. Mẹ của Anh cũng rất mến tôi. Một hôm có quán rượu ở đầu chợ bị Việt cộng đặt mìn nổ tung bà đã cho hết mấy đứa nhỏ ở nhà đi kiếm tôi xem có sao không vì bà biết tôi thường hay nhậu ở đó. Nhưng thật tình tôi đã bỏ được tật la cà khi mà Anh đã tỏ ý không muốn. Tôi đã trình với mẹ của Anh khi Anh đã thi xong thì tôi xin phép để làm đám hỏi. Mẹ nàng đã chấp thuận và cũng đã có gặp mẹ tôi khi bà lên Saigon bỏ hàng. Chỉ có một trở ngại lớn là tôi với nàng cùng họ Trang. Mà gia đình nàng rất xưa. Tuy nhiên Anh cũng như tôi cố gắng thuyết phục gia đình vì chúng tôi không có giây mơ cỗi rễ nào cả. Đây chỉ là ngẫu nhiên mà thôi.

Đã 8 giờ tối, mấy ngọn đèn đường « néon » cháy sáng nhưng có ngọn còn lập lòe như chưa đủ nhiệt lượng để cháy. Tiệm của Anh cũng đã khép. Ngọn đèn « ai da » để ở bàn. Chúng tôi ngồi đối diện với nhau. Anh đang thêu 2 chữ T vào một chiếc khăn. Tôi ngồi nhìn mê như chết. Tóc nàng vén tất cả qua bên vai phải. Đôi mắt to chớp linh động cúi nhìn xuống chữ thêu. Tôi thèm được đặt lên má nàng một cái hôn trộm. Anh bỗng ngước nhìn, mỉm cười :

— Làm gì mà ngó dữ vậy anh ?

— Em đẹp quá ! Anh thấy ngọn đèn nghiêng theo cái nhìn của em.

— Lính mà cũng... tiểu thuyết quá.

Tôi mỉm cười hát nho nhỏ :

— Anh là gái đa tình !

Anh ngắt lời, buông khăn tay xuống, lòng nói :

— Anh là bồ chứ không phải là em à nghen. Người ta là học trò chứ bộ. Anh à, khăn này êm thêu xong rồi đó. Tặng anh để khi nào xa em có khóc lấy ra lau nước mắt.

— Sức mấy mà linh khóc... « bạn ». Tôi mỉm cười lấy chiếc khăn màu vàng nhạt, màu nàng thích, để lên môi hôn nhẹ rồi bỏ vào túi. Nàng mở to mắt nai tơ nhìn tôi. Tôi thấy bóng mình trong con ngươi mắt nàng. Tôi nói nhỏ :

Digitized by Google

— Cám ơn Ái Hậu !

— Anh lấy khăn rồi thì phải đền lại cái gì, chớ bộ...

Tôi mỉm cười :

— Bây giờ em muốn gì, anh cũng cho.

Anh nũng nịu :

— Anh cho em chiếc huy chương mà anh được gắn hôm em choàng vòng hoa cho anh đó. Em xin 1 cái đó thôi hà ! Tôi mỉm cười, nhìn vào mắt nàng thật lâu, tôi nói nhỏ :

— Anh chết chìm trong mắt em, rồi hát nho nhỏ :

« Hồn lỡ sa vào đôi mắt em !

Tôi gỡ nhẹ chiếc huy chương nhỏ đưa cho nàng và nắm tay nàng siết chặt, nàng hơi nhăn mặt ;

— Đau em.

Buông tay nàng ra, tôi như người say rượu. Mai sáng tôi lại đi hành quân. Mỗi lần đi tôi đều không nói cho nàng biết trước vì việc binh đã đành mà vì sợ những ly biệt hay đưa tiễn dẫu chỉ là bằng ánh mắt.

Sáng sớm, thành phố nhỏ còn chìm trong giấc ngủ yên lặng. Chúng tôi đã chuẩn bị lên đường. Tôi đi bộ ngang nhà Anh nói thầm : « hôn em giấc ngủ thiên thần... » Rồi mới ngồi lên xe, Trung sĩ Tâm cười mời tôi điếu thuốc :

— Thiếu úy si tình quá !

Tôi gài điếu thuốc lên môi cười, không nói. Anh ta tiếp ;

— Mà si là phải. Người đẹp quá trời !

Đoàn xe di chuyển, hình ảnh của Anh cũng lung linh trong trí não, tôi mở nắp túi áo lấy chiếc khăn thêu của Anh lúc tối đưa lên môi hôn.

Cuộc hành quân vừa chấm dứt, chúng tôi đã chạm một Tiểu đoàn địch và dẹp gọn trong nửa buổi. Đoàn xe trở về bậu cứ ngừng trước doanh trại thì Thượng sĩ Lý từ trong dãy nhà tôn vừa chống gậy vừa chạy ra, vì Lý bị thương còn đau nên được ở nhà. Lý gọi tôi thất thanh :

— Thiếu úy ơi ! chết rồi, Thiếu úy ơi !

Tôi chưa kịp hiểu gì thì Lý đã mệt nhọc và hổn hển đến trước mặt tôi.

— Thiếu úy ơi, cô Anh chết rồi ! Cô bị lựu đạn chết rồi. Tôi hoảng hốt sửng sờ nhìn Lý một hồi thật lâu như để xác nhận tin của Lý vừa mới nói ra là một tin đùa dai. Nhưng Lý đã lập lại.

— Cô Anh đã chết thật rồi Thiếu úy ơi !... Hôm Tiểu đoàn mình đi hành quân lận... Sáng bữa đó, cô Anh và các bạn cô đi học ngay bến xe đò khởi cây số một chút thì Việt cộng tung một quả lựu đạn vào chiếc quân xa của ta nhưng vướng cây trứng cá ở kế bên nên lựu đạn văng xuống đường nổ tung làm 2 cô chết liền, 6, 7 cô gì đó bị thương. Cô Anh cũng chết liền tại chỗ. Máu đỏ nhuộm hết chiếc áo trắng.

Lúc này tôi mới chịu tin là Anh chết thật. Phản ứng tự nhiên, tôi lấy tay sờ nắp túi áo. Chiếc khăn vàng thêu của Anh còn đây mà, thật khó tin là Anh chết quá, làm sao tin được dễ dàng như vậy. Giọng của Lý vẫn đều đều văng vẳng bên tai tôi :

... Trưa hôm qua là đám táng của 2 cô. Cả trường học mang khăn tang đen đi đưa... có cả những biểu ngữ nguyền rủa bọn sát nhân nữa... đám ma 2 cô lớn quá trời. Thiếu uy không có nhà nên tôi có mượn tiền của Sĩ quan tài ngân 2000$ mua một tràng bông cườm để đại diện Thiếu úy và anh em Đại đội đến chia buồn...

Tôi thần thờ đáp lại :

— Cám ơn anh Lý nhiều lắm, rồi lẩm bẩm trong miệng « Anh chết thật rồi sao ? Em chết thật rồi sao Anh ? »

Buổi chiều tôi đến Anh như người yêu hẹn. Tôi lúc bây giờ vẫn náo nức và trong tiềm thức như nói cho tôi biết : Anh vẫn còn... Anh vẫn còn... Anh vẫn còn. Đứng trước cánh cửa khép, ở đây mà 4 hôm trước tôi còn nói : « Hôn em giấc ngủ thiên thần » thế mà... Tôi kéo cánh cửa, em của Anh, có Phượng mặt chiếc áo trắng còn băng đen trên ngực lôi tôi về thực tại, Phượng mắt đỏ hoe nhìn tôi tức tưởi :

— Chị Anh... chết... rồi anh Tân ơi !

Tôi trả lời nhẹ :

— Anh đã biết rồi. Em dẫn anh vô nhà.

Mẹ của Anh, Bà Ngoại Anh đã ra ngoài thần thờ nhìn tôi lắc đầu. Bàn ghế quây bàng xếp gọn vào một góc nhà. Cái kiếng lớn treo trên vách vẫn còn phủ tờ báo. Không khí tang ma còn đây. Anh đã chết thật rồi Tôi xin phép để đến trước bài vị của Anh đốt một nén nhang. Phượng dẫn tôi lên lầu thút thít. Tôi theo sau như một người máy. Tôi đốt cây nhang cắm vào bình còn rất nhiều chưn nhang. Chén cơm đầy với cái hột vịt luộc trắng lột vỏ dính đầy tàn nhang Tôi nhìn tấm di ảnh của Anh dựng đứng trên vách tường. Chao ôi, đôi mắt nai tơ của Anh đang mở ra nhìn tôi. Đôi môi nhỏ mỉm cười nhưng sao bất động. Bây giờ tôi mới tin là Anh chết thật. Phượng bưng tách nước trà đến cho tôi và nói :

— Em thấy trong cặp đi học của chị Tư (Anh thứ tư) bữa đó có cái mề đay của anh và cái kẹp của chị. Hồi liệm, em có nhét vào tay chị cái mề đay và cái kẹp đó...

Tôi ngồi ôm đầu nghe Phượng nói. Nhìn bức di ảnh của Anh tôi hỏi :

— Tại sao Anh chết ? Ai đã sát hại Anh ?

Bây giờ tôi mới nghĩ đến nguyên do cái chết của người yêu. Anh là lính, người chiến sĩ xông pha ngoài lửa đạn mang sự sống của mình đi để gìn giữ sự sống cho những người ở nhà, những người thân mến của mình. Tại sao bọn người hèn yếu đó không tìm những người lính chúng anh ở ngoài trận tuyến, mặt đối mặt, để tìm một giải quyết mà lại cứ phải núp trong dân chúng, lẫn lộn trong dân chúng để rồi khủng bố và sát hại. Tại sao chúng không chọn hẳn một chiến địa để đôi bên dùng tài, dùng sức, dùng vũ khí và xương máu mình để thuyết phục chúng anh. Những người lính chúng anh mong muốn có một trận tuyến như thế để không gây khổ cho những người dân vô tội, và nếu bọn người hèn yếu kia dám chấp nhận một trận tuyến như vậy thì, ngày nay em đâu phải áo trắng học trò nhuộm máu đào. Ôi « mặt trận giải phóng dân tộc miền Nam ». Họ đã giải phóng dân tộc bằng máu đàn vô tội. Họ xây chính nghĩa trên những xác học trò.

Chiều hôm sau, Phượng dẫn tôi lên nghĩa địa để thăm Anh. Chiều sau cơn mưa, mây xám đục cuồn cuộn ở chân trời. Tôi bỏ hoa tươi trong bình. Tôi đặt vòng hoa giấy mà ngày nào Anh đã khoác cho tôi lên phần mộ mới đắp, đốt một thẻ nhang. Tôi cầu nguyện cho linh hồn Anh được siêu thăng và phò hộ cho tôi đầy đủ sức khỏe và tinh thần để trả thù cho Anh, để không còn những người con gái áo trắng phải nhuộm máu đào, để những linh hồn vô tư đến trường với những nụ cười trẻ thơ. Vòng hoa chiến thắng ngày đầu em khoác cho anh đã trở thành vòng hoa ân tình. Và hôm nay vòng hoa này đã trở thành vòng hoa tang mà anh sẽ mang theo mãi bên mình cho đến hơi thở cuối cùng của cuộc đời anh, để anh nhớ mãi đến em, để em giúp sức mạnh cho anh theo bén gót kẻ thù để tận diệt chúng. Giữa anh với họ phải còn có 1, nhưng anh tin anh sẽ thắng vì anh có em, có nhiều học trò vô tội, có nhiều người dân hiền lành. Tất cả đã về cùng hướng với anh. Kẻ thù sẽ bị cô lập. Em linh thiên phò hộ cho anh mau hoàn thành sứ mạng để tránh cho những cô học trò phải nhận lãnh một số mạng thảm khốc và bất ngờ như em.

Tôi gục đầu bên mộ Anh, tay nắm chặt vòng hoa mà ngày nào Anh khoác cho tôi. Phượng nấc rứt khóc. Mây xám cuồn cuộn ở chân trời, những hạt mưa nhỏ bắt đầu rơi xuống...

TRẦN - KIM - DUNG

BẠN LÀ LÍNH CHIẾN ?

- MẤT BẠN ĐÃ MỜ KHÓI SÚNG ?
- TIẾNG HÔ XUNG PHONG ,TIẾNG BOM ĐẠN ĐÃ CHÓI CHANG MÀNG NHĨ ?
  - Nhưng ! thế vẫn chưa đủ.
  - Bạn cần phải nhìn lại chân dung mình một lần trong tập truyện

NIỀM VUI MẶT TRỜI MỌC

10 CHUYỆN CHIẾN TRƯỜNG CỦA NGUYÊN VŨ

NIỀM VUI MẶT TRỜI MỌC — Thế giới hào sảng nhất — \ kiêu hùng nhất — nhiều mồ hôi, máu và nước mắt nhất của linh chiến — Một bức họa trung trực nhất thể hiện bằng chính mồ hôi và máu của người lính trẻ NGUYÊN VŨ

PHÁT-HÀNH [illegible] 12 — 1966

Digitized by Google

CHIẾN XA TRÊN CHIẾN TRƯỜNG VIỆT-NAM

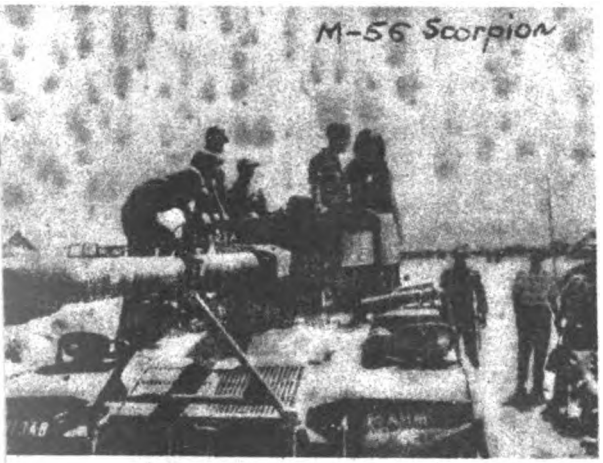

★ Từ « cua sắt » Thiết Quân Vận M-113 đến « xe tăng » M-41 của Lực lượng Kỵ binh Thiết giáp Việt Nam qua những chiến xa tối tân vào bậc nhất của Quân Lực Hoa Kỳ ★ Từ chiến xa hạng nhẹ M-56 Scorpion từng dẫm nát chiến khu D đến những chiếc Ontos trang bị 6 khẩu đại bác không giật 106 ly đã được mệnh danh là « heo sắt » tới loại chiến xa M-48 Patton II nặng 52 tấn thường xuyên xuất hiện trên chiến trường Pleiku....

...Nói đến Chiến xa — Thiết giáp... người ta phải liên tưởng đến quan niệm của các nhà quân sự Tây phương « Thiết giáp xa chỉ khả dụng trên các mặt trận có địa thế giao tranh hẳn hòi như ở Âu Châu chẳng hạn. Còn như ở chiến trường tại các quốc gia Á Châu thì chỉ có Bộ binh mới thích hợp... » Quan niệm này có đúng hay không ? Người ta có thể lấy 2 trận Đức Cơ và Pleime làm thí dụ điển hình nhất : ở đây, chiến xa hoạt động rất đắc lực và thu lượm được nhiều kết quả. Hơn nữa, với 1 Trung đoàn Kỵ binh Thiết giáp và 1 Tiểu đoàn Thiết giáp Biệt lập của Hoa kỳ vừa đến Việt Nam hồi tháng 9-66 cho thấy quan niệm trên khó có thể chấp nhận được nữa. Chỉ có thể nói một cách hơi « khiêm nhường » là chiến trường Việt Nam chưa cần đến những loại chiến xa hạng nặng vào cỡ 60 tấn và 100 tấn. Và trường hợp không ai chối cãi được là khả năng hành quân « bách thắng » của những chiến xa lội nước M-113, một loại Thiết quân vận mà không một người lính Việt nào lại không biết đến. Và để mở đầu bài này hãy nói về con « cua sắt » ấy.

« Cua sắt » Thiết quân vận M-113

M-113 quả là « xương sống » của Thiết giáp Binh Việt Nam Nó đã được khen tặng quá nhiều rồi : nào « voi thần » nào « voi sắt » nào « cua sắt ». Nhưng dù gì đi nữa nó vẫn là một loại Thiết quân vận (hay Thiết vận xa : APC = Armored Pesonnel Carrier) đắc dụng nhất trên chiến trường Việt Nam kể từ khi nó được gửi đến Việt Nam hồi mùa hè năm 1962... Thực ra thì việc chế tạo TQV M113 đã được hoàn tất từ trước năm 1957 nhưng nó chỉ nổi danh từ sau ngày chính thức tham gia vào chiến cuộc ở Việt Nam.

Mùa hè năm 1962, 2 chiếc M-113 được gửi xuống miền đồng bằng sông Cửu Long để thí nghiệm. Chúng đã thu hoạch được kết quả rất lớn, đã dọc ngang khắp các sông ngòi và kinh rạch nơi vùng IV Chiến thuật. Trong thời gian từ 11 tháng 6 đến 30 tháng 9 năm 1962, TQV. M-113 đã hạ 502 Cộng quân và bắt giữ 184 tù binh. Đổi lại 4 binh sĩ Việt Nam tử trận và 9 người khác bị thương. Một kết quả thật không ngờ ! Và sau đó TQV. M-113 được chính thức tham chiến ở VN. Ngày nay hầu hết các đơn vị Đồng Minh chiến đấu ở VN đều xử dụng TQV. M-113. Nó đã trở thành một loại chiến xa quan trọng nhất trên chiến trường VN, có mặt hầu hết trên khắp chiến trận ngoại trừ vùng núi non rừng rú. Không một người lính Việt nào lại không nghe nói đến con « cua sắt » này. Trong những ngày đầu tiên M-113 tham chiến ở Việt Nam, nó đã là một đề tài hết sức hấp dẫn cho dân chúng và quân nhân bàn bạc : lựu đạn, súng trường bắn vào M-113 chỉ như là gãi ghẻ cho nó. Kẻ thù của tấm thân giáp sắt dầy 2 cm ghép lại với nhau bởi những miếng hợp kim mỏng của M-113 chỉ có thể là những khẩu không giật 57 ly, những « hỏa tiễn » những bazooka. Ngày nay, mỗi Tiểu đoàn Bộ binh Hoa Kỳ, và mỗi 24 binh sĩ Kỵ binh Thiết giáp Việt Nam đều được trang bị một chiếc Thiết quân vận M-113.

Không những chỉ được dùng nhiều trên chiến trường Việt Nam, Thiết quân vận gần như có mặt trong hầu hết các Lực lượng Lục quân của những quốc gia thuộc Thế giới Tự do : Gia nã Đại, Đại Hàn, Thổ nhĩ Kỳ, Cộng hòa Liên bang Đức, Đan Mạch, Ý, Hy Lạp, Thái Lan, Hoa Kỳ (dĩ nhiên)... Và cũng từ loại M 113 nguyên thủy, đã có một « gia đình M-113 » ra đời gồm xe chỉ huy ở Hậu cứ M-577, xe vận tải XM548E1, dàn phóng phi đạn lưu động XM472E2, thám xa chỉ huy...

Trên chiến trường Việt Nam ngoài loại Thiết quân vận M-113 thông dụng còn có một loại « Xe chỉ huy ở Hậu cứ » (Command Post Vehicle) không trang bị vũ khí nhưng lại mang theo các dụng cụ Tham mưu như Bản đồ, máy Vô tuyến đặc biệt... để xử dụng như là một Tổng hành dinh Dã chiến Lưu động.

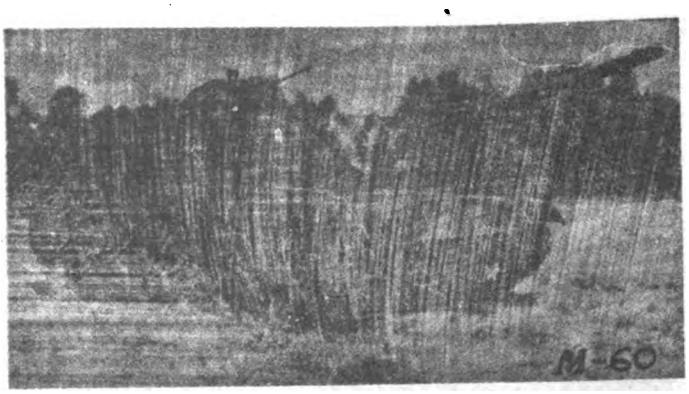

Digitized by Google

Sau khi đã biết khái quát về Thiết quân vận M-113, dưới đây chúng ta nói đến một số « đặc tính và khả năng của nó » :

★ Gồm 2 nhân viên điều khiển và chở được 11 binh sĩ võ trang đầy đủ, M-113 có chiều dài 4,60m, chiều rộng 2,47m và chiều cao đo được 2,14m.

★ Vì mục đích chính của TQV. M-113 là tải quân ra chiến trường nên vũ khí trang bị cho nó không lấy gì làm hùng hậu lắm so với các loại chiến xa tấn công khác :

— 1 khẩu đại liên 50 loại M-2 do người trưởng xa điều khiển gồm có 2000 viên đạn.

— 1 khẩu đại liên 30 dựng phía rìa trái của TQV (gồm 360 viên đạn) Ngoài ra còn có một khẩu Bích kích pháo 81 ly do 3 « hành khách đi trên xe » điều khiển bắn ngang qua một lỗ hổng trên mui xe (khẩu 81 ly này có chừng 60 viên đạn). Trong trường hợp cần thiết có thể một đại bác không giật 57 ly sẽ thế chỗ cho một trong hai khẩu đại liên đã nói ở trên.

Ngoài ra để có thể tăng thêm mức hiệu quả trong các cuộc hành quân bằng Thiết quân vận M-113, Lục quân Hoa Kỳ đang cho chế tạo thêm một số M-113 loại mới có cửa quan sát và những ổ đại liên ở hai bên thân xe.

★ Có trọng lượng 11 tấn và xử dụng động cơ Chrysler A-710B mạnh 196 mã lực, Thiết quân vận có thể chạy với tốc độ tối đa từ 57km/giờ đến 64km/g ở trên bộ và khoảng 6km/g ở dưới nước. Tầm hoạt động tối đa của nó có thể lên đến hơn 350 dặm (570km)...

★ Chiến xa M-41 của Ky binh Thiết giáp VN.

Chiến xa M-41 của Ky binh Thiết giáp Việt Nam cũng là một trong những loại « xe tăng » thông dụng và đắc dụng nhất trên chiến trường Việt Nam. Loại chiến xa M-41 từng tham gia vào cuộc Cách mạng 1-11-63 cũng là loại đã từng tham chiến tại những trận địa lừng danh Đức Cơ, Pleime và một trong những chiến xa chạy nhanh nhất trên thế giới : vận tốc tối đa của M-41 lên đến 64km/g (40 dặm/g) có thể chạy xa 190km.

« Giòng họ » M-41 cũng khá phức tạp : trừ loại M-41A3 chính yếu và được xử dụng trên chiến trường Việt Nam, nó còn có những loại M-41, M-41A1, M-43A2 (3 loại sau này chỉ có khả năng giới hạn chứ không bao quát như của M-41A3)...

Cũng như hầu hết các chiến xa tấn công khác của Lục quân Hoa Kỳ, M-41 được chế tạo nhằm mục đích « Cung cấp hỏa lực di động và yểm trợ các cuộc chiến đấu nhằm tấn công quân địch ».

Thuộc vào loại hạng trung, chiến xa M-41 nặng hơn 23 tấn (51.000 cân Anh) có một kích thước như sau : chiều dài (kể cả đại bác 76 ly ở phía trước) là 6,825m, chiều rộng đo được 3,195, và chiều cao 2,71m.

Vũ khí trang bị cho chiến xa M-41A3 cũng khá hùng hậu bao gồm :

— 1 đại bác 76 ly loại M-32 có 60 viên đạn.

— 1 đại liên 50 loại M-2 có 4630 viên đạn.

— 1 đại liên 30 : 8 lựu đạn và 12 « hỏa pháo ».

Về phía Lục quân Hoa Kỳ thì chỉ cần 4 binh sĩ để điều khiển một chiếc M-41 nhưng trái lại phải có đến 5 binh sĩ Ky binh Thiết giáp mới điều khiển nổi « xe tăng » M-41 của QLVNCH. Trên chiến trường vùng Cao nguyên, chiến xa M-41 của Lục quân Hoa Kỳ vẫn thường xuyên hộ tống binh sĩ Bộ binh Việt Nam. Tuy nhiên các giới chức Quân sự Hoa Kỳ cho biết trên chiến trường Việt Nam chiến xa M-41 không « xuya » bằng chiến xa M-48 vì lẽ khẩu đại bác của M-41 chỉ có 76 ly. Thế còn đại bác của M-48 thì sao ?

◎ M-48 Patton II, chiến xa nặng nhất...

Đầu tháng 9 năm nay, Tiểu đoàn II thuộc Trung đoàn 34 Thiết giáp Hoa Kỳ đến Việt Nam được trang bị bằng loại chiến xa M-48A3 Patton II. Trước đó trên chiến trường Việt Nam loại chiến xa M 48 chỉ dành riêng cho Lữ đoàn III thuộc Sư đoàn 25 Bộ binh Hoa kỳ, một Sư đoàn có khả năng cơ giới rất lớn, trú đóng ở Pleiku...

★ Tiểu đoàn Chiến xa lớn nhất trên chiến trường Việt Nam là Tiểu đoàn 69 của Lữ đoàn III Sư đoàn 25 B.B. Hoa Kỳ. Dưới quyền điều khiển của Trung tá R.J. Fairfield Jr, Tiểu đoàn này được trang bị 54 chiến xa M-48A2 Patton II, mỗi chiếc có thể mang 200 viên đạn 90 ly. Vị chỉ huy trưởng của đơn vị chiến xa này cho biết « công việc chính của chúng tôi là duy trì an ninh cho các cuộc di quân ». Ông cũng cho biết các chiến xa của Tiểu đoàn 69 đã gặt hái được nhiều kết quả trong việc đương cự với Cộng quân và một kẻ thù khác không kém phần nguy hiểm trên chiến trường Việt Nam là bùn lầy.

★ Nếu kể về nguyên thủy thì chiến xa Patton II chưa xứng đáng là « xe tăng » nặng nhất trên chiến trường Việt Nam vì trọng lượng của nó chỉ có 101.500 cân Anh hơn 46 tấn so với 103.000 cân Anh của M-66. Nhưng các tài liệu mới đây của Quân đội H.K. cho biết loại Patton II của Sư đoàn 25 B.B. nặng tới 52 tấn nghĩa là hơn hẳn trọng lượng của Chiến xa M-60. Thế nên chúng ta hãy « tạm » tin : M-48 Patton II là loại chiến xa nặng nhất trên chiến địa Việt Nam. Còn như nếu bạn muốn nhận diện nó thì xin bạn nhớ cho điều này : bạn « may mắn » được làm lính miền núi và có dịp ở tại Pleiku thì nếu bạn thấy loại chiến xa nào không lồ nhất ở đây và trên thân chiến xa lại có vẽ những hình người thì chính là « hắn » đấy. Binh sĩ của Tiểu đoàn 69 Chiến xa lại có một tục lệ rất lạ : mỗi khi chiến xa nào hạ được bao nhiêu VC. thì ngay sau đó sẽ có bấy nhiêu hình người xuất hiện trên thân chiến xa biểu tượng cho kết quả đã thu hoạch được.

Loại chiến xa do 4 người điều khiển này khởi sự hoạt động tại Việt Nam từ giữa năm 1965 nhưng đầy mới chỉ là vài chiếc « sơ khởi » của TQLC. Hoa Kỳ để bảo vệ phi trường Đà Nẵng. Sau này đầu năm 1966, những chiến xa M-48A2 mới « ồ ạt » đến tham chiến ở Việt Nam. Loại Patton II trên chiến địa Việt Nam là loại Chiến xa M-48 thông dụng nhất. Ngoài ra trong gia đình M-48 còn có : M-47 Patton II, M-48, M-48C, M-48A1. 4 loại này chỉ có khả năng giới hạn. Ngoài ra trong năm 1964 lại có loại M-48A3 xuất hiện không khác gì mấy loại M-48A2.

Với tấm thân nặng quá sức, M-48 có thể vượt qua dễ dàng những rừng cây rậm rạp, vùng bùn lầy. Vận tốc tối đa của M-48A2 lên đến 52km/g và có thể chạy xa 315km trên những đoạn đường bằng phẳng. Cũng bởi quá không lồ nên M-48 phải dùng động cơ rất khủng khiếp : động cơ AVI 1790-8 mạnh 850 mã lực. Kích thước của M-48 Patton II cũng không nhường bước trước bất cứ một « xe tăng » nào khác : chiều dài của thân chiến xa đo được 7,33Im — chiều rộng : 3,587m — và chiều cao (kể cả khẩu đại liên ở trên pháo tháp) : 3,047m.

Vũ khí trang bị cho chiến xa M-48 Patton II gồm :

— 1 đại bác 90 ly loại M-41 (nguyên thủy chỉ có 60 viên đạn nhưng xử dụng ở Việt Nam lại có đến 200 viên. Phải chăng vì tăng số đạn này mà trọng lượng của M-48 đã tăng từ hơn 46 tấn đến 52 tấn ?)

— 1 đại liên 30 loại M-37 hoặc loại M-1919A4E1 gồm có 5900 viên đạn.

— 1 đại liên 50 loại M-2 ở trên pháo tháp. Đây là khẩu súng của vị Trưởng xa (gồm có 500 viên đạn).

(Xem tiếp trang 29)

Digitized by Google

Huy hiệu của TTHLQG CHI LĂNG

HAI MƯƠI BỐN GIỜ TẠI QUÂN TRƯỜNG BIÊN TRẤN

Phóng sự đơn vị
của MAI - HÒA

Đường ra biên giới.

Sau nửa giờ bay chúng tôi đã đến vùng núi Cấm một vùng mà trước đây 10 năm là nơi sinh sống của những tay phù thủy, của mê tín dị đoan. Vùng Thất Sơn trong VN huyền bí giờ đây đã đi qua tâm khảm người dân địa phương và nó đã trở nên một thắng cảnh nhờ sự hiện diện của những người lính mang huy hiệu Trung Tâm Huấn Luyện Quốc Gia Chi Lăng.

Nằm giữa lòng Bảy núi : Két, Già, Bà Khẹt, Tà Beo, Thong, Cấm, Bà Đôi. Trung tâm Huấn luyện Chi Lăng còn mang biệt danh là Thất Sơn.

Nằm cách tỉnh Châu Đốc 27 cây số và ở sát biên giới Việt Miên và ngay giữa lòng cấm địa của Việt Cộng nên những cán bộ tại Trung tâm Huấn luyện Chi Lăng ngoài nhiệm vụ làm huấn luyện viên còn phải đảm nhận nhiệm vụ của người lính ở ải địa đầu chống giữ những vụ xâm nhập từ biên giới Cao Miên vào nội địa qua ngả Thất Sơn.

Thất Sơn với bốn tuổi đời.

Thoát thân là một trung tâm huấn luyện của Sư Đoàn 21 BB, danh từ Thất Sơn đã biến đi để nhường lại cho hai chữ CHI LĂNG kể từ ngày 1-3-1963 và trở thành một trung tâm huấn luyện Quốc Gia như các trung tâm huấn luyện Quang Trung, Vạn Kiếp, Lam Sơn vân vân...

Sau nhiều ngày khổ công, khai sơn phá thạch, mồ hôi của người cán bộ tại đây đã đổ ra soi mòn những phiến đá, biến vùng đồng không, cỏ cháy thành một Quân trường đẹp đẽ, doanh trại khang trang. Cũng tại đây máu của người huấn luyện viên đã thấm vào lòng đất để bảo vệ nền móng cho Trung tâm Biên trấn này. Ngoài việc kiến tạo doanh trại cho các tân binh, các bãi tập, Chi Lăng còn có một sân bay cho các loại Caribou, C. 123, U.1A và trực thăng và sân bay này đã trở thành một trung tâm cứu trợ nạn lụt cho tỉnh Châu Đốc thời gian qua.

Những thành quả tốt đẹp nhất tính tới ngày nay, Chi Lăng đã huấn luyện và cung cấp cho QL VNCH nói chung, là các đơn vị thuộc dụng Vùng 4 Chiến Thuật nói riêng một số lượng quân nhân đáng kể gần 40.000 quân nhân tân binh quân dịch, tình nguyện, huấn luyện bổ túc cho các Tiểu đoàn bộ binh và các lớp CCI, CCa Bộ binh và Quân sự chung, bổ túc súng cối 106 ly và cán bộ cấp tân binh.

Hiện nay quân số hiện diện của Trung tâm thường ở mức từ 2.700 đến 4.000 một con số đáng kể.

Một ngày tại các bãi tập.

Sau khi nói rõ ý định tôi đã được Trung Tá Chỉ huy trưởng cho đi thăm viếng tất cả mọi cơ sở thuộc Trung tâm.

Rời BCH chúng tôi đã đi thăm các xạ trường phải nói là một trung tâm sinh sau đẻ muộn nhưng Chi Lăng có những xạ trường đầy đủ mọi tiện nghi, các bãi tập lý tưởng dành cho các tân binh một khái niệm rõ rệt về địa hình, địa vật trong cuộc chiến hiện nay.

Rời bãi tập và xạ trường chúng tôi đã « bất thần » tới thăm phòng ngủ, phòng ăn của khóa sinh.

Thường bất cứ ở một trung tâm nào, bất cứ lớn nhỏ vấn đề ăn ở đều là vấn đề quan trọng nhứt và cũng chính vấn đề ăn ở đã gây một ấn tượng không đẹp cho người tân binh trước khi bước vào ngưỡng cửa đại gia đình Quân đội.

Riêng trung tâm huấn luyện Chi Lăng cũng không thoát khỏi tệ trạng này. Vào giữa năm 1964, 1965 chúng tôi đã nhận được rất nhiều tiếng kêu từ Thất Sơn vọng về, chính kỳ này tôi « hy vọng » ở sự bất thần sẽ bắt gặp cái mà người ta gọi là xấu nhất nhưng tôi đã không trông thấy và chỉ nhìn rõ thêm sự tận tâm phục vụ của những người có nhiệm vụ chăm lo săn sóc cho các tân binh.

Tôi đến một phòng ăn giữa lúc một đại đội tân binh đang dùng bữa trưa. Tuy vẫn áp dụng nguyên tắc chung của các quân trường nhưng giữa thời gạo châu củi quế này, Trung tá Chỉ huy trưởng đã được coi là một « phù thủy » có nhiều phép màu biến cải tệ trạng cũ và càng ngày càng phát triển vấn đề sinh dưỡng cho tân binh. Ấn tượng xấu về trung tâm Chi Lăng đã biến đi.

Qua vấn đề nước. Nói đến nước mọi người coi đó là một vấn đề nan giải vì trung tâm ở giữa vùng đất cao nên không có sông rạch. Cái đau khổ là trung tâm có nhiều « sĩ tọc ». Hồ chứa nước nhưng không hiểu xây cất, tính toán ra làm sao mặc dù những thứ đó hiện diện tại trung tâm từ lâu nhưng có lẽ vì khi xây cất không coi ngày nên bị hư không thể chứa nước được. Hiện nay trung tâm phải dùng nước ở một con ngòi khá xa tuy vậy vẫn có đủ nước cho tân binh tạm xài.

Riêng đối với thân nhân tới thăm viếng các tân binh trong thời gian thụ huấn, trung tâm cũng đã có những nhà tạm trú và điểm độc đáo tại đây đã có ngoài một trường tiểu học còn có 2 lớp đệ 7, đệ lục dành cho con em cán bộ, binh sĩ cơ hữu đó là một điểm son của trung tâm.

Những ý kiến của anh tân binh và sáng kiến của Ông Chỉ Huy Trưởng.

Tôi đã tiếp xúc với một số tân binh, từ xạ trường, qua bãi tập, đến phòng ăn. Những vấn đề tôi nêu lên là vấn đề ăn ở, thư tín được mọi người cho biết : « Ăn uống ở trung tâm Chi Lăng khá hơn ở trại nhập ngũ số số 4, nhiều anh dám nói nếu cứ ăn như ở trại nhập ngũ số 4 chúng tôi dám đào ngũ lắm ».

Vấn đề này không biết có đúng không ? ? ?

Tôi nghĩ không có lẽ TTNN số 4 lại chịu kém TTHLQG CHI LĂNG soàn ở Cần Thơ đô sao vấn đề mua bán cũng dễ dãi hơn Chi Lăng chứ.

Về thơ tín nhiều anh em tân binh gần mãn khóa than phiền vẫn chưa nhận được thư nhà, điểm này tôi nói một cán bộ tại trung tâm và được xác nhận là đúng mặc dù hàng ngày trung tâm đều có chuyến liên lạc với QB Cục ở Châu Đốc. Nếu vấn đề này là sự thật chúng tôi mong mỏi Cục Quân Bưu sẽ tìm một giải pháp khác để góp phần vào việc nâng cao tinh thần binh sĩ ở xa nhất là đối với tân binh.

Trước khi giã từ CHI LĂNG tôi đã gặp Trung Tá CHT ông đã cho biết : « Mặc dù mới đảm nhiệm chức vụ CHT nhưng ông cố gắng tạo nhiều sáng kiến để phục vụ cho trung tâm, niềm ao ước của ông là trung tâm mỗi ngày được biến cải, tiến bộ ». Chúng tôi được quyền hy vọng ở ông vì những kinh nghiệm mà ông đã thu thập được trong khi đảm nhận những chức vụ khác trước khi tới Chi Lăng.

Chúng tôi rời thất Sơn vào buổi chiều với một ấn tượng tốt đẹp, những sự khan khổ thể hiện qua câu ca dao :

« Thất Sơn bảy núi năm kè,
Ngày đi thì có, ngày về thì không ».

Chắc chắn không còn nữa vì giờ đây Thất Sơn hiện thời chẳng những là một danh lam thắng cảnh mà còn là một địa điểm chiến lược quan trọng và một ngày nào đó những người Chiến binh của Trung tâm HLQG CHI LĂNG sẽ nối tiếp tiền nhân làm sáng rực lại trang sử oai hùng mà đức Bình Định Vương Lê Lợi đã tạo dựng được ở Ải Chi Lăng năm 1427.

Quang cảnh TTHLQG Chi Lăng trong một buổi lễ.

Digitized by Google

★ Đâu có độc ác !

Hai chú bé bàn cãi với nhau ở một góc đường. Bỗng một chú lấy ra cái khóa để khớp miệng chó và tròng vào mồm chú bé kia. Một bà già đi ngang thấy vậy bèn la rầy :

— Mày điên hả ? Sao mày lại có thể độc ác đến thế !

Chú bé cãi :

— Thưa bà, cháu đâu có độc ác. Đó là em của cháu đấy chứ ! Cháu đưa cho nó 5 đồng để nhờ mua kẹo nên cháu phải... đề phòng...

★ Quá cỡ ?

Một ông hà tiện người Pháp mang đứa con vừa nuốt đồng 20 quan đến bác-sĩ nhờ cứu chữa.

Bác-sĩ nói :

– Không có gì đâu. Nhưng tôi phải giữ cháu ở lại đây vài ba ngày.

Người cha hỏi :

— Bác-sĩ có chắc sẽ lấy ra được đồng 20 quan chứ ?

— Chắc chắn.

— Nếu vậy, bác-sĩ có thể cho tôi mượn trước một nửa số tiền đó không ?

★ Nụ cười bên Tây.

Trong hành lang của ga xe điện hầm (mé-tro), một nhân viên chạy đến hỏi một hành khách đi vào lối cấm :

— Ông không thấy tấm bảng đề « Cấm đi lối này » hay sao ?

Người kia đáp :

— Có chứ...

— Thế tại sao ông đi lối này, mặc dầu có lệnh cấm ?

— Ồ ! ở đời này không lẽ ai cũng cứ làm theo lời các tấm bảng dán trên trường sao ? Kia ông hãy xem trước mặt một tấm giấy đề rằng : « Hãy mang xú-chiêng của hiệu X » !

Thử hỏi ông có mang xú-chiêng trong mình ông không ?

★ « Tòa nhà rất lớn » !

Một anh nọ đến xưởng sửa xe hơi để xin việc làm. Người chủ hỏi về lý lịch của anh ta, rồi sau cùng nói :

— Anh bảo rằng suốt 5 năm qua anh đã làm việc trong một tòa nhà rất lớn thế tại sao anh không tiếp tục làm nữa mà lại thôi ?

— Thưa ông tại vì tôi được ân-xá ạ...

★ Quen miệng !

Cô y-tá nói với bác-sĩ :

— Xin bác sĩ cứu gấp cho ! Có một người vừa bị tai nạn gãy cả hai chân !

Bác sĩ (đang trí) : — Được, bảo anh ta vào đi, và... coi chừng mấy bậc tam cấp nhé !

GIỎI TIẾNG PHÁP

Thầy.— Le savon là cái gì ?

Trò Ngơ.— Dạ, là cục xà-phòng.

Thầy.— Thế còn la gare ?

Trò Ngơ.— Dạ, là cái nhà ga.

Thầy.— Thế còn la valise ?

Trò Ngơ.— Dạ, là cái va-li.

Thầy.(vui vẻ)—Giỏi lắm ! Thế còn le feu ?

Trò Ngơ.— Dạ, le feu là... phở ạ !

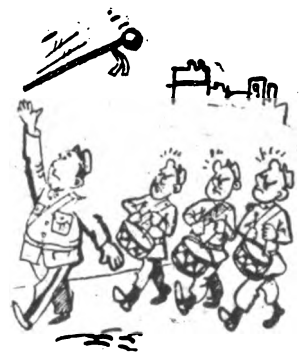

TRANH KHÔNG LỜI

★ Lộn phòng !

Vì thang máy bị hỏng, một ông nọ phải leo cầu thang. Lên đến tầng thứ năm, ông thở hồng hộc vừa gõ cửa một phòng nọ :

— Thưa bác sĩ, tôi bị bệnh xuyễn. Xin Bác sĩ nghe tôi thở đây...

Người kia liều đáp :

— Theo tôi, ông cần phải tập thể dục, đừng hút thuốc, và ăn ít hơn. Tưởng cũng nên thêm rằng ông cần phải mang kính cận thị...

— Mang kính cận thị ?

Phải, vì phòng ông bác sĩ ở tầng lầu trên kia...

— Thế còn ông ?

— Tôi là trạng sư !

★ Tỉnh bơ !

Một gánh xiếc lớn vừa đến diễn trong thành phố. Thiên hạ bu lại xem chung quanh một chuồng sư tử. Một ông già đang mở cửa chuồng sư tử định bước vào. Một người hiếu kỳ hỏi ông ta :

— Cụ là người dạy sư tử ?

Ông già nhũn nhặn đáp :

— Đâu phải ! Tôi làm gì được cái hân hạnh ấy. Tôi chỉ có nhiệm vụ chải lông và đánh răng cho sư tử mà thôi...

★ Làm cho địch nó sợ.

Một anh tân binh vào kho lãnh quân trang. Anh mặc thử bộ quân phục vừa lãnh thì thấy nó rộng gấp rưỡi con người của mình. Anh bèn bảo Trung sĩ coi kho :

— Trông tôi giống như con ngoáo ộp !

Trung sĩ liền nói :

— Anh không biết rằng một chiến binh cần phải làm cho kẻ địch sợ mình hay sao ?

★ Không phải con tôi !

Trên bãi biển Vũng Tàu, một ông nọ bước đến cạnh một bà đang nằm phơi nắng và lễ phép hỏi :

— Xin lỗi bà, có phải con bà đang nghịch bằng cách chôn chiếc áo vét-tông của tôi dưới cát ?

Bà kia dịu dàng trả lời:

— Nó không phải con tôi mà là cháu tôi. Con tôi chính là thằng bé đang đổ nước vào đôi giầy của ông đấy !...

★ Lời Bác Sĩ.

Một bệnh nhân đến phòng mạch của bác sĩ chuyên về thần kinh. Bác sĩ bảo:

— Tôi biết ông đang bị bực bội. Nhưng cần phải lật ngược thế cờ, ông phải nhìn thẳng vào các tai họa của mình và cười lên !

Bệnh nhân rầu rĩ đáp :

— Không được. Vợ tôi và mẹ vợ tôi chẳng có một chút hài hước nào cả !

★ Nụ cười nước ngoài.

Huấn luyện viên Cảnh sát. — Anh nhắc lại bài học tôi vừa dạy.

Tân Cảnh sát viên. — Khi nào có những người lái xe hơi chạy quá tốc lực đã ấn định, tôi sẽ chận lại và bảo họ rằng : làm như vậy rất là nguy hiểm.

HLV Cảnh sát. — Tốt lắm. Nhưng nếu rủi có một người không chịu dừng xe lại ?

Tân Cảnh sát viên. — Thì tôi sẽ... bắt họ về bót !

★ Tâm lý.

Một người đi bán hàng dạo đã tự hào rằng anh có một phương pháp bán hàng cho các bà ăn chắc cú một. Mỗi lần vào nhà, anh nói với bà chủ :

— Kính chào bà, tôi đến để trình bày với bà một món hàng đẹp nhất mà theo lời các bà hàng xóm thì bà sẽ không mua nổi.

● Chuyện bên Tây.

Có một đám cháy xảy ra trong một làng bé nhỏ. Linh nón đồng được triệu tới để cứu hỏa. Đường sá tối đen vì không có điện nên một linh nón đồng đã thưa với « xếp » :

— Thưa « xếp », không làm cách nào mà nối ống nước vào máy nước được. Trời tối quá...

Vị « xếp » bèn ra lệnh :

— Làm cho lửa cháy sáng thêm lên !

HÊ HÉ

Digitized by Google

Chuyện BỐN PHƯƠNG

Phi cơ bay 7000 cây số/giờ.

Các kỹ sư tiên liệu rằng đến năm 1984 phi cơ siêu âm thương mại sẽ bay với tốc độ Mach 5 tức 7000 cây số/giờ.

Chi phí cho một phi cơ như thế tự nhiên là hết sức to lớn và đòi hỏi sự hợp tác của nhiều công ty lớn thuộc nhiều nước.

Trong hiện tại, các kỹ sư nêu lên những vấn đề kỹ thuật mà vận tốc quá lớn sẽ đặt ra.

Phi cơ này sẽ có một hình dáng kỳ - lắm những kiểu hiện nay. Nội chiếc Concorde hiện vận tải trong tương lai của Anh quốc và Pháp cũng đã có dịnh dáp lạ chưa từng thấy. Ấy thế mà nó chỉ mới bay có với tốc độ Mach 2,2 mà thôi.

Hình dáng của nó không thể thích hợp với loại phi cơ siêu âm.

★ Âm thanh nâng đi.

Phi cơ năm 1984 sẽ không tránh sức va chạm gây nên do việc vượt bức tường âm thanh. Các kỹ sư tảo bạo tính chuyện để cho âm thanh này nâng nó đi. Vì thế, phi cơ sẽ giống như đầu mũi tên, động cơ đẩy đặt ở phía đáy.

Những bài tính lý thuyết và những cuộc thí nghiệm với kiểu nhỏ cho thấy kiểu phi cơ này rất là thích hợp.

✱ Dùng không khí lỏng.

Tầm hoạt động của phi cơ siêu âm sẽ là 13.000 cây số, không cần dừng lại. Sức nóng của vỏ phi cơ bay với tốc độ 7000 cây số/giờ có lẽ ở vào 600 độ, tức là cần phải tìm những nguyên liệu đặc biệt có thể chịu đựng một nhiệt độ như vậy. Người ta nghĩ đến việc dùng những kim loại như tantalum và zirconium Carbides.

Thay vì ét xăng, phi cơ sẽ dùng khinh khí lỏng đựng trong những bình chứa ở 533 độ.

Dĩ nhiên, phi cơ bay với tốc độ Mach 8 sẽ không cất cánh bay hạ xuống với cùng một tốc độ như thế. Vì thế có lẽ nó sẽ tạm thời bay với tốc độ của âm thanh.

★ Vấn đề cần đặt ra.

Một kiểu phi cơ như vậy, trên phương diện quân sự có nhiều lợi ích. Về dân sự, sự hữu ích của nó là vấn đề cần đặt ra. Có nên tốn thêm hàng tỉ bạc để đi nhanh hơn trên trời trong khi số tiền đó có thể dùng một cách hữu ích trong việc chống nghèo đói, bệnh tật, cải thiện đời sống của nhân loại.

Người ta tự hỏi tại sao các kỹ sư và các công ty hàng không, không nghiên cứu những kiểu máy bay giúp du khách với tốc độ hiện thời — vốn đã khá quan lắm rồi — nhưng ít tốn kém hơn.

★ In giấy bạc như thế nào?

Công ty Bradbury Wilkinson đã in giấy bạc cho nhiều quốc gia trên 100 năm nay. Công ty này nổi tiếng nhờ ở tài nghệ và tín nhiệm.

Trước hết, công ty vẽ một tờ giấy bạc mẫu dựa theo những bức họa của Chính phủ nào đã đặt in, chẳng hạn như giấy bạc Việt Nam có hình Quốc hội, và cái đập nước.

Một khi tấm giấy mẫu được chấp thuận, một họa sĩ của công ty vẽ một tấm giấy bạc giống y như thế bằng sơn nước, tiếp đó các thợ theo đúng từng nét trên tấm giấy mẫu khắc những nét ly ty trên một tấm thép mềm, công việc này mất khoảng 1 tháng.

✱ Những chặng kiểm soát.

Sau khi khắc xong, bản thép mẫu sang cho thép trở nên cứng, sau đó lại cán thép mềm lên trên tấm thép cứng để in hình sang nhiều tấm thép mềm, và chính những tấm thép mềm này là bản dùng để in giấy bạc. Theo một chuyên viên thì trước hết là in những màu sắc, sau đó giấy bạc được chuyển đến một ban khác để in hình nhì, hình này nổi độ 1/1000 ly, sờ tay có thể thấy những nét nhì.

Xong giấy bạc sang đến phòng xấy, và khi xấy khô rồi đem đếm. Rồi đến ban kiểm soát. Sau khi kiểm soát kỹ càng mới đến ban in chữ ký và những con số. Tiếp đến phòng cắt thành từng tờ riêng biệt. Sau đó lại đếm một lần nữa và kiểm lại từng tờ, nếu thấy tờ nào có hư hỏng phải để riêng biệt bên và lấy tấm giấy bạc chưa có in số vào bằng tay.

Qua mỗi chặng đều phải có kiểm soát đi kiểm soát lại những tờ giấy bạc nào bị coi là hư hỏng, phải đem đốt trước mặt vị đại diện của chính phủ nào đặt in.

1000 nhân viên ban kiểm soát, đều là phụ nữ. Công việc kiểm soát này cần tinh mắt, nên khó tìm người thay thế khi có người đi lấy chồng.

Rất công phu và tốn kém

Tại sao nhiều nước có thể in lấy giấy bạc mà lại phải thuê Công ty Bradbury Wilkinson?

Lý do: Trong nhà in này có một ban thợ khắc và thợ vẽ làm công việc cho 30, 40 nước trong khoảng thời gian 2, 3 năm rồi. Ngoài ra về vấn đề phòng gian, nếu một nước nào đó, chẳng hạn hãy thí dụ như Việt Nam, in lấy giấy bạc ở trong nước, nhân viên trong nhà in đó, sẽ cảm thấy ham muốn sản phẩm họ in ra. Còn như trong nhà in Bradbury Wilkinson, các nhân viên không bị ham muốn những tờ giấy bạc ngoại quốc!

✱ Cạnh tranh rất riết.

Những hãng in giấy bạc cũng cạnh tranh nhau dữ dội để dành hợp đồng. Vì thế, có những người giao hảo luôn luôn tiếp xúc chặt chẽ với các Chính phủ ngoại quốc. Một nhân viên cao cấp trong công ty Wilkinson Trưởng ban ngoại giao cho biết: chúng tôi có những nhân viên chuyên môn liên lạc từng khu vực. Chúng tôi đã liên lạc với vài vùng trên thế giới và đã giao thiệp với những vị có thẩm quyền của các Chính phủ tại các vùng đó.

Bên Anh có 2 công ty in giấy bạc ngoại công ty Wilkinson, có một nhà in nổi tiếng thứ hai là De La Rue, giá in giấy bạc khoảng 7 mỹ kim một nghìn tấm.

Công việc tỉ mỉ, công phu, có một điều đáng tính công là sự tín nhiệm. Nếu một công ty sau khi in giấy bạc cho Chính phủ lại in thêm vài thứng giấy 500$ thì cũng lời chán, không cần tính giá đắt, nhưng họ không bao giờ làm.

Thỉnh thoảng, cũng có tư nhân bọn phải viết thơ điều đình với công ty Wilkinson, đặt in riêng một số giấy bạc theo giá cao, nhưng công ty nhất nhận rất tiếc chỉ giao dịch với các Chính phủ đã chỉ có thể in bạc cho Chính phủ thôi.

Áo bằng giấy

Bên Anh đã chế tạo loại giấy chắc, co dãn may thành áo.

Loại giấy này rất hợp thời trang và được Âu Châu ưa chuộng và khi áo bẩn chỉ việc cho vào thùng rác.

Phụ nữ có biến loại áo này thành mini-jupe, áo tay cụt hay dài tay. Công ty Shift Dress sản xuất áo, giá 12 quan mỗi cái.

✱ Công ty chế tạo loại phi cơ Jaguar.

Một thông cáo của công ty liên kết là Lesin Breguel và British Aircraft Corporation loan báo rằng phi cơ Jaguar, một loại khu trục cơ siêu thanh hạng nhẹ yểm trợ chiến thuật và huấn luyện, được không quân Pháp và Anh xử dụng sẽ được một công ty Pháp Anh chế tạo.

Phi cơ Jaguar bay tới tốc độ Mach 2 dùng để huấn luyện phi công bay tới tốc độ siêu thanh. Khi yểm trợ quân đội trên mặt đất, phi cơ Jaguar có thể giảm tốc độ xuống dưới 1000 cây số giờ. Phi cơ dài 15 thước, có 2 máy phản lực, được trang bị 2 đại bác 30 ly và có thể bắn hỏa tiễn không địa và hỏa tiễn không không. Phi cơ có thể cất cánh trong 800 thước. Người ta sẽ sản xuất 150 phi cơ Jaguar trong những năm 1970 — 71. Tổng số kinh phí sản xuất khoảng 1 tỷ quan.

Máy sản xuất nước ngọt bỏ túi.

Một công ty nghiên cứu kỹ thuật và kỹ nghệ tại Hoa Kỳ vừa chế tạo một máy lọc muối trong nước biển để biến chế thành nước ngọt uống được.

Máy thuộc loại bỏ túi chỉ nhỏ bằng hộp cá, sẽ giúp cho các nạn nhân trên biển kéo dài cuộc sống trong khi chờ được cấp cứu.

Nguyên tắc của máy là đưa nước biển chảy qua một màng mỏng dưới áp lực 100 ký mỗi phân vuông.

★ Nhà máy điện Cruachan.

Nhà máy điện Cruachan đã có nhiều nước dùng. Nhưng kế hoạch đầu tiên là ở Anh quốc mặc dầu là nhà máy lớn nhứt là ở Vianden (Lục Xâm Bảo) và những nhà máy lớn nhứt giống loại này thì ở Bắc Mỹ. Ở bên Anh, nhà máy điện Cruachan lại tối tân nhứt trong loại này.

Cruachan được mệnh danh là «hòn núi rỗng» trên bề mặt thật hoang vu mà đẹp đẽ vì chỉ thấy một đập nước và nhiều dây cáp.

Dưới ngọn núi sâu tới 400 thước, 1000 người đã đào hết ruột quả núi, cho mìn nổ vào đào đi tới nửa triệu tấn đá và đất, lấy chỗ làm tòa nhà trong lòng núi một tòa nhà rộng lớn đặt máy móc, không kém gì một thánh đường lớn, giữa giữa cao 40 thước, chằng chịt những đường hầm dẫn tới đập nước và hồ nước phía dưới. Trong phòng máy có 4 máy điện, một cái đủ sức cung cấp điện dùng cho ít nhứt là 150.000 người.

Chính những nhà máy phát điện này làm cho nhà máy Cruachan thành một nhà máy tối tân hứt. Thường thì phải dùng Turbine riêng, máy bơm riêng. Những cái Turbine ở đây làm 2 công việc, vừa chạy máy phát điện vừa bơm nước.

TIÊN - KHAI

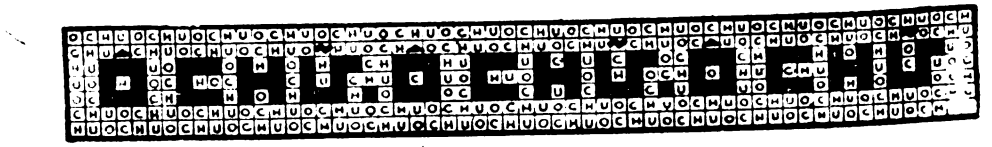

Ô CHỮ «ĐIỆN THOẠI»

của TUẤN-KHẢI

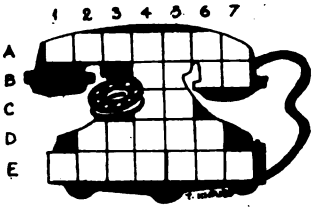

NGANG

A — Lực lượng chính yếu và cần thiết nhất trong một quốc gia.

B — Công việc bị đình lại.

C — Ngôn ngữ này chỉ sự ngạc nhiên

D — Một loại cây bao giờ cũng được tiêu biểu cho chí trai mà từ cổ chí kim những nhà thơ thường gán ghép

E — Dự vào một công việc gì.

DỌC

1 — Mẫu tự thứ 17 — Tên một bệnh nguy hiểm đang tràn lan tại Việt Nam khiến bộ Y tế phải lo sợ.

2 — Bị sưng một cục trên đầu — Nếu có l ở sau thì nó có mang một sự quan trọng nhất trong đời học sinh.

3 — Danh từ chỉ người con gái khuê các ngày xưa — Mùa của sự tóc tối, bực dọc.

4 — Chôm bị.

5 — Người vô tích sự.

6 — Tiếng trẻ em khóc — Một loại chim kêu rất nhiều thường xuất hiện vào mùa hạ.

7 — Công việc chính làm ra báo — Có nghĩa là gần giống.

(Xem lời giải trang 30)

Digitized by Google

CHI-ĐOÀN 1/4 THIẾT QUÂN VẬN

(Tiếp theo trang 16)

Nếu thấm mệt, xin khách vào ngay đây, Câu lạc bộ của Chi đoàn, khung cảnh sẽ khác hơn, ngộ nghĩnh hơn, và mời khách cùng dùng với những người trai chinh chiến ly nước cam tươi mát, ngọt ngào. Nếu khạng ngại, xin khách cứ tự nhiên ngồi vào bàn Domino hay cờ tướng, ở đó cũng ngựa xe trận mạc tưng bừng, mà nếu khách không phải là một chiến thuật gia, bản lĩnh cao cường thì khách có thể bị đối phương đánh bại. Rời Câu lạc bộ xin mời khách qua phòng đọc sách, mấy chữ Thư viện « Thiếu úy TRÁNG » đủ gợi trong lòng mỗi chiến binh mối cảm hoài về hình ảnh một sĩ quan trẻ tuổi và gan dạ đã hy sinh trong cuộc hành quân Liên Kết 28. Khách có thể tìm thấy ở đó đủ từng loại sách về đủ mọi trình độ, bởi vì Thư viện Thiếu úy Tráng được khai sinh bằng sự đóng góp của mọi người và với mục đích để các chiến binh có thể trau giồi thêm kiến thức trong những lúc không bận bịu ở chiến trường. Hay nếu khách ham mộ thể thao thì xin khách ra sân để thưởng thức tài nghệ của các đấu thủ nhà binh đang biểu dương tinh thần quyết chiến, quyết thắng một cách đáng ca ngợi.

Mải vui, nên quên đêm đã xuống lâu rồi, vậy nên trân trọng mời khách dùng bữa cơm thân mật với Ky binh chúng tôi. Tuy không có rượu nồng, không có món ăn cao lương mỹ vị, nhưng nó sẽ ngon vì là... cơm chiến sĩ. Sau đó có thể thưởng thức buổi trình diễn văn nghệ hàng tuần của những tài tử Ky binh trẻ tuổi tay súng, tay đàn. Chúng tôi chắc khách sẽ hài lòng qua tiếng ca chân thành mộc mạc, qua những mẩu chuyện nhí nhảnh chiến trường. Khách sẽ cảm kích hơn khi thấy ở đây tình Quân Dân thắm thiết thể hiện bằng sự góp mặt những nam, nữ học sinh. Họ đến để cùng chia xẻ với chiến binh những nỗi ngọt bùi.

Nhưng chẳng may khách không gặp những đêm vui như thế, thì xin khách cùng chúng tôi vào lớp học. Ở đây đêm đêm những chàng Ky binh nét mặt mỗi người không ai giống ai song tất cả đều biểu lộ sự cố gắng ham thích lắng nghe, tập đọc những đoạn, những câu Anh văn mới mẻ do cố vấn Mỹ của Chi đoàn dốc lòng hướng dẫn.

Xin khách chớ ngại đêm khuya đường vắng, vì chúng tôi rất hân hạnh được mời khách ở lại một đêm với Chi đoàn. Nơi đây không có nệm ấm chăn êm, nhưng đêm sẽ trôi qua một cách đầy thú vị... Thỉnh thoảng khách sẽ nghe vài tiếng súng về khuya hay một đôi lần báo động. Lập tức đoàn Cọp biển từ trước đứng hiên lành trên bãi đậu, sẽ lao ra mọi phía gầm gừ sẵn sàng nhả đạn. Tuy giấc ngủ bị gián đoạn nửa chừng, nhưng nhờ thế người dân xứ Quảng đêm đêm được yên lòng. Chiến binh thường hy sinh nhu cầu của mình để đồng bào được hạnh phúc. Còn gì cao cả hơn ?

Đêm qua đi một ngày mới nữa bắt đầu. Thời gian là yếu tố cần thiết để trưởng thành. Chi đoàn 1/4 Thiết quân vận đã được lòng tin của quân đội, đồng bào đã hành diện vì bao chiến công nó còn phải cố gắng hơn nữa.

Nếu ngày xưa Đức Phù Đổng Thiên Vương vị Thánh tổ Thiết giáp Ky binh Việt Nam đã một mình dông ngựa sắt đánh đuổi giặc Ân, thì ngày nay những chàng trai Việt trót khoác chiếc mũ trên đầu, nguyện lấy kinh nghiệm chiến trường làm phương tiện, lấy lý tưởng giải phóng dân tộc khỏi ách Cộng sản độc tài và xây dựng một nước Việt Nam thống nhất trong tự do dân chủ làm cứu cánh, quyết hy sinh chiến đấu đến giọt máu cuối cùng cho đến ngày toàn thắng.

NGƯỜI KY-BINH

Chi-Đoàn 1/4 Thiết-Quân-Vận

SINH NHẬT CỦA MỘT CHIẾC TÀU

(Tiếp theo trang 19)

Thành tích đã được ghi nhận như sau :

Vượt : 20.725 cây số (nếu tính theo hải lý)

Chặn xét : 1.367 ghe.

Bắn chết : 206 Việt cộng

Thực hiện : 8 lần Dân vận cho hơn 3.000 người.

Tiêu thụ : 1484 viên đạn 76 ly 2

— 4.481 viên đạn 40 ly

— 24.559 gallons dầu

— 852.139 lít nước ngọt.

Huy chương đã đoạt :

— 26 Anh dũng Bội tinh.

— 20 Chiến thương bội tinh

— 4 Hải dũng Bội tinh

— 3 Giấy khen

— 1 Giải Đoàn kết Đơn vị.

Trong năm qua, HQ 228 đã có 3 nhân viên Anh dũng bỏ mình vì Tổ quốc, đó là các anh Hồ Xít, Phạm quang Định và Lê văn Ba. (SN. tưởng cũng cần ghi lại ở đây là chiến hạm đã có những sáng kiến rất hay (sic !) Mỗi thành tích ngoài con số đã ghi lại còn được chứng minh cụ thể bằng những vật rất tượng hình như : viên đạn, chiếc ghe, thùng dựng dầu, huy chương v.v...)

NHỮNG HUY CHƯƠNG CHƯA HỀ CÓ TRONG... QLVNCH

Ngoài ra, trong dịp này Trợ chiến hạm cũng đã « sáng tác » ra 3 loại huy chương đặc biệt để tưởng thưởng cho 3 cá nhân được coi là xuất sắc trong công tác : chiến đấu, bảo trì, và vui sống trên chiến hạm.

Chiến sĩ xuất sắc nhất về Chiến đấu : Hạ sĩ TRẦN-VĂN-LƯU. Đương sự đã tỏ ra can đảm gan dạ phi thường trong các cuộc chiến đấu giết giặc. Hạ sĩ Lưu được ân thưởng huy chương và giấy khen nhiều lần của Thượng cấp. Riêng tại chiến hạm các chi tiết cụ thể khác được kể như thành tích vô địch tại Đơn vị. Đương sự đã tác xạ 2715 viên đạn 40 ly. Khuân từ cầu tàu xuống hầm đạn 82 thùng đạn 40 ly, 45 thùng đạn 20 ly. Tháo dỡ tu bổ 26 lần. Canh gác 145 giờ...

Với thành tích trên, chiến hạm đã tự tạo một huy chương tượng trưng để tưởng thưởng công lao của đương sự được gọi là : TIÊU DIỆT CỘNG NỘ ĐỆ NHẤT HẠNG XẠ THỦ HUY CHƯƠNG.

Chiến sĩ xuất sắc nhất về Bảo trì : Thủy thủ 1 Vận chuyển TRẦN-CÔNG-VỆ. Ngoài các chi tiết đặc biệt, về công tác Bảo trì chiến hạm, đáng được trình bày như sau :

— Đã gõ sét 32 thước vuông. Sơn chung quanh tàu 8 lần. Sơn cột cờ 5 lần. Đan được 16 trái đận. Lận quan sát trục chân vịt 4 lần.

Với thành tích ấy đương sự được ân thưởng : BẢO TRÌ CHIẾN HẠM ĐỆ NHẤT DANH TÀI HUY CHƯƠNG.

Chiến sĩ xuất sắc nhất về Vui sống : Hạ sĩ Vô tuyến PHẠM-TẮC. Ngoài những giấy khen về Vui sống, đương sự đã có những hoạt động đáng kể như sau :

— Dạy Tập hát cho nhân viên chiến hạm trên 10 bài hát vui.

— Ca hát trên chiến hạm 62 lần.

— Phát hơn 5000 truyền đơn cho 1.112 gia đình.

— Tiêu thụ trên 112 chai « la ve ».

— Có khả năng ca hát, đờn, chơi billard, cờ tướng v.v...

Chính vì thành tích này mà đương sự được ân thưởng : VUI SỐNG QUÂN NGŨ ĐỆ NHẤT HẠNG 3 « CHỊU CHƠI » HUY CHƯƠNG.

Sau đó chương trình đã được tiếp nối với những màn ca, vũ, nhạc kịch, thật hấp dẫn do Hạm Trưởng, Đoàn viên chiến hạm và các Nữ Nghệ sĩ Thủ đô đồng trình diễn.

Qua những tiết mục vui tươi, độc đáo, một điểm son trong buổi trình diễn Văn Nghệ của HQ 228, tưởng cũng cần phải ghi lại ở đây, đó là tinh thần cố gắng của toàn thể nhân viên Chiến Hạm.

Với những phương tiện eo hẹp của một đơn vị nhỏ, sự thành công rực rỡ của HQ 228 đã chứng tỏ thì khéo léo điều khiển và tinh thần « văn nghệ cao » của vị Hạm Trưởng, khi ông ta trực tiếp cùng với binh sĩ trình bày hoạt cảnh Tiếng dân chài của Phạm-đình-Chương. Một hoạt cảnh nói lên cuộc sống của đồng bào ngư phủ tại các miền duyên hải Việt-Nam.

9 năm trời quân ngũ, 8 lần ân thưởng huy chương Anh dũng (= vàng, 4 bạc, 3 đồng) kể cũng đủ nói lên cái tinh thần chiến đấu của vị Hạm Trưởng trẻ tuổi này, và giờ đây, thêm một lần nữa, ông còn chứng tỏ cái khả năng rất « chịu chơi » và sành khoa « Tâm lý chiến ». Tạo cho binh sĩ niềm mến yêu binh nghiệp. Thổi một luồng gió mới vào cuộc đời chiến binh.

Buổi trình diễn Văn nghệ được kết thúc vào hồi 19 giờ, trong niềm hân hoan của mọi người. Đồng thời, phản ảnh sự thành công của công tác sinh hoạt huấn đạo đang bành trướng trong QLVNCH, và giúp cho buổi lễ kỷ niệm của HQ 228 có thêm nhiều ý nghĩa tốt đẹp.

Digitized by Google

CHIẾN XA TRÊN CHIẾN TRƯỜNG VIỆT-NAM

(Tiếp theo trang 23)

— 8 lựu đạn và một số súng nhỏ khác...

Những vũ khí này tuy có nhiều nhưng chắc chắn chưa bằng được những khẩu đại bác không giật của chiến xa M-50 Ontos một loại « xe tăng » đàn em của M-48 về cả mọi mặt ngoại trừ phần vũ khí trang bị..

« Heo sắt » Ontos với 6 khẩu đại bác không giật 106 ly.

Một trong những « cái đinh » của lễ Duyệt binh hồi năm ngoái nhân ngày Kỷ niệm Cách mạng 1-11- là đoàn Chiến xa của Đồng minh diễn hành mà đáng kể nhất là loại Chiến xa Ontos của T.Q L.C. Hoa Kỳ trang bị tới 6 khẩu đại bác không giật 106 ly... Chính nhờ đặc tính « không giật » của các khẩu đại bác này mà chiến xa Ontos có thể khai hỏa từ ngay trên sàn xà lan đổ bộ như trong cuộc hành quân Jack Stay khai diễn ở Long Thành hồi cuối tháng vừa qua.

Hỏa lực của Chiến xa Ontos hơn hẳn « khả năng tấn công » của bất cứ loại « xe tăng » nào khác :

— 6 đại bác không giật 106 ly loại M-40A1C (mỗi khẩu có 16 viên đạn).

— 4 đại liên 50 loại M-8C (mỗi khẩu có 80 viên đạn).

— 1 đại liên 30 loại M-1910A4E1 (gồm 1000 viên đạn).

Theo tiếng Hy lạp « Ontos » có nghĩa là « Heo sắt » và trên chiến trường Việt Nam, Việt cộng cũng ngán « Heo sắt » với 6 khẩu không giật 106 ly hơn ai hết. Mang ký danh M-50, Chiến xa Ontos chỉ đặc biệt dành riêng cho binh chủng Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ. Được chế tạo « để dùng như là một vũ khí pháo binh cơ hữu và chống chiến xa », M-50 Ontos thuộc vào loại « xe tăng » hạng nhẹ : trọng lượng chiến đấu của nó chỉ vào khoảng 8340kg (18.300 cân Anh) cần 3 người điều khiển, chiến xa này chỉ có máy Vô tuyến AN/PRC — 10 chứ không được trang bị loại máy « nội thoại » (interphone) như hầu hết các loại chiến xa khác của Lục quân Hoa Kỳ.

Có trọng lượng nhỏ thì dĩ nhiên kích thước của chiến xa M-50 Ontos cũng thuộc vào hạng « khiêm nhường » :

— Thân chiến xa dài : 3,70m.

— Chiều ngang đo được : 2,55m và...

— Chiều cao của chiến xa : 2,05m

Ngoài loại chiến xa « Ontos » ra, người ta còn thấy trên chiến trường Việt Nam, TQLC. Hoa Kỳ đã xử dụng một số chiến xa hạng nặng M-48, chiến xa lội nước M-49, một loại thiết quân vận không lồ.

Chiến xa hạng nhẹ M-56 từng dẫm nát chiến khu D.

Loại chiến xa thuộc vào kiểu nhẹ nhất này do Chi đội D thuộc Chi đoàn 16 Thiết giáp của Lữ đoàn 173 Nhảy dù Hoà Kỳ xử dụng. M-56 đã từng theo chân những chiến binh của một đơn vị Thiết giáp thành hình từ năm... 1916 dẫm nát chiến khu D trong những lần Lữ đoàn dù Hoa Kỳ tấn công vào vùng mà Việt cộng đã từng coi là « một khu bất khả xâm phạm ». Khởi thủy M-56 được chế tạo như là một chiến xa SPAT (Self Propelled Anti Tank) nghĩa là một « xe tăng » có đại bác cơ hữu dùng để chống chiến xa. Nhưng trên chiến trường Việt Nam, Cộng quân làm gì có chiến xa. Thế nên mục tiêu của khẩu đại bác 90 ly trên M-56 vẫn là mấy mặt khu địch vậy !

Đây là một loại chiến xa đặc biệt chế tạo dành riêng cho các binh sĩ Nhảy dù Hoa Kỳ. Như trên đã nói, M-56 là một loại chiến xa thuộc vào hạng nhẹ nhất : trọng lượng của nó chỉ vào khoảng 15.500 cân Anh hay chừng 7 tấn. Loại chiến xa do 4 người điều khiển này có thể chạy với vận tốc tối đa 45km/gi và đủ nhiên liệu để hoạt động xa 225km. Vũ khí trang bị cho chiến xa là đại bác 90 ly loại M-45 nặng vào khoảng 1200kg. (Mỗi chiến xa M-56 chỉ có được 29 viên đạn loại này). Bởi trọng lượng quá « khiêm nhường » nên kích thước của chiến xa M-56 cũng khá nhỏ : chiều dài của thân chiến xa đo được 4,475m — chiều dài tổng quát : 5,75m — rộng : 2,55m và chiều cao đo được : 1,955m.

M-60 : chiến xa thông dụng nhất của Lục quân Hoa Kỳ.

Đây là một loại chiến xa chính và thông dụng nhất của Lục quân Hoa Kỳ. Hầu hết các đơn vị Bộ binh Hoa Kỳ hoạt động trên chiến trường Việt Nam đều được xử dụng loại chiến xa này. Đây cũng là một trong những loại chiến xa nặng nhất của Lục quân Hoa Kỳ trên chiến địa Việt Nam : 103.000 cân Anh hay 46920kg nghĩa là

Digitized by Google

Học ở đâu ? ? ?

Ngày khai giảng niên khóa 1966-1967 đã bắt đầu !

★ Các bạn học sinh trên TOÀN-QUỐC đang học trường công, trường tư hay tự học !

★ Các bạn quân nhân — con yêu của Tổ Quốc — trên khắp nẻo đường Đất nước !

★ Các bạn công tư chức tại sở hay ở nhà !

muốn

BỔ-TÚC, TRAU-DỒI

học vấn hãy ghi tên học tại trường trung học

HÀM-THỤ TRƯỜNG-SƠN

(chuyên dạy **bằng thư** gửi đến tận nhà cho học sinh trên toàn quốc)

từ Đệ Thất đến Đệ Nhất A B C

Vì Không đâu bằng trung tâm giáo dục vĩ đại này.
Vì Trường bảo đảm sự thành công về học vấn của Bạn.
Vì Bạn không những hiểu mà còn giỏi.

Hãy viết thư về **129-131 Lê-văn-Duyệt Saigon** xin bản **Điều Lệ Nhập Học.**
Bạn sẽ thấy một chân trời mới xuất hiện trước mắt mình.

BAN GIẢNG-HUẤN

NGUYỄN-SỸ-TẾ, Hiệu Trưởng, Giáo sư Đ H S P Saigon và Đại Học Dalat.
ĐỖ-KHÁNH-HOAN, Giám-Học, Giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM, Cử nhân giáo khoa và các Học Văn chương Pháp.
TÔ-ĐẢNG, cử nhân giáo khoa văn chương Pháp, cử nhân Anh văn.
VŨ-MỘNG-HÀ, Cử nhân giáo khoa vật lý.
CỦ-AN-HƯNG, Cử nhân giáo khoa toán, giáo sư Đại Học Khoa Học Saigon.
PHẠM-THÚY-HỒNG, Cử nhân Anh văn, giáo sư Trường Sơn.
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM, giáo sư chuyên khoa Trường Sơn.
LÊ-HỮU-NGHĨA, Cử nhân văn khoa, giáo sư trung học Côn Sơn.
LÊ-TRUNG-NHIÊM, tiến sĩ văn chương Pháp giáo sư Đại Học Văn Khoa Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH, giáo sư chuyên khoa trường Trường Sơn.
NGUYỄN-TRÍ-TỪ, Cử nhân luật khoa, giáo sư Trường Sơn.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 10%, học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ. 20% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng D.

Digitized by Google

DÙ Ở HẬU PHƯƠNG...
DÙ Ở TIỀN TUYẾN...

TẤT CẢ MỌI NGƯỜI ĐỀU ĐÓN MUA :

GIAI PHẨM XUÂN TIỀN TUYẾN

MỘT CỐ GẮNG LỚN LAO, MỘT CÔNG TRÌNH BIÊN TẬP VÀ NGHỆ THUẬT CỦA

— Có những tập Báo Xuân chỉ có bìa lộng lẫy mà nội dung rỗng tuếch.
— Giai phẩm Xuân Tiền Tuyến trái lại : nội dung phong phú hấp dẫn mà bìa vẫn lộng lẫy.

Lính đọc... khoái tỉ !
Dân đọc... chịu quá !
Đó là tóm tắt
nội dung Giai phẩm
Xuân Tiền Tuyến.

Tết này chỉ có
4 cái khoái
Thịt mỡ dưa hành
bánh chưng và Giai phẩm
Xuân Tiền Tuyến

Không đón mua,
Mất phần xin đừng chịu.

NHẬT BÁO **tiền tuyến**
TIẾNG NÓI CỦA QUÂN DÂN MIỀN NAM TỰ DO

Với sự có mặt của những cây bút quen thuộc trên Thi, Văn-đàn và Báo-giới nước nhà : HÀ-THƯỢNG-NHÂN — THẠCH-LÊ — MAI-THẢO — NHẬT-TIẾN — VĂN-QUANG — HOÀNG-HẢI-THỦY — THANH-NAM — TÔ-KIỀU-NGÂN — NGUYỄN-ĐẠT-THỊNH — NGUYỄN-ĐÌNH-TOÀN — PHAN-LẠC-PHÚC — TƯỜNG-LINH — THIỆU-VÕ — HOÀI-NGỌC — LƯU-BẢNG — PHẠM-HUẤN — HÀ-HUYỀN-CHI — HỒNG-DƯƠNG VIÊM-HỒNG — LINH-TRANG — DƯƠNG-VI-LONG — VIÊN-LINH — ĐÌNH-HIỀN — THẦY KHÓA-TƯ — THIÊN-KHẢI — KỲ GIẢ LÔ-RĂNG — BINH CÀ GẬT — HUY-VÂN.

Một tập báo Tết Hay, Vui, Đẹp chưa từng có!

THẾ MÀ VẪN BÁN GIÁ VỪA PHẢI ĐỂ MỌI NGƯỜI ĐỀU CÓ THỂ THƯỞNG THỨC

Thiếu « Giai phẩm Xuân Tiền Tuyến » là thiếu hương vị Tết trong gia đình

Digitized by Google

ĐẶT LỜI CHO HÌNH

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

1— Tìm 7 điểm sai.

2— Đặt lời cho hình.

3— Có bao nhiêu người dự thi.

Thư dự CUỘC ĐỐ VUI xin nhớ đề cho BINH CÀ GẶT — Báo Chiến Sĩ Cộng Hòa — KBC 3168 và đừng quên ghi mấy chữ to... tờ bố lên góc phong bì « DỰ CUỘC ĐỐ VUI » — Xin cám ơn trước. Và đừng quên đề tên họ cùng cấp bậc.

B.C.G.

TÌM BẢY ĐIỂM SAI

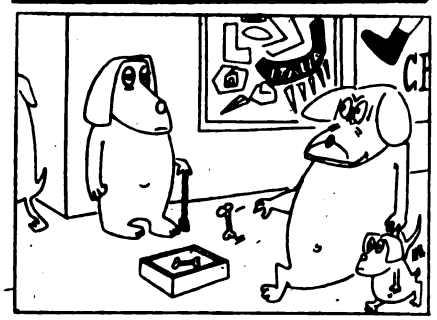

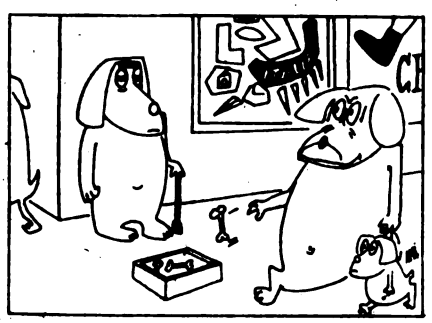

TRANG ĐỐ VUI

KẾT QUẢ ĐỐ VUI SỐ 149

ĐẶT LỜI CHO HÌNH

Lời nói chính thức của tấm hình phải như thế này :

— Xin cô cho tôi đổi một ít tiền lẻ. Và sau đây là những lời đi dồm nhất của các bạn gửi về.

— Em ơi, anh đang nghèo, cho anh mượn đỡ chiếc áo bằng tiền kia đi. (Trung sĩ I Phạm văn Hải KBC 4738).

— Cuối tháng kẹt quá ! Lột áo cho anh mượn sài đỡ. (Binh II Nguyễn thế Nhạn KBC 4777).

— Cưng ơi ! Cho anh vay tạm tất cả số mà cưng mang theo. Nghe cưng. (Trung sĩ I Phạm đăng San KBC 3543).

CÁC BẠN TRÚNG GIẢI

Giải Đại liên : Trung sĩ Nguyễn văn Bé KBC 3326, (1 năm báo Chiến sĩ Cộng Hòa và Tiền phong gởi đến địa chỉ).

Giải Trung liên : Binh II Nguyễn hữu Phải — Ban Truyền tin — KBC 4003 (6 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ).

2 Giải Tiểu liên :

1) Trung sĩ I Phạm-đăng-San — KBC 3543

2) TS/TQ Châu trúc Thu — KBC 3326.

(3 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ)

3 Giải Garant M1 :

1) Hạ sĩ I Đỗ văn Tập — Quân cụ — KBC 4091.

2) Trung sĩ I, Nguyễn văn Bé — Kế toán — KBC 3354.

3) Hạ sĩ I Thái kim Hải — Ban 3/THD — KBC 4002. (1 tháng báo CSCH và TP gởi đến địa chỉ).

XIN CHÚ Ý : Báo sẽ bắt đầu gởi từ 1-12-66.

Lời giải 7 điểm sai CSCH số 150

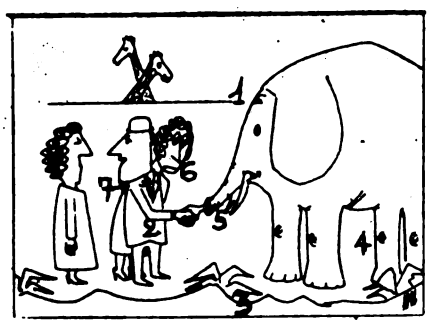

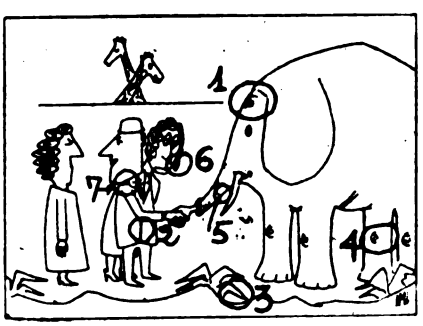

Giải đáp Ô Chữ « ĐIỆN THOẠI »

NGANG	DỌC
A— QUÂN ĐỘI	1— Q.T.
B— HOÃN	2— U-TH.
C— ỦẢ	3— Ả-HẠ
D— THÔNG	4— NHUỘM
E— THAM GIA	5— ĐOẢNG
	6— OA-GÌ.
	7— IN-Á.

Người yêu thơ tìm đọc :

GIẢI-THÍCH

Thi phẩm thứ hai của TRANG-CHÂU

Bìa Nghiêu-Đề — Tựa Đặng-Tiến

Phạm-Hồng trình bày

Giá : 30$

Digitized by Google

QUÝ BẠN, MUỐN HỌC THÊM
XIN GỬI THƠ HỎI THỂ LỆ
TẠI TRƯỜNG :

HẠNH-NGHĨA

HÀM-THỤ

42, Đường Nguyễn-văn-Thành — GIA-ĐỊNH

Bạn sẽ được học có kết-quả mau và chắc chắn. Có luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học tráng niên. Tú-Tài rất thuận-tiện cho các Quân-Nhân, Công-Tư-Chức, và Học-sinh xa gần. Có nhiều cựu Hiệu-Trưởng Trung-Học công lập và giáo sư đảm nhiệm, có dạy Hán-văn. Trong lúc học có phần nào chưa hiểu, học viên được hỏi để giáo sư giải thích thêm, câu hỏi cũng được giải thích chu đáo, bài chấm mau lẹ kỹ lưỡng.

— *Tính lên lúc nào học lúc ấy.*

— *Trường giúp hồ sơ để thi.*

Tư-Thục Trung-Học **HẠNH-NGHĨA**
Có dạy lớp : **SÁNG, CHIỀU và TỐI**
Quân-nhân, hay con em được giảm học phí.

SCOLE PAR CORRESPONDANCE

TRƯỜNG HÀM THỤ
VĂN-HÀO

119, VÕ-TÁNH — HỘP THƯ 888 — SAIGON
Giấy phép : 5673 — GD

QUÝ VỊ CÁC CHÁU SƯ TỬ ĐỊ, CỐ NHIỀU MỘT THỜI GIAN HỌC TẠI NHÀ, HÃNG HỌC LUÔN TRONG T.N.-ĐỊA PHƯƠNG

LỚP ĐỆ I C THI ĐƯỢC SÁCH MANGER TOM IV VÀ CÁC BÀI LUYỆN THI

AN-THÀNH

154, LÊ-THÁNH-TÔN SAIGON
ĐIỆN THOẠI 22754 — ĐIỆN TÍN THANAN SAIGON

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

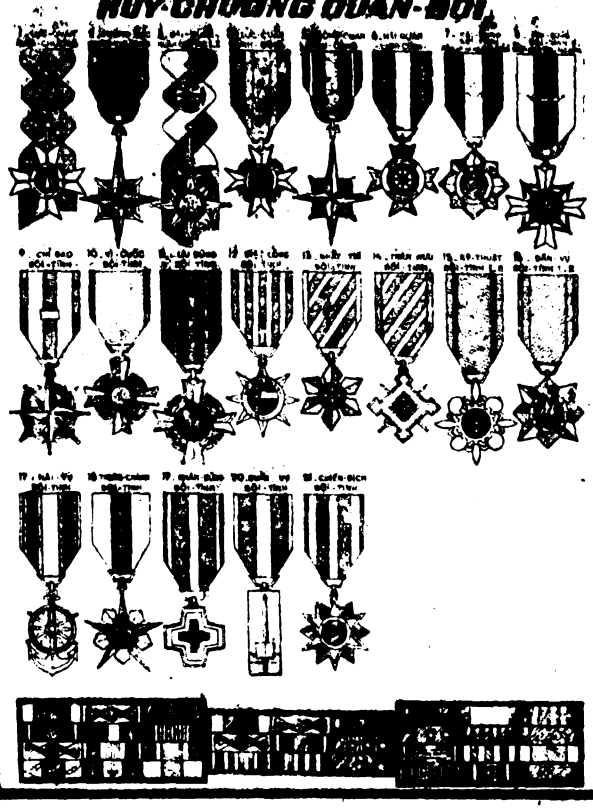

ĐAU MÁU MÉT XANH
cần uống
BÁ BÁ SƠN QUÂN TÁN
(Đông-Y Dược-Phẩm)
Trị bịnh Tử Cung, Bạch đới hạ
VÕ-VĂN-VÂN 201-211 Nguyễn-Thái-Học Saigon (K.N. B.Y.T số 133/24.7.62)

Tam Tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn số 2
VÕ-VĂN-VÂN
Trị MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH, THANH-PHẾ BỔ THẬN BỔI-TINH và BỔI BỔ SỨC LỰC. Có 2 loại : hoàn mật và viên đẹp, đồng giá. Nhà thuốc Bắc nào cũng có bán.
Kiểm nhận B.Y.T. số 135/24-7-62

Quí Bà — Muốn tránh được Tiểu-sản — Ói mửa-được dau, ăn uống không dặng bữa thảo dã dược.
— MẸ MẠNH MẼ, CON ĐẺ NUÔI. Bà nên uống :
BẢO MẪU DƯỠNG THAI HOÀN
VÕ-VĂN-VÂN
(giá hộp nhỏ 2000, lớn 28$50)
KNBYT số 138-229 và 559

AI ĐAU VỀ BỊNH TRĨ
Nội Trĩ hay Ngoại Trĩ, đại tiện có máu lằn mũ đau nhức hậu môn có mụt và sưng, chảy nước vàng, lâu ngày xanh mách lươn nên uống :
TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU HOÀN số 57 VÕ VĂN-VÂN giá 25$, uống dặng nhiều ngày, do VÕ-VĂN-THÊM bế chế.
K.N. số 139 B.Y.T./D.C.D.P. 24-7-62

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
201-211 Đ.L. Nguyễn-thái-Học Saigon

Digitized by Google

- HỌC ĐỂ TIẾN !
- HỌC ĐỂ CHỈ-HUY !
- HỌC ĐỂ CHIẾN-THẮNG !

★ Bạn là Công - Chức, Tư - Chức, Quân - Nhân hay Nhân - viên Dân Chính,

★ Nếu Bạn muốn có đủ năng-lực để đảm-nhiệm những chức-vụ quan-trọng trong ngành hoạt-động của Bạn, Bạn cần phải học để trau-dồi kiến-thức,

★ Để cho việc học của Bạn chắc-chắn đạt được kết-quả mong muốn, Bạn nên ghi tên theo học tại

TRƯỜNG HÀM - THỤ

VĂN - HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trình-Minh-Thế — SAIGON

— Một Cơ-Sở Giáo-Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục công-nhận (G.P. số : 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo-sư Cử-nhân cộng-tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn-thảo theo nguyên-tắc cá-biệt sau đây :

★ Bài học giản-dị-hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn-đề học-tập đến chỗ chính-xác tinh-tường.

★ Bài-tập chọn-lọc sát với chương trình thi

★ Chữa bài thật kỹ theo phương-pháp hướng-dẫn để thấu hiểu vấn-đề

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG - TRÌNH BẢO - ĐẢM

KẾT - QUẢ CHẮC - CHẮN

TRUNG HỌC . Đủ các lớp, các ban — **LUYỆN THI** : Tiểu Học, T.H.Đ.N.C, Tú Tài

- *Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng Nhà trường xin cuốn THỂ-LỆ.*

Digitized by Google

Bạn là :

— QUÂN-NHÂN trấn đóng ở các đồn ải xa xôi ?
— CÔNG hay TƯ CHỨC suốt ngày bận việc trong sở ?
— Người không may gặp phải hoàn cảnh phải bỏ học từ lâu ?
— Học sinh sắp đi thi Tú Tài, T.H.Đ.N.C.

Nếu bạn muốn :

— *Tiếp tục sự học một cách dễ dàng chắc chắn : TIẾN-BỘ.*
— *Trau dồi về các ngành : văn chương, khoa học, kỹ thuật : THÀNH-CÔNG.*
— *Bỏ túc những khuyết điểm để có thể nắm chắc kết quả : THI ĐỖ.*

Bạn hãy ghi tên theo học trường :

TRUNG-TÂM HÀM-THỤ

NGUYỄN-VĂN-GIAI. DAKAO — SAIGON
Giấy phép số : 16 472/GD/PC/HV/22

— Cơ sở hàm thụ sáng lập đầu tiên và hoàn hảo nhất Việt-Nam.
— Tổ chức cải tiến theo phương pháp mới nhất của các trường Hàm Thụ Âu Mỹ.
— Bài vở soạn theo đúng chương trình mới và thể thức ra đề thi *mới* của Bộ V.H.G.D.
— Tỷ lệ thi sinh thi đỗ niên khóa vừa qua là 25%, ngang với các trường dạy tại chỗ danh tiếng nhất THỦ-ĐÔ. Riêng Tú-Tài ban C đạu 50%.

NIÊN-KHÓA 1966 - 1967 :

Có đủ các lớp Trung Học : từ Đệ thất đến Đệ nhất A.B.C.

Đặc Biệt :

1) Luyện thi THĐNC và TÚ-TÀI.
2) Sinh ngữ, Anh, Pháp, mọi trình độ.
3) Lớp vô tuyến điện : Ráp và sửa máy Radio.

do một số kỹ sư : G.S. trường cao đẳng điện và G.S. lớp vô tuyến điện của Hội Kỹ sư và Kỹ thuật gia Việt-Nam phụ trách.

TRÍCH DANH-SÁCH GIÁO-SƯ

TRIẾT
TRẦN-QUỐC-HOAN : Cử-nhân Giáo-khoa Văn-chương.
TRẦN-XUÂN-TIẾN : Giáo-sư triết Pétrus-Ký, Saigon.
TRẦN-BÍCH-LAN : Hiệu-Trưởng Văn-Học.

VIỆT
NGUYỄN-ĐỨC-HOÁN : Giáo-sư Bồ-Đề, Saigon.
TRẦN-VIỆT-THANH : Giáo-sư Long-An.

PHÁP
LÊ-TRUNG-NHUÊN : Tiến-Sĩ Văn-chương Pháp, Giáo-sư Trường Đại-học Văn-Khoa, Saigon
NGUYỄN-NGỌC-DIỄM : Cử-nhân Giáo-khoa và Cao-học Văn-chương Pháp, G.S. Chu-văn-An, Saigon.
PHAN-KHẮC-TRỪU : Cử-nhân Luật-khoa.
VŨ-SINH-HIỀN : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

ANH
PHẠM-QUỐC-DZŨNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
PHẠM-THÚY-HỒNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

TOÁN
HOÀNG-HỒNG : Kỹ-Sư, Giáo-sư Chu-văn-An, S.G.
ĐẶNG-VĂN-NHÂN : Cử-nhân Khoa-học, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
ĐỖ-THỌ-QUỲNH : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LÝ-HÓA
NG-XUÂN-NGHIÊN : Cử-nhân Lý-Hóa, G.S. Hưng-Đạo, Saigon.
TRẦN-CHÍ-CÔNG : Giáo-Sư Bồ-Đề, Saigon.
ĐẶNG-ĐÌNH-ĐẠT : Giáo-Sư Mạc-Đĩnh-Chi, Saigon.

CÔNG-DÂN
NG-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
Nguyễn-Trường-Khoan : Cử-Nhân Luật-Khoa

VẠN-VẬT
NGUYỄN-TỤNG : Dược-sĩ
NGUYỄN-DƯƠNG-KIM : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

SỬ-ĐỊA
LÊ-HỮU-NGHĨA : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.
NGUYỄN-VĂN-NĂNG : Giáo-Sư Trung-Tâm Hàm-Thụ.

LỚP VÔ-TUYẾN-ĐIỆN
CAO-ĐẮC-TUYÊN : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Paris, G.S. Cao-Đẳng-Điện, Saigon.
NGUYỄN-XUÂN-LANG : Kỹ-Sư Vô-Tuyến-Điện Hội-viên Hội Kỹ-Sư và Kỹ-thuật-gia, Saigon.

Chú ý : Để khuyến khích các bạn quân nhân, công chức hiếu học, nhà trường đặc biệt giảm 5% học phí cho các bạn công chức hạng C và hạ sĩ. 10% học phí cho anh em binh sĩ và các bạn công chức hạng B.

Digitized by Google

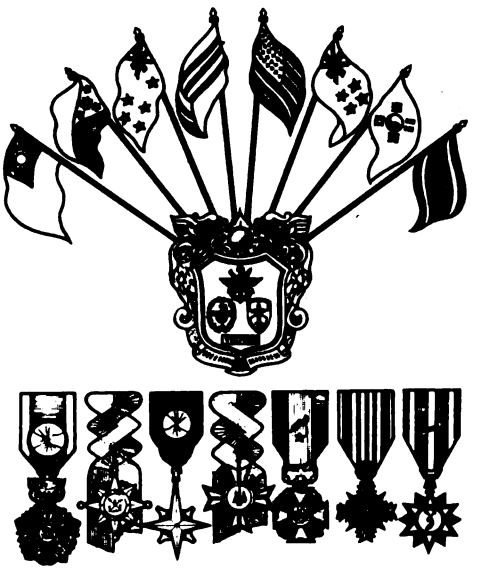

PHƯỚC-HÙNG

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

29 Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN THOẠI: 23.664 SAIGON

THÀNH - PHÁT

HUY-CHƯƠNG QUÂN-ĐỘI

91, Đường Lê-Thánh-Tôn

Điện thoại: 20.880 SÀIGÒN

Sau Dinh Gia-Long

Sản xuất tất cả vật dụng

HẢI — LỤC — KHÔNG — QUÂN

Mũ-kết, Bê-rê, Phù-hiệu, Cấp hiệu, Huy-chương, Găng, Ghệt, và Cà-vạt, v.v...

Thêu và May:

QUỐC - KỲ QUÂN - KỲ ĐOÀN - KỲ

KHẮC BẢNG TÊN LẤY LIỀN

Và tất cả những tặng phẩm của các Sư-Đoàn hoặc Huân-Bài hay Coupe Thể-Thao

---

CON NÍT NÓNG và BAN

(và ngừa được chứng làm kinh trong lúc nóng cao độ)

Cho uống thuốc CHÍ-LINH hiệu NHÀNH-MAI. Thuốc còn trị các chứng ban: ban đỏ, ban trắng và ngừa được chứng làm kinh. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Sài-gòn do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63

Thuốc kiết NHÀNH MAI

TRỊ: Kiết đàm, kiết máu, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc kiết Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 536 ngày 20-11-63.

---

có thai... ỤA MỬA.

BÓN... MỆT, MỎI LƯNG

có huyết dư. Hãy uống thuốc DƯỠNG THAI hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 334 ngày 20-11-63.

Chẻ ngứa (NHÀNH-MAI) (Sát trùng, trị ngứa).

TRỊ: Các chứng chẻ ngứa mọc nơi kẻ tay chưn, khắp châu thân và trẻ con ngứa lây lụa cả đầu. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Sài-gòn do NHÀNH-MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 534 ngày 20-11-63.

Thuốc siểng NHÀNH MAI

Trừ đàm, trị siểng kinh niên, người lớn và trẻ con siểng theo con nước. Các tiệm thuốc Bắc có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Bạch đái NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao mỏi mệt, hãy uống thuốc BẠCH ĐÁI và TỬ CUNG hiệu Nhành-Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 594 ngày 18-12-63.

Ăn không tiêu

(đi tiêu lỏng)

No hơi, sình bụng, ợ chua... hãy uống thuốc TIÊU-THỰC Nhành-Mai. Các hiệu thuốc Bắc có bán. Saigon do Nhành-Mai 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 537 ngày 20-11-63.

Xổ THUỐC XỔ NHÀNH-MAI

Xổ đàm độc, phân nóng nhiệt, lái kiu và trị bón, sau khi xổ rất khỏe khoắn. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Thuốc Dán Hiệu Con Rắn

TRỊ: Ghẻ, nhọt, tức ngực, bạch đàm sưng trặc, nhức đầu đạp đinh, nước ăn chơn và các chứng bịnh ngoài da. Các tiệm thuốc bắc đều có bán. Saigon do NHÀNH MAI, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Kinh kỳ KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc ĐIỀU KINH hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành-Mai, 24 Trần-khắt-Chân (gần chợ Tân-Định).

K.N. BYT số [illegible] 18-12-63.

Thuốc Ho « BÁC BỮU » NHÀNH MAI

TRỊ: Ho gió, ho cảm, ho khan tiếng, ho đàm. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

KN. BYT số 536 ngày 20-11-63.

Lưỡi đơ đóng trắng, đen

Làm cho con nít bú không được, hãy thoa thuốc đẹn (Thoa miệng) Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai, 24 Trần khắt Chân (gần chợ Tân Định).

K.N. BYT số 535 ngày 20-11-63.

Digitized by Google

QUAN-NHU Hành khúc

HÙNG MẠNH — HOÀNG-THANH + CHÂU-NGÀ

Quân-nhu là nguồn vui sống cho binh đoàn, đem nơ lãnh gieo thêm niềm tin yêu đến cho muôn người. Quân-nhu vượt gian nguy trên khắp chiến trường, quyết dấn thân theo chân anh hùng ngàn phương. Quân-nhu từ hậu phương đến nơi biên thùy không ngại gì xông pha diệt cộng nô cứu non sông nhà. Quân nhu nguyện đồng tâm chung sức (ĐÁP) xây cho tương lai nước Nam sáng tươi muôn đời. Ngày nước non điêu tàn, từng đoàn con yếu ghì tay súng vui lên đường. Đồng-tiến ra sa-trường. Quân nhu nơi gương giống dũng liệt oanh. Ngày nước non thanh bình, ngày vui chiến-thắng đẹp trên khắp quê-hương mình. Ngày chiến chinh phai tàn, góp sức kiến-thiết Quốc-Gia hùng cường. Từ bao năm qua không nề chông gai, ngành Quân-Nhu đã góp công cùng chung vai, tiếp tế đến sa trường dầu khó nguy coi thường, nguyền đồng tâm bên nhau vun đắp quê hương. Ngày nước non huy-hoàng, cờ bay tung gió mừng đất nước thới điêu tàn. Nguyền gắng công xây (BAIL) đời, Vang danh Quân-Nhu Cộng-Hòa Việt-Nam. HẾT

KEM **HYNOS** Phosphaté

KHOA HỌC TINH VI

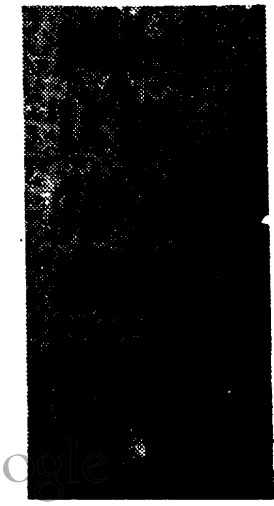

Digitized by Google

Digitized by Google

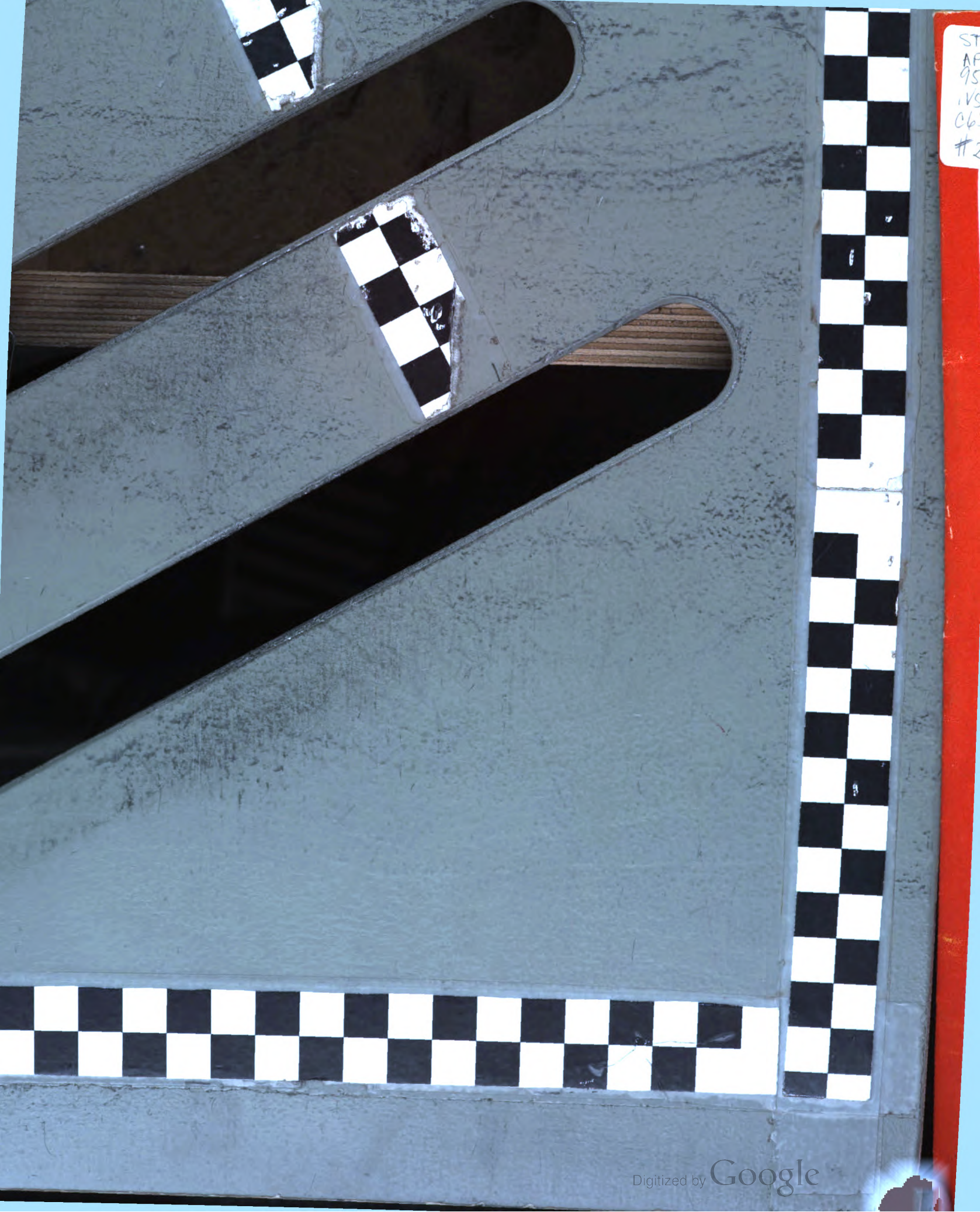

Digitized by Google

STOR
AP
95
.VS
C63
#297

NIC dupl

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

297
1.10.73

Ảnh BỬU KHÁNH

KHÁNH THÀNH TƯỢNG THÁNH TỔ NGÀNH C.T.C.T.

Digitized by Google

Linh Cười

mai lọc

— Có gì mà cậu phải ngạc nhiên đâu? Còn nước còn tát, còn sống là còn tranh đấu mà

— Này Lập à! Tớ nghĩ là cậu có phải quấn áo băng nhiều cách thì coi bộ hao xăng nhà binh qua!

— Kính thưa Quý vị khán giả thân mến của Đài ... dài cuộc Thám hiểm HỎA TINH, chúng tôi ... bây giờ phi hành gia ... khởi ...

Digitized by Google

MỤC LỤC

3.— Thư chúc Tết Nhi Đồng của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa

4.— Tổng Thống VNCH chủ tọa Lễ Thánh Tổ Hải Quân.

5.— Tổng Thống VNCH chủ tọa ngày chiến thắng Trị Thiên. ✱ NGUYỄN NHƠN PHÚC.

7.— Thư của Trung Tướng TCT/TC.CTCT gửi cán bộ CTCT

8.— Trung Nghĩa sau 90 ngày bị Cộng sản lấn chiếm. ✱ BIÊN ĐÌNH.

11.— Kỷ niệm hai năm thành lập Hướng Đạo sinh BĐQ/QĐ.III

12.— Theo chân các chiến sĩ giải tỏa Tiền Đồn Buprang. ✱ HOÀNG ÂN.

14.— Ngày Thánh Tổ ngành Chiến Tranh Chính Trị ✱ A. N.

16.— Chính Huấn.

18.— Những ngày công tác tại Chơn Thành. ✱ N. M. TÂN.

25.— Quân Cán Chính tỉnh Phước Long tiếp tay giúp đỡ đồng bào ✱ TÔN HOÀNG

26.— Cộng sản vi phạm ngưng bắn ✱ DƯƠNG VĂN CHƯƠNG.

28.— Tập Ngãi mồ chôn Cộng sản. ✱ ANH THUẦN.

30.— Bảo Toàn ✱ TRUNG TÂM BINH THƯ TIẾP VẬN.

HÌNH BÌA

Ảnh : BỬU KHÁNH

Lễ khánh thành Tượng Đức Nguyễn Trãi, Thánh Tổ Ngành Chiến Tranh Chính Trị tại sân Tiểu đoàn 50 CTCT nhân dịp kỷ niệm Thánh Tổ năm 1973

☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

Tòa soạn C. S. C. H.
PHÒNG THÔNG TIN BÁO CHÍ
ĐIỆN THOẠI : 40.709
KBC : 3168.

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA

BÁN NGUYỆT SAN CỦA QLVNCH ✱ CỤC TÂM LÝ CHIẾN XUẤT BẢN

SỐ 297 NGÀY 1-10-1973

THƯ CHÚC TẾT NHI-ĐỒNG CỦA

TỔNG THỐNG VIỆT NAM CỘNG HÒA

gởi Thiếu Nhi toàn quốc nhân dịp Trung Thu 1973

Các cháu thiếu nhi thân mến,

Tết Trung Thu năm nay đến với các cháu trong không khí hòa bình vừa được tạm thời vãn hồi trên đất nước.

Cuộc chiến do CS xâm lược gây nên ngót 20 năm qua, đã được chấm dứt.

Cuộc chiến chấm dứt cũng có nghĩa là những điều bất thường của thời chiến cũng phải được chấm dứt. Tôi muốn nói đến việc bài trừ những tệ đoan xã hội, việc phục hồi kỷ luật học đường và việc chấn hưng nền luân lý cao quý của dân tộc ta.

Các cháu phải luôn nhớ các cháu là những người «Tổ Quốc mong cho mai sau» nghĩa là những người nay còn nhỏ ví như những búp măng non nhưng chuẩn bị trở thành những thân tre ngay thẳng vững vàng để phục vụ đất nước và dân tộc.

Dân tộc ta sau này kiêu dũng hay suy nhược tùy thuộc thế hệ các cháu.

Các cháu học lịch sử, đã thấy và phải hãnh diện vì dân tộc ta lúc nào cũng anh dũng và kiêu hùng. Cho nên khi các cháu lớn khôn, các cháu phải có đủ khả năng thể chất lẫn tinh thần để tiếp tục bảo tồn công trình quý giá của tiền nhân để lại và làm cho non sông đất nước ta tốt đẹp thêm mãi mãi.

Các cháu sẽ làm được, vì các cháu là dòng dõi của những người bất khuất kiêu hùng và đã được chuẩn bị từ bây giờ, chớ không như thiếu niên miền Bắc kém may mắn, bị một bọn người CS đưa vào con đường làm cho đất nước điêu linh, làm cho giá trị con người tiêu tan và truyền thống dân tộc mất dần.

Các cháu đang được cha mẹ chăm sóc thương yêu, thầy cô hết lòng dạy dỗ, các cháu phải cố gắng học hành, trau dồi đức hạnh để xứng đáng «Cơm cha, Áo mẹ, Công thầy».

Các cháu phải tránh xa mọi thói hư tật xấu, nhất là đừng bị lôi cuốn vào bài bạc, đua đòi hút chích, ma túy, hoặc xem những tranh ảnh, sách báo nhảm nhí... Những thứ đó chính là những con sâu độc làm cho thối nát những búp măng non là các cháu ngày nay và sẽ làm cho cả dân tộc đời trụy ngày mai.

Các cháu chưa đầy đủ trí khôn và sáng suốt để cân nhắc mọi việc, phân biệt điều tốt để theo, điều xấu phải tránh hầu xử dụng tài trí vào những việc hữu ích cho đất nước và cho chính mình. Cho nên các cháu phải cố gắng học hỏi, chú tâm nghe những sự dạn dắt của cha mẹ thầy cô.

Các cháu phải luôn nhớ là mọi người chung quanh các cháu đang lo cho các cháu trở thành những công dân hữu dụng cho quê hương nối gót cha anh xây dựng một Việt Nam hùng cường và tiến bộ. Các cháu đừng lúc nào làm phụ lòng ưu ái đó.

Nhân ngày Trung Thu hôm nay, tôi thân ái cầu chúc toàn thể các cháu Vui, Mạnh và học giỏi.

Hôn các cháu

Digitized by Google

TỔNG THỐNG VNCH CHỦ TỌA

LỄ THÁNH TỔ HẢI QUÂN TRẦN-HƯNG-ĐẠO VÀ NGÀY HẢI QUÂN VIỆT-NAM

Sáng Chủ Nhật 16-9-73, tức 20 tháng 8 năm Quý Sửu, lúc 9 giờ Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn văn Thiệu đã đến bến Bạch Đằng chủ tọa lễ Huý Nhật Thánh Tổ Hải quân Trần hưng Đạo và Ngày Hải quân VN.

Sau phần lễ nghi quân cách và 21 phát đại bác. Tổng Thống đã dùng tiểu đỉnh duyệt các chiến hạm dàn dọc theo Bến Bạch Đằng.

Trong diễn văn đọc tại buổi lễ, Đề Đốc Trần văn Chơn, Tư Lệnh Hải Quân VN, đã tường trình về những thành tích quân chủng này đạt được từ ngày 1-1-72, trong nhiệm vụ hải phận, hải biên, và ngăn chặn CS vi phạm ngưng bắn. Dịp này, Tổng Thống cùng Thủ Tướng Chánh phủ, và Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH đã trao gắn huy chương đủ loại, gồm từ Đệ tứ Đẳng Bảo Quốc Huân chương, đến Anh Dũng Bội Tinh với ngôi sao đồng cho các chiến sĩ HQ ưu tú.

Trong phần hiếu thị, Tổng Thống đã nhắc lại tình hình chiến sự cực kỳ sôi động của những ngày này năm trước. Với ý chí quyết chiến quyết thắng, toàn quân ta đã đập tan cuộc xâm lăng trắng trợn của Cộng Sản BV và buộc chúng phải ký kết Hiệp Định chấm dứt chiến tranh, tái lập Hòa Bình tại VN.

Tổng Thống nhấn mạnh:

Hiệp định Balê được ký kết ngày 27-1-1973 chỉ là một cuộc ngưng bắn tại chỗ giữa các lực lượng võ trang, và để thực thi Hòa giải Dân tộc, xóa bỏ hận thù giữa người Việt

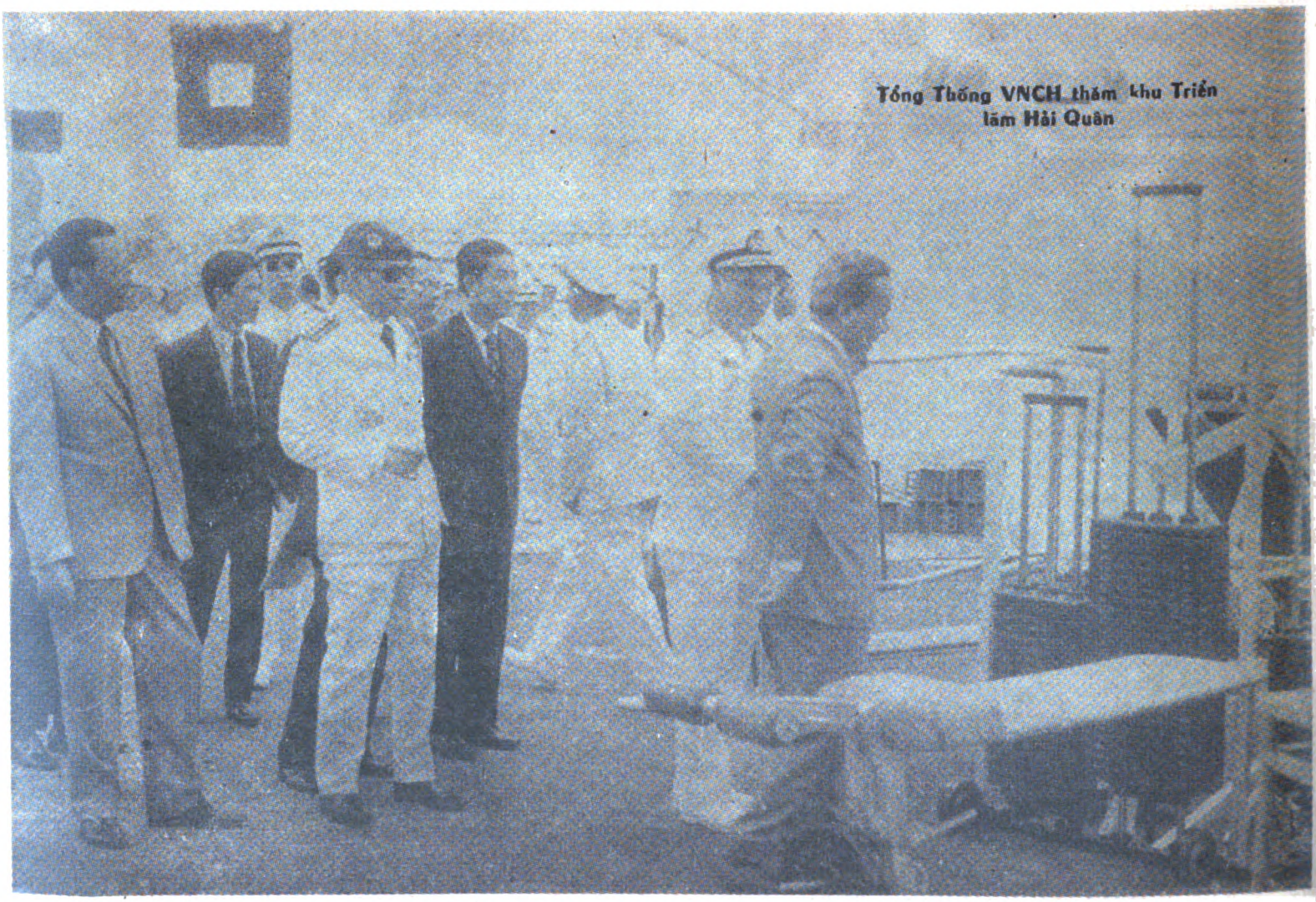

Tổng Thống VNCH thăm khu Triển lãm Hải Quân

Digitized by Google

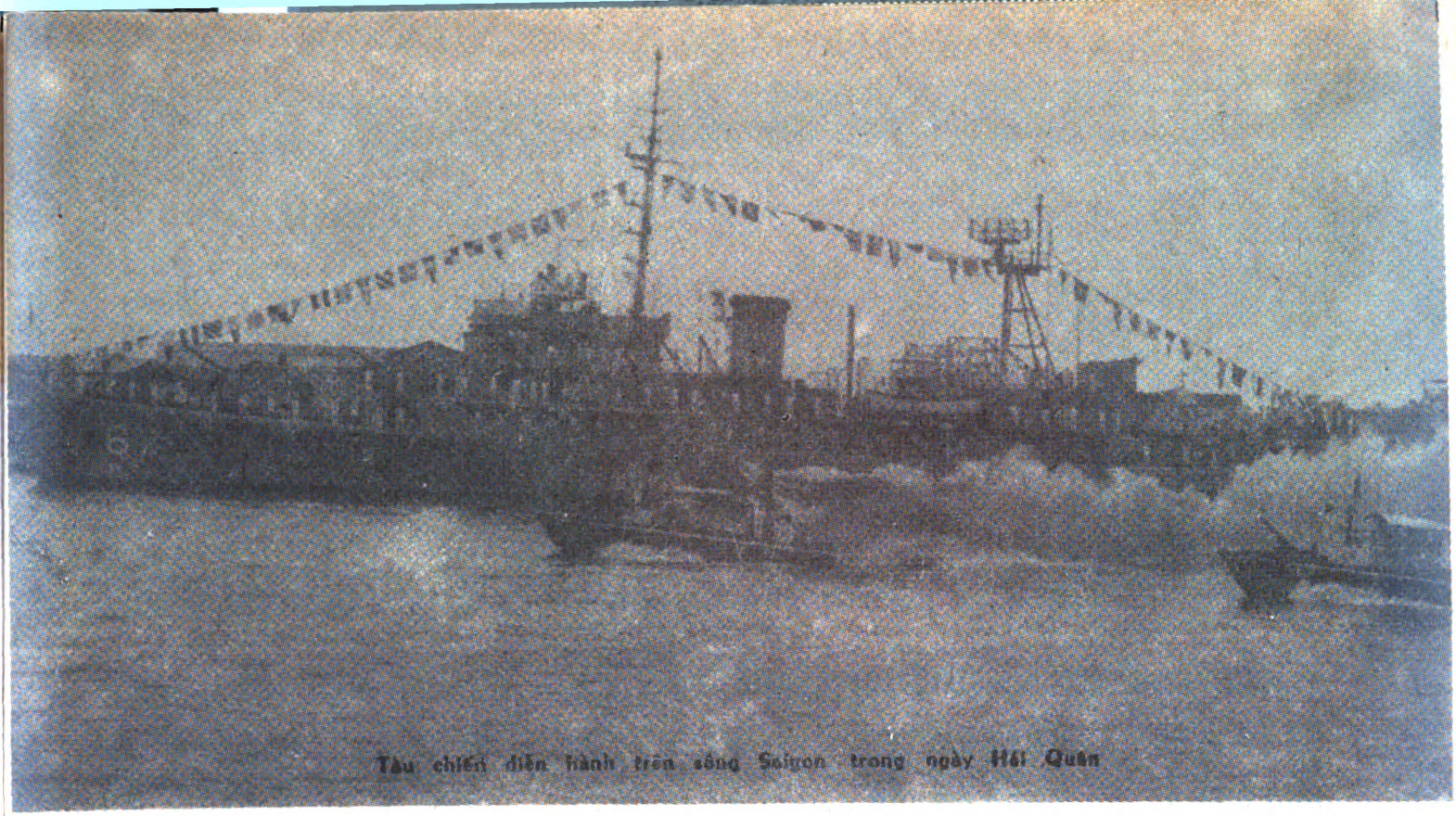

Tàu chiến diễn hành trên sông Saigon trong ngày Hải Quân

với người Việt sau 19 năm tương tàn. Về mặt chính trị, Hiệp định Ba lê nhằm thực thi quyền Dân tộc Tự quyết của 19 triệu rưỡi nhân dân Miền Nam VN, bằng một cuộc Tổng Tuyển Cử tự do, có Quốc tế kiểm soát và có cả CS tham dự.

Trái lại, Cộng Sản BV vẫn tiếp tục xâm nhập quân đội, vũ khí, đạn dược kể cả thường dân miền Bắc vào miền Nam VN, tiếp tay cho bọn tay sai của chúng chuẩn bị chiến tranh tái xâm lăng VNCH. Ngoài ra CSBV cùng bè lũ còn cố tình vi phạm ngưng bắn do chúng ký kết và cam kết tôn trọng gây thiệt hại rất nhiều cho tính mệnh và tài sản của đồng bào vô tội, Mặt khác, CS còn ngoan cố dùng bàn Hội nghị làm phương tiện tuyên truyền xuyên tạc, và cố tình tránh né cuộc Tổng Tuyển cử tự do đáng lẽ được diễn ra trước đây hơn một tháng.

Tổng Thống nói tiếp:

Những sự kiện nêu trên chứng tỏ rằng nền Hòa bình hiện nay vẫn bị đe dọa nghiêm trọng. Thực tâm CS vẫn là chuẩn bị chiến tranh thôn tính miền Nam VN.

Trước những âm mưu đó, chúng ta phải tích cực chặn đứng mọi vi phạm ngưng bắn, dành dân lấn đất của CS và cương quyết không để chúng phá hoại công cuộc tăng gia sản xuất, cũng như sự an cư lạc nghiệp của đồng bào.

Chúng ta tôn trọng ngưng bắn, tôn trọng Hòa Bình không có nghĩa là khoanh tay tiêu cực để cho CS tiếp tục vi phạm ngưng bắn, tiếp tục phá hoại Hòa Bình.

Phương pháp duy nhất giúp chúng ta bảo vệ Hòa Bình, ngăn chặn CS tái xâm lăng là phải duy trì sức mạnh quân đội. Cùng với Không quân bảo vệ không phận, Lục quân bảo vệ lãnh thổ. Hải quân 1 mặt phải chu toàn nhiệm vụ bảo vệ hải phận, mặt khác còn phải giúp dân tái thiết phát triển bảo vệ hải sản và tài nguyên thiên nhiên trong vùng biển VNCH.

TT nhấn mạnh rằng nhiệm vụ của Quân lực hiện nay là tiếp tay với đồng bào trong công cuộc sản xuất để sớm xây dựng cho quê hương một thực lực kinh tế và giảm dần sự lệ thuộc vào ngoại viện.

Trong phần kết luận, Tổng Thống khen ngợi thành tích của các chiến sĩ Hải quân, và kêu gọi anh em trao đổi kỹ thuật, tác phong, kỷ luật, và luôn luôn đề cao cảnh giác.

Sau phần nói chuyện, Tổng Thống đã dự khán cuộc diễn hành vĩ đại và biểu diễn vô cùng ngoạn mục của Hạm Đội Sông của Giang Tốc Đỉnh, của Liên Đoàn Người Nhái và cuộc diễn hành của Hạm Đội Biển trên Bến Bạch Đằng.

Trước khi chấm dứt chương trình Tổng Thống đã cắt băng khai mạc khu triển lãm thành tích hoạt động của Hải Quân VN.

Buổi lễ chấm dứt và Tổng Thống đã ra về lúc 12 giờ 30 cùng ngày.

Cùng tham dự với TT hôm nay, có ông Chủ tịch TNV, ông Chủ tịch HNV, ông Chủ tịch Tối Cao Pháp viện, Thủ Tướng Chánh phủ và Phu nhân, ông Chủ tịch Giám sát Viện, một số quý vị Tổng Bộ Trưởng, đại diện Ngoại giao đoàn và Tùy viên Quân Lực. Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng và một số quý vị Tướng lãnh QL.VNCH, và rất đông nhân viên khác trong chánh phủ. (TT)

QUÂN PHONG LÀ VẺ ĐẸP HÀO HÙNG CỦA QUÂN NHÂN

Digitized by Google

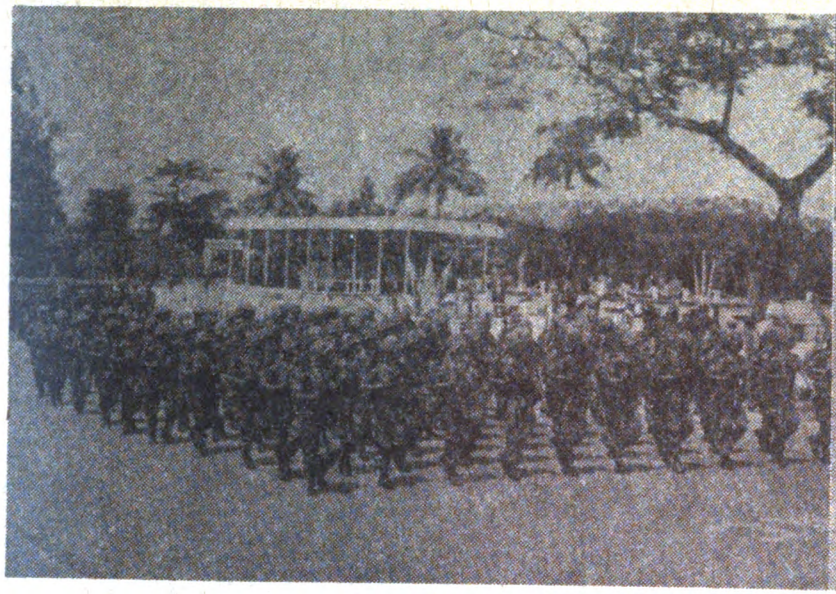

TỔNG THỐNG VNCH, TƯ LỆNH TỐI CAO QUÂN ĐỘI CHỦ TỌA

NGÀY CHIẾN THẮNG TRỊ-THIÊN

Bài : NGUYỄN NHƠN PHÚC
Hình : NGUYỄN LƯU

15-9-1973 !

Mốc thời gian đánh dấu trang quân sử oai hùng của Quân Dân miền Trị Thiên.

15-9-1973 : Ngày chiến thắng Trị Thiên !

15-9-72 — 15-9-73 : Kỷ niệm một năm tròn quân dân Trị Thiên đã tái chiếm Quảng Trị, đẩy quân xâm lược qua bên kia bờ sông Thạch Hãn, giữ vững Cố Đô Huế.

15-9-73 : Một ngày hội lớn chào mừng đoàn quân chiến thắng, giữ vững quê hương.

Sáng tinh sương, khi ánh nắng hồng vừa rực rỡ rọi mình trên sông Hương, hàng trăm ngàn mái đầu già trẻ và từ Gia Hội lên, Bạch Hổ xuống, Thành Nội ra, Tả Ngạn qua, nô nức xuôi về Bến Phú văn Lâu, tạo thành một rừng người chen chúc ngước mắt trông về đoàn quân chiến thắng oai hùng.

10 giờ, hai mươi mốt tiếng đại bác từ những cỗ súng xưa trên cột cờ, bến Phú văn Lâu, đủng đỉnh gầm vang, chào đón Tổng Thống VNCH, vị Nguyên Thủ Quốc Gia cũng là vị Tư Lệnh Tối cao Quân Đội.

Sau phút tưởng niệm quân dân đã hy sinh vì Tổ quốc ; Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh QĐ. I tường trình lên Tổng Thống VNCH những chiến thắng liên tiếp bắt buộc Cộng sản phải ký Hiệp định ngưng bắn tại Ba Lê cũng như những cố gắng rèn quân cán chính của quân nhân các cấp trong tinh thần tự vệ và thực thi nghiêm chỉnh Hiệp định ngưng bắn.

« Cũng giờ này, ngày này, một năm trước đây, không phải một con tim mà 17 triệu rưỡi con tim cùng vui mừng hướng về chiến thắng to lớn của Quân Dân Trị Thiên ». Với giọng xúc động Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu nhắc lại ngày tái chiếm Cổ Thành.

— « Tôi gởi lời khen ngợi đến quân nhân các cấp ». Tổng Thống tiếp :

— « Chúng ta đã đánh bật Cộng sản qua bên kia bờ sông Thạch Hãn. Chúng ta đã chiến thắng. Nhưng người chiến sĩ VNCH luôn luôn tay ghì súng, mắt mở thật lớn, không thờ ơ lãnh đạm, không ngủ quên trên chiến thắng ; luôn luôn đề cao cảnh giác không cho Cộng sản thực hiện mộng tái xâm lăng. Chúng ta đã chiến đấu để đem lại hòa bình cho quê hương, chúng ta phải bảo vệ và củng cố nền hòa bình đó. Chúng ta phải mạnh về Quân sự, mạnh về chính trị, đoàn kết với nhau, kết chặc hàng ngũ, cũng như mạnh về kinh tế, đem lại ấm no cho đồng bào ».

Nhân dịp này Tổng Thống VNCH gắn huy chương « Anh dũng bội tinh với nhành dương liễu » cho Trung tướng Tư Lệnh QĐ.I, các Vị Tư lệnh SĐ.I, II và III Bộ Binh và 2 vị Tư Lệnh 2 lực lượng Tổng Trừ Bị : Sư đoàn Thủy quân lục chiến và SĐ. Nhảy Dù ; Tổng Thống VNCH thêm một lần nữa gắn giây biểu chương tuyên dương công trạng trước Quân đội trên các quân kỳ của các Sư đoàn I, II, III Bộ Binh, Dù và TQLC.

Sau đó, Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm cũng gắn huy chương và giây biểu chương cho các Tiểu đoàn xuất sắc ĐPQ thuộc các Tiểu khu Quảng Trị, Thừa Thiên Quảng Nam, Quảng Ngãi và Quảng Tín

Sau màn biểu diễn « Cơ bản thao diễn » của Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, đồng bào Cố Đô Huế lâu lắm, nay mới được no mắt xem cuộc diễn binh chưa từng có của lực lượng không lực VNCH trên không, khởi đầu bằng phi đội trực thăng thả khói màu, những bước hùng dũng theo nhịp quân hành của các Sư đoàn I, II, III Bộ Binh, Sư đoàn Nhảy Dù và Sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến, Đại Đội CSDC, những đoàn Thiết vận xa của Thiết đoàn 17 kỵ binh, Thiết Đoàn 20 chiến xa và lực lượng giang thuyền lướt sóng trên sông Hương.

Cuộc diễn binh chấm dứt và cũng là khởi đầu cho ngày hội lớn mừng « ngày chiến thắng Trị Thiên ».

Digitized by Google

— Cán bộ CTCT các cấp,
— Và thuộc các Quân Binh Chủng.

Mỗi năm, cứ đến ngày 16 tháng 8 Âm lịch, ngành CTCT chúng ta lại hân hoan mừng lễ Thánh Tổ NGUYỄN TRÃI. Mừng lễ Thánh Tổ, cán bộ toàn ngành hướng lòng tưởng niệm đến công lao của vị Anh Hùng đã nhờ lòng yêu nước, tình thương dân và tài ba siêu việt, đưa cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đến thành công và đã viết một trang sử hào hùng sáng chói.

Mừng lễ Thánh Tổ, chúng ta quyết tâm học tập tinh thần của Anh Hùng NGUYỄN TRÃI là : « ĐEM ĐẠI NGHĨA ĐỂ THẮNG HUNG TÀN, LẤY CHÍ NHÂN MÀ THAY CƯỜNG BẠO » Nghĩa lớn và lòng nhân đó chính là truyền thống cao đẹp, sức mạnh của dân tộc để thắng quân thù và trường tồn qua các thời đại.

Nhân ngày lịch sử này, chúng ta kính cẩn nghiêng mình để tưởng nhớ vong linh các chiến sĩ CTCT đã bỏ mình trong lúc thi hành nhiệm vụ. Gương hy sinh sáng chói của các chiến sĩ dũng cảm đó thật đáng cho toàn thể chúng ta ghi nhớ noi theo.

Năm nay chúng ta mừng lễ Thánh Tổ trong một hoàn cảnh đặc biệt, trong thời kỳ thi hành Hiệp định Ba Lê. Cộng sản từ mấy chục năm nay vẫn theo đuổi chủ trương thôn tính miền Nam bằng quân sự, nhưng ngày 27-1-1973 đã phải ký kết Hiệp định ngưng bắn. Điều này không có ý nghĩa nào khác hơn là Cộng sản không thắng được chúng ta bằng võ lực và sau những nỗ lực quân sự to lớn để xâm lăng miền Nam ; các đơn vị tiền tuyến của chúng đã bị sút mẻ què quặt, hậu phương của chúng trở nên kiệt quệ tan nát, và ngặt nghèo hơn nữa là bị các nước đàn anh Nga sô Trung cộng bỏ rơi, Cộng sản thực sự đã trở nên suy yếu và cần có cơ hội để phục hồi.

Vì vậy, không ai trong chúng ta mà không hiểu rằng Cộng sản đã ký Hiệp định là một sự bắt buộc chứ không phải vì thiện chí hòa bình, lại càng không phải vì tình thương dân tộc, hay vì muốn cho nhân dân được thoát khỏi cảnh đau khổ lầm than.

Mặc dù tình trạng bi đát đó, Cộng sản vẫn mù quáng đeo đuổi con đường hiếu chiến xâm lăng, tiếp tục phá hoại hòa bình một cách có hệ thống qua chủ trương lấn đất giành dân, bắt cóc, ám sát, sách động vơ vét tài sản của đồng bào. Kể từ ngày ngưng bắn đến nay, chúng đã vi phạm trên 24.000 lần, làm cho 8.900 chiến sĩ ta hy sinh, 41.500 bị thương và 7.200 đồng bào thương vong.

Điều mà Cộng sản đặt hết hy vọng là tình trạng ngưng bắn và những chiêu bài giả tạo về Hòa Bình Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc mà chúng không ngớt lớn tiếng rêu rao, sẽ ru ngủ và làm cho Quân Dân miền Nam mất cảnh giác, mất ý chí đấu tranh, nhưng chúng đã sai lầm, vì lúc này hơn bao giờ hết, toàn thể Quân Dân miền Nam đoàn kết keo sơn trong một lập trường kiên cường, một ý chí sắt đá để bẻ gãy mọi mưu toan của địch. Cộng sản đã phải trả một giá rất đắt cho sự sai lầm to lớn đó và hơn 32.000 cán binh của chúng đã phải đền tội.

Theo Hiệp định Ba Lê thì giải pháp Hòa Bình phải là một cuộc tuyển cử TỰ DO DÂN CHỦ và có quốc tế kiểm soát. Thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định, ngày 25-4 Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã đề nghị một cuộc Tổng Tuyển Cử trong thời hạn 4 tháng với một thời biểu rõ rệt. Đây là một giải pháp hợp lý hợp tình đầy thiện chí và có khả năng giải quyết toàn bộ vấn đề, nhưng Cộng sản đã từ chối đề nghị của chúng ta, và luôn luôn tìm cách tránh né giải pháp bầu cử.

Cộng sản không dám đi vào giải pháp bầu cử là vì chúng tự thấy không đủ điều kiện để thi đua với chúng ta trong một cuộc bầu cử thực sự tự do, trái lại, chúng vẫn chủ trương tiếp tục âm mưu gian manh qua một giải pháp liên hiệp công khai hay trá hình.

Tất cả những cố gắng của Cộng sản về ngoại giao, những gia tăng lực lượng, những đòi hỏi phi lý về Hội đồng Hòa Hợp Hòa Giải và Tự Do Dân Chủ không có mục đích nào khác hơn là để mua thời gian, tiếp tục một hình thức chiến tranh gặm nhấm bằng lấn chiếm, tuyên truyền sách động nhằm làm suy yếu miền Nam Tự Do của chúng ta và cố gắng đạt giải pháp Liên hiệp mà chúng hằng mơ tưởng. Nhưng dù ngoan cố đến đâu, thì chắc chắn là chúng cũng sẽ thảm bại trước tinh thần cảnh giác và ý chí sắt đá của Quân Dân ta.

Sau những năm dài đau khổ vì chiến tranh, nhân dân của hai miền Nam Bắc đang khao khát hòa bình và hòa bình sẽ trở lại với dân tộc nếu Cộng sản có thiện chí thi hành Hiệp định, nếu Bắc Việt chịu rút quân đội xâm lăng của chúng về bên kia giới tuyến và tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam.

Nhưng Cộng sản không làm công việc đó vì mục tiêu của Cộng sản không phải là Hòa bình mà là xâm lăng và đô hộ miền Nam.

Trước một kẻ thù ngoan cố và hiếu chiến như vậy, miền Nam chúng ta không có sự lựa chọn nào khác hơn là cương quyết bước vào con đường mà Tổng Thống đã vạch ra và quyết tâm xây dựng 3 thực lực : Quân Sự, Chính Trị và Kinh Tế.

— Chúng ta phải xây dựng một sức mạnh quân sự hùng hậu có lập trường kiên quyết, có tinh thần kỷ luật cao, có trình độ kỹ thuật vững vàng để sẵn sàng đập tan mọi toan tính của địch. Chỉ có sức mạnh mới có khả năng làm nản lòng lập đoàn Cộng sản xâm lăng và bảo vệ được một nền Hòa bình lâu dài.

— Chúng ta phải quyết tâm xây dựng một thực lực chính trị vững vàng bằng cách kết hợp quần chúng trong một lập trường quốc gia vững chắc và một ý chí chống Cộng kiên quyết. Củng cố các tổ chức chính trị của nhân dân thành những lực lượng mạnh mẽ để có khả năng trực diện đấu tranh với địch. Đẩy mạnh cuộc cách mạng hành chánh sâu rộng để cho cán bộ các ngành phục vụ đồng bào với nhiệt tình, nhờ đó xây dựng được tinh thần đoàn kết của toàn dân để bảo vệ quê hương.

— Chúng ta phải phát triển kinh tế để sớm đem lại no ấm và hạnh phúc cho đồng bào, đồng thời tích cực bảo vệ tài nguyên và nỗ lực bao vây kinh tế ngõ hầu bóp chết địch, bắt buộc địch phải tự cung ứng với tài nguyên từ ngoài Bắc vào, làm cho kinh tế miền Bắc ngày càng suy sụp thêm khi phải lâu dài cung phụng một đạo quân xâm lăng to lớn.

Thưa các chiến hữu,

Năm nay chúng ta mừng ngày Thánh Tổ trong niềm phấn khởi và hãnh diện lớn lao vì vạn người như một, chúng ta đã thực sự đóng góp xứng đáng vào nỗ lực chung của Quốc gia để tiêu diệt Cộng sản — tranh thủ hòa bình — kiến thiết quê hương và phục vụ đồng bào.

Mừng ngày Thánh Tổ hôm nay, chúng ta cùng suy tư trước những vấn đề trọng đại của đất nước, cùng xây dựng quyết tâm chấp nhận hy sinh gian khổ, ra sức cải tiến ngành, rèn luyện tác phong, nâng cao chất lượng công tác về mọi mặt, để có điều kiện đẩy mạnh công cuộc đấu tranh chính trị của Quân Dân cho đến thắng lợi.

Xin Thánh Tổ phù hộ để lòng yêu nước và ngọn đuốc chính nghĩa luôn luôn nung nấu và cháy sáng trong tâm hồn người cán bộ CTCT.

Digitized by Google

TRUNG NGHĨA, SAU 90 NGÀY

BỊ CỘNG SẢN LẤN CHIẾM

✱ BIÊN ĐÌNH

Tin giải tỏa Trung Nghĩa đó được loan truyền nhanh chóng trong Thị Xã Kontum, kể từ khi người lính Cộng Hòa trở về Trung Nghĩa chiều ngày 7-9-73 bằng chiến thắng tuyệt vời.

Trên đầu hè phố, trong góc chợ, tiệm nước, quán cà phê. Từ cửa miệng của chị buôn thúng bán bưng, của anh xe ôm 2 bánh, của cụ già hay anh thợ hớt tóc, đâu đâu nghe ai cũng bàn tán về tin chiến sự Giải Tỏa Trung Nghĩa. Người kể, người nghe ai cũng muốn được nhắc được nghe tin sốt dẻo đó; cái tin liên quan đến cuộc sống của thị trấn Kontum sau 90 ngày uất nghẹn, căm hờn đè nén trong tâm tư, nay mới được vỡ òa như thác lủ.

Vui hôm nay để bù lại tủi hờn sầu đau của ngày 8-6-73 khi giặc lấn chiếm xã Trung Nghĩa, mảnh đất ruột thịt của Kontum Kiêu Hùng trong mùa hè đỏ lửa 72.

VÀI NÉT VỀ XÃ TRUNG NGHĨA

Trên ngã ba của hai giòng sông nhập lại — Pôkô và Dakbla — một vùng đất nằm uốn mình theo 2 giòng sông đó được khai phá và tạo nên ngôi làng mang tên Trung Nghĩa, kể từ khi đoàn người dời cư từ miền Bình Phú đến Cao nguyên lập nghiệp.

Cũng như bao nhiêu ngôi làng khác, con đường chính dẫn vào trung tâm làng được lát đá, trải nhựa và đặc biệt người dân Trung Nghĩa phần đông theo Thiên Chúa Giáo nên đầu làng là ngôi Thánh đường sừng sững như biểu tượng tâm linh của người dân tại đó.

Trước ngày giặc chiếm, Trung Nghĩa được người dân Kontum xem là mảnh đất trù phú với ruộng vườn phì nhiêu, hoa trái đầy cành.

Trong một diện tích 2 cây số vuông chứa vào khoảng 3.000 người dân, Xã Trung Nghĩa cách trung tâm thị trấn Kontum 12 cây số đường chim bay nằm về phía Tây. Từ Thị Xã đi vào Trung Nghĩa trên tỉnh lộ xuyên qua Phương Quý, Hà Lang, qua 3 chiếc cầu sắt một con đèo nhỏ dẫn đến ngôi làng. Bên kia sông về hướng Nam là Buôn Plei-Djo-Drap — Ngô Thành, hướng Tây của làng là Buôn Plei-Krong, hướng Bắc là dãy núi với đỉnh Ngok-bay với những cao độ chập cùng và hướng Đông là đường về Thị Xã qua Hà Lang.

Tuy chuyên về nông nghiệp xã Trung Nghĩa có một cuộc sống khá cao và không bị ảnh hưởng chiến cuộc trong mùa hè 1972 khi Cộng sản mở cuộc tấn kích vào thị trấn Kontum.

LÝ DO KHIẾN CỘNG SẢN XUA QUÂN CHIẾM TRUNG NGHĨA

Trên phương diện chiến lược quân sự, xã Trung Nghĩa là một tiền đồn, hay nói khác hơn là cái mộc che chở phía Tây thị trấn Kontum nằm bên này giòng sông Kôkô, một trở ngại thiên nhiên cho chiến xa CS muốn liều lĩnh vượt sông.

Trên phương diện kinh tế, xã Trung Nghĩa nơi sản xuất lúa gạo đủ nuôi sống dân Kontum từ nhiều năm qua. Hơn nữa những ngôi vườn xanh lá với hằng chục ngàn cây quả xanh tươi, những thửa vườn hoa màu phụ, ngô sắn hai mùa đã khiến cho Cộng sản dòm ngó khi chúng muốn giải quyết vấn đề lương thực.

Bởi những lý do đó, sau khi điều nghiên trận địa, CSBV tại chiến trường Tây Nguyên đã tung trọn 2 Trung đoàn 24 và 28 tấn chiếm Trung Nghĩa trong đêm 7 rạng ngày 8-6-73, dù rằng lệnh ngưng bắn đã có hiệu lực từ hơn 4 tháng trước bởi Hiệp định Paris ngày 27-1-73. Đem 2 Trung Đoàn chủ lực, tấn công một ngôi làng do Địa Phương Quân, Nghĩa quân hợp lực với NDTV chống giữ, CS làm gì chẳng nuốt trôi được Trung Nghĩa.

GIẶC CỘNG ĐẾN, DÂN TRUNG NGHĨA RA ĐI

Bao nhiêu công lao mồ hôi nước mắt, xây dựng nhiều năm tháng, giờ đành bỏ lại vì bầy lang sói CS đã đến. Tay dắt, tay bồng, gồng gánh ra đi giữa khi trời vừa sáng. Người dân Trung Nghĩa ngậm đắng nuốt cay ra đi vào giờ thứ 25, khi chiến cuộc Việt Nam sắp tàn và Hiệp định Paris còn đó...

Tiếc thương đành vậy, rời mảnh đất nầy để khỏi chung sống với bọn mặt người dạ thú, đội lốt giải phóng với hòa bình dù biết ngày mai cơ hàn đang chờ đón. Niềm tin cuối cùng của đồng bào là Chính phủ và Quân Đội VNCH chắc chắn sẽ không bỏ rơi Trung Nghĩa. Sự ra đi của đồng bào Trung Nghĩa chính là cái tát đánh vào mặt bọn CSBV khi chúng muốn giành dân chiếm đất tại miền Nam.

Bởi vậy giặc vào Trung Nghĩa, nơi nầy chỉ còn vườn không nhà trống, trong sự bối rối ngỡ ngàng của những chú lính CS bị lừa phỉnh với chiêu bài vào làng người dân sẽ tiếp đón?

NHỮNG NGÀY BAO VÂY BUỘC ĐỊCH PHẢI RÚT KHỎI TRUNG NGHĨA

Trước sự vi phạm trầm trọng Hiệp định Paris của CSBV trong hành vi thô bạo chiếm làng Trung Nghĩa sau ngày ngưng bắn, Sư đoàn 23 Bộ Binh, đơn vị chủ lực có trách nhiệm bảo vệ Kontum và vùng Cao Nguyên đã can thiệp bằng quân sự đưa các đơn vị đến Trung Nghĩa bao vây buộc địch phải rút ra khỏi Trung Nghĩa, trả lại phần đất nầy cho dân chúng miền Nam.

Hệ thống phóng thanh được tận dụng để kêu gọi, hàng triệu truyền

QUÂN KỶ LÀ TIỀM LỰC CHIẾN THẮNG CỦA QUÂN ĐỘI

Digitized by Google

đơn được rải xuống Trung Nghĩa, ngoài ra BTL Sư đoàn 23 BB cũng đã cảnh cáo nghiêm khắc các đơn vị CSBV nếu không rút ra khỏi phần đất chúng chiếm sau ngày đình chiến, sẽ bị trừng trị thích đáng bởi lực lượng quân sự hùng hậu.

Trước lời kêu gọi và cảnh cáo đó, CS giả câm, giả điếc ra sức tiến hành âm mưu chiếm đất lâu dài. Chúng đã đưa trọn một Trung Đoàn chiếm giữ Trung Nghĩa và nhiều đơn vị khác thuộc các Trung đoàn 28, 66, 95B ẩn ngữ các vùng đồi núi chung quanh, tạo nhiều điểm chốt liên hoàn ngăn cản bước tiến của quân ta vào giải tỏa Trung Nghĩa. Trước sự lì lợm và ngoan cố của CS, cố tình gây cảnh thịt đổ máu rơi dù đang có lệnh ngưng bắn, chiến sĩ ta vẫn kiên trì tiến bước đuổi địch để giành lại mãnh đất quê hương.

Tiến chậm, tiến chắc vừa đánh vừa kêu gọi nên Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 23 Bộ Binh đã mở chiến dịch dài hạn mang tên Hòa Bình để giải tỏa Trung Nghĩa. Kế hoạch xa luân chiến đã được quân ta áp dụng để diệt kiên, phá chốt các cao điểm chung quanh Trung Nghĩa lần lần đã bị ta thanh toán và giành quyền làm chủ. Chốt bị thanh toán, kiên bị diệt gọn bởi những đơn vị thiện chiến của Quân Lực VNCH thay nhau quần thảo, khiến cho Cộng quân đã bị tổn thất nặng và việc gì phải đến đã đến.

TRẬN CHIẾN KẾT THÚC TRONG 16 NGÀY ĐỂ GIẢI TỎA TRUNG NGHĨA

Các Trung Đoàn 28, 24, 66 và 95B CSBV thuộc Sư đoàn F10 và Mặt Trận B3 đã bị quần thảo trong 2 tháng liên tiếp và số tổn thất của địch đã trên 50% quân số không được bổ sung. Riêng Trung Đoàn 28 CSBV bị đánh tan tác và hầu như kiệt quệ hoàn toàn đạn dược, tiếp liệu đã cạn, chúng đang trông chờ tiếp tế thì tai họa đã đến với cán binh địch. Quân Đoàn II + Quân Khu 2 đã tăng viện 1 Trung Đoàn, Trung Đoàn này được dưỡng sức mấy tháng nay được tung vào trận chiến, phối hợp với các Trung Đoàn của SĐ23BB quyết nhổ cây gai trước mắt đang bám vào thân thể Kontum.

Trung Đoàn 44 cánh trái, Trung Đoàn 45 phía phải và chính diện là 42 cùng với Thiết Kỵ và ĐPQ ào ào xốc tới, đạp trên đầu thù mà tiến để đến Trung Nghĩa vào lúc 16 giờ ngày 6-9-73 sau khi đã loại ra khỏi vòng chiến 1.358 tên CSXL và tịch thu 121 vũ khí cộng đồng, 283 súng cá nhân, cùng phá hủy 8 khẩu đại pháo 130ly, 122 ly và 105 ly.

Sở dĩ cuộc giải tỏa thực hiện chậm hơn dự tính là vì phía ta cố tránh thiệt hại và cũng để tôn trọng công pháp quốc tế qua Hiệp định Ba Lê, ngoài ra cũng để cho CS một dịp cảnh tỉnh hầu rút ra khỏi vùng lấn chiếm. Cho đến giờ phút ghi lại kỷ sự này chúng tôi đã đặt chân vào làng Trung Nghĩa cùng với phái đoàn nhân dân tỉnh Kontum sau khi các chiến sĩ ta đã hoàn toàn làm chủ ngôi làng thân yêu này.

NHÂN DÂN TỈNH KONTUM ĐẾN TRUNG NGHĨA

Dưới làn đạn trọng pháo yểm trợ vi vút trong không gian bên trái xã Trung Nghĩa không quá 500 thước giao tranh còn tiếp diễn. Phái đoàn nhân dân tỉnh Kontum do ông Tổng Thư Ký Hội Đồng Tỉnh hướng dẫn với các viên chức Hội Đồng Xã Châu Thành Kontum, đặc biệt có những tà áo dài tha thướt theo phái đoàn đến thăm Trung Nghĩa.

Họ đã nhìn thấy gì? — Ông Nghị N. ngậm ngùi nhìn cảnh đổ vỡ và nói: «Không tận mắt nhìn thấy Trung Nghĩa được giải tỏa chúng tôi vẫn thắc mắc lo âu. Đây là thắc mắc chung của dân chúng Kontum mà chúng tôi là đại diện. Trung Nghĩa thật không còn giặc nữa, giặc đã chạy rồi thì phần đất này là của dân, họ sẽ trở lại để xây dựng. Dân Trung Nghĩa đã sẵn sàng trở về tái thiết làng xưa và tạo dựng đời sống mới».

Ông Chủ Tịch Xã Châu Thành Kontum tay chỉ, miệng nói: «Chỗ này là gia đình ông Tám, phía kia là gia đình bà Tư, họ là chỗ quen biết với tôi đó, những ngôi nhà kia tôi đã đi đến nhiều lần, giờ đây chỉ còn là đống gạch vụn. Ngôi nhà thờ đó, dân làng Trung Nghĩa đã xây dựng với một công trình quy mô, bây giờ chỉ còn bốn mái ngói nằm sát đất».

Nhìn quanh làng, trước mặt chúng tôi một khung cảnh tiêu điều, cây không lá, nhà không mái, đất cày lên vì bom đạn, hầm hố nhăng nhít, thoảng trong không khí mùi xú uế phát ra bởi các thây ma CS gục chết. So sánh với khung cảnh trù phú của 3 tháng trước đây ai cũng ngao ngán thở dài thầm nghĩ CS tới đâu nơi đó không còn gì để sống kể cả cây cỏ vô tri.

Đến đây nhìn lại Trung Nghĩa sau 90 ngày xa cách và đến cũng để thăm các chiến sĩ anh dũng giải tỏa Trung Nghĩa, giành lại mãnh đất thân yêu trong tay giặc, phái đoàn nhân dân tỉnh Kontum đã mang tặng chiến sĩ tiền tuyến một số phẩm vật đáng kể. Nhưng dù quà gì đi nữa, có quý giá đến đâu cũng không bằng món quà tinh thần, sự hiện diện của người dân nơi đây trong giờ phút này kề bên sự sanh tử đã chứng minh được giá trị của sự đoàn kết quốc gia trước mưu đồ xâm lăng của giặc cộng.

Và chính đó cũng là ý nghĩa sâu đậm nhất trong cuộc giải tỏa Trung Nghĩa để giành lại cho người dân Kontum mãnh đất ruột thịt sau 90 ngày nằm trong tay giặc.

Trung Nghĩa còn, Tổng Lê Chân còn thì quê hương này mãi mãi là của nhân dân Miền Nam Tự Do.

BIỂN ĐÌNH

Thiếu Tá Hoàng Công Thịnh (Tiểu Đoàn 1/45 thuộc SĐ 23 BB) hướng dẫn những chiến sĩ xuất sắc tham dự trận giải tỏa Trung Nghĩa về thủ đô.

Digitized by Google

QUYỀN LỢI CHÚNG TA

GIỜ LÀM VIỆC MỚI

Giờ làm việc tại các Cơ Quan và Phòng Sở QLVNCH được áp dụng kể từ ngày 16-9-73 đến 15-3-74 như sau :

a) Buổi sáng từ 7.30H đến 1200H.

b) Buổi chiều từ 1400H đến 17.30H.

c) Thứ bảy chỉ làm việc buổi sáng từ 7.30H đến 1200H.

TIN HỌP KHÓA 19 DALAT

Trân trọng thông báo cùng các bạn cựu SVSQ Khóa 19 (Nguyễn Trãi) Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam :

Bộ Tổng Tham Mưu đã chấp thuận (Bưu Điệp số 33.113/TTM/TQT/CSV/HTP/1) cho phép Khóa 19 được tổ chức họp khóa vào ngày 28-11-1973 tại Saigon.

Chương Trình của chúng ta sẽ gồm có :

1) Bầu Ban Chấp Hành Niên Khóa 1974 và Tiệc Liên Hoan tại Câu Lạc Bộ Sĩ Quan An Đông (trưa ngày 28-11-1973)

2) Tiệc Trà và Dạ Vũ tại Câu Lạc Bộ Hải Quân (tối ngày 28-11-1973)

Để thực hiện chương trình Ban Tổ Chức yêu cầu mỗi bạn gửi phần đóng góp 2.000$ (hai ngàn đồng) bằng tiền mặt hay chi phiếu về trước cho Thủ Quỹ theo địa chỉ :

Thiếu Tá Lâm Vạng Niên Nha Tổng Thanh Tra Quân Lực KBC. 4654.

Ban Tổ Chức

Thiếu Tá : La Hoàn Vũ

Thiếu Tá : Trần Khắc Am

Thiếu Tá : Nguyễn Anh Tôn

Đại Úy : Đặng Đình Liêu

QUYỀN LỢI CỦA CÁC QUÂN NHÂN GIẢI NGŨ

Việc thiết lập và chuyển gởi hồ sơ xin hưởng **hưu bổng, lương bãi dịch** và **thanh toán hưu liễm** cho quân nhân giải ngũ thuộc CLQ và ĐPQ được hướng dẫn như sau :

Ngay từ khi bắt đầu nghỉ phép xuất ngũ, các quân nhân phải chuẩn bị hồ sơ và liên lạc với đơn vị để thiết lập và gởi đến Bộ Cựu Chiến Binh các hồ sơ xin hưu bổng, lương bãi dịch và thanh toán hưu liễm, cũng như phụ cấp con thuộc hưu bổng, theo các thể thức sau đây :

I.— ĐIỀU KIỆN :

a) **Hồ sơ hưu bổng** : cho quân nhân hiện dịch/CLQ hoặc đặc ước/ĐPQ có đủ 15 năm công vụ và quân vụ trở lên.

b) **Hồ sơ xin hưởng lương bãi dịch** : cho quân nhân hiện dịch/CLQ hay đặc ước/ĐPQ đã phục vụ ít nhất 7 năm nhưng chưa đủ 15 năm quân vụ để hưởng hưu bổng.

c) **Hồ sơ xin hoàn trả hưu liễm** : cho quân nhân trừ bị và những quân nhân hiện dịch CLQ hay đặc ước ĐPQ không đủ điều kiện để xin hưu bổng hay bãi dịch.

II.— THÀNH PHẦN HỒ SƠ.

a) **Hồ sơ xin hưởng hưu bổng hoặc lương bãi dịch** :

— 1 đơn xin (mẫu phát tại phòng NV)

— 1 bản Tường trạo và Quân vụ loại C (bản chính).

— 1 bản trích lục khai sanh, hoặc bản sao căn cước có thị thực của chính quyền.

— 1 chứng thư ngưng lương (bản chính).

— 1 bản sao chứng chỉ giải ngũ.

— 5 ảnh 4 x 6 (có ghi tên và số quân).

b) **Hồ sơ xin thanh toán phụ cấp con thuộc hưu bổng** :

— 1 đơn xin (mẫu phát tại phòng NV)

— 1 trích lục hôn thú.

— trích lục khai sanh mỗi con.

— chứng chỉ học trình (bản chính) của mỗi con trên 16 tuổi (nếu còn đi học)

— giấy sống chung.

— 4 ảnh 4x6 của đương sự.

c) **Hồ sơ xin hoàn trả hưu liễm** :

— 2 đơn (mẫu phát tại phòng NV).

— 2 bản TMQV loại C (bản chính).

— 2 chứng chỉ ngưng lương (bản chính) hay 2 Chứng thư Hành chánh QĐ.855B (bản chính).

— 1 ảnh 4x6 (SVVT số 2680/TTM/I/NV/QT ngày 14-7-1973).

THI ĐUA SÁNG TÁC VĂN NGHỆ PTNT

Nhằm mục đích khai thác những tác phẩm có giá trị để quảng bá đường lối Phát Triển Nông Thôn hầu đẩy mạnh công cuộc Tái Thiết Phát Triển cũng như góp phần vào công cuộc phát huy nền văn nghệ dân tộc, cộng đồng, nhân bản và đoàn kết Quốc Gia ; Bộ Phát Triển Nông Thôn đã quyết định mở một cuộc thi SÁNG TÁC VĂN NGHỆ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN.

1. THÀNH PHẦN THAM DỰ.

a) Các Văn Nghệ Sĩ trong hàng ngũ PTNT.

b) Các Văn Nghệ Sĩ bên ngoài.

2. CÁC BỘ MÔN THI.

a) Nhạc : tân nhạc và cổ nhạc.

b) Kịch : thoại kịch, ca kịch, kịch cải lương và hài kịch.

c) Thi : thơ, hò, vè.

d) Văn : chuyện ngắn, tùy bút, ký sự.

3. TIÊU CHUẨN SÁNG TÁC.

a) Nội dung.

1) Quảng bá đường lối và lợi ích

(Xem tiếp trang 39)

NGƯỜI DÂN SẼ NHÌN CHÍNH QUYỀN QUA TÁC PHONG KỶ LUẬT CỦA MỖI QUÂN SĨ

Digitized by Google

KỶ NIỆM HAI NĂM THÀNH LẬP
HƯỚNG ĐẠO SINH BĐQ/QĐ.III+QK.3

Ngày 30-8-1973, BCH/BĐQ/QĐ. III+QK.3 đã tổ chức hai năm thành lập Đạo Quyết Thắng 3. Buổi lễ được tổ chức hết sức long trọng tại khuôn viên Chỉ Huy Trưởng BĐQ/QĐ.III+ QK.3 kiêm Tư Lệnh Chiến trường An Lộc với sự tham dự của hầu hết Sĩ Quan Tham Mưu thuộc BCH/BĐQ/ QĐ.III+QK.3 và các thân hào Nhân sĩ địa phương.

Trên 300 HĐS. Ngành Kha và Thiếu đại diện cho 1.850 HĐS của Đạo Quyết Thắng 3 về tham dự buổi lễ. Đạo Quyết Thắng 3 được tổ chức thành 5 Liên Đoàn, trong số đó có một Liên đoàn gồm các TĐ/BĐQ/BP, đa số các em đều là người Thượng, và Chàm. Để hướng dẫn các Liên Đoàn và Đoàn, Đạo QT.3 có 45 Huynh Trưởng, những huynh-trưởng này vừa là trưởng dẫn đoàn vừa là giáo viên.

Nhân dịp lễ kỷ niệm 2 năm, Đạo QT.3 đã tổ chức 2 ngày cắm trại cho Ngành Kha và Thiếu. Các em đã thi đua dựng lều trại, thủ công... tranh tài các môn thể thao cổ truyền như kéo dây, đẩy cây, đấu bóng bàn, cùng biểu diễn Võ thuật.

Trong năm qua với bao biến chuyển của thời cuộc, nhất là trước cuộc xâm lăng đẫm máu năm 1972 của Cộng Quân, tưởng chừng HĐS sẽ khó tồn tại. Nhưng trước ý chí bất khuất, trước quyết tâm xây dựng của các cán bộ Huynh Trưởng; Đạo QT.3 không những duy trì được phong trào mà còn tìm cách phát triển về mọi phương diện. Đánh dấu thêm một bước tiến khích lệ công cuộc xây dựng thế hệ trẻ tương lai của đất nước.

Trong phần hiểu thị cho các HĐS., Đại Tá CHT đã nhiệt liệt khen ngợi những thành quả và sự cố gắng vượt bực của các đơn vị HĐS. Đại Tá cũng ân cần nhắn nhủ các Huynh Trưởng và các HĐS hãy cố gắng hơn nữa để khỏi phụ lòng của các chiến sĩ BĐQ đã bỏ mình vì tổ quốc.

Buổi lễ kỷ niệm chấm dứt vào lúc 12 giờ ngày 30 tháng 8 năm 1973 trong tiếng reo hò vang dội của toàn thể HĐH/BĐQ/QĐ.III+QK.3.

Đại Tá CHT / BĐQ / QĐ. III / QK. 3 khai mạc lễ kỷ niệm.

Kha sinh thi đua làm cầu

Đại Tá CHT/BĐQ/QĐ.III/QK.3 gắn sao thâm niên 2 năm lên Hiệu kỳ Đạo Quyết Thắng 3

Quang cảnh buổi lễ kỷ niệm 2 năm thành lập Đạo Quyết Thắng 3

Digitized by Google

THEO CHÂN CÁC CHIẾN SĨ GIẢI TỎA
TIỀN ĐỒN BUPRANG

☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆ Phóng sự của HOÀNG ÂN

TIỀN ĐỒN BUPRANG

Buprang một tiền đồn kế biên giới Kampuchia nằm trong lãnh thổ quận Kiến Đức thuộc tỉnh Quảng Đức. Đồn trước đây do Lực Lượng Đặc Biệt trú đóng, từ năm 1970 thì giao lại cho Địa Phương Quân Quảng Đức trấn giữ. Tiền đồn này có trách nhiệm bảo vệ biên giới dọc theo quốc lộ 14 từ Kiến Đức lên tới Đức Lập, đối diện với tỉnh Mondol Kiri của Kampuchia (tỉnh này hiện do quân Cộng Sản KPC chiếm đóng).

Tiền đồn Buprang cũng còn có tên là Trương tấn Bửu, nằm về hướng Tây bắc cách thị xã Gia nghĩa 60 cây số đường chim bay. Lực lượng trú phòng gồm ba Đại đội ĐPQ trú đóng trên 3 căn cứ: Đồi 960, đồi 943 và Trương Tấn Bửu.

MỤC ĐÍCH ĐÁNH CHIẾM TRIỀN ĐỒN BUPRANG CỦA VC

Vào khoảng thượng tuần tháng 5/73, Việt cộng đã bất chấp hiệp định Ba Lê chúng đã đưa một đơn vị thiện chiến khoảng 1 tiểu đoàn từ Phước Long ồ ạt kéo đến tấn công các căn cứ này với mục đích là cầm chân các chiến sĩ ta để cho các đơn vị công binh của chúng có thể làm một con đường vận chuyển từ Phước Long qua tỉnh Mondol Kiri và ngược lên Đarlac Kontum song song với quốc lộ 14 phía bên trái từ Quân Khu 3 đi lên. Tuy nhiên VC chưa thực hiện được vì các đơn vị ĐPQ của ta đã phản công mãnh liệt gây cho đối phương nhiều tổn thất nặng nề và đồng thời Pháo binh cũng phá hủy các vị trí đóng quân của chúng. Từ đó các cuộc giao tranh lẻ tẻ thường diễn ra.

Vì tôn trọng hiệp định ngưng bắn nên các chiến sĩ Địa Phương Quân đã không truy kích bọn chúng, lợi dụng tình thế VC thường xuất hiện cướp phá, giựt mìn và pháo kích bừa bãi gây thương vong cho đồng bào ta không phải là ít.

VIỆT CỘNG CHIẾM NHÀ THỜ ĐỒN TRÀ LÀM CĂN CỨ ĐÓNG QUÂN

Việt cộng chẳng những coi thường mạng sống của dân chúng mà ngay đến tín ngưỡng của người dân công giáo chúng cũng bắt dẹp đi. Thật là một sự tàn ác dã man khi chúng kéo quân đến chiếm ngôi nhà thờ Đồn Trà mà trước đây người Pháp xây cất làm nơi thờ phụng cho giáo dân trong vùng.

Từ lúc chiếm nhà thờ này VC lại tiếp tục kéo đến tấn công các căn cứ của ta ở Buprang, đồng thời chúng cũng tiếp tục cho công binh làm con đường 309 mà trước đây chúng bị các chiến sĩ ĐPQ ngăn chặn.

Trong cuộc tiếp xúc với chúng tôi tại BCH Tiểu Khu một giới chức quân sự thẩm quyền đã cho biết: Việt cộng nhất quyết làm bằng được con đường 309 này để chúng có thể từ Kontum hoặc Mondol Kiri (KPC) tiếp tế vũ khí đạn dược quân số cho các đơn vị của chúng ở Lộc ninh. Vì thế VC phải chiếm ngôi nhà thờ Đồn Trà làm BCH công trường và dự trữ thực phẩm cho đám quân làm đường. Giới chức này cũng cho biết là số gạo của chúng chôn giấu đã bị ta tịch thâu cùng với các thực phẩm khác như mắm, cá khô muối v.v...

LẬP QUẬN MÀ KHÔNG CÓ DÂN

Song song với việc làm đường Việt cộng còn chiếm 1 buôn Thượng để thành lập quận. Theo nguồn tin tình báo cho biết thì mới đây VC đã biến buôn Thượng thành 1 quận lỵ của chúng lấy tên là Quận Kiến trực. Tuy nhiên số đồng bào Thượng ở đây rất ít, một phần khi bọn VC đến thì dân lên trốn ra các vùng an ninh để làm ăn.

Để tìm hiểu sự thật, chúng tôi đã được anh Nguyễn Trước một sĩ quan báo chí của Tiểu khu hướng dẫn đến tiếp xúc với một gia đình người Thượng vừa trốn khỏi vùng VC tạm chiếm.

Được hỏi về trường hợp trốn ra vùng đất tự do anh Ca don cho biết:

Gia đình anh sống ở đây từ lâu với nghề trồng rẫy nhưng khi VC đến chúng bắt tất cả đồng bào Thượng trong buôn phải đi làm dân công cho chúng, ăn uống thì phải tự túc nên sự đói khổ kéo dài mấy tháng qua, phần bị đánh đập tàn nhẫn khi không làm vừa lòng chúng. Vì thế anh đã tìm đủ mọi cách để trốn thoát ra khỏi quận Kiến đức.

Anh Ca don còn cho biết: Mặc dù đường rừng núi đối với anh quá quen thuộc anh có thể đi bất cứ ngày đêm nào cũng được, nhưng bọn ác ôn canh chừng rất nghiêm ngặt nên khó mà trốn đi.

Một trường hợp may mắn cho những người dân ở đây là vào một đêm nọ VC kéo nhau đến tấn công đồi 943 bị các chiến sĩ ĐPQ đập cho một vố kinh hồn, chúng kéo nhau chạy về «quận» nhưng dễ nào để chịu bọn sát nhân ở yên, lập tức Pháo binh của ta hoạt động mãnh liệt. Nhờ lúc náo loạn ấy một số người đã trốn thoát khỏi.

CHIẾM BUPRANG ĐỂ BẮT DÂN

Lưới tình báo của ta còn phát giác âm mưu của VC là cố đánh chiếm các căn cứ thuộc phạm vi tiền đồn Buprang với mục đề bắt hết những đồng bào Kinh Thượng về «quận» của chúng.

Đúng như nguồn tin đã cho biết, Việt cộng đã bất chấp sự có mặt của Ủy hội quốc tế KSGS và hiệp định ngưng bắn, chúng đã điều động 1 Trung đoàn từ Lộc ninh đến bao vây căn cứ Buprang. Theo sự nhận xét của giới chức quân sự thì trung đoàn này của VC thuộc các đại đơn vị có biệt danh là F7 chính qui Bắc Việt. Cùng đi với trung đoàn này có 1 đơn vị công binh.

Khi nhận được tin trên BCH Tiểu khu Quảng đức liền ra lệnh cho 1 tiểu đoàn ĐPQ đến tăng cường cho các đơn vị đồn trú.

Đồng thời vị Tiểu khu Trưởng lập tức đến quan sát sự bố phòng của ta. Cũng từ lúc này mặt trận Buprang bỗng trở nên sôi động. Hàng ngày VC nã hằng trăm quả 82 ly vào trại Bạch phong trên ngọn đồi 960.

Mặc dù các chiến sĩ ĐPQ đã chống trả hết sức dũng mãnh nhưng với

Xác địch bỏ lại chiến địa

Digitized by Google

quân số quá đông nên địch đã chiếm được ngọn đồi 960. Tuy nhiên khi lên được đỉnh đồi thì địch quân đã bỏ lại 40 xác chết và một số vũ khí quan trọng.

QUYẾT ĐỊNH TÁI CHIẾM ĐỒI 960

Ngay sau khi đồi 960 bị thất thủ, Trung tá Tiểu khu Trưởng lập tức cho điều động 2 tiểu đoàn 258 và 259 dưới quyền điều khiển của Trung Tá TKP đến Buprang.

Chúng tôi còn đang ngồi tại Trung tâm hành quân để ghi chép tin tức thì nghe có tiếng trực thăng, tôi và anh Trước vội kéo nhau chạy ra chiếc xe Jeep dành cho Báo chí phóng một mạch lên phi trường quân sự. Đến nơi thì chiếc máy bay chở Trung tá TKT đi thị sát mặt trận đã cất cánh, anh Trước cuống lên dơ tay vẫy vẫy chiếc máy lại từ từ hạ cánh và chúng tôi nhanh nhẹn nhảo lên. Trên phi cơ chúng tôi thấy Ông TKT đang dán mắt vào bản đồ và chiếc máy truyền tin hoạt động liên tiếp.

DÀN CHÀO CẨN THẬN

Mặc dù trời mưa và sa mù chiếc trực thăng cũng phải bay thật thấp và không sử dụng khói màu để đánh lạc hướng của địch nhưng khi chiếc trực thăng vừa hạ cánh thì đối phương đồng loạt cho nổ 80 trái 82 ly để gọi là dàn chào...

Tất cả mọi người trên trực thăng đều vô hại, chỉ tội nghiệp cho viên HSQ đứng chỉ cho trực thăng hạ cánh bị thương nặng.

TRẬN ĐÁNH ÁC LIỆT

Sau khi quan sát, lệnh tiến quân được ban hành tức khắc. Trung tá Sơn đại úy Đề điều động cánh quân 258 từ hướng tây Bắc bẹc theo sau để đánh thốc vào vị trí địch và cánh quân 259 của TT Long từ hướng Bắc đánh xuyên qua để chiếm cho bằng được ngọn đồi 960.

Cánh quân của Đại úy Đề vừa tới chân đồi thì hàng trăm quả pháo của đối phương chặn lại đồng thời các ổ đại liên quạt như mưa bấc. Biết trước sẽ bị địch đánh nên các chiến sĩ ĐPQ vẫn bình tĩnh chống trả đồng thời xin pháo binh khóa các ổ pháo của đối phương.

Đồi 960 là một ngọn đồi trọc phần các công sự phòng thủ của ta trên ngọn đồi trước đây địch đã chiếm đóng nên không thể nào tiến lên ngay được. Trong khi ấy địch lại dồn hỏa lực ào xuống tấn công ta.

PHỐI HỢP NHỊP NHÀNG

Mặc dù cuộc giao tranh vẫn tiếp diễn, anh Trước cũng cố kéo tôi bò sát lại chỗ Đại úy Đề. Khi chúng tôi bò đến bên thì ông cũng vừa báo cáo xong với BCH TK về những diễn tiến. Ông nhìn chúng tôi mỉm cười, tôi vội hỏi ông:

— Chúng đánh dữ quá làm sao lên được Đại úy ?

Ông nói sát vào tai tôi:

— Lát nữa anh sẽ thấy.

Độ 5 phút sau pháo binh của ta đã khóa chặt các ổ đại liên của địch, song song với Pháo binh bộ binh cũng tiến chiếm mục tiêu một cách thần tốc. Sự phối hợp nhịp nhàng là mỗi khi pháo binh phá xong một công sự của đối phương thì ĐPQ lập tức tiến chiếm.

Trong khi ấy cánh quân Th/tá Long cũng đã giải tỏa xong áp lực của địch bao vây 1 trung đội của ta từ mấy ngày trước.

Nhờ sự chiến đấu dũng mãnh và đầy lòng hy sinh gìn giữ lãnh thổ của các chiến sĩ ĐPQ nên đến 11g45 ngày 31/9 2 cánh quân của ta đã đẩy lui trung đoàn địch ra khỏi ngọn đồi 960.

Trong trận này VC để lại trận địa trên 100 xác chết, 1 số khác chết và bị thương được đồng bọn mang theo. Ta thu 4 súng cộng đồng, 22 súng cá nhân và rất nhiều quân trang quân dụng và tài liệu quan trọng.

VÕ TRANG TUYÊN VẬN QUẢNG ĐỨC LẬP THÀNH TÍCH

Mặc khác, để phối hợp với các chiến sĩ ĐPQNQ Ty Chiêu hồi phái 1 toán VTTV đến kêu gọi cán binh cộng sản trở về với chánh nghĩa quốc gia. Kết quả: đã có 5 cán binh cộng sản bỏ hàng ngũ đi tìm tự do. Năm cán binh này đã được Ty Chiêu tiếp đón nồng hậu và đã gửi về Trung Ương.

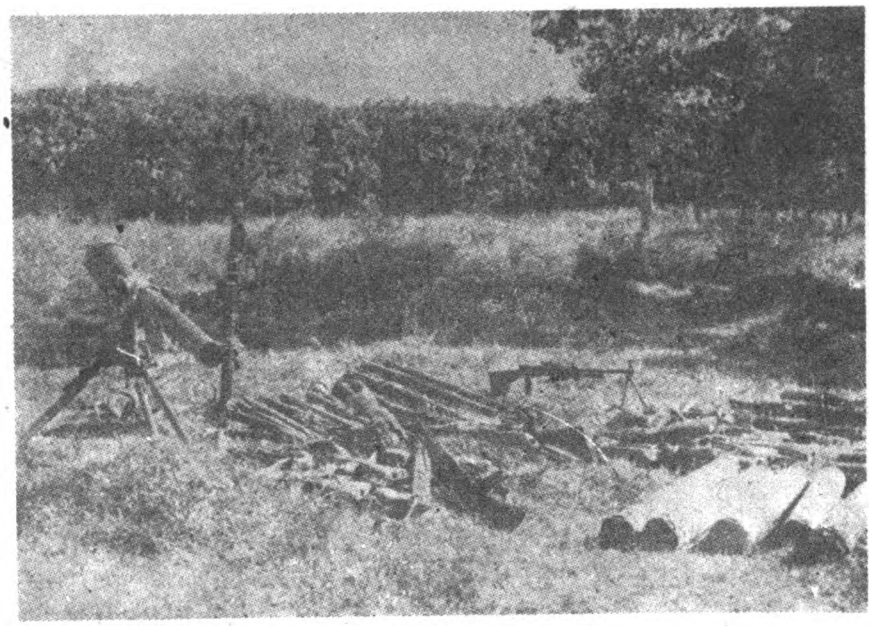

Vũ khí tịch thu của địch

VNCH THÁCH THỨC CỘNG SẢN HÃY THI ĐUA XÂY DỰNG HÒA BÌNH, KIẾN THIẾT XỨ SỞ ĐỂ MANG LẠI AN NINH PHỒN THỊNH CHO QUỐC GIA

Digitized by Google

NGÀY THÁNH TỔ NGÀNH CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ

Khác với mọi năm trước đây, lễ kỷ niệm đức Nguyễn Trãi, Thánh Tổ Ngành CTCT 16 tháng 8 Âm lịch năm nay, quốc gia VNCH chúng ta đang bước vào giai đoạn lịch sử hết sức đặc biệt với cuộc ngưng bắn đã được ký kết giữa ta và CS tại Ba Lê vào ngày 27-1-73 vừa qua. Phải nói đây là niềm hãnh diện của toàn thể quân dân miền Nam chúng ta khi CS phải chấp nhận ký kết hiệp ước với điều bắt buộc khi chúng biết rõ là không có cách nào chiến thắng miền Nam bằng võ lực.

Đó là đại ý những lời nói đầu trong bản nhật lệnh của Trung Tướng Trần văn Trung Tổng Cục Trưởng TC/CT.CT gởi đến toàn thể cán bộ CTCT các cấp trên bốn Quân Khu về dự ngày Thánh Tổ vào lúc 8g30 sáng ngày 12-9-73 tại Tiểu đoàn 50 C.T.C.T

Trung Tướng nhấn mạnh tiếp là Tuy hiệp ước đã được ký kết xong CS vẫn không ngừng tay mà lại tiến hành các cuộc hành quân giành dân chiếm đất ngay sau giờ ngưng chiến với các hành động khủng bố, ám sát, pháo kích vào các nơi cư trú của thường dân vô tội. Tính đến nay sau gần chín tháng ngưng bắn CS đã gây cho ta hơn 8.400 binh sĩ thiệt mạng, hơn 41.500 binh sĩ bị thương cùng trên 3000 thường dân bị sát hại. Đổi lại về phía CS trên 32.000 tên giặc bỏ xác tại trận.

MỤC TIÊU CS LÀ XÂM LĂNG

Trước những bằng chứng hiển nhiên đó quân dân VNCH không ai còn ngờ vực được cái mục tiêu tối hậu của CS không phải là đi tìm hòa bình mà là xâm lăng trọn vẹn miền Nam bằng mọi cách. Bởi thế trong giai đoạn hiện tại CS đã dùng đến những xảo thuật quỷ quyệt như vận động ngoại giao, tuyên truyền xách động đồng bào đòi hỏi phi lý tự do dân chủ, thành lập chính phủ liên

Sau khi Trung Tướng TCT/TC.CTCT gắn kỷ thuật bội tinh cho Thiếu Tá Quản Đốc Đài Tiếng Nói Quân Đội (trái) và nhiều quân nhân hữu công khác, ông Trưởng Phái Bộ Kiến Thiết Trung Hoa Quốc Gia trao giải thưởng thể thao cho đại diện các đội thể thao đơn vị (phải).

Digitized by Google

hiệp không ngoài mục đích ru ngủ dư luận. Nhưng CS đã thất bại hoàn toàn khi toàn thể dân tộc miền Nam đã lật tẩy bộ mặt giả nhân giả nghĩa của chúng qua bao năm chiến đấu trường kỳ đầy gian khổ.

CHẤP NHẬN HY SINH GIAN KHỔ

Bởi thế cán bộ C.T.C.T chúng ta ngày nay cần phải noi gương tinh thần yêu nước, thương dân của vị thánh tổ Nguyễn Trãi để rèn luyện ý chí càng thêm sắt đá, nâng cao chất lượng mọi mặt để đưa cuộc chiến tranh chống xâm CS của chúng ta chóng thành công. Nhất là phải chấp nhận hy sinh gian khổ hơn nữa hầu thực hiện cho kỳ được 3 mục tiêu quan trọng là chính trị quân sự, kinh tế mà Tổng Thống VNCH đề ra trước đây làm kim chỉ Nam cho mọi người để cùng nhau xây dựng một quốc gia thịnh vượng đúng với ước vọng của toàn thể nhân dân hai miền Nam Bắc đang khao khát.

Trước khi ban nhật lệnh Trung Tướng TCT/TC.CTCT và một số quan khách còn gắn 123 huy chương đủ loại cho các cán bộ CTCT trên khắp 4 Quân khu thuộc đủ mọi thành phần Chủ lực quân cho đến Nghĩa quân cùng trao 93 bằng tưởng lục cho các chiến sĩ xuất sắc. Số huy chương trên gồm 6 kỹ thuật Bội Tinh, 3 Huấn Vụ Bội Tinh và 114 Dân Vụ Bội Tinh.

Cũng trong buổi lễ này Trung Tướng TCT/TC. C.T.C.T và quan khách tham dự còn trao tặng các giải thưởng mừng ngày Thánh Tổ Nguyễn Trãi về các bộ môn, bóng bàn, bóng chuyền và kéo dây cho các đơn vị xuất sắc.

A.N

Trung Tướng Tổng Cục Trưởng TC.CTCT hướng dẫn quan khách quan sát tượng Thánh Tổ Nguyễn Trãi

Quan khách tham dự buổi lễ Thánh Tổ Chiến Tranh Chính Trị

LỄ KHÁNH THÀNH TƯỢNG THÁNH TỔ NGÀNH CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ

Thiếu Tướng Văn Thành Cao phụ tá đặc biệt Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến tranh Chính trị hồi 15 giờ ngày 10-9-73 đã đại diện Trung Tướng Tổng Cục Trưởng đến chủ tọa buổi lễ khánh thành tượng Đức Nguyễn Trãi Thánh Tổ của ngành Chiến tranh Chính trị.

Buổi lễ được tổ chức trang trọng tại vũ đình trường Tiểu đoàn 50 CTCT cùng với sự tham dự đông đảo của các vị sĩ quan cao cấp thuộc Bộ Tham Mưu Tổng Cục CTCT, quí vị Cục Trưởng, các Giám đốc Nha trực thuộc và rất đông quân nhân các cấp của ngành CTCT.

Mở đầu cuộc lễ, Trung tá Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 50 CTCT tường trình lên Thiếu Tướng chủ tọa về diễn tiến công cuộc xây đắp ngôi Thánh tượng. Trung tá cho biết: Để kỷ niệm ngày Thánh tổ mà Tổng Cục trao phó cho Tiểu đoàn 50 CTCT tổ chức vào ngày 12-9 tới đây nên Tiểu đoàn đã gấp rút thực hiện ngôi tượng Thánh tổ xây dựng trong khu hoa viên, đồng thời để quân nhân các cấp thuộc Tiểu đoàn 50 CTCT hằng ngày chiêm ngưỡng, ngõ hầu noi theo gương xưa để phát triển, tiến bộ trong mọi lãnh vực ngành CTCT.

Trước bàn thờ hương nghi ngút, ba hồi chiêng trống trỗi vang quan khách nghiêm chỉnh trước Thánh tượng. Thiếu Tướng chủ tọa tiến lên mở tấm khăn lụa điều phủ diện. Tượng Đức Thánh Tổ uy nghi hiện rõ trước mắt mọi người.

Được biết, bức tượng Thánh Tổ đã được hoàn thành trong thời gian 20 ngày với phương tiện tự túc của Tiểu đoàn 50 CTCT và do điêu khắc gia Trung úy Trần Cang đảm trách. Bức tượng này đắp theo bức ảnh nguyên thủy mà Đại Tá CHT. Trung tâm huấn luyện cán bộ CTCT thuộc dòng tộc họ Nguyễn còn giữ được đến nay.

Sau khi chấm dứt cuộc lễ, Thiếu tướng cũng đến chủ tọa buổi học tập ý nghĩa ngày Thánh Tổ được tổ chức tại hội trường của tiểu đoàn dành cho quân nhân các cấp thuộc ngành CTCT.

Mở đầu buổi học tập, Trung tá Trưởng khối Kế Hoạch Tổng Cục CTCT đã thuyết trình về Tinh thần dân tộc nơi Đức Thánh Tổ Nguyễn Trãi và công đức của Ngài đối với đất nước.

Buổi học tập đã bế mạc lúc 18 giờ cùng ngày.

HOÀNG ÂN

Digitized by Google

TRANG CHÍNH HUẤN

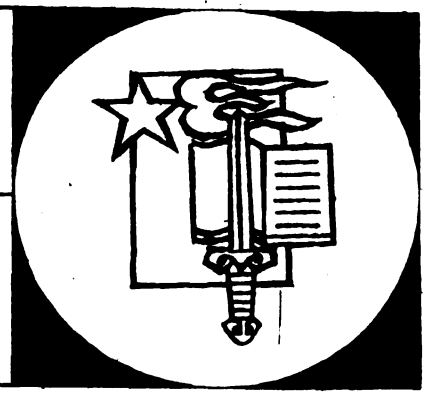

QUYẾT TÂM TRIỆT TIÊU THỦ ĐOẠN THU MÙA TRONG CHÍNH SÁCH KINH TÀI CỦA CỘNG SẢN

I.— NHẬN THỨC TẦM QUAN TRỌNG CỦA VẤN ĐỀ:

1. HỎI: Xin cho biết vì sao Tổng Thống VNCH đã long trọng tuyên bố nhân ngày kỷ niệm NDTV, 5-8-73 rằng: « Chúng ta phải phong tỏa kinh tế, tài chánh của CS »?

ĐÁP: Vì trong thời gian gần đây, Cộng sản ra sức đẩy mạnh công tác thu thuế, bán đồ quốc cấm để gom tiền, rồi dùng những món tiền đó tổ chức lén mua các loại hàng nhu yếu phẩm trong vùng quốc gia để nuôi dưỡng bộ đội và bành trướng ảnh hưởng chính trị của chúng tại MN; đồng thời có tác dụng phá hoại nền kinh tế hậu chiến của VNCH chúng ta.

2. HỎI: Việc đó có liên hệ gì với chúng ta?

ĐÁP: Việc đó có liên hệ trực tiếp đến đời sống hàng ngày của mỗi người chúng ta, vì nếu để cho Cộng sản bám vào xã hội MN bằng cách thu hút tài nguyên, vật liệu của chúng ta thì đồng bào ta, thân hữu ta, gia đình ta và chính bản thân ta sẽ bị lâm vào cảnh khốn khổ bởi nhu yếu phẩm thất thoát qua vùng địch, khiến cho vật giá gia tăng, đời sống đắt đỏ.

3. HỎI: Như vậy có ảnh hưởng gì đến quốc gia?

ĐÁP: Kinh tế là một trận tuyến vô cùng hệ trọng trong cuộc đấu tranh chính trị với Cộng sản. Tổng Thống VNCH luôn luôn nhắc nhở chúng ta rằng: « Muốn thắng CS xâm lược, chúng ta phải mạnh về quân sự mạnh về chính trị và mạnh về kinh tế! Nếu để CS lũng đoạn, phá hoại nền kinh tế quốc gia đang phục hồi, tái thiết thì hai sức mạnh quân sự và chính trị của chúng ta sẽ thiếu sự hậu thuẫn mạnh mẽ của tiềm lực kinh tế để bảo đảm cho hòa bình, trong khi đó CS tiếp tục thu hút « chất bổ » của ta để bồi dưỡng tiềm năng quân sự của chúng, đến một ngày nào đó chúng sẽ tái phát động chiến tranh, đánh lại chúng ta.

4. HỎI: Chúng ta phải làm gì để đập tan âm mưu này của CS?

ĐÁP: Kinh tế là điều kiện phục hưng quốc gia, phát triển xã hội của chúng ta, đồng thời kinh tế cũng là « tử huyệt của CS, vì vùng CS tạm chiếm toàn là những nơi rừng núi biên thùy, thiếu tài nguyên sinh sống, không phương tiện sản xuất, trong khi Bắc Việt không đủ khả năng tiếp tế cho những vùng đó bởi chúng đã kiệt quệ sau trận oanh tạc nặng nề năm 1972, cho nên một ngày CS tại MN không sống nhờ vào sự phồn thịnh của chúng ta bằng cách cưỡng bách đồng bào đóng thuế, thu mua nhu yếu phẩm trong xã hội ta và cướp đoạt lúa gạo của đồng bào, thì ngày đó chúng không thể sống được. Do đó, để triệt tiêu bọn CS xâm lược, khát máu đồng bào, trước hết chúng ta phải quyết tâm triệt tiêu thủ đoạn thu mua trong chính sách kinh tài của địch.

II.— PHƯƠNG THỨC THU MUA CỦA CỘNG SẢN:

5. HỎI: Xin cho biết, CS dùng những phương thức nào để thực hiện chính sách thu mua của chúng?

ĐÁP: CS hiện đang áp dụng 2 phương thức thu mua như sau:

— **Phương thức 1**: Để hòn rút tiền của nhân dân, CS vừa thu thuế trên các nghiệp vụ chính cũng như phụ, vừa bán những đồ quốc cấm ra vùng Quốc gia, để làm băng hoại xã hội ta.

— **Phương thức 2**: CS dùng những số tiền trên để gom mua nhu yếu phẩm trong vùng QG đưa vào vùng chúng tạm kiểm soát để nuôi quân nhằm phát động một cuộc chiến tranh mới trong ý đồ thôn tính MNVN.

6. HỎI: Phương thức thu thuế được CS thực hiện như thế nào?

ĐÁP: CS một mặt bắt dân trong vùng kềm kẹp của chúng đóng thuế mới, truy thu thuế cũ, đồng thời còn len lỏi vào vùng QG đánh thuế vào các nghiệp vụ để tăng thu.

7. HỎI: CS đặt ra những thứ thuế nào bắt đồng bào ta phải đóng cho chúng?

ĐÁP: CS đặt ra rất nhiều thứ thuế, sau đây là một số sắc thuế điển hình đang được CS triệt để áp dụng:

— **Thuế nông nghiệp**: là loại thuế lũy tiến đánh trên số lúa còn dư

TÁC PHONG TỐT KỶ LUẬT NGHIÊM LÀ ĐIỀU KIỆN THIẾT YẾU ĐỂ TRANH THỦ NHÂN TÂM

Digitized by Google

theo một tỷ lệ rất cao, sau khi đã trừ đi số lúa quy định cho số nhân khẩu trong mỗi gia đình nông dân (mỗi nhân khẩu được trừ 30 giạ một năm).

— **Thuế công nghiệp**: là loại thuế lũy tiến đánh trên các cơ xưởng như máy xay lúa, máy bơm nước, máy cưa và trên các tiểu công nghệ như làm nón, đóng bàn ghế.

— **Thuế thương nghiệp**: là loại thuế đánh trên các dịch vụ buôn bán.

— **Thuế giao thông vận tải**: là loại thuế đánh trên các xe dịch vụ chuyển vận trên toàn quốc như xe đò, xe lam, xe lô.

— **Thuế xuất nhập thị**: là loại thuế đánh trên các loại hàng phát xuất từ thị thành, hoặc từ thôn đưa lên thị thành để bán.

— **Thuế buôn chuyến**: là loại thuế đánh trên các hàng hóa nông, lâm, thổ sản kể từng chuyến hàng một.

— **Thuế đồn điền**: là loại thuế đánh trên diện tích đồn điền cũng như đánh trên trị giá sản lượng hàng năm, hoặc đánh trên từng gốc cây, ăn trái.

— **Thuế hoa lợi và tài nguyên**: là loại thuế đánh trên mỗi thước khối khai thác được, như gỗ, đá sỏi, cát...

— **Thuế nghề phụ**: là loại thuế đánh trên các nghề như: cắt tóc, cày mây thuê, mây may.

8. HỎI: CS đánh thuế nông nghiệp lũy tiến theo thể thức nào?

ĐÁP: Sau đây là những sự kiện cụ thể về thể thức thu thuế nông nghiệp được ghi trong các tài liệu của CS do ta bắt được. Như trên đã nói, thể thức đánh thuế này có tính cách lũy tiến nên tỷ lệ thu khác nhau như sau:

— Từ 10 đến 14 giạ đánh thuế 9%.

— Từ 85 đến 90 giạ đánh thuế 35%.

— Từ 90 giạ trở lên đánh thuế 40%.

Thí dụ: Một gia đình trung nông cơ 5 người, canh tác 50 công đất, thu hoạch được 1.000 giạ. Sau khi chúng khấu trừ cho mỗi nhân khẩu 30 giạ, số lợi tức mà cả gia đình này thực sự thu hoạch được sẽ là: 1000 giạ — (30 giạ × 5 người): 850 giạ. Với tỷ lệ đánh thuế nói trên, CS sẽ bòn rút được của gia đình này, theo tiêu chuẩn 40% tổng số lợi tức như sau: (850 giạ × 40): 100: 340 giạ. Như vậy gia đình nông dân trên sẽ chỉ còn: 850 — 340: 510 giạ. Số lúa này sau khi bán ra sẽ phải chịu 30% thuế đảm phụ quốc phòng, nghĩa là 510 × 30): 100: 153 giạ. Cuối cùng họ còn chỉ được hưởng là 510 giạ — 153: 357 giạ.

Rốt cuộc trong suốt một năm làm lụng vất vả CS đã bòn rút tới 60% tổng số sản xuất của gia đình nông dân nói trên, chưa kể CS còn có thể bóc lột thêm nữa qua thuế nhập thị, buôn chuyến, lạc quyên, đóng góp nuôi quân v.v...

9. HỎI: Còn thể thức đánh thuế giao thông vận tải của CS?

ĐÁP: Về phương diện này CS áp dụng một thể thức thu thuế hàng tháng theo tiêu chuẩn sau:

— Xe lôi : 500$.
— Xe bò : 800$.
— Xe lam : 1000$ nếu tự làm chủ và 800$ nếu đi mướn.
— Xe Camion : 2000$ (xe nhỏ) 4000$ đến 8000$ (xe lớn).
— Xe lô : 20.000$.
— Xe đò : 30.000$.

10. HỎI: CS mua những loại nhu yếu phẩm nào từ vùng QG đưa vào vùng của chúng và bán những sản phẩm gì mà nói rằng có tác dụng làm băng hoại xã hội ta?

ĐÁP: CS một mặt mua thật nhiều những nhu yếu phẩm trong vùng ta như: gạo, đường, muối, âu dược, nhiên liệu, vải nylon, thậm chí xe Jeep, xe GMC v.v... mặt khác lén lút đưa các chất độc ma túy, như cần sa, bạch phiến v.v... và những loại sản phẩm không thiết dụng như rượu, các loại thuốc bổ cao đơn hoàn tán của Trung cộng từ ngã Ai Lao — Kampuchea vào vùng ta để bòn rút tiền bạc, hầu có thể gom mua được những nhu yếu phẩm nói trên. Đúng như lời Tổng Thống VNCH đã nói, thủ đoạn thu mua của CS là hút chất bổ trong xã hội chúng ta, rồi nhả chất độc vào xã hội chúng ta!

học tập

III.— THỦ ĐOẠN THU MUA CỦA CS:

11. HỎI: Xin cho biết thủ đoạn thu mua của CS như thế nào?

ĐÁP: CS tiến hành việc thu mua đại để cũng chia làm hai lãnh vực gây quỹ tài chánh và gom mua các loại nhu yếu phẩm

12. HỎI: Xin nói rõ hơn, CS gây tài chánh bằng những thủ đoạn nào?

ĐÁP: Để tăng thu cho thật nhiều tiền, CS đã thực hiện các thủ đoạn sau đây:

a) Cưỡng ép dân chúng bị kẹt trong vùng kiểm soát của chúng đóng thuế thật nặng và khai thác triệt để nhân lực của họ để gia tăng sản xuất cho CS thụ hưởng huê lợi.

b) Tổ chức, len lỏi vào vùng của ta, buộc đồng bào phải đóng thuế cho chúng bằng thủ đoạn hăm dọa, khủng bố, phá hoại các cơ sở làm ăn của họ.

c) In bạc giả để tung ra tiêu thụ, vừa mua được nhu yếu phẩm vừa phá hoại tiền tệ của VNCH.

d) Tịch thu tiền nông tín do chính phủ ta cấp cho nông dân.

e) Thực hiện phiếu vay nợ và ép dân mua công khố phiếu mà với lời hứa hẹn viển vông.

g) Bắt buộc dân chúng đóng góp tiền để nuôi quân.

h) Rình xem dân chúng vay được tiền hoặc được chính phủ ta trợ cấp thứ gì đó là tìm đến để cưỡng giật với lý do tiền của «Ngụy» là tiền

(Xem tiếp trang 20)

QUÂN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG HÒA BÌNH VÀ THỊNH VƯỢNG CHO QUỐC GIA

Digitized by Google

NHỮNG NGÀY CÔNG TÁC TẠI CHƠN - THÀNH

★ Bài của N. M. TẤN

28-6-1973.

Trong đời lính, quãng ngày rời đơn vị cũ cũng như ngày chân ướt chân ráo tới một đơn vị mới có lẽ là những ngày bùi ngùi, bâng khuâng, những ngày được «nhật tu hồ sơ» thật đậm mực trong tâm khảm. Hiện tôi đang ở trong tình cảnh «dọn nhà» vui buồn lẫn lộn đó!

Đến ngày hôm nay tính đã được 4 ngày tập làm quen nếp sống nơi đơn vị mới: Đại Đội 302 CTCT. Ngày mai coi như tôi phải chấm dứt chuỗi ngày cà nhổng rồi đây. Khi chiều họp tham mưu chuẩn bị cho những ngày công tác tại Chơn Thành; tôi được bổ nhiệm chức vụ trưởng toán TLC/DSV, có bổn phận trông nom và dìu dắt 6 vị «thành viên» tham gia công tác. Nghe nói hình như đây là một kế hoạch lớn, hậu ngưng bắn, do Khối CTCT Sư Đoàn phát động thành một chiến dịch; thành thử lần này Đại Đội kéo gần hết lực lượng cái bang đi hành hiệp. Dĩ nhiên là chuyên dùng khẩu khí để nêu cao chính nghĩa và tranh thủ nhân tâm. Trong buổi họp, «Sếp» Đoàn phân nhiệm Trung Đội Chính Huấn phụ trách sinh hoạt tác động tinh thần quân sĩ v.v... Trung Đội TLC/DSV phóng thanh rải truyền đơn, dán bích chương, mạn đàm rỉ tai v.v... Toán Tình Báo Tâm Lý Chiến kiểm kê dân số, tiếp xúc tìm hiểu nguyện vọng và xu hướng của dân chúng địa phương v.v...

Toán «thuốc đỏ» sẽ phối hợp với Quân Y Trung Đoàn khám bệnh phát thuốc, xịt DDT v.v... Và Toán Kỹ Thuật Chiếu Phim thì lo... chiếu bóng!

Những giờ phút còn lại một ngày được dành cho công việc thu xếp hành trang, chuẩn bị thực phẩm và tài liệu công tác. Quan hai Đầu trao một xấp tài liệu cho tôi và Hoàng, nhị vị trưởng TLC/DSV. Nào là tài liệu tái thiết và phát triển kinh tế thời hậu chiến; nào là đề tài âm mưu chính trị thất bại của CS sau ngày ngưng bắn, tài liệu hướng dẫn dân chúng tố giác CS vi phạm Hiệp Định Ba Lê v.v...

Đêm về; trong rừng cao su Lai Khê lặng câm, trong giấc ngủ lăn quăn những điều vừa như còn lạ mà lại vừa như đã quen...

29-6-73.

Quơ vội chầu ăn sáng xong, cả Đại Đội ra tập họp. «Đại bàng» Đoàn xuất hiện cũng cùng một lúc dáng điệu trầm mặc. Nước da sạm nắng của ông hầu như nhận chìm đi trước mắt chúng tôi phần nào hình ảnh thân xác mảnh khảnh. Với một giọng nói rõ ràng, thanh thản, chẳng cần vận hết nội lực cũng đủ để ông truyền cảm những ý tưởng. Ông nói ra về một hình thức công tác phối hợp tại một Trung Đoàn thí điểm, Trung Đoàn 7 Bộ Binh, và tại một địa phương thí điểm, Quận Chơn Thành phía cực Nam tỉnh Bình Long «Anh Dũng»:

Cuối cùng ông chấm dứt bằng một câu hỏi thường thức; gần bốn mươi cái miệng ngoác lên «hiểu, hiểu». Vậy thì tan hàng, cố gắng!

Thế là ai nấy lục tục khuân «nồi niêu xoong chảo» phóng ra bãi trực thăng. Cớm, nồi niêu lính kính gì mà nhiều thế; nào đàn phóng thanh UH-5 nặng như cối đá, loa CA-112, mégaphone, bình và thuốc xịt muỗi. Phe chính huấn cũng chẳng nhẹ gì; chưa kể ba thứ đồ lề tề, nội dàn hệ thống âm thanh ampli lớn ampli nhỏ, trống cơm trống cái, chũm chọe chắt cũng đủ đầy nhóc một xe «đốt». Bấy nhiêu vật vô tri nặng thì có nặng thật; nhưng ông quan Lâm cho rằng chẳng nhằm nhò gì, vả lại chưa đến nỗi «nhược người» bằng trông chừng 6 chiếc máy di động, mệt hơn bà vú già nữa! Ý ông định ám chỉ 6 nàng huấn đạo viên mà ông phải theo dõi nhắc nhở từng giờ từng việc; từ chuyện thức giấc trang điểm, đến chuyện đi đứng sinh hoạt trong những lần công tác gần xa.

Tại sân bay nắm phơi nhăn mặt mũi ngày này qua tháng nọ bên bìa rừng cao su bỏ hoang, chúng tôi sắp thành từng toán 8 hoặc 9 người chờ đợi trực thăng vận, một phương tiện khả dĩ an toàn và nhanh chóng duy nhất để lên Chơn Thành. Đoạn đường chim bay từ Lai Khê lên Chơn Thành cách nhau vào khoảng 25 cây số, chỉ mất 6,7 phút đi mây về gió là mặc sức ngắm cảnh thiên thượng phù vân hạ trần tục giới. Đến 10 giờ, lần lượt 6 «slick» liên tiếp đã bốc toàn thể cái bang chúng tôi lên tới Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn Hành Quân vào giữa ngọ. Đã được Sư Đoàn thông báo trước, Đại Tá Chọng vui vẻ sắp đặt nơi ăn chốn ở thật chu đáo, chu đáo trong điều kiện tiện ích dã chiến. Chúng tôi được cung cấp ẩm thực, được chiếm cứ hai căn hầm lớn; ngoài ra còn có thể trú ngụ trong những hầm «tư thất» khác, hoặc giăng võng du đưa ở một góc nào cho qua đêm tùy ý. Như thế cũng còn «quí phái» chán, khỏi phải làm phiền Chi Khu.

Vào mùa mưa, màn đêm phủ xuống thật nhanh nơi tiền đồn, giữa một khung cảnh thật trống trải và quạnh hiu. Dưới bầu trời vắng trăng sao, những căn hầm nối lưng nhau nhuộm một màu đen ngòm, không viền nổi một lằn ranh. Thỉnh thoảng vài ánh đèn bấm di động quét những vệt sáng thẳng và vàng nhợt qua lại. Chúng tôi tụ tập từng nhóm, quây quần trên những nóc hầm, đàn hát và «gỡ rối tơ lòng». Đại bàng Đoàn cũng đò lại chỗ chúng tôi góp chuyện:

— «Sao các toán vui hay buồn?».

— «Kỳ này đi đông người, đở lẻ loi Đại Bàng à» ông quan Hoàng ngồi cạnh tôi, người đã từng dẫn các toán «dân sợ vợ» đi rừng rã hai năm trời, chắc đủ kinh nghiệm và thẩm quyền phát ngôn như thế.

— Xí! buồn thấy mồ», mấy cô huấn đạo viên nhao nhao phản đối.

• Chừng như các cô có mấy khi công tác lâu ngày ở lại đêm,

KỶ LUẬT THỂ HIỆN TINH THẦN NHẤT TRÍ TRONG QUÂN ĐỘI

Digitized by Google

nên chi rất khó thông cảm.

— «Nhớ Lai Khê phải không? Lai Khê có cao su với mũi đó, phó làm gì. Ở đây vài bửa quen, hết buồn hà»,

— «Đâu phải, mấy cô nhớ thằng «rô-be» đó!»; Một ông thừa cơ chích mấy cô một phát đau điếng.

— «Ê! nói ầu nghe».

Cả đám được dịp cười toáng lên. Thật ra, lạ cảnh lạ tình mấy khi tìm được giấc ngủ sớm; thành thử ngồi khảo chuyện tầm phào là đã ngứa nhất! Về khuya các cô càng tỏ ra dẻo dai ngậm nga hát bên những bóng đèn lặng lẽ đốt vội những điếu thuốc. «Đường về chiều nay vắng tanh, ngoài trời hạt mưa rớt nhanh... từng tưng, tưng tứng Á! mưa, mưa! Ai về giường nấy nha». Cơn mưa phũ phàng đổ xuống, xua đuổi chúng tôi dạt vào những căn hầm. Hai giờ khuya rồi, chứ còn sớm sưa gì; ngủ là vừa. Cơn mưa làm trời trở lạnh; bất giác chạnh nhớ một vòng tay quen cùng hơi thở ấm...

30-6-1973.

«Kính thưa đồng bào, CS đã hoàn toàn thảm bại trong mưu toan thôn tính miền Nam bằng bạo lực. Tình trạng thảm bại này đã khiến CSBV và bè lũ tay sai MTGPMN bắt buộc phải ký kết Hiệp định chấm dứt chiến tranh và tái lập hòa bình tại Ba Lê ngày 27-1-73».

Chúng tôi truyền đi bài phát thanh từ một loa gắn trên cành cây bã đậu trồng ven Quốc Lộ 13, một con đường nổi danh bên cạnh một Đại Lộ Kinh Hoàng tại Quảng Trị trong một mùa hè máu lửa. Bộ loa CA-112 được hướng về ngôi chợ quận, truyền đi bài phát thanh đến dân chúng đang mua bán hoặc trên đường đi đến tiếp xúc với Ủy Ban Hành Chánh Xã Hưng Long.

«... Quân dân Miền Nam chúng ta đã quá ghê tởm bản chất dã man của CS trong cuộc tàn sát tập thể đồng bào Huế vào ngày Tết Mậu Thân và gần đây tại Quảng Trị, tại An Lộc, trên Đại Lộ kinh hoàng và trên Quốc Lộ 13 xương máu này...»

Sự thật không cần phải vẽ vời nhiều; phút đầu tiên tiếp xúc đồng bào địa phương chúng tôi còn được nghe kể lại những mẩu chuyện hoạn nạn đã qua. Chuyện những đứa trẻ bị thất lạc gia đình, có đứa quần áo tả tơi có đứa ở trần như nhộng, chạy hớt hơ hớt hải suốt một chặng đường tử thần dài hun hút 4,5 chục cây số ngàn.

Chuyện một đứa trẻ thơ chưa tròn 5 tháng đang ngậm bầu sữa bê bết máu của người mẹ bị mảnh đạn pháo kích của CS chém giết trên đường lánh nạn. Những hình ảnh thương tâm đã xảy ra trên con lộ 13 xui xẻo này vẫn còn ám ảnh, hằn sâu trong tâm trí người dân Bình Long. Con lộ 13 còn đó, con lộ chạy qua lòng phố Chơn Thành, dưới chân đức tượng đồng kỷ niệm một thời xa xưa, một thời bôn ba lưu lạc của Vua Gia Long Nguyễn Ánh nơi đây; nhưng vô hình chung đã chứng giám cảnh nước mắt bể dâu.

— Chào bác, dạo này ở đây có yên không?, chúng tôi lân la hỏi thăm bác Tư hớt tóc trước cổng chợ Chơn Thành.

— Thì nghe ngưng bắn, thấy có yên chút đỉnh nhưng trông có vẻ ậm ừ quá, không biết rồi CS có để yên cho dân sinh sống không đây?»

Bác Tư vui vẻ tiếp chuyện. Trông bácc hạc ngoài năm mươi, vóc người còn trai tráng, mất mũi lúc nào cũng đỏ ửng. Bác cổ võ bí quyết ăn nhậu dài dài là khoẻ, nhất là nhậu gỏi thịt rừng. Ở đây có những món ăn nhậu mà tôi mới nghe lần đầu tiên như thịt con chúc (một loại bọ sát ăn kiến), thịt con «kà đì kỳ đà»; nghe nói con nào con nấy bự gần bằng cá sấu con!

Tiệm hớt tóc của bác Tư vỏn vẹn một chiếc ghế dựa, bộ bàn phấn và che một tấm màn hoa trước nhà. Khách hàng phần nhiều là lính. Những ngày đông khách thường vào cuối tháng hoặc khi có những đơn vị chủ lực quân về đóng quanh đây. Dân số Chơn Thành vào khoảng 5,7 ngàn sống rải rác trong 7 ấp an ninh bằng nghề ruộng rẫy trồng trọt; nhưng trong hoàn cảnh này một số đã xoay qua ngành tiểu thương. Với phương tiện là những xe gắn máy được biến chế trở thành xe lôi, kéo theo một «rờ mọc» dầy ắp hàng hóa buôn từ Bình Dương. Ở đây dân bà cũng chen vai thích cánh với đàn ông lái xe «ôm» chở hành khách hay hàng hóa. Nguyện vọng dân chúng địa phương là mong vay tiền ngân hàng phát triển nông thôn về làm mùa, mong được tiếp tế gạo thường xuyên trong khi chờ đợi tình hình tốt đẹp để có thể nới rộng phạm vi làm rẫy trên 4 cây số, mong có thuốc chích ngừa dịch cho trâu bò và tu sửa trường học để kịp khai giảng niên khóa tới, và còn mong rất nhiều...

1-7-1973.

«Alo! Alo! Đồng bào nào có con em thân nhân đau ốm hãy đem lại trước nhà thờ Chơn Thành, ở đây có toán Quân Y Trung Đoàn 7 Bộ Binh khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho đồng bào».

— Bác ơi! trong nhà có cần thuốc không bác?

— Rồi, bác vừa xin mớ thuốc cho con nhỏ Lần, nó đau ba bửa rày chưa lành

Bác Năm gái mừng rỡ gặp lại chúng tôi. Bác đon đả hỏi thăm:

— Lâu quá không thấy tụi con, ban sáng ghé xin thuốc thấy mấy chú lính đeo phù hiệu «tam giác đỏ» bác biết là mấy đứa con hà,

— Dạ, bấy lâu tụi con công tác nơi khác.

— Mấy đứa con ăn mít không, độ này trong vườn có ít mít, chôm chôm.

Bác Năm đối đãi rất thân tình. Trong những lần công tác chúng tôi quen dừng chân trong vườn bác, giúp đỡ vài công việc vặt vãnh hoặc nhắn tin về dưới dùm bác v.v...

— Độ này, còn làm than không bác».

— Nghỉ một năm nay rồi con ơi, đâu đi rừng được nữa, mà có đi gặp «tụi nó» chận bắt đóng góp gấp hai gấp ba lần chịu thuế...

Bên bìa vườn, mười một hầm than xây bằng đất hình chóp vung nằm im lìm dưới một mái nhà mái tranh bỏ không, lạnh tanh. Những lò than này bác Năm cho xây cách nay chừng mười năm, lúc đó tiền công mất đâu vào khoảng hai mươi ngàn một cái. Xây lò bằng gạch bền hơn và phải mắc hơn, nhưng có thể dùng hai, ba chục năm. Những lò đất của bác Năm nay đã nứt nẻ, phải trám nhiều đường. Bác cũng chẳng buồn nghĩ đến chuyện xây những hầm mới; bác xoay qua buôn bán tạp hóa và cà phê. Cái thời làm ăn nên ra đã qua; cái thời còn đi rừng săn nhặt củi cây, củi trâm, tảo dẻn đem về hầm hơi trong vòng hai tháng mang bán kiếm lời cả trăm ngàn...

2-7-1973.

Mấy hôm liền Trung Đội Chỉnh Huấn đi sinh hoạt liên miên, từ Tiểu Đoàn 2/7 qua Tiểu Đoàn 1/7; tối nay trình diễn văn nghệ cho Tiểu Đoàn 3/7. Văn nghệ nói đây là văn nghệ dã chiến, không màu mè phông cảnh cánh gà gì ráo; diễn giữa trời, trên nóc hầm, dễ dãi như đám khán giả... lính!

Bữa nay khán giả ước chừng vài trăm, đứng ngồi lổm nhổm. Còn toàn ban tạp lục đàn trống có bao nhiêu dồn vào căn chòi lục giác mượn làm sân khấu. Có lẽ căn chòi sáu cạnh được dựng

(Xem tiếp trang 25)

Đã phát hành trên toàn quốc
EO BIỂN ĐA TÌNH
Truyện dài TÚY HỒNG
tác phẩm tiêu biểu của nhà văn nữ đang được ái mộ nhất hiện nay
NGUYỆT QUẾ xuất bản

Tìm đọc:
MƯU SINH
Tiểu thuyết của Madame Claude
Bản dịch của Trương Bình Cẩn
THỜI ĐẠNG xuất bản

Digitized by Google

TRANG CHÍNH HUẤN

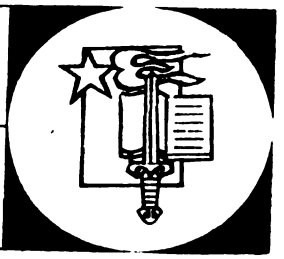

(Tiếp theo trang 17)

của nhân dân. Những thủ đoạn này thường được CS áp dụng ở một số xã ấp hẻo lánh.

13. HỎI: Còn về thủ đoạn mua bán của Cộng Sản thì ra sao?

ĐÁP: Để thu hút các loại nhu yếu phẩm trong vùng Quốc Gia chúng ta, CS hiện đang áp dụng những thủ đoạn sau đây:

a) Cấu kết với gian thương tung tiền ra thu mua những loại hàng cần thiết với giá biểu cao hơn giá thị trường.

b) Rủ rê quân cán chính và gia đình họ hùn hạp làm ăn buôn bán với chúng.

c) Tổ chức chợ trời và các cửa khẩu để gom mua hàng hóa, đưa vào mật khu của chúng qua các hành lang giao lưu giữa hai vùng.

d) Tổ chức đánh cướp các đoàn xe, tàu chở hàng hóa và nhu yếu phẩm ở những nơi kém an ninh.

14. HỎI: CS cấu kết với gian thương như thế nào?

ĐÁP: CS cấu kết với gian thương chẳng những đặt tiền mua các loại nhu yếu phẩm, cho vay vốn, với giá thật cao, đồng thời còn lợi dụng gian thương làm trung gian; đồng thời buôn lậu ra vùng Quốc Gia những sản phẩm có tác dụng làm băng hoại xã hội ta như: ma túy, rượu Trung cộng, cờ bài (những loại này đưa từ ngã Ai Lao hoặc Kampuchia vào). Đôi khi chúng còn tung tiền ra mua gạo với giá cao rồi bán lại cho dân chúng với giá thấp để tuyên truyền lôi cuốn quần chúng.

15. HỎI: CS rủ rê quân, cán, chính và gia đình họ hùn hạp làm ăn như thế nào?

ĐÁP: Trong âm mưu « bình tê vận », CS đã kết hợp với chánh sách thu mua bằng cách đem cái lợi trước mắt rủ rê quân, cán, chính ta và gia đình họ cộng tác, buôn bán với chúng để vừa tiện thu mua các loại nhu yếu phẩm trong vùng Quốc Gia vừa có thể lung lạc tinh thần chống cộng của Quân, cán chính chúng ta với khẩu hiệu « Hòa giải hòa hợp ».

Để thực hiện thủ đoạn này, CS đã chia thành phần buôn bán với chúng ra làm 3 loại: loại A là những kẻ trực tiếp buôn bán với CS, Loại B và C là những kẻ gián tiếp buôn bán với chúng tùy theo mức độ lớn hay nhỏ.

IV.— CÁC BIỆN PHÁP BAO VÂY KINH TẾ VÀ TRIỆT TIÊU THỦ ĐOẠN THU MUA CỦA CỘNG SẢN:

16. HỎI: Xin cho biết chính phủ đã áp dụng những biện pháp nào để bao vây kinh tế và triệt tiêu thủ đoạn thu mua của CS?

ĐÁP: Để bao vây kinh tế và triệt tiêu thủ đoạn thu mua của CS. Chính phủ đã áp dụng 3 biện pháp sau đây:

a) Biện pháp Hành chánh.

b) Biện pháp cảnh sát.

c) Biện pháp quân sự.

17. HỎI: Biện pháp hành chánh được áp dụng như thế nào?

ĐÁP: — Giải thích nhắc nhở đối với các thương gia, nhà buôn sĩ và lẻ và những biện pháp trừng phạt tối đa các tội đóng thuế, mua bán với Cộng sản.

— Thay đổi nhân sự bất hảo và áp dụng biện pháp chế tài cứng rắn các phần tử tiếp tay hoặc liên quan đến công tác thu mua của CS.

— Cấm chỉ các chợ trời buôn bán bất hợp pháp.

— Thường xuyên duyệt lại kế hoạch điều hòa thị trường và ổn định giá cả.

18. HỎI: Về biện pháp cảnh sát thì sao?

ĐÁP: Biện pháp cảnh sát được áp dụng như sau:

— Tiêu diệt hệ thống thu mua của CS.

— Ngăn chặn các tổ chức thu mua của tư nhân để bán lại cho địch.

— Tiêu diệt các ban thu mua của địch ở bất cứ nơi nào.

— Kiểm soát chặt chẽ các phương tiện chuyên chở thủy bộ và việc phân phối tại những khu vực đã được ấn định đối với các vụ chuyên chở gạo, muối, nhiên liệu, âu dược, vải v.v...

— Ấn định rõ phương thức kiểm soát cho các trạm kiểm soát yếu điểm và lưu động.

— Kiểm soát và theo dõi các thành phần nghi ngờ có buôn bán với địch và ở các cửa khẩu và chợ trời.

20. HỎI: Biện pháp quân sự là như thế nào?

ĐÁP: Biện pháp quân sự:

— Thường xuyên tổ chức tuần tiễu tại các địa điểm ấn định,

— Phá vỡ và vô hiệu hóa hệ thống thu mua CS.

— Ngăn chặn hệ thống thu mua của CS, nhất là các loại nhu yếu phẩm

— Dung hòa, phối hợp chặt chẽ các khía cạnh an ninh quân sự, kinh tế và hành chánh để bóp chết hệ thống hậu cần của CS, mà không phương hại hoặc gây xáo trộn đời sống dân chúng.

— Tổ chức hệ thống ở những vùng kém an ninh đối với các vụ chuyên chở gạo, muối, nhiên liệu, âu dược, vải...

— Tổ chức kiểm soát thường xuyên các quân xa qua lại những khu vực tiếp giáp với cửa khẩu và mật khu CS.

V.— THÁI ĐỘ CỦA CHÚNG TA:

20. HỎI: Trước một trận chiến kinh tế vô cùng cam go như vậy giữa ta và CS, xin cho biết chúng ta cần có thái độ nào?

ĐÁP: Quân nhân chúng ta khi đã ý thức được đây là một trận chiến tranh kinh tế vô cùng cam go, giữa ta và CS; tức nhiên chúng ta phải có lập trường dứt khoát cùng thái độ nghiêm chỉnh cả về mặt tích cực lẫn tiêu cực.

21: HỎI: Về mặt tích cực chúng ta phải làm gì?

ĐÁP: Chúng ta phải quyết tâm chấp hành nghiêm chỉnh công tác triệt tiêu thu mua của CS trong phần vụ của mình.

— Thi hành mệnh lệnh của cấp trên, chặn đứng hoạt động thu mua của CS bất vị thân, không vị tình.

— Tố cáo với cơ quan hữu trách, mỗi khi phát giác những hoạt động thu mua của CS.

22. HỎI: Về mặt tiêu cực thì sao?

ĐÁP: Chúng ta phải luôn luôn:

- Nhận định sáng suốt, cảnh giác trước thủ đoạn tuyên truyền lợi dụng của các tổ chức mua bán do CS trá hình.

Digitized by Google

— Tự kiểm điểm bản thân, tuyệt đối không ham lợi lộc trước mắt mà làm ăn, buôn bán với CS hoặc nhận tiền hối lộ của bản thân mình liên luỵ đến gia đình, bè bạn mình và di hại cho Quốc Gia xã hội.

Giải thích cho gia đình, thân thuộc, bè bạn, hàng xóm láng giềng thấu hiểu về sự nguy hại khôn lường nếu ham tiểu lợi mà mua bán với CS hay âm thầm đóng thuế cho CS.

VI.— KẾT LUẬN:

Chúng ta phải quan niệm rằng, đây là một cuộc chiến tranh kinh tế vô cùng quyết liệt giữa ta với địch mà hậu quả sẽ ảnh hưởng lớn lao đến sự thắng bại trong cuộc đấu tranh chính trị với CS. Một là ta thắng sẽ bóp chết hệ thống hậu cần của địch, khiến chúng không còn khả năng tồn tại để tiếp tục xâm lược MN tự do của chúng ta dù là dưới hình thức nào; hai là, nếu ta bất lực để cho CS thao túng thị trường, lũng đoạn kinh tế, phá hại chương trình phục hồi, tái thiết thì đồng bào ta, gia đình ta và chính bản thân ta lâm vào cảnh khốn đốn, đi từ chân nản này đến chân nản khác để rồi có thể mất tất cả cho CS xâm lăng.

Trước mắt chúng ta chỉ có một con đường duy nhất là quyết thắng CS. Chúng ta muốn thắng CS về mặt quân sự, thì chúng ta phải thắng CS trong trận chiến tranh kinh tế hiện đang mở màn, và có thắng CS về mặt kinh tế thì chúng ta mới có thể chắc chắn thắng được CS về mặt chính trị có tính cách quyết định cuối cùng. Đó là lý do mà Tổng Thống đã luôn luôn nhắc nhở chúng ta phải củng cố thực lực kinh tế song song với thực lực chính trị và quân sự.

Để đạt tới mục tiêu này, mọi người chúng ta dù là phục vụ ở đơn vị hay cơ quan hậu phương đều phải đề cao cảnh giác trước thủ đoạn thu mua địch và chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp bao vây kinh tế địch với thái độ đứng đắn, lập trường dứt khoát.

TOÁT YẾU:

1. Hiện CS đang hình thành một trận chiến kinh tế đối với chúng ta, nhằm phá hoại, làm khó khăn, suy sụp nếu kinh tế VNCH và nuôi dưỡng tiềm năng quân sự, chính trị của chúng.

2. CS đang xử dụng nhiều thủ đoạn trong công tác thu mua của nhân dân trong vùng quốc gia kiểm soát cũng như trong vùng xôi đậu, kém an ninh.

3. Để bòn rút tiền bạc, của cải của nhân dân, CS tận thu thuế mới, đòi nợ thuế cũ trên mọi nghề nghiệp, từ những công xưởng lớn đến những nghề phụ như hớt tóc, làm nón v.v...

4. Để thu góp tiền bạc, nhu yếu phẩm CS cấu kết với gian thương, rủ rê quân cán chính ta và gia đình hùn hạp làm ăn một cách hợp pháp và bất hợp pháp.

5. Để triệt tiêu thủ đoạn thu mua của CS, quân nhân chúng ta phải:

— Thi hành nghiêm chỉnh mệnh lệnh cấp trên, chặn đứng mọi mưu đồ đen tối của CS.

— Cảnh giác trước thủ đoạn tuyên truyền lợi dụng của các tổ chức mua bán trá hình của CS.

— Tuyệt đối không ham lợi trước mắt để làm hại bản thân, gia đình và quốc gia.

— Giải thích cho bà con, gia đình hiểu thấu sự nguy hại nếu hùn hạp làm ăn hay đóng thuế cho CS.

TRƯỜNG HỌC CỦA MỌI HOÀN CẢNH

Thích hợp cho quân nhân, công tư chức không mất công đến trường có thể theo học ngay tại nhà, bằng hệ thống giáo dục hàm thụ tráng niên: phát tài liệu cập nhật, chấm bài dẫn giải, hướng dẫn phổ biến chương trình thi, nộp hồ sơ thi, cấp chứng chỉ đầy đủ các lớp TRUNG HỌC từ 6 đến 12 ABC, lớp đặc biệt luyện thi TÚ TÀI II mới niên khóa 73-74 cho những người bạn không có Tú Tài I, nay được thi thẳng Tú tài toàn phần.

Hãy hỏi thể lệ mẫu đơn nhập học ngay của trường sở uy tín và kết quả nhất:

TRƯỜNG TÂN HÀM-THỤ, 23 Nguyễn văn Giai, DAKAO, SAIGON

Điện Thoại: 95.753

TRÒ VUI CẮM TRẠI

Buổi cắm trại ngoài trời gồm toàn thanh niên nam nữ rất tự nhiên, mạnh dạn cả từ lời nói lẫn trò chơi.

Họ đang chơi trò vấn đáp. Thể lệ chơi là một người đứng lên tìm một người mình muốn trêu hỏi một câu thật bất ngờ để người này phải trả lời thật thẳng thắn. Câu hỏi càng ý nhị, tinh quái càng được cử tọa tán thưởng.

Lúc đó là một thiếu nữ chừng 18 tuổi tới lượt đứng lên. Cô liếc mắt nhìn quanh rồi chỉ tay vào anh chàng thanh niên dựt dè bẽn lẽn nhất trong bọn:

— Anh Thanh, anh hãy trả lời thật thành thực câu tôi hỏi. Anh đã có con chưa?

Thanh bẽn lẽn:

— Tôi lấy anh dự trả lời tôi chưa hề làm cha.

Thiếu nữ cười:

— Anh không trả lời tôi cũng biết là anh chưa hề có con. Trông hạt giống là người ta biết ngay hạt tốt hay hạt xấu. Hạt xấu như thế thì làm sao mà cành sôi nảy nở.

Tất cả mọi người cười ồ tán thưởng câu nói đùa ý nghĩa của cô gái. Thanh bẽn lẽn ngồi xuống mặt tím vì giận. Anh ngồi im chờ đợi. Mười lăm phút sau tới lượt anh đứng lên điều khiển chương trình. Anh chỉ tay về phía cô gái lúc nãy.

— Chị Tuyết, chị hãy đứng lên trả lời thành thực câu hỏi của tôi:

Tuyết đứng lên tủm tỉm cười có vẻ coi thường chàng thanh niên dựt dè và tin tưởng vào tài ứng đối của mình.

— Chị cho cử tọa biết ở chỗ ấy của chị đã có tóc chưa?

— Anh không có quyền hỏi một câu như thế?

Thanh đáp:

— Theo đúng thể lệ tôi có quyền đặt những câu hỏi hóc búa và tôi không dùng danh từ nào thô tục. Và chị bắt buộc lấy danh dự trả lời đúng không được dấu diếm như tôi đã trả lời lúc nãy.

— Được. Chưa có.

— Điều đó không làm ai ngạc nhiên vì ai cũng đoán như vậy.

— Tại sao anh đoán được.

Thanh thủng thẳng:

— Có gì khó đâu. Ở những con đường đông người qua lại có làm sao mà mọc được.

Digitized by Google

HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI

HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG HỘI H.Đ.Q.Đ. — KBC. 3529

(Tiếp theo C.S.C.H. số 293 — 1-8-1973)

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI

— Phương pháp Huấn Luyện áp dụng trong HĐQĐ là « Học bằng làm » (Learning by doing), lũy tiến từ dễ đến khó, với những chương trình riêng biệt cho từng Ngành.

— Có hai hệ thống Huấn Luyện:

1. Hệ thống Huấn Luyện Huynh Trưởng và
2. Hệ thống Huấn Luyện Đoàn Sinh.

— Huynh Trưởng được Huấn Luyện tại các Trại Trường do các Đoàn Huấn Luyện Quốc Gia và Miền tổ chức hàng năm. Đoàn sinh được Huấn Luyện ngay trong Chương trình sinh hoạt thường xuyên của Đoàn, do Đoàn Trưởng hoạch định. Chương trình Huấn Luyện Đoàn Sinh thường được gọi là Chương trình đẳng thứ và chuyên hiệu.

I.— CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG.

Mọi Huynh Trưởng Hướng Đạo Quân Đội đều phải tuần tự tham dự 3 giai đoạn Huấn Luyện chính là:

— **Căn bản** : (Tương đương với Chuyên hiệu: Dự Bị: Ấu — Thiếu — Kha Hướng Đạo Việt Nam).

— **Trung cấp**: (Tương đương với Chuyên hiệu: Bạch Mã Hướng Đạo Việt Nam).

— **Cao cấp** : (Tương đương với Chuyên hiệu Rừng Hướng Đạo Việt Nam — Wood Badge).

— Sau khi có được Chuyên hiệu Cao Cấp các Huynh Trưởng Hướng Đạo Quân Đội cứ 3 năm 1 lần vẫn phải trở về Trại Trường để tham dự khóa Trại bổ túc Chuyên hiệu Cao Cấp và khóa Trại hướng dẫn Trưởng Huấn Luyện.

— Những Trưởng có Chuyên hiệu Cao Cấp và năng khiếu đặc biệt muốn được phong nhậm làm Trưởng Huấn Luyện Quốc Gia và Miền đều phải qua một thời kỳ làm Phụ Tá Trưởng Huấn Luyện và tham dự thêm các khóa Trại Kỹ Thuật riêng cho từng Ngành và 1 khóa hướng dẫn Trưởng Huấn Luyện.

A.— CHƯƠNG TRÌNH CĂN BẢN.

1. Chương trình Huấn Luyện Căn Bản, nhằm cung cấp cho Huynh Trưởng có một số hiểu biết kỹ thuật tối thiểu, để có thể điều khiển tạm thời 1 Đoàn, trong bất cứ Ngành nào của 3 Ngành Hướng Đạo (Ấu — Thiếu — Kha), và tạo cho Trưởng có cơ hội tự trắc nghiệm để định hướng chuẩn bị mình, và 1 chuyên Ngành phù hợp với sở trường cá nhân, khi tham dự Trại Trung Cấp sau này.

2. Chương trình Căn Bản bao gồm phần sơ luyện và khóa Trại thực hành của 3 chương trình Dự bị: Ấu — Thiếu Kha của Hướng Đạo Việt Nam.

Phần sơ luyện do Bảo-Huynh đảm trách hướng dẫn tại Đơn vị dưới sự giám sát của Đạo Trưởng qua hệ thống Tráng Đoàn và Toán Tráng sinh. Phần nầy bao gồm hết chương trình Ấu sinh 1 sao và Thiếu Sinh hạng nhì.

Phần khóa Trại do các Đoàn Huấn luyện cấp Miền tổ chức và điều hành theo lịch huấn luyện hàng năm. Tài liệu và chương trình Huấn luyện do Khối Huấn Luyện Hội Đồng Trung Ương biên soạn và phổ biến.

3. Chỉ được coi là trúng cách và cấp Chuyên hiệu Căn Bản, sau khi tham dự toàn bộ chương trình sơ luyện và khóa Trại, đã đạt đủ các tiêu chuẩn về lý thuyết thực hành và tinh thần phục vụ được ấn định.

4. Mọi Huynh Trưởng phải được Đạo Trưởng và Bảo Huynh giúp đỡ bằng mọi cách để hoàn tất phần sơ luyện trong khoảng thời gian ngắn nhất, để kịp gởi tham dự khóa Huấn Luyện Căn Bản gần nhất tổ chức trong Miền.

B.— CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP.

1. Là chương trình huấn luyện chuyên ngành, chú trọng về tổ chức điều khiển hướng dẫn đơn vị, kỹ thuật chuyên về cắm trại, nghề rừng, thủ công, trò chơi, ca hát, lửa trại v.v,.. cho từng ngành Ấu, Thiếu, Kha, Tráng, Liên Đoàn Trưởng Ủy Viên.

2. Chương trình Trung Cấp bao gồm: phần khảo cứu cá nhân về chuyên ngành mà Trưởng muốn theo, và khóa trại thực hành của Chương trình Bạch Mã Hướng Đạo Việt Nam.

Phần khảo cứu cá nhân, nhằm buộc Trưởng phải tự tham khảo và nghiên cứu một số tài liệu, để trả lời trên phiếu trắc nghiệm, do Đoàn Huấn Luyện Miền gửi đến trong vòng 90 ngày trước ngày Khóa Trại khai giảng. Phiếu trả lời phải do Đạo Trưởng tập trung và chuyển hoàn về Văn Phòng Đoàn Huấn Luyện Miền, 60 ngày trước ngày khóa Trại Khai giảng.

Khóa Trại Trung Cấp do Đoàn Huấn Luyện Miền tổ chức và điều hành theo lịch huấn luyện hàng năm ấn định.

Phiếu trắc nghiệm, tài liệu và phương trình huấn luyện khóa Trại do Khối Huấn Luyện Hội Đồng Trung Ương biên soạn và phổ biến.

3. Chỉ được coi là trúng cách và được cấp Chuyên hiệu Trung Cấp, sau khi tham dự khóa Trại và hội đủ tiêu chuẩn ấn định cho cả 2 phần trắc nghiệm khảo cứu cá nhân và khóa Trại thực hành.

4. Huynh Trưởng có chuyên hiệu Căn Bản sau 6 tháng, sẽ được Đạo Trưởng ghi danh gửi theo học khóa Trung Cấp về chuyên Ngành mà Huynh Trưởng lựa chọn, và đang sinh hoạt từ sau ngày trúng cách khóa Căn Bản.

Digitized by Google

— Huynh Trưởng có chuyên hiệu Căn Bản, tối thiểu 4 tháng trở lên cũng có thể tình nguyện xin ghi danh theo học khóa Trung Cấp, nếu được Bảo Huynh và Đạo Trưởng xác nhận có tinh thần phục vụ gương mẫu và đủ khả năng. Đơn chuyển qua hệ thống Đạo về Văn Phòng Đoàn Huấn Luyện Trại Trung Cấp, 90 ngày trước ngày khai giảng khóa.

C.— CHƯƠNG TRÌNH CAO CẤP.

1. Là chương trình khảo cứu sâu xa về lý thuyết chuyên Ngành và kỹ thuật chuyên biệt cao độ về thiên nhiên, nghề rừng, thám dụ, tác tạo, chơi lớn, trình diễn v.v...

2. Chương trình Huấn Luyện gồm phần nộp bản Tiểu Luận lý thuyết (Nguyên lý Hướng Đạo, kinh nghiệm cầm Đoàn và đề nghị cải tiến) về Chuyên ngành mà Trưởng muốn theo, và khóa Trại thực hành, theo Chương trình Chuyên hiệu Rừng của GILWELL và Hướng Đạo Việt Nam.

— Phần Tiểu Luận do Trưởng ghi danh tham dự khóa Huấn Luyện tự soạn thảo, với sự cố vấn hướng dẫn của Bảo

Huynh và Đạo Trưởng, và đệ nộp Khối Huấn Luyện Hội Đồng Trung Ương 90 ngày trước ngày khóa Trại khai giảng.

— Khóa Huấn Luyện Chuyên hiệu Cao Cấp do Khối Huấn Luyện Trung Ương tổ chức và Điều hành, theo lịch Huấn Luyện hàng năm ấn định.

— Tài liệu và Chương trình Huấn Luyện khóa Trại do Khối Huấn Luyện Trung Ương biên soạn và phổ biến.

3. Chỉ được coi là trúng cách và được trao Chuyên hiệu Cao Cấp, sau khi tham dự Trại Huấn Luyện, hội đủ Tiêu chuẩn đã ấn định cho cả 2 phần : Tiểu luận lý thuyết và khóa Trại thực hành.

4. Huynh Trưởng có Chuyên hiệu Trung Cấp sau 6 tháng, sẽ được Đạo Trưởng ghi danh gửi theo học khóa Huấn Luyện Chuyên hiệu Cao Cấp chuyên Ngành mà Huynh Trưởng đã đạt được ở trình độ Trung Cấp.

— Trường hợp Huynh Trưởng có Chuyên hiệu Trung Cấp từ 4 tháng trở lên, cũng có thể tình nguyện xin ghi danh tham dự khóa Huấn Luyện Chuyên hiệu Cao Cấp chuyên Ngành, nếu được Bảo Huynh và Đạo Trưởng chấp thuận và xác nhận có tinh thần phục vụ gương mẫu và đủ khả năng theo khóa. Đơn và bản Tiểu luận phải chuyển qua hệ thống Đạo và Khối Huấn Luyện Trung Ương, 90 ngày trước ngày khai giảng khóa Huấn Luyện.

◑

D.— CÁC KHÓA BỔ TÚC CHUYÊN HIỆU CAO CẤP VÀ HƯỚNG DẪN HUẤN LUYỆN.

— Nhằm mục đích tạo hoàn cảnh cho các Trưởng ôn luyện những hiểu biết đã thu thập được qua những khóa Trại Căn Bản và Trung Cấp, cập nhật hóa để thích ứng với những phương pháp và phát minh mới trong Chương trình

Huấn Luyện Trưởng Quốc Tế, có dịp trao đổi những kinh nghiệm cầm đoàn và để được hướng dẫn về kỹ thuật Huấn Luyện, Tổ chức Trại Huấn Luyện, và những Trại lớn tầm vóc Quốc gia và Quốc tế.

◑

E.— CHUYÊN HIỆU ĐẲNG CẤP HUYNH TRƯỞNG.

— Các Huynh Trưởng đã tham dự và được công nhận trúng cách các khóa Huấn Luyện, sẽ được phép đeo các Chuyên hiệu tùy theo đẳng cấp Chuyên hiệu như sau :

1.— Chuyên hiệu Căn bản (Dự Bị) : Biên hiệu bằng một Khẩu (Anneau) dày da tết 2 đường để giữ 2 đầu khăn quàng phía trước ngực.

2.— Chuyên hiệu Trung cấp (Bạch Mã) : Huynh Trưởng trung cách khóa Trung Cấp được mang khăn quàng mầu xám tro, có đính chuyên hiệu Trung Cấp ở góc khăn quàng phía sau lưng, và đeo trên ngực áo trái phía trên bảng tên. Chuyên hiệu bằng vải hình chữ nhật, dài 6 phân, rộng 2 phân 5, nền màu xanh biển, chính giữa có thêu một nút dẹt trắng, chung quanh có một đường viền rộng 2 ly bằng màu tùy theo Ngành đã trúng cách :

- — Ngành Ấu đường viền màu Vàng.
- — Ngành Thiếu đường viền màu Xanh lục.
- — Ngành Kha đường viền màu Tía.
- — Ngành Tráng đường viền màu Đỏ.
- — Ngành Liên Đoàn Trưởng, Ủy Viên đường viền màu Cam.

3.— Chuyên hiệu Cao Cấp (Chuyên hiệu Rừng) : Các Huynh Trưởng trúng cách khóa Cao Cấp được dùng khăn quàng 2 màu : Mặt ngoài màu xám tro và mặt trong màu hồng. Chuyên hiệu Cao Cấp khác với mẫu Chuyên hiệu

Trung Cấp là nút dẹt gồm 1 dây mầu vàng và 1 dây màu đỏ.

— Cách đeo y như Chuyên hiệu Trung Cấp, ở góc khăn quàng phía sau lưng và phía túi áo ngực trái. Chuyên hiệu Cao Cấp cũng có đường viền như Chuyên hiệu Trung Cấp. Trưởng nào trúng cách nhiều Chuyên hiệu Cao Cấp thì sẽ có nhiều đường viền màu của những Ngành được trúng cách theo thứ tự từ trong ra ngoài.

(Kỳ tới sẽ trình bày tiếp về chương trình Huấn Luyện Đoàn Sinh)

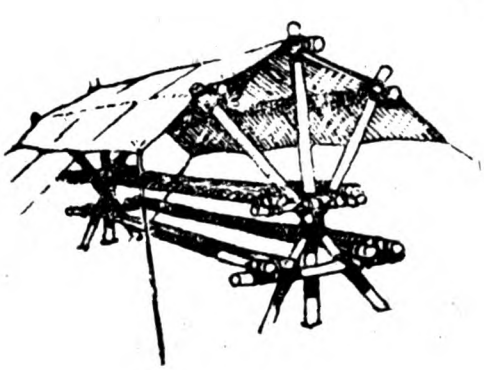

Digitized by Google

NHỮNG NGÀY CÔNG TÁC TẠI CHƠN - THÀNH

(Tiếp theo trang 19)

sơ sài để làm nhà mát ăn cơm của sĩ quan Tiểu Đoàn trong thời gian đóng quân tại đây.

Dưới ngọn đèn vàng nhạt đủ thắp sáng khuôn mặt các cô huấn đạo viên mà giờ đây đóng vai ca sĩ của chương trình văn nghệ bỏ túi. Dường như những bản nhạc kích động mang màu sắc lính, hay những bản nhạc quen thuộc dù là điệu nhạc bình dân đi nữa, cũng dễ mua cảm tình và được tán thưởng hơn cả. Trong suốt buổi văn nghệ, trái ngược hẳn đám khán giả trẻ ngồ ngáo, có một nhóm khán giả âm thầm ngồi một góc, nhóm người biết thân biết phận lặng lẽ thưởng thức văn nghệ như một đặc ân, nhóm người đầu cạo trọc lưng áo mang những chữ sơn tắt LCDB.

Đêm văn nghệ trôi qua nhanh trong hai tiếng. Kết thúc buổi trình diễn, ông anh cả Tiểu Đoàn ngỏ vài lời cảm ơn và đặc biệt chịu chơi ông cho bắn hỏa châu tiễn chân toán văn nghệ. Hoan hô I hoan hô ba chẻ hai; đám quân sĩ dưới cờ của ông cổ võ nhiệt liệt. Đâu, đâu cô nào độc thân muốn làm lính 3/7 đâu? Một câu chuyện đã xảy ra thật vui và cảm động. Số là có dặm anh lính nhớ dai, hăm hở nhắc lại lời giới thiệu ác ôn của ông hoạt náo viên rằng cô Dạ Thảo độc thân muốn đầu quân 3/7 và thử giọng để các chàng chọn lựa. Thành thử vừa hát nghe nhắc đến tên mình, cô bé Thảo sợ quíu lên. Đang len lỏi tìm đường chạy trốn, quýnh quáng thế nào cô bé chạy đâm sầm vào một ông lính đứng chắn ngay lối cổng rào concertina từ lúc nào. Bị chận bất ngờ, tội nghiệp cô bé hãi quá đứng đơ người. Thôi xong rồi, thối tiền chứ còn chạy đâu nữa...

— Mai, cô Thảo còn đi công tác đâu nữa ?, ông lính không tên nào đó thỏ thẻ hỏi.

— Dạ, cho địa phương quân.

— «Tặng cô chiếc nón để đi về trưa, ở đây nắng lắm», anh lính nói rồi, gỡ chiếc nón rừng trên đầu trao vào tay Dạ Thảo. Dưới ánh hỏa châu vụt sáng lung linh, ông lính vô danh nở một nụ cười, e lệ xoa cái đầu trọc nhẵn; rồi biến vội vào đám đông. Như sực nhớ điều gì, cô bé nói với theo «Ê, mai Thảo mua mít cho anh nha...».

●

3-7-1973.

Chờ đợi mãi tới gần trưa anh em chúng tôi mới tiếp xúc được ông Ấp Trưởng Nha Bích. Suốt sáng mấy anh em TLC/DSV len lỏi vào những xóm vườn, lặng lẽ dán bích chương khẩu hiệu và phát sách báo; đi tới đâu họ lôi cuốn theo một bầy trẻ nít nối đuôi mỗ úc một đông và dài thượt.

— Ta sóc sa bai (chào ông mạnh giỏi).

— Ờ kun soóc de» (cám ơn vẫn mạnh).

Chúng tôi chào hỏi mấy câu xã giao học lóm với ông Ấp trưởng người gốc Miên vừa mới đi họp trở về. Ông Thạch Mun coi vẻ rất bận rộn về việc liên lạc xin đậu bắp giống. Ông Mun hăm hoạt động và được tín nhiệm trong chức vụ này hơn mười năm. Trong ấp ông gồm đa số là người Miên; còn lại một số ít là đồng bào thiểu số Thượng.

Tuy nhiên tình trạng trong ấp Nha Bích rất khả quan; ít khi Cộng Sản dám lẩn mò về quấy phá, vì lực lượng phòng thủ an ninh tại đây rất chặt chẽ. Hơn nữa tinh thần chống Cộng của dân Nha Bích rất sắc bén. Tại đây, tình trạng cứu trợ cũng được thực hiện đồng đều như mọi ấp khác, cứ mỗi đầu người lớn được cấp 500 gram gạo mỗi ngày và năm ngày một lần. Trường hợp gặp thiệt hại sẽ còn được cứu trợ bằng hiện kim tùy theo mức độ 100% là hai mươi lăm ngàn đồng, 50% là mười lăm ngàn đồng cùng mỗi đầu người thêm một ngàn đồng. Tuy vậy dân trong ấp rất cần cù trồng trọt hay chịu khó đi bẻ măng, bẫy thú, lượm vỏ bom nhôm rất xa; với cái gù trên lưng có khi họ lặn lội trong rừng cả chục cây số...

4-7-73

Tôi muốn 5 sợi dây giày.

Một hoạt cảnh thi đua cởi dây giày nộp theo ý muốn oái ăm của quan hai Đức, người điều khiển buổi sinh hoạt chính huấn. Đại Đội 4 thắng điểm đầu, được hưởng một điểm và một tràng pháo tay. Đại Đội Chỉ Huy thua ức quá, mặc dù nộp đủ 5 sợi dây sớm nhất; nhưng bảo hại có một sợi đứt còn một nửa. Một cô huấn đạo viên bèn gà cho đội nhà «lần này chắc thẻ bài, các anh gỡ sẵn ra đi». Mấy anh Đại Đội Chỉ Huy nghe lời lúi húi gỡ thẻ bài. Ông quan Đức đổi ý, dông dạc đòi 3 cái áo phù hiệu SD và TD 1/7. Một màn lột áo ào ào giữa các đại đội, phô bầy những thân hình rắn rỏi, đen trùng trục, bóng nhẫy dưới ánh nắng mai. Có nhiều anh chiến sĩ tham gia thật hăng say, nộp áo, nộp thẻ bài, nộp bi-dong để rồi hì hục nhận lại một đồng!

Ông quan Đức một mình một sân tung hoành, giữa một khoảng đất trống 5 đại đội ngồi bao quanh theo đội hình chữ U:

Nảy giờ, tôi bày các trò vui nhằm nhắc nhở các bạn luôn luôn phải giữ gìn và nhớ mang theo những quân dụng cần thiết; bây giờ tôi hỏi lại xem các bạn còn nhớ 3 việc phải làm không?

Sau câu hỏi cả một tiểu đoàn nhao nhao «không liên lạc trực tiếp với Cộng Sản, không liên lạc thư từ với CS, không liên lạc máy móc truyền tin với CS; Phải bảo vệ lãnh thổ, phải bảo vệ đồng bào, phải bảo vệ cơ sở hành chánh quân sự và tiện nghi công cộng». Sinh hoạt chính huấn dưới mắt khách quan đã trở thành một hình thức lợi hại; nhờ sự giản dị và linh hoạt. Sự thành công của các buổi sinh hoạt là tạo được bầu không khí vui tươi, kích thích ý chí ganh đua, gây tinh thần «huynh đệ chi binh» và lôi cuốn được mọi người tham gia theo một kỷ luật. Đây cũng là cơ hội lồng phần giáo dục chính trị trong cảnh sinh hoạt cởi mở. Niềm hãnh diện và vui sướng của quí vị huấn đạo viên, hình như là sau khi chia tay tạm biệt một đơn vị nào đó ra về, vẫn còn nghe tiếng cười thoải mái ing sau lưng...

GÌN GIỮ QUÂN PHONG QUÂN KỶ ĐỂ ĐƯỢC DÂN MẾN DÂN TIN

Digitized by Google

QUÂN - CÁN - CHÍNH TỈNH PHƯỚC-LONG

TIẾP TAY GIÚP ĐỠ ĐỒNG BÀO CHIẾN NẠN LÀNG ĐỊNH CƯ BỐ - ĐỨC

✦ TÔN HOÀNG

Trong chuyến công tác phóng sự về cuộc bầu cử bán phần Thượng Nghị Viện ngày 26-8-1973 chúng tôi lại được dịp ghé Tỉnh Phước Long, một tỉnh địa đầu của QK.3, và cũng là một tiền đồn giáp ranh giới Miên Việt.

Nhân dịp này chúng tôi đã được tháp tùng với phái đoàn Quân-Cán-Chính tại tỉnh Phước Long đến thăm viếng khu định cư đồng bào Kinh Thượng thuộc thành phần nạn nhân chiến cuộc Quận Bố-Đức; và ngày nay được mệnh danh là Làng Định cư Bố Đức, mà chúng tôi hân hạnh có mặt trong những ngày đầu tiên khởi công thực hiện.

Đặc biệt trong công cuộc thực hiện Làng Định cư Bố Đức này một phần lớn đã do công lao của Quân-Cán-Chính tỉnh Phước Long, nhất là anh em quân nhân, cán bộ thuộc Đại Đội Chiến Tranh Chính Trị Tiểu khu Phước Long, dưới quyền Chỉ huy của Đại úy Nguyễn Thúc Di.

ĐÂY, LÀNG ĐỊNH CƯ BỐ ĐỨC

Điều ngạc nhiên trước mắt là chúng tôi không ngờ Làng Định cư Bố Đức có được một không khí tấp nập và nhộn nhịp như ngày nay mà; trước đây hơn ba tháng nơi này chỉ là một khu rừng hoang vu nằm dọc theo trục lộ giao thông 14B; và cũng là một cứ điểm chiến lược quan trọng và nguy hiểm của Cộng quân. Hiện thời công cuộc xây cất nhà cửa vẫn đang được đồng bào định cư tiếp tục xúc tiến hoàn tất. Chúng tôi nhận thấy giữa những khu nhà khang trang đã mọc lên những quán hàng buôn bán sầm uất, cạnh bên những khu vườn trồng hoa màu phụ đã kết trái đơm hoa như hứa hẹn một ngày mai tươi sáng. Và nơi đây sẽ được thiết lập những chương trình cùng những dự án tự túc khuếch trương kỹ nghệ như lò làm than, xưởng cưa gỗ, và các cơ xưởng biến chế các tài nguyên lâm sản khác v.v...

Như đã nói trên, Làng định cư Bố Đức được thiết kế trên một khu đất rộng khoảng 10 mẫu giữa Ấp Phước Lộc và Xã Phước Tín cũ, và nằm dọc theo trục lộ giao thông 14B sau khi đã được sự đồng ý chung của Hội Đồng Tái Thiết và Phát Triển Tỉnh phối hợp với Ủy Ban Cứu Trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc và Đại diện Chính quyền Quận, Xã thuộc Bố Đức. Làng định cư Bố Đức có 1.250 gia đình gồm 5.951 đồng bào Kinh Thượng thuộc thành phần nạn nhân chiến cuộc Quận Bố Đức, được chia ra thành 8 ấp: 5 ấp đồng bào Kinh và 3 ấp đồng bào Thượng.

Được biết trong kế hoạch định cư, hồi cư và phục hồi đời sống bình thường cho đồng bào chiến nạn, Phủ Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Khẩn Hoang đã cấp cho Hội Đồng Tái Thiết và Phát Triển, phối hợp với Ủy Ban Cứu Trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc tỉnh Phước Long một ngân khoản 86.512.000$ để thực hiện khu khẩn hoang lập ấp cho các gia đình chiến nạn Quận Bố Đức này. Trong số ngân khoản trên có 50 triệu đồng dành trợ cấp định cư theo tiêu chuẩn mỗi gia đình 40.000 đồng; 55 triệu đồng đã cấp phát mỗi gia đình 20.000 đồng mua lúa giống, gia súc trong việc canh tác chăn nuôi gây đời sống tự túc; và 11 triệu 512 ngàn đồng dùng xây cất 18 phòng học, 1 bệnh xá hộ sinh, đào 40 giếng nước và thực hiện 20 cầu vệ sinh, cùng 30 dự án tự túc khác.

Cũng được biết mỗi gia đình nạn nhân chiến cuộc quận Bố Đức, ngoài 40.000 đồng tiền mặt về trợ cấp định cư còn được cấp phát không những vật liệu xây cất như tôn để làm nhà cửa; và cùng những thể thức ấn định trợ cấp định cư khác cho một nạn nhân chiến cuộc trong vòng sáu tháng.

Nhìn về tương lai, trên đà phát triển phục hồi đời sống bình thường, chúng tôi tin tưởng đồng bào chiến nạn Làng định cư Bố Đức sẽ đủ sức vươn mình lên để tạo một nền kinh tế hậu chiến tự túc tự cường theo đà hoạt động xu hướng chính trị Quốc gia trên mặt trận đấu tranh chiến tranh chính trị với CS. Và đồng thời trong niềm hy vọng đó, đồng bào chiến nạn Làng định cư Bố Đức tưởng không thể nào quên được hình ảnh Đại Tá Lưu Yểm, Tỉnh Trưởng kiêm Chủ Tịch Ủy Ban Cứu Trợ cùng ông Phó Tỉnh Trưởng Phước Long đã thường xuyên đến tận khu khẩn hoang lập ấp để chứng kiến và đôn đốc các cơ quan trách nhiệm, nhất là các đơn vị quân nhân tiếp tay giúp đỡ đồng bào trong những ngày khởi công đến khi hoàn thành làng định cư Bố Đức.

Đại Tá Lưu Yểm, Tỉnh Trưởng kiêm Chủ tịch Ủy Ban Cứu Trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc Tỉnh Phước Long đã đích thân đến tận khu khẩn hoang lập ấp để chứng kiến và phân lô đất cho đồng bào định cư Quận Bố Đức

Digitized by Google

Kể từ ngày Hiệp Định ngưng bắn được chính thức ký kết tại Paris, đến nay, Cộng Sản vi phạm gần 25.000 vụ.

Ngay tận môm cực Nam nước Việt, đồng bào Cà Mau cũng là nạn nhân của các vụ Cộng Sản vi phạm, điển hình như vụ bắn xe đò Vĩnh Thành di chuyển tới Năm Căn ngày 27-5-73 làm trên 40 đồng bào thương vong, vụ đặt mìn tại rạp hát xã Tân Xuyên, quận Quản Long ngày 13-6-73 làm 60 đồng bào thương vong v.v..,

Căm phẫn trước sự trắo trở của Cộng Sản, đồng bào An Xuyên liên tiếp tổ chức các cuộc mít tinh lên án bọn Cộng Sản khát máu.

CỘNG SẢN VI PHẠM NGƯNG BẮN TẠI CÀ-MAU

* Bài và ảnh DƯƠNG VĂN CHƯƠNG

1.— Đại diện đoàn thể và đồng bào gửi kháng thư phản đối Cộng sản nhờ Đại Tá Tỉnh trưởng An Xuyên chuyển.

2.— Các đoàn thể tại Cà Mau mít tinh lên án Cộng sản.

3.— Thành viên UB-QTKSGS quan sát một tạp hát tại Cà Mau bị Cộng sản phá hoại.

4.— Thi thể đồng bào bị Cộng sản sát hại đêm 12-6-72.

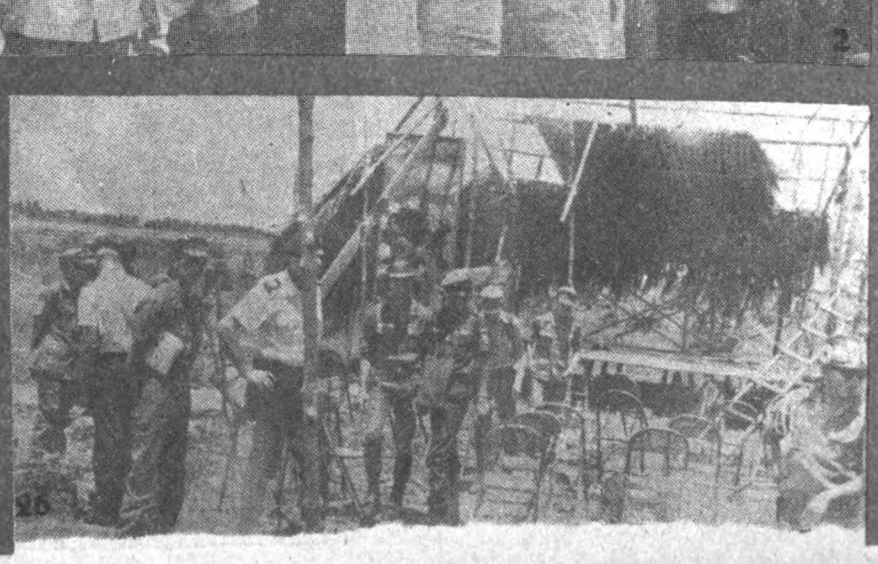

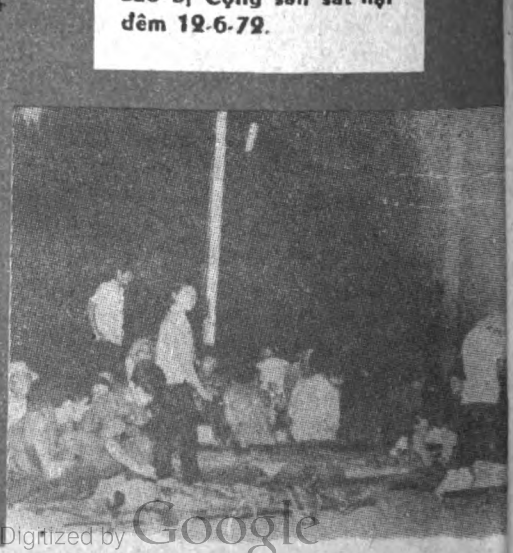

Digitized by Google

TỪ TIỀN TUYẾN tới hậu phương

MAILOC

HIỆP ĐOÀN CHI LĂNG ĐOẠT HUY CHƯƠNG

Nhân dịp Đại hội Thể thao Hướng đạo Quân Đội tổ chức từ 8-9 đến 10-9-73 tại Vận động trường Cộng Hòa, Hiệp đoàn Chi Lăng (Cục TLC) thuộc Đạo Nguyễn Trãi TC.CTCT, đã tham dự 3 bộ môn: Bơi lội, Xe đạp chậm, Nhảy bao bố.

Kết quả, Hiệp đoàn Chi Lăng đã thâu đạt được:

— 1 Huy chương vàng, về bộ môn xe đạp chậm (nữ), do em Lê Kim Hoa chiếm giải.

— 1 Huy chương bạc, về bộ môn bơi lội 25m (nam), do em Trịnh Kim Hoàng chiếm giải.

Ngoài ra, Hiệp đoàn Chi Lăng còn phối hợp với 2 Hiệp đoàn Lê Lai (Cục Xã Hội) và Đống Đa (Cư xá SQ Chí Hòa) thuộc đạo Nguyễn Trãi đã đoạt giải vô địch Bóng tròn.

KHAI MẠC ĐẠI HỘI THỂ THAO HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI 73

Sáng ngày 9-9-73 Đại Hội Thể Thao Hướng Đạo Quân Đội 73 đã khai mạc tại vận động trường Cộng Hòa TTM/QLVNCH dưới sự chủ tọa của Trung Tướng Trần Văn Trung, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị và Trung Tướng Đồng văn Khuyên, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận.

Tham dự buổi lễ khai mạc còn có hơn 200 Sĩ quan cao cấp gồm qui vị Cục Trưởng 8 Cục chuyên môn thuộc TCTV, các Châu trưởng, Đạo Trưởng 5 châu, 17 đạo thuộc đủ các quân binh chủng các ngành, các Sĩ quan cao cấp đại diện Hải, Không Quân, Biệt Động Quân, Biệt Khu Thủ Đô, BCH 3 TV.

Đại Hội Thể Thao Hướng Đạo Quân Đội 73 qui tụ 5 Châu 17 Đạo thuộc miền Trung ương, gồm 5.000 trại sinh mang đủ màu sắc các quân binh chủng. Thành phần chủ lực là Châu Đinh-Bộ-Lĩnh gồm 8 Đạo, tức 8 Cục chuyên môn thuộc TCTV. Đại Hội kéo dài trong 2 ngày với 782 lực sĩ tranh đua 21 bộ môn thể thao.

Những năm trước đây, đã có nhiều kỳ Đại Hội do TC/CTCT đứng ra tổ chức, đặc biệt năm nay Đại Hội do TCTV đảm nhiệm. Hình ảnh đặc thù của buổi lễ khai mạc là quang cảnh tưng bừng rực rỡ của cờ xí, băng biển, khói màu lúc thượng kỳ Đại Hội. Ngoài cuộc diễn hành của 5.000 trại sinh, màn biểu diễn Thái Cực Đạo của HĐS. Cục Công Binh, cảnh múa lân trong khói màu của các em Thiếu nhi LĐ.331/YTTT cũng được cử tọa vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt.

Sau phần nghi lễ, Trung Tướng Trần văn Trung nhân danh Hội Trưởng HĐQĐ tuyên bố khai mạc Đại Hội Thể Thao Hướng Đạo Quân Đội 1973. Chương trình thi đua được diễn ra sau đó, bắt đầu bằng các trò vui ngành sói như: nhảy bao bố, ngậm thìa hột vịt, đi bộ nhanh, xe đạp chậm v.v...

Ý nghĩa sâu sắc nhất của ĐHTT/HĐQĐ. 73, theo lời vị đại diện Ban Tổ Chức, là Đại Hội đầu tiên sau ngày ngưng bắn, tâm nguyện của chung mọi người là Đại Hội kỳ tới sẽ được diễn ra trong khung cảnh đất nước thật sự thanh bình.

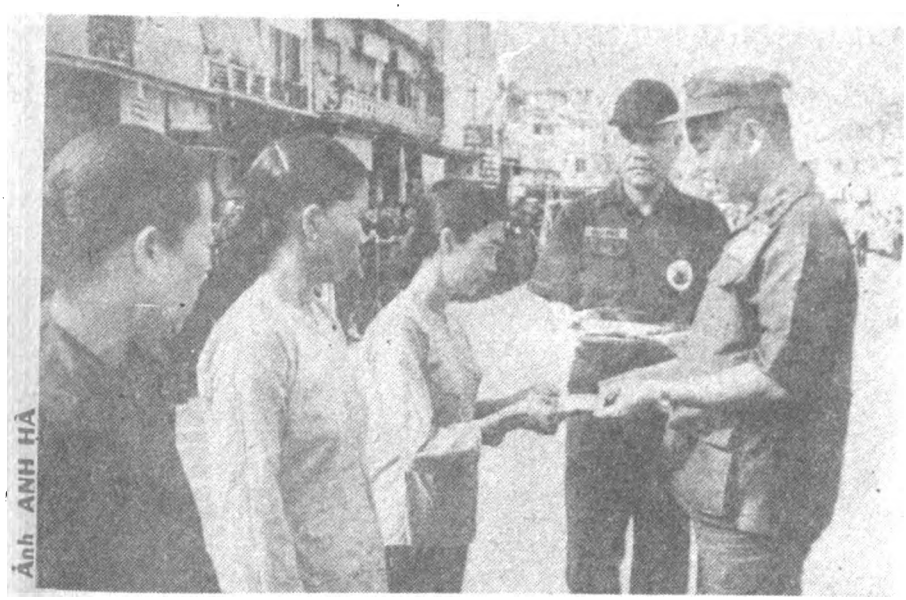

Ảnh ANH HÀ

Trung tá Tỉnh Trưởng Vĩnh Bình ủy lạo các góa phụ NDTV trong ngày kỷ niệm N.D.T.V.

GIỮ GÌN QUÂN PHONG, QUÂN KỶ LÀ BIẾT TỰ TRỌNG

NHẮN TIN

✱ Cha LÊ TẤN THÀNH muốn biết tin hai con: Lê Minh Triều. Trước ở ĐĐ 4/1/53 BB KBC 4357 và Lê Thanh Hào, số quân 75/136[illegible] thuộc Đại Đội 674 Tiểu đoàn Trần Quốc Tuấn KBC 4523. Nay hai con ở đâu cho Ba và gia đình biết tin gấp.

✱ HSI ỦY ÂN, trước phục vụ tại KBC. 4100/BX nay thuyên chuyển về đơn vị nào thư về HSI Nguyễn Chí Tâm BCH/PB/SĐ KBC 3497 biết tin gấp.

✱ TSI HÀ DUY CỪU, chánh quán làng Trà Dương quận Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, con ông Hà Duy Sam và bà Hà Thị Mỹ, hiện ở đâu hãy cho ba má biết tin theo địa chỉ: Ông Hà Duy Sam, số 11 đường Âu Cơ Nha Trang.

Digitized by Google

TẬP - NGÃI MỒ CHÔN

Tiểu Đoàn 306 và 501 Cộng Sản Xâm Lược

★ Bài của ANH THUẦN
★ Hình ảnh Khối CTCT/TKVB

Trong nỗ lực giành dân, lấn đất v.v... Hằng ngày Cộng quân đã trắng trợn vi phạm Hiệp định ngưng bắn không biết bao nhiêu lần trên toàn quốc, bằng những cuộc tấn công, phục kích, giật mìn v.v...

Tại đồng bằng sông Cửu Long, vựa lúa của VNCH, Cộng quân càng gia tăng hoạt động phá hoại bằng cách âm mưu đánh chiếm một số xã ấp của ta, để vơ vét lúa gạo và tài sản của đồng bào; ngõ hầu giúp gần 400.000 Cán binh của chúng hiện có mặt tại miền Nam «cầm hơi» mà tiếp tục ý đồ đen tối: Nhuộm đỏ nốt mảnh đất hiền hòa, mật ngọt này.

Bằng chứng điển hình là các trận đánh mà bọn chúng chủ mưu tại các tỉnh Định Tường, Chương Thiện, Kiến Phong, Châu Đốc v.v... và gần đây nhất là tại Quận Tiểu Cần thuộc tỉnh Vĩnh Bình từ trung tuần tháng 8-73 tới nay.

Lợi dụng tình thế, lúc Trung Tá Cao Tấn Hạp vừa mới về đảm nhiệm chức vụ Tỉnh kiêm Tiểu khu Trưởng Vĩnh Bình không bao lâu; Cộng sản nghĩ rằng Trung Tá Hạp chưa nắm vững tình hình địa phương, nên đã tung ra nhiều trận đánh nhằm vào các đơn vị Nghĩa quân của ta tại một số xã ấp thuộc Quận Tiểu Cần.

Ngày 19-8-1973, Cộng quân đã huy động Tiểu đoàn 306 chủ lực, Tiểu đoàn 201 cơ động tỉnh, Đại Đội 505 huyện Tiểu Cần phối hợp với các đơn vị pháo C.110, A.17 mở cuộc tấn công lần đầu vào xã Tập Ngãi cách Quận lỵ Tiểu Cần 6 cây số về phía Đông. Tập Ngãi là một trong những xã trù phú nhất của Quận Tiểu Cần, và nơi đây còn là một vị trí chiến lược quan trọng. Nếu chiếm được xã Tập Ngãi, Cộng quân có thể dùng nơi này làm bàn đạp để mở các cuộc bôn tập, cường tập vào lãnh thổ trách nhiệm của Tiểu khu Vĩnh Long và Phong Dinh; đồng thời gây áp lực tại liên quận Trà Cú, Châu Thành và Tiểu Cần.

Đồng bào Tập Ngãi vốn rất căm thù Cộng sản, vì họ đã bị Cộng sản cướp bóc, hà hiếp và nhà cửa thiệt hại quá nặng hồi Tết Mậu Thân cũng như sau hiệp định ngưng bắn 27-1-73 có hiệu lực 1 ngày; nên họ đã góp sức với Nhân Dân Tự Vệ, Cán Bộ Phát Triển Nông Thôn, Nghĩa Quân, Địa Phương Quân đập tan được ý đồ đen tối của bọn chúng.

Trước tinh thần hợp tác chặt chẽ của Dân + Quân + Cán + Chính tại địa phương, bọn giặc Cộng đành thúc thủ rút lui, bỏ lại một số xác chết và vũ khí đủ loại.

Đồng bào Tập Ngãi chưa vui mừng trọn vẹn, thì hồi 9 giờ sáng ngày 31-8-1973 vẫn các đơn vị Cộng sản nêu trên, tấn công vào ấp Ngãi Trung, thuộc xã Tập Ngãi, Tiểu Cần để trả thù. Trận đánh kéo dài đến 12 giờ 10 phút ngày 1-9-1973 mới kết thúc.

Sau hơn một ngày tròn phản ứng tự vệ, quyết liệt, lực lượng ta gồm Tiểu Đoàn 404 Địa Phương, Đại Đội 978, Trung đội Quân Báo Tiểu Khu và các thành phần Nghĩa Quân, Nhân Dân Tự Vệ Tập Ngãi đã đánh bật bọn chúng ra khỏi ấp Ngãi Trung. Kết quả hai lần tấn công vào Tập Ngãi. Tiểu Đoàn 306 chủ lực và Tiểu Đoàn 501 cơ động tỉnh đã để lại chiến trường 134 xác chết, không kể một số lớn chết và bị thương được đồng bọn mang đi. Ta thu 4 súng cộng đồng, 34 súng cá nhân, 4 máy truyền tin và nhiều tài liệu quan trọng.

Ngay khi được tin chiến thắng, đồng bào Quận Tiểu Cần đã mở tiệc khao quân mừng đoàn quân chiến thắng.

Thiếu Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, Tư Lệnh Quân Đoàn 4 kiêm Quân khu 4,, Thiếu Tướng Trần Bá Di, Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh cũng đến

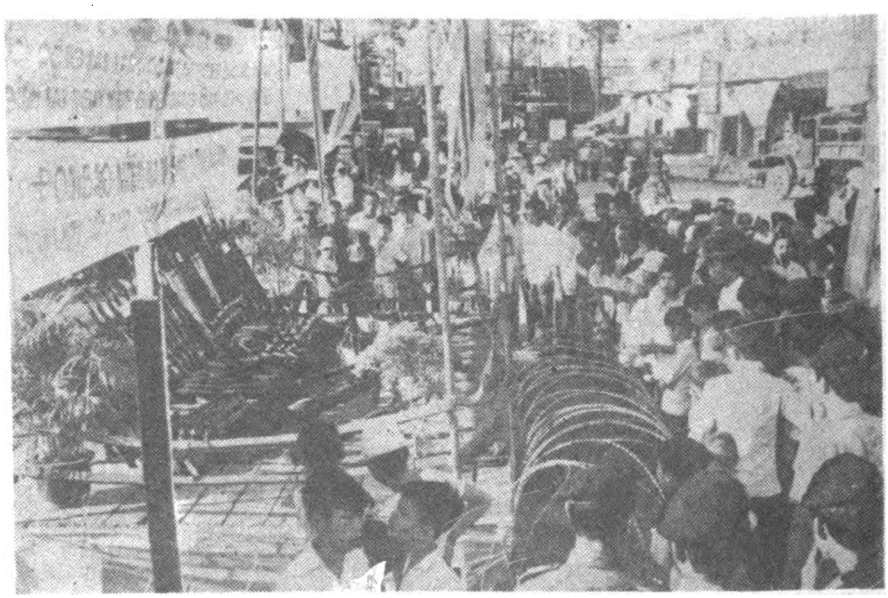

Đồng bào Vĩnh Bình đang nô nức quan sát «Chiến lợi phẩm» mà Quân Dân ta đã tịch thu tại Tập Ngãi, Tiểu Cần.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỂ KHỎI LỆ THUỘC NGOẠI VIỆN

Digitized by Google

Trung Tá Cao Tấn Hạp, Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu khu Trưởng Vĩnh Bình trao gắn ADBT cấp Quân Đội cho Đại úy Ngô Gia Trung Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 404 ĐP. người anh cả của đơn vị « Mũi tên vàng » đất Vĩnh.

Các chiến sĩ ưu tú nêu trên còn được Ủy Ban Hậu Phương Yểm Trợ Tiền Tuyến Tiểu Cần khao quân và tặng 65.000 tiền mặt. Ủy Ban Hậu Phương Yểm Trợ Tiền Tuyến Tỉnh Vĩnh Bình tặng 80.000 đồng

Trong cuộc tiếp xúc với phóng viên CSCH và Đài TNQĐ tại Tiểu Cần, Thiếu Tá Hứa Minh Châu, Quận kiêm Chi Khu Trưởng Tiểu Cần cho biết dân chúng đã đóng góp không nhỏ trong chiến thắng kể trên, mặc dù hiện nay (tháng 9-73) các cuộc giao tranh vẫn còn tiếp diễn, nhưng với một mức độ không đáng ngại. Lực lượng ta vẫn chủ động trong việc bẻ gẫy những vi phạm ngưng bắn của Cộng quân.

ANH THUẦN

Bộ Chỉ Huy Chi Khu Tiểu Cần thị sát, do sự hướng dẫn của Trung Tá Cao Tấn Hạp, Tỉnh kiêm Tiểu khu Trưởng Vĩnh Bình.

Theo tài liệu của Cộng sản mà anh em chiến sĩ ta tịch thu được (Nghị quyết ngày 3-7-1973 của CS) Cộng sản thú nhận tại mặt trận Tiểu Cần, Vĩnh Bình bọn chúng khó hoạt động, vì đa số là đồng bào Việt gốc Miên và Công giáo, tinh thần chống Cộng rất cao. Chính Thiếu tá Hứa Minh Châu, Quận kiêm Chi khu Trưởng Tiểu Cần trong cuộc tiếp xúc với chúng tôi đã xác nhận điều đó. Thiếu Tá Châu cho biết, sư sãi người Việt gốc Miên tại địa phương tinh thần chống cộng rất cao. Mỗi khi thấy bóng dáng Cộng quân xuất hiện ở đâu, là quý vị ấy tìm cách cấp báo ngay cho chánh quyền địa phương biết mà ngăn chặn.

Nghị quyết ngày 3-7-1973 của Cộng Sản cũng xác nhận rằng tinh thần cán binh hiện giảm sút trầm trọng và giao động đến tột cùng. Tình trạng rã ngũ càng ngày một gia tăng, khiến chúng phải đôn quân. Du kích vơ vét tài sản của đồng bào nên đã mất hậu thuẫn, lại gặp sự chống cự hữu hiệu của Nhân Dân Tự Vệ ta.

Trước chiến công hiển hách của Quân Dân ta tại Tập Ngãi Tiểu Cần, 34 Quân nhân (trong đó có 6 Sĩ quan, 6 Hạ Sĩ Quan và 22 Binh sĩ) đã được đặc cách thăng cấp, 26 Tuyên dương công trạng từ cấp Lữ Đoàn đến Quân Đội cũng được ban thưởng cho các chiến sĩ hữu công. Không kể 2 giấy khen tập thể của Trung Tướng Quyền Tổng Tham Mưu Trưởng QL. VNCH và Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn IV. kiêm Quân Khu 4.

QUYẾT TÂM ĐẬP TAN CÔNG TÁC THU MUA CỦA CS

Trong cuộc kinh lý miền Tây vừa qua, Tổng Thống VNCH đã cho biết CS đang gặp nhiều khó khăn trong vấn đề lúa gạo và chúng đã hạ lệnh cho cán bộ thu mua lúa gạo tại các nơi để cung cấp cho bộ đội CS xâm lược tại miền Nam Việt Nam, Kampuchea và Ai Lao.

Ngoài việc thu mua lúa gạo CS còn đang âm mưu lũng đoạn nền kinh tế của VNCH bằng cách đẩy mạnh công tác thu mua (thu thuế và mua nhu yếu phẩm).

Mục đích kế hoạch thu mua của Cộng sản nhằm:

— Gia tăng tiềm năng kinh tế, quân sự giúp chúng tự túc giải quyết hậu cần tại miền Nam, hiện đang kiệt quệ.

— Phá hoại nền kinh tế của ta, gây trở ngại đến công cuộc phục hồi tái thiết, phát triển QG của chúng ta.

Để phá tan công tác thu mua của CS có thể gây nguy hại đến nền kinh tế nước nhà, Vị Nguyên Thủ Quốc Gia của chúng ta đã chỉ thị các Tỉnh Thị địa phương phải phong tỏa lúa gạo địch, ngăn chặn không cho CS thực hiện kế hoạch thu mua lúa gạo cũng như hàng hóa của chúng ta. Tổng Thống đã nhấn mạnh rằng: **« Vấn đề lúa gạo đã trở thành một quốc sách, phải giải quyết cả đoản kỳ lẫn trường kỳ, bằng mọi cách không cho lúa gạo lọt vào tay Cộng Sản ».**

Để bảo đảm một nền hòa bình thực sự và lâu dài cho đất nước, để bảo đảm công cuộc phục hồi, tái thiết và phát triển Quốc Gia, toàn quân toàn dân miền Nam quyết tâm đập tan công tác thu mua của CS, chúng ta cương quyết vô hiệu hóa công tác này của địch bằng cách:

— Thường xuyên nhắc nhở gia đình, thân nhân, bà con làng xóm hiểu rõ những âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt trong công tác thu mua của Cộng sản.

— Nhất định không mua bán đổi chác với CS.

— Phát giác và tiêu diệt ngay cán bộ CS thu thuế hay những tổ chức CS mua hàng hóa.

— Phá hủy các kho hậu cần của CS trong vùng tranh chấp.

— Tiêu diệt các toán võ trang hỗ trợ công tác thu mua trong vùng tranh chấp.

— Tố giác ngay những [illegible] phần buôn bán với địch.

Digitized by Google

CHIẾN-SĨ CỘNG-HÒA ĐI ĐẾN ĐÂU
BẢO-TOÀN THEO TỚI ĐÓ...

TRUNG TÂM BINH-THƯ TIẾP-VẬN trình bầy

CÁC ANH CHIẾN SĨ THÂN MẾN
TÊN « XĂNG BẨN » LÀ KẺ THÙ CƠ GIỚI, LÀ NGUYÊN NHÂN ĐÃ LÀM KHỔ ĐỘNG CƠ KHI CHIẾC TÀU CỦA BẠN CHẾT MÁY CŨNG TẠI ANH « BẨY GA-ZON » DƠ KHỦNG KHIẾP-
VẬY THÌ XIN MỜI CÁC ANH THAM GIA CHIẾN DỊCH

« DIỆT TRỪ XĂNG BẨN »

A! HA! TA LÀ PHÁI VIÊN LANG THANG. DANH LỢI KHÔNG MÀNG. ĐEM TÌN CHO NÀNG!!!

1 Ô! HÔ! VƯỢT VẠN DẶM ĐƯỜNG. TA BÁO TIN BUỒN, CHO CÁC NGƯỜI HAY

2 NHIÊN LIỆU DÀNH CHO NGỰA

3 TRỜI ƠI!

4 KHẸT! XĂNG BỊ DỊCH RỒI

LÀM SAO GIẾT NÓ XĂNG DƠ! LÀM SAO GIẾT NÓ LÀM ĐI! ĐI!

A!!!

CẦN GẤP 1 PHỤ TÁ CHUYỀN DIỆT XĂNG BẨN

CÔ BẨY

5 TÍCH TẮC!! TÍCH TẮC TÍCH TẮC

CHƯA CÓ AI ĐẾN CẢ'

6 TÍCH TẮC TÍCH

HẾT NGÀY RỒI

7 ĐÙNG BOÀNG

8 KHÉC

KHỌT

9 XIN CHÀO ÔNG CÔ BẨY. NẾU ÔNG CÔ KHÔNG CHÊ THÌ EM XIN TÌNH NGUYỆN LÀM PHỤ TÁ' CHO CHIẾN DỊCH DIỆT TRỪ XĂNG BẨN

TÌNH TRẠNG CÀNG THÊM NGUY TÌM KHÔNG RA PHỤ TÁ' THÌ LÀM SAO ĐÂY?

10

11 MÌNH LÀ KIM CHI BẢO TOÀN CHƯ ĐẦU PHẢI TAY MỜ!

ĐỒNG Ý! CÔ PHỤ TÁ' HÃY THEO TA VÀ CHO BIẾT Ý KIẾN NGUYÊN DO XĂNG DƠ

12 KHÔNG CƠ GÌ KHÓ CẢ', CHỈ LÀ VẤN ĐỀ BẢO TOÀN SỞ ĐẲNG. XĂNG CHỈ SẠCH KHI ĐƯỢC CHUYỂN VẬN VÀ TỒN TRỮ CẨN THẬN

HAY

13 CHÚ KIA. CÔ BẨY ĐÂY. CHU' LÀM ƠN NÓI CHO TA BIẾT CHU' CHUYỂN VẬN VÀ BƠM XĂNG RA SAO?

14 THƯA ÔNG CHÁNH BƠM CỦA EM KHÔNG CÓ BỘ PHẬN LỌC

15

• SAU KHI MỞ NẮP PHẢI LAU SẠCH MIỆNG THÙNG
• ĐẦU ỐNG CAO SU PHẢI ĐƯỢC LAU SẠCH

Digitized by Google

hết

Digitized by Google

QUYỀN LỢI CHÚNG TA

(Tiếp theo trang 10)

của các chương trình thuộc lãnh vực Phát Triển Nông Thôn và sự tham gia tích cực của dân chúng.

2) Nêu cao ý thức phát triển cộng đồng của nhân dân.

3) Đề cao quyết tâm của chính phủ và sự đóng góp của nhân dân cũng như của Cán Bộ PTNT trong những chương trình phát triển tại địa phương.

4) Làm nổi bật chương trình ái quốc, ý chí bất khuất, sức chịu đựng bền bỉ của CB/PTNT trong vai trò trực diện đấu tranh chống cộng và vận động nhân dân đẩy mạnh các chương trình phát triển tại địa bàn nông thôn.

b) Hình thức.

1) Nhạc.

a) Ca khúc: thuộc loại đoản khúc, tối đa 64 trường canh nhịp 2/4 hoặc 32 trường canh nhịp 4/4.

b) Trường ca: Tối thiểu 64 trường canh nhịp 4/4. Phải đối giọng, đối thể. Đổi nhịp càng hay. Nếu có thêm phần hòa âm cho các giọng ca, tác phẩm sẽ được đặc biệt lưu ý.

c) Cổ nhạc: Tối thiểu 6 câu, tối 12 câu.

2) Kịch: gồm đoản kịch, kịch cải lương và hát chèo. Thời lượng trình diễn mỗi vở kịch 25 đến 40 phút.

3) Thi:

a) Thơ: sáng tác theo 3 thể: lục bát, thơ mới và phá thể. Số lượng từ 30 đến 40 câu.

b) Hò, vè: theo điệu dân ca địa phương (Bắc, Trung, Nam). Số lượng từ 30 đến 50 câu.

4) Văn: gồm chuyện ngắn, tùy bút, ký sự. Mỗi bài viết từ 30 đến 40 trang giấy khổ 21×27 đánh máy cách giòng trung bình.

c) Sáng tác phẩm dự thi phải là những tác phẩm chưa được ấn hành hoặc trình diễn trên sân khấu hay trình diễn qua làn sóng điện truyền thanh, truyền hình.

4. GIẢI THƯỞNG.

a) Tân nhạc.

1) Ca khúc:

Giải 1: 50.000$

Giải 2: 30.000$

10 (mười) giải khuyến khích, mỗi giải 10.000$

2) Trường ca:

Giải 1: 80.000$

Giải 2: 50.000$

3 (ba) giải khuyến khích, mỗi giải 15.000$

b) Cổ nhạc.

Giải 1: 30.000$

Giải 2: 20.000$

10 (mười) giải khuyến khích. mỗi giải 5.000$

c) Kịch.

Giải 1: 60.000$

Giải 2: 40.000$

10 (mười) giải khuyến khích, mỗi giải 10.000$

d) Thơ.

Giải 1: 30.000$

Giải 2: 20.000$

10 (mười) giải khuyến khích, mỗi giải 5.000$

e) Văn.

Giải 1: 50.000$

Giải 2: 30.000$

10 (mười) giải khuyến khích, mỗi giải 10.000$

5. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN.

Các bộ môn: tân nhạc, cổ nhạc, kịch, thi, văn, mỗi bộ môn sẽ có 3 vị giám khảo chuyên nghiệp chấm điểm: một vị thuộc Bộ PTNT và hai vị bên ngoài. Các Giám Khảo không được gửi bài dự thi và sẽ được triệu tập vào thượng tuần tháng 11-73 để ấn định thể thức tuyển chọn giải thi.

6. THỂ THỨC GỬI TÁC PHẨM DỰ THI.

a) Các sáng tác phẩm dự thi phải thực hiện thành 5 bản đề trong phong bì dán kín và sẽ gửi trực tiếp hoặc gián tiếp bằng bưu điện tới địa chỉ:

SỞ TÂM LÝ CHIẾN
BỘ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
111B, Đường Bà Huyện Thanh Quan
Saigon

Phía ngoài phong bì ghi rõ «Tác Phẩm Dự Thi Sáng Tác Văn Nghệ PTNT».

b) Không được đề tên hoặc bút hiệu vào tác phẩm dự thi.

c) Lý lịch tác giả gồm: họ, tên, ngày và nơi sinh, số căn cước, ngày và nơi cấp phải được ghi rõ vào một tờ giấy để trong phong bì niêm kín đính kèm theo tác phẩm dự thi.

d) Tác phẩm từ xa gửi đến được căn cứ vào nhật ấn của bưu điện để xác định điều kiện thời gian dự thi.

7. THỜI GIAN DỰ THI.

Giải thi đua bắt đầu từ ngày ban hành Quyết Định tham chiếu dẫn thượng và chấm dứt lúc 18 giờ ngày 20-11-1973.

8. TUYÊN BỐ KẾT QUẢ.

Kết quả giải thi đua sẽ được chính thức tuyên bố vào ngày 18-1-1974, sau đó sẽ được phổ biến trên báo chí và trên hệ thống truyền thanh, truyền hình trong chương trình Nông Thôn Mới. Các tác phẩm dự thi sẽ không được hoàn trả cho tác giả và Bộ Phát Triển Nông Thôn dành trọn quyền xử dụng những tác phẩm đoạt giải.

CỘNG SẢN PHẢI CHẤM DỨT VI PHẠM NGƯNG BẮN VÀ TÔN TRỌNG HIỆP ĐỊNH BA-LÊ

Digitized by Google

Cười cười nói nói hăng ngày,
mà chẳng một ai e ngại...

VN EXPRESS

Năng dũng
Hynos
muôn răng tươi tốt

vì Quý vị
đã đặt tín nhiệm vào
KEM ĐÁNH RĂNG
Hynos
PHOSPHATÉ
suốt ngày bảo vệ
nụ cười và hơi thở
lúc nào cũng được
thanh khiết.

Digitized by Google

BỘT GIẶT THỨ THIỆT MỚI

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ ĐẦU TIÊN SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

PHƯỚC-HÙNG

HUY CHƯƠNG QUÂN ĐỘI

29, Phạm-ngũ-Lão Chợ Mới

ĐIỆN-THOẠI 23.664 SAIGON

— HỌC ĐỂ TIẾN ! HỌC ĐỂ CHỈ HUY !

— HỌC ĐỂ CHIẾN THẮNG !

✱ Bạn là Công chức, Tư chức, Quân nhân hay Nhân viên Dân Chính. Cũng như các bạn học sinh.

✱ Nếu bạn muốn có đủ năng lực để đảm nhiệm những chức vụ quan trọng ngành hoạt động của bạn. Bạn cần phải học để trau đổi kiến thức.

✱ Để cho việc học của Bạn chắc chắn đạt được kết quả mong muốn bạn nên ghi tên theo học tại :

TRƯỜNG HÀM THỤ VĂN HÓA

VĂN PHÒNG : 91, Trịnh Minh Thế – SAIGON

— Một Cơ Sở Giáo Dục chuyên về khoa dạy học gửi bài đến tận nhà được Bộ Quốc Gia Giáo Dục công nhận (GP. số 2593/GD/HV/4) và học viên khắp nơi tín nhiệm từ mấy năm nay.

— Nhiều Giáo sư cử nhân cộng tác với một Ban Chuyên viên có nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy học theo lối gửi thư.

— Bài vở được soạn thảo theo nguyên tắc cá biệt sau đây :

✱ Bài học giản dị hóa, tránh lối nhồi sọ, nhưng vẫn đầy đủ và cố gắng đưa mỗi vấn đề học tập đến chỗ chính xác tinh tường.

✱ Bài tập chọn lọc sát với chương trình thi.

✱ Chữa bài thật kỹ theo phương pháp hướng dẫn để thấu hiểu vấn đề.

— Gửi bài đầy đủ và đúng kỳ. Giải đáp thắc mắc tường tận và nhanh chóng.

— Cấp chứng chỉ giá trị cho những học viên mãn khóa và giới thiệu đi thi.

CHƯƠNG TRÌNH BẢO ĐẢM KẾT QUẢ CHẮC CHẮN

TRUNG HỌC : Đủ các lớp, các ban.

LUYỆN THI : T.H.Đ.N.C., Tú Tài Phổ Thông.

— Muốn biết thể lệ nhập học hãy gửi thư về văn phòng nhà trường xin cuốn Thể lệ, kèm theo 20đ tem.

MUA SÁCH THEO ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN

Các bạn bất cứ ở địa chỉ nào, trong và ngoài nước, cần mua một hay nhiều cuốn sách, chúng tôi sẽ gửi sách đến tận tay bạn, chắc chắn, nhanh chóng, giá nhẹ.

Đủ loại sách cần thiết cho bạn, được hướng dẫn lựa sách, có tập thư mục ghi đầy đủ mọi thứ sách.

Xin liên lạc gửi thư về tham khảo (kèm 20 đồng tem) :

BAN THƯ PHẨM TÂN HÀM THỤ

23, Nguyễn văn Giai, Dakao, SAIGON 1 — Điện thoại : 95.753

TOÁN LÝ HÓA, VẠN VẬT, TRIẾT

Để chắc chắn thi đỗ TÚ TÀI A, B, TRUNG HỌC ĐỆ I CẤP. Tạo căn bản vững chắc các lớp dưới, Quân nhân, Công chức, học sinh mất căn bản hãy ghi danh học lớp luyện thi :

TOÁN LÝ HÓA : TÚ TÀI A, B - DỰ BỊ 12A, B - 11, 10, 9 T.H.Đ.I.C. Bài học gởi đến tận tay ✱ Sửa chữa bài tập ✱ Giải đề thi. Ban giáo sư kinh nghiệm chuyên dạy Toán Lý Hóa, tác giả nhiều bộ sách giáo khoa 11, 12 AB danh tiếng theo dõi và hướng dẫn từng học viên.

Khóa học mở suốt năm ✱ Biên thư xin thể lệ và ghi danh tại :

VĂN PHÒNG HÀM THỤ QUỐC-TOÁN

(trước Học Viện Hành Chánh) 119/20, Trần quốc Toản, Saigon 10

Digitized by Google

NHẮN TIN

✱ Bạn TS NGUYỄN KIM TUYỀN trước thụ huấn khóa 2-72 HSQ/ĐB tại Trung tâm HL Lam Sơn sau mãn khóa về đâu thư về TS Hồ văn Lý KBC 6708.

✱ Cô, Dượng TRẦN NGỌC THẠCH. Trước ở số 17 Đường Huyền Trân Công Chúa Đà Lạt hiện giờ ở đâu cho cháu HS1 Nguyễn Tân Đinh KBC 3524 biết tin.

✱ TRẦN THANH VÂN trước ở ĐĐ 2/43 KBC 4103 hiện giờ ở đâu cho HS1 Nguyễn Tân Đinh KBC 3524.

✱ Bạn LÊ VĂN NUÔI trước ở KBC 3216 hiện giờ ở đâu cho HS1 Nguyễn Tân Đinh KBC 3524 biết tin.

✱ B1 NGUYỄN THANH LIÊM KBC 3507 muốn biết tin anh Nguyễn văn Quang trước học trường TTHL Thát Sơn năm 67 nay ở đâu? Hãy thư về em địa chỉ trên.

✱ Anh TS : NGUYỄN ĐỨC VĨNH, trước là nhân viên Truyền tin ở Nha Viễn Thông. Sau đổi về Sóc Trăng. Nay ở đâu cho anh chị Mạn ở Ngã Ba Ông Tạ biết tin. Hoặc thư cho em là TS: Phạm Văn Nghiêu KBC : 3561/Đ.63, biết tin.

✱ Em NGUYỄN VĂN KHẢI. Hiện phục vụ tại KBC 4282, muốn biết tin Anh Nguyễn Ngọc Sửu. Trước thụ huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Hòa Cầm nay đổi về đâu cho em biết tin.

✱ ANH PHẠM CÔNG SƠN. Trước ở Tiểu Đoàn 3 Sư Đoàn Nhảy Dù nay ở đâu xin thư cho em Ngô Văn Hiếu số 200 Công Lý Saigon.

✱ Khóa Sinh LƯƠNG VĂN PHỦ, số quân: 75/133.562, trước thụ huấn TTHL/SĐ 25 BB. Nay thuyên chuyển về đâu cho anh HS Lương Văn Giàu KBC.6560 biết tin.

✱ BẠN NGUYỄN TỴ Trước ở 22 Trưng Trắc Vũng Tàu hiện giờ ở đâu cho bạn Hạ Sĩ Nguyễn Văn Đức KBC. 3693 biết tin.

✱ Bạn LÊ THÁI HÀI. Trước ở Liên Đoàn 6 Công Binh Kiến Tạo hiện giờ ở Đơn Vị nào c[illegible] Sĩ Nguyễn Văn Đức Ban [illegible] KBC.3693 biết tin.

✱ Hạ sĩ ĐẶNG CÔNG QUỜN trước ở Sư đoàn 5, sau theo học khóa 14 CC1/QTNV. Nay mãn khóa về đâu xin biên thư về B1 Nguyễn Mười KBC 6296 biết tin.

✱ Hạ sĩ HUỲNH TỴ trước ở phòng TQT Tiểu khu Vĩnh Long được theo học khóa 12-72 CC1./QTNV. Nay mãn khóa về đâu, xin biên thư về B1 Nguyễn Mười KBC 6296 biết tin.

✱ Thiếu úy NGUYỄN TÂN SĨ trước học khóa 11 SQTTLQ tại trường Truyền Tin. Phục vụ tại Chi khu đất đỏ (Phước Tuy) nay thuyên chuyển về đâu cho tin về Trung úy Nguyễn Hữu Hùng KBC 6578.

✱ Anh HS1 NGUYỄN HỮU TƠ KBC 3358. Muốn biết tin bạn Trần Ngọc Liện. Trước làm thợ máy tại Nha Trang sau năm 68 đi lính Dù nay ra đơn vị nào cho anh biết tin.

✱ Anh HS1 NGUYỄN HỮU TƠ KBC 3358. Muốn biết tin em Nguyễn thị Xuân Thu. Trước làm tại 60B đường Hoàng Diệu Đà Lạt. Sau về tại Cam Ranh bây giờ ở đâu cho anh biết tin. Ba má đã về Saigon rồi.

✱ Em LÊ VĂN NGƯU trước phục vụ tại vùng 1 năm 1960. Hiện nay em và các cháu ở đâu anh rất mong tin Hồ Nuôi KBC 4298.

✱ Cháu TRƯƠNG VĂN TÌNH KBC 3056 muốn biết tin chú Trương văn Nhâm trước ở Sư đoàn 21 BB, em Nguyễn Thị Tha, trước ở Bắc Vàm Cống, và cháu Nguyễn văn Tam ở Không Đoàn Biên Hòa. Tất cả ở đâu hãy viết thư về địa chỉ trên.

✱ B1 HOÀNG ÂN trước ở trường Thiếu Sinh Quân Cao Nguyên sau thuyên chuyển về Sư đoàn 25BB hiện giờ ở đâu cho vợ Nguyễn Thị Thuần ở trường Thiếu Sinh Quân Cao Nguyên biết tin.

✱ Chú TRẦN VĂN CHỤP, trước ở Đường Bà Hôm Phú Lâm, sau tái ngũ vào Sư Đoàn 7BB hiện giờ ở đâu cho cháu HS1 Nguyễn Tân Đinh KBC 3524 biết tin.

✱ Chú NGUYỄN TÂN TRIỀU, Nguyễn Tân Minh, Nguyễn Tân Oanh trước ở xã Thăng Trị Ban mê Thuộc hiện giờ ở đâu thư về cho cháu HS1 Nguyễn Tân Đinh KBC 3524 biết tin.

✱ [illegible] NGUYỄN DÂU trước ở [illegible]ện giờ ở đâu cho em HS1 [illegible] Đinh KBC 3524 biết tin.

✱ Em TS HỒ NGỌC VỌNG. Trước đóng tại Bến Cát Bình Dương (sau thuyên chuyển qua Binh chủng Biệt Động Quân, đóng ở Cần Thơ, Bạc Liêu. Hiện giờ ở đâu? Biên thơ về địa chỉ sau đây Thượng sĩ Hồ Ngọc Nguyên KBC 3507 biết tin.

✱ Bạn NGUYỄN PHAN NGHI, trước theo học khóa 22B TVBQG nay ở đâu? Xin biên thư về số 41 Phan Thanh Giản Cần Thơ cho Bình biết tin.

✱ Bạn NGUYỄN MINH THANH [illegible] trước theo học khóa 22A/TVBQG, [illegible] trường đổi về KBC 4061/TĐĐT. Na[illegible] ở đâu xin biên thư về Bình bạn cùn[illegible] khóa, cùng Đại đội biết tin.

✱ Bạn PHẠM VĂN MAI. Trướ[illegible] ở Trung đoàn 51 nay ở đâu? Xin biế[illegible] thư về cho Nguyễn Kính KBC 4349

✱ TS1 MAI THANH TIỀN hiện phục vụ tại KBC 4710 muốn biết tin bạn Đặng văn Phú và Nguyễn văn Ngọc trước ở 40 Phan Châu Trinh (Huế) nay ở đâu xin cho biết tin.

✱ Chị VÕ THỊ NGỌC CẢNH quê Vĩnh Long. Năm 1968 có ngụ tại Tỉnh Bình Long nay ở đâu, cho em Bôn biết tin. Thư về Nguyễn Tân Tiền KBC 6.734/ĐĐ.3/ĐP.

✱ B2 NGUYỄN ĐỨC CHÁNH trước ở KBC 3337 đã giải ngũ hiện ở đâu? Và TS Tiêu Hùng Hộ trước học khóa 1-70 HSQ/ĐB tại TTHLQT nay ở đơn vị nào xin biên về TS Tô Hồng Minh KBC 7566 biết tin.

✱ PHẠM THỊ NGỌC HOA trước ở Bùi Viện nay ở đâu. Mong tin em. Thư về cho anh vẫn địa chỉ cũ Nguyễn văn Thiện TT/TQLC.

✱ VÕ VĂN TÂM, Nguyễn văn Minh, Nguyễn Đức Anh Quốc, Trương văn Tư, Tân Bình giải ước Trung đoàn 46 Sư đoàn 25BB tất cả nay ở đâu biên thư cho Phạm văn Khoa KBC 3446/4 BĐQ.

✱ B1 TRẦN NGỌC QUANG Trước ở TĐ88 BĐQ nay ở đâu xin biên thư về Trung sĩ Lê Thành Phương ĐĐ1 TĐ88 BĐQ KBC 7560 rất mong tin.

✱ TS DƯƠNG ĐÌNH ĐÔNG (Quân Cụ) TS Hồ Văn Thành (TQLC) và cùng các bạn trước học 4/72 HSQ/TB Quang Trung ĐĐ 141A. TĐ Thoại Ngọc Hầu. Nay ở đâu hãy biên thư về TS Nguyễn Kim KBC 7464 rất mong thư.

Digitized by Google

TÌM VỀ TỰ DO

để ĐOÀN-TỤ VÀ XÂY-DỰNG

Digitized by Google